

Kinh Thánh

Cựu Ước cũ

Edited by: R. S. Chaves

Title Page

Kinh Thánh

Cựu Ước cũ

Old Testament

Edited by:

<http://rschavesgospel.blogspot.com>

The 1934 Vietnamese Bible

Text supplied by Mr. Phien Nguyen of Hollywood, Florida

Modifications by Nguyen Ly

Text From: <http://unbound.biola.edu/>

Foreword

**This eBook is for the use of anyone anywhere at no cost.
You may copy it, give it away or re-use it,
but you can not sale it for profit.
It's for free distribution. Not for sale.**

**Este libro electrónico es para el uso de cualquier
persona en cualquier lugar sin costo alguno.
Usted puede copiarlo, regalarlo o reutilizar,
pero no se puede en venta con fines de lucro.
Es para Distribución libre. No está en venta.**

**Venda Proibida
Livre Distribuição
Il est interdit à la vente de ce livre**

Édité par : R. S. Chaves

Text from: <http://unbound.biola.edu/>

Visiter mon Blog:

<http://rschavesgospel.blogspot.com/>

<http://freebiblegospeltoallnations.blogspot.com/>

**7 As you go, preach, saying,
'The Kingdom of Heaven is at hand!'
8 Heal the sick, cleanse the lepers, and cast out demons.
Freely you received, so freely give.
(Mt 10:7-8)**

**This Bible translation was converted from data files
made available by the Unbound Bible.
There may be errors.**

Genesis

- Gen 1 2 Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đấng Chúa Trời vận hành trên mặt nước.
- Gen 1 3 Đấng Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng.
- Gen 1 4 Đấng Chúa Trời thấy sự sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối.
- Gen 1 5 Đấng Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhứt.
- Gen 1 6 Đấng Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước.
- Gen 1 7 Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy.
- Gen 1 8 Đấng Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì.
- Gen 1 9 Đấng Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy.
- Gen 1 10 Đấng Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đấng Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.
- Gen 1 11 Đấng Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy.
- Gen 1 12 Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đấng Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.
- Gen 1 13 Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba.
- Gen 1 14 Đấng Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm;
- Gen 1 15 lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.
- Gen 1 16 Đấng Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao.
- Gen 1 17 Đấng Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất,
- Gen 1 18 đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đấng Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.
- Gen 1 19 Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.
- Gen 1 20 Đấng Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.
- Gen 1 21 Đấng Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đấng Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.
- Gen 1 22 Đấng Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều.
- Gen 1 23 Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.

Kinh Thánh

Gen 1 24 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.

Gen 1 25 Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Gen 1 26 Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Gen 1 27 Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Gen 1 28 Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tòng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Gen 1 29 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.

Gen 1 30 Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.

Gen 1 31 Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Gen 2 1 Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi.

Gen 2 2 Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm.

Gen 2 3 Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi.

Gen 2 4 Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất.

Gen 2 5 Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa.

Gen 2 6 Song có hơi nước dưới đất bay lên tưới khắp cùng mặt đất,

Gen 2 7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Gen 2 8 Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.

Gen 2 9 Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác.

Gen 2 10 Một con sông từ Ê-đen chảy ra để tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả.

Gen 2 11 Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng.

Gen 2 12 Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bính ngọc.

Gen 2 13 Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ.

Gen 2 14 Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri.

Còn sông thứ tư là sông Ơ-phơ-rát.

Kinh Thánh

- Gen 2 15 Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn.
- Gen 2 16 Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn;
- Gen 2 17 nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.
- Gen 2 18 Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó.
- Gen 2 19 Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó.
- Gen 2 20 A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết.
- Gen 2 21 Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào.
- Gen 2 22 Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam.
- Gen 2 23 A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.
- Gen 2 24 Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dít cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.
- Gen 2 25 Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.
- Gen 3 1 Và, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyệt hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao?
- Gen 3 2 Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn,
- Gen 3 3 song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chớ nên ăn đến và cũng chẳng nên đá-động đến, e khi hai người phải chết chẳng.
- Gen 3 4 Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu;
- Gen 3 5 nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mờ ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.
- Gen 3 6 Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa.
- Gen 3 7 Đoạn, mắt hai người đều mờ ra, biết rằng mình lòa lỏ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.
- Gen 3 8 Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.
- Gen 3 9 Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu?
- Gen 3 10 A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lòa lỏ, nên đi ẩn mình.
- Gen 3 11 Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lòa lỏ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng?
- Gen 3 12 Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi.

Kinh Thánh

- Gen 3 13 Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi.
- Gen 3 14 Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời.
- Gen 3 15 Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.
- Gen 3 16 Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.
- Gen 3 17 Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn.
- Gen 3 18 Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng;
- Gen 3 19 người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.
- Gen 3 20 A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người.
- Gen 3 21 Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho.
- Gen 3 22 Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay khiến cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng.
- Gen 3 23 Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra.
- Gen 3 24 Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.
- Gen 4 1 A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người.
- Gen 4 2 Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng.
- Gen 4 3 Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Gen 4 4 A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người;
- Gen 4 5 nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt.
- Gen 4 6 Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao người giận, và có sao nét mặt người gằm xuống?
- Gen 4 7 Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó.
- Gen 4 8 Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đương ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.
- Gen 4 9 Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa

Kinh Thánh

rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao?

Gen 4 10 Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta.

Gen 4 11 Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra.

Gen 4 12 Khi người trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Gen 4 13 Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi.

Gen 4 14 Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi.

Gen 4 15 Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cố ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.

Gen 4 16 Ca-in bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va, và ở tại xứ Nốt, về phía đông của Ê-đen.

Gen 4 17 Đoạn, Ca-in ăn ở cùng vợ mình, nàng thọ thai và sanh được Hê-nóc; Ca-in xây một cái thành đặt tên là Hê-nóc, tùy theo tên con trai mình.

Gen 4 18 Rồi, Hê-nóc sanh Y-rát; Y-rát sanh Nê-hu-đa-ên; Nê-hu-đa-ên sanh Mê-tu-sa-ên; Mê-tu-sa-ên sanh Lê-méc.

Gen 4 19 Lê-méc cưới hai vợ; một người tên là A-đa, một người tên là Si-la.

Gen 4 20 A-đa sanh Gia-banh; Gia-banh là tổ phụ của các dân ở trại và nuôi bầy súc vật.

Gen 4 21 Em người là Giu-banh, tổ phụ của những kẻ đánh đờn và thổi sáo.

Gen 4 22 Còn Si-la cũng sanh Tu-banh-Ca-in là người rèn đủ thứ khí giới bén bằng đồng và bằng sắt. Em gái của Tu-banh-Ca-in là Na-a-ma.

Gen 4 23 Lê-méc bèn nói với hai vợ mình rằng: Hỡi A-đa và Si-la! hãy nghe tiếng ta; Nay, vợ Lê-méc hãy lắng tai nghe lời ta: Ừ! Ta đã giết một người, vì làm thương ta, Và một người trẻ, vì đánh sừng bầm ta.

Gen 4 24 Nếu Ca-in được bảy lần báo thù, Lê-méc sẽ được bảy mươi bảy lần báo oán.

Gen 4 25 A-đam còn ăn ở với vợ mình; người sanh được một con trai đặt tên là Sét; vì vợ rằng: Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác thế cho A-bên mà đã bị Ca-in giết rồi.

Gen 4 26 Sét cũng sanh được một con trai, đặt tên là Ê-nót. Từ đây, người ta bắt đầu cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.

Gen 5 1 Đây là sách chép dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời dựng nên loài người, thì người làm nên loài người giống như Đức Chúa Trời;

Gen 5 2 Ngài dựng nên người nam cùng người nữ, ban phúc cho họ, và trong ngày đã dựng nên, đặt tên là người.

Gen 5 3 Vả, A-đam được một trăm ba mươi tuổi, sanh một con trai giống như hình tượng mình, đặt tên là Sét.

Gen 5 4 Sau khi A-đam sanh Sét rồi, còn sống được tám trăm năm, sanh con trai con gái.

Gen 5 5 Vậy, A-đam hưởng thọ được chín trăm ba mươi tuổi, rồi qua đời.

Gen 5 6 Sét được một trăm năm tuổi, sanh Ê-nót.

Kinh Thánh

- Gen 5 7 Sau khi Sét sanh Ê-nót rồi, còn sống được tám trăm bảy năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 8 Vậy, Sét hưởng thọ được chín trăm mười hai tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 9 Ê-nót được chín mươi tuổi, sanh Kê-nan.
- Gen 5 10 Sau khi sanh Kê-nan rồi, còn sống được tám trăm mười lăm năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 11 Vậy, Ê-nót hưởng thọ được chín trăm năm tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 12 Kê-nan được bảy mươi tuổi, sanh Ma-ha-la-le.
- Gen 5 13 Sau khi Kê-nan sanh Ma-ha-la-le rồi, còn sống được tám trăm bốn mươi năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 14 Vậy, Kê-nan hưởng thọ được chín trăm mười tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 15 Ma-ha-la-le được sáu mươi lăm tuổi, sanh Giê-rệt.
- Gen 5 16 Sau khi Ma-ha-la-le sanh Giê-rệt rồi, còn sống được tám trăm ba mươi năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 17 Vậy, Ma-ha-la-le hưởng thọ được tám trăm chín mươi lăm tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 18 Giê-rệt được một trăm sáu mươi hai tuổi, sanh Hê-nóc.
- Gen 5 19 Sau khi Giê-rệt sanh Hê-nót rồi, còn sống được tám trăm năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 20 Vậy, Giê-rệt hưởng thọ được chín trăm sáu mươi hai tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 21 Hê-nóc được sáu mươi lăm tuổi, sanh Mê-tu-sê-la.
- Gen 5 22 Sau khi Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la rồi, đồng đi cùng Đức Chúa Trời trong ba trăm năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 23 Vậy Hê-nóc hưởng thọ được ba trăm sáu mươi lăm tuổi.
- Gen 5 24 Hê-nóc đồng đi cùng Đức Chúa Trời, rồi mất biệt, bởi vì Đức Chúa Trời tiếp người đi.
- Gen 5 25 Mê-tu-sê-la được một trăm tám mươi bảy tuổi, sanh Lê-méc.
- Gen 5 26 Sau khi Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc rồi, còn sống được bảy trăm tám mươi hai năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 27 Vậy, Mê-tu-sê-la hưởng thọ được chín trăm sáu mươi chín tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 28 Lê-méc được một trăm tám mươi hai tuổi, sanh một trai,
- Gen 5 29 Đặt tên là Nô-ê, mà nói rằng: Đứa này sẽ an ủi lòng ta về công việc và về sự nhọc nhằn mà đất bắt tay ta phải làm, là đất Đức Giê-hô-va đã rửa sả.
- Gen 5 30 Sau khi Lê-méc sanh Nô-ê rồi, còn sống được năm trăm chín mươi lăm năm, sanh con trai con gái.
- Gen 5 31 Vậy, Lê-méc hưởng thọ được bảy trăm bảy mươi bảy tuổi, rồi qua đời.
- Gen 5 32 Còn Nô-ê, khi đến năm trăm tuổi, sanh Sem Cham và Gia-phết.
- Gen 6 1 Và, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi,
- Gen 6 2 các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ.
- Gen 6 3 Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều làm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi.
- Gen 6 4 Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức

Kinh Thánh

Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh.

Gen 6 5 Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn;

Gen 6 6 thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng.

Gen 6 7 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì ta tự trách đã dựng nên các loài đó.

Gen 6 8 Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va.

Gen 6 9 Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và toàn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời.

Gen 6 10 Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-phết.

Gen 6 11 Thế gian bảy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác.

Gen 6 12 Đây, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thảy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại.

Gen 6 13 Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì có loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt-trừ họ cùng đất.

Gen 6 14 Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bè trong cùng bè ngoài.

Gen 6 15 Vậy, hãy làm theo thế này: Bè dài tàu ba trăm thước, bè ngang năm mươi thước, bè cao ba mươi thước.

Gen 6 16 Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bè cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên.

Gen 6 17 Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết.

Gen 6 18 Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu.

Gen 6 19 Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống;

Gen 6 20 chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho.

Gen 6 21 Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó.

Gen 6 22 Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Gen 7 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Nô-ê rằng: Người và cả nhà người hãy vào tàu, vì về đời này ta thấy người là công bình ở trước mặt ta.

Gen 7 2 Trong các loài vật thanh sạch, hãy đem theo mỗi loài bảy cặp, đực và cái; còn loài vật không thanh sạch mỗi loài một cặp, đực và cái.

Gen 7 3 Cũng hãy đem theo những chim trời, mỗi thứ bảy cặp, trống và mái, để giữ giống ở trên khắp mặt đất.

Gen 7 4 Vì còn bảy ngày nữa, ta sẽ làm mưa xuống mặt đất, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm; ta sẽ tuyệt diệt khỏi đất hết các loài của ta đã dựng nên.

Gen 7 5 Đoạn, Nô-ê làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình.

Gen 7 6 Và, khi lụt xảy ra, và nước tràn trên mặt đất, thì Nô-ê đã được sáu

Kinh Thánh

trăm tuổi.

Gen 7 7 Vì có nước lụt, nên Nô-ê vào tàu cùng vợ, các con trai và các dâu mình;

Gen 7 8 loài vật thanh sạch và loài vật không thanh sạch, loài chim, loài côn trùng trên mặt đất,

Gen 7 9 từng cặp, đực và cái, trống và mái, đều đến cùng Nô-ê mà vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn người.

Gen 7 10 Sau bảy ngày, nước lụt xảy có trên mặt đất.

Gen 7 11 Nhằm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chánh ngày đó, các nguồn của vực lớn nở ra, và các đập trên trời mở xuống;

Gen 7 12 mưa sa trên mặt đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

Gen 7 13 Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu.

Gen 7 14 Họ và các loài, thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng trên mặt đất tùy theo loài, chim tùy theo loại, và hết thảy vật nào có cánh,

Gen 7 15 đều từng cặp theo Nô-ê vào tàu; nghĩa là mọi xác thịt nào có sanh khí,

Gen 7 16 một đực một cái, một trống một mái, đều đến vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; đoạn, Đức Giê-hô-va đóng cửa tàu lại.

Gen 7 17 Nước lụt phủ mặt đất bốn mươi ngày; nước dựng thêm nâng hồng tàu lên khỏi mặt đất.

Gen 7 18 Trên mặt đất nước lớn và dựng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước.

Gen 7 19 Nước càng dựng lên bội phần trên mặt đất, hết thảy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập.

Gen 7 20 Nước dựng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập.

Gen 7 21 Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngột, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người.

Gen 7 22 Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết.

Gen 7 23 Mọi loài ở trên mặt đất đều bị hủy diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi.

Gen 7 24 Nước dựng lên trên mặt đất trọn một trăm năm mười ngày.

Gen 8 1 Và, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại.

Gen 8 2 Các nguồn của vực lớn và các đập trên trời lấp ngăn lại; mưa trên trời không sa xuống nữa.

Gen 8 3 Nước giụt khỏi mặt đất, lần lần vừa hạ vừa giụt; trong một trăm năm mười ngày nước mới bớt xuống.

Gen 8 4 Đến tháng bảy, ngày mười bảy, chiếc tàu tấp trên núi A-ra-rát.

Gen 8 5 Nước cứ lần lần hạ cho đến tháng mười; ngày mồng một tháng đó, mấy đỉnh núi mới lộ ra.

Gen 8 6 Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ mình đã làm trên tàu,

Gen 8 7 thả một con quạ ra; quạ liệng đi liệng lại cho đến khi nước giụt khô trên mặt đất.

Kinh Thánh

- Gen 8 8 Người cũng thả một con bò câu ra, đặng xem thử nước hạ bớt trên mặt đất chưa.
- Gen 8 9 Nhưng bò câu chẳng tìm được nơi nào đáp chơn xuống, bèn bay trở về trong tàu cùng người, vì nước còn khắp cả trên mặt đất. Nô-ê giơ tay bắt lấy bò câu, đem vào tàu lại với mình.
- Gen 8 10 Đoạn, người đợi bảy ngày nữa, lại thả bò câu ra khỏi tàu;
- Gen 8 11 đến chiều bò câu về cùng người, và này, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất.
- Gen 8 12 Người đợi bảy ngày nữa, thả bò câu ra; nhưng chuyến này bò câu chẳng trở về cùng người nữa.
- Gen 8 13 Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giụt bầy mặt đất khô; Nô-ê bèn giở mui tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se.
- Gen 8 14 Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi.
- Gen 8 15 Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng:
- Gen 8 16 Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người.
- Gen 8 17 Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất.
- Gen 8 18 Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu.
- Gen 8 19 Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu.
- Gen 8 20 Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bầy của lễ thiêu dâng lên bàn thờ.
- Gen 8 21 Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm.
- Gen 8 22 Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.
- Gen 9 1 Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất.
- Gen 9 2 Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng người và bị phú vào tay người.
- Gen 9 3 Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các người. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thú cỏ xanh.
- Gen 9 4 Song các người không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có máu.
- Gen 9 5 Quả thật, ta sẽ đòi máu của sự sống người lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người.
- Gen 9 6 Hễ kẻ nào làm đổ máu người, thì sẽ bị người khác làm đổ máu lại; vì Đức Chúa Trời làm nên người như hình của Ngài.
- Gen 9 7 Vậy, các người hãy sanh sản, thêm nhiều, và làm cho đầy dẫy trên mặt đất.
- Gen 9 8 Đức Chúa Trời cũng phán cùng Nô-ê và các con trai người rằng:
- Gen 9 9 Còn phần ta đây, ta lập giao ước cùng các người, cùng dòng dõi các người,
- Gen 9 10 và cùng mọi vật sống ở với người, nào loài chim, nào súc vật,

Kinh Thánh

nào loài thú ở trên đất, tức là các loài ở trong tàu ra, cho đến các loài vật ở trên đất.

Gen 9 11 Vậy, ta lập giao ước cùng các người, và các loài xác thịt chẳng bao giờ lại bị nước lụt hủy diệt, và cũng chẳng có nước lụt để hủy hoại đất nữa.

Gen 9 12 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đây là dấu chỉ về sự giao ước mà ta lập cùng các người, cùng hết thảy vật sống ở với các người, trải qua các đời mãi mãi.

Gen 9 13 Ta đặt móng của ta trên từng mây, dùng làm dấu chỉ sự giao ước của ta với đất.

Gen 9 14 Phàm lúc nào ta gộp các đám mây trên mặt đất và phàm móng mọc trên từng mây,

Gen 9 15 thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước của ta đã lập cùng các người, và cùng các loài xác thịt có sự sống, thì nước chẳng bao giờ lại trở nên lụt mà hủy diệt các loài xác thịt nữa.

Gen 9 16 Vậy, cái móng sẽ ở trên mây, ta nhìn xem nó dặng nhớ lại sự giao ước đời đời của Đức Chúa Trời cùng các loài xác thịt có sự sống ở trên đất.

Gen 9 17 Đức Chúa Trời lại phán cùng Nô-ê rằng: Đó là dấu chỉ sự giao ước mà ta đã lập giữa ta và các xác thịt ở trên mặt đất.

Gen 9 18 Các con trai của Nô-ê ở trong tàu ra là Sem, Cham và Gia-phết. Vả, Cham là cha của Ca-na-an.

Gen 9 19 Ấy đó, là ba con trai của Nô-ê, và cũng do nơi họ mà có loài người ở khắp trên mặt đất.

Gen 9 20 Vả, Nô-ê khởi cày đất và trồng nho.

Gen 9 21 Người uống rượu say, rồi lỏa thể ở giữa trại mình.

Gen 9 22 Cham là cha Ca-na-an, thấy sự trần truồng của cha, thì ra ngoài thuật lại cùng hai anh em mình.

Gen 9 23 Nhưng Sem và Gia-phết đều lấy áo choàng vắt trên vai mình, đi thui lui đến đắp khuất thân cho cha; và bởi họ xây mặt qua phía khác, nên chẳng thấy sự trần truồng của cha chút nào.

Gen 9 24 Khi Nô-ê tỉnh rượu rồi, hay được điều con thứ hai đã làm cho mình,

Gen 9 25 bèn nói rằng: Ca-na-an đáng rủa sả! Nó sẽ làm mọi cho các tôi tớ của anh em nó.

Gen 9 26 Người lại nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem thay; Ca-na-an phải làm tôi cho họ!

Gen 9 27 Cầu xin Đức Chúa Trời mở rộng đất cho Gia-phết, cho người ở nơi trại của Sem; còn Ca-na-an phải làm tôi của họ.

Gen 9 28 Sau khi lụt, Nô-ê còn sống ba trăm năm mươi năm.

Gen 9 29 Vậy, Nô-ê hưởng thọ được chín trăm năm mươi tuổi, rồi qua đời.

Gen 10 1 Đây là dòng dõi của Sem, Cham và Gia-phết, ba con trai của Nô-ê; sau khi lụt, họ sanh con cái.

Gen 10 2 Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra.

Gen 10 3 Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.

Gen 10 4 Con trai của Gia-van là Ê-li-sa và Ta-rê-si, Kít-sim và Đô-đa-nim.

Gen 10 5 Do họ mà có người ta ở tràn ra các cù lao của các dân, tùy theo xứ, tiếng nói, chi phái và dân tộc của họ mà chia ra.

Gen 10 6 Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút và Ca-na-an.

Gen 10 7 Con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma và Sáp-tê-ca;

Kinh Thánh

con trai của Ra-ê-ma là Sê-la và Ê-đan.

Gen 10 8 Cúc sanh Nim-rôt, ấy là người bắt đầu làm anh hùng trên mặt đất.

Gen 10 9 Người là một tay thợ săn can đảm trước mặt Đức Giê-hô-va. Bởi có đó, có tục ngữ rằng: Hệt như Nim-rôt, một tay thợ săn can đảm trước mặt Đức Giê-hô-va!

Gen 10 10 Nước người sơ-lập là Ba-bên, Ê-rết, A-cát và Ca-ne ở tại xứ Si-nê-a.

Gen 10 11 Từ xứ đó người đến xứ A-si-ri, rồi lập thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách,

Gen 10 12 Và thành Rê-sen, là thành rất lớn, ở giữa khoảng thành Ni-ni-ve và Ca-lách.

Gen 10 13 Mích-ra-im sanh họ Lu-đim, họ A-na-mim, họ Lê-ha-bim, họ Náp-tu-him,

Gen 10 14 họ Bát-ru-sim, họ Cách-lu-him (bởi đó sanh họ Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rim.

Gen 10 15 Ca-na-an sanh Si-đôn, là con trưởng nam, và Hêch,

Gen 10 16 cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít,

Gen 10 17 họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít,

Gen 10 18 họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, họ Ha-ma-tít. Kế đó, chi tộc Ca-na-an đi tản lạc.

Gen 10 19 Còn địa-phận Ca-na-an, về hướng Ghê-ra, chạy từ Si-đôn tới Ga-xa; về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, chạy đến Lê-sa.

Gen 10 20 Đó là con cháu của Cham, tùy theo họ hàng, tiếng nói, xứ và dân tộc của họ.

Gen 10 21 Sem, tổ phụ của họ Hê-be và anh cả của Gia-phết, cũng có sanh con trai.

Gen 10 22 Con trai của Sem là Ê-lam, A-sụ-rơ, A-bác-sát, Lút và A-ram.

Gen 10 23 Con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te và Mách.

Gen 10 24 Còn A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be,

Gen 10 25 Hê-be sanh được hai con trai; tên của một người là Bê-léc, vì đất trong đời người đó đã chia ra; trên của người em là Giốc-tan.

Gen 10 26 Giốc-tan sanh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vét và Giê-rách,

Gen 10 27 Ha-đô-ram, U-xa, Đicc-la,

Gen 10 28 Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,

Gen 10 29 Ô-phia, Ha-vi-la và Giô-báp. Hết thầy các người đó là con trai của Giốc-tan.

Gen 10 30 Cõi đất của các người đó ở về phía Sê-pha, chạy từ Mê-sa cho đến núi Đông phương.

Gen 10 31 Đó là con cháu của Sem, tùy theo họ hàng, tiếng nói, xứ và dân tộc của họ.

Gen 10 32 Ấy là các họ hàng của ba con trai Nô-ê tùy theo đời và dân tộc của họ; lại cũng do nơi họ mà các dân chia ra trên mặt đất sau cơn nước lụt.

Gen 11 1 Và, cả thiên hạ đều có một giọng nói và một thứ tiếng.

Gen 11 2 Nhưng khi ở Đông phương dời đi, người ta gặp một đồng bằng trong xứ Si-nê-a, rồi ở tại đó.

Gen 11 3 Người này nói với người kia rằng: Hè! chúng ta hãy làm gạch và hàm trong lửa. Lúc đó, gạch thế cho đá, còn chai thế cho hồ.

Gen 11 4 Lại nói rằng: Nào! chúng ta hãy xây một cái thành và dựng lên

một cái tháp, chót cao đến tận trời; ta hãy lo làm cho rạng danh, e khi phải tản lạc khắp trên mặt đất.

Gen 11 5 Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống đặng xem cái thành và tháp của con cái loài người xây nên.

Gen 11 6 Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, chỉ có một thứ dân, cùng đồng một thứ tiếng; và kia kia công việc chúng nó đương khởi làm; bây giờ chẳng còn chi ngăn chúng nó làm các điều đã quyết định được.

Gen 11 7 Thôi! chúng ta, hãy xuống, làm lộn xộn tiếng nói của chúng nó, cho họ nghe không được tiếng nói của người này với người kia.

Gen 11 8 Rồi, từ đó Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ thôi công việc xây cất thành.

Gen 11 9 Bởi cớ đó đặt tên thành là Ba-bên, vì nơi đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng nói của cả thế gian, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất.

Gen 11 10 Đây là dòng dõi của Sem: Cách hai năm, sau cơn nước lụt, Sem được một trăm tuổi, sanh A-bác-sát.

Gen 11 11 Sau khi Sem sanh A-bác-sát rồi, còn sống được năm trăm năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 12 A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, sanh Sê-lách.

Gen 11 13 Sau khi A-bác-sát sanh Sê-lách rồi, còn sống được bốn trăm ba năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 14 Sê-lách được ba mươi tuổi, sanh Hê-be.

Gen 11 15 Sau khi Sê-lách sanh Hê-be rồi, còn sống được bốn trăm ba năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 16 Hê-be được ba mươi bốn tuổi, sanh Bê-léc.

Gen 11 17 Sau khi Hê-be sanh Bê-léc rồi, còn sống được bốn trăm ba mươi năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 18 Bê-léc được ba mươi tuổi, sanh Rê-hu

Gen 11 19 Sau khi Bê-léc sanh Rê-hu rồi, còn sống được hai trăm chín năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 20 Rê-hu được ba mươi hai tuổi, sanh Sê-rúc.

Gen 11 21 Sau khi Rê-hu sanh Sê-rúc rồi, còn sống được hai trăm bảy năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 22 Sê-rúc được ba mươi tuổi, sanh Na-cô.

Gen 11 23 Sau khi Sê-rúc sanh Na-cô rồi, còn sống được hai trăm năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 24 Na-cô được hai mươi chín tuổi, sanh Tha-rê.

Gen 11 25 Sau khi Na-cô sanh Tha-rê rồi, còn sống được một trăm mười chín năm, sanh con trai con gái.

Gen 11 26 Còn Tha-rê được bảy mươi tuổi, sanh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran.

Gen 11 27 Đây là dòng dõi của Tha-rê: Tha-rê sanh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran; Ha-ran sanh Lót.

Gen 11 28 Ha-ran qua đời tại quê hương mình, tức là U-ru, thuộc về xứ Canh-đê, khi cha người là Tha-rê hãy còn sống.

Gen 11 29 Áp-ram và Na-cô cưới vợ; vợ Áp-ram tên là Sa-rai, còn vợ Na-cô tên là Minh-ca; Minh-ca và Dích-ca tức là con gái của Ha-ran.

Gen 11 30 Và, Sa-rai son sê, nên người không có con.

Gen 11 31 Tha-rê dẫn Áp-ram, con trai mình, Lót, con trai Ha-ran, cháu mình,

và Sa-rai, vợ Áp-ram, tức dâu mình, đồng ra khỏi U-ơ, thuộc về xứ Canh-đê, đặng qua xứ Ca-na-an. Khi đến Cha-ran thì lập gia cư tại đó.

Gen 11 32 Tha-rê hưởng thọ được hai trăm năm tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

Gen 12 1 Và, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho.

Gen 12 2 Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước.

Gen 12 3 Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước cho người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước.

Gen 12 4 Rồi Áp-ram đi, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm.

Gen 12 5 Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thu góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an.

Gen 12 6 Áp-ram trải qua xứ này, đến cây đê bộp của Mô-rê, tại Si-chem. Và, lúc đó, dân Ca-na-an ở tại xứ.

Gen 12 7 Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi người đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng người.

Gen 12 8 Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có A-hi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn danh Ngài.

Gen 12 9 Kế sau, Áp-ram vừa đi vừa đóng trại lần lần đến Nam phương.

Gen 12 10 Bây giờ, trong xứ bị cơn đói kém; sự đói kém ấy lớn, nên Áp-ram xuống xứ Ê-díp-tô mà kiêu ngạo.

Gen 12 11 Khi hầu vào đất Ê-díp-tô, Áp-ram bèn nói cùng Sa-rai, vợ mình, rằng: Này, ta biết người là một người đờn bà đẹp.

Gen 12 12 Gặp khi nào dân Ê-díp-tô thấy người, họ sẽ nói rằng: Ấy là vợ hấn đó; họ sẽ giết ta, nhưng để cho người sống.

Gen 12 13 Ta xin hãy xưng người là em gái ta, hầu cho sẽ vì người mà ta được trọng đãi và giữ toàn mạng ta.

Gen 12 14 Áp-ram vừa đến xứ Ê-díp-tô, dân Ê-díp-tô nhìn thấy người đờn bà đó đẹp lắm.

Gen 12 15 Các triều thần của Pha-ra-ôn cùng thấy người và trầm-trở trước mặt vua; đoạn người đờn bà bị dẫn vào cung Pha-ra-ôn.

Gen 12 16 Vì có người, nên Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram, và Áp-ram được nhiều chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, tôi trai và tớ gái.

Gen 12 17 Song vì Sa-rai, vợ Áp-ram, nên Đức Giê-hô-va hành phạt Pha-ra-ôn cùng nhà người bị tai họa lớn.

Gen 12 18 Pha-ra-ôn bèn đòi Áp-ram hỏi rằng: Người đã làm chi cho ta vậy? Sao không tâu với ta rằng là vợ người?

Gen 12 19 Sao đã nói rằng: người đó là em gái tôi? nên nỗi ta đã lấy nàng làm vợ. Bây giờ, vợ người đây; hãy nhận lấy và đi đi.

Gen 12 20 Đoạn, Pha-ra-ôn hạ lệnh cho quan quân đưa vợ chồng Áp-ram cùng hết thầy tài vật của người đi.

Gen 13 1 Áp-ram ở Ê-díp-tô dẫn vợ cùng các tài vật mình và Lót đồng trở lên Nam phương.

Kinh Thánh

- Gen 13 2 Vả, Áp-ram rất giàu có súc vật, vàng và bạc.
- Gen 13 3 người vừa đi vừa đóng trại, từ Nam phương trở về Bê-tên và A-hi,
- Gen 13 4 là nơi đã lập một bàn thờ lúc trước. Ở đó Áp-ram cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.
- Gen 13 5 Vả, Lót cùng đi với Áp-ram, cũng có chiên, bò, và trại.
- Gen 13 6 Xứ đó không đủ chỗ cho hai người ở chung, vì tài vật rất nhiều cho đến nỗi không ở chung nhau được.
- Gen 13 7 Trong khi dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít ở trong xứ, xảy có chuyện tranh giành của bọn chăn chiên Áp-ram cùng bọn chăn chiên Lót.
- Gen 13 8 Áp-ram nói cùng Lót rằng: Chúng ta là cốt nhục, xin người cùng ta chẳng nên cãi lẫy nhau và bọn chăn chiên ta cùng bọn chăn chiên người cũng đừng tranh giành nhau nữa.
- Gen 13 9 Toàn xứ há chẳng ở trước mặt người sao? Vậy, hãy lia khỏi ta; nếu người lấy bên hữu, ta sẽ qua bên tả.
- Gen 13 10 Lót bèn ngược mắt lên, thấy khắp cánh đồng bằng bên sông Giô-đanh, là nơi (trước khi Đức Giê-hô-va chưa phá hủy thành Sô-đôm và Gô-mô-rô) thấy đều có nước chảy tươi khắp đến Xoa; đồng ó cũng như vườn của Đức Giê-hô-va và như xứ Ê-díp-tô vậy.
- Gen 13 11 Lót bèn chọn lấy cho mình hết cánh đồng bằng bên sông Giô-đanh và đi qua phía Đông. Vậy, hai người chia rẽ nhau.
- Gen 13 12 Áp-ram ở trong xứ Ca-na-an, còn Lót ở trong thành của đồng bằng và dời trại mình đến Sô-đôm.
- Gen 13 13 Vả, dân Sô-đôm là độc ác và kẻ phạm tội trọng cùng Đức Giê-hô-va.
- Gen 13 14 Sau khi Lót lia khỏi Áp-ram rồi, Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ người cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây:
- Gen 13 15 Vì cả xứ nào người thấy, ta sẽ ban cho người và cho dòng dõi người đời đời.
- Gen 13 16 Ta sẽ làm cho dòng dõi người như bụi trên đất; thế thì, nếu kẻ nào đếm đặng dòng dõi người vậy.
- Gen 13 17 Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bề dài và bề ngang; vì ta sẽ ban cho người xứ này.
- Gen 13 18 Đoạn áp-ram dời trại mình đến ở nơi lùm cây dẻ bộp tại Mam-rê, thuộc về Hép-rôn, và lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va.
- Gen 14 1 Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a; A-ri-óc, vua Ê-la-sa; Két-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im,
- Gen 14 2 bốn vua hiệp lại tranh chiến cùng Bê-ra, vua Sô-đôm; Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rô; Si-nê-áp, vua Át-ma; Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la, tức là Xoa.
- Gen 14 3 Các vua này hiệp lại tại trũng Si-điêm, bây giờ là biển muối.
- Gen 14 4 Trong mười hai năm các vua này đều là chư-hầu của vua Két-rô-Lao me; nhưng qua năm thứ mười ba, thì họ dấy loạn.
- Gen 14 5 Nhằm năm thứ mười bốn, Két-rô-Lao-me cùng các vua đồng minh kéo quân đến dẹp dân Rê-pha-im ở đất Ách-tê-rôt-Ca-na-im, dân Xu-xin tại đất Ham, dân Ê-mim ở trong đồng bằng Ki-ri-a-ta-im,
- Gen 14 6 và dân Hô-rít tại núi Sê-i-rô, cho đến nơi Ê-an-Ba-ran, ở gần đồng

vắng.

Gen 14 7 Đoạn, các vua thâu binh trở về, đến Suối Xừ đoán, tức Ca-đe, hãm đánh khắp miền dân A-ma-léc, và dân A-mô-rít ở tại Hát-sát sơn-Tha-ma.

Gen 14 8 Các vua của Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma, Xê-bô-im và vua Bê-la, tức là Xoa, bèn xuất trận và dàn binh đóng tại trũng Si-diêm,

Gen 14 9 đặng chống cự cùng Kết-rô-Lao-me, vua Ê-lam; Ti-đanh, vua Gô-im; Am-ra-phên, vua Si-nê-a, và A-ri-óc, vua Ê-la-sa; bốn vị đương địch cùng năm.

Gen 14 10 Và, trong trũng Si-diêm có nhiều hố nhựa chai; vua Sô-đôm và vua Gô-mô-rơ thua chạy, sa xuống hố, còn kẻ nào thoát được chạy trốn trên núi.

Gen 14 11 Bên thắng trận bèn cướp lấy hết của cải và lương thực của Sô-đôm và Gô-mô-rơ, rồi đi.

Gen 14 12 Giặc cũng bắt Lót, là cháu của Áp-ram, ở tại Sô-đôm, và hết thầy gia tài người, rồi đem đi.

Gen 14 13 Có một người thoát được chạy đến báo điều đó cùng Áp-ram, là người Hê-bơ-rơ. Áp-ram ở tại lùm cây dẻ bộp của Mam-rê, là người A-mô-rít, anh của Êch-côn và A-ne; ba người này đã có kết-ước cùng Áp-ram.

Gen 14 14 Khi Áp-ram hay được cháu mình bị quân giặc bắt, bèn chiêu tập ba trăm mười tám gia nhân đã tập luyện, sanh đẻ nơi nhà mình, mà đuổi theo các vua đó đến đất Đan.

Gen 14 15 Đoạn Áp-ram chia bọn đầy tớ mình ra, thừa ban đêm xông hãm quân nghịch, đánh đuổi theo đến đất Hô-ba ở về phía tả Đa-mách.

Gen 14 16 Người thâu về đủ hết các tài vật mà quân giặc đã cướp lấy; lại cũng dẫn cháu mình, là Lót cùng gia tài người, đờn bà và dân chúng trở về.

Gen 14 17 Sau khi Áp-ram đánh bại Kết-rô-Lao-me và các vua đồng minh, thắng trận trở về, thì vua Sô-đôm ra đón rước người tại trũng Sa-ve, tức là trũng Vua.

Gen 14 18 Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, sai đem bánh và rượu ra. Và, vua này là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí cao,

Gen 14 19 chúc phước cho Áp-ram và nói rằng: Nguyện Đức Chúa Trời Chí cao, là Đấng dựng nên trời và đất, ban phước cho Áp-ram!

Gen 14 20 Đáng ngợi khen thay Đức Chúa Trời Chí cao đã phó kẻ thù nghịch vào tay người! Đoạn, Áp-ram lấy một phần mười về cả của giặc mà dâng cho vua đó.

Gen 14 21 Vua Sô-đôm bèn nói cùng Áp-ram rằng: Hãy giao người cho ta, còn của cải, thì người thâu lấy.

Gen 14 22 Áp-ram đáp lại rằng: Tôi giơ tay lên trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời Chí cao, Chúa Tể của trời và đất, mà thề rằng:

Gen 14 23 Hễ của chi thuộc về vua, dầu đến một sợi chỉ, hay là một sợi dây giày đi nữa, tôi cũng chẳng hề lấy; e vua nói được rằng: Nhờ ta làm cho Áp-ram giàu có,

Gen 14 24 chỉ món chi của những người trẻ đã ăn, và phần của các người cùng đi với tôi, là A-ne, Êch-côn và Mam-rê; về phần họ, họ hãy lấy phần của họ đi.

Gen 15 1 Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn.

Gen 15 2 Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách.

Gen 15 3 Áp-ram lại nói rằng: Nay, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ

sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi.

Gen 15 4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người.

Gen 15 5 Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy.

Gen 15 6 Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.

Gen 15 7 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp.

Gen 15 8 Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi có chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp?

Gen 15 9 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con.

Gen 15 10 Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai.

Gen 15 11 Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi.

Gen 15 12 Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người.

Gen 15 13 Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm.

Gen 15 14 Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.

Gen 15 15 Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời.

Gen 15 16 Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy.

Gen 15 17 Khi mặt trời đã lặn, thình lình sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòi ngang qua các xác thịt đã mổ,

Gen 15 18 Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ơ-phơ-rát,

Gen 15 19 là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít

Gen 15 20 Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im,

Gen 15 21 A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Gen 16 1 Và, Sa-rai, vợ của Áp-ram, vẫn không sanh con; nàng có một con đòi Ê-díp-tô, tên là A-ga.

Gen 16 2 Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Này, Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sè, vậy xin ông hãy lại ăn ở cùng con đòi tôi, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con chẳng. Áp-ram bèn nghe theo lời của Sa-rai.

Gen 16 3 Sau khi Áp-ram đã trú ngụ mười năm tại xứ Ca-na-an, Sa-rai, vợ người, bắt A-ga, là con đòi Ê-díp-tô mình, đưa cho chồng làm hầu.

Gen 16 4 Người lại cùng con đòi, thì nàng thọ thai. Khi con đòi thấy mình

thọ thai, thì khinh bỉ bà chủ mình.

Gen 16 5 Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Điều sỉ nhục mà tôi bị đây để lại trên ông. Tôi đã phú con đòi tôi vào lòng ông, mà từ khi nó thấy mình thọ thai, thì lại khinh tôi. Cậu Đức Giê-hô-va xét đoán giữa tôi với ông.

Gen 16 6 Áp-ram đáp cùng Sa-rai rằng: Này, con đòi đó ở trong tay người, phân xử thế nào, mặc ý người cho vừa dạ. Đoạn Sa-rai hành hạ A-ga, thì nàng trốn đi khỏi mặt người.

Gen 16 7 Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va thấy nàng ở trong đồng vắng gần bên suối nước, nơi mé đường đi và Su-rơ,

Gen 16 8 thì hỏi rằng: Hỡi A-ga, đòi của Sa-rai, người ở đâu đến, và sẽ đi đâu? Nàng thưa rằng: Tôi lánh xa mặt Sa-rai, chủ tôi.

Gen 16 9 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va dạy nàng rằng: Người hãy trở về chủ người, và chịu lụy dưới tay người.

Gen 16 10 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều, đông đảo đến nỗi người ta đếm không đặng nữa.

Gen 16 11 Lại phán rằng: Này, người đương có thai, sẽ sanh một trai, đặt tên là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va có nghe sự sầu khổ của người.

Gen 16 12 Đứa trẻ đó sẽ như một con lừa rừng; tay nó sẽ địch cùng mọi người, và tay mọi người sẽ địch lại nó. Nó sẽ ở về phía đông đối mặt cùng hết thầy anh em mình.

Gen 16 13 Nàng gọi Đức Giê-hô-va mà đã phán cùng mình, danh là "Đức Chúa Trời hay đoán xem," vì nàng nói rằng: Chính tại đây, tôi há chẳng có thấy được Đấng đoán xem tôi sao?

Gen 16 14 Bởi có ấy, người ta gọi cái giếng này ở về giữa khoảng của Ca-đê và Bê-re, là giếng La-chai-Roi.

Gen 16 15 Rồi nàng A-ga sanh được một con trai; Áp-ram đặt tên đứa trai đó là Ích-ma-ên.

Gen 16 16 Và lại, khi A-ga sanh Ích-ma-ên cho Áp-ram, thì Áp-ram đã được tám mươi sáu tuổi.

Gen 17 1 Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn.

Gen 17 2 Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá-bội.

Gen 17 3 Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng:

Gen 17 4 Này, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc.

Gen 17 5 Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc.

Gen 17 6 Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra.

Gen 17 7 Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người.

Gen 17 8 Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đương kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.

Kinh Thánh

- Gen 17 9 Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta.
- Gen 17 10 Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các người, cùng dòng dõi sau người.
- Gen 17 11 Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các người.
- Gen 17 12 Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hề lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì.
- Gen 17 13 Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy.
- Gen 17 14 Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta.
- Gen 17 15 Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó.
- Gen 17 16 Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.
- Gen 17 17 Áp-ra-ham bèn sấp mình xuống đất, cười và nói thầm rằng: Hồ đẽ người đã trăm tuổi rồi, mà sanh con được chăng? Còn Sa-ra, tuổi đã chín mươi, sẽ sanh sản được sao?
- Gen 17 18 Áp-ra-ham thưa cùng Đức Chúa Tr»⁷₈i rằng: Chớ chi Ích-ma-ên vẫn được sống trước mặt Ngài!
- Gen 17 19 Đức Chúa Trời bèn phán rằng: Thật vậy, Sa-ra vợ người, sẽ sanh một con trai, rồi người đặt tên là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước cùng nó, để làm giao ước đời đời cho dòng dõi của nó.
- Gen 17 20 Ta cũng nhậm lời người xin cho Ích-ma-ên. Nay, ta ban phước cho người, sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều quá-bội; người sẽ là tổ phụ của mười hai vị công-hầu, và ta làm cho người thành một dân lớn.
- Gen 17 21 Nhưng ta sẽ lập giao ước ta cùng Y-sác, độ khoảng này năm tới Sa-ra phải sanh cho người.
- Gen 17 22 Khi Đức Chúa Trời đã phán xong, thì Ngài từ Áp-ra-ham ngự lên.
- Gen 17 23 Chánh ngày đó, Áp-ra-ham bắt Ích-ma-ên, con trai mình, và hết thầy các người nam trong nhà, hoặc sanh tại đó, hoặc đem tiền ra mua về, mà làm phép cắt bì cho, y như lời Đức Chúa Trời đã phải dặn.
- Gen 17 24 Và, khi Áp-ra-ham chịu phép cắt bì, thì đã được chín mươi chín tuổi;
- Gen 17 25 còn Ích-ma-ên, con người, khi chịu phép cắt bì, thì được mười ba tuổi.
- Gen 17 26 Cũng trong một ngày đó, Áp-ra-ham và Ích-ma-ên chịu phép cắt bì,
- Gen 17 27 và mọi người nam trong nhà, hoặc sanh tại đó, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, đồng chịu phép cắt bì với người.
- Gen 18 1 Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ra-ham nơi lùm cây dẻ bộp của Mam-rê, đương khi ngồi nơi cửa trại lúc trời nắng ban ngày.
- Gen 18 2 Áp-ra-ham nhướng mắt lên, thấy ba người đứng trước mặt. Vừa

Kinh Thánh

- khi thấy, bèn bắt từ cửa trại chạy đến trước mặt ba người đó, sấp mình xuống đất,
Gen 18 3 và thưa rằng: Lạy Chúa, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin
hãy ghé lại nhà kẻ tôi tớ Chúa, đừng bỏ đi luôn.
- Gen 18 4 Xin các đấng hãy cho phép người ta lấy chút nước rửa chơn các
đấng, và xin hãy nằm nghỉ mát dưới cội cây này.
- Gen 18 5 Tôi sẽ đi đem một miếng bánh cho các đấng ăn vững lòng, rồi sẽ
dời gót lên đường; vì có ấy, nên mới quá bộ lại nhà kẻ tôi tớ các đấng vậy. Các
đấng phán rằng: Hãy cứ việc làm như người đã nói.
- Gen 18 6 Đoạn, Áp-ra-ham lật đặt vào trại đến cùng Sa-ra mà rằng: Hãy
mau mau lấy ba đấu bột lọc nhồi đi, rồi làm bánh nhỏ.
- Gen 18 7 Áp-ra-ham bèn chạy lại bầy, bắt một con bò con ngon, giao cho
đầy tớ mau mau nấu dọn;
- Gen 18 8 rồi lấy mỡ-sữa và sữa cùng con bò con đã nấu xong, dọn ngay
trước mặt các đấng; còn người thì đứng hầu trước mặt, dưới cội cây. Vậy các đấng
đó bèn ăn.
- Gen 18 9 Các đấng hỏi Áp-ra-ham rằng: Sa-ra, vợ người, ở đâu? Đáp rằng:
Kìa, nàng ở trong trại kia.
- Gen 18 10 Một đấng nói rằng: Trong độ một năm nữa, ta sẽ trở lại đây với
người không sai, và chừng đó, Sa-ra, vợ người, sẽ có một con trai. Sa-ra ở nơi cửa
trại sau lưng đấng đó, nghe các lời này.
- Gen 18 11 Và, Áp-ra-ham cùng Sa-ra đã già, tuổi tác đã cao; Sa-ra không
còn chi nữa như thế thường người đờn bà.
- Gen 18 12 Sa-ra cười thầm mà rằng: Già như tôi thế này, để còn được điều
vui đó sao? Còn chúa tôi cũng đã già rồi!
- Gen 18 13 Đức Giê-hô-va phán hỏi Áp-ra-ham rằng: Có sao Sa-ra cười như
vậy mà rằng: Có quả thật rằng tôi già đến thế này lại còn sanh sản chăng?
- Gen 18 14 Há điều chi Đức Giê-hô-va làm không được chăng? Đến kỳ đã
định, trong một năm nữa, ta sẽ trở lại cùng người, và Sa-ra sẽ có một con trai.
- Gen 18 15 Vì Sa-ra sợ, nên chối mà thưa rằng: Tôi có cười đâu! Nhưng Ngài
phán rằng: Thật người có cười đó!
- Gen 18 16 Các đấng đều đứng dậy mà đi, ngó về phía, Sô-đôm. Áp-ra-ham
cũng theo để tiễn bước các đấng.
- Gen 18 17 Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào ta giấu Áp-ra-ham điều chi ta sẽ
làm sao?
- Gen 18 18 vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh;
các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước.
- Gen 18 19 Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà
người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì,
Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.
- Gen 18 20 Đức Giê-hô-va phán rằng: Tiếng kêu oan về Sô-đôm và Gô-mô-rơ
thật là quá, tội lỗi các thành đó thật là trọng.
- Gen 18 21 Ta muốn ngự xuống, để xem xét chúng nó ăn ở có thật như tiếng
đã kêu thấu đến ta chăng; nếu chẳng thật, thì ta sẽ biết.
- Gen 18 22 Vậy, thì đấng bèn từ đó đi qua hướng Sô-đôm; nhưng Áp-ra-ham
hãy còn đứng chầu trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Gen 18 23 Áp-ra-ham lại gần và thưa rằng: Chúa sẽ diệt người công bình
luôn với người độc ác sao?
- Gen 18 24 Ngộ trong thành có năm mươi người công bình, Chúa cũng sẽ

diệt họ hết sao? Há chẳng tha thứ cho thành đó vì có năm mươi người công bình ở trong sao?

Gen 18 25 Không lẽ nào Chúa làm điều như vậy, diệt người công bình luôn với kẻ độc ác; đến nỗi kẻ người công bình cũng như người độc ác. Không, Chúa chẳng làm điều như vậy bao giờ! Đáng đoán xét toàn thế gian, há lại không làm sự công bình sao?

Gen 18 26 Đức Giê-hô-va phán rằng: Nếu ta tìm được trong Sô-đôm năm mươi người công bình, vì tình thương bấy nhiêu người đó ta sẽ tha hết cả thành.

Gen 18 27 Áp-ra-ham lại thưa rằng: mặc dầu tôi đây vốn là tro bụi, song tôi cũng dám cả gan thưa lại cùng Chúa.

Gen 18 28 Hỡi trong năm mươi người công bình rồi thiếu hết năm; vì có năm người thiếu Chúa sẽ diệt hết cả thành chẳng? Ngài trả lời rằng: Nếu ta tìm được có bốn mươi lăm người, ta chẳng diệt thành đâu.

Gen 18 29 Áp-ra-ham cứ thưa rằng: Ngộ trong thành chỉ có bốn mươi người công bình, thì sẽ ra sao? Ngài phán rằng: Ta sẽ chẳng diệt đâu, vì tình thương bốn mươi này.

Gen 18 30 Áp-ra-ham cứ tiếp: Tôi xin Chúa đừng giận, thì tôi sẽ thưa: Ngộ trong đó chỉ có ba mươi người, thì sẽ ra sao? Ngài phán: Nếu ta tìm trong đó có ba mươi người, thì ta chẳng diệt đâu.

Gen 18 31 Áp-ra-ham thưa rằng: Tôi đây cũng cả gan thưa cùng Chúa: Nếu chỉ có hai mươi người, thì lại làm sao? Ngài rằng: Vì tình thương hai mươi người đó, ta sẽ chẳng diệt thành đâu.

Gen 18 32 Áp-ra-ham lại thưa: Xin Chúa đừng giận, để cho tôi thưa chỉ một lần nữa: Ngộ chỉ có mười người, thì nghĩ làm sao? Ngài phán rằng: Ta cũng sẽ chẳng diệt thành đâu, vì tình thương mười người đó.

Gen 18 33 Khi Đức Giê-hô-va phán xong cùng Áp-ra-ham, thì Ngài ngự đi; còn Áp-ra-ham trở về trại mình.

Gen 19 1 Lối chiều, hai thiên sứ đến Sô-đôm; lúc đó, Lót đương ngồi tại cửa thành. Khi Lót thấy hai thiên sứ đến, đứng dậy mà đón rước và sắp mình xuống đất.

Gen 19 2 Người thưa rằng: Này, lạy hai chúa, xin hãy đến ở nhà của kẻ tôi tớ, và hãy nghỉ đêm tại đó. Hai chúa hãy rửa chơn, rồi sáng mai thức dậy lên đường. Hai thiên sứ phán rằng: Không, đêm này ta sẽ ở ngoài đường.

Gen 19 3 Nhưng Lót cố mời cho đến nỗi hai thiên sứ phải đi lại vào nhà mình. Người dâng một bữa tiệc, làm bánh không men, và hai thiên sứ bèn dùng tiệc.

Gen 19 4 Hai thiên sứ chưa đi nằm, mà các người nam ở Sô-đôm, từ trẻ đến già, tức cả dân, đều chạy đến bao chung quanh nhà.

Gen 19 5 Bọn đó gọi Lót mà hỏi rằng: Những khác đã vào nhà người buổi chiều tối nay ở đâu? Hãy dẫn họ ra đây, hầu cho chúng ta được biết.

Gen 19 6 Lót bèn ra đến cùng dân chúng ở ngoài cửa, rồi đóng cửa lại,

Gen 19 7 và nói cùng họ rằng: Này, tôi xin anh em đừng làm điều ác đó!

Gen 19 8 Đây, tôi sẵn có hai con gái chưa chồng, tôi sẽ đưa chúng nó cho anh em, rồi mặc tình anh em tính làm sao tùy ý; miễn đừng làm cho hại cho hai người kia; vì có đó, nên họ đến núp bóng mái nhà tôi.

Gen 19 9 Bọn dân chúng nói rằng: Người hãy tránh chỗ khác! Lại tiếp rằng: Người này đến đây như kẻ kiêu ngạo, lại muốn đoán xét nữa sao! Vậy, thôi! chúng ta sẽ đãi người bạc-tệ hơn hai khách kia. Đoạn, họ lần ép Lót mạnh quá, và

tràn đến đặng phá cửa.

Gen 19 10 Nhưng hai thiên sứ giơ tay ra, đem Lót vào nhà, và đóng cửa lại,

Gen 19 11 đoạn, hành phạt bọn dân chúng ở ngoài cửa, từ trẻ đến già, đều quáng lòa mắt, cho đến đổi tìm cửa mệt mà không được.

Gen 19 12 Hai thiên sứ bèn hỏi Lót rằng: Người còn có ai tại đây nữa chẳng? Rể, con trai, con gái và ai trong thành thuộc về người, hãy đem ra khỏi hết đi!

Gen 19 13 Chúng ta sẽ hủy diệt chỗ này, vì tiếng kêu oan về dân thành này đã thấu lên đến Đức Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng ta xuống mà hủy diệt.

Gen 19 14 Lót bèn đi ra và nói cùng rể đã cưới con gái mình rằng: Hãy chỗi dậy, đi ra khỏi chốn này, vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt thành. Nhưng các chàng rể tưởng người nói chơi.

Gen 19 15 Đến sáng, hai thiên sứ hỏi Lót và phán rằng: Hãy thức dậy, dẫn vợ và hai con gái người đương ở đây ra, e khi người cũng chết lây về việc hình phạt của thành nữa chẳng.

Gen 19 16 Nhưng Lót lần lữa; vì có Đức Giê-hô-va thương xót Lót, nên hai thiên sứ nắm lấy tai kéo người, vợ cùng hai con gái người, và dẫn ra khỏi thành.

Gen 19 17 Và, khi hai thiên sứ dẫn họ ra khỏi rồi, một trong hai vì nói rằng: Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngoái lại sau và cũng đừng dừng bước lại nơi nào ngoài đồng bằng; hãy chạy trốn lên núi, kéo phải bỏ mình chẳng.

Gen 19 18 Lót đáp lại rằng: Lạy Chúa, không được!

Gen 19 19 Đây, tôi tớ đã được ơn trước mặt Chúa; Chúa đã tỏ lòng nhơn từ rất lớn cùng tôi mà cứu tròn sự sống tôi. Nhưng tôi chạy trốn lên núi không kịp trước khi tai nạn đến, thì tôi phải chết.

Gen 19 20 Kia, thành kia đã nhỏ, lại cũng gần đặng tôi có thể ẩn mình. Ôi! chớ chi Chúa cho tôi ẩn đó đặng cứu tròn sự sống tôi. Thành này há chẳng phải nhỏ sao?

Gen 19 21 Thiên sứ phán rằng: Đây, ta ban ơn này cho người nữa, sẽ không hủy diệt thành của người đã nói đó đâu.

Gen 19 22 Mau mau hãy lại ẩn đó, vì ta không làm chi được khi người chưa vào đến nơi. Bởi có ấy, nên người ta gọi tên thành này là Xoa.

Gen 19 23 Khi mặt trời mọc lên khỏi đất, thì Lót vào đến thành Xoa.

Gen 19 24 Đoạn, Đức Giê-hô-va giáng mưa diêm sanh và lửa từ nơi Ngài trên trời sa xuống Sô-đôm và Gô-mô-rơ,

Gen 19 25 hủy diệt hai thành này, cả đồng bằng, hết thầy dân sự cùng các cây cỏ ở nơi đất đó.

Gen 19 26 Nhưng vợ của Lót quay ngoặt lại đặng sau mình, nên hóa ra một tượng muối.

Gen 19 27 Áp-ra-ham dậy sớm, đi đến nơi mà người đã đứng chầu Đức Giê-hô-va,

Gen 19 28 ngó về hướng Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cùng khắp xứ ở đồng bằng, thì thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói, như khói của một lò lửa lớn.

Gen 19 29 Và, khi Đức Chúa Trời hủy diệt các thành nơi đồng bằng, tức là thành Lót ở, thì nhớ đến Áp-ra-ham, cứu Lót ra khỏi chốn phá tan đó.

Gen 19 30 Lót ở Xoa thì sợ hãi, nên cùng hai con gái mình bỏ đó mà lên núi, ở trong một hang đá kia.

Gen 19 31 Cô lớn nói cùng em mình rằng: Cha ta đã già, mà không còn ai trên mặt đất đến sánh duyên cùng ta theo như thể thường thiên hạ.

Kinh Thánh

- Gen 19 32 Hè! chúng ta hãy phục rượu cho cha, và lại nằm cùng người, để lưu truyền dòng giống cha lại.
- Gen 19 33 Đêm đó, hai nàng phục rượu cho cha mình; nàng lớn đến nằm cùng cha; nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết.
- Gen 19 34 Qua ngày mai, chị nói cùng em rằng: Này, đêm hôm qua ta đã nằm cùng cha rồi; hôm nay chúng ta hãy phục rượu cho cha nữa, rồi em hãy lại nằm cùng người, để lưu truyền dòng giống cha lại.
- Gen 19 35 Đêm đó, hai nàng lại phục rượu cho cha mình nữa, rồi nàng nhỏ thức dậy lại nằm cùng cha; nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết.
- Gen 19 36 Vậy, hai con gái của Lót do nơi cha mình mà thọ thai.
- Gen 19 37 Nàng lớn sanh được một con trai, đặt tên là Mô-áp; ấy là tổ phụ của dân Mô-áp đến bây giờ.
- Gen 19 38 Người em cũng sanh đặng một con trai, đặt tên là Bên-Am-mi; ấy là tổ phụ của dân Am-môn đến bây giờ.
- Gen 20 1 Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, khiếu ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đê và Su-rơ.
- Gen 20 2 Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra.
- Gen 20 3 Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, người sẽ chết bởi có người đờn bà mà người đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi.
- Gen 20 4 Và, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chẳng?
- Gen 20 5 Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chẳng? và chánh người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi.
- Gen 20 6 Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi có ấy, ta mới ngăn trở người phạm tội cùng ta, và không cho động đến người đó.
- Gen 20 7 Bây giờ, hãy giao đờn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đáng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thầy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết.
- Gen 20 8 Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc.
- Gen 20 9 Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó.
- Gen 20 10 Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy?
- Gen 20 11 Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì có vợ tôi mà giết tôi chẳng.
- Gen 20 12 Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ.
- Gen 20 13 Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi phải lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Này là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi.

Kinh Thánh

- Gen 20 14 Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tứ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng:
- Gen 20 15 Nay, xử ta sẵn dành cho người; người thích đâu thì ở đó.
- Gen 20 16 Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh người một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho người như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng người; và mọi người đều sẽ cho người là công bình.
- Gen 20 17 Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con.
- Gen 20 18 Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà A-bi-mê-léc đều son sè.
- Gen 21 1 Đức Giê-hô-va đến viếng Sa-ra, theo như lời Ngài đã phán, và làm cho nàng như lời Ngài đã nói.
- Gen 21 2 Sa-ra thọ thai, sanh một con trai cho Áp-ra-ham trong khi tuổi đã già, đúng kỳ Đức Chúa Trời đã định.
- Gen 21 3 Áp-ra-ham đặt tên đứa trai mà Sa-ra đã sanh cho mình là Y-sác.
- Gen 21 4 Đúng tám ngày, Áp-ra-ham làm phép cắt bì cho Y-sác theo như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.
- Gen 21 5 Vả, khi Y-sác ra đời, thì Áp-ra-ham đã được một trăm tuổi.
- Gen 21 6 Sa-ra nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho tôi một việc vui cười; hết thấy ai hay được cũng sẽ vui cười về sự của tôi.
- Gen 21 7 Lại nói rằng: Há ai dám nói với Áp-ra-ham rằng Sa-ra sẽ cho con bú ư? vì tôi đã sanh một đứa trai trong lúc người già yếu rồi.
- Gen 21 8 Đứa trẻ lớn lên, thì thôi bú. Chánh ngày Y-sác thôi bú, Áp-ra-ham bày một tiệc lớn ăn mừng.
- Gen 21 9 Sa-ra thấy đứa trai của A-ga, người Ê-díp-tô, đã sanh cho Áp-ra-ham, cười cợt,
- Gen 21 10 thì người nói với Áp-ra-ham rằng: Hãy đuổi con đòi với con nó đi, vì đứa trai của con đòi này sẽ chẳng được kế nghiệp cùng con trai tôi là Y-sác đâu.
- Gen 21 11 Lời này lấy làm buồn lòng Áp-ra-ham lắm, vì có con trai mình.
- Gen 21 12 Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Người chớ buồn bực vì con trai và con đòi người. Sa-ra nói thế nào, hãy nghe theo tiếng người nói; vì do nơi Y-sác sẽ sanh ra dòng dõi lưu danh người.
- Gen 21 13 Ta cũng sẽ làm cho đứa trai của con đòi trở nên một dân, vì nó cũng do một nơi người mà ra.
- Gen 21 14 Áp-ra-ham dậy sớm, lấy bánh và một bầu nước, đưa cho A-ga; để các món đó trên vai nàng, và giao đứa trai cho nàng, rồi đuổi đi. Nàng ra đi, đi đông dài trong đồng vắng Bê -e-Sê-ba.
- Gen 21 15 Khi nước trong bầu đã hết, nàng để đứa trẻ dưới một cội cây nhỏ kia,
- Gen 21 16 đi ngồi đối diện cách xa xa dài chừng một khoảng tên bắn; vì nói rằng: Ôi! tôi nữ nào thấy đứa trẻ phải chết! Nàng ngồi đối diện đó, cất tiếng la khóc.
- Gen 21 17 Đức Chúa Trời nghe tiếng đứa trẻ khóc, thì thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời kêu nàng A-ga mà phán rằng: Hỡi A-ga! Người có điều gì vậy? Chớ sợ chi, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng đứa trẻ ở đâu đó rồi.
- Gen 21 18 Hãy đứng dậy đỡ lấy đứa trẻ và giơ tay nắm nó, vì ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn.
- Gen 21 19 Đoạn, Đức Chúa Trời mở mắt nàng ra; nàng bèn thấy một cái

giếng nước, và đi lại múc đầy bầu cho đứa trẻ uống.

Gen 21 20 Đức Chúa Trời vừa giúp đứa trẻ; nó lớn lên, ở trong đồng vắng, có tài bắn cung.

Gen 21 21 Nó ở tại trong đồng vắng Pha-ran; mẹ cưới cho nó một người vợ quê ở xứ Ê-díp-tô.

Gen 21 22 Về thuở đó, vua A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan tổng binh mình, nói cùng Áp-ra-ham rằng: Đức Chúa Trời vừa giúp người trong mọi việc người làm.

Gen 21 23 Vậy bây giờ, hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề rằng: Người sẽ chẳng gạt ta, con ta cùng dòng giống ta. Nhưng người sẽ đãi ta và xứ người đương trú ngụ, một lòng tử tế như ta đã đãi người vậy.

Gen 21 24 Áp-ra-ham đáp rằng: Tôi xin thề.

Gen 21 25 Áp-ra-ham phàn nàn cùng vua A-bi-mê-léc về vụ một giếng kia bị đầy tớ người chiếm đoạt.

Gen 21 26 Vua A-bi-mê-léc bèn nói rằng: Ta chẳng hay ai đã làm nên nông nỗi đó; chính người chẳng cho ta hay trước; ngày nay ta mới rõ đây mà thôi.

Gen 21 27 Đoạn, Áp-ra-ham bắt chiên và bò, dâng cho vua A-bi-mê-léc; rồi hai người kết ước cùng nhau.

Gen 21 28 Áp-ra-ham lựa để riêng ra bảy con chiên tơ trong bầy;

Gen 21 29 thì vua A-bi-mê-léc hỏi rằng: Làm chi để bảy con chiên tơ đó riêng ra vậy?

Gen 21 30 Đáp rằng: Xin vua hãy nhận lấy bảy con chiên tơ này mà chánh tay tôi dâng cho, đặt làm chứng rằng tôi đã đào cái giếng này.

Gen 21 31 Bởi cố ấy, nên họ đặt tên chỗ này là Bê -e-Sê-ba; vì tại đó hai người đều đã thề nguyện cùng nhau.

Gen 21 32 Vậy, hai người kết ước cùng nhau tại Bê -e-Sê-ba. Đoạn vua A-bi-mê-léc cùng quan tổng binh Phi-côn đứng dậy, trở về xứ Phi-li-tin.

Gen 21 33 Áp-ra-ham trồng một cây me tại Bê -e-Sê-ba, và ở đó người cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời hằng-hữu.

Gen 21 34 Áp-ra-ham trú ngụ lâu ngày tại xứ Phi-li-tin.

Gen 22 1 Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây.

Gen 22 2 Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.

Gen 22 3 Áp-ra-ham dậy sớm, thắp lửa, đem hai đầy tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy.

Gen 22 4 Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa,

Gen 22 5 thì nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lừa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dựng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người.

Gen 22 6 Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lừa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi.

Gen 22 7 Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lừa đây, nhưng chiên con đây có dựng làm của lễ thiêu?

Gen 22 8 Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con dựng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi.

Kinh Thánh

- Gen 22 9 Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ.
- Gen 22 10 Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao định giết con mình.
- Gen 22 11 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây.
- Gen 22 12 Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi có không tiếc với ta con người, tức con một người.
- Gen 22 13 Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình.
- Gen 22 14 Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi có ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sắm sẵn.
- Gen 22 15 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng:
- Gen 22 16 Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì ta lấy chính mình ta mà thề rằng:
- Gen 22 17 sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch.
- Gen 22 18 Bởi vì người đã vâng theo lời dặn ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.
- Gen 22 19 Đoạn Áp-ra-ham trở về nơi hai người đầy tớ; họ đứng dậy, đồng nhau đi về Bê -e-Sê-ba. Áp-ra-ham cứ ở tại Bê -e-Sê-ba.
- Gen 22 20 Sau các việc đó, người ta thuật lại với Áp-ra-ham tin này rằng: Nay, nàng Minh-ca cũng sanh con cho em người, là Na-cô.
- Gen 22 21 Con trưởng nam là Uýt-xơ, em trai là Bu-xơ, Kê-mu-ên, cha của A-ram;
- Gen 22 22 Kê-sét, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên;
- Gen 22 23 Bê-tu-ên là người sanh Rê-be-ca. Minh-ca sanh tám người con trai đó cho Na-cô, em của Áp-ra-ham.
- Gen 22 24 Còn người vợ nhỏ, tên là Rê -u-ma, cũng sanh con, là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.
- Gen 23 1 Sa-ra hưởng thọ được một trăm hai mươi bảy tuổi. Ấy là bao nhiêu năm của đời Sa-ra.
- Gen 23 2 Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át-a-ra-ba, tức là Hép-rôn, thuộc về xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham đến chịu tang cho Sa-ra và than khóc người.
- Gen 23 3 Đoạn, Áp-ra-ham đứng dậy trước người chết mình và nói cùng dân họ Hécch rằng:
- Gen 23 4 Ta là một khách kiều ngụ trong vòng các người; xin hãy cho một nơi mộ địa trong xứ các người, để chôn người thác của ta.
- Gen 23 5 Dân họ Hécch đáp rằng:
- Gen 23 6 Lạy Chúa, xin hãy nghe chúng tôi: giữa chúng tôi, chúa tức là một quân trưởng của Đức Chúa Trời; hãy chôn người chết của chúa nơi mộ địa nào tốt hơn hết của chúng tôi. Trong bọn chúng tôi chẳng có ai tiếc mộ địa mình, định chôn người chết của chúa đâu.
- Gen 23 7 Áp-ra-ham bèn đứng dậy, sắp mình xuống trước mặt các dân của xứ, tức dân họ Hécch,

Kinh Thánh

- Gen 23 8 mà nói rằng: Nếu các người bằng lòng cho chôn người chết ta, thì hãy nghe lời, và cầu xin Ép-rôn, con của Xô-ha giùm ta,
- Gen 23 9 đặng người nhượng cho ta hang đá Mặc-bê-la, ở về tận đầu đồng người, để lại cho đúng giá, hầu cho ta được trong vòng các người một nơi mộ địa.
- Gen 23 10 Và, Ép-rôn, người Hê-tít, đương ngồi trong bọn dân họ Hêch, đáp lại cùng Áp-ra-ham trước mặt dân họ Hêch vẫn nghe và trước mặt mọi người đến nơi cửa thành, mà rằng:
- Gen 23 11 Không, thưa chúa, hãy nghe lời tôi: Hiện trước mặt dân tôi, tôi xin dâng cho chúa cánh đồng, và cũng dâng luôn cái hang đá ở trong đó nữa; hãy chôn người chết của chúa đi.
- Gen 23 12 Áp-ra-ham sắp mình xuống trước mặt dân của xứ,
- Gen 23 13 và nói lại cùng Ép-rôn hiện trước mặt dân của xứ đương nghe, mà rằng: Xin hãy nghe, ta trả giá tiền cái đồng, hãy nhận lấy đi, thì ta mới chôn người chết ta,
- Gen 23 14 Ép-rôn đáp rằng:
- Gen 23 15 Thưa Chúa, hãy nghe lời tôi: một miếng đất giá đáng bốn trăm siéc-lơ bạc, mà tôi cùng chúa, thì có giá chi đâu? Xin hãy chôn người chết của chúa đi.
- Gen 23 16 Áp-ra-ham nghe theo lời Ép-rôn, trước mặt dân họ Hêch cân bốn trăm siéc-lơ bạc cho người, là bạc thông dụng nơi các tay buôn bán.
- Gen 23 17 Vậy, cái đồng của Ép-rôn, tại Mặc-bê-la, nằm ngang Mam-rê, nghĩa là cái đồng ruộng hang đá, các cây cối ở trong và chung quanh theo giới hạn đồng,
- Gen 23 18 đều trước mặt có các dân họ Hêch cùng mọi người đến cửa thành, nhận chắc cho Áp-ra-ham làm sản nghiệp.
- Gen 23 19 Sau các việc đó, Áp-ra-ham chôn Sa-ra, vợ mình, trong hang đá của đồng Mặc-bê-la, nằm ngang Nam-rê tại Hêp-rôn, thuộc về xứ Ca-na-an.
- Gen 23 20 Đồng và hang đá đều có các người họ Hêch nhận chắc, để lại cho Áp-ra-ham dùng làm mộ địa.
- Gen 24 1 Và, Áp-ra-ham đã già, tuổi đã cao; trong mọi việc Đức Giê-hô-va đã ban phước cho người.
- Gen 24 2 Áp-ra-ham nói cũng người đầy tớ ở lâu hơn hết trong nhà mình, có quyền quản trị các gia tài, mà rằng: Xin hãy đặt tay lên đùi ta,
- Gen 24 3 và ta sẽ biểu người chỉ Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của trời và đất, mà thề rằng: người không cưới một cô nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, tức giữa dân ấy ta trú ngụ, làm vợ cho con trai ta.
- Gen 24 4 Nhưng hãy đi về quê hương ta, trong vòng bà con ta, cưới một người vợ cho Y-sác, con trai ta.
- Gen 24 5 Người đầy tớ thưa rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về xứ này; vậy, có phải tôi dẫn con trai ông đến xứ mà ông đã ra đi khỏi chăng?
- Gen 24 6 Áp-ra-ham nói rằng: Hãy cẩn thận, đừng dẫn con ta về xứ đó!
- Gen 24 7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên trời, là Đấng đã đem ta ra khỏi nhà cha ta và xứ sở ta, có phán và thề rằng: Ta sẽ cho dòng dõi người xứ này! Chánh Ngài sẽ sai thiên sứ đi trước người, và nơi đó người hãy cưới một vợ cho con trai ta.
- Gen 24 8 Nếu người con gái không khứng theo, thì người sẽ khỏi mắc lời của ta biểu người thề; mà dẫu thề nào đi nữa, chớ đem con ta về chốn đó.
- Gen 24 9 Đoạn, người đầy tớ để tay lên đùi Áp-ra-ham chủ mình, và thề sẽ

làm theo như lời người đã dặn biểu.

Gen 24 10 Đoạn, người đầy tớ bắt mười con lạc đà trong bầy của chủ mình, đem theo đủ các tài vật của chủ đã giao, rồi đứng dậy đi qua xứ Mê-sô-bô-ta-mi, đến thành của Na-cô.

Gen 24 11 Người cho lạc đà nằm quì gối xuống nghỉ ở ngoài thành, gần bên một giếng kia, vào buổi chiều, đến giờ của những con gái ra đi xách nước.

Gen 24 12 Người nói rằng: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi ơi! xin ngày nay cho tôi gặp điều mà tôi tìm kiếm, và hãy làm ơn cho chủ Áp-ra-ham tôi!

Gen 24 13 Nay, tôi đứng gần bên giếng này, các con gái của dân trong thành sẽ ra đi xách nước,

Gen 24 14 xin cho người gái trẻ nào mà tôi nói như vậy: "Xin nàng hãy nghiêng bình, cho tôi uống nhờ hớp nước," mà nàng trả lời rằng: "Hãy uống đi, rồi tôi sẽ cho các lạc đà người uống nữa," là chánh người mà Chúa đã định cho Y-sác, kẻ tôi tớ người; và nhờ đó tôi sẽ biết rằng Chúa đã làm ơn cho chủ tôi vậy.

Gen 24 15 Người đầy tớ chưa dứt lời, này, nàng Rê-be-ca vác bình trên vai đi ra. Nàng là con gái của Bê-tu-ên, Bê-tu-ên là con trai của Minh-ca, vợ Na-cô, em trai của Áp-ra-ham.

Gen 24 16 Người gái trẻ đó thật rất đẹp, còn đồng trinh, chưa gả cho ai. Nàng xuống giếng nhận đầy bình nước, rồi trở lên.

Gen 24 17 Đầy tớ bèn chạy lại trước mặt nàng và nói rằng: Xin hãy cho tôi uống một hớp nước trong bình.

Gen 24 18 Nàng đáp rằng: Thừa chúa, hãy uống đi; rồi nàng lật đặt đỡ bình xuống tay và cho người uống.

Gen 24 19 Khi đỡ cho người uống xong rồi, nàng lại tiếp rằng: Tôi cũng sẽ xách cho mấy con lạc đà chúa uống nữa, chùng nào uống đã thì thôi.

Gen 24 20 Nàng lật đặt đổ nước bình ra máng, chạy xuống giếng xách nước thêm nữa cho hết thầy các con lạc đà uống.

Gen 24 21 Còn người ngồi làm thỉnh mà nhìn nàng, để cho biết Đức Giê-hô-va làm thành công việc mình đi đây hay chẳng.

Gen 24 22 Khi lạc đà vừa thôi uống, người đầy tớ bèn lấy một khoanh vàng nặng được nửa siéc-lơ và đôi xuyên nặng được mười siéc-lơ,

Gen 24 23 mà nói rằng: Nàng là con ai? xin nói cho tôi biết. Trong nhà cha nàng có chỗ nào cho tôi ở nghỉ ban đêm chẳng?

Gen 24 24 Nàng đáp rằng: Tôi là con gái của Bê-tu-ên, cháu nội của Minh-ca và Na-cô.

Gen 24 25 Rồi lại nói: Nhà chúng tôi có nhiều rơm và cỏ, và cũng có chỗ để cho ở nghỉ nữa.

Gen 24 26 Người bèn cúi đầu và sấp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va,

Gen 24 27 mà nói rằng: Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Ngài chẳng ngót thương xót và thành thực đối cùng chủ tôi! Khi đương đi, Đức Giê-hô-va dẫn dắt tôi đến nhà anh em của chủ tôi vậy.

Gen 24 28 Người gái trẻ đó chạy về, thuật chuyện này lại cho nội nhà mẹ mình.

Gen 24 29 Vả, nàng Rê-be-ca có một anh, tên là La-ban. La-ban chạy đến người đầy tớ đó ở gần bên giếng.

Gen 24 30 Vừa thấy khoanh vàng và đôi xuyên nơi tay em gái mình, và đã nghe chuyện Rê-be-ca thuật lại rằng: Người này nói vậy! thì đi đến người, đương

đứng gần bên mấy con lạc đà, ở nơi giếng nước,
Gen 24 31 mà thưa rằng: Hỡi người đã được Đức Giê-hô-va ban phước! Xin mời vào. Sao đứng ngoài này vậy? Tôi đã sửa soạn nhà và dọn-dẹp một nơi cho mấy con lạc đà rồi.

Gen 24 32 Người đầy tớ bèn vào nhà; La-ban cởi yên cho lạc đà, đem cỏ cùng rơm cho các thú đó; rồi lấy nước đựng rửa chơn cho người đầy tớ và mấy kẻ đi theo.

Gen 24 33 Đoạn, người nhà bày bữa và mời ăn; nhưng người đầy tớ nói: Không, tôi không ăn đâu, nếu chưa nói được những điều tôi cần phải nói. La-ban đáp rằng: Hãy nói đi!

Gen 24 34 Người bèn nói rằng: Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham.

Gen 24 35 Đức Giê-hô-va đã ban phước cho chủ tôi bội phần, trở nên thịnh vượng; Ngài cho chủ tôi chiên, bò, bạc, vàng, tôi trai tớ gái, lạc đà và lừa.

Gen 24 36 Và, Sa-ra, vợ chủ tôi, trở về già, có sanh một con trai cho người; người đã giao gia tài mình lại hết cho con trai đó.

Gen 24 37 Chủ tôi lại có bắt tôi thề rằng: Người chớ cưới cho con trai ta một người vợ nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, là xứ ta đương trú ngụ;

Gen 24 38 nhưng hãy về nhà cha ta, trong vòng bà con ta, mà cưới cho nó một người vợ tại đó.

Gen 24 39 Tôi nói cùng chủ tôi rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về.

Gen 24 40 Chủ đáp rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng ta phục sự sẽ sai thiên sứ theo người, làm cho thành công việc người đi; và người sẽ cưới cho con trai ta một người vợ trong vòng bà con ta, tại nhà cha ta.

Gen 24 41 Vậy, nếu khi người đi về bà con ta, mà họ không khứng gả cho, thì người sẽ được gỡ lời thề nặng của người đã thề cùng ta đó.

Gen 24 42 Ngày nay, khi đi đến giếng kia, tôi có cầu rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Xin đoái đến mà giúp công việc của tôi đi đây cho được thành!

Gen 24 43 Nay, tôi ngồi gần bên giếng này: cầu xin hễ người gái trẻ nào sẽ ra xách nước mà tôi nói cùng nàng rằng: Xin cho tôi uống một hớp nước trong bình;

Gen 24 44 mà sẽ trả lời rằng: Hãy uống đi, trước tôi sẽ xách cho các lạc đà người uống nữa, xin cho người gái trẻ đó là vợ mà Đức Giê-hô-va đã định cho con trai của chủ tôi!

Gen 24 45 Chưa dứt lời thăm nguyện, bỗng đâu nàng Rê-be-ca xách bình trên vai đi ra, xuống giếng xách nước. Tôi nói với nàng rằng: Xin cho tôi uống hớp nước.

Gen 24 46 Nàng lật đặt hạ bình trên vai xuống mà nói rằng: Hãy uống đi, rồi tôi sẽ cho các lạc đà người uống nữa; vậy tôi có uống và nàng cũng có cho các lạc đà uống nữa.

Gen 24 47 Tôi bèn hỏi nàng rằng: Nàng là con gái ai? Nàng đáp: Tôi là con gái của Bê-tu-ên, cháu nội của Na-cô và Minh-ca. Tôi liền đeo cái khoanh nơi lỗ mũi và đôi xuyên vào tay nàng.

Gen 24 48 Đoạn, tôi cúi đầu và sấp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, mà đã dẫn tôi vào đường chánh đáng, để chọn được cho con trai người con gái của em chủ tôi.

Gen 24 49 Vậy, bây giờ, nếu các ông muốn lấy lòng tử tế và trung tín đối

cùng chủ tôi, xin hãy tỏ điều đó cho, dầu không, xin cũng nói cho biết, hầu cho tôi sẽ xây về bên hữu hay là về bên tả.

Gen 24 50 La-ban và Bê-tu-ên đáp rằng: Điều đó do nơi Đức Giê-hô-va mà ra, chúng tôi đâu nói được cùng người rằng quấy hay rằng phải.

Gen 24 51 Kìa, Rê-be-ca đương ở trước mặt người, hãy dẫn nó đi, để nó được làm vợ của con trai chủ người, theo như lời Đức Giê-hô-va phán định.

Gen 24 52 Đây tó của Áp-ra-ham vừa nghe lời hai người nói xong, liền sắp mình xuống đất trước mặt Đức Giê-hô-va.

Gen 24 53 Người lấy đồ trang sức bằng bạc, vàng, và áo xống trao cho Rê-be-ca; rồi cùng lấy các vật quý dâng cho anh và mẹ nàng.

Gen 24 54 Đoạn người đầy tó cùng các người đi theo ngồi ăn uống; rồi ngủ tại đó. Qua ngày sau, khi họ đã thức dậy, người đầy tó nói rằng: Xin hãy cho tôi trở về chủ.

Gen 24 55 Nhưng anh và mẹ nàng rằng: Hãy cho người gái trẻ ở lại cùng chúng tôi ít ngày nữa, độ chừng mười bữa, rồi nó sẽ đi.

Gen 24 56 Đây tó đáp rằng: Xin chớ cầm tôi trễ lại, vì Đức Giê-hô-va có làm việc đi đường tôi được thành. Hãy cho tôi đi, trở về nhà chủ tôi.

Gen 24 57 Họ đáp rằng: Chúng ta hãy gọi người gái trẻ đó và hỏi ý nó ra sao;

Gen 24 58 bèn kêu Rê-be-ca và nói rằng: Con muốn đi cùng người này chăng? Nàng rằng: Tôi muốn đi.

Gen 24 59 Đoạn, họ cho Rê-be-ca, em gái mình, và người vú của nàng, đi về theo người đầy tó của Áp-ra-ham và các kẻ đi theo.

Gen 24 60 Họ chúc phước cho Rê-be-ca mà rằng: Hỡi em gái chúng ta! Chúc cho em được trở nên mẹ của ức triệu người, và cho dòng dõi em được chiếm lấy cửa thành của quân nghịch.

Gen 24 61 Rê-be-ca và các đòi nàng đứng dậy, lên cỡi lạc đà, đi theo người đầy tó đó. Vậy, người đầy tó dẫn Rê-be-ca đi.

Gen 24 62 Bảy giờ Y-sác ở tại nam phương từ giếng La-chai-Roi trở về;

Gen 24 63 lồi chiều, người đi ra ngoài đồng vắng suy ngẫm; nhướng mắt lên, kìa ngó thấy lạc đà đâu đi đến.

Gen 24 64 Nàng Rê-be-ca cũng nhướng mắt lên, bèn chột thấy Y-sác; liền nhảy xuống lạc đà,

Gen 24 65 và hỏi đầy tó rằng: Người ở đằng trước mặt tôi đi lại trong đồng đó là ai: Đây tó thưa rằng: Ấy là chủ tôi đó. Nàng bèn lấy lúp che mặt lại.

Gen 24 66 Rồi, đầy tó thuật cho Y-sác nghe hết các việc mà mình đã làm;

Gen 24 67 Y-sác bèn dẫn Rê-be-ca vào trại của Sa-ra, mẹ mình, cưới làm vợ, và yêu mến nàng. Vậy, Y-sác được giải phiền sau khi mẹ mình qua đời.

Gen 25 1 Áp-ra-ham cưới một người vợ khác, tên là Kê-tu-ra.

Gen 25 2 Người sanh cho Áp-ra-ham Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách.

Gen 25 3 Giốc-chan sanh Sê-ba và Ê-đan; con cháu của Ê-đan là họ A-chu-rim, họ Lê-tu-chim và họ Lê-um-mim.

Gen 25 4 Con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa và Ê-an-đa. Các người trên đây đều là dòng dõi của Kê-tu-ra.

Gen 25 5 Áp-ra-ham cho Y-sác hết thầy gia tài mình; còn cho các con dòng thứ những tiền của;

Gen 25 6 rồi, khi còn sống, người sai họ qua đông phương mà ở, cách xa

con dòng chánh, là Y-sác.

Gen 25 7 Áp-ra-ham hưởng thọ được một trăm bảy mươi lăm tuổi;

Gen 25 8 người tuổi cao tác lớn và đã thỏa về đời mình, tắt hơi, được qui về nơi tổ tông.

Gen 25 9 Hai con trai người, Y-sác và Ích-ma-ên, chôn người trong hang đá Mạc-bê-la tại nơi đồng của Ép-rôn, con trai Sô-ha, người Hê-tít, nằm ngang Mam-rê.

Gen 25 10 Ấy là cái đồng mà lúc trước Áp-ra-ham mua lại của dân họ Hêch; nơi đó họ chôn Áp-ra-ham cùng Sa-ra, vợ người.

Gen 25 11 Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Giê-hô-va ban phúc cho Y-sác con trai người. Y-sác ở gần bên cái giếng La-chai-Roi.

Gen 25 12 Đây là dòng dõi của Ích-ma-ên, con trai của Áp-ra-ham, do nơi nàng A-ga, người Ê-díp-tô, con đòi của Sa-ra, đã sanh.

Gen 25 13 Và đây là trên các con trai của Ích-ma-ên, sắp thứ tự theo ngày ra đời: Con trưởng nam của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt; kế sau Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,

Gen 25 14 Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa,

Gen 25 15 Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Két-ma.

Gen 25 16 Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ tùy theo làng và nơi đóng trại mà đặt. Ấy là mười hai vị công hầu trong dân tộc của họ.

Gen 25 17 Ích-ma-ên hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi, rồi tắt hơi mà qua đời, được qui về nơi tổ tông.

Gen 25 18 Dòng dõi người ở trước mặt anh em mình, từ Ha-vi-la cho đến Xu-xơ, đối ngang Ê-díp-tô, chạy qua A-si-ri.

Gen 25 19 Đây là dòng dõi của Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sanh Y-sác.

Gen 25 20 Và, khi Y-sác được bốn mươi tuổi, thì cưới Rê-be-ca, con gái của Bê-tu-ên và em gái của La-ban, đều là dân A-ram, ở tại xứ Pha-đan-a-ram.

Gen 25 21 Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai.

Gen 25 22 Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, cơ sao đều này xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va.

Gen 25 23 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ.

Gen 25 24 Đến ngày nàng phải sanh nở, này hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra.

Gen 25 25 Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tơ lông; đặt tên là Ê-sau.

Gen 25 26 Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con này thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi.

Gen 25 27 Khi hai đứa trai này lớn lên, thì Ê-sau trở nên một thợ săn giỏi, thường giông ruồi nơi đồng ruộng; còn Gia-cốp là người hiền lành cứ ở lại trại.

Gen 25 28 Y-sác yêu Ê-sau, vì người có tánh ưa ăn thịt rừng; nhưng Rê-be-ca lại yêu Gia-cốp.

Gen 25 29 Một ngày kia, Gia-cốp đương nấu canh, Ê-sau ở ngoài đồng về lấy làm mệt mỏi lắm;

Kinh Thánh

- Gen 25 30 liền nói cùng Gia-cốp rằng: Em hãy cho anh ăn canh gì đồ đó với, vì anh mệt mỏi lắm. Bởi có ấy, người ta gọi Ê-sau là Ê-đôm.
- Gen 25 31 Gia-cốp đáp rằng: Nay anh hãy bán quyền trưởng nam cho tôi đi.
- Gen 25 32 Ê-sau đáp rằng: Nay, anh gàn thác, quyền trưởng nam để cho anh dùng làm chi?
- Gen 25 33 Gia-cốp đáp lại rằng: Anh hãy thề trước đi. Người bèn thề; vậy, người bán quyền trưởng nam cho Gia-cốp.
- Gen 25 34 Rồi, Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh và canh phạn đậu; ăn uống xong, người bèn đứng dậy đi. Vậy, Ê-sau khinh quyền trưởng nam là thế.
- Gen 26 1 Trừ cơn đói kém thứ nhứt trong đời Áp-ra-ham, bấy giờ tại xứ lại có một lần nữa. Y-sác bèn đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra.
- Gen 26 2 Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Chớ xuống xứ Ê-díp-tô; hãy ở lại xứ mà ta sẽ chỉ cho.
- Gen 26 3 Hãy ngụ trong xứ này, ta sẽ ở cùng người và ban phúc cho người; vì ta sẽ cho người cùng dòng dõi người các xứ này và ta sẽ làm thành lời ta đã thề cùng Áp-ra-ham, cha người.
- Gen 26 4 Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, sẽ cho họ các xứ này; hết thảy dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phúc;
- Gen 26 5 vì Áp-ra-ham đã vâng lời ta và đã giữ điều ta phán dạy, lệnh, luật và lệ của ta.
- Gen 26 6 Vậy, Y-sác ở tại Ghê-ra.
- Gen 26 7 Bởi nàng Rê-be-ca sắc-sảo dung nhan, nên khi dân xứ đó hỏi thăm vợ người, thì người đáp rằng: "Ấy là em gái tôi," e khi nói: "Ấy là vợ tôi," thì họ sẽ giết mình chẵn.
- Gen 26 8 Vả, người ngụ tại xứ đó cũng đã lâu; một ngày kia A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, ngó ngang qua cửa sổ, thấy Y-sác đương giỡn chơi cùng Rê-be-ca, vợ người,
- Gen 26 9 bèn đòi Y-sác mà rằng: Quả thật là vợ người đó; sao có nói: Ấy là em gái tôi? Y-sác đáp rằng: Vì tôi có thẹn nói: Chớ khá vì nàng mà tôi phải bỏ mình.
- Gen 26 10 A-bi-mê-léc hỏi: Người làm chi cho chúng ta vậy? Ngộ có một người dân đến nằm cùng vợ người, người làm cho chúng ta phải phạm tội!
- Gen 26 11 A-bi-mê-léc bèn truyền lệnh cho cả dân chúng rằng: Kẻ nào động đến người này, hay là vợ người này, thì sẽ bị xử tử.
- Gen 26 12 Y-sác gieo hạt giống trong xứ đó; năm ấy gặt được bội trăm phần; vì Đức Giê-hô-va đã ban phúc cho.
- Gen 26 13 Người nên thịnh vượng, của cải càng ngày càng thêm cho đến đời người trở nên rất lớn.
- Gen 26 14 Người có nhiều bầy chiên, bầy bò và tôi tớ rất đông; bởi có ấy, dân Phi-li-tin đem lòng ganh ghét.
- Gen 26 15 Mấy cái giếng lúc trước đây tớ của Áp-ra-ham, cha người, đã đào, bây giờ đều bị dân Phi-li-tin lấp đất lại hết.
- Gen 26 16 A-bi-mê-léc nói cùng Y-sác rằng: Hãy ra khỏi nơi ta, vì người thịnh vượng hơn chúng ta bội phần.
- Gen 26 17 Vậy, Y-sác bỏ chôn này đi đến đóng trại tại trũng Ghê-ra và ở đó.
- Gen 26 18 Y-sác bèn đào lại mấy cái giếng người ta đã đào trong đời Áp-ra-ham, cha mình, mà bị dân Phi-li-tin lấp đất lại khi Áp-ra-ham qua đời, và đặt tên mấy giếng đó như tên của cha mình đã đặt.
- Gen 26 19 Các đầy tớ của Y-sác còn đào thêm giếng nơi trũng, gặt được

một giếng nước mạch.

Gen 26 20 Nhưng bọn chăn chiên Ghê-ra tranh giành cùng bọn chăn chiên của Y-sác, mà rằng: Người đó của chúng ta; nên người đặt tên giếng này là Ê-sét. Vì bọn chăn chiên đó có tranh giành cùng mình.

Gen 26 21 Kế ấy, các đầy tớ đào một giếng khác, thì bị tranh giành nhau nữa; người đặt tên giếng này là Sít-na.

Gen 26 22 Đoạn, người bỏ chỗ đó đi đào một giếng khác; về giếng này, họ không tranh giành nhau, nên người đặt tên là Rê-hô-bốt, mà rằng: Bây giờ Đức Giê-hô-va đã để cho chúng ta được rộng rãi, và ta sẽ dựng thịnh vượng trong xứ.

Gen 26 23 Y-sác ở đó đi, dời lên Bê -e-Sê-ba.

Gen 26 24 Đêm đó Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha người; chớ sợ chi, ta ở cùng người, sẽ ban phước cho và thêm dòng dõi người, vì có Áp-ra-ham là tôi tớ ta.

Gen 26 25 Y-sác lập một bàn thờ, cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va và đóng trại tại đó. Đoạn, các đầy tớ người đào một cái giếng tại nơi ấy.

Gen 26 26 Vua A-bi-mê-léc ở Ghê-ra đi đến giếng Y-sác, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan tổng binh mình, đi theo.

Gen 26 27 Y-sác bèn hỏi rằng: Các người ghét tôi, đã đuổi tôi ra khỏi nơi mình, sao còn đi đến tôi mà chi?

Gen 26 28 Chúng đáp rằng: Chúng tôi đã thấy rõ ràng Đức Giê-hô-va phù hộ người, nên nói với nhau rằng: Phải có một lời thề giữa chúng tôi và người, để chúng ta kết giao ước với người.

Gen 26 29 Hãy thề rằng: Người chẳng bao giờ làm hại chúng tôi, như chúng tôi đã không động đến người, chỉ hậu đãi người và cho đi bình yên. Bây giờ người được Đức Giê-hô-va ban phước cho.

Gen 26 30 Y-sác bày một bữa tiệc, các người đồng ăn uống.

Gen 26 31 Qua ngày sau, chúng dậy sớm, lập lời thề với nhau. Rồi, Y-sác đưa các người đó đi về bình yên.

Gen 26 32 Cùng trong ngày đó, các đầy tớ của Y-sác đến đem tin cho người hay về giếng họ đã đào, rằng: Chúng tôi đã thấy có nước.

Gen 26 33 Người bèn đặt tên cái giếng đó là Si-ba. Vì có đó nên tên thành ấy là Bê -e-Sê-ba cho đến ngày nay.

Gen 26 34 Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi, cưới Giu-đít, con gái của Bê -e-ri, người Hê-tít; và Bách-mát, con gái của Ê-lôn, cũng người Hê-tít.

Gen 26 35 Hai dâu đó là một sự cay đắng lòng cho Y-sác và Rê-be-ca.

Gen 27 1 Bởi Y-sác đã già, mắt lòa chẳng thấy được nữa, bèn gọi Ê-sau, con trưởng nam, mà rằng: Hỡi con! Ê-sau thưa rằng: Có con đây.

Gen 27 2 Người bèn nói rằng: Nay, cha đã già rồi, chẳng biết ngày nào phải chết;

Gen 27 3 vậy bây giờ, cha xin con hãy lấy khí giới, ống tên và cung con, ra đồng săn thịt rừng cho cha,

Gen 27 4 dọn một món ngon tùy theo cha sở thích; rồi dâng lên cho cha ăn, dựng linh hồn cha chúc phước cho con trước khi chết.

Gen 27 5 Và, đương khi Y-sác nói cùng Ê-sau con trai mình, thì Rê-be-ca có nghe. Ê-sau bèn ra đồng săn thịt rừng dựng đem về cho cha.

Gen 27 6 Rê-be-ca nói cùng Gia-cốp, con trai mình, rằng: Nay, mẹ có nghe cha nói cùng Ê-sau, anh con, và dặn rằng:

Gen 27 7 Hãy đem thịt rừng về cho cha, dọn một món ngon cha ăn; dựng

- trước khi qua đời, cha sẽ chúc phước cho con trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Gen 27 8 **Vậy, con ơi! bây giờ, hãy nghe mẹ và làm theo lời mẹ biểu:**
- Gen 27 9 **Hãy ra ngoài bây, bắt hai dê con tốt, rồi mẹ sẽ dọn cho cha con một món ngon, tùy theo người sở thích;**
- Gen 27 10 **con sẽ đem cho cha ăn, đừng người chúc phước con trước khi qua đời.**
- Gen 27 11 **Gia-cốp thừa lại cùng mẹ rằng: Thừa mẹ, Ê-sau, anh con, có lông, còn con lại không.**
- Gen 27 12 **Có lẽ cha sẽ rờ mình chẳng, coi con như kẻ phình gạc, thì con chắc lấy cho mình sự rửa sả, chớ chẳng phải sự chúc phước đâu.**
- Gen 27 13 **Mẹ đáp rằng: Con ơi! xin sự rửa sả đó để cho mẹ chịu; hãy cứ nghe lời mẹ, ra bắt hai dê con.**
- Gen 27 14 **Vậy, Gia-cốp đi bắt hai dê con, đem lại cho mẹ, làm món ngon, tùy theo cha sở thích.**
- Gen 27 15 **Đoạn Rê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của Ê-sau, con trưởng nam, sẵn để trong nhà, mà mặc vào cho Gia-cốp, con út mình;**
- Gen 27 16 **rồi người lấy da dê con bao hai tay và cổ, vì tay và cổ Gia-cốp không có lông.**
- Gen 27 17 **Rê-be-ca bèn để món ngon và bánh của mình đã dọn vào tay con út mình.**
- Gen 27 18 **Gia-cốp bưng đến cha mình và nói rằng: Thừa cha! Y-sác đáp: Có cha đây; con là đứa nào đó?**
- Gen 27 19 **Gia-cốp thưa: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha; con đã làm theo lời cha dặn biểu; xin cha dậy, ngồi ăn lấy thịt sẵn của con, đừng linh hồn cha sẽ chúc phước cho con.**
- Gen 27 20 **Y-sác hỏi rằng: Sao con đi săn được mau thế? Thừa rằng: Ấy nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của cha xui tôi gặp mau vậy.**
- Gen 27 21 **Y-sác nói cùng Gia-cốp rằng: Hỡi con! hãy lại gần đừng cha rờ thử xem có phải là Ê-sau, con của cha chẳng?**
- Gen 27 22 **Gia-cốp bèn lại gần Y-sác; người rờ và nói rằng: Tiếng nói thì của Gia-cốp, còn hai tay lại của Ê-sau.**
- Gen 27 23 **Người chẳng nhận biết đừng vì hai tay cũng có lông như của anh, là Ê-sau. Vậy Y-sác chúc phước cho.**
- Gen 27 24 **Người lại hỏi rằng: Ấy con thật là Ê-sau, con trai ta, phải chẳng? Gia-cốp thưa: Phải, con đây.**
- Gen 27 25 **Y-sác bèn nói: Hãy dọn cho cha ăn lấy thịt sẵn của con, đừng linh hồn cha chúc phước cho con. Gia-cốp dọn cho người ăn, cũng có đem rượu cho người uống nữa.**
- Gen 27 26 **Rồi Y-sác cha người nói rằng: Hỡi con! hãy lại gần và hôn cha.**
- Gen 27 27 **Gia-cốp bèn lại gần và hôn người. Y-sác đánh mùi thơm của áo con, liền chúc phước cho, và nói rằng: Nay, mùi hương của con ta Khác nào mùi hương của cánh đồng mà Đức Giê-hô-va đã ban phước cho.**
- Gen 27 28 **Cầu xin Đức Chúa Trời cho con sương móc trên trời xuống, Được màu mỡ của đất, và dư dật lúa mì cùng rượu.**
- Gen 27 29 **Muôn dân phải phục con, Các nước phải quì lạy trước mặt con! Hãy được quyền chủ các anh em, Các con trai của mẹ con phải quì lạy trước mặt con! Ai rửa sả con sẽ bị rửa sả lại, Ai cầu phước cho con, sẽ được ban phước lại!**
- Gen 27 30 **Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xuống, và vừa khi Gia-**

cốp lùi ra khỏi nơi cha mình, thì Ê-sau, anh người, đi săn trở về.

Gen 27 31 Người cũng dọn một món ngon, dâng lên cho cha và thưa rằng: Xin dậy, ngồi ăn thịt săn của con trai cha, dâng linh hồn cha chúc phước cho con.

Gen 27 32 Y-sác, cha người, hỏi: Con là đứa nào? Thưa rằng: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha.

Gen 27 33 Y-sác lấy làm cảm động qua đổi mà nói rằng: Vậy, còn đứa nào đã săn thịt rừng, và đã dâng lên cho cha đó? Trước khi con về, cha đã ăn hết rồi, và chúc phước cho nó; nó lại sẽ được ban phước vậy.

Gen 27 34 Vừa nghe dứt lời cha, thì Ê-sau la lên một tiếng rất lớn, và rất thảm thiết mà thưa cùng cha rằng: Cha ơi! xin hãy chúc phước cho con luôn nữa!

Gen 27 35 Nhưng Y-sác lại đáp: Em con đã dùng mưu kế đến cướp sự chúc phước của con rồi.

Gen 27 36 Ê-sau liền nói rằng: Có phải vì người ta gọi nó là Gia-cốp mà đó hai lần chiếm lấy vị tôi rồi chăng? Nó đã chiếm quyền trưởng nam tôi, và lại bây giờ còn chiếm sự phước lành của tôi nữa. Tiếp rằng: Cha chẳng có dành sự chúc phước chi cho tôi sao?

Gen 27 37 Y-sác đáp rằng: Nay, cho đã lập nó lên làm chủ con, và đã cho các anh em làm tôi nó; và đã dự bị lúa mì và rượu cho nó. Vậy, cha sẽ làm chi cho con đây?

Gen 27 38 Ê-sau thưa rằng: Cha ơi! cha chỉ có sự chúc phước đó thôi sao? Hãy chúc phước cho con với, cha! Rồi Ê-sau cất tiếng lên khóc.

Gen 27 39 Y-sác cha người, đáp rằng: Nay, nơi con ở sẽ thiếu màu mỡ của đất, Cùng sương-móc trên trời sa xuống.

Gen 27 40 Con sẽ nhờ gươm mới được sống. Và làm tôi tớ cho em con. Song khi con lưu lạc rày đó mai đây, Sẽ bẻ cái ách của em trên cổ con vậy.

Gen 27 41 Ê-sau trở lòng ghét Gia-cốp vì có cha mình chúc phước cho người, bèn nói thầm trong lòng rằng: Ngày tang của cha đã hầu gần; vậy, ta sẽ giết Gia-cốp, em ta, đi.

Gen 27 42 Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca, thì người sai gọi Gia-cốp, con út mình, mà nói rằng: Nay, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù.

Gen 27 43 Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran,

Gen 27 44 và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết.

Gen 27 45 Khi cơn giận anh con bỏ qua rồi, và nó quên việc con đã gây nên với nó, thì mẹ sẽ biểu con về. Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư?

Gen 27 46 Rê-be-ca nói cùng Y-sác rằng: Tôi đã chán, không muốn sống nữa, vì có mấy con gái họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một trong mấy con gái họ Hêch mà làm vợ, tức một người con gái trong xứ như các dân đó; thôi, tôi còn sống mà chi?

Gen 28 1 Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an.

Gen 28 2 Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-a-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con.

Gen 28 3 Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông.

Kinh Thánh

- Gen 28 4 Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiều ngụ sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham!
- Gen 28 5 Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-a-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.
- Gen 28 6 Ê-sau thấy Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp, và sai đi qua xứ Pha-đan-a-ram dựng cư ở vợ; và trong lúc đương chúc phước có dặn rằng: Chớ cưới vợ trong bọn con gái Ca-na-an;
- Gen 28 7 lại đã thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ đi qua xứ Pha-đan-a-ram đó,
- Gen 28 8 thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình;
- Gen 28 9 nên người bèn đi đến nhà Ích-ma-ên (ngoài hai người vợ đã có rồi) cưới thêm nàng Ma-ba-lát, con gái của Ích-ma-ên, cháu nội của Áp-ra-ham và em của Nê-ba-giốt.
- Gen 28 10 Gia-cốp từ Bê -e-Sê-ba đi đến Cha-ran,
- Gen 28 11 tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó;
- Gen 28 12 bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó.
- Gen 28 13 Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đương nằm ngủ đây.
- Gen 28 14 Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước.
- Gen 28 15 Này, ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng ngươi.
- Gen 28 16 Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết!
- Gen 28 17 Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời!
- Gen 28 18 Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó;
- Gen 28 19 rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ.
- Gen 28 20 Gia-cốp bèn khấn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc,
- Gen 28 21 và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi.
- Gen 28 22 Hòn đá đã dùng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, Và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.
- Gen 29 1 Đoạn, Gia-cốp lên đường, đi đến xứ của dân Đông phương.
- Gen 29 2 Người nhìn xem, thấy một cái giếng trong đồng ruộng, gần đó có ba bầy chiên nằm nghỉ, vì nơi này là chốn người ta cho các bầy chiên uống nước. Hòn đá đặt trên miệng giếng rất lớn.
- Gen 29 3 Các bầy chiên đều hiệp lại đó, rồi họ lăn hòn đá trên miệng giếng ra, cho các bầy uống nước; đoạn, lăn đá lại chỗ cũ, đặt trên miệng giếng.

Kinh Thánh

- Gen 29 4 Gia-cốp hỏi mấy tay chăn chiên rằng: Hỡi các anh! các anh ở đâu đây? Bọn đó đáp rằng: Chúng tôi ở Cha-ran đến.
- Gen 29 5 Người hỏi: Các anh có biết La-ban, con trai Na-cô, chẳng? Đáp rằng: Chúng tôi biết.
- Gen 29 6 Lại hỏi: Người đó được mạnh giỏi chẳng? Đáp rằng: Người vẫn được mạnh giỏi, và này, Ra-chên, con gái người, đương đi đến cùng bầy chiên kia.
- Gen 29 7 Người nói: Này, trời hãy còn sớm, chưa phải là giờ nhóm hiệp các súc vật; vậy, các anh hãy cho bầy chiên uống nước, rồi thả đi ăn lại đi.
- Gen 29 8 Đáp rằng: Chúng tôi làm như vậy chẳng được; phải đợi các bầy hiệp lại đủ hết rồi, bây giờ mới lần hòn đá trên miệng giếng ra, cho bầy uống nước được.
- Gen 29 9 Và, đương lúc người còn nói chuyện cùng bọn đó, thì Ra-chên dắt bầy chiên của cha nàng đến, vì nàng vốn là người chăn chiên.
- Gen 29 10 Khi vừa thấy Ra-chên, con gái La-ban, cậu mình, thì người liền lại gần lần hòn đá ra khỏi miệng giếng, cho bầy chiên của La-ban, cậu mình, uống nước.
- Gen 29 11 Gia-cốp hôn Ra-chên, cất tiếng lên khóc;
- Gen 29 12 rồi nói cho nàng biết rằng mình là bà con với cha nàng, tức con trai của Rê-bê-ca. Nàng bèn chạy về thuật lại cho cha hay.
- Gen 29 13 Vừa khi nghe nói Gia-cốp, con trai của em gái mình, thì La-ban chạy đến trước mặt người, ôm choàng lấy mà hôn, rồi mới vào nhà. Gia-cốp thuật lại cho La-ban nghe các việc đã xảy qua.
- Gen 29 14 La-ban bèn đáp rằng: Thật vậy, cháu là cốt nhục của cậu; rồi Gia-cốp ở một tháng cùng cậu.
- Gen 29 15 Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì cơ cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết.
- Gen 29 16 Và, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.
- Gen 29 17 Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.
- Gen 29 18 Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm.
- Gen 29 19 La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu.
- Gen 29 20 Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa.
- Gen 29 21 Kế đó, Gia-cốp nói cùng La-ban rằng: Hạn tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại đặng tôi đến gần cùng nàng.
- Gen 29 22 La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc;
- Gen 29 23 đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng.
- Gen 29 24 La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.
- Gen 29 25 Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chẳng? Sao cậu lừa-gạt tôi?
- Gen 29 26 La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau.
- Gen 29 27 Hãy ở với đũa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đũa kia cho;

Kinh Thánh

về đưa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.

Gen 29 28 Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng,

Gen 29 29 và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.

Gen 29 30 Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa.

Gen 29 31 Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ.

Gen 29 32 Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.

Gen 29 33 Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này.

Gen 29 34 Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứu cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi có đó, đặt tên là Lê-vi.

Gen 29 35 Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì có ấy, đặt tên là Giu-da. Đoạn, nàng thôi thai nghén.

Gen 30 1 Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.

Gen 30 2 Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao?

Gen 30 3 Ra-chên rằng: Nay con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh đẻ thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa.

Gen 30 4 Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng.

Gen 30 5 Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp.

Gen 30 6 Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì có ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan.

Gen 30 7 Bi-la, con đòi của Ra-chên, thọ thai nữa, và sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp.

Gen 30 8 Ra-chên rằng: Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng; vì có ấy, nàng đặt tên đứa trai này là Nép-ta-li.

Gen 30 9 Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp.

Gen 30 10 Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp.

Gen 30 11 Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát.

Gen 30 12 Xinh ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp;

Gen 30 13 thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xưng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.

Gen 30 14 Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặt được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó.

Gen 30 15 Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mày còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ừ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó.

Gen 30 16 Đèn chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng.

Kinh Thánh

- Gen 30 17 Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm.
- Gen 30 18 Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì có tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.
- Gen 30 19 Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp,
- Gen 30 20 bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.
- Gen 30 21 Kế đó, nàng sanh một con gái, đặt tên là Đì-na.
- Gen 30 22 Đức Chúa Trời nhớ lại Ra-chên, bèn nhậm lời và cho nàng sanh sản.
- Gen 30 23 Nàng thọ thai, sanh một con trai, mà rằng: Đức Chúa Trời đã rửa sự xấu hổ cho tôi rồi;
- Gen 30 24 bèn đặt tên đứa con trai đó là Giô-sép; lại nói rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va thêm cho một con trai nữa!
- Gen 30 25 Khi Ra-chên đã sanh Giô-sép thì Gia-cốp thưa cùng La-ban rằng: Xin cậu cho tôi thôi, đừng trở về quê hương tôi;
- Gen 30 26 xin giao vợ và con lại cho tôi, mà tôi đã đừng vì có giúp cậu, để tôi đi; bởi cậu cũng biết rằng tôi đã giúp công việc cho cậu thế nào.
- Gen 30 27 La-ban đáp rằng: Ước gì cậu được nhờ ơn cháu! Cậu cũng đoán rõ ràng Đức Giê-hô-va đã vì cháu mà ban phước cho cậu vậy.
- Gen 30 28 Lại nói rằng: Cháu hãy định công giá cháu đi, rồi cậu sẽ trả cho!
- Gen 30 29 Gia-cốp đáp: Cậu biết tôi giúp đỡ cậu thế nào, và về tay tôi bày súc vật cậu được ra sao.
- Gen 30 30 Trước khi tôi đến, súc vật của cậu thật ít, nhưng từ khi tôi đến ở, thì thêm nhiều quá bội. Đức Giê-hô-va đã ban phước cho cậu từ khi tôi bước chơn vào nhà này; bây giờ biết chừng nào tôi sẽ được lo việc nhà tôi?
- Gen 30 31 La-ban rằng: Cậu sẽ cho cháu cái gì bây giờ? Đáp rằng: Sẽ chẳng cho tôi chi cả. Nếu thuận theo lời này, thì tôi sẽ cho ăn và chăn bầy súc vật cậu nữa:
- Gen 30 32 Ngày nay tôi sẽ đi kiểm soát các bầy chiên và bầy dê của cậu; trong bầy chiên bầy dê, hễ con nào có rằn, có đốm, cùng chiên sắc đen, thì tôi sẽ để riêng ra; ấy sẽ là phần công giá của tôi đó.
- Gen 30 33 Một mai cậu đi xem xét công giá tôi, thì lòng ngay thẳng tôi sẽ làm chứng trước mặt cậu. Hễ ở về phần bên tôi, các con dê nào không có rằn và đốm, các chiên con nào không có sắc đen, thì sẽ cho là ăn cắp.
- Gen 30 34 La-ban đáp: Ủy thôi! được như lời cháu nói.
- Gen 30 35 Chánh ngày đó, La-ban liền để riêng các dê đực có sọc, có đốm, các dê cái đó rằn, có đốm, các vật nào có đốm trắng và các chiên con có sắc đen, giao cho mấy con trai mình;
- Gen 30 36 rồi để Gia-cốp cùng mình ở cách xa nhau chừng ba ngày đường; Gia-cốp bèn chăn bầy súc vật của La-ban chỉ còn lại.
- Gen 30 37 Đoạn, Gia-cốp lấy nhánh bạch dương, nhánh bồ đào và nhánh bá-tiên tươi, lột vỏ để bày lần da trắng ở trong ra.
- Gen 30 38 Người để những nhánh đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau.
- Gen 30 39 Các con chiên ngó thấy những nhánh đó mà giao hiệp nhau thì

Kinh Thánh

sanh chiên con có sọc, có rằn và có đốm.

Gen 30 40 Gia-cốp để riêng chiên con ra, rồi để chiên cái trong bầy của La-ban trước mặt các con có sọc và có sắc đen; nhưng bầy mình thì riêng ra, không để gần bầy của La-ban.

Gen 30 41 Và, mọi lần các con chiên mạnh mẽ giao hiệp, thì Gia-cốp để các nhánh đó dưới mắt trong máng uống nước, đặt chúng nó đối nhánh mà giao hiệp cùng nhau.

Gen 30 42 Nhưng khi nào con chiên gầy ốm, thì người không để nhánh như vậy; thế thì, các chiên con gầy ốm để về phần La-ban, còn chiên con mạnh mẽ lại về phần Gia-cốp.

Gen 30 43 Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bầy súc vật, tôi trai, tở gái, lạc đà và lừa.

Gen 31 1 Gia-cốp được nghe lời các con La-ban nói rằng: Gia-cốp đã lấy hết gia tài cha ta, và vì nhờ của cha ta, nên mới được giàu có dường ấy.

Gen 31 2 Gia-cốp cũng để ý coi nét mặt cậu, nhận biết rằng người chẳng đối ở với mình như trước nữa.

Gen 31 3 Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ của tổ phụ người, chốn bà con người, ta sẽ phù hộ người.

Gen 31 4 Gia-cốp bèn sai người gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi cầm bầy súc vật của mình ngoài đồng,

Gen 31 5 và nói cùng họ rằng: Ta thấy sắc mặt cha hai người đối cùng ta chẳng còn như trước nữa, nhưng nhờ Đức Chúa Trời của cha ta phù hộ ta.

Gen 31 6 Chánh hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức,

Gen 31 7 còn cha hai người lại khinh bạc và mười lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào.

Gen 31 8 Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh con ra có sọc.

Gen 31 9 Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt súc vật của cha hai người cho ta đó!

Gen 31 10 Đương trong lúc chiên giao hiệp nhau, ta nhướng mắt lên, chiêm bao thấy các chiên đực đương giao hiệp cùng chiên cái đều có sọc, có rằn và có đốm.

Gen 31 11 Thiên sứ Đức Chúa Trời phán cùng ta trong mộng rằng: Hỡi Gia-cốp! Ta bèn thưa: Có tôi đây.

Gen 31 12 Thiên sứ rằng: Hỡi nhướng mắt lên mà nhìn: hết thảy chiên đực đương giao hiệp cùng chiên cái đều có sọc, có rằn và có đốm; vì ta đã thấy cách La-ban ăn ở cùng người rồi.

Gen 31 13 Ta đây là Đức Chúa Trời của Bê-tên, tức nơi người đã thoa dầu đầu cây trụ và đã khấn vái ta. Bây giờ, hãy đứng dậy, ra khỏi xứ bầy và trở về xứ của bà con người.

Gen 31 14 Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng?

Gen 31 15 Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người dưng ư?

Gen 31 16 Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phải dạy.

Kinh Thánh

- Gen 31 17 Gia-cóp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà,
Gen 31 18 dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-a-ram,ặng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an.
Gen 31 19 Trong lúc La-ban mắc đi hớt lông chiên người, thì Ra-chên ăn cắp các pho tượng thờ trong nhà của cha mình.
Gen 31 20 Gia-cóp gạt La-ban, vì không nói rằng, mình muốn đi trốn.
Gen 31 21 Vậy, người đứng dậy, đem theo hết thầy tài vật mình, trốn đi ngang qua sông, thẳng tuốt về núi Ga-la-át.
Gen 31 22 Đến ngày thứ ba, người ta học lại cùng La-ban rằng Gia-cóp đã trốn đi rồi.
Gen 31 23 Người bèn đem các anh em mình đuổi theo Gia-cóp trong bảy ngày đường, và theo kịp tại núi Ga-la-át.
Gen 31 24 Nhưng trong cơn chiêm bao lúc ban đêm, Đức Chúa Trời đến cùng La-ban, người A-ram, mà phán rằng: Dầu lành dầu dữ, thế nào người khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cóp hết.
Gen 31 25 Vậy, La-ban theo kịp Gia-cóp. Và, Gia-cóp đương đóng trại trên núi; La-ban và các anh em người cũng đóng trại trên núi Ga-la-át.
Gen 31 26 La-ban nói cùng Gia-cóp rằng: Cháu đã làm chi vậy? Cháu đã gạt cậu và dẫn mấy đứa gái cậu như phu tù giặc.
Gen 31 27 Sao trốn nhem, gạt và không cho cậu hay trước? Có lẽ cậu đưa đi rất vui vẻ, tiếng hát, tiếng đờn và tiếng trống phụ đưa.
Gen 31 28 Cháu làm cách đại đột vậy, không để cho cậu hôn con trai và con gái cậu.
Gen 31 29 Tay cậu có đủ quyền làm hại cháu; nhưng Đức Chúa Trời của cha cháu đã mách bảo cùng cậu tối hôm qua rằng: Dầu lành dầu dữ, người khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cóp hết.
Gen 31 30 Bây giờ, vì lòng cháu mong mỏi về nhà cha cháu, nên đã ra đi; nhưng có sao cháu lại ăn cắp các pho tượng cậu?
Gen 31 31 Gia-cóp đáp rằng: Vì cơ tôi e cậu bắt hai người con gái lại chẳng.
Gen 31 32 Nhưng tìm nơi ai được các pho tượng của cậu, thì ai đó sẽ bị chết đi! Tại trước mặt các anh em chúng ta, cậu hãy kiểm soát các món nơi tôi đi, và hãy lấy vật chi thuộc về cậu. Và, Gia-cóp vốn không hay rằng Ra-chên đã trộm mấy pho tượng đó.
Gen 31 33 Vậy, La-ban vào trại Gia-cóp, trại Lê-a, trại hai người đòi, chẳng tìm được chi cả. Đoạn, ở trại Lê-a bước ra đi vào trại Ra-chên.
Gen 31 34 Và, Ra-chên có lấy mấy pho tượng đó, giấu dưới bành lạc đà, rồi ngồi lên trên. La-ban soát lục khắp trại chẳng gặp pho tượng.
Gen 31 35 Nàng bèn thưa cùng cha rằng: Vì trong mình con có việc riêng của đờn bà, nên đứng dậy rước chẳng được; xin chúa chớ giận con chi hết. Người kiểm, nhưng chẳng thấy pho tượng đâu hết.
Gen 31 36 Gia-cóp bèn nổi giận rầy lộn cùng La-ban, mà rằng: Tôi có án gì, tội gì, mà cậu hầm hầm đuổi theo như vậy!
Gen 31 37 Cậu đã soát lục các đồ hành lý tôi, có kiếm được món chi thuộc về nhà cậu chẳng? Hãy đem món đó ra trước mặt anh em tôi cùng anh em cậu, đặng họ xét đoán đôi ta.
Gen 31 38 Kia, đã hai mươi năm tôi ăn ở nơi nhà cậu, chiên cùng dê cậu nào có sáo thai, và tôi chẳng hề ăn thịt chiên đực của bảy cậu bao giờ;
Gen 31 39 cũng chẳng hề đem về cho cậu một con nào bị xé; bằng có, chính

tôi chịu đèn đó thôi. Cậu có đòi luôn những con bị ăn cắp ban ngày và ăn trộm ban đêm.

Gen 31 40 Ban ngày tôi chịu nắng nóng, ban đêm chịu lạnh lùng, ngủ nào có an giấc được đâu.

Gen 31 41 Đó trong hai mươi năm tôi ở tại nhà cậu là thế; trong mười bốn năm giúp việc, để được hai con gái cậu, và sáu năm dựng lãnh lấy bầy súc vật của cậu, mà cậu lại còn thay đổi mười lần công giá tôi.

Gen 31 42 Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, là Đấng mà Y-sác kính sợ, không phù hộ tôi, chắc bây giờ cậu đuổi tôi ra tay không, Đức Chúa Trời đã xem thấy nỗi đau-khổ tôi cùng công việc hai tay tôi làm, nên đem qua Ngài đã xét công bình rồi đó.

Gen 31 43 La-ban đáp cùng Gia-cốp mà rằng: Các đứa gái này là con của cậu; các đứa trẻ này là trẻ của cậu; các bầy súc vật tức là bầy súc vật của cậu, và các vật chi cháu thấy được tức là của cậu hết; ngày nay cậu sẽ làm chi được cùng các con gái hai là các cháu cậu đó?

Gen 31 44 Vậy bây giờ, hè! chúng ta kết-ước cùng nhau, để dùng làm chứng cho cậu và cháu.

Gen 31 45 Gia-cốp lấy một hòn đá, dựng đứng lên làm trụ;

Gen 31 46 và nói cùng các anh em mình rằng: Hãy lượm góp đá lại. Chúng bèn góp đá lại, chất thành một đồng, rồi ngồi lên trên ăn bữa.

Gen 31 47 La-ban đặt trên đồng đá đó là Y-ê-ga Sa-ha-du-ta; còn Gia-cốp kêu là Ga-lét.

Gen 31 48 La-ban nói rằng: Đồng đá này ngày nay làm chứng cho cậu và cháu đó. Cho nên chúng gọi là Ga-lét.

Gen 31 49 Mà cũng gọi là Mích-ba, vì La-ban có nói thêm rằng: Khi chúng ta phân cách nhau, cầu xin Đức Giê-hô-va coi sóc cậu và cháu.

Gen 31 50 Nếu cháu hành hạ các con gái cậu, nếu cưới vợ khác nữa, thì hãy giữ mình! Chẳng phải người thường soi xét ta đâu, bèn là Đức Chúa Trời làm chứng cho chúng ta vậy.

Gen 31 51 La-ban lại nói cùng Gia-cốp rằng: Này đồng đá, này cây trụ mình cậu đã dựng lên giữa cậu và cháu đây.

Gen 31 52 Đồng đá này và cây trụ này làm chứng rằng cậu chẳng qua khỏi đây, đi đến nơi cháu, và cháu cũng chẳng vượt khỏi đây, đi đến nơi cậu, trong khi có ý muốn làm hại nhau.

Gen 31 53 Cầu xin Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha các người đó đoán xét cho chúng ta! Gia-cốp chỉ Đấng của Y-sác, cha mình, kính sợ mà thôi.

Gen 31 54 Đoạn, người dâng một của lễ tại trên núi, và mời các anh em mình dùng bánh. Vậy, chúng dùng bánh, rồi ở ban đêm trên núi.

Gen 31 55 La-ban dậy sớm, hôn các con trai và các con gái mình, và chúc phước cho, rồi đi trở về nhà mình.

Gen 32 1 Gia-cốp cứ đi đường, có thiên sứ Đức Chúa Trời gặp người.

Gen 32 2 Khi Gia-cốp thấy các vị này, nói rằng: Ấy là trại quân của Đức Chúa Trời! Nên người đặt tên chỗ đó là Ma-ha-na-im.

Gen 32 3 Gia-cốp sai sứ giả đến trước cùng Ê-sau, anh mình, trong xứ Sê-i-rơ thuộc về địa-phận Ê-đôm;

Gen 32 4 người bèn dặn rằng: Các người hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vậy: Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, có nói như vậy rằng: Tôi đã ngụ tại nhà La-ban

đến ngày nay;

Gen 32 5 có bò, lừa, chiên, tôi trai, tớ gái; vậy, xin sai đi nói cho chúa hay trước, hầu cho nhờ được ơn trước mặt chúa tôi.

Gen 32 6 Các sứ giả trở về nói cùng Gia-cốp rằng: Chúng tôi đã đi đến Ê-sau, anh của chủ; này người đương đem bốn trăm người đến để rước chủ.

Gen 32 7 Gia-cốp rất sợ hãi và sầu não, bèn chia các dân đi theo, cùng các bầy chiên, bò, lạc đà ra làm hai đội, mà rằng:

Gen 32 8 Nếu Ê-sau đến hãm đánh một trong hai đội, thì đội còn lại sẽ thoát được.

Gen 32 9 Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ người và nơi bà con người, rồi ta sẽ làm ơn cho người!

Gen 32 10 Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này.

Gen 32 11 Vậy, cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu tôi khỏi tay Ê-sau, anh tôi, vì e người đến đánh tôi và đánh luôn mẹ với con nữa.

Gen 32 12 Vả, Ngài có nói rằng: Quả thật vậy, ta sẽ làm ơn cho người, và làm cho dòng dõi người đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá.

Gen 32 13 Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một của lễ dâng cho Ê-sau, anh mình,

Gen 32 14 là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực;

Gen 32 15 ba chục lạc đà cái có con đương bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con.

Gen 32 16 Rồi, giao mỗi bầy riêng ra nơi tay đầy tớ mình và dặn rằng: Các người hãy đi trước ta và dẫn bầy này cách một khoảng đến bầy kia.

Gen 32 17 Người dặn tên dẫn bầy đi trước hết như vậy: Khi Ê-sau, sanh ta, gặp và hỏi người rằng: Người ở với ai, đi đâu, và bầy súc vật trước mặt người đó thuộc về ai?

Gen 32 18 thì hãy thưa rằng: Của Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa; ấy là một lễ gởi dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và này, chánh mình người đương theo sau.

Gen 32 19 Gia-cốp cũng dặn y lời cho tên dẫn bầy thứ nhì, thứ ba và hết thầy người theo coi chừng các bầy, và lại nói: Khi gặp Ê-sau, các người hãy nhớ lời đó,

Gen 32 20 và nói như vậy: Này, Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, đương theo sau chúng tôi. Vì người thầm nghĩ rằng: Mình đem lễ này dâng trước cho Ê-sau người giận đã, rồi mình sẽ giáp mặt sau; có lẽ người tiếp rước mình một cách thuận hiệp đó.

Gen 32 21 Vậy, lễ này đem đi trước, còn người, đem đó ở lại trại.

Gen 32 22 Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai tên đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc.

Gen 32 23 Người đem họ qua rạch, và hết thầy của cải mình qua nữa.

Gen 32 24 Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình được rạng đông.

Gen 32 25 Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn.

Kinh Thánh

- Gen 32 26 Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi.
- Gen 32 27 Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp.
- Gen 32 28 Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.
- Gen 32 29 Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao người hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó.
- Gen 32 30 Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu.
- Gen 32 31 Khi qua nơi Phi-ni-ên, thấy mặt trời mọc rồi; và người đi gieo cấy.
- Gen 32 32 Bởi có đó, cho đến ngày nay dân Y-sơ-ra-ên chẳng bao giờ ăn gân bắp vế của lồi xương hông; vì người đó có đánh vào xương hông Gia-cốp, nơi gân của bắp vế.
- Gen 33 1 Gia-cốp nhướng mắt lên và nhìn, kia, Ê-sau dẫn bốn trăm người đi đến. Người bèn chia các con cho Lê-a, Ra-chên, và cho hai tên đòi;
- Gen 33 2 sắp hai tên đòi và con cái họ ở trước; kể đến Lê-a và con cái nàng; Ra-chên cùng Giô-sép ở sau chót.
- Gen 33 3 Còn người, thì đi trước họ và sắp mình xuống đất bảy lần cho đến khi tới gần anh mình.
- Gen 33 4 Nhưng Ê-sau chạy đến trước mặt người, ôm choàng cổ mà hôn, rồi hai anh em đều khóc.
- Gen 33 5 Đoạn, Ê-sau nhướng mắt lên thấy mấy người đờn bà và con cái, thì hỏi rằng: Các người mà em có đó là ai? Đáp rằng: Ấy là con cái mà Đức Chúa Trời đã cho kẻ tôi tớ anh.
- Gen 33 6 Hai tên đòi và con cái họ lại gần người, sắp mình xuống.
- Gen 33 7 Lê-a và các con cái nàng cũng lại gần, sắp mình xuống; đoạn, Ra-chên và Giô-sép lại gần, và sắp mình xuống.
- Gen 33 8 Ê-sau hỏi: Toán quân anh đã gặp đi trước đó, em tính làm chi? Đáp rằng: Ấy để nhờ được ơn trước mặt chúa tôi.
- Gen 33 9 Ê-sau nói: Hỡi em! anh đã được đủ rồi; vậy, hãy lấy lại vật chi của em đi.
- Gen 33 10 Thừa rằng: Xin anh, không. Nếu em được ơn trước mặt anh, hãy nhậm lấy lễ vật bởi tay em làm ra đi; vì em thấy được mặt anh khác nào người ta thấy được mặt Đức Chúa Trời, và anh đã đẹp lòng tiếp rước em.
- Gen 33 11 Xin anh hãy nhậm lấy lễ vật em đã dâng cho anh, vì Đức Chúa Trời cho em đầy đầy ân huệ, và em có đủ hết. Người nài xin Ê-sau quá đến nỗi phải chịu nhậm lấy.
- Gen 33 12 Ê-sau nói: Hè, ta hãy lên đường! Anh sẽ đi trước em.
- Gen 33 13 Gia-cốp đáp: Chúa biết rằng các đứa trẻ yếu lắm, và em lại mắc coi chừng chiên và bò cái đương có con bú; nếu ép đi mau chỉ trong một ngày, chắc cả bầy phải chết hết.
- Gen 33 14 Xin chúa hãy đi trước kẻ tôi tớ chúa, còn tôi sẽ đi tới chậm chậm theo bước một của súc vật đi trước và của các trẻ, cho đến chừng nào tới nhà chúa tại xứ Sê -i-rơ.
- Gen 33 15 Ê-sau nói: Vậy, anh xin để lại cùng em một vài người tùy tùng

Kinh Thánh

của anh. Gia-cốp đáp rằng: Chi vậy? miễn em được nhờ ơn trước mặt chúa thôi!

Gen 33 16 Nội ngày đó, Ê-sau bắt đường trở về Sê -i-rơ.

Gen 33 17 Gia-cốp đi đến Su-cốt; bèn cất một nhà cho mình ở, và mấy cái lều cho súc vật; cho nên họ đặt tên chốn này là Su-cốt.

Gen 33 18 Gia-cốp ở xứ Pha-ran-a-ram đến thành Si-chem thuộc về xứ Ca-na-an, được bình an. Người đóng trại trước thành,

Gen 33 19 bèn mua miếng đất chỗ người đóng trại, giá một trăm miếng bạc của con Hê-mô, cha Si-chem.

Gen 33 20 Nơi đó người lập một bàn thờ, đặt trên là En-Eân-ô-hê -Y-sơ-ra-ên.

Gen 34 1 Nàng Đì-na, con gái của Lê-a sanh cho Gia-cốp, đi ra thăm bọn con gái của xứ đó.

Gen 34 2 Si-chem, con trai Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử xứ đó, thấy nàng, thì cướp đi, nằm với nàng và làm điếm nhục nàng.

Gen 34 3 Tâm hồn chàng vắn-vít cùng Đì-na, con gái Gia-cốp, thương mến con gái tơ đó, lấy lời ngon ngọt nói cùng nàng.

Gen 34 4 Si-chem nói cùng Hê-mô, cha mình, rằng: Hãy cho tôi con gái này làm vợ.

Gen 34 5 Và, Gia-cốp hay được rằng chàng làm hư danh giá Đì-na, con gái mình, nhưng các con trai mình mắc ở ngoài đồng cùng súc vật, nên người làm thinh đến khi họ trở về.

Gen 34 6 Lúc đó, Hê-mô, cha Si-chem, đến cùng Gia-cốp đặng nói chuyện cùng người.

Gen 34 7 Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về, vừa hay được việc ấy, bèn nổi nóng và giận lắm, vì việc ô danh mà Si-chem đã xui cho họ Y-sơ-ra-ên, nằm cùng con gái của Gia-cốp, là việc chẳng bao giờ nên làm.

Gen 34 8 Hê-mô nói cùng họ rằng: Tâm hồn Si-chem, con trai tôi, đã dan-díu cùng con gái các ông; xin hãy gả nàng cho nó làm vợ.

Gen 34 9 Hãy kết sui-gia cùng nhau; các ông gả con gái cho chúng tôi, rồi cưới các con gái chúng tôi lại.

Gen 34 10 Hãy ở cùng chúng tôi; xứ sẵn dành cho các ông; hãy ở, buôn bán và dựng cơ nghiệp tại đó.

Gen 34 11 Si-chem thưa cùng cha và các anh em của người con gái rằng: Xin cho tôi được ơn trước mặt các ông, và điều chi các ông nói, tôi xin nạ cho.

Gen 34 12 Xin hãy đòi một lễ cưới cho lớn, sính nghi cho cao, tôi xin nạ theo y lời các ông nói; nhưng hãy gả con gái đó cho tôi làm vợ.

Gen 34 13 Các con trai Gia-cốp đáp lại cùng Si-chem và Hê-mô, cha chàng, cùng dùng mưu nói chuyện với họ, vì Si-chem đã làm mất danh giá của Đì-na, em gái mình.

Gen 34 14 Các người ấy nói rằng: Gả em gái chúng tôi cho ai chẳng chịu phép cắt bì, ấy là một việc chúng tôi làm không được, vì sẽ là một nỗi nhục nha cho chúng tôi vậy.

Gen 34 15 Chúng tôi sẽ nhậm lời các ông được, là khi nào các ông trở nên giống như chúng tôi, tức là mọi người nam chịu phép cắt bì;

Gen 34 16 vậy, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và sẽ cưới con gái các ông lại; đoạn ta sẽ ở chung nhau, thành ra một dân mà thôi.

Gen 34 17 Còn nếu không khứng nghe theo lời, và không chịu phép cắt bì, thì chúng tôi bắt con gái lại và đi ở nơi khác.

Kinh Thánh

- Gen 34 18 Bao nhiêu lời họ nói làm cho đẹp dạ Hê-mô và Si-chem, con trai người.
- Gen 34 19 Chàng trẻ tuổi đó không ngần ngại các việc họ đã định, vì con gái của Gia-cốp đẹp lòng chàng. Vả, chàng đây là một người quý trọng hơn mọi người trong nhà cha mình.
- Gen 34 20 Vậy, Hê-mô và Si-chem, con trai người, đi đến cửa thành mình, nói cùng dân trong thành như vậy:
- Gen 34 21 Các người đó ăn ở hòa thuận giữa vòng chúng ta; vậy cho họ ở trong xứ đặng buôn bán. Nay, xứ cũng rộng cho họ ở; chúng ta sẽ cưới con gái họ làm vợ, và gả các con gái chúng ta lại.
- Gen 34 22 Nhưng họ bằng lòng ở cùng chúng ta đặng thành một dân, miễn khi nào các người nam trong bọn mình phải chịu phép cắt bì chính như mọi người nam của họ vậy.
- Gen 34 23 Thế thì, há rằng các súc vật, các tài sản và các bầy của họ sẽ chẳng thuộc về chúng ta sao? thôi, ta hãy nhận theo họ điều đó đi, để họ ở chung cùng chúng ta.
- Gen 34 24 Mọi người đi ra cửa thành mình đều nghe theo lời Hê-mô và Si-chem, con trai người, và hết thầy người nam đi ra cửa thành mình đều chịu phép cắt bì.
- Gen 34 25 Đến ngày thứ ba, khi mọi người đương đau đớn, thì hai con trai Gia-cốp, là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh nài Đi-na, cầm mỗi người một thanh gươm, thừa khi ai nấy yên ổn, xông vào thành giết hết thầy người nam.
- Gen 34 26 Hai người lại lấy gươm giết Hê-mô và Si-chem, con trai người, đem nàng Đi-na ra khỏi nhà Si-chem, rồi đi.
- Gen 34 27 Vì có họ làm mất danh giá em gái mình, nên các con trai Gia-cốp xông vào những xác chết và phá cướp thành;
- Gen 34 28 bắt các bầy chiên, bò, lừa, cùng vật chi trong thành và ngoài đồng;
- Gen 34 29 cướp đem đi hết tài vật, các con trẻ và đờn bà, cùng mọi vật chi ở trong nhà vậy.
- Gen 34 30 Gia-cốp bèn nói cùng Si-mê-ôn và Lê-vi rằng: Bay xui cho tao bói rồi, làm cho dân xứ này, là người Ca-na-an và người Phê-rê-sít, oán ghét tao vậy. Tao đây, chỉ có ít người; nếu họ hiệp lại đánh tao, thì chắc tao và nội nhà đều bị tàn hại.
- Gen 34 31 Đáp rằng: Chúng tôi nữ chịu người ta dãi em gái chúng tôi như con đĩ sao?
- Gen 35 1 Đức Chúa Trời phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên Bê-tên mà ở, và hãy lập nơi đó một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng hiện ra cùng người đương lúc chạy trốn khỏi Ê-sau, anh người.
- Gen 35 2 Gia-cốp bèn nói cùng vợ con và mọi kẻ đi theo mình rằng: Hãy dẹp các tượng thần ngoại bang khỏi giữa các người, làm cho mình được thanh sạch và thay áo xống đi.
- Gen 35 3 Đoạn, chúng ta hãy chỗi dậy, đi đến Bê-tên, nơi đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng đã trả lời ta trong lúc nguy hiểm, và đã phù hộ ta trong khi đi đường.
- Gen 35 4 Họ bèn đưa cho Gia-cốp các tượng thần ngoại bang của mình, và các vòng đeo nơi tai; rồi người chôn mấy vật đó dưới gốc cây dẻ bộp, gần thành Si-chem.

- Gen 35 5 Đoạn, chúng khởi hành. Đức Chúa Trời bèn giáng sự kinh hãi cho các thành ở chung quanh đó, nên họ chẳng dám đuổi theo các con trai của Gia-cốp.
- Gen 35 6 Gia-cốp cùng mọi kẻ đi theo đến tại Lu-xơ (là thành Bê-tên), thuộc về xứ Ca-na-an.
- Gen 35 7 Người lập tại đó một bàn thờ, đặt tên chôn này Ê-an-Bê-tên, vì là nơi Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong lúc chạy trốn khỏi anh mình.
- Gen 35 8 Khi đó Ê-bô-ra, vợ của Rê-be-ca, qua đời, được chôn thân dưới thành Bê-tên tại gốc rễ bọ; như đó người ta gọi là cây A-lôn-Ba-cút.
- Gen 35 9 Khi ở xứ Pha-đan-a-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phúc cho người,
- Gen 35 10 và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên.
- Gen 35 11 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra.
- Gen 35 12 Xứ ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì ta sẽ cho người cùng dòng dõi người.
- Gen 35 13 Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phải cùng Gia-cốp.
- Gen 35 14 Người dựng một cây trụ đó tại nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình, dâng lễ quán và tưới dầu vào.
- Gen 35 15 Đoạn, Gia-cốp đặt tên nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình là Bê-tên.
- Gen 35 16 Ở từ Bê-tên đi, họ còn cách Ê-an-phù-hộ-rát chừng vào thoi đường, thì Ra-chên sanh nở. Việc sanh nở của người thật đau đớn.
- Gen 35 17 Trong khi khó sanh, bà vợ nói rằng: Đừng sợ chi, vì nàng còn một con trai nữa.
- Gen 35 18 Và, bởi Ra-chên gần trút linh hồn, vì đương cơn hấp hối, nên người đặt đứa con trai đó tên là Bê-nô-ni; còn cha nó lại đặt tên là Bê-ni-gia-min.
- Gen 35 19 Vậy, Ra-chên qua đời, được chôn bên con đường đi về Ê-phơ-rát, tức là Bết-lê-hem.
- Gen 35 20 Gia-cốp dựng một mộ-bia; ấy là mộ-bia của Ra-chên đến ngày nay hãy còn di tích.
- Gen 35 21 Kế đó, Y-sơ-ra-ên đi, đóng trại ở ngoài nơi tháp Ê-đê.
- Gen 35 22 Và, nhằm khi Y-sơ-ra-ên ngụ tại xứ này, thì Ru-bên có đến nằm cùng Bi-la, vợ lẽ của cha mình; Y-sơ-ra-ên hay được việc đó.
- Gen 35 23 Và, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn.
- Gen 35 24 Con của Ra-chên và Giô-sép và Bê-ni-gia-min.
- Gen 35 25 Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li;
- Gen 35 26 và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-a-ram.
- Gen 35 27 Gia-cốp đến cùng Y-sác, cha mình, ở Mam-rê, tại thành Ki-ri-át-a-ra-ba, tức là Hếp-rôn, nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã kiều ngụ.
- Gen 35 28 Y-sác hưởng thọ được một trăm tám mươi tuổi.
- Gen 35 29 Người tuổi cao tác lớn, thỏa mãn về đời mình, tắt hơi, được về cùng tổ phụ. Ê-sau và Gia-cốp, hai con trai, chôn người.
- Gen 36 1 Đây là dòng dõi của Ê-sau, tức là Ê-đôm vậy.

Kinh Thánh

- Gen 36 2 Ê-sau cưới các vợ trong bọn con gái xứ Ca-na-an, là A-đa, con gái Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít,
- Gen 36 3 cùng Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, và là em gái của Nê-ba-giốt.
- Gen 36 4 A-đa sanh Ê-li-pha cho Ê-sau; Bách-mát sanh Rê -u-ên;
- Gen 36 5 còn Ô-hô-li-ba-ma sanh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Ấy đó là các con trai của Ê-sau sanh tại xứ Ca-na-an.
- Gen 36 6 Ê-sau dẫn các vợ, con trai, con gái mình, mọi người nhà, các bầy chiên, lục-súc, và tài vật mình đã gây dựng tại xứ Ca-na-an, dời qua xứ khác, cách xa Gia-cốp, em mình.
- Gen 36 7 Và, vì có hai anh em của cải nhiều, bầy súc vật đông, xứ đương kiêu ngạo không đủ đất dùng nữa, nên ở chung nhau chẳng được.
- Gen 36 8 Vậy, Ê-sau, tức là Ê-đôm, ở trên núi Sê -i-rơ.
- Gen 36 9 Đây là dòng dõi Ê-sau, tổ phụ dân Ê-đôm, ở trên núi Sê -i-rơ.
- Gen 36 10 Đây là tên các con trai Ê-sau: A-đa-vợ người, sanh Ê-li-pha; Bách-mát, cũng vợ người, sanh Rê -u-ên.
- Gen 36 11 Con trai của Ê-li-pha là Thê-ma, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham và Kê-na.
- Gen 36 12 Thim-na, vợ lẽ Ê-li-pha, con trai của Ê-sau, sanh A-ma-léc cho người. Đó là cháu của A-đa, vợ Ê-sau.
- Gen 36 13 Còn đây là con trai của Rê -u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Ấy là các cháu của Bách-mát, cùng vợ Ê-sau.
- Gen 36 14 Và mấy người này là con trai của Ô-lô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau, con gái A-na, cháu ngoại Xi-bê-ôn. Nàng sanh cho Ê-sau Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.
- Gen 36 15 Đây là các trưởng tộc trong vòng con cháu Ê-sau: Các con trai Ê-li-pha con trưởng nam của Ê-sau, là trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Ô-ma, trưởng tộc Xê-phô, trưởng tộc Kê-na,
- Gen 36 16 trưởng tộc A-ma-léc. Đó là các trưởng tộc do nơi Ê-li-pha sanh tại xứ Ê-đôm, và là các cháu của A-đa.
- Gen 36 17 Đây là các con trai của Rê -u-ên, con Ê-sau: trưởng tộc Na-hát, trưởng tộc Xê-rách, trưởng tộc Sam-ma, và trưởng tộc Mích-xa. Đó là các trưởng tộc do nơi Rê -u-ên sanh ra tại xứ Ê-đôm, và là các cháu của Bách-mát.
- Gen 36 18 Đây là các con trai của Ô-lô-li-ba-ma, vợ Ê-sau: trưởng tộc Giê-úc, trưởng tộc Gia-lam, và trưởng tộc Cô-ra. Đó là mấy trưởng tộc do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na, sanh ra.
- Gen 36 19 Ấy là các con trai của Ê-sau, tức là Ê-đôm, và đó là mấy trưởng tộc của họ.
- Gen 36 20 Đây là các con trai của Sê -i-rơ, người Hô-rít, thuở xưa ở tại xứ đó: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,
- Gen 36 21 Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san. Đó là mấy con trai của Sê -i-rơ, trưởng tộc dân Hô-rít, ở tại xứ Ê-đôm.
- Gen 36 22 Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em của gái Lô-than.
- Gen 36 23 Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.
- Gen 36 24 Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ấy là A-na có tìmặng suối nước sôi nơi đồng vắng, trong khi chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha nàng.
- Gen 36 25 Đây là con cái của A-na: Đi-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái người.
- Gen 36 26 Đây là con trai của Đi-sôn: Hem-đan, Êch-ban, Dít-ran và Kê-ran.

Kinh Thánh

- Gen 36 27 Đây là con trai của Ét-xe: Binh-han, Xa-van và A-can.
- Gen 36 28 Đây là con trai của Đi-san: Uút-sơ và A-ran.
- Gen 36 29 Còn đây là các trưởng tộc dân Hô-rít: trưởng tộc Lô-than, trưởng tộc Sô-banh, trưởng tộc Xi-bê-ôn, trưởng tộc A-na,
- Gen 36 30 trưởng tộc Đi-sôn, trưởng tộc Ét-xe, và trưởng tộc Đi-san. Đó là các trưởng tộc của dân Hô-rít, ở tại xứ Sê -i-rơ.
- Gen 36 31 Trước khi dân Y-sơ-ra-ên chưa có một vua nào cai trị, thì đây là các vua trị vì xứ Ê-đôm;
- Gen 36 32 Bê-la, con trai Bê-ô, trị vì xứ Ê-đôm; tên thành người là Đin-ha-ba.
- Gen 36 33 Vua Bê-la băng, Giô-báp, con trai Xê-rách, người Bốt-ra, lên kế vị.
- Gen 36 34 Vua Giô-báp băng, Hu-sam, người xứ Thê-man, lên kế vị.
- Gen 36 35 Vua Hu-sam băng, Ha-đát, con trai Bê-đát, lên kế vị. Ấy là vua này đánh thắng dân Ma-đi-an tại đồng Mô-áp; và tên thành người là A-vít.
- Gen 36 36 Vua Ha-đát băng, Sam-la, người Ma-rê-ca lên kế vị.
- Gen 36 37 Vua Sam-la băng, Sau-lơ, người Rê-hô-bốt ở trên mé sông, lên kế vị.
- Gen 36 38 Vua Sau-lơ băng, Ba-anh-Ha-man, con trai Aïc-bồ, lên kế vị.
- Gen 36 39 vua Ba-anh-Ha-nan băng, Ha-đa lên kế vị. Tên thành người là Ba-u; vợ người là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu ngoại Mê-xa-háp.
- Gen 36 40 Đây là trưởng tộc do nơi Ê-sau sanh ra, kể theo chi tộc, địa hạt và tên mình: trưởng tộc Thim-na, trưởng tộc Anh-va, trưởng tộc Giê-hết,
- Gen 36 41 trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn,
- Gen 36 42 trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mép-xa,
- Gen 36 43 trưởng tộc Mác-đi-ên à trưởng tộc Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, tùy theo nhà ở trong xứ của họ. Tổ phụ của dân Ê-đôm là Ê-sau.
- Gen 37 1 Gia-cốp, tại xứ của cha mình đã kiêu ngạo, là xứ Ca-na-an.
- Gen 37 2 Đây là chuyện dòng dõi của Gia-cốp. Giô-sép, tuổi mười bảy, chăn chiên với các anh mình; người đi kết bạn cùng con trai Bi-la và con Xinh-ba, hai vợ cha mình. Giô-sép thuật lại với cha các chuyện xấu của họ nói.
- Gen 37 3 Và, Y-sơ-ra-ên thương yêu Giô-sép hơn những con trai khác, vì là con muộn mình, nên may cho chàng một cái áo dài có nhiều sắc.
- Gen 37 4 Các anh thấy cha thương Giô-sép hơn bọn mình, bèn sanh lòng ganh ghét, chẳng có thể lấy lời tử tế nói cùng chàng được.
- Gen 37 5 Giô-sép có nằm chiêm bao, thuật lại cho các anh mình nghe; họ càng thêm ganh ghét nữa.
- Gen 37 6 Người nói rằng: Tôi có điềm chiêm bao, xin các anh hãy nghe tôi thuật:
- Gen 37 7 Chúng ta đương ở ngoài đồng bó lúa, nầy bó lúa tôi đứng dựng lên, còn bó lúa của các anh đều đên ở chung quanh, sắp mình xuống trước bó lúa tôi.
- Gen 37 8 Các anh người bèn đáp rằng: Vậy, mày sẽ cai trị chúng ta sao? mày sẽ hành-quyền trên chúng ta sao? Họ càng ganh ghét hơn nữa, vì điềm chiêm bao và lời nói của chàng.
- Gen 37 9 Giô-sép lại nằm chiêm bao nữa, thuật cùng các anh mình rằng: Tôi còn một điềm chiêm bao nữa: Này mặt trời, mặt trăng, và mười một ngôi sao đều sắp mình xuống trước mặt tôi!
- Gen 37 10 Chàng thuật chiêm bao đó lại cho cha và các anh mình nghe;

nhưng cha chàng quờ mà hỏi rằng: Đằm chiêm bao của mày đó có nghĩa chi? Có phải tao, mẹ, và các anh mày đều phải đến sắp mình xuống đất trước mặt mày chẳng?

Gen 37 11 Các anh lấy làm ganh ghét chàng; còn cha lại ghi nhớ lấy điều đó.

Gen 37 12 Các anh chàng đi chăn chiên của cha tại Si-chem.

Gen 37 13 Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Các anh con có chăn bầy chiên tại Si-chem chẳng? Lại đây, đừng cha sai con đi đến chúng nó. Giô-sép đáp rằng: Có con đây.

Gen 37 14 Y-sơ-ra-ên biểu rằng: Con hãy đi, xem thử các anh con ra sao, và các bầy chiên thể nào; rồi đem tin về cho cha hay. Vậy, từ trũng Hép-rôn, người sai Giô-sép đi đến Si-chem.

Gen 37 15 Có một người gặp chàng đi lạc trong đồng ruộng, liền hỏi và nói cùng chàng rằng: Người tìm chi?

Gen 37 16 Đáp rằng: Tôi tìm các anh tôi. Xin hãy chỉ giùm tôi họ chăn bầy chiên nơi nào.

Gen 37 17 Người nói: Các anh người ở đây đi rồi, vì tôi có nghe họ nói rằng: Ta hãy đi đến Đô-ta-in. Vậy, Giô-sép, đi tìm các anh mình, gặp được tại Đô-ta-in.

Gen 37 18 Các anh thấy chàng đi ở đàng xa, chưa đến gần, thì đã lập mưu để giết chàng.

Gen 37 19 Chúng bèn nói nhau rằng: Kia, thằng nằm mộng đến kia!

Gen 37 20 Bây giờ, nào! chúng ta hãy giết nó đi, quăng xuống một cái hồ nước nào đó; đoạn ta sẽ nói rằng nó đã bị thú rừng xé ăn, rồi sẽ xem các đằm chiêm bao của nó ra sao.

Gen 37 21 Ru-bên nghe qua lời đó, liền giải cứu chàng ra khỏi ra các anh mà rằng: Chúng ta đừng giết chết nó;

Gen 37 22 lại tiếp: Chúng ta chớ nên làm đổ máu ra; hãy liệng nó trong cái hồ nước nơi đồng vắng kia, và đừng tra tay vào mình nó. Người nói vậy, có ý muốn giải cứu chàng khỏi tay họ, để trả chàng về cùng cha mình.

Gen 37 23 Vừa khi Giô-sép đến gần các anh, họ bèn lột áo chàng, là áo có nhiều sắc đượm mặc trong mình;

Gen 37 24 rồi, bắt chàng đem quăng trong hồ nước. Và, hồ khô cạn, chẳng có nước.

Gen 37 25 Đoạn, họ ngồi lại ăn. Nướng mắt lên chợt thấy một đoàn dân Ích-ma-ên ở phía Ga-la-át đi đến, trên lưng lạc đà họ chở đầy thuốc thơm, nhũ hương và một đực đương đem đi đến xứ Ê-díp-tô.

Gen 37 26 Giu-đa bèn nói cùng các anh em rằng: Giết em ta mà giấu máu nó, có dùng cho ta được việc chi?

Gen 37 27 Hè! hãy đem bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng tra tay vào mình nó; vì nó là em, là cốt nhục của chúng ta. Các anh em đều nghe theo lời người nói.

Gen 37 28 Và, khi những lái-buôn Ma-đi-an đi ngang qua, các anh kéo Giô-sép lên khỏi hồ nước, rồi bán chàng giá hai mươi miếng bạc cho dân Ích-ma-ên đem qua xứ Ê-díp-tô.

Gen 37 29 Ru-bên trở lại hố; này Giô-sép đâu mất rồi; bèn xé áo mình,

Gen 37 30 trở lại nơi các em mình mà rằng: Ôi! đứa trẻ đâu mất rồi! còn tôi, sẽ đi đâu.

Gen 37 31 Các anh giết một con dê đực, rồi lấy áo Giô-sép nhúng vào trong

máu;

Gen 37 32 đoạn, gởi cái áo nhiều sắc đó đem về cho cha mình và dặn nói rằng: Đây là vật chúng tôi đã kiếm được. Vậy, xin hãy nhìn coi, có phải áo của con trai cha chẳng.

Gen 37 33 Gia-cóp nhìn và nói rằng: Ấy là áo của con trai ta đó; một thú dữ đã xé cấu nó! Quả thật Giô-sép đã bị phân thây rồi!

Gen 37 34 Người xé quần áo mình ra, lấy bao quấn ngang hông, và để tang lâu ngày cho con trai mình.

Gen 37 35 Hết thầy con trai, con gái hiệp lại an ủi người, nhưng không chịu; bèn nói rằng: Ta để tang luôn xuống chôn âm phủ cùng con ta! Ấy đó, cha Giô-sép khóc than chàng như vậy.

Gen 37 36 Các lái buôn Ma-đi-an đem Giô-sép đến xứ Ê-díp-tô, bán cho Phô-ti-pha, quan thị vệ của Pha-ra-ôn.

Gen 38 1 Trong lúc đó, Giu-đa, lia xa các anh em mình, đến ở cùng một người A-đu-lam, tên là Hi-ra.

Gen 38 2 Tại đó, Giu-đa thấy con gái của một người Ca-na-an, tên là Su-a, bèn cưới làm vợ, và ăn ở cùng nàng.

Gen 38 3 Nàng thọ thai, sanh được một con trai, đặt tên là Ê-rơ.

Gen 38 4 Nàng thọ thai nữa, sanh được một con trai đặt tên là Ô-nan;

Gen 38 5 lại sanh thêm một con trai, đặt tên là Sê-la. Vả, lúc vợ sanh sản, thì Giu-đa ngụ tại Kê-xíp.

Gen 38 6 Giu-đa cưới cho Ê-rơ, con trưởng nam, một người vợ tên là Ta-ma.

Gen 38 7 Nhưng Ê-rơ độc ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Ngài giết người đi.

Gen 38 8 Giu-đa bèn biểu Ô-nan rằng: Con hãy lại gần vợ anh con, kết bạn cùng nàng như em chồng, đừng nối dòng dõi cho anh.

Gen 38 9 Ô-nan biết rằng dòng dõi này sẽ chẳng thuộc về mình, nên đương khi đến cùng nàng, thì làm rơi rớt xuống đất, để đừng sanh dòng dõi cho anh.

Gen 38 10 Nhưng điều người làm vậy không đẹp lòng Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết người luôn đi.

Gen 38 11 Đoạn, Giu-đa biểu Ta-ma, dâu mình, rằng: Hãy về ở góa bên nhà cha con, cho đến chừng nào Sê-la, con trai cha, sẽ trở nên khôn lớn. Vì người nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, e khi nó cũng chết như hai anh nó chẳng. Ta-ma bèn đi về ở nhà cha mình.

Gen 38 12 Ngày qua tháng lại, con gái của Su-a, vợ Giu-đa, qua đời. Khi đã nguôi lòng, thì Giu-đa đi cùng bạn là Hi-ra, người A-đu-lam, lên đến nơi mấy thợ hót lông chiên mình, tại Thim-na.

Gen 38 13 Người ta cho nàng Ta-ma hay điều đó mà rằng: Này, ông gia người đi khiến Thim-na đặng hót lông chiên.

Gen 38 14 Nàng bèn cởi áo góa bụa mình lại, rồi ngồi trước cửa thành Ê-na-im, bên con đường đi về Thim-na; làm vậy là vì nàng đã thấy Sê-la khôn lớn rồi, nhưng họ không gả mình cho chàng làm vợ.

Gen 38 15 Giu-đa thấy nàng, cho là một kỹ nữ, vì nàng che mặt,

Gen 38 16 bèn lại gần mà nói rằng: Hãy cho ta đến cùng nàng; vì có người không biết nàng là dâu mình. Nàng đáp rằng: Người sẽ cho tôi món chi đặng đi đến cùng tôi?

Kinh Thánh

- Gen 38 17 Đáp rằng: Ta sẽ gởi cho nàng một con dê con của bầy ta. Nàng hỏi: Người sẽ cho tôi một của chi làm tin, cho đến chừng nào sẽ gởi con dê?
- Gen 38 18 Đáp rằng: Ta sẽ cho nàng của chi làm tin bây giờ? Nàng đáp: Con dậu, dây và cây gậy của người đương cầm nơi tay. Người liền cho, đi lại cùng nàng; nàng thọ thai vì người vậy. Đoạn, nàng đứng dậy mà đi,
- Gen 38 19 cổi lúp ra và mặc quần áo góa bụa lại.
- Gen 38 20 Giu-đa cậy bạn A-đu-lam mình đem cho con dê con đặng chuộc mấy vật tin nơi tay người đờn bà này; nhưng tìm nàng chẳng thấy.
- Gen 38 21 Bạn bèn hỏi dân tại nơi nàng ở rằng: Người kỵ nữ khi trước ở ngoài đường nơi cửa thành Ê-na-im đâu rồi? Họ đáp rằng: Ở đây chẳng có một kỵ nữ nào hết.
- Gen 38 22 Bạn bèn trở về Giu-đa mà rằng: Tôi kiếm nàng không đặng; và dân nơi đó có nói: ở đây chẳng có một kỵ nữ nào.
- Gen 38 23 Giu-đa rằng: Nay, tôi đã gởi dê con đến, mà bạn chẳng thấy nàng; vậy, để cho nàng giữ lấy của tin đó, chẳng nên gây điều như nhuốc cho chúng ta.
- Gen 38 24 Cách chừng ba tháng sau, người ta có học lại cùng Giu-đa rằng: Ta-ma, dâu người, đã làm kỵ nữ, và vì nông nổi đó, nàng đã hoang-thai. Giu-đa đáp: Hãy đem nó ra thiêu đi.
- Gen 38 25 Đương khi người ta đem nàng ra, thì nàng sai đến nói cùng ông gia rằng: Xin cha hãy nhìn lại con dậu, dây và gậy này là của ai. Tôi thọ thai do nơi người mà có các vật này.
- Gen 38 26 Giu-đa nhìn biết mấy món đó, bèn nói rằng: Nàng phải hơn ta, vì ta không đưa Sê-la, con trai ta, cho nàng. Đoạn, người không ăn ở cùng nàng nữa.
- Gen 38 27 Đến kỳ sanh nở, này trong bụng nàng có thai đôi.
- Gen 38 28 Đương lúc sanh nở, một trong hai đứa đưa tay ra trước; bà mẹ bắt lấy tay buộc một sợi chỉ điều, và nói rằng: Đứa này ra trước.
- Gen 38 29 Nhưng nó rút tay vào, thì đây, anh nó lại ra. Bà mẹ nói rằng: Mày, tông rách dường này! Họ đặt tên là Phê-rét.
- Gen 38 30 Kê em nó ra sau, là đứa nơi tay có sợi chỉ điều, và họ đặt tên là Sê-rách.
- Gen 39 1 Và, Giô-sép bị đem qua xứ Ê-díp-tô, thì Phô-ti-pha, người bản xứ, làm quan thị vệ của Pha-ra-ôn, mua chàng nơi thay dân Ích-ma-ên đã dẫn đến.
- Gen 39 2 Giô-sép ở trong nhà chủ mình, là người Ê-díp-tô, được Đức Giê-hô-va phù hộ, nên thịnh lợi luôn.
- Gen 39 3 Chủ thấy Đức Giê-hô-va phù hộ chàng và xui cho mọi việc chi chàng lãnh làm nơi tay đều được thịnh vượng.
- Gen 39 4 Vậy, Giô-sép được ơn trước mặt chủ mình; chủ cất chàng hầu việc, đặt cai quản cửa nhà, và phó của cải mình cho chàng hết.
- Gen 39 5 Từ khi người đặt Giô-sép cai quản cửa nhà cùng hết thầy của cải mình rồi, thì Đức Giê-hô-va vì Giô-sép ban phước cho nhà người; sự ban phước của Đức Giê-hô-va bủa khắp mọi vật của người làm chủ, hoặc trong nhà, hoặc ngoài đồng.
- Gen 39 6 Người giao hết của cải mình cho Giô-sép coi sóc, chẳng lo đến việc nào nữa, trừ ra các phần vật thực của mình ăn mà thôi. Và, Giô-sép hình dung đẹp đẽ, mặt mày tốt tươi.
- Gen 39 7 Sau các việc này, vợ chủ đưa mắt cùng Giô-sép, mà nói rằng: Hãy lại nằm cùng ta.

Kinh Thánh

- Gen 39 8 Chàng từ chối và đáp rằng: Chủ đã giao nơi tay tôi mọi vật của người, và này, chủ chẳng lo biết đến việc chi trong nhà nữa;
- Gen 39 9 trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi, và chủ cùng không cấm chi tôi, trừ ra một mình người, vì là vợ của chủ tôi. Thế nào tôi dám làm điều đại ác đường ấy, mà phạm tội cùng Đức Chúa Trời sao?
- Gen 39 10 Thường ngày người đổ dành mặc dầu, thì Giô-sép chẳng kháng nghe lời dụ dỗ nằm cùng hay là ở cùng người chút nào.
- Gen 39 11 Một ngày kia, Giô-sép vào nhà đặng làm công việc; vả, chẳng có người nhà nào ở đó,
- Gen 39 12 thì người bèn nắm áo chàng mà rằng: Hãy nằm cùng ta! Nhưng chàng liền tuột áo để lại trong tay người mà chạy trốn ra ngoài.
- Gen 39 13 Khi người thấy áo còn lại nơi tay mình, và chàng đã chạy trốn ra ngoài như vậy,
- Gen 39 14 bèn gọi người nhà mà nói rằng: Bay coi! Họ khéo đem vào nhà một thằng Hê-bơ-rơ để chọc ghẹo ta. Nó lại gần toan nằm cùng ta, nhưng ta la lớn lên.
- Gen 39 15 Vừa khi nó nghe ta cất tiếng la, thì tuột áo lại bên ta, chạy trốn ra ngoài.
- Gen 39 16 Người bèn để áo của Giô-sép bên mình đợi khi chủ về nhà,
- Gen 39 17 học lại cùng chủ y như lời trước, rằng: Thằng nô lệ Hê-bơ-rơ mà ông khéo đem về nhà đã đến gần đặng chọc ghẹo tôi;
- Gen 39 18 nhưng khi tôi cất tiếng la lên, nó tuột áo lại bên tôi, rồi chạy trốn ra ngoài.
- Gen 39 19 Vừa khi chủ của Giô-sép nghe lời vợ nói rằng: Đó, kẻ nô lệ ông làm điều như vậy, thì nổi giận phùng phùng,
- Gen 39 20 bèn bắt chàng đem bỏ vào tù, là nơi cầm các kẻ phạm tội của vua. Vậy, ch@ ng ở tù tại đó.
- Gen 39 21 Đức Giê-hô-va phù hộ Giô-sép và tỏ lòng nhân từ cùng chàng, làm cho được ơn trước mặt chủ ngục.
- Gen 39 22 Chủ ngục giao hết các kẻ tù trong tay Giô-sép, chẳng việc chi làm qua khỏi được chàng.
- Gen 39 23 Chủ ngục chẳng soát lại những việc đã ở nơi tay Giô-sép, vì có Đức Giê-hô-va phù hộ chàng, xui cho việc chi chàng làm cũng được thành vượng
- Gen 40 1 Máy việc này qua rồi, xảy có quan tùu chánh và quan thượng thiện của vua Ê-díp-tô phạm đến chúa mình.
- Gen 40 2 Pha-ra-ôn nổi giận cùng hai quan mình, là tùu chánh và thượng thiện,
- Gen 40 3 bèn đem họ càn ngục tại dinh quan thị vệ, là nơi đương cầm Giô-sép.
- Gen 40 4 Quan thị vệ cất phân Giô-sép hầu việc hai quan đó; họ bị ngồi ngục một ít lâu.
- Gen 40 5 Cùng trong một đêm, quan tùu chánh và quan thượng thiện của vua Ê-díp-tô đương bị cầm ngục, thấy một điềm chiêm bao, mỗi người một chiêm bao, và mỗi chiêm bao có ý nghĩa rõ ràng.
- Gen 40 6 Sáng mai, Giô-sép đến cùng họ, nhìn thấy sắc buồn bực,
- Gen 40 7 bèn hỏi rằng: Ngày nay sao hai quan có sắc mặt âu sầu vậy?
- Gen 40 8 Đáp rằng: Chúng tôi có thấy một điềm chiêm bao mà không ai bàn giùm. Giô-sép rằng: Sự bàn chiêm bao há chẳng do nơi Đức Chúa Trời ư? Xin

Kinh Thánh

hãy thuật lại điềm chiêm bao của hai quan cho tôi nghe đi.

Gen 40 9 Quan tùu chánh thuật điềm chiêm bao mình lại cho Giô-sép mà rằng: Trong chiêm bao, tôi thấy một gốc nho ở trước mặt tôi;

Gen 40 10 gốc nho đó lại có ba nhánh. Đường như thấy nhánh nảy chồi, trổ bông, chùm có trái chín thì phải.

Gen 40 11 Tay tôi đương cầm cái chén của Pha-ra-ôn; tôi hái nho đó, ép nước nho vào, rồi dâng tùu bôi vào tay Pha-ra-ôn.

Gen 40 12 Giô-sép nói: Ý-nghĩa chiêm bao đó là thế này: Ba nhánh nho tức là ba ngày.

Gen 40 13 Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ tha quan ra khỏi ngục, phục chức lại, quan sẽ dâng cái chén của Pha-ra-ôn vào tay người như cũ, như khi còn làm chức tùu chánh.

Gen 40 14 Song khi quan được hưởng lạc lại rồi, xin nhớ đến tôi, làm ơn tâu cùng Pha-ra-ôn về nỗi tôi, và đem tôi ra khỏi chốn này.

Gen 40 15 Vì tôi bị người ta bắt đem ra khỏi xứ của người Hê-bơ-rơ, và tại đây tôi cũng chẳng có làm gì mà bị cầm nơi lao-lung này.

Gen 40 16 Quan thượng thiện thấy Giô-sép bàn mộng được tốt, bèn nói: Còn trong điềm chiêm bao của tôi đây, tôi đội ba giỏ bánh trắng trên đầu;

Gen 40 17 trong giỏ cao hơn hết, có đủ món thực vật của thợ làm bánh hấp cho Pha-ra-ôn; chim đập vào giỏ trên đầu tôi ăn các món đó.

Gen 40 18 Giô-sép đáp rằng: Ý-nghĩa chiêm bao này là, ba giỏ, tức là ba ngày.

Gen 40 19 Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ xử trăm quan, sai đem treo lên cây cho chim chóc ăn thịt quan vậy.

Gen 40 20 Đến ngày thứ ba, là ngày sanh-nhật của Pha-ra-ôn, người bèn bày tiệc đãi cả quần thần, và tha quan tùu chánh cùng quan thượng thiện ra khỏi ngục.

Gen 40 21 Pha-ra-ôn phục chức quan tùu chánh lại như xưa, đặt quan này dân tùu bôi vào tay mình;

Gen 40 22 nhưng lại hạ lệnh đem treo quan thượng thiện, y như lời Giô-sép đã bàn ra.

Gen 40 23 Đoạn, quan tùu chánh chẳng còn nhớ đến Giô-sép nữa; quên người đi.

Gen 41 1 Cách hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm chiêm bao thấy mình đứng bên bờ sông.

Gen 41 2 Đây đâu dưới sông đi lên bảy con bò mập và tốt, ăn cỏ trong bung.

Gen 41 3 Rồi này, bảy con bò khác, xấu dạng, gầy guộc, ở dưới sông đi theo lên sau, đến đứng gần các con bò trước trên bờ sông.

Gen 41 4 Bảy con bò xấu dạng, gầy guộc nuốt bảy con bò mập tốt. Pha-ra-ôn bèn thức giấc.

Gen 41 5 Vua nằm ngủ lại, chiêm bao lần thứ nhì, thấy bảy gié lúa chắc, tốt tươi, mọc chung trên một cọng rạ.

Gen 41 6 Kế đó, bảy gié lúa khác lép và bị gió đông thổi háp, mọc theo bảy gié lúa kia.

Gen 41 7 Bảy gié lúa lép nuốt bảy gié lúa chắc. Pha-ra-ôn bèn thức giấc; và này, thành ra một điềm chiêm bao.

Gen 41 8 Sáng mai, tâm thần người bất định, truyền đòi các pháp-sư và

các tay bác sĩ xứ Ê-díp-tô đến, thuật lại điềm chiêm bao mình cho họ nghe; nhưng chẳng có ai bàn được điềm chiêm bao đó cho vua hết.

Gen 41 9 Quan tể tướng bèn tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Bây giờ, tôi nhớ đến lỗi của tôi.

Gen 41 10 Ngày trước, bệ hạ nổi giận cùng quần thần, có cảm ngục quan thượng thiện và tôi nơi dinh quan thị vệ.

Gen 41 11 Trong lúc đó, cùng một đêm kia, chúng tôi có thấy điềm chiêm bao, chiêm bao mỗi người đều có ý nghĩa riêng rõ ràng.

Gen 41 12 Tại đó, cùng chung ngục, có một người Hê-bơ-rơ, còn trẻ, kẻ gia đình của quan thị vệ; chúng tôi thuật lại cho chàng nghe điềm chiêm bao của mình; chàng bàn rõ ra cho ai mỗi chiêm bao ấy.

Gen 41 13 Rồi ra, công việc xảy đến y như lời chàng bàn: bệ hạ phục chức tôi lại, và xử treo quan kia.

Gen 41 14 Pha-ra-ôn bèn sai đi đòi Giô-sép; họ lập tức tha người ra khỏi ngục, cạo mặt mày cho, biểu thay đổi áo xống, rồi vào chầu Pha-ra-ôn.

Gen 41 15 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Trẫm có thấy một điềm chiêm bao mà chẳng ai bàn ra. Vậy, trẫm nghe rằng khi người ta thuật điềm chiêm bao lại cho, thì người bàn được.

Gen 41 16 Giô-sép tâu rằng: Đó chẳng phải tôi, nhưng ấy là Đức Chúa Trời đem sự bình an đáp cho bệ hạ vậy.

Gen 41 17 Pha-ra-ôn phán rằng: Nay, trong điềm chiêm bao trẫm đương đứng bên bờ sông.

Gen 41 18 Nay đâu bảy con bò mập và tốt dưới sông đi lên, đến ăn cỏ trong bụng.

Gen 41 19 Rồi bảy con bò khác xấu dạng gầy guộc đi theo lên sau; thật trẫm chẳng thấy trong xứ Ê-díp-tô này có bò xấu dạng như vậy bao giờ.

Gen 41 20 Bảy con bò xấu dạng gầy guộc đó nuốt bảy con bò mập tốt trước kia,

Gen 41 21 nuốt vào bụng, mà dường như không có nuốt, vì các con bò đó vẫn xấu dạng như xưa.

Gen 41 22 Trẫm bèn thức giấc; rồi lại thấy điềm chiêm bao khác, là bảy gié lúa chắc tốt tươi mọc chung trên một cọng rạ.

Gen 41 23 Kế đó, bảy gié lúa khác, khô, lép, bị gió đông thổi háp, mọc theo bảy gié lúa kia;

Gen 41 24 và bảy gié lúa lép đó lại nuốt bảy gié lúa chắc. Trẫm đã thuật điềm chiêm bao này cho các pháp-sư, nhưng không ai giải nghĩa ra được.

Gen 41 25 Giô-sép tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Hai điềm chiêm bao của bệ hạ thấy đó đồng một nghĩa mà thôi; Đức Chúa Trời mách cho bệ hạ biết trước những việc Ngài sẽ làm.

Gen 41 26 Bảy con bò mập tốt đó, tức là bảy năm; bảy gié lúa chắc đó cũng là bảy năm. Ấy chỉ đồng một điềm chiêm bao vậy.

Gen 41 27 Bảy con bò xấu dạng gầy guộc lên theo sau bảy con bò kia, tức là bảy năm; và bảy gié lúa lép bị gió đông thổi háp đó, tức là bảy năm đói kém.

Gen 41 28 Ấy là điều tôi đã tâu cùng bệ hạ rồi: Đức Chúa Trời có cho bệ hạ thấy những việc Ngài sẽ làm.

Gen 41 29 Nay, trong khắp xứ Ê-díp-tô sẽ có bảy năm được mùa dư dật.

Gen 41 30 Nhưng bảy năm đó lại liên tiếp bảy năm đói kém; dân bốn xứ đều sẽ quên sự dư dật đó, và ách đói kém sẽ làm cho toàn xứ hao mòn.

Kinh Thánh

- Gen 41 31 Và vì sự đói kém liên tiếp này lớn quá, nên thiên hạ chẳng còn thấy chi về sự dư dật đó nữa.
- Gen 41 32 Nếu điềm chiêm bao đến hai lần cho bệ hạ, ấy bởi Đức Chúa Trời đã quyết định điều đó rồi, và Ngài mau mau lo làm cho thành vậy.
- Gen 41 33 Bây giờ bệ hạ khá chọn một người thông minh trí-huệ, lập người lên làm đầu trong xứ Ê-díp-tô,
- Gen 41 34 cùng lập các ủy viên trong xứ, để góp một phần năm của số thâu vào trong bảy năm được mùa dư dật đó.
- Gen 41 35 Họ hãy thâu góp hết thảy mùa màng trong bảy năm được mùa dư dật sẽ đến sau này, cùng thâu thập lúa mì sẵn dành cho Pha-ra-ôn, dùng làm lương để dành trong các thành, và họ hãy giữ gìn lấy.
- Gen 41 36 Các lương thực này phải để dành cho bảy năm đói kém sẽ đến trong xứ Ê-díp-tô, hầu cho xứ này khỏi bị diệt bởi sự đói kém đó.
- Gen 41 37 Các lời này đẹp ý Pha-ra-ôn và quần thần.
- Gen 41 38 Pha-ra-ôn phán cùng quần thần rằng: Chúng ta há dễ tìm một người như người này, có thần minh của Đức Chúa Trời được sao?
- Gen 41 39 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Vì Đức Chúa Trời xui cho người biết mọi việc này, thì chẳng còn ai được thông minh trí-huệ như người nữa.
- Gen 41 40 Vậy, người sẽ lên cai trị nhà trẫm; hết thảy dân sự của trẫm đều sẽ vâng lời người. Trẫm lớn hơn người chỉ vì ngự ngôi vua mà thôi.
- Gen 41 41 Pha-ra-ôn lại phán cùng Giô-sép rằng: Hãy xem! trẫm lập người cầm quyền trên cả xứ Ê-díp-tô.
- Gen 41 42 Vua liền cởi chiếc nhẫn trong tay mình, đeo vào tay Giô-sép, truyền mặc áo vải gai mịn, và đeo vòng vàng vào cổ người;
- Gen 41 43 rồi, truyền cho lên ngồi sau xe vua, có người đi trước hô rằng: Hãy quì xuống! Ấy, Giô-sép được lập lên cầm quyền cả xứ Ê-díp-tô là vậy.
- Gen 41 44 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép: Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu chẳng có người, thì trong cả xứ Ê-díp-tô không có ai giơ tay đưa chơn lên được.
- Gen 41 45 Pha-ra-ôn đặt tên Giô-sép là Xa-phơ-nát-Pha-nê-ách, đưa nàng Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, cho người làm vợ. Người thường tuần hành trong xứ Ê-díp-tô.
- Gen 41 46 Và, khi Giô-sép ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì người đã ba mươi tuổi. Vậy, người từ tạ Pha-ra-ôn mà đi tuần khắp xứ Ê-díp-tô.
- Gen 41 47 Trong bảy năm được mùa dư dật, đất sanh sản ra đầy dẫy.
- Gen 41 48 Giô-sép bèn thâu góp hết thảy lương thực của bảy năm đó trong xứ Ê-díp-tô, và chứa lương thực này khắp các thành; trong mỗi thành, đều dành chứa hoa lợi của các ruộng ở chung quanh thành đó.
- Gen 41 49 Vậy, Giô-sép thâu góp lúa mì rất nhiều, như cát nơi bờ biển, cho đến đỗi người ta đếm không được, vì đầy dẫy vô số.
- Gen 41 50 Trước khi đến năm đói kém, thì Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, sanh cho Giô-sép hai con trai.
- Gen 41 51 Giô-sép đặt tên đứa đầu lòng là Ma-na-se, vì nói rằng: Đức Chúa Trời đã làm cho ta quên điều cực nhọc, và cả nhà cha ta.
- Gen 41 52 Người đặt tên đứa thứ nhì là Ép-ra-im, vì nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho ta được hưng vượng trong xứ mà ta bị khốn khổ.
- Gen 41 53 Bảy năm được mùa dư dật trong xứ Ê-díp-tô bèn qua,
- Gen 41 54 thì bảy năm đói kém khởi đến, y như lời Giô-sép đã bàn trước. Khắp các xứ khác cũng đều bị đói, nhưng trong cả xứ Ê-díp-tô lại có bánh.

Kinh Thánh

- Gen 41 55 Đoạn, cả xứ Ê-díp-tô đều bị đói, dân chúng đến kêu cầu Pha-ra-ôn xin lương. Pha-ra-ôn phán cùng bọn dân rằng: Hãy đi đến Giô-sép, rồi làm theo lời người sẽ chỉ bảo cho.
- Gen 41 56 Khi khắp xứ bị đói kém, thì Giô-sép mở mọi kho lúa mà bán cho dân Ê-díp-tô.
- Gen 41 57 Xứ càng đói nhiều nữa; và, vì khắp thế gian đều bị đói quá, nên đâu đâu cũng đổ đến Ê-díp-tô mùa lúa nơi Giô-sép bán.
- Gen 42 1 Gia-cốp thấy xứ Ê-díp-tô có lúa bán ra, bèn nói cùng các con trai mình rằng: Sao bay ngờ ngẩn nhìn nhau vậy?
- Gen 42 2 Lại rằng: Này, cha nghe dưới xứ Ê-díp-tô có lúa bán; bay hãy xuống đó mua lúa cho chúng ta, hầu cho chúng ta sống và khỏi chết, chớ!
- Gen 42 3 Mười người anh của Giô-sép bèn xuống Ê-díp-tô đặng mua lúa.
- Gen 42 4 Nhưng Gia-cốp không cho Bên-gia-min, em Giô-sép, đi cùng các anh; vì nghĩ rằng: Ta nên giữ chừng, kẻo xảy ra điều rủi ro cho nó.
- Gen 42 5 Xứ Ca-na-an bấy giờ cũng đói, nên các con trai của Y-sơ-ra-ên cũng đổ xuống Ê-díp-tô mua lúa như các người khác.
- Gen 42 6 Và, lúc này, chánh Giô-sép cai trị trong nước, và bán lúa cho cả dân bốn xứ. Các anh Giô-sép bèn đến, sắp mình xuống trước mặt người.
- Gen 42 7 Giô-sép thấy, nhìn biết các anh mình; nhưng giả làm mặt lạ cùng họ, nói một cách xằng rằng: Các người ở đâu đến? Đáp rằng: Ở xứ Ca-na-an đến đặng mua lúa.
- Gen 42 8 Vậy, Giô-sép nhìn biết các anh mình; nhưng họ nhìn lại chẳng ra.
- Gen 42 9 Giô-sép nhớ lại điềm chiêm bao mình đã thấy về anh em mình, liền thét rằng: Các người là thám tử, đến đây đặng dòm hành những nơi yếu ớt của xứ ta.
- Gen 42 10 Đáp rằng: Thưa chúa, chẳng phải vậy; các tôi tớ chúa đến đặng mua lúa mà thôi.
- Gen 42 11 Chúng tôi đây đều là con một cha, vốn nhà lương thiện, chẳng phải là thám tử đâu.
- Gen 42 12 Người đáp lại rằng: Chẳng phải; các người đến đặng dòm hành những nơi yếu ớt của xứ này.
- Gen 42 13 Đáp rằng: Kề tôi tớ chúa có mười hai anh em, con của một cha, nguyên xứ Ca-na-an; này một người đã đi mất biệt, còn người út hiện bây giờ hãy ở tại nhà cùng cha chúng tôi.
- Gen 42 14 Giô-sép nói: Ấy quả thật như ta nói, các người là thám tử.
- Gen 42 15 Đây là điều ta thử các người: Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn mà thề rằng, hễ em út các người không đến đây thì chẳng bao giờ các người ra khỏi chốn này được.
- Gen 42 16 Hãy sai một người nào trong bọn các người về dẫn em út xuống; còn bao nhiêu thì phải ở tù lại đây. Lời các người phải thử đã, rồi ta sẽ biết các người nói đó có quả thật chẳng. Nếu chẳng thật, thì ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng, các người là thám tử đó.
- Gen 42 17 Đoạn, Giô-sép truyền đem giam họ chung trong ngục ba ngày.
- Gen 42 18 Ngày thứ ba, Giô-sép nói cùng họ rằng: Ta kính sợ Đức Chúa Trời; hãy làm như điều này, thì được sống.
- Gen 42 19 Nếu các người vốn nhà lương thiện, thì hãy để một người nào ở tù lại đây, còn bao nhiêu đem lương thực về nuôi đói cho nhà các người.
- Gen 42 20 Đoạn, hãy dẫn em út xuống đây, thì lời các người sẽ cho là thật,

và các người chẳng phải chết. Vậy, họ nghe theo.

Gen 42 21 Họ bèn nói với nhau rằng: Quả thật chúng ta cam tội cùng em ta ra; vì lúc trước ta thấy tâm hồn nó buồn thảm khi nó xin nhờ ơn, nhưng ta không khứng cho; vậy nên tai vạ này mới xảy đến cho chúng ta.

Gen 42 22 Ru-bên đáp rằng: Anh há không có nói cùng các em rằng: Chớ phạm tội này cùng đứa trẻ đó sao? Nhưng các em không nghe; nên bây giờ huyết nó đòi chúng ta thường lại.

Gen 42 23 Và, Giô-sép vẫn dùng người thông ngôn nói chuyện lại cùng các anh, nên họ tưởng Giô-sép chẳng nghe hiểu.

Gen 42 24 Giô-sép xây mặt qua chỗ khác mà khóc. Đoạn xây mặt lại nói chuyện cùng họ; bèn bắt Si-mê-ôn trong vòng anh em, truyền trói lại trước mặt họ.

Gen 42 25 Giô-sép truyền đầy tứ xúc lúa đồ đầy bao và để bạc lại trong đó cho mỗi người anh em, cũng để thêm lương thực dùng dọc đường. Đây tứ làm y như lời.

Gen 42 26 Đoạn, anh em chắt mấy bao lúa lên lưng lừa, rồi đi.

Gen 42 27 Đến quán, một người trong bọn mở bao ra cho lừa ăn thóc, thấy bạc mình ở tại miệng bao;

Gen 42 28 bèn nói cùng anh em rằng: Bạc của tôi trả lại, hiện trong bao tôi đây! Các anh em nhát gan, vừa nói với nhau, vừa run, mà rằng: Đức Chúa Trời đã làm chi cho chúng ta đây?

Gen 42 29 Các anh em trở về cùng Gia-cốp, cha mình, tại xứ Ca-na-an, thuật lại cho người nghe mọi nỗi đã xảy đến, rằng:

Gen 42 30 người đương làm chúa tại xứ Ê-díp-tô nói với chúng tôi cách xằng xớm, cho chúng tôi là thám tử.

Gen 42 31 Song chúng tôi có thừa cùng người rằng: Chúng tôi vốn nhà lương thiện, nào có phải là thám tử đâu.

Gen 42 32 Chúng tôi được mười hai anh em, con một cha; một người đã đi mất biệt, còn người út hiện bây giờ ở nhà cùng cha, tại xứ Ca-na-an.

Gen 42 33 Người làm chúa xứ đó dạy rằng: Làm như vậy, ta mới cho các người là lương thiện: Hãy để lại cùng ta một người nào trong bọn các người, còn bao nhiêu sẽ đem lương thực về nuôi đói cho nhà các người;

Gen 42 34 đoạn, hãy dẫn em út đến cho ta. Vậy, ta mới biết rằng các người chẳng phải là thám tử, nhưng là người lương thiện; ta sẽ giao em lại cho, và các người sẽ được buôn bán trong xứ này.

Gen 42 35 Và, đương khi các anh em trút lúa mì ra bao, này đâu, trong mỗi bao có gói bạc của mỗi người; cha và các anh em thấy những gói bạc mình, đều lấy làm sợ hãi.

Gen 42 36 Gia-cốp, cha họ bèn nói rằng: Bay làm mất các con tao; Giô-sép đã mất biệt, Si-mê-ôn cũng mất biệt; mà bây giờ, lại muốn dẫn Bê-gia-min đi nữa sao! Các nông nỗi này đều đổ lại cho tao hết!

Gen 42 37 Ru-bên thưa lại cùng cha rằng: Cha hãy giao em nơi tôi, tôi sẽ dẫn về cho. Ví bằng chẳng dẫn em về, thì cha hãy giết hai đứa con trai tôi đi.

Gen 42 38 Nhưng Gia-cốp đáp rằng: Con út tao sẽ chẳng đi xuống với bay đâu; vì anh nó đã chết rồi, chỉ còn một mình nó mà thôi. Nếu điều rủi ro chi xảy đến cho nó nơi dọc đường bay đi, tức nhiên bay làm cho kẻ tóc bạc này đau lòng xót dạ xuống âm phủ.

Gen 43 1 Và, sự đói kém trong xứ lớn lắm.

Gen 43 2 Khi nội nhà đã ăn hết lương thực ở xứ Ê-díp-tô đem về rồi, thì

Kinh Thánh

cha các người ấy dạy rằng: Bay hãy trở xuống mua một ít lương thực cho chúng ta.

Gen 43 3 Giu-đa thưa: Người đó có nói quyết cùng các con rằng: Ví em út không theo xuống với các người, thì sẽ không bao giờ thấy mặt ta.

Gen 43 4 Nếu cha cho em đi với, thì chúng tôi mới xuống Ê-díp-tô mua lương thực cho cha được.

Gen 43 5 Bằng không, thì chúng tôi chẳng trở xuống đâu, vì người đó đã nói rằng: Ví em út không theo xuống với các người, thì sẽ không bao giờ thấy mặt ta.

Gen 43 6 Y-sơ-ra-ên quở rằng: Sao bay khéo tặc cùng tao, mà tỏ cho người ấy rằng bay còn một em nữa?

Gen 43 7 Thưa rằng: Người đó hỏi kỹ càng về chúng tôi, và về bà con chúng tôi rằng: Thân-phụ các người còn sống chẵn? cò có một người anh em nào nữa chẵn? Chúng tôi có đáp các lời hỏi đó. Há dễ biết người đó sẽ dặn chúng tôi rằng: Hãy đem em út xuống đây, sao?

Gen 43 8 Giu-đa lại thưa cùng Y-sơ-ra-ên cha mình, rằng: Hãy cho đứa trẻ theo con, thì chúng tôi sẽ đứng dậy đi, hầu cho chúng ta, nào các con, nào cha, nào các cháu của cha đây đều được sống và khỏi chết.

Gen 43 9 Con sẽ bảo lãnh em cho; cha sẽ cứ nơi con mà đòi em. Nếu không dẫn em về không để em trước mặt cha, thì con đây sẽ cam tội cùng cha mãi mãi.

Gen 43 10 Và, nếu không có điều dùng dằng, thì chúng tôi đã đi và về được hai lần rồi.

Gen 43 11 Đoạn, Y-sơ-ra-ên, cha các anh em, nói rằng: Nếu việc đã thế kia, thì bay phải làm thế này: Hãy lấy trong đồ hành lý những thổ sản quý nhứt của xứ ta: một ít nhũ hương và mật ong, các hương hoa và một dực, phi tử và hạnh nhân, đem dâng cho người đó làm của lễ.

Gen 43 12 Hãy đem theo một số tiền bằng hai,ặng thối hỏi tiền mà họ đã để lại nơi miệng bao của bay: có lẽ là một sự lộn chẵn.

Gen 43 13 Bay hãy đứng dậy đi, dẫn em út theo và trở xuống đến người đó.

Gen 43 14 Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng xui cho bay được ợn trước mặt người, và tha đứa em kia và Bên-gia-min cho bay. Còn phần cha, nếu phải mất con, thì cha chịu phạt vậy!

Gen 43 15 Vậy, các anh em đem theo của lễ và một số tiền bằng hai, cùng dẫn Bên-gia-min đồng đứng dậy đi xuống Ê-díp-tô, mà ra mắt Giô-sép.

Gen 43 16 Vừa khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi theo xuống với, bèn truyền cho quản gia rằng: Hãy đưa các người này vào nhà trong, bắt con gì làm thịt và nấu dọn đi; vì trưa này họ sẽ dùng bữa cùng ta.

Gen 43 17 Quản gia làm theo y như lời dặn, đưa họ vào nhà Giô-sép.

Gen 43 18 Anh em thấy mình phải đưa vào nhà Giô-sép, thì sợ hãi, và nói với nhau rằng: Ấy cũng vì số tiền đã để lại vào bao chúng ta lần trước, nên họ mới đem chúng ta vào chôn này,ặng tìm có xông vào đánh chúng ta, bắt chúng ta làm tội mọi, và chiếm đoạt mấy con lừa của chúng ta.

Gen 43 19 Mấy anh em bèn đến gần quản gia của Giô-sép, thưa cùng người tại ngoài cửa

Gen 43 20 mà rằng: Xin chúa tha lỗi cho! anh em chúng tôi đã đến đây một lần rồi,ặng mua lương thực;

Gen 43 21 và khi trở về đến nhà quán, mở các bao ra, này số bạc của mỗi người đều ở tại miệng bao mình; cân nặng bao nhiêu đều y như bấy nhiêu. Này,

Kinh Thánh

chúng tôi có đem lại số bạc đó,
Gen 43 22 và cũng có đem thêm số bạc nữa đựng mua lương thực. Chẳng biết ai để bạc lại trong bao chúng tôi.
Gen 43 23 Quản gia đáp rằng: Mọi việc đều bình yên! đừng sợ chi cả! Ấy là Đức Chúa Trời của các người, tức Đức Chúa Trời của cha các người, đã ban vật quý vào bao. Còn bạc các người thì đã có giao cho ta. Đoạn, người dẫn Si-mê-ôn đến cùng anh em;
Gen 43 24 rồi đưa anh em vào nhà Giô-sép, đem nước ra cho rửa chơn, và cũng cho những lừa ăn cỏ nữa.
Gen 43 25 Các anh em bèn sửa soạn của lễ, đợi trưa Giô-sép về; vì có hay rằng mình sẽ ăn bữa tại nhà này.
Gen 43 26 Khi Giô-sép trở về, các anh em bèn lấy của lễ đã đem theo, dâng cho Giô-sép tại nhà; rồi cùng sấp mình xuống đất trước mặt người.
Gen 43 27 Người liền hỏi thăm họ mạnh giỏi thế nào, và nói rằng: Người cha già mà các người đã nói cùng ta đó được mạnh khỏe chẳng? còn sống chẳng?
Gen 43 28 Đáp rằng: Kề tôi tớ cháu, là cha chúng tôi, vẫn mạnh khỏe và còn sống. Đoạn, họ cúi đầu và lạy.
Gen 43 29 Giô-sép nhướng mắt thấy Bên-gia-min, em ruột, con trai của mẹ mình, thì hỏi rằng: Đó có phải em út mà các người đã nói cùng ta chẳng? Và tiếp rằng: Con út ơi! cầu xin Đức Chúa Trời làm ơn cho người!
Gen 43 30 Vì thấy em mình, nên Giô-sép tắt lòng cảm động, lật đật bước ra ngoài, tìm nơi nào đựng khóc. Người vào phòng nhà trong và khóc.
Gen 43 31 Đoạn, rửa mặt, bước ra, làm bộ chắc gan mà nói rằng: Hãy dọn bữa ăn đi.
Gen 43 32 Người ta dọn cho Giô-sép ăn riêng, và cho các anh em ăn riêng. Người Ê-díp-tô ăn chung cùng người cũng dọn cho ngồi riêng nữa; vì người Ê-díp-tô có tánh gớm người Hê-bơ-rơ, nên không ăn chung được.
Gen 43 33 Vậy, các anh em bèn ngồi lại trước mặt Giô-sép, lớn nhỏ tùy theo thứ tự mình, ngơ ngẩn mà nhìn nhau.
Gen 43 34 Giô-sép sai đem mấy món đồ ăn trước mặt mình cho các anh em; nhưng phần Bên-gia-min lại nhiều gấp năm của các người khác. Họ uống và ăn ngon vui cùng Giô-sép.
Gen 44 1 Giô-sép bèn truyền lệnh cho quản gia rằng: Hễ các người đó chờ nỗi bao nhiêu, thì hãy đổ lương thực cho họ đầy bao bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người lại nơi miệng bao họ.
Gen 44 2 Lại hãy để cái chén bằng bạc ta tại miệng bao chung với bạc mua lúa của người út nữa. Quản gia bèn làm y như lời Giô-sép dặn mình.
Gen 44 3 Ngày mai, trời vừa sáng, người ta cho các người đó và lừa về.
Gen 44 4 Khi đi ra khỏi thành chưa xa, Giô-sép nói cùng quản gia rằng: Người hãy đứng dậy, đuổi theo mấy người đó; khi theo kịp rồi, hãy nói rằng: Sao các người lấy oán trả ơn như vậy?
Gen 44 5 Có phải cái chén này là của chúa ta thường dùng uống rượu và bói chẳng? Các người đã làm một việc chẳng thiện đó.
Gen 44 6 Quản gia theo kịp, lặp lại mấy lời ấy;
Gen 44 7 các anh em bèn đáp rằng: Sao chúa nói như vậy? Chẳng bao giờ kẻ tôi tớ chúa có tưởng làm đến việc thế này!
Gen 44 8 Đây, từ xứ Ca-na-an chúng tôi có đem bạc đã được nơi miệng bao xuống giao lại cho người thay; để nào lại có ý mong ăn cắp bạc hay vàng của

dinh chủ người sao?

Gen 44 9 Xin cho kẻ tôi tớ nào mà người tìm được cái chén đó phải chết đi, và chính chúng tôi sẽ làm tội mọi cho chúa.

Gen 44 10 Quản gia đáp: Ừ thôi! hãy làm như lời các người đã nói: ta tìm được chén nơi ai thì người đó sẽ làm tội mọi cho ta đó; còn các người thì vô tội.

Gen 44 11 Tức thì, mỗi người lật đặt hạ bao mình xuống đất và mở ra.

Gen 44 12 Quản gia lục soát, bắt từ bao anh cả lần đến bao em út. Cái chén bèn tìm được trong bao Bê-gia-min.

Gen 44 13 Mỗi người xé áo mình ra, chất bao lúa lên lưng lừa, rồi cùng trở lại thành.

Gen 44 14 Giu-đa cùng anh em đồng vào đến nhà Giô-sép, người hãy còn ở nơi đó; họ bèn sấp mình xuống đất trước mặt người.

Gen 44 15 Giô-sép hỏi: Các người gây nên nông nỗi chi vậy? Há chẳng biết một kẻ như ta đây có tài bói sao?

Gen 44 16 Giu-đa đáp: Chúng tôi sẽ nói cùng chúa làm sao? sẽ phân lại làm sao? sẽ chữa mình chúng tôi làm sao? Đức Chúa Trời đã thấu rõ điều gian ác của tôi tớ chúa rồi. Nay, chúng tôi cùng kẻ đã bị bắt được chén nơi tay đều làm kẻ tôi tớ cho chúa.

Gen 44 17 Nhưng Giô-sép đáp rằng: Ta chẳng hề có ý làm như vậy đâu! Người mà đã bị bắt được chén nơi tay sẽ làm tội mọi ta; còn các người hãy trở về nhà cha mình bình yên.

Gen 44 18 Giu-đa bèn lại gần Giô-sép mà thưa rằng: Vì chúa ngang vai Pha-ra-ôn, xin lỗi chúa, chớ nổi giận cùng kẻ tôi tớ, để tôi nói một lời cho chúa nghe.

Gen 44 19 Chúa có hỏi kẻ tôi tớ rằng: Các người còn cha hay là anh em nào chẳng?

Gen 44 20 Có thưa lại cùng chúa rằng: Chúng tôi còn một cha già, cùng một con trai đã sanh muộn cho người. Anh ruột đứa này đã chết rồi, nên trong vòng các con của mẹ nó, nó còn một mình, và cha thương nó lắm.

Gen 44 21 Và, chúa có dặn rằng: Hãy dẫn nó xuống đến ta, hầu cho ta thấy nó được tận mắt.

Gen 44 22 Và chúng tôi có thưa lại cùng chúa rằng: Đứa trẻ chẳng lia cha được; nếu lia ra thì cha sẽ chết.

Gen 44 23 Nhưng chúa lại dạy: Nếu em út không theo các người xuống đây, thì các người chẳng còn thấy mặt ta nữa.

Gen 44 24 Nên khi chúng tôi trở về nhà kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, thì chúng tôi có thuật lại cho người nghe những lời của chúa.

Gen 44 25 Kẻ ấy, cha lại biểu chúng tôi rằng: Hãy trở xuống đặng mua một ít lương thực.

Gen 44 26 Chúng tôi thưa lại rằng: Không được; nhưng nếu em út đi theo cùng, thì mới trở xuống được; bằng không, thì chúng tôi không thể ra mắt người đó.

Gen 44 27 Kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, đáp rằng: Bây biết rằng vợ ta sanh cho ta hai đứa con trai;

Gen 44 28 một đứa đã từ ta đi mất-biệt; ta cũng đã nói: Chắc đã bị thú dữ xé rồi, vì đến bây giờ chưa thấy lại.

Gen 44 29 Nếu bây còn dắt đứa này đi khỏi mặt ta nữa, rủi có điều tai hại chi xảy đến cho nó, tức nhiên bây sẽ làm cho kẻ tóc bạc này đau lòng xót dạ mà xuống âm phủ.

- Gen 44 30 Cha thương em út tôi lắm đến nỗi hai linh hồn khắng khít nhau; nếu bây giờ, khi tôi trở về nơi kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, mà không có em út đó,
- Gen 44 31 thì khi vừa thấy con út không còn nữa, chắc người sẽ chết. Nếu vậy, các tôi tớ chúa sẽ làm cha già tóc bạc của chúng tôi, cũng là kẻ tôi tớ chúa, đau lòng xót dạ xuống âm phủ.
- Gen 44 32 Vì kẻ tôi tớ này có chịu bảo lãnh đưa con út đó mà thưa rằng: Nếu con không đem em về cho cha, thì sẽ cam tội cùng cha mãi mãi.
- Gen 44 33 Vậy bây giờ, xin cho kẻ tôi tớ chúa ở tôi mọi thế cho đưa trẻ, đừng nó theo trở lên cùng các anh mình.
- Gen 44 34 Vì, nếu đưa trẻ không theo về, làm sao tôi dám về cùng cha tôi? Ôi, tôi nữa nào thấy điều tai họa của cha tôi ư!
- Gen 45 1 Bây giờ, Giô-sép không còn thể nào cảm lòng cho đau được trước mặt các người hầu chung quanh, bèn la lên rằng: Hãy đuổi họ ra hết thảy! Khi Giô-sép tỏ thật cùng các anh em mình, thì không có một người nào khác ở tại đó hết.
- Gen 45 2 Người cất tiếng lên khóc; dân Ê-díp-tô nghe và nhà Pha-ra-ôn nghe nữa.
- Gen 45 3 Giô-sép nói cùng anh em rằng: Tôi là Giô-sép. Cha tôi còn sống chăng? Nhưng trước mặt người các anh em bối rối, chẳng đáp lời được.
- Gen 45 4 Người lại nói rằng: Các anh em hãy lại gần tôi. Họ bèn lại gần. Người nói: Tôi là Giô-sép, em mà các anh đã bán đặng bị dẫn qua xứ Ê-díp-tô.
- Gen 45 5 Bây giờ, đừng sầu não, và cũng đừng tiếc chi về điều các anh đã bán tôi đặng bị dẫn đến xứ này; vì để giữ gìn sự sống các anh, nên Đức Chúa Trời đã sai tôi đến đây trước các anh.
- Gen 45 6 Kìa, hai năm rồi trong xứ đã bị đói kém, và còn năm năm nữa sẽ không còn cày cấy chi, gặt hái chi được hết.
- Gen 45 7 Đức Chúa Trời sai tôi đến đây trước, đặng làm cho các anh còn nói dòng trên mặt đất, và nường một sự giải cứu lớn đặng giữ gìn sự sống cho anh em.
- Gen 45 8 Không, chẳng phải các anh sai tôi đến đây đâu, ấy là Đức Chúa Trời; Ngài dường đặt tôi làm cha Pha-ra-ôn, cai quản cả nhà người, vì trị khắp xứ Ê-díp-tô.
- Gen 45 9 Các anh hãy mau mau trở về cha tôi đi, và nói với người rằng: Giô-sép, con của cha, có nói như vậy: Đức Chúa Trời đã đặt tôi làm chúa cả xứ Ê-díp-tô, cha hãy xuống với tôi; xin đừng chậm trễ,
- Gen 45 10 cha, các con, các cháu, các chiên, bò cùng tài vật của cha sẽ ở tại xứ Gô-sen gần tôi đây.
- Gen 45 11 Ở đó tôi sẽ nuôi cha, (vì còn năm năm đói kém nữa), e khi cha, người nhà cha, và hết thảy loài vật của cha phải bị ách mà hao mòn.
- Gen 45 12 Nay, các anh và Bê-ni-gia-min, em tôi, đã thấy tận mắt rằng, chánh miệng tôi đã nói chuyện cùng các anh em đó.
- Gen 45 13 Vậy, hãy thuật lại các điều vinh hiển của tôi tại xứ Ê-díp-tô, cùng mọi việc mà anh em đã thấy cho cha nghe, và hãy mau mau dời cha xuống đây.
- Gen 45 14 Đoạn, người ôm lấy cổ Bê-ni-gia-min, em mình, mà khóc; Bê-ni-gia-min cũng ôm cổ người mà khóc.
- Gen 45 15 Người cũng ôm các anh mình mà khóc. Đoạn, anh em nói chuyện cùng người.
- Gen 45 16 Lập tức, tiếng đồn đến nhà Pha-ra-ôn rằng: Anh em Giô-sép đã

đến. Pha-ra-ôn và quần thần nghe lấy làm đẹp dạ.

Gen 45 17 Pha-ra-ôn bèn phán cùng Giô-sép rằng: Hãy dặn các anh em người rằng: Hãy chở đồ lên lừa, đi trở về xứ Ca-na-an,

Gen 45 18 rước cha và người nhà của các người xuống ở cùng ta. Ta sẽ nhượng cho vật tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô, và các người sẽ hưởng màu mỡ của đất.

Gen 45 19 Còn ta dặn người hãy nói lại cùng họ như vậy: Hãy đem xe cộ từ xứ Ê-díp-tô về cho con nhỏ và vợ mình, cùng dơi cha các người xuống đây.

Gen 45 20 Đừng tiếc tài vật mình, vì vật tốt nhất của xứ Ê-díp-tô sẽ về phần các người.

Gen 45 21 Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm y như lời; Giô-sép vâng mạng Pha-ra-ôn, đưa những xe cộ cho anh em mình, và luôn vật thực dùng trong lúc đi đường.

Gen 45 22 Người cũng đưa áo xống mặc đổi thay cho mỗi người, còn Bê-ni-gia-min, người cho trăm miếng bạc cùng năm bộ áo xống.

Gen 45 23 Người cũng sai đem về cho cha mình mười con lừa chở các vật quý nhất trong xứ Ê-díp-tô, mười con lừa cái chở lúa, bánh, và lương thực để dành dùng trong khi cha đi đường.

Gen 45 24 Vậy, Giô-sép đưa anh em mình lên đường. Lại dặn họ rằng: Xin anh em đừng cãi lẫn nhau dọc đường.

Gen 45 25 Các anh em ở Ê-díp-tô trở lên và đến xứ Ca-na-an, nơi Gia-cốp, cha mình,

Gen 45 26 thuật lại lời này mà rằng: Giô-sép hãy còn sống; lại ấy là người đang cai trị cả xứ Ê-díp-tô. Nhưng lòng Gia-cốp vẫn vô tình vì người không tin lời họ nói.

Gen 45 27 Anh em thuật lại cho người nghe mọi lời Giô-sép đã nói; Gia-cốp vừa thấy các xe cộ của Giô-sép sai đem về dựng rước mình, thì tâm thần người tỉnh lại,

Gen 45 28 bèn nói rằng: Thôi, biết rồi; Giô-sép, con trai ta, hãy còn sống; ta sẽ đi thăm nó trước khi ta qua đời.

Gen 46 1 Y-sơ-ra-ên ra đi, đem theo các tài vật mình. Đến Bê -e-Sê-ba, người bày của lễ dâng cho Đức Chúa Trời của Y-sác, cha mình.

Gen 46 2 Trong một sự hiện thấy ban đêm kia, Đức Chúa Trời có phán cùng Y-sơ-ra-ên rằng: Hỡi Gia-cốp, Gia-cốp! Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Có tôi đây.

Gen 46 3 Đức Chúa Trời phán: Ta là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của cha người. Hãy xuống Ê-díp-tô, đừng sợ chi, vì tại đó ta sẽ làm cho người thành một nước lớn.

Gen 46 4 Chánh ta sẽ xuống đến đó với người, và chánh ta cũng sẽ dẫn người về chảng sai. Giô-sép sẽ vuốt mắt người nhắm lại.

Gen 46 5 Từ Bê -e-Sê-ba, Gia-cốp khởi đi; các con trai Y-sơ-ra-ên để Gia-cốp, cha mình, cùng các vợ và con mình lên xe cộ của Pha-ra-ôn đã sai đến rước những người đó.

Gen 46 6 Chúng cũng đem theo các súc vật và của cải mình đã gây dựng tại xứ Ca-na-an, mà đi đến xứ Ê-díp-tô.

Gen 46 7 Vậy, Gia-cốp cùng cả nhà người, nào các con trai, nào các cháu trai, nào các con gái, nào các cháu gái, thầy đều xuống xứ Ê-díp-tô.

Gen 46 8 Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, tức là Gia-cốp, đến xứ Ê-díp-tô: Con trưởng nam của Gia-cốp là Ru-bên.

Gen 46 9 Các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cạt-mi.

Kinh Thánh

- Gen 46 10 Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lo, tức con của người vợ xứ Ca-na-an.
- Gen 46 11 Các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
- Gen 46 12 Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, O-nan, Sê-la, Phê-rết và Sê-rách. Nhưng Ê-rơ và O-nan đã thác tại xứ Ca-na-an; con của Phê-rết là Hết-rôn, và Hamun.
- Gen 46 13 Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn.
- Gen 46 14 Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rét, Ê-lôn, và Gia-lê-ên.
- Gen 46 15 Và, các con trai, và một con gái tên là Đi-na, mà Lê-a sanh cho Gia-cốp khi ở tại Pha-đan-a-ram, cùng các cháu đó, hết thảy là ba mươi ba người.
- Gen 46 16 Các con trai của Gát là Xi-phi-ôn, Ha-gghi, Su-ni, Ét-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li.
- Gen 46 17 Các con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, và Bê-ri-a, cùng Sê-rách, em gái các người đó. Con của Bê-ri-a là Hê-be, và Manh-ki-ên.
- Gen 46 18 Và, các con của nàng Xinh-ba sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thảy là mười sáu người. Nàng là con đòi của của La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái mình.
- Gen 46 19 Các con trai của Ra-chên, vợ Gia-cốp, Giô-sép, và Bê-n-gia-min.
- Gen 46 20 Giô-sép đã có con tại xứ Ê-díp-tô, là Ma-na-se, và Ép-ra-im, mà Ách-nát, con gái của Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, đã sanh cho người.
- Gen 46 21 Các con trai của Bê-n-gia-min là Bê-la, Bê-kê, Ách-bên, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Móp-bim, Hóp-bim, và A-rét.
- Gen 46 22 Và, các con trai của Ra-chên sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thảy là mười bốn người.
- Gen 46 23 Con trai của Đan là Hu-sim.
- Gen 46 24 Các con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Dít-se, và Si-lem.
- Gen 46 25 Và, các con trai của nàng Bi-la sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thảy là bảy người. Nàng là con đòi của La-ban đã cho theo hầu Ra-chên, con gái mình.
- Gen 46 26 Các người đi đến xứ Ê-díp-tô với Gia-cốp, tức là các người do nơi Gia-cốp sanh, nếu không kể các nàng dâu, thì hết thảy là sáu mươi sáu người.
- Gen 46 27 Con của Giô-sép đã sanh tại Ê-díp-tô được hai. Vậy, các người thuộc về nhà Gia-cốp đi đến Ê-díp-tô, cộng hết thảy là bảy mươi người.
- Gen 46 28 Gia-cốp sai Giu-đa đi đến trước đặng xin Giô-sép đưa mình vào bờ cõi Gô-sen. Vậy, họ đều vào xứ Gô-sen.
- Gen 46 29 Giô-sép thặng xe đi lên Gô-sen, đón Y-sơ-ra-ên, cha mình. Người ra mắt cha, ôm choàng lấy người và khóc một hồi lâu.
- Gen 46 30 Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Chớ chi cho cha chết bây giờ đi! vì cha đã thấy đặng mặt con, và biết con vẫn còn sống.
- Gen 46 31 Đoạn Giô-sép nói cùng anh em và người nhà cha mình rằng: Tôi sẽ lên trước tâu cho Pha-ra-ôn hay rằng: Anh em và cả nhà cha tôi, ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi.
- Gen 46 32 Họ vốn làm nghề chăn chiên, nuôi bầy súc vật; có dẫn theo hết bầy chiên, bò và các tài vật của mình.
- Gen 46 33 Và khi Pha-ra-ôn truyền gọi anh em mà hỏi rằng: Các người làm nghề chi?
- Gen 46 34 Thì hãy tâu rằng: Kê tôi tớ chúa cùng tổ phụ chúng tôi vẫn làm nghề nuôi súc vật từ thuở còn nhỏ cho đến giờ. Ấy hầu cho anh em đặng ở lại xứ

Gô-sen, vì dân Ê-díp-tô có tánh góm ghê hết thầy kẻ chăn chiên lắm.

Gen 47 1 Giô-sép đến tàu mọi điều đó cho Pha-ra-ôn hay, và nói rằng: Cha và anh em tôi đã ở xứ Ca-na-an đến, có đem theo chiên, bò, cùng các tài vật của mình. Hiện bây giờ đương ở trong xứ Gô-sen.

Gen 47 2 Người bèn đưa năm người trong bọn anh em mình vào yết kiến Pha-ra-ôn.

Gen 47 3 Pha-ra-ôn hỏi: Các người làm nghề chi? Tàu rằng: Kẻ tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn chiên, như tổ phụ chúng tôi khi trước.

Gen 47 4 Rồi lại tàu rằng: Ấy đặng kiêu ngạo trong xứ mà kẻ tôi tớ bệ hạ đã đến; vì xứ Ca-na-an đói kém lớn lắm, không còn đồng cỏ chi hết cho bầy súc vật ăn. Vậy, xin phép cho kẻ tôi tớ bệ hạ ngụ tại xứ Gô-sen.

Gen 47 5 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép như vậy: Cha và anh em người đã đến cùng người;

Gen 47 6 vậy, xứ Ê-díp-tô sẵn dành cho người; hãy cho cha và anh em ở chốn nào tốt hơn hết trong xứ; hãy cho ở tại xứ Gô-sen vậy. Và nếu trong các người đó, người biết ai giỏi, hãy đặt họ chăn các bầy súc vật của ta.

Gen 47 7 Đoạn, Giô-sép dẫn Gia-cốp, cha mình, đến yết-kiến Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn.

Gen 47 8 Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp rằng: Người hưởng thọ được bao nhiêu tuổi?

Gen 47 9 Gia-cốp tàu rằng: Người năm tôi sống ở đời phiêu lưu hết thầy là một trăm ba mươi năm; các năm của đời tôi lấy làm ngắn-ngủi và lại nhọc nhằn, chẳng bằng những năm bình sanh của tổ phụ tôi khi người ở phiêu lưu đó.

Gen 47 10 Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn một lần nữa, rồi lui ra khỏi mặt người.

Gen 47 11 Vậy, Giô-sép vâng mạng Pha-ra-ôn, định chỗ ở cho cha và anh em mình, cho họ một sở đất tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô làm sản nghiệp, tại miền Ram-se.

Gen 47 12 Giô-sép, tùy theo số người, cấp lương thực cho cha, anh em và cả nhà cha mình.

Gen 47 13 Và, sự đói kém lớn lắm, nên trong khắp xứ chẳng còn lương thực nữa; xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an đều bị hao mòn vì ách đói kém đó.

Gen 47 14 Giô-sép thâu hết bạc tiền trong xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an, tức giá tiền của muôn dân mua lúa; rồi chứa bạc đó vào kho Pha-ra-ôn.

Gen 47 15 Khi bạc tiền trong xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an đã hết, thì tất cả dân Ê-díp-tô đều đến cùng Giô-sép mà kêu rằng: Xin cho chúng tôi lương thực; lẽ nào vì có hết tiền mà chúng tôi phải chết trước mặt chúa sao?

Gen 47 16 Giô-sép đáp rằng: Nếu hết bạc tiền rồi, hãy giao súc vật các người cho ta, ta sẽ phát lương thực đổi lại.

Gen 47 17 Đoạn, dân chúng bèn dẫn súc vật lại cho Giô-sép; Giô-sép phát lương thực đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Năm đó, người thâu các bầy súc vật của họ mà đổi thế lương thực cho.

Gen 47 18 Mãn năm rồi, năm sau dân chúng lại đến kêu cùng người rằng: Tiền bạc sạch trơn, bầy súc vật đã giao cho chúa; bây giờ chỉ sẵn dành cho chúa bản thân và đất ruộng.

Gen 47 19 Lẽ nào chúng tôi và đất ruộng phải hao mòn trước mặt chúa sao? Hãy mua đổi lấy lương thực chúng tôi và đất ruộng luôn đi. Vậy, chúng tôi cùng đất ruộng sẽ làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn. Hãy cho giống chi đặng gieo, hầu cho

chúng tôi sống khỏi chết, và đất không phải bỏ hoang.

Gen 47 20 Giô-sép bèn mua hết thầy ruộng đất trong xứ Ê-díp-tô cho Pha-ra-ôn; vì sự đói kém thúc giục nên mọi người Ê-díp-tô đều đem bán ruộng mình; vậy, ruộng đất đều thuộc về Pha-ra-ôn.

Gen 47 21 Còn dân chúng, từ đầu này đến đầu kia, người đều dờn về ở trong các thành.

Gen 47 22 Song ruộng đất của những thầy cả thì Giô-sép không mua đến, vì những thầy cả có lãnh một phần lương của Pha-ra-ôn đã định; vậy, họ ăn phần lương thực của Pha-ra-ôn đã cấp cho. Thế cho nên những thầy cả chẳng đem bán đất của mình.

Gen 47 23 Giô-sép nói cùng dân chúng rằng: Nay, ta đã mua các người và ruộng đất cho Pha-ra-ôn; đây, hột giống cho các người cấy gieo mạ trong ruộng đó.

Gen 47 24 Đến mùa gặt, phải nộp cho Pha-ra-ôn một phần năm, còn bốn phần kia để cho các người làm giống gieo mạ, dùng lương thực cho mình, cho người nhà cùng cho các con nhỏ mình.

Gen 47 25 Dân chúng nói rằng: Chúa đã cứu mạng chúng tôi! Cầu xin cho chúng tôi được nhờ ơn trước mặt chúa, thì sẽ làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn.

Gen 47 26 Về việc đó, Giô-sép bèn định một luật, cho đến ngày nay hãy còn, buộc đất Ê-díp-tô phải nộp thuế cho Pha-ra-ôn một phần năm hoa lợi mình. Chỉ đất ruộng của những thầy cả chẳng thuộc về Pha-ra-ôn.

Gen 47 27 Vậy, Y-sơ-ra-ên trú ngụ tại miền Gô-sen thuộc về xứ Ê-díp-tô, gây được cơ nghiệp tại đó, sanh sản và thêm lên bội phần.

Gen 47 28 Gia-cốp kiêu ngạo trong xứ Ê-díp-tô được mười bảy năm, hưởng thọ được một trăm bốn mươi bảy tuổi.

Gen 47 29 Khi ngày gần chết, Y-sơ-ra-ên gọi Giô-sép, con trai mình, mà nói rằng: Nếu cha được nhờ ơn trước mặt con, xin hãy để tay trên đùi cha cậy hết lòng nhơn từ và thành thực ở cùng cha, xin con đừng chôn cha tại đất Ê-díp-tô.

Gen 47 30 Khi cha an-giác cùng tỏ phụ rồi, hãy đem cha ra khỏi Ê-díp-tô; chôn chung cùng mồ mã của người. Giô-sép thưa rằng: Con sẽ làm y theo lời cha dặn.

Gen 47 31 Giô-sép nói: Con hãy thề đi. Giô-sép bèn thề. Đoạn, Y-sơ-ra-ên quì lạy nơi đầu giường mình.

Gen 48 1 Và, khi các việc đó qua rồi, có người nói cùng Giô-sép rằng: Nay cha người đau; Giô-sép bèn đem Ma-na-se và Ép-ra-im, hai đứa con trai mình, cùng đi đến.

Gen 48 2 Họ cho Gia-cốp hay và nói rằng: Nay Giô-sép, con trai ông, đến thăm ông đó; Y-sơ-ra-ên cố gượng ngồi dậy trên giường.

Gen 48 3 Gia-cốp nói cùng Giô-sép rằng: Đức Chúa Trời toàn năng đã hiện ra, bà ban phúc cho cha tại Lu-xơ, trong xứ Ca-na-an,

Gen 48 4 mà phán rằng: Nay ta sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều, làm thành một hội dân; ta sẽ cho dòng dõi người xứ này làm cơ nghiệp đời đời.

Gen 48 5 Bây giờ, hai đứa con trai đã sanh cho con tại xứ Ê-díp-tô trước khi cha đến, là Ép-ra-im và Ma-na-se, cũng sẽ thuộc về cha như Ru-bên và Si-mê-ôn vậy.

Gen 48 6 Còn mấy đứa mà con sanh kế đó, thì sẽ thuộc về con; về phần hưởng cơ nghiệp, chúng nó sẽ đồng một thề cùng anh em mình.

Gen 48 7 Khi cha ở Pha-đan trở về xứ Ca-na-an, thì Ra-chên chết dọc

đường có mặt cha, gần Ê-phơ-rát; cha chôn người ở bên con đường đi về Ê-phơ-rát (tức là Bết-lê-hem).

Gen 48 8 Y-sơ-ra-ên thấy các con trai Giô-sép, bèn hỏi rằng: Những đứa này là ai?

Gen 48 9 Giô-sép thưa rằng: Ấy là những con trai của con mà Đức Chúa Trời đã cho tại xứ này. Y-sơ-ra-ên lại nói: Xin hãy đem đến đây, đặng cha chúc phước cho chúng nó.

Gen 48 10 Và, mắt của Y-sơ-ra-ên già nên lòa, chẳng thấy chi nữa, bèn biểu chúng nó lại gần, ôm choàng và hôn.

Gen 48 11 Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Trước cha tưởng chẳng còn thấy được mặt con, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời lại làm cho cha thấy được đến dòng dõi con nữa.

Gen 48 12 Giô-sép dẫn hai đứa con trai ra khỏi hai đầu gối cha mình, rồi sắp mình xuống đất.

Gen 48 13 Đoạn, người dẫn hai đứa trẻ lại gần cha; tay hữu thì dẫn Ép-ra-im sang qua phía tả của cha, còn tay tả dắt Ma-na-se sang qua phía hữu.

Gen 48 14 Y-sơ-ra-ên đưa tay mặt ra, để trên đầu Ép-ra-im, là đứa nhỏ, còn tay trái lại để trên đầu Ma-na-se. Người có ý riêng để tay như vậy, vì Ma-na-se là đứa lớn.

Gen 48 15 Rồi người chúc phước cho Giô-sép rằng: Cầu xin Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã thờ phượng; là Đức Chúa Trời đã chăn nuôi tôi từ khi mới lọt lòng cho đến ngày nay,

Gen 48 16 thiên sứ đã cứu tôi ra ngoài vòng hoạn nạn, hãy ban phước cho hai đứa trẻ này; nối danh tôi và tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác, và cho chúng nó thêm lên nhiều vô số trên mặt đất!

Gen 48 17 Nhưng Giô-sép thấy cha mình để tay hữu trên đầu Ép-ra-im, thì có ý bất bình, liền nắm lấy tay cha đã để lên đầu Ép-ra-im mà trao đổi qua đầu Ma-na-se,

Gen 48 18 rồi thưa rằng: Chẳng phải vậy, cha. Đứa này đầu lòng, để tay hữu cha trên đầu nó mới phải chớ.

Gen 48 19 Nhưng cha người không chịu và cãi rằng: Cha biết, con, cha biết. Nó sẽ trở nên một dân; nó cũng sẽ lớn vậy, con; song thể nào em nó cũng sẽ lớn hơn và dòng dõi nó sẽ thành ra vô số nước.

Gen 48 20 Trong ngày đó, người chúc phước cho hai đứa con trai này mà nói rằng: Ấy vì người mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ chúc phước nhau rằng: Cầu xin Đức Chúa Trời làm cho người được giống như Ép-ra-im và Ma-na-se. Vậy, Gia-cốp đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se.

Gen 48 21 Y-sơ-ra-ên lại nói cùng Giô-sép rằng: Nay, cha sẽ thác, nhưng Đức Chúa Trời sẽ phù hộ và đem các con trở về xứ tổ phụ.

Gen 48 22 Còn cha sẽ cho con một phần đất trồi hơn các anh em, là phần đất của cha đã dùng cung-kiểm đoạt lấy của dân A-mô-rít đó.

Gen 49 1 Gia-cốp gọi các con trai mình lại và nói rằng: Hãy hội lại đây, cha sẽ nói những điều phải xảy đến cho các con ngày sau.

Gen 49 2 Hỡi các con trai Gia-cốp, hãy hội lại mà nghe; Nghe lời Y-sơ-ra-ên, cha của các con.

Gen 49 3 Hỡi Ru-bên! con là trưởng nam của cha, Sức lực cha, và đầu tiên sự mạnh mẽ cha; Vốn có sự tôn trọng và quyền năng tốt chúng.

Gen 49 4 Con sôi trào như nước, nên sẽ chẳng phần hơn ai! Vì con đã lên

Kinh Thánh

giường cha. Con lên giường cha bèn làm ô làm dơ đó!

Gen 49 5 Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ruột. Thanh gươm chúng nó thật khí giới hung tàn.

Gen 49 6 Cầu cho tâm hồn cha chớ có đồng mưu, Vinh hiển cha chớ hiệp cùng hội họ; Vì họ đã giết người trong cơn giận dữ, Cắt nhượng bò đực vì ý riêng mình.

Gen 49 7 Đáng rửa sả thay cơn giận dữ họ, vì thật là hung mạnh! Đáng rửa sả thay khí giận họ, vì dữ dần thay! Ta sẽ phân chia họ ra trong nhà Gia-cốp, Tan lạc họ trong dân Y-sơ-ra-ên.

Gen 49 8 Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, Tay con chặn cổ quân nghịch, Các con trai cha sẽ quì lạy trước mặt con.

Gen 49 9 Giu-đa là một sư tử tơ; Hỡi con! Con bắt được mồi rồi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, Như sư tử cái; há ai dám khiến ngòi lên?

Gen 49 10 Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chơn nó, Cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, Và các dân vâng phục Đấng đó.

Gen 49 11 Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, Lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, Cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình.

Gen 49 12 Mắt người đỏ vì có rượu, Răng nhiều trắng vì có sữa.

Gen 49 13 Sa-bu-lôn sẽ ở nơi gành biển, Tức là nơi có tàu đậu; Bờ cõi người chạy về hướng Si-đôn.

Gen 49 14 Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, Nằm nghỉ giữa chuồng;

Gen 49 15 Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, Và đất-đai đẹp lắm thay. Người đã rùn vai vác gánh nặng, Phải vâng phục những điều sưu-dịch.

Gen 49 16 Đan sẽ xử đoán dân chúng mình, Như một trong các chi phái Y-sơ-ra-ên.

Gen 49 17 Đan sẽ là một con rắn trên đường, Một con rắn lục trong chốn nẻo cùng, Cắn vó ngựa, Làm cho kẻ cỡi phải té nhào.

Gen 49 18 Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn chững-cứu của Ngài!

Gen 49 19 Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, Nhưng người xông đánh lại và đuổi theo.

Gen 49 20 Do nơi A-se có thực vật ngon, Người sẽ cung cấp mỹ vị cho các vua.

Gen 49 21 Nép-ta-li là nai cái thả chuồng Nói bày nhiều lời văn hoa.

Gen 49 22 Giô-sép là chồi của cây tươi tốt, Mọc gần bên suối nước; Nhánh nhánh phủ bao trên ngọn tường.

Gen 49 23 Kẻ cầm cung đã ghẹo-chọc người, Bắn tên vào, và hãm đánh;

Gen 49 24 Nhờ tay Đấng toàn năng của Gia-cốp, Nên cung người vẫn bền-chắc; Nhờ Đấng Chấn chiên, là Đá của Y-sơ-ra-ên, Nên hai tay người thêm mạnh.

Gen 49 25 Đức Chúa Trời của Cha sẽ giúp đỡ con; Đấng toàn năng sẽ ban phước cho con, Tức là phước lành ở chốn trời cao xuống, Cùng phước lành ở nơi vực rộng thăm lên, Phước lành của vú, và của lòng mẹ.

Gen 49 26 Phước lành cha chúc cho con vượt lên Cao hơn các phước lành của tổ phụ cha, Cho đến các chót núi đồi: Các phước này sẽ ở nơi đầu Giô-sép, Nơi trán của chúa các anh em mình.

Gen 49 27 Bên-gia-min là một con chó sói hay cấu-xé; Ban mai đi đánh chết mồi, Chiều phân chia mồi đã được.

Kinh Thánh

Gen 49 28 Các người đó là đầu trưởng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên; và đó là lời của cha họ nói đương khi chúc phước cho, chúc một lời phước riêng cho mỗi người vậy.

Gen 49 29 Đoạn, người ra lệnh cho các con trai mà rằng: Cha sẽ về nơi tổ tông, các con hãy chôn cha chung cùng tổ phụ, nơi hang đá tại đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít,

Gen 49 30 tức là hang đá ở trong đồng Mặc-bê-la, ngang Mam-rê, thuộc về xứ Ca-na-an, mà Áp-ra-ham đã mua làm mộ địa luôn với đồng ruộng của Ép-rôn

Gen 49 31 Ấy nơi đó, người ta đã chôn Áp-ra-ham và Sa-ra, vợ người; Y-sác và Rê-be-ca, vợ người; mà lại nơi đó cha cũng đã chôn Lê-a nữa.

Gen 49 32 Cái đồng ruộng cùng hang đá ở tại đó đã mua của dân họ Hêch vậy.

Gen 49 33 Khi trời mấy lời này cho các con mình xong, thì Gia-cốp để chơn vào giường lại, rồi tắt hơi, được về cùng tổ tông mình.

Gen 50 1 Giô-sép bèn cúi đầu xuống mặt cha mình, hôn người và khóc.

Gen 50 2 Đoạn, Giô-sép biểu mấy thầy thuốc hầu việc mình, dùng thuốc thơm xông cho xác cha; thầy thuốc bèn xông cho Y-sơ-ra-ên.

Gen 50 3 Bốn mươi ngày xông thuốc hầu qua, vì ấy là hạn ngày dùng xông thuốc; dân Ê-díp-tô khóc người trong bảy mươi ngày.

Gen 50 4 Khi mãn tang rồi, Giô-sép bèn nói cùng quần thân Pha-ra-ôn rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt các người, xin hãy thuật lại lời này cho Pha-ra-ôn nghe:

Gen 50 5 Cha tôi có biểu tôi thề mà rằng: Đây, cha sẽ chết, con hãy chôn cha nơi mộ địa ta đã mua sẵn rồi trong xứ Ca-na-an. Vậy bây giờ, tôi phải lên đó chôn cha tôi, rồi sẽ trở xuống.

Gen 50 6 Pha-ra-ôn bèn phán rằng: Hãy trở lên chôn cha người, y như lời người đã bắt thề đó.

Gen 50 7 Giô-sép dòi xác cha mình trở lên chôn; quần thân Pha-ra-ôn, các bực trưởng lão trong đền, các bực trưởng lão trong xứ Ê-díp-tô,

Gen 50 8 hết thầy nội nhà Giô-sép, các anh em và nội nhà cha mình đều đi lên theo đưa với người; trong Gô-sen chỉ còn những đứa trẻ và chiên, cùng bò của họ mà thôi.

Gen 50 9 Lại cũng có đem ngựa và xe theo lên nữa: thật là một đám xác rất đông thay!

Gen 50 10 Khi đến sân đập lúa của A-tát, ở bên kia sông Giô-đanh, thì họ làm lễ khóc than rất nên trọng thể tại đó; đoạn, Giô-sép để tang cha trong bảy ngày.

Gen 50 11 Dân Ca-na-an, tức là dân xứ ấy, thấy khóc than nơi sân đập lúa A-tát, thì nói rằng: Ấy là một đám khóc than trọng thể của dân Ê-díp-tô đó! Bởi có ấy người ta gọi cái sân này tên là A-bên-Mích-ra-im ở bên kia sông Giô-đanh.

Gen 50 12 Vậy, các con trai Gia-cốp làm theo lời cha trời lại,

Gen 50 13 dòi xác người về xứ Ca-na-an, chôn trong hang đá của đồng Mặc-bê-la ngang Mam-rê, mà Áp-ra-ham đã mua luôn với đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít, để dùng làm mộ địa.

Gen 50 14 Chôn cha xong rồi, Giô-sép cùng các anh em và các người đi lên theo đưa xác cha, đều trở xuống xứ Ê-díp-tô.

Gen 50 15 Các anh Giô-sép thấy cha mình chết rồi, thì nói với nhau rằng: Có lẽ Giô-sép sẽ ganh ghét chúng ta, và trả thù việc ác chúng ta đã làm cho người chằng.

Kinh Thánh

- Gen 50 16 Các anh bèn sai người đến nói cùng Giô-sép rằng: Trước khi qua đời, cha em có trời rằng:
- Gen 50 17 Hãy nói lại cho Giô-sép như vậy: Ôi! xin hãy tha điều ác, tội phạm của các anh con đi, vì chúng nó đã lỗi cũng con đó; nhưng bây giờ cha xin con hãy tha tội kẻ tội tớ của Đức Chúa Trời cha. Nghe qua mấy lời này, Giô-sép bèn khóc.
- Gen 50 18 Chánh các anh người đến sắp mình xuống dưới chơn mà nói rằng: Các anh đây thật là kẻ tội tớ của em đó.
- Gen 50 19 Giô-sép đáp rằng: Các anh đừng sợ chi, vì tôi há thay mặt Đức Chúa Trời sao?
- Gen 50 20 Các anh toan hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại toan làm điều ích cho tôi, hầu cho cứu sự sống cho nhiều người, y như đã xảy đến ngày nay, và giữ gìn sự sống của dân sự đông đảo.
- Gen 50 21 Vậy, đừng sợ, tôi sẽ cấp dưỡng các anh và con cái các anh. Đoạn, Giô-sép an ủi các anh, và lấy lời êm dịu mà nói cùng họ.
- Gen 50 22 Giô-sép cùng nhà cha mình kiêu ngạo tại xứ Ê-díp-tô; người hưởng thọ được một trăm mười tuổi.
- Gen 50 23 Người thấy được các con cháu Ép-ra-im đến đời thứ ba, và cũng có được nâng niu trên gối mình các con của Ma-ki, tức con trai của Ma-na-se, nữa.
- Gen 50 24 Ké, Giô-sép nói cùng các anh em rằng: Em sẽ chết, nhưng Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em thật; đem các anh em về xứ mà Ngài đã thề hứa cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.
- Gen 50 25 Giô-sép biểu các con trai của Y-sơ-ra-ên thề mà rằng: Quả thật, Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em; xin anh em hãy dõng hải cốt tôi khỏi xứ này.
- Gen 50 26 Đoạn, Giô-sép qua đời, hưởng thọ được một trăm mười tuổi. Người ta xông thuốc thơm cho xác Giô-sép, và liệm trong một quan tài tại xứ Ê-díp-tô.

Exodus

Ex 1 1 Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, mỗi người đều dẫn người nhà mình đi với Gia-cốp đến xứ Ê-díp-tô:

Ex 1 2 Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu-đa;

Ex 1 3 Y-sa-ca, Sa-bu-lôn và Bên-gia-min;

Ex 1 4 Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se.

Ex 1 5 Hết thảy những người bởi Gia-cốp sanh ra, được bảy mươi người; Giô-sép đã ở tại xứ Ê-díp-tô.

Ex 1 6 Vả, Giô-sép và anh em người cùng mọi kẻ đồng đời đó đều chết hết.

Ex 1 7 Con cháu Y-sơ-ra-ên thêm nhiều lạ lùng, nảy nở ra, và trở nên rất cường thịnh; cả xứ đều đầy dẫy.

Ex 1 8 Nhưng bảy giờ tại nước Ê-díp-tô, có một vua mới lên ngôi, chẳng quen biết Giô-sép.

Ex 1 9 Vua phán cùng dân mình rằng: Này, dân Y-sơ-ra-ên đông và mạnh hơn chúng ta;

Ex 1 10 hèn! ta hãy dùng chước khôn ngoan đối cùng họ, kéo họ thêm nhiều lên, một mai nếu có cơn chinh chiến xảy đến, họ sẽ hiệp cùng quân nghịch đánh lại ta, và ra khỏi xứ chẳng.

Ex 1 11 VẬY, người Ê-díp-tô bèn đặt các kẻ đầu xâu để bắt dân Y-sơ-ra-ên làm xâu khó nhọc; họ xây thành Phi-thom và Ram-se dùng làm kho tàng cho Pha-ra-ôn.

Ex 1 12 Nhưng người Ê-díp-tô càng bắt làm khó nhọc chừng nào, dân Y-sơ-ra-ên càng thêm nhiều lên, và tràn ra chừng nấy. Người Ê-díp-tô bèn đem lòng ghen ghét dân Y-sơ-ra-ên,

Ex 1 13 bắt làm công việc nhọc nhằn,

Ex 1 14 gây cho đời dân ấy nên cay đắng, vì nỗi khổ sở nhồi đất, làm gạch và mọi việc khác ở ngoài đồng. Các công việc này người Ê-díp-tô bắt dân Y-sơ-ra-ên làm nhọc nhằn lắm.

Ex 1 15 Vua xứ Ê-díp-tô cũng phán cùng các bà mẹ của dân Hê-bơ-rơ, một người tên Siép-ra và một người tên Phu-a,

Ex 1 16 mà rằng: Khi các người đi rước thai cho người đàn bà Hê-bơ-rơ, hễ thấy sanh con trai, thì hãy làm cho chết đi; còn con gái, thì hãy để cho sống.

Ex 1 17 Nhưng các bà mẹ kính sợ Đức Chúa Trời, chẳng làm theo lời vua Ê-díp-tô phán dặn, đều để cho các con trai sống hết.

Ex 1 18 Vua xứ Ê-díp-tô bèn đòi những bà mẹ mà phán rằng: Sao các người làm như vậy, để cho những con trai sống?

Ex 1 19 Các bà mẹ tâu rằng: Ấy tại người đàn bà Hê-bơ-rơ chẳng phải như người đàn bà Ê-díp-tô; vì họ mạnh khỏe hơn, đã sanh nở trước khi mẹ đến.

Ex 1 20 Đức Chúa Trời ban ơn cho những bà mẹ; dân sự gia thêm và trở nên đông đúc.

Ex 1 21 Ấy vậy, vì bà mẹ có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nên Ngài làm cho nhà họ được thịnh vượng.

Ex 1 22 Pha-ra-ôn bèn truyền lệnh cho cả dân mình rằng: Phàm con trai

Kinh Thánh

của dân Hê-bơ-rơ mới sanh, hãy liệng xuống sông; còn con gái, thì để cho sống.

Ex 2 1 Và, có một người trong họ Lê-vi đi cưới con gái Lê-vi làm vợ.

Ex 2 2 Nàng thọ thai, và sanh một con trai; thấy con ngộ, nên đem đi giấu trong ba tháng.

Ex 2 3 Nhưng giấu lâu hơn nữa không được, nàng bèn lấy một cái rương mây, trét chai và nhựa thông, rồi để đứa trẻ vào, đem thả trong đám sậy dựa mé sông.

Ex 2 4 Người chị đứa trẻ đứng xa nơi đó đặng cho biết nó sẽ ra sao.

Ex 2 5 Và, bấy giờ, con gái Pha-ra-ôn xuống sông tắm, còn các con đòi đi dạo chơi trên mé sông; công chúa thấy cái rương mây đó giữa đám sậy, bèn sai con đòi mình đi vớt lên.

Ex 2 6 Công chúa mở rương ra, thấy đứa trẻ, là một đứa con trai nhỏ đương khóc, bèn động lòng thương xót mà rằng: Ấy là một đứa con của người Hê-bơ-rơ.

Ex 2 7 Người chị đứa trẻ bèn nói cùng công chúa rằng: Tôi phải đi kêu một người vú trong bọn đàn bà Hê-bơ-rơ đặng cho đứa trẻ bú chớ?

Ex 2 8 Công chúa đáp rằng: Hãy đi đi. Người gái trẻ đó kêu mẹ của đứa trẻ.

Ex 2 9 Công chúa nói rằng: Hãy đem đứa trẻ này về nuôi bú cho ta; ta sẽ trả tiền công cho. Người đàn bà ẵm đứa trẻ mà cho bú.

Ex 2 10 Khi lớn khôn rồi, người bèn dẫn nó vào cho công chúa, nàng nhận làm con, và đặt tên là Môi-se, vì nàng nói rằng: Ta đã vớt nó khỏi nước.

Ex 2 11 Và, đang lúc đó, Môi-se đã lớn khôn rồi, ra đi đến cùng anh em mình, xem thấy công việc nhọc nhằn của họ; cũng thấy một người Ê-díp-tô đánh một người Hê-bơ-rơ trong vòng anh em mình;

Ex 2 12 ngó quanh quất chẳng thấy ai, bèn giết người Ê-díp-tô đem vùi trong cát.

Ex 2 13 Qua ngày sau, Môi-se đi ra nữa, thấy hai người Hê-bơ-rơ đánh lộn, bèn nói cùng người có lỗi rằng: Sao người đánh người đồng loại mình?

Ex 2 14 Nhưng người đó đáp rằng: Ai đặt người làm vua, làm quan án cho chúng ta? Có phải muốn giết ta như đã giết người Ê-díp-tô kia chăng? Môi-se sợ, nói rằng: Chắc thật, việc này phải lậu rồi.

Ex 2 15 Pha-ra-ôn hay việc đó, thì tìm giết Môi-se; nhưng người trốn đi khỏi mặt Pha-ra-ôn, dừng chân tại xứ Ma-đi-an, và ngồi gần bên một cái giếng.

Ex 2 16 Và, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an có bảy con gái; các nàng đó đến giếng xách nước đổ đầy máng đặng cho bảy chiên cha mình uống.

Ex 2 17 Nhưng các kẻ chăn chiên đến đuổi đi; Môi-se bèn đứng dậy, bênh vực các nàng đó và cho những bảy chiên uống nước.

Ex 2 18 Khi mấy nàng trở về nhà Rê-u-ên, cha mình, thì người hỏi rằng: Sao bữa nay các con về sớm vậy?

Ex 2 19 Thừa rằng: Một người Ê-díp-tô cứu chúng tôi ra khỏi tay bọn chăn chiên, và cũng có xách nước nhiều quá cho bảy chiên uống nữa.

Ex 2 20 Cha lại hỏi rằng: Người đó bây giờ ở đâu? Sao các con bỏ người đi? Hãy mời đến đặng ăn bánh.

Ex 2 21 Môi-se ửng ở cùng người này, người bèn gả Sê-phô-ra, con gái mình, cho Môi-se.

Ex 2 22 Nàng sanh một con trai; Môi-se đặt tên là Ghệt-sôn vì nói rằng: Tôi kêu ngụ nơi ngoại bang.

Kinh Thánh

- Ex 2 23 Sau cách lâu, vua xứ Ê-díp-tô băng; dân Y-sơ-ra-ên than thở kêu van vì phải phục dịch khổ sở; tiếng kêu van lên thấu Đức Chúa Trời.
- Ex 2 24 Ngài nghe tiếng than thở chúng, nhớ đến sự giao ước mình kết lập cùng Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.
- Ex 2 25 Đức Chúa Trời đoái lại dân Y-sơ-ra-ên, nhận biết cảnh ngộ của chúng.
- Ex 3 1 Và, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rép.
- Ex 3 2 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn.
- Ex 3 3 Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn này, vì có sao bụi gai chẳng tàn chút nào.
- Ex 3 4 Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây!
- Ex 3 5 Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, Hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh.
- Ex 3 6 Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời.
- Ex 3 7 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì có người độc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó.
- Ex 3 8 Ta nguyện xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở.
- Ex 3 9 Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến ta, và ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào;
- Ex 3 10 vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- Ex 3 11 Môi-se bèn thưa rằng: Tôi là ai, dám đi đến Pha-ra-ôn, đặng dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô?
- Ex 3 12 Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng người; này là điều làm dấu cho người biết rằng ta đã sai người đi: Khi người dắt dân sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, thì các người sẽ phụng sự Đức Chúa Trời tại trên núi này.
- Ex 3 13 Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Này, tôi sẽ đi đến dân Y-sơ-ra-ên, nói cùng họ rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ các người sai ta đến cùng các người; nhưng nếu họ hỏi: Tên Ngài là chi? thì tôi nói với họ làm sao?
- Ex 3 14 Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Đấng Tự Hữu đã sai ta đến cùng các người.
- Ex 3 15 Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Người sẽ nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sai ta đến cùng các người. Ấy đó là danh đời đời của ta, ấy sẽ là kỷ niệm của ta trải qua các đời.
- Ex 3 16 Hãy đi, hội hiệp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, mà nói cùng họ rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức

Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ta mà phán rằng: Thật vậy, ta đã thăm viếng các người, thấy điều họ đãi các người tại xứ Ê-díp-tô, Ex 3 17 nên ta đã phán rằng: Ta sẽ rút các người ra khỏi cảnh khổ tại xứ Ê-díp-tô, đặng đem lên xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức là một xứ đượm sữa và mật.

Ex 3 18 Dân sự sẽ vâng theo lời người; vậy, người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy đi yết-kiến vua xứ Ê-díp-tô mà tâu rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, đã hiện ra cùng chúng tôi. Vây bây giờ, xin để cho chúng tôi đi đến nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đường đặng dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.

Ex 3 19 Vả, ta biết rằng dấu lấy quyền lực ép buộc vua Ê-díp-tô, thì người cũng chẳng bao giờ cho các người đi!

Ex 3 20 Nhưng ta sẽ giơ tay ra hành xứ Ê-díp-tô bằng các phép lạ ta làm giữa xứ đó, sau rồi họ sẽ cho các người đi.

Ex 3 21 Ta sẽ làm cho dân này được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các người ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không;

Ex 3 22 nhưng mỗi người đàn bà sẽ hỏi xin người nữ lân cận, cùng kẻ ở tạm nhà mình những đồ bằng vàng, bằng bạc và quần áo, mặc lấy cho con trai con gái mình. Các người sẽ lột trần dân Ê-díp-tô là như vậy.

Ex 4 1 Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng người đâu.

Ex 4 2 Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy.

Ex 4 3 Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó.

Ex 4 4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hườn lại cây gậy trong tay.

Ex 4 5 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng người.

Ex 4 6 Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Nay, tay người nổi phung trắng như tuyết.

Ex 4 7 Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kia, tay trở lại như thịt mình.

Ex 4 8 Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin người và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì.

Ex 4 9 Vả lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời người, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà người đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy.

Ex 4 10 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng.

Ex 4 11 Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải ta là Đức Giê-hô-va chẳng?

Ex 4 12 Vây bây giờ, hãy đi; ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói.

Ex 4 13 Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai.

Ex 4 14 Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải

A-rôn, người Lê-vi, là anh người chẳng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kìa, người đang đi đến đón người kìa; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng.

Ex 4 15 Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm.

Ex 4 16 Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.

Ex 4 17 Người hãy cầm lấy gậy này nơi tay, để dùng làm các dấu lạ.

Ex 4 18 Môi-se bèn đi, trở về Giê-trô, ông gia mình, mà thưa rằng: Xin cha hãy cho tôi trở về nơi anh em tôi tại xứ Ê-díp-tô, đặng thăm thử họ còn sống chẳng. Giê-trô bèn nói cùng Môi-se rằng: Con hãy đi bình yên.

Ex 4 19 Và, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se tại Ma-đi-an rằng: Hãy trở về xứ Ê-díp-tô, vì mấy người tìm giết người đã chết hết rồi.

Ex 4 20 Môi-se bèn đỡ vợ và con mình lên lưng lừa, trở về xứ Ê-díp-tô. Người cũng cầm cây gậy của Đức Chúa Trời theo trong tay.

Ex 4 21 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Khi trở về xứ Ê-díp-tô, hãy cẩn thận về các dấu lạ của ta đã giao nơi tay người mà làm trước mặt Pha-ra-ôn; nhưng ta sẽ khiến người cứng lòng chẳng cho dân sự đi.

Ex 4 22 Vậy, người phải tâm cùng Pha-ra-ôn rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Y-sơ-ra-ên là con ta, tức trưởng nam ta,

Ex 4 23 nên ta có phán cùng người rằng: Hãy cho con ta đi, để nó phụng sự ta, mà người đã từ chối không cho nó đi. Nay, ta sẽ giết con trai người, là con trưởng nam của người.

Ex 4 24 Và, đang khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiếm thế giết người đi.

Ex 4 25 Sê-phô-ra lấy con dao bằng đá, cắt dương bì của con mình, và quăng dưới chân Môi-se, mà nói rằng: Thật, chàng là huyết lang cho tôi!

Ex 4 26 Đức Giê-hô-va tha chồng; nàng bèn nói rằng: Huyết lang! là vì có phép cắt bì.

Ex 4 27 Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Hãy đi đến đồng vắng, đón rước Môi-se. A-rôn bèn đi, gặp Môi-se tại núi của Đức Chúa Trời, và hôn người.

Ex 4 28 Môi-se thuật lại cho A-rôn mọi lời của Đức Giê-hô-va sai mình truyền, và các dấu lạ mà Ngài đã dạy mình làm.

Ex 4 29 Vậy, Môi-se đi cùng A-rôn, nhóm lại các trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên.

Ex 4 30 A-rôn bèn thuật hết các lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, và làm những dấu lạ trước mặt dân sự.

Ex 4 31 Chúng bèn tin, hiểu rằng Đức Giê-hô-va đã thăm viếng dân Y-sơ-ra-ên, và thấy điều cực khổ của mình; chúng bèn cúi đầu và thờ lạy.

Ex 5 1 Kế sau, Môi-se và A-rôn đến tâm cùng Pha-ra-ôn rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Hãy cho dân ta đi, đặng nó giữ một lễ cho ta tại đồng vắng.

Ex 5 2 Nhưng Pha-ra-ôn đáp rằng: Giê-hô-va là ai mà trẫm phải vâng lời người, để cho dân Y-sơ-ra-ên đi? Trẫm chẳng biết Giê-hô-va nào hết; cũng chẳng cho dân Y-sơ-ra-ên đi nữa.

Ex 5 3 Môi-se và A-rôn tâm rằng: Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ đã đến cùng chúng tôi; xin hãy cho phép chúng tôi đi vào nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đường, đặng dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, kẻo Ngài

Kinh Thánh

khuyến bịnh dịch hay việc gươm dao hành chúng tôi chẳng.

Ex 5 4 Vua xứ Ê-díp-tô phán rằng: Hỡi Môi-se và A-rôn, sao các người xui cho dân chúng bỏ công việc như vậy? Hãy đi làm công việc mình đi!

Ex 5 5 Pha-ra-ôn lại phán rằng: Kia, dân sự trong xứ bây giờ đông đúc quá, hai người làm cho chúng nó phải nghỉ việc ư!

Ex 5 6 Trong ngày đó, Pha-ra-ôn truyền lệnh cho các đốc dịch và phái viên rằng:

Ex 5 7 Các người đừng phát rơm cho dân sự làm gạch như lúc trước nữa; chúng nó phải tự đi kiếm góp lấy.

Ex 5 8 Nhưng các người hãy hạn số gạch y như cũ, chớ trừ bớt chi cả; vì họ biếng nhác, lấy cớ mà đồng kêu lên rằng: Hè! đi dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta!

Ex 5 9 Hãy gán công việc nặng cho chúng nó, hầu cho chúng nó mắc công việc, chẳng xiêu về lời giả dối nữa.

Ex 5 10 Các đốc dịch và phái viên bèn ra, nói cùng dân chúng rằng: Pha-ra-ôn có phán như vậy: Ta chẳng cho các người rơm nữa.

Ex 5 11 Hãy tự đi kiếm lấy rơm ở đâu đi; song chẳng trừ bớt công việc các người chút nào.

Ex 5 12 Bảy giờ, dân chúng bèn đi rải khắp xứ Ê-díp-tô, đặng góp gốc rạ thể cho rơm.

Ex 5 13 Các đốc dịch lại hỏi rằng: Hãy làm cho xong phần việc các người, y cố định, ngày nào cho rồi ngày nấy, cũng như khi có phát rơm.

Ex 5 14 Những phái viên trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà các đốc dịch của Pha-ra-ôn đã lập lên trên dân đó, bị đánh và quờ rằng: Sao hôm qua và ngày nay, các người chẳng làm xong phần định về việc mình làm gạch y như trước?

Ex 5 15 Các phái viên của dân Y-sơ-ra-ên bèn đến kêu cùng Pha-ra-ôn rằng: Sao bệ hạ đãi kẻ tôi tớ như vậy?

Ex 5 16 Người ta chẳng phát rơm cho, lại cứ biểu chúng tôi rằng: Hãy làm gạch đi! Này tôi tớ của bệ hạ đây bị đòn; lỗi tại dân của bệ hạ.

Ex 5 17 Nhưng vua đáp rằng: Các người là đồ biếng nhác, đồ biếng nhác! Bởi cớ đó nên nói với nhau rằng: Hè! đi tế Đức Giê-hô-va!

Ex 5 18 Vậy bây giờ, cứ đi làm việc đi, người ta chẳng phát rơm cho đâu, nhưng các người phải nộp gạch cho đủ số.

Ex 5 19 Vậy, các phái viên của dân Y-sơ-ra-ên lấy làm bối rối, vì người ta có nói cùng mình rằng: Các người chẳng được trừ số gạch đã định cho mình ngày nào rồi ngày nấy.

Ex 5 20 Khi lui ra khỏi Pha-ra-ôn thì họ gặp Môi-se và A-rôn đợi tại đó,

Ex 5 21 bèn nói rằng: Hai người đã làm cho chúng tôi ra mùi hôi hám trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, mà trao thanh gươm vào tay họ đặng giết chúng tôi. Cầu xin Đức Giê-hô-va xem xét và xử đoán hai người!

Ex 5 22 Môi-se bèn trở về cùng Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Lạy Chúa! sao Chúa đã làm hại cho dân sự này? Chúa sai tôi đến mà chi?

Ex 5 23 Từ khi tôi đi yết kiến Pha-ra-ôn đặng nhân danh Chúa mà nói, thì người lại ngược đãi dân này, và Chúa chẳng giải cứu dân của Chúa.

Ex 6 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Bây giờ người hãy xem những điều ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình.

Ex 6 2 Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

- Ex 6 3 Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về danh ta là Giê-hô-va, thì ta chưa hề tỏ cho họ biết.
- Ex 6 4 Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kiều ngụ như khách ngoại bang.
- Ex 6 5 Ta cũng có nghe lời than thở của dân Y-sơ-ra-ên bị người Ê-díp-tô bắt làm tôi mọi, bèn nhớ lại sự giao ước của ta.
- Ex 6 6 Vậy nên, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Đức Giê-hô-va sẽ rút các người khỏi gánh nặng mà người Ê-díp-tô đã gán cho, cùng giải thoát khỏi vòng tôi mọi; ta sẽ giơ thẳng tay ra, dùng sự đoán phạt nặng mà chuộc các người.
- Ex 6 7 Ta sẽ nhận các người làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người; các người sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, đã rút các người khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô.
- Ex 6 8 Ta sẽ dắt các người vào xứ ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-cốp, mà cho các người xứ đó làm cơ nghiệp: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Ex 6 9 Môi-se nói lại như vậy cho dân Y-sơ-ra-ên; nhưng vì bị sầu não và việc tôi mọi nặng nề, nên chẳng nghe Môi-se chút nào.
- Ex 6 10 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng:
- Ex 6 11 Hãy đi tâu cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, phải cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình.
- Ex 6 12 Nhưng Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, tôi là một kẻ vụng miệng; dân Y-sơ-ra-ên chẳng có nghe lời tôi, Pha-ra-ôn há sẽ khứng nghe lời tôi sao?
- Ex 6 13 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn, bèn truyền cho hai người phải đi đến dân Y-sơ-ra-ên và Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, đặng đem dân đó ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- Ex 6 14 Đây là các trưởng tộc của những họ hàng dân Y-sơ-ra-ên. Các con trai của Ru-bên, tức là trưởng nam Y-sơ-ra-ên, là: Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cạt-mi. Đó là những họ hàng của Ru-bên.
- Ex 6 15 Các con trai của Si-mê-ôn là: Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha và Sau-lơ là con của vợ xứ Ca-na-an. Đó là họ hàng của Si-mê-ôn.
- Ex 6 16 Đây là tên các con trai của Lê-vi, tùy theo dòng dõi của họ: Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. Lê-vi hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi.
- Ex 6 17 Các con trai của Ghệt-sôn, tùy theo họ hàng mình: Líp-ni và Si-mê-y.
- Ex 6 18 Các con trai của Kê-hát là: Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên. Kê-hát hưởng thọ được một trăm ba mươi ba tuổi.
- Ex 6 19 Các con trai của Mê-ra-ri là: Mách-li, và Mu-si. Đó là các họ hàng của Lê-vi, tùy theo dòng dõi của họ.
- Ex 6 20 Và, Am-ram lấy Giô-kê-bết, là cô mình, làm vợ; nàng sanh cho người A-rôn và Môi-se. Am-ram hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi.
- Ex 6 21 Các con trai của Dít-sê-ha là: Cô-rê, Nê-phết và Xiéc-ri.
- Ex 6 22 Các con trai của U-xi-ên là: Mi-sa-ên, Ên-sa-phan, và Sít-ri.
- Ex 6 23 A-rôn cưới Ê-li-sê-ba, con gái của A-mi-na-đáp, em của Na-ha-sôn; nàng sanh cho người Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma.
- Ex 6 24 Các con trai của Cô-rê là: Át-si, Ên-ca-na và A-bi-a-sáp. Đó là các họ hàng của dân Cô-rê.

Ex 6 25 Ê-lê-a-sa, con trai của A-rôn, cưới con gái của Phu-ti-ên làm vợ; nàng sanh Phi-nê-a cho người. Đó là các trưởng tộc của nhà tổ phụ người Lê-vi, tùy theo họ hàng mình vậy.

Ex 6 26 Ấy, A-rôn và Môi-se này, tức là người mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy rằng: Hãy tùy theo cơ đội, đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 6 27 Ấy là hai người tâu cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, đặng đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó; ấy là Môi-se và A-rôn này.

Ex 6 28 Vậy, trong ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại xứ Ê-díp-tô,

Ex 6 29 thì Ngài có truyền rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, hãy tâu lại cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, hết thầy mọi lời ta sẽ phán cùng người.

Ex 6 30 Môi-se bèn thưa rằng: Này, tôi là người vụng miệng: Pha-ra-ôn há sẽ nghe tôi sao?

Ex 7 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy xem, ta lập người như là Đức Chúa Trời cho Pha-ra-ôn, còn A-rôn, anh người, sẽ làm kẻ tiên tri của người.

Ex 7 2 Hãy nói lại mọi lời ta sẽ truyền dạy người, rồi A-rôn, anh người, sẽ tâu cùng Pha-ra-ôn, đặng người thả dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình.

Ex 7 3 Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, và thêm nhiều dấu lạ phép kỳ của ta trong xứ Ê-díp-tô.

Ex 7 4 Nhưng Pha-ra-ôn sẽ chẳng nghe các người đâu; ta sẽ tra tay vào đất Ê-díp-tô, dùng những sự đoán-phạt nặng-nề, đặng rút khỏi xứ đó các quân đội ta, là dân Y-sơ-ra-ên.

Ex 7 5 Khi nào ta tra tay vào xứ Ê-díp-tô mà rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa vòng người Ê-díp-tô, thì họ sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ex 7 6 Môi-se và A-rôn bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn.

Ex 7 7 Vả, khi hai người tâu cùng Pha-ra-ôn, thì Môi-se tuổi đã được tám mươi, còn A-rôn tám mươi ba.

Ex 7 8 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:

Ex 7 9 Khi nào Pha-ra-ôn truyền cho các người: Hãy làm phép lạ đi, thì người sẽ nói cùng A-rôn rằng: Hãy lấy cây gậy của anh, liệng trước mặt Pha-ra-ôn, gậy sẽ hóa thành một con rắn.

Ex 7 10 Vậy, Môi-se và Pha-ra-ôn đến cùng Pha-ra-ôn và làm như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. A-rôn liệng cây gậy mình trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, gậy liền hóa thành một con rắn.

Ex 7 11 Còn Pha-ra-ôn bèn đòi các bác sĩ và thầy phù chú, là những thuật-sĩ Ê-díp-tô; phần họ, cũng cậy phép phù chú mình mà làm giống in như vậy.

Ex 7 12 Mỗi người liệng gậy mình, liền hóa thành rắn; nhưng gậy của A-rôn nuốt các gậy của họ.

Ex 7 13 Thế mà lòng Pha-ra-ôn vẫn cứng cõi, chẳng nghe Môi-se và A-rôn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

Ex 7 14 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Pha-ra-ôn đã rắn lòng, từ chối không để cho dân sự đi.

Ex 7 15 Sớm mai Pha-ra-ôn sẽ ngự ra bờ sông, người hãy ra mắt người và cầm theo tay cây gậy đã biến ra con rắn đó.

Ex 7 16 Người hãy tâu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, sai tôi đến gần bệ hạ, đặng tâu rằng: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta trong đồng vắng; mà đến bây giờ người không nghe ta chút nào.

Ex 7 17 Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Vì việc này, người sẽ biết ta là

Đức Giê-hô-va: Này ta lấy gậy trong tay ta mà đập nước ở dưới sông, nước sẽ trở nên huyết.

Ex 7 18 Cá dưới sông sẽ chết, và sông sẽ hôi thúi đi; người Ê-díp-tô uống nước sông lấy làm ghê gớm.

Ex 7 19 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Cầm lấy cây gậy anh, giơ tay ra trên nước xứ Ê-díp-tô, trên rạch, sông, bầu, và khắp mọi nơi có nước trong xứ, hầu cho nước hóa thành huyết; cả xứ Ê-díp-tô, và trong những bình chứa nước bằng gỗ, bằng đá đều sẽ có huyết hết thảy.

Ex 7 20 Vậy, Môi-se và A-rôn bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình. Trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, A-rôn giơ gậy lên, đập nước sông, hết thảy nước sông bèn hóa thành huyết.

Ex 7 21 Cá dưới sông chết, nước sông hôi-thúi, người Ê-díp-tô không thể uống được; vậy, huyết lan khắp cả xứ Ê-díp-tô.

Ex 7 22 Song các thuật sĩ cậy phù chú mình cũng làm được như vậy, lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

Ex 7 23 Pha-ra-ôn xây đi về đền mình, lòng chẳng để về mấy điều đó chút nào.

Ex 7 24 Và, vì hết thảy người Ê-díp-tô uống nước sông chẳng được, nên đào xung quanh sông tìm nước mà uống.

Ex 7 25 Sau khi Đức Giê-hô-va đập sông thì được bảy ngày.

Ex 8 1 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi ra mắt Pha-ra-ôn, và tâu cùng người rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta.

Ex 8 2 Nếu người không tha cho đi, này ta sẽ giáng tai nạn ếch nhái khắp bờ cõi người.

Ex 8 3 Sông sẽ sanh đông đúc ếch nhái, bò lên vào cung điện, phòng ngủ, và trên giường người, vào nhà đầy tớ và dân sự người, trong lò bếp, cùng nơi nhồi bột làm bánh của người.

Ex 8 4 Éch nhái sẽ bò lên mình người, lên mình dân sự và mọi đầy tớ người.

Ex 8 5 Vậy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Hãy cầm gậy giơ tay ra trên rạch, trên sông và trên bầu, khiến ếch nhái tràn lên xứ Ê-díp-tô.

Ex 8 6 A-rôn giơ tay mình trên các sông rạch xứ Ê-díp-tô, ếch nhái bò lên lan khắp xứ.

Ex 8 7 Các thuật sĩ cũng cậy phù chú mình làm y như vậy, đặng khiến ếch nhái bò lên xứ Ê-díp-tô.

Ex 8 8 Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hãy cầu nguyện Đức Giê-hô-va, để Ngài khiến ếch nhái cách xa ta và dân sự ta; thì ta sẽ tha dân Hê-bơ-rơ đi tế Đức Giê-hô-va.

Ex 8 9 Môi-se bèn tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Xin hãy định chừng nào tôi phải vì bệ hạ, đầy tớ cùng dân sự bệ hạ mà cầu khẩn Đức Giê-hô-va, để trừ ếch nhái lìa khỏi bệ hạ và cung điện, chỉ còn dưới sông mà thôi.

Ex 8 10 Vua đáp rằng: Đến ngày mai. Môi-se rằng: Sẽ làm y theo lời, hầu cho bệ hạ biết rằng chẳng có ai giống như Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi.

Ex 8 11 Vậy, ếch nhái sẽ lìa xa bệ hạ, cung điện, tôi tớ, cùng dân sự của bệ hạ; chỉ còn lại dưới sông mà thôi.

Kinh Thánh

- Ex 8 12 Môi-se và A-rôn bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn; Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va về việc ếch nhái mà Ngài đã khiến đến cho Pha-ra-ôn.
- Ex 8 13 Đức Giê-hô-va làm y theo lời Môi-se; ếch nhái trong nhà, trong làng, ngoài đồng đều chết hết.
- Ex 8 14 Người ta dòn ếch nhái lại từ đồng, và cả xứ hôi thúi lắm.
- Ex 8 15 Nhưng Pha-ra-ôn thấy được khỏi nạn, bèn rần lòng, chẳng nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.
- Ex 8 16 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Hãy giơ gậy anh ra, đập bụi trên đất: bụi sẽ hóa muối khắp cả xứ Ê-díp-tô.
- Ex 8 17 Hai người làm y như vậy. A-rôn cầm gậy giơ tay ra, đập bụi trên đất, bụi liền hóa thành muối, bu người và súc vật; hết thảy bụi đều hóa thành muối trong xứ Ê-díp-tô.
- Ex 8 18 Các thuật sĩ cũng muốn cậy phù chú mình làm như vậy, để hóa sanh muối, nhưng làm chẳng được. Vậy, muối bu người và súc vật.
- Ex 8 19 Các thuật sĩ bèn tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Ấy là ngón tay của Đức Chúa Trời; nhưng Pha-ra-ôn cứng lòng, chẳng nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.
- Ex 8 20 Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Này Pha-ra-ôn sẽ ngự ra mé sông, người hãy dậy sớm, đi ra mắt người, mà tâu rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta.
- Ex 8 21 Vì nếu người không cho đi, này, ta sẽ sai ruồi mòng bu nơi người, quần thần, dân sự và cung điện người; nhà của người Ê-díp-tô đều sẽ bị ruồi mòng bu đầy, và khắp trên đất nữa.
- Ex 8 22 Nhưng ngày đó, ta sẽ phân biệt xứ Gô-sen ra, là nơi dân ta ở, không có ruồi mòng, hầu cho người biết rằng ta, Giê-hô-va, có ở giữa xứ.
- Ex 8 23 Ta sẽ phân biệt dân ta cùng dân người. Đến mai, dẫu lạ này tất sẽ có.
- Ex 8 24 Đức Giê-hô-va bèn làm y như lời. Vậy, trong cung điện Pha-ra-ôn, nhà cửa của quần thần người cùng cả xứ Ê-díp-tô đều có ruồi mòng vô số, đất bị ruồi mòng hủy hoại.
- Ex 8 25 Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hãy đi dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời các người trong xứ.
- Ex 8 26 Nhưng Môi-se tâu rằng: Làm như vậy chẳng tiện, vì các của lễ mà chúng tôi sẽ tế Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, là một điều gớm ghê cho người Ê-díp-tô. Nếu chúng tôi dâng của lễ gớm ghê trước mắt người Ê-díp-tô, họ há chẳng liệng đá chúng tôi sao?
- Ex 8 27 Chúng tôi sẽ đi trong đồng vắng, chừng ba ngày đường, dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, y như lời Ngài sẽ chỉ bảo.
- Ex 8 28 Pha-ra-ôn bèn phán rằng: Ta sẽ tha các người đi dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, ở nơi đồng vắng, nhưng đừng đi xa hơn. Hãy cầu nguyện cho ta với!
- Ex 8 29 Môi-se tâu rằng: Này, tôi sẽ lui ra khỏi bề hạ, cầu nguyện Đức Giê-hô-va cho; ngày mai ruồi mòng sẽ lìa xa Pha-ra-ôn, quần thần, và dân sự người. Nhưng xin Pha-ra-ôn chớ cứ gạt chúng tôi mà không tha dân sự đi dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va.
- Ex 8 30 Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn, và cầu nguyện Đức Giê-hô-va;
- Ex 8 31 Ngài làm y như lời Môi-se, ruồi mòng lìa xa Pha-ra-ôn, quần thần, và dân sự người, không còn lại một con nào.

- Ex 8 32 Nhưng lần này, Pha-ra-ôn lại cứng lòng nữa, không cho dân sự đi.
- Ex 9 1 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi ra mắt Pha-ra-ôn mà than rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Hãy tha dân ta đi, đừng chúng nó hầu việc ta;
- Ex 9 2 vì nếu người từ chối không tha đi, còn cầm lại nữa,
- Ex 9 3 này tay của Đức Giê-hô-va sẽ tra vào các súc vật của người ngoài đồng, vào ngựa, lừa, lạc đà, bò và chiên: sẽ có dịch lệ rất lớn.
- Ex 9 4 Đức Giê-hô-va sẽ phân biệt súc vật của dân Y-sơ-ra-ên cùng súc vật của người Ê-díp-tô, sẽ chẳng có một con nào của dân Y-sơ-ra-ên bị chết.
- Ex 9 5 Đức Giê-hô-va định kỳ mà rằng: Đến mai, Đức Giê-hô-va sẽ làm sự đó tại trong xứ.
- Ex 9 6 Vừa đến mai, Đức Giê-hô-va làm sự đó, hết thảy súc vật của người Ê-díp-tô đều chết; nhưng của dân Y-sơ-ra-ên chẳng chết một con nào.
- Ex 9 7 Pha-ra-ôn sai người đi xét, thấy chẳng có một con súc vật nào của dân Y-sơ-ra-ên chết hết. Nhưng Pha-ra-ôn rắn lòng, chẳng cho dân sự đi.
- Ex 9 8 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Hãy hốt trong trong lò đầy tay các người, rồi tại trước mặt Pha-ra-ôn, Môi-se sẽ vãi tro đó lên trời.
- Ex 9 9 Tro sẽ hóa thành bụi khắp cả xứ Ê-díp-tô, và sanh nhiều ghê chốc cương mù trên mình người và súc vật trong khắp cả xứ Ê-díp-tô.
- Ex 9 10 Vậy, hai người hốt tro trong lò, đứng trước mặt Pha-ra-ôn, rồi Môi-se vãi tro lên trời, thì sanh ra ghê chốc cương mù trên mình người ta và súc vật.
- Ex 9 11 Các thuật sĩ đứng trước mặt Môi-se không được, vì có ghê chốc đã sanh trên mình các thuật sĩ như trên mình của hết thảy người Ê-díp-tô.
- Ex 9 12 Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se.
- Ex 9 13 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy thức dậy sớm, ra mắt Pha-ra-ôn mà than rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Hãy tha dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta;
- Ex 9 14 vì lần này ta sẽ giáng các tai nạn cho lòng người, quần thần, và dân sự người, hầu cho người biết rằng khắp thế gian chẳng có ai bằng ta.
- Ex 9 15 Nếu bây giờ, ta đã giơ tay ra hành hại người bịnh dịch, thì người cùng dân người đều đã bị diệt khỏi đất rồi.
- Ex 9 16 Nhưng vì có này ta để người còn sống, là cho người thấy quyền năng của ta, hầu cho danh ta đồn khắp cả thiên hạ.
- Ex 9 17 Nếu người còn cản trở, không để cho dân ta đi,
- Ex 9 18 thì mai, tại giờ này, ta sẽ làm một đám mưa đá lớn, đến đổ tại xứ Ê-díp-tô từ khi khai sáng cho đến ngày nay chẳng có đám mưa nào giống như vậy.
- Ex 9 19 Thế thì, bây giờ hãy sai đem lục súc và mọi vật thuộc về người ở ngoài đồng vào, cho khỏi hiểm nghèo. Mưa đá sẽ rớt xuống trên mọi người và vật đang ở ngoài đồng không vào nhà, thì sẽ chết hết.
- Ex 9 20 Những kẻ nào trong quần thần Pha-ra-ôn có lòng kính sợ lời Đức Giê-hô-va, lật đặt rút đầy tớ và súc vật mình về nhà;
- Ex 9 21 còn kẻ nào chẳng chú ý về lời Đức Giê-hô-va, thì để đầy tớ và súc vật mình ở ngoài đồng.
- Ex 9 22 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người lên

trời, làm mưa đá rớt xuống trên cả xứ Ê-díp-tô, trên mình người, súc vật, và khắp rau cỏ ngoài đồng.

Ex 9 23 Môi-se bèn giơ gậy mình lên trời, Đức Giê-hô-va làm cho sấm động, mưa đá sa, lửa cháy trên mặt đất. Vậy, Đức Giê-hô-va khiến mưa đá sa trên xứ Ê-díp-tô.

Ex 9 24 Và, có mưa đá sa xuống và lửa cháy rất mạnh pha lộn với, đến nỗi từ khi xứ Ê-díp-tô lập quốc đến giờ, chẳng có giống như vậy.

Ex 9 25 Thế thì, trong cả xứ Ê-díp-tô, mưa đá làm hại mọi vật ở ngoài đồng, nào người ta, nào súc vật, nào rau-cỏ, và làm gãy cây cối nữa.

Ex 9 26 Chỉ đất Gô-sen, là nơi dân Y-sơ-ra-ên ở, chẳng có mưa đá mà thôi.

Ex 9 27 Pha-ra-ôn bèn truyền đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Lần này trăm đã phạm tội; Đức Giê-hô-va là công bình; trăm cùng dân sự trăm là kẻ phạm tội.

Ex 9 28 Hãy cầu nguyện Đức Giê-hô-va, hầu cho tan sấm sét và mưa đá; rồi trăm sẽ tha các người đi, không đợi lâu nữa đâu.

Ex 9 29 Môi-se bèn đáp rằng: Vừa khi tôi ra khỏi thành, tôi sẽ giơ tay lên Đức Giê-hô-va, sấm sét sẽ lạng, mưa đá sẽ tan, hầu cho bệ hạ biết rằng trái đất thuộc về Đức Giê-hô-va.

Ex 9 30 Nhưng tôi biết rằng bệ hạ và quần thần chưa kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Ex 9 31 Và, trong lúc đó, lúa mạch trở bông, cây gai có hoa, nên lúa mạch và gai bị đập nát;

Ex 9 32 còn lúa mì và tiểu mạch trở muộn, nên không bị đập.

Ex 9 33 Vậy, Môi-se lui khỏi Pha-ra-ôn, đi ra thành, giơ tay lên Đức Giê-hô-va, sấm sét và mưa đá tạnh, mưa bèn ngớt hột trên mặt đất.

Ex 9 34 Khi Pha-ra-ôn thấy mưa, mưa đá và sấm sét đã tạnh rồi, người và quần thần lại rần lòng, cứ phạm tội nữa.

Ex 9 35 Vậy Pha-ra-ôn cứng lòng, không tha dân Y-sơ-ra-ên đi, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se mà phán.

Ex 10 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến Pha-ra-ôn, vì ta đã làm rần lòng người và lòng quần thần, để làm cho các dậu lạ của ta tỏ ra giữa họ,

Ex 10 2 hầu cho người thuật cùng con và cháu mình những công việc to tát ta đã làm trên dân Ê-díp-tô, các dậu lạ ta đã làm giữa vòng họ, đặng các người biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ex 10 3 Môi-se và A-rôn bèn đi đến Pha-ra-ôn mà tâu rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Người không chịu hạ mình trước mặt ta cho đến chừng nào? Hãy tha dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta.

Ex 10 4 Nếu từ chối, không cho dân ta đi, này, ngày mai ta sẽ sai cào cào đến địa phận người;

Ex 10 5 nó sẽ phủ rợp trên mặt đất, người ta chẳng còn thấy đất nữa; nó sẽ cắn xả những vật chi còn lại, tức vật nào trên mưa đá còn chừa lại; nó cũng cắn xả những cây mọc ngoài đồng ruộng các người,

Ex 10 6 vào đầy cung điện người, dinh thất của quần thần người, và nhà cửa của người Ê-díp-tô: ấy là một điều tỏ phụ người, đến nỗi thi tử người, cũng chẳng bao giờ thấy từ khi họ đã có trên mặt đất cho đến ngày nay. Đoạn, Môi-se xây mặt lui ra khỏi Pha-ra-ôn.

Ex 10 7 Quân thần Pha-ra-ôn tâu rằng: Đến chừng nào người này mới thôi gài bẫy ta? Hãy tha dân ấy đi, để chúng nó hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó! Bệ hạ chưa biết rằng nước Ê-díp-tô đã bị nguy vong sao?

Ex 10 8 Họ bèn truyền đòi Môi-se và A-rôn trở lại cùng Pha-ra-ôn; người nói rằng: Hãy đi hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Hết thầy những ai là người phải đi?

Ex 10 9 Môi-se tâu rằng: Chúng tôi đi, sẽ đem nam phụ lão ấu và chiên bò theo, vì về phần chúng tôi, ấy là một lễ của Đức Giê-hô-va.

Ex 10 10 Pha-ra-ôn nói rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va ở cùng các ngươi! Hồ để ta cho các ngươi cùng con cái đều đi sao! Không! quả thật không cho đâu, vì các ngươi có mưu ác!

Ex 10 11 Không được vậy đâu, chỉ các ngươi, là đàn ông, phải đi hầu việc Đức Giê-hô-va, vì là điều các ngươi đã xin. Đoạn, họ bèn đuổi Môi-se và A-rôn khỏi trước mặt Pha-ra-ôn.

Ex 10 12 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay ngươi ra trên xứ Ê-díp-tô, đặng khiến cào cào tràn lên xứ đó, cắn xả rau cỏ và mọi vật chi trên đất mưa đá còn chừa lại.

Ex 10 13 Vậy, Môi-se bèn giơ gậy mình ra trên xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va dẫn ngọn gió đông thổi trên xứ sòng ngày và đêm đó; qua sáng mai gió đông đã dẫn cào cào đến.

Ex 10 14 Cào cào tràn lên khắp cả xứ Ê-díp-tô, và sa xuống trong địa hạt xứ ấy nhiều vô số. Trước kia chẳng bao giờ có bằng số đó, sau này cũng chẳng hề sẽ có bằng như vậy.

Ex 10 15 Cào cào bao phủ khắp mặt đất của cả xứ, và xứ thành ra tối tăm, cắn xả các rau cỏ ngoài đồng cùng trái cây mà mưa đá còn chừa lại; trong khắp xứ Ê-díp-tô chẳng còn chút xanh tươi chi cho cây cối hay là cho cỏ rau ở ngoài đồng ruộng nữa.

Ex 10 16 Pha-ra-ôn vội đòi Môi-se và A-rôn đến mà phán rằng: Trẫm đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và cùng các ngươi nữa.

Ex 10 17 Nhưng bây giờ, xin xá tội cho trẫm lần này; và hãy cầu giùm Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, hầu cho ít nữa Ngài khiến xa trẫm cái vạ chết này.

Ex 10 18 Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn, và khấn nguyện Đức Giê-hô-va.

Ex 10 19 Đức Giê-hô-va dẫn ngọn gió tây đến rất mạnh, đem cào cào đi đuổi xuống Biển đỏ; khắp địa hạt Ê-díp-tô chẳng còn một con cào cào nào.

Ex 10 20 Nhưng Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng: người chẳng tha dân Y-sơ-ra-ên đi.

Ex 10 21 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay ngươi lên trời, hầu cho trên xứ Ê-díp-tô có sự tối tăm dày đến nỗi người ta rờ đụng đến được.

Ex 10 22 Vậy, Môi-se giơ tay mình lên trời, bèn có sự tối tăm rất dày trong ba ngày tại xứ Ê-díp-tô;

Ex 10 23 trong ba ngày đó người ta không thấy nhau được, không ai nhóm khỏi chỗ mình được. Nhưng trong chốn dân Y-sơ-ra-ên ở thì có ánh sáng cho họ.

Ex 10 24 Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se mà phán rằng: Hãy đi hầu việc Đức Giê-hô-va; con trẻ các ngươi đi theo nữa; chỉ bầy chiên và bò ở lại thôi.

Ex 10 25 Nhưng Môi-se tâu rằng: Chính bệ hạ hãy cấp cho chúng tôi các con sinh và vật chi dùng làm của lễ thiêu để dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.

Ex 10 26 Các bày lỵ súc sẽ theo chúng tôi nữa, không còn để lại một móng chân nào; vì chúng tôi sẽ dùng mấy con thú đó mà hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Chúng tôi biết vật chi dùng để thờ phượng Đức Giê-hô-va, chỉ khi nào sẽ đến nơi đó.

Ex 10 27 Nhưng Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, nên người không khứng cho dân Y-sơ-ra-ên đi.

Ex 10 28 Pha-ra-ôn nói rằng: Hãy lui ra khỏi ta cho rảnh! Khá giữ mình đừng thấy mặt ta nữa, vì ngày nào người thấy mặt ta thì sẽ chết!

Ex 10 29 Môi-se bèn nói rằng: Bệ hạ nói phải lắm; tôi chẳng hề thấy mặt bệ hạ nữa đâu.

Ex 11 1 Và, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ giáng cho Pha-ra-ôn và xứ Ê-díp-tô một tai vạ nữa; đoạn, người sẽ tha các người đi khỏi đây. Khi người định tha đi, thì sẽ đuổi các người ra khỏi đây.

Ex 11 2 Vậy, hãy nói cùng dân sự và dặn rằng mỗi người bắt lỵ nam hay nữ phải xin kẻ lân cận mình những đồ bằng bạc và bằng vàng.

Ex 11 3 Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mặt người Ê-díp-tô; Môi-se cũng là một người rất tôn trọng trong xứ Ê-díp-tô, trước mắt quần thần của Pha-ra-ôn và trước mắt dân ấy.

Ex 11 4 Môi-se nói: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Chừng giữa đêm ta sẽ ra tuần hành xứ Ê-díp-tô.

Ex 11 5 Hết thầy con trường nam trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả của người đòi ở sau cối, và luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa.

Ex 11 6 Trong cả xứ Ê-díp-tô sẽ có tiếng kêu la inh ỏi, cho đến đỗi chưa hề có, và cũng sẽ chẳng bao giờ có giống như vậy nữa.

Ex 11 7 Nhưng, trong cả dân Y-sơ-ra-ên dầu đến một con chó cũng sẽ chẳng sửa hoặc người, hoặc vật; hầu cho các người biết rằng Đức Giê-hô-va phân biệt dân Y-sơ-ra-ên cùng người Ê-díp-tô là dường nào.

Ex 11 8 Nay, quần thần của bệ hạ sẽ xuống cùng tôi, sấp mình trước mặt tôi mà rằng: Người và cả dân sự theo người hãy đi đi! Đoạn, tôi sẽ đi ra. Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn lấy làm giận lắm.

Ex 11 9 Và, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Pha-ra-ôn chẳng khứng nghe người đâu, hầu cho các dấu lạ ta thêm lên trong xứ Ê-díp-tô.

Ex 11 10 Môi-se và A-rôn bèn làm các dấu lạ trước mặt Pha-ra-ôn; nhưng Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, nên người chẳng tha dân Y-sơ-ra-ên đi khỏi xứ mình.

Ex 12 1 Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Ex 12 2 Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm.

Ex 12 3 Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con.

Ex 12 4 Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.

Ex 12 5 Các người hãy bắt hoặc trong bày chiên, hoặc trong bày dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi,

Ex 12 6 đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.

Kinh Thánh

- Ex 12 7 Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mào cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó.
- Ex 12 8 Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng.
- Ex 12 9 Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng.
- Ex 12 10 Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi.
- Ex 12 11 Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va.
- Ex 12 12 Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va.
- Ex 12 13 Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người.
- Ex 12 14 Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.
- Ex 12 15 Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên.
- Ex 12 16 Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi.
- Ex 12 17 Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chánh ngày đó ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời.
- Ex 12 18 Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó.
- Ex 12 19 Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bản xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên.
- Ex 12 20 Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men.
- Ex 12 21 Vậy, Môi-se nhóm lại các trưởng lão Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Hãy đi bắt một con trong bảy cho mọi nhà các người, và giết nó làm lễ Vượt-qua.
- Ex 12 22 Rồi hãy lấy một chùm kinh giới nhúng vào huyết trong chậu, bôi lên mào và hai cây cột cửa, đoạn, trong các người chớ ai ra khỏi cửa nhà mình cho đến sáng mai.
- Ex 12 23 Đức Giê-hô-va sẽ đi qua đặng hành hại xứ Ê-díp-tô; khi thấy huyết nơi mào và hai cây cột cửa, Ngài sẽ vượt qua, không cho kẻ tiêu diệt vào nhà các người đặng hành hại.
- Ex 12 24 Hãy giữ lễ này như một lệ lập ra đời đời cho các người và con cháu các người.
- Ex 12 25 Khi nào các người vào xứ mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho, như lời Ngài đã phán, thì hãy giữ lễ này.
- Ex 12 26 Khi con cháu các người hỏi rằng: Lễ này là nghĩa chi?
- Ex 12 27 Hãy đáp rằng: Ấy là của tế lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, vì khi

Ngài hành hại xứ Ê-díp-tô thì Ngài đi vượt qua các nhà dân Y-sơ-ra-ên, và cứu nhà chúng ta đó.

Ex 12 28 Dân Y-sơ-ra-ên bèn cúi đầu lạy, rồi đi, làm theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn.

Ex 12 29 Và, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật.

Ex 12 30 Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thần cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết.

Ex 12 31 Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chờ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói.

Ex 12 32 Cũng hãy dẫn bò và chiên đi, như lời các người đã nói, và cầu phước cho ta nữa.

Ex 12 33 Người Ê-díp-tô thúc giục dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mau mau, vì nói rằng: Chúng ta đều chết hết!

Ex 12 34 Vậy, dân sự đều đem bột nhồi rồi chưa men đi, và bọc những thùng nhồi bột trong áo tơ vắt lên vai mình.

Ex 12 35 Và, dân Y-sơ-ra-ên có làm y theo lời Môi-se đã dặn, xin người Ê-díp-tô những đồ bằng bạc và bằng vàng cùng áo xống.

Ex 12 36 Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mắt người Ê-díp-tô, nên họ bằng lòng cho; và dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô vậy.

Ex 12 37 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-se đến Su-cốt, số không kể con nít, được chừng sáu mươi vạn người đàn ông đi bộ.

Ex 12 38 Lại có vô số người ngoại bang đi lên chung luôn với chiên, bò, súc vật rất nhiều.

Ex 12 39 Chúng bèn hấp bánh không men bằng bột của mình đã đem theo từ xứ Ê-díp-tô; bột không men, vì có bị đuổi khỏi xứ Ê-díp-tô không thể chậm trễ, và cũng chẳng sắm kịp lương thực chi được.

Ex 12 40 Và, thì kiêu ngạo của dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô được bốn trăm ba mươi năm.

Ex 12 41 Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 12 42 Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trái các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va.

Ex 12 43 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Đây là luật lệ về lễ Vượt-qua: Phàm người ngoại bang chẳng được ăn lễ đó.

Ex 12 44 Còn về phần kẻ tội mọi, là người bỏ tiền ra mua, người hãy làm phép cắt bì cho, thì họ mới được ăn.

Ex 12 45 Khách ngoại bang và kẻ làm thuê cũng chẳng được phép ăn lễ đầu.

Ex 12 46 Lễ đó chỉ ăn nội trong nhà; người đừng đem thịt ra ngoài, và cũng đừng làm gãy một cái xương nào.

Ex 12 47 Hết thảy hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-qua.

Ex 12 48 Khi một khách ngoại bang nào kiêu ngạo nhà người, muốn giữ lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn,

họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu.

Ex 12 49 Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến kiều ngụ giữa các người.

Ex 12 50 Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều làm như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn.

Ex 12 51 Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 13 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Ex 13 2 Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bất luận người hay vật, hãy vì ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về ta.

Ex 13 3 Môi-se nói cùng dân sự rằng: Hãy kỷ niệm ngày này, vì là ngày Đức Giê-hô-va dùng tay quyền năng rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ; nên chớ ai ăn bánh có men.

Ex 13 4 Ngày nay, nhằm tháng lúa trổ, các người ra đi.

Ex 13 5 Vậy khi nào Đức Giê-hô-va đưa người vào bờ cõi xứ dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít rồi, là một xứ đượm sữa và mật, và là xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ sẽ ban cho người, thì đến trong tháng này hãy giữ lễ thánh đó.

Ex 13 6 Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va.

Ex 13 7 Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa.

Ex 13 8 Trong ngày đó hãy giải nghĩa cho con trai người rằng: Ấy vì việc Đức Giê-hô-va làm cho ta, khi ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 13 9 Điều đó sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, làm một kỷ niệm ghi nơi trán ở giữa cặp mắt người, hầu cho luật pháp của Đức Giê-hô-va ở nơi miệng người, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 13 10 Hằng năm, đến kỳ, người phải giữ lễ này.

Ex 13 11 Khi Đức Giê-hô-va đã đưa người vào bờ cõi xứ Ca-na-an, như Ngài đã thề cùng người, và tổ phụ người, khi Ngài đã ban xứ đó cho rồi,

Ex 13 12 thì hãy đem dâng cho Đức Giê-hô-va những con trưởng nam cùng cả con đầu lòng đực của súc vật người, vì chúng nó đều sẽ thuộc về ĐM©c Giê-hô-va.

Ex 13 13 Nhưng mỗi con lừa đầu lòng, người phải bắt chiên con hay là dê con mà chuộc; bằng không, người hãy vắn cổ nó. Người cũng chuộc mọi trưởng nam trong vòng con trai người.

Ex 13 14 Và, một mai con trai người hỏi rằng: Điều đó có ý nghĩa chi? thì hãy đáp rằng: Ấy vì có Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là nhà nô lệ;

Ex 13 15 và khi Pha-ra-ôn cứng lòng không tha chúng ta đi, Ngài bèn giết hết các con đầu lòng trong xứ đó, từ con trưởng nam người ta cho đến con đầu lòng súc vật. Vì có đó, ta dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va mọi con đực sanh đầu lòng, và ta chuộc con trưởng nam trong vòng con trai ta.

Ex 13 16 Ấy sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, và ấn chỉ nơi trán giữa cặp mắt người, để nhắc cho nhớ rằng Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 13 17 Và, khi Pha-ra-ôn tha dân Y-sơ-ra-ên đi, Đức Chúa Trời không

dẫn dân ấy đi theo đường về xứ Phi-li-tin, là đường gần hơn hết, vì Ngài nói rằng: E khi dân thấy trận mạc, dờn lòng trở về xứ Ê-díp-tô chẳng.

Ex 13 18 Cho nên Đức Chúa Trời dẫn chúng đi vòng theo đường trong đồng vắng, về hướng Biền-dỏ. Dân Y-sơ-ra-ên cầm khí giới ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 13 19 Môi-se dờn hài cốt Giô-sép theo mình, vì Giô-sép có bắt dân Y-sơ-ra-ên thề quyết rằng: Chắc Đức Chúa Trời sẽ viếng các người; hãy dờn hài cốt ta theo các người khỏi đây.

Ex 13 20 Và, chúng đi khỏi Su-cốt, đóng trại tại Ê-tam, ở cuối đầu đồng vắng.

Ex 13 21 Đức Giê-hô-va đi trước dân sự, ban ngày ở trong một trụ mây, để dẫn đường đi; ban đêm trong một trụ lửa, để soi sáng cho chúng, hầu cho được đi luôn ngày và đêm.

Ex 13 22 Ban ngày trụ mây chẳng bao giờ cách xa dân sự, trụ lửa ban đêm cũng vậy.

Ex 14 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Ex 14 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển. Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển.

Ex 14 3 Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: Dân đó lạc đường bị khốn trong đồng vắng rồi.

Ex 14 4 Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng danh; người Ê-díp-tô sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy.

Ex 14 5 Và, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quần thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phục dịch ta nữa sao?

Ex 14 6 Pha-ra-ôn bèn thặng xe và đem dân mình theo.

Ex 14 7 Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thầy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả.

Ex 14 8 Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi một cách dạn dĩ.

Ex 14 9 Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đàng đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn.

Ex 14 10 Và, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hãi hùng, kêu van Đức Giê-hô-va.

Ex 14 11 Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nổi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng đặng chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi?

Ex 14 12 Chúng tôi há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng?

Ex 14 13 Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các người; vì người Ê-díp-tô mà các người ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa.

Ex 14 14 Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các người cứ yên lặng.

Ex 14 15 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao người kêu van ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi;

Kinh Thánh

Ex 14 16 còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn.

Ex 14 17 Còn ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi ta sẽ được rạng danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người.

Ex 14 18 Khi nào ta được rạng danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng ta là Đức Giê-hô-va vậy.

Ex 14 19 Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau;

Ex 14 20 trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đằng này, soi sáng ban đêm cho đằng kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được.

Ex 14 21 Và, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đưa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ.

Ex 14 22 Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một tấm vách ngăn bên hữu và bên tả.

Ex 14 23 Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thầy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển.

Ex 14 24 Và, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn.

Ex 14 25 Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thế dân đó mà chiến cự cùng chúng ta.

Ex 14 26 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó.

Ex 14 27 Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đáy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển.

Ex 14 28 Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai.

Ex 14 29 Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả.

Ex 14 30 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển.

Ex 14 31 Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Ex 15 1 Đoạn, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này cho Đức Giê-hô-va, rằng: Tôi ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm. Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cỡi ngựa.

Ex 15 2 Đức Giê-hô-va là sức mạnh và sự ca tụng của tôi: Ngài đã trở nên Đấng cứu tôi. Ngài là Đức Chúa Trời tôi, tôi ngợi khen Ngài; Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tôi tôn kính Ngài.

Ex 15 3 Đức Giê-hô-va là một chiến sĩ; Danh Ngài là Giê-hô-va.

Ex 15 4 Ngài đã ném xuống biển binh xa Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người; Quan tướng kén chọn của người đã bị đắm nơi Biển đỏ,

Ex 15 5 Những lượn sóng đã vùi lấp họ rồi; Họ chìm đến đáy biển như một hòn đá vậy.

Kinh Thánh

- Ex 15 6 Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài có sức mạnh vinh hiển thay. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài hủy quân nghịch tan đi.
- Ex 15 7 Bởi sự cả thể của oai nghiêm Ngài, Đánh đổ kẻ dấy nghịch cùng mình. Ngài nổi giận phùng phùng, Đốt họ cháy như rơm ra.
- Ex 15 8 Lỗ mũi Ngài thở hơi ra, nước bèn dòn lại, Lượn sóng đổ dựng như một bờ đê; Vực sâu đọng lại nơi rún biển.
- Ex 15 9 Quân nghịch rằng: Ta đuổi theo, ta sẽ đuổi kịp Ta sẽ chia phân của giặc; Tâm hồn ta sẽ thỏa nguyện nơi họ; Ta rút gươm ra, tay ta hủy diệt họ.
- Ex 15 10 Ngài đã thở hơi ra Biển vùi lấp quân nghịch lại; Họ bị chìm như cục chì Nơi đáy nước sâu.
- Ex 15 11 Hỡi Đức Giê-hô-va! trong vòng các thần, ai giống như Ngài? Trong sự thánh khiết, ai được vinh hiển như Ngài. Đáng sợ, đáng khen Hay làm các phép lạ?
- Ex 15 12 Ngài đã đưa tay hữu ra, Đất đã nuốt chúng nó.
- Ex 15 13 Ngài lấy lòng thương xót dịu dặt Dân này mà Ngài đã chuộc lại; Ngài đã dùng năng lực đưa nó Về nơi ở thánh của Ngài.
- Ex 15 14 Các dân tộc nghe biết việc này đều run sợ, Cơn kinh hãi áp-hãm dân xứ Pha-lê-tin.
- Ex 15 15 Các quan trưởng xứ Ê-đôm bèn lấy làm bối rối; Mấy mặt anh hùng nơi Mô-áp đều kinh hồn; Cả dân Ca-na-an đều mất vía
- Ex 15 16 Sự hoảng hốt kinh hãi giáng cho chúng nó; Hỡi Đức Giê-hô-va! vì quyền cao nơi cánh tay Ngài, Chúng nó đều bị cầm như đá, Cho đến chừng nào dân Ngài vượt qua; Cho đến khi dân mà Ngài đã chuộc, vượt qua rồi.
- Ex 15 17 Hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài đưa dân ấy vào, và lập nơi núi cơ nghiệp Ngài, Tức là chốn Ngài đã sắm sẵn, để làm nơi ở của Ngài, Hỡi Chúa! là đền thánh mà tay Ngài đã lập.
- Ex 15 18 Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời kiếp kiếp.
- Ex 15 19 Vì ngựa của Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người đã xuống biển; Và Đức Giê-hô-va đã vùi dập nước biển lên trên, Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như đi trên đất cạn.
- Ex 15 20 Nữ tiên tri Mi-ri-am, là em gái A-rôn, tay cầm trống cơm, các đàn bà đều đi ra theo người, cầm trống cơm và múa.
- Ex 15 21 Mi-ri-am đáp lại rằng: Hãy ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm; Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cỡi ngựa.
- Ex 15 22 Đoạn, Môi-se đem dân Y-sơ-ra-ên đi khỏi Biển đỏ, đến nơi đồng vắng Su-rơ; trọn ba ngày đi trong đồng vắng, kiếm chẳng được nước đâu cả.
- Ex 15 23 Kế đến đất Ma-ra, nhưng vì nước tại đó đắng, uống chẳng được, nên chi chỗ này gọi là Ma-ra.
- Ex 15 24 Dân sự bèn oán trách Môi-se rằng: Chúng tôi lấy chi uống?
- Ex 15 25 Môi-se kêu van Đức Giê-hô-va; Ngài bèn chỉ cho người một cây gỗ, người lấy liệng xuống nước, nước bèn hóa ra ngọt. Ấy tại đó, Đức Giê-hô-va định luật lệ cùng lập pháp độ cho dân sự, và tại đó Ngài thử họ.
- Ex 15 26 Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.
- Ex 15 27 Đoạn, dân sự đến đất Ê-lim; nơi đó có mười hai suối nước, và bảy mươi cây chà là; dân sự đóng trại tại đó, gần bên suối nước.

Ex 16 1 Nhằm ngày mười lăm tháng hai, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên ở nơi Ê-lim đi đến đồng vắng Sin, nằm về giữa khoảng Ê-lim và Si-na-i.

Ex 16 2 Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên oán trách Môi-se và A-rôn tại nơi đồng vắng,

Ex 16 3 nói cùng hai người rằng: Ôi! thà rằng chúng tôi chịu chết về tay Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, khi còn ngồi kê nôi thịt và ăn bánh chán hê! Vì hai người dẫn dắt chúng tôi vào nơi đồng vắng này đều bị chết đói.

Ex 16 4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Này, ta sẽ từ trên trời cao làm mưa bánh xuống cho các ngươi. Dân sự sẽ đi ra, mỗi ngày nào thu bánh đủ cho ngày nấy, đừng ta thử dân coi có đi theo luật lệ của ta hay chẳng.

Ex 16 5 Qua ngày thứ sáu, dân sự sẽ dự bị phần đã góp, và sẽ được phần gấp bằng hai của mình thường thu hằng ngày.

Ex 16 6 Môi-se và A-rôn bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chiều nay các ngươi sẽ nhận biết rằng ấy là Đức Giê-hô-va đã rút các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô,

Ex 16 7 và sáng mai sẽ thấy sự vinh quang của Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã nghe lời các ngươi oán trách Ngài rồi. Và lại, chúng ta là ai mà các ngươi oán trách chúng ta?

Ex 16 8 Môi-se nói: Chiều nay Đức Giê-hô-va sẽ phát thịt cho các ngươi ăn, rồi sáng mai bánh nhiều dư dật, vì Ngài đã nghe lời các ngươi oán trách Ngài rồi. Thế thì, chúng ta là ai? Những lời oán trách chẳng phải đổ về chúng ta đâu, nhưng về Đức Giê-hô-va vậy.

Ex 16 9 Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Hãy nói cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi hãy đến trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã nghe lời oán trách của các ngươi rồi.

Ex 16 10 Và, khi A-rôn nói cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, thì họ xây mặt về phía đồng vắng, thấy sự vinh quang của Ngài hiện ra trong đám mây.

Ex 16 11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Ex 16 12 Ta đã nghe lời oán trách của dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, ngươi hãy nói cùng chúng nó rằng: Lối chiều các ngươi sẽ ăn thịt; sáng mai sẽ ăn bánh no nê, và sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.

Ex 16 13 Vậy, chiều lại, có chim cú bay lên phủ trên trại quân; đến sáng mai lại có một lớp sương ở chung quanh trại quân.

Ex 16 14 Lớp sương đó tan đi, trên mặt đồng vắng thấy có vật chi nhỏ, tròn, như hạt sương đọng trên mặt đất.

Ex 16 15 Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy, bèn hỏi nhau rằng: Cái chi vậy? Vì chẳng biết vật đó là gì. Môi-se bèn nói cùng dân sự rằng: Ấy là bánh mà Đức Giê-hô-va ban cho các ngươi làm lương thực đó.

Ex 16 16 Này là lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn: Hãy tùy sức ăn của mỗi người, và tùy số người trong trại mà góp cho mỗi tên một ô-me.

Ex 16 17 Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy, kẻ thì lượm nhiều, người thì lượm ít,

Ex 16 18 cứ lượm từ mô-me; ai lượm nhiều chẳng được trội, ai lượm ít cũng chẳng thiếu; mỗi người lượm vừa đủ sức mình ăn.

Ex 16 19 Môi-se nói cùng dân sự rằng: Đừng ai để dư lại cho đến sáng mai.

Ex 16 20 Nhưng dân sự chẳng nghe theo lời Môi-se, một vài người để dư lại đến sáng mai; thì sâu hóa ở trong, vật sanh mùi hôi hám. Môi-se bèn nổi giận

cùng họ.

Ex 16 21 Vậy, hằng buổi sớm mai mỗi người lượm vừa đủ sức mình ăn; khi mặt trời nắng nóng thì vật đó tan ra.

Ex 16 22 Đến ngày thứ sáu, dân sự lượm lương thực gấp hai; mỗi người hai ô-me. Các hội trưởng đến thuật lại cho Môi-se rõ.

Ex 16 23 Người đáp rằng: Ấy là lời Đức Giê-hô-va đã phán rằng: Mai là ngày nghỉ, tức ngày Sa-bát thánh cho Đức Giê-hô-va, hãy nướng món chi các người muốn nướng, hãy nấu món chi các người muốn nấu; hễ còn dư, hãy để dành đến sáng mai.

Ex 16 24 Dân sự bèn để dành cho đến sáng mai, y như lời Môi-se đã truyền; vật đó chẳng sanh mùi hôi hám và cũng chẳng hóa sâu chút nào.

Ex 16 25 Môi-se bèn nói rằng: Bữa nay hãy ăn đồ đó đi, vì là ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va; hôm nay các người chẳng tìm thấy vật đó ở trong đồng đâu.

Ex 16 26 Các người lượm trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày Sa-bát, sẽ chẳng có đâu.

Ex 16 27 Ngày thứ bảy, một vài người trong vòng dân sự ra đặng lượm lấy, nhưng tìm chẳng thấy chi hết.

Ex 16 28 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Các người chẳng chịu vâng giữ điều răn và luật pháp ta cho đến chừng nào?

Ex 16 29 Hãy suy nghĩ rằng Đức Giê-hô-va đã cho các người ngày Sa-bát; vậy nên, đến ngày thứ sáu Ngài lại cho các người lương thực đủ hai ngày. Trong ngày thứ bảy, mỗi người phải ở yên chỗ mình, chớ ai ra khỏi nhà.

Ex 16 30 Thế thì, ngày thứ bảy dân sự đều nghỉ ngơi.

Ex 16 31 Nhà Y-sơ-ra-ên đặt tên lương thực này là ma-na; nó giống như hột ngò, sắc trắng, mùi như bánh ngọt pha mật ong.

Ex 16 32 Môi-se nói rằng: Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn như vậy: Hãy đổ đầy một ô-me ma-na, đặng lưu truyền trải các đời, hầu cho thiên hạ thấy thứ bánh ta đã cho các người ăn nơi đồng vắng, khi ta rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 16 33 Môi-se lại nói cùng A-rôn rằng: Hãy lấy một cái bình đựng đầy một ô-me ma-na, để trước mặt Đức Giê-hô-va, đặng lưu truyền các đời.

Ex 16 34 A-rôn bèn để bình đó trước sự chứng có, hầu cho được lưu truyền y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Ex 16 35 Dân Y-sơ-ra-ên ăn ma-na trải bốn mươi năm, cho đến khi vào bờ cõi xứ Ca-na-an, là xứ có người ta ở.

Ex 16 36 Vả, ô-me là một phần mười của ê-pha.

Ex 17 1 Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi từ đồng vắng Sin, đi từng trạm, tùy theo lệnh Đức Giê-hô-va, đóng trại tại Rê-phi-đim; ở đó chẳng có nước cho dân sự uống.

Ex 17 2 Dân sự bèn kiếm có cái lộn cùng Môi-se mà rằng: Hãy cho chúng tôi nước uống. Môi-se đáp rằng: Sao các người kiếm có cái lộn cùng ta? Sao ướm thử Đức Giê-hô-va vậy?

Ex 17 3 Dân sự ở đó không có nước, bị khát, nên oán trách Môi-se mà rằng: Sao người khiến chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô, hầu cho chúng tôi, con và các bầy súc vật phải chịu chết khát thế này?

Ex 17 4 Môi-se bèn kêu cầu Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi phải xử thế nào cùng dân này? Thiếu điều họ ném đá tôi!

Ex 17 5 Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Hãy cầm gậy của người đã đập dưới sông, dẫn theo những trưởng lão Y-sơ-ra-ên, rồi đi trước mặt dân sự.

- Ex 17 6 Đây ta sẽ đứng đằng trước ngươi, ở trên hòn đá tại Hô-rếp kia, ngươi hãy đập hòn đá, thì nước từ đó chảy ra, dân sự sẽ uống lấy. Môi-se bèn làm như vậy trước mặt các trưởng lão Y-sơ-ra-ên.
- Ex 17 7 Người đặt tên nơi này là Ma-sa và Mê-ri-ba, vì có việc cãi lộn mà dân Y-sơ-ra-ên kiếm cớ gây cùng người, và vì họ đã uớ m thử Đức Giê-hô-va mà nói rằng: Có Đức Giê-hô-va ở giữa chúng ta hay chăng?
- Ex 17 8 Và, khi đó, dân A-ma-léc đến khêu chiến cùng Y-sơ-ra-ên tại Rê-phi-đim.
- Ex 17 9 Môi-se bèn nói cùng Giô-suê rằng: Hãy chọn lấy tráng sĩ cho chúng ta, ra chiến đấu cùng dân A-ma-léc; ngày mai ta sẽ đứng nơi đầu nổng, cầm gậy của Đức Chúa Trời trong tay.
- Ex 17 10 Giô-suê bèn làm y như lời Môi-se nói, để cự chiến dân A-ma-léc; còn Môi-se, A-rôn và Hu-rơ lên trên đầu nổng.
- Ex 17 11 Và, hễ đang khi Môi-se giơ tay lên, thì dân Y-sơ-ra-ên thắng hơn; nhưng khi người xụi tay xuống, dân A-ma-léc lại thắng hơn.
- Ex 17 12 Tay Môi-se mỏi, A-rôn và Hu-rơ bèn lấy đá kê cho người ngồi, rồi ở hai bên đỡ tay người lên; tay người chẳng lay động cho đến khi mặt trời lặn.
- Ex 17 13 Giô-suê lấy lưới gươm đánh bại A-ma-léc và dân sự người.
- Ex 17 14 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép điều này trong sách làm kỷ niệm, và hãy nói cho Giô-suê biết rằng ta sẽ bôi sạch kỷ niệm về A-ma-léc trong thiên hạ.
- Ex 17 15 Môi-se lập lên một bàn thờ, đặt tên là "Giê-hô-va cờ xí của tôi";
- Ex 17 16 và nói rằng: Bởi vì A-ma-léc có giơ tay lên nghịch cùng ngôi Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va chinh chiến với A-ma-léc từ đời này qua đời kia.
- Ex 18 1 Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an, ông gia của Môi-se, hay được mọi điều Đức Chúa Trời đã làm cho Môi-se cùng Y-sơ-ra-ên, là dân sự Ngài, và nghe Ngài đã dẫn dân ấy ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- Ex 18 2 Người bèn dẫn Sê-phô-ra, vợ Môi-se, đã cho trở về nhà cha,
- Ex 18 3 cùng hai con trai, một tên là Ghệt-sôn, vì Môi-se đã nói rằng: Tôi kiêu ngạo nơi ngoại bang;
- Ex 18 4 và một tên là Ê-li-ê-se, vì người lại có nói: Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi đã vừa giúp và giải cứu tôi khỏi gươm Pha-ra-ôn.
- Ex 18 5 Vậy, Giê-trô, ông gia của Môi-se, đến với hai con trai và vợ Môi-se, thăm người nơi đồng vắng, chỗ đóng trại gần bên núi Đức Chúa Trời.
- Ex 18 6 Người bèn sai báo cùng Môi-se rằng: Ta là Giê-trô, ông gia của ngươi, ta cùng vợ ngươi và hai con trai nàng đến thăm ngươi.
- Ex 18 7 Môi-se ra đón rước ông gia mình, mọp xuống và hôn người, hỏi thăm nhau, rồi vào trại.
- Ex 18 8 Môi-se liền thuật cho ông gia mình biết mọi điều Đức Giê-hô-va vì Y-sơ-ra-ên đã làm cho Pha-ra-ôn và người Ê-díp-tô, mọi điều khổ nhọc xảy đến cho mình dọc đường và Đức Giê-hô-va đã giải thoát dân Y-sơ-ra-ên thế nào.
- Ex 18 9 Giê-trô lấy làm vui mừng về các ơn mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Y-sơ-ra-ên, giải cứu dân ấy khỏi tay người Ê-díp-tô.
- Ex 18 10 Giê-trô nói rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay! là Đáng đã giải cứu các ngươi ra khỏi tay người Ê-díp-tô và tay Pha-ra-ôn, và giải cứu dân sự ra khỏi quyền của người Ê-díp-tô.
- Ex 18 11 Bây giờ ta biết rằng Đức Giê-hô-va là lớn hơn hết các thần, vì khi người Ê-díp-tô cậy lòng kiêu ngạo dấy lên, thì Ngài thắng được chúng nó.

Ex 18 12 Giê-trô, ông gia của Môi-se, bèn bày một của lễ thiêu và các lễ vật mà dâng cho Đức Chúa Trời; rồi A-rôn và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến ăn bánh cùng ông gia của Môi-se, trước mặt Đức Chúa Trời.

Ex 18 13 Qua ngày sau, Môi-se ra ngồi xét đoán dân sự; dân sự đứng chực trước mặt người từ sớm mai đến chiều.

Ex 18 14 Ông gia thấy mọi điều người làm cho dân sự, bèn hỏi rằng: Con làm chi cùng dân sự đó? Sao con chỉ ngồi một mình, còn cả dân sự đứng chực trước mặt từ sớm mai cho đến chiều như vậy?

Ex 18 15 Môi-se bèn thưa rằng: Ấy vì dân sự đến cùng tôiặng hỏi ý Đức Chúa Trời.

Ex 18 16 Khi nào họ có việc chi, thì đến cùng tôi, tôi xét đoán người này cùng người kia, và cho họ biết những mạng lệnh và luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ex 18 17 Nhưng ông gia lại nói rằng: Điều con làm đó chẳng tiện.

Ex 18 18 Quả thật, con cùng dân sự ở với con sẽ bị đuổi chẳng sai, vì việc đó nặng nề quá sức con, một mình gánh chẳng nổi.

Ex 18 19 Bây giờ, hãy nghe cha khuyên con một lời, cầu xin Đức Giê-hô-va phù hộ cho. Về phần con, hãy làm kẻ thay mặt cho dân sự trước mặt Đức Chúa Trời, và đem trình mọi việc cho Ngài hay.

Ex 18 20 Hãy lấy mạng lệnh và luật pháp Ngài mà dạy họ, chỉ cho biết con đường nào phải đi, và điều chi phải làm.

Ex 18 21 Nhưng hãy chọn lấy trong vòng dân sự mấy người tài năng, kính sợ Đức Chúa Trời, chân thật, ghét sự tham lợi, mà lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người,

Ex 18 22 đặng xét đoán dân sự hằng ngày. Nếu có việc can hệ lớn, họ hãy giải lên cho con; còn những việc nhỏ mọn, chính họ hãy xét đoán lấy. Hãy san bớt gánh cho nhẹ; đặng họ chia gánh cùng con.

Ex 18 23 Nếu con làm việc này, và Đức Chúa Trời ban lệnh cho con, con chắc sẽ chịu nổi được, và cả dân sự này sẽ đến chỗ mình bình yên.

Ex 18 24 Môi-se vâng lời ông gia mình, làm y như lợi điều người đã dạy.

Ex 18 25 Vậy, Môi-se bèn chọn trong cả Y-sơ-ra-ên những người tài năng, lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị, hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người;

Ex 18 26 họ xét đoán dân sự hằng ngày. Các việc khó họ giải lên cho Môi-se; nhưng chính họ xét lấy các việc nhỏ.

Ex 18 27 Đoạn, Môi-se để cho ông gia mình trở về xứ người.

Ex 19 1 Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na -i.

Ex 19 2 Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na -i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi.

Ex 19 3 Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên:

Ex 19 4 Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chờ các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào.

Ex 19 5 Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta.

Ex 19 6 Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh

cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Ex 19 7 Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại.

Ex 19 8 Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.

Ex 19 9 Ngài phán rằng: Này, ta sẽ ở trong đám mây mịt mịt đi đến người; đặng khi nào ta phán cùng người, thì dân sự nghe và tin cậy người luôn luôn. Đoạn, Môi-se đem lời của dân sự thưa lại cho Đức Giê-hô-va.

Ex 19 10 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình.

Ex 19 11 Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na -i.

Ex 19 12 Và, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đặng đến chân; hễ kẻ nào đặng đến thì sẽ bị xử tử.

Ex 19 13 Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi.

Ex 19 14 Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình.

Ex 19 15 Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà.

Ex 19 16 Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi.

Ex 19 17 Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghinh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi.

Ex 19 18 Và, bấy giờ, khắp núi Si-na -i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt.

Ex 19 19 Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại.

Ex 19 20 Đức Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na -i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên.

Ex 19 21 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chẵn.

Ex 19 22 Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chẵn.

Ex 19 23 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na -i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh.

Ex 19 24 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chẵn.

Ex 19 25 Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.

Ex 20 1 Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng:

Ex 20 2 Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-

díp-tô, là nhà nô lệ.

Ex 20 3 Trước mặt ta, người chớ có các thần khác.

Ex 20 4 Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất.

Ex 20 5 Người chớ quì lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhơn tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời,

Ex 20 6 và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.

Ex 20 7 Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.

Ex 20 8 Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh.

Ex 20 9 Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày;

Ex 20 10 nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tứ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết;

Ex 20 11 vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh.

Ex 20 12 Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho.

Ex 20 13 Người chớ giết người.

Ex 20 14 Người chớ phạm tội tà dâm.

Ex 20 15 Người chớ trộm cướp.

Ex 20 16 Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình.

Ex 20 17 Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tứ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.

Ex 20 18 Vả, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa.

Ex 20 19 Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẵn.

Ex 20 20 Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặt thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội.

Ex 20 21 Vả, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong.

Ex 20 22 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy ta từ trên trời phán xuống cùng;

Ex 20 23 vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với ta.

Ex 20 24 Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phạm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.

Ex 20 25 Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô ւế.

Ex 20 26 Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ ta, hầu cho sự lỏa lò người không tổ lộ.

Kinh Thánh

- Ex 21 1 Đây là luật lệ người phải truyền cho dân sự:
- Ex 21 2 Nếu người mua một người đầy tớ Hê-bơ-rơ, nó sẽ hầu việc cho sáu năm; nhưng qua năm thứ bảy nó sẽ được thả ra, không phải thối tiền.
- Ex 21 3 Nếu nó vào ở một mình, thì sẽ ra một mình; nếu có vợ, thì sẽ ra với vợ.
- Ex 21 4 Nếu người chủ cưới vợ cho, và nếu vợ sanh được con trai hay gái, thì nó sẽ ra một mình, vợ và con thuộc về chủ.
- Ex 21 5 Nếu kẻ tôi mọi nói rằng: Tôi thương chủ, vợ và con tôi, không muốn ra được tự do,
- Ex 21 6 thì người chủ sẽ dẫn nó đến trước mặt Đức Chúa Trời, biểu lại gần cửa hay là cột, rồi lấy mũi dùi xỏ tai; nó sẽ hầu việc người chủ đó trọn đời.
- Ex 21 7 Nếu ai bán con gái mình làm con đòi, con gái đó không được ra như các đầy tớ kia.
- Ex 21 8 Nếu chủ trước đã ưng lấy con đòi làm hầu, rồi sau lại chẳng muốn, thì chủ phải biểu chuộc nàng lại, chớ không có phép gạt, rồi đem bán nàng cho kẻ ngoại bang.
- Ex 21 9 Nhưng nếu chủ định để cho con trai mình, thì phải xử với nàng theo phép như con gái mình vậy.
- Ex 21 10 Nếu chủ có lấy người khác, thì đối với người thứ nhất chẳng được phép giảm đồ ăn, đồ mặc, và tình nghĩa vợ chồng chút nào.
- Ex 21 11 Nếu người chủ không làm theo ba điều này, nàng được phép ra không, chẳng phải thối tiền lại.
- Ex 21 12 Kẻ nào đánh chết một người, sẽ bị xử tử.
- Ex 21 13 Nhược bằng kẻ đó chẳng phải mưu giết, nhưng vì Đức Chúa Trời đã phú người bị giết vào tay kẻ đó, thì ta sẽ lập cho người một chỗ dựng kẻ giết người ẩn thân.
- Ex 21 14 Còn nhược bằng kẻ nào dấy lên cùng người lân cận mà lập mưu giết người, thì dấu rằng nó núp nơi bàn thờ ta, người cũng bắt mà giết đi.
- Ex 21 15 Kẻ nào đánh cha hay mẹ mình, sẽ bị xử tử.
- Ex 21 16 Kẻ nào bắt người và bán, hoặc giữ lại trong tay mình, sẽ bị xử tử.
- Ex 21 17 Kẻ nào mắng cha hay mẹ mình, sẽ bị xử tử.
- Ex 21 18 Khi hai người đánh lộn nhau, người này đánh người kia bằng đá hay là đấm cú, không đến nỗi phải chết, nhưng phải nằm liệt giường,
- Ex 21 19 nếu đứng dậy chống gậy đi ra ngoài được, người đánh đó sẽ được tha tội. Nhưng chỉ phải đền tiền thiệt hại trong mấy ngày nghỉ và nuôi cho đến khi lành mạnh.
- Ex 21 20 Khi người chủ lấy gậy đánh đầy tớ trai hay gái mình và chết liền theo tay, thì chắc phải bị phạt.
- Ex 21 21 Song nếu đầy tớ trai hay gái còn sống một hai ngày, người chủ khỏi tội, vì nó vốn là tài sản của chủ.
- Ex 21 22 Nếu người ta đánh nhau, đung nhằm một người đàn bà có thai, làm cho phải sảo, nhưng chẳng bị sự hại chi khác, thì kẻ đánh nhằm đó phải bồi thường theo lời chồng người sẽ định, và trả tiền trước mặt quan án.
- Ex 21 23 Còn nếu có sự hại chi, thì người sẽ lấy mạng thường mạng,
- Ex 21 24 lấy mắt thường mắt, lấy răng thường răng, lấy tay thường tay, lấy chân thường chân,
- Ex 21 25 lấy phỏng thường phỏng, lấy bầm thường bầm, lấy thương thường thương.

Kinh Thánh

- Ex 21 26 Nếu ai đánh nhằm con mắt đầy tớ trai hay gái mình, làm cho mắt đi, thì hãy tha nó ra tự do, vì có mất con mắt.
- Ex 21 27 Nếu ai làm rụng một răng của đầy tớ trai hay gái mình, thì hãy tha nó ra tự do, vì có mất một răng.
- Ex 21 28 Ví có một con bò báng nhằm một người đàn ông hay đàn bà phải chết đi, con bò sẽ bị ném đá chết, người ta không nên ăn thịt nó; còn người chủ bò sẽ được vô tội.
- Ex 21 29 Nhưng ngộ từ trước con bò có tật hay báng và chủ đã bị mất vốn mà không cầm giữ, nếu bò này còn giết một người đàn ông hay đàn bà, thì nó sẽ bị ném đá, và chủ sẽ bị xử tử nữa.
- Ex 21 30 Nhược bằng người ta định giá cho chủ bò chuộc mạng, chủ phải chuộc mạng mình y như giá đã định.
- Ex 21 31 Nếu bò báng nhằm một đứa con trai hay là con gái, người ta cũng sẽ chiếu theo luật này.
- Ex 21 32 Con bò báng nhằm một đứa đầy tớ trai hay gái, chủ bò phải trả ba chục siếc lờ bạc cho chủ nó; rồi bò sẽ bị ném đá chết.
- Ex 21 33 Nếu ai mở miệng hăm hay là đào hăm mà chẳng dậy lại, và nếu có bò hay là lừa té xuống đó,
- Ex 21 34 chủ hăm sẽ bồi thường giá tiền cho chủ của súc vật, nhưng súc vật bị giết đó sẽ về phần mình.
- Ex 21 35 Bằng bò của ai báng nhằm bò của kẻ lân cận mình phải chết đi, hai người hãy bán bò sống đó, chia tiền và chia luôn con bò chết nữa.
- Ex 21 36 Nếu người chủ đã tỏ tường trước rằng bò mình có tật hay báng, mà không lo cầm giữ, chủ phải lấy bò thường bò, nhưng bò chết sẽ về phần người.
- Ex 22 1 Ví ai bắt trộm bò hay chiên, rồi giết hoặc bán đi, thì phải thường năm con bò cho một con, và bốn con chiên cho một con.
- Ex 22 2 Nếu kẻ trộm đang cạy cửa mà bị bắt và đánh chết đi, thì kẻ đánh chết chẳng phải tội sát nhân.
- Ex 22 3 Song nếu đánh chết trong khi mặt trời đã mọc rồi, thì bị tội sát nhân. Kẻ trộm phải bồi thường; bằng chẳng có chi, thì sẽ bị bán vì tội trộm cắp mình.
- Ex 22 4 Nếu vật mà kẻ trộm đã lấy, hoặc bò, lừa hay chiên, hãy còn thấy sống trong tay, thì kẻ trộm phải bồi thường gấp hai.
- Ex 22 5 Ngộ ai làm hư hại trong ruộng hay là vườn nho, thả súc vật mình vào ăn trong ruộng người khác, thì ai đó phải lấy hoa lợi tốt nhất của ruộng hay là vườn nho mình mà thường bồi.
- Ex 22 6 Nếu lửa nổi đốt bụi gai và cháy lan qua lúa đã bó, mùa màng, hay là đồng ruộng, thì kẻ nổi lửa đó phải bồi thường trọn mọi vật đã bị cháy.
- Ex 22 7 Khi ai giao tiền bạc hay đồ vật cho kẻ lân cận mình giữ, rủi bị trộm cắp tại nhà kẻ lân cận đó, nếu tên trộm đã bị bắt được, thì nó phải thường gấp hai.
- Ex 22 8 Nếu kẻ trộm không bị bắt được, thì chủ nhà cho gọi phải dẫn đến trước mặt Đức Chúa Trời, đặt thề rằng mình chẳng hề đặt tay vào tài vật của kẻ lân cận mình.
- Ex 22 9 Trong mọi việc gian lận nào, hoặc về một con bò, một con lừa, một con chiên, áo xống hay là một vật chi bị mất, mà có người nói rằng: "quả thật là đồ đó", thì phải đem duyên có hai đảng đến trước mặt Đức Chúa Trời; kẻ nào bị Ngài xử phạt phải thường bồi cho kẻ lân cận mình gấp hai.

Kinh Thánh

- Ex 22 10 Nhược bằng người nào giao lừa, bò, chiên, hoặc súc vật nào khác cho kẻ lân cận mình giữ và bị chết, gãy một giò hay là bị đuổi đi, không ai thấy,
- Ex 22 11 thì hai đàng phải lấy danh Đức Giê-hô-va mà thề, hầu cho biết rằng người giữ súc vật có đặt tay trên tài vật của kẻ lân cận mình chẳng. Người chủ con vật phải nhận lời thề, và người kia chẳng bồi thường.
- Ex 22 12 Còn nếu con vật bị bắt trộm, thì người lãnh giữ phải thường bồi cho chủ nó.
- Ex 22 13 Nếu con bật bị thú rừng xé chết, người lãnh giữ phải đem nó ra làm chứng, sẽ không phải bồi thường vật bị xé đó.
- Ex 22 14 Vì ai mượn người lân cận mình một con vật mà nó gãy một giò, hoặc bị chết, không có mặt chủ, thì ai đó phải bồi thường.
- Ex 22 15 Nếu chủ có mặt tại đó, thì không phải bồi thường. Nếu con vật đã cho mượn, thì giá mượn thế cho tiền bồi thường.
- Ex 22 16 Nếu kẻ nào hòa dụ và nằm với một người gái đồng trinh chưa hứa giá, thì kẻ đó phải nộp tiền sính và cưới nàng làm vợ.
- Ex 22 17 Nhược bằng cha nàng quyết từ chối không gả, thì kẻ đó phải nộp tiền bằng số tiền sính của người gái đồng trinh.
- Ex 22 18 Người chớ để các đồng cốt sống.
- Ex 22 19 Kẻ nào nằm cùng một con vật sẽ bị xử tử.
- Ex 22 20 Kẻ nào tế các thần khác hơn một mình Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt.
- Ex 22 21 Người chớ nên bạc đãi khách ngoại bang, và cũng chẳng nên hà hiếp họ, vì các người đã làm khách kiều ngụ tại xứ Ê-díp-tô.
- Ex 22 22 Các người chớ ức hiếp một người góa bụa hay là một kẻ mồ côi nào.
- Ex 22 23 Nếu ức hiếp họ, và họ kêu van ta, chắc ta sẽ nghe tiếng kêu của họ;
- Ex 22 24 cơn nóng giận ta phừng lên, sẽ lấy gươm giết các người, thì vợ các người sẽ trở nên góa bụa, và con các người sẽ mồ côi.
- Ex 22 25 Trong dân ta có kẻ nghèo nàn ở cùng người, nếu người cho người mượn tiền, chớ xử với họ như người cho vay, và cũng chẳng nên bắt họ chịu lời.
- Ex 22 26 Nếu người cầm áo xống của kẻ lân cận mình làm của tin, thì phải trả cho họ trước khi mặt trời lặn;
- Ex 22 27 vì là đồ chỉ có che thân, là áo xống che đậy da mình; người lấy chi mà ngủ? Nếu người đến kêu van ta, tất ta sẽ nghe lời người, vì ta là Đấng hay thương xót.
- Ex 22 28 Người chớ nên nói lộng ngôn cùng Đức Chúa Trời, và cũng đừng rủa sả vua chúa của dân sự người.
- Ex 22 29 Người chớ trể nải mà dâng cho ta những hoa quả đầu mùa của người chứa trong vựa và rượu ép chảy nơi bàn ép. Người cũng phải dâng cho ta con trai đầu lòng người.
- Ex 22 30 Về phần chiên và bò người cũng hãy làm như vậy; trong bảy ngày đầu, con đầu lòng ở cùng mẹ nó, qua ngày thứ tám người hãy dâng nó cho ta.
- Ex 22 31 Các người sẽ làm người thánh của ta, chớ nên ăn thịt chi bị thú rừng xé ở ngoài đồng; hãy liệng cho chó ăn.
- Ex 23 1 Người chớ đôn huyển; chớ hòa cùng kẻ hung ác đặng làm chứng dối.

Kinh Thánh

- Ex 23 2 Người chớ hòa đảng đông đảng làm quấy; khi người làm chứng trong việc kiện cáo, chớ nên trở theo bên phe đông mà phạm sự công bình.
- Ex 23 3 Người chớ tư vị kẻ nghèo trong việc kiện cáo.
- Ex 23 4 Nhược bằng người gặp bò hay lừa của kẻ thù nghịch mình đi lạc thì buộc phải đem về cho họ.
- Ex 23 5 Ngộ người thấy lừa của kẻ ghét mình bị chở nặng phải quị, chớ khá bỏ ngơ, phải cứu nó cho được nhẹ.
- Ex 23 6 Trong cơn kiện cáo, người chớ phạm quyền lợi của người nghèo ở giữa vòng người.
- Ex 23 7 Người phải tránh xa các lời giả dối; chớ giết kẻ vô tội và kẻ công bình, vì ta chẳng hề tha kẻ gian ác đâu.
- Ex 23 8 Người chớ nhậm của hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt người thương trí, và làm mất duyên do của kẻ công bình.
- Ex 23 9 Người chớ hiếp đáp người ngoại bang, vì các người đã kiêu ngạo tại xứ Ê-díp-tô, chính các người hiểu biết lòng khách ngoại bang là thế nào.
- Ex 23 10 Trải sáu năm người hãy gieo trong đất, thâu lấy hoa lợi,
- Ex 23 11 nhưng qua năm thứ bảy hãy để đất hoang cho nghỉ; hầu cho kẻ nghèo khổ trong dân sự người được nhờ lấy hoa quả đất đó, còn dư lại bao nhiêu, thú vật ngoài đồng ăn lấy. Cũng hãy làm như vậy về vườn nho và cây ô-li-ve.
- Ex 23 12 Luôn trong sáu ngày người hãy làm công việc mình, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, hầu cho bò và lừa người được nghỉ; cùng con trai của đầy tớ gái và người ngoại bang được dưỡng sức lại.
- Ex 23 13 Người khá giữ hết mọi lời ta phán cùng người. Chớ xưng đến danh các thần khác; chớ cho nghe danh đó ở nơi miệng người ra.
- Ex 23 14 Mỗi năm ba kỳ người sẽ giữ lễ kính ta.
- Ex 23 15 Người hãy giữ lễ bánh không men; phải ăn bánh không men trong bảy ngày về mùa thâu lúa trổ, như lời ta đã phán dặn; vì trong tháng đó người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Lại chẳng ai nên tay không đến trước mặt ta.
- Ex 23 16 Người hãy giữ lễ mùa màng, tức là mùa hoa quả đầu tiên của công lao người về các giống người đã gieo ngoài đồng; và giữ lễ mùa gặt về lúc cuối năm, khi các người đã hái hoa quả của công lao mình ngoài đồng rồi.
- Ex 23 17 Mỗi năm ba kỳ các người nam phải đến trước mặt Chúa, tức là Đức Giê-hô-va.
- Ex 23 18 Người chớ dâng huyết của con sinh tế ta chung với bánh có pha men; còn mỡ của nó dâng nhằm ngày lễ kính ta, chớ để trọn đêm đến sáng mai.
- Ex 23 19 Những hoa quả đầu mùa của đất, người phải đem đến đền thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Người chớ nên nấu dê con trong sữa mẹ nó.
- Ex 23 20 Đây này, ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi ta đã dự bị.
- Ex 23 21 Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì danh ta ngự trong mình người.
- Ex 23 22 Nhưng nếu người chăm chỉ nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người.
- Ex 23 23 Vì thiên sứ ta sẽ đi trước mắt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi ta sẽ diệt chúng nó.

Kinh Thánh

Ex 23 24 Người chớ quì lạy và hầu việc các thần chúng nó; chớ bắt chước công việc họ, nhưng phải diệt hết các thần đó và đập nát các pho tượng họ đi.

Ex 23 25 Người hãy hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài sẽ ban ơn cho vật ăn uống của người và tiêu trừ các bệnh hoạn giữa vòng người.

Ex 23 26 Trong xứ người sẽ chẳng có đàn bà sào thai hay là đàn bà son sè. Ta sẽ cho người được trường thọ.

Ex 23 27 Ta sẽ sai sự kinh khiếp ta đi trước, hễ người đến dân nào, ta sẽ làm cho dân ấy vỡ chạy lạc đường, và cho kẻ thù nghịch người xây lưng trước mặt người.

Ex 23 28 Ta sẽ sai ong lổ đi trước đánh đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít khỏi trước mặt người.

Ex 23 29 Ta sẽ chẳng đuổi chúng nó đi hết trong một năm đâu, e khi xứ sẽ trở nên đồng vắng, và loài thú rừng sanh sản ra đồng, hại người chẳng;

Ex 23 30 nhưng ta sẽ đuổi chúng nó lần lần khỏi trước mặt người, cho đến chừng nào số người thêm nhiều và có thể cầm đất đó làm sản nghiệp.

Ex 23 31 Ta sẽ phân định bờ cõi người từ Biển đỏ chí biển Phi-li-tin, từ đồng vắng đến sông cái; vì ta sẽ giao phú dân đó vào tay người, và người sẽ đuổi chúng nó khỏi mặt mình.

Ex 23 32 Người đừng kết giao ước cùng chúng nó, hoặc cùng các thần của chúng nó.

Ex 23 33 Họ sẽ chẳng ở trong xứ người đâu, e khi chúng nó xui cho người phạm tội cùng ta mà hầu việc các thần họ chẳng; điều đó chắc sẽ thành một cái bẫy cho người vậy.

Ex 24 1 Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se rằng: Người và A-rôn, Na-đáp, và A-bi-hu cùng bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy lên cùng Đức Giê-hô-va ở đằng xa mà lạy.

Ex 24 2 Chỉ một mình Môi-se sẽ đến gần Đức Giê-hô-va mà thôi, còn họ không đến gần, và dân sự cùng không lên cùng người.

Ex 24 3 Môi-se bèn đến thuật lại cho dân sự mọi lời phán của Đức Giê-hô-va và các luật lệ, thì chúng đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi sẽ làm mọi lời Đức Giê-hô-va phán dạy.

Ex 24 4 Môi-se chép hết mọi lời của Đức Giê-hô-va; rồi dậy sớm, xây một bàn thờ nơi chân núi, dựng mười hai cây trụ chỉ về mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Ex 24 5 Người sai kẻ trai trẻ của dân Y-sơ-ra-ên đi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va bằng con bò tơ.

Ex 24 6 Môi-se lấy phân nửa huyết dựng trong các chậu, còn phân nửa thì rưới trên bàn thờ.

Ex 24 7 Đoạn, người cầm quyển sách giao ước đọc cho dân sự nghe, thì dân sự nói rằng: Chúng tôi sẽ làm và vâng theo mọi lời Đức Giê-hô-va phán chỉ.

Ex 24 8 Môi-se bèn lấy huyết rưới trên mình dân sự mà nói rằng: Đây là huyết giao ước của Đức Giê-hô-va đã lập cùng các người y theo mọi lời này.

Ex 24 9 Đoạn, Môi-se và A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu cùng bảy mươi trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên đều lên núi,

Ex 24 10 ngó thấy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, dưới chân Ngài có một vật giống bích ngọc trong ngần, khác nào như sắc trời thanh-quang.

Ex 24 11 Ngài chẳng tra tay vào những người tôn trọng trong vòng dân Y-sơ-ra-ên; nhưng họ ngó thấy Đức Chúa Trời, thì ăn và uống.

Ex 24 12 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên núi, đến cùng ta

và ở lại đó; ta sẽ ban cho người bằng đá, luật pháp và các điều răn của ta đã chép đăng dạy dân sự.

Ex 24 13 Môi-se bèn chờ dậy cùng Giô-suê, kẻ hầu mình, rồi Môi-se đi lên núi Đức Chúa Trời.

Ex 24 14 Người bèn nói cùng các trưởng lão rằng: Hãy đợi chúng tôi tại đây cho đến chừng nào trở về cùng các người. Nay, A-rôn và Hu-rơ ở lại cùng các người, ai có việc chi hãy hỏi hai người đó.

Ex 24 15 Vậy, Môi-se lên núi, mây che phủ núi.

Ex 24 16 Sự vinh quang của Đức Giê-hô-va ở tại núi Si-na -i; trong sáu ngày mây phủ núi, qua ngày thứ bảy Đức Giê-hô-va ngự trong đám mây gọi Môi-se.

Ex 24 17 Cảnh trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va nơi đỉnh núi, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, khác nào như đám lửa hừng.

Ex 24 18 Môi-se vào giữa đám mây, lên núi, ở tại đó trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

Ex 25 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Ex 25 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên đăng họ dâng lễ vật cho ta; các người hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho.

Ex 25 3 Đây là lễ vật các người sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng;

Ex 25 4 chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ,

Ex 25 5 da cá nược, cây si-tim,

Ex 25 6 dầu thấp, hương liệu đăng làm dầu xức và hương,

Ex 25 7 bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và bảng đeo ngực.

Ex 25 8 Họ sẽ làm cho ta một đền thánh và ta sẽ ở giữa họ.

Ex 25 9 Hãy làm điều đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà ta sẽ chỉ cho người.

Ex 25 10 Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi,

Ex 25 11 lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng.

Ex 25 12 Người cũng hãy đúc bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia,

Ex 25 13 cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng;

Ex 25 14 rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm.

Ex 25 15 Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra.

Ex 25 16 Người hãy cất vào trong hòm bằng chúng mà ta sẽ ban cho.

Ex 25 17 Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi.

Ex 25 18 Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân,

Ex 25 19 ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia.

Ex 25 20 Hai chê-ru-bin sẽ sè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân.

Ex 25 21 Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bằng chúng mà ta sẽ ban cho.

Ex 25 22 Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-

Kinh Thánh

ru-bin, trên hòm bằng chứng, ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.

Ex 25 23 Người cũng hãy đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, và bề cao một thước rưỡi,

Ex 25 24 bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh;

Ex 25 25 rồi lên be cho tứ vi bàn, cao chừng bốn ngón tay và chạy cho be một đường viền vàng.

Ex 25 26 Lại đúc bốn cái khoen vàng, tra vào bốn góc nơi chân bàn.

Ex 25 27 Khoen sẽ ở gần be, để xô đôn khiêng bàn.

Ex 25 28 Người hãy chuốt đôn bằng cây si-tim, bọc vàng, rồi người ta sẽ dùng khiêng bàn đó.

Ex 25 29 Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán.

Ex 25 30 Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt ta.

Ex 25 31 Người cũng hãy làm chân đèn bằng vàng ròng. Cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu cùng cái hoa của đèn đều làm bằng vàng đánh giát.

Ex 25 32 Hai bên thân đèn sẽ có sáu nhánh nứt ra, hạ nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia.

Ex 25 33 Trong sáu nhánh nứt ra trên chân đèn, mỗi nhánh đều sẽ có ba cái đài hình như hạt hạnh nhân cùng bầu và hoa.

Ex 25 34 Trên thân chân đèn, lại cũng sẽ có bốn cái đài hình hạt hạnh nhân, bầu và hoa.

Ex 25 35 Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, hãy cứ mỗi hai nhánh thì dưới có một cái bầu.

Ex 25 36 Bầu cùng nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát.

Ex 25 37 Người cũng hãy làm bảy cái thép đèn, đặt hễ khi thắp thì chiếu trước chân đèn.

Ex 25 38 Kéo bắt tim cùng đồ đựng tàn đèn cũng sẽ bằng vàng ròng.

Ex 25 39 Người ta sẽ dùng một ta lông vàng ròng làm chân đèn này và các đồ phụ tùng của chân đèn.

Ex 25 40 Vậy, người hãy xem, cứ làm y như kiểu đã chỉ cho trên núi.

Ex 26 1 Người hãy dùng mười bức màn mà làm đèn tạm, màn dệt bằng vải gai mịn, chỉ tím, đỏ điều và đỏ sẫm, có thêu các hình chê-ru-bin cực xảo.

Ex 26 2 Mỗi bức màn bề dài hai mươi tám thước, bề rộng bốn thước. Các bức đều đồng cỡ với nhau.

Ex 26 3 Mỗi năm bức màn sẽ kết dính lại nhau.

Ex 26 4 Người hãy thắt vòng chỉ tím nơi triêng của bức màn thứ nhất ở đầu bức nguyên; và cũng làm như vậy cho đầu chót của bức màn cuối trong bức nguyên thứ nhì.

Ex 26 5 Lại làm năm chục cái vòng cho bức màn thứ nhất, và năm chục cái vòng nơi đầu triêng bức nguyên thứ nhì; các vòng hai bên sẽ đối nhau.

Ex 26 6 Cũng hãy làm năm mươi cái móc bằng vàng, rồi móc bức nguyên này qua bức nguyên kia, hầu cho đèn tạm kết lại thành một.

Ex 26 7 Người cũng hãy kết mười một bức màn bằng lông dê, để dùng làm bong che trên đèn tạm.

Ex 26 8 Bề dài mỗi bức màn ba chục thước, bề rộng bốn thước, mười

một bức đồng một cỡ với nhau.

Ex 26 9 Người hãy kết năm bức màn này riêng ra, và sáu bức màn kia riêng ra; nhưng hãy gấp đôi bức màn thứ sáu ở trước đền tạm.

Ex 26 10 Lại thắt năm chục cái vòng nơi triêng màn thứ nhất, ném về cuối của bức nguyên thứ nhất, và năm chục cái vòng nơi triêng màn của bức nguyên thứ nhì;

Ex 26 11 cũng làm năm chục cái móc bằng đồng, móc vào vòng, rồi hiệp cái bong lại, để nó thành ra một.

Ex 26 12 Nhưng còn dư, tức là phân nửa của bức màn dư trong bức bong nguyên, thì sẽ xử xuống phía sau đền tạm;

Ex 26 13 phần bề dài dư trong các bức màn của bong, bên này một thước, bên kia một thước, thì sẽ xử xuống hai bên hông đền tạm dựng che vậy.

Ex 26 14 Người hãy làm một tấm lá phủ bằng da chiên đực nhuộm đỏ để trên bong, và kết một tấm lá phủ bằng da cá nược đắp lên trên nữa.

Ex 26 15 Người cũng hãy làm những ván cho vách đền tạm bằng cây si-tim.

Ex 26 16 Mỗi tấm trước mười thước, hoành một thước rưỡi,

Ex 26 17 có hai cái mộng liền nhau; hết thảy các tấm ván vách đền tạm người cũng sẽ làm như vậy.

Ex 26 18 Về phía nam đền tạm, người hãy làm hai mươi tấm ván;

Ex 26 19 dưới hai mươi tấm ván hãy đặt bốn mươi lỗ mộng bằng bạc; cứ hai lỗ mộng ở dưới, để chịu hai cái mộng của mỗi tấm ván.

Ex 26 20 Lại hãy làm hai mươi tấm ván về phía bắc đền tạm,

Ex 26 21 và bốn mươi lỗ mộng bằng bạc, cứ dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng.

Ex 26 22 Người cũng hãy làm sáu tấm ván về phía sau đền tạm, tức là về hướng tây.

Ex 26 23 Về hai góc phía sau đền tạm, phải làm hai tấm ván,

Ex 26 24 khít nhau tự dưới chí trên bởi một cái khoen ở nơi đầu; hai cái góc đều làm như vậy.

Ex 26 25 Thế thì, có tám tấm ván và mười sáu lỗ mộng bằng bạc; cứ hai lỗ mộng ở dưới mỗi một tấm ván.

Ex 26 26 Lại, người hãy làm năm cây xà ngang bằng gỗ si-tim cho những tấm ván về phía bên này,

Ex 26 27 năm cây xà ngang về phía bên kia và năm cây xà ngang khác nữa về phía sau của đền tạm, tức là hướng tây.

Ex 26 28 Cây xà ngang giữa sẽ ở về thân giữa những tấm ván, chạy suốt từ đầu này đến đầu kia.

Ex 26 29 Cũng hãy lấy vàng bọc ván cùng xà ngang, và làm những khoen bằng vàng, dựng xỏ các cây xà ngang.

Ex 26 30 Người phải dựng đền tạm y như kiểu đã chỉ cho người trên núi vậy.

Ex 26 31 Người hãy làm một bức màn bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, có thêu những hình chê-ru-bin cực xảo;

Ex 26 32 rồi xử màn đó trên bốn trụ bằng cây si-tim, bọc vàng, dựng trên bốn lỗ trụ bằng bạc; các móc trụ đều bằng vàng.

Ex 26 33 Người sẽ treo màn đó vào móc dưới bức bong, rồi ở phía trong màn để hòm báng chứng; màn này dùng phân biệt cho các người nơi thánh và nơi chí thánh.

Kinh Thánh

- Ex 26 34 Đoạn, hãy để cái nắp thi ân trên hòm bằng chúng, đặt trong nơi chí thánh.
- Ex 26 35 Bên ngoài bức màn về phía bắc đèn tạm thì để cái bàn; còn cây chân đèn thì để về phía nam đối ngang cái bàn.
- Ex 26 36 Về cửa Trại người hãy làm một bức màn bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, vải gai đậu mịn, có thêu cực xảo;
- Ex 26 37 rồi làm cho bức màn này năm cái trụ bằng cây si-tim, bọc vàng; đỉnh nó cũng bằng vàng, và đúc năm lỗ trụ bằng đồng.
- Ex 27 1 Người cũng hãy đóng một bàn thờ bằng cây si-tim, hình vuông, năm thước bề dài, năm thước bề ngang, và bề cao ba thước.
- Ex 27 2 Nơi bốn góc bàn thờ hãy làm sừng ló ra và bọc đồng.
- Ex 27 3 Những đồ phụ tùng của bàn thờ thì hãy làm bằng đồng: bình đựng tro, vá,盎, nĩa và bình hương.
- Ex 27 4 Lại làm cho bàn thờ một tấm rá bằng lưới đồng; và nơi bốn góc rá làm bốn cái khoen bằng đồng;
- Ex 27 5 rồi để rá đó dưới thành bàn thờ, từ dưới chân lên đến nửa bề cao.
- Ex 27 6 Cũng hãy chuốt đòn khiêng bàn thờ bằng cây si-tim, bọc đồng,
- Ex 27 7 rồi xỏ vào những khoen; khi khiêng đi, đòn sẽ ở hai bên bàn thờ.
- Ex 27 8 Bàn thờ sẽ đóng bằng ván, trống bông, làm y như đã chỉ cho người trên núi vậy.
- Ex 27 9 Người cũng hãy làm cái hành lang cho đèn tạm. Về phía nam của hành lang làm bố vi bằng vải gai đậu mịn, dài trăm thước,
- Ex 27 10 cùng hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng; đỉnh và nuông trụ thì bằng bạc.
- Ex 27 11 Về phía bắc cũng vậy; bố vi đó có trăm thước bề dài, hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng; đỉnh và nuông trụ thì bằng bạc.
- Ex 27 12 Bố vi của hành lang về phía tây có năm chục thước bề dài, mười cây trụ và mười lỗ trụ.
- Ex 27 13 Bề ngang của hành lang phía trước, tức là phía đông, có năm chục thước: phía hữu
- Ex 27 14 có mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ;
- Ex 27 15 phía tả có mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ.
- Ex 27 16 Còn cửa hành lang có một bức màn dài hai chục thước bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, có thêu, cùng vốn cây trụ và bốn lỗ trụ.
- Ex 27 17 Hết thảy trụ xung quanh hành lang đều sẽ có nhờ nuông bạc chắp lại với nhau; đỉnh trụ thì bằng bạc, lỗ trụ thì bằng đồng.
- Ex 27 18 Bề dài của hành lang được một trăm thước, bề ngang, mỗi phía, năm chục thước, bề cao năm thước; bố vi sẽ bằng vải gai đậu mịn, còn những lỗ trụ thì bằng đồng.
- Ex 27 19 Hết thảy đồ phụ tùng dùng về các việc phụng sự trong đèn tạm, cùng cây nọc của đèn tạm và cây nọc của hành lang, đều sẽ làm bằng đồng.
- Ex 27 20 Người hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem đến dầu lọc ô-li-ve ép, đặt thấp đèn cho đèn sáng luôn luôn.
- Ex 27 21 Trong hội mạc, ở ngoài màn, trước hòm bằng chúng, A-rôn cùng các con trai người sẽ lo sửa soạn đèn, hầu cho trước mặt Đức Giê-hô-va đèn cháy luôn luôn từ tối cho đến sáng. Ấy là một luật đời đời cho dòng dõi dân Y-sơ-ra-ên phải giữ.

- Ex 28 1 Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta.
- Ex 28 2 Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức.
- Ex 28 3 Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta.
- Ex 28 4 Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta.
- Ex 28 5 Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn.
- Ex 28 6 Họ sẽ chế ê-phót bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo.
- Ex 28 7 Hai bên ê-phót làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phót.
- Ex 28 8 Đai để cột ê-phót ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phót, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn.
- Ex 28 9 Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên:
- Ex 28 10 sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ.
- Ex 28 11 Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng.
- Ex 28 12 Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phót, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên; A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Ex 28 13 Người cũng hãy làm móc gài bằng vàng,
- Ex 28 14 đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng ròng như hình dây, rồi để chuyền đánh như thế vào móc gài.
- Ex 28 15 Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phót; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn.
- Ex 28 16 Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban.
- Ex 28 17 Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu;
- Ex 28 18 hàng thứ nhì, ngọc phi túy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương;
- Ex 28 19 hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh;
- Ex 28 20 hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng.
- Ex 28 21 Số các ngọc đó hết thầy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy.
- Ex 28 22 Người hãy làm các sợi chuyền bằng vàng ròng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực;
- Ex 28 23 rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng.
- Ex 28 24 cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng,

- Ex 28 25 và hai đầu sợi chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phót về phía đằng trước ngực.
- Ex 28 26 Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phót.
- Ex 28 27 Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phót ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mỗi.
- Ex 28 28 Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phót, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phót.
- Ex 28 29 Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặt giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Ex 28 30 Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặt khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn.
- Ex 28 31 Người cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím.
- Ex 28 32 Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi tét.
- Ex 28 33 Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sạm, cùng chuông vàng nhỏ đan tréo nhau ở vòng theo viền,
- Ex 28 34 nghĩa là một cái chuông rồi kể một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo.
- Ex 28 35 Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy.
- Ex 28 36 Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va.
- Ex 28 37 Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ.
- Ex 28 38 Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.
- Ex 28 39 Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu.
- Ex 28 40 Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức.
- Ex 28 41 Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xức dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta.
- Ex 28 42 Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặt che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế.
- Ex 28 43 A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.
- Ex 29 1 Đây là điều người sẽ làm đặt biệt riêng A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta.
- Ex 29 2 Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không ti vít, dùng bột mì thiết mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và

bánh trắng không men tằm dầu;

Ex 29 3 rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực.

Ex 29 4 Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ.

Ex 29 5 Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người;

Ex 29 6 đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ,

Ex 29 7 cùng lấy dầu xức đồ trên đầu và xức cho người.

Ex 29 8 Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ,

Ex 29 9 rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người.

Thế thì, chúc tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

Ex 29 10 Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó.

Ex 29 11 Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc;

Ex 29 12 rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ.

Ex 29 13 Cũng hãy lấy hết thầy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ.

Ex 29 14 Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy.

Ex 29 15 Người cũng hãy bắt một trong hai con chiên đực, A-rôn và các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó;

Ex 29 16 rồi giết chiên đực đó, lấy huyết mà rưới khắp chung quanh trên bàn thờ.

Ex 29 17 Kế đó, sả chiên ra từng miếng, rửa sạch bộ lòng và giò đi, rồi để lên trên các miếng đã sả và đầu nó;

Ex 29 18 đoạn xông cả con chiên đực tại trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va, tức là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va vậy.

Ex 29 19 Đoạn, người hãy bắt con chiên đực thứ nhì, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó;

Ex 29 20 rồi người giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ.

Ex 29 21 Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xức mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh.

Ex 29 22 Vì có chiên đực đó dùng làm lễ truyền chúc, nên người hãy lấy mỡ, đuôi, mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật, cùng mỡ trên trái cật và giò bên hữu,

Ex 29 23 lại lấy luôn một ổ bánh, một bánh nhỏ nhồi với dầu, và một cái bánh trắng ở trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va;

Ex 29 24 rồi người để mấy món đó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay của các con trai người, mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

Ex 29 25 Đoạn, hãy lấy ra khỏi bàn tay họ đem xông trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

Ex 29 26 Cũng hãy lấy cái o chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người.

Ex 29 27 Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái o và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là o đã đưa qua đưa lại, và giò đã giơ lên.

Ex 29 28 Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một của lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy.

Ex 29 29 Những áo thánh của A-rôn sẽ để lại cho các con trai nối sau người, để họ mặc áo đó, được xức dầu và lập trong chức tế lễ.

Ex 29 30 Ai trong vòng con trai người được làm thầy tế lễ thế cho người, mà đến hội mặc đặng hầu việc tại nơi thánh, thì sẽ mặc áo đó trong bảy ngày.

Ex 29 31 Đoạn, người hãy bắt con chiên đực dùng làm lễ thiết lập mà nấu thịt nó trong một nơi thánh.

Ex 29 32 A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn thịt chiên đực đó, cùng bánh trong giỏ nơi cửa hội mạc.

Ex 29 33 Vậy, họ sẽ ăn các món này, bởi đó được chuộc tội, để lập và biệt họ riêng ra thánh; nhưng khách ngoại bang chẳng được ăn, vì các món đó đã biệt riêng ra thánh rồi.

Ex 29 34 Nếu thịt lễ thiết lập và bánh còn dư lại đến ngày mai, người hãy thiêu trong lửa, chớ nên ăn, vì là của đã biệt riêng ra thánh.

Ex 29 35 Vậy, theo mọi điều ta phán dặn, người hãy làm cho A-rôn cùng các con trai người, và lập họ trong bảy ngày.

Ex 29 36 Mỗi ngày hãy dâng một con bò tơ đực đặng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một của lễ chuộc tội cùng xức dầu cho để biệt bàn thờ riêng ra thánh.

Ex 29 37 Trong bảy ngày người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng ra thánh; bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, phàm vật chi đụng đến đều sẽ được nên thánh vậy.

Ex 29 38 Đây là các điều người sẽ dâng lên bàn thờ: Hai chiên con một tuổi, mỗi ngày thường thường như vậy.

Ex 29 39 Buổi sớm mai người hãy dâng một trong hai chiên con; con thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối.

Ex 29 40 Với con chiên thứ nhất, hãy dâng một phần mười bột mì mịn nhồi với một phần tư hin dầu ép, và cùng lễ quán một phần tư hin rượu nho.

Ex 29 41 Về con chiên thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối với một của lễ và một lễ quán y như lễ sớm mai; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va.

Ex 29 42 Ấy là một của lễ thiêu mà các người phải dâng luôn luôn, trải qua các đời, tại cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, là nơi ta sẽ giáng lâm mà phán cùng người.

Ex 29 43 Vậy, ta sẽ có tại đó cùng dân Y-sơ-ra-ên; chỗ này sẽ vì sự vinh hiển ta mà được biệt riêng ra thánh.

Ex 29 44 Ta sẽ biệt hội mạc cùng bàn thờ riêng ra thánh; cùng biệt A-rôn và các con trai người riêng ra thánh nữa, đặng họ làm chức tế lễ trước mặt ta.

Kinh Thánh

- Ex 29 45 Ta sẽ ở giữa dân Y-sơ-ra-ên, làm Đức Chúa Trời dân ấy.
- Ex 29 46 Dân ấy sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, đã đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng ở giữa vòng họ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.
- Ex 30 1 Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương.
- Ex 30 2 Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng ló ra.
- Ex 30 3 Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng.
- Ex 30 4 Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xỏ đòn dùi đặng khiêng.
- Ex 30 5 Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng.
- Ex 30 6 Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm bằng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi ta sẽ gặp người.
- Ex 30 7 Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó.
- Ex 30 8 Vào lúc chiều tối, khi A-rôn tắt đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời.
- Ex 30 9 Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết.
- Ex 30 10 Nhưng trải qua các đời, mỗi năm một lần, A-rôn sẽ lấy huyết của con sinh tể chuộc tội, bôi trên sừng bàn thờ này đặng chuộc tội cho nó. Ấy sẽ là một việc rất thánh cho Đức Giê-hô-va.
- Ex 30 11 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng:
- Ex 30 12 Khi nào người đếm số dân Y-sơ-ra-ên đặng kê sổ, mỗi tên phải nộp tiền đền mạng mình cho Đức Giê-hô-va, hầu cho khỏi mắc tai nạn chi trong khi kê sổ.
- Ex 30 13 Kẻ nào có tên trong sổ phải nộp nửa siéc-lơ, tùy siéc-lơ của nơi thánh, cận nặng hai mươi ghê-ra; vậy, nửa siéc-lơ, tức là của dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Ex 30 14 Mọi người có tên vào sổ từ hai mươi tuổi sắp lên sẽ dâng của này cho Đức Giê-hô-va.
- Ex 30 15 Khi dâng của này cho Đức Giê-hô-va đặng đền mạng mình, người giàu không nộp trội, người nghèo không nộp thiếu nửa siéc-lơ.
- Ex 30 16 Vậy, người thâu tiền đền mạng của dân Y-sơ-ra-ên, rồi dùng tiền đó vào việc hội mạc; ấy là một kỷ niệm của dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Giê-hô-va, đặng đền mạng mình.
- Ex 30 17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se nữa rằng:
- Ex 30 18 Người hãy làm một cái thùng với chân thùng bằng đồng, đặng rửa mình ở trong, rồi để giữa khoảng của hội mạc và bàn thờ, và đổ nước vào.
- Ex 30 19 A-rôn cùng các con trai người sẽ rửa tay và chân mình ở trong.
- Ex 30 20 Khi họ vào hội mạc sẽ lấy nước rửa mình, hầu cho họ khỏi chết; và khi lại gần bàn thờ đặng phụng sự, tức là xông của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, họ cũng phải giữ như vậy.
- Ex 30 21 Thế thì, họ hãy rửa tay và chân, hầu cho khỏi chết. Ấy là một lệ đời đời cho A-rôn, cùng dòng dõi người trải qua các đời.
- Ex 30 22 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Ex 30 23 Hãy góp các hương liệu tốt nhất: một dực nước năm trăm siéc-

Kinh Thánh

lơ; hương nhục quế phân nửa số đó, tức là hai trăm rưỡi; hương xương bồ hai trăm rưỡi;

Ex 30 24 quế-bì năm trăm, đều theo siéc-lơ nơi thánh, và một hin dầu ô-li-ve.

Ex 30 25 Người hãy lấy các hương liệu đó theo phép hòa hương, chế ra một thứ dầu thơm dùng làm dầu xức thánh.

Ex 30 26 Đoạn, lấy xức cho hội mạc cùng hòm báng chứng,

Ex 30 27 bàn thờ cùng các đồ phụ tùng, chân đèn cùng các đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương,

Ex 30 28 bàn thờ của lễ thiêu cùng các đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng.

Ex 30 29 Ấy vậy, người sẽ biệt các vật này riêng ra thánh, hầu cho làm rất thánh, hề món chi đụng đến, đều sẽ được nên thánh.

Ex 30 30 Người cũng hãy xức dầu cho A-rôn cùng các con trai người, biệt họ riêng ra thánh, để làm chức tế lễ trước mặt ta.

Ex 30 31 Lại hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về phần ta, dầu này sẽ là dầu xức thánh trải qua mọi đời các người.

Ex 30 32 Chớ nên đổ trên xác thịt loài người, và cũng đừng làm dầu nào khác theo phép hòa hương đó; dầu này là thánh, cũng sẽ thánh cho các người.

Ex 30 33 Hễ ai chế một thứ hòa hương giống như vậy, và đem rưới trên mình người ngoại bang, sẽ bị truất khỏi vòng dân sự.

Ex 30 34 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng: Hãy lấy các hương liệu, tức tô hiệp hương, loa yếm hương, phong chi hương, cùng thanh nhũ hương, mỗi thứ bằng nhau,

Ex 30 35 theo phép hòa hương, chế ra một thứ hương, mặn, trong và thánh.

Ex 30 36 Hãy nghiền nó ra bột, rồi để trước hòm báng chứng trong hội mạc, tức là nơi ta sẽ gặp người: về phần các người, hương này sẽ là một vật rất thánh.

Ex 30 37 Còn thứ hương mà người sẽ chế, chớ chế giống như phép hòa hương này; ấy là một vật người nên biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va.

Ex 30 38 Hễ kẻ nào làm giống y như vậy đặng người mùi, sẽ bị truất khỏi vòng dân sự.

Ex 31 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng:

Ex 31 2 Đây, ta đã kêu tên Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa.

Ex 31 3 Ta đã làm cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết để làm mọi thứ nghề thợ,

Ex 31 4 đặng bày ra và chế tạo đồ vàng, bạc và đồng,

Ex 31 5 đặng khác và khám ngọc, đeo gỗ và làm được mọi thứ nghề thợ.

Ex 31 6 Đây, ta lại cho một người phụ việc, tên là Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mạc, trong chi phái Đan. Ta cũng đã ban sự thông minh cho mọi người tài năng, hầu cho họ làm các việc ta đã phán dặn người,

Ex 31 7 là hội mạc, hòm báng chứng, nắp thi ân ở trên hòm, cùng đồ dùng trong hội mạc;

Ex 31 8 bàn thờ cùng đồ phụ tùng, chân đèn bằng vàng ròng và đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương,

Ex 31 9 bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng đồ phụ tùng, cái thùng và chân

thùng;

Ex 31 10 áo lễ, áo thánh cho A-rôn thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người, đặt làm chức tế lễ;

Ex 31 11 dầu xúc, và hương thơm của nơi thánh. Các người đó phải làm hết thầy theo lời ta đã phán dặn người.

Ex 31 12 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Ex 31 13 Phán người, hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nhất là các người hãy giữ ngày sa-bát ta, vì là một dấu giữa ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh.

Ex 31 14 Vậy, hãy giữ ngày sa-bát, vì là một ngày thánh cho các người. Kẻ nào phạm đến ngày đó, phải bị xử tử; kẻ nào làm một việc chi trong ngày đó, cũng sẽ bị truất khỏi vòng dân sự.

Ex 31 15 Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, tức là ngày nghỉ, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày sa-bát hễ ai làm một việc chi sẽ bị xử tử.

Ex 31 16 Ấy vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ giữ ngày sa-bát trải các đời của họ, như một giao ước đời đời.

Ex 31 17 Ấy là một dấu đời đời cho ta cùng dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất trong sáu ngày, qua ngày thứ bảy Ngài nghỉ và lấy sức lại.

Ex 31 18 Khi Đức Giê-hô-va đã phán xong cùng Môi-se tại núi Si-na-i, bèn cho người hai bảng chứng bằng đá, với ngón tay Đức Chúa Trời viết ra.

Ex 32 1 Dân sự thấy Môi-se ở trên núi chậm xuống, bèn nhóm lại chung quanh A-rôn mà nói rằng: Nào! hãy làm các thần để đi trước chúng tôi đi, vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng tôi chẳng biết điều chi đã xảy đến cho người rồi.

Ex 32 2 A-rôn đáp rằng: Hãy một những vòng vàng đeo nơi tai vợ, con trai và con gái các người đi, rồi đem lại cho ta.

Ex 32 3 Hết thầy đều lột vòng vàng nơi tai mình mà đem lại cho A-rôn;

Ex 32 4 người nhận lấy nơi tay họ, và dùng đục làm thành một bò con đúc. Dân chúng nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên! nầy là các thần của người đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 32 5 A-rôn thấy vậy, bèn lập một bàn thờ trước mặt tượng bò đó; đoạn, người la lên rằng: Sáng mai sẽ có lễ tôn trọng Đức Giê-hô-va!

Ex 32 6 Sáng mai dân chúng bèn thức dậy sớm, dâng các của lễ thiêu và lễ thù ân; ngồi mà ăn uống, đoạn đứng dậy mà vui chơi.

Ex 32 7 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy xuống đi, vì dân mà người đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã bại hoại rồi,

Ex 32 8 vội bỏ đạo ta truyền dạy, đúc một con bò tơ, mọp trước tượng bò đó và dâng của lễ cho nó mà nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên! đây là các thần đã dẫn người lên khỏi xứ Ê-díp-tô!

Ex 32 9 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Ta đã xem thấy dân này, kia là một dân cứng cổ.

Ex 32 10 Và, bây giờ hãy để mặc ta làm, hầu cho cơn thịnh nộ ta nổi lên cùng chúng nó, diệt chúng nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn.

Ex 32 11 Môi-se bèn nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, sao nổi thịnh nộ cùng dân Ngài? là dân mà Ngài đã dùng quyền lớn lao mạnh mẽ đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

- Ex 32 12 Sao để cho người Ê-díp-tô nói rằng: Ngài đưa chúng nó ra khỏi xứ để làm hại cho, giết đi tại trong núi, cùng diệt chúng nó khỏi mặt đất? Cầu xin Chúa hãy nguôi cơn giận và bỏ qua điều tai họa mà Ngài muốn giáng cho dân Ngài.
- Ex 32 13 Xin Chúa hãy nhớ lại Áp-ra-ham, Y-sác, Y-sơ-ra-ên, là các tội tớ Ngài, mà Ngài có chỉ mình thề cùng họ rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi các người lên nhiều như sao trên trời, ta sẽ ban cho dòng dõi đó cả xứ mà ta chỉ phán, và họ sẽ được xứ ấy làm cơ nghiệp đời đời.
- Ex 32 14 Đức Giê-hô-va bèn bỏ qua điều tai họa mà Ngài nói rằng sẽ giáng cho dân mình.
- Ex 32 15 Đoạn, Môi-se ở trên núi trở xuống, tay cầm hai bảng chứng; hai bảng chứng có viết hai bên, mặt này và mặt kia.
- Ex 32 16 Hai bảng đó là việc của Đức Chúa Trời làm ra; chữ cũng là chữ của Đức Chúa Trời khắc trên bảng.
- Ex 32 17 Và, Giô-suê nghe dân chúng la lên, bèn nói cùng Môi-se rằng: Trong trại quân có tiếng chiến đấu.
- Ex 32 18 Môi-se đáp rằng: Chẳng phải tiếng kêu về thắng trận, cũng chẳng phải tiếng kêu về thua trận; nhưng ta nghe tiếng kẻ hát.
- Ex 32 19 Khi đến gần trại quân, Môi-se thấy bò con và sự nhảy múa, bèn nổi giận, liệng hai bảng chứng khỏi tay mình, bẻ ra nơi chân núi;
- Ex 32 20 đoạn lấy bò con của chúng đã đúc đem đốt trong lửa, rồi nghiền cho đến thành ra bụi, rải trên mặt nước, và cho dân Y-sơ-ra-ên uống.
- Ex 32 21 Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Dân này làm chi anh, mà anh xui cho chúng phạm tội nặng dường ấy?
- Ex 32 22 A-rôn đáp rằng: Xin chúa tôi đừng nổi giận, chúa biết rằng dân này chuyên làm điều ác!
- Ex 32 23 Họ có nói cùng tôi rằng: Hãy làm các thần đi trước chúng tôi; vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng tôi chẳng biết có điều chi xảy đến cho người rồi.
- Ex 32 24 Tôi bèn nói cùng chúng rằng: Ai có vàng hãy lột ra! Họ bèn đưa cho tôi, tôi bỏ vào lửa, và bởi đó thành ra bò con này.
- Ex 32 25 Và, Môi-se thấy dân sự buông lung, vì A-rôn để họ buông lung, đến nỗi bị sỉ nhục trong vòng các thù nghịch,
- Ex 32 26 thì người đứng nơi cửa trại quân mà nói rằng: Ai thuộc về Đức Giê-hô-va, hãy đến cùng ta đây! Hết thầy người Lê-vi đều nhóm lại gần bên người.
- Ex 32 27 Người truyền cho họ rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Mỗi người trong các người hãy đeo gươm bên mình, đi qua đi lại trong trại quân, từ cửa này đến cửa kia, và mỗi người hãy giết anh em, bạn hữu, và kẻ lân cận mình.
- Ex 32 28 Dân Lê-vi bèn làm y như lời Môi-se; trong ngày đó có chừng ba ngàn người bị chết.
- Ex 32 29 Và, Môi-se đã truyền rằng: Ngày nay mỗi người trong vòng các người hãy dâng tay mình cho Đức Giê-hô-va, chẳng sót chi đến con trai hay là anh em mình, hầu cho các người được ơn phước vậy.
- Ex 32 30 Ngày mai, Môi-se nói cùng dân sự rằng: Các người đã phạm một tội rất trọng; song bây giờ ta lên đến Đức Giê-hô-va, có lẽ ta sẽ được chuộc tội các người chăng.
- Ex 32 31 Vậy, Môi-se trở lên đến Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Ôi! dân sự này có phạm một tội trọng, làm cho mình các thần bằng vàng;

- Ex 32 32 nhưng bây giờ xin Chúa tha tội cho họ! Bằng không, hãy xóa tên tôi khỏi sách Ngài đã chép đi.
- Ex 32 33 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Kẻ nào phạm tội cùng ta, ta sẽ xóa nó khỏi sách ta.
- Ex 32 34 Bây giờ, hãy đi, dẫn dân sự đến nơi ta đã chỉ phán. Này thiên sứ ta sẽ đi trước ngươi; nhưng ngày nào ta hình phạt thì sẽ phạt tội chúng nó.
- Ex 32 35 Đức Giê-hô-va hành phạt dân sự là vậy, vì dân sự là gốc phạm về tượng bò vàng mà A-rôn đã làm ra.
- Ex 33 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Này, ngươi cùng dân sự mà ngươi đã dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô hãy từ đây đi lên xứ ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp, rằng: Ta sẽ ban xứ đó cho dòng dõi ngươi.
- Ex 33 2 Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước ngươi, và sẽ đuổi dân Ca-na-an, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít,
- Ex 33 3 đặng đưa các ngươi vào xứ đượm sữa và mật; nhưng ta không cùng lên với ngươi đâu, vì ngươi là dân cứng cổ, e ta diệt ngươi dọc đường chẳng.
- Ex 33 4 Khi dân sự nghe lời hăm này, bèn đều để tang, không ai đeo đồ trang sức hết.
- Ex 33 5 Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi là dân cứng cổ, nếu ta cùng lên với các ngươi chỉ trong một lúc, thì ta sẽ diệt các ngươi! Vậy, bây giờ, hãy cất đồ trang sức trong mình ngươi đi, đặng ta biết liệu đãi ngươi cách nào.
- Ex 33 6 Thê thì, từ núi Hô-rép, dân Y-sơ-ra-ên đã lột các đồ trang sức mình.
- Ex 33 7 Môi-se lấy Trại đem dựng xa ra ngoài trại quân, gọi là hội mạc, phàm ai muốn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì ra đến hội mạc ở ngoài trại quân.
- Ex 33 8 Vừa khi Môi-se ra đến Trại, thì cả dân sự chỗi dậy, mỗi người đứng nơi cửa trại mình, ngó theo Môi-se cho đến khi nào người vào trong Trại rồi.
- Ex 33 9 Vừa khi người vào đó, thì trụ mây giáng xuống dừng tại cửa Trại, và Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se.
- Ex 33 10 Cả dân sự thấy trụ mây dừng tại cửa Trại, bèn đứng dậy, rồi mỗi người đều sắp mình xuống nơi cửa trại mình.
- Ex 33 11 Đức Giê-hô-va đối diện phán cùng Môi-se, như một người nói chuyện cùng bạn hữu mình. Đoạn, Môi-se trở về trại quân, còn kẻ hầu trẻ của người, tên là Giô-suê, con trai của Nun, không ra khỏi Trại.
- Ex 33 12 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, Chúa phán cùng tôi rằng: Hãy đem dân sự này lên! Song Chúa chẳng cho tôi biết Chúa sai ai đi cùng tôi. Vả, Chúa có phán rằng: Ta biết ngươi vì danh ngươi, và ngươi được ơn trước mặt ta.
- Ex 33 13 Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt Ngài. Xin cũng hãy nghĩ rằng dân này là dân của Ngài!
- Ex 33 14 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Chính mình ta sẽ đi cùng ngươi, và ta sẽ cho ngươi an nghỉ.
- Ex 33 15 Môi-se thưa rằng: Nếu chính mình Ngài chẳng đi, xin đừng đem chúng tôi lên khỏi đây.
- Ex 33 16 Lấy cố chi mà người ta sẽ biết rằng tôi cùng dân sự Ngài được ơn trước mặt Ngài? Có phải khi nào Ngài cùng đi với chúng tôi chẳng? Thê thì, tôi cùng dân sự Ngài sẽ được phân biệt với muôn dân trên mặt đất.

Kinh Thánh

- Ex 33 17 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm điều người cầu xin ta, vì người được ơn trước mặt ta, và ta biết người bởi danh người vậy.
- Ex 33 18 Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài!
- Ex 33 19 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót.
- Ex 33 20 Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống.
- Ex 33 21 Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá;
- Ex 33 22 khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đi qua rồi.
- Ex 33 23 Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.
- Ex 34 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước; rồi ta sẽ viết trên hai bảng này các lời đã ở nơi hai bảng kia, mà người đã làm bẻ.
- Ex 34 2 Ngày mai, hãy chực cho sẵn, vừa sáng lên trên đỉnh núi Si-na -i, đứng trước mặt ta tại đó.
- Ex 34 3 Không ai nên lên theo cùng người hết, khắp núi không nên thấy có người, và chiên, bò cũng chẳng nên ăn cỏ nơi núi này nữa.
- Ex 34 4 Môi-se bèn đục hai bảng đá, y như hai bảng trước; dậy sớm, cầm theo tay hai bảng đó lên trên núi Si-na -i, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn.
- Ex 34 5 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va.
- Ex 34 6 Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực,
- Ex 34 7 ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhưn tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.
- Ex 34 8 Môi-se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng:
- Ex 34 9 Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân này là một dân cứng cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa.
- Ex 34 10 Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, ta lập một giao ước. Trước mặt các dân sự của người, ta sẽ làm các phép lạ chưa hề có làm trên cả mặt đất, hay là nơi dân nào; và toàn dân sự mà trong đó có người, sẽ xem thấy việc Đức Giê-hô, vì điều ta sẽ làm cùng người là một điều đáng kinh khiếp.
- Ex 34 11 Hãy cẩn thận về điều ta truyền cho người hôm nay. Này, ta sẽ đuổi khỏi trước mặt người dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.
- Ex 34 12 Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ mà người sẽ vào, e chúng nó sẽ thành cái bẫy giữa người chẳng.
- Ex 34 13 Nhưng các người hãy phá hủy bàn thờ, đập bể pho tượng và đánh hạ các thần chúng nó.
- Ex 34 14 Vì người đừng sắp mình xuống trước mặt Chúa nào khác, bởi Đức Giê-hô-va tự xưng là Đức Chúa Trời kỳ tà; Ngài thật là một Đức Chúa Trời kỳ tà vậy.
- Ex 34 15 Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ đó, e khi chúng

nó hành dâm cùng các tà thần chúng nó và tế các tà thần của chúng nó, có kẻ mời, rồi người ăn của chúng họ chẳng.

Ex 34 16 Lại đừng cưới con gái chúng nó cho con trai người, e khi con gái chúng nó hành dâm với các tà thần chúng nó, quyến dụ con trai người cũng hành dâm cùng các tà thần của chúng nó nữa chẳng.

Ex 34 17 Người chớ đúc thần tượng.

Ex 34 18 Người hãy giữ lễ bánh không men. Nhằm kỳ tháng lúa trở, hãy ăn bánh không men trong bảy ngày, như ta đã truyền dạy người; vì nhằm tháng đó người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ex 34 19 Các con trường nam đều thuộc về ta; cùng các con đực đầu lòng của bầy súc vật người, hoặc bò hoặc chiên cũng vậy.

Ex 34 20 Nhưng người sẽ bắt một chiên con hay là dê con mà chuộc một con lừa đầu lòng. Nếu chẳng chuộc nó, người hãy bẻ cổ nó. Người sẽ chuộc các con trường nam mình; và chớ ai đi tay không đến châu trước mặt ta.

Ex 34 21 Trong sáu ngày người hãy làm công việc, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, dẫu mùa cày hay mùa gặt người cũng phải nghỉ vậy.

Ex 34 22 Đầu mùa gặt lúa mì, người hãy giữ lễ của các tuần lễ; và cuối năm giữ lễ mùa màng.

Ex 34 23 Thường năm ba lần, trong vòng các người, mỗi người nam sẽ ra mắt Chúa Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Ex 34 24 Vì ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt người, ta sẽ mở rộng bờ cõi người; và trong khi người lên ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, mỗi năm ba lần, thì sẽ chẳng ai tham muốn xứ người hết.

Ex 34 25 Người chớ dâng huyết của con sinh tế ta cùng bánh pha men; thịt của con sinh về lễ Vượt-qua chớ nên giữ đến sáng mai.

Ex 34 26 Người sẽ đem dâng hoa quả đầu mùa của đất sanh sản vào đền Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó.

Ex 34 27 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép các lời này; vì theo các lời này mà ta lập giao ước cùng người và cùng Y-sơ-ra-ên.

Ex 34 28 Môi-se ở đó cùng Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước; Đức Giê-hô-va chép trên hai bảng đá các lời giao ước, tức là mười điều răn.

Ex 34 29 Khi Môi-se tay cầm hai bảng chứng đi xuống núi Si-na -i, chẳng biết rằng da mặt mình sáng rực bởi vì mình hầu chuyện Đức Giê-hô-va.

Ex 34 30 Nhưng A-rôn cùng cả dân Y-sơ-ra-ên nhìn Môi-se thấy mặt người sáng rực, sợ không dám lại gần.

Ex 34 31 Môi-se bèn gọi họ, A-rôn cùng các hội trưởng đến gần; rồi nói chuyện cùng họ.

Ex 34 32 Kế sau, cả dân Y-sơ-ra-ên đến gần, người truyền dạy các điều của Đức Giê-hô-va đã phán dạy mình nơi núi Si-na -i.

Ex 34 33 Môi-se thôi nói chuyện cùng họ, liền lấy lúp che mặt mình lại.

Ex 34 34 Khi Môi-se vào trước mặt Đức Giê-hô-va đặng hầu chuyện Ngài, thì dỡ lúp lên cho đến chừng nào lui ra; đoạn ra nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi lời Ngài đã phán dạy mình.

Ex 34 35 Dân Y-sơ-ra-ên nhìn mặt Môi-se thấy da mặt người sáng rực, thì Môi-se lấy lúp che mặt mình cho đến khi nào vào hầu chuyện Đức Giê-hô-va.

Ex 35 1 Môi-se nhóm hết hội chúng Y-sơ-ra-ên lại mà nói rằng: Đây là các việc của Đức Giê-hô-va đã phán dạy làm:

Kinh Thánh

- Ex 35 2 Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng đến ngày thứ bảy sẽ là một lễ thánh, tức là ngày sa-bát biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Ai làm công việc trong ngày đó sẽ bị xử tử.
- Ex 35 3 Nhằm ngày sa-bát chớ nổi lửa trong nhà nào của các người hết.
- Ex 35 4 Môi-se nói cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là các lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn:
- Ex 35 5 Hãy lấy một lễ vật chi ở nhà các người mà dâng cho Đức Giê-hô-va. Hễ người nào có lòng thành dâng cho, hãy đem lễ vật cho Đức Giê-hô-va: vàng, bạc và đồng;
- Ex 35 6 chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, vải gai mịn, lông dê,
- Ex 35 7 da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nược, cây si-tim,
- Ex 35 8 dầu thấp, các thứ hương liệu đựng chế dầu xức và hương thơm,
- Ex 35 9 bích ngọc, và các thứ ngọc khác để dùng khảm cho ê-phót và bảng đeo ngực.
- Ex 35 10 Trong vòng các người mấy người khôn ngoan hơn hết hãy đến làm mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn;
- Ex 35 11 đèn tạm, trụ và bong của đèn tạm, móc, ván, xà ngang, trụ và lỗ trụ;
- Ex 35 12 hòm bảng chứng và đôn khiêng, nắp thi ân cùng màn che nơi chỉ thánh;
- Ex 35 13 cái bàn và đôn khiêng, các đồ phụ tùng của bàn cùng bánh trần thiết;
- Ex 35 14 chân đèn, đồ phụ tùng, các đèn và dầu thấp đèn;
- Ex 35 15 bàn thờ xông hương cùng đôn khiêng; dầu xức, hương liệu, và bức màn cửa đèn tạm;
- Ex 35 16 bàn thờ dâng của lễ thiêu và rá đồng; đôn khiêng và các đồ phụ tùng của bàn thờ; cái thùng và chân thùng;
- Ex 35 17 bố vi che hành lang, trụ, lỗ trụ, và bức màn cửa cửa hành lang;
- Ex 35 18 các nọc của đèn tạm, cùng nọc và dây của hành lang;
- Ex 35 19 bộ áo lễ dùng về công việc trong nơi thánh; bộ áo thánh cho A-rôn, thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người dâng làm chức tế lễ.
- Ex 35 20 Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên bèn lui ra khỏi mặt Môi-se.
- Ex 35 21 Mọi người có lòng cảm động, và mọi người có lòng thành, đều đem lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va, để làm công việc hội mạc, các đồ phụ tùng và bộ áo thánh.
- Ex 35 22 Phàm người nam cùng nữ, tức mọi kẻ có lòng thành, đều đến đem những hoa tai, nhẫn, khâu, kiềng, các thứ trang sức bằng vàng và hết thầy đều dâng lễ vật bằng vàng cho Đức Giê-hô-va.
- Ex 35 23 Kẻ nào ở nhà mình có chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, và da cá nược đều đem đến.
- Ex 35 24 Hễ ai có chỉ làm lễ vật bằng bạc hay bằng đồng, đều đem dâng cho Đức Giê-hô-va, và hễ ai có cây si-tim nơi nhà mình dùng hiệp về các công việc tế lễ, đều đem đến.
- Ex 35 25 Phàm người đàn bà khéo thì chánh tay mình kéo chỉ lấy và đem đến món chi họ đã kéo rời, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và chỉ gai mịn.
- Ex 35 26 Còn mấy người đàn bà có cảm động và tài khéo thì kéo chỉ lông dê.
- Ex 35 27 Các bậc tôn trưởng trong dân sự đem bích ngọc và các thứ ngọc

khác để khảm cho ê-phót và bảng đeo ngực;

Ex 35 28 dầu thấp đèn, các hương liệu để chế dầu xức và dầu thơm.

Ex 35 29 Cả dân Y-sơ-ra-ên, nam hay nữ, phàm ai có lòng cảm động xui cho mình tình nguyện quyên vào các công việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn nơi Môi-se, đều đem dâng cho Đức Giê-hô-va các lễ tình nguyện vậy.

Ex 35 30 Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nay Đức Giê-hô-va đã kêu danh Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa.

Ex 35 31 Ngài phú cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết, để làm mọi thứ nghề thợ,

Ex 35 32 đặt bày ra và làm đồ vàng, bạc và đồng,

Ex 35 33 đặt khắc và khảm các thứ ngọc, đặt chạm cây làm các đồ khéo léo.

Ex 35 34 Ngài lại phú cho người tài dạy dỗ, và cũng đồng ban cho Ô-hô-li-áp, con của A-hi-sa-mạc, trong chi phái Đan nữa;

Ex 35 35 Ngài phú cho hai người đó đầy sự khôn ngoan đặt làm các công nghệ về thợ thêu, thợ dệt nhiều màu, tức là màu tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai mịn; để bày ra và làm các thứ công nghệ khéo.

Ex 36 1 Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp và các người khôn khéo, tức là người Đức Giê-hô-va đã phú cho sự khôn ngoan và sự thông sáng đặt làm các công việc định dùng về việc tế lễ nơi thánh, đều làm mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn.

Ex 36 2 Vậy, Môi-se bèn gọi Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và các người khôn khéo mà trong lòng họ Đức Giê-hô-va phú sự thông sáng cùng các người có lòng cảm động xui mình đến gần, đặt làm công việc.

Ex 36 3 Trước mặt Môi-se, họ thâu các lễ vật của dân Y-sơ-ra-ên đã đem đến, để làm các công việc định dùng và sự tế lễ nơi thánh. Nhưng mỗi buổi sớm mai, dân sự lại đem đến lễ vật tình nguyện nữa.

Ex 36 4 Thế thì, các người khôn khéo làm mọi công việc của nơi thánh, đều tạm đình,

Ex 36 5 đến nỗi cùng Môi-se rằng: Dân sự đem đến dư bội phần đặt làm các công việc mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn.

Ex 36 6 Theo lệnh truyền của Môi-se, họ bèn đi rao từ trại quân rằng: Bất kỳ người nam hay nữ, chớ làm công việc về lễ vật của nơi thánh nữa! Vậy họ cấm dân sự không cho đem đến chi thêm nữa hết.

Ex 36 7 Vì đã đủ các vật liệu đặt làm hết thảy công việc, cho đến đôi còn dư lại nữa.

Ex 36 8 Các người khôn khéo trong vòng những người làm công việc, dùng mười bức màn bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, thêu hình chê-ru-bin cực xảo, mà dựng trên tạm.

Ex 36 9 Mỗi bức màn đều dài hai mươi tám thước, rộng bốn thước; các bức đều đồng cỡ nhau.

Ex 36 10 Họ kết mỗi năm bức màn dính lại nhau;

Ex 36 11 thắt vòng bằng chỉ tím nơi triêng của bức màn thứ nhất, ở đầu bức nguyên; và cũng làm như vậy cho triêng của bức màn ở nơi chót trong bức nguyên thứ nhì.

Ex 36 12 Họ thắt năm chục vòng theo triêng của bức màn ở đầu của bức nguyên thứ nhất, và năm chục vòng theo triêng bức màn ở chót của bức nguyên thứ nhì; các vòng đối nhau.

Ex 36 13 Đoạn chế năm chục cái móc bằng vàng, móc bức này với bức

Kinh Thánh

kia, để cho đèn tạm kết lại thành một.

Ex 36 14 Kế đó, họ dùng lông dê kết mười một bức màn, để làm bong trên đèn tạm.

Ex 36 15 Bề dài mỗi bức màn ba mươi thước, bề rộng bốn thước: mười một bức màn đều đồng cỡ nhau.

Ex 36 16 Họ kết năm bức màn riêng ra; và sáu bức màn khác riêng ra;

Ex 36 17 thắt năm chục cái vòng nơi triêng bức chót của bức nguyên thứ nhất, và năm chục vòng nơi triêng bức ở đầu của bức nguyên thứ nhì;

Ex 36 18 làm năm chục cái móc bằng đồng, móc bức bong hiệp lại thành một.

Ex 36 19 Họ cũng làm cho đèn tạm một tấm lá phủ bằng da chiên đực nhuộm đỏ, và một tấm lá phủ bằng da cá nược đắp lên trên.

Ex 36 20 Họ dùng ván bằng cây si-tim làm vách cho đèn tạm.

Ex 36 21 Mỗi tấm ván mười thước về dài, một thước rưỡi bề ngang.

Ex 36 22 Mỗi tấm có hai cái mộng liên nhau: cả ván đèn tạm đều làm một cách.

Ex 36 23 Vậy, họ làm ván cho đèn tạm: hai chục tấm về phía nam;

Ex 36 24 dưới hai chục tấm làm bốn chục lỗ mộng bằng bạc: dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng, để chịu hai cái mộng.

Ex 36 25 Họ cũng làm hai chục tấm ván ở phía bắc đèn tạm,

Ex 36 26 và bốn chục lỗ mộng bằng bạc; dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng.

Ex 36 27 Về phía đằng sau của đèn tạm, tức là phía tây, họ làm sáu tấm ván,

Ex 36 28 và về hai góc sau thì làm hai tấm ván.

Ex 36 29 Hai tấm ván góc ra khít với nhau từ dưới chí trên bởi một cái khoen ở nơi đầu; hai góc hai bên đều làm như vậy.

Ex 36 30 Thế thì, có tám tấm ván và mười sáu lỗ mộng bằng bạc, dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng.

Ex 36 31 Họ làm năm cây xà ngang bằng gỗ si-tim cặp mấy tấm ván về phía bên này của đèn tạm,

Ex 36 32 năm cây xà ngang khác về phía bên kia, và năm cây xà ngang khác nữa về phía sau đèn tạm, tức là phía tây.

Ex 36 33 Họ làm cây xà ngang giữa, đặt lòn qua thân giữa các tấm ván từ đầu này đến đầu kia,

Ex 36 34 và bọc vàng mấy tấm ván. Họ làm các khoen của ván bằng vàng, đặt xỏ xà ngang qua, và bọc vàng các cây xà ngang.

Ex 36 35 Họ lại chế một bức màn bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và vải gai đậu mịn, theo hình chên-ru-bin cực xảo,

Ex 36 36 rồi làm bốn cây trụ bằng gỗ si-tim, bọc vàng, cùng đỉnh bằng vàng; đúc bốn lỗ trụ bằng bạc cho mấy cây trụ đó.

Ex 36 37 Họ cũng chế cho cửa vào Trại một tấm màn bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và vải gai đậu mịn: ấy là một công việc theo thùa.

Ex 36 38 Họ cũng làm năm cây trụ cùng đỉnh, rồi bọc vàng trên đầu trụ, và các cây nuông; còn năm lỗ trụ thì bằng đồng.

Ex 37 1 Đoạn, Bết-sa-lê-ên đóng hòm bằng cây si-tim, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao một thước rưỡi.

Ex 37 2 Người bọc vàng ròng bề trong và bề ngoài, cùng chạy đường viền chung quanh.

Kinh Thánh

- Ex 37 3 Đúc bốn cái khoen vàng đặt gắn bốn góc: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia.
- Ex 37 4 Người cũng chuốt các đôn bằng cây si-tim, bọc vàng;
- Ex 37 5 rồi xỏ đôn đó vào khoen hai bên hông, đặt khiêng hòm.
- Ex 37 6 Người cũng làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi.
- Ex 37 7 Làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng đánh giát để nơi hai đầu nắp thi ân,
- Ex 37 8 một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia, ló ra nơi hai đầu nắp.
- Ex 37 9 Hai chê-ru-bin sè cánh ra che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân.
- Ex 37 10 Người cũng đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, bề cao một thước rưỡi;
- Ex 37 11 bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh.
- Ex 37 12 Lại cùng lên be cho tứ vi bàn cao chừng bốn ngón tay, và chạy cho be một đường viền vàng.
- Ex 37 13 Người đúc bốn cái khoen vàng tra vào bốn góc, tại nơi chân bàn.
- Ex 37 14 Các khoen ở gần nơi be để xỏ đôn vào, đặt khiêng bàn;
- Ex 37 15 người chuốt đôn bằng cây si-tim, bọc vàng, đặt khiêng bàn.
- Ex 37 16 Lại cũng lấy vàng ròng mà làm các đồ dùng bày trên bàn: đĩa, chén, ly, và chậu, để dùng làm lễ quán.
- Ex 37 17 Người cũng làm chân đèn bằng vàng ròng; cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu, và cái hoa đều làm ra bằng vàng đánh giát.
- Ex 37 18 Hai bên thân đèn có sáu nhánh nứt ra, ba nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia.
- Ex 37 19 Trong sáu nhánh nứt ra trên thân chân đèn, mỗi nhánh đều có ba cái đài hình như hạt hạnh nhân, cùng bầu và hoa.
- Ex 37 20 Trên thân chân đèn lại cũng có bốn cái đài hình như hạt hạnh nhân, cùng bầu và hoa.
- Ex 37 21 Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, hễ cứ mỗi hai nhánh, thì dưới có một cái bầu.
- Ex 37 22 Bầu và nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát.
- Ex 37 23 Người cũng làm bảy cái thép đèn, kéo bắt tim và đồ đựng tàn bằng vàng ròng.
- Ex 37 24 Người dùng một ta lông vàng ròng, mà làm chân đèn và các đồ phụ tùng của chân đèn.
- Ex 37 25 Người cũng đóng một cái bàn thờ xông hương bằng cây si-tim, hình vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước. Bàn thờ có bốn sừng ló ra.
- Ex 37 26 Người bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; tứ vi cũng chạy đường viền vàng.
- Ex 37 27 Dưới đường viền đó, nơi hai bên góc, người làm hai cái khoen vàng để xỏ đôn, đặt khiêng.
- Ex 37 28 Người chuốt đôn bằng cây si-tim và bọc vàng.
- Ex 37 29 Người cũng chế dầu thánh để xức, và hương thanh sạch bằng các hương liệu theo nghề thợ chế hương.

Kinh Thánh

- Ex 38 1 Người cũng đóng bàn thờ về cửa lễ thiêu bằng cây si-tim, hình vuông, bề dài năm thước, bề ngang năm thước và bề cao ba thước.
- Ex 38 2 Người làm nơi bốn góc bàn thờ những sừng ló ra, bọc đồng.
- Ex 38 3 Rồi làm các đồ phụ tùng của bàn thờ bằng đồng: chảo nhỏ, vá, ăng, nĩa, và bình hương.
- Ex 38 4 Lại làm một tấm rá bằng lưới đồng để dưới thành bàn thờ, từ chân lên đến ngang giữa,
- Ex 38 5 và đúc cái khoen cho bốn góc rá lưới đồng, đặt xô đòn khiêng.
- Ex 38 6 Đoạn, chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, và bọc đồng;
- Ex 38 7 xô đòn vào khoen nơi hai bên bàn thờ, đặt khiêng bàn đi.
- Người đóng bàn thờ bằng ván, trống bóng.
- Ex 38 8 Người dùng các tấm gương của mấy người đàn bà hầu việc nơi cửa hội mạc, chế ra một cái thùng và chân thùng bằng đồng.
- Ex 38 9 Người cũng làm hành lang: về phía nam mấy bức bố vi của hành lang bằng vải gai đậu mịn, dài trăm thước;
- Ex 38 10 hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc.
- Ex 38 11 Về phía bắc, cũng một trăm thước bố vi, hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc.
- Ex 38 12 Về phía tây, năm chục thước bố vi, mười cây trụ, và mười lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc.
- Ex 38 13 Về phía trước, là phía đông, cũng năm chục thước:
- Ex 38 14 nghĩa là bên hữu của hành lang mười lăm thước bố vi ba cây trụ và ba lỗ trụ;
- Ex 38 15 bên tả của hành lang cũng mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ.
- Ex 38 16 Hết thầy bố vi của hành lang ở chung quanh đều bằng vải gai đậu mịn;
- Ex 38 17 các lỗ trụ bằng đồng, đỉnh, nuông bằng bạc, và đầu trụ bọc bạc. Hết thầy trụ của hành lang đều nhờ có nuông bạc chấp với nhau.
- Ex 38 18 Tấm màn nơi cửa hành lang làm thêu thùa bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai đậu mịn; bề dài hai chục thước, bề cao (tùy theo bề khổ của vải) năm thước, đồng cỡ với bề cao của các bố vi chung quanh hành lang.
- Ex 38 19 Bốn cây trụ và bốn lỗ trụ bằng đồng, đỉnh, đồ bọc đầu trụ, và những nuông đều bằng bạc.
- Ex 38 20 Các nọc của đèn tạm và của hành lang chung quanh đều bằng đồng.
- Ex 38 21 Đây là sổ tổng cộng về đèn tạm, là đèn tạm chứng có theo linh truyền của Môi-se biểu người Lê-vi làm ra, nhờ Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ cả A-rôn, cai quản.
- Ex 38 22 Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, thuộc về chi phái Giu-đa, làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se,
- Ex 38 23 và kẻ giúp người là Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-mạc, thuộc về chi phái Đan, làm thợ chạm, kẻ bày vẽ, thợ thêu thùa bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và bằng chỉ gai mịn.
- Ex 38 24 Hết thầy vàng đã hiệp dùng vào các công việc nơi thánh (ấy là vàng dâng) được hai mươi chín ta lạng, bảy trăm ba chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh.

Kinh Thánh

- Ex 38 25 Bạc của mấy người hội chúng có kể số tổng cộng được một trăm ta lạng, một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh.
- Ex 38 26 Hết thấy người nào có kể số, từ hai mươi tuổi sắp lên, nghĩa là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm chục người, mỗi người nộp nửa siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh.
- Ex 38 27 Vậy, phải một trăm ta lạng bạc đặng đúc các lỗ trụ của nơi thánh, và lỗ trụ màn; một trăm ta lạng cho một trăm lỗ trụ, tức một ta lạng vào mỗi lỗ trụ.
- Ex 38 28 Còn một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siéc-lơ dư lại, thì dùng làm đinh trụ, bọc đầu trụ và lấy nuông chấp các trụ với nhau.
- Ex 38 29 Đồng đem dâng cộng được bảy chục ta lạng, hai ngàn bốn trăm siéc-lơ.
- Ex 38 30 Họ dùng đồng đó làm lỗ trụ của cửa hội mạc, bàn thờ bằng đồng, rá bằng đồng, các đồ phụ tùng của bàn thờ;
- Ex 38 31 các lỗ trụ của hành lang chung quanh, các lỗ trụ của cửa hành lang, các nọc của đèn tạm, và các nọc của hành lang chung quanh.
- Ex 39 1 Họ dùng chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sạm mà chế bộ áo định cho sự tế lễ trong nơi thánh, và bộ áo thánh cho A-rôn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 2 Vậy, họ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và vải gai đậu mịn.
- Ex 39 3 Họ căng vàng lá ra, cắt thành sợi chỉ mà xen cùng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và chỉ gai mịn, chế thật cực xảo.
- Ex 39 4 Họ may hai đai vai ê-phốt, đầu hai đầu dính lại.
- Ex 39 5 Đai để cột ê-phốt, phía ngoài, làm nguyên miếng một y như công việc của ê-phốt: bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và bằng chỉ gai đậu mịn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 6 Họ khảm trong khuôn vàng các bích ngọc có khắc tên các chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu.
- Ex 39 7 Họ để các ngọc đó trên đai vai ê-phốt đặng làm ngọc kỷ niệm về dân Y-sơ-ra-ên, y như lời Đức Giê-hô-va phán dặn Môi-se.
- Ex 39 8 Họ cũng chế bằng đeo ngực cực xảo, như công việc ê-phốt: bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, và chỉ gai đậu mịn.
- Ex 39 9 Bảng đeo ngực may lót, hình vuông, bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban.
- Ex 39 10 Họ nhận bốn hàng ngọc: hàng thứ nhất, ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu;
- Ex 39 11 hàng thứ nhì, ngọc phi túy, ngọc lam bửu, và ngọc kim cương;
- Ex 39 12 hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh;
- Ex 39 13 hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này đều khảm vàng.
- Ex 39 14 Số ngọc là mười hai, tùy theo số danh của các con trai Y-sơ-ra-ên. Mỗi viên ngọc có khắc một tên trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên như người ta khắc con dấu.
- Ex 39 15 Đoạn, trên bảng đeo ngực họ chế các sợi chuyền bằng vàng ròng, đánh lại như hình dây.
- Ex 39 16 Cũng làm hai cái móc và hai cái khoanh bằng vàng, để hai khoanh nơi hai góc đầu bảng đeo ngực;
- Ex 39 17 cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh đó.

- Ex 39 18 Rồi chuyễn hai đầu của hai sợi chuyễn vào móc gài nơi đai vai ê-phót, về phía trước ngực.
- Ex 39 19 Cũng làm hai khoanh vàng khác để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phót.
- Ex 39 20 Lại làm hai khoanh vàng khác nữa để nơi đầu dưới của hai đai vai ê-phót, về phía trước, ở trên đai, gần chỗ giáp mỗi.
- Ex 39 21 Họ lấy một sợi dây màu tím, cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phót, hầu cho nó dính với đai và đừng rớt khỏi ê-phót, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 22 Họ cũng chế áo dài của ê-phót bằng vải thường toàn màu tím.
- Ex 39 23 Cổ để tròn đầu vào, ở về chính giữa áo, như lỗ áo giáp, có viền chung quanh cho khỏi tét.
- Ex 39 24 Nơi tròn áo, thắt những trái lựu bằng chỉ xe mịn màu tím, đỏ điều, đỏ sậm;
- Ex 39 25 lại làm chuông nhỏ bằng vàng ròng, gắn giữa hai trái lựu, vòng theo chung quanh tròn áo;
- Ex 39 26 cứ một trái lựu, kể một cái chuông nhỏ, vòng theo chung quanh tròn áo dùng để hầu việc, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 27 Họ cũng chế áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, dệt thường, cho A-rôn cùng các con trai người;
- Ex 39 28 luôn cái mũ, đồ trang sức của mũ, và quần lót trong, đều bằng vải gai đậu mịn;
- Ex 39 29 cùng cái đai bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, có thêu, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 30 Họ cũng dùng vàng lá ròng chế cái thẻ thánh, khắc trên đó như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va!
- Ex 39 31 Rồi lấy một sợi dây tím dệt cột để trên mũ, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 32 Các công việc của đền tạm và hội mạc làm xong là như vậy. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 39 33 Họ đem đền tạm đến cho Môi-se: Trại và các đồ phụ tùng của Trại, nọc, ván, xà ngang, trụ và lỗ trụ;
- Ex 39 34 bong da chiên đực nhuộm đỏ, bong da cá nược và cái màn;
- Ex 39 35 hòm bằng chùng và đòn khiêng, cùng nắp thi ân;
- Ex 39 36 bàn và đồ phụ tùng của bàn cùng bánh trần thiết;
- Ex 39 37 chân đèn bằng vàng ròng, thép đèn đã sắp sẵn, các đồ phụ tùng của chân đèn và dầu thấp,
- Ex 39 38 bàn thờ bằng vàng, dầu xức, hương liệu, tấm màn của cửa Trại;
- Ex 39 39 bàn thờ bằng đồng và rá đồng, đòn khiêng, các đồ phụ tùng của bàn thờ, thùng và chân thùng;
- Ex 39 40 các bộ vi của hành lang, trụ, lỗ trụ, màn của cửa hành lang, dây, nọc, hết thầy đồ phụ tùng về việc tế lễ của đền tạm;
- Ex 39 41 bộ áo lễ dệt hầu việc trong nơi thánh, bộ áo thánh cho A-rôn, thầy tế lễ cả, và bộ áo của các con trai người để làm chức tế lễ.
- Ex 39 42 Dân Y-sơ-ra-ên làm mọi công việc này y như mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.
- Ex 39 43 Môi-se xem các công việc làm, thấy họ đều làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn; đoạn Môi-se chúc phước cho họ.

Kinh Thánh

- Ex 40 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Ex 40 2 Ngày mồng một tháng giêng, người sẽ dựng đèn tạm.
- Ex 40 3 Hãy để trong đó cái hòm bằng chứng, rồi lấy màn phủ lại.
- Ex 40 4 Cũng hãy đem bàn đến, chưng bày các đồ trên bàn cho có thứ tự, cùng chân đèn và thấp các đèn;
- Ex 40 5 cũng hãy để bàn thờ bằng vàng dùng xông hương trước hòm bằng chứng, rồi xủ tấm màn nơi cửa đèn tạm.
- Ex 40 6 Cũng hãy để bàn thờ về cửa lễ thiêu đằng trước cửa đèn tạm;
- Ex 40 7 và để cái thùng ở giữa khoảng hội mạc và bàn thờ; rồi đổ nước vào;
- Ex 40 8 lại chừa hành lang chung quanh và xủ tấm màn nơi cửa hành lang.
- Ex 40 9 Đoạn, người hãy lấy dầu xức mà xức đèn tạm và các đồ để trong đó; biệt riêng đèn tạm ra thánh, thì sẽ làm thánh vậy.
- Ex 40 10 Cũng hãy xức dầu bàn thờ về cửa lễ thiêu, và các đồ phụ tùng của bàn thờ; rồi biệt riêng ra thánh, thì bàn thờ sẽ làm rất thánh.
- Ex 40 11 Cũng hãy xức dầu cho thùng và chân thùng; biệt thùng riêng ra thánh.
- Ex 40 12 Đoạn, hãy dẫn A-rôn cùng các con trai người đến gần cửa hội mạc, rồi tắm họ trong nước.
- Ex 40 13 Người hãy mặc áo thánh cho A-rôn, xức dầu và biệt người riêng ra thánh; vậy người sẽ làm chức tế lễ trước mặt ta.
- Ex 40 14 Hãy dẫn các con trai người đến gần, rồi mặc áo lá cho họ;
- Ex 40 15 xức dầu cho như người đã xức cho cha họ, thì họ sẽ làm chức tế lễ trước mặt ta. Sự xức dầu sẽ phong cho họ chức tế lễ mãi mãi trải qua các đời.
- Ex 40 16 Môi-se làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình.
- Ex 40 17 Đến ngày mồng một tháng giêng về năm thứ hai, thì đèn tạm đã dựng.
- Ex 40 18 Môi-se dựng đèn tạm, để mấy lỗ trụ, đóng ván, thả xà ngang và dựng trụ.
- Ex 40 19 Người căng bong trên đèn tạm, rồi trải lá phủ bong lên trên, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 40 20 Đoạn, người cũng lấy bằng chứng, để trong hòm, xô đòn khiêng vào, để nắp thi ân lên trên hòm.
- Ex 40 21 Người khiêng hòm vào đèn tạm và treo màn để che chỗ chỉ thánh, phủ hòm bằng chứng lại, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 40 22 Người cũng để cái bàn trong hội mạc, về phía bắc đèn tạm ở ngoài bức màn;
- Ex 40 23 rồi sắp một hàng bánh ở trên, trước mặt Đức Giê-hô-va, y như lời Ngài đã phán dặn Môi-se.
- Ex 40 24 Để chân đèn trong hội mạc về phía nam, đối diện cùng cái bàn.
- Ex 40 25 Người thấp đèn trước mặt Đức Giê-hô-va, y như lời Ngài đã phán dặn Môi-se.
- Ex 40 26 Để bàn thờ bằng vàng trước bức màn trong hội mạc;
- Ex 40 27 trên đó người xông hương, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Ex 40 28 Người cũng xủ màn nơi cửa đèn tạm.
- Ex 40 29 Đoạn, người để bàn thờ về cửa lễ thiêu nơi cửa đèn tạm, dâng

Kinh Thánh

trên đó của lễ thiêu và của lễ chay, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Ex 40 30 Cũng để thùng về giữa khoảng hội mạc và bàn thờ, cùng đổ nước vào để tắm rửa;

Ex 40 31 Môi-se, A-rôn cùng các con trai của A-rôn, rửa tay và chân mình vào đó.

Ex 40 32 Khi nào họ vào hội mạc và lại gần bàn thờ thì rửa mình, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Ex 40 33 Chung quanh đền tạm và bàn thờ, người cũng chừa hành lang, và xủ màn nơi cửa hành lang. Ấy, Môi-se làm xong công việc là như vậy.

Ex 40 34 Áng mây bao phủ hội mạc và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy đầy đền tạm,

Ex 40 35 cho đến nỗi Môi-se vào chẳng được, vì áng mây bao phủ ở trên và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy đầy đền tạm.

Ex 40 36 Và, trong các sự hành trình của dân Y-sơ-ra-ên, khi nào áng mây từ đền tạm ngự lên thì họ ra đi;

Ex 40 37 còn nếu áng mây không ngự lên thì họ cũng không đi, cho đến ngày nào áng mây ngự lên.

Ex 40 38 Vì trong các sự hành trình của dân Y-sơ-ra-ên, thì áng mây của Đức Giê-hô-va ở trên đền tạm ban ngày, và có lửa ở trên đó ban đêm hiện trước mặt cả dân Y-sơ-ra-ên.

Leviticus

- Lev 1 1 Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se mà phán rằng:
- Lev 1 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người nào trong vòng các người dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc chiên.
- Lev 1 3 Nếu lễ vật của người là của lễ thiêu bằng bò, thì phải dùng con đực không tì vết, dâng lên tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được Ngài đẹp lòng nhậm lấy.
- Lev 1 4 Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh, nó sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người.
- Lev 1 5 Đoạn, người sẽ giết bò tơ trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ dâng huyết lên, và rưới chung quanh trên bàn thờ tại nơi cửa hội mạc.
- Lev 1 6 Kế đó, lột da con sinh, và sả thịt ra từng miếng.
- Lev 1 7 Các con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa trên bàn thờ, chất củi chụm lửa;
- Lev 1 8 rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ sắp các miếng thịt, đầu và mỡ lên trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ.
- Lev 1 9 Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi thầy tế lễ đem hết mọi phần xông nơi bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 1 10 Nếu lễ vật người là của lễ thiêu bằng súc vật nhỏ, hoặc chiên hay dê, thì phải dâng một con đực không tì vết,
- Lev 1 11 giết nó nơi hướng bắc của bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết chung quanh trên bàn thờ;
- Lev 1 12 sả thịt từng miếng, để riêng đầu và mỡ ra; thầy tế lễ sẽ chất các phần đó trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ.
- Lev 1 13 Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò; đoạn thầy tế lễ dâng và xông hết mọi phần trên bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 1 14 Nếu lễ vật người dâng cho Đức Giê-hô-va là một của lễ thiêu bằng chim, thì phải dùng cu đất hay là bò câu con.
- Lev 1 15 Thầy tế lễ sẽ đem nó đến bàn thờ, vặn rút đầu ra, rồi xông trên bàn thờ; vắt huyết chảy nơi cạnh bàn thờ.
- Lev 1 16 Người sẽ gỡ lấy cái điều và nhỏ lông, liệng gần bàn thờ, về hướng đông, là chỗ đổ tro;
- Lev 1 17 đoạn xé nó ra tại nơi hai cánh, nhưng không cho rời, rồi thầy tế lễ sẽ đem xông trên bàn thờ, tại trên củi đã chụm lửa; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 2 1 Khi nào ai dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ chay, thì lễ vật người phải bằng bột lọc có chế dầu, và để nhũ hương lên trên.
- Lev 2 2 Người sẽ đem đến cho các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột lọc chế dầu và hết thầy nhũ hương, đem xông làm kỷ niệm trên bàn thờ; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

- Lev 2 3 Phần chi trong của lễ chay còn lại sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người; ấy là một vật chí thánh trong các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 2 4 Khi nào người dùng vật chi hấp lò làm của lễ chay, thì phải lấy bột mịn làm bánh nhỏ không men nhồi dầu, và bánh tráng không men thoa dầu.
- Lev 2 5 Nếu người dùng vật chiên trong chảo đựng làm của lễ chay, thì phải bằng bột mịn không pha men, nhồi với dầu,
- Lev 2 6 bẻ ra từ miếng và chế dầu trên. Ấy là của lễ chay.
- Lev 2 7 Nếu người dùng vật chiên trong chảo lớn đựng làm của lễ chay, thì phải bằng bột mịn với dầu.
- Lev 2 8 Của lễ chay đã sắm sửa như cách này, người sẽ đem dâng cho Đức Giê-hô-va, giao cho thầy tế lễ, và người sẽ đem đến bàn thờ.
- Lev 2 9 Thầy tế lễ sẽ lấy ra phần phải dâng làm kỷ niệm, xông trên bàn thờ; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 2 10 Phần chi trong của lễ chay còn lại sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người; ấy là một vật chí thánh trong các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 2 11 Hễ của lễ chay các người dâng cho Đức Giê-hô-va, thì chớ dâng với men; vì các người chớ dùng men hay mật xông với của lễ chi dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 2 12 Các người được dâng những vật đó cho Đức Giê-hô-va như của lễ đầu mùa; nhưng chớ nên đốt trên bàn thờ như của lễ có mùi thơm.
- Lev 2 13 Phải nếm muối các của lễ chay; chớ nên dâng lên thiếu muối; vì muối là dấu hiệu về sự giao ước của Đức Chúa Trời đã lập cùng người; trên các lễ vật người phải dâng muối.
- Lev 2 14 Nếu người dùng hoa quả đầu mùa đựng làm của lễ chay tế Đức Giê-hô-va, thì phải bằng gié lúa rang, hột lúa mới tán ra,
- Lev 2 15 đổ dầu vào và thêm nhũ hương. Ấy là của lễ chay.
- Lev 2 16 Đoạn, thầy tế lễ lấy một phần hột tán ra với dầu và hết thảy nhũ hương mà xông làm kỷ niệm. Ấy là của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 3 1 Phàm khi nào ai dâng của lễ thù ân bằng bò, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, không tì vít chi.
- Lev 3 2 Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh của mình, rồi giết nó tại cửa hội mạc; các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ.
- Lev 3 3 Do của lễ thù ân này, người sẽ dâng làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và mỡ bộ lòng;
- Lev 3 4 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gàn nơi hai trái cật.
- Lev 3 5 Các con trai A-rôn sẽ xông mấy món đó nơi bàn thờ trên của lễ thiêu đã chất trên củi chụm lửa rồi; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 3 6 Nếu người dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ thù ân bằng chiên, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên không tì vít chi.
- Lev 3 7 Vì của lễ bằng chiên con thì phải dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va,
- Lev 3 8 nhận tay mình trên đầu con sinh, rồi giết nó trước cửa hội mạc; các con trai A-rôn sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ.

Kinh Thánh

- Lev 3 9 Do của lễ thù ân này, người phải dâng làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ và cái đuôi nguyên, chặt gần cuối xương sống, mỡ chài và mỡ bộ lòng;
- Lev 3 10 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, và tám da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật.
- Lev 3 11 Thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ; ấy là thực vật về của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 3 12 Nếu của lễ người bằng con dê cái, thì phải dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va,
- Lev 3 13 nhận tay mình trên đầu con sinh, rồi giết nó trước hội mạc; các con trai A-rôn sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ.
- Lev 3 14 Do của lễ thù ân này, người phải dâng làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và mỡ bộ lòng,
- Lev 3 15 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông và tám da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật.
- Lev 3 16 Thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ; ấy là thực vật về của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm. Hết thầy mỡ đều thuộc về Đức Giê-hô-va.
- Lev 3 17 Ấy đó là luật lệ đời đời cho dòng dõi các người, mặc dầu ở nơi nào: người chẳng nên ăn mỡ hay là huyết.
- Lev 4 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 4 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào ai làm lỗi mà phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều chẳng nên làm;
- Lev 4 3 nếu là thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi mà phạm tội, và vì có đó gây cho dân sự phải mắc tội, thì vì tội mình đã phạm, người phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con bò tơ không tì vết chi, dâng làm của lễ chuộc tội.
- Lev 4 4 Người sẽ dẫn bò tơ đó đến cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhận tay mình trên đầu nó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 4 5 Thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ lấy huyết bò tơ đem vào trong hội mạc,
- Lev 4 6 nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn nơi đền thánh.
- Lev 4 7 Đoạn, thầy tế lễ sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ xông hương ở trong hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, và đổ hết thầy huyết bò tơ nơi chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa hội mạc.
- Lev 4 8 Người phải gỡ những mỡ của con bò dùng làm của lễ chuộc tội, tức là mỡ chài và mỡ bộ lòng,
- Lev 4 9 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, tám da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật,
- Lev 4 10 như gỡ các phần này của bò tơ dùng làm của lễ thù ân; rồi thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ về của lễ thiêu.
- Lev 4 11 Còn da, hết thầy thịt, đầu, giò, bộ lòng và phần,
- Lev 4 12 tức con bò tơ nguyên, người phải đem ra khỏi trại quân đến một nơi tinh sạch, là chỗ họ đổ tro, rồi chát trên củi nơi lửa và thiêu nó đi: tức là thiêu nó tại chỗ đổ tro vậy.
- Lev 4 13 Nếu cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vì làm lỗi phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều không nên làm, mà vốn không tự biết, và vì có đó phải mắc tội;
- Lev 4 14 nếu tội phạm ấy vừa mới lộ ra, thì hội chúng phải dâng một con

bò tơ đặng làm của lễ chuộc tội, dẫn nó đến trước hội mạc.

Lev 4 15 Các hội trưởng phải nhận tay mình trên đầu bò tơ, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va;

Lev 4 16 thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ đem huyết con bò tơ vào hội mạc,

Lev 4 17 nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn.

Lev 4 18 Đoạn, người sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ trong hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi đổ huyết hết dưới chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa hội mạc.

Lev 4 19 Người cũng gỡ hết thầy mỡ đem xông trên bàn thờ.

Lev 4 20 Cách dâng con bò tơ này cũng như cách dâng con bò đùng làm lễ chuộc tội: ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho hội chúng và tội hội chúng sẽ được tha.

Lev 4 21 Đoạn, người phải đem con bò tơ đó ra ngoài trại quân, thiêu đi như đã thiêu con bò tơ trước: ấy là của lễ chuộc tội cho hội chúng.

Lev 4 22 Ví bằng một quan trưởng nào, vì lầm lỗi phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình, mà làm điều không nên làm, và vì có đó mắc tội;

Lev 4 23 khi nào người ta tỏ ra cho quan trưởng đó biết tội mình đã phạm, thì người phải dẫn đến làm của lễ mình, một con dê đực không tì vết chi,

Lev 4 24 nhận tay mình trên đầu dê đực đó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi giết các con sinh đùng làm của lễ thiêu: ấy là của lễ chuộc tội.

Lev 4 25 Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ huyết dưới chân bàn thờ;

Lev 4 26 đoạn xông hết mỡ trên bàn thờ như cách xông mỡ về của lễ thù ân. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người, và tội người sẽ được tha.

Lev 4 27 Nếu một người nào trong dân chúng, vì lầm lỗi phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm điều không nên làm, và vì có đó phải mắc tội;

Lev 4 28 khi nào người ta tỏ cho người đó biết tội mình đã phạm, thì người phải vì có tội mình dẫn đến một con dê cái không tì vết chi, đùng làm của lễ,

Lev 4 29 nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó trong nơi giết con sinh đùng làm của lễ thiêu.

Lev 4 30 Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ;

Lev 4 31 rồi, gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ về của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ, làm của lễ có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha.

Lev 4 32 Nếu của lễ chuộc tội người bằng chiên con, thì phải dâng một con cái chẳng tì vết chi,

Lev 4 33 nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó tại nơi giết con sinh đùng làm của lễ thiêu.

Lev 4 34 Đoạn, thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ;

Lev 4 35 gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ của chiên con đùng làm của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ như các của lễ đùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha.

Kinh Thánh

- Lev 5 1 Khi người nào làm chứng bị bắt thề rồi, và phạm tội vì không tỏ ra điều mình đã thấy hay là đã biết, thì người đó sẽ mang tội mình.
- Lev 5 2 Khi ai sẽ đụng đến một vật ô uế, hoặc thân của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thân của con thú rừng không tinh sạch, hoặc thân của loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không tự biết, thì sẽ bị ô uế và mắc tội.
- Lev 5 3 Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng đến sự ô uế nào của loài người, không cứ bị ô uế cách nào, thì cũng sẽ mắc tội.
- Lev 5 4 Khi ai nói sơ ý thề thốt làm ác hay là làm thiện, mặc dầu cách nào, trước không ngờ đến, rồi sau lại tự biết, thì ai đó sẽ mắc tội trong điều này hay là điều kia.
- Lev 5 5 Vậy, khi nào ai mắc tội về một trong các điều này, thì phải xưng mình phạm tội chi,
- Lev 5 6 rồi vì tội mình đã phạm, dẫn đến Đức Giê-hô-va một con cái trong bày súc vật nhỏ, hoặc chiên cái hay là dê cái, dâng làm của lễ chuộc tội; thì thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người.
- Lev 5 7 Nếu không phương thế lo cho có một chiên cái hay là một dê cái được, thì phải vì tội mình đã phạm, đem đến cho Đức Giê-hô-va một cặp cu hay là cặp bò con: một con dùng làm của lễ chuộc tội, một con dùng làm của lễ thiêu.
- Lev 5 8 Người sẽ đem cặp đó đến cho thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ dâng trước con dùng làm của lễ chuộc tội, vặn rút đầu gần nơi gáy cổ không gãy lia ra;
- Lev 5 9 đoạn rảy huyết của con sinh tế chuộc tội trên một phía của bàn thờ; huyết còn dư lại thì vắt dưới chân bàn thờ; ấy là một của lễ chuộc tội.
- Lev 5 10 Còn chim kia, người phải tùy theo lệ đã định, dùng làm một của lễ thiêu. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm, thì tội người sẽ được tha.
- Lev 5 11 Nếu không phương thế lo cho có một cặp cu hay là cặp bò con được, thì người vì tội mình đã phạm, phải đem một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chuộc tội, không nên đổ dầu trên và cũng không nên thêm nhũ hương, vì là một của lễ chuộc tội.
- Lev 5 12 Người sẽ đem bột đó đến thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ bốc một nắm làm kỷ niệm. và xông trên bàn thờ như cách xông của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ chuộc tội.
- Lev 5 13 Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm về một trong mấy điều này, thì tội người sẽ được tha; bột còn dư lại sẽ thuộc về thầy tế lễ như trong cuộc của lễ chay vậy.
- Lev 5 14 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 5 15 Khi nào ai ở bất trung, lầm lỡ phạm đến vật thánh của Đức Giê-hô-va, thì ai đó vì sự mắc lỗi mình, phải dẫn đến Đức Giê-hô-va một con chiên đực không tì vết chi bắt ở trong bày, đánh giá bằng siéc-lơ bạc, tùy theo siéc-lơ của đền thánh: ấy sẽ là một của lễ chuộc sự mắc lỗi.
- Lev 5 16 Người đó phải bồi thường và phụ thêm một phần năm giá trị của vật mình đã phạm đến nơi đền thánh, rồi giao vật đó cho thầy tế lễ. Thầy tế lễ sẽ dùng chiên con đực về của lễ chuộc sự mắc lỗi mà làm lễ chuộc tội cho người ấy, và tội người sẽ được tha.
- Lev 5 17 Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình.
- Lev 5 18 Người vì sự lỗi mình phải dẫn đến thầy tế lễ một con chiên đực, không tì vết chi bắt trong bày, tùy theo ý người đánh giá; rồi thầy tế lễ sẽ làm lễ

chuộc lỗi cho người đã làm lỗi phạm tội và không tự biết, thì lỗi người sẽ được tha.
Lev 5 19 Ấy là của lễ chuộc sự mắc lỗi: người hẳn phải mắc lỗi cùng Đức Giê-hô-va vậy.

Lev 6 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Lev 6 2 Khi nào ai mắc tội phạm đến Đức Giê-hô-va, hoặc nói dối cùng người lân cận mình về đồ vật gởi hay là tin mà giao cho, hoặc về một tài vật trộm cắp, hoặc giựt lấy của người lân cận mình;

Lev 6 3 hoặc nếu xí được một của mất mà nói dối về của đó, hoặc thề dối về một trong các việc người ta phạm tội được;

Lev 6 4 khi nào đã phạm và mắc lỗi như vậy, thì phải trả lại vật mình đã ăn cắp, hoặc vật đã giựt lấy, hoặc vật đã tin gởi cho, hoặc vật làm mất xí được,

Lev 6 5 hoặc về các món người đã thề dối: người phải thường nguyên lại và phụ thêm một phần năm giá trị mà giao cho chủ vật đó ngày nào mình dâng của lễ chuộc sự mắc lỗi.

Lev 6 6 Tùy theo sự đánh giá của người, người ấy phải bắt trong bầy một chiên đực không tì vết chi, dẫn đến thầy tế lễ mà dâng cho Đức Giê-hô-va để làm của lễ chuộc sự mắc lỗi mình;

Lev 6 7 thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va, thì lỗi người sẽ được tha, bất luận lỗi nào người đã mắc.

Lev 6 8 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Lev 6 9 Hãy truyền lệnh này cho A-rôn cùng các con trai người: Đây là luật về của lễ thiêu: Của lễ thiêu phải ở trên đồng lửa tại bàn thờ trọn đêm cho đến sáng mai, và lửa của bàn thờ giữ cho cháy luôn.

Lev 6 10 Thầy tế lễ sẽ mặc áo lá trong và quần bằng vải gai che thân mình, rồi hót tro của lửa đã đốt của lễ thiêu trên bàn thờ, và đổ gần bên bàn thờ;

Lev 6 11 đoạn cởi áo này, mặc áo khác, đem tro này ra ngoài trại quân, đổ trong một nơi tinh sạch.

Lev 6 12 Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn luôn, không nên tắt. Mỗi buổi sáng thầy tế lễ sẽ lấy củi chụm lửa thêm, sắp của lễ thiêu lên trên, và xông những mỡ về của lễ thù ân tại đó.

Lev 6 13 Lửa hằng cháy luôn luôn trên bàn thờ, chẳng nên tắt.

Lev 6 14 Đây là luật về của lễ chay: Các con trai A-rôn phải dâng của lễ này tại phía trước bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 6 15 Họ sẽ lấy một nắm bột lọc trong của lễ chay và dầu, cùng hết thầy nữ hương ở trên, đem xông trên bàn thờ làm kỷ niệm về một của lễ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Lev 6 16 Phần còn dư lại, A-rôn và các con trai người sẽ ăn không pha men, tại một nơi thánh, tức là ăn tại hành lang của hội mạc.

Lev 6 17 Họ không nên nấu bột đó với men; ấy là phần ta cho họ do trong các của lễ ta, dùng lửa dâng lên; thật là một vật chí thánh như của lễ chuộc tội và của lễ chuộc sự mắc lỗi.

Lev 6 18 Phàm người nam trong vòng con cái A-rôn, sẽ ăn lấy; ấy là một luật lệ đời đời cho dòng dõi các người về những của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ai đụng đến những của lễ đó sẽ nên thánh.

Lev 6 19 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Lev 6 20 Đây là của lễ A-rôn và các con trai người phải dâng cho Đức Giê-hô-va trong ngày họ chịu phép xúc dầu: Một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay thường thường; sáng một phân nửa, chiều một phân nửa.

Kinh Thánh

- Lev 6 21 Của lễ đó sẽ chiên sẵn trên chảo trộn với dầu; chín rồi, người phải đem đến cắt ra từ miếng sẵn dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 6 22 Con trai nào của A-rôn chịu xúc dầu dâng thế cho người làm thầy tế lễ cũng phải dâng của lễ này. Ấy là một luật lệ đời đời trước mặt Đức Giê-hô-va: họ phải xông hết trọn của lễ này.
- Lev 6 23 Phàm của lễ chay của thầy tế lễ nào thì phải đốt hết, không nên ăn.
- Lev 6 24 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 6 25 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người rằng: Đây là luật về của lễ chuộc tội: Phải giết con sinh tế chuộc tội trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi người ta giết con sinh về của lễ thiêu; ấy là một vật chí thánh.
- Lev 6 26 Thầy tế lễ đứng dâng con sinh tế chuộc tội, phải ăn thịt nó trong một nơi thánh, tức là trong hành lang của hội mạc.
- Lev 6 27 Hễ ai đụng đến thịt con sinh sẽ nên thánh, và nếu huyết nó văng trên áo nào, thì phải giặt áo đó trong một nơi thánh.
- Lev 6 28 Nồi đất dùng nấu thịt đó sẽ đập bể đi, nếu nồi nấu bằng đồng thì sẽ cạo và rửa nước cho sạch.
- Lev 6 29 Hễ người nam trong vòng những thầy tế lễ sẽ ăn thịt đó: ấy là một vật chí thánh.
- Lev 6 30 Nhưng chẳng nên ăn thịt con sinh tế chuộc tội có huyết nó đem vào hội mạc dâng làm lễ chuộc tội nơi đền thánh: hãy đốt nó đi.
- Lev 7 1 Đây là luật lệ về của lễ chuộc sự mắc lỗi, ấy là một vật chí thánh:
- Lev 7 2 Trong nơi người ta giết con sinh dùng làm của lễ thiêu, thì hãy giết con sinh tế chuộc sự mắc lỗi, rồi rưới huyết ở chung quanh trên bàn thờ.
- Lev 7 3 Đoạn dâng hết thầy mỡ, đuôi và mỡ chài,
- Lev 7 4 hai trái cật và mỡ hai trái cật nơi cạnh hông và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật.
- Lev 7 5 Thầy tế lễ sẽ xông hết trên bàn thờ làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ chuộc sự mắc lỗi.
- Lev 7 6 Mọi người nam trong vòng những thầy tế lễ sẽ ăn thịt đó tại trong một nơi thánh; ấy là một vật chí thánh.
- Lev 7 7 Của lễ chuộc sự mắc lỗi cũng như của lễ chuộc tội, đồng một luật lệ nhau; con sinh sẽ thuộc về thầy tế lễ nào đã dùng nó làm lễ chuộc tội.
- Lev 7 8 Còn thầy tế lễ dâng của lễ thiêu cho ai, sẽ được miếng da của con sinh dùng làm của lễ thiêu đó.
- Lev 7 9 Phàm của lễ chay nào, hoặc nấu trong lò, hoặc chiên trên chảo hay là nướng trên vỉ, thì thuộc về thầy tế lễ đã đứng dâng.
- Lev 7 10 Phàm của lễ chay, hoặc chế dầu, hoặc khô, phải cứ một mực phân cho các con trai A-rôn.
- Lev 7 11 Đây là luật lệ về của lễ thù ân mà người ta phải dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 7 12 Nếu ai dâng của lễ đó dâng cảm tạ, thì phải dâng chung với của lễ thù ân những bánh nhỏ không pha men, chế dầu, bánh trắng không pha men thoa dầu, bột lọc trộn làm bánh nhỏ chế dầu;
- Lev 7 13 lại phải thêm bánh có pha men mà dâng với của lễ thù ân cảm tạ.
- Lev 7 14 Họ sẽ lấy một phần trong mỗi lễ vật làm của lễ chay giơ lên dâng cho Đức Giê-hô-va; của lễ đó sẽ thuộc về thầy tế lễ đã rưới huyết của con sinh tế thù ân.

Kinh Thánh

- Lev 7 15 Thịt của con sinh tế cảm tạ thù ân thì phải ăn hết nội ngày đã dâng lên, không nên để sót chi lại đến sáng mai.
- Lev 7 16 Nếu của lễ dâng về việc thường nguyện hay là lạc ý, thì phải ăn con sinh đó nội trong ngày đã dâng lên; còn dư lại thì ăn ngày mai.
- Lev 7 17 Nhưng phần còn dư lại đến ngày thứ ba thì phải thiêu đi.
- Lev 7 18 Nếu ai ăn thịt của lễ thù ân trong ngày thứ ba, thì người nào dâng của lễ đó sẽ chẳng được nhậm và chẳng kể chi của lễ đó cho người nữa; ấy là một điều gớm ghê, ai ăn thịt đó sẽ mang lấy tội mình.
- Lev 7 19 Cũng chẳng nên ăn thịt đã đựng đến vật chi ô uế; phải thiêu đi. Còn thịt nào ăn được, ai tinh sạch mới nên ăn.
- Lev 7 20 Ai đã bị ô uế, lại ăn thịt của lễ thù ân vẫn thuộc về Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
- Lev 7 21 Nếu ai đựng đến sự ô uế, hoặc của loài người, hoặc của loài vật hay là điều gì ghê gớm, mà lại ăn thịt của lễ thù ân vẫn thuộc về Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
- Lev 7 22 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 7 23 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chẳng nên ăn một thứ mỡ nào của bò, chiên hay là dê.
- Lev 7 24 Mỡ của con thú nào chết hay là bị xé sẽ được dùng về mọi việc, nhưng các người không nên ăn;
- Lev 7 25 vì ai ăn mỡ của những thú người ta dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
- Lev 7 26 Trong nơi nào các người ở chẳng nên ăn huyết, hoặc của loài chim hay là của loài súc vật.
- Lev 7 27 Phàm ai ăn một thứ huyết nào sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
- Lev 7 28 Đức Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 7 29 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người nào dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, phải đem đến cho Ngài lễ vật do trong của lễ thù ân mình.
- Lev 7 30 Chánh tay người sẽ đem phần phải dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; tức là mỡ và cái o, cái o để đựng dùng làm của lễ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va;
- Lev 7 31 rồi thầy tế lễ sẽ xông mỡ trên bàn thờ, còn cái o thì thuộc về phần A-rôn và các con trai người.
- Lev 7 32 Các người cũng sẽ cho thầy tế lễ cái giỏ hữu về của lễ thù ân đựng làm của lễ giơ lên.
- Lev 7 33 Còn ai trong vòng các con trai A-rôn dâng huyết và mỡ của con sinh tế thù ân, thì sẽ được phần cái giỏ hữu.
- Lev 7 34 Vì trong những của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên ta lấy cái o mà họ đưa qua đưa lại trước mặt ta, và cái giỏ mà họ dâng giơ lên, đựng ban cho thầy tế lễ A-rôn và các con trai người, chiếu theo luật lệ đời đời mà dân Y-sơ-ra-ên phải giữ theo.
- Lev 7 35 Ấy là phần trong những của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va mà phép xúc dầu sẽ truyền cho A-rôn và các con trai người trong ngày nào lập họ làm chức tế lễ trước mặt Đức Giê-hô-va;
- Lev 7 36 ấy là điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn dân Y-sơ-ra-ên phải ban cho họ từ ngày họ chịu phép xúc dầu. Ấy là một luật lệ đời đời trải qua các thế đại.
- Lev 7 37 Đó là luật về của lễ thiêu, về của lễ chay, về của lễ chuộc tội, về của lễ chuộc sự mắc lỗi, về của lễ phong chức và về của lễ thù ân,

- Lev 7 38 mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se tại trên núi Si-na -i khi Ngài dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên dâng của lễ mình cho Đức Giê-hô-va trong đồng vắng Si-na -i.
- Lev 8 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 8 2 Hãy đem A-rôn cùng các con trai người, áo xống, dầu xức, con bò tơ làm của lễ chuộc tội, hai con chiên đực, và giỏ bánh không men;
- Lev 8 3 rồi nhóm hiệp cả hội chúng tại cửa hội mạc.
- Lev 8 4 Môi-se bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va phán dặn, hội chúng nhóm hiệp tại nơi cửa hội mạc.
- Lev 8 5 Môi-se nói cùng hội chúng rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn làm theo.
- Lev 8 6 Đoạn, Môi-se biểu A-rôn và các con trai người lại gần, rồi lấy nước rửa họ.
- Lev 8 7 Người mặc áo lá trong cho A-rôn, cột đai lưng, mặc áo dài, mặc ê-phót và cột đai ê-phót.
- Lev 8 8 Người cũng đeo bảng đeo ngực và gắn vào bảng u-rim và thu-mim,
- Lev 8 9 đội cái mũ lên đầu, phía trước mũ buộc thẻ vàng, tức là tràng thánh, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Lev 8 10 Kế đó, Môi-se lấy dầu xức, xức cho đèn tạm và các vật ở tại đó biệt riêng ra thánh,
- Lev 8 11 rảy dầu bảy lần trên bàn thờ và xức dầu cho bàn thờ cùng các đồ phụ tùng của bàn thờ, cái thùng và chân thùng, đặt biệt riêng ra thánh.
- Lev 8 12 Người cũng đổ dầu xức trên đầu A-rôn, xức cho người đặt biệt riêng ra thánh.
- Lev 8 13 Đoạn, Môi-se biểu các con trai A-rôn lại gần, mặc áo lá trong cho, cột đai, đội mũ lên đầu, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Lev 8 14 Người biểu đem con bò tơ dùng làm của lễ chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó.
- Lev 8 15 Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay bôi huyết trên chung quanh sừng của bàn thờ, làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó.
- Lev 8 16 Người lấy hết thầy mỡ chài, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật với mỡ của hai trái cật, rồi đem xông trên bàn thờ.
- Lev 8 17 Còn con bò, da, thịt và phần nó, thì người đem thiêu ở ngoài trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Lev 8 18 Người cũng biểu đem con chiên đực dùng làm của lễ thiêu lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó;
- Lev 8 19 rồi Môi-se giết nó và rưới huyết chung quanh trên bàn thờ;
- Lev 8 20 đoạn sả thịt ra từ miếng, đem xông cái đầu, mấy miếng đó và mỡ.
- Lev 8 21 Người lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi xông trọn con chiên đực trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu có mùi thơm, tức một của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Lev 8 22 Người cũng biểu đem con chiên đực thứ nhì lại gần, tức là con chiên đực về lễ phong chức; A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu con chiên đực đó.
- Lev 8 23 Môi-se giết nó, lấy huyết bôi trên trái tai hữu của A-rôn, trên ngón cái của bàn tay mặt và trên ngón cái của bàn chân mặt.

Lev 8 24 Môi-se cũng biểu các con trai A-rôn đến gần, bôi huyết nơi trái tai hữu họ, trên ngón cái của bàn tay mặt và trên ngón cái của bàn chân mặt; đoạn, Môi-se rưới huyết chung quanh trên bàn thờ.

Lev 8 25 Kế đó, người lấy mỡ, đuôi, hết thảy mỡ chài, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật với mỡ của hai trái cật và cái giò hữu;

Lev 8 26 lại lấy trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va, một cái bánh nhỏ không men, một cái bánh nhỏ có dầu, và một cái bánh trắng, để mấy bánh đó trên những mỡ và giò hữu,

Lev 8 27 đoạn để hết thảy trong tay A-rôn và tay các con trai người; họ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 8 28 Môi-se lấy các món đó khỏi tay họ, đem xông nơi bàn thờ tại trên của lễ thiêu; ấy là của lễ về sự phong chức có mùi thơm, tức là của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.

Lev 8 29 Môi-se cũng lấy cái o của con chiên đực về lễ phong chức và đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là phần thuộc về Môi-se, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người.

Lev 8 30 Kế ấy, Môi-se lấy dầu xức và huyết trên bàn thờ rảy trên A-rôn và trên quần áo người, trên các con trai người và trên quần áo họ, biệt A-rôn và quần áo người, các con trai người và quần áo họ riêng ra thánh.

Lev 8 31 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn và các con trai người rằng: Các người hãy nấu thịt tại cửa hội mạc, và ăn tại đó với bánh ở trong giỏ về lễ phong chức, y như ta đã phán dặn rằng: A-rôn và các con trai người sẽ ăn thịt đó.

Lev 8 32 Nhưng các người phải thiêu thịt và bánh còn dư lại.

Lev 8 33 Trong bảy ngày các người không nên đi ra khỏi cửa hội mạc cho đến chừng nào những ngày phong chức mình được trọn rồi, vì việc phong chức các người sẽ trải qua bảy ngày.

Lev 8 34 Đức Giê-hô-va đã phán dặn làm y như hôm nay người ta đã làm, để làm lễ chuộc tội cho các người.

Lev 8 35 Vậy, hãy ở trọn ngày cả đêm tại cửa hội mạc trong bảy bữa, gìn giữ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, hầu cho các người khỏi thối, vì Ngài đã truyền dặn ta như vậy.

Lev 8 36 A-rôn và các con trai người làm mọi điều y như Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền dặn vậy.

Lev 9 1 Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-ra-ên,

Lev 9 2 rồi dạy A-rôn rằng: Hãy bắt một con bò con đực đặng làm của lễ chuộc tội, một con chiên đực làm của lễ thiêu, đều không tì vết chi, và dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 9 3 Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc tội, một con bò con và một con chiên con không tì vết chi, một tuổi, đặng dùng làm của lễ thiêu,

Lev 9 4 một con bò tơ, một con chiên đực đặng dùng làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người.

Lev 9 5 Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật Môi-se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 9 6 Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người.

Kinh Thánh

- Lev 9 7 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Người hãy đến gần bàn thờ dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của người đi, để vì người và vì dân sự làm lễ chuộc tội; lại cùng dâng của lễ của dân sự và làm lễ chuộc tội cho họ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy.
- Lev 9 8 A-rôn bèn lại gần bàn thờ, giết bò con đực dùng làm của lễ chuộc tội.
- Lev 9 9 Các con trai người đem huyết đến; người nhúng ngón tay vào, bôi trên các sừng bàn thờ, rồi đổ huyết dưới chân bàn thờ.
- Lev 9 10 Người lấy đem xông trên bàn thờ mỡ, hai trái cật và tấm da mỏng bọc gan của con sinh tế chuộc tội, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Lev 9 11 Còn thịt và da, người đem ra thiêu ngoài trại quân.
- Lev 9 12 Đoạn, người giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Các con trai A-rôn đem huyết đến, người rưới chung quanh trên bàn thờ.
- Lev 9 13 Họ cũng đem cho A-rôn thịt của lễ thiêu sả ra từ miếng và dầu, rồi người xông hết trên bàn thờ.
- Lev 9 14 Đoạn, người rửa bộ lòng và các giò, đem xông trên của lễ thiêu nơi bàn thờ.
- Lev 9 15 Người cũng dâng của lễ của dân sự; bắt con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội cho dân sự, giết nó và dâng lên dâng chuộc tội, y như của lễ đầu tiên;
- Lev 9 16 lại người cũng dâng của lễ thiêu theo luật lệ đã định.
- Lev 9 17 Kế đó, người dâng của lễ chay, trút đầy bùm tay mình đem xông trên bàn thờ, ngoại trừ của lễ thiêu hồi ban mai.
- Lev 9 18 Người cũng vì dân sự giết con bò tơ và con chiên đực làm của lễ thù ân. Các con trai A-rôn đem huyết đến, và người rưới chung quanh trên bàn thờ.
- Lev 9 19 Họ cũng đem đến cho người mỡ của con bò tơ và con chiên đực, đuôi, mỡ trên bộ lòng, hai trái cật, và tấm da mỏng bọc gan;
- Lev 9 20 để những mỡ này trên o, rồi xông mỡ nơi bàn thờ.
- Lev 9 21 Đoạn, A-rôn lấy cái o và giò hữu đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Môi-se đã dặn biểu.
- Lev 9 22 A-rôn giơ tay mình trên dân sự chúc phước cho; sau khi dâng của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, và của lễ thù ân, thì người bước xuống khỏi bàn thờ.
- Lev 9 23 Môi-se và A-rôn bèn vào hội mạc, kể lại ra chúc phước cho dân sự; sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng cả dân sự:
- Lev 9 24 một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va lóe ra thiêu hóa của lễ thiêu và mỡ trên bàn thờ. Cả dân sự thấy, đều cất tiếng reo mừng và sấp mặt xuống đất.
- Lev 10 1 Hai con trai A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu, mỗi người đều cầm lư hương mình, để lửa vào, bỏ hương lên và dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là điều Ngài không phán dặn họ.
- Lev 10 2 Một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va lóe ra, nuốt tiêu họ và họ chết trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 10 3 Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Ấy là điều Đức Giê-hô-va đã tỏ ra khi Ngài phán rằng: Ta sẽ nhờ những kẻ lại gần ta mà được tôn thánh và được vinh hiển trước mặt cả dân sự. A-rôn nín lặng.
- Lev 10 4 Môi-se gọi Mi-sa-ên và Ên-sa-phan, hai con trai của U-xi-ên, chú của A-rôn, mà dạy rằng: Hãy lại gần khiêng thây hai anh em các người khỏi trước nơi thánh, đem ra ngoài trại quân.

Kinh Thánh

Lev 10 5 Vậy, họ đến gần khiêng thây còn mặc áo lá trong ra ngoài trại quân, y như lời Môi-se đã biểu.

Lev 10 6 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, hai con trai người, mà rằng: Các người chớ để đầu trần và chớ xé áo mình, e khi phải chết và Đức Giê-hô-va nổi giận cùng cả hội chúng chẳng; nhưng anh em các người, là cả nhà Y-sơ-ra-ên, phải nên khóc vì cố lừa thiêu hóa mà Đức Giê-hô-va nổi phùng lên.

Lev 10 7 Đừng ra khỏi cửa hội mạc, e các người phải chết chẳng; vì dầu xúc của Đức Giê-hô-va ở trên các người. Họ bèn làm theo lời Môi-se.

Lev 10 8 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng:

Lev 10 9 Khi nào vào hội mạc, người và các con trai người chớ nên uống rượu hay là uống vật chi có tánh say, e phải chết chẳng: ấy là một mạng lệnh đời đời, trải các thế đại,

Lev 10 10 hầu cho các người được phân biệt đều thánh và điều chẳng thánh, sự khiết và sự chẳng khiết,

Lev 10 11 và dạy dân Y-sơ-ra-ên các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dặn cho.

Lev 10 12 Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, là hai con trai A-rôn còn lại, mà rằng: Hãy lấy của lễ chay còn dư lại về của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, và hãy ăn đi không pha men, gần bàn thờ, vì là một vật chí thánh.

Lev 10 13 Phải ăn của lễ này tại nơi thánh, vì là phần của người và của các con trai người trong những của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; bởi vì đã phán dặn ta làm như vậy.

Lev 10 14 Còn cái o dâng đưa qua đưa lại, và cái giò dâng giơ lên, người, các con trai và các con gái người hãy ăn tại một nơi tinh sạch, vì các điều đó đã ban cho làm phần riêng của người và của các con trai người, do những của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên.

Lev 10 15 Họ sẽ đem đến cái giò dâng giơ lên và cái o dâng đưa qua đưa lại với những mỡ định thiêu hóa, để dâng đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Những điều đó sẽ thuộc về người và các con trai người chiếu theo luật lệ đời đời, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy.

Lev 10 16 Và, Môi-se tìm con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội, thấy nó đã bị thiêu, bèn nổi giận cùng Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, hai con trai A-rôn còn lại và nói rằng:

Lev 10 17 Sao các người không ăn thịt con sinh tế chuộc tội trong nơi thánh? Vì là một vật chí thánh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các người, hầu gánh lấy tội của hội chúng, và làm lễ chuộc tội cho họ trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 10 18 Nay, huyết nó không có đem vào trong nơi thánh; quả đáng các người ăn sinh lễ trong nơi thánh, y như lời ta đã dặn biểu.

Lev 10 19 Nhưng A-rôn đáp rằng: Kia, ngày nay họ đã dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của mình trước mặt Đức Giê-hô-va; và sau khi việc rũi này xảy ra, nếu lại ngày nay tôi ăn của lễ chuộc tội, há có đẹp lòng Đức Giê-hô-va chẳng?

Lev 10 20 Môi-se phải nghe lời đáp ấy, bèn nhận cho phải.

Lev 11 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:

Lev 11 2 Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong các loài vật trên mặt đất, này là những con các người được phép ăn:

Lev 11 3 Hễ loài vật nào có móng rẽ ra, chân chia hai và nhơi, thì các người được phép ăn.

Lev 11 4 Nhưng chẳng nên ăn con nào chỉ nhơi không, hay là chỉ có móng

- rẽ không: con lạc đà, nó nhơi, nhưng không có móng rẽ; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch;
- Lev 11 5 con chuột đồng, nó nhơi, nhưng không có móng rẽ, nên hãy cầm nó là loài vật không sạch;
- Lev 11 6 con thỏ rừng, nó nhơi nhưng không móng rẽ; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch;
- Lev 11 7 con heo, nó có móng rẽ, chân chia hai, nhưng không nhơi; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch.
- Lev 11 8 Các người không nên ăn thịt và cũng không nên đụng đến thầy các thú đó; phải cầm là vật không sạch.
- Lev 11 9 Những loài vật ở dưới nước mà các người được phép ăn, là loài vật nào, hoặc ở dưới biển, hoặc ở dưới sông, có vây và có vảy.
- Lev 11 10 Phàm vật nào hoặc dưới biển, hoặc dưới sông, tức các loài sanh sản trong nước, mà không có vây và chẳng có vảy, thì các người không nên ăn, phải lấy làm gớm ghiếc cho các người.
- Lev 11 11 Những loài này, khá lấy làm gớm ghiếc cho mình, chớ nên ăn thịt nó, và hãy cầm thầy nó là điều gớm ghiếc.
- Lev 11 12 Các loài vật nào ở trong nước không có vây và chẳng có vảy, thì phải lấy làm gớm ghiếc cho các người.
- Lev 11 13 Trong các loài chim, những giống các người phải cầm bằng gớm ghiếc, không nên ăn, là chim ửng, chim ngạ, ó biển;
- Lev 11 14 chim lão ửng và con diều, tùy theo loại chúng nó;
- Lev 11 15 các thứ quạ,
- Lev 11 16 chim đà điểu, chim ụt, chim thủy kê, chim bò cắc và các loại giống chúng nó;
- Lev 11 17 chim mèo, chim thẳng cột, con cò quắm,
- Lev 11 18 con hạc, chim thẳng bè, con công cột,
- Lev 11 19 con cò, con diệc và các loại giống chúng nó; chim rẽ quạt và con dơi.
- Lev 11 20 Hễ côn trùng nào hay bay, đi bốn cẳng, thì các người hãy lấy làm gớm ghiếc.
- Lev 11 21 Nhưng trong loại côn trùng nào hay bay và đi bốn cẳng, các người được ăn con nào có cẳng dạng nhảy trên đất;
- Lev 11 22 là con cào cào tùy theo loại nó, con ve tùy theo loại nó, châu chấu tùy theo loại nó, con dế tùy theo loại nó.
- Lev 11 23 Các loài côn trùng khác hay bay và có bốn cẳng, thì các người phải lấy làm gớm ghiếc.
- Lev 11 24 Các người sẽ vì loại đó mà bị ô ướ; ai đụng đến xác chết loài đó sẽ bị ô ướ cho đến chiều tối.
- Lev 11 25 Ai mang xác chết loài đó phải giặt áo xống mình, và bị ô ướ cho đến chiều tối.
- Lev 11 26 Các thú nào có móng rẽ ra, nhưng không có chân chia hai và không nhơi, tất phải lấy làm ô ướ cho các người; ai đụng đến sẽ bị ô ướ.
- Lev 11 27 Trong giống đi bốn cẳng, hễ con nào đi trên bàn cẳng, thì kể là không sạch cho các người; ai đụng đến xác chết nó sẽ bị ô ướ đến chiều tối;
- Lev 11 28 còn ai mang xác chết nó sẽ giặt áo xống mình, và bị ô ướ đến chiều tối; các loài đó là không sạch cho các người.
- Lev 11 29 Trong loài đi bò trên mặt đất, này là những loài lấy làm không

Kinh Thánh

sạch cho các người: con chuột nhũi, con chuột lắt, con rắn mối, tùy theo loại chúng nó;

Lev 11 30 con các kè, kỳ đà, con thạch sùng, con kỳ nhông và con các kè.

Lev 11 31 Trong các loài côn trùng, những loài đó lấy làm không sạch cho các người: ai đụng đến xác chết nó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.

Lev 11 32 Bất luận vật nào, hễ loài này chết rớt nhằm trên, thì đều bị ô uế, hoặc đồ bằng cây, áo xống, da, bao, tức các vật người ta thường dùng; phải ngâm đồ đó trong nước, sẽ bị ô uế cho đến chiều tối, rồi mới tinh sạch lại.

Lev 11 33 Nếu vật chi của nó rớt nhằm đồ sành, các vật chi đựng ở trong đều sẽ bị ô uế; phải đập bể đồ sành đó đi.

Lev 11 34 Phàm đồ ăn nào và các vật uống, mặc dầu để trong đồ sành nào mà bị nước đồ sành đó nhều vào, sẽ lây ô uế.

Lev 11 35 Phàm vật nào bị một vài miếng xác chết nó rớt nhằm, sẽ lây ô uế; dầu lò, dầu bếp, cũng phải phá tan; nó đã bị ô uế; các người phải cầm nó là ô uế vậy.

Lev 11 36 Còn một cái suối, hoặc một hồ chứa nhiều nước, đều cứ được kể tinh sạch; nhưng hễ ai đụng đến xác chết nó thì sẽ lây ô uế.

Lev 11 37 Nếu vật chi của xác chết nó rớt nhằm trên hột giống nào người ta gieo, thì hột giống đó cứ kể tinh sạch.

Lev 11 38 Nhưng nếu người ta có đồ nước trên hột giống đó và nếu vật gì của xác chết rớt nhằm, thì hột giống đó sẽ bị ô uế cho các người.

Lev 11 39 Khi một con thú nào các người được dùng làm thực vật chết đi, hễ ai đụng đến xác nó sẽ bị ô uế đến chiều tối.

Lev 11 40 Kẻ nào ăn thịt của xác nó phải giặt áo xống mình, và bị lây ô uế cho đến chiều tối; còn ai khiêng xác nó sẽ giặt áo xống, và bị ô uế cho đến chiều tối.

Lev 11 41 Phàm loài côn trùng nào bò trên mặt đất đều là sự gớm ghiếc, không nên ăn thịt nó.

Lev 11 42 Vậy, không nên ăn thịt các loài côn trùng đi bò trên mặt đất, là con nào bò bằng bụng, con nào đi bốn cẳng hay là đi nhiều cẳng, vì chúng nó là một sự gớm ghiếc.

Lev 11 43 Các người chớ vì một con nào trong loài côn trùng mà lây cho thân mình phải gớm ghiếc, không tinh sạch hay là ô uế.

Lev 11 44 Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình.

Lev 11 45 Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô dựng làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.

Lev 11 46 Đó là luật lệ về loài súc vật, loài chim trời, các sinh vật động dưới nước và các loài côn trùng trên mặt đất,

Lev 11 47 để phân biệt con không sạch với con tinh sạch, con thú ăn được cùng con thú không ăn được.

Lev 12 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Lev 12 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào một người đàn bà thọ thai và sanh một con trai, thì phải bị ô uế trong bảy ngày, như trong kỳ kinh nguyệt.

Lev 12 3 Qua ngày thứ tám, người ta phải làm phép cắt bì cho đứa trẻ.

Lev 12 4 Đoạn, người đàn bà phải kiêng trong ba mươi ba ngày đương khi huyết mình được sạch, không nên đụng một vật thánh nào hay là đi tới nơi thánh

cho đến kỳ làm thanh sạch được trọn rồi.

Lev 12 5 Còn nếu người sanh con gái, thì sẽ bị ô uế trong hai tuần, như trong kỳ kinh nguyệt; phải kiêng trong sáu mươi sáu ngày hầu cho huyết mình được sạch.

Lev 12 6 Khi kỳ làm mình cho thanh sạch về đứa trai hay gái đã trọn rồi, người đàn bà phải dâng cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc một chiên con một tuổi, đặng làm của lễ thiêu, và một bò câu con hoặc một cu con đặng làm của lễ chuộc tội.

Lev 12 7 Thầy tế lễ sẽ dâng con sinh đó trước mặt Đức Giê-hô-va, làm lễ chuộc tội cho người; sự lưu huyết người sẽ được sạch. Đó là luật lệ về người đàn bà sanh con trai hay là con gái.

Lev 12 8 Còn nếu người không thể lo cho có một chiên con, thì phải bắt hai chim cu, hoặc hai con bò câu con, con này dùng làm của lễ thiêu, con kia dùng làm của lễ chuộc tội; thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người, và người sẽ được sạch.

Lev 13 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se và A-rôn rằng:

Lev 13 2 Khi một người nào da trên mình nổi sưng, mụn lở, hoặc một đốm trắng, dường sẽ trở thành trên da mình một vết phung, thì người ta phải dẫn người đó đến thầy tế lễ A-rôn, hay là đến một trong các con trai người là những thầy tế lễ.

Lev 13 3 Thầy tế lễ sẽ khám vết ở trên da thân người; nếu lông vết đó đã trở thành trắng, và nếu vết hũng xuống sâu hơn da thân mình, ấy là một vết phung: thầy tế lễ khám rồi sẽ định người này là ô uế.

Lev 13 4 Còn nếu có một đốm trắng trên da thân người, đốm không sưng xuống sâu hơn da, và nếu lông không trở thành trắng, thì thầy tế lễ phải giam người đó trong bảy ngày.

Lev 13 5 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ sẽ khám người, nếu vết đó ngừng lại, không ăn lan trên da, thì phải giam người một lần thứ nhì bảy ngày nữa.

Lev 13 6 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ sẽ khám người lại; nếu vết đó đã tái, không ăn lan trên da, thì thầy tế lễ sẽ định người đó là tinh sạch; ấy là mụn lở mà thôi. Người đó phải giặt áo xống mình, thì sẽ được tinh sạch.

Lev 13 7 Nhưng nếu sau khi người đã đến trước mặt thầy tế lễ để được định là tinh sạch, mụn lở còn phát lại trên da, thì người phải đến thầy tế lễ một lần thứ nhì.

Lev 13 8 Thầy tế lễ sẽ khám cho, nếu mụn lở đã ăn lan trên da thì phải định người là ô uế; ấy là bệnh phung vậy.

Lev 13 9 Khi có một vết phung trên người nào, thì phải dẫn người đó đi tỏ mình cùng thầy tế lễ.

Lev 13 10 Thầy tế lễ khám cho; nếu có nổi sưng sắc trắng trên da làm cho lông trở thành trắng, và có một lần thịt chín đó nơi chỗ sưng đó,

Lev 13 11 ấy là bệnh phung thâm niên trong da của thân người, thầy tế lễ sẽ định người là ô uế, không nên giam họ, vì đã bị ô uế rồi.

Lev 13 12 Còn nếu phung lở trên da, bao phủ hết da của người có vết đó, từ đầu chí chân, khắp nơi nào thầy tế lễ dòm thấy được,

Lev 13 13 thì thầy tế lễ phải khám cho; nếu phung bao phủ cùng hết thịt, thì sẽ định người có vết là tinh sạch; người đã hóa trắng cùng mình, nên được tinh sạch vậy.

Lev 13 14 Nhưng ngày nào phát ra thịt chín đỏ, thì người bị ô uế.

Lev 13 15 Khi thầy tế lễ thấy thịt chín đỏ thì phải định người là ô uế; thịt chín đỏ là ô uế; ấy là bệnh phung vậy.

Kinh Thánh

- Lev 13 16 Nhưng nếu thịt chín đỏ thay đi, hóa ra trắng, thì người phải đi tỏ mình cùng thầy tế lễ;
- Lev 13 17 thầy tế lễ khám cho, và nếu vết đã trở thành trắng, thì phải định người có vết là tinh sạch, vì đã được tinh sạch rồi.
- Lev 13 18 Khi một người nào trên da thân mình có mụn chốc đã chữa lành,
- Lev 13 19 và tại chỗ mụn chốc có nổi sưng sắc trắng hay là một đốm trắng hồng, thì người đó phải đi tỏ mình cùng thầy tế lễ;
- Lev 13 20 thầy tế lễ khám cho; nếu cái đốm hũng sâu hơn da, và nếu lông trở thành trắng, thì thầy tế lễ phải định người là ô uế; ấy là một vết phung đã lở trong mụn chốc vậy.
- Lev 13 21 Còn nếu thầy tế lễ khám, không thấy lông trắng trong chỗ đốm, không hũng sâu hơn da, và thấy đã trở thành tái, thì hãy giam người đó trong bảy ngày.
- Lev 13 22 Nếu đốm ăn lan trên da thì thầy tế lễ phải định người là ô uế; ấy là một vết phung vậy.
- Lev 13 23 Còn nếu vết cầm cự một chỗ, không ăn lan ra, ấy là theo của mụn chốc; thầy tế lễ phải định người là tinh sạch.
- Lev 13 24 Khi người nào bị phỏng lửa trên da, và dấu phỏng là một đốm trắng hồng hay là trắng,
- Lev 13 25 thì thầy tế lễ khám cho; nếu trong đốm lông trở thành trắng, và nếu đốm hũng sâu hơn da, ấy là bệnh phung lở trong mụn phỏng vậy. Thầy tế lễ phải định người này là ô uế; ấy là một vết phung.
- Lev 13 26 Còn nếu thầy tế lễ khám, không thấy lông trắng trong đốm, không hũng sâu hơn da, và thấy đã tái rồi, thì hãy giam người này trong bảy ngày.
- Lev 13 27 Qua ngày thứ bảy thầy tế lễ khám người, nếu đốm ăn lan trên da, thì phải định người là ô uế; ấy là vết phung.
- Lev 13 28 Còn nếu đốm cầm cự một chỗ, không ăn lan trên da và tái đi, ấy là sưng phỏng. Thầy tế lễ phải định người là tinh sạch, vì là theo phỏng lửa.
- Lev 13 29 Khi nào một người nam hay nữ có vết trên đầu, hoặc nơi râu,
- Lev 13 30 thì thầy tế lễ khám vết đó. Nếu vết hũng sâu hơn da, có lông nhỏ vàng vàng, thì thầy tế lễ phải định người ra ô uế; ấy là tật đòng đanh, tức là bệnh phung của đầu hay là của râu.
- Lev 13 31 Còn nếu khi thầy tế lễ khám vết đòng đanh, thấy vết không hũng sâu hơn da, và không thấy có lông đen, thì phải giam người có vết đòng đanh trong bảy ngày.
- Lev 13 32 Qua ngày thứ bảy thầy tế lễ khám vết; nếu đòng đanh không ăn lan ra, không có lông vàng vàng, và không hũng sâu hơn da,
- Lev 13 33 thì người đó phải cạo gọt, nhưng không nên cạo gọt chỗ vết đòng đanh, rồi thầy tế lễ sẽ giam người một lần thứ nhì bảy ngày nữa.
- Lev 13 34 Đoạn ngày thứ bảy, thầy tế lễ khám cho; nếu đòng đanh không ăn lan trên da, không hũng sâu hơn da, thì thầy tế lễ phải định người là tinh sạch; kẻ bệnh phải giặt áo xống mình, thì sẽ được tinh sạch.
- Lev 13 35 Nhưng nếu sau khi người đã được định là tinh sạch, đòng đanh lại còn ăn lan trên da, thì thầy tế lễ phải khám cho.
- Lev 13 36 Nếu đòng đanh đã ăn lan trên da rồi, thầy tế lễ không cần tìm thấy lông vàng vàng, người đã bị ô uế.
- Lev 13 37 Nhưng nếu đòng đanh xem bộ ngưng lại, và đã lộ mọc lông đen, đòng đanh đã lành: người đã được tinh sạch, và thầy tế lễ phải định người là tinh

sạch.

Lev 13 38 Khi nào người nam hấy nữ trên da thân mình có những đốm trắng,

Lev 13 39 thầy tế lễ sẽ khám cho. Nếu trên da thân người có những đốm trắng xanh, ấy là một đốm trắng lở trên da mà thôi: người vẫn tinh sạch.

Lev 13 40 Khi một người nào đầu rụng tóc, ấy là một người sói đầu: người vẫn tinh sạch.

Lev 13 41 Nếu người rụng tóc về phía mặt, ấy là một người sói trán: người vẫn tinh sạch.

Lev 13 42 Còn nếu trong chỗ sói phía trước hay là phía sau có một vết trắng hồng, ấy là bệnh phung lở ra ở chỗ sói phía trước hay là phía sau.

Lev 13 43 Thầy tế lễ phải khám cho; nếu nơi sưng của vết trong chỗ sói phía trước hay là phía sau có màu trắng hồng, giống như bệnh phung tại da của thân người,

Lev 13 44 thì người này bị phung, thầy tế lễ sẽ định người là ô uế; vết người ở nơi đầu.

Lev 13 45 Và, người đã bị vết phung rồi phải xé quần áo, đầu trần, che râu lại la rằng: Ô-úé! Ô-úé!

Lev 13 46 Trọn lúc nào người có vết, thì sẽ bị ô uế, phải ở một mình ngoài trại quân.

Lev 13 47 Khi nào lên mốc trên quần áo, như vết phung, bắt luận trên quần áo bằng lông chiên hay quần áo bằng vải gai,

Lev 13 48 trên canh hay trên chỉ bằng gai, hoặc bằng lông chiên, trên da hay là trên món nào bằng da;

Lev 13 49 nếu vết đó màu xanh xanh hay đỏ đỏ, trên quần áo hoặc trên da, trên canh hoặc trên chỉ hay là trên món nào bằng da, thì phải coi như bệnh phung, đem đến tỏ cho thầy tế lễ.

Lev 13 50 Thầy tế lễ sẽ khám cho, và giam món có vết ấy trong bảy ngày.

Lev 13 51 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ khám vết lại; nếu vết ăn lan trên quần áo, trên canh hay chỉ, trên da hay trên món chỉ bằng da, thì phải coi như bệnh phung ăn luôn; món đó bị ô uế.

Lev 13 52 Vậy, người phải đốt quần áo, canh hay chỉ bằng lông chiên hoặc bằng gai, hoặc các món chỉ làm bằng da, ở trên nó mà đã bị vết, vì là một bệnh phung ăn ruồng: phải thiêu đi.

Lev 13 53 Còn nếu thầy tế lễ khám, chẳng thấy vết đó ăn lan trên quần áo, trên canh hay trên chỉ, hoặc các món chỉ làm bằng da,

Lev 13 54 thì người hãy biểu họ đem giặt món có vết đó đi, rồi giam nó một lần thứ nhì trong bảy ngày nữa.

Lev 13 55 Khi giặt rồi, thầy tế lễ sẽ khám lại, nếu vết đó không phai màu và cũng chẳng ăn lan ra, thì món đó là ô uế: người hãy đem thiêu đi, vì là một thứ vết mốc ăn vào bề trái hay là bề mặt.

Lev 13 56 Còn nếu sau khi giặt rồi, thầy tế lễ thấy vết đã tái, thì phải gỡ nó khỏi quần áo, da, canh hay chỉ đi.

Lev 13 57 Nếu vết mốc còn ló lên lại trên quần áo, trên canh hay chỉ, hoặc trên món chỉ bằng da, thì phải coi như một vết phung, và thiêu món có vết đó đi.

Lev 13 58 Nhưng quần áo, canh hay chỉ, hoặc món nào bằng da mà người đã giặt, và vết đã lặn rồi, thì hãy đem giặt một lần thứ nhì nữa, đoạn sẽ được tinh sạch.

Kinh Thánh

Lev 13 59 Đó là luật lệ về vít lên mốt như phung trên quần áo bằng lông chiên hay bằng vải gai, trên canh hay chỉ, hoặc trên món chi bằng da, chiếu theo luật lệ đó là phải định là tinh sạch hay là ô uế.

Lev 14 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Lev 14 2 Đây là luật lệ cho kẻ phung về ngày nó được sạch. Người ta sẽ dẫn người phung đến thầy tế lễ:

Lev 14 3 thầy tế lễ sẽ ra ngoài trại quân mà khám bệnh cho. Nếu vít phung của người bệnh lành rồi,

Lev 14 4 thì về phần người phải được sạch, thầy tế lễ sẽ truyền đem hai con chim vẫn sống và tinh sạch, cây hương nam, màu đỏ sẫm và nhánh kinh giới.

Lev 14 5 Thầy tế lễ biểu cắt cổ một trong hai chim đó trong chậu sành, trên nước chảy.

Lev 14 6 Đoạn, bắt lấy chim còn sống với cây hương nam, màu đỏ sẫm, nhánh kinh giới, đem nhúng trong huyết của chim kia đã cắt cổ trên nước chảy.

Lev 14 7 Thầy tế lễ phải rảy huyết bảy lần trên người được sạch phung, và định người là tinh sạch, rồi thả con chim còn sống ra ngoài đồng.

Lev 14 8 Kẻ được sạch sẽ giặt áo xống mình, cạo hết lông, tắm trong nước, rồi sẽ được tinh sạch. Kế đó người được vào trại quân, nhưng phải ở ngoài trại mình trong bảy ngày.

Lev 14 9 Qua ngày thứ bảy người sẽ cạo hết lông, tóc, râu, và lông mày mình, giặt quần áo và tắm mình trong nước, thì sẽ được tinh sạch.

Lev 14 10 Qua ngày thứ tám, người bắt hai chiên con đực không tì vít chi, một chiên con cái chưa giáp năm, không tì vít chi, ba phần mười ê-pha bột lọc, ché dầu, làm của lễ chay, và một lót dầu;

Lev 14 11 thầy tế lễ làm lễ nên thanh sạch sẽ đem người đương được sạch và các vật đó đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc.

Lev 14 12 Kế đó, thầy tế lễ sẽ bắt một trong hai chiên con đực dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi với một lót dầu, và đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 14 13 Đoạn, người giết chiên con đó trong nơi thường giết các con sinh dùng làm của lễ chuộc tội và của lễ thiêu, tức là trong một nơi thánh, vì của lễ chuộc sự mắc lỗi thuộc về thầy tế lễ như của lễ chuộc tội vậy; ấy là một vật chí thánh.

Lev 14 14 Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc sự mắc lỗi bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt;

Lev 14 15 đoạn lấy lót dầu đổ trong bàn tay tả mình,

Lev 14 16 nhúng ngón tay hữu vào dầu trong bàn tay tả mình, mà rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 14 17 Dầu còn lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ sẽ lấy bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và ngón cái chân mặt, tức trên lớp huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi.

Lev 14 18 Dầu còn dư lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch; vậy thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 14 19 Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng của lễ chuộc tội dâng làm lễ chuộc tội cho người được sạch sự ô uế mình. Kế đó, thầy tế lễ sẽ giết con sinh dùng làm của lễ thiêu,

Lev 14 20 dâng lên với của lễ chay trên bàn thờ; vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người này, thì người này sẽ được tinh sạch.

Kinh Thánh

- Lev 14 21 Nhưng nếu người đó nghèo nàn, không phương thế đủ dâng những lễ vật này, thì phải bắt một chiên con đực dùng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, dâng đưa qua đưa lại dâng làm lễ chuộc tội cho mình, một phần mười bột lọc chế dầu làm của lễ chay và một lót dầu.
- Lev 14 22 Tùy theo phương thế mình, người cũng đem nộp hai con chim cu hay là hai bò câu con; con này dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm của lễ thiêu.
- Lev 14 23 Qua ngày thứ tám, người phải vì sự nên thanh sạch mình, đem nộp các lễ vật này cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 14 24 Thầy tế lễ sẽ bắt chiên con đực định làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, và một lót dầu, rồi dâng lên đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 14 25 Đoạn, người giết chiên con dùng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, lấy huyết bôi trên trái tai hữu của kẻ được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt.
- Lev 14 26 Rồi thầy tế lễ đổ dầu vào bàn tay tả mình,
- Lev 14 27 ngón tay hữu nhúng lấy dầu đổ trong bàn tay tả, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va,
- Lev 14 28 và bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt, tại nơi đã bôi huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi.
- Lev 14 29 Dầu còn dư lại trong bàn tay, thầy tế lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch, dâng làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 14 30 Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng một trong hai con chim cu, hoặc một trong hai con bò câu con, tùy theo vật họ nộp,
- Lev 14 31 dâng con này dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm của lễ thiêu, với của lễ chay. Vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người được sạch trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 14 32 Đó là luật lệ về lễ nên thanh sạch của kẻ nghèo nàn bị vít phung.
- Lev 14 33 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:
- Lev 14 34 Khi nào các người sẽ vào xứ Ca-na-an, mà ta sẽ cho các người làm sản nghiệp, nếu ta giáng mốc vít mốc như vít phung trong nhà nào của xứ các người sẽ được làm sản nghiệp,
- Lev 14 35 chủ nhà đó phải đến cáo cùng thầy tế lễ rằng: Tôi thấy như có một vít mốc trong nhà.
- Lev 14 36 Trước khi vào khám vít mốc đó, thầy tế lễ phải truyền họ đem đồ đạc trong nhà ra hết, hầu cho khỏi bị lây ô uế; sau dời xong, thầy tế lễ sẽ vào dựng khám nhà.
- Lev 14 37 Người sẽ xem vít đó, nếu nó ở nơi vách có lỗ màu xanh xanh, hoặc đỏ đỏ, bộ sâu hơn mặt vách,
- Lev 14 38 thì thầy tế lễ phải đi ra đến cửa ngoài, niêm nhà lại trong bảy ngày.
- Lev 14 39 Ngày thứ bảy, thầy tế lễ trở lại, nếu thấy vít ăn lan ra trên vách nhà,
- Lev 14 40 thì phải truyền gỡ mấy cục đá bị vít lây, liệng ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy;
- Lev 14 41 đoạn biểu người ta cạo trong nhà và chung quanh nhà, và hốt bỏ bụi cạo đó ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy;
- Lev 14 42 rồi lấy đá khác trám vào chỗ đá cũ, và đem hồ mới tô lại khắp nhà.
- Lev 14 43 Nhưng nếu sau khi đã gỡ mấy cục đá, cạo nhà và tô lại, vít đó trở

lại ở trong nhà,

Lev 14 44 thì thầy tế lễ phải đến khám nữa. Nếu thấy vít ăn lan ra, ấy là một vít phung ăn ruồng nhà; nhà đã bị ô uế.

Lev 14 45 Vậy, họ phải phá nhà đi, đá, gỗ và hồ, rồi đem đổ hết thầy ngoài thành trong một nơi dơ dáy.

Lev 14 46 Trong lúc niêm nhà, ai đi vào thì sẽ bị lây ô uế cho đến chiều tối.

Lev 14 47 Ai ngủ, hoặc ăn trong nhà đó phải giặt quần áo mình.

Lev 14 48 Nhưng sau khi nhà đã tô rồi, nếu thầy tế lễ trở lại, khám thấy vít không ăn lan trong nhà, thì phải định nhà là tinh sạch, vì vít đó đã lành rồi.

Lev 14 49 Đặng làm lễ nên thanh sạch cho nhà, người phải lấy hai con chim, cây hương nam, màu đỏ sẫm và nhành kinh giới;

Lev 14 50 giết một con chim trong chậu sành, trên nước chảy,

Lev 14 51 rồi lấy cây hương nam, nhành kinh giới, màu đỏ sẫm, và con chim sống, nhúng hết trong huyết con chim đã cắt cổ trên nước chảy, và rảy bảy lần trên nhà.

Lev 14 52 Vậy, người dùng huyết con chim, nước chảy, con chim sống, cây hương nam, nhành kinh giới, và màu đỏ sẫm đặng làm lễ khiến nhà nên thanh sạch.

Lev 14 53 Đoạn, người thả con chim sống bay ra ngoài thành đến nơi ruộng; người sẽ làm lễ chuộc tội cho nhà, thì nhà sẽ được sạch.

Lev 14 54 Đó là luật lệ về các thứ vít phung và tật đồng danh,

Lev 14 55 về vít mốc trên quần áo và nhà ở, như vít phung,

Lev 14 56 về chỗ sưng, chỗ lở ra và chỗ đém,

Lev 14 57 đặng dạy cho biết khi nào ô uế, và khi nào tinh sạch. Đó là luật lệ về bệnh phung vậy.

Lev 15 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se và A-rôn rằng:

Lev 15 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phạm người nam nào thân mình bị bệnh bạch trọc, thì vì có đó bị ô uế;

Lev 15 3 sự ô uế người bởi nơi bạch trọc: hoặc thân mình chảy bạch trọc ra hay là ứ lại, thì người bị ô uế.

Lev 15 4 Hễ giường nào người bệnh bạch trọc nằm, đều sẽ bị ô uế: và các vật nào người ngồi trên cũng sẽ bị ô uế.

Lev 15 5 Ai đụng đến giường người, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.

Lev 15 6 Ai ngồi trên vật chi mà người bệnh bạch trọc đã ngồi, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.

Lev 15 7 Ai đụng đến mình người bệnh bạch trọc, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.

Lev 15 8 Nếu người bệnh bạch trọc nhổ nhằm người nào tinh sạch, thì người đó phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.

Lev 15 9 Hễ xe nào người bệnh bạch trọc ngồi lên đều sẽ bị ô uế.

Lev 15 10 Hễ ai đụng đến bất kỳ vật chi dưới mình người bệnh bạch trọc, đều sẽ bị ô uế đến chiều tối. Còn ai mang các vật đó, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.

Lev 15 11 Ai bị người bệnh bạch trọc sờ đến mà nếu người bệnh đó không rửa tay mình trong nước, thì ai đó phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối.

Lev 15 12 Đồ sành bị người bệnh bạch trọc đụng đến, phải đập bể đi, còn đồ gỗ, thì rửa trong nước.

- Lev 15 13 Và, khi người nam bị bệnh bạch trọc đã lành rồi, thì phải tính từ ngày lành đến bảy ngày, kể giặt quần áo mình và tắm trong nước chảy; đoạn, người sẽ được tinh sạch.
- Lev 15 14 Qua ngày thứ tám, người bắt cho mình hai chim cu, hay là hai con bò câu con, đến trước mặt Đức Giê-hô-va, tại cửa hội mạc, và đưa cho thầy tế lễ.
- Lev 15 15 Thầy tế lễ sẽ dâng con nầy làm của lễ chuộc tội, con kia làm của lễ thiêu; vậy, thầy tế lễ vì có bệnh bạch trọc, sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 15 16 Hễ người nam di tinh, phải tắm trọn mình trong nước, và bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 17 Phàm quần áo và da bị dính, phải giặt rửa trong nước, và bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 18 Khi nào người nam và người nữ giao cấu nhau, thì phải tắm trong nước, và bị ô ứ cho đến chiều tối.
- Lev 15 19 Khi nào một người nữ có kinh nguyệt, phải chịu ô ứ trong bảy ngày; hễ ai đụng đến người, sẽ bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 20 Phàm vật gì người nằm hay ngồi trên trong lúc mình không sạch, sẽ bị ô ứ.
- Lev 15 21 Ai đụng đến giường người, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 22 Ai đụng đến vật gì người đã ngồi trên, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 23 Nếu có vật chi nơi giường, hoặc trên đồ người ngồi, hễ ai đụng đến, sẽ bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 24 Ví bằng một người nam giao cấu cùng người nữ đó, và sự ô ứ kinh nguyệt dính người nam, thì người nam sẽ bị ô ứ trong bảy ngày; phàm giường nào người nằm đều cũng sẽ bị ô ứ.
- Lev 15 25 Khi một người nữ ngoài kỳ kinh nguyệt mình lại có lưu huyết nhiều ngày, hoặc là bị mất quá kỳ, sẽ bị ô ứ trọn trong lúc lưu huyết như trong lúc kinh nguyệt mình vậy.
- Lev 15 26 Trong trọn lúc lưu huyết, bất kỳ giường nào người nằm trên sẽ như cái giường của kỳ kinh nguyệt, và mọi vật nào người ngồi trên, đều sẽ bị ô ứ như trong kỳ kinh nguyệt vậy.
- Lev 15 27 Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô ứ; phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô ứ đến chiều tối.
- Lev 15 28 Khi nào huyết người nữ cầm lại rồi, phải tính từ ngày lành đến bảy ngày, đoạn sẽ được tinh sạch.
- Lev 15 29 Qua ngày thứ tám, người bắt hai con chim cu, hoặc hai con bò câu con, đem đến thầy tế lễ tại cửa hội mạc.
- Lev 15 30 Thầy tế lễ phải dâng con nầy làm của lễ chuộc tội, và con kia làm của lễ thiêu; vậy, thầy tế lễ vì có sự lưu huyết ô ứ người sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Lev 15 31 Thế thì, các người sẽ phân cách dân Y-sơ-ra-ên ra xa sự ô ứ của họ, kẻo họ làm ô ứ hội mạc ta vẫn ở giữa họ, mà phải chết trong sự ô ứ mình chẳng.
- Lev 15 32 Đó là luật lệ về người nào bị bệnh bạch trọc hay là vì có di tinh bị ô ứ,

- Lev 15 33 về người nữ có kỳ kinh nguyệt, về mọi người, hoặc nam hay nữ, bị bạch trước, và về người nam giao cấu cùng người nữ trong khi kinh nguyệt.
- Lev 16 1 Sau khi hai con trai của A-rôn chết trong lúc đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, thì Ngài phán cùng Môi-se,
- Lev 16 2 mà rằng: Hãy nói cùng A-rôn, anh người, chớ vào luôn luôn trong nơi thánh ở phía trong bức màn, trước nắp thi ân trên hòm báng chứng, e người phải chết chăng; vì ta ở trong mây hiện ra trên nắp thi ân.
- Lev 16 3 Nay, A-rôn sẽ vào nơi thánh như vậy: Người phải bắt một con bò đực tơ, dùng làm của lễ chuộc tội, và một con chiên đực dùng làm của lễ thiêu.
- Lev 16 4 Người sẽ mặc áo lá trong thánh bằng vải gai mịn, thân dưới mặc một cái quần bằng vải gai, thắt một đai bằng vải gai và đội trên đầu một cái mũ bằng vải gai. Ấy là bộ áo thánh mà người sẽ mặc lấy khi đã tắm mình trong nước.
- Lev 16 5 Do nơi hội chúng Y-sơ-ra-ên, người sẽ bắt hai con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội và một con chiên đực dùng làm của lễ thiêu.
- Lev 16 6 A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình làm của lễ chuộc tội, và người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình.
- Lev 16 7 Kế đó người phải bắt hai con dê đực, đem để trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc.
- Lev 16 8 Đoạn, A-rôn bắt thăm cho hai con dê đực, một thăm về phần Đức Giê-hô-va, một thăm về phần A-xa-sên.
- Lev 16 9 A-rôn sẽ biểu dẫn con dê đực bắt thăm về phần Đức Giê-hô-va lại gần và dâng nó làm của lễ chuộc tội.
- Lev 16 10 Còn con bắt thăm về phần A-xa-sên, sẽ để sống trước mặt Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội trên nó, rồi thả nó ra nơi đồng vắng đặng nó về A-xa-sên.
- Lev 16 11 Vậy, A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình, là con sinh tế chuộc tội, giết nó làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình;
- Lev 16 12 đoạn lấy lư hương đầy than hực đỏ trên bàn thờ trước mặt Đức Giê-hô-va, và một vốc hương bột, mà đem vào phía trong bức màn.
- Lev 16 13 Người phải bỏ hương trên lửa, trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho ngọn khói hương bao phủ nắp thi ân ở trên hòm báng chứng, thì người không chết.
- Lev 16 14 Người cũng phải lấy huyết con bò tơ đó, dùng ngón tay rảy trên nắp thi ân, về phía đông, và rảy bảy lần về phía trước nắp thi ân.
- Lev 16 15 Đoạn, người giết con dê đực dùng về dân chúng làm của lễ chuộc tội; đem huyết nó vào phía trong bức màn; dùng huyết con dê đực đó cũng như đã dùng huyết con bò tơ, tức là rảy trên nắp thi ân và trước nắp thi ân vậy.
- Lev 16 16 Người vì có sự ô uế, sự vi phạm và tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phải làm lễ chuộc tội cho nơi thánh và cho hội mạc ở giữa sự ô uế của họ.
- Lev 16 17 Khi thầy tế lễ vào đặng làm lễ chuộc tội nơi thánh cho đến khi người ra, thì chăng nên có ai ở tại hội mạc; vậy, người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình, cho nhà mình, và cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.
- Lev 16 18 Đoạn, người ra, đi đến bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, đặng làm lễ chuộc tội cho bàn thờ; người lấy huyết con bò tơ đực và con dê đực, bôi chung quanh những sừng của bàn thờ.
- Lev 16 19 Rồi dùng ngón tay rảy huyết bảy lần trên bàn thờ, làm cho bàn thờ nên sạch và thánh, vì có những sự ô uế của dân Y-sơ-ra-ên.
- Lev 16 20 Khi thầy tế lễ đã làm lễ chuộc tội cho nơi thánh, cho hội mạc, và

cho bàn thờ rồi, thì người phải dâng con dê đực còn sống kia.

Lev 16 21 A-rôn sẽ nhận hai tay mình trên đầu con dê đực còn sống, xưng trên nó các gian ác và sự vi phạm, tức những tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và chất trên đầu nó, rồi nhờ một người chực sẵn việc này mà sai đuổi nó ra, thả vào đồng vắng.

Lev 16 22 Vậy, con dê đực đó sẽ gánh trên mình các tội ác của dân Y-sơ-ra-ên ra nơi hoang địa.

Lev 16 23 A-rôn sẽ trở vào hội mạc, cởi bộ áo bằng vải gai mịn mình đã mặc đặt vào nơi thánh, và để tại đó.

Lev 16 24 Rồi lấy nước tắm mình trong một nơi thánh, mặc áo lại, đi ra, dâng của lễ thiêu về phần mình, và của lễ thiêu về phần dân chúng, đặt làm lễ chuộc tội cho mình và cho dân chúng.

Lev 16 25 Người cũng phải lấy mỡ của con sinh tể chuộc tội mà xông trên bàn thờ.

Lev 16 26 Người nào dẫn con dê đực về phần A-xa-sên, phải giặt quần áo mình, tắm mình trong nước, đoạn mới sẽ được vào trại quân.

Lev 16 27 Nhưng người ta phải đem ra ngoài trại quân con bò tơ đực và con dê đực đã dâng lên làm của lễ chuộc tội, mà huyết nó đã đem vào nơi thánh đặt làm lễ chuộc tội; rồi phải lấy da, thịt và phần của hai thú đó mà đốt trong lửa.

Lev 16 28 Kẻ nào đứng đốt phải giặt quần áo mình, tắm mình trong nước, đoạn mới được vào trại quân.

Lev 16 29 Điều này sẽ là một lệ định đời đời cho các người: đến mùng mười tháng bảy, các người phải ép linh hồn mình, không nên làm một việc nào, bất kỳ người bốn xứ hay là kẻ khách kiều ngụ giữa các người;

Lev 16 30 vì trong ngày đó người ta sẽ làm lễ chuộc tội cho các người, để các người được tinh sạch: chắc các người sẽ được sạch những tội lỗi mình trước mặt Đức Giê-hô-va vậy.

Lev 16 31 Ấy sẽ là một lễ Sa-bát, một ngày nghỉ cho các người, phải ép linh hồn mình; đó là một lệ định đời đời vậy.

Lev 16 32 Thấy tể lễ đã được phép xúc dầu và lập làm chức tể lễ cho cha mình, sẽ mặc lấy bộ áo vải gai, tức là bộ áo thánh, mà làm lễ chuộc tội.

Lev 16 33 Người sẽ chuộc tội cho nơi thánh, cho hội mạc, cho bàn thờ, cho những thầy tế lễ, và cho cả dân của hội chúng.

Lev 16 34 Mỗi năm một lần phải làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, đặt làm cho sạch các tội lỗi của chúng; ấy sẽ một lệ định đời đời cho các người vậy. A-rôn làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Lev 17 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Lev 17 2 Hãy nói cùng cả dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là lời Đức Giê-hô-va phán dặn:

Lev 17 3 Nếu một người nam trong nhà Y-sơ-ra-ên giết một con bò, một con chiên con, hoặc một con dê trong trại quân hay là ngoài trại quân,

Lev 17 4 chẳng đem đến cửa hội mạc đặt dâng cho Đức Giê-hô-va, trước đền tạm của Ngài, thì huyết sẽ đổ tội về người; người đã làm đổ huyết ra, nên sẽ bị truất khỏi dân sự mình.

Lev 17 5 Ấy hầu cho dân Y-sơ-ra-ên lấy của lễ mình giết ngoài đồng, dẫn đến thầy tế lễ, trước mặt Đức Giê-hô-va, tại cửa hội mạc, đặt dâng lên làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va.

Lev 17 6 Thầy tế lễ sẽ rưới huyết con sinh trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va

để tại cửa hội mạc, và xông mỡ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Lev 17 7 Dân Y-sơ-ra-ên cũng chẳng nên dâng của lễ mình cho ma quỷ nữa, mà thông dâm cùng nó. Điều này sẽ làm một lệ định đời đời cho họ trái qua các thế đại.

Lev 17 8 Vậy, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phàm người nào trong vòng dân Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, dâng một của lễ thiêu hay là một của lễ chi,

Lev 17 9 mà chẳng đem đến tại cửa hội mạc dâng dâng cho Đức Giê-hô-va, thì người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình.

Lev 17 10 Phàm người nào của nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, ăn huyết chi cũng mặc, thì ta sẽ nổi giận cùng kẻ ăn đó, truất nó khỏi dân sự mình;

Lev 17 11 vì sanh mạng của xác thịt ở trong huyết; ta đã cho các người huyết rưới trên bàn thờ dâng làm lễ chuộc tội cho linh hồn mình; vì nhờ sanh mạng mà huyết mới chuộc tội được.

Lev 17 12 Bởi đó ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong vòng các người không ai nên ăn huyết; kẻ khách kiều ngụ giữa các người cũng không nên ăn huyết.

Lev 17 13 Còn nếu ai, hoặc dân Y-sơ-ra-ên. hoặc kẻ khách kiều ngụ giữa họ, đi săn được một con thú hay là con chim ăn thịt được, thì phải đổ huyết nó ra, rồi lấy bụi đất lấp lại;

Lev 17 14 vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó, trong huyết có sanh mạng. Bởi đó ấy, ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người không nên ăn huyết của xác thịt nào; vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó; ai ăn sẽ bị truất diệt.

Lev 17 15 Hễ người nào, hoặc sanh ở tại xứ, hoặc kẻ khách, ăn thịt của một con thú chết hay là bị xé, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, bị ô uế đến chiều tối, đoạn được tinh sạch lại.

Lev 17 16 Còn nếu người không giặt quần áo và không tắm, thì sẽ mang tội mình.

Lev 18 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Lev 18 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Lev 18 3 Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ.

Lev 18 4 Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta dâng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Lev 18 5 Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 18 6 Chớ một ai trong vòng các người đến gần cùng người nữ bà con mình dâng cấu hiệp: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 18 7 Chớ cấu hiệp cùng mẹ mình; bằng cấu hiệp, tất làm nhục cho cha mẹ.

Lev 18 8 Chớ cấu hiệp cùng kẻ mẫu, bằng cấu hiệp, ấy làm nhục cho cha mình.

Lev 18 9 Chớ cấu hiệp cùng chị em mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, hoặc sanh tại trong nhà, hoặc sanh ở ngoài.

Kinh Thánh

- Lev 18 10 Chớ cấu hiệp cùng cháu gái, hoặc cháu gái nội, hoặc cháu gái ngoại; bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho mình.
- Lev 18 11 Chớ cấu hiệp cùng con gái của kẻ mẫu bởi cha mình sanh ra, vì là em gái người.
- Lev 18 12 Chớ cấu hiệp cùng chị em của cha người; vì là cốt nhục của cha người.
- Lev 18 13 Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ người; vì là cốt nhục của mẹ người.
- Lev 18 14 Chớ cấu hiệp cùng bác gái hay thím người; bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho anh em của cha người.
- Lev 18 15 Chớ cấu hiệp cùng dâu người; vì là vợ của con trai mình.
- Lev 18 16 Chớ cấu hiệp cùng chị dâu hay em dâu người; nếu cấu hiệp, ấy làm nhục cho anh em người vậy.
- Lev 18 17 Chớ cấu hiệp cùng một người đàn bà luôn với con gái của người đàn bà nữa. Chớ lấy cháu gái nội người, hoặc cháu gái ngoại người dựng cấu hiệp cùng họ; chúng nó đều là cốt nhục gần; làm vậy, ấy là một việc ác dục.
- Lev 18 18 Chớ lấy vợ luôn với chị em người mà cấu hiệp cùng nó gần bên vợ chánh mình đương khi người còn sống, e khi sanh ghen tương.
- Lev 18 19 Trong lúc người nữ có kinh nguyệt, chớ đến gần mà cấu hiệp.
- Lev 18 20 Chớ nằm cùng vợ người lân cận mình, mà gây cho mình bị ô ướ với người.
- Lev 18 21 Chớ bắt con cái mình dựng dâng cho thần Mo-lóc, chớ làm ô danh Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 18 22 Chớ nằm cùng một người nam như người ta nằm cùng một người nữ; ấy là một sự quái gớm.
- Lev 18 23 Chớ nằm cùng một con thú nào, mà gây cho mình bị ô ướ với nó; một người đàn bà chớ nằm cùng thú vật nào; ấy là một sự quái gớm.
- Lev 18 24 Các người chớ làm một trong mấy việc đó mà tự gây cho mình ô ướ; bởi dân mà ta sẽ đuổi khỏi trước mặt các người đã thành ô ướ vì cứ làm các việc đó.
- Lev 18 25 Đắt vì chúng nó mà bị ô ướ; ta sẽ phạt tội ác họ; đất sẽ mưa dân nó ra vậy.
- Lev 18 26 Còn các người, hoặc dân bốn xứ, hoặc kẻ khách kiêu ngạo giữa các người, phải giữ luật pháp và mạng lệnh ta, đừng làm một trong những điều quái gớm này.
- Lev 18 27 Vì những điều quái gớm ấy, những người ở tại xứ trước các người đã làm; và đất vì cứ đó phải thành ô ướ.
- Lev 18 28 Vậy, chớ làm đất thành ô ướ, e khi đất mưa các người ra, như đã mưa dân cư trú tại xứ trước các người chẳng;
- Lev 18 29 vì phạm ai làm một trong những điều quái gớm ấy sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
- Lev 18 30 Thế thì, các người phải giữ điều ta phán dặn, để đừng làm theo một trong các thói tục gớm ghiếc nào đã làm trước các người, và các người chớ vì các thói tục đó mà gây cho mình ô ướ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 19 2 Hãy truyền cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy nên thánh, vì ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, vốn là thánh.

Kinh Thánh

- Lev 19 3 Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình và giữ những ngày sa-bát ta: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 4 Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 5 Khi các người dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng một cách cho được nhậm;
- Lev 19 6 ăn nội trong ngày dâng đó và ngày mai; còn phần chi dư lại qua ngày thứ ba, thì phải thiêu đi.
- Lev 19 7 Nếu người ta để ăn đến ngày thứ ba, ấy là một điều gớm ghiếc chẳng được nhậm.
- Lev 19 8 Ai ăn của lễ như vậy sẽ mang lấy tội ác mình, vì đã làm vật thánh của Đức Giê-hô-va ra ô độc: người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình.
- Lev 19 9 Khi các người gặt lúa trong xứ mình, chớ có gặt đến cuối đầu đồng, và chớ mót lại những bông còn sót;
- Lev 19 10 các người chớ cấn mót nho mình, đừng nhặt những trái rớt ròi, hãy để cho mấy người nghèo và kẻ khách: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 11 Các người chớ ăn trộm ăn cắp, chớ nói dối, và chớ lừa đảo nhau.
- Lev 19 12 Các người chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì người làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 13 Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giựt của họ. Tiền công của kẻ làm mướn người, chớ nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai.
- Lev 19 14 Chớ nên rủa sả người điếc, chớ để trước mặt người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 15 Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nể kẻ quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán kẻ lân cận người.
- Lev 19 16 Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình, chớ lập mưu kế nghịch sự sống của kẻ lân cận mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 17 Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cơ họ mà phải mắc tội.
- Lev 19 18 Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 19 Các người hãy giữ những mạng lệnh ta. Chớ để loài vật khác giống phủ lẫn nhau; chớ gieo ruộng người hai thứ giống, và chớ mặc mình bằng áo dệt nhiều thứ chỉ.
- Lev 19 20 Nếu một người nam nằm và cấu hiệp cùng một đứa tớ gái đã hứa gả cho một người, nhưng chưa chuộc ra, hoặc chưa được phóng mọi; thì hai người đều sẽ bị hình phạt, mà không phải đến chết, vì đứa tớ gái chưa được phóng mọi.
- Lev 19 21 Người nam vì lỗi mình sẽ dẫn một con chiên đực đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc, mà làm của lễ chuộc sự mắc lỗi.
- Lev 19 22 Thầy tế lễ sẽ dùng con chiên đực làm của lễ chuộc sự mắc lỗi để dâng làm lễ chuộc tội cho người đã phạm, trước mặt Đức Giê-hô-va; vậy, tội người đã phạm sẽ được tha.
- Lev 19 23 Khi các người sẽ vào xứ Ca-na-an, và đã trồng các thứ cây trái ròi, hãy coi các trái chiêng nó không sạch, như chưa chịu phép cắt bì; trong ba năm các người hãy coi nó không sạch, chớ nên ăn;

Kinh Thánh

- Lev 19 24 nhưng qua năm thứ tư, các trái nó sẽ nên thánh làm của lễ khen ngợi Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 25 Qua năm thứ năm, các người phải ăn trái, hầu cho cây thêm hoa quả: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 26 Các người chớ ăn vật chi có huyết, chớ dùng bói khoa, chớ làm thuật số.
- Lev 19 27 Chớ cắt mé tóc mình cho tròn, và chớ nên phá khoe râu mình.
- Lev 19 28 Chớ vì kẻ chết mà cắt thịt mình, chớ xăm vẽ trên mình: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 29 Chớ nhục con gái người khiến nó làm kỹ nữ, để trong xứ không có điều dâm loạn và đầy dẫy những ác dục.
- Lev 19 30 Các người phải giữ những sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 31 Các người chớ cầu đồng cốt hay là thầy bói; chớ hỏi chúng nó, e vì chúng nó mà các người phải bị ô uế: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 32 Trước mặt người tóc bạc, người hãy đứng dậy, kính người già cả, và kính sợ Đức Chúa Trời người. Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 19 33 Khi kẻ khách nào kiêu ngạo trong xứ các người, thì chớ hà hiếp người.
- Lev 19 34 Kẻ khách kiêu ngạo giữa các người sẽ kể như kẻ đã sanh đẻ giữa các người; hãy thương yêu người như mình, vì các người đã làm khách kiêu ngạo trong xứ Ê-díp-tô: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 19 35 Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, hoặc sự đo, sự cân, hay là sự lường.
- Lev 19 36 Các người phải có cân thiệt, trái cân bằng đá đúng, một ê-pha thiệt, và một hin thiệt: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã dẫn các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- Lev 19 37 Vậy, các người hãy gìn giữ làm theo các luật pháp và các mạng lịnh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 20 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 20 2 Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phàm ai trong dân Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiêu ngạo giữa vòng họ, dùng một trong các con mình dâng cho thần Mo-lóc, thì chắc sẽ bị xử tử: dân bản xứ phải ném đá người ấy.
- Lev 20 3 Còn ta sẽ nổi giận cùng người đó, truất nó khỏi dân sự mình, vì nó đã nộp con cái mình cho thần Mo-lóc, làm cho nơi thánh ta ô uế, và làm ô danh thánh ta.
- Lev 20 4 Nếu dân bản xứ nhắm mắt khi người đó dâng một trong các con cái nó cho thần Mo-lóc mà chẳng giết nó đi,
- Lev 20 5 thì ta đây sẽ nổi giận cùng người đó và nhà nó, rồi truất nó cùng những kẻ nào theo nó mà thông dâm cùng thần Mo-lóc, ra khỏi dân sự mình.
- Lev 20 6 Nếu ai xây về đồng cốt và thầy bói mà thông dâm cùng chúng nó, thì ta sẽ nổi giận cùng người đó, truất nó ra khỏi dân sự mình.
- Lev 20 7 Các người hãy làm sạch mình, và hãy nên thánh, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.
- Lev 20 8 Các người hãy giữ làm theo những luật pháp ta: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng làm cho các người nên thánh.
- Lev 20 9 Khi một người nào chửi cha mẹ mình, thì phải bị xử tử: nó

đã chửi rủa cha mẹ; huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó.

Lev 20 10 Nếu người nào phạm tội tà dâm cùng vợ của người khác, hay là phạm tội tà dâm cùng vợ người lân cận mình, người nam cùng người nữ đó đều phải bị xử tử.

Lev 20 11 Nếu người nào nằm cùng vợ cha mình, ấy là gây nhục cho cha mình, thì hai người đều hẳn phải bị xử tử; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ.

Lev 20 12 Nếu người nào nằm cùng dâm mình, hai người đều hẳn phải bị phạt xử tử; vì họ phạm một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ.

Lev 20 13 Nếu một người nam nằm cùng một người nam khác, như nằm cùng người nữ, thì hai người đó đều hẳn phải bị xử tử, vì họ đã làm một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ.

Lev 20 14 Nếu một người nam lấy cả và mẹ con làm vợ; ấy là một sự tà ác; hãy thiêu cả ba đi, hầu cho sự tà ác đó không còn trong vòng các người.

Lev 20 15 Nếu một người nam cấu hiệp cùng thú vật, thì hẳn phải bị xử tử, và các người hãy giết thú đó đi.

Lev 20 16 Nếu một người nữ lại gần một con thú đặng cấu hiệp cùng nó, người hãy giết người nữ và con thú đó đi; huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó.

Lev 20 17 Nếu một người nam lấy chị em gái mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, và họ cấu hiệp nhau; ấy là sự điếm nhục; họ sẽ bị truất khỏi trước mặt dân sự mình; người đã gây nhục cho chị em mình; người sẽ mang tội ác mình.

Lev 20 18 Nếu một người nam nằm cùng một người nữ trong lúc có kinh nguyệt, và người nam lộ ra nguyên huyết của người nữ, và chánh người nữ cũng lộ ra nguyên huyết mình, thì cả hai đều sẽ bị truất khỏi dân sự mình.

Lev 20 19 Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ hay là chị em của cha người, vì là gây nhục cho thân tộc mình; hai người đều sẽ mang tội ác mình.

Lev 20 20 Nếu người nam nằm cùng bác gái hay thím mình, tức là gây nhục cho chú bác mình; hai người đều sẽ mang sự hình phạt của tội mình. Họ sẽ chết tuyệt tự.

Lev 20 21 Nếu một người nam lấy vợ của anh em mình, ấy là sự ô uế; người đó đã gây nhục cho anh em mình. Hai người đó sẽ tuyệt tự.

Lev 20 22 Các người hãy gìn giữ làm theo những luật pháp và mạng lệnh ta, hầu cho xứ mà ta dẫn các người đến ở không mùa các người ra.

Lev 20 23 Chớ nên noi theo thói tục của dân mà ta sẽ đuổi ra khỏi trước mặt các người, vì họ đã làm những điều đó, và ta lấy làm gớm ghiếc lắm.

Lev 20 24 Ta đã phán cùng các người rằng: Ấy là các người sẽ được xứ của dân đó; ta cho các người xứ ấy đặng làm sản nghiệp; ấy là một xứ đượm sữa và mật: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, đã phân rẽ các người cùng các dân.

Lev 20 25 Vậy, hãy phân biệt thú tinh sạch với thú ô uế, chim ô uế với chim tinh sạch; chớ gây cho mình ra gớm ghiếc vì loài vật, vì chim chóc, vì các loài côn trùng trên mặt đất, mà ta đã dạy các người phân biệt như loài ô uế.

Lev 20 26 Đối cùng ta các người hãy nên thánh, vì ta, Đức Giê-hô-va, là thánh; ta đã phân rẽ các người với các dân, để các người thuộc về ta.

Lev 20 27 Khi nào một người nam hay nữ làm đồng cốt, hay là bói khoa, thì hẳn sẽ bị xử tử; người ta sẽ ném đá chúng nó: huyết chúng nó sẽ đổ lại trên mình chúng nó.

Lev 21 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: Hãy nói cùng những

Kinh Thánh

thầy tế lễ, là các con trai A-rôn, mà rằng: Thầy tế lễ chớ vì một người chết trong dân sự là làm cho mình ra ô uế;

Lev 21 2 trừ ra vì bà con thân thích mình, vì mẹ, cha, con trai, con gái, anh em mình,

Lev 21 3 và vì chị em ruột mình còn đồng trinh, chưa chồng, thì người được vì chị em đó làm cho mình ra ô uế.

Lev 21 4 Người là đầu trưởng trong dân sự mình, chớ làm mình ra tục mà bị ô uế.

Lev 21 5 Các thầy tế lễ chớ nên làm sói trên đầu; chớ cạo mép râu mình, đừng cắt thịt mình.

Lev 21 6 Họ sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời mình, và chớ làm ô danh Ngài, vì họ dâng cho Đức Giê-hô-va các của lễ dùng lửa thiêu; tức là thực vật của Đức Chúa Trời mình: họ phải nên thánh.

Lev 21 7 Thầy tế lễ chớ nên cưới một người kỵ nữ hay là kẻ dâm ô; cũng chẳng nên cưới người bị chồng để, vì thầy tế lễ đã biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời mình.

Lev 21 8 Vậy, người hãy kể thầy tế lễ như thánh, vì người dâng thực vật của Đức Chúa Trời người; người sẽ là thánh cho người, vì ta, Đức Giê-hô-va, là thánh, Đấng làm cho các người nên thánh vậy.

Lev 21 9 Nếu con gái thầy tế lễ đi dâm ô, tự làm nên kỵ nữ, ấy là làm ô danh cho cha nó, nó phải bị thiêu lửa.

Lev 21 10 Thầy tế lễ được quyền trọng hơn các anh em mình, đã được rưới dầu xúc trên đầu mình, được biệt riêng ra thánh, để mặc mình bằng bộ áo thánh, chẳng nên để đầu trần và xé áo mình.

Lev 21 11 Người chớ đi đến cùng một kẻ chết, chớ vì cha hay mẹ mà làm mình ra ô uế.

Lev 21 12 Người chẳng nên đi ra khỏi nơi thánh, đừng làm cho nơi thánh của Đức Chúa Trời mình ra ô uế, vì cái mào dầu xúc của Đức Chúa Trời vẫn ở trên đầu người: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 21 13 Người phải cưới gái đồng trinh làm vợ.

Lev 21 14 Người chẳng nên cưới đàn bà góa, bị để, dâm ô hay là kỵ nữ, nhưng phải cưới một người đồng trinh trong vòng dân sự mình.

Lev 21 15 Người chẳng nên làm ô danh dòng họ mình giữa dân sự người, vì ta là Đức Giê-hô-va làm cho người nên thánh.

Lev 21 16 Đức Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se rằng:

Lev 21 17 Hãy nói cùng A-rôn mà rằng: Phàm ai trong dòng họ người, trải các đời, có một tật bệnh trong thân thể, chớ đến gần mà dâng thực vật cho Đức Chúa Trời mình.

Lev 21 18 Phàm ai có một tật không được đến gần, như đây: người mù, què, sệp mũi hay là tứ chi không đều;

Lev 21 19 người gãy chân hay gãy tay,

Lev 21 20 người có bướu hay là lỏng không, có vảy cá mắt hay là có ghè chốc, có lát hay là có hòn nang dập.

Lev 21 21 Phàm con cháu thầy tế lễ A-rôn, có tật trong mình, không được đến gần dâng của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Nếu có một tật trong mình, không được đến gần dâng thực vật cho Đức Chúa Trời mình.

Lev 21 22 Người được ăn thực vật của Đức Chúa Trời mình, là các vật chí thánh và các vật biệt riêng ra thánh;

Kinh Thánh

Lev 21 23 nhưng không được đi đến gần bàn thờ, vì có tật nơi mình. Người chớ làm các nơi thánh ta ô uế, vì ta, Đức Giê-hô-va, làm các nơi đó nên thánh.

Lev 21 24 Mô-i-se nói như vậy cho A-rôn và các con trai người, cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên.

Lev 22 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng:

Lev 22 2 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người rằng phải kiêng cử những của lễ thánh của dân Y-sơ-ra-ên, dâng biệt riêng ra thánh cho ta, hầu cho chúng chớ làm ô danh thánh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 22 3 Hãy nói với họ rằng: Phàm ai trong dòng giống các người và trong vòng con cháu các người đã bị ô uế, đến gần các vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, thì ai đó sẽ bị truất khỏi trước mặt ta: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 22 4 Phàm ai là con cháu của A-rôn bị bệnh phung hay là bạch trược, thì chẳng được ăn vật biệt riêng ra thánh cho đến chừng nào được tinh sạch. Ai đụng đến một người đã bị ô uế bởi xác chết, ai có di tinh,

Lev 22 5 hay là ai đụng đến hoặc loài côn trùng, hoặc một người bị sự ô uế nào làm cho mình ô uế, thì cũng phải một thể ấy.

Lev 22 6 Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô uế đến chiều tối, không được ăn vật biệt riêng ra thánh, nhưng phải tắm mình trong nước.

Lev 22 7 Sau khi mặt trời lặn, người sẽ được sạch lại, rồi mới được phép ăn các vật thánh, vì là đồ ăn của người.

Lev 22 8 Người chẳng nên ăn một con thú nào chết tự nhiên hay là bị xé, hầu khỏi bị ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 22 9 Vậy, họ phải giữ điều ta phán dặn, kéo mang tội lỗi và chết chăng, vì đã làm các vật thánh nay ra ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho họ nên thánh.

Lev 22 10 Chẳng một kẻ khách ngoại bang nào được ăn vật thánh; kẻ nào ở tại nhà thầy tế lễ hay là người làm mướn, cũng chẳng được ăn vật thánh.

Lev 22 11 Nhưng kẻ nào thầy tế lễ lấy bạc mua về, và kẻ sanh đẻ tại nhà người, thì được phép ăn đồ ăn của người.

Lev 22 12 Nếu con gái của thầy tế lễ kết thân cùng kẻ khách ngoại bang, thì sẽ không được ăn vật thánh dâng giờ lên.

Lev 22 13 Còn nếu con gái của thầy tế lễ đã góa hay là bị đẻ, không có con, trở về nhà cha ở như buổi còn thơ, thì nàng sẽ được ăn đồ ăn của cha mình, nhưng chẳng kẻ khách ngoại bang nào nên ăn.

Lev 22 14 Nếu ai lầm ăn một vật thánh, thì phải đền lại cho thầy tế lễ giá của vật thánh đó, và phụ thêm một phần năm.

Lev 22 15 Thầy tế lễ chớ làm ô uế của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va.

Lev 22 16 Ai ăn vật thánh đã dâng như vậy sẽ mang tội mình đã phạm, vì ta là Đức Giê-hô-va làm cho các vật đó nên thánh.

Lev 22 17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng:

Lev 22 18 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người, cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hễ người nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, mà dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, hoặc của lễ khấn nguyện, hay là của lễ lạc ý, hầu cho được nhậm,

Lev 22 19 phải dâng một con đực không tì vết chi bắt trong bầy bò, hoặc chiên con hay là dê cái.

- Lev 22 20 Các người chớ dâng một con vật nào có tì vết, vì nó sẽ không được nhậm.
- Lev 22 21 Khi một người nào dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ thù ân bằng bò hay chiên, hoặc dâng trả lễ khẩn nguyện hay là lạc ý, hầu cho con sinh được nhậm, phải không có một tì vết chi trên mình.
- Lev 22 22 Các người chớ dâng cho Đức Giê-hô-va một con thú nào hoặc mù mắt, què cẳng, bị xé, ghe chốc, hay là lát; các người chớ bắt nó làm của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va trên bàn thờ.
- Lev 22 23 Các người được bắt một con bò hay chiên con có giò dài, hoặc ngắn quá mà làm của lễ lạc ý; nhưng về của lễ khẩn nguyện, con thú như vậy quả sẽ chẳng được nhậm.
- Lev 22 24 Các người chớ dâng cho Đức Giê-hô-va tại xứ mình một con thú nào hòn nang bị dập nát, rứt hay là thiên đi.
- Lev 22 25 Chớ nhận nơi tay kẻ khách ngoại bang một con sinh nào bị như vậy dâng làm thực vật cho Đức Chúa Trời mình, vì nó đã bị hư và có tì vết trên mình, không được nhậm vì các người đâu.
- Lev 22 26 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 22 27 Hễ con bò con, con chiên con hay con dê con, phải ở quần theo mẹ trong bảy ngày sau khi lọt lòng; nhưng qua ngày thứ tám về sau sẽ được nhậm làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Lev 22 28 Bất kỳ bò cái hay chiên cái, các người chớ giết nó và con nó trong một ngày.
- Lev 22 29 Khi các người dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng thế nào cho của lễ vì các người được nhậm.
- Lev 22 30 Của lễ đó phải ăn nội ngày, không nên để chi lại cho đến sớm mai: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 22 31 Vậy, hãy giữ làm theo các điều răn ta: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 22 32 Đừng làm ô danh thánh ta, thì ta sẽ được tôn thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho các người nên thánh,
- Lev 22 33 tức Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để làm Đức Chúa Trời các người: Ta là Đức Giê-hô-va.
- Lev 23 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Lev 23 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các người hãy rao truyền ra là các hội thánh.
- Lev 23 3 Người ta làm việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, một ngày nghỉ, tức một sự nhóm hiệp thánh; đừng làm một công việc gì; ấy là lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va trong những nơi các người ở.
- Lev 23 4 Đây là những lễ của Đức Giê-hô-va, tức những sự nhóm hiệp thánh, các người phải rao truyền ra khi đến kỳ nhất định.
- Lev 23 5 Đến ngày mười bốn tháng giêng, vào buổi chiều tối, ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va;
- Lev 23 6 qua ngày rằm tháng này, ấy là lễ bánh không men để kính trọng Đức Giê-hô-va; các người sẽ ăn bánh không pha men trong bảy ngày.
- Lev 23 7 Ngày đầu, các người sẽ có một sự nhóm hiệp thánh, chẳng nên làm một công việc xác thịt.
- Lev 23 8 Trong bảy ngày các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va những của lễ dùng lửa dâng lên; đến ngày thứ bảy, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa, các người đừng làm một công việc xác thịt nào hết.

Kinh Thánh

Lev 23 9 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng:

Lev 23 10 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã vào xứ mà ta sẽ ban cho, và đã gặt mùa màng rồi, thì hãy đem đến cho thầy tế lễ một bó lúa đầu mùa của các người.

Lev 23 11 Qua ngày sau lễ sa-bát, thầy tế lễ sẽ dâng bó lúa đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho bó lúa đó được nhậm.

Lev 23 12 Chánh ngày dâng bó lúa đưa qua đưa lại đó, các người cũng phải dâng cho Đức Giê-hô-va một chiên con giáp năm, không tì vít chi, đặt làm của lễ thiêu;

Lev 23 13 và dâng thêm một của lễ chay bằng hai phần mười bột lọc chế dầu, làm của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, với một phần tư hin rượu, làm lễ quán.

Lev 23 14 Các người chớ ăn hoặc bánh, hoặc hạt lúa rang, hoặc lúa đang ở trong gié cho đến chánh ngày này, tức là ngày các người đem dâng của lễ cho Đức Chúa Trời mình. Mặc dầu ở nơi nào, ấy là một lệ định đời đời cho con cháu các người.

Lev 23 15 Kể từ ngày sau lễ sa-bát, là ngày đem bó lúa dâng đưa qua đưa lại, các người sẽ tính bảy tuần lễ trọn:

Lev 23 16 các người tính năm mươi ngày cho đến ngày sau của lễ sa-bát thứ bảy, thì phải dâng một của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va.

Lev 23 17 Các người hãy từ nhà mình đem đến hai ổ bánh đặt làm của lễ dâng đưa qua đưa lại; bánh đó làm bằng hai phần mười bột lọc hấp có pha men: ấy là của đầu mùa dâng cho Đức Giê-hô-va.

Lev 23 18 Các người cũng phải dâng luôn với bánh, bảy chiên con giáp năm chẳng tì vít chi, một con bò tơ, và hai con chiên đực với của lễ chay và lễ quán cặp theo, đặt làm của lễ thiêu tế Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ dùng lửa xông, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Lev 23 19 Các người cũng phải dâng một con dê đực đặt làm của lễ chuộc tội, và hai chiên con giáp năm, đặt làm của lễ thù ân.

Lev 23 20 Thầy tế lễ sẽ lấy các của lễ đó với hai ổ bánh bằng lúa đầu mùa, và hai chiên con, dâng đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; các vật đó sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và thuộc về thầy tế lễ.

Lev 23 21 Các người hãy rao truyền sự nhóm hiệp trong chánh một ngày đó; phải có một sự nhóm hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người, mặc dầu ở nơi nào.

Lev 23 22 Khi các người gặt lúa trong xứ mình, chớ gặt tận đầu đồng, và chớ mót lúa sót lại; hãy để phần đó cho người nghèo và cho kẻ khách ngoại bang: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lev 23 23 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng:

Lev 23 24 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày mồng một tháng bảy, sẽ có cho các người một ngày nghỉ, một lễ kỷ niệm lấy tiếng kèn thổi mà rao truyền, tức là một sự nhóm hiệp thánh vậy.

Lev 23 25 Chớ làm một công việc xác thịt nào; phải dâng các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.

Lev 23 26 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Mô-i-se rằng:

Lev 23 27 Ngày mồng mười tháng bảy này là ngày lễ chuộc tội; các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh; hãy ép tâm hồn mình và dâng cho Đức Giê-hô-va các của lễ dùng lửa dâng lên.

Kinh Thánh

Lev 23 28 Ngày đó chẳng nên làm công việc nào, vì là ngày chuộc tội, trong ngày đó phải làm lễ chuộc tội cho các người trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời mình.

Lev 23 29 Trong ngày đó, hễ ai không ép tâm hồn mình, sẽ bị truất khỏi dân sự mình.

Lev 23 30 Và hễ ai làm một công việc gì, thì ta sẽ diệt họ khỏi dân sự mình.

Lev 23 31 Các người chẳng nên làm công việc chi hết, ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người, mặc dầu ở nơi nào.

Lev 23 32 Ấy sẽ là một lễ sa-bát, một ngày nghỉ cho các người; các người phải ép tâm hồn mình. Ngày mồng chín tháng đó, các người phải giữ lễ sa-bát mình, từ chiều nay đến chiều mai.

Lev 23 33 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Lev 23 34 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày rằm tháng bảy này là lễ lều tạm, trải qua bảy ngày dựng tôn kính Đức Giê-hô-va.

Lev 23 35 Ngày thứ nhất sẽ có sự nhóm hiệp thánh, các người chẳng nên làm một công việc xác thịt nào.

Lev 23 36 Trong bảy ngày phải dâng các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; qua ngày thứ tám, các người có một sự nhóm hiệp thánh nữa, cũng dâng của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ là một hội trọng thể; chớ nên làm một công việc xác thịt nào hết.

Lev 23 37 Đó là những lễ trọng thể của Đức Giê-hô-va, mà các người phải rao truyền là sự nhóm hiệp thánh, dựng dâng cho Đức Giê-hô-va những của lễ dùng lửa dâng lên, của lễ thiêu, của lễ chay, của lễ thù ân, lễ quán, vật nào đã định theo ngày nấy.

Lev 23 38 Ngoài ra, các người phải cứ giữ lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va, cứ dâng cho Ngài các lễ vật mình, các của lễ khẩn nguyện và lạc ý.

Lev 23 39 Nhưng đến ngày rằm tháng bảy, khi các người đã thu-hoạch thổ sản mình rồi, hãy giữ một lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Bữa thứ nhất sẽ là ngày nghỉ, và bữa thứ tám cũng sẽ là ngày nghỉ.

Lev 23 40 Bữa thứ nhất, các người phải lấy trái cây tốt, tàu chà là, nhánh cây rậm, và cây dương liễu, rồi vui mừng trong bảy ngày trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lev 23 41 Mỗi năm, vào tháng bảy, các người phải giữ lễ nầy cho Đức Giê-hô-va như vậy trong bảy ngày. Ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người.

Lev 23 42 Hết thầy ai sanh trong dòng Y-sơ-ra-ên sẽ ở nơi trại trong bảy ngày,

Lev 23 43 hầu cho dòng dõi các người biết rằng khi ta đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta cho họ ở trong những trại: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lev 23 44 Ấy vậy, Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên biết các lễ của Đức Giê-hô-va là lễ nào.

Lev 24 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Lev 24 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-li-ve ép, trong sạch, đựng thấp đèn, để giữ cho đèn cháy luôn luôn.

Lev 24 3 A-rôn sẽ làm đèn đó trong hội mạc, ngoài bức màn che hòm báng chứng, hầu cho đèn cháy luôn luôn, từ chiều tối đến sáng mai, trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người.

Lev 24 4 A-rôn sẽ để các đèn trên chân đèn bằng vàng, cho đèn cháy luôn

luôn trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 24 5 Người cũng phải lấy bột lọc, hấp mười hai ổ bánh; mỗi ổ cân nặng hai phân mười ê-pha;

Lev 24 6 đoạn sắp ra hai hàng sáu ổ trên cái bàn bằng vàng ròng trước mặt Đức Giê-hô-va,

Lev 24 7 cùng rắc nhũ hương thánh trên mỗi hàng, để làm kỷ niệm trên bánh, như một cửa lễ dùng lửa dâng trước mặt Đức Giê-hô-va.

Lev 24 8 Mỗi ngày sa-bát, người ta sẽ sắp bánh này trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, do nơi dân Y-sơ-ra-ên cung cấp; ấy là một giao ước đời đời.

Lev 24 9 Các bánh đó sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người; họ phải ăn tại một nơi thánh, vì là vật chí thánh cho họ, bởi các cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy là một lệ định đời đời.

Lev 24 10 Có một đứa con trai, mẹ là người Y-sơ-ra-ên, và cha là người Ê-díp-tô, đi ra giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, đánh lộn tại nơi trại quân với một người Y-sơ-ra-ên.

Lev 24 11 Đứa trai đó nói phạm đến và rủa sả danh Đức Giê-hô-va; người ta dẫn nó đến Môi-se, bèn giam nó vào ngục cho đến chừng Đức Giê-hô-va phán định phải xử làm sao.

Lev 24 12 Mẹ nó tên là Sê-lô-mít, con gái của Điep-ri, thuộc về chi phái Đan.

Lev 24 13 Và, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng:

Lev 24 14 Hãy đem kẻ đã rủa sả ra ngoài trại quân, hết thầy ai đã có nghe nó phải đặt tay mình trên đầu nó, và cả hội chúng phải ném đá nó.

Lev 24 15 Đoạn hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người nào rủa sả Đức Chúa Trời mình sẽ mang sự hình phạt của tội mình.

Lev 24 16 Ai nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va hẳn sẽ bị xử tử; cả hội chúng sẽ ném đá nó: mặc dầu nó là kẻ khách ngoại bang hay là sanh trong xứ, hễ khi nào nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị xử tử.

Lev 24 17 Kẻ nào đánh chết một người nào, mặc dầu kẻ đó là ai, sẽ bị xử tử.

Lev 24 18 Kẻ nào đánh chết một súc vật, phải thường lại, nghĩa là mạng đền mạng.

Lev 24 19 Khi một người nào làm thương tích cho kẻ lân cận mình, thì người ta phải làm thương tích cho người đó lại như chính người đã làm:

Lev 24 20 gãy đền gãy, mắt đền mắt, răng đền răng. Người ta sẽ làm cho người ấy đồng một thương vít như chính người đã làm cho người khác.

Lev 24 21 Kẻ nào làm chết một súc vật, thì sẽ thường lại; còn kẻ nào giết chết một người, thì phải bị xử tử.

Lev 24 22 Bất luận kẻ khách ngoại bang hay là người trong xứ, các người cũng phải dùng một luật lệ: vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lev 24 23 Vậy, Môi-se nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên, biểu đem kẻ đã rủa sả ra khỏi trại quân rồi ném đá nó. Thế thì, dân Y-sơ-ra-ên làm y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se.

Lev 25 1 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na -i rằng:

Lev 25 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người đã vào xứ ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va.

Lev 25 3 Trong sáu năm, người sẽ gieo ruộng và hót nho mình, cùng khâu hoạch thổ sản.

Lev 25 4 Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một

năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; người chẳng nên gieo ruộng mình hay là hót nho mình;

Lev 25 5 chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hót sửa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ.

Lev 25 6 Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với người;

Lev 25 7 cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy.

Lev 25 8 Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm;

Lev 25 9 rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ.

Lev 25 10 Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỉ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.

Lev 25 11 Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỉ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hót sửa,

Lev 25 12 vì là một năm hân hỉ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản.

Lev 25 13 Trong năm hân hỉ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ.

Lev 25 14 Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lộn anh em mình.

Lev 25 15 Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỉ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán.

Lev 25 16 Tùy theo số năm sau năm hân hỉ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người.

Lev 25 17 Chớ ai trong vòng các người làm lộn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

Lev 25 18 Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ.

Lev 25 19 Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ.

Lev 25 20 Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn?

Lev 25 21 Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm.

Lev 25 22 Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín.

Lev 25 23 Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ.

Lev 25 24 Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại.

Lev 25 25 Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.

Lev 25 26 Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo

cho có chi chuộc lại được,

Lev 25 27 thì phải tính từ năm đã bán bởi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại.

Lev 25 28 Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hi; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ.

Lev 25 29 Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy.

Lev 25 30 Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hi nhà đó không ra khỏi tay họ.

Lev 25 31 Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kể như ruộng đất; chủ bán có phép chuộc lại; đến năm hân hi nhà sẽ về nguyên chủ.

Lev 25 32 Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền chuộc lại.

Lev 25 33 Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hi nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên.

Lev 25 34 Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ.

Lev 25 35 Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người.

Lev 25 36 Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người.

Lev 25 37 Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời.

Lev 25 38 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người.

Lev 25 39 Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi;

Lev 25 40 người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hi:

Lev 25 41 đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình.

Lev 25 42 Vì ấy là những tôi tớ ta mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi.

Lev 25 43 Người chớ lán lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người.

Lev 25 44 Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái.

Lev 25 45 Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người.

Lev 25 46 Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không

ai nên lẩn lớt mà khắc bạc anh em mình.

Lev 25 47 Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy,

Lev 25 48 sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại,

Lev 25 49 hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thể, thì chánh người phải chuộc mình lấy.

Lev 25 50 Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hi; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy.

Lev 25 51 Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại;

Lev 25 52 nếu đến năm hân hi còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thôi hồi số mua mình lại.

Lev 25 53 Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chứ không nên lẩn lớt mà khắc bạc người trước mặt người.

Lev 25 54 Nếu người không được chuộc lại bởi các thế ấy, đến năm hân hi người và các con trai người sẽ được ra tự do.

Lev 25 55 Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ ta, tức các tôi tớ ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lev 26 1 Các người chớ làm những hình tượng; hoặc hình chạm, hoặc hình đúc; chớ dựng trong xứ mình một hòn đá nào có dạng-hình, đặt sấp mình trước mặt hình đó, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lev 26 2 Hãy giữ lễ sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta. Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 26 3 Nếu các người tuân theo luật pháp ta, gìn giữ các điều răn ta và làm theo,

Lev 26 4 thì ta sẽ giáng mưa thuận-thì, đất sẽ sanh hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái.

Lev 26 5 Mùa đập lúa sẽ lần đến mùa hái nho, mùa hái nho sẽ lần đến mùa gieo mạ; các người sẽ ăn no, ở bình yên trong xứ mình.

Lev 26 6 Ta sẽ giáng sự bình tịnh trong nước, các người ngủ không sợ ai dọa; ta sẽ diệt những loài thú dữ khỏi xứ, gươm giáo chẳng đưa qua xứ các người.

Lev 26 7 Các người đuổi theo quân nghịch, họ sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người.

Lev 26 8 Năm người trong các người sẽ đuổi theo một trăm; một trăm trong các người sẽ đuổi theo một muôn, và quân nghịch sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người.

Lev 26 9 Ta sẽ đoái lại cùng các người, làm cho sanh sản và thêm nhiều, cùng kết lập giao ước với các người.

Lev 26 10 Các người sẽ ăn hoa lợi cũ mình, và đem cái cũ ra đặt chừa chỗ cho cái mới.

Lev 26 11 Ta sẽ lập chỗ ở ta giữa các người, tâm hồn ta không hề ghê gớm các người đâu.

Lev 26 12 Ta sẽ đi giữa các người, và các người sẽ làm dân ta.

Kinh Thánh

- Lev 26 13 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho khỏi làm tội mọi. Ta đã bẻ gãy cái ách của các người, làm cho các người đi ngược đầu lên.
- Lev 26 14 Song nếu các người không nghe ta, không làm theo các điều răn này,
- Lev 26 15 nếu khinh bỉ mạng lệnh ta, và tâm hồn các người nghịch cùng luật pháp ta, đến nỗi không làm theo những điều răn ta, mà bội sự giao ước ta,
- Lev 26 16 thì này là những điều ta sẽ giáng cho các người: Ta sẽ giáng cho các người sự kinh khủng, bịnh tổn và rét làm hư mòn con mắt và nhọc mệt tâm hồn. Các người gieo mạ luống công, quân thù nghịch sẽ ăn hết.
- Lev 26 17 Ta sẽ nổi giận cùng các người; các người sẽ bị quân thù nghịch đánh đập; kẻ nào ghét các người sẽ lấn lướt các người, và các người sẽ chạy trốn không ai đuổi theo.
- Lev 26 18 Nếu đến nỗi vậy mà các người không khứng nghe ta, ta sẽ vì có tội phạm, thêm gấp bảy lần đặt sửa phạt các người,
- Lev 26 19 và ta sẽ dẹp sự kiêu ngạo về năng lực các người. Ta sẽ khiến trời các người cứng như sắt và đất trở như đồng;
- Lev 26 20 năng lực mình hao mòn vô ích, đất không sanh sản huê lợi, cây cối không kết bông trái.
- Lev 26 21 Nếu các người phản đối cùng ta, và không muốn nghe ta, thì ta sẽ tùy theo tội phạm giáng tai vạ trên các người gấp bảy lần nữa.
- Lev 26 22 Ta sẽ sai những thú đồng đến tha con cái các người đi, ăn hại súc vật, diệt số người ra ít; và đường nẻo các người sẽ vắng tanh.
- Lev 26 23 Dầu đến những việc ấy mà các người cứ không phục sự sửa phạt ta, cứ phản đối cùng ta,
- Lev 26 24 thì ta đây cũng sẽ nghịch lại cùng các người, và vì có tội lỗi, sẽ giáng tai vạ cho các người gấp bảy lần nữa.
- Lev 26 25 Ta sẽ khiến gươm giáo đến trên các người đặt báo thù sự giao ước ta; khi các người hội hiệp trong những thành mình, ta sẽ giáng dịch hạch đến giữa các người, và nộp các người vào tay thù nghịch.
- Lev 26 26 Khi ta dẫn sự đói kém đến, mười người nữ sẽ nướng bánh của các người trong một lò, cân bánh trao lại cho các người; các người sẽ ăn mà không no.
- Lev 26 27 Dầu đến nỗi vậy, mà các người cứ không khứng nghe ta, còn phản đối cùng ta,
- Lev 26 28 thì ta cũng sẽ nghịch lại cùng các người cách giận dữ, và vì có tội lỗi các người, sẽ sửa phạt gấp bảy lần nữa.
- Lev 26 29 Các người sẽ ăn thịt con trai con gái mình;
- Lev 26 30 ta sẽ hủy diệt những nơi cao các người, phá đổ những hình mặt trời, và để thấy các người chông trên thân của hình tượng mình, tâm hồn ta sẽ ghê gớm các người.
- Lev 26 31 Ta sẽ làm cho thành các người ra vắng vẻ, các nơi thánh quanh hiu, và ta chẳng còn hưởng mùi thơm về của lễ các người nữa.
- Lev 26 32 Ta sẽ làm xứ ra đồi bại, đến nỗi kẻ thù nghịch ở tại đó cũng lấy làm lạ.
- Lev 26 33 Ta sẽ tản lạc các người trong các dân và rút gươm ra đuổi theo sau các người: xứ các người sẽ hoang vu, thành sẽ vắng vẻ.
- Lev 26 34 Trọn trong lúc đất bỏ hoang vu, và các người ở trong đất của kẻ

thù nghịch, khi đó đất sẽ được an nghỉ hưởng những năm sa-bát.

Lev 26 35 Trọn lúc đất bỏ hoang vu sẽ được an nghỉ; vì lúc các người còn ở đất đó, nó không được an nghỉ trong những năm sa-bát của các người.

Lev 26 36 Còn ai trong các người sống sót lại, ta sẽ làm cho họ nhát gan trong xứ của thù nghịch mình; tiếng lá khua sẽ làm cho họ chạy trốn, khác nào chạy trốn trước lưỡi gươm, té ngã mà không ai đuổi theo.

Lev 26 37 Người này vấp ngã trên người kia như trước ngọn gươm, vốn chẳng ai rượt đuổi theo họ; các người không thể chịu nổi trước mặt quân thù nghịch mình.

Lev 26 38 Các người sẽ bị chết mất giữa các dân, đất kẻ thù nghịch sẽ nuốt các người.

Lev 26 39 Ai trong các người còn sống, sẽ vì có gian ác mình và gian ác của tổ phụ mà hao mòn trong xứ kẻ thù nghịch mình.

Lev 26 40 Khi ấy, họ sẽ nhận gian ác mình, và gian ác của tổ phụ mình, những tội lỗi họ đã phạm, và sự chống trả họ đã cự cùng ta,

Lev 26 41 đến nỗi ta cũng chống trả lại, dẫn họ vào xứ kẻ thù nghịch. Bấy giờ nếu lòng không chịu cắt bì của họ sẽ tự hạ mình xuống, và sẽ phục điều sửa phạt về gian ác mình,

Lev 26 42 thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước ta đã lập cùng Gia-cốp, cùng Y-sác, cùng Áp-ra-ham, và ta sẽ nhớ lại xứ này.

Lev 26 43 Vì xứ bị họ bỏ hoang sẽ được nghỉ bấy nhiêu năm sa-bát tùy theo họ bỏ hoang vu bao nhiêu: họ sẽ chịu hình phạt của gian ác mình, bởi vì đã khinh bỉ mạng lệnh ta, và tâm hồn họ đã lấy làm ghê gớm các luật pháp ta.

Lev 26 44 Dầu vậy, đương khi họ bị ở trong xứ kẻ thù nghịch mình, ta cũng chẳng bỏ họ đâu, chẳng ghê gớm họ đến phải hao mòn hết, và chẳng bội sự giao ước ta lập cùng họ đâu, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ.

Lev 26 45 Ta vì họ sẽ nhớ lại sự giao ước đã lập cùng tổ phụ họ mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô trước mặt các dân, đặt làm Đức Chúa Trời của họ. Ta là Đức Giê-hô-va.

Lev 26 46 Đó là các điều lệ, mạng lệnh, và luật pháp mà Đức Giê-hô-va nhờ Môi-se,

Lev 27 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Lev 27 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào có ai dùng loài người mà khấn nguyện, thì người hãy định giá cho; giá đó thuộc về Đức Giê-hô-va.

Lev 27 3 Nếu người định giá về một người nam từ hai mươi đến sáu mươi tuổi, thì hãy định cho năm chục siéc-lơ bạc, tùy theo siéc-lơ nơi thánh.

Lev 27 4 Nếu là một người nữ, hãy định giá ba chục siéc-lơ bạc.

Lev 27 5 Nếu là một đứa con trẻ từ năm đến hai mươi tuổi, thì hãy định giá hai chục siéc-lơ cho một đứa trai, và mười siéc-lơ cho một đứa gái.

Lev 27 6 Ví bằng một đứa trẻ từ một tháng đến năm tuổi, thì hãy định giá năm siéc-lơ bạc cho một đứa trai, và ba siéc-lơ bạc cho một đứa gái.

Lev 27 7 Nếu một người già cả từ sáu mươi tuổi trở lên, người hãy định giá mười lăm siéc-lơ bạc cho một người nam, và mười siéc-lơ bạc cho một người nữ.

Lev 27 8 Bằng người khấn nguyện rất nghèo khổ, không nộp được giá tiền người định, thì hãy đem đến trước mặt thầy tế lễ cho người nhất định cho.

Thầy tế lễ sẽ tùy theo phương thế người khấn nguyện mà nhất định giá vậy.

Lev 27 9 Nếu khấn nguyện về thú vật dùng làm của lễ dâng cho Đức Giê-

hồ-va, thì hễ con thú nào dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ là vật thánh.

Lev 27 10 Người ta không nên đổi hay là thế một con tốt cho một con xấu, hay là một con xấu cho một con tốt. Nếu thế một con nào cho một con khác, thì con này và con thế đều sẽ nên vật thánh.

Lev 27 11 Nếu là thú vật ô uế không phép dùng làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, thì phải đem con thú đó đến trước mặt thầy tế lễ,

Lev 27 12 rồi thầy tế lễ sẽ tùy theo con thú xấu hay tốt mà định giá. Họ sẽ theo giá định của thầy tế lễ mà trả.

Lev 27 13 Còn nếu muốn chuộc lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá của người định.

Lev 27 14 Nếu ai biệt nhà mình ra thành cho Đức Giê-hô-va, thì thầy tế lễ sẽ tùy theo nhà tốt hay xấu mà định giá; họ phải nhận lấy giá của thầy tế lễ đã định.

Lev 27 15 Còn nếu kẻ đã biệt nhà mình ra thánh muốn chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá người đã định, rồi nhà sẽ thuộc về người.

Lev 27 16 Nếu ai biệt một phần ruộng tổ nghiệp mình ra thánh cho Đức Giê-hô-va, thì người hãy định giá tùy theo số họ gieo, nghĩa là cứ năm chục siéc-lơ bạc mỗi một ô-me mạch nha giống.

Lev 27 17 Nếu biệt ruộng mình ra thánh từ năm hân hi, họ sẽ nhận giá người định;

Lev 27 18 còn nếu họ biệt ruộng mình ra thánh sau năm hân hi, thì thầy tế lễ cứ theo số năm còn lại đến năm hân hi mà định giá ruộng, và trừ lại giá người định.

Lev 27 19 Nếu người đã biệt ruộng mình ra thánh muốn chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá người định, rồi ruộng sẽ thuộc về người.

Lev 27 20 Còn ví người không chuộc lại, và người ta bán ruộng cho người khác, thì không được chuộc lại nữa.

Lev 27 21 Khi đến năm hân hi, ruộng ra khỏi tay chủ mua, thì sẽ trở nên thánh, biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va như một sở ruộng cấm: nó sẽ làm sản nghiệp cho thầy tế lễ.

Lev 27 22 Nếu ai biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va một sở ruộng mình mua, chớ chẳng phải của tổ nghiệp,

Lev 27 23 thì thầy tế lễ sẽ tùy theo giá người định mà đánh giá đến năm hân hi, rồi chẵn trong ngày đó, người này phải nộp số tiền nhất định, vì là một vật biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va.

Lev 27 24 Năm hân hi, ruộng đó sẽ trở về chủ bán, tức là trở về nguyên chủ.

Lev 27 25 Và, phạm các giá định đều cứ theo siéc-lơ nơi thánh: một siéc-lơ giá hai chục ghê-ra.

Lev 27 26 Song không ai được biệt ra thánh con đầu lòng của súc vật mình, hoặc bò, hoặc chiên, vì các con đầu lòng theo phép đã thuộc về Đức Giê-hô-va rồi.

Lev 27 27 Còn nếu là một con thú không sạch, họ phải tùy theo giá người định, phụ thêm một phần năm mà chuộc nó lại; nếu con thú chẳng chuộc lại, thì phải đem bán tùy theo giá định của người.

Lev 27 28 Phạm vật cấm, tức là hết thầy vật chi mà một người hằng dâng cho Đức Giê-hô-va do những của mình có, hoặc người, hoặc loài vật, hoặc ruộng tổ nghiệp, thì chẳng được phép bán, cũng không được phép chuộc lại; hễ vật gì cấm, thì biệt ra chí thánh cho Đức Giê-hô-va.

Lev 27 29 Hễ ai đã bị phú cho Đức Giê-hô-va, thì không được phép chuộc

Kinh Thánh

lại, họ hẳn phải bị giết.

Lev 27 30 Phàm thuế một phần mười thổ sản, bất kỳ vật gieo hay là hoa quả của cây, đều thuộc về Đức Giê-hô-va; ấy là một vật thánh, biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va.

Lev 27 31 Nếu ai muốn chuộc lại vật chi về một phần mười của mình, thì phải phụ thêm một phần năm.

Lev 27 32 Còn về một phần mười của bầy bò hay là chiên, tức là mọi vật chi đi ngang dưới gậy, con thứ mười sẽ là thánh, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va.

Lev 27 33 Họ không nên phân biệt con tốt hay là con xấu, và cũng không nên đổi. Nếu đổi, thì con thú bị đổi, và con đổi, cả hai đều biệt riêng ra thánh: không phép chuộc nó lại.

Lev 27 34 Đó là các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se về dân Y-sơ-ra-ên tại trên núi Si-na -i.

Numbers

- Num 1 1 Ngày mồng một tháng hai, năm thứ hai, sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se ở trong hội mạc, tại đồng vắng Si-na -i, mà rằng:
- Num 1 2 Hãy dựng sổ cả hội dân Y-sơ-ra-ên, theo họ hàng và tông tộc của họ, cứ đếm từng tên của hết thầy nam đình,
- Num 1 3 từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được; người và A-rôn sẽ kê sổ chúng nó tùy theo đội ngũ của họ.
- Num 1 4 Trong mỗi chi phái phải có một người giúp đỡ các người, tức là người làm tộc trưởng của chi phái mình.
- Num 1 5 Đây là tên những người sẽ giúp đỡ các người: Về chi phái Ru-bên, Ê-lít-su, con trai của Sê-đêu;
- Num 1 6 về chi phái Si-mê-ôn, Sê-lu-mi-ên, con trai của Xu-ri-ha-đai;
- Num 1 7 về chi phái Giu-đa, Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp;
- Num 1 8 về chi phái Y-sa-ca, Na-tha-na-ên, con trai của Xu-a;
- Num 1 9 về chi phái Sa-bu-lôn, Ê-li-áp, con trai của Hê-lôn;
- Num 1 10 về con cháu Giô-sép, nghĩa là về chi phái Ép-ra-im, Ê-li-sa-ma, con trai của A-mi-hút; về chi phái Ma-na-se, Ga-ma-li-ên, con trai của Phê-đát-su;
- Num 1 11 về chi phái Bên-gia-min, A-bi-đan, con trai của Ghi-đêo-ni;
- Num 1 12 về chi phái Đan, A-hi-ê-xe, con trai của A-mi-sa-đai;
- Num 1 13 về chi phái A-se, Pha-ghi-ên, con trai của Oúc-ran;
- Num 1 14 về chi phái Gát, Ê-li-a-sáp, con trai của Đê -u-ên;
- Num 1 15 về chi phái Nép-ta-li, A-hi-ra, con trai của Ê-nan.
- Num 1 16 Đó là những người được gọi từ trong hội chúng, vốn là quan trưởng của các chi phái tổ phụ mình, và là quan tướng quân đội Y-sơ-ra-ên.
- Num 1 17 Vậy, Mô-i-se và A-rôn nhận lấy các người ấy mà đã được xưng tên;
- Num 1 18 đến ngày mồng một tháng hai, truyền nhóm cả hội chúng, cứ kê tên từng người từ hai mươi tuổi sắp lên mà nhập sổ theo họ hàng và tông tộc của họ.
- Num 1 19 Vậy, Mô-i-se kê sổ chúng nó tại đồng vắng Si-na -i, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn.
- Num 1 20 Con cháu Ru-bên, là trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kê từng tên của hết thầy nam đình từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Ru-bên đi ra trận được,
- Num 1 21 số là bốn mươi sáu ngàn năm trăm.
- Num 1 22 Con cháu Si-mê-ôn, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kê từng tên của hết thầy nam đình từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Si-mê-ôn đi ra trận được,
- Num 1 23 số là năm mươi chín ngàn ba trăm.
- Num 1 24 Con cháu Gát, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kê từng tên từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Gát đi ra trận

được,

Num 1 25 số là bốn mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi.

Num 1 26 Con cháu Giu-đa, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Giu-đa đi ra trận được,

Num 1 27 số là bảy mươi bốn ngàn sáu trăm.

Num 1 28 Con cháu của Y-sa-ca, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Y-sa-ca đi ra trận được,

Num 1 29 số là năm mươi bốn ngàn bốn trăm.

Num 1 30 Con cháu của Sa-bu-lôn, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Sa-bu-lôn đi ra trận được,

Num 1 31 số là năm mươi bảy ngàn bốn trăm.

Num 1 32 Về hậu tự Giô-sép, là con cháu Ép-ra-im, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Ép-ra-im đi ra trận được,

Num 1 33 số là bốn mươi ngàn năm trăm.

Num 1 34 Con cháu Ma-na-se, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Ma-na-se đi ra trận được,

Num 1 35 số là ba mươi hai ngàn hai trăm.

Num 1 36 Con cháu Bê-n-gia-min, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Bê-n-gia-min đi ra trận được,

Num 1 37 số là ba mươi lăm ngàn bốn trăm.

Num 1 38 Con cháu Đan, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Đan đi ra trận được,

Num 1 39 số là sáu mươi hai ngàn bảy trăm.

Num 1 40 Con cháu A-se, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái A-se đi ra trận được,

Num 1 41 số là bốn mươi một ngàn năm trăm.

Num 1 42 Con cháu Nép-ta-li, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Nép-ta-li đi ra trận được,

Num 1 43 số là năm mươi ba ngàn bốn trăm.

Num 1 44 Đó là những người mà Môi-se, A-rôn, và mười hai quan trưởng Y-sơ-ra-ên kê sổ; mỗi quan trưởng kê sổ cho tông tộc mình.

Num 1 45 Thế thì, hết thảy những người trong dân Y-sơ-ra-ên đã được nhập sổ tùy theo tông tộc mình, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được,

Num 1 46 số là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm mươi.

Num 1 47 Nhưng người Lê-vi, theo chi phái tổ phụ mình, không kê sổ chung với những chi phái khác.

Num 1 48 Vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng:

Num 1 49 Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung

với dân Y-sơ-ra-ên;

Num 1 50 nhưng hãy cắt phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chứng cớ, hết thảy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên-vận đền tạm và hết thảy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm.

Num 1 51 Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.

Num 1 52 Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình.

Num 1 53 Nhưng người Lê-vi sẽ đóng trại chung quanh đền tạm chứng cớ, để đừng có sự giận dữ cùng hội-dân Y-sơ-ra-ên; người Lê-vi sẽ coi sóc đền tạm chứng cớ.

Num 1 54 Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Num 2 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:

Num 2 2 Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng trại gần bên ngọn cờ mình, ở dưới bảng hiệu của tông tộc mình, đối ngang nhau vây chung quanh hội mạc.

Num 2 3 Trại quân Giu-đa sẽ đóng tại hướng đông, về phía mặt trời mọc, với ngọn cờ và những đội ngũ của mình. Quan-trưởng của người Giu-đa là Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp;

Num 2 4 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bảy mươi bốn ngàn sáu trăm người.

Num 2 5 Chi phái Y-sa-ca phải đóng trại bên Giu-đa; quan trưởng của người Y-sa-ca là Na-tha-na-ên, con trai Xu-a;

Num 2 6 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi bốn ngàn bốn trăm người.

Num 2 7 Kế đến chi phái Sa-bu-lôn; quan trưởng của người Sa-bu-lôn là Ê-li-áp, con trai của Hê-lôn,

Num 2 8 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi bảy ngàn bốn trăm người.

Num 2 9 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Giu-đa, từng đội ngũ, cộng một trăm tám mươi sáu ngàn bốn trăm người. Họ phải đi tiên phong.

Num 2 10 Ngọn cờ của trại quân Ru-bên và những đội ngũ mình, phải đóng về hướng nam. Quan trưởng của người Ru-bên là Ê-li-su, con trai của Sê-đêu;

Num 2 11 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi sáu ngàn năm trăm người.

Num 2 12 Chi phái Si-mê-ôn phải đóng trại bên Ru-bên; quan trưởng của người Si-mê-ôn là Sê-lu-mi-ên, con trai của Xu-ri-ha-đai;

Num 2 13 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi chín ngàn ba trăm người.

Num 2 14 Kế đến chi phái Gát; các quan trưởng của người Gát là Ê-li-a-sáp, con trai của Rê -u-ên;

Num 2 15 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi người.

Num 2 16 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Ru-bên, từng đội ngũ, cộng một trăm năm mươi một ngàn bốn trăm năm mươi người. Họ phải đi thứ nhì.

Num 2 17 Sau ấy, hội mạc sẽ đi với trại quân Lê-vi, ở giữa các trại quân khác; trại quân Lê-vi sẽ đi theo thứ tự như đã đóng, mỗi người theo hàng ngũ và

theo ngọn cờ mình.

Num 2 18 Ngọn cờ của trại quân Ép-ra-im và những quân đội người phải đóng về hướng tây; quan trưởng của người Ép-ra-im là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút;

Num 2 19 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi ngàn năm trăm người.

Num 2 20 Chi phái Ma-na-se phải đóng trại bên Ép-ra-im; quan trưởng của người Ma-na-se là Ga-ma-li-ên, con trai của Phê-đát-su;

Num 2 21 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng ba mươi hai ngàn hai trăm người.

Num 2 22 Kế đến chi phái Bên-gia-min; quan trưởng của người Bên-gia-min là A-bi-đan, con trai của Ghi-đeo-ni;

Num 2 23 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng ba mươi lăm ngàn bốn trăm người.

Num 2 24 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Ép-ra-im, từng đội ngũ, cộng một trăm tám ngàn một trăm người. Họ phải đi thứ ba.

Num 2 25 Ngọn cờ của trại quân Đan và những quân đội họ phải đóng về hướng bắc. Quan trưởng của người Đan là A-hi-ê-xe, con trai của A-mi-sa-đai;

Num 2 26 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng sáu mươi hai ngàn bảy trăm người.

Num 2 27 Chi phái A-se phải đóng trại bên Đan; quan trưởng của người A-se là Pha-ghi-ên, con trai của Oúc-ran;

Num 2 28 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi một ngàn năm trăm người.

Num 2 29 Kế đến chi phái Nép-ta-li; quan trưởng của người Nép-ta-li là A-hi-ra, con trai của Ê-nan;

Num 2 30 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi ba ngàn bốn trăm người.

Num 2 31 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Đan, cộng một trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm người. Họ theo ngọn cờ mình phải đi hậu binh.

Num 2 32 Đó là những người trong dân Y-sơ-ra-ên mà người ta tu bộ tùy theo tông tộc mình. Trong các trại quân hết thầy người đã kê sổ từng đội ngũ là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm mươi người.

Num 2 33 Nhưng người Lê-vi không nhập sổ chung với dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo mạng của Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

Num 2 34 Dân Y-sơ-ra-ên y theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, bèn đóng trại tùy theo ngọn cờ mình, và mỗi người ra đi tùy theo họ hàng và tông tộc mình.

Num 3 1 Đây là dòng dõi của A-rôn và Môi-se, về ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na -i.

Num 3 2 Đây là tên các con trai A-rôn: Trưởng nam là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.

Num 3 3 Đó là tên các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ đã chịu phép xúc dầu, và được lập lên để làm chức tế lễ.

Num 3 4 Vả, Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na -i. Hai người này không có con. Còn Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức tế lễ trước mặt A-rôn, là cha mình.

Kinh Thánh

- Num 3 5 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng:
- Num 3 6 Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người.
- Num 3 7 Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm.
- Num 3 8 Cũng phải coi sóc hết thầy đồ đặc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho dựng dựng làm công việc của đền tạm.
- Num 3 9 Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi.
- Num 3 10 Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.
- Num 3 11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 3 12 Nay, từ giữa dân Y-sơ-ra-ên ta chọn lấy người Lê-vi thế cho hết thầy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, người Lê-vi sẽ thuộc về ta.
- Num 3 13 Vì hết thầy con đầu lòng đều thuộc về ta; ngày xưa khi ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, ta đã biệt riêng ra thánh cho ta hết thầy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về ta. Ta là Đức Giê-hô-va.
- Num 3 14 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se tại trong đồng vắng Si-na-i mà rằng:
- Num 3 15 Hãy kê sổ con cháu Lê-vi, tùy theo tông tộc và họ hàng chúng nó, kê hết thầy nam đình từ một tháng sắp lên.
- Num 3 16 Môi-se bèn kê sổ người Lê-vi theo mạng của Đức Giê-hô-va, y như Ngài đã phán dặn người vậy.
- Num 3 17 Đây là các con trai của Lê-vi kể từng tên: Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
- Num 3 18 Đây là tên của các con trai Ghệt-sôn, tùy theo họ hàng mình: Líp-ni và Si-mê-y.
- Num 3 19 Đây là các con trai của Kê-hát tùy theo họ hàng mình: Am-ram, Dít-sa, Hép-rôn và U-xi-ên;
- Num 3 20 và các con trai của Mê-ra-ri, tùy theo họ hàng mình, là: Mách-li và Mu-si. Đó là những họ hàng của người Lê-vi, tùy theo tông tộc của họ.
- Num 3 21 Họ hàng Líp-ni và họ hàng Si-mê-y thuộc về Ghệt-sôn. Đó là hai họ hàng của Ghệt-sôn vậy.
- Num 3 22 Những người trong họ Ghệt-sôn được tu bộ, kể mọi nam đình từ một tháng sắp lên, số là bảy ngàn năm trăm người.
- Num 3 23 Các họ hàng của Ghệt-sôn đóng trại về phía tây, sau đền tạm.
- Num 3 24 Quan trưởng của tông tộc Ghệt-sôn là Ê-li-a-sáp, con trai của La-ên.
- Num 3 25 Chức phận của con cháu Ghệt-sôn trong hội mạc là coi sóc mọi vật chi can đến đền tạm và Trại, tức là tấm bong của Trại và bức màn của cửa hội mạc,
- Num 3 26 các bố vi của hành lang, và bức màn của cửa hành lang bao phủ chung quanh đền tạm và bàn thờ, cùng dây chạc về các việc của đền tạm.
- Num 3 27 Họ hàng Am-ram, họ hàng Dít-sa, họ hàng Hép-rôn và họ hàng U-xi-ên thuộc về Kê-hát. Đó là những họ hàng của Kê-hát.
- Num 3 28 Cứ kể mọi nam đình từ một tháng sắp lên, số là tám ngàn sáu trăm người có chức phận săn sóc nơi thánh.

Kinh Thánh

- Num 3 29 Các họ hàng của con cháu Kê-hát đóng trại bên hông đền tạm về phía nam.
- Num 3 30 Quan trưởng của tông tộc Kê-hát là Ê-li-sa-phan, con trai của U-xi-ên.
- Num 3 31 Người Kê-hát coi sóc hòm bằng chứng, cái bàn, chân đèn, các bàn thờ, và những đồ đạc của nơi thánh để dùng về việc thờ phượng, luôn với bức màn và các vật chi can đến.
- Num 3 32 Tổng trưởng của người Lê-vi là Ê-lê-a-sa, con trai của thầy tế lễ A-rôn, được đặt lên quản trị những người coi sóc nơi thánh.
- Num 3 33 Họ hàng Mách-li và họ hàng Mu-si thuộc về Mê-ra-ri. Đó là hai họ hàng của Mê-ra-ri vậy.
- Num 3 34 Những người trong bọn Mê-ra-ri được tu bộ, kể mọi nam đinh từ một tháng sắp lên, số là sáu ngàn hai trăm người.
- Num 3 35 Quan trưởng của tông tộc Mê-ra-ri là Xu-ri-ên, con trai của A-bi-hai. Con cháu Mê-ra-ri đóng trại bên hông đền tạm về phía bắc,
- Num 3 36 có phần coi sóc các tấm ván của đền tạm, cây xà ngang, trụ, lỗ trụ, những đồ đạc, và mọi việc thuộc về đó,
- Num 3 37 những trụ ở chung quanh hành lang và lỗ trụ, những nọc và dây chạc của trụ.
- Num 3 38 Những người đóng trại trước đền tạm về phía đông, tức trước hội mạc về phía mặt trời mọc, là Môi-se, A-rôn và các con trai người, có chức phận săn sóc nơi thánh thế cho dân Y-sơ-ra-ên. Người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.
- Num 3 39 Hết thầy người Lê-vi mà Môi-se và A-rôn vâng mạng Đức Giê-hô-va tu bộ, tùy theo họ hàng của họ, kể mọi nam đinh từ một tháng sắp lên, số là hai mươi hai ngàn người.
- Num 3 40 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy kê sổ hết thầy con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, từ một tháng sắp lên, và hãy dựng sổ tên chúng nó.
- Num 3 41 Ta là Đức Giê-hô-va. Người phải chọn lấy cho ta người Lê-vi thế cho các con trưởng nam trong dân Y-sơ-ra-ên; cũng phải bắt súc vật của người Lê-vi thế cho mọi con súc vật đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 3 42 Vậy, Môi-se kê sổ các con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người.
- Num 3 43 Hết thầy những con trưởng nam kể từng tên, từ tuổi một tháng sắp lên, theo sự kê sổ họ, là hai mươi hai ngàn hai trăm bảy mươi ba người.
- Num 3 44 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 3 45 Hãy chọn lấy những người Lê-vi thế cho hết thầy con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, và súc vật của người Lê-vi thế cho súc vật của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, các người Lê-vi sẽ thuộc về ta. Ta là Đức Giê-hô-va.
- Num 3 46 Còn về sự chuộc lại con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, kê sổ hơn số người Lê-vi hai trăm bảy mươi ba,
- Num 3 47 thì người phải thâu mỗi người năm siéc-lơ, tùy theo siéc-lơ nơi thánh; một siéc-lơ là hai chục ghê-ra.
- Num 3 48 Người phải giao bạc cho A-rôn và các con trai người; ấy là bạc chuộc lại những con trưởng nam trở hơn.
- Num 3 49 Vậy, Môi-se thâu bạc chuộc lại những con trưởng nam trở hơn số người Lê-vi đã chuộc lại.
- Num 3 50 Bạc mà người thâu về những con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-

Kinh Thánh

- ên, cộng được một ngàn ba trăm sáu mươi lăm siếc-lơ, theo siếc-lơ của nơi thánh.
- Num 3 51 Môi-se vâng mạng Đức Giê-hô-va, giao bạc chuộc lại cho A-rôn và các con trai người, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Num 4 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:
- Num 4 2 Trong người Lê-vi hãy dựng sổ các con cháu Kê-hát, tùy theo họ hàng và tông tộc của chúng nó,
- Num 4 3 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công vào hội mạc.
- Num 4 4 Này sẽ là phần việc của con cháu Kê-hát tại trong hội mạc. Họ sẽ coi sóc nơi chí thánh.
- Num 4 5 Khi nào dời trại quân đi, A-rôn và các con trai người sẽ đến gõ bức màn mà bao lấy hòm bằng chứng;
- Num 4 6 đoan đắp lên một tấm phủ bằng da cá nược, trải trên một tấm nỉ toàn bằng màu điều xanh và xỏ đòn khiêng vào.
- Num 4 7 Cũng trải một tấm nỉ màu điều xanh trên cái bàn về bánh trần thiết; ở trên bàn thì sắp đĩa, chén, tộ và chậu về những lễ quán; bánh hằng trần thiết cũng sẽ có ở trên nữa.
- Num 4 8 Rồi trải trên các vật đó một tấm nỉ màu đỏ sậm, đắp một tấm phủ bằng da cá nược và xỏ đòn khiêng vào.
- Num 4 9 Cũng phải lấy một tấm nỉ màu điều xanh mà đậy chân đèn thấp, các thếp đèn, kéo hút tim, đồ đựng tro, và các bình dầu mà người ta dùng về chân đèn.
- Num 4 10 Rồi để chân đèn và hết thầy đồ phụ tùng trong một tấm phủ bằng da cá nược, để lên trên cái sề.
- Num 4 11 Họ phải trải trên bàn thờ bằng vàng một tấm nỉ màu điều xanh và đắp một tấm phủ bằng da cá nược, rồi xỏ đòn khiêng vào.
- Num 4 12 Lại, cũng phải lấy hết thầy đồ đạc dùng về công việc nơi thánh, để trong một tấm nỉ màu điều xanh, rồi đắp một tấm phủ bằng da cá nược và để lên trên cái sề.
- Num 4 13 Phải hốt tro của bàn thờ, trải ở trên một tấm nỉ màu đỏ điều,
- Num 4 14 để lên trên hết thầy đồ đạc dùng về công việc của bàn thờ, tức là những lư hương, nĩa, vá, chén, cùng những đồ phụ tùng của bàn thờ. Rồi đắp trên bàn thờ một tấm phủ bằng da cá nược và xỏ đòn khiêng vào.
- Num 4 15 Sau khi A-rôn và các con trai người đã đậy-điem nơi thánh và các đồ đạc thánh xong, khi dời trại quân đi, thì các con cháu Kê-hát phải đến đặng khiêng các đồ đạc đó; họ chẳng nên đụng vào những vật thánh, e phải chết chẳng. Trong hội mạc, ấy là đồ mà các con cháu Kê-hát phải khiêng đi.
- Num 4 16 Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, sẽ coi về dầu thấp đèn, hương-liệu, của lễ chay hằng hiến, dầu xức, cả đèn tạm, và hết thầy vật chi ở trong nơi thánh với đồ phụ tùng của nơi thánh.
- Num 4 17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:
- Num 4 18 Hãy làm thẻ nào cho tông tộc Kê-hát chớ bị truất khỏi chi phái Lê-vi,
- Num 4 19 và hãy làm điều này cho chúng nó, để khi đến gần nơi chí thánh, chúng nó được sống, chẳng phải chết: A-rôn và các con trai người phải đến cắt công việc cho mỗi người, và đồ chi họ phải khiêng đi.
- Num 4 20 Dầu một lát, chúng nó chớ nên vào đặng xem những vật thánh, e phải chết chẳng.

Kinh Thánh

- Num 4 21 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-se rằng:
- Num 4 22 Cũng hãy dựng sổ các con cháu Ghệt-sôn, tùy theo tông tộc và họ hàng họ.
- Num 4 23 Từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, người khá kê sổ hết thầy những người nào có thể làm công việc trong hội mạc.
- Num 4 24 Đây là chức việc của các họ hàng Ghệt-sôn, hoặc phải làm hoặc phải khiêng đồ:
- Num 4 25 họ sẽ mang những tấm màn của đền tạm và hội mạc, tấm bong của hội mạc, tấm lá-phủ bằng da cá nược ở trên, và bức màn của cửa hội mạc;
- Num 4 26 các bộ vi của hành lang ở chung quanh đền tạm và bàn thờ, bức màn của cửa hành lang, những dây chạc, và hết thầy đồ dùng về các vật đó, cùng làm các công việc về những món ấy.
- Num 4 27 Hết thầy công việc của con cháu Ghệt-sôn, món chi họ phải khiêng đi, và việc chi họ phải làm điều sẽ theo lệnh A-rôn và các con trai người chi biểu; người phải giao cho họ coi sóc mọi món chi phải khiêng đi.
- Num 4 28 Trong hội mạc, ấy là công việc của các họ hàng con cháu Ghệt-sôn. Họ sẽ giữ chức phận mình dưới quyền cai trị của Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn.
- Num 4 29 Người phải kê sổ con cháu Mê-ra-ri, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ,
- Num 4 30 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công vào hội mạc.
- Num 4 31 Về các công việc của con cháu Mê-ra-ri trong hội mạc, này là vật họ phải coi sóc và khiêng đi: những tấm ván của đền tạm, các xà ngang, trụ, lỗ trụ,
- Num 4 32 các trụ chung quanh hành lang và lỗ trụ, nọc, dây chạc, cùng hết thầy đồ đạc và các vật chi dùng về việc đó; các người sẽ kê sổ từng tên những vật chi họ phải coi sóc và khiêng đi.
- Num 4 33 Đó là hết thầy việc của các họ hàng Mê-ra-ri, về những công việc trong hội mạc mà họ phải làm ở dưới quyền cai trị của Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn.
- Num 4 34 Vậy, Mô-se, A-rôn và những hội trưởng kê sổ con cháu Kê-hát, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ,
- Num 4 35 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công trong hội mạc;
- Num 4 36 và những người mà người ta kê sổ, tùy theo họ hàng mình, cộng được hai ngàn bảy trăm năm mươi.
- Num 4 37 Đó là những người của các họ hàng Kê-hát đã bị kê sổ, tức là hết thầy người hầu việc trong hội mạc mà Mô-se và A-rôn kê sổ, y theo mạng của Đức Giê-hô-va đã cậy Mô-se truyền dạy.
- Num 4 38 Còn con cháu của Ghệt-sôn đã bị kê sổ, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ,
- Num 4 39 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người có thể giúp công trong hội mạc,
- Num 4 40 cộng được hai ngàn sáu trăm ba mươi.
- Num 4 41 Đó là những người về các họ hàng con cháu Ghệt-sôn đã bị kê sổ, tức là mọi người hầu việc trong hội mạc mà Mô-se và A-rôn tu bộ y theo mạng của Đức Giê-hô-va.
- Num 4 42 Còn những người về họ hàng con cháu Mê-ra-ri đã bị kê sổ, tùy

theo họ hàng và tông tộc của họ,

Num 4 43 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là mọi người có thể giúp công trong hội mạc,

Num 4 44 cộng được ba ngàn hai trăm.

Num 4 45 Đó là những người về các họ hàng con cháu Mê-ra-ri đã bị kê sổ. Môi-se và A-rôn lấy bộ dân, y theo mạng của Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy.

Num 4 46 Hết thầy những kẻ trong người Lê-vi mà Môi-se, A-rôn, và các quan trưởng Y-sơ-ra-ên tu bộ, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ,

Num 4 47 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là mọi người đến đặng hầu việc và khiêng đồ trong hội mạc,

Num 4 48 cộng được tám ngàn năm trăm tám mươi.

Num 4 49 Người ta tu bộ người Lê-vi tùy theo mạng của Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy, cắt phần cho mỗi người việc mình phải làm, và vật chi mình phải khiêng đi; người ta tu bộ dân tùy theo lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Num 5 1 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 5 2 Hãy biểu dân Y-sơ-ra-ên đuổi ra ngoài trại quân hết thầy người phung, người có bệnh bạch trọc, và người vì cố đụng đến một xác chết nào đã bị ô uế.

Num 5 3 Bất luận nam hay nữ, các người phải đuổi họ ra ngoài trại quân, hầu cho họ không làm cho trại quân bị ô uế, là nơi ta ngụ ở trong.

Num 5 4 Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy, đuổi họ ra khỏi trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh cho Môi-se vậy.

Num 5 5 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Num 5 6 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Khi một người nam hay nữ phạm một trong những tội người ta thường phạm, cho đến can phạm cùng Đức Giê-hô-va, và vì cố đó phải mắc tội,

Num 5 7 thì người ấy phải xưng tội mình đã phạm ra, và trả tang vật lại đủ, và thêm một phần năm giá vật mà giao cho người mình đã mắc tội cùng.

Num 5 8 Nếu người này không còn, và không bà con nào để lãnh tang vật đó lại, thì vật ấy sẽ về Đức Giê-hô-va, tức là về thầy tế lễ, ngoại trừ con chiên đực về lễ chuộc tội mà thầy tế lễ sẽ dùng đặng chuộc tội cho người mắc tội đó.

Num 5 9 Phạm lễ vật chi biệt riêng ra thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho thầy tế lễ, đều sẽ thuộc về người.

Num 5 10 Những vật biệt riêng ra thánh mà mỗi người dâng sẽ thuộc về người; vật chi mỗi người ban cho thầy tế lễ, chắc sẽ thuộc về người vậy.

Num 5 11 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Num 5 12 Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu một người đàn bà lỗi đạo và phạm tội bất chánh cùng chồng,

Num 5 13 nếu có một người nam gian dâm cùng nàng mà việc nhem khuất mắt chồng; nếu nàng bị ô uế kín nhiệm, không có chứng cứ đối cùng nàng, và nàng không bị bắt tại trận;

Num 5 14 nếu tánh ghen phát nơi người chồng ghen vợ mình, hoặc đã thật bị ô uế, hoặc không có bị ô uế,

Num 5 15 thì người này phải dẫn vợ mình đến trước mặt thầy tế lễ, và vì nàng đem theo một phần mười ê-pha bột mạch nha dùng làm của tế lễ. Người chớ nên chế dầu vào, và cũng chẳng nên bỏ nhũ hương lên trên, vì là một của lễ chay

về sự ghen tương, một của lễ chay kỷ niệm đặng nhắc tội gian ác.

Num 5 16 Thầy tế lễ sẽ biểu người nữ đến gần, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va.

Num 5 17 Kế đó thầy tế lễ lấy nước thánh đổ vào chậu đất, hót bụi ở trên đất của đèn tạm mà bỏ trong nước.

Num 5 18 Đoạn, thầy tế lễ phải biểu người nữ đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, lột trần đầu nàng, để của lễ kỷ niệm trên lòng bàn tay nàng, nghĩa là của lễ chay về sự ghen tương; và thầy tế lễ phải có nước đấng giáng rửa sả trong tay mình.

Num 5 19 Thầy tế lễ phải bắt người nữ thề, và nói cùng nàng rằng: Nếu chẳng một người nam nào nằm cùng người, và nếu đương dưới quyền chồng người không có lỗi đạo và không bị ô ướ, thì chẳng phải mắc một điều hại nào của nước đấng giáng rửa sả này.

Num 5 20 Còn nếu đương dưới quyền chồng, mà người lỗi đạo; nếu người bị ô ướ, và nếu một người nào khác hơn chồng đã nằm cùng người

Num 5 21 bảy giờ thầy tế lễ phải bắt người nữ lấy một lời thề trù ẻo mà thề, và nói cùng nàng rằng: Cầu Đức Giê-hô-va khiến cho người trở nên một mầm rửa sả và trù ẻo giữa vòng dân sự người, làm cho người ốm lòi hông và phình bụng lên;

Num 5 22 nước đấng giáng rửa sả này khá chun vào ruột gan làm cho bụng người phình lên và ốm lòi hông. Người nữ sẽ nói rằng: A-men, a-men!

Num 5 23 Kế đó, thầy tế lễ phải viết các lời trù ẻo này trong một cuốn sách, rồi lấy nước đấng bôi đi.

Num 5 24 Thầy tế lễ sẽ biểu người nữ uống nước đấng giáng rửa sả, nước đấng giáng rửa sả sẽ vào trong mình nàng đặng làm cay đắng cho nàng.

Num 5 25 Đoạn, thầy tế lễ sẽ lấy khỏi tay người nữ của lễ chay về sự ghen tương, đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va và dâng lên trên bàn thờ.

Num 5 26 Rồi lấy một nắm của lễ chay kỷ niệm và xông trên bàn thờ; kế biểu người nữ uống nước đấng.

Num 5 27 Và, khi nào thầy tế lễ biểu người uống nước đấng rồi, nếu quả người có bị ô ướ phạm tội bất chánh cùng chồng mình, thì nước đấng giáng rửa sả sẽ vào mình làm cay đắng cho nàng, bụng nàng sẽ phình lên, hông nàng ốm lòi, và người nữ này sẽ làm một mầm rửa sả giữa vòng dân sự mình.

Num 5 28 Còn nếu người nữ không bị ô ướ, vẫn thanh sạch, thì nàng sẽ chẳng bị một điều hại nào, và sẽ sanh con.

Num 5 29 Đó là luật lệ về sự ghen tương khi một người đàn bà, ở dưới quyền chồng mình, lỗi đạo và bị ô ướ;

Num 5 30 hoặc khi nào tánh ghen phát sanh nơi người chồng mà ghen vợ mình: người phải đem vợ đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và thầy tế lễ sẽ làm cho nàng hết thầy điều chi luật lệ này truyền dạy.

Num 5 31 Người chồng sẽ vô tội, còn người đàn bà đó sẽ mang lấy tội mình.

Num 6 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-se rằng:

Num 6 2 Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Bất luận người nam hay nữ, khi hứa nguyện Na-xi-rê đặng biệt mình riêng ra cho Đức Giê-hô-va,

Num 6 3 thì phải kiêng cử rượu và vật uống say; chẳng nên uống hoặc giấm rượu, hoặc giấm của vật uống say; lại cũng chẳng nên uống một thứ nước nào bằng trái nho, hay là ăn nho tươi, hoặc nho khô.

Num 6 4 Trọn trong lúc người biệt mình riêng ra, chớ ăn món chi của nho

sanh sản hết, từ hột đến da.

Num 6 5 Trọn trong lúc hứa nguyện Na-xi-rê mình, chớ nên dùng dao cạo đầu; người sẽ nên thánh, và phải để tóc mọc cho đến chừng nào kỳ biệt mình riêng ra cho Đức Giê-hô-va đã được mãn.

Num 6 6 Trọn trong lúc người biệt mình riêng ra cho Đức Giê-hô-va chớ đến gần người chết.

Num 6 7 Người chớ vì cha hoặc vì mẹ, vì anh hoặc vì chị đã chết, mà làm cho mình bị ô uế, vì dầu chỉ sự biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời vẫn ở trên đầu người.

Num 6 8 Trọn trong lúc hứa nguyện Na-xi-rê, người được biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va.

Num 6 9 Nếu ai chết thình lình gần bên người, làm cho ô uế đầu mình đã biệt riêng ra thánh, thì phải cạo đầu mình trong ngày được sạch, tức là ngày thứ bảy;

Num 6 10 qua ngày thứ tám, người phải đem hai chim cu hay là hai bò câu con đến cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc.

Num 6 11 Thầy tế lễ sẽ dâng con này làm của lễ chuộc tội, con kia làm của lễ thiêu, và chuộc tội cho người đã phạm, vì có xác chết. Vậy, trong ngày đó người sẽ biệt đầu mình riêng ra thánh.

Num 6 12 Thế thì, người phải biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va những ngày về nguyện Na-xi-rê mình lại, và dâng một con chiên đực giáp năm làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, và những ngày trước không kể nữa, vì sự Na-xi-rê mình đã bị ô uế.

Num 6 13 Đây là luật lệ về người Na-xi-rê: Khi nào những ngày Na-xi-rê mình đã mãn, người ta phải đem người đến tại cửa hội mạc;

Num 6 14 người phải dâng của lễ mình cho Đức Giê-hô-va, tức là một con chiên con giáp năm không tì vít, làm của lễ thiêu, một con chiên cái giáp năm không tì vít, làm của lễ chuộc tội, và một con chiên đực không tì vít, làm của lễ thù ân;

Num 6 15 một giỏ bánh không men bằng bột lọc, bánh nhỏ tưới dầu, bánh tráng không men thoa dầu, luôn với của lễ chay và lễ quán cặp theo các lễ kia.

Num 6 16 Thầy tế lễ sẽ đem những của lễ này đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ chuộc tội cùng của lễ thiêu của người;

Num 6 17 rồi ngoại trừ giỏ bánh không men, dâng luôn con chiên đực làm của lễ thù ân, cùng dâng của lễ chay và lễ quán của người.

Num 6 18 Tại cửa hội mạc, người Na-xi-rê phải cạo đầu mình đã biệt riêng ra, lấy tóc bỏ vào lửa dưới của lễ thù ân.

Num 6 19 Sau khi người Na-xi-rê cạo đầu rồi, thầy tế lễ sẽ lấy cái vai chín của chiên đực, một cái bánh nhỏ không men trong giỏ, một bánh tráng không men và để trong lòng hai bàn tay người,

Num 6 20 rồi đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va: ấy là một vật thánh về thầy tế lễ với cái o đưa qua đưa lại và cái giỏ dâng giơ lên. Kế đó, người Na-xi-rê được phép uống rượu.

Num 6 21 Đó là luật lệ về người Na-xi-rê đã hứa nguyện, và đây là của lễ người phải dâng cho Đức Giê-hô-va về nguyện Na-xi-rê mình, ngoại trừ của lễ nào người có thể dâng thêm. Người phải theo luật lệ về sự Na-xi-rê mình mà làm theo lời hứa nguyện của mình vậy.

Num 6 22 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 6 23 Hãy nói cùng A-rôn và các con trai người mà rằng: Các người phải chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy:

Kinh Thánh

- Num 6 24 Cầu xin Đức Giê-hô-va ban phước cho người và phù hộ người!
- Num 6 25 Cầu xin Đức Giê-hô-va chiếu sáng mặt Ngài trên người, và làm ơn cho người!
- Num 6 26 Cầu xin Đức Giê-hô-va đoái xem người và ban bình an cho người!
- Num 6 27 Họ phải đặt danh ta trên dân Y-sơ-ra-ên như vậy, thì ta đây sẽ ban phước cho dân đó.
- Num 7 1 Khi Môi-se đã dựng xong đèn tạm, và đã xúc dầu cùng biệt riêng ra thánh hết thầy đồ đạc của đèn tạm, xúc dầu và biệt riêng ra thánh bàn thờ và hết thầy đồ đạc của bàn thờ rồi,
- Num 7 2 thì các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, tức là các quan trưởng về những chi phái mà đã cai trị cuộc tu bộ dân, đều đem dâng lễ vật của mình.
- Num 7 3 Vậy, các quan trưởng dẫn lễ vật mình đến trước mặt Đức Giê-hô-va: Sáu xe cộ, hình như cái kiệu, và mười hai con bò đực, nghĩa là mỗi hai quan trưởng đồng dâng một xe cộ, và mỗi một người dâng một con bò đực; họ dâng lễ vật đó trước đèn tạm.
- Num 7 4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy thu nhận các lễ vật của những người này, để dùng vào công việc hội mạc; và hãy giao cho người Lê-vi,
- Num 7 5 tức là cho mọi người tùy theo chức phận mình.
- Num 7 6 Vậy, Môi-se bèn nhận lấy các xe cộ và những bò đực, giao cho người Lê-vi.
- Num 7 7 Người giao cho con cháu Ghết-sôn hai xe cộ và bốn con bò đực, tùy theo chức phận của họ.
- Num 7 8 Người giao cho con cháu Mê-ra-ri bốn xe cộ và tám con bò đực, tùy theo chức phận của họ, có Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn, làm quản lý.
- Num 7 9 Nhưng người không có giao chi cho con cháu Kê-hát, vì họ mắc phần công việc về những vật thánh, và gánh vác những vật đó trên vai mình.
- Num 7 10 Trong ngày bàn thờ được xúc dầu, các quan trưởng dâng lễ vật mình trước bàn thờ về cuộc khánh thành nó.
- Num 7 11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Các quan trưởng phải đem lễ vật mình về cuộc khánh thành bàn thờ, người này thì ngày nay, người kia thì ngày kia.
- Num 7 12 Người dâng lễ vật mình ngày đầu, là Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp, thuộc về chi phái Giu-đa.
- Num 7 13 Lễ-vật người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 14 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;
- Num 7 15 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 16 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 17 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Na-ha-sôn, con trai A-mi-na-đáp.
- Num 7 18 Ngày thứ hai, Na-tha-na-ên, con trai của Xu-a, quan trưởng Y-sa-ca, dâng lễ vật mình.
- Num 7 19 Người dâng một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một

Kinh Thánh

cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;

Num 7 20 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;

Num 7 21 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;

Num 7 22 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;

Num 7 23 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Na-tha-na-ên, con trai Xu-a.

Num 7 24 Ngày thứ ba, đến quan trưởng của con cháu Sa-bu-lôn, là Ê-li-áp, con trai của Hê-lôn.

Num 7 25 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;

Num 7 26 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;

Num 7 27 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;

Num 7 28 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;

Num 7 29 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-li-áp, con trai Hê-lôn.

Num 7 30 Ngày thứ tư, đến quan trưởng của con cháu Ru-bên, là Ê-lít-su, con trai Sê-đêu.

Num 7 31 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;

Num 7 32 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;

Num 7 33 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;

Num 7 34 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;

Num 7 35 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-lít-su, con trai Sê-đêu.

Num 7 36 Ngày thứ năm, đến quan trưởng của con cháu Si-mê-ôn, là Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha-đai.

Num 7 37 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;

Num 7 38 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;

Num 7 39 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;

Num 7 40 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;

Num 7 41 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha-đai.

Num 7 42 Ngày thứ sáu, đến quan trưởng của con cháu Gát, là Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên.

Num 7 43 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;

Num 7 44 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;

Kinh Thánh

- Num 7 45 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 46 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 47 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-li-a-sáp, con trai Đê -u-ên.
- Num 7 48 Ngày thứ bảy, đến quan trưởng của con cháu Ép-ra-im, là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút.
- Num 7 49 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 50 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;
- Num 7 51 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 52 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 53 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút.
- Num 7 54 Ngày thứ tám, đến quan trưởng của con cháu Ma-na-se, là Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đát-su.
- Num 7 55 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 56 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;
- Num 7 57 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 58 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 59 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đát-su.
- Num 7 60 Ngày thứ chín, đến quan trưởng của con cháu Bên-gia-min, là A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni.
- Num 7 61 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 62 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;
- Num 7 63 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 64 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 65 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni.
- Num 7 66 Ngày thứ mười, đến quan trưởng của con cháu Đan, là A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai.
- Num 7 67 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 68 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;

Kinh Thánh

- Num 7 69 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 70 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 71 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai.
- Num 7 72 Ngày thứ mười một, đến quan trưởng của con cháu A-se, là Pha-ghi-ên, con trai của Oúc-ran.
- Num 7 73 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 74 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;
- Num 7 75 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 76 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 77 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Pha-ghi-ên, con trai Oúc-ran.
- Num 7 78 Ngày thứ mười hai, đến quan trưởng của con cháu Nép-ta-li, là A-hi-ra, con trai Ê-nan.
- Num 7 79 Lễ-vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay;
- Num 7 80 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm;
- Num 7 81 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu;
- Num 7 82 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 7 83 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của A-hi-ra, con trai Ê-nan.
- Num 7 84 Ấy là những lễ vật của các quan trưởng dân Y-sơ-ra-ên dâng về cuộc khánh thành bàn thờ, khi bàn thờ được xúc dầu: Mười hai đĩa bạc, mười hai chậu bạc, mười hai chén vàng;
- Num 7 85 mỗi cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, và mỗi cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ. Tổng cộng số bạc của các đĩa và chậu là hai ngàn bốn trăm siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh.
- Num 7 86 Mười hai cái chén vàng đầy thuốc thơm, mỗi cái mười siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; tổng cộng số vàng của chén nặng được một trăm hai mươi siéc-lơ.
- Num 7 87 Tổng cộng số bò đực về của lễ thiêu là mười hai con, với mười hai con chiên đực, mười hai con chiên con giáp năm cùng những của lễ chay cặp theo, và mười hai con dê đực dùng về của lễ chuộc tội.
- Num 7 88 Tổng cộng số bò đực về của lễ thù ân là hai mươi bốn con với sáu mươi con chiên đực, sáu mươi con dê đực, sáu mươi con chiên con giáp năm. Ấy là lễ vật dâng về cuộc khánh thành bàn thờ, sau khi bàn thờ được xúc dầu rồi.
- Num 7 89 Khi Môi-se vào hội mạc đặng hầu chuyện cùng Đức Giê-hô-va, thì người nghe Tiếng nói cùng mình từ trên nắp thi ân để trên hòm bảng chứng, ở giữa hai chê-ru-bin, người hầu chuyện cùng Đức Giê-hô-va vậy.
- Num 8 1 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng:

- Num 8 2 Hãy nói cùng A-rôn: Khi nào người đặt các đèn, thì bảy ngọn đèn phải chiếu trên phía trước chân đèn.
- Num 8 3 A-rôn bèn làm như vậy; đặt bảy ngọn đèn trên phía trước chân đèn, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Num 8 4 Vả, chân đèn đã làm theo cách này; làm bằng vàng đánh giát, cho đến cái chân và những cái hoa đều đánh giát. Ấy vậy, người ta làm chân đèn theo như kiểu mà Đức Giê-hô-va đã chỉ cho Môi-se xem.
- Num 8 5 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 8 6 Hãy chọn lấy người Lê-vi ở trong vòng dân Y-sơ-ra-ên và dọn cho họ được sạch.
- Num 8 7 Đây là điều người phải làm cho họ được sạch: Người phải rảy nước rửa tội trên mình họ; họ phải cạo hết thầy cùng mình, giặt quần áo, và dọn cho mình được sạch.
- Num 8 8 Đoạn, họ phải bắt một con bò đực với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu cạp theo; còn người bắt một con bò đực tơ thứ nhì dùng về của lễ chuộc tội;
- Num 8 9 rồi biểu người Lê-vi đến gần trước hội mạc và nhóm cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.
- Num 8 10 Vậy, người phải biểu người Lê-vi đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi dân Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay trên mình người Lê-vi.
- Num 8 11 A-rôn sẽ dâng người Lê-vi làm của lễ do phần dân Y-sơ-ra-ên mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, và họ sẽ được phần làm công việc của Đức Giê-hô-va.
- Num 8 12 Đoạn, người Lê-vi sẽ đặt tay trên đầu hai con bò đực, và người phải dâng con này làm của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội cho người Lê-vi.
- Num 8 13 Kế đó, người phải biểu người Lê-vi đứng trước mặt A-rôn và các con trai người, rồi dâng họ như một của lễ đưa qua đưa lại cho Đức Giê-hô-va.
- Num 8 14 Như vậy người sẽ biệt riêng ra người Lê-vi với dân Y-sơ-ra-ên, và người Lê-vi sẽ thuộc về ta.
- Num 8 15 Sau việc ấy, người Lê-vi sẽ đến đứng làm công việc của hội mạc. Ấy, người sẽ làm cho họ được sạch và dâng như của lễ đưa qua đưa lại vậy.
- Num 8 16 Bởi vì, giữa dân Y-sơ-ra-ên người Lê-vi ban trọn cho ta; ta đã chọn lấy họ về ta thế cho hết thầy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 8 17 Vì chưng hết thầy con đầu lòng trong dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về ta, bất luận người hay vật; ta đã biệt chúng nó riêng ra cho ta trong ngày ta hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô,
- Num 8 18 và ta đã chọn lấy người Lê-vi thế cho mọi con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 8 19 Bởi trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn người Lê-vi ban trọn cho A-rôn và các con trai người, đứng làm công việc của dân Y-sơ-ra-ên ở trong hội mạc, cùng làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho khi họ đến gần nơi thánh, chẳng có tai hại chi trong dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 8 20 Vậy, Môi-se, A-rôn, và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, đối cùng người Lê-vi làm hết mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se về họ; dân Y-sơ-ra-ên đối cùng người Lê-vi đều làm như vậy.
- Num 8 21 Người Lê-vi bèn làm cho mình được sạch khỏi tội, và giặt áo xống mình; rồi A-rôn dâng họ như của lễ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va,

Kinh Thánh

và làm lễ chuộc tội cho, để dọn họ được sạch.

Num 8 22 Sau rồi, người Lê-vi đến đặng làm công việc mình trong hội mạc trước mặt A-rôn và trước mặt các con trai người. Đối cùng người Lê-vi, người ta làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se về họ.

Num 8 23 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 8 24 Đây là lệ định về người Lê-vi: Từ hai mươi lăm tuổi sắp lên, người Lê-vi phải đến nhập ban trong công việc của hội mạc.

Num 8 25 Nhưng đến năm mươi tuổi, người sẽ ra ban, chẳng làm công việc nữa;

Num 8 26 người phải cứ giúp đỡ anh em mình trong hội mạc, coi sóc việc chi đã giao cho, nhưng không nên làm công việc nữa. Người phải đối cùng người Lê-vi mà làm như vậy về chức phận của họ.

Num 9 1 Tháng giêng năm thứ hai, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se trong đồng vắng Si-na -i rằng:

Num 9 2 Dân Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-qua theo kỳ nhất định.

Num 9 3 Các người phải giữ lễ đó theo kỳ nhất định, tức là ngày mười bốn tháng này, vào buổi chiều tối; các người phải làm theo hết thầy lệ định và luật pháp về lễ đó.

Num 9 4 Vậy, Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên để họ giữ lễ Vượt-qua.

Num 9 5 Dân Y-sơ-ra-ên giữ lễ Vượt-qua trong tuần tháng giêng, ngày mười bốn, vào buổi chiều tối, tại đồng vắng Si-na -i, làm y mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Num 9 6 Và, có mấy người vì có xác chết mà bị ô uế, không được giữ lễ Vượt-qua trong ngày đó, bèn đến trước mặt Môi-se và A-rôn,

Num 9 7 mà thưa cùng Môi-se rằng: Chúng tôi bị lây ô uế vì xác chết của loài người; sao tại trong dân Y-sơ-ra-ên chúng tôi phải bị cất phần dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va theo kỳ đã chỉ?

Num 9 8 Môi-se đáp rằng: Hãy đợi để ta biết điều Đức Giê-hô-va sẽ truyền dạy về các người.

Num 9 9 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng:

Num 9 10 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi một người trong vòng các người hay là trong vòng hậu đại các người bị ô uế vì có xác chết, hoặc mắc đi xa, thì cũng buộc phải giữ lễ Vượt-qua cho Đức Giê-hô-va.

Num 9 11 Mấy người đó phải giữ lễ này ngày mười bốn tháng hai, vào buổi chiều tối, ăn bánh không men cùng rau đắng,

Num 9 12 chớ nên để chi còn dư lại đến sáng mai, và cũng chẳng nên bẻ gãy những xương; phải giữ theo mọi luật lệ về lễ Vượt-qua vậy.

Num 9 13 Nhưng còn ai tinh sạch và không có đi xa, nếu chẳng giữ lễ Vượt-qua thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình: vì người ấy chẳng dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong kỳ nhất định; người sẽ mang lấy tội mình.

Num 9 14 Khi một khách ngoại bang khiếu nại giữa các người mà muốn giữ lễ Vượt-qua cho Đức Giê-hô-va, thì phải giữ theo lệ định và luật pháp về lễ Vượt-qua. Đồng có một luật lệ cho các người, cho khách ngoại bang, và cho người nào sanh tại trong xứ.

Num 9 15 Và, ngày người ta dựng đền tạm, thì trụ mây bao phủ đền tạm và Trại chứng cớ; ban chiều dường có một vàng lửa ở trên đền tạm cho đến sáng mai.

Num 9 16 Hàng có như vậy; ban ngày trụ mây bao phủ đền tạm, và ban đêm giống như có lửa.

- Num 9 17 Mỗi khi trụ mây cất lên khỏi Trại, thì dân Y-sơ-ra-ên ra đi; trong nơi nào trụ mây dừng lại, thì dân Y-sơ-ra-ên hạ trại ở đó.
- Num 9 18 Dân Y-sơ-ra-ên ra đi theo mạng Đức Giê-hô-va, và hạ trại theo mạng Đức Giê-hô-va. Trọn trong lúc trụ mây ngự trên đền tạm, thì dân Y-sơ-ra-ên cứ đóng trại.
- Num 9 19 Khi nào trụ mây ngự lâu trên đền tạm, thì dân Y-sơ-ra-ên vâng theo mạng Đức Giê-hô-va, chẳng hề ra đi.
- Num 9 20 Nhưng khi nào trụ mây ngự ít ngày trên đền tạm, thì dân Y-sơ-ra-ên cứ vâng theo mạng Đức Giê-hô-va mà hạ trại và ra đi.
- Num 9 21 Khi trụ mây ngự tại đó từ buổi chiều đến sáng mai, và khi đến sáng mai trụ mây cất lên, thì ra đi; không cứ ngày hay đêm trụ mây cất lên, thì họ ra đi.
- Num 9 22 Trụ mây ngự trên đền tạm hoặc hai ngày, hoặc một tháng, hoặc lâu hơn nữa, thì dân Y-sơ-ra-ên cứ đóng trại, không hề ra đi; nhưng khi trụ mây cất lên, thì họ ra đi.
- Num 9 23 Dân Y-sơ-ra-ên hạ trại và ra đi tùy theo mạng Đức Giê-hô-va; họ theo chương trình của Đức Giê-hô-va, tùy mạng Ngài đã cậy Môi-se mà truyền cho.
- Num 10 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 10 2 Hãy làm hai ống loa bằng bạc, đánh giát, dùng cho người để nhóm hiệp hội chúng và truyền cho các trại quân ra đi.
- Num 10 3 Khi nào người ta thổi loa, toàn hội chúng sẽ nhóm lại gần bên người, tại cửa hội mạc.
- Num 10 4 Nếu người ta thổi chỉ một ống loa, thì các quan trưởng, tức là các quan tướng đội-quân Y-sơ-ra-ên phải nhóm lại gần bên người;
- Num 10 5 khi các người thổi tiếng vang, thì những trại quân ở về hướng đông phải ra đi.
- Num 10 6 Khi các người thổi tiếng vang lần thứ nhì, thì những trại quân ở về hướng nam phải ra đi; người ta sẽ thổi tiếng vang khi nào các trại quân phải ra đi vậy.
- Num 10 7 Khi nhóm hội chúng, các người phải thổi, nhưng đừng thổi tiếng vang.
- Num 10 8 Các con trai A-rôn, là những thầy tế lễ, sẽ thổi những ống loa. Từ đời này sang đời kia, ấy sẽ là một lệ định đời đời cho các người.
- Num 10 9 Khi nào trong xứ các người phải ra chiến trận cùng kẻ thù nghịch xông đánh mình, thì phải thổi loa tiếng vang; Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người sẽ nhớ lại các người, và các người sẽ được giải thoát khỏi kẻ thù nghịch.
- Num 10 10 Trong những ngày vui mừng, trong các lễ trọng thể và đầu tháng của các người, thì phải thổi loa khi dâng những của lễ thiêu và của lễ thù ân mình; loa sẽ dùng làm kỷ niệm trước mặt Đức Chúa Trời của các người. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.
- Num 10 11 Xảy trong ngày hai mươi tháng hai, năm thứ hai, thì trụ mây cất lên khỏi đền tạm chúng cố.
- Num 10 12 Dân Y-sơ-ra-ên, theo chương trình đã định, ra từ đồng vắng Si-na-i, và trụ mây dừng lại tại đồng vắng Pha-ran.
- Num 10 13 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng của Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền cho, mà ra đi lần thứ nhất.
- Num 10 14 Ngọn cờ của trại quân Giu-đa, tùy theo các đội ngũ mình, đi trước. Na-ha-sôn, con trai A-mi-na-đáp, thống lãnh quân đội Giu-đa.

Kinh Thánh

- Num 10 15 Na-tha-na-ên, con trai Xu-a, thống lãnh quân đội của chi phái Y-sa-ca.
- Num 10 16 Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, thống lãnh quân đội của chi phái Sa-bu-lôn.
- Num 10 17 Bảy giờ, đèn tạm đã tháo dỡ, rồi con cháu Ghệt-sôn và con cháu Mê-ra-ri khiêng đèn tạm, bèn ra đi.
- Num 10 18 Kế đó, ngọn cờ của trại quân Ru-bên ra đi, tùy theo các đội ngũ mình. Ê-lít-su, con trai Sê-đêu, thống lãnh quân đội Ru-bên.
- Num 10 19 Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha-đai, thống lãnh quân đội của chi phái Si-mê-ôn.
- Num 10 20 Ê-li-sáp, con trai Đê -u-ên, thống lãnh quân đội của chi phái Gát.
- Num 10 21 Bảy giờ, các người Kê-hát khiêng những vật thánh ra đi; người ta dựng đèn tạm lên đường lúc đợi họ đến.
- Num 10 22 Đoạn, ngọn cờ của trại quân con cháu Ép-ra-im ra đi, tùy theo đội ngũ mình. Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút, thống lãnh quân đội Ép-ra-im.
- Num 10 23 Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đát-su, thống lãnh quân đội của chi phái Ma-na-se.
- Num 10 24 A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni, thống lãnh quân đội của chi phái Bên-gia-min.
- Num 10 25 Rốt lại, ngọn cờ của trại quân Đan ra đi, tùy theo các đội ngũ mình; nó làm hậu binh của các trại quân khác. A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai, thống lãnh quân đội Đan.
- Num 10 26 Pha-ghi-ên, con trai Oúc-ran, thống lãnh quân đội của chi phái A-se.
- Num 10 27 A-hi-ra, con trai Ê-nan, thống lãnh quân đội của chi phái Nép-ta-li.
- Num 10 28 Đó là thứ tự về sự cất binh đi của dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo các đội ngũ mình; ấy, họ ra đi là như vậy.
- Num 10 29 Vả, Môi-se nói cùng Hô-báp, con trai Rê -u-ên, người Ma-đi-an, tức là anh vợ mình, mà rằng: Chúng tôi đi đến xứ mà Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta sẽ ban xứ đó cho các ngươi. Xin anh hãy đi cùng chúng tôi, chúng tôi sẽ đãi anh tử tế; vì Đức Giê-hô-va có hứa ban ơn cho dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 10 30 Hô-báp đáp rằng: Tôi không đi đâu, nhưng tôi sẽ đi về xứ sở tôi, là nơi bà con tôi.
- Num 10 31 Môi-se lại nói rằng: Tôi xin anh chớ bỏ chúng tôi, vì anh biết nơi nào trong đồng vắng chúng tôi có thể hạ trại được; anh sẽ dường như con mắt cho chúng tôi vậy.
- Num 10 32 Nếu anh đi cùng chúng tôi, thì chúng tôi sẽ làm cho anh hưởng ơn lành mà Đức Giê-hô-va sẽ làm cho chúng tôi.
- Num 10 33 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ núi Đức Giê-hô-va, đi trong ba ngày đường; hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi trước trong lúc ba ngày đường này, đặt tìm cho dân một nơi an nghỉ.
- Num 10 34 Trong lúc ban ngày, khi dân Y-sơ-ra-ên dời trại quân đi, thì trụ mây của Đức Giê-hô-va ở trên họ.
- Num 10 35 Khi hòm giao ước đi, thì Môi-se nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chối dậy, để kẻ thù nghịch Ngài bị tản lạc, và kẻ nào ghét Ngài chạy trốn trước mặt Ngài!
- Num 10 36 Khi người ta để hòm giao ước xuống, thì Môi-se nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin trở lại cùng muôn vàn của Y-sơ-ra-ên!

Kinh Thánh

- Num 11 1 Và, dân sự bèn làm bằm, và điều đó chẳng đẹp tại Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va nghe, cơn thịnh nộ Ngài nổi lên, lửa của Đức Giê-hô-va cháy phừng phừng giữa dân sự và thiêu hóa đầu cùng trại quân.
- Num 11 2 Dân sự bèn kêu la cùng Môi-se; Môi-se cầu xin Đức Giê-hô-va, thì lửa ngừng lại.
- Num 11 3 Người ta đặt tên chỗ này là Tha-bê-ra, vì lửa của Đức Giê-hô-va đã cháy giữa dân sự.
- Num 11 4 Bọn dân tạp ở trong dân Y-sơ-ra-ên sanh lòng tham muốn, đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên lại khóc nữa mà rằng: Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt?
- Num 11 5 Chúng tôi nhớ những cá chúng tôi ăn nhưng không tại xứ Ê-díp-tô, những dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, hành, và tỏi.
- Num 11 6 Bây giờ, linh hồn chúng tôi bị khô héo, không có chi hết! Mắt chỉ thấy ma-na mà thôi.
- Num 11 7 Và, Ma-na hình như hột ngò, sắc như trân châu.
- Num 11 8 Dân sự đi tản ra và hót lấy, rồi nghiền bằng cối xay, hay là giã bằng cối giã, nấu trong một cái nồi và làm bánh; nếm giống như bánh nhỏ có pha dầu.
- Num 11 9 Khi ban tối mù sương xuống trên trại quân, thì ma-na cũng xuống nữa.
- Num 11 10 Vậy, Môi-se nghe dân sự khóc, mỗi người ở trong nhà mình, tại nơi cửa trại mình: cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên phừng phừng,
- Num 11 11 và Môi-se lấy làm buồn bực về điều đó. Môi-se bèn thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sao Ngài làm cho tôi tớ Ngài buồn? Sao tôi chẳng được ơn trước mặt Ngài, và sao Ngài lại chất gánh nặng của hết thầy dân sự này trên mình tôi?
- Num 11 12 Tôi há có thọ thai dân này sao? há có sanh đẻ nó sao? mà Ngài lại phán biểu tôi rằng: Hãy ẵm dân này trong lòng người, như người cha nuôi bồng đứa trẻ bú, cho đến xứ mà Ngài có thể hứa ban cho tổ phụ của chúng nó.
- Num 11 13 Tôi sẽ có thịt ở đâu đựng phát cho cả dân sự này? bởi vì họ khóc về tôi mà rằng: Hãy cho chúng tôi ăn thịt.
- Num 11 14 Tôi không thể một mình gánh hết dân sự này, vì thật là rất nặng nề cho tôi quá!
- Num 11 15 Nếu Chúa đãi tôi như vậy, và nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin thà giết tôi đi, để tôi không thấy sự khốn nạn tôi!
- Num 11 16 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy nhóm hiệp cho ta bảy mươi người trong bực trưởng lão Y-sơ-ra-ên, tức là những kẻ người biết là trưởng lão và cai quản dân sự; hãy dẫn các người ấy đến hội mạc, đứng tại đó với người.
- Num 11 17 Đoạn, ta sẽ ngự xuống, nói chuyện tại đó với người; ta sẽ lấy Thần cảm người mà ban cho những người đó, để họ chịu gánh nặng về dân sự với người, và người không phải gánh một mình.
- Num 11 18 Người phải truyền cho dân sự rằng: Ngày mai phải dọn mình ra thánh, thì các người sẽ ăn thịt. Vì chứng tỏ tại Đức Giê-hô-va có nghe các người khóc mà rằng: Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt, vì chúng tôi lấy làm sung sướng tại xứ Ê-díp-tô, bởi có đó, Đức Giê-hô-va sẽ ban thịt cho các người, thì các người sẽ ăn.
- Num 11 19 Chẳng phải các người sẽ ăn thịt một ngày, hai ngày, năm ngày, mười ngày hay là hai mươi ngày đâu;
- Num 11 20 nhưng cho đến một tháng trọn, cho đến chừng nào thịt tràn ra lỗ

mũi, và các người ngán đi, vì các người đã bỏ Đức Giê-hô-va ở giữa mình, và khóc trước mặt Ngài, mà rằng: Vì sao chúng tôi đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô?

Num 11 21 Môi-se thưa rằng: Trong dân sự tôi đương ở đây, có sáu trăm ngàn người đàn ông, mà Ngài có phán rằng: Ta sẽ phát thịt cho dân này ăn trong một tháng trọn.

Num 11 22 Người ta há sẽ giết chiên và bò đến đổi được đủ cho họ sao? hay là người ta há sẽ gom hết thủy cá dưới biển đến nỗi được đủ cho họ sao?

Num 11 23 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Tay của Đức Giê-hô-va đã vắn lại sao? Người sẽ xem thử điều ta đã phán cùng người có xảy đến hay chẳng.

Num 11 24 Môi-se bèn đi ra, thuật lại các lời Đức Giê-hô-va cho dân sự, rồi nhóm hiệp bảy mươi người trong bực trưởng lão của dân sự, đặt đũa xung quanh Trại.

Num 11 25 Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống trong mây, phán cùng Môi-se; Ngài lấy Thần cảm người và ban cho bảy mươi người trưởng lão. Vừa khi Thần ở trên bảy mươi người trưởng lão, bèn được cảm động nói tiên tri, nhưng không cứ nói mãi.

Num 11 26 Có hai người ở lại trong trại quân; một người tên là Ê-an-đát, một người tên là Mê-đát, được Thần cảm động, nói tiên tri tại trại quân. Hai người này thuộc về bọn được biên tên, nhưng không có đến hội mạc.

Num 11 27 Một đứa trai trẻ chạy thuật lại cùng Môi-se rằng: Ê-an-đát và Mê-đát nói tiên tri trong trại quân.

Num 11 28 Giô-suê, con trai của Nun, là người hầu việc Môi-se, đáp lại mà rằng: Hỡi Môi-se, chúa tôi, hãy cấm chúng nó!

Num 11 29 Môi-se đáp rằng: Người ganh cho ta chẳng? Ôi! chớ chi cả dân sự của Đức Giê-hô-va đều là người tiên tri, và chớ chi Đức Giê-hô-va ban Thần của Ngài cho họ!

Num 11 30 Môi-se và mấy người trưởng lão đều lui vào trại quân.

Num 11 31 Đức Giê-hô-va bèn khiến một trận gió nổi từ biển, dẫn những chim cút đến vài trên trại quân và xung quanh, bên này trải ra dài chừng một ngày đường đi, và bên kia trải ra dài chừng một ngày đường đi, khỏi mặt đất chừng hai thước bề cao.

Num 11 32 Dân sự đứng dậy lượm những cút trong ngày đó, đêm đó và trọn ngày sau; ai lượm ít hơn hết có mười ô-me; người ta căng nó khắp chung quanh trại quân.

Num 11 33 Thịt vẫn còn nơi răng, chưa nhai, thì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự, hành dân sự một tai vạ rất nặng.

Num 11 34 Người ta đặt tên chỗ đó là Kíp-rốt Ha-tha-va; vì tại đó người ta chôn dân sự sanh lòng tham muốn.

Num 11 35 Từ Kíp-rốt Ha-tha-va dân sự đi đến Hát-sê-rốt, rồi ngừng lại tại đó.

Num 12 1 Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy; vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ.

Num 12 2 Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó.

Num 12 3 Và, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian.

Num 12 4 Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi.

Kinh Thánh

- Num 12 5 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến.
- Num 12 6 Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các người có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao.
- Num 12 7 Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta.
- Num 12 8 Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời đố, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các người không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao?
- Num 12 9 Như vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng phùng cùng hai người; Ngài ngự đi.
- Num 12 10 Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kìa, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. A-rôn xây lại phía Mi-ri-am, thấy người đã có bệnh phung.
- Num 12 11 A-rôn bèn nói cùng Môi-se rằng: Ôi, lạy chúa tôi, xin chớ để trên chúng tôi tội mà chúng tôi đã đại phạm và đã mắc lầy.
- Num 12 12 Xin chớ để nàng như một đũa con sáo thịt đã hư hết phân nửa khi lọt ra khỏi lòng mẹ.
- Num 12 13 Môi-se bèn kêu van cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi, Đức Chúa Trời! Tôi cầu khẩn Ngài chữa cho nàng.
- Num 12 14 Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Nếu cha nàng nhỏ trên mặt nàng, nàng há không mang hủ trong bảy ngày sao? Nàng phải cầm riêng ngoài trại quân trong bảy ngày, rồi sau sẽ được nhận vào lại.
- Num 12 15 Ấy vậy, Mi-ri-am bị cầm riêng ngoài trại quân trong bảy ngày, dân sự không ra đi cho đến chừng nào Mi-ri-am được nhận vào lại.
- Num 12 16 Sau việc đó, dân sự ra đi từ Hát-sê-rôt, và hạ trại trong đồng vắng Pha-ran.
- Num 13 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 13 2 Hãy sai những người đi do thám xứ Ca-na-an, là xứ ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Về mỗi một chi phái, các người phải sai một người đi; mỗi người làm quan trưởng của chi phái mình.
- Num 13 3 Tùy theo mạng Đức Giê-hô-va, Môi-se từ đồng vắng Pha-ran sai các người này đi; hết thấy là quan trưởng của dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 13 4 Đây là tên của các người ấy: Về chi phái Ru-bên, Sam-mua, con trai Xa-cu;
- Num 13 5 về chi phái Si-mê-ôn, Sa-phát, con trai của Hô-ri;
- Num 13 6 về chi phái Giu-đa, Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê;
- Num 13 7 về chi phái Y-sa-ca, Di-ganh, con trai của Giô-sép;
- Num 13 8 về chi phái Ép-ra-im, Hô-sê, con trai của Nun;
- Num 13 9 về chi phái Bên-gia-min, Phan-thi, con trai của Ra-phu;
- Num 13 10 về chi phái Sa-bu-lôn, Gát-đi-ên, con trai của Sô-đi;
- Num 13 11 về chi phái Giô-sép, nghĩa là về chi phái Ma-na-se, Ga-đi, con trai của Su-si;
- Num 13 12 về chi phái Đan, A-mi-ên, con trai của Ghê-ma-li;
- Num 13 13 về chi phái A-se, Sê-thu, con trai của Mi-ca-ên;
- Num 13 14 về chi phái Nép-ta-li, Nách-bi, con trai của Váp-si;
- Num 13 15 về chi phái Gát, Gu-ên, con trai của Ma-ki.
- Num 13 16 Đó là tên những người mà Môi-se sai đi do thám xứ. Và, Môi-se

đặt tên cho Hô-sê, con trai Nun, là Giô-suê.

Num 13 17 Vậy, Môi-se sai đi do thám xứ Ca-na-an, và dặn rằng: Từ đây hãy lên Nam phương, và vào miền núi;

Num 13 18 rồi sẽ thấy xứ ra sao, dân sự ở đó nếu mạnh yếu thế nào, nếu số ít hay nhiều;

Num 13 19 xứ dân đó ở thế nào, nếu tốt hay xấu; các thành dân đó ở làm sao, hoặc chỉ những nơi đóng trại hay là đồn lũy;

Num 13 20 đất ra làm sao, nếu màu mỡ hay là xấu, có cây cối hay là không. Hãy can đảm và hái lấy trái cây xứ đó. Bây giờ nhằm mùa nho sớm.

Num 13 21 Vậy các người đó đi lên do thám xứ, từ đồng vắng Xin cho đến Rê-hóp, đi về Ha-mát.

Num 13 22 Họ bắt từ hướng Nam đi lên, đến thành Hép-rôn, là nơi có A-hi-man, Sê-sai và Tanh-mai, con cái của A-nác. Và, thành Hép-rôn đã xây từ bảy năm trước Xô-an, là thành của xứ Ê-díp-tô.

Num 13 23 Các người đến khe Êch-côn, cắt tại đó một nhánh nho có một chùm nho; và hai người khiêng lấy bằng cây sào, luôn những trái lựu và trái vả.

Num 13 24 Người ta gọi chỗ này là khe Êch-côn, vì có chùm nho mà dân Y-sơ-ra-ên đã cắt tại đó.

Num 13 25 Các người đi do thám xứ trong bốn mươi ngày trở về.

Num 13 26 Tới rồi, bèn đến cùng Môi-se, A-rôn và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, trong đồng vắng Pha-ran, tại Ca-đe, mà thuật lại mọi sự cho hai người và cả hội chúng nghe, cùng đưa cho xem hoa quả của xứ.

Num 13 27 Vậy, các người ấy thuật cho Môi-se rằng: Chúng tôi đi đến xứ mà người đã sai chúng tôi đi; ấy quả thật một xứ đượm sữa và mật, này hoa quả xứ đó đây.

Num 13 28 Mà, dân sự ở trong xứ này vốn mạnh dạn, thành trì thật vững vàng và rất lớn; chúng tôi cũng có thấy con cái của A-nác ở đó.

Num 13 29 Dân A-ma-léc ở miền Nam, dân Hê-tít, dân Giê-bu-sít và dân A-mô-rít ở trong núi; dân Ca-na-an ở gần biển và dọc dài theo mé Giô-đanh.

Num 13 30 Ca-lép bèn làm cho dân sự, đương làm bầm cùng Môi-se nín lặng đi, mà nói rằng: Chúng ta hãy đi lên và chiếm xứ đi, vì chúng ta thắng hơn được.

Num 13 31 Nhưng những người đi cùng Ca-lép nói rằng: Chúng ta không đi lên cự dân này được, vì chúng nó mạnh hơn chúng ta.

Num 13 32 Trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, các người đó phao phản xứ mình đã do thám mà rằng: Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám, là một xứ nuốt dân sự mình; hết thầy những người chúng tôi đã thấy tại đó, đều là kẻ hình vóc cao lớn.

Num 13 33 Chúng tôi có thấy kẻ cao lớn, tức là con cháu của A-nác, thuộc về giống giềnh giàng; chúng tôi thấy mình khác nào con cào cào, và họ thấy chúng tôi cũng như vậy.

Num 14 1 Cả hội chúng bèn cất tiếng la lên, và dân sự khóc lóc trong đêm đó.

Num 14 2 Hết thầy dân Y-sơ-ra-ên làm bầm cùng Môi-se và A-rôn; cả hội chúng nói cùng hai người rằng: Chớ chi chúng tôi đã chết trong xứ Ê-díp-tô, hay là đã chết trong đồng vắng này!

Num 14 3 Vì có nào Đức Giê-hô-va dẫn chúng tôi vào xứ này đặng bị gươm mà ngã? Vợ và con nhỏ chúng tôi sẽ bị làm một miếng mồi. Về phần chúng tôi, há chẳng khá trở về xứ Ê-díp-tô hơn sao?

Num 14 4 Rồi dân sự nói với nhau rằng: Chúng ta hãy lập lên một quan

trường, và trở về xứ Ê-díp-tô đi.

Num 14 5 Môi-se và A-rôn bèn sấp mình xuống trước mặt cả hội dân Y-sơ-ra-ên.

Num 14 6 Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, là hai người trong bọn đi do thám xứ, bèn xé áo quần mình.

Num 14 7 Hai người nói cùng cả hội dân Y-sơ-ra-ên rằng: Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám thật là một xứ rất tốt;

Num 14 8 nếu Đức Giê-hô-va đẹp lòng cùng chúng ta, ắt sẽ đem chúng ta vào xứ này mà ban cho; ấy là một xứ đượm sữa và mật.

Num 14 9 Chỉ các người chớ dấy loạn cùng Đức Giê-hô-va, và đừng sợ dân của xứ, vì dân đó sẽ là đồ nuôi chúng ta, bóng che chở họ đã rút đi khỏi họ rồi, và Đức Giê-hô-va ở cùng ta. Chớ sợ chi.

Num 14 10 Bây giờ cả hội chúng nói ném đá hai người này, nhưng sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trên hội mạc, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

Num 14 11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Dân này khinh ta và không tin ta cho đến chừng nào, mặc dầu các phép lạ ta làm giữa chúng nó?

Num 14 12 Ta sẽ giáng cho dân sự này dịch lệ và tiêu diệt phần cơ nghiệp của nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn hơn và mạnh hơn nó.

Num 14 13 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân Ê-díp-tô có hay rằng Chúa cậy quyền năng Chúa đem dân này ra khỏi họ;

Num 14 14 và có thuật điều đó cho dân xứ này. Ôi Đức Giê-hô-va! người ta biết rằng Chúa ngự giữa dân này, Chúa hiện ra cho mắt chúng thấy, trụ mây Chúa ở trên dân này, và Chúa đi trước, ban ngày trong một trụ mây, ban đêm trong một trụ lửa.

Num 14 15 Nếu Chúa giết hết dân này như thể giết một người, thì các nước đã nghe nói về Chúa sẽ nói rằng:

Num 14 16 Đức Giê-hô-va không thể dẫn dân này vào xứ mà Ngài đã thề ban cho; bởi có đó, Ngài giết chết chúng nó trong đồng vắng.

Num 14 17 Vả, bây giờ, tôi xin quyền năng của Chúa hiện ra cách oai nghiêm như Chúa đã nói rằng:

Num 14 18 Đức Giê-hô-va vốn chậm nóng giận và đầy ơn; hay xá điều gian ác và tội lỗi; nhưng không kể kể có tội là vô tội, và nhưn tội tổ phụ phạt con cháu trải ba bốn đời.

Num 14 19 Tôi xin Chúa tha tội gian ác của dân này tùy theo ơn lớn của Chúa, như Chúa đã tha từ xứ Ê-díp-tô đến đây.

Num 14 20 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ta đã tha như lời người xin.

Num 14 21 Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp trái đất!

Num 14 22 Trong mọi người đã thấy sự vinh quang ta, phép lạ ta đã làm tại xứ Ê-díp-tô và nơi đồng vắng, là các người đã thử ta mười lần và đã không nghe lời ta,

Num 14 23 thì chẳng một ai sẽ thấy xứ mà ta thề hứa cho tổ phụ chúng nó. Chẳng ai mà đã khinh ta sẽ thấy xứ đó đâu!

Num 14 24 Nhưng vì kẻ tôi tớ Ca-lép ta không đồng lòng cùng chúng nó, theo ta một cách trung tín, thì ta sẽ đem người vào xứ mà người đã có đi, và dòng dõi người sẽ được xứ làm sản nghiệp.

Num 14 25 Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong trũng; ngày mai các người hãy trở lui lại sau, đi đến đồng vắng về hướng Biển đỏ.

Kinh Thánh

- Num 14 26 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Mô-i-se và A-rôn, mà rằng:
Num 14 27 Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ này hay làm bầm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời làm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta.
Num 14 28 Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đãi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói;
Num 14 29 những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thầy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta,
Num 14 30 thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun.
Num 14 31 Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai.
Num 14 32 Còn những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này.
Num 14 33 Con cái các người sẽ chăn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các người, cho đến chừng nào thầy của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng.
Num 14 34 Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết ta đã xây khối các người.
Num 14 35 Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều này cho cả hội chúng hung dữ này đã hiệp lại nghịch cùng ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng này.
Num 14 36 Những người mà Mô-i-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng làm bầm cùng Mô-i-se,
Num 14 37 và có phao phản xứ, những người này đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va.
Num 14 38 Nhưng trong bọn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được.
Num 14 39 Mô-i-se thuật lại những lời này cho cả dân Y-sơ-ra-ên; rồi có một sự thăm sâu rất lớn trong dân sự.
Num 14 40 Đoạn, dân sự dậy sớm đi lên chót núi mà nói rằng: Chúng tôi đây sẽ đi lên tới chỗ Đức Giê-hô-va đã phán-hứa, vì chúng tôi có phạm tội.
Num 14 41 Song Mô-i-se nói rằng: Sao các người trái mạng Đức Giê-hô-va? Sự đó sẽ chẳng may mắn đâu.
Num 14 42 Chớ đi lên đó, e các người bị quân nghịch đánh bại chẳng; vì Đức Giê-hô-va không còn ở giữa các người nữa.
Num 14 43 Kia, dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở đằng trước các người, các người sẽ bị gươm ngã rạp, bởi vì đã bội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va sẽ không ở cùng các người.
Num 14 44 Nhưng dân sự cố ý đi lên chót núi; còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và Mô-i-se không đi ra khỏi trại quân.
Num 14 45 Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong núi này đổ xuống, đánh bại và phân thầy dân Y-sơ-ra-ên cho đến Họt-ma.
Num 15 1 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng:
Num 15 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người vào xứ mà ta ban cho các người ở,

- Num 15 3 và các người dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ dùng lửa đốt; hoặc một của lễ thiêu, hoặc một của lễ trả sự hứa nguyện, hoặc một của lễ lạc ý, hay là trong những lễ trọng thể, các người muốn dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ có mùi thơm bằng bò hay chiên,
- Num 15 4 thì ai dâng lễ vật mình phải dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ chay bằng một phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần tư hin dầu.
- Num 15 5 Về mỗi con chiên con, người phải dâng một lễ quán bằng một phần tư hin rượu với của lễ thiêu hay là với của lễ khác.
- Num 15 6 Nhược bằng về một con chiên đực, thì người phải dùng một của lễ chay bằng hai phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần ba hin dầu,
- Num 15 7 và một phần ba hin rượu làm lễ quán, mà dâng có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Num 15 8 Nhược bằng người dâng một con bò tơ, hoặc làm của lễ thiêu, hoặc làm của lễ trả sự hứa nguyện hay là làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va,
- Num 15 9 thì phải dâng chung với con bò tơ một của lễ chay bằng ba phần mười ê-pha bột lọc nhồi với nửa hin dầu,
- Num 15 10 và dâng nửa hin rượu làm lễ quán: ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Num 15 11 Người ta cũng phải làm như vậy về mỗi con bò đực, mỗi con chiên đực, mỗi con chiên con, hay là mỗi con dê con.
- Num 15 12 Tùy theo số con sinh mà các người sẽ dâng, thì phải làm như vậy cho mỗi con.
- Num 15 13 Phàm người sanh ra trong xứ phải làm như vậy, khi nào dâng một của lễ dùng lửa đốt, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Num 15 14 Nếu một khách ngoại bang kiều ngụ trong các người hay là một người nào ở giữa các người từ đời này sang đời kia, dùng lửa dâng một của lễ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, thì phải làm y như các người làm vậy.
- Num 15 15 Trong hội chúng chỉ đồng có một luật lệ cho các người và cho khách ngoại bang kiều ngụ giữa các người. Ấy sẽ là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người trước mặt Đức Giê-hô-va; khách ngoại bang cũng đồng như các người vậy.
- Num 15 16 Sẽ có một luật và một lệ như nhau cho các người và cho khách ngoại bang kiều ngụ giữa các người.
- Num 15 17 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng:
- Num 15 18 Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã vào xứ mà ta sẽ dẫn các người vào,
- Num 15 19 và ăn bánh của xứ đó, thì các người phải lấy một lễ vật dâng giơ lên cho Đức Giê-hô-va.
- Num 15 20 Các người phải lấy ra một cái bánh nhỏ làm lễ vật, tức là bánh đầu-tiên về bột nhồi của các người; các người phải dâng y một cách như dâng giơ lên lễ vật về sân đập lúa vậy.
- Num 15 21 Từ đời này sang đời kia, các người phải dâng giơ lên cho Đức Giê-hô-va một lễ vật về bột nhồi đầu tiên của các người.
- Num 15 22 Khi các người lầm lỡ phạm tội, không giữ hết thảy các điều răn này mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se,
- Num 15 23 nghĩa là mọi điều chi Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền cho các người, từ ngày Đức Giê-hô-va truyền những điều răn này cho và về ngày sau, trong những dòng dõi sẽ đến của các người,

Num 15 24 nếu là tội phạm vì lầm lỡ mà hội chúng không hay biết, thì cả hội chúng tùy theo mạng lệnh phải dùng một con bò đực tơ dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, luôn với của lễ chay cùng lễ quán cặp theo; và một con dê đực làm của lễ chuộc tội.

Num 15 25 Thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho cả hội dân Y-sơ-ra-ên, thì tội hội chúng sẽ được tha, vì là một tội phạm lầm lỡ và vì hội chúng đã đem đến trước mặt Đức Giê-hô-va lễ vật mình, tức là một của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, luôn với của lễ chuộc tội dâng chữa sự lầm lỡ mình.

Num 15 26 Cả hội dân Y-sơ-ra-ên và khách ngoại bang kiều ngụ trong dân đó sẽ được tha tội, vì là bởi lầm lỡ mà cả dân sự đã phạm tội.

Num 15 27 Nhược bằng chỉ một người lầm lỡ phạm tội, thì người đó phải dâng một con dê cái giáp năm làm của lễ chuộc tội;

Num 15 28 thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người đã lầm lỡ mà phạm tội như vậy trước mặt Đức Giê-hô-va, và khi đã làm lễ chuộc tội cho người, thì người sẽ được tha.

Num 15 29 Khi lầm lỡ mà phạm tội, thì sẽ có đồng một luật lệ cho các người, hoặc là sanh giữa dân Y-sơ-ra-ên hay là khách kiều ngụ trong dân đó.

Num 15 30 Nhưng ai cố ý phạm tội, hoặc người sanh trong xứ, hay là khách ngoại bang, thì ai đó khinh bỉ Đức Giê-hô-va; người sẽ bị truất khỏi dân sự mình,

Num 15 31 vì người đã khinh bỉ lời Đức Giê-hô-va và trái mạng của Ngài: người hẳn sẽ bị truất diệt, tội gian ác người đổ lại trên mình người.

Num 15 32 Và, dân Y-sơ-ra-ên đương ở tại đồng vắng, gặp một người lượm củi trong ngày sa-bát;

Num 15 33 những kẻ gặp người đương lượm củi dẫn người đến Môi-se, A-rôn, và cả hội chúng.

Num 15 34 Họ bắt người giam tù, vì điều phải làm cho người chưa nhất định.

Num 15 35 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Người này phải phạt xử tử, cả hội chúng hãy ném đá người ngoài trại quân.

Num 15 36 Vậy, cả hội chúng đem người ra ngoài trại quân mà ném đá, và người chết, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Num 15 37 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Num 15 38 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu họ từ đời này sang đời kia hãy làm một cái tua nơi các chéo áo mình, và trên mỗi tua kết một sợi dây màu điều.

Num 15 39 Các người phải mang cái tua này; khi thấy nó các người sẽ nhớ lại hết thầy điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm theo, không theo tư dục của lòng và mắt mình, là điều làm cho các người sa vào sự thông dâm.

Num 15 40 Như vậy, các người sẽ nhớ lại mà làm theo những điều răn của ta, và làm thánh cho Đức Chúa Trời của các người.

Num 15 41 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô dâng làm Đức Chúa Trời của các người. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Num 16 1 Và, Cô-rê, con trai của Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, giục theo mình Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, cùng với Ôn, con trai của Phê-lết, cháu Ru-bên.

Num 16 2 Các người này với hai trăm năm mươi người trong dân Y-sơ-ra-ên, vốn là quan tướng của hội, nghị viên của hội đồng, có danh giá, đều hiệp nhau dấy nghịch cùng Môi-se và A-rôn,

Num 16 3 mà rằng: Thôi đủ rồi! vì cả hội chúng đều là thánh, và Đức Giê-

Kinh Thánh

hô-va ngự ở trong; vậy sao các người tự cao trên hội chúng của Đức Giê-hô-va?

Num 16 4 Môi-se nghe điều đó, bèn sấp mặt xuống đất,

Num 16 5 nói cùng Cô-rê và hết thầy kẻ hiệp với người mà rằng: Sáng mai, Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho biết ai thuộc về Ngài và ai là thánh; Ngài sẽ khiến người đó lại gần Ngài, tức khiến người nào mà Ngài đã chọn lấy đến gần Ngài.

Num 16 6 Hỡi Cô-rê, hãy làm điều này: Người và hết thầy kẻ hiệp với người hãy cầm lư hương;

Num 16 7 sáng mai hãy để lửa ở trong và bỏ hương ở trên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người nào mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn, ấy là người thánh. Hỡi con cháu Lê-vi, thôi đủ rồi!

Num 16 8 Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Hỡi con cháu Lê-vi, bây giờ hãy nghe.

Num 16 9 Về phần các người, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã biệt các người riêng ra với hội chúng Y-sơ-ra-ên, và khiến các người đến gần Ngài đặng làm công việc trong đền tạm của Đức Giê-hô-va, đặng chực hầu việc trước mặt hội chúng, việc ấy há là nhỏ mọn sao?

Num 16 10 Ngài biểu người, hết thầy anh em người với con cháu Lê-vi đến gần Ngài, các người lại còn kiếm chức tế lễ nữa sao?

Num 16 11 Vì vậy, người và toàn bề đảng của người đều hiệp lại nghịch cùng Đức Giê-hô-va! Vì A-rôn là ai mà các người làm bầm cùng người?

Num 16 12 Môi-se sai đòi Đa-than và A-bi-ram, con trai Ê-li-áp; nhưng hai người đáp rằng: Chúng tôi không đi lên đâu.

Num 16 13 Há là điều nhỏ mọn mà người đã đem chúng ta ra khỏi xứ đượm sữa và mật, đặng làm cho chúng ta chết trong đồng vắng, mà người lại còn muốn lán lướt trên chúng ta nữa sao?

Num 16 14 Quả thật, người không có dẫn chúng ta đến trong một xứ đượm sữa và mật đâu, người không cho chúng ta đồng ruộng hay là vườn nho làm sản nghiệp đâu! Người toan khoét mắt của dân này ư? Chúng ta không đi lên đâu.

Num 16 15 Môi-se nổi giận lắm, thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Xin đừng kể đến của lễ chay chúng nó nữa; tôi không có bắt nơi chúng nó một con lừa nào, và tôi cũng không có làm hại một ai trong bọn chúng nó.

Num 16 16 Đoạn, Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Ngày mai người và toàn bề đảng người với A-rôn hãy ra mắt Đức Giê-hô-va.

Num 16 17 Mỗi người hãy lấy lư hương mình bỏ hương ở trong, rồi mỗi người dâng lư hương mình trước mặt Đức Giê-hô-va, tức là hai trăm năm mươi cái lư hương. Người và A-rôn, mỗi người cũng phải có lư hương mình.

Num 16 18 Vậy, mỗi người lấy lư hương mình để lửa vào, bỏ hương trên, rồi đứng tại cửa hội mạc luôn với Môi-se và A-rôn.

Num 16 19 Cô-rê hiệp cả hội chúng nghịch lại Môi-se và A-rôn tại cửa hội mạc; sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng cả hội chúng.

Num 16 20 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:

Num 16 21 Hãy tách khỏi giữa hội chúng này, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát.

Num 16 22 Hai người bèn sấp mặt xuống mà rằng: Ôi Đức Chúa Trời, là Chúa của thần linh mọi xác thịt! chỉ có một người phạm tội mà Chúa lại nổi giận cùng cả hội chúng sao?

Num 16 23 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 16 24 Hãy nói cùng hội chúng mà rằng: Hãy dan ra khỏi chung quanh

chỗ ở của Cô-rê, Đa-than, và A-bi-ram.

Num 16 25 Môi-se đứng dậy, đi lại phía Đa-than và A-bi-ram; các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi theo người.

Num 16 26 Người nói cùng hội chúng rằng: Bây giờ, hãy dan ra khỏi trại của các người hung ác này, và chớ đụng đến vật chi thuộc về họ, e các người sẽ chết vì những tội của họ chẳng.

Num 16 27 Vậy, dân sự dan ra khỏi tứ phía chỗ ở của Cô-rê, Đa-than, và A-bi-ram. Đa-than và A-bi-ram ra đứng tại cửa trại với vợ, con trai và con nít mình.

Num 16 28 Môi-se bèn nói rằng: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va có sai ta đặt làm các điều này, và ta chẳng làm sự chi tự ta.

Num 16 29 Nếu các kẻ đó chết như mọi người khác chết, nếu họ đồng chịu số phận chung như mọi người, thì Đức Giê-hô-va không có sai ta.

Num 16 30 Nhưng nếu Đức Giê-hô-va làm một sự thật mới, nếu đất hả miệng ra nuốt họ và mọi món chi thuộc về họ, nếu họ còn đương sống mà xuống âm phủ, thì các người sẽ biết rằng những người này có khinh bỉ Đức Giê-hô-va.

Num 16 31 Vừa khi Môi-se nói dứt các lời này, đất ngay dưới chân họ bèn nứt ra;

Num 16 32 hả miệng nuốt họ, gia quyến và hết thầy phe Cô-rê cùng tài sản của chúng nó.

Num 16 33 Các người đó còn đương sống và mọi vật chi thuộc về họ đều xuống âm phủ; đất lấp lại và chúng nó bị diệt khỏi hội chúng.

Num 16 34 Cả Y-sơ-ra-ên ở xung quanh nghe tiếng họ la, đều chạy trốn, vì nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, kéo đất nuốt chúng ta chẳng!

Num 16 35 Rồi một ngọn lửa từ Đức Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa hai trăm năm mươi người đã dâng hương.

Num 16 36 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 16 37 Hãy nói với Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, biểu lượm các lư hương ra khỏi chỗ lửa cháy, và đổ lửa của các lư hương nơi xa, vì lư hương đã nên thánh.

Num 16 38 Còn những lư hương của các người đã phạm tội cùng sanh mạng mình, người ta phải lấy làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. Bởi các lư hương đã dâng trước mặt Đức Giê-hô-va đã thành thánh; những tấm dát đó sẽ dùng làm một dấu cho dân Y-sơ-ra-ên.

Num 16 39 Vậy, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, lấy những lư hương bằng đồng của các người bị thiêu đã dâng lên, và người ta làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ.

Num 16 40 Ấy là một kỷ niệm cho dân Y-sơ-ra-ên, để người nào ngoại dòng A-rôn chớ đến gần dâng xông hương trước mặt Đức Giê-hô-va, kéo e đồng số phận cùng Cô-rê và bè đảng người, theo lời Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy.

Num 16 41 Ngày mai, cả hội dân Y-sơ-ra-ên làm bầm cùng Môi-se và A-rôn mà rằng: Hai người đã làm chết dân của Đức Giê-hô-va.

Num 16 42 Khi hội chúng đương hiệp nhau nghịch cùng Môi-se và A-rôn, thì ngó về hướng hội mạc, xảy thấy trụ mây bao phủ hội mạc, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra.

Num 16 43 Môi-se và A-rôn đến đứng trước hội mạc,

Num 16 44 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 16 45 Hãy dan ra khỏi giữa hội chúng này, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. Nhưng hai người sắp mặt xuống đất,

- Num 16 46 Rồi Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Hãy cầm lấy lư hương để lửa từ trên bàn thờ vào, bỏ hương lên trên, mau mau đi đến hội chúng và làm lễ chuộc tội cho họ; vì sự thạnh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi lên, và tai vạ đã phát khởi.
- Num 16 47 A-rôn bèn cầm lấy lư hương y như Môi-se đã biểu, chạy đến giữa hội chúng; kia, tai vạ đã phát khởi giữa dân sự. A-rôn bèn bỏ hương vào, và làm lễ chuộc tội cho dân sự.
- Num 16 48 Người đứng giữa kẻ chết và kẻ sống, thì tai vạ bèn ngừng lại.
- Num 16 49 Có mười bốn ngàn bảy trăm người chết vì tai vạ này, trừ ra những kẻ đã bị chết vì cố Cô-rê.
- Num 16 50 Đoạn, A-rôn trở về cùng Môi-se tại cửa hội mạc, rồi tai vạ ngừng lại.
- Num 17 1 Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 17 2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu rằng: Mỗi chi phái của họ phải đem nộp cho người một cây gậy; nghĩa là mười hai cây gậy bởi các quan trưởng của mỗi chi phái.
- Num 17 3 Người phải đề tên mỗi người trên cây gậy của mình, và đề tên A-rôn trên cây gậy của Lê-vi; vì phải có một cây gậy cho mỗi trưởng tộc.
- Num 17 4 Người phải để các gậy đó trong hội mạc, trước hòm bảng chứng, là nơi ta gặp người.
- Num 17 5 Hễ người nào ta chọn lấy, thì cây gậy người đó sẽ trở hoa; vậy ta sẽ làm cho nín đi trước mặt ta những lời làm bầm của dân Y-sơ-ra-ên đã phát ra đối nghịch cùng các người.
- Num 17 6 Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên, thì hết thầy trưởng tộc, tùy theo chi phái mình, đem nộp cho người một cây gậy, tức là mười hai cây. Gậy của A-rôn ở giữa các cây gậy khác.
- Num 17 7 Môi-se để những gậy đó trong Trại bảng chứng trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Num 17 8 Ngày mai, khi Môi-se vào Trại bảng chứng, xảy thấy cây gậy A-rôn về nhà Lê-vi đã trở hoa: nó có nứt nứt, sanh hoa và trái hạnh như chín.
- Num 17 9 Môi-se bèn rút các cây gậy khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, đem đưa cho cả dân Y-sơ-ra-ên; các người đều thấy và mỗi người lấy gậy mình lại.
- Num 17 10 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đem cây gậy của A-rôn để lại trước hòm bảng chứng, đặt giữ làm một dấu cho con cái phản nghịch; người phải làm cho nín đi những lời làm bầm đối nghịch cùng ta, hầu cho dân chúng chẳng chết.
- Num 17 11 Môi-se làm như vậy, tức làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình.
- Num 17 12 Dân Y-sơ-ra-ên nói cùng Môi-se rằng: Đây, chúng tôi bị diệt, chúng tôi bị chết, chúng tôi chết mất hết thầy!
- Num 17 13 Phạm ai đến gần đền tạm của Đức Giê-hô-va đều chết. Có lẽ chúng tôi phải chết hết sao?
- Num 18 1 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ.
- Num 18 2 Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bảng chứng.
- Num 18 3 Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào

thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng.

Num 18 4 Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người.

Num 18 5 Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Num 18 6 Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc.

Num 18 7 Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Num 18 8 Đức Giê-hô-va lại phán cùng A-rôn rằng: Này ta cử người coi sóc các lễ vật của ta thâu lấy về mọi-vật mà dân Y-sơ-ra-ên đã biệt riêng ra thánh; cứ một lệ định đời đời ta ban những lễ vật này cho người và cho các con trai người như một phần riêng mà phép xức dầu truyền cho.

Num 18 9 Trong các vật rất thánh không có thiêu hóa mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho ta, này là phần sẽ thuộc về người: Hết thầy lễ vật của họ, nào của lễ chay, nào của lễ chuộc tội, nào của lễ chuộc sự mắc lỗi; những vật rất thánh này đều sẽ thuộc về người và các con trai người.

Num 18 10 Người phải ăn nó trong nơi rất thánh; mọi người nam phải ăn lấy, ấy sẽ làm một vật thánh cho người.

Num 18 11 Vật này cũng sẽ thuộc về người: Phàm lễ vật nào mà dân Y-sơ-ra-ên dâng giao lên và đưa qua đưa lại, thì ta cứ một lệ định đời đời mà ban cho người và các con trai con gái người. Ai trong nhà người tinh sạch sẽ được ăn các món đó.

Num 18 12 Ta cũng đã ban cho người những vật đầu mùa mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va, hết thầy phân dầu, rượu ngọt và lúa miến nhất hạng.

Num 18 13 Mọi hoa quả đầu mùa của đất sanh sản mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va, đều sẽ thuộc về người; ai trong nhà người tinh sạch sẽ được ăn lấy.

Num 18 14 Phàm vật chi mà dân Y-sơ-ra-ên phú dâng sẽ thuộc về người.

Num 18 15 Mọi con đầu lòng của các xác thịt, hoặc người, hoặc vật mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va, đều sẽ thuộc về người; nhưng người phải chuộc lại con đầu lòng của loài người, và cũng phải chuộc lại con đầu lòng của thú vật ô uế.

Num 18 16 Về sự chuộc lại, người phải chuộc lại những con từ một tháng trở đi, theo giá định của người, là năm siéc-lơ bạc, theo siéc-lơ của nơi thánh là hai mươi ghê-ra.

Num 18 17 Nhưng người chớ chuộc lại con đầu lòng của bò cái, hoặc con đầu lòng của chiên cái hay là con đầu lòng của dê cái; ấy là những vật thánh. Người phải rưới huyết nó trên bàn thờ, và xông mỡ nó làm của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Num 18 18 Thịt nó sẽ thuộc về người như cái o dâng đưa qua đưa lại và cái giò hữu.

Num 18 19 Ta cứ lệ định đời đời ban cho người, các con trai và các con gái

người, hết thầy lễ vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va: ấy là một giao ước bằng muối đời đời, không bỏ được, trước mặt Đức Giê-hô-va cho người và cho dòng dõi người.

Num 18 20 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Người sẽ không có cơ nghiệp trong xứ dân Y-sơ-ra-ên; và chẳng sẽ có phần cho người giữa dân đó; ta là phần của người, và là cơ nghiệp của người ở giữa dân Y-sơ-ra-ên.

Num 18 21 Còn về con cháu Lê-vi, này ta đã ban cho làm cơ nghiệp, mọi thuế một phần mười của Y-sơ-ra-ên làm lương về công việc mình làm trong hội mạc.

Num 18 22 Dân Y-sơ-ra-ên chớ lại gần hội mạc nữa, e phải mắc tội và chết chẳng.

Num 18 23 Nhưng ấy là người Lê-vi sẽ làm công việc của hội mạc; bằng có phạm tội, thì tự mang lấy; chúng nó sẽ không có phần cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên; ấy sẽ là một lệ định đời đời trải qua các thế đại.

Num 18 24 Vì ta đã ban cho người Lê-vi làm cơ nghiệp, những thuế một phần mười của dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va. Bởi có đó, ta đã phán về họ rằng: Họ sẽ không có cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên.

Num 18 25 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 18 26 Người cũng phải truyền cho người Lê-vi rằng: Khi nào các người đã lãnh của dân Y-sơ-ra-ên thuế một phần mười mà ta đã ban về phần dân đó để làm cơ nghiệp của các người, thì hãy lấy một phần mười của vật thuế một phần mười, làm của lễ dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va.

Num 18 27 Lễ-vật dâng giờ lên của các người sẽ kể như lúa mì lấy nơi sân đập lúa, và như sự đầy đầy của hàm rượu.

Num 18 28 Thế thì, trong những thuế một phần mười mà các người lãnh nơi dân Y-sơ-ra-ên, thì cũng phải lấy ra một phần mười làm lễ vật dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va, và giao lễ vật của Đức Giê-hô-va đó cho A-rôn, thầy tế lễ.

Num 18 29 Trong những lễ vật lãnh được, các người phải lấy ra phần tốt nhất, biệt riêng ra thánh mà dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va.

Num 18 30 Người phải nói cùng người Lê-vi rằng: Khi nào các người đã dâng giờ lên phần tốt nhất của thuế một phần mười, thì sẽ kể cho người Lê-vi như huê lợi của sân đập lúa, và như huê lợi của hàm rượu vậy.

Num 18 31 Các người và gia quyến các người phải ăn nó trong nơi nào cũng được, vì là công giá mình về việc các người làm trong hội mạc.

Num 18 32 Bởi có ấy, khi các người đã dâng giờ lên phần tốt nhất, các người sẽ không mắc tội, sẽ không làm ô uế những vật thánh của dân Y-sơ-ra-ên, và các người không chết đâu.

Num 19 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn rằng:

Num 19 2 Này là lệ định của luật pháp mà Đức Giê-hô-va có truyền rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu dẫn đến người một con bò cái tơ sắc hoe, không tật không vít, và chưa mang ách.

Num 19 3 Đoạn phải giao nó cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, dẫn ra ngoài trại quân, rồi người ta giết nó trước mặt người.

Num 19 4 Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, sẽ dùng ngón tay nhúng huyết nó rảy bảy lần phía trước của hội mạc.

Num 19 5 Người ta sẽ thiêu con bò cái tơ đó trước mặt người, là thiêu da, thịt, và huyết với phần nó.

Num 19 6 Kế đó, thầy tế lễ sẽ lấy cây hương nam, chùm kinh giới, và màu

Kinh Thánh

đỏ sạm, liệng vào giữa đám lửa thiêu con bò cái tơ.

Num 19 7 Đoạn, thầy tế lễ phải giặt áo xống và tắm mình trong nước, sau rồi vào trại quân, bị ô uế đến chiều tối.

Num 19 8 Kẻ nào thiêu con bò cái tơ phải giặt áo xống và tắm mình trong nước, bị ô uế đến chiều tối.

Num 19 9 Một người tinh sạch sẽ hốt tro con bò cái tơ đổ ngoài trại quân, trong một nơi tinh sạch; người ta phải giữ tro đó cho hội dân Y-sơ-ra-ên để dùng làm nước tẩy uế: ấy là một của lễ chuộc tội.

Num 19 10 Kẻ nào hốt tro con bò cái tơ phải giặt áo xống mình và bị ô uế đến chiều tối. Điều này sẽ làm một lệ định đời đời cho dân Y-sơ-ra-ên và cho khách ngoại bang kiều ngụ giữa dân đó.

Num 19 11 Ai đụng đến một xác chết của người nào sẽ bị ô uế trong bảy ngày.

Num 19 12 Ngày thứ ba và ngày thứ bảy, người ấy phải dùng nước này làm cho mình được sạch, thì sẽ được sạch; còn nếu ngày thứ ba và ngày thứ bảy không làm cho mình được sạch, thì người vẫn không tinh sạch.

Num 19 13 Phàm người nào đụng đến xác chết của người nào và không làm cho mình được sạch, thì sẽ gây cho đền tạm của Đức Giê-hô-va bị ô uế. Người đó sẽ bị truất khỏi Y-sơ-ra-ên; vì nước tẩy uế không có rảy trên mình người, nên người vẫn ô uế; sự ô uế của người vẫn ở trên mình người vậy.

Num 19 14 Đây là luật pháp khi có một người nào chết trong trại: bất kỳ ai vào trại và mọi vật chi ở trong đều sẽ bị ô uế trong bảy ngày.

Num 19 15 Phàm binh dụng nào để trống, không có nắp đậy buộc theo, sẽ bị ô uế.

Num 19 16 Ngoài đồng, ai đụng đến hoặc một người bị gươm giết, hoặc một xác chết, hoặc hài cốt loài người hay là một cái mã, thì sẽ bị ô uế trong bảy ngày.

Num 19 17 Về kẻ bị ô uế, người ta phải lấy tro của con sinh đã bị thiêu đặng chuộc tội, để trong một cái bình và đổ nước chảy lên trên.

Num 19 18 Đoạn, một người tinh sạch sẽ lấy chum kinh giới nhúng vào nước, rồi rảy trên trại, trên các binh, trên những người có tại đó, và trên người đã đụng, hoặc những hài cốt, hoặc một người bị giết, hoặc một xác chết hay là một cái mã.

Num 19 19 Ngày thứ ba và ngày thứ bảy, người tinh sạch phải rảy nước đó trên người bị ô uế, và ngày thứ bảy người tinh sạch sẽ làm cho người được sạch, Người đương được sạch phải giặt áo xống mình, tắm mình trong nước, và đến chiều tối mới được tinh sạch.

Num 19 20 Còn người nào sẽ bị ô uế mà không làm cho mình được sạch, một người như vậy sẽ bị truất khỏi hội chúng; vì người đã làm cho nơi thánh của Đức Giê-hô-va bị ô uế. Nước tẩy uế không có rưới trên mình người: người vẫn ô uế.

Num 19 21 Ấy sẽ là một lệ định đời đời cho dân sự. Người nào rảy nước tẩy uế sẽ giặt áo xống mình: kẻ nào đụng đến nước tẩy uế sẽ bị ô uế đến chiều tối.

Num 19 22 Phàm vật chi mà người ô uế đụng đến, đều sẽ bị lây ô uế; còn ai đụng đến người đó sẽ bị lây ô uế đến chiều tối.

Num 20 1 Tháng giêng, cả hội dân Y-sơ-ra-ên tới đồng vắng Xin; và dừng lại tại Ca-đê. Mi-ri-am qua đời và được chôn tại đó.

Num 20 2 Và, không có nước cho hội chúng uống; chúng bèn dấy loạn cùng Môi-se và A-rôn.

Num 20 3 Dân sự cãi-lộn cùng Môi-se mà rằng: Anh em chúng tôi đã chết

trước mặt Đức Giê-hô-va, chớ chi chúng tôi cũng đồng chết luôn thê!

Num 20 4 Sao người đem hội chúng của Đức Giê-hô-va vào đồng vắng này, làm cho chúng tôi và súc vật của chúng tôi phải chết?

Num 20 5 Sao người khiến chúng tôi đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng dẫn đến chỗ độc này, là nơi người ta không gieo mạ được, và chẳng có cây vả, cây nho, cây lựu, và cũng không có nước uống?

Num 20 6 Môi-se và A-rôn bèn lui khỏi mặt hội chúng, đến tại cửa hội mạc, sấp mặt xuống đất; và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va cùng hai người.

Num 20 7 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 20 8 Hãy cầm lấy cây gậy người, rồi với A-rôn anh người, hãy truyền nhóm hội chúng, và hai người phải nói cùng hòn đá trước mặt hội chúng, thì hòn đá sẽ chảy nước ra; người sẽ khiến nước từ hòn đá chảy ra cho hội chúng và súc vật của họ uống.

Num 20 9 Vậy, Môi-se cầm lấy cây gậy ở trước mặt Đức Giê-hô-va, như Ngài đã phán dặn.

Num 20 10 Môi-se và A-rôn truyền nhóm hội chúng đến trước hòn đá mà nói rằng: Hỡi dân phản nghịch! hãy nghe, chúng ta há dễ khiến nước chảy từ hòn đá này ra cho các người được sao?

Num 20 11 Môi-se giơ tay lên, đập hòn đá hai lần bằng cây gậy mình. Nước bèn chảy tràn ra nhiều, hội chúng uống, và súc vật họ uống nữa.

Num 20 12 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Bởi vì hai người không có tin đến ta, đặng tôn ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì có đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà ta đã cho nó đâu.

Num 20 13 Ấy đó là nước của Mê-ri-ba, tức là nơi dân Y-sơ-ra-ên cãi-trã cùng Đức Giê-hô-va; Ngài tự nên thánh trước mặt dân đó.

Num 20 14 Đoạn, từ Ca-đê, Môi-se sai sứ giả đi đến vua Ê-đôm đặng nói rằng: Y-sơ-ra-ên, là em vua, có nói như vậy: Vua biết các sự tai nạn đã xảy đến cho chúng tôi,

Num 20 15 và tổ phụ chúng tôi đi xuống xứ Ê-díp-tô là làm sao? Chúng tôi đã ở lâu tại xứ Ê-díp-tô, nhưng dân xứ đó bạc đãi chúng tôi và tổ phụ chúng tôi.

Num 20 16 Chúng tôi có kêu la cùng Đức Giê-hô-va; Ngài có nghe thấu tiếng kêu, bèn sai một thiên sứ dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Nay, chúng tôi hiện ở tại Ca-đê, là thành ở nơi đầu bờ cõi của vua.

Num 20 17 Xin cho phép chúng tôi đi ngang qua xứ của vua; chúng tôi sẽ chẳng đi ngang qua đồng ruộng, sẽ chẳng đi ngang vườn nho, và chúng tôi cũng sẽ chẳng uống nước các giếng; chúng tôi sẽ đi theo đường cái của vua, không xây qua bên hữu, cũng không xây qua bên tả cho đến chừng nào đã đi ngang khỏi bờ cõi của vua.

Num 20 18 Nhưng Ê-đôm đáp rằng: Người chớ khá đi ngang ranh ta; bằng cượng, ta sẽ cầm gươm ra đón người.

Num 20 19 Dân Y-sơ-ra-ên tâu rằng: Chúng tôi đi theo đường cái; nếu chúng tôi và bày súc vật chúng tôi uống nước của vua, thì chúng tôi sẽ trả tiền. Xin chỉ để đi bộ ngang qua, không chi khác nữa.

Num 20 20 Nhưng Ê-đôm đáp rằng: Người chẳng được qua đâu! Ê-đôm bèn đem quân chúng rất đông, tay cầm binh khí, ra đón Y-sơ-ra-ên.

Num 20 21 Ấy vậy, Ê-đôm không cho phép Y-sơ-ra-ên đi ngang bờ cõi mình; Y-sơ-ra-ên trở đi khỏi người.

Num 20 22 Cả hội dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ca-đê đến núi Hô-rơ.

- Num 20 23 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn trên núi Hô-rơ, tại bờ cõi xứ Ê-đôm, mà rằng:
- Num 20 24 A-rôn sẽ về nơi tổ phụ mình, vì người không được vào xứ mà ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đâu; bởi vì tại nước Mê-ri-ba, các người đã bội nghịch điều răn ta.
- Num 20 25 Hãy bắt A-rôn và Ê-lê-a-sa, con trai người, biểu đi lên núi Hô-rơ;
- Num 20 26 đoạn hãy lột áo xống A-rôn mặc cho Ê-lê-a-sa, con trai người. Ấy tại đó A-rôn sẽ được tiếp về và qua đời.
- Num 20 27 Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn; ba người đi lên núi Hô-rơ, cả hội chúng đều thấy.
- Num 20 28 Môi-se lột áo xống A-rôn, mặc cho Ê-lê-a-sa, con trai người. A-rôn chết tại đó, trên chót núi; rồi Môi-se và Ê-lê-a-sa xuống.
- Num 20 29 Cả hội chúng thấy A-rôn đã tắt hơi rồi, bèn khóc người trong ba mươi ngày.
- Num 21 1 Khi vua A-rát, người Ca-na-an, ở nơi Nam phương, hay rằng Y-sơ-ra-ên theo đường do thám đi đến, bèn hăm đánh Y-sơ-ra-ên, và bắt mấy người cầm tù.
- Num 21 2 Y-sơ-ra-ên bèn hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Nếu Chúa phó dân này vào tay tôi, tất tôi sẽ diệt các thành của nó.
- Num 21 3 Đức Giê-hô-va nhậm lời dân Y-sơ-ra-ên và phó dân Ca-na-an cho. Người ta diệt hết dân đó và các thành của nó, đặt tên chỗ này là Họt-ma.
- Num 21 4 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ về hướng Biển đỏ, đặng đi vòng theo xứ Ê-đôm; giữa đường dân sự ngã lòng.
- Num 21 5 Vậy, dân sự nói nghịch cùng Đức Chúa Trời và Môi-se mà rằng: Làm sao người khiến chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng chết trong đồng vắng? Vì đây không có bánh, cũng không có nước, và linh hồn chúng tôi đã ghé gớm thứ đồ ăn đạm bạc này.
- Num 21 6 Đức Giê-hô-va sai con rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó đến đổi người Y-sơ-ra-ên chết rất nhiều.
- Num 21 7 Dân sự bèn đến cùng Môi-se mà nói rằng: Chúng tôi có phạm tội, vì đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và người. Hãy cầu xin Đức Giê-hô-va để Ngài khiến rắn lìa xa chúng tôi. Môi-se cầu khẩn cho dân sự.
- Num 21 8 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống.
- Num 21 9 Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào; nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng, thì được sống.
- Num 21 10 Kế đó, dân Y-sơ-ra-ên đi và đóng trại tại Ô-bốt.
- Num 21 11 Đoạn, đi từ Ô-bốt và đóng trại tại Y-giê-a-ba-rim, tại đồng vắng, đối ngang Mô-áp về hướng mặt trời mọc.
- Num 21 12 Họ đi từ đó đóng trại tại đèo Xê-rét.
- Num 21 13 Rồi tự đó đi và đóng trại phía bên kia Ait-nôn, ở trong đồng vắng, vừa ra bờ cõi dân A-mô-rít; vì Ait-nôn là giáp-ranh của dân Mô-áp và dân A-mô-rít.
- Num 21 14 Bởi cố đó, trong sách chiến trận của Đức Giê-hô-va có nói rằng: Va-hép ở tại Su-pha, và trũng Ait-nôn,
- Num 21 15 cùng những triền trũng chạy xuống phía A-rơ, và đặng ranh Mô-áp.
- Num 21 16 Từ đó dân Y-sơ-ra-ên đến Bê-re, ấy đó là cái giếng mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự, ta sẽ cho chúng nó nước.

Kinh Thánh

- Num 21 17 Y-sơ-ra-ên bèn hát bài này: Hỡi giếng, hãy tuôn lên! hãy ca hát cho nó!
- Num 21 18 Giếng mà các vua chúa đã khai, Các tước vị của dân sự đã đào Vói phủ việt cùng cây gậy mình!
- Num 21 19 Kê đó, từ đồng vắng dân Y-sơ-ra-ên đến Ma-tha-na; rồi từ Ma-tha-na đến Na-ha-li-ên; từ Na-ha-li-ên đến Ba-mốt;
- Num 21 20 và từ Ba-mốt đến trũng ở trong bờ cõi Mô-áp, tại chót núi Phích-ga, là nơi người ta nhìn thấy đồng bằng của sa mạc.
- Num 21 21 Và, Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến Si-hôn, vua dân A-mô-rít, đặng nói rằng:
- Num 21 22 Xin cho phép chúng tôi đi ngang qua xứ vua, chúng tôi sẽ không xây vào đồng ruộng, hay là vào vườn nho, và chúng tôi cũng sẽ không uống nước các giếng, cứ đi đường cái của vua cho đến chừng nào qua khỏi bờ cõi vua.
- Num 21 23 Nhưng Si-hôn không cho phép Y-sơ-ra-ên đi ngang qua bờ cõi mình, bèn hiệp hết dân sự mình đi ra đón Y-sơ-ra-ên về hướng đồng vắng; người đến Gia-hát, chiến trận cùng Y-sơ-ra-ên.
- Num 21 24 Song Y-sơ-ra-ên dùng lưỡi gươm đánh bại người, và chiếm xứ người từ Ait-nôn đến Gia-bốc, đến dân Am-môn; vì bờ cõi dân Am-môn bèn vững.
- Num 21 25 Y-sơ-ra-ên chiếm hết các thành này, và ở trong các thành dân A-mô-rít, là ở tại Hết-bôn và trong các thành địa-hạt.
- Num 21 26 Vì Hết-bôn là thành của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, là vua đã giao chiến cùng vua trước của Mô-áp, chiếm lấy khắp hết xứ người đến Ait-nôn.
- Num 21 27 Bởi cố đó, những nhà văn sĩ nói rằng: Hãy đến Hết-bôn! Thành Si-hôn phải xây cát và lập vững!
- Num 21 28 Vì có một đám lửa bởi thành Hết-bôn, Một ngọn lửa bởi thành Si-hôn mà ra; Nó thiêu đốt A-rơ của Mô-áp, Các chúa của nơi cao Ait-nôn
- Num 21 29 Hỡi Mô-áp, khôn thay cho người! Hỡi dân Kê-móc, người đã diệt mất! Người đã nộp con trai mình làm kẻ trốn tránh, Và con gái mình làm phu tù cho Si-hôn, vua A-mô-rít.
- Num 21 30 Chúng ta đã bắn tên nhằm chúng nó. Hết-bôn đã bị hủy diệt cho đến Đì-bôn. Chúng ta đã làm tàn hại đến Nô-phách, Lửa đã lan đến Mê-đê-ba.
- Num 21 31 Vậy, Y-sơ-ra-ên ở trong xứ dân A-mô-rít.
- Num 21 32 Môi-se sai đi do thám Gia-ê-xe, chiếm các thành bốn hạt và đuổi dân A-mô-rít ở tại đó.
- Num 21 33 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên trở lại đi lên về hướng Ba-san, Oúc, vua Ba-san, và cả dân sự người đi ra đón đặng chiến trận tại Ết-rê -i.
- Num 21 34 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Đừng sợ người, vì ta đã phó người, luôn dân sự và xứ người vào tay người; người khá làm cho người như đã làm cho Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn.
- Num 21 35 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đánh bại Oúc, các con trai người và cả dân sự người, cho đến chừng không còn người nào ở lại; dân Y-sơ-ra-ên chiếm lấy xứ người vậy.
- Num 22 1 Đoạn dân Y-sơ-ra-ên đi, đến đóng trại trong đồng bằng Mô-áp, bên kia sông Giô-đanh, đối-diện Giê-ri-cô.
- Num 22 2 Ba-lác, con trai Xếp-bô, thấy hết mọi điều Y-sơ-ra-ên đã làm cho dân A-mô-rít.
- Num 22 3 Mô-áp lấy làm sợ sệt lắm và kinh khủng trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì dân đó rất đông.

Num 22 4 Vậy, Mô-áp nói cùng các trưởng lão Ma-đi-an rằng: Bây giờ, đoàn dân đông này sẽ nuốt hết thầy chung quanh ta, khác nào con bò ăn cỏ trong đồng vậy. Đương lúc đó, Ba-lác, con trai Xếp-bô, làm vua Mô-áp.

Num 22 5 Người sai sứ giả đến cùng Ba-la-am, con trai Bê-ô, ở Phê-thô-rơ, tại trên mé sông, trong xứ của con cái dân sự mình, đặng gọi người mà nói rằng: Này một dân đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, phủ khắp mặt đất, và đóng lại đối ngang ta.

Num 22 6 Vậy, ta xin người hãy đến bây giờ, rửa sả dân này cho ta, vì nó mạnh hơn ta. Có lẽ ta sẽ đánh bại dân này và đuổi nó khỏi xứ được; vì ta biết rằng kẻ nào người chúc phước cho, thì được phước; còn kẻ nào người rửa sả, thì bị rửa sả.

Num 22 7 Vậy, các trưởng lão Mô-áp đi cùng các trưởng lão Ma-đi-an, trong tay có lễ vật cho thầy bói, đến cùng Ba-la-am mà thuật lại những lời của Ba-lác.

Num 22 8 Người đáp rằng: Hãy ở lại đây đêm nay thì ta sẽ trả lời theo như lời Đức Giê-hô-va sẽ phán cùng ta. Các trưởng lão Mô-áp ở lại nhà Ba-la-am.

Num 22 9 Và, Đức Chúa Trời đến cùng Ba-la-am và phán rằng: Những người người có trong nhà là ai?

Num 22 10 Ba-la-am thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp, đã sai đến tôi đặng nói rằng:

Num 22 11 Này, một dân đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, phủ khắp mặt đất; hãy đến bây giờ, rửa sả dân đó cho ta; có lẽ ta sẽ đánh bại dân này và đuổi nó được.

Num 22 12 Đức Chúa Trời phán cùng Ba-la-am rằng: Người chớ đi với chúng nó, chớ rửa sả dân này, vì dân này được ban phước.

Num 22 13 Sớm mai Ba-la-am dậy, nói cùng các sứ thần của Ba-lác rằng: Hãy trở về xứ các người, vì Đức Giê-hô-va không cho ta đi cùng các người.

Num 22 14 Vậy, các sứ thần Mô-áp dậy, trở về Ba-lác mà than rằng: Ba-la-am từ chối đến cùng chúng tôi.

Num 22 15 Ba-lác lại sai nhiều sứ thần hơn và tôn trọng hơn những người trước,

Num 22 16 đến cùng Ba-la-am mà rằng: Ba-lác, con trai Xếp-bô, có nói như vậy: Ta xin người, chớ có chi ngăn cản người đến cùng ta,

Num 22 17 vì ta sẽ tôn người rất vinh hiển, và làm theo mọi điều người sẽ nói cùng ta. Ta xin người hãy đến rửa sả dân này.

Num 22 18 Ba-la-am đáp cùng các sứ thần của Ba-lác rằng: Dầu Ba-lác sẽ cho ta nhà người đầy vàng và bạc, ta cũng chẳng được vượt qua mạng của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của ta, đặng làm một việc hoặc nhỏ hay lớn.

Num 22 19 Song ta xin các người cũng ở lại đêm nay, đặng ta biết Đức Giê-hô-va sẽ phán điều chi cùng ta nữa.

Num 22 20 Trong lúc ban đêm, Đức Chúa Trời giáng đến Ba-la-am mà phán rằng: Nếu các người ấy đến đặng gọi người, hãy đứng dậy đi với chúng nó; nhưng chỉ hãy làm theo lời ta sẽ phán.

Num 22 21 Vậy, sớm mai, Ba-la-am dậy, thắp lửa cái mình và đi với các sứ thần Mô-áp.

Num 22 22 Nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời nổi phùng lên, vì người ra đi; thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường đặng cản người. Và, người đã cỡi lừa cái mình, và có hai đứa đầy tớ đi theo.

Num 22 23 Lừa cái thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường có cây gươm trên nơi tay, bèn tề đường đi vào trong ruộng; Ba-la-am đánh nó đặng dẫn nó vào đường lại.

- Num 22 24 Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trong đường nhỏ của vườn nho có vách bên này và bên kia.
- Num 22 25 Lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va thì nép vào vách và ép chân Ba-la-am; người đánh nó.
- Num 22 26 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi tới xa hơn, đứng trong một ngã rất hẹp không chỗ nào trở qua bên hữu hay là bên tả;
- Num 22 27 lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va bèn nằm quỵ dưới Ba-la-am. Nhưng Ba-la-am nổi giận, đánh lừa bằng một cây gậy.
- Num 22 28 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va mở miệng lừa ra, nó nói cùng Ba-la-am rằng: Tôi có làm chi cho người, mà người đã đánh tôi ba lần?
- Num 22 29 Ba-la-am đáp cùng lừa cái rằng: Ấy là tại mày khinh nhạo ta. Chớ chi ta có cây gươm trong tay, ta đã giết mày rồi!
- Num 22 30 Lừa nói cùng Ba-la-am rằng: Tôi há chẳng phải là lừa của người mà người đã cỡi luôn đến ngày nay sao? Tôi há có thói làm như vậy cùng người chẳng? Người đáp: Không.
- Num 22 31 Đức Giê-hô-va bèn mở mắt Ba-la-am ra, thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trong đường, tay cầm một cây gươm. Người cúi đầu và sấp mặt xuống đất.
- Num 22 32 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói: Sao người đã đánh lừa cái người ba lần? Nay, ta đi ra đặng cản người, vì ta thấy người đi theo một con đường dẫn mình đến nơi hư nát.
- Num 22 33 Và, con lừa cái có thấy ta, đi tề trước mặt ta ba lần, nếu nó không đi tề trước mặt ta, chắc ta đã giết người rồi và để nó sống.
- Num 22 34 Ba-la-am bèn thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va rằng: Tôi có phạm tội, vì chẳng biết người đã đứng trong đường đặng cản tôi, bây giờ, nếu người không bằng lòng tôi đi, tôi sẽ trở về.
- Num 22 35 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói cùng Ba-la-am rằng: Hãy đi cùng các người đó, nhưng chỉ hãy nói điều chi ta sẽ phán dặn người. Ba-la-am bèn đi cùng các sứ thần của Ba-lác.
- Num 22 36 Khi Ba-lác hay rằng Ba-la-am đến, bèn đi ra tới thành Mô-áp ở gần khe Ait-nôn, tức là ở tận bờ cõi của xứ, mà nghinh tiếp người.
- Num 22 37 Ba-lác nói cùng Ba-la-am rằng: Ta há chẳng sai sứ vờ người sao? Sao người không đến ta? Ta há không tôn vinh hiển cho người được sao?
- Num 22 38 Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Nay tôi đã đến cùng vua, bây giờ tôi há có thể nói ra lời gì chẳng? Tôi sẽ nói điều chi Đức Chúa Trời đặt trong miệng tôi vậy.
- Num 22 39 Ba-la-am đi cùng Ba-lác, đến Ki-ri-át-Hút-sốt.
- Num 22 40 Ba-lác giết những bò và chiên, sai dâng cho Ba-la-am và các sứ thần đã đi với người.
- Num 22 41 Khi đến sáng mai, Ba-lác đem Ba-la-am lên Ba-mốt-Ba-anh, là nơi người thấy đầu cùng trại quân Y-sơ-ra-ên.
- Num 23 1 Ba-la-am nói cùng Ba-lác rằng: Hãy cất tại đây cho tôi bảy cái bàn thờ, cùng sắm sẵn cho tôi bảy con bò đực và bảy con chiên đực.
- Num 23 2 Ba-lác làm như Ba-la-am đã nói; hai người dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.
- Num 23 3 Đoạn, Ba-la-am nói cùng Ba-lác rằng: Vua hãy đứng gần cửa lễ thiêu của vua, tôi sẽ đi; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng tôi chẳng, tôi sẽ thuật lại cùng vua điều chi Ngài cho tôi thấy. Người đi lên một nơi cao trông trải.

Kinh Thánh

- Num 23 4 Đức Chúa Trời hiện ra cùng Ba-la-am, và Ba-la-am thưa cùng Ngài rằng: Tôi có lập bảy cái bàn thờ, và trên mỗi bàn thờ tôi có dâng một con bò đực và một con chiên đực.
- Num 23 5 Đức Giê-hô-va để lời trong miệng Ba-la-am và phán rằng: Hãy trở về cùng Ba-lác và nói như vậy.
- Num 23 6 Ba-la-am bèn trở về cùng Ba-lác; nầy, người và các sứ thần Mô-áp đứng gần cửa lễ thiêu vua.
- Num 23 7 Ba-la-am bèn nói lời ca mình mà rằng: Ba-lác, vua Mô-áp, sai vòì tôi từ A-ram, Từ những núi Đông-phương, và nói: Hãy đến rửa sả Gia-cốp cho ta! Hãy đến, giận máng Y-sơ-ra-ên!
- Num 23 8 Kề mà Đức Chúa Trời không rửa sả, tôi sẽ rửa sả làm sao? Kề mà Đức Chúa Trời không giận máng, tôi sẽ giận máng làm sao?
- Num 23 9 Vì từ đỉnh các núi, tôi thấy người, Từ đầu cao gò đồng, tôi nhìn người: Kia, là một dân ở riêng ra, Sẽ không nhập số các nước.
- Num 23 10 Ai đếm đợc bụi cát của Gia-cốp, Ai tu bộ đợc phần tư của Y-sơ-ra-ên? Người công chánh thác thể nào, tôi nguyện thác thể ấy; Cuối cùng người nghĩa làm sao, tôi nguyện cuối cùng tôi làm vậy!
- Num 23 11 Bây giờ, Ba-lác nói cùng Ba-la-am rằng: Người đã làm chi với ta? Ta thỉnh người để rửa sả những thù nghịch ta, kia người lại chúc phước cho!
- Num 23 12 Người đáp rằng: Tôi há không nên cẩn thận nói điều Giê-hô-va đặt vào miệng tôi sao?
- Num 23 13 Ba-lác bèn nói: Vậy, hãy đến cùng ta trong một chỗ khác, là nơi người sẽ thấy dân nầy, vì người chỉ đã thấy ở đầu cùng nó, chớ không thấy hết; ở đó hãy rửa sả nó cho ta.
- Num 23 14 Vậy, người dẫn Ba-la-am đến đồng Xô-phim, trên chót núi Phích-ga, lập bảy cái bàn thờ, và trên mỗi cái dâng một con bò đực và một con chiên đực.
- Num 23 15 Ba-la-am bèn nói cùng Ba-lác rằng: Hãy đứng đây gần cửa lễ thiêu của vua, còn tôi sẽ đi lại đó, đón Đức Giê-hô-va.
- Num 23 16 Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Ba-la-am, mà rằng: Hãy trở về cùng Ba-lác và nói như vậy.
- Num 23 17 Ba-la-am trở về cùng Ba-lác; người và các sứ thần Mô-áp đứng gần cửa lễ thiêu của vua. Ba-lác hỏi: Đức Giê-hô-va có phán chi?
- Num 23 18 Ba-la-am bèn nói lời ca mình mà rằng: Hỡi Ba-lác, hãy đứng dậy và nghe! Hỡi con trai Xếp-bô, hãy lắng tai!
- Num 23 19 Đức Chúa Trời chẳng phải là người để nói dối, Cũng chẳng phải là con loài người đặng hỏi cải. Điều Ngài đã nói, Ngài há sẽ chẳng làm ư? Điều Ngài đã phán, Ngài há sẽ chẳng làm ứng nghiệm sao?
- Num 23 20 Nầy, tôi đã lãnh mạng chúc phước; Ngài đã ban phước, tôi chẳng cải đâu.
- Num 23 21 Ngài chẳng xem tội ác nơi Gia-cốp, Và không thấy tà vạy trong Y-sơ-ra-ên; Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, ở cùng người, Trong Y-sơ-ra-ên có tiếng reo mừng của vua.
- Num 23 22 Ấy là Đức Chúa Trời đã rút dân đó ra khỏi xứ Ê-díp-tô; Chúng có sức mạnh như bò rừng vậy
- Num 23 23 Không có phù chú nơi Gia-cốp, Cũng chẳng có bói-khoa trong Y-sơ-ra-ên, Vì đến kỳ định, sẽ nói về Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên rằng: Việc Đức Chúa Trời làm lạ là dường nào!
- Num 23 24 Kia, một thứ dân hưng lên như sự từ cái, Và dợc lên khác nào

sự tử đực; Chỉ khi nào đã xé được mỗi mối nằm xuống, Và uống huyết những kẻ bị thương.

Num 23 25 Bảy giờ, Ba-lác nói cùng Ba-la-am rằng: Chớ rửa sả họ, nhưng cũng đừng chúc phước cho nữa.

Num 23 26 Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Tôi há chẳng có nói: Tôi phải làm mọi điều Đức Giê-hô-va sẽ phán dặn sao?

Num 23 27 Ba-lác lại nói cùng Ba-la-am rằng: Vậy, hãy lại, ta dẫn người đến một chỗ khác; có lẽ Đức Chúa Trời sẽ ửng cho người rửa sả dân này tại đó chẳng.

Num 23 28 Ba-lác bèn dẫn Ba-la-am đến chót núi Phê-ô, đối ngang đồng vắng.

Num 23 29 Ba-la-am nói cùng Ba-lác rằng: Tại đây, hãy lập cho tôi bảy cái bàn thờ, và sắm sẵn bảy con bò đực và bảy con chiên đực.

Num 23 30 Vậy, Ba-lác làm theo như Ba-la-am đã nói; trên mỗi bàn thờ, người dâng một con bò đực và một con chiên đực.

Num 24 1 Ba-la-am thấy rõ Đức Giê-hô-va ửng ban phước cho Y-sơ-ra-ên, thì không cậy đến phù chú như những lần khác; nhưng người xây mặt về hướng đồng vắng,

Num 24 2 nhướng mắt lên thấy Y-sơ-ra-ên đóng trại từng chi phái, và Thần Đức Chúa Trời cảm động người,

Num 24 3 bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai Bê-ô, Lời ca của người có mắt mờ ra,

Num 24 4 Lời ca của người nghe lời Đức Chúa Trời, Xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, Sấp mình xuống và mắt mờ ra:

Num 24 5 Hỡi Gia-cốp! trại người tốt dường bao! Hỡi Y-sơ-ra-ên! nhà tạm người đẹp biết mấy!

Num 24 6 Nó trương ra như trũng núi, Khác nào cảnh vườn ở nơi mé sông, Tợ cây trầm hương mà Đức Giê-hô-va đã trồng, Tỉ như cây hương nam ở nơi mé nước.

Num 24 7 Nước chảy tràn ngoài thùng chứa, Hột giống của người nhuần tưới dư dật, Vua người sẽ trở cao hơn A-gát, Nước người được cao lên.

Num 24 8 Đức Chúa Trời đã dẫn người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Người có sức mạnh như bò rừng, Sẽ nuốt các nước, tức kẻ thù nghịch mình, Bẻ gãy xương chúng nó, đánh chúng nó bằng mũi tên mình.

Num 24 9 Người sụm xuống, nằm như sự tử đực, khác nào sự tử cái: Ai để khiến ngời lên? Phước cho kẻ nào chúc phước người, Rửa sả kẻ nào rửa sả người.

Num 24 10 Bảy giờ, Ba-lác nổi giận cùng Ba-la-am, vỗ tay mà nói cùng Ba-la-am rằng: Ta đã thỉnh người dâng rửa sả kẻ thù nghịch ta; này, người lại chúc phước cho chúng nó đã ba lần rồi!

Num 24 11 Vậy, bây giờ, khá chạy trở về xứ người! Ta đã nói ta sẽ tôn người vinh hiển, nhưng này, Đức Giê-hô-va đã cản người nhận lãnh.

Num 24 12 Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Tôi há chẳng có nói cùng các sứ giả vua đã sai đến tôi rằng:

Num 24 13 Dầu Ba-lác cho tôi nhà người đầy bạc và vàng, tôi cũng chẳng được vượt qua mạng Đức Giê-hô-va để làm tự ý điều phải hay là điều quấy; tôi phải nói điều chi Đức Giê-hô-va sẽ phán!

Num 24 14 Này, bây giờ, tôi trở cùng dân tôi, hãy lại, tôi sẽ cáo cho vua biết điều dân này ngày sau cùng sẽ làm cho dân sự vua.

Num 24 15 Người bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai

Kinh Thánh

Bê-ô, Lời ca của người có mắt mờ ra;

Num 24 16 Lời ca của người nghe lời Đức Chúa Trời, Biết sự tri thức của Đấng Chí cao, Xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, Sấp mình xuống mà mắt tự mờ ra:

Num 24 17 Tôi thấy Người, nhưng chẳng phải bây giờ; Tôi xem Người, nhưng chẳng phải ở gần; Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, Một cây phủ viêt trời lên từ Y-sơ-ra-ên; Người sẽ đâm lũng Mô-áp từ đầu này tới đầu kia, Hủy diệt dân hay dấy giặc này.

Num 24 18 Người sẽ được Ê-đôm làm cơ nghiệp; Sẽ được Sê -i-rơ, là kẻ thù nghịch mình, làm sản nghiệp. Y-sơ-ra-ên sẽ tỏ ra sự cường thịnh mình.

Num 24 19 Đấng ra từ Gia-cốp sẽ cầm quyền, Người sẽ diệt những dân sót của thành.

Num 24 20 Ba-la-am cũng thấy A-ma-léc, bèn nói lời ca mình rằng: A-ma-léc đứng đầu các nước; Nhưng sau cùng người sẽ bị diệt vong.

Num 24 21 Kế đó, Ba-la-am thấy người Kê-nít, bèn nói lời ca mình rằng: Chỗ ở người là bền vững, Ổ người đóng trong hòn đá.

Num 24 22 Nhưng Ca-in sẽ bị hư nát, Cho đến khi A-su-rơ bắt dẫn tù người.

Num 24 23 Người còn nói lời ca mình rằng: Ôi! khi Đức Chúa Trời đã làm các điều này, ai sẽ còn sống?

Num 24 24 Nhưng sẽ có những tàu từ gành Kít-tim đến, Hà khắc A-su, hà khắc Hê-be. Rồi chính người cũng sẽ bị tuyệt diệt.

Num 24 25 Đoạn, Ba-la-am đứng dậy đi về bốn xứ. Ba-lác cũng lên đường.

Num 25 1 Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim, khởi thông dâm cùng những con gái Mô-áp.

Num 25 2 Con gái mời dân sự ăn sinh lễ cúng các thần mình; dân sự ăn và quì lạy trước các thần chúng nó.

Num 25 3 Y-sơ-ra-ên cũng thờ thần Ba-anh-Phê-ô, cơn giận của Đức Giê-hô-va bèn nổi lên cùng Y-sơ-ra-ên.

Num 25 4 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy bắt các đầu trưởng của dân sự, và treo lên trước mặt Đức Giê-hô-va, đối cùng mặt trời, để cơn giận của Đức Giê-hô-va xây khỏi Y-sơ-ra-ên.

Num 25 5 Vậy, Môi-se nói cùng các quan án Y-sơ-ra-ên rằng: Mỗi người trong các người phải giết những kẻ nào thuộc về bọn cúng thờ Ba-anh-Phê-ô.

Num 25 6 Đây, một người trong dân Y-sơ-ra-ên dẫn một người nữ Ma-đi-an đến giữa anh em mình, hiện trước mặt Môi-se và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, đương khi hội chúng khóc tại cửa hội mạc.

Num 25 7 Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, thầy tế lễ, thấy sự này, bèn đứng dậy giữa hội chúng, cầm một cây giáo,

Num 25 8 đi theo người Y-sơ-ra-ên vào trong trại, đâm ngang dạ dưới của người Y-sơ-ra-ên và người nữ; tai vạ giữa dân Y-sơ-ra-ên bèn ngừng lại.

Num 25 9 Và, có hai mươi bốn ngàn người chết về tai vạ này.

Num 25 10 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 25 11 Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, thầy tế lễ, đã xây dân Y-sơ-ra-ên khỏi cơn giận ta, vì lòng kỵ tà thúc giục lòng người; vậy, ta không có diệt dân Y-sơ-ra-ên trong cơn kỵ tà của ta.

Num 25 12 Bởi cố đó, hãy cáo cùng người rằng: Ta ửng cho người sự giao ước bình yên ta;

Num 25 13 ấy về phần người và dòng dõi người sẽ là sự giao ước về một

Kinh Thánh

chức tế lễ đời đời, bởi vì người có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời mình, và có chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên.

Num 25 14 Và, người Y-sơ-ra-ên bị giết chung với người nữ Ma-đi-an, tên là Xim-ri, con trai Sa-lu, quan trưởng của một tông tộc, người Si-mê-ôn.

Num 25 15 Tên người nữ Ma-đi-an bị giết là Cốt-bi, con gái Xu-rơ, đầu trưởng của một tông tộc Ma-đi-an.

Num 25 16 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:

Num 25 17 Hãy khuấy rối người Ma-đi-an và hãm đánh chúng nó;

Num 25 18 vì chúng nó đã lấy mưu chước mình mà khuấy rối các người, dỗ dành các người về việc cúng thờ Phê-ô, và trong việc của Cốt-bi, con gái quan trưởng Ma-đi-an, là chị chúng nó đã bị giết trong ngày tai vạ, vì có việc cúng thờ Phê-ô.

Num 26 1 Xảy sau tai vạ này, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và Ê-lê-a-sa, con trai A-rôn, thầy tế lễ, mà rằng:

Num 26 2 Hãy dựng sổ cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo tông tộc của họ, tức là hết thầy người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được.

Num 26 3 Vậy, Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nói cùng dân Y-sơ-ra-ên trong đồng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô, mà rằng:

Num 26 4 Hãy tu bộ dân sự từ hai mươi tuổi sắp lên, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên, mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Num 26 5 Ru-bên, con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên. Con trai Ru-bên là Hê-nóc; do nơi người sanh ra họ Hê-nóc; do nơi Pha-lu sanh họ Pha-lu;

Num 26 6 do nơi Hết-rôn sanh họ Hết-rôn; do nơi Cạt-mi sanh họ Cạt-mi.

Num 26 7 Đó là các họ của Ru-bên, và những tên người mà người ta tu bộ, cộng được bốn mươi ba ngàn bảy trăm ba mươi.

Num 26 8 Con trai Pha-lu là Ê-li-áp.

Num 26 9 Các con trai của Ê-li-áp là Nê-mu-ên, Đa-than và A-bi-ram. Ấy là Đa-than và A-bi-ram này, trưởng của hội chúng dấy loạn cùng Môi-se và A-rôn, tại phe đảng Cô-rê, khi họ dấy loạn cùng Đức Giê-hô-va.

Num 26 10 Ấy, khi đất hả miệng ra nuốt hai người và Cô-rê cùng những kẻ đã hiệp đảng chết luôn, lúc lửa thiêu nuốt hai trăm rười người; họ làm gương như vậy.

Num 26 11 Nhưng các con trai Cô-rê không chết.

Num 26 12 Các con trai Si-mê-ôn, tùy theo họ hàng mình: do nơi Nê-mu-ên sanh ra họ Nê-mu-ên; do nơi Gia-min sanh ra họ Gia-min; do nơi Gia-kin sanh ra họ Gia-kin;

Num 26 13 do nơi Xê-rách sanh ra họ Xê-rách; do nơi Sau-lơ sanh ra họ Sau-lơ.

Num 26 14 Đó là các họ của Si-mê-ôn: số là hai mươi hai ngàn hai trăm người.

Num 26 15 Các con trai của Gát, tùy theo họ hàng mình: do nơi Xê-phôn sanh ra họ Xê-phôn; do nơi Ha-ghi sanh ra họ Ha-ghi; do nơi Su-ni sanh ra họ Su-ni;

Num 26 16 do nơi Oúc-ni sanh ra họ Oúc-ni; do nơi Ê-ri sanh ra họ Ê-ri;

Num 26 17 do nơi A-rốt sanh ra họ A-rốt; do nơi A-rê-li sanh ra họ A-rê-li.

Num 26 18 Đó là các họ của những con trai Gát, tùy theo tu bộ: số là bốn mươi ngàn năm trăm người.

Num 26 19 Các con trai Giu-đa: Ê-rơ và Ô-nan; nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã qua đời tại xứ Ca-na-an.

Kinh Thánh

- Num 26 20 Các con trai Giu-đa, tùy theo họ hàng mình: do nơi Sê-la sanh ra họ Sê-la; do nơi Phê-rết sanh ra họ Phê-rết; do nơi Xê-rách sanh ra họ Xê-rách.
- Num 26 21 Các con trai của Pha-rết: do nơi Hết-rôn sanh ra họ Hết-rôn; do nơi Ha-mun sanh ra họ Ha-mun.
- Num 26 22 Đó là các họ của Giu-đa, tùy theo tu bộ: số là bảy mươi sáu ngàn năm trăm người.
- Num 26 23 Các con trai Y-sa-ca, tùy theo họ hàng mình: do nơi Thô-la sanh ra họ Thô-la; do nơi Phu-va sanh ra họ Phu-va;
- Num 26 24 do nơi Gia-súp sanh ra họ Gia-súp; do nơi Sim-rôn sanh ra họ Sim-rôn.
- Num 26 25 Đó là các họ Y-sa-ca, tùy theo tu bộ: số là sáu mươi bốn ngàn ba trăm người.
- Num 26 26 Các con trai Sa-bu-lôn, tùy theo họ hàng mình: do nơi Sê-rết sanh ra họ Sê-rết; do nơi Ê-lôn sanh ra họ Ê-lôn; do nơi Gia-lê-ên sanh ra họ Gia-lê-ên.
- Num 26 27 Đó là các họ của Sa-bu-lôn tùy theo tu bộ: số là sáu mươi ngàn năm trăm người.
- Num 26 28 Các con trai Giô-sép, tùy theo họ hàng mình, là Ma-na-se và Ép-ra-im.
- Num 26 29 Các con trai Ma-na-se: do nơi Ma-ki sanh ra họ Ma-ki, Ma-ki sanh Ga-la-át: do nơi Ga-la-át sanh ra họ Ga-la-át.
- Num 26 30 Đây là các con trai Ga-la-át: do nơi Giê-xe sanh ra họ Giê-xe; do nơi Hê-léc sanh ra họ Hê-léc;
- Num 26 31 do nơi Ách-ri-ên sanh ra họ Ách-ri-ên; do nơi Si-chem sanh ra họ Si-chem;
- Num 26 32 do nơi Sê-mi-đa sanh ra họ Sê-mi-đa; do nơi Hê-phe sanh ra họ Hê-phe.
- Num 26 33 Và, Xê-lô-phát, con trai Hê-phe, không có con trai, nhưng có con gái. Tên các con gái Xê-lô-phát là Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca và Thiệt-sa.
- Num 26 34 Đó là các họ Ma-na-se, tùy theo tu bộ: số là năm mươi hai ngàn bảy trăm người.
- Num 26 35 Đây là các con trai Ép-ra-im, tùy theo họ hàng mình: do nơi Su-thê-lách sanh ra họ Su-thê-rách; do nơi Bê-ke sanh ra họ Bê-ke; do nơi Tha-chan sanh ra họ Tha-chan.
- Num 26 36 Đây là con trai của Su-thê-lách: do nơi Ê-ran sanh ra họ Ê-ran.
- Num 26 37 Đó là họ của các con trai Ép-ra-im, tùy theo tu bộ: số là ba mươi hai ngàn năm trăm người. Ấy là các con trai Giô-sép, tùy theo họ hàng mình vậy.
- Num 26 38 Các con trai Bên-gia-min, tùy theo họ hàng mình: do nơi Bê-la sanh ra họ Bê-la; do nơi Ách-bên sanh ra họ Ách-bên, do nơi A-chi-ram sanh ra họ A-chi-ram;
- Num 26 39 do nơi Sê-phu-pham sanh ra họ Sê-phu-pham; do nơi Hu-pham sanh ra họ Hu-pham.
- Num 26 40 Các con trai Bê-la là A-rết và Na-a-man; do nơi A-rết sanh ra họ A-rết; do nơi Na-a-man sanh ra họ Na-a-man.
- Num 26 41 Đó là các con trai Bên-gia-min, tùy theo họ hàng và tùy theo tu bộ: số là bốn mươi lăm ngàn sáu trăm người.
- Num 26 42 Đây là các con trai của Đan, tùy theo họ hàng mình: do nơi Su-cham sanh ra họ Su-cham. Đó là họ của Đan;

Kinh Thánh

- Num 26 43 họ Su-cham, tùy theo tu bộ: số là sáu mươi bốn ngàn bốn trăm người.
- Num 26 44 Các con trai A-se, tùy theo họ hàng mình: do nơi Di-ma sanh ra họ Di-ma; do nơi Dích-vi sanh ra họ Dích-vi; do nơi Bê-ri-a sanh ra họ Bê-ri-a.
- Num 26 45 Các con trai Bê-ri-a: do nơi Hê-be sanh ra họ Hê-be; do nơi Manh-ki-ên sanh ra họ Manh-ki-ên.
- Num 26 46 Tên của con gái A-se là Sê-rách.
- Num 26 47 Đó là những họ của các con trai A-se, tùy theo tu bộ: số là năm mươi ba ngàn bốn trăm người.
- Num 26 48 Các con trai Nép-ta-li, tùy theo họ hàng mình: do nơi Giát-sê-ên sanh ra họ Giát-sê-ên; do nơi Gu-ni sanh ra họ Gu-ni;
- Num 26 49 do nơi Dít-se sanh ra họ Dít-se: do nơi Si-lem sanh ra họ Si-lem.
- Num 26 50 Đó là các họ của Nép-ta-li, tùy theo họ hàng và tu bộ mình: số là bốn mươi lăm ngàn bốn trăm người.
- Num 26 51 Đó là những người trong dân Y-sơ-ra-ên mà người ta tu bộ lại: số là sáu trăm một ngàn bảy trăm ba mươi người.
- Num 26 52 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
- Num 26 53 Phải tùy theo số các danh mà chia xứ ra cho những người này làm sản nghiệp;
- Num 26 54 chi phái nào số dân đông thì người phải cho một sản nghiệp lớn hơn, chi phái nào số dân ít, thì phải cho một sản nghiệp nhỏ hơn, tức là phải cho mỗi chi phái sản nghiệp mình cân phân cùng số tu bộ.
- Num 26 55 Nhưng phải bắt thăm mà chia xứ ra; dân Y-sơ-ra-ên sẽ lãnh phần sản nghiệp mình theo tên của các chi phái tổ tông.
- Num 26 56 Phải tùy sự bắt thăm mà chia sản nghiệp ra cho mỗi chi phái, hoặc số dân đông hay ít.
- Num 26 57 Đây là người Lê-vi mà người ta tu bộ lại, tùy theo họ hàng mình: do nơi Ghệt-sôn sanh ra họ Ghệt-sôn; do nơi Kê-hát sanh ra họ Kê-hát; do nơi Mê-ra-ri sanh ra họ Mê-ra-ri.
- Num 26 58 Đây là các họ Lê-vi: họ Líp-ni, họ Hép-rôn, họ Mách-li, họ Mu-si, họ Cô-rê. Vả, Kê-hát sanh Am-ram.
- Num 26 59 Tên vợ Am-ram là Giô-kê-bết, con gái của Lê-vi, sanh trong xứ Ê-díp-tô; nàng sanh cho Am-ram, A-rôn, Môi-se và chị của hai người là Mi-ri-am.
- Num 26 60 Còn A-rôn sanh Na-đáp và A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma.
- Num 26 61 Nhưng Na-đáp và A-bi-hu chết trong khi dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Num 26 62 Những nam đinh mà người ta tu bộ từ một tháng sắp lên, cộng được hai mươi ba ngàn; vì người Lê-vi không được kể vào số tu bộ của dân Y-sơ-ra-ên, bởi người Lê-vi không được phần sản nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên.
- Num 26 63 Đó là sự tu bộ mà Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, làm về dân Y-sơ-ra-ên trong đồng bằng Mô-áp gần Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô.
- Num 26 64 Trong các người này không có một ai thuộc về bọn mà Môi-se và A-rôn, thầy tế lễ, đã kiểm soát khi hai người tu bộ dân Y-sơ-ra-ên tại đồng vắng Si-na-i.
- Num 26 65 Vì Đức Giê-hô-va có phán về bọn đó rằng: Chúng nó hẳn sẽ chết trong đồng vắng! Vậy, chẳng còn lại một tên, trừ ra Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai Nun.
- Num 27 1 Các con gái của Xê-lô-phát, là con trai Hê-phe, cháu của Ga-la-át,

chất của Ma-ki, chít của Ma-na-se, thuộc về họ hàng Ma-na-se, là con trai của Giô-sép, đến gần; đây là tên của con gái người: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca và Thiệt-sa.

Num 27 2 Các con gái đó đến ra mắt Môi-se, Ê-lê-a-sa thầy tế lễ, các quan trường, và cả hội chúng tại cửa hội mạc, mà nói rằng:

Num 27 3 Cha chúng tôi đã chết trong đồng vắng; người chẳng phải về phe đảng của kẻ hiệp lại nghịch cùng Đức Giê-hô-va tức là phe đảng Cô-rê; nhưng người chết vì tội lỗi mình, và không có con trai.

Num 27 4 Có sao danh cha chúng tôi bị trừ ra khỏi giữa họ người, bởi không có con trai? Hãy cho chúng tôi một phần sản nghiệp giữa anh em của cha chúng tôi.

Num 27 5 Môi-se bèn đem có sự của các con gái ấy đến trước mặt Đức Giê-hô-va.

Num 27 6 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Num 27 7 Các con gái Xê-lô-phát nói có lý; người phải cho chúng nó một phần sản nghiệp giữa anh em của cha chúng nó, tức là phải giao cho chúng nó sản nghiệp của cha chúng nó.

Num 27 8 Người cũng phải nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi một người nào chết không có con trai, thì các người phải giao sản nghiệp của người lại cho con gái người.

Num 27 9 Nhược bằng không có con gái, thì phải giao sản nghiệp cho anh em người.

Num 27 10 Ví bằng người không có anh em, thì phải giao sản nghiệp cho chú bác người.

Num 27 11 Nếu không có chú bác, thì phải giao sản nghiệp người cho người bà con gần hơn hết; và người ấy sẽ được lấy làm của. Ấy sẽ là một luật lệ để định cho dân Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Num 27 12 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên trên núi A-ba-rim này và nhìn xem xứ mà ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Num 27 13 Người sẽ nhìn xem xứ đó, rồi người cũng sẽ được về cùng tổ phụ, như A-rôn, anh người, đã được về vậy;

Num 27 14 bởi vì, tại đồng vắng Xin, các người có tội nghịch mạng lệnh ta, trong lúc hội chúng cãi cộ, và vì trước mặt chúng nó, các người không tôn ta nên thánh về việc nước. Ấy là nước về sự cãi cộ tại Ca-đê, trong đồng vắng Xin.

Num 27 15 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng:

Num 27 16 Lạy Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của thần linh mọi xác thịt, xin Ngài lập trên hội chúng một người

Num 27 17 để vào ra trước mặt chúng nó khiến chúng nó ra vào, hầu cho hội chúng của Đức Giê-hô-va chớ như con chiên không người chăn.

Num 27 18 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy chọn lấy Giô-suê con trai của Nun, người có Thần cảm động; phải đặt tay trên mình người;

Num 27 19 rồi đem người ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cả hội chúng, truyền lệnh cho người trước mặt họ,

Num 27 20 và trao phần vinh hiển người lại cho người, hầu cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nghe người.

Num 27 21 Người phải ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, rồi người sẽ vì Giô-suê cầu hỏi sự xét đoán của u-rim trước mặt Đức Giê-hô-va; theo lệnh Ê-lê-a-sa, người và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và đi vào.

- Num 27 22 Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình, chọn lấy Giô-suê để trước mặt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và trước mặt cả hội chúng,
- Num 27 23 đặt tay trên mình người, và truyền lệnh cho, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn vậy.
- Num 28 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Num 28 2 Hãy truyền lệnh này cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Các người phải lo dâng cho ta trong kỳ định lễ vật và thực vật của ta, cùng các của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho ta.
- Num 28 3 Vậy, người phải nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là của lễ dùng lửa đốt mà các người sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va: Mỗi ngày, hai con chiên con đực giáp năm, không tì vít, làm của lễ thiêu hằng hiến.
- Num 28 4 Người phải dâng con này vào buổi sớm mai và con kia vào buổi chiều tối;
- Num 28 5 còn về của lễ chay, thì phải dâng một phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần tư hin dầu ô-li-ve ép.
- Num 28 6 Ấy là của lễ thiêu hằng hiến đã lập tại núi Si-na -i. là một của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Num 28 7 Lễ quán sẽ bằng một phần tư hin rượu cho mỗi một chiên con. Người phải dâng lễ quán bằng rượu cho Đức Giê-hô-va trong nơi thánh.
- Num 28 8 Người phải dâng chiên con kia vào buổi chiều tối, và làm một của lễ chay và một lễ quán như buổi sớm mai; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Num 28 9 Ngày sa-bát, người phải dâng hai chiên con đực giáp năm, không tì vít, và hai phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu làm của lễ chay với lễ quán cặp theo.
- Num 28 10 Ấy là của lễ thiêu về mỗi ngày sa-bát, ngoại trừ của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cặp theo.
- Num 28 11 Mỗi đầu tháng, các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va hai con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vít, làm của lễ thiêu;
- Num 28 12 ba phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu dùng làm của lễ chay về mỗi con bò đực; hai phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu dùng làm của lễ chay về con chiên đực;
- Num 28 13 một phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu dùng làm của lễ chay về mỗi con chiên con. Ấy là một của lễ thiêu có mùi thơm, tức một của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Num 28 14 Lễ quán sẽ bằng phân nửa hin rượu nho về mỗi con bò đực, một phần ba hin về con chiên đực và một phần tư hin về mỗi con chiên con. Ấy là của lễ thiêu về các đầu tháng trong năm.
- Num 28 15 Ngoại trừ của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cặp theo, cũng phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con dê đực làm của lễ chuộc tội.
- Num 28 16 Ngày mười bốn tháng giêng, phải giữ lễ Vượt-qua cho Đức Giê-hô-va.
- Num 28 17 Qua ngày mười lăm sẽ là ngày lễ; phải ăn bánh không men trong bảy ngày.
- Num 28 18 Ngày thứ nhứt các người sẽ có sự hội hiệp thánh: chớ nên làm một công việc xác thịt nào.
- Num 28 19 Các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va hai con bò đực tơ, và bảy chiên con đực giáp năm, đều không tì vít, làm của lễ thiêu.

Kinh Thánh

- Num 28 20 Của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu; các người phải dâng ba phần mười ê-pha về một con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, Num 28 21 và một phần mười ê-pha về mỗi chiên con, Num 28 22 luôn một con dê đực làm của lễ chuộc tội, đặt làm lễ chuộc tội cho các người.
- Num 28 23 Các người phải dâng các lễ vật này, ngoài của lễ thiêu buổi sớm mai, là một của lễ thiêu hằng hiến.
- Num 28 24 Mỗi bữa trong bảy ngày, các người phải dâng những lễ vật ngàn ấy, như thực vật về của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Người ta phải dâng lễ vật đó ngoài của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cập theo.
- Num 28 25 Ngày thứ bảy các người sẽ có sự hội hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt nào.
- Num 28 26 Trong kỳ lễ của các tuần, nhằm ngày hoa quả đầu mùa, khi các người dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ chay mới, thì phải có sự hội hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào.
- Num 28 27 Các người sẽ dùng hai con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, đặt làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va; Num 28 28 của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về mỗi con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, Num 28 29 một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con; Num 28 30 cũng phải dâng một con dê đực, để làm lễ chuộc tội cho mình. Num 28 31 Ngoài của lễ thiêu hằng hiến và của lễ chay cập theo, các người cũng phải dâng mấy lễ vật đó, không tì vít, và thêm những lễ quán cập theo.
- Num 29 1 Ngày mồng một tháng bảy, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào; về phần các người, ấy sẽ là một ngày người ta thổi kèn vậy.
- Num 29 2 Các người phải dùng một con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vít, dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, Num 29 3 luôn với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, Num 29 4 một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con; Num 29 5 và dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, để làm lễ chuộc tội cho các người; Num 29 6 các người phải dâng những lễ vật này ngoài của lễ thiêu đầu tháng, và của lễ chay cập theo, của lễ thiêu hằng hiến, và của lễ chay với lễ quán cập theo, tùy theo những lệ đã định về mấy của lễ đó, mà làm của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.
- Num 29 7 Ngày mồng mười tháng bảy này, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh, phải ép linh hồn mình, chớ nên làm một công việc xác thịt nào.
- Num 29 8 Các người phải dâng một con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vít, làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va: Num 29 9 của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, Num 29 10 một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con. Num 29 11 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ chuộc tội mà người ta dâng trong ngày chuộc tội, của lễ thiêu hằng hiến và

của lễ chay với lễ quán cặp theo.

Num 29 12 Ngày rằm tháng bảy, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh. Chớ nên làm một công việc xác thịt nào, nhưng các người phải giữ một lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày.

Num 29 13 Các người phải dùng mười ba con bò đực tơ, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít, dâng làm của lễ thiêu, tức là của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va:

Num 29 14 của lễ chay cặp theo sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về mỗi con bò đực, hai phần mười ê-pha về mỗi con chiên đực,

Num 29 15 và một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con.

Num 29 16 Các người cũng phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, và của lễ chay với lễ quán cặp theo.

Num 29 17 Ngày thứ hai, các người phải dâng mười hai con bò đực tơ, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít,

Num 29 18 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con cứ theo số như lệ đã định.

Num 29 19 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến cùng lễ quán cặp theo.

Num 29 20 Ngày thứ ba, các người phải dâng mười một con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít,

Num 29 21 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực và chiên con, cứ theo số như lệ đã định.

Num 29 22 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo.

Num 29 23 Ngày thứ tư, các người phải dâng mười con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít,

Num 29 24 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định.

Num 29 25 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo.

Num 29 26 Ngày thứ năm, các người phải dâng chín con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít,

Num 29 27 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định.

Num 29 28 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo.

Num 29 29 Ngày thứ sáu, các người phải dâng tám con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít,

Num 29 30 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực; chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định.

Num 29 31 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo.

Num 29 32 Ngày thứ bảy, các người phải dâng bảy con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vít,

Num 29 33 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định.

Num 29 34 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo.

- Num 29 35 Ngày thứ tám, các người phải có sự nhóm hiệp trọng thể; chớ nên làm một công việc xác thịt nào;
- Num 29 36 phải dùng một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vít, dâng làm của lễ thiêu, tức là của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va,
- Num 29 37 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định.
- Num 29 38 Các người phải dâng một con dê đực làm của của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo.
- Num 29 39 Đó là những lễ vật mà các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va trong những ngày lễ trọng thể mình, dâng làm của lễ thiêu, của lễ chay, lễ quán, và làm của lễ thù ân, ngoài những của lễ hứa nguyện, và những của lễ lạc ý của các người.
- Num 29 40 (30:1) Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn người.
- Num 30 1 (30:2) Môi-se cũng nói cùng những quan trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là điều mà Đức Giê-hô-va đã phán:
- Num 30 2 (30:3) Khi một người nào có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, thì chớ nên thất tín. Mọi lời ra khỏi miệng người, người phải làm theo.
- Num 30 3 (30:4) Khi một người nữ, trong buổi còn thơ ấu, ở nhà cha mình, có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, và buộc lấy lòng mình phải giữ một điều chi,
- Num 30 4 (30:5) nếu người cha đã biết lời hứa nguyện nàng, và sự buộc lòng nàng tự chịu lấy, mà đối với nàng vẫn làm thính, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ mọi sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy.
- Num 30 5 (30:6) Còn nhược bằng ngày nào cha nàng biết mà cấm đi, thì nàng sẽ không mắc lời hứa nguyện mình hay là các sự buộc lòng giữ mà nàng đã tự chịu lấy; Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng, vì cha nàng cấm nàng vậy.
- Num 30 6 (30:7) Nếu người nữ ấy đã kết hôn, hoặc vì hứa nguyện, hoặc vì lời chi lỡ ra khỏi môi mà nàng đã chịu lấy một sự buộc mình,
- Num 30 7 (30:8) nhược bằng ngày nào chồng nàng hay mà đối cùng nàng vẫn làm thính, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ những sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy.
- Num 30 8 (30:9) Còn nếu ngày nào chồng đã biết, cấm nàng đi, hủy lời hứa nguyện mà nàng mắc đó và lời gì lỡ ra khỏi môi, mà vì có đó nàng đã buộc lấy mình, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng.
- Num 30 9 (30:10) Lời hứa nguyện của một người đàn bà góa hoặc một người đàn bà bị ế, mọi điều chi người đã buộc mình, thì phải giữ lấy.
- Num 30 10 (30:11) Nếu một người đàn bà đã hứa nguyện trong nhà chồng mình, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì,
- Num 30 11 (30:12) và nếu chồng đã hay, vẫn làm thính cùng nàng, không cấm, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện và giữ mọi sự buộc lòng mà nàng đã tự chịu lấy.
- Num 30 12 (30:13) Nhưng nhược bằng ngày nào chồng nàng hay biết, hủy đi, thì mọi lời đã ra khỏi môi về những sự hứa nguyện, và về sự buộc lòng mình sẽ bị hủy đi; chồng nàng đã hủy các lời đó, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng.
- Num 30 13 (30:14) Chồng nàng có thể ửng hay hủy mọi sự hứa nguyện, và mọi lời thề mà nàng sẽ buộc mình đừng ép linh hồn mình.

Kinh Thánh

- Num 30 14 (30:15) Nhược bằng chồng vẫn làm thình cùg nàng ngày nay qua ngày mai, như vậy chồng ưng các sự hứa nguyện của nàng; chồng ưng, vì không nói chỉ ngày mà người đã hay biết.
- Num 30 15 (30:16) Còn nếu chồng hủy các sự hứa nguyện một ít lâu sau khi đã hay biết thì chồng sẽ mang sự hình phạt về tội lỗi của vợ mình.
- Num 30 16 (30:17) Đó là các lệ định mà Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se về một người chồng và vợ mình, một người cha và con gái mình, buổi thơ ấu khi còn ở nhà cha.
- Num 31 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Num 31 2 Hãy báo thù dân Ma-đi-an cho dân Y-sơ-ra-ên; rồi người sẽ được về cùng tổ phụ.
- Num 31 3 Vậy, Môi-se truyền cho dân sự rằng: Trong các người hãy sắm sửa binh khí mà ra trận hãm đánh dân Ma-đi-an đặng báo thù dân đó cho Đức Giê-hô-va.
- Num 31 4 Về mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên, các người phải sai một ngàn lính ra trận.
- Num 31 5 Vậy, trong dân Y-sơ-ra-ên người ta cứ mỗi chi phái chọn một ngàn lính, là mười hai ngàn người sắm sửa binh khí đặng ra trận.
- Num 31 6 Môi-se sai mười hai ngàn người đó ra trận, tức là sai một ngàn người về mỗi chi phái, với Phi-nê-a, con trai của Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, đem đi theo mình, những khí giới thánh cùng kèn có tiếng vang.
- Num 31 7 Vậy, chúng giao chiến cùng dân Ma-đi-an, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, và giết hết thầy nam đĩnh.
- Num 31 8 Trong các người bị giết chúng cũng giết năm vua Ma-đi-an, là: Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ, và Rê-ba; cũng lấy gươm giết Ba-la-am, con trai của Bê-ô.
- Num 31 9 Dân Y-sơ-ra-ên bắt đàn bà và con nít Ma-đi-an dẫn theo, cướp hết thầy súc vật, bầy chiên và của cải họ,
- Num 31 10 đốt hết những thành, nhà ở, và hương thôn chúng nó,
- Num 31 11 cũng lấy đem theo hết thầy của đoạt được, bất kỳ người hay vật.
- Num 31 12 Chúng dẫn những kẻ bị bắt và những của đoạt được đến cho Môi-se, cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cho hội dân Y-sơ-ra-ên đương đóng trại tại đồng bằng Mô-áp, gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô.
- Num 31 13 Bấy giờ, Môi-se, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và hết thầy hội trưởng đi ra đón rước chúng binh ngoài trại quân.
- Num 31 14 Môi-se nổi giận cùng các quân trưởng, tức là quan tướng một ngàn quân và quan tướng một trăm quân đi đánh giặc này trở về.
- Num 31 15 Môi-se nói cùng họ rằng: Các người để hết thầy người nữ còn sống sao?
- Num 31 16 Kìa, ấy là chúng nó theo mưu kế của Ba-la-am mà dụ dỗ dân Y-sơ-ra-ên cùng thờ Phê-ô, và phạm một tội trọng cùng Đức Giê-hô-va; và tội đó xui cho hội chúng của Đức Giê-hô-va bị tai vạ.
- Num 31 17 Vậy bây giờ, hãy giết hết thầy nam đĩnh trong bọn con trẻ, và giết người nữ nào đã kết bạn cùng một người nam;
- Num 31 18 nhưng hãy để sống cho các người hết thầy con gái chưa hề kết bạn cùng người nam.
- Num 31 19 Còn về phần các người, hãy đóng trại ngoài trại quân trong bảy ngày. Ai có giết một người và có đặng đến một xác chết, thì ai đó cùng kẻ bị bắt, phải dọn cho mình được sạch ngày thứ ba và ngày thứ bảy.

Kinh Thánh

- Num 31 20 Cũng phải làm cho sạch hết thầy áo xống, mọi vật bằng da, mọi vật bằng lông dê, và mọi đồ đạc bằng cây.
- Num 31 21 Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nói cùng những lính trận đi về, mà rằng: Đây là điều luật pháp dạy mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se:
- Num 31 22 vàng, bạc, đồng, sắt, thiếc, chì,
- Num 31 23 tức là mọi vật đưa vào lửa được, thì các người phải đưa ngang qua lửa để luyện nó; nhưng người ta cũng phải dùng nước tẩy uế mà làm cho nó được sạch nữa. Còn mọi vật chi không đưa qua lửa được, thì phải ngâm nó trong nước.
- Num 31 24 Ngày thứ bảy các người phải giặt áo xống mình, thì sẽ được sạch; đoạn mới được vào trại quân.
- Num 31 25 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng:
- Num 31 26 Người, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và các quan trưởng của những tông tộc, hãy dựng sổ về của giặc mà người ta đã đoạt được, nào người, nào vật,
- Num 31 27 rồi chia của đó cho các người đã ra trận và cho cả hội chúng.
- Num 31 28 Trong phần thuộc về quân binh đã ra trận, hoặc người, hoặc bò, hoặc lừa hay chiên, người phải cứ thâu một phần trong năm trăm mà đóng thuế cho Đức Giê-hô-va,
- Num 31 29 tức phải thâu thuế đó trong phân nửa thuộc về quân binh và giao cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, làm lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va.
- Num 31 30 Còn trong phân nửa kia thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, hoặc người, hoặc bò, hoặc lừa hay chiên, tức các súc vật, người phải cứ mỗi năm chục mà để riêng ra một, và giao cho người Lê-vi có chức phận coi sóc đền tạm của Đức Giê-hô-va.
- Num 31 31 Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Num 31 32 Và, của giặc còn lại mà quân binh cướp lấy được, là sáu trăm bảy mươi lăm ngàn con chiên cái;
- Num 31 33 bảy mươi hai ngàn con bò,
- Num 31 34 sáu mươi một ngàn con lừa được.
- Num 31 35 Người nữ chưa kết bạn cùng người nam nào, hết thầy được ba mươi hai ngàn người.
- Num 31 36 Phân nửa thuộc về kẻ đã đi trận, là ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm con chiên cái,
- Num 31 37 đóng thuế cho Đức Giê-hô-va là sáu trăm bảy mươi lăm con;
- Num 31 38 ba mươi sáu ngàn con bò, đóng thuế cho Đức Giê-hô-va là bảy mươi hai con;
- Num 31 39 ba ngàn năm trăm con lừa được, và đóng thuế cho Đức Giê-hô-va sáu mươi một con;
- Num 31 40 mười sáu ngàn người, và đóng thuế cho Đức Giê-hô-va là ba mươi hai người.
- Num 31 41 Môi-se giao cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ của thuế làm lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.
- Num 31 42 Phân nửa kia thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, tức là phân nửa mà Môi-se chia ra với phân nửa của quân binh đã đi trận,
- Num 31 43 phân nửa này thuộc về hội chúng, số là ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm con chiên cái,
- Num 31 44 ba mươi sáu ngàn con bò,

Kinh Thánh

- Num 31 45 ba mươi ngàn năm trăm con lừa,
Num 31 46 và mười sáu ngàn người.
Num 31 47 Trong phân nửa này thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, Môi-se cứ mỗi năm chục thì để riêng ra một, bất luận người hay vật, và giao cho người Lê-vi có chức phận coi sóc đền tạm của Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình.
Num 31 48 Những quan trưởng, tức là quan tướng một ngàn quân và quan tướng một trăm quân, đến gần Môi-se
Num 31 49 mà rằng: Những kẻ tôi tớ ông đã dựng sỏ chiến sĩ, là người ở dưới quyền chúng tôi, và không thiếu một tên.
Num 31 50 Mỗi người trong chúng tôi có đem đến đồ bằng vàng mình đã được, hoặc dây chuyền, hoặc vòng, hoặc cà-rá, hoặc hoa tai, hoặc kiềng, làm lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va đặng chuộc tội cho mình trước mặt Ngài.
Num 31 51 Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, bèn nhận lãnh vàng, và hết thảy đồ trang sức làm công kỹ.
Num 31 52 Hết thảy vàng về lễ vật mà những quan tướng một ngàn quân và quan tướng một trăm quân dâng cho Đức Giê-hô-va, cộng là mười sáu ngàn bảy trăm năm mươi siếc-lơ.
Num 31 53 Và, mỗi người trong quân binh đều có cướp lấy vật cho mình.
Num 31 54 Vậy, Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nhận lãnh vàng của quan tướng ngàn quân và trăm quân, rồi đem vào hội mạc làm kỷ niệm về dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Giê-hô-va.
Num 32 1 Và, con cháu Ru-bên cùng con cháu Gát có bày súc vật rất nhiều; thấy xứ Gia-ê-xe và xứ Ga-la-át là đất tiện hiệp nuôi bày súc vật:
Num 32 2 bèn đến thưa cùng Môi-se, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và các hội trưởng mà rằng:
Num 32 3 A-ta-rốt, Đi-bôn, Gia-ê-xe, Nim-ra, Hết-bôn, Ê-lê-a-sa, Sê-bam, Nê-bô và Bê-ôn,
Num 32 4 xứ mà Đức Giê-hô-va đã đánh bại trước mặt hội chúng Y-sơ-ra-ên, là một xứ tiện hiệp nuôi bày súc vật, và các tôi tớ ông có bày súc vật.
Num 32 5 Lại tiếp rằng: Nếu chúng tôi được ơn trước mặt ông, chớ chi ban xứ này cho kẻ tôi tớ ông làm sản nghiệp, xin đừng biểu chúng tôi đi ngang qua sông Giô-đanh.
Num 32 6 Nhưng Môi-se đáp cùng con cháu Gát và con cháu Ru-bên rằng: Anh em các người há sẽ đi trận, còn các người ở lại đây sao?
Num 32 7 Sao các người xui dân Y-sơ-ra-ên trở lòng, không khứng đi qua xứ mà Đức Giê-hô-va đã cho?
Num 32 8 Ấy, tổ phụ các người cũng làm như vậy khi ở từ Ca-đê-Ba-nê-a, ta sai họ đi do thám xứ.
Num 32 9 Vì tổ phụ các người lên đến đèo Éch-côn, thấy xứ, rồi xui dân Y-sơ-ra-ên trở lòng, không khứng vào xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho.
Num 32 10 Trong ngày đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên và Ngài thề rằng:
Num 32 11 Những người đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, từ hai mươi tuổi sắp lên, sẽ chẳng hề thấy xứ mà ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, vì các người đó không theo ta cách trung thành,
Num 32 12 trừ ra Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, là người Kê-nít, và Giô-suê, con trai của Nun: hai người đó đã theo Đức Giê-hô-va cách trung thành.
Num 32 13 Ấy vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng phùng cùng

Kinh Thánh

dân Y-sơ-ra-ên, Ngài làm cho dân đó đi lưu lạc trong đồng vắng bốn mươi năm, cho đến chừng nào cả dòng dõi đã làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va bị tiêu diệt hết.

Num 32 14 Nay các người dấy lên thể cho tổ phụ mình, là dòng dõi tội nhân, đặng gia thêm sức thịnh nộ của Đức Giê-hô-va cùng Y-sơ-ra-ên nữa.

Num 32 15 Vì nhược bằng các người đi tể Ngài ra, thì Ngài sẽ cứ để dân này ở trong đồng vắng, và các người làm cho dân chết sạch hết vậy.

Num 32 16 Nhưng các người đó đến gần Môi-se mà rằng: Tại đây, chúng tôi sẽ dựng chuồng cho súc vật và thành cho con trẻ chúng tôi;

Num 32 17 rồi chúng tôi cầm binh khí lập tức đặng đi trước dân Y-sơ-ra-ên cho đến chừng nào đưa dân ấy vào cõi đã phân định cho họ. Còn con trẻ chúng tôi phải ở trong thành kiên cố, vì có dân bồn xức.

Num 32 18 Chúng tôi không trở về nhà chúng tôi trước khi mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên chưa lãnh được sản nghiệp mình.

Num 32 19 Chúng tôi sẽ chẳng được chi với dân Y-sơ-ra-ên về bên kia sông Giô-đanh hay là xa hơn, vì chúng tôi được sản nghiệp mình ở bên này sông Giô-đanh, về phía đông.

Num 32 20 Môi-se đáp cùng các người rằng: Nếu các người làm điều đó, nếu cầm binh khí đặng đi chiến trận trước mặt Đức Giê-hô-va,

Num 32 21 nếu mọi người cầm binh khí đi ngang qua sông Giô-đanh trước mặt Đức Giê-hô-va, cho đến khi nào đuổi quân-nghịch chạy khỏi trước mặt Ngài,

Num 32 22 và nếu chỉ trở về sau khi xứ đã phục trước mặt Đức Giê-hô-va, thì đối cùng Đức Giê-hô-va và Y-sơ-ra-ên, các người sẽ không bị trách móc chi, và đất này sẽ làm sản nghiệp cho các người trước mặt Đức Giê-hô-va.

Num 32 23 Còn nếu không làm như vậy, nay các người sẽ phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, và phải biết rằng tội chắc sẽ đổ lại trên các người.

Num 32 24 Vậy, hãy cất thành cho con trẻ mình, cùng dựng chuồng cho bày súc vật và làm điều các người đã nói.

Num 32 25 Con cháu Gát và con cháu Ru-bên bèn nói cùng Môi-se rằng: Các tôi tớ ông sẽ làm điều mà chúa tôi phán dặn.

Num 32 26 Con trẻ, vợ, bầy chiên, và hết thầy súc vật chúng tôi sẽ ở đây trong những thành xứ Ga-la-át;

Num 32 27 còn hết thầy tôi tớ ông sẽ cầm binh khí, đi ngang qua, sẵn ngựa mà chiến trận trước mặt Đức Giê-hô-va, như chúa tôi đã phán dặn.

Num 32 28 Vậy, Môi-se về phần các người đó truyền lệnh cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, cho Giô-suê, con trai Nun, và cho các quan trưởng của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên,

Num 32 29 mà rằng: Nếu con cháu Gát và con cháu Ru-bên cầm binh khí đi ngang qua sông Giô-đanh với các người đặng chiến trận trước mặt Đức Giê-hô-va, và nếu xứ phục các người, thì các người phải ban cho họ xứ Ga-la-át làm sản nghiệp.

Num 32 30 Nhưng nếu họ không cầm binh khí mà đi ngang qua với các người, thì họ sẽ có sản nghiệp giữa các người trong xứ Ca-na-an.

Num 32 31 Con cháu Gát và con cháu Ru-bên thưa rằng: Chúng tôi sẽ làm điều chi mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng kẻ tôi tớ ông.

Num 32 32 Chúng tôi sẽ cầm binh khí đi qua trong xứ Ca-na-an trước mặt Đức Giê-hô-va; nhưng chúng tôi sẽ lãnh sản nghiệp mình về phía bên này sông Giô-đanh.

Num 32 33 Ấy vậy, Môi-se ban cho con cháu Gát, con cháu Ru-bên, và phân

Kinh Thánh

nữa chi phái Ma-na-se, là con trai của Giô-sép, nước của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và nước của Oúc, vua xứ Ba-san, tức là ban xứ với những thành nó và các thành địa-hạt ở chung quanh.

Num 32 34 Con cháu Gát bèn xây cất Đi-bôn, A-ta-rốt, A-rô -e,

Num 32 35 Aít-rốt-Sô-phan, Gia-ê-xe, Giô-bê-ha,

Num 32 36 Bết-Nim-ra, và Bết-Ha-ran, là những thành kiên cố. Cũng dựng chuồng cho bầy súc vật nữa.

Num 32 37 Con cháu Ru-bên xây cất Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Ki-ri-a-ta-im,

Num 32 38 Nê-bô, Ba-anh-Mê-ôn, tên các thành này bị đổi, và Síp-ma; rồi đặt tên cho các thành nào mình xây cất.

Num 32 39 Con cháu Ma-ki, là con trai Ma-na-se, đi vào chiếm xứ Ga-la-át và đuổi người A-mô-rít ở trong đó ra.

Num 32 40 Vậy, Môi-se ban xứ Ga-la-át cho Ma-ki, là con trai Ma-na-se, và người ở tại đó.

Num 32 41 Giai-rô, là con trai Ma-na-se, đi chiếm các thôn dân A-mô-rít, đặt tên là thôn Giai-rô.

Num 32 42 Nô-bách đi lấy thành Kê-nát với các thành địa hạt, đặt tên là Nô-bách theo chánh danh mình.

Num 33 1 Đây là các nơi đóng trại của dân Y-sơ-ra-ên khi họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô tùy theo các đội ngũ, có Môi-se và A-rôn quản lý.

Num 33 2 Môi-se vâng mạng Đức Giê-hô-va chép sự hành trình của dân chúng, tùy theo các nơi đóng trại. Vậy, đây là các nơi đóng trại tùy theo sự hành trình của họ.

Num 33 3 Ngày rằm tháng giêng, tức ngày sau lễ Vượt-qua, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ Ram-se, cách dạn dĩ, có mắt của hết thầy người Ê-díp-tô thấy.

Num 33 4 Người Ê-díp-tô chôn những kẻ mà Đức Giê-hô-va đã hành hại giữa bọn mình, tức là hết thầy con đầu lòng: Đức Giê-hô-va đã đoán xét các thần chúng nó.

Num 33 5 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-se đến đóng trại tại Su-cốt;

Num 33 6 rồi đi từ Su-cốt đến đóng trại tại Ê-tam, ở cuối đồng vắng.

Num 33 7 Kế đó, đi từ Ê-tam vòng về hướng Phi-Ha-hi-rốt, đối ngang cùng Ba-anh-Sê-phôn, và đóng trại trước Mít-đôn.

Num 33 8 Dân Y-sơ-ra-ên bỏ Phi-Ha-hi-rốt, đi qua giữa biển về hướng đồng vắng đi ba ngày đường ngang đồng vắng Ê-tam, rồi đóng trại tại Ma-ra.

Num 33 9 Đoạn, đi từ Ma-ra đến Ê-lim; và, tại Ê-lim có mười hai cái suối và bảy chục cây chà-là, bèn đóng trại tại đó.

Num 33 10 Dân sự đi từ Ê-lim và đóng trại gần Biển đỏ.

Num 33 11 Đoạn, đi từ Biển đỏ và đóng trại tại đồng vắng Sin.

Num 33 12 Đi từ đồng vắng Sin và đóng trại tại Đáp-ca.

Num 33 13 Đi từ Đáp-ca và đóng trại tại A-lúc.

Num 33 14 Đi từ A-lúc và đóng trại tại Rê-phi-đim, là nơi không có nước cho dân sự uống.

Num 33 15 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Rê-phi-đim và đóng trại trong đồng vắng Si-na-i.

Num 33 16 Kế đó, đi từ đồng vắng Si-na-i và đóng trại tại Kíp-rốt Ha-tha-va.

Num 33 17 Đi từ Kíp-rốt-Ha-tha-va và đóng trại tại Hát-sê-rốt.

Num 33 18 Đoạn, đi từ Hát-sê-rốt và đóng trại tại Rít-ma.

Num 33 19 Đi từ Rít-ma và đóng trại tại Ri-môn Phê-rết.

Kinh Thánh

- Num 33 20 Đi từ Ri-môn-Phê-rết và đóng trại tại Líp-na.
Num 33 21 Đi từ Líp-na và đóng trại tại Ri-sa.
Num 33 22 Kế đó, đi từ Ri-sa và đóng trại tại Kê-hê-la-tha.
Num 33 23 Đi từ Kê-hê-la-tha đóng trại tại núi Sê-phe.
Num 33 24 Đi từ núi Sê-phe và đóng trại tại Ha-ra-đa.
Num 33 25 Đi từ Ha-ra-đa và đóng trại tại Mác-hê-lốt.
Num 33 26 Đoạn, đi từ Mác-hê-lốt và đóng trại tại Ta-hát.
Num 33 27 Đi từ Ta-hát và đóng trại tại Ta-rách.
Num 33 28 Đi từ Ta-rách và đóng trại tại Mít-ga.
Num 33 29 Đi từ Mít-ga và đóng trại tại Hách-mô-na.
Num 33 30 Đi từ Hách-mô-na và đóng trại tại Mô-sê-rốt.
Num 33 31 Đi từ Mô-sê-rốt và đóng trại tại Bê-ne-Gia-can.
Num 33 32 Đi từ Bê-ne-Gia-can và đóng trại tại Hô-Ghi-gát.
Num 33 33 Đi từ Hô-Ghi-gát và đóng trại tại Dốt-ba-tha.
Num 33 34 Đi từ Dốt-ba-tha và đóng trại tại Áp-rô-na.
Num 33 35 Đoạn, đi từ Áp-rô-na và đóng trại tại Ê-xi-ôn-Ghê-be.
Num 33 36 Đi từ Ê-xi-ôn-Ghê-be và đóng trại tại đồng vắng Xin, nghĩa là tại Ca-đe.
Num 33 37 Kế đó, đi từ Ca-đe và đóng trại tại núi Hô-rơ, ở chót đầu xứ Ê-đôm.
Num 33 38 A-rôn, thầy tế lễ, theo mạng Đức Giê-hô-va lên trên núi Hô-rơ, rồi qua đời tại đó, nhằm ngày mồng một tháng năm, năm thứ bốn mươi sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
Num 33 39 Khi A-rôn qua đời trên núi Hô-rơ, người đã được một trăm hai mươi ba tuổi.
Num 33 40 Bấy giờ, vua A-rát, là người Ca-na-an, ở miền nam xứ Ca-na-an, hay rằng dân Y-sơ-ra-ên đến.
Num 33 41 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ và đóng trại tại Xa-mô-na.
Num 33 42 Đi từ Xa-mô-na và đóng trại tại Phu-nôn.
Num 33 43 Đi từ Phu-nôn và đóng trại tại Ô-bốt.
Num 33 44 Kế đó, đi từ Ô-bốt và đóng trại tại Y-giê-a-ba-rim, trên bờ cõi Mô-áp.
Num 33 45 Đi từ Y-giê-a-ba-rim và đóng trại tại Đi-bôn-Gát.
Num 33 46 Đi từ Đi-bôn-Gát và đóng trại tại Anh-môn-Đíp-la-tha-im.
Num 33 47 Kế ấy, đi từ Anh-môn-Đíp-la-tha-im và đóng trại tại núi A-ba-rim trước Nê-bô.
Num 33 48 Đi từ núi A-ba-rim và đóng trại tại đồng bằng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô.
Num 33 49 Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại gần đông Giô-đanh, từ Bết-Giê-si-mốt chi A-bên-Si-tim trong đồng Mô-áp.
Num 33 50 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong đồng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô, mà rằng:
Num 33 51 Hãy truyền cùng dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Khi nào các người đã đi ngang qua sông Giô-đanh đặng vào xứ Ca-na-an rồi,
Num 33 52 thì phải đuổi hết thầy dân của xứ khỏi trước mặt các người, phá hủy hết thầy hình tượng chạm và hình đúc, cùng đập đổ các nơi cao của chúng nó.
Num 33 53 Các người sẽ lãnh xứ làm sản nghiệp và ở tại đó; vì ta đã ban xứ cho các người đặng làm cơ nghiệp.

- Num 33 54 Phải bắt thăm chia xứ ra tùy theo họ hàng các người. Hễ ai số đông, các người phải cho một sản nghiệp lớn hơn; còn hễ ai số ít, thì phải cho một sản nghiệp nhỏ hơn. Mỗi người sẽ nhận lãnh phần mình bắt thăm được; phải cứ những chi phái tổ phụ các người mà chia xứ ra.
- Num 33 55 Còn nếu các người không đuổi dân của xứ khỏi trước mặt mình, thì những kẻ nào trong bọn họ mà các người còn chừa lại, sẽ như gai trong con mắt, và như chông nơi hông các người, chúng nó sẽ theo bắt riết các người tại trong xứ các người ở;
- Num 33 56 rồi xảy đến ta sẽ hành hại các người khác nào ta đã toan hành hại chúng nó vậy.
- Num 34 1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng:
- Num 34 2 Hãy truyền điều này cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Các người sẽ vào xứ Ca-na-an để lãnh xứ làm sản nghiệp, tức là xứ Ca-na-an khắp bốn bề:
- Num 34 3 Miền nam sẽ thuộc về các người, từ đồng vắng Xin chạy dài theo Ê-đôm. Ấy vậy, giới hạn của các người về phía nam sẽ chạy từ đầu Biển-mặn về bên hướng đông.
- Num 34 4 Giới hạn này chạy vòng phía nam của núi Aic-ráp-bim, đi ngang về hướng Xin và giáp phía nam Ca-đe-Ba-nê-a; đoạn chạy qua Hát-sa-Át-đa, và đi ngang hướng Át-môn.
- Num 34 5 Từ Át-môn giới hạn chạy vòng về lối suối Ê-díp-tô và giáp biển.
- Num 34 6 Còn về giới hạn phía tây thì các người sẽ có biển lớn dùng làm hạn, ấy sẽ là giới hạn về phía Tây.
- Num 34 7 Đây là giới hạn của các người về phía Bắc: Từ biển lớn, các người sẽ chấm núi Hô-ơ làm hạn;
- Num 34 8 từ núi Hô-ơ, các người sẽ chấm tại đầu Ha-mát làm hạn; rồi giới hạn sẽ giáp tại Xê-đát.
- Num 34 9 Giới hạn sẽ chạy về hướng Xíp-rôn và ăn cuối Hát-sa-Ê-nan, đó là giới hạn của các người về phía Bắc.
- Num 34 10 Phía đông các người sẽ chấm ranh mình từ Hát-sa-Ê-nan tới Sê-pham;
- Num 34 11 rồi chạy từ Sê-pham xuống đến Ríp-la về hướng đông của A-in; đoạn chạy xuống và giáp gành biển Ki-nê-rét về phía đông.
- Num 34 12 Rồi lại, giới hạn sẽ chạy xuống về phía sông Giô-đanh và giáp Biển-mặn. Đó là xứ các người sẽ có, cùng các giới hạn nó xung quanh vậy.
- Num 34 13 Mô-i-se bèn truyền lệnh này cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Ấy đó là xứ các người sẽ bắt thăm chia ra mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn cho chín chi phái và phân nửa của một chi phái.
- Num 34 14 Vì chi phái con cháu Ru-bên, tùy theo tông tộc mình, và chi phái con cháu Gát, tùy theo tông tộc mình, cùng phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh phần sản nghiệp mình rồi.
- Num 34 15 Hai chi phái và nửa chi phái này đã nhận lãnh sản nghiệp mình ở phía bên kia sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô về hướng đông, tức về phía mặt trời mọc.
- Num 34 16 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng:
- Num 34 17 Đây là tên những người sẽ đứng chia xứ: Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và Giô-suê, con trai Nun.
- Num 34 18 Các người cũng phải cử mỗi chi phái chọn một quan trưởng để chia xứ ra.

Kinh Thánh

- Num 34 19 Đây là tên các người đó: Về chi phái Giu-đa, Ca-lép, con trai Giê-phu-nê;
Num 34 20 về chi phái con cháu Si-mê-ôn, Sê-mu-ên, con trai A-mi-hút;
Num 34 21 về chi phái Bên-gia-min, Ê-li-đát, con trai Kít-lon;
Num 34 22 về chi phái con cháu Đan, một quan trưởng tên là Bu-ki, con trai Giốc-li;
Num 34 23 về con cháu Giô-sép; về chi phái con cháu Ma-na-se, một quan trưởng tên là Ha-ni-ên, con trai Ê-phát;
Num 34 24 và về chi phái con cháu Ép-ra-im, một quan trưởng tên là Kê-mu-ên, con trai Síp-tan;
Num 34 25 về chi phái con cháu Sa-bu-lôn, một quan trưởng tên là Ê-lít-saphan, con trai Phác-nát;
Num 34 26 về chi phái con cháu Y-sa-ca, một quan trưởng tên là Pha-ti-ên, con trai A-xan;
Num 34 27 về chi phái con cháu A-se, một quan trưởng tên là A-hi-hút, con trai Se-lu-mi;
Num 34 28 và về chi phái con cháu Nép-ta-li, một quan trưởng tên là Phê-đa-ên, con trai A-mi-hút.
Num 34 29 Đó là những người mà Đức Giê-hô-va phán biểu đứng chia sản nghiệp cho dân Y-sơ-ra-ên trong xứ Ca-na-an.
Num 35 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong đồng Mô-áp, gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô, mà rằng:
Num 35 2 Hãy biểu dân Y-sơ-ra-ên do trong phần sản nghiệp mình đã có, nhường những thành cho người Lê-vi ở; cho luôn một miếng đất ở chung quanh các thành đó.
Num 35 3 Người Lê-vi sẽ có những thành ở; còn đất chung quanh các thành này sẽ dùng cho súc vật, cho sản vật, và cho hết thầy thú vật của họ.
Num 35 4 Đất chung quanh thành mà các người nhường cho người Lê-vi sẽ là một ngàn thước chu vi, kể từ vách thành và ở ngoài.
Num 35 5 Vậy các người phải đo, phía ngoài thành về hướng đông hai ngàn thước, về hướng nam hai ngàn thước, về hướng tây hai ngàn thước, và về hướng bắc hai ngàn thước; cái thành sẽ ở chính giữa. Đó sẽ là đất của những thành người Lê-vi.
Num 35 6 Trong số thành các người sẽ nhường cho người Lê-vi, sẽ có sáu cái thành ẩn nấu mà các người phải chỉ cho, để kẻ sát nhọn trốn tránh tại đó; ngoài sáu thành đó, các người phải nhường cho người Lê-vi bốn mươi hai cái thành.
Num 35 7 Hết thầy thành các người sẽ nhường cho người Lê-vi luôn với đất, số là bốn mươi tám cái.
Num 35 8 Về những thành do trong sản nghiệp của dân Y-sơ-ra-ên mà các người sẽ nhường cho người Lê-vi phải lấy bớt nhiều hơn của chi phái có nhiều, và lấy bớt ít hơn của chi phái có ít; mỗi chi phái nhường cho người Lê-vi những thành cân phân theo sản nghiệp của mình sẽ được.
Num 35 9 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:
Num 35 10 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã đi qua sông Giô-đanh đặng vào xứ Ca-na-an,
Num 35 11 thì phải lựa những thành dùng làm thành ẩn nấu cho mình, là nơi kẻ sát nhọn, vì vô ý đánh chết ai, chạy ẩn nấu mình được.
Num 35 12 Những thành đó sẽ dùng làm thành ẩn nấu để trốn khỏi kẻ báo

thù huyết, hầu cho kẻ sát nhọn không chết cho đến chừng nào ứng hầu trước mặt hội chúng đặng chịu xét đoán.

Num 35 13 Vậy, trong những thành các người nương cho, sẽ có sáu thành ẩn náu cho các người.

Num 35 14 Các người phải chỉ ba thành phía bên kia sông Giô-đanh, và lập ba thành khác trong xứ Ca-na-an; ấy sẽ là những thành ẩn náu.

Num 35 15 Sáu thành này sẽ dùng làm chỗ ẩn náu cho dân Y-sơ-ra-ên, luôn cho khách ngoại bang và kẻ nào kiêu ngạo ở trong dân đó, để ai vì vô ý đánh chết một người có thể chạy ẩn mình tại đó.

Num 35 16 Nhưng nếu người ấy đánh bằng đồ sắt, và người bị đánh chết đi, ấy là một kẻ sát nhọn; kẻ sát nhọn hẳn phải bị xử tử.

Num 35 17 Nếu người đánh bằng một cục đá cầm nơi tay có thể làm chết, và người bị đánh chết đi, ấy là một kẻ sát nhọn; kẻ sát nhân hẳn phải bị xử tử.

Num 35 18 Cũng vậy, nếu người đánh bằng đồ cây cầm nơi tay có thể làm chết, và người bị đánh chết đi, ấy là một kẻ sát nhọn; kẻ sát nhọn hẳn phải bị xử tử.

Num 35 19 Ấy là kẻ báo thù huyết sẽ làm cho kẻ sát nhọn phải chết; khi nào kẻ báo thù huyết gặp kẻ sát nhọn thì phải làm cho nó chết đi.

Num 35 20 Nếu một người nào vì lòng ganh ghét xô lấn một người khác, hay là cố ý liệng vật chi trên mình nó, và vì cố đó nó bị chết;

Num 35 21 hoặc vì sự thù đánh bằng bàn tay, và vì cố đó nó bị chết, thì người nào đánh đó hẳn phải bị xử tử. Ấy là một kẻ sát nhọn; người báo thù huyết khi nào gặp kẻ sát nhọn phải làm cho nó chết đi.

Num 35 22 Nếu vì tình cờ, vẫn hòa thuận nhau, mà người có lấn xô, hoặc liệng vật chi trên mình người kia,

Num 35 23 hoặc nếu không phải thù nghịch chẳng có ý làm hại, lại không thấy mà làm rớt một cục đá trên mình người kia, có thể làm chết được, và nếu người chết đi,

Num 35 24 thì cứ theo luật lệ này, hội chúng phải xử đoán cho kẻ đã đánh và kẻ báo thù huyết:

Num 35 25 hội chúng sẽ giải cứu kẻ sát nhọn khỏi tay người báo thù huyết, và biểu người trở về thành ẩn náu, là nơi người đã chạy ẩn mình; và người phải ở đó cho đến chừng nào thầy tế lễ thượng phẩm đã được xức dầu thánh qua đời.

Num 35 26 Nhưng nếu kẻ sát nhọn đi ra ngoài giới hạn của thành ẩn náu, là nơi người đã chạy ẩn mình,

Num 35 27 và nếu kẻ báo thù huyết gặp, giết người ở ngoài giới hạn thành ẩn náu, thì kẻ báo thù huyết sẽ không mắc tội sát nhọn.

Num 35 28 Vì kẻ sát nhọn phải ở trong thành ẩn náu cho đến chừng nào thầy tế lễ thượng phẩm qua đời, kẻ sát nhọn sẽ được trở về trong sản nghiệp mình.

Num 35 29 Bất luận các người ở nơi nào, điều này phải dùng làm một luật lệ xét đoán cho các người trải qua các đời.

Num 35 30 Nếu ai giết một người nào, người ta sẽ cứ theo lời khai của những người chứng mà giết kẻ sát nhọn; nhưng một người chứng không đủ có đặng giết ai.

Num 35 31 Các người chớ lãnh tiền chuộc mạng của một người sát nhọn đã có tội và đáng chết, vì nó hẳn phải bị xử tử.

Num 35 32 Các người đừng lãnh tiền chuộc kẻ đã chạy ẩn mình trong thành ẩn náu, hầu cho nó trở về ở trong xứ sau khi thầy tế lễ qua đời.

Num 35 33 Các người chớ làm ô uế xứ mà các người sẽ ở; vì huyết làm ô uế

xứ. Nhược bằng có kẻ làm đổ huyết ra trong xứ, nếu không làm đổ huyết nó lại, thì không thể chuộc tội cho xứ được.

Num 36 34 Vậy, các người chớ làm ô uế xứ, là nơi các người sẽ ở, và chánh giữa đó là nơi ta sẽ ngụ; vì ta là Đức Giê-hô-va ngụ giữa dân Y-sơ-ra-ên.

Num 36 1 Và, những trưởng tộc Ga-la-át, là con trai Ma-ki, cháu Ma-na-se, trong dòng con cháu Giô-sép, đến gần và nói trước mặt Môi-se cùng trước mặt các tổng trưởng của những chi phái Y-sơ-ra-ên,

Num 36 2 mà rằng: Đức Giê-hô-va có phán cùng chúa tôi bắt thăm chia xứ cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, và chúa tôi có lãnh mạng Đức Giê-hô-va giao sản nghiệp của Xê-lô-phát, anh chúng tôi, cho các con gái người.

Num 36 3 Nếu các con gái kết hôn với một trong những con trai về các chi phái khác của dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp chúng nó sẽ truất khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi mà thêm vào sản nghiệp của chi phái nào chúng nó sẽ thuộc về; như vậy phần đó phải truất khỏi sản nghiệp đã bắt thăm về chúng tôi.

Num 36 4 Khi đến năm hân hỉ cho dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp chúng nó sẽ thêm vào sản nghiệp của chi phái nào chúng nó sẽ thuộc về; như vậy, sản nghiệp chúng nó sẽ truất khỏi sản nghiệp của chi phái tổ phụ chúng tôi.

Num 36 5 Môi-se bèn truyền các lệnh này của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Chi phái con cháu Giô-sép nói có lý.

Num 36 6 Đây là điều Đức Giê-hô-va có phán về phần các con gái Xê-lô-phát: Chúng nó muốn kết thân với ai thì muốn, nhưng chỉ hãy kết thân với một trong những nhà của chi phái tổ phụ mình.

Num 36 7 Như vậy, trong dân Y-sơ-ra-ên, một sản nghiệp nào chẳng được từ chi phái này đem qua chi phái khác, vì mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên sẽ ở đeo theo sản nghiệp về chi phái tổ phụ mình.

Num 36 8 Phàm người con gái nào được một phần sản nghiệp trong một của các chi phái Y-sơ-ra-ên, thì phải kết thân cùng một người của một nhà nào về chi phái tổ phụ mình, hầu cho mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên hưởng phần sản nghiệp của tổ phụ mình.

Num 36 9 Vậy, một phần sản nghiệp nào chẳng được từ chi phái này đem qua chi phái kia; nhưng mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên sẽ giữ sản nghiệp mình vậy.

Num 36 10 Các con gái Xê-lô-phát làm như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Num 36 11 Mách-la, Thiệt-sa, Hốt-la, Minh-ca, và Nô-a, các con gái của Xê-lô-phát, đều kết thân cùng các con trai của cậu mình.

Num 36 12 Chúng nó kết thân trong những nhà của con cháu Ma-na-se, là con trai Giô-sép, và phần sản nghiệp họ còn lại trong chi phái tổ phụ mình.

Num 36 13 Đó là các mạng lệnh và luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên, tại trong đồng bằng Mô-áp, gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô.

Deuteronomy

- Deut 1 1 Đây là lời Môi-se nói cho cả Y-sơ-ra-ên, bên kia sông Giô-đanh, tại đồng vắng, trong đồng bằng, đối ngang Su-phơ, giữa khoảng Pha-ran và Tô-phên, La-ban, Hát-sê-rốt, và Đi-xa-háp.
- Deut 1 2 Từ Hô-rép tới Ca-đe-Ba-nê-a, bởi đường núi Sê -i-rơ, đi mười một ngày đường.
- Deut 1 3 Nhằm năm bốn mươi, ngày mồng một tháng mười một. Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã biểu người phải nói cùng họ.
- Deut 1 4 Ấy là sau khi người đã đánh giết Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn, và Oúc, vua Ba-san, ở tại Ách-ta-rốt và Êt-rê -i.
- Deut 1 5 Tại bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Mô-áp, Môi-se khởi giảng giải luật pháp này mà rằng:
- Deut 1 6 Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta có phán cùng chúng ta tại Hô-rép mà rằng: Các người kiêu ngạo trong núi này đã lâu quá;
- Deut 1 7 hãy vòng lại và đi đến núi dân A-mô-rít, cùng đến các miền ở gần bên, tức là đến nơi đồng bằng, lên núi, vào xứ thấp, đến miền nam, lên mé biển, vào xứ dân Ca-na-an và Li-ban, cho đến sông lớn, là sông Ơ-phơ-rát.
- Deut 1 8 Kìa, ta phó xứ này cho các người! Hãy vào và chiếm lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, là Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp, cùng cho con cháu của họ.
- Deut 1 9 Trong lúc đó ta có nói cùng các người rằng: Một mình ta không đủ sức cai trị các người.
- Deut 1 10 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã gia thêm các người, kìa ngày nay, các người đông như sao trên trời.
- Deut 1 11 Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người khiến các người thêm lên gấp ngàn lần và ban phước cho, y như Ngài đã phán cùng các người.
- Deut 1 12 Một mình ta làm thế nào mang lấy trách nhiệm và gánh nặng về điều tranh tụng của các người?
- Deut 1 13 Hãy chọn trong mỗi chi phái các người những người khôn ngoan, thông sáng, có tiếng, và ta sẽ lập họ lên làm quan trưởng các người.
- Deut 1 14 Các người có đáp rằng: Việc người toan làm thật tốt thay.
- Deut 1 15 Bây giờ, ta chọn lấy những người quan trưởng của các chi phái, là những người khôn ngoan, có tiếng, lập lên làm quan trưởng các người, hoặc cai ngàn người, hoặc cai trăm người, hoặc cai năm mươi người, hoặc cai mười người, và làm quản lý trong những chi phái của các người.
- Deut 1 16 Trong lúc đó, ta ra lệnh cho những quan xét các người rằng: Hãy nghe anh em các người, và lấy công bình mà xét đoán sự tranh tụng của mỗi người với anh em mình, hay là với khách ngoại bang ở cùng người.
- Deut 1 17 Trong việc xét đoán, các người chớ tư vị ai; hãy nghe người hèn như nghe người sang, đừng có sợ ai, vì sự xét đoán thuộc về Đức Chúa Trời. Phàm việc nào lấy làm rất khó cho các người, hãy đem đến trước mặt ta thì ta sẽ nghe

cho.

Deut 1 18 Vậy, trong lúc đó, ta có truyền cho các người mọi điều mình phải làm.

Deut 1 19 Đoạn, bỏ Hô-rép, chúng ta trải ngang qua đồng vắng minh-mông và gớm ghê mà chúng ta thấy kia, hướng về núi dân A-mô-rít, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phán dặn; rồi chúng ta đến Ca-đe-Ba-nê-a.

Deut 1 20 Bây giờ, ta nói cùng các người rằng: Các người đã đến núi của dân A-mô-rít mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ban cho chúng ta.

Deut 1 21 Kia, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó xứ này cho người; hãy đi lên, chiếm làm sản nghiệp, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán cùng người; chớ ái ngại, chớ kinh khủng.

Deut 1 22 Các người hết thầy bèn lại gần ta và nói rằng: Hãy sai những người đi trước chúng tôi, đặng do thám xứ và chỉ bảo về đường sá nào chúng tôi phải lên, và các thành chúng tôi phải vào.

Deut 1 23 Lời này đẹp lòng ta; ta chọn mười hai người trong các người, tức mỗi chi phái một người.

Deut 1 24 Mười hai người đó ra đi. lên núi, đi đến khe Éch-côn và do thám xứ.

Deut 1 25 Họ hái cầm trong tay mình những trái cây xứ đó, đem về cho chúng ta; thuật lại cùng chúng ta rằng: Xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ban cho thật là tốt.

Deut 1 26 Nhưng các người không muốn lên đó, và đã bội nghịch mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người,

Deut 1 27 lằm bằm trong trại mình mà rằng: Ấy bởi Đức Giê-hô-va ghét chúng ta, nên khiến chúng ta ra xứ Ê-díp-tô, đặng phó chúng ta vào tay dân A-mô-rít, để tiêu diệt đi.

Deut 1 28 Chúng ta sẽ đi lên đâu? Anh em chúng ta làm cho chúng ta tiêu gan vì nói rằng: Ấy là một dân đông hơn và cao lớn hơn chúng ta; ấy là những thành lớn và kiên cố đến tận trời; và lại, tại đó, chúng tôi có thấy những con cháu của dân A-na-kim.

Deut 1 29 Nhưng ta nói cùng các người rằng: Chớ ái ngại và chớ sợ sệt gì.

Deut 1 30 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đi trước, chính Ngài sẽ chiến-cự cho các người, như Ngài đã thường làm trước mắt các người tại xứ Ê-díp-tô,

Deut 1 31 và trong đồng vắng-là nơi người thấy rằng trọn dọc đường người đi, cho đến khi tới chốn này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã bồng người như một người bồng con trai mình.

Deut 1 32 Dầu vậy, các người vẫn không tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người,

Deut 1 33 là Đấng đi trước dẫn các người trên đường, để tìm cho các người một nơi đóng trại; ban đêm trong đám lửa, ban ngày trong đám mây, đặng chỉ con đường các người phải đi.

Deut 1 34 Bây giờ, Đức Giê-hô-va nghe tiếng của lời nói các người, bèn nổi giận và thề rằng:

Deut 1 35 Chẳng một ai của dòng dõi gian ác này sẽ thấy xứ tốt đẹp mà ta đã thề ban cho tổ phụ các người,

Deut 1 36 ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê. Người sẽ thấy xứ đó; và ta sẽ ban cho người cùng con cháu người xứ mà người đã trải qua, bởi vì người

có theo Đức Giê-hô-va cách trung tín trọn vẹn.

Deut 1 37 Lại, Đức Giê-hô-va vì có các người cũng nổi giận cùng ta, mà rằng: Người cũng vậy, sẽ không vào đó đâu.

Deut 1 38 Giô-suê, con trai Nun, là đầy tớ người, sẽ được vào đó. Hãy làm cho người vững lòng, vì ấy là người sẽ khiến dân Y-sơ-ra-ên nhận lấy xứ này làm sản nghiệp.

Deut 1 39 Những con trẻ của các người và các người đã nói rằng sẽ thành một miếng mồi, và những con trai các người hiện bây giờ chưa biết điều thiện hay là điều ác, sẽ vào xứ đó. Ta sẽ ban cho chúng nó xứ này làm sản nghiệp;

Deut 1 40 nhưng các người hãy trở về, đi đến đồng vắng về hướng Biển đỏ.

Deut 1 41 Lúc đó, các người bèn đáp cùng ta mà rằng: Chúng tôi đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va; chúng tôi sẽ đi lên chiến trận và làm mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã phán dặn. Mỗi người trong các người nịt binh khí và toan đại dột đi lên núi.

Deut 1 42 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Hãy nói cùng dân sự: Chớ đi lên và chớ chiến trận, vì ta không ngự giữa các người; e các người bị quân thù nghịch đánh bại.

Deut 1 43 Ta có thuật lại những lời này, nhưng các người không nghe ta, nghịch mạng của Đức Giê-hô-va, đầy sự kiêu ngạo, kéo đi lên núi.

Deut 1 44 Bây giờ, người A-mô-rít ở trong núi này, đi ra đón và đuổi các người như thể đoàn ong, đánh bại các người tại Sê -i-rơ cho đến Họt-ma.

Deut 1 45 Khi trở về, các người có khóc lóc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-va không lắng tai và chẳng khứng nghe tiếng của các người.

Deut 1 46 Ấy vì thế nên các người ở tại Ca-đê lâu ngày, nhiều ngày biết đường bao!

Deut 2 1 Đoạn, chúng ta trở lại đi vào đồng vắng về hướng Biển đỏ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta, và chúng ta đi vòng lâu ngày quanh núi Sê -i-rơ.

Deut 2 2 Đức Giê-hô-va có phán cùng ta mà rằng:

Deut 2 3 Các người đi vòng núi này cũng đã lâu rồi, hãy trở lên hướng bắc.

Deut 2 4 Hãy truyền lệnh này cho dân sự: Các người sẽ trải qua địa phận của anh em mình, tức là con cháu Ê-sau, ở tại Sê -i-rơ, và chúng nó sẽ sợ các người. Nhưng hãy giữ lấy mình,

Deut 2 5 chớ có tranh cùng chúng nó, vì ta sẽ không cho các người xứ của chúng nó đâu, dầu đến nổi một thèo đất bằng bàn chân cũng không cho. Ta đã ban cho Ê-sau núi Sê -i-rơ làm sản nghiệp.

Deut 2 6 Các người sẽ dùng tiền bạc mà mua lương thực của chúng nó mà ăn, nước mà uống.

Deut 2 7 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban phước cho mọi công việc làm của tay người; Ngài đã biết cuộc đi đường người ngang qua đồng vắng lớn lao này. Trong bốn mươi năm này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người; người không thiếu chi hết.

Deut 2 8 Vậy, chúng ta có đi ngang qua cách xa anh em ta, là con cháu Ê-sau, ở tại Sê -i-rơ, và bắt đi về hướng đồng vắng Mô-áp, đặng tránh con đường đồng bằng, cùng Ê-lát và Ê-xi-ôn-Ghê-be.

Deut 2 9 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Chớ đương địch và chớ chiến trận với dân Mô-áp; vì ta không cho người chi trong xứ dân ấy làm sản

ngiệp đầu, bởi ta đã ban A-rơ cho con cháu Lót làm sản nghiệp.

Deut 2 10 (Lúc trước, dân Ê-mim ở tại đó. Ấy là một dân lớn, đông, hình giềng giàng như dân A-na-kim vậy.

Deut 2 11 Người ta cũng cho dân này là dân giềng giàng như dân A-na-kim; nhưng dân Mô-áp gọi họ là Ê-mim.

Deut 2 12 Dân Hô-rít lúc trước cũng ở tại Sê -i-rơ; song con cháu Ê-sau diệt dân ấy, đoạt lấy xứ họ và ở thế cho, y như Y-sơ-ra-ên làm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho người làm sản nghiệp).

Deut 2 13 Bây giờ, hãy đứng dậy, đi ngang qua khe Xê-rét. Vậy, chúng ta có đi ngang khe Xê-rét.

Deut 2 14 Và, thì giờ về các cuộc đi đường của chúng ta, từ khi lìa khỏi Ca-đê-Ba-nê-a, tới lúc đi ngang qua khe Xê-rét, cộng là ba mươi tám năm, cho đến chừng các người chiến sĩ về đời ấy đã diệt mất khỏi trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã thề cùng các người đó.

Deut 2 15 Và lại, tay Đức Giê-hô-va cũng tra vào họ đặng diệt họ khỏi trại quân, cho đến chừng nào họ đều tiêu diệt hết.

Deut 2 16 Xảy khi các người chiến sĩ đã bị tiêu diệt và chết mất khỏi dân sự,

Deut 2 17 thì Đức Giê-hô-va phán cùng ta mà rằng:

Deut 2 18 Ngày nay người sẽ đi ngang qua A-rơ, bờ cõi của dân Mô-áp,

Deut 2 19 và đến gần con cháu Am-môn. Chớ đương địch và chớ chiến trận cùng chúng nó; vì ta không cho người chi hết của xứ con cháu Am-môn làm sản nghiệp, bởi ta đã ban xứ đó cho con cháu của Lót làm sản nghiệp.

Deut 2 20 (Nguyên xứ này gọi là xứ Rê-pha-im. Xưa kia dân Rê-pha-im ở đó, dân Am-môn gọi là Xam-xu-mim;

Deut 2 21 ấy là một dân lớn, đông, hình giềng giàng như dân A-na-kim.

Nhưng Đức Giê-hô-va diệt dân Rê-pha-im trước mặt dân Am-môn; dân Am-môn đoạt lấy xứ của họ và ở thế cho.

Deut 2 22 Ấy Ngài đã làm cho con cháu Ê-sau, ở tại Sê -i-rơ, là như vậy, khi Ngài hủy diệt dân Hô-rít trước mặt con cháu Ê-sau; họ chiếm lấy xứ dân ấy và ở thế vào chỗ cho đến ngày nay.

Deut 2 23 Còn dân A-vim, ở trong những làng cho đến Ga-xa, dân Cáp-tô-rim ở từ Cáp-tô ra hủy diệt họ, và ở thế vào cho).

Deut 2 24 Hãy đứng dậy đi ngang qua khe Aít-nôn. Kìa, ta đã phó Si-hôn, vua Hết-bôn, là người A-mô-rít, cùng xứ người vào tay người; hãy khởi chiếm lấy và giao chiến cùng người.

Deut 2 25 Ngày nay, ta khởi rải trên các dân tộc trong thiên hạ sự sợ hãi và kinh khủng về danh người, đến nỗi khi nghe nói về người, các dân tộc đó sẽ run rẩy và bị sự kinh khủng áp hãm trước mặt người.

Deut 2 26 Bây giờ, từ đồng vắng Kê-đê-môt, ta sai sứ giả đến Si-hôn, vua Hết-bôn, lấy lời hòa hảo đặng nói cùng người rằng:

Deut 2 27 Xin cho phép tôi đi ngang qua xứ vua; tôi đi theo đường cái luôn luôn, không xây qua bên hữu hay bên tả.

Deut 2 28 Vua sẽ nhận lấy bạc bán lương thực cho, để tôi có mà ăn; sẽ nhận lấy bạc bán nước, để tôi có mà uống. Chỉ hãy để cho tôi đi ngang qua luôn,

Deut 2 29 cũng như con cháu Ê-sau ở tại Sê -i-rơ, và dân Mô-áp ở tại A-rơ đã cho phép vậy, cho đến chừng nào tôi đi qua Giô-đanh, đặng vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ban cho tôi.

Deut 2 30 Nhưng Si-hôn, vua Hết-bôn, không khứng chúng ta đi ngang qua địa phận người; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã khiến cho tánh người ngoan ngoãn, lòng người cứng cỏi, để phó người vào tay người, y như điều đã xảy đến ngày nay.

Deut 2 31 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: kia, từ bây giờ, ta phó Si-hôn và xứ người cho người. Hãy khởi chiếm lấy xứ người đặng làm cơ nghiệp.

Deut 2 32 Vậy, Si-hôn và cả dân sự người ra đón chúng ta, đặng giao chiến tại Gia-hát.

Deut 2 33 Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta phó người cho chúng ta, và chúng ta đánh bại người, các con trai cùng cả dân sự của người.

Deut 2 34 Trong lúc đó, ta chiếm hết các thành người, khẩn vãi diệt hết các thành, cả người nam, người nữ, và các con trẻ, không chừa lại một ai.

Deut 2 35 Chúng ta chỉ có cướp lấy cho phần mình súc vật và hóa tài của các thành mình đã thắng được.

Deut 2 36 Từ A-rô -e, ở trên mé khe Aít-nôn, và cái thành ở trong trũng, cho đến Ga-la-át, chẳng có một thành nào lấy làm kiên cố quá cho chúng ta; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phó các thành đó cho chúng ta hết.

Deut 2 37 Chỉ người không có lại gần xứ của con cháu Am-môn, ở dọc khắp mé khe Gia-bốc, hoặc các thành trên núi hay là chỗ nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cấm không cho chúng ta chiếm lấy.

Deut 3 1 Bảy giờ, chúng ta trở lại bắt đường Ba-san đi lên. Oúc, vua Ba-san, và cả dân sự người ra đón chúng ta, đặng giao chiến tại Éch-rê -i.

Deut 3 2 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người chớ sợ, vì ta đã phó người, cả dân sự và xứ người vào tay người; người sẽ làm cho người như người đã làm cho Si-hôn, vua A-mô-rít, ở tại Hết-bôn.

Deut 3 3 Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cũng có phó vào tay chúng ta Oúc, vua Ba-san, và cả dân sự người; chúng ta có đánh bại người đến chừng không còn lại một ai.

Deut 3 4 Trong lúc đó chúng ta chiếm lấy các thành của người, không có thành nào mà mình không chiếm lấy; tức là sáu mươi cái thành và toàn miền Aít-gốp, là nước của Oúc trong xứ Ba-san.

Deut 3 5 Các thành này vốn là đồn lũy có vách cao, cửa và cây gài; cũng có lấy những thành không có vách rất nhiều.

Deut 3 6 Chúng ta khẩn vãi tận diệt các thành này, như chúng ta đã làm cho Si-hôn, vua Hết-bôn, tức là khẩn vãi diệt hết các thành, các người nam, người nữ, và con trẻ.

Deut 3 7 Nhưng chúng ta chiếm lấy về phần mình hết thảy súc vật và hóa tài của các thành ấy.

Deut 3 8 Vậy, trong lúc đó, chúng ta chiếm lấy của hai vua A-mô-rít, xứ bên kia sông Giô-đanh, từ khe Aít-nôn đến núi Hết-môn

Deut 3 9 (dân Si-đôn gọi núi Hết-môn là Si-ri-ôn; còn dân A-mô-rít đặt tên là Sê-ni-rô);

Deut 3 10 các thành của đồng bằng, toàn Ga-la-át và toàn Ba-san.

Deut 3 11 (Vì về dân tộc Rê-pha-im, chỉ có một mình Oúc, vua Ba-san, còn lại. Nay, cái giường bằng sắt của người, há chẳng còn tại Ráp-ba, thành của con cháu Am-môn sao? Bề dài giường là chín thước, bề ngang bốn thước, theo thước tay người nam).

Deut 3 12 Vậy, trong lúc đó, chúng ta chiếm lấy xứ này. Ta cho người Ru-

bên và người Gát từ xứ A-rô -e, ở trên khe Ait-nôn và phân nửa núi Ga-la-át, cùng các thành của nó.

Deut 3 13 Ta cho phân nửa chi phái Ma-na-se phần còn lại của núi Ga-la-át, và toàn Ba-san, nước của Oúc, tức là cả miền Ait-góp cùng toàn Ba-san vậy. Miền ấy gọi là xứ Rê-pha-im.

Deut 3 14 Giai-rơ, con trai Ma-na-se, chiếm lấy cả miền Ait-góp cho đến giới hạn dân Ghê-su-rít và Ma-ca-thít, đặt tên mình cho các thôn xứ Ba-san, là thôn Giai-rơ, đến ngày nay hãy còn.

Deut 3 15 Ta cũng cho Ma-ki xứ Ga-la-át.

Deut 3 16 Về người Ru-bên và người Gát, ta cho phần Ga-la-át có ranh ở giữa khe Ait-nôn cho đến khe Gia-bốt, là giới hạn của con cháu Am-môn,

Deut 3 17 luôn với đồng bằng Giô-đanh, từ Ki-nê-rét tới biển của đồng bằng, tức là Biển mặn, dưới triền núi Phích-ga, về phía đông.

Deut 3 18 Và, trong lúc đó, ta truyền lệnh này cho các người, mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người có phó xứ này cho các người đặng nhận lấy làm sản nghiệp; hết thầy những chiến sĩ trong các người phải cầm binh khí đi qua trước anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên.

Deut 3 19 Chỉ những vợ, con trẻ, và súc vật các người (ta biết rằng các người có nhiều súc vật) sẽ ở lại trong những thành mà ta đã cho các người,

Deut 3 20 đến chừng nào Đức Giê-hô-va cho anh em các người sự an nghỉ như mình, và anh em cũng nhận được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho họ tại phía bên kia sông Giô-đanh; đoạn mọi người trong các người sẽ trở về sản nghiệp mình mà ta đã ban cho các người.

Deut 3 21 Đang lúc ấy, ta cũng truyền lệnh này cho Giô-suê mà rằng: Mắt người có thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho hai vua này; Đức Giê-hô-va sẽ làm như vậy cho các nước nào mà người sẽ đi qua.

Deut 3 22 Đừng sợ các nước đó, vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người tranh chiến cho các người.

Deut 3 23 Trong lúc này, ta cầu khẩn cùng Đức Giê-hô-va mà rằng:

Deut 3 24 Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa đã khởi tỏ cho kẻ tôi tớ Chúa sự oai nghiêm lớn, và cánh tay quyền năng của Chúa; vì trên trời dưới đất há có thần nào làm được việc và công sự quyền năng giống như của Chúa chăng?

Deut 3 25 Tôi xin Chúa cho phép tôi đi qua xem xứ tốt tươi, núi đẹp đẽ này, và Li-ban ở bên kia sông Giô-đanh.

Deut 3 26 Nhưng Đức Giê-hô-va, bởi có các người, nổi giận cùng ta, không nhận lời ta, bèn phán rằng: Thôi; chớ còn nói về việc này cùng ta nữa.

Deut 3 27 Hãy đi lên chót Phích-ga, ngược mắt người lên về hướng tây, hướng bắc, hướng nam, và hướng đông mà nhìn xứ ấy, vì người sẽ không đi ngang qua sông Giô-đanh này đâu.

Deut 3 28 Song hãy truyền mạng lệnh cho Giô-suê, làm cho người vững lòng bền chí; vì ấy là người phải đi qua trước mặt dân này, khiến chúng nhận lấy xứ mà người sẽ thấy.

Deut 3 29 Ấy vậy, chúng ta có ở trong trũng, đối ngang Bết-Phê -o.

Deut 4 1 Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được.

Deut 4 2 Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền.

Kinh Thánh

Deut 4 3 Nhân dịp của Ba-anh-Phê -o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê -o.

Deut 4 4 Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thầy còn sống.

Deut 4 5 Nay đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy.

Deut 4 6 Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai!

Deut 4 7 Và chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng?

Deut 4 8 Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng?

Deut 4 9 Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người.

Deut 4 10 Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rép, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình.

Deut 4 11 Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Và, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt.

Deut 4 12 Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi.

Deut 4 13 Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá.

Deut 4 14 Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy.

Deut 4 15 Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rép;

Deut 4 16 e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ,

Deut 4 17 hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời,

Deut 4 18 hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất;

Deut 4 19 lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ qui xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.

- Deut 4 20 Còn các ngươi, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các ngươi khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các ngươi thành một dân riêng của Ngài, y như các ngươi đã là điều đó ngày nay.
- Deut 4 21 Đoạn, Đức Giê-hô-va, vì có các ngươi, nổi giận cùng ta, có thể rằng ta không được đi ngang qua sông Giô-đanh, và chẳng đặng vào xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi làm sản nghiệp.
- Deut 4 22 Vì ta phải chết trong xứ này, không đi ngang qua sông Giô-đanh được; nhưng các ngươi sẽ đi qua và nhận lấy xứ tốt đẹp ấy.
- Deut 4 23 Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã lập cùng các ngươi, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã cấm;
- Deut 4 24 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay ky tà.
- Deut 4 25 Khi các ngươi sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các ngươi làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi để chọc Ngài nổi giận,
- Deut 4 26 thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các ngươi rằng các ngươi sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các ngươi chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt.
- Deut 4 27 Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các ngươi trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các ngươi vào;
- Deut 4 28 ở đó các ngươi sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi.
- Deut 4 29 Ở đó ngươi sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp.
- Deut 4 30 Khi ngươi bị gian nan, và các việc này xảy đến cho ngươi, bấy giờ trong ngày cuối cùng, ngươi sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vâng theo tiếng Ngài.
- Deut 4 31 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ ngươi và không hủy diệt ngươi đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ ngươi.
- Deut 4 32 Vậy, ngươi hãy hỏi học về thời kỳ có trước ngươi, từ ngày Đức Chúa Trời dựng nên loài người trên đất, tự góc trời này đến góc trời kia, nếu bao giờ có xảy ra việc nào lớn dường ấy, hay là người ta có nghe sự chi giống như vậy chẳng?
- Deut 4 33 tức là: há có một dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời từ trong lửa phán ra như ngươi đã nghe, mà vẫn còn sống chẳng?
- Deut 4 34 hay là Đức Chúa Trời há có cậy lấy sự thử thách dẫu kỳ, điềm lạ, chiến tranh, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, cùng cậy công sự to tát và góm ghê, đặng thử đi chiếm một dân tộc cho mình ở giữa một dân tộc khác, như mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã làm cho các ngươi tại xứ Ê-díp-tô, dưới mắt mình chẳng?
- Deut 4 35 Ngươi đã chứng kiến mọi điều đó, để nhìn biết rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời, chớ không ai khác hơn Ngài.
- Deut 4 36 Ngài từ trên trời khiến cho ngươi nghe tiếng Ngài để dạy ngươi; trên đất Ngài khiến cho ngươi thấy đám lửa lớn Ngài, và từ trong lửa ngươi có nghe lời Ngài phán ra.

Kinh Thánh

Deut 4 37 Bởi vì Ngài yêu mến các tổ phụ người, nên chọn lấy dòng dõi các người ấy, và chính Ngài nhờ quyền năng lớn mình rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Deut 4 38 đặng đuổi khỏi trước mặt người những dân tộc lớn hơn và mạnh hơn người, đặng đưa người vào xứ của dân đó, và ban cho làm sản nghiệp, y như điều ấy xảy đến ngày nay.

Deut 4 39 Vậy, ngày nay hãy biết và ghi tạc trong lòng người rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời trên trời cao kia và dưới đất thấp này: chẳng có ai khác.

Deut 4 40 Hãy giữ những luật lệ và điều răn của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người, hầu cho người và con cháu người đều có phước, ở lâu dài trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người mãi mãi.

Deut 4 41 Môi-se bèn biệt ra ba cái thành ở bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc,

Deut 4 42 để kẻ sát nhân vô ý giết người lân cận mình, mà không có ghét trước, được thể trốn tránh và ẩn núp trong một của các thành này, và được sống.

Deut 4 43 Ấy là Bết-se nơi rừng vắng, trong xứ đồng bằng, để cho người Ru-bên; Ra-môt nơi Ga-la-át, để cho người Gát, và Gô-lan nơi Ba-san, để cho người Ma-na-se.

Deut 4 44 Đây là luật pháp mà Môi-se đặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

Deut 4 45 Đây là chứng cứ, mạng lệnh, và luật lệ mà Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô,

Deut 4 46 ở bên kia sông Giô-đanh, trong trũng đối ngang Bết-Phê -o, tại xứ Si-hôn, vua dân A-mô-rít, ở Hết-bôn, mà Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Deut 4 47 Dân Y-sơ-ra-ên chiếm xứ người luôn với xứ Oúc, vua Ba-san, là hai vua dân A-mô-rít, ở tại bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, từ A-rô -e

Deut 4 48 trên bờ khe Aít-nôn, cho đến núi Si-ri-ôn, nghĩa là Hết-môn,

Deut 4 49 và toàn đồng bằng bên kia sông Giô-đanh, về phía đông cho đến biển của đồng bằng, dưới triền núi Phích-ga.

Deut 5 1 Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta rao truyền nơi lỗ tai các người; các người phải học tập và cẩn thận làm theo những điều đó.

Deut 5 2 Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta có lập giao ước cùng chúng ta tại Hô-rép.

Deut 5 3 Chẳng phải cùng tổ phụ chúng ta mà Đức Giê-hô-va đã lập giao ước này đâu, nhưng cùng hết thầy chúng ta hiện ngày nay còn sống đây.

Deut 5 4 Đức Giê-hô-va tại trên núi từ giữa lửa, đã đổi diện phán cùng các người.

Deut 5 5 Đang lúc đó, ta đứng giữa Đức Giê-hô-va và các người, đặng truyền lại lời của Ngài cho các người; vì các người sợ lửa, không lên trên núi. Ngài phán rằng:

Deut 5 6 Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ.

Deut 5 7 Trước mặt ta người chớ có các thần khác.

Deut 5 8 Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống như những vật trên trời cao kia, hoặc ở nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất.

Deut 5 9 Người chớ qui lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà,

Kinh Thánh

- hễ ai ghét ta, ta sẽ nhờn tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời,
Deut 5 10 và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.
- Deut 5 11 Người chớ lấy danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi; vì Đức Giê-hô-va không cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.
- Deut 5 12 Hãy giữ ngày nghỉ đặng làm nên thánh, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phán dặn người.
- Deut 5 13 Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày;
Deut 5 14 nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: chớ làm một công việc nào hết, hoặc người, con trai con gái, tôi trai tớ gái của người, hoặc bò, lừa, hoặc một trong các súc vật của người, hay là khách ở trong nhà người, hầu cho tôi trai và tớ gái người cũng được nghỉ như người.
- Deut 5 15 Khá nhớ rằng người đã làm tội mọi nơi xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người dùng tay quyền năng giơ thẳng ra đem người ra khỏi đó; bởi có ấy cho nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có dặn biểu người phải giữ ngày nghỉ.
- Deut 5 16 Hãy hiếu kính cha mẹ người, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có phán dặn, hầu cho người được sống lâu và có phước trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho.
- Deut 5 17 Người chớ giết người.
- Deut 5 18 Người chớ phạm tội tà dâm.
- Deut 5 19 Người chớ trộm cướp.
- Deut 5 20 Người chớ làm chứng dối cho kẻ lân cận mình.
- Deut 5 21 Người chớ tham vợ của kẻ lân cận mình; chớ tham nhà của người, hoặc ruộng, tôi trai tớ gái, bò, lừa hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.
- Deut 5 22 Tại trên núi, giữa lửa, mây và sự tối tăm, Đức Giê-hô-va có dùng tiếng lớn phán những lời này cho cả hội các người, Ngài không thêm chi hết; đoạn Ngài ghi các lời đó trên hai bảng đá, và trao cho ta.
- Deut 5 23 Vả, trong khi cả núi phát lửa, các người vừa nghe tiếng từ giữa nơi tối tăm phán ra, thì những quan trường của các chi phái, và những trưởng lão các người đến gần ta mà nói rằng:
- Deut 5 24 Kìa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã tỏ ra sự vinh hiển và sự oai nghiêm Ngài cho chúng tôi, và chúng tôi có nghe tiếng Ngài từ giữa lửa phán ra; ngày nay chúng tôi thấy rằng Đức Chúa Trời có phán cùng loài người và loài người vẫn còn sống.
- Deut 5 25 Nhưng bây giờ, có sao chúng tôi phải chết? vì đám lửa lớn này sẽ tiêu diệt chúng tôi hết. Ví bằng chúng tôi còn có nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, thì chúng tôi phải chết.
- Deut 5 26 Vì trong loài người, có ai đã nghe tiếng Đức Chúa Trời sanh hoạt từ giữa lửa phán ra, như chúng tôi mà vẫn còn sống?
- Deut 5 27 Vậy, ông hãy đi đến gần, nghe mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ phán, rồi hãy truyền lại cho chúng tôi mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ nghe và làm theo.
- Deut 5 28 Đang khi các người bàn cùng ta, Đức Giê-hô-va nghe những lời của các người, nên phán cùng ta rằng: Ta có nghe những lời dân này bàn cùng người; chúng nó nói như vậy lấy làm thậm phải.
- Deut 5 29 Ôi chớ chi dân này thường có một lòng kính sợ ta, hằng giữ theo các điều răn ta như thế, để chúng nó và con cháu chúng nó được phước đời đời!

Kinh Thánh

- Deut 5 30 Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình;
- Deut 5 31 còn người, hãy ở lại đây với ta, ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà người sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm theo các điều đó trong xứ ta sẽ ban cho họ nhận lấy.
- Deut 5 32 Vậy, các người khá cẩn thận làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn các người; chớ xây qua bên hữu, hoặc qua bên tả.
- Deut 5 33 Các người khá đi theo trọn đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chỉ cho, để các người được sống, hưởng phước, và ở lâu dài trong xứ mà mình sẽ nhận được.
- Deut 6 1 Và, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy;
- Deut 6 2 hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày.
- Deut 6 3 Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đượm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người.
- Deut 6 4 Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai.
- Deut 6 5 Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.
- Deut 6 6 Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người;
- Deut 6 7 khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi chỗi dậy.
- Deut 6 8 Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ;
- Deut 6 9 cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người.
- Deut 6 10 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất;
- Deut 6 11 những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê,
- Deut 6 12 khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ.
- Deut 6 13 Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề.
- Deut 6 14 Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người,
- Deut 6 15 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng.
- Deut 6 16 Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa.
- Deut 6 17 Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của

Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người.

Deut 6 18 Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người;

Deut 6 19 và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy.

Deut 6 20 Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha?

Deut 6 21 thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy.

Deut 6 22 Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người;

Deut 6 23 Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta.

Deut 6 24 Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay.

Deut 6 25 Và, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Deut 7 1 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người,

Deut 7 2 khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy.

Deut 7 3 Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình,

Deut 7 4 vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lìa bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng.

Deut 7 5 Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó.

Deut 7 6 Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, để làm một dân thuộc riêng về Ngài.

Deut 7 7 Đức Giê-hô-va triu mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác.

Deut 7 8 Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô.

Deut 7 9 Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài;

Deut 7 10 và Ngài báo ứng nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt

chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhần tiền cho kẻ đó.

Deut 7 11 Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay.

Deut 7 12 Nếu người nghe các luật lệ này, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người.

Deut 7 13 Ngài sẽ yêu mến người, ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lúa đề của bò cái, chiên cái người sai đồng trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người.

Deut 7 14 Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sè, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của người.

Deut 7 15 Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lia xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét người.

Deut 7 16 Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó cho người, mắt người chớ đoái thương chúng nó, và đừng hầu việc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho người.

Deut 7 17 Nếu người nói trong lòng rằng: Các dân tộc này đông hơn ta, làm sao đuổi chúng nó ra được?

Deut 7 18 thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô,

Deut 7 19 tức là những sự thử thách lớn lao mắt người đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cậy lấy, đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đi như vậy các dân tộc mà người sợ hãi đó.

Deut 7 20 Và lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ sai những ong lỗ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt người.

Deut 7 21 Chớ vì có chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự tại giữa người, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ.

Deut 7 22 Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lần lần đuổi các dân tộc này khỏi trước mặt người; người không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại người chẳng;

Deut 7 23 song Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó chúng nó cho người, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất.

Deut 7 24 Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó.

Deut 7 25 Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chằng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 7 26 Chớ đem vàng gớm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiểm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.

Deut 8 1 Hãy cẩn thận làm theo hết thầy điều răn mà ta truyền cho các

người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người.

Deut 8 2 Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng.

Deut 8 3 Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạ cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.

Deut 8 4 Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên.

Deut 8 5 Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy.

Deut 8 6 Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài;

Deut 8 7 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi;

Deut 8 8 xứ có lúa mì, lúa mạch, dây nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật;

Deut 8 9 xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra.

Deut 8 10 Vậy, người sẽ ăn no nê, và không khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì có xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho.

Deut 8 11 Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng;

Deut 8 12 lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đẹp ở,

Deut 8 13 thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi,

Deut 8 14 thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng.

Deut 8 15 Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông góm ghiếc này, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người;

Deut 8 16 lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người.

Deut 8 17 Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp này.

Deut 8 18 Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay.

Deut 8 19 Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quì lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hẳn sẽ bị diệt mất!

Deut 8 20 Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Kinh Thánh

- Deut 9 1 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! ngày nay người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng chiếm lấy các dân tộc lớn và mạnh hơn người, những thành lớn và tường cao đến trời,
- Deut 9 2 một dân to lớn và tác cao, là con cháu A-na-kim, mà người đã biết, và có nghe mới rằng: "Ai sẽ đương địch nổi trước mặt con cháu A-nác?"
- Deut 9 3 Vậy, ngày nay phải biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đi trước người, như một đám lửa hùng, sẽ tiêu diệt và hạ xuống các dân này trước mặt người; người sẽ đuổi ra và diệt chúng nó cách mau, y như Đức Giê-hô-va đã phán cùng người.
- Deut 9 4 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã đuổi chúng nó khỏi trước mặt người, chớ nói trong lòng rằng: Ấy vì có sự công bình tôi mà Đức Giê-hô-va khiến tôi vào nhận lấy xứ này; thật là bởi sự gian ác của các dân tộc đó, nên Đức Giê-hô-va mới đuổi chúng nó ra khỏi trước mặt người.
- Deut 9 5 Người vào nhận lấy xứ của các dân tộc ấy, chẳng phải vì có sự công bình người, hay là lòng chánh trực của người đâu, nhưng vì có sự gian ác của chúng nó, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đuổi chúng nó ra khỏi trước mặt người, để làm cho ứng nghiệm lời hứa Ngài đã thề cùng các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.
- Deut 9 6 Vậy, khá biết rằng chẳng phải vì có sự công bình người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cho người nhận lấy xứ tốt tươi này đâu; bởi người vẫn là một dân cứng cổ.
- Deut 9 7 Hãy nhớ lại, chớ quên rằng, trong đồng vắng người đã chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Từ ngày ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến chốn này, người thường phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va.
- Deut 9 8 Tại Hô-rép, các người cũng đã chọc giận Đức Giê-hô-va; nên Ngài nổi thịnh nộ toan diệt các người.
- Deut 9 9 Khi ta đi lên núi đặng lãnh hai bảng đá, tức là hai bảng về sự giao ước mà Đức Giê-hô-va đã lập cùng các người, ta ở trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, chẳng uống nước;
- Deut 9 10 và Đức Giê-hô-va trao cho ta hai bảng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra, có đủ những lời mà Đức Giê-hô-va từ giữa lửa, tại trên núi, có phán ra cùng các người, trong ngày nhóm hiệp.
- Deut 9 11 Xảy khi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm mãn rồi, Đức Giê-hô-va ban cho ta hai bảng đá, tức là hai bảng về sự giao ước.
- Deut 9 12 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đứng dậy, mau mau xuống khỏi đây, vì dân mà người đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã tự bại hoại, vội bỏ đạo của ta đã truyền cho, mà chế cho mình một tượng đúc.
- Deut 9 13 Đức Giê-hô-va lại phán cùng ta rằng: Ta nhìn xem dân này, kìa là một dân cứng cổ.
- Deut 9 14 Hãy để mặc ta diệt chúng nó, và xóa tên chúng nó khỏi dưới trời, rồi ta sẽ làm cho người thành một dân tộc mạnh và lớn hơn dân ấy.
- Deut 9 15 Vậy, ta bèn xây lại đi xuống núi, cả núi vẫn có lửa cháy: hai tay ta cầm hai bảng đá về sự giao ước.
- Deut 9 16 Bây giờ, ta nhìn xem, kìa các người đã phạm tội cùng Giê-hô-va. Đức Chúa Trời các người, rất vội bỏ đạo Ngài đã truyền cho, mà làm cho mình một con bò con đực.
- Deut 9 17 Ta bèn nắm hai bảng đá, liệng ra khỏi tay, đập bể trước mặt các người.

Deut 9 18 Đoạn, vì có các người làm dữ, phạm tội trọng trước mặt Đức Giê-hô-va, chọc cho Ngài giận, nên ta lại sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm như lần trước, không ăn bánh và chẳng uống nước.

Deut 9 19 Vì ta sợ cơn thịnh nộ và tức giận của Đức Giê-hô-va đã nổi phùng lên, đặng diệt các người; nhưng Đức Giê-hô-va còn nhậm lời ta lần này nữa.

Deut 9 20 Đức Giê-hô-va cũng nổi nóng phùng cùng A-rôn, đến nỗi muốn giết người; song ta cũng cầu nguyện cho A-rôn trong lúc đó.

Deut 9 21 Đoạn, ta lấy vật tội lỗi của các người, tức là con bò con mà các người đã làm, đem đốt trong lửa, đập bể ra từng miếng, nghiền cho đến nỗi nó tan ra bụi, rồi đổ bụi ấy nơi khe ở trên núi chảy xuống.

Deut 9 22 Các người cũng có chọc giận Đức Giê-hô-va tại Tha-bê-ra, tại Masa, và tại Kíp-rốt-Ha-tha-va.

Deut 9 23 Khi Đức Giê-hô-va sai các người đi từ Ca-đê-Ba-nê-a, có dặn rằng: Hãy đi lên nhận lấy xứ ta ban cho các người, thì các người đã bội nghịch mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, không tin Ngài và không nghe theo tiếng Ngài.

Deut 9 24 Từ ngày ta biết các người cho đến bây giờ, các người thường phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va.

Deut 9 25 Vậy, vì có Đức Giê-hô-va có phán rằng Ngài toan diệt các người, nên ta cứ sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm,

Deut 9 26 cầu khẩn Ngài mà rằng: Chúa Giê-hô-va ôi! xin chớ diệt dân sự của Chúa, là cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã lấy sự oai nghiêm Ngài chuộc lại, và nhờ tay quyền năng rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Deut 9 27 Xin hãy nhớ đến những tội tở của Chúa là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, chớ chấp sự cứng lòng, hung dữ, và tội ác của dân này,

Deut 9 28 e dân của xứ mà Chúa đã đem chúng tôi ra khỏi đó, nói rằng: Bởi vì Đức Giê-hô-va không thể đem dân ấy vào xứ Ngài đã hứa, và vì Ngài ghét chúng nó, nên dẫn chúng nó ra khỏi xứ đặng giết đi trong đồng vắng.

Deut 9 29 Song chúng vốn là dân sự và cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã dùng quyền năng lớn và cánh tay giơ thẳng ra, rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Deut 10 1 Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước, và hãy lên đến ta trên núi; người cũng phải đóng một cái hòm bằng cây.

Deut 10 2 Ta sẽ viết trên hai bảng này những lời đã có trên hai bảng trước mà người đã đập bể, rồi để hai bảng này trong hòm.

Deut 10 3 Vậy, ta đóng một cái hòm bằng cây si-tim, đục hai bảng đá, y như hai bảng trước, rồi đi lên trên núi, cầm hai bảng đó trong tay.

Deut 10 4 Ngài viết trên hai bảng này lời Ngài đã viết lần trước, tức là mười điều răn mà Đức Giê-hô-va từ giữa lửa tại trên núi, có phán cùng các người, trong ngày nhóm hiệp; rồi Đức Giê-hô-va trao cho ta.

Deut 10 5 Ta trở đi xuống núi, để hai bảng vào hòm mà ta đã đóng, và hai bảng ấy còn ở tại đó, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta vậy.

Deut 10 6 Vả, dân Y-sơ-ra-ên đi từ Bê-rốt Bê-nê-Gia-can đến Mô-sê-ra. A-rôn qua đời và được chôn tại đó; Ê-lê-a-sa, con trai người, làm chức tế lễ thế cho người.

Deut 10 7 Từ đó, dân Y-sơ-ra-ên đi đến Gút-gô-đa, rồi từ Gút-gô-đa đến

Dốt-ba-tha, là xứ có nhiều sông rạch.

Deut 10 8 Trong lúc ấy, Đức Giê-hô-va biệt chi phái Lê-vi riêng ra, đặt khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, châu chực trước mặt Đức Giê-hô-va, phục sự Ngài, và nhân danh Ngài chúc phước, cho đến ngày nay.

Deut 10 9 Bởi cớ đó, Lê-vi không phần, không nghiệp với anh em mình; Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp của người y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phán cùng người.

Deut 10 10 Vậy, ta ở trên núi trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm như lần đầu, và lần này Đức Giê-hô-va lại nhậm lời ta, bằng lòng không diệt người.

Deut 10 11 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đứng dậy, đi đầu dân sự, đặt chúng nó vào nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ chúng nó, để ban cho chúng nó.

Deut 10 12 Vậy, hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đòi người điều chi? há chẳng phải đòi người kính sợ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, đi theo các đạo Ngài, hết lòng hết ý kính mến và phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người,

Deut 10 13 giữ các điều răn và luật lệ của Đức Giê-hô-va, mà ta truyền cho người ngày nay, để người được phước?

Deut 10 14 Kia, trời và các tầng trời cao hơn trời, đất và mọi vật ở nơi đất đều thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 10 15 Chín Đức Giê-hô-va ưa-đẹp các tổ phụ người và yêu mến; rồi trong muôn dân, Ngài đã chọn dòng dõi họ, tức là các người, y như các người thấy ngày nay.

Deut 10 16 Vậy, hãy trừ sự ô uế của lòng mình đi, chớ cứng cổ nữa;

Deut 10 17 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đức Chúa Trời của các thần, và Chúa của các chúa, tức là Đức Chúa Trời rất lớn, có quyền năng và đáng sợ, không thiên vị ai, chẳng nhận của hối lộ,

Deut 10 18 bào chữa công bình cho kẻ mồ côi và người góa bụa, thương người khách lạ, ban đồ ăn và áo xống cho người.

Deut 10 19 Vậy, các người phải thương người khách lạ, vì các người đã làm khách trong xứ Ê-díp-tô.

Deut 10 20 Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, trứu mến Ngài, và chỉ danh Ngài mà thề.

Deut 10 21 Ấy chính Ngài là sự vinh quang người và là Đức Chúa Trời người, Đấng đã làm những việc lớn lao và đáng kính này, mà mắt người đã thấy.

Deut 10 22 Khi tổ phụ người xuống xứ Ê-díp-tô, số có bảy mươi người; còn bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho người nhiều bằng số sao trên trời vậy.

Deut 11 1 Người phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và hằng gìn giữ điều Ngài truyền người phải gìn giữ, tức là luật lệ, mạng lệnh, và điều răn của Ngài.

Deut 11 2 Ngày nay, các người hãy nhìn biết (vì ta không nói cùng con trẻ các người, bởi chúng nó chẳng biết chi, và cũng chẳng thấy chi) những lời răn dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, sự oai nghiêm Ngài, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài,

Deut 11 3 những phép lạ và công việc Ngài làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hại Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và toàn xứ người.

Deut 11 4 Hãy nhận biết điều Ngài làm cho đạo binh Ê-díp-tô, ngựa và xe Ê-

díp-tô, trong khi chúng đuổi theo các người, bị Đức Giê-hô-va lấp nước Biển đỏ lại, và hủy diệt chúng nó đến ngày nay;

Deut 11 5 việc Ngài đã làm cho các người trong đồng vắng cho đến khi tới chốn này;

Deut 11 6 và cũng hãy nhận biết điều Ngài làm cho Đa-than, A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi đất tại giữa cả Y-sơ-ra-ên há miệng nuốt hai người, gia quyến, luôn với trại và mọi vật chi theo họ.

Deut 11 7 Vì tận mắt các người đã thấy hết thảy những việc lớn mà Đức Giê-hô-va đã làm.

Deut 11 8 Vậy, phải gìn giữ hết thảy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được mạnh mẽ, vào nhận lấy xứ mà mình sẽ chiếm được,

Deut 11 9 hầu cho các người sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người và cho dòng dõi của họ, tức là xứ đượm sữa và mật.

Deut 11 10 Vì xứ người sẽ vào nhận lấy chẳng phải như xứ Ê-díp-tô, là nơi mình đã ra khỏi; tại nơi ấy người gieo mạ và phải nhờ lấy chân mình mà tưới, như một vườn rau cỏ;

Deut 11 11 nhưng xứ các người sẽ đi vào nhận lấy đó, là một xứ có núi và trũng, nhờ mưa trời mà được thấm tưới.

Deut 11 12 Ấy là một xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người săn sóc, mắt Ngài hằng đoái xem nó từ đầu năm đến cuối.

Deut 11 13 Vậy, nếu các người chăm chỉ nghe các điều răn ta truyền cho các người ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và phục sự Ngài,

Deut 11 14 thì ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các người; người sẽ thâu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của người.

Deut 11 15 Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng người sanh cỏ cho súc vật người; người sẽ ăn và được no nê.

Deut 11 16 Các người khá cẩn thận, kẻo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quì lạy trước mặt chúng nó chẳng;

Deut 11 17 e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các người sẽ vội chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người.

Deut 11 18 Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt.

Deut 11 19 Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi chỗi dậy.

Deut 11 20 Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình,

Deut 11 21 hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất.

Deut 11 22 Vì nhược bằng các người cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và triu mến Ngài,

Deut 11 23 thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình.

Deut 11 24 Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ơ-phơ-rát đến

biển tây.

Deut 11 25 Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán.

Deut 11 26 Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sã:

Deut 11 27 sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay;

Deut 11 28 sự rửa sã, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết.

Deut 11 29 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh.

Deut 11 30 Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao?

Deut 11 31 Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó.

Deut 11 32 Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.

Deut 12 1 Đây là những luật lệ và mạng lệnh mà trọn đời mình sống trên đất các người phải gìn giữ làm theo trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã ban cho người nhận lấy.

Deut 12 2 Phàm nơi nào những dân tộc, mà các người sẽ đuổi đi, đã hầu việc các thần chúng nó, hoặc trên núi cao, hoặc trên nông hay là dưới cây xanh, thì các người phải hủy diệt sạch hết đi.

Deut 12 3 Phải phá đổ bàn thờ, đập bể pho tượng, và thiêu những trụ A-sê-ra của chúng nó trong lửa; lại làm tan nát những tượng chạm về các thần chúng nó, và xóa tên các thần ấy cho khỏi chỗ đó.

Deut 12 4 Chớ tùy tục chúng nó mà phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người;

Deut 12 5 song nơi nào trong những chi phái các người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ chọn, đặng đặt danh Ngài, tức là nơi ngự của Ngài, thì các người phải tìm đi đến đó,

Deut 12 6 đem dâng tại đó những của lễ thiêu, các hi sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giơ lên, của lễ hoàn nguyện, của lễ lạc ý và các con đầu lòng của bầy bò và chiên;

Deut 12 7 rồi các người sẽ ăn tại đó, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, vui vẻ cùng gia quyến mình, vì mọi việc tay mình làm đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho.

Deut 12 8 Chớ làm như chúng ta làm ngày nay đây, là mỗi người làm tùy ý mình tưởng là phải;

Deut 12 9 vì các người chưa vào nơi an nghỉ, và chưa hưởng lấy cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Deut 12 10 Vậy, các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, ở trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho làm sản nghiệp. Ngài sẽ ban sự bình

an cho các người, không để kẻ thù nghịch xung quanh hãm áp, và khiến cho các người được ở yên ổn.

Deut 12 11 Bảy giờ, sẽ có một chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chọn, đặt cho danh Ngài ở; ấy là nơi các người sẽ đem dâng mọi điều ta dặn các người, tức là những của lễ thiêu, các hi sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, và mọi của lễ tốt nhất, mà các người hứa nguyện dâng cho Đức Giê-hô-va.

Deut 12 12 Các người, con trai, con gái, tôi trai và tở gái của các người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, luôn với người Lê-vi ở trong thành các người.

Deut 12 13 Khá coi chừng, chớ dâng của lễ thiêu mình trong những nơi nào người thấy;

Deut 12 14 nhưng phải dâng tại nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn trong một của các chi phái người, và tại đó người phải làm mọi điều ta truyền dặn.

Deut 12 15 Song trong các thành mình, người được mặc ý giết những thú vật và ăn thịt nó, tùy theo sự phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người; vô luận người bị ô uế hay là người được tinh sạch sẽ đều ăn thịt nó như ăn con hoàng dương và con nai đực.

Deut 12 16 Chỉ các người chớ ăn huyết; phải đổ huyết trên đất như nước vậy.

Deut 12 17 Của thuế một phần mười về ngũ cốc, về rượu hay là dầu, cùng những con đầu lòng của bầy bò hay chiên, vật chi người hứa nguyện dâng lên, các của lễ lạc ý, hay là lễ vật dâng giờ lên, thì các người chẳng nên ăn tại trong các thành mình.

Deut 12 18 Nhưng người, các con trai, con gái, tôi trai, và tở gái người, cùng người Lê-vi ở trong thành người, phải ăn những vật ấy trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại chỗ Ngài sẽ chọn; người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, về mọi việc tay người đã làm.

Deut 12 19 Trọn đời người ở trong xứ, khá giữ mình, chớ bỏ bê người Lê-vi.

Deut 12 20 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã mở rộng bờ cõi người, y như Ngài đã phán, và vì người ước ao ăn thịt, nên nói: Tôi muốn ăn thịt! thì khá tùy ý ăn lấy.

Deut 12 21 Nếu chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn đặt danh, Ngài cách xa người, người được giết bò hay chiên mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, y như ta dặn; rồi tùy ý người muốn, ăn lấy nó trong thành mình.

Deut 12 22 Phải ăn thịt ấy như ăn con hoàng dương và con nai đực; vô luận người bị ô uế hay là người tinh sạch cũng đều ăn cả.

Deut 12 23 Song phải giữ mình, chớ ăn huyết; vì huyết là sự sống, nên chớ ăn thịt luôn với sự sống.

Deut 12 24 Người chớ ăn huyết: phải đổ nó trên đất như nước.

Deut 12 25 Đừng ăn huyết, hầu người và con cháu người được phước, bởi vì có làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va.

Deut 12 26 Còn về thú vật người biệt riêng ra thánh, hay là hứa nguyện dâng lên, thì phải đem nó theo mình đến nơi Đức Giê-hô-va đã chọn,

Deut 12 27 dâng thịt và huyết nó làm của lễ thiêu trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; còn huyết các con sinh khác, thì phải đổ trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đoạn mới ăn thịt nó.

Deut 12 28 Hãy giữ và nghe các điều này mà ta dặn biểu người, để người và

con cháu người được phước đời đời, bởi vì làm điều tốt lành và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 12 29 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã diệt khỏi trước mặt người những dân tộc mà người đi đến đặng đuổi đi đó, khi người đã đuổi chúng nó rồi, và được ở trong xứ chúng nó,

Deut 12 30 thì hãy giữ lấy mình, kéo sau khi chúng nó đã bị diệt khỏi trước mặt người, người sa vào bẫy, bắt chước chúng nó, mà hỏi rằng: Các dân tộc này phục sự các thần mình thế nào? Ta cũng muốn làm theo vậy nữa.

Deut 12 31 Người chớ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như vậy, vì mọi điều Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc và ghét, thì chúng nó đã làm cho các thần mình: đến nỗi chúng nó thiêu con trai và con gái mình trong lửa, để cúng thờ các thần mình.

Deut 12 32 Các người khá cẩn thận làm theo mọi điều ta dặn biểu các người: chớ thêm hay là bớt chi hết.

Deut 13 1 Nếu giữa người có nổi lên một tiên tri hay là một kẻ hay chiêm bao làm cho người một dấu kỳ hoặc phép lạ,

Deut 13 2 nếu dấu kỳ hoặc phép lạ này mà người đã nói với người được ứng nghiệm, và người có nói rằng: Ta hãy đi theo hầu việc các thần khác mà người chẳng hề biết,

Deut 13 3 thì chớ nghe lời của tiên tri hay là kẻ chiêm bao ấy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người thử các người, đặng biết các người có hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người chẳng.

Deut 13 4 Các người phải theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, kính sợ Ngài, gìn giữ các điều răn Ngài, vâng nghe tiếng phán Ngài, phục sự Ngài và trứ mến Ngài.

Deut 13 5 Nhưng người ta phải giết tiên tri hay là kẻ chiêm bao ấy, vì hắn có giục dấy loạn cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, (là Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chuộc các người khỏi nhà nô lệ), đặng xô người ra ngoài con đường của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chỉ cho người đi. Ấy, người sẽ diệt kẻ hung ác khỏi giữa mình là như vậy.

Deut 13 6 Khi anh em một mẹ với người, hay là con trai, con gái người, vợ yêu mến, hoặc bạn hữu thiết người, giục người cách mật nhiệm, mà rằng: Ta hãy đi hầu việc các thần khác, mà người hay tổ phụ người không biết,

Deut 13 7 tức là các thần của những dân tộc ở chung quanh, hoặc gần hay xa người, từ đầu này của đất cho đến đầu kia,

Deut 13 8 thì chớ chịu theo nó, chớ khứng nghe nó. Mắt người đừng thương tiếc nó; chớ động lòng xót xa mà che chở cho nó.

Deut 13 9 Người hẳn phải giết nó, tay mình phải tra vào mình nó trước hết đặng giết đi; rồi kể sau tay của cả dân sự.

Deut 13 10 Phải ném đá cho nó chết, vì nó tìm thể giục người xa cách Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ.

Deut 13 11 Vậy, cả Y-sơ-ra-ên sẽ hay điều đó và sợ hãi, chẳng còn làm một việc ác dường ấy tại giữa người nữa.

Deut 13 12 Khi người nghe nói về một trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người ở,

Deut 13 13 rằng có những kẻ gian tà từ giữa mình ra dụ dỗ dân thành đó, mà rằng: Ta hãy đi hầu việc các thần khác mà các người không hề biết,

Kinh Thánh

Deut 13 14 thì phải tìm kiếm, hỏi thăm, và tra xét cho kỹ càng. Bằng điều người ta nói là chân thật và quả quyết, và nếu một điều gớm ghiếc như vậy đã phạm giữa người,

Deut 13 15 thì người phải giết dân sự thành ấy bằng lưỡi gươm; phải dùng gươm tận diệt nó và mọi vật ở trong, luôn với súc vật của nó.

Deut 13 16 Đoạn, người phải gom hết thây của cướp lại giữa phố thành, rồi đốt hết thành và hết mọi của cướp nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì nó sẽ thành một đống hư tàn mãi mãi, không hề được cất lại nữa.

Deut 13 17 Phạm vật đáng tận diệt, chẳng nên còn gì dính lại mảy may nơi tay người, để khi người vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, và làm điều ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người,

Deut 13 18 thì Đức Giê-hô-va người cơn giận Ngài, làm ơn cho, và đoái thương người, khiến cho người thêm nhiều lên, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ người.

Deut 14 1 Các người là con cái Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Chớ vì người chết mà cắt thịt mình, hoặc cạo giữa hai con mắt;

Deut 14 2 bởi người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Đức Giê-hô-va đã chọn người trong các dân trên mặt đất, hầu người làm dân riêng của Ngài.

Deut 14 3 Chớ ăn một vật chi gớm ghiếc.

Deut 14 4 Đây những loài vật mà các người được ăn: con bò, con trâu, con dê cái,

Deut 14 5 con nai đực, con hoàng dương, con hươu đực, con dê rừng, con sơn dương, con bò rừng, và con linh dương.

Deut 14 6 Trong những loài vật, các người được ăn con nào có móng rẽ ra, chân chia hai và nhỡ,

Deut 14 7 nhưng trong những con vật nhỡ có móng rẽ ra và chân chia hai, đây là những con các người không phép ăn: con lạc đà, con thỏ rừng, và con thỏ nhà, chúng nó nhỡ; song không có móng rẽ ra: phải cầm nó là không sạch cho các người.

Deut 14 8 Con heo cũng vậy; vì nó có móng rẽ ra, nhưng không nhỡ: phải cầm nó là không sạch cho các người. Chớ ăn thịt của các con vật đó, và chớ đụng đến xác chết chúng nó.

Deut 14 9 Phạm loài nào ở trong nước, có mang và có vây, thì các người được ăn;

Deut 14 10 nhưng con nào không có mang, không có vây, thì chẳng nên ăn; phải cầm là không sạch cho các người.

Deut 14 11 Các người được ăn mọi con chim sạch.

Deut 14 12 Song, đây là những con các người không nên ăn: chim ưng, chim ngạ, con kên kên;

Deut 14 13 con diều, con ó, và mọi thứ lão ưng;

Deut 14 14 mọi thứ quạ;

Deut 14 15 chim đà điểu, con tu hú, chim thủy kê, và mọi thứ bò cắc;

Deut 14 16 chim mèo, chim ụt, con hạc,

Deut 14 17 chim thẳng bè, con công cộc, chim thẳng cộc,

Deut 14 18 con cò, và mọi thứ diệc; chim rẽ quạt và con dơi.

Deut 14 19 Mọi loài côn trùng hay bay sẽ là không sạch cho các người; chớ

nên ăn.

Deut 14 20 Các người được ăn mọi con chim sạch.

Deut 14 21 Các người chớ ăn một con thú nào chết tự nhiên. Hãy đưa nó cho người khách ngụ trong thành mình, và người ấy sẽ ăn nó, hay là mình cũng được bán cho người ngoại bang. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó.

Deut 14 22 Mỗi năm người chớ quên đóng thuế một phần mười về huê lợi của giống mình gieo, mà đồng ruộng mình sanh sản.

Deut 14 23 Tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trong nơi Ngài sẽ chọn đặt để danh Ngài ở, người phải ăn vật thuế một phần mười về ngũ cốc, rượu, dầu, và con đầu lòng của bầy bò hay chiên của người, hầu cho người tập hằng kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 14 24 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban phước cho, nếu đường đi lấy làm xa quá cho người, đến nỗi không thể đem nộp của thuế một phần mười ấy được, vì chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người chọn để đặt danh Ngài, cách xa người,

Deut 14 25 thì bấy giờ, người hãy đổi thuế một phần mười đó ra bạc, cầm bạc này trong tay, đi đến nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn,

Deut 14 26 rồi đưa bạc ấy đổi lấy mọi thức chi mình ước ao, hoặc bò hay chiên, hoặc rượu hay là đồ uống say, tức là mọi món chi mình muốn. Người phải ăn nó tại đó, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vui vẻ với gia quyến mình.

Deut 14 27 Chớ bỏ bê người Lê-vi ở trong thành người, vì người không có phần, cũng không hưởng cơ nghiệp chi chung với người.

Deut 14 28 Cuối hạn ba năm, người phải lấy một phần mười của huê lợi năm ấy ra, chứa tại trong thành mình.

Deut 14 29 Bấy giờ, người Lê-vi, vốn không có phần chi, cũng chẳng hưởng cơ nghiệp chi chung với người, luôn với người khách, kẻ mồ côi, và người góa bụa ở trong thành người, sẽ đều đến ăn cho no nê, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho mọi công việc tay người đã làm.

Deut 15 1 Cuối mỗi năm thứ bảy, người phải làm năm giải thích.

Deut 15 2 Đây là lệ của sự giải thích. Phạm chủ nợ phải giải thích món vay mà mình đã chịu cho kẻ lân cận mình vay: người chớ thúc kẻ lân cận mình hay là anh em mình trả lại, vì người ta đã cao rao năm giải thích cho Đức Giê-hô-va.

Deut 15 3 Người được thúc người ngoại bang trả lại; song ví anh em người có vật chi thuộc về mình, thì phải tha vật ấy cho người.

Deut 15 4 Nhưng nơi người chẳng nên có kẻ nghèo nàn, vì Đức Giê-hô-va quả hẳn ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy làm sản nghiệp,

Deut 15 5 miễn người chăm chỉ nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cẩn thận làm theo các điều răn mà ta truyền cho người ngày nay.

Deut 15 6 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho người, y như Ngài đã phán; người sẽ cho nhiều nước vay, còn chánh người không vay ai; người sẽ quản hạt nhiều nước, song các nước ấy sẽ chẳng quản hạt người.

Deut 15 7 Nếu trong thành nào của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, ở giữa người có một người anh em bị nghèo, thì chớ cứng lòng nắm tay lại trước mặt anh em nghèo của mình đó.

Deut 15 8 Nhưng khá sè tay mình ra, cho người vay món chi cần dùng trong sự nghèo nàn của người.

Deut 15 9 Khá coi chừng, kẻo có một ác tướng nơi lòng ngươi, rằng: Năm thứ bảy tức là năm giải thích, hầu gần! Khá coi chừng kẻo mắt ngươi chẳng đoái thương anh em nghèo của mình, không giúp cho người gì hết, e người kêu cùng Đức Giê-hô-va về ngươi, và ngươi sẽ mắc tội chẳng.

Deut 15 10 Ngươi phải giúp cho người, chớ cho mà có lòng tiếc; vì tại có ấy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ ban phước cho mọi công việc của ngươi, và mọi điều ngươi đặt tay vào mà làm.

Deut 15 11 Vì sẽ có kẻ nghèo trong xứ luôn luôn, nên ta mới dặn biểu ngươi mà rằng: Khá sè tay mình ra cho anh em bị âu lo và nghèo khó ở trong xứ ngươi.

Deut 15 12 Khi một trong các anh em ngươi, là người Hê-bơ-ơ, bất luận nam hay nữ, bị bán cho ngươi, thì sẽ hầu việc ngươi trong sáu năm, song qua năm thứ bảy, ngươi phải giải phóng người.

Deut 15 13 Khi ngươi giải phóng người, chớ cho người đi ra tay không.

Deut 15 14 Phải cấp cho người một vật chi, hoặc trong bầy mình, hoặc của sân đập lúa mình, hoặc của hàm rượu mình, tức là cấp cho người vật bởi trong của cải mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã ban phước cho ngươi.

Deut 15 15 Hãy nhớ rằng mình đã làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã chuộc ngươi; bởi có ấy, ngày nay ta truyền cho ngươi làm các điều này.

Deut 15 16 Nhưng nếu kẻ tội mọi ngươi nói rằng: Tôi không muốn đi ra khỏi nhà chủ, vì nó mến ngươi và gia quyến ngươi, lấy làm thỏa lòng phục dịch ngươi,

Deut 15 17 thì bảy giờ, ngươi phải lấy một cái dùi, để tai người kẻ cửa mà xô, vậy người sẽ làm tội tớ ngươi luôn luôn. Ngươi cũng phải làm như vậy cho tớ gái mình.

Deut 15 18 Ngươi chớ có nặng lòng mà giải phóng người, vì người đã phục dịch ngươi sáu năm, ăn phân nửa công giá của một người làm mướn; vậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ ban phước cho ngươi trong mọi công việc ngươi làm.

Deut 15 19 Ngươi phải biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mọi con đầu lòng đực sanh trong bầy bò hay chiên của ngươi. Chớ cày bằng con đầu lòng của bò cái mình, và chớ hút lông con đầu lòng của chiên cái mình.

Deut 15 20 Mỗi năm, ngươi và gia quyến ngươi sẽ ăn nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tại nơi mà Ngài sẽ chọn.

Deut 15 21 Nhưng nếu nó có tí vít chi, què hay đui, hoặc bị tật nặng khác, thì chớ dâng nó cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi,

Deut 15 22 phải ăn nó trong thành mình: kẻ bị ô ứ, và kẻ được sạch cũng đều được ăn hết, như ăn con hoàng dương hay là con nai đực.

Deut 15 23 Chăn ngươi chớ ăn huyết nó; phải đổ huyết trên đất như nước vậy.

Deut 16 1 Hãy giữ tháng lúa trổ làm lễ Vượt-qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vì ấy trong tháng lúa trổ, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đang ban đêm đem ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Deut 16 2 Tại trong nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn để danh Ngài ở, ngươi phải dùng con sinh bằng bảy chiên và bảy bò, dâng làm lễ Vượt-qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi.

Deut 16 3 Với lễ Vượt-qua, chớ ăn bánh pha men; trong bảy ngày ngươi sẽ ăn bánh không men, tức là bánh hoạn nạn, đặt giữ lễ ấy, vì ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô với vàng; hầu cho trọn đời ngươi nhớ ngày mình đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Deut 16 4 Trong bảy ngày, không nên thấy men nơi nhà ngươi, hay trong

khắp địa phận người, thịt con sinh mà người đã giết lúc chiều của ngày thứ nhất, thì chớ để đến sáng mai.

Deut 16 5 Người không được giết con sinh về lễ Vượt-qua trong một thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người;

Deut 16 6 nhưng chỉ trong nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn để danh Ngài ở; ấy là nơi mà người phải giết con sinh về lễ Vượt-qua, vào lối chiều, vừa khi mặt trời lặn, nhằm giờ mà người đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Deut 16 7 Phải nấu thịt con sinh, và ăn tại trong nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn, rồi sáng mai trở về trại mình.

Deut 16 8 Trong sáu ngày, người phải ăn bánh không men, và qua ngày thứ bảy, sẽ có một lễ trọng thể cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: người chớ làm một công việc nào.

Deut 16 9 Người phải đếm bảy tuần; khởi đến bảy tuần này từ ngày người ta tra cái lưỡi hái vào mùa gặt;

Deut 16 10 kẻ người sẽ giữ lễ bảy tuần cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người do tay mình đem dâng của lễ lạc ý, tùy theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người.

Deut 16 11 Người, con trai, con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi ở trong thành người, người khách lạ, kẻ mồ côi và người góa bụa ở giữa vòng người, đều sẽ vui vẻ tại trong chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn để danh Ngài ở.

Deut 16 12 Phải nhớ lại rằng mình đã làm tội mọi tại xứ Ê-díp-tô, và khá cẩn thận làm theo các luật lệ này.

Deut 16 13 Khi người đã thu huê lợi của sân đập lúa và hầm rượu mình rồi, thì phải giữ lễ lều tạm trong bảy ngày.

Deut 16 14 Người, con trai và con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa đều sẽ vui vẻ mà giữ lễ đó.

Deut 16 15 Trong bảy ngày người phải giữ lễ này cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho các mùa màng và mọi công việc của tay người; rồi người sẽ vui mừng trọn vẹn.

Deut 16 16 Mọi người nam trong các người, mỗi năm ba lần, phải ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Ngài sẽ chọn: tức là nhằm lễ bánh không men, lễ bảy tuần và lễ lều tạm; người ta chẳng nên đi tay không ra mắt Đức Giê-hô-va.

Deut 16 17 Mỗi người sẽ dâng tùy theo của mình có, tùy theo phước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Deut 16 18 Người phải tùy từng chi phái mình lập những quan án trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người; những quan án ấy sẽ xử đoán dân sự cách công bình.

Deut 16 19 Người chớ làm dịch sự chánh trực, chớ thiên vị ai, cũng chẳng nên nhận của hối lộ; vì của hối lộ làm cho mù mắt kẻ khôn ngoan, và làm rối lời của người công bình.

Deut 16 20 Người phải theo sự công bình cách trọn vẹn, để người được sống và nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Deut 16 21 Gần bên bàn thờ mà người sẽ lập cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, chớ dựng lên hình tượng của thần A-sê-ra bằng thứ cây nào.

Deut 16 22 Cũng chẳng nên dựng lên một trụ thờ nào: Giê-hô-va Đức Chúa

Trời người lấy làm ghét các vật ấy.

Deut 17 1 Người chớ dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người con bò đực, hoặc con chiên có tì vết, hay một tật chi; vì ấy là một sự gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 17 2 Khi ở giữa người, trong một thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, có một người nam hay nữ làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vi phạm giao ước Ngài,

Deut 17 3 đi hầu việc và qui lạy các thần khác, hoặc mặt trời, mặt trăng, hay là cả thiên binh, tức là điều ta không có dạy biểu;

Deut 17 4 khi điều đó đem học cho người hay, thì phải tra hỏi kỹ càng, và nếu điều người ta nói là thật, và quả quyết có một sự gớm ghê dường ấy đã phạm trong Y-sơ-ra-ên,

Deut 17 5 thì người phải dẫn người nam hay nữ đã làm việc ác đó đến cửa thành, ném đá cho chúng nó chết.

Deut 17 6 Cứ theo lời của hai hoặc ba người chứng mới xử tử kẻ đáng bị chết; nhưng cứ lời của một người chứng không đủ xử tử người.

Deut 17 7 Tay của các người chứng phải tra vào mình nó đầu hết, đặt làm cho nó chết, kể sau tay của cả dân sự. Như vậy, người sẽ cất kẻ hung ác khỏi giữa mình.

Deut 17 8 Khi nào trong thành mình có một sự tranh tụng, hoặc vì đồ huyết, hoặc vì giành xé, hay là vì thương tích, mà người phân xử lấy làm khó quá, thì phải đứng dậy, đi lên chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn,

Deut 17 9 đến gần những thầy tế lễ về chi phái Lê-vi, cùng người đang khi ấy làm quan án, mà hỏi han họ; họ sẽ tỏ cho mình biết sự phán xét đáng định.

Deut 17 10 Người phải làm y theo lời họ tỏ dạy cho mình tại nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn, và khá cẩn thận làm theo mọi lời dạy của họ.

Deut 17 11 Phải làm theo luật pháp họ dạy cho, và sự phán xét họ giảng ra, chớ xây về bên hữu hay bên tả mà bỏ các điều giảng của họ.

Deut 17 12 Song người nào ở cách kiêu ngạo, không khứng vâng theo thầy tế lễ đứng tại đó dạy hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hay là không vâng quan án, thì người đó phải chết, và người sẽ cất sự ác khỏi giữa Y-sơ-ra-ên.

Deut 17 13 Cả dân sự sẽ nghe điều ấy và bắt sợ, không còn buông theo sự kiêu ngạo nữa.

Deut 17 14 Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, được nhận lấy và ở tại xứ đó rồi, nếu người nói: Tôi sẽ lập một vua lên cai trị tôi, như các dân tộc chung quanh,

Deut 17 15 thì khá lập một vua lên cai trị người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn; phải lập lên một vua thuộc về anh em người; chớ nên lập một người ngoại bang lên, không phải anh em người.

Deut 17 16 Song vua ấy chẳng nên lo cho có nhiều ngựa, chớ vì muốn thêm nhiều ngựa mà dẫn dân sự trở lại xứ Ê-díp-tô; bởi Đức Giê-hô-va đã phán cùng các người rằng: Các người sẽ chẳng trở về đường đó nữa.

Deut 17 17 Vua cũng không nên kén nhiều phi tần, e lòng người trở xấu xa; lại chẳng nên thâu góp nhiều bạc vàng.

Deut 17 18 Vua khi tức vị, vua phải chiếu theo luật pháp này mà những thầy tế lễ về dòng Lê-vi giữ, chép một bản cho mình.

Deut 17 19 Bản ấy phải ở bên vua trọn đời, vua phải đọc ở trong, để tập biết kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này,

và hết thầy điều răn này,

Deut 17 20 kéo lòng vua lướt trên anh em mình, xây về bên hữu hay bên tả, lia bỏ điều răn này, hầu cho vua và con cháu vua được trị vì lâu ngày giữa Y-sơ-ra-ên.

Deut 18 1 Những thầy tế lễ về dòng Lê-vi, và cả chi phái Lê-vi không có phần, cũng không có sản nghiệp chung với Y-sơ-ra-ên. Chúng sẽ hưởng những của tế lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, và cơ nghiệp Ngài, mà nuôi lấy mình.

Deut 18 2 Vậy, chúng không có phần sản nghiệp giữa anh em mình: Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp của họ, y như Ngài đã phán.

Deut 18 3 Và, này là phần định mà những thầy tế lễ sẽ có phép lấy trong các lễ vật của dân sự dâng lên, hoặc bằng bò đực hay là chiên: cái chèo vai, cái hàm, và cái bụng.

Deut 18 4 Người sẽ cấp cho người của đầu mùa về ngũ cốc, rượu, dầu và lông chiên hót đầu tiên của người;

Deut 18 5 vì tại trong các chi phái người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn thầy tế lễ, để người và các con trai người nhân danh Đức Giê-hô-va châu chực và phục sự trước mặt Ngài đời đời không dứt.

Deut 18 6 Khi một người Lê-vi ở bất luận thành nào chỗ nào tại trong Y-sơ-ra-ên, mà thành tâm đến nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn,

Deut 18 7 và nếu người nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hầu việc như hết thầy anh em mình, là người Lê-vi, vẫn châu chực tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va,

Deut 18 8 thì người sẽ có một phần lương thực bằng phần của các anh em mình, không kể của người có thể bán được về của tổ-nghiệp mình.

Deut 18 9 Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho; chớ tập bắt chước những sự góm ghiếc của các dân tộc ở tại đó.

Deut 18 10 Ở giữa người chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp,

Deut 18 11 kẻ hay dùng ém chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu cong;

Deut 18 12 vì Đức Giê-hô-va lấy làm góm ghiếc kẻ làm các việc ấy, và vì các sự góm ghiếc ấy, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi các dân tộc đó khỏi trước mặt người.

Deut 18 13 Người phải ở trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 18 14 Vì những dân tộc mà người sẽ đuổi đi, nghe theo tà thuật và bói khoa; song về phần người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người không cho phép người làm như vậy.

Deut 18 15 Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đấng ấy!

Deut 18 16 Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rép, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hùng này nữa, e tôi chết chẳng.

Deut 18 17 Bây giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý;

Deut 18 18 ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, ta sẽ lấy các lời ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều ta phán dặn người.

Deut 18 19 Bằng có ai không nghe theo lời ta mà đấng tiên tri nhân danh ta

nói, thì ta sẽ hạch ai đó.

Deut 18 20 Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân danh ta nói điều chi ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết.

Deut 18 21 Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào Đức Giê-hô-va không có phán?

Deut 18 22 Khi kẻ tiên tri nhân danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra: chớ sợ người.

Deut 19 1 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã diệt các dân tộc của xứ mà Ngài ban cho người, khi người đã đuổi chúng nó đi, được ở trong các thành và các nhà chúng nó rồi,

Deut 19 2 thì phải để riêng ba cái thành giữa xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy.

Deut 19 3 Người phải dọn đường, chia ra làm ba phần địa phận của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp: ấy hầu cho kẻ sát nhân ẩn núp tại đó.

Deut 19 4 Và, này là cách mà người ta phải đải kẻ sát nhân ẩn núp tại đó đặng bảo tồn sự sống mình. Nếu ai vì vô ý đánh chết kẻ lân cận mình, không có ganh ghét trước;

Deut 19 5 thí dụ, nếu người đó đi cùng kẻ lân cận mình vào rừng đốn củi, tay người đang giơ rìu ra đốn, rùi lưỡi rìu sút cán trúng nhằm kẻ lân cận, làm cho kẻ ấy bị chết đi, thì người phải chạy ẩn núp mình trong một của ba cái thành này, đặng bảo tồn sự sống mình.

Deut 19 6 Bằng chẳng, kẻ báo thù huyết, vì nóng giận chạy đuổi theo kẻ sát nhân đó, và nếu đường dài quá, theo kịp và đánh người chết đi, mặc dầu người không đáng chết, bởi từ trước người không có ganh ghét kẻ lân cận mình.

Deut 19 7 Vì vậy, ta dặn và phán cùng người rằng: Hãy để riêng ba cái thành.

Deut 19 8 Nếu người cẩn thận làm theo các điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay, tức là thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hằng đi theo đường lối Ngài,

Deut 19 9 thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ mở rộng bờ cõi người, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ người, và ban cho người cả xứ mà Ngài đã hứa ban cho tổ phụ người, rồi bấy giờ, người phải thêm ba thành nữa vào ba thành trước;

Deut 19 10 hầu cho huyết vô tội không đổ ra giữa xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp, và không có huyết trên mình người.

Deut 19 11 Nhưng nếu ai ganh ghét kẻ lân cận mình, gài mưu hại người, nổi lên đánh người chết, rồi chạy ẩn núp mình trong một của các thành ấy,

Deut 19 12 thì những trưởng lão của thành kẻ đó, phải sai đi kéo nó ra khỏi nơi, nộp vào tay kẻ báo thù huyết, để nó chết đi.

Deut 19 13 Mắt người sẽ không thương xót nó; nhưng phải trừ huyết người vô tội khỏi Y-sơ-ra-ên, thì người sẽ được phước.

Deut 19 14 Người chớ dời mộc giới của kẻ lân cận mình mà các tiên nhân người đã cấm nơi sản nghiệp người sẽ nhận được, tại xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy.

Deut 19 15 Chứng độc chiếc không đủ có định tội cho người nào, bất luận

gian ác, tội lỗi nào mà người đã phạm; cứ theo lời của hai hay ba người chứng, thì sự mới định tội được.

Deut 19 16 Khi một người chứng dối dấy lên cùng kẻ nào dựng phao tội cho,
Deut 19 17 thì hai đảng có tranh tụng nhau phải ứng hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, trước mặt những thầy tế lễ và quan án làm chức đang thì đó.

Deut 19 18 Các quan án phải tra xét kỹ càng, nếu thấy người chứng này là chứng dối, đã thừa gian cho anh em mình,

Deut 19 19 thì các người phải làm cho hắn như hắn đã toan làm cho anh em mình; vậy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình.

Deut 19 20 Còn những người khác hay điều đó, sẽ sợ, không làm sự hung ác như thế ở giữa người nữa.

Deut 19 21 Mắt người chớ thương xót: mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

Deut 20 1 Khi nào người ra giao chiến cùng thù nghịch mình, nếu thấy ngựa, xe và binh đông hơn mình, thì chớ sợ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã khiến người lên khỏi xứ Ê-díp-tô, ở cùng người.

Deut 20 2 Lúc gần khai chiến, thầy tế lễ sẽ bước tới, nói cùng dân sự

Deut 20 3 mà rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! Ngày nay các người đi giao chiến cùng thù nghịch mình, lòng các người chớ nhát, chớ sợ, chớ run rẩy, và chớ kinh khiếp vì chúng nó;

Deut 20 4 bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng cùng đi với các người,ặng vì các người đánh kẻ thù nghịch và giải cứu cho.

Deut 20 5 Bây giờ, các quan trưởng sẽ nói cùng dân sự mà rằng: Ai đã cất một nhà mới, mà chưa khánh thành? Hãy đi trở về nhà mình, e chết nơi chiến trận, rồi một người khác sẽ khánh thành chặng.

Deut 20 6 Ai đã trồng một vườn nho và chưa hái trái? Hãy đi trở về nhà mình, kéo chết nơi chiến trận, rồi một người khác sẽ hái trái chặng.

Deut 20 7 Ai đã làm lễ hỏi một người nữ, mà chưa cưới? Hãy đi trở về nhà mình, e chết nơi chiến trận, rồi người khác sẽ cưới nàng chặng.

Deut 20 8 Các quan trưởng sẽ cứ nói tiếp cùng dân sự mà rằng: Ai là người sợ và nhát? Hãy đi trở về nhà mình, e lòng của anh em mình tán đờm như lòng mình chặng.

Deut 20 9 Vừa khi các quan trưởng nói xong với dân sự, thì phải lập những tướng làm đầu dân sự.

Deut 20 10 Khi người đến gần một cái thành đặng hãm, trước phải giảng hòa cùng nó.

Deut 20 11 Nếu thành đó đáp hòa và mở cửa cho người, thì toàn dân sự ở đó sẽ nạp thuế và phục dịch người.

Deut 20 12 Ví bằng thành không khứng hòa, nhưng khai chiến cùng người, bấy giờ người sẽ vây nó.

Deut 20 13 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó nó vào tay người, rồi người giết hết thầy người nam bằng lưỡi gươm.

Deut 20 14 Song người phải thâu cho mình những đàn bà, con trẻ, súc vật, và mọi vật chi ở trong thành, tức là mọi của cướp được. Người sẽ ăn lấy của cướp của quân nghịch mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ban cho người.

Deut 20 15 Người phải đối đãi như vậy cùng các thành ở cách xa người, không thuộc về những dân tộc này.

Deut 20 16 Nhưng trong các thành của những dân tộc này, mà Giê-hô-va

Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp, thì chớ để sống một vật nào biết thờ;

Deut 20 17 khá tận diệt dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phán dặn,

Deut 20 18 để chúng nó không dạy các người bắt chước làm theo những sự gớm ghiếc chúng nó đã làm, dựng cúng thờ các thần chúng nó, e các người phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chẳng.

Deut 20 19 Khi người vây một thành nào lâu dựng hãm chiếm, chớ lấy rìu chặt những cây của thành đó, vì người có thể ăn được trái nó. Vậy, chớ chặt nó; vì cây ngoại đồng há là một người để bị người vây sao?

Deut 20 20 Người chỉ phải phá hại và chặt những cây mình biết chẳng phải là cây ăn trái; hãy dùng nó cất đồn lũy để đánh thành đang làm giặc với mình đó, cho đến chừng nào nó đầu hàng.

Deut 21 1 Khi nào trong đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy, người ta gặp một người nam bị giết, nằm rải trên đồng, chẳng biết ai đã giết,

Deut 21 2 thì các trưởng lão và quan án của người phải đi ra, đo bề xa từ người bị giết đến các thành ở chung quanh người.

Deut 21 3 Đoạn, các trưởng lão của thành gần người bị giết hơn hết, phải bắt một con bò cái tơ, chưa làm việc hay mang ách,

Deut 21 4 dẫn nó đến một dòng nước hằng chảy, gần đó không ai cày và gieo; rồi, tại nơi ấy, trong khe, vắn cổ con bò cái tơ.

Deut 21 5 Những thầy tế lễ, là con trai Lê-vi, sẽ đến gần; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn các người ấy dựng phục sự Ngài, và nhân danh Đức Giê-hô-va mà chúc phước cho; tùy lời miệng họ làm bằng, phải quyết phán các sự tranh tụng và thương tích.

Deut 21 6 Bảy giờ, hết thầy những trưởng lão của thành ở gần người bị giết hơn hết, sẽ rửa tay mình trên con bò cái tơ mới bị vắn cổ trong khe;

Deut 21 7 đoạn, cất tiếng nói rằng: Tay chúng tôi chẳng đổ huyết này ra; mắt chúng tôi chẳng thấy gì.

Deut 21 8 Lạy Đức Giê-hô-va cầu xin Ngài tha tội cho dân sự Ngài mà Ngài đã chuộc! Xin chớ kể huyết vô tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài! Rồi tội sát nhân sẽ được tha cho họ.

Deut 21 9 Như vậy, người làm điều ngay thẳng tại trước mặt Đức Giê-hô-va, và cất huyết vô tội khỏi giữa mình.

Deut 21 10 Khi nào người ra chiến đấu cùng quân thù nghịch mình, nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó chúng nó vào tay người, và người dẫn tù chúng nó,

Deut 21 11 nếu thấy trong những tù giặc một người nữ lịch sự mà mình ái mộ muốn lấy làm vợ,

Deut 21 12 thì phải dẫn nàng về nhà mình. Nàng sẽ cạo đầu mình, cắt móng tay;

Deut 21 13 lột áo tù, và ở trong nhà người khóc cha mẹ mình trong một tháng; kể ấy, người sẽ đến cùng nàng, làm chồng nàng, và nàng sẽ làm vợ người.

Deut 21 14 Nếu ngày sau người không ưa nàng nữa, nàng muốn đi đâu, thì phải cho nàng đi mặc ý, và vì người đã lấy nàng làm vợ, nên chẳng khá bán nàng lấy tiền, hay đãi nàng như nô lệ.

Deut 21 15 Khi một người nam nào có hai vợ, vợ này được thương, vợ kia bị

ghét, song cả hai đều có sanh con cho người, và con trưởng nam thuộc về vợ bị ghét,

Deut 21 16 Khi người chia sản nghiệp cho các con mình, thì chẳng được phép trao quyền trưởng nam cho con trai của vợ được thương thể cho con trai của vợ bị ghét, bởi nó vốn là trưởng nam.

Deut 21 17 Nhưng người phải nhận con trai của vợ bị ghét làm con đầu lòng, chia một phần bằng hai về mọi vật thuộc về mình; vì nó vốn là sự đầu tiên của sức mạnh người; quyền trưởng nam thuộc về nó vậy.

Deut 21 18 Khi ai có một đứa con khó dạy và bội nghịch, không nghe theo lời cha mẹ, và mặc dầu bị trừng trị, nó vẫn không khứng vâng lời,

Deut 21 19 thì cha mẹ phải bắt nó dẫn đến trước mặt các trưởng lão của thành mình, tại nơi cửa thành.

Deut 21 20 Đoạn, cha mẹ sẽ nói cùng các trưởng lão của thành mình rằng: Này con chúng tôi khó dạy và bội nghịch, không vâng lời chúng tôi, làm kẻ hoang đàng say sưa.

Deut 21 21 Bảy giờ, chúng dân thành ấy sẽ ném đá cho nó chết; như vậy người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình, và cả Y-sơ-ra-ên sẽ hay điều đó mà bất sợ.

Deut 21 22 Khi một người nào phạm tội đáng chết, thì hãy giết nó, và treo lên trụ hình,

Deut 21 23 thây nó chớ để treo trên trụ hình cách đêm, song phải chôn trong nội ngày đó; vì kẻ nào bị treo ắt bị Đức Chúa Trời rửa sả. Như vậy, người chẳng làm ô uế đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp.

Deut 22 1 Nếu người thấy bò hay là chiên của anh em mình bị lạc, thì chớ làm bộ chẳng thấy, phải dẫn nó về cho anh em mình.

Deut 22 2 Ví bằng anh em người không ở gần người, và người không quen biết người, thì phải dắt bò, chiên đó vào nhà người, cho đến chừng anh em người đến kiếm, bảy giờ, phải trả nó lại cho.

Deut 22 3 Người làm như vậy cho con lừa, áo xống hay là mọi vật chi của anh em người mất, là người xí được; chớ làm bộ không thấy.

Deut 22 4 Nếu người thấy lừa hay bò của anh em mình té trên đường, chớ làm bộ không thấy; khá đỡ nó đứng dậy.

Deut 22 5 Người nữ không phép mặc quần áo của người nam, và người nam cũng chẳng được mặc quần áo của người nữ; vì ai làm điều đó lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 22 6 Khi người gặp ngoài đường, hoặc ở trên cây, hoặc ở dưới đất, một ổ chim với con hay là trứng, thì chớ bắt chim mẹ luôn với chim con.

Deut 22 7 Phải để cho chim mẹ đi, bắt con cho phần mình, để người được phước và sống lâu.

Deut 22 8 Khi người cất một cái nhà mới, thì phải làm câu lợn nơi mái nhà, kéo nếu người nào ở trên đó té xuống, người gây cho nhà mình can đến huyết chẳng.

Deut 22 9 Chớ trồng vườn nho mình hai thứ con giâm, e hết thảy hoặc con giâm người đã trồng, hay là hoa lợi của vườn nho, đều thuộc về nơi thánh.

Deut 22 10 Chớ cày bằng một con bò trắng chung với một con lừa.

Deut 22 11 Chớ mặc bằng vải gai pha lộn, lông chiên và gai với nhau.

Deut 22 12 Người phải kết tua nơi bốn ché áo choàng của mình mặc.

Deut 22 13 Khi một người nam đã cưới vợ, ăn ở cùng nàng, rồi sau lại ghét đi,

Kinh Thánh

- Deut 22 14 phao cho những chuyện khiến nàng mất danh giá, và gièm siểm nàng, mà rằng: Tôi có lấy người nữ đó, khi đã đến gần, thấy không còn đồng trinh, Deut 22 15 bấy giờ, cha mẹ của người gái đó sẽ lấy và bày ra những dấu đồng trinh của nàng trước mặt các trưởng lão thành đó, tại nơi cửa thành.
- Deut 22 16 Người cha của người gái sẽ nói cùng các trưởng lão rằng: Tôi có gả con gái tôi cho người này làm vợ, mà người lại ghét nó:
- Deut 22 17 này người phao những chuyện gây cho nó mất danh giá, mà rằng: Tôi không thấy con gái ông còn đồng trinh. Và, này là các dấu về sự đồng trinh của con gái tôi. Rồi cha mẹ sẽ trải áo xống nàng trước mặt các trưởng lão của thành đó.
- Deut 22 18 Bấy giờ, các trưởng lão thành đó sẽ bắt người chồng mà đánh phạt, Deut 22 19 và bởi vì có gièm siểm một người đồng trinh của Y-sơ-ra-ên, nên sẽ bắt vợ người một trăm siếc-lơ bạc, và giao cho cha người gái. Nàng sẽ làm vợ người, và người chẳng phép đuổi nàng đi ngày nào người còn sống.
- Deut 22 20 Nhưng nếu chuyện người nói là thật, nàng chẳng phải đồng trinh, Deut 22 21 thì các trưởng lão phải dẫn nàng ra đến cửa nhà cha nàng, bá tánh của thành ấy sẽ lấy đá ném cho nàng chết, vì nàng có phạm tội gian ác tại Y-sơ-ra-ên, mà hành dâm trong nhà cha mình. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình là như vậy.
- Deut 22 22 Khi người ta gặp một người nam nằm cùng một người nữ có chồng, thì người nam luôn với người nữ, cả hai đều phải bị chết. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi Y-sơ-ra-ên là như vậy.
- Deut 22 23 Khi một con gái đồng trinh đã hứa gả cho một người nào, và có một người khác gặp nàng trong thành và nằm cùng, Deut 22 24 thì các người phải dẫn cả hai người ra cửa thành đó, lấy đá ném cho cả hai đều chết: con gái trẻ, bởi vì không có la lên trong thành, người con trai, bởi vì làm mất danh giá vợ người lân cận mình. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình là như vậy.
- Deut 22 25 Nhưng nếu người nam gặp con gái hứa gả tại trong đồng ruộng, hành hung nằm với nàng, thì chỉ người nam phải chết một mình mà thôi; Deut 22 26 chớ làm điều chi cho con gái trẻ đó, vì nàng không có phạm tội đáng chết. Việc này giống như sự một người đẩy lên cùng kẻ lân cận mình và giết người đi;
- Deut 22 27 vì người nam gặp con gái trẻ đã hứa gả đó ở ngoài đồng: nàng có thể la lên, mà không ai giải cứu.
- Deut 22 28 Nếu một người nam gặp một con gái trẻ đồng trinh, chưa hứa gả, bắt nàng nằm cùng, mà người ta gặp tại trận, Deut 22 29 thì người nam đã nằm cùng con gái trẻ đó phải nạp cho cha nàng năm mươi siếc-lơ bạc, rồi nàng sẽ làm vợ người, bởi vì người có làm nhục nàng. Người còn sống ngày nào, thì chẳng được phép đuổi nàng đi.
- Deut 22 30 Chẳng ai nên lấy vợ kế của cha mình, cũng đừng dờ vạt áo của cha mình.
- Deut 23 1 Người hoạn, hoặc vì ngoại thận bị đập, hay là bị cắt, sẽ không được phép vào hội của Đức Giê-hô-va.
- Deut 23 2 Con ngoại tình không được phép vào hội của Đức Giê-hô-va, dầu đến đời thứ mười cũng chẳng vào được.

Kinh Thánh

- Deut 23 3 Dân Am-môn và dân Mô-áp sẽ không được phép vào hội Đức Giê-hô-va, dầu đến đời thứ mười cũng chẳng hề bao giờ vào được;
- Deut 23 4 bởi vì khi các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng nó không đem bánh và nước ra rước các người trên đường, và bởi vì chúng nó có mưu sát Ba-la-am, con trai Bê-ô, ở Phê-thô-rơ tại Mê-sô-bô-ta-mi, đi đến rửa sả người.
- Deut 23 5 Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người không chịu nghe Ba-la-am, bèn đổi sự rửa sả ra sự chúc phước cho người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người thương mến người.
- Deut 23 6 Trọn đời người chớ hề cầu sự bình an hoặc sự ích lợi cho chúng nó.
- Deut 23 7 Chớ lấy làm gớm ghiếc người Ê-đôm, vì là anh em mình. Cũng chớ lấy làm gớm ghiếc người Ê-díp-tô, vì người đã làm khách trong xứ người,
- Deut 23 8 con cháu họ sanh về đời thứ ba sẽ được phép vào hội Đức Giê-hô-va.
- Deut 23 9 Khi người kéo binh ra hãm đánh quân thù nghịch mình, hãy coi chừng về mọi việc ác.
- Deut 23 10 Ví bằng trong các người có ai không được tinh sạch bởi mộng đi xảy đến lúc ban đêm, thì người đó phải đi ra ngoài trại quân, chớ vào;
- Deut 23 11 buổi chiều người sẽ tắm trong nước, rồi khi mặt trời vừa lặn, sẽ vào trại quân lại.
- Deut 23 12 Người phải có một chỗ riêng ở ngoài trại quân; ấy là nơi người phải đi ra;
- Deut 23 13 phải có một cây nọc với đồ tùy thân, khi nào muốn đi ra ngoài, hãy lấy cây nọc này mà đào, rồi khi đi, phải lấp phần mình lại.
- Deut 23 14 Bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đi giữa trại quân người, đặt giải cứu người và phó kẻ thù nghịch cho. Vậy, trại quân người phải thánh, kéo Giê-hô-va Đức Chúa Trời người thấy sự ô uế ở nơi người, và xây mặt khỏi người chẳng.
- Deut 23 15 Khi tôi tớ trốn khỏi chủ mình chạy đến nhà người, chớ nộp nó lại cho chủ;
- Deut 23 16 nó sẽ ở với người tại giữa xứ người, trong nơi nào nó chọn, tức trong một thành nào của người mà nó lấy làm ưa thích; chớ hà hiếp nó.
- Deut 23 17 Trong vòng con gái Y-sơ-ra-ên, chớ có người nào chuyên sự buôn hương; trong vòng con trai Y-sơ-ra-ên cũng chớ có người nào chuyên sự tà dâm.
- Deut 23 18 Mặc dầu sự hứa nguyện người thế nào, chớ đem vào nhà của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hoặc tiền công của một con đĩ, hay là giá trả cho một con chó; vì cả hai đều lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.
- Deut 23 19 Người chớ đòi lời-lãi gì nơi anh em mình về tiền bạc, về đồ ăn hay là về món nào mặc dầu người ta cho vay, để ăn lời.
- Deut 23 20 Người được phép lấy lợi người ngoại bang, nhưng chớ lấy lợi anh em mình, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người về mọi việc người sẽ làm trong xứ mà người sẽ vào để nhận lấy.
- Deut 23 21 Khi người hứa nguyện cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì chớ trì hoãn làm cho xong; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người hẳn sẽ đòi sự hoàn nguyện ấy; bằng chẳng làm cho xong, người sẽ mang lấy tội.
- Deut 23 22 Nhưng nếu người không hứa nguyện, thì không phạm tội.
- Deut 23 23 Khi môi người đã hứa cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người một

- sự hứa nguyện lạc ý, thì khá cẩn thận làm trọn lời ra khỏi miệng mình đó.
- Deut 23 24 Khi người vào vườn nho của kẻ lân cận mình, thì có phép ăn nho, tùy theo miệng ăn ngon no nê, song không được bỏ trong giỏ mình.
- Deut 23 25 Khi người vào đồng lúa mì của kẻ lân cận mình, thì được phép lấy tay rút gié lúa; nhưng chớ đặt lưởi hái vào đồng lúa mì của kẻ lân cận mình.
- Deut 24 1 Khi một người nam cưới vợ, nếu nàng chẳng được ớn trước mặt người, bởi người thấy nơi nàng một sự xấu hổ nào, thì người được viết một tờ để, trao vào tay nàng, đuổi nàng khỏi nhà mình.
- Deut 24 2 Khi nàng đã ra khỏi nhà mình, đi làm vợ một người khác,
- Deut 24 3 nếu người chồng thứ nhì lại ghét nàng, viết cho một tờ để, trao vào tay nàng và đuổi khỏi nhà mình, hay là người chồng thứ nhì này chết đi,
- Deut 24 4 thì người chồng thứ nhất là người đã đuổi nàng đi, không được phép lấy nàng lại làm vợ, sau khi nàng bị ô uế. Vì ấy là một việc gớm ghiếc trước mặt Đức Giê-hô-va; người chớ đổ tội cho xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp.
- Deut 24 5 Khi một người nam mới cưới vợ, thì chớ đi đánh giặc, và chớ bắt người gánh công việc chi; người sẽ được thông thả ở nhà trong một năm, vui vẻ cùng người vợ mình đã cưới.
- Deut 24 6 Chớ chịu cầm cái thớt cối dưới hay là trên; vì ấy là chịu cầm sự sống của kẻ lân cận mình.
- Deut 24 7 Khi người ta gặp ai có ăn cướp một người anh em mình trong dân Y-sơ-ra-ên, và đã bắt làm mọi hay là đã bán người, thì tên bộm ấy phải bị xử tử; người sẽ trừ sự ác khỏi giữa mình vậy.
- Deut 24 8 Hãy coi chừng tai vạ bệnh phung, để gìn giữ làm theo mọi điều mà thầy tế lễ về dòng Lê-vi sẽ giảng dạy các người; các người phải coi chừng mà làm y như ta đã dặn biểu những thầy tế lễ.
- Deut 24 9 Hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người làm cho Mi-ri-am dọc đường, khi các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- Deut 24 10 Khi người cho kẻ lân cận mượn một vật chi, chớ vào nhà người đặng lãnh lấy của cầm người;
- Deut 24 11 phải đứng ở ngoài, người mà mình cho mượn đó, sẽ đem của cầm ra ngoài đưa cho.
- Deut 24 12 Nhược bằng một người nghèo, chớ lấy của cầm người mà đi ngủ.
- Deut 24 13 Khá trả cho người trước khi mặt trời lặn, hầu cho người ngủ có áo xống đắp, và chúc phước cho người; ấy sẽ kể cho người là công bình trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.
- Deut 24 14 Người chớ hà hiếp kẻ làm mượn nghèo khổ và túng cùng, bắt lượn anh em mình hay là khách lạ kiêu ngạo trong xứ và trong thành người.
- Deut 24 15 Phải phát công giá cho người nội trong ngày đó, trước khi mặt trời lặn; vì người vốn nghèo khổ, trông mong lãnh công giá ấy. Bằng không, người sẽ kêu đến Đức Giê-hô-va về người, và người sẽ mắc tội.
- Deut 24 16 Chớ vì con mà giết cha, cũng đừng vì cha mà giết con. Phàm người nào phạm tội, thì phải giết người nấy.
- Deut 24 17 Chớ đoán xét bất công khách lạ hay là kẻ mồ côi; và chớ chịu cầm áo xống của người góa bụa.
- Deut 24 18 Khá nhớ rằng mình đã làm tội mọi nơi xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chuộc người khỏi đó. Cho nên ta dặn biểu người phải làm

như vậy.

Deut 24 19 Khi người gặt trong đồng ruộng, quên một nắm gié lúa ở đó, thì chớ trở lại lấy. Nắm gié ấy sẽ về phần khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong mọi công việc của tay người làm.

Deut 24 20 Khi người rung cây ô-li-ve mình, chớ mót những trái sót trên nhánh; ấy sẽ về phần khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa.

Deut 24 21 Khi người hái nho mình, chớ mót chi còn sót lại; ấy sẽ về phần khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa.

Deut 24 22 Khá nhớ rằng mình đã làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô; bởi có ấy, ta dặn biểu người phải làm như vậy.

Deut 25 1 Khi nào người ta có tranh tụng nhau, đi đến tòa để cầu quan án xét đoán, thì phải định công bình cho người công bình, và lên án kẻ có tội.

Deut 25 2 Nhược bằng kẻ có tội đáng bị đánh đòn, quan án phải khiến người nằm xuống đất, đánh người trước mặt mình, số bao nhiêu đòn tùy theo lỗi của người đã phạm.

Deut 25 3 Quan án khiến đánh đòn người đến bốn chục, chớ đánh quá, kẻo nếu cứ đánh hơn, thì anh em người vì cố hình phạt thái quá ấy phải ra hèn trước mặt người chằng.

Deut 25 4 Chớ khớp miệng con bò trong khi nó đập lúa.

Deut 25 5 Khi anh em ruột ở chung nhau, có một người chết không con, thì vợ của người chết chớ kết đôi cùng người ngoài; anh em chồng phải đi đến cùng nàng, cưới nàng làm vợ, y theo bổn phận của anh em chồng vậy.

Deut 25 6 Con đầu lòng mà nàng sanh ra sẽ nối danh cho người anh em chết, hầu cho danh của người ấy chớ tuyệt khỏi Y-sơ-ra-ên.

Deut 25 7 Ví bằng người kia không đẹp lòng lấy nàng, nàng phải lên đến cửa thành, tới cùng các trưởng lão mà nói rằng: người anh em chồng tôi không chịu lưu danh anh em người lại trong Y-sơ-ra-ên, và không muốn cưới tôi y theo phận sự anh em chồng.

Deut 25 8 Các trưởng lão của thành ấy sẽ gọi người và nói cùng người; nếu người cứ nói rằng: Tôi không đẹp lòng cưới nàng,

Deut 25 9 thì chị em dâu người sẽ đến gần, trước mặt các trưởng lão, lột giầy khỏi chân người, khắc trên mặt người, đoạn cất tiếng nói rằng: Người nào không lập lại nhà anh em mình sẽ bị làm cho như vậy!

Deut 25 10 Trong Y-sơ-ra-ên sẽ gọi nhà người là nhà kẻ bị lột giầy.

Deut 25 11 Khi hai người đánh lộn nhau, nếu vợ của một trong hai người đến gần đặng giải cứu chồng khỏi tay kẻ đánh, và nàng giơ tay nắm nhằm chỗ kín của kẻ ấy,

Deut 25 12 thì người phải chặt tay nàng đi; mắt người chớ thương xót nàng.

Deut 25 13 Trong bao người chớ có hai thứ trái cân, một thứ già và một thứ non.

Deut 25 14 Trong nhà người chớ có hai thứ ê-pha, một thứ già và một thứ non.

Deut 25 15 Phải dùng trái cân đúng thật và công bình, cũng phải có ê-pha đúng thật và công bình, để người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Deut 25 16 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lấy làm gớm ghiếc người nào làm các điều này và phạm sự bất nghĩa.

Deut 25 17 Hãy nhớ điều A-ma-léc đã làm cho người dọc đường, khi các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô;

Deut 25 18 thế nào người không kính sợ Đức Chúa Trời, đến đón người trên đường, xông vào binh hậu người, đánh các người yếu theo người, trong khi chánh mình người mỗi mệt và nhọc nhằn.

Deut 25 19 Vậy, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban sự bình an cho, và giải cứu người khỏi mọi kẻ thù nghịch vây phủ người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy làm sản nghiệp, thì phải xóa sự ghi nhớ A-ma-léc khỏi dưới trời. Chớ hề quên!

Deut 26 1 Khi người đã vào trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp, khi nhận được và ở tại đó rồi,

Deut 26 2 thì phải lấy hoa quả đầu mùa của thổ sản mình thâu-hoạch trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, để trong một cái giỏ, rồi đi đến chỗ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn để danh Ngài ở.

Deut 26 3 Người sẽ tới cùng thầy tế lễ làm chức đang thì đó, mà nói rằng: Ngày nay, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, tôi nhận biết tôi đã vào trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng tôi.

Deut 26 4 Đoạn, thầy tế lễ sẽ lấy cái giỏ khỏi tay người, để trước bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 26 5 Đoạn, người cất tiếng nói tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người rằng: Tổ phụ tôi là người A-ram phiêu lưu, đi xuống xứ Ê-díp-tô kiều ngụ tại đó, số người ít, mà lại trở thành một dân tộc lớn, mạnh và đông.

Deut 26 6 Người Ê-díp-tô ngược đãi và khắc bức chúng tôi, bắt làm công dịch nhọc nhằn.

Deut 26 7 Bây giờ, chúng tôi kêu van cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi. Đức Giê-hô-va nghe thấu, thấy sự gian nan lao khổ và sự hà hiếp của chúng tôi,

Deut 26 8 bèn dùng cánh tay quyền năng giơ thẳng ra và các dấu kỳ, phép lạ lớn đáng kinh khủng, mà rút chúng tôi khỏi xứ Ê-díp-tô,

Deut 26 9 dẫn chúng tôi vào nơi này, và ban xứ này cho, tức là xứ đơm sũa và mật.

Deut 26 10 Vậy bây giờ, Đức Giê-hô-va ôi! tôi đem những hoa quả đầu mùa của đất mà Ngài đã ban cho tôi. Đoạn, người sẽ để hoa quả đó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và thờ lạy trước mặt Ngài;

Deut 26 11 rồi người, người Lê-vi, và kẻ khách lạ ở giữa người, luôn với nhà của người sẽ vui vẻ về các phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban cho người.

Deut 26 12 Khi người đã thâu xong các thuế một phần mười về huê lợi năm thứ ba, là năm thuế một phần mười, thì phải cấp thuế đó cho người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và cho người góa bụa, dùng làm lương thực trong các thành người, và những người ấy sẽ ăn no nê;

Deut 26 13 rồi người sẽ nói tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, rằng: Tôi đã đem những vật thánh khỏi nhà tôi và cấp cho người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, cùng người góa bụa, chiếu theo các mạng lệnh mà Ngài đã phán dặn tôi; tôi không phạm, cũng không quên một mạng lệnh nào của Ngài.

Deut 26 14 Trong lúc tang chế, tôi không ăn đến vật thánh này; khi bị ô uế, tôi không đụng đến đó, và cũng không vì một người chết mà dùng đến; tôi vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, và làm y như mọi điều Ngài đã phán dặn tôi.

Kinh Thánh

Deut 26 15 Cầu Chúa từ nơi cư-sở thánh của Ngài trên trời cao, đoái xem và ban phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, cùng đất mà Ngài đã ban cho chúng tôi, tức là xứ đượm sữa và mật này, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng tôi.

Deut 26 16 Ngày nay, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người dặn biểu người làm theo các luật lệ và mạng lệnh này; vậy, phải hết lòng hết ý mà làm theo cách kỹ cang.

Deut 26 17 Ngày nay, người hứa nhận Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời người, đi theo đường lối Ngài, gìn giữ các luật lệ, điều răn và mạng lệnh Ngài, cùng vâng theo tiếng phán của Ngài.

Deut 26 18 Ngày nay, Đức Giê-hô-va đã hứa nhận người làm một dân thuộc riêng về Ngài, y như Ngài đã phán cùng người, và người sẽ gìn giữ hết các điều răn Ngài,

Deut 26 19 để Ngài ban cho người sự khen ngợi, danh tiếng, và sự tôn trọng trổi hơn mọi dân mà Ngài đã tạo, và người trở nên một dân thành cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán vậy.

Deut 27 1 Môi-se và các trưởng lão truyền lệnh này cho dân sự: Hãy giữ gìn mọi điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay.

Deut 27 2 Khi người đã qua sông Giô-đanh đặng vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, thì phải dựng những bia đá lớn và thoa vôi.

Deut 27 3 Đoạn, khi người đã đi qua sông Giô-đanh, vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, tức là xứ đượm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã hứa cùng người, thì hãy ghi trên các bia đá đó những lời của luật pháp này.

Deut 27 4 Vậy, khi các người đã qua sông Giô-đanh rồi, phải dựng những bia đá này trên núi Ê-banh, và thoa vôi, y theo lệnh ta truyền cho các người ngày nay.

Deut 27 5 Tại nơi ấy, người cùng phải lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là một bàn thờ bằng đá; chớ nên tra đồ bằng sắt vào nó.

Deut 27 6 Người phải lập bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người bằng đá nguyên khối, và trên đó dâng những của lễ thiêu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 27 7 Cũng phải dâng của lễ thù ân, ăn tại đó và vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Deut 27 8 Người phải ghi trên các bia đá hết thầy lời luật pháp này, và khắc cho thật rõ ràng.

Deut 27 9 Môi-se và những thầy tế lễ về dòng Lê-vi nói cùng cả Y-sơ-ra-ên rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nín và nghe! Ngày nay, người đã trở nên dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người;

Deut 27 10 vậy, phải nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người và giữ theo những điều răn và luật lệ của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay.

Deut 27 11 Ngày đó, Môi-se cũng truyền cho dân sự lệnh này:

Deut 27 12 Khi các người đi qua sông Giô-đanh rồi, thì Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min phải đứng trên núi Ga-ri-xim, đặng chúc phước cho dân sự;

Deut 27 13 còn Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-lôn, Đan, và Nép-ta-li phải đứng trên núi Ê-banh, đặng rủa sả.

Deut 27 14 Người Lê-vi sẽ cất tiếng nói lớn lên cùng mọi người nam Y-sơ-ra-

Kinh Thánh

ên, mà rằng:

Deut 27 15 Đáng rủa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 16 Đáng rủa sả thay người nào khinh bỉ cha mẹ mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 17 Đáng rủa sả thay người nào dòi móc giới của kẻ lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 18 Đáng rủa sả thay người nào làm cho kẻ mù lạc đường! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 19 Đáng rủa sả thay người nào làm cong-vạy phép chánh của khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 20 Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng vợ kế của cha mình! Vì kẻ đó làm nhục cha mình. Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 21 Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng một con thú nào! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 22 Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng chị em mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 23 Đáng rủa sả thay kẻ nào nằm cùng bà gia mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 24 Đáng rủa sả thay kẻ nào đánh trộm người lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 25 Đáng rủa sả thay kẻ nào nhận của hối lộ để giết người vô tội! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 27 26 Đáng rủa sả thay kẻ nào không giữ các lời của luật pháp này để làm theo! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Deut 28 1 Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất.

Deut 28 2 Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người.

Deut 28 3 Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng.

Deut 28 4 Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa đề của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước;

Deut 28 5 cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước!

Deut 28 6 Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào.

Deut 28 7 Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người.

Deut 28 8 Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Deut 28 9 Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh

cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người;

Deut 28 10 muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người.

Deut 28 11 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người.

Deut 28 12 Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai.

Deut 28 13 Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác,

Deut 28 14 thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Deut 28 15 Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rủa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người.

Deut 28 16 Người sẽ bị rủa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng,

Deut 28 17 cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rủa sả,

Deut 28 18 hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lúa đề của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rủa sả!

Deut 28 19 Người sẽ bị rủa sả khi đi ra và lúc đi vào.

Deut 28 20 Vì có người làm điều ác, và lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rủa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng.

Deut 28 21 Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy.

Deut 28 22 Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất.

Deut 28 23 Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt.

Deut 28 24 Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt.

Deut 28 25 Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô dùa đây đó trong khắp các nước của thế gian.

Deut 28 26 Thân người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi.

Deut 28 27 Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghê chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghê ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành;

Deut 28 28 lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lảng trí;

Deut 28 29 đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho.

- Deut 28 30 Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái.
- Deut 28 31 Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiến người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó.
- Deut 28 32 Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt.
- Deut 28 33 Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt;
- Deut 28 34 trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy.
- Deut 28 35 Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu.
- Deut 28 36 Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá;
- Deut 28 37 trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiếu đàm.
- Deut 28 38 Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch.
- Deut 28 39 Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi.
- Deut 28 40 Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái.
- Deut 28 41 Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi.
- Deut 28 42 Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người.
- Deut 28 43 Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp:
- Deut 28 44 họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi.
- Deut 28 45 Hết thảy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người.
- Deut 28 46 Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời.
- Deut 28 47 Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người,
- Deut 28 48 cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người.
- Deut 28 49 Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được,
- Deut 28 50 một dân tộc mặt mày hung ác, không nề-vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ;

Deut 28 51 ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chừa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa đề của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi.

Deut 28 52 Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống.

Deut 28 53 Trong lúc bị vậy, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Deut 28 54 Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình,

Deut 28 55 vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết.

Deut 28 56 Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất,

Deut 28 57 sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi có nhau bọc ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó.

Deut 28 58 Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người,

Deut 28 59 thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, nhưng chúng độc bệnh hung.

Deut 28 60 Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người.

Deut 28 61 Và lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi.

Deut 28 62 Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít.

Deut 28 63 Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy,

Deut 28 64 và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết.

Deut 28 65 Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn.

Deut 28 66 Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình.

Deut 28 67 Bởi có sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi!

Deut 28 68 Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình

cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Deut 29 1 Đây là các lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va dặn biểu Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rếp.

Deut 29 2 Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các người đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các người cho Pha-ra-ôn, quân thần và cả xứ người,

Deut 29 3 tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép lạ mà mắt người đã thấy;

Deut 29 4 nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các người một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe.

Deut 29 5 Ta đã dẫn dắt các người bốn mươi năm trong đồng vắng, áo xống không cũ trên mình người, giày không mòn dưới chân người,

Deut 29 6 các người không có ăn bánh, uống rượu hay là vật chi say, để cho biết rằng ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các người.

Deut 29 7 Khi các người đến chốn này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Oúc, vua Ba-san, đi ra đón đặng giao chiến cùng chúng ta; chúng ta có đánh bại họ,

Deut 29 8 chiếm xứ họ và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, làm sản nghiệp.

Deut 29 9 Vậy, các người khá gìn giữ làm theo những lời của sự giao ước này, hầu cho các người được may mắn trong mọi việc mình làm.

Deut 29 10 Hết thầy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên,

Deut 29 11 những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người,

Deut 29 12 đặng vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay,

Deut 29 13 hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Deut 29 14 Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi;

Deut 29 15 nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Deut 29 16 Các người biết sự kiêu ngạo của chúng ta trong xứ Ê-díp-tô, và chúng ta đi ngang qua các nước là làm sao. Đang khi đi ngang địa phận chúng nó,

Deut 29 17 các người đã thấy sự gớm ghiếc của chúng nó, và những tà thần quái gở bằng cây, bằng đá, bằng bạc, và bằng vàng ở nơi chúng nó.

Deut 29 18 Trong các người, chớ có người nam, người nữ, họ hàng hay là chi phái nào ngày nay trở lòng bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặng đi hầu việc các thần của những dân tộc ấy; trong các người cũng chớ có rỗi sanh ra vật độc và ngải cứu.

Deut 29 19 Ai nghe các lời của sự thề này, chớ có tự khoe nơi lòng rằng: Ta sẽ được bình an, dầu khi ta đi theo sự cứng lòng ta, đến nỗi vật được tươi với vật bị khô, đều cùng hư nát.

Deut 29 20 Đức Giê-hô-va không khứng tha tội cho người, nhưng bấy giờ,

cơn giận và sự kỳ tà của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, và hết thầy sự rửa sả ghi trong sách này sẽ chất nặng trên mình người; Đức Giê-hô-va sẽ xóa tên người khỏi dưới trời,

Deut 29 21 và biệt người ra khỏi các chi phái Y-sơ-ra-ên, để bị tai họa, chiếu theo hết các lời trù ẻo của giao ước đã ghi trong sách luật pháp này.

Deut 29 22 Đồi sau, con cháu sanh ra sau các người, và người khách ở phương xa đến, khi thấy những tai vạ và chứng bịnh mà Đức Giê-hô-va đã hành hại xứ này,

Deut 29 23 khi thấy toàn xứ chỉ diêm, muối, và cháy tiêu, không giống gieo, không sản vật chi hết, chẳng một thứ cỏ nào mọc, giống như sự hủy hoại của Sô-dôm và Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im bị Đức Giê-hô-va phá diệt trong cơn thịnh nộ Ngài,

Deut 29 24 thì chúng nó và các nước sẽ hỏi rằng: Sao Đức Giê-hô-va đả xứ này như thế? Căn cứ của sự thịnh nộ lớn lao này là làm sao?

Deut 29 25 Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì họ bội giao ước mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đã lập cùng họ, khi dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô;

Deut 29 26 Ấy vì họ đi hầu việc và thờ lạy các thần mà mình chưa hề biết, và Ngài không phân phát cho.

Deut 29 27 Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi phừng lên cùng xứ này, đặng giáng trên nó các sự rửa sả ghi trong sách này,

Deut 29 28 và trong cơn thịnh nộ, hờn giận, và nổi nóng, Đức Giê-hô-va đã rút dân này khỏi đất họ, và ném vào một xứ khác, như điều đó hiện có ngày nay.

Deut 29 29 Những sự bí mật thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi lời của luật pháp này.

Deut 30 1 Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy,

Deut 30 2 trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay,

Deut 30 3 thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó.

Deut 30 4 Dẫu những kẻ bị đày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó.

Deut 30 5 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người.

Deut 30 6 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống.

Deut 30 7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người.

Deut 30 8 Còn người sẽ hồi cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay.

Deut 30 9 Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết

lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy-lấp,

Deut 30 10 làm cho mọi công việc của tay người được thanh lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh-vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người.

Deut 30 11 Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người.

Deut 30 12 Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo?

Deut 30 13 Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo?

Deut 30 14 Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó.

Deut 30 15 Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa,

Deut 30 16 vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy.

Deut 30 17 Nhưng nếu lòng người xây trò, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác,

Deut 30 18 thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy.

Deut 30 19 Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống,

Deut 30 20 thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Deut 31 1 Môi-se đến giảng cho cả Y-sơ-ra-ên những bài sau này.

Deut 31 2 Người nói: Ngày nay ta được một trăm hai mươi tuổi; không thể đi ra đi vào nữa; và Đức Giê-hô-va có phán cùng ta rằng: Người không đi ngang qua sông Giô-đanh này đâu.

Deut 31 3 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đi đầu người. Ngài sẽ diệt các dân tộc ở đằng trước người, và người sẽ nhận được xứ chúng nó; Giô-suê sẽ đi trước người, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn.

Deut 31 4 Đức Giê-hô-va sẽ đăi chúng nó như Ngài đã đăi Si-hôn và Oúc, vua dân A-mô-rít, và xứ chúng nó mà Ngài đã hủy phá.

Deut 31 5 Đức Giê-hô-va sẽ phó chúng nó cho các người, và các người phải đăi chúng nó tùy theo lệnh ta đã truyền cho.

Deut 31 6 Hãy vững lòng bền chí; chớ sợ chi và chớ kinh khủng trước mặt các dân đó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đi cùng người; Ngài chẳng lìa khỏi người, chẳng từ bỏ người đâu.

Deut 31 7 Đoạn, Môi-se gọi Giô-suê, nói cùng người tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên mà rằng: Hãy vững lòng bền chí; vì người sẽ vào với dân này trong xứ mà

Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ họ, và người sẽ chia xứ cho họ.

Deut 31 8 Chánh Đức Giê-hô-va sẽ đi trước người, Ngài sẽ ở cùng người, chẳng lia khỏi người, chẳng từ bỏ người đâu. Chớ sợ, và chớ kinh khủng.

Deut 31 9 Môi-se chép luật này, giao cho những thầy tế lễ, là con cháu Lê-vi, khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, lại giao luôn cho hết thầy trưởng lão Y-sơ-ra-ên,

Deut 31 10 và truyền lệnh này, mà rằng: Cuối bảy năm, nhằm năm giải thích, tại ngày lễ lều tạm,

Deut 31 11 khi cả dân Y-sơ-ra-ên đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trong chỗ Ngài sẽ chọn, thì người phải đọc luật này trước cả Y-sơ-ra-ên cho chúng nghe.

Deut 31 12 Người phải nhóm hiệp dân sự, nào người nam, người nữ, nào con trẻ và khách lạ ở trong các thành của người, để chúng nghe, tập kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này.

Deut 31 13 Những con cái của dân sự chưa biết việc ấy, sẽ nghe, tập kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, trọn lúc các người sống trên đất mà các người sẽ nhận được, sau khi đã đi ngang qua sông Giô-đanh.

Deut 31 14 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Kia, ngày chết của người hầu gần; hãy gọi Giô-suê, rồi hai người hãy ra mắt tại hội mạc, để ta truyền lệnh ta cho người. Vậy, Môi-se và Giô-suê đi đến châu tại hội mạc.

Deut 31 15 Đức Giê-hô-va hiện ra nơi Trại, trong một trụ mây, và trụ mây dừng lại tại cửa Trại.

Deut 31 16 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Kia, người sẽ an giấc với các tổ phụ người; dân sự này sẽ dấy lên và thông dâm cùng các thần khác trong xứ mà họ sẽ vào, bỏ ta và bội giao ước ta đã lập cùng họ.

Deut 31 17 Trong ngày ấy, cơn thịnh nộ ta sẽ phùng lên cùng họ, ta sẽ bỏ họ, giấu mặt ta đi, khiến cho họ bị tiêu diệt; nhiều sự tai vạ và buồn thảm sẽ xông hãm vào họ. Trong ngày đó họ sẽ nói rằng: Há có phải vì Đức Chúa Trời không ngự giữa tôi, nên những tai vạ này xông hãm vào tôi chẳng?

Deut 31 18 Còn ta, trong ngày đó, sẽ giấu mặt mặt ta đi, vì có các tội ác của dân đã làm, trở theo các thần khác.

Deut 31 19 Vậy bây giờ, hãy chép bài ca này và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên; hãy để trong miệng họ, để bài ca này dùng làm chứng cho ta nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Deut 31 20 Vì ta sẽ đưa dân này vào xứ, ta đã thề hứa cùng tổ phụ chúng nó; tức là xứ đượm sữa và mật; chúng nó sẽ ăn no nê và mập béo; đoạn, trở đi hầu việc các thần khác, khinh dể ta, và bội giao ước của ta.

Deut 31 21 Khi tai vạ nhiều và sự gian truân đã xông hãm dân này, thì bấy giờ, bài ca này sẽ rền lên làm chứng nghịch cùng nó, vì miệng của dòng dõi nó sẽ không quên. Và, ta biết những ý tưởng của nó đã kết nên ngày nay, trước khi đưa nó vào xứ mà ta đã thề ban cho.

Deut 31 22 Trong ngày đó, Môi-se chép bài ca này và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên.

Deut 31 23 Đức Giê-hô-va ra lệnh cho Giô-suê, con trai Nun, mà rằng: Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ đưa dân Y-sơ-ra-ên vào trong xứ mà ta đã thề ban cho chúng nó; còn ta, ta sẽ ở cùng người.

Deut 31 24 Khi Môi-se chép những lời luật pháp này trong một cuốn sách xong rồi,

Kinh Thánh

- Deut 31 25 thì ra lệnh cho người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va mà rằng:
- Deut 31 26 Hãy lấy cuốn sách luật pháp này, để bên hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Nó sẽ ở đó làm chứng nghịch cùng người;
- Deut 31 27 vì ta biết tánh bội nghịch và cứng cổ của người. Này ngày nay, lúc ta còn sống với các người, các người đã phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va; huống chi sau khi ta qua đời!
- Deut 31 28 Hãy nhóm hiệp những trưởng lão của các chi phái và quan cai các người lại gần ta; ta sẽ cho họ nghe những lời này nơi lỗ tai, và ta bắt trời cùng đất làm chứng nghịch cùng họ.
- Deut 31 29 Vì ta biết rằng, sau khi ta qua đời, các người hẳn sẽ bại hoại, trở bỏ đường ta đã truyền dạy cho các người; trong ngày sau rốt, tai họa sẽ xông hãm các người, bởi các người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, lấy những công việc của tay mình mà chọc Ngài nổi giận.
- Deut 31 30 Môi-se đọc hết những lời của bài ca này cho cả hội Y-sơ-ra-ên nghe:
- Deut 32 1 Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi.
- Deut 32 2 Đạo của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, Tợ mưa tro trên cây cỏ, Tỉ như mưa tầm tã trên đồng xanh.
- Deut 32 3 Vì tôi sẽ tung hô danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi!
- Deut 32 4 Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực.
- Deut 32 5 Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, Chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên-đảo!
- Deut 32 6 Hỡi dân khờ dại không trí, Các người báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha người, Đấng đã chuộc người chẳng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên người, và lập người sao?
- Deut 32 7 Hãy nhớ lại những ngày xưa; Suy xét những năm của các đời trước; Hãy hạch hỏi cha người, người sẽ dạy cho. Cùng các trưởng lão, họ sẽ nói cho.
- Deut 32 8 Khi Đấng Chí Cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, Phân rẽ những con cái A-đam, Thì Ngài định bờ cõi của các dân, Cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên.
- Deut 32 9 Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là cơ nghiệp Ngài.
- Deut 32 10 Ngài tìm được người trong một nơi rừng-rú, Tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, Gìn giữ người như con người của mắt mình.
- Deut 32 11 Như phụng hoàng pháp phối dờn ổ mình, Bay chung quanh con nhỏ mình, Sè cánh ra xớt nó, Và cõng nó trên chéo cánh mình thế nào,
- Deut 32 12 Thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thế ấy, Không có thần nào khác ở cùng người.
- Deut 32 13 Ngài đã khiến người cỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật của hòn đá, Dầu của hòn đá cứng hơn hết,
- Deut 32 14 Và nút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, Chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, Cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch;

Kinh Thánh

Người có uống huyết của nho như rượu mạnh.

Deut 32 15 Giê-su-run đã mập mạp và cất đá, Người trở nên mập, lớn và béo tròn. Người đã lia bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên người, Và khinh dể Hòn Đá của sự chùng cứu người.

Deut 32 16 Chúng nó trêu ghẹo Ngài phân bì, bởi sự cúng thờ những thần khác, Chọc giận Ngài vì các sự gớm ghiếc;

Deut 32 17 Tể lễ những ma quỷ chẳng phải là Đức Chúa Trời, Quì lạy các thần mà mình chưa hề biết, Tức là các thần mới vừa đến ít lâu, Mà tổ phụ các người không kính sợ.

Deut 32 18 Người không kể đến Hòn Đá sanh mình. Và quên Đức Chúa Trời đã tạo mình.

Deut 32 19 Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình.

Deut 32 20 Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, Để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, Là những con cái không có lòng trung tín.

Deut 32 21 Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, Lấy sự hư không mà chọc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trêu sự phân bì của chúng nó, Lấy một nước ngu dại mà chọc giận chúng nó.

Deut 32 22 Vì có lửa nổi phừng trong cơn giận ta, Cháy cho đến đáy sâu âm phủ, Thiêu nuốt đất và thổ sản, Cùng cháy đốt nền các núi.

Deut 32 23 Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, Bắn chúng nó hết các tên ta.

Deut 32 24 Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, Và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến răng thú rừng, Và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó.

Deut 32 25 Ngoài thì gươm dao, Trong thì kinh khủng Sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, Và con đang bú, luôn với người già bạc Đầu bị diệt vong.

Deut 32 26 Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, Diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người.

Deut 32 27 Song sợ thù nghịch nhiech nhóc, Kẻ cừu địch chúng nó làm hiểu, La rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, Chớ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu!

Deut 32 28 Vì là một dân mất trí, Trong lòng không có thông minh!

Deut 32 29 Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu đượ, Ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đợi họ!

Deut 32 30 Nhược bằng Hòn Đá không có bán chúng nó, Và Giê-hô-va không giao nộp chúng nó, Thì làm sao một người rượt nổi ngàn người, Và hai người đuổi mười ngàn người trốn đi?

Deut 32 31 Vì hòn đá chúng nó chẳng phải như Hòn Đá chúng ta, Thù nghịch chúng ta cũng xét đoán như vậy.

Deut 32 32 Cây nho chúng nó vốn là chồi của Sô-đôm, Và do đất của Gô-mô-rô. Trái nho chúng nó vốn là độc, Và chùm nho vốn là đắng;

Deut 32 33 Rượu nho chúng nó là nọc độc con rắn, Một thứ nọc độc rất dữ của rắn hổ.

Deut 32 34 Những việc như thế làm sao ta quên đượ? Ta đã niêm phong nó vào trong kho ta.

Deut 32 35 Khi chân chúng nó xiêu tó, Sự báo thù sẽ thuộc về ta, phân đối trả sẽ qui về ta. Vì ngày bại hoại của chúng nó hầu gần, Và những tai họa buộc phải

xảy ra cho chúng nó đến mau.

Deut 32 36 Phải, khi Đức Giê-hô-va thấy sức lực của dân sự mình hao mòn, Và không còn lại tội mọi hay là tự chủ cho chúng nó, Thì Ngài sẽ đoán xét công bình cho chúng nó, Và thương xót tội tớ Ngài.

Deut 32 37 Ngài sẽ phán: Các thần chúng nó, Những hòn đá chúng nó nhờ cậy,

Deut 32 38 Các thần hưởng mỡ của hi sinh, Và uống rượu của lễ quán chúng nó, đều ở đâu? Các thần ấy hãy đứng dậy, giúp đỡ Và che phủ cho các người!

Deut 32 39 Bây giờ, hãy xem ta là Đức Chúa Trời, Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, Làm cho bị thương và chữa cho lành, Chẳng có ai giải cứu khỏi tay ta được.

Deut 32 40 Vì ta giơ tay chỉ trời Mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời,

Deut 32 41 Khi ta mài lưỡi sáng của gươm ta, Và tay ta cầm sự đoán xét, Thì ta sẽ báo thù kẻ cừu địch ta, Cùng đối trả những kẻ nào ghét ta.

Deut 32 42 Ta sẽ làm cho các mũi tên ta say huyết; Lưỡi gươm ta ăn thịt, Tức là huyết của kẻ bị giết và của phu tù, Thịt của đầu các tướng thù nghịch.

Deut 32 43 Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân Ngài, Vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tội tớ Ngài, Trả thù kẻ cừu địch Ngài, Và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài.

Deut 32 44 Vậy, Môi-se cùng Giô-suê, con trai của Nun, đến đọc hết các lời bài ca này cho dân sự nghe.

Deut 32 45 Khi Môi-se đã đọc xong các lời này tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên,

Deut 32 46 thì người nói cùng chúng rằng: Hãy để lòng chăm chỉ về hết thầy lời ta đã nài khuyên các người ngày nay, mà truyền cho con cháu mình, để chúng nó cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này.

Deut 32 47 Vì chẳng phải một lời nói vô giá cho các người đâu, nhưng nó là sự sống của các người; nhờ lời nói này, các người sẽ ở lâu ngày trên đất mà các người sẽ đi nhận lấy, khi qua sông Giô-đanh.

Deut 32 48 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng:

Deut 32 49 Hãy đi lên núi A-ba-rim, trên đỉnh Nê-bô, ở trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô; rồi nhìn xứ Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp.

Deut 32 50 Và, người sẽ chết trên núi mà người lên đó và sẽ được tiếp về cùng dân người, y như A-rôn, anh người, đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được tiếp về cùng dân của người,

Deut 32 51 bởi vì tại giữa dân Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội cùng ta, nơi nước Mê-ri-ba tại Ca-đe, trong đồng bằng Xin, và vì các người không tôn ta thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên.

Deut 32 52 Quả thật, người sẽ thấy xứ ở trước mặt mình, nhưng không được vào trong xứ ấy mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Deut 33 1 Và, đây là lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc cho dân Y-sơ-ra-ên, trước khi qua đời.

Deut 33 2 Người bèn nói: Đức Giê-hô-va đã đến từ Si-na-i, Ngài từ Sê-i-rơ dấy lên trên dân chúng, Chiếu sáng từ núi Pha-ran, Đến từ giữa muôn vàn đấng thánh; Từ tay hữu Ngài phát ra cho họ lửa của luật pháp Ngài.

Deut 33 3 Ngài thương yêu dân sự, Các thánh của Ngài đều ở trong tay Ngài, Quì xuống chân Ngài, Đấng lãnh những lời của Ngài.

Deut 33 4 Môi-se đã ban một luật pháp cho chúng tôi, Là cơ nghiệp của hội

chúng Gia-cốp.

Deut 33 5 Khi các quan trưởng của dân sự hội hiệp, Với những chi phái Y-sơ-ra-ên, Thì Ngài trở nên vua của Giê-su-run.

Deut 33 6 Nguyện Ru-bên sống, chớ thác, Dấu số người của nó sẽ ít đông.

Deut 33 7 Người chúc cho Giu-đa rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, cầu xin Ngài nghe tiếng của Giu-đa, Và đưa người về dân mình; Nguyện tay người bình vực chúng, Xin Chúa đến giúp người đương địch cùng kẻ thù nghịch mình!

Deut 33 8 Người cũng chúc cho Lê-vi rằng: Thu-mim và u-rim của người vốn thuộc về người tin kính của người, Mà người thử thách tại Ma-sa, Tranh giành với tại nước Mê-ri-ba.

Deut 33 9 Lê-vi nói về cha mẹ mình rằng: Tôi không hề thấy cha mẹ; Người không nhận anh em mình, Chẳng biết đến con cái mình. Vì người gìn giữ lời Chúa, Canh chừng sự giao ước của Chúa.

Deut 33 10 Họ lấy mạng lệnh của Chúa dạy cho Gia-cốp, Và luật pháp Chúa cho Y-sơ-ra-ên; Họ để hương dưới mũi Ngài, Đặt của lễ thiêu trên bàn thờ Ngài.

Deut 33 11 Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban phước cho của cải người, Và nhậm công việc của tay người làm. Xin bẻ nát họng của kẻ dấy nghịch và ghen ghét người, Để chúng nó không thể dấy lên nữa!

Deut 33 12 Người chúc về Bên-gia-min rằng: Người mà Đức Giê-hô-va yêu mến Sẽ được ở yên gần bên Ngài. Hằng ngày Đức Giê-hô-va sẽ che chở người, Lập nơi ở Ngài giữa hai vai người.

Deut 33 13 Người chúc về Giô-sép rằng: Xứ người được Đức Giê-hô-va ban phước; Từ trời Ngài giáng xuống cho người ân tứ rất báu, là sương-móc, Những suối của vực thẳm có nước sâu;

Deut 33 14 Những huê lợi quý nhất của mặt trời, Hoa quả cực báu của mặt trăng;

Deut 33 15 Những vật nhất hạng của núi xua, Các báu lạ của mấy gò đồng đời đời,

Deut 33 16 Bửu bối của đất, và sự sung mãn nó. Nguyện ơn của Đấng hiện ra trong bụi gai Giáng xuống trên đầu Giô-sép, Và trên trán của chúa anh em người!

Deut 33 17 Oai nghiêm người giống như con bò đực đầu lòng; Hai sừng người vốn sừng của trâu! Người lấy sừng ấy báng mọi dân, Cho đến cuối đầu của đất. Đó là hàng muôn của Ép-ra-im, Ấy là hàng ngàn của Ma-na-se.

Deut 33 18 Người chúc về Sa-bu-lôn rằng: Hỡi Sa-bu-lôn, khá vui mừng về cuộc mình đi ra ngoài, Còn người, Y-sa-ca, hãy hớn hờ trong các trại mình!

Deut 33 19 Hai người sẽ gọi các dân tộc lên núi; Tại đó, dâng những của tế lễ công bình; Vì hai người sẽ hút sự dư dật của biển, Và những bửu vật lấp dưới cát.

Deut 33 20 Người chúc về Gát rằng: Đáng ngợi khen thay Đấng để Gát nơi quảng-khoát, Người nằm nghỉ như một sư tử cái, Và xé cánh tay cùng đầu.

Deut 33 21 Người đã chọn cho mình phần đầu nhất của xứ, Bởi vì tại đó đã dành phần của đấng lập luật pháp, Và người ở đằng đầu dân sự đi đến. Người đồng lòng với Y-sơ-ra-ên làm xong công bình của Đức Giê-hô-va, Và làm theo những mạng lệnh của Ngài.

Deut 33 22 Người chúc về Đan rằng: Đan là một sư tử tơ, Từ Ba-san nhảy xông đến.

Deut 33 23 Người chúc về Nép-ta-li rằng: Nép-ta-li hưởng ân huệ cho thỏa nguyện, Và phước lành của Đức Giê-hô-va cho đầy dẫy Chiếm được phương tây và

phương nam.

Deut 33 24 Người chúc về A-se rằng: Nguyện cho A-se được phước giữa các con trai Y-sơ-ra-ên; Được đẹp lòng anh em mình, Và được dầm chân mình trong dầu!

Deut 33 25 Những then cửa người sẽ bằng sắt và đồng, Đòi người lâu bao nhiêu, sức mạng người lâu bấy nhiêu.

Deut 33 26 Ô Giê-su-run, không ai giống như Đức Chúa Trời, Là Đấng oai nghi, cỡi trên các tầng trời, Trên những đám mây, đặng đến cứu giúp người.

Deut 33 27 Đức Chúa Trời hằng sống là nơi ở của người, Ở dưới có cánh tay đòi đòi của Ngài, Ngài đuổi kẻ thù nghịch khỏi trước mặt người, Và phán cùng người rằng: Hãy diệt đi!

Deut 33 28 Y-sơ-ra-ên sẽ ở bình an; Suối Gia-cóp phun lên riêng ra Trong một xứ ngũ cốc và rượu; Trời của người nhỏ sương móc xuống.

Deut 33 29 Ô! Y-sơ-ra-ên, người có phước dường bao! Hỡi dân được Đức Giê-hô-va cứu rỗi, ai giống như người? Ngài là cái thuẫn giúp đỡ người, Thanh gươm khiến cho người nên vinh hiển. Kẻ thù nghịch người sẽ đến đua nịnh người; Còn người, người sẽ lấy chân giày đạp các nơi cao của chúng nó.

Deut 34 1 Kế ấy, Môi-se từ đồng bằng Mô-áp lên trên núi Nê-bô, nơi đỉnh Phích-ga, đối ngang Giê-ri-cô, rồi Đức Giê-hô-va cho người xem toàn xứ, từ Ga-la-át chí Đan;

Deut 34 2 toàn Nép-ta-li, xứ Ép-ra-im và Ma-na-se, cả xứ Giu-đa cho đến biển Tây,

Deut 34 3 miền Nam, đồng bằng, sông Giô-đanh và trũng Giê-ri-cô, thành cây chà là, cho đến Xoa.

Deut 34 4 Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Đó là xứ mà ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cóp, mà rằng: Ta sẽ ban xứ ấy cho dòng giống người. Ta cho tự mắt người xem xứ ấy, nhưng người không vào đó được.

Deut 34 5 Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đèo tại đó, trong đồng bằng Mô-áp, theo như lệnh của Đức Giê-hô-va.

Deut 34 6 Đức Chúa Trời bèn chôn người trong trũng tại xứ Mô-áp, đối ngang Bết-Phê -o; cho đến ngày nay không có ai biết được mộ của người.

Deut 34 7 Và, khi Môi-se qua đèo, tuổi được một trăm hai mươi; mắt người không lạng, sức người không giảm.

Deut 34 8 Dân Y-sơ-ra-ên khóc Môi-se trong ba mươi ngày tại đồng bằng Mô-áp. Những ngày khóc và ngày chịu tang cho Môi-se đã xong rồi là như vậy.

Deut 34 9 Giô-suê, con trai của Nun, được đầy dẫy thần khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay mình trên người; dân Y-sơ-ra-ên bèn vâng lời người và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Deut 34 10 Về sau, trong Y-sơ-ra-ên không còn dấy lên tiên tri nào giống như Môi-se, mà Đức Giê-hô-va biết giáp mặt.

Deut 34 11 Không có ai bằng người, hoặc về các dấu kỳ, phép lạ mà Đức Giê-hô-va sai người làm tại trong xứ Ê-díp-tô, trước mặt Pha-ra-ôn, các quần thần, và cả xứ của người;

Deut 34 12 hoặc hết thầy công việc lớn lao và đáng sợ mà Môi-se cậy tay quyền năng mình làm tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên.

Joshua

Josh 1 1 Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng:

Josh 1 2 Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặt vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Josh 1 3 Phàm nơi nào bàn chơn các người đạp đến, thì ta ban cho các người, y như ta đã phán cùng Môi-se.

Josh 1 4 Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ô-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn.

Josh 1 5 Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu.

Josh 1 6 Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó.

Josh 1 7 Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thầy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thành vượng.

Josh 1 8 Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.

Josh 1 9 Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Josh 1 10 Bây giờ Giô-suê truyền lệnh cho các quan trưởng của dân sự mà rằng:

Josh 1 11 Hãy chạy khắp trại quân, truyền lệnh này cho dân sự rằng: Hãy sẵn sàng thực vật, vì trong ba ngày nữa các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh này, đặt đánh lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho mình làm sản nghiệp.

Josh 1 12 Giô-suê cũng nói cùng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se mà rằng:

Josh 1 13 Hãy nhớ lại điều Môi-se, tôi tớ Giê-hô-va, đã dặn các người, khi người có nói: Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã cho các người an nghỉ và ban xứ này cho các người.

Josh 1 14 Vợ, con nhỏ, và bày súc vật các người sẽ ở trong xứ mà Môi-se ban cho các người về phía bên này sông Giô-đanh; nhưng các người, tức là hết thầy người mạnh dạn, phải cầm binh khí đi ngang qua trước anh em mình, và giúp đỡ họ,

Josh 1 15 cho đến chừng nào Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho anh em các người, y như đã ban cho các người, và đến khi họ cũng đã nhận được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho. Đoạn, các người sẽ trở về xứ mình, là xứ Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho các người ở phía bên này sông

Giô-đanh, về hướng mặt rời mọc, rồi các người sẽ lấy nó làm sản nghiệp.

Josh 1 16 Những người ấy thưa cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ làm mọi điều ông dặn biểu, và đi khắp nơi nào ông sai

Josh 1 17 chúng tôi sẽ vâng theo ông trong mọi việc y như đã vâng theo trong mọi việc như đã vâng theo Môi-se. Chỉnh nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông ở cùng ông, y như Ngài đã ở cùng Môi-se vậy!

Josh 1 18 Phàm ai nghịch mạng không vâng theo lời ông trong mọi điều ông dặn biểu chúng tôi, thì người đó sẽ bị xử tử; chỉ ông hãy vững lòng bền chí.

Josh 2 1 Giô-suê, con trai của Nun, từ Si-tim mật sai hai người do thám mà rằng: Hãy đi do thám xứ, nhất là Giê-ri-cô. Vậy, hai người ấy đi đến nhà của một kỹ nữ tên là Ra-háp, và ngụ tại đó.

Josh 2 2 Người ta bèn tâu cùng vua Giê-ri-cô rằng: Kia, đêm nay có người trong dân Y-sơ-ra-ên đã đến do thám xứ.

Josh 2 3 Vua Giê-ri-cô sai nói cùng Ra-háp rằng: Hãy đuổi hai người đã đến vào nhà người; vì họ đến đặng do thám cả xứ.

Josh 2 4 Nhưng người đờn bà đem giấu hai người này, rồi đáp rằng: Quả thật họ đã tới nhà tôi nhưng chẳng biết ở đâu đến.

Josh 2 5 Song vào buổi tối cửa thành hầu đóng, hai người ấy đi ra tôi không biết đi đâu; hãy mau đuổi theo, vì các người theo kịp được.

Josh 2 6 Và, nàng có biểu hai người leo lên mái nhà, giấu dưới cọng gai mà nàng rải ở trên mái.

Josh 2 7 Những người của vua đuổi theo họ về hướng sông Giô-đanh, cho đến chỗ cạn; vừa khi những người đuổi theo đó ra khỏi thành, thì người ta đóng cửa thành.

Josh 2 8 Trước khi hai người do thám chưa nằm ngủ, nàng leo lên mái nhà,

Josh 2 9 mà nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã ban cho các ông xứ này, sự kinh khủng vì có các ông đã bắt lấy chúng tôi, và cả dân của xứ đều sùng lòng trước mặt các ông.

Josh 2 10 Vì chúng tôi có hay khi các ông ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va đã khiến nước Biển đỏ bày khô trước mặt các ông, và điều các ông đã làm cho Si-hôn và Oúc, hai vua dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh, mà các ông đã diệt đi.

Josh 2 11 Chúng tôi có hay điều đó, lòng bèn tan ra, chẳng ai trong chúng tôi còn can đảm trước mặt các ông nữa; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia, và ở dưới đất thấp này.

Josh 2 12 Vậy bây giờ, vì tôi đã làm nhơn cho hai ông, thì hai ông cũng phải làm nhơn lại cho nhà cha tôi; hãy chỉ Đức Giê-hô-va mà thề cùng tôi, và cho một dấu quả quyết

Josh 2 13 rằng các ông sẽ để cha mẹ, anh em, chị em tôi, và hết thầy người bà con của họ đều còn sống, cùng cứu chúng tôi khỏi chết.

Josh 2 14 Hai người đáp rằng: Mạng chúng ta sẽ đền cho mạng nàng! Nếu nàng không cho lậu việc chúng ta ra, thì chúng ta sẽ đãi nàng cách nhơn từ và thành tín khi Đức Giê-hô-va ban xứ cho chúng ta.

Josh 2 15 Vậy, nàng dùng một sợi dây dòn hai người xuống nơi cửa sổ, vì nhà nàng ở tại trên vách thành.

Josh 2 16 Nàng nói rằng: Hãy đi đến núi, kéo những người đuổi theo gặp các ông chẳng; hãy ẩn đó ba ngày cho đến chừng nào những người đuổi theo trở

về; sau rồi các ông hãy đi đường.

Josh 2 17 Và, hai người nói cùng nàng rằng: Này thề nào chúng ta sẽ khỏi mắc lời thề mà nàng đã bắt ta thề.

Josh 2 18 Khi nào chúng ta vào xứ, nàng phải cột sợi chỉ điều này nơi cửa sổ mà nàng dùng chúng ta xuống, rồi nhóm hiệp cha mẹ, anh em, hết thầy bà con của nàng lại trong nhà mình.

Josh 2 19 Phàm ai trong các người đó đi ra ngoài cửa nhà nàng, thì huyết người ấy sẽ đổ lại trên đầu người, và chúng ta vô tội; nhưng nếu ai tra tay vào người nào ở cùng nàng trong nhà, thì huyết của người đó sẽ đổ lại trên đầu chúng ta.

Josh 2 20 Còn nếu nàng cho lậu việc chúng ta, ắt chúng ta sẽ khỏi mắc lời mà nàng đã bắt chúng ta thề.

Josh 2 21 Nàng bèn đáp: Khá y lời hai ông đã nói. Đoạn, nàng cho hai người đi, và hai người liền đi. Nàng bèn cột sợi chỉ điều này nơi cửa sổ.

Josh 2 22 Vậy, hai người đi đến núi, ở đó ba ngày cho đến khi những người đuổi theo mình trở về. Mấy người ấy kiếm họ cùng đường, nhưng không gặp.

Josh 2 23 Hai người do thám bèn đi xuống núi trở về; khi đã qua sông Giô-đanh rồi, thì đến gần Giê-suê, con trai Nun, thuật cho người mọi điều đã xảy ra.

Josh 2 24 Hai người nói cùng Giê-suê rằng: Quả thật, Đức Giê-hô-va đã phó cả xứ vào tay chúng ta; và lại, hết thầy dân của xứ đều sùng sục trước mặt chúng ta.

Josh 3 1 Giê-suê dậy sớm, ở Si-tim đi cùng hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, đến mé sông Giô-đanh, và ngủ đêm tại đó trước khi qua sông.

Josh 3 2 Cuối ba ngày, các quan trưởng đi khắp trại quân

Josh 3 3 truyền lệnh này cho dân sự rằng: Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau.

Josh 3 4 Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ.

Josh 3 5 Giê-suê cũng nói cùng dân sự rằng: Hãy làm cho mình ra thánh, vì ngày mai Đức Giê-hô-va sẽ làm những việc lạ lùng giữa các người.

Josh 3 6 Đoạn, Giê-suê nói cùng những thầy tế lễ rằng: Hãy khiêng hòm giao ước đi qua trước dân sự. Vậy, những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước và đi đầu dân sự.

Josh 3 7 Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-suê rằng: Ngày nay ta khởi tôn người lên trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, để chúng nó biết rằng ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se vậy.

Josh 3 8 Người phải truyền lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước: Khi nào các người đến mé sông Giô-đanh, thì hãy dừng lại tại giữa sông.

Josh 3 9 Giê-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lại gần, nghe lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Josh 3 10 Đoạn, người nói: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống ngự giữa các người, và Ngài sẽ đuổi khỏi trước mặt các người dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít.

Josh 3 11 Này, hòm giao ước của Chúa cả thế gian đi trước các người vào sông Giô-đanh.

Kinh Thánh

Josh 3 12 Vậy, hãy chọn mười hai người của các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người;

Josh 3 13 và khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, là Chúa cả thế gian, mới để bàn chơn mình dưới nước sông Giô-đanh, thì nước của sông, tức nước từ nguồn chảy xuống, sẽ chia ra, và dồn lại thành một đồng.

Josh 3 14 Khi dân sự bỏ các trại mình dựng đi qua sông Giô-đanh, thì những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước ở trước mặt dân sự.

Josh 3 15 Và trọn lúc mùa gặt, sông Giô-đanh tràn lên khỏi bờ. Khi các người khiêng hòm đến sông Giô-đanh, và chơn của những thầy tế lễ khiêng hòm mới bị ướt nơi mé nước,

Josh 3 16 thì nước ở trên nguồn thường chảy xuống bèn dừng lại, dồn thành một đồng, xa ra một khoảng đến thành A-đam, là thành ở bên cạnh Xát-than; còn nước chảy đến biển đồng bằng, tức Biển mặn, đã rẽ đoạn ra; rồi dân sự đi qua đối ngang Giê-ri-cô.

Josh 3 17 Những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va dừng chơn vững trên đất khô giữa sông Giô-đanh trong khi cả Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến chừng cả dân đã qua khỏi sông Giô-đanh rồi.

Josh 4 1 Khi cả dân đã qua khỏi Giô-đanh rồi, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Giô-suê rằng:

Josh 4 2 Hãy chọn trong dân sự mười hai người, mỗi chi phái một người;

Josh 4 3 rồi truyền lệnh này cho các người đó: Hãy lấy mười hai hòn đá tại đây giữa sông Giô-đanh, từ nơi chơn những thầy tế lễ đứng vững, rồi đem nó theo, và đặt tại chỗ các người sẽ ngủ ban đêm.

Josh 4 4 Vậy, Giô-suê gọi mười hai người mà mình đã chọn trong dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người,

Josh 4 5 mà truyền rằng: Hãy đi qua trước hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người tại giữa sông Giô-đanh, rồi mỗi người, theo số chi phái Y-sơ-ra-ên, phải vác một hòn đá trên vai mình,

Josh 4 6 hầu cho điều đó làm một dấu ở giữa các người. Về sau, khi con cháu các người hỏi rằng: Những hòn đá này có nghĩa chi?

Josh 4 7 thì hãy đáp rằng: Ấy là nước sông Giô-đanh đã rẽ ra trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va; khi hòm đi ngang qua sông Giô-đanh; thì nước sông bèn rẽ ra; các hòn đá này dùng cho dân Y-sơ-ra-ên làm kỷ niệm đời đời.

Josh 4 8 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên làm theo điều Giô-suê đã biểu, bèn lấy mười hai hòn đá ở giữa sông Giô-đanh, theo số chi phái dân Y-sơ-ra-ên, và đem nó theo cùng mình đến chỗ nào phải ngủ ban đêm, rồi đặt tại đó, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê.

Josh 4 9 Giô-suê cũng dựng mười hai hòn đá giữa sông Giô-đanh, tại nơi chơn những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đã đứng; các hòn đá ấy hãy còn ở đó cho đến ngày nay.

Josh 4 10 Những thầy tế lễ khiêng hòm đều đứng giữa sông Giô-đanh cho đến chừng nào đã làm xong mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã dặn biểu Giô-suê truyền lại cho dân sự, theo mạng lệnh mà Môi-se đã truyền cho Giô-suê. Dân sự bèn lật đặt đi qua sông.

Josh 4 11 Khi cả dân sự đã đi qua sông rồi, thì hòm của Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ cũng đi qua trước mặt dân sự.

Josh 4 12 Con cháu Ru-bên, con cháu Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se cầm binh khí đi trước dân Y-sơ-ra-ên, y như Môi-se đã dặn biểu họ.

- Josh 4 13 Có chừng bốn muôn người sắm sửa ra trận, đi qua trước mặt Đức Giê-hô-va, đến trong đồng bằng Giê-ri-cô, dựng đánh giặc.
- Josh 4 14 Ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến Giô-suê được tôn trọng trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và chúng kính sợ người trọn đời người, như đã kính sợ Môi-se vậy.
- Josh 4 15 Và, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng:
- Josh 4 16 Hãy truyền cho những thầy tế lễ khiêng hòn băng chứng đi lên khỏi sông Giô-đanh.
- Josh 4 17 Giô-suê bèn truyền lệnh cho những thầy tế lễ rằng: Hãy đi lên khỏi Giô-đanh.
- Josh 4 18 Khi những thầy tế lễ khiêng hòn giao ước của Đức Giê-hô-va đã lên khỏi giữa ông, và bàn chơn họ dờ lên dựng bước trên đất khô rồi, thì nước sông Giô-đanh trở lại chỗ cũ và chảy tràn ra khắp mé như trước.
- Josh 4 19 Ngày mồng mười tháng giêng, dân sự đi lên khỏi sông Giô-đanh, và đóng trại tại Ghinh-ganh, ở cuối phía đông Giê-ri-cô.
- Josh 4 20 Giô-suê dựng tại Ghinh-ganh mười hai hòn đá mà dân chúng đã lấy dưới sông Giô-đanh.
- Josh 4 21 Đoạn, người nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về sau, khi con cháu các người hỏi cha mình rằng: Các hòn đá này có nghĩa gì?
- Josh 4 22 thì các người sẽ dạy con cháu mình mà rằng: Y-sơ-ra-ên đã đi qua sông Giô-đanh trên đất khô,
- Josh 4 23 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho sông Giô-đanh bày khô trước mặt các người, cho đến chừng nào các người đã qua khỏi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm tại Biển đỏ, khiến cho nó bày khô trước mặt chúng ta, cho đến chừng nào chúng ta đã qua khỏi,
- Josh 4 24 hầu cho các dân tộc thế gian biết rằng tay của Đức Giê-hô-va là rất mạnh, và cho các người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người luôn luôn.
- Josh 5 1 Và, các vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh về phía tây, và các vua Ca-na-an ở gần biển vừa hay rằng Đức Giê-hô-va đã làm cho nước sông Giô-đanh bày khô trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, cho đến chừng đã đi qua khỏi, thì lòng họ kinh khiếp và nao sồn vì cơ dân Y-sơ-ra-ên.
- Josh 5 2 Trong lúc đó Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì lần thứ nhì cho dân Y-sơ-ra-ên.
- Josh 5 3 Vậy, Giô-suê sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên tại trên gò A-ra-lốt.
- Josh 5 4 Đây là cơ Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: Các người nam trong dân chúng đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là các chiến sĩ, đều đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- Josh 5 5 Và, hết thầy dân chúng mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô đều có chịu phép cắt bì; nhưng sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô người ta không có làm phép cắt bì cho một ai trong những người sanh ra dọc đường tại nơi đồng vắng.
- Josh 5 6 Vì dân Y-sơ-ra-ên đã đi trong đồng vắng bốn mươi năm cho đến chừng cả dân sự đã bị chết hết, tức là những chiến sĩ đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va có thể cùng chúng rằng sẽ chẳng cho họ thấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ họ ban cho chúng ta, tức là xứ đơm sữa và mật.
- Josh 5 7 Và Ngài đã dấy lên con cháu của họ mà thề vào chỗ. Ấy là con cháu này mà Giô-suê làm phép cắt bì cho, vì chúng nó không có chịu phép cắt bì dọc đường.

Kinh Thánh

- Josh 5 8 Khi người ta làm phép cắt bì cho hết thầy dân sự xong rồi, thì họ ở lại chỗ mình trong trại quân cho đến chừng nào lành.
- Josh 5 9 Bây giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay ta đã cắt khỏi các người sự xấu hổ của xứ Ê-díp-tô. Nên người ta gọi chỗ ấy là Ghinh-ganh cho đến ngày nay.
- Josh 5 10 Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại Ghinh-ganh trong đồng bằng Giê-ri-cô, và giữ lễ Vượt qua nhằm ngày mười bốn tháng này, vào lối chiều tối.
- Josh 5 11 Ngày sau lễ Vượt qua, chảnh này đó, dân sự ăn thổ sản của xứ, bánh không men, và hột rang.
- Josh 5 12 Ngày mà chúng đã ăn lúa mì của xứ, thì đến sáng mai ma-na hết; vậy, dân Y-sơ-ra-ên không có ma-na nữa, nhưng trong năm đó ăn những thổ sản của Ca-na-an.
- Josh 5 13 Xảy khi Giô-suê ở gần Giê-ri-cô, ngược mắt lên mà nhìn, bèn thấy một người đứng cầm gương trần đối diện cùng mình. Giô-suê đi lại người và nói rằng: Người là người của chúng ta hay là người của kẻ thù nghịch chúng ta?
- Josh 5 14 Người đáp: không, bây giờ ta đến làm tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va. Giô-suê bèn sấp mặt xuống đất, lạy, và hỏi rằng: Chúa truyền cho tôi tớ Chúa điều gì?
- Josh 5 15 Tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va nói cùng Giô-suê rằng: Hãy lột giày khỏi chơn người, vì nơi người đứng là thánh. Giô-suê bèn làm như vậy.
- Josh 6 1 Và, Giê-ri-cô đã đóng cửa mình cách nghiêm ngặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, không người nào vào ra.
- Josh 6 2 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, vua, và các chiến sĩ mạnh dạn của nó vào tay người.
- Josh 6 3 Vậy, hết thầy các người, là chiến sĩ, hãy đi vòng chung quanh thành một bận; phải làm như vậy trong sáu ngày.
- Josh 6 4 Bảy thầy tế lễ sẽ đi trước hòm giao ước cầm bảy cái kèn tiếng vang; nhưng qua ngày thứ bảy, các người phải đi vòng chung quanh thành bảy bận, và bảy thầy tế lễ sẽ thổi kèn lên.
- Josh 6 5 Khi những thầy tế lễ thổi kèn vang, các người vừa nghe tiếng kèn, hết thầy dân sự phải la tiếng lớn lên, thì vách thành sẽ sập xuống, rồi dân sự sẽ leo lên, mỗi người ngay trước mặt mình.
- Josh 6 6 Vậy, Giô-suê, con trai của Nun, gọi những thầy tế lễ mà nói rằng: Hãy khiêng hòm giao ước, và bảy thầy tế lễ phải đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cái kèn tiếng vang.
- Josh 6 7 Người lại nói cùng dân sự rằng: Hãy đi vòng xung quanh thành, và những người cầm binh khí phải đi trước hòm của Đức Giê-hô-va.
- Josh 6 8 Khi Giô-suê đã nói cùng dân sự xong rồi, bảy thầy tế lễ cầm bảy cây kèn tiếng vang ở trước mặt Đức Giê-hô-va, vừa đi tới vừa thổi kèn, còn hòm của Đức Giê-hô-va theo sau.
- Josh 6 9 Các người cầm binh khí đi trước những thầy tế lễ thổi kèn, còn đạo hậu đi theo sau hòm; người ta vừa đi vừa thổi kèn.
- Josh 6 10 Và, Giô-suê có truyền lệnh cho dân sự rằng: Các người chớ la, chớ có nghe tiếng nói mình; chớ có một lời chi ra khỏi miệng các người cho đến ngày nào ta biểu rằng: Hãy la lên! bây giờ các người sẽ la.
- Josh 6 11 Hòm của Đức Giê-hô-va đi vòng chung quanh thành một bận, rồi chúng vào trại quân, và ngủ đêm tại đó.
- Josh 6 12 Giô-suê dậy sớm và những thầy tế lễ khiêng hòm của Đức Giê-

hô-va.

Josh 6 13 Bảy thầy tế lễ cứ đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cây kèn tiếng vang, vừa đi vừa thổi; những người cầm binh khí đi trước họ, còn đạo hậu đi theo sau hòm của Đức Giê-hô-va; những thầy tế lễ vừa đi vừa thổi kèn.

Josh 6 14 Ngày thứ nhì chúng đi một vòng chung quanh thành, rồi trở về trại quân. Chúng làm như vậy trong sáu ngày.

Josh 6 15 Nhưng ngày thứ bảy các người đó dậy sớm, vừa tảng sáng, và y như cách trước, đi chung quanh thành bảy lần; chỉ nội ngày đó họ đi chung quanh thành bảy lần.

Josh 6 16 Lần thứ bảy, những thầy tế lễ thổi kèn, thì Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Hãy la lên; vì Đức Giê-hô-va đã phó thành cho các người.

Josh 6 17 Cái thành và mọi vật ở trong sẽ bị phú dâng cho Đức Giê-hô-va như vật đáng diệt; chỉ một mình Ra-háp là kỹ nữ, với hết thầy người ở cùng nàng trong nhà sẽ được sống, vì nàng đã giấu sù giả của chúng ta sai đến.

Josh 6 18 Nhưng hãy cẩn thận về vật các người phú dâng diệt đi; vì nếu khi đã phú diệt rồi, các người đoạt lấy của đáng diệt đó, thì các người sẽ gây cho trại quân Y-sơ-ra-ên đáng bị diệt, và gieo sự loạn lạc vào trong đó.

Josh 6 19 Phàm bạc, vàng, và hết thầy vật bằng đồng cùng bằng sắt đều sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; các vật đó sẽ nhập kho của Đức Giê-hô-va.

Josh 6 20 Vậy, dân sự la lên, và những thầy tế lễ thổi kèn. Vừa khi dân sự nghe tiếng kèn, bèn la lớn lên, và vách thành liền ngã sập, dân sự leo lên thành, mỗi người ngay trước mặt mình. Chúng lấy thành,

Josh 6 21 đưa gươm qua diệt mọi vật ở trong thành, nào nam phụ lão ấu, cho đến bò, chiên, và lừa.

Josh 6 22 Bảy giờ, Giô-suê nói cùng hai người đã đi do thám xứ mà rằng: Hãy vào trong nhà kỹ nữ, biểu nàng và mọi người thuộc về nàng đi ra, y như hai người đã thề cùng nàng.

Josh 6 23 Vậy, hai người trai trẻ đã đi do thám xứ, bèn vào biểu Ra-háp, cha mẹ nàng, anh em, và mọi vật chi thuộc về nàng đi ra; hai người đem hết thầy gia quyến nàng ra, và để ở ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên.

Josh 6 24 Đoạn, chúng phóng hỏa cái thành, và mọi vật ở trong, chỉ để bạc, vàng và món chi bằng đồng, bằng sắt, nhập vào kho của Đức Giê-hô-va.

Josh 6 25 Vậy, Giô-suê bảo tồn sự sống của Ra-háp là kỹ nữ, luôn nội nhà của cha nàng, và mọi vật chi thuộc về nàng; nàng ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì nàng có giấu sù giả mà Giô-suê đã sai do thám Giê-ri-cô.

Josh 6 26 Bảy giờ, Giô-suê phát thề rằng: Phàm ai chỗi lên xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rủa sả trước mặt Đức Giê-hô-va! Đặt nền nó lại, tất con trường nam mình phải chết; dựng cửa nó lại, tất con út mình phải chết.

Josh 6 27 Vậy, Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-suê, và danh tiếng người đồn khắp trong xứ.

Josh 7 1 Song dân Y-sơ-ra-ên có phạm một tội về vật đáng diệt; vì A-can, con trai của Cạt-ni, cháu của Xáp-đi, chất của Xê-rách về chi phái Giu-đa, có lấy vật đáng diệt và cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Josh 7 2 Ở Giê-ri-cô Giô-suê sai người đến thành A-hi gần Bết-a-ven, về phía đông Bê-tên, và truyền lệnh này rằng: Hãy đi lên do thám xứ. Vậy, các người ấy đi lên do thám thành A-hi.

Josh 7 3 Đoạn trở về cùng Giô-suê mà rằng: Lấy làm vô ích đem cả dân sự đi lên đó; nhưng hãy cho chừng vài ba ngàn người đi lên đó mà đánh thành A-hi.

Chớ làm cho mệt nhọc cả dân chúng đi đó; vì người A-hi ít quá.

Josh 7 4 Vậy, có chừng ba ngàn người đi lên đó; nhưng họ chạy trốn trước mặt người A-hi.

Josh 7 5 Người A-hi giết chừng ba mươi sáu người, rượt theo họ từ cửa thành cho đến Sê-ba-rim, và đánh họ lúc đi xuống dốc. Lòng dân sợ bèn ta ra như nước.

Josh 7 6 Giô-suê bèn xé áo mình, rồi người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên sấp mặt xuống đất trước hòm của Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, và vãi bụi đất trên đầu mình.

Josh 7 7 Giô-suê nói: Ôi! Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân này qua sông Giô-đanh đặng phó chúng tôi vào tay dân A-mô-rít mà làm cho diệt đi? Ôi! chớ chi chúng tôi chọn phần ở lại bên kia sông Giô-đanh!

Josh 7 8 Than ôi! hỡi Chúa, sau khi Y-sơ-ra-ên đã xây lũy trước mặt kẻ thù nghịch mình, tôi còn nói làm sao?

Josh 7 9 Dân Ca-na-an và cả dân ở xứ này sẽ hay điều đó, sẽ vây chúng tôi, và diệt danh chúng tôi khỏi đất; rồi Chúa sẽ làm sao cho danh lớn Chúa?

Josh 7 10 Bây giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy đứng dậy; sao người sấp mặt xuống đất như vậy?

Josh 7 11 Y-sơ-ra-ên có phạm tội; chúng nó bội nghịch giao ước ta đã truyền cho đến nỗi dám lấy vật đáng diệt, ăn cắp vật đó, làm dối trá, và để trong bao mình.

Josh 7 12 Bởi cố đó, dân Y-sơ-ra-ên không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình, phải xây lũy trước mặt chúng nó, vì Y-sơ-ra-ên đã trở nên kẻ bị rủa sả. Nếu các người không cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy, thì ta không còn ở cùng các người nữa.

Josh 7 13 Hãy đứng dậy làm cho dân sự nên thánh, và hãy nói rằng: Các người khá làm cho mình nên thánh về ngày mai; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Hỡi Y-sơ-ra-ên, người có vật đáng diệt tại giữa người! người không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình cho đến chừng nào các người đã cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy.

Josh 7 14 Vậy, sáng mai các người sẽ đi đến gần từng chi phái; chi phái nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng họ hàng; họ hàng nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng nhà; nhà nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng người.

Josh 7 15 Người nào bị chỉ ra là kẻ có của đáng diệt đó, sẽ bị thiêu nơi lửa, cùng các món thuộc về người; vì người đã bội giao ước của Đức Giê-hô-va, và phạm sự xấu hổ trong Y-sơ-ra-ên.

Josh 7 16 Vậy, Giô-suê dậy sớm, biểu Y-sơ-ra-ên đến gần từng chi phái; và chi phái Giu-đa bị chỉ ra.

Josh 7 17 Đoạn, người biểu các họ hàng Giu-đa đến gần; và họ hàng Xê-rách bị chỉ ra. Đoạn, người biểu họ hàng Xê-rách lại gần từng gia trưởng; và Xáp-đi bị chỉ ra.

Josh 7 18 Người biểu nhà Xáp-đi đến gần từng người; thì A-can, con trai của Cạt-ni, cháu của Xáp-đi, bị chỉ ra.

Josh 7 19 Giô-suê bèn nói cùng A-can rằng: Hỡi con, xin hãy tôn vinh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và ngợi khen Ngài; hãy thú thật cho ta điều con đã làm, chớ giấu chút nào.

Josh 7 20 A-can thưa cùng Giô-suê rằng: Phải, tôi đã phạm tội cùng Giê-hô-

va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và này là điều tôi đã làm:

Josh 7 21 Tôi có thấy trong cửa cướp một cái áo choàng Si-nê-a tốt đẹp, hai trăm siếc lơ bạc, và một ném vàng nặng năm mươi siếc lơ; tôi tham muốn các món đó, và lấy nó; kìa, các vật ấy đã giấu dưới đất giữa trại tôi, còn bạc thì ở dưới.

Josh 7 22 Giô-suê bèn sai người chạy đến trại, thấy áo choàng giấu tại đó, và bạc thì ở dưới.

Josh 7 23 Họ lấy các vật đó giữa trại, đem về cho Giô-suê và cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, rồi để trước mặt Đức Giê-hô-va.

Josh 7 24 Bảy giờ, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên bắt A-can, con cháu Xê-rách, cùng lấy bạc, áo choàng, nén vàng, con trai, con gái của người, bò, lừa, chiên, trại, và mọi vật chi thuộc về người, mà dẫn đến trong trũng A-cô.

Josh 7 25 Giô-suê nói: Sao người có khuấy rối chúng ta? Đức Giê-hô-va chắc sẽ khuấy rối người ngày nay. Rồi cả Y-sơ-ra-ên ném đá người; họ thiêu các người ấy trong lửa, và lấy đá lấp chúng nó lại.

Josh 7 26 Kế ấy, chúng chắt trên thầy người một đồng đá lớn, hãy còn cho đến ngày nay. Đức Giê-hô-va bèn ngời cơn thịnh nộ Ngài. Bởi có đó, người ta gọi chỗ này là A-cô cho đến ngày nay.

Josh 8 1 Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Người chớ sợ, chớ ái ngại. Hãy đem theo mình hết thầy quân lính, chỗi dậy đi lên hãm đánh thành A-hi. Kìa, ta đã phó vào tay người vua A-hi, dân sự, thành, và xứ của người.

Josh 8 2 Người phải đả A-hi và vua nó như người đã đả Giê-ri-cô và vua nó; nhưng các người sẽ đoạt lấy hóa tài và súc vật cho mình. Hãy phục binh sau thành.

Josh 8 3 Vậy, Giô-suê đứng dậy cùng các quân lính dựng lên đánh A-hi. Người chọn ba muôn người mạnh dạn, sai đi ban đêm,

Josh 8 4 và truyền lệnh này rằng: Hãy coi, các người sẽ phục binh sau thành; chớ dang ra xa thành quá, hãy dàn cho sẵn.

Josh 8 5 Còn ta với cả dân sự theo ta, sẽ đi gần lại thành. Khi chúng nó ra đón đánh chúng ta như lần trước, thì chúng ta sẽ chạy trốn trước mặt chúng nó.

Josh 8 6 Chúng nó sẽ rượt theo chúng ta cho đến chừng chúng ta dụ chúng nó ra cách xa khỏi thành; vì họ nói rằng: Chúng nó chạy trốn ta như lần trước. Trong lúc chúng ta chạy trốn trước mặt chúng nó,

Josh 8 7 thì các người sẽ ra khỏi nơi phục binh mà hãm lấy thành; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ phó thành vào tay các người.

Josh 8 8 Khi các người chiếm thành rồi, thì phải phóng hỏa nó; hãy làm theo lời của Đức Giê-hô-va. Hãy coi, này là lệnh ta truyền cho các người.

Josh 8 9 Vậy, Giô-suê sai các người đó đi; họ phục giữa khoảng Bê-tên và A-hi, về phía tây của A-hi; còn Giô-suê đem đó ngủ tại giữa dân sự.

Josh 8 10 Kế ấy, Giô-suê dậy sớm, điểm dân sự; người cùng các trưởng lão đi lên trước mặt dân đến thành A-hi.

Josh 8 11 Hết thầy quân lính theo người đi lên đến gần trước mặt thành, và đóng trại về phía bắc A-hi: có cái trũng chạy dài giữa họ và thành A-hi.

Josh 8 12 Giô-suê bèn đem chừng năm ngàn lính phục giữa khoảng Bê-tên và A-hi, về phía tây của thành.

Josh 8 13 Khi dân sự đã đóng trại nơi phía bắc của thành, và phục binh về phía tây rồi, thì đêm đó Giô-suê đi xớm tới trong trũng.

Josh 8 14 Vua thành ấy vừa thấy điều đó, người ta bèn lật đật dậy sớm, vua và cả dân sự người đều đi ra đón Y-sơ-ra-ên tại nơi đã chỉ bảo, về phía đồng bằng,

- đặng giao chiến; song vua không biết rằng có một đạo binh phục ở phía sau thành.
- Josh 8 15 Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên để cho chúng nó đánh bại mình, và chạy trốn về phía đồng vắng.
- Josh 8 16 Hết thầy dân sự trong thành đều hiệp lại đặng đuổi theo. Vậy chúng rượt theo Giô-suê và bị dụ cách xa khỏi thành;
- Josh 8 17 chẳng có một ai ở thành A-hi hay là ở Bê-tên mà không ra đuổi theo Y-sơ-ra-ên; họ bỏ thành trống không để đuổi theo Y-sơ-ra-ên.
- Josh 8 18 Bảy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy giơ giáo người cầm nơi tay ra về hướng thành A-hi, vì ta sẽ phó thành vào tay người. Giô-suê bèn giơ giáo mình cầm nơi tay ra về hướng thành.
- Josh 8 19 Vừa giơ tay lên, binh phục lập tức đứng dậy khỏi chỗ mình núp mà chạy vào thành, chiếm lấy và phóng hỏa nó.
- Josh 8 20 Người thành A-hi quay lại, nhìn thấy khói đốt thành bay lên trời; họ chẳng một phương thể nào đặng trốn về phía này hay là phía kia. Vả, dân sự chạy trốn về phía đồng vắng trở lộn lại đánh những kẻ rượt đuổi theo mình.
- Josh 8 21 Khi Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên thấy binh phục đã lấy thành, và khói đốt thành bay lên, bèn trở về đánh người A-hi.
- Josh 8 22 Các binh khác cũng ra khỏi thành đón đánh dân A-hi; như vậy chúng nó bị dân Y-sơ-ra-ên vây phủ, bên này có đạo này, bên kia có quân kia. Người ta đánh chúng nó đến đổi không còn để lại kẻ nào sống hay là cho ai thoát được.
- Josh 8 23 Binh bắt sống vua A-hi, và dẫn đến cùng Giô-suê.
- Josh 8 24 Khi dân Y-sơ-ra-ên đã giết xong hết thầy người thành A-hi, hoặc trong đồng ruộng hay là trong đồng vắng, là nơi chúng nó bị đuổi theo, và khi hết thầy, đến đổi người chót, đã ngã rạp dưới lưới gươm rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên trở về A-hi và giết bằng lưới gươm những kẻ còn ở tại đó.
- Josh 8 25 Trong ngày đó, hết thầy người A-hi, nam và nữ, đều bị ngã chết, số là mười hai ngàn người.
- Josh 8 26 Giô-suê chẳng rút lại tay mình đã cầm giơ thẳng ra với cây giáo, cho đến chừng nào người ta đã diệt hết thầy người thành A-hi.
- Josh 8 27 Song dân Y-sơ-ra-ên cướp cho mình những súc vật và hóa tài của thành này, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê.
- Josh 8 28 Vậy, Giô-suê phóng hỏa thành A-hi, và làm cho nó ra một đồng hư tàn đời đời, y như hãy còn đến ngày nay.
- Josh 8 29 Người biểu treo vua A-hi lên trên một cây và để đó cho đến chiều; nhưng khi mặt trời lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thầy xuống khỏi cây. Người ta đem liệng thầy đó nơi cửa thành, và chôn lên trên một đồng đá lớn, hãy còn đến ngày nay.
- Josh 8 30 Bảy giờ, Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-ban,
- Josh 8 31 y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dựng biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đặng đến. Ở đó dân sự dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thù ân.
- Josh 8 32 Tại đó Giô-suê cũng khắc trên đá một bản luật pháp mà Môi-se đã chép trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- Josh 8 33 Cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan cai, và các quan xét đứng hai bên hòm trước mặt những thầy tế lễ, người Lê-vi, là người khiêng hòm

giao ước của Đức Giê-hô-va. Những khách lạ luôn với dân Y-sơ-ra-ên đều có mặt tại đó, phân nửa này ở về phía núi Ga-ri-xim, và phân nửa kia ở về phía núi Ê-ban, tùy theo lệnh mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, trước đã truyền cho chúc phước dân Y-sơ-ra-ên.

Josh 8 34 Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp.

Josh 8 35 Chẳng có lời nào về mọi điều Môi-se đã truyền dạy mà Giô-suê không đọc tại trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trước mặt đờn bà, con nít, và khách lạ ở giữa họ.

Josh 9 1 Khi hay được việc này, hết thảy các vua ở bên này sông Giô-đanh, hoặc ở trong núi, dưới đồng bằng, hay là dọc bãi biển lớn đối ngang Li-ban, tức là các vua dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, và dân Giê-bu-sít,

Josh 9 2 đều rập một ý hiệp với nhau đặng giao chiến với Giô-suê và Y-sơ-ra-ên.

Josh 9 3 Khi dân Ga-ba-ôn đã hay điều Giô-suê làm cho Giê-ri-cô và A-hi,

Josh 9 4 bèn tính dùng mưu kế. Chúng nó giả bộ đi sứ, lấy bao cũ chất cho lừa mình, và bầu chứa rượu cũ rách vá lại,

Josh 9 5 dưới chơn mang giày cũ vá, và trên mình quần áo cũ mòn; hết thảy bánh về lương bị họ đều khô và miếng vụn.

Josh 9 6 Chúng nó đi đến gần Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, mà nói cùng người và dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chúng tôi ở xứ xa đến; vậy bây giờ, hãy lập giao ước cùng chúng tôi.

Josh 9 7 Dân Y-sơ-ra-ên đáp cùng dân Hê-vít rằng: Có lẽ các người ở giữa chúng ta chẳng; vậy làm thế nào lập giao ước đặng?

Josh 9 8 Nhưng chúng nó nói cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi là tôi tớ của ông. Giô-suê hỏi: Các người là ai, ở đâu đến?

Josh 9 9 Đáp rằng: Tôi tớ của ông ở từ xứ rất xa đến để tôn trọng danh Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của ông; vì chúng tôi có nghe nói về Ngài, và mọi điều Ngài đã làm trong xứ Ê-díp-tô;

Josh 9 10 lại cũng nghe về mọi điều Ngài đã làm cho hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, là Si-hôn, vua Hết-bôn, và Oúc, vua Ba-san, ở tại Ách-ta-rôt.

Josh 9 11 Các trưởng lão và hết thảy dân sự ở xứ chúng tôi có nói cùng chúng tôi rằng: Hãy lấy lương thực dùng dọc đường, đi đến trước mặt dân đó, mà nói rằng: Chúng tôi là tôi tớ các ông; và bây giờ, hãy lập giao ước cùng chúng tôi.

Josh 9 12 Kìa, bánh của chúng tôi; ngày chúng tôi ra khỏi nhà đặng đi đến cùng các ông, chúng tôi lấy nó đem theo làm lương thực vẫn nóng hổi, mà ngày nay đã khô và bẻ vụn.

Josh 9 13 Những bầu rượu này chúng tôi đổ đầy rượu hãy còn mới tinh, kìa nay đã rách; còn quần áo và giày chúng tôi đã cũ mòn, bởi vì đi đường xa.

Josh 9 14 Người Y-sơ-ra-ên bèn nhậm lương thực chúng nó, không cầu hỏi Đức Giê-hô-va.

Josh 9 15 Giô-suê lập hòa cùng chúng nó, và kết ước cho chúng nó sống; rồi các trưởng lão của hội chúng bèn thề cùng chúng nó.

Josh 9 16 Nhưng ba ngày sau khi đã lập giao ước cùng chúng nó, dân Y-sơ-ra-ên hay rằng các người này vốn lân cận mình, và ở tại giữa mình.

Josh 9 17 Dân Y-sơ-ra-ên lên đường, và ngày thứ ba đến thành chúng nó. Và, các thành của chúng nó là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rôt, và Ki-ri-át-Giê-a-rim.

Kinh Thánh

Josh 9 18 Dân Y-sơ-ra-ên không giao chiến cùng dân đó, vì có các trưởng lão của hội chúng đã chỉ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng dân đó; nhưng cả hội chúng lầm bầm cùng các quan trưởng.

Josh 9 19 Các quan trưởng bèn nói cùng cả hội chúng rằng: Chúng ta đã chỉ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng dân đó; vậy, từ bây giờ chúng ta không thể hại chúng nó được.

Josh 9 20 Chúng ta phải đãi dân đó như vậy: Phải để cho chúng nó sống, hầu cho chớ vì có lời thề đã lập, mà chúng ta khiến cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên chúng ta.

Josh 9 21 Vậy, các quan trưởng tỏ rằng chúng nó được sống, nhưng phải bị dùng để đốn củi xách nước cho cả hội chúng, y như các quan trưởng đã nói cùng chúng nó.

Josh 9 22 Giô-suê bèn gọi dân đó mà nói như vậy: Sao các người đã gạt chúng ta, nói rằng: Chúng tôi ở rất xa các ông, té ra các người ở giữa chúng ta?

Josh 9 23 Vậy, bây giờ, các người bị rửa sạch, không dứt làm tôi mọi, cứ đốn củi và xách nước cho nhà của Đức Chúa Trời ta.

Josh 9 24 Chúng nó bèn thưa cùng Giô-suê rằng: Ấy là điều kẻ tôi tớ ông có hay rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông đã phán dặn Môi-se, tôi tớ Ngài, biểu ban toàn xứ cho các ông, và diệt hết thầy dân ở trước mặt mình: ấy vậy, chúng tôi vì có các ông lấy làm rất sợ hãi cho sự sống mình, nên mới làm như vậy.

Josh 9 25 Bây giờ chúng tôi ở trong tay ông, hãy đãi chúng tôi tùy ý ông cho là tốt lành và công bình.

Josh 9 26 Giô-suê bèn làm như người đã nói, và giải cứu chúng nó khỏi bị tay dân Y-sơ-ra-ên giết.

Josh 9 27 Trong ngày đó, người cắt chúng nó làm kẻ đốn củi và xách nước cho hội chúng và cho bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại trong nơi Ngài chọn lựa; ấy là điều dân đó hãy còn làm đến ngày nay.

Josh 10 1 Khi A-đô-ni-Xê-đéc, vua Giê-ru-sa-lem, hay rằng Giô-suê đã chiếm lấy thành A-hi, và tận diệt nó đi, đãi thành A-hi và vua nó như người đã đãi Giê-ri-cô và vua nó, lại hay rằng dân Ga-ba-ôn đã lập hòa với dân Y-sơ-ra-ên và ở cùng họ,

Josh 10 2 thì người lấy làm sợ hãi lắm; vì Ga-ba-ôn là một thành lớn, một đê đô thật; lại lớn hơn thành A-hi, và cả dân sự nó đều là người mạnh dạn.

Josh 10 3 Vậy, A-đô-ni-Xê-đéc, vua thành Giê-ru-sa-lem, sai người đi nói cùng Hô-ham, vua Hép-rôn, cùng Phi-ram, vua Giạt-mút, cùng Gia-phia, vua La-ki, cùng Đê-bia, vua Éc-lôn, mà rằng:

Josh 10 4 Hãy đi lên đến ta mà tiếp cứu ta, và đánh thành Ga-ba-ôn; vì nó đã lập hòa cùng Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên.

Josh 10 5 Vậy, năm vua A-mô-rít, tức là vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, vua Giạt-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn nhóm hiệp, kéo lên cùng hết thầy quân lính mình, đóng trại trước Ga-ba-ôn, và hãm đánh thành.

Josh 10 6 Người Ga-ba-ôn sai kẻ đến nói cùng Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, mà rằng: Xin chớ bỏ tôi tớ ông; hãy mau lên đến cùng chúng tôi, giải thoát và tiếp cứu chúng tôi vì hết thầy vua A-mô-rít trong núi đã hiệp lại nghịch chúng tôi.

Josh 10 7 Vậy, Giô-suê ở Ghinh-ganh đi lên với hết thầy quân lính và những người mạnh dạn.

Josh 10 8 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Chớ sợ, vì ta đã phó chúng nó vào tay người, chẳng còn một ai đứng nổi trước mặt người được.

- Josh 10 9 Vậy, Giô-suê ở Ghinh-ganh đi trọn đêm, rồi chọt đến áp chúng nó.
- Josh 10 10 Đức Giê-hô-va làm cho chúng nó vỡ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên, khiến cho bị đại bại gần Ga-ba-ôn; Y-sơ-ra-ên rượt đuổi chúng nó theo đường dốc Bết-Hô-rôn, và đánh họ cho đến A-xê-ca và Ma-kê-đa.
- Josh 10 11 Khi chúng nó chạy trốn trước mặt Y-sơ-ra-ên và xuống dốc Bê-Hô-rôn, thì Đức Giê-hô-va khiến đá lớn từ trời rớt xuống cả đường cho đến A-xê-ca, và chúng nó đều bị chết. Số những người bị chết về mưa đá nhiều hơn số những người bị dân Y-sơ-ra-ên giết bằng gươm.
- Josh 10 12 Ngày mà Đức Giê-hô-va phó dân A-mô-rít cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Giô-suê thừa cùng Đức Giê-hô-va tại trước mặt Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hỡi mặt trời, hãy dừng lại trên Ga-ba-ôn; Hỡi mặt trăng, hãy ngừng lại trên trũng A-gia-lôn!
- Josh 10 13 Mặt trời bèn dừng, mặt trăng liền ngừng, Cho đến chừng dân sự đã báo thù quân nghịch mình. Điều đó há không có chép trong sách Gia-sa sao? Mặt trời dừng lại giữa trời, và không vội lặn ước một ngày trọn.
- Josh 10 14 Từ trước và về sau, chẳng hề có ngày nào như ngày đó, là ngày Đức Giê-hô-va có nhậm lời của một loài người; vì Đức Giê-hô-va chiến cự cho dân Y-sơ-ra-ên.
- Josh 10 15 Rồi Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên trở về trại quân Ghinh-ganh.
- Josh 10 16 Và, năm vua kia đã chạy trốn, và ẩn trong một hang đá tại Ma-kê-đa.
- Josh 10 17 Có người thuật cho Giô-suê hay điều đó, mà rằng: Người ta có gặp năm vua núp trong một hang đá tại Ma-kê-đa.
- Josh 10 18 Giô-suê bèn dạy rằng: Hãy lấy đá lớn lấp miệng hang lại, và cắt người canh giữ.
- Josh 10 19 Còn các người chớ dừng lại, phải rượt theo quân nghịch, xông đánh phía sau; đừng để chúng nó vào thành chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phó chúng nó vào tay các người.
- Josh 10 20 Khi Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh chúng nó bị bại rất lớn, cho đến nỗi tuyệt diệt đi, và khi những người trong chúng nó đã được thoát khỏi, rút ở lại trong thành kiên cố,
- Josh 10 21 thì cả dân sự trở về với Giô-suê bình yên nơi trại quân tại Ma-kê-đa, chẳng một ai dám khua môi nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên.
- Josh 10 22 Bấy giờ, Giô-suê nói rằng: Hãy mở miệng hang, đem năm vua đó ra, rồi dẫn đến cho ta.
- Josh 10 23 Họ làm như vậy, đưa năm vua ra khỏi hang đá, và dẫn đến cho người, tức là vua Giê-ru-sa-lem, vua Hêp-rôn, vua Giát-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn.
- Josh 10 24 Khi họ đã dẫn năm vua này đến cùng Giô-suê, thì Giô-suê gọi hết thầy người nam của Y-sơ-ra-ên, và nói cùng các binh tướng đã đi với mình, mà rằng: Hãy lại gần, đạp chơn lên cổ của các vua này. Họ bèn đến gần, đạp chơn trên cổ các vua ấy.
- Josh 10 25 Đoạn, Giô-suê nói cùng họ rằng: Chớ ngại, và chớ kinh khủng; khá vững lòng bền chí, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm như vậy cho hết thầy thù nghịch các người, mà các người sẽ chiến cự.
- Josh 10 26 Sau rồi, Giô-suê đánh giết các vua ấy, biểu đem treo trên năm cây; năm vua ấy bị treo trên cây cho đến chiều tối.
- Josh 10 27 Khi mặt trời chen lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thân xuống khỏi

cây; họ liệng những cây trong hang đá, là chỗ các vua ấy đã núp, rồi lấy những đá lớn lấp miệng hang lại, hãy còn cho đến ngày nay.

Josh 10 28 Trong ngày đó, Giô-suê cũng chiếm lấy Ma-kê-đa, và dùng lưới gươm giết cả thành cùng vua nó. Người tận diệt thành, luôn hết thầy kẻ ở trong, không để thoát một ai. Người đả vua Ma-kê-đa như đã đả vua Giê-ri-cô.

Josh 10 29 Đoạn, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên ở Ma-kê-đa đi qua Líp-na, và hãm đánh Líp-na.

Josh 10 30 Đức Giê-hô-va cũng phó Líp-na cùng vua nó vào tay Y-sơ-ra-ên; họ dùng lưới gươm diệt thành, luôn hết thầy kẻ ở trong đó, chẳng để thoát một ai. Người đả vua thành này y như đã đả vua Giê-ri-cô vậy.

Josh 10 31 Kế ấy, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên ở Líp-na đi qua La-ki, đóng trại đối cùng thành, và hãm đánh nó.

Josh 10 32 Đức Giê-hô-va phó La-ki vào tay Y-sơ-ra-ên; ngày thứ hai họ chiếm lấy thành, dùng lưới gươm diệt thành với những người ở trong, cũng y như đã làm cho Líp-na vậy.

Josh 10 33 Bấy giờ, Hô-ram, vua Ghê-xe, đi lên tiếp cứu La-ki; Giô-suê đánh bại người và dân sự người, đến nỗi không còn để ai thoát khỏi.

Josh 10 34 Đoạn, Giô-suê cùng Y-sơ-ra-ên ở La-ki đi qua Éc-lôn, đóng trại đối ngang thành, và hãm đánh nó.

Josh 10 35 Chánh ngày đó, họ chiếm lấy thành, dùng lưới gươm diệt nó đi. Trong ngày đó, Giô-suê tận diệt thành với hết thầy người ở trong đó, y như người đã làm cho La-ki vậy.

Josh 10 36 Kế đó, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên từ Éc-lôn đi lên Hép-rôn, và hãm đánh nó.

Josh 10 37 Họ chiếm lấy thành, dùng lưới gươm diệt thành, vua, các hương thôn nó, và mọi người ở trong đó, không để thoát khỏi một ai, cũng y như người đã làm cho Éc-lôn vậy; người tận diệt thành và các người ở trong.

Josh 10 38 Đoạn, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên đi đến Đê-bia, và hãm đánh nó.

Josh 10 39 Người chiếm lấy thành và hương thôn nó, cùng bắt vua, dùng lưới gươm diệt thành, và tận diệt hết thầy những người ở trong, không để thoát khỏi một ai. Người đả Đê-bia và vua nó, y như đã đả Hép-rôn, đả Líp-na và vua nó.

Josh 10 40 Vậy, Giô-suê đánh toàn xứ, nào miền núi, nào miền nam, nào đồng bằng, nào những gò nổi, và các vua mấy miền đó. Người không để thoát khỏi một ai hết; phàm vật có hơi thở thì người diệt hết đi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền dặn.

Josh 10 41 Ấy vậy, Giô-suê đánh các vua đó từ Ca-đe-Ba-nê-a cho đến Ga-xa, và toàn xứ Gô-sen cho đến Ga-ba-ôn.

Josh 10 42 Qua một lượt thì Giô-suê bắt các vua này và chiếm lấy xứ họ, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên chinh chiến cho Y-sơ-ra-ên.

Josh 10 43 Đoạn, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên trở về trại quân ở Ghinh-ganh.

Josh 11 1 Vừa khi Gia-bin, vua Hát-so, đã hay các sự này, bèn sai sứ giả đến cùng Giô-báp, vua Ma-đôn, đến cùng Sim-rôn, vua Aïc-sáp,

Josh 11 2 cùng các vua ở miền bắc, hoặc ở trên núi, trong đồng, miền nam Ki-nê-rét, xứ thấp, hay là trên các nơi cao Đô-rơ về phía tây.

Josh 11 3 Lại sai đến cùng dân Ca-na-an ở về phía đông và về phía tây, cùng dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít ở trong núi, và đến cùng dân Hê-vít ở nơi chơn núi Hết-môn, trong xứ Mích-ba.

Josh 11 4 Các vua này với hết thầy quân lính mình bèn kéo ra, một dân

đông vô số, như cát nơi bờ biển, có ngựa và xe theo rất nhiều.

Josh 11 5 Hết thầy các vua này đã hẹn nhau đến đóng trại chung gần nước Mê-rôm, dựng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên.

Josh 11 6 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Chớ sợ, vì ngày mai tại giờ này, ta sẽ phó hết thầy chúng nó bị chết trước mặt Y-sơ-ra-ên; người sẽ cắt nhượng ngựa, và đốt các xe cộ chúng nó nơi lửa.

Josh 11 7 Vậy, Giô-suê và hết thầy chiến sĩ người lập tức đi đến, xông vào chúng nó gần nước Mê-rôm,

Josh 11 8 và Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên. Giô-suê và hết thầy chiến sĩ đánh đuổi theo chúng nó cho đến Si-đôn lớn, cho đến Mít-rê-phốt-Ma-rim, và đến trũng Mích-va về phía đông, chẳng để thoát khỏi một ai hết.

Josh 11 9 Giô-suê làm cho chúng nó y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người, cắt nhượng ngựa, và đốt xe cộ của chúng nó nơi lửa.

Josh 11 10 Trong một lúc đó, khi trở về, Giô-suê lấy Hát-so, và dùng gươm giết vua nó; Hát-so xưa vốn là kinh đô của các nước này.

Josh 11 11 Giô-suê và quân lính dùng lưỡi gươm giết hết thầy người ở trong thành, chẳng còn lại vật chi có hơi thở, và người phóng hỏa thành Hát-so.

Josh 11 12 Giô-suê cũng bắt các vua này, dùng lưỡi gươm giết đi, và chiếm các thành của họ mà diệt đi, y như Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền dặn.

Josh 11 13 Nhưng Y-sơ-ra-ên không đốt một thành nào ở trên gò nong, trừ ra Hát-so, mà Giô-suê đã đốt.

Josh 11 14 Dân Y-sơ-ra-ên đoạt lấy về phần mình hết hầy hóa tài và hết thầy súc vật của các thành này; nhưng dùng lưỡi gươm giết mọi loài người cho đến chừng đã diệt hết, chẳng còn để lại vật nào có hơi thở.

Josh 11 15 Mạng lịnh mà Đức Giê-hô-va phán dặn Môi-se, Giô-suê không bỏ sót gì hết.

Josh 11 16 Vậy, Giô-suê chiếm lấy cả xứ này, nào núi, nào cả miền nam, nào toàn xứ Gô-sen, nào đất thấp và đồng bằng, nào núi Y-sơ-ra-ên cùng xứ thầy nó,

Josh 11 17 từ phía núi trụi mọc lên phía Sê-i-rơ cho đến Ba-anh-Gát trong trũng Li-ban, tại chơn núi Hết-môn. Người bắt hết thầy vua các miền đó, đánh và giết đi.

Josh 11 18 Giô-suê đánh giặc cùng các vua này lâu ngày.

Josh 11 19 Chẳng có một thành nào lập hòa cùng dân Y-sơ-ra-ên, trừ ra dân Hê-vít ở tại Ga-ba-ôn. Dân Y-sơ-ra-ên nhờ giặc giã mà chiếm lấy hết thầy.

Josh 11 20 Vì Đức Giê-hô-va để cho lòng các vua ấy cố chấp mà chinh chiến cùng Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ bị diệt đi, không được thương xót, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Josh 11 21 Trong lúc đó, Giô-suê đi trừ diệt dân A-na-kim, nào ở trong núi, ở Hép-rôn, ở Ê-bia, ở A-náp, hay là ở trên khắp núi Giu-đa và núi Y-sơ-ra-ên; Giô-suê tận diệt chúng nó luôn với các thành của họ.

Josh 11 22 Chẳng còn người A-na-kim nào trong xứ Y-sơ-ra-ên, chỉ ở tại Ga-xa, Gát, và Ách-đốt thì có.

Josh 11 23 Vậy, Giô-suê chiếm cả xứ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, và ban xứ cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, tùy sự chia phân từng chi phái. Bấy giờ, xứ được bình tịnh, không còn giặc giã.

Josh 12 1 Nay các vua của xứ mà Y-sơ-ra-ên đã đánh bại, và chiếm lấy xứ của họ ở bên kia sông Giô-đanh, về phía mặt trời mọc, từ khe Ait-nôn đến núi Hết-môn, với toàn đồng bằng về phía đông.

Kinh Thánh

- Josh 12 2 Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn. Người quản hạt từ A-rô -e, là thành ở mé khe Aít-nôn, và từ giữa dòng khe, phân nửa xứ Ga-la-át cho đến khe Gia-bôc, là giới hạn dân Am-môn;
- Josh 12 3 lại quản hạt đồng bằng cho đến biển Ke-nê-rét về phía đông, cho đến biển của đồng bằng tức là Biển mặn, ở phía đông về hướng Bết-Giê-si-môt; cũng quản hạt miền nam dưới chơn triền núi Phích-ga.
- Josh 12 4 Kế đến địa phận của Oúc, vua Ba-san, là một người còn sót của dân Rê-pha-im ở tại Ách-ta-rôt và Ết-rê -i.
- Josh 12 5 Người quản hạt núi Hết-môn, miền Sanh-ca, và cả xứ Ba-san, cho đến giới hạn dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, cùng đến lối giữa xứ Ga-la-át, là giới hạn của Si-hôn, vua Hết-bôn.
- Josh 12 6 Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại chúng nó; rồi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ban địa phận chúng nó cho người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se làm sản nghiệp.
- Josh 12 7 Đây là các vua của xứ mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại ở bên này sông Giô-đanh, về phía tây từ Ba-anh-Gát trong trũng Li-ban, cho đến núi trụi nổi lên về hướng Sê -i-rơ. Tùy sự phân chia từng chi phái, Giô-suê ban cho các chi phái Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp,
- Josh 12 8 núi, xứ thấp, đồng bằng, gò nong, đồng vắng, và miền nam, tức là cả xứ dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.
- Josh 12 9 Vua Giê-ri-cô, vua A-hi vốn ở nơi cạnh Bê-tên,
- Josh 12 10 vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn,
- Josh 12 11 vua Giạt-mút, vua La-ki,
- Josh 12 12 vua Ếc-lôn, vua Ghê-xe,
- Josh 12 13 vua Đê-bia, vua Ghê-đe,
- Josh 12 14 vua Họt-ma, vua A-rát,
- Josh 12 15 vua Líp-na, vua A-đu-lam,
- Josh 12 16 vua Ma-kê-đa, vua Bê-tên,
- Josh 12 17 vua Tháp-bu-ách, vua Hê-phe,
- Josh 12 18 vua A-phéc, vua Sa-rôn,
- Josh 12 19 vua Ma-đôn, vua Hát-so,
- Josh 12 20 vua Sim-rôn-Mê-rôn, vua Aic-sáp,
- Josh 12 21 vua Tha-a-nác, vua Mê-ghi-đô,
- Josh 12 22 vua Kê-đe, vua Giéc-nê-am, ở tại Cạt-mên,
- Josh 12 23 của Đô-rơ ở trên các nơi cao Đô-rơ, vua Gô-im ở Ghinh-ganh,
- Josh 12 24 và vua Thiệt-sa; hết thảy là ba mươi một vua.
- Josh 13 1 Giô-suê đã già tuổi cao, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng người rằng: Người đã già tuổi đã cao, phần xứ phải đánh lấy hãy còn nhiều lắm.
- Josh 13 2 Xứ còn lại là đây: hết thảy miền của dân Phi-li-tin, và cả địa phận dân Ghê-su-rít;
- Josh 13 3 từ sông Si-cô đối ngang xứ Ê-díp-tô, cho đến giới hạn Ếc-rôn về phía bắc, vốn kể là miền Ca-na-an, thuộc về năm vua Phi-li-tin, là vua Ga-xam vua Ách-đốt, vua Ách-ca-lôn, vua Gát, vua Ếc-rôn và vua dân A-vim;
- Josh 13 4 lại về phía nam, cả xứ Ca-na-an và Mê-a-ra, vốn thuộc về dân Si-đôn, cho đến A-phéc, cho đến giới hạn dân A-mô-rít;
- Josh 13 5 còn luôn xứ dân Ghi-bê-lít, và cả Li-ban về phía mặt trời mọc, từ Ba-anh-Gát ở dưới chơn núi Hết-môn, cho đến nơi vào ranh Ha-mát;
- Josh 13 6 lại còn dân ở trên núi, từ Li-ban cho đến Mít-rê-phôt-Ma-im, tức là

các dân Si-đôn. Ấy chính ta sẽ đuổi chúng nó khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Song người hãy bắt thăm chia xứ này cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, y như ta đã truyền cho người.

Josh 13 7 Vậy bây giờ, hãy chia xứ này cho chín chi phái, và phân nửa chi phái Ma-na-se.

Josh 13 8 Người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh bởi Môi-se phần sản nghiệp mình ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông, y như Môi-se, tôi tớ Đức Giê-hô-va, đã phát cho chúng nó;

Josh 13 9 tức là xứ từ A-rô -e ở trên mé khe Aít-nôn và thành ở giữa trũng, cùng cả xứ đồng bằng tự Mê-đê-ba chí Đi-bôn;

Josh 13 10 và hết thảy những thành của Si-hôn, vua A-mô-rít, trị vì tại Hết-bôn, cho đến giới hạn dân Am-môn;

Josh 13 11 lại xứ Ga-la-át cùng địa phận dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, khắp núi Hết-môn và toàn Ba-san cho đến Sanh-ca;

Josh 13 12 cũng được toàn nước vua Oúc trong Ba-san, vốn trị vì tại Ách-ta-rót và Êt-ri -i; người là kẻ chót trong dân Rê-pha-im còn sót lại. Môi-se đánh bại và đuổi chúng nó đi.

Josh 13 13 Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không đuổi đi dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít. Ấy vậy, dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít còn ở giữa dân Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay.

Josh 13 14 Song Môi-se không phát phần sản nghiệp cho chi phái Lê-vi: những của lễ dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, ấy là phần sản nghiệp của chi phái đó, y như Ngài đã phán cùng Môi-se.

Josh 13 15 Vậy, Môi-se có phát một phần cho chi phái Ru-bên tùy theo họ hàng của chúng.

Josh 13 16 Địa phận chi phái Ru-bên chạy từ A-rô -e trên mé khe Aít-nôn, và từ thành ở giữa trũng, cùng toàn đồng bằng gần Mê-đê-ba;

Josh 13 17 Hết-bôn và các thành nó ở nơi đồng bằng là Đi-bôn, Ba-mốt-Ba-anh, Bết-Ba-anh-Mê-ôn,

Josh 13 18 Gia-hát, Kê-đê-mốt, Mê-phát,

Josh 13 19 Ki-ri-a-ta-im, Síp-ma, Xê-rết-Ha-sa-cha ở trên núi của trũng,

Josh 13 20 Bết-Phê -o, các triền núi Phích-ga, Bết-Giê-si-mốt,

Josh 13 21 các thành của xứ đồng bằng, toàn nước Si-hôn, vua dân A-mô-rít, vốn cai trị tại Hết-bôn, mà Môi-se đã đánh bại, với quan trưởng Ma-đi-an, là Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, và Rê-ba, tức các quan trưởng làm chư hầu Si-hôn, và ở trong xứ.

Josh 13 22 Trong những người mà dân Y-sơ-ra-ên dùng gươm giết, thì có thuật sĩ Ba-la-am, con trai của Bê-ô.

Josh 13 23 Địa phận người Ru-bên có sông Giô-đanh làm giới hạn. Đó là sản nghiệp của người Ru-bên, tùy theo những họ hàng, thành ấp, và làng xóm của họ.

Josh 13 24 Môi-se cũng có phát một phần cho chi phái Gát, tùy theo họ hàng của chúng.

Josh 13 25 Địa phận của chi phái Gát là Gia-ê-xe, các thành Ga-la-át, phân nửa xứ dân Am-môn, cho đến A-rô -e đối ngang Ráp-ba;

Josh 13 26 và từ Hết-bôn cho đến Ra-mát-Mít-bê, cùng Bê-tô-nim; đoạn từ Ma-ha-na-im cho đến bờ cõi Đê-bia.

Josh 13 27 Còn trong trũng thì Bết-Ha-ram, Bết-Nim-ra, Su-cốt, và Xa-phôn, tức là phần còn lại của nước Si-hôn, vua miền Giô-đanh cho đến cuối biển Ki-nê-rét tại bên kia sông Giô-đanh về phía đông.

- Josh 13 28 Đó là sản nghiệp của người Gát, tùy theo những họ hàng, thành ấp, và làng xóm của họ.
- Josh 13 29 Môi-se cũng có phát một phần cho phân nửa chi phái Ma-na-se, tùy theo họ hàng của chúng, là phần vẫn còn thuộc về phân nửa chi phái Ma-na-se.
- Josh 13 30 Địa phận của họ là từ Ma-ha-na-im, toàn Ba-san, cả nước Oúc, vua Ba-san, và các thôn Giai-rơ trong Ba-san, có sáu mươi thành.
- Josh 13 31 Phân nửa xứ Ga-la-át, Ách-ta-rốt, và Êt-ri -i, là hai thành về nước Oúc tại Ba-san, đã phát cho phân nửa con cháu Ma-ki, chít của Ma-na-se, tùy theo họ hàng của chúng.
- Josh 13 32 Đó là các sản nghiệp mà Môi-se phân phát tại trong đồng bằng Mô-áp, ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông, đối ngang Giê-ri-cô.
- Josh 13 33 Song Môi-se không phát sản nghiệp cho chi phái Lê-vi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là sản nghiệp của chi phái ấy, y như Ngài đã phán cùng họ vậy.
- Josh 14 1 Đây là các phần dân Y-sơ-ra-ên nhận lãnh làm sản nghiệp trong xứ Ca-na-an, mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai Nun, và các trưởng lão của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên phân phát cho.
- Josh 14 2 Người ta bắt thăm chia xứ cho chín chi phái, và cho phân nửa chi phái, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn.
- Josh 14 3 Môi-se đã phát cho hai chi phái và cho phân nửa chi phái kia phần sản nghiệp ở bên kia sông Giô-đanh; nhưng tại giữa họ người không phát phần sản nghiệp cho chi phái Lê-vi.
- Josh 14 4 Con cháu Giô-sép phân làm hai chi phái, là Ma-na-se và Ép-ra-im; người ta không lấy phần sản nghiệp trong xứ mà phát cho người Lê-vi, nhưng chỉ phát mấy thành đặng ở, với đất chung quanh thành, để dùng cho các bầy súc vật và tài sản của họ.
- Josh 14 5 Dân Y-sơ-ra-ên làm y theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se mà chia xứ.
- Josh 14 6 Và, con cháu Giu-đa đến gần Giô-suê tại Ghinh ganh, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, nói cùng người rằng: Ông biết điều thuộc về tôi và ông mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, người của Đức Chúa Trời, tại Ca-đê-Ba-nê-a.
- Josh 14 7 Khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ở Ca-đê-Ba-nê-a sai tôi đi dò thám xứ, thì tôi đã được bốn mươi tuổi; và tôi thuật lại cho người thật tình.
- Josh 14 8 Các anh em đồng đi lên với tôi làm cho bá tánh sờn lòng; còn tôi trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi.
- Josh 14 9 Trong ngày đó, Môi-se có thề mà rằng: Quả thật đất mà chơn người đã đạp đến sẽ thuộc về người và con cháu người làm sản nghiệp đời đời; vì người trung thành đã vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta.
- Josh 14 10 Kia, trong bốn mươi lăm năm nay, từ khi Ngài phán lời này cùng Môi-se, đương khi Y-sơ-ra-ên còn đi trong đồng vắng, Đức Giê-hô-va đã bảo tồn sanh mạng tôi đến bây giờ, và ngày nay tôi được tám mươi lăm tuổi.
- Josh 14 11 Rày tôi cũng còn mạnh khỏe như ngày Môi-se sai tôi đi; tôi vẫn còn sức mà tôi có hồi đó, đặng đi đánh giặc, hoặc vào ra.
- Josh 14 12 Vậy, hãy ban cho tôi núi này, mà Đức Giê-hô-va đã phán đến trong ngày đó; vì bây giờ, ông đã hay rằng có dân A-na-kim và các thành lớn bên vũng ở đó. Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng tôi, và tôi sẽ đuổi chúng nó đi, y như Ngài đã phán chằng.

Kinh Thánh

- Josh 14 13 Giô-suê bèn chúc phước cho người, và ban Hép-rôn cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, làm sản nghiệp.
- Josh 14 14 Bởi cơ đó, Hép-rôn bị ban cho Ca-lép, làm sản nghiệp cho đến ngày nay; vì người có trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- Josh 14 15 Và, khi xưa Hép-rôn gọi là Ki-ri-át-a-ra-ba: A-ra-ba là người giềng giàng hơn hết trong dân A-na-kim. Từ đây về sau xứ được bình tịnh, không còn giặc giã.
- Josh 15 1 Phần đất bắt thăm trúng về chi phái Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng, chạy từ phía giới hạn Ê-đôm tại đồng vắng Xin về phía nam, đến cuối miền nam.
- Josh 15 2 Giới hạn phía nam chạy từ đầu Biển mặn, tức là từ phía ở ngay về hướng nam;
- Josh 15 3 rồi từ dốc Aic-ráp-bim chạy dài xuống miền nam, đi ngang qua Xin, lên phía nam Ca-đe-Ba-nê-a, đi ngang qua Hết-rôn, lên hướng Át-đa, vòng qua Cạt-ca,
- Josh 15 4 đi ngang về hướng Át-nôn, đổ vào khe Ê-díp-tô, rồi giáp biển. Ấy đó sẽ là giới hạn phía nam của các người.
- Josh 15 5 Giới hạn về hướng đông là từ Biển mặn cho đến vàm sông Giô-đanh. Giới hạn phía bắc chạy từ phía biển nơi vàm sông Giô-đanh,
- Josh 15 6 đi lên Bết-Hốt-la, trải qua phía bắc Bết-a-ra-ba, và chạy đến hòn đá Bô-han con trai của Ru-bên.
- Josh 15 7 Đoạn, giới hạn này đi lên về hướng Đê-bia, từ trũng A-cô chạy tới hướng bắc về phía Ghinh-ganh, đối ngang dốc A-đu-mim tại phía nam khe; rồi trải qua gần mé nước Ê-an-Sê-mét, và giáp Ê-an-Rô-ghên.
- Josh 15 8 Từ đó giới hạn đi lên ngang qua trũng con trai Hi-nôm, về cạnh nam của Giê-hu, tức là Giê-ru-sa-lem. Kế đó, nó chạy lên cho đến chót núi nằm ngang trũng Hi-nôm về hướng tây, ở đầu phía bắc trũng Rê-pha-im.
- Josh 15 9 Giới hạn này chạy từ chót núi đến suối nước Nép-thô-ách, và ăn về hướng các thành của núi Ép-rôn; rồi đi luôn đến Ba-la, là Ki-ri-át-Giê-a-rim.
- Josh 15 10 Nó vòng từ Ba-la qua hướng tây về lối núi Sê-i-rơ, rồi theo hướng bắc đi ngang qua phía núi Giê-ra-im, tức là Kê-sa-lôn; kế chạy xuống đến Bết-Sê-mét và qua Thim-na.
- Josh 15 11 Từ đó giới hạn này cứ đi theo phía bắc Êc-rôn; đoạn băng qua hướng Siéc-rôn, trải qua núi Ba-la, ăn thẳng đến Giáp-nê-ên, rồi giáp biển.
- Josh 15 12 Còn giới hạn phía tây, ấy là biển lớn. Đó là giới hạn về bốn phía của người Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng.
- Josh 15 13 Người ta ban cho ca-lép, con trai Giê-phu-nê, một phần ở giữa người Giu-đa, tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán cho Giô-suê, là thành của A-ra-ba, cha A-nác. Ấy là thành Hép-rôn.
- Josh 15 14 Ca-lép bèn đuổi đi ba con trai của A-nác, là Sê-sai, A-hi-nam, và Tha-mai.
- Josh 15 15 Từ đó người đi lên đánh dân thành Đê-bia; thưở xưa tên Đê-bia là Ki-ri-át-Sê-phe.
- Josh 15 16 Ca-lép nói rằng: Ta sẽ gả con gái ta là Aic-sa, làm vợ cho người nào đánh và chiếm lấy Ki-ri-át-Sê-phe.
- Josh 15 17 Oát-ni-ên, con trai của Kê-na, cháu Ca-lép, bèn chiếm được thành; Ca-lép gả Aic-sa, con gái mình, cho người làm vợ.

Kinh Thánh

- Josh 15 18 Và, xây khi nài vào nhà Oát-ni-ên, có thúc giục người xin cha mình một sớ ruộng. Nàng leo xuống lưà; Ca-lép hỏi rằng: Con muốn chi?
- Josh 15 19 Nàng thưa rằng: Xin cha ban một cửa phước cho con; vì cha lập con nơi đất miền nam, nên hãy cho con mấy suối nước. Người bèn ban cho nàng các suối ở trên và ở dưới.
- Josh 15 20 Đó là sản nghiệp của chi phái Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng.
- Josh 15 21 Các thành ở đầu cùng chi phái Giu-đa, về phía ranh Ê-đôm tại miền nam là: Cáp-sê-ên, Ê-đê, Gia-gua,
- Josh 15 22 Ki-na, Đi-mô-na, A-đê-a-đa,
- Josh 15 23 Kê-đê, Hát-so, Gít-nan,
- Josh 15 24 Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt,
- Josh 15 25 Hát-so-Ha-đa-tha, Kê-ri-giốt-Hết-rôn, tức là Hát-so;
- Josh 15 26 A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa,
- Josh 15 27 Hát-sa-ga-đa, Hết-môn, Bết-Pha-lê,
- Josh 15 28 Hát-sa-Su-anh, Bê -e-Sê-ba, Bi-sốt-gia,
- Josh 15 29 Ba-la, Y-dim, Ê-xem,
- Josh 15 30 Ê-thô-lát, Kê-sinh, Họt-ma,
- Josh 15 31 Xiéc-lát, Mát-ma-na, San-sa-na,
- Josh 15 32 Lê-ba-ốt, Si-lim, S-in, và Rim-môn: hết thảy là hai mươi chín thành với các làng của nó.
- Josh 15 33 Trong đồng bằng là: Êt-tha-ôn, Xô-rê-a. Át-na
- Josh 15 34 Xa-nô-ách, Ê-an-ga-nim, Tháp-bu-ách, Ê-nam,
- Josh 15 35 Giạt-mút, A-đu-lam, Sô-cô, A-xê-ca
- Josh 15 36 Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, Ghê-đê-ra, và Ghê-đê-rô-tha-im: hết thảy là mười bốn thành với các làng của nó.
- Josh 15 37 Lại có Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đanh-Gát,
- Josh 15 38 Đi-lan, Mít-bê, Giốc-thê-ên,
- Josh 15 39 La-ki, Bốt-cát, Êc-lôn,
- Josh 15 40 Cáp-bôn, Lách-ma, Kít-lít,
- Josh 15 41 Ghê-đê-rốt, Bết-Đa-gôn, Na-a-ma, và Ma-kê-đa: hết thảy là mười sáu thành với các làng của nó;
- Josh 15 42 Líp-na, Ê-the, A-san,
- Josh 15 43 Díp-tách, Át-na, Nết-síp,
- Josh 15 44 Kê -i-la, Aic-xíp, và Ma-rê-sa: hết thảy là chín thành với các làng của nó;
- Josh 15 45 Êc-rôn, với các thành địa hạt và làng của nó;
- Josh 15 46 các thành ở gần Ách-đốt cùng các làng của nó, từ Êc-rôn về hướng tây;
- Josh 15 47 Ách-đốt, các thành địa hạt, cùng các làng của nó; Ga-xa, các thành địa hạt, cùng các làng của nó, cho đến khe Ê-díp-tô, và biển lớn dùng làm giới hạn.
- Josh 15 48 Trong miền núi là: Sa-mia, Giạt-thia, Sô-cô,
- Josh 15 49 Đa-na, Ki-ri-át-Sa-na, tức là Đê-bia,
- Josh 15 50 A-náp, Êt-thê-mô, A-nim,
- Josh 15 51 Gô-sen, Hô-lôn, Ghi-lô: hết thảy mười một thành cùng các làng của nó;
- Josh 15 52 A-ráp, Ru-ma, Ê-sê-an,

Kinh Thánh

- Josh 15 53 Gia-num, Bết-Tháp-bu-ách, A-phê-ca,
Josh 15 54 Hum-ta, Ki-ri-át-a-ra-ba, tức là Hép-rôn và Si-ô: hết thảy chín thành với các làng của nó;
Josh 15 55 Ma-ôn, Cạt-mên, Xíp, Giu-ta,
Josh 15 56 Gít-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-ách;
Josh 15 57 Ca-in, Ghi-bê-a, và Thim-na: hết thảy mười thành với các làng của nó;
Josh 15 58 Hanh-hun, Bết-Xu-rơ, Ghê-đô,
Josh 15 59 Ma-a-rát, Bết-a-nốt và Ên-thê-côn: hết thảy sáu thành với các làng của nó;
Josh 15 60 Ki-ri-át-Ba-anh, tức là Ki-ri-át-Giê-a-rim, và Ráp-ba: hết thảy hai thành với các làng của nó;
Josh 15 61 trong đồng vắng có Bết-a-ra-ba, Mi-đin, Sê-ca-ca;
Josh 15 62 Níp-san, Yết-Ha-mê-lách, và Ên-ghê-đi: hết thảy sáu thành với các làng của nó.
Josh 15 63 Và, người Giu-đa không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem; nên dân Giê-bu-sít còn ở chung cùng người Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay.
Josh 16 1 Phần đất bắt thăm trúng về con cháu Giô-sép trải từ sông Giô-đanh về Giê-ri-cô, từ các suối của Giê-ri-cô về hướng đông, chạy dọc theo đồng vắng từ thành Giê-ri-cô lên đến núi Bê-tên.
Josh 16 2 Giới hạn băng từ Bê-tên đến Lu-xơ, đi qua bờ cõi dân A-ê-kít tại A-ta-sốt;
Josh 16 3 kẻ chạy xuống hướng tây về phía bờ cõi dân Giáp-lê-tít, cho đến bờ cõi Bết-Hô-rôn dưới và Ghê-xe, rồi giáp biển.
Josh 16 4 Ấy là tại đó mà con cháu của Giô-sép, Ma-na-se và Ép-ra-im, lãnh phần sản nghiệp mình.
Josh 16 5 Đây là giới hạn của Ép-ra-im, tùy theo những họ hàng của chúng. Giới hạn của sản nghiệp họ ở về phía đông, từ A-tê-rốt-a-đa cho đến Bết-Hô-rôn trên,
Josh 16 6 thẳng qua tây tại hướng bắc của Mít-mê-thát; rồi vòng qua đông về lối Tha-a-nát-Si-lô, và qua khỏi đó đến Gia-nô-ách theo phía đông;
Josh 16 7 kẻ chạy từ Gia-nô-ách xuống A-ta-rốt và Na-ra-tha, đụng Giê-ri-cô, rồi giáp sông Giô-đanh.
Josh 16 8 Từ Tháp-bu-ách giới hạn đi về hướng tây đến khe Ca-na, rồi giáp biển. Đó là sản nghiệp của chi phái Ép-ra-im, tùy theo những họ hàng của chúng.
Josh 16 9 Người Ép-ra-im cũng có những thành và làng riêng ra giữa sản nghiệp của người Ma-na-se.
Josh 16 10 Song họ không đuổi được dân Ca-na-an ở tại Ghê-xe; nên dân Ca-na-an ở giữa Ép-ra-im cho đến ngày nay, nhưng phải nộp thuế. Phần của Ma-na-se, Giô-suê chia cho con cháu Giô-sép địa phận sẽ đánh lấy.
Josh 17 1 Người ta cũng bắt thăm cho chi phái Ma-na-se, vì người là con đầu lòng của Giô-sép. Con Ma-ki, con đầu lòng của Ma-na-se, và cha của Ga-la-át, bởi người là chiến sĩ, nên có được xứ Ga-la-át và Ba-san.
Josh 17 2 Người ta bắt thăm cho các con khác của Ma-na-se, tùy theo những họ hàng của chúng: về con cháu A-bi-ê-se, về con cháu Hê-léc, về con cháu Át-ri-ên, về con cháu Si-chem, về con cháu Hê-phe, về con cháu Sê-mi-đa. Đó là các con trai của Ma-na-se, cháu Giô-sép, tùy theo những họ hàng của chúng.

Josh 17 3 Vả, Xê-lô-phát, con trai của Hê-phe, cháu của Ga-la-át, chắt của Ma-ki, chít của Ma-na-se, không có con trai, chỉ có con gái, tên là Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa.

Josh 17 4 Các con gái này đến trước mặt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, trước mặt Giô-suê, con trai Nun, và trước mặt các quan trưởng, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se ban cho chúng tôi một phần sản nghiệp trong anh em chúng tôi. Giô-suê vâng mạng của Đức Giê-hô-va, bèn ban cho một phần sản nghiệp trong anh em của cha các con gái đó.

Josh 17 5 Vậy, mười phần bắt thăm trúng cho Ma-na-se, trừ ra xứ Ga-la-át và Ba-san ở bên kia sông Giô-đanh;

Josh 17 6 vì các con gái Ma-na-se có một phần sản nghiệp tại giữa các con trai người, còn xứ Ga-la-át thuộc về các con trai khác của Ma-na-se.

Josh 17 7 Giới hạn của Ma-na-se từ A-se đến Mít-mê-thát đối ngang Si-chem, rồi chạy đến Gia-min về lối dân Ên-Tháp-bu-ách.

Josh 17 8 Xứ Tháp-bu-ách thuộc về Ma-na-se; nhưng thành Tháo-bu-ách gần bờ cõi Ma-na-se, thì thuộc về người Êp-ra-im.

Josh 17 9 Từ đó giới hạn chạy xuống phía nam khe Ca-na; các thành đó ở giữa các thành Ma-na-se, đều thuộc về Êp-ra-im. Giới hạn Ma-na-se ở về phía bắc của khe, và giáp biển.

Josh 17 10 Phần ở hướng nam thuộc về Êp-ra-im, phần ở hướng bắc thuộc về Ma-na-se, còn biển dùng làm giới hạn; hai phần này giáp A-se về phía bắc, và Y-sa-ca về phía đông.

Josh 17 11 Trong địa phận Y-sa-ca và A-se Ma-na-se cũng được Bết-Sê-an và các thành địa hạt, Gíp-lê-am và các thành địa hạt, dân cư của Đô-rơ và các thành địa hạt, dân cư của Ên-Đô-rơ và các thành địa hạt, dân cư của Tha-na-ác và các thành địa hạt, dân cư của Mê-ghi-đô, các thành địa hạt nó, và ba cái đồng cao.

Josh 17 12 Con cháu Ma-na-se chẳng đuổi được dân các thành ấy, vì dân Ca-na-an định ý ở trong xứ đó.

Josh 17 13 Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên đã được cường thịnh, bèn bắt dân Ca-na-an phải phục dịch; song chẳng đuổi chúng nó được hết.

Josh 17 14 Vả, con cháu của Giô-sép nói cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi đã thành một dân đông, vì Đức Giê-hô-va đã ban phúc cho chúng tôi đến ngày nay; vậy tại sao làm sao ông ban cho chúng tôi chỉ một phần đất làm sản nghiệp?

Josh 17 15 Giô-suê đáp: Nếu các người đông như vậy, và núi Êp-ra-im rất hẹp cho các người, thì hãy lên khai phá rừng, đặng làm một chỗ ở cho mình trong xứ dân Phê-rê-sít và dân Rê-pha-im.

Josh 17 16 Nhưng con cháu Giô-sép đáp rằng: Núi không đủ chỗ cho chúng tôi; còn miền đồng bằng, hết thầy dân Ca-na-an ở đó, dân Bết-Sê-an, và người ở các thành địa hạt nó, luôn những người ở trong rừng Gít-rê-ên, đều có thiết xa.

Josh 17 17 Giô-suê bèn nói cùng nhà Giô-sép, tức là Êp-ra-im và Ma-na-se, mà rằng: Người là một dân đông, có sức lớn, sẽ chẳng lãnh chỉ một phần đất thôi;

Josh 17 18 nhưng núi sẽ thuộc về người; dầu là một cái rừng, người sẽ khai phá nó, và các bờ cõi nó sẽ thuộc về người; vì người sẽ đuổi dân Ca-na-an, mặc dầu chúng nó có thiết xa và là cường thịnh.

Josh 18 1 Cả hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm hiệp tại Si-lô, và lập hội mạc tại đó: xứ đều phục trước mặt họ.

Josh 18 2 Nhưng trong dân Y-sơ-ra-ên còn lại bảy chi phái mà người ta chưa phân phát phần sản nghiệp cho.

Kinh Thánh

- Josh 18 3 Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người lần lữa cho đến chừng nào, không đi chiếm xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người?
- Josh 18 4 Hãy chọn từng chi phái ba người, rồi ta sẽ sai đi; các người này sẽ đứng dậy đi khắp xứ, lấy địa đồ để phân chia, rồi sẽ trở về cùng ta.
- Josh 18 5 Họ sẽ chia xứ làm bảy phần; Giu-đa sẽ ở trong giới hạn mình nơi miền nam; còn nhà Giô-sép ở trong giới hạn mình nơi miền bắc.
- Josh 18 6 Vậy, các người hãy lấy địa đồ của xứ làm bảy phần, đem về đây cho ta; rồi ta sẽ bắt thăm cho các người tại đây trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.
- Josh 18 7 Nhưng không có phần cho người Lê-vi tại giữa các người; bởi vì chức tế lễ của Đức Giê-hô-va là sản nghiệp của các người đó; còn Gát, Ru-bên, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh phần sản nghiệp mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho họ ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông.
- Josh 18 8 Vậy, các người ấy đứng dậy đi; Giô-suê truyền linh cho các người đi đặt lấy địa đồ của xứ, mà rằng: Hãy đi khắp xứ lấy địa đồ, rồi trở về cùng ta; ta sẽ bắt thăm tại đây cho các người trước mặt Đức Giê-hô-va ở Si-lô.
- Josh 18 9 Các người ấy bèn đi khắp xứ, vẽ địa đồ trên một quyển sách chia làm bảy phần, tùy theo các thành; rồi trở về cùng Giô-suê ở trại quân tại Si-lô.
- Josh 18 10 Giô-suê bèn bắt thăm cho chúng tại Si-lô, trước mặt Đức Giê-hô-va; tại đó Giô-suê chia xứ ra cho dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo các chi phái của họ.
- Josh 18 11 Thăm trúng nhằm chi phái Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng, và địa phận mà thăm chỉ định, ở nhằm giữa chi phái Giu-đa và chi phái Giô-sép.
- Josh 18 12 Giới hạn của Bên-gia-min về phía bắc chạy từ Giô-đanh, đi lên phía sau Giê-ri-cô về hướng bắc; đoạn bò lên núi, rồi giáp đồng vắng Bết-a-ven.
- Josh 18 13 Từ có giới hạn đi ngang sau lưng Lu-xơ, cũng gọi là Bê-tên, tại phía nam, rồi chạy xuống A-ta-rôt-a-đa ở gần núi về phía nam Bết-Hô-rôn dưới.
- Josh 18 14 Giới hạn giăng vòng từ phía tây về hướng nam, tức từ núi đối ngang Bết-Hô-rôn về phía nam; rồi giáp Ki-ri-át-Ba-anh, tức là Ki-ri-át-Giê-a-rim, thành của người Giu-đa. Đó là miền tây.
- Josh 18 15 Miền nam khởi từ đầu Ki-ri-át-Giê-a-rim; giới hạn cứ chạy về phía tây, thẳng đến suối nước Nép-thô-ách;
- Josh 18 16 rồi nó xuống đến đuôi núi nằm ngang trũng con trai Hi-nôm ở trong trũng Rê-pha-im, tại phía bắc; nó chạy xuống dọc theo trũng Hi-nôm ở sau lưng Giê-bu-sít, về phía nam, đoạn xuống đến Ên-Rô-ghen.
- Josh 18 17 Giới hạn chạy về hướng bắc đến Ên-Sê-mét; từ đó thẳng về Ghê-li-lôt ở đối ngang dốc A-đu-mim, rồi chạy xuống đến hòn đá Bô-han, là con trai Ru-bên;
- Josh 18 18 đoạn, nó đi ngang A-ra-ba về hướng bắc, và chạy xuống A-ra-ba.
- Josh 18 19 Giới hạn liền đi ngang qua phía sau Bết-Hốt-la về hướng bắc, rồi giáp phía Biển mặn về hướng bắc ở đầu phía nam của sông Giô-đanh. Đó là giới hạn về phía nam.
- Josh 18 20 Về phía đông nó giáp sông Giô-đanh. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, và giới hạn về bốn phía, tùy theo những họ hàng của chúng.
- Josh 18 21 Các thành của chi phái Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng, là: Giê-ri-cô, Bết-Hô-đa, Ê-méc-kê-sít,
- Josh 18 22 Bết-a-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên,

Kinh Thánh

- Josh 18 23 A-vim, Pha-ra, Oúp-ra,
Josh 18 24 Kê-pha-a-mô-nai, Oúp-ni, và Ghê-ba: hết thầy mười hai thành và các làng của nó;
Josh 18 25 Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt,
Josh 18 26 Mít-bê, Kê-phi-ra, Mọt-sa,
Josh 18 27 Rê-kem, Giệt-bê-ên, Tha-rê-a-la,
Josh 18 28 Xê-la, Ê-lép, Giê-bu, tức là Giê-ru-sa-lem, Ghi-bê-át, Ki-ri-át: hết thầy mười bốn thành với các làng của nó. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng.
Josh 19 1 Phần đất thứ nhì bắt thăm trúng về chi phái Si-mê-ôn, tùy theo những họ hàng của chúng; sản nghiệp của chi phái này ở giữa sản nghiệp người Giu-đa.
Josh 19 2 Chi phái Si-mê-ôn có trong sản nghiệp mình Bê -e-Sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa,
Josh 19 3 Hát-sa-Su-anh, Ba-la, Ê-xem,
Josh 19 4 Ê-an-thô-lát, Bê-thu, Họt-ma,
Josh 19 5 Xiéc-lác, Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sa,
Josh 19 6 Bết-Lê-ba-ốt, và Sê-a-ru-chem: hết thầy mười ba thành cùng các làng của nó;
Josh 19 7 A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san: hết thầy bốn thành cùng các làng của nó;
Josh 19 8 luôn hết các làng ở chung quanh những thành ấy cho đến Ba-lát-Bê -e, tức là Ra-ma ở miền nam. Đó là sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn, tùy theo những họ hàng của chúng.
Josh 19 9 Sản nghiệp của người Si-mê-ôn vốn chiếc ở phần đất của người Giu-đa: vì phần của người Giu-đa lấy làm lớn quá; vậy người Si-mê-ôn có sản nghiệp mình tại giữa sản nghiệp của họ.
Josh 19 10 Phần đất thứ ba bắt thăm trúng về người Sa-bu-lôn, tùy theo những họ hàng của chúng. Giới hạn của sản nghiệp họ chạy đến Sa-rít.
Josh 19 11 Giới hạn đi lên hướng tây về lối Ma-rê-a-la, và đặng Đáp-bê-sét, rồi đến khe đối Giốc-nê-am.
Josh 19 12 Từ Sa-rít nó vòng qua hướng đông, tức về hướng mặt trời mọc, trên giáp giới Kít-lốt-Tha-bô; đoạn đi về hướng Đáp-rát, và lên đến Gia-phia;
Josh 19 13 từ đó nó chạy về hướng đông đến Gát-Hê-phe, và Êt-Cát-sin, mở dài thêm về lối Nê-a, mà đến Rim-môn.
Josh 19 14 Đoạn, giới hạn vòng lên phía bắc về lối Ha-na-thôn, rồi giáp trùng Díp-thách-Eân.
Josh 19 15 Lại còn có thành Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Di-đê-a-la, và Bết-lê-hem; hết thầy mười hai thành với các làng của nó.
Josh 19 16 Các thành này cùng các làng của nó, ấy là sản nghiệp của người Sa-bu-lôn, tùy theo những họ hàng của chúng.
Josh 19 17 Phần thứ tư bắt thăm trúng về con cháu Y-sa-ca, tùy theo họ hàng của chúng.
Josh 19 18 Giới hạn của chúng chạy đến Gít-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nem,
Josh 19 19 Ha-pha-ra-im, Si-ôn, A-na-cha-rát,
Josh 19 20 Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-bết;
Josh 19 21 Rê-mét, Ê-an-Ga-nim, Ê-an-Ha-đa, và Bết-phát-sét.
Josh 19 22 Kế giới hạn đặng Tha-bô, Sa-chát-si-ma, và Bết-Sê-mét, rồi giáp

Kinh Thánh

sông Giô-đanh: hết thảy mười sáu thành với các làng của nó.

Josh 19 23 Các thành này cùng những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Y-sa-ca, tùy theo họ hàng của chúng.

Josh 19 24 Phần thứ năm bắt thăm trúng về chi phái A-se, tùy theo những họ hàng của chúng.

Josh 19 25 Giới hạn họ là Hên-cát, Ha-li, Bê-ten, Aïc-sáp,

Josh 19 26 A-lam-mê-léc, a-mê-át, và Mi-sê-anh. Hướng tây nó đụng Cạt-mên và khe Líp-na; rồi vòng qua phía mặt trời mọc,

Josh 19 27 về lối Bết-Đa-gôn, đụng Sa-bu-lôn và trung Díp-thách-Eân ở về phía bắc Bết-Ê-méc và Nê -i-ên; đoạn chạy về phía tả Ca-bun;

Josh 19 28 về Ép-rôn, Rê-hóp, Ham-môn, và Ca-na, cho đến thành lớn Si-đôn.

Josh 19 29 Giới hạn lại vòng về Ra-ma, cho đến thành kiên cố Ty-rơ, đoạn chạy hướng Hồ-sa, rồi giáp biển tại miền Aïc-xíp.

Josh 19 30 Lại còn có U-ma, A-phéc, và Rê-hóp: hết thảy hai mươi thành cùng các làng của nó.

Josh 19 31 Các thành này và những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái A-se, tùy theo các họ hàng của chúng.

Josh 19 32 Phần thứ sáu bắt thăm trúng về con cháu Nép-ta-li, tùy theo những họ hàng của chúng.

Josh 19 33 Giới hạn của họ chạy từ Hê-lép, từ cây dẻ bộp ở tại Sa-na-im, về lối A-đa-mi-Nê-kép và Giáp-nê-ên cho đến Lạc-cum, rồi giáp sông Giô-đanh.

Josh 19 34 Kết giới hạn vòng về hướng tây, đi đến Át-nốt-Tha-bô, rồi từ đó chạy về Hục-cốc. Phía nam giáp Sa-bu-lôn, phía tây giáp A-se và Giu-đa; còn phía mặt trời mọc có sông Giô-đanh.

Josh 19 35 Các thành kiên cố là: Xi-đim, Xe-rơ, Ha-mát, Ra-cát, Ki-nê-rét,

Josh 19 36 A-đa-ma, Ra-ma, Hát-so,

Josh 19 37 Kê-đe, Êt-rê -i, Eân-Hát-so,

Josh 19 38 Gi-ri-ôn, Mít-đa-Eân, Hô-rem, Bết-a-nát, và Bết-Sê-mét: hết thảy mười chín thành cùng các làng của nó.

Josh 19 39 Các thành này với những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Nép-ta-li, tùy theo những họ hàng của chúng.

Josh 19 40 Phần thứ bảy bắt thăm trúng về chi phái Đan, tùy theo những họ hàng của chúng.

Josh 19 41 Giới hạn sản nghiệp họ gồm Xô-rê-a, Êt-tha-ôn, Yết-Sê-mét,

Josh 19 42 Sa-la-bin, A-gia-lôn, Gít-la,

Josh 19 43 Ê-lôn, Thim-na-tha, Êc-rôn,

Josh 19 44 Eân-thê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-lát,

Josh 19 45 Giê-hút, Bê-nê-Bê-rác, Gát-Rim-môn,

Josh 19 46 Mê-Giạt-côn, và Ra-côn, với đất đối ngang Gia-phô.

Josh 19 47 Và, địa phận của người Đan là ra ngoài nơi mình; vì người Đan đi lên đánh chiếm lấy Lê-sem, rồi dùng lưới gươm diệt nó. Người Đan chiếm lấy nó làm sản nghiệp ở tại đó, và lấy tên Đan, tổ phụ mình, đặt cho Lê-sem.

Josh 19 48 Các thành này với những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Đan, tùy theo những họ hàng của chúng.

Josh 19 49 Khi người ta đã chia xứ theo giới hạn xong rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên lấy ở giữa mình một sản nghiệp mà cấp cho Giô-suê, con trai của Nun.

Josh 19 50 Dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng của Đức Giê-hô-va, cấp cho người cái

thành mà người xin, tức là thành Thim-nát-Sê-rách trong núi Ép-ra-im. Người xây thành và ở tại đó.

Josh 19 51 Đó là các sản nghiệp mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun, và các trưởng tộc của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên, bắt thăm phân phát cho, tại Si-lô, ở cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy họ chia xong xứ là như vậy.

Josh 20 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng:

Josh 20 2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Hãy lập các thành ản nấu, mà ta đã cậy Môi-se phán cùng các người,

Josh 20 3 hầu cho kẻ sát nơn vì bất ý giết ai có thể trốn đó được; các thành ấy dùng cho các người ản nấu khỏi kẻ báo thù huyết.

Josh 20 4 Kẻ sát nơn sẽ chạy trốn đến một cửa của các thành này, đứng nơi cửa thành, thuật sự tình cho các trưởng lão của thành ấy nghe. Các trưởng lão sẽ tiếp dẫn người vào trong thành, chỉ định cho một chỗ ở tại giữa mình.

Josh 20 5 Nếu kẻ báo thù huyết đuổi theo, các trưởng lão chớ nộp kẻ sát nơn vào tay người; vì kẻ ấy giết người lân cận mình, không có ý muốn, và trước khi vốn không ghét người.

Josh 20 6 Người phải ở trong thành ấy cho đến chừng chịu đoán xét trước mặt hội chúng, cho đến chừng thầy tế lễ thượng phẩm đương chức qua đời. Kế đó, kẻ sát nơn sẽ trở về vào thành và nhà mình, tức là thành mà mình đã trốn khỏi.

Josh 20 7 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên để riêng ra Kê-đe ở Ga-li-lê tại trên núi Ép-ra-im, và Ki-ri-át-a-ra-ba, tức là Hép-rôn, ở trên núi Giu-đa.

Josh 20 8 Bên kia sông Giô-đanh, phía đông thành Giê-ri-cô, trong chi phái Ru-bên, họ chỉ định Bết-se ở trong đồng bằng tại sa mạc; trong chi phái Gát, Ra-môt tại xứ Ga-la-át; và trong chi phái Ma-na-se, Gô-lan ở xứ Ba-san.

Josh 20 9 Đó là các thành chỉ định cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, và cho khách lạ kiêu ngạo trong đó; để người nào vô ý giết ai, có thể ẩn núp tại đó được, hầu cho không bị tay kẻ báo thù huyết giết chết, cho đến khi ứng hầu trước mặt hội chúng.

Josh 21 1 Bảy giờ, các trưởng tộc người Lê-vi đến gần thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun, và các trưởng tộc của những chi phái Y-sơ-ra-ên,

Josh 21 2 nói cùng họ tại Si-lô trong xứ Ca-na-an, mà rằng: Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền ban những thành cho chúng tôi ở, và đất chung quanh thành đặng dùng cho súc vật chúng tôi.

Josh 21 3 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng Đức Giê-hô-va, lấy trong sản nghiệp mình những thành sau này, và đất chung quanh nó, mà cấp cho người Lê-vi.

Josh 21 4 Người ta bắt thăm cho các họ hàng Kê-hát; những con cháu của thầy tế lễ A-rôn về dòng Lê-vi bắt thăm được mười ba thành bởi trong chi phái Giu-đa, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái Bên-gia-min.

Josh 21 5 Còn những con cháu khác của Kê-hát, theo thăm được mười cái thành của chi phái Ép-ra-im, của chi phái Đan, và của phân nửa chi phái Ma-na-se.

Josh 21 6 Đoạn, con cháu Ghệt-sôn, theo thăm được mười ba cái thành của chi phái Nép-ta-li, và của phân nửa chi phái Ma-na-se ở Ba-san.

Josh 21 7 Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo những họ hàng của chúng, được mười hai cái thành của chi phái Ru-bên, của chi phái Gát, và của chi phái Sa-bu-lôn.

Josh 21 8 Dân Y-sơ-ra-ên bắt thăm cấp cho người Lê-vi các thành đó với đất chung quanh, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dặn cho.

Josh 21 9 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên lấy trong chi phái Giu-đa và trong chi phái Si-mê-ôn, các thành có tên đây, mà cấp cho.

Kinh Thánh

- Josh 21 10 Con cháu A-rôn về dòng Kê-hát, là con trai Lê-vi, được các thành ấy; vì phần thứ nhất bắt thăm trúng về họ.
- Josh 21 11 Người ta bèn cấp cho họ thành Ki-ri-át-a-ra-ba, (A-ra-ba là cha của A-nác), tức là Hêp-rôn ở trên núi Giu-đa, và đất chung quanh thành đó.
- Josh 21 12 Còn địa phận của thành, và các làng nó, thì người ta cấp cho Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, làm sản nghiệp.
- Josh 21 13 Người ta cấp cho con cháu thầy tế lễ A-rôn thành Hêp-rôn, là thành ần náu cho kẻ sát nhọn, và đất chung quanh thành; Líp-na và đất chung quanh thành,
- Josh 21 14 Giạt-thia và đất chung quanh, Ê-thê-mô-a và đất chung quanh thành,
- Josh 21 15 Hô-lôn và đất chung quanh thành, Đê-bia và đất chung quanh thành,
- Josh 21 16 A-in và đất chung quanh thành, Giu-ta và đất chung quanh thành, Bết-Sê-mét và đất chung quanh thành: hết thầy chín cái thành của hai chi phái này.
- Josh 21 17 Người ta lại lấy trong chi phái Bên-gia-min mà cấp cho họ. Ga-ba-ôn và đất chung quanh thành, Ghê-ba và đất chung quanh thành,
- Josh 21 18 A-na-tốt và đất chung quanh thành, cùng Anh-môn và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.
- Josh 21 19 Cộng các thành của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, là mười ba cái thành với đất chung quanh.
- Josh 21 20 Những người Lê-vi thuộc họ hàng con cháu khác của Kê-hát, được mấy thành trong chi phái Ép-ra-im làm phần của mình.
- Josh 21 21 Người ta cấp cho họ Si-chem, thành ần náu cho kẻ sát nhọn, ở trên núi Ép-ra-im, và đất chung quanh thành, Ghê-xe và đất chung quanh thành,
- Josh 21 22 Kíp-sa-im và đất chung quanh thành, Bết-Hô-rôn và đất chung quanh thành, Ghi-bê-thôn và đất chung quanh thành, hết thầy bốn cái thành.
- Josh 21 23 Người ta lấy trong chi phái Đan, cấp cho họ Êân-thê-kê và đất chung quanh thành, Ghi-bê-thôn và đất chung quanh thành,
- Josh 21 24 A-gia-lôn và đất chung quanh thành, Gát-Rim-môn và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.
- Josh 21 25 Lại lấy trong phân nửa chi phái Ma-na-se, Tha-a-nác và đất chung quanh thành: hết thầy hai cái thành.
- Josh 21 26 Cộng là mười cái thành và đất chung quanh thành cho những họ hàng của các con cháu khác của Kê-hát.
- Josh 21 27 Người ta cũng lấy trong phân nửa chi phái Ma-na-se, thành Gô-lan ở xứ Ba-san, là thành ần náu cho kẻ sát nhọn, mà cấp cho con cháu Ghệt-sôn về các họ hàng Lê-vi, và đất chung quanh thành ấy, Bết-ê-ra và đất chung quanh thành: hết thầy hai cái thành.
- Josh 21 28 Lại lấy trong chi phái Y-sa-ca, Ki-si-ôn và đất chung quanh thành, Đáp-rát và đất chung quanh thành,
- Josh 21 29 Giạt-mút và đất chung quanh thành, Êân-gia-nim và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.
- Josh 21 30 Từ trong chi phái A-se, lấy Mi-sê-anh và đất chung quanh thành,
- Josh 21 31 Hên-cát và đất chung quanh thành Rê-hóp và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.
- Josh 21 32 Cũng lấy trong chi phái Nép-ta-li, thành Kê-đe ở Ga-li-lê là thành ần náu cho kẻ sát nhọn, và đất chung quanh, Ha-mốt-Đọ-rơ và đất chung quanh

thành, Cạt-than và đất chung quanh thành: hết thầy ba cái thành.

Josh 21 33 Cộng các thành của người Ghết-sôn, tùy theo những họ hàng, là mười ba cái thành với đất chung quanh.

Josh 21 34 Người ta cũng lấy trong chi phái Sa-bu-lôn mà cấp cho những họ hàng con cháu Mê-ra-ri, tức là những người Lê-vi sau chót, thành Giốc-nê-am và đất chung quanh thành, Cạt-ta và đất chung quanh thành.

Josh 21 35 Đim-na và đất chung quanh thành, Na-ha-la và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.

Josh 21 36 Từ trong chi phái Ru-bên, lấy thành Bết-se và đất chung quanh thành, Giát-sa và đất chung quanh thành, Giát-sa và đất chung quanh thành,

Josh 21 37 Kê-đê-mốt và đất chung quanh thành, Mê-phát và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.

Josh 21 38 Lại lấy trong chi phái Gát, thành Ra-mốt ở xứ Ga-la-át, là thành ấn náu cho kẻ sát nhọn, và đất chung quanh thành, Ma-ha-na-im và đất chung quanh thành,

Josh 21 39 Hết-bô và đất chung quanh thành, Gia-ê-xe và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành.

Josh 21 40 Cộng các thành cấp cho con cháu Mê-ra-ri, tùy theo những họ hàng của chúng, tức là dư hậu các họ hàng Lê-vi, là mười hai cái thành.

Josh 21 41 Cộng các thành người Lê-vi ở giữa sản nghiệp dân Y-sơ-ra-ên là bốn mươi tám cái thành cùng đất chung quanh thành.

Josh 21 42 Mỗi thành ấy đều có đất chung quanh; hết thầy thành cũng đều như vậy.

Josh 21 43 Thế thì, Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên cả xứ mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ. Dân Y-sơ-ra-ên nhận làm sản nghiệp, và ở tại đó.

Josh 21 44 Đức Giê-hô-va làm cho tứ phía đều được an nghỉ, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ họ, chẳng có một kẻ thù nghịch nào còn đứng nổi trước mặt họ. Đức Giê-hô-va phó hết thầy kẻ thù nghịch vào tay họ.

Josh 21 45 Trong các lời lành mà Đức Giê-hô-va đã phán cho nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng có một lời nào là không thành: thầy đều ứng nghiệm hết.

Josh 22 1 Bấy giờ, Giô-suê gọi người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se,

Josh 22 2 mà nói rằng: Các người đã giữ theo mọi điều Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, truyền cho các người, và có vâng theo tiếng ta trong mọi điều ta dặn biểu.

Josh 22 3 Trong khoảng lâu ngày nay, các người không có bỏ anh em mình cho đến ngày nay, và có vâng giữ mọi điều phải vâng giữ, tức là mạng lịnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Josh 22 4 Nên bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban sự an nghỉ cho anh em các người, y như lời Ngài đã phán. Vậy, hãy đi trở về trại các người trong xứ thuộc về các người mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho các người ở bên kia sông Giô-đanh.

Josh 22 5 Song phải cẩn thận làm theo điều răn và luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho các người, tức là thương yêu Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo đường lối Ngài, giữ các điều răn Ngài, trứu mến Ngài, và hết lòng hết ý phục sự Ngài.

Josh 22 6 Giô-suê bèn chúc phước cho họ, rồi cho họ về; họ đều trở về trại mình.

Josh 22 7 Vả, Môi-se đã ban cho phân nửa chi phái Ma-na-se một sản nghiệp ở tại Ba-san; còn Giô-suê ban cho phân nửa kia một sản nghiệp chung với anh em mình ở bên này sông Giô-đanh, về phía tây. Khi Giô-suê cho chúng trở về trại mình, thì chúc phước cho,

Josh 22 8 và nói rằng: Các người trở về trại mình có đem của cải rất nhiều, có lắm bầy súc vật, cùng vàng, bạc, đồng, sắt, và áo xống phủ phê; hãy chia cho anh em mình của cướp được nơi thù nghịch các người.

Josh 22 9 VẬY, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se lia dân Y-sơ-ra-ên tại Si-lô, dựng trở về Ga-la-át, là sản nghiệp mình, mà mình đã nhận lấy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền cho.

Josh 22 10 Khi đến trong địa hạt Giô-đanh thuộc về xứ Ca-na-an, thì người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se lập một bàn thờ tại đó gần sông Giô-đanh; bàn thờ ấy xem thấy rất cao lớn.

Josh 22 11 Dân Y-sơ-ra-ên nghe được người ta nói rằng: Kia người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lập một bàn thờ trong địa hạt Giô-đanh đối ngang xứ Ca-na-an, bên cạnh dân Y-sơ-ra-ên.

Josh 22 12 Khi dân Y-sơ-ra-ên hay được điều đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên bèn hiệp lại tại Si-lô, dựng kéo lên hăm đánh họ.

Josh 22 13 Dân Y-sơ-ra-ên sai Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, đến cùng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se tại xứ Ga-la-át;

Josh 22 14 cũng có mười trưởng tộc theo người, một trưởng tộc cho mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên; mỗi người trong họ là trưởng tộc của hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên.

Josh 22 15 Chúng đến gần người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se trong xứ Ga-la-át, mà nói rằng:

Josh 22 16 Cả hội chúng của Đức Giê-hô-va có hỏi như vậy: Sự bất trung này mà các người đã phạm cùng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là chi? Vì sao ngày nay các người bỏ Đức Giê-hô-va, mà lập một bàn thờ dựng phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va?

Josh 22 17 Tội ác của Phê-ô gây vạ cho cả hội chúng của Đức Giê-hô-va, mà đến bây giờ chúng ta chưa rửa sạch được, há là một việc nhỏ mọn cho chúng ta sao?

Josh 22 18 Ngày nay các người lại bỏ Đức Giê-hô-va ư! Vả, nếu ngày nay các người phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ngày mai chắc Ngài sẽ nổi giận cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.

Josh 22 19 Song nếu đất các người nhận được bị ô uế, thì hãy đi qua đất mà Đức Giê-hô-va đã chiếm lấy, là nơi đã lập đền tạm của Đức Giê-hô-va, và hãy lập nghiệp ở giữa chúng ta; nhưng chớ phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và đừng phân rẽ chúng ta ra, mà lập một bàn thờ kinh địch cùng bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.

Josh 22 20 A-can, con trai Xê-rách, há chẳng có phạm một tội bất trung về vật đáng diệt, và cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va há chẳng nổi phùng cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sao? Và người ấy chẳng phải một mình chết vì tội mình đâu!

Josh 22 21 Bây giờ, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đáp cùng trưởng tộc hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên, mà rằng:

Josh 22 22 Giê-hô-va, Đức Chúa Trời toàn năng, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời toàn năng biết điều đó, và Y-sơ-ra-ên sẽ rõ! Nếu ấy là phản nghịch, nếu là bất trung cùng Đức Giê-hô-va, thì ngày nay chớ cứu chúng tôi!

Josh 22 23 Nếu chúng tôi có lập một bàn thờ đặng lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nếu để dâng của lễ thiêu, của lễ chay, và của lễ thù ân tại đó, nguyện chánh Đức Giê-hô-va đòi lại chúng tôi!

Josh 22 24 Chúng tôi có ý lập bàn thờ, vì chúng tôi sợ con cháu của anh em một mai nói cùng con cháu chúng tôi rằng: Các người có chi chung cùng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên?

Josh 22 25 Hỡi con cháu Ru-bên, con cháu Gát, Đức Giê-hô-va đã đặt sông Giô-đanh làm giới hạn giữa chúng ta và các người; các người chẳng có phần chi nơi Đức Giê-hô-va! Như vậy con cháu của anh em sẽ làm cho con cháu chúng tôi thối kính sợ Đức Giê-hô-va.

Josh 22 26 Bởi có đó, chúng tôi có nói rằng: Chúng ta hãy lập một bàn thờ, chẳng phải để dâng của lễ thiêu hay là dâng hi sinh;

Josh 22 27 nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và anh em cùng con cháu sau chúng ta rằng chúng tôi dùng của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, và của lễ thù ân mà giữ cuộc thờ phượng của Đức Giê-hô-va trước mặt Ngài; hầu cho về sau con cháu anh em không nói cùng con cháu chúng tôi rằng: Các người không có phần nơi Đức Giê-hô-va!

Josh 22 28 Lại chúng tôi có nói: Khi nào họ sẽ nói điều đó cùng chúng tôi, hay là nói cùng con cháu sau chúng tôi, thì chúng tôi sẽ nói: Hãy xem hình dạng bàn thờ Đức Giê-hô-va, mà tổ phụ chúng ta đã lập, nào phải dùng cho của lễ thiêu hay là dâng hi sinh, nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và các người!

Josh 22 29 Chúng tôi ngày nay quyết không có ý phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va và lìa bỏ Ngài, mà lập một bàn thờ khác hơn bàn thờ trước mặt đền tạm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặng dùng nó dâng của lễ thiêu, của lễ chay, và những hi sinh.

Josh 22 30 Khi thầy tế lễ Phi-nê-a, các mục bá của hội chúng, các quan trưởng của hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên đi theo người, đã nghe những lời của người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se nói, thì điều lấy làm bằng lòng.

Josh 22 31 Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, nói cùng người Ru-bên, người Gát, và người Ma-na-se, mà rằng: Ngày nay chúng tôi biết rằng Đức Giê-hô-va ngự giữa chúng ta, vì các người không có phạm tội bất trung này cùng Đức Giê-hô-va; như vậy các người đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi tay Đức Giê-hô-va.

Josh 22 32 Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, cùng các quan trưởng từ già người Ru-bên, người Gát ở xứ Ga-la-át, trở về xứ Ca-na-an cùng dân Y-sơ-ra-ên, thuật lại điều đã xảy qua.

Josh 22 33 Việc này dân Y-sơ-ra-ên lấy làm đẹp lòng; chúng bèn ngợi khen Đức Chúa Trời, và chẳng còn toan kéo lên đánh người Ru-bên và người Gát, đặng tàn hại xứ họ ở.

Josh 22 34 Vì vậy, người Ru-bên và người Gát đặt tên bàn thờ là Ét, vì nói rằng nó làm chứng giữa chúng ta rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.

Josh 23 1 Khi Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho Y-sơ-ra-ên từ lâu rồi, giải cứu họ khỏi các thù nghịch ở bốn phía, và Giô-suê đã già tuổi tác cao,

Josh 23 2 thì người gọi cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng mà nói rằng: Ta là lão già đã cao tuổi rồi.

Josh 23 3 Các người đã thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho những dân tộc này mà Ngài bắt qui phục các người; vì ấy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chiến đấu cho các người.

Josh 23 4 Kìa, tùy theo chi phái, ta đã bắt thăm cấp cho các người làm sản nghiệp xứ chưa đánh lấy, và xứ của những dân tộc mà ta đã diệt, từ sông Giô-đanh cho đến biển lớn, về phía mặt trời lặn.

Josh 23 5 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ đuổi và cất dân ấy khỏi trước mặt các người, và các người sẽ nhận được xứ nó, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán.

Josh 23 6 Vậy, hãy vững lòng gìn giữ làm theo mọi điều đã ghi trong sách luật pháp của Môi-se, chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả.

Josh 23 7 Chớ nên xen lộn cùng các dân tộc này còn ở lại giữa các người, chớ xưng đến danh các thần chúng nó, chớ biểu ai bắt các thần ấy mà thờ, chớ hầu việc, và đừng quì lạy trước các thần đó.

Josh 23 8 Nhưng phải triu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, y như các người đã làm đến ngày nay.

Josh 23 9 Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt các người những dân tộc lớn và cường thịnh, và đến ngày nay chẳng ai đứng nổi trước mặt các người.

Josh 23 10 Một người trong các người đuổi được đến ngàn người của chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng chiến đấu cho các người, y như Ngài đã phán.

Josh 23 11 Vậy, hãy cẩn thận lấy mình đừng kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Josh 23 12 Và, nếu các người trở lòng và hiệp với phần còn lại của các dân tộc này ở giữa các người, nếu các người làm sui gia cùng chúng nó, hoặc các người xen vào cùng chúng nó, và chúng nó cùng các người,

Josh 23 13 thì phải biết rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chẳng còn cứ đuổi những dân tộc này khỏi trước mặt các người nữa; nhưng chúng nó sẽ làm lưới và bẫy cho các người, làm roi đánh nơi hông, làm chông gai chích trong mắt, cho đến chừng nào các người bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho.

Josh 23 14 Nay, ngày nay ta sẽ đi đường cả thế gian phải đi; vậy, hãy hết lòng hết ý nhận biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán về các người, chẳng có một lời nào sai hết, thầy đều ứng nghiệm cho các người; thật chẳng một lời nào sai hết.

Josh 23 15 Và, hễ các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán được ứng nghiệm cho các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng nghiệm những lời hăm dọa của Ngài trên các người thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các người khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho.

Josh 23 16 Nếu các người bội giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã dặn biểu, nếu các người đi hầu việc các thần khác, và quì lạy trước chúng nó, thì cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ nổi phùng cùng các người, và các người bị diệt mất liền khỏi xứ tốt đẹp mà Ngài đã ban cho.

Josh 24 1 Giô-suê bèn nhóm hiệp các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-chem, và gọi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng; họ đều ra mắt trước mặt Đức Chúa Trời.

Josh 24 2 Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời có phán như vậy: Tổ phụ các người, là Tha-rê, cha của Áp-ra-ham, và Na-cô, thưở xưa ở phía bên sông, và hầu việc các thần khác.

Josh 24 3 Nhưng ta chọn Áp-ra-ham, tổ phụ các người, từ phía bên sông,

khuyến người đi khắp xứ Ca-na-an, ban Y-sác cho người, và làm cho dòng dõi người sanh sản nhiều thêm.

Josh 24 4 Ta ban Gia-cốp và Ê-sau cho Y-sác, rồi ban núi Sê -i-rơ cho Ê-sau làm sản nghiệp; còn Gia-cốp và các con cái người đều đi xuống xứ Ê-díp-tô.

Josh 24 5 Kế đó, ta sai Môi-se và A-rôn, dùng các phép lạ làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hành hại nó; đoạn, ta đem các người ra khỏi đó.

Josh 24 6 Ta bèn đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và các người đi đến biển. Người Ê-díp-tô dùng xe binh và lính kỵ mà đuổi theo tổ phụ các người đến Biển đỏ.

Josh 24 7 Bảy giờ, tổ phụ các người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, Ngài bèn giáng sự tối tăm giữ các người và dân RÊ-díp-tô, dẫn nước biển lấp trên mình chúng nó, và mắt các người đã thấy điều ta đã làm cho người Ê-díp-tô; và các người có ở lâu ngày trong đồng vắng.

Josh 24 8 Kế đó, ta dẫn các người vào xứ dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh; chúng nó chiến đấu cùng các người, và ta có phó chúng nó vào tay các người. Các người chiếm xứ chúng nó làm sản nghiệp, và ta đã diệt chúng nó khỏi trước mặt các người.

Josh 24 9 Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp, chỗi dậy chinh chiến với Y-sơ-ra-ên, sai đòi Ba-la-am, con trai Bê-ô, đặng rủa sả các người.

Josh 24 10 Nhưng ta không muốn nghe Ba-la-am; vì vậy, người buộc phải chúc phước cho các người, và ta giải cứu các người khỏi tay Ba-lác.

Josh 24 11 Sau khi qua sông Giô-đanh rồi, thì các người đến thành Giê-ri-cô. Người Giê-ri-cô, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít chiến đấu cùng các người và ta phó chúng nó vào tay các người.

Josh 24 12 Ta sai ông lỗ đuổi chúng nó khỏi trước mặt các người, y như hai vua dân A-mô-rít. Ấy chẳng phải nhờ gươm người, cũng chẳng phải nhờ cung người.

Josh 24 13 Ta ban cho các người đất mà các người không có cày, những thành mà các người không có xây, và các người ở đó; những vườn nho và cây ô-li-ve mà các người không có trồng, để dùng làm vật thực cho các người.

Josh 24 14 Vậy bây giờ, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và phục sự Ngài cách thành tâm và trung tín; hãy bỏ xa các thần mà tổ phụ các người hầu việc bên kia sông, và tại xứ Ê-díp-tô; phải phục sự Đức Giê-hô-va.

Josh 24 15 Nếu chẳng thích cho các người phục sự Đức Giê-hô-va, thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các người đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân A-mô-rít trong xứ mà các người ở; nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va.

Josh 24 16 Dân sự bèn đáp rằng: Chúng tôi quyết hẳn không lìa bỏ Đức Giê-hô-va mà hầu việc các thần khác!

Josh 24 17 Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi; ấy chính Ngài đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ; Ngài đã làm trước mặt chúng tôi những phép lạ này, và phù hộ chúng tôi, hoặc trọn dọc đường đi, hoặc trong các dân mà chúng tôi trải qua.

Josh 24 18 Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân tộc và dân A-mô-rít vốn ở trong xứ; vì vậy, chúng tôi cũng sẽ phục sự Đức Giê-hô-va, bởi Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi.

Josh 24 19 Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người không đủ sức phục sự

Kinh Thánh

Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỳ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các người.

Josh 24 20 Nếu các người bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các người sau khi đã làm ơn cho các người.

Josh 24 21 Dân sự bèn nói cùng Giô-suê rằng: Không đâu; vì chúng tôi sẽ phục sự Đức Giê-hô-va.

Josh 24 22 Vậy, Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người làm chứng lấy cho mình rằng chính các người đã chọn Đức Giê-hô-va để phục sự Ngài. Dân sự đáp rằng: Chúng tôi làm chứng về điều đó.

Josh 24 23 Vậy bây giờ, hãy cắt các thần ngoại bang khỏi giữa các người đi, hãy xây lòng về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên.

Josh 24 24 Dân sự đáp cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và nghe theo tiếng Ngài.

Josh 24 25 Như vậy, trong ngày đó Giô-suê lập giao ước cùng dân sự, và truyền cho họ một luật pháp và điều răn tại Si-chem.

Josh 24 26 Đoạn, Giô-suê chép các lời này trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Kế đó, người lấy một hòn đá lớn dựng tại đó ở dưới cây vả bộp gần nơi thánh của Đức Giê-hô-va.

Josh 24 27 Rồi Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Kìa, hòn đá này sẽ dùng làm chứng cho chúng ta; vì nó có nghe mọi lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng chúng ta; nó dùng làm chứng cho các người, e các người bỏ Đức Chúa Trời mình chẳng.

Josh 24 28 Đoạn, Giô-suê cho dân sự trở về, ai nấy đều về trong sản nghiệp mình.

Josh 24 29 Sau các việc ấy, Giô-suê, con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười.

Josh 24 30 Người ta chôn người trong địa phận đã bắt thăm về người tại Thim-nát-Sê-rách ở trên núi Ép-ra-im, về phía bắc núi Ga-ách.

Josh 24 31 Y-sơ-ra-ên phục sự Đức Giê-hô-va trọn lúc sanh tiền của Giô-suê và các trưởng lão mà biết mọi việc Đức Giê-hô-va đã làm vì Y-sơ-ra-ên.

Josh 24 32 Hài cốt của Giô-sép mà dân Y-sơ-ra-ên đã dùi từ xứ Ê-díp-tô, thì người ta chôn ở Si-chem, trong đồng ruộng Gia-cóp mua của con cháu Hê-mô, cha Si-chem, giá một trăm miếng bạc; con cháu Giô-sép được hài cốt đó làm sản nghiệp.

Josh 24 33 Ê-lê-a-sa, con trai A-rôn, cũng qua đời; người ta chôn người tại Ghi-bê-át-Phi-nê-a, mà Phi-nê-a, con trai người, đã được ban cho trong núi Ép-ra-im.

Judges

Judg 1 1 Sau khi Giô-suê qua đời, dân Y-sơ-ra-ên bèn cầu hỏi Đức Giê-hô-va, mà rằng: Ai là người trong chúng tôi phải đi lên trước đặng đánh dân Ca-na-an?

Judg 1 2 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ấy là người Giu-đa phải đi lên; kia, ta đã phó xứ vào tay họ.

Judg 1 3 Người Giu-đa bèn nói cùng người Si-mê-ôn, là anh em mình, rằng: Hãy đi lên cùng tôi trong xứ đã bắt thăm về tôi, thì chúng ta sẽ đánh dân Ca-na-an; rồi tôi cũng sẽ đi cùng anh em đến xứ đã bắt thăm về anh em. Người Si-mê-ôn bèn đi với họ.

Judg 1 4 Vậy, người Giu-đa đi lên, Đức Giê-hô-va phó dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít vào tay họ; tại Bê-xéc họ đánh giết một vạn người.

Judg 1 5 Ở Bê-xéc cũng có gặp A-đô-ni-Bê-xéc, bèn xông vào người, đánh bại dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít.

Judg 1 6 A-đô-ni-Bê-xéc chạy trốn, nhưng chúng đuổi theo, bắt được người, chặt ngón cái của tay và chơn.

Judg 1 7 Bảy giờ A-đô-ni-Bê-xéc nói rằng: Có bảy mươi vua bị chặt ngón cái của tay và chơn, lượm vật chi rớt dưới bàn ta. Điều ta đã làm, Đức Chúa Trời lại báo ứng ta. Người ta dẫn vua đến Giê-ru-sa-lem, và người chết tại đó.

Judg 1 8 Người Giu-đa hãm đánh thành Giê-ru-sa-lem và chiếm lấy, dùng lưỡi gươm giết dân cư, và phóng hỏa thành.

Judg 1 9 Kế ấy, người Giu-đa đi xuống đặng đánh dân Ca-na-an ở trên núi, miền nam, và đồng bằng;

Judg 1 10 lại đi đánh dân Ca-na-an ở tại Hép-rôn (tên Hép-rôn thuở xưa là Ki-ri-át-a-ra-ba), và đánh Sê-sai, A-hi-man, cùng Tanh-mai.

Judg 1 11 Từ đó, người Giu-đa đi đánh dân cư của Đê-bia (tên Đê-bia thuở xưa là Ki-ri-át-Sê-phê).

Judg 1 12 Ca-lép bèn nói: Ai hãm đánh Ki-ri-át-Sê-phê, và chiếm lấy nó, thì ta sẽ gả con gái ta là Aïc-sa cho người ấy làm vợ.

Judg 1 13 Bảy giờ, Oát-ni-ên, con trai Kê-na, em thứ Ca-lép, chiếm lấy thành đó, nên Ca-lép gả con gái mình là Aïc-sa cho người làm vợ.

Judg 1 14 Khi nàng đã đến nhà Oát-ni-ên, nàng giục người xin cha mình một miếng ruộng. Nàng xuống khỏi lừa, thì Ca-lép hỏi rằng: Con muốn chi?

Judg 1 15 Nàng thưa rằng: Xin cha cho con một cửa phước. Vì cha đã định cho con ở đất miền nam, xin hãy cho con những nguồn nước! Ca-lép bèn ban cho nàng các nguồn trên và các nguồn dưới.

Judg 1 16 Và, con cháu của Kê-nít, là anh em bên vợ của Môi-se, từ thành Cây Chà là đi lên với con cháu Giu-đa, đến trong đồng vắng Giu-đa, ở về phía nam A-rát, và lập chỗ ở tại giữa dân sự.

Judg 1 17 Kế ấy, người Giu-đa đi cùng anh em mình, là người Si-mê-ôn, đánh dân Ca-na-an ở tại Xê-phát, tận diệt nơi ấy, rồi gọi tên nó là Họt-ma.

Judg 1 18 Người Giu-đa cũng chiếm lấy Ga-xa cùng địa phận nó, Ách-ca-lôn cùng địa phận nó, và Êc-rôn cùng địa phận nó.

Judg 1 19 Đức Giê-hô-va ở cùng người Giu-đa; người Giu-đa hãm lấy núi, còn dân sự ở trống, thì họ đuổi đi không đặng, vì chúng nó có những xe bằng sắt.

Kinh Thánh

- Judg 1 20 Kế sau, theo lệnh của Môi-se, người ta ban Hép-rôn cho Ca-lép! Ca-lép bèn đuổi ba con trai của A-nác khỏi thành ấy.
- Judg 1 21 Nhưng con cháu Bên-gia-min không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem, nên dân Giê-bu-sít hãy còn ở chung cùng con cháu Bên-gia-min cho đến ngày nay.
- Judg 1 22 Còn nhà Giô-sép cũng lên đánh Bê-tên, và Đức Giê-hô-va ở cùng họ.
- Judg 1 23 Vậy, nhà Giô-sép sai do thám Bê-tên; tên thành này lúc trước là Lu-xơ.
- Judg 1 24 Những kẻ do thám thấy một người ở thành đi ra, bèn nói cùng người rằng; Xin chỉ cho chúng ta ngõ nào đi vào thành được, thì chúng ta sẽ làm ơn cho người.
- Judg 1 25 Người bèn chỉ cho họ ngõ người ta đi vào thành được; chúng bèn lấy gươm đánh giết thành; nhưng để cho người đó và cả nhà người đi.
- Judg 1 26 Đoạn, người ấy đi vào xứ dân Hê-tít, xây một cái thành tại đó, và đặt tên là Lu-xơ, hãy còn gọi vậy cho đến ngày nay.
- Judg 1 27 Người Ma-na-se không đuổi được dân cư của Bết-Sê-an và của các thành địa hạt nó, cũng chẳng đuổi dân cư của Tha-a-nác và của các thành địa hạt nó, hoặc dân ở Đô-ơ và dân ở các thành địa hạt nó, hoặc dân ở Gíp-lê-am và dân ở trong các thành địa hạt nó, hoặc dân ở Mê-gi-đô và dân ở các thành địa hạt nó, thì cũng chẳng đuổi đi, vì dân Ca-na-an quyết định ở trong xứ ấy.
- Judg 1 28 Xảy khi Y-sơ-ra-ên trở nên cường thịnh, thì bắt dân Ca-na-an phục dịch; nhưng không có đuổi chúng nó đi hết.
- Judg 1 29 Người Êp-ra-im cũng chẳng đuổi dân Ca-na-an ở tại Ghê-xe; nhưng dân Ca-na-an cứ ở cùng họ tại Ghê-xe.
- Judg 1 30 Người Sa-bu-lôn cũng chẳng đuổi dân Kít-rôn, hoặc dân ở Na-ha-lô; và người Ca-na-an ở chung cùng người Sa-bu-lôn, song phải phục dịch họ.
- Judg 1 31 Người A-se cũng chẳng đuổi dân ở A-cô, hoặc dân ở Si-đôn, dân ở Ách-láp, dân ở Aic-xíp, dân ở Hên-ba, dân ở A-phéc hay là dân ở Rê-hóp.
- Judg 1 32 Người A-se lập sản nghiệp ở giữa dân Ca-na-an, là dân bản xứ; vì người A-se không đuổi chúng nó đi.
- Judg 1 33 Người Nép-ta-li không đuổi dân ở Bết-Sê-mét và Bết-a-nát; nhưng lập sản nghiệp ở giữa dân Ca-na-an, là dân bản xứ; còn dân Bết-Sê-mét và dân Bết-a-nát phải phục dịch người Nép-ta-li.
- Judg 1 34 Dân A-mô-rít dồn người Đan ở trên núi, không cho họ xuống trũng.
- Judg 1 35 Dân A-mô-rít định ở tại núi Hê-re, A-gia-lôn, và Sa-an-bim; nhưng tay của nhà Giô-sép thắng chúng nó, nên chúng nó phải phục dịch.
- Judg 1 36 Địa phận dân A-mô-rít chạy từ dốc Aic-ráp-bim, từ Sê-la trở lên.
- Judg 2 1 Và, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi lên từ Ghinh-ganh đến Bô-kim, và nói rằng: Ta đã đem các người đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, dẫn vào xứ ta đã thề ban cho tổ phụ các người. Ta đã phán: Ta sẽ chẳng hề hủy giao ước ta đã lập cùng các người;
- Judg 2 2 còn các người, chớ lập giao ước cùng dân xứ này; hãy phá hủy bàn thờ của chúng nó. Song các người không có vâng theo lời phán của ta. Tại sao các người đã làm điều đó?
- Judg 2 3 Ta cũng có phán: Ta sẽ chẳng đuổi dân ấy khỏi trước mặt các người, song chúng nó sẽ ở bên các người, và các thần chúng nó sẽ thành một cái

bấy cho các người.

Judg 2 4 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va vừa nói dứt lời này cho cả dân Y-sơ-ra-ên, thì cả dân sự bèn cất tiếng lên khóc.

Judg 2 5 Chúng gọi tên chỗ đó là Bô-kim, và dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va tại đó.

Judg 2 6 Khi Giô-suê đã cho dân sự về, thì mọi người Y-sơ-ra-ên, ai nấy đều đi vào sản nghiệp mình, đặng nhận lấy xứ.

Judg 2 7 Dân sự phục sự Đức Giê-hô-va trong trọn đời Giô-suê và trọn đời các trưởng lão còn sống lâu hơn Giô-suê, là những kẻ đã thấy các công việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm ra vì Y-sơ-ra-ên.

Judg 2 8 Đoạn, Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười;

Judg 2 9 người ta chôn người trong địa phận về sản nghiệp người, tại Thim-nát-Hê-re trên núi Ép-ra-im, về phía bắc núi Ga-ách.

Judg 2 10 Hết thầy người đời ấy cũng được tiếp về tổ phụ mình; rồi một đời khác nổi lên, chẳng biết Đức Giê-hô-va, cũng chẳng biết các điều Ngài đã làm nhơn vì Y-sơ-ra-ên.

Judg 2 11 Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên làm ác trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu việc các thần tượng của Ba-anh,

Judg 2 12 bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ tin theo các thần khác của những dân tộc xung quanh, qui lạy các thần đó và chọc giận Đức Giê-hô-va.

Judg 2 13 Vậy, chúng nó bỏ Đức Giê-hô-va, hầu việc Ba-anh và Át-tạt-tê.

Judg 2 14 Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng lên cùng Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay của kẻ cướp bóc, và chúng nó bóc lột họ; Ngài bán Y-sơ-ra-ên cho các kẻ thù nghịch chung quanh, và Y-sơ-ra-ên không còn thể chống cự nổi được trước kẻ thù nghịch mình.

Judg 2 15 Bất luận chúng đi đến đâu, tay của Đức Giê-hô-va vẫn nghịch cùng chúng đặng giáng họa cho, y như Đức Giê-hô-va đã phán và đã thề cùng chúng. Chúng bị cơn hoạn nạn lớn lao thay.

Judg 2 16 Song Đức Giê-hô-va dấy lên những quan xét giải cứu chúng khỏi tay kẻ cướp bóc.

Judg 2 17 Nhưng chúng cũng không nghe các quan xét vì chúng hành dâm cùng các thần khác, và qui lạy trước mặt các thần ấy. Chúng vội xây bỏ con đường mà tổ phụ mình đã đi, chẳng bắt chước theo tổ phụ vâng giữ các điều răn của Đức Giê-hô-va.

Judg 2 18 Và, khi Đức Giê-hô-va dấy lên các quan xét cho Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-hô-va ở cùng quan xét đó, và trọn đời quan xét, Ngài giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay kẻ thù nghịch mình; vì Đức Giê-hô-va lấy lòng thương xót họ tại cơ những tiếng rên siết mà họ thờ ra trước mặt những kẻ hà hiệp và làm tức tối mình.

Judg 2 19 Kế sau, khi quan xét qua đời rồi, Y-sơ-ra-ên lại làm ác hơn các tổ phụ mình, tin theo các thần khác, hầu việc và thờ lạy trước mặt các thần ấy: Y-sơ-ra-ên không khứng chừa bỏ việc làm ác hay là lối cổ chấp của họ.

Judg 2 20 Bởi cơ đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng lên cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài phán rằng: Vì dân tộc này có bội nghịch giao ước của ta đã truyền cho tổ phụ chúng nó, và vì chúng nó không có nghe lời phán ta,

Judg 2 21 nên về phần ta, ta cũng chẳng đuổi khỏi trước mặt chúng nó một dân nào mà Giô-suê để lại khi người qua đời.

Kinh Thánh

- Judg 2 22 Ta sẽ dùng các dân tộc đó thử thách Y-sơ-ra-ên, để xem thử chúng nó có giữ và đi theo đường của Đức Giê-hô-va, như tổ phụ chúng nó chẳng.
- Judg 2 23 Ấy vậy, Đức Giê-hô-va để cho các dân tộc này ở lại trong xứ, không vội đuổi chúng nó đi, và cũng không phó chúng nó vào tay Giô-suê.
- Judg 3 1 Đây là các dân tộc mà Đức Giê-hô-va để còn lại, đặng dùng chúng nó thử thách người Y-sơ-ra-ên nào chưa từng thấy những chiến trận Ca-na-an.
- Judg 3 2 Ngài chỉ muốn thử thách các dòng dõi mới của dân Y-sơ-ra-ên, tập cho chúng nó việc chiến trận, nhưt là những kẻ chưa từng thấy chiến trận khi trước.
- Judg 3 3 Các dân tộc này là dân Phi-li-tin cùng năm vua chúng nó, hết thảy dân Ca-na-an, dân Si-đôn, và dân Hê-vít ở tại núi Li-ban, từ núi Ba-anh-Hết-môn cho đến cửa Ha-mát.
- Judg 3 4 Đức Giê-hô-va dùng các dân tộc này để thử thách Y-sơ-ra-ên, đặng xem thử chúng nó có ý vâng theo các điều răn mà Ngài cậy Môi-se truyền cho tổ phụ chúng nó chẳng.
- Judg 3 5 Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên ở chung cùng dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít,
- Judg 3 6 cưới con gái của chúng nó làm vợ, gả con gái mình cho con trai chúng nó, và hầu việc các thần chúng nó.
- Judg 3 7 Dân Y-sơ-ra-ên còn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cúng thờ các hình tượng Ba-anh và A-sê-ra.
- Judg 3 8 Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng cùng Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay Cu-san-Ri-sa-tha-im, vua nước Mê-sô-bô-ta-mi. Dân Y-sơ-ra-ên bị tám năm phục dịch vua Cu-san-Ri-sa-tha-im.
- Judg 3 9 Kẻ ấy, dân Y-sơ-ra-ên kêu la cùng Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn dấy lên cho chúng nó một người giải cứu, là Oát-ni-ên, con trai của Kê-na, em thứ của Ca-lép, và người ấy giải cứu họ.
- Judg 3 10 Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người, người đoán xét Y-sơ-ra-ên, và đi ra chiến trận. Đức Giê-hô-va phó Cu-san-Ri-sa-tha-im, vua A-ram, vào tay người, khiến cho người thắng Cu-san-Ri-sa-tha-im.
- Judg 3 11 Xứ được hòa bình trong bốn mươi năm; kể đó, Oát-ni-ên, con trai Kê-na, qua đời.
- Judg 3 12 Dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; nên Đức Giê-hô-va khiến Éc-lôn, vua Mô-áp trở nên cường thịnh để hãm đánh Y-sơ-ra-ên.
- Judg 3 13 Vậy, Éc-lôn nhóm hiệp chung quanh mình dân Am-môn và dân A-ma-léc, kéo đi đánh Y-sơ-ra-ên và chiếm lấy thành Cây chà là.
- Judg 3 14 Dân Y-sơ-ra-ên bị phục dịch Éc-lôn, vua Mô-áp, trong mười tám năm.
- Judg 3 15 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên kêu la cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va dấy lên cho chúng nó một đấng giải cứu, là Ê-hút, con trai Ghê-ra, thuộc về chi phái Bên-gia-min, là người có tật thuận tay tả. Dân Y-sơ-ra-ên sai người đem lễ cống cho Éc-lôn, vua Mô-áp.
- Judg 3 16 Ê-hút tự làm lấy một cây gươm hai lưỡi, dài một thước, và đeo theo trong mình áo nơi háng hữu.
- Judg 3 17 Vậy, người đem dâng lễ cống cho Éc-lôn, vua Mô-áp, là một người rất mập.
- Judg 3 18 Khi dâng lễ cống rồi, bèn cho những kẻ đã đem lễ vật đến đi về.

- Judg 3 19 Nhưng chánh người đến hầm lấy đá ở gần Ghinh-ganh, thì trở lại, nói rằng: Hỡi vua, tôi có một lời tâu kín cùng vua. Vua truyền: Hãy nín! Hết thấy những kẻ hầu cận vua bèn đi ra.
- Judg 3 20 Bấy giờ, vua đương ngồi một mình nơi lầu mát; Ê-hút đến gần mà nói rằng: Tôi có một lời của Đức Chúa Trời tâu lại với vua. Êc-lôn vừa đứng dậy khỏi ngại;
- Judg 3 21 Ê-hút bèn giơ tay tả ra rút gươm đeo ở phía hữu, mà đâm người nơi bụng.
- Judg 3 22 Cán gươm cũng lút theo lưỡi, mỡ líp lại xung quanh lưỡi gươm; vì người không rút gươm ra khỏi bụng, nó thẩu ra sau lưng.
- Judg 3 23 Đoạn, Ê-hút lách ra nơi hiên cửa, đóng các cửa lầu mát lại và gài chốt.
- Judg 3 24 Khi Ê-hút đi ra khỏi, các đầy tớ đến xem, thấy các cửa lầu mát đều đóng gài chốt, thì nói với nhau rằng: Hoặc vua đi ngồi trong lầu mát chăng.
- Judg 3 25 Chúng đợi rất lâu, đến đổi hổ thẹn; song vì không thấy vua mở cửa phòng, bèn lấy chìa khóa và mở: kia thấy chúa mình đã chết, nằm sái trên đất.
- Judg 3 26 Trong khi chúng trì hoãn, Ê-hút đã trốn qua khỏi các hầm đá, lách đến Sê-ri-a.
- Judg 3 27 Người vừa đến, bèn thổi kèn lên trong núi Ép-ra-im; dân Y-sơ-ra-ên đều cùng người xuống khỏi núi và chính người đi ở đầu hết.
- Judg 3 28 Ê-hút nói cùng chúng rằng: Hãy theo ta, vì Đức Giê-hô-va đã phó vào tay các người dân Mô-áp, là kẻ thù nghịch các người. Chúng đều theo người xuống chiếm cứ các chỗ cận sông Giô-đanh, là đường đi đến Mô-áp, cấm không cho ai đi qua.
- Judg 3 29 Vậy, trong lúc đó dân Y-sơ-ra-ên đánh giết chừng mười ngàn người Mô-áp, thấy đều là tay mạnh mẽ, can đảm, không một ai thoát khỏi được.
- Judg 3 30 Trong ngày đó, dân Mô-áp bị phục dưới tay Y-sơ-ra-ên; xứ được hòa bình trong tám mươi năm.
- Judg 3 31 Sau Ê-hút, có Sam-ga, con trai của A-nát. Người dùng một cây đốt bò mà đánh giết sáu trăm người Phi-li-tin, và cũng giải cứu Y-sơ-ra-ên.
- Judg 4 1 Sau khi Ê-hút đã qua đời, dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Judg 4 2 Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay Gia-bin, là vua Ca-na-an trị vì tại Hát-so. Quan thống lãnh đạo binh người là Si-sê-ra ở tại Ha-rô-sét của dân ngoại bang.
- Judg 4 3 Vua Gia-bin có chín trăm xe sắt và trong hai mươi năm, người hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên cách hung bạo; nên Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va.
- Judg 4 4 Trong lúc đó, Đê-bô-ra, là nữ tiên tri, vợ của Láp-bi-đốt, đoán xét dân Y-sơ-ra-ên.
- Judg 4 5 Bà ở trên núi Ép-ra-im, giữa khoảng Ra-ma và Bê-tên, dưới cây chà là Đê-bô-ra, và dân Y-sơ-ra-ên lên đến cùng người, đặt nghe sự xét đoán.
- Judg 4 6 Bà sai gọi Ba-rác, con trai A-bi-nô-am, từ Kê-đe trong đất Nép-ta-li, mà nói cùng người rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền lệnh này: Hãy chọn đem theo người một vạn người trong con cháu Nép-ta-li và trong con cháu Sa-bu-lôn, mà đi thẳng đến núi Tha-bô.
- Judg 4 7 Ta sẽ khiến Si-sê-ra, là thống lãnh đạo binh vua Gia-bin, đến cùng người tại khe Ki-sôn, luôn với các xe cộ và cả quân lính của hắn; ta sẽ phó hắn vào tay người.

Judg 4 8 Ba-rác đáp rằng: Nếu bà đi với tôi, thì tôi sẽ đi; nhưng nếu bà không đi với tôi, tôi sẽ không đi.

Judg 4 9 Bà bèn đáp: Ủ, phải, ta sẽ đi với ngươi, song sự vinh hiển của việc này sẽ chẳng về ngươi; vì Đức Giê-hô-va sẽ phó Si-sê-ra vào tay một người nữ. Vậy, Đê-bô-ra đứng dậy, đi cùng Ba-rác đến Kê-đe.

Judg 4 10 Ba-rác nhóm hiệp người Sa-bu-lôn và người Nép-ta-li tại Kê-đe, có một muôn người đi theo sau người, và Đê-bô-ra cũng đi lên với người.

Judg 4 11 Và, Hê-be, người Kê-nít, đã lia khỏi dân Kê-nít, là con cháu Hô-báp, anh em vợ của Môi-se, và đi dựng trại mình ở về cây dẻ bộp Sa-na-im, gần bên Kê-đe.

Judg 4 12 Người ta thuật cho Si-sê-ra hay rằng Ba-rác, con trai của A-bi-nô-am, đã đi đến núi Tha-bô.

Judg 4 13 Si-sê-ra bèn nhóm hiệp hết thầy xe cộ sắt mình là chín trăm cái bằng sắt, và toàn quân binh vẫn ở với mình, từ Ha-rô-sét về dân ngoại bang cho đến khe Ki-sôn.

Judg 4 14 Đê-bô-ra nói cùng Ba-rác rằng: Hãy đứng dậy, vì này là ngày Đức Giê-hô-va phó Si-sê-ra vào tay ngươi. Đức Giê-hô-va há chẳng đi đằng trước ngươi sao? Rồi Ba-rác đi xuống Tha-bô, có mười ngàn người theo sau.

Judg 4 15 Đức Giê-hô-va dùng mũi gươm làm cho Si-sê-ra và hết thầy xe cộ cùng toàn quân lính người vỡ chạy trước mặt Ba-rác; Si-sê-ra bèn xuống xe mình, chạy bộ mà trốn.

Judg 4 16 Ba-rác đuổi theo xe cộ và đạo binh cho đến Ha-rô-sét về dân ngoại bang; cả đạo binh Si-sê-ra bị gươm giết, không còn lại một người.

Judg 4 17 Si-sê-ra chạy bộ trốn đến trại Gia-ên, vợ của Hê-be, người Kê-nít; vì Gia-bin, vua Hát-so, và nhà Hê-be, người Kê-nít, hòa hảo với nhau.

Judg 4 18 Gia-ên ra đón Si-sê-ra, mà nói rằng: Hỡi chúa, xin hãy vào nơi nhà tôi, chớ sợ chi. Vậy, người vào trại nàng, và nàng lấy mền đắp người lại.

Judg 4 19 Đoạn, người nói cùng nàng rằng: Ta xin nàng cho ta chút nước uống, vì ta khát. Nàng bèn mở bầu sữa ra, cho người uống, rồi trùm người lại.

Judg 4 20 Người lại nói cùng nàng rằng: Hãy đứng nơi cửa trại, nếu có ai đến hỏi rằng: Ở đây có ai chẳng? thì hãy đáp: Chẳng có ai hết.

Judg 4 21 Bảy giờ người ngủ say, vì mệt nhọc quá; Gia-ên, vợ Hê-be, bèn lấy một cây nọc trại, và tay nắm cái búa, nhẹ nhẹ đến bên người, lấy cái nọc đóng thủng màng tang người, thấu xuống đất, và người hết đi.

Judg 4 22 Ba-rác đương còn rượt theo Si-sê-ra, Gia-ên bèn ra đón người, mà nói rằng: Hãy đến, tôi sẽ chỉ cho ông thấy người mà ông đương tìm kiếm. Ba-rác vào nhà nàng, thấy Si-sê-ra nằm chết sái, có nọc đâm nơi màng tang.

Judg 4 23 Trong ngày đó, Đức Chúa Trời khiến cho Gia-bin, vua Ca-na-an, bị phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

Judg 4 24 Tay dân Y-sơ-ra-ên càng ngày càng mạnh thắng Gia-bin, vua Ca-na-an, cho đến chừng chúng đã diệt người đi.

Judg 5 1 Trong ngày ấy, Đê-bô-ra hát bài ca này với Ba-rác, con trai A-bi-nô-am:

Judg 5 2 Khá ngợi khen Đức Giê-hô-va, Vì những quan trường đã cầm quyền quản trị trong Y-sơ-ra-ên, Và bá-tánh dâng mình cách vui lòng!

Judg 5 3 Hỡi các vua, hãy nghe; hỡi các quan trường, khá lắng tai! Ta sẽ hát cho Đức Giê-hô-va, Ta sẽ hát ngợi khen Giê-hô-va. Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Kinh Thánh

- Judg 5 4 Hỡi Đức Giê-hô-va! khi Ngài ra từ Sê -i-ơ, Khi trải qua đồng bằng Ê-đôm, Thì đất rung, các tầng trời nhỏ giọt, Đám mây sa nước xuống.
- Judg 5 5 Trước mặt Đức Giê-hô-va núi bèn đổi ra dòng nước, Tức núi Si-na -i kia ở trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- Judg 5 6 Trong ngày Sam-ga, con trai A-nát, Và nhằm lúc Gia-ên, các đường cái đều bị bỏ hoang, Những hành khách nương theo các lối quanh-quẹo;
- Judg 5 7 Trong Y-sơ-ra-ên thiếu quan trường, Cho đến chừng ta là Đê-bô-ra chỗi dậy Như một người mẹ trong Y-sơ-ra-ên.
- Judg 5 8 Người ta đã chọn các thần mới: Tức thì cơn giặc có tại trước cửa thành. Giữa bốn mươi ngàn người Y-sơ-ra-ên, Người ta chẳng thấy khiên, cũng chẳng thấy cây giáo.
- Judg 5 9 Lòng ta ái mộ các quan trường của Y-sơ-ra-ên, Là những người trong dân sự dâng mình cách vui lòng; Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va!
- Judg 5 10 Hỡi các người cỡi con lừa bạch, Ngồi trên khảm, Đi bộ trên đường cái, khá hát mừng!
- Judg 5 11 Cậy tiếng của lính cầm cung tại chung quanh bên uống nước, Người ta hãy kính khen việc công bình của Đức Giê-hô-va, Và cuộc quản trị công bình của Ngài tại nơi Y-sơ-ra-ên! Bây giờ, dân sự của Đức Giê-hô-va đi xuống cửa thành.
- Judg 5 12 Hỡi Đê-bô-ra! khá tinh thức, tinh thức! Hãy tinh thức, tinh thức, hát một bài ca! Hỡi Ba-rác, khá chỗi dậy! hỡi con trai của A-bi-nô-am! hãy dẫn những phu tù người đi!
- Judg 5 13 Bây giờ, kẻ còn sót lại trong dân sự đều xuống, Đến cùng các tráng sĩ đặng ra trận; Dân sự của Đức Giê-hô-va xuống đánh kẻ đồng sĩ!
- Judg 5 14 Từ Ép-ra-im đến những người có gốc nơi A-ma-léc; Sau người có Bên-gia-min, là người ở giữa đoàn dân người. Các quan trường đến từ Ma-ki, Và những kẻ cầm cây phủ việt đến từ Sa-bu-lôn.
- Judg 5 15 Các quan trường của Y-ca-sa đều theo Đê-bô-ra, Y-ca-sa và Ba-rác đồng một ý nhau; Người xông đại vào trũng..... Gần các suối của Ru-bên, Có lắm điều nghị luận trong lòng!
- Judg 5 16 Nhân sao người ở trong chuồng Mà nghe tiếng kêu của những bày chiên? Gần bên các suối Ru-bên, Có lắm điều nghị luận trong lòng!
- Judg 5 17 Ga-la-át cứ ở bên kia sông Giô-đanh, Còn Đan, sao ở lại trên các chiếc tàu? A-se ngồi nơi mé biển, An nghỉ trong các cửa biển mình.
- Judg 5 18 Sa-bu-lôn và Nép-ta-lí, là dân tộc liều mạng mình. Ở trên các nơi cao của đồng ruộng.
- Judg 5 19 Các vua đến chiến tranh, Các vua Ca-na-an chiến tranh Tại Tha-a-nác, tại nước Mê-gi-đô; Song chẳng cướp lấy được tiền bạc!
- Judg 5 20 Các tầng trời có dịp vào chiến trận; Những ngôi sao cứ theo đường mình mà đánh Si-sê-ra.
- Judg 5 21 Khe Ki-sôn đã kéo trôi chúng nó, Tức là khe Ki-sôn đời xưa. Hỡi linh hồn ta người có dày đập năng lực dưới chơn!
- Judg 5 22 Bây giờ, vó ngựa bèn giậm đất, Vì có những chiến sĩ sải, sải chạy mau.
- Judg 5 23 Sứ giả của Đức Giê-hô-va phán: Hãy rửa sả Mê-rô; Hãy rửa sả, rửa sả dân cư của nó! Vì của nó! Vì chúng nó không đến tiếp trợ Đức Giê-hô-va, Không đến tiếp trợ Đức Giê-hô-va đánh các đồng sĩ!
- Judg 5 24 Nguyện cho Gia-ên, vợ Hê-be, người Kê-nít. Được phước giữa

các người đồn bà! Nguyện người được phước giữa các đồn bà ở trong trại!

Judg 5 25 Si-sê-ra xin nước, nàng đem cho sữa; Nàng lấy chén kê sang trong mà thết mỡ sữa cho.

Judg 5 26 Một tay nàng nắm lấy cây nọc, Còn tay hữu cầm-cái búa của người thợ; Nàng đánh Si-sê-ra, bừa đầu hấn ra, Đập bể đầu và đâm thủng màng tang.

Judg 5 27 Hấn xiu, té, nằm tại nơi chơn nàng. Hấn xiu, té tại chơn nàng; Và tại chỗ hấn xiu, hấn té chết cứng.

Judg 5 28 Mẹ của Si-sê-ra ở cửa sổ xem thấy, Bèn kêu qua song mặt vòng mà rằng: "Vì sao xe con đến chậm-trễ? Tại sao các xe con đi chậm đường ấy!"

Judg 5 29 Những kẻ khôn ngoan trong bọn hầu người trả lời, Mà mẹ hấn cũng nói thầ, rằng:

Judg 5 30 "Chúng há chẳng tìm được của cướp sao? Họ há chẳng phải chia phân của đó ư? Một vài con gái cho mỗi người chiến sĩ, Một của cướp bằng vài nhuộm thêu! Một cái áo vài nhuộm, hai cái áo vài thêu, Cho cổ của người thắng trận!"

Judg 5 31 Ôi, Đức Giê-hô-va! nguyện hết thảy kẻ cứu địch Ngài đều hư mất như vậy! Nguyện những kẻ yêu mến Ngài được giống như mặt trời, Khi mọc lên rực rỡ! Đoạn, xứ được hòa bình trong bốn mươi năm.

Judg 6 1 Dân Y-sơ-ra-ên làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay dân Ma-đi-an trong bảy năm.

Judg 6 2 Tay của người Ma-đi-an thắng hơn Y-sơ-ra-ên. Vì sợ người Ma-đi-an, nên dân Y-sơ-ra-ên làm cho mình những nơi ẩn náu trong núi, trong các hầm và đồn.

Judg 6 3 Khi Y-sơ-ra-ên đã gieo giống, dân Ma-đi-an với dân A-mê-léc, và người phương Đông đi lên đánh Y-sơ-ra-ên,

Judg 6 4 đóng trại đối ngang người, phá hại mùa màng của xứ cho đến Ga-xa, và không để lại trong Y-sơ-ra-ên lương thực gì, hoặc chiên, bò hay là lừa.

Judg 6 5 Vì chúng nó đi lên đem theo bầy súc vật và trại mình, loán đến khác nào một đám cào cào. Người và lạc đà vô số đến trong xứ đặng phá hại.

Judg 6 6 Vậy, vì có dân Ma-đi-an, Y-sơ-ra-ên bị nghèo khổ bản chặt, nên họ kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va.

Judg 6 7 Bảy giờ, vì dân Y-sơ-ra-ên đã kêu cầu Đức Giê-hô-va về việc dân Ma-đi-an,

Judg 6 8 nên Đức Giê-hô-va sai một đấng tiên tri đến cùng dân Y-sơ-ra-ên. Người nói cùng chúng rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như

vậy: Ta đã đem các ngươi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, rút các ngươi khỏi nhà nô lệ,

Judg 6 9 giải cứu các ngươi khỏi tay người Ê-díp-tô, và khỏi tay hết thảy kẻ hà hiếp các ngươi, và đuổi chúng nó khỏi trước mặt các ngươi; ta đã ban cho các ngươi xứ của chúng nó,

Judg 6 10 và có phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, chớ sợ các thần của dân A-mô-rít tại trong xứ mà các ngươi ở. Nhưng các ngươi nào có nghe tiếng ta!

Judg 6 11 Đoạn, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến ngồi dưới cây thông Où-ra thuộc về Giô-ách, người A-bi-ê-xê-rít. Ghê-đê-ôn, con trai người, đương đập lúa mạch trong bàn ép, đặng giấu khỏi dân Ma-đi-an.

Judg 6 12 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người mà rằng: Hỡi người dũng sĩ! Đức Giê-hô-va ở cùng ngươi.

Judg 6 13 Ghê-đê-ôn thưa rằng: Ôi! Chúa, nếu Đức Giê-hô-va ở cùng chúng tôi, sao các điều này xảy đến cho chúng tôi? Các phép lạ kia ở đâu mà tổ phụ chúng tôi đã thuật lại rằng: Đức Giê-hô-va há chẳng có đem chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao? Vì bây giờ Đức Giê-hô-va từ bỏ chúng tôi, và phó chúng tôi vào tay dân Ma-đi-an.

Judg 6 14 Đức Giê-hô-va xây lại cùng người mà phán rằng: Hãy dùng sức của người vẫn có mà đi giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay dân Ma-đi-an. Ta há chẳng sai người đi sao?

Judg 6 15 Người thưa rằng: Than ôi! hỡi Chúa, tôi sẽ lấy chi giải cứu Y-sơ-ra-ên? Kia, trong chi phái Ma-na-se, họ tôi vốn nghèo hơn hết; còn tôi là nhỏ hơn hết trong nhà cha tôi.

Judg 6 16 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ ở cùng người, và người sẽ đánh bại dân Ma-đi-an như đánh một người vậy.

Judg 6 17 Ghê-đê-ôn thưa lại rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin ban cho tôi một dấu rằng chính Chúa phán cùng tôi.

Judg 6 18 Xin chớ dan khỏi đây cho đến khi tôi trở lại cùng Ngài, đem của lễ tôi, để trước mặt Ngài. Ngài đáp: Ta sẽ ở đây cho đến khi người trở lại.

Judg 6 19 Ghê-đê-ôn bèn đi vô, dọn sẵn một con dê con, lấy một ê-pha bột làm những bánh nhỏ không men. Người để thịt trong rổ, đổ nước thịt vào nồi, rồi đem ra dâng các món ấy cho Ngài ở dưới cây thông.

Judg 6 20 Thiên sứ của Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy lấy thịt và bánh nhỏ không men, để trên hòn đá này, rồi đổ nước thịt ra. Ghê-đê-ôn bèn làm như vậy.

Judg 6 21 Bảy giờ, thiên sứ của Đức Giê-hô-va giơ đầu gậy Ngài đưng cầm nơi tay mình ra, đụng đến thịt và bánh nhỏ không men. Lửa từ hòn đá bốc lên, thiêu hóa thịt và bánh nhỏ không men; đoạn, thiên sứ của Đức Giê-hô-va biến đi khỏi mắt người.

Judg 6 22 Ghê-đê-ôn thấy rằng ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va, bèn la rằng: Ôi, Chúa Giê-hô-va! khốn nạn cho tôi, vì tôi thấy đối diện thiên sứ của Đức Giê-hô-va!

Judg 6 23 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Khá yên lòng, chớ sợ chi, người sẽ không chết đâu.

Judg 6 24 Ghê-đê-ôn bèn lập tại đó một cái bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, và đặt tên là Giê-hô-va-Sa-lam. Tại Oùp-ra, thành của người A-bi-ê-xê-rít, cái bàn thờ ấy vẫn còn đến ngày nay.

Judg 6 25 Trong cũng một đêm ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Hãy bắt con bò đực tơ của cha người, và một con bò đực thứ nhì bảy tuổi, rồi phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh tại nhà cha người, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên đó.

Judg 6 26 Đoạn, tại nơi chót hòn đá này, người sẽ lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và sắp đặt mọi việc; rồi hãy bắt con bò đực thứ nhì, dâng làm của lễ thiêu với gỗ hình tượng A-sê-ra mà người đã đánh hạ.

Judg 6 27 Ghê-đê-ôn chọn lấy mười người trong bọn đầy tớ mình, và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn; và vì người sợ nhà cha mình cùng kẻ trong thành, nên không dám làm theo lệnh ấy ban ngày, bèn làm ban đêm.

Judg 6 28 Sớm mai, khi dân trong thành thức giấc, thấy bàn thờ của thần Ba-anh đã bị phá dỡ, hình tượng A-sê-ra ở trên bị đánh hạ, và con bò đực thứ nhì đã dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ mới lập đó.

Judg 6 29 Chúng hỏi nhau rằng: Ai làm điều đó? Đoạn, hỏi thăm và tra xét.

Có người nói cùng chúng rằng: Ấy là Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, đã làm điều đó.
Judg 6 30 Dân trong thành bèn nói cùng Giô-ách rằng: Hãy biểu con người ra, nó phải chết, vì nó đã phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên.

Judg 6 31 Giô-ách đáp với những kẻ dấy nghịch cùng mình rằng: Các người há có ý binh vực Ba-anh sao? Há có phải các người muốn tiếp cứu nó ư? Ai theo phe của Ba-anh sẽ bị xử tử kể từ sáng nay. Nếu hấn là chúa, thì chính hấn hãy tranh luận lấy chớ, bởi vì người ta đã phá dỡ bàn thờ của hấn.

Judg 6 32 Vậy, trong ngày đó người ta gọi Ghê-đê-ôn là Giê-ru-ba-anh mà rằng: Ba-anh phải tranh luận cùng người, vì Ghê-đê-ôn có phá dỡ bàn thờ của hấn!

Judg 6 33 Hết thầy dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và người phương Đông đều hiệp lại, đi ngang qua sông Giô-đanh, và đóng trại tại trũng Gít-rê-ên.

Judg 6 34 Thần của Đức Giê-hô-va cảm hóa Ghê-đê-ôn; người thổi kèn, các người A-bi-ê-xê-rít bèn hiệp lại đặng theo người.

Judg 6 35 Người cũng sai sứ giả đi khắp Ma-na-se; người Ma-na-se bèn nhóm hiệp đặng theo người. Đoạn, người sai sứ giả đến chi phái A-se, Sa-bu-lôn và Nép-ta-li; họ cũng đi lên mà hiệp với người nữa.

Judg 6 36 Ghê-đê-ôn thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Nếu Chúa muốn dùng tay tôi giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như lời Chúa đã phán,

Judg 6 37 thì tôi sẽ để một lốt chiên trong sân đập lúa; nếu sương chỉ đóng trên lốt chiên, còn đất lại khô ráo, thì tôi sẽ nhận biết Chúa dùng tay tôi giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Chúa đã hứa vậy.

Judg 6 38 Việc bèn xảy ra như vậy: ngày mai Ghê-đê-ôn dậy sớm, ép vắt lốt chiên, thì sương chảy ra đầy một chén nước.

Judg 6 39 Ghê-đê-ôn lại thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Xin cơn thanh nộ Chúa chớ nổi phùng cùng tôi, tôi chỉ sẽ nói lần này thôi. Xin Chúa để tôi làm thử với lốt chiên chỉ một lần này thôi: Xin cho một mình lốt chiên phải khô, còn sương lại đóng khắp trên đất.

Judg 6 40 Trong đêm đó, Đức Chúa Trời bèn làm như vậy; chỉ một mình lốt chiên thì khô, còn khắp trên đất lại bị sương phủ.

Judg 7 1 Qua ngày sau, Giê-ru-ba-anh, tức là Ghê-đê-ôn, và cả dân sự đồng theo người đều dậy sớm, đi đến đóng trại gần bên suối Ha-rôt. Dinh của Ma-đi-an ở phía bắc về lối nông Mô-rê, trong trũng.

Judg 7 2 Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Đạo binh đi theo người lấy làm đông quá, ta chẳng phó dân Ma-đi-an vào tay nó đâu, e Y-sơ-ra-ên đối cùng ta tự khoe mà rằng: Tay tôi đã cứu tôi.

Judg 7 3 Vậy bây giờ, hãy truyền lệnh này cho bá tánh nghe: Ai là người sợ hãi run rẩy, khá trở về khỏi núi Ga-la-át! Hai vạn hai ngàn người bèn trở về, còn một vạn người ở lại.

Judg 7 4 Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Dân hãy còn đông quá, phải biểu chúng xuống nơi mé nước, rồi ta sẽ vì người thử chúng nó tại đó. Hễ kẻ nào ta phán với người rằng: "Nó khá đi với người," thì nó sẽ đi theo người; còn kẻ nào ta phán cùng người rằng: "Nó chớ đi với người," thì kẻ đó không đi.

Judg 7 5 Vậy, người biểu dân sự xuống mé nước; rồi Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Phàm kẻ nào dùng lưỡi liềm nước như chó, và kẻ nào quì gối cúi xuống mà uống, thì người phải để riêng ra.

Judg 7 6 Số người bụm nước trong tay rồi kê miệng liềm là ba trăm, còn lại bao nhiêu đều quì gối cúi xuống mà uống.

Kinh Thánh

- Judg 7 7 Bảy giờ, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Ta sẽ dùng ba trăm người đã liếm nước đó mà giải cứu các người, và ta sẽ phó dân Ma-đi-an vào tay người. Còn dân sự khác, ai nấy đều phải trở về nhà mình!
- Judg 7 8 Ghê-đê-ôn cho cả người Y-sơ-ra-ên, ai trở về trại nấy, nhưng giữ lại ba trăm người kia; chúng lấy lương thực và cây kèn trong tay. Và, dinh Ma-đi-an ở thân dưới người, tại trong trũng.
- Judg 7 9 Xảy trong đêm đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Hãy chỗi dậy, đi xuống hãm dinh Ma-đi-an, vì ta đã phó nó vào tay người.
- Judg 7 10 Còn nếu người sợ hãm nó, thì hãy đi xuống đó với Phu-ra, đầy tớ người.
- Judg 7 11 Người sẽ nghe điều chúng nó nói, rồi người sẽ cảm biết rằng mình có sức mạnh mà hãm dinh chúng nó. Vậy, Ghê-đê-ôn đi xuống cùng Phu-ra, đầy tớ mình, đến gần nơi lính canh ở đầu dinh.
- Judg 7 12 Và, dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và hết thầy người phương Đông bủa ra trong trũng đông như cào cào, còn lạc đà của chúng nó thì đông vô số, khác nào cát nơi bờ biển.
- Judg 7 13 Trong lúc Ghê-đê-ôn đến, có một người thuật điềm chiêm bao cho bạn mình nghe, rằng: Này, tôi có một điềm chiêm bao, thấy một cái bánh nhỏ bằng bột lúa mạch lăn vào trại quân Ma-đi-an: nó lăn đến một trại, đụng làm cho trại ngã, lật ngược trên lộn dưới, nên trại bị đánh đổ.
- Judg 7 14 Bọn người đáp rằng: Đó nào khác hơn là gươm của Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, người Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời đã phó Ma-đi-an và cả trại quân vào tay người.
- Judg 7 15 Khi Ghê-đê-ôn nghe lời thuật điềm chiêm bao này và sự bàn điềm đó, thì thờ lạy Đức Chúa Trời; rồi trở về trại quân Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hãy chỗi dậy, vì Đức Giê-hô-va đã phó trại quân Ma-đi-an vào tay các người!
- Judg 7 16 Đoạn, người chia ba trăm người làm ba đội, phát cho mỗi tên những kèn, bình không, và đuốc ở trong bình,
- Judg 7 17 mà dặn rằng: Hãy ngó ta, và làm y như ta làm; khi ta đến đầu trại quân, các người sẽ làm theo điều ta làm.
- Judg 7 18 Khi ta và những kẻ theo ta thổi kèn, thì các người cũng sẽ thổi kèn ở khắp xung quanh trại quân, và reo lên rằng: Vì Đức Giê-hô-va và vì Ghê-đê-ôn!
- Judg 7 19 Ghê-đê-ôn và một trăm quân theo người đi đến đầu trại quân vào lúc canh ba, hồi mới giao canh. Chúng thổi kèn, và đập bẻ bình cầm nơi tay.
- Judg 7 20 Bảy giờ, ba đội quân thổi kèn, và đập bẻ bình, tay tả cầm đuốc, tay hữu nắm kèn dựng thẳng; đoạn cất tiếng reo lên rằng: Gươm của Đức Giê-hô-va và của Ghê-đê-ôn!
- Judg 7 21 Chúng đứng vây quanh trại quân, ai cứ chỗ nấy; cả trại quân bèn vỡ chạy, cất tiếng la và trốn đi.
- Judg 7 22 Ba trăm người cứ thổi kèn, và khắp trại quân, Đức Giê-hô-va khiến trở gươm của mỗi người chém lẫn bạn mình. Đạo-binh chạy trốn đến Bết-si-ta, về hướng Xê-rê-ra, cho đến bờ cõi A-bên-Mê-hô-la gần Ta-bát.
- Judg 7 23 Người Y-sơ-ra-ên, tức những người chi phái Nép-ta-li, A-se và Ma-na-se hiệp lại mà đuổi theo dân Ma-đi-an.
- Judg 7 24 Bảy giờ, Ghê-đê-ôn sai sứ vào khắp núi Ép-ra-im dặn nói rằng: Hãy xuống đón dân Ma-đi-an, chặn đường chúng nó qua sông, cho đến Bết-Ba-ra và các chỗ cạn của Giô-đanh. Vậy, các người Ép-ra-im hiệp lại, chiếm các bên cho

đến Bết-Ba-ra, cùng những chỗ cạn của Giô-đanh.

Judg 7 25 Chúng cũng bắt được hai quan trưởng của dân Ma-đi-an, là Ô-rép và Xê-ép; giết Ô-rép tại nơi hòn đá Ô-rép, và Xê-ép tại nơi máy ép rượu Xê-ép. Đoạn, họ đuổi theo dân Ma-đi-an, cùng đem đầu Ô-rép và đầu Xê-ép đến Ghê-đê-ôn ở phía bên kia sông Giô-đanh.

Judg 8 1 Người Ép-ra-im bèn nói cùng Ghê-đê-ôn rằng: Vì sao ông đã đăi chúng tôi như vậy? Khi ông đi giao chiến cùng dân Ma-đi-an, sao không gọi chúng tôi đi với? Chúng cãi cùng người cách dữ dội.

Judg 8 2 Nhưng người đáp cùng chúng rằng: Sánh với anh em, tôi há có làm được điều chi? Sự mót nhỏ của Ép-ra-im há chẳng hơn mùa gặt nhỏ của A-bi-ê-xe sao?

Judg 8 3 Đức Chúa Trời đã phó Ô-rép và Xê-ép là hai quan trưởng dân Ma-đi-an, vào tay anh em. Đem sánh với anh em, tôi nào có làm được điều gì? Khi người nói lời ấy rồi, cơn giận của chúng bèn nguôi.

Judg 8 4 Ghê-đê-ôn đi tới sông Giô-đanh, sang qua cùng ba trăm người đồng theo mình; dẫu mệt nhọc, họ cũng cứ rượt theo quân nghịch.

Judg 8 5 Người bèn nói cùng dân Su-cốt rằng: Ta xin các người hãy cấp một vài ổ bánh cho dân theo ta, vì chúng mệt nhọc; ta đương đuổi theo Xê-bách và Xanh-mu-na, hai vua Ma-đi-an.

Judg 8 6 Nhưng các quan trưởng Su-cốt đáp rằng: Chớ thì ông đã cầm nơi tay mình cườm tay của Xê-bách và Xanh-mu-na chưa, nên chúng tôi phải cấp bánh cho đạo binh ông?

Judg 8 7 Ghê-đê-ôn la lên rằng: Thế thì, khi Đức Giê-hô-va đã phó Xê-bách và Xanh-mu-na vào tay ta, ta sẽ lấy chông đồng vắng và nhánh gai mà đánh thịt các người!

Judg 8 8 Từ đó, người đi lên đến Phê-nu-ên và cũng nói một cách ấy với dân Phê-nê-ên. Dân Phê-nu-ên đáp cùng người y như dân Su-cốt đã đáp.

Judg 8 9 Vậy, người cũng nói với dân Phê-nu-ên rằng: Khi ta trở về bình an, ắt sẽ phá hủy cái tháp này.

Judg 8 10 Xê-bách và Xanh-mu-na ở lại Cạt-cô với quân binh mình, số chừng mười lăm ngàn người, là kẻ còn sót lại trong đạo binh của các người phương Đông; vì một trăm hai mươi ngàn người có tài cầm gươm đã bị giết.

Judg 8 11 Ghê-đê-ôn đi lên theo đường của những dân ở dưới trại, tại hướng đông Nô-bách và Giô-bê-ha, đánh bại đạo binh vẫn tưởng rằng mình bình an vô-sự.

Judg 8 12 Khi Xê-bách và Xanh-mu-na chạy trốn, người đuổi theo bắt được hai vua Ma-đi-an, là Xê-bách và Xanh-mu-na, và đánh cả đạo binh vỡ chạy.

Judg 8 13 Đoạn, Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, ở trận trở về qua dốc Hê-re,

Judg 8 14 bắt một đứa con trai trẻ ở Su-cốt, tra hỏi nó, rồi nó viết khai tên những quan trưởng và trưởng lão của Su-cốt, số được bảy mươi bảy người.

Judg 8 15 Kế đó, người đến cùng dân Su-cốt, mà nói rằng: Nay Xê-bách và Xanh-mu-na mà các người đã mắng ta rằng: Chớ thì ông đã cầm cườm tay Xê-bách và Xanh-mu-na nơi tay mình chưa, nên chúng tôi phải cấp bánh cho dân mệt nhọc của ông?

Judg 8 16 Vậy, người bắt các trưởng lão của thành, lấy chông gai nơi đồng vắng mà đánh phạt những người Su-cốt;

Judg 8 17 cũng phá hủy tháp Phê-nu-ên và giết những người của thành ấy.

Judg 8 18 Đoạn, người nói cùng Xê-bách và Xanh-mu-na rằng: Các người

kia mà hai người đã giết tại Tha-bô là làm sao? Hai vua đáp: Chúng nó cũng như người; mỗi người đều có hình vóc như một hoàng tử.

Judg 8 19 Người tiếp: Ấy là anh em ta, con của mẹ ta. Quả thật, ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thờ, nếu hai người đã để anh em ta sống, thì nay ta không giết hai người!

Judg 8 20 Đoạn, Ghê-đê-ôn nói cùng Giê-the, con đầu lòng mình, mà rằng: Hãy chỗi dậy, giết họ đi. Nhưng người trẻ chẳng rút gươm ra vì sợ: người vẫn còn thiếu niên.

Judg 8 21 Xê-bách và Xanh-mu-na nói: Chánh người hãy chỗi dậy và đánh chúng ta đi; vì hễ người thể nào thì sức thể ấy. Ghê-đê-ôn bèn chỗi dậy, giết Xê-bách và Xanh-mu-na; đoạn lấy đồ trang sức hình như trắng lưởi liềm ở nơi cổ lạc đà của hai vua.

Judg 8 22 Bảy giờ, những người Y-sơ-ra-ên nói cùng Ghê-đê-ôn rằng: Xin ông, con trai, và cháu ông hãy quản trị chúng tôi, vì ông đã giải cứu chúng tôi khỏi tay dân Ma-đi-an.

Judg 8 23 Nhưng Ghê-đê-ôn đáp cùng chúng rằng: Ta chẳng quản trị các người, con trai ta cũng không quản trị các người đâu; Đức Giê-hô-va sẽ quản trị các người.

Judg 8 24 Đoạn, Ghê-đê-ôn nói cùng chúng rằng: Ta chỉ xin các người một điều này, là mỗi người trong các người phải giao ta ta những vòng mình đã đoạt lấy. (Vả, quân nghịch có những vòng vàng, vì chúng nó vốn dân Ích-ma-ên).

Judg 8 25 Chúng đáp: Chúng tôi sẵn lòng giao cho ông. Họ trải một áo tơ ra, rồi hét thảy đều ném vào đó những vòng của mình đã đoạt lấy.

Judg 8 26 Những vòng vàng mà Ghê-đê-ôn đã xin, cân được một ngàn bảy trăm siếc-lơ vàng, không kể những đồ trang sức hình như trắng lưởi liềm, hoa tai, và áo sắc điều của vua Ma-đi-an thường mặc, cùng những kiềng nơi cổ lạc đà.

Judg 8 27 Ghê-đê-ôn lấy một vật đó làm một cái ê-phốt, để trong thành mình tại Oùp-ra. Cả Y-sơ-ra-ên đều cúng thờ cái ê-phốt đó; nó trở thành một cái bầy cho Ghê-đê-ôn cả nhà người.

Judg 8 28 Dân Ma-đi-an bị phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, chẳng cất đầu lên được nữa; nên trong đời Ghê-đê-ôn, xứ được hòa bình trọn bốn mươi năm.

Judg 8 29 Giê-ru-ba-anh, con trai Giô-ách, trở về và ở trong nhà mình.

Judg 8 30 Vả, Ghê-đê-ôn sanh được bảy mươi con trai, vì người có nhiều vợ.

Judg 8 31 Vợ lẽ người ở tại Si-chem, cũng sanh cho người một con trai đặt tên là A-bi-mê-léc.

Judg 8 32 Đoạn, Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, qua đời, tuổi tác đã cao, được chôn trong mã của Giô-ách, cha người, tại Oùp-ra, là thành của dân A-bi-ê-xê-rít.

Judg 8 33 Sau khi Ghê-đê-ôn qua đời, dân Y-sơ-ra-ên trở lại hành dâm cùng các Ba-anh, và chọn Ba-anh-Bê-rít làm thần.

Judg 8 34 Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên không nhớ đến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã giải cứu họ khỏi tay của các kẻ thù nghịch ở chung quanh;

Judg 8 35 và cũng không có lòng thảo chút nào với nhà Giê-ru-ba-anh, là Ghê-đê-ôn, về các ơn mà người đã làm cho Y-sơ-ra-ên.

Judg 9 1 A-bi-mê-léc, con trai Giê-ru-ba-anh, sang qua Si-chem, đến cùng các cậu và cả nhà ông ngoại mình, mà nói rằng:

Judg 9 2 Xin các ông hãy hỏi hết thảy người Si-chem, mà nói rằng: Hoặc tất cả bảy mươi người con trai Giê-ru-ba-anh cai trị trên các người, hoặc chỉ một

người làm vua của các người, điều nào là tốt hơn? Cũng hãy nhớ rằng ta đồng cốt nhục với các người.

Judg 9 3 Các cậu người nói giùm người, đem các lời này thuật lại cho hết thầy dân Si-chem nghe, và lòng chúng nghiêng về A-bi-mê-léc, vì chúng nói rằng: Người là anh em ta.

Judg 9 4 Chúng bèn ban cho người bảy mươi miếng bạc của miếu Ba-anh-Bê-rít; A-bi-mê-léc lấy bạc đó mướn những kẻ bại hoại hoang đàng đi theo mình.

Judg 9 5 Đoạn, người đi đến nhà cha mình tại Oúp-ra, và trên một hòn đá, giết các anh em mình, tức những con trai của Giê-ru-ba-anh, số là bảy mươi người. Chỉ một mình Giô-tham, con út của Giê-ru-ba-anh, còn sống, bởi vì chàng ẩn mình.

Judg 9 6 Bảy giờ, hết thầy những người Si-chem nhóm hiệp với cả họ Mi-lô, đi đến cây dẻ bộp bia-đá ở tại Si-chem, mà tôn A-bi-mê-léc làm vua.

Judg 9 7 Giô-tham hay đặng điều đó, bèn đi lên đứng trên chót núi Ga-ri-xim, cất tiếng la rằng: Hỡi người Si-chem, hãy nghe ta, và nguyện Đức Chúa Trời nghe các người!

Judg 9 8 Các cây cối đều đi đặng xúc dầu cho một vua cai trị chúng nó. Chúng nó nói cùng cây ô-li-ve rằng: Hãy cai trị chúng tôi.

Judg 9 9 Cây ô-li-ve đáp: Ta há sẽ bỏ dầu ta mà Đức Chúa Trời và loài người đều tôn vinh, đặng đi xao động trên các cây cối ư?

Judg 9 10 Các cây cối lại nói cùng cây và rằng: Hãy đến cai trị chúng tôi.

Judg 9 11 Nhưng cây và đáp rằng: Ta há sẽ bỏ sự ngọt ngon và trái tươi tốt ta đặng đi xao động trên các cây cối ư?

Judg 9 12 Đoạn, các cây cối nói cùng cây nho rằng: Hãy đến cai trị chúng tôi.

Judg 9 13 Nhưng cây nho đáp: Ta há sẽ bỏ rượu ngon ta, là thứ làm cho vui Đức Chúa Trời và người ta, đặng đi xao động trên các cây cối ư?

Judg 9 14 Bảy giờ, hết thầy cây cối nói cùng gai góc rằng: Hãy đến cai trị chúng tôi.

Judg 9 15 Gai góc đáp cùng các cây cối rằng: Nếu bởi lòng chơn thật mà các người muốn xúc dầu ta làm vua các người, thì hãy đến núp dưới bóng ta; bằng không, nguyện lửa ra từ gai và thiêu nuốt cây bá hương Li-ban đi!

Judg 9 16 Bây giờ, có phải các người cư xử chơn thật và công bình mà tôn A-bi-mê-léc làm vua chẳng? Các người có hậu đãi Giê-ru-ba-anh và nhà người chẳng? Có báo đáp điều người đã làm cho các người chẳng?

Judg 9 17 Vì cha ta có tranh chiến cho các người, liều mình mà giải cứu các người khỏi tay dân Ma-đi-an.

Judg 9 18 Nhưng ngày nay các người lại dấy lên cùng nhà cha ta, đã giết trên một hòn đá các con trai người, số là bảy mươi người, và lấy A-bi-mê-léc, con trai của con đòi người, mà tôn lên làm vua của dân Si-chem, vì hắn là anh em các người.

Judg 9 19 Vậy, ví bằng ngày nay các người có lấy sự chơn thật và chánh trực mà đãi Giê-ru-ba-anh và nhà người, thì A-bi-mê-léc khá vui mừng nơi các người, và các người hãy vui mừng nơi hắn!

Judg 9 20 Bằng chẳng, nguyện lửa ra từ A-bi-mê-léc thiêu nuốt những người Si-chem cùng họ Mi-lô; và nguyện lửa ra từ những người Si-chem cùng họ Mi-lô mà thiêu nuốt A-bi-mê-léc!

Judg 9 21 Đoạn, Giô-tham trốn, đi ẩn nấu tại Bê-rê, và ở đó, vì sợ A-bi-mê-léc, anh mình.

- Judg 9 22 A-bi-mê-léc cai trị Y-sơ-ra-ên trong ba năm.
- Judg 9 23 Đoạn, Đức Chúa Trời sai đến một ác thần sanh sự bất bình giữa A-bi-mê-léc và người Si-chem; người Si-chem bèn phản nghịch cùng A-bi-mê-léc,
- Judg 9 24 để báo thù tội sát nơn đã phạm cùng bảy mươi con trai Giê-ru-ba-anh, và khiến huyết họ đổ lại trên A-bi-mê-léc, là anh đã giết họ, cùng đổ trên người Si-chem đã giúp hắn giết anh em mình.
- Judg 9 25 Người Si-chem sai mấy kẻ đi rình rập người trên chót núi; chúng nó cướp giựt những kẻ đi qua đường gần bên chúng nó. A-bi-mê-léc hay được điều đó.
- Judg 9 26 Bảy giờ, Ga-anh, con trai Ê-bết, cùng anh em mình đến vào trong Si-chem; người Si-chem đều để lòng tin cậy nơi người.
- Judg 9 27 Rồi chúng ra ngoài đồng, hái những vườn nho của mình, đập trái nho, và dự tiệc yến. Đoạn, họ vào trong đền thờ của thần chúng, ăn và uống, rồi rửa sả A-bi-mê-léc.
- Judg 9 28 Ga-anh, con trai Ê-bết, bèn nói rằng: A-bi-mê-léc là ai, Si-chem là chi mà chúng ta phục sự A-bi-mê-léc? Hắn há chẳng phải là con trai Giê-ru-ba-anh sao? Còn Xê-bun, há chẳng phải là kẻ phụ tá hắn ư? Các người khá phục sự những người Hê-mô, là cha của Si-chem; còn chúng ta sao lại phục sự hắn?
- Judg 9 29 Ồ! nếu ta có dân sự này dưới tay ta, ta sẽ đuổi A-bi-mê-léc đi!
- Đoạn, người nói cùng A-bi-mê-léc rằng: Hãy gia tăng quân lính người mà ra trận!
- Judg 9 30 Xê-bun, quan cai thành, nghe được các lời của Ga-anh, con trai Ê-bết nói, thì cơn giận người phùng lên,
- Judg 9 31 mặt sai sứ đến A-bi-mê-léc, mà nói rằng: Này Ga-anh, con trai Ê-bết, và anh em nó đã đến Si-chem, xui giục thành dậy nghịch cùng ông.
- Judg 9 32 Vậy, đêm nay ông và các người theo ông phải chỗi dậy, đi phục binh ngoài đồng.
- Judg 9 33 Đến sáng mai khi mặt trời mọc, ông phải dậy sớm, xông hãm thành. Khi Ga-anh và quân theo nó ra đánh ông, thì ông hãy tùy cơ mà làm.
- Judg 9 34 Vậy, A-bi-mê-léc và cả đạo binh theo người đều chỗi dậy ban đêm, chia ra làm bốn đội, và mai phục gần Si-chem.
- Judg 9 35 Ga-anh, con trai Ê-bết, kéo ra và đứng tại cửa thành; A-bi-mê-léc và cả đạo binh theo người bèn đi ra khỏi nơi phục.
- Judg 9 36 Ga-anh thấy đạo binh ấy, nói cùng Xê-bun rằng: Ta thấy một đạo binh từ trên chót núi xuống. Xê-bun đáp: Người thấy bóng núi mà tưởng là người ta đó chớ!
- Judg 9 37 Nhưng Ga-anh lại tiếp rằng: Quả thật một cơ binh ở trên núi xuống, và một đội do đường cây dẻ bộp thuật sĩ mà đến.
- Judg 9 38 Xê-bun bèn la lên rằng: Chính người đã nói: A-bi-mê-léc là ai mà ta phục sự hắn! Vậy, những lời khoe khoang của người đó đã ra sao? Đó chẳng phải đạo binh mà người khinh dể ư? Bây giờ, khá đi ra giao chiến cùng chúng nó!
- Judg 9 39 Ga-anh bèn đứng đầu các người Si-chem, đi ra giao chiến cùng A-bi-mê-léc.
- Judg 9 40 Ga-anh bị A-bi-mê-léc đuổi theo, chạy trốn trước mặt người, và nhiều người bị thương ngã chết dọc đường, cho đến cửa thành.
- Judg 9 41 A-bi-mê-léc đi ở tại A-ru-ma. Còn Xê-bun đuổi Ga-anh và anh em người đi, không cho ở tại Si-chem nữa.
- Judg 9 42 Qua ngày sau, dân sự đi ra ngoài đồng, có người đem tin đó cho A-bi-mê-léc hay.

- Judg 9 43 Người bèn bắt cơ binh mình chia ra làm ba đội, để mai phục ngoài đồng. Khi thấy dân sự ở thành kéo ra, người liền chỗi dậy và hăm đánh chúng nó.
- Judg 9 44 Đoạn A-bi-mê-léc và những kẻ đi theo lướt đến trước, dừng lại tại cửa thành; còn hai đội kia xông vào hết thầy người ở ngoài đồng, và đánh giết họ.
- Judg 9 45 A-bi-mê-léc hăm đánh thành trọn ngày, bèn chiếm lấy và giết hết thầy người ở trong, rồi phá thành và rắc muối ở đó.
- Judg 9 46 Nghe tin này, hết thầy dân sự ở tháp Si-chem đều rút về trong đồn của miếu thần Bê-rít.
- Judg 9 47 Người ta đem tin cho A-bi-mê-léc hay rằng hết thầy dân sự tháp Si-chem đều hiệp lại tại trong đồn.
- Judg 9 48 A-bi-mê-léc bèn đi lên núi Sanh-môn với cả đạo binh theo mình. Người cầm lấy nơi tay một cái rìu chặt một nhánh cây, đỡ nó lên và vác trên vai; rồi nói cùng quân theo mình rằng: Các người có thấy điều ta làm chẳng? Hãy mau mau làm như ta.
- Judg 9 49 Vậy, mỗi người chặt một nhánh cây, rồi đi theo A-bi-mê-léc. Họ dựng sấp nhánh cây đó nơi đồn, châm lửa vào, và thiêu đồn cùng những người ở trong. Như vậy hết thầy những người ở tháp Si-chem, nam và nữ, đều chết, số ước một ngàn.
- Judg 9 50 A-bi-mê-léc liền đi đánh Thê-bết, vây và chiếm lấy nó.
- Judg 9 51 Giữa thành phố có một cái tháp vững bền, hết thầy dân sự của thành, nam và nữ, đều chạy vô núp tại đó, và đóng cửa lại, rồi lên trên đỉnh tháp.
- Judg 9 52 A-bi-mê-léc tấn tới tháp, xông hăm nó, và đi lại gần cửa dặng phóng hỏa.
- Judg 9 53 Nhưng một người nữ ném thớt cối trên đầu A-bi-mê-léc làm bề sợ người.
- Judg 9 54 Người bèn kêu gã trai trẻ cầm binh khí hầu mình, mà nói rằng: Hãy rút gươm người ra giết ta đi, kéo người ta nói: một người đồn bà đã giết người! Vậy, gã trai trẻ bèn đâm người, thì người chết.
- Judg 9 55 Khi người Y-sơ-ra-ên thấy A-bi-mê-léc đã chết, thì mỗi người đi về nhà mình.
- Judg 9 56 Như vậy, Đức Chúa Trời báo ứng A-bi-mê-léc vì tội ác hấn đã phạm cùng cha mình mà giết bảy mươi người anh em mình.
- Judg 9 57 Đức Chúa Trời cũng báo ứng dân Si-chem vì mọi điều ác mà chúng nó làm. Sự rửa sả của Giô-tham, con trai Giê-ru-ba-anh, ứng nghiệm trên chúng nó là như vậy.
- Judg 10 1 Sau A-bi-mê-léc, Tô-la, con trai Phu-a, cháu Đô-đô, người Y-sa-ca, dấy lên dặng giải cứu Y-sơ-ra-ên. Người ở tại Sa-mia trong núi Ép-ra-im,
- Judg 10 2 làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên hai mươi ba năm; rồi thác và được chôn tại Sa-mia.
- Judg 10 3 Sau người ấy có Giai-rơ, người Ga-la-át, dấy lên, làm quan xét Y-sơ-ra-ên trong hai mươi hai năm.
- Judg 10 4 Người có ba mươi con trai, cõi ba mươi lừa con, và có ba mươi cái thành ở tại xứ Ga-la-át; ngày nay người ta cũng còn gọi nó là thôn Giai-rơ.
- Judg 10 5 Khi Giai-rơ thác thì được chôn tại Kha-môn.
- Judg 10 6 Kế ấy, dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, phục sự những Ba-anh và Át-tạt-tê, cùng các thần Sy-ri, các thần Si-đôn, các thần

Mô-áp, các thành người Am-môn, và các thần của dân Phi-li-tin: chúng lia bỏ Đức Giê-hô-va không phục sự Ngài.

Judg 10 7 Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va bèn nổi phùng cùng Y-sơ-ra-ên; Ngài phó chúng nó vào tay dân Phi-li-tin và vào tay người Am-môn.

Judg 10 8 Kể từ năm đó, hai dân tộc này hà hiếp và chà nát dân Y-sơ-ra-ên: những người Y-sơ-ra-ên ở bên kia sông Giô-đanh trong xứ A-mô-rít, tại miền Ga-la-át, bị hà hiếp, chà nát trong mười tám năm.

Judg 10 9 Dân Am-môn cũng sang qua sông Giô-đanh, đánh Giu-đa, Bên-gia-min, và nhà Ép-ra-im; Y-sơ-ra-ên bị cơn hoạn nạn lớn lao vậy.

Judg 10 10 Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội cùng Chúa, vì chúng tôi đã lia bỏ Đức Chúa Trời chúng tôi, và hầu việc các thần Ba-anh.

Judg 10 11 Nhưng Đức Chúa Trời đáp cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta há chẳng có giải cứu các người khỏi dân Ê-díp-tô, khỏi dân A-mô-rít, khỏi dân Am-môn, và khỏi dân Phi-li-tin sao?

Judg 10 12 Lại khi dân Si-đôn, dân A-ma-léc, và dân Ma-ôn hà hiếp các người, thì các người có kêu cầu cùng ta, và ta đã giải cứu các người khỏi tay chúng nó.

Judg 10 13 Nhưng các người đã lia bỏ ta, hầu việc các thần khác, bởi đó cho nên ta không giải cứu các người nữa.

Judg 10 14 Hãy đi kêu cầu những thần mà các người đã chọn; chúng nó khá giải cứu các người trong cơn hoạn nạn!

Judg 10 15 Dân Y-sơ-ra-ên thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Chúng tôi đã phạm tội! Xin Chúa hãy đỗi chúng tôi theo điều Chúa cho là tốt lành, chỉ xin hãy giải cứu chúng tôi ngày nay!

Judg 10 16 Họ bèn cất khỏi giữa mình các tà thần, rồi trở lại phục sự Đức Giê-hô-va; lòng Ngài buồn rầu về sự khốn khổ của Y-sơ-ra-ên.

Judg 10 17 Dân Am-môn nhóm lại, và đóng trại trong xứ Ga-la-át. Dân Y-sơ-ra-ên cũng nhóm lại, và đóng trại tại Mích-ba.

Judg 10 18 Dân sự và các quan trưởng xứ Ga-la-át hỏi nhau rằng: Ai là người sẽ khởi đầu ra đánh dân Am-môn? Người đó sẽ làm quan trưởng hết thảy dân Ga-la-át.

Judg 11 1 Giép-thê, người Ga-la-át, là tay đồng sĩ, con của một người kỵ nữ, và cha là Ga-la-át.

Judg 11 2 Vợ của Ga-la-át có sanh cho người những con trai. Khi các con trai của vợ ấy lớn lên, bèn đuổi Giép-thê đi, mà rằng: Mày không được ăn phần gia tài trong nhà cha chúng ta, vì mày là con của người đờn bà khác.

Judg 11 3 Vậy, Giép-thê trốn xa anh em mình, và ở trong xứ Tóp. Có những đừa du đặng hiệp lại chung quanh Giép-thê, và đi ra với người.

Judg 11 4 Sau một ít lâu, dân Am-môn giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên.

Judg 11 5 Trong lúc dân Am-môn đánh Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão Ga-la-át đi đem Giép-thê ở xứ Tóp về.

Judg 11 6 Họ nói cùng người rằng: Xin hãy đến làm quan tướng chúng ta, chúng ta sẽ đánh dân Am-môn.

Judg 11 7 Nhưng Giép-thê đáp cùng các trưởng lão Ga-la-át rằng: Các ông há chẳng phải là kẻ ghét tôi và đuổi tôi khỏi nhà cha tôi sao? Còn bây giờ các ông đương bị cùng-khốn, sao lại đến tôi?

Judg 11 8 Các trưởng lão Ga-la-át đáp cùng Giép-thê rằng: Bây giờ chúng

ta lại đến cùng người, hầu cho người đi với chúng ta: người sẽ đánh dân Am-môn, rồi sẽ làm đầu của chúng ta, và của hết thầy dân xứ Ga-la-át.

Judg 11 9 Giép-thê lại đáp cùng các trưởng lão Ga-la-át rằng: Ví bằng các ông đem tôi về đặng đánh dân Am-môn, và nếu Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay tôi, tôi sẽ làm đầu các ông chớ.

Judg 11 10 Các trưởng lão Ga-la-át nói cùng Giép-thê rằng: Chúng ta sẽ làm y như lời người đã nói; nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa chúng ta?!

Judg 11 11 Vậy, Giép-thê đi cùng các trưởng lão Ga-la-át; dân sự lập người làm đầu và tướng; rồi tại Mich-ba Giép-thê lập lại trước mặt Đức Giê-hô-va hết thầy những lời người đã nói.

Judg 11 12 Đoạn Giép-thê sai sứ giả đến cùng vua dân Am-môn mà nói rằng: Ta với người có việc chi, nên người kéo đến ta đặng hãm đánh xứ ta?

Judg 11 13 Vua dân Am-môn đáp cùng sứ giả Giép-thê rằng: Ấy bởi Y-sơ-ra-ên khi ra khỏi nước Ê-díp-tô, có chiếm lấy xứ ta từ Ait-nôn cho đến Gia-bốc và Giô-đanh. Bây giờ hãy trả em lại xứ ấy cho ta.

Judg 11 14 Giép-thê lại sai sứ giả đến cùng vua dân Am-môn nói rằng:

Judg 11 15 Giép-thê nói như vậy: Y-sơ-ra-ên không có xâm đoạt địa phận Mô-áp, cũng chẳng có chiếm lấy xứ của dân Am-môn.

Judg 11 16 Song khi Y-sơ-ra-ên ra xứ Ê-díp-tô, thì đi ngang qua đồng vắng cho đến Biển đỏ, rồi tới Ca-đe.

Judg 11 17 Bây giờ, người sai sứ giả đến vua Ê-đôm đặng tâu rằng: Xin cho tôi đi ngang qua xứ vua. Nhưng vua Ê-đôm không bằng lòng. Người cũng sai sứ giả đến vua Mô-áp, vua Mô-áp cũng không khứng cho, nên Y-sơ-ra-ên cứ ở tại Ca-đe.

Judg 11 18 Đoạn, người lại đi vào đồng vắng, vòng quanh xứ Ê-đôm và xứ Mô-áp; rồi đến cõi phía đông xứ Mô-áp. Người hạ trại ở bên kia Ait-nôn, không vào bờ cõi Mô-áp; vì Ait-nôn là giới hạn của xứ Mô-áp.

Judg 11 19 Rốt lại, Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến cùng Si-hôn, vua người A-mô-rít, ở tại Bết-hôn, và dặn nói rằng: Xin để cho chúng tôi đi ngang qua xứ vua đặng đến xứ chúng tôi.

Judg 11 20 Nhưng Si-hôn không đủ tin dân Y-sơ-ra-ên, nên không cho đi ngang qua xứ mình, bèn hiệp lại cả cơ binh mình, kéo đến đóng trại tại Gia-hát và chống đầu cùng Y-sơ-ra-ên.

Judg 11 21 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phó Si-hôn và cả cơ binh người vào tay Y-sơ-ra-ên. Y-sơ-ra-ên đánh bại chúng nó, và lấy toàn xứ dân A-mô-rít, là dân miền đó.

Judg 11 22 Vậy, Y-sơ-ra-ên nhận được toàn xứ dân A-mô-rít, từ Ait-nôn cho đến Gia-bốc, và từ đồng vắng cho đến Giô-đanh.

Judg 11 23 Vậy bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã đuổi dân A-mô-rít khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài rồi, thì người lại muốn chiếm lấy xứ của họ sao!

Judg 11 24 Người há chẳng nhận được đất mà Kê-môt, là thần của người, đã ban cho người sao? Thế thì, chúng ta cũng nhận được đất của những kẻ nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã đuổi khỏi trước mặt chúng ta.

Judg 11 25 Và lại, người cho trời hơn Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp chẳng? Hả há có khi nào cãi cộ hay là chiến đấu cùng Y-sơ-ra-ên chẳng?

Judg 11 26 Đương lúc ba trăm năm mà Y-sơ-ra-ên ở tại Hết-bôn và các thành địa hạt nó, A-rô-e và các thành địa hạt nó, cùng hết thầy các thành ở dọc theo Ait-nôn, sao người không lấy nó lại trong khi đó?

Judg 11 27 Vậy, ta không có phạm tội cùng người, nhưng người đã làm quấy cùng ta mà hãm đánh ta. Nguyên Đức Giê-hô-va, là Đấng đoán xét, ngày nay xét đoán giữa dân Y-sơ-ra-ên và dân Am-môn!

Judg 11 28 Nhưng vua dân Am-môn không khứng nghe lời của Giép-thê sai nói cùng người.

Judg 11 29 Thần của Đức Giê-hô-va bèn cảm động Giép-thê; người trải qua Ga-la-át và Ma-na-se, sang đến Mích-ba ở Ga-la-át, rồi từ Mích-ba ở Ga-la-át, người đi đánh dân Am-môn.

Judg 11 30 Giép-thê khẩn nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Nếu Ngài phó dân Am-môn vào tay tôi, khi tôi thắng chúng nó trở về,

Judg 11 31 hãy chi ở cửa nhà tôi đi ra đầu hết đặng đón rước tôi, thì nấy sẽ thuộc về Đức Chúa Trời, và tôi sẽ dâng nó làm của lễ thiêu.

Judg 11 32 Đoạn, Giép-thê đi đến dân Am-môn đặng giao chiến cùng chúng nó, và Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay người.

Judg 11 33 Người đánh bại chúng nó từ A-rô -e cho đến Mi-nít, và cho đến A-bên-Kê-ra-mim, cùng chiếm lấy của chúng nó hai mươi cái thành. Ấy là một trận-bại rất lớn; dân Am-môn bị phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

Judg 11 34 Giép-thê trở về nhà mình tại Mích-ba; kia, con gái người ra đón-rước người, có cầm trống nhỏ và nhảy múa. Nàng là con một của người, ngoài nàng chẳng có con trai hoặc con gái nào khác hơn.

Judg 11 35 Giép-thê vừa thấy nàng, liền xé áo mình mà rằng: Ở con, than ôi! con gây cho cha tức tối quá thay! Con thuộc vào số kẻ làm rối cha! Vì cha có mở miệng khẩn nguyện cùng Đức Giê-hô-va, không thể nuốt lời.

Judg 11 36 Nàng thưa rằng: Cha ôi, nếu cha có mở miệng khẩn nguyện cùng Đức Giê-hô-va, xin hãy làm cho con y như lời ra khỏi miệng cha, vì bây giờ Đức Giê-hô-va đã báo thù kẻ cừu địch cha rồi, tức là dân Am-môn.

Judg 11 37 Đoạn, nàng lại nói cùng cha mình rằng: Xin cha hãy nhậm cho con lời này: Để cho con thông thả trong hai tháng, con sẽ đi ở trên núi đặng cùng chị em bạn con khóc về sự đồng trinh của con.

Judg 11 38 Giép-thê đáp rằng: Con cứ đi. Rồi người để nàng đi hai tháng. Vậy, nàng đi cùng chị em bạn mình, khóc sự đồng trinh mình tại trên núi.

Judg 11 39 Cuối hai tháng, nàng trở về cha mình, và người làm cho nàng tùy theo lời khẩn nguyện mình đã hứa. Nàng chẳng có biết người nam. Tại đó trong Y-sơ-ra-ên có thường lệ này:

Judg 11 40 Mỗi năm, các con gái Y-sơ-ra-ên đi than khóc con gái của Giép-thê, người Ga-la-át, trong bốn ngày.

Judg 12 1 Người Ép-ra-im nhóm hiệp đến tại Xa-phôn, và nói cùng Giép-thê rằng: Vì sao người đi đánh dân Am-môn không gọi chúng ta đi với? Chúng ta sẽ đốt nhà người luôn với người.

Judg 12 2 Giép-thê đáp rằng: Ta và dân sự ta có cuộc tranh cạnh rất lớn với dân Am-môn; và khi ta kêu các người, thì các người không có giải cứu ta khỏi tay chúng nó.

Judg 12 3 Thấy rằng các người không đến tiếp cứu ta, thì ta đã liệu mình đi đánh dân Am-môn, và Đức Giê-hô-va đã phó chúng nó vào tay ta. Vậy, sao ngày nay các người lên đến ta đặng tranh chiến cùng ta?

Judg 12 4 Kế ấy, Giép-thê hiệp lại hết thầy dân Ga-la-át, giao chiến cùng Ép-ra-im. Người Ga-la-át đánh bại người Ép-ra-im, vì họ nói rằng: Ở dân Ga-la-át, giữa Ép-ra-im và Ma-na-se, các người chỉ là là kẻ trốn tránh của Ép-ra-im đó thôi!

- Judg 12 5 Đoạn, người Ga-la-át xâm chiếm những chỗ cạn sông Giô-đanh, trước khi người Ép-ra-im đến đó. Và khi một người trốn nào của Ép-ra-im nói rằng: Xin để cho tôi đi qua, thì người Ga-la-át nói rằng: Người có phải người Ép-ra-im chăng? Người đáp: Không.
- Judg 12 6 Chúng bèn nói cùng người rằng: Thế thì, hãy nói: Si-bô-lét; người nói Si-bô-lét, không thể nói cho rõ được; chúng bèn bắt họ và giết đi tại chỗ cạn của sông Giô-đanh. Trong lúc đó có bốn mươi hai ngàn người Ép-ra-im bị chết.
- Judg 12 7 Giép-thê, người Ga-la-át làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên được sáu năm. Đoạn, người qua đời, và được chôn trong một thành ở xứ Ga-la-át.
- Judg 12 8 Sau người, có lép-san ở Bết-lê-hem làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên.
- Judg 12 9 Người có ba mươi con trai và ba mươi con gái. Người gả các con gái ra ngoài nhà mình, và cưới ba mươi con gái ở ngoài làm vợ cho con trai mình. Người làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên được bảy năm.
- Judg 12 10 Đoạn, lép-san qua đời, được chôn ở Bết-lê-hem.
- Judg 12 11 Sau lép-san, có Ê-lôn người Sa-bu-lôn, làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên, phán xét Y-sơ-ra-ên trong mười năm.
- Judg 12 12 Đoạn, Ê-lôn, người Sa-bu-lôn, qua đời, được chôn tại A-gia-lôn, trong đất chi phái Sa-bu-lôn.
- Judg 12 13 Sau Ê-lôn, có Áp-đôn, con trai Hi-lên, người Phi-ra-thôn, làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên.
- Judg 12 14 Người có bốn mươi con trai và ba mươi cháu trai; chúng nó đều cỡi bảy mươi lừa con; người phán xét Y-sơ-ra-ên tám năm.
- Judg 12 15 Đoạn, Áp-đôn, con trai Hi-lên, người Phi-ra-thôn, qua đời và được chôn tại Phi-ra-thôn, ở xứ Ép-ra-im, trên núi dân A-ma-léc.
- Judg 13 1 Dân Y-sơ-ra-ên cứ làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay dân Phi-li-tin trọn bốn mươi năm.
- Judg 13 2 Và, có một người Xô-rê-a, thuộc về một họ hàng của chi phái Đan, tên là Ma-nô-a; vợ người son-sê, không có con.
- Judg 13 3 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người đờn bà ấy mà rằng: Kia, người son-sê không có con; nhưng người sẽ thọ thai và sanh một đứa con trai.
- Judg 13 4 Vậy, từ bây giờ hãy cẩn thận, chớ uống rượu hay là vật chi say, và cũng đừng ăn vật gì chẳng sạch;
- Judg 13 5 vì người sẽ có nghén và sanh một đứa con trai. Dao cạo sẽ không đưa qua đầu nó, bởi vì đứa trẻ từ trong lòng mẹ sẽ làm người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời; về sau nó sẽ giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay dân Phi-li-tin.
- Judg 13 6 Người đờn bà đi thuật lại cùng chồng mình rằng: Một người của Đức Chúa Trời đến cùng tôi, diện mạo người giống như diện mạo thiên sứ của Đức Chúa Trời, rất đáng kính đáng sợ. Tôi không dám hỏi người ở đâu, người cũng không tỏ cho biết tên người;
- Judg 13 7 nhưng người có nói cùng tôi rằng: Kia, người sẽ thọ thai và sanh một đứa con trai; vậy bây giờ, chớ uống rượu hay là vật chi say, và cũng đừng ăn vật gì chẳng sạch; vì đứa trẻ đó, từ trong lòng mẹ cho đến ngày qua đời, sẽ là người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời.
- Judg 13 8 Ma-nô-a cầu nguyện Đức Giê-hô-va mà rằng: Ôi, Chúa! xin Chúa cho người của Đức Chúa Trời mà Chúa đã sai xuống, lại đến cùng chúng tôi, dạy chúng tôi điều phải làm cho đứa trẻ sẽ sanh ra!

Kinh Thánh

- Judg 13 9 Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của Ma-nô-a. Thiên sứ của Đức Chúa Trời lại đến cùng người đờn bà đương khi ngồi trong đồng ruộng; còn Ma-nô-a, chồng nàng, không có tại đó với nàng.
- Judg 13 10 Người đờn bà liền chạy đi thuật cho chồng rằng: Kia, người đã đến cùng tôi ngày nọ, nay lại hiện đến.
- Judg 13 11 Ma-nô-a đứng dậy, đi theo vợ mình, và khi đến gần người đó, thì nói rằng: Ông có phải là người đã nói cùng đờn bà này chăng? Người đáp: Ấy là ta.
- Judg 13 12 Ma-nô-a tiếp: Khi lời ông ứng nghiệm, thì đứa trẻ phải giữ theo lệ nào, và phải làm làm sao?
- Judg 13 13 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp cùng Ma-nô-a rằng: Người đờn bà phải kiêng cử mọi điều ta đã dặn
- Judg 13 14 nàng chớ nên ăn sản vật gì của vườn nho, chớ nên uống rượu hay là vật chi uống say, và cũng đừng ăn vật gì chẳng sạch, người khá giữ theo mọi điều ta đã chỉ dạy cho.
- Judg 13 15 Bảy giờ, Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va rằng: Xin cho phép chúng tôi cảm ông dựng dọn dâng cho ông một con dê con.
- Judg 13 16 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp cùng Ma-nô-a rằng: Dầu người cảm ta lại, ta cũng chẳng ăn vật thực của người; nhưng nếu muốn làm một của lễ thiêu, thì hãy dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Và, Ma-nô-a không rõ ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va,
- Judg 13 17 Ma-nô-a lại thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va rằng: Danh ông là chi, để chúng tôi tôn trọng ông khi lời ông phán được ứng nghiệm?
- Judg 13 18 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp rằng: Sao người hỏi danh ta như vậy? Danh ấy lấy làm diệu kỳ.
- Judg 13 19 Ma-nô-a bắt con dê con luôn với của lễ chay, dâng lên cho Đức Giê-hô-va tại trên hòn đá. Thiên sứ bèn làm ra một việc lạ lùng, có Ma-nô-a và vợ người làm chứng kiến.
- Judg 13 20 trong lúc ngọn lửa từ bàn thờ cất bay lên trên trời, thì thiên sứ của Đức Giê-hô-va cũng dâng lên theo trong ngọn lửa của bàn thờ. Thấy vậy, Ma-nô-a té sấp mặt xuống đất.
- Judg 13 21 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va chẳng còn hiện đến cùng Ma-nô-a và vợ người nữa. Ma-nô-a nhận biết ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va,
- Judg 13 22 bèn nói cùng vợ rằng: Quả thật chúng ta sẽ chết, vì đã thấy Đức Chúa Trời!
- Judg 13 23 Nhưng vợ đáp rằng: Nếu Đức Giê-hô-va muốn giết chúng ta, lẽ nào Ngài có nhậm của lễ thiêu và của lễ chay nơi tay ta, lại lẽ nào Ngài đã cho chúng ta thấy các điều này, và cho ta nghe những lời mà chúng ta đã nghe ngày nay.
- Judg 13 24 Người đàn bà này sanh một con trai, đặt tên là Sam-sôn. Đứa trẻ lớn lên, và Đức Giê-hô-va ban phước cho.
- Judg 13 25 Thần Đức Giê-hô-va khởi cảm động người tại trong dinh Đan, giữa khoảng Xô-rê-a và Ê-ra-ôn.
- Judg 14 1 Sam-sôn đi xuống Thim-na, thấy một người nữ trong vòng con gái Phi-li-tin.
- Judg 14 2 Người đã trở lên, thuật điều đó cho cha mẹ mình, mà rằng: Con có thấy tại Thim-ma một người nữ trong vòng con gái Phi-li-tin; bây giờ xin hãy hỏi nàng cưới cho con.
- Judg 14 3 Cha mẹ người nói rằng: Trong vòng các con gái của anh em con

và trong cả dân sự chúng ta, há chẳng có người nữ nào, mà con phải đi cưới vợ nơi dân Phi-li-tin chẳng chịu cắt bì đó sao? Sam-sôn đáp cùng cha rằng: Xin cha hãy cưới nàng đó cho con, vì nó đẹp mắt con.

Judg 14 4 Và, cha mẹ người chẳng rõ điều đó bởi nơi Đức Giê-hô-va mà đến; vì người tìm dịp tranh đấu cùng dân Phi-li-tin. Lúc bấy giờ dân Phi-li-tin quản hạt Y-sơ-ra-ên.

Judg 14 5 Sam-sôn đi xuống Thim-na với cha mẹ mình; khi đến vườn nho Thim-na, thấy một con sư tử tở đến đón gằm hét.

Judg 14 6 Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Sam-sôn rất mạnh, tuy chẳng cầm vật chi, song người xé con sư tử đó như xé con dê con vậy. Nhưng người chẳng thuật lại cho cha mẹ hay điều mình đã làm.

Judg 14 7 Vậy, người đi xuống, nói cùng người nữ, người nữ đẹp lòng Sam-sôn.

Judg 14 8 Sau một ít lâu, người trở lại dựng cưới nàng; đi vòng lại xem cái thây sư tử, thấy trong xác nó có một đoàn ong và mật.

Judg 14 9 Người bùm mật trong tay, vừa ăn vừa đi. Đến gần cha mẹ, người đưa cho cha mẹ ăn, nhưng chẳng thuật lại rằng mình đã thấy mật đó trong thây sư tử.

Judg 14 10 Cha người đi xuống nhà người nữ ấy, và tại đó Sam-sôn bày ra một tiệc. Ấy là thường tục của các gã thanh niên hay làm.

Judg 14 11 Vừa thấy chàng, người ta bèn mời ba mươi gã thanh niên để kết bạn cùng chàng.

Judg 14 12 Sam-sôn nói: Tôi sẽ ra cho anh em một câu đố; nếu trong bảy ngày tiệc, anh em giải nó ra, thì tôi sẽ thưởng anh em ba mươi cái áo trong và ba mươi bộ áo lễ;

Judg 14 13 còn nếu anh em không giải nó ra được, thì anh em phải nộp cho tôi ba mươi cái áo trong, và ba mươi bộ áo lễ. Chúng đáp rằng: Hãy ra câu đố anh cho chúng tôi nghe.

Judg 14 14 Vậy, chàng ra cho chúng rằng: Của ăn từ giống ăn mà ra; vật ngọt từ giống mạnh mà ra. Trong ba ngày chúng không giải được câu đố.

Judg 14 15 Đến ngày thứ bảy, chúng nói cùng vợ Sam-sôn rằng: Hãy dụ chồng nàng giải đáp câu đố cho chúng ta; bằng chẳng, chúng ta sẽ đốt nàng và nhà cha nàng. Có phải để bóc lột chúng ta mà các người thỉnh chúng ta chẳng?

Judg 14 16 Vợ Sam-sôn khóc trước mặt người mà rằng: Quả thật, chàng ghét tôi, chẳng thương tôi chút nào: chàng đã ra một câu đố cho người dân sự tôi, mà không có giải nghĩa cho tôi. Người đáp: Kìa, ta không có giải nghĩa cho cha mẹ ta thay, mà ta lại phải, mà ta lại giải nghĩa cho nàng sao?

Judg 14 17 Trong bảy ngày ăn tiệc nàng cứ khóc như vậy trước mặt người. Qua ngày thứ bảy, người giải nghĩa cho nàng, bởi vì nàng làm cực lòng người. Đoạn, nàng giải lại cho người dân sự mình.

Judg 14 18 Vậy, ngày thứ bảy, trước khi mặt trời lặn, người trong thành đến nói cùng chàng rằng: Có gì ngọt hơn mật, có chi mạnh hơn sư tử? Sam-sôn bèn đáp: Nếu các người không cày ruộng bằng bò cái tở ta, thì các người không giải được câu đố ta.

Judg 14 19 Bấy giờ Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người; người đi xuống Ách-ca-lôn, giết ba mươi người, cướp lấy áo xống của chúng nó, thưởng cho những người giải được câu đố; đoạn, người nổi giận phùng phùng trở về nhà cha mình.

Kinh Thánh

- Judg 14 20 Vợ Sam-sôn bị gả cho một người trai trẻ mà chàng đã chọn làm bạn.
- Judg 15 1 Sau ít lâu, nhằm mùa gặt lúa mì, Sam-sôn đi thăm vợ mình, đem cho nàng một con dê con, và nói rằng: Tôi muốn đi đến cùng vợ tôi trong phòng nàng. Nhưng cha nàng không cho phép người vào,
- Judg 15 2 bèn nói rằng: Ta ngờ người ghét nó, nên ta đã gả nó cho bạn của người. Em gái nó há chẳng lịch sự hơn nó sao? Vậy, hay lấy em nó thế cho.
- Judg 15 3 Sam-sôn đáp rằng: Nếu lần này ta làm hại cho dân Phi-li-tin, thì ta cũng vô tội.
- Judg 15 4 Vậy, Sam-sôn đi bắt ba trăm con chó rừng, cũng lấy những đuốc, rồi cột đuôi mỗi hai con lại, và cột đuốc giữa hai đuôi.
- Judg 15 5 Người đốt đuốc, thả chó rừng vào trong lúa mì của dân Phi-li-tin. Như vậy, người đốt lúa mì đã bó cùng lúa mì chưa gặt, và các vườn ô-li-ve.
- Judg 15 6 Dân Phi-li-tin hỏi: Ai làm điều đó? Người ta đáp: Sam-sôn, rể của người Thim-na, bởi vì người Thim-na bắt vợ hắn mà gả cho một người bạn của hắn. Dân Phi-li-tin bèn đi lên, thiêu nàng luôn với cha nàng trong lửa.
- Judg 15 7 Sam-sôn nói: Nếu các người làm như vậy, thì ta quyết hẳn báo thù các người rồi mới chịu an nghỉ.
- Judg 15 8 Người đánh chúng nó bị thua bệ cả thể. Đoạn, người đi xuống và ở tại hang đá Ê-tam.
- Judg 15 9 Bảy giờ, dân Phi-li-tin đi lên, đóng trại tại Giu-đa, và tràn ra đến Lê-chi.
- Judg 15 10 Người Giu-đa nói cùng chúng rằng: Có sao các người lên đánh chúng ta? Chúng đáp: Chúng ta lên đây, ấy đặng trói Sam-sôn: chúng ta sẽ đãi hẳn y như hắn đã đãi chúng ta!
- Judg 15 11 Ba ngàn người Giu-đa bèn xuống hang đá Ê-tam mà nói cùng Sam-sôn rằng: Người há chẳng biết dân Phi-li-tin là chủ chúng ta ư? Vậy, sao người đã làm điều đó cho chúng ta? Người đáp: Ta đãi chúng nó như chính chúng nó đãi ta.
- Judg 15 12 Chúng lại nói rằng: Chúng ta xuống đặng trói người, để nộp người vào tay dân Phi-li-tin. Sam-sôn tiếp: Hãy thề cùng ta rằng các người chẳng giết ta.
- Judg 15 13 Chúng đáp rằng: Không, chúng ta chỉ muốn trói người, nộp vào tay dân Phi-li-tin, chớ chẳng muốn giết người đâu. Vậy, chúng bèn trói người bằng hai sợi dây mới, và dắc ra khỏi hang đá.
- Judg 15 14 Khi đến Lê-chi, dân Phi-li-tin ra đón người và la tiếng reo mừng. Song Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Sam-sôn, những dây cột cánh tay người trở thành như chỉ gai bị lửa đốt, tàn rớt khỏi tay người.
- Judg 15 15 Gặp được một cái hàm lừa con mới tinh, người bèn giơ tay lượm lấy, và dùng nó đánh một ngàn người.
- Judg 15 16 Bảy giờ, Sam-sôn nói rằng: Với một hàm lừa, giết chết thảy từng đồng! Với một hàm lừa, ta đánh một ngàn người!
- Judg 15 17 Khi người đã nói xong, bèn ném cái hàm lừa khỏi tay mình, và đặt tên chỗ đó là Ra-mát-Lê-chi.
- Judg 15 18 Bởi người bị khát nước quá đỗi, bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúa đã ban cho tôi tớ Chúa sự giải cứu lớn lao này; hồ ể nào bây giờ tôi phải chết khát, và sa vào tay những kẻ không chịu cất bì sao?
- Judg 15 19 Đức Chúa Trời liền chẻ hòn đá bọng ở tại Lê-chi, có nước chảy

ra; Sam-sôn uống, thì tâm thần người hồi tỉnh, và lòng mạnh mẽ lại. Bởi đó cho nên người ta đặt tên cái suối này là Ên-Ha-cô-rê cho đến ngày nay. Suối ấy ở tại Lê-chi.

Judg 15 20 Nhằm thời kỳ dân Phi-li-tin quân hạt Y-sơ-ra-ên, thì Sam-sôn làm quan xét nơi Y-sơ-ra-ên trọn hai mươi năm.

Judg 16 1 Sam-sôn đi đến Ga-xa, thấy một kỹ nữ ở đó, bèn đi vào nhà nàng.

Judg 16 2 Người ta thuật lại cho dân Ga-xa rằng: Sam-sôn đã đến đây. Chúng bèn vây người và rình giữ trọn đêm tại cửa thành. Cả đêm ấy, chúng giữ yên lặng, mà rằng: Rạng sáng, chúng ta sẽ giết hẳn.

Judg 16 3 Sam-sôn ở ngủ cho đến khuya. Lối khuya, người thức dậy, nắm hai cánh cửa thành và hai cây trụ, nhổ nó lên luôn với cây then, vác trên vai, và đem lên chót núi đối ngang Hếp-rôn.

Judg 16 4 Sau đó, người yêu mến một người nữ trong trũng Sô-réc, tên là Đa-li-la.

Judg 16 5 Các quan trưởng Phi-li-tin đến nhà nàng, mà rằng: Hãy rán dụ dỗ hẳn, hầu cho biết bởi đâu hẳn có sức mạnh lớn lao kia, và chúng ta phải làm thế nào cho được thắng hơn, trói và bắt hẳn phục. Chúng ta ai nấy sẽ thưởng cho nàng mười một trăm miếng bạc.

Judg 16 6 Đa-li-la nói cùng Sam-sôn rằng: Tôi xin chàng hãy nói cho tôi biết bởi đâu chàng có sức mạnh lớn lao, và phải dùng chi trói chàng đặng bắt phục chàng?

Judg 16 7 Sam-sôn đáp: Nếu người ta trói tôi bằng bảy sợi dây cung tươi và còn ướt, thì tôi sẽ trở nên yếu đuối như một người khác.

Judg 16 8 Các quan trưởng Phi-li-tin đem cho Đa-li-la bảy sợi dây tươi và còn ướt, nàng lấy trói người.

Judg 16 9 Và, tại trong phòng ở nhà nàng có bình phục. Nàng nói: Ở Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Song người bứt những sợi dây như sợi chỉ gai đứt khi đụng đến lửa. Như vậy, căn nguyên sức mạnh người chẳng tìm ra được.

Judg 16 10 Đa-li-la nói cùng Sam-sôn rằng: Nay chàng đã gạt tôi, nói dối cùng tôi. Xin bây giờ hãy tỏ cho tôi phải lấy chi trói chàng?

Judg 16 11 Người đáp: Nếu người ta cột ta bằng dây lớn mới, chưa hề có ai dùng, thì ta sẽ trở nên yếu như một người khác.

Judg 16 12 Vậy, Đa-li-la lấy dây lớn mới, trói Sam-sôn rồi nói rằng: Ở Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Và, có bình đờng phục trong một phòng. Nhưng người bứt những sợi dây lớn trói cánh tay, y như một sợi chỉ vậy.

Judg 16 13 Đa-li-la nói cùng Sam-sôn rằng: Chàng gạt tôi và nói dối tôi đến bây giờ. Vậy, xin hãy nói cho tôi biết phải trói chàng bằng chi. Người đáp: Nàng cứ dẹt bảy lọn tóc thắt của đầu ta vào trong canh chỉ của nàng.

Judg 16 14 Đa-li-la lấy con sẻ cột chặt lại, rồi la rằng: Ở, Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Nhưng người thức dậy, nhổ con sẻ của khung cửa luôn với canh chỉ.

Judg 16 15 Bây giờ, nàng mới nói rằng: Làm sao chàng nói được rằng: Tôi yêu nàng! bởi vì lòng chàng chẳng thành cùng tôi? Chàng đã gạt tôi ba lần, và chẳng nói cho tôi biết bởi đâu có sức lực lớn của chàng.

Judg 16 16 Mỗi ngày nàng lấy câu hỏi ghẹo lòng rối trí người, đến nỗi người bị tức mình hòng chết.

Judg 16 17 Người bèn tỏ hết sự lòng mình mà rằng: Dao cạo chẳng hề đưa qua đầu ta, vì từ trong lòng mẹ, ta đã làm người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời. Nếu ta bị cạo, sức lực ta sẽ lìa khỏi ta, ta tất trở thành yếu như người khác.

Judg 16 18 Đa-li-la thấy người đã tỏ hết sự lòng cho mình, sai mời các quan trưởng Phi-li-tin, mà rằng: Lần này hãy lên, vì hấn tỏ hết sự lòng cho tôi. Vậy, các quan trưởng Phi-li-tin đi lên nhà nàng, đem bạc trong tay.

Judg 16 19 Nàng khiến Sam-sôn nằm ngủ trên đầu gối mình, gọi một người, biểu cạo bầy mé tóc trên đầu chàng. Như vậy, nàng khởi làm khốn khổ người, sức lực bèn lìa khỏi người.

Judg 16 20 Bảy giờ nàng nói: Ở Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Người thức dậy mà rằng: Ta sẽ ra như các lần trước, và gỡ mình cho thoát khỏi tay chúng nó! Nhưng người chẳng biết rằng Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi mình.

Judg 16 21 Người Phi-li-tin bắt người, khoét con mắt, đem xuống Ga-xa, rồi trói người bằng dây đồng đậu đôi, và bắt người phải xay cối trong ngục.

Judg 16 22 Song tóc người đã bị cạo khởi mọc lại.

Judg 16 23 Và, các quan trưởng Phi-li-tin nhóm lại đặng dâng của tế lễ lớn cho Đa-gôn, thần của họ, và đặng vui mừng nhau. Chúng nói rằng: Thần chúng ta đã phó Sam-sôn vào tay chúng ta, là kẻ thù nghịch chúng ta.

Judg 16 24 Dân sự vừa thấy người, cũng cất tiếng khen ngợi thần mình, mà rằng: Thần chúng ta đã phó kẻ thù nghịch vào tay chúng ta, là kẻ đã phá hại xứ chúng ta, và đã giết biết bao nhiêu người!

Judg 16 25 Đương khi lòng rất hờn hờ, chúng la lên rằng: Hãy gọi Sam-sôn, để hấn làm trò vui cho chúng ta. Vậy, chúng dẫn Sam-sôn ở ngục đến, rồi người làm trò trước mặt chúng. Người ta đã để người đứng giữa các cột;

Judg 16 26 Sam-sôn bèn nói cùng đứa trẻ nắm tay mình rằng: Hãy buông ta, và để cho ta rời đến các cột đỡ chịu cái đèn, hầu cho ta dựa vào đó.

Judg 16 27 Và, đèn đầy những người nam người nữ, và hết thầy các quan trưởng Phi-li-tin đều ở đó; tại trên sân mái đèn cũng có độ gần ba ngàn người nam và nữ xem Sam-sôn làm trò.

Judg 16 28 Bảy giờ, Sam-sôn kêu cầu Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúa Giê-hô-va ôi! xin Ngài nhớ lại tôi. Hỡi Đức Chúa Trời! xin ban sức lực cho tôi chỉ lần này mà thôi, hầu cho tôi báo thù dân Phi-li-tin về sự mất hai con mắt tôi.

Judg 16 29 Sam-sôn vớ lấy hai cây cột chính giữa đỡ chịu cái đèn, một cây ở bên hữu và một cây ở bên tả, nhận vào, mà rằng: Nguyên tôi chết chung với dân Phi-li-tin! Đoạn, người rần hết sức, xô hai cây cột, đèn đổ xuống trên các quan trưởng và dân sự ở đó.

Judg 16 30 Ấy vậy, trong lúc chết, Sam-sôn giết nhiều người hơn là giết trong khi còn sống.

Judg 16 31 Kế đó, anh em người và cả nhà người đi xuống, đem thầy người về, chôn tại giữa Xô-rê-a và Ê-ta-ôn, trong mộ của Ma-nô-a, cha người. Sam-sôn làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên hai mươi năm.

Judg 17 1 Trong núi Ép-ra-im, có một người nam tên là Mi-ca.

Judg 17 2 Người nói cùng mẹ mình rằng: Mười một trăm miếng bạc người ta ăn cắp của mẹ, mà mẹ đã rửa sả trước mặt con, và buông những lời trù ẻo chính tại con đã nghe, này bạc đó hiện ở trong tay con, ấy là con đã lấy. Mẹ người đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho con!

Judg 17 3 Mi-ca trả lại cho mẹ mình mười một trăm miếng bạc ấy. Mẹ nói cùng người rằng: Tôi biệt bạc này riêng ra cho Đức Giê-hô-va, để làm cho con trai tôi một cái tượng chạm luôn với cái chơn bằng gang. Vậy mẹ trả bạc lại cho con bây giờ.

Judg 17 4 Song Mi-ca lại trả bạc cho mẹ mình; mẹ lấy hai trăm miếng trao

- cho thợ đúc, làm một tượng chạm luôn với cái chơn bằng gang, để trong nhà Mi-ca.
- Judg 17 5 Như vậy, nhà Mi-ca trở nên một cái miếu thờ thần. Người cũng làm một cái ê-phốt, và những thê-ra-phim, rồi lập một con trai mình làm thầy tế lễ.
- Judg 17 6 Trong lúc đó, không có vua nơi Y-sơ-ra-ên, mọi người cứ làm theo ý mình tưởng là phải.
- Judg 17 7 Bảy giờ, ở Bết-lê-hem tại xứ Giu-đa, về nhà Giu-đa, có một gã trai trẻ là người Lê-vi, kiêu ngạo trong thành ấy.
- Judg 17 8 Người đó bỏ thành Bết-lê-hem tại xứ Giu-đa, đặng đi kiếm nơi nào kiêu ngạo được. Đương đi đàng, người tới núi Ép-ra-im, qua nhà Mi-ca.
- Judg 17 9 Mi-ca hỏi rằng: Người ở đâu đến? Người Lê-vi đáp: Tôi ở Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa đến, toan đi tới nơi nào tôi kiêu ngạo được.
- Judg 17 10 Mi-ca nói: Hãy ở đây với ta, làm cha và thầy tế lễ cho ta, ta sẽ cấp cho người mỗi năm mười miếng bạc, một bộ áo xống, và những vật cần nuôi mình. Người Lê-vi bèn vào,
- Judg 17 11 bằng lòng ở cùng Mi-ca, và Mi-ca coi người trẻ ấy như một con trai của mình.
- Judg 17 12 Mi-ca lập người Lê-vi làm thầy tế lễ cho mình, và người ở trong nhà Mi-ca.
- Judg 17 13 Mi-ca nói: Bây giờ ta biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ làm ơn cho ta, bởi vì ta có người Lê-vi làm thầy tế lễ.
- Judg 18 1 Đương lúc đó, chẳng có một vua nơi Y-sơ-ra-ên; chính hội ấy, chi phái Đan đi tìm một địa phận đặng lập nghiệp; vì từ trước đến giờ, trong chi phái Y-sơ-ra-ên, chi phái này chưa nhận được sản nghiệp nào hết.
- Judg 18 2 Vậy, người Đan chọn trong chi phái mình năm người mạnh dạn, sai từ Xô-rê-a và Ê-ta-ôn đi khắp nơi do thám xứ, và dặn họ rằng: Hãy đi do thám xứ. Chúng sang qua núi Ép-ra-im, đến nhà Mi-ca, và ngủ đêm ở đó.
- Judg 18 3 Chúng đương ở gần bên nhà Mi-ca, thì nghe tiếng của gã trẻ tuổi, là người Lê-vi, bèn lại gần mà hỏi rằng: Ai dẫn người đến đây? Người ở đây làm chi, và ở chỗ này có gì?
- Judg 18 4 Người đáp: Mi-ca có đãi tôi thế này, thế này, cấp cho tôi lương tiền, dùng tôi làm thầy tế lễ cho người.
- Judg 18 5 Chúng tiếp: Thế thì, hãy hỏi ý Đức Chúa Trời, để chúng ta biết con đường chúng ta đi đây sẽ có may mắn chăng.
- Judg 18 6 Thầy tế lễ đáp: Hãy đi bình an, Đức Giê-hô-va đoái đến con đường của các người đi.
- Judg 18 7 Vậy, năm người ấy lên đường, đến La-ít, thấy dân sự tại đó có thói tục dân Si-đôn, ở an ổn, bình tịnh, và vững chắc. Trong kẻ quân hạt xứ đó, chẳng có ai làm cho chúng bị hại chút đỉnh nào hết; chúng vốn cách xa dân Si-đôn, chẳng có việc chi với ai cả.
- Judg 18 8 Kế ấy, năm người trở về cùng các anh em mình tại Xô-rê-a và Ê-ta-ôn, thì anh em hỏi chúng rằng: Các anh đã làm gì?
- Judg 18 9 Năm người đáp: Hè! hãy đi lên đánh chúng nó, vì chúng tôi có thấy xứ ấy thật lấy làm tốt nhất. Uô kìa! anh em ở đó chẳng làm chi sao? Chớ nên biếng nhác mà đi lên chiếm lấy xứ ấy làm sản nghiệp.
- Judg 18 10 Khi anh em vào xứ đó, sẽ đến cùng một dân an ổn. Xứ ấy thật rất rộng, và Đức Chúa Trời đã phó nó vào tay anh em; quả thật một nơi chẳng thiếu vật chi đất sanh sản.
- Judg 18 11 Vậy, sáu trăm người về dòng Đan cầm binh khí, đi từ Xô-rê-a và

Ê-ta-ôn

Judg 18 12 lên đóng trại tại Ki-ri-át-Giê-a-rim, trong đất Giu-đa; nên chỗ đó hãy còn gọi là trại quân Đan cho đến ngày nay; nó ở phía sau Ki-ri-át-Giê-a-rim.

Judg 18 13 Từ đó chúng đi sang núi Ép-ra-im và đến nhà Mi-ca.

Judg 18 14 Bảy giờ, năm người đã đi do thám xứ La-ít cất tiếng nói cùng anh em mình rằng: Trong nhà này có một cái ê-phót, những thê-ra-phim, và một tượng chạm với chơn bằng vàng gang; anh em có biết chăng? Vậy, bây giờ hãy xem điều anh em phải làm.

Judg 18 15 Chúng bèn lại gần, vào nhà người Lê-vi trẻ tuổi, tức là vào nhà của Mi-ca, và chào người.

Judg 18 16 Sáu trăm người về dòng Đan cầm binh khí giữ ở ngoài cửa.

Judg 18 17 Nhưng năm người đã đi do thám xứ, đi lên, vào nhà, và cướp lấy tượng chạm, chơn bằng gang, ê-phót, và những thê-ra-phim, đương khi thầy tế lễ đứng tại cửa cùng sáu trăm người cầm binh khí.

Judg 18 18 Năm người đó vào nhà cướp lấy các vật ấy rồi, thầy tế lễ bèn hỏi chúng rằng: Các người làm chi vậy?

Judg 18 19 Chúng đáp rằng: Hãy nín đi, lấy tay bịt miệng lại, và đến cùng chúng ta, làm cha và thầy tế lễ cho chúng ta. Người làm thầy tế lễ cho một nhà, hay là làm thầy tế lễ cho một chi phái, một họ hàng trong Y-sơ-ra-ên, điều nào khá hơn?

Judg 18 20 Thầy tế lễ mừng lòng, lấy ê-phót, những thê-ra-phim, và tượng chạm, rồi nhập với bọn ấy.

Judg 18 21 Chúng bèn xây lại, lên đường, để cho con trẻ, súc vật, và đồ hành lý đi trước.

Judg 18 22 Chúng đã đi xa khỏi nhà Mi-ca rồi, có những kẻ ở gần nhà Mi-ca nhóm lại đuổi theo người Đan.

Judg 18 23 Vì chúng kêu la sau họ, người Đan xây lại mà nói cùng Mi-ca rằng: Người có điều chi? Vì sao người có nhóm lại những kẻ đó?

Judg 18 24 Mi-ca đáp: Các người đã cướp lấy các thần ta đã làm nên, và luôn thầy tế lễ, mà đi. Còn chi lại cho ta? Sao các người còn hỏi rằng ta có làm điều chi?

Judg 18 25 Người Đan đáp cùng Mi-ca rằng: Chớ cho ta nghe tiếng người nữa, e có người nổi giận xông hãm các người, làm cho người và nhà người đều bị mất sự sống chăng.

Judg 18 26 Bảy giờ người Đan cứ đi đường, còn Mi-ca thấy chúng mạnh hơn mình, bèn trở về nhà mình.

Judg 18 27 Ấy vậy, sau khi đã cướp lấy vật của Mi-ca đã chế ra, và thầy tế lễ người đã có trong nhà mình, thì chúng xông vào dân La-ít, là một dân ở bình tĩnh, vững chắc, lấy gươm giết dân đó, rồi châm lửa đốt thành.

Judg 18 28 Chẳng có ai đến tiếp cứu dân La-ít, vì thành ở xa Si-đôn, và không giao thiệp với ai hết; nó ở trong trũng chạy về hướng Bết-Rê-hóp. Người Đan xây đắp thành lại, và ở lại đó;

Judg 18 29 lấy tên Đan, là tổ phụ mình, con trai của Y-sơ-ra-ên, mà đặt cho thành; còn trước kia tên thành ấy là La-ít.

Judg 18 30 Đoạn, người Đan dựng tượng chạm, rồi Giô-na-than, con trai Ghệt-sôn, cháu Môi-se, và hết thầy hậu tự của người, đều làm thầy tế lễ trong chi phái Đan cho đến ngày chúng bị lưu đày khỏi xứ.

Judg 18 31 Chúng giữ tượng chạm của Mi-ca làm nên trọn trong lúc đền của Đức Chúa Trời ở tại Si-lô.

Judg 19 1 Nhằm lúc không có vua trong Y-sơ-ra-ên, có một người Lê-vi đến kiều ngụ nơi góc xa hơn hết của núi Ép-ra-im, lấy một người vợ bé ở Bết-lê-hem, thành xứ Giu-đa.

Judg 19 2 Vợ bé người hành dâm, bỏ người, đi về nhà cha mình tại Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, và ở đó bốn tháng.

Judg 19 3 Chồng nàng chối dậy, đi theo nàng, muốn lấy lời ngọt cảm lòng nàng, đặng dẫn nàng về nhà mình. Người có đem theo một đầy tớ và hai con lừa. Nàng mời người vào nhà cha mình. Cha nàng thấy người đến, ra đón rước cách vui mừng.

Judg 19 4 Ông gia người, là cha của người đờn bà trẻ, cảm người lại, và người ở nhà ông gia trong ba ngày, cùng ăn uống, và ngủ đêm tại đó.

Judg 19 5 Ngày thứ tư, họ dậy sớm, và khi người Lê-vi sửa soạn đi ra, cha của người đờn bà trẻ bèn nói cùng rể mình rằng: Hãy dùng một miếng bánh đặng đỡ lòng con, rồi sau các người sẽ đi.

Judg 19 6 Vậy, vợ chồng ngồi ăn uống cùng nhau. Cha của người đờn bà trẻ nói cùng người chồng rằng: Con hãy định ở lại đêm nay nữa, cho lòng con vui mừng!

Judg 19 7 Người Lê-vi dậy sớm đặng đi, nhưng ông gia ép nài quá, đến đổi người trở lại, và ở đêm đó nữa.

Judg 19 8 Ngày thứ năm, người dậy sớm đặng ra đi, thì cha người đờn bà trẻ nói cùng người rằng: Xin con hãy dùng bữa, nán ở lại cho đến xế chiều. Rồi vợ chồng ngồi lại ăn.

Judg 19 9 Đoạn, người Lê-vi đứng dậy đặng đi cùng vợ bé và tôi tớ mình; nhưng ông gia, là cha của người đờn bà trẻ, nói rằng: Nay, ngày đã xế, chiều hầu gần, cha xin hai con hãy ở lại đây. Ngày đã xế, hãy ở đêm lại đây, cho lòng con vui mừng. Ngày mai, hai con sẽ thức dậy sớm, đặng lên đường, và trở về nhà con.

Judg 19 10 Nhưng người chồng không muốn ở đêm, bèn đứng dậy và đi. Người đến tại trước Giê-bu, tức Giê-ru-sa-lem, với hai con lừa trắng; cũng có vợ bé theo người.

Judg 19 11 Khi hai người đến gần Giê-bu, ngày đã xế chiều rồi. Kê tôi tớ thưa cùng chủ rằng: Hè, chúng ta hãy xây qua đặng vào trong thành Giê-bu này, và ngủ đêm tại đó.

Judg 19 12 Chủ đáp rằng: Chúng ta không vào trong một thành kẻ ngoại bang, là nơi chẳng có người Y-sơ-ra-ên; chúng ta sẽ đi đến Ghi-bê-a.

Judg 19 13 Người lại nói cùng kê đầy tớ rằng: Hè, ta hãy rón đi đến một nơi nào ở đằng trước, hoặc Ghi-bê-a hay là Ra-ma, đặng ngủ đêm tại đó.

Judg 19 14 Vậy, chúng cứ đi đường; khi đến gần Ghi-bê-a, là thành thuộc về Bên-gia-min, thì mặt trời lặn rồi.

Judg 19 15 Chúng bèn queo vào thành Ghi-bê-a đặng ngủ đêm tại đó. Vậy, chúng đi vào, ngồi tại ngoài phố chợ của thành; vì không ai tiếp vào nhà mình đặng cho ở ban đêm.

Judg 19 16 Và, có một người già làm việc ở ngoài đồng, buổi chiều trở về. Người ấy vốn quê ở núi Ép-ra-im, đương kiều ngụ tại Ghi-bê-a; song dân cư thành này là người Bên-gia-min.

Judg 19 17 Người già ngược mắt lên, thấy kê hành khách này trên phố chợ của thành, bèn hỏi rằng: Người ở đâu đến và đi đâu?

Judg 19 18 Người hành khách đáp rằng: Chúng tôi đến từ Bết-lê-hem ở xứ Giu-đa, đương đi về nơi góc xa của núi Ép-ra-im, là nơi sanh tôi ra. Tôi đã đi đến

Bết-lê-hem ở xứ Giu-đa, và nay tôi đến nhà của Đức Giê-hô-va, nhưng chẳng có ai tiếp tôi vào nhà mình!

Judg 19 19 Và lại, chúng tôi có rơm và cỏ cho lừa chúng tôi, rượu và bánh cho tôi, cho con đòi và cho người trai trẻ đi theo kẻ tôi tớ ông. Chẳng thiếu gì cho chúng tôi cả.

Judg 19 20 Người già nói: Bình an cho người! Ta lãnh lo liệu mọi điều người có cần dùng; người sẽ chẳng ngủ đêm tại phố chợ đâu.

Judg 19 21 Người già bèn mời người vào nhà, và cho lừa ăn; các hành khách rửa chơn, rồi ăn và uống.

Judg 19 22 Khi chúng đương ăn vui vẻ, có những người trong thành, là kẻ gian tà, vây nhà, động cửa và nói cùng ông già, là chủ nhà, rằng: Hãy đem người đã vào nhà người đó ra, cho chúng ta biết hẳn.

Judg 19 23 Chủ nhà ra đến cùng chúng, mà rằng: Hỡi anh em, đừng, xin chớ làm điều ác; vì người này đã vào nhà tôi, chớ phạm sự sỉ nhục này.

Judg 19 24 Kìa, con gái ta còn đồng trinh, và vợ bé người kia; ta sẽ dẫn chúng nó ra ngoài cho anh em, anh em sẽ lẳng nhục họ, đái họ tùy ý thích anh em; nhưng với người này, chớ phạm điều sỉ nhục dường ấy.

Judg 19 25 Song những kẻ đó không khứng nghe người. Người khách bèn bắt vợ bé người dẫn ra ngoài cho chúng, chúng biết năng, lẳng nhục năng trọn đêm cho đến sáng; rồi đuổi năng về rặng đồng.

Judg 19 26 Gần sáng, người đờn bà đến ngã tại cửa nhà chồng năng trọ, và nằm tại đó cho đến sáng ngày.

Judg 19 27 Sáng đến, chồng năng chỗi dậy, mở cửa nhà ra, dặng lên đường mình; kìa, thấy vợ bé mình nằm sải trước cửa nhà, hai tay ở trên ngạch.

Judg 19 28 Người nói cùng năng rằng: Hãy đứng dậy, chúng ta sẽ đi. Song năng chẳng trả lời. Người bèn để năng trên lừa mình, lên đường và trở về nhà.

Judg 19 29 Đến nhà rồi, người lấy một con dao, nắm vợ bé mình, chặt từng tay từng chơn ra mười hai đoạn, gởi đi khắp địa phận Y-sơ-ra-ên.

Judg 19 30 Hết thầy ai thấy sự đó, đều nói rằng: Từ khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, người ta chưa hề làm hoặc thấy việc như vậy! Khá nghĩ đến điều đó, bàn luận nhau, và giảng ý ra.

Judg 20 1 Bảy giờ, cả dân Y-sơ-ra-ên đều kéo ra đi, từ Đan cho đến Bê -e-sê-ba, và cho đến xứ Ga-la-át; hội chúng tụ hiệp lại như một người trước mặt Đức Giê-hô-va, tại Mích-ba.

Judg 20 2 Những quan trưởng của cả dân sự, tức là của các chi phái Y-sơ-ra-ên, đều ra mắt trong hội của dân Đức Chúa Trời: có bốn trăm ngàn lính bộ, có tài cầm gươm.

Judg 20 3 Và, người Bên-gia-min đã hay rằng dân Y-sơ-ra-ên đi lên Mích-ba. Dân Y-sơ-ra-ên nói: Hãy thuật lại cho biết tội ác này đã phạm làm sao?

Judg 20 4 Người Lê-vi, chồng của người đờn bà bị giết, đáp rằng: Tôi có vào thành Ghi-bê-a, là thành của Bên-gia-min, với vợ bé tôi, dặng ngủ đêm tại đó.

Judg 20 5 Nhưng dân Ghi-bê-a dấy lên cùng tôi, đương ban đêm vây nhà tôi ở; chúng đã toan giết tôi, có hành hung cùng vợ bé tôi, và nó chết vì có đó.

Judg 20 6 Đoạn, tôi nắm lấy thầy vợ bé tôi, chặt nó ra từng đoạn, gởi đi khắp địa phận của sản nghiệp Y-sơ-ra-ên; vì chúng nó có phạm một tội trọng, một sự sỉ nhục trong Y-sơ-ra-ên.

Judg 20 7 Nay, hết thầy dân Y-sơ-ra-ên có mặt đây; anh em hãy bàn luận nhau và liệu định phải làm thế nào đây.

- Judg 20 8 Cả dân sự đứng dậy như một người mà rằng: Chẳng ai trong chúng ta sẽ trở lại trại mình; không ai rút về nhà mình.
- Judg 20 9 Bây giờ, này là điều chúng ta phải xử cho Ghi-bê-a: Chúng ta sẽ đi lên đánh thành đó theo thứ tự của thăm nh»©t định.
- Judg 20 10 Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, chúng ta phải lấy mười người trong một trăm, trăm người trong một ngàn, ngàn người trong một muôn. Chúng ta sẽ đi tìm lương thực cho dân sự; rồi khi trở về, người ta phải xử Ghi-bê-a của Bên-gia-min, tùy theo sự sỉ nhục mà thành ấy đã phạm nơi Y-sơ-ra-ên.
- Judg 20 11 Ấy vậy, hết thầy người Y-sơ-ra-ên nhóm nhau hãm đánh thành đó, hiệp lại như chỉ một người.
- Judg 20 12 Các chi phái Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến cùng chi phái Bên-gia-min mà nói rằng: Tội ác đã phạm tại trong các người là gì?
- Judg 20 13 Bây giờ, hãy nộp cho chúng ta những người gian tà của Ghi-bê-a, để chúng ta xử tử chúng nó, và diệt điều ác khỏi giữa Y-sơ-ra-ên. Nhưng người Bên-gia-min không khứng nghe tiếng của anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên,
- Judg 20 14 bèn ra khỏi thành họ, và nhóm hiệp tại Ghi-bê-a đặng giao chiến cùng dân Y-sơ-ra-ên.
- Judg 20 15 Trong ngày đó, người ta tu bộ người Bên-gia-min từ các thành mà đến; số là hai muôn sáu ngàn người nam, đều có tài cầm gươm, không kể dân Ghi-bê-a, được số bảy trăm người tinh-binh.
- Judg 20 16 Trong cả dân sự ấy có bảy trăm người tinh-binh thuận tay tả. Hết thầy những kẻ đó có tài dùng thành ném đá trúng một sợi tóc, mà chẳng hề sai trật.
- Judg 20 17 Người ta cũng tu bộ những người nam Y-sơ-ra-ên, không kể người Bên-gia-min, thì số được bốn mươi vạn người, có tài cầm gươm, thầy đều là chiến sĩ.
- Judg 20 18 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đi lên Ghi-bê-a và cầu vấn Đức Chúa Trời như vậy: Ai trong chúng tôi phải lên trước đặng giao chiến cùng người Bên-gia-min? Đức Giê-hô-va đáp: Giu-đa sẽ đi lên trước.
- Judg 20 19 Vừa sáng ngày, dân Y-sơ-ra-ên kéo đi và đóng trại gần Ghi-bê-a.
- Judg 20 20 Người Y-sơ-ra-ên ra đánh người Bên-gia-min, dàn trận cùng chúng tại trước Ghi-bê-a.
- Judg 20 21 Người Bên-gia-min bèn ra khỏi Ghi-bê-a, và trong ngày đó, giết hai muôn ngàn người Y-sơ-ra-ên, nằm chặt đất.
- Judg 20 22 Dân Y-sơ-ra-ên lại phấn chí, dàn trận mới tại chỗ mình đã dàn ngày thứ nhứt.
- Judg 20 23 Dân Y-sơ-ra-ên đi lên khóc trước mặt Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, cầu vấn Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi phải đi giao chiến lại cùng người Bên-gia-min, là anh em của tôi, chẳng? Đức Giê-hô-va đáp: Hãy lên đánh nó!
- Judg 20 24 Ngày thứ nhì người Y-sơ-ra-ên kéo tới đánh người Bên-gia-min.
- Judg 20 25 Người Bên-gia-min cũng ra Ghi-bê-a nội ngày đó, đánh dân Y-sơ-ra-ên, lại giết nằm sải dưới đất một muôn tám ngàn người của dân ấy, thầy đều có tài cầm gươm.
- Judg 20 26 Bây giờ, hết thầy người Y-sơ-ra-ên và cả dân sự đều đi lên Bê-tên, khóc và đứng tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va, cử ăn trong ngày ấy cho đến chiều tối, rồi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Judg 20 27 Đương khi ấy, hòm giao ước của Đức Chúa Trời ở tại đó, có Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, phục sự trước mặt Đức Giê-hô-va. Vậy, dân Y-sơ-ra-ên cầu vấn Đức Giê-hô-va mà rằng:

Judg 20 28 Tôi còn phải giao chiến cùng người Bên-gia-min, anh em tôi, hay là tôi phải đình lại? Đức Giê-hô-va đáp: Hãy đi lên, vì ngày mai ta sẽ phó chúng nó vào tay các người.

Judg 20 29 Y-sơ-ra-ên bèn phục binh chung quanh Ghi-bê-a.

Judg 20 30 Ngày thứ ba, dân Y-sơ-ra-ên đi lên, đánh người Bên-gia-min và dàn trận cùng Ghi-bê-a như các lần trước.

Judg 20 31 Người Bên-gia-min ra đón dân Y-sơ-ra-ên, bị dụ xa thành. Y như hai lần trước chúng khởi đánh và giết mấy người của dân Y-sơ-ra-ên, chừng ba mươi người, tại trong hai con đường trải qua đồng bằng đi lên, một ngã tới Bê-tên, và ngã kia tới Ghi-bê-a.

Judg 20 32 Người Bên-gia-min nói rằng: Kìa, chúng nó bị bại trước mặt chúng ta như lần trước. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên nói: Chúng ta hãy chạy trốn, dù chúng nó ra cách xa thành, đến trong các đường cái.

Judg 20 33 Hết thầy người Y-sơ-ra-ên bèn bỏ chỗ mình đứng, dàn trận tại Ba-anh-Tha-ma, và đạo binh phục của Y-sơ-ra-ên đã phục của Y-sơ-ra-ên đâm sầm ra khỏi chỗ phục mình tại đồng bằng Ghi-bê-a.

Judg 20 34 Như vậy, xảy có một muôn tinh binh của Y-sơ-ra-ên đã phục trước tại Ghi-bê-a xông tới, đánh giặc rất dữ dội; nhưng người Bên-gia-min không biết tai họa hãm lấy mình.

Judg 20 35 Đức Giê-hô-va đánh bại người chi phái Bên-gia-min trước mặt dân Y-sơ-ra-ên; và trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên giết hai muôn năm ngàn một người Bên-gia-min, hết thầy đều có tài cầm gươm.

Judg 20 36 Người Bên-gia-min thấy rõ mình bị bại. Và, người Y-sơ-ra-ên đã nhường bước cho người Bên-gia-min, vì chúng tin cậy nơi sự phục binh mình ở gần Ghi-bê-a.

Judg 20 37 Những binh đã phục, lật đặt xông hãm Ghi-bê-a, đi tới lấy gươm giết hết thầy cả người ở thành.

Judg 20 38 Người Y-sơ-ra-ên đã hện một dấu hiệu với những binh phục, là những phục binh phải làm cho một ngọn khói đen cất lên khỏi thành.

Judg 20 39 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã thối lại trong trận, còn người Bên-gia-min khởi đánh và giết chừng ba mươi người Y-sơ-ra-ên. Chúng nói: Quả thật chúng nó bị thua trước mặt chúng ta như lần trước!

Judg 20 40 Nhưng khi trụ khói khởi bay lên khỏi thành, người Bên-gia-min nhìn xem lại đằng sau, thấy cả thành đều có khói bay lên trời.

Judg 20 41 Bảy giờ, dân Y-sơ-ra-ên trở lại, còn nhưng người Bên-gia-min lấy làm kinh hãi, vì thấy tai họa đã hãm áp mình.

Judg 20 42 Chúng xây lạng lại trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, chạy trốn về phía đồng vắng; nhưng đạo binh Y-sơ-ra-ên theo riết gần, và những kẻ ra khỏi thành đều bị giết liền.

Judg 20 43 Chúng vây phủ người Bên-gia-min, đuổi theo và chà đạp họ tại nơi họ dừng lại, cho đến chỗ đối ngang Ghi-bê-a, về hướng mặt trời mọc.

Judg 20 44 Như vậy, một muôn tám ngàn người Bên-gia-min phải ngã, thầy đều là người đồng sĩ.

Judg 20 45 Trong số người xây lạng chạy trốn về phía đồng vắng, hướng hòn đá Rim-môn, thì dân Y-sơ-ra-ên còn giết dọc đường năm ngàn người nữa, đoạn theo riết gần đến Ghi-bê-om thì giết hai ngàn người.

Judg 20 46 Vậy, số tổng cộng người Bên-gia-min ngã chết trong ngày đó là hai muôn năm ngàn người có tài cầm gươm, và thầy đều là người đồng sĩ.

- Judg 20 47 Lại có sáu trăm người xây lạng chạy trốn về phía đồng vắng, đến hòn đá Rim-môn và ở đó bốn tháng.
- Judg 20 48 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên trở lại đánh người Bên-gia-min, dùng gươm giết hết thầy người ta ở trong thành, súc vật và hết thầy vật nào gặp được; lại hễ gặp thành nào, thì châm lửa đốt nó.
- Judg 21 1 Tại Mích-ba, dân Y-sơ-ra-ên có lập lời thề này: Chẳng ai trong chúng ta sẽ gả con gái mình cho một người Bên-gia-min.
- Judg 21 2 Đoạn, dân sự đến Bê-tên, ở lại đó trước mặt Đức Chúa Trời cho đến chiều tối, cất tiếng lên khóc dầm dề;
- Judg 21 3 mà rằng: Ôi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, ngày nay thiếu một chi phái của Y-sơ-ra-ên; sao tai họa này xảy đến cho chúng tôi?
- Judg 21 4 Qua ngày sau, dân sự đều đứng dậy, xây trong chỗ đó một bàn thờ, dâng lên của lễ thiêu và của lễ thù ân.
- Judg 21 5 Và, dân Y-sơ-ra-ên có thề lời trọng thề này: Kẻ nào chẳng đến ra mắt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba, sẽ hẳn bị xử tử! Nên họ bèn hỏi: Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên có người nào không đến hội đồng trước mặt Đức Giê-hô-va chẳng?
- Judg 21 6 Song dân Y-sơ-ra-ên ăn năn về điều xảy đến cho chi phái Bên-gia-min, anh em mình, mà rằng: Ngày nay, một chi phái đã truất khỏi Y-sơ-ra-ên.
- Judg 21 7 Chúng ta sẽ làm sao đặng có người nữ cho những kẻ còn sống, vì chúng ta đã nhờn danh Đức Giê-hô-va thề rằng không gả một con gái nào của chúng ta cho họ?
- Judg 21 8 Vậy, chúng nói rằng: Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, có ai chẳng đến ra mắt trước mặt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba chẳng? Và, từ Gia-be trong xứ Ga-la-át, chẳng có ai đến vào trại quân tại hội đồng;
- Judg 21 9 vì khi tu bộ dân, thì chẳng thấy có người nào của dân Gia-be ở xứ Ga-la-át.
- Judg 21 10 Hội chúng bèn sai đến Gia-be một muôn hai ngàn người mạnh mẽ hơn hết, và truyền lệnh rằng: Hãy đi, dùng gươm giết dân cư của Gia-be ở xứ Ga-la-át, luôn với người nữ và con trẻ.
- Judg 21 11 Đây là điều các người sẽ làm: Hãy tận diệt mọi người nam luôn với mọi người nữ đã làm bạn một người nam.
- Judg 21 12 Chúng tìm được trong dân Gia-be ở xứ Ga-la-át, bốn trăm con gái đồng trinh chưa làm bạn với người nam, bèn dẫn chúng nó về trại quân tại Si-lô, ở trong xứ Ca-na-na.
- Judg 21 13 Toàn hội chúng sai sứ đến người Bên-gia-min rút ở nơi hòn đá Rim-môn đặng giảng hòa cho chúng.
- Judg 21 14 Người Bên-gia-min bèn trở về; dân Y-sơ-ra-ên gả cho chúng những người nữ mình đã dung thứ, để còn sống trong số những người nữ Gia-be ở xứ Ga-la-át; nhưng không đủ cho mọi người.
- Judg 21 15 Vậy, dân sự ăn năn về việc Bên-gia-min, vì Đức Giê-hô-va có làm khuyết trong các chi phái Y-sơ-ra-ên.
- Judg 21 16 Các trưởng lão của hội chúng nói: Bởi những người nữ của chi phái Bên-gia-min bị tuyệt diệt, thì chúng ta phải làm sao đặng kiếm vợ cho những người còn lại?
- Judg 21 17 Lại tiếp rằng: Những người còn sống sẽ nhận được sản nghiệp thuộc về Bên-gia-min, kẻo một chi phái bị truất khỏi Y-sơ-ra-ên chẳng.
- Judg 21 18 song chúng chẳng thể gả con gái chúng ta cho họ được, vì dân Y-sơ-ra-ên có lập lời thề này: Đáng rủa sả cho kẻ nào gả một người vợ cho Bên-gia-

min!

Judg 21 19 Vậy, chúng nói: Kia, tại Si-lô, ở về hướng bắc Bê-tên, phía đông của con đường đi từ Bê-tên lên Si-chem và phía nam Lê-bô-na, mỗi năm người ta giữ một lễ cho Đức Giê-hô-va.

Judg 21 20 Chúng bèn khuyên người Bê-n-gia-min rằng: Hãy đi phục trong vườn nho;

Judg 21 21 hễ khi thấy các con gái của Si-lô đi ra đặng múa hát rập nhau, thì các người hãy ra khỏi vườn nho, rồi mỗi người trong các người phải cướp lấy một người vợ trong bọn gái trẻ của Si-lô đó; đoạn, trở về xứ Bê-n-gia-min.

Judg 21 22 Khi cha hay anh chúng nó đến kiện cùng chúng ta, chúng ta sẽ đáp rằng: xin hãy làm ơn cho chúng tôi mà gả chúng nó cho họ, vì trong giặc giã này, chúng tôi không thể cưới một người vợ cho mỗi người nam trong họ. Lại nữa, chẳng phải chính các anh em đã gả chúng nó cho họ; vì nếu như vậy, chắc anh em phải mắc tội.

Judg 21 23 Người Bê-n-gia-min bèn làm như vậy; trong bọn người nữ múa hát, chúng cướp lấy một số người vợ bằng số của mình, rồi đi trở về sản nghiệp mình. Chúng xây đắp thành lại, và ở tại đó.

Judg 21 24 Bây giờ, dân Y-sơ-ra-ên ai nấy đều trở về trong chi phái và họ hàng mình; từ nơi đó mỗi người đi về sản nghiệp mình.

Judg 21 25 Đương lúc đó, không có vua trong Y-sơ-ra-ên; ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải.

Ruth

- Ruth 1 1 Trong đời các quan xét, một cơn đói kém xảy đến trong xứ, có một người từ Bết-lê-hem xứ Giu-đa, đi với vợ và hai con trai mình đến kiều ngụ trong xứ Mô-áp.
- Ruth 1 2 Người tên là Ê-li-mê-léc, vợ tên là Na-ô-mi, hai con trai tên là Mạc-lôn và Ki-li-ôn, đều là dân Ê-phơ-rát về Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa. Đến xứ Mô-áp, chúng bèn ở tại đó.
- Ruth 1 3 Ê-li-mê-léc, chồng của Na-ô-mi, qua đời, để nàng lại với hai con trai mình.
- Ruth 1 4 Chúng nó cưới vợ trong người nữ Mô-áp, người này tên là Oít-ba, người kia tên là Ru-tơ; họ ở tại đó độ mười năm.
- Ruth 1 5 Kế sau, Mạc-lôn và Ki-li-ôn cũng thác, để Na-ô-mi ở lại, không chồng không con.
- Ruth 1 6 Bảy giờ, Na-ô-mi có nghe nói rằng Đức Giê-hô-va đã đoái xem dân sự Ngài, và ban lương thực cho, bèn đứng dậy cùng hai dâu mình, đặt từ xứ Mô-áp trở về.
- Ruth 1 7 Vậy, người lia bỏ chỗ mình đã ở, cùng hai dâu mình lên đường đặt trở về xứ Giu-đa.
- Ruth 1 8 Nhưng Na-ô-mi nói cùng hai dâu mình rằng: Mỗi con hãy trở về nhà mẹ mình đi. Cầu Đức Giê-hô-va lấy ơn đãi hai con như hai con đã đãi các người thác của chúng ta, và đã đãi chính mình ta!
- Ruth 1 9 Nguyên Đức Giê-hô-va ban cho hai con được bình yên ở nơi nhà chồng mới! Rồi người ôm hôn hai nàng, còn hai nàng cất tiếng lên khóc,
- Ruth 1 10 và nói rằng: Chúng tôi sẽ đi với mẹ đến quê hương của mẹ.
- Ruth 1 11 Ma-ô-mi đáp: Hỡi con gái ta, hãy trở về, đi với mẹ làm chi? Mẹ há còn những con trai trong lòng có thể làm chồng chúng con sao?
- Ruth 1 12 Hỡi hai con gái ta, hãy trở về đi đi; mẹ già quá mà lấy chồng nữa. Lại dầu bây giờ mẹ nói chiều nay ta sẽ có chồng, dầu ta sanh đẻ con trai đi nữa,
- Ruth 1 13 chúng con há lại muốn đợi cho đến chúng nó khôn lớn, và không lấy chồng khác hay sao? Không, hỡi chúng con, nỗi sầu thảm của mẹ cay đắng muôn phần hơn của chúng con, vì tay của Đức Giê-hô-va đã giơ ra hại mẹ.
- Ruth 1 14 Hai nàng lại cất tiếng lên khóc. Đoạn, Oít-ba hôn và từ biệt bà gia mình; còn Ru-tơ không chịu phân rẽ người.
- Ruth 1 15 Na-ô-mi nói cùng Ru-tơ rằng: Đây, chị con đã trở về quê hương và thân của nó; con hãy trở về theo nó đi.
- Ruth 1 16 Ru-tơ thưa rằng: Xin chớ nài tôi phân rẽ mẹ; vì mẹ đi đâu, tôi sẽ đi đó; mẹ ở nơi nào, tôi sẽ ở nơi đó. Dân sự của mẹ, tức là dân sự của tôi; Đức Chúa Trời của mẹ, tức là Đức Chúa Trời của tôi;
- Ruth 1 17 mẹ thác nơi nào, tôi muốn thác và được chôn nơi đó. Vì bằng có sự chi khác hơn sự chết phân cách tôi khỏi mẹ, nguyện Đức Giê-hô-va giáng họa cho tôi!
- Ruth 1 18 Na-ô-mi thấy nàng quyết định theo mình, nên không nói nữa.
- Ruth 1 19 Vậy, hai người đi đến Bết-lê-hem. Khi hai người đến, cả thành đều cảm động. Các người nữ hỏi rằng: Ấy có phải Na-ô-mi chăng?

Kinh Thánh

- Ruth 1 20 Người đáp: Chớ gọi tôi là Na-ô-mi, hãy gọi là Ma-ra, vì Đấng Toàn năng đã đãi tôi cách cay đắng lắm.
- Ruth 1 21 Tôi đi ra được đây đây, nhưng Đức Giê-hô-va dặt tôi về tay không. Đức Giê-hô-va đã giáng họa cho tôi, và Đấng Toàn năng khiến tôi bị khốn khổ, vậy còn gọi tôi là Na-ô-mi làm chi?
- Ruth 1 22 Na-ô-mi và Ru-tơ, người Mô-áp, dâu của Na-ô-mi, từ ở xứ Mô-áp trở về là như vậy. Hai người đến Bết-lê-hem nhằm đầu mùa gặt lúa mạch.
- Ruth 2 1 Na-ô-mi có một người bà con bên chồng, người có quyền thế và giàu, về họ hàng Ê-li-mê-léc; tên người là Bô-ô.
- Ruth 2 2 Ru-tơ, người Mô-áp, thưa cùng Na-ô-mi rằng: Xin để cho con đi ra ngoài ruộng, đặng mót gié lúa theo sau kẻ sẵn lòng cho con mót. Na-ô-mi đáp: Hỡi con, hãy đi đi.
- Ruth 2 3 Vậy, Ru-tơ đi theo sau các con gặt mà mót trong một ruộng kia. Té ra may cho nàng gặp sở đất của Bô-ô, về họ hàng Ê-li-mê-léc.
- Ruth 2 4 Và, này Bô-ô ở Bết-lê-hem đến, nói cùng các con gặt rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng các người! Chúng đáp: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phúc cho ông!
- Ruth 2 5 Đoạn, Bô-ô nói cùng đầy tớ coi sóc các con gặt rằng: Người gái trẻ này là con của ai?
- Ruth 2 6 Người đầy tớ coi sóc các con gặt đáp rằng: Ấy là người gái trẻ Mô-áp ở từ xứ Mô-áp trở về cùng Na-ô-mi;
- Ruth 2 7 nàng có nói cùng chúng tôi rằng: Xin cho phép tôi đi sau các con gặt mà mót và lượm nơi giữa các bó lúa. Nàng đã đến từ sáng, đứng mót cho đến bây giờ, trừ ra có nghỉ dưới chòi một chút.
- Ruth 2 8 Bô-ô nói cùng Ru-tơ rằng: Hỡi con gái ta, hãy nghe, chớ đi mót trong ruộng khác và cũng đừng xa khỏi chỗ này. Hãy ở cùng các tớ gái ta;
- Ruth 2 9 Xem người ta gặt trong ruộng ở nơi nào, thì hãy đi theo đó. Ta đã cắm các đầy tớ ta đặng đến nàng. Nếu có khát, hãy đi uống nước nơi bình của chúng sẽ múc cho.
- Ruth 2 10 Ru-tơ bèn sấp mình xuống dưới chơn người, cúi đầu đến đất, mà thưa rằng: Vì duyên cớ nào tôi được ơn trước mặt ông, đến nỗi ông đoái xem tôi, vốn là một người ngoại bang?
- Ruth 2 11 Bô-ô đáp: Người ta có thuật cho ta nghe mọi điều nàng đã làm cho mẹ chồng nàng, từ khi chồng nàng chết, và cách nào nàng đã lia cha mẹ, xứ sở sanh của nàng, đặng đi đến một dân tộc mà nàng không biết trước.
- Ruth 2 12 Nguyện Đức Giê-hô-va báo đáp điều nàng đã làm; nàng đã đến núp dưới cánh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; cầu xin Ngài thương cho nàng cách trọn vẹn.
- Ruth 2 13 Nàng thưa rằng: Hỡi chúa! chúa đã an ủi và giục lòng kẻ tôi tớ chúa, cầu chúa lấy lòng ân huệ đãi tôi, dầu rằng tôi không đồng bực cùng các tớ gái chúa!
- Ruth 2 14 Trong bữa ăn, Bô-ô lại nói cùng nàng rằng: Hãy lại gần, ăn bánh này và nhúng miếng nàng trong giấm. Vậy, nàng ngồi gần bên các con gặt. Người đưa cho nàng hột mạch rang, nàng ăn cho đến no nê, rồi để dành phần dư lại.
- Ruth 2 15 Đoạn, nàng đứng dậy đặng mót. Bô-ô truyền lệnh cho các đầy tớ mình rằng: Hãy để cho nàng mót, dầu ở giữa các bó lúa, chớ làm xấu hổ nàng.
- Ruth 2 16 Cũng hãy rút vài gié trong bó lúa, bỏ rớt cho nàng lượm lấy, và chớ trách móc nàng chút nào.

- Ruth 2 17 Vậy, Ru-tơ mót trong ruộng cho đến chiều tối, đập lúa mình đã mót, hứng được chừng một ê-pha lúa mạch.
- Ruth 2 18 Nàng vác đem trở vào trong thành; bà gia nàng thấy lúa nàng đã mót. Đoạn, Ru-tơ trút phần bữa ăn dư ra mà trao cho người.
- Ruth 2 19 Bà gia nói: Ngày nay, con có mót ở đâu? Con có làm việc ở đâu? Phước cho người đã nhận tiếp con! Nàng nói cho bà gia mình hay mình có làm việc nơi chủ nào. Nàng nói: Người chủ của nơi tôi có làm việc ngày nay, tên là Bô-ô.
- Ruth 2 20 Na-ô-mi đáp dùng dẫu mình rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho người, vì Ngài không dứt làm ơn cho kẻ sống và kẻ chết! Tiếp rằng: Người đó là bà con của chúng ta, vốn là trong những kẻ có quyền chuộc sản nghiệp ta lại
- Ruth 2 21 Ru-tơ, người Mô-áp, tiếp rằng: Người cũng có nói cùng tôi rằng: hãy ở cùng các đầy tớ ta cho đến chừng làm xong hết mùa gặt.
- Ruth 2 22 Na-ô-mi nói cùng Ru-tơ, dẫu mình, rằng: Hỡi con gái ta, lấy làm phải cho con đi với các tớ gái người, chớ cho người ta gặp con trong một ruộng khác.
- Ruth 2 23 Vậy, nàng ở cùng các tớ gái của Bô-ô, đập mót cho đến hết mùa gặt lúa mạch và mùa gặt lúa mì; nàng ở nhà của bà gia mình.
- Ruth 3 1 Na-ô-mi, bà gia Ru-tơ, nói cùng nàng rằng: Hỡi con gái ta, mẹ phải lo cho con một chỗ an thân, làm cho con được phước hạnh.
- Ruth 3 2 Vả, con đã theo các tớ gái của Bô-ô, mà người ấy vốn là bà con của chúng ta. Chính đêm nay, người phải đi sảy lúa mạch nơi sân đập lúa người.
- Ruth 3 3 Hãy tắm rửa, xức dầu và mặc quần áo, rồi đi xuống sân đập lúa; nhưng trước khi người chưa ăn uống xong, con chớ làm cho người nhận biết mình.
- Ruth 3 4 Khi người nằm ngủ, hãy để ý xem người nằm nơi nào; rồi đi dờ mềm dưới chơn người và nằm xuống; chính người sẽ nói điều gì con phải làm.
- Ruth 3 5 Nàng thưa rằng: Mọi điều mẹ đã nói với con, con sẽ làm.
- Ruth 3 6 Nàng bèn đi xuống sân đập lúa, và làm theo mọi điều mẹ chồng mình đã dặn.
- Ruth 3 7 Khi Bô-ô đã ăn uống xong, lòng đương mừng rỡ, đi nằm ở bên một đồng lúa mạch kia, nàng bèn đi đến nhẹ nhẹ, dờ mềm dưới chân người, rồi nằm xuống.
- Ruth 3 8 Nửa đêm, Bô-ô sợ hãi, nghiêng mình qua, kia thấy một người nữ nằm tại dưới chơn mình.
- Ruth 3 9 Bô-ô hỏi: người là ai? Nàng đáp: Tôi là Ru-tơ, kẻ tớ gái ông; xin đắp mềm ông trên kẻ tớ gái ông, vì ông có quyền chuộc sản nghiệp tôi.
- Ruth 3 10 Người nói: Hỡi con gái ta, nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho con! Việc nhơn từ con làm lần sau này, lại còn trọng hơn lần trước; vì con chẳng có theo những gã trai trẻ, vô luận nghèo hay giàu.
- Ruth 3 11 Vậy bây giờ, hỡi con gái ta, chớ sợ chi: ta sẽ làm cho nàng mọi điều nàng sẽ nói; vì cả dân sự trong thành ta đều biết rằng nàng là một người đôn bà hiền đức.
- Ruth 3 12 Bây giờ, điều đó quả thật, ta có quyền chuộc sản nghiệp nàng lại; song có một người khác lại là bà con gần hơn ta.
- Ruth 3 13 Hãy ở đêm lại đây. Đến sáng, nếu người kia muốn chuộc sản nghiệp nàng lại, thì người buộc phải làm; còn nếu như người không đẹp lòng chuộc sản nghiệp nàng lại, thì ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống thề rằng chắc sẽ chuộc sản nghiệp nàng lại! Hãy ở lại ngủ nơi chơn người cho đến sáng.

Ruth 3 14 Vậy, nàng ở ngủ nơi chơn người cho đến sáng, rồi dậy sớm, trước khi hai người có thể nhìn biết nhau; vì Bô-ô nói rằng: Chớ cho người ta biết rằng có một người nữ vào sân đập lúa.

Ruth 3 15 Người lại nói: Hãy giơ ra áo tơ của nàng mặc, rồi nắm nó cho chắc. Nàng bèn giơ ra; người trút cho sáu đấu lúa mạch, biểu nàng đem đi; đoạn người trở vào thành.

Ruth 3 16 Ru-tơ trở về nhà bà gia mình; người hỏi: Có phải con gái ta chẳng? Ru-tơ thuật cho người mọi điều Bô-ô đã làm cho mình,

Ruth 3 17 rồi tiếp rằng: Người có cho tôi sáu đấu lúa mạch này, mà rằng: Nàng chớ trở về cùng bà gia hai tay không.

Ruth 3 18 Na-ô-mi nói rằng: Hỡi con gái ta, hãy ở đây, để đợi xem cho biết công việc xoay thế nào vì nếu ngày nay việc này chưa rồi, thì người ấy chẳng nghỉ đâu.

Ruth 4 1 Bô-ô đi đến cửa thành và ngồi đó. Bảy giờ, người có quyền chuộc sản nghiệp, mà Bô-ô đã nói đến, vừa đi qua; Bô-ô bèn nói rằng: Hỡi anh, hãy lại gần và ngồi.

Ruth 4 2 Bô-ô bèn chọn mười người trong các trưởng lão của thành, mà rằng: Các ông hãy ngồi đây. Các trưởng lão bèn ngồi.

Ruth 4 3 Đoạn, Bô-ô nói cùng người có quyền chuộc sản nghiệp rằng: Na-ô-mi ở Mô-áp trở về, rao bán miếng đất của Ê-li-mê-léc, anh chúng ta.

Ruth 4 4 Tôi muốn báo cáo cho anh hay và nói rằng: Tại trước mặt những người ngồi đây và trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi, xin hãy mua sản nghiệp đó. Nếu anh muốn chuộc sản nghiệp đó lại, thì hãy làm đi; bằng không, thì hãy tỏ ra cho tôi biết. Vì trước anh chẳng ai có quyền chuộc lại, và sau anh, quyền này trở về tôi. Người đáp: Tôi sẽ chuộc.

Ruth 4 5 Bô-ô lại nói: Khi mua ruộng bởi tay Na-ô-mi, anh cũng phải mua luôn bởi Ru-tơ, người Mô-áp, vợ của kẻ chết, để nối danh của kẻ chết cho sản nghiệp người.

Ruth 4 6 Người có quyền chuộc lại đáp rằng: Nếu vậy, tôi không chuộc lại được, e phải hủy hoại sản nghiệp của mình; xin hãy lấy về cho anh quyền chuộc lại của tôi, vì tôi không thể chuộc được.

Ruth 4 7 Vả, xưa trong Y-sơ-ra-ên khi chuộc lại hay là đổi nhau, muốn làm cho chắc lời giao kết, thì người này phải cởi giày mình mà trao cho người kia. Nơi Y-sơ-ra-ên, ấy là cách ụng chịu một tờ giao ước.

Ruth 4 8 Vậy, người có quyền chuộc lại nói cùng Bô-ô rằng: Anh hãy chuộc sản nghiệp đó. Rồi người cởi giày mình ra.

Ruth 4 9 Bảy giờ, Bô-ô nói cùng các trưởng lão và cả dân sự rằng: Ngày nay, các ông chứng kiến rằng tôi mua nơi tay Na-ô-mi mọi tài sản thuộc về Ê-li-mê-léc, về Ki-lôn, và về Mạc-lôn,

Ruth 4 10 và cũng lấy Ru-tơ, người Mô-áp, vợ của Mạc-lôn, làm vợ tôi, đặt nối danh kẻ chết cho sản nghiệp người; hầu cho danh kẻ chết không mất khỏi giữa anh em mình và khỏi dân sự của thành người; ngày nay các ông làm chứng về điều đó.

Ruth 4 11 Cả dân sự hiện ở nơi cửa, và các trưởng lão, đều đáp rằng: Chúng tôi làm chứng điều đó. Nguyên Đức Giê-hô-va làm cho người nữ vào nhà người giống như Ra-chên và Lê-a, là hai người đã dựng nên nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy trở nên cường thịnh nơi Ép-ra-ta và làm cho nối danh người trong Bết-lê-hem!

Ruth 4 12 Nguyên con cháu người mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người bởi

Kinh Thánh

người gái trẻ này, làm cho nhà người giống như nhà của Pha-rét, mà Tha-ma đã sanh cho Giu-đa!

Ruth 4 13 Như vậy, Bô-ô lấy Ru-tơ làm vợ, người đi lại cùng nàng; Đức Giê-hô-va làm cho nàng được thụ thai và sanh một con trai.

Ruth 4 14 Các người đờn bà nói cùng Na-ô-mi rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va chẳng từ chối cho bà một người có quyền chuộc lại; nguyện danh của người trở nên sang trọng nơi Y-sơ-ra-ên!

Ruth 4 15 Nó sẽ an ủi lòng bà, dưỡng già bà; vì ấy là dân bà vẫn thương bà, đã sanh nó cho bà; nàng quý cho bà hơn bảy con trai.

Ruth 4 16 Na-ô-mi bồng đứa trẻ, để vào lòng mình, và nuôi nó.

Ruth 4 17 Những người nữ lân cận đặt tên cho nó là Ô-bết, mà rằng: Một đứa trai đã sanh cho Na-ô-mi. Ô-bết là cha của Y-sai, ông của Đa-vít.

Ruth 4 18 Đây là dòng dõi của Pha-rét: Pha-rét sanh Hết-rôn.

Ruth 4 19 Hết-rôn sanh Ram; Ram sanh A-mi-na-đáp;

Ruth 4 20 A-mi-na-đáp sanh Na-ha-sôn; Na-ha-sôn sanh Sanh-môn;

Ruth 4 21 Sanh-môn sanh Bô-ô; Bô-ô sanh Ô-bết;

Ruth 4 22 Ô-bết sanh Y-sai, và Y-sai sanh Đa-vít.

1 Samuel

- 1 Sam1 1 Xưa tại Ra-ma-tha-im-xô-phim, có một người quê ở núi Ép-ra-im, tên là Ên-ca-na, con trai của Giê-rô-ham, cháu của Ê-li-hu, chắt của Tô-hu, chít của Xu-phơ, người Ép-ra-im;
- 1 Sam1 2 Ên-ca-na có hai người vợ, người này tên là An-ne, và người kia tên là Phê-ni-na. Phê-ni-na có con, còn An-ne không có.
- 1 Sam1 3 Mỗi năm, Ên-ca-na ở thành mình đi lên Si-lô dâng thờ phượng Đức Giê-hô-va vạn quân, và dâng của tế lễ cho Ngài; tại Si-lô có hai con trai của Hê-li, và Hóp-ni và Phi-nê-a, thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam1 4 Đến ngày Ên-ca-na dâng tế lễ, thì chia của lễ ra từng phần ban cho Phê-ni-na, vợ mình, và cho các con trai và con gái mình.
- 1 Sam1 5 Nhưng người lại ban cho An-ne một phần bằng hai, vì người thương nàng, dầu rằng Đức Giê-hô-va khiến cho nàng son sẻ.
- 1 Sam1 6 Kẻ phân bì nàng khôn xiết trêu ghẹo nàng, để giục nàng làm bầm vì Đức Giê-hô-va đã khiến nàng son sẻ.
- 1 Sam1 7 Từ năm này đến năm kia, mỗi khi nàng đi lên đền Đức Giê-hô-va, chồng nàng đãi nàng như vậy, còn Phê-ni-na cứ trêu ghẹo nàng; An-ne khóc và không ăn.
- 1 Sam1 8 Ên-ca-na, chồng nàng, nói rằng: Hỡi An-ne, sao nàng khóc? Có sao không ăn và lòng buồn bực dường ấy? Ta há chẳng đáng cho nàng hơn mười đứa con trai ư?
- 1 Sam1 9 Sau khi người ta đã ăn uống tại Si-lô rồi, An-ne bèn đứng dậy; lúc ấy Hê-li, thầy tế lễ, đương ngồi trên một cái ghế gần bên cửa của đền Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam1 10 An-ne lấy làm sầu khổ trong lòng, vừa cầu khẩn Đức Giê-hô-va, vừa tuôn tràn giọt lệ.
- 1 Sam1 11 Nàng hứa nguyện rằng: Ôi, Đức Giê-hô-va của vạn quân, nếu Ngài đoái xem nỗi sầu khổ của con đòi Ngài, nhớ lại nó chẳng quên, và ban cho con đòi Ngài một đứa con trai, thì tôi sẽ phú dâng nó trọn đời cho Đức Giê-hô-va, và dao cạo sẽ chẳng đưa qua ngang đầu nó.
- 1 Sam1 12 Vì nàng cầu nguyện lâu dài trước mặt Đức Giê-hô-va, Hê-li chăm xem miệng nàng;
- 1 Sam1 13 và, An-ne nói trong lòng, chỉ nhóp nhép miệng mà thôi, không có ai nghe tiếng nàng; nên Hê-li tưởng nàng say,
- 1 Sam1 14 bèn hỏi rằng: Chừng nào nàng mới hết say? Hãy đi giã rượu đi.
- 1 Sam1 15 An-ne thưa rằng: Chẳng phải vậy, chúa; tôi vốn một đờn bà có lòng buồn bực, chẳng uống rượu hay là vật gì uống say; nhưng tôi giải bày lòng tôi ra trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam1 16 Chớ tưởng con đòi của ông là một người đờn bà gian ác; vì nỗi đau đớn và ưu phiền quá độ của tôi bắt tôi phải nói đến bây giờ.
- 1 Sam1 17 Hê-li bèn tiếp rằng: Hãy đi bình yên, nguyện Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nhậm lời nàng đã cầu xin cùng Ngài!
- 1 Sam1 18 Nàng thưa rằng: Nguyện con đòi ông được ờn trước mắt ông! Đoạn, người nữ lui ra, ăn, và nét mặt nàng chẳng còn ra ưu sầu nữa.

Kinh Thánh

- 1 Sam1 19 Qua ngày sau vợ chồng dậy sớm, thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va, đoạn trở về nhà mình tại Ra-ma. Ên-ca-na ăn ở cùng An-ne, là vợ mình; Đức Giê-hô-va bèn nhớ đến nàng.
- 1 Sam1 20 Đương trong năm, An-ne thọ thai và sanh một con trai, đặt tên là Sa-mu-ên, mà nói rằng: Tôi đã cầu xin nó nơi Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam1 21 Ên-ca-na, chồng nàng, và cả nhà người đi lên dâng dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ hằng năm và làm xong sự hứa nguyện mình.
- 1 Sam1 22 Nhưng An-ne không đi lên, vì nói cùng chồng nàng rằng: Khi đưa trẻ dứt sữa, tôi sẽ dẫn nó lên, để nó ra mắt Đức Giê-hô-va, và ở đó luôn luôn.
- 1 Sam1 23 Ên-ca-na, chồng nàng, đáp rằng: Hãy làm theo ý nàng cho là phải, ở lại đây cho đến chừng nàng dứt sữa nó. Chín nguyện Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời hứa của Ngài! Vậy, nàng ở lại nhà, cho con bú đến lúc dứt sữa.
- 1 Sam1 24 Vừa khi dứt sữa, nàng bèn dẫn nó theo mình đến đền của Đức Giê-hô-va tại Si-lô, cùng đem theo ba con bò đực, một Ê-pha bột mì, và một bầu rượu. Đưa trẻ hãy còn nhỏ lắm.
- 1 Sam1 25 Họ giết con bò đực, rồi dẫn đưa trẻ đến Hê-li.
- 1 Sam1 26 Nàng bèn nói cùng người rằng: Xin lỗi, chúa! xưa có người đồn bà đứng tại đây, gần bên ông, dâng cầu khẩn Đức Giê-hô-va, tôi chỉ sanh mạng ông mà thề rằng tôi là người đó.
- 1 Sam1 27 Ấy vì đưa trẻ này mà tôi cầu nguyện. Đức Giê-hô-va đã nhậm lời tôi đã cầu xin cùng Ngài.
- 1 Sam1 28 Vì vậy, tôi cũng dâng nó cho Đức Giê-hô-va; tôi cho Đức Giê-hô-va mượn nó trọn đời nó. Đoạn mẹ con đều thờ lạy tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam2 1 Bấy giờ An-ne cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va khiến lòng tôi khắp khởi vui mừng, Và đỡ cho mặt tôi ngược lên. Miệng tôi thách đố kẻ thù nghịch tôi; Vì sự chừng cứu Ngài làm cho tôi đầy khoái lạc.
- 1 Sam2 2 Chẳng ai thánh như Đức Giê-hô-va; Chẳng có Chúa nào khác hơn Ngài! Không có hòn đá nào như Đức Chúa Trời của chúng ta.
- 1 Sam2 3 Thôi, chớ nói những lời kiêu ngạo, Chớ để những lời xác xược ra từ miệng các người nữa; Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thông biết mọi điều, Ngài cân nhắc mọi việc làm của người.
- 1 Sam2 4 Cây cung của kẻ dũng sĩ đã gãy, Còn người yếu mòn thất lạng bằng sức lực.
- 1 Sam2 5 Kẻ vốn no nê phải làm mượn đặng kiếm ăn, Và người xưa đói đã được no nê, Người đồn bà vốn son sẻ, sanh sản bảy lần, Còn người có nhiều con, ra yếu mòn.
- 1 Sam2 6 Đức Giê-hô-va khiến cho chết, cho sống; Ngài đem người xuống mồ mả, Rồi khiến lại lên khỏi đó.
- 1 Sam2 7 Đức Giê-hô-va làm cho nghèo nàn, và làm cho giàu có; Ngài hạ người xuống, lại nhắc người lên, Đem kẻ khốn cùng ra khỏi bụi đất, Và rút người nghèo khổ ra ngoài đồng phân, Đặng để họ ngồi bên các quan trưởng, Cùng ban cho một ngôi vinh hiển làm cơ nghiệp;
- 1 Sam2 8 Vì các trụ của trái đất thuộc về Đức Giê-hô-va: Ngài đã đặt thế gian ở trên đó.
- 1 Sam2 9 Đức Giê-hô-va sẽ giữ chơn của các thánh Ngài; Còn những kẻ ác sẽ bị hư mất nơi tăm tối; Vì chẳng do sức riêng mình mà người nào được thắng.
- 1 Sam2 10 Kẻ nào chống cãi Đức Giê-hô-va sẽ bị phá tan! Từ trên trời cao, Đức Giê-hô-va sẽ sấm sét cùng chúng nó. Ngài sẽ đoán xét bốn phương của đất,

Kinh Thánh

Ban thế lực cho vua Ngài, Và làm cho quyền năng Đấng chịu xúc dầu của Ngài ra lớn.

1 Sam2 11 Ên-ca-na trở về nhà mình tại Ra-ma, còn đưa trẻ ở lại phục sự Đức Giê-hô-va trước mặt Hê-li, thầy tế lễ.

1 Sam2 12 Hai con trai của Hê-li là người gian tà, chẳng nhận biết Đức Giê-hô-va.

1 Sam2 13 Các thầy tế lễ thường đãi dân sự như vậy: Phàm khi có ai dâng của lễ, thì tôi tớ thầy tế lễ đến lúc người ta nấu thịt, tay cầm chìa ba,

1 Sam2 14 chích vào hoặc trong cái vạc, cái chảo, cái nồi, hay là trong chảo nhỏ. Hễ món nào dính chìa ba, thì thầy tế lễ bèn lấy. Đó là cách họ đối với hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đến Si-lô.

1 Sam2 15 Lại trước khi xông mỡ, kẻ tôi tớ thầy tế lễ cũng đến nói cùng người dâng của lễ rằng: Hãy đưa thịt để nướng cho thầy tế lễ; người không nhậm thịt luộc của người, nhưng chỉ nhậm thịt sống mà thôi.

1 Sam2 16 Ví bằng người đó đáp rằng; Người ta sẽ xông mỡ, kể sau sẽ lấy phần chi đẹp ý người, thì kẻ tôi tớ đó nói: Không, người phải cho tức thì, bằng không, ta sẽ giật lấy.

1 Sam2 17 Tội lỗi của hai người trai trẻ này lấy làm rất lớn trước mặt Đức Giê-hô-va; vì họ gây cho người ta khinh bỉ các của tế lễ dâng cho Đức Giê-hô-va.

1 Sam2 18 Còn Sa-mu-ên phục sự trước mặt Đức Giê-hô-va. Người hãy còn thơ ấu, thắt lưng một cái ê-phốt bằng vải gai.

1 Sam2 19 Mỗi năm, mẹ người may cho một cái áo dài nhỏ, đem ban cho người trong khi lên với chồng dâng dâng của lễ hằng năm.

1 Sam2 20 Hê-li chúc phước cho Ên-ca-na và vợ người, rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va ban cho người những con cái bởi người nữ này, để đổi lấy đứa mà nàng đã cầu nơi Đức Giê-hô-va! Vợ chồng bèn trở về nhà mình.

1 Sam2 21 Đức Giê-hô-va đoái xem An-ne: nàng thọ thai và sanh ba con trai và hai con gái, còn gã trai trẻ Sa-mu-ên khôn lớn trước mặt Đức Giê-hô-va.

1 Sam2 22 Và, Hê-li tuổi đã rất cao, được hay mọi điều hai con trai mình làm cho cả Y-sơ-ra-ên và thế nào họ nằm cùng các người nữ hầu việc tại cửa hội mạc.

1 Sam2 23 Người nói cùng chúng nó rằng: Sao chúng bay làm như vậy? Vì ta đã nghe cả dân sự nói về các việc xấu của chúng bay.

1 Sam2 24 Chẳng khá làm như vậy, hỡi con; điều ta nghe về việc bay vốn không tốt lành; bay khiến dân sự của Đức Giê-hô-va phạm tội.

1 Sam2 25 Nếu người này phạm tội cùng người khác, Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét nó; nhưng bằng người phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, ai sẽ cầu thay cho? Song chúng nó không nghe theo lời của cha mình, vì Đức Giê-hô-va toan giết chúng nó.

1 Sam2 26 Còn gã trai trẻ Sa-mu-ên cứ lớn lên, Đức Giê-hô-va và người ta đều lấy làm đẹp lòng người.

1 Sam2 27 Có một người của Đức Chúa Trời đến kiểm Hê-li, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta há chẳng hiện ra cùng nhà tổ phụ người, khi họ còn ở tại Ê-díp-tô, hầu việc nhà Pha-ra-ôn sao?

1 Sam2 28 Ta đã chọn nhà ấy trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặt làm thầy tế lễ của ta, dâng của lễ trên bàn thờ ta, xông hương, và mang ê-phốt trước mặt ta; ta cũng đã ban cho nhà tổ phụ người các của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dùng lữa dâng lên.

1 Sam2 29 Vì sao các người giày đạp dưới chơn những hi sinh và của lễ

chạy mà ta đã truyền linh dâng lên trong đền ta? Người kính trọng các con trai người hơn ta, và các người ăn mập những của lễ tốt nhất của Y-sơ-ra-ên, dân sự ta!

1 Sam2 30 Bởi có đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta có phán rằng nhà người và nhà cha người sẽ đời đời hầu việc trước mặt ta. Nhưng bây giờ, Đức Giê-hô-va phán, điều đó chẳng hề được như vậy! Vì phạm ai tôn kính ta, ta sẽ làm cho được tôn trọng, còn ai khinh bỉ ta, tất sẽ bị khinh bỉ lại.

1 Sam2 31 Kìa, thì giờ đến, ta sẽ hủy hại sự mạnh mẽ của người và sự mạnh mẽ của nhà cha người, đến nỗi chẳng còn một người già trong họ hàng người nữa.

1 Sam2 32 Giữa các phước lành mà Đức Giê-hô-va giáng cho Y-sơ-ra-ên, người sẽ thấy nhà người bị bần khổ, và trong họ hàng người sẽ chẳng hề có người già nữa.

1 Sam2 33 Nếu trong nội nhà người có một người mà ta không truất khỏi bàn thờ ta, ấy để làm cho người mỏi mắt râu lòng; các kẻ nhà người sanh sản sẽ chết lúc xuân xanh.

1 Sam2 34 Điều sẽ xảy đến cho hai con người, là Hóp-ni và Phi-nê-a, sẽ dùng làm dấu hiệu cho người: cả hai đều sẽ chết trong một ngày.

1 Sam2 35 Đoạn, ta sẽ lập cho ta một thầy tế lễ trung tín; người sẽ làm theo lòng ta và ý ta. Ta sẽ cất cho người một nhà vững bền, và người sẽ đi trước mặt Đấng chịu xúc dầu của ta luôn luôn.

1 Sam2 36 Ai trong họ hàng người còn sống, sẽ đi đến lạy trước mặt người, hầu cho được một miếng bạc cùng một ổ bánh, và sẽ nói rằng: Xin ông hãy phong cho tôi một chức tế lễ, để tôi được một miếng bánh ăn.

1 Sam3 1 Sa-mu-ên thơ ấu phục sự Đức Giê-hô-va tại trước mặt Hê-li. Trong lúc đó, lời của Đức Giê-hô-va lấy làm hiem hoi, và những sự hiện thấy chẳng năng có.

1 Sam3 2 Và, bấy giờ Hê-li khởi lòng mắt, chẳng thấy rõ. Có ngày kia, người đương nằm tại chỗ mình quen nằm,

1 Sam3 3 đèn của Đức Chúa Trời chưa tắt, Sa-mu-ên nằm ngủ trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, là nơi có cái hòm thánh.

1 Sam3 4 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va gọi Sa-mu-ên; người thưa rằng: Có tôi đây!

1 Sam3 5 Đoạn, người chạy đến gần Hê-li, mà rằng: Có tôi đây, vì ông có kêu tôi. Hê-li đáp: Ta không kêu, hãy ngủ lại. Rồi người đi ngủ lại.

1 Sam3 6 Đức Giê-hô-va lại gọi nữa rằng: Hỡi Sa-mu-ên! Sa-mu-ên chỗi dậy, đi đến cùng Hê-li, mà rằng: có tôi đây, vì ông đã kêu tôi. Người đáp: Hỡi con, ta không kêu, hãy đi ngủ lại đi.

1 Sam3 7 Và, Sa-mu-ên chưa biết Giê-hô-va; lời Đức Giê-hô-va chưa được bày tỏ ra cho người.

1 Sam3 8 Đức Giê-hô-va lại gọi Sa-mu-ên lần thứ ba; người chỗi dậy, đi đến gần Hê-li, mà rằng: Có tôi đây, vì ông đã kêu tôi. Bấy giờ, Hê-li hiểu rằng Đức Giê-hô-va gọi đứa trẻ.

1 Sam3 9 Người nói cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy đi ngủ đi, và nếu có ai gọi con, con hãy nói: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đương nghe! Vậy, Sa-mu-ên đi nằm tại chỗ mình.

1 Sam3 10 Đức Giê-hô-va đến đứng tại đó, gọi như các lần trước: Hỡi Sa-mu-ên! Hỡi Sa-mu-ên! Sa-mu-ên thưa: Xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đương nghe!

1 Sam3 11 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Này ta sẽ làm ra trong

Y-sơ-ra-ên một sự, phàm ai nghe đến, lỗ tai phải bắt lòng bùng.

1 Sam3 12 Bảy giờ, ta sẽ làm ứng nghiệm nơi Hê-li các lời hăm dọa ta đã phán về nhà người; ta sẽ khởi sự và làm cho hoàn thành.

1 Sam3 13 Ta có báo trước rằng ta sẽ đoán xét nhà người đời đời, vì người đã biết tánh nét quái gở của các con trai mình, mà không cảm.

1 Sam3 14 Bởi cố đó, ta thề cùng nhà Hê-li rằng tội phạm của nhà ấy sẽ chẳng hề chuộc được, hoặc bởi hi sinh hay là bởi của lễ chay.

1 Sam3 15 Sa-mu-ên nằm ngủ cho đến sáng, đoạn mở các cửa đèn của Đức Giê-hô-va. Người sợ không dám thuật sự hiện thấy này cho Hê-li.

1 Sam3 16 Nhưng Hê-li gọi Sa-mu-ên mà rằng; Sa-mu-ên, hỡi con! Người thưa: Có tôi đây.

1 Sam3 17 Hê-li nói: Đức Giê-hô-va có phán cùng con lời gì? Xin con đừng giấu chi cùng ta hết. Nếu con giấu một tí chi trong mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán cùng con, nguyện Đức Chúa Trời phạt con nặng nề.

1 Sam3 18 Sa-mu-ên bèn thuật lại hết, chẳng giấu gì với người. Hê-li đáp rằng: Ấy là Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài làm điều đẹp ý Ngài!

1 Sam3 19 Sa-mu-ên trở nên khôn lớn, Đức Giê-hô-va ở cùng người: Ngài chẳng để một lời nào của người ra hư.

1 Sam3 20 Từ Đan cho đến Bê -e-sê-ba, cả Y-sơ-ra-ên đều biết rằng Sa-mu-ên được lập làm tiên tri của Đức Giê-hô-va.

1 Sam3 21 Đức Giê-hô-va cứ hiện ra tại Si-lô, vì ấy tại Si-lô mà Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Sa-mu-ên, khiến cho người biết lời của Ngài.

1 Sam4 1 Lời của Sa-mu-ên được rao truyền cho cả Y-sơ-ra-ên. Y-sơ-ra-ên ra trận đón những người Phi-li-tin, và đóng trại gần Ê-bên-Ê-xe, còn người Phi-li-tin đóng trại tại A-phéc.

1 Sam4 2 Dân Phi-li-tin dàn trận đánh Y-sơ-ra-ên; lúc giáp trận, Y-sơ-ra-ên bị dân Phi-li-tin đánh bại và giết tại chiến trường ước bốn ngàn người.

1 Sam4 3 Khi dân sự đã trở về trại quân, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên nói rằng: Có sao ngày nay Đức Giê-hô-va để cho dân Phi-li-tin đánh bại chúng ta? Chúng ta hãy đi thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ở tại Si-lô; phải đem hòm đó về tại giữa chúng ta, nó ắt sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ cừu địch chúng ta!

1 Sam4 4 Vậy dân sự bèn sai những sứ giả đến Si-lô, từ đó đem về hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ngự giữa các Chê-ru-bin. Hai con trai của Hê-li, là Hóp-ni và Phi-nê-a, đều đi theo hòm giao ước của Đức Chúa Trời.

1 Sam4 5 Khi hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào trại quân, cả Y-sơ-ra-ên đều reo tiếng vui mừng lớn, đến nỗi đất phải rung động.

1 Sam4 6 Khi dân Phi-li-tin nghe tiếng ấy, bèn hỏi rằng: Tiếng reo mừng lớn trong trại quân Hê-bơ-rơ có nghĩa chi? Thì có người thuật lại cho chúng hay rằng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đã đến trong trại quân.

1 Sam4 7 Dân Phi-li-tin bèn sợ, vì nói rằng: Đức chúa Trời đã ngự đến trong trại quân. Rồi la rằng: Khốn nạn cho chúng ta thay! Khi trước chẳng hề có xảy ra như vậy!

1 Sam4 8 Khốn nạn cho chúng ta thay! Ai sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay các thần quyền năng dường kia? Ấy là các thần đó đã hành hại dân Ê-díp-tô đủ các thứ tai vạ tại trong đồng vắng.

1 Sam4 9 Hỡi người Phi-li-tin, hãy mạnh bạo, hãy nên mặt trượng phu! Kéo các người trở làm tôi mọi dân Hê-bơ-rơ, như họ đã làm tôi mọi các người chẳng! Khá nên mặt trượng phu và chiến đấu đi!

Kinh Thánh

- 1 Sam4 10 Vây, dân Phi-li-tin chiến đấu, và Y-sơ-ra-ên bị bại, mỗi người chạy trốn về trại mình. Ấy là một sự bại trận lớn lắm; ba vạn lính bộ trong Y-sơ-ra-ên bị ngã chết.
- 1 Sam4 11 Hòm của Đức Chúa Trời bị cướp lấy, còn hai con trai Hê-li, là Hóp-ni và Phi-nê-a, đều chết.
- 1 Sam4 12 Một người Bên-gia-min chạy trốn khỏi giặc, đến tại Si-lô nội ngày đó, quần áo rách ra, đầu đóng bụi cát.
- 1 Sam4 13 Khi người ấy đến, Hê-li đương ngồi trên ghé mình tại bên mé đường, trông đợi cách ấy nấy; vì lòng Hê-li run sợ về hòm của Đức Chúa trời. Người ấy vào thành báo tin đó, cả thành bèn kêu la lên.
- 1 Sam4 14 Hê-li nghe tiếng là nầy thì nói: Sự ồn ào nầy là chi? Tức thì người đó lật đặt báo tin cho Hê-li.
- 1 Sam4 15 Và, Hê-li đã chín mươi tám tuổi, mắt đui, không thể thấy được.
- 1 Sam4 16 Người đó nói cùng Hê-li rằng: Tôi là người ở chiến trường đến, ngày nay tôi được thoát khỏi cơn trận. Hê-li hỏi rằng: Hỡi con, đã xảy ra làm sao.
- 1 Sam4 17 Sứ giả tiếp rằng: Y-sơ-ra-ên đã chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin; dân sự bị đại bại. Lại, hai con trai của ông, là Hóp-ni và Phi-nê-a, đã chết, và hòm của Đức Chúa trời đã bị cướp lấy.
- 1 Sam4 18 Người vừa nói đến hòm của Đức Chúa Trời, thì Hê-li ngã ngửa xuống khỏi ghé mình ở bên phía cửa, gãy cổ và chết, vì người đã già yếu và nặng nề. Người đã làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm.
- 1 Sam4 19 Con dâu người, là vợ của Phi-nê-a, đương có thai gần đẻ; khi nàng nghe tin về việc cướp lấy hòm của Đức Chúa Trời, cùng hay rằng ông gia và chồng mình đã chết, thì thỉnh linh bị đau đớn, khòm xuống và đẻ.
- 1 Sam4 20 Trong lúc nàng gần chết, các người đàn bà có mặt đó nói rằng: Chớ sợ chi, nàng đã sanh một con trai. Nhưng nàng không đáp lại, chẳng đếm xỉa chi các lời đó.
- 1 Sam4 21 Nàng đặt tên cho đứa trẻ là Y-ca-bốt, vì nàng nói rằng: Sự vinh hiển đã lìa khỏi Y-sơ-ra-ên; nàng nói ngụ ý về sự mất hòm của Đức Chúa Trời, về sự chết của ông gia và chồng mình.
- 1 Sam4 22 Nàng lại tiếp: Thật, sự vinh hiển của Y-sơ-ra-ên đã mất rồi, vì hòm của Đức Chúa Trời đã bị cướp lấy.
- 1 Sam5 1 Phi-li-tin lấy hòm của Đức Chúa Trời, đi từ Ê-bên-Ê-xe tới Ách-đốt.
- 1 Sam5 2 Đoạn, chúng lấy hòm của Đức Chúa Trời đi vào đền Đa-gôn, để ở bên Đa-gôn.
- 1 Sam5 3 Sáng ngày sau, dân Ách-đốt dậy sớm, thấy Đa-gôn nằm sải mặt úp xuống đất trước mặt hòm của Đức Giê-hô-va. Chúng nó bèn đem Đa-gôn đặt lại tại chỗ nó.
- 1 Sam5 4 Ngày sau chúng nó trở vào sớm, Đa-gôn lại còn té xuống đất trước hòm của Đức Giê-hô-va, đầu và hai tay đều rơi ra, nằm trên ngạch cửa, chỉ còn cái mình nó mà thôi.
- 1 Sam5 5 Bởi cố ấy, cho đến ngày nay, những thầy cả của Đa-gôn, và phàm người nào vào trong đền nó, đều tránh không đặt chơn trên ngạch cửa.
- 1 Sam5 6 Nhưng tay Đức Giê-hô-va giáng họa lớn trên dân sự Ách-đốt, dẫn sự tàn hại đến trong xứ chúng nó, lấy bệnh trí lậu hành hại Ách-đốt và địa phận nó.
- 1 Sam5 7 Dân Ách-đốt thấy mình như vậy, bèn kêu là rằng: Hòm của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên chớ ở nơi chúng ta, vì tay Ngài giáng họa lớn trên chúng ta và

trên Đa-gôn, là thần của chúng ta.

1 Sam5 8 Chúng sai sứ thỉnh nhóm hết thầy quan trưởng của dân Phi-li-tin, mà hỏi rằng: Chúng ta sẽ làm sao về hòm của Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên? Các quan trưởng đáp: Phải đem hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến Gát.

Người ta bèn đem hòm của Đức Chúa Trời của Y-xơ-ra-ên đến đó.

1 Sam5 9 Người ta vừa đem hòm đi, thì tay Đức Giê-hô-va bèn phạt thành ấy, khiến cho nó bị sự kinh khiếp rất lớn. Ngài hành hại dân thành đó, từ đứa nhỏ cho đến người lớn; chúng đều bị bệnh trĩ lậu phát ra.

1 Sam5 10 Bảy giờ, chúng nó sai gởi hòm của Đức Chúa Trời đến Éc-rôn. Khi hòm đến, dân Éc-rôn kêu la rằng: Người ta khiêng hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta đặng giết chúng ta và dân sự chúng ta!

1 Sam5 11 Chúng nó sai thỉnh nhóm hết thầy quan trưởng của dân Phi-li-tin, mà nói rằng: Hãy khiêng hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi, để nó trở về nơi cũ, và chớ làm cho chúng ta và dân sự chúng ta phải chết. Vì trong mọi thành đều có sự kinh khiếp hầu chết; tay Đức Giê-hô-va giáng họa tại đó cách dữ tợn.

1 Sam5 12 Những kẻ nào không chết thì bị bệnh trĩ lậu; và tiếng kêu la của thành lên đến tận trời.

1 Sam6 1 Hòm của Đức Giê-hô-va ở bảy tháng trong xứ dân Phi-li-tin.

1 Sam6 2 Đoạn, dân Phi-li-tin gọi những thầy cả và thuật sĩ, mà hỏi rằng: Chúng ta phải làm chi về hòm của Đức Giê-hô-va? Hãy nói cho chúng ta biết cách nào phải trả hòm ấy về nơi cũ.

1 Sam6 3 Chúng nó đáp; Nếu các người gởi hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về, thì chớ gởi đi không; nhưng phải trả cho Đức Giê-hô-va của lễ chuộc lỗi, rồi các người sẽ được chữa lành, và biết tại có sao Ngài không ngừng giáng họa trên các người.

1 Sam6 4 Chúng nó hỏi: Của lễ chi chúng ta phải trả cho Ngài đặng chuộc lỗi? Đáp rằng: Năm cái hình trĩ lậu bằng vàng, và năm con chuột bằng vàng, theo số quan trưởng của dân Phi-li-tin, vì hết thầy các người, và các quan trưởng của các người đều bị đồng một tai họa.

1 Sam6 5 Hãy làm các hình trĩ lậu, và những hình con chuột vẫn phá xứ sờ, rồi tôn vinh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; có lẽ Ngài sẽ nhẹ tay trên các người, trên thần và xứ của các người.

1 Sam6 6 Sao các người cứng lòng như dân Ê-díp-tô và Pha-ra-ôn đã làm? Sau khi Đức Giê-hô-va đã thi hành quyền năng trên dân Ê-díp-tô, họ há chẳng để cho Y-sơ-ra-ên đi sao?.

1 Sam6 7 Hè, hãy đóng một cái xe mới, và bắt hai con bò cái còn cho bú, chưa mang ách, thắng nó vào xe, rồi dẫn các con nhỏ chúng nó vào chuồng.

1 Sam6 8 Kế đó, hãy lấy hòm của Đức Giê-hô-va để lên trên xe, rồi trong một cái tráp những đồ bằng vàng mà các người sẽ dâng trả cho Đức Giê-hô-va làm của lễ chuộc lỗi và đặt nó gần bên hông. Đoạn, hãy để cho cái hòm đi,

1 Sam6 9 và xem chừng. Nếu nó đi lên về phía xứ nó, tức về hướng Bết-Sê-mét, thì ắt là Đức Giê-hô-va đã giáng họa lớn này trên chúng ta; bằng không, chúng ta sẽ biết chẳng phải tay Ngài đã hành hại chúng ta, nhưng các điều đó xảy đến tình cờ đó thôi.

1 Sam6 10 Người Phi-li-tin đều làm như vậy, bắt hai con bò cái còn cho bú, thắng vào một cái xe, rồi nhốt các con nhỏ chúng nó trong chuồng.

1 Sam6 11 Chúng để hòm của Đức Giê-hô-va lên trên xe luôn với cái tráp có con chuột bằng vàng, và hình trĩ lậu.

- 1 Sam6 12 Hai con bò cái đi thẳng theo đường về Bết-Sê-mét, vừa đi vừa rống, không xây bên hữu, cũng không xây bên tả. Các quan trưởng dân Phi-li-tin đi theo nó cho đến bờ cõi Bết-Sê-mét.
- 1 Sam6 13 Bảy giờ, dân Bết-Sê-mét đương gặt lúa mì trong trũng, ngược mắt lên thấy cái hòm, thì lấy làm vui mừng.
- 1 Sam6 14 Cái xe đến trong ruộng của Giô-suê tại Bết-Sê-mét và dừng lại đó. Nơi ấy có một hòn đá lớn, người ta bèn bừa gỗ của xe, và dâng hai bò cái làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam6 15 Người Lê-vi cất hòm của Đức Giê-hô-va xuống khỏi xe, luôn với cái tráp ở bên đựng những vật bằng vàng, và để trên hòn đá lớn. Trong ngày đó, người Bết-Sê-mét dâng những của lễ thiêu và các của tế lễ khác cho Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam6 16 Năm quan trưởng của dân Phi-li-tin đã thấy điều đó, thì nội ngày trở về Éc-rôn.
- 1 Sam6 17 Đây là số hình trĩ lậu bằng vàng mà dân Phi-li-tin dâng trả cho Đức Giê-hô-va làm của lễ chuộc lỗi: một cái của Ách-đốt, một cái của Ga-xa, một cái của Ách-kê-lôn, một cái của Gát, một cái của Éc-rôn.
- 1 Sam6 18 Chúng nó lại dâng trả thêm hình con chuột vàng bằng bao nhiêu số thành Phi-li-tin thuộc về năm quan trưởng, hoặc thành kiên cố hay là làng nhà quê. Hòn đá lớn ấy, là nơi người ta để hòm của Đức Giê-hô-va; nó ở tại trong ruộng của Giô-suê, người Bết-Sê-mét, làm kỷ niệm về điều đó cho đến ngày nay.
- 1 Sam6 19 Đức Giê-hô-va hành hại dân Bết-Sê-mét, vì chúng nó có nhìn vào hòm của Đức Giê-hô-va; Ngài hành hại bảy mươi người của dân sự. Dân sự đều để tang vì Đức Giê-hô-va đã hành hại họ một tai vạ rất nặng.
- 1 Sam6 20 Bảy giờ, dân Bết-Sê-mét nói: Ai có thể đứng nổi trước mặt Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chí thánh? Khi hòm lìa khỏi chúng ta, thì sẽ đi đến ai?
- 1 Sam6 21 Chúng nó sai sứ đến dân Ki-ri-át-Giê-a-rim mà nói rằng: Dân Phi-li-tin đã đem hòm của Đức Giê-hô-va về, hãy đi xuống đem nó về nơi các người.
- 1 Sam7 1 Người Ki-ri-át-Giê-a-rim đến thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va, đem vào nhà A-bi-na-đáp, ở trên gò nong, rồi biệt riêng ta Ê-lê-a-sa, con trai người, đặt coi giữ hòm của Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam7 2 Hòm của Đức Giê-hô-va để tại Ki-ri-át-Giê-a-rim lâu ngày, đến đổi trải qua hai mươi năm, cả nhà Y-sơ-ra-ên đều than nhớ Đức Giê-hô-va;
- 1 Sam7 3 Bảy giờ, Sa-mu-ên nói cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu các người thật hết lòng trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì khá cất khỏi giữa các người những thần lạ và tượng Át-tạt-tê, hết lòng theo Đức Giê-hô-va, chỉ phục sự một mình Ngài mà thôi. Ngài ắt sẽ giải cứu các người khỏi tay dân Phi-li-tin.
- 1 Sam7 4 Dân Y-sơ-ra-ên bèn dẹp những hình tượng của Ba-anh và của Át-tạt-tê, rồi phục sự một mình Đức Giê-hô-va mà thôi.
- 1 Sam7 5 Đoạn, Sa-mu-ên nói: Hãy nhóm hiệp cả Y-sơ-ra-ên tại Mích-ba, ta sẽ cầu Đức Giê-hô-va giùm cho các người.
- 1 Sam7 6 Chúng Hội hiệp tại Mích-ba, múc nước và đổ ra trước mặt Đức Giê-hô-va. Trong ngày đó chúng cử ăn và, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên đoán xét dân Y-sơ-ra-ên tại Mích-ba.
- 1 Sam7 7 Khi dân Phi-li-tin đã hay rằng dân Y-sơ-ra-ên hội hiệp tại Mích-ba, thì các quan trưởng của chúng nó lên đánh Y-sơ-ra-ên. Nghe tin này, dân Y-sơ-ra-ên run sợ trước mặt dân Phi-li-tin,
- 1 Sam7 8 nói cùng Sa-mu-ên rằng: Xin chớ vì chúng tôi mà ngừng kêu cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, để Ngài giải cứu chúng tôi khỏi tay dân Phi-li-

tin.

1 Sam7 9 Sa-mu-ên bắt một con chiên con còn bú, dâng nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Đoạn, người vì Y-sơ-ra-ên cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn nhậm lời.

1 Sam7 10 Trong lúc Sa-mu-ên dâng của lễ thiêu, dân Phi-li-tin đến gần đặng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. Nhưng trong ngày đó Đức Giê-hô-va khiến sấm sét nổ vang trên dân Phi-li-tin, làm cho thua vỡ chạy, và chúng nó bị đánh bại trước mặt Y-sơ-ra-ên.

1 Sam7 11 Dân Y-sơ-ra-ên từ Mích-ba ra, đuổi theo dân Phi-li-tin, và đánh chúng nó cho đến dưới Bết-cạt.

1 Sam7 12 Bây giờ, Sa-mu-ên lấy một hòn đá dựng lên giữa khoảng Mích-ba và Sen, đặt tên là Ê-bên-Ê-xe. Vì người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã cứu giúp chúng tôi đến bây giờ.

1 Sam7 13 Dân Phi-li-tin bị bắt phục; chẳng còn xâm lấn địa phận của Y-sơ-ra-ên nữa. Trọn đời Sa-mu-ên, tay của Đức Giê-hô-va nhận trên dân Phi-li-tin.

1 Sam7 14 Các thành mà dân Phi-li-tin đã chiếm lấy của Y-sơ-ra-ên, từ Éc-rôn đến Gát, đều được trả lại cho Y-sơ-ra-ên; và Y-sơ-ra-ên giải thoát địa hạt các thành ấy khỏi tay dân Phi-li-tin. Bèn có sự hòa bình giữa Y-sơ-ra-ên và dân A-mô-rít.

1 Sam7 15 Sa-mu-ên làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên trọn đời mình.

1 Sam7 16 Mỗi năm người tuần hành khắp Bê-tên, Ghinh-ganh, và Mích-ba, mà đoán xét dân sự trong các thành ấy.

1 Sam7 17 Đoạn, người trở về Ra-ma, là nơi có nhà người. Ở Ra-ma người cũng đoán xét Y-sơ-ra-ên, và lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại đó.

1 Sam8 1 Khi Sa-mu-ên đã già, thì lập các con trai mình làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên.

1 Sam8 2 Con đầu lòng, tên là Giô-ên, con thứ là A-bi-gia; hai người đoán xét tại Bê -e-Sê-ba.

1 Sam8 3 Nhưng hai con trai người chẳng noi theo gương người, xiêu lòng tham của, nhậm lấy hối lộ, và trái lệch sự công bình.

1 Sam8 4 Hết thấy những trường lão đều hiệp lại, đến tìm Sa-mu-ên tại Ra-ma,

1 Sam8 5 và nói rằng: Kìa, ông đã già yếu, còn các con trai ông lại chẳng noi theo gương của ông. Bây giờ, xin hãy lập trên chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi, y như các dân tộc khác đã có rồi.

1 Sam8 6 Các lời chúng nói rằng: Hãy ban cho chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi; chẳng đẹp ý Sa-mu-ên; Sa-mu-ên bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va.

1 Sam8 7 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo mọi lời dân sự nói cùng người; ấy chẳng phải chúng nó từ chối người đâu, bèn là từ chối ta đó, hầu cho ta chẳng cai trị chúng nó nữa.

1 Sam8 8 Chúng nó đối ở cùng người y như chúng nó đã thường làm từ khi ta đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay: chúng nó đã lia bỏ ta đặng hầu việc các thần khác.

1 Sam8 9 Vậy bây giờ, hãy nghe theo lời chúng nó, song chớ quên báo cáo cho chúng nó cách nghiêm trang và tỏ ra cho biết vua cai trị chúng nó đó sẽ đãi chúng nó ra làm sao.

1 Sam8 10 Sa-mu-ên thuật lại mọi lời của Đức Giê-hô-va cho dân sự đã cầu xin Ngài một vua,

1 Sam8 11 mà rằng: Đây là cách của vua sẽ cai trị các người. Người sẽ bắt

con trai các người đặng đánh xe mình, hoặc đặt vào quân kị, để chạy trước xe của người.

1 Sam8 12 Người sẽ lập chúng nó làm trường ngàn người và và trường năm mươi người, hoặc bắt chúng nó cày ruộng người, gặt mùa màng người, chế tạo binh khí người, và đồ đạc của xe cộ người.

1 Sam8 13 Người sẽ bắt con gái các người làm thợ chế dầu thơm, làm đầu bếp, và thợ bánh mì.

1 Sam8 14 Người sẽ thu vật tốt nhất của ruộng, vườn nho, và cây ô-li-ve của các người, đặng phát cho tôi tớ người.

1 Sam8 15 Người sẽ đánh thuế một phần mười về ngũ cốc và vườn nho các người, mà phân phát cho những hoạn quan và tôi tớ người.

1 Sam8 16 Người sẽ bắt những tôi trai, tớ gái, trai tráng hạng của các người, đến đổi bắt con lừa các người, mà dùng vào công việc người.

1 Sam8 17 Người sẽ đánh thuế một phần mười về những bày chiên các người, và các người sẽ làm tôi mọi người.

1 Sam8 18 Bảy giờ các người sẽ kêu la vì có vua mà các người đã chọn, nhưng Đức Giê-hô-va không nghe các người đâu.

1 Sam8 19 Dân sự chối không nghe lời của Sa-mu-ên, mà rằng: Không, phải có một vua trên chúng tôi.

1 Sam8 20 Chúng tôi muốn như các dân tộc khác; vua chúng tôi sẽ đoán xét chúng tôi, đi trước đầu chúng tôi, mà đánh giặc cho chúng tôi.

1 Sam8 21 Sa-mu-ên nghe mọi lời của dân sự, bèn thưa lại cùng Đức Giê-hô-va.

1 Sam8 22 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo tiếng chúng nó và ban cho chúng nó một vua. Bảy giờ, Sa-mu-ên bèn nói cùng các người Y-sơ-ra-ên rằng: Các người ai nấy hãy trở về thành mình.

1 Sam9 1 Bảy giờ, có một người Bên-gia-min, tên là Kịch, con trai A-bi-ên, cháu Xê-rô, chắt Bê-cô-rát, chít A-phi-ác, là con trai của một người Bên-ga-min. Kịch vốn một người dũng sĩ,

1 Sam9 2 có một con trai, tên là Sau-lơ, còn trẻ và lịch sự. Trong dân Y-sơ-ra-ên chẳng ai lịch sự bằng người; người cao hơn cả dân sự từ vai trở lên.

1 Sam9 3 Một ngày kia, những lừa cái của Kịch, cha Sau-lơ, bị lạc. Kịch nói cùng Sau-lơ, con trai mình, rằng: Hãy đem theo một tôi tớ, đi tìm những lừa cái.

1 Sam9 4 Người đi khắp núi Ép-ra-im, khắp xứ Sa-li-sa, mà không tìm được; lại trải qua xứ Sa-lim, xứ Bên-gia-min, song cũng không gặp.

1 Sam9 5 Đến trong xứ Xu-phơ, Sau-lơ nói cùng tôi tớ theo mình, rằng: Này chúng ta hãy trở về, kéo cha ta đã dành mất lừa, lại lo cho chúng ta chẳng.

1 Sam9 6 Kẻ tôi tớ đáp cùng Sau-lơ rằng: Hãy nghe, trong thành này có một người của Đức Chúa Trời, là người rất tôn trọng; mọi sự người nói trước điều ứng nghiệm chẳng sai. Vậy, chúng ta hãy đi đến đó. Có lẽ người sẽ chỉ cho chúng ta con đường phải nương theo.

1 Sam9 7 Sau-lơ nói cùng kẻ tôi tớ mình, rằng: Phải, chúng ta hãy đi đó. Nhưng chúng ta phải lấy gì mà dâng cho người? Các bao chúng ta đều hết lương thực, và chúng ta chẳng còn một lễ vật nào để dâng cho người của Đức Chúa Trời! Chúng ta còn chi?

1 Sam9 8 Kẻ tôi tớ tiếp rằng: Tôi có trong mình một phần tư siếc-lơ bạc; tôi sẽ dâng bạc đó cho người của Đức Chúa Trời, rồi người sẽ chỉ đường cho chúng ta.

- 1 Sam9 9 (Thuở xưa, trong Y-sơ-ra-ên, hễ người ta đi cầu vấn Đức Chúa Trời, thì thường nói rằng: Chúng ta hãy đi tìm người tiên kiến; vì người mà thiên hạ ngày nay gọi là tiên tri, ngày xưa gọi là người tiên kiến).
- 1 Sam9 10 Sau-lơ nói cùng kẻ tôi tớ rằng: Người nói phải; chúng ta hãy đi. Hai người bèn đi đến thành người của Đức Chúa Trời ở.
- 1 Sam9 11 Khi hai người đi lên đường dốc về thành, thì gặp những con gái trẻ đi ra múc nước, bèn hỏi rằng: Đấng tiên kiến có đây chăng?
- 1 Sam9 12 Các con gái trẻ đáp rằng: Có, kia người ở đằng trước mặt ông. Nhưng hãy đi mau, vì ngày nay người đến thành, bởi bá tánh có việc tế lễ tại nơi cao.
- 1 Sam9 13 Khi vào thành, hai ông chắc sẽ gặp người trước khi chưa lên nơi cao dựng dự lễ. Bá tánh không ăn trước khi người đến, vì người phải chúc phước cho của lễ; xong rồi, các người dự tiệc mới ăn. Vậy, hãy đi lên, nội ngày nay hai ông chắc sẽ gặp người.
- 1 Sam9 14 Hai người đi lên thành; khi vừa vào thành, bèn gặp Sa-mu-ên đi ra dựng lên nơi cao.
- 1 Sam9 15 Và, ngày trước khi Sau-lơ đến, Đức Giê-hô-va tỏ ra cho Sa-mu-ên, mà rằng:
- 1 Sam9 16 Ngày mai, tại giờ này, ta sẽ sai một người ở xứ Bên-gia-min đến cùng người, người sẽ xức dầu cho người làm vua của dân Y-sơ-ra-ên ta. Người sẽ giải cứu dân ta khỏi tay dân Phi-li-tin; vì ta đã đoái xem dân ta, và tiếng của chúng đã thấu đến ta.
- 1 Sam9 17 Khi Sa-mu-ên thấy Sau-lơ, Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Kia là người mà ta đã bảo người; ấy người sẽ quản trị dân ta.
- 1 Sam9 18 Sau-lơ đến gần Sa-mu-ên tại cửa thành mà nói cùng người rằng: Xin ông hãy chỉ cho tôi nhà của đấng tiên kiến.
- 1 Sam9 19 Sa-mu-ên đáp cùng Sau-lơ rằng: Ta là đấng tiên kiến đây. Hãy đi trước ta lên nơi cao. Ngày nay hai người sẽ ăn bữa cùng ta; đến mai ta sẽ tỏ cho người mọi điều trong lòng người, đoạn để người đi.
- 1 Sam9 20 Còn những lừa cái mà người đã mất ba ngày nay, chớ lo lắng về chúng nó; vì đã kiếm được rồi. Và lại, mọi vật quý trọng hơn hết trong Y-sơ-ra-ên đã dành cho ai? Há chẳng phải cho người và cho cả nhà của cha người sao?
- 1 Sam9 21 Sau-lơ đáp: Tôi chỉ là một người Bên-gia-min, là một chi phái nhỏ hơn hết trong Y-sơ-ra-ên; nhà tôi lại hèn mọn hơn hết các nhà của chi phái Bên-gia-min. Nhân sao ông nói với tôi giọng như vậy.
- 1 Sam9 22 Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ và kẻ tôi tớ người vào phòng, rồi mời ngồi chỗ thứ nhất trong các người dự tiệc, số chừng ba mươi người.
- 1 Sam9 23 Bấy giờ, Sa-mu-ên nói cùng đầu bếp rằng: Hãy bưng phần ta đã trao cho người, và ta đã dọn để riêng ra.
- 1 Sam9 24 Đầu bếp lấy chĩa vai và miếng bọc chung quanh, đem dọn cho Sau-lơ, Sa-mu-ên tiếp rằng: Kia, miếng đã để dành cho người trước ở mặt người; hãy ăn đi, từ khi ta định mời dân sự, ta đã giữ nó lại về tiệc này. Vậy, trong ngày đó, Sau-lơ ăn bữa cùng Sa-mu-ên.
- 1 Sam9 25 Đoạn, chúng đều xuống khỏi nơi cao, vào trong thành; còn Sa-mu-ên trò chuyện cùng Sau-lơ trên mái nhà.
- 1 Sam9 26 Qua ngày sau, hai người dậy sớm; khi hừng đông, Sa-mu-ên gọi Sau-lơ trên mái nhà mà nói rằng: Hãy đứng dậy, ta sẽ đưa người đi. Sau-lơ đứng dậy, rồi Sa-mu-ên và Sau-lơ cả hai đồng đi ra.

Kinh Thánh

1 Sam9 27 Khi đến đầu thành, Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Hãy truyền cho kẻ tôi tớ đi trước chúng ta. Kẻ tôi tớ bèn đi trước. Người tiếp rằng: Bây giờ, hãy dừng lại để ta nói cho người nghe lời của Đức Chúa Trời.

1 Sam10 1 Sa-mu-ên lấy một ve nhỏ đựng dầu, đổ trên đầu Sau-lơ, hôn người, mà nói rằng: Này Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho người đặng người làm vua của cơ nghiệp Ngài.

1 Sam10 2 Ngày nay, khi đã lìa khỏi ta, người sẽ gặp hai người gần bên mộ Ra-chen, trên bờ cõi xứ Bên-gia-min, tại Xết-sa; họ sẽ nói với người rằng: Những lừa cái mà người đi tìm đã gặp được rồi; này cha người chẳng còn lo đến lừa cái nữa, nhưng lại lo sợ về các người, tự hỏi rằng: Phải lo liệu sao về con trai ta?

1 Sam10 3 Từ đó người sẽ đi tới, đến cây dẻ bộp Tha-bô, người sẽ gặp ba người đi lên Bê-tên đặng thờ lạy Đức Chúa Trời, một người chở ba con dê đực, một người đem ba ổ bánh, và người thứ ba đem một bầu da rượu.

1 Sam10 4 Chúng sẽ chào người và cho người hai ổ bánh mà người phải nhận lấy nơi tay chúng.

1 Sam10 5 Kế sau, người sẽ đến Ghi-bê-a-Ê-lô-him, là nơi có một cái đồn của dân Phi-li-tin; khi đã vào thành, người sẽ gặp một đoàn tiên tri từ nơi cao xuống, có đờn sắt, trống cơm, ống sáo, và đờn cầm đi trước; họ sẽ nói tiên tri.

1 Sam10 6 Thần của Đức Giê-hô-va sẽ cảm động người nói tiên tri cùng chúng, rồi người sẽ hóa ra một người khác.

1 Sam10 7 Khi người thấy các dấu hiệu này xảy ra, thì tùy cơ mà làm; Vì Đức Chúa Trời ở cùng người!

1 Sam10 8 Đoạn hãy đi xuống trước ta đến Ghinh-ganh, ta sẽ theo người ở đó đặng dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Người sẽ đợi bảy ngày cho đến chừng ta tới; bấy giờ ta sẽ dạy người điều phải làm.

1 Sam10 9 Sau-lơ vừa xây lạng lìa khỏi Sa-mu-ên, Đức Chúa Trời bèn đổi lòng người ra khác, và các dấu hiệu đã báo trước điều ứng nghiệm nội ngày ấy.

1 Sam10 10 Khi Sau-lơ đến Ghi-bê-a, có một đoàn tiên tri đến đón người. Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người, người nói tiên tri giữa chúng.

1 Sam10 11 Khi những kẻ vốn quen biết Sau-lơ trước, thấy người nói tiên tri với các đấng tiên tri, thì hỏi nhau rằng: Con trai của Kích đã xảy ra làm sao? Sau-lơ cũng vào số các tiên tri ư?

1 Sam10 12 Có người ở Ghi-bê-a đáp rằng: Mà cha họ là ai? Bởi đó có câu ngạn ngữ rằng: Sau-lơ há cũng vào số các tiên tri ư?

1 Sam10 13 Khi Sau-lơ thôi nói tiên tri, thì đi lên nơi cao.

1 Sam10 14 Chú Sau-lơ hỏi người và kẻ tôi tớ rằng: Hai người đi đâu? Sau-lơ thưa rằng: Đi kiếm những lừa cái; và vì không gặp được, chúng tôi có cầu vấn Sa-mu-ên.

1 Sam10 15 Chú Sau-lơ tiếp rằng: Xin cháu hãy tỏ cho chú biết điều Sa-mu-ên đã nói cùng hai người.

1 Sam10 16 Sau-lơ thưa cùng chú mình rằng: Người đã dạy tỏ cho chúng tôi rằng lừa cái đã tìm được rồi. Nhưng Sau-lơ không tỏ gì về Sa-mu-ên đã nói về việc nước.

1 Sam10 17 Sa-mu-ên nhóm hiệp dân sự trước mặt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba,

1 Sam10 18 rồi nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô; ta đã giải cứu các người khỏi tay dân Ê-díp-tô và khỏi tay mọi vua hà hiếp các người.

Kinh Thánh

1 Sam10 19 Ngày nay các người từ chối Đức Chúa Trời của các người, là Đấng đã giải cứu các người khỏi mọi sự hoạn nạn và nguy hiểm; các người đã thừa cùng Ngài rằng: Xin hãy lập một vua quản trị chúng tôi! Vậy bây giờ, hãy ứng hầu trước mặt Đức Giê-hô-va từ chi phái và từ hàng ngàn người.

1 Sam10 20 Sa-mu-ên biểu mọi chi phái Y-sơ-ra-ên đến gần, rồi chi phái Bê-ni-gia-min được chỉ định.

1 Sam10 21 Người biểu chi phái Bê-ni-gia-min đến gần từ họ hàng, rồi họ Mát-ri được chỉ định. Đoạn, Sau-lơ, con trai của Kích được chỉ định. Người ta tìm Sau-lơ nhưng không thấy.

1 Sam10 22 Chúng bèn hỏi lại Đức Giê-hô-va rằng: Còn có người nào khác sẽ đến đây chăng? Đức Giê-hô-va đáp: Kìa, nó ẩn trong đồ đạc kia.

1 Sam10 23 Người ta chạy tìm người tại chỗ đó. Sau-lơ ra mặt giữa dân sự, người cao hơn cả chúng từ vai trở lên.

1 Sam10 24 Sa-mu-ên nói cùng cả dân sự rằng: Các người có thấy người mà Đức Giê-hô-va đã chọn chăng? Trong cả dân sự không có ai giống như người. Hết thấy đều tung hô mà la lên rằng: Nguyên vua vạn tuế!

1 Sam10 25 Sa-mu-ên tuyên giảng luật pháp của nước tại trước mặt dân sự, chép trong một cuốn sách mà người để trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, Sa-mu-ên cho cả dân sự ai về nhà nấy.

1 Sam10 26 Sau-lơ cũng về nhà mình tại Ghi-bê-a, có những người đồng sĩ chịu Đức Chúa Trời cảm động lòng đều đi theo người.

1 Sam10 27 Song có mấy người phỉ đờ nói rằng: Hắn đó cứu giúp chúng ta được việc chi? Chúng nó khinh dễ người, không đem lễ vật gì cho người hết. Nhưng Sau-lơ già đồ không nghe.

1 Sam11 1 Na-hách, người Am-môn, đi ra đến vây Gia-be trong Ga-la-át. Cả dân Gia-be nói cùng Na-hách rằng: Hãy lập ước cùng chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự ông.

1 Sam11 2 Na-hách, người Am-môn, đáp rằng: Ta sẽ lập ước cùng các người theo cách này: phải khoét hết thầy con mắt hữu của các người, để gieo sự sỉ nhục cho cả Y-sơ-ra-ên.

1 Sam11 3 Các trưởng lão Gia-be nói cùng người rằng: Xin hãy cho chúng tôi bầy ngày đình chiến, chúng tôi sẽ sai sứ giả đến khắp địa phận Y-sơ-ra-ên; nếu không ai giải cứu chúng tôi, thì chúng tôi sẽ đi ra hàng đầu.

1 Sam11 4 Vậy, những sứ giả đi đến Ghi-bê-a, thành của Sau-lơ, thuật lại các lời ấy cho dân sự nghe. Cả dân sự bèn cất tiếng lên khóc.

1 Sam11 5 Lúc ấy, Sau-lơ ở ruộng trở về, đi sau bò mình; người hỏi rằng: Có chi dân sự khóc như vậy? Người ta thuật lại lời các người Gia-be đã nói.

1 Sam11 6 Vừa nghe tin này, Sau-lơ được Thần của Đức Chúa Trời cảm động, và cơn giận người nổi phùng phùng.

1 Sam11 7 Người bắt một cặp bò, sả ra từng miếng, gọi cho sứ giả đem đến khắp địa phận Y-sơ-ra-ên với lời rao này: Phàm ai không ra theo Sau-lơ và Sa-mu-ên, thì các con bò nó tất sẽ bị làm như vậy. Sự kinh khủng của Đức Giê-hô-va giáng trên dân sự, nên hết thầy chúng đều đi ra như chỉ một người.

1 Sam11 8 Sau-lơ kiểm điểm chúng tại Bê-xéc; có ba trăm ngàn người Y-sơ-ra-ên và ba mươi ngàn người Giu-đa.

1 Sam11 9 Chúng nói cùng sứ giả đã đến rằng: Hãy nói cùng người Gia-be trong Ga-la-át: Đến mai, khi mặt trời đã nắng nóng, thì anh em sẽ được giải cứu. Những sứ giả đi về thuật lại các lời này cho dân Gia-be. Dân này lấy làm vui mừng,

Kinh Thánh

1 Sam11 10 và nói cùng người Am-môn rằng: Ngày mai, chúng ta sẽ đi ra cùng các người, các người sẽ đãi chúng ta theo ý mình lấy làm phải.

1 Sam11 11 Nhưng sáng ngày mai, Sau-lơ chia dân sự ra làm ba đạo, hãm dinh dân Am-môn vừa lúc canh năm, và đánh dân Am-môn cho đến gần đứng bóng. Những người thoát khỏi thì bị tàn lạt đến nỗi không có hai người chung nhau.

1 Sam11 12 Dân sự nói cùng Sa-mu-ên rằng: Ai đã nói: Sau-lơ há sẽ trị vì trên chúng ta sao? Hãy phó những người đó cho chúng tôi giết đi.

1 Sam11 13 Nhưng Sau-lơ đáp: Chẳng ai sẽ bị xử tử trong ngày nay; vì ngày nay Đức Giê-hô-va đã làm sự giải cứu trong Y-sơ-ra-ên.

1 Sam11 14 Sa-mu-ên nói cùng dân sự rằng: Chúng ta hãy đi đến Ghinh-ganh dựng lập nước lại.

1 Sam11 15 Cả dân sự đều đi đến Ghinh-ganh; tại đó, trước mặt Đức Giê-hô-va, chúng lập Sau-lơ làm vua. Tại đó chúng dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va. Đoạn, Sau-lơ và hết thầy người Y-sơ-ra-ên vui mừng khôn xiết.

1 Sam12 1 Bảy giờ, Sa-mu-ên nói cùng cả Y-sơ-ra-ên rằng: Ta đã vâng theo mọi lời các người nói cùng ta; ta đã lập một vua trên các người;

1 Sam12 2 rày vua ấy sẽ đi trước đầu các người. Còn ta đã già, tóc bạc, các con trai ta ở cùng các người. Ta đã đi trước đầu các người từ khi ta còn thơ ấu cho đến ngày nay.

1 Sam12 3 Vậy, ta đây; hãy làm chứng về ta tại trước mặt Đức Giê-hô-va và trước kẻ chịu xúc dầu Ngài. Ta có bắt bò ai chăng? Bắt lừa ai chăng? Ta có lừa dối ai chăng? Hành hung cùng ai chăng? Ta có nhận của hối lộ nơi tay aiặng vì nó mà nhắm mắt ta chăng? Ví bằng có làm vậy, ắt ta sẽ trả lại cho các người.

1 Sam12 4 Chúng đáp rằng: Ông không có lừa dối chúng tôi, không hành hung cùng chúng tôi, và không nhận lấy chi nơi tay ai hết.

1 Sam12 5 Người tiếp rằng: Đức Giê-hô-va chứng cho các người; kẻ chịu xúc dầu của Ngài cũng chứng rằng ngày nay các người không tìm thấy gì trong tay ta. Chúng đáp: Nguyện Ngài làm chứng cho!

1 Sam12 6 Sa-mu-ên nói cùng dân sự rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập Môi-se và A-rôn, đem tổ phụ của các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

1 Sam12 7 Vậy bây giờ, hãy ra mắt trước mặt Đức Giê-hô-va, ta sẽ luận cùng các người về hết thầy những việc công bình mà Đức Giê-hô-va đã làm cho các người và cho tổ phụ các người.

1 Sam12 8 Sau khi Gia-cốp đến xứ Ê-díp-tô, tổ phụ các người có kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va sai Môi-se và A-rôn đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà lập họ ở trong chỗ này.

1 Sam12 9 Nhưng họ quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nên Ngài phó họ cho Si-sê-ra, tổng binh của Hát-so, cho dân Phi-li-tin, và cho dân Mô-áp; chúng nó đều tranh chiến cùng họ.

1 Sam12 10 Họ bèn kêu cầu Đức Giê-hô-va mà rằng: Chúng tôi đã phạm tội, vì chúng tôi có lia bỏ Đức Giê-hô-va, mà hầu việc những Ba-anh và Át-tát-tê; nhưng bây giờ, xin giải cứu chúng tôi khỏi tay kẻ thù nghịch chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự Ngài.

1 Sam12 11 Đức Giê-hô-va đã sai Giê-ru-ba-anh, Bê-đan, Giép-thê, và Sa-mu-ên; Ngài giải cứu các người khỏi kẻ thù nghịch xung quanh các người, và các người đã ở được an ổn vô sự.

1 Sam12 12 Song thấy Na-hách, vua dân Am-môn, đến đánh các người, các người nói cùng ta rằng: Không được; phải có một vua cai trị chúng tôi; mà thật Giê-

hô-va Đức Chúa Trời các người đã là Vua các người.

1 Sam12 13 Bây giờ, kìa vua các người đã chọn, và đã cầu xin. Đức Giê-hô-va đã lập người làm vua trên các người.

1 Sam12 14 Nếu các người kính sợ Đức Giê-hô-va, phục sự Ngài, vâng theo lời phán Ngài, chẳng nghịch mạng lệnh của Ngài; nếu các người và vua cai trị các người vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì chắc các người sẽ được may mắn.

1 Sam12 15 Còn nếu các người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va, bội nghịch mạng lệnh của Ngài, thì tay của Đức Giê-hô-va ắt sẽ giáng họa trên các người như đã giáng họa trên tổ phụ các người.

1 Sam12 16 Vậy, bây giờ hãy đứng tại đây, đừng xem việc lớn mà Đức Giê-hô-va sẽ làm trước mắt các người.

1 Sam12 17 Ngày nay, há chẳng phải là mùa gặt lúa mì sao? Ta sẽ cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ làm sấm sét và mưa, để các người biết và thấy mình đã phạm sự ác lớn trước mặt Đức Giê-hô-va, bởi vì đã xin một vua.

1 Sam12 18 Sa-mu-ên bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va; trong ngày đó Đức Giê-hô-va làm sấm sét và mưa; cả dân sự lấy làm sợ Đức Giê-hô-va và Sa-mu-ên lắm.

1 Sam12 19 Hết thầy đều nói cùng Sa-mu-ên rằng: Xin hãy vì những đầy tớ của ông mà cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, hầu cho chúng tôi không chết; vì chúng tôi đã thêm lỗi xin một vua vào các tội khác của chúng tôi.

1 Sam12 20 Sa-mu-ên đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi. Thật các người có làm mọi điều gian ác này; song chớ xây bỏ Đức Giê-hô-va, phải hết lòng phục sự Ngài,

1 Sam12 21 chớ lìa bỏ Ngài đừng đi theo những hình tượng hư không, chẳng có ích chi, cũng không biết cứu; vì hình tượng chỉ là hư không mà thôi.

1 Sam12 22 Đức Giê-hô-va vì có danh lớn mình, sẽ chẳng từ bỏ dân sự Ngài: chớ thật, Đức Giê-hô-va đã định các người làm dân sự của Ngài.

1 Sam12 23 Còn ta đây, cũng chẳng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va mà thôi cầu nguyện cho các người. Ta sẽ dạy các người biết con đường lành và ngay.

1 Sam12 24 Chỉ hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, lấy hết lòng trung tín phục sự Ngài; vì khá xem những việc lớn lao mà Ngài làm cho các người là dường nào!

1 Sam12 25 Nhưng nếu các người cứ làm ác, thì các người và vua các người chắc sẽ bị diệt vong.

1 Sam13 1 Khi Sau-lơ lên ngôi vua, thì đã được bốn mươi tuổi. Người đã cai trị trên Y-sơ-ra-ên hai năm,

1 Sam13 2 bèn chọn ba ngàn người Y-sơ-ra-ên: hai ngàn người đặt ở cùng mình tại Mích-ma và trên núi Bê-tên, còn một ngàn người thì ở với Giô-na-than tại Ghi-bê-a trong xứ Bê-ni-min. Dân sự còn lại, người cho về, ai nấy vào trong trại mình.

1 Sam13 3 Giô-na-than đánh đồn Phi-li-tin ở tại Ghê-ba. Dân Phi-li-tin hay điều đó; Sau-lơ hạ lệnh thổi kèn khắp xứ, mà rằng: Dân Hê-bơ-rơ khá nghe biết!

1 Sam13 4 Vậy, cả Y-sơ-ra-ên đều hay rằng Sau-lơ đã đánh đồn Phi-li-tin và Y-sơ-ra-ên bị dân Phi-li-tin ghen ghét. Bây giờ, dân sự bị nhóm hiệp lại bên Sau-lơ tại Ghinh-ganh.

1 Sam13 5 Khi ấy, dân Phi-li-tin hiệp lại đặt đánh Y-sơ-ra-ên: chúng có ba vạn cỗ xe, sáu ngàn lính kỵ, và quân lính đông như cát trên bờ biển. Vậy, chúng nó đi lên, đóng trại tại Mích-ma, về hướng đông của Bết-a-ven.

1 Sam13 6 Dân Y-sơ-ra-ên thấy mình nguy cấp vì bị chúng theo riết gần, bèn

trốn ẩn trong hang đá, trong bờ bụi, trong gành đá, trong đồn lũy, và trong hầm hố.
1 Sam13 7 **Mấy người Hê-bơ-rơ sang qua sông Giô-đanh, đến xứ Gát và Ga-la-át. Song Sau-lơ còn ở tại Ghinh-ganh và hết thấy dân sự đi theo người đều run sợ.**

1 Sam13 8 **Sau-lơ đợi bảy ngày, là kỳ của Sa-mu-ên đã định; song vì Sa-mu-ên không đến Ghinh-ganh, dân sự bèn tan đi.**

1 Sam13 9 **Bấy giờ, Sau-lơ nói: Hãy đem đến cho ta của lễ thiêu và của lễ thù ân; rồi người dâng của lễ thiêu.**

1 Sam13 10 **Khi người dâng xong, kìa Sa-mu-ên bèn đến. Sau-lơ đi ra đón đặng chào người.**

1 Sam13 11 **Nhưng Sa-mu-ên bèn hỏi: Người đã làm chi? Sau-lơ đáp rằng: Khi tôi thấy dân sự tan đi, ông không đến theo ngày đã định, và dân Phi-li-tin đã hiệp lại tại Mich-ma,**

1 Sam13 12 **thì tôi nói rằng: Dân Phi-li-tin chắc sẽ hãm đánh tôi tại Ghinh-ganh, và tôi chưa cầu khẩn Đức Giê-hô-va. Vì vậy, tôi miễn cưỡng dâng của lễ thiêu.**

1 Sam13 13 **Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Người thật có làm ngu dại, không vâng theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền cho. Ví bằng có vâng theo, thì Đức Giê-hô-va ắt đã lập nước người vững đời đời nơi Y-sơ-ra-ên;**

1 Sam13 14 **nhưng bây giờ, nước người sẽ không bền lâu. Đức Giê-hô-va đã chọn lấy cho mình một người theo lòng Ngài, đặt người ấy làm trưởng của dân sự Ngài, bởi vì người không giữ theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.**

1 Sam13 15 **Đoạn, Sa-mu-ên đứng dậy, đi từ Ghinh-ganh đến Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, rồi Sau-lơ kiểm điểm dân ở cùng mình: có ước chừng sáu trăm người.**

1 Sam13 16 **Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, cùng quân lính đi theo, đều đóng tại Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, còn dân Phi-li-tin hạ trại tại Mich-ma.**

1 Sam13 17 **Từ trong dinh Phi-li-tin có một toán quân cướp phá đi ra, chia làm ba đội: đội này theo con đường Oúp-ra, đi về xứ Su-anh;**

1 Sam13 18 **đội kia noi con đường Bết-hô-rôn; còn đội thứ ba theo con đường ranh nằm trên trũng Sê-bô-im, về hướng đồng vắng.**

1 Sam13 19 **Vả, trong cả xứ Y-sơ-ra-ên không có thợ rèn, bởi vì dân Phi-li-tin đã nói rằng: Hãy cấm người Hê-bơ-rơ rèn gươm và giáo.**

1 Sam13 20 **Hết thấy Y-sơ-ra-ên ai nấy đều đi xuống nơi Phi-li-tin đặng mượn rèn lưỡi cày, cuốc, rìu, và lưỡi hái mình;**

1 Sam13 21 **lại khi nào lưỡi cày, cuốc, chĩa ba, hay là rìu bị mẻ sứt, thì đi xuống đặng mài và sửa cái đó lại.**

1 Sam13 22 **Nên trong ngày tranh chiến chẳng có gươm cũng không có giáo nơi tay của cả dân sự đi theo Sau-lơ và Giô-na-than; chỉ có cho Sau-lơ và Giô-na-than, là con trai người, dùng mà thôi.**

1 Sam13 23 **Một đồn quân Phi-li-tin kéo ra đặng đón đèo Mich-ma.**

1 Sam14 1 **Một ngày kia, Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, nói cùng gã trai trẻ vác binh khí mình, mà rằng: Hè, chúng ta hãy đi qua đồn quân Phi-li-tin, đóng ở phía bên kia. Nhưng người chẳng nói cho cha mình hay.**

1 Sam14 2 **Bấy giờ, Sau-lơ ở tại đầu ranh Ghi-bê-a, dưới cây lựu của Mi-gô-rôn, còn đạo quân theo người ước chừng sáu trăm người.**

1 Sam14 3 **A-hi-gia, con trai A-hi-túp, anh của Y-ca-bốt, con trai Phi-nê-a, cháu Hê-li, mặc áo ê-phót, làm thầy tế lễ tại Si-lô. Dân sự không biết Giô-na-than đi.**

Kinh Thánh

- 1 Sam14 4 Ở giữa đèo mà Giô-na-than gắng sức đi dựng đến đồn Phi-li-tin, có một răng đá ở bên này, và một răng ở bên kia; cái này gọi là Bốt-sét, còn cái kia gọi là Sê-nê.
- 1 Sam14 5 Một cái răng đá mọc lên về phía bắc, đối ngang Mích-ma, còn cái kia ở tại phía nam, đối ngang Ghê-ba.
- 1 Sam14 6 Giô-na-than nói cùng kẻ vác binh khí mình rằng: Hè, chúng ta hãy hãm đồn của những kẻ chẳng chịu cắt bì kia. Hoặc giả Đức Giê-hô-va sẽ hành sự vì chúng ta chẳng; vì Đức Giê-hô-va khiến cho số ít người được thắng cũng như số đông người vậy.
- 1 Sam14 7 Kẻ vác binh khí của người thừa rằng: Hãy làm điều ông ước, và đi nơi nào ông muốn; lòng ông dẫn ông đi đâu, tôi sẽ theo đó.
- 1 Sam14 8 Giô-na-than tiếp: Này, chúng ta hãy đi đến những người ấy, tỏ mình ra cho chúng nó.
- 1 Sam14 9 Nếu chúng nó nói: Hãy đợi chúng ta đến cùng các người, thì chúng ta sẽ đứng lại chỗ mình và không lên đến cùng chúng nó.
- 1 Sam14 10 Còn nếu chúng nó nói rằng: Hãy lên đến chúng ta; thì chúng ta sẽ lên; vì Đức Giê-hô-va đã phó chúng nó vào tay chúng ta: điều đó sẽ dùng làm dấu hiệu cho chúng ta.
- 1 Sam14 11 Vậy hai người đều đi lên đồn Phi-li-tin. Dân Phi-li-tin nói: Kia, những người Hê-bơ-rơ ra từ hang đá là nơi chúng nó ẩn trốn kia.
- 1 Sam14 12 Lính của đồn nói cùng Giô-na-than và kẻ vác binh khí mà rằng: Hãy đi đến chúng ta, chúng ta có chuyện tỏ cùng hai người. Giô-na-than nói với kẻ vác binh khí mình rằng: Hãy theo ta, vì Đức Giê-hô-va đã phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên.
- 1 Sam14 13 Giô-na-than dùng tay và chơn leo lên, và kẻ cầm binh khí leo theo. Người Phi-li-tin ngã trước mặt Giô-na-than, và kẻ vác binh khí giết chúng nó chết ở đằng sau người.
- 1 Sam14 14 Trong trận thứ nhứt này, Giô-na-than và kẻ vác binh khí người giết chừng hai mươi người, trong một khoảng nửa công đất.
- 1 Sam14 15 Sự hãi hùng tràn ra trong trại quân, trong đồng, và trong cả dân Phi-li-tin. Quân đồn và đảng cướp giựt đều bị kinh khủng; đất bị rung động; ấy như một sự kinh khiếp của Đức Chúa Trời vậy.
- 1 Sam14 16 Lính canh của Sau-lơ ở tại Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, đều thấy quân chúng Phi-li-tin tản lạc và chạy trốn lộn xộn.
- 1 Sam14 17 Bảy giờ, Sau-lơ nói với quân lính ở cùng mình mà rằng: Hãy kiểm điểm xem ai là những người bỏ đã hàng ngũ chúng ta. Chúng kiểm điểm, thấy thiếu Giô-na-than và kẻ vác binh khí người.
- 1 Sam14 18 Sau-lơ nói cùng A-hi-gia rằng: Hãy đem hòm của Đức Chúa Trời đến gần (vì trong ngày đó hòm của Đức Chúa Trời ở cùng dân Y-sơ-ra-ên).
- 1 Sam14 19 Nhưng khi Sau-lơ nói với thầy tế lễ, thì tiếng ồn ào lại càng thêm lên trong trại quân Phi-li-tin. Sau-lơ nói cùng thầy tế lễ rằng: Hãy rút tay người lại.
- 1 Sam14 20 Đoạn, Sau-lơ và hết thầy quân lính ở cùng người hiệp lại, đi tới chốn chiến trường, kia thấy người Phi-li-tin rút gươm giết lẫn nhau, hỗn loạn cực điểm.
- 1 Sam14 21 Những người Hê-bơ-rơ đã từ lâu phục dân Phi-li-tin và theo họ trong trại quân, nay trở lòng hiệp với Y-sơ-ra-ên vẫn theo cùng Sau-lơ và Giô-na-than.
- 1 Sam14 22 Lại khi hết thầy người Y-sơ-ra-ên đương ẩn trong núi Ép-ra-im,

nghe dân Phi-li-tin chạy trốn, cũng rượt đuổi theo chúng nó mà đánh giặc.

1 Sam14 23 Đức Giê-hô-va giải cứu Y-sơ-ra-ên trong ngày đó; cơn giặc tràn đến Bết-a-ven.

1 Sam14 24 Cũng trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên bị mệt đuổi. Và lại, Sau-lơ có thề cùng dân sự rằng: Đáng rủa sả người nào sẽ ăn vật thực gì trước khi chiều tối, tức trước khi ta báo thù những kẻ cừu địch ta! Vì vậy, cả dân sự đều cứ không ăn vật thực gì hết.

1 Sam14 25 Song chúng dân đã đến trong một cái rừng có mật ong trên mặt đất.

1 Sam14 26 Bảy giờ, dân sự đi vào trong rừng, thấy mật này chảy; chẳng ai dám chấm tay vào miệng, vì sợ lời thề.

1 Sam14 27 Nhưng Giô-na-than không biết lời thề mà cha mình đã lập cùng dân sự, nên giờ đầu gậy mình cầm nơi tay chấm vào tàng mật ong, rồi lấy tay đem mật vào miệng, thì mắt người sáng ra.

1 Sam14 28 Có người trong dân chúng cất tiếng nói rằng: Cha ông có thề cùng dân chúng rằng: Đáng rủa sả người nào ăn vật thực gì trong ngày nay. Và, dân sự đều bị mệt đuổi.

1 Sam14 29 Giô-na-than đáp rằng: Cha ta làm rối cho xứ, hãy xem mắt ta đã sáng dường nào, vì có ném chút mật này!

1 Sam14 30 Ôi chớ chi ngày nay dân sự đã ăn vật chiếm được của thù nghịch, thì sự thua bại dân Phi-li-tin đã lớn hơn biết bao!

1 Sam14 31 Vậy ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên đánh bại dân Phi-li-tin từ Mích-ma cho đến A-gia-lôn.

1 Sam14 32 Dân sự bị mệt đuổi lắm, bèn xông vào cửa cướp, bắt chiên, bò, bò con, giết đi trên đất, rồi ăn thịt lộn với huyết.

1 Sam14 33 Có người đến nói cùng Sau-lơ rằng: Kìa, dân sự phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, mà ăn thịt lộn với huyết. Người đáp: Ấy là một sự lỗi đạo! Hãy lập tức lẩn một hòn đá lớn đến gần ta.

1 Sam14 34 Lại tiếp rằng: Hãy đi khắp cơ binh rao rằng mỗi người phải dẫn đến ta chiên và bò mình, và giết đi tại đây. Rồi các người sẽ ăn thịt nó; như vậy các người không phạm tội cùng Đức Giê-hô-va mà ăn thịt lộn với huyết. Thế thì, trong đêm đó, mỗi người trong chúng dẫn súc vật mình có dưới tay, và giết nó trên một hòn đá.

1 Sam14 35 Sau-lơ bèn lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va; ấy là bàn thờ thứ nhứt mà người lập cho Đức Giê-hô-va.

1 Sam14 36 Đoạn, Sau-lơ nói: Chúng ta hãy đi xuống đuổi theo dân Phi-li-tin trong khi ban đêm, cướp phá chúng nó cho đến sáng sớm, và chớ để sống một ai. Chúng thưa rằng: Hãy làm mọi điều vua lấy làm phải. Thầy tế lễ bèn nói: Chúng ta hãy đến gần Đức Chúa Trời.

1 Sam14 37 Sau-lơ cầu vấn Đức Chúa Trời rằng: Tôi phải nên xuống đuổi theo dân Phi-li-tin chẳng? Ngài sẽ phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên chẳng? Song lần này Đức Chúa Trời chẳng đáp lại lời gì hết.

1 Sam14 38 Đoạn, Sau-lơ bảo rằng: Hỡi các quan trưởng của dân sự, hết thầy hãy đến gần đây, xét tìm tội lỗi đã phạm trong ngày nay là sao.

1 Sam14 39 Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng giải cứu Y-sơ-ra-ên, mà thề rằng kẻ đã phạm tội, dấu chính là Giô-na-than, con trai ta, cũng phải chết đi! Trong cả dân sự chẳng có ai đáp lời người.

1 Sam14 40 Người bèn nói cùng cả Y-sơ-ra-ên rằng: Các người hãy đứng bên

này; ta và Giô-na-than, con trai ta, sẽ đứng bên kia. Dân sự thưa rằng: Hãy làm điều vua lấy làm phải.

1 Sam14 41 Sau-lơ thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! xin hãy tỏ ra sự thật. Giô-na-than và Sau-lơ bị chỉ ra, còn dân sự thì vô can.

1 Sam14 42 Sau-lơ nói: Hãy bắt thăm cho ta và Giô-na-than, con trai ta.

1 Sam14 43 Giô-na-than bị chỉ ra. Sau-lơ nói cùng Giô-na-than rằng: Hãy tỏ cho ta biết điều người đã làm. Giô-na-than thú thật rằng: Tôi có dùng đầu gậy tôi cầm nơi tay mà ném chút mật ong; nầy tôi đây phải chết.

1 Sam14 44 Sau-lơ nói: Hỡi Giô-na-than, nếu người không chết, nguyện Đức Giê-hô-va giáng họa rất nặng trên ta!

1 Sam14 45 Nhưng dân sự đáp cùng Sau-lơ rằng: Uô! Giô-na-than là người đã làm cho Y-sơ-ra-ên được đại thắng dường kia, phải chết sao? Điều đó chẳng nên! Chúng tôi chỉ sanh mạng của Đức Giê-hô-va mà thề rằng một sợi tóc trên đầu người sẽ chẳng rụng xuống đất; vì người ở cùng Đức Chúa Trời mà được thắng ngày nay. Như vậy, dân sự giải cứu Giô-na-than, và người khỏi bị xử tử.

1 Sam14 46 Đoạn, Sau-lơ trở về, chẳng đuổi theo dân Phi-li-tin nữa; và dân Phi-li-tin đều trở về trong xứ mình.

1 Sam14 47 Sau khi Sau-lơ đã cầm quyền nước Y-sơ-ra-ên, thì người giao chiến cùng kẻ thù nghịch mình tứ phía, tức cùng Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, các vua Xô-ba, và cùng dân Phi-li-tin; hễ người cử binh đến đâu, thì báo thù được đến đó.

1 Sam14 48 Người tụ tập quân lính, đánh dân A-ma-léc, và giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay những kẻ cướp phá họ.

1 Sam14 49 Các con trai của Sau-lơ là Giô-na-than, Gi-sê-vi, và Manh-ki-sua, người cũng có hai con gái; lớn, tên là Mê-ráp; nhỏ, tên là Mi-canh;

1 Sam14 50 vợ Sau-lơ tên là A-hi-nô-am, con gái của A-hi-mát. Tổng binh của đạo binh người là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, chú của Sau-lơ,

1 Sam14 51 Kích, cha của Sau-lơ và Nê-rơ, cha của Áp-ne, là con trai của A-bi-ên.

1 Sam14 52 Trọn đời Sau-lơ có sự tranh chiến dữ dội cùng dân Phi-li-tin; hễ khi Sau-lơ thấy người mạnh mẽ và bạo dạn, thì chiêu mộ người theo mình.

1 Sam15 1 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Đức Giê-hô-va đã sai ta xức dầu cho người, lập làm vua dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Vậy bây giờ, hãy nghe lời phán của Đức Giê-hô-va.

1 Sam15 2 Đức Giê-hô-va vạ quân phán như vậy: Ta nhớ lại điều A-ma-léc làm cho Y-sơ-ra-ên, ngăn cản đường lúc nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

1 Sam15 3 Vậy, hãy đi đánh dân A-ma-léc và diệt hết mọi vật thuộc về chúng nó. Người sẽ không thương xót chúng nó, phải giết người nam và nữ, con trẻ và con bú, bò và chiên, lạc đà và lừa.

1 Sam15 4 Vậy, Sau-lơ nhóm hiệp dân sự và điếm soát họ tại Tê-la-im: có hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa.

1 Sam15 5 Sau-lơ đi tới thành A-ma-léc và đặt binh phục trong rừng.

1 Sam15 6 Người có nói với dân Kê-nít rằng: Các người hãy rút đi, hãy phân rẽ khỏi dân A-ma-léc, kéo ta diệt các người luôn với chúng nó chẳng. Vì khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, các người có làm ơn cho hết thầy dân ấy. Vậy, dân Kê-nít phân rẽ khỏi dân A-ma-léc.

1 Sam15 7 Sau-lơ đánh A-ma-léc từ Ha-vi-la cho đến Su-rơ, đối ngang xứ Ê-díp-tô.

Kinh Thánh

- 1 Sam15 8 Người bắt sống A-ga, vua của dân A-ma-léc, rồi lấy gươm diệt hết thầy dân sự.
- 1 Sam15 9 Nhưng Sau-lơ và dân chúng dong thú A-ga, chẳng giết những con tốt hơn hết trong bầy bò và chiên, các thú về lứa đẻ thú nhì, chiên con, và mọi vật tốt nhất. Chúng chẳng muốn diệt những vật đó, chỉ diệt hết những vật chi xấu và không giá trị.
- 1 Sam15 10 Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như vậy:
- 1 Sam15 11 Ta hối hận vì đã lập Sau-lơ làm vua; bởi người đã xây bỏ ta, không làm theo lời ta. Sa-mu-ên buồn rầu, kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va trọn đêm.
- 1 Sam15 12 Sáng ngày sau, người đi rước Sau-lơ. Có kẻ đến nói cùng Sa-mu-ên rằng: Sau-lơ đã đến Cạt-mên, dựng cho mình một cái bia tại đó; đoạn, đổi đường đi xuống Ghinh-ganh.
- 1 Sam15 13 Sa-mu-ên đi đến cùng Sau-lơ; Sau-lơ nói cùng người rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! Tôi đã làm theo lệnh của Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam15 14 Sa-mu-ên hỏi người rằng: Vậy thì tiếng chiên kêu vang đến tai ta, cùng tiếng bò rống ta nghe kia, là làm sao?
- 1 Sam15 15 Sau-lơ đáp rằng: Dân sự có dẫn chúng nó từ nơi người A-ma-léc đến; vì dân sự đã tha những con tốt nhứt về chiên và bò, dâng dâng nó làm của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông; vật còn lại, chúng tôi đã diệt hết đi.
- 1 Sam15 16 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Thôi! Ta sẽ tỏ cho người điều Đức Giê-hô-va đã phán cho ta đêm nay. Sau-lơ đáp: Xin nói.
- 1 Sam15 17 Sa-mu-ên nói rằng: Lúc người còn nhỏ tại mắt người, người há chẳng trở nên đầu trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? và Đức Giê-hô-va há chẳng xúc dầu cho người làm vua của Y-sơ-ra-ên ư?
- 1 Sam15 18 Vả, Đức Giê-hô-va đã sai người đi mà rằng: Hãy đi diệt hết những kẻ phạm tội kia, là dân A-ma-léc, và giao chiến cùng chúng nó cho đến chừng người đã diệt chúng nó.
- 1 Sam15 19 Sao người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va? Có sao người xông vào của cướp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va?
- 1 Sam15 20 Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi thật có nghe theo lời phán của Đức Giê-hô-va. Tôi đã đi làm xong việc mà Đức Giê-hô-va sai tôi đi làm; tôi có đem A-ga, vua dân A-ma-léc về, và diệt hết dân A-ma-léc.
- 1 Sam15 21 Nhưng dân sự có chọn trong của cướp, chiên và bò, là vật tốt nhứt về của đáng tận diệt, dâng dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh.
- 1 Sam15 22 Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực;
- 1 Sam15 23 sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua.
- 1 Sam15 24 Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi có phạm tội. Tôi đã can phạm mạng lệnh Đức Giê-hô-va, và lời của ông. Tôi sợ dân sự, nên nghe theo tiếng của họ.
- 1 Sam15 25 Bấy giờ, xin ông hãy tha tội tôi, trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ sấp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam15 26 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Ta không trở lại cùng người đâu; vì người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va từ bỏ người, để

người chẳng còn làm vua của Y-sơ-ra-ên nữa.

1 Sam15 27 Khi Sa-mu-ên xây lưọng dựng đi, Sau-lơ nắm vạt áo toi người, thì áo bèn rách.

1 Sam15 28 Sa-mu-ên nói cùng người: Ấy ngày nay Đức Giê-hô-va xé nước Y-sơ-ra-ên khỏi người là như vậy, dựng ban cho kẻ lân cận người, xứng đáng hơn người.

1 Sam15 29 Và lại, Đáng phù hộ Y-sơ-ra-ên chẳng nói dối, và không ăn năn; vì Đáng ấy chẳng phải loài người mà ăn năn!

1 Sam15 30 Sau-lơ đáp rằng: Tôi có tội; song xin hãy tôn trọng tôi trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi, và trước mặt Y-sơ-ra-ên; xin ông trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông.

1 Sam15 31 Vậy, Sa-mu-ên trở lại theo Sau-lơ; và Sau-lơ sắp thờ lạy Đức Giê-hô-va.

1 Sam15 32 Đoạn, Sa-mu-ên nói: Hãy dẫn A-ga, vua A-ma-léc đến ta. A-ga đi đến người, bộ vui mừng, vì tưởng rằng: Quả hẳn, điều cay đắng của sự chết qua rồi.

1 Sam15 33 Nhưng Sa-mu-ên nói cùng người rằng: Hễ gươm người đã làm người đờn bà không có con thể nào, thì mẹ người cũng sẽ không có con thể ấy. Sa-mu-ên bèn giết A-ga trước mặt Đức Giê-hô-va tại chính Ghinh-ganh.

1 Sam15 34 Đoạn, Sa-mu-ên đi về Ra-ma; còn Sau-lơ trở về nhà mình tại Ghi-bê-a của Sau-lơ.

1 Sam15 35 Sa-mu-ên chẳng còn thấy Sau-lơ nữa cho đến ngày mình thác; vì người buồn bực về việc Sau-lơ; còn Đức Giê-hô-va ăn năn đã lập Sau-lơ làm vua của Y-sơ-ra-ên.

1 Sam16 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Người buồn rầu về việc Sau-lơ cho đến chừng nào? Ta đã từ bỏ nó, hầu cho nó không còn làm vua trên Y-sơ-ra-ên nữa. Hãy đổ dầu đầy sừng của người và đi. Ta sẽ sai người đến Y-sai, người Bết-lê-hem. vì trong vòng các con trai người, ta đã chọn một người làm vua.

1 Sam16 2 Sa-mu-ên thưa rằng: Làm sao tôi đi đó được? Nếu Sau-lơ hay, thì sẽ giết tôi đi. Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Hãy đem theo người một con bò cái tơ, và nói rằng: Tôi đến để dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va.

1 Sam16 3 Người sẽ mời Y-sai dự tế. Ta sẽ tỏ cho người biết điều người phải làm; rồi người sẽ nhơn danh ta xúc dầu kẻ ta chỉ cho người.

1 Sam16 4 Sa-mu-ên làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán cùng mình, và đi đến Bết-lê-hem. Những trưởng lão của thành ấy đều lấy làm bối rối, chạy đón người, mà hỏi rằng: Có phải ông đến đem bình an chăng? Người đáp rằng: Bình an.

1 Sam16 5 Ta đến để dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va; hãy dọn mình thanh sạch và đến ăn thịt tế lễ với ta. Người cũng dọn Y-sai và các con trai người cho thanh sạch và mời đến dự tế.

1 Sam16 6 Khi chúng đến, Sa-mu-ên thấy Ê-li-áp, bèn thàm rằng: Quả hẳn, kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va đương ở trước mặt Ngài.

1 Sam16 7 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng; Chớ xem bộ dạng và hình vóc cao lớn của nó, vì ta đã bỏ nó. Đức Giê-hô-va chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng.

1 Sam16 8 Y-sai bèn gọi A-bi-na-đáp, và biểu người đi qua trước mặt Sa-mu-ên; nhưng Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va cũng chẳng chọn người này. Y-sai biểu

Sam-ma đi qua,

1 Sam16 9 nhưng Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va cũng không chọn người này nữa.

1 Sam16 10 Y-sai biểu bảy con trai mình đi qua trước mặt Sa-mu-ên như vậy; thì Sa-mu-ên nói cùng Y-sai rằng: Đức Giê-hô-va chẳng chọn một ai trong chúng nó.

1 Sam16 11 Đoạn, Sa-mu-ên nói cùng Y-sai rằng: Hết thấy con trai người là đó sao? Y-sai đáp rằng: Hãy còn đứa con út, nhưng nó đi chăn chiên. Sa-mu-ên nói: Hãy sai gọi nó; chúng ta không ngồi ăn trước khi nó đến.

1 Sam16 12 Vậy, Y-sai sai gọi người. Mặt người hồng hồng, con mắt xinh lịch, và hình dung tốt đẹp. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Ấy là nó; hãy đứng dậy xúc dầu cho nó.

1 Sam16 13 Sa-mu-ên lấy sừng dầu, xúc cho người ở giữa các anh người. Từ ngày đó về sau, Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Đa-vít. Sa-mu-ên đứng dậy đi về Ra-ma.

1 Sam16 14 Thần của Đức Giê-hô-va lìa khỏi Sau-lơ; Đức Giê-hô-va bèn khiến một ác thần khuấy khuấy người.

1 Sam16 15 Tôi tớ của Sau-lơ nói cùng người rằng: Nay có một ác thần mà Đức Chúa Trời khiến đến khuấy khuấy vua.

1 Sam16 16 Xin chúa chúng tôi hãy biểu những tôi tớ đứng hầu chúa tìm một người biết gảy đàn, để khi nào Đức Chúa Trời sai ác thần đến chúa, thì người đó sẽ gảy đàn, và chúa sẽ được an ủi.

1 Sam16 17 Sau-lơ đáp cùng các tôi tớ mình rằng; Vậy, hãy tìm cho ta một người gảy đàn hay, rồi dẫn nó đến cùng ta.

1 Sam16 18 Một người trong vòng tôi tớ cất tiếng nói rằng: Nay tôi đã thấy một con trai của Y-sai, người Bết-lê-hem; nó gảy đàn hay, một người chiến sĩ mạnh bạo, ăn nói khôn ngoan, và mặt mày tốt đẹp; Đức Giê-hô-va ở cùng người.

1 Sam16 19 Sau-lơ sai sứ đến Y-sai, mà nói rằng: Hãy gọi cho ta Đa-vít, con trai người, là kẻ chăn chiên.

1 Sam16 20 Y-sai bèn lấy bánh, một bầu da rượu, một con dê con còn bú, chất trên một con lừa, rồi nhờ Đa-vít con trai mình, gọi cho Sau-lơ.

1 Sam16 21 Đa-vít đến nơi Sau-lơ, bèn ra mắt người. Sau-lơ thương yêu người lắm, đặt người làm kẻ vác binh khí mình.

1 Sam16 22 Người sai đi nói cùng Y-sai rằng: Ta xin người hãy cho Đa-vít đứng hầu chực ta; vì nó được ơn trước mặt ta.

1 Sam16 23 Vậy, khi Đức Chúa Trời khiến ác thần nhập vào Sau-lơ, thì Đa-vít lấy đàn và gảy. Sau-lơ bèn được an ủi, lành mạnh, và ác thần lìa khỏi người.

1 Sam17 1 Dân Phi-li-tin nhóm hiệp các đạo binh mình đặng làm giặc, chúng nó hiệp tại Sô-cô, thuộc về xứ Giu-đa, và đóng trại tại Ê-phê-Đa-mim, giữa Sô-cô và A-xê-ca.

1 Sam17 2 Sau-lơ và người Y-sơ-ra-ên cũng nhóm hiệp, đóng trại tại trũng Ê-la, và dàn trận cùng dân Phi-li-tin.

1 Sam17 3 Dân Phi-li-tin đứng trên núi phía này, còn Y-sơ-ra-ên đứng trên núi phía kia; trũng phân cách họ.

1 Sam17 4 Bây giờ, có một người lực sĩ từ trại quân Phi-li-tin mà ra, tên là Gô-li-át, quê ở Gát; bề cao người sáu thước một gang.

1 Sam17 5 Người đội mũ đồng trên đầu, mặc áo giáp đồng vảy cá, nặng năm ngàn siéc-lơ,

1 Sam17 6 và những ủng đồng; sau lưng treo một cây lao đồng.

1 Sam17 7 Cán của cây lao hần như cây trục của thợ dệt cửi, và mũi của cây lao này nặng sáu trăm siéc-lơ. Kẻ vắc binh khí hần đi trước hần.

1 Sam17 8 Vậy, hần ra đứng kêu la cùng đội ngũ Y-sơ-ra-ên rằng: Có sao các người ra bày trận? Ta há chẳng phải là người Phi-li-tin, còn các người, là tôi tớ của Sau-lơ sao? Hãy chọn một người trong các người xuống đấu địch cùng ta.

1 Sam17 9 Nếu khi đấu địch cùng ta, hần trỗi hơn ta và giết ta, thì chúng ta sẽ làm tôi tớ các người; nhưng nếu ta trỗi hơn hần và ta giết hần, thì các người sẽ làm tôi chúng ta, và hầu việc chúng ta.

1 Sam17 10 Người Phi-li-tin lại còn nói rằng: Phải, ngày nay ta thách lời này cho đội ngũ Y-sơ-ra-ên: Hãy khiến một người ra, đặng chúng ta đấu địch cùng nhau.

1 Sam17 11 Sau-lơ và cả Y-sơ-ra-ên nghe những lời của người Phi-li-tin, thì lấy làm hoảng hồn, sợ hãi lắm.

1 Sam17 12 Vả, Đa-vít, là con trai của Y-sai, người Ê-phơ-rát kia, quê ở Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, người có tám con trai; trong đời Sau-lơ, Y-sai đã cao tuổi rồi.

1 Sam17 13 Ba con trai của Y-sai đã theo Sau-lơ nơi chiến trận: tên ba con trai ấy là: con cả Ê-li-áp, con thứ nhì A-bi-đáp, và con thứ ba Sa-ma.

1 Sam17 14 Đa-vít là con út. Khi ba anh người đã theo Sau-lơ,

1 Sam17 15 thì Đa-vít lìa nơi Sau-lơ, trở về Bết-lê-hem đặng chăn chiên của cha mình.

1 Sam17 16 Người Phi-li-tin đi ra buổi mai và buổi chiều, tỏ mình ra như vậy trong bốn mươi ngày.

1 Sam17 17 Vả, Y-sai nói cùng Đa-vít, con trai mình, mà rằng: Con hãy lấy một ê-pha hột rang và mười ổ bánh này, chạy mau đến trại quân đặng đem đưa cho các anh con.

1 Sam17 18 Con cũng hãy đem mười ổ bánh sữa này cho quan tướng cai ngàn quân, thử xem các anh con có mạnh chẳng, và con phải đem về cho cha một dấu chi lam chứng về phần chúng nó.

1 Sam17 19 Các anh con ở cùng Sau-lơ và hết thầy người Y-sơ-ra-ên tại trong trũng Ê-la, để đánh giặc cùng dân Phi-li-tin.

1 Sam17 20 Ngày mai sáng sớm, Đa-vít để chiên cho một người chăn, lấy đồ vật mà đi, như Y-sai đã dặn người. Khi người đã đến đồn, thì đạo binh đi ra đặng dàn trận và reo tiếng chiến tranh.

1 Sam17 21 Y-sơ-ra-ên và dân Phi-li-tin dàn trận, hai đạo quân đối nhau.

1 Sam17 22 Đa-vít cất gánh nặng mình giao cho người giữ đồ vật, đoạn chạy đến chỗ dàn trận, tới hỏi thăm ba anh mình mạnh giỏi chẳng.

1 Sam17 23 Người đương nói chuyện cùng chúng, kìa người lực sĩ Gô-li-át, tức là người Phi-li-tin ở Gát, từ hàng ngũ Phi-li-tin xớm tới, và Đa-vít nghe hần nói như những lời ngày trước.

1 Sam17 24 Hết thầy người Y-sơ-ra-ên thấy người này, đều chạy trốn và run sợ lắm. Mọi người Y-sơ-ra-ên nói:

1 Sam17 25 Các người có thấy người đó xớm tới chẳng? Hần đến đặng sỉ nhục Y-sơ-ra-ên. Nếu ai giết được hần, thì vua sẽ ban thưởng nhiều của cải, gả con gái mình cho người đó, và miễn xâu thuế cho nhà cha người ấy trong Y-sơ-ra-ên.

1 Sam17 26 Đa-vít hỏi những người ở gần mình rằng: Người ta sẽ đãi thể nào cho kẻ giết được người Phi-li-tin này, và cất sự sỉ nhục khỏi Y-sơ-ra-ên? Vì người Phi-li-tin này, kẻ chẳng chịu phép cất bì này, là ai, mà lại dám sỉ nhục đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống?

- 1 Sam17 27 Người ta lấy lời thường nói ấy mà đáp cùng người rằng: Ai giết được hắn thì phần thưởng sẽ là như vậy.
- 1 Sam17 28 Nhưng Ê-li-háp, anh cả người, nghe Đa-vít nói như vậy, nổi giận người mà nói rằng: Có sao mà đến đây? Mà bỏ ít con chiên của chúng ta trong đồng vắng cho ai? Tao biết tánh kiêu ngạo và sự độc ác của lòng mày. Ấy đừng xem tranh chiến nên mày mới đến.
- 1 Sam17 29 Đa-vít đáp rằng: Vậy, tôi có làm chi đâu? Ấy chỉ là một câu hỏi thôi?
- 1 Sam17 30 Người dân xa anh mình, lập hỏi những người khác cũng một câu ấy, thì người ta đáp như lần thứ nhứt.
- 1 Sam17 31 Có người nghe các lời Đa-vít nói, bèn thuật lại cho Sau-lơ hay; Sau-lơ đòi người đến.
- 1 Sam17 32 Đa-vít thưa với Sau-lơ rằng: Xin chớ ai ngã lòng vì có người Phi-li-tin kia! Kẻ tôi tớ vua sẽ đi đấu địch cùng hắn.
- 1 Sam17 33 Sau-lơ đáp cùng Đa-vít rằng: Người chẳng thể đi đấu địch cùng người Phi-li-tin kia, vì người chỉ là một đứa con trẻ, còn hắn là một tay chiến sĩ từ thuở còn thơ.
- 1 Sam17 34 Đa-vít thưa cùng Sau-lơ rằng: Khi tôi tớ vua chăn chiên của cha mình, hề có sự tử hay là con gấu đến tha một con chiên của bầy.
- 1 Sam17 35 thì tôi đuổi theo, đánh nó, rút con chiên khỏi miệng nó; hề nó cất lên cục tôi, tôi nắm râu nó, đánh và giết nó đi.
- 1 Sam17 36 Tôi tớ vua đã đánh chết con sư tử và con gấu, vậy thì người Phi-li-tin không chịu phép cất bì kia cũng sẽ đồng số phận với chúng nó; vì hắn sĩ nhục các đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống.
- 1 Sam17 37 Đa-vít lại nói: Đức Giê-hô-va đã giải cứu tôi khỏi vấu sư tử và khỏi cẳng gấu, ắt sẽ giải cứu tôi khỏi tay người Phi-li-tin kia. Sau-lơ đáp rằng: Hãy đi, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng người!
- 1 Sam17 38 Sau-lơ lấy áo chiến mình mặc cho Đa-vít, đội cái mũ đồng lên đầu người, và mặc áo giáo cho người.
- 1 Sam17 39 Đa-vít đeo gươm của Sau-lơ ở trên áo chiến và tập đi thử, vì không có thói quen. Nhưng người nói cùng Sau-lơ rằng: Tôi không thể mang khí giới này mà đi được; vì tôi không có thói quen. Đa-vít bèn cởi áo ấy ra,
- 1 Sam17 40 cầm một cây gậy, lựa dưới khe năm cục đá bóng láng, để trong cái túi chăn chiên mình vẫn có, và cái trình ném đá ở nơi tay, rồi xớm tới người Phi-li-tin.
- 1 Sam17 41 Người Phi-li-tin cũng xớm tới, đến gần Đa-vít, có kẻ vác binh khí đi trước.
- 1 Sam17 42 Người Phi-li-tin xem Đa-vít, thấy người còn trẻ, nước da hồng hồng, mặt đẹp đẽ, thì khinh người.
- 1 Sam17 43 Người Phi-li-tin nói cùng Đa-vít rằng: Ta há là một con chó nên người cầm gậy đến cùng ta? Người Phi-li-tin bắt danh các thần mình mà rủa sả Đa-vít,
- 1 Sam17 44 và tiếp rằng: Hãy lại đây, ta sẽ ban thịt người cho chim trời và thú đồng.
- 1 Sam17 45 Đa-vít đáp cùng người Phi-li-tin rằng: Người cầm gươm, giáo, lao mà đến cùng ta; còn ta, ta nhờ danh Đức Giê-hô-va vạn binh mà đến, tức là Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên, mà người đã sĩ nhục.
- 1 Sam17 46 Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ phó người vào tay ta, ta sẽ giết

người, cắt đầu người, và ngày nay ban thân của đạo binh Phi-li-tin cho chim trời và thú vật của đất.

1 Sam17 47 Khắp thế gian sẽ biết rằng Y-sơ-ra-ên có một Đức Chúa Trời; và quân lính này sẽ thấy rằng Đức Giê-hô-va không giải cứu bằng gươm, hoặc bằng giáo; vì Đức Giê-hô-va là Chúa của chiến trận, và Ngài sẽ phó các người vào tay chúng ta.

1 Sam17 48 Xảy khi người Phi-li-tin đứng dậy, xớm tới đón Đa-vít, Đa-vít vội vàng chạy về hướng hàng trận quân nghịch đảng đón người Phi-li-tin.

1 Sam17 49 Đa-vít thò tay vào túi mình, lấy một cục đá, ném nó bằng trình, trúng nơi trán người Phi-li-tin. Cục đá lọt thấu trong trán, Gô-li-át té úp mặt xuống đất.

1 Sam17 50 Như vậy Đa-vít thắng được người Phi-li-tin bằng cái trình nắm đá và cục đá, đánh chết hắn mà không có gươm nơi tay.

1 Sam17 51 Đoạn, Đa-vít chạy lại, xông vào mình người Phi-li-tin, lấy gươm của hắn và rút ra khỏi vỏ, giết hắn, và cắt đầu đi. Dân Phi-li-tin thấy kẻ lược sĩ mình đã chết, thì chạy trốn.

1 Sam17 52 Bây giờ, người Y-sơ-ra-ên và Giu-đa dấy lên, hò hét, đuổi theo dân Phi-li-tin cho đến cửa thành Gát và Éc-rôn; người Phi-li-tin bị thương ngã chết đầy đường Sa-ra-gim cho đến Gát và Éc-rôn.

1 Sam17 53 Dân Y-sơ-ra-ên, sau khi đã rượt đuổi dân Phi-li-tin rồi, thì trở về cướp phá trại quân chúng nó.

1 Sam17 54 Đa-vít lấy thủ cấp của người Phi-li-tin đem đến Giê-ru-sa-lem; nhưng để binh khí Gô-li-át lại trong trại mình.

1 Sam17 55 Sau-ơ thấy Đa-vít đón đánh người Phi-li-tin, thì có hỏi quan tổng binh Áp-ne, rằng: Hỡi Áp-ne, người trai trẻ đó là con trai của ai? Áp-ne thưa rằng: Ôi vua! tôi xin chỉ linh hồn vua mà thề, tôi chẳng biết.

1 Sam17 56 Vua nói cùng người rằng: Hãy hỏi thăm gã trai trẻ ấy là con của ai.

1 Sam17 57 Khi Đa-vít đã giết người Phi-li-tin trở về, thì Áp-ne rước người, dẫn đến trước mặt Sau-ơ. Đa-vít đương xách thủ cấp của người Phi-li-tin nơi tay.

1 Sam17 58 Sau-ơ nói cùng người rằng: Hỡi gã trai trẻ, người là con ai? Đa-vít thưa rằng: Tôi là con Y-sai, tôi tớ của vua, ở tại Bết-lê-hem.

1 Sam18 1 Đa-vít vừa râu xong cùng Sau-ơ, thì lòng của Giô-na-than khế hiệp cùng lòng Đa-vít, đến nỗi Giô-na-than yêu mến Đa-vít như mạng sống mình.

1 Sam18 2 Từ ngày đó, Sau-ơ rước Đa-vít về đền mình, không cho trở về nhà cha người nữa.

1 Sam18 3 Giô-na-than khế hiệp cùng Đa-vít, bởi vì yêu mến người như mạng sống mình.

1 Sam18 4 Người cởi áo mình mặc mà trao cho Đa-vít, luôn với áo xống khác, cho đến gươm, cung, và đai của mình nữa.

1 Sam18 5 Đa-vít đi đánh giặc nhiều: bắt luận nơi nào Sau-ơ sai người đi, thì đều được việc, nên Sau-ơ đặt người làm đầu chiến sĩ; người đẹp ý bá tánh và những tôi tớ của Sau-ơ.

1 Sam18 6 Khi Đa-vít đã giết được người Phi-li-tin, trở về cùng đạo binh, thì những người nữ của các thành Y-sơ-ra-ên đi ra đón Sau-ơ, hát múa, đánh trống côm, gõ nhịp, và reo tiếng vui mừng.

1 Sam18 7 Những người múa đối đáp nhau rằng: Sau-ơ giết hàng ngàn, Còn Đa-vít giết hàng vạn!

Kinh Thánh

- 1 Sam18 8 Sau-lơ lấy làm giận lắm, và các lời này không đẹp lòng người. Người nói: Người ta cho Đa-vít hàng vạn, còn ta hàng ngàn; chỉ còn thiếu cho nó ngôi nước mà thôi!
- 1 Sam18 9 Kể từ ngày ấy, Sau-lơ thường ngó Đa-vít cách giận.
- 1 Sam18 10 Ngày mai, ác thần bởi Đức Chúa Trời khiến nhập vào Sau-lơ; người có cơn sốt hoảng trong đền mình, thì Đa-vít gảy đờn như những ngày khác. Sau-lơ cầm một cây giáo nơi tay,
- 1 Sam18 11 bèn phóng Đa-vít, mà rằng: Ta sẽ đóng đinh nó nơi vách. Nhưng Đa-vít tránh hai lần khỏi mũi giáo.
- 1 Sam18 12 Sau-lơ sợ Đa-vít, vì Đức Giê-hô-va ở cùng Đa-vít, và đã lìa khỏi mình.
- 1 Sam18 13 Sau-lơ khiến Đa-vít cách xa mình, lập người làm trưởng ngàn người: Đa-vít ra trận trở về thì đứng đầu đạo binh.
- 1 Sam18 14 Trong các công việc, người đều được may mắn, và Đức Giê-hô-va ở cùng người.
- 1 Sam18 15 Sau-lơ thấy người được may mắn dường ấy, thì lấy làm sợ người.
- 1 Sam18 16 Nhưng cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đều yêu mến Đa-vít, bởi vì người ra trận trở về đứng đầu chúng.
- 1 Sam18 17 Sau-lơ nói cùng Đa-vít rằng: Này Mê-ráp, con gái cả ta; ta sẽ gả nó cho người làm vợ. Chỉ phải giúp ta cách mạnh bạo và đánh giặc cho Đức Giê-hô-va. Vả, Sau-lơ nói thầm rằng: Tay ta chớ nên hành hại hắn, nhưng thà tay của dân Phi-li-tin còn hơn.
- 1 Sam18 18 Đa-vít thưa rằng: Tôi là ai? Thân phận tôi là gì? Họ hàng cha tôi nơi Y-sơ-ra-ên ra chi mà tôi trở nên phò mã của vua?
- 1 Sam18 19 Vả, khi đến kỳ Mê-ráp, con gái của Sau-lơ, phải gả cho Đa-vít, thì lại gả cho Át-ri-ên, người Mê-hô-la.
- 1 Sam18 20 Nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. Khi Sau-lơ hay điều đó, thì lấy làm đẹp lòng.
- 1 Sam18 21 Người nói thầm rằng: Ta sẽ biểu hắn cưới nàng, hầu cho nàng làm cái bẫy cho hắn, và hắn sa vào tay của dân Phi-li-tin. Vậy, Sau-lơ nói lần thứ nhì cùng Đa-vít rằng: Người sẽ làm phò mã ta.
- 1 Sam18 22 Đoạn, Sau-lơ truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: Hãy nói kín cùng Đa-vít rằng: Người thấy vua lấy làm đẹp lòng người, và hết thầy tôi tớ vua đều yêu mến người: vậy, hãy làm phò mã của vua.
- 1 Sam18 23 Các tôi tớ của Sau-lơ nói lại các lời ấy cùng Đa-vít. Đa-vít đáp rằng: Làm phò mã của vua, há là việc nhỏ mọn trước mặt các người sao? Tôi vốn một người nghèo nàn và hèn tiện.
- 1 Sam18 24 Các tôi tớ của Sau-lơ thuật lại cho vua câu trả lời của Đa-vít.
- 1 Sam18 25 Sau-lơ nói cùng chúng rằng: Các người hãy nói cùng Đa-vít như vậy: Vua chẳng đòi sinh lễ gì khác, chỉ đòi một trăm dương bì của người Phi-li-tin, đặng trả thù kẻ cừu địch mình. Vả, cái mưu của Sau-lơ là khiến cho Đa-vít sa vào tay dân Phi-li-tin.
- 1 Sam18 26 Các tôi tớ kể lại những lời này cho Đa-vít nghe, thì Đa-vít chịu theo sự buộc ấy mà làm phò mã của vua. Trước kỳ định,
- 1 Sam18 27 Đa-vít chỗi dậy, cùng quân thủ hạ mình đi đánh giết hai trăm người Phi-li-tin. Người đem dương bì của chúng nó về, và nộp cho vua đủ số, đặng trở làm phò mã người. Vậy, Sau-lơ gả Mi-canh, con gái mình, cho người làm vợ.

Kinh Thánh

- 1 Sam18 28 Sau-lơ nhìn biết Đức Giê-hô-va ở cùng Đa-vít. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến Đa-vít.
- 1 Sam18 29 Nhưng Sau-lơ càng sợ Đa-vít hơn nữa, và trọn đời mình làm kẻ thù nghịch người.
- 1 Sam18 30 Mỗi lần các quan trưởng dân Phi-li-tin ra trận, thì Đa-vít may mắn hơn các tội tớ của Sau-lơ; vì vậy danh người trở nên tôn trọng lắm.
- 1 Sam19 1 Sau-lơ bàn tính cùng Giô-na-than, con trai mình, và các tội tớ, để giết Đa-vít; nhưng Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, rất thương yêu Đa-vít,
- 1 Sam19 2 cho người hay, và nói rằng: Sau-lơ, cha tôi, tìm giết anh. Vậy, sáng ngày mai, hãy cẩn thận, ở nơi khuất kín, và ẩn mình đi.
- 1 Sam19 3 Tôi sẽ đi ra đứng gần bên cha tôi nơi ruộng mà anh sẽ ẩn, và nói về anh cùng cha tôi, thử xem người nói thế nào, rồi sẽ cho anh biết.
- 1 Sam19 4 Vậy, Giô-na-than nói bình Đa-vít cùng Sau-lơ, cha mình, mà rằng: Xin vua chớ phạm tội cùng Đa-vít, tội tớ vua, vì người không có phạm tội cùng vua, mà lại có giúp công việc lớn lao cho vua nữa.
- 1 Sam19 5 Người đã liều mạng mình mà giết người Phi-li-tin kia, nên Đức Giê-hô-va vì có người có làm sự giải cứu lớn cho cả Y-sơ-ra-ên. Vua có thấy và mừng rỡ điều đó; nhân sao lại toan phạm tội cùng huyết vô tội, mà giết Đa-vít vô lý?
- 1 Sam19 6 Sau-lơ lắng tai nghe lời Giô-na-than nói, bèn thề rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, Đa-vít sẽ chẳng chết!
- 1 Sam19 7 Bảy giờ, Giô-na-than gọi Đa-vít, thuật lại các lời ấy cho người, đoạn dẫn Đa-vít đến gần Sau-lơ, và Đa-vít hầu việc Sau-lơ như trước.
- 1 Sam19 8 Sự tranh chiến cứ liên tiếp luôn luôn, Đa-vít đi ra đánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng nó bị thua chạy trốn.
- 1 Sam19 9 Nhưng ác thần bởi Đức Giê-hô-va khiến nhập vào Sau-lơ lúc người ngồi trong điện, cầm cây giáo nơi tay; còn Đa-vít gảy đàn.
- 1 Sam19 10 Sau-lơ muốn lấy giáo đâm Đa-vít dính vào vách, nhưng Đa-vít tránh khỏi, giáo của Sau-lơ găm trong vách. Đa-vít trốn và được thoát khỏi buổi tối đó.
- 1 Sam19 11 Sau-lơ sai người đi đến nhà Đa-vít đặt canh giữ người, để sáng ngày giết người đi. Song Mi-canh, vợ Đa-vít, cho người hay và nói rằng: Nếu đêm nay chàng không trốn khỏi, thì sáng mai chàng sẽ bị giết.
- 1 Sam19 12 Mi-canh thông Đa-vít xuống nơi cửa sổ; người trốn và thoát khỏi.
- 1 Sam19 13 Kế ấy, Mi-canh lấy tượng thê-ra-phin mà để lên giường, dùng tấm nệm bằng lông dê bọc đầu nó, rồi bao phủ cái mình nó bằng một cái áo tơi.
- 1 Sam19 14 Khi Sau-lơ sai người đến bắt Đa-vít, thì nàng nói rằng: Chàng đau.
- 1 Sam19 15 Sau-lơ lại sai người đến thăm Đa-vít, mà truyền chúng rằng: Hãy đem hấn ở trên giường đến cùng ta, hầu cho ta giết hấn đi.
- 1 Sam19 16 Vậy, những kẻ sai đi đến đó, thấy tượng thê-ra-phin ở trên giường, có một tấm nệm bằng lông dê ở nơi đầu nó.
- 1 Sam19 17 Sau-lơ nói với Mi-canh rằng: Sao người gạt ta như vậy, làm cho kẻ thù nghịch ta trốn khỏi đi? Mi-canh thưa cùng Sau-lơ rằng: Người có bảo tôi: Hãy để cho ta đi, bằng không, ta sẽ giết mày.
- 1 Sam19 18 Vậy, Đa-vít trốn và thoát khỏi, đi đến nhà Sa-mu-ên tại Ra-ma, rồi thuật cho người mọi điều Sau-lơ đã làm cho mình. Đoạn, người và Sa-mu-ên đi, ở tại Na-giốt.
- 1 Sam19 19 Có người thuật lại điều đó cho Sau-lơ, mà rằng: Kìa, Đa-vít ở tại

Na-giốt trong Ra-ma.

1 Sam19 20 Sau-lơ sai người đi bắt Đa-vít; nhưng khi chúng thấy một đám tiên tri đương nói tiên tri, và Sa-mu-ên đứng đầu những người ấy, thì Thần của Đức Chúa Trời cảm động họ, họ cũng khởi nói tiên tri.

1 Sam19 21 Người ta cho Sau-lơ hay, người bèn sai những người khác; họ cũng nói tiên tri như các kẻ khác. Sau-lơ lại sai người đi lần thứ ba, đến phiên họ cũng nói tiên tri.

1 Sam19 22 Bảy giờ, Sau-lơ thân hành đến Ra-ma; tới nơi giếng nước lớn của Sê-cu, người hỏi rằng: Sa-mu-ên và Đa-vít ở đâu? Người ta thưa rằng: Hai người ở Na-giốt trong Ra-ma.

1 Sam19 23 Vậy, người đi đến Na-giốt trong Ra-ma; Thần của Đức Chúa Trời cảm động đến phiên người, người cứ đi dọc đường nói tiên tri cho đến khi tới Na-giốt trong Ra-ma.

1 Sam19 24 Người cũng lột áo mình, nói tiên tri trước mặt Sa-mu-ên, rồi ở trần như vậy nằm dưới đất trọn ngày và đêm đó. Bởi có ấy, có câu tục ngữ rằng: Sau-lơ há cũng vào hàng các tiên tri sao?

1 Sam20 1 Đa-vít trốn khỏi Na-giốt trong Ra-ma, đến cùng Giô-na-than, mà nói rằng: Tôi đã làm chi, tội ác tôi là gì? Tôi đã phạm tội chi cùng cha anh, mà người toan hại mạng sống tôi?

1 Sam20 2 Giô-na-than đáp cùng người rằng: Chẳng phải thế! anh không chết đâu. Cha tôi chẳng làm một sự gì, bất luận lớn hay nhỏ, mà chẳng nói trước với tôi. Vậy, nhân sao cha tôi giấu tôi sự này với tôi? Điều đó chẳng thể được.

1 Sam20 3 Nhưng Đa-vít lại thề nguyện mà rằng: Cha anh biết rõ rằng tôi được ơn trước mặt anh, nên có nói rằng: Chớ nên cho Giô-na-than biết gì, kẻo nó phải lo buồn chẳng. Song ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và mạng sống của anh mà thề rằng, chỉ còn một bước cách tôi và sự chết mà thôi.

1 Sam20 4 Giô-na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Hễ anh muốn tôi làm điều gì, thì ta sẽ làm cho anh.

1 Sam20 5 Đa-vít tiếp rằng: Mai là ngày mồng một, tôi phải đi ngồi ăn chung bàn với vua. Hãy để cho tôi đi trốn trong đồng bằng cho đến chiều ngày thứ ba.

1 Sam20 6 Nếu cha anh thấy tôi vắng mặt, thì hãy nói cùng người rằng: Đa-vít có cố nài xin tôi cho nó đi về Bết-lê-hem, quê hương nó, vì đó cả nhà nó dâng của lễ hằng năm.

1 Sam20 7 Nếu người đáp: Tốt, thì kẻ tôi tớ anh sẽ được bình yên. Còn nếu người nổi giận, thì hãy biết rằng người định ý hại tôi.

1 Sam20 8 Vậy, hãy tỏ lòng nhân từ cho kẻ tôi tớ anh, bởi vì anh đã hơn danh Đức Giê-hô-va mà kết ước cùng kẻ tôi tớ anh. Song phần tôi ví có tội gì, xin chính anh hãy giết tôi đi; có sao anh lại dẫn tôi đến cha anh?

1 Sam20 9 Giô-na-than đáp lại rằng: Chớ có nghĩ như vậy! Trái lại, nếu tôi biết thật cha tôi định ý hại anh, để nào tôi chẳng cho anh hay?

1 Sam20 10 Đa-vít đáp cùng Giô-na-than rằng: Nhưng nếu cha anh dùng lời nghiêm khắc đáp cùng anh, thì ai sẽ cho tôi hay?

1 Sam20 11 Giô-na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Hè, chúng ta hãy ra ngoài đồng. Cả hai đều đi ra ngoài đồng.

1 Sam20 12 Giô-na-than nói cùng Đa-vít rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, làm chứng! Ngày mai hay là ngày mốt, tại giờ này, tôi sẽ dò ý cha tôi. Nếu thấy chẳng có điều chi nên sợ cho anh, thì tôi không sai người nào đến cho anh hay biết;

Kinh Thánh

- 1 Sam20 13 còn nếu cha tôi quyết lòng làm hại anh, tôi sẽ cho anh hay trước, biểu anh đi, và anh sẽ đi bình yên. Bằng chẳng, nguyện Đức Giê-hô-va phạt Giô-na-than cách nặng nề! Cầu xin Đức Giê-hô-va ở cùng anh, như Ngài đã ở cùng cha tôi!
- 1 Sam20 14 Và ngày sau, nếu tôi còn sống, có phải anh sẽ lấy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va mà đả tôi chẳng? Nhưng nếu tôi chết,
- 1 Sam20 15 dầu khi Đức Giê-hô-va diệt hết thảy kẻ thù nghịch của Đa-vít khỏi mặt đất cho đến cùng, thì cũng chớ cất ơn thương nhà tôi đến đời đời.
- 1 Sam20 16 Như vậy, Giô-na-than kết giao ước cùng nhà Đa-vít mà rằng: Đức Giê-hô-va sẽ báo thù những thù nghịch của Đa-vít.
- 1 Sam20 17 Giô-na-than thương yêu Đa-vít như mạng sống mình vậy, nên khiến Đa-vít lại thề nữa.
- 1 Sam20 18 Giô-na-than tiếp rằng: Mai là ngày mồng một, sự vắng mặt anh người ta ắt sẽ thấy; vì chỗ anh sẽ trống.
- 1 Sam20 19 Ngày mốt, chớ quên đi xuống mau đến nơi anh đã ẩn ngày trước, là ngày định làm việc, và anh sẽ đợi gần bên hòn đá Ê-xe.
- 1 Sam20 20 Tôi sẽ bắn ba mũi tên về phía hòn đá đó dường như tôi bắn vào một cái bia.
- 1 Sam20 21 Đoạn, tôi sẽ sai tôi tớ tôi, và bảo nó rằng: Hãy đi lượm các mũi tên. Nếu tôi nói với nó rằng: Kia, các mũi tên ở bên này mây, hãy lượm lấy đi, bấy giờ anh hãy đến; tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, mọi việc đều bình an cho anh, chẳng có gì nên sợ hết!
- 1 Sam20 22 Nhưng nếu tôi nói cùng đứa trẻ rằng: Kia, các mũi tên ở bên kia mây, bấy giờ anh khá đi, vì Đức Giê-hô-va khiến anh đi.
- 1 Sam20 23 Còn về lời chúng ta đã nói nhau, nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa anh và tôi đến đời đời.
- 1 Sam20 24 Vậy, Đa-vít ẩn trong đồng. Khi đến ngày mồng một, vua ngồi bàn đặng ăn bữa;
- 1 Sam20 25 người ngồi nơi chỗ thường ngồi ở gần bên vách. Giô-na-than đứng dậy, và Áp-ne ngồi bên Sau-lơ; còn chỗ của Đa-vít thì bỏ không.
- 1 Sam20 26 Ngày đó, Sau-lơ chẳng nói chi hết, vì tưởng rằng: Có sự gì rủi ro đã xảy đến cho hắn rồi! Chắc hắn không sạch, đã phải sự gì ô uế rồi.
- 1 Sam20 27 Song ngày sau, là ngày mồng hai, chỗ của Đa-vít lại bỏ không nữa. Sau-lơ nói cùng Giô-na-than, con trai mình, rằng: Cớ sao con trai của Y-sai không đến dự ăn bữa hôm qua và ngày nay?
- 1 Sam20 28 Giô-na-than thưa cùng Sau-lơ rằng: Đa-vít có nài xin phép tôi đi đến Bết-lê-hem,
- 1 Sam20 29 mà rằng: Xin để tôi đi; vì nhà chúng tôi có một sự tế tự trong thành, mà anh tôi đã dặn tôi phải đi đến. Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt người, xin cho phép tôi lập tức đi đến đó đặng thăm các anh tôi. Ấy bởi có đó người không đến ngồi bàn.
- 1 Sam20 30 Bấy giờ, Sau-lơ nổi giận cùng Giô-na-than, mà rằng: Ở con trai gian tà và bội nghịch kia, ta biết mày có kết bạn cùng con trai của Y-sai, đáng hổ nhục cho mày, và đáng hổ nhục cho mẹ đã đẻ mày thay!
- 1 Sam20 31 Thật, hễ con trai Y-sai sống lâu trên mặt đất chừng nào, thì mày và nước mày chẳng vững bền chừng nấy. Vậy bây giờ, hãy sai đi kiếm nó, dẫn nó về cho ta; vì nó phải chết hẳn.
- 1 Sam20 32 Giô-na-than thưa cùng Sau-lơ, cha mình, rằng: Cớ sao giết nó đi? Nó có làm điều gì?

Kinh Thánh

- 1 Sam20 33 Sau-lơ phóng cây giáo đặng đâm người; Giô-na-than bèn nhìn biết cha mình đã nhứt định giết Đa-vít.
- 1 Sam20 34 Giô-na-than bèn chỗi dậy khỏi bàn, tức giận lắm, và trong ngày mồng hai chẳng ăn gì hết, lấy làm buồn bực về Đa-vít, vì cha mình đã sỉ nhục người.
- 1 Sam20 35 Qua ngày sau, Giô-na-than đi ra ngoài đồng tại nơi đã hẹn cùng Đa-vít; có một đứa tôi tớ trẻ theo người.
- 1 Sam20 36 Người nói cùng nó rằng: Hãy chạy lượm những tên ta sẽ bắn. Kê tôi tớ chạy, Giô-na-than bắn một mũi tên qua khỏi nó.
- 1 Sam20 37 Khi kê tôi tớ đi đến nơi có tên Giô-na-than đã bắn, thì Giô-na-than la lên rằng: Tên há chẳng ở bên kia mây sao?
- 1 Sam20 38 Giô-na-than lại kêu kê tôi tớ rằng: Hãy đi mau, chớ dừng lại! Kê tôi tớ lượm mũi tên, rồi trở lại cùng chủ mình.
- 1 Sam20 39 Vả, tôi tớ chẳng biết chi cả, song Đa-vít và Giô-na-than hiểu biết điều đó là gì.
- 1 Sam20 40 Giô-na-than trao binh khí cho tôi tớ mình, và bảo rằng: Hãy đi, đem nó về trong thành.
- 1 Sam20 41 Khi tôi tớ đã đi rồi, Đa-vít chỗi dậy từ phía nam, sắp mình xuống đất và lạy ba lần, đoạn hai người ôm nhau và khóc, Đa-vít khóc nhiều hơn.
- 1 Sam20 42 Giô-na-than nói cùng Đa-vít rằng: Anh hãy đi bình an; chúng ta đã nhơn danh Đức Giê-hô-va lập lời thề cùng nhau rằng: Đức Giê-hô-va sẽ làm chứng giữa tôi và anh, giữa dòng dõi tôi và dòng dõi anh đến đời đời. (20:43) Vậy, Đa-vít chỗi dậy và đi, còn Giô-na-than trở vào trong thành.
- 1 Sam21 1 Đa-vít đến Nóp, gặp thấy tế lễ A-hi-mê-léc. A-hi-mê-léc run sợ, chạy đến đón người, mà hỏi rằng: Nhân sao ông có một mình, chẳng ai theo hết vậy?
- 1 Sam21 2 Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ A-hi-mê-léc rằng: Vua có sai tôi một việc, và dặn rằng: Chớ cho ai biết gì hết về việc ta sai người làm, cũng đừng cho ai biết lệnh ta truyền cho người. Ta đã chỉ định cho các tôi tớ ta một nơi hò hẹn.
- 1 Sam21 3 Bây giờ, thầy có chi trong tay? Hãy trao cho ta năm ổ bánh hay là vật gì thầy có thể tìm được.
- 1 Sam21 4 Thầy tế lễ đáp cùng Đa-vít rằng: Trong tay ta không có bánh thường, chỉ có bánh thánh mà thôi; miễn là các tôi tớ ông không có đến gần đờn bà.
- 1 Sam21 5 Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ rằng: Từ khi ta đi ra vài ba ngày rồi, chúng tôi không có lại gần một người nữ nào hết. Các bạn tôi cũng thanh sạch; còn nếu công việc tôi không thánh, thì ngày nay há chẳng nhờ kẻ làm thánh nó mà được thánh sao?
- 1 Sam21 6 Vậy thầy tế lễ trao bánh thánh cho người; vì ở đó chẳng có bánh chi khác hơn bánh trần thiết, mà người ta đã cất khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, đặng thế bánh mới cùng trong một lúc ấy.
- 1 Sam21 7 Cũng trong ngày ấy, có một tôi tớ của Sau-lơ ở đó, bị cầm lại tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Người tên là Đô -e, dân Ê-đôm, làm đầu các kẻ chặn chiên của Sau-lơ.
- 1 Sam21 8 Đa-vít nói cùng A-hi-mê-léc rằng: Dưới tay thầy đây, há chẳng có một cây giáo hay là một cây gươm sao? Ta không có đem theo gươm hay là binh khí gì, vì lệnh vua lấy làm gấp rút.
- 1 Sam21 9 Thầy tế lễ đáp rằng: Đây có cây gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin mà ông đã giết trong trũng Ê-la; nó bọc trong một miếng nỉ, để sau Ê-phót; nếu

ông muốn lấy, thì hãy lấy đi; vì ở đây chẳng có gươm nào khác. Đa-vít đáp rằng: Chẳng có gươm nào bằng, hãy trao cho ta.

1 Sam21 10 Bảy giờ, Đa-vít chỗi dậy, ngày đó trốn xa khỏi Sau-lơ; mà đi đến cùng A-kích, vua Gát.

1 Sam21 11 Các tôi tớ của A-kích hỏi rằng: Có phải đó là Đa-vít, vua của xứ ấy chẳng? Há chẳng phải về người này mà bọn nữ có nói trong khi múa hát rằng: "Sau-lơ giết hàng ngàn, Còn Đa-vít giết hàng vạn?"

1 Sam21 12 Đa-vít để các lời này vào trong lòng mình, và rất sợ A-kích, vua Gát.

1 Sam21 13 Người già đồ điên cuồng trước mặt chúng, và làm bộ dại khờ giữa họ; người vẽ gạch dấu trên cửa và để nước miếng chảy trên râu mình.

1 Sam21 14 A-kích nói cùng tôi tớ mình rằng: Kìa, các người thấy người đó điên cuồng! Có sao các người dẫn nó đến ta?

1 Sam21 15 Nơi ta há thiếu kẻ điên sao, nên các người phải dẫn kẻ này đến ta để nó bày sự kỳ cục trước mặt ta? Một người như vậy chẳng nên vào nhà ta.

1 Sam22 1 Đa-vít đi khỏi đó, và trốn trong hang đá A-đu-lam. Khi các anh và cả nhà cha người hay điều đó, bèn đi xuống cùng người.

1 Sam22 2 Phàm kẻ nào bị cùng khôn, kẻ nào mắc nợ, và những người có lòng bị sầu khổ cũng đều nhóm họp cùng người, và người làm đầu họ. Ấy vậy, chung quanh người có chừng bốn trăm người.

1 Sam22 3 Từ đó Đa-vít đi đến Mít-bê trong xứ Mô-áp, và người nói cùng vua xứ Mô-áp rằng: Xin cho phép cha mẹ tôi đến ở với vua cho đến chừng tôi biết điều Đức Chúa Trời sẽ làm cho tôi.

1 Sam22 4 Vậy, Đa-vít dẫn cha mẹ mình đến trước mặt vua Mô-áp, và hai người ở với vua ấy trọn lúc Đa-vít ở trong đồn.

1 Sam22 5 Nhưng Gát, đáng tiên tri, nói cùng Đa-vít rằng: Chớ ở trong đồn này; hãy đi đến xứ Giu-đa. Vậy, Đa-vít đi, và đến trong rừng Hê-rét.

1 Sam22 6 Sau-lơ hay rằng người ta đã tìm được Đa-vít và những kẻ theo người. Bảy giờ, Sau-lơ ở tại Ghi-bê-a, ngồi dưới cây liễu xủ tơ, trên nơi cao; tay cầm giáo, còn các tôi tớ người châu chực bên người.

1 Sam22 7 Sau-lơ nói cùng các tôi tớ châu chực bên mình rằng: Hỡi dân Bên-gia-min, hãy nghe: Có phải con trai Y-sai sẽ ban cho hết thầy các người những ruộng và vườn nho chẳng? Các người trông cậy nó sẽ lập các người làm trưởng ngàn người và trăm người ư?

1 Sam22 8 Vậy, có sao các người hết thầy đồng mưu nghịch ta, và có sao chẳng cho ta hay rằng con trai ta đã kết giao ước cùng con trai Y-sai? Nhân sao chẳng ai thương xót ta, cho ta hay trước rằng con trai ta đã xui kẻ tôi tớ ta nghịch cùng ta, lập mưu hại ta, như nó đã làm ngày nay?

1 Sam22 9 Bảy giờ, Đô -e người Ê-đôm, làm đầu những đầy tớ của Sau-lơ, thưa rằng: Tôi có thấy con trai Y-sai đi đến Nóp, vào nhà A-hi-mê-léc, con trai A-hi-túp;

1 Sam22 10 người cầu vấn Đức Giê-hô-va cho hắn, và có cấp cho hắn lương thực, cùng trao cho hắn cây gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin.

1 Sam22 11 Vua sai đòi A-hi-mê-léc, con trai A-hi-túp, là thầy tế lễ, luôn cả nhà cha người, tức là những thầy tế lễ ở tại Nóp. Chúng thầy đều đến cùng vua.

1 Sam22 12 Sau-lơ nói: Hỡi con trai A-hi-túp, hãy nghe. Người thưa rằng: Chúa ôi! có tôi đây?

1 Sam22 13 Sau-lơ tiếp rằng: Có sao người đồng mưu cùng con trai Y-sai mà

ngịch cùng ta? Người có cấp bánh cho nó và trao cho nó một cây gươm, cầu vắn Đức Chúa Trời cho nó, để nó dấy nghịch cùng ta, lập mưu kế hại ta, như nó đã làm ngày nay?

1 Sam22 14 A-hi-mê-léc thưa cùng vua rằng: Vậy, trong vòng đầy tớ vua, ai là người trung tín như Đa-vít, làm phò mã vua, dự hội mật nghị của vua, và được tôn quý hơn hết trong nhà vua?

1 Sam22 15 Có phải ngày nay tôi mới khởi cầu vắn Đức Chúa Trời cho người sao? Tôi quyết không làm như vậy! Xin vua chớ ngờ một lời nào cho tôi tớ vua hoặc cho người nào trong nhà cha tôi; vì kẻ tôi tớ vua chẳng biết gì, hoặc ít hay nhiều về điều đó.

1 Sam22 16 Vua đáp: Hỡi A-hi-mê-léc, thật người và cả nhà cha người đều sẽ chết!

1 Sam22 17 Vua bèn nói cùng các thị vệ đứng gần mình rằng: Hãy lại gần giết những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, vì chúng nó giúp đỡ Đa-vít, biết nó trốn mà không cho ta hay. Nhưng các đầy tớ của vua không khứng tra tay trên mình những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, cũng chẳng chịu đánh họ nữa.

1 Sam22 18 Vua bèn nói cùng Đô -e rằng: Người hãy lại gần đánh giết những thầy tế lễ. Đô -e, người Ê-đôm, lại gần, đánh những thầy tế lễ; và trong ngày đó hắn giết tám mươi lăm người mặc ê-phốt bằng vải gai.

1 Sam22 19 Sau-lơ lại dùng gươm giết dân Nóp, thành của thầy tế lễ: người nam và người nữ, con trẻ và con đương bú, bò, lừa, và chiên, thầy đều bị gươm giết.

1 Sam22 20 Song, một trong các con trai của A-hi-mê-léc, cháu của A-hi-túp, tên là A-bia-tha, thoát khỏi, trốn đến cùng Đa-vít.

1 Sam22 21 A-bia-tha thuật lại cho Đa-vít hay rằng Sau-lơ giết những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va.

1 Sam22 22 Đa-vít đáp cùng A-bia-tha rằng: Trong ngày ấy, ta hiểu rõ Đô -e, người Ê-đôm, có mặt tại đó, chắc sẽ học lại cho Sau-lơ. Ấy tại có ta mà cả nhà của cha người bị chết.

1 Sam22 23 Hãy ở cùng ta, chớ sợ chi; kẻ nào tìm hại mạng sống ta, cũng tìm hại mạng sống người; người ở cùng ta, thì sẽ bảo toàn.

1 Sam23 1 Người ta đến nói cùng Đa-vít rằng: Kìa, dân Phi-li-tin hãm đánh Kê -i-la, và cướp lấy các sân đập lúa.

1 Sam23 2 Đa-vít cầu vắn Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi có nên đi đánh người Phi-li-tin này chẳng? Đức Giê-hô-va đáp cùng Đa-vít rằng: Hãy đi, đánh người Phi-li-tin, và giải cứu Kê -i-la.

1 Sam23 3 Song những người theo Đa-vít nói rằng: Chánh tại đây, trong xứ Giu-đa, chúng ta sợ hãi thay, phương chi đi đến Kê -i-la mà đánh quân lính Phi-li-tin!

1 Sam23 4 Đa-vít lại cầu vắn Đức Giê-hô-va nữa; Đức Giê-hô-va đáp cùng người rằng: Hãy chỗi dậy, đi xuống Kê -i-la; ta sẽ phó dân Phi-li-tin vào tay người.

1 Sam23 5 Vậy, Đa-vít đi cùng những kẻ theo mình đến Kê -i-la, đánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng phải thua lớn. Ấy Đa-vít giải cứu dân Kê -i-la là như vậy.

1 Sam23 6 Và, khi A-bia-tha, con trai của A-hi-mê-léc, đi trốn đến cùng Đa-vít tại Kê -i-la, thì có đem theo cái ê-phốt.

1 Sam23 7 Người ta cho Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã vào trong Kê -i-la. Sau-lơ nói: Đức Chúa Trời phó nó vào tay ta, bởi vì nó đã đi giam mình trong thành có cửa có then.

- 1 Sam23 8 Vậy, Sau-lơ chiêu hết thầy quân lính đặng đi xuống Kê -i-la, vây phủ Đa-vít và những kẻ theo người.
- 1 Sam23 9 Nhưng Đa-vít biết rằng Sau-lơ toan mưu hại mình, thì nói cùng thầy tế lễ A-bia-tha rằng: hãy đem Ê-phốt đến.
- 1 Sam23 10 Đoạn, người cầu rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi tớ của Chúa có hay rằng Sau-lơ toan đi đến thành Kê -i-la, đặng phá thành vì có tôi.
- 1 Sam23 11 Các quan trưởng Kê -i-la sẽ nộp tôi vào tay Sau-lơ chăng? Sau-lơ sẽ đi xuống y như lời tôi tớ Chúa đã nghe nói chăng? Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin cho tôi tớ Chúa biết điều đó. Đức Giê-hô-va đáp: Sau-lơ sẽ đi xuống.
- 1 Sam23 12 Đa-vít lại hỏi rằng: Các quan trưởng Kê -i-la sẽ nộp tôi và những kẻ theo tôi vào tay Sau-lơ chăng? Đức Giê-hô-va đáp: Chúng nó sẽ nộp các người.
- 1 Sam23 13 Bảy giờ, Đa-vít và những kẻ theo mình, ước chừng sáu trăm người, đều đứng dậy đi ra khỏi Kê -i-la, và rút ở nơi nào được thì ở. Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã thoát khỏi Kê -i-la, thì bỏ không kéo binh đi.
- 1 Sam23 14 Đa-vít ở trong đồng vắng, trên nơi cao hiểm hóc, tức là ở trên núi tại đồng vắng Xíp. Sau-lơ tìm kiếm người không ngớt; nhưng Đức Chúa Trời chẳng phó người vào tay Sau-lơ.
- 1 Sam23 15 Đa-vít thấy Sau-lơ đã kéo ra đặng hại mạng sống mình, thì ở lại trong rừng của đồng vắng Xíp.
- 1 Sam23 16 Bảy giờ, Giô-na-than, con trai của Sau-lơ đứng dậy, đi đến cùng Đa-vít ở trong rừng, làm cho người vững lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời,
- 1 Sam23 17 mà rằng: Chớ sợ chi, vì tay của Sau-lơ, cha tôi, sẽ chẳng đụng đến anh đâu. Anh sẽ làm vua Y-sơ-ra-ên, còn tôi sẽ làm tế tướng anh; Sau-lơ, cha tôi, cũng biết rõ điều đó.
- 1 Sam23 18 Hai người cùng lập giao ước tại trước mặt Đức Giê-hô-va; đoạn, Đa-vít ở lại trong rừng, còn Giô-na-than trở về nhà mình.
- 1 Sam23 19 Dân Xíp đi lên cùng Sau-lơ tại Ghi-bê-a, mà nói rằng: Đa-vít ẩn giữa chúng tôi, tại nơi đồn trong rừng, trên gò Ha-ki-la, ở về phía nam của đồng vắng.
- 1 Sam23 20 Vậy, hỡi vua, hãy xuống, y theo lòng sở ước của vua; chúng tôi chịu lo nộp hắn vào tay vua.
- 1 Sam23 21 Sau-lơ đáp: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho các người, vì các người có lòng thương xót ta!
- 1 Sam23 22 Hãy đi hỏi thăm cho chắc hơn nữa đặng biết và xem xét chỗ ẩn trú, và ai đã thấy hắn ở đó; vì người ta có nói rằng hắn rất khôn quí.
- 1 Sam23 23 Vậy, hãy xem xét và biết mọi nơi ẩn ẩn, đoạn trở về nói lại cùng ta cho chắc, thì ta sẽ đi cùng các người. Nếu hắn ở trong xứ, thì ta sẽ tìm hắn trong hàng ngàn dân Giu-đa.
- 1 Sam23 24 Vậy, chúng trỗi dậy, đi về Xíp trước Sau-lơ; còn Đa-vít và những kẻ theo người ở nơi đồng vắng Ma-ôn, tại A-ra-ba về phía nam Giê-si-môn.
- 1 Sam23 25 Sau-lơ và những kẻ theo người đi tìm Đa-vít. Đa-vít hay được điều đó, bèn xuống hòn đá, và ở trong đồng vắng Ma-ôn. Sau-lơ hay được, bèn đuổi theo Đa-vít trong đồng vắng Ma-ôn.
- 1 Sam23 26 Sau-lơ đi sườn núi bên này, còn Đa-vít và bọn theo người đi sườn núi bên kia. Đa-vít vội vàng chạy trốn đặng thoát khỏi Sau-lơ. Nhưng lúc Sau-lơ và các đầy tớ bao phủ Đa-vít và bọn theo người đặng hãm bắt,

Kinh Thánh

- 1 Sam23 27 thì có một sứ giả đến cùng Sau-lơ mà nói rằng: Hãy mau mau trở về, vì dân Phi-li-tin đã xâm phạm xứ ta.
- 1 Sam23 28 Vậy, Sau-lơ thôi đuổi theo Đa-vít, đi đánh dân Phi-li-tin. Bởi có ấy, người ta gọi chỗ này là Hòn Đá Phân rẽ.
- 1 Sam23 29 (24:1) Đoạn, Đa-vít đi lên khỏi đó, ngụ tại trong đồn Ê-an-ghê-đi.
- 1 Sam24 1 (24:2) Khi Sau-lơ đuổi theo Phi-li-tin trở về rồi, có người đến nói cùng Sau-lơ rằng: Kia, Đa-vít ở trong đồng vắng Ê-an-ghê-đi.
- 1 Sam24 2 (24:3) Sau-lơ bèn đem ba ngàn người chọn trong cả dân Y-sơ-ra-ên, kéo ra đi kiếm Đa-vít và những kẻ theo người cho đến các hòn đá của dê rừng.
- 1 Sam24 3 (24:4) Sau-lơ đi đến gần chuồng chiên ở trên đường. Tại đó có một hang đá; Sau-lơ bèn vào đó dựng đi tiện. Và, Đa-vít và bọn theo người ở trong cùng hang.
- 1 Sam24 4 (24:5) Những kẻ theo Đa-vít nói cùng người rằng: Đây là ngày mà Đức Giê-hô-va có phán cùng ông: Ta sẽ phó kẻ thù nghịch người vào tay người. Hãy xử người tùy ý ông. Nhưng Đa-vít đứng dậy, cắt trộm vật áo tơ của Sau-lơ.
- 1 Sam24 5 (24:6) Đoạn lòng người tự trách về điều mình đã cắt vật áo tơ của vua.
- 1 Sam24 6 (24:7) Người nói cùng kẻ theo mình rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va chớ để ta phạm tội cùng chúa ta, là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va, mà tra tay trên mình người, vì người là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam24 7 (24:8) Đa-vít nói những lời ấy quở trách các kẻ theo mình, mà ngăn cản chúng xông vào mình Sau-lơ. Sau-lơ đứng dậy, ra khỏi hang đá, và cứ đi đường mình.
- 1 Sam24 8 (24:9) Đoạn Đa-vít cũng chỗi dậy, đi ra khỏi hang đá, gọi Sau-lơ, mà nói rằng: Hỡi vua, chúa tôi! Sau-lơ ngó lại sau mình, thì Đa-vít cúi mặt xuống đất mà lạy.
- 1 Sam24 9 (24:10) Đa-vít nói cùng Sau-lơ rằng: Nhân sao vua nghe những lời của kẻ nói rằng: Đa-vít kiếm thế làm hại vua?
- 1 Sam24 10 (24:11) Kia, hãy xem, chính mắt vua có thể thấy được rằng ngày nay, trong hang đá, Đức Giê-hô-va đã phó vua vào tay tôi. Có người biểu giết vua; nhưng tôi dong-thứ cho vua, mà rằng: ta không tra tay trên mình chúa ta, vì người là đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam24 11 (24:12) Vậy, cha ôi! hãy xem cái vật áo tơ cha mà tôi cầm trong tay; bởi vì tôi có vật áo tơ của cha, mà không giết cha, thì hơn đó khá biết và nhận rằng nơi tôi chẳng có sự ác, hoặc sự phản nghịch, tôi chẳng có phạm tội gì với cha. Còn cha, lại sẵn mạng sống tôi để cắt nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét cha và tôi.
- 1 Sam24 12 (24:13) Đức Giê-hô-va sẽ báo thù cha cho tôi, nhưng tôi không tra tay vào mình cha.
- 1 Sam24 13 (24:14) Như câu cổ ngữ nói: Sự ác do kẻ ác ra, nhưng tay tôi sẽ không đụng đến mình cha.
- 1 Sam24 14 (24:15) Vua Y-sơ-ra-ên kéo ra đánh ai? Cha đuổi theo ai? Một con chó chết! Một con bọ chết!
- 1 Sam24 15 (24:16) Thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm quan xét, sẽ đoán xét cha và tôi; Ngài sẽ xem xét, bình vực có lý tôi, và xử cách công bình mà giải cứu tôi khỏi tay cha.
- 1 Sam24 16 (24:17) Khi Đa-vít nói xong các lời này, thì Sau-lơ đáp rằng: Hỡi Đa-vít, con ta, có phải tiếng con chẳng? Sau-lơ cất tiếng lên khóc,
- 1 Sam24 17 (24:18) nói cùng Đa-vít rằng: Con thật công bình hơn cha; vì con

có lấy điều thiện mà báo điều ác cha đã làm cho con.

1 Sam24 18 (24:19) Ngày nay, con đã tỏ ra con lấy điều thiện đối cùng cha; vì Đức Giê-hô-va đã phó cha vào tay con, song con không có giết cha.

1 Sam24 19 (24:20) Khi người nào gặp kẻ thù nghịch mình, há để cho nó đi bình yên vô sự sao? Nguyên Đức Giê-hô-va lấy điều thiện báo cho con về sự con đã làm cho cha ngày nay!

1 Sam24 20 (24:21) Quả hẳn ta biết rằng con sẽ làm vua, và nước Y-sơ-ra-ên sẽ bền lâu ở trong tay con.

1 Sam24 21 (24:22) Vậy bây giờ, hãy nhơn danh Đức Giê-hô-va thề cùng ta rằng con sẽ chẳng diệt dòng dõi ta, và chẳng hủy danh ta khỏi nhà tổ phụ ta.

1 Sam24 22 (24:23) Đa-vít lập lời thề cùng Sau-lơ. Sau-lơ bèn trở về nhà mình; còn Đa-vít và các kẻ theo người trở lên nơi đồn.

1 Sam25 1 Kế ấy, Sa-mu-ên qua đời; cả Y-sơ-ra-ên nhóm lại đặng than khóc người; rồi chôn người trong nhà người tại Ra-ma. Đa-vít bèn đứng dậy, đi xuống đồng vắng Pha-ran.

1 Sam25 2 Và, có một người ở Ma-ôn, còn sản nghiệp nó thì ở Cạt-mên. Người rất giàu, có ba ngàn chiên, và một ngàn dê; người đương ở Cạt-mên đặng hót lông chiên mình.

1 Sam25 3 Người này tên là Na-banh, và vợ là A-bi-ga-in; vợ thì thông minh tốt đẹp, còn chồng thì cứng cõi hung ác, thuộc về dòng Ca-lép.

1 Sam25 4 Đa-vít ở trong rừng hay rằng Na-banh hót lông chiên,

1 Sam25 5 bèn sai mười gã trai trẻ đi mà dặn rằng: Hãy đi lên Cạt-mên, tìm Na-banh, nhơn danh ta chào người,

1 Sam25 6 và nói rằng: Nguyên ông được bình yên, nguyên nhà ông cũng được bình yên; phạm vật gì thuộc về ông đều được bình yên!

1 Sam25 7 Và bây giờ, tôi có hay rằng ông có những thợ hót lông chiên. Trong lúc các kẻ chăn chiên ông ở gần chúng tôi, chúng tôi chẳng hề khuấy khuấy chúng nó; và trọn hồi chúng nó ở tại Cạt-mên, chẳng có thiếu mất gì hết.

1 Sam25 8 Hãy hỏi tôi tớ ông về điều đó, chúng nó sẽ nói cùng ông. Vậy, xin các gã trai trẻ được ơn trước mặt ông, vì chúng tôi đến trong ngày tốt lành; hễ tay ông tìm thấy vật gì, hãy ban cho các tôi tớ ông, và cho con ông là Đa-vít.

1 Sam25 9 Vậy, các gã trai trẻ của Đa-vít đi đến nhơn danh Đa-vít lập lại cho Na-banh mọi lời ấy; đoạn nín lặng;

1 Sam25 10 Nhưng Na-banh đáp cùng các tôi tớ Đa-vít rằng: Ai là Đa-vít? Ai là con trai của Y-sai? Những tôi tớ trốn khỏi chủ mình, ngày nay lấy làm đồng thay!

1 Sam25 11 Lẽ nào ta sẽ lấy bánh, nước, và thịt ta dọn sẵn cho các thợ hót lông chiên mà cho những kẻ chẳng biết ở đâu đến sao?

1 Sam25 12 Những gã trai trẻ của Đa-vít thối đường trở về. Đến nơi, chúng nó thuật lại các lời ấy cho Đa-vít nghe.

1 Sam25 13 Đa-vít bèn nói cùng các người theo mình rằng: Mỗi người trong chúng ta hãy đeo gươm mình. Chúng đeo gươm mình, và Đa-vít cũng đeo gươm của người. Ước chừng bốn trăm người đi lên theo Đa-vít, còn hai trăm người ở lại giữ đồ vật.

1 Sam25 14 Có một đừa đầy tớ báo tin cho A-bi-ga-in, vợ của Na-banh, rằng: Đa-vít có sai những sứ giả từ đồng vắng đến chào chủ chúng tôi, nhưng Na-banh ở gắt gỏng cùng họ.

1 Sam25 15 Song trọn lúc chúng tôi ở gần những người ấy tại trong đồng, thì họ rất tử tế cùng chúng tôi, chúng tôi không bị khuấy khuấy, và chẳng thiếu mất vật

chi hết.

1 Sam25 16 Bao lâu chúng tôi ở gần các người đó, lo chần bầy chiên chúng tôi, thì ngày và đêm họ dường như tường che cho chúng tôi.

1 Sam25 17 Vậy bây giờ, khá xem xét điều bà phải làm; vì đã định giáng tai họa trên chủ chúng tôi và trên cả nhà người; chủ dữ quá, không có ai nói cùng người được.

1 Sam25 18 A-bi-ga-in vội vàng lấy hai trăm ổ bánh, hai bầu da rượu nho, năm con chiên được nấu chín, năm đầu hột rang, một trăm bánh nho khô, và hai trăm bánh trái và khô, chất trên lưng lừa.

1 Sam25 19 Đoạn, người nói cùng các tôi tớ rằng: Hãy đi trước ta, ta sẽ đi theo các người. Nhưng nàng không nói chi hết cùng Na-banh, chồng mình.

1 Sam25 20 Nàng cỡi lừa đi xuống theo một con đường có núi bao phủ, thì Đa-vít và những kẻ theo người cũng đi xuống đặng mặt nàng; nàng bèn gặp các người đó.

1 Sam25 21 Và, Đa-vít có nói rằng: Vậy, thật lấy làm luống công cho ta đã gìn giữ mọi vật của người này có trong đồng vắng, đến đổi chẳng thiếu mất gì hết. Còn hẳn lại lấy oán trả ơn.

1 Sam25 22 Nguyện Đức Chúa Trời xử kẻ thù nghịch của Đa-vít thật cho nặng nề! Từ đây đến mai, phàm vật gì thuộc về Na-banh, ta sẽ chẳng để còn lại vật nhỏ hơn hết.

1 Sam25 23 Khi a-bi-ga-in thấy Đa-vít, liền lật đật xuống lừa mình, và sấp mình xuống đất tại trước mặt Đa-vít mà lạy.

1 Sam25 24 Vậy, nàng phục dưới chơn người mà nói rằng: Lạy chúa, lỗi về tôi, về tôi! Xin cho phép con đòi ông nói trước mặt ông; xin hãy nghe các lời của con đòi ông.

1 Sam25 25 Xin chúa chớ kể đến người hung ác kia, là Na-banh; vì tánh hẳn thật hiệp với nghĩa tên hẳn: tên hẳn là Na-banh, và nơi hẳn có sự điên dại. Còn tôi, là con đòi chúa, chẳng có thấy những người chúa sai đến.

1 Sam25 26 Bây giờ, Đức Giê-hô-va đã ngăn chúa đến làm đổ huyết ra, và lấy chánh tay mình mà báo thù; tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và mạng sống của chúa mà thề: nguyện các thù nghịch chúa và kẻ tìm hại chúa đều như Na-banh!

1 Sam25 27 Vậy bây giờ, này là lễ vật mà con đòi chúa đem đến dâng cho chúa, để phát cho các người đi theo sau.

1 Sam25 28 Xin hãy tha lỗi cho con đòi chúa! Đức Giê-hô-va quả hẳn sẽ lập nhà chúa được bền lâu, vì chúa đánh giặc cho Đức Giê-hô-va, và trọn đời chúa sẽ chẳng tìm thấy một sự ác nơi chúa.

1 Sam25 29 Nếu có ai dấy lên đặng bắt bớ và hại mạng sống chúa, thì Giê-hô-va đức Chúa Trời của chúa sẽ gìn giữ mạng sống của chúa trong bọc những người sống; còn mạng sống của kẻ thù nghịch chúa, Đức Giê-hô-va sẽ ném ra xa như khối gạch ném đá vậy.

1 Sam25 30 Khi đức Giê-hô-va đã làm cho chúa tôi mọi sự lành mà Ngài đã hứa, và khi Ngài đã lập người làm đầu Y-sơ-ra-ên,

1 Sam25 31 thì ước gì chúa tôi không phàn nàn và không bị lòng căn rức vì đã vô cớ làm đổ máu ra và báo thù cho mình! Lại khi Đức Giê-hô-va đã làm ơn cho chúa tôi, nguyện chúa nhớ đến con đòi của chúa!

1 Sam25 32 Đa-vít đáp cùng A-bi-ga-in rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì đã sai người đến đón ta ngày nay!

1 Sam25 33 Đáng khen sự khôn ngoan người và chúc phước cho người, vì

ngày nay đã cản ta đến làm đồ huyết và ngăn ta dùng chính tay mình mà báo thù cho mình.

1 Sam25 34 Nhưng ta chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã cản ta làm điều ác, mà thề rằng, nếu nàng không vội vàng đến đón ta, thì đến sáng mai, phàm vật gì thuộc về Na-banh sẽ chẳng còn lại vật mọn hơn hết.

1 Sam25 35 Vậy, Đa-vít nhận lễ vật do nơi tay nàng đem đến cho người, và nói rằng: Hãy trở lên nhà người bình an. Hãy xem, ta đã nghe theo tiếng người, và tiếp người tử tế.

1 Sam25 36 Khi A-bi-ga-in trở về cùng Na-banh, thì Na-banh đương ăn tiệc trong nhà mình, thật như yến tiệc của vua vậy. Na-banh có lòng vui vẻ và say đắm. A-bi-ga-in không có tỏ cho người biết điều gì hoặc cần kíp hay chẳng, cho đến khi sáng.

1 Sam25 37 Nhưng sáng mai, khi Na-banh đã già say rồi, vợ người thuật lại hết, lòng người bèn kinh hoàng, trở thành như đá.

1 Sam25 38 Cách chừng mười ngày sau, Đức Giê-hô-va đánh Na-banh, và người chết.

1 Sam25 39 Khi Đa-vít hay Na-banh chết, thì nói rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, vì đã xử đoán sự sỉ nhục mà tôi bị bởi Na-banh, và đã giữ tôi tớ Ngài khỏi làm điều ác! Đức Giê-hô-va đã khiến sự hung ác của Na-banh đổ lại trên đầu hắn! Đoạn, Đa-vít sai người đến hỏi A-bi-ga-in làm vợ mình.

1 Sam25 40 Những tôi tớ Đa-vít đến tìm A-bi-ga-in, tại Cạt-mên, mà nói rằng: Đa-vít sai chúng tôi đến cùng nàng, vì người toan lấy nàng làm vợ.

1 Sam25 41 Nàng bèn chỗi dậy, sắp mình xuống đất, mà nói rằng: Này con đòi của chúa sẽ làm tôi mọi của chúa đặng rửa chơn các tôi tớ của chúa tôi.

1 Sam25 42 Đoạn, A-bi-ga-in vụt đứng dậy, cỡi lừa mình, có năm con đòi đồng đi theo, mà đi với các sứ giả của Đa-vít, đặng làm vợ người.

1 Sam25 43 Đa-vít cũng có cưới A-hi-nô-am, ở Gít-rê-ên, và cả hai đều làm vợ người.

1 Sam25 44 Và, Sau-lơ đã gả Mi-canh, con gái mình, và là vợ của Đa-vít cho Phan-ti, con trai của La-ít, người Ga-lim.

1 Sam26 1 Dân Xíp lại đến tìm Sau-lơ tại Ghi-bê-a, mà nói rằng: Đa-vít há chẳng ẩn tại trên gò Ha-ki-la, đối ngang đồng vắng sao?

1 Sam26 2 Sau-lơ bèn chỗi dậy kéo ba ngàn tinh binh của Y-sơ-ra-ên, đi xuống đồng vắng Xíp đặng tìm Đa-vít.

1 Sam26 3 Sau-lơ đóng trại trên gò Ha-ki-la, đối ngang đồng vắng, tại nơi đầu đường. Đa-vít ở trong đồng vắng. Khi thấy Sau-lơ đến đuổi theo mình,

1 Sam26 4 bèn sai kẻ do thám đi, và biết chắc rằng Sau-lơ đã đến.

1 Sam26 5 Bấy giờ, Đa-vít chỗi dậy, đi đến tận nơi Sau-lơ hạ trại; người cũng thấy nơi ngủ của Sau-lơ và của Áp-ne, con trai Nê-rơ, là quan tổng binh của người. Sau-lơ nằm ngủ tại đồn, có đạo binh đóng trại xung quanh mình.

1 Sam26 6 Đa-vít cất tiếng nói cùng A-hi-mê-léc, người Hê-tít, và A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, rằng: Ai muốn đi cùng ta xuống dinh Sau-lơ? A-bi-sai đáp: Tôi sẽ đi với ông.

1 Sam26 7 Vậy, Đa-vít và A-bi-sai lúc ban đêm, vào giữa quân lính, thấy Sau-lơ đương ngủ, nằm trong đồn, cây giáo cắm dưới đất tại nơi đầu giường. Áp-ne và quân lính nằm ở xung quanh người.

1 Sam26 8 A-bi-sai nói cùng Đa-vít rằng: Ngày nay Đức Chúa Trời đã phó kẻ thù nghịch ông vào tay ông. Xin cho phép tôi lấy giáo đâm người chỉ một cái mà

cắm người xuống đất; chẳng cần phải đâm lại.

1 Sam26 9 Nhưng Đa-vít bảo A-bi-sai rằng: Đừng giết người; ai có thể tra tay trên kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va mà không bị phạt?

1 Sam26 10 Người tiếp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, Đức Giê-hô-va chắc sẽ đánh người, hoặc khi người đến kỳ định mà chết, hoặc khi người ra trận mà diệt vong.

1 Sam26 11 Nguyên Đức Giê-hô-va giữ, chớ cho tôi tra tay vào kẻ chịu xúc dầu của Ngài! Ta xin người chỉ hãy lấy cây giáo nơi đầu giường người cùng cái bình nước, rồi chúng ta hãy đi.

1 Sam26 12 Như vậy, Đa-vít lấy cây giáo và bình nước nơi đầu giường của Sau-lơ, rồi hai người đi. Không ai thấy hay là biết, và cũng chẳng ai tỉnh thức; hết thầy ngủ, vì Đức Giê-hô-va đã khiến sự ngủ mê giáng trên chúng nó.

1 Sam26 13 Đoạn, Đa-vít sang qua bên kia, dừng lại tại trên chót núi, xa trại quân. có một khoảng xa cách nhau.

1 Sam26 14 Người gọi quân lính với Áp-ne, con trai Nê-rơ mà rằng: Áp-ne, người chẳng đáp lời sao? Áp-ne đáp rằng: Người là ai mà kêu la cùng vua?

1 Sam26 15 Đa-vít đáp cùng Áp-nê rằng: Nào, người há chẳng phải là một đồng sĩ sao? Trong Y-sơ-ra-ên ai bằng người? Vậy, sao người không canh giữ vua, là chúa của người? Có kẻ trong dân sự đã đến muốn giết vua chúa người.

1 Sam26 16 Điều người đã làm đó chẳng tốt đâu. Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người đáng chết, vì không canh giữ chúa người, là đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. Bây giờ, hãy xem thử, cây giáo của vua và bình nước nơi đầu giường vua ở đâu?

1 Sam26 17 Sau-lơ nhận biết tiếng của Đa-vít, bèn nói rằng: Hỡi Đa-vít, con ta, có phải tiếng con chẳng? Đa-vít thưa rằng: Hỡi vua chúa tôi, ấy là tiếng tôi.

1 Sam26 18 Người tiếp: Có sao chúa đuổi theo tôi tớ chúa như vậy? Tôi có làm điều gì, và tay tôi đã phạm tội ác chi?

1 Sam26 19 Bây giờ, xin vua hãy lắng nghe lời của tôi tớ vua. Nếu Đức Giê-hô-va xui giục vua hại tôi, nguyện Ngài nhậm mùi thơm của lễ, nhưng nếu là loài người, nguyện chúng bị rủa sả trước mặt Đức Giê-hô-va; vì ngày nay chúng đuổi tôi đi khỏi chỗ dành cho tôi trong sản nghiệp của Đức Giê-hô-va, và chúng nói rằng: Hãy đi, thờ tà thần.

1 Sam26 20 Ôi! nguyện huyết tôi chớ chảy ra trên đất cách xa mặt Đức Giê-hô-va; vì vua Y-sơ-ra-ên đã kéo ra đặng tìm một con bọ chết, như người ta đuổi theo chim đã đã trong núi vậy.

1 Sam26 21 Bây giờ, Sau-lơ nói: Ta có phạm tội; hỡi Đa-vít, con ta, hãy trở lại! Ta sẽ chẳng làm hại cho con nữa, vì ngày nay, con đã kính nể mạng sống ta. Thật, ta đã làm điên cuồng, phạm một lỗi rất trọng.

1 Sam26 22 Đa-vít nói: Đây là cây giáo của vua; hãy cho một gã trai trẻ của vua đi qua đây mà lấy đi.

1 Sam26 23 Đức Giê-hô-va sẽ báo trả cho mọi người tùy theo sự công bình và trung tín của người; vì ngày nay Ngài đã phó vua vào tay tôi, mà tôi không khứng tra tay vào đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.

1 Sam26 24 Ngày nay, tôi lấy mạng sống vua làm quý trọng thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy mạng sống tôi làm quý trọng thế ấy, và giải cứu tôi khỏi các hoạn nạn.

1 Sam26 25 Sau-lơ nói cùng Đa-vít rằng: Hỡi Đa-vít, con ta, nguyện con được phước! Quả thật, con sẽ làm công việc lớn lao và được thắng hơn. Đoạn, Đa-vít cứ

đi lối mình, còn Sau-lơ trở về nơi người.

1 Sam27 1 Đa-vít nói thầm nghĩ rằng: Chắc một ngày kia, ta sẽ chết bởi tay Sau-lơ. Ta chẳng làm chi hay hơn bằng trốn trong xứ Phi-li-tin, thì Sau-lơ sẽ chẳng còn kiếm ta trong cả địa phận Y-sơ-ra-ên nữa. Như vậy, ta sẽ thoát khỏi tay người.

1 Sam27 2 Vậy, Đa-vít chỗi dậy, cùng sáu trăm người theo mình, sang qua đến A-kích, con trai Ma-óc, vua Gát.

1 Sam27 3 Đa-vít và những kẻ theo người ở cùng A-kích tại Gát, mỗi người có gia quyến mình. Đa-vít có hai vợ theo, tức là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh ở Cạt-mên.

1 Sam27 4 Sau-lơ hay rằng Đa-vít trốn đến Gát, thì thôi đuổi theo người.

1 Sam27 5 Đa-vít nói cùng A-kích rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt vua, xin hãy nhường cho tôi một nơi nào thuộc về các thành ở ngoài đồng bằng, để tôi ở đó. Vì tôi tớ vua ở trong để đồ với vua mà chi?

1 Sam27 6 Vậy, trong ngày đó A-kích ban Xiéc-lác cho người; bởi có ấy, Xiéc-lác thuộc về vua Giu-đa cho đến ngày nay.

1 Sam27 7 Thì giờ Đa-vít ngụ trong xứ dân Phi-li-tin là một năm bốn tháng.

1 Sam27 8 Đa-vít và những kẻ theo người đi loạn đến đất dân Ghê-su-rít, dân Ghiệt-xít, và dân A-ma-léc, là những dân tộc từ lâu đời ở miền lân cận Su-rơ cho đến xứ Ê-díp-tô.

1 Sam27 9 Đa-vít phá hủy xứ này, chẳng để một người nam hay nữ còn sống; cướp lấy chiên, bò, lừa, lạc đà, và áo xống; đoạn, trở về cùng A-kích.

1 Sam27 10 A-kích hỏi: Ngày nay, người đi xâm đoạt nơi nào? Đa-vít đáp: Trong miền nam đất Giu-đa, miền nam đất dân Ghê-ra-mê-lít.

1 Sam27 11 Đa-vít chẳng chừa một người nam hay nữ còn sống đặng dẫn về Gát; vì nói rằng, e chúng nó sẽ cáo chúng ta mà rằng: Đó là điều Đa-vít đã làm. Trọn lúc Đa-vít ngụ trong xứ dân Phi-li-tin, thường hay làm như vậy.

1 Sam27 12 Cho nên A-kích tin Đa-vít, mà rằng: Hẳn làm cho hẳn bị góm ghiếc nơi Y-sơ-ra-ên, là dân sự hẳn, nên chắc hẳn sẽ làm tôi tớ ta đời đời.

1 Sam28 1 Về lối này, dân Phi-li-tin hiệp với các cơ binh làm một đạo đặng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. A-kích nói cùng Đa-vít rằng: Người phải biết rằng người và những kẻ theo người sẽ đi ra trận cùng ta.

1 Sam28 2 Đa-vít đáp cùng A-kích rằng: Vua sẽ thấy điều tôi tớ vua làm. A-kích nói cùng Đa-vít rằng: Thế thì, ta sẽ lập người làm thị vệ ta luôn luôn.

1 Sam28 3 Và, Sa-mu-ên đã qua đời; cả Y-sơ-ra-ên để tang cho người, và người ta chôn người tại Ra-ma, thành của người. Sau-lơ đã trừ khỏi xứ những đồng cốt và những thầy tà thuật.

1 Sam28 4 Vậy, dân Phi-li-tin nhóm hiệp, đến đóng trại nơi Su-nem. Còn Sau-lơ cũng hiệp hết thầy Y-sơ-ra-ên, và chúng đóng trại tại Ghinh-bô-a.

1 Sam28 5 Nhưng khi Sau-lơ thấy trại quân Phi-li-tin, thì sợ và lòng rung động lắm.

1 Sam28 6 Người cầu vấn Đức Giê-hô-va; song Đức Giê-hô-va không đáp lời, hoặc bằng chiêm bao, hoặc bằng u-rim, hay là bởi các đấng tiên tri.

1 Sam28 7 Sau-lơ nói cùng các tôi tớ mình rằng: Hãy kiếm cho ta một người đờn bà cầu vong; ta sẽ đi đến người mà cầu vấn. Các tôi tớ thưa rằng: Tại Ên-đô-rơ có một người đờn bà biết cầu vong,

1 Sam28 8 Sau-lơ giả dạng mặc những áo khác, đi đem theo hai người, rồi đến nhà người đờn bà này lúc ban đêm. Sau-lơ nói: Xin người hãy cầu vong mà bói cho ta, và hãy vờ lên kẻ ta sẽ chỉ cho người.

Kinh Thánh

- 1 Sam28 9 Người đồn bà đáp rằng: Ông biết rõ điều Sau-lơ đã làm, thế nào người trừ khỏi xứ những đồng-cốt và thầy tà thuật. Vậy, có sao ông lại gài bẫy đặng giết tôi?
- 1 Sam28 10 Sau-lơ chỉ Đức Giê-hô-va thề cùng người rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, sẽ chẳng xảy đến cho người một điều hại chi về việc này đâu!
- 1 Sam28 11 Bảy giờ, người đồn bà nói: Tôi phải cầu ai trước mặt ông? Sau-lơ đáp: Hãy cầu Sa-mu-ên.
- 1 Sam28 12 Khi người đồn bà thấy Sa-mu-ên, bèn la tiếng lớn nói cùng Sau-lơ rằng: Có sao ông gạt tôi? Ông là Sau-lơ!
- 1 Sam28 13 Vua đáp cùng người rằng: Chớ sợ; nhưng người thấy chi? Người đáp: Tôi thấy một vì thần ở dưới đất lên.
- 1 Sam28 14 Vua hỏi: Mặt mày ra sao? Người đáp: Ấy là một ông già ở dưới lên, mặc một cái áo tơi. Sau-lơ hiểu là Sa-mu-ên, bèn cúi đầu, sắp mình xuống đất và lạy.
- 1 Sam28 15 Sa-mu-ên hỏi Sau-lơ rằng: Nhân sao người quấy sự yên tịnh ta mà gọi ta lên? Sau-lơ đáp: Tôi bị hoạn nạn lớn; vì dân Phi-li-tin tranh chiến với tôi, và Đức Chúa Trời đã lìa khỏi tôi. Ngài không trả lời cho tôi, hoặc bởi các đấng tiên tri, hoặc bởi chiêm bao. Vậy, tôi đã vờ ông lên, để ông bảo cho tôi biết điều tôi phải làm.
- 1 Sam28 16 Sa-mu-ên đáp: Nhân sao người cầu vấn ta, bởi vì Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi người và trở nên thù nghịch người?
- 1 Sam28 17 Đức Giê-hô-va làm y như Ngài đã phán bởi miệng ta. Đức Giê-hô-va đoạt lấy nước khỏi tay người mà ban cho kẻ lân cận người là Đa-vít.
- 1 Sam28 18 Người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va và không làm cho A-ma-léc cảm biết cơn giận phùng của Ngài; vì có đó nên ngày nay Đức Giê-hô-va đả người cách này.
- 1 Sam28 19 Và lại, Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên và người vào tay dân Phi-li-tin. Ngày mai người và các con trai người sẽ ở một nơi với ta. Đức Giê-hô-va cũng sẽ phó đạo binh Y-sơ-ra-ên vào tay dân Phi-li-tin.
- 1 Sam28 20 Sau-lơ liền té nằm dài xuống đất, vì các lời của Sa-mu-ên khiến người sợ hoảng; và lại, người đã kiệt sức, bởi trọn ngày và đêm đó người không có ăn chi.
- 1 Sam28 21 Bảy giờ, người đồn bà đến gần Sau-lơ, thấy người bối rối, bèn nói rằng: Này con đòi vua đã vâng theo tiếng vua. Tôi đã liều mạng mình đặng vâng theo các lời vua dạy.
- 1 Sam28 22 Vậy bây giờ, vua cũng hãy nghe lời của con đòi vua: Tôi xin đặt trước mặt vua một miếng bánh, để vua ăn bổ sức, dựng lên đường.
- 1 Sam28 23 Sau-lơ từ chối mà rằng: Ta không ăn. Nhưng các đầy tớ người và người đồn bà ép nài quá đến nỗi người phải xuôi theo lời chúng; người bèn chỗi dậy khỏi đất và ngồi trên giường.
- 1 Sam28 24 Người đồn bà ấy có một con bò con mập, bèn lật đật giết nó; đoạn lấy bột mì nhồi và làm bánh không men,
- 1 Sam28 25 để trước mặt Sau-lơ và các đầy tớ người. Aên xong, chúng trở dậy và đi nội đêm đó.
- 1 Sam29 1 Dân Phi-li-tin nhóm hiệp hết thầy các đạo quân tại A-phéc, còn dân Y-sơ-ra-ên đóng trại gần suối Gít-rê-ên.
- 1 Sam29 2 Các quan trưởng dân Phi-li-tin và đạo quân kéo ra trước từng

trăm từng ngàn; còn Đa-vít và những kẻ theo người đi hậu-tập với A-kích.

1 Sam29 3 Bảy giờ, các quan trưởng dân Phi-li-tin nói rằng: Những người Hê-bơ-rơ đó là ai? A-kích đáp rằng: Ấy là Đa-vít, tôi tớ của Sau-lơ, vua Y-sơ-ra-ên, ở với ta đã lâu ngày chầy năm. Từ ngày người sang nơi chúng ta cho đến bây giờ, ta chẳng thấy lỗi gì nơi người.

1 Sam29 4 Các quan trưởng Phi-li-tin nổi giận, nói với A-kích rằng: Hãy đuổi người này trở về chỗ ông đã lập hắn, chớ cho hắn đi đánh giặc với chúng ta, e trong lúc chiến đấu, hắn trở lòng nghịch chúng ta chẳng; vì hắn làm thế nào cho được hòa cùng chủ mình, há chẳng phải nhờ những thủ cấp của chúng ta sao?

1 Sam29 5 Há chẳng phải về Đa-vít này mà người nữ hát trong cuộc nhảy múa rằng: Sau-lơ giết hàng ngàn, Còn Đa-vít giết hàng vạn?

1 Sam29 6 Vậy, A-kích gọi Đa-vít mà nói rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người vốn một người ngay thẳng, ta thích người vào ra trong trại quân với ta, vì từ ngày người đến cùng ta cho tới ngày nay, ta chẳng tìm thấy nơi người điều chi đáng trách. Nhưng người không đẹp lòng các quan trưởng.

1 Sam29 7 Vậy bây giờ, hãy lui về và đi bình an, hầu cho khỏi mất lòng các quan trưởng Phi-li-tin.

1 Sam29 8 Đa-vít nói với A-kích rằng: Tôi có làm điều gì, và từ khi tôi ở gần vua đến ngày nay, vua có tìm thấy điều chi nên quở trách nơi tôi tớ vua, mà tôi không được đi đánh quân thù nghịch của chúa tôi, là vua?

1 Sam29 9 A-kích đáp với Đa-vít rằng: Ta biết điều đó, người vốn đẹp lòng ta như một thiên sứ của Đức Chúa Trời. Nhưng các quan trưởng Phi-li-tin có nói: Hắn sẽ không lên đánh trận cùng chúng ta.

1 Sam29 10 Ấy vậy, người và những đầy tớ của chủ người đã đến cùng người, hãy dậy sớm; phải, hãy dậy sớm, và vừa khi trời sáng, hãy đi đi.

1 Sam29 11 Vậy, Đa-vít và các kẻ theo người dậy sớm, để vừa sáng mai đi trở về trong xứ dân Phi-li-tin; còn dân Phi-li-tin đi lên Gít-rê-ên.

1 Sam30 1 Khỏi ba ngày, khi Đa-vít với những kẻ theo mình đến Xiéc-lác, thì dân A-ma-léc đã loán đến miền nam cùng Xiéc-lác, xông vào Xiéc-lác và đã phóng hỏa nó.

1 Sam30 2 Chúng bắt lấy các người nữ và hết thầy kẻ lớn nhỏ ở tại đó. Chúng nó chẳng giết một ai, song khi đi, có dẫn tù hết thầy.

1 Sam30 3 Khi Đa-vít và những kẻ theo người đến thành, thì thành đã bị lửa cháy; vợ, con trai, con gái của chúng đều đã bị dẫn tù.

1 Sam30 4 Bảy giờ, Đa-vít và những kẻ theo người đều cất tiếng khóc, khóc đến đôi không còn sức khóc nữa.

1 Sam30 5 Hai người vợ của Đa-vít cũng bị dẫn tù, tức A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in trước làm vợ của Na-banh tại Cạt-mên.

1 Sam30 6 Đa-vít bị sự hoạn nạn lớn, vì dân sự toan ném đá người, bởi hết thầy đều có tâm hồn đầy cay đắng, vì có mất con trai và con gái mình. Nhưng Đa-vít được sức mạnh nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

1 Sam30 7 Người nói cùng thầy tế lễ A-bia-tha rằng: Ta xin thầy hãy đem ê-phốt cho ta. A-bia-tha đem ê-phốt cho Đa-vít.

1 Sam30 8 Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va rằng: Tôi phải đuổi theo đạo binh này chẳng? Tôi sẽ theo kịp chẳng? Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy khởi đuổi theo nó; quả thật người sẽ theo kịp, và giải cứu hết thầy những kẻ bị bắt.

1 Sam30 9 Vậy, Đa-vít ra đi cùng sáu trăm người theo mình. Đến khe Bê-sô, những người mệt mỏi bèn dừng lại.

Kinh Thánh

- 1 Sam30 10 Đa-vít cứ đuổi theo với bốn trăm người, vì hai trăm người kia dừng lại, lấy làm mệt nhọc quá, không thể qua khe Bê-sô được.
- 1 Sam30 11 Bọn của Đa-vít gặp một người Ê-díp-tô trong đồng ruộng, bèn dẫn đến cùng Đa-vít. Người ta cho người này bánh ăn nước uống;
- 1 Sam30 12 cũng ban cho người ăn một cái bánh trái và khô và hai bánh nho khô. Người ăn, bèn được hồi sức lại; vì trong ba ngày đêm người không ăn, không uống chi hết.
- 1 Sam30 13 Đa-vít hỏi người rằng: Người ở với ai? và ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi là một người Ê-díp-tô tuổi trẻ, làm tôi tớ của một người A-ma-léc; chủ tôi bỏ tôi ba ngày rồi, vì tôi đau.
- 1 Sam30 14 Chúng tôi có loán đến đất miền nam của dân Kê-rê-thít, địa phận Giu-đa, và đến phía nam Ca-lép, và chúng tôi đã đốt Xiéc-lác.
- 1 Sam30 15 Đa-vít hỏi: Người khủng dẫn ta đến cơ binh này chăng? Người đó thưa rằng: Hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề cùng tôi rằng ông sẽ chẳng giết tôi, hoặc nộp tôi cho chủ tôi, thì tôi sẽ dẫn ông đến cơ binh đó.
- 1 Sam30 16 Người Ê-díp-tô dẫn họ đến; họ thấy dân A-ma-léc tràn ra khắp xứ, ăn uống và chơi giỡn, vì cơ của cướp rất nhiều mà chúng nó đã đoạt lấy ở trong xứ Phi-li-tin và trong xứ Giu-đa.
- 1 Sam30 17 Đa-vít đánh chúng nó từ tảng sáng ngày đó cho đến chiều ngày sau; trừ ra bốn trăm người trai trẻ cỡi lạc đà chạy trốn, thì chẳng một ai thoát khỏi.
- 1 Sam30 18 Đa-vít thâu lại mọi vật dân A-ma-léc đã cướp lấy, và cũng giải cứu hai vợ mình nữa.
- 1 Sam30 19 Chẳng thiếu một ai, hoặc nhỏ hay lớn, hoặc gái hay trai, hoặc là một phần hóa tài nào mà dân A-ma-léc đã cướp lấy: Đa-vít đem về hết thảy.
- 1 Sam30 20 Người cũng bắt lại bò và chiên. Quân lính của Đa-vít đi đầu bầy này, mà nói rằng: Đây là của Đa-vít bắt được.
- 1 Sam30 21 Đa-vít trở về cùng hai trăm người trước kia bị mệt nhọc quá, theo người không nổi, mà người ta đã để lại gần bên khe Bê-sô. Hai trăm người ấy đi tới đón Đa-vít và đạo binh theo người. Đa-vít lại gần, hỏi chúng mạnh giỏi chăng.
- 1 Sam30 22 Nhưng hết thảy kẻ hung ác, kẻ côn đồ ở trong bọn Đa-vít cất tiếng nói rằng: Bởi vì chúng nó không đi cùng chúng ta, chúng ta sẽ không nhường cho chúng nó một phần của cải nào mà chúng ta đã lấy được, chỉ trả lại vợ và con của mỗi người mà thôi. Chúng nó hãy dẫn họ mà đi đi!
- 1 Sam30 23 Nhưng Đa-vít đáp rằng; Hỡi anh em, chớ làm như vậy về vật mà Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng ta; Ngài đã gìn giữ ta, phó cho ta đạo binh đã đến đánh chúng ta.
- 1 Sam30 24 Vậy, ai theo lời định ước của các người được? Phần của kẻ ra trận và phần của kẻ giữ đồ vật phải bằng nhau; chúng sẽ chia cho nhau vậy.
- 1 Sam30 25 Kể từ ngày ấy, Đa-vít lập điều đó làm luật và lệ trong Y-sơ-ra-ên, hãy còn đến ngày nay.
- 1 Sam30 26 Vậy, Đa-vít trở về Xiéc-lác và gọi một phần của cướp cho các trưởng lão Giu-đa, tức là bạn hữu người, mà nói rằng: Đây là một lễ vật cho các ông do của cướp lấy nơi kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va.
- 1 Sam30 27 Người gọi cho những người ở Bê-tên, Ra-mốt, miền Nam, Giạt-thia
- 1 Sam30 28 cho những người ở A-rô -e, Síp-mốt, Ê-thê-mô-a,
- 1 Sam30 29 cho những người ở Ra-canh và ở các thành dân Giê-rách-mê-lít, cho người ở các thành Kê-nít,

Kinh Thánh

- 1 Sam30 30 cho người ở Họt-ma, Bọt-a-san, A-tát,
1 Sam30 31 Hép-rôn, và cho khắp mọi miền nào Đa-vít đã đi ngang qua với
đạo binh mình.
- 1 Sam31 1 Bảy giờ dân Phi-li-tin giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên; người Y-sơ-ra-
ên chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin, và nhiều người trong bọn bị vít chết, ngã
xuống trên núi Ghinh-bô-a.
- 1 Sam31 2 Dân Phi-li-tin hăng rượt theo Sau-lơ cùng con trai người, giết
Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, là các con trai của Sau-lơ.
- 1 Sam31 3 Thế trận dữ dội cho Sau-lơ; những lính cầm cung bắn trúng
người, làm cho trọng thương.
- 1 Sam31 4 Sau-lơ nói cùng kẻ vác binh khí mình rằng: Hãy rút gươm người,
đâm ta đi, kéo những kẻ không chịu cắt bì kia đến đâm ta và sỉ nhục ta chẳng.
Nhưng kẻ vác binh khí người không dám làm, vì sợ hãi lắm. Sau-lơ bèn lấy gươm
và sấn mình trên mũi nó.
- 1 Sam31 5 Khi kẻ vác binh khí của Sau-lơ thấy người chết, bèn cũng sấn
mình trên mũi gươm mình mà chết với người.
- 1 Sam31 6 Như vậy, trong ngày đó, Sau-lơ, ba con trai người, kẻ vác binh
khí người, và hết thầy kẻ theo người đều chết chung với nhau.
- 1 Sam31 7 Những người Y-sơ-ra-ên ở bên kia trũng và bên kia sông Giô-
đanh, thấy đạo binh Y-sơ-ra-ên chạy trốn, Sau-lơ và ba con trai người đã chết, thì
bỏ các thành mình mà trốn đi; nên nổi dân Phi-li-tin đến ở đó.
- 1 Sam31 8 Ngày sau, dân Phi-li-tin đến lục soát những kẻ chết, thấy Sau-lơ
và ba con trai người nằm sấp trên núi Ghinh-bô-a.
- 1 Sam31 9 Chúng cắt đầu Sau-lơ, lột lấy binh khí người, và sai báo tin tốt
này cho khắp xứ dân Phi-li-tin, trong các đền thờ của thần tượng họ và trong cả
dân sự.
- 1 Sam31 10 Chúng để binh khí của Sau-lơ tại trong đền thờ Át-tạt-tê, và treo
xác người vào tường thành Bết-san.
- 1 Sam31 11 Nhưng khi dân sự Gia-be ở Ga-la-át hay điều dân Phi-li-tin đã làm
cho Sau-lơ,
1 Sam31 12 thì những người dũng sĩ trong bọn đứng dậy, đi trọn đêm, gỡ lấy
xác của Sau-lơ và của con trai người khỏi tường thành Bết-san; rồi họ trở về Gia-
be, thiêu các thầy tại đó.
- 1 Sam31 13 lấy cốt của họ mà chôn dưới cây liễu xủ tợ, ở gần Gia-be, và
kiêng ăn trong bảy ngày.

2 Samuel

- 2 Sam1 1 Sau khi Sau-lơ thác, và Đa-vít đã thắng dân A-ma-lét trở về rồi, thì ở Xiết-lác hai ngày.
- 2 Sam1 2 Ngày thứ ba, xảy có một người ở dinh Sau-lơ trở về, quần áo rách rưới, đầu đóng bụi, đến trước mặt Đa-vít, sấp mình xuống đất mà lạy.
- 2 Sam1 3 Đa-vít hỏi người rằng: Người ở đâu đến? Thưa rằng: Tôi ở trại quân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi.
- 2 Sam1 4 Đa-vít nói: Vậy, việc xảy ra sao? Hãy thuật cho ta. Người thưa: Dân sự đã trốn khỏi chiến trường, và có nhiều người trong họ bị ngã chết; Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, cũng đều chết nữa.
- 2 Sam1 5 Đa-vít hỏi người trai trẻ đem tin ấy rằng: Làm sao người biết Sau-lơ và con trai người đã chết?
- 2 Sam1 6 Người trai trẻ đem tin ấy thưa rằng: Tình cờ tôi đi qua núi Ghinh-bô-a, thấy Sau-lơ nương trên cây giáo mình. Xe và lính kỵ theo gần kịp người.
- 2 Sam1 7 Người xây lại thấy tôi và gọi tôi. Tôi thưa rằng: Có tôi đây.
- 2 Sam1 8 Người nói cùng tôi rằng: Người là ai? Tôi thưa: Tôi là dân A-ma-léc.
- 2 Sam1 9 Người bèn tiếp: Hãy lại gần giết ta đi, vì ta bị xây xăm, nhưng hãy còn sống.
- 2 Sam1 10 Vậy, tôi đến gần và giết người đi, vì tôi biết người bại trận, không còn sống được. Đoạn, tôi lấy máo triều thiên trên đầu người và vòng vàng nơi cánh tay người, mà đem về đây cho chúa tôi.
- 2 Sam1 11 Đa-vít bèn xé quần áo mình; hết thầy những người đi theo cũng đều làm như vậy.
- 2 Sam1 12 Kế ấy, chúng để tang, khóc lóc, và nhịn đói cho đến chiều tối vì Sau-lơ, vì Giô-na-than, con trai người, vì dân sự của Đức Giê-hô-va, và vì nhà Y-sơ-ra-ên, bởi chúng đã bị gươm ngã chết.
- 2 Sam1 13 Đa-vít hỏi người trai trẻ đem tin này rằng: Người ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi là con trai của một người ngoại bang, tức con của một người A-ma-léc.
- 2 Sam1 14 Đa-vít nói rằng: Có sao người không sợ giơ tay lên giết kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va?
- 2 Sam1 15 Huyết người đổ lại trên đầu người! Miệng người đã làm chứng về người, vì người đã nói rằng: Chính tôi đã giết đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.
- 2 Sam1 16 Đoạn, Đa-vít gọi một người trai trẻ mà nói rằng: Hãy lại gần, xông đánh hắn! Người ấy đánh hắn, và hắn chết.
- 2 Sam1 17 Bây giờ, Đa-vít làm bài ai ca này về Sau-lơ và Giô-na-than, con trai Sau-lơ,
- 2 Sam1 18 mà truyền dạy cho các con trẻ Giu-đa: Ấy là bài ai ca về Cung, chép trong sách kẻ công bình:
- 2 Sam1 19 Ôi! Y-sơ-ra-ên! kẻ danh vọng của người đã thác trên gò nổng người! Nhơn sao các kẻ anh hùng này bị ngã chết?

Kinh Thánh

- 2 Sam1 20 Chó đi tuyên cáo điều đó trong Gát, Chó rao truyền sự ấy trong các đường phố Ách-ca-lôn. e các con gái Phi-li-tin vui vẻ, Và các con gái kẻ không chịu cắt bì mừng rỡ chẳng?
- 2 Sam1 21 Hỡi núi Ghinh-bô-a! Nguyên sương móc và mưa chẳng sa xuống trên ngươi, Và chẳng có đồng ruộng sanh sản vật dùng làm của lễ đầu mùa; Vì tại nơi đó, cái khiên của anh hùng bị nhơ nhuốc, Tức là cái khiên của Sau-lơ, nó sẽ chẳng hề được xúc dầu nữa.
- 2 Sam1 22 Cây cung của Giô-na-than chẳng hề trở về Mà không dính đầy huyết kẻ chết, và mõ của người đồng sĩ; Cây gươm của Sau-lơ không hề trở về mà không vinh quang.
- 2 Sam1 23 Khi còn sống, Sau-lơ và Giô-na-tha yêu nhau đẹp nhau, Lúc chết chẳng lia khỏi nhau; Hai người vốn lạ hơn chim ưng, Mạnh hơn con sư tử!
- 2 Sam1 24 Hỡi con gái Y-sơ-ra-ên, hãy khóc về Sau-lơ, Người đã mặc cho các người áo xống màu đỏ điều xa xỉ, Trao giồi áo xống các người bằng đồ vàng.
- 2 Sam1 25 Có sao người đồng sĩ ngã giữa cơn trận? Nhân sao Giô-na-thon thác trên gò nổng các người?
- 2 Sam1 26 Hỡi Giô-na-thon, anh tôi, lòng tôi quặn thắt vì anh. Anh làm cho tôi khoái dạ; Nghĩa bầu bạn của anh lấy làm quý hơn tình thương người nữ.
- 2 Sam1 27 Có sao những anh hùng bị ngã xuống? Nhân sao các binh khí họ bị bẻ gãy?
- 2 Sam2 1 Sau điều đó, Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va như vậy: Tôi có nên đi lên trong một thành nào của xứ Giu-đa chẳng? Đức Giê-hô-va đáp cùng người rằng: Hãy đi lên. Đa-vít tiếp: Tôi phải lên trong thành nào? Đức Giê-hô-va đáp: Hép-rôn.
- 2 Sam2 2 Đa-vít đi đến đó, đem theo hai người vợ, là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in, nguyên là vợ của Na-ban ở Cạt-mên.
- 2 Sam2 3 Đa-vít cũng đem các người ở cùng mình đi lên, mỗi người với gia quyến mình, mà ở trong các thành của địa phận Hép-rôn.
- 2 Sam2 4 Những người Giu-đa đi đến đó, và xúc dầu cho Đa-vít làm vua nhà Giu-đa. Người ta đến nói cho Đa-vít rằng: Dân ở Gia-be đã chôn Sau-lơ.
- 2 Sam2 5 Đa-vít bèn sai sứ đến cùng dân sự Gia-be trong Ga-la-át, mà nói rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho các người, vì các người đã có lòng nhơn từ đối cùng Sau-lơ, chúa các người, mà chôn người!
- 2 Sam2 6 Nguyên Đức Giê-hô-va lấy nhơn từ và thành thực mà đối lại cùng các người! Còn ta, cũng sẽ làm điều thiện cho các người, bởi vì các người đã làm như vậy.
- 2 Sam2 7 Nguyên cho tay các người được mạnh, khá tỏ mình ra người hào kiệt; vì Sau-lơ, chúa các người đã thác, và nhà Giu-đa đã xúc dầu cho ta làm vua của họ.
- 2 Sam2 8 Bảy giờ Áp-ne, quan tổng binh của Sau-lơ, bắt Ích-bô-sết, con trai của Sau-lơ mà đưa qua Ma-ha-na-im,
- 2 Sam2 9 lập người làm vua Ga-la-át, A-sự-rít, Gít-rê-ên, Ép-ra-im, Bên-gia-min, và cả Y-sơ-ra-ên.
- 2 Sam2 10 Khi Ích-bô-sết, con trai của Sau-lơ, khởi cai trị Y-sơ-ra-ên, thì đã được bốn mươi tuổi, và người cai trị hai năm. Chỉ có nhà Giu-đa theo Đa-vít mà thôi.
- 2 Sam2 11 Thì giờ Đa-vít ở Hép-rôn, cai trị trên nhà Giu-đa, là bảy năm sáu tháng.

Kinh Thánh

- 2 Sam2 12 Vả, Áp-ne, con trai của Nê-rơ và các tôi tớ của Ích-bô-sét, con trai của Sau-lơ, ở Ma-ha-na-im kéo ra đặng đi đến Ga-ba-ôn.
- 2 Sam2 13 Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, và các tôi tớ của Đa-vít, cũng kếp ra; hai bên gặp nhau tại lối hồ Ga-ba-ôn, rồi bọn này ngồi ở bên này hồ, và bọn khác ngồi ở bên kia.
- 2 Sam2 14 Bảy giờ, Áp-ne nói cùng Giô-áp rằng: Những kẻ trai trẻ này hãy chỗi dậy và trủng giỡn tại trước mặt chúng ta. Giô-áp nói: Chúng nó khá chỗi dậy.
- 2 Sam2 15 Vậy, chúng nó chỗi dậy, đi tới số bằng nhau, mười hai người Bên-gia-min vì Ích-bô-sét, con trai Sau-lơ, và mười hai người trong các tôi tớ của Đa-vít.
- 2 Sam2 16 Mỗi người bèn nắm đầu kẻ cừu địch mình, đâm gươm vào hông, và thầy đều ngã chết cùng nhau; chỗ đó bèn gọi là đồng Gươm, ở trong Ga-ba-ôn.
- 2 Sam2 17 Trong ngày đó có một chiến đấu rất dữ, Áp-ne và những người Y-sơ-ra-ên đều bị các tôi tớ của Đa-vít đánh bại.
- 2 Sam2 18 Ở đó, có ba con trai của Xê-ru-gia, là Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. Vả, A-sa-ên chạy lẹ làng như một con hoàng dương rừng.
- 2 Sam2 19 Người đuổi theo Áp-ne, không xây qua khỏi người, hoặc về bên hữu hay là bên tả.
- 2 Sam2 20 Vậy, Áp-ne ngoái lại sau, và hỏi rằng: Có phải người là A-sa-ên chẳng? Người đáp: Phải, ấy là ta.
- 2 Sam2 21 Áp-ne nói cùng người rằng: Hãy đi qua phía hữu hay là phía tả, xông vào một người trong bọn trai trẻ, và lấy khí giới nó đi. Nhưng A-sa-ên không muốn xây khỏi người.
- 2 Sam2 22 Áp-ne lại nói cùng A-sa-ên rằng: Hãy xây khỏi ta, có sao buộc ta phải đánh giết người nằm rải xuống đất? Ví bằng giết người, ta để nào còn dám ngó mặt Giô-áp là anh người?
- 2 Sam2 23 Bởi người không khứng lánh đi, Áp-ne bèn lấy cán giáo mình đâm người nơi bụng, thấu đến sau lưng. A-sa-ên té xuống và chết tại chỗ; hết thầy người nào đến chỗ A-sa-ên ngã xuống chết, đều dừng lại tại đó.
- 2 Sam2 24 Giô-áp và A-bi-sai đuổi theo Áp-ne; khi hai người đến gò A-ma đối ngang Ghi-a, về hướng đồng vắng Ga-ba-ôn, thì mặt trời đã lặn.
- 2 Sam2 25 Dân Bên-gia-min hiệp lại cùng Áp-ne, làm thành một đạo, và dừng lại trên chót một gò nông.
- 2 Sam2 26 Áp-ne bèn la lớn cùng Giô-áp rằng: Vậy, lưỡi gươm chưa thôi hủy diệt sao? Người há chẳng biết cuối cùng sẽ là khổ sao? Người không truyền lệnh cho dân sự thôi đuổi theo anh em mình cho đến chừng nào?
- 2 Sam2 27 Giô-áp đáp rằng: Ta chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề rằng, nếu ông chẳng nói chi, thì dân sự không thôi đuổi theo anh em mình trước khi sáng mai.
- 2 Sam2 28 Giô-áp truyền thôi kèn, hết thầy dân sự đều dừng lại, thôi đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, và không chiến đấu nữa.
- 2 Sam2 29 Áp-ne và các kẻ theo người trọn đêm đó đi ngang qua đồng bằng, sang sông Giô-đanh, trải khắp Bít-rôn, rồi đến Ma-ha-na-im.
- 2 Sam2 30 Giô-áp cũng thôi đuổi theo Áp-ne trở về, hiệp hết thầy dân sự: trong các đầy tớ của Đa-vít thì thiếu mười chín người và A-sa-ên.
- 2 Sam2 31 Các tôi tớ của Đa-vít có đánh chết ba trăm sáu mươi người trong dân Bên-gia-min và thủ hạ của Áp-ne.
- 2 Sam2 32 Chúng đem A-sa-ên, chôn trong mộ của cha người tại Bết-lê-

hem. Đoạn, Giô-áp và các thủ hạ người đi trọn đêm, rạng đông đến Hép-rôn.

2 Sam3 1 Nhà Đa-vít và nhà Sau-lơ giao chiến nhau lâu ngày; nhưng Đa-vít càng ngày càng mạnh, còn nhà Sau-lơ càng ngày càng yếu.

2 Sam3 2 Trong khi ở tại Hép-rôn, Đa-vít sanh nhiều con trai. Con trưởng nam là Am-nôn, do A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên;

2 Sam3 3 con thứ nhì là Ki-lê-áp, do A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh ở Cạt-mên; con thứ ba là Áp-ra-lôn; mẹ người là Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua Ghê-su-rơ;

2 Sam3 4 con thứ tư là A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít; con thứ năm là Se-pha-tia, con trai của A-bi-tanh;

2 Sam3 5 và con thứ sáu là Dít-rê-am, do Éc-la là vợ Đa-vít. Đó là những con trai đã sanh cho Đa-vít, trong khi người ở tại Hép-rôn.

2 Sam3 6 Trọn trong lúc nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít tranh chiến nhau, thì Áp-ne binh vị nhà Sau-lơ.

2 Sam3 7 Và, Sau-lơ có một vợ lẽ, tên là Rít-ba, con gái của A-gia. Ích-bô-sét nói cùng Áp-ne rằng: Có sau người đến cùng vợ lẽ của cha ta?

2 Sam3 8 Áp-ne lấy làm giận lắm về các lời của Ích-bô-sét, mà nói rằng: Tôi há là đầu chó mà hầu việc Giu-đa sao? Hiện nay tôi hết lòng phú mình cho nhà của Sau-lơ, cha vua, cho các anh em bằng hữu vua, không để cho vua phải sa vào tay của Đa-vít; mà ngày nay vua lại trách tôi về lỗi phạm với người nữ này!

2 Sam3 9 Nguyên Đức Chúa Trời phạt tôi cách nặng nề, nếu tôi chẳng vì Đa-vít làm thành mọi điều Đức Giê-hô-va đã hứa cùng người:

2 Sam3 10 tức là dời nước khỏi nhà Sau-lơ qua nhà Đa-vít, và lập ngôi Đa-vít trên Y-sơ-ra-ên và trên Giu-đa, từ Đan cho đến Bê -e-Sê-ba.

2 Sam3 11 Ích-bô-sét không dám đáp một lời nào cùng Áp-ne, bởi vì sợ người.

2 Sam3 12 Áp-ne sai sứ đến Đa-vít, đặng thay mình nói rằng: Xứ sẽ thuộc về ai? Hãy lập giao ước với tôi, tay tôi sẽ giúp ông, đặng hiệp lại cả Y-sơ-ra-ên cho ông.

2 Sam3 13 Đa-vít đáp: Phải lắm; ta sẽ lập giao ước với người. Ta chỉ xin người một điều, là khi người đến thăm ta, chớ đến ra mắt ta trước khi chưa dẫn Mi-canh, con gái của Sau-lơ đến.

2 Sam3 14 Đa-vít bèn sai sứ giả đến Ích-bô-sét con trai của Sau-lơ mà nói rằng: Hãy trả lại Mi-canh, vợ ta, mà ta đã cưới bằng sinh lễ một trăm dương bì Phi-li-tin.

2 Sam3 15 Ích-bô-sét bèn sai người bắt nàng nơi nhà chồng nàng, là Pha-ti-ên, con trai của La-ít

2 Sam3 16 Chồng nàng vừa đưa đi vừa khóc, theo đến Ba-hu-rim. Đoạn, Áp-ne nói với người rằng: Hãy đi, trở về nhà người. Rồi Pha-ti-ên trở về.

2 Sam3 17 Áp-ne nói cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên rằng: Đã lâu nay, các ông ao ước được Đa-vít làm vua.

2 Sam3 18 Vậy bây giờ, hãy làm đi; vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Đa-vít rằng: Ấy bởi Đa-vít, tôi tớ ta, mà ta sẽ giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ta khỏi tay dân Phi-li-tin và khỏi tay mọi kẻ thù nghịch họ.

2 Sam3 19 Áp-ne cũng nói như lời ấy cùng dân Bên-gia-min; đoạn người đi đến Hép-rôn, để tỏ cho Đa-vít biết sự nghị định của Y-sơ-ra-ên và của cả nhà Bên-gia-min.

2 Sam3 20 Vậy, Áp-ne đi đến Đa-vít tại Hép-rôn, đem theo hai mươi người;

rồi Đa-vít bày một tiệc đãi Áp-ne cùng những kẻ đi theo người.

2 Sam3 21 Áp-ne bèn nói cùng Đa-vít rằng: Tôi sẽ đi hội hiệp lại cả dân Y-sơ-ra-ên đến cùng vua, là chúa tôi, hầu cho chúng lập giao ước với chúa, và chúa sẽ làm vua cho cả Y-sơ-ra-ên, y như lòng chúa ước ao. Vậy, Đa-vít cho Áp-ne về, và người đi bình yên.

2 Sam3 22 Và, đầy tớ của Đa-vít đi cùng Giô-áp đánh quân thù nghịch trở về, có đem nhiều của giặc. Áp-ne chẳng còn ở cùng Đa-vít tại Hép-rôn, vì Đa-vít đã cho người về, và người đi bình an.

2 Sam3 23 Vậy, Giô-áp cùng cả đạo binh trở về; người có đem tin cho người hay rằng: Áp-ne, con trai Nê-rơ, đã đến cùng vua, vua để cho người về, và người đi bình yên.

2 Sam3 24 Giô-áp bèn đến cùng vua mà hỏi rằng: Vua có làm điều chi? Kia, Áp-ne đã đến nhà vua, cứ sau đã cho người đi về như vậy?

2 Sam3 25 Vua biết Áp-ne, con trai của Nê-rơ, chớ; người đến chỉ để gạt vua, để rình các đường đi ra đi vào của vua, và đặng biết mọi điều vua làm.

2 Sam3 26 Đoạn, Giô-áp lui khỏi Đa-vít, sai những sứ giả theo Áp-ne nói gót mà diêu người từ hồ chứa nước Si-ra về, mà không cho Đa-vít hay.

2 Sam3 27 Khi Áp-ne trở về Hép-rôn, Giô-áp đem người riêng ra trong cửa thành, dường muốn nói việc kín cùng người; ở đó bèn đâm người trong bụng và giết đi, đặng báo thù huyết cho A-sa-ên, em của Giô-áp.

2 Sam3 28 Đa-vít liền hay, bèn nói rằng: Ta và nước ta vô tội đời đời trước mặt Đức Giê-hô-va về huyết của Áp-ne, con trai Nê-rơ.

2 Sam3 29 Nguyện huyết ấy đổ lại trên đầu Giô-áp và trên cả nhà cha người! Nguyện nhà Giô-áp chẳng thiếu người bị bệnh bạch trước, bệnh phung, kẻ bại xuội, kẻ bị gươm ngã chết, kẻ thiếu bánh ăn!

2 Sam3 30 Giô-áp và A-bi-gia, em người, giết Áp-ne là như vậy; bởi vì Áp-ne đã giết A-sa-ên, em của hai người, sau khi chiến trận tại Ga-ba-ôn.

2 Sam3 31 Đa-vít nói cùng Giô-áp và cả dân sự theo người rằng: Hãy xé áo các người, thắt bao nơi lưng, và than khóc Áp-ne. Trước Đa-vít đi theo sau linh cửu.

2 Sam3 32 Khi chúng đã chôn Áp-ne tại Hép-rôn rồi, vua cất tiếng lên khóc tại mồ Áp-ne; cả dân sự cũng khóc.

2 Sam3 33 Vua làm một bài điệu Áp-ne rằng: Áp-ne há đáng chết như kẻ ngu dại chết sao?

2 Sam3 34 Tay người chẳng bị trói, chơn người cũng chẳng mang xiềng; Người ngã chết khác nào người ta ngã trước mặt kẻ sát nhọn.

2 Sam3 35 Nghe lời này, cả dân sự đều khóc. Đoạn, hết thầy đến gần xin người ăn ít miếng bánh trước khi hết ngày; nhưng Đa-vít thề rằng: Nếu trước khi mặt trời lặn, ta ăn một miếng bánh hay là vật chi khác, nguyện Đức Giê-hô-va phạt ta cách nặng nề.

2 Sam3 36 Dân sự đều để ý vào đó và lấy làm tốt lành, chẳng có điều gì vua làm mà chúng không lấy làm tốt lành.

2 Sam3 37 Như vậy, trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên nhìn biết rằng vua chẳng can gì đến tội giết Áp-ne, con trai của Nê-rơ.

2 Sam3 38 Vua nói cùng các đầy tớ mình rằng: Một quan trường, một đại nhọn trong Y-sơ-ra-ên đã thác ngày nay; các người há chẳng biết sao?

2 Sam3 39 Về phần ta, ngày nay hãy còn yếu, dầu rằng ta đã chịu xúc dầu lập làm vua; và những kẻ kia, là các con trai của Xê-ru-gia, là cường bạo cho ta quá. Nguyện Đức Giê-hô-va báo kẻ làm ác này, tùy sự ác của nó!

- 2 Sam4 1 Khi con trai của Sau-lơ hay rằng Áp-ne đã thác tại Hép-rôn, thì sờn lòng rùn chí, và cả Y-sơ-ra-ên đều bối rối.
- 2 Sam4 2 Và, con trai Sau-lơ có hai đội trưởng, một người tên là Ba-a-na, một người tên là Rê-cáp: hai người là con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt về chi phái Bê-n-gia-min,
- 2 Sam4 3 mặc dầu chúng đã chạy trốn nơi Ghi-tha-im, là nơi chúng ở cho đến ngày nay.
- 2 Sam4 4 Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, có một con trai bại chơn: khi tin Sau-lơ và Giô-na-than thác ở Gít-rê-ên thấu đến, thì nó đã được năm tuổi. Vú nó đem nó chạy trốn; trong cơn lật đật trốn, nó té, nên nổi nó trở nên què. Tên nó là Mê-phi-bô-sét.
- 2 Sam4 5 Hai con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt, là Rê-cáp và Ba-a-na, trong lúc trời nắng ban ngày, đi đến nhà Ích-bô-sét, người đương nằm nghỉ trưa.
- 2 Sam4 6 Hai người đi tuốt đến giữa nhà, giả đồ lấy lúa mì, rồi đâm bụng Ích-bô-sét; đoạn Rê-cáp và Ba-a-na, anh người, trốn đi.
- 2 Sam4 7 Vậy, hai người đi vào nhà Ích-bô-sét, trong khi người nằm nghỉ trên giường tại phòng ngủ, đánh giết người; đoạn cắt lấy đầu người, rồi bắt đường đồng bằng mà đi trốn đêm.
- 2 Sam4 8 Hai người đem đầu Ích-bô-sét về Hép-rôn, dâng cho vua Đa-vít, mà rằng: Đây là đầu của Ích-bô-sét, con trai của Sau-lơ, kẻ thù nghịch vua, vẫn toan hại mạng sống vua; ngày nay Đức Giê-hô-va đã báo thù Sau-lơ và dòng dõi người cho vua, là chúa tôi.
- 2 Sam4 9 Nhưng Đa-vít đáp cùng Rê-cáp và Ba-a-na con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt, mà rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã cứu ta khỏi các hoạn nạn, mà thề rằng:
- 2 Sam4 10 Ta đã sai bắt kẻ đã đến thuật cho ta hay rằng Sau-lơ đã thác, và tự tưởng rằng mình là một sứ giả đem tin lành; ta đã giết kẻ đó tại Xiéc-lác đặng trả công cho một sự báo tin dường ấy.
- 2 Sam4 11 Phương chi những kẻ hung ác đã giết một người lành nằm trên giường tại trong nhà mình! Vậy, ta há chẳng nên đòi huyết người lại nơi tay các người, và diệt các người khỏi đất sao?
- 2 Sam4 12 Đa-vít bèn truyền lệnh các đầy tớ mình giết hai người đó. Chúng chặt tay và chơn họ, rồi treo thân gần bên ao Hép-rôn. Đoạn, chúng lấy đầu của Ích-bô-sét, chôn trong mồ Áp-ne, tại Hép-rôn.
- 2 Sam5 1 Bảy giờ, hết thầy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Chúng tôi đây vốn là cốt nhục của vua.
- 2 Sam5 2 Đã từ xưa, khi Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, chính vua đã dắt Y-sơ-ra-ên ra trận và đem họ về. Đức Giê-hô-va có phán cùng vua rằng: Người sẽ chăn dân sự ta, và làm vua của Y-sơ-ra-ên.
- 2 Sam5 3 Vậy, hết thầy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua tại Hép-rôn, vua Đa-vít lập giao ước với họ tại Hép-rôn, trước mặt Đức Giê-hô-va, và chúng xức dầu cho Đa-vít làm vua của Y-sơ-ra-ên.
- 2 Sam5 4 Khi Đa-vít khởi trị vì, tuổi đã được ba mươi; người cai trị bốn mươi năm.
- 2 Sam5 5 Tại Hép-rôn, Đa-vít trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng; rồi tại Giê-ru-sa-lem, người trị vì trên cả dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa ba mươi ba năm.
- 2 Sam5 6 Vua và các thủ hạ kéo đến Giê-ru-sa-lem, đánh dân Giê-bu-sít, vốn ở tại xứ này. Chúng nó nói cùng Đa-vít rằng: Người chớ vào đây: những kẻ đi

Kinh Thánh

- và què, đủ mà xô đuổi người đi! người là muốn nói: Đa-vít sẽ không vào đây được.
- 2 Sam5 7 Nhưng Đa-vít hăm lấy đồn Si-ôn: ấy là thành Đa-vít.
- 2 Sam5 8 Trong ngày đó, Đa-vít nói rằng: Phàm người nào đánh dân Giê-bu-sít, nhào xuống khe kẻ què và kẻ đui chúng nó, tức những kẻ cừu địch của Đa-vít, (sẽ được làm đầu mục và quan trưởng). Bởi có đó có tục ngữ rằng: Kẻ đui và kẻ què đều sẽ chẳng vào nhà này.
- 2 Sam5 9 Đa-vít ở trong đồn, đặt tên là thành Đa-vít; người xây vách tứ vi từ Mi-lô trở về trong.
- 2 Sam5 10 Đa-vít càng ngày càng cường thịnh, và Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người.
- 2 Sam5 11 Hi-ram, vua thành Ty-rơ, sai sứ đến Đa-vít, đem theo gỗ bá hương, thợ mộc, thợ đá dựng xây cất một cái đền cho Đa-vít.
- 2 Sam5 12 Bây giờ, Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và khiến nước mình được thịnh vượng vì có dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.
- 2 Sam5 13 Sau khi Đa-vít từ Hép-rôn đến, thì còn cưới thêm những hầu và vợ ở Giê-ru-sa-lem; lại sanh thêm cho người những con trai con gái khác.
- 2 Sam5 14 Đây là tên các con trai sanh cho người tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn,
- 2 Sam5 15 Di-ba, Ê-li-sua, Nê-phéc, Gia-phia,
- 2 Sam5 16 Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lét.
- 2 Sam5 17 Khi dân Phi-li-tin biết Đa-vít đã chịu xúc dầu làm vua Y-sơ-ra-ên rồi, thì kéo ra dựng đánh người. Đa-vít hay điều đó, bèn đi đến đồn.
- 2 Sam5 18 Dân Phi-li-tin đi đến bủa ra trong rừng Rê-pha-im.
- 2 Sam5 19 Bây giờ, Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va, mà rằng: Tôi phải lên đánh dân Phi-li-tin chăng? Đức Giê-hô-va đáp cùng Đa-vít rằng: Hãy đi lên, vì hễ ta sẽ phó dân Phi-li-tin vào tay người.
- 2 Sam5 20 Vậy, Đa-vít kéo đến Ba-anh-Phê-rát-sim, là nơi người đánh dân đó; và người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã đánh vỡ các kẻ thù nghịch tôi khỏi trước mặt tôi khác nào nước chảy. Bởi có đó, người đặt tên chỗ này là Ba-anh-Phê-rát-sim.
- 2 Sam5 21 Dân Phi-li-tin bỏ lại các thần tượng của chúng nó tại đó; Đa-vít và thủ hạ người lấy đem đi.
- 2 Sam5 22 Dân Phi-li-tin trở lại lần thứ nhì, và bủa ra trong rừng Rê-pha-im.
- 2 Sam5 23 Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va, Ngài đáp rằng: Người chó đi lên; hãy đi vòng phía sau chúng nó, rồi người sẽ tới chúng nó về hướng cây dâu.
- 2 Sam5 24 Và khi nào người nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, bây giờ hãy lật đặt xông tới, vì chính trong lúc đó, Đức Giê-hô-va sẽ đi trước người dựng hăm đánh đạo quân Phi-li-tin.
- 2 Sam5 25 Đa-vít làm mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn người; người đánh đuổi dân Phi-li-tin từ Ghê-ba cho đến Ghê-xe.
- 2 Sam6 1 Đa-vít lại nhóm hiệp hết thầy những người kén chọn của Y-sơ-ra-ên, số chừng ba vạn người.
- 2 Sam6 2 Đoạn, người chỗi dậy, có và dân sự đồng theo, đi từ Ba-lê ở xứ Giu-đa dựng thành hòm của Đức Chúa Trời lên; trước hòm ấy dân cầu khẩn danh Chúa, tức là thánh danh Đức Giê-hô-va vạn quân, vẫn ngự ở giữa chê-ru-bin tại trên hòm ấy.
- 2 Sam6 3 Chúng để hòm của Đức Chúa Trời trên một cái xe mới, rồi đem đi

khỏi nhà A-bi-na-đáp, ở tại trên gò nổng; U-xa và A-hi-giô, con trai A-bi-na-đáp, dẫn cái xe mới đó.

2 Sam6 4 Vậy, chúng dời hòm khỏi nhà A-bi-na-đáp ở tại trên gò nổng: U-xa đi gần bên hòm của Đức Chúa Trời, còn A-hi-giô đi trước hòm.

2 Sam6 5 Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên đều múa hát trước mặt Đức Giê-hô-va với đủ thứ nhạc khí bằng gỗ bá hương, đờn cầm, đờn sắt, trống, bạt, và mã la.

2 Sam6 6 Khi đến sân đạp lúc của Na-côn, U-xa giơ tay lên nắm hòm của Đức Chúa Trời, bởi vì những con bò vấp ngã.

2 Sam6 7 Con thanh nộ của Đức Giê-hô-va bèn nổi phùng cùng U-xa; Đức Chúa Trời hành hại người vì có lầm lỗi người, và người chết tại đó, gần bên hòm của Đức Chúa Trời.

2 Sam6 8 Đa-vít lấy làm buồn thảm, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại U-xa, và người ta gọi chỗ ấy là Hành hại U-xa cho đến ngày nay.

2 Sam6 9 Trong ngày đó, Đa-vít sợ Đức Giê-hô-va và nói rằng: Hòm của Đức Giê-hô-va sẽ thế nào vào nhà ta được?

2 Sam6 10 Vậy Đa-vít không muốn để hòm của Đức Giê-hô-va đến nhà mình tại trong thành Đa-vít; bèn biểu dẫn vào trong nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát.

2 Sam6 11 Như vậy, hòm của Đức Giê-hô-va ở ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm, người Gát; Đức Giê-hô-va ban phước cho Ô-bết-Ê-đôm và cả nhà người.

2 Sam6 12 Người ta đến nói cùng vua Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va đã ban phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người, vì có hòm của Đức Chúa Trời. Đa-vít bèn đi thỉnh hòm của Đức Chúa Trời ở nhà Ô-bết-Ê-đôm đến trong thành Đa-vít cách rất vui mừng.

2 Sam6 13 Khi những người khiêng hòm của Đức Chúa Trời đã đi sáu bước, thì Đa-vít tế một con bò đực và một con thú mập béo.

2 Sam6 14 Đa-vít mặc áo ê-phốt vải gai, nhảy múa hết sức tại trước mặt Đức Giê-hô-va.

2 Sam6 15 Ấy Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên lấy tiếng vui mừng và tiếng kèn thổi mà thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va lên là như vậy.

2 Sam6 16 Nhưng khi hòm của Đức Giê-hô-va vào thành Đa-vít, thì Mi-canh, con gái của Sau-lơ, dòm ngang qua cửa sổ, thấy Đa-vít múa nhảy trước mặt Đức Giê-hô-va, thì trong lòng khinh bỉ người.

2 Sam6 17 Vậy, chúng đem hòm của Đức Giê-hô-va vào, đặt tại chỗ, giữa trại Đa-vít đã dựng cho hòm đó; rồi Đa-vít dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va.

2 Sam6 18 Khi Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và các của lễ thù ân, thì người nhơn danh Đức Giê-hô-va vạn quân mà chúc phước cho dân sự;

2 Sam6 19 người phát cho hết thầy dân chúng Y-sơ-ra-ên, bắt luận nam hay nữ, mỗi người một ổ bánh, một miếng thịt, và một bánh nho. Đoạn, hết thầy ai về nhà nấy.

2 Sam6 20 Đa-vít cũng trở về đặng chúc phước cho nhà mình; nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đến đón người, mà nói rằng: Hôm nay vua Y-sơ-ra-ên được vinh hiển thay, mà ở trần trước mặt các con đòi của tôi tớ vua, làm như một kẻ không ra gì vậy!

2 Sam6 21 Đa-vít đáp với Mi-canh rằng: Ấy tại trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chọn lấy ta làm hơn cha nàng và cả nhà người, lập ta làm vua chúa Y-sơ-ra-ên, là dân của Đức Giê-hô-va; phải, trước mặt Đức Giê-hô-va, ta có hát múa.

2 Sam6 22 Ta sẽ hạ mình xuống nhiều hơn nữa, tự xem mình là hèn mạt;

dầu vậy, nhưng con đòi nàng nói đó lại sẽ tôn kính ta.

2 Sam6 23 Vì vậy, Mi-canh, con gái Sau-lơ, không sanh con cho đến ngày nàng thác.

2 Sam7 1 Khi vua đã ngự trong cung mình, và Đức Giê-hô-va đã giải cứu người khỏi các kẻ thù nghịch chung quanh mình, khiến cho người được bình an,

2 Sam7 2 thì vua nói cùng tiên tri Na-than rằng: Hãy xem, ta ngự trong cái cung bằng bá hương, còn hòm của Đức Chúa Trời lại ở dưới màn trướng.

2 Sam7 3 Na-than thưa cùng vua rằng: Hễ trong lòng vua có ý làm gì, thì hãy làm, vì Đức Giê-hô-va ở cùng vua.

2 Sam7 4 Nhưng trong lúc ban đêm, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Na-than rằng:

2 Sam7 5 Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ ta, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há sẽ xây cho ta một cái đền để ta ngự tại đó sao?

2 Sam7 6 Người biết từ ngày ta đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta chẳng có ngự trong đền nào, nhưng hằng đi đó đây dưới trại và nhà tạm.

2 Sam7 7 Khắp nơi nào ta ngự qua với dân Y-sơ-ra-ên, ta há có phán lời gì cùng một trường nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, là kẻ ta dận chặn dân sự ta, sao? Ta há có phán cùng chúng nó rằng: Có sao các người không dựng cho ta một đền thờ bằng gỗ bá hương?

2 Sam7 8 Vậy bây giờ, người hãy nói cùng Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, như vậy: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Ta đã gọi người từ giữa đồng cỏ, từ nơi người chăn chiên, đặt lập người làm kẻ dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên của ta.

2 Sam7 9 Ta đã ở cùng người trong mọi công việc người làm, tuyệt diệt các kẻ thù nghịch người khỏi trước mặt người, khiến cho người được danh lớn như danh người sang trọng của thế gian.

2 Sam7 10 Ta đã sắm sẵn một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên ta, làm cho nó chậm trễ tại đó, và nó sẽ ở nơi mình, chẳng còn bị quấy rối nữa; các con loài ác sẽ chẳng hà hiếp nó nữa như ngày xưa,

2 Sam7 11 tức là như lúc lúc ta lập quan xét trị dân Y-sơ-ra-ên ta. Ta đã giải cứu người khỏi các thù nghịch người mà ban bình an cho người. Rồi lại, Đức Giê-hô-va phán hứa rằng Ngài sẽ dựng cho người một cái nhà.

2 Sam7 12 Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ phụ người, thì ta sẽ lập dòng giống người kế vị người, là dòng giống do người sanh ra, và ta sẽ khiến cho nước nó bền vững.

2 Sam7 13 Nó sẽ xây một đền thờ cho danh ta, và ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó bền đồ đời đời.

2 Sam7 14 Ta sẽ làm cha nó, nó sẽ làm con ta. Nếu nó phạm tội ác, tất ta sẽ sửa phạt nó bằng roi và thương vót loài người;

2 Sam7 15 nhưng ta sẽ không rút ân điển ta khỏi nó như ta rút khỏi Sau-lơ, là kẻ ta đã trừ diệt khỏi trước mặt người.

2 Sam7 16 Như vậy, nhà người và nước người được bền đồ trước mặt người đời đời; ngôi người sẽ được vững lập đến mãi mãi.

2 Sam7 17 Na-than đến thuật lại cho Đa-vít mọi lời này và sự mặc thị này.

2 Sam7 18 Vua Đa-vít bèn đi đến hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, mà nói rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, tôi là ai, họ hàng tôi là gì, mà Chúa đã đem tôi đến nơi này?

2 Sam7 19 Lạy Chúa Giê-hô-va, điều đó Chúa há còn cho là nhỏ mọn sao, nên Chúa lại nói về nhà của tôi tớ Chúa trong buổi lâu về sau? Lạy Chúa Giê-hô-va,

điều này há theo cách thường của loài người sao?

2 Sam7 20 Đa-vít còn nói thêm được lời chi nữa? Ôi Chúa Giê-hô-va! Chúa biết kẻ tôi tớ Chúa.

2 Sam7 21 Ấy vì lời Chúa và tùy theo lòng Ngài mà Chúa đã làm những việc lớn này, và tỏ cho kẻ tôi tớ Chúa biết.

2 Sam7 22 Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Ngài là rất lớn, chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Đức Chúa Trời nào khác hơn Ngài, như lỗ tai chúng tôi đã nghe.

2 Sam7 23 Chớ thì trên khắp thế gian có dân tộc nào giống như dân của Chúa, là Y-sơ-ra-ên, một dân tộc mà Đức Chúa Trời đã đi chuộc lại đặng làm dân của Ngài? Hầu cho Chúa được danh lớn, nên Chúa nhơn vì chúng tôi, nhơn vì xứ của Ngài, mà làm việc lớn lao đáng sợ này: Chúa đã đuổi những dân tộc và thần tượng chúng nó khỏi trước mặt dân sự mà Chúa đã chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng nó thuộc riêng về Ngài.

2 Sam7 24 Vì Chúa đã lập dân Y-sơ-ra-ên làm dân của Chúa đời đời; còn Chúa, ôi Đức Giê-hô-va! làm Đức Chúa Trời của dân đó.

2 Sam7 25 Vậy, bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! xin hãy làm cho vững chắc đến đời đời những lời Chúa đã phán về kẻ tôi tớ Chúa và về nhà nó, cùng làm y như Chúa đã phán vậy.

2 Sam7 26 Nguyện danh Chúa được ngợi khen mãi mãi, và người ta nói rằng: Giê-hô-va vạn quân là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Nguyện nhà Đa-vít, là kẻ tôi tớ Chúa, được vững bền trước mặt Chúa!

2 Sam7 27 Và lại, hỡi Giê-hô-va vạn quân! là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, chính Chúa đã phán lời hứa này cùng kẻ tôi tớ Chúa rằng: Ta sẽ dựng nhà cho người. Bởi cớ đó, kẻ tôi tớ Chúa nói dạn dĩ mà cầu xin Chúa mấy lời này.

2 Sam7 28 Vậy bây giờ, hỡi Chúa Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời, và các lời của Ngài là chơn thật; Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa làm cho nó những ơn phước này.

2 Sam7 29 Vậy, xin Chúa ban phước cho nhà kẻ tôi tớ Chúa, để nó còn tại trước mặt Chúa đến đời đời; vì, hỡi Chúa Giê-hô-va! ấy là Chúa đã phán; nguyện nhà kẻ tôi tớ Chúa được hưởng phước của Chúa đến mãi mãi.

2 Sam8 1 Sau điều đó, Đa-vít đánh bại dân Phi-li-tin, bắt phục chúng nó, và cất quyền kinh đô khỏi chúng nó.

2 Sam8 2 Người cũng đánh dân Mô-áp, bắt chúng nằm dài trên đất mà lấy dây đo: đo hai dây để giết, rồi đo một dây để sống. Như vậy, dân Mô-áp phải phục Đa-vít và đóng thuế cho người.

2 Sam8 3 Đa-vít cũng đánh Ha-đa-đê-xe, con trai của Rê-hốp, vua Xô-ba, đương khi người đi đặng lấy lại quyền quản hạt trên sông Ơ-phơ-rát.

2 Sam8 4 Đa-vít bắt của người một ngày bảy trăm lính kị và hai mươi ngày lính bộ, cất nhượng ngựa của các xe, chỉ để dành cho chúng nó một trăm cỗ xe mà thôi.

2 Sam8 5 Dân Sy-ri ở Đa-mách đến tiếp trợ Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba; Đa-vít bèn giết chúng nó hai mươi hai ngàn người.

2 Sam8 6 Kế đó, người lập đồn trong Đa-mách xứ Sy-ri; dân Sy-ri phục dịch Đa-vít và nộp thuế. Hễ nơi nào Đa-vít đi đến, thì Đức Giê-hô-va cho người được thắng.

2 Sam8 7 Đa-vít lấy những thuẫn bằng vàng của các đầy tớ Ha-đa-đê-xe mang, mà gọi đến Giê-ru-sa-lem.

Kinh Thánh

- 2 Sam8 8 Ở Bê-tách và Bê-rô-tôi, hai thành của Ha-đa-đê-xe, vua cũng đoạt lấy đồng rất nhiều.
- 2 Sam8 9 Thôi, vua Ha-mát, hay rằng vua Đa-vít đánh bại cả đạo binh của Ha-đa-đê-xe,
- 2 Sam8 10 bèn sai Giô-ram, con trai mình, đến vua Đa-vít đặng chào mừng, và tặng khen người đã đánh bại Ha-đa-đê-xe. Vì Ha-đa-đê-xe hằng đánh giặc cùng Thôi. Giô-ra đem dâng những chậu bằng bạc, bằng vàng và bằng đồng.
- 2 Sam8 11 Vua Đa-vít cũng biệt các món này riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, y như người đã biệt riêng ra thánh bạc và vàng của các dân tộc mà người đã bắt phục:
- 2 Sam8 12 tức là dân Sy-ri, dân Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc. Người cũng làm như vậy về của giặc, lấy nơi Ha-đa-đê-xe, con trai của Rê-hốp, vua xứ Xô-ba.
- 2 Sam8 13 Sau khi thắng dân Sy-ri trở về, Đa-vít lại nổi danh tiếng, vì đánh giết một vạn tám ngàn dân Ê-đôm trong trứng muối.
- 2 Sam8 14 Người lập đồn trong khắp xứ Ê-đôm, và cả xứ Ê-đôm phải phục Đa-vít. Như vậy, Đức Giê-hô-va khiến cho Đa-vít được thắng khắp nơi nào người đi đến.
- 2 Sam8 15 Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, cai trị cả dân sự mình cách ngay thẳng và công bình.
- 2 Sam8 16 Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, làm quan tổng binh; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm quan thái sử;
- 2 Sam8 17 Xa-đốc, con trai A-bia-tha, làm thầy tế lễ; và Se-ra-gia làm ký lục;
- 2 Sam8 18 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm quan trưởng dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít; còn các con trai Đa-vít làm tể tướng vua.
- 2 Sam9 1 Bấy giờ, Đa-vít nói rằng: Có người nào của nhà Sau-lơ còn sống chẳng? Ta muốn vì cố Giô-na-than mà làm ơn cho người.
- 2 Sam9 2 Vả, có một tôi tớ của nhà Sau-lơ, tên là Xíp-ba; người ta gọi nó đến cùng Đa-vít. Vua hỏi: Người là Xíp-ba chẳng? Người thưa: Phải, ấy là tôi, kẻ đầy tớ vua.
- 2 Sam9 3 Vua tiếp rằng: Chẳng còn có người nào về nhà Sau-lơ sao? Ta muốn lấy ơn của Đức Chúa Trời mà đãi người. Xíp-ba thưa cùng vua rằng: Còn một người con trai của Giô-na-than bị tật hai chơn.
- 2 Sam9 4 Vua hỏi rằng: Người ở đâu? Xíp-ba thưa rằng: Người ở trong nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, tại Lô-đê-ba.
- 2 Sam9 5 Vua Đa-vít bèn sai tới nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, tại Lô-đê-ba, mà đòi người đến.
- 2 Sam9 6 Khi Mê-phi-bô-sét, con trai của Giô-na-than, cháu Sau-lơ, đã đến bên Đa-vít, thì sấp mình xuống đất và lạy. Đa-vít nói: Ở Mê-phi-bô-sét! Người thưa: Có tôi tớ vua đây.
- 2 Sam9 7 Đa-vít nói cùng người rằng: Chớ sợ; ta muốn làm ơn cho người vì cố Giô-na-than, cha người; ta sẽ trả lại cho người những đất của Sau-lơ, ông nội người, và người sẽ ăn chung bàn ta luôn luôn.
- 2 Sam9 8 Mê-phi-bô-sét bèn lạy, mà nói rằng: Kẻ tôi tớ vua là gì, mà vua lại đoái mắt đến một con chó chết, như tôi đây?
- 2 Sam9 9 Vua bèn gọi Xíp-ba, tôi tớ của Sau-lơ, mà nói rằng: Ta đã ban cho con trai chủ người mọi tài sản thuộc về Sau-lơ và nhà người.
- 2 Sam9 10 Vậy, người cùng các con trai và tôi tớ người phải cày đất đó cho

người, rồi nộp hoa lợi đất sanh sản, hầu cho con trai chủ người có bánh ăn. Mê-phi-bô-sét, con trai chủ người, sẽ ăn chung bàn ta luôn luôn. Và Xíp-ba có mười lăm con trai và hai mươi tôi tớ.

2 Sam9 11 Xíp-ba thưa cùng vua rằng: Kê tôi tớ vua sẽ làm mọi điều vua chúa tôi dặn biểu. Ấy vậy, Mê-phi-bô-sét ăn chung bàn Đa-vít như một con trai của vua vậy.

2 Sam9 12 Mê-phi-bô-sét có một con trai nhỏ, tên là Mi-ca; và hết thầy những người ở trong nhà Xíp-ba đều là tôi tớ của Mê-phi-bô-sét.

2 Sam9 13 Mê-phi-bô-sét ở tại Giê-ru-sa-lem, bởi vì người ăn luôn chung bàn của vua. Người bị què hai chơn.

2 Sam10 1 Sau việc ấy, vua dân Am-môn băng, và Ha-nun, con trai người, kế vị.

2 Sam10 2 Đa-vít nói: Ta muốn làm ơn cho Ha-nun, con trai của Na-hách, như cha người đã làm ơn cho ta. Vậy, Đa-vít sai tôi tớ mình đi đến an ủi người về sự chết của cha người; các tôi tớ của Đa-vít đến trong xứ của dân Am-môn.

2 Sam10 3 Nhưng các quan trưởng của dân Am-môn nói cùng Ha-nun, chúa mình, rằng: Ông tưởng rằng Đa-vít sai những kẻ an ủi đến cùng ông là vì tôn kính cha ông sao? Đa-vít sai những tôi tớ người đến cùng ông, há chẳng phải vì muốn xem xét thành, do thám nó đặng phá diệt đi chăng?

2 Sam10 4 Vậy, Ha-nun bắt các tôi tớ của Đa-vít, cạo phân nửa râu họ, cắt phân nửa quần áo cho đến nửa thân mình; đoạn cho họ đi về.

2 Sam10 5 Có người thuật lại việc ấy cùng Đa-vít; người bèn sai kẻ đi đón mấy người ấy, vì họ lấy làm hổ thẹn lắm. Vua sai bảo rằng: Hãy ở tại Giê-ri-cô cho đến chùng râu của các người đã mọc lại; đoạn các người sẽ trở về.

2 Sam10 6 Khi dân Am-môn thấy mình bị Đa-vít góm ghét, bèn sai người đi chiêu mộ dân Sy-ri ở Bết-Rê-hốt và ở Xô-ba, số chùng hai vạn lính bộ; lại chiêu mộ vua Ma-a-ca với một ngàn người, và một vạn hai ngàn người ở xứ Tóp.

2 Sam10 7 Đa-vít hay được điều đó, liền sai Giô-áp với các dũng sĩ của đạo binh mình đi đánh chúng nó.

2 Sam10 8 Dân Am-môn kéo ra, dàn trận tại nơi cửa thành, còn dân Sy-ri ở Xô-ba và ở Rê-hóp, những người ở Tóp và ở Ma-a-ca đều đóng riêng ra trong đồng bằng.

2 Sam10 9 Giô-áp thấy quân giặc hãm đánh đằng trước và đằng sau, bèn chọn người lính trong đạo tinh binh Y-sơ-ra-ên, và dàn binh đó ra cùng dân Sy-ri;

2 Sam10 10 còn binh còn lại, người trao cho A-bi-sai, em mình, đặng bày trận đối cùng dân Am-môn.

2 Sam10 11 Người nói cùng A-bi-sai rằng: Nếu dân Sy-ri mạnh hơn anh, em sẽ đến giúp anh; nhưng nếu dân Am-môn mạnh hơn em, anh sẽ đến giúp em.

2 Sam10 12 Hãy vững lòng bền chí, đánh giặc cách can đảm, vì dân sự ta và vì các thành của Đức Chúa Trời chúng ta; nguyện Đức Giê-hô-va làm theo ý Ngài lấy làm tốt!

2 Sam10 13 Đoạn, Giô-áp với quân lính theo người đều đến gần, giao chiến cùng dân Sy-ri; chúng chạy trốn trước mặt người.

2 Sam10 14 Bây giờ, vì dân Am-môn thấy dân Sy-ri chạy trốn, thì chúng cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, và vào trong thành. Giô-áp lìa khỏi dân Am-môn mà trở về Giê-ru-sa-lem.

2 Sam10 15 Dân Sy-ri thấy mình bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, bèn nhóm hiệp lại.

- 2 Sam10 16 Ha-đa-rê-xe sai chiêu dân Sy-ri ở bên kia sông; chúng nó đến Hê-lam, có Sô-bác làm tổng binh của Ha-đa-rê-xe, quản suất.
- 2 Sam10 17 Nghe tin này, Đa-vít hiệp lại hết thầy Y-sơ-ra-ên, đi ngang qua Giô-đanh, kéo đến Hê-lam. Dân Sy-ri dàn trận đối cùng Đa-vít, và giao chiến cùng người.
- 2 Sam10 18 Nhưng chúng chạy trốn trước mặt Y-sơ-ra-ên. Đa-vít giết bảy trăm xe binh của dân Sy-ri, và bốn muôn lính kị. Người cũng giết Sô-bác, tổng binh của chúng nó, và nó chết tại đó.
- 2 Sam10 19 Khi các vua chư hầu của Y-sơ-ra-ên thấy mình bị Y-sơ-ra-ên đánh bại, thì lập hòa cùng Y-sơ-ra-ên và phục dịch họ; dân Sy-ri không còn dám giúp dân Am-môn nữa.
- 2 Sam11 1 Qua năm mới, khi các vua thường ra tranh chiến, Đa-vít sai Giô-áp cùng các tôi tớ mình và cả đạo binh Y-sơ-ra-ên đánh giặc; chúng cướp phá xứ dân Am-môn và vây thành Ráp-ba. Nhưng vua Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Sam11 2 Một buổi chiều kia, Đa-vít chỗi dậy khỏi giường mình, đi dạo chơi trên nóc đền vua, bèn thấy một người nữ đương tắm; người nữ ấy rất là lịch sự.
- 2 Sam11 3 Đa-vít sai hỏi người nữ ấy là ai, thì người ta thưa rằng: Ấy là Bát-Sê-ba, con gái của Ê-li-am, vợ của U-ri, người Hê-tít.
- 2 Sam11 4 Đa-vít sai người đem nàng đến. Nàng đến nhà vua và vua ngủ với nàng. Sau khi nàng làm cho sạch sự ô uế mình, bèn trở về nhà.
- 2 Sam11 5 Người nữ này thọ thai, sai người tâu cùng Đa-vít rằng: Tôi có thai.
- 2 Sam11 6 Đa-vít bèn truyền lệnh cho Giô-áp rằng: Hãy sai U-ri, người Hê-tít, đến cùng ta. Vậy, Giô-áp sau U-ri đến cùng Đa-vít.
- 2 Sam11 7 U-ri đến, Đa-vít hỏi thăm về Giô-áp và đạo binh có bình an chăng, cùng chiến trận ra thế nào.
- 2 Sam11 8 Đoạn, vua nói cùng U-ri rằng: Hãy đi xuống nhà người và rửa chơn đi. Vậy, U-ri đi ra khỏi đền vua, có người đem theo người một của ăn nhà vua.
- 2 Sam11 9 Nhưng U-ri không về nhà mình, ngủ tại cửa đền vua cùng các tôi tớ vua.
- 2 Sam11 10 Người ta thuật điều đó cho Đa-vít và nói rằng: U-ri không có đi xuống nhà người. Đa-vít hỏi U-ri rằng: Chớ thì người chẳng đi đường trở về sao? Có sao không đi xuống nhà người?
- 2 Sam11 11 U-ri thưa cùng Đa-vít rằng: Hòm giao ước, Y-sơ-ra-ên, và Giu-đa, vẫn ở dưới trại, Giô-áp, là chúa tôi, luôn với các tôi tớ chúa tôi đương hạ trại nơi đồng trống, còn tôi lại vào nhà mình đặng ăn, uống, và ngủ cùng vợ mình sao? Tôi chỉ mạng sống và linh hồn của vua mà thế rằng, tôi chẳng biết làm một sự như vậy!
- 2 Sam11 12 Đa-vít nói cùng U-ri rằng: Hãy còn ở đây ngày nay, rồi mai ta sẽ sai người đi. Vậy, U-ri ở lại tại Giê-ru-sa-lem ngày ấy và ngày sau.
- 2 Sam11 13 Đoạn, Đa-vít với người ăn uống tại trước mặt mình, và làm cho người say; nhưng chiều tối, U-ri đi ra ngủ trên giường mình với các tôi tớ của người, chớ không có đi xuống nhà mình.
- 2 Sam11 14 Sáng ngày mai, Đa-vít viết một cái thư cho Giô-áp, và gởi nơi tay U-ri.
- 2 Sam11 15 Người viết như vậy: Hãy đặt U-ri tại hàng đầu, nơi hiểm nguy hơn hết của chiến trận, rồi hãy rút ra xa người, để người bị đánh và chết đi.
- 2 Sam11 16 Vậy, khi Giô-áp vây thành, bèn đặt U-ri tại chỗ đã biết có lính mạnh bạo của thù nghịch gìn giữ.

- 2 Sam11 17 Người trong thành kéo ra đánh Giô-áp, có mấy người trong bọn tôi tớ Đa-vít ngã chết. U-ri, người Hê-tít, cũng chết.
- 2 Sam11 18 Giô-áp bèn sai sứ giả đến cùng Đa-vít dạng thuật cho người biết đầu đuôi của sự chinh chiến.
- 2 Sam11 19 Và người truyền lệnh cho sứ giả rằng: Khi người đã thuật xong cho vua mọi điều đã xảy ra nơi chiến trận,
- 2 Sam11 20 nếu vua nổi giận nói cùng người rằng: Có sao các người đi tới gần quá dạng hãm thành vậy? Các người há chẳng biết rằng người ta ở trên chót vách thành bắn tên xuống sao?
- 2 Sam11 21 Xưa ai giết A-bi-mê-léc, con trai của Giê-rút-bê-sét? Há chẳng phải một người nữ ở trên chót vách thành ném một thớt cối xuống trên người làm cho người chết tại Tê-bết sao? Vì sao các người đến gần vách thành như vậy? thì bấy giờ người sẽ tiếp rằng: U-ri, kẻ tôi tớ vua, người Hê-tít, cũng chết nữa.
- 2 Sam11 22 Như vậy, sứ giả đi; khi người đến nơi, thuật cho Đa-vít biết mọi điều Giô-áp đã dặn người.
- 2 Sam11 23 Sứ giả tâu cùng Đa-vít rằng: Ban đầu những quân đó mạnh hơn chúng tôi, kéo ra đến ngoài đồng; nhưng chúng tôi đánh đuổi chúng nó đến cửa thành.
- 2 Sam11 24 Các lính cầm cung ở trên vách thành có bắn những tôi tớ vua, có vài người bị chết; U-ri, người Hê-tít, là tôi tớ vua, cũng chết nữa.
- 2 Sam11 25 Đa-vít đáp cùng sứ giả rằng: Người hãy nói cùng Giô-áp: Chớ lấy làm cực lòng quá về điều đó; gươm, khi giết kẻ này, khi giết kẻ khác. Hãy rán sức hãm thành và hủy diệt nó đi. Còn người hãy giục người vững lòng bền chí.
- 2 Sam11 26 Khi vợ U-ri hay rằng chồng mình đã thác, thì than khóc U-ri.
- 2 Sam11 27 Khi đã mãn tang, Đa-vít sai vòì nàng vào cung; nàng trở nên vợ người, sanh cho người một con trai. Nhưng điều Đa-vít đã làm đó không đẹp lòng Đức Giê-hô-va.
- 2 Sam12 1 Đức Giê-hô-va sai Na-than đến cùng Đa-vít. Vậy, Na-than đến cùng người mà rằng: Trong một thành kia có hai người, người này giàu, còn người kia nghèo.
- 2 Sam12 2 Người giàu có chiên bò rất nhiều;
- 2 Sam12 3 nhưng người nghèo, nếu chẳng kể một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, thì chẳng có gì hết. Người nuôi nó; nó cùng lớn lên với con cái người tại nhà người, ăn đồ người ăn, uống đồ người uống, và ngủ trên lòng người; nó như một con gái của người vậy.
- 2 Sam12 4 Và, có người khách đến người giàu; người giàu tiếc không muốn đựng đến chiên bò của mình dạng dọn một bữa ăn cho người khách đã đến, bèn bắt con chiên con của người nghèo và dọn cho kẻ khác đã đến thăm mình.
- 2 Sam12 5 Đa-vít bèn nổi giận lắm cùng người ấy, và nói cùng Na-than rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người đã phạm điều ấy thật đáng chết!
- 2 Sam12 6 Hẳn phải thường bốn lần giá chiên con, vì đã làm như vậy, và vì không có lòng thương xót.
- 2 Sam12 7 Bấy giờ, Na-than nói cùng Đa-vít rằng: Vua là người đó! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã xúc dầu lập người làm vua Y-sơ-ra-ên, ta đã giải cứu người khỏi tay Sau-lơ.
- 2 Sam12 8 Ta cũng ban cho người nhà của chủ người, lập người làm vua của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và nếu điều đó không đủ, ắt ta sẽ thêm cho ợn khác nữa.

- 2 Sam12 9 Có sau người đã khinh bỉ lời của Đức Giê-hô-va, mà làm điều không đẹp lòng Ngài? Người đã dùng gươm giết U-ri, người Hê-tít, lấy vợ nó làm vợ người, còn nó thì người đã giết bởi gươm của dân Am-môn.
- 2 Sam12 10 Nên bây giờ, gươm chẳng hề thôi hủy hoại nhà người, bởi vì người đã khinh ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, đặt nàng làm vợ người.
- 2 Sam12 11 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ khiến từ nhà người nổi lên những tai họa giáng trên người; ta sẽ bắt các vợ người tại trước mắt người trao cho một người lân cận người, nó sẽ làm nhục chúng nó tại nơi bạch nhật.
- 2 Sam12 12 Vì người đã làm sự kia cách kín nhiệm, nhưng ta sẽ làm việc này trước mặt cả Y-sơ-ra-ên và tại nơi bạch nhật.
- 2 Sam12 13 Đa-vít bèn nói cùng Na-than rằng: Ta đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va cũng đã xóa tội vua; vua không chết đâu.
- 2 Sam12 14 Nhưng vì việc này vua đã gây dịp cho những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va nói phạm đến Ngài, nên con trai đã sanh cho người hẳn sẽ chết.
- 2 Sam12 15 Đoạn, Na-than trở về nhà mình. Đức Giê-hô-va bèn đánh đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị đau nặng lắm.
- 2 Sam12 16 Đa-vít vì con cầu khẩn Đức Chúa Trời và kiêng ăn; đoạn, người trở vào nhà, trọn đêm nằm dưới đất.
- 2 Sam12 17 Các trưởng lão trong nhà chỗi dậy đứng chung quanh người đặt đỡ người lên khỏi đất; nhưng người không khứng, và chẳng ăn với họ.
- 2 Sam12 18 Ngày thứ bảy đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít ngại cho người biết đứa trẻ đã chết; vì họ nói rằng: Lúc đứa trẻ còn sống, chúng tôi có khuyên giải vua, vua không khứng nghe chúng tôi; vậy làm sao chúng tôi lại dám nói cùng vua rằng đứa trẻ đã chết? Có lẽ vua rui ro!
- 2 Sam12 19 Nhưng Đa-vít thấy những tôi tớ nó nhỏ nhỏ, hiểu rằng đứa trẻ đã chết, nên hỏi rằng: Có phải đứa trẻ đã chết chẳng? Họ thưa: Phải, đã chết rồi.
- 2 Sam12 20 Bảy giờ, Đa-vít chỗi dậy khỏi đất, tắm mình, xức dầu thơm, và thay quần áo; rồi người đi vào đến cửa Đức Giê-hô-va và thờ lạy. Đoạn, người trở về cung, truyền dọn vật thực cho mình, và người ăn.
- 2 Sam12 21 Các tôi tớ hỏi người rằng: Vua làm chi vậy? Khi đứa trẻ này còn sống, vua kiêng ăn và khóc vì nó; và bây giờ, nó đã chết vua chỗi dậy và ăn!
- 2 Sam12 22 Vua đáp: Khi đứa trẻ còn sống, ta kiêng ăn và khóc lóc, vì ta nghĩa rằng: Nào ai biết; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ thương xót ta, và cho đứa trẻ được sống chẳng.
- 2 Sam12 23 Nhưng bây giờ nó đã chết, ta kiêng ăn làm chi? Ta có thể làm cho nó trở lại ư? Ta sẽ đi đến nó nhưng nó không trở lại cùng ta.
- 2 Sam12 24 Đa-vít an ủi Bát-sê-ba, vợ mình, đến ngủ cùng nàng; nàng sanh một đứa trai, đặt tên là Sa-lô-môn. Đức Giê-hô-va yêu mến Sa-lô-môn,
- 2 Sam12 25 nên Ngài sai đấng tiên tri Na-than đến đặt tên cho nó là Giê-đi-đi-a, vì Đức Giê-hô-va yêu mến nó.
- 2 Sam12 26 Giô-áp đánh Ráp-ba của dân Am-môn, và hãm lấy đế đô.
- 2 Sam12 27 Người sai sứ giả đến cùng Đa-vít mà nói rằng: Tôi có đánh Ráp-ba và hãm lấy thành ở mạn dưới rồi.
- 2 Sam12 28 Bây giờ, vua hãy nhóm hiệp chiến sĩ còn lại, đến đóng trước thành và chiếm lấy nó, kéo tôi hãm lấy nó thì công đó về tôi chẳng.
- 2 Sam12 29 Vậy, vua Đa-vít nhóm hiệp cả dân sự, kéo đến đánh Ráp-ba, vây và hãm lấy nó.

- 2 Sam12 30 Người lột cái mũ triều thiên của vua dân Am-môn đội trên đầu; mũ đó cân nặng một ta lạng vàng, có trang sức những bửu thạch; Đa-vít đặt nó ở trên đầu mình. Người cũng đoạt lấy rất nhiều của cải thành mà đem đi.
- 2 Sam12 31 Người điệu dân sự ở thành ấy ra, bắt chúng phải làm công dịch bằng cưa, bừa sắt, rìu sắt, và lò gạch; người cũng đãi hết thầy thành của dân Am-môn như vậy. Đoạn, Đa-vít và cả dân sự đều trở về Giê-ru-sa-lem.
- 2 Sam13 1 Kế sau ấy, xảy có việc này: Áp-sa-lôm, con trai của Đa-vít, có một em gái ruột, tên là Ta-ma, rất lịch sự; Am-nôn, con trai của Đa-vít, thương nàng.
- 2 Sam13 2 Am-nôn mê mết vì cố Ta-ma em gái mình; đến nỗi thành bệnh; vì nàng là đồng trinh, lấy làm khó cho Am-nôn được chi với nàng.
- 2 Sam13 3 Và, Am-nôn có một bạn hữu tên là Giô-na-đáp, con trai của Si-mê-a, là anh Đa-vít; người này rất quỉ quyệt.
- 2 Sam13 4 Giô-na-đáp nói cùng Am-nôn rằng: Hỡi vương tử, nhơn sao một ngày một hao mòn như vậy? Vương tử sẽ thú thật với tôi chăng? Am-nôn đáp: Ta thương Ta-ma, em gái của Áp-sa-lôm, là em trai ta.
- 2 Sam13 5 Giô-na-đáp nói cùng người rằng: Vương tử hãy nằm trên giường, làm bộ đau; rồi khi vua cha đến thăm, hãy nói rằng: con xin cha cho Ta-ma, em gái con, đến cho con ăn; nó sẽ dọn món ăn trước mặt con, con sẽ thấy nó làm, và sẽ nhận lấy đồ ăn từ nơi tay nó.
- 2 Sam13 6 Vậy, Am-nôn nằm làm bộ đau. Vua đến thăm, thì Am-nôn nói cùng vua rằng: Con xin cha cho Ta-ma đến đây, làm hai cái bánh nhỏ tại trước mắt con; con sẽ nhận lấy bánh ấy nơi tay nó.
- 2 Sam13 7 Đa-vít sai người đến cùng Ta-ma, bảo nàng rằng: Hãy đi đến nhà Am-môn, anh con, và làm món chi để ăn.
- 2 Sam13 8 Ta-ma đi đến nhà anh mình; người đương nằm. Trước mặt người, nàng lấy bột mì, nhồi làm bánh nhỏ và hấp đi.
- 2 Sam13 9 Đoạn, nàng nhắc chảo nhỏ xuống, và trút bánh ra trong mâm; nhưng Am-nôn từ chối không ăn, bèn nói rằng: Hãy biểu mọi người ra khỏi đây. Hết thầy đều lui ra.
- 2 Sam13 10 Bảy giờ, Am-nôn nói cùng Ta-ma rằng: Hãy bưng đồ ăn em đã dọn cho anh vào trong phòng, để anh nhận lấy nó từ nơi tay em. Ta-ma bèn lấy các bánh nhỏ mình đã làm, bưng vào cho Am-nôn, anh mình, ở trong phòng.
- 2 Sam13 11 Nàng dâng bánh cho người ăn; nhưng người vợ lấy nàng mà rằng: Em ơi, hãy đến ngủ cùng anh.
- 2 Sam13 12 Nàng đáp với người rằng: Không được anh; chớ làm nhục tôi, vì trong Y-sơ-ra-ên người ta chẳng làm như vậy. Chớ phạm sự ô hạnh này!
- 2 Sam13 13 Tôi sẽ mang sự sỉ nhục tôi đi đâu? Còn anh sẽ như một người ô danh trong Y-sơ-ra-ên. Thà anh nói cùng vua thì hơn; vua chẳng cấm anh lấy tôi làm vợ.
- 2 Sam13 14 Nhưng Am-nôn không khứng nghe nàng; và vì người mạnh hơn, bèn gian hiếp nàng, nằm cùng nàng.
- 2 Sam13 15 Rồi đó, Am-nôn lấy làm ghét nàng quá, đến nỗi tình người ghen ghét nàng lại lớn hơn tình thương yêu nàng khi trước. Am-nôn nói cùng nàng rằng: Hãy đứng dậy, đi đi!
- 2 Sam13 16 Nàng đáp: Chớ đuổi tôi đi mà làm cho tôi một sự quấy lớn hơn sự quấy anh đã làm rồi! Nhưng người không khứng nghe nàng;
- 2 Sam13 17 bèn gọi một đứa trẻ hầu hạ, mà biểu rằng: Hãy đuổi đờn bà này ra khỏi trước mặt ta, rồi đóng cửa khóa chốt lại!

Kinh Thánh

- 2 Sam13 18 Và, nàng mặc một cái áo trong dài, vì các công chúa đều mặc áo như thế đương khi còn đồng trinh. Vậy, tôi tớ của Am-nôn đuổi nàng ra và đóng cửa lại.
- 2 Sam13 19 Ta-ma bèn bỏ tro trên đầu mình, xé áo dài, và bưng tay trên đầu, vừa đi vừa cất tiếng la.
- 2 Sam13 20 Áp-sa-lôm, anh nàng, hỏi nàng rằng: Có phải Am-nôn, anh của em đã nằm cùng em chăng? Thế thì, hỡi em, hãy làm thính, vì là anh của em; chớ lấy sự đó mà cực lòng quá! Như vậy, Ta-ma ở riêng ra nơi nhà Áp-sa-lôm, anh nàng.
- 2 Sam13 21 Vua Đa-vít hay được các điều đó, bèn giận lắm.
- 2 Sam13 22 Áp-sa-lôm chẳng còn nói cùng Am-nôn một lời nào, hoặc lành hay dữ, vì người ghét Am-nôn, bởi Am-nôn đã gian hiệp Ta-ma, em gái mình.
- 2 Sam13 23 Các hai năm sau, đương lúc Áp-sa-lôm hót lông chiên mình tại Ba-anh-Hát-so gần Ép-ra-im, người mời hết thầy các vương tử.
- 2 Sam13 24 Áp-sa-lôm đến cùng vua mà thưa rằng: Kẻ tôi tớ vua có những thợ hót lông chiên nơi nhà; vậy, xin vua cùng quần thần của vua đến nhà kẻ tôi tớ vua.
- 2 Sam13 25 Nhưng vua đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Không được, con; hết thầy chúng ta không đi đến nhà con, vì sẽ làm tổn phí cho con. Mặc dầu Áp-sa-lôm cố nài, Đa-vít không chịu đi đến đó; nhưng Đa-vít chúc phước cho người.
- 2 Sam13 26 Áp-sa-lôm bèn nói rằng: Nếu vua không đến, xin cho phép Am-nôn, anh tôi, đến cùng chúng tôi. Vua đáp: Có sao nó sẽ đi đến cùng con?
- 2 Sam13 27 Nhưng Áp-sa-lôm cố nài đến đổi vua để cho Am-nôn và hết thầy vương tử đi với người.
- 2 Sam13 28 Và, Áp-sa-lôm truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: Hãy ý tứ, xem khi lòng Am-nôn vui vì rượu, và khi ta bảo các người: Hãy đánh Am-nôn, thì bấy giờ, hãy giết hẳn đi, chớ sợ chi: ấy chính ta dặn biểu các người làm điều đó. Khá can đảm, tỏ mình ra mạnh bạo!
- 2 Sam13 29 Các tôi tớ Áp-sa-lôm xử Am-nôn y như người đã truyền cho họ. Bấy giờ, các vương tử đứng dậy, cỡi lừa và chạy trốn.
- 2 Sam13 30 Đương khi các vương tử ở dọc đường, có tiếng thâu đến vua Đa-vít rằng Áp-sa-lôm đã giết các vương tử rồi, không có một ai thoát khỏi.
- 2 Sam13 31 Vua đứng dậy, xé áo mình và nằm dưới đất; hết thầy tôi tớ người đứng châu gần bên, áo cũng xé rách.
- 2 Sam13 32 Nhưng Giô-na-đáp, con trai Si-mê-a, là anh Đa-vít, cất tiếng nói rằng: Xin chúa tôi chớ tưởng rằng các vương tử của chúa đã bị giết hết; vì chỉ một mình Am-nôn bị chết thôi; ấy là việc Áp-sa-lôm đã định ý làm từ ngày Am-nôn gian hiệp Ta-ma, em gái của người.
- 2 Sam13 33 Ấy vậy, xin vua chúa tôi, chớ tưởng rằng hết thầy vương tử đã chết; chỉ một mình Am-nôn chết đó thôi.
- 2 Sam13 34 Áp-sa-lôm đã chạy trốn. Kẻ tôi tớ đương ở vọng canh, ngược mắt lên, nhìn thấy một đoàn người đông lắm đi tới, do theo đường tây, về phía núi.
- 2 Sam13 35 Giô-na-đáp tâu cùng vua rằng: Tôi thấy các vương tử đến; việc đã xảy ra y như tôi tớ vua đã nói.
- 2 Sam13 36 Người nói vừa dứt, thì thấy các vương tử đến; họ đều cất tiếng lên khóc. Vua và hết thầy tôi tớ cũng đều tuôn tràn giọt lụy.
- 2 Sam13 37 Còn Áp-sa-lôm đã chạy trốn, và ẩn tại nhà Thanh-mai, con trai A-mi-hút, vua xứ Ghe-su-rơ. Đa-vít để tang cho con trai mình luôn luôn.

Kinh Thánh

- 2 Sam13 38 Áp-sa-lôm trốn tại xứ Ghê-su-ơ ba năm.
- 2 Sam13 39 Đoạn, vua Đa-vít bỏ không đuổi theo Áp-sa-lôm nữa, vì vua đã được giải buồn về sự chết của Am-nôn.
- 2 Sam14 1 Bấy giờ, Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, thấy lòng vua hướng về Áp-sa-lôm,
- 2 Sam14 2 thì sai đi tìm tại Thê-cô-a một người đờn bà khôn khéo, mà dặn nàng rằng: Hãy làm bộ có tang, mặc áo chế, chớ xúc dầu trên đầu nàng, song hãy có dáng một người đờn bà đã từ lâu ngày khóc một kẻ chết.
- 2 Sam14 3 Đoạn, hãy vào đền vua, tâu cùng vua theo cách này. Giô-áp bèn để trong miệng nàng các lời nàng phải nói.
- 2 Sam14 4 Vậy, người đờn bà ở Thê-cô-a đi đến cùng vua, sấp mình xuống đất mà lạy, rồi tâu rằng: Lạy vua, xin hãy cứu tôi!
- 2 Sam14 5 Vua nói: Người muốn chi? Nàng thưa rằng: Hỡi ôi! tôi góa bụa, chồng tôi đã chết.
- 2 Sam14 6 Kẻ đòi vua vốn có hai con trai; chúng nó đã đánh lộn với nhau ở ngoài đồng, và vì không ai can, nên đứa này đánh đứa kia chết.
- 2 Sam14 7 Vì đó, cả dòng họ đều dấy lên nghịch cùng con đòi của vua, và nói rằng: Hãy nộp cho chúng ta kẻ đã giết em mình, chúng ta muốn giết nó, để báo thù em nó mà nó đã giết; và mặc dầu nó là kẻ kẻ nghiệp, chúng ta cũng sẽ diệt nó. Vậy, chúng toan tất đóm lừa còn tại cho tôi, không để cho chồng tôi hoặc danh, hoặc dòng dõi gì trên mặt đất.
- 2 Sam14 8 Vua nói cùng người đờn bà rằng: Hãy trở về nhà người; ta sẽ truyền lệnh về việc người.
- 2 Sam14 9 Người đờn bà Thê-cô-a thưa cùng vua rằng: Lạy vua chúa tôi, nguyện lỗi đổ lại trên tôi và trên nhà cha tôi, nguyện vua và ngôi vua không can dự đến!
- 2 Sam14 10 Vua tiếp: Nếu có ai hăm dọa người nữa, hãy dẫn nó đến ta. Nó được chẳng còn dám đụng đến người đâu nữa.
- 2 Sam14 11 Nàng tiếp rằng: Tôi cầu xin vua hãy chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua làm chứng rằng kẻ báo thù huyết chớ làm hại tôi càng nặng hơn, và giết con trai tôi. Vua đáp: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề rằng, một sợi tóc sẽ chẳng rụng xuống khỏi đầu của con trai người!
- 2 Sam14 12 Người đờn bà lại tiếp: Xin cho phép con đòi vua còn tâu một lời cùng vua chúa tôi nữa. Vua đáp: Hãy nói.
- 2 Sam14 13 Người đờn bà nói: Vậy thì sao đối cùng dân sự của Đức Chúa Trời, vua chẳng đoán xét đồng một thể? Vua phán lời đó giống như kẻ có tội, vì vua không đòi về đứa con trai mà vua đã đầy đi.
- 2 Sam14 14 Vì rút lại, chúng ta là kẻ hay chết, giống như nước chảy trên đất, không hút lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cắt mạng sống đi, Ngài biết tìm cách thểặng không đầy kẻ bị đầy cách xa Ngài.
- 2 Sam14 15 Bấy giờ, nếu tôi đến tâu cùng vua chúa tôi, ấy vì dân sự làm cho tôi run sợ. Con đòi vua có nghĩ rằng: Mình phải tâu cùng vua, có lẽ vua sẽ làm điều con đòi vua cầu xin.
- 2 Sam14 16 Phải, vua sẽ nghe con đòi vua mà giải cứu nó khỏi tay kẻ muốn diệt chúng tôi, và tôi và con trai tôi, khỏi sản nghiệp của Đức Chúa Trời.
- 2 Sam14 17 Vậy, con đòi vua đã nghĩ rằng: Chớ chi lời của vua chúa tôi ban cho chúng tôi sự an nghỉ; vì vua chúa tôi khác nào một thiên sứ của Đức Chúa Trời, hiểu sự lành và sự dữ. Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua ở cùng vua!

Kinh Thánh

- 2 Sam14 18 Vua nói tiếp cùng người đồn bà rằng: Chớ dẫu ta chi hết về điều ta sẽ hỏi người. Người đồn bà thưa rằng: Xin vua chúa tôi hãy hỏi.
- 2 Sam14 19 Vua hỏi: Có phải Giô-áp đã đặt tay vào mọi điều đó chẳng? Người đồn bà thưa rằng: Vua chúa tôi ôi, tôi chỉ mạng sống của vua mà thôi, người ta không thể xít qua bên hữu hoặc bên tả, đừng khỏi điều vua chúa tôi mới nói đó. Phải, ấy là Giô-áp, tôi tớ của vua, đã truyền lệnh cho tôi, và để các lời này trong miệng con đòi vua.
- 2 Sam14 20 Giô-áp, tôi tớ của vua, đã làm như vậy, để làm cho việc này thành ra cách mới. Nhưng chúa tôi là khôn ngoan như thiên sứ của Đức Chúa Trời, hiểu rõ mọi việc đã xảy ra trên đất.
- 2 Sam14 21 Vua bèn nói cùng Giô-áp rằng: Vậy vì người đã làm việc này, hãy đi đòi gã trai trẻ Áp-sa-lôm trở về.
- 2 Sam14 22 Giô-áp sắp mình xuống đất lạy, và chúc phước cho vua, mà rằng: Vua chúa tôi ôi, ngày nay tôi tớ vua biết rằng nó đã được ơn trước mặt vua; vì vua đã làm điều tôi tớ vua đã cầu xin Ngài.
- 2 Sam14 23 Giô-áp bèn chỗi dậy, đi đến Ghê-su-rơ, đem Áp-sa-lôm về Giê-ru-sa-lem.
- 2 Sam14 24 Vua bèn nói rằng: Nó phải ở trong nhà nó, chớ ra mặt trước mặt ta. Ấy vậy, Áp-sa-lôm rút ở trong nhà mình, không ra mắt vua.
- 2 Sam14 25 Và, trong cả Y-sơ-ra-ên chẳng có một người nào được khen chuộng về nhan sắc mình như Áp-sa-lôm; nơi mình người, từ bàn chơn cho đến chót đầu, chẳng có tí vết gì hết.
- 2 Sam14 26 Mỗi năm người hót tóc mình, vì nặng làm cho người bất tiện, thì tóc người cân được hai trăm siéc-lơ, theo cân của vua.
- 2 Sam14 27 Áp-sa-lôm sanh ba con trai và một con gái, tên là Ta-ma; nàng là người nữ rất lịch sự.
- 2 Sam14 28 Áp-sa-lôm ở tại Giê-ru-sa-lem trọn hai năm, không ra mắt vua.
- 2 Sam14 29 Kế đó, Áp-sa-lôm đòi Giô-áp đừng sai người đi đến cùng vua; nhưng Giô-áp không chịu đến gần người. Áp-sa-lôm đòi người lại một lần thứ nhì, song Giô-áp lại từ chối, không muốn đến.
- 2 Sam14 30 Áp-sa-lôm bèn nói cùng các tôi tớ mình rằng: Hãy xem ruộng của Giô-áp, là ruộng lúa mạch kia, ở gần bên ruộng ta; hãy đi châm lửa vào ruộng ấy. Các tôi tớ của Áp-sa-lôm bèn châm lửa vào ruộng đó.
- 2 Sam14 31 Bấy giờ, Giô-áp đứng dậy, đến cùng Áp-sa-lôm trong nhà người mà nói rằng: Cớ sao các tôi tớ người có châm lửa vào ruộng ta?
- 2 Sam14 32 Áp-sa-lôm nói với người rằng: Hãy đến đây, ta sẽ sai người đến cùng vua, đừng nói rằng: Tôi đã ở Ghê-su-rơ trở về làm chi? Thà tôi còn ở đó thì hơn. Vậy bây giờ, tôi muốn ra mắt vua; ví bằng tôi có tội ác gì, xin vua hãy giết tôi đi.
- 2 Sam14 33 Vậy, Giô-áp đi đến vua, thuật lại các lời ấy. Vua bèn đòi Áp-sa-lôm đến; người vào đến vua, sắp mình xuống trước mặt vua, và vua hôn Áp-sa-lôm.
- 2 Sam15 1 Cách ít lâu, Áp-sa-lôm sắm xe và ngựa với năm mươi quân chạy trước mặt mình.
- 2 Sam15 2 Áp-sa-lôm dậy sớm, đứng nơi mé đường vào cửa thành. Nếu gặp ai có sự kiện thưa chi đi đến vua đừng cầu xét đoán, thì Áp-sa-lôm gọi người ấy hỏi rằng: Người ở thành nào? Nếu họ đáp: Tôi tớ ông thuộc về chi phái kia của Y-sơ-ra-ên,
- 2 Sam15 3 thì Áp-sa-lôm tiếp rằng: Sự tình của người thật phải và công

bình; nhưng nơi đền vua nào có ai để nghe người đầu.

2 Sam15 4 Đoạn, Áp-sa-lôm tiếp rằng: Ôi! chớ chi người ta lập ta làm quan xét trong xứ! Phàm người nào có việc tranh tụng hay kiện cáo gì cần đoán xét, sẽ đến ta, thì ta sẽ xử đoán công bình cho họ.

2 Sam15 5 Nếu có ai đến gần đặng lạy người, Áp-sa-lôm giơ tay ra đỡ lấy người và hôn.

2 Sam15 6 Áp-sa-lôm làm như vậy đối cùng hết thầy những người Y-sơ-ra-ên đi đến tìm vua, đặng cầu đoán xét; và Áp-sa-lôm dụ lấy lòng người Y-sơ-ra-ên vậy.

2 Sam15 7 Cuối bốn năm, Áp-sa-lôm nói cùng vua rằng: Xin cho phép con đi đến Hép-rôn đặng trả xong sự hứa nguyện mà tôi đã khấn với Đức Giê-hô-va.

2 Sam15 8 Vì lúc tôi tớ vua ở tại Ghê-su-rơ trong Sy-ri, có khấn lời nguyện này: Nếu Đức Giê-hô-va dẫn tôi về Giê-ru-sa-lem, thì tôi sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va.

2 Sam15 9 Vua đáp cùng người rằng: Hãy đi bình an. Vậy người chỗi dậy, và đi đến Hép-rôn.

2 Sam15 10 Áp-sa-lôm sai những kẻ do thám rao lệnh này khắp trong các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Thoạt khi anh em nghe tiếng kèn, thì hãy nói: Áp-sa-lôm làm vua tại Hép-rôn!

2 Sam15 11 Có hai trăm người ở Giê-ru-sa-lem mà Áp-sa-lôm đã mời, đều đi với người cách thật thà chẳng nghi ngại chi hết.

2 Sam15 12 Đương lúc Áp-sa-lôm dâng của lễ, bèn sai mời A-hi-tô-phe, là mưu sĩ của Đa-vít ở Ghi-lô, bèn thành người. Sự phản nghịch trở nên mạnh, và đoàn dân đi theo Áp-sa-lôm cùng ngày càng đông.

2 Sam15 13 Có người đến báo tin cho Đa-vít rằng: Lòng của dân Y-sơ-ra-ên nghiêng về Áp-sa-lôm.

2 Sam15 14 Đa-vít bèn nói cùng các tôi tớ ở với mình tại Giê-ru-sa-lem rằng: Hãy chỗi dậy và chạy trốn đi, bằng chẳng, chúng ta không thể thoát khỏi Áp-sa-lôm được. Hãy đi mau mau, e nó sẽ đến kịp chúng ta, làm hại cho chúng ta, và dùng gươm diệt thành.

2 Sam15 15 Các tôi tớ của vua thưa rằng: Phàm việc gì vua chúa chúng tôi nhứt định, thì các tôi tớ vua sẽ sẵn làm theo.

2 Sam15 16 Vậy, vua ra đi, có cả nhà người cùng theo; nhưng vua để lại mười người cung phi đặng giữ đền.

2 Sam15 17 Thế thì, vua đi ra, có cả dân sự theo sau; chúng dừng lại tại nhà ở cuối chót thành.

2 Sam15 18 Hết thầy tôi tớ của vua và cả người Kê-rê-thít, người Phê-lê-thít đều đi ở bên vua, còn người Ghi-tít, số sáu trăm người ở Gát đến theo vua, đều đi đằng trước.

2 Sam15 19 Vua bèn nói cùng Y-tai, người Ghi-tít rằng: Có sao người cũng muốn đến cùng chúng ta? Hãy trở lại, ở với vua, bởi vì người là một người ngoại bang đã lìa xứ người.

2 Sam15 20 Người mới đến hôm qua, và hôm nay ta há sẽ cho người lạc lải đây đó với chúng ta sao? Còn ta, ta đi đâu không rõ. Vậy, hãy trở về và dẫn các anh em người theo người. Nguyện sự thương xót và sự thành tín ở cùng người!

2 Sam15 21 Nhưng Y-tai thưa cùng vua rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của vua chúa tôi mà thề, hễ vua chúa tôi ở đâu, hoặc trong sự chết, hoặc trong sự sống, thì kẻ tôi tớ vua cũng sẽ ở đó.

- 2 Sam15 22 Vua Đa-vít bèn nói với Y-tai rằng: Vậy, hãy đến đi trước. Thế thì, Y-tai người Ghi-tít cùng hết thầy con trẻ theo mình, và cả bọn người đều đi tới trước.
- 2 Sam15 23 Hết thầy dân trong xứ đều khóc và la lớn tiếng lên trong khi cả đám đông này đi qua. Vua qua khe Xết-rôn, và cả dân sự đều sớm tới trên con đường về đồng vắng.
- 2 Sam15 24 Ở đó cũng có Xa-đốc và hết thầy người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Chúa Trời. Họ để hòm của Đức Chúa Trời xuống đất, rồi A-bia-tha đi lên trước cho đến khi hết thầy dân sự đã ra khỏi thành xuống rồi.
- 2 Sam15 25 Vua bèn nói cùng Xa-đốc rằng: Hãy thỉnh hòm của Đức Chúa Trời vào trong thành. Nếu ta được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va, ắt Ngài sẽ đem ta về, cho ta thấy lại hòm giao ước và nơi ngự của Ngài.
- 2 Sam15 26 Nhưng nếu Ngài phán như vậy: Ta không ưa thích người; thế thì, nguyện Ngài xử ta theo ý Ngài lấy làm tốt!
- 2 Sam15 27 Vua lại nói cùng thầy tế lễ Xa-đốc rằng: Này nghe, hãy trở về thành bình an, với A-bia-tha, A-hi-mát, và Giô-na-than, là hai con trai người.
- 2 Sam15 28 Còn ta, ta sẽ đợi tại trong đồng bằng của sa mạc cho đến khi có kẻ bởi các người đem tin báo cho ta.
- 2 Sam15 29 Ấy vậy, Xa-đốc và A-bia-tha thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về Giê-ru-sa-lem, và họ ở lại tại đó.
- 2 Sam15 30 Đa-vít trèo lên núi Ô-li-ve; người vừa leo lên vừa khóc, đầu trùm lại và chơn không. Hết thầy người đi theo cũng trùm đầu, vừa trèo lên vừa khóc.
- 2 Sam15 31 Người ta bèn đến nói cùng Đa-vít rằng: A-hi-tô-phe cũng hiệp đảng phản nghịch với Áp-sa-lôm. Đa-vít cầu rằng: Ôi, Đức Giê-hô-va! xin làm cho những mưu chước của A-hi-tô-phe ra ngu dại.
- 2 Sam15 32 Khi Đa-vít đã đi đến chót núi, tại nơi người ta thờ lạy Đức Chúa Trời, thì Hu-sai, người Ait-kít, đến đón người, áo xé rách và đầu đầy bụi đất.
- 2 Sam15 33 Đa-vít nói cùng người rằng: Nếu người đến cùng ta, tất người sẽ làm khó nhọc cho ta.
- 2 Sam15 34 Nhưng nếu người trở về thành, và nói cùng Áp-sa-lôm rằng: Ôi vua! tôi là kẻ tôi tớ vua. Thuở trước tôi đã phục sự vua cha thế nào, bây giờ tôi sẽ phục sự vua thế ấy, vậy người sẽ vì ta làm bại mưu chước của A-hi-tô-phe.
- 2 Sam15 35 Hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha sẽ đồng cùng người. Phàm việc chi người hay được về nhà vua, người phải thuật cho hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha biết.
- 2 Sam15 36 Hai người có hai đứa con trai theo mình, là A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, và Giô-na-than, con trai của A-bia-tha; các người phải dùng chúng nó để báo tin cho ta mọi điều mình sẽ nghe thấy.
- 2 Sam15 37 Vậy, Hu-sai, bạn hữu của Đa-vít, trở về thành đương khi Áp-sa-lôm vào trong Giê-ru-sa-lem.
- 2 Sam16 1 Đa-vít vừa trèo qua khỏi chót núi, thì Xíp-ba, tôi tớ của Mê-phi-bô-sét, đến đón vua với hai con lừa mang bánh chở hai trăm ổ bánh, một trăm cái bánh nhỏ bằng trái nho, một trăm cái bánh nhỏ bằng trái vả, và một bầu rượu nho.
- 2 Sam16 2 Vua hỏi Xíp-ba rằng: Người có ý dùng điều đó làm chi? Xíp-ba thưa rằng: Hai con lừa dùng làm vật cỡi cho nhà vua; bánh và trái nho dùng làm đồ ăn cho các người trai trẻ, còn rượu để dùng cho người kẻ mệt nhọc trong đồng vắng uống.
- 2 Sam16 3 Vua hỏi: Vậy, con trai của chủ người đâu? Xíp-ba thưa: Người ở

lại Giê-ru-sa-lem, vì nói rằng: Ngày nay nhà Y-sơ-ra-ên sẽ trả nước của cha ta lại cho ta.

2 Sam16 4 Vua bèn nói cùng Xíp-ba rằng: Thế thì, mọi vật thuộc về Mê-phi-bô-sét đều nên của ngươi. Xíp-ba tiếp: Này tôi phục dưới chơn vua. Vua ôi, ước gì tôi được ơn trước mặt vua chúa tôi!

2 Sam16 5 Vua Đa-vít vừa đến Ba-hu-rim, thấy ở đó đi ra một người về dòng dõi nhà Sau-lơ, tên là Si-mê -i, con trai của Ghe-ra. Người vừa đi tới vừa rủa sả,

2 Sam16 6 ném đá vào Đa-vít và các tôi tớ của vua; cả dân sự và các đồng sĩ đều vây phủ vua bên hữu và bên tả.

2 Sam16 7 Si-mê -i rủa sả Đa-vít như lời này: Ó người huyết, người gian tà kia! hãy đi nà, hãy đi nà!

2 Sam16 8 Người đã tự làm vua thay vì Sau-lơ, nên bây giờ Đức Giê-hô-va khiến những huyết của nhà người đổ lại trên ngươi; Ngài sẽ phó nước vào tay Áp-sa-lôm, con trai ngươi; và kia, chính ngươi bị hoạn nạn, bởi vì ngươi là một người huyết.

2 Sam16 9 Bấy giờ, A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, tâu với vua rằng: Có sao con chó chết kia dám mắng vua chúa tôi? Hãy để tôi đi chém đầu nó.

2 Sam16 10 Nhưng vua đáp rằng: Hỡi các con trai Xê-ru-gia, ta có can hệ gì với các ngươi? Hãy để Si-mê -i rủa sả. Ấy là Đức Giê-hô-va đã phán cùng người rằng: Hãy rủa sả Đa-vít. Vậy ai dám nói cùng người rằng: Có sao ngươi làm như vậy?

2 Sam16 11 Đoạn, Đa-vít nói với A-bi-sai và các tôi tớ mình rằng: Kia, con ruột ta, là kẻ do lòng ta sanh ra, còn muốn hại mạng sống ta thay; phương chi người Bên-gia-min này! Hãy để cho nó làm, để nó rủa sả, vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn nó làm vậy.

2 Sam16 12 Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ đoái xem sự hoạn nạn ta, lấy phước trả lại thể cho sự rủa sả mà ta bị ngày nay.

2 Sam16 13 Đa-vít và các tôi tớ người cứ đi; còn Si-mê -i đi theo hông núi, đối ngang Đa-vít. Người vừa đi vừa rủa sả Đa-vít, ném đá người, và hất bụi lên.

2 Sam16 14 Như vậy, vua và cả dân chúng theo vua đều mệt nhọc, đi đến một nơi, và nghỉ khỏe tại đó.

2 Sam16 15 Áp-sa-lôm và hết thầy người Y-sơ-ra-ên đều đã vào Giê-ru-sa-lem rồi, và A-hi-tô-phe theo người.

2 Sam16 16 Khi Hu-sai, người Ait-kít, bạn hữu của Đa-vít, đến bên Áp-sa-lôm, thì nói rằng: Vua vạ tuế! vua vạ tuế!

2 Sam16 17 Áp-sa-lôm nói với Hu-sai rằng: Ấy có phải là sự nhơn từ mà người dùng đãi bạn ngươi ư? Sao ngươi không đi theo bạn ngươi?

2 Sam16 18 Hu-sai đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Không; tôi sẽ thuộc về ai là người được Đức Giê-hô-va lựa chọn, được dân sự này và cả nhà Y-sơ-ra-ên lựa chọn; tôi sẽ ở cùng người đó.

2 Sam16 19 Và lại, ai là người tôi sẽ phục sự? Há chẳng phải con trai của vua ư? Tôi sẽ làm tôi tớ ông như đã làm tôi tớ của thân phụ ông vậy.

2 Sam16 20 Áp-sa-lôm bèn nói cùng A-hi-tô-phe rằng: Hai ngươi hãy mưu cùng nhau định đều chúng ta phải làm.

2 Sam16 21 A-hi-tô-phe đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Hãy đi đến cùng các cung phi của thân phụ ông đã để lại định giữ đền. Khi cả Y-sơ-ra-ên hay rằng ông đã sỉ nhục thân phụ ông như vậy, thì hết thầy những người ở cùng ông lại sẽ càng mạnh mẽ hơn.

- 2 Sam16 22 Vậy, người ta che cho Áp-sa-lôm một cái trại ở trên sân nóc đền; rồi trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, Áp-sa-lôm đi đến cùng các cung phi của cha mình.
- 2 Sam16 23 Và, trong lúc đó, người ta coi mưu của A-hi-tô-phe như lời phán của chính Đức Chúa Trời. Giá trị các mưu của A-hi-tô-phe, hoặc đối cùng Đa-vít, hoặc đối cùng Áp-sa-lôm, đều là như vậy.
- 2 Sam17 1 A-hi-tô-phe lại nói cùng Áp-sa-lôm rằng: Xin cho phép tôi chọn mười hai ngàn quân. Tôi sẽ kéo ra đuổi theo Đa-vít nội đêm nay.
- 2 Sam17 2 Tôi sẽ xông vào người trong lúc người mệt mỏi, ngã lòng, và làm cho người kinh khiếp; cả dân chúng đi theo người sẽ chạy trốn, và tôi sẽ giết một mình vua.
- 2 Sam17 3 Như vậy, tôi sẽ dẫn cả dân chúng trở về cùng ông; vì sự chết của một mình người mà ông vẫn đuổi theo đó, sẽ khiến cho mọi người trở về; vậy, cả dân chúng sẽ được bình yên.
- 2 Sam17 4 Áp-sa-lôm và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đều nhận lời ấy là phải.
- 2 Sam17 5 Song Áp-sa-lôm nói rằng: Hãy vờ Hu-sai, người Ait-kít đến, để chúng ta cũng nghe lời người bàn nữa.
- 2 Sam17 6 Hu-sai đã vào trong đền Áp-sa-lôm, thì Áp-sa-lôm nói cùng người rằng: A-hi-tô-phe đã nói lời như vậy; chúng ta có nên làm theo lời người đã bàn hay chăng?
- 2 Sam17 7 Hu-sai bèn đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Lần này, lời bàn của A-hi-tô-phe không được tốt lành.
- 2 Sam17 8 Người tiếp rằng: Vua đã biết vua cha và các người của vua cha, là những đồng sĩ, có lòng nóng giận khác nào gấu cái trên rừng bị người ta bắt con nó. Lại nữa, vua cha, là một người thạo việc chiến trận, chắc chẳng ở đêm cùng đạo binh đâu.
- 2 Sam17 9 Quả lúc này người ẩn mình trong một hang hổ nào hay là trong chỗ nào khác. Nếu khởi tiên, chúng ta bị thua, hết thấy những kẻ nghe sẽ nói rằng: Phe của Áp-sa-lôm đã bị thua.
- 2 Sam17 10 Bây giờ, kẻ mạnh bạo hơn hết, dầu có lòng như sư tử, cũng phải nát gan; vì cả Y-sơ-ra-ên biết rằng vua cha là một tay anh hùng, và những kẻ theo người đều là can đảm.
- 2 Sam17 11 Nên tôi bàn rằng thà hết thấy dân Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, hiệp lại chung quanh ông, đông như cát trên bờ biển, thì hơn. Ông sẽ thân hành ra trận.
- 2 Sam17 12 Vô luận người ở chỗ nào, chúng ta sẽ xông đến người, đập trên người như sương sa trên đất; trước người và kẻ theo người cũng không thể thoát khỏi được.
- 2 Sam17 13 Nếu người ẩn mình trong thành nào, cả Y-sơ-ra-ên tất sẽ lấy dây vòng chung quanh thành đó, rồi kéo thành đó xuống đáy khe, đến nỗi người ta không thấy một cục đá nào còn lại.
- 2 Sam17 14 Bây giờ, Áp-sa-lôm và cả dân Y-sơ-ra-ên đều nói rằng: Mưu của Hu-sai, người Ait-kít, hay hơn mưu của A-hi-tô-phe. Và, Đức Giê-hô-va đã định làm bại mưu khôn ngoan của A-hi-tô-phe, hầu giáng sự tai họa trên Áp-sa-lôm vậy.
- 2 Sam17 15 Bây giờ, Hu-sai nói cùng hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, rằng: A-hi-tô-phe có dâng mưu nọ mưu kia cho Áp-sa-lôm, và cho các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, nhưng ta lại dâng mưu khác này.
- 2 Sam17 16 Vậy bây giờ, hãy mau mau báo tin cho Đa-vít mà rằng: Chớ ở đêm ngoài đồng bằng của sa mạc; hãy đi tới xa hơn, kéo vua và các người đi theo

phải bị tai vạ chẳng.

2 Sam17 17 Giô-na-than và A-hi-mát đứng tai Ên-Rô-gên, không dám vào trong thành, e người ta thấy; một con đòi đến báo tin cho hai người phải báo lại cho vua Đa-vít.

2 Sam17 18 Nhưng có một người trai trẻ thấy họ, bèn đến thuật cho Áp-sa-lôm hay. Hai người đã vội vã cùng đi và đến nhà của một người ở Ba-hu-rim; trong sân người có một cái giếng, hai người bèn xuống đó.

2 Sam17 19 Vợ của người này lấy một cái mền trải trên miệng giếng, trước trên đó người rải phơi lúa mạch, cho người ta không nghi ngờ chi hết.

2 Sam17 20 Các tôi tớ của Áp-sa-lôm đến nhà người nữ này mà hỏi rằng: A-hi-mát và Giô-na-than ở đâu? Người nữ đáp rằng: Hai người đã qua suối rồi. Vậy, họ đi theo tìm, song không gặp, bèn trở về Giê-ru-sa-lem.

2 Sam17 21 Sau khi chúng đi rồi, A-hi-mát và Giô-na-than đi lên khỏi giếng, rồi đi báo tin này cho Đa-vít, rằng: Hãy chỗi dậy, mau qua sông, vì A-hi-tô-phe đã bèn định mưu này nghịch cùng vua.

2 Sam17 22 Đa-vít bèn chỗi dậy, với cả dân theo người, rồi đi qua sông Giô-đanh. Vừa rạng đông, chẳng còn sót một người nào chưa qua sông.

2 Sam17 23 A-hi-tô-phe thấy người ta không theo mưu của mình, bèn thắng lừa, trở về thành mình, và vào trong nhà người. Sau khi người đã sắp đặt việc mình rồi, thì tự thất cổ mà chết. Người ta chôn người trong mộ của cha người.

2 Sam17 24 Đương lúc Đa-vít đi đến Ma-ha-na-im, thì Áp-sa-lôm đi ngang qua sông Giô-đanh, có cả đạo quân Y-sơ-ra-ên đi theo.

2 Sam17 25 Áp-sa-lôm đã lập A-ma-sa làm tổng binh thế cho Giô-áp. Và, A-ma-sa là con trai của một người Y-sơ-ra-ên, tên là Gít-ra, xưa đã ăn ở cùng A-bi-ganh, là con gái của Na-hách, chị của Xê-ru-gia, mẹ của Giô-áp.

2 Sam17 26 Y-sơ-ra-ên đóng trại với Áp-sa-lôm tại trong xứ Ga-la-át.

2 Sam17 27 Khi Đa-vít đã đến Ma-ha-na-im, thì Sô-bi, con trai Na-hách, quê ở Ráp-ba, là thành của dân Am-môn, với Ma-ki, con trai A-mi-ên ở thành Lô-đê-ba, và Bát-xi-lai, người Ga-la-át, ở thành Rô-gê-lim, đều đem cho Đa-vít và cho cả dân theo người

2 Sam17 28 những giường, chén, chậu đất, lúa mì, lúa mạch, bột mì, hột rang, đậu, phạn đậu, và các thứ hột rang khác,

2 Sam17 29 mật ong, mỡ sữa, con chiên, và bánh sữa bò, dâng cho Đa-vít và đạo quân người ăn; vì chúng nói rằng: Dân sự đã đói khát và mệt nhọc trong đồng vắng.

2 Sam18 1 Đa-vít điểm dân sự đi theo mình, rồi đặt ở trước đầu chúng những trưởng của ngàn người, trưởng của trăm người.

2 Sam18 2 Người chia dân ra làm ba toán, khiến Giô-áp lãnh một toán, A-bi-sai, con của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, lãnh một toán, còn Y-tai, người Gát, lãnh một toán. Đoạn, vua nói cùng dân sự rằng: Hẳn ta cũng sẽ đi ra với các người.

2 Sam18 3 Nhưng dân sự thưa rằng: Vua chớ đến, vì nếu chúng tôi chạy trốn, thù nghịch sẽ không lấy làm hệ trọng gì, và dẫu đến đối phân nửa chúng tôi có chết đi, thì chúng nó cũng không chú ý đến; còn vua, vua bằng một vạ chúng tôi. Vậy thà vua ở trong thành chực sẵn tiếp cứu chúng tôi thì hơn.

2 Sam18 4 Vua tiếp rằng: Ta sẽ làm điều chi các người lấy làm phải. Vậy, người đứng tại cửa thành trong khi dân sự kéo đi từng toán trăm và ngàn.

2 Sam18 5 Vua truyền lệnh này cho Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai mà rằng: Hãy vì có ta dong cho Áp-sa-lôm trai trẻ. Cả dân đều nghe lời vua căn dặn cho các trưởng

vì Áp-sa-lôm.

2 Sam18 6 Dân sự kéo ra đồng, đón quân Y-sơ-ra-ên, giao chiến tại trong rừng Ép-ra-im.

2 Sam18 7 Đạo quân Y-sơ-ra-ên bị các tên của Đa-vít đánh bại; thật ấy là một trận thua lớn, trong ngày đó chết mất hai vạn người.

2 Sam18 8 Chiến tranh lan khắp miền, và trong ngày đó có nhiều người chết mất trong rừng hơn là chết ở dưới lưỡi gươm.

2 Sam18 9 Các tên của Đa-vít gặp Áp-sa-lôm cỡi một con la; con la lúi vào dưới nhánh xoè rể của cây thông lớn, đầu Áp-sa-lôm phải vướng trong nhánh, và người bị treo giữa khoảng trời đất; còn con la chở người thì thoát đi khỏi.

2 Sam18 10 Có người thấy điều đó, đến nói cùng Giô-áp rằng: Tôi đã thấy Áp-sa-lôm bị treo trên cây thông.

2 Sam18 11 Giô-áp đáp cùng người rằng: Chi! người có thấy hắn ư? Vậy sao chẳng giết hắn tại chỗ đi? Nhược bằng có giết, ta sẵn lòng thưởng người mười miếng bạc và một cái đai lưng.

2 Sam18 12 Nhưng người ấy thưa rằng: Dầu tôi nắm trong tay một ngàn miếng bạc, cũng chẳng dám tra tay vào vương tử; vì chúng tôi có nghe vua biểu dặn ông, A-bi-sai và Y-tai rằng: Khá giữ lấy, chớ đụng đến chàng Áp-sa-lôm trai trẻ.

2 Sam18 13 Và lại, nếu tôi lấy lòng bắt trung mà giết người, thì chẳng có thể nào giấu được vua; chắc chính ông làm người cáo tôi.

2 Sam18 14 Giô-áp đáp: Ta chẳng thẹn nán ở đây mà nghe người. Người bèn lấy ba cây giáo đâm vào trái tim của Áp-sa-lôm, đương còn sống ở giữa cây thông.

2 Sam18 15 Đoạn mười kẻ trai trẻ vác binh khí của Giô-áp, vây quanh Áp-sa-lôm, đánh và giết người đi.

2 Sam18 16 Kế đó Giô-áp thổi kèn, dân sự thôi đuổi theo quân Y-sơ-ra-ên, bởi vì Giô-áp cản chúng.

2 Sam18 17 Người ta lấy thân Áp-sa-lôm, ném vào trong một cái hố lớn ở giữa rừng, rồi chất đá lên trên người thành một đống lớn. Hết thấy mọi người Y-sơ-ra-ên đều chạy trốn về trại mình.

2 Sam18 18 Áp-sa-lôm lúc còn sống có sai dựng một cái bia ở trong rừng vua; vì người nói rằng: Ta không có con trai để lưu danh ta. Rồi người lấy danh mình đặt cho cái bia đó; đến ngày nay người ta hãy còn gọi là bia Áp-sa-lôm.

2 Sam18 19 A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, nói cùng Giô-áp rằng: Xin cho phép tôi chạy đem cho vua tin lành này rằng Đức Giê-hô-va đã xử công bình và giải cứu người khỏi kẻ thù nghịch mình.

2 Sam18 20 Giô-áp đáp: Ngày nay người sẽ chẳng làm kẻ đem tin lành, một ngày khác người sẽ làm; ngày nay cái tin chẳng được lành, vì vương tử đã chết.

2 Sam18 21 Giô-áp bèn nói cùng Cu-si rằng: Hãy đi thuật cho vua điều người đã thấy. Cu-si lạy Giô-áp, rồi chạy đi.

2 Sam18 22 A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, lại nói cùng Giô-áp rằng: Mặc dầu xảy đến điều chi, hãy để cho tôi chạy theo sau Cu-si. Giô-áp tiếp: Hỡi con, có sao con muốn chạy đi? Việc báo tin này sẽ chẳng thưởng gì cho con.

2 Sam18 23 Người thưa: Mặc dầu, tôi muốn chạy đi. Giô-áp nói cùng người rằng: Hãy chạy đi. Vậy, A-hi-mát chạy qua đồng bằng và bươn tới trước Cu-si.

2 Sam18 24 Đa-vít ngồi ở giữa hai cái cửa thành. Còn quân canh trèo lên đỉnh lầu cửa thành, ở trên vách tường, ngược mắt lên, nhìn thấy có một người chạy ền.

2 Sam18 25 Quân canh la lên, và tâu cho vua biết. Vua nói: Nếu hắn một mình, chắc đem tin lành. Người chạy mãi và đi đến gần.

Kinh Thánh

- 2 Sam18 26 Đoạn quân canh thấy một người khác cũng chạy, bèn la với người giữ cửa mà rằng: Kia lại có một người chạy ên. Vua nói: Hẳn cũng đem tin lành.
- 2 Sam18 27 Quân canh tiếp: Thấy người chạy đầu, giống dạng A-hi-mát, con trai của Xa-đốc. Vua nói: Ấy là một người tử tế, người chắc đem tin lành.
- 2 Sam18 28 A-hi-mát bèn kêu lên và tâu cùng vua rằng: Mọi sự may mắn! Rồi người sấp mình xuống trước mặt vua, và tâu rằng: Ngợi khen Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài đã giải cứu vua khỏi những kẻ đã phản nghịch cùng vua chúa tôi!
- 2 Sam18 29 Nhưng vua hỏi rằng: Chàng Áp-sa-lôm trai trẻ được bình an vô hại chẳng? A-hi-mát thưa rằng: Khi Giô-áp sai kẻ tôi tớ vua và chính tôi đi, thì tôi thấy có sự ồn ào dữ dội dấy lên; nhưng tôi chẳng biết là chi.
- 2 Sam18 30 Vua phán cùng người rằng: Hãy lui ra và đứng tại đó. Người bèn lui ra và chờ.
- 2 Sam18 31 Cu-si bèn đến, và tâu rằng: Đây là một tin lành cho vua chúa tôi. Ngày nay Đức Giê-hô-va đã xử công bình cho vua và giải cứu vua khỏi các kẻ dấy lên phản nghịch cùng vua.
- 2 Sam18 32 Vua nói cùng Cu-si rằng: Chàng Áp-sa-lôm trai trẻ được bình an vô hại chẳng? Cu-si đáp: Nguyện hết thầy những người nào phản nghịch đặng hại vua, bị đồng số phận với người trai trẻ ấy!
- 2 Sam18 33 Vua rất cảm thương, bèn lên lầu cửa thành và khóc. Người vừa đi vừa nói rằng: Ôi, Áp-sa-lôm, con trai ta! Áp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! Ước chi chính ta chết thế cho con! Ôi, Áp-sa-lôm! con trai ta! con trai ta!
- 2 Sam19 1 Người ta đến nói cùng Giô-áp rằng: Kia, vua khóc và than tiếc Áp-sa-lôm.
- 2 Sam19 2 Ấy vậy, chính trong ngày đó sự thắng trận bèn đổi ra sự thảm sầu cho cả dân sự; vì dân sự đã nghe nói rằng vua rất buồn bực về sự chết của con vua.
- 2 Sam19 3 Nên nổi, trong ngày đó, dân sự lén trở vào thành dường như một đạo binh mắc cỡ vì đã trốn khỏi chiến trận.
- 2 Sam19 4 Vua trùm mặt, la lớn tiếng lên rằng: Ôi, Áp-sa-lôm, con trai ta! Ôi, Áp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta!
- 2 Sam19 5 Giô-áp bèn vào nhà vua, và nói rằng: Ngày nay vua làm hổ mặt các kẻ tôi tớ vua, là những người chính ngày nay đã cứu mạng sống của vua, của các con trai và các con gái vua, luôn đến cứu mạng sống của các vợ và hầu vua nữa.
- 2 Sam19 6 Vậy, vua thương những người ghét vua, và ghét những người thương vua; vì vua mới tỏ ra rằng những quan trưởng và các tôi tớ của vua chẳng ra chi với vua. Rày tôi biết rõ rằng nếu Áp-sa-lôm còn sống, và chúng tôi chết hết thầy, thì vừa ý vua.
- 2 Sam19 7 Thà vua chỗi dậy, đi ra nói những lời giục lòng các tôi tớ vua; vì tôi chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng, nếu vua không chường ra, thì đêm nay sẽ không còn một người nào ở bên vua; và tai nạn ấy sẽ còn trọng hơn các tai nạn khác đã xảy đến cho vua từ khi thơ ấu tới ngày nay.
- 2 Sam19 8 Bấy giờ, vua chỗi dậy, ngồi tại cửa thành. Người ta cho cả dân sự biết rằng vua đã ngồi tại cửa thành. Cả dân sự bèn kéo đến trước mặt vua. Và, Y-sơ-ra-ên ai nấy đều đã chạy trốn nơi trại mình.
- 2 Sam19 9 Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên người ta trách nhau rằng: Vua đã

giải chúng ta khỏi tay kẻ thù nghịch chúng ta, và người đã cứu chúng ta khỏi tay dân Phi-li-tin. Song bây giờ, người phải trốn khỏi xứ vì có Áp-sa-lôm.

2 Sam19 10 Và, Áp-sa-lôm mà chúng ta đã xúc dầu cho làm vua chúng ta đã chết trong chiến trận. Vậy bây giờ, nhân sao các người không nói đem vua trở về?

2 Sam19 11 Vua Đa-vít sai nói cùng hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha rằng: Hãy nói cùng các trưởng lão Giu-đa mà rằng: Lời cả Y-sơ-ra-ên nói về việc rước vua về, đã thấu đến nơi vua rồi; vậy, có sao các người là kẻ sau chót đem vua về cung người?

2 Sam19 12 Các người là anh em ta, là cốt nhục ta. Nhân sao các người là kẻ sau chót đem vua về?

2 Sam19 13 Cũng hãy nói cùng A-ma-sa rằng: Người há chẳng phải là cốt nhục ta sao? Nếu người không làm tổng binh thế cho Giô-áp hằng ở trước mặt ta, thì nguyện Đức Chúa Trời phạt ta cách nặng nề.

2 Sam19 14 Như vậy, Đa-vít được lòng hết thầy người Giu-đa, dường như họ chỉ một người mà thôi; họ bèn sai nói với vua rằng: Xin vua hãy trở về với hết thầy tôi tớ vua.

2 Sam19 15 Vậy, vua trở về, đến tại bờ sông Giô-đanh. Các người Giu-đa đi đến đón vua tại Ghinh-ganh đặng đưa vua qua sông Giô-đanh.

2 Sam19 16 Si-mê -i, con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min ở Ba-hu-rim, lật đật đi xuống với các người Giu-đa, đón vua Đa-vít.

2 Sam19 17 Một ngàn người Bên-gia-min đều theo người, với Xíp-ba, tôi tớ của nhà Sau-lơ, cùng mười lăm con trai người và hai mươi đầy tớ; chúng qua sông Giô-đanh tại trước mặt vua.

2 Sam19 18 Chiếc đồ để sẵn cho gia quyến vua cũng qua một lượt. Si-mê -i, con trai của Ghê-ra, phục dưới chơn vua Đa-vít, trong khi vua hầu qua sông Giô-đanh.

2 Sam19 19 Người nói cùng vua rằng: Cầu xin chúa tôi chớ kể tội ác cho tôi, và đừng nhớ đến sự gian tà mà kẻ tôi tớ vua đã phạm trong ngày vua chúa tôi đi ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Xin vua chớ để điều đó vào lòng.

2 Sam19 20 Kẻ tôi tớ vua nhìn biết mình đã phạm tội. Vì vậy, ngày nay trong cả nhà Giô-sép, tôi đã đến trước hết đặng xuống đón vua chúa tôi.

2 Sam19 21 Nhưng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, đáp rằng: Vậy, người ta há không xử tử Si-mê -i vì có đó sao, là kẻ đã rửa sả đấng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va?

2 Sam19 22 Nhưng Đa-vít đáp cùng người rằng: Hãy các con trai Xê-ru-gia, ta có can hệ chi với các người chẳng, mà ngày nay các người ở với ta khác nào kẻ cừu địch? Trong một ngày như vậy, người ta há có thể sai giết một người trong Y-sơ-ra-ên ư? Ngày nay có lẽ nào ta không hiểu rằng ta là vua của Y-sơ-ra-ên sao?

2 Sam19 23 Đoạn, vua nói cùng Si-mê -i rằng: Người chẳng chết đâu. Rồi vua lập lời thề với người.

2 Sam19 24 Mê-phi-bô-sét, con trai của Sau-lơ, cũng đi xuống đón vua. Người không có rửa chơn, chải râu hay là giặt áo mình từ lúc vua ra đi, cho đến ngày vua trở về bình an vô sự.

2 Sam19 25 Khi người ở Giê-ru-sa-lem đến đón vua, thì Đa-vít hỏi người rằng: Hãy Mê-phi-bô-sét, sao người không đến cùng ta?

2 Sam19 26 Người thưa rằng: Ôi vua chúa tôi, thằng tôi tớ tôi có đánh lừa tôi. Thật tôi nghĩ rằng: Tôi sẽ thắng lừa, rồi cỡi nó đặng đi theo vua; vì tôi tớ của vua là què.

Kinh Thánh

- 2 Sam19 27 Người ta có cáo gian tôi ở nơi vua chúa tôi; nhưng vua chúa tôi khác nào một thiên sứ của Đức Chúa Trời. Xin hãy đãi tôi theo ý vua lấy làm tốt.
- 2 Sam19 28 Vì các người của nhà cha tôi trước mặt vua chúa tôi chỉ đáng chết mà thôi. Dầu vậy, vua đã để tôi vào số người ăn nơi bàn vua. Thế thì, tôi nào còn có lẽ gì mà phàn nàn cùng vua?
- 2 Sam19 29 Vua nói cùng người rằng: Sao còn nói về việc mình làm chi? Ta đã nói rằng: Người và Xíp-ba hãy chia lấy đất.
- 2 Sam19 30 Mê-phi-bô-sét thưa lại rằng: Xíp-ba lấy hết cũng được, bởi vua chúa tôi đã trở về nhà mình bình an vô sự.
- 2 Sam19 31 Bát-xi-lai ở Ga-la-át cũng từ Rô-ghê-lim xuống, và qua sông Giô-đanh với vua đặng đưa vua đến bên kia sông.
- 2 Sam19 32 Người đã già quá, được tám mươi tuổi, có cung cấp lương thực cho vua trọn lúc vua ở tại Ma-ha-na-im; vì người có nhiều của cải lắm.
- 2 Sam19 33 Vua nói với Bát-xi-tai rằng: Hãy qua sông Giô-đanh với ta, ta sẽ bao bọc cho người ở nhà ta tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Sam19 34 Nhưng Bát-xi-lai thưa cùng vua rằng: Bây giờ tôi còn bao lâu ngày nữa, mà lại cùng vua đi lên Giê-ru-sa-lem?
- 2 Sam19 35 Ngày nay tôi được tám mươi tuổi, há còn có thể phân biệt điều tốt và điều xấu ư? Kê tôi tớ vua cũng chẳng ném được mùi của vật mình ăn và uống. Há lại có thể vui nghe người nam nữ ca xướng sao? Kê tôi tớ vua sẽ làm bận vua chúa tôi mà làm chi?
- 2 Sam19 36 Kê tôi tớ vua sẽ cùng vua đi tới một chút ở bên kia sông Giô-đanh. Có sau vua muốn thưởng cho tôi cách dượng ấy?
- 2 Sam19 37 Xin cho phép tôi trở về, hầu cho tôi chết trong thành tôi, gần bên mộ của cha mẹ tôi. Nhưng này là Kim-ham, kẻ tôi tớ vua; nó sẽ đi qua sông Giô-đanh với vua chúa tôi, rồi vua phải đãi nó tùy ý vua lấy làm tốt.
- 2 Sam19 38 Vua tiếp rằng: Kim-ham sẽ theo ta, ta sẽ làm cho nó mọi điều người muốn; hễ người xin ta điều gì, thì ta sẽ nhậm cho.
- 2 Sam19 39 Vậy, cả dân sự đều qua sông Giô-đanh, chính mình vua cũng đi nữa. Đoạn vua hôn và chúc phước cho Bát-xi-lai; rồi Bát-xi-lai trở về xứ sở mình.
- 2 Sam19 40 Từ đó, vua đi qua Ghinh-ganh, có Kim-ham, cả dân Giu-đa, và hơn phân nửa dân Y-sơ-ra-ên đều theo.
- 2 Sam19 41 Bây giờ, hết thầy người Y-sơ-ra-ên đến cùng vua, mà hỏi rằng: Có sao anh em chúng tôi là người Giu-đa, có lén đem vua, đi đưa sang sông Giô-đanh luôn với người nhà và hết thầy kẻ theo vua?
- 2 Sam19 42 Người Giu-đa đáp lại cùng người Y-sơ-ra-ên rằng: Ấy vì vua là đồng tộc cùng chúng ta. Và lại, có sao anh em giận? Chúng ta có ăn nhờ gì của vua chẳng? Chúng ta há có lãnh một của gì nơi vua sao?
- 2 Sam19 43 Nhưng người Y-sơ-ra-ên đáp cùng người Giu-đa rằng: Chúng ta có mười phần nơi vua, lại Đa-vít thuộc về chúng ta hơn là các người; vậy, có sao các người không đem xỉa đến chúng ta? Há chẳng phải chúng ta nói trước đem vua về sao? Những lời nói của người Giu-đa lại còn nặng hơn lời nói của người Y-sơ-ra-ên.
- 2 Sam20 1 Tại đó có một người gian tà tên là Sê-ba, con trai của Biéc-ri, người Bên-gia-min; người thổi kèn lên và nói rằng: Chúng ta chẳng có phần nào cùng Đa-vít, cũng chẳng can thiệp gì nơi con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên, mỗi người hãy trở về trại mình!
- 2 Sam20 2 Hết thầy dân Y-sơ-ra-ên bèn phân rẽ Đa-vít, theo Sê-ba, con trai

Biéc-ri; nhưng người Giu-đa vẫn trung tín cùng vua mình, theo người từ Giô-đanh cho đến Giê-ru-sa-lem.

2 Sam20 3 Khi Đa-vít trở về cung mình tại Giê-ru-sa-lem rồi, thì bắt mười người cung phi vua đã để cho coi giữ đèn, mà cầm trong một nhà riêng, cấp lương thực cho chúng nó dùng; nhưng không đi đến cùng chúng nó; chúng nó bị giam cầm, ở góa cho đến ngày chết.

2 Sam20 4 Kế đó, vua nói cùng A-ma-sa rằng: Trong ba ngày đây, hãy nhóm hiệp cho ta những người Giu-đa; và chính người cũng phải có mặt đây.

2 Sam20 5 Vậy, A-ma-sa đi dựng nhóm hiệp người Giu-đa; nhưng người chậm trễ đã quá hạn đã định.

2 Sam20 6 Đa-vít bèn nói với A-bi-sai rằng: Bây giờ, Sê-ba, con trai Biéc-ri, sẽ làm hại chúng ta hơn Áp-sa-lôm. Vậy, người hãy đem các chiến sĩ của chúa người, đuổi theo Sê-la, kéo nó choán lấy thành nào kiên cố, và thoát khỏi chúng ta chẳng?

2 Sam20 7 Bảy giờ, đạo binh Giô-áp, người Kê-rê-thít và người Phê-rê-thít với các kẻ đồng sĩ hơn hết, đều đi theo A-bi-sai. Họ đi ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, đuổi theo Sê-ba con trai Biéc-ri.

2 Sam20 8 Khi chúng đến gần báo ơn hòn đá lớn của Ga-ba-ôn, thì thấy A-ma-sa đi đến. Giô-áp mặc áo lính, ở ngoài có dây đeo gươm mình, thông ở nơi hông và đút trong vỏ. Khi người xớm tới, gươm bèn tuột ra.

2 Sam20 9 Giô-áp nói với A-ma-sa rằng: Hỡi anh, anh mạnh chẳng? Rồi người lấy bàn tay hữu nắm râu A-ma-sa dựng hôn người.

2 Sam20 10 A-ma-sa không coi chừng cây gươm ở nơi tay kia của Giô-áp. Giô-áp đâm một mũi trong bụng, ruột A-ma-sa đổ ra xuống đất, người chết, không phải đâm lại lần thứ nhì. Đoạn, Giô-áp và A-bi-sai, em người lại đuổi theo Sê-ba, con trai Biéc-ri.

2 Sam20 11 Một đứa trẻ trong bọn đầy tớ của Giô-áp đứng gần A-ma-sa mà nói rằng: Ai thương Giô-áp và thuộc về Đa-vít hãy theo Giô-áp.

2 Sam20 12 Song A-ma-sa đẫm trong máu ở giữa đường; khi đứa trẻ thấy hết thầy dân chúng đều dừng lại gần thầy A-ma-sa, thì xít thầy người khỏi đường, đem đi trong một cánh đồng, đắp một cái áo choàng trên nó.

2 Sam20 13 Khi thầy đã cất khỏi đường cái rồi, thì hết thầy dân chúng đều đi qua theo Giô-áp dựng đuổi theo Sê-ba, con trai Biéc-ri.

2 Sam20 14 Giô-áp đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, cho đến A-bên-Bết-ma-ca, và hết thầy những đồng sĩ đều nhóm hiệp lại và đi theo đạo quân người.

2 Sam20 15 Vậy, họ đến vây phủ Sê-ba trong A-bên-Bết-ma-ca, đắp lên một cái lũy cao hơn đồn thành, và cả đạo quân Giô-áp đào tường thành dựng làm cho nó ngã xuống.

2 Sam20 16 Bảy giờ, có một người nữ khôn ngoan ở trên đầu đồn thành la lên cùng chúng rằng: Các người hãy nghe, hãy nghe! Xin hãy nói cùng Giô-áp lại gần đây, tôi muốn nói chuyện cùng người.

2 Sam20 17 Khi Giô-áp đã lại gần, người nữ hỏi rằng: Ông có phải Giô-áp chẳng? người đáp: Phải, ta. Nàng tiếp: Hãy nghe lời con đòi ông. Người đáp: Ta nghe.

2 Sam20 18 Nàng bèn nói như lời này: Thuở xưa người ta có thói quen nói rằng: hãy đi hỏi ý dân A-bên; rồi mới nên việc như thế.

2 Sam20 19 Trong Y-sơ-ra-ên, thành chúng tôi là thành hòa bình và trung hậu hơn hết, mà ông lại muốn diệt một thành, là chánh đô của Y-sơ-ra-ên sao? Nhân

sao ông muốn phá hủy cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va?

2 Sam20 20 Giô-áp đáp rằng: Không, không phải vậy đâu! Ta quyết hẳn không muốn diệt, không muốn phá hủy!

2 Sam20 21 Đó chẳng phải là ý ta. Nhưng có một người ở núi Ép-ra-im tên là Sê-la, con trai của Biéc-ri, đã phản nghịch cùng vua, tức là Đa-vít. Hãy nộp một mình hắn thôi, thì ta sẽ dan ra khỏi thành. Người nữ nói cùng Giô-áp rằng: Người ta sẽ ném đầu hắn qua tường cho ông.

2 Sam20 22 Vậy, người nữ ấy đến trước mặt cả dân chúng, và nói cho nghe lời ý luận khôn ngoan của nàng. Chúng chém đầu Sê-ba, con trai Biéc-ri, rồi ném cho Giô-áp. Giô-áp bèn thổi kèn lên; đạo quân dan ra khỏi thành và tản đi; ai nấy đều trở về nhà mình, còn Giô-áp trở về Giê-ru-sa-lem, gần bên vua.

2 Sam20 23 Giô-áp tổng lãnh cả đạo binh của Y-sơ-ra-ên; Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm đầu trưởng các người Kê-rê-thít và Phê-rê-thít;

2 Sam20 24 A-đô-ram được bầu cử coi về thuế khóa; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm thủ bộ;

2 Sam20 25 Sê-gia làm thơ ký; Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.

2 Sam20 26 Còn Y-ra, người Giai-rơ, làm tế tướng thân mật của Đa-vít.

2 Sam21 1 Về đời Đa-vít, có một ách cơ cần trong ba năm liên tiếp. Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp cùng người rằng: Sự này xảy đến vì có Sau-lơ và nhà đồ huyết của người, bởi vì người có giết dân Ga-ba-ôn.

2 Sam21 2 Vua bèn truyền gọi dân Ga-ba-ôn, và nói chuyện với họ. Người Ga-ba-ôn chẳng thuộc về dân sự Y-sơ-ra-ên, nhưng họ là kẻ sống sót của dân A-mô-rít; dân Y-sơ-ra-ên có thể hứa tha thứ họ. Dầu vậy, Sau-lơ vì lòng sốt sắng về dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, đã tìm cách trừ diệt họ.

2 Sam21 3 Ấy vậy, Đa-vít hỏi dân Ga-ba-ôn rằng: Ta phải làm sao cho các người, lấy vật gì mà chuộc tội, hầu cho các người chúc phước cho cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va?

2 Sam21 4 Dân Ga-ba-ôn tâu cùng vua rằng: Chúng tôi đối cùng Sau-lơ và nhà người chẳng đòi bạc hay vàng, chúng tôi cũng chẳng có phép giết người nào trong Y-sơ-ra-ên. Đa-vít tiếp: Vậy các người muốn ta làm gì cho các người?

2 Sam21 5 Họ đáp cùng vua rằng: Người ấy có diệt trừ chúng tôi; người có toan mưu làm cho chúng tôi biết mất khỏi cả địa phận Y-sơ-ra-ên.

2 Sam21 6 Thế thì, hãy phó cho chúng tôi bảy người trong những con trai người; chúng tôi sẽ treo chúng nó trước mặt Đức Giê-hô-va ở Ghi-bê-a, thành của Sau-lơ là người được Đức Giê-hô-va chọn. Vua đáp: Ta sẽ phó chúng nó cho.

2 Sam21 7 Đa-vít dong thứ Mê-phi-bô-sét, con trai của Giô-na-than, cháu của Sau-lơ, vì có lời thề Đa-vít và Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, đã lập với nhau trước một Đức Giê-hô-va.

2 Sam21 8 Nhưng vua bắt Át-mô-ni và Mê-phi-bô-sét, hai con trai của Rít-ba, con gái của Ai-gia, đã sanh cho Sau-lơ, và năm con trai của Mi-canh, con gái Sau-lơ đã sanh cho Át-ri-ên, con trai của Bát-xi-lai ở Mê-hô-la,

2 Sam21 9 mà giao cho dân Ga-ba-ôn; chúng treo họ lên trên núi tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Bảy người ấy đều bị chết chung với nhau, người ta giết họ nhằm mấy ngày đầu mùa gặt lúa mạch.

2 Sam21 10 Rít-ba, con gái Ai-gia, bèn lấy một cái bao trải trên hòn đá dùng làm giường mình. Rồi từ đầu mùa gặt cho đến khi có mưa từ trên trời sa xuống trên thân chúng nó, ban ngày nàng cản không cho chim trời đậu ở trên thân, và ban đêm cản không cho thú đồng đến gần.

- 2 Sam21 11 Có người học lại cho Đa-vít sự Rít-ba, con gái Ai-gia, hầu của Sau-lơ đã làm.
- 2 Sam21 12 Vua bèn đi đến dân sự Gia-be trong xứ Ga-la-át, lấy hài cốt của Sau-lơ và của Giô-na-than, con trai Sau-lơ, mà dân ấy lấy trộm khỏi Bết-san, là nơi dân Phi-li-tin treo họ lên trong ngày chúng nó đánh bại Sau-lơ tại Ghinh-bô-a.
- 2 Sam21 13 Vậy, từ Gia-be, vua đem lại hài cốt của Sau-lơ và của Giô-na-than, con trai người, người ta cũng lấy hài cốt của những người đã bị treo,
- 2 Sam21 14 chôn nó với hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, trong mộ của Kích cha của Sau-lơ, ở Xê-la, tại địa phận Bên-gia-min. Người ta làm mọi điều y như vua đã dặn biểu. Về sau Đức Chúa Trời mới đoái thương đến xứ.
- 2 Sam21 15 Dân Y-sơ-ra-ên lại còn tranh chiến khác với dân Phi-li-tin. Đa-vít và các tôi tớ người kéo xuống, giáp chiến với dân Phi-li-tin. Đa-vít biết trong người mình mỗi một lăm.
- 2 Sam21 16 Bảy giờ, Ít-bi-Bê-nốp, con cháu của Ra-pha có một cây lao nặng ba trăm siéc-lơ đồng và đeo gươm mới, toan đánh giết Đa-vít.
- 2 Sam21 17 Nhưng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, đến tiếp cứu vua, đánh người Phi-li-tin ấy, và giết đi. Từ đó các thủ hạ của Đa-vít nài xin người rằng: Vua chớ ra trận cùng chúng tôi nữa, e ngọn đuốc Y-sơ-ra-ên phải tắt chẵn.
- 2 Sam21 18 Sau sự đó, lại có một trận khác cùng dân Phi-li-tin tại Góp. Ở đó, Si-bê-cai, người Hu-sa, giết Sáp, là con cháu của Ra-pha.
- 2 Sam21 19 Tại Góp lại còn có một trận với dân Phi-li-tin nữa. Ên-cha-nan, con trai Gia-a-rê-Ô-rê-ghim, ở Bết-lê-hem, đánh giết Gô-li-át ở Gát; người có một cây lao, cán như ống trúc của thợ dệt.
- 2 Sam21 20 Cũng xảy ra một trận tại Gát, là nơi có một người cao lớn thuộc về dòng Ra-pha; người có sáu ngọn nơi hai bàn tay và sáu ngọn nơi hai bàn chơn, cộng là hai mươi bốn ngón.
- 2 Sam21 21 Người này sĩ nhục Y-sơ-ra-ên; nhưng Giô-na-than, con trai Si-mê-a, cháu Đa-vít, giết hẳn đi.
- 2 Sam21 22 Bốn người Phi-li-tin này đã sanh tại Gát, về dòng dõi Ra-pha, đều bị giết bởi tay Đa-vít và bởi tay các đầy tớ người.
- 2 Sam22 1 Khi Đức Giê-hô-va đã giải cứu Đa-vít khỏi tay các thù nghịch và khỏi tay Sau-lơ, thì người hát các lời này mà ngợi khen Đức Giê-hô-va,
- 2 Sam22 2 rằng: Đức Giê-hô-va là hòn đá và đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi.
- 2 Sam22 3 Đức Chúa Trời tôi là hòn đá tôi, nơi tôi sẽ nương náu mình, Là thuẫn đỡ tôi, sừng chũng cứu tôi, Ngọn tháp cao và nơi nương dựa của tôi; Hỡi Đấng che chở tôi! Ấy Ngài giải cứu tôi khỏi sự hung bạo.
- 2 Sam22 4 Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, là Đấng đáng khen ngợi; Thì tôi sẽ được giải cứu khỏi các thù nghịch tôi.
- 2 Sam22 5 Các lượng sóng của tử vong đã phủ bao tôi, Lụt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi;
- 2 Sam22 6 Những dây của địa ngục đã vắn tôi, Lưới sự chết có hãm bắt tôi.
- 2 Sam22 7 Trong cơn hoạn nạn tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu la cùng Đức Chúa Trời tôi. Ở nơi đền Ngài nghe tiếng tôi, Tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài.
- 2 Sam22 8 Bảy giờ, đất động và rung, Nền các tầng trời cũng lay chuyển, Nó rung động, vì Ngài nổi giận.
- 2 Sam22 9 Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, Và từ miệng Ngài phát ra ngọn lửa hực. Ngài khiến than hồng đỏ phun ra,

Kinh Thánh

- 2 Sam22 10 Làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống, Dưới chơn Ngài có vùng đen kịt.
- 2 Sam22 11 Ngài cỡi một chê-ru-bin và bay; Ngài hiện ra trên cánh của gió.
- 2 Sam22 12 Ngài bủa ra sự tối tăm, những vùng nước, những mây đen mịt, Chung quanh mình như một cái trại.
- 2 Sam22 13 Từ sự rục rở ở trước mặt Ngài, Những than hực chiếu sáng ra.
- 2 Sam22 14 Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đấng Chí cao làm cho tiếng Ngài vang rân.
- 2 Sam22 15 Ngài bắn tên, làm cho quân thù tôi tản lạc, Phát chớp nhoáng, khiến chúng nó lạc đường.
- 2 Sam22 16 Bởi lời hăm he của Đức Giê-hô-va, Bởi gió xẹt ra khỏi lỗ mũi Ngài, Đáy biển bèn lộ ra, Nền thế gian bị bày tỏ.
- 2 Sam22 17 Từ trên cao, Ngài giơ tay nắm tôi, Rút tôi ra khỏi nước sâu.
- 2 Sam22 18 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch cường bạo, Khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi.
- 2 Sam22 19 Trong ngày hoạn nạn chúng nó đến xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi.
- 2 Sam22 20 Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, Giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi.
- 2 Sam22 21 Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, Báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi.
- 2 Sam22 22 Vì tôi có giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va, Không làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi.
- 2 Sam22 23 Vì các mạng lệnh của Ngài đều ở trước mặt tôi, Tôi chẳng lia xa các luật lệ Ngài.
- 2 Sam22 24 Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, Và giữ lấy mình khỏi gian ác.
- 2 Sam22 25 Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, Thưởng tôi theo sự tinh sạch tôi trước mặt Ngài.
- 2 Sam22 26 Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại.
- 2 Sam22 27 Đối cùng kẻ tinh sạch, Chúa sẽ tỏ mình tinh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhất nhiệm lại.
- 2 Sam22 28 Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng mắt Chúa coi chừng kẻ kiêu căng đặng làm chúng nó bị hạ xuống.
- 2 Sam22 29 Đức Giê-hô-va ôi! thật Ngài làm ngọn đèn tôi, Và Đức Giê-hô-va sẽ chiếu sáng sự tối tăm tôi.
- 2 Sam22 30 Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi vượt khỏi tường thành.
- 2 Sam22 31 Còn Đức Chúa Trời, các đường của Ngài vốn là trọn vẹn, Lời của Đức Giê-hô-va là tinh tường. Ngài là cái thuẫn cho mọi người nương náu mình nơi Ngài.
- 2 Sam22 32 Vậy, trù ra Đức Giê-hô-va ai là Đức Chúa Trời? Ai là hòn đá lớn, nếu không phải là Đức Chúa Trời chúng ta?
- 2 Sam22 33 Đức Chúa Trời là đồn lũy vững chắc của tôi, Ngài dắt người trọn vẹn vào đường chánh đáng.
- 2 Sam22 34 Ngài làm cho chơn tôi lẹ như chơn nai cái, Và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi.
- 2 Sam22 35 Ngài tập tay tôi chiến trận, Đến đổi cánh tay tôi gương nổi cung đồng.

Kinh Thánh

- 2 Sam22 36 Chúa đã ban sự chững cứu cho tôi làm cái khiên, Và sự hiền từ Chúa đã làm cho tôi nên sang trọng.
- 2 Sam22 37 Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, Và chơn tôi không xiêu tó.
- 2 Sam22 38 Tôi đuổi theo kẻ thù nghịch tôi, và hủy diệt nó, Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó.
- 2 Sam22 39 Tôi trừ tiết, đâm lũng chúng nó, không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chơn tôi.
- 2 Sam22 40 Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức mạnh để chiến trận, Và khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi.
- 2 Sam22 41 Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi, Hầu cho tôi diệt những kẻ ghét tôi.
- 2 Sam22 42 Chúng nó trông ngóng, nhưng chẳng ai cứu cho; Chúng nó kêu cùng Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại.
- 2 Sam22 43 Bảy giờ tôi đập giập chúng nó khác nào bụi dưới đất; Chà nát, giày đạp chúng nó giống như bùn ngoài đường.
- 2 Sam22 44 Chúa đã giải cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự tôi, Gìn giữ tôi để làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sự phục sự tôi.
- 2 Sam22 45 Các người ngoại quốc sẽ phục dưới tôi; Vừa nghe nói về tôi, chúng nó đều vâng theo tôi.
- 2 Sam22 46 Các người ngoại quốc sẽ tàn mọt, Đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run sợ.
- 2 Sam22 47 Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá lớn tôi! Nguyện Đức Chúa Trời, là hòn đá của sự chững cứu tôi, được tôn cao!
- 2 Sam22 48 Từ là Đức Chúa Trời báo thù cho tôi, Khiến các dân tộc qui phục tôi.
- 2 Sam22 49 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi, Và cứu tôi khỏi người hung bạo.
- 2 Sam22 50 Vì vậy, Đức Giê-hô-va ôi! Tôi sẽ khen ngợi Ngài tại giữa các dân, Và ca tụng danh của Ngài.
- 2 Sam22 51 Đức Giê-hô-va ban cho vua của Ngài sự giải cứu lớn lao, Và làm ơn cho đáng chịu xúc dầu của Ngài, Tức là cho Đa-vít và cho dòng dõi người, đến đời đời.
- 2 Sam23 1 Đây là lời sau hết của Đa-vít. Đây là lời của Đa-vít, con trai Y-sai, Tức lời của người đã được nâng lên cao thay, Đáng chịu xúc dầu của Đức Chúa Trời Gia-cốp, Và làm kẻ hát êm dịu của Y-sơ-ra-ên.
- 2 Sam23 2 Thần của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng ta mà phán, Và lời của Ngài ở nơi lưỡi miệng ta.
- 2 Sam23 3 Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán, Hòn Đá lớn của Y-sơ-ra-ên đã phán cùng ta rằng: Người nào cai trị loài người cách công bình, Cách kính sợ Đức Chúa Trời,
- 2 Sam23 4 Thì sẽ giống như sự chói lòa buổi sáng, khi mặt trời mọc, Khác nào một buổi sớm mai chẳng có mây; Các ánh sáng nó làm cho cây cỏ bởi đất nảy ra sau khi mưa.
- 2 Sam23 5 Nhà ta dầu chẳng phải như vậy trước mặt Đức Chúa Trời, Song Ngài đã lập với ta một giao ước đời đời, Vững bền trong mọi sự và chắc chắn. Vì đó là cả sự cứu rỗi và cả sự ước ao ta, Dầu Ngài không làm cho điều đó nảy nở ra.
- 2 Sam23 6 Trái lại, hết thảy kẻ hung ác đều giống như gai chông mà người ta liệng ra xa, Không thể lấy bằng tay được;

- 2 Sam23 7 Người ta phải dùng đồ bằng sắt hay là cán cây lao đặng nắm nó. Rồi chính tại chỗ, nó bị thiêu trong lửa.
- 2 Sam23 8 Đây là tên các người mạnh bạo đã giúp việc cho Đa-vít: Giô-sép-Ba-sê-bết, người Tách-kê-môn, làm đầu lính thị vệ của vua. Ấy là người quơ giáo mình cựa lại tám trăm người, và giết đi trong một lúc gập.
- 2 Sam23 9 Sau người ấy, có Ê-lê-a-sa, con trai Đô-đô, cháu của A-cô-hi, là một trong ba người mạnh bạo đã cùng Đa-vít thách dân Phi-li-tin hiệp lại đặng chiến trận.
- 2 Sam23 10 Khi dân Y-sơ-ra-ên rút đi, thì Ê-lê-a-sa chỗi dậy, đánh dân Phi-li-tin cho đến khi tay người tê cứng lại nơi gươm người. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được thắng trận cả thể; chúng chỉ theo sau Ê-lê-a-sa đặng cướp bóc kẻ thù nghịch đó thôi.
- 2 Sam23 11 Sau người ấy có Sa-ma, con trai A-ghe, người Ha-ra. Dân Phi-li-tin đã hiệp lại thành đoàn lũ; ở đó có một đồng gieo đầy đậu, và dân sự đều chạy trốn khỏi trước mặt dân Phi-li-tin.
- 2 Sam23 12 Nhưng Sa-ma đứng ở giữa ruộng, binh vực nó, và đánh dân Phi-li-tin. Như vậy, Đức Giê-hô-va khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được thắng trận cả thể.
- 2 Sam23 13 Trong vòng ba mươi quan tướng, có ba người đi xuống nhằm lúc mùa gặt và đến cùng Đa-vít tại hang đá A-đu-lam, trong khi một cơ quân Phi-li-tin đóng trại tại trũng Rê-pha-im.
- 2 Sam23 14 Bảy giờ Đa-vít ở trong đồn, và ở tại Bết-lê-hem có một đạo binh hờ của dân Phi-li-tin.
- 2 Sam23 15 Đa-vít ao ước rằng: Chớ chi ta được uống nước bởi giếng ở bên cửa thành Bết-lê-hem!
- 2 Sam23 16 Bảy giờ, có ba người quan tướng đầy lòng gan dạ, xông ngang qua trại quân Phi-li-tin, múc nước giếng ở bên cửa thành Bết-lê-hem, rồi đem về dâng cho Đa-vít; nhưng người từ chối không uống, bèn rảy nước đó ra làm lễ dâng cho Đức Giê-hô-va,
- 2 Sam23 17 mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi hản không uống đâu. Nước này khác nào huyết của ba người này, liều mạng sống mình đặng đi đến nơi kia. Vậy người không chịu uống. Đó là sự của ba người tướng mạnh bạo ấy đã làm.
- 2 Sam23 18 A-bi-sai, em Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, làm tướng của ba người dũng sĩ; người dùng cây giáo mình đánh chết ba trăm người, và có danh tiếng trong ba người dũng sĩ ấy.
- 2 Sam23 19 Trong cả ba, A-bi-sai có danh hơn hết, và người làm đầu họ. Dầu vậy, người không bằng ba người kia.
- 2 Sam23 20 Lại có Bê-na-gia ở Cáp-sê-ên, con trai của Giê-hô-gia-đa, là một người mạnh bạo, nổi tiếng vì các công lớn của mình. Người đã giết hai người Mô-áp mạnh bạo hơn hết. Trong một ngày tuyết kia, ấy cũng người này đi xuống một cái hầm chứa nước, có con sư tử, và giết nó đi.
- 2 Sam23 21 Lại người cũng đánh giết một người Ê-díp-tô, có bộ tướng đáng sợ hãi. Người Ê-díp-tô cầm nơi tay một cây giáo; còn Bê-na-gia cầm cây gậy xuống đón người. Người rút cây giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, rồi dùng một cây giáo ấy mà giết hẩn đi.
- 2 Sam23 22 Đó là công việc Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, đã làm; người được nổi tiếng trong ba người tướng gan dạ kia. Trong bọn ba mươi người, Bê-na-gia có danh tiếng hơn;
- 2 Sam23 23 song không bằng ba người trước. Đa-vít nhận người vào trong

bàn mặt nghị mình.

- 2 Sam23 24 A-sa-ên, em Giô-áp, là một người thuộc trong ba mươi người đồng sĩ kia; cũng có Ê-an-ca-nan, con trai của Đô-đô, ở Bết-lê-hem;
- 2 Sam23 25 lại có Sa-ma ở Ha-rôt, Ê-li-ca ở Ha-rôt;
- 2 Sam23 26 Hê-lét ở Phê-lét; Y-sa, con trai của Y-kê ở Tê-cô;
- 2 Sam23 27 A-bi-ê-xe ở A-na-tốt; Mê-bô-nai ở Hu-sa;
- 2 Sam23 28 Sanh-môn ở A-hô-a; Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha;
- 2 Sam23 29 Hê-lép, con trai của Ba-a-na ở Nê-to-pha; Y-tai, con trai của Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của dân Bên-gia-min;
- 2 Sam23 30 Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn; Hi-đai ở Na-ha-lê-Gia-ách;
- 2 Sam23 31 A-bi-Anh-bôn ở A-ra-ba; Ách-ma-vét ở Bạt cum;
- 2 Sam23 32 Ê-li-a-ba ở Sa-bôn; các con trai của Gia-sen, Giô-na-than;
- 2 Sam23 33 Sa-ma ở Ha-ra; A-ki-am, con trai của Sa-ra, người A-ra-rít;
- 2 Sam23 34 Ê-li-phê-lét, con trai của A-cạt-bai, con trai của một người Ma-ca-thít; Ê-li-am, con trai của A-hi-tô-phe ở Ghi-lô;
- 2 Sam23 35 Hết-rai ở Cạt-mên; Pha-rai ở A-ráp;
- 2 Sam23 36 Di-ganh, con trai của Na-than, ở Xô-ba; Ba-ni ở Ga-đi;
- 2 Sam23 37 Xê-léc, người Am-môn, Na-ha-rai ở Bê-ê-rôt, là kẻ vác binh khí cho Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia;
- 2 Sam23 38 Y-ra ở Giê-the; Ga-rép ở Giê-the;
- 2 Sam23 39 U-ri người Hê-tít; cộng là ba mươi bảy người.
- 2 Sam24 1 Con thanh nộ của Đức Giê-hô-va lại nổi phùng cùng dân Y-sơ-ra-ên. Ngài giục lòng Đa-vít nghịch cùng chúng mà rằng: Hãy đi tu bộ dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa.
- 2 Sam24 2 Vua bèn nói với Giô-áp, là quan tổng binh ở gần người, mà rằng: Hãy đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê -e-Sê-ba, tu bộ dân sự, để cho ta biết số dân Y-sơ-ra-ên là bao nhiêu.
- 2 Sam24 3 Giô-áp đáp cùng vua rằng: Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua làm cho dân sự vua ngày nay được còn thêm gấp bằng trăm, và nguyện mắt vua chúa tôi thấy sự gia thêm ấy! Nhưng có sao vua chúa tôi vui lòng về một việc như vậy?
- 2 Sam24 4 Dầu vậy mặc lòng, lời của vua mạnh hơn sự chống trả của Giô-áp và các quan tướng. Vậy, Giô-áp và các quan tướng ở trước mặt vua, đều đi ra đặng tu bộ dân Y-sơ-ra-ên.
- 2 Sam24 5 Sau khi qua sông Giô-đanh rồi, chúng hạ trại tại A-rô -e, về phía hữu thành ở giữa trũng Gát; rồi hạ trại tại Gia-ê-xe.
- 2 Sam24 6 Từ đó họ đi vào trong xứ Ga-la-át, về hướng xứ thấp của Hốt-si. Kế đó, họ đến Đan-Gia-an và miền chung quanh Si-đôn.
- 2 Sam24 7 Họ cũng đi đến thành lũy xứ Ty-rơ, vào các thành dân Hê-vít và dân Ca-na-an, rồi họ giáp đến Bê -e-Sê-ba tại miền nam Giu-đa.
- 2 Sam24 8 Như vậy, họ đi khắp xứ và trở về Giê-ru-sa-lem trong chín thành và hai mươi ngày.
- 2 Sam24 9 Giô-áp bèn trao cho vua cái sổ trọn sự tu bộ dân sự: trong Y-sơ-ra-ên có tám trăm ngàn người lính chiến, có tài cầm gươm được, và trong Giu-đa năm trăm ngàn người.
- 2 Sam24 10 Sau khi tu bộ dân sự rồi, Đa-vít bị lương tâm cắn rứt, bèn cầu Đức Giê-hô-va rằng: Tôi đã làm như vậy, thật là đã phạm tội rất nặng. Vậy, bây giờ Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy cất tội lỗi của kẻ tôi tớ Ngài đã phạm; vì tôi có làm cách

ngu đại quá.

2 Sam24 11 Sáng ngày mai, khi Đa-vít dậy, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Gát, là người tiên kiến của Đa-vít, rằng:

2 Sam24 12 Hãy đi nói với Đa-vít: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta có ba điều định cho ngươi; trong ba điều đó, hãy chọn một, rồi ta sẽ lấy nó mà phạt ngươi.

2 Sam24 13 Gát đi đến cùng Đa-vít, thật các lời đó cho ngươi, mà rằng: Vua muốn chọn điều nào? hãy bảy năm đói kém trong nước vua, hoặc trong ba tháng vua phải chạy trốn khỏi trước mặt kẻ thù nghịch đuổi theo vua, hoặc ba ngày dịch hạch trong nước vua? Bây giờ, hãy suy nghĩ và xem điều tôi phải thưa lại cùng Đấng đã sai tôi.

2 Sam24 14 Đa-vít bèn đáp cùng Gát rằng: Sự khốn khổ tôi lớn thay! Thế thì, nguyện tôi sa vào tay của Đức Giê-hô-va, vì những sự thương xót của Ngài là lớn lắm; nhưng chớ cho tôi sa vào tay của loài người ta.

2 Sam24 15 Vậy, Đức Giê-hô-va khiến dịch hạch phá hại trong dân Y-sơ-ra-ên, từ buổi sớm mai cho đến thì giờ Ngài đã nhứt định. Trong dân sự, từ Đan đến Bê -e-Sê-ba, chết bảy vạn người.

2 Sam24 16 Thiên sứ giơ tay ra trên Giê-ru-sa-lem đặng hại nó; song Đức Giê-hô-va hối hận về tai họa ấy, bèn phán cùng thiên sứ hành hại dân sự rằng: Thôi! bây giờ hãy rút tay ngươi lại. Bây giờ, thiên sứ của Đức Giê-hô-va ở gần sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu-sít.

2 Sam24 17 Đa-vít thấy thiên sứ hành hại dân sự, bèn thưa với Đức Giê-hô-va như vậy: Ấy chính tôi đã phạm tội, tôi là kẻ có tội; còn các con chiên kia có làm chi? Nguyện tay Chúa chỉ hành hại tôi và nhà cha tôi.

2 Sam24 18 Ngày đó, Gát đến tìm Đa-vít, và nói rằng: Hãy đi lên, lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại nơi sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu-sít.

2 Sam24 19 Vậy, Đa-vít theo lời của Gát, đi lên y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người.

2 Sam24 20 A-rau-na ngược mắt lên, thấy vua và các tôi tớ người đi tới trước mặt mình, liền đi ra và sấp mình xuống đất trước mặt vua.

2 Sam24 21 Đoạn, A-rau-na nói: Có chi vua chúa tôi đến nhà kẻ tôi tớ vua?

Đa-vít đáp: Ấy đặng mua sân đập lúa ngươi, và xây tại đó một cái bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, để ngừng tai họa hành hại dân sự.

2 Sam24 22 A-rau-na tâu với Đa-vít rằng: Xin vua chúa tôi hãy dâng làm của lễ điều gì vua lấy làm tốt lành: Này những bò dùng làm của lễ thiêu; cộ và ách bò dùng làm củi để đốt của tế lễ.

2 Sam24 23 Ôi vua! mọi điều đó A-rau-na xin dâng cho vua. A-rau-na tiếp: Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua tiếp nhận vua!

2 Sam24 24 Vua đáp cùng A-rau-na rằng: không không được; ta muốn mua hết của ngươi, cứ theo giá bạc. Ta không muốn dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta những của lễ thiêu không đáng giá chi. Vậy, Đa-vít mua sân đập lúa và bò giá năm mươi siếc lờ bạc.

2 Sam24 25 Người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân. Thế thì, Đức Giê-hô-va động lòng thương Y-sơ-ra-ên, và tai họa trong xứ bèn ngừng lại.

1 Kings

- 1 Kgs 1 1 Vua Đa-vít đã già; tuổi cao; và mặc dầu người ta đắp áo cho người, cũng không thể ấm được.
- 1 Kgs 1 2 Các tôi tớ người nói với người rằng: Xin tìm cho vua chúa tôi một gái trẻ đồng trinh, để hầu hạ vua và săn sóc vua. Nàng sẽ nằm trong lòng vua, thì vua chúa tôi có thể ấm được.
- 1 Kgs 1 3 Vậy người ta tìm trong khắp địa phận Y-sơ-ra-ên một người gái trẻ đẹp, và gặp được A-bi-sác, người Su-nem, dẫn nàng đến cùng vua.
- 1 Kgs 1 4 Người gái trẻ này rất là lịch sự. Nàng săn sóc và hầu hạ vua; nhưng vua không thân cận nàng.
- 1 Kgs 1 5 Và, A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, tự tôn mà rằng: Ta sẽ làm vua. Người sắm xe và quân kỵ, cùng năm mươi người chạy trước mặt mình.
- 1 Kgs 1 6 Cha người chẳng hề phiền lòng người mà hỏi rằng: Có sao mà làm như vậy? Và lại, A-đô-ni-gia rất đẹp, sanh ra kế sau Áp-sa-lôm.
- 1 Kgs 1 7 Người bàn tính với Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia và với thầy tế lễ A-bia-tha; hai người theo phe A-đô-ni-gia và giúp đỡ người.
- 1 Kgs 1 8 Nhưng thầy tế lễ Xa-đốc và Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, Na-than, thầy tiên tri, Si-mê -i, Rê -i, và các đồng sĩ của Đa-vít không theo phe A-đô-ni-gia.
- 1 Kgs 1 9 A-đô-ni-gia dâng những chiên, bò, và bò con mập bên hòn đá Xô-hê-lét, ở cạnh giếng Ê-n-Rô-ghe-n; rồi mời anh em mình, là các con trai của vua, và hết thầy những người Giu-đa phục sự vua.
- 1 Kgs 1 10 Nhưng người chẳng mời Na-than, là đáng tiên tri, Bê-na-gia, các đồng sĩ, cùng Sa-lô-môn, em mình.
- 1 Kgs 1 11 Bảy giờ, Na-than nói với Bát-Sê-ba, mẹ của Sa-lô-môn, mà rằng: Bà há chẳng hay rằng A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đã làm vua, mà Đa-vít, chúa ta, chẳng hay biết sao?
- 1 Kgs 1 12 Thế thì, bây giờ, hãy nghe; tôi sẽ cho bà một kế để bà cứu mạng sống mình và mạng sống của Sa-lô-môn.
- 1 Kgs 1 13 Hãy đi ra mắt vua Đa-vít, và tâu rằng: Ôi vua, chúa tôi! chúa há chẳng có thể cùng con đòi của chúa rằng: Con trai người là Sa-lô-môn ắt sẽ trị vì?
- 1 Kgs 1 14 Trong lúc bà tâu với vua như vậy, thì chính tôi cũng sẽ đi vào sau, làm cho quả quyết các lời của bà.
- 1 Kgs 1 15 Vậy, Bát-Sê-ba đi đến cùng vua, tại trong phòng. Vua đã già lắm có A-bi-sác, người Su-nem, hầu hạ người.
- 1 Kgs 1 16 Bát-Sê-ba cúi mình xuống và lạy trước mặt vua. Vua hỏi rằng: Người muốn chi?
- 1 Kgs 1 17 Bà tâu rằng: Chúa tôi ôi! chúa đã nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúa thề cùng con đòi của chúa rằng: Sa-lô-môn con trai người sẽ trị vì kế ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta.
- 1 Kgs 1 18 Ôi vua chúa tôi! nhưng bây giờ, A-đô-ni-gia làm vua, mà chúa chẳng biết chi đến.

- 1 Kgs 1 19 Người lại có giết bò đực, bò tơ mập, và chiên rất nhiều, cũng có mời hết thầy các vương tử với A-bia-tha, thầy tế lễ, và Giô-áp, quan tổng binh; nhưng người không mời Sa-lô-môn, kẻ tôi tớ vua.
- 1 Kgs 1 20 Ôi vua chúa tôi! cả Y-sơ-ra-ên đều xây mắt về vua, đợi vua cho họ biết ai là người kế vua phải ngồi trên ngai của vua, là chúa tôi.
- 1 Kgs 1 21 Chẳng vậy, khi vua chúa tôi an giấc với các tổ phụ, thì tôi và con trai tôi là Sa-lô-môn sẽ bị xử như kẻ có tội.
- 1 Kgs 1 22 Bà đương còn râu với vua, thì tiên tri Na-than đến.
- 1 Kgs 1 23 Người ta đến thưa cùng vua rằng: Nay có tiên tri Na-than. Na-than ra mắt vua, sấp mình xuống trước mặt người mà lạy.
- 1 Kgs 1 24 và nói rằng: Ôi vua chúa tôi! có phải vua đã phán rằng: A-đô-ni-gia sẽ trị vì kế ta và ngồi trên ngai ta, chẳng?
- 1 Kgs 1 25 Thật vậy, ngày nay, người đã đi xuống giết bò, bò tơ mập, và chiên rất nhiều, cùng mời hết thầy các vương tử, quan tướng, và thầy tế lễ A-bia-tha; kìa, họ ăn uống tại trước mặt người, và la lên rằng: A-đô-ni-gia vạn tuế!
- 1 Kgs 1 26 Còn tôi là kẻ tôi tớ vua, thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, và Sa-lô-môn, tôi tớ vua, thì người chẳng có mời.
- 1 Kgs 1 27 Việc này há phải bởi vua chúa tôi mà ra? Và lại vua không cho các tôi tớ vua biết ai là người kế vua, phải ngồi trên ngai của vua chúa tôi.
- 1 Kgs 1 28 Vua Đa-vít đáp rằng: Hãy gọi Bát-Sê-ba cho ta. Bà vào và đứng trước mặt vua.
- 1 Kgs 1 29 Đa-vít bèn thề mà rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã giải cứu mạng sống ta khỏi các hoạn nạn!
- 1 Kgs 1 30 Ta nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng người rằng: Quả hẳn Sa-lô-môn, con trai người, sẽ trị vì kế ta, nó sẽ ngồi trên ngai thề cho ta; thì ngày nay ta sẽ làm hoàn thành điều đó.
- 1 Kgs 1 31 Bát-Sê-ba cúi mặt xuống đất và lạy trước mặt vua, mà râu rằng: Nguyện vua Đa-vít, chúa tôi, vạn tuế!
- 1 Kgs 1 32 Đoạn, vua Đa-vít nói: Hãy gọi cho ta thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa. Mấy người ấy bèn ra mắt vua.
- 1 Kgs 1 33 Rồi vua nói với họ rằng: Hãy đem các dây tơ của chủ các người theo, dỡ Sa-lô-môn, con trai ta, lên cỡi con la của ta, rồi đưa nó đến Ghi-hôn.
- 1 Kgs 1 34 Ở đó, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than phải xúc dầu cho người làm vua Y-sơ-ra-ên. Đoạn, các người hãy thổi kèn lên mà họ rằng:
- 1 Kgs 1 35 Vua Sa-lô-môn vạn tuế! Các người sẽ theo sau người mà ta đã lập làm vua của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.
- 1 Kgs 1 36 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa râu cùng vua rằng: A-men! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua chúa tôi, cũng phán định như vậy.
- 1 Kgs 1 37 Đức Giê-hô-va đã ở cùng vua chúa tôi thế nào, nguyện Ngài cũng ở cùng Sa-lô-môn thế ấy, và khiến ngôi người còn cao trọng hơn ngôi của vua Đa-vít, là chúa tôi!
- 1 Kgs 1 38 Đoạn, thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, những người Kê-rê-thít và Phê-lê-thít, đều đi xuống, dỡ Sa-lô-môn lên cỡi con la của vua Đa-vít rồi đưa người đến Ghi-hôn.
- 1 Kgs 1 39 Thầy tế lễ Xa-đốc lấy cái sừng dầu trong Đền tạm, và xúc cho Sa-lô-môn. Người ta thổi kèn, cả dân sự đều hô lên rằng: Vua Sa-lô-môn vạn tuế!
- 1 Kgs 1 40 Chúng đều theo người đi lên, thổi sáo, và vui mừng khôn xiết, đến nỗi đất rung động bởi tiếng la của họ.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 1 41 A-đô-ni-gia và hết thầy kẻ dự tiệc với mình đều nghe tiếng này khi vừa ăn xong. Lúc Giô-áp nghe tiếng kèn, thì nói: Sao trong thành có tiếng xôn xao ấy?
- 1 Kgs 1 42 Người hãy còn nói, kìa Giô-na-than, con trai thầy tế lễ A-bia-tha, chợt đến. A-đô-ni-gia nói với người rằng: Hãy vào, vì người là một tay đồng sĩ, chắc người đem những tin lành.
- 1 Kgs 1 43 Nhưng Giô-na-than đáp với A-đô-ni-gia rằng: Thật trái hẳn. Vua Đa-vít, chúa chúng ta, đã lập Sa-lô-môn làm vua.
- 1 Kgs 1 44 Vua có sai thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, người Kê-rê-thít cùng người Phê-lê-nít đi theo người, và họ đã đỡ người lên cỡi con la của vua.
- 1 Kgs 1 45 Đoạn, tại Ghi-hôn, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than đã xức dầu cho người làm vua; họ đã từ đó trở lên cách reo mừng, và cả thành đều vang động. Đó là tiếng xôn xao mà các ông đã nghe.
- 1 Kgs 1 46 Lại, Sa-lô-môn đã ngồi trên ngôi nước;
- 1 Kgs 1 47 các tôi tớ của vua đến chúc phúc cho vua Đa-vít, chúa chúng ta, mà tâu rằng: Nguyện Đức Chúa Trời của vua làm cho danh Sa-lô-môn tôn vinh hơn danh của vua, và khiến cho ngôi người cao trọng hơn ngôi của vua! Rồi cúi lạy nơi giường mình;
- 1 Kgs 1 48 và có nói như vậy: Đáng khen ngợi thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì ngày nay Ngài có ban một người để ngồi trên ngôi của tôi mà mắt tôi xem thấy.
- 1 Kgs 1 49 Bảy giờ, hết thầy các người dự tiệc với A-đô-ni-gia đều bắt sợ hãi, đứng dậy, ai đi đường nấy.
- 1 Kgs 1 50 A-đô-ni-gia cũng sợ Sa-lô-môn hay điều đó, rằng: Đây, A-đô-ni-gia sợ vua Sa-lô-môn; kìa người đã nắm các sừng bàn thờ.
- 1 Kgs 1 51 Có người đến thuật cho Sa-lô-môn hay điều đó, rằng: Đây, A-đô-ni-gia sợ vua Sa-lô-môn; kìa người đã nắm các sừng bàn thờ, mà nói rằng: Hôm nay, vua Sa-lô-môn hãy thề với tôi rằng vua sẽ không giết đầy tớ người bằng gươm.
- 1 Kgs 1 52 Sa-lô-môn đáp rằng: Nếu người ăn ở ra người tử tế, thì chẳng một sợi tóc nào của người sẽ rụng xuống đất; bằng có thấy sự ác nơi người, ắt người sẽ chết.
- 1 Kgs 1 53 Vua Sa-lô-môn sai kẻ đem người xuống khỏi bàn thờ. A-đô-ni-gia đến sấp mình xuống trước mặt Sa-lô-môn; Sa-lô-môn bèn nói với người rằng: Hãy trở về nhà người.
- 1 Kgs 2 1 Khi ngày của Đa-vít hầu trọn, người truyền lệnh cho Sa-lô-môn, con trai mình, mà rằng:
- 1 Kgs 2 2 Ta hầu đi con đường chung của thế gian, khá mạnh dạn và nên người trượng phu!
- 1 Kgs 2 3 Hãy giữ điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn con giữ, để đi trong đường lối Ngài, gìn giữ những luật pháp, điều răn, mạng lệnh, và sự dạy dỗ của Ngài, y như đã chép trong luật pháp của Môi-se, hầu cho con làm điều chi hay là đi nơi nào cũng đều được thành công,
- 1 Kgs 2 4 và Đức Giê-hô-va sẽ làm ứng nghiệm lời Ngài đã phán về ta, rằng: Nhược bằng các con trai người cẩn thận về đường lối mình, hết lòng, hết ý theo lẽ thật mà đi ở trước mặt ta, thì người sẽ chẳng hề thiếu người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 2 5 Con biết sự Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đã làm cho cha, sự nó đã

Kinh Thánh

làm cho hai quan tướng của Y-sơ-ra-ên, là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, và A-ma-sa, con trai của Giê-the, là hai người nó đã giết, làm đổ huyết ra trong lúc hòa bình như trong cơn chiến trận, và khiến cho huyết đổ ra trong chiến trận dính vào đai nó thắt lưng, cùng vào giày nó mang nơi chơn.

1 Kgs 2 6 Con hãy cứ sự khôn ngoan con mà cư xử, chớ để đầu bạc nó xuống âm phủ cách bình yên.

1 Kgs 2 7 Con hãy ở với các con trai Bát-xi-lai, người Ga-la-át, cách như từ cho họ ăn đồng bàn cùng con; vì chính chúng nó đã đãi cha như vậy, mà đến đón rước cha, lúc cha chạy trốn trước mặt Áp-sa-lôm, anh con.

1 Kgs 2 8 Nay còn kẻ ở với con, là Si-mê -i, con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min, ở A-hu-rim, là kẻ lấy những lời độc ác mà nguyên rủa cha trong ngày cha đi đến Ma-ha-na-im; nhưng nó xuống đón cha tại Giô-đanh, thì cha đã nhưn danh Đức Giê-hô-va mà thề với nó rằng: Ta sẽ chẳng giết người bằng gươm.

1 Kgs 2 9 Bây giờ, con chớ để nó khỏi phạt, vì con là khôn ngoan, biết thế nào phải xử nó: con khá làm cho đầu bạc nó dính máu mà xuống âm phủ.

1 Kgs 2 10 Đa-vít an giấc với các tổ phụ mình, và được chôn trong thành Đa-vít.

1 Kgs 2 11 Những ngày Đa-vít trị vì trên Y-sơ-ra-ên là bốn mươi năm: người trị vì bảy năm tại Hép-rôn, và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem.

1 Kgs 2 12 Đoạn, Sa-lô-môn ngồi trên ngai Đa-vít, cha mình, và nước người được lập rất vững bền.

1 Kgs 2 13 A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đến cùng Bát-sê-ba, mẹ của Sa-lô-môn. Bà nói: Người đến có ý bình an chớ? Người thưa rằng: Phải, có ý bình an.

1 Kgs 2 14 Người lại rằng: Tôi có một lời nói cùng bà. Bà đáp: Hãy nói.

1 Kgs 2 15 Người tiếp: Bà biết rằng nước vốn thuộc về tôi, và cả Y-sơ-ra-ên đều mong thấy tôi trị vì; nhưng ngôi nước đã trở nên của em tôi, vì do nơi Đức Giê-hô-va mà thuộc về người.

1 Kgs 2 16 Vậy bây giờ, tôi có một sự xin với bà, chớ từ chối. Bà đáp: Hãy nói.

1 Kgs 2 17 Người nói: Xin bà hãy nói với vua Sa-lô-môn (vì người chẳng chối gì với bà), và cầu người cho tôi lấy A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ.

1 Kgs 2 18 Bát-Sê-ba đáp: Được, ta sẽ nói với vua giúp cho người.

1 Kgs 2 19 Bát-Sê-ba đi đến vua Sa-lô-môn, để nói với người giúp cho A-đô-ni-gia. Vua đứng dậy đi đón bà, cúi xuống lạy bà; đoạn, người ngồi trên ngai mình, và sai đặt một ngai khác cho mẹ mình; bà bèn ngồi bên tay hữu vua.

1 Kgs 2 20 Bà nói với vua rằng: Mẹ có một việc nhỏ xin con, con chớ từ chối. Vua đáp: Mẹ ôi! xin hãy nói; vì tôi sẽ chẳng từ chối với mẹ đâu.

1 Kgs 2 21 Bà tiếp: Hãy ban A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ A-đô-ni-gia, là anh con.

1 Kgs 2 22 Nhưng vua Sa-lô-môn thưa cùng mẹ mình rằng: Có sao mẹ xin A-bi-sác, người Su-nem, cho A-đô-ni-gia? Cũng hãy xin nước cho người luôn, vì người là anh cả tôi; hãy xin cho người, cho thầy tế lễ A-bia-tha, và cho Giô-áp, con trai Xê-ru-gia.

1 Kgs 2 23 Vua Sa-lô-môn bèn chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng: A-đô-ni-gia có nói lời đó nghịch với mạng sống mình; bằng chẳng, nguyện Đức Chúa Trời xử tôi cách nặng nề!

1 Kgs 2 24 Bây giờ, tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã làm cho tôi vững vàng, và khiến tôi ngồi trên ngai của Đa-vít, cha tôi, cùng lập một nhà cho tôi y

như lời Ngài đã hứa, mà thề rằng: A-đô-ni-gia sẽ bị xử tử chính ngày hôm nay.

1 Kgs 2 25 Vua Sa-lô-môn bèn truyền lệnh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, xông đánh A-đô-ni-gia, thì người chết.

1 Kgs 2 26 Đoạn, vua nói với thầy tế lễ A-bia-tha rằng: Hãy lui về A-na-tốt, trong đất người, vì người đáng chết. Song ngày nay ta không giết người, vì người có khiêng hòm giao ước của Chúa Giê-hô-va, trước mặt Đa-vít, là cha ta, và bởi vì người đã bị hoạn nạn trong các sự hoạn nạn của cha ta.

1 Kgs 2 27 Như vậy, Sa-lô-môn đuổi A-bia-tha ra đi không cho làm thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va nữa, hầu cho lời của Đức Giê-hô-va đã phán về nhà Hê-li, tại Si-lô, được ứng nghiệm.

1 Kgs 2 28 Tin này thấu đến Giô-áp. (Và Giô-áp đã theo phe A-đô-ni-gia, dầu không có theo phe của Áp-sa-lôm). Người liền trốn đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, và nắm sừng của bàn thờ.

1 Kgs 2 29 Người ta đến tâu với vua Sa-lô-môn rằng: Giô-áp đã trốn đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, và kìa người đứng bên cạnh bàn thờ. Sa-lô-môn bèn sai Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, mà dặn rằng: Hãy đi đánh giết hắn đi.

1 Kgs 2 30 Bê-na-gia đi đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, nói cùng Giô-áp rằng: Vua có nói như vậy: Hãy ra khỏi đó. Giô-áp đáp: Không; ta muốn chết tại đây. Bê-na-gia đi thuật lại cho vua, và tâu rằng: Giô-áp đã nói và đáp lại như vậy.

1 Kgs 2 31 Vua nói rằng: Hãy làm y như hắn nó. Hãy giết hắn và chôn đi. Như vậy, người sẽ cất khỏi ta và khỏi nhà cha ta huyết mà Giô-áp đã đổ ra vô có.

1 Kgs 2 32 Đức Giê-hô-va sẽ khiến huyết hắn đổ lại trên đầu hắn, vì hắn đã xông vào hai người công bình hơn, tốt hơn hắn, và giết họ bằng gươm, mà Đa-vít, cha ta, không hay đến chi cả: ấy là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, quan tướng của đạo binh Y-sơ-ra-ên, và A-ma-sa, con trai Giê-the.

1 Kgs 2 33 Huyết hai người ấy sẽ đổ lại trên đầu Giô-áp và trên đầu của dòng dõi nó cho đến đời đời; còn phần Đa-vít và dòng dõi người, nhà và ngôi nước người sẽ nhờ Đức Giê-hô-va mà được bình yên mãi mãi.

1 Kgs 2 34 Vậy, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, trở lên xông vào Giô-áp và giết người. Người được chôn ở nhà người, tại nơi đồng vắng.

1 Kgs 2 35 Vua đặt Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm quan tổng binh thay cho Giô-áp, và lập Xa-đốc làm thầy tế lễ thay cho A-bia-tha.

1 Kgs 2 36 Đoạn, vua sai đòi Si-mê -i, và nói với người rằng: Hãy cất cho người một cái nhà tại Giê-ru-sa-lem, và ở đó; chớ ra dặng đi đâu này đâu kia.

1 Kgs 2 37 Vì khá biết rằng ngày nào người ra khỏi đó, và đi qua khe Xết-rôn, thì chắc người sẽ chết: huyết người sẽ đổ lại trên đầu người.

1 Kgs 2 38 Si-mê -i thưa với vua rằng: Lời ấy phải lắm, vua chúa tôi phán dặn điều gì, kẻ tôi tớ vua sẽ làm điều đó. Vậy, Si-mê -i ở lâu ngày tại Giê-ru-sa-lem.

1 Kgs 2 39 Cuối ba năm, xảy có hai kẻ tôi tớ của Si-mê -i trốn đến nhà A-kích, con trai Ma-a-ca, vua của Gát. Người ta đến thuật điều đó cho Si-mê -i mà rằng: Kìa, hai kẻ tôi tớ ông ở tại Gát.

1 Kgs 2 40 Si-mê -i chỗi dậy, thặng lừa mình, đi đến Gát, nơi nhà A-kích, dặng tìm hai kẻ tôi tớ mình. Gặp đoạn, bèn dẫn chúng nó về.

1 Kgs 2 41 Người ta thuật cho Sa-lô-môn rằng Si-mê -i ở Giê-ru-sa-lem đã đi đến Gát, rồi trở về.

1 Kgs 2 42 Vua sai đòi Si-mê -i mà phán rằng: Ta há chẳng có bắt người chỉ Đức Giê-hô-va mà thề, và bảo người trước rằng: Khá biết rằng ngày nào người ra, và đi đâu này đâu kia, thì người chắc sẽ chết sao? Và người có thưa cùng ta rằng:

Lời tôi đã nghe, thậm phải?

1 Kgs 2 43 Vậy, có sao người không giữ lời chỉ Đức Giê-hô-va mà thề, và mạng lệnh Đức Giê-hô-va truyền cho người?

1 Kgs 2 44 Vua lại nói với Si-mê-i rằng: Người biết mọi sự ác người đã làm cho Đa-vít, là cha ta, mà lòng người vẫn còn nhớ lắm. Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ khiến sự ác của người đổ lại tên đầu người.

1 Kgs 2 45 Nhưng vua Sa-lô-môn sẽ được phước, và ngôi của Đa-vít sẽ được lập vững bền đến đời đời.

1 Kgs 2 46 Đoạn, vua truyền lệnh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa; người bèn đi ra đánh giết Si-mê-i. Như vậy, ngôi nước được vững bền trong tay Sa-lô-môn.

1 Kgs 3 1 Sa-lô-môn kết thân với Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, cưới con gái người, rước nàng về thành Đa-vít, đợi xây cất xong cung điện riêng mình, đền của Đức Giê-hô-va, và tường thành chung quanh Giê-ru-sa-lem.

1 Kgs 3 2 Dân sự hãy còn dâng của lễ trên các nơi cao, vì cho đến bấy giờ chưa có xây cất đền nào cho danh Đức Giê-hô-va.

1 Kgs 3 3 Sa-lô-môn kính mến Đức Giê-hô-va, và đi theo các luật lệ của Đa-vít, cha mình; song người dâng của lễ và xông hương tại trên nơi cao.

1 Kgs 3 4 Vua đi đến Ga-ba-ôn dựng dâng của lễ tại đó, vì nơi cao ấy là trọng nhất; trên bàn thờ đó Sa-lô-môn dâng một ngàn con sinh làm của lễ thiêu.

1 Kgs 3 5 Tại Ga-ba-ôn, lúc ban đêm, Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn trong cơn chiêm bao, và phán với người rằng: Hãy xin điều gì người muốn ta ban cho người.

1 Kgs 3 6 Sa-lô-môn thưa rằng: Chúa đã lấy ơn lớn đãi kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, theo như người lấy sự trung tín, sự công bình và lòng ngay trọn vẹn mà đi trước mặt Đức Giê-hô-va; lại Chúa có giữ ơn lớn ấy cho người, mà ban cho người một con trai ngồi trên ngai của người, y như đã có ngày nay.

1 Kgs 3 7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! bây giờ Chúa đã khiến kẻ tôi tớ Chúa trị vì kẻ Đa-vít, là cha tôi; nhưng tôi chỉ là một đứa trẻ nhỏ chẳng biết phải ra vào làm sao.

1 Kgs 3 8 Kẻ tôi tớ Chúa ở giữa dân của Chúa chọn, là một dân đông vô số, không thể đếm được.

1 Kgs 3 9 Vậy, xin ban cho kẻ tôi tớ Chúa tâm lòng khôn sáng, để đoán xét dân sự Ngài và phân biệt điều lành điều dữ; vì ai có thể đoán xét dân rất lớn này của Chúa?

1 Kgs 3 10 Lời của Sa-lô-môn đẹp lòng Chúa, vì người đã cầu xin sự đó.

1 Kgs 3 11 Đức Chúa Trời phán với người rằng: Bởi vì người đã cầu xin điều này, mà không xin sự sống lâu, không xin sự giàu có, cũng không xin mạng của những kẻ thù nghịch người, nhưng xin sự thông minh để biết xét đoán,

1 Kgs 3 12 này, ta đã làm theo lời cầu xin của người, ban cho người tâm lòng khôn ngoan thông sáng đến đổi trước người chẳng có ai bằng, và sau người cũng sẽ chẳng có ai ngang.

1 Kgs 3 13 Và lại, ta cũng đã ban cho người những điều người không xin, tức là sự giàu có và sự vinh hiển, đến đổi trọn đời người, trong vòng các vua, sẽ chẳng có ai giống như người.

1 Kgs 3 14 Lại nếu người đi trong đường lối ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, thì ta sẽ khiến cho người được sống lâu ngày thêm.

1 Kgs 3 15 Bấy giờ, Sa-lô-môn thức dậy, thấy là một chiêm bao. Người

Kinh Thánh

trở về Giê-ru-sa-lem, đứng trước mặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân, và đãi tiệc cho hết thầy tôi tớ mình.

1 Kgs 3 16 Bảy giờ, có hai con bọm đến cùng vua, đứng trước mặt vua.

1 Kgs 3 17 Một đứa nói: Chúa tôi ôi! người đồn bà này và tôi ở chung nhau một nhà, và tôi đẻ bên người trong nhà đó.

1 Kgs 3 18 Sau bà ngày, người này cũng đẻ; chúng tôi ở chung nhau, chẳng một người lạ nào ở với chúng tôi trong nhà; chỉ có hai chúng tôi ở đó mà thôi.

1 Kgs 3 19 Lúc ban đêm, con trai của người này chết, bởi vì người đã nằm đè trên nó.

1 Kgs 3 20 Đêm khuya người chỗi dậy, và trong khi con đòi vua ngủ, thì người lấy con trai tôi khỏi bên tôi, mà để nó nằm trong lòng mình; rồi đặt con trai chết của nó nằm trong lòng tôi.

1 Kgs 3 21 Sáng sớm, tôi thức dậy đặng cho con trai tôi bú, thì thấy nó đã chết; nhưng sáng rõ, tôi nhìn nó kỹ càng, thấy chẳng phải là con trai tôi đã đẻ.

1 Kgs 3 22 Người đồn bà kia trả lời rằng: Không phải vậy; vì đứa sống là con trai tao, đứa chết là con trai mày. Song đồn bà này nói: Không phải vậy đâu; đứa chết là con trai mày, còn đứa sống là con trai tao. Hai người cãi nhau như vậy trước mặt vua.

1 Kgs 3 23 Vua bèn phán rằng: Người này nói: Đứa còn sống là con trai tao, và đứa chết là con trai mày. Người kia nói: Không phải vậy đâu; song con trai mày ấy là đứa chết, và con trai tao ấy là đứa sống.

1 Kgs 3 24 Vua bèn tiếp rằng: Vậy, hãy đem cho ta một cây gươm. Người ta đem cho vua một cây gươm.

1 Kgs 3 25 Vua lại phán: Hãy chia đứa trẻ sống làm hai; phân nửa cho người này và phân nửa cho người kia.

1 Kgs 3 26 Nhưng mẹ của đứa trẻ sống, vì gan ruột cảm động thương yêu con mình, bèn tâu với vua rằng: Ôi chúa tôi! Xin hãy cho người kia con trẻ sống, chớ giết nó. Nhưng người kia nói rằng: Nó sẽ chẳng thuộc về tao, cũng chẳng thuộc về mày; hãy chia nó đi.

1 Kgs 3 27 Bảy giờ, vua cất tiếng phán rằng: Hãy cho người này đứa trẻ sống, chớ giết nó ấy là mẹ nó.

1 Kgs 3 28 Cả Y-sơ-ra-ên đều nghe sự đoán xét mà vua đã làm, thì bắt kính sợ vua, vì thấy trong lòng người có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đặng xử đoán công bình.

1 Kgs 4 1 Vua Sa-lô-môn trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 4 2 Đây là các triều thần của người: A-xa-ria, con trai thầy tế lễ Xa-đốc;

1 Kgs 4 3 Ê-li-ô-rép và A-hi-gia, con trai của Si-na, làm ký lục; Giê-hô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm thủ bộ;

1 Kgs 4 4 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm tổng binh, Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.

1 Kgs 4 5 A-xa-ria, con trai na-than, làm đầu các quan lại; Xa-bút, con trai Na-than, làm tể tướng và là bạn của vua;

1 Kgs 4 6 A-hi-sa, làm quan cai cung điện; và A-đô-ni-ram, con trai Áp-đa, coi việc cống thuế.

1 Kgs 4 7 Sa-lô-môn có mười hai người làm đầu quan lại cai trị cả Y-sơ-ra-ên, để cung cấp lương thực cho vua và cho nhà vua: mỗi người trong một năm phải cung cấp một tháng.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 4 8 Đây là các tên họ: Con trai Hu-rơ, coi về trong núi Ép-ra-im;
1 Kgs 4 9 con trai Đê-kem coi về Ma-kát, Sa-an-bim, Bết-Sê-mét, và Ê-lôn của Bết-Ha-na;
1 Kgs 4 10 con trai Hê-sét, coi về A-ru-bốt người coi luôn Sô-cô và cả xứ Hê-phe.
1 Kgs 4 11 Con trai A-bi-na-đáp coi cả đồng cao Đô-rơ; Ta-phát, con gái của Sa-lô-môn, là vợ người.
1 Kgs 4 12 Ba-a-na, con trai A-hi-lút, coi Tha-a-nác, Mê-ghi-đô, và cả xứ Bết-Sê-an, ở gần Xạt-han dưới Gít-ê-ên, từ Bết-Sê-an cho đến A-bên-Mê-hô-la và cho đến khỏi bên kia Giốc-mê-am.
1 Kgs 4 13 Con trai Ghê-be ở tại Ra-mốt của Ga-la-át; người coi thôn Giai-rơ, Giai-rơ là con trai của Ma-na-se; người cũng cai trị miền Ait-gốp, trong Ba-san, sáu mươi thành lớn có tường thành và then cửa đồng.
1 Kgs 4 14 A-hi-na-đáp, con trai Y-đô, ở tại Ma-ha-na-im;
1 Kgs 4 15 A-hi-mát, trong địa phận Nép-ta-li; người cũng cưới một con gái của Sa-lô-môn làm vợ, tên là Bách-mát.
1 Kgs 4 16 Ba-a-na, con trai Hu-sai, ở trong xứ A-se và A-lốt;
1 Kgs 4 17 Giê-hô-sa-phát, con trai Pha-ru-ác coi về Y-sa-ca;
1 Kgs 4 18 Si-mê -i, con trai Ê-la, coi về Bên-gia-min;
1 Kgs 4 19 Ghê-be, con trai U-ri, coi về xứ Ga-la-át, thuở xưa vốn là xứ của Si-hôn, vua dân A-mô-rít và của Oúc, vua Ba-san. Chỉ có một mình người làm đầu quan lại coi về cả miền này.
1 Kgs 4 20 Dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đông như cát trên bờ biển, ăn uống và vui chơi.
1 Kgs 4 21 Sa-lô-môn cai trị trên các nước, từ sông cái cho đến xứ Phi-li-tin, cho đến ranh Ê-díp-tô. Các nước ấy đều tiến cống và phục Sa-lô-môn trọn đời người.
1 Kgs 4 22 Lương thực của nhà Sa-lô-môn cần dùng trong mỗi ngày là: ba mươi cô-rơ bột miến lọc, và sáu mươi cô-rơ bột miến thường,
1 Kgs 4 23 mười con bò mập, hai mươi con bò nơi đồng cỏ, và một trăm con chiên, không kể nai đực, hoàng dương, cá tong, và vịt gà nuôi mập.
1 Kgs 4 24 Và lại, Sa-lô-môn cai trị trên các xứ ở bên này sông, trên các vua của mấy xứ đó, từ Típ-sắc cho đến Ga-xa và người hòa hảo với các dân ở bốn phía.
1 Kgs 4 25 Trọn đời vua Sa-lô-môn trị vì, dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên ăn ở yên ổn vô sự từ Đan cho đến Bê -e-Sê-ba, ai nấy đều ở dưới cây nho và cây vả mình.
1 Kgs 4 26 Sa-lô-môn có bốn vạn tàu để ngựa gác xe, và một vạn hai ngàn lính kỵ.
1 Kgs 4 27 Các người làm đầu quan lại, mỗi người một tháng, lo sắm sửa đồ cần dùng cho vua Sa-lô-môn và cho hết thầy những người được nhận tiếp nơi bàn vua, chẳng thiếu chi hết.
1 Kgs 4 28 Họ theo phiên mình, mỗi người sắm sửa đem đến nơi vua ở, lúa mạch và rơm cho ngựa dùng để kéo và để cỡi.
1 Kgs 4 29 Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan, sự thông sáng rất cao, cùng lòng rộng rãi như cát trên bờ biển.
1 Kgs 4 30 Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trội hơn sự khôn ngoan của mọi người phương đông, và sự khôn ngoan của người Ê-díp-tô.
1 Kgs 4 31 Người khôn ngoan hơn mọi người, khôn ngoan hơn Ê-than, người Êch-ra-hít, hơn Hê-man, Canh-côn, và Đạt-đa, là các con trai Ma-hôn; danh

Kinh Thánh

tiếng người đồn ra trong các dân tộc chung quanh.

1 Kgs 4 32 Người nói ba ngàn câu châm ngôn, và làm một ngàn năm, bài thơ.

1 Kgs 4 33 Người luận về cây cối, từ cây bá hương của Li-ban cho đến chùm kinh giới mọc ra nơi vách; người cũng có luận về loài vật, chim, loài công trùng, và cá.

1 Kgs 4 34 Có lẽ từ các dân tộc đến nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, và các vua ở thế gian mà đã nghe nói về sự khôn ngoan của người, đều sai sứ đến.

1 Kgs 5 1 Hi-ram, vua Ty-rô, hay Sa-lô-môn đã được xúc dầu làm vua đặt kế vị cha người, bèn sai tôi tớ mình đến cùng người; vì Hi-ram vẫn yêu mến Đa-vít luôn.

1 Kgs 5 2 Sa-lô-môn sai sứ nói với Hi-ram rằng:

1 Kgs 5 3 Vua biết rằng Đa-vít, thân phụ tôi, không cất được một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì có chinh chiến thù nghịch vây tứ phía người, cho đến ngày Đức Giê-hô-va đã khiến chúng nó phục dưới chơn người.

1 Kgs 5 4 Nhưng bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã ban cho tôi bằng yên tứ phía, chẳng còn cừu địch, chẳng còn tai họa.

1 Kgs 5 5 Vậy, tôi tính cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, theo như Đức Giê-hô-va đã phán cùng Đa-vít, cha tôi, mà rằng: Con trai người, mà ta sẽ khiến ngồi trên ngai người kế vị người, sẽ cất một cái đền cho danh ta.

1 Kgs 5 6 Vậy bây giờ, xin vua hãy truyền cho đầy tớ của vua đốn cho tôi cây bá hương trên núi Li-ban; tôi cũng sẽ truyền cho các đầy tớ tôi giúp đỡ các đầy tớ vua, và tôi sẽ phát cho vua công giá của họ, tùy theo vua sẽ định vì vua biết rằng chẳng ai trong chúng ta thạo đốn gỗ như dân Si-đôn.

1 Kgs 5 7 Khi Hi-ram nghe lời của Sa-lô-môn, thì mừng lắm, mà rằng: Ngày nay đáng khen ngợi thay Đức Giê-hô-va, vì đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan, để trị vì dân sự lớn này!

1 Kgs 5 8 Hi-ram bèn sai sứ đáp lời cho Sa-lô-môn rằng: Tôi đã nghe được lời vua sai nói với tôi; mọi điều vua ước ao về gỗ bá hương và gỗ tòng, thì tôi sẽ làm hết.

1 Kgs 5 9 Các đầy tớ tôi sẽ kéo gỗ ấy từ Li-ban đến biển, đóng bè thả biển cho đến nơi vua sẽ chỉ cho. Ở đó tôi sẽ sả nó ra, và vua sẽ nhận lấy đem đi. Còn vua, sẽ làm cho thỏa ý tôi mà cấp lương thực cho nhà tôi.

1 Kgs 5 10 Vậy, Hi-ram cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương và gỗ tòng, bao nhiêu tùy người muốn.

1 Kgs 5 11 Còn Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram hai vạn cô-rô lúa mạch, dùng làm lương thực cho nhà người, và hai mươi cô-rô dầu rất trong. Đó là số Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram mỗi năm.

1 Kgs 5 12 Như vậy, Đức Giê-hô-va ban sự khôn ngoan cho Sa-lô-môn y như Ngài đã hứa với người. Hi-ram và Sa-lô-môn hòa nhau và lập giao ước với nhau.

1 Kgs 5 13 Vua Sa-lô-môn chiêu mộ trong cả Y-sơ-ra-ên những người làm xâu, số là ba vạn người,

1 Kgs 5 14 sai họ đi đến Li-ban, thay phiên mỗi tháng mười ngàn người họ ở một tháng tại Li-ban, thay phiên mỗi tháng mười ngàn người họ ở một tháng tại Li-ban và hai tháng nơi nhà mình; A-đô-ni-gia quản xuất người làm xâu.

1 Kgs 5 15 Sa-lô-môn còn có bảy vạn người khiêng gánh, và tám vạn người đẽo đá trong

Kinh Thánh

- 1 Kgs 5 16 không kể những đốc công, số là ba ngàn ba trăm người, mà Sa-lô-môn đã đặt coi sóc công việc và sai khiến dân làm việc.
- 1 Kgs 5 17 Vua truyền họ lấy đá lớn, đá quý giá mà đeo đi, đặt dùng làm nền của đền thờ.
- 1 Kgs 5 18 Các thợ của Sa-lô-môn và của Hi-ram với người Ghi-bê-lít, đeo đá và dọn cây cùng đá đặt cất đền.
- 1 Kgs 6 1 Xây ra năm bốn trăm tám mươi, sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là năm thứ tư của Sa-lô-môn trị vì trên Y-sơ-ra-ên, nhằm tháng Xíp, nghĩa là tháng thứ hai, thì người cất đền của Đức Giê-hô-va.
- 1 Kgs 6 2 Cái đền mà vua Sa-lô-môn cất cho Đức Giê-hô-va, bề dài có sáu mươi thước, bề ngang hai mươi thước.
- 1 Kgs 6 3 Cái hiên cửa ở trước đền bề dài hai mươi thước, bằng bề ngang của đền, và rộng mười thước ở trước đền.
- 1 Kgs 6 4 Vua cũng làm cho đến những cửa sổ có song, khuôn cây.
- 1 Kgs 6 5 Người cất những tầng lầu, dựa vào vách từ phía đền, tức là dựa vào vách chung quanh đền thờ và nơi thánh; cũng làm những phòng chung quanh đền.
- 1 Kgs 6 6 Tầng dưới rộng năm thước, tầng giữa rộng sáu thước; và tầng trên rộng bảy thước, vì vua cất sứt lui các vách vòng ngoài nhà, đặt tránh sườn và hoành đâm vào vách đền.
- 1 Kgs 6 7 Khi cất đền, người ta dùng đá đã đeo sẵn nơi hầm, nên không nghe tiếng búa, rìu hay là khí dụng khác bằng sắt tại nơi đền đương khi cất.
- 1 Kgs 6 8 Cửa vào các phòng tầng thứ nhì, ở bên phía hữu của đền; người ta đi lên tầng giữa bởi một cái thang khu ốc; rồi từ tầng giữa lên tầng thứ ba.
- 1 Kgs 6 9 Khi cất đền xong; thì Sa-lô-môn lợp nó bằng đòn tay và ván gỗ bá hương,
- 1 Kgs 6 10 cũng cất những tầng lầu năm thước dựa vào tứ phía đền, dính với nhà bởi cây đà bá hương.
- 1 Kgs 6 11 Bảy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng:
- 1 Kgs 6 12 về nhà này mà người đương xây cất, nếu người vâng theo các luật lệ ta, noi theo các mạng lệnh ta, giữ và đi trong hết thầy các điều răn của ta, thì ta sẽ vì người làm hoàn thành lời ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người.
- 1 Kgs 6 13 Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên, chẳng hề bỏ Y-sơ-ra-ên, là dân ta.
- 1 Kgs 6 14 Ấy vậy, Sa-lô-môn xây đền và làm cho hoàn thành.
- 1 Kgs 6 15 Người lấy ván bá hương đóng vách phía trong đền, từ đất cho đến trần, và lót nền đất bằng ván cây tùng.
- 1 Kgs 6 16 Từ cuối phía trong đền hai mươi thước, người đóng ngăn bằng ván bá hương, từ nền cho đến trần, đặt làm nơi chí thánh.
- 1 Kgs 6 17 Còn bốn mươi thước kia, làm tiền đường của đền thờ.
- 1 Kgs 6 18 Ở phía trong đền, có gỗ bà hương chạm hình dưa ác và hoa mới nở; toàn là gỗ bá hương, không thấy đá.
- 1 Kgs 6 19 Còn nơi chí thánh, Sa-lô-môn đặt ở phía trong đền, tận cuối trong, đặt để hòm giao ước của Đức Giê-hô-va tại đó.
- 1 Kgs 6 20 Phía trong nơi chí thánh có hai mươi thước bề dài, hai mươi thước bề ngang, bọc nó bằng vàng ròng, và cũng bọc vàng bàn thờ bằng cây bá hương nữa.
- 1 Kgs 6 21 Sa-lô-môn bọc vàng ròng tường trong của nhà, và lấy xiềng vàng giăng trước nơi chí thánh và bọc bằng vàng.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 6 22 Người cũng bọc vàng toàn cả nhà; người cũng lót vàng khắp mặt bàn thờ ở đằng trước nơi chí thánh.
- 1 Kgs 6 23 Người làm cho nơi chí thánh hai chê-ru-bin bằng gỗ ô-li-ve, bề cao mười thước.
- 1 Kgs 6 24 Cánh này và cánh kia của mỗi chê-ru-bin có năm thước, thế là mười thước từ chót cánh này tới chót cánh kia.
- 1 Kgs 6 25 Chê-ru-bin thứ nhì cũng có mười thước. Hai chê-ru-bin đều đồng một cỡ và một dáng với nhau.
- 1 Kgs 6 26 Chê-ru-bin này có mười thước bề cao, và chê-ru-bin kia cũng vậy.
- 1 Kgs 6 27 Sa-lô-môn để hai chê-ru-bin tại nơi chí thánh, ở trong cùng của đèn cánh của chê-ru-bin thứ nhất đụng nhau tại giữa nơi chí thánh.
- 1 Kgs 6 28 Người cũng bọc vàng cho hai chê-ru-bin.
- 1 Kgs 6 29 Bốn phía vách đèn, phía trong và phía ngoài, Sa-lô-môn khiến chạm nổi lên hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở;
- 1 Kgs 6 30 cũng phủ đất nhà bằng vàng, bề trong và bề ngoài.
- 1 Kgs 6 31 Tại chỗ vào nơi chí thánh, người làm một cái cửa hai cánh bằng gỗ ô-li-ve; thanh và cột choán một phần năm của mặt tiền.
- 1 Kgs 6 32 Người khiến chạm nổi lên trên hai cánh cửa bằng gỗ ô-li-ve ấy những hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; rồi bọc bằng vàng, tráng vàng ra trên hình chê-ru-bin và hình cây chà là.
- 1 Kgs 6 33 Về cửa đèn thờ, người cũng làm cột bằng gỗ ô-li-ve, choán hết một phần tư của vách,
- 1 Kgs 6 34 lại làm hai cánh cửa bằng gỗ tòng; mỗi cánh có hai miếng trá khếp lại được.
- 1 Kgs 6 35 Sa-lô-môn khiến chạm nổi lên những hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; rồi bọc bằng vàng, tráng vàng ra trên các vật chạm trổ.
- 1 Kgs 6 36 Người xây tường hành lang phía trong bằng ba hàng đá chạm, và một hàng cây xà gỗ bá hương.
- 1 Kgs 6 37 Năm thứ tư, năm tháng Xíp, cái nền của đèn thờ Đức Giê-hô-va đã đặt;
- 1 Kgs 6 38 năm thứ mười một, nhằm tháng Bu-lơ, nghĩa là tháng tám, đèn thờ hoàn thành trong mọi phần nó, theo kiểu đã ra. Sa-lô-môn cất đèn hết bảy năm.
- 1 Kgs 7 1 Sa-lô-môn cũng cất cung điện mình, xong mọi việc trong mười ba năm.
- 1 Kgs 7 2 Người lại cất cái cung rừng Li-ban, bề dài một trăm thước, bề ngang năm mươi thước và bề cao ba mươi thước, đặt trên bốn hàng cột bằng gỗ bá hương có những xà ngang bằng gỗ bá hương để trên những cột.
- 1 Kgs 7 3 Trần của các phòng bởi cột chống đỡ, số là bốn mươi lăm cây, mười lăm cây mỗi dãy, đều đóng bằng ván gỗ bá hương.
- 1 Kgs 7 4 Có ba dãy phòng, cửa sổ đối ngang nhau.
- 1 Kgs 7 5 Hết thầy cửa và cột đều vuông, và các cửa sổ của ba dãy phòng đều đối mặt nhau.
- 1 Kgs 7 6 Người cất hiên cửa có trụ, bề dài năm mươi thước: trước hiên này có một hiên khác cũng có trụ và bọc.
- 1 Kgs 7 7 Sa-lô-môn cũng xây hiên để ngai, là nơi người xét đoán, và gọi là hiên xét đoán; rồi dùng ván gỗ bá hương lót từ nền đến trần.
- 1 Kgs 7 8 Cung của Sa-lô-môn ở trong sân thứ nhì phía sau cửa hiên, cũng

xây một cách giống như vậy. Cũng xây cho con gái Pha-ra-ôn mà Sa-lô-môn đã cưới, một cái cung như kiểu của hiên này.

1 Kgs 7 9 Các cung điện này đều xây bằng đá quý, đục theo thước tắc, cửa xẻ, hoặc bề trong hay bề ngoài, từ nền đến cổ bông cây cột, và cho đến vách cửa sân lớn đều cũng vậy.

1 Kgs 7 10 Cái nền thì bằng đá quý và lớn, có hòn thì mười thước, hòn thì tám thước.

1 Kgs 7 11 Trên các nền này, lại còn những đá quý đục theo thước tắc và gỗ bá hương.

1 Kgs 7 12 Vách hành lang lớn, tứ vi có ba hàng đá chạm và một hàng cây đà bằng gỗ bá hương, y như hàng lang phía trong của đền Đức Giê-hô-va, và y như cửa hiên đền.

1 Kgs 7 13 Vua Sa-lô-môn sai người đòi Hi-ram ở Ty-ơ đến.

1 Kgs 7 14 Người là con trai của một đờn bà góa về chi phái Nép-ta-li, còn cha là người Ty-ơ, làm thợ đồng. Hi-ram đầy sự khôn ngoan, thông hiểu, có tài làm các thứ công việc bằng đồng. Người đến vua Sa-lô-môn, và làm mọi công việc người.

1 Kgs 7 15 Người làm hai cây trụ bằng đồng, cây thứ nhất cao mười tám thước, và một sợi dây mười hai thước đo bề tròn của cây thứ nhì.

1 Kgs 7 16 Người đúc hai đầu trụ bằng đồng, đặt nó trên chót trụ, bề cao đầu trụ này là năm thước.

1 Kgs 7 17 Những mặt vồng xe lại và những dây hoa trèo như chuyền nhỏ trang điểm đầu trụ đặt ở trên chót trụ; có bảy dây hoa cho đầu trụ này, và bảy dây hoa cho đầu trụ kia.

1 Kgs 7 18 Hi-ram vặn chung quanh mặt vồng này hai hàng trái lựu đựng trang sức cho đầu trụ này, và cũng làm như vậy cho đầu kia.

1 Kgs 7 19 Những đầu trụ ở trên các cây trụ trong hiên cửa, đều có hoa huệ ở chót, cao bốn thước.

1 Kgs 7 20 Những đầu trụ ở trên trụ này ra liền thân trên nơi hầu bên phía kia mặt vồng: có hai trăm trái lựu sắp hai hàng vòng chung quanh hai đầu trụ.

1 Kgs 7 21 Hi-ram dựng những cây trụ trong hiên cửa đền thờ. Người dựng cây trụ bên hữu, và đặt tên là Gia-kin; đoạn dựng cây trụ bên tả, đặt tên là Bô-ách.

1 Kgs 7 22 Trên chót trụ, thì chế hình hoa huệ. Công việc làm những cây trụ đều hoàn thành là như vậy.

1 Kgs 7 23 Người cũng làm biển đúc, hình tròn, cao năm thước; từ mép này đến mép kia có mười thước, một sợi dây ba mươi thước đo vòng tròn của nó.

1 Kgs 7 24 Dưới mép biển có hai hàng dưa ác vây chung quanh, cứ mỗi thước mười trái, đúc liền một với biển.

1 Kgs 7 25 Biển để kê trên mười hai con bò, ba con hướng về bắc, ba con hướng về tây, ba con hướng về nam, và ba con hướng về đông. Biển thì đặt trên lưng các con bò ấy, và phía sau thân con bò đều xây vào trong.

1 Kgs 7 26 Biển đầy một gang tay và mép làm giống mép chén và cách như bông huệ; nó dựng hai ngàn bát.

1 Kgs 7 27 Người cũng làm mười viên táng đồng, mỗi viên bốn thước bề dài, bốn thước bề ngang, và ba thước bề cao.

1 Kgs 7 28 Các viên táng làm cách này: Có những miếng trám đóng vào khuôn.

1 Kgs 7 29 Trên các trám đóng vào khuôn này có hình sư tử, bò, và chê-ru-

bin; nơi triêng trên, cũng có như vậy. Còn nơi triêng dưới sự tử và bò, có những dây hoa thòng.

1 Kgs 7 30 Mỗi viên táng có bốn bánh xe đồng với cốt đồng, và nơi bốn góc có những cái đế đúc để chịu cái chậu và những dây hoa ở bên mỗi cái đế.

1 Kgs 7 31 Giữa viên táng trên đầu trụ có một miệng tròn sâu một thước, và rộng một thước rưỡi. Cái miệng này cũng có hình chạm trổ. Còn các miếng trám thì vuông, chớ không phải tròn.

1 Kgs 7 32 Bốn bánh xe đều ở dưới những miếng trám; và xác cốt bánh xe thì đóng vào viên táng. Mỗi bánh xe cao một thước rưỡi.

1 Kgs 7 33 Bánh làm như bánh của cái cộ: Trục, vành, cãm, và tum nó, đều đúc cả.

1 Kgs 7 34 Có bốn con bọ ở nơi bốn góc của mỗi viên táng và liền với táng.

1 Kgs 7 35 Đầu viên táng hình tròn nhọn, và cao nửa thước; nó cũng có biên và trám.

1 Kgs 7 36 Trên mặt biên và trám của đế, tại nơi trống của mỗi biên và trám chừa ra, Hi-ram chạm những chê-ru-bin, sự tử, cây chà là, và dây hoa chung quanh.

1 Kgs 7 37 Người theo kiểu này mà làm mười viên táng, đúc một thứ, một cỡ, và một dáng với nhau.

1 Kgs 7 38 Người cũng làm mười cái thùng bằng đồng, mỗi cái chứa bốn mươi bát. Mỗi thùng có bốn thước và để trên một táng của mười cái thùng bằng đồng, mỗi cái chứa bốn mươi bát. Mỗi thùng có bốn thước và để trên một táng của mười cái táng.

1 Kgs 7 39 Người sắp đặt táng như vậy: băm cái về bên hữu đền, và năm cái về bên tả. Còn biên, người để nơi bên hữu đền, về hướng nam đông.

1 Kgs 7 40 Người cũng làm chảo, vá, và ăng. Vậy, Hi-ram làm xong mọi công việc cho Sa-lô-môn trong đền của Đức Giê-hô-va:

1 Kgs 7 41 tức là hai cây trụ, hai đầu trụ tròn trên đỉnh trụ, hai tấm mặt vồng bao hai đầu trụ tròn, luôn với đỉnh trụ;

1 Kgs 7 42 bốn trăm trái lựu sắp hai hàng vòng chung quanh mặt vồng bao hai đầu trụ tròn nơi đỉnh trụ;

1 Kgs 7 43 mười viên táng và mười cái bồn trên táng;

1 Kgs 7 44 biên đúc nguyên miếng một và mười hai con bò để dưới biên;

1 Kgs 7 45 chảo, vá, và ăng. Các khí dụng này mà Hi-ram làm cho Sa-lô-môn trong đền Đức Giê-hô-va, đều bằng đồng đánh bóng.

1 Kgs 7 46 Vua biểu đúc các vật đó tại đồng bằng Giô-đanh, trong một nơi đất sét, giữa Su-cốt, và Sát-than.

1 Kgs 7 47 Sa-lô-môn không cân một món nào trong các khí dụng ấy, bởi vì nhiều quá; người không xét sự nặng của đồng.

1 Kgs 7 48 Sa-lô-môn lại làm những khí dụng cho đền Đức Giê-hô-va: là bàn thờ vàng, những bàn bằng vàng, để bánh trần thiết;

1 Kgs 7 49 chơn đèn bằng vàng rỗng đặt trước nơi chí thánh, năm cái ở bên hữu và năm cái ở bên tả cùng hoa, thép đèn, và cái nĩa bằng vàng;

1 Kgs 7 50 những chén, dao, muống, và đồ đựng tro bằng vàng rỗng; những chốt cửa hoặc dùng cho cửa của nhà phía trong, hoặc nơi chí thánh, hay là dùng cho cửa của đền thờ, thì đều bằng vàng.

1 Kgs 7 51 Các công việc mà Sa-lô-môn làm cho nhà Đức Giê-hô-va, đều được hoàn thành là như vậy. Đoạn, Sa-lô-môn sai đem các vật mà Đa-vít, ca người, đã biệt ra thánh, tức là bạc, vàng, các thứ khí dụng, và để trong kho tàng của đền

Đức Giê-hô-va.

1 Kgs 8 1 Bảy giờ, Sa-lô-môn vờ đến mình, ở tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, hết thầy các quan trưởng của chi phái, và những trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, dâng rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành của Đa-vít, tức là Si-ôn.

1 Kgs 8 2 Trong lúc lễ, nhằm tháng Ê-tha-ninh, là tháng bảy, hết thầy người nam của Y-sơ-ra-ên đều nhóm lại cùng vua Sa-lô-môn.

1 Kgs 8 3 Khi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đến, thì những thầy tế lễ lấy hòm của Đức Giê-hô-va,

1 Kgs 8 4 dời đi luôn với Đền tạm. Những thầy tế lễ và người Lê-vi khiêng các đồ đó lên.

1 Kgs 8 5 Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã hiệp với người, và đứng trước hòm, giết bò và chiên làm của lễ rất nhiều, không thể đếm được.

1 Kgs 8 6 Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến nơi nó, trong nơi chí thánh, dưới cánh chê-ru-bin.

1 Kgs 8 7 Vì các chê-ru-bin giương cánh ra trên nơi để hòm, che thân trên hòm và các đòn khiêng.

1 Kgs 8 8 Các đòn khiêng dài, đến nỗi người ta, từ nơi thánh ở trước nơi chí thánh, có thể thấy được, nhưng ở ngoài thì chẳng thấy. Các đòn ấy ở đó cho đến ngày nay.

1 Kgs 8 9 Trong hòm chỉ có hai bảng đá mà Môi-se đã để, tại núi Hô-rép, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

1 Kgs 8 10 Xảy ra khi những thầy tế lễ đã ra khỏi nơi thành, bèn có mây đầy dầy nhà của Đức Giê-hô-va,

1 Kgs 8 11 đến nỗi những thầy tế lễ vì có mây ấy không thể đứng đó mà hầu việc được, vì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dầy đền của Đức Giê-hô-va.

1 Kgs 8 12 Bảy giờ, Sa-lô-môn nguyện rằng: Đức Giê-hô-va có phán rằng Ngài ngự trong nơi tối tăm mờ mịt.

1 Kgs 8 13 Hỡi Đức Chúa Trời! tôi đã cất xong một cái đền dùng làm nơi ngự của Ngài, tức một nơi Ngài ở đời đời.

1 Kgs 8 14 Đoạn, vua xây lại, và chúc phước cho hội chúng Y-sơ-ra-ên. Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng.

1 Kgs 8 15 Người nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì từ miệng Ngài có phán hứa với Đa-vít, cha ta, và bởi tay Ngài đã làm ứng nghiệm lời ấy; Ngài phán rằng:

1 Kgs 8 16 Từ ngày ta đã đem Y-sơ-ra-ên ta ra khỏi Ê-díp-tô, ta không chọn thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên dựng cất tại đó một cái nhà cho danh ta ngự; nhưng ta đã chọn Đa-vít để người trị vì dân Y-sơ-ra-ên ta.

1 Kgs 8 17 Và, Đa-vít, cha ta, có ý cất một cái đền cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 8 18 Nhưng Đức Giê-hô-va có phán với Đa-vít, cha ta, rằng: Khi người có ý xây đền cho danh ta, thì lấy làm thậm phải;

1 Kgs 8 19 song người sẽ chẳng cất đền ấy đâu, bèn là con trai người, do lòng người sanh ra, sẽ cất đền cho danh ta.

1 Kgs 8 20 Vậy, Đức Giê-hô-va đã làm ứng nghiệm lời Ngài phán; vì ta kế vị Đa-vít, cha ta, ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa, và ta đã cất đền này cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 8 21 Tại đó, ta đã dọn một chỗ để hòm; trong hòm có sự giao ước mà

Kinh Thánh

Ngài đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Ngài đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

1 Kgs 8 22 Kề đó, Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, đối mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, bèn giơ tay lên trời, mà rằng:

1 Kgs 8 23 Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! hoặc trên trời cao kia, hoặc dưới đất thấp này, chẳng có một thần nào giống như Chúa. Chúa giữ sự giao ước và lòng nhơn từ với kẻ tôi tớ Chúa, là kẻ nào hết lòng đi ở trước mặt Chúa.

1 Kgs 8 24 Đối cùng tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, Chúa có giữ lời Ngài đã hứa với người. Thật, hễ điều chi miệng Chúa phán, thì tay Chúa đã làm hoàn thành, y như chúng tôi thấy ngày nay.

1 Kgs 8 25 Vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! ngày nay xin làm trọn lời Chúa đã hứa cùng tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, rằng: Nếu con cháu người cẩn thận các đường lối mình, đi ở trước mặt ta, y như người đã đi, thì trước mặt ta sẽ chẳng hề thiếu một kẻ hậu tự người dựng ngôi trên ngôi nước Y-sơ-ra-ên đâu.

1 Kgs 8 26 Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! xin hãy làm cho ứng nghiệm lời Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi.

1 Kgs 8 27 Nhưng quả thật rằng Đức Chúa Trời ngự trên đất này chẳng? Kia, trời, dầu đến đôi trời của các tầng trời chẳng có thể chứa Ngài được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất!

1 Kgs 8 28 Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin hãy đoái đến lời cầu nguyện và sự nài xin của kẻ tôi tớ Chúa. đừng nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện mà kẻ tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa ngày nay.

1 Kgs 8 29 Nguyện mắt của Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, là chỗ mà Chúa đã phán rằng: Danh ta sẽ ngự tại đó, đừng nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Chúa hướng nơi này mà cầu.

1 Kgs 8 30 Phạm điều gì tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Chúa sẽ hướng về nơi này mà khẩn cầu, xin Chúa hãy đủ nghe; phải, ở nơi ngự của Chúa, tại trên các tầng trời, xin Chúa đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho.

1 Kgs 8 31 Khi ai phạm tội cùng kẻ lân cận mình, và người ta bắt đi đó phải thề, nếu người đến thề trước bàn thờ của Chúa, tại trong đền này,

1 Kgs 8 32 thì xin Chúa ở trên trời hãy nghe, đối đãi và xét đoán tôi tớ Chúa, mà lên án cho kẻ dữ, khiến đường lối nó đổ lại trên đầu nó, và xưng công bình cho người công bình, và thưởng người tùy theo sự công bình của người.

1 Kgs 8 33 Khi dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, vì có phạm tội với Chúa, bị kẻ thù nghịch đánh được; nếu chúng nó trở lại với Chúa, nhận biết danh Ngài và cầu nguyện nài xin với Chúa trong đền này,

1 Kgs 8 34 thì xin Chúa ở trên trời hãy đủ nghe, tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và khiến họ trở về đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ.

1 Kgs 8 35 Nếu các tầng trời bị đóng chặt, không có mưa, bởi vì chúng nó đã phạm tội với Chúa, nếu chúng nó hướng về nơi này mà cầu nguyện, nhận biết danh Chúa, xây bỏ tội lỗi mình, sau khi Chúa đã đoán phạt họ,

1 Kgs 8 36 thì xin Chúa ở trên trời hãy đủ nghe, tha tội cho các tôi tớ Chúa, và cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Xin hãy chỉ cho họ con đường thiện mà họ phải đi, và giáng mưa trên đất của Chúa đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp.

1 Kgs 8 37 Khi trong xứ xảy có đói kém, ôn dịch, hạn hán, ten sét, cào cào, châu chấu, hoặc có quân thù nghịch vây các thành của địa phận họ, hay là có tai vạ chi, tật bệnh gì;

Kinh Thánh

- 1 Kgs 8 38 nếu có một người hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, ai nấy đã nhận biết tai họa của lòng mình, mà giơ tay ra hướng về đền này, và cầu nguyện, khẩn xin vô luận điều gì,
- 1 Kgs 8 39 thì xin Chúa ở trên trời, là nơi Chúa ngự, dù nghe, và tha thứ cho, đối đãi, báo ứng mỗi người tùy theo công việc họ, vì Chúa thông biết lòng của họ (thật chỉ một mình Chúa biết lòng của con cái loài người),
- 1 Kgs 8 40 để khiến họ kính sợ Chúa trọn đời họ sống ở trên đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi.
- 1 Kgs 8 41 Và lại, về khách lạ, là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, nhưng vì danh Ngài từ xứ xa đến
- 1 Kgs 8 42 (vì người ngoại bang sẽ nghe nói về danh lớn của Chúa, về cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Chúa), khi người đến cầu nguyện trong nhà này,
- 1 Kgs 8 43 xin Chúa ở trên trời, là nơi Chúa ngự, dù nghe và làm theo mọi điều người khách lạ sẽ cầu xin Chúa để cho muôn dân của thế gian nhận biết danh Chúa, kính sợ Chúa, y như dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, và cho biết rằng danh Chúa xướng ra trên đền này mà tôi đã xây cất.
- 1 Kgs 8 44 Khi dân của Chúa đi chiến trận cùng quân thù nghịch mình, theo con đường Chúa đã sai đi, nếu họ cầu khẩn Đức Giê-hô-va xây mặt hướng về thành Chúa đã chọn, và về đền tôi đã cất cho danh Ngài,
- 1 Kgs 8 45 thì xin Chúa ở trên trời, hãy dù nghe các lời cầu nguyện nài xin của chúng, và binh vực quyền lợi cho họ.
- 1 Kgs 8 46 Khi chúng nó phạm tội cùng Chúa (vì không có người nào chẳng phạm tội) và Chúa nổi giận, phó chúng nó cho kẻ thù nghịch; khi họ bị bắt làm phu tù đến xứ của kẻ thù nghịch, hoặc xa hoặc gần,
- 1 Kgs 8 47 ví bằng trong xứ mà họ bị tù, họ nghĩ lại, ăn năn, và nài xin Chúa mà rằng: "Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác, và cư xử cách dữ tợn;"
- 1 Kgs 8 48 nhược bằng tại trong xứ mà thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài, mặt hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành mà Chúa đã chọn, và về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa,
- 1 Kgs 8 49 thì xin Chúa ở trên trời, tức nơi Chúa ngự, hãy dù nghe lời cầu nguyện nài xin của họ, và binh vực quyền nài xin của họ, và binh vực quyền lợi cho họ;
- 1 Kgs 8 50 tha cho dân Chúa tội lỗi và các sự trái mạng mà họ đã phạm cùng Ngài; xin Chúa khiến những kẻ bắt họ làm phu tù có lòng thương xót họ,
- 1 Kgs 8 51 vì dân Y-sơ-ra-ên vốn là dân sự Chúa, cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã đem ra khỏi Ê-díp-tô, tức khỏi giữa lò sắt.
- 1 Kgs 8 52 Nguyện Chúa đoái xem kẻ tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, dù nghe lời cầu nguyện nài xin của họ, mỗi lần họ kêu cầu cùng Chúa.
- 1 Kgs 8 53 Hỡi Chúa Giê-hô-va ôi! Chúa đã phân cách họ khỏi các dân tộc trên đất, để họ làm cơ nghiệp Chúa, y như Chúa đã phán bởi miệng Môi-se, là tôi tớ Chúa, khi Chúa đem tổ phụ chúng tôi ra khỏi Ê-díp-tô.
- 1 Kgs 8 54 Khi Sa-lô-môn đã cầu với Đức Giê-hô-va những lời khẩn nguyện nài xin này xong, bèn đứng dậy trước bàn thờ Đức Giê-hô-va, khỏi nơi người đã quì, tay giơ lên trời.
- 1 Kgs 8 55 Người đứng chúc phước lớn tiếng cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, mà rằng:
- 1 Kgs 8 56 Đáng khen ngợi Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban sự bình yên cho

Kinh Thánh

dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, tùy theo các lời Ngài đã hứa! Về các lời tốt lành mà Ngài đã cậy miệng Môi-se, kẻ tôi tớ Ngài, phán ra, chẳng có một lời nào không ứng nghiệm.

1 Kgs 8 57 Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ở với chúng tôi, như Ngài đã ở cùng tổ phụ chúng tôi, chớ lìa, chớ bỏ chúng tôi;

1 Kgs 8 58 nguyện Ngài giục lòng chúng tôi hướng về Ngài, hầu chúng tôi đi trong mọi đường lối Ngài, giữ những điều răn, luật pháp, và mạng lệnh của Ngài đã truyền cho tổ phụ chúng tôi.

1 Kgs 8 59 Ước gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ngày đêm dù lòng nhớ đến các lời ta đã nài xin trước mặt Ngài, hầu cho tùy việc cần ngày nào theo ngày nấy, Đức Giê-hô-va bình vực quyền lợi của tôi tớ Ngài và của dân Y-sơ-ra-ên;

1 Kgs 8 60 hầu cho muôn dân của thế gian biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, chớ chẳng có ai khác.

1 Kgs 8 61 Vậy, các người khá lấy lòng trọn lành đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, để đi theo luật lệ Ngài và giữ gìn điều răn của Ngài, y như các người đã làm ngày nay.

1 Kgs 8 62 Vua và cả Y-sơ-ra-ên đều dâng các của lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va.

1 Kgs 8 63 Sa-lô-môn dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, hai muôn hai ngàn con bò đực và mười hai muôn con chiên. Vua và cả dân Y-sơ-ra-ên đều dự lễ khánh thành đền của Đức Giê-hô-va là như vậy.

1 Kgs 8 64 Trong ngày đó, vua biệt riêng ra nơi chính giữa của hành lang ở trước đền thờ của Đức Giê-hô-va, vì tại đó người dâng các của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ về của lễ thù ân; bởi vì bàn thờ bằng đồng để trước đền của Đức Giê-hô-va là nhỏ quá, đựng các của lễ thù ân không đựng.

1 Kgs 8 65 Trong lúc đó, Sa-lô-môn và cả dân Y-sơ-ra-ên, một hội chúng rất lớn, ở từ miền Ha-mát cho đến khe Ê-díp-tô, hiệp tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, mà giữ lễ trong bảy ngày, lại bảy ngày khác nữa, cộng mười bốn ngày.

1 Kgs 8 66 Ngày thứ tám, vua cho dân sự về; dân chúc phước cho vua, đi trở về trại mình, lấy làm mừng rỡ vui lòng về mọi sự tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Đa-vít, kẻ tôi tớ Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên, dân sự của Ngài.

1 Kgs 9 1 Khi Sa-lô-môn đã cất xong nhà của Đức Giê-hô-va, cung điện và mọi sự người muốn cất,

1 Kgs 9 2 thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người lần thứ nhì, y như Ngài đã hiện ra cùng người tại Ga-ba-ôn.

1 Kgs 9 3 Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Ta đã nhậm lời cầu nguyện nài xin của người thưa trước mặt ta; ta đã biệt riêng ra thánh cái đền này mà người đã cất, để cho danh ta ngự tại đó đời đời; mắt và lòng ta sẽ thường ở đó mãi mãi.

1 Kgs 9 4 Còn người, nếu người đi trước mặt ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, lấy lòng trọn lành và ngay thẳng mà làm theo các điều ta đã phán dặn người, giữ những luật lệ và mạng lệnh của ta,

1 Kgs 9 5 bấy giờ ta sẽ làm cho ngôi nước người kiên cố đến đời đời trên Y-sơ-ra-ên, y như ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu kẻ hậu tự người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 9 6 Nhưng nếu người và con cháu các người xây bỏ ta, không giữ các điều răn và luật lệ ta đã truyền cho các người, đi hầu việc những thần khác và thờ lạy chúng nó,

- 1 Kgs 9 7 thì ta sẽ truất Y-sơ-ra-ên khỏi đất ta đã ban cho chúng nó, trừ bỏ khỏi trước mắt ta cái đền này mà ta đã vì danh ta biệt riêng ra thánh, và Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên lời tục ngữ và trò cười giữa muôn dân.
- 1 Kgs 9 8 Còn đền này, dầu cao dường nào, ai đi ngang qua gần nó cũng lấy làm lạ lùng, chê bai, mà rằng: Có sao Đức Giê-hô-va có làm cho xứ này và đền này như vậy?
- 1 Kgs 9 9 Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì chúng nó đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, là Đấng đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ theo các thần khác, thờ lạy các thần ấy, và hầu việc chúng nó; vì có đó, Đức Giê-hô-va đã giáng trên họ các tai họa này.
- 1 Kgs 9 10 Xảy ra vừa chẵn hai mươi năm khi Sa-lô-môn đã xây xong hai cái nhà, tức là đền của Đức Giê-hô-va và cung điện vua,
- 1 Kgs 9 11 thì bấy giờ, vua Sa-lô-môn ban cho Hi-ram, vua Ty-rơ, hai mươi thành ở xứ Ga-li-lê; vì Hi-ram có cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ tùng, và vàng, tùy người muốn bao nhiêu.
- 1 Kgs 9 12 Hi-ram từ Ty-rơ đến đặng xem các thành mà Sa-lô-môn đã ban cho mình, nhưng các thành đó chẳng đẹp lòng người,
- 1 Kgs 9 13 và người nói rằng: Hỡi anh, những thành mà anh cho em đó là cái gì? Rồi người gọi các thành ấy là xứ Ca-bun, hãy còn gọi như vậy đến ngày nay.
- 1 Kgs 9 14 Và, Hi-ram đã gởi cho vua Sa-lô-môn một trăm hai mươi ta lạng vàng.
- 1 Kgs 9 15 Đây, là có sao Sa-lô-môn đã bắt xâu đặng xây cất đền Đức Giê-hô-va và cung điện mình, luôn với Mi-lô, vách thành Giê-ru-sa-lem, Hát-so, Mê-ghi-đô, và Ghê-xe.
- 1 Kgs 9 16 Pha-ra-ôn, vua của Ê-díp-tô, đã đi lên chiếm lấy Ghê-xe, thiêu đốt nó, và giết những dân Ca-na-an ở trong thành, rồi ban thành ấy làm của vu qui cho con gái mình, là vợ Sa-lô-môn.
- 1 Kgs 9 17 Vậy, Sa-lô-môn xây thành Ghê-xe, Bết-Hô-rôn dưới,
- 1 Kgs 9 18 Ba-lát, và Tát-mốt, tại trong đất rừng của xứ;
- 1 Kgs 9 19 lại xây các thành có những kho trữ lương phạn của Sa-lô-môn, những thành để xe cộ, những thành cho quân kỵ, và mọi điều gì đẹp lòng Sa-lô-môn xây cất tại Giê-ru-sa-lem, trong Li-ban và trong cả xứ phục dưới quyền người.
- 1 Kgs 9 20 Hết thấy những người còn sống lại trong dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên,
- 1 Kgs 9 21 tức là các con cháu của chúng nó còn lại ở trong xứ mà dân Y-sơ-ra-ên không đủ sức diệt hết được, thì Sa-lô-môn bắt phụ làm xâu dịch cho đến ngày nay.
- 1 Kgs 9 22 Nhưng Sa-lô-môn không bắt dân Y-sơ-ra-ên làm tô mội; song họ làm binh chiến, tô tở, quan trưởng, quan tướng, quan cai xe, và lính kỵ của người.
- 1 Kgs 9 23 Còn về các quan trưởng đặt lên coi sóc các công việc của Sa-lô-môn, số là năm trăm năm mươi người; họ cai trị dân làm công việc.
- 1 Kgs 9 24 Con gái Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít đi lên cung mà Sa-lô-môn đã xây cất cho nàng; bấy giờ, người xây cất Mi-lô.
- 1 Kgs 9 25 Mỗi năm ba lần, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân trên bàn thờ mà người đã đóng cho Đức Giê-hô-va, và xông hương trên bàn thờ đã đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Người xây xong đền thờ là như vậy.
- 1 Kgs 9 26 Vua Sa-lô-môn cũng sắm sửa một đoàn tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be, gần Ê-lốt, trên mé Biển đỏ, trong xứ Ê-đôm.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 9 27 Hi-ram sai những tôi tớ mình, tức những thủy thủ, thông thạo về nghề đi biển, đến trong đoàn tàu đó,ặng giúp tôi tớ của Sa-lô-môn.
- 1 Kgs 9 28 Họ đi Ô-phia đem về cho Sa-lô-môn bốn trăm hai mươi ta lông vàng.
- 1 Kgs 10 1 Khi nữ vương Sê-ba nghe nói về danh tiếng của Sa-lô-môn và về danh của Đức Giê-hô-va, bèn đến thử Sa-lô-môn nhiều câu đố.
- 1 Kgs 10 2 Bà đến Giê-ru-sa-lem có hầu hạ theo rất đông, lạc đà chở thuốc thơm, nhiều vàng và ngọc. Bà đến cùng Sa-lô-môn, nói với người mọi điều có trong lòng mình.
- 1 Kgs 10 3 Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà, chẳng câu nào ẩn bí quá cho vua, mà vua không giải nghĩa nổi cho bà.
- 1 Kgs 10 4 Khi nữ vương Sê-ba thấy mọi sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện người cất,
- 1 Kgs 10 5 những món ăn trên bàn người, nhà cửa của tôi tớ người, thứ tự công việc của các quan, và đồ ăn mặc của họ, các quan chức tửu, và các của lễ thiêu người dâng trong đền Đức Giê-hô-va, thì mắt vía.
- 1 Kgs 10 6 Rồi bà nói rằng: Điều tôi nghe nói trong xứ tôi về lời nói và sự khôn ngoan của vua, thì thật lắm.
- 1 Kgs 10 7 Song trước khi tôi chưa đến đây, và chưa thấy tận mắt những điều này, thì tôi chẳng tin; và kìa, người ta chẳng nói đến được phân nửa! Sự khôn ngoan và oai nghi của vua trội hơn tiếng đồn tôi đã nghe.
- 1 Kgs 10 8 Các tôi tớ vua thật có phước thay! Các tôi tớ vua hằng đứng chầu trước mặt vua, nghe sự khôn ngoan của vua, lấy làm có phước thay!
- 1 Kgs 10 9 Đáng khen ngợi thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài đẹp lòng vua, đặt vua trên ngôi của Y-sơ-ra-ên! Bởi vì Đức Giê-hô-va yêu dấu Y-sơ-ra-ên mãi mãi, nên Ngài đã lập vua làm vua đặng cai trị theo sự ngay thẳng và công bình.
- 1 Kgs 10 10 Đoàn nữ vương dâng cho vua một trăm hai mươi ta lông vàng và rất nhiều thuốc thơm cùng ngọc quý. Từ đó nhần nay, chẳng hề có ai đem thuốc thơm đến số nhiều bằng của nữ vương nước Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn.
- 1 Kgs 10 11 Đoàn tàu Hi-ram chở vàng Ô-phia, cũng chở cây bạch đàn rất nhiều, và ngọc quý.
- 1 Kgs 10 12 Vua dùng cây bạch đàn này mà làm bao lơn cho đền thờ Đức Giê-hô-va và cho nhà vua, cùng những đòn cạm và đòn sắt cho con hát. Từ đó, chẳng hề có ai đem đến Giê-ru-sa-lem cây bạch đàn dương ấy nữa, không ai thấy lại cho đến ngày nay.
- 1 Kgs 10 13 Vua Sa-lô-môn ban cho nữ vương Sê-ba mọi điều người ước và xin, chẳng kể những vật mà Sa-lô-môn đã ban cho bà, tùy lệ thường của vua. Đoàn, bà và các tôi tớ bà lên đường trở về xứ mình.
- 1 Kgs 10 14 Vàng mà vua Sa-lô-môn thu nhận mỗi năm cân đến sáu trăm bảy mươi sáu ta lông,
- 1 Kgs 10 15 không kể vàng người thu lấy nơi người buôn bán đông, và nơi sự đổi chác của kẻ thương mại, cùng vàng mà các vua A-ra-bi, và các quan tổng đốc của xứ đem nộp.
- 1 Kgs 10 16 Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng đánh giặc, cứ mỗi cái dùng sáu trăm siếc lơ vàng;
- 1 Kgs 10 17 lại làm ba trăm cái khiên nhỏ, bằng vàng đánh giặc, cứ mỗi cái dùng ba min vàng. Vua để các khiên ấy trong đền rừng Li-ban.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 10 18 Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà, bọc vàng ròng.
- 1 Kgs 10 19 Ngai này có sáu nấc; thân cao ngai phía sau thì tròn; mỗi phía ngai có thanh nâng tay, và hai con sư tử đứng kê.
- 1 Kgs 10 20 Lại có mười hai con khác đứng trên sáu nấc, nơi hữu và tả: chẳng có nước nào làm ngai giống như vậy.
- 1 Kgs 10 21 Hết thảy các chén uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và những khí dụng trong cung rường Li-ban đều cũng bằng vàng ròng. Chẳng có chi là bằng bạc: trong đời vua Sa-lô-môn, người ta chẳng kể bạc là chi.
- 1 Kgs 10 22 Vì đoàn tàu Ta-rê-si của vua mỗi ba năm một lần vượt biển với đoàn tàu của Hi-ram, đem về vàng, bạc, ngà voi, con khi, và con công.
- 1 Kgs 10 23 Ấy vậy, vua Sa-lô-môn trở hơn các vua thế gian về sự giàu có và sự khôn ngoan.
- 1 Kgs 10 24 Cả thiên hạ đều tìm kiếm mặt Sa-lô-môn đặng nghe sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời đã để trong lòng người.
- 1 Kgs 10 25 Cứ hằng năm, theo lệ định, mọi người đều đem đến dâng vật mình tiến cống cho vua, nào chậu bằng bạc và bằng vàng, áo xống, binh khí, thuốc thơm, ngựa, và la.
- 1 Kgs 10 26 Sa-lô-môn cũng nhóm xe và lính kị; có một ngàn bốn trăm xe và mười hai ngàn lính kị, để trong các thành chứa xe, và tại Giê-ru-sa-lem, gần bên vua.
- 1 Kgs 10 27 Tại Giê-ru-sa-lem vua làm cho bạc ra thường như đá, và cây bá hương nhiều như cây sung mọc nơi đồng bằng.
- 1 Kgs 10 28 Vua Sa-lô-môn do nơi Ê-díp-tô mà được ngựa; một đoàn con buôn của vua đi kiếm mua từng bầy, giá phải chẵn.
- 1 Kgs 10 29 Mỗi cỗ xe mua ở xứ Ê-díp-tô và dẫn về Giê-ru-sa-lem, giá đáng sáu trăm siếc lơ bạc, còn mỗi con ngựa giá đáng một trăm năm mươi siếc lơ. Các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri cũng theo giá ấy, nhờ những con buôn của vua mua về.
- 1 Kgs 11 1 Ngoài con gái của Pha-ra-ôn, vua Sa-lô-môn lại còn thương mến nhiều người nữ của dân ngoại; tức là người nữ Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít.
- 1 Kgs 11 2 Chúng nó thuộc về các dân tộc mà Đức Giê-hô-va có phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người và chúng nó chớ đi lại giao thông với nhau; vì chúng nó hẳn sẽ quyến dụ lòng các người hướng theo các thần chúng nó. Sa-lô-môn trúa mến những người nữ ấy.
- 1 Kgs 11 3 Người có bảy trăm hoàng hậu, và ba trăm cung nữ; chúng nó bèn làm cho người trở lòng.
- 1 Kgs 11 4 Trong buổi già yếu, các hoàng hậu của Sa-lô-môn dụ lòng người đi theo các thần khác: Đồi cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lòng người chẳng trọn lành như thể lòng của Đa-vít, là cha người.
- 1 Kgs 11 5 Vì Sa-lô-môn cúng thờ Át-tạt-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và thần Minh-côm, là thần đáng gớm ghiếc của dân Am-môn.
- 1 Kgs 11 6 Như vậy, Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít, cha người, đã làm.
- 1 Kgs 11 7 Bảy giờ, Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đồi ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gớm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gớm ghiếc của dân Am-môn.
- 1 Kgs 11 8 Vua cũng làm như vậy cho hết thảy các hoàng hậu ngoại của mình, xông hương và tế lễ cho thần của chúng nó.

- 1 Kgs 11 9 Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trở bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã hai lần hiện đến cùng người,
- 1 Kgs 11 10 phán bảo người rằng chớ theo các thần khác; nhưng người không vâng theo lệnh của Đức Giê-hô-va.
- 1 Kgs 11 11 Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: Bởi vì người đã làm điều này, không giữ giao ước và luật pháp ta truyền cho người, nên ta chắc sẽ đoạt lấy nước khỏi người, cho kẻ tôi tớ người.
- 1 Kgs 11 12 Song vì có Đa-vít, cha người, ta sẽ chẳng làm điều đó trong đời người. Ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai người.
- 1 Kgs 11 13 Lại ta chẳng đoạt lấy cả nước khỏi nó; song vì có Đa-vít, đầy tớ ta và vì có Giê-ru-sa-lem mà ta đã chọn, ta sẽ để lại một chi phái cho con trai người.
- 1 Kgs 11 14 Vậy, Đức Giê-hô-va khiến dấy lên một kẻ thù nghịch cùng Sa-lô-môn, là Ha-đát, người Ê-đôm vốn dòng dõi vua Ê-đôm.
- 1 Kgs 11 15 Và, trong lúc Đa-vít đánh dẹp Ê-đôm, thì Giô-áp là tổng binh, đi lên chôn các kẻ thác, và giết hết thầy người nam trong Ê-đôm.
- 1 Kgs 11 16 Giô-áp và cả Y-sơ-ra-ên ở lại đó sáu tháng, cho đến khi người đã giết hết thầy người trong Ê-đôm.
- 1 Kgs 11 17 Lúc bấy giờ, Ha-đát chạy trốn cùng mấy người Ê-đôm, là tôi tớ của cha người, đến đến ở Ê-díp-tô; Ha-đát hãy còn thơ ấu.
- 1 Kgs 11 18 Chúng đi từ Ma-đi-an đến Pha-ran; đoạn bắt mấy người Pha-ran theo mình mà đi đến Ê-díp-tô, ra mắt Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vua cấp cho Ha-đát nhà ở, lương thực và đất ruộng.
- 1 Kgs 11 19 Ha-đát được ơn nhiều trước mặt Pha-ra-ôn; vua bèn gả em vợ mình cho người, tức là em của hoàng hậu Tác-bê-ne.
- 1 Kgs 11 20 Em của Tác-bê-ne sanh cho Ha-đát một con trai tên là Ghê-nu-bát; Tác-bê-ne dứt sữa nó tại trong đền Pha-ra-ôn. Như vậy, Ghê-nu-bát ở tại trong đền Pha-ra-ôn, giữa các con trai của vua.
- 1 Kgs 11 21 Khi Ha-đát ở Ê-díp-tô hay rằng Đa-vít đã an giấc cùng các tổ tiên người, và Giô-áp, quan tổng binh, đã thác, thì người tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Xin hãy để cho tôi đi trở về trong xứ tôi.
- 1 Kgs 11 22 Pha-ra-ôn đáp với người rằng: Người ở nơi ta có thiếu gì sao, nên ao ước trở về trong xứ mình như vậy? Người thưa rằng: Chẳng thiếu chi. Dầu vậy, xin cho tôi đi.
- 1 Kgs 11 23 Đức Chúa Trời lại khiến dấy lên một kẻ thù nghịch khác, là Rê-xôn, con trai Ê-li-gia-đa, đã chạy trốn khỏi chúa mình là Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba.
- 1 Kgs 11 24 Khi Đa-vít giết quân vua Xô-ba, thì người ấy nhóm người ta chung quanh mình, và làm đầu bọn đó, đi đến thành Đa-mách, bèn ở tại đó, và quản trị thành ấy.
- 1 Kgs 11 25 Rê-xôn làm kẻ cừu địch cùng Y-sơ-ra-ên trọn đời Sa-lô-môn, ngoài ra sự bại mà Ha-đát đã làm; người cai trị nước Sy-ri, và ghen ghét Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 11 26 Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, người Ép-ra-im, ở đất Xê-rê-đa, là tôi tớ của Sa-lô-môn, cũng dấy nghịch với người. Mẹ người góa bụa, tên là Xê-ru-ha.
- 1 Kgs 11 27 Đây là duyên cớ mà người phản nghịch với vua: Sa-lô-môn xây cất Mi-lô, lấp vá lại nơi hư lũng của thành Đa-vít, là cha người.
- 1 Kgs 11 28 Và, Giê-rô-bô-am là một người mạnh dạn và tài năng; Sa-lô-môn thấy người tuổi trẻ có tài nghệ, bèn đặt người làm đầu xâu cho cả nhà Giô-sép.
- 1 Kgs 11 29 Xảy trong lúc đó, Giê-rô-bô-am ở Giê-ru-sa-lem đi ra, gặp tiên tri

A-hi-gia ở Si-lô tại giữa đường, mặc cái áo mới. Chỉ có hai người ở ngoài đồng mà thôi.

1 Kgs 11 30 A-hi-gia bèn nắm áo mới người mặc trong mình mà xé ra làm mười miếng.

1 Kgs 11 31 Đoạn, người nói với Giê-rô-bô-am rằng: Hãy lấy mười miếng về phần người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Kia, ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay Sa-lô-môn và trao cho người mười chi phái của nước ấy.

1 Kgs 11 32 Nhưng vì có Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, và vì có Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn giữa các chi phái Y-sơ-ra-ên, nên sẽ có một chi phái cứ ở trung tín cùng người.

1 Kgs 11 33 Ấy, bởi vì chúng nó đã từ bỏ ta, đi thờ lạy Át-ta-tê, nữ thần của dân Si-đôn, thần xứ Mô-áp, và Minh-côm, thần của dân Am-môn. Chúng nó không đi theo các đường lối ta, đặng làm điều ngay thẳng tại trước mặt ta, và cũng chẳng giữ luật lệ và điều răn ta, y như Đa-vít, cha của Sa-lô-môn, đã làm.

1 Kgs 11 34 Nhưng ta sẽ chẳng cất lấy cả nước khỏi tay Sa-lô-môn; song vì Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta đã chọn, ta sẽ lập người làm vua trọn đời người sống, bởi vì Đa-vít đã giữ các điều răn và luật lệ ta.

1 Kgs 11 35 Nhưng ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai người, mà trao cho người mười chi phái.

1 Kgs 11 36 Ta sẽ để lại một chi phái cho con trai người, để cho tại Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn đặng đặt danh ta ở đó, Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, hằng có một ngọn đèn trước mặt ta luôn luôn.

1 Kgs 11 37 Vậy, ta sẽ chọn người và lập làm vua Y-sơ-ra-ên; người sẽ cai trị theo ý muốn lòng người.

1 Kgs 11 38 Và, nếu người vâng theo lệnh ta, đi trong các đường lối ta, làm điều thiện trước mặt ta, giữ gìn luật lệ và điều răn ta, y như Đa-vít, tôi tớ ta, đã làm, thì ta sẽ ở cùng người,

1 Kgs 11 39 lập cho người một nhà vững chắc, y như ta đã lập cho Đa-vít, và ta sẽ ban Y-sơ-ra-ên cho người. Như vậy, ta sẽ làm sỉ nhục dòng dõi Đa-vít, nhưng chẳng phải đời đời.

1 Kgs 11 40 Sa-lô-môn tìm thế giết Giê-rô-bô-am; nhưng Giê-rô-bô-am chạy trốn qua Ê-díp-tô, đến cùng Si-sắc, vua Ê-díp-tô; rồi người ở tại Ê-díp-tô cho đến chừng Sa-lô-môn băng hà.

1 Kgs 11 41 Còn các điều khác về chuyện Sa-lô-môn, mọi việc người, sự khôn ngoan của người, thầy đều đã chép trong sách hành trạng của Sa-lô-môn.

1 Kgs 11 42 Sa-lô-môn ở Giê-ru-sa-lem cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm.

1 Kgs 11 43 Đoạn, Sa-lô-môn an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn trong thành Đa-vít, cha người. Rô-bô-am, con trai người, cai trị thế cho người.

1 Kgs 12 1 Rô-bô-am đến Si-chem vì cả Y-sơ-ra-ên đã hiệp lại tại Si-chem đặng tôn người làm vua.

1 Kgs 12 2 Khi Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, hay điều đó, thì còn ở Ê-díp-tô, là nơi người trốn để thoát khỏi vua Sa-lô-môn.

1 Kgs 12 3 Người ta sai tìm người tại đó. Giê-rô-bô-am cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đến tâu với Rô-bô-am rằng:

1 Kgs 12 4 Thân phụ vua đã làm cho ách chúng tôi nặng quá nhưng bây giờ vua hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc và cái ách nặng mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục dịch vua.

1 Kgs 12 5 Người đáp với chúng rằng: Hãy lui về, trong ba ngày sẽ trở lại cùng ta. Dân sự bèn lui về.

1 Kgs 12 6 Vua Rô-bô-am bàn với các trưởng lão đã hầu hạ Sa-lô-môn, cha mình, trong lúc người còn sống, mà rằng: Các người bàn luận cho ta phải đáp với dân sự này làm sao?

1 Kgs 12 7 Chúng thưa lại rằng: Nếu ngày nay vua làm như người đầy tớ của dân sự này, phục sự họ, đáp lời, trò chuyện tử tế cùng họ, thì họ sẽ làm tôi tớ vua mãi mãi.

1 Kgs 12 8 Nhưng Rô-bô-am không theo mưu của các trưởng lão đã bàn cho mình; bàn nghị cùng các kẻ trai trẻ đồng lớn lên với mình, và hầu hạ mình,

1 Kgs 12 9 mà rằng: Dân sự này đã tâu với ta rằng: Hãy giảm nhẹ cái ách mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi; vậy, các người bàn luận cho ta phải đáp với chúng nó làm sao?

1 Kgs 12 10 Các gã trai trẻ đồng lớn lên với người đáp rằng: dân sự này đã tâu với vua rằng: Thân phụ vua khiến ách chúng tôi nặng vua hãy làm cho nó ra nhẹ; vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: Ngón tay út ta còn lớn hơn lưng của cha ta.

1 Kgs 12 11 Vậy, cha ta đã gác một cái ách nặng cho các người, ta sẽ làm cái ách các người thêm nặng hơn nữa; cha ta sửa phạt các người bằng roi da, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bọ cạp.

1 Kgs 12 12 Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đi đến Rô-bô-am, y như vua đã biểu rằng: Hãy trở lại cùng ta trong ba ngày.

1 Kgs 12 13 Vua đáp lời với dân sự cách xằng xớm, không kể các lời bàn luận của các trưởng lão,

1 Kgs 12 14 và theo mưu các kẻ trai trẻ mà đáp lại cùng chúng rằng: Cha ta đã khiến cho ách các người nặng nề; ta sẽ làm ách các người càng nặng nề hơn nữa. Cha ta có sửa phạt các người bằng roi da, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bọ cạp.

1 Kgs 12 15 Như vậy, vua không khứng nghe lời dân sự, vì điều đó bởi Đức Giê-hô-va dẫn đến, đặng làm cho ứng nghiệm lời Ngài cậy A-hi-gia ở Si-lô mà phán cho Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.

1 Kgs 12 16 Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không khứng nghe lời họ, bèn đáp cùng người rằng: Chúng ta có phần gì cùng Đa-vít? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp chi với con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy trở về trại mình đi. Ở Đa-vít! từ rày người khá coi chừng nhà của người. Như vậy Y-sơ-ra-ên đều rút về các trại của họ.

1 Kgs 12 17 Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên ở tại các thành Giu-đa, thì Rô-bô-am cai trị họ.

1 Kgs 12 18 Bảy giờ, Rô-bô-am sai A-đô-ram là người coi sóc việc cống thuế đến cùng chúng; nhưng cả Y-sơ-ra-ên ném đá người chết. Vua Rô-bô-am lật đật lên xe, trốn về Giê-ru-sa-lem.

1 Kgs 12 19 Ấy vậy, Y-sơ-ra-ên phản nghịch nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

1 Kgs 12 20 Khi dân Y-sơ-ra-ên hay rằng Giê-rô-bô-am đã trở về, bèn sai sứ mời người đến hội mình, và lập người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Chỉ có chi phái Giu-đa cứ theo nhà Đa-vít mà thôi.

1 Kgs 12 21 Rô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem nhóm hết thầy nhà Giu-đa và chi phái Bên-gia-minh, số là một tám tám mươi ngàn người lính chiến kén chọn, toan tranh chiến cùng nhà Y-sơ-ra-ên đặng bắt nước phục lại Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 12 22 Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng:
- 1 Kgs 12 23 Hãy nói cùng Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, vua Giu-đa, cùng hết thầy nhà Giu-đa, Bên-gia-min, và phần dân sự còn lại, mà rằng:
- 1 Kgs 12 24 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người chớ đi lên đánh anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì sự này bởi ta mà xảy đến. Chúng vâng theo lời Đức Giê-hô-va mà trở về theo mạng lệnh của Ngài.
- 1 Kgs 12 25 Giê-rô-bô-am bèn xây cất Si-chem trên núi Ép-ra-im, và ở tại đó. Đoạn từ đó người đi ra xây cất Phê-nu-ên.
- 1 Kgs 12 26 Bây giờ, Giê-rô-bô-am nói thắm rằng: Hoặç nước sẽ trở về nhà Đa-vít chẳng.
- 1 Kgs 12 27 Nếu dân sự này đi lên Giê-ru-sa-lem đặng tế lễ tại trong đền của Đức Giê-hô-va, thì lòng họ chắc sẽ trở về chúa của họ, là Rô-bô-am, vua Giu-đa; người ta sẽ giết ta đi và trở về với Rô-bô-am, vua Giu-đa.
- 1 Kgs 12 28 Vậy, vua bàn định, rồi truyền làm hai con bò con bằng vàng, và nói với dân sự rằng: Các người đi lên Giê-ru-sa-lem thật khó thay! Hỡi Y-sơ-ra-ên! này là các thần người, đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.
- 1 Kgs 12 29 Người đặt con này tại Bê-tên, và con kia tại Đan.
- 1 Kgs 12 30 Việc đó thành nên tội lỗi, vì dân chúng đi đến Đan đặng thờ lạy bò con ấy.
- 1 Kgs 12 31 Giê-rô-bô-am cũng cất chùa miếu trên các nơi cao, chọn lấy người trong vòng dân chúng lập làm thầy tế lễ, không thuộc về chi phái Lê-vi.
- 1 Kgs 12 32 Người lại định lập trong tuần tháng tám ngày rằm, một lễ giống như lễ người ta thường dự trong xứ Giu-đa, và người dâng các của lễ trên bàn thờ. Người cũng làm như vậy tại Bê-tên, tế lễ cho hai bò con mà người đã làm nên; lại để tại Bê-tên những thầy tế lễ của các nơi cao mà người đã cất.
- 1 Kgs 12 33 Ngày rằm tháng tám, tức là tháng người tự chọn lấy, Giê-rô-bô-am đi lên bàn thờ mình đã cất tại Bê-tên. Người lập một lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, rồi đi lên bàn thờ đặng xông hương.
- 1 Kgs 13 1 Đương khi Giê-rô-bô-am đứng gần bàn thờ, đặng xông hương, kia, có một người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa, vâng mạng Đức Giê-hô-va mà đến Bê-tên.
- 1 Kgs 13 2 Người vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va, quở trách bàn thờ mà nói rằng: Hỡi bàn thờ, bàn thờ! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Một đứa con trai sẽ sanh ra cho nhà Đa-vít, tên nó là Giô-si-a. Nó sẽ dâng trên mây những thầy tế lễ của các nơi cao, là người xông hương trên mây, và người ta sẽ thiêu trên mây hài cốt của người chết.
- 1 Kgs 13 3 Trong ngày đó, thầy tiên tri tỏ một dấu lạ, rằng: Đây là dấu lạ mà Đức Giê-hô-va đã phán: Bàn thờ sẽ nứt, tro trên bàn thờ sẽ đổ xuống đất.
- 1 Kgs 13 4 Khi vua Giê-rô-bô-am nghe lời hăm dọa mà người của Đức chúa Trời nói nghịch cùng bàn thờ tại Bê-tên, thì người giơ tay ra trên bàn thờ mà bảo rằng: Hãy bắt nó đi. Nhưng cánh tay vua giơ ra đối cùng tiên tri bèn trở nên khô, không thể co lại vào mình được.
- 1 Kgs 13 5 Bàn thờ cũng nứt ra, và tro ở trên đổ xuống, y như dấu lạ mà người của Đức Chúa Trời đã vâng mạng Đức Giê-hô-va tỏ ra.
- 1 Kgs 13 6 Bây giờ, vua cất tiếng nói với người của Đức Chúa Trời rằng: Xin hãy nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người và cầu nguyện cho ta, hầu cho tay ta được lại như cũ. Người của Đức Chúa Trời cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì tay vua bèn

co vào được, trở lại y như trước.

1 Kgs 13 7 Vua bèn nói cùng người của Đức Chúa Trời rằng: Người hãy về cùng với ta đặng bổ sức lại, và ta sẽ dâng cho người một lễ vật.

1 Kgs 13 8 Người của Đức Chúa Trời đáp lại cùng vua rằng: Dầu vua ban cho tôi phân nửa gia sản vua, tôi cũng chẳng vào cùng với vua, hoặc ăn bánh hay là uống nước tại nơi này;

1 Kgs 13 9 vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta như vậy, rằng: Người chớ ăn bánh, chớ uống nước, chớ noi con đường người đã đi mà trở về.

1 Kgs 13 10 Ấy vậy, người đi đường khác, chẳng trở lại đường người đã bắt đi đến Bê-tên.

1 Kgs 13 11 Và, có một tiên tri già ở tại Bê-tên. Một con trai người đến học lại cho người mọi điều người của Đức Chúa Trời đã làm tại Bê-tên trong ngày đó, và các lời người đã nói với vua. Người cha nghe lời thuật này, thì hỏi con mình rằng:

1 Kgs 13 12 Người ấy đi đường nào? Các con trai người chỉ con đường mà người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đã noi đi về.

1 Kgs 13 13 Người bèn nói cùng các con trai mình rằng: Hãy thắng lừa ta; chúng bèn thắng lừa, rồi người lên cỡi,

1 Kgs 13 14 đi theo người của Đức Chúa Trời, gặp người ngồi dưới gốc cây thông, thì nói rằng: Có phải người là người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đến chẳng? Người đáp: Ấy là tôi.

1 Kgs 13 15 Tiên tri già tiếp rằng: Hãy đến nhà với ta đặng dùng bữa.

1 Kgs 13 16 Nhưng người đáp lại rằng: Tôi chẳng thể trở về với ông, cũng chẳng thể vào nhà ông, hoặc ăn bánh hay là uống nước với ông tại nơi này cũng không đặng;

1 Kgs 13 17 vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn tôi rằng: Người chớ ăn bánh, chớ uống nước tại nơi đó, và cũng đừng trở lại theo con đường người đã bắt đặng đi đến.

1 Kgs 13 18 Người kia lại tiếp rằng: Ta cũng là tiên tri như người. Và, một thiên sứ vâng lệnh Đức Giê-hô-va có phán với ta rằng: hãy dẫn nó vào nhà với người, hầu cho ăn bánh và uống nước. Nhưng người tiên tri này nói dối người.

1 Kgs 13 19 Người của Đức Chúa Trời bèn trở lại với người, ăn và uống tại nhà người.

1 Kgs 13 20 Khi hai người đương ngồi bàn, có lời của Đức Giê-hô-va phán với tiên tri đã đem người về;

1 Kgs 13 21 người liền kêu la cùng người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đến mà rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người phản nghịch lời của Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền cho người,

1 Kgs 13 22 nhưng đã trở lại ăn bánh uống nước tại đó, thì xác chết người sẽ chẳng được chôn trong mồ mã của tổ phụ người.

1 Kgs 13 23 Khi đã ăn uống xong, tiên tri già bèn thắng lừa cho tiên tri mình đã dẫn về.

1 Kgs 13 24 Người liền đi: dọc đường người gặp một con sư tử và bị nó giết đi. Thấy người nằm sải trên đường, có con lừa đứng một bên, còn sư tử cũng đứng gần bên thầy.

1 Kgs 13 25 Có người đi ngang qua thấy thầy nằm sải trên đường, và con sư tử đứng kề bên, thì đi đến trong thành của tiên tri già ở, thuật lại điều mình đã thấy.

1 Kgs 13 26 Khi tiên tri già, là người đã khiến người của Đức Chúa Trời trở bước lại, nghe điều ấy, bèn nói rằng: Ấy là người của Đức Chúa Trời đã phán

ngịch lời của Đức Giê-hô-va. Bởi vậy cho nên Đức Giê-hô-va đã phó người cho sự tử phân xé và giết đi, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

1 Kgs 13 27 Đoạn, người biểu các con trai mình rằng: Hãy thắng lừa ta. Chúng bèn thắng lừa.

1 Kgs 13 28 Người đi, gặp xác chết nằm trên đường, con lừa và con sư tử ở hai bên. Con sư tử không ăn xác chết và không phân xé con lừa.

1 Kgs 13 29 Tiên tri già cất xác của người Đức Chúa Trời lên, chôn trên con lừa, đem về vào trong thành mình, đặt than khóc và chôn người.

1 Kgs 13 30 Người chôn xác ấy trong mộ mình, rồi khóc người mà rằng: Thương ôi! anh ôi!

1 Kgs 13 31 Sau khi chôn xác rồi, người nói với các con trai mình rằng: Khi nào ta chết, các con hãy chôn ta vào mà đã chôn người của Đức Chúa Trời, để hài cốt ta ở bên hài cốt người.

1 Kgs 13 32 Vì các lời hăm dọa người vâng mạng Đức Giê-hô-va mà nói nghịch cùng bàn thờ tại Bê-tên và nghịch cùng các chùa miếu tại trên những nơi cao ở trong các thành Sa-ma-ri, hẳn sẽ được ứng nghiệm.

1 Kgs 13 33 Sau việc ấy, Giê-rô-bô-am không trở lại con đường ác mình, nhưng người lại lập cho các nơi cao những thầy tế lễ chọn trong đám dân sự; phàm ai tình nguyện, thì được người biệt riêng ra làm thầy tế lễ tại các nơi cao.

1 Kgs 13 34 Nhân vì cố ấy nhà Giê-rô-bô-am phạm tội, đến nỗi bị diệt khỏi mặt đất.

1 Kgs 14 1 Trong lúc đó, A-bi-gia, con trai của Giê-rô-bô-am, đau.

1 Kgs 14 2 Giê-rô-bô-am nói với vợ mình rằng: Ta xin người hãy chỗi dậy, giả dạng khác đi, cho người ta không biết người là vợ ta. Người hãy đi đến Si-lô, tại đó có tiên tri A-hi-gia, là đáng đã nói trước về ta rằng ta sẽ làm vua của dân sự này.

1 Kgs 14 3 Người phải lấy đem theo mười ổ bánh, những bánh ngọt, và một bình mật ong, rồi hãy đi đến người; người sẽ nói cho người đều phải xây đền cho con trẻ.

1 Kgs 14 4 Vợ Giê-rô-bô-am làm theo vậy, đứng dậy đi đến Si-lô, và tới nhà A-hi-gia. Và, A-hi-gia không thấy được, bởi vì tuổi già làm cho mắt người mù lòa.

1 Kgs 14 5 Nhưng Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Kia, vợ của Giê-rô-bô-am đến cầu hỏi người về con trai nó đương đau. Người sẽ đáp lời cùng nó thế này, thế này. Khi đến, nàng sẽ giả dạng làm một người khác.

1 Kgs 14 6 Khi nàng bước qua ngạch cửa cái, A-hi-gia nghe tiếng bước người, thì nói rằng: Hỡi vợ vua Giê-rô-bô-am, hãy vào; có sao người giả làm người khác? Ta chịu sai báo cho người một tin dữ: Hãy đi tâu với Giê-rô-bô-am:

1 Kgs 14 7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta đã cất người lên từ giữa dân sự, lập người làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta.

1 Kgs 14 8 Ta đã đoạt lấy nước khỏi nhà Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, là người gìn giữ các điều răn ta, hết lòng theo ta, chỉ làm điều thiện tại trước mặt ta.

1 Kgs 14 9 Người đã làm điều ác hơn các kẻ tiên bối người, đi lập cho mình những thần khác và hình tượng đúc đặt chọc giận ta, và đã chối bỏ ta.

1 Kgs 14 10 Bởi cố đó, ta sẽ giáng tai họa trên nhà Giê-rô-bô-am, các nam đinh của nó, bất luận kẻ nô lệ hay là người tự do, ta sẽ diệt hết khỏi trong Y-sơ-ra-ên, và quét sạch nhà nó, như người ta quét phân, cho đến chẳng còn sót chi hết.

1 Kgs 14 11 Phàm người của nhà Giê-rô-bô-am chết tại trong thành, đều sẽ bị chó ăn nuốt, còn người nào chết ngoài đồng, thì sẽ bị chim trời cắn rìa ăn đi; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 14 12 Thế thì, hãy đứng dậy trở về nhà ngươi; vừa khi ngươi đặt chơn vào thành, thì con ngươi sẽ chết.
- 1 Kgs 14 13 Cả Y-sơ-ra-ên sẽ than khóc và chôn nó; trong nhà Giê-rô-bô-am chỉ một mình nó sẽ được chôn nơi mồ mả, vì trong gia quyến Giê-rô-bô-am chỉ thấy nơi nó có chút lòng tốt đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 14 14 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên một vua trên Y-sơ-ra-ên, người diệt hết nhà Giê-rô-bô-am. Mà sao? Việc đã xảy đến rồi.
- 1 Kgs 14 15 Đức Giê-hô-va sẽ hành hại Y-sơ-ra-ên, như một cây sậy bị nước đưa đi, truất Y-sơ-ra-ên khỏi xứ tốt đẹp này mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ, và làm tản lạc họ phía bên kia sông cái, bởi vì họ đã lấy hình tượng chọc giận Đức Giê-hô-va.
- 1 Kgs 14 16 Vì có tội Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội khiến cho dân Y-sơ-ra-ên can phạm nên Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên vào tay thù nghịch.
- 1 Kgs 14 17 Vợ của Giê-rô-bô-am đứng dậy đi và đến Tiệt-sa. Nàng vừa đặt chơn trên ngạch cửa nhà, thì đứa trẻ đã chết.
- 1 Kgs 14 18 Người ta chôn nó, và cả Y-sơ-ra-ên đều than khóc nó, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng tôi tớ Ngài, là A-hi-gia, đứng tiên tri, mà phán.
- 1 Kgs 14 19 Mọi công việc khác của Giê-rô-bô-am làm, tức là sự tranh chiến và cuộc trị vì của người, đều đã chép trong sách sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 14 20 Giê-rô-bô-am trị vì hai mươi hai năm; đoạn, người an giấc cùng các tổ phụ mình, và Na-đáp, con trai người, kế vị người. Đồi Rô-bô-am trị vì
- 1 Kgs 14 21 Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, cai trị Giu-đa. Khi lên ngôi, người đã được bốn mươi một tuổi; người trị vì mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặt đặt danh Ngài ngự tại đó. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn.
- 1 Kgs 14 22 Dân Giu-đa làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va; vì có tội phạm, chúng nó chọc cho Đức Giê-hô-va phân bì hơn là các tổ phụ mình đã làm.
- 1 Kgs 14 23 Vì những người Giu-đa cũng xây cất cho mình những nơi cao, trụ thờ và tượng Át-tạt-tê tại trên các gò nong cao và dưới những cây rậm.
- 1 Kgs 14 24 Cũng có những bọm vĩ gian ở trong xứ. Chúng bắt chước làm theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 14 25 Năm thứ năm đời Rô-bô-am trị vì, Si-sắc, vua Ê-díp-tô, đi lên đánh Giê-ru-sa-lem,
- 1 Kgs 14 26 lấy các châu báu của đền Đức Giê-hô-va và của cung vua; người cũng đoạt lấy hết thấy những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm.
- 1 Kgs 14 27 Vua Rô-bô-am bèn truyền làm những khiên bằng đồng dạng thế cho các khiên ấy, giao cho các quan làm đầu thị vệ canh cửa cung vua.
- 1 Kgs 14 28 Hễ vua đi vào đền Đức Giê-hô-va, có những thị vệ cầm các khiên ấy; đoạn, họ đem cất nó lại trong phòng thị vệ.
- 1 Kgs 14 29 Các công việc khác của Rô-bô-am, và mọi việc người đã làm, đều chép trong sách sử ký của các vua Giu-đa.
- 1 Kgs 14 30 Và, Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am đánh giặc nhau luôn luôn.
- 1 Kgs 14 31 Rô-bô-am an giấc với tổ phụ người, và được chôn với họ tại trong thành Đa-vít. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn, A-bi-giam, con trai người, kế vị người.
- 1 Kgs 15 1 Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, thì A-bi-giam lên ngôi làm vua Giu-đa.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 15 2 Người trị vì ba năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm.
- 1 Kgs 15 3 Người đi trong các tội lỗi của cha người đã phạm trước người; và lòng người không trọn lành với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như thể lòng Đa-vít, tổ phụ người.
- 1 Kgs 15 4 Nhưng vì có Đa-vít, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người dành cho người một ngọn đèn trong Giê-ru-sa-lem, lập con trai người làm kẻ kế vị người, và khiến cho Giê-ru-sa-lem còn hoà;
- 1 Kgs 15 5 vì Đa-vít làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và ngoài việc Uri, người Hê-tít, trọn đời người không xây bỏ điều gì của Đức Giê-hô-va đã truyền cho.
- 1 Kgs 15 6 Và, Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am đánh giặc nhau trọn đời mình.
- 1 Kgs 15 7 Các công việc khác của A-bi-giam, mọi việc người làm, đều chép trong sách sử ký của các vua Giu-đa. A-bi-giam và Giê-rô-bô-am cũng đánh giặc nhau.
- 1 Kgs 15 8 A-bi-giam an giấc với tổ phụ mình, và người ta chôn người tại trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, kế vị người.
- 1 Kgs 15 9 Năm thứ hai mươi, đời vua Giê-rô-bô-am là vua Y-sơ-ra-ên, thì A-sa lên ngôi làm vua Giu-đa.
- 1 Kgs 15 10 Người cai trị bốn mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm.
- 1 Kgs 15 11 A-sa làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm.
- 1 Kgs 15 12 Người đuổi bọm vĩ gian khỏi xứ, và dạy hết thầy hình tượng mà tổ phụ người đã làm.
- 1 Kgs 15 13 Lại, người cũng cất chức thái hậu khỏi Ma-a-ca, bà nội mình, bởi vì bà có dựng tượng Át-tạt-tê. A-sa đánh hạ hình tượng của bà, đốt tại trong rừng Xết-rôn.
- 1 Kgs 15 14 Song người không trừ bỏ các nơi cao; dầu vậy, đối với Đức Giê-hô-va, lòng A-sa là trọn lành cả đời mình.
- 1 Kgs 15 15 Người đem để lại trong đền Đức Giê-hô-va những vật thánh của cha người, và những vật mà chính mình người đã biệt riêng ra thánh, hoặc vàng, bạc, hay là các khí dụng.
- 1 Kgs 15 16 A-sa, vua Giu-đa, và Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đánh giặc nhau trọn đời mình.
- 1 Kgs 15 17 Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đánh Giu-đa, xây đồn lũy Ra-ma, để làm cho dân sự của A-sa, vua Giu-đa, không ra vào nơi A-sa, vua Giu-đa được.
- 1 Kgs 15 18 Khi ấy, A-sa bèn lấy hết những bạc và vàng còn lại trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho nơi cung của vua, giao cho đều tó mình; đoạn sai họ đến Bên-Ha-đát, con trai Táp-ri-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua Sy-ri, ở Đa-mách, và nói rằng:
- 1 Kgs 15 19 Chúng ta hãy lập giao ước với nhau, y như cha của ông và cha ta đã làm. Kia, ta sai đem lễ vật bằng bạc và vàng; hãy đi phá lời giao ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, để hấn dan xa ta.
- 1 Kgs 15 20 Bên-Ha-đát nghe lời vua A-sa; bèn sai các quan tướng mình hãm đánh những thành của Y-sơ-ra-ên, chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Bết-Ma-ca, và cả xứ Ki-nê-rôt với xứ Nép-ta-li.
- 1 Kgs 15 21 Ba-ê-sa hay được điều đó, liền thôi xây đắp đồn Ra-ma, mà rút về

ở tại Tiệt-sa.

1 Kgs 15 22 Vua A-sa bèn nhóm hết thầy người Giu-đa, không trừ một ai; chúng đem đi những đá và gỗ mà Ba-ê-sa đã dùng xây đắp đền Ra-ma. Vua A-sa dùng đồ ấy dựng xây cất Ghê-ba trong xứ Bên-gia-min, và Mích-ba.

1 Kgs 15 23 Các công việc khác của A-sa, quyền thế của người, mọi việc người làm, và các thành người xây cất, đều đã chép trong sử ký của các vua Giu-đa. Khi người đã già rồi, thì đau chơn.

1 Kgs 15 24 A-sa an giấc cùng tổ phụ người, và được chôn với họ trong thành Đa-vít, tổ tiên người. Giô-sa-phát, con trai người, kế vị người.

1 Kgs 15 25 Năm thứ hai đời A-sa, vua Giu-đa, Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, và trị vì trên Y-sơ-ra-ên hai năm.

1 Kgs 15 26 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo đường của tổ phụ mình, phạm tội mà Giê-rô-bô-am đã phạm và khiến cho Y-sơ-ra-ên can phạm nữa.

1 Kgs 15 27 Ba-ê-se, con trai A-hi-gia, về nhà Y-sa-ca, làm phản người; trong lúc Na-đáp và cả Y-sơ-ra-ên vây Ghi-bê-thôn, vốn thuộc về dân Phi-li-tin, thì Ba-ê-se giết người tại đó.

1 Kgs 15 28 Ấy là nhằm năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa, mà Ba-ê-sa giết Na-đáp và trị vì thế cho người.

1 Kgs 15 29 Vừa khi người lên ngôi làm vua, thì giết hết thầy người thuộc về nhà Giê-rô-bô-am, không để sót một ai, đến nỗi đã diệt hết trong nhà Giê-rô-bô-am, theo như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng A-hi-gia, kẻ tôi tớ Ngài ở Si-lô, mà phán ra;

1 Kgs 15 30 ấy vì có tội lỗi của Giê-rô-bô-am đã phạm làm cho Y-sơ-ra-ên cũng phạm tội, và chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 15 31 Các công sự khác của Na-đáp, mọi việc người làm, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 15 32 Vả, A-sa, vua Giu-đa, và Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đánh giặc nhau trọn đời mình.

1 Kgs 15 33 Năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia, lên làm vua của Y-sơ-ra-ên; người ở tại Tiệt-sa, và cai trị hai mươi bốn năm.

1 Kgs 15 34 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo đường của Giê-rô-bô-am, và tội lỗi mà Giê-rô-bô-am đã phạm làm cho Y-sơ-ra-ên cũng phạm tội.

1 Kgs 16 1 Bảy giờ, lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-hu, con trai của Hu-na-ni, nghịch cùng Ba-ê-sa, mà rằng:

1 Kgs 16 2 Ta đã cất người lên khỏi bụi đất và lập người làm vua chúa dân Y-sơ-ra-ên ta; song người đã đi theo đường của Giê-rô-bô-am, xui cho dân Y-sơ-ra-ên ta phạm tội, và vì tội chúng nó, chọc giận ta.

1 Kgs 16 3 Nhân vì cố ấy, ta sẽ quét sạch Ba-ê-sa và nhà nó, làm cho nhà nó giống như nhà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát vậy.

1 Kgs 16 4 Phàm kẻ nào thuộc về Ba-ê-sa chết tại trong thành sẽ bị chó ăn, phàm kẻ nào chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rìa ăn.

1 Kgs 16 5 Các công việc khác của Ba-ê-sa, những việc người làm, và quyền thế người, đều đã chép trong sách sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 16 6 Ba-ê-sa an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn tại Tiệt-sa, Ê-la, con trai người, kế vị người.

1 Kgs 16 7 Lời của Đức Giê-hô-va lại cậy tiên tri Giê-hu, con trai Ha-na-ni,

mà phán nghịch cùng Ba-ê-sa và nhà người, chẳng những vì có các tội ác của người đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va, lấy công việc của tay mình mà chọc cho Ngài giận, và vì làm giống như nhà của Giê-rô-bô-am, mà lại bởi vì người đã hủy diệt nhà ấy.

1 Kgs 16 8 Năm thứ hai mươi sáu đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ê-la, con trai Ba-ê-sa, lên làm vua Y-sơ-ra-ên. Người ở tại Tiệt-sa, và cai trị hai năm.

1 Kgs 16 9 Xim-ri, kẻ tôi tớ Ê-la, làm tướng coi phân nửa xe binh, làm phản người. Ê-la, ở Tiệt-sa, làm quan cai đền người tại thành ấy.

1 Kgs 16 10 Xim-ri bèn vào giết người, nhằm năm hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, và cai trị thay cho người.

1 Kgs 16 11 Xảy khi Xim-ri vừa lên ngôi làm vua, thì người giết hết thầy nhà Ba-ê-sa, chẳng để lại một nam đinh nào hết, hoặc bà con hay là bằng hữu người cũng vậy.

1 Kgs 16 12 Vì các tội lỗi mà Ba-ê-sa và Ê-la con trai người đã phạm, tức là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm, và vì các sự hư không của chúng nó chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên,

1 Kgs 16 13 nên Xim-ri diệt hết cả nhà Ba-ê-sa, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Giê-hu là đấng tiên tri, mà phán ra cho Ba-ê-sa.

1 Kgs 16 14 Các công việc khác của Ê-la, và mọi việc người làm, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 16 15 Năm thứ hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, thì Xim-ri lên ngôi làm vua bảy ngày tại Tiệt-sa. Bảy giờ, quân lính Y-sơ-ra-ên đương vây Ghi-bê-thôn, là thành vốn thuộc về dân Phi-li-tin.

1 Kgs 16 16 Khi đạo binh hay tin này rằng: Xim-ri đã phản nghịch và giết vua, thì cũng một ngày đó, trong dinh, cả Y-sơ-ra-ên đều lập Ôm-ri, là quan tổng binh, làm vua trên Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 16 17 Ôm-ri và cả Y-sơ-ra-ên từ Ghi-bê-thôn đi lên vây Tiệt-sa.

1 Kgs 16 18 Xảy khi Xim-ri thấy thành đã bị hãm, thì đi vào đồn lũy của cung vua mà đốt chính mình luôn với cung vua, rồi chết

1 Kgs 16 19 vì những tội lỗi người đã phạm, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, bắt chước theo đường của Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm.

1 Kgs 16 20 Các chuyện khác của Xim-ri, sự người làm phản, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 16 21 Bảy giờ, dân Y-sơ-ra-ên chia làm hai phe: phe này theo Típ-ni, con trai Ghi-nát, và muốn lập người làm vua; phe kia theo Ôm-ri.

1 Kgs 16 22 Nhưng phe theo Ôm-ri thắng hơn phe theo Típ-ni, con trai Ghi-nát. Vậy, Típ-ni chết và Ôm-ri cai trị.

1 Kgs 16 23 Năm thứ ba mươi mốt đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ôm-ri lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, và cai trị mười hai năm. Người trị vì sáu năm tại Tiệt-sa.

1 Kgs 16 24 Đoạn, người mua hòn núi Sa-ma-ri của Sê-me, giá là hai ta lạng bạc. Trên núi ấy, người cất một cái thành lấy tên Sê-me, là tên chủ núi Sa-ma-ri mà đặt tên cho thành.

1 Kgs 16 25 Ôm-ri làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, ăn ở tệ hơn các người tiên bởi người.

1 Kgs 16 26 Trong mọi sự, người bắt chước theo đường Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, phạm tội mà Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội đã gây cho dân Y-sơ-ra-ên con phạm, và lấy những sự hư không mình mà chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời

của Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 16 27 Các chuyện khác của Ôm-ri, những công việc người làm, và quyền thế người, đều đã ghi trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 16 28 Ôm-ri an giấc với tổ phụ mình, và được chôn tại Sa-ma-ri. A-háp, con trai người, kế vị người.

1 Kgs 16 29 Năm thứ ba mươi tám đời A-sa, vua Giu-đa, thì A-háp, con trai Ôm-ri, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên; người ở Sa-ma-ri, cai trị trên Y-sơ-ra-ên hai mươi hai năm.

1 Kgs 16 30 A-háp, con trai Ôm-ri, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va hơn hết thầy các người tiên bói mình.

1 Kgs 16 31 Và, người lấy sự bắt chước theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, làm nhỏ mọn, nên người đi lấy Giê-sa-bên, con gái Êt-ba-anh, vua dân Si-đôn, mà làm vợ; người cũng đi hầu việc Ba-anh và thờ lạy nó.

1 Kgs 16 32 Người lập một bàn thờ cho Ba-anh tại trong miếu của Ba-anh mà người đã cất tại Sa-ma-ri.

1 Kgs 16 33 A-háp cũng dựng lên một hình tượng Át-tạt-tê. Vậy, A-háp làm nhiều điều ác, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hơn các vua Y-sơ-ra-ên trước mình.

1 Kgs 16 34 Trong đời A-háp, Hi-ên ở Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi người đặt cái nền thì mất A-bi-ram, con trưởng nam mình, lúc dựng các cửa thì mất Sê-gúp, con út mình, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Giô-suê, con trai của Nun, mà phán ra.

1 Kgs 17 1 Ê-li ở Thi-sê-be, là một người trong bọn đã sang ngụ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Ta đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hằng sống mà thề rằng: Mấy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa.

1 Kgs 17 2 Đoạn có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy người rằng:

1 Kgs 17 3 Hãy đi khỏi đây, qua phía đông, và ẩn người bên khe Kê-rít, đối ngang Giô-đanh.

1 Kgs 17 4 Người sẽ uống nước của khe, và ta đã truyền cho chim quạ nuôi người tại đó.

1 Kgs 17 5 Vậy, Ê-li đi, vâng theo lời của Đức Giê-hô-va, và đến ở nơi mé khe Kê-rít đối ngang Giô-đanh.

1 Kgs 17 6 Buổi mai và buổi chiều chim quạ đem bánh và thịt cho người; và người uống nước khe.

1 Kgs 17 7 Nhưng trong ít lâu, thì khe bị khô, vì trong xứ không có mưa.

1 Kgs 17 8 Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng:

1 Kgs 17 9 Hãy chỗi dậy, đi đến Sa-rép-ta, thành thuộc về Si-đôn, và ở tại đó; kìa, ta đã truyền cho một người góa bụa ở thành ấy lo nuôi người.

1 Kgs 17 10 Vậy, người đứng dậy đi đến Sa-rép-ta. Khi đến cửa thành, người thấy một người đờn bà góa lượm củi, bèn kêu mà nói rằng: Ta xin người hãy đi múc một chút nước trong bình để cho ta uống.

1 Kgs 17 11 Nàng bèn đi múc nước. Nhưng người kêu lại và nói với nàng rằng: Cũng hãy đem trong tay người cho ta một miếng bánh nữa.

1 Kgs 17 12 Nàng đáp: Tôi chỉ mạng sống của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông mà thề, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 17 13 Nhưng Ê-li tiếp rằng: Chớ sợ chi, hãy trở về, làm y như người đã nói; song trước hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái bánh nhỏ, rồi đem ra cho ta; kế sau người sẽ làm cho người và cho con trai người.
- 1 Kgs 17 14 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình, cho đến ngày Đức Giê-hô-va giáng mưa xuống đất.
- 1 Kgs 17 15 Vậy, nàng đi và làm theo điều Ê-li nói. Nàng và nhà nàng, luôn với Ê-li ăn trong lâu ngày.
- 1 Kgs 17 16 Bột chẳng hết trong vò, dầu không thiếu trong bình, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li mà phán ra.
- 1 Kgs 17 17 Sau một ít lâu, con trai của người đờn bà, tức là chủ nhà, bị đau; bệnh rất nặng đến nỗi trong mình nó chẳng còn hơi thở.
- 1 Kgs 17 18 Người đờn bà bèn nói với Ê-li rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi với ông có việc chi chẳng? Có phải ông đến nhà tôi đặng nhắc lại những tội lỗi tôi và giết con tôi chẳng?
- 1 Kgs 17 19 Người đáp với nàng rằng: hãy giao con nàng cho ta. Người bồng nó khỏi tay mẹ nó, đem lên phòng cao, chỗ người ở, và để nó nằm trên giường mình.
- 1 Kgs 17 20 Đoạn, người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! cứ sao Ngài giáng tai họa trên người đờn bà góa này, nhà nàng là nơi tôi trú ngụ, mà giết con trai người đi?
- 1 Kgs 17 21 Người nằm áp trên mình con trẻ ba lần, lại kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va nữa mà rằng: Ôi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin Chúa khiến linh hồn của đứa trẻ này trở lại trong mình nó.
- 1 Kgs 17 22 Đức Giê-hô-va nhậm lời của Ê-li; linh hồn của đứa trẻ trở lại trong mình nó, và nó sống lại.
- 1 Kgs 17 23 Ê-li bồng đứa trẻ, đi xuống lâu, vào trong nhà dưới, giao cho mẹ nó mà nói rằng: Hãy xem, con nàng sống.
- 1 Kgs 17 24 Nàng bèn nói cùng Ê-li rằng: Bây giờ tôi nhìn biết ông là một người của Đức Chúa Trời, và lời phán của Đức Giê-hô-va ở trong miệng ông là thật.
- 1 Kgs 18 1 Cách lâu ngày, trong năm thứ ba có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: Hãy đi, ra mắt A-háp: ta sẽ khiến mưa sa xuống đất.
- 1 Kgs 18 2 Vậy, Ê-li đi ra mắt A-háp. Và, tại Sa-ma-ri có cơn đói kém quá đỗi.
- 1 Kgs 18 3 A-háp sai gọi Áp-đi-a, là quan gia tể mình. (Áp-đi-a rất kính sợ Đức Giê-hô-va.
- 1 Kgs 18 4 Xảy ra khi Giê-sa-bên diệt hết các đấng tiên tri đi giấu trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ.)
- 1 Kgs 18 5 A-háp nói với Áp-đi-a rằng: Hãy đi khắp xứ, xem hết thầy các suối và khe, có lẽ chúng ta sẽ tìm được cò, và cứu cho ngựa và la còn sống, không phải diệt hết các súc vật ta chẳng?
- 1 Kgs 18 6 Vậy, hai người chia xứ đặng đi tuần. A-háp đi một mình con đường này, và Áp-đi-a đi một mình con đường kia.
- 1 Kgs 18 7 Áp-đi-a đương đi đường, thì gặp Ê-li ra đón mình. Áp-đi-a nhìn biết người, sắp mình xuống đất, mà thưa rằng: Hỡi Ê-li chúa tôi! có phải ông chẳng?
- 1 Kgs 18 8 Người đáp: Ừ phải ta. Người hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây.
- 1 Kgs 18 9 Áp-đi-a tiếp rằng: Tôi có phạm tội gì, mà ông muốn phó kẻ tôi tớ ông vào tay A-háp, hầu cho người giết tôi đi?

Kinh Thánh

- 1 Kgs 18 10 Tôi chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông mà thờ, chẳng dân nào nước nào mà chủ tôi không sai đến tìm ông và khi người ta đáp rằng: Ê-li không có đây, thì người bắt nước bắt dân ấy thờ rằng không ai gặp ông.
- 1 Kgs 18 11 Mà bây giờ, ông lại nói với tôi tớ rằng: Hãy đi nói với chủ người: Ê-li ở đây.
- 1 Kgs 18 12 Rồi khi tôi lìa khỏi ông, sẽ có thần của Đức Giê-hô-va đem ông đi nơi nào tôi chẳng biết; vậy, khi tôi đi thuật lại cùng A-háp, mà người không thấy ông, ắt sẽ giết tôi đi. Và, kẻ tôi tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va từ khi thơ ấu.
- 1 Kgs 18 13 Khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì tôi có giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ; người ta há không có thuật điều đó cho chúa tôi hay sao?
- 1 Kgs 18 14 Và bây giờ, ông biểu tôi: Hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. Người ắt sẽ giết tôi đi.
- 1 Kgs 18 15 Ê-li đáp rằng: Ta chỉ sanh mạng Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ta phục sự, mà thờ rằng: Chính ngày nay ta sẽ ra mắt A-háp.
- 1 Kgs 18 16 Vậy, Áp-đi-a đi đón A-háp, và thuật lại cho người. A-háp bèn đi đón Ê-li.
- 1 Kgs 18 17 Vừa khi A-háp thấy Ê-li, thì nói rằng: Có phải người, là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên chăng?
- 1 Kgs 18 18 Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh.
- 1 Kgs 18 19 Vậy bây giờ vua hãy sai người đi nhóm cả Y-sơ-ra-ên, với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh, và bốn trăm tiên tri của Át-tạt-tê, ăn tại bàn Giê-sa-bên, khiến họ đến cùng tôi trên núi Cạt-mên.
- 1 Kgs 18 20 Vậy, A-háp sai người đi nhóm cả dân Y-sơ-ra-ên và những tiên tri đến núi Cạt-mên.
- 1 Kgs 18 21 Đoạn Ê-li đến trước mặt dân sự mà nói rằng: Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn. Song dân sự không đáp một lời.
- 1 Kgs 18 22 Bây giờ, Ê-li nói với dân sự rằng: Trong vòng những tiên tri của Đức Giê-hô-va, chỉ một mình ta còn lại; còn các tiên tri Ba-anh số là bốn trăm năm mươi người.
- 1 Kgs 18 23 Vậy, hãy cho chúng ta hai con bò đực; họ phải chọn một con cho mình, sả ra từ miếng, sắp để trên củi, nhưng chớ châm lửa. Còn ta, ta sẽ làm con bò kia, để nó trên củi, nhưng không châm lửa.
- 1 Kgs 18 24 Đoạn, hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải.
- 1 Kgs 18 25 Ê-li bèn nói với những tiên tri Ba-anh rằng: hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi, vì các người đồng; rồi hãy cầu khẩn danh của thần các người; nhưng chớ châm lửa.
- 1 Kgs 18 26 Vậy, chúng bắt con bò mà người ta đã ban cho mà làm nó; rồi từ sớm mai đến trưa, chúng cầu khẩn danh của Ba-anh, và rằng: Hỡi Ba-anh! xin đáp lời chúng tôi. Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai đáp lời; chúng đều nhảy chung quanh bàn thờ mình đã dựng lên.
- 1 Kgs 18 27 Khi đã đến trưa, Ê-li nhạo chúng mà rằng: Khá la lớn lên đi, vì

người là thần; hoặc người đương suy gẫm, hoặc ở đâu xa, hoặc đương đi đường; hay là có lẽ người ngủ, và sẽ thức dậy.

1 Kgs 18 28 Vậy, chúng kêu lớn tiếng; và theo thói lệ họ, lấy gươm giáo gạch vào mình cho đến chừng máu chảy ra.

1 Kgs 18 29 Khi quá trưa rồi, họ cứ nói tiên tri như vậy cho đến giờ dâng của lễ chay ban chiều; nhưng vẫn không có tiếng gì, chẳng ai đáp lời, cũng không có ý đến.

1 Kgs 18 30 Bảy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta. Dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sửa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy.

1 Kgs 18 31 Người lấy mười hai chi phái của các con trai Gia-cốp, là người mà lời của Đức Giê-hô-va đã phán cho rằng: Y-sơ-ra-ên sẽ là tên người.

1 Kgs 18 32 Người dùng mười hai hòn đá ấy mà dựng lên một cái bàn thờ nhưn danh Đức Giê-hô-va; chung quanh bàn thờ, người đào một cái mương đựng được hai đấu hột giống;

1 Kgs 18 33 rồi chất củi, sả bò tơ ra từ miếng, và sắp nó lên trên củi. Kế người nói:

1 Kgs 18 34 Hãy múc đầy bốn bình nước, và đem đổ trên của lễ thiêu và củi. Người lại nói: Hãy làm lần thứ nhì; thì người ta làm lần thứ nhì. Người tiếp: Hãy làm lần thứ ba, và họ làm lần thứ ba,

1 Kgs 18 35 cho đến đổi nước chảy chung quanh bàn thờ, và đầy cái mương nữa.

1 Kgs 18 36 Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là kẻ tôi tớ Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này.

1 Kgs 18 37 Đức Giê-hô-va ôi! Xin nhậm lời tôi, xin đáp lời tôi, hầu cho dân sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và Ngài khiến cho lòng họ trở lại.

1 Kgs 18 38 Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương.

1 Kgs 18 39 Thấy vậy, cả dân sự sấp mình xuống đất, và la rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời!

1 Kgs 18 40 Ê-li nói với chúng rằng: Hãy bắt các tiên tri của Ba-anh, chớ cho thoát một người nào. Chúng bèn bắt họ, Ê-li đem họ xuống dưới khe Ki-sôn, và giết họ tại đó.

1 Kgs 18 41 Đoạn, Ê-li nói cùng A-háp rằng: Hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi đã nghe tiếng mưa lớn.

1 Kgs 18 42 Vậy, A-háp trở lên đặng ăn uống. Nhưng Ê-li leo lên chót núi Cạt-mên, cúi xuống đất và úp mặt mình giữa hai đầu gối.

1 Kgs 18 43 Đoạn, người nói với kẻ tôi tớ mình rằng: Xin hãy đi lên, ngó về phía biển. Kẻ tôi tớ đi lên xem, nhưng nói rằng: Không có chi hết. Ê-li lại nói: Hãy trở lên bảy lần.

1 Kgs 18 44 Lần thứ bảy, kẻ tôi tớ đáp rằng: Tôi thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay, Ê-li bèn tiếp: Hãy đi nói với A-háp rằng: Hãy thắng xe và đi xuống, kéo mưa cầm vua lại chẳng.

1 Kgs 18 45 Trong một lúc, trời bị mây che đen, gió nổi dậy, và có cơn mưa rất lớn. A-háp bèn lên xe mình, đi đến Gít-rê-ên.

1 Kgs 18 46 Tay Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li; người thất lưng, chạy trước A-háp cho đến khi tới Gít-rê-ên.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 19 1 A-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thầy tiên tri Ba-anh làm sao.
- 1 Kgs 19 2 Giê-sa-bên sai một sứ giả đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xử mạng sống người như mạng sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đãi ta cách nặng nề.
- 1 Kgs 19 3 Vì vậy, Ê-li sợ hãi, đứng dậy chạy đi đặng cứu mạng sống mình. Đến tại Bê -e-Sê-ba, thuộc về Giu-đa, người để tôi tớ mình lại đó.
- 1 Kgs 19 4 Còn người vào đồng vắng, đường đi ước một ngày, đến ngồi dưới cây giếng giêng, xin chết mà rằng: Ôi Đức Giê-hô-va! đã đủ rồi. Hãy cất lấy mạng sống tôi, vì tôi không hơn gì các tổ phụ tôi.
- 1 Kgs 19 5 Đoạn, người nằm ngủ dưới cây giếng giêng. Có một thiên sứ đặng đến người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn.
- 1 Kgs 19 6 Người nhìn thấy nơi đầu mình một cái bánh nhỏ nướng trên than, và một bình nước. Người ăn uống, rồi lại nằm.
- 1 Kgs 19 7 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì, đặng người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn, vì đường xa quá cho người. Vậy người chỗi dậy, ăn và uống,
- 1 Kgs 19 8 rồi nhờ sức của lương thực ấy, người đi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm cho đến Hô-rép, là núi của Đức Chúa Trời.
- 1 Kgs 19 9 Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kia, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người ở đây làm chi?
- 1 Kgs 19 10 Người thưa rằng: Tôi đã rất nóng nảy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân; vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng kiếm thế cất mạng sống tôi.
- 1 Kgs 19 11 Đức Chúa Trời phán với người rằng: Hãy đi ra, đứng tại trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va. Này Đức Giê-hô-va đi ngang qua, có một ngọn gió mạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn đá; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong trận gió. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong cơn động đất.
- 1 Kgs 19 12 Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ.
- 1 Kgs 19 13 Khi Ê-li vừa nghe tiếng đó, thì lấy áo tơi bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; này có một tiếng phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người làm chi đây?
- 1 Kgs 19 14 Người thưa rằng: Tôi rất nóng nảy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước của Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng tìm cách cất mạng sống tôi.
- 1 Kgs 19 15 Nhưng Đức Giê-hô đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xức dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri;
- 1 Kgs 19 16 người cũng sẽ xức dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xức dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người.
- 1 Kgs 19 17 Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết.
- 1 Kgs 19 18 Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quì gối xuống trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hôn nó.

- 1 Kgs 19 19 Từ đó, Ê-li đi, gặp Ê-li-sê, con trai của Sa-phát đương cày có mười hai đôi bò trước mặt mình, chính người cầm đôi thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua người, ném áo choàng mình trên người.
- 1 Kgs 19 20 Ê-li-sê bèn bỏ bò mình, chạy theo Ê-li mà nói rằng: Xin cho phép tôi hôn cha và mẹ tôi đã, đoạn tôi sẽ theo ông. Ê-li đáp: Hãy đi và trở lại; vì ta nào có làm gì cho người đâu.
- 1 Kgs 19 21 Ê-li-sê bèn lia khỏi Ê-li trở về, bắt một đôi bò giết đi, và lấy cày làm củi mà nấu thịt nó, rồi cho các tôi tớ mình ăn. Đoạn, người đứng dậy, đi theo Ê-li, và hầu việc người.
- 1 Kgs 20 1 Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, hiệp hết thầy quân lính mình; có ba mươi hai vua theo người, cùng ngựa và xe. Người đi lên vây Sa-ma-ri và hãm đánh nó.
- 1 Kgs 20 2 Người sai sứ giả đến A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, ở trong thành, và nói với người rằng: Bên-Ha-đát nói như vậy:
- 1 Kgs 20 3 Bạc và vàng của người thuộc về ta. Các cung phi và những con cái tốt nhất của người cũng thuộc về ta.
- 1 Kgs 20 4 Vua Y-sơ-ra-ên đáp: Hỡi vua chúa tôi, cứ như lời vua nói; tôi và mọi vật của tôi đều thuộc về vua.
- 1 Kgs 20 5 Nhưng các sứ giả trở lại cùng vua Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Bên-Ha-đát nói như vậy: Hãy đưa bạc, vàng, cung phi, và các con trai người cho ta.
- 1 Kgs 20 6 Thế thì, ngày mai, giờ này, ta sẽ sai các đầy tớ ta đến nhà người, chúng nó sẽ lục soát nhà người và nhà của tôi tớ người; phạm món gì của người lấy làm quý trọng, chúng nó sẽ lấy đem đi.
- 1 Kgs 20 7 Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi hết thầy trưởng lão trong xứ, mà nói rằng: hãy xem xét và biết rằng người này toan mưu làm hại chúng ta; vì người đã sai sứ đòi các cung phi, con cái, bạc, và vàng của ta; và ta không có từ chối gì hết.
- 1 Kgs 20 8 Các trưởng lão và cả dân sự đều tâu với vua rằng: Đừng nghe, và chớ chịu chi hết.
- 1 Kgs 20 9 Vậy A-háp đáp cùng sứ giả của Bên-Ha-đát rằng: Hãy nói với vua chúa ta Mọi điều vua đòi tôi tớ vua làm lần thứ nhất, tôi sẽ làm; nhưng điều này tôi không thể làm được. Các sứ giả đi thuật lại lời đó cho Bên-Ha-đát.
- 1 Kgs 20 10 Bên-Ha-đát lại sai sứ nói rằng: Nếu bụi cát ở Sa-ma-ri đủ lấp đầy lòng bàn tay của các chiến sĩ theo ta, nguyện các thần giáng tai họa cho ta nặng nề!
- 1 Kgs 20 11 Nhưng vua Y-sơ-ra-ên đáp: Hãy nói với vua rằng: Người mặc áo giáp chớ khoe mình như người cởi nó ra.
- 1 Kgs 20 12 Bên-Ha-đát đương uống rượu với các vua trong trại, vừa nghe được các lời này, thì nói cùng các đầy tớ mình rằng: Hãy dàn trận đi. Chúng bèn dàn trận đặng hãm đánh thành.
- 1 Kgs 20 13 Và, có một tiên tri đến gần A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người thấy đoàn binh rất đông này chẳng? Kìa, ngày nay, ta sẽ phó nó vào tay người, và người sẽ biết ta là Giê-hô-va.
- 1 Kgs 20 14 A-háp thưa rằng: Dùng ai? Người đáp: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Dùng những kẻ tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh. Người tiếp: Ai sẽ giao chiến? Tiên tri đáp: Chính vua.
- 1 Kgs 20 15 A-háp soát điểm những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh; có được hai trăm ba mươi hai người. Kế sau, người soát điểm cả dân Y-sơ-ra-ên, được bảy ngàn người.
- 1 Kgs 20 16 Ban trưa, họ kéo đi ra; song Bên-Ha-đát uống rượu say tại trại mình với ba mươi hai vua giúp đỡ người.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 20 17 Những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh đi ra trước; Bên-Ha-đát sai kẻ hỏi dò người ta báo lại cho người rằng: Có người từ Sa-ma-ri kéo ra.
- 1 Kgs 20 18 Người đáp: Chúng nó đến hoặc có ý cầu hòa, hãy bắt sống lấy; hoặc có ý chiến tranh, cũng hãy bắt sống lấy.
- 1 Kgs 20 19 Vậy, những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh kéo ra thành, và đạo quân đi theo,
- 1 Kgs 20 20 ai nấy đánh kẻ nghịch mình. Quân Sy-ri chạy trốn, và Y-sơ-ra-ên rượt đuổi theo, Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, lên ngựa thoát chạy với một vài lính kỵ.
- 1 Kgs 20 21 Vua Y-sơ-ra-ên bèn kéo ra đánh giết ngựa xe, làm cho dân Sy-ri thua trận cả thể.
- 1 Kgs 20 22 Bảy giờ, đấng tiên tri đến gần vua Y-sơ-ra-ên, nói rằng: Vua hãy đi, làm cho mình mạnh mẽ, và hãy xem xét coi chừng điều mình phải làm, vì năm tới vua Sy-ri sẽ đến đánh vua nữa.
- 1 Kgs 20 23 Các đầy tớ của vua Sy-ri nói với người rằng: Thần của chúng nó là thần núi, cho nên chúng nó mạnh hơn chúng ta; nhưng chúng ta hãy giao chiến với chúng nó dưới đồng bằng; quả chúng ta sẽ thắng hơn chúng nó.
- 1 Kgs 20 24 Lại, khá làm điều này: Hãy cắt các vua khỏi chỗ làm đầu binh, lập những quan cai thế vào cho;
- 1 Kgs 20 25 đoạn, hãy điếm lấy một đạo quân giống như đạo quân của vua đã mất, bằng số ngựa và xe ấy; chúng ta sẽ giao chiến với dân Y-sơ-ra-ên tại trong đồng bằng, quả chúng ta sẽ thắng hơn chúng nó. Vua bèn nghe lời đầy tớ mình và làm theo.
- 1 Kgs 20 26 Năm tới, Bên-Ha-đát điếm soát dân Sy-ri, và đi đến A-phéc dựng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 20 27 Dân Y-sơ-ra-ên cũng bị điếm soát và sấm lương thực, đi đón chúng nó. Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại đối mặt dân Sy-ri giống như hai bầy dê nhỏ; còn dân Sy-ri đầy khắp cả xứ.
- 1 Kgs 20 28 Bảy giờ, người của Đức Chúa Trời đến gần vua Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì dân Sy-ri có nói rằng: Đức Giê-hô-va là thần núi, chớ chẳng phải thần trũng, nên ta sẽ phó đoàn binh rất đông đảo này vào tay người, và các người sẽ biết ta là Giê-hô-va.
- 1 Kgs 20 29 Hai bên đóng trại đối ngang nhau trong bảy ngày; ngày thứ bảy, họ giao chiến nhau. Dân Y-sơ-ra-ên đánh dân Sy-ri, trong một ngày giết họ mười vạn lính bộ.
- 1 Kgs 20 30 Còn sót lại chạy trốn ẩn trong thành A-phéc; song những vách thành sập ngã, dè hai mươi bảy ngàn người đã thoát khỏi trận. Bên-Ha-đát cũng chạy trốn vào thành, ẩn trong một phòng kín.
- 1 Kgs 20 31 Các đầy tớ Bên-Ha-đát tâu cùng người rằng: Chúng tôi có nghe rằng các vua nhà Y-sơ-ra-ên vốn nhân từ. Vì vậy, xin cho chúng tôi thất bao nơi lạng, vấn dây trên đầu, rồi chúng tôi ra hàng vua Y-sơ-ra-ên: hoặc người để cho vua sống chẳng.
- 1 Kgs 20 32 Họ bèn thất bao nơi lạng, vấn dây trên đầu, rồi ra hàng vua Y-sơ-ra-ên, và tâu rằng: Bên-Ha-đát, kẻ tôi tớ vua, cầu rằng: Xin vua để cho tôi sống. A-háp đáp rằng: Người còn sống chẳng? Người vốn là anh ta.
- 1 Kgs 20 33 Chúng lấy sự ấy làm một điếm lành, lật đật nhận lời và la lên rằng: Bên-Ha-đát thật anh vua. A-háp tiếp rằng: Hãy đi với người đến cho ta. Bên-Ha-đát bèn đến ra mắt A-háp; người mời Bên-Ha-đát lên xe mình.
- 1 Kgs 20 34 Bên-Ha-đát nói với người rằng: Tôi sẽ trao lại cho vua các thành

mà cha tôi đã chiếm lấy của cha vua, và vua sẽ lập chợ phố cho vua tại Đa-mách, y như cha tôi đã làm tại Sa-ma-ri. A-háp đáp: Còn ta sẽ thuận giao ước này mà để cho người đi về. Vậy, A-háp lập giao ước với Bên-Ha-đát, đoạn để cho người đi.

1 Kgs 20 35 Bảy giờ, có một người trong vòng các con trai tiên tri, vâng lệnh Đức Giê-hô-va, nói với bạn mình rằng: Tôi xin anh hãy đánh tôi. Nhưng bạn không chịu đánh người.

1 Kgs 20 36 Người tiếp rằng: Bởi vì anh không vâng theo lời phán dặn của Đức Giê-hô-va, nên liền khi anh lìa khỏi tôi, sẽ có một con sư tử giết anh. Bạn lìa khỏi người, thì gặp một con sư tử giết người đi.

1 Kgs 20 37 Tiên tri gặp một người khác, và nói rằng: Ta xin người hãy đánh ta. Người ấy đánh tiên tri, và làm cho người bị thương.

1 Kgs 20 38 Đoạn, tiên tri đi, đứng đợi trên đường vua, xủ khăn bịt xuống mắt mình mà giả dạng.

1 Kgs 20 39 Khi vua đi ngang qua, người cất tiếng la lên, và nói với vua rằng: Tôi tớ vua ở giữa chiến trận; thì có người dẫn đến cùng tôi một kẻ phu tù, và biểu rằng: Hãy giữ người này; xây nó thoát khỏi, thì mạng sống người sẽ thường cho mạng sống nó, hay là người phải thường một ta lạng bạc.

1 Kgs 20 40 Song, trong khi kẻ tôi tớ vua mắc chuyện dây đó, thì tên phu tù trốn đi. Vua Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Ấy là sự đoán xét của người; chính người đã định lấy.

1 Kgs 20 41 Lập tức người vén khăn che mắt mình lên, vua Y-sơ-ra-ên nhìn biết là một người trong vòng các tiên tri.

1 Kgs 20 42 Tiên tri bèn nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người để thoát khỏi tay người kẻ ta đã định đáng tận diệt, vậy nên, mạng sống người sẽ thể cho mạng sống nó, và dân sự người thể cho dân sự nó.

1 Kgs 20 43 Vua Y-sơ-ra-ên bèn trở về cung điện mình tại Sa-ma-ri, lấy làm buồn rầu và giận dữ.

1 Kgs 21 1 Sau các việc ấy, xảy có chuyện này: Na-bốt, người Gít-rê-ên, có một vườn nho tại trong đồng bằng Gít-rê-ên, giáp đền của A-háp, vua Sa-ma-ri.

1 Kgs 21 2 A-háp nói cùng Na-bốt rằng: Hãy nhường vườn nho của người cho ta, để ta dùng làm vườn rau; vì nó ở gần bên đền ta. Ta sẽ đổi cho người một vườn nho tốt hơn; hay là, nếu người thích, ta sẽ cho người bằng bạc.

1 Kgs 21 3 Nhưng Na-bốt thưa lại với A-háp rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va giữ lấy tôi, chớ để tôi nhường cho vua cơ nghiệp của tổ phụ tôi!

1 Kgs 21 4 A-háp vào đền mình, buồn và giận, bởi có lời Na-bốt, người Gít-rê-ên đã nói; vì người đã nói rằng: Tôi không nhường cho vua cơ nghiệp của tổ tiên tôi. A-háp nằm trên giường, xây mặt đi, không chịu ăn.

1 Kgs 21 5 Hoàng hậu Giê-sa-bên đến gần người mà nói rằng: Bởi sao vua có lòng buồn rầu và không chịu ăn?

1 Kgs 21 6 Người đáp: Vì ta có nói chuyện với Na-bốt, người Gít-rê-ên rằng: Hãy nhường vườn nho người cho ta mà lấy tiền, hay là nếu người thích, ta sẽ đổi cho người một vườn nho khác; song người đáp lại rằng: Tôi không nhường cho vua vườn nho của tôi.

1 Kgs 21 7 Hoàng hậu Giê-sa-bên bèn nói rằng: Có phải ông hành quyền vua trên Y-sơ-ra-ên chẳng? Hãy chỗi dậy, ăn đi và vui lòng. Tôi sẽ ban cho ông vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên.

1 Kgs 21 8 Giê-sê-bên viết thư nhơn danh A-háp, đóng ấn vua, gọi cho các trưởng lão và kẻ cả ở trong thành Na-bốt và ở cùng người.

Kinh Thánh

- 1 Kgs 21 9 Trong thơ nói như vậy: Hãy truyền rao lễ kiêng ăn, rồi đặt Na-bốt ở đầu dân sự;
- 1 Kgs 21 10 Đoạn, hãy để trước mặt người hai kẻ gian phạm làm chứng cho người, mà rằng: Người có rủa sả Đức Chúa Trời và vua. Kế, hãy dẫn người ra khỏi thành, ném đá cho chết đi.
- 1 Kgs 21 11 Những người của thành Na-bốt, tức những trưởng lão, và kẻ cả ở đó, đều làm theo lời Giê-sa-bên truyền dạy trong thơ mà người đã gọi cho.
- 1 Kgs 21 12 Họ rao truyền lễ kiêng ăn và đặt Na-bốt ở đầu dân sự.
- 1 Kgs 21 13 Bảy giờ, hai tên gian phạm đến ngồi trước mặt Na-bốt, và cáo gian người tại trước mặt dân sự, mà rằng: Na-bốt có rủa sả Đức Chúa Trời và vua. Đoạn, họ dẫn người ra khỏi thành, ném đá người chết.
- 1 Kgs 21 14 Họ bèn sai đến nói với Giê-sa-bên rằng: Na-bốt đã bị ném đá và chết rồi.
- 1 Kgs 21 15 Khi Giê-sa-bên hay rằng Na-bốt đã bị ném đá và chết rồi, bèn nói cùng A-háp rằng: Hãy chỗi dậy, nhận lấy vườn nho mà Na-bốt, người Gít-rê-ên, đã từ chối không chịu nhường cho ông để lấy bạc; vì Na-bốt không còn sống nữa: đã chết rồi.
- 1 Kgs 21 16 Nghe tin Na-bốt đã chết, A-háp liền đứng dậy đi xuống vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên, đặt lấy làm của mình.
- 1 Kgs 21 17 Bảy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li, người Thi-ê-se, rằng:
- 1 Kgs 21 18 Hãy đứng dậy đi xuống đón A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, ở tại Sa-ma-ri. Kia, người ở trong vườn nho của Na-bốt, đặt lấy làm của mình.
- 1 Kgs 21 19 Người sẽ nói với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há đã giết người, và bây giờ lại chiếm lấy cơ nghiệp nó sao? Người phải tiếp rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ở tại chỗ mà chó đã liếm huyết của Na-bốt, thì chó cũng sẽ liếm chính huyết của người.
- 1 Kgs 21 20 A-háp bèn nói cùng Ê-li rằng: Ở kẻ thù nghịch, người có gặp ta à? Ê-li đáp: Phải, tôi có gặp vua, bởi vì vua đã bán mình đặt làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 1 Kgs 21 21 Vậy thì ta sẽ giáng họa trên người. Ta sẽ quét sạch người, trừ diệt các nam đinh của nhà A-háp, bất kỳ kẻ nô lệ hay là người tự do trong Y-sơ-ra-ên;
- 1 Kgs 21 22 vì người chọc giận ta, xui cho Y-sơ-ra-ên phạm tội, nên ta sẽ làm cho nhà người giống như nhà của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, và giống như nhà Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia.
- 1 Kgs 21 23 Đức Giê-hô-va cũng phán về Giê-sa-bên, mà rằng: Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên tại thành lũy Gít-rê-ên.
- 1 Kgs 21 24 Phàm người thuộc về nhà A-háp, kẻ nào chết tại trong thành sẽ bị chó ăn; còn kẻ nào chết trong đồng sẽ bị chim trời rìa ăn.
- 1 Kgs 21 25 Quả thật, chẳng có ai giống như A-háp, buông mình làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, vì bị hoàng hậu Giê-sa-bên xui giục người.
- 1 Kgs 21 26 Người làm điều gớm ghiếc quá độ, mà theo hình tượng, y như dân A-mô-rít làm, là dân Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- 1 Kgs 21 27 A-háp nghe lời của Ê-li nói, bèn xé quần áo mình; lấy bao mặc cho mình và nhịn đói; nằm vắn bao và ở khiêm nhượng.
- 1 Kgs 21 28 Bảy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li, người Thi-sê-be, mà rằng:

1 Kgs 21 29 Người có thấy thế nào A-háp hạ mình xuống trước mặt ta chẳng? Bởi vì người hạ mình xuống trước mặt ta, ta không giáng họa trong đời nó; nhưng trong đời con trai nó ta sẽ giáng họa trên nhà nó.

1 Kgs 22 1 Trong ba năm Sy-ri và Y-sơ-ra-ên không có giặc.

1 Kgs 22 2 Năm thứ ba, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đi đến cùng vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 22 3 Vua Y-sơ-ra-ên nói với tôi tớ mình rằng: Các người há chẳng biết rằng Ra-mốt trong Ga-la-át thuộc về chúng ta sao? Chúng ta lại làm thình chảng rút nó khỏi tay vua Sy-ri sao!

1 Kgs 22 4 Đoạn, người nói với Giô-sa-phát rằng: Vua muốn đến cùng ta đặng đánh lấy Ra-mốt trong Ga-la-át chẳng? Giô-sa-phát đáp với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi như ông; dân sự tôi như dân sự ông; và ngựa tôi như ngựa của ông.

1 Kgs 22 5 Song Giô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin ông phải cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã.

1 Kgs 22 6 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri lại, số bốn trăm người, mà hỏi rằng: Ta có nên đi đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Chúa sẽ phó nó vào tay vua.

1 Kgs 22 7 Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây còn có đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va để chúng ta cầu vấn người ấy chẳng?

1 Kgs 22 8 Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người, tên là Mi-chê, con trai của Giêm-la; nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người chẳng nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ đó thôi. Giô-sa-phát nói rằng: Xin vua chớ nói như vậy.

1 Kgs 22 9 Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi một hoạn quan mà bảo rằng: Hãy lập tức mời Mi-chê, con trai của Giêm-la, đến.

1 Kgs 22 10 Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đương ngồi trên một cái ngai tại trong sân đập lúa, nơi cửa thành Sa-ma-ri; và hết thầy tiên tri nói tiên tri trước mặt hai vua.

1 Kgs 22 11 Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, người sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó.

1 Kgs 22 12 Và hết thầy tiên tri đều nói một cách, mà rằng: Hãy đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua.

1 Kgs 22 13 Vả, sứ giả đi mời Mi-chê, nói cùng người rằng: Những tiên tri đều đồng lòng báo cáo sự lành cho vua; tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành.

1 Kgs 22 14 Nhưng Mi-chê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, ta sẽ báo cáo điều gì Đức Giê-hô-va dặn ta.

1 Kgs 22 15 Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên đi hãm đánh Ra-mốt trong Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Mi-chê đáp: Hãy đi, vua sẽ được thắng; Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua.

1 Kgs 22 16 Nhưng vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người chỉ khá nói chơn thật với ta hơn danh Đức Giê-hô-va.

1 Kgs 22 17 Bấy giờ Mi-chê đáp rằng: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên các núi, như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ; ai nấy khá trở về nhà mình bình yên.

1 Kgs 22 18 Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua người chẳng nói tiên tri lành về việc tôi, bèn là nói tiên tri dữ sao?

1 Kgs 22 19 Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy

Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài và cả cơ binh trên trời đứng châu Ngài bên hữu và bên tả.

1 Kgs 22 20 Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-môt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác.

1 Kgs 22 21 Bảy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào?

1 Kgs 22 22 Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói.

1 Kgs 22 23 Vậy bây giờ, kìa, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sự dữ cho vua.

1 Kgs 22 24 Bảy giờ, Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đến gần Mi-chê, và vào má người, mà rằng: Thần của Đức Giê-hô-va có do đường nào lia khỏi ta đặng đến nói với người?

1 Kgs 22 25 Mi-chê đáp: Trong ngày người chạy từ phòng này đến phòng kia đặng ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó.

1 Kgs 22 26 Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến cho A-môn, quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua,

1 Kgs 22 27 rồi hãy nói rằng: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an.

1 Kgs 22 28 Mi-chê tiếp rằng: Nếu vua trở về bình an, thì Đức Giê-hô-va không cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân! các người khá nghe ta.

1 Kgs 22 29 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên đi lên Ra-môt trong Ga-la-át với Giô-sa-phát, vua Giu-đa.

1 Kgs 22 30 Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ giả dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua hãy mặc áo của vua. Như vậy, vua Y-sơ-ra-ên ăn mặc giả dạng mà ra trận.

1 Kgs 22 31 Và, vua Sy-ri đã truyền lệnh cho ba mươi hai quan coi xe mình rằng: Các người chớ áp đánh ai bất kỳ lớn hay nhỏ, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi.

1 Kgs 22 32 Vậy, khi các quan coi xe thấy Giô-sa-phát thì nói rằng: Ấy quả thật là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn đến gần người đặng áp đánh; nhưng Giô-sa-phát kêu la lên.

1 Kgs 22 33 Khi các quan coi xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại, không đuổi theo nữa.

1 Kgs 22 34 Bảy giờ, có một người tinh cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên, trúng nhằm người nơi giáp đầu lại. Vua nói cùng kẻ đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại, dẫn ta ra ngoài hàng quân, vì ta bị thương nặng.

1 Kgs 22 35 Nhưng trong ngày đó thế trận thêm dữ dội; có người nâng đỡ vua đứng trong xe mình đối địch dân Sy-ri. Đến chiều tối vua chết; huyết của vít thương người chảy xuống trong lòng xe.

1 Kgs 22 36 Lối chiều, trong hàng quân có rao truyền rằng: Ai nấy hãy trở về thành mình, xứ mình.

1 Kgs 22 37 Vua băng hà là như vậy; người ta đem thân vua về Sa-ma-ri, và chôn tại đó.

1 Kgs 22 38 Người ta rửa xe người tại trong ao Sa-ma-ri, là nơi những bọm buôn hương tẩm, và có những chó liếm máu người, y như lời Đức Giê-hô-va phán.

1 Kgs 22 39 Các chuyện khác của A-háp, những công việc người làm, cái đền

bằng ngà người cắt, và các thành người xây, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

1 Kgs 22 40 Vậy A-háp an giấc cùng tổ phụ mình, và A-cha-xia, con trai người, kế vị người.

1 Kgs 22 41 Năm thứ tư đời A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-sa-phát con trai A-sa, lên ngôi làm vua Giu-đa.

1 Kgs 22 42 Giô-sa-phát lên ngôi, tuổi được ba mươi lăm; người cai trị hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Tên của mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-chi.

1 Kgs 22 43 Người đi theo đường của A-sa, cha người chẳng xây bỏ đi, song làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. (22:44) Nhưng người không trừ bỏ các nơi cao; dân sự còn tế lễ và đốt hương tại trên các nơi cao.

1 Kgs 22 44 (22:45) Giô-sa-phát và vua Y-sơ-ra-ên ở hòa hảo với nhau.

1 Kgs 22 45 (22:46) Các chuyện khác của Giô-sa-phát, đồng lực người, những giặc giã người, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa.

1 Kgs 22 46 (22:47) Người trừ diệt những bọm vĩ-gian còn lại trong xứ từ đời A-sa, cha mình.

1 Kgs 22 47 (22:48) Bảy giờ, dân Ê-đôm không có vua, có một quan trấn thủ cai trị.

1 Kgs 22 48 (22:49) Giô-sa-phát đóng một đoàn tàu Ta-rê-siặng đi Ô-phia chở vàng, nhưng không đi đến đó được, bởi vì tàu vỡ ra tại Ê-xi-ôn-Ghê-be.

1 Kgs 22 49 (22:50) A-cha-xia, con trai của A-háp, nói với Giô-sa-phát rằng: Hãy cho phép các đầy tớ ta đi tàu với các đầy tớ ông. Nhưng Giô-sa-phát không chịu.

1 Kgs 22 50 (22:51) Giô-sa-phát an giấc với tổ phụ mình, được chôn với họ trong thành Đa-vít, cha người, và Giô-ram, con trai người, kế vị người.

1 Kgs 22 51 (22:52) Năm thứ bảy đời Giô-sa-phát, vua Giu-đa, thì A-cha-xia, con trai A-háp, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và cai trị hai năm.

1 Kgs 22 52 (22:53) Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo con đường của cha và mẹ mình, cùng theo đường của Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, là người xui cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.

1 Kgs 22 53 (22:54) Người hầu việc Ba-anh và thờ lạy nó, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, cứ theo mọi sự cha người đã làm.

2 Kings

- 2 Kgs 1 1 Sau khi A-háp băng hà, dân Mô-áp phản nghịch cùng Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 1 2 A-cha-xia té ngang qua song lầu mình tại Sa-ma-ri và vì có ấy mang bệnh. Người bèn sai sứ giả đi, mà dặn rằng: hãy đi cầu vấn Ba-anh-Xê-bụt, thần của Éc-rôn, đặng cho biết ta sẽ lành bệnh này chăng?
- 2 Kgs 1 3 Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với Ê-li, người Thi-sê-be, rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên đón các sứ giả của vua Sa-ma-ri, và nói với họ rằng: Trong Y-sơ-ra-ên há không có Đức Chúa Trời sao, nên người đi cầu vấn Ba-anh-Xê-bụt, thần của Éc-rôn?
- 2 Kgs 1 4 Bởi có đó, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên, nhưng hẳn sẽ chết. Đoạn, Ê-li đi.
- 2 Kgs 1 5 Các sứ giả trở về cùng A-cha-xia, người hỏi rằng: Vì sao các người trở về?
- 2 Kgs 1 6 Chúng thưa rằng: Có một người đi lên đón chúng tôi, và nói với chúng tôi rằng: Hãy trở về cùng vua đã sai các người, và nói với người rằng: Đức Giê-hô-va đã phán như vậy: Trong Y-sơ-ra-ên há không có Đức Chúa Trời sao, nên người sai đi cầu vấn Ba-anh-Xê-bụt, thần của Éc-rôn? Bởi có đó, người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên, nhưng hẳn sẽ chết.
- 2 Kgs 1 7 Vua bèn hỏi họ rằng: Người đi lên đón các người và nói những lời ấy ra sao?
- 2 Kgs 1 8 Chúng thưa: Người đó mặc áo lông, và thắt lưng bằng dây da. Vua nói rằng: Ấy là Ê-li, người Thi-sê-be.
- 2 Kgs 1 9 Vua bèn sai một quan cai năm mươi lính đi với năm mươi lính mình lên cùng Ê-li Và, Ê-li đương ngồi trên chót gò. Quan cai nói với người rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua đòi ông xuống.
- 2 Kgs 1 10 Nhưng Ê-li đáp cùng quan cai năm mươi lính rằng: Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trên trời giáng xuống thiêu đốt người, luôn với năm mươi lính của người đi! Lửa từ trên trời liền giáng xuống thiêu đốt quan cai và năm mươi lính của người.
- 2 Kgs 1 11 A-cha-xia lại sai đến Ê-li một quan cai năm mươi lính khác đi với năm mươi lính người. Qua này nói với Ê-li rằng: " Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua phán như vậy: Hãy mau mau xuống.
- 2 Kgs 1 12 Nhưng Ê-li đáp với người rằng: Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trên trời giáng xuống thiêu đốt người với năm mươi lính của người. Lửa của Đức Chúa Trời liền từ trời giáng xuống thiêu đốt quan cai với năm mươi lính của người.
- 2 Kgs 1 13 A-cha-xia lại sai một quan cai năm mươi lính đi với năm mươi lính mình. Quan cai này lên đến, quì gối xuống trước mặt Ê-li, cầu xin người rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, xin ông xem quý trọng mạng sống của tôi và mạng sống của năm mươi người này, là kẻ tôi tớ ông.
- 2 Kgs 1 14 Kia, lửa đã giáng từ trời, thiêu nuốt hai quan cai năm mươi lính trước, và năm mươi lính của họ; nhưng bây giờ, xin xem mạng sống tôi là quý trọng trước mặt ông.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 1 15 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói cùng Ê-li rằng: Hãy đi xuống với người, chớ sợ chi. Vậy, Ê-li chỗi dậy đi xuống với quan cai đến cùng vua.
- 2 Kgs 1 16 Người nói với vua rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người có sai sứ giả đến cầu vấn Ba-anh-Xê-bụt, thần của Êc-rôn, (há trong Y-sơ-ra-ên chẳng có Đức Chúa Trời để cầu vấn sao?) nên người sẽ không xuống khỏi giường người đã trèo lên, vì người chắc sẽ quá chết.
- 2 Kgs 1 17 Vậy, A-cha-xia thác, theo như lời Đức Giê-hô-va đã cậy Ê-li mà phán ra. Giô-ram kế vị người, nhằm năm thứ nhì của Giô-ram, con trai Giô-sa-phát, vua Giu-đa; bởi vì A-cha-xia không có con trai.
- 2 Kgs 1 18 Các công việc khác của A-cha-xia đã làm đều chép trong sách sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. Ê-li được cất lên trời
- 2 Kgs 2 1 Khi Đức Giê-hô-va muốn đem Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc, Ê-li và Ê-li-sê ở Ghinh ganh đi ra.
- 2 Kgs 2 2 Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Ta xin người hãy ở đây; vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Bê-tên. Ê-li-sê thưa với người rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và chỉ mạng sống thầy mà thề rằng, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người đi xuống Bê-tên.
- 2 Kgs 2 3 Các môn đồ của những tiên tri ở tại Bê-tên đến nói với Ê-li-sê rằng: Anh có biết rằng ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ cất thầy của anh lên khỏi anh chẳng? Người đáp: Phải, ta biết; các người hãy làm tinh đi!
- 2 Kgs 2 4 Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Ta xin người hãy ở đây, vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Giê-ri-cô. Ê-li-sê lại thưa rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người đi đến Giê-ri-cô.
- 2 Kgs 2 5 Các môn đồ của những tiên tri ở tại Giê-ri-cô đến gần Ê-li-sê, nói với người rằng: Anh có biết rằng ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ cất thầy của anh lên khỏi anh chẳng? Người đáp: Phải, ta biết; các người hãy làm tinh đi!
- 2 Kgs 2 6 Ê-li nói với người rằng Ta xin người hãy ở đây, vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Giô-đanh. Ê-li-sê thưa rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và chỉ mạng sống thầy mà thề rằng, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người cứ đi với nhau.
- 2 Kgs 2 7 Có năm mươi người trong các môn đồ của những tiên tri đi theo, đứng cách xa đối ngang Giô-đanh; còn Ê-li và Ê-li-sê đứng lại tại mé sông.
- 2 Kgs 2 8 Ê-li bèn lấy áo tơi mình, cuốn lại, đập trên nước; nước bèn rẽ ra hai bên, và hai người đều đi ngang qua trên đất khô.
- 2 Kgs 2 9 Khi đi qua rồi, Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Hãy xin điều người muốn ta làm cho người, trước khi ta được cất lên khỏi người. Ê-li-sê thưa rằng: Nguyên xin thân của thầy cảm động tôi được bội phần.
- 2 Kgs 2 10 Ê-li nói với người rằng: Người cầu xin một sự khó. Song nếu người thấy ta lúc ta được cất lên khỏi người, ắt sẽ được như lời bằng chẳng, thì không được.
- 2 Kgs 2 11 Hai người cứ vừa đi vừa nói với nhau, kìa, có một cái xe lửa và ngựa lửa phân rẽ hai người; Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc.
- 2 Kgs 2 12 Ê-li-sê nhìn thấy, bèn la lên rằng: Cha tôi ôi! cha tôi ôi! là xe và lính kỵ của Y-sơ-ra-ên! Đoạn, Ê-li-sê không còn thấy người nữa; rồi người nắm áo mình xé ra làm hai mảnh.
- 2 Kgs 2 13 Ê-li-sê bèn lấy cái áo tơi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, trở về, đứng tại trên mé Giô-đanh.
- 2 Kgs 2 14 Người lấy cái áo tơi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, đập nước, và

Kinh Thánh

nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu? Khi người đã đập nước rồi, nước bèn rẽ ra hai bên, và Ê-li-sê đi ngang qua.

2 Kgs 2 15 Khi các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đối ngang Giô-đanh, thấy Ê-li-sê, thì nói rằng: Thần Ê-li đổ trên Ê-li-sê. Họ đến đón người, sắp mình xuống đất trước mặt người,

2 Kgs 2 16 và nói với người rằng: Tại đây, giữa các tôi tớ thầy, có năm mươi người mạnh dạn; hãy cho phép họ đi tìm chủ thầy; có lẽ Thần của Đức Giê-hô-va đem người đi, ném trên núi nào hay là trong trũng nào chăng? Ê-li-sê đáp: Chớ sai họ đi.

2 Kgs 2 17 Nhưng chúng nài ép người, đến đối người xấu hổ, bèn nói rằng: Hãy sai họ đi đi. Chúng liền sai năm mươi người đi tìm Ê-li trong ba ngày, mà tìm chẳng được.

2 Kgs 2 18 Chúng trở về, Ê-li-sê vẫn ở tại Giê-ri-cô; người bèn nói với họ rằng: Ta há chẳng bảo các người chớ có đi sao?

2 Kgs 2 19 Dân cư của Giê-ri-cô nói cùng Ê-li-sê rằng: Chỗ xây cất thành này tốt lắm y như chúa tôi thấy; nhưng nước thì đục và đất thì chai.

2 Kgs 2 20 Người đáp: Hãy đem cho ta một cái bình mới, và đựng muối ở trong. Chúng đem bình đến cho người.

2 Kgs 2 21 Người bèn đi đến nguồn nước, đổ muối xuống nước, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã chữa lành cho nước này, tự nó sẽ chẳng còn gây ra sự chết, hoặc sự nân nữa.

2 Kgs 2 22 Vậy, theo lời của Ê-li-sê phán ra, nước được chữa lành còn đến ngày nay.

2 Kgs 2 23 Từ đó, Ê-li-sê đi lên Bê-tên. Đang đi dọc đường, có những trẻ con trai ở thành ra nhạo báng người, mà rằng: Ở lão trọc, hãy lên! Ở lão trọc, hãy lên!

2 Kgs 2 24 Người xây lại ngó chúng nó, và nhơn danh Đức Giê-hô-va mà rủa sả chúng nó. Liền có hai con gấu ra cái ra khỏi rừng, cấu xé bốn mươi hai đứa trong bọn chúng nó.

2 Kgs 2 25 Từ đó Ê-li-sê đi đến núi Cạt-mên; đoạn từ nơi ấy người trở về Sa-ma-ri.

2 Kgs 3 1 Giô-ram, con trai A-háp, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, năm thứ mười tám đời vua Giô-sa-phát vua Giu-đa, và cai trị mười hai năm.

2 Kgs 3 2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, song không giống như cha và mẹ người; bởi vì người có trừ bỏ tượng thần Ba-anh mà cha người đã dựng lên.

2 Kgs 3 3 Dầu vậy, người cũng ham theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tức là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm. Người chẳng hề chịu bỏ đi.

2 Kgs 3 4 Và, Mê-sa, vua dân Mô-áp, nuôi nhiều bầy chiên, hằng năm người tiến cống cho vua Y-sơ-ra-ên một trăm ngàn chiên con, và trăm ngàn chiên đực chưa hót lông.

2 Kgs 3 5 Nhưng xảy ra khi A-háp băng hà, vua Mô-áp dấy nghịch cùng vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 3 6 Bảy giờ, vua Giô-ram đi ra khỏi Sa-ma-ri kiểm điểm cả Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 3 7 Người sai báo với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Dân Mô-áp đã phản nghịch cùng tôi. Vua có muốn đến cùng tôi giao chiến với Mô-áp chăng? Giô-sa-phát đáp rằng: Tôi sẽ đi; tôi như ông, dân sự tôi như dân sự ông, ngựa tôi như ngựa của ông.

2 Kgs 3 8 Người lại tiếp: Chúng ta sẽ đi lên đường nào? Giô-ram đáp: Bởi

con đường của đồng vắng Ê-đôm.

2 Kgs 3 9 Ấy vậy, vua Y-sơ-ra-ên, vua Giu-đa và vua Ê-đôm đồng kéo ra, đi vòng bảy ngày đường, đoạn họ không có nước cho đạo binh và súc vật theo.

2 Kgs 3 10 Vua Y-sơ-ra-ên bèn nói rằng: Than ôi! Đức Giê-hô-va đã gọi ba vua này đến dựng nộ vào tay Mô-áp.

2 Kgs 3 11 Nhưng Giô-sa-phát hỏi: Ở đây há chẳng có tiên tri nào của Đức Giê-hô-va để chúng ta nhờ người mà cầu vấn Đức Giê-hô-va chẳng? Một đầy tớ của vua Y-sơ-ra-ên thưa rằng: Ở đây có Ê-li-sê, con trai của Sa-phát, là kẻ đã hầu việc Ê-li.

2 Kgs 3 12 Giô-sa-phát tiếp: Lời phán của Đức Giê-hô-va vốn ở nơi người. Vậy, vua Y-sơ-ra-ên, Giô-sa-phát, và vua Ê-đôm, bèn đi đến người.

2 Kgs 3 13 Ê-li-sê nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Vua và tôi có can hệ gì chẳng? Khá đi cầu vấn các tiên tri của cha và mẹ vua. Vua Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Chẳng vậy đâu; vì Đức Giê-hô-va đã gọi ba vua này đến, dựng nộ vào tay Mô-áp.

2 Kgs 3 14 Ê-li-sê bèn nói: Đức Giê-hô-va vạn quân hằng sống, tôi đứng trước mặt Ngài, mà thề rằng, nếu tôi không kính nể Giô-sa-phát, vua Giu-đa, thì tôi chẳng xem vua ra sao, và cũng không thấy đến nữa.

2 Kgs 3 15 Nhưng bây giờ, hãy đem đến cho tôi một người khải đồn. Trong lúc người ấy khải đồn, thì tay của Đức Giê-hô-va ở trên Ê-li-sê.

2 Kgs 3 16 Người nói: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đào cho nhiều hầm hố khắp trong trũng này.

2 Kgs 3 17 Vì Đức Giê-hô-va phán rằng: Các người sẽ không thấy gió, cũng chẳng thấy mưa, thế mà trũng này sẽ đầy đầy nước, và các người, đều sẽ uống nước được.

2 Kgs 3 18 Nhưng Đức Giê-hô-va coi sự này là nhỏ mọn quá: Ngài lại sẽ phó luôn dân Mô-áp vào tay các người.

2 Kgs 3 19 Các người sẽ phá hủy hết thảy những thành kiên cố, những thành thị tứ, đốn những cây tốt, bít mọi suối nước, và lấy đá làm hư hại đồng ruộng màu mỡ.

2 Kgs 3 20 Vậy, buổi sáng, nhằm giờ người ta dâng của lễ chay, thấy nước bởi đường Ê-đôm đến, và xứ bèn đầy những nước.

2 Kgs 3 21 Khi dân Mô-áp hay rằng các vua ấy đi lên đánh mình, thì nhóm hết thảy những người có thể nài nịch binh khí được trở lên, và đứng tại bờ cõi xứ.

2 Kgs 3 22 Ngày sau dân Mô-áp chỗi dậy thật sớm; khi mặt trời mọc soi trên nước, dân Mô-áp thấy trước mặt mình nước đỏ như máu,

2 Kgs 3 23 thì la lên rằng: Ấy là máu! Chắc ba vua ấy đã tranh chiến nhau, đánh giết lẫn nhau. Bây giờ, hỡi dân Mô-áp! hãy đi cướp của.

2 Kgs 3 24 Vậy, chúng đi đến trại quân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân Y-sơ-ra-ên chỗi dậy, hãm đánh dân Mô-áp.

2 Kgs 3 25 Họ phá hủy các thành, ai nấy lấy đá liệng vào lấp các đồng ruộng màu mỡ, bít các nguồn nước, và đốn những cây tốt. tại Kiệt-Ha-rê-sét chỉ còn lại những vách thành: Những quân ném đá cũng vây xông phá các vách đó nữa.

2 Kgs 3 26 Vua Mô-áp thấy mình không thể chống nổi, bèn đem theo mình bảy trăm người cầm gươm, toan xông đến nơi vua Ê-đôm; nhưng không thể nào được.

2 Kgs 3 27 Người bèn bắt thái tử, là kẻ phải kế vị mình, dâng làm của lễ thiêu tại trên vách thành. Bèn có cơn thịnh nộ nổi phùng cùng Y-sơ-ra-ên; thì họ lia khỏi vua Mô-áp, và trở về xứ mình.

- 2 Kgs 4 1 Vả, có vợ của một người môn đồ của các đấng tiên tri đến phàn nàn cùng Ê-li-sê, mà rằng: Kẻ tôi tớ ông, là chồng tôi, đã qua đời; và ông biết rằng kẻ tôi tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va. Vả, chủ nợ người đến toan bắt hai đứa con tôi làm tôi mọi.
- 2 Kgs 4 2 Ê-li-sê nói với nàng rằng: Ta phải làm gì cho người? Hãy nói cho ta biết người có vật gì ở nhà? Nàng thưa rằng: Con đòi ông chẳng có gì trong nhà hơn là một hũ dầu.
- 2 Kgs 4 3 Người bèn tiếp rằng: Hãy đi ra ngoài mượn những bình không của các kẻ láng giềng người, chớ mượn ít.
- 2 Kgs 4 4 Khi người trở về, hãy vào nhà với các con người, đóng cửa lại, rồi hãy đổ dầu vào các bình đó; hễ bình nào đầy thì để nó riêng ra.
- 2 Kgs 4 5 Nàng liền đi khỏi người, vào nhà với các con trai mình, đóng cửa lại; các con trai nàng đem bình lại, và nàng đổ dầu vào.
- 2 Kgs 4 6 Khi các bình đã đầy, nàng nói với con trai mình rằng: Hãy đem cho ta một bình nữa. Nhưng nó thưa rằng: Hết trơn bình rồi. Dầu bèn ngừng lại.
- 2 Kgs 4 7 Bảy giờ, nàng đem việc ấy thuật cho người của Đức Chúa Trời, thì người nói rằng: Hãy đem bán dầu mà trả nợ của người; đoan, người và các con trai người sẽ lấy dầu còn lại mà nuôi mình.
- 2 Kgs 4 8 Một ngày kia, Ê-li-sê đi ngang qua đất Su-nem. Ở đó, có một người đờn bà giàu, cầm người ở lại ăn bữa. Từ ấy, mỗi khi người đi ngang qua đó, thì vào nhà người đờn bà này mà dùng bữa.
- 2 Kgs 4 9 Người nói với chồng mình rằng: Tôi biết rằng người năng đến nhà chúng ta đây, là một người thánh của Đức Chúa Trời.
- 2 Kgs 4 10 Xin chúng ta hãy xây cất cho người một cái phòng cao, rồi để tại đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Vậy, khi người đến nhà ta, thì sẽ ở lại đó.
- 2 Kgs 4 11 Một ngày kia, Ê-li-sê đi đến Su-nem, trọ nơi phòng cao, và ngủ tại đó.
- 2 Kgs 4 12 Người nói với Ghê-ha-xi, tôi tớ mình, rằng: Hãy gọi người đờn bà Su-nem đó đến. Ghê-ha-xi gọi nàng; nàng ra đứng trước mặt người.
- 2 Kgs 4 13 Người nói với tôi tớ mình rằng: Hãy nói cùng nàng rằng: Kia, người đã lo liệu cho chúng ta mọi điều này; vậy chúng ta phải làm gì cho người? Có phải người muốn ta nói giùm cho người với vua hay là với quan tổng binh chăng? Nàng thưa rằng: Tôi vẫn ở giữa dân sự tôi.
- 2 Kgs 4 14 Ê-li-sê lại tiếp: Vậy, chúng ta phải làm gì cho người? Ghê-ha-xi đáp rằng: À này, người không có con trai, và chồng người đã già rồi.
- 2 Kgs 4 15 Ê-li-sê nói rằng: Hãy gọi nàng. Ghê-ha-xi gọi nàng, nàng đến đứng nơi cửa.
- 2 Kgs 4 16 Ê-li-sê nói với người đờn bà rằng: Năm tới, trong lúc này, người sẽ ẵm một đứa con trai. Nàng thưa: Hỡi chúa tôi, là người của Đức Chúa Trời! xin chớ nói dối cùng con đòi của chúa.
- 2 Kgs 4 17 Người đờn bà ấy thọ thai, và một năm sau, cũng trong lúc đó, sanh một đứa con trai, y như lời Ê-li-sê đã nói trước cho nàng.
- 2 Kgs 4 18 Xây ra khi đứa trẻ lớn lên, một ngày kia nó đi đến cha nó nơi những người gặt lúa,
- 2 Kgs 4 19 mà nói rằng: Đầu tôi đau! đầu tôi đau! Người cha biểu kẻ tôi tớ đem nó về cho mẹ nó.
- 2 Kgs 4 20 Người tôi tớ đem nó về, giao cho mẹ nó; đứa trẻ ngồi trên đầu

gối của mẹ cho đến trưa, rồi chết.

2 Kgs 4 21 Nàng bèn đi lên để nó nằm trên giường người của Đức Chúa Trời, rồi đi ra, đóng cửa lại.

2 Kgs 4 22 Kế đó, nàng kêu chồng mình mà nói rằng: Tôi xin ông cắt cho tôi một đĩa đầy tó, và một con lừa, để tôi chạy đến người của Đức Chúa Trời; đoạn, tôi sẽ trở về.

2 Kgs 4 23 Chồng hỏi nàng rằng: Ngày nay chẳng phải mồng một, cũng chẳng phải ngày Sa-bát. vậy, nhân sao muốn đi đến cùng người? Nàng đáp: Mọi điều bình an.

2 Kgs 4 24 Nàng biểu thặng lừa, và nói với kẻ tôi tớ rằng: Hãy đem ta đi mau mau, nếu ta biểu người mới ngừng lại.

2 Kgs 4 25 Vậy, nàng đi đến cùng người của Đức Chúa Trời tại trên núi Cạt-mên. Người của Đức Chúa Trời thấy nàng đằng xa, bèn nói với Ghê-ha-xi, kẻ tôi tớ mình, rằng: Kia, người đờn bà Su-nem!

2 Kgs 4 26 Vậy, hãy chạy đi đón nàng, và hỏi nàng rằng: Mọi việc đều bình an chẳng? Chồng và con người bình an chẳng? Nàng đáp: Bình an.

2 Kgs 4 27 Khi nàng đến gần người của Đức Chúa Trời, tại trên núi, thì ôm lấy chơn người. Ghê-ha-xi đến gần đặng xô nàng ra, nhưng người của Đức Chúa Trời nói cùng người rằng: Hãy để mặc nàng; linh hồn nàng đáng cay; Đức Giê-hô-va có giấu ta điều đó, không tỏ cho ta hay.

2 Kgs 4 28 Người đờn bà ấy bèn nói rằng: Tôi há có cầu chúa một đứa con trai sao? Tôi há chẳng có nói với chúa rằng: Xin chớ dối tôi?

2 Kgs 4 29 Ê-li-sê nói cùng Ghê-ha-xi rằng: Hãy thắt lưng người, cầm gậy ta nơi tay và đi. Nếu người gặp ai, chớ chào họ; nếu ai chào người, chớ đáp lại. Người sẽ đặt cây gậy ta trên mặt đứa trẻ.

2 Kgs 4 30 Người mẹ của đứa trẻ nói rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của ông mà thôi, tôi chẳng hề lìa khỏi ông! Ê-li-sê bèn chỗi dậy, và đi theo người.

2 Kgs 4 31 Ghê-ha-xi đi trước hai người, và đặt cây gậy trên mặt đứa trẻ. Nhưng người chẳng nghe một tiếng nào, cũng chẳng thấy mòi gì sống. Người trở lại đón Ê-li-sê, và thưa cùng người rằng: Đứa trẻ không tỉnh lại.

2 Kgs 4 32 Khi Ê-li-sê vào nhà, thấy đứa trẻ đã chết, nằm sải trên giường.

2 Kgs 4 33 Ê-li-sê vào trong phòng, đóng cửa lại, có đứa trẻ và mình ở trong, rồi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 4 34 Đoạn, người leo trên giường, nằm trên đứa trẻ; đặt miệng mình trên miệng nó, mắt mình trên mắt nó, và tay mình trên tay nó. Người nằm áp trên mình nó, xác đứa trẻ bèn ấm lại.

2 Kgs 4 35 Ê-li-sê trở xuống, đi qua đi lại trong phòng; đoạn, leo lên giường, nằm áp trên mình đứa trẻ nữa. Rút lại, nó nhảy mũi bảy lần, và mở mắt ra.

2 Kgs 4 36 Ê-li-sê liền gọi Ghê-ha-xi gọi người. Khi nàng chạy đến, Ê-li-sê nói với nàng rằng: Hãy ấm lấy con người.

2 Kgs 4 37 Nàng bèn lại gần, sắp mình xuống dưới chơn người và lạy; đoạn ấm lấy con mình và đi ra.

2 Kgs 4 38 Ê-li-sê trở về Ghinh-ganh. Và, trong xứ có đói kém. Các môn đồ của những tiên tri đều ngồi trước mặt người. Người biểu kẻ tôi tớ mình rằng: Hãy bắc cái nồi lớn, nấu canh cho các môn đồ của những tiên tri.

2 Kgs 4 39 Một người trong bọn họ đi ra ngoài đồng đặng hái rau, thấy một dây rừng leo, bèn hái những dây dưa dại, bọc đầy vạt áo tội mình. Khi người trở về,

xắt ra từng miếng, bỏ trong nồi nấu canh, chẳng biết nó là thứ gì.

2 Kgs 4 40 Người ta múc cho các người ăn; nhưng vừa khi họ nếm canh, thì la lên rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, sự chết ở trong nồi này! Họ ăn canh ấy không đặng.

2 Kgs 4 41 Ê-li-sê nói: Thế thì, hãy đem bột lại. Người bỏ bột trong nồi, và biểu rằng: Hãy múc cho các người ăn. Vậy, trong canh chẳng còn độc gì nữa.

2 Kgs 4 42 Có một người ở Ba-anh-Sa-li-sa đến, đem cho người của Đức Chúa Trời hai mươi ổ bánh lúa mạch, và lúa còn gié để trong bị mình, làm của lễ đầu mùa gặt. Ê-li-sê biểu kẻ tôi tớ mình rằng: Hãy đem phát cho các người ăn.

2 Kgs 4 43 Kẻ tôi tớ người thưa rằng: Chi! Tôi phải phát đồ này cho một trăm người sao? Nhưng Ê-li-sê đáp: Hãy phát cho họ các bánh đó, hầu cho họ ăn đi; vì Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Người ta sẽ ăn và còn dư lại.

2 Kgs 4 44 Ấy vậy, người đặt các bánh đó trước mặt họ; họ ăn, và còn thừa lại, y như lời của Đức Giê-hô-va đã phán.

2 Kgs 5 1 Na-a-man, quan tổng binh của vua Sy-ri, là một người có quyền trước mặt chủ mình, được tôn trọng lắm, bởi vì Đức Giê-hô-va dùng người giải cứu dân Sy-ri; người này vốn mạnh mẽ và bạo dạn, song bị bệnh phong.

2 Kgs 5 2 Vả, có một vài toán dân Sy-ri đi ra bắt một đứa gái nhỏ của xứ Y-sơ-ra-ên làm phu tù, để hầu hạ vợ Na-a-man.

2 Kgs 5 3 Một ngày kia, nó nói với bà chủ mình rằng: Ôi! Chớ chi chúa tôi đi đến cùng ông tiên tri ở Sa-ma-ri! Người sẽ giải cứu chúa tôi khỏi bệnh phong.

2 Kgs 5 4 Na-a-man đem các lời này thưa lại cho chúa mình, mà rằng: Đứa gái nhỏ ở xứ Y-sơ-ra-ên có nói thể này thể này.

2 Kgs 5 5 Vua Sy-ri đáp: Hãy đi, ta sẽ gởi thơ cho vua Y-sơ-ra-ên. Vậy, Na-a-man đi, đem theo mình mười ta lạng bạc, sáu ngàn đồng vàng, và mười bộ áo.

2 Kgs 5 6 Người đem bức thơ dâng cho vua Y-sơ-ra-ên; thơ rằng: Khi thơ này đạt đến cùng vua, kìa ta đã sai Na-a-man, đầy tớ ta đến cùng vua; vua tiếp được bức thơ này ấy để vua giải cứu bệnh phong cho người.

2 Kgs 5 7 Khi vua Y-sơ-ra-ên đ»^đ đọc thơ rồi, liền xé quần áo mình, và nói rằng: Ông ấy sai người đến cùng ta để ta chữa khỏi bệnh phong cho họ, ta há phải là Đức Chúa Trời, có quyền làm sống làm chết sao? Khá nên biết và xem thấy rằng người tìm dịp để nghịch cùng ta.

2 Kgs 5 8 Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, hay rằng vua Y-sơ-ra-ên có xé quần áo mình, thì sai nói với người rằng: Có sao vua xé quần áo mình? Na-a-man hãy đến tôi, ắt người sẽ biết rằng trong Y-sơ-ra-ên có tiên tri.

2 Kgs 5 9 Vậy, Na-a-man đến với ngựa và xe dừng tại cửa nhà Ê-li-sê.

2 Kgs 5 10 Ê-li-sê sai một sứ giả nói với người rằng: Hãy đi tắm mình bảy lần dưới sông Giô-đanh, thịt người tất sẽ trở nên lành, và người sẽ được sạch.

2 Kgs 5 11 Nhưng Na-a-man nổi giận, vừa đi vừa nói rằng: Ta nghĩ rằng chính mình người sẽ đi ra đón ta, đứng gần đó mà cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, lấy tay đưa qua đưa lại trên chỗ bệnh và chữa lành kẻ phong.

2 Kgs 5 12 A-ba-na và Bạt-ba, hai sông ở Đa-mách, há chẳng tốt hơn các nước trong Y-sơ-ra-ên sao? Ta há chẳng tắm đó cho được sạch hay sao? Vậy, người trở đi và giận dữ.

2 Kgs 5 13 Những tôi tớ đến gần người, mà thưa rằng: Cha ơi, nếu tiên tri có truyền cho cha một việc khó, cha há chẳng làm sao? Phương chi rày người bảo cha rằng: "Hãy tắm, thì được sạch."

2 Kgs 5 14 Người bèn xuống sông Giô-đanh, và tắm mình bảy lần, theo như

lời truyền của người Đức Chúa Trời. Người liền được sạch, và thịt người trở nên như trước, giống như thịt của một đứa con nít nhỏ.

2 Kgs 5 15 Na-a-man với hết thầy người đi theo, bèn trở lại cùng người của Đức Chúa Trời; người đến đứng trước mặt Ê-li-sê, mà nói rằng: Bây giờ, tôi nhìn biết rằng trên khắp thế gian chẳng có chúa nào khác hơn Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên. Ấy vậy, tôi xin ông nhậm lễ vật của kẻ tôi tớ ông.

2 Kgs 5 16 Nhưng Ê-li-sê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng ta phục sự mà thề rằng ta chẳng nhậm gì hết. Na-a-man ép nài Ê-li-sê nhậm lấy, nhưng người từ chối.

2 Kgs 5 17 Na-a-man bèn tiếp rằng: Tuy chẳng nhậm lấy, tôi xin ông cho phép người ta ban cho kẻ tôi tớ ông đủ đất bằng hai con la chở nổi vì từ rày về sau, kẻ tôi tớ ông chẳng muốn dâng của lễ thiêu hay là tế lễ cho cho thần nào khác hơn là Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 5 18 Song, nguyện Đức Giê-hô-va tha thứ cho kẻ tôi tớ ông điều này: Mỗi khi chủ tôi vào trong đền thờ Rim-môn dựng thờ lạ, thì chống trên cánh tay tôi, nên tôi cũng phải quỳ lạy trong đền thờ Rim-môn, nguyện Đức Giê-hô-va tha thứ điều đó cho kẻ tôi tớ ông.

2 Kgs 5 19 Ê-li-sê đáp với người rằng: Hãy đi bình yên. Khi Na-a-man đã lìa khỏi Ê-li-sê, đi cách xa xa,

2 Kgs 5 20 thì Ghê-ha-xi, tôi tớ của Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, nói thàm rằng: Kìa, chủ ta có dong thú cho Na-a-man, người Sy-ri, không nhậm lễ vật mà người đã đem đến. Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, ta sẽ chạy theo người và lãnh lấy vật chi nơi người.

2 Kgs 5 21 Vậy, Ghê-ha-xi chạy theo sau Na-a-man. Na-a-man thấy Ghê-ha-xi chạy theo sau mình, bèn nhảy xuống xe, đi đến đón người, và hỏi rằng: Mọi việc đều bình an chớ?

2 Kgs 5 22 Ghê-ha-xi đáp: Mọi việc đều bình an. Chủ tôi sai tôi nói với ông rằng: Hồi nầy, có hai người trai trẻ, là môn đồ của những tiên tri, ở núi Ép-ra-im đến; ta xin ông hãy cho hai người ấy một ta lạng bạc, và hai bộ áo.

2 Kgs 5 23 Na-a-man nói: Xin hãy nhận lấy hai ta lạng. Người có nài; đoạn để hai ta lạng bạc và hai bộ áo trong bao, rồi trao cho hai tôi tớ mình đem đi trước mặt Ghê-ha-xi.

2 Kgs 5 24 Lúc đã đến trên gò, Ghê-ha-xi lấy các bao khỏi tay hai đầy tớ, và để trong nhà mình, đoạn cho họ đi trở về.

2 Kgs 5 25 Người bèn ra mắt Ê-li-sê, chủ mình; người hỏi rằng: Ở Ghê-ha-xi, người ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi tớ thầy không có đi đâu.

2 Kgs 5 26 Nhưng Ê-li-sê tiếp rằng: Khi người kia xuống khỏi xe dựng đi đón người, lòng ta há chẳng ở cùng người sao? Rày há có phải lúc nên nhậm lấy bạc, quần áo, vườn ô-li-ve, vườn nho, chiên và bò, tôi trai tớ gái, sao?

2 Kgs 5 27 Vì vậy, bình phong của Na-a-man sẽ dính vào người và dòng dõi người đời đời. Ghê-ha-xi đi ra khỏi Ê-li-sê, bị tật phong trắng như tuyết.

2 Kgs 6 1 Các môn đồ của những tiên tri nói với Ê-li-sê rằng: Nơi chúng tôi ở trước mặt thầy là hẹp quá cho chúng tôi.

2 Kgs 6 2 Xin để chúng tôi đi đến Giô-đanh, ai nấy sẽ đốn một cây đòn tay, rồi tại đó cất một nơi ở cho chúng tôi. Ê-li-sê đáp: Hãy đi.

2 Kgs 6 3 Một người tiếp rằng; Tôi xin thầy hãy đi cùng các tôi tớ thầy.

Người đáp:

2 Kgs 6 4 Ta sẽ đi. Vậy, người đi với họ. Đến Giô-đanh, họ khởi đốn cây.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 6 5 Nhưng có một người đương đốn cây, cái lưỡi rìu văng xuống nước. người la lên rằng: Ớ chúa tôi! than ôi! tôi có mượn nó!
- 2 Kgs 6 6 Người của Đức Chúa Trời hỏi rằng: Nó rớt ở đâu? Người chỉ chỗ cho. Ê-li-sê bèn chặt một khúc cây quăng xuống tại chỗ đó, làm cho lưỡi rìu nổi lên,
- 2 Kgs 6 7 và biểu người ấy rằng: Hãy lấy nó đi. Người ấy bèn giơ tay ra và lấy nó.
- 2 Kgs 6 8 Và, vua Sy-ri giao chiến với Y-sơ-ra-ên; người thương nghị với các tôi tớ mình, mà rằng: Ta sẽ đóng trại ta tại nơi nọ nơi kia.
- 2 Kgs 6 9 Người của Đức Chúa Trời bèn sai nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng; Khá giữ lấy, chớ đi ngang qua chỗ kia, vì dân Sy-ri phục tại đó.
- 2 Kgs 6 10 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên sai người đến nơi mà người Đức Chúa Trời đã chỉ cho mình và bảo trước; người giữ lấy mình tại đó, chẳng những một hai lần.
- 2 Kgs 6 11 Lòng vua Sy-ri bối rối về sự ấy, bèn gọi các tôi tớ mình, mà nói rằng; Các người há không tỏ cho ta, ai trong chúng ta là người giúp đỡ vua Y-sơ-ra-ên?
- 2 Kgs 6 12 Một người trong những tôi tớ thưa rằng: Ôi vua chúa tôi! chẳng ai trong chúng tôi hết; nhưng Ê-li-sê, tiên tri trong Y-sơ-ra-ên, tỏ cho vua Y-sơ-ra-ên biết các lời vua nói trong phòng ngủ mình.
- 2 Kgs 6 13 Vua bèn bảo rằng: Hãy đi xem người ở đâu, để ta sai bắt người. Có người đến thuật cho vua rằng: Kia, người ở tại Đô-than.
- 2 Kgs 6 14 Vì vậy, vua sai ngựa, xe, và một đạo binh rất đông đến Đô-than; họ tới nơi lúc ban đêm, và vây thành.
- 2 Kgs 6 15 Tôi tớ của người Đức Chúa Trời chỗi dậy sáng sớm đi ra, thấy một đạo binh cùng ngựa và xe đương vây thành. Người nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi ôi! chúa, chúng ta sẽ làm sao?
- 2 Kgs 6 16 Ê-li-sê đáp rằng: Chớ sợ, những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó.
- 2 Kgs 6 17 Đoạn, Ê-li-sê cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi, xin mở mắt kẻ tôi tớ tôi, để nó thấy được. Đức Giê-hô-va mở mắt người ra, thì người thấy núi đầy những ngựa và xe bằng lửa ở chung quanh Ê-li-sê.
- 2 Kgs 6 18 Quân Sy-ri kéo xuống nơi Ê-li-sê; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Xin Chúa khiến mắt quân ấy bị đui mù. Đức Chúa Trời bèn khiến chúng đui mù, theo như lời cầu nguyện của Ê-li-sê.
- 2 Kgs 6 19 Đoạn, Ê-li-sê nói với chúng nó rằng; Đây không phải là đường, đây chẳng phải là thành. Hãy theo ta, ta sẽ dẫn các người đến người mà các người tìm kiếm. Rồi người dẫn chúng nó đến Sa-ma-ri.
- 2 Kgs 6 20 Khi chúng nó đã vào trong Sa-ma-ri rồi, Ê-li-sê cầu rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, xin mở mắt cho chúng nó thấy. Đức Giê-hô-va bèn mở mắt họ, họ thấy mình ở giữa Sa-ma-ri.
- 2 Kgs 6 21 Vua Y-sơ-ra-ên thấy chúng nó, thì nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi cha! phải đánh chúng nó chẳng? phải đánh chúng nó chẳng.
- 2 Kgs 6 22 Ê-li-sê đáp rằng: Chớ đánh. Những người vua dùng gươm và cung mà bắt làm phu tù, vua há đánh sao? Hãy dọn trước mặt chúng bánh và rượu, để cho chúng ăn và uống, rồi trở về cùng chủ mình.
- 2 Kgs 6 23 Người bèn bày tiệc lớn cho chúng nó; khi chúng nó đã ăn uống rồi, người tha cho chúng nó đi; chúng nó bèn trở về cùng chủ mình. Từ đó về sau, những toán quân Sy-ri không còn loán đến địa phận Y-sơ-ra-ên nữa.
- 2 Kgs 6 24 Sau các điều đó, Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, nhóm cả đạo binh mình,

đi lên vây thành Sa-ma-ri.

2 Kgs 6 25 Trongsa-ma-ri đương có sự đói kém lớn lắm, thành bị vây hãm lâu ngày, đến đổi một cái đầu lừa bán tám mươi siéc lơ bạc, và một góc tư ô phân bò bán năm siéc lơ bạc.

2 Kgs 6 26 Khi vua Y-sơ-ra-ên đi ngang qua trên tường thành, có một người đàn bà kêu người rằng: Ôi vua chúa tôi, xin cứu tôi!

2 Kgs 6 27 Vua nói: Nếu Đức Giê-hô-va không cứu người, thì ta lấy đâu để cứu người? Bởi sao đập lúa hay là bởi nơi ép rượu sao?

2 Kgs 6 28 Vua lại rằng: Người có chi? Nàng thưa rằng: Đờn bà này nói với tôi rằng: Hãy cho con trai chị, hầu ngày nay chúng ta ăn thịt nó; ngày mai chúng ta sẽ ăn thịt con trai ta.

2 Kgs 6 29 Vậy, chúng tôi có nấu thịt con trai tôi và ăn. Ngày mai tôi có nói với người rằng: Hãy cho con trai chị, hầu chúng ta ăn nó. Nhưng người có giấu con trai mình.

2 Kgs 6 30 Khi vua nghe lời của người đờn bà này, thì xé quần áo mình. Bấy giờ, người đang đi ngang qua trên tường thành, dân sự xem thấy người phía trong mặc cái bao sát vào thịt mình.

2 Kgs 6 31 Vua la lên rằng: Nếu ngày nay đầu của Ê-li-sê, con trai của Sa-phát, hãy còn ở trên vai nó, nguyện Đức Chúa Trời xử ta cách nặng nề!

2 Kgs 6 32 Ê-li-sê đương ngồi trong nhà mình, và các trưởng lão ngồi chung quanh người, thì vua sai một sứ giả đi trước mình đến cùng tiên tri. Nhưng khi sứ giả chưa đến, Ê-li-sê nói với các trưởng lão rằng: Kìa, hãy xem, con kẻ sát nhọn kia sai người đến để cắt đầu ta. Khá coi chừng: vừa khi sứ giả đến, hãy đóng cửa lại, dùng cửa xô đuổi nó đi. Các người há chẳng nghe tiếng bước của chủ nó sau lưng nó sao?

2 Kgs 6 33 Người còn đương nói, chúng thấy sứ giả đến. Vua cũng đến, nói với Ê-li-sê rằng: Tai nạn này đến bởi Đức Giê-hô-va. Vậy, ta còn trông cậy nơi Đức Giê-hô-va làm chi?

2 Kgs 7 1 Ê-li-sê bèn nói rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ngày mai, tại giờ này, nơi cửa thành Sa-ma-ri, một đấu bột lọc sẽ bán một siéc lơ, và hai đấu lúa mạch sẽ bán một siéc lơ.

2 Kgs 7 2 Quan cai nâng đỡ vua, đáp với người Đức Chúa Trời rằng: Dầu cho Đức Giê-hô-va mở các cửa sổ trên trời, điều đó há có được sao? Ê-li-sê đáp: Chính mắt người sẽ thấy, nhưng người không đừng ăn đến.

2 Kgs 7 3 Tại cửa thành có bốn người phung nói với nhau rằng: Chúng ta ngồi đây đến chừng chết mà làm chi?

2 Kgs 7 4 Nếu chúng ta nhất định vào thành, thì ở đó có đói kém, và chúng ta sẽ chết đói: bằng chúng ta cứ ngồi đây, thì chúng ta cũng sẽ chết. Vậy, chúng ta hãy qua trại quân Sy-ri: Nếu họ dung thứ ta, thì ta sẽ sống; bằng họ giết đi, dầu thế nào, chúng ta cũng sẽ chết đó thôi.

2 Kgs 7 5 Vậy, lúc chạng vạng, các người phung chỗi dậy đi đến trại quân của sân Sy-ri; khi tới đầu trại quân, họ chẳng thấy ai ở đó hết.

2 Kgs 7 6 Vì Chúa đã khiến trại quân Sy-ri nghe tiếng xe, ngựa và tiếng đạo binh lớn; nên nỗi dân Sy-ri nói với nhau rằng: Kìa, vua Y-sơ-ra-ên đã mượn vua dân Hê-tít và vua Ê-díp-tô để đánh chúng ta.

2 Kgs 7 7 Chúng liền chỗi dậy, chạy trốn lúc chạng vạng, bỏ các trại, ngựa, và lừa mình, để trại quân mình như cũ; chúng trốn để cứu mạng sống mình.

2 Kgs 7 8 Khi các người phung kia đến đầu trại quân, bèn vào trong một

Kinh Thánh

trại, ăn và uống; đoạn họ lấy bạc, vàng, và quần áo đem đi giấu. Chúng trở lại, vào trong một trại khác, ở đó, cũng lấy những của cải mà đem đi giấu luôn.

2 Kgs 7 9 Bảy giờ, họ bèn nói với nhau rằng: Chúng ta làm chẳng phải; ngày nay là ngày có tin lành, và chúng ta nín lặng sao! Nếu chúng ta đợi đến rạng đông, thì sự hình phạt chắc sẽ lâm vào chúng ta. Vậy, ta hãy đi báo tin này cho nhà vua.

2 Kgs 7 10 Chúng liền đi, gọi quân canh cửa thành, thuật cho họ rằng: Chúng tôi có đi đến trại quân Sy-ri, thấy chẳng có ai hết, cũng không nghe tiếng người nào; chỉ thấy những ngựa và lừa đương cột và những trại bỏ lại như cũ.

2 Kgs 7 11 Quân canh cửa bèn gọi người đi báo tin ấy vào trong đền vua.

2 Kgs 7 12 Vua chỗi dậy ban đêm, nói với các tôi tớ mình rằng: Ta sẽ bày tỏ cho các người điều dân Sy-ri toan làm cho chúng ta. Chúng nó biết chúng ta đói nên chi họ đã ra khỏi trại quân mình dựng phục trong đồng. Chúng nó đã nói nhau rằng: Khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi thành, chúng ta sẽ bắt sống chúng nó, rồi chúng ta sẽ vào trong thành.

2 Kgs 7 13 Một người tôi tớ của vua thưa rằng: Kia, ngựa còn sót lại cũng hao mòn như đoàn dân Y-sơ-ra-ên còn lại ở trong thành; về sau nó quả sẽ đồng số phận cùng đoàn dân đồng đã chết mất. Vì vậy, ta hãy truyền lệnh cho người nào bắt năm con ngựa trong số còn lại dựng đi dò thám.

2 Kgs 7 14 Vậy, chúng lấy hai cái xe thặng ngựa vào, rồi vua sai người đi theo đạo quân Sy-ri, mà rằng: Hãy đi xem.

2 Kgs 7 15 Chúng đi theo họ cho đến Giô-đanh, thấy khắp dọc đường đầy những quần áo và đồ đạc mà quân Sy-ri đã quăng trong lúc chạy trốn hồi hải. Các sứ giả trở về thuật lại cho vua hay.

2 Kgs 7 16 Dân sự bèn kéo ra, cướp lấy trại quân Sy-ri, đến đổi một đấu bột lọc bán một siéc lơ, và hai đấu lúa mạch cũng bán một siéc lơ, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

2 Kgs 7 17 Vua cắt quan cai nâng đỡ mình canh giữ cửa thành; nhưng dân chúng đập dẹp người tại nơi cửa thành, và người chết, y như người của Đức Chúa Trời đã nói trước khi vua đến kiếm người.

2 Kgs 7 18 Và lại, việc xảy ra như lời người của Đức Chúa Trời đã nói với vua rằng: Ngày mai, tại giờ này, nơi cửa thành Sa-ma-ri, hai đấu lúa mạch sẽ bán một siéc lơ, và một đấu bột lọc cũng bán một siéc lơ;

2 Kgs 7 19 rồi quan cai có đáp với người của Đức Chúa Trời rằng: Dầu cho Đức Giê-hô-va mở các cửa sổ trên trời, điều đó há có được sao? Ê-li-sê bèn tiếp rằng: Mắt người sẽ thấy điều đó, song người không ăn đến.

2 Kgs 7 20 Ấy là điều xảy đến; vì dân chúng đập dẹp người dưới chơn tại cửa thành, và người chết.

2 Kgs 8 1 Ê-li-sê nói với người đờn bà, là mẹ của đứa trai mà người đã khiến sống lại, rằng: Hãy chỗi dậy, đi với người nhà người, ở ngụ nơi nào người ở được vì Đức Giê-hô-va đã định dẫn cơn đói đến; kia nó sẽ đến trong xứ bảy năm.

2 Kgs 8 2 Vậy, người đờn bà ấy đứng dậy, vâng theo lời của người Đức Chúa Trời, cùng người nhà mình đi kiều ngụ bảy năm trong xứ Phi-li-tin.

2 Kgs 8 3 Cuối bảy năm, người đờn bà ấy ở xứ Phi-li-tin trở về, đi đến kêu nài vua về việc nhà và đồng ruộng mình.

2 Kgs 8 4 Và, vua đương nói chuyện với Ghê-ha-xi, tôi tớ của người Đức Chúa Trời, mà rằng: Người hãy thuật cho ta hết các công việc lớn mà Ê-li-sê đã làm xong.

2 Kgs 8 5 Ghê-ha-xi đang thuật cho vua hay thể nào Ê-li-sê đã khiến một kẻ chết sống lại, kia có người đàn bà là mẹ của đứa con trai mà Ê-li-sê đã khiến cho sống lại, đến kêu nài vua về việc nhà và đồng ruộng mình. Ghê-ha-xi tâu rằng: Ôi vua chúa tôi! kia là người đàn bà ấy, và này là con trai nàng mà Ê-li-sê đã làm cho sống lại.

2 Kgs 8 6 Vua bèn hỏi nàng, thì nàng thuật công việc cho người. Đoạn, vua cắt một quan hoạn theo nàng, mà rằng: Hãy bắt trả lại cho nàng mọi món nào thuộc về nàng, và hết thầy huê lợi của đồng ruộng nàng từ ngày nàng lìa khỏi xứ cho đến ngày nay.

2 Kgs 8 7 Ê-li-sê đi đến Đa-mách. Bấy giờ, Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, đau. Có người nói với vua rằng: Người của Đức Chúa Trời mới đến đây.

2 Kgs 8 8 Vua bảo Ha-xa-ên rằng: Hãy lấy đem theo một lễ vật, đi đón người của Đức Chúa Trời, cậy người cầu vấn Đức Giê-hô-va rằng: Ta sẽ được lành bệnh này chăng?

2 Kgs 8 9 Vậy, Ha-xa-ên đi đón người của Đức Chúa Trời, dẫn theo mình bốn mươi lạc đà, chở mọi món tốt nhất có tại Đa-mách, đặt làm của lễ cho người của Đức Chúa Trời. Người đến ra mắt Ê-li-sê, mà thưa rằng: Con trai ông là Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, đã sai tôi đến ông đặt hỏi rằng: Tôi sẽ được lành bệnh này chăng?

2 Kgs 8 10 Ê-li-sê đáp rằng: Hãy đi nói với người rằng: Vua sẽ được lành bệnh. Dầu vậy, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho ta biết người hẳn sẽ chết.

2 Kgs 8 11 Người của Đức Chúa Trời ngó chăm Ha-xa-ên lâu đến đổi người phải hổ thẹn, rồi cất tiếng lên khóc.

2 Kgs 8 12 Ha-xa-ên hỏi rằng: Có sao chúa tôi khóc? Ê-li-sê đáp rằng: Bởi ta biết người sẽ làm thiệt hại cho dân Y-sơ-ra-ên. Người sẽ châm lửa các thành kiên cố của chúng nó, giết các kẻ trai trẻ bằng gươm, chà nát con nhỏ, và mổ bụng đàn bà có nghén của chúng nó.

2 Kgs 8 13 Ha-xa-ên tiếp: Nhưng kẻ tôi tớ ông là ai, chẳng qua là một con chó đó thôi; sao làm nổi công sự lớn dường ấy? Ê-li-sê đáp rằng: Đức Giê-hô-va đã tỏ cho ta biết rằng người sẽ làm vua Sy-ri.

2 Kgs 8 14 Ha-xa-ên bèn lìa khỏi Ê-li-sê, và trở về cùng chủ mình; chủ hỏi rằng: Ê-li-sê nói với người sao? Người thưa: Ê-li-sê nói với tôi rằng chúa chắc sẽ lành mạnh.

2 Kgs 8 15 Ngày mai, Ha-xa-ên lấy cái mền nhúng nước, đắp trện mặt Bên-Ha-đát, thì người chết. Rồi Ha-xa-ên làm vua thế cho người.

2 Kgs 8 16 Năm thứ năm về đời Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-ram, con trai Giô-sa-phát, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua Giu-đa đương khi Giô-sa-phát còn trị vì.

2 Kgs 8 17 Lúc lên ngôi, người đã được ba mươi hai tuổi; người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 8 18 Người đi theo con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, y như nhà A-háp đã làm; vì con gái của A-háp là vợ người. Vậy, người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 8 19 Song Đức Giê-hô-va nhân vì Đa-vít, tôi tớ của Ngài, không muốn tuyệt diệt Giu-đa, bởi Ngài đã hứa để dành một ngọn đèn cho Đa-vít và cho dòng dõi người mãi mãi.

2 Kgs 8 20 Trong đời Giô-ram, dân Ê-đôm phản nghịch cùng Giu-đa, và lập vua lên cho mình.

2 Kgs 8 21 Bấy giờ, Giô-ram qua Xai-rơ, đem theo hết thầy xe binh mình.

Kinh Thánh

Người chỗi dậy ban đêm, hãm đánh quân Ê-đôm, và các quan cai xe lính họ vẫn vây chung quanh người. Quân lính người thoát khỏi về trại mình.

2 Kgs 8 22 Ấy vậy, dân Ê-đôm phản nghịch, chẳng suy phục dân Giu-đa cho đến ngày nay. Đồng một lúc ấy, Líp-na cũng phản nghịch.

2 Kgs 8 23 Các truyện khác của Giô-ram, mọi việc người làm, điều đã chép trong sách sử ký về các vua Giu-đa.

2 Kgs 8 24 Giô-ram an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn với họ tại trong thành Đa-vít. A-cha-xia, con trai người, kế vị người.

2 Kgs 8 25 Năm thứ mười hai, đời Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi trị vì.

2 Kgs 8 26 A-cha-xia được hai mươi hai tuổi khi người lên làm vua, và cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là A-tha-li, cháu gái của Ôm-ri, vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 8 27 Người đi theo con đường của nhà A-háp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như nhà ấy đã làm. Vì người là rể của nhà A-háp.

2 Kgs 8 28 Người đi với Giô-ram, con trai A-háp, đến Ra-mốt tại Ga-la-át đặng giao chiến cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Nhưng quân Sy-ri làm cho vua Giô-ram bị thương.

2 Kgs 8 29 Người bèn trở về Gít-rê-ên đặng chữa lành những vết thương người bị bởi quân Sy-ri tại Ra-mốt, khi đánh giặc cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, đi xuống Gít-rê-ên, đặng thăm Giô-ram, con trai A-háp, vẫn đau liệt nằm tại đó.

2 Kgs 9 1 Đấng tiên tri Ê-li-sê gọi một người trong bọn môn đồ của những tiên tri, mà nói rằng: Hãy thắt lưng, đem ve dầu này theo người, và hãy đi đến Ra-mốt tại Ga-la-át.

2 Kgs 9 2 Khi người đã đến đó, hãy kiếm Giê-hu là con trai của Giô-sa-phát, cháu Nim-si, ở đâu; đoạn người sẽ vào, khiến người chỗi dậy khỏi anh em mình, và dẫn người vào trong một phòng kín.

2 Kgs 9 3 Bảy giờ, người sẽ lấy ve dầu, đổ trên đầu người, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Đoạn, hãy mở cửa ra và trốn đi, chớ huren dãi.

2 Kgs 9 4 Như vậy, người tôi tớ trai trẻ của đấng tiên tri đi đến Ra-mốt tại Ga-la-át.

2 Kgs 9 5 Khi người đến, các quan tướng đạo quân đương ngồi. Người nói với Giê-hu rằng: Hỡi quan tướng, tôi có chuyện nói với ông. Giê-hu đáp rằng: Có chuyện nói với ai trong chúng ta? Người trai trẻ đáp: Hỡi quan tướng, với ông.

2 Kgs 9 6 vậy, Giê-hu đứng dậy, và đi vào trong nhà. người trai trẻ bèn đổ dầu trên đầu người, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 9 7 Người sẽ đánh giết nhà A-háp, chủ người; và ta sẽ báo Giê-sa-bên về huyết của các tiên tri, tôi tớ ta, cùng huyết của hết thầy tôi tớ của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 9 8 Cả nhà A-háp sẽ bị diệt hết; các người nam của nhà A-háp, vô luận kẻ nô lệ hay là người được tự do ta sẽ giết khỏi trong Y-sơ-ra-ên;

2 Kgs 9 9 và ta sẽ làm cho nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, và giống như nhà Ba-ê-sa, con trai của A-hi-gia.

2 Kgs 9 10 Chớ sẽ ăn thịt Giê-sa-bên trong đồng Gít-rê-ên, chẳng có ai chôn người. Đoạn, người trai trẻ mở cửa ra và chạy trốn.

- 2 Kgs 9 11 Giê-hu bèn đi ra, đến cùng các tôi tớ của chủ mình. Chúng nó hỏi rằng: Mọi sự bình an chớ? Kê điên này đến kiếm anh mà chi? Người đáp với chúng nó rằng: Các người biết người và lời của người nói.
- 2 Kgs 9 12 Nhưng chúng nó đáp rằng: Nói dối! Hãy nói cho chúng ta. Vậy, người nói với chúng rằng: Người có nói với ta cách này cách kia, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 9 13 Ai nấy liền lật đật lấy quần áo mình, trải xuống dưới chơn người trên các nấc thang. Đoạn, chúng nó thổi kèn, và tung hô rằng: Giê-hu làm vua!
- 2 Kgs 9 14 Ấy vậy, Giê-hu, con trai Giô-sa-phát, cháu Nim-si, làm phản Giô-ram. Và, vì có Ha-xa-ên, vua Sy-ri, Giô-ram và cả quân Y-sơ-ra-ên đều binh vực Ra-mô-t tại Ga-la-át,
- 2 Kgs 9 15 nhưng vua Giô-ram đã trở về Gít-rê-ên đặng chữa lành những vết thương mà người đã bị bởi quân Sy-ri, khi người đánh giặc với Ha-xa-ên vua Sy-ri. Giê-hu bèn nói rằng: Nếu các người vờ ý, chớ để một ai thoát khỏi thành đi thông tin cho Gít-rê-ên.
- 2 Kgs 9 16 Vậy, Giê-hu lên xe, qua Gít-rê-ên, vì Giô-ram đau liệt nằm tại đó. A-cha-xia, vua Giu-đa, cũng đi xuống đó đặng thăm Giô-ram.
- 2 Kgs 9 17 Lính canh đứng trên tháp Gít-rê-ên, thấy đạo quân của Giê-hu đến, bèn la lên rằng: Tôi thấy những đạo quân đến. Giô-ram liền bảo rằng: Hãy sai một người lính kỵ đi đón họ, và hỏi rằng: Bình yên chăng?
- 2 Kgs 9 18 Vậy, có người lính kỵ đi đón Giê-hu đáp: Sự bình yên có can hệ chi người? Hãy lui sau ta. Tên lính canh báo tin rằng: Sứ giả đã đi đến nơi quân ấy rồi, nhưng không trở về.
- 2 Kgs 9 19 Người lại sai một người lính kỵ thứ nhì, cũng đến cùng chúng nó, và nói: Vua hỏi: Bình yên chăng? Giê-hu đáp: Sự bình yên có can hệ chi người? Hãy lui sau ta.
- 2 Kgs 9 20 Lính canh lại báo tin rằng: Sứ giả đã đến nơi chúng nó rồi, nhưng người không trở về. Và, cách dẫn xe giống như cách của Giê-hu, con trai Nim-si, vì người dẫn cách hung hăng.
- 2 Kgs 9 21 Giô-ram bèn nói rằng: Hãy thắt xe. Người ta thắt xe người. Đoạn Giô-ram, vua Y-sơ-ra-ên, và A-cha-xia, vua Giu-đa, mỗi người đều lên xe mình, kéo ra đón Giê-hu, gặp người trong đồng ruộng của Na-bốt, người Gít-rê-ên.
- 2 Kgs 9 22 Vừa khi Giô-ram thấy Giê-hu thì nói rằng: Hỡi Giê-hu, bình yên chăng? Nhưng Giê-hu đáp rằng: Chi! Hễ sự gian dâm sự tà thuật của Giê-sa-bên mẹ vua, còn nhiều dưng ấy, thì bình yên sao đặng?
- 2 Kgs 9 23 Giô-ram bèn trở tay mình, chạy trốn, nói với A-cha-xia rằng: Ở A-cha-xia, có mưu phản!
- 2 Kgs 9 24 Giê-hu nắm lấy cung mình bắn, tên trúng nhằm Giô-ram giữa hai vai, thấu ngang trái tim, và người ngã xuống trong xe mình.
- 2 Kgs 9 25 Đoạn, Giê-hu nói với Bích-ca, quan tướng mình rằng: Hãy đem liệng hấn trong đồng ruộng của Na-bốt, người Gít-rê-ên; vì khá nhớ lại một lần kia ta và người đồng cỡi ngựa theo sau A-háp, cha hấn, thì Đức Giê-hô-va có phán về người lời lý đoán này:
- 2 Kgs 9 26 Quả thật, hôm qua ta đã thấy huyết của Na-bốt và của các con trai người; ta cũng sẽ báo người lại tại chảnh nơi đồng ruộng này. Bởi có đó, hãy đem liệng hấn trong đồng ruộng này, y như lời của Đức Giê-hô-va đã phán.
- 2 Kgs 9 27 Khi A-cha-xia, vua Giu-đa, thấy việc này, bèn chạy trốn về lối lâu vườn. Nhưng Giê-hu đuổi theo người, và biểu rằng: Cũng hãy đánh chết hấn trên xe

hắn nữa. Họ bèn hãm đánh người, tại nơi dốc Gu-rơ, gần Gíp-lê-am. Đoạn, A-cha-xia trốn đến Mê-gi-đô, và chết tại đó.

2 Kgs 9 28 Các tôi tớ người để thấy người trên một cái xe chờ về Giê-ru-sa-lem, và chôn trong mồ người, chung cùng các tổ phụ người, tại thành Đa-vít.

2 Kgs 9 29 A-cha-xia lên ngôi làm vua Giu-đa nhằm năm thứ mười một đời Giô-ram, con trai A-háp.

2 Kgs 9 30 Giê-hu liền đến tại Gít-rê-ên. Giô-sa-bên hay, bèn giồi phẫn mặt mình, trang điểm đầu, và đứng trông nơi cửa sổ.

2 Kgs 9 31 Giê-hu đi qua cửa thành, nàng nói rằng: Hỡi Xim-ri, kẻ giết chúa mình! Bình yên chăng?

2 Kgs 9 32 Giê-hu ngược mắt lên về hướng cửa sổ, nói rằng: Trên cao kia, ai thuộc về ta? Ai? Hai ba quan hoạn bèn ngó ra về hướng người.

2 Kgs 9 33 Người kêu chúng rằng: Vậy, hãy ném nó xuống đất! Chúng ném nàng xuống đất, và huyết vọt lại trên tường và trên ngựa, rồi ngựa giầy đạp nàng dưới chơn.

2 Kgs 9 34 Giê-hu vào, ăn và uống xong, đoạn nói rằng: Vậy, hãy đi xem đờn bà khôn nạn và lo chôn nó, vì nó là con gái của vua.

2 Kgs 9 35 Vậy, các tôi tớ đi đặt chôn nàng; nhưng chúng chỉ còn thấy cái sọ, hai chơn, và lòng bàn tay nàng mà thôi.

2 Kgs 9 36 Chúng trở về cho chủ mình hay điều đó. Giê-hu bèn nói: Ấy là lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li, người Thi-sê-be, tôi tớ Ngài, mà phán rằng: Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên;

2 Kgs 9 37 và thấy nàng sẽ như phân trên mặt đất, trong ruộng Gít-rê-ên, đến đổi người ta không thể nói rằng: Đây là Giê-sa-bên.

2 Kgs 10 1 Và, tại Sa-ma-ri, có bảy mươi con trai của A-háp, Giê-hu viết thơ gọi đến các đầu mục của Gít-rê-ên tại Sa-ma-ri, tức là các trưởng lão, và các giáo sư của những con trai A-háp, mà rằng:

2 Kgs 10 2 Tại nơi các người các người có những con trai của chủ các người, lại có xe, ngựa binh khí, và thành kiên cố. Ấy vậy, hễ các người tiếp được thơ này,

2 Kgs 10 3 hãy chọn trong các con trai chủ mình, ai là người tử tế nhất, có tài năng hơn hết, lập người ấy trên ngôi của cha người, rồi tranh chiến vì nhà chủ của các người.

2 Kgs 10 4 Chúng bèn sợ hãi lắm, và nói rằng: Hai vua không thể đứng nổi trước mặt người, còn chúng ta, chống cự với người sao nổi?

2 Kgs 10 5 Quan cai đền và quan cai thành, cùng các trưởng lão và các giáo sư của các con trai A-háp, sai nói với Giê-hu rằng: Chúng tôi là tôi tớ ông; chúng tôi sẽ làm mọi điều ông biểu chúng tôi. Chúng tôi chẳng muốn chọn ai làm vua, ông khá làm điều gì theo ý ông cho là phải.

2 Kgs 10 6 Người viết thư cho chúng lần thứ nhì, mà rằng: Nếu các người thuộc về ta, và khứng nghe theo mạng lệnh ta, thì khá cắt đầu những con trai chủ các người; rồi ngày mai, tại giờ này, hãy đến cùng ta ở nơi Gít-rê-ên. Và, các con trai của vua, số là bảy mươi người, đều ở tại nhà những người sang trọng của thành, lo giáo dục chúng nó.

2 Kgs 10 7 Chúng vừa tiếp được bức thư ấy, bèn bắt đi, đoạn để thủ cấp họ trong những thùng, gọi đến cho Giê-hu, tại Gít-rê-ên.

2 Kgs 10 8 Có sứ giả đến báo tin cho người, rằng: Người ta có đem đến thủ cấp các con trai của vua. Giê-hu đáp: Hãy chắt làm hai đồng tại nơi cửa thành cho

đến sáng mai.

2 Kgs 10 9 Sáng mai, người đi ra, đứng trước mặt cả dân sự, mà nói rằng: Các người vẫn công bình. Kia, ta đã phản nghịch chủ ta, và có giết người; nhưng còn các kẻ này, ai đã giết họ?

2 Kgs 10 10 Vậy, bây giờ, hãy nhìn biết rằng: trong các lời Đức Giê-hô-va đã phán về nhà A-háp sẽ chẳng có lời nào sa xuống đất; vì Đức Giê-hô-va đã làm điều Ngài cậy miệng Ê-li, tôi tớ Ngài, mà phán ra.

2 Kgs 10 11 Giê-hu cũng giết hết thầy những người còn sót lại trong nhà A-háp ở Gít-rê-ên, luôn các đại thần, các bạn hữu thiết, và những thầy cả của người, chẳng để còn lại một ai hết.

2 Kgs 10 12 Đoạn, Giê-hu đứng dậy, đi đến Sa-ma-ri. Khi người đến gần chòi kẻ chặn chiên ở dọc đường,

2 Kgs 10 13 gặp các anh em A-cha-xia vua Giu-đa, thì nói rằng: Các người là ai? Chúng nó đáp: Chúng tôi là anh em của A-cha-xia, đi xuống chào các con trai của vua và của hoàng hậu.

2 Kgs 10 14 Giê-hu bèn truyền lệnh rằng: Hãy bắt sống chúng nó. Người ta bắt sống chúng nó, số là bốn mươi hai người; rồi giết họ gần giếng của chòi kẻ chặn chiên. Người ta chẳng để sống một ai.

2 Kgs 10 15 Đi khỏi đó, Giê-hu gặp Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp, đương đi đến đón người. Người chào Giô-na-đáp, và nói rằng: Lòng người có chơn thành cùng tôi, như lòng tôi đã chơn thành với người chẳng? Giô-na-đáp đáp rằng: Phải, chơn thành. Giê-hu tiếp: Thế thì, nếu chơn thành, hãy giơ tay cho tôi. Giô-na-đáp bèn giơ tay cho người. Giê-hu biểu người lên xe với mình,

2 Kgs 10 16 và nói rằng: Hãy đến cùng tôi, xem lòng sốt sắng tôi đối với Đức Giê-hô-va. Vậy, Giê-hu dẫn người lên xe mình.

2 Kgs 10 17 Khi đã vào Sa-ma-ri rồi, người giết hết thầy những người còn sót lại của nhà A-háp tại Sa-ma-ri, đến nỗi đã diệt sạch nhà ấy, y như lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Ê-li vậy.

2 Kgs 10 18 Giê-hu nhóm hết thầy dân sự, và nói cùng chúng rằng: A-háp ít hầu việc Ba-anh; Giê-hu sẽ hầu việc nhiều.

2 Kgs 10 19 Vậy bây giờ, hãy nhóm lại cho ta các tiên tri của Ba-anh, các đầy tớ người, và hết thầy thầy cả người. Chớ thiếu một ai, vì ta có ý dâng một của tế lễ lớn cho Ba-anh. Hễ ai không đến, ắt sẽ không sống. Vả, Giê-hu dùng mưu trí, toan diệt các kẻ hầu việc thần Ba-anh.

2 Kgs 10 20 Giê-hu lại ra lệnh rằng: Hãy rao một lễ trọng thể để cúng thờ thần Ba-anh. Người bèn rao lễ ấy,

2 Kgs 10 21 và Giê-hu sai những sứ giả đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên đòi hết thầy tôi tớ của Ba-anh đến; chúng đều đến chẳng có thiếu một ai hết. Chúng vào miếu thần Ba-anh; và miếu đầy chật từ đầu này đến đầu kia.

2 Kgs 10 22 Giê-hu bèn nói cùng người giữ áo lễ rằng: Hãy phát các áo lễ cho các tôi tớ của Ba-anh. Kẻ ấy bèn phát áo cho chúng nó.

2 Kgs 10 23 Giê-hu và Giô-na-đáp, con trai của Rê-cáp, vào trong miếu thần Ba-anh, nói với các tôi tớ của Ba-anh rằng: Hãy tìm xem cho kỹ, hoặc ở đây có tôi tớ nào của Đức Giê-hô-va chẳng, chỉ phải có những tôi tớ của Ba-anh đó thôi.

2 Kgs 10 24 Chúng vào đặt dâng các lễ vật và của lễ thiêu. Vả, Giê-hu đã phục tám mươi người rình ngoài miếu, và dặn biểu họ rằng: Ví có ai trong những người mà ta phó vào tay các người thoát khỏi đặng, ắt mạng sống của kẻ để cho nó thoát khỏi sẽ thế cho mạng sống nó.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 10 25 Khi đã dâng của lễ thiêu xong, Giê-hu nói với quân hộ vệ và các quan tướng rằng: Hãy vào giết chúng nó, chớ để một ai được ra. vậy, chúng giết họ bằng lưỡi gươm. Đoạn, quân hộ vệ và các quan tướng ném thây họ ra ngoài, lật đặt vào thành của miếu Ba-anh.
- 2 Kgs 10 26 Chúng cắt những trụ thờ khỏi miếu và đốt đi,
- 2 Kgs 10 27 đập bể hình tượng Ba-anh, cùng phá dỡ đền nó, làm thành một lỗ xí hầy còn đến ngày nay.
- 2 Kgs 10 28 Như vậy, Giê-hu trừ diệt thần Ba-anh khỏi Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 10 29 Song người chẳng từ bỏ tội của Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; nghĩa là người còn để lại các bò vàng tại Bê-tên và tại Đan.
- 2 Kgs 10 30 Đức Giê-hô-va phán với Giê-hu rằng: Bởi vì người đã làm rất phải, xử công bình trước mặt ta, và dãi nhà A-háp thuận ý ta, nên con trai người sẽ ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên cho đến đời thứ tư.
- 2 Kgs 10 31 Nhưng Giê-hu không hết lòng cẩn thận theo luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; người chẳng từ bỏ tội của Giê-rô-bô-am, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.
- 2 Kgs 10 32 Trong lúc ấy, Đức Giê-hô-va khởi giáng bót địa phận Y-sơ-ra-ên, khiến cho Ha-xa-ên hãm đánh chúng trên các giới hạn Y-sơ-ra-ên,
- 2 Kgs 10 33 chiếm lấy cả miền từ Giô-đanh chạy đến phía đông, tức là cả xứ Ga-la-át, đất của chi phái Gát, Ru-bên, và Ma-na-se, từ thành A-rô -e, ở trên khe Ait-nôn, và cho đến cả xứ Ga-la-át và xứ Ba-san.
- 2 Kgs 10 34 Các chuyện khác của Giê-hu, các công việc người, và sự mạnh dạn người, đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 10 35 Người an giấc cùng các tổ phụ mình, được chôn tại Sa-ma-ri; Giô-a-cha, con trai người, kế vị người.
- 2 Kgs 10 36 Giê-hu cai trị tên Y-sơ-ra-ên hai mươi tám năm tại Sa-ma-ri.
- 2 Kgs 11 1 Khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con trai mình đã chết rồi, bèn chỗi dậy giết hết thầy dòng vua.
- 2 Kgs 11 2 Nhưng Giô-sê-ba, con gái của vua Giô-ram, và là chị A-cha-xia, bắt trộm Giô-ách, con trai của A-cha-xia, khỏi vòng các vương tử mà A-tha-li toan giết, rồi để người trong phòng ngủ với vú nuôi người, và giấu người khỏi mắt A-tha-li; vì vậy người không bị giết.
- 2 Kgs 11 3 Người ở với Giô-sê-ba, ẩn tại nơi đền thờ của Đức Giê-hô-va trong sáu năm, còn A-tha-li cai trị trên xứ.
- 2 Kgs 11 4 Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa vờ các quan cai hàng trăm quân canh và những quân hộ vệ đến cùng người trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. Người lập ước cùng chúng, và bắt chúng thề tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va; người chỉ con trai của vua cho chúng.
- 2 Kgs 11 5 Đoạn, người truyền lệnh cho chúng rằng: Đây là điều các người sẽ làm: Một phần ba trong các người đến phiên ngày Sa-bát, sẽ giữ cung vua;
- 2 Kgs 11 6 một phần ba sẽ canh cửa Su-ơ, còn một phần ba sẽ ở nơi cửa sau các quân hộ vệ. Các người sẽ giữ cung điện, cản không cho ai vào hết.
- 2 Kgs 11 7 Lại hai phần ba trong các người mần phiên ngày Sa-bát, sẽ ở gần vua, canh giữ đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 11 8 Các người sẽ vây chung quanh vua, mỗi người cầm binh khí mình nơi tay. Ai muốn vào trong hàng các người, thì hãy giết nó đi. Hễ vua đi ra đi vô, các người phải ở với người.

- 2 Kgs 11 9 Các quan cai làm theo lệnh của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. Mỗi người lãnh những kẻ thù hạ mình, hoặc người đến phiên ngày Sa-bát, hay là người mãn phiên trong ngày Sa-bát, mà đi đến thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa.
- 2 Kgs 11 10 Thầy tế lễ phát cho các quan cai những giáo và khiên thuộc về vua Đa-vít, ở tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 11 11 Các quân hộ vệ mỗi người cầm binh khí nơi tay, sắp theo đền thờ và bàn thờ, từ góc nam cho đến góc bắc của đền thờ.
- 2 Kgs 11 12 Giê-hô-gia-đa bèn đem vương tử ra, đội mão triều thiên trên đầu người, và trao luật pháp cho người Vậy, họ tôn người lên làm vua, xúc dầu cho, và hết thầy đều vỗ tay la lên rằng: Vua vạn tuế!
- 2 Kgs 11 13 Khi A-tha-li nghe tiếng quân hộ vệ và tiếng dân sự, bèn đến cùng dân sự tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 11 14 Bà xem thấy vua đứng trên tòa như lệ thường, có các quan cai và các kẻ thổi kèn đứng gần người, và cả dân sự của xứ đều vui mừng và thổi kèn. A-tha-li bèn xé áo mình và la lên rằng: Phản ngục! phản ngục!
- 2 Kgs 11 15 Nhưng thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa truyền lệnh cho những quan cai đạo quân, mà rằng: Hãy giết nó bằng gươm, Vì thầy tế lễ đã dạy rằng: Chớ giết nàng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 11 16 Người ta vệt bên đường cho bà đi; bà trở vào cung vua bởi nơi vào cửa ngựa, và tại đó bà bị giết.
- 2 Kgs 11 17 Giê-hô-gia-đa lập giao ước tại giữa Đức Giê-hô-va, vua và dân sự, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên làm dân sự của Đức Giê-hô-va. Người cũng lập một giao ước giữa vua và dân sự.
- 2 Kgs 11 18 Cả dân sự của xứ đều đi đến miếu Ba-anh mà phá dỡ nó đi, đập bẻ bàn thờ và hình tượng của Ba-anh, và giết Ma-than, thầy tế lễ Ba-anh, tại trước bàn thờ. Đoạn, thầy tế lễ cắt người canh giữ đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 11 19 Lại, người đem theo mình những quan cai, cơ binh Ca-rít, quân hộ vệ, và cả dân sự của xứ; chúng thỉnh vua từ đền thờ của Đức Giê-hô-va xuống, đi vào đền vua bởi nơi cửa của quân hộ vệ. Giô-ách bèn ngồi trên ngôi vua.
- 2 Kgs 11 20 Cả dân sự trong xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. và, người ta đã giết A-tha-li bằng gươm tại trong cung vua.
- 2 Kgs 11 21 Giô-ách được bảy tuổi khi người lên ngôi.
- 2 Kgs 12 1 Năm thứ bảy đời Giê-hu, Giô-ách lên ngôi làm vua, và cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Xi-bia, quê ở Bê -e-Sê-ba.
- 2 Kgs 12 2 Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, trọn lúc Giê-hô-gia-đa, thầy tế lễ, dạy dỗ người.
- 2 Kgs 12 3 Song, người chẳng cắt bỏ các nơi cao đi, dân sự vẫn tế lễ và xông hương trên các nơi cao.
- 2 Kgs 12 4 Giô-ách nói cùng những thầy tế lễ rằng: Phàm bạc do vật biệt riêng ra thánh thường đem vào đền thờ của Đức Giê-hô-va tức bạc mỗi người được tu bộ đem nộp, bạc chuộc mạng lại, tùy giá đã định cho mỗi người, và bạc mỗi người lạc ý đem đến dâng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va,
- 2 Kgs 12 5 những thầy tế lễ phải thu các bạc ấy nơi những người mình quen biết, rồi chỗ nào trong đền có hư nứt thì phải dùng bạc ấy mà sửa sang lại.
- 2 Kgs 12 6 Và, đến năm thứ hai mươi ba đời vua Giô-ách, những thầy tế lễ chưa có sửa sang đền thờ.
- 2 Kgs 12 7 Vua Giô-ách bèn đòi thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa và những thầy tế lễ khác, mà nói rằng: Sao các người không sửa sang nơi hư nứt đền thờ? Từ rày về

sau, chớ nhận lấy bạc của những người mình quen biết nữa; khá phát bạc ấy ra đặng dùng sửa sang các nơi hư nứt của đền thờ.

2 Kgs 12 8 Những thầy tế lễ ụng không thu bạc nơi dân sự nữa, và không lãnh sửa sang các nơi hư nứt của đền.

2 Kgs 12 9 Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa bèn lấy một cái rương, xoi lỗ trên nắp, rồi để gần bàn thờ, về phía bên hữu cửa vào đền thờ Đức Giê-hô-va. Những thầy tế lễ canh giữ cửa đền thờ đều đem để trong rương ấy hết thầy bạc mà người ta đem dâng trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 12 10 Khi thấy có nhiều tiền trong rương, thơ ký của vua, và thầy tế lễ thượng phẩm bèn đi lên lấy bạc có trong đền thờ của Đức Giê-hô-va ra, mà đếm, và đem cất.

2 Kgs 12 11 Đoạn, hai người giao bạc đã đếm đó vào tay những đốc công lo coi sóc cuộc sửa sang đền thờ của Đức Giê-hô-va. Những người ấy trả tiền cho thợ mộc và thợ xây,

2 Kgs 12 12 cho thợ hò và thợ đẽo đá, đều làm công việc sửa sang đền thờ của Đức Giê-hô-va; họ lại dùng bạc ấy mua gỗ và đá dùng sửa sang các nơi hư nứt đền thờ của Đức Giê-hô-va, và trả tiền sở phí về cuộc sửa sang ấy.

2 Kgs 12 13 Song người ta không dùng bạc đã đem dâng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, mà làm cho đền thờ của Đức Giê-hô-va, chén bạc, hoặc dao, chậu, kèn hay khí dụng gì bằng vàng hoặc bằng bạc;

2 Kgs 12 14 vì người ta phát bạc ấy cho những thợ lo làm công việc, và dùng sửa sang đền thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 12 15 Người ta chẳng bắt những người lãnh bạc đặng phát cho các thợ phải tính số, bởi vì họ làm cách thành thực.

2 Kgs 12 16 Tiền bạc về của lễ chuộc sự mắc lỗi, và tiền bạc về của lễ chuộc tội, thì chẳng có đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va; bạc ấy để dành cho thầy tế lễ.

2 Kgs 12 17 Trong lúc đó, Ha-xa-ên, vua Sy-ri, đến xâm phạm đất Gát, và choán lấy. Người cũng tính xâm phạm Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 12 18 Giô-ách, vua Giu-đa, đã biệt riêng ra thánh, luôn với các vật thánh của mình, và hết thầy vàng ở trong kho tàng của đền thờ Đức Giê-hô-va và cung vua, mà gởi dâng cho Ha-xa-ên, vua Sy-ri; vì có ấy, Ha-xa-ên đi khỏi Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 12 19 Các truyện khác của Giô-ách, mọi công việc người làm, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa.

2 Kgs 12 20 Các tội tở Giô-ách dấy loạn nghịch cùng người, giết người tại Mi-lô, trên con đường đi xuống Si-la.

2 Kgs 12 21 Giô-xa-ca, con trai Sô-mê, hai tội tở người đều đánh giết người. Người ta chôn người cùng các tổ phụ người tại trong thành Đa-vít; rồi A-ma-xia, con trai người, kế vị người.

2 Kgs 13 1 Năm thứ hai mươi ba đời Giô-ách, thì Giô-a-cha, con trai Giê-hu, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, tại Sa-ma-ri. Người cai trị mười bảy năm.

2 Kgs 13 2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; bắt chước làm theo các tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; người chẳng bỏ tội ấy.

2 Kgs 13 3 Con thanh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay Ha-xa-ên, vua Sy-ri, và Bên-Ha-đát, con trai Ha-xa-ên, trọn trong lúc đó.

2 Kgs 13 4 Giô-a-cha cầu xin Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va nhậm lời

người, bởi vì Ngài thấy vua Sy-ri hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên là cách nào.

2 Kgs 13 5 Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên một người giải cứu, dân Y-sơ-ra-ên được thoát khỏi dưới tay dân Sy-ri, và được ở lại trong trại mình như trước.

2 Kgs 13 6 Dầu vậy, chúng không từ bỏ tội của nhà Giê-rô-bô-am, là tội người đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; chúng cứ phạm tội đó, đến đổi hình tượng Át-tạt-tê còn đứng tại Sa-ma-ri.

2 Kgs 13 7 Trong cả cơ binh của Giô-a-cha, Đức Chúa Trời chỉ chừa lại cho người năm mươi lính kỵ, mười cỗ xe, và mười ngàn lính bộ; vì vua Sy-ri có diệt quân Y-sơ-ra-ên, và nghiền nát chúng như bụi trong sân đập lúa.

2 Kgs 13 8 Các chuyện khác của Giô-a-cha, những công việc người làm, và sự mạnh dạn người, thầy đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 13 9 Giô-a-cha an giấc cùng các tổ phụ mình, và người ta chôn người tại Sa-ma-ri. Giô-ách, con trai người, kế vị người.

2 Kgs 13 10 Năm thứ ba mươi bảy đời Giô-ách, vua Giu-đa, thì Giô-ách, con trai Giô-a-cha, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và người cai trị mười sáu năm.

2 Kgs 13 11 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, không từ bỏ tội li của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội, mà cứ làm theo.

2 Kgs 13 12 Các chuyện khác của Giô-ách, mọi công việc người làm, thẻ nào người đánh giặc cùng A-ma-xia, vua Giu-đa, và sự mạnh dạn người làm sao, thầy đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 13 13 Giô-ách an giấc cùng các tổ phụ người, rồi Giê-rô-bô-am kế vị người. Giô-ách được chôn tại Sa-ma-ri chung với các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 13 14 Ê-li-sê đau bệnh, tại bệnh ấy người phải chết. Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, đến thăm người, khóc trước mặt người, mà nói rằng: Hỡi cha tôi! cha tôi! Xe và lính kỵ của Y-sơ-ra-ên!

2 Kgs 13 15 Ê-li-sê bèn nói với người rằng: Hãy lấy cung và tên. Giô-ách lấy cung và tên.

2 Kgs 13 16 Ê-li-sê lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lấy tay người giương cung. Vua bèn giương cung. Rồi Ê-li-sê đặt tay mình trên tay vua,

2 Kgs 13 17 mà nói rằng: Hãy mở cửa sổ ra. Ê-li-sê lại nói: Hãy bắn. Người bèn bắn. Bấy giờ Ê-li-sê tiếp rằng: Ấy là cây tên thắng hơn của Đức Giê-hô-va, tức là cây tên thắng hơn dân Sy-ri vì người sẽ hãm đánh dân Sy-ri tại A-phéc, đến đổi tuyệt diệt chúng nó.

2 Kgs 13 18 Ê-li-sê tiếp rằng: Hãy lấy tên. Giô-ách bèn lấy tên. Ê-li-sê lại nói rằng: hãy đập xuống đất. Giô-ách đập ba lần, rồi ngừng.

2 Kgs 13 19 Người của Đức Chúa Trời nổi giận, nói với vua rằng: Nếu vua đã đập năm sáu lần, thì mới đánh dân Sy-ri cho đến tận tuyệt; nhưng rày vua sẽ đánh dân Sy-ri ba lần mà thôi.

2 Kgs 13 20 Ê-li-sê qua đời, và người ta chôn người. Đầu năm sau có đoàn quân Mô-áp toan vào xứ.

2 Kgs 13 21 Và, xảy ra có kẻ chôn một người, thấy đoàn quân ấy đến, liền liệng thầy vào mồ Ê-li-sê. Kẻ chết vừa đụng hài cốt Ê-li-sê, thì sống lại và đứng dậy.

2 Kgs 13 22 Trọn đời Giô-a-cha, Ha-xa-ên, vua Sy-ri, có hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 13 23 Nhưng Đức Giê-hô-va làm ơn cho chúng, lấy lòng thương xót và đoái xem họ vì có lời giao ước của Ngài đã lập với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp. Ngài không muốn tận diệt chúng, không từ bỏ chúng khỏi trước mặt Ngài cho đến

ngày nay.

2 Kgs 13 24 Ha-xa-ên, vua Sy-ri, băng hà; Bên-Ha-đát, con trai người, kế vị người.

2 Kgs 13 25 Giô-ách, con trai Giô-a-cha, lấy lại khỏi tay Bên-Ha-đát, con trai Ha-xa-ên, các thành mà Bên-Ha-đát đã đánh lấy được của Giô-a-cha, cha người. Giô-ách đánh Bên-Ha-đát ba lần, và khôi phục các thành của Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 14 1 Năm thứ hai đời Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên, thì A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, lên ngôi.

2 Kgs 14 2 Người được hai mươi lăm tuổi, khi tức vị vua, và cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-hoa-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 14 3 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, song chẳng như Đa-vít, tổ tiên người người làm theo mọi điều của Giô-ách, cha mình đã làm.

2 Kgs 14 4 Dầu vậy, người không dỡ các nơi cao đi; dân sự cứ tế lễ và xông hương trên các nơi cao ấy.

2 Kgs 14 5 Vừa khi nước người được vững chắc, người bèn xử tử những tội tớ đã giết vua cha mình.

2 Kgs 14 6 Nhưng người không xử tử con cái của kẻ sát nơn ấy, y theo lời đã chép trong sách luật pháp của Môi-se; trong đó Đức Giê-hô-va có phán rằng: Người ta sẽ không giết cha thế cho con, cũng sẽ chẳng giết con thế cho cha; mỗi người sẽ chết vì tội lỗi riêng mình.

2 Kgs 14 7 A-ma-xia giết một muôn quân Ê-đôm tại trong trũng Muối, hãm lấy thành Sê-la, và đặt tên là Giốc-then, hã còn đến ngày nay.

2 Kgs 14 8 Đoạn, A-ma-xia sai sứ giả đến cùng Giô-ách, con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Hãy đến, để chúng ta tranh chiến nhau.

2 Kgs 14 9 Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, sai sứ trả lời lại với A-ma-xia, vua Giu-đa, mà rằng: Cây gai tại Li-ban sai nói với cây hương nam cũng ở Li-ban, mà rằng: Hãy gả con gái người làm vợ con trai ta. Nhưng có thú rừng của Li-ban đi ngang qua, giày đạp cây gai ấy dưới chơn.

2 Kgs 14 10 Người đã đánh dân Ê-đôm và lòng người đầy kiêu ngạo. Khá hường vinh hiển, và ở lại trong nhà người; có sao người muốn gây cho mình mắc tai vạ, khiến cho người và Giu-đa bị hư hại?

2 Kgs 14 11 A-ma-xia không muốn nghe Giô-ách. Vậy, Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, bèn đi lên, rồi người và A-ma-xia, vua Gi-đa, giao chiến nhau tại Bết-Sê-mét, trong xứ Giu-đa.

2 Kgs 14 12 Quân Giu-đa bèn chạy trốn, mỗi người về trại mình.

2 Kgs 14 13 Tại Bết-Sê-mét, Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia vua Giu-đa, con trai Giô-ách cháu A-cha-xia; đoạn đi đến Giê-ru-sa-lem, phá vách thành từ cửa Ép-ra-im cho đến cửa Góc, một khúc dài bốn trăm thước.

2 Kgs 14 14 Người đoạt lấy những vàng, bạc, và mọi khí dụng ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, và những bửu vật của đền vua; người cũng lấy kẻ cầm làm tin, rồi trở về Sa-ma-ri.

2 Kgs 14 15 Các chuyện khác của Giô-ách những công việc người làm, sự mạnh dạn người, cuộc chiến trận của người với A-ma-xia, vua Giu-đa, đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 14 16 Giô-ách an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn tại Sa-ma-ri; rồi Giê-rô-bô-am, con trai người, kế vị người.

2 Kgs 14 17 A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, còn sống mười lăm năm, sau khi Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên, đã băng hà.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 14 18 Các chuyện khác của A-ma-xia, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 14 19 Tại Giê-ru-sa-lem có kẻ phản nghịch với người; người bèn trốn đến La-ki. Nhưng người ta sai rượt theo người tại đó.
- 2 Kgs 14 20 Đoạn, có người chờ thầy người trên ngựa đến Giê-ru-sa-lem, và chôn người chung cùng các tổ phụ người, tại thành Đa-vít.
- 2 Kgs 14 21 Cả dân Giu-đa bèn lập A-xa-ria làm vua thế cho A-ma-xia, cha người; tuổi người đã mười sáu.
- 2 Kgs 14 22 Sau khi vua cha an giấc cùng các tổ phụ mình, người lại xây Ê-lát, và khôi phục thành ấy về dưới quyền Giu-đa.
- 2 Kgs 14 23 Năm thứ mười lăm đời A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, thì Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri. Người cai trị bốn mươi bốn năm.
- 2 Kgs 14 24 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.
- 2 Kgs 14 25 Người khôi phục bờ cõi Y-sơ-ra-ên từ nơi giáp Ha-mát cho đến biển đồng bằng, theo như lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán bởi miệng tiên tri Giô-na, tôi tớ Ngài, là con trai A-mi-tai, ở tại Gát-Hê-phe.
- 2 Kgs 14 26 Vả, Đức Giê-hô-va đã thấy Y-sơ-ra-ên bị gian nan rất cay đắng; vì trong Y-sơ-ra-ên chẳng còn ai tự do, hoặc nô lệ nữa, cũng chẳng có ai tiếp cứu Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 14 27 Đức Giê-hô-va không có phán rằng Ngài sẽ xóa danh Y-sơ-ra-ên khỏi dưới trời, bèn cậy Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, mà giải cứu họ.
- 2 Kgs 14 28 Các chuyện khác của Giê-rô-bô-am, những công việc người, sự mạnh dạn người, thế nào người chiến trận và khôi phục lại cho Y-sơ-ra-ên Đa-mách và Ha-mát trước đã phục Giu-đa, mọi việc ấy đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 14 29 Giê-rô-bô-am an giấc cùng các tổ phụ người, là các vua Y-sơ-ra-ên; rồi Xa-cha-ri, con trai người, kế vị người.
- 2 Kgs 15 1 Năm thứ hai mươi bảy đời Giê-rô-bô-am, vua Y-sơ-ra-ên, thì A-xa-ria, con trai A-ma-xia, vua Giu-đa, lên làm vua.
- 2 Kgs 15 2 Người được mười sáu tuổi khi lên ngôi, và cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem.
- 2 Kgs 15 3 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, cứ theo mọi điều của A-ma-xia, cha người đã làm.
- 2 Kgs 15 4 Thế mà người không dỡ các nơi cao đi; dân sự cứ cúng tế và xông hương trên các nơi cao.
- 2 Kgs 15 5 Đức Giê-hô-va giáng họa cho vua, khiến bị bệnh phung cho đến ngày người chết; người phải rút ở trong nhà riêng. Giô-tham, con trai vua, cai quản đền vua và xét đoán dân sự của xứ.
- 2 Kgs 15 6 Các chuyện khác của A-xa-ria, những công việc người, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 15 7 A-xa-ria an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn cùng họ tại trong thành Đa-vít. Giô-tham, con trai người, kế vị người.
- 2 Kgs 15 8 Năm thứ ba mươi tám đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Xa-cha-ri, con trai Giê-rô-bô-am, lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; người cai trị sáu tháng.
- 2 Kgs 15 9 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như các tổ phụ mình đã làm; người không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã

gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.

2 Kgs 15 10 Vả, Sa-lum, con trai Gia-be, dấy nghịch cùng người, đánh giết người tại trước mặt dân sự; đoạn làm vua thế cho người.

2 Kgs 15 11 Các chuyện khác của Xa-cha-ri đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 15 12 Như vậy là ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-hu rằng: Dòng dõi người sẽ ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên cho đến đời thứ tư. Thật vậy, ấy là điều đã xảy đến.

2 Kgs 15 13 Năm thứ ba mươi chín đời Ô-xia, vua Giu-đa, Sa-lum, con trai Gia-be, lên làm vua, cai trị một tháng tại Sa-ma-ri.

2 Kgs 15 14 Mê-na-hem, con trai Ga-đi, ở Tiệt sa đi lên Sa-ma-ri, và giết người đi. Đoạn, Mê-na-hem lên làm vua thế cho.

2 Kgs 15 15 Các chuyện khác của Sa-lum, và người phản nộ làm sao, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 15 16 Bảy giờ, Mê-na-hem đi khỏi Tiệt-sa, hãm đánh Típ-sắc, cả dân sự ở trong, và khắp địa hạt chung quanh, bởi vì thành ấy không khứng mở cửa cho; nên người đánh nó, và mổ bụng hết thầy người đàn bà có nghén ở tại đó.

2 Kgs 15 17 Năm thứ ba mươi chín đời A-xa-ria, vua Giu-đa, thì Mê-na-hem, con trai Ga-đi, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, và cai trị mười năm tại Sa-ma-ri.

2 Kgs 15 18 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; trọn đời chẳng hề lìa khỏi các tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.

2 Kgs 15 19 Phun, vua A-si-ri, loán đến trong xứ; Mê-na-hem bèn nộp cho người một ngàn ta lạng bạc, để người giúp đỡ làm cho nước mìnhặng vững vàng trong tay người.

2 Kgs 15 20 Mê-na-hem thâu lấy tiền bạc ấy nơi dân Y-sơ-ra-ên, tức nơi những người có tài sản nhiều, cứ mỗi người năm mươi siếc lạng bạc, đặng nộp cho vua A-si-ri. Đoạn, vua A-si-ri trở về, chẳng ở lâu tại xứ.

2 Kgs 15 21 Các chuyện khác của Mê-na-hem, và những công việc người, đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 15 22 Mê-na-hem an giặc với các tổ phụ người, và Phê-ca-hia, con trai người, kế vị người.

2 Kgs 15 23 Năm thứ năm mươi đời A-xa-ria, vua Giu-đa, thì Phê-ca-hia, con trai Mê-na-hem, lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và cai trị hai năm.

2 Kgs 15 24 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.

2 Kgs 15 25 Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, quan tổng binh người, phản nghịch người, và đánh người tại Sa-ma-ri, trong thành lũy của đền vua, luôn với Aít-góp và A-ri-ê. Người có năm mươi người Ga-la-át theo mình. Vậy người giết Phê-ca-hia và cai trị thế cho.

2 Kgs 15 26 Các chuyện khác của Phê-ca-hia, và những công việc của người, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 15 27 Năm thứ năm mươi hai đời A-xa-ria, vua Giu-đa, thì Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, tại Sa-ma-ri, và cai trị hai mươi năm.

2 Kgs 15 28 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.

2 Kgs 15 29 Trong đời Phê-ca, vua Y-sơ-ra-ên, Tiéc-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri, loán đến chiếm lấy Y-giôn, A-bên-Bết-Ma-ca, Gia-nô-ác, Kê-đê, Hát-so, miền Ga-la-

- át, miền Ga-li-lê, và cả địa phận Nép-ta-li; đoạn đem dân sự các sứ ấy sang A-si-ri.
- 2 Kgs 15 30 Ô-sê, con trai Ê-la, mưu phản Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, và đánh giết người, rồi lên làm vua thế cho, nhằm năm thứ hai mươi đời Giô-tham, con trai Ô-xia.
- 2 Kgs 15 31 Các chuyện khác của Phê-ca, và những công việc người, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 15 32 Năm thứ hai đời Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-tham, con trai Ô-xia, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua
- 2 Kgs 15 33 Người được hai mươi lăm tuổi khi tức vị, cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái Xa-đốc.
- 2 Kgs 15 34 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, cứ theo trọn mọi điều Ô-xia, cha người đã làm.
- 2 Kgs 15 35 Dầu vậy, người không dỡ các nơi cao; dân sự cứ cúng tế và xông hương trên các nơi cao đó. Ấy là Giô-tham xây cất cửa thượng của đền thờ Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 15 36 Các chuyện khác của Giô-tham, và những công việc người, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 15 37 Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va khởi khiến Rê-xin, vua Sy-ri, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, đến hãm đánh Giu-đa.
- 2 Kgs 15 38 Giô-tham an giấc cùng các tổ phụ người, được chôn bên họ, tại thành Đa-vít, tổ tiên người. A-cha, con trai người, lên làm vua thế cho người.
- 2 Kgs 16 1 Năm thứ mười bảy đời Phê-ca, con tra Rê-ma-lia, thì A-cha, con trai Giô-tham, vua Giu-đa, lên làm vua.
- 2 Kgs 16 2 A-cha được hai mươi tuổi khi người lên làm vua; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Người chẳng làm điều thiện trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, như Đa-vít tổ phụ người, đã làm;
- 2 Kgs 16 3 nhưng người đi theo con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, thậm chí bắt chước theo gương góm ghiếc của các dân tộc Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, mà đưa con trai mình qua lửa.
- 2 Kgs 16 4 Người cũng cúng tế và xông hương trên các nơi cao, trên gò và dưới cây rậm.
- 2 Kgs 16 5 Bảy giờ, Rô-xin, vua Sy-ri và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, đều đi lên đặng hãm đánh Giê-ru-sa-lem; họ vây A-cha; nhưng không thắng người được.
- 2 Kgs 16 6 Ấy nhằm lúc đó Rê-xin, vua Sy-ri; người đuổi dân Giu-đa khỏi Ê-lát, và dân Sy-ri bèn đến Ê-lát, ở đó cho đến ngày nay.
- 2 Kgs 16 7 A-cha sai sứ giả đến Tiếc-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri, nói với người rằng: Tôi là kẻ tội tở vua, là con trai vua; hãy đi đến giải cứu tôi khỏi tay vua Sy-ri và vua Y-sơ-ra-ên đã dấy lên cùng tôi.
- 2 Kgs 16 8 A-cha lấy bạc và vàng có ở trong đền thờ Đức Giê-hô-va và ở trong kho đền vua, gọi đem làm của lễ cho vua A-si-ri.
- 2 Kgs 16 9 Vua A-si-ri nhậm làm điều A-cha xin, đi lên hãm đánh Đa-mách và chiếm lấy, bắt đem dân cư nó sang Ki-rô, và giết Rê-xin.
- 2 Kgs 16 10 A-cha bèn đi đến Đa-mách đặng đón Tiếc-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri. A-cha thấy một cái bàn thờ ở tại Đa-mách, bèn gọi kiểu mẫu và hình bàn thờ ấy tùy theo cách chế tạo nó, cho thầy tế lễ U-ri.
- 2 Kgs 16 11 Thầy tế lễ U-ri chế một cái bàn thờ y theo kiểu mà vua A-cha từ Đa-mách đã gọi đến; thầy tế lễ U-ri chế xong bàn thờ ấy trước khi vua trở về.

- 2 Kgs 16 12 Khi vua từ Đa-mách trở về, thấy bàn thờ bèn lại gần và dâng của lễ trên nó.
- 2 Kgs 16 13 Người xông trên bàn thờ của lễ thiêu và của lễ chay mình, đổ ra lễ quán và huyết về của lễ thù ân tại trên đó.
- 2 Kgs 16 14 Còn bàn thờ bằng đồng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, thì người cắt khỏi chỗ nó tại trước đền thờ, giữa bàn thờ mới và đền của Đức Giê-hô-va, rồi để nó bên bàn thờ của người, về phía bắc.
- 2 Kgs 16 15 Đoạn, vua A-cha truyền lệnh cho thầy tế lễ U-ri rằng: Người sẽ xông trên bàn thờ lớn của lễ thiêu buổi sáng và của lễ chay buổi chiều, của lễ thiêu và của lễ chay của vua; lại xông của lễ thiêu và của lễ chay của cả dân sự trong xứ, cũng đổ ra tại trên nó lễ quán của họ, và tưới cả huyết con sinh dùng làm của lễ thiêu, luôn cả huyết về các con sinh khác. Còn bàn thờ bằng đồng, ta sẽ dùng cầu ván ý Chúa.
- 2 Kgs 16 16 Thầy tế lễ U-ri làm theo mọi điều vua A-cha truyền dạy cho người.
- 2 Kgs 16 17 Và lại, vua A-cha dỡ các miếng trám của những tảng, và cắt hết những chậu đặt ở trên; lại hạ cái biển bằng đồng xuống khỏi bờ nâng nó, rồi đem để nó trên một nền lót đá.
- 2 Kgs 16 18 Vì có vua A-si-ri, người cũng đổi trong đền thờ của Đức Giê-hô-va cái hiên cửa dùng về ngày Sa-bát mà người ta đã xây trong đền, và cửa ngoài để dành cho vua.
- 2 Kgs 16 19 Các chuyện khác của A-cha, và những công việc người làm, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 16 20 Đoạn, A-cha an giấc cùng các tổ phụ người, được chôn bên họ, trong thành Đa-vít. Ê-xê-chia, con trai người, kế vị người.
- 2 Kgs 17 1 Năm thứ mười hai đời A-cha, vua Giu-đa, thì Ô-sê, con trai Ê-la, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, tại Sa-ma-ri; người cai trị chín năm.
- 2 Kgs 17 2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, song chẳng bằng các vua Y-sơ-ra-ên trước người.
- 2 Kgs 17 3 Sanh-ma-na-sa, vua A-si-ri, đi lên hãm đánh Ô-sê; người bị thần phục Sanh-ma-na-sa và đóng thuế cho người.
- 2 Kgs 17 4 Nhưng vua A-si-ri thấy Ô-sê toan mưu phản; vì Ô-sê có sai sứ giả đến Sô, vua Ê-díp-tô, và không nộp thuế cho vua A-si-ri như người hằng năm đã làm; vua A-si-ri bèn bắt người xiềng lại, và hạ ngục.
- 2 Kgs 17 5 Đoạn, vua A-si-ri đi lên xâm chiếm cả xứ, đến vây Sa-ma-ri trong ba năm.
- 2 Kgs 17 6 Năm thứ chín đời Ô-sê, vua A-si-ri hãm lấy Sa-ma-ri, đem dân Y-sơ-ra-ên sang qua A-si-ri, lập họ ở tại Cha-la và trên bờ Cha-bo, sông của Gô-xan, cùng trong các thành nước Mê-đi.
- 2 Kgs 17 7 Và, dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, là Đấng đã rút họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và khỏi tay hà hiếp của Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô; chúng đã kính thờ các thần khác
- 2 Kgs 17 8 theo thói tục của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, và theo lệ mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên đã định.
- 2 Kgs 17 9 Dân Y-sơ-ra-ên làm lên những việc bất chánh nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, xây dựng những nơi cao trong khắp các thành họ, từ tháp vọng canh cho đến thành kiên cố,

Kinh Thánh

- 2 Kgs 17 10 dựng lên những trụ thờ trên các nổng cao và dưới những cây rậm.
- 2 Kgs 17 11 Tại trên các nơi cao, chúng xông hương y như các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt họ, phạm những việc gian ác, và chọc giận Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 17 12 Chúng hầu việc những hình tượng mà Đức Giê-hô-va đã cấm chúng rằng: Các người chớ thờ chúng nó.
- 2 Kgs 17 13 Song Đức Giê-hô-va cậy miệng các đấng tiên tri và những kẻ tiên kiến mà khuyên Y-sơ-ra-ên và Giu-đa rằng: Khá từ bỏ đường ác của các người, hãy gìn giữ điều răn và luật lệ ta, tùy theo các mạng lệnh ta cậy những tiên tri, là tôi tớ ta, mà truyền cho tổ phụ các người.
- 2 Kgs 17 14 Nhưng chúng không muốn nghe, cứng cổ mình, y như các tổ phụ của chúng không có lòng tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.
- 2 Kgs 17 15 Chúng khinh bỏ các luật lệ và giao ước Ngài đã lập cùng tổ phụ họ, và những lời chứng mà Ngài đã phán với họ. Chúng đi theo các thần hư không, và trở thành hư không, bắt chước các dân tộc ở chung quanh mình, mà Đức Giê-hô-va đã cấm làm theo gương của chúng nó.
- 2 Kgs 17 16 Chúng khinh bỏ hết thầy giới mạnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tự đúc lấy hai tượng bò con, cùng làm thần tượng A-sê-ra, thờ lạy hết thầy cơ binh trên trời, và thờ phượng Ba-anh.
- 2 Kgs 17 17 Chúng cũng đưa con trai con gái mình qua lửa, dùng tà thuật, tin bói khoa, chuyên làm điều dữ trước mặt Đức Giê-hô-va, để chọc giận Ngài.
- 2 Kgs 17 18 Bởi cớ ấy, Đức Giê-hô-va rất nổi giận dữ cùng dân Y-sơ-ra-ên, xua đuổi chúng khỏi trước mặt Ngài; chỉ còn lại chi phái Giu-đa mà thôi.
- 2 Kgs 17 19 Chính Giu-đa cũng không vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ; bèn đi theo những lệ luật mà Y-sơ-ra-ên đã lập.
- 2 Kgs 17 20 Thế thì, Đức Giê-hô-va từ bỏ cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên, làm khốn khổ họ, và phó họ vào tay các kẻ cướp giết, cho đến phải lưu đầy cách xa mặt Ngài.
- 2 Kgs 17 21 Y-sơ-ra-ên đã phân rẽ nhà Đa-vít, tôn Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, làm vua; người quyền dụ Y-sơ-ra-ên bội nghịch Đức Giê-hô-va, và khiến cho họ phạm tội lớn.
- 2 Kgs 17 22 Dân Y-sơ-ra-ên đều đi trong hết thầy tội lỗi của Giê-rô-bô-am đã phạm, chẳng từ bỏ chút nào,
- 2 Kgs 17 23 cho đến ngày Đức Giê-hô-va đầy đuổi họ khỏi trước mặt Ngài, y như Ngài đã phán bởi miệng của các tiên tri, tôi tớ Ngài. Vậy, Y-sơ-ra-ên bị cất khỏi xứ mình, lưu đầy qua A-si-ri cho đến ngày nay.
- 2 Kgs 17 24 Vua A-si-ri đem người ở Ba-by-lôn, Cu-tha, A-va, Ha-mát và Sê-phạt-va-im, đặt ở trong các thành của Sa-ma-ri, để cho dân Y-sơ-ra-ên. Chúng chiếm lấy nước Sa-ma-ri, và ở trong các thành nó.
- 2 Kgs 17 25 Khi chúng bắt đầu trú ngụ tại đó, thì không kính sợ Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va sai sự tử đến giết mấy người trong bọn chúng.
- 2 Kgs 17 26 Người ta bèn nói với vua A-si-ri rằng: Các dân mà vua đã đem qua đặt trong các thành của Sa-ma-ri không biết lệ thờ phượng thần của xứ, vì vậy thần đó có sai sự tử đến giết họ, tại họ không biết lệ thờ lạy thần của xứ vậy.
- 2 Kgs 17 27 Vua A-si-ri liền truyền lệnh rằng: Trong những thầy tế lễ mà các người đã bắt ở đó đem qua đây, các người hãy lấy một người, dẫn về ở tại trong xứ đó để dạy lệ thờ lạy thần của xứ.
- 2 Kgs 17 28 Ấy vậy một kẻ trong những thầy tế lễ mà chúng đã bắt ở Sa-ma-ri

đem đi trở về, ở tại Bê-tên, và dạy dỗ dân sự phải thờ lạy Đức Giê-hô-va làm sao.

2 Kgs 17 29 Song mỗi dân tộc đều tạo thần riêng cho mình, đặt nó trong những chùa miếu tại trên các nơi cao mà dân Sa-ma-ri đã dựng lên, tức dân tộc nào đặt thân mình trong thành nấy.

2 Kgs 17 30 Dân Ba-by-lôn tạo hình tượng Su-cốt-Bê-nốt; dân Cút, tạo hình tượng Nẹt-ganh; dân Ha-mát tạo hình tượng A-si-ma;

2 Kgs 17 31 dân A-vim tạo hình tượng Níp-ca và Tạt-tác; dân Sê-phạt-va-im thiêu con cái mình trong lửa cho A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc, hai thần của dân Sê-phạt-va-im.

2 Kgs 17 32 Chúng kính sợ Đức Giê-hô-va, nhưng chọn những người trong bọn mình lập làm thầy tế lễ về các nơi cao; những thầy tế lễ ấy vì chúng dâng những của tế lễ tại trong chùa miếu của các nơi cao đó.

2 Kgs 17 33 Các dân tộc ấy kính sợ Đức Giê-hô-va, song cũng hầu việc các thần mình, theo thói tục của những dân tộc mà họ bị dời ra khỏi đó.

2 Kgs 17 34 Ngày nay, chúng hãy còn làm theo thói tục cũ mình. Chúng không kính sợ Đức Giê-hô-va, chẳng vâng giữ hoặc thói tục, hoặc luật pháp, hay là điều răn truyền cho con cháu Gia-cốp, mà Ngài đặt tên là Y-sơ-ra-ên.

2 Kgs 17 35 Đức Giê-hô-va đã lập giao ước với chúng, truyền dạy chúng rằng: Các người chớ kính sợ các thần khác, chớ thờ lạy, hầu việc chúng nó, và đừng tế lễ chúng nó.

2 Kgs 17 36 Nhưng các người khá kính sợ Đức Giê-hô-va, là Đấng dùng đại năng, và cánh tay giơ thẳng ra, đem các người ra khỏi Ê-díp-tô; Đấng đó các người phải kính sợ thờ lạy, và dâng của lễ cho.

2 Kgs 17 37 Các luật lệ, điều răn, qui tắc, và mạng lệnh mà Ngài chép cho các người, các người khá gìn giữ làm theo đời đời, chớ nên kính sợ các thần khác.

2 Kgs 17 38 Các người chẳng nên quên giao ước mà ta lập với các người; chớ kính sợ các thần khác;

2 Kgs 17 39 nhưng khá kính sợ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, Ngài sẽ giải cứu các người khỏi tay các kẻ thù nghịch.

2 Kgs 17 40 Dầu vậy, các dân tộc ấy không nghe theo, nhưng còn làm theo thói tục cũ của mình.

2 Kgs 17 41 Như vậy, các dân tộc ấy kính sợ Đức Giê-hô-va và cũng hầu việc những hình tượng chạm của mình; tổ phụ chúng nó làm thế nào, thì con cái cháu chắt chúng nó cũng hãy còn làm thế ấy cho đến ngày nay.

2 Kgs 18 1 Năm thứ ba đời Ô-sê, con trai Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên, thì Ê-xê chia, con trai A-cha, vua Giu-đa, lên làm vua.

2 Kgs 18 2 Người được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là A-bi, con gái của Xa-cha-ri.

2 Kgs 18 3 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm.

2 Kgs 18 4 Người phá hủy các nơi cao, đập bể những trụ thờ, đánh hạ các-sê-ra, và bẻ gãy con rắn đồng mà Môi-se đã làm; bởi vì cho đến khi ấy dân Y-sơ-ra-ên xông hương cho nó người ta gọi hình rắn ấy là Nê-hu-tan.

2 Kgs 18 5 Ê-xê chia nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; nên trong các vua sau người, hoặc trong những vua trước người, chẳng có một ai giống như người.

2 Kgs 18 6 Người triu mến Đức Giê-hô-va, không xây bỏ Ngài, song gìn giữ các điều răn mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 18 7 Đức Giê-hô-va ở cùng người; hễ người đi làm sự gì, đều được thành tựu. Người dấy nghịch với vua A-si-ri, không phục vua ấy nữa.
- 2 Kgs 18 8 Người hãm đánh xứ dân Phi-li-tin cho đến Ga-xa và địa hạt chung quanh thành, từ tháp vọng canh đến thành kiên cố.
- 2 Kgs 18 9 Xảy ra năm thứ tư đời Ê-xê-chia, nhằm năm thứ bảy đời Ô-sê, con trai Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên, thì Sanh-ma-na, vua A-si-ri, đi lên đánh Sa-ma-ri và vây nó.
- 2 Kgs 18 10 Cuối ba năm, người hãm lấy: ấy vậy nhằm năm thứ sáu đời Ê-xê-chia, năm thứ chín đời Ô-sê, vua Y-sơ-ra-ên, thì Sa-ma-ri bị chiếm lấy.
- 2 Kgs 18 11 Vua A-si-ri đem dân Y-sơ-ra-ên qua A-si-ri, đặt tại Cha-la và trên bờ Cha-bo, sông xứ Gô-xan, cùng trong các thành của Mê-đi;
- 2 Kgs 18 12 ấy vì chúng không có vâng theo lời phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nhưng bội giao ước Ngài, không khứng nghe, và chẳng làm theo các điều mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho.
- 2 Kgs 18 13 Năm thứ mười bốn đời Ê-xê-chia, San-chê-ríp, vua A-si-ri, đến đánh các thành kiên cố của Giu-đa và hãm lấy nó.
- 2 Kgs 18 14 Ê-xê-chia, vua Giu-đa, sai sứ đến La-ki nói với vua A-si-ri rằng: Tôi phạm lỗi. Cầu vua lìa khỏi nước tôi; hễ vua đòi tôi điều gì, tôi sẽ chịu. Vua A-si-ri bắt Ê-xê-chia, vua Giu-đa, phải trả ba trăm ta lạng bạc, và ba mươi ta lạng vàng.
- 2 Kgs 18 15 Ê-xê-chia nộp cho người các bạc ở trong đền Đức Giê-hô-va và trong kho tàng của cung vua.
- 2 Kgs 18 16 Bảy giờ, Ê-xê-chia gỡ vàng của các cửa và cột đền thờ Đức Giê-hô-va mà chính mình người đã cần vào, rồi nộp hết cho vua A-si-ri.
- 2 Kgs 18 17 Song, vua A-si-ri ở La-ki sai Tạt-tan, Ráp-sa-ri, và Ráp-sa-kê, đem theo một đạo binh mạnh, đến Giê-ru-sa-lem đánh vua Ê-xê-chia. Chúng đi lên Giê-ru-sa-lem và dừng lại tại cổng ao trên, ở bên đường ruộng thợ nện.
- 2 Kgs 18 18 Đoạn, chúng xin nói chuyện với vua. Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan cai đền, Sép-na, thơ ký, và Giô-a, con của A-sáp, quan thái sử, đều đi ra đến chúng.
- 2 Kgs 18 19 Ráp-sa-kê nói cùng họ rằng: Ta xin các người hãy nói với Ê-xê-chia rằng: Vua A-si-ri, là vua lớn, nói như vậy: Người nhờ cậy ai dường ấy?
- 2 Kgs 18 20 Người có nói (chỉ những lời hư không đó thôi), mà rằng: Ta có mưu kế, sức mạnh đặng tranh chiến. Vậy, người để lòng tin cậy nơi ai mà dấy loạn cùng ta?
- 2 Kgs 18 21 Ta thấy rõ điều đó: Người nhờ cậy nơi Ê-díp-tô, thật như nương vào cây sậy gãy; ví ai nương dựa nó, ắt nó sẽ đâm vào tay, xoi lủng ngang qua. Phàm ai nhờ cậy Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì đều bị như thế.
- 2 Kgs 18 22 Có lẽ các người sẽ nói với ta rằng: Chúng tôi nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Nhưng há chẳng phải các nơi cao và bàn thờ của Ngài mà Ê-xê-chia có phá hủy, truyền cho Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: Các người khá thờ phượng Chúa tại Giê-ru-sa-lem ở trước bàn thờ này, chẳng?
- 2 Kgs 18 23 Thế thì, người hãy đánh cuộc với chủ ta, là vua A-si-ri. ta sẽ giao cho người hai ngàn con ngựa, nếu người tìm được quân kỵ để cỡi chúng nó.
- 2 Kgs 18 24 Ấy chẳng đặng, thì người làm sao đánh đuổi một quan tướng nhỏ hơn hết của chủ ta đặng? Người cậy nơi Ê-díp-tô đặng kiếm xe và quân kỵ sao!
- 2 Kgs 18 25 Há chẳng phải theo lệnh của Đức Giê-hô-va mà loạn qua miền đây, đặng phá hủy nó sao? Đức Giê-hô-va thật có phán với ta rằng: Hãy đi lên đánh xứ này, và phá hủy nó.

- 2 Kgs 18 26 Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, Sép-na, và Giô-a, bèn nói với Ráp-sa-kê rằng: Hãy nói với các tội tớ ông bằng tiếng Sy-ri; vì chúng tôi hiểu thứ tiếng ấy. Chớ nói cùng chúng tôi bằng tiếng Giu-đa vào tai dân sự ở trên vách thành.
- 2 Kgs 18 27 Ráp-sa-kê đáp lại với chúng rằng: Há có phải cùng chủ người và người mà chủ ta sai ta nói các lời này sao? Người há chẳng sai ta đến cùng những người đứng trên vách thành để họ với người ăn phần mình và uống nước tiểu mình, sao?
- 2 Kgs 18 28 Đoạn, Ráp-sa-kê đứng tại đó, cất tiếng la lớn lên bằng tiếng Giu-đa mà rằng: Hãy nghe lời vua A-si-ri, là vua lớn, nói.
- 2 Kgs 18 29 Vua nói như vậy: Chớ để cho Ê-xê-chia lường gạt các người, vì hắn không tài nào giải các người khỏi tay ta.
- 2 Kgs 18 30 Cũng chớ để người dỗ các người tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, mà rằng: Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta, và thành này sẽ chẳng sa vào tay của vua A-si-ri đâu.
- 2 Kgs 18 31 Chớ nghe Ê-xê-chia, vì vua A-si-ri nói như vậy: Khá hòa với ta và hàng đầu ta; mỗi người trong các người sẽ được ăn hoa quả của vườn nho và của cây và mình, cùng uống nước giếng mình,
- 2 Kgs 18 32 cho đến chừng ta tới dẫn các người vào trong một xứ giống như xứ của các người, tức là xứ có lúa và rượu, bánh và vườn nho, một xứ sanh dầu ô-li-ve và mật ong. Như thế các người sẽ sống, và không chết đâu. Vậy, chớ nghe Ê-xê-chia, vì hắn gạt các người khi nói rằng: Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta.
- 2 Kgs 18 33 Những thần của các dân tộc khác há có giải cứu xứ mình khỏi tay vua A-si-ri chẳng?
- 2 Kgs 18 34 Thần của Ha-mát, và thần của Aít-bát ở đâu? Thần của Sê-phát-va-im, thần của Hê-na, và thần của Y-va ở đâu? Các thần đó có giải cứu Sa-ma-ri khỏi tay ta chẳng?
- 2 Kgs 18 35 Trong những thần của muôn nước, có thần nào đã giải cứu xứ họ khỏi tay ta chẳng? Đức Giê-hô-va có thể giải cứu Giê-ru-sa-lem sao?
- 2 Kgs 18 36 Nhưng dân sự làm thính, không đáp lại một lời; vì vua có truyền lệnh rằng: Các người chớ trả lời.
- 2 Kgs 18 37 Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan cai đền, thơ ký Sép-na, và quan thái sử Giô-a, con trai A-sáp, trở về Ê-xê-chia, quần áo xé rách, thuật cho người mọi lời của Ráp-sa-kê.
- 2 Kgs 19 1 Hay được tin ấy, vua Ê-xê-chia xé rách quần áo mình, mặc áo bao, và đi vào đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 19 2 Đoạn, người sai Ê-li-a-ki, quan cai đền, Sép-na, thơ ký, và hững thầy tế lễ già hơn hết, mặc bao, đến Ê-sai, thầy tiên tri, con trai A-môt.
- 2 Kgs 19 3 Chúng nói với người rằng: Ê-xê-chia nói như vậy: Ngày nay là một ngày tai nạn, sửa phạt, và ô danh; vì đờn bà đã đến kỳ mãn nguyệt, nhưng thiếu sức đẻ con.
- 2 Kgs 19 4 Có lẽ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông đã nghe các lời của Ráp-sa-kê, mà vua A-si-ri, chủ hắn, đã sai đến đặng phỉ báng Đức Chúa Trời hằng sống, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ quở phạt các lời Ngài đã nghe. Vậy, xin hãy cầu nguyện giùm cho những kẻ còn sống.
- 2 Kgs 19 5 Các tội tớ vua Ê-xê-chia đi đến Ê-sai.
- 2 Kgs 19 6 Người nói với chúng rằng: Các người khá đáp với chủ mình thế này: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ sợ hãi những lời các người đã nghe các tội tớ của vua A-si-ri dùng mà phạm đến ta.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 19 7 Ta sẽ khiến một thần đến cùng nó, làm cho nó nghe tiếng đồn, và nó sẽ trở về xứ mình; tại đó ta sẽ dùng gươm giết nó.
- 2 Kgs 19 8 Khi Ráp-sa-kê trở về vua A-si-ri, thấy vua đương vây Líp-na, vì có hay rằng chủ mình đã lìa khỏi La-ki.
- 2 Kgs 19 9 Vua bèn nghe nói về Tiệt-ha-ca, vua Ê-thi-ô-bi rằng: Kìa, người đã kéo ra đặng giao chiến với ông. Bời cố đó, San-chê-ríp lại sai sứ giả đến Ê-xê-chia, và dặn rằng:
- 2 Kgs 19 10 Các người hãy nói như vậy với Ê-xê-chia, vua Giu-đa, mà rằng: Chớ để cho Đức Chúa Trời, là Đấng người nhờ cậy, phỉnh gạt người, mà nói rằng: Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng bị sa vào tay vua A-si-ri.
- 2 Kgs 19 11 Kìa, người đã hay những việc các vua A-si-ri đã làm cho các xứ mà diệt đi hết thảy: còn người, sẽ thoát khỏi nào!
- 2 Kgs 19 12 Các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã tuyệt diệt, há có giải cứu chúng chẳng, là các thần của Gô-xa, Ha-ran, Rết-sép, và dân Ê-đen, ở tại Tê-la-sa?
- 2 Kgs 19 13 Vua Ha-mát, vua Aít-bát, vua thành Sê-phạt-va-im, vua Hê-na, và vua Y-va, đều ở đâu?
- 2 Kgs 19 14 Ê-xê-chia tiếp đặng thơ ở nơi tay các sứ giả, bèn đọc. Đoạn, người đi lên đền thờ của Đức Giê-hô-va, và mở thơ ra trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 19 15 Ê-xê-chia cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Ôi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! Ngài vẫn ngự ở giữa các chê-ru-bin, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời của các nước thế gian. Chính Ngài đã làm nên trời và đất.
- 2 Kgs 19 16 Hỡi Đức Giê-hô-va! hãy nghiêng tai Ngài và nghe. Hỡi Đức Giê-hô-va! hãy mở mắt Ngài ra và xem. Cầu Chúa hãy nghe các lời mà San-chê-ríp sai nói, đặng phủ báng Đức Chúa Trời hằng sống.
- 2 Kgs 19 17 Đức Giê-hô-va ôi! quả thật các vua A-si-ri đã diệt các dân tộc, và phá hoang địa phận chúng nó,
- 2 Kgs 19 18 ném các thần chúng nó vào lửa; nhưng chẳng phải là thần, chẳng qua là công việc của tay người ta làm ra bằng gỗ và bằng đá; nên chúng hủy diệt các thần ấy.
- 2 Kgs 19 19 Vậy bây giờ, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! hãy giải cứu chúng tôi khỏi tay San-chê-ríp, hầu cho muôn nước trên đất biết rằng chỉ một mình Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.
- 2 Kgs 19 20 Ê-sai, con trai A-mốt, sai nói với Ê-xê-chia rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta có nghe lời người cầu nguyện cùng ta về việc San-chê-ríp, vua A-si-ri.
- 2 Kgs 19 21 Đây là lời Đức Giê-hô-va đã phán về hấn. Gái đồng trinh Si-ôn khinh dể, chê cười người; con gái Giê-ru-sa-lem đã lắc đầu theo người.
- 2 Kgs 19 22 Người phủ báng và sỉ nhục ai? Cát tiếng lên cùng ai? Thật người đã trừng con mắt nghịch với Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên!
- 2 Kgs 19 23 Người đã nhờ các sứ giả mình nhạo báng Chúa, mà rằng: Ta đem nhiều xe, lên chót núi, đến đỉnh rất xa của Li-ban; ta sẽ đốn những cây bá hương cao hơn hết, và cây tòng tốt nhất của nó; ta sẽ đến cội xa hơn hết, tức rừng rậm của nó.
- 2 Kgs 19 24 Ta đã đào giếng, uống nước của đất lạ; dưới bàn chơn ta sẽ làm cạn sông Ê-díp-tô.
- 2 Kgs 19 25 Sự này ta đã làm từ lâu, việc này ta đã định từ thời cổ, người há chẳng nghe đến sao? Bây giờ, ta khiến cho sự đó xảy đến, để cho người phá hoang

các thành kiên cố ra đồng hư nát.

2 Kgs 19 26 Vì vậy, dân sự của các thành ấy đều yếu đuối, bị sợ hãi và hổ thẹn; chúng giống như cây cỏ xanh ngoài đồng, tỉ như cây cỏ trên nóc nhà, khác nào lúa mì đã héo trước khi cọng chưa thành.

2 Kgs 19 27 Nơi người ngồi, lúc người đi ra, đi vào, và sự giận dại người đối cùng ta, ta đã biết hết.

2 Kgs 19 28 Bởi người giận dại cùng ta, và vì lời kiêu ngạo người đã thấu đến tai ta, ắt ta sẽ xô cái vòng nơi mũi người, để khớp nơi môi miệng người. Đoạn, ta sẽ khiến người trở về theo con đường mà người đã đi đến.

2 Kgs 19 29 Hỡi Ê-xê-chia, nhờ dấu hiệu này người nhìn biết rằng lời này sẽ ứng nghiệm: Năm nay, các người sẽ ăn vật hột giống rớt xuống, sanh ra; năm thứ nhì, ăn vật tọt mọc lên; nhưng năm thứ ba, các người sẽ gieo và gặt, trồng nho và ăn trái nó.

2 Kgs 19 30 Hễ giống gì thoát khỏi, còn lại của dân tộc Giu-đa, dưới sẽ chầm rể xuống, trên sẽ kết bông trái lên.

2 Kgs 19 31 Vì sẽ có phần sót lại từ Giê-ru-sa-lem mà ra, kẻ thoát khỏi từ núi Si-ôn mà đến; lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va sẽ làm nên việc ấy.

2 Kgs 19 32 Bởi cố đó, Đức Giê-hô-va phán về vua A-si-ri như vậy: Nó sẽ không vào thành này, chẳng xạ tên trong nó, cũng chẳng kéo đến giờ khiên lên trước mặt nó, và chẳng đắp lũy nghịch nó.

2 Kgs 19 33 Đức Giê-hô-va phán: Nó sẽ trở về theo con đường nó đã đi đến, không vào trong thành này.

2 Kgs 19 34 Vì tại có ta và Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta sẽ binh vực thành này đặng cứu nó.

2 Kgs 19 35 Trong đêm đó, có một thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi đến trong dinh A-si-ri, và giết một trăm tám mươi lăm ngàn người tại đó. Sáng ngày mai, người ta thức dậy, bèn thấy quân ấy, kia, chỉ là thây đó thôi.

2 Kgs 19 36 San-chê-ríp, vua A-si-ri, bèn trở về, ở tại Ni-ni-ve.

2 Kgs 19 37 Một ngày kia, người thờ lạy tại trong chùa Nít-róc, thần của mình, thì A-tra-mê-léc và Sa-rét-se giết người bằng gươm, đoạn chúng nó trốn trong xứ A-ra-rát. Ê-sạt-ha-đôn, con trai người, kẻ vị người.

2 Kgs 20 1 Trong lúc đó, Ê-xê-chia bị bệnh nặng gần chết. Tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, đến cùng người, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở lại cho nhà người, vì người sẽ thác chẳng sống được đâu.

2 Kgs 20 2 Ê-xê-chia bèn xây mặt mình vào phía vách, và cầu nguyện Đức Giê-hô-va mà rằng:

2 Kgs 20 3 Ôi Đức Giê-hô-va! xin hãy nhớ lại rằng tôi đã lấy sự thành thật và lòng trọn lành, đi trước mặt Chúa, và làm theo điều tốt lành tại trước mặt Ngài.

Đoạn, Ê-xê-chia khóc rất thảm thiết.

2 Kgs 20 4 Ê-sai chưa đi khỏi thành trong, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng:

2 Kgs 20 5 Hãy trở lại, nói với Ê-xê-chia, vua của dân sự ta rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người, phán như vậy: Ta có nghe lời cầu nguyện người, thấy nước mắt của người, này ta sẽ chữa lành cho người; đến ngày thứ ba người sẽ đi lên đền của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 20 6 Ta sẽ thêm tuổi người mười lăm năm, ta sẽ giải cứu người và thành này khỏi tay vua A-si-ri. Vì cố ta và Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta sẽ binh vực thành này.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 20 7 Ê-sai bèn biểu: Hãy lấy một cái bánh trái và. Người ta lấy nó đắp trên mặt ung, thì vua được lành.
- 2 Kgs 20 8 Và, Ê-xê-chia đã hỏi Ê-sai rằng: Bởi dấu nào tôi phải nhìn rằng Đức Giê-hô-va sẽ chữa lành cho tôi và đến ngày thứ ba tôi sẽ được đi lên đền của Ngài?
- 2 Kgs 20 9 Ê-sai đáp: Đây là dấu Đức Giê-hô-va ban cho người, đừng làm chứng cho người biết Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã phán ra: Người muốn bóng tới trước mười độ hay là lui lại mười độ chăng?
- 2 Kgs 20 10 Ê-xê-chia đáp: Bóng tới trước mười độ thì chẳng khó gì; không! thà nó lui lại sau mười độ thì hơn.
- 2 Kgs 20 11 Thầy tiên tri Ê-sai cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Ngài bèn đem bóng đã gieo trên trần ảnh A-cha lui lại mười độ, là mười độ đã xuống rồi.
- 2 Kgs 20 12 Trong lúc đó, Bê-rô-đác-Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn, gởi thơ và lễ vật cho Ê-xê-chia; vì người đã hay rằng Ê-xê-chia đau.
- 2 Kgs 20 13 Ê-xê-chia nghe lời các sứ giả tâu, thì vui mừng, bèn dẫn chúng viếng đền, là nơi chứa các vật quý, bạc, vàng, thuốc thơm, dầu quý, lại cho xem trại cơ khí, và mọi vật trong kho tàng mình. Chẳng có chi trong đền hoặc trong nước mà Ê-xê-chia không cho chúng xem thấy.
- 2 Kgs 20 14 Tiên tri Ê-xai bèn đi đến vua Ê-xê-chia, và hỏi người rằng: Các người đó nói chi và ở xứ nào đến? Ê-xê-chia đáp: Chúng đến từ xứ xa, từ Ba-by-lôn.
- 2 Kgs 20 15 Ê-sai tiếp: Vua cho chúng xem chi trong đền của vua? Ê-xê-chia đáp: Chúng có thấy mọi vật ở trong đền ta. Chẳng gì trong các kho tàng ta mà ta chẳng chỉ cho chúng xem.
- 2 Kgs 20 16 Ê-sai bèn nói với Ê-xê-chia rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va:
- 2 Kgs 20 17 Thì giờ sẽ đến khi mọi vật ở trong đền vua, mọi vật mà các tổ phụ vua đã chất chứa trong kho tàng cho đến ngày nay, đều sẽ bị đem qua Ba-by-lôn. Đức Giê-hô-va phán: Sẽ chẳng còn chi lại hết.
- 2 Kgs 20 18 Lại những đứa con trai của vua, do nơi vua sanh ra, sẽ bị bắt dẫn đi làm hoạn quan trong đền vua Ba-by-lôn.
- 2 Kgs 20 19 Ê-xê-chia đáp với Ê-sai rằng: Lời của Đức Giê-hô-va mà người đã nói là thiện. Người tiếp: Ít nữa trong đời tôi sẽ có điều bình yên và sự vững vàng chăng?
- 2 Kgs 20 20 Các chuyện khác của Ê-xê-chia, sự mạnh dạn người, cuộc xây hồ chứa nước, và kinh dẫn nước vào trong thành, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 20 21 Ê-xê-chia an giấc cùng các tổ phụ mình; Ma-na-se con trai người, kế vị người.
- 2 Kgs 21 1 Ma-na-se được mười hai tuổi khi người lên làm vua; người cai trị năm mười lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Hép-si-ba.
- 2 Kgs 21 2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và theo sự thờ phượng gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 21 3 Người sửa xây lại các nơi cao mà Ê-xê-chia, cha người phá hủy, lập bàn thờ cho Ba-anh, dựng hình tượng A-sê-ra giống như của A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, đã làm, cúng thờ toàn cơ binh trên trời và hầu việc nó.
- 2 Kgs 21 4 Người cũng lập bàn thờ trong đền của Đức Giê-hô-va, mà Đức

- Giê-hô-va có phán về đền thờ rằng: Ấy tại nơi Giê-ru-sa-lem ta để danh ta ngự.
2 Kgs 21 5 Người xây những bàn thờ cho toàn cơ binh trên trời, tại nơi hai hành lang về đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 21 6 Người đưa con trai mình qua lửa, tập tành phép thiên văn và việc bói điềm; lập lên những đồng cốt và thầy bói. Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va quá chừng, chọc giận Ngài hoài.
- 2 Kgs 21 7 Còn hình tượng A-sê-ra mà người đã làm, thì người dựng trong đền thờ mà Đức Giê-hô-va có phán với Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người, rằng: Ấy trong đền này và trong Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, mà ta sẽ đặt danh ta ngự đời đời.
- 2 Kgs 21 8 Nếu Y-sơ-ra-ên lo gìn giữ mọi điều ta đã phán dạy, mọi luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho chúng nó, thì ta sẽ chẳng để dân Y-sơ-ra-ên đi xiêu lạc ngoài xứ mà ta đã ban cho tổ phụ chúng nó.
- 2 Kgs 21 9 Nhưng chúng nó không nghe; chúng nó bị Ma-na-se quyến dụ làm gian ác hơn các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã tuyệt diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- 2 Kgs 21 10 Đức Giê-hô-va bèn cậy các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán rằng:
2 Kgs 21 11 Vì Ma-na-se, vua Giu-đa, đã phạm những sự gớm ghiếc ấy, và có làm ác hơn mọi điều dân A-mô-rít đã làm trước người, cùng quyến dụ Giu-đa phạm tội với hình tượng nó,
2 Kgs 21 12 vì có đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Kìa, ta sẽ giáng trên Giê-ru-sa-lem và trên Giu-đa những tai họa cả thể, đến nỗi phạm ai nghe nói đến phải lúng búng lỗ tai.
- 2 Kgs 21 13 Ta sẽ giáng trên Giê-ru-sa-lem dây đo Sa-ma-ri và căn nhà của A-háp. Ta sẽ xóa sạch Giê-ru-sa-lem như người ta chùi rửa cái đĩa, rồi úp nó xuống sau khi rửa xong.
- 2 Kgs 21 14 Ta sẽ từ bỏ phần còn sót lại về sản nghiệp ta, phó chúng nó vào tay thù nghịch chúng nó; chúng nó sẽ trở thành hóa tài và miếng mồi của họ;
2 Kgs 21 15 vì chúng nó làm những điều ác trước mặt ta, chọc giận ta, từ ngày tổ phụ chúng nó ra khỏi Ê-díp-tô cho đến ngày nay.
- 2 Kgs 21 16 Ma-na-se cũng đổ nhiều huyết vô tội ra, đến nỗi Giê-ru-sa-lem bị ngập từ đầu này đến đầu kia. Lại phụ thêm những tội lỗi người phạm gây cho Giu-đa phạm tội nữa, và làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 21 17 Các chuyện khác của Ma-na-se, những công việc người, và tội người đã phạm, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 21 18 Ma-na-se an giấc với tổ phụ người, được chôn trong vườn của đền người, tức trong vườn U-xa, A-môn, con trai người, cai trị thế cho người.
- 2 Kgs 21 19 Khi A-môn lên làm vua, tuổi được hai mươi hai; người cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Mê-su-lê-mét, con gái của Ha-rút, cháu của Giô-ba.
- 2 Kgs 21 20 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Ma-na-se, cha người, đã làm.
- 2 Kgs 21 21 Người đi theo y một đường của cha người, hầu việc hình tượng mà cha người đã hầu việc, và quí lạy trước mặt chúng nó.
- 2 Kgs 21 22 Người lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, không đi theo con đường của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 21 23 Và, những tôi tớ của A-môn mưu phản người, và giết người tại trong đền vua.

Kinh Thánh

- 2 Kgs 21 24 Nhưng dân của xứ giết hết thầy những kẻ phản nghịch vua A-môn, và tôn Giô-si-a, con trai người, lên làm vua thế cho người.
- 2 Kgs 21 25 Các chuyện khác của A-môn, và công việc người làm, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 21 26 Người được chôn trong mồ mà người nơi vườn U-xa; rồi Giô-si-a, con trai người, kế vị người.
- 2 Kgs 22 1 Khi Giô-si-a lên làm vua, được tám tuổi; người cai trị ba mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-đi-đa, con gái của A-đa-gia, cháu Bô-cát.
- 2 Kgs 22 2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo trọn con đường của Đa-vít, tổ phụ mình, không tẻ tách hoặc về bên hữu, hoặc về bên tả.
- 2 Kgs 22 3 Năm thứ mười tám đời Giô-si-a, vua sai thợ ký Sa-phan, con trai A-xa-lia, cháu Mê-su-lam, đến đền Đức Giê-hô-va, mà dặn rằng:
- 2 Kgs 22 4 Hãy đi lên thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia, đếm bạc đã đem đến trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, tức là bạc mà các người giữ cửa đền thờ đã thu lấy nơi dân sự;
- 2 Kgs 22 5 đoạn hãy giao bạc ấy cho những kẻ coi sóc việc đền thờ của Đức Giê-hô-va, để họ giao lại cho thợ sửa sang các nơi hư nát của đền thờ,
- 2 Kgs 22 6 tức thợ mộc, thợ xây cất, thợ hồ, và dùng mua gỗ và đá để dựng tu bổ đền lại.
- 2 Kgs 22 7 Song chớ tính số bạc giao nơi tay chúng, vì chúng vốn làm thành thực.
- 2 Kgs 22 8 Thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia nói với thợ ký Sa-phan rằng: Tôi đã tìm được quyển luật pháp trong đền thờ Đức Giê-hô-va. Hinh-kia trao quyển sách đó cho Sa-phan, và người đọc nó.
- 2 Kgs 22 9 Đoạn, thợ ký Sa-phan đến tìm vua, thuật lại điều này mà rằng: Các tôi tớ vua đã đóng bạc tìm dựng trong đền thờ, và đã giao nơi tay các người lo coi sóc công việc đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- 2 Kgs 22 10 Thợ ký Sa-phan lại nói rằng: Thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia có trao cho tôi một quyển sách; đoạn, Sa-phan đọc sách đó trước mặt vua.
- 2 Kgs 22 11 Vua vừa nghe các lời của sách luật pháp, liền xé quần áo mình.
- 2 Kgs 22 12 Đoạn, vua truyền lệnh cho thầy tế lễ Hinh-kia, cho A-hi-ca, con trai Sa-phan, cho Aïc-bồ, con trai Mi-ca-gia, đầy tớ của vua, mà rằng:
- 2 Kgs 22 13 Hãy đi cầu vấn Đức Giê-hô-va cho ta, cho dân sự, và cho cả Giu-đa, về các lời của sách mới tìm được. Vì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng chúng ta thật là lớn lao, tại tổ phụ chúng ta không có nghe theo các lời của sách này, và không làm theo điều đã truyền phán cho chúng ta.
- 2 Kgs 22 14 Vậy, thầy tế lễ Hinh-kia, A-hi-cam, Aïc-bồ, Sa-phan, và A-sa-gia đi tìm nữ tiên tri Hun-đa, vợ của Sa-lum, người giữ áo lễ, con trai của Tiéc-va, cháu của Hạp-ha; người ở tại Giê-ru-sa-lem, trong quận thứ nhì. Chúng nói chuyện với nàng,
- 2 Kgs 22 15 nàng bèn nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nói như vậy: Hãy nói với người sai các người đến ta rằng:
- 2 Kgs 22 16 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ dẫn tai họa trên chỗ này và trên dân cư nó, làm hoàn thành mọi lời của sách mà vua Giu-đa đã đọc.
- 2 Kgs 22 17 Bởi vì dân Giu-đa đã lìa bỏ ta, đốt hương cho các thần khác, chọc giận vì các công việc của tay chúng nó, nên cơn giận ta sẽ nổi lên cùng chỗ này, không hề nguôi.

2 Kgs 22 18 Còn về vua Giu-đa đã sai các người cầu vấn Đức Giê-hô-va, thì hãy nói với người rằng: Về các lời người đã nghe Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy:

2 Kgs 22 19 Khi người nghe lời ta phán nghịch cùng chỗ này, và nghịch cùng dân cư nó rằng, chỗ này sẽ bị phá hoang, dân cư trở thành rùa sả, thì người có lòng mềm mại, hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, xé quần áo mình, và khóc lóc trước mặt ta; bởi vậy cho nên ta cũng có nghe người.

2 Kgs 22 20 Kìa, ta sẽ thấu người về cùng các tổ phụ người; và người sẽ được thấu vào nơi mồ mà người cách bình an, và mắt người sẽ chẳng thấy những điều tai họa mà ta toàn giáng xuống trên chỗ này. Chúng bèn tâu lại cho vua những lời ấy.

2 Kgs 23 1 Vua bèn sai người nhóm hiệp hết thầy những trường lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 23 2 Đoạn, vua đi lên đền thờ Đức Giê-hô-va, có hết thầy người Giu-đa, cả dân cư Giê-ru-sa-lem, những thầy tế lễ, đáng tiên tri, cùng cả dân sự, vô luận nhỏ lớn, đều đi theo người. Người đọc cho chúng nghe các lời của sách giao ước, mà người ta đã tìm được trong đền thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 23 3 Vua đứng trên tòa, lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa đi theo Đức Giê-hô-va, hết lòng hết ý gìn giữ những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, và làm hoàn thành lời giao ước đã chép trong sách này. Cả dân sự đều ưng lời giao ước ấy.

2 Kgs 23 4 Vua bèn truyền lệnh cho thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia, cho mấy thầy phó tế, và các người giữ cửa đền thờ, cất khỏi đền thờ của Đức Giê-hô-va hết thầy những khí giới người ta làmặng cúng thờ Ba-anh, Át-tạt-tê, và cả cơ binh trên trời. Người bảo thiêu các vật đó ngoài Giê-ru-sa-lem, trong đồng ruộng Xét-rôn, rồi đem tro nó đến Bê-tên.

2 Kgs 23 5 Người cũng đuổi những thầy cả của các tà thần mà những vua Giu-đa đã lập, đặng xông hương trên các nơi cao trong những thành Giu-đa và tại các nơi chung quanh Giê-ru-sa-lem; cũng đuổi đi những thầy cả dâng hương cho Ba-anh, cho mặt trời, mặt trăng, huỳnh đạo, và cả cơ binh trên trời.

2 Kgs 23 6 Người cất hình tượng Át-tạt-tê khỏi đền thờ của Đức Giê-hô-va, đem nó ra ngoài Giê-ru-sa-lem, đến khe Xét-rôn, thiêu đốt nó tại đó và nghiền ra tro, rồi rải tro ấy trên mồ của thường dân.

2 Kgs 23 7 Người lại phá những phòng của bọm vĩ gian ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, là nơi đó người nữ dệt những trại cho Át-tạt-tê.

2 Kgs 23 8 Người cũng đòi đến hết thầy những thầy tế lễ ở các thành Giu-đa, làm ô ướ những nơi cao mà chúng nó có xông hương, từ Ghê-ba cho đến Bê -e-Sê-ba; lại phá những bàn thờ lập tại cửa thành, tức tại cửa Giô-suê, quan cai thành, ở về phía bên tả, khi vào cửa thành.

2 Kgs 23 9 Song, những người đã làm thầy tế lễ các nơi cao, thì chẳng được lên đến bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem; song họ ăn bánh không men với anh em mình.

2 Kgs 23 10 Người cũng làm ô ướ Tô-phét tại trong trứng con cái Hi-nôm, hầu cho từ rày về sau, không ai được đưa con trai hay là con gái mình qua lửa cho Mo-lóc.

2 Kgs 23 11 Người trừ bỏ những con ngựa các vua Giu-đa dâng cho mặt trời, ở nơi cửa vào đền Đức Giê-hô-va, tại nơi công đường của quan hoạn Nê-than-Mê-léc, trong hành lang của đền thờ; còn những xe của mặt trời, thì người thiêu đốt.

2 Kgs 23 12 Vua Giô-si-a cũng phá những bàn thờ mà các vua Giu-đa đã cất trên nóc nhà lâu của vua A-cha; lại những bàn thờ mà Ma-na-se có dựng lên trong hai hành lang của đền thờ Đức Giê-hô-va, thì người đập bể, cất khỏi chỗ, và rải bụi nát nó trong khe Xết-rôn.

2 Kgs 23 13 Vua cũng làm ô uế những nơi cao ở tại trước Giê-ru-sa-lem, bên phía hữu núi Tà-tịch, là những nơi cao mà Sa-lô-môn, vua Y-sơ-ra-ên, đã cất lên để cùng thờ Át-tạt-tê, thần tượng quái gở của dân Si-đôn, Kê-mốt, thần tượng quái gở của dân Mô-áp, và Minh-cô, thần tượng gớm ghiếc của dân Am-môn.

2 Kgs 23 14 Người bẻ gãy các trụ thờ, đánh đổ các hình tượng Át-tạt-tê, và chắt đầy hài cốt tại chỗ nó đã đứng.

2 Kgs 23 15 Lại, người phá bàn thờ tại Bê-tên, và nơi cao mà Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, đã lập, tức là người đổ gãy cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; người phá bàn thờ ấy, thiêu đốt nơi cao, và cán nghiền thành ra tro bụi; cũng thiêu đốt tượng Át-tạt-tê.

2 Kgs 23 16 Giô-si-a xây lại chốt thấy những mồ mả ở trên núi; người bèn sai lấy hài cốt ở trong những mồ mả ấy, rồi thiêu nó trên bàn thờ, làm cho bàn thờ bị ô uế, y như lời của Đức Giê-hô-va, mà người của Đức Chúa Trời đã báo cáo trước.

2 Kgs 23 17 Đoạn, vua hỏi rằng: Bia ta thấy đó là chi? Các người thành ấy đáp rằng: Ấy là mồ mả của người Đức Chúa Trời ở Giu-đa, đến báo cáo trước về những việc mà vua đã làm cho bàn thờ tại Bê-tên.

2 Kgs 23 18 Người tiếp: Hãy để hài cốt ấy bình yên, chớ ai dời đi. Vậy, chúng chẳng dời hài cốt của người, cùng hài cốt của đấng tiên tri ở Sa-ma-ri mà ra.

2 Kgs 23 19 Giô-si-a cũng dỡ hết thầy chùa miếu của các nơi cao ở tại trong thành Sa-ma-ri, mà các vua Y-sơ-ra-ên đã lập dựng chọc giận Đức Giê-hô-va, phá hủy các nhà đó như đã làm trong Bê-tên.

2 Kgs 23 20 Người giết tại trên bàn thờ những thầy cả của các nơi cao, và thiêu hài cốt ở trên. Đoạn, người trở về Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 23 21 Vua bèn truyền lệnh cho cả dân sự rằng: Hãy giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, tùy theo các lời đã chép trong sách giao ước.

2 Kgs 23 22 Trong lúc các quan xét đã xét đoán Y-sơ-ra-ên, hoặc trong đời các vua Y-sơ-ra-ên và vua Giu-đa, thật chẳng hề có giữ một lễ Vượt qua nào

2 Kgs 23 23 giống như lễ Vượt qua giữ cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, nhằm năm thứ mười tám đời vua Giô-si-a.

2 Kgs 23 24 Giô-si-a cũng trừ diệt những đồng cốt và thầy bói, những thê-ra-phin, và hình tượng, cùng hết thầy sự gớm ghiếc thấy trong xứ Giu-đa và tại Giê-ru-sa-lem, đặt làm theo các lời luật pháp đã chép trong sách mà thầy tế lễ Hinh-kia đã tìm đặt trong đền thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 23 25 Trước Giô-si-a, chẳng có một vua nào hết lòng, hết ý, hết sức mình, mà trứu mến Đức Giê-hô-va, làm theo trọn vẹn luật pháp của Môi-se; và sau người cũng chẳng có thấy ai giống như người nữa.

2 Kgs 23 26 Dầu vậy Đức Giê-hô-va không nguôi cơn giận nóng và mạnh mà Ngài nổi lên cùng Giu-đa, vì có các tội trọng của Ma-na-se trên chọc Ngài.

2 Kgs 23 27 Và, Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta sẽ cất Giu-đa khỏi mặt ta như ta đã cất Y-sơ-ra-ên đi, và ta sẽ trừ bỏ thành Giê-ru-sa-lem mà ta đã chọn, và đền thờ mà ta phán về nó rằng: Danh ta sẽ ngự tại đó.

2 Kgs 23 28 Các chuyện khác của Giô-si-a, những công việc người làm, điều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.

- 2 Kgs 23 29 Trong đời Giô-si-a, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ê-díp-tô, đi lên sông Ơ-phơ-rát, hãm đánh vua A-si-ri. Giô-si-a bèn đi ngử người. Nhưng Pha-ra-ôn vừa khi gặp người, bèn giết đi tại Mê-gi-đô.
- 2 Kgs 23 30 Từ Mê-gi-đô, các tôi tớ chờ thấy người trên xe về Giê-ru-sa-lem, rồi chôn người tại trong mồ mà người. Dân của xứ chọn Giô-a-cha, con trai Giô-si-a xúc dầu cho người, và tôn người lên làm vua thế cho cha người.
- 2 Kgs 23 31 Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi lên làm vua; người cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ha-mu-ta, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na.
- 2 Kgs 23 32 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo trọn gương của các tổ phụ mình đã làm.
- 2 Kgs 23 33 Pha-ra-ôn Nê-cô bắt giam người tại Ríp-la, trong xứ Ha-mát, hầu cho người không cai trị tại Giê-ru-sa-lem nữa. Lại, người bắt xứ tiền cống một trăm ta lạng bạc và một ta lạng vàng.
- 2 Kgs 23 34 Đoạn, Pha-ra-ôn Nê-cô lập Ê-li-a-kim, con trai Giô-si-a, làm vua thế cho Giô-si-a, cha người, và cải tên người là Giê-hô-gia-kim. Còn Giô-a-cha bị bắt làm phu tù tại Ê-díp-tô, và người qua đời tại đó.
- 2 Kgs 23 35 Giê-hô-gia-kim nộp cho Pha-ra-ôn những bạc và vàng ấy. Nhưng để lo cho có số tiền Pha-ra-ôn đòi, thì người phải đánh thuế dân của xứ; người định thuế vàng bạc mỗi người phải giữ đóng; đoạn người giao hết cho Pha-ra-ôn Nê-cô.
- 2 Kgs 23 36 Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Xê-bút-đa, con gái Phê-đa-gia ở Ru-ma.
- 2 Kgs 23 37 Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va, theo trọn gương các tổ phụ mình đã làm.
- 2 Kgs 24 1 Trong đời Giê-hô-gia-kim trị vì, Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, xâm lấy xứ. Giê-hô-gia-kim thần phục người trong ba năm, rồi người đổi ý và phản nghịch với người.
- 2 Kgs 24 2 Đức Giê-hô-va khiến những quân Canh-đê, quân Sy-ri, quân Mô-áp, và quân của dân Am-môn đến đấu địch cùng Giu-đa, để hủy hại Giu-đa, tùy theo lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán ra.
- 2 Kgs 24 3 Tai họa này hẳn xảy đến cho Giu-đa bởi mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, đặng cất nước Giu-đa khỏi trước mặt mình, vì có các tội lỗi Ma-na-se, theo các điều người đã làm,
- 2 Kgs 24 4 lại cũng tại có huyết vô tội mà người đổ ra; vì người đã làm cho Giê-ru-sa-lem đầy huyết vô tội, thì Đức Giê-hô-va không khứng tha thứ người.
- 2 Kgs 24 5 Các chuyện khác của Giê-hô-gia-kim, những công việc người, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa.
- 2 Kgs 24 6 Giê-hô-gia-kim an giấc cùng các tổ phụ mình, và Giê-hô-gia-kin, con trai người, làm vua thế cho người.
- 2 Kgs 24 7 Và, vua Ê-díp-tô không dám ra khỏi xứ mình nữa, bởi vì vua Ba-by-lôn đã chiếm lấy xứ thuộc về vua Ê-díp-tô, từ khe Ê-díp-tô cho đến sông Ơ-phơ-rát.
- 2 Kgs 24 8 Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi khi lên làm vua; người cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Nê-hu-ta, con gái của Ê-an-na-than ở Giê-ru-sa-lem.
- 2 Kgs 24 9 Giê-hô-gia-kin làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và theo trọn các gương của cha mình.
- 2 Kgs 24 10 Trong lúc đó, các quân lính Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đi

lên vây thành Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 24 11 Nê-bu-cát-nét-sa, là vua Ba-by-lôn, cũng đến trước thành, trong lúc các quân lính người vây thành.

2 Kgs 24 12 Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, bèn cùng mẹ mình, các tôi tớ mình, các quan tướng, và các hoạn quan mình, đi ra đầu hàng vua Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn bắt người nhằm năm thứ tám triều mình.

2 Kgs 24 13 Y như lời Đức Giê-hô-va đã phán, người lấy hết thầy những bửu vật của đền Đức Giê-hô-va và những bửu vật của vua, đập bể các khí dụng bằng vàng mà Sa-lô-môn, vua Y-sơ-ra-ên, đã làm cho đền thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Kgs 24 14 Người dẫn đi cả dân Giê-ru-sa-lem, hết thầy những quan tướng, và những lính chiến mạnh mẽ, số là một muôn người; lại cũng bắt hết thầy các thợ mộc và thợ rèn; chỉ còn lại những thường dân của xứ.

2 Kgs 24 15 Vậy, người đem Giê-hô-gia-kin đến Ba-by-lôn; lại bắt đem đến Ba-by-lôn, thái hậu, hoàng hậu, các hoạn quan, những người sang trọng của xứ,

2 Kgs 24 16 luôn với những người chiến sĩ, số là bảy ngàn người, cả thầy đều là người mạnh dạn có tài chiến trận. Đó là những người mà vua Ba-by-lôn bắt qua Ba-by-lôn làm phu tù.

2 Kgs 24 17 Vua Ba-by-lôn lập Ma-tha-nia, cậu của Giê-hô-gia-kin, làm vua thế cho người, đổi tên cho là Sê-đê-kia.

2 Kgs 24 18 Sê-đê-kia được hai mươi một tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ha-mu-ta, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na.

2 Kgs 24 19 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và theo trọn các gương của Giê-hô-gia-kin.

2 Kgs 24 20 Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên, nên Ngài giáng trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa những tai họa này, cho đến nỗi Ngài trừ bỏ chúng nó khỏi trước mặt Ngài. Sê-đê-kia bèn phản nghịch vua Ba-by-lôn.

2 Kgs 25 1 Năm thứ chín đời Sê-đê-kia, ngày mồng một tháng mười, Nê-bu-cát-nét-sa, vua ba-by-lôn, cùng cả đạo quân người, đến hãm đánh Giê-ru-sa-lem. Người hạ trại trước thành, và đắp lũy vây chung quanh thành.

2 Kgs 25 2 Sự vây thành lâu dài cho đến năm thứ mười một đời Sê-đê-kia.

2 Kgs 25 3 Ngày mồng chín tháng tư, có sự đói kém lớn trong thành, dân sự không có bánh.

2 Kgs 25 4 Bảy giờ, quân Canh-đê làm lũng một lỗ nơi vách tường thành; đoạn hết thầy quân lính đương ban đêm đều chạy trốn bởi cửa sổ giữa hai vách thành gần vườn vua. Đường khi quân Canh-đê vây thành, thì vua chạy trốn theo đường đồng bằng.

2 Kgs 25 5 Đạo quân Canh-đê bèn đuổi theo vua, và theo kịp người tại trong đồng bằng Giê-ri-cô; cả cơ binh người đều tản lạc và bỏ người.

2 Kgs 25 6 Quân Canh-đê bắt vua, dẫn đến vua Ba-by-lôn ở Ríp-la; tại đó chúng nó xét đoán người.

2 Kgs 25 7 Chúng nó giết các con trai Sê-đê-kia trước mặt người; đoạn, chúng nó móc mắt Sê-đê-kia xiềng người bằng xích đồng, rồi dẫn người đến Ba-by-lôn.

2 Kgs 25 8 Ngày mồng bảy tháng năm, năm thứ mười chín đời Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan, tôi tớ của vua Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 25 9 Người thiêu đốt đền thờ Đức Giê-hô-va, cung của vua, và mọi

nhà trong thành Giê-ru-sa-lem; thiêu đốt luôn các nhà của người sang trọng.

2 Kgs 25 10 Đoạn, đạo quân Canh-đê, vâng lệnh quan thị vệ, phá đổ vách thành chung quanh Giê-ru-sa-lem.

2 Kgs 25 11 Quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt dân cư còn sót lại trong thành, luôn với những kẻ hàng đầu vua Ba-by-lôn và đám dân còn lại khác, mà dẫn đi làm phu tù.

2 Kgs 25 12 Quan thị vệ chỉ chừa lại trong xứ những người nghèo khổ hơn hết, dựng trồng nho và làm ruộng.

2 Kgs 25 13 Quân Canh-đê đập bể những trụ đồng, táng đồng, và cái biển bằng đồng ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, rồi đem đồng ấy về Ba-by-lôn.

2 Kgs 25 14 Chúng nó cũng đem đi những nồi đồng, vá, dao, chén, và hết thảy những khí dụng bằng đồng dùng vào việc thờ phượng.

2 Kgs 25 15 Lại quan thị vệ ấy đem đi những lư hương, chậu, và các vật bằng vàng, bạc.

2 Kgs 25 16 Còn hai cây trụ, cái biển đồng, và các miếng táng mà Sa-lô-môn đã làm cho đền thờ của Đức Giê-hô-va, thì không thể cân được đồng của các vật ấy.

2 Kgs 25 17 Mỗi cây trụ có mười tám thước bề cao, có bao quanh lưới và trái lựu cũng bằng đồng. Cây thứ nhì trang sức lưới giống như cây trước.

2 Kgs 25 18 Quan thị vệ bắt thầy tế lễ thượng phẩm Sê-ra-gia, thầy phó tế lễ Sô-phô-ni, và ba người canh giữ cửa đền thờ,

2 Kgs 25 19 lại bắt trong thành một hoạn quan coi các chiến sĩ, năm người trong các cận thần vua, thư ký của quan tổng binh lo chiêu mộ binh lính của xứ, luôn với sáu mươi người của xứ cũng ở trong thành;

2 Kgs 25 20 quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt dẫn hết thảy những người ấy đến vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la.

2 Kgs 25 21 Vua Ba-by-lôn khiến giết chúng nó tại Ríp-la, trong xứ Ha-mát. Như vậy, dân Giu-đa bị bắt đem đi khỏi xứ mình.

2 Kgs 25 22 Còn về dân sự mà Nê-bu-cát-nét-sa đã chừa lại trong xứ Giu-đa, thì vua Ba-by-lôn đặt Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, làm quan tổng đốc.

2 Kgs 25 23 Khi các quan tướng tức là Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, Giô-han-nan, con trai Ca-rê-át, Sê-ra-gia, con trai Tan-hu-mét ở Nê-tô-phát và Gia-a-xa-nia, con trai của Ma-ca-thít, và những quân lính họ, đM□u hay r°±ng vua Ba-by-lôn đã đặt Ghê-đa-lia làm quan tổng đốc, thì họ bèn đi đến người tại Mích-ba.

2 Kgs 25 24 Ghê-đa-lia thề với chúng và với quân lính của chúng rằng: Chớ sợ những tội tớ của Canh-đê. Hãy ở trong xứ, thần phục vua Ba-by-lôn, thì các người sẽ được bình an.

2 Kgs 25 25 Nhưng tháng bảy, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, về dòng dõi vua, đến tại Mích-ba, có mười người đi theo, đánh Ghê-đa-lia, và giết người luôn với người Giu-đa và người Canh-đê ở với người.

2 Kgs 25 26 Cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, và những quan tướng, bèn chỗi dậy, đi đến xứ Ê-díp-tô, bởi vì sợ người Canh-đê báo thù.

2 Kgs 25 27 Năm thứ ba mươi bảy từ khi Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, phải giam, ngày hai mươi bảy tháng mười hai, Ê-vinh-mê-rô-đác, vua Ba-by-lôn, năm đầu tức vị, tha cho Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, ra khỏi ngục.

2 Kgs 25 28 Người nói với Giê-hô-gia-kin lời hòa nhã, và đặt ngôi người cao hơn ngôi các vua đồng với người tại Ba-by-lôn.

Kinh Thánh

2 Kgs 25 29 Người biểu lột áo tù của Giê-hô-gia-kin, và cho người ăn đồng bàn với mình trọn đời người.

2 Kgs 25 30 Lại trọn đời người, vua hằng ngày lo phú cấp lương thực cho người.

1 Chronicles

1 Chr 1	1	A-đam sanh Sét, Sét sanh Ê-nót;
1 Chr 1	2	Ê-nót sanh Kê-nan, Kê-nan sanh Ma-ha-la-le, Ma-ha-la-le sanh Giê-rệt;
1 Chr 1	3	Giê-rệt sanh Hê-nóc, Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la, Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc;
1 Chr 1	4	Lê-méc sanh Nô-ê, Nô-ê sanh Sem, Cham và Gia-phết.
1 Chr 1	5	Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tubanh, Mê-siéc, và Ti-ra.
1 Chr 1	6	Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Đi-phát, và Tô-ga-ma.
1 Chr 1	7	Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Rô-đa-nim.
1 Chr 1	8	Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.
1 Chr 1	9	con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma là Sê-ba, và Đê-đan.
1 Chr 1	10	Cúc sinh Nim-rót; người khởi đầu làm anh hùng trên mặt đất.
1 Chr 1	11	Mích-ra-im sinh họ Lu-đim, họ A-na-min, họ Lê-ha-bim, họ Náp-tu-him,
1 Chr 1	12	họ Phát-ru-sim, họ Cách-lu-him, bởi đó sanh ra họ Phi-li-tin, và họ Cáp-tô-rim.
1 Chr 1	13	Ca-na-an sanh ra Si-đôn, là trưởng nam, và Héch,
1 Chr 1	14	cùng họ Gie-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít,
1 Chr 1	15	họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít,
1 Chr 1	16	họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, và họ Ha-ma-tít.
1 Chr 1	17	con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-các-sát, Lút, A-ram, Uút-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mê-siéc.
1 Chr 1	18	A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be.
1 Chr 1	19	Hê-be sanh được hai con trai: một con kêu tên là Bê-lét; bởi vì trong đời người đó đất đã chia ra; còn tên của người em là Giốc-tan.
1 Chr 1	20	Giốc-tan sanh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vét, Giê-rách,
1 Chr 1	21	Ha-đô-ram, U-xa, Đicc-la,
1 Chr 1	22	Ê-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,
1 Chr 1	23	Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Hết thầy những người đó đều là con trai của Giốc-tan.
1 Chr 1	24	Sem sanh A-bác-sát, A-bác-sát sanh Sê-lách,
1 Chr 1	25	Sê-lách sanh Hê-be, Hê-be sanh Bê-léc, Bê-léc sanh Rê-hu,
1 Chr 1	26	Rê-hu sanh Sê-rúc, Sê-rúc sanh Na-cô, Na-cô sanh Tha-rê,
1 Chr 1	27	Tha-rê sanh Áp-ram, cũng gọi là Áp-ra-ham.
1 Chr 1	28	con trai của Áp-ra-ham là Y-sác và Ích-ma-ên.
1 Chr 1	29	Này là dòng dõi của chúng: Con cả của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt; kể đến Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,
1 Chr 1	30	Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, Ha-đát, Thê-ma,
1 Chr 1	31	Giê-hu, Na-phích, và Két-ma. Đó là các con trai của Ích-ma-ên.
1 Chr 1	32	Kê-tu-ra, vợ nhỏ của Áp-ra-ham, sanh các con trai là Xim-ram,

Kinh Thánh

- Giốc-san, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác, và Su-ách. Giốc-san sanh Sê-ba, và Đê-đan.
1 Chr 1 33 con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa, và Êân-đa.
Những người ấy đều là con cháu của Kê-tu-ra.
1 Chr 1 34 Áp-ra-ham sanh ra Y-sác. Con trai của Y-sác là Ê-sau và Y-sơ-ra-ên.
1 Chr 1 35 con trai của Ê-sau là Ê-li-pha, Rê -u-ên, Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.
1 Chr 1 36 con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phi, Ga-tham, Kê-na, Thim-na, và A-ma-léc.
1 Chr 1 37 con trai của Rê -u-ên là Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, và Mich-xa.
1 Chr 1 38 con trai của Sê -i-rơ là Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san.
1 Chr 1 39 con trai của Lô-than là Hô-ri và Hô-man; còn Thim-na là em gái Lô-than.
1 Chr 1 40 con trai của Sô-banh là A-li-an, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phi, và Ô-nam. con trai của Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na.
1 Chr 1 41 con trai của A-na là Đi-sôn. con trai của Đi-sôn là Ham-ran, Êch-ban, Dít-ran, và Kê-ran.
1 Chr 1 42 con trai của Ét-xe là Binh-han, Xa-van, và Gia-a-can. con trai của Đi-san là Uút-xơ, và A-ran.
1 Chr 1 43 Khi trước dân Y-sơ-ra-ên chưa có một vua cai trị, thì đây là danh các vua trị vì xứ Ê-đôm: Bê-la, con trai Bê-ô; tên bản thành là Đin-ha-ba.
1 Chr 1 44 Vua Bê-la băng, Giô-báp, con trai Xê-rách, người Bốt-ra, kế vị.
1 Chr 1 45 Vua Giô-háp băng, Hu-sam, người xứ Thê-man, kế vị.
1 Chr 1 46 Vua Hu-sam băng, Ha-đát, con trai Bê-đát, kế vị; chính vua này đánh được dân Ma-đi-an tại đồng Mô-áp; tên bản thành là A-vít.
1 Chr 1 47 Vua Ha-đát băng, Sam-la người Ma-rê-ca, kế vị.
1 Chr 1 48 Vua Sam-la băng, Sau-lơ, người Rê-hô-bốt ở trên bờ sông, kế vị.
1 Chr 1 49 Vua Sau-lơ băng, Ba-anh-Ha-nan, con trai Aic-bồ, kế vị.
1 Chr 1 50 Vua Ba-anh-Ha-nan băng, Ha-đát kế vị; tên bản thành là Pha -i; còn vợ người tên là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rét, cháu ngoại Mê-xa-háp.
1 Chr 1 51 Vua Ha-đát băng. Các trưởng tộc xứ Ê-đôm là: trưởng tộc Thim-na, trưởng tộc A-li-a; trưởng tộc Giê-tét,
1 Chr 1 52 trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn,
1 Chr 1 53 trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mếp-xa,
1 Chr 1 54 trưởng tộc Mác-đi-ên, và trưởng tộc Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm.
1 Chr 2 1 Con trai của Y-sơ-ra-ên là Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Sa-bu-lôn,
1 Chr 2 2 Đan, Giô-sép, Bê-n-gia-min, Nép-ta-li, Gát, và A-se.
1 Chr 2 3 Con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, và Sê-la. Ba người này Giu-đa sanh ra bởi con gái Su-a, người Ca-na-an. Ê-rơ, con cả của Giu-đa, làm sự dữ trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Ngài giết nó đi.
1 Chr 2 4 Ta-ma, là dâu của Giu-đa, sanh cho người Phê-rét và Xê-rách. Tổng cộng các con của Giu-đa được năm người.
1 Chr 2 5 Con trai của Phê-rét là Hết-rôn và Ha-mun.
1 Chr 2 6 Con trai của Xê-rách là Xim-ri, Ê-than, Hê-man, Canh-côn, và Đa-ra, cộng là năm người.
1 Chr 2 7 Con trai của Cạt-mi là A-ca, tức kẻ làm rối loạn trong Y-sơ-ra-ên,

Kinh Thánh

phạm đến vật nghiêm cấm.

- 1 Chr 2 8 Con trai của Ê-than là A-xa-ria.
- 1 Chr 2 9 Con trai Hết-rôn sanh ra là Giê-rác-mê-en, Ram, và Kê-lu-bai.
- 1 Chr 2 10 Ram sanh ra A-mi-na-đáp, A-mi-na-đáp sanh Na-ha-sôn, làm quan trưởng của người Giu-đa.
- 1 Chr 2 11 Na-ha-sôn sanh Sanh-ma,
- 1 Chr 2 12 Sanh-ma sanh Bô-ô, Bô-ô sanh Ô-bết, Ô-bết sanh Y-sai.
- 1 Chr 2 13 Y-sai sanh con đầu lòng là Ê-li-áp, con thứ nhì là A-bi-na-đáp, thứ ba là Si-mê-a,
- 1 Chr 2 14 thứ tư là Na-tha-na-ên, thứ năm là Ra-đai,
- 1 Chr 2 15 thứ sáu là Ô-xem, thứ bảy là Đa-vít.
- 1 Chr 2 16 Còn Xê-ru-gia và A-bi-ga-in là chị em của những người ấy. Xê-ru-gia có ba con là A-bi-sai, Giô-áp, và A-xa-ên.
- 1 Chr 2 17 A-bi-ga-in sanh A-ma-sa; cha của A-ma-sa là Giê-the, người Ích-ma-ên.
- 1 Chr 2 18 Ca-lép, con của Hết-rôn, lấy vợ, là A-xu-ba, với Giê-ri-ốt, rồi sanh con là Giê-se, Sô-báp, và Aít-đôn.
- 1 Chr 2 19 A-xu-ba qua đời, thì Ca-lép lấy Ê-phơ-rát; nàng sanh Hu-rơ cho người.
- 1 Chr 2 20 Hu-rơ sanh U-ri, U-ri sanh ra Bết-sa-lê-ên.
- 1 Chr 2 21 Sau khi ấy, Hết-rôn đã được sáu mươi tuổi, bèn cưới con gái của Ma-ki, là cha của Ga-la-át, mà làm vợ; người năm cùng nàng, nàng sanh được Sê-gúp.
- 1 Chr 2 22 Sê-gúp sanh Giai-rơ, người này được hai mươi ba thành trong xứ Ga-la-át.
- 1 Chr 2 23 Dân Ghe-su-rơ và dân Sy-ri chiếm lấy những thành Giai-rơ và Kê-nát, luôn với các hương thôn của địa hạt nó, cộng là sáu mươi thành. Những người ấy đều là con cháu Ma-ki, cha Ga-la-át.
- 1 Chr 2 24 Sau khi Hết-rôn qua đời tại Ca-lép Ép-ra-tha rồi, thì vợ người là A-bi-gia, sanh cho người A-su-rơ, là cha của Thê-cô-a.
- 1 Chr 2 25 Giê-rác-mê-ên, con trưởng nam của Hết-rôn, sanh Ram, là con đầu lòng, kế đến Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, và A-hi-gia.
- 1 Chr 2 26 Giê-rác-mê-ên lại lấy vợ khác, tên là A-ta-ra, mẹ của Ô-nam.
- 1 Chr 2 27 Con trai của Ram, con trưởng nam của Giê-rác-mê-ên, là Ma-ách, Gia-min, và Ê-ke.
- 1 Chr 2 28 Con trai của Ô-nam là Sa-mai và Gia-đa. Con trai của Sa-mai, là Na-đáp và A-bi-su.
- 1 Chr 2 29 Tên vợ của A-bi-su là A-bi-hai; nàng sanh cho người Aïc-ban và Mô-lít.
- 1 Chr 2 30 Con trai của Na-đáp là Sê-le và Áp-ba-im. Nhưng Sê-le qua đời, không có con.
- 1 Chr 2 31 Con trai của Áp-ba-im là Di-si. Con trai của Di-si là Sê-san. Con trai của Sê-san là Aïc-lai.
- 1 Chr 2 32 Con trai của Gia-đa, em Sa-mai, là Giê-the và Giô-na-than; Giê-the qua đời, không có con.
- 1 Chr 2 33 Con trai của Giô-na-than là Phê-lét và Xa-xa. Ấy là con cháu Giê-rác-mê-ên.
- 1 Chr 2 34 Và, Sê-san không con trai, song có con gái; cũng có một đứa tôi

Kinh Thánh

tớ Ê-díp-tô, lên là Gia-ra.

- 1 Chr 2 35 Sê-san gả con gái mình cho nó; nàng sanh Aít-tai cho người.
- 1 Chr 2 36 Aít-tai sanh Na-than, Na-than sanh Xa-bát,
- 1 Chr 2 37 Xa-bát sanh Ép-la, Ép-la sanh Ô-bết,
- 1 Chr 2 38 Ô-bết sanh Giê-hu, Giê-hu sanh A-xa-ria,
- 1 Chr 2 39 A-xa-ria sanh Hê-lết, Hê-lết sanh Ê-la-xa,
- 1 Chr 2 40 Ê-la-xa sanh Sít-mai, Sít-mai sanh Sa-lum,
- 1 Chr 2 41 Sa-lum sanh Giê-ca-mia, Giê-ca-mia sanh Ê-li-sa-ma.
- 1 Chr 2 42 Con trai Ca-lép, là em của Giê-rác-mê-ên, là con cả của Mê-sa, tức tổ phụ của Xíp, và những con trai của Ma-rê-sa, là tổ phụ của Hép-rôn.
- 1 Chr 2 43 Con trai của Hép-rôn là Cô-ra, Táp-bua, Rê-kem, và Sê-ma.
- 1 Chr 2 44 Sê-ma sanh Ra-cham, là tổ phụ của Giô-kê-am; còn Rê-kem sanh Sa-mai.
- 1 Chr 2 45 Con trai của Sa-mai là Ma-ôn; và Ma-ôn là tổ phụ của Bết-sua.
- 1 Chr 2 46 Ê-pha, là hầu của Ca-lép, anh Ha-ran, Một-sa, và Ga-xe; Ha-ran sanh Ga-xe.
- 1 Chr 2 47 Con trai của Gia-đai là Rê-ghem, Giô-than, Ghê-san, Phê-lết, Ê-pha, và Sa-áp.
- 1 Chr 2 48 Hầu của Ca-lép, là Ma-a-ca, sanh Sê-be và Ti-ra-na.
- 1 Chr 2 49 Nàng cũng sanh Sa-áp, là tổ phụ của Mát-ma-na, Sê-va, tổ phụ của Mác-bê-na, và tổ phụ của Ghi-bê-a. Con gái Ca-lép là Aïc-sa.
- 1 Chr 2 50 Đây là những con cháu của Ca-lép: Sô-banh, con trai của Hu-rơ, là con trưởng nam của Ép-ra-ta, và tổ phụ của Ki-ri-át-Giê-a-rim;
- 1 Chr 2 51 Sanh-ma tổ phụ của Bết-lê-hem; Ha-rép tổ phụ của Bết-ga-đe.
- 1 Chr 2 52 Sô-banh, tổ phụ của Ki-ri-át-Giê-a-rim có con trai; người sanh Ha-rô-ê và nửa phần dân Mê-nu-hốt.
- 1 Chr 2 53 Các dòng của Ki-ri-át-Giê-a-rim là Dít-rít, Phu-tít, Su-ma-tít, và Mích-ra-ít; cũng bởi những dòng ấy mà có dân Xô-ra-tít và dân Êch-tao-lít.
- 1 Chr 2 54 Con cháu của Sanh-ma là Bết-lê-hem, người Nê-tô-pha-tít, người Aít-rôt-Bết-Giô-áp, nửa phần dân Ma-na-ha-tít, và người Xô-rít.
- 1 Chr 2 55 Lại các họ hàng của những thầy thông giáo ở Gia-bết là họ Ti-ra-tít, họ Si-ma-tít, và họ Su-ca-tít. Ấy là dân Kê-nít, sanh ra bởi Ha-mát, tổ tiên của nhà Rê-cáp.
- 1 Chr 3 1 Đây là những con trai Đa-vít sanh tại Hép-rôn: con trưởng nam là Am-nôn bởi A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên; con thứ nhì là Đa-ni-ên bởi A-bi-ga-in, người Cạt-mên;
- 1 Chr 3 2 thứ ba, Áp-sa-lôm, con trai của Ma-a-ca, con gái của Tanh-mai, vua đất Ghê-su-rơ; thứ tư, A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít;
- 1 Chr 3 3 thứ năm, Sê-pha-ti-a, con trai của A-bi-tanh; thứ sáu, Dít-rê-am, con của Êc-la, vợ Đa-vít.
- 1 Chr 3 4 Sáu con trai này sanh tại Hép-rôn; ở đó Đa-vít trị vì bảy năm sáu tháng; còn tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít trị vì ba mươi ba năm.
- 1 Chr 3 5 Đây là những con trai Đa-vít sanh tại Giê-ru-sa-lem: Si-mê-a, Sô-báp, Na-than, và Sa-lô-môn, cộng được bốn người, đều là con của Bát-sua, con gái của A-mi-ên.
- 1 Chr 3 6 Lại có Gi-ba, E-li-sa-ma, Ê-li-phê-lết,
- 1 Chr 3 7 Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia,
- 1 Chr 3 8 Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết, cộng được chín người.

Kinh Thánh

- 1 Chr 3 9 Ấy là những con trai của Đa-vít, chẳng kể các con trai của những cung phi; và Ta-ma là chị em của chúng.
- 1 Chr 3 10 Con trai Sa-lô-môn là Rô-bô-am, con trai Rô-bô-am là A-bi-gia, con trai A-bi-gia là A-sa, con trai A-sa là Giô-sa-phát,
- 1 Chr 3 11 con trai Giô-sa-phát là Giô-ram, con trai Giô-ram là A-cha-xia, con trai A-cha-xia là Giô-ách;
- 1 Chr 3 12 con trai Giô-ách là A-ma-xia, con trai A-ma-xia là A-xa-ria, con trai A-xa-ria là Giô-tham,
- 1 Chr 3 13 con trai Giô-tham là A-cha, con trai A-cha là Ê-xê-chia, con trai Ê-xê-chia là Ma-na-se,
- 1 Chr 3 14 con trai Ma-na-se là A-môn, con trai A-môn là Giô-si-a.
- 1 Chr 3 15 Con trai của Giô-si-a: con trưởng nam là Giô-ha-nan; con thứ nhì là Giê-hô-gia-kim, thứ ba là Sê-đê-kia, thứ tư là Sa-lum.
- 1 Chr 3 16 Con trai của Giê-hô-gia-kim là Giê-chô-nia và Sê-đê-kia.
- 1 Chr 3 17 Con trai của Giê-chô-nia, tức người bị lưu đày, là Sa-la-thi-ên,
- 1 Chr 3 18 Manh-ki-ram, Phê-đa-gia, Sê-na-xa, Giê-ca-mia, Hô-sa-ma, và Nê-đa-bia.
- 1 Chr 3 19 Con trai của Phê-đa-gia là Xô-rô-ba-bên và Si-mê-i. Con trai của Xô-rô-ba-bên là Mê-su-lam và Ha-na-nia; còn Sê-lô-mít là chị em của chúng.
- 1 Chr 3 20 Lại có Ha-su-ba, Ô-hên, Bê-rê-kia, Ha-sa-đĩa, Du-sáp-Hê-rét, cộng là năm người.
- 1 Chr 3 21 Con trai của Ha-na-nia là Phê-la-tia và Ê-sai; lại có con cháu Ô-ba-đĩa, và con cháu Sê-ca-nia.
- 1 Chr 3 22 Con trai của Sê-ca-nia là Sê-ma-gia. Những con trai của Sê-ma-gia là Hát-túc, Di-ganh, Ba-ria, Nê-a-ria, và Sa-phát, cộng được sáu người.
- 1 Chr 3 23 Con của Nê-a-ria là Ê-li-ô-ê-nai, Ê-xê-chia, và A-ri-kham, cộng được ba người.
- 1 Chr 3 24 Con trai của Ê-li-ô-ê-nai là Hô-đa-via, Ê-li-a-síp, Phê-la-gia, A-cúp, Giô-ha-nan, Đê-la-gia, và A-na-ni, cộng được bảy người.
- 1 Chr 4 1 Con trai của Giu-đa là Phê-rét, Hết-rôn, Cạt-mi, Hu-rơ và Sô-banh.
- 1 Chr 4 2 Rê-a-gia, con trai Sô-banh sanh Gia-hát; Gia-hát sanh A-hu-mai và La-hát. Ấy là các họ hàng của dân Xô-ra-tít.
- 1 Chr 4 3 Đây là con cháu của A-bi-Ê-tam: Gít-rê-ên, Dít-ma và Di-ba; em gái họ là Ha-sê-lê-bô-ni.
- 1 Chr 4 4 Lại có Phê-nu-ên, là tổ phụ của Ghê-đô, và Ê-xe, tổ phụ của Hu-sa. Ấy là con cháu của Hu-rơ, con trưởng nam của Ép-ra-ta, tổ phụ của Bết-lê-hem.
- 1 Chr 4 5 A-su-rơ, tổ phụ của Thê-cô-a, lấy hai vợ là Hê-lê-a và Na-a-ra.
- 1 Chr 4 6 Na-a-ra sanh A-hu-xam, Hê-phe, Thê-mê-ni, và A-hách-tha-ri.
- 1 Chr 4 7 Ấy là các con trai của Na-a-ra. Con trai của Hê-lê-a là Xê-rét, Xô-ha, và Êt-nan.
- 1 Chr 4 8 Ha-cốt sanh A-núp, Hát-xô-bê-ba, và dòng A-ha-hên, con Ha-rum.
- 1 Chr 4 9 Gia-bê được tôn trọng hơn anh em mình; mẹ người đặt tên là Gia-bê, vì nói rằng: Ta sanh nó trong sự đau đớn.
- 1 Chr 4 10 Gia-bê khẩn nguyện với Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên rằng: Chớ chi Chúa ban phước cho tôi, mở bờ cõi tôi rộng lớn; nguyện tay Chúa phù giúp tôi, giữ tôi được khỏi sự dữ, hầu cho tôi chẳng buồn rầu! Đức Chúa Trời bèn ban cho y như sự người cầu nguyện.
- 1 Chr 4 11 Kê-lúp, anh em của Su-ha, sanh Mê-hia, tổ phụ của Ê-tôn.

Kinh Thánh

- 1 Chr 4 12 Ê-tôn sanh nhà Ra-pha, Pha-sê-a, và Tê-hi-na, tổ tiên của dân thành Na-hách. Ấy là những người Rê-ca.
- 1 Chr 4 13 Con trai của Kê-na là Oát-ni-ên và Sê-ra-gia. Con trai của Oát-ni-ên là Ha-thát.
- 1 Chr 4 14 Mê-ô-nô-thai sanh Oùp-ra; Sê-ra-gia sanh Giô-áp, tổ phụ của các người ở trũng thợ mộc, vì họ đều là thợ mộc.
- 1 Chr 4 15 Các con trai của Ca-lép, cháu của Giê-phu-nê, là Y-ru, Ê-la, và Na-am, cùng những con trai của Ê-la và Kê-na.
- 1 Chr 4 16 Con trai của Giê-ha-lê-le là Xíp, Xi-pha, Thi-ria, và A-sa-rên.
- 1 Chr 4 17 Con trai của E-xơ-ra là Giê-the, Mê-rét, Ê-phe, và Gia-lôn. Vợ của Mê-rét sanh Mi-ri-am, Sa-mai, và Dít-bác, tổ phụ của Êch-tê-mô-a.
- 1 Chr 4 18 Vợ người là dân Giu-đa, sanh Giê-rết, tổ phụ của Ghê-đô, Hê-be, tổ phụ của Sô-cô, và Giê-cu-ti-ên, tổ phụ của Xa-nô-a. Ấy là con cháu của Bi-thia, con gái của Pha-ra-ôn, mà Mê-rét cưới lấy.
- 1 Chr 4 19 Con trai của vợ Hô-đĩa, chị em Na-ham, là cha của Kê-hi-la, người Gạc-mít, và Êch-tê-mô-a, người Ma-ca-thít.
- 1 Chr 4 20 Con trai của Si-môn là Am-môn, Ri-na, Bê-n-Ha-nan, và Ti-lôn. Con trai của Di-si là Xô-hết và Bê-n-Xô-hết.
- 1 Chr 4 21 Con cháu Sê-la, con trai Giu-đa, là Ê-rơ, tổ phụ của Lê-ca, La-ê-đa, tổ phụ của Ma-rê-sa, và các họ hàng về dòng dõi Ách-bê-a, là kẻ dệt vải gai mịn;
- 1 Chr 4 22 lại có Giô-kim, và những người Cô-xê-ba, Giô-ách, và Sa-ráp, là người cai trị đất Mô-áp, cùng Gia-su-bi-Lê-chem. Ấy là điều cổ tích.
- 1 Chr 4 23 Những người này là thợ gốm, ở tại Nê-ta-im, và Ghê-đê-ra; chúng ở gần vua mà làm công việc người.
- 1 Chr 4 24 Con trai của Si-mê-ôn là Nê-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp, Xê-ra, Sau-lơ;
- 1 Chr 4 25 Sa-lum, con trai của Sau-lơ, Míp-sam, con trai của Sa-lum, và Mích-ma, con trai của Míp-sam.
- 1 Chr 4 26 Con trai của Mích-ma là Ham-mu-ên, con trai của Xa-cu là Si-mê-i.
- 1 Chr 4 27 Còn Si-mê-i có mười sáu con trai và sáu con gái; song anh em người không đông con; cả họ hàng chúng sánh với số người Giu-đa thì kém.
- 1 Chr 4 28 Chúng ở tại Bê-e-Sê-ba, tại Mô-la-đa, tại Ha-xa-Sua,
- 1 Chr 4 29 tại Bi-la, tại Ê-xem, và tại Tô-lát;
- 1 Chr 4 30 lại ở tại Bê-tu-ên, Họt-ma, và Xiéc-lác;
- 1 Chr 4 31 ở tại Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sim, Bết-Bi-rê, và tại Sa-a-ra-im. Ấy là các thành của chúng cho đến đời vua Đa-vít.
- 1 Chr 4 32 Chúng cũng có năm hương thôn, là Ê-tam, A-in, Rim-môn, Tô-ken, và A-san,
- 1 Chr 4 33 cùng các thôn áp bốn phía của các hương thôn này cho đến Ba-anh. Ấy là chỗ ở và gia phả của chúng.
- 1 Chr 4 34 Lại, Mê-sô-báp, Giam-léc, Giô-sa, con trai của A-ma-xia;
- 1 Chr 4 35 Giô-ên và Giê-hu, là con trai Giô-xơ-bia, cháu Sê-ra-gia, chắt A-si-ên;
- 1 Chr 4 36 lại có Ê-li-ô-ê-nai, Gia-cô-ba, Giê-sô-hai-gia, A-sa-gia, A-đi-ên, Giê-si-mi-ên, Bê-na-gia,
- 1 Chr 4 37 Xi-xa, con trai của Si-phi, cháu của A-lôn, chắt của Giê-đa-gia, chít của Sim-ri, là con trai của Sê-ma-gia.

Kinh Thánh

- 1 Chr 4 38 Những người kể từng tên này là trưởng tộc trong họ mình, tông tộc chúng thì thêm lên rất nhiều.
- 1 Chr 4 39 Chúng sang qua Ghê-đô, đến bên phía đông của trũng, để kiểm đồng cỏ cho đoàn súc vật mình.
- 1 Chr 4 40 Chúng bèn thấy đồng cỏ tươi tốt; còn đất thì rộng rãi, yên lặng và bình an; khi trước dòng dõi Cham ở đó.
- 1 Chr 4 41 Những người đã kể tên trước đây, trong đời Ê-xê-chia, vua nước Giu-đa, kéo đến đánh các trại quân của chúng, và những người Ma-ô-nít ở đó, tuyệt hết họ, chiếm lấy đất, và ở thay vào cho đến ngày nay; bởi vì tại đó có đồng cỏ để nuôi bầy súc vật của họ.
- 1 Chr 4 42 Trong dòng Si-mê-ôn có năm trăm người tiến đến núi Sê-i-rơ; các quan-cai họ là Phê-la-tia, Nê-a-ria, Rê-pha-gia, và U-xi-ên; ấy là các con trai của Di-si.
- 1 Chr 4 43 Chúng đánh người A-ma-léc còn sót lại, rồi ở đó cho đến ngày nay.
- 1 Chr 5 1 Vả, Ru-bên, con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, vì làm ô uế giường của cha mình, nên quyền trưởng tử đã về các con trai Giô-sép, là con trai Y-sơ-ra-ên; dầu vậy, trong gia phả không chép Giô-sép là trưởng tử;
- 1 Chr 5 2 vì Giu-đa trở hơn anh em mình, và bởi người mà ra vua chúa; song quyền trưởng tử thì về Giô-sép.
- 1 Chr 5 3 Đây con trai của Ru-bên, con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cạt-mi.
- 1 Chr 5 4 Con trai của Giô-ên là Sê-ma-gia, con trai của Sê-ma-gia là Gót, con trai của Gót là Si-mê-i,
- 1 Chr 5 5 con trai của Si-mê-i là Mi-ca, con trai của Mi-ca là Rê-a-gia, con trai của Rê-a-gia là Ba-anh,
- 1 Chr 5 6 con trai của Ba-anh là Bê-ê-ra, bị Tiếc-lát-Phin-nê-se, vua nước A-si-ri, bắt làm phu tù; người vốn làm trưởng tộc trong chi phái Ru-bên.
- 1 Chr 5 7 Anh em của Bê-ê-ra theo họ hàng mình, y như đã chép vào sách gia phả là, Giê-i-ên, trưởng tộc, Xa-cha-ri,
- 1 Chr 5 8 Bê-la, con trai của A-xa, cháu của Sê-ma, chắt của Giô-ên; Bê-la ở tại A-rô-e, cho đến Nê-bô và Ba-anh-Mê-ôn;
- 1 Chr 5 9 về phía đông người ở vào lối đồng vắng cho đến sông Ơ-phơ-rát, vì trong xứ Ga-la-át bầy súc vật chúng có sanh thêm nhiều lắm.
- 1 Chr 5 10 Trong đời vua Sau-lơ, chúng ra đánh giặc với dân Ha-ga-rít, thắng hơn họ, và ở trong trại họ tại khắp miền phía đông xứ Ga-la-át.
- 1 Chr 5 11 Con cháu Gát ở đối ngang chúng nó trong xứ Ba-san, cho đến Sanh-ca.
- 1 Chr 5 12 Giô-ên là trưởng tộc, Sa-pham làm phó; lại có Gia-nai và Sa-phát ở Ba-san.
- 1 Chr 5 13 Anh em tùy theo tông tộc chúng, là bảy người: Mi-ca-ên, Mê-su-lam, Sê-ba, Giô-rai, Gia-can, Xia và Ê-be.
- 1 Chr 5 14 Ấy là các con trai của A-bi-hai, A-bi-hai con trai của Hu-ri. Hu-ri con trai của Gia-rô-a, Gia-rô-a con trai của Ga-la-át, Ga-la-át con trai của Mi-ca-ên, Mi-ca-ên con trai của Giê-si-sai, Giê-si-sai con trai của Giác-đô, Giác-đô con trai của Bu-xơ;
- 1 Chr 5 15 A-hi con trai của Áp-đi-ên, Áp-đi-ên con trai của Gu-ni; A-hi làm trưởng tộc.

Kinh Thánh

- 1 Chr 5 16 Chúng ở nơi Ga-la-át, Ba-san, cùng trong các hương thôn của xứ ấy; lại ở trong cõi Sa-rôn cho đến giới hạn nó.
- 1 Chr 5 17 Những kẻ này đã được biên vào sách gia phả trong đời vua Giô-tham nước Giu-đa, và trong đời vua Giê-rô-bô-am nước Y-sơ-ra-ên.
- 1 Chr 5 18 Trong con cháu Ru-bên, người Gát và phân nửa chi phái Ma-na-se, các người lính chiến có tài cầm khiên, cầm gươm, giương cung, và thạo về chinh chiến, là bốn vạn bốn ngàn bảy trăm sáu mươi người, có thể ra trận được.
- 1 Chr 5 19 Chúng giao chiến với dân Ha-ga-rít, dân Giê-tua, dân Na-phi, và dân Nô-đáp.
- 1 Chr 5 20 Trong khi giao chiến, chúng kêu cầu cùng Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời vì chúng có lòng tin cậy Ngài, thì cứu giúp cho, phó dân Ha-ga-rít và cả những kẻ theo nó vào tay chúng.
- 1 Chr 5 21 Chúng bắt được những bày súc vật của các dân ấy, là năm vạn lạc đà, hai mươi lăm vạn chiên, hai ngàn lừa, và luôn mười vạn người.
- 1 Chr 5 22 Cũng có nhiều người bị chết, vì trận này bởi Đức Chúa Trời mà có. Chúng ở thay vào các dân tộc ấy cho đến khi bị bắt dẫn đi làm phu tù.
- 1 Chr 5 23 Người nửa chi phái Mê-na-se ở trong xứ từ Ba-san cho đến Ba-anh-Hết-môn, Sê-nia, và núi Hết-môn; nhân số họ rất đông.
- 1 Chr 5 24 Đây là các trưởng tộc trong dòng dõi chúng: Ê-phe, Di-si, Ê-li-ên, Ách-ri-ên, Giê-rê-mi, Hô-đa-via, và Giắc-đi-ên, đều là các trưởng tộc, vốn người mạnh dạn, có danh tiếng.
- 1 Chr 5 25 Song chúng phạm tội cùng Đức Chúa Trời của các tổ phụ mình, và thông dâm cùng những thần của các dân tộc của xứ mà Đức Chúa Trời đã hủy hoại trước mặt chúng.
- 1 Chr 5 26 Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên xui giục lòng Phun, vua nước A-si-ri, và Tiếc-lát-Phin-nê-se, cùng vua nước A-si-ri, đến bắt người Ru-bên, người Gát, và nửa chi phái Mê-na-se, đem chúng về ở Ha-la, Cha-bo, Ha-ra, và miền gần sông Gô-xan, là nơi chúng còn ở cho đến ngày nay.
- 1 Chr 6 1 Con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
- 1 Chr 6 2 Con trai của Kê-hát là Am-ram, Két-sê-ha, Hép-rôn, và U-xi-ên.
- 1 Chr 6 3 Con trai của Am-ram là A-rôn, Môi-se và Mi-ri-am. Con trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.
- 1 Chr 6 4 Ê-lê-a-sa sanh Phi-nê-a; Phi-nê-a sanh A-bi-sua;
- 1 Chr 6 5 A-bi-sua sanh Bu-ki, Bu-ki sanh U-xi;
- 1 Chr 6 6 U-xi sanh Xê-ra-hi-gia; Xê-ra-hi-gia sanh Mê-ra-giốt;
- 1 Chr 6 7 Mê-ra-giốt sanh A-ma-ria; A-ma-ria sanh A-hi-túp;
- 1 Chr 6 8 A-hi-túp sanh Xa-đốc; Xa-đốc sanh A-hi-ma-ách;
- 1 Chr 6 9 A-hi-ma-ách sanh A-xa-ria; A-xa-ria sanh Giô-ha-nan;
- 1 Chr 6 10 Giô-ha-nan sanh A-xa-ria, là kẻ làm chức tế lễ trong đền vua Sa-lô-môn đã xây ở thành Giê-ru-sa-lem.
- 1 Chr 6 11 A-xa-ria sanh A-ma-ria; A-ma-ria sanh A-hi-túp;
- 1 Chr 6 12 A-hi-túp sanh Xa-đốc; Xa-đốc sanh Sa-lum;
- 1 Chr 6 13 Sa-lum sanh Hình-kia; Hình-kia sanh A-xa-ria;
- 1 Chr 6 14 A-xa-ria sanh Sê-ra-gia; Sê-ra-gia sanh Giê-hô-xa-đác;
- 1 Chr 6 15 Giê-hô-xa-đác bị bắt làm phu tù khi Đức Giê-hô-va dùng tay Nê-bu-cát-nét-sa mà bắt dẫn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đi.
- 1 Chr 6 16 Con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
- 1 Chr 6 17 Đây là những tên của các con trai Ghệt-sôn: Líp-ni và Si-mê -i.

Kinh Thánh

- 1 Chr 6 18 Con trai của Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hép-rôn, và U-xi-ên.
- 1 Chr 6 19 Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Ấy là các họ hàng người Lê-vi theo tông tộc mình.
- 1 Chr 6 20 Con trai của Ghệt-sôn là Líp-ni; con trai của Líp-ni là Gia-hát; con trai của Gia-hát là Xim-ma; con trai của Xim-ma là Giô-a;
- 1 Chr 6 21 con trai của Giô-a là Y-đô; con trai của Y-đô là Xê-ra; con trai của Xê-ra là Giê-a-trai.
- 1 Chr 6 22 Con trai của Kê-hát là A-mi-na-đáp; con trai của A-mi-na-đáp là Cô-rê; con trai của Cô-rê là Át-si; con trai của Át-si là Ên ca-na;
- 1 Chr 6 23 con trai của Ên ca-na là Ê-bi-a-sáp; con trai của Ê-bi-a-sáp là Át-si;
- 1 Chr 6 24 con trai của Át-si là Ta-hát; con trai của Ta-hát là U-ri-ên; con trai của U-ri-ên là U-xi-gia; con trai của U-xi-gia là Sau-lơ.
- 1 Chr 6 25 Con trai của Ên-ca-na là A-ma-sai và A-hi-mốt.
- 1 Chr 6 26 Con trai của Ên-ca-na là Xô-phai; con trai của Xô-phai là Na-hát;
- 1 Chr 6 27 con trai của Na-hát là Ê-li-áp; con trai của Ê-li-áp là Giê-rô-ham; con trai của Giê-rô-ham là Ên-ca-na.
- 1 Chr 6 28 Các con trai của Sa-mu-ên là: Con trưởng nam là Va-sê-ni, con thứ hai A-bi-gia.
- 1 Chr 6 29 Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li, con trai của Mách-li là Líp-ni; con trai của Líp-ni là Si-mê-i; con trai của Si-mê-i là U-xa;
- 1 Chr 6 30 con trai của U-xa là Si-mê-a; con trai của Si-mê-a là Ha-ghi-gia; con trai của Ha-ghi-gia là A-sai-gia.
- 1 Chr 6 31 Sau khi hòm giao ước đã để yên rồi, vua Đa-vít có đặt những kẻ để coi sóc việc hát xướng trong đền Đức Giê-hô-va.
- 1 Chr 6 32 Chúng hầu việc trước đền tạm về việc hát xướng cho đến khi vua Sa-lô-môn xây xong đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem: ai nấy đều theo ban thứ mình mà làm việc.
- 1 Chr 6 33 Đây là những kẻ chầu chực với con trai mình. Trong con cháu Kê-hát có Hê-man là kẻ nhã nhạc, con trai của Giô-ên, Giô-ên con trai của Sa-mu-ên,
- 1 Chr 6 34 Sa-mu-ên con trai của Ên-ca-na, Ên-ca-na con trai của Giê-rô-ham, Giê-rô-ham con trai của Ê-li-ên, Ê-li-ên con trai của Thô-a,
- 1 Chr 6 35 Thô-a con trai của Xu-phơ, Xu-phơ con trai của Ên-ca-na, Ên-ca-na con trai của Ma-hát, Ma-hát con trai của A-ma-sai,
- 1 Chr 6 36 A-ma-sai con trai của Ên-ca-na, Ên-ca-na con trai của Giô-ên, Giô-ên con trai của A-xa-ria, A-xa-ria con trai của Xô-phô-ni,
- 1 Chr 6 37 Xô-phô-ni con trai của Ta-hát, Ta-hát con trai của Át-si, Át-si con trai của Ê-bi-a-sáp, Ê-bi-a-sáp con trai của Cô-rê,
- 1 Chr 6 38 Cô-rê con trai của Dít-sê-ha, Dít-sê-ha con trai của Kê-hát, Kê-hát con trai của Lê-vi, Lê-vi con trai của Y-sơ-ra-ên.
- 1 Chr 6 39 A-sáp, anh em của Hê-man, chầu chực bên hữu người. A-sáp là con trai của Bê-rê-kia, Bê-rê-kia con trai của Si-mê-a,
- 1 Chr 6 40 Si-mê-a con trai của Mi-ca-ên, Mi-ca-ên con trai của Ba-sê-gia, Ba-sê-gia con trai của Manh-ki-gia,
- 1 Chr 6 41 Manh-ki-gia con trai của Ét-ni, Ét-ni con trai của Xê-ra, Xê-ra con trai của A-đa-gia,
- 1 Chr 6 42 A-đa-gia con trai của Ê-than, Ê-than con trai của Xim-ma, Xim-ma con trai của Si-mê-i,

Kinh Thánh

- 1 Chr 6 43 Si-mê -i con trai của Gia-hát, Gia-hát con trai của Ghệt-sôn, Ghệt-sôn con trai của Lê-vi.
- 1 Chr 6 44 Các con cháu của Mê-ra-ri, anh em của chúng, đều châu chực bên tả, là Ê-than con trai của Ki-si, Ki-si con trai của Áp-đi, Áp-đi con trai của Ma-lúc,
- 1 Chr 6 45 Ma-lúc con trai của Ha-sa-bia, Ha-sa-bia con trai của A-ma-xia, A-ma-xia con trai của Hinh-kia,
- 1 Chr 6 46 Hinh-kia con trai của Am-si, Am-si con trai của Ba-ni, Ba-ni con trai của Sê-me,
- 1 Chr 6 47 Sê-me con trai của Mách-lị, Mách-lị con trai của Mu-si, Mu-si con trai của Mê-ra-ri, Mê-ra-ri con trai của Lê-vi.
- 1 Chr 6 48 Các anh em chúng, là những người Lê-vi khác, đều được cắt làm mọi việc trong đền tạm của Đức Chúa Trời.
- 1 Chr 6 49 A-rôn và các con trai người đều dâng của lễ hoặc trên bàn thờ về của lễ thiêu hay trên bàn thờ xông hương, làm mọi việc ở nơi chí thánh, và làm lễ chuộc tội cho Y-sơ-ra-ên, theo như mọi sự Môi-se, đầy tớ Đức Chúa Trời, đã trừ diệt.
- 1 Chr 6 50 Đây là dòng dõi của A-rôn: Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn, Phi-nê-a con trai của Ê-lê-a-sa, A-bi-sua con trai của Phi-nê-a,
- 1 Chr 6 51 Bu-ki con trai của A-bi-sua, U-xi con trai của Bu-ki, Xê-ra-hi-gia con trai của U-xi,
- 1 Chr 6 52 Mê-ra-giốt con trai của Xê-ra-hi-gia, A-ma-ria con trai của Mê-ra-giốt, A-hi-túp con trai của A-ma-ria,
- 1 Chr 6 53 Xa-đốc con trai của A-hi-túp, A-hi-ma-ách con trai của Xa-đốc.
- 1 Chr 6 54 Đây là nơi ở của con cái A-rôn, tùy theo nơi đóng trại mình trong địa phận chúng. Họ hàng Kê-hát bắt thăm trước hết.
- 1 Chr 6 55 Họ phân cấp cho chúng thành Hếp-rôn tại xứ Giu-đa và các cõi bốn phía.
- 1 Chr 6 56 Song đất ruộng và hương thôn của thành đều ban cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê.
- 1 Chr 6 57 Lại con cháu A-rôn được những thành ẩn nấu, là Hếp-rôn, Líp-na, và địa hạt nó; Gia-tia, Êch-tê-mô-a, và địa hạt nó;
- 1 Chr 6 58 Hi-lên, với địa hạt nó; Đê-bia, với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 59 A-san, với địa hạt nó; Bết-Sê-mét, với địa hạt nó.
- 1 Chr 6 60 Bởi từ chi phái Bên-gia-min họ được Ghê-ba, với địa hạt nó; A-lê-mét, với địa hạt nó; A-na-tốt, với địa hạt nó. Các thành của chúng cộng lại được mười ba cái, tùy theo gia tộc họ.
- 1 Chr 6 61 Con cháu Kê-hát còn lại bắt thăm mà được mười thành trong nửa chi phái Mê-na-se.
- 1 Chr 6 62 Con cháu Ghệt-sôn, tùy theo họ hàng, đều được mười ba thành bởi trong chi phái Y-sa-ca, chi phái A-se, chi phái Nép-tha-li, và chi phái Ma-na-se tại đất Ba-san.
- 1 Chr 6 63 Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo gia tộc họ, đều bắt thăm mà được mười hai thành, bởi trong chi phái Ru-bên, chi phái Gát và chi phái Sa-bu-lôn.
- 1 Chr 6 64 Dân Y-sơ-ra-ên chia cấp cho người Lê-vi các thành ấy và địa hạt nó.
- 1 Chr 6 65 Họ bắt thăm mà cho bởi trong chi phái Giu-đa, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái Bên-gia-min, những thành đã kể ở trên.

Kinh Thánh

- 1 Chr 6 66 Trong người Kê-hát có mấy nhà đã được những thành bởi trong chi phái Ép-ra-im;
- 1 Chr 6 67 chúng được những thành ấy náu, là Si-chem với địa hạt nó, tại trên núi Ép-ra-im, Ghê-xe với địa hạt nó,
- 1 Chr 6 68 Giốc-mê-am với địa hạt nó, Bết-Hô-rôn với địa hạt nó,
- 1 Chr 6 69 A-gia-lôn với địa hạt nó, Gát-Rim-môn với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 70 và bởi trong nửa chi phái Mê-na-se họ được A-ne với địa hạt nó, Bi-lê-am với địa hạt nó. Người ta chia cấp các thành ấy cho những người của dòng Kê-hát còn sót lại.
- 1 Chr 6 71 Con cháu Ghệt-sôn bởi họ hàng của nửa chi phái Mê-na-se, được Gô-lan ở đất Ba-san với địa hạt nó; Ách-ta-rôt với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 72 bởi chi phái Y-sa-ca, họ được Kê-đê với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 73 Ra-môt với địa hạt nó; A-nem với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 74 bởi chi phái A-se, họ được Ma-sanh với địa hạt nó; Áp-đôn với địa hạt nó; Hu-cô với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 75 Rê-hốp với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 76 bởi chi phái Nép-ta-li, họ được Kê-đê trong Ga-li-lê, với địa hạt nó; Ham-môn với địa hạt nó; Ki-ria-ta-im với địa hạt nó.
- 1 Chr 6 77 Con cháu Mê-ra-ri còn sót lại bởi chi phái Sa-bu-lôn được Ri-mô-nô với địa hạt nó; Tha-bô với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 78 còn bên kia sông Giô-đanh về phía đông, đối ngang Giê-ri-cô, bởi chi phái Ru-bên, họ được Bết-se trong rừng với địa hạt nó; Gia-xa với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 79 Kê-đê-môt với địa hạt nó; Mê-phát với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 80 bởi chi phái Gát, họ được Ra-môt ở đất Ga-la-át, với địa hạt nó; Ma-ha-na-im với địa hạt nó;
- 1 Chr 6 81 Hết-bôn với địa hạt nó; Gia-ê-xe với địa hạt nó.
- 1 Chr 7 1 Con trai của Y-sa-ca là: Thô-la, Phu-a, Gia-súp, và Sim-rôn, bốn người.
- 1 Chr 7 2 Con trai của Thô-la là: U-xi, Rê-pha-gia, Giê-ri-ên, Giác-mai, Díp-sam, Sa-mu-ên, đều là trưởng trong tông tộc Thô-la, và làm người anh hùng, mạnh dạn trong dòng dõi họ; về đời Đa-vít, số con cái họ được hai vạn hai ngàn sáu trăm người.
- 1 Chr 7 3 Con trai của U-xi là Dít-ra-hia; con trai của Dít-ra-hia là Mi-ca-ên, O-ba-đia, Giô-ên, và Di-si-gia, cả cha con năm người, đều là trưởng tộc
- 1 Chr 7 4 với họ có những đội binh sẵn ra trận, cứ theo tông tộc và thế hệ của chúng, số được ba vạn sáu ngàn quân; bởi vì chúng có nhiều vợ và nhiều con.
- 1 Chr 7 5 Lại anh em chúng trong dòng Y-sa-ca, là những người anh hùng, mạnh dạn, theo gia phả, số được tám vạn bảy ngàn tên.
- 1 Chr 7 6 Con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, và Giê-đi-a-ên, ba người.
- 1 Chr 7 7 con trai của Bê-la là Ét-bôn, U-xi, U-xi-ên, Giê-ri-môt, và Y-ri, năm người; thầy đều là trưởng tộc, người mạnh dạn; số con cháu họ, theo gia phả, được hai vạn hai ngàn ba mươi bốn người.
- 1 Chr 7 8 Con trai của Bê-ke là Xê-mi-ra, Giô-ách, Ê-li-ê-se, Ê-li-ô-ê-nai, Ôm-ri, Giê-rê-môt, A-bi-gia, A-na-tôt, và A-lê-mét. Những kẻ ấy là con trai Bê-ke,
- 1 Chr 7 9 họ đều là trưởng tộc, và người mạnh dạn; số con cháu họ, theo gia phả của chúng, được hai vạn hai trăm người.
- 1 Chr 7 10 Con trai của Giê-đi-a-ên là Binh-han; con trai của Binh-han là Giê-

Kinh Thánh

úc, Bê-ni-a-min, Ê-hút, Kê-na-na, Xê-than, Ta-rê-si, và A-hi-sa-ha.

1 Chr 7 11 Những kẻ này là con trai của Giê-đi-a-ên, đều là trưởng tộc, vốn người mạnh dạn; trong con cái chúng kẻ được ra trận, số là một vạn bảy ngàn hai trăm người.

1 Chr 7 12 Lại có Súp-bim và Hóp-bim, con trai của Y-rơ; Hu-rim con trai của A-he.

1 Chr 7 13 Con trai của Nép-ta-li là Gia-si-ên, Gu-ni, Gie-xe, và Sa-lum, đều là con của bà Bi-la.

1 Chr 7 14 Con trai của Ma-na-se là Ách-ri-ên, mà hầu A-ram của người sanh; nàng cũng sanh Ma-ki, là tổ phụ của Ga-la-át.

1 Chr 7 15 Ma-ki cưới em gái của Hóp-kim và Súp-bim, tên là Ma-a-ca mà làm vợ. Tên của con thứ là Xê-lô-phát; Xê-lô-phát sanh ra mấy con gái.

1 Chr 7 16 Ma-a-ca, vợ của Ma-ki, sanh được một đứa con trai, đặt tên là Phê-rết; tên của người em là Sê-rết. Sê-rết sanh ra U-lam và Ra-kem.

1 Chr 7 17 Con trai của U-lam và Bê-đan. Ấy là con trai của Ga-la-át, cháu của Ma-ki, chắt của Ma-na-se.

1 Chr 7 18 Em gái của Ga-la-át, là Ha-mô-lê-kết, anh Y-sốt, A-bi-ê-xe, và Mác-la.

1 Chr 7 19 Con trai của Sê-mi-đa là A-hi-an, Sê-kem, Li-khi, và A-ni-am.

1 Chr 7 20 Con trai của Ép-ra-im là Su-tê-la; con trai của Su-tê-la là Bê-re, con trai của Bê-re là Ta-hát, con trai của Ta-hát là Ê-lê-a-đa, con trai của Ê-lê-a-đa là Ta-hát,

1 Chr 7 21 con trai của Ta-hát là Xa-bát, con trai của Xa-bát là Su-tê-la, Ê-xe, và Ê-lê-át; chúng nó bị người đất Gát giết, vì có xuồng Gát đặng cướp súc vật của họ.

1 Chr 7 22 Ép-ra-im, cha chúng nó, để tang lâu ngày, và anh em người đều tới an ủi người.

1 Chr 7 23 Đoạn, người ăn ở cùng vợ mình, nàng có thai, sanh được một đứa trai, đặt tên là Bê-ri-a, vì nhà người đã bị tai họa.

1 Chr 7 24 Con gái người là Sê-ê-ra; nàng xây Bết-Hô-rôn trên và dưới, cùng U-xên-Sê-ê-ra.

1 Chr 7 25 Lại người sanh Rê-pha; Rê-pha sanh Rê-sép và Tê-la; Tê-la sanh Ta-han;

1 Chr 7 26 Ta-han sanh La-ê-đan; La-ê-đan sanh Am-mi-hút; Am-mi-hút sanh Ê-li-sa-ma;

1 Chr 7 27 Ê-li-sa-ma sanh Nun; và Nun sanh Giô-suê.

1 Chr 7 28 Sản nghiệp và nơi ở của chúng là Bê-tên và các hương thôn nó; về phía đông là Na-a-ran, và về phía tây là Ghe-xe với các hương thôn nó.

1 Chr 7 29 Gần bờ cõi chi phái Ma-na-se có Bết-Sê-an và các hương thôn nó, Mê-gi-đô và các hương thôn nó. Đô-rơ và các hương thôn nó. Con cháu Giô-sép, con trai Y-sơ-ra-ên, đều ở tại những chỗ ấy.

1 Chr 7 30 Con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, Bê-ri-a và Sê-ra, là em gái chúng nó.

1 Chr 7 31 Con trai của Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên; Manh-ki-ên là tổ phụ của Biéc-xa-vít.

1 Chr 7 32 Hê-be sanh Giáp-phơ-lết, Sô-mê, Hô-tham, và Su-a, là em gái của chúng nó.

1 Chr 7 33 Con trai của Giáp-phơ-lết là Pha-sác, Bim-hanh, và A-vát. Đó là

Kinh Thánh

những con trai của Giáp-phơ-lết.

- 1 Chr 7 34 Con trai của Sê-me là A-hi, Rô-hê-ga, Hu-ba, và A-ram.
1 Chr 7 35 Con trai của Hê-lem, anh em Sê-me, là Xô-pha, Dim-na, Sê-lết, và A-manh.
1 Chr 7 36 Con trai của Xô-pha là Su-a, Hạng-nê-phê, Su-anh, Bê-ri, Dim-ra,
1 Chr 7 37 Bết-se, Hốt, Sa-ma, Sinh-sa, Dít-ran, và Bê-ê-ra.
1 Chr 7 38 Con trai của Giê-the là Giê-phu-nê, Phít-ba, và A-ra.
1 Chr 7 39 Con trai của U-la là A-ra, Ha-ni-ên, và Ri-xi-a.
1 Chr 7 40 Những kẻ ấy đều là con cái của A-se, làm trưởng tộc, vốn là tinh binh và mạnh dạn, đứng đầu các quan tướng. Các người trong chúng hay chinh chiến, theo gia phả, số được hai vạn sáu ngàn tên.
1 Chr 8 1 Bê-ni-gia-min sanh Bê-la, con trưởng nam, thứ nhì là Ách-bên, thứ ba là Aïc-ra,
1 Chr 8 2 thứ tư là Nô-ha, và thứ năm là Ra-pha.
1 Chr 8 3 Con trai của Bê-la là Át-đa, Ghê-ra, A-bi-hút,
1 Chr 8 4 A-bi-sua, Na-a-man, A-hoa,
1 Chr 8 5 Ghê-ra, Sê-phu-phan, và Hu-ram.
1 Chr 8 6 Đây là các con trai của Ê-hút; những người ấy đều làm trưởng tộc của dân Ghê-ba; dân ấy bị bắt làm phu tù dẫn đến đất Ma-na-hát;
1 Chr 8 7 Na-a-man, A-hi-gia, và Ghê-ra, đều bị bắt làm phu tù, và người sanh ra U-xa và A-hi-hút.
1 Chr 8 8 Sa-ha-ra-im sanh con ở trong xứ Mô-áp, sau khi để Hu-sim và Ba-ra, hai vợ người.
1 Chr 8 9 Bởi Hô-đe, vợ người, thì sanh được Giô-báp, Xi-bia, Mê-sa, Manh-cam,
1 Chr 8 10 Giê-út, Sô-kia, và Mịt-ma. Những người này là con trai của người và đều làm trưởng tộc.
1 Chr 8 11 Bởi bà Hu-sim, người sanh A-bi-túp và Ê-an-ba-anh.
1 Chr 8 12 Con trai của Ê-an-ba-anh là Ê-be, Mi-sê-am, và Sê-mét; người ấy xây thành Ô-nô, và Lót và các hương thôn nó;
1 Chr 8 13 lại sanh Bê-ri-a và Sê-ma; hai người làm trưởng tộc của dân cư A-gia-lôn, và đã đuổi dân thành Gát.
1 Chr 8 14 Con trai của Bê-ri-a là A-hi-ô, Sa-sác,
1 Chr 8 15 Giê-rê-mốt, Xê-ba-đĩa, A-rát, E-đe,
1 Chr 8 16 Mi-ca-ên, Dít-pha, và Giô-ha.
1 Chr 8 17 Con trai của Ê-an-ba-anh là Xê-ba-đĩa, Mê-su-lam, Hi-ki, Hê-be,
1 Chr 8 18 Gít-mê-rai, Gít-lia, và Giô-báp.
1 Chr 8 19 Con trai của Si-mê-i là Gia-kim, Xiéc-ri, Xáp-đi,
1 Chr 8 20 Ê-li-ê-nai, Xi-lê-tai, Ê-li-ên,
1 Chr 8 21 A-đa-gia, Bê-ra-gia, và Sim-rát.
1 Chr 8 22 Con trai của Sa-sác là Gít-ban, Ê-be, Ê-li-ên,
1 Chr 8 23 Áp-đôn, Xiéc-ri, Ha-nan,
1 Chr 8 24 Ha-na-nia, Ê-lam, An-tô-ti-gia,
1 Chr 8 25 Gíp-đe-gia, và Phê-nu-ên.
1 Chr 8 26 Con trai của Giê-rô-ham là Sam-sê-rai, Sê-ha-ria, A-ta-lia,
1 Chr 8 27 Gia-rê-sia, Ê-li-gia, và Xiéc-ri.
1 Chr 8 28 Những kẻ ấy làm trưởng tộc, đứng đầu trong dòng dõi của họ, và ở tại thành Giê-ru-sa-lem.

Kinh Thánh

- 1 Chr 8 29 tổ phụ của Ba-ba-ôn ở tại Ga-ba-ôn; tên vợ người là Ma-a-ca.
- 1 Chr 8 30 Con trưởng nam người là Áp-đôn; lại có sanh Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Na-đáp,
- 1 Chr 8 31 Ghê-đôn, A-hi-ô, và Xê-ke.
- 1 Chr 8 32 Mích-lô sanh Si-mê-a; chúng cũng đồng ở cùng anh em mình tại Giê-ru-sa-lem đối mặt nhau.
- 1 Chr 8 33 Nê-rơ sanh Kích; Kích sanh Sau-lơ; Sau-lơ sanh Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Éch-ba-anh.
- 1 Chr 8 34 Con trai của Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh; Mê-ri-Ba-anh sanh Mi-ca.
- 1 Chr 8 35 Con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha.
- 1 Chr 8 36 A-cha sanh Giê-hô-a-đa; Giê-hô-a-đa sanh A-lê-mét, Át-ma-vét, và Xim-ri; Xim-ri sanh Một-sa;
- 1 Chr 8 37 Một-sa sanh Bi-nê-a; con trai của Bi-nê-a là Ra-pha; Ra-pha sanh Ê-lê-a-sa, Ê-lê-a-sa sanh A-xên.
- 1 Chr 8 38 A-xên có sáu con trai, tên là A-ri-kham, Bốc-cu, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đĩa, và Ha-nan. hết thảy những người ấy đều là con trai của A-xên.
- 1 Chr 8 39 con trai Ê-sét, anh em của A-xên, là U-lam, con trưởng nam, Giê-úc thứ nhì, và thứ ba là Ê-li-phê-lét.
- 1 Chr 8 40 Con trai của U-lam đều là anh hùng, mạnh dạn, có tài bắn giỏi; chúng có con và cháu rất đông, số là một trăm năm mươi người. hết thảy người này đều là con cháu của Bên-gia-min.
- 1 Chr 9 1 Ấy vậy, cả dân Y-sơ-ra-ên được biên vào sổ theo các gia phả; kia đã ghi chép vào sách ký lục của các vua Y-sơ-ra-ên. Dân Giu-đa, tại tội lỗi họ, bị bắt đem qua nước Ba-by-lôn.
- 1 Chr 9 2 Sau khi từ Ba-by-lôn trở về, các người ở đầu tiên trong địa nghiệp và trong các thành ấp của chúng, là người Y-sơ-ra-ên, thầy tế lễ, người Lê-vi, và người Nê-thi-nim.
- 1 Chr 9 3 Ở tại thành Giê-ru-sa-lem, có người Giu-đa, người Bên-gia-min, người Ép-ra-im, và người Mê-na-se.
- 1 Chr 9 4 Về dòng Phê-lét, là con của Giu-đa, có U-thai, con trai của A-mi-hút, A-mi-hút con trai của Ôm-ri, Ôm-ri con trai của Im-ri, và Im-ri con trai của Ba-ni.
- 1 Chr 9 5 Bởi người Si-lô-ni có A-sai-gia con trưởng nam, và các con trai của người.
- 1 Chr 9 6 Bởi con cái Xê-rách, có Giê -u-ên và anh em người, là sáu trăm chín mươi người.
- 1 Chr 9 7 Về dòng Bên-gia-min, có Sa-lu, con trai của Mê-su-lam; Mê-su-lam, con trai của Hô-đa-via; Hô-đa-via, con trai của A-sê-nu-a;
- 1 Chr 9 8 lại có Gíp-nê-gia, con trai của Giê-rô-ham, Ê-la con trai của U-xi; U-xi là con trai của Mi-cơ-ri và Mê-su-lam, con trai của Sê-pha-tia; Sê-pha-tia là con trai của Rê -u-ên; Rê -u-ên con trai của Gíp-nê-gia,
- 1 Chr 9 9 và anh em chúng kể theo thế hệ thì được chín trăm năm mươi sáu người. Những người ấy đều làm trưởng tộc.
- 1 Chr 9 10 Trong những thầy tế lễ có Giê-đai-gia, Giê-hô-gia-ríp, Gia-kin,
- 1 Chr 9 11 và A-xa-ria, con trai của Hinh-kia; Hinh-kia con trai của Mê-su-lam; Mê-su-lam con trai của Xa-đốc; Xa-đốc con trai của Mê-ra-giốt; Mê-ra-giốt, con trai của A-hi-túp, là kẻ cai quản đền của Đức Chúa Trời;
- 1 Chr 9 12 lại có A-đa-gia, con trai của Giê-rô-ham; Giê-rô-ham, con trai của

Pha-sua; Pha-sua, con trai của Manh-ki-gia; Manh-ki-gia, con trai của Ma-ê-sai; Ma-ê-sai, con trai của A-đi-ên; A-đi-ên, con trai của Gia-xê-ra; Gia-xê-ra, con trai của Mê-su-lam; Mê-su-lam, con trai của Mê-si-lê-mít; Mê-si-lê-mít, con trai của Y-mê;

1 Chr 9 13 và anh em của chúng, số là một ngàn bảy trăm sáu mươi người, đều làm trưởng tộc, có tài hầu việc trong đền của Đức Chúa Trời.

1 Chr 9 14 Trong người Lê-vi có Sê-ma-gia, con trai của Ha-súp, cháu của A-ri-kham, chắt của Ha-sa-bia; thầy đều thuộc về dòng Mê-ra-ri;

1 Chr 9 15 lại có Bác-ba-cát, Hê-re, Ga-la, Ma-tha-nia, đều là con trai của Mi-ca, cháu của Xiéc-ri, chắt của A-sáp;

1 Chr 9 16 Ô-ba-đia, con trai của Sê-ma-gia, cháu của Ga-la, chắt của Giê-đu-thum; Bê-rê-kia, con trai của A-sa, cháu của Ên-ca-na, là người ở trong làng dân Nê-tô-pha-tít.

1 Chr 9 17 Những kẻ canh cửa, là Sa-lum, A-cúp, Tanh-môn, A-hi-man, và anh em của chúng; Sa-lum làm đầu.

1 Chr 9 18 Cho đến bây giờ họ canh cửa đông của vua; còn xưa tổ tiên họ đều giữ cửa trại người Lê-vi.

1 Chr 9 19 Sa-lum con trai Cô-rê, cháu của Ê-bi-a-sáp, chắt của Cô-ra, và anh em tông tộc mình; ấy là dân Cô-rê lo coi sóc sự phục dịch, và canh giữ các cửa đền tạm; xưa tổ phụ chúng cai quản trại của Đức Giê-hô-va, và giữ cửa tại.

1 Chr 9 20 Xưa Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, làm quan cai chúng, và Đức Giê-hô-va ở với người.

1 Chr 9 21 Xa-cha-ri, con trai Mê-sê-lê-mia, là kẻ giữ cửa hội mạc.

1 Chr 9 22 Những kẻ này đã được lựa chọn hầu canh giữ các cửa, số được hai trăm mười hai người. Người ta chép gia phả họ theo các hương họ; vua Đa-vít và Sa-mu-ên, là đấng tiên kiến, đã lập mấy người ấy trong chức của họ.

1 Chr 9 23 Ấy vậy, chúng và con cháu của chúng, đều theo ban thứ, mà coi giữ các cửa đền của Đức Giê-hô-va, tức là đền tạm.

1 Chr 9 24 Các kẻ giữ cửa đặt ở bốn phía đền về đông, tây, nam, và bắc.

1 Chr 9 25 Các anh em chúng ở trong các làng mình phải đến từng tuần, theo phiên thứ, mà giúp đỡ.

1 Chr 9 26 Còn bốn người Lê-vi làm trưởng những người canh cửa, hằng giữ chức mình, và coi sóc các phòng và khung thành trong đền của Đức Chúa Trời.

1 Chr 9 27 Ban đêm chúng ở xung quanh đền của Đức Chúa Trời canh giữ nó; đến mỗi buổi sáng sớm chúng lại lo mở cửa ra.

1 Chr 9 28 Trong bọn chúng cũng có mấy người được chức giữ đồ khí dụng, vì các đồ ấy đem ra đem vô y theo số.

1 Chr 9 29 Lại có kẻ khác được cất coi sóc đồ đạc và các khí dụng tại nơi thánh, cùng lo giữ bột miến, rượu, dầu, nhũ hương, và các thuốc thơm.

1 Chr 9 30 Có mấy kẻ trong bọn con trai những thầy tế lễ chế các thứ hương hoa.

1 Chr 9 31 Còn Ma-ti-thia, người Lê-vi, con trưởng nam của Sa-lum, thuộc về dòng Cô-rê, coi sóc việc làm bánh rán trong chảo.

1 Chr 9 32 Mấy kẻ trong vòng anh em chúng về dòng Kê-hát, được chức coi về việc làm bánh trần thiết, hễ đến ngày sa-bát thì phải sắm cho sẵn.

1 Chr 9 33 Đây là những người có chức hát xướng, đều làm trưởng tộc trong người Lê-vi, vẫn ở trong các phòng của đền, và vì phục sự ngày và đêm, nên được miễn các công việc khác.

1 Chr 9 34 Những người ấy đều làm trưởng tộc của người Lê-vi, theo dòng

Kinh Thánh

dối họ, và ở tại thành Giê-ru-sa-lem.

1 Chr 9 35 Giê -i-ên, tổ phụ của Ga-ba-ôn, ở tại thành Ga-ba-ôn; tên vợ người là Ma-a-ca.

1 Chr 9 36 Con trưởng nam của người là Áp-đôn; lại sanh Xu-rơ, Kích, Banh, Nê-rơ, Na-đáp,

1 Chr 9 37 Ghê-đô, A-hi-ô, Xa-cha-ri, và Mích-lô.

1 Chr 9 38 Mích-lô sanh Si-mê-am. Chúng cũng đồng ở cùng anh em mình trong thành Giê-ru-sa-lem đối mặt nhau.

1 Chr 9 39 Nê-rơ sanh Kích; Kích sanh Sau-lơ; Sau-lơ sanh Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Éch-ba-anh.

1 Chr 9 40 Con trai Giô-na-than là Mê-ri-Banh; Mê-ri-Banh sanh Mi-ca.

1 Chr 9 41 Con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha.

1 Chr 9 42 A-cha sanh Gia-ê-ra; Gia-ê-ra sanh A-lê-mét, Ách-ma-vết và Xim-ri; Xim-ri sanh Một-sa;

1 Chr 9 43 Một-sa sanh Bi-nê-a, con trai Bi-nê-a là Rê-pha-gia; Rê-pha-gia sanh Ê-lê-a-sa, và Ê-lê-a-sa sanh A-xên.

1 Chr 9 44 A-xên có sáu người con trai, tên là A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đĩa, và Ha-nan; ấy đều là con trai của A-xên.

1 Chr 10 1 Vả, dân Phi-li-tin tranh chiến với Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn khỏi trước mặt dân Phi-li-tin, có nhiều người bị thương chết trên núi Ghinh-bô-a.

1 Chr 10 2 Dân Phi-li-tin đuổi theo kịp Sau-lơ và các con trai người, đánh giết các con trai ấy, là Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua.

1 Chr 10 3 Con giặc rất kịch liệt, làm cho Sau-lơ thiệt cực khổ; khi lính cầm cung kịp đến người bèn bắn người bị thương.

1 Chr 10 4 Sau-lơ bảo kẻ vác binh khí hầu mình rằng: Người hãy tuốt gươm của người và đâm giết ta, kéo kẻ chẳng chịu cắt bì kia đến sản nghiệp ta. Song kẻ vác binh khí người không khứng vâng mạng, vì lấy làm sợ hãi. Sau-lơ bèn cầm lấy gươm mình cúi thúc vào ngực.

1 Chr 10 5 Khi kẻ vác binh khí thấy Sau-lơ chết rồi, thì cũng lấy gươm cúi thúc vào ngực mình luôn.

1 Chr 10 6 VẬY, Sau-lơ, ba con trai người, và cả nhà người đều đồng nhau chết.

1 Chr 10 7 Khi dân Y-sơ-ra-ên ở trong đồng bằng thấy đạo binh chạy trốn, Sau-lơ cùng các con trai người đã chết rồi, thì bỏ thành mình mà trốn đi; dân Phi-li-tin đến ở trong các thành ấy.

1 Chr 10 8 Ngày hôm sau, dân Phi-li-tin đến bóc lột những kẻ tử trận, thấy Sau-lơ và các con trai người ngã chết trên núi Ghinh-bô-a.

1 Chr 10 9 Chúng bóc lột thầy Sau-lơ, chém đầu người, cắt lấy binh khí người, rồi sai kẻ đi khắp xứ Phi-li-tin, để báo tin cho các thần tượng và dân sự.

1 Chr 10 10 Chúng để binh khí của người tại trong miếu các thần của chúng nó, còn đầu người thì đóng đinh treo trong chùa Đa-gôn.

1 Chr 10 11 Khi dân cư Gia-be ở Ga-la-át nghe những điều dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ,

1 Chr 10 12 thì những người mạnh dạn đều cảm động đi lên cướp lấy xác vua Sau-lơ và xác các con trai người, đem về Gia-be, chôn hài cốt của họ dưới cây thông tại Gia-be, đoạn kiêng ăn bảy ngày.

1 Chr 10 13 ẤY VẬY, vua Sau-lơ chết, vì tội lỗi mình đã phạm cùng Đức Giê-

hô-va, và vì chẳng có vâng theo mạng lệnh của Ngài; lại vì đã cầu hỏi bà bóng,
1 Chr 10 14 chẳng có cầu hỏi Đức Giê-hô-va; vậy, vì có ấy Ngài giết người,
dời nước người cho về Đa-vít, con trai Y-sai.

1 Chr 11 1 Lúc ấy, cả Y-sơ-ra-ên đều nhóm đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà
nói rằng: Kìa, chúng tôi vốn là xương thịt của ông.

1 Chr 11 2 Khi trước dầu Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, thì ông đã dẫn dân Y-
sơ-ra-ên vào ra; và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông có phán cùng ông rằng:
Người sẽ chăn nuôi dân ta là Y-sơ-ra-ên, làm quan tướng chúng nó.

1 Chr 11 3 Ấy vậy, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua ở Hép-rôn; Đa-
vít bèn lập giao ước với chúng tại Hép-rôn trước mặt Đức Giê-hô-va; đoạn, chúng
xức dầu cho Đa-vít làm vua trên Y-sơ-ra-ên, y như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Sa-
mu-ên phán ra vậy.

1 Chr 11 4 Đa-vít và cả dân Y-sơ-ra-ên đi lên thành Giê-ru-sa-lem, ấy là Giê-
bu; ở đó có người Giê-bu-sít, là dân của xứ.

1 Chr 11 5 Dân cư Giê-bu nói cùng Đa-vít rằng: Người sẽ chẳng hề vào đây.
Dầu vậy, Đa-vít chiếm lấy đồn lũy Si-ôn, lấy là thành Đa-vít.

1 Chr 11 6 Đa-vít nói rằng: Hễ ai hãm đánh dân Giê-bu-sít trước hết, ắt sẽ
được làm trưởng và làm tướng. Vậy, Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đi lên đánh trước
hết, nên được làm quan trưởng.

1 Chr 11 7 Đa-vít ở trong đồn; vậy nên gọi là thành Đa-vít.

1 Chr 11 8 Người xây tường thành bốn phía, từ Mi-lô cho đến khắp chung
quanh; còn phần thành dư lại thì Giô-áp sửa sang.

1 Chr 11 9 Đa-vít càng ngày càng cường thịnh; vì Đức Giê-hô-va vạn quân
ở cùng người.

1 Chr 11 10 Đây là những kẻ làm tướng các lính mạnh dạn của Đa-vít, và đã
phụ giúp người được ngôi nước, cùng với cả Y-sơ-ra-ên, lập người lên làm vua, y
như lời Đức Giê-hô-va đã phán về Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 11 11 Đây là số các lính mạnh dạn của Đa-vít: Gia-sô-bê-am, con trai
của Hác-mô-ni, làm đầu các tướng; ấy là người dùng giáo mình mà giết ba trăm
người trong một lượt.

1 Chr 11 12 Sau người có Ê-lê-a-sa, con trai của Đô-đô, ở A-hô-a, là một
người trong ba người mạnh dạn.

1 Chr 11 13 Người này ở cùng Đa-vít nơi Pha-đa-mim, khi quân Phi-li-tin
nhóm lại đặng giao chiến. Ở đó có một đám ruộng mạch nha, và dân sự đều chạy
trốn khỏi mặt dân Phi-li-tin.

1 Chr 11 14 Còn họ đều đứng trong ruộng bình vực nó, và đánh hơn dân Phi-
li-tin, và Đức Giê-hô-va khiến cho họ đặng sự thắng trận rất lớn.

1 Chr 11 15 Trong bọn ba mươi người làm tướng, có ba người đi xuống hang
đá A-đu-lam, đến cùng Đa-vít. Còn đội quân Phi-li-tin đóng trại trong trũng Rê-pha-
im.

1 Chr 11 16 Lúc ấy Đa-vít ở trong đồn, và có phòng binh của dân Phi-li-tin ở
Bết-lê-hem.

1 Chr 11 17 Đa-vít ước ao rằng: Than ôi! chớ gì ai ban cho ta nước uống của
giếng bên cửa thành Bết-lê-hem!

1 Chr 11 18 Vậy, ba người này xông ngang qua trại Phi-li-tin múc nước trong
giếng bên cửa thành Bết-lê-hem, đem về cho Đa-vít uống; song người chẳng chịu
uống, bèn rảy nước ấy ra trước mặt Đức Giê-hô-va,

1 Chr 11 19 mà nói rằng: Cầu Chúa giữ lấy tôi, đừng để tôi làm sự này; tôi

Kinh Thánh

hắn không uống huyết của ba người này, đã liều thân mình đựng đem nước đến. Vì cố ấy nên người không chịu uống. Ấy là công việc của ba người mạnh dạn đó đã làm.

1 Chr 11 20 Lại có A-bi-sai, em của Giô-áp, làm đầu trong ba người mạnh dạn; người dùng giáo mình giết ba trăm người, nên nổi danh tiếng trong ba người ấy.

1 Chr 11 21 Trong ba người mạnh dạn ấy, người sang trọng hơn, được làm trưởng của họ, song chẳng bằng ba người trước.

1 Chr 11 22 Lại có Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa ở Cáp-xê-ên, là một người mạnh dạn đã làm nhiều công việc cả thể; người đã giết hai người Mô-áp mạnh bạo hơn hết; trong kỳ sa tuyết, người xuống một cái hố giết một con sư tử.

1 Chr 11 23 Ngài cũng đánh giết một người Ê-díp-tô cao năm thước; người Ê-díp-tô cầm nơi tay cây giáo lớn bằng trục máy dệt, còn Bê-na-gia xuống đón người, cầm một cây gậy, rút lấy giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, dùng giáo nó mà giết nó.

1 Chr 11 24 Ấy là công việc Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, đã làm, được nổi danh tiếng trong ba người mạnh dạn.

1 Chr 11 25 Trong ba mươi người mạnh dạn, người được sang trọng hơn hết, song chẳng bằng ba người trước. Đa-vít nhận người vào bàn mật nghị mình.

1 Chr 11 26 Lại có các người mạnh dạn trong đội binh, là: A-sa-ên, em của Giô-áp; Ên-ca-nan, con trai của Đô-đô ở Bết-lê-hem;

1 Chr 11 27 Sa-mốt, người Ha-rôn; Hê-lết, người Pha-ôn;

1 Chr 11 28 Y-ra, con trai của Y-kết ở Thê-kô-a; A-bi-ê-xe ở A-na-tốt;

1 Chr 11 29 Si-bê-cai ở Hu-sa; Y-lai ở A-hô-a;

1 Chr 11 30 Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha; Hê-lết, con trai của Ba-a-na ở Nê-tô-pha;

1 Chr 11 31 Y-tai, con trai Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của con cái Bê-n-gia-min; Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn;

1 Chr 11 32 Hu-rai ở Na-ha-lê-Ga-ách; A-bi-ên ở A-ra-ba;

1 Chr 11 33 Ách-ma-vết ở Ba-hu-rim; Ê-li-ác-ba ở Sa-anh-bôn;

1 Chr 11 34 Bê-nê-ha-sem ở Ghi-xôn; Giô-na-than, con trai Sa-ghê ở Ha-ra;

1 Chr 11 35 A-hi-giam, con trai Sa-ca ở Ha-ra; Ê-li-pha, con trai U-rơ;

1 Chr 11 36 Hê-phe ở Mê-kê-ra; A-hi-gia ở Pha-lôn;

1 Chr 11 37 Hết-rô ở Cạt-mên; Na-a-rai, con trai E-bai;

1 Chr 11 38 Giô-ên em của Na-than,; Mi-bê-ha, con trai của Ha-gơ-ri; Xê-léc là người Am-môn;

1 Chr 11 39 Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là kẻ vác binh khí của Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia;

1 Chr 11 40 Y-ra ở Giê-the; Ga-rép cũng ở Giê-the;

1 Chr 11 41 U-ri người Hê-tít; Xa-bát, con trai Aïc-lai;

1 Chr 11 42 A-đi-na, con trai của Si-xa, người Ru-bên, làm trưởng dòng Ru-bên, và có ba mươi binh chiến ở với người;

1 Chr 11 43 Ha-nan, con trai của Ma-a-ca; Giô-sa-phát ở Mê-then;

1 Chr 11 44 U-xia ở Ách-ta-rốt; Sa-ma và Giê-hi-ên, con trai của Hô-tam ở A-rô-e;

1 Chr 11 45 Giê-đi-a-ên, con trai của Sim-ri; Giô-ha, anh em người dân Thi-sít;

1 Chr 11 46 Ê-li-en ở Ma-ha-vim; Giê-ri-bai và Giô-sa-via, con trai của Ên-na-am; Gít-ma là người Mô-áp;

1 Chr 11 47 Ê-li-ên, Ô-bết, và Gia-a-si-ên, là người Mết-sô-ba.

Kinh Thánh

- 1 Chr 12 1 Trong khi Đa-vít tránh khỏi mặt Sau-lơ, con trai của Kích, thì có mấy người mạnh dạn đến cùng người, tại Xiéc-lạc giúp đỡ người trong cơn giặc.
- 1 Chr 12 2 Chúng đều có tài giương cung, giỏi dùng dây giống liêng đá, cầm cung bắn tên, hoặc bằng tay hữu hay là bằng tay tả; cả đều thuộc về dòng Sau-lơ, về chi phái Bên-gia-min. Đây là tên họ:
- 1 Chr 12 3 A-hi-ê-xe làm đầu, và Giô-ách, con trai của Sê-ma ở Ghi-bê-a, Giê-xi-ên và Phê-lết, con trai của Ách-ma-vết; Bê-ca-ra, Giê-hu ở A-na-tốt;
- 1 Chr 12 4 Gít-mai-gia ở Ga-ba-ôn, là kẻ mạnh dạn trong ba mươi người kia, và làm đầu họ; lại có Giê-rê-mi; Gia-ha-xi-ên; Giô-ha-nan; Giô-xa-bát ở Ghê-đê-ra;
- 1 Chr 12 5 Ê-lu-xai; Giê-ri-mốt; Bê-a-lia; Sê-ma-ri-a; Sê-pha-ti-a ở Ha-rốp;
- 1 Chr 12 6 Ê-an-ca-na, Di-si-gia, A-xa-rên, Giô-ê-xe, và Gia-sô-bê-am, người Cô-rê;
- 1 Chr 12 7 Giô-ê-la và Xê-ba-đi-a, con trai của Giê-rô-ham ở Ghê-đô.
- 1 Chr 12 8 Trong chi phái Gát, có những người tới cùng Đa-vít tại nơi đồn trong đồng vắng, vốn là kẻ mạnh mẽ, có tài chiến trận, cầm khiên, cầm giáo, diện mạo như sư tử, lanh lẹ như hoàng dương trên núi.
- 1 Chr 12 9 Ê-xe làm đầu; Ô-ba-đi-a thứ nhì, Ê-li-áp thứ bảy,
- 1 Chr 12 10 Mích-ma-nan thứ tư, Giê-rê-mi thứ năm,
- 1 Chr 12 11 Aít-tai thứ sáu, Ê-li-ên thứ bảy,
- 1 Chr 12 12 Giô-ha-nan thứ tám, Ê-an-xa-bát thứ chín,
- 1 Chr 12 13 Giê-rê-mi thứ mười, Mác-ba-nai thứ mười một,
- 1 Chr 12 14 chúng đều là con cháu của Gát, và làm quan cai cơ binh; kẻ nhỏ cai một trăm người, kẻ lớn cai một ngàn người.
- 1 Chr 12 15 Ấy là những kẻ đi qua sông Giô-đanh trong tháng giêng, lúc nước ngập hai bên bờ, đuổi các dân sự ở tại trũng hoặc về phía đông hay về phía tây.
- 1 Chr 12 16 Lại có người thuộc về Bên-gia-min và Giu-đa cũng đi tới cùng Đa-vít trong đồn người.
- 1 Chr 12 17 Đa-vít ra đón rước chúng, mà nói rằng: Nếu các người đến cùng ta cách hòa bình để hòa giúp ta, thì lòng ta sẽ hiệp cùng các người; ví bằng các người thâm mưu lừa ta cho kẻ thù nghịch, nguyện Đức Chúa Trời của tổ phụ ta xem xét và đoán phạt; vì tay ta không có phạm điều lỗi nào.
- 1 Chr 12 18 Khi ấy có A-ma-sai làm đầu trong ba mươi người ấy, được Thánh Linh cảm động, mà nói rằng: Hỡi Đa-vít, chúng tôi đều về ông! Hỡi con trai Y-sai, chúng tôi bình vị ông! Nguyện ông được bình yên, bình yên; nguyện kẻ giúp đỡ ông cũng được bình yên; bởi vì Đức Chúa Trời ông phò trợ ông! Đa-vít bèn nhận tiếp các người ấy, đặt làm tướng.
- 1 Chr 12 19 Cũng có mấy người thuộc về Mê-na-se đến theo Đa-vít khi người cùng quân Phi-li-tin đi giao chiến cùng Sau-lơ; song họ chẳng giúp đỡ quân Phi-li-tin, vì các quan trưởng Phi-li-tin bàn luận nhau rằng: Sợ e nó trở về cùng Sau-lơ, chủ nó, làm nguy cho đầu chúng ta chẳng.
- 1 Chr 12 20 Khi người trở về Xiéc-lạc, có mấy người bởi Mê-na-se đến theo người, là Át-na, Giô-xa-bát, Ê-li-hu, và Xi-lê-thai, đều làm quan-cai ngàn quân trong chi phái Mê-na-se.
- 1 Chr 12 21 Những kẻ này phụ giúp Đa-vít đối địch với quân giặc cướp, bởi vì chúng đều là người mạnh dạn, và làm quan tướng đội binh.
- 1 Chr 12 22 Hằng ngày có người đến cùng Đa-vít đặng giúp đỡ người, cho đến khi thành đội quân lớn, như đội quân của Đức Chúa Trời.

Kinh Thánh

- 1 Chr 12 23 Đây là số các quân lính đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, dâng làm cho nước Sau-lơ thuộc về người, theo như lời của Đức Giê-hô-va.
- 1 Chr 12 24 Trong con cháu Giu-đa có sáu ngàn tám trăm người đều cầm khiên, cầm giáo, sắm sửa tranh chiến.
- 1 Chr 12 25 Bởi con cháu Si-mê-ôn, có bảy ngàn một trăm người mạnh dạn đều ra trận được.
- 1 Chr 12 26 Bởi con cháu Lê-vi, có bốn ngàn sáu trăm.
- 1 Chr 12 27 Giê-hô-gia-đa cai quản nhà A-rôn, và với người có ba ngàn bảy trăm người.
- 1 Chr 12 28 Lại có Xa-đốc, là kẻ trai trẻ mạnh dạn, và với người có hai mươi hai trưởng của nhà cha người.
- 1 Chr 12 29 Về con cháu Bên-gia-min, anh em của Sau-lơ, được ba ngàn người; vì đến bấy giờ, phần lớn hơn chúng nó còn đương theo nhà Sau-lơ.
- 1 Chr 12 30 Về con cháu Ép-ra-im, có được hai vạn tám trăm người, đều là người mạnh dạn, có danh tiếng trong nhà cha mình.
- 1 Chr 12 31 Về nửa chi phái Mê-na-se, có một vạn tám ngàn người, ai nấy đều kẻ từng tên, đến dâng lập Đa-vít làm vua.
- 1 Chr 12 32 Về con cháu Y-sa-ca, có những kẻ hiểu biết thì giờ, và việc dân Y-sơ-ra-ên nên làm; chúng nó hai trăm trưởng tộc; còn những người anh em chúng cũng vâng lệnh chúng bàn.
- 1 Chr 12 33 Về Sa-bu-lôn, có năm vạn người hay bày trận, cầm các thứ binh khí dự bị dâng giao chiến, hàng ngũ chỉnh tề, có một lòng một dạ.
- 1 Chr 12 34 Về Nép-ta-li, có một ngàn quan cai, với ba vạn bảy ngàn người cầm khiên cầm giáo theo mình.
- 1 Chr 12 35 Về Đan, có hai vạn tám ngàn sáu trăm người có tài dàn trận.
- 1 Chr 12 36 Về A-se, có bốn vạn người hay kéo ra chinh chiến, và có tài dàn trận.
- 1 Chr 12 37 Còn về Ru-bên, Gát, và về nửa chi phái Mê-na-se ở bên kia sông Giô-đanh, có mười hai vạn người cầm các thứ binh khí sẵn ra trận.
- 1 Chr 12 38 Những người này là lính chiến có tài bày trận, đều lấy lòng thành mà kéo đến Hép-rôn dâng lập Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên; còn những người khác trong Y-sơ-ra-ên cũng đều một lòng một dạ muốn tôn Đa-vít làm vua.
- 1 Chr 12 39 Chúng ở lại với vua Đa-vít ba ngày và ăn uống; vì anh em của chúng đã sắm sẵn cho.
- 1 Chr 12 40 Còn những người ở miền lân cận hơn cho đến đất Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Nép-ta-li đều đem chở bằng lừa, lạc đà, con la, và con bò, nạo bánh mì, bột miến, trái vả, nho khô, rượu, dầu, cùng dẫn bò và chiên đến rất nhiều, bởi vì có sự vui vẻ nơi Y-sơ-ra-ên.
- 1 Chr 13 1 Đa-vít hội nghị với quan tướng ngàn quân, quan tướng trăm quân, cùng các quan trưởng của dân.
- 1 Chr 13 2 Đa-vít nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu các người lấy điều này làm tốt lành, và nếu sự này do nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta mà đến, thì ta hãy sai người đi khắp mọi nơi, đến cùng anh em chúng ta còn lại ở khắp xứ Y-sơ-ra-ên, và đến cùng những thầy tế lễ và người Lê-vi ở trong các thành địa hạt chúng, để nhóm chúng lại cùng ta;
- 1 Chr 13 3 rồi chúng ta phải thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về cùng chúng ta; vì trong đời Sau-lơ, chúng ta không có đến trước hòm giao ước mà cầu vấn Đức Chúa Trời.

Kinh Thánh

- 1 Chr 13 4 Cả hội chúng đều nói rằng nên làm như vậy; vì cả dân sự lấy lời ấy làm tốt lành.
- 1 Chr 13 5 Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên, từ Si-ho, khe Ê-díp-tô, cho đến nơi nào Ha-mát, để rước hòm của Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim về.
- 1 Chr 13 6 Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đồng đi lên Ba-a-la, tại Ki-ri-át-Giê-a-rim, thuộc về Giu-đa, dựng rước hòm của Đức Chúa Trời lên, tức là Đức Giê-hô-va ngự giữa Chê-ru-bin, là nơi cầu khẩn danh của Ngài.
- 1 Chr 13 7 Chúng rước hòm giao ước của Đức Chúa Trời từ nhà A-bi-na-đáp, để lên trên một cái cột mới; còn U-xa và A-hi-ô thì dắt cột.
- 1 Chr 13 8 Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đều hết sức vui chơi trước mặt Đức Chúa Trời, xướng ca, dùng đàn cầm, đàn sắt, trống nhỏ, chập chỏa, và kèn mà vui mừng.
- 1 Chr 13 9 Khi chúng đến sân đập lúa của Ki-đôn, U-xa bèn giơ tay ra nắm lấy hòm, bởi vì bò trượt bước.
- 1 Chr 13 10 cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng U-xa, và Ngài đánh người, bởi vì người có giơ tay ra trên hòm; người bèn chết tại đó trước mặt Đức Chúa Trời.
- 1 Chr 13 11 Đa-vít chẳng vừa ý, vì Đức Giê-hô-va đã hành hạ U-xa; người gọi nơi ấy là Bê-rét -U-xa, hãy còn gọi vậy cho đến ngày nay.
- 1 Chr 13 12 Trong ngày ấy, Đa-vít lấy làm sợ hãi Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Ta rước hòm của Đức Chúa Trời vào nhà ta sao được?
- 1 Chr 13 13 Vậy, Đa-vít không thỉnh hòm về nhà mình tại trong thành Đa-vít, nhưng đem để vào nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát.
- 1 Chr 13 14 Hòm của Đức Chúa Trời ở ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm; Đức Giê-hô-va ban phúc cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người.
- 1 Chr 14 1 Hi-ram, vua Ty-ơ, sai sứ giả đến Đa-vít, cùng gửi gỗ bá hương, thợ hồ, thợ mộc, dựng cất cho người một cái cung.
- 1 Chr 14 2 Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã vững lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên; vì có dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, nước người được hưng vượng thêm.
- 1 Chr 14 3 Tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít lại còn lấy vợ khác, và sanh những con trai con gái.
- 1 Chr 14 4 Đây là tên các con cái người sanh tại Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-háp, Na-than, Sa-lô-môn,
- 1 Chr 14 5 Gi-ba, Ê-li-sua, Ê-an-bê-lét,
- 1 Chr 14 6 Nô-ga, Nê-phét, Gia-phia,
- 1 Chr 14 7 Ê-li-sa-ma, Bê-ên-gia-đa, và Ê-li-phê-lét.
- 1 Chr 14 8 Khi dân Phi-li-tin hay rằng Đa-vít đã được xúc dầu làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, thì hết thầy người Phi-li-tin đều đi lên dựng tìm người; Đa-vít hay điều đó, bèn đi ra đón chúng nó.
- 1 Chr 14 9 Và dân Phi-li-tin đã loán đến, tràn ra trong trũng Rê-pha-im.
- 1 Chr 14 10 Đa-vít cầu vấn Đức Chúa Trời rằng: Tôi phải đi lên đánh dân Phi-li-tin chẳng? Chúa sẽ phó chúng nó vào tay tôi chẳng? Đức Giê-hô-va đáp lời cùng người rằng: Hãy đi lên, ta sẽ phó chúng nó vào tay người.
- 1 Chr 14 11 Ngài Phi-li-tin kéo lên Ba-anh-Phê-rát-sim, rồi tại đó Đa-vít đánh chúng nó; đoạn, Đa-vít nói rằng: Đức Chúa Trời có dùng tay ta đã đánh phá cơn thịnh nộ ta, như nước phá vỡ vậy; bởi có ấy người ta gọi chỗ đó là Ba-anh-Phê-rát-sim.
- 1 Chr 14 12 Người Phi-li-tin bỏ các thần tượng mình tại đó; Đa-vít truyền

thieu nó trong lửa.

1 Chr 14 13 Người Phi-li-tin lại bủa khắp trong trũng.

1 Chr 14 14 Đa-vít cầu vấn Đức Chúa Trời nữa; Đức Chúa Trời đáp với người rằng: Người chớ đi lên theo chúng nó; hãy đi vòng chúng nó, rồi đến hãm đánh chúng nó tại nơi đối ngang cây dâu.

1 Chr 14 15 Vừa khi người nghe tiếng bước đi trên ngọn cây dâu, bấy giờ người sẽ kéo ra trận; vì Đức Chúa Trời ra trước người đặng hãm đánh đạo quân Phi-li-tin.

1 Chr 14 16 Đa-vít làm y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; họ đánh đuổi đạo quân Phi-li-tin từ Ga-ba-ôn cho đến Ghê-xe.

1 Chr 14 17 Danh của Đa-vít đồn ra trong khắp các nước; Đức Giê-hô-va khiến cho các dân tộc đều kính sợ Đa-vít.

1 Chr 15 1 Đa-vít cất cho mình những cung điện tại thành Đa-vít, và sắm sửa một nơi cho hòm của Đức Chúa Trời, cùng dựng nhà trại cho hòm ấy.

1 Chr 15 2 Khi ấy Đa-vít bèn nói rằng: Ngoại trừ người Lê-vi, chẳng ai xứng đáng khiêng hòm của Đức Chúa Trời, và hầu việc Ngài luôn luôn.

1 Chr 15 3 Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, đặng thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về nơi người đã sắm sửa cho hòm.

1 Chr 15 4 Đa-vít cũng hội lại các con cháu A-rôn và người Lê-vi:

1 Chr 15 5 về dòng Kê-hát có U-ri-ên, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được hai trăm hai mươi người;

1 Chr 15 6 về dòng Mê-ra-ri có A-sa-gia, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được hai trăm hai mươi người;

1 Chr 15 7 về dòng Ghết-sôn có Giô-ên, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được một trăm ba mươi người;

1 Chr 15 8 về dòng Ê-li-sa-phan có Sê-ma-gia, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được hai trăm người;

1 Chr 15 9 về dòng Hép-rôn có Ê-li-ên, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được tám mươi người;

1 Chr 15 10 về dòng U-xi-ên có A-mi-na-đáp, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được một trăm mười hai người.

1 Chr 15 11 Đa-vít gọi thầy tế lễ Xa-đốc, A-bia-tha, và những người Lê-vi, tức U-ri-ên, A-sa-gia, Giô-ên, Sê-ma-gia, Ê-li-ên, và A-mi-na-đáp, mà bảo rằng:

1 Chr 15 12 Các người là tộc trưởng của chi phái Lê-vi; vậy, hãy cùng anh em các người dọn mình cho thánh sạch, rồi khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến nơi mà ta đã sắm sẵn cho hòm.

1 Chr 15 13 Vì tại lần trước các người không theo lệ đã định mà cầu vấn Đức Giê-hô-va; nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã hành hạ chúng ta.

1 Chr 15 14 Vậy, những thầy tế lễ và người Lê-vi dọn mình cho thánh sạch đặng thỉnh hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 15 15 Các con cháu Lê-vi dùng đòn khiêng hòm của Đức Chúa Trời trên vai mình, y như Mô-i-se đã dạy bảo tùy lời của Đức Giê-hô-va.

1 Chr 15 16 Đa-vít truyền cho các trưởng tộc người Lê-vi; hãy cất trong anh em họ những người hát xướng, cầm các thứ nhạc khí, ống quyển, đàn cầm, chập chỏa để cất tiếng vui mừng vang rền lên.

1 Chr 15 17 Người Lê-vi bèn cất Hê-man, con trai của Giô-ên, và A-sáp, con trai của Bê-rê-kia thuộc trong dòng họ người; lại về dòng Mê-ra-ri, là anh em họ, thì đặt Ê-than, con trai của Cu-sa-gia;

Kinh Thánh

- 1 Chr 15 18 chung với các người ấy lại lập những anh em đờn thứ, là Xa-cha-ri, Bên, Gia-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê -i-ên, là người giữ cửa.
- 1 Chr 15 19 Những người hát xướng, là Hê-man, A-sáp, và Ê-than, dùng những chập chỏa đờn, đặng vang dầy lên;
- 1 Chr 15 20 Xa-cha-ri, A-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Ma-a-xê-gia, và Bê-na-gia, dùng ống quyển thổi theo điệu A-la-mốt;
- 1 Chr 15 21 Còn Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ô-đôm, Giê -i-ên, và A-xa-xia, đều dùng đờn cầm đánh theo giọng Sê-mi-nít, đặng dẫn tiếng hát.
- 1 Chr 15 22 Kê-na-nia, trưởng tộc người Lê-vi, cai việc ca xướng, và dạy hát, vì người giỏi về nghề ấy.
- 1 Chr 15 23 còn Bê-rê-kia và Ê-an-ca-na giữ cửa trước hòm giao ước.
- 1 Chr 15 24 Sê-ba-nia, Giô-sa-phát, Nê-tha-nê-ên, A-ma-xai, Xa-cha-ri, Bê-na-gia, và Ê-li-ê-se, tức là những thầy tế lễ, đều thổi kèn trước hòm của Đức Chúa Trời; Ô-bết-Ê-đôm và Giê-hi-gia giữ cửa trước hòm giao ước.
- 1 Chr 15 25 Vậy, Đa-vít, các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, và các quan tướng ngàn quân, đều đi thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên từ nhà của Ô-bết-Ê-đôm cách vui mừng.
- 1 Chr 15 26 Khi Đức Chúa Trời phù trợ người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, thì người ta tế lễ bảy con bò đực và bảy con chiên đực.
- 1 Chr 15 27 Đa-vít và các người Lê-vi khiêng hòm, kẻ ca hát, và Kê-na-nia, làm đầu những kẻ hát, đều mặc áo vải gai mịn; Đa-vít cũng mặc trên mình một cái ê-phốt bằng vải gai.
- 1 Chr 15 28 Như vậy cả Y-sơ-ra-ên đều thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên, có tiếng vui mừng, tiếng còi, tiếng kèn, chập chỏa, và vang dầy giọng đờn cầm đờn sắt.
- 1 Chr 15 29 Khi hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến thành Đa-vít, thì Mi-can-h, con gái của Sau-lơ, ngó ngang qua cửa sổ, thấy vua Đa-vít nhảy nhót vui chơi, thì trong lòng khinh bỉ người.
- 1 Chr 16 1 Chúng thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về, để trong trại của Đa-vít đã dựng lên cho nó; đoạ dâng những của lễ thiêu và của lễ bình an tại trước mặt Đức Chúa Trời.
- 1 Chr 16 2 Khi Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và của lễ bình an xong, bèn nhơn danh Đức Giê-hô-va chúc phước cho dân sự;
- 1 Chr 16 3 đoạ phân phát cho hết thầy người Y-sơ-ra-ên, cả nam và nữ, mỗi người một ổ bánh, một miếng thịt, và một cái bánh nho khô.
- 1 Chr 16 4 Người lập mấy người Lê-vi hầu việc trước hòm của Đức Giê-hô-va, ngợi khen, cảm tạ, và ca tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên:
- 1 Chr 16 5 A-sáp làm chánh, Xa-cha-ri làm phó, rồi thì Giê -i-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, Ma-ti-thia, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê -i-ên, đều cầm nhạc khí, đờn cầm và đờn sắt; còn A-sáp nổi chập chỏa vang lên.
- 1 Chr 16 6 Bê-na-gia và thầy tế lễ Gia-ha-xi-ên đều hằng thổi kèn ở trước hòm giao ước của Đức Chúa Trời.
- 1 Chr 16 7 Trong ngày đó, Đa-vít trao nơi tay A-sáp và anh em người bài hát này, đặng ngợi khen Đức Giê-hô-va:
- 1 Chr 16 8 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va cầu khẩn danh Ngài, Và đờn công việc Ngài ra giữa các dân tộc!
- 1 Chr 16 9 Hãy ca hát cho Ngài, hãy ngợi khen Ngài! Suy gẫm về các công

Kinh Thánh

việc mầu của Ngài.

1 Chr 16 10 Hãy lấy danh thánh Ngài làm vinh; Phàm ai tìm cầu Đức Giê-hô-va, khá vui lòng!

1 Chr 16 11 Phải tìm cầu Đức Giê-hô-va và sức mạnh Ngài, Phải tìm mặt Ngài luôn luôn.

1 Chr 16 12 Hỡi dòng dõi của Y-sơ-ra-ên, là đầy tớ Ngài, Hỡi con cháu của Gia-cốp, là kẻ Ngài chọn,

1 Chr 16 13 Hãy nhớ lại công việc mầu của Ngài đã làm, Những phép lạ Ngài, và lời xét đoán của miệng Ngài.

1 Chr 16 14 Ngài vốn là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; Sự xét đoán Ngài làm ra khắp thế gian.

1 Chr 16 15 Khá nhớ đời đời sự giao ước Ngài, Và mạng lệnh Ngài đã định cho ngàn đời,

1 Chr 16 16 Tức giao ước, Ngài đã lập cùng Áp-ra-ham, Và lời thề Ngài đã thề cùng Y-sác;

1 Chr 16 17 Lại quyết định cho Gia-cốp làm điều lệ, Cho Y-sơ-ra-ên làm giao ước đời đời,

1 Chr 16 18 Rằng: Ta sẽ ban cho người xứ Ca-na-an, Là phần cơ nghiệp người.

1 Chr 16 19 Khi ấy các người chỉ một số ít người, Hèn mọn, và làm khách trong xứ;

1 Chr 16 20 Trày từ dân này qua dân kia, Từ nước này đến nước khác.

1 Chr 16 21 Ngài không cho ai hà hiếp chúng, Ngài trách phạt các vua vì có họ,

1 Chr 16 22 Mà rằng: Chớ đụng đến những kẻ chịu xúc dầu ta, Đừng làm hại cho các tiên tri ta.

1 Chr 16 23 Hỡi người khắp thế gian, khá hát ngợi khen Đức Giê-hô-va; Ngày ngày hãy tỏ ra sự chững cứu của Ngài!

1 Chr 16 24 Trong các nước hãy thuật sự vinh hiển của Ngài; Tại muôn dân khá kể những công việc mầu của Ngài.

1 Chr 16 25 Vì Đức Giê-hô-va là lớn, rất đáng ngợi khen, Đáng kính sợ hơn các thần.

1 Chr 16 26 Vì các thần của những dân tộc vốn là hình tượng; Còn Đức Giê-hô-va dựng nên các tầng trời.

1 Chr 16 27 Ở trước mặt Ngài có sự vinh hiển, oai nghi; Tại nơi Ngài ngự có quyền năng và sự vui vẻ,

1 Chr 16 28 Hỡi các dòng của muôn dân, Khá tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển và quyền năng;

1 Chr 16 29 Khá tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xét đoán danh Ngài, Đem lễ vật đến trước mặt Ngài; hãy mặc lấy trang sức thánh khiết mà thờ lạy Đức Giê-hô-va.

1 Chr 16 30 Hỡi khắp thiên hạ, khá run sợ trước mặt Ngài. Thế giới cũng được vững bền, không sao lay động.

1 Chr 16 31 Các tầng trời hãy vui mừng, trái đất khá hỉ lạc; Còn trong các nước người ta đáng nói: Đức Giê-hô-va quản trị!

1 Chr 16 32 Biển và mọi vật ở trong phải dội tiếng lớn lên; Đồng nội và vạn vật trong nó đều khá vui vẻ!

1 Chr 16 33 Bây giờ các cây cối trong rừng sẽ hát mừng rõ trước mặt Đức Giê-hô-va; Vì Ngài đến đặng xét đoán thế gian.

Kinh Thánh

1 Chr 16 34 Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là nhân từ; Sự thương xót Ngài còn đến đời đời.

1 Chr 16 35 Hãy nói: Hỡi Đức Chúa Trời, Đấng chùng cứu chúng tôi! xin hãy cứu rỗi chúng tôi, Hiệp chúng tôi lại, và giải thoát khỏi các nước, Để chúng tôi cảm tạ danh thánh Chúa, Và nhờ sự ngợi khen Chúa mà lấy làm được vinh.

1 Chr 16 36 Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Từ đời đời cho đến đời đời! Cả dân sự đều đáp rằng: A-men! và ngợi khen Đức Giê-hô-va.

1 Chr 16 37 Vậy, Đa-vít đặt A-sáp và anh em người tại đó, trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, hầu cho mỗi ngày phục sự luôn luôn ở trước hòm, làm việc ngày nào theo ngày nấy.

1 Chr 16 38 Cũng đặt Ô-bết-Ê-đôm và anh em người làm kẻ giữ cửa, số được sáu mươi tám người, và Ô-bết-Ê-đôm, con trai của Giê-đu-thun, cùng Hô-sa;

1 Chr 16 39 lại đặt thầy tế lễ cả Xa-đốc và anh em người, là những thầy tế lễ ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va, tại nơi cao trong Ga-ba-ôn,

1 Chr 16 40 đặng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, tại trên bàn thờ của lễ thiêu, tùy theo các điều chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va, mà Ngài đã truyền dạy cho Y-sơ-ra-ên;

1 Chr 16 41 với chúng có đặt Hê-nam, Giê-đu-thun, và những người đã được chọn khác, gọi từng danh, đặng ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài còn đến đời đời;

1 Chr 16 42 còn Hê-man và Giê-đu-thun cầm những kèn và chập chỏa để làm nó vang dậy lên, cùng các nhạc khí dùng về bài ca hát của Đức Chúa Trời; các con trai của Giê-đu-thun thì đứng tại nơi cửa.

1 Chr 16 43 Cả dân sự đều đi, mỗi người trở về nhà mình; còn Đa-vít trở về đặng chúc phước cho nhà người.

1 Chr 17 1 Khi Đa-vít ở trong nhà mình, bèn nói với tiên tri Na-than rằng: Này ta ở trong nhà bằng gỗ bá hương, còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ở dưới những bức màn.

1 Chr 17 2 Na-than tâu với Đa-vít rằng: Hãy làm theo điều ở trong lòng vua, vì Đức Chúa Trời ở cùng vua.

1 Chr 17 3 Xây trong đêm đó, có lời của Đức Chúa Trời phán cùng Na-than rằng:

1 Chr 17 4 Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ ta rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người chớ cất đền cho ta ở;

1 Chr 17 5 vì từ khi ta dẫn Y-sơ-ra-ên lên khỏi Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta không ở trong đền nào hết; nhưng ta ở từ trại này đến trại kia, từ nhà tạm này đến nhà tạm nọ.

1 Chr 17 6 Phàm nơi nào ta đồng đi về cả Y-sơ-ra-ên, ta há có phán bảo một người nào trong các quan xét Y-sơ-ra-ên, tức người mà ta truyền bảo chặn dân ta, mà rằng: Sao các người không cất cho ta một cái đền bằng gỗ bá hương?

1 Chr 17 7 Bây giờ, người hãy nói cùng Đa-vít tôi tớ ta như về: Đức Giê-hô-va của vạn quân phán như vậy: Ta đã lấy người từ chuồng chiên, từ sau những con chiên, đặng lập người làm vua chúa trên dân Y-sơ-ra-ên ta;

1 Chr 17 8 phàm nơi nào người đã đi, ta vẫn ở cùng người, trừ diệt các thù nghịch khỏi trước mặt người; ta sẽ làm cho người được danh lớn, như danh của kẻ cao trọng ở trên đất.

1 Chr 17 9 Ta sẽ sắm sẵn một chốn ở cho dân Y-sơ-ra-ên ta, vun trồng chúng để chúng ở nơi mình, sẽ không còn bị khuấy rối, con loài ác sẽ chẳng làm

bại hoại chúng như khi trước nữa,

1 Chr 17 10 như từ ngày ta đã lập quan xét trên dân Y-sơ-ra-ên ta; ta sẽ khiến các thù nghịch người phục dưới người. Lại ta báo cho người biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ cất cho người một cái nhà.

1 Chr 17 11 Xảy khi các ngày người đã mãn và người phải về cùng tổ phụ người, ắt ta sẽ lập dòng dõi người lên là con trai của người, đặng kế vị người; ta sẽ làm cho nước người vững chắc.

1 Chr 17 12 Người ấy sẽ cất cho ta một cái đền, và ta sẽ làm cho ngôi nước người vững bền đến đời đời.

1 Chr 17 13 Ta sẽ làm cho người, người đó sẽ làm con ta; sự nhân từ ta sẽ chẳng cất khỏi người đâu, như ta đã cất khỏi kẻ ở trước người;

1 Chr 17 14 song ta sẽ lập người đời đời tại trong nhà ta và tại trong nước ta; còn ngôi nước người sẽ được vững chắc cho đến mãi mãi.

1 Chr 17 15 Na-than theo các lời này và sự mặc thị này mà tâu lại với Đa-vít.

1 Chr 17 16 Vua Đa-vít vào, ngồi trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! tôi là ai và nhà tôi là gì, mà Chúa đem tôi đến đây?

1 Chr 17 17 Đức Chúa Trời ôi! ơn đó Chúa lấy làm nhỏ mọn thay; nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Chúa có hứa ban ơn cho nhà của tôi tới Chúa trong buổi tương lai đến lâu dài, và có đoái xem tôi theo hàng người cai trị!

1 Chr 17 18 Chúa làm cho đây tới Ngài được sang trọng như thế, thì Đa-vít còn nói gì được nữa? vì Chúa biết đây tới Chúa.

1 Chr 17 19 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài đã theo ý lòng mình mà làm các việc lớn này cho đây tới của Ngài, đặng bày ra các sự cả thể này.

1 Chr 17 20 Ôi Đức Giê-hô-va, chẳng có ai giống như Ngài, và cứ theo mọi điều lỗi tai chúng tôi đã nghe, ngoại Ngài chẳng có ai là Đức Chúa Trời.

1 Chr 17 21 Chớ thì trên thế gian có dân tộc nào giống như dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, một dân tộc mà Đức Chúa Trời đi chuộc lại làm dân riêng của Ngài, sao? Nhờ sự cả thể đáng kính đáng sợ, Chúa được danh rất lớn, đuổi các dân tộc khỏi trước mặt dân của Chúa, là dân Chúa đã chuộc lại khỏi xứ Ê-díp-tô.

1 Chr 17 22 Vì dân Y-sơ-ra-ên, Chúa đã khiến thành dân riêng của Ngài đến đời đời; còn Đức Giê-hô-va ôi, Ngài trở nên Đức Chúa Trời của họ.

1 Chr 17 23 Bây giờ, Đức Giê-hô-va ôi! nguyện lời Ngài đã hứa về tôi tới Ngài và về nhà nó được ứng nghiệm đến đời đời, cầu Chúa làm y như Ngài đã phán.

1 Chr 17 24 Nguyện điều ấy được tôn vinh đời đời, để người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Chúa Trời cho Y-sơ-ra-ên; còn nhà Đa-vít, là tôi tới Chúa, được đứng vững trước mặt Chúa!

1 Chr 17 25 Đức Chúa Trời tôi ôi! Chúa có bày tỏ cho kẻ tôi tới Chúa biết rằng Chúa sẽ lập một cái nhà cho người; bởi đó cho nên kẻ tôi tới Chúa dám cầu nguyện ở trước mặt Chúa.

1 Chr 17 26 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài là Đức Chúa Trời, Ngài đã hứa điều lành này với tôi tới Chúa;

1 Chr 17 27 thế thì, nay cầu xin Chúa ban phước nhà kẻ tôi tới Chúa, hầu cho nó hằng còn ở trước mặt Chúa; vì, Đức Giê-hô-va ôi! hễ Ngài ban phước cho nó, thì nó sẽ được phước đến đời đời.

1 Chr 18 1 Sau việc ấy, Đa-vít đánh dân Phi-li-tin, bắt phục chúng nó; và đoạt lấy khỏi tay chúng nó thành Gát và các hương thôn nó.

1 Chr 18 2 Người cũng đánh Mô-áp; dân Mô-áp bèn phục dịch Đa-vít, và tiến cống cho người.

Kinh Thánh

- 1 Chr 18 3 Đa-vít đánh Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, tại Ha-mát, khi người đương đi lập nước mình trên sông Ơ-phơ-rát.
- 1 Chr 18 4 Đa-vít chiếm lấy của người một ngàn cỗ xe, bảy ngàn lính kỵ, và hai vạn lính bộ; Đa-vít cắt nhượng của các ngựa kéo xe, duy chừa lại một trăm con.
- 1 Chr 18 5 Dân Sy-ri ở Đa-mách đến cứu giúp Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, Đa-vít bèn giết chúng hai vạn hai ngàn người.
- 1 Chr 18 6 Đa-vít lập đồn trong Sy-ri của Đa-mách, dân Sy-ri phục dịch người, và đem nộp thuế cho người. Đa-vít đi đến đâu, thì Đức Giê-hô-va cũng khiến cho người được thắng.
- 1 Chr 18 7 Đa-vít đoạt những khiên vàng của các đầy tớ Ha-đa-rê-xe, rồi đem về Giê-ru-sa-lem.
- 1 Chr 18 8 Từ Ti-bát và Cun, hai thành của Ha-đa-rê-xe, Đa-vít lại đoạt lấy nhiều đồng, mà Sa-lô-môn dùng làm cái biển đồng, các trụ và chậu bằng đồng.
- 1 Chr 18 9 Khi Tô-hu, vua Ha-mát, hay rằng Đa-vít đã đánh cả đội binh của Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba,
- 1 Chr 18 10 thì sai Ha-đô-ram, con trai người, đến chào mừng và ngợi khen Đa-vít, bởi người đã chinh chiến với Ha-đa-rê-xe, và đã đánh người; vì Ha-đa-rê-xe và Tô-hu thường đánh giặc với nhau luôn; Tô-hu cũng gởi đến các thứ chậu bằng vàng, bạc, và đồng.
- 1 Chr 18 11 Các đồ ấy Đa-vít cũng biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, luôn với bạc và vàng mà người đã đoạt lấy đem về từ các dân tộc, tức từ Ê-đôm, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc.
- 1 Chr 18 12 Và lại, A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, đánh giết tại trong trũng Muối, một vạn tám ngàn người Ê-đôm.
- 1 Chr 18 13 Người đặt đồn tại Ê-đôm, và cả dân Ê-đôm đều phải phục dịch Đa-vít. Đa-vít đi đến đâu, thì Đức Giê-hô-va cũng khiến cho người được thắng.
- 1 Chr 18 14 Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, lấy sự ngay thẳng và công bình mà xử với dân sự của người.
- 1 Chr 18 15 Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, thống lãnh đội binh; Giô-sa-phát con trai của A-hi-lút, làm quan thái sử;
- 1 Chr 18 16 Xa-đốc, con trai của A-hi-túp, và A-bi-mê-léc, con trai của A-bia-tha, làm thầy tế lễ; Sa-vê-sa làm quan ký lục.
- 1 Chr 18 17 Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa, cai quản người Kê-rê-thít và người Phê-lê-thít, còn các con trai Đa-vít đều làm quan đại thần gần bên vua.
- 1 Chr 19 1 Sau các việc đó, Na-hách, vua dân Am-môn, băng hà, và con trai người kế người làm vua.
- 1 Chr 19 2 Đa-vít nói: Ta muốn làm ơn cho Ha-nun con trai của Na-hách, vì cha người đã làm ơn cho ta. Đa-vít bèn sai những sứ giả đến an ủi người về sự cha người đã băng hà. Vậy các đầy tớ của Đa-vít đến cùng Ha-nun tại trong xứ dân Am-môn, đặng an ủi người.
- 1 Chr 19 3 Nhưng các quan trưởng dân Am-môn tâu với Ha-nun rằng: Vua há có tưởng rằng Đa-vít sai những kẻ an ủi đến cùng vua, là vì tôn kính thân-phụ vua sao? Các đầy tớ hán đến cùng vua há chẳng phải để tra xét và do thám xứ, hầu cho hủy phá nó sao?
- 1 Chr 19 4 Ha-nun bèn bắt các tôi tớ của Đa-vít, bảo cạo râu họ đi, cắt áo họ từ chạng phân nửa cho đến lưng, rồi đuổi về.
- 1 Chr 19 5 Có người đi thuật cho Đa-vít hay việc các người này; người sai đi đón các người ấy, vì họ xấu hổ lắm. Vua bảo rằng: Hãy ở tại Giê-ri-cô cho đến khi

râu các người đã mọc, bảy giờ sẽ trở về.

1 Chr 19 6 Khi dân Am-môn thấy Đa-vít lấy họ làm góm ghiếc, thì Ha-nun và dân Am-môn bèn sai người đem một ngàn ta lạng bạc đặng đi đến Mê-sô-bô-ta-mi, A-ram-Ma-a-ca, và Xô-ba, mà mượn cho mình những xe cộ và quân-ky.

1 Chr 19 7 Chúng mượn cho mình ba vạn hai ngàn cỗ xe, vua xứ Ma-a-ca với dân người; họ kéo đến đóng tại trước Mê-đê-ba. Dân Am-môn từ các thành của họ nhóm lại đặng ra trận.

1 Chr 19 8 Đa-vít hay điều đó, bèn sai Giô-áp và cả đạo binh, đều là người mạnh dạn.

1 Chr 19 9 Dân Am-môn kéo ra, dàn trận nơi cửa thành; còn các vua đã đến phù trợ, đều đóng riêng ra trong đồng bằng.

1 Chr 19 10 Khi Giô-áp thấy quân thù đã bày trận đằng trước và đằng sau mình, bèn chọn những kẻ mạnh dạn trong đội quân Y-sơ-ra-ên mà dàn trận đối cùng quân Sy-ri;

1 Chr 19 11 quân lính còn lại, người phú cho A-bi-sai, là em mình; chúng bày trận đối với dân Am-môn.

1 Chr 19 12 Người nói: Nếu quân Sy-ri mạnh hơn anh, em sẽ giúp đỡ anh; còn nếu quân Am-môn mạnh hơn em, anh sẽ giúp đỡ em.

1 Chr 19 13 Khá vững lòng bền chí; hãy vì dân ta vì các thành của Đức Chúa Trời ta, mà làm như cách đại trượng phu; nguyện Đức Giê-hô-va làm theo ý Ngài lấy làm tốt.

1 Chr 19 14 Vậy, Giô-áp và quân lính theo người đều đến gần đối cùng quân Sy-ri đặng giao chiến; quân Sy-ri chạy trốn khỏi trước mặt người.

1 Chr 19 15 Khi quân Am-môn thấy quân Sy-ri đã chạy trốn, thì cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, em Giô-áp, mà trở vào thành. Giô-áp bèn trở về Giê-ru-sa-lem.

1 Chr 19 16 Khi quân Sy-ri thấy mình bị thua trước mặt Y-sơ-ra-ên, bèn sai sứ giả đến bởi dân Sy-ri ở bên kia sông ra, có Sô-phác, quan tướng của đội binh Ha-đa-rê-xe, quản lãnh chúng nó.

1 Chr 19 17 Đa-vít hay điều đó, liền nhóm cả Y-sơ-ra-ên, sang qua sông Giô-đanh, đến cùng quân Sy-ri và dàn trận nghịch cùng chúng nó. Vậy, khi Đa-vít đã bày trận đối với dân Sy-ri, thì chúng nó đánh lại với người.

1 Chr 19 18 Quân Sy-ri chạy trốn khỏi trước mặt Y-sơ-ra-ên; Đa-vít giết của quân Sy-ri bảy ngàn lính cầm xe, bốn vạn lính bộ, và cũng giết Sô-phác, quan tổng binh.

1 Chr 19 19 Khi các đầy tớ của Ha-đa-rê-xe thấy chúng bị bại trước mặt Y-sơ-ra-ên, bèn lập hòa cùng Đa-vít và phục dịch người; về sau dân Sy-ri chẳng còn muốn tiếp cứu dân Am-môn nữa.

1 Chr 20 1 Qua năm mới, lúc các vua thường ra đánh giặc, Giô-áp cầm đội binh kéo ra phá hoang xứ dân Am-môn; người đến vây thành Ráp-ba; còn Đa-vít ở tại Giê-ru-sa-lem. Giô-áp hãm đánh Ráp-ba, và phá hủy nó.

1 Chr 20 2 Đa-vít lấy mào triều thiên của vua dân Am-môn khỏi đầu người, cân được một ta lạng vàng, và ở trên có những ngọc báu; bèn lấy mào triều thiên ấy đội trên đầu Đa-vít; lại từ trong thành người lấy ra rất nhiều của cướp.

1 Chr 20 3 Còn dân sự ở trong thành, người đem ra mà cắt xẻ ra hoặc bằng cưa, hoặc bằng bừa sắt, hay là bằng rìu. Đa-vít làm như vậy cho các thành của dân Am-môn. Đoạn, Đa-vít và cả quân lính đều trở về Giê-ru-sa-lem.

1 Chr 20 4 Sau việc đó, xảy có chinh chiến với dân Phi-li-tin tại Ghê-xe. Khi

ấy Si-bê-cai, người Hu-sa-tít, đánh giết Síp-bai, vốn thuộc trong dòng kẻ khổng lồ; chúng bèn bị suy phục.

1 Chr 20 5 Lại còn giặc giã với dân Phi-li-tin nữa; Ê-an-ha-nan, con trai của Giai-rơ, đánh giết Lác-mi, em của Gô-li-át, người Gát; cái cán giáo người lớn như cây trục của thợ dệt.

1 Chr 20 6 Lại còn một trận đánh nữa tại Gát; ở đó có một người tướng tá lớn cao, có mỗi tay sáu ngón và mỗi chân sáu ngón, hết thầy là hai mươi bốn ngón; hấn cũng thuộc về dòng khổng lồ.

1 Chr 20 7 Hấn sĩ nhục Y-sơ-ra-ên; nhưng Giô-na-than, con trai của Si-mê-a, em của Đa-vít, đánh giết người.

1 Chr 20 8 Những kẻ đó đều thuộc về dòng khổng lồ tại Gát; chúng đều bị tay Đa-vít và tay các tôi tớ người giết đi.

1 Chr 21 1 Sa-tan dấy lên muốn làm hại cho Y-sơ-ra-ên, bèn giục Đa-vít lấy số Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 21 2 Đa-vít nói với Giô-áp và các quan trưởng của dân sự rằng: Hãy đi lấy số dân sự, từ Bê -e-Sê-ba cho đến Đan; rồi đem về tâu lại cho ta, để ta biết số họ.

1 Chr 21 3 Giô-áp thưa; Nguyện Đức Giê-hô-va gia thêm dân sự Ngài nhiều gấp trăm lần đã có! Ôi vua chúa tôi! hết thầy chúng nó há chẳng phải là tôi tớ của chúa tôi sao? Cớ sao chúa tôi dạy bảo làm điều đó? Nhơn sao chúa tôi muốn gây tội lỗi cho Y-sơ-ra-ên?

1 Chr 21 4 Nhưng lời của vua thắng hơn lời của Giô-áp. Vì vậy, Giô-áp ra, đi khắp Y-sơ-ra-ên, rồi trở về Giê-ru-sa-lem.

1 Chr 21 5 Giô-áp đem tâu cho vua tổng số dân; trong cả Y-sơ-ra-ên được một trăm mười vạn người cầm gươm; trong cả Giu-đa được bốn mươi bảy vạn người cầm gươm.

1 Chr 21 6 Nhưng Giô-áp có cai số người Lê-vi và người Bên-gia-min; vì lời của vua lấy làm gớm ghiếc cho người.

1 Chr 21 7 Điều đó chẳng đẹp lòng Đức Chúa Trời; nên Ngài hành hại Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 21 8 Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời rằng: Tôi làm điều đó, thật là phạm tội lớn; nhưng bây giờ, xin Chúa hãy bỏ qua tội ác của kẻ tôi tớ Chúa đi; vì tôi có làm cách ngu dại.

1 Chr 21 9 Đức Giê-hô-va phán với Gát, là đứng tiên kiến của Đa-vít rằng:

1 Chr 21 10 Hãy đi nói cùng Đa-vít: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Ta định cho người ba tai vạ; hãy chọn lấy một để ta giáng nó trên người.

1 Chr 21 11 Gát bèn đến cùng Đa-vít, thưa với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy chọn mặc ý người,

1 Chr 21 12 hoặc ba năm đói kém, hoặc bị thua ba tháng tại trước mặt cừu địch người, và phải gươm của kẻ thù nghịch phá hại, hay là bị ba ngày gươm của Đức Giê-hô-va, tức là ôn dịch ở trong xứ, có thiên sứ của Đức Giê-hô-va hủy diệt trong khắp bờ cõi của Y-sơ-ra-ên. Vậy bây giờ hãy định lấy điều nào tôi phải tâu lại cùng Đấng đã sai tôi.

1 Chr 21 13 Đa-vít nói với Gát rằng: Ta bị hoạn nạn lớn. Ta xin sa vào tay Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót của Ngài rất lớn; chớ để ta sa vào tay của loài người ta.

1 Chr 21 14 Đức Giê-hô-va bèn giáng ôn dịch nơi Y-sơ-ra-ên; có bảy vạn người Y-sơ-ra-ên ngã chết.

1 Chr 21 15 Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem đặng hủy diệt

nó; đương khi hủy diệt, Đức Giê-hô-va xem thấy, Đức Giê-hô-va xem thấy, bèn tiếc việc tai vạ này, và nói với thiên sứ đi hủy diệt rằng: Thôi! Bây giờ hãy rút tay người lại. Bây giờ thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng gần sân đập lúa của Oít-nan, người Giê-bu-sít.

1 Chr 21 16 Đa-vít ngược mắt lên, thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng giữa lưng trời, tay cầm gươm đưa ra trên Giê-ru-sa-lem. Đa-vít và các trưởng lão đương mặc bao gai, liền sấp mình xuống đất.

1 Chr 21 17 Đa-vít thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Há chẳng phải tôi đã truyền lấy số dân sao? Ấy là tôi đã phạm tội và làm điều ác; còn các con chiên kia, đã làm chi? Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin tay Chúa hãy đánh hại tôi và nhà cha tôi; nhưng chớ giáng ôn dịch trên dân sự của Chúa mà hành hại nó.

1 Chr 21 18 Khi ấy, thiên sứ của Đức Giê-hô-va bảo Gát nói với Đa-vít phải đi lên dựng một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đập lúa của Oít-nan, người Giê-bu-sít.

1 Chr 21 19 Đa-vít đi lên theo lời của Gát đã nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói ra.

1 Chr 21 20 Oít-nan xây lại, thấy thiên sứ; bốn con trai người ở với người đều ẩn mình đi. Và, bây giờ Oít-nan đương đập lúa miến.

1 Chr 21 21 Đa-vít đi đến Oít-nan, Oít-nan nhìn thấy Đa-vít, bèn ra khỏi sân đập lúa, sấp mình xuống đất trước mặt Đa-vít mà lạy.

1 Chr 21 22 Đa-vít bảo Oít-nan rằng: Hãy nhượng cho ta chỗ sân đập lúa, để ta cất tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va; hãy nhượng nó cho ta thật giá bạc nó, hầu tai vạ ngừng lại trong dân sự.

1 Chr 21 23 Oít-nan thưa với Đa-vít rằng: Vua hãy nhận lấy nó, xin vua chúa tôi, hãy làm điều gì người lấy làm tốt. Kìa, tôi dâng bò cho vua dùng làm của lễ thiêu, cộ sân đập lúa dùng làm củi, còn lúa miến để dùng làm của lễ chay; tôi dâng cho hết cả.

1 Chr 21 24 Vua Đa-vít nói cùng Oít-nan rằng: Không, thật ta muốn mua nó theo giá bạc thật nó; vì ta chẳng muốn lấy vật gì của người mà dâng cho Đức Giê-hô-va cũng không muốn dâng của lễ thiêu chẳng tốn chi cả.

1 Chr 21 25 Ấy vậy, Đa-vít mua cái chỗ sân ấy trả cho Oít-nan giá bằng siéc-lơ, cân nặng sáu trăm siéc-lơ.

1 Chr 21 26 Tại đó Đa-vít cất một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, dâng những của lễ thiêu, của lễ bình an, và cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp lời người bằng lửa từ trời giáng xuống trên bàn thờ về của lễ thiêu.

1 Chr 21 27 Đức Giê-hô-va dạy bảo thiên sứ, thiên sứ bèn xô gươm mình vào vỏ.

1 Chr 21 28 Trong lúc đó, Đa-vít thấy Đức Giê-hô-va đã nhậm lời mình tại trong sân đập lúa của Oít-nan, người Giê-bu-sít, thì người bèn dâng của lễ tại đó.

1 Chr 21 29 Vì cái đền tạm của Đức Giê-hô-va mà Môi-se đã làm trong đồng vắng, và cái bàn thờ về của lễ thiêu, trong lúc đó đều ở nơi cao tại Ga-ba-ôn;

1 Chr 21 30 Đa-vít không dám đi đến trước mặt bàn thờ ấy đặt cầu vấn Đức Chúa Trời; bởi vì người kinh hãi gươm của thiên sứ của Đức Giê-hô-va.

1 Chr 22 1 Đa-vít bèn nói: Ấy đây là đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đây là bàn thờ về của lễ thiêu của Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 22 2 Đa-vít thờ lạy nhóm các người ngoại bang ở trong xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người khiến thợ đục đá, đặt làm những đá đục, hầu cất cái đền của Đức Chúa Trời.

- 1 Chr 22 3 Đa-vít cũng dự bị nhiều sắt, đường làm đinh cánh cửa và mấu cửa, cùng nhiều đồng không thể cân được,
- 1 Chr 22 4 và gỗ bá hương vô số; vì dân Si-đôn và dân Ty-ơ chờ rất nhiều gỗ bá hương đến cho vua Đa-vít.
- 1 Chr 22 5 Đa-vít nói rằng: Sa-lô-môn, con trai ta, hãy còn thơ ấu và non nớt, mà cái đền sẽ cất cho Đức Giê-hô-va phải rất nguy nga, có danh tiếng rục rờ trong các nước; vì vậy, ta sẽ dự bị đồ cần dùng cho nó. Thế thì, Đa-vít dự bị rất nhiều đồ trước khi người qua đời.
- 1 Chr 22 6 Bây giờ, Đa-vít gọi Sa-lô-môn, con trai mình, truyền dặn người cất một cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- 1 Chr 22 7 Đa-vít nói với Sa-lô-môn rằng: Hỡi con, ta có ý muốn xây cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta;
- 1 Chr 22 8 nhưng có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: người đã đổ huyết ra nhiều, đánh những giặc lớn lao; vậy vì người đã đổ huyết ra nhiều trên đất tại trước mặt ta, nên người sẽ chẳng cất đền cho danh ta.
- 1 Chr 22 9 Kia, con trai mà người sẽ sanh ra, nó sẽ là người thái bình; ta sẽ ban bình an cho nó; cơn thịnh nộ ở bốn phía nó sẽ chẳng khuấy rối nó; vì tên nó sẽ là Sa-lô-môn; trong đời nó ta sẽ ban sự thái bình an tịnh cho Y-sơ-ra-ên.
- 1 Chr 22 10 Nó sẽ cất một đền cho danh ta; nó sẽ làm con trai ta, ta sẽ làm cha nó; và ta sẽ lập ngôi nước nó trên Y-sơ-ra-ên được bền vững đời đời.
- 1 Chr 22 11 Bây giờ, hỡi con trai ta, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con và làm cho con được hanh thông; con sẽ cất cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, theo như lời Ngài đã phán về việc con.
- 1 Chr 22 12 Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho con sự khôn ngoan thông sáng, khiến cho con cai trị trên Y-sơ-ra-ên, để con gìn giữ luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời con.
- 1 Chr 22 13 Nếu con cảm tạ làm theo các luật pháp và mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se truyền cho Y-sơ-ra-ên, thì con sẽ được hanh thông. Khá vững lòng bền chí; chớ sợ sệt, chớ kinh hãi chi.
- 1 Chr 22 14 Nay ta đã chịu hoạn nạn mà sắm sửa cho đền của Đức Giê-hô-va mười vạn ta láng vàng, một trăm vạn ta láng bạc; còn đồng và sắt thì không thể cân được, vì nó nhiều quá; ta lại dự bị gỗ và đá; và con cũng sẽ thêm vào đó.
- 1 Chr 22 15 Và lại, con có nhiều nhân công thợ đục đá, thợ hồ, thợ mộc, đủ người thạo về các thứ công việc;
- 1 Chr 22 16 vàng, bạc, đồng, sắt, thì vô-số. Hãy chỗi dậy làm, Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng con.
- 1 Chr 22 17 Đa-vít cũng truyền dặn các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên giúp đỡ Sa-lô-môn, con trai người, mà rằng:
- 1 Chr 22 18 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người há chẳng ở cùng các người sao? Ngài há chẳng ban cho các người được bình an bốn phía sao? Vì Ngài đã phó dân của xứ vào tay ta, và xứ đã suy phục trước mặt Đức Giê-hô-va, và trước mặt dân sự Ngài.
- 1 Chr 22 19 Vậy bây giờ, hãy hết lòng hết ý tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; hãy chỗi dậy, xây cất đền thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, để rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và các khí dụng của đền thánh Đức Chúa Trời vào trong nhà toan cất cho danh của Đức Giê-hô-va.
- 1 Chr 23 1 Đa-vít đã già, cao tuổi, bèn lập Sa-lô-môn, con trai mình, làm vua Y-sơ-ra-ên.

Kinh Thánh

- 1 Chr 23 2 Người nhóm các quan trưởng Y-sơ-ra-ên, cùng những thầy tế lễ, và người Lê-vi.
- 1 Chr 23 3 Người ta lấy số người Lê-vi từ ba mươi tuổi trở lên, và số của họ, cứ đếm từng người, được ba vạn tám ngàn.
- 1 Chr 23 4 Trong số các người ấy, có hai vạn bốn ngàn người được cất cai quản công việc của đền Đức Giê-hô-va; sáu ngàn người đều làm quan đốc lý và quan xét;
- 1 Chr 23 5 còn bốn ngàn người đều làm kẻ canh cửa; và bốn ngàn người ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng nhạc khí của Đa-vít đã làm dạng ngợi khen.
- 1 Chr 23 6 Đa-vít phân họ từng ban thứ theo ba con trai Lê-vi, là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
- 1 Chr 23 7 Về con cháu Ghệt-sôn có La-ê-đan và Si-mê -i.
- 1 Chr 23 8 Con trai của La-ê-đan là Giê-hi-ên làm trưởng, Xê-tham, và Giô-ên, ba người.
- 1 Chr 23 9 Con trai của Si-mê -i là Sê-lô-mít, Ha-xi-ên, và Ha-ran, ba người. Đó là các trưởng của tông tộc La-ê-đan.
- 1 Chr 23 10 Con trai của Si-mê -i là Gia-hát, Xi-na, Giê-úc, và Bê-ri-a. Ấy là bốn con trai của Si-mê -i.
- 1 Chr 23 11 Gia-hát làm trưởng, còn Xi-xa là con thứ; nhưng Giê-úc và Bê-ri-a không có con cháu nhiều; nên khi lấy số thì kể chúng như một nhà.
- 1 Chr 23 12 Con trai Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, U-xi-ên, bốn người.
- 1 Chr 23 13 Con trai của Am-ram là A-rôn và Môi-se; A-rôn và con cháu người được phân biệt ra, để biệt riêng ra các vật chí thánh, và đời đời xông hương, hầu việc trước mặt Đức Giê-hô-va, cùng nhân danh Ngài mà chúc phước cho.
- 1 Chr 23 14 Còn về Môi-se, người của Đức Chúa Trời, các con trai người đều được kể vào chi phái Lê-vi.
- 1 Chr 23 15 Con trai của Môi-se là Ghệt-sôn và Ê-li-ê-xe.
- 1 Chr 23 16 Con trai của Ghệt-sôn là Sê-bu-ên làm trưởng.
- 1 Chr 23 17 Con trai của Ê-li-ê-xe là Rê-ha-bia làm trưởng; Ê-li-ê-xe không có con trai nào khác; nhưng con trai của Rê-ha-bia nhiều lắm.
- 1 Chr 23 18 Con trai của Dít-sê-ha là Sê-lô-mít làm trưởng.
- 1 Chr 23 19 Con trai của Hếp-rôn là Giê-ri-gia làm trưởng; A-ma-ria thứ nhì; Gia-ha-xi-ên thứ ba; và Giê-ca-mê-am thứ tư.
- 1 Chr 23 20 Con trai của U-xi-ên là Mi-ca làm trưởng; và Di-si-gia con thứ.
- 1 Chr 23 21 Con trai của Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si. Con trai của Mác-li là Ê-lê-a-sa và Kích.
- 1 Chr 23 22 Ê-lê-a-sa chết, không có con trai, chỉ có con gái mà thôi; các con trai của Kích là anh em chúng nó, bèn cưới chúng nó làm vợ.
- 1 Chr 23 23 Con trai của Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giê-rê-mốt, ba người.
- 1 Chr 23 24 Đó là con cháu của Lê-vi theo tông tộc của họ, tức là trưởng tộc của những người được cai số từng danh từng người, từ hai mươi tuổi sắp lên, và hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va.
- 1 Chr 23 25 Vì Đa-vít nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có ban sự bình an cho dân sự Ngài, và Ngài ngự tại Giê-ru-sa-lem đời đời;
- 1 Chr 23 26 người Lê-vi cũng sẽ chẳng còn cần khiêng vác đền tạm hay là các khí dụng về công việc đền tạm nữa.
- 1 Chr 23 27 Vì theo lời trối của Đa-vít, người ta tu bộ dân Lê-vi, từ hai mươi

tuổi sắp lên.

1 Chr 23 28 Chức của chúng là ở bên con cháu A-rôn, đặt làm công việc của đền Đức Giê-hô-va, canh giữ hành lang và các phòng, giữ tinh sạch các vật thánh, và coi làm công việc của đền Đức Chúa Trời:

1 Chr 23 29 lại lo về bánh trần thiết, về bột mịn dùng làm của lễ chay, về bánh trắng không men, về đồ nướng trên vỉ, về đồ trộn với dầu, và về các đồ để lường và để đo;

1 Chr 23 30 mỗi buổi sớm và buổi chiều, họ phải đứng tại đó cảm tạ và ngợi khen Đức Giê-hô-va;

1 Chr 23 31 còn mỗi ngày sa-bát, ngày mồng một, và ngày lễ trọng thể, thì phải giúp dâng luôn luôn tại trước mặt Đức Giê-hô-va những của lễ thiêu thường dâng cho Đức Giê-hô-va theo lệ đã định trong luật về của lễ ấy;

1 Chr 23 32 chúng cũng lo coi sóc hội mạc và nơi thánh, cùng giúp đỡ con cháu A-rôn, là anh em mình, đặt hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va.

1 Chr 24 1 Đây là ban thứ của con cháu A-rôn: Con trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.

1 Chr 24 2 Na-đáp và A-bi-hu chết trước cha của chúng và không có con; nên Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức thầy tế lễ.

1 Chr 24 3 Đa-vít khiến Xa-đốc, con cháu Ê-lê-a-sa, và A-hi-mê-léc, con cháu Y-tha-ma, phân ban thứ cho chúng tùy theo chức việc chúng làm.

1 Chr 24 4 Trong con cái Ê-lê-a-sa có nhiều trưởng tộc hơn trong con cháu Y-tha-ma; họ phân ban thứ như vè: về con cháu Ê-lê-a-sa có mười sáu trưởng tộc.

1 Chr 24 5 Người ta bắt thăm phân chúng từng ban thứ, hoặc người này người kia; vì các trưởng của nơi thánh, và các trưởng của Đức Chúa Trời đều thuộc trong con cháu Ê-lê-a-sa và trong con cháu Y-tha-ma.

1 Chr 24 6 Sê-ma-gia, con trai của Na-tha-na-ên, người ký lục, thuộc trong chi phái Lê-vi, biên tên chúng vào sổ tại trước mặt vua và trước mặt các quan trưởng, trước mặt thầy tế lễ Xa-đốc, A-hi-mê-léc, con trai của A-bia-tha, và trước mặt các trưởng tộc của những thầy tế lễ và người Lê-vi; trong con cháu Ê-lê-a-sa bắt thăm lấy một họ hàng, rồi trong con cháu Y-tha-ma cũng bắt thăm lấy một họ hàng.

1 Chr 24 7 Cái năm thứ nhứt trúng nhằm Giê-hô-gia-ríp; cái thăm thứ nhì nhằm Giê-đa-ê-gia;

1 Chr 24 8 cái thăm thứ ba nhằm Ha-rim; cái thăm thứ tư nhằm Sê-ô-rim;

1 Chr 24 9 cái thăm thứ năm nhằm Manh-kia; cái thăm thứ sáu nhằm Mia-min;

1 Chr 24 10 cái thăm thứ bảy nhằm Cốt; cái thăm thứ tám nhằm A-bi-gia;

1 Chr 24 11 cái thăm thứ chín nhằm Giê-sua; cái thăm thứ mười nhằm Sê-ca-nia;

1 Chr 24 12 cái thăm thứ mười một nhằm Ê-li-a-síp; cái thăm thứ mười hai nhằm Gia-kim;

1 Chr 24 13 cái thăm thứ mười ba nhằm Húp-ba; cái thăm thứ mười bốn nhằm Giê-sê-báp;

1 Chr 24 14 cái thăm thứ mười lăm nhằm Binh-ga; cái thăm thứ mười sáu nhằm Y-mê;

1 Chr 24 15 cái thăm thứ mười bảy nhằm Hê-xia; cái thăm thứ mười tám nhằm Phi-xết;

1 Chr 24 16 cái thăm thứ mười chín nhằm Phê-ta-hia, cái thăm thứ hai mươi

nhằm Ê-xê-chi-ên;

1 Chr 24 17 cái thăm thứ hai mươi một nhằm Gia-kin; cái thăm thứ hai mươi hai nhằm Ga-mun;

1 Chr 24 18 cái thăm thứ hai mươi ba nhằm Đê-la-gia; cái thăm thứ hai mươi bốn nhằm Ma-a-xia.

1 Chr 24 19 Ấy đó là ban thứ của chúng trong chức việc mình, dâng vào trong đền của Đức Giê-hô-va, tùy theo lệnh của A-rôn, tổ phụ chúng, đã truyền cho, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán dặn người.

1 Chr 24 20 Đây là con cháu của Lê-vi còn lại: về con cháu Am-ram có Su-ba-ên; về con cháu Su-ba-ên có Giê-đi-a.

1 Chr 24 21 Về con cháu Rê-ha-bia có Di-si-gia làm trưởng.

1 Chr 24 22 Trong con cháu Dít-sê-ha có Sê-lô-mốt; về con cháu Sê-lô-mốt có Gia-hát.

1 Chr 24 23 Về con cháu Hép-rôn có Giê-ri-gia, con trưởng; A-ma-ria thứ nhì, Gia-ha-xi-ên thứ ba, và Gia-ca-mê-am thứ tư.

1 Chr 24 24 Về con cháu U-xi-ên có Mi-ca; về con cháu Mi-ca có Sa-mia.

1 Chr 24 25 Anh em của Mi-ca là Dít-hi-gia; về con cháu Dít-hi-gia có Xa-cha-ri.

1 Chr 24 26 Con trai Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si; con trai Gia-a-xi-gia là Bê-nô,

1 Chr 24 27 con cháu của Mê-ra-ri là Bê-nô, Sô-ham, Xác-cua, và Y-bê-ri, đều là con trai của Gia-a-xi-gia.

1 Chr 24 28 Con trai của Mác-li là Ê-lê-a-sa, là người không có con trai.

1 Chr 24 29 Về con cháu Kích có Giê-rác-mê-ên.

1 Chr 24 30 Con trai của Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giê-ri-mốt. Ấy đó là con cháu Lê-vi, tùy theo tông tộc của chúng.

1 Chr 24 31 Chúng cũng như anh em mình, là con cháu A-rôn, bắt thăm tại trước mặt vua Đa-vít, Xa-đốc, và A-hi-mê-léc, cùng trước mặt các trưởng tộc của những thầy tế lễ và người Lê-vi; các trưởng tộc cũng phải bắt thăm như các em út mình.

1 Chr 25 1 Đa-vít và các quan tướng đội binh cũng để riêng ra mấy con cháu của A-sáp, Hê-man và Giê-đu-thun hầu phục dịch, lấy đàn cầm, đàn sắt, và chập chửa để nói tiên tri; số người phục sự theo chức của họ là như sau đây:

1 Chr 25 2 Về con trai A-sáp, có Xác-cua, Giô-sép, Nê-tha-nia, và A-sa-rê-la, đều là con trai của A-sáp, ở dưới tay A-sáp cai quản, vâng theo ý chỉ của vua mà ca xướng.

1 Chr 25 3 Về con trai của Giê-đu-thun có Ghê-đa-lia, và Si-mê -i, là sáu người đều ở dưới quyền cai quản của cha chúng, là Giê-đu-thun, dùng đàn cầm mà nói tiên tri, cảm tạ và ngợi khen Đức Giê-hô-va.

1 Chr 25 4 Về con trai của Hê-man có Búc-ki-gia, Ma-tha-nia, U-xi-ên, Sê-bu-ên, Giê-ri-mốt, Ha-na-nia, Ha-na-ni, Ê-li-a-tha, Ghi-đanh-thi, Rô-mam-ti-Ê-xe, Giôt-bê-ca-sa, Ma-lô-thi, Hô-thia, và Ma-ha-xi-ốt.

1 Chr 25 5 Những người đó đều là con trai của Hê-man, thổi kèn và ngợi khen Đức Chúa Trời. Hê-man vâng mạng của Đức Chúa Trời mà làm đáng tiên kiến của vua. Đức Chúa Trời ban cho Hê-man được mười bốn con trai và ba con gái.

1 Chr 25 6 Các người ấy đều ở dưới quyền cai quản của cha mình là A-sáp, Giê-đu-thun, và Hê-man, để ca-xướng trong đền Đức Giê-hô-va với chập chửa, đàn sắt, đàn cầm, và phục sự tại đền của Đức Chúa Trời, theo mạng lệnh của vua.

1 Chr 25 7 Chúng luôn với anh em mình có học tập trong nghề ca hát cho

Kinh Thánh

Đức Giê-hô-va, tức là những người thông thạo, số được hai trăm tám mươi tám người.

1 Chr 25 8 Chúng đều bắt thăm về ban thứ mình, người lớn như kẻ nhỏ, người thông thạo như kẻ học tập.

1 Chr 25 9 Cái thăm thứ nhất nhằm cho Giô-sép về dòng A-sáp; cái thăm thứ nhì nhằm Ghê-đã-lia; người anh em và con trai người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 10 cái thăm thứ ba nhằm Xác-cua, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 11 cái thăm thứ tư nhằm Dít-sê-ri, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 12 cái thăm thứ năm nhằm Nê-tha-nia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 13 cái thăm thứ sáu nhằm Búc-ki-gia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 14 cái thăm thứ bảy nhằm Giê-sa-rê-la, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 15 cái thăm thứ tám nhằm Ê-sai, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 16 cái thăm thứ chín nhằm Ma-tha-nia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 17 cái thăm thứ mười nhằm Si-mê -i; các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 18 cái thăm thứ mười một nhằm A-xa-rên, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 19 cái thăm thứ mười hai nhằm Ha-sa-bia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 20 cái thăm thứ mười ba nhằm Su-ba-ên, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 21 cái thăm thứ mười bốn nhằm Ma-ti-thia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 22 cái thăm thứ mười lăm nhằm Giê-rê-mốt, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 23 cái thăm thứ mười sáu nhằm Ha-na-nia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 24 cái thăm thứ mười bảy nhằm Giốt-bê-ca-sa, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 25 cái thăm thứ mười tám nhằm Ha-na-ni, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 26 cái thăm thứ mười chín nhằm Ma-lô-thi, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 27 cái thăm thứ hai mươi nhằm Ê-li-gia-ta, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 28 cái thăm thứ hai mươi một nhằm Hô-thia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 29 cái thăm thứ hai mươi hai nhằm Ghi-đanh-thi, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 30 cái thăm thứ hai mươi ba nhằm Ma-ha-xi-ốt, các con trai và anh

Kinh Thánh

em người, cộng được mười hai người;

1 Chr 25 31 cái thăm thứ hai mươi bốn nhằm Rô-man-ti-Ê-xe, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người.

1 Chr 26 1 Những ban thứ của người giữ cửa như sau này: về dòng Cô-rê có Mê-sê-lê-mia, con trai của Cô-rê, cháu của A-sáp.

1 Chr 26 2 Mê-sê-lê-mia có những con trai, là Xa-cha-ri, con trưởng; Giê-đi-a-ên thứ nhì, Xê-ba-đi-a thứ ba, Giát-ni-ên thứ tư,

1 Chr 26 3 Ê-lam thứ năm, Giô-ha-nan thứ sáu, và Ê-li-ô-ê-nai thứ bảy.

1 Chr 26 4 Các con trai của Ô-bết-Ê-đôm là Sê-ma-gia con trưởng, Giê-hô-xa-bát thứ nhì, Giô-a thứ ba, Sa-ca thứ tư, Nê-ta-nên thứ năm,

1 Chr 26 5 A-mi-ên thứ sáu, Y-sa-ca thứ bảy, và phê -u-lê-tai thứ tám; vì Đức Chúa Trời có ban phước cho Ô-bết-Ê-đôm.

1 Chr 26 6 Sê-ma-gia, con trai Ô-bết-Ê-đôm, cũng sanh những con trai, có quyền cai quản tông tộc mình; vì chúng đều là người mạnh dạn.

1 Chr 26 7 Các con trai của Sê-ma-gia là Oát-ni, Rê-pha-ên, Ô-bết, Ê-n-xa-bát, và anh em họ, là Ê-li-hu và Sê-ma-kia, đều là kẻ mạnh dạn.

1 Chr 26 8 Các người đó là con cháu của Ô-bết-Ê-đôm; họ với các con trai và anh em họ, đều là người mạnh dạn thạo chức việc mình, cộng được sáu mươi hai người thuộc về dòng Ô-bết-Ê-đôm.

1 Chr 26 9 Mê-sê-lê-mia có những con trai và anh em, đều là người mạnh dạn, cộng được mười tám người.

1 Chr 26 10 Hô-sa, thuộc trong dòng Mê-ra-ri, cũng có những con trai, là Sim-ri làm trưởng; dầu người không phải sanh ra đầu lòng, cha người lập người làm con trưởng;

1 Chr 26 11 Hinh-kia thứ nhì, Tê-ba-lia thứ ba, và Xa-cha-ri thứ tư. hết thảy con trai và anh của Hô-sa được mười ba người.

1 Chr 26 12 Các người ấy làm ban trưởng của những kẻ giữ cửa; họ theo ban thứ mà hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va, y như anh em mình vậy.

1 Chr 26 13 Chúng theo tông tộc mình mà bắt thăm về mỗi cửa, kẻ nhỏ như người lớn.

1 Chr 26 14 Cái thăm về cửa đông trúng nhằm Sê-lê-mia. Đoạn, người ta bỏ thăm về cửa bắc, thăm ấy trúng nhằm Xa-cha-ri, con trai Sê-lê-mia, một mưu sĩ thông sáng.

1 Chr 26 15 Cái thăm về cửa nam trúng nhằm Ô-bết-Ê-đôm; còn các con trai người, canh giữ kho lương phạn.

1 Chr 26 16 Súp-bim và Hô-sa bắt thăm được cửa tây, gần cửa Sa-lê-kết, nơi con đường đi dốc lên, phiên canh đối với nhau.

1 Chr 26 17 Mỗi ngày cửa đông có sáu người Lê-vi, cửa bắc bốn người, cửa nam bốn người, và nơi kho lương phạn, mỗi cửa hai người.

1 Chr 26 18 Tại Bạt-ba về phía tây cũng có kẻ canh giữ: trên con đường có bốn người, và tại chính Bạt-ba có hai người.

1 Chr 26 19 Đó là ban thứ của những người giữ cửa, đều là con cháu Cô-rê và con cháu Mê-ra-ri.

1 Chr 26 20 Trong người Lê-vi có A-hi-gia quản lý khung-thành các vật thánh.

1 Chr 26 21 Con cháu La-ê-đan, thuộc về dòng dõi Ghệt-sôn, làm trưởng trong tông tộc của La-ê-đan, con cháu Ghệt-sôn, là Giê-hi-ê-li.

1 Chr 26 22 Các con trai Giê-hi-ê-li là Xê-tham và Giô-ên, em người, được cất làm quản lý khung thành của đền Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

- 1 Chr 26 23 Trong dòng Am-ram, dòng Dít-sê-ha, dòng Hép-rôn, và dòng U-xi-ên,
- 1 Chr 26 24 có Sê-bu-ên, con cháu Ghệt-sôn, là con trai của Môi-se, làm quan cai quản khung thành.
- 1 Chr 26 25 Lại có anh em người, là con cháu của Ê-li-ê-xe: Rê-ha-bia, con trai Ê-li-ê-xe; Ê-sai, con trai Rê-ha-bia; Giô-ram, con trai Ê-sai; Xiéc-ri, con trai Giô-ram, và Sê-lô-mít, con trai Xiéc-ri.
- 1 Chr 26 26 Sê-lô-mít này và anh em người đều quản lý các vật thánh mà vua Đa-vít, các trưởng tộc, quan tướng cai ngàn quân và cai trăm quân, cùng các tướng đội binh đã biệt riêng ra thánh.
- 1 Chr 26 27 Chúng biệt riêng ra thánh những của cải đã đoạt lấy khi chiến trận, dựng dùng xây sửa đền Đức Giê-hô-va.
- 1 Chr 26 28 Lại các vật mà Sa-mu-ên, đáng tiên kiến Sau-lơ, con trai của Kích, Áp-ne, con trai của Nê-rơ, và Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, đã biệt riêng ra thánh, cùng các vật không cứ người nào đã biệt riêng ra thánh, đều ở dưới tay Sê-lô-mít và các anh em người quản lý.
- 1 Chr 26 29 Trong dòng Dít-sê-ha, có Kê-na-nia và các con trai người, được lập lên làm quan trưởng và quan xét, đặt cai quản các việc ngoài của Y-sơ-ra-ên.
- 1 Chr 26 30 Trong dòng Hép-rôn có Ha-sa-bia và anh em người, đều là người mạnh dạn, số được một ngàn bảy trăm tên; họ quản lý dân Y-sơ-ra-ên bên kia sông Giô-đanh về phía tây, coi sóc công việc của Đức Giê-hô-va và hầu hạ vua.
- 1 Chr 26 31 Trong dòng Hép-rôn có Giê-ri-gia làm trưởng. Đương năm thứ bốn mươi đời Đa-vít, người ta cai số dòng họ Hép-rôn, tùy tông tộc của chúng, thấy giữa vòng chúng tại Gia-ê-xe trong xứ Ga-la-át, có những người mạnh dạn.
- 1 Chr 26 32 Các anh em của Giê-ri-gia, đều là tay mạnh dạn, số được hai ngàn bảy trăm người, làm trưởng tộc; vua Đa-vít lập chúng trên người Ru-bên, và người Gát, và trên nửa chi phái Mê-na-se, đặt cai trị các việc của Đức Chúa Trời và việc của vua.
- 1 Chr 27 1 Đây là số của những trưởng tộc của dân Y-sơ-ra-ên, tức các quan tướng cai ngàn người và cai trăm người, các quan trưởng của chúng vẫn phục sự vua, cai quản các ban thứ quanh năm mỗi tháng thay nhau đi ra đi vào; mỗi ban thứ số được hai vạn bốn ngàn người.
- 1 Chr 27 2 Ban trưởng của ban thứ nhất về tháng giêng, là Gia-sô-bê-am, con trai của Xáp-đi-ên; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.
- 1 Chr 27 3 Người thuộc về dòng Phê-rét, làm đầu các quan tướng về tháng giêng.
- 1 Chr 27 4 Ban trưởng của ban tháng hai là Đô-đai, người A-hô-ha; Mích-lô làm quan chánh trong ban người; ban người có hai vạn bốn ngàn người.
- 1 Chr 27 5 Ban trưởng của ban thứ ba về tháng ba, là Bê-na-gia, con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.
- 1 Chr 27 6 Bê-na-gia này là người mạnh dạn trong ba mươi người kia, và làm đầu ba mươi người ấy; Am-mi-xa-đáp, con trai người, cũng ở trong ban người.
- 1 Chr 27 7 Ban trưởng thứ tư về tháng tư, là A-sa-ên, anh em của Giô-áp, và Xê-ba-đia, con trai người, tiếp theo người; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.
- 1 Chr 27 8 Ban trưởng thứ năm về tháng năm, là Sa-mê-hút, người Gít-ra; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.
- 1 Chr 27 9 Ban trưởng thứ sáu về tháng sáu, là Y-ra, con trai Y-ke, ở Thê-cô-

a; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 10 Ban trưởng thứ bảy về tháng bảy, là Hê-lét, người chi phái Ép-ra-im ở Pha-lôn; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 11 Ban trưởng thứ tám về tháng tám, là Si-bê-cai, ở Hu-sa, thuộc về dòng Xê-rách; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 12 Ban trưởng thứ chín về tháng chín, là A-bi-ê-xe, người chi phái Bên-gia-min, ở A-na-tốt; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 13 Ban trưởng thứ mười về tháng mười, là Ma-ha-rai, về dòng Xê-rách ở Nê-tô-pha; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 14 Ban trưởng thứ mười một về tháng mười một, là Bê-na-gia, người chi phái Ép-ra-im, ở Phi-ra-thôn; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 15 Ban trưởng thứ mười hai về tháng chạp, là Hiên-đai, về dòng Oát-ni-ên, ở Nê-tô-pha; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người.

1 Chr 27 16 Đây là các người cai quản các chi phái Y-sơ-ra-ên: Ê-li-ê-xe, con trai Xiéc-ri, cai quản người Ru-bên; người cai quản người Si-mê-ôn, là Sê-pha-tia, con trai Ma-a-ca;

1 Chr 27 17 người cai quản chi phái Lê-vi là Ha-sa-bia, con trai của Kê-mu-ên; còn Xa-đốc cai quản con cháu A-rôn;

1 Chr 27 18 người cai quản Giu-đa là Ê-li-hu, anh em của Đa-vít; người cai quản Y-sa-ca là Ôm-ri, con trai của Mi-ca-ên;

1 Chr 27 19 người cai quản Sa-bu-lôn là Dít-ma-hia, con trai của Ô-ba-đia; người cai quản Nép-ta-li là Giê-ri-mốt, con trai của A-ri-ên;

1 Chr 27 20 người cai quản con cháu Ép-ra-im là Ô-sê, con trai của A-xa-xia; người cai quản nửa chi phái Mê-na-se là Giô-ên, con trai Phê-đa-gia;

1 Chr 27 21 người cai quản nửa chi phái Mê-na-se, tại xứ Ga-la-át, là Gi-đô, con trai của Xa-cha-ri, người cai quản Bên-gia-min là Gia-a-xi-ên, con trai Áp-ne;

1 Chr 27 22 người cai quản Đan là A-xa-rên, con trai của Giê-rô-ham. Ấy đó là các trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 27 23 Đa-vít không lấy số dân Y-sơ-ra-ên từ hai mươi tuổi sắp xuống, bởi vì Đức Giê-hô-va có hứa rằng sẽ làm tăng lên Y-sơ-ra-ên đông như sao trên trời.

1 Chr 27 24 Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, khởi lấy số, nhưng không xong được; vì có việc đó nên có cơn thịnh nộ giáng họa trên Y-sơ-ra-ên; và số tu bộ ấy không nhập vào sổ của sử ký vua Đa-vít.

1 Chr 27 25 Ách-ma-vết, con trai A-đi-ên, cai các khung thành của vua; Giô-na-than, con trai U-xi-gia, cai các khung thành ở đồng ruộng, ở trong các thành phố, trong những làng và trong những đồn.

1 Chr 27 26 Êt-ri, con trai Kê-lúp, cai các kẻ lo làm ruộng cày đất;

1 Chr 27 27 Sim-ri, người Ra-ma, coi sóc các vườn nho; còn Xáp-đi, người Sê-pham, coi sóc kho rượu trong vườn nho;

1 Chr 27 28 Banh-Ha-nan, người Ghê-đe, coi sóc các cây ô-li-ve và cây sung mọc trong xứ đồng bằng; còn Giô-ách coi sóc các kho dầu;

1 Chr 27 29 Sít-trai, người Sa-rôn; còn Sa-phát, con trai Át-lai, coi sóc các bầy bò ở trong trũng;

1 Chr 27 30 Ô-binh, người Ích-ma-ên, coi sóc các lạc đà; Giê-đia, người Mê-rô-nốt, coi sóc các lừa cái; Gia-xít, người Ha-ga-rít, coi sóc các bầy chiên.

1 Chr 27 31 Các người đó đều là kẻ cai quản các sản nghiệp của vua Đa-vít.

1 Chr 27 32 Giô-na-than, cậu của Đa-vít, làm mưu sĩ, là một người thông sáng và làm quan ký lục; còn Giê-hi-ên con trai của Hác-mô-ni, làm giáo sư các vương

từ.

1 Chr 27 33 A-hi-tô-phên làm mưu sĩ của vua; Hu-sai, người Ait-kít, là bạn hữu của vua.

1 Chr 27 34 Sau A-hi-tô-phên có Giê-hô-gia-đa, con trai của Bê-na-gia, và A-bia-tha. Giô-áp làm quan tướng đội binh của vua.

1 Chr 28 1 Đa-vít hiệp lại tại Giê-ru-sa-lem hết thầy các quan trưởng Y-sơ-ra-ên, các tộc trưởng của các chi phái, các ban trưởng phục sự vua, các quan tướng cai ngàn quân và trăm quân, các kẻ cai quản sản nghiệp của vua và của các con trai người, luôn với các hoạn quan và những người mạnh dạn.

1 Chr 28 2 Vua Đa-vít đứng dậy nói rằng: Hỡi các anh em và dân sự ta, hãy nghe! Ta đã có ý xây cất một cái đền an nghỉ cho hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, cho cái bệ chân của Đức Chúa Trời chúng ta; ta đã sắm thờ lạy cho sẵn dựng cất.

1 Chr 28 3 Nhưng Đức Chúa Trời phán với ta rằng: Người chớ cất đền cho danh ta, vì người là một tay chiến sĩ, đã đổ huyết ra nhiều.

1 Chr 28 4 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có chọn ta từ trong cả nhà cha ta, làm vua Y-sơ-ra-ên đời đời (vì Ngài đã chọn Giu-đa làm trưởng, và trong nhà Giu-đa, chọn nhà của cha ta, Ngài vui lòng chọn ta, lập ta làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên).

1 Chr 28 5 Và, Đức Giê-hô-va có ban cho ta nhiều con trai; trong các con trai ấy Ngài đã chọn Sa-lô-môn, con trai ta, đặt ngồi trên ngôi nước Đức Giê-hô-va, dựng cai trị Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 28 6 Ngài phán với ta rằng: Sa-lô-môn, con trai của người, sẽ cất cái đền và các hành lang của ta; vì ta đã chọn nó làm con trai ta, và ta sẽ làm cha nó.

1 Chr 28 7 Nếu người bền lòng làm theo các điều răn và luật lệ ta như ngày nay, thì ta sẽ làm cho nước người được bền vững đời đời.

1 Chr 28 8 Vậy bây giờ, tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, là hội chúng của Đức Giê-hô-va, đương có Đức Chúa Trời chúng ta lắng tai nghe, ta xin các người hãy tìm kiếm và giữ gìn các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, để các người nhận lấy xức tốt tươi này và để lại cho con cháu các người làm cơ nghiệp đời đời.

1 Chr 28 9 Còn người, là Sa-lô-môn, con trai ta, hãy nhận biết Đức Chúa Trời của cha, hết lòng vui ý mà phục sự Ngài; vì Đức Giê-hô-va dò xét tấm lòng, và phân biệt các ý tưởng. Nếu con tìm kiếm Ngài, Ngài sẽ cho con gặp; nhưng nếu con lìa bỏ Ngài, ắt Ngài sẽ từ bỏ con đời đời.

1 Chr 28 10 Bây giờ, khá cẩn thận; vì Đức Giê-hô-va đã chọn con dựng xây cất một cái đền dùng làm nơi thánh của Ngài: khá mạnh dạn mà làm.

1 Chr 28 11 Bây giờ, Đa-vít trao cho Sa-lô-môn, con trai người, cái kiệu về hiên cửa, về đền thờ, về các khung thành, về lầu gác, về phòng trong của đền thờ, và về nắp thi ân;

1 Chr 28 12 lại chỉ các kiệu người nhờ Thánh Linh cảm động mà được, về các hành-lang của đền Đức Giê-hô-va, và về các phòng bốn phía, về những khung thành của đền Đức Chúa Trời, và về các kho để vật thánh;

1 Chr 28 13 về ban thứ của những thầy tế lễ và người Lê-vi; về các công việc của đền Đức Giê-hô-va, và về các thứ khí dụng trong đền Đức Giê-hô-va;

1 Chr 28 14 cũng chỉ kiệu số cân về các khí dụng bằng vàng, dùng về mỗi thứ công việc, và về các khí dụng bằng bạc, với số cân nó, dùng về mỗi thứ công việc;

1 Chr 28 15 lại chỉ số cân về những chân đèn bằng vàng, và về những thếp đèn vàng của nó, theo cân nôi của mỗi chân và thếp nó; số cân về những chân đèn

bằng bạc, theo cân nôi của mỗi chân và thếp nó, tùy cách dùng của mỗi chân đèn.
1 Chr 28 16 Người cũng chỉ số cân về các ban để bánh trần thiết, và bạc về những bàn bằng bạc;

1 Chr 28 17 chỉ kiêu về nĩa, chậu, và ly bằng vàng ròng; về chén vàng, và số cân của mỗi cái; về những chén bạc, và số cân của mỗi cái.

1 Chr 28 18 Lại chỉ kiêu về bàn thờ xông hương bằng vàng thét, có số cân, và kiêu về xe, về các ché-ru-bin sè cánh ra che trên hòm giao ước của Đức Giê-hô-va.

1 Chr 28 19 Đa-vít nói rằng: Kiêu mẫu về các công việc này, ta nhờ tay của Đức Giê-hô-va chép ra, khiến cho ta hiểu biết vậy.

1 Chr 28 20 Đa-vít lại nói với Sa-lô-môn, con trai mình rằng: Hãy vững lòng bền chí mà làm; chớ sợ sệt, chớ kinh hãi chi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời của cha, vẫn ở cùng con; Ngài chẳng hề từ bỏ con, cũng chẳng hề lìa khỏi con cho đến chừng các công việc cất đèn của Đức Giê-hô-va được xong.

1 Chr 28 21 Kia, có các ban thứ của những thầy tế lễ và người Lê-vi, đặt làm các công việc của đèn Đức Chúa Trời; lại còn có những người vui ý, thông thạo về các nghề, đặt giúp làm mọi thứ công việc; các quan trưởng và cả dân sự đều sẽ vâng theo mạng lệnh của con.

1 Chr 29 1 Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: Sa-lô-môn, con trai ta, chỉ một mình con đó mà Đức Chúa Trời đã chọn, hãy còn trẻ tuổi non-nớt, và công việc lại lớn lao; vì cái đèn đó chẳng phải cho loài người đâu, bèn là cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

1 Chr 29 2 Ta đã hết sức sắm cho đèn của Đức Chúa Trời ta, nào vàng dùng về đồ làm bằng vàng, nào bạc dùng về đồ làm bằng bạc, nào đồng dùng về đồ làm bằng đồng, nào sắt dùng về đồ làm bằng sắt, nào gỗ dùng về đồ làm bằng gỗ, lại sắm những ngọc bích, ngọc để khảm, ngọc chiếu sáng, ngọc đủ các màu, và các thứ đá quý, cùng đá cẩm thạch trắng rất nhiều.

1 Chr 29 3 Lại, vì lòng ta yêu mến đèn của Đức Chúa Trời, nên ngoại trừ số ta đã sắm cho đèn thánh, ta cũng dâng cho đèn của Đức Chúa Trời ta các đồ bằng vàng và bằng bạc thuộc riêng về ta,

1 Chr 29 4 tức là ba ngàn ta lạng vàng Ô-phia, và bảy ngàn ta lạng bạc thét, đặt dùng bọc các vách đèn;

1 Chr 29 5 vàng dùng về các việc làm bởi tay người thợ. Vậy ngày nay, ai là người vui lòng dâng mình cho Đức Giê-hô-va?

1 Chr 29 6 Bây giờ, các trưởng tộc, các trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên, các quan tướng cai ngàn người và trăm người, các kẻ coi sóc công việc của vua, bèn vui lòng,

1 Chr 29 7 dâng về công việc đèn Đức Chúa Trời, năm ngàn ta lạng vàng, mười ngàn đơ-riéc, mười ngàn ta lạng bạc, mười tám ngàn ta lạng đồng, và một trăm ngàn ta lạng sắt.

1 Chr 29 8 Phàm ai có đá quý, thì giao cho Giê-hi-ên về dòng Ghệt-sôn, để dâng vào kho của Đức Giê-hô-va.

1 Chr 29 9 Dân sự lấy làm vui mừng về điều mình trọn lòng vui ý dâng cho Đức Giê-hô-va; và vua Đa-vít cũng lấy làm vui mừng lắm.

1 Chr 29 10 Tại trước mặt cả hội chúng, Đa-vít chúc tạ Đức Giê-hô-va mà rằng: Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tở phụ chúng tôi ôi! đáng chúc tạ Ngài cho đến đời đời vô cùng!

1 Chr 29 11 Hỡi Đức Giê-hô-va sự cao cả, quyền năng, vinh quang, toàn thắng, và oai nghi đáng qui về Ngài; vì muôn vật trên các tầng trời và dưới đất đều

Kinh Thánh

thuộc về Ngài. Đức Giê-hô-va ôi! nước thuộc về Ngài; Ngài được tôn cao làm Chúa tể của muôn vật.

1 Chr 29 12 Hoặc sự giàu có, hoặc sự vinh quang, đều do Chúa mà đến, và Chúa quản trị trên muôn vật; quyền năng và thể lực ở nơi tay Chúa; tay Chúa khiến cho được tôn trọng và ban sức mạnh cho mọi người.

1 Chr 29 13 Bây giờ, Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! chúng tôi cảm tạ Chúa và ngợi khen danh vinh hiển của Ngài.

1 Chr 29 14 Nhưng tôi là ai, và dân sự tôi là gì, mà chúng tôi có sức dâng cách vui lòng như vậy? Vì mọi vật đều do nơi Chúa mà đến; và những vật chúng tôi đã dâng cho Chúa chẳng qua là đã thuộc về Chúa.

1 Chr 29 15 Vì chúng tôi tại trước mặt Chúa vốn là kẻ lạ, và kẻ ở đâu như các tổ phụ chúng tôi; các ngày chúng tôi tại trên đất, khác nào cái bóng, không mong ở lâu được.

1 Chr 29 16 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! các vật này mà chúng tôi đã sắm sửa để cất đền cho danh thánh của Chúa, đều do nơi tay Chúa mà đến, và thầy đều thuộc về Chúa.

1 Chr 29 17 Ôi Đức Chúa Trời tôi! tôi biết rằng Chúa dò xét lòng người ta, và Chúa vui vẻ về sự ngay thẳng. Về phần tôi, tôi cứ theo sự ngay thẳng của lòng tôi mà vui lòng dâng các vật này; và bây giờ tôi lấy làm vui mừng mà thấy dân sự Chúa ở đây cũng có dâng cho Chúa cách vui lòng.

1 Chr 29 18 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, tổ phụ của chúng tôi ôi! xin hãy cho dân sự Chúa giữ luôn luôn một tâm ý ấy trong lòng, và làm cho lòng chúng chiều theo về Chúa.

1 Chr 29 19 Xin Chúa hãy ban cho Sa-lô-môn, con trai tôi, một lòng trọn vẹn, để gìn giữ các điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Chúa, cùng làm cho các công việc này, xây cất cái đền mà tôi đã sắm sửa thờ lạy cho.

1 Chr 29 20 Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: Hãy chúc tạ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Cả hội chúng bèn chiến trận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, cúi đầu xuống mà thờ lạy Đức Giê-hô-va, và lạy vua.

1 Chr 29 21 Qua ngày sau, chúng dâng những tế lễ cho Đức Giê-hô-va, và dâng những của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va: một ngàn con bò đực, một ngàn con chiên đực, một ngàn con chiên con, cùng các lễ quán cặp theo, và nhiều của tế lễ khác vì cả dân Y-sơ-ra-ên;

1 Chr 29 22 trong ngày ấy, chúng ăn uống rất vui mừng tại trước mặt Đức Giê-hô-va; chúng lần thứ nhì tôn Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, làm vua, và nhơn Đức Giê-hô-va xúc dầu cho người làm vua chúa, và lập Xa-đốc làm thầy tế lễ.

1 Chr 29 23 Bây giờ, Sa-lô-môn ngồi lên trên ngôi của Đức Giê-hô-va, làm vua thế cho Đa-vít, cha người, và người được hưng thịnh; cả Y-sơ-ra-ên đều vâng theo mạng người.

1 Chr 29 24 Các quan trưởng, và người mạnh dạn, luôn với các con trai của vua Đa-vít, đều phục tùng vua Sa-lô-môn.

1 Chr 29 25 Đức Giê-hô-va khiến cho Sa-lô-môn được rất coi trọng tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và ban cho người được oai nghiêm, đến nỗi trong Y-sơ-ra-ên chẳng có một vua nào trước người được như vậy.

1 Chr 29 26 Đa-vít, con trai Y-sai, cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên.

1 Chr 29 27 Người cai trị trên Y-sơ-ra-ên bốn mươi năm: tại Hép-rôn, người cai trị bảy năm, và tại Giê-ru-sa-lem, người cai trị ba mươi ba năm.

1 Chr 29 28 Người băng hà tuổi cao, thỏa nguyện về đời mình, về sự giàu có,

Kinh Thánh

và về vinh hiển; Sa-lô-môn, con trai người, cai trị thế cho người.

1 Chr 29 29 Các công việc của vua Đa-vít, từ đầu đến cuối, đều chép trong sách của Sa-mu-ên, đáng tiên kiến, trong sách của Na-than, đáng tiên tri, và trong sách của Gát, đáng tiên kiến;

1 Chr 29 30 cuộc trị vì người, sự mạnh dạn người, các việc xảy ra cho người, cho dân Y-sơ-ra-ên, và cho các nước khác, đều đã chép trong các sách ấy.

2 Chronicles

- 2 Chr 1 1 Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, được vững bền trong nước mình; Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở cùng người, và làm cho người rất thịnh vượng.
- 2 Chr 1 2 Sa-lô-môn truyền bảo cả Y-sơ-ra-ên, các quan tướng ngàn người và trăm người, các quan xét và hết thầy các trưởng trong Y-sơ-ra-ên, là các trưởng tộc, phải đến;
- 2 Chr 1 3 đoạn, Sa-lô-môn và cả hội chúng đều đi lên nơi cao tại Ga-ba-ôn; vì ở đó có hội mạc của Đức Chúa Trời, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã làm nơi đồng vắng
- 2 Chr 1 4 (nhưng Đa-vít đã rước hòm Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim lên đến nơi người đã dọn sẵn cho hòm; vì người đã dựng cho hòm ấy một cái trại tại Giê-ru-sa-lem).
- 2 Chr 1 5 Và, ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va có bàn thờ đồng mà Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, đã làm; Sa-lô-môn và hội chúng đều đến nơi đó.
- 2 Chr 1 6 Sa-lô-môn đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại hội mạc, và dâng một ngàn của lễ thiêu trên bàn thờ ấy.
- 2 Chr 1 7 Chánh đêm ấy, Đức Chúa Trời hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà phán rằng: Người muốn ta ban cho điều gì, hãy xin đi.
- 2 Chr 1 8 Sa-lô-môn thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chúa đã ban ơn rộng cho Đa-vít, cha tôi, và đã đặt tôi làm vua thế cho người.
- 2 Chr 1 9 Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, bây giờ nguyện cho lời Chúa hứa cùng Đa-vít, cha tôi, được ứng nghiệm; vì Chúa đã lập tôi lên làm vua dân sự này đồng như bụi đất.
- 2 Chr 1 10 Vậy, xin Chúa ban cho tôi sự khôn ngoan và tri thức, để tôi ra vào trước mặt dân sự này; vì ai dễ xét đoán được dân của Chúa rất đông dường kia?
- 2 Chr 1 11 Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn rằng: Ta đã lập người làm vua dân sự ta; và, vì người có lòng như vậy, không có cầu xin sự giàu có, của cải, tôn vinh, hay là mạng sống của những kẻ ghen ghét người, và cũng chẳng có xin sự sống nhưng lại cầu xin sự khôn ngoan và tri thức cho mình, để xét đoán dân sự ta,
- 2 Chr 1 12 nên ta đã ban sự khôn ngoan và tri thức cho người; ta lại sẽ ban cho người sự giàu có, của cải, tôn vinh, đến đổi các vua trước người không hề có như vậy, và sau người cũng sẽ chẳng có vua nào được như thế.
- 2 Chr 1 13 Đoạn, Sa-lô-môn từ nơi cao tại Ga-ba-ôn, ở trước hội mạc, trở về Giê-ru-sa-lem; và người cai trị Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 1 14 Sa-lô-môn nhóm những xe và lính kỵ, được một ngàn bốn trăm cỗ xe, và mười hai ngàn lính kỵ; người để nó trong thành chứa xe, và gần nơi vua tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 1 15 Vua làm cho bạc vàng trong Giê-ru-sa-lem ra thường như đá sỏi, và cây bá hương nhiều như cây sung nơi đồng bằng.
- 2 Chr 1 16 Còn ngựa của Sa-lô-môn đều từ Ê-díp-tô mà ra; các con buôn của vua đi lãnh mua nó từng bày, mỗi bày theo giá nhất định.
- 2 Chr 1 17 Người ta từ xứ Ê-díp-tô mua đem lên một cái xe giá sáu trăm

siếc-lơ bạc, còn một con ngựa giá một trăm năm mươi siếc-lơ; các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri cũng theo giá ấy nhờ những con buôn của vua mà mua về.

2 Chr 2 1 Và, Sa-lô-môn định cất một cái đền cho danh Đức Giê-hô-va, và một cái cung cho nước mình.

2 Chr 2 2 Sa-lô-môn bèn lựa bảy vạn người bưng gánh, tám vạn người thợ đẽo đá trên núi, và ba ngàn sáu trăm người đốc công.

2 Chr 2 3 Sa-lô-môn sai đến Hi-ram, vua Ty-rơ, mà nói rằng: Vua đã hậu đãi Đa-vít, cha tôi, cung cấp cây bá hương cho người dựng cất cái cung để người ở; xin vua cũng hãy đãi tôi như thế.

2 Chr 2 4 Nay tôi toan cất một đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, biệt đền ấy riêng ra thánh cho Ngài, dựng xông nhũ hương trước mặt Ngài, bày bánh trần thiết luôn luôn, dâng của lễ thiêu về buổi sáng và về buổi chiều, hoặc trong ngày sa-bát, ngày mồng một, hay là trong những ngày lễ định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi; đều đó vốn là một lệ định cho Y-sơ-ra-ên đến đời đời.

2 Chr 2 5 Đức Chúa Trời chúng tôi vốn cao sang, vượt qua hết các thần; nên cái đền tôi toan cất sẽ nguy nga.

2 Chr 2 6 Chớ thì ai có sức xây cất cho Chúa một cái đền; vì trời và đến đổi trời của các tầng trời còn chẳng chứa Ngài được thay! Vậy tôi là ai, mà cất được một cái đền cho Chúa? Cất nó chẳng qua là để xông hương tại trước mặt Ngài đó thôi.

2 Chr 2 7 Vậy, bây giờ, vua hãy sai đến cùng tôi một người giỏi về nghề chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, thạo dệt bằng chỉ tím, đỏ và xanh, cùng biết chạm trổ đủ nghề, để làm việc với những người tài giỏi ở bên tôi, tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, mà Đa-vít, cha tôi, đã sắm sẵn.

2 Chr 2 8 Cũng hãy lấy ở Li-ban gỗ bá hương, gỗ tòng, và gỗ bạch đàn hương mà gọi đến cho tôi vì tôi vẫn biết rằng các tôi tớ vua đều thạo đốn cây trên Li-ban; nay các tôi tớ tôi cũng sẽ giúp đỡ các tôi tớ vua,

2 Chr 2 9 dựng lo đốn sắm sửa cây gỗ cho nhiều; vì cái đền mà tôi toan cất sẽ nguy nga lạ kỳ.

2 Chr 2 10 Tôi sẽ cấp cho các tôi tớ vua, là những kẻ đốn cây, hai vạn cô-rơ lúa miêng rĩa rời, hai vạn cô-rơ lúc mạch, hai vạn bát rượu, và hai vạn bát dầu.

2 Chr 2 11 Hi-ram, vua Ty-rơ, bèn viết thư gọi cho Sa-lô-môn, mà rằng: Vì có Đức Giê-hô-va yêu thương dân sự mình, nên Ngài đã lập vua làm vua trên chúng.

2 Chr 2 12 Hi-ram lại nói: Ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng dựng nên trời đất, vì Ngài đã ban cho vua Đa-vít một con trai khôn ngoan, dễ đặt, thông minh, để cất một cái đền cho Ngài và một cái cung cho nước người.

2 Chr 2 13 Bây giờ, tôi sai đến cho vua một người khéo, có trí thông sáng, là Hu-ram-a-bi,

2 Chr 2 14 con trai của người đờn bà về chi phái Đan, cha người là dân Ty-rơ; người giỏi về nghề chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, đá, và gỗ, thạo dệt chỉ tím, xanh và đỏ sậm, cùng chỉ gai trắng xe mịn, cũng biết làm các thứ chạm trổ, và tạo ra đủ thứ vật xảo mà người ta sẽ biểu nó làm. Nó sẽ làm việc với những thợ khéo của thân phụ vua là Đa-vít chúa tôi.

2 Chr 2 15 Vậy bây giờ xin chúa tôi hãy gọi cho các tôi tớ chúa lúa miến, lúa mạch, dầu, và rượu, mà chúa tôi đã nói đến;

2 Chr 2 16 còn chúng tôi sẽ đốn gỗ tại trên Li-ban theo số bao nhiêu vua cần dùng, rồi kết thành bè đem ra biển đến Gia-phô; đoạn vua sẽ chờ lên Giê-ru-sa-lem.

Kinh Thánh

- 2 Chr 2 17 Sa-lô-môn bèn điếm soát các người ngoại quốc ở trong nước Y-sơ-ra-ên, tùy theo số Đa-vít, cha người, đã điếm soát; thấy được mười lăm vạn ba ngàn sáu trăm người.
- 2 Chr 2 18 Trong số đó người đặt bảy vạn người làm kẻ khiêng gánh, tám vạn người đẽo đá trên núi, và ba ngàn sáu trăm người đốc công, đặng sai khiến dân chúng làm việc.
- 2 Chr 3 1 Sa-lô-môn khởi cất đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, trên núi Mô-ri-a, là nơi Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng Đa-vít, cha người, tại trên chỗ mà Đa-vít đã dọn, tức là trong sân đập lúa của Oít-na, người Giê-bu-sít.
- 2 Chr 3 2 Sa-lô-môn khởi xây cất nhằm ngày mồng hai tháng hai, năm thứ tư đời người trị vì.
- 2 Chr 3 3 Đây là nền Sa-lô-môn đã lập đặng cất đền của Đức Chúa Trời: bề dài, theo thước xưa, là sáu mươi thước, và bề ngang hai mươi thước.
- 2 Chr 3 4 Hiên cửa ở phía trước, bề dài hai mươi thước, y như bề ngang của đền vậy, và bề cao một trăm hai mươi thước; người bọc bề trong bằng vàng ròng.
- 2 Chr 3 5 Cái vách đền lớn, người lợp bằng gỗ bá hương, và bọc vàng ròng, chạm hình cây chà là và dây xích ở trên.
- 2 Chr 3 6 Người lót đền bằng đá quý đặng trang sức nó; vàng là vàng Phạt-va-im.
- 2 Chr 3 7 Người lại bọc vàng cái đền, mè, ngạch cửa, vách, và cửa của đền, còn trên vách thì chạm hình chê-ru-bin.
- 2 Chr 3 8 Người cũng làm nơi chí thánh: bề dài hai mươi thước, y như bề ngang của đền, và bề ngang cũng hai mươi thước; người bọc nơi ấy bằng vàng ròng; vàng dùng cộng đặng sáu trăm ta lạng.
- 2 Chr 3 9 Những đỉnh vàng cân nặng năm mươi siếc lơ; người cũng bọc vàng các phòng cao.
- 2 Chr 3 10 Tại trong nơi chí thánh, người làm hai chê-ru-bin, cứ phép trở tượng, rồi bọc vàng.
- 2 Chr 3 11 Bốn cánh của hai chê-ru-bin dài hai mươi thước; cánh này của chê-ru-bin bên hữu dài năm thước, đặng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, và đặng cánh của chê-ru-bin bên tả.
- 2 Chr 3 12 Cánh này của chê-ru-bin về bên tả dài năm thước, và đặng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, tiếp giáp với cánh chê-ru-bin về bên hữu.
- 2 Chr 3 13 Các cánh của hai chê-ru-bin đều sè ra, cộng dài hai mươi thước; hai chê-ru-bin đứng thẳng chơn lên, ngánh mặt hướng về nơi thánh.
- 2 Chr 3 14 Người lại chế bức màn bằng chỉ màu xanh, màu tím, màu đỏ sậm, cùng chỉ gai xe mịn, rồi ở trên theo hình chê-ru-bin.
- 2 Chr 3 15 Đàng trước đền, người xây hai cây trụ, bề cao ba mươi lăm thước, đầu trụ ở trên chót hai trụ đặng năm thước.
- 2 Chr 3 16 Người lại làm dây xích giống như dây xích trong nơi chí thánh, để trên chót trụ, rồi làm một trăm trái lựu mà gắn nơi dây xích ấy.
- 2 Chr 3 17 Người dựng hai trụ đó ở trước đền thờ, cây này bên hữu, cây kia bên tả; đặt tên cây bên hữu là Gia-kin và cây bên tả là Bô-ách.
- 2 Chr 4 1 Người lại làm một cái bàn thờ đồng, bề dài hai mươi thước, bề ngang hai mươi thước và bề cao mười thước.
- 2 Chr 4 2 Người làm một cái biển đúc, từ mép này qua mép kia đặng mười

thước, tròn tứ vi, và cao năm thước; một sợi dây ba mươi thước vắt chung quanh nó.

2 Chr 4 3 Ở dưới vòng chung quanh biển, có hình giống con bò, mỗi thước mười con, làm hai hàng, đúc một lượt với biển.

2 Chr 4 4 Biển để kê trên mười hai tượng con bò, ba con xây về hướng bắc, ba con xây về hướng tây, ba con xây về hướng nam, và ba con xây về hướng đông; biển ở trên các con bò ấy, thân sau chúng nó đều quay vào trong.

2 Chr 4 5 Bề dày biển một gang, mép nó như mép cái chén, làm tựa hoa huệ nở; chứa được ba ngàn bát.

2 Chr 4 6 Người cũng làm mười cái thùng, để năm cái bên hữu và năm cái bên tả đặt rửa tại đó; người ta rửa trong đó vật gì thuộc về của lễ thiêu; còn những thầy tế lễ đều tắm rửa trong biển đúc.

2 Chr 4 7 Người làm mười cái chơn đèn bằng vàng, theo kiểu đã định; rồi để nó trong đèn thờ, năm cái bên hữu, năm cái bên tả.

2 Chr 4 8 Lại đóng mười cái bàn, để trong đèn thờ, năm cái bên hữu, và năm cái bên tả. Rồi làm một trăm cái chậu bằng vàng.

2 Chr 4 9 Người cũng làm hành lang cho thầy tế lễ, và cái sân rộng, các cửa của sân, rồi bọc đồng các cánh cửa ấy.

2 Chr 4 10 Người để cái biển ở bên hữu đèn, hướng đông về phía nam.

2 Chr 4 11 Hu-ram lại làm những bình tro, vá, và chậu. Hu-ram làm xong công việc người đã vì Sa-lô-môn làm trong đền của Đức Chúa Trời:

2 Chr 4 12 tức hai cây trụ ở trên chót trụ; hai cái đầu trụ ở trên chót trụ; hai tấm lưới bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ;

2 Chr 4 13 bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới, mỗi tấm có hai hàng trái lựu, đặt bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ.

2 Chr 4 14 Người cũng làm táng, và cái thùng ở trên táng;

2 Chr 4 15 đúc một cái biển và mười hai con bò ở dưới nó;

2 Chr 4 16 chế những bình tro, vá, nĩa, và các đồ lễ nó; Hu-ram-a-bi vì Sa-lô-môn làm các đồ đó bằng đồng trơn láng, đặt dùng trong đền của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 4 17 Vua truyền đúc các đồ ấy nơi đồng bằng Giô-đanh, dưới đất sét, giữa Su-cốt và Xê-rê-đa.

2 Chr 4 18 Vua Sa-lô-môn chế các đồ ấy thật nhiều lắm; còn số cân của đồng thì người ta không biết.

2 Chr 4 19 Sa-lô-môn làm hết thầy các đồ lễ trong đền Đức Chúa Trời: bàn thờ vàng, những cái bàn dùng sắp bánh trần thiết,

2 Chr 4 20 chơn đèn, và cái thép nó bằng vàng ròng đặt thấp trước nơi chỉ thánh, theo lệ đã định;

2 Chr 4 21 cũng làm các hoa, thép, và nĩa bằng vàng ròng;

2 Chr 4 22 những dao, chậu, chén, lư hương, cũng bằng vàng ròng; và nơi vào đèn, các cánh cửa đèn trong của nơi chỉ thánh, cùng các cánh cửa của đèn thờ cũng đều bằng vàng.

2 Chr 5 1 Ấy vậy, các công việc mà Sa-lô-môn làm cho đền của Đức Giê-hô-va đều xong rồi. Sa-lô-môn đem đến những vật mà Đa-vít, cha người, đã biệt riêng ra thánh, tức là bạc, vàng, và các khí dụng, để vào kho của đền Đức Chúa Trời.

2 Chr 5 2 Sa-lô-môn bèn nhóm tại Giê-ru-sa-lem các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các trưởng của các chi phái, và các trưởng tộc dân Y-sơ-ra-ên, các trưởng của các chi phái, và các trưởng tộc dân Y-sơ-ra-ên, đặt rước hòm giao ước của Đức Giê-

Kinh Thánh

hô-va lên từ thành Đa-vít, là Si-ôn.

2 Chr 5 3 Mọi người Y-sơ-ra-ên đều nhóm lại đến cùng vua nhằm kỳ lễ tháng bảy.

2 Chr 5 4 Các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đều đến, và người Lê-vi khiêng hòm đi.

2 Chr 5 5 Những thầy tế lễ và người Lê-vi đều đem lên cái hòm, hội mạc, và các khí dụng thánh vốn ở trong trại.

2 Chr 5 6 Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã nhóm lại với vua, đều đứng trước hòm, dâng những chiên và bò làm của lễ nhiều, vô số không thể đếm được.

2 Chr 5 7 Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào nơi dọn cho hòm, tức trong nơi chí thánh của đền, dưới cánh chê-ru-bin.

2 Chr 5 8 Hai chê-ru-bin sè cánh ra trên chỗ hòm, che hòm và đòn khiêng.

2 Chr 5 9 Đòn khiêng thì dài, nên đầu đòn thấy ló ra ngoài hòm, trước nơi chí thánh; nhưng ở ngoài đền thì chẳng thấy; hòm vẫn ở đó cho đến ngày nay.

2 Chr 5 10 Chẳng có gì trong hòm, trừ ra hai bảng luật pháp mà Môi-se đã để vào tại Hô-rép, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc chúng ra khỏi Ê-díp-tô.

2 Chr 5 11 Khi những thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh (vì phạm thầy tế lễ ở đó đều đã dọn mình ra thánh sạch, mà chưa giữ theo ban thứ nào),

2 Chr 5 12 và các người ca hát trong dân Lê-vi, tức A-sáp, Hê-nan, Giê-đu-thun, cùng con trai và anh em họ, đương mặc quần áo bằng vải gai mịn, cầm chập chỏa, đờn sắt, và đờn cầm, đều đứng ở phía đông bàn thờ, với một trăm hai mươi thầy tế lễ thổi kèn.

2 Chr 5 13 Xảy khi kẻ thổi kèn và kẻ ca hát đồng thanh hòa nhau như một người, mà khen ngợi cảm tạ Đức Giê-hô-va, và khi họ trở tiếng kèn, chập chỏa, nhạc khí lên khen ngợi Đức Giê-hô-va, rằng: Ngài từ thiện, lòng thương xót Ngài hằng có đời đời, thì đền của Đức Giê-hô-va bị mây lấp đầy;

2 Chr 5 14 đến nỗi những thầy tế lễ vì mây không thể đứng đó hầu việc được, vì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy lấp đền của Đức Chúa Trời.

2 Chr 6 1 Bấy giờ, Sa-lô-môn nói rằng: Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài sẽ ngự trong nơi tối thẳm.

2 Chr 6 2 Nhưng tôi đã cất một cái đền cho Chúa trú ngụ, một nơi cho Chúa ở đời đời.

2 Chr 6 3 Đoạn vua xây mặt lại chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng.

2 Chr 6 4 Người nói: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã phán hứa với Đa-vít, cha tôi, và nay lấy tay Ngài mà làm cho thành lời hứa ấy; Ngài rằng:

2 Chr 6 5 Từ ngày ta đem dân ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta chưa chọn một thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên dựng cất một cái đền, để đặt danh ta tại đó, và ta cũng chẳng chọn người nào làm vua chúa trên dân Y-sơ-ra-ên ta;

2 Chr 6 6 nhưng ta đã chọn Giê-ru-sa-lem, để đặt danh ta tại đó, và chọn Đa-vít dựng cai trị dân Y-sơ-ra-ên ta.

2 Chr 6 7 Vả, Đa-vít, cha tôi, đã ráp lòng xây đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 6 8 Nhưng Đức Giê-hô-va phán với Đa-vít, cha tôi, rằng: Người có ráp lòng cất một cái đền cho danh ta, ấy thật phải lắm;

Kinh Thánh

- 2 Chr 6 9 dầu vậy, người sẽ chẳng cất đền ấy; song con trai người sanh ra sẽ cất cái đền cho danh ta.
- 2 Chr 6 10 Đức Giê-hô-va đã làm ứng nghiệm lời Ngài phán, khiến tôi kể cho Đa-vít, cha tôi, lên ngôi trị vì Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa: nên tôi có cất đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên,
- 2 Chr 6 11 và tại đền ấy đã đặt cái hòm đựng giao ước của Đức Giê-hô-va mà Ngài lập với dân Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 6 12 Sa-lô-môn đương đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, đối mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay mình ra
- 2 Chr 6 13 (vì người đã đóng một cái sạp bằng đồng, bề dài năm thước, bề ngang năm thước, bề cao ba thước, để tại giữa hành lang; người đứng tại đó, quì gối xuống trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay lên trên trời),
- 2 Chr 6 14 mà rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! trên trời và dưới đất, chẳng có thần nào giống như Chúa. Chúa gìn giữ lời giao ước và lòng nhơn từ đối với kẻ tôi tớ Chúa, là kẻ hết lòng đi trước mặt Chúa;
- 2 Chr 6 15 đối với tôi tớ Chúa là Đa-vít cha tôi, Chúa có gìn giữ lời Chúa đã hứa với người: Thật hể điều gì miệng Chúa phán, thì tay Chúa đã làm cho hoàn thành, y như đã có ngày nay.
- 2 Chr 6 16 Vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Chúa đã hứa cùng tôi tớ Chúa là Đa-vít, cha tôi, rằng: Ví bằng con cháu người cẩn thận đường lối mình, giữ theo các luật pháp ta, y như người đã làm, thì trước mặt ta người sẽ chẳng hề thiếu người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên; nay cầu xin Chúa hãy gìn giữ lời hứa ấy.
- 2 Chr 6 17 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! nguyện lời Chúa đã hứa cùng Đa-vít, tôi tớ Chúa, được ứng nghiệm.
- 2 Chr 6 18 Mà chi! Có thật rằng Đức Chúa Trời ngự chung với loài người ở trên đất ư? Kia trời, cho đến đổi trời của các tầng trời còn chẳng có thể chứa Chúa được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất!
- 2 Chr 6 19 Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin hãy đoái thương lời cầu nguyện và sự nài xin của tôi tớ Chúa, nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện của tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa.
- 2 Chr 6 20 Nguyện mắt Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, vì về nhà này Chúa đã phán rằng: sẽ đặt danh Chúa tại đó. Khi tôi tớ Chúa hướng nơi này mà cầu nguyện, xin Chúa đủ nghe.
- 2 Chr 6 21 Phàm điều gì tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên sẽ cầu khẩn trong khi hướng về nơi này, xin Chúa hãy đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho.
- 2 Chr 6 22 Nếu ai phạm tội cùng kẻ lân cận mình, và người ta bắt nó phải thề, nếu nó đến thề ở trước bàn thờ của Chúa tại trong đền này,
- 2 Chr 6 23 thì xin Chúa từ trên trời hãy nghe, thi hành, và xét đoán tôi tớ Chúa, mà báo trả kẻ ác tùy việc nó làm, khiến tội nó đổ lại trên đầu nó, xưng công bình cho người công bình, và thưởng người tùy sự công bình của người.
- 2 Chr 6 24 Nếu dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, vì phạm tội với Chúa, bị quân thù nghịch đánh được, mà chúng trở lại cùng Chúa, nhận biết danh Ngài, và cầu nguyện nài xin trước mặt Chúa trong đền này,
- 2 Chr 6 25 thì xin Chúa từ trên trời hãy đủ nghe, tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và khiến họ trở về xứ mà Chúa đã ban cho họ và cho tổ phụ của họ.
- 2 Chr 6 26 Khi các tầng trời đóng chặt, không có mưa, bởi vì dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội với Chúa; nếu sau khi Chúa đã đoán phạt họ, họ hướng về nơi này mà

Kinh Thánh

cầu nguyện, nhận biết danh Chúa, trừ bỏ tội lỗi mình,

2 Chr 6 27 thì xin Chúa ở trên trời hãy dủ nghe, tha tội cho kẻ tôi tớ Chúa và cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, khi Ngài đã dạy cho chúng con đường lành mà chúng phải đi theo, và giáng mưa xuống trên đất mà Chúa đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp.

2 Chr 6 28 Nếu trong xứ có cơn đói kém, ôn dịch, đại hạn, ten sét, cào cào, hay là châu chấu; hoặc kẻ thù nghịch vây hãm các thành trong địa phận họ; bất kỳ có tai vạ gì, tật bệnh gì;

2 Chr 6 29 ví bằng có một người, hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa đã nhận biết tai vạ và sự đau đớn của mình, mà giơ tay ra hướng về nhà này, cầu nguyện và khẩn xin vô luận điều gì,

2 Chr 6 30 thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy dủ nghe, tha thứ cho, và báo lại cho mỗi người tùy theo công việc họ, vì Chúa thông biết lòng của họ (thật chỉ một mình Chúa biết được lòng của con cái loài người);

2 Chr 6 31 để khiến chúng kính sợ Chúa, đi theo đường lối của Chúa trọn đời chúng sống ở trên đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi.

2 Chr 6 32 Và lại, về người ngoại bang là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, nhưng vì danh lớn Chúa, vì cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, họ sẽ từ xứ xa đi đến hướng về đền này mà cầu nguyện,

2 Chr 6 33 thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa; hầu cho muôn dân trên đất nhận biết danh Chúa, kính sợ Ngài như dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và biết rằng cái đền này mà tôi đã xây cất, được gọi bằng danh Chúa.

2 Chr 6 34 Khi dân sự Chúa ra chiến tranh với kẻ thù nghịch mình, theo đường nào mà Chúa sẽ sai đi, nếu chúng cầu nguyện cùng Chúa, xây về hướng thành này mà Chúa đã chọn, và về đền này mà tôi đã xây cất cho danh Chúa,

2 Chr 6 35 thì xin Chúa từ trên trời hãy dủ nghe lời cầu nguyện nài xin của chúng, và bình vực cho họ.

2 Chr 6 36 Nếu dân Y-sơ-ra-ên phạm tội với Chúa (vì chẳng có người nào mà không phạm tội), và Chúa nổi giận, phó chúng cho kẻ thù nghịch, và kẻ thù nghịch bắt họ làm phu tù dẫn đến xứ xa hay gần;

2 Chr 6 37 nếu trong xứ mà họ bị dẫn đến làm phu tù, họ suy nghĩ lại, ăn năn, và cầu khẩn Chúa, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác và cư xử cách dữ tợn,

2 Chr 6 38 nếu tại trong xứ mà kẻ thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành Chúa đã chọn, và về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa,

2 Chr 6 39 thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy dủ nghe lời cầu nguyện nài xin của chúng, bình vực họ, và tha thứ tội mà dân sự của Chúa đã phạm cùng Ngài.

2 Chr 6 40 Vậy, Đức Chúa Trời tôi ôi! bây giờ cầu xin Chúa đoái thương và lắng tai nghe phàm lời nào cầu nguyện trong nơi này.

2 Chr 6 41 Nay, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! xin hãy chỗi dậy, để Chúa và hòm quyền năng Ngài được vào nơi an nghỉ Ngài! Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! nguyện những thầy tế lễ Chúa được mặc sự cứu rỗi, và các thánh đồ Chúa được mừng rỡ trong sự nhơn từ Ngài!

2 Chr 6 42 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời! xin chớ từ bỏ kẻ chịu xúc dầu của Chúa; khá nhớ lại các sự nhơn từ của Chúa đối với Đa-vít, là kẻ tôi tớ Ngài.

Kinh Thánh

- 2 Chr 7 1 Khi Sa-lô-môn cầu nguyện xong, lửa từ trời giáng xuống đốt của lễ thiêu và các hi sinh, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy trong đền.
- 2 Chr 7 2 Những thầy tế lễ chẳng vào được đền của Đức Giê-hô-va, vì sự vinh quang Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Ngài.
- 2 Chr 7 3 Hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều thấy lửa và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va giáng xuống đền, bèn sấp mặt xuống đất trên nền lót, thờ lạy Đức Giê-hô-va và cảm tạ Ngài, mà rằng: Chúa là nhân từ, vì sự thương xót của Ngài còn đến đời đời!
- 2 Chr 7 4 Bảy giờ vua và cả dân sự dâng những của lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 7 5 Vua Sa-lô-môn dâng hai vạn hai ngàn con bò và mười hai vạn con chiên đực. Rồi vua và cả dân sự đều làm lễ khánh thành đền của Đức Chúa Trời.
- 2 Chr 7 6 Những thầy tế lễ hầu việc theo chức phận mình; còn người Lê-vi thì cảm nhạc khí của Đức Giê-hô-va, mà vua Đa-vít đã sắm đặt ngợi khen Đức Giê-hô-va Ngài, bởi vì lòng nhân từ Chúa còn đến đời đời. Những thầy tế lễ thổi kèn ở trước mặt chúng, và cả Y-sơ-ra-ên đều đứng.
- 2 Chr 7 7 Sa-lô-môn biệt riêng ra thánh chỗ ở chính giữa hành lang trước đền Đức Giê-hô-va; vì tại đó, người dâng của lễ thiêu và mỡ về của lễ thù ân, bởi cái bàn thờ đồng mà Sa-lô-môn đã làm, không đựng hết của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ được.
- 2 Chr 7 8 Trong khi ấy, Sa-lô-môn và cả Y-sơ-ra-ên, đến từ miền về phía Ha-mát cho tới khe Ê-díp-tô, nhóm lại thành một hội rất đông đảo, đều dự lễ trong bảy ngày.
- 2 Chr 7 9 Qua ngày thứ tám, người ta giữ lễ trọng thể, vì họ dự lễ khánh thành bàn thờ trong bảy ngày, và mừng lễ thường trong bảy ngày.
- 2 Chr 7 10 Ngày hai mươi ba tháng bảy, người cho dân sự trở về trại mình, lòng đều vui vẻ và mừng rỡ, vì sự nhân từ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Đa-vít, cho Sa-lô-môn, và cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Ngài.
- 2 Chr 7 11 Như vậy, Sa-lô-môn làm xong đền Đức Giê-hô-va và cung vua; phàm công việc gì Sa-lô-môn ráp lòng làm trong đền Đức Giê-hô-va và trong cung vua, đều xong cả.
- 2 Chr 7 12 Ban đêm Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà rằng: Ta có nghe lời cầu nguyện người, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ.
- 2 Chr 7 13 Nếu ta đóng các từng trời lại, không cho mưa xuống, khiến cào cào phá hại thổ sản, và giáng ôn dịch giữa dân sự ta;
- 2 Chr 7 14 và nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ.
- 2 Chr 7 15 Bảy giờ, mắt ta sẽ đoái xem, lỗ tai ta sẽ lắng nghe lời nào cầu nguyện tại nơi này;
- 2 Chr 7 16 vì bây giờ, ta đã chọn và khiến cho cái nhà này ra thánh, hầu cho danh ta ngự đó đời đời: mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn.
- 2 Chr 7 17 Còn người, nếu người khứng đi trước mặt ta như Đa-vít, cha người đã làm, làm theo mọi điều ta phán dạy người, gìn giữ luật lệ và giới mạng ta,
- 2 Chr 7 18 thì ta sẽ lập ngôi nước người được bền vững, y theo lời ước ta đã kết với Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu người quản trị Y-sơ-ra-ên.

Kinh Thánh

- 2 Chr 7 19 Nhưng nếu các người bội nghịch, bỏ các luật lệ và giới mạng ta đã đặt trước mặt các người, đi hầu việc những tà thần và thờ lạy chúng nó,
- 2 Chr 7 20 thì ta sẽ rút nhỏ các người khỏi đất ta đã ban cho các người; còn cái nhà này mà ta đã biệt riêng ra thánh cho danh ta, ta sẽ bỏ nó đi, làm cho nó nên một câu tục ngữ, một việc nhạo cười giữa các dân tộc.
- 2 Chr 7 21 Cái nhà này dẫu cao dường nào, hễ ai đi qua gần nó cũng sẽ lấy làm lạ mà nói rằng: Có sao Đức Giê-hô-va có xử xử này và đền này như thế?
- 2 Chr 7 22 Thì người ta sẽ đáp rằng: Bởi vì họ lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, là Đấng đã dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và vì họ đeo đuổi theo các tà thần, thờ lạy và hầu việc chúng nó, nên Ngài đã giáng trên họ các tai vạ này.
- 2 Chr 8 1 Cuối hai mươi năm, sau khi Sa-lô-môn đã xây cất xong cái đền của Đức Giê-hô-va và cái cung mình,
- 2 Chr 8 2 thì Sa-lô-môn cũng sửa xây lại các thành mà vua Hu-ram đã nhường cho người, và khiến cho dân Y-sơ-ra-ên ở đó.
- 2 Chr 8 3 Sa-lô-môn đi đến Ha-mát-Xô-ba và thắng được.
- 2 Chr 8 4 Người xây thành Tát-mốt trong đồng vắng, và xây các thành dùng làm kho tàng tại xứ Ha-mát.
- 2 Chr 8 5 Người cũng xây Bết-Hô-rôn trên và Bết-Hô-rôn dưới, là những thành bền vững, có vách tường, cửa và then khóa;
- 2 Chr 8 6 lại xây thành Ba-lát và các thành làm kho tàng của Sa-lô-môn, các thành để chứa xe, và các thành cho lính kỵ người ở; phàm điều gì Sa-lô-môn ước ao xây cất, hoặc tại Giê-ru-sa-lem, trên Li-ban, hay là trong khắp xứ phục dưới quyền người, thì đều xây cất cả.
- 2 Chr 8 7 Hết thầy những người còn sống sót lại trong dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, không thuộc về Y-sơ-ra-ên,
- 2 Chr 8 8 tức là những con cháu chúng nó hãy còn lại trong xứ, mà dân Y-sơ-ra-ên không diệt hết, thì trong chúng nó Sa-lô-môn bắt kẻ làm xâu cho đến ngày nay.
- 2 Chr 8 9 Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên, Sa-lô-môn không bắt ai làm xâu hết, vì họ làm quân lính, quan tướng, quan cai xe, và lính kỵ c»§a ngưM□ i.
- 2 Chr 8 10 Còn về quan trưởng của Sa-lô-môn đặt lên để quản đốc dân sự làm công việc, số là hai trăm năm mươi người.
- 2 Chr 8 11 Sa-lô-môn sai rước công chúa Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít lên cung mà người đã cất cho nàng; vì người nói rằng: Vợ ta chẳng nên ở trong cung Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, vì nơi nào hòm của Đức Giê-hô-va đến, thì đã nên thánh rồi.
- 2 Chr 8 12 Bảy giờ, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va tại trên bàn thờ của Giê-hô-va mà người đã xây trước hiên cửa;
- 2 Chr 8 13 lại tùy theo lệ luật của Môi-se, người dâng mỗi ngày của lễ phải dâng, cùng trong các ngày sa-bát, ngày mồng một, và hằng năm nhằm ba lễ trọng thể, tức lễ bánh không men, lễ các tuần lễ, và lễ lều tạm.
- 2 Chr 8 14 Tùy theo lệnh truyền của Đa-vít, cha mình, người phân định ban thứ của những thầy tế lễ trong phần việc họ, và lập người Lê-vi trong chức sự họ, đặt ngọ khen Chúa và hầu việc tại trước mặt những thầy tế lễ, cứ công việc ngày nào theo ngày nấy; tại mỗi cửa cũng đặt kẻ giữ cửa, cứ theo phiên mình, vì Đa-vít, người của Đức Chúa Trời, đã truyền lệnh như vậy.
- 2 Chr 8 15 Phàm điều gì vua đã phán dạy hững thầy tế lễ và người Lê-vi, hoặc về kho tàng hay là về việc khác, thì họ chẳng bỏ bê chút nào.
- 2 Chr 8 16 Và, các tài liệu mà Sa-lô-môn dùng về việc cất đền của Đức Giê-

hồ-va, đều đã sắm sửa từ ngày đặt nền cho đến khi công việc xong. Đền của Đức Giê-hô-va đã cất xong là như vậy.

2 Chr 8 17 Khi ấy Sa-lô-môn đi đến Ê-xi-ôn-Ghê-be và Ê-lốt, tại trên mé biển, trong xứ Ê-đôm.

2 Chr 8 18 Hu-ram bởi tay các tôi tớ mình, gọi đến cho người những tàu và các thủy thủ thạo nghề đi biển; chúng đi với các tôi tớ của Sa-lô-môn đến Ô-phia, lấy tại đó bốn trăm năm mươi ta lạng vàng, và chở về cho vua Sa-lô-môn.

2 Chr 9 1 Khi nữ vương nước Sê-ba nghe đồn danh tiếng của Sa-lô-môn, bèn đi đến Giê-ru-sa-lem, lấy những câu đố mà thử người, bà có hầu hạ theo rất đông, có những lạc đà chở thuốc thơm, rất nhiều vàng, và đá quý; bà đến cùng Sa-lô-môn, nói với người mọi điều có ở trong lòng mình.

2 Chr 9 2 Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà, chẳng câu nào ẩn bí quá cho Sa-lô-môn mà người không giải nghĩa nổi cho bà.

2 Chr 9 3 Khi nữ vương Sê-ba thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện người đã xây cất,

2 Chr 9 4 những món ăn trên bàn người, nhà cửa các tôi tớ, thứ tự công việc của các quan, và đồ mặc của họ, các quan chức tùu và áo xống của họ, cùng các của lễ thiêu người dâng trong đền Đức Giê-hô-va, thì mắt vía,

2 Chr 9 5 bèn nói với vua rằng: Điều tôi nghe nói trong xứ tôi về các lời nói và sự khôn ngoan của vua, thì thật lắm.

2 Chr 9 6 Song trước khi tôi chưa đến đây và chưa thấy tận mắt những điều này, thì tôi chẳng tin lời họ; và kìa, người ta chẳng thuật cho tôi nghe đến phân nửa sự khôn ngoan lớn lao của vua; vua thật trội hơn tiếng đồn tôi đã nghe.

2 Chr 9 7 Các quần thần của vua thật có phước thay! Các tôi tớ vua, hằng đứng chầu trước mặt vua, nghe sự khôn ngoan của vua, thật có phước thay!

2 Chr 9 8 Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài vui thích vua, đặt vua ngồi trên ngôi của Ngài đặng làm vua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua! Bởi vì Đức Chúa Trời của vua yêu mến Y-sơ-ra-ên, đặng làm cho chúng vững bền đến đời đời, nên Ngài đã lập vua làm vua trên chúng, để làm theo sự ngay thẳng và sự công bình.

2 Chr 9 9 Đoạn, bà dâng cho vua một trăm hai mươi ta lạng vàng, và rất nhiều thuốc thơm, cùng đá quý; chẳng hề có thuốc thơm nào giống như thuốc thơm của nữ vương nước Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn.

2 Chr 9 10 (Các tôi tớ của Hu-ram và tôi tớ của Sa-lô-môn từ Ô-phia chở vàng đến, cũng có chở về gỗ bạch đàn hương và đá quý.

2 Chr 9 11 Vua dùng gỗ bạch đàn hương ấy mà làm cái thang trong đền của Đức Giê-hô-va, và trong cung điện vua, cùng những đòn cầm đòn sắt cho con hát: trước khi trong nước Giu-đa, người ta chẳng hề thấy có giống như vậy).

2 Chr 9 12 Vua Sa-lô-môn tặng cho nữ vương nước Sê-ba mọi đồ bà ước ao và xin, gấp nhiều hơn đồ bà đã đem dâng cho vua. Đoạn, bà và các đầy tớ bà trở về xứ mình.

2 Chr 9 13 Vàng mà vua Sa-lô-môn nhận được mỗi năm cân đến sáu trăm bảy mươi ta lạng,

2 Chr 9 14 không kể vàng mà các nhà buôn bán, kẻ buôn bán dong đem vào, cùng vàng và bạc mà các vua A-ra-bi và quan tổng trấn của xứ đem nộp cho Sa-lô-môn.

2 Chr 9 15 Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng đánh giát cứ mỗi cái dùng sáu trăm siếc lạng vàng đánh giát,

Kinh Thánh

- 2 Chr 9 16 và ba trăm cái khiên nhỏ bằng vàng đánh giá, cứ mỗi cái dùng ba trăm siếc lơ vàng; đoạn vua để các khiên ấy nơi cung rừng Li-ban.
- 2 Chr 9 17 Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà, và bọc vàng ròng;
- 2 Chr 9 18 cái ngai có sáu nấc lên, và một cái bệ bằng vàng liền với cái ngai; cũng có thanh nâng tay bên này và bên kia của chỗ ngồi, gần thanh nâng tay có hai con sư tử.
- 2 Chr 9 19 Lại có mười hai con sư tử đứng trên sáu nấc, bên hữu và bên tả: chẳng có nước nào làm ngai giống như vậy.
- 2 Chr 9 20 Các đồ dùng để uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và những khí dụng của cung rừng Li-ban cũng đều bằng vàng ròng: trong đời Sa-lô-môn, chẳng kể bạc ra gì,
- 2 Chr 9 21 vì vua có đoàn tàu vượt sang Ta-rê-si với các tô tó của Hi-ram: mỗi ba năm một lần đoàn tàu Ta-rê-si chở đến vàng, bạc ngà voi, con khi và con công.
- 2 Chr 9 22 Ấy vậy, vua Sa-lô-môn trở hơn các vua trên đất về sự khôn ngoan.
- 2 Chr 9 23 Các vua trên đất đều cầu thấy mặt Sa-lô-môn, lắng nghe sự khôn ngoan của người mà Đức Chúa Trời đã để trong lòng người.
- 2 Chr 9 24 Cứ hằng năm theo lệ định, chúng đều đem đến vật mình tiến cống, nào những khí dụng bằng bạc, bằng vàng, nào áo xống, binh khí, nào thuốc thơm, ngựa và la.
- 2 Chr 9 25 Vua Sa-lô-môn có được bốn ngàn tàu ngựa và xe, cùng một vạn hai ngàn lính kỵ, để trong các thành chứa xe, và gần bên vua, tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 9 26 Người quản trị trên các vua, từ sông cái cho đến xứ Phi-li-tin, và cho đến bờ cõi Ê-díp-tô.
- 2 Chr 9 27 Tại Giê-ru-sa-lem, vua làm cho bạc ra thường như đá sỏi, và cây bá hương nhiều như cây sung mọc ở nơi đồng bằng.
- 2 Chr 9 28 Có người đem cho Sa-lô-môn những ngựa từ xứ Ê-díp-tô và từ các nước mà đến. Sa-lô-môn qua đời
- 2 Chr 9 29 Các công việc khác của Sa-lô-môn làm từ đầu đến cuối đều chép trong sách truyện Na-than, là đáng tiên tri, và trong sách tiên tri của A-hi-gia, người Si-lô, cùng trong sách dị tượng của Giê-đô, đáng tiên kiến luận về việc Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.
- 2 Chr 9 30 Sa-lô-môn trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 9 31 Sa-lô-môn an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành của Đa-vít, là cha người; Rô-bô-am, con trai người, cai trị thế cho người.
- 2 Chr 10 1 Rô-bô-am đi đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đều đã tới Si-chem đặt tôn người làm vua.
- 2 Chr 10 2 Khi Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, hay điều đó, thì còn ở Ê-díp-tô, là nơi người đã trốn, để thoát khỏi mặt Sa-lô-môn; người bèn từ Ê-díp-tô trở về.
- 2 Chr 10 3 Người ta sai kẻ đi gọi người về; đoạn Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên đều đến tâu với Rô-bô-am rằng:
- 2 Chr 10 4 Thân phụ vua đã gán ách nặng cho chúng tôi, vậy bây giờ, hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc này và cái ách nặng nề mà thân phụ vua đã gán trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự vua.
- 2 Chr 10 5 Người đáp với chúng rằng: Khỏi ba ngày, các người hãy trở lại cùng ta. Dân sự bèn lui về.

Kinh Thánh

- 2 Chr 10 6 Vua Rô-bô-am bàn nghị cùng các trưởng lão đã châu trước mặt Sa-lô-môn, cha người, trong lúc Sa-lô-môn còn sống, mà rằng: Các người bàn luận cho ta phải trả lời với dân sự này làm sao?
- 2 Chr 10 7 Các trưởng lão thưa lại với vua rằng: Nếu vua đãi dân sự này tử tế, ăn ở vui lòng cùng chúng nó, và lấy lời hiền lành nói với chúng nó, ắt chúng nó sẽ làm tôi tớ vua mãi mãi.
- 2 Chr 10 8 Song Rô-bô-am chẳng theo mưu của các trưởng lão đã bàn cho mình, bèn hội nghị với các người trai trẻ đã đồng sanh trưởng với mình, và châu trước mặt mình,
- 2 Chr 10 9 mà rằng: Dân sự này đã tâu với ta rằng: Hãy giảm nhẹ cái ách mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi; vậy các người bàn luận cho ta phải đáp với chúng nó làm sao?
- 2 Chr 10 10 Các gã trai trẻ đồng lớn lên với người thưa rằng: Dân sự đã thưa với vua rằng: Thân phụ vua khiến cho ách chúng tôi nặng nề; vua hãy làm cho nó ra nhẹ; vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: Ngón tay út ta lớn hơn lưng của cha ta.
- 2 Chr 10 11 Vậy, bây giờ, cha ta đã gán một cái ách nặng trên các người, ắt ta sẽ làm cho ách các người thêm nặng hơn; cha ta đã sửa phạt các người bằng roi, còn ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bò cạp.
- 2 Chr 10 12 Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đến cùng Rô-bô-am y như vua đã biểu rằng: Hãy trở lại cùng ta trong ngày thứ ba.
- 2 Chr 10 13 Vua Rô-bô-am đáp với dân sự cách xằng xớm, bỏ mưu của các trưởng lão đã bàn,
- 2 Chr 10 14 theo lời bàn của những kẻ trai trẻ, và đáp cùng chúng rằng: Cha ta khiến cho ách các người nặng nề; ta sẽ làm cho ách các người thêm nặng hơn; cha ta sửa phạt các người bằng roi, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bò cạp.
- 2 Chr 10 15 Như vậy, vua không nghe lời dân sự, vì ấy là bởi Đức Chúa Trời dẫn đến, hầu cho Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời của Ngài đã nhờ A-hi-gia, người Si-lô, mà phán cùng Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.
- 2 Chr 10 16 Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không nghe lời họ, bèn đáp cùng người, mà rằng: Chúng ta có phần gì với Đa-vít? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp gì với con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên! mỗi người hãy trở về trại mình đi. Ở Đa-vít! từ rày khá coi chừng nhà của người. Cả Y-sơ-ra-ên bần trở về trại mình.
- 2 Chr 10 17 Nhưng còn dân Y-sơ-ra-ên ở tại các thành Giu-đa thì Rô-bô-am cai trị trên chúng.
- 2 Chr 10 18 Bảy giờ, vua Rô-bô-am sai Ha-đô-ram, là người cai quản việc công thuế, đến cùng dân Y-sơ-ra-ên; song dân Y-sơ-ra-ên ném đá người, thì người chết. Vua Rô-bô-am lật đặt lên xe trốn về Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 10 19 Ấy vậy, Y-sơ-ra-ên phản nghịch cùng nhà Đa-vít cho đến ngày nay.
- 2 Chr 11 1 Rô-bô-am trở về thành Giê-ru-sa-lem, bèn nhóm nhà Giu-đa và nhà Bên-gia-min, được mười tám vạn chiến sĩ kén chọn, toan đánh giặc với Y-sơ-ra-ên, để đem nước về Rô-bô-am lại.
- 2 Chr 11 2 Nhưng có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng:
- 2 Chr 11 3 Hãy nói với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và với cả Y-sơ-ra-ên trong Giu-đa, cùng Bên-gia-min, mà rằng:
- 2 Chr 11 4 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người chớ đi lên chinh chiến với anh em mình; mỗi người hãy trở về nhà mình, vì việc này tại ta mà xảy đến.

Kinh Thánh

- Chúng nghe theo lời của Đức Giê-hô-va, và trở về, không đi đánh Giê-rô-bô-am.
- 2 Chr 11 5 Rô-bô-am ở tại Giê-ru-sa-lem, xây các thành trong đất Giu-đa làm nên đồn lũy.
- 2 Chr 11 6 Người xây Bết-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô-a,
- 2 Chr 11 7 Bết-xu-rơ, Sô-cô, A-đu-lam,
- 2 Chr 11 8 Gát, Ma-rê-sa, Xíp
- 2 Chr 11 9 A-đô-ra-im, La-ki, A-xê-ka,
- 2 Chr 11 10 Xô-rê-a A-gia-lôn, và Hép-rôn, là những thành bền vững ở trong đất Giu-đa và đất Bên-gia-min.
- 2 Chr 11 11 Người làm cho các đồn lũy ấy vững chắc, đặt những quan tướng ở đó, chứa lương thực, dầu, và rượu;
- 2 Chr 11 12 còn trong mỗi thành, người sắm khiên và giáo, làm cho các thành ấy rất bền vững. Đất Giu-đa và đất Bên-gia-min đều thuộc về người.
- 2 Chr 11 13 Những thầy tế lễ và người Lê-vi trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên, đều từ các miền họ ở, đến cùng Rô-bô-am
- 2 Chr 11 14 vì các người Lê-vi lia bỏ địa hạt các thành mình và sản nghiệp mình, mà đến đất Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem; bởi Giê-rô-bô-am và các con trai người đuổi họ đi, không cho làm chức thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va nữa;
- 2 Chr 11 15 Giê-rô-bô-am bèn lập những thầy tế lễ cho các nơi cao, cho các hình tượng dê đực, và bò con mà người đã làm.
- 2 Chr 11 16 Lại trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, phàm ai rắp lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì đều theo những thầy tế lễ và người Lê-vi mà đến Giê-ru-sa-lem dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.
- 2 Chr 11 17 Trong ba năm, chúng làm cho nước Giu-đa vững chắc, giúp đỡ Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, trở nên cường thịnh; vì trong ba năm ấy chúng đi theo con đường của Đa-vít và Sa-lô-môn.
- 2 Chr 11 18 Rô-bô-am lấy Ma-ha-lát, con gái của Giê-ri-mốt, cháu của Đa-vít, làm vợ; lại cưới A-bi-hai, con gái Ê-li-áp, cháu của Y-sai;
- 2 Chr 11 19 nàng sanh cho người những con trai, là Giê-úc, Sê-ma-ria, và Xa-ham.
- 2 Chr 11 20 Sau nàng, người lại cưới Ma-a-ca, con gái Áp-sa-lôm; nàng sanh cho người, A-bi-gia, Át-thai Xi-xa, và Sê-lô-mít.
- 2 Chr 11 21 Và, Rô-bô-am yêu mến Ma-a-ca con gái Áp-sa-lôm hơn các hậu phi khác (vì người có lấy mười tám hoàng hậu và sáu mươi cung phi, sanh ra hai mươi tám con trai và sáu mươi con gái).
- 2 Chr 11 22 Rô-bô-am lập A-bi-gia, con trai Ma-a-ca, làm trưởng, làm thái tử giữa anh em mình; vì người toan lập con ấy làm vua.
- 2 Chr 11 23 Rô-bô-am cư xử cách khôn ngoan, phân tán các con trai mình đi ở khắp trong cõi Giu-đa và Bên-gia-min, nơi các thành bền vững, cấp cho chúng lương thực dư dật, và cưới nhiều vợ cho.
- 2 Chr 12 1 Xây khi nước của Rô-bô-am vừa được lập vững bền, và người được cường thịnh, thì người và cả Y-sơ-ra-ên liền bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 12 2 Vì chúng có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, nên xảy ra trong năm thứ năm đời vua Rô-bô-am, Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem;
- 2 Chr 12 3 có dẫn theo một ngàn hai trăm cỗ xe và sáu vạn lính kỵ; lại có dân Li-by, dân Su-ri, và dân Ê-thi-ô-bi từ Ê-díp-tô kéo lên với người, số không thể đếm đặng.
- 2 Chr 12 4 Si-sắc bèn chiếm lấy các thành bền vững thuộc về Giu-đa, rồi

đến tận Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 12 5 Tiên tri Sê-ma-gia đến cùng Rô-bô-am và các kẻ làm đầu Giu-đa, đương nhóm tại Giê-ru-sa-lem để trốn khỏi Si-sắc, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các ngươi đã bỏ ta, nên ta cũng đã bỏ các ngươi vào tay Si-sắc.

2 Chr 12 6 Bảy giờ, các kẻ làm đầu của Y-sơ-ra-ên và vua đều hạ mình xuống, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va là công bình.

2 Chr 12 7 Khi Đức Giê-hô-va thấy chúng hạ mình xuống, thì có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia rằng: Chúng nó đã hạ mình xuống, ta sẽ không hủy diệt chúng nó; song sẽ giải cứu chúng một chút, và cơn giận ta sẽ chẳng cậy tay Si-sắc mà đổ ra trên Giê-ru-sa-lem;

2 Chr 12 8 song chúng nó sẽ bị phục dịch hẳn, hầu cho biết phục sự ta và phục dịch nước khác là có phân biệt thế nào.

2 Chr 12 9 Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem, đoạt lấy các bửu vật của đền Đức Giê-hô-va và cung vua: người đoạt lấy hết thảy; cũng đoạt lấy những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm.

2 Chr 12 10 Vua Rô-bô-am bèn làm những khiên bằng đồng thế cho, và giao nơi tay các quan chánh thị vệ canh giữ cửa của cung điện vua.

2 Chr 12 11 Hễ khi nào vua vào trong đền của Đức Giê-hô-va, thì các quan thị vệ cầm khiên đến, đoạn đem nó lại vào phòng của quan thị vệ.

2 Chr 12 12 Khi vua hạ mình xuống, cơn giận của Đức Giê-hô-va lánh khỏi người, không diệt hết thảy; và lại trong Giu-đa còn có sự lành.

2 Chr 12 13 Ấy vậy vua Rô-bô-am làm cho mình ra bền vững trong Giê-ru-sa-lem và trị vì. Và khi Rô-bô-am lên ngôi, tuổi đã bốn mươi một; người cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, tức là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặng đặt danh Ngài tại đó; còn mẹ người tên là Na-a-ma, người đàn bà Am-môn.

2 Chr 12 14 Rô-bô-am làm điều ác, vì không rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va.

2 Chr 12 15 Các công việc của Rô-bô-am từ đầu đến cuối, đều chép trong sách truyện của Sê-ma-gia, đấng tiên tri, trong sách Y-đô, đấng tiên kiến, luận về gia phổ. Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am hằng đánh giặc với nhau luôn luôn.

2 Chr 12 16 Rô-bô-am an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành Đa-vít; A-bi-gia, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 13 1 Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, A-bi-gia lên ngôi làm vua Giu-đa.

2 Chr 13 2 Người cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là Mi-ca-gia, con gái của U-ri-ên ở Ghi-bê-a. A-bi-gia và Giê-rô-bô-am đánh giặc với nhau.

2 Chr 13 3 A-bi-gia ra trận với một đạo chiến sĩ, bốn mươi vạn người kén chọn; còn Giê-rô-bô-am dàn trận đối với người, có tám mươi vạn người kén chọn, là lính chiến mạnh dạn.

2 Chr 13 4 A-bi-gia đứng trên núi Xê-ma-ra-im trong miền núi Ép-ra-im, mà nói rằng: Hỡi Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên, khá nghe!

2 Chr 13 5 Bởi sự giao ước bằng muối, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã ban nước Y-sơ-ra-ên cho Đa-vít và cho các con trai người đến đời đời, các ngươi há chẳng biết sao?

2 Chr 13 6 Dẫu vậy, Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tôi tớ của Sa-lô-môn, là con trai của Đa-vít, bèn chối dậy phản nghịch cùng Chúa mình;

2 Chr 13 7 những kẻ du đảng, đồ phạm hèn, đều hiệp lại theo người chúng nó tự làm mình ra mạnh, nghịch với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn; còn Rô-bô-

am thì trẻ tuổi, nhất gan, không chống cự nổi chúng nó.

2 Chr 13 8 Vậy bây giờ, các người tưởng rằng các người sẽ chống cự nổi nước của Đức Giê-hô-va đã ban cho các con trai của Đa-vít, các người một đoàn đông lớn, có đem theo bò con vàng mà Giê-rô-bô-am đã đúc làm thần của các người.

2 Chr 13 9 Các người há chẳng có đuổi những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, là con cháu A-rôn, và người Lê-vi sao? Các người có theo phong tục của các dân ngoại mà lập lấy những thầy tế lễ cho mình; phạm ai đến đem một con bò đực tơ và bảy con chiên đực đặng dâng làm lễ, thì được làm thầy tế lễ của những thần hư không.

2 Chr 13 10 Nhưng về phần chúng ta, Giê-hô-va vẫn là Đức Chúa Trời của chúng ta, chúng ta chẳng có lìa bỏ Ngài; những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn, đều phục sự Đức Giê-hô-va, và các người Lê-vi giữ phân việc của họ;

2 Chr 13 11 mỗi buổi sớm mai và buổi chiều, chúng xông của lễ thiêu và thuốc thơm cho Đức Giê-hô-va; chúng cũng sắp bánh trần thiết trên bàn sạch sẽ, thắp các đèn của chơn đèn vàng để nó cháy mỗi buổi chiều tối; vì chúng ta vâng giữ làm theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, còn các người lại bỏ đi.

2 Chr 13 12 Này, Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta, làm đầu chúng ta, và những thầy tế lễ của Ngài cầm những kèn tiếng vang đặng thổi lên nghịch cùng các người. Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên! chớ tranh chiến cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, vì chẳng thắng được đâu!

2 Chr 13 13 Nhưng Giê-rô-bô-am truyền binh phục đi vòng đặng đến phía sau chúng vây quân Y-sơ-ra-ên ở đằng trước quân Giu-đa còn binh phục ở đằng sau.

2 Chr 13 14 Giu-đa xây ngó lại, kìa, giặc đã có phía trước và phía sau, bèn kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ thổi kèn.

2 Chr 13 15 Bảy giờ người Giu-đa kêu la, thì Đức Giê-hô-va đánh Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên tại trước mặt A-bi-gia và dân Giu-đa.

2 Chr 13 16 Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Giu-đa, và Đức Chúa Trời phó chúng nó vào tay dân Giu-đa.

2 Chr 13 17 A-bi-gia và quân lính người làm cho chúng bị thua trận cả thể, có năm mươi vạn tinh binh của Y-sơ-ra-ên bị thương ngã chết.

2 Chr 13 18 Như vậy, trong lúc ấy, dân Y-sơ-ra-ên bị sỉ nhục, còn dân Giu-đa được thắng hơn, vì chúng nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.

2 Chr 13 19 A-bi-gia đuổi theo Giê-rô-bô-am, chiếm lấy những thành, là Bê-tên và các hương thôn nó; Giê-sa-na và các hương thôn nó; Ép-rôn và các hương thôn nó.

2 Chr 13 20 Trong lúc A-bi-gia còn sống, Giê-rô-bô-am chẳng được cường thịnh lại; Đức Giê-hô-va hành hại người, thì người chết.

2 Chr 13 21 Còn A-bi-gia được cường thịnh, cưới mười bốn người vợ, sanh được hai mươi hai con trai và mười sáu con gái.

2 Chr 13 22 Các công sự khác của A-bi-gia, những việc làm và lời nói của người, đều chép trong sách truyện của tiên tri Y-đô.

2 Chr 14 1 A-bi-gia an giấc cùng tổ phụ mình, và người ta chôn người trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, cai trị thế cho người. Trong đời người, xứ được hòa bình mười năm.

2 Chr 14 2 A-sa làm điều thiện và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người;

Kinh Thánh

- 2 Chr 14 3 vì người cất bỏ các bàn thờ của thần ngoại bang, và những nơi cao, đập bể các trụ thờ, và đánh đổ những tượng A-sê-ra;
- 2 Chr 14 4 người khuyên Giu-đa phải tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng, cùng làm theo luật pháp và điều răn của Ngài.
- 2 Chr 14 5 Người cũng trừ bỏ những nơi cao và trụ thờ mặt trời khỏi các thành của Giu-đa. Nước được bằng an trước mặt người.
- 2 Chr 14 6 Người xây những thành bền vững trong đất Giu-đa, vì trong mấy năm đó xứ hòa bình, không có chiến trận, bởi Đức Giê-hô-va đã ban cho người được an nghỉ.
- 2 Chr 14 7 Người bảo dân Giu-đa rằng: Ta hãy xây cất các thành này, đắp vách tường chung quanh, dựng tháp, làm cửa và then, đương lúc xứ hãy còn thuộc về chúng ta; vì chúng ta có tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; chúng ta có tìm được Ngài, Ngài đã ban cho chúng ta bình an bốn phía. Chúng bèn xây cất và được thành công. A-sa thắng quân Ê-thi-ô-bi
- 2 Chr 14 8 A-sa có một đạo binh ba mươi vạn người Giu-đa, cầm khiên và giáo, và hai mươi tám vạn người người Bên-gia-min cầm thuẫn và giương cung; hết thảy đều là người mạnh dạn.
- 2 Chr 14 9 Xê-rách, người Ê-thi-ô-bi kéo đạo binh một trăm vạn người, và ba trăm cỗ xe, ra hãm đánh người Giu-đa, và đi đến Ma-rê-sa.
- 2 Chr 14 10 A-sa ra đón người, dàn trận tại trong rừng Xê-pha-ta, gần Ma-rê-sa.
- 2 Chr 14 11 A-sa cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, mà rằng: Lạy Đức Giê-hô-va! Trừ ra Chúa chẳng có ai giúp đỡ người yếu thắng được người mạnh; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! Xin hãy giúp đỡ chúng tôi, vì chúng tôi nương cậy nơi Chúa; ấy là nhơn danh Chúa mà chúng tôi đến đối địch cùng đoàn quân này. Đức Giê-hô-va ôi! Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi; chớ để loài người thắng hơn Chúa!
- 2 Chr 14 12 Đức Giê-hô-va bèn đánh dân Ê-thi-ô-bi tại trước mặt dân Giu-đa và vua A-sa; quân Ê-thi-ô-bi chạy trốn.
- 2 Chr 14 13 A-sa và quân lính theo người, đều đuổi chúng cho đến Ghê-ra; quân Ê-thi-ô-bi ngã chết nhiều, đến nỗi chẳng còn gượng lại được, vì chúng bị thua trước mặt Đức Giê-hô-va và đạo binh của Ngài. Người Giu-đa đoạt được của giặc rất nhiều;
- 2 Chr 14 14 cũng hãm đánh các thành chung quanh Ghê-ra, vì sự kinh khiếp của Đức Giê-hô-va giáng trên các thành đó; rồi quân lính A-sa cướp lấy hết thảy của cải trong các thành ấy, vì trong nó có của cải rất nhiều.
- 2 Chr 14 15 Lại cũng đánh phá các chuồng súc vật, bắt đem đi rất nhiều chiên và lạc đà; đoạn trở về Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 15 1 Thần Đức Chúa Trời cảm động A-xa-ria, con trai của Ô-đết: người đi ra đón A-sa, mà nói với người rằng:
- 2 Chr 15 2 Hỡi A-sa, cả Giu-đa, và Bên-gia-min, hãy nghe lời ta: Các người theo Đức Giê-hô-va chừng nào, thì Đức Giê-hô-va ở với các người chừng nấy; nếu các người tìm Ngài, ắt sẽ gặp Ngài được; nếu các người lìa bỏ Ngài, thì Ngài sẽ lìa bỏ các người.
- 2 Chr 15 3 Đã lâu ngày, Y-sơ-ra-ên không có Chúa thật, không có thầy tế lễ dạy dỗ, cũng chẳng có luật pháp;
- 2 Chr 15 4 song trong lúc khốn khó, chúng trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mà tìm cầu Ngài, thì lại gặp Ngài đặng.

Kinh Thánh

- 2 Chr 15 5 Trong khi ấy, dân của xứ phải bị sự rối loạn nhiều, kẻ ra kẻ vào không được bằng yên.
- 2 Chr 15 6 Nước này giày đạp nước kia, thành này giày đạp thành nọ; vì Đức Chúa Trời lấy đủ thứ khổ nạn làm cho chúng rối loạn.
- 2 Chr 15 7 Song các người hãy mạnh lòng, tay các người chớ nhát sợ, vì việc các người làm sẽ được phần thưởng.
- 2 Chr 15 8 Khi A-sa đã nghe các lời này và lời tiên tri của tiên tri Ô-đết, thì giục lòng mạnh mẽ, bèn trừ bỏ những thần tượng góm ghiếc khỏi cả đất Giu-đa và Bên-gia-min, cùng khỏi các thành người đã đoạt lấy trên miền núi Ép-ra-im; người tu bỏ lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va ở trước hiên cửa Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 15 9 Người nhóm hiệp hết thầy người Giu-đa, người Bên-gia-min, và kẻ khách thuộc về chi phái Ép-ra-im, Ma-na-se, và Si-mê-ôn, vẫn kiêu ngạo với chúng; vì có nhiều người Y-sơ-ra-ên khi thấy rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-sa ở cùng người, thì đều về đảng người.
- 2 Chr 15 10 Tháng ba năm mười lăm đời A-sa, chúng nhóm hiệp tại Giê-ru-sa-lem;
- 2 Chr 15 11 nhằm ngày ấy họ lấy trong các súc vật mình đã đoạt được dẫn về bảy trăm con bò đực và bảy ngàn con chiên mà tế lễ Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 15 12 Chúng toan ước nhau hết lòng hết ý tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình,
- 2 Chr 15 13 và hễ ai không tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì sẽ bị xử tử vô luận nhỏ hay lớn, nam hay nữ.
- 2 Chr 15 14 Chúng cất tiếng lớn mà thề cùng Đức Giê-hô-va, reo mừng, thổi kèn, thổi còi.
- 2 Chr 15 15 Cả Giu-đa đều vui mừng về lời thề ấy, vì chúng hết lòng mà phát thề, và hết ý tìm cầu Đức Giê-hô-va; rồi chúng tìm gặp Ngài đặng. Đức Giê-hô-va bèn ban cho chúng được bình an bốn phía.
- 2 Chr 15 16 Vả lại, vì Ma-a-ca, mẹ vua A-sa lột chức thái hậu của bà, đánh đổ hình tượng ấy và nghiền nát đi, rồi thiêu đốt trong trũng Xết-rôn.
- 2 Chr 15 17 Song các nơi cao không phá dỡ khỏi Y-sơ-ra-ên; dầu vậy, lòng A-sa vẫn trọn lành cả đời người.
- 2 Chr 15 18 Người đem vào đền của Đức Giê-hô-va các vật thánh của cha người, và những vật mà chính mình người đã biệt riêng ra thánh, hoặc vàng, hoặc bạc, hay là những khí dụng.
- 2 Chr 15 19 Chẳng có giặc giã cho đến năm thứ ba mươi lăm đời A-sa.
- 2 Chr 16 1 Năm thứ ba mươi sáu đời A-sa, Ba-ê-ba, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đánh Giu-đa, cất đồn lũy Ra-ma, để làm cho dân sự của A-sa, vua Giu-đa, không ra vào được.
- 2 Chr 16 2 Khi ấy A-sa lấy bạc vàng ở trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho của cung vua, gọi đến Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, ở tại Đa-mách, mà rằng:
- 2 Chr 16 3 Chúng ta hãy lập giao ước với nhau, y như thân phụ của tôi và thân phụ của ông đã làm. Kia, tôi gọi dâng cho ông bạc và vàng: hãy đi hủy ước của ông với Ba-ê-ba, vua Y-sơ-ra-ên, để người xa khỏi tôi.
- 2 Chr 16 4 Bên-Ha-đát nghe theo lời vua A-sa, bèn sai các tướng đạo binh mình đi hãm đánh các thành của Y-sơ-ra-ên, chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Ma-im, cùng các thành kho tàng của đất Nép-ta-li.
- 2 Chr 16 5 Xảy khi Ba-ê-ba hay điều đó, liền thôi xây đồn Ra-ma và bãi công việc.

Kinh Thánh

- 2 Chr 16 6 Vua A-sa bèn nhóm hết thầy người Giu-đa; chúng lấy đem đi đá và gỗ mà Ba-ê-ba đã dùng xây cất Ra-ma; rồi A-sa dùng đồ ấy xây cất Ghê-ba và Mích-ba.
- 2 Chr 16 7 Trong khi ấy, đấng tiên kiến Ha-na-ni đến cùng A-sa, vua Giu-đa, mà nói rằng: Bởi vì vua nương cậy vua Sy-ri, không nương cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, nên đạo quân vua Sy-ri đã thoát khỏi tay ông.
- 2 Chr 16 8 Dân Ê-thi-ô-bi và dân Li-by há chẳng phải một đạo quân đông lắm sao? Xe và lính kỵ họ há chẳng phải nhiều lắm ư? Dầu vậy, bởi vua nhờ cậy Đức Giê-hô-va, nên Ngài phó chúng nó vào tay vua.
- 2 Chr 16 9 Vì con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp thế gian, đặng giúp sức cho kẻ nào có lòng trọn thành đối với Ngài. Trong việc này vua có cư xử cách đại dột, nên từ nay về sau vua sẽ có giặc giã.
- 2 Chr 16 10 A-sa nổi giận đấng tiên kiến, đem cầm tù người; vì tại việc ấy, vua tức giận người lắm. Trong lúc đó, A-sa cũng hà hiếp mấy người của dân sự.
- 2 Chr 16 11 Nay các công việc của A-sa, từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 16 12 Năm thứ ba mươi chín đời A-sa trị vì, A-sa bị đau chơn, đến đổi nặng lắm; trong cơn bệnh người không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng tìm kiếm những thầy thuốc.
- 2 Chr 16 13 A-sa an giấc cùng tổ phụ người, bằng hà năm thứ bốn mươi một đời người trị vì.
- 2 Chr 16 14 Người ta chôn người nơi mồ mà chính người đã đào cho mình trong thành Đa-vít, để người nằm trên một cái giường đầy thuốc thơm, chế theo phép hòa hương; đoạn người ta xông hương cho người rất nhiều.
- 2 Chr 17 1 Giô-sa-phát, con trai A-sa, cai trị thế cho người; người làm cho nước mình ra mạnh để nghịch cùng Y-sơ-ra-ên,
- 2 Chr 17 2 đặt những cơ binh nơi các thành bền vững của Giu-đa, lập đồn trong xứ Giu-đa và trong các thành Ép-ra-im, mà A-sa, cha người, đã chiếm lấy.
- 2 Chr 17 3 Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-sa-phát, vì người đi theo đường lối đầu tiên của Đa-vít, tổ phụ mình, không tìm cầu thần Ba-anh,
- 2 Chr 17 4 nhưng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, giữ theo các điều răn của Ngài, chớ chẳng làm như Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 17 5 Vì vậy Đức Giê-hô-va khiến nước vững chắc trong tay người; cả Giu-đa dâng lễ vật cho Giô-sa-phát, người được của cải nhiều và sự vinh hiển lớn.
- 2 Chr 17 6 Người vững lòng theo các đường lối của Đức Giê-hô-va; lại phá dỡ các nơi cao và những thần tượng A-sê-ra khỏi Giu-đa.
- 2 Chr 17 7 Năm thứ ba đời Giô-sa-phát trị vì, người sai các tôi tớ mình, là Bên-Hai, Ô-ba-đia, Xa-cha-ri, Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia đi dạy dỗ trong các thành xứ Giu-đa;
- 2 Chr 17 8 có mấy người Lê-vi đi với họ, là Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia, và Tô-ba-đô-ni-gia; lại có Ê-li-sa-ma và Giô-ram, hai thầy tế lễ cũng đi nữa;
- 2 Chr 17 9 chúng có đem theo mình sách luật pháp của Đức Giê-hô-va, đi vòng các thành xứ Giu-đa mà dạy dỗ dân sự.
- 2 Chr 17 10 Đức Giê-hô-va khiến các nước ở bốn phía của Giu-đa kinh hãi, chẳng dám chinh chiến với Giô-sa-phát.
- 2 Chr 17 11 Có dân Phi-li-tin đem dâng cho Giô-sa-phát những lễ vật và bạc cống thuế; người A-rập cũng dẫn đến cho người những bầy súc vật: bầy ngàn bầy

trăm con chiên đực, và bảy ngàn bảy trăm con dê đực.

2 Chr 17 12 Giô-sa-phát càng ngày càng cường đại, cho đến tột bực. Người xây cất trong xứ Giu-đa những đền đài và thành kho tàng.

2 Chr 17 13 Người có nhiều công việc trong các thành Giu-đa, và tại Giê-ru-sa-lem có những lính chiến mạnh dạn.

2 Chr 17 14 Đây là sổ kể các người ấy tùy theo nhà tổ phụ họ; về Giu-đa, có những quan tướng ngàn người, là Át-na làm đầu, người lãnh ba mươi vạn người mạnh dạn;

2 Chr 17 15 kế người có Giô-ha-nan làm đầu, người lãnh hai mươi tám vạn người mạnh dạn;

2 Chr 17 16 sau người này có A-ma-sia, con trai của Xiéc-ri, là người vui lòng dâng mình cho Đức Giê-hô-va, người lãnh hai mươi vạn người mạnh dạn.

2 Chr 17 17 Về Bên-gia-min có Ê-li-a-đa, là người mạnh dạn, người lãnh hai mươi vạn quân cầm cung và khiên;

2 Chr 17 18 kế người có Giê-hô-xa-bát, người lãnh mười tám vạn binh đều sắm sửa ra trận.

2 Chr 17 19 Đó là những người giúp việc vua, trừ ra những người mà vua đặt trong các thành bền vững khắp xứ Giu-đa.

2 Chr 18 1 Giô-sa-phát đã được nhiều cửa cải và sự vinh hiển, bền kết sui gia cùng A-háp.

2 Chr 18 2 Cách một vài năm, người đi xuống A-háp tại Sa-ma-ri, A-háp giết nhiều chiên bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người, rồi khuyên người đi lên hãm đánh Ra-môt tại Ga-la-át.

2 Chr 18 3 A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Vua muốn đến cùng tôi hãm đánh Ra-môt tại Ga-la-át chăng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến.

2 Chr 18 4 Giô-sa-phát lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin vua hãy cẩn vấn Đức Giê-hô-va trước đã.

2 Chr 18 5 Vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri, số là bốn trăm người, mà hỏi rằng: Chúng ta có nên đánh Ra-môt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Đức Chúa Trời sẽ phó nó vào tay vua.

2 Chr 18 6 Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây, còn có một đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi người ấy chăng?

2 Chr 18 7 Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người tên là Mi-chê con trai của Giê-m-la, nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn. Giô-sa-phát nói: Xin vua chớ nói như vậy!

2 Chr 18 8 Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một hoạn quan đến mà bảo rằng: Hãy đòi Mi-chê, con trai Giê-m-la, đến lập tức.

2 Chr 18 9 Và, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đương ngồi trên ngai mình, ở nơi sân đập lúa tại cửa thành Sa-ma-ri; còn hết thầy các tiên tri nói tiên tri ở trước mặt hai vua.

2 Chr 18 10 Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, vua sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó.

2 Chr 18 11 Các tiên tri đều nói một cách mà rằng: Hãy đi lên đánh Ra-môt tại Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phá thành ấy vào tay vua.

2 Chr 18 12 Và, sứ giả đã đi đòi Mi-chê, nói với người rằng: Nay những tiên

triều đình báo cáo sự lành cho vua; vậy tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành.

2 Chr 18 13 Nhưng Mi-chê đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va hằng sống, hễ sự gì Đức Chúa Trời ta sẽ phán dặn, thì ta sẽ nói cho.

2 Chr 18 14 Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên hãm đánh Ra-môt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Người đáp: Hãy đi lên, vua sẽ được thắng; chúng nó sẽ bị phó vào tay hai vua.

2 Chr 18 15 Vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người nhơn danh Đức Giê-hô-va nói chơn thật với ta?

2 Chr 18 16 Mi-chê đáp: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va có phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ, ai nấy hãy trở về nhà mình bình an.

2 Chr 18 17 Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người không nói tiên tri điều lành về việc tôi, bèn là điều dữ sao?

2 Chr 18 18 Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngai Ngai, còn cả đạo binh trên trời đứng châu bên hữu và bên tả.

2 Chr 18 19 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-môt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó? Rồi người nói cách này, kẻ nói cách khác.

2 Chr 18 20 Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người Đức Giê-hô-va phán hỏi: Dụ làm sao?

2 Chr 18 21 Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán: Phải, người sẽ dụ người được: Hãy đi, làm như lời.

2 Chr 18 22 Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua.

2 Chr 18 23 Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đi đến gần, và Mi-chê nơi má, mà rằng: Thần Đức Giê-hô-va có từ khỏi ta mà đi ngã nào đặng mách bảo cho người?

2 Chr 18 24 Mi-chê đáp: Kia, trong ngày người chạy từ phòng này qua phòng kia đặng ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó.

2 Chr 18 25 Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua,

2 Chr 18 26 rồi hãy nói: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an.

2 Chr 18 27 Mi-chê bèn nói: Nếu vua trở về bình an, ắt Đức Giê-hô-va không có cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân, hết thầy hãy nghe điều đó!

2 Chr 18 28 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-môt tại ga-la-át.

2 Chr 18 29 Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ cải dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua, hãy mặc áo xống vua. Vua Y-sơ-ra-ên bèn ăn mặc cải dạng, rồi hai người đi ra trận.

2 Chr 18 30 Và, vua Sy-ri có truyền lệnh cho các quan cai xe mình rằng: Chớ áp đánh ai hoặc nhỏ hay lớn, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi,

2 Chr 18 31 Xảy khi các quan cai xe thấy Giô-sa-phát, thì nói rằng: Ấy là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn xây lại đặng áp đánh người. Giô-sa-phát kêu la lớn, Đức Giê-hô-va tiếp cứu người, và Đức Chúa Trời khiến chúng dang xa khỏi người.

Kinh Thánh

- 2 Chr 18 32 Vậy, xảy khi các quan cai xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại chẳng đuổi theo nữa.
- 2 Chr 18 33 Bảy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mỗi giáp đầu lại; A-háp nói với người đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại đem ta ra khỏi hàng quân, vì ta bị thương nặng.
- 2 Chr 18 34 Trong ngày đó thế trận càng thêm dữ dội; song vua Y-sơ-ra-ên đứng vịn trên xe mình, đối mặt cùng dân Sy-ri, cho đến buổi chiều; người chết vào lối mặt trời lặn.
- 2 Chr 19 1 Giô-sa-phát, vua Giu-đa, trở về bình an nơi cung mình tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 19 2 Giê-hu, con trai của Ha-na-ni, đáng tiên kiến, đi ra đón vua Giô-sa-phát, mà nói rằng: Vua há giúp đỡ kẻ hung ác, và thương mến kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va sao? Bởi cớ đó, có cơn giận của Đức Giê-hô-va đến trên vua.
- 2 Chr 19 3 Nhưng trong vua có điều lành, vì vua có trừ diệt khỏi xứ những thần A-sê-ra, và rắp lòng tìm cầu Đức Chúa Trời.
- 2 Chr 19 4 Giô-sa-phát ở tại Giê-ru-sa-lem. Đoạn, người lại đi ra tuần soát dân sự, từ Bê -e-Sê-ba cho đến núi Ép-ra-im, dẫn dắt chúng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.
- 2 Chr 19 5 Người lập quan xét trong khắp nước, tại các thành bền vững của Giu-đa, thành nào cũng có.
- 2 Chr 19 6 Rồi người bảo các quan xét rằng: Hãy cẩn thận việc các người làm; vì chẳng phải vì loài người mà các người xét đoán đâu, bèn là vì Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ ở cùng các người trong việc xét đoán.
- 2 Chr 19 7 Vậy bây giờ, phải kính sợ Đức Giê-hô-va, khá cẩn thận mà làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta chẳng trái phép công bình, chẳng thiên vị người, chẳng nhận của hối lộ.
- 2 Chr 19 8 Lại Giô-sa-phát cũng chọn mấy người Lê-vi, thầy tế lễ và trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, đặt họ tại Giê-ru-sa-lem, đặng vì Đức Giê-hô-va mà đoán xét và phân xử việc kiện cáo. Chúng đều trở về Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 19 9 Người dạy biểu chúng rằng: Các người phải kính sợ Đức Giê-hô-va, lấy lòng trọn lành trung tín mà làm như vậy.
- 2 Chr 19 10 Hễ có anh em các người ở trong các thành họ, đem đến trước mặt các người việc tranh tụng nào, hoặc vì sự đổ huyết, hoặc vì phạm luật lệ và điều răn, giới mạng và pháp độ, thì các người phải dạy bảo họ chớ phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, e có cơn giận nghịch cùng các người và anh em các người: các người làm như vậy, ắt không gây cho mình mắc tội.
- 2 Chr 19 11 Nay thầy tế lễ cả A-ma-ria, sẽ quản lý những việc thuộc về Đức Giê-hô-va, và Xê-ba-đia, con trai Ích-ma-ên, trưởng tộc chi phái Giu-đa, sẽ quản lý những việc thuộc về vua; trước mặt các người cũng có những người Lê-vi làm quan cai. Các người khác làm việc cách can đờm, và Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng người thiện.
- 2 Chr 20 1 Sau các việc này, xảy có dân Mô-áp, dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến đặng đánh giặc với Giô-sa-phát
- 2 Chr 20 2 Bảy giờ, có người đến thuật cho Giô-sa-phát, mà rằng: Có một đám quân rất đông từ bên bờ kia của biển, từ nước Sy-ri, mà đến hạm đánh vua; kia chúng đương ở tại Hát-sát-son-Tha-ma, cũng gọi là Ê-an-ghê-đi.
- 2 Chr 20 3 Giô-sa-phát sợ hãi, và rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày.

Kinh Thánh

- 2 Chr 20 4 Giu-đa nhóm lại dựng cầu Đức Giê-hô-va cứu giúp; người ta ở các thành Giu-đa đều đến dựng tim cầu Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 20 5 Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới,
- 2 Chr 20 6 mà cầu nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi! Ngài há chẳng phải là Chúa ở trên các tầng trời sao? Há chẳng phải Đấng quản trị muôn dân muôn nước sao? Ở nơi tay Chúa có quyền thế năng lực, chẳng ai chống trả Chúa cho nổi.
- 2 Chr 20 7 Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi! Ngài há chẳng phải đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy cho dòng dõi Áp-ra-ham, là bạn hữu Chúa, làm sản nghiệp đời đời sao?
- 2 Chr 20 8 Chúng đã ở đó, và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng:
- 2 Chr 20 9 Nếu tai họa giáng trên chúng tôi, hoặc gươm giáo, hoặc sự đoán phạt, hoặc dịch hạch, hay là cơn đói kém, thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Chúa (vì danh Chúa ở trong đền này), mà kêu cầu Chúa trong sự gian nan chúng tôi, thì Chúa sẽ rủ nghe và giải cứu cho.
- 2 Chr 20 10 Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên từ xứ Ê-díp-tô lên, Chúa có cấm họ loan đến xứ dân Am-môn, dân Mô-áp, và người ở núi Sê -i-rơ; dân Y-sơ-ra-ên xây khỏi chúng nó, không diệt chúng nó đi;
- 2 Chr 20 11 kia, chúng nó báo lại chúng tôi đường nào, đến toan đuổi chúng tôi khỏi sản nghiệp Chúa đã ban cho chúng tôi nhận lấy.
- 2 Chr 20 12 Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì nơi chúng tôi chẳng còn sức lực gì đối địch cùng đám quân đông đảo này đương đến hãm đánh chúng tôi, và chúng tôi cũng không biết điều gì mình phải làm; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa!
- 2 Chr 20 13 Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các đứa nhỏ, vợ, và con cái mình.
- 2 Chr 20 14 Bảy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va cảm động Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chắt Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp,
- 2 Chr 20 15 mà phán rằng: Hỡi các người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! Đức Giê-hô-va phán cho các người như vậy: Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi có đám quân đông đảo này: vì trận giặc này chẳng phải của các người đâu, bèn là của Đức Chúa Trời.
- 2 Chr 20 16 Ngày mai, hãy đi xuống đón chúng nó: kia, chúng nó đi lên dốc Xít, các người sẽ gặp chúng nó nơi đầu trũng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên.
- 2 Chr 20 17 Trong trận này các người sẽ chẳng cần gì tranh chiến; hãy dàn ra, đứng yên lặng mà xem thấy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! chớ sợ, chớ kinh hãi; ngày mai, hãy đi ra đón chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người.
- 2 Chr 20 18 Giô-sa-phát bèn cúi sấp mặt xuống đất; và cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài.
- 2 Chr 20 19 Người Lê-vi về dòng Kê-hát và về dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 20 20 Buổi sớm mai, chúng đều chỗi dậy thật sớm, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a; đương lúc chúng đi, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói rằng: Hỡi người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem! hãy nghe ta: Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì các người sẽ vững chắc; hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các

người sẽ được may mắn.

2 Chr 20 21 Khi người đã bàn nghị với dân sự, bèn lập những người ca xướng cho Đức Giê-hô-va mặc áo lễ thánh mà đi ra trước cơ binh ngợi khen Chúa rằng: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài hằng có đời đời.

2 Chr 20 22 Đương lúc chúng khởi ca hát và ngợi khen thì Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và những kẻ ở núi Sê -i-ơ đã đến hãm đánh Giu-đa; và các dân ấy đều bị bại.

2 Chr 20 23 Dân Am-môn và dân Mô-áp dấy lên đánh dân ở núi Sê -i-ơ, đặng diệt chúng nó đi; khi đã diệt dân ở Sê -i-ơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau.

2 Chr 20 24 Khi dân Giu-đa đến tháp canh nơi đồng vắng, nhìn đến đám quân đông đảo, thì thấy những thân nằm sãi trên đất, chẳng có một ai thoát khỏi được.

2 Chr 20 25 Giô-sa-phát và dân sự người đến cướp lấy tài vật của chúng, thấy có nhiều của cải, xác chết, và đồ quý báu, bèn cướp lấy cho đến chừng đem đi khôngặng; họ cướp lấy tài vật trong ba ngày, vì là rất nhiều.

2 Chr 20 26 Qua ngày thứ tư, họ nhóm hiệp tại trũng Bê-ra-ca đặt tên chỗ đó là trũng Bê-ra-ca cho đến, ngày nay.

2 Chr 20 27 Hết thấy người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem cùng Giô-sa-phát đi đầu trước, trở về Giê-ru-sa-lem cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng vui mừng, vì có quân thù nghịch mình bị đánh bại.

2 Chr 20 28 Chúng gảy đờn cầm, đờn sắt, và thổi sáo mà trở về Giê-ru-sa-lem, đến đền của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 20 29 Khi các nước thiên hạ nghe Đức Giê-hô-va đã đánh bại quân thù nghịch của Y-sơ-ra-ên, thì lấy làm kinh hãi Đức Chúa Trời.

2 Chr 20 30 Vậy, nước của Giô-sa-phát được hòa bình, vì Đức Chúa Trời người ban cho người sự an nghỉ bốn bên.

2 Chr 20 31 Vậy, Giô-sa-phát làm vua nước Giu-đa; khi lên ngôi thì tuổi được ba mươi lăm, và người cai trị hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-li.

2 Chr 20 32 Người đi theo con đường của A-sa, cha người, không lìa bỏ, làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va.

2 Chr 20 33 Song người không trừ bỏ các nơi cao, và dân sự chưa dốc lòng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.

2 Chr 20 34 Các công việc khác của Giô-sa-phát từ đầu đến cuối, đều chép trong truyện Giê-hu, con trai Ha-na-ni, và truyện ấy đã đem vào sách các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 20 35 Sau việc đó, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, kết giao với A-cha-xia, vua Y-sơ-ra-ên; người này ăn ở rất gian ác.

2 Chr 20 36 Hai vua hội hiệp nhau đặng đóng tàu vượt đi Ta-rê-si; họ đóng tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be.

2 Chr 20 37 Khi ấy, Ê-li-ê-xe, con trai Đô-đa-va ở Ma-rê-sa, nói tiên tri về vua Giô-sa-phát, mà rằng: Bởi vì vua kết giao với A-cha-xia, nên Đức Giê-hô-va đã hủy phá công việc vua; những tàu bèn bị bể nát, không vượt đi Ta-rê-si được.

2 Chr 21 1 Giô-sa-phát an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành Đa-vít với tổ phụ người; Giô-ram con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 21 2 Người có các em ruột, tức là những con trai Giô-sa-phát: A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ria -u, Mi-ca-ên, và Sê-pha-ti-a; các người này đều là con trai của Giô-sa-phát, vua Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 21 3 Vua cha có ban cho chúng nhiều của cải bằng bạc và vàng,

những bửu vật với các thành vững bền trong xứ Giu-đa; nhưng người ban ngôi nước cho Giô-ram, bởi vì người là con trưởng.

2 Chr 21 4 Khi Giô-ram lên ngôi nước cha mình, làm cho mình mạnh mẽ, bèn lấy gươm giết các em mình và mấy người quan trưởng của Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 21 5 Giô-ram được ba mươi hai tuổi, khi lên ngôi làm vua, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 21 6 Người đi trong con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, theo điều nhà A-háp đã làm; vì người có cưới con gái A-háp làm vợ; người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.

2 Chr 21 7 Nhưng, vì Đức Giê-hô-va đã lập giao ước với Đa-vít, bởi Ngài đã hứa rằng sẽ ban một ngọn đèn cho người và cho con cháu người đến đời đời, nên Ngài không muốn diệt nhà Đa-vít.

2 Chr 21 8 Trong đời Giô-ram, Ê-đôm phản nghịch cùng Giu-đa, và lập một vua cho mình.

2 Chr 21 9 Giô-ram với các quan tướng và các xe của mình, ban đêm chỗi dậy, kéo ra đánh Ê-đôm đã vây phủ mình và các quan cai xe.

2 Chr 21 10 Song Ê-đôm dấy nghịch, không phục dưới tay Giu-đa cho đến ngày nay. Cũng trong một lúc ấy, Líp-na phản nghịch, không phục dưới tay Giô-ram nữa, bởi vì người đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người.

2 Chr 21 11 Người cũng lập những nơi cao trong các núi Giu-đa, xui cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem thông dâm, và khiến cho dân Giu-đa lầm lạc.

2 Chr 21 12 Đáng tiên tri Ê-li gởi thơ cho Giô-ram, mà nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ ông, đã phán như vậy: bởi người không đi theo đường lối của Giô-sa-phát, cha người, lại cũng chẳng đi theo con đường của A-sa, vua Giu-đa,

2 Chr 21 13 nhưng đã đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, xui cho người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem thông dâm y như nhà A-háp đã làm vậy, và cũng đã giết các em người về nhà cha của người, là những người tốt hơn người,

2 Chr 21 14 này Đức Giê-hô-va sẽ giáng họa lớn trên dân sự người, trên con cái người, trên các vợ người, cùng trên các tài vật của người;

2 Chr 21 15 còn chính mình người sẽ bị bệnh trong gan ruột càng ngày càng nặng cho đến đổi gan ruột tan rớt ra.

2 Chr 21 16 Và lại, Đức Giê-hô-va khêu lòng dân Phi-li-tin và dân A-rập ở gần bên dân Ê-thi-ô-bi, nghịch với Giô-ram;

2 Chr 21 17 chúng kéo lên hãm đánh Giu-đa, lấn vào trong cả xứ, đoạt lấy các tài vật thấy trong cung điện vua, và bắt các vương tử cùng hậu phi của người đi làm phu tù, đến nỗi trừ ra Giô-a-cha con trai út người, thì chẳng còn sót lại cho người một con trai nào hết.

2 Chr 21 18 Sau các việc ấy, Đức Giê-hô-va hành hại người, khiến cho bị bệnh bất trị trong ruột.

2 Chr 21 19 Ngày qua tháng lụn, xảy cuối năm thứ nhì, thì ruột gan Giô-ram vì bệnh tan rớt ra, và người chết cách đau đớn dữ tợn; dân sự không xông thuốc thơm cho người như đã xông cho tổ phụ người.

2 Chr 21 20 Khi người lên ngôi, thì tuổi được ba mươi hai, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem; người qua đời chẳng ai tiếc người; người ta chôn người trong thành Đa-vít, song chẳng phải tại mồ các vua.

2 Chr 22 1 Dân cư thành Giê-ru-sa-lem lập A-cha-xia, con trai út của Giô-

ram, làm vua thay vì người; vì đạo quân đến với dân A rập xông vào trại quân, đã giết các con trai lớn hơn người. Ấy vậy, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua.

2 Chr 22 2 A-cha-xia được hai mươi hai tuổi khi người tức vị; người cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là A-tha-li, con gái của Ôm-ri.

2 Chr 22 3 Người cũng đi theo các đường lối của nhà A-háp vì mẹ người là kẻ bày mưu giục người làm điều ác.

2 Chr 22 4 Người làm những điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va như nhà A-háp đã làm; vì sau khi vua cha qua đời, nhà A-háp làm kẻ bày mưu cho người, gây cho người bị bại hoại.

2 Chr 22 5 Người cũng theo mưu chước của chúng mà đi với Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, đến Ra-môt tại Ga-la-át, đụng tranh chiến cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Dân Sy-ri làm cho Giô-ram bị thương.

2 Chr 22 6 Người bèn trở về Gít-rê-ên, dựng chữa lành các dấu thương người đã bị tại Ra-ma, khi đánh giặc với Ha-xa-ên, vua Sy-ri, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa đi xuống Gít-rê-ên dựng thăm bệnh Giô-ram, con trai A-háp.

2 Chr 22 7 Việc A-cha-xia đi đến cùng Giô-ram bởi ý Đức Chúa Trời, và gây cho người bị bại hoại; vì khi người đến tận nơi, bèn cùng Giô-ram kéo ra đánh Giê-hu, con trai Nim-si, là người Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho, dựng trừ diệt nhà A-háp.

2 Chr 22 8 Xây dựng khi Giê-hu trừ diệt nhà A-háp, lại gặp được các quan trưởng Giu-đa và các con trai của anh em A-cha-xia vẫn phục sự người, thì liền giết chúng nó đi.

2 Chr 22 9 Người cũng tìm A-cha-xia đương ẩn tại Sa-ma-ri, người ta bắt người, dẫn đến cùng Giê-hu, rồi giết người đi, đoạn họ chôn người, vì nói rằng: Hắn là con trai của Giô-sa-phát, tức người hết lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va. Trong nhà A-cha-xia chẳng còn ai có thể giữ quyền cai trị nước được.

2 Chr 22 10 Vả, khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con trai mình đã chết, bèn chỗi dậy diệt cả dòng giống vua Giu-đa.

2 Chr 22 11 Nhưng Giô-sa-bát, con gái của vua, bồng trộm Giô-ách, con trai của A-cha-xia, đem khỏi vòng các con trai của mà người ta toan giết, rồi để nó và kẻ vú nó trong phòng ngủ. Như vậy, Giô-sa-bát, con gái của vua Giô-ram, vợ thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giấu Giô-ách khỏi trước mắt A-tha-li, và A-tha-li không giết nó được; Giô-sa-bát là em gái của A-cha-xia.

2 Chr 22 12 Giô-ách bị ẩn giấu với họ trong sáu năm tại đền thờ của Đức Chúa Trời; còn A-tha-li cai trị trên xứ.

2 Chr 23 1 Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa làm cho mình nên mạnh, với các quan tướng cai trị người, là A-cha-xia, con trai của Giê-rô-ham, Ích-ma-ên, con trai của Giô-ha-nan, A-xa-ria, con trai của Ô-bết, Ma-a-xê-gia, con trai của A-đa-gia, và Ê-li-sa-phát, con trai của Xiéc-ri, và lập giao ước với các người ấy.

2 Chr 23 2 Những người ấy đi khắp xứ Giu-đa, và từ các thành Giu-đa nhóm người Lê-vi và các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên; rồi họ đều đến Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 23 3 Cả hội chúng đều lập giao ước với vua tại trong đền thờ của Đức Chúa Trời. Giê-hô-gia-đa nói với chúng rằng: Nay con trai của vua sẽ cai trị theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về con cháu Đa-vít.

2 Chr 23 4 Nay điều các người sẽ làm: Một phần ba trong các người, tức những thầy tế lễ và người Lê-vi, đến phiên trong ngày sa-bát, sẽ giữ cửa;

2 Chr 23 5 một phần ba sẽ vào trong cung vua, và một phần ba ở nơi cửa

Giê-sốt; còn cả dân sự sẽ ở nơi hành lang của đền Đức Giê-hô-va.

2 Chr 23 6 Chớ để ai vào trong đền của Đức Giê-hô-va ngoài trừ những thầy tế lễ và các người Lê-vi phục sự: họ sẽ vào, bởi vì họ thánh sạch, cả dân sự sẽ giữ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 23 7 Người Lê-vi sẽ vây chung quanh vua, hễ ai vào đền thờ thì sẽ bị giết; các người khác theo hầu vua khi người đi ra đi vào.

2 Chr 23 8 Người Lê-vi và cả Giu-đa đều làm theo lời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dặn bảo; mỗi người đều lãnh kẻ thù hạ mình, hoặc những kẻ vào phiên ngày sa-bát hay là kẻ mẫn phiên ngày sa-bát; vì thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa không cho các phiên đổi về.

2 Chr 23 9 Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa phát cho các quan tướng cai trăm người, những giáo, khiên nhỏ và lớn của vua Đa-vít, để trong đền Đức Chúa Trời.

2 Chr 23 10 Người khiến dân chúng, ai nấy cầm binh khí mình, sắp hàng đứng chung quanh vua dài theo bàn thờ và đền, từ bên hữu đền cho đến bên tả đền.

2 Chr 23 11 Đoạn chúng đem vương tử ra, đội mão triều thiên trên đầu người, và trao luật pháp cho người, rồi tôn người làm vua; Giê-hô-gia-đa và các con trai người xúc dầu cho người mà rằng: Vua vạn tuế!

2 Chr 23 12 Khi A-tha-li nghe tiếng dân sự chạy và chúc tụng vua, thì đi đến cùng dân sự tại trong đền Đức Giê-hô-va.

2 Chr 23 13 Bà xem thấy vua đứng trên cái sập tại cửa vào; các quan tướng và kẻ thổi kèn đứng gần bên vua; còn cả dân sự của xứ đều vui mừng và thổi kèn, lại có những kẻ ca xướng gảy nhạc khí, mà ngợi khen Đức Chúa Trời. A-tha-li bèn xé áo mình mà la lên rằng: Phản ngược! phản ngược!

2 Chr 23 14 Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đòi ra các quan tướng cai trăm người được đặt thống quản đạo quân, mà biểu rằng: Hãy dẫn bà ra ngoài khỏi hàng quân, hễ ai theo bà, khá giết nó bằng gươm, vì thầy tế lễ đã dạy rằng: Chớ giết bà tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 23 15 Chúng bèn vệt đường cho bà; bà trở vào cung vua bởi nơi cửa ngựa vào; rồi chúng giết bà tại đó.

2 Chr 23 16 Giê-hô-gia-đa bèn lập giao ước với cả dân sự và với vua, để chúng làm dân sự của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 23 17 Cả dân sự đều đi đến miếu Ba-anh, phá dỡ nó, đập bể bàn thờ và hình tượng nó, rồi giết Ma-than, thầy tế lễ của Ba-anh, tại trước bàn thờ.

2 Chr 23 18 Chiếu theo ban thứ Đa-vít đã định trong đền của Đức Giê-hô-va, Giê-hô-gia-đa giao các chức sự về đền Đức Giê-hô-va vào tay những thầy tế lễ và người Lê-vi, đặt dân những của lễ thiêu cho Giê-hô-va cách ca hát vui mừng, y theo điều đã chép trong luật pháp của Môi-se, và theo lệ Đa-vít đã định.

2 Chr 23 19 Người cũng đặt những kẻ canh cửa ở nơi các cửa đền Đức Giê-hô-va, hầu cho ai bị ô uế về vô luận sự gì, đều chẳng được vào đó.

2 Chr 23 20 Người lãnh lấy những quan tướng cai trăm người, kẻ tước vị và những người quan trưởng của dân, cùng cả dân sự của xứ, mà rước vua từ đền Đức Giê-hô-va xuống, đi vào cung vua bởi cửa trên, rồi đặt vua ngồi trên ngôi nước.

2 Chr 23 21 Hết thầy dân sự của xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. Và, chúng đã giết A-tha-li bằng gươm.

2 Chr 24 1 Giô-ách được bảy tuổi khi người lên làm vua; người cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Xi-bia, quê ở Bê -e-Sê-ba.

Kinh Thánh

- 2 Chr 24 2 Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trọn đời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa.
- 2 Chr 24 3 Giê-hô-gia-đa cưới hai vợ cho Giô-ách; người sanh được những con trai và con gái.
- 2 Chr 24 4 Sau việc này, Giô-ách có ý tu bổ đền của Đức Giê-hô-va,
- 2 Chr 24 5 bèn nhóm những thầy tế lễ và người Lê-vi, mà bảo rằng: Hãy đi khắp các thành Giu-đa, thu lấy tiền bạc của cả Y-sơ-ra-ên, để hằng năm tu bổ lại cái đền của Đức Chúa Trời các người; khá làm việc này cho mau. Song người Lê-vi trì hoãn.
- 2 Chr 24 6 Vua vờ thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-gia-đa, mà bảo rằng: Có sao người Lê-vi từ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đem nộp thuế, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã định cho hội chúng Y-sơ-ra-ên phải dâng cho trại chúng có?
- 2 Chr 24 7 Vì A-tha-li, người nữ độc ác kia, và các con trai nàng đã phá hủy đền của Đức Chúa Trời; và chúng nó đã dâng các vật thánh của đền Đức Giê-hô-va cho thần Ba-anh.
- 2 Chr 24 8 Vua bèn truyền dạy người ta đóng một cái hòm, để phía ngoài cửa đền Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 24 9 Rồi người ta rao cho khắp xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem ai nấy phải đem dâng cho Đức Giê-hô-va tiền thuế mà Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã định về Y-sơ-ra-ên tại trong đồng vắng.
- 2 Chr 24 10 Hết thầy các quan trưởng và cả dân sự đều vui mừng, đem bạc đến bỏ vào trong hòm cho đến đầy.
- 2 Chr 24 11 Khi người Lê-vi thấy trong hòm đựng nhiều bạc, bèn đem nó lên giao cho vua kiểm soát; thơ ký vua và người của thầy tế lễ thượng phẩm đều đến trút hòm ra, rồi đem để lại chỗ cũ. Mỗi ngày họ làm như vậy, và thu được rất nhiều bạc.
- 2 Chr 24 12 Vua và Giê-hô-gia-đa giao bạc ấy cho những kẻ coi sóc công việc trong đền Đức Giê-hô-va; họ mượn thợ đẽo đá, và thợ mộc, dựng tu bổ đền Đức Giê-hô-va; cũng mượn những thợ sắt và thợ đồng dựng sửa lại đền Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 24 13 Vậy, các thợ làm công việc, và nhờ tay họ việc tu bổ được thành; chúng làm lại đền của Đức Chúa Trời như cũ, và làm cho vững chắc.
- 2 Chr 24 14 Khi đã làm xong, chúng bèn đem bạc còn dư lại đến trước mặt vua và Giê-hô-gia-đa; người ta dùng bạc ấy làm những đồ lễ về đền Đức Giê-hô-va, tức những đồ dùng về việc phụng sự, và về cuộc tế lễ, những chén, và những khí dụng bằng vàng bằng bạc. Trọn đời Giê-hô-gia-đa, người ta hằng dâng của lễ thiêu tại đền của Đức Giê-hô-va luôn luôn.
- 2 Chr 24 15 Và, Giê-hô-gia-đa đã trở về già tuổi rất cao, rồi qua đời; lúc người thác, được một trăm ba mươi tuổi.
- 2 Chr 24 16 Người ta chôn người tại trong thành Đa-vít chung với các vua, vì người có công lao trong Y-sơ-ra-ên, có hầu việc Đức Chúa Trời, và tu bổ đền của Ngài.
- 2 Chr 24 17 Sau khi Giê-hô-gia-đa đã qua đời, các quan trưởng Giu-đa đến châu lạy vua. Vua bèn nghe theo lời của chúng,
- 2 Chr 24 18 lia bỏ đền Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, mà phục sự những thần A-sê-ra và các hình tượng; tại có tội lỗi ấy, bèn có cơn giận của Chúa nghịch cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 24 19 Đức Giê-hô-va sai các đấng tiên tri đến cùng chúng, để dất chúng trở lại cùng Đức Giê-hô-va; nhưng chúng không chịu nghe.

2 Chr 24 20 Thần của Đức Chúa Trời cảm động Xa-cha-ri, con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; người đứng dậy trước mặt dân sự, mà nói rằng: Đức Chúa Trời phán như vậy: Cớ sao các người phạm các điều răn của Đức Giê-hô-va? Các người sẽ chẳng may mắn được, vì đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va cũng đã lia bỏ các người.

2 Chr 24 21 Chúng bèn phản nghịch với người, và theo lệnh vua ném đá người tại trong hành lang của đền Đức Giê-hô-va.

2 Chr 24 22 Ấy vậy, vua Giô-ách không nhớ đến sự nhân từ của Giê-hô-gia-đa, cha của A-cha-xia, đã làm cho mình, nhưng giết con trai người đi; khi người chết thì có nói rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va xem xét và báo lại cho!

2 Chr 24 23 Xảy khi đến cuối năm, thì đạo binh Sy-ri kéo lên hãm đánh Giô-ách; chúng nó loán đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, giết các quan trưởng của dân, rồi gọi hết những của cướp về cho vua tại Đa-mách.

2 Chr 24 24 Đạo binh Sy-ri kéo đến có ít người, Đức Giê-hô-va lại phó một đạo binh rất đông vào tay chúng nó, bởi vì họ đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. Như vậy, dân Sy-ri xử hình phạt cho Giô-ách.

2 Chr 24 25 Khi chúng đã bỏ đi rồi (và chúng để người ở lại bị đau nặng), các đầy tớ người bèn phản nghịch cùng người, vì có huyết của con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giết người tại trên giường, và người chết; người ta chôn người tại trong thành Đa-vít, song không phải trong mồ các vua.

2 Chr 24 26 Đây là những kẻ dấy nghịch cùng người: Xa-bát, con trai của Si-mê-át, là đờn bà Am-môn, và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là đờn bà Mô-áp.

2 Chr 24 27 Còn về việc các con trai người, số cống thuế người phải nộp, và cuộc tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, thầy đều chép trong sách truyện các vua. A-ma-xia, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 25 1 A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giô-a-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 25 2 Người làm điều thiện tại trước mặt Đức Giê-hô-va, song lòng không được trọn lành.

2 Chr 25 3 Xảy khi nước người được vững chắc, thì người xử tử những đầy tớ đã giết cha mình.

2 Chr 25 4 Nhưng người không xử tử các con trai chúng, theo điều đã chép trong sách luật pháp của Môi-se, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn rằng: Cha sẽ chẳng phải chết vì con, con cũng sẽ chẳng phải chết vì cha; song mỗi người sẽ chết vì tội mình.

2 Chr 25 5 A-ma-xia nhóm những người Giu-đa, cứ theo họ hàng của tổ phụ Giu-đa và Bên-gia-min, mà lập những quan tướng cai ngàn người và cai trăm người; lại tu bổ những người từ hai mươi tuổi sắp lên, số cộng được ba mươi vạn người kén chọn ra trận được cùng có tài cầm giáo và khiên.

2 Chr 25 6 Người cũng mộ mười vạn người mạnh dạn trong Y-sơ-ra-ên, giá một trăm ta lạng bạc.

2 Chr 25 7 Nhưng có người của Đức Chúa Trời đến nói với người rằng: Hỡi vua! đạo binh Y-sơ-ra-ên chớ kéo đi với vua; vì Đức Giê-hô-va chẳng ở cùng Y-sơ-ra-ên, chẳng ở cùng các con cháu Ép-ra-im.

2 Chr 25 8 Còn nếu vua muốn đi, thì hãy đi đi khá làm cho mình mạnh mẽ mà chinh chiến đi; Đức Chúa Trời sẽ khiến vua ngã trước mặt quân thù; vì Đức Chúa Trời có quyền giúp cho thắng và cũng có quyền làm cho sa bại.

Kinh Thánh

- 2 Chr 25 9 A-ma-xia nói với người Đức Chúa Trời rằng: Còn về một trăm ta lạng bạc kia, mà ta đã phát cho đạo binh Y-sơ-ra-ên, thì phải làm sao? Người của Đức Chúa Trời đáp: Đức Giê-hô-va có thể ban cho vua nhiều hơn số ấy.
- 2 Chr 25 10 Vậy, A-ma-xia phân rẽ đạo binh đã từ Ép-ra-im đến cùng người, cho chúng trở về nhà; tại đó ấy, chúng giận Giu-đa lắm, và trở về nhà lấy làm nóng giận phừng.
- 2 Chr 25 11 A-ma-xia làm dạn dĩ, kéo dân sự mình đến trũng Muối, đánh một vạn người của dân Sê -i-rơ.
- 2 Chr 25 12 Dân Giu-đa bắt sống một vạn người đem chúng nó lên trên chót hòn đá, rồi từ trên chót hòn đá xô chúng nó xuống, thầy đều bị giập chết hết.
- 2 Chr 25 13 Còn đạo binh mà A-ma-xia khiến trở về, không cho đi ra trận với mình, thì xông vào các thành Giu-đa, từ Sa-ma-ri cho đến Bết-Hô-rôn, đánh giết ba ngàn người tại đó, và cướp lấy nhiều của cải.
- 2 Chr 25 14 Khi đánh được dân Ê-đôm trở về, thì đem các thần của dân Sê -i-rơ về, lập lên làm thần của mình, quì lạy trước mặt chúng nó, và đốt hương cho.
- 2 Chr 25 15 Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng A-ma-xia, Ngài sai một đấng tiên tri đến nói với người rằng: Có sao người đi cầu các thần không giải cứu được dân tộc thờ lạy chúng nó khỏi tay người?
- 2 Chr 25 16 Xảy khi đấng tiên tri tâu với vua, thì vua bảo người rằng: Ta há lập người làm mưu sĩ cho vua sao? Hãy thôi đi, kẻo ta đánh người chằng Đấng tiên tri bèn thôi, và nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã quyết định hủy diệt vua, bởi vì vua đã làm điều ấy, và không nghe lời tôi.
- 2 Chr 25 17 A-ma-xia, vua Giu-đa, mưu nghị rồi, thì sai đến Giô-ách, con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Hãy đến, để chúng ta thấy nhau.
- 2 Chr 25 18 Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, sai sứ đến A-ma-xia, vua Giu-đa, mà nói rằng: Cây gai ở Li-ban có sai đến nói với cây bá hương ở Li-ban rằng: Hãy gả con gái người cho con trai ta làm vợ. Song có một con thú đồng ở Li-ban đi ngang qua, giày đạp cây gai đi.
- 2 Chr 25 19 Người nói: Nay ta đã đánh Ê-đôm! Lòng người lại tự cao tự khoe. Bây giờ, khá ở trong nhà người, có sao làm cho mình mắc họa, và khiến cho người và Giu-đa phải sa ngã?
- 2 Chr 25 20 A-ma-xia không nghe lời, vì điều đó do ý Đức Chúa Trời, để phó chúng vào tay kẻ thù nghịch, bởi vì chúng có tìm kiếm các thần của Ê-đôm.
- 2 Chr 25 21 Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, kéo lên; người và A-ma-xia, vua Giu-đa, bèn thấy nhau tại Bết-sê-mét trong xứ Giu-đa.
- 2 Chr 25 22 Quân Giu-đa bị quân Y-sơ-ra-ên đánh đuổi, bèn chạy trốn, ai về trại nấy.
- 2 Chr 25 23 Tại Bết-sê-mét, Giô-ách vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia, vua Giu-đa, con trai Giô-ách, cháu Giô-a-cha, điệu người về Giê-ru-sa-lem đoạn người phá cửa Góc, một khúc dài bốn trăm thước.
- 2 Chr 25 24 Người lấy hết vàng, bạc, và những khí dụng ở trong đền của Đức Chúa Trời, có Ô-bết-Ê-đôm coi giữ, cùng các bửu vật của cung vua; người cũng bắt kẻ cầm làm tin, rồi trở về Sa-ma-ri.
- 2 Chr 25 25 A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đam còn sống mười lăm năm nữa, sau khi Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên, đã băng hà.
- 2 Chr 25 26 Các công việc khác của A-ma-xia từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

Kinh Thánh

- 2 Chr 25 27 Và từ khi A-ma-xia xây bỏ Đức Giê-hô-va về sau, thì có người phản nghịch cùng người tại Giê-ru-sa-lem, người bèn chạy trốn đến La-ki; song người ta sai đuổi theo người đến La-ki, và giết người tại đó.
- 2 Chr 25 28 Đoạn người ta có chờ thấy người về trên ngựa, chôn người tại trong thành Giu-đa chung cùng các tổ phụ người.
- 2 Chr 26 1 Cả dân Giu-đa đều lập Ô-xia làm vua thế cho A-ma-xia, cha người; tuổi người được mười sáu.
- 2 Chr 26 2 Sau khi vua cha đã an giấc với các tổ phụ, người xây cất Ê-lốt, và khôi phục nó cho Giu-đa.
- 2 Chr 26 3 Ô-xia được mười sáu tuổi, khi người lên làm vua; người cai trị năm mười hai năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 26 4 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều A-ma-xia, cha người đã làm.
- 2 Chr 26 5 Trong đời Xa-cha-ri, là người thông hiểu các dị tượng của Đức Chúa Trời, thì Ô-xia rắp lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời; và người tìm kiếm bao lâu; thì Đức Chúa Trời khiến cho người đặng may mắn bấy lâu.
- 2 Chr 26 6 Người kéo ra chiến tranh với dân Phi-li-tin đánh đổ tường thành Gát, tường thành Giáp-nê, và tường thành Ách-đốt; người xây cất những thành trong địa hạt Ách-đốt và tại đất người Phi-li-tin.
- 2 Chr 26 7 Đức Chúa Trời giúp đỡ người được thắng dân Phi-li-tin, dân A rập ở tại Gu-ro-Ba-anh, và dân Ma-ôn.
- 2 Chr 26 8 Dân Am-môn cũng tiến cống cho Ô-xia; danh tiếng người đồn đến cõi Ê-díp-tô, vì người đã trở nên rất cường thịnh.
- 2 Chr 26 9 Ô-xia cũng xây những tháp tại Giê-ru-sa-lem, trên cửa Góc, trên cửa Trùng, và trên Góc tường, làm cho nó vững chắc.
- 2 Chr 26 10 Người cũng cất những tháo trong đồng vắng, đào nhiều giếng, vì có nhiều súc vật trong đồng bằng và trên đồng cao; cũng có những người làm ruộng, kẻ trồng nho trên núi và tại Cạt-mên, vì người thích việc canh nông.
- 2 Chr 26 11 Ô-xia có một đạo binh dạn dĩ chinh chiến, kéo ra trận từ tốp, tùy số tu bộ mà thợ kỹ Giê-hi-ên, và quan giám thị Ma-a-xê-gia đã làm, có Ha-na-nia, đại thần của vua, cai quản.
- 2 Chr 26 12 Trọn số các trường tộc, tức là những người mạnh dạn, là hai ngàn sáu trăm người.
- 2 Chr 26 13 Chúng quản lãnh một đạo binh ba mươi vạn bảy ngàn sáu trăm người, đều hay đánh giặc cách mạnh dạn, hầu giúp vua đối địch với cừu địch.
- 2 Chr 26 14 Ô-xia sắm sửa cho cả đạo binh những khiên, giáo, mũ, giáp, cung, và những đá trành.
- 2 Chr 26 15 Ở Giê-ru-sa-lem, người khiến tay kỹ sư chế tạo những máy dùng đặt trên các tháp, và trên chót đồn lũy, đặng bắn tên và đá lớn. Danh tiếng người đồn ra phương xa; bởi vì người được Chúa giúp đỡ cách lạ thường, cho đến trở nên cường thịnh.
- 2 Chr 26 16 Song khi người được trở nên cường thịnh, lòng bèn kiêu ngạo, đến nỗi làm ác, phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; vì người vào trong đền thờ Đức Giê-hô-va, xông hương trên bàn thờ xông hương.
- 2 Chr 26 17 Thầy tế lễ A-xa-ria vào sau người, có tám mươi thầy tế lễ, đều là người mạnh dạn, đồng đi theo.
- 2 Chr 26 18 Chúng can cựa vua Ô-xia mà rằng: Hỡi vua, chẳng phải phần vua

xông hương cho Đức Giê-hô-va đâu, bèn là phần của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, đã được biệt riêng ra thánh dâng xông hương vậy. Hãy đi ra khỏi đền thánh, vì vua đã phạm tội; lại vì việc này Đức Giê-hô-va sẽ chẳng làm cho vua được vinh hiển đâu

2 Chr 26 19 Ô-xia bèn nổi giận; người cầm nơi tay một cái bình hương toan xông hương; và đang khi người nổi giận cùng những thầy tế lễ, phụng bèn nổi lên nơi trán người trước mặt những thầy tế lễ, tại trong đền của Đức Giê-hô-va ở gần bên bàn thờ xông hương.

2 Chr 26 20 A-xa-ria, thầy tế lễ thượng phẩm, và hết thầy thầy tế lễ khác ngó xem người, thấy người bị bệnh phung ở nơi trán, bèn đuổi người ra khỏi đó; và chính người cũng lật đật ra, vì Đức Giê-hô-va hành hại người.

2 Chr 26 21 Ô-xia bị bệnh phung cho đến ngày băng hà; và vì bị phung phải ở riêng ra trong một nhà khác, chẳng còn được vào đền của Đức Giê-hô-va nữa; Giô-tham, con trai người, quản lý cung vua, và xét đoán dân sự của nước.

2 Chr 26 22 Đáng tiên tri Ê-sai, con trai của A-mốt, đã biên chép các công sự khác của Ô-xia từ đầu đến cuối.

2 Chr 26 23 Ô-xia an giấc cùng tổ phụ người, và người ta chôn người chung với tổ phụ người tại ruộng lăng tẩm của các vua; vì người ta nói rằng: Người bị phung. Giô-tham, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 27 1 Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc.

2 Chr 27 2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều Ô-xia, cha người, đã làm; song người không vào đền thờ của Đức Giê-hô-va; còn dân sự lại càng làm luông tuông nữa.

2 Chr 27 3 Người xây cửa trên của đền Đức Giê-hô-va, và xây nhiều trên tường thành Ô-phên.

2 Chr 27 4 Người cũng xây những thành trong miền núi Giu-đa, và đền đài cùng những tháp ở trên rừng.

2 Chr 27 5 Người đánh giặc với vua dân Am-môn, và thắng được chúng. Trong năm đó, dân Am-môn nộp cho người một trăm ta lạng bạc một vạn cô-rô lúa miến, và một vạn cô-rô lúc mạch. Trong năm thứ nhì và thứ ba, dân Am-môn cũng tiến cống người số ấy.

2 Chr 27 6 Vậy, Giô-tham trở nên cường thịnh, bởi vì người đi đường chánh đáng trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình.

2 Chr 27 7 Các công việc khác của Giô-tham, hết thầy những chiến trận và đường lối của người, đều chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

2 Chr 27 8 Người được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 27 9 Người an giấc cùng tổ tiên mình, người ta chôn người tại trong thành Đa-vít; đoạn A-cha, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 28 1 A-cha được hai mươi tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem, chẳng làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm;

2 Chr 28 2 nhưng người đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, lại cũng làm những hình tượng đúc cho thần Ba-anh,

2 Chr 28 3 đốt hương trong trũng con Hi-nôm, và thiêu con cái mình nơi lửa, theo sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân

Y-đơ-ra-ên.

2 Chr 28 4 Người dâng của lễ và xông hương trên các nơi cao, trên các gò nong và dưới các cây rậm.

2 Chr 28 5 Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó người vào tay vua Sy-ri; quân Sy-ri đánh được người, bắt trong dân người rất nhiều phu tù, và dẫn về Đa-mách, Người cũng bị phó vào tay của Y-sơ-ra-ên, làm cho người phải thất trận cả thể.

2 Chr 28 6 Và, Phê-ca, con trai của Rê-ma-lia, giết trong một ngày mười hai vạn người Giu-đa, thấy đều là người mạnh dạn; bởi vì chúng đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.

2 Chr 28 7 Xiéc-ri, một người mạnh dạn ở đất Ép-ra-im, giết Ma-a-xê-gia, con trai vua, A-ri-kham, quan cai cung vua, và Ên-ca-na, quan tể tướng.

2 Chr 28 8 Người Y-sơ-ra-ên bắt trong anh em mình hai mươi vạn phu tù, cả đàn bà, con trai, con gái; cũng cướp lấy nhiều của cải mà đem về Sa-ma-ri.

2 Chr 28 9 Ở tại đó, có một đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va, tên là Ô-đết, đi ra đón đạo binh đang trở về Sa-ma-ri, mà nói rằng: Này bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người nổi giận cùng Giu-đa, nên Ngài đã phó chúng vào tay các người, các người có giết chúng trong cơn căm giận dữ quá đến đổi thấu đến trời.

2 Chr 28 10 Bây giờ, các người lại toan bắt phục các người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem làm tôi trai tớ gái cho các người sao! Còn về các người, các người há chẳng có phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người sao?

2 Chr 28 11 Vậy bây giờ, khá nghe ta, cho về những phu tù mà các người đã bắt trong anh em các người vì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phùng cùng các người.

2 Chr 28 12 Khi ấy, có mấy người trong các quan trưởng của dân Ép-ra-im, là A-xa-ria, con trai của Giô-ha-nan, Bê-rê-kia, con trai của mê-si-lê-mốt, Ê-xê chia, con trai của Sa-lum, và A-ma-sa con trai của Hát-lai, đều đứng dậy nghịch cùng những kẻ đi đánh giặc trở về, mà rằng:

2 Chr 28 13 Các người chớ đem những phu tù vào đây; vì các người toan làm điều gây cho chúng ta mắc tội cùng Đức Giê-hô-va, đặng gia thêm vào tội và ác của chúng ta; vì tội lỗi chúng ta thật lớn và Chúa nổi giận phùng phùng cùng Y-sơ-ra-ên

2 Chr 28 14 Quân lính bèn thả các phu tù và bỏ của cải tại trước mặt các quan trưởng và cả hội chúng.

2 Chr 28 15 Những người đã kể tên trước đây, bèn chỗi dậy, dẫn các phu tù ra, lấy của cướp mặc cho các người trong họ bị trần truồng; chúng mặc quần áo và mang giày cho họ, cho ăn, uống, và xức dầu cho, cùng để những người yếu đuối cỡi lừa, rồi đưa họ về cùng anh em mình, đến Giê-ri-cô, thành cây chà là; đoạn chúng trở về Sa-ma-ri.

2 Chr 28 16 Trong lúc đó, vua A-cha sai sứ đi cầu vua A-si-ri tiếp cứu mình

2 Chr 28 17 Vì dân Ê-đôm đã trở lại đánh Giu-đa và bắt dẫn những phu tù về.

2 Chr 28 18 Dân Phi-li-tin cũng xông vào các thành tại xứ đồng bằng và tại miền nam xứ Giu-đa, chiếm lấy Bết-sê-mét, A-gia-lôn, Ghê-đê-rôt, Sô-cô, và các làng địa hạt nó, Thim-na và các làng địa hạt nó, Ghim-xô và các làng địa hạt nó, rồi chúng nó ở tại các nơi ấy.

2 Chr 28 19 Bởi cớ A-cha, vua Giu-đa, Đức Giê-hô-va có hạ Giu-đa xuống, vì A-cha đã xui cho dân Giu-đa buông tuồng, và phạm tội nặng cùng Đức Giê-hô-va.

2 Chr 28 20 Tiéc-lát Phim-nê-se, vua A-si-ri, đến cùng người, và hà hiếp

người, song chẳng tiếp cứu chút nào.

2 Chr 28 21 A-cha thâu lấy những đồ nơi đền của Đức Giê-hô-va, trong cung vua, và trong nhà các quan trường, rồi giao vật ấy cho vua A-si-ri; song người cũng không tiếp cứu.

2 Chr 28 22 Trong cơn hoạn nạn, vua A-cha lại càng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va;

2 Chr 28 23 người cúng tế các thần của dân Đa-mách, là dân đã đánh mình; người nói rằng: Bởi vì các thần của vua Sy-ri đã phù trợ họ, nên ta sẽ cúng tế các thần ấy, hầu cho các thần ấy cũng phù trợ ta nữa. Song le chúng nó gây cho vua và cả Y-sơ-ra-ên phải sa ngã.

2 Chr 28 24 A-cha góp lấy các khí dụng của đền Đức Chúa Trời, đập bể nó ra, và đóng các cửa đền của Đức Giê-hô-va; đoạn lập lấy cho mình những bàn thờ trong mỗi nơi xó góc của thành Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 28 25 Trong các thành xứ Giu-đa, người dựng lên những nơi cao rộng xông hương cho các thần khác mà chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người.

2 Chr 28 26 Và, các chuyện khác của người, thói ăn cách ở người từ đầu đến cuối, đều chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 28 27 A-cha an giấc cùng tổ phụ mình, và người ta chôn người trong thành Giê-ru-sa-lem; song không để người nơi lăng tẩm các vua Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chia con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 29 1 Ê-xê-chia được hai lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là A-bi-gia, con gái của Xa-cha-ri.

2 Chr 29 2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều Đa-vít, tổ phụ người, đã làm.

2 Chr 29 3 Tháng giêng năm đầu người trị vì, người mở các cửa đền của Đức Giê-hô-va, và sửa sang lại.

2 Chr 29 4 Người đòi những thầy tế lễ và người Lê-vi đến, hiệp chúng lại tại nơi phố phía đông,

2 Chr 29 5 mà bảo rằng: Hỡi người Lê-vi, hãy nghe ta! Bây giờ khá dọn mình ra thánh, và dọn đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người cho thánh sạch, cùng cất những điều dơ dáy khỏi nơi đền thánh đi.

2 Chr 29 6 Vì các tổ phụ chúng ta đã phạm tội, làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, lia bỏ Ngài, ngảnh mặt khỏi nơi ngự của Đức Giê-hô-va, và xây lựng lại Ngài.

2 Chr 29 7 Chúng lại đóng các hiên cửa, tắt các đèn, không xông hương và không dâng của lễ thiêu tại nơi thánh cho Đức Giê-hô-va của Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 29 8 Vì vậy cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Ngài phó chúng vào sự khổ sở, sự bại hoại, và sự chê bai, y như các người đã thấy tận mắt mình.

2 Chr 29 9 Nay, vì có ấy mà các tổ phụ ta bị gươm ngã chết, các con trai, con gái, và vợ ta, phải bị bắt dẫn đi làm phu tù.

2 Chr 29 10 Bây giờ, ta có ý lập giao ước cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, để cơn thịnh nộ Ngài lia khỏi chúng ta.

2 Chr 29 11 Hỡi các con, chớ trì hoãn nữa, vì Đức Giê-hô-va có chọn các người làm đầy tớ Ngài, để đứng trước mặt Ngài, hầu việc và xông hương cho Ngài.

2 Chr 29 12 Những người Lê-vi bèn chỗi dậy; về dòng Kê-át có Ma-hát, con

của A-ma-sai, và Giô-ên, con trai của A-sa-ria; về dòng Mê-ra-ri có Kích, con trai Áp-đi, và A-xa-ria, con trai Giê-ha-lê-le; về dòng Ghệt-sôn có Giô-a, con trai của Xim-ma, Ê-đen, con trai của Giô-a;

2 Chr 29 13 về dòng Ê-lít-sa-phan có Sim-ri và Giê -i-ên; về dòng A-sáp có Xa-cha-ri và Ma-tha-nia;

2 Chr 29 14 về dòng Hê-man có Giê-hi-ên và Si-mê -i; về dòng Giê-đư-thun có Sê-ma-gia và U-xi-ên.

2 Chr 29 15 Chúng hiệp anh em mình lại, dọn mình cho sạch, rồi cứ theo lệnh vua truyền dạy, và lời phán của Đức Giê-hô-va, họ đi vào làm sạch đền của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 29 16 Những thầy tế lễ đi vào trong đền của Đức Giê-hô-va, dọn dẹp nó cho sạch; phàm điều gì dơ dáy thấy ở trong đền của Đức Giê-hô-va, họ lấy liêng ra ngoài ở nơi hành lang của đền; rồi người Lê-vi lấy nó đem quăng ở ngoài tại trong khe Xết-rôn.

2 Chr 29 17 Ngày mồng một tháng giêng, chúng khởi việc dọn đền cho sạch; qua ngày mồng tám tháng ấy, chúng đến nơi hiên cửa của Đức Giê-hô-va; trong tám ngày họ dọn đền của Đức Giê-hô-va cho sạch; và qua ngày mười sáu tháng giêng công việc làm xong.

2 Chr 29 18 Chúng vào cung vua Ê-xê-chia, mà nói rằng: Chúng tôi đã dọn sạch cả đền Đức Giê-hô-va, bàn thờ của lễ thiêu và các đồ dùng nó, cái bàn sắp bánh trần thiết và các đồ dùng nó;

2 Chr 29 19 Lại những khí dụng mà vua A-cha quăng bỏ, trong đời người trị vì, lúc người phạm tội, thì chúng tôi đã sắp sửa lại và dọn ra sạch; kia, nó ở trước mặt bàn thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 29 20 Vua Ê-xê-chia dậy sớm, nhóm hiệp các quan trưởng trong thành, và lên đền của Đức Giê-hô-va;

2 Chr 29 21 đem theo bảy con bò đực, bảy con chiên đực, bảy con chiên con, và bảy con dê đực dâng làm của lễ chuộc tội cho nước, cho đền thánh, và cho Giu-đa. Vua biểu những thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, dâng các con sinh ấy trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 29 22 Chúng bèn giết các con bò đực, thầy tế lễ hứng lấy huyết mà rảy trên bàn thờ; rồi giết các con chiên đực và rảy huyết trên bàn thờ; chúng cũng giết các con chiên con, và rảy huyết trên bàn thờ.

2 Chr 29 23 Đoạn, chúng đem các con dê đực dùng về của lễ chuộc tội lại gần tại trước mặt vua và hội chúng, đặt tay mình trên chúng nó,

2 Chr 29 24 rồi, thầy tế lễ giết chúng nó, hứng lấy huyết rảy trên bàn thờ dâng làm lễ chuộc tội cho cả Y-sơ-ra-ên; vì vua có dạy rằng của lễ thiêu và của lễ chuộc tội phải dâng lên vì cả Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 29 25 Vua đặt người Lê-vi ở trong đền Đức Giê-hô-va cầm chập chỏa, đờn cầm, đờn sắt, tùy theo lệ định của Đa-vít, của Gát, là đáng tiên kiến của vua, và của tiên tri Na-than; vì lệ định ấy do nơi Đức Giê-hô-va cậy các tiên tri Ngài mà dạy biểu.

2 Chr 29 26 Các người Lê-vi đứng cầm nhạc khí của Đa-vít, còn những thầy tế lễ cầm còi.

2 Chr 29 27 Ê-xê-chia truyền dâng của lễ thiêu, và đương lúc khởi dâng của lễ thiêu, thì khởi hát bài ca khen ngợi Đức Giê-hô-va, có còi thổi và nhạc khí của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, họa thêm.

2 Chr 29 28 Cả hội chúng thờ lạy, người ca hát đều hát, và kẻ thổi kèn đều

thời kèn, cho đến đã xong của lễ thiêu đơan.

2 Chr 29 29 Khi dâng của lễ thiêu xong, vua và các người ở với vua bèn cúi xuống thờ lạy.

2 Chr 29 30 Và lại, vua Ê-xê-chia và các quan trưởng biểu người Lê-vi hát ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng lời của Đa-vít và của A-sáp, là đáng tiên kiến; chúng bèn hát ngợi khen cách vui mừng, rồi cúi đầu xuống mà thờ lạy.

2 Chr 29 31 Ê-xê-chia cất tiếng nói rằng: Bây giờ các người đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vậy hãy đến gần, đem những hi sinh và của lễ cảm tạ vào trong đền của Đức Giê-hô-va. Hội chúng bèn dẫn đến những hi sinh và của lễ cảm tạ; còn kẻ nào vui lòng thì đem dâng những của lễ thiêu.

2 Chr 29 32 Số con sinh dùng về của lễ thiêu mà hội chúng đem đến là bảy mươi con bò đực, một trăm con chiên đực, và hai trăm con chiên con; họ dùng các thú đó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.

2 Chr 29 33 Cũng biệt riêng ra thánh sáu trăm con bò đực và ba ngàn con trưu.

2 Chr 29 34 Song thầy tế lễ chỉ có ít quá, không đủ lột da các con sinh dùng về của lễ thiêu vì vậy anh em họ, là người Lê-vi, bèn giúp đỡ họ cho đến khi xong công việc, và những thầy tế lễ đã dọn mình thánh sạch; vì người Lê-vi có lòng thành dọn mình thánh sạch hơn những thầy tế lễ.

2 Chr 29 35 Lại cũng có nhiều của lễ thiêu, mỡ của lễ thù ân, và lễ quán cặp theo mỗi của lễ thiêu. Vậy, cuộc tế lễ trong đền Đức Giê-hô-va đã lập lại rồi.

2 Chr 29 36 Ê-xê-chia và cả dân sự đều vui mừng về điều Đức Chúa Trời đã sắm sửa cho dân sự; bởi công việc ấy thành linh mà làm thành.

2 Chr 30 1 Ê-xê-chia sai sứ đến cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, cũng viết thơ cho người Ép-ra-im và người Ma-na-se, đòi chúng tới đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, dâng giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 30 2 Vua và các quan trưởng cùng cả hội chúng ở Giê-ru-sa-lem hội nghị nhau, định dự lễ Vượt qua trong tháng hai;

2 Chr 30 3 vì chúng không thể dự lễ trong lúc ấy, bởi số thầy tế lễ dọn mình thánh sạch không đủ, và dân sự chưa nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 30 4 Vua và cả hội chúng đều lấy việc ấy làm phải;

2 Chr 30 5 bèn nhất định rao truyền khắp xứ Y-sơ-ra-ên, từ Bê -e-Sê-ba cho đến Đan, khiến người ta đến dự lễ Vượt qua của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tại Giê-ru-sa-lem; vì từ lâu nay chúng không có dự lễ ấy như đã chép trong luật lệ.

2 Chr 30 6 Vậy, các trạm vâng mạng đem thơ của vua và của các quan trưởng đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên và xứ Giu-đa, thơ rằng: Hỡi con cháu Y-sơ-ra-ên, hãy trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài trở lại cùng những kẻ còn sót lại trong các người mà được thoát khỏi tay các vua A-si-ri.

2 Chr 30 7 Chớ nên giống như tổ phụ và anh em các người đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đến nỗi Ngài phó chúng vào sự hư bại, như các người đã thấy.

2 Chr 30 8 Bây giờ, chớ cứng cổ như tổ phụ các người hãy giơ tay mình ra cho Đức Giê-hô-va, vào trong nơi thánh mà Ngài đã biệt riêng ra thánh đời đời, và hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, để cơn giận phừng của Ngài xây khỏi các người.

2 Chr 30 9 Vì nếu các người trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì anh em và con

cái của các người sẽ được ơn trước mặt những kẻ bắt họ làm phu tù, và họ sẽ được trở về trong xứ này; bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người có lòng nhân từ và hay thương xót, sẽ không xây mặt khỏi các người, nếu các người trở lại cùng Ngài.

2 Chr 30 10 Các trạm thành này qua thành kia, trong khắp xứ Ép-ra-im, Ma-na-xe, và cho đến đất Sa-nu-lôn; song người ta chê cười nhạo báng chúng

2 Chr 30 11 Dầu vậy, cũng có mấy người trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-lôn chịu hạ mình xuống và đến Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 30 12 Đức Chúa Trời cũng cảm động người Giu-đa, đồng lòng vâng mạng lệnh của vua và các quan trưởng đã truyền ra, theo lời của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 30 13 Tháng hai, có nhiều người nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, một hội rất đông đảo, đặt giữ lễ bánh không men.

2 Chr 30 14 Chúng chỗi dậy, cắt hết các bàn thờ ở trong Giê-ru-sa-lem, và những bình đốt hương, rồi đem liệng nó trong khe Xết-rôn.

2 Chr 30 15 Ngày mười bốn tháng hai, người ta giết con sinh về lễ Vượt qua; còn những thầy tế lễ và người Lê-vi, thì lấy làm hổ thẹn, bèn dọn mình thanh sạch, và đem những của lễ thiêu vào trong đền Đức Giê-hô-va.

2 Chr 30 16 Chúng đều đứng trong chỗ mình, theo thường lệ đã định trong luật pháp của Môi-se, người của Đức Chúa Trời; và những thầy tế lễ nhận lấy huyết nơi tay người Lê-vi mà rảy ra.

2 Chr 30 17 Trong hội chúng còn nhiều người chưa dọn mình thanh sạch; vì vậy người Lê-vi phải giết dâng con sinh về lễ Vượt qua thế cho mỗi người không thanh sạch, để làm họ nên thanh sạch cho Đức Giê-hô-va.

2 Chr 30 18 Vì trong dân sự, nhất là trong dân Ép-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-lôn có nhiều người không dọn mình thanh sạch, lại ăn lễ Vượt qua, chẳng theo lệ đã chép; vì Ê-xê-chia có cầu nguyện cho chúng, mà rằng:

2 Chr 30 19 Nguyện Đức Giê-hô-va là Đấng nhân từ, tha tội cho những người đã hết lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, mặc dầu không theo lệ tẩy uế của đền thánh mà dọn mình cho thanh sạch.

2 Chr 30 20 Đức Giê-hô-va dù nghe lời cầu nguyện của Ê-xê-chia và chữa lành cho dân sự.

2 Chr 30 21 Những người Y-sơ-ra-ên ở tại Giê-ru-sa-lem giữ lễ bánh không men trong bảy ngày cách vui vẻ; người Lê-vi và những thầy tế lễ ngày này sang ngày kia, dùng nhạc khí hát mừng ngợi khen Đức Giê-hô-va.

2 Chr 30 22 Ê-xê-chia nói an ủi lòng những người Lê-vi thông sáng hiểu biết cuộc thờ phượng Đức Giê-hô-va. Chúng ăn lễ trong bảy ngày, dâng những của lễ thù ân, và cảm tạ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.

2 Chr 30 23 Cả hội chúng bèn quyết định giữ lễ thêm bảy ngày; rồi chúng vui vẻ giữ thêm bảy ngày nữa.

2 Chr 30 24 Vì Ê-xê-chia, vua Giu-đa, đã ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và bảy ngàn con chiên; các quan trưởng cũng ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và mười ngàn con chiên lại có nhiều thầy tế lễ dọn mình ra thanh sạch.

2 Chr 30 25 Cả hội chúng Giu-đa với những thầy tế lễ, người Lê-vi, và hội chúng đến từ Y-sơ-ra-ên, cùng những người ngoại bang, kẻ thì kiều ngụ trong xứ Y-sơ-ra-ên, người thì kiều ngụ trong xứ Giu-đa, thầy đều vui mừng.

2 Chr 30 26 Ấy vậy, ở Giê-ru-sa-lem có sự vui mừng cả thể; vì từ đời Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, tại thành Giê-ru-sa-lem chẳng có sự gì như vậy.

2 Chr 30 27 Đoạn, những thầy tế lễ và người Lê-vi đứng dậy chúc phước cho dân sự; tiếng của chúng được nghe, lời cầu nguyện chúng thấu đến nơi ngự thánh của Đức Giê-hô-va trên các tầng trời.

2 Chr 31 1 Khi các việc ấy đã xong, những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đi ra các thành Giu-đa, đập bể những trụ thờ, đánh đổ các thần A-sê-ra, phá dỡ những nơi cao, và các bàn thờ trong khắp đất Giu-đa, Bên-gia-min, Ép-ra-im, và Ma-na-se, cho đến khi đã phá hủy hết thảy. Đoạn, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên ai nấy đều trở về thành mình, về nơi sản nghiệp mình.

2 Chr 31 2 Ê-xê-chia lập lại các ban thứ của những thầy tế lễ và của người Lê-vi, tùy theo phần việc của mỗi người dâng dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân, dâng phụng sự, cảm tạ, và hát ngợi khen Chúa tại nơi các cửa trại của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 31 3 Người cũng định phân vua phải lấy trong tài sản mình dâng dùng làm của lễ thiêu về buổi sớm mai và buổi chiều, cùng dùng về những của lễ thiêu trong ngày sa-bát, ngày mùng một, và trong các ngày lễ trọng thể, y như đã chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 31 4 Người cũng truyền cho dân sự ở tại Giê-ru-sa-lem, phải cung cấp phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, hầu cho chúng chuyên lo gìn giữ luật pháp của Đức Giê-hô-va.

2 Chr 31 5 Khi chỉ dụ của vua mới truyền ra, thì dân Y-sơ-ra-ên đem đến rất nhiều sản vật dầu mùa về ngũ cốc, rượu, dầu, mật, và những thổ sản khác; chúng đem đến một phần mười của mọi vật thật rất nhiều.

2 Chr 31 6 Người Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa ở trong các thành xứ Giu-đa, cũng đều đem đến nộp một phần mười về bò và chiên, cùng một phần mười về các vật đã biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, rồi để ra từng đồng.

2 Chr 31 7 Tháng thứ ba, chúng khởi gom lại từng đồng, và qua đến tháng bảy mới xong.

2 Chr 31 8 Khi Ê-xê-chia và các quan trưởng đến, thấy các đồng ấy, thì ngợi khen Đức Giê-hô-va, và chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

2 Chr 31 9 Ê-xê-chia hỏi thăm những thầy tế lễ và người Lê-vi về tích những đồng ấy.

2 Chr 31 10 A-xa-ria, thầy tế lễ cả về dòng Xa-đốc, thưa lại cùng người mà rằng: Từ khi dân sự khởi đem lễ vật vào trong đền Đức Giê-hô-va, thì chúng tôi có ăn được đầy đủ, và còn dư lại nhiều; vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho dân sự Ngài; còn số nhiều này, ấy là phần dư lại.

2 Chr 31 11 Ê-xê-chia truyền dọn dẹp các phòng trong đền Đức Giê-hô-va; người ta bèn dọn dẹp,

2 Chr 31 12 rồi đem vào cách ngay thẳng các lễ vật, thuế một phần mười, và các vật thánh. Cô-na-nia, người Lê-vi, cai quản những vật ấy, và Si-mê -i, em người, làm phó;

2 Chr 31 13 còn Giê-hi-ên, A-xa-xia, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-mốt, Giô-sa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia, đều làm kẻ coi sóc dưới quyền Cô-na-nia và Si-mê -i, em người, cứ theo lệnh của vua Ê-xê-chia và A-xa-ria, là người cai trị đền Đức Chúa Trời.

2 Chr 31 14 Cô-rê, con trai của Dim-na, người Lê-vi, là kẻ giữ cửa phía đông, được đặt cai quản các lễ vật lạc ý dâng cho Đức Chúa Trời, dâng phân phát các lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va và những vật rất thánh.

Kinh Thánh

- 2 Chr 31 15 Dưới tay người có Ê-đen, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria, và Sê-ca-nia, ở trong các thành thầy tế lễ, đặt phân phát lễ vật ấy cách công bình cho anh em mình, hoặc nhỏ hay lớn, theo ban thứ của họ.
- 2 Chr 31 16 Ngoại trừ những nam đinh đã biên tên vào gia phổ từ ba tuổi sắp lên, tức những kẻ theo ban thứ mình mà vào đền Đức Giê-hô-va đặt phụng sự trong chức mình, làm việc ngày nào theo ngày ấy;
- 2 Chr 31 17 lại phân phát cho những thầy tế lễ đã theo tông tộc mình mà ghi tên vào gia phổ, và cho người Lê-vi từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo chức phận và ban thứ của họ;
- 2 Chr 31 18 cùng phân phát cho hết thầy con nhỏ của họ, vợ họ, con trai và con gái họ, tức cả hội chúng ghi tên vào gia phổ; vì chúng thành tín biệt mình riêng ra đặt nên thánh.
- 2 Chr 31 19 Còn về con cháu A-rôn, tức là những thầy tế lễ ở trong đồng ruộng, rải rác nơi địa hạt các thành của họ, thì có đặt trong mỗi thành những người gọi từng tên, đặt phân phát phần cho hết thầy người nam trong những thầy tế lễ và cho những kẻ trong vòng người Lê-vi đã ghi tên vào gia phổ.
- 2 Chr 31 20 Trong khắp Giu-đa, Ê-xê-chia làm như vậy. Người làm những điều lành, ngay thẳng và chơn thành, tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người.
- 2 Chr 31 21 Trong các việc người làm, hoặc quản lý sự phục dịch nơi đền của Đức Chúa Trời, hoặc theo luật pháp hay là điều răn đặt tìm kiếm Đức Chúa Trời của người, thì người hết lòng mà làm, và được hanh thông.
- 2 Chr 32 1 Sau các việc này và sự thành tín này, thì San-chê-ríp loán đến trong xứ Giu-đa, vây các thành bền vững, có ý hãm lấy nó.
- 2 Chr 32 2 Khi Ê-xê-chia thấy San-chê-ríp đã đến, toan hãm đánh Giê-ru-sa-lem,
- 2 Chr 32 3 thì người hội nghị với các quan trưởng và những người mạnh dạn đặt ngăn nước suối ở ngoài thành; họ bèn giúp đỡ người.
- 2 Chr 32 4 Dân sự nhóm lại đông, chặn các suối và các khe chảy giữ xứ, mà rằng: Làm gì để cho vua A-si-ri đến, thấy có nước nhiều?
- 2 Chr 32 5 Người tự can đảm, xây đắp vách thành đã bị hư lũng, xây nó lên đến tận tháp; rồi lại xây một cái vách khác ở phía ngoài; người làm cho vững chắc Mi-lô ở trong thành Đa-vít và chế nhiều cây lao cùng khiên.
- 2 Chr 32 6 Người lập những quan tướng trên dân sự, rồi hiệp lập chúng lại gần mình tại phố bên cửa thành, nói động lòng chúng, mà rằng:
- 2 Chr 32 7 Khá vững lòng bền chí, chớ sợ, chớ kinh hãi trước mặt vua A-si-ri và đám quân đông đảo theo người; vì có một Đấng ở cùng chúng ta thắng hơn kẻ ở với họ:
- 2 Chr 32 8 với người chỉ một cánh tay xác thịt; còn với chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đặt giúp đỡ và chiến tranh thế cho chúng ta. Dân sự bèn nương cậy nơi lời của Ê-xê-chia, vua Giu-đa.
- 2 Chr 32 9 Sau việc ấy, San-chê-ríp, vua A-si-ri, với cả đạo binh của người hãy còn vây La-ki, có sai các đầy tớ người đến Ê-xê-chia và dân Giu-đa ở tại Giê-ru-sa-lem, mà nói rằng:
- 2 Chr 32 10 San-chê-ríp, vua A-si-ri, nói như vậy: Các người nương cậy điều gì, mà chịu ở vậy trong thành Giê-ru-sa-lem như thế?
- 2 Chr 32 11 Ê-xê-chia nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay vua A-si-ri, ấy há chẳng phải người do dành các người đặt phó

các người đói khát cho chết hay sao?

2 Chr 32 12 Chớ thì chẳng phải chính Ê-xê-chia này đã cất những nơi cao và bàn thờ của Ngài, rồi biểu dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: Các người khá thờ lạy trước một bàn thờ, và chỉ xông hương tại trên đó mà thôi?

2 Chr 32 13 Các người há chẳng biết điều ta và tổ phụ ta đã làm cho các dân thiên hạ sao? Các thần của những dân tộc thiên hạ, há giải cứu xứ chúng nó được khỏi tay ta ư?

2 Chr 32 14 Nội trong các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã diệt hết đi, há có thần nào giải cứu dân mình cho khỏi tay ta chẳng? Để có một mình Thần các người giải cứu các người được khỏi tay ta chớ!

2 Chr 32 15 Vậy bây giờ, chớ để Ê-xê-chia phỉnh gạt, khuyên dụ các người như thế, và các người chớ tin người; vì chẳng có thần của dân nào nước nào giải cứu dân mình được khỏi tay ta hay là khỏi tay tổ phụ ta; huống chi Đức Chúa Trời các người giải cứu các người khỏi tay ta!

2 Chr 32 16 Các đầy tớ người lại còn nói nghịch cùng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thật, và nghịch cùng Ê-xê-chia, là tôi tớ Ngài.

2 Chr 32 17 Người cũng viết thơ sỉ nhục Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và nói phạm đến Ngài mà rằng: Hễ thần của các dân tộc thiên hạ chẳng giải cứu dân mình khỏi tay ta thế nào, thì thần của Ê-xê-chia cũng chẳng giải cứu được dân sự người khỏi tay ta thế ấy.

2 Chr 32 18 Chúng la lớn lên, nói bằng tiếng Giu-đa cho dân Giê-ru-sa-lem ở trên vách thành, đặng làm cho chúng sợ hoảng, để hãm lấy thành.

2 Chr 32 19 Chúng lại nói về Đức Chúa Trời của Giê-ru-sa-lem, như thể các thần của dân thiên hạ đều là công việc của tay người ta làm ra.

2 Chr 32 20 Vua Ê-xê-chia, và tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, cầu nguyện về việc này, và kêu la thấu đến trời.

2 Chr 32 21 Đức Giê-hô-va bèn sai một thiên sứ diệt những người mạnh dạn, các quan trưởng và các quan tướng ở trong trại quân của vua A-si-ri. người trở về trong xứ mình, mặt hồ thẹn; và khi người vào trong miếu thần mình, có những kẻ bởi lòng người sanh ra đều lấy gươm giết người tại đó.

2 Chr 32 22 Như vậy Đức Giê-hô-va cứu Ê-xê-chia và dân cư thành Giê-ru-sa-lem khỏi tay San-chê-ríp, vua A-si-ri, và khỏi tay mọi người khác, cùng phù hộ cho chúng bốn bên.

2 Chr 32 23 Có nhiều người đem những lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, và những vật quý báu cho Ê-xê-chia, vua Giu-đa; nên từ khi ấy về sau, người được tôn cao trước mặt các nước.

2 Chr 32 24 Trong lúc ấy, Ê-xê-chia bị đau hông chết; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va phán cùng người, và ban cho người một dấu lạ.

2 Chr 32 25 Nhưng Ê-xê-chia chẳng báo đáp lại ơn Chúa mà người đã lãnh, vì lòng người tự cao; bèn có cơn thịnh nộ của Chúa nổi lên cùng người, cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 32 26 Song Ê-xê-chia hạ sự tự cao trong lòng mình xuống, người và dân cư Giê-ru-sa-lem cũng vậy, nên trong đời Ê-xê-chia, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va không giáng trên chúng.

2 Chr 32 27 Ê-xê-chia được rất giàu rất sang; người cất những kho để trữ bạc, vàng, đá quý, thuốc thơm, khiên, và các thứ khí giới tốt đẹp;

2 Chr 32 28 những hầm đặng chứa ngũ cốc, rượu, và dầu; những chuồng để nhốt các thú thú vật, bày chiên, và bày bò.

2 Chr 32 29 Người cũng xây những thành, có nhiều bày chiên và bò; vì Đức Chúa Trời ban cho người rất nhiều của cải.

2 Chr 32 30 Ấy là Ê-xê-chia này lấp nguồn trên của nước Ghi-hôn, và dẫn nó chảy ngầm dưới đất qua phía tây của thành Đa-vít. Trong mọi việc Ê-xê-chia được hanh thông.

2 Chr 32 31 Song khi sứ giả mà vua Ba-by-lôn sai đến người đặng hỏi thăm dấu lạ đã xảy ra trong xứ, thì Đức Chúa Trời tạm lia bỏ người đặng thử người, để cho biết mọi điều ở trong lòng người.

2 Chr 32 32 Các công việc khác của Ê-xê-chia, và những việc thiện của người, đều chép trong sách dị tượng của Ê-sai, đáng tiên tri, con trai của A-mốt, và trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 32 33 Ê-xê-chia an giấc cùng tổ phụ mình, người ta chôn người trong lăng tẩm cao của con cháu Đa-vít; cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều tôn kính người lúc người thác; Ma-na-se, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Chr 33 1 Ma-na-se được mười hai tuổi khi người lên làm vua, và người cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 33 2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 33 3 Người cất lại các nơi cao mà Ê-xê-chia, cha người, đã phá dỡ, dựng lên những bàn thờ cho Ba-anh, làm các tượng A-sê-ra, thờ lạy cả cơ binh trên trời, và hầu việc chúng nó.

2 Chr 33 4 Người xây những bàn thờ tại trong đền Đức Giê-hô-va, là về nơi ấy mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: Danh ta sẽ ngự nơi Giê-ru-sa-lem đời đời.

2 Chr 33 5 Người cũng lập những bàn thờ cho các cơ binh trên trời, tại trong hai hành lang của đền Đức Giê-hô-va,

2 Chr 33 6 và đưa con cái mình qua lửa, tại trong trũng con Hi-nôm; người xem bói; ếm chú, dùng pháp thuật, ham theo những kẻ cầu vong và thầy phù thủy; người làm điều ác thái quá tại trước mặt Đức Giê-hô-va đặng chọc giận Ngài.

2 Chr 33 7 Người đặt hình tượng chạm mà mình đã làm trong đền của Đức Chúa Trời, là về đền ấy mà Đức Chúa Trời có phán với Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người, rằng: Trong đền này và tại Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đặt danh ta ở đời đời;

2 Chr 33 8 nếu Y-sơ-ra-ên gìn giữ làm theo các luật pháp, điều răn, và mạng lệnh, mà ta đã cậy Môi-se phán dạy chúng nó, thì ta sẽ chẳng cất chơn của chúng nó khỏi đất ta đã ban cho tổ phụ chúng nó.

2 Chr 33 9 Ma-na-se quyến dụ Giu-đa và dân sự Giê-ru-sa-lem, đến đổi chúng làm điều ác hơn các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

2 Chr 33 10 Đức Giê-hô-va phán bảo Ma-na-se và dân sự người; song chúng không chú ý đến.

2 Chr 33 11 Vì có ấy, Đức Giê-hô-va khiến các quan tướng đạo binh của vua A-si-ri đến hãm đánh chúng; các quan ấy bắt đóng cùm Ma-na-se, xiềng người lại, rồi dẫn về Ba-by-lôn.

2 Chr 33 12 Khi người bị hoạn nạn, bèn cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người và hạ mình xuống lạy trước mặt Đức Chúa Trời của tổ phụ người.

2 Chr 33 13 Ma-na-se cầu nguyện cùng Ngài; Ngài nhậm người, dù nghe lời nài xin của người, dẫn người về Giê-ru-sa-lem trong nước người; khi ấy Ma-na-se nhìn biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.

Kinh Thánh

- 2 Chr 33 14 Sau việc ấy, người xây vách ngoài thành Đa-vít, về phía tây Ghi-hôn trong trũng, đắp n lối vào cửa cá, và chung quanh Ô-phên, xây nó rất cao rồi người đặt những quan tượng trong các thành bên vững xứ Giu-đa.
- 2 Chr 33 15 Người cất khỏi đền Đức Giê-hô-va những thần ngoại bang, hình tượng, và bàn thờ mà người đã xây trên núi của đền Đức Giê-hô-va và tại Giê-ru-sa-lem, rồi quăng nó ra ngoài thành.
- 2 Chr 33 16 Đoạn, người sửa sang bàn thờ của Đức Giê-hô-va, dâng của lễ bình an và của lễ thù ân tại đó; người truyền dạy dân Giu-đa phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 33 17 Dầu vậy, dân sự còn tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình mà thôi.
- 2 Chr 33 18 Các công việc khác của Ma-na-se, lời người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời người, và các lời của đấng tiên kiến nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà phán với người, đều đã chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 33 19 Bài cầu nguyện người, và làm sao Đức Chúa Trời nhậm lời người, các tội lỗi, và gian ác người đã phạm, những chỗ người lập nơi cao, dựng lên thần A-sê-ra và tượng chạm, trước khi người chưa hạ mình xuống, kìa, thầy đều chép trong truyện Hô-xai.
- 2 Chr 33 20 Ma-na-xe an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong cung điện người; A-môn con trai người, cai trị thế cho người.
- 2 Chr 33 21 A-môn được hai mươi hai tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 33 22 Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va y như Ma-na-se, cha người, đã làm, cúng tế cho các tượng chạm mà Ma-na-se, cha người, đã làm, và hầu việc chúng nó.
- 2 Chr 33 23 Người không hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va như Ma-na-se, cha người, đã làm; nhưng người càng thêm phạm tội.
- 2 Chr 33 24 Các đầy tớ người mưu phản, giết người tại trong cung điện người.
- 2 Chr 33 25 Còn dân sự của xứ lại giết các kẻ đã mưu phản giết vua A-môn; rồi lập Giô-si-a, con trai người, làm vua thế cho người.
- 2 Chr 34 1 Giô-si-a được tám tuổi khi người lên ngôi làm vua, và cai trị ba mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 34 2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và đi theo con đường của Đa-vít, tổ phụ người, không xây về bên hữu hay là bên tả.
- 2 Chr 34 3 Năm thứ tám đời người trị vì, khi người hãy còn trẻ tuổi, thì người khởi tìm kiếm Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người; năm thứ mười hai, người khởi dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, trừ bỏ những nơi cao, thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc.
- 2 Chr 34 4 Trước mặt vua, người ta phá dỡ các bàn thờ Ba-anh, đánh đổ những trụ thờ mặt trời ở trên cao bàn thờ ấy; còn thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, thì bẻ gãy, nghiền nát nó ra, rồi rải trên mồ mả của những kẻ đã cúng tế nó.
- 2 Chr 34 5 Người cũng thiêu hài cốt của những thầy tế lễ tại trên bàn thờ các thần ấy, và dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 34 6 Trong các thành của Ma-na-se, của Ép-ra-im, và của Si-mê-ôn, cho đến Nép-ta-li khắp chung quanh các nơi đồ nát,
- 2 Chr 34 7 người phá dỡ các bàn thờ và nghiền nát ra bụi những thần A-sê-

ra, tượng chạm và tượng đúc, đánh đổ các trụ thờ mặt trời ở trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người trở về Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 34 8 Năm thứ mười tám đời người trị vì, sau khi đã dọn sạch xứ và đền thờ rồi, thì người sai Sa-phan, con trai A-sa-lia, Ma-a-xê-gia, quan cai thành, và Giô-a, con trai Giô-a-cha, quan thái sử, đặng sửa sang đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

2 Chr 34 9 Các người ấy đi đến cùng Hinh-kia, thầy tế lễ thượng phẩm, giao cho người tiền bạc đã đem vào đền Đức Chúa Trời, tức tiền bạc mà người Lê-vi, kẻ giữ cửa, đã nhận nơi tay người Ma-na-se, người Ép-ra-im, và nơi những kẻ còn sót lại trong Y-sơ-ra-ên, cùng nhận nơi cả Giu-đa, Bên-gia-min và những dân cư thành Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 34 10 Chúng giao bạc ấy nơi tay những người coi sóc công việc của đền Đức Giê-hô-va; họ phát cho các thợ đặng tu bổ, sửa sang đền thờ:

2 Chr 34 11 tức giao cho các nhà thuộc về đền mà các vua Giu-đa đã phá hủy.

2 Chr 34 12 Các thợ ấy đều làm công việc cách thành tâm. Kẻ quản đốc các thợ ấy là Gia-hát và Ô-ba-đi-a, hai người Lê-vi thuộc về dòng Mê-ra-ri; Xa-cha-ri và Mê-su-lam về dòng Kê-hát, cùng mấy người Lê-vi khác, đánh nhạc khí giỏi.

2 Chr 34 13 Chúng cũng quản đốc kẻ khiêng gánh, và coi sóc những người làm đủ mọi thứ công việc; còn những ký lục, quan cai và kẻ canh cửa đều là người Lê-vi.

2 Chr 34 14 Khi người ta đem bạc đã đem vào đền Đức Giê-hô-va ra, thì Hinh-kia, thầy tế lễ, tìm được cuốn sách luật pháp của Đức Giê-hô-va truyền lại bởi Môi-se.

2 Chr 34 15 Hinh-kia cất tiếng lên nói với thợ ký Sa-phan rằng: Ta có tìm được cuốn sách luật pháp ở trong đền của Đức Giê-hô-va. Rồi Hinh-kia giao sách ấy cho Sa-phan.

2 Chr 34 16 Sa-phan đem sách đó cho vua; rồi người cũng tâu với vua rằng: Mọi việc giao nơi tay các tôi tớ vua thì họ đương làm.

2 Chr 34 17 Chúng đã lấy bạc tìm được trong đền Đức Giê-hô-va ra, và đã giao nơi tay các đốc công và những người làm công việc.

2 Chr 34 18 Thợ ký Sa-phan lại tâu với vua rằng: Thầy tế lễ Hinh-kia có trao cho tôi một cuốn sách. Sa-phan bèn đọc tại trước mặt vua.

2 Chr 34 19 Xảy khi vua nghe các lời luật pháp rồi, thì xé áo mình.

2 Chr 34 20 Vua truyền lệnh cho Hinh-kia, A-hi-cam, con trai của Sa-phan, Áp-đôn, con trai của Mi-ca, Sa-phan, thợ ký, và A-sa-gia, quan cận thần vua, mà rằng:

2 Chr 34 21 Hãy vì ta, vì các người Y-sơ-ra-ên và vì người Giu-đa còn sót lại, mà đi cầu vấn Đức Giê-hô-va về các lời phán của sách này đã tìm lại được vì cơn giận của Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng ta thật lớn thay, bởi các tổ phụ ta không gìn giữ lời phán của Đức Giê-hô-va, và chẳng làm theo các điều đã chép trong sách này.

2 Chr 34 22 Hinh-kia và các kẻ vua sai đi đến Hun-đa, nữ tiên tri, vợ của Sa-lum, là người giữ áo lễ, con trai của Tô-cát, cháu Hát-ra; bà ở tại Giê-ru-sa-lem trong quận thứ nhì; chúng nói với bà theo các lời vua đã phán.

2 Chr 34 23 Bà bèn nói với chúng rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Hãy nói cùng người đã sai các người đến cùng ta rằng:

2 Chr 34 24 Đức Giê-hô-va phán như vậy: nầy ta sẽ khiến các tai vạ giáng trên chỗ này và trên dân ở chỗ này, tức là các sự rủa sả chép trong sách mà người

ta đã đọc trước mặt vua Giu-đa.

2 Chr 34 25 Bởi vì chúng đã lia bỏ ta, xông hương cho các tà thần, lấy các công việc tay chúng nó làm mà chọc giận ta; nên cơn thịnh nộ ta sẽ đổ ra trên chỗ này, không hề nguôi.

2 Chr 34 26 Còn vua Giu-đa đã sai các người đi cầu vấn Đức Giê-hô-va, các người hãy nói cho người như vậy: Về các lời người đã nghe, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy:

2 Chr 34 27 Khi người nghe lời ta phán nghịch cùng chỗ này, và nghịch cùng dân cư nó, thì người có lòng mềm mại, hạ mình xuống trước mặt ta, xé áo người, và khóc lóc tại trước mặt ta; bởi vậy cho nên ta cũng có nghe người.

2 Chr 34 28 Kìa, ta sẽ khiến người về cùng tổ phụ người, người sẽ được chôn bình an, và mắt người sẽ chẳng thấy các tai vạ ta toan giáng xuống trên chốn này cùng trên dân cư nó. Chúng bèn tâu lại cho vua những lời ấy.

2 Chr 34 29 Vua bèn sai người nhóm các trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 34 30 Đoạn, vua đi lên đền Đức Giê-hô-va, có hết thầy người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, những thầy tế lễ, người Lê-vi, và cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, đều đi theo người; người đọc cho chúng nghe các lời của sách giao ước đã tìm được trong đền của Đức Giê-hô-va,

2 Chr 34 31 Vua đứng tại chỗ mình, lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa đi theo Đức Giê-hô-va, hết lòng hết ý gìn giữ các điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, đặt làm trọn lời giao ước giao ước đã chép trong sách ấy.

2 Chr 34 32 Người cũng khiến những người ở Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min ứng theo giao ước ấy. Vậy, dân cư Giê-ru-sa-lem đều làm theo giao ước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.

2 Chr 34 33 Giô-si-a cắt hết thầy sự gớm ghiếc khỏi các xứ thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, và buộc hết thầy những người ở xứ Y-sơ-ra-ên phải phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Trọn đời Giô-si-a, chúng hằng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, chẳng lia bỏ Ngài.

2 Chr 35 1 Giô-si-a giữ lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem ngày mười bốn tháng giêng, họ giết con sinh về lễ Vượt qua.

2 Chr 35 2 Người cắt những thầy tế lễ giữ chức phận mình, và khuyên giục chúng về việc của đền Đức Giê-hô-va.

2 Chr 35 3 Người phán cùng những người Lê-vi vẫn dạy dỗ cả Y-sơ-ra-ên, và đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, mà rằng: Hãy để hòm thánh tại trong đền mà Sa-lô-môn, con trai của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã xây cất; các người không còn khiêng hòm ấy trên vai. Bây giờ, hãy phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người và giúp việc cho Y-sơ-ra-ên là dân sự của Ngài;

2 Chr 35 4 các người hãy tùy tông tộc và ban thứ các người, mà dọn mình cho sẵn, chiếu theo lệ luật mà Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, và Sa-lô-môn, con trai người, đã chép.

2 Chr 35 5 Đoạn họ đứng trong nơi thánh, theo thứ tự tông tộc của anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, và theo thứ tự tông tộc của anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, và theo thứ tự tông tộc của người Lê-vi.

2 Chr 35 6 Các người hãy giết con sinh về lễ Vượt qua, biệt mình riêng ra thánh và sắm sửa lễ Vượt qua thể cho anh em các người, để làm y như lời của Đức Giê-hô-va cậy Môi-se phán.

2 Chr 35 7 Giô-si-a ban cho dân sự những súc vật nhỏ, số là ba vạn chiên con và dê con, cùng ba ngàn con bò đực, dùng trọn về lễ Vượt qua cho các người

có mặt tại đó; các thú đó đều bắt nơi sản vật của vua.

2 Chr 35 8 Các quan trưởng cũng đều đành lòng ban súc vật cho dân sự, cấp cho thầy tế lễ và người Lê-vi. Hinh-kia, Xa-cha-ri, và Giê-hi-ên, là các người quản đốc đền Đức Chúa Trời, cấp cho những thầy tế lễ, hai ngàn sáu trăm con chiên, và ba trăm con bò để dùng về lễ Vượt qua.

2 Chr 35 9 Cô-na-nia, Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, và các anh em người, Ha-sa-bia, Giê -i-ên, và Giô-xa-bát, là các quan trưởng của người Lê-vi, đều cấp cho người Lê-vi năm ngàn con chiên, và năm trăm con bò để dùng về lễ Vượt qua.

2 Chr 35 10 Vậy, việc tế lễ đã sắp đặt rồi, những thầy tế lễ đều đứng tại chỗ mình, và người Lê-vi cứ theo ban thứ mình, y theo mạng lệnh của vua.

2 Chr 35 11 Người Lê-vi giết con sinh về lễ Vượt qua, và những thầy tế lễ nhận lấy huyết nơi tay chúng mà rảy nó ra; còn người Lê-vi thì lột da con sinh.

2 Chr 35 12 Chúng để những của lễ thiêu riêng ra, dâng phân phát cho dân sự, theo thứ tự tông tộc của họ, để dâng cho Đức Giê-hô-va, tùy theo điều đã chép trong sách của Môi-se; họ cũng làm như vậy về các con bò đực.

2 Chr 35 13 Chúng theo lệ định, mà quay thịt con sinh về lễ Vượt qua; còn những vật thánh thì nấu trong cái nồi, cái vạc, và cái chảo, rồi hồi hải đem phân phát cho cả dân sự.

2 Chr 35 14 Kế sau, chúng lo sắm sửa vật dùng cho mình và cho những thầy tế lễ; vì những thầy tế lễ, là con cháu A-rôn, đều mắc việc dâng của lễ thiêu và mỡ cho đến chiều tối; vì vậy người Lê-vi sắm sửa vật dùng cho mình và cho những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn.

2 Chr 35 15 Những người ca hát, là con cháu của A-sáp, đều ở tại chỗ mình, tùy theo lệ của Đa-vít, A-sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun, đứng tiên kiến của vua, đã định; các người canh cửa đều ở tại mỗi cửa, không can rời khỏi việc mình, vì anh em của họ, là người Lê-vi, sắm sửa vật dùng cho họ.

2 Chr 35 16 Nội ngày đó, các cuộc thờ phượng Đức Giê-hô-va đã sắp đặt rồi, để giữ lễ Vượt qua, và dâng những của lễ thiêu trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va, tùy theo mạng lệnh của vua Giô-si-a.

2 Chr 35 17 Những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, đều giữ lễ Vượt qua trong lúc ấy, và giữ lễ bánh không men trong bảy ngày.

2 Chr 35 18 Từ đời tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-sơ-ra-ên, người ta không có giữ lễ Vượt qua giống như vậy; cũng chẳng có vua nào trong các vua Y-sơ-ra-ên giữ lễ Vượt qua giống như lễ Vượt qua mà Giô-si-a với những thầy tế lễ, người Lê-vi, cả dân Giu-đa, và Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, đã giữ.

2 Chr 35 19 Người ta giữ lễ Vượt qua này nhằm năm thứ mười tám đời Giô-si-a trị vì.

2 Chr 35 20 Sau các việc ấy, khi Giô-si-a đã sửa sang đền thờ rồi, thì Nê-cô, vua Ê-díp-tô, đi lên hãm đánh Cạt-kê-mít, trên bờ sông Ơ-phơ-rát; Giô-si-a kéo ra đón người.

2 Chr 35 21 Nê-cô sai sứ đến nói với người rằng: Hỡi vua Giu-đa, ta với người có điều gì chẳng? Ngày nay ta chẳng đếnặng hãm đánh người đâu, nhưng ta ra đánh nhà thù nghịch nước ta; Đức Chúa Trời đã phán biểu ta khá vội vàng; vậy, hãy thôi, chớ chống cự Đức Chúa Trời, là Đấng ở cùng ta, e Ngài hủy diệt người chẳng.

2 Chr 35 22 Dầu vậy, Giô-si-a chẳng khứng thối lại, chẳng chịu nghe lời Đức Chúa Trời cậy Nê-cô mà phán ra; nhưng lại ăn mặc giả dạng đặng đối địch cùng người bèn đến đánh giặc tại trũng Mê-gi-đô.

Kinh Thánh

- 2 Chr 35 23 Các lính cầm cung bắn nhằm vua Giô-si-a; vua nói với đầy tớ mình rằng: hãy đem ta ra khỏi đây vì ta bị thương nặng.
- 2 Chr 35 24 Các đầy tớ người đem người khỏi xe, để người trong một cái xe thú nhĩ mà người có sẵn, rồi đem người về Giê-ru-sa-lem. Người thác, được chôn tại trong mồ mà của tổ phụ người. Cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều thương khóc người.
- 2 Chr 35 25 Giê-rê-mi đặt bài ai ca về Giô-si-a; lại các kẻ ca xướng, nam và nữ, hãy còn hát về Giô-si-a trong bài ai ca của mình cho đến ngày nay; người ta lập điều đó như một thường lệ trong Y-sơ-ra-ên; kìa, các chuyện ấy đã chép trong sách ai ca.
- 2 Chr 35 26 Các công việc khác của Giô-si-a, những việc thiện người làm cứ theo điều đã chép trong sách luật pháp của Đức Giê-hô-va và các sự người, từ đầu đến cuối,
- 2 Chr 35 27 kìa, đã ghi chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.
- 2 Chr 36 1 Dân sự của xứ bèn lập Giô-a-cha, con trai Giô-si-a, làm vua thay vì cha người tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 36 2 Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi lên ngôi làm vua, và cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 36 3 Vua Ê-díp-tô truất ngôi người tại Giê-ru-sa-lem, và bắt vạ xứ một trăm ta lạng bạc và một ta lạng vàng.
- 2 Chr 36 4 Đoạn, vua Ê-díp-tô lập Ê-li-a-kim, em Giô-a-cha, làm vua của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và đổi tên người ra là Giê-hô-gia-kim. Nê-cô bắt Giô-a-cha, anh của Giê-hô-gia-kim, đem người về xứ Ê-díp-tô.
- 2 Chr 36 5 Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem, và làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người.
- 2 Chr 36 6 Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đi lên hãm đánh người, xiềng người lại, và dẫn người qua Ba-by-lôn.
- 2 Chr 36 7 Nê-bu-cát-nết-sa cũng đoạt lấy đem về Ba-by-lôn những khí dụng của đền Đức Giê-hô-va, rồi để vào trong miếu người tại Ba-by-lôn.
- 2 Chr 36 8 Các công việc khác của Giê-hô-gia-kim những sự gớm ghiếc người đã làm, và sự đã tìm được trong lòng người, thầy đều chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa Giê-hô-gia-kim, con trai người, cai trị thế cho người.
- 2 Chr 36 9 Giê-hô-gia-kim được mười tám tuổi khi người lên ngôi làm vua, và cai trị ba tháng mười ngày tại Giê-ru-sa-lem. Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 2 Chr 36 10 Sang đầu năm, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai bắt người dẫn về Ba-by-lôn, cùng đoạt lấy đem về các vật tốt đẹp của đền Đức Giê-hô-va, rồi lập Sê-đê-kia, em người, làm vua Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 36 11 Sê-đê-kia được hai mươi một tuổi, khi người lên ngôi làm vua, và cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem.
- 2 Chr 36 12 Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, không hạ mình xuống trước mặt Giê-rê-mi, là đáng tiên tri vâng mạng Đức Giê-hô-va mà khuyên bảo người.
- 2 Chr 36 13 Người cũng dấy lên nghịch cùng vua Nê-bu-cát-nết-sa, là vua đã buộc người chỉ Đức Chúa Trời mà thề; song người lại cứng cổ rắn lòng, không khứng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- 2 Chr 36 14 Những thầy tế lễ cả và dân sự đều theo những sự gớm ghiếc của

Kinh Thánh

các dân ngoại bang mà phạm tội lỗi nhiều quá đỗi; làm cho ô uế đền của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã biệt riêng ra thánh tại Giê-ru-sa-lem.

2 Chr 36 15 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng, vì có lòng thương xót dân sự và đền của Ngài; nên hàng sứ giả đến cùng chúng;

2 Chr 36 16 nhưng chúng nhạo báng sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh bỉ các lời phán Ngài, cười nhạo những tiên tri của Ngài, cho đến đỗi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, chẳng còn phương chữa được.

2 Chr 36 17 Vì vậy, Đức Chúa Trời khiến vua dân Canh-đê lên hãm đánh chúng, người dùng gươm giết những trai trẻ của chúng tại đền thánh họ; người chẳng thương xót đến, hoặc trai trẻ, nữ đồng trinh, già cả, hay là kẻ đầu bạc: Ngài phó hết thầy vào tay của vua Canh-đê.

2 Chr 36 18 Các khí dụng nhỏ và lớn của đền Đức Chúa Trời, các bửu vật của vua và của các quan trưởng vua, cả thầy đều bị đem qua Ba-by-lôn.

2 Chr 36 19 Chúng đốt đền Đức Chúa Trời, đánh đổ vách thành Giê-ru-sa-lem, lấy lửa đốt các cung điện, và phá hủy các khí dụng tốt đẹp của nó.

2 Chr 36 20 Phàm ai thoát khỏi gươm, thì người bắt đem qua Ba-by-lôn; chúng làm tội mọi cho người và cho con trai người cho đến đời nước Phe-rơ-sơ hưng khởi;

2 Chr 36 21 để cho ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, tức cho đến khi xứ được hưởng các năm sa-bát của nó; vì trọn lúc xứ bị bỏ hoang, thì dượng như giữ sa-bát, cho đến khi mãn hạn bảy mươi năm.

2 Chr 36 22 Năm thứ nhất đời Si-ru, vua Phe-rơ-sơ trị vì, Đức Giê-hô-va muốn làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, bèn cảm động lòng Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, rao truyền trong khắp nước mình, và cũng ra chiếu chỉ, mà rằng:

2 Chr 36 23 Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, nói như vậy: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho ta các nước thế gian, và biểu ta xây cất cho Ngài một cái đền ở tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa. Trong các người, phàm ai thuộc về dân sự Ngài, hãy trở lên Giê-ru-sa-lem; nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng người!

Ezra

Ezra 1 1 Năm thứ nhứt đời Si-ru, vua nước Phe-rơ-sơ trị vì, Đức Giê-hô-va muốn làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, nên Ngài cảm động lòng Si-ru, vua Phe-rơ-sơ tuyên truyền trong khắp nước mình, và cũng ra sắc chỉ rằng:

Ezra 1 2 Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, nói như vậy: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban các nước thế gian cho ta, và chánh Ngài có biểu ta xây cất cho Ngài một đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, trong xứ Giu-đa.

Ezra 1 3 Trong các người, phàm ai thuộc về dân sự Ngài, khá trở lên Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa, dựng cất lại đền thờ Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vẫn ngụ tại Giê-ru-sa-lem. Nguyên Đức Chúa Trời người ấy ở cùng người!

Ezra 1 4 Hễ dân Giu-đa còn sót lại, mặc dầu ở đâu, thì bôn dân của nơi họ ở, phải tiếp trợ họ bằng bạc, vàng, của cải, súc vật, không kể những của lễ lạc hiến về đền của Đức Chúa Trời ở tại Giê-ru-sa-lem.

Ezra 1 5 Bấy giờ những trưởng tộc của Giu-đa và Bên-gia-min, những thầy tế lễ, và người Lê-vi, cả thầy những người nào Đức Chúa Trời cảm động lòng có ý đi lên xây cất đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, bèn chỗi dậy.

Ezra 1 6 Các người lân cận chúng đều tiếp trợ chúng, cho những vật bằng bạc, bằng vàng, của cải, súc vật, và những vật quý báu, bất kể các của lạc hiến khác.

Ezra 1 7 Vua Si-ru cũng trả lại những khí dụng của đền thờ Đức Giê-hô-va, mà Nê-bu-cát-nét-sa đã đem đi khỏi Giê-ru-sa-lem và để trong đền thờ của thần người.

Ezra 1 8 Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, truyền Mít-rê-đát, người thủ quỹ, lấy các khí dụng ấy ra, đếm và giao cho Sết-ba-xa, quan trưởng của Giu-đa.

Ezra 1 9 Đây là số của các khí dụng ấy: ba mươi cái chậu vàng, ngàn cái chậu bạc, hai mươi chín con dao,

Ezra 1 10 ba mươi các chén vàng, bốn trăm mười cái chén bạc thứ hạng nhì, một ngàn cái khí dụng khác.

Ezra 1 11 Hết thầy những khí dụng bằng vàng và bạc số là năm ngàn bốn trăm cái. Khi những người bị bắt làm phu tù ở Ba-by-lôn được dẫn về Giê-ru-sa-lem thì Sết-ba-xa đem lên luôn hết thầy vật ấy.

Ezra 2 1 Trong con cháu các dân tỉnh Giu-đa bị Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, bắt dẫn qua Ba-by-lôn, này những người bị đày đó trở lên Giê-ru-sa-lem và xứ Giu-đa, mỗi người về trong thành mình,

Ezra 2 2 có Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, Sê-ra-gia, Rê-ê-la-gia, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mít-bạt, Biệt-vai, Rê-hum và Ba-a-na dẫn dắt. Vậy, này là số dựng những người nam của Y-sơ-ra-ên.

Ezra 2 3 Họ Pha-rốt, hai ngàn một trăm bảy mươi hai;

Ezra 2 4 họ Sê-pha-ti-a, ba trăm bảy mươi hai;

Ezra 2 5 họ A-rách, bảy trăm bảy mươi lăm;

Ezra 2 6 họ Pha-hát-Mô-áp, con cháu của Giê-sua và Giô-áp, hai ngàn tám trăm mười hai;

Kinh Thánh

Ezra	2	7	họ Ê-lam, một ngàn hai trăm năm mươi bốn;
Ezra	2	8	họ Xát-tu, chín trăm bốn mươi lăm;
Ezra	2	9	họ Xác-cai, bảy trăm sáu mươi;
Ezra	2	10	họ Ba-ni, sáu trăm bốn mươi hai;
Ezra	2	11	họ Bê-bai, sáu trăm hai mươi ba;
Ezra	2	12	họ A-gát, một ngàn hai trăm hai mươi hai;
Ezra	2	13	họ A-đô-ni-cam, sáu trăm sáu mươi sáu;
Ezra	2	14	họ Biết-vai, hai ngàn năm mươi sáu;
Ezra	2	15	họ A-đin, bốn trăm năm mươi bốn;
Ezra	2	16	họ A-te, về gia quyến Ê-xê-chia, chín mươi tám;
Ezra	2	17	họ Bết-sai, ba trăm hai mươi ba;
Ezra	2	18	họ Giô-ra, một trăm mười hai;
Ezra	2	19	họ Ha-sum, hai trăm hai mươi ba;
Ezra	2	20	họ Ghi-ba, chín mươi lăm;
Ezra	2	21	họ Bết-lê-hem, một trăm hai mươi ba;
Ezra	2	22	người Nê-tô-pha, năm mươi sáu;
Ezra	2	23	người A-na-tốt, một trăm hai mươi tám;
Ezra	2	24	người Ách-ma-vết, bốn mươi hai,
Ezra	2	25	người Ki-ri-át-a-rim, Kê-phi-a, và Bê-ê-rốt, bảy trăm bốn mươi ba;
Ezra	2	26	người Ra-ma và Ghê-ra, sáu trăm hai mươi mốt;
Ezra	2	27	người Mích-ba, một trăm hai mươi hai;
Ezra	2	28	người Bê-tên và A-hi, hai trăm hai mươi ba;
Ezra	2	29	họ Nê-bô, năm mươi hai;
Ezra	2	30	họ Mác-bi một trăm năm mươi sáu;
Ezra	2	31	họ Ê-lam khác, một ngàn hai trăm năm mươi bốn;
Ezra	2	32	họ Ha-rim, ba trăm hai mươi;
Ezra	2	33	họ Lô-đơ, họ Ha-đít, và họ Ô-nô, bảy trăm hai mươi lăm;
Ezra	2	34	người Giê-ri-cô, ba trăm bốn mươi lăm;
Ezra	2	35	họ Sê-na, ba ngàn sáu trăm ba mươi.
Ezra	2	36	Những thầy tế lễ: họ Giê-đa-gia, thuộc về chi phái Giê-sua, chín trăm bảy mươi ba;
Ezra	2	37	họ Y-mê, một ngàn hăm mươi hai;
Ezra	2	38	họ Pha-su-rơ, một ngàn hai trăm bốn mươi bảy;
Ezra	2	39	họ Ha-rim, một ngàn mười bảy.
Ezra	2	40	Các người Lê-vi: họ Giê-sua và Cát-mi-ên, con cháu của Hô-đa- via, bảy mươi bốn.
Ezra	2	41	Những người ca hát: họ A-sáp, một trăm hai mươi tám.
Ezra	2	42	Các con cháu kẻ giữ cửa: con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu A-cúp, con cháu Ha-ti-ta, con cháu Sô-bai, cộng hết thầy là một trăm ba mươi chín người.
Ezra	2	43	Kẻ phục dịch trong đền thờ: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su- pha, con cháu Ta-ba-ốt,
Ezra	2	44	con cháu Kê-rốt, con cháu Sia-ha, con cháu Ba-đôn,
Ezra	2	45	con cháu Lê-ba-na, con cháu Ha-ga-ba, con cháu A-cúp,
Ezra	2	46	con cháu Ha-gáp, con cháu Sam-lai, con cháu Ha-nan,
Ezra	2	47	con cháu Ghi-đen, con cháu Ga-cha, con cháu Rê-a-gia,
Ezra	2	48	con cháu Rê-xin, con cháu Nê-cô-đa, con cháu Ga-xam,
Ezra	2	49	con cháu U-xa, con cháu Pha-sê-a, con cháu Bê-sai,

Kinh Thánh

- Ezra 2 50 con cháu A-sê-na, con cháu Mê -u-nim, con cháu Nê-phu-sim,
Ezra 2 51 con cháu Bác-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua,
Ezra 2 52 con cháu Ba-lút, con cháu Mê-hi-đa, con cháu Hạt-sa,
Ezra 2 53 con cháu Bạt-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tha-mác,
Ezra 2 54 con cháu Nê-xia, con cháu Ha-ti-pha.
Ezra 2 55 Con cháu của các tôi tớ Sa-lô-môn: con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-rết, con cháu Phê-ru-đa,
Ezra 2 56 con cháu Gia-a-la, con cháu Đạt-côn, con cháu Ghi-đen,
Ezra 2 57 con cháu Sê-pha-ti-a, con cháu Hát-tinh, con cháu Bô-kê-rết-Ha-xê-ba-im, con cháu A-mi.
Ezra 2 58 Tổng cộng những người phục dịch trong đền thờ và các con cháu của những tôi tớ Sa-lô-môn, đều là ba trăm chín mươi hai người.
Ezra 2 59 Đây là những người ở Tên-Mê-la. Tên-Hạt-sa, Kê-rúp-a-đan, và Y-mê trở lên, không thể nói rõ gia tộc và phổ hệ mình, đành chỉ rằng mình thuộc về dòng dõi Y-sơ-ra-ên hay chẳng:
Ezra 2 60 con cháu Đê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, con cháu Nê-cô-đa, đều sáu trăm năm mươi hai người.
Ezra 2 61 Trong dòng dõi thầy tế lễ: con cháu Ha-ba-gia, con cháu Ha-cốt, con cháu Bạt-xi-lai. Người ấy có cưới một con gái của Bạt-xi-lai ở Ga-la-át, nên được gọi bằng tên ấy.
Ezra 2 62 Các người ấy tìm gia phổ mình, nhưng chẳng tìm được; nên người ta kể họ là ô uế, và họ bị truất khỏi chức tế lễ.
Ezra 2 63 Quan tổng đốc cấm chúng ăn những vật chí thánh cho đến chừng nào có thầy tế lễ cậy U-rim và Thu-mim mà cầu hỏi Đức Chúa Trời.
Ezra 2 64 Cả hội chúng đếm được bốn vạn hai ngàn ba trăm sáu mươi người,
Ezra 2 65 chẳng kể những tôi trai tớ gái; số chúng nó là bảy ngàn ba trăm ba mươi bảy. Cũng có hai trăm người nam nữ ca hát theo cùng họ nữa.
Ezra 2 66 Chúng có bảy trăm ba mươi sáu con ngựa, hai trăm bốn mươi lăm con la,
Ezra 2 67 bốn trăm ba mươi lăm con lạc đà, và sáu ngàn bảy trăm hai mươi con lừa.
Ezra 2 68 Có nhiều trường tộc, khi đã đến đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, thì dâng những của lễ lạc ý cho nhà Đức Chúa Trời, để xây cất nó lại chỗ cũ.
Ezra 2 69 Tùy theo sức mình, chúng dâng vào kho của cuộc xây cất đến sáu mươi một ngàn đa-riéc vàng, năm ngàn min bạc, và một trăm bộ áo thầy tế lễ.
Ezra 2 70 Vậy, những thầy tế lễ, người Lê-vi, mấy người dân, người ca hát, kẻ giữ cửa, những người phục dịch trong đền thờ, và cả dân Y-sơ-ra-ên, thầy đều ở trong bốn thành mình.
Ezra 3 1 Đến tháng bảy, khi dân Y-sơ-ra-ên đã ở trong bốn thành mình rồi, thì dân sự hiệp lại như một người ở tại Giê-ru-sa-lem.
Ezra 3 2 Bảy giờ, Giê-sua, con trai của Giô-sa-đác, và các anh em người, là thầy tế lễ, luôn với Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-anh-thi-ên, và các anh em người, đều chỗi dậy xây cất bàn thờ Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên, đặng dâng của lễ thiêu tại đó, theo như đã chép trong luật pháp Môi-se, người của Đức chúa Trời.
Ezra 3 3 Chúng sợ hãi dân của xứ, nên lập lại bàn thờ trên nền cũ nó, và dâng tại đó của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, tức là của lễ thiêu buổi sớm và buổi

chiều.

Ezra 3 4 Chúng cũng giữ lễ lều tạm, y như đã chép, và dâng những của lễ thiêu ngày này kể ngày kia, theo số đã định cho mỗi ngày.

Ezra 3 5 Sau ấy, chúng dâng những của lễ thiêu hằng hiến, luôn những của lễ về lễ trăng non và về các ngày lễ trọng thể biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va; lại dâng các của lễ của mỗi người lạc ý dâng cho Đức Giê-hô-va.

Ezra 3 6 Từ ngày mồng một tháng bảy, chúng khởi dâng những của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.

Ezra 3 7 Chúng phân cấp tiền bạc cho thợ đẽo đá và cho thợ mộc, luôn những lương thực, rượu, và dầu cho dân Si-đôn và dân Ty-rơ, đặng sai họ đem gỗ bá hương từ Li-ban đến biển Gia-phô, tùy theo chiếu của Si-ru, vua Phe-rơ-sơ.

Ezra 3 8 Năm thứ hai tháng hai, sau khi chúng đến đền của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, Xô-rô-ba-bên, con trai của Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, con của Giô-xa-đác, với các anh em khác của họ, là những thầy tế lễ, người Lê-vi, cùng hết thầy những người bị bắt làm phu tù được trở về Giê-ru-sa-lem, đều khởi làm công việc xây cất đền thờ; chúng đặt người Lê-vi, từ hai mươi tuổi sắp lên, đặng cai quản công việc xây cất đền thờ của Đức Giê-hô-va.

Ezra 3 9 Bảy giờ, Giê-sua, các con trai người và anh em người, Cát-mi-ên và các con trai người, con cháu Hô-đa-va và con cháu Hê-na-đát, là người Lê-vi, với con trai và anh em của họ, đều chỗi dậy đồng hiệp nhau như một, mà quản đốc những người làm việc trong nhà của Đức Chúa Trời.

Ezra 3 10 Khi các thợ xây nền đền của Đức Giê-hô-va, thì có những thầy tế lễ đứng đó mặc áo lễ và cầm kèn, còn những người Lê-vi, con cháu A-sáp, đều cầm chập chỏm, đặng ngợi khen Đức Giê-hô-va y như các lễ-phép của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã lập ra.

Ezra 3 11 Chúng ca hát đối đáp mà ngợi khen cảm tạ Đức Giê-hô-va rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là tốt lành, lòng thương xót của Ngài đối với Y-sơ-ra-ên còn đến đời đời! Cả dân sự đều kêu reo tiếng lớn, ngợi khen Đức Giê-hô-va, bởi vì người ta xây nền đền thờ của Đức Giê-hô-va.

Ezra 3 12 Nhiều thầy tế lễ, người Lê-vi, trưởng tộc, tức là những người già cả đã thấy đền thờ trước, bèn khóc tiếng lớn trong khi người ta xây nền của đền mới tại trước mặt mình. Cũng có nhiều người khác lại la tiếng lớn vui mừng hơn hờ;

Ezra 3 13 nên người ta khó phân biệt tiếng vui mừng với tiếng khóc lóc; vì dân sự la lớn tiếng lên, và tiếng ấy vắng vắng nghe xa.

Ezra 4 1 Khi các thù nghịch của Giu-đa và Bên-gia-min hay rằng những người đã bị bắt làm phu tù được về xây cất đền thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên,

Ezra 4 2 bèn đi đến Xô-rô-ba-bên và các trưởng tộc mà nói rằng: Chúng tôi muốn đồng xây cất với các người, vì chúng tôi tìm câu Đức Chúa Trời của anh em, cũng như anh em, và chúng tôi đã dâng tế lễ cho Ngài từ đời Ê-sa-Ha-đôn, vua A-si-ri, đem chúng tôi lên đây.

Ezra 4 3 Nhưng Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, và các trưởng tộc khác của Y-sơ-ra-ên, đáp với chúng rằng: Các người chẳng được phần chung với chúng ta đặng xây cất một đền thờ cho Đức Chúa Trời của chúng ta; song chúng ta, chỉ một mình chúng ta, sẽ cất một đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, y như Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, đã truyền bảo chúng ta.

Ezra 4 4 Bảy giờ dân của xứ xui cho dân Giu-đa ngã lòng nhát sợ, trong

khi họ xây cất;

Ezra 4 5 và trọn đời Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, cho đến đời Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ, trị vì, chúng đem hối lộ cho những mưu sĩ chống với dân Giu-đa, đặng phá việc họ lo toan.

Ezra 4 6 Nhằm đời A-suê-ru, vừa bắt đầu lên ngôi, thì chúng làm một cái trạng cáo dân Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem.

Ezra 4 7 Qua đời Aít-ta-xét-xe, thì Bít-lam, Mít-rê-đát, Ta-bê-ên, và đồng liêu của chúng, viết biểu tấu lên Aít-ta-xét-xe, vua Phe-rơ-sơ. Cái biểu ấy viết bằng chữ A-ram và dịch ra tiếng A-ram.

Ezra 4 8 Lại Rê-hum, tể tướng, và Sim-sai, thơ ký, đồng viết biểu nghịch cùng Giê-ru-sa-lem, tấu lên vua Aít-ta-xét-xe như vầy:

Ezra 4 9 Rê-hum, tể tướng, Sim-sai, thơ ký và các đồng liêu của họ, tức là người Đi-nít, người A-phạt-sa-thít, người Tạt-bê-lít, người A-phạt-sít, người Aít-kê-vít, người Ba-by-lôn, người Su-san, người Đê-ha-vít, người Ê-lam,

Ezra 4 10 và dân sự khác mà Ô-náp-ba cao trọng và vang hiển đã đem qua, khiến ở trong thành Sa-ma-ri và trong các miền khác phía bên này sông.

Ezra 4 11 Đây là bản sao lại của bức biểu chúng gửi tấu vua Aít-ta-xét-xe. Các tôi tớ vua ở bên phía này sông, kính tấu vua A-ta-xét-xe.

Ezra 4 12 Tâu vua hay rõ ràng những người Giu-đa đã từ nơi vua lên đến chúng tôi tại Giê-ru-sa-lem, đương lập lại thành phản nghịch hung ác ấy; chúng nó đã xây lại vách thành và tu bổ các nền cho xong rồi.

Ezra 4 13 VẬY, nguyện vua biết rõ ràng ví bằng thành này được cất lại, và vách tường nó được xây lên, tất dân nó sẽ chẳng tiến cống, nộp thuế, hoặc đóng tiền mãi lộ, rồi sau chắc sẽ gây tai họa cho vua.

Ezra 4 14 Vả, vì chúng tôi ăn muối của đền vua, và chẳngỡ chúng kiến việc gây thiệt hại cho vua như vậy, nên chúng tôi sai sứ giả đến tâu rõ cùng vua,

Ezra 4 15 đặng người ta tra khảo trong sử ký các tổ phụ của vua: tất sẽ tìm thấy trong sách sử ký đó và biết rằng cái thành này vốn một cái thành phản nghịch, gây thiệt hại cho các vua và nước; từ thuở xưa, người ta hay làm loạn ở đó; bởi có ấy thành này đã bị phá hoang.

Ezra 4 16 Chúng tôi tâu cáo vua hay rằng nếu thành này được cất lại, và vách tường nó được xây lên, tất lại có ấy, đất ở phía bên này sông sẽ chẳng còn phục vua nữa.

Ezra 4 17 Vua bèn giáng chiếu cho tể tướng Rê-hum, cho thơ ký Sim-sai, và cho các đồng liêu của họ ở tại Sa-ma-ri và ở trong các miền khác phía bên này sông, mà rằng: Nguyện các người bình yên.

Ezra 4 18 Bức biểu các người dâng tấu lên ta đã đọc ra tỏ tường trước mặt ta.

Ezra 4 19 Cứ theo mạng lệnh ta, người ta đã tra khảo, thấy rằng từ đời xưa cái thành này có đầy loạn với các vua, và trong đó hằng có sự phản nghịch và việc ngụy đảng.

Ezra 4 20 Lại tại Giê-ru-sa-lem đã có những vua rất quyền thế, quản hạt cả xứ ở bên kia sông, và người ta tiến cống, nộp thuế, và đóng tiền mãi lộ cho các vua đó.

Ezra 4 21 Vì vậy, các người hãy truyền lệnh ngăn cản những người đó cất lại cái thành này, cho đến chừng ta ban chiếu chỉ về việc đó.

Ezra 4 22 Khá cẩn thận về sự nầy, e các vua bị thiệt hại thêm chẳng.

Ezra 4 23 Vừa khi đã đọc chiếu của vua Aít-ta-xét-xe trước mặt Rê-hum,

thơ ký, Sim-sai và các đồng liêu họ, thì chúng đồng loạt đi đến dân Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem, lấy năng lực và cường quyền khiến họ ngưng công việc.

Ezra 4 24 Vậy, công việc xây cất nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem đình cho đến năm thứ hai đời Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ trị vì.

Ezra 5 1 Và, tiên tri A-ghê và tiên tri Xa-cha-ri, con của Y-đô, nhơn danh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri cho các người Giu-đa ở tại xứ Giu-đa và ở Giê-ru-sa-lem.

Ezra 5 2 Xô-rô-ba-bên, con trai của Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, con trai của Giô-xa-đác, bèn chỗi dậy, khởi cất đền Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, có các tiên tri của Đức Chúa Trời giúp đỡ.

Ezra 5 3 Trong lúc đó, Tát-tê-nai, quan tổng đốc của xứ phía bên này sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các đồng liêu họ, đến tìm dân Giu-đa, mà nói cùng chúng như vậy: Ai ban lệnh cho các người cất cái đền này và xây vách thành này lên?

Ezra 5 4 Chúng ta bèn nói cùng họ tên những người xây cất cái đền này.

Ezra 5 5 Con mắt Đức Chúa Trời của chúng đoái xem các trưởng lão dân Giu-đa, nên họ không ngăn cấm chúng làm công việc, đành lòng đem việc ấy tâu lại vua Đa-ri-út, đợi đến khi vua giáng chiếu về sự ấy.

Ezra 5 6 Nay bốn sao lục tờ biểu mà Tát-tê-nai, quan tổng đốc của xứ phía bên này sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các đồng liêu người, tức người A-phạt-sác ở bên này sông, tấu lên vua Đa-ri-út,

Ezra 5 7 như lời sau này: Chúc vua Đa-ri-út thái bình mọi về!

Ezra 5 8 Chúng tôi muốn vua hay rằng chúng tôi có đi trong tỉnh Giu-đa, đến đền thờ của Đức Chúa Trời rất lớn, thấy người Giu-đa xây cất cái đền thờ ấy bằng đá nguyên khối; sườn nhà đã gác ngang qua vách rồi, và công việc làm cách kỹ lưỡng và tấn tới trong tay họ.

Ezra 5 9 Chúng tôi có hỏi các trưởng lão ấy rằng: Ai ban lệnh cho các người xây cất cái đền này và xây vách thành này lên?

Ezra 5 10 Chúng tôi cũng hỏi danh tánh họ, đặng tâu cho vua biết các tên của những người quản suất chúng.

Ezra 5 11 Chúng đáp lời như vậy: Chúng tôi vốn là kẻ tội tớ của Đức Chúa Trời, Chúa tể của trời và đất; chúng tôi đang xây cất lại cái đền thờ, đã lâu năm trước đây có một vua sang trọng của Y-sơ-ra-ên lập lên và làm cho hoàn thành.

Ezra 5 12 Song các tổ phụ chúng tôi chọc giận Đức Chúa Trời, nên Ngài phó chúng vào tay Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, là người Canh-đê; vua ấy phá hủy đền này và bắt dân sự đem qua Ba-by-lôn.

Ezra 5 13 Nhưng năm đời Si-ru, vua Ba-by-lôn, trị vì, vua Si-ru truyền lệnh cất lại cái đền của Đức Chúa Trời.

Ezra 5 14 Vua Si-ru cũng rút ra khỏi đền thờ Ba-by-lôn những chậu vàng và bạc của đền Đức Chúa Trời, mà Nê-bu-cát-nét-sa đã đoạt lấy khỏi đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, đem về trong đền thờ Ba-by-lôn; Si-ru giao các vật ấy cho danh Sết-ba-xa, mà người lập làm quan tổng đốc,

Ezra 5 15 và nói với người rằng: Hãy lấy các khí dụng này, đi để trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, để xây cất lại nhà của Đức Chúa Trời trên chỗ cũ nó.

Ezra 5 16 Bây giờ, Sết-ba-xa này đến, lập nền đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem; và từ lúc đó đến rày người ta đương xây cất nó, song chưa hoàn thành.

Ezra 5 17 Vậy bây giờ, nếu đẹp ý vua, xin hãy tra khảo trong kho vua tại Ba-by-lôn, xem thử thật Si-ru có ra chiếu chỉ xây cất lại cái đền của Đức Chúa Trời tại

Giê-ru-sa-lem chẳng. Đoạn, cầu vua giáng chiếu dạy chúng tôi ý vua về việc ấy.

Ezra 6 1 Vua Đa-ri-út bèn truyền tra khảo trong tàng thư viện là nơi chứa các bửu vật tại Ba-by-lôn.

Ezra 6 2 Người ta tìm được trong đôn ở Éc-ba-tan tại tỉnh Mê-đi, một cuốn giấy trên đó có di tích như vậy:

Ezra 6 3 Năm thứ nhứt đời Si-ru, vua Si-ru ra chiếu chỉ về đền của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem rằng: Khá xây cất lại đền của Đức Chúa Trời, đặng làm nơi dâng những của lễ; các nền nó phải lập cho vững bền. Đền thờ sẽ sáu mươi thước bề cao, và sáu mươi thước bề dài;

Ezra 6 4 nó sẽ có ba hàng đá nguyên khối và một hàng đôn tay gỗ mới; còn tiền sở phí thì phải cấp phát từ trong nhà vua.

Ezra 6 5 Lại, các khí dụng bằng vàng và bạc của nhà Đức Chúa Trời, mà Nê-bu-cát-nét-sa đã lấy trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem và đem qua Ba-by-lôn, thì phải trả lại, và đem về trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, khí dụng nầy trong chỗ nấy; người phải để nó tại chỗ cũ trong nhà Đức Chúa Trời.

Ezra 6 6 Vậy bây giờ, hỡi Tát-tê-nai, tổng đốc của xứ bên kia sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các đồng liêu người ở A-phạt-sác bên kia sông, hãy dan ra;

Ezra 6 7 khá để cho quan cai của người Giu-đa và những người trưởng lão của chúng xây cất lại đền thờ của Đức Chúa Trời tại nơi cũ nó.

Ezra 6 8 Nầy ta ra lệnh, truyền các người phải làm gì đối với các trưởng lão dân Giu-đa, đặng giúp việc cất lại cái đền của Đức Chúa Trời: Hãy lấy thuế khóa thâu ở bên kia sông, vội cấp phát các tiền chi phí cho những người đó, để công việc chẳng bị dứt chùng.

Ezra 6 9 Phàm vật chi cần kíp, hoặc bò tơ đực, chiên đực hay là chiên con, để dùng làm của lễ thiêu dâng cho Đức Chúa Trời trên trời; hoặc lúa mì, muối, rượu, hay là dầu, theo lời của những thầy tế lễ ở tại Giê-ru-sa-lem, khá giao cho họ mỗi ngày, chớ thiếu,

Ezra 6 10 hầu cho họ dâng những của lễ có mùi thơm cho Đức Chúa Trời trên trời, và cầu nguyện cho sanh mạng của vua và của các vương tử.

Ezra 6 11 Ta cũng truyền lệnh rằng: Nếu ai cãi chiếu chỉ nầy, thì khá rút một cây đôn tay trong nhà kẻ ấy, rồi treo nó tại đó. và vì có tội ấy, làm cho nhà nó thành ra một chỗ đồ rác.

Ezra 6 12 Nguyện Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến danh Ngài ngự trong đền thờ ấy, hủy diệt vua nào, dân tộc nào dám giơ tay ra cãi chiếu này đặng phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem. Ta là Đa-ri-út ban chiếu chỉ nầy; khá làm theo nó cách cần mẫn!

Ezra 6 13 Tát-tê-nai, quan tổng đốc của xứ phía bên này sông, Sê-ta-Bô-xê-nai và các đồng liêu họ, bèn cần mẫn tuân theo chiếu chỉ mà vua Đa-ri-út đã sai đến.

Ezra 6 14 Ấy vậy, các trưởng lão của dân Giu-đa bắt tay cất lại đền thờ, công việc được may mắn, y lời tiên tri của tiên tri A-ghê, và của Xa-cha-ri, con trai của Y-đô. Vậy, chúng làm xong công việc cất đền thờ, tùy theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và theo chiếu chỉ của Si-ru, Đa-ri-út, và Aít-ta-xét-xe, vua nước Phe-rơ-sơ.

Ezra 6 15 Ngày thứ ba tháng A-đa, nhằm năm thứ sáu đời vua Đa-ri-út, cái đền này được xây cất xong.

Ezra 6 16 Dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, người Lê-vi, và những người khác đã bị bắt làm phu tù được về, đều giữ lễ khánh thành đền thờ của Đức Chúa Trời cách vui mừng.

Ezra 6 17 Về lễ khánh thành đền thờ này, chúng dâng một trăm con bò đực, hai trăm con chiên đực, bốn trăm con chiên con, và tùy theo số các chi phái Y-sơ-ra-ên, chúng dâng mười hai con dê đực làm của lễ chuộc tội cho cả dân Y-sơ-ra-ên.

Ezra 6 18 Chúng lập lên những thầy tế lễ và các người Lê-vi tùy theo ban thứ của họ, đặt phục sự Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, y như đã chép trong sách Môi-se.

Ezra 6 19 Đoạn, ngày mười bốn tháng giêng, các người đã bị bắt làm phu tù được về, dự lễ Vượt qua.

Ezra 6 20 Vì những thầy tế lễ và người Lê-vi, cả thầy đã dọn mình cho thanh sạch, không trừ ai; rồi chúng vì hết thầy người đã bị bắt làm phu tù được trở về, vì những thầy tế lễ, là anh em mình, và vì chính mình, mà giết con sinh dưng về lễ Vượt qua.

Ezra 6 21 Những người Y-sơ-ra-ên đã bị bắt làm phu tù được về, bèn ăn lễ Vượt qua, luôn với những người đã tự chia rẽ ra sự ô uế của các dân tộc trong xứ đó, đến theo dân Y-sơ-ra-ên, đặt tìm kiếm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Ezra 6 22 Trong bảy ngày chúng giữ lễ bánh không men cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho lòng chúng được khoái lạc, và có cảm động lòng vua A-si-ri đoái xem chúng, đặt giúp đỡ trong cuộc xây cất đền của Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên

Ezra 7 1 Sau các việc ấy, nhằm đời Aít-ta-xét-xe, vua Phe-rơ-sơ, có E-xơ-ra, là con trai Sê-ra-gia;

Ezra 7 2 Sê-ra-gia con trai của Hinh-kia, Hinh-kia con trai của Sa-lum, Sa-lum con trai của Xa-đốc, Xa-đốc con trai của A-hi-túp.

Ezra 7 3 A-hi-túp con trai của A-ma-ria, A-ma-ria con trai của A-xa-ria, A-xa-ria con trai của Mê-ra-giốt.

Ezra 7 4 Mê-ra-giốt con trai của Xê-ra-hi-gia, Xê-ra-hi-gia con trai của U-xi,

Ezra 7 5 U-xi con trai của Bu-ki, Bu-ki con trai của A-bi-sua, A-bi-sua con trai của Phi-nê-a, Phi-nê-a con trai của Ê-lê-a-sa, Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn, là thầy tế lễ thượng phẩm.

Ezra 7 6 E-xơ-ra này từ Ba-by-lôn đi lên. Người là một văn sĩ thạo luật pháp của Môi-se, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền cho. Vì tay của Đức Giê-hô-va phù trợ người, nên vua ban cho người mọi điều người xin.

Ezra 7 7 Nhằm năm thứ bảy đời vua Aít-ta-xét-xe, có mấy người trong dân Y-sơ-ra-ên, trong bọn thầy tế lễ, và người Lê-vi, kẻ ca hát, người giữ cửa, và người Nê-thi-min, đều đi cùng người trở lên Giê-ru-sa-lem.

Ezra 7 8 Tháng năm năm thứ bảy đời vua ấy, E-xơ-ra đến thành Giê-ru-sa-lem.

Ezra 7 9 Và, ngày mồng một tháng giêng, người ở Ba-by-lôn khởi hành; rồi ra nhờ tay nhân lành của Đức Chúa Trời phù trợ, người đến Giê-ru-sa-lem ngày mồng một tháng thứ năm.

Ezra 7 10 Vì E-xơ-ra đã định chỉ tra xét luật pháp của Đức Giê-hô-va, giữ làm theo, và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết những luật pháp và giới mạng.

Ezra 7 11 Đây là bốn sao lại chiếu chỉ mà vua Aít-ta-xét-xe giao cho E-xơ-ra, thầy tế lễ và văn sĩ, thạo biết trong những điều răn luật lệ của Đức Chúa Trời đã truyền cho Y-sơ-ra-ên.

Ezra 7 12 Vua Aít-ta-xét-xe, vua của các vua, gởi thơ cho E-xơ-ra, thầy tế lễ và văn sĩ, thạo biết luật pháp của Đức Chúa Trời trên trời. Nguyên người được trọn

bình an.

Ezra 7 13 Ta ra chiếu chỉ định rằng phàm người nào trong nước ta, thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, thầy cả và người Lê-vi, sẵn muốn đi đến Giê-ru-sa-lem, thì hãy đi chung với người.

Ezra 7 14 Ta và bảy mưu thần ta sai người đi tra xét về Giu-đa và về Giê-ru-sa-lem, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời người có trong tay người.

Ezra 7 15 Người sẽ đem theo mình vàng và bạc mà vua và các mưu thần lạc ý dâng cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, có nơi ở tại Giê-ru-sa-lem,

Ezra 7 16 luôn các bạc và vàng mà người có được trong tỉnh Ba-by-lôn, và những lễ vật lạc ý của dân sự cùng thầy tế lễ dâng cho đền của Đức Chúa Trời mình tại Giê-ru-sa-lem.

Ezra 7 17 Người hãy dùng bạc này cần mua những bò đực, chiên đực, chiên con, luôn của lễ chay, và của lễ quán cặp theo, rồi dâng lên trên bàn thờ ở nơi đền của Đức Chúa Trời các người, ở tại Giê-ru-sa-lem.

Ezra 7 18 Còn bạc và vàng dư lại, hễ muốn dùng việc gì phải, khá theo ý người và anh em người cho là tốt mà làm thuận ý chỉ của Đức Chúa Trời các người.

Ezra 7 19 Về các khí dụng đã giao cho người để dùng vào cuộc thờ phượng trong đền của Đức Chúa Trời người, hãy để nó tại trước mặt Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.

Ezra 7 20 Còn các vật gì khác người cần dùng về chi phí đền thờ của Đức Chúa Trời người, khá lấy các vật ấy nơi kho tàng vua.

Ezra 7 21 Vậy, ta là vua Aít-ta-xét-xe ra chiếu chỉ truyền cho các quan cai kho ở bên phía kia sông rằng hễ vật gì E-xơ-ra, thầy tế lễ và văn sĩ, thạo biết luật pháp của Đức Chúa Trời trên trời, sẽ cầu cùng các người, các người khá cần mẫn cung cấp cho,

Ezra 7 22 đến một trăm ta lạng bạc, một trăm bao lúa miến, một trăm thùng rượu, một trăm thùng dầu, và muối không hạn.

Ezra 7 23 Phàm điều gì Đức Chúa Trời trên trời truyền dạy về đền thờ của Ngài, khá làm cho cần mẫn, e sợ tai họa giáng trên nước, trên vua, và trên các vương tử chẳng.

Ezra 7 24 Lại, ta truyền cho các người biết rằng chẳng được phép thu thuế hay là tiền mãi lộ nơi thầy tế lễ, người Lê-vi, kẻ ca hát, người giữ cửa, người Nê-thi-nim, hay là nơi những tội tớ đền thờ của Đức Chúa Trời.

Ezra 7 25 Còn người, hỡi E-xơ-ra, tùy theo sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời người, đã có trong tay người, hãy lập những quan phủ, quan án, là những kẻ thạo biết luật pháp của Đức Chúa Trời người để chúng xét đoán cả dân sự ở bên kia sông; còn người nào chẳng biết luật pháp, các người khá dạy cho nó biết.

Ezra 7 26 Nếu có ai không tuân luật pháp của Đức Chúa Trời người và luật lệ của vua, thì các người hãy đoán phạt họ liền, hoặc xử tử, hoặc lưu đày, hoặc tịch biên gia tài, hay là cầm tù.

Ezra 7 27 E-xơ-ra bèn nói rằng: Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời tổ phụ chúng tôi, vì đã cảm lòng vua toan trang diễm đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem,

Ezra 7 28 và khiến cho tôi được ớn trước mặt vua, cùng trước mặt các mưu thần và các quan trưởng có quyền của vua! Vậy, tôi hứng chí, vì tay Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi phù trợ tôi, và tôi chiêu-tập các trưởng tộc Y-sơ-ra-ên đứng đồng đi lên với tôi.

Ezra 8 1 Đây những trưởng tộc và gia phả của các người từ Ba-by-lôn đi

lên với ta, trong đời vua Aít-ta-xét-xe trị vì.

Ezra 8 2 Về con cháu Phi-nê-a có Ghệt-sôn; về con cháu Y-tha-ma có Đa-ni-ên; về con cháu Đa-vít có Hát-túc;

Ezra 8 3 về con cháu Sê-ca-nia, con cháu Pha-rôt có Xa-cha-ri, và những kẻ ở với người; theo gia phả sổ được một trăm năm mươi nam đinh;

Ezra 8 4 về con cháu Pha-hát-Mô-áp có Ê-li-ô-ê-nai, có trai của Xê-ra-hi-gai, và với người được hai trăm nam đinh;

Ezra 8 5 về con cháu Se-ca-nia có con trai Gia-ha-xi-ên, và với người được ba trăm nam đinh;

Ezra 8 6 về con cháu A-đin có Ê-bết, con trai Giô-na-than, và với người được năm mươi nam đinh;

Ezra 8 7 về con cháu Ê-lam có Ê-sai, con trai A-tha-lia, và với người được bảy mươi nam đinh;

Ezra 8 8 về con cháu Sê-pha-ti-a có Xê-ba-đia, con trai Mi-ca-ên, và với người được tám mươi nam đinh;

Ezra 8 9 về con cháu Giô-áp có Áp-đia, con trai Giê-hi-ên, và với người được hai trăm mười tám nam đinh;

Ezra 8 10 về con cháu Sê-lô-mít có con trai Giô-si-phia, và với người được một trăm sáu mươi nam đinh;

Ezra 8 11 về con cháu Bê-bai có Xa-cha-ri, con trai của Bê-bai, và với người được hai mươi tám nam đinh.

Ezra 8 12 về con cháu A-gát có Giô-ha-ham, con trai của Ha-ca-tan, và với người được một trăm mười nam đinh;

Ezra 8 13 nhưng kẻ thuộc về con cháu A-đô-ni-cam đến sau hết; tên chúng là Ê-li-phê-lét, Giê-hi-ên, và Sa-ma-gia, và với họ được sáu mươi nam đinh;

Ezra 8 14 về con cháu Biết-vai có U-tai cùng Xáp-bút, và với họ được bảy mươi nam đinh.

Ezra 8 15 Ta nhóm hiệp chúng gần bên sông chảy về A-ha-va, rồi chúng ta hạ trại tại đó ba ngày. Đoạn ta xem xét dân sự và thầy tế lễ, song chẳng thấy một người Lê-vi nào hết.

Ezra 8 16 Ta bèn sai gọi các trưởng tộc Ê-li-ê-xe, A-ri-ên, Sê-ma-gia, Ê-na-than, Gia-ríp, Ê-ni-na-than, Na-than, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam, luôn Giô-gia-ríp và Ê-ni-na-than, là thầy giáo sư;

Ezra 8 17 Ta sai các người ấy đi đến trưởng tộc Y-đô ở tại Ca-si-phia, biểu họ phải dạy Y-đô và các anh em người, tức người Nê-thi-nim, ở tại Ca-si-phia, phải dẫn đến cùng chúng ta những kẻ giúp việc nơi đền thờ của Đức Chúa Trời chúng ta.

Ezra 8 18 Vì nhờ tay Đức Chúa Trời chúng ta phù trợ, các người ấy dẫn đến cùng chúng ta một người khôn ngoan, thuộc về dòng Mách-li, là hậu tỵ của Lê-vi, con trai của Y-sơ-ra-ên, luôn Sê-rê-bia, và các con trai cùng anh em người, số được mười tám tên;

Ezra 8 19 lại được Ha-sa-bia và Ê-sai, thuộc về dòng Mê-ra-ri, cùng các anh em và các con trai người, số là hai mươi tên;

Ezra 8 20 còn trong những người Nê-thi-nim mà Đa-vít và các quan trưởng đã đặt giúp việc người Lê-vi, thì có được hai trăm hai mươi người, thầy đều gọi đích danh.

Ezra 8 21 Tại đó, gần bên sông A-ha-va, ta truyền kiêng cử ăn, để chúng hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta, và cầu xin Ngài chỉ cho biết đường

chánh đáng chúng ta, con cái chúng ta, và tài sản mình phải đi.

Ezra 8 22 Và lại, ta lấy làm thẹn, chẳng dám xin vua một đạo quân và lính kỵ binh vực chúng ta khỏi kẻ thù nghịch trong lúc đi đường; vì chúng ta có nói với vua rằng: Tay của Đức Chúa Trời chúng tôi phù trợ mọi kẻ nào tìm kiếm Ngài; nhưng quyền năng và thanh nộ Ngài kháng cự những kẻ nào lìa bỏ Ngài.

Ezra 8 23 Ấy vậy, chúng ta kiêng cử ăn và cầu xin Ngài điều ấy; Ngài bèn nhậm lời chúng ta.

Ezra 8 24 Trong những thầy tế lễ, ta bèn chọn mười hai người trưởng, là Sê-rê-bia, Ha-sa-bia và mười người anh em họ;

Ezra 8 25 đoạn, ta cân cho chúng các bạc, vàng, và những khí dụng mà vua, các mưu thần, các quan trưởng vua, cùng cả dân Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, đã dâng cho đền của Đức Chúa Trời chúng ta.

Ezra 8 26 Vậy, ta cân giao cho họ sáu trăm năm mươi ta lạng bạc, khí dụng bằng bạc giá một trăm ta lạng, và một trăm ta lạng vàng,

Ezra 8 27 hai mươi cái chén bằng vàng giá một ngàn đơ-riéc, và hai cái chậu vàng đồng bóng láng tốt nhất, cũng quý như vàng.

Ezra 8 28 Rồi ta nói với chúng rằng: Chánh các người đã được biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và các khí dụng này cũng là thánh. Bạc và vàng này là lễ vật lạy ý dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người.

Ezra 8 29 Khá gìn giữ nó kỹ lưỡng cho đến chừng các người cân lại trước mặt những thầy tế lễ cả, và người Lê-vi, cùng trước mặt các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, trong kho đền thờ của Đức Giê-hô-va.

Ezra 8 30 Vậy, những thầy tế lễ và người Lê-vi, sau khi đã kiểm soát lại sự cân nặng của bạc, vàng, và những khí dụng rồi, bèn thâu nhận đem đến Giê-ru-sa-lem, trong đền thờ của Đức Chúa Trời chúng ta.

Ezra 8 31 Ngày mười hai tháng giêng, chúng ta ở sông A-ha-va khởi-hành, đặng đi lên đến Giê-ru-sa-lem. Tay của Đức Chúa Trời chúng ta phù trợ chúng ta, giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù nghịch, và khỏi kẻ rình phục dọc đường.

Ezra 8 32 Đoạn, chúng ta đến Giê-ru-sa-lem, ở tại đó ba ngày.

Ezra 8 33 Ngày thứ tư, chúng ta cân lại bạc, vàng, và những khí dụng trong đền thờ Đức Chúa Trời, rồi giao cho Mê-rê-mốt, con trai U-ri, thầy tế lễ (với người có Ê-lê-a-sa, con trai của Phi-nê-a, Giô-xa-báp, con trai Giê-sua, và Nô-a-đia, con trai Bin-nui, người Lê-vi),

Ezra 8 34 cứ theo số và cân; số cân nặng đều biên chép trong một kỳ ấy.

Ezra 8 35 Những người đã bị bắt làm phu tù được trở về, dâng của lễ thiêu cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên bằng mười hai con bò đực vì cả Y-sơ-ra-ên, chín mươi sáu con chiên đực, bảy mươi bảy con chiên con, và mười hai con dê đực để làm của lễ chuộc tội: cả thầy đều dâng lên làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.

Ezra 8 36 Chúng giao chiếu ch»^欣 của vua cho các quan trấn, và cho các quan cai của vua ở phía bên này sông họ bèn giúp đỡ dân sự và việc đền thờ của Đức Chúa Trời.

Ezra 9 1 Sau các việc đó, các quan trưởng đến gần nói với ta rằng: Dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, và người Lê-vi chẳng có phân rẽ với các dân tộc của xứ này; họ bắt chước theo sự góm ghiếc của dân Ca-na-an, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, dân Am-môn, dân Mô-áp, dân Ê-díp-tô, và dân A-mô-rít.

Ezra 9 2 Vì chúng có lấy những con gái họ làm vợ của mình, và làm vợ con trai mình. Dòng dõi thánh đã pha lộn như vậy với dân tộc của các xứ này; thật các trưởng và quan cai vốn là kẻ đầu phạm tội dường ấy.

- Ezra 9 3 Khi ta nghe các lời ấy, ta bèn xé áo trong và áo tơi mình, nhổ tóc đầu và lông râu, rồi ngồi buồn bã.
- Ezra 9 4 Những người vâng kính các lời phán Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đều hiệp lại chung quanh ta, sợ hãi về tội trọng của các người đã bị bắt làm phu tù được về có phạm; còn ta ngồi kinh-hoảng cho đến khi dâng của lễ buổi chiều.
- Ezra 9 5 Đến giờ dâng của lễ buổi chiều, ta đứng dậy khỏi nơi khổ nhục mình, áo trong và áo tơi ta xé rách; ta quì gối xuống, giơ tay ra hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta,
- Ezra 9 6 mà thưa với Ngài rằng: Ô, Đức Chúa Trời tôi! tôi hổ thẹn mặt, chẳng dám ngước mặt lên Ngài, là Đức Chúa Trời tôi; vì gian ác chúng tôi đã thêm nhiều quá đầu chúng tôi, và tội chúng tôi cao lớn tận trời.
- Ezra 9 7 Từ ngày tổ phụ chúng tôi cho đến ngày nay, chúng tôi đã cực-cùng phạm tội; vì có tội ác mình, nên chúng tôi, các vua chúng tôi, và những thầy tế lễ chúng tôi, đều bị phó vào tay các vua những xứ, bị gươm, bị bắt làm phu tù, bị cướp giựt, và bị sỉ nhục, y như điều đó đã có ngày nay.
- Ezra 9 8 Song bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi tạm làm ơn cho chúng tôi, để một phần dư lại của chúng tôi thoát khỏi, và ban cho chúng tôi một cái đình ở trong chỗ thánh này; hầu cho Đức Chúa Trời chúng tôi soi sáng con mắt chúng tôi và khiến cho chúng tôi ở giữa sự nô lệ mình được dấy lên một chút.
- Ezra 9 9 Vì chúng tôi vốn là kẻ nô lệ; nhưng Đức Chúa Trời của chúng tôi không từ bỏ chúng tôi trong sự nô lệ chúng tôi. Ngài đã khiến cho chúng tôi được ơn trước mặt các vua Phe-rơ-sơ, hầu ban cho chúng tôi sự dấy lên đặng cất đền của Đức Chúa Trời chúng tôi và xây lên lại những nơi hư nát của nó, cùng ban cho chúng tôi một nơi ở tại trong xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem.
- Ezra 9 10 Bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! sau những điều đó, chúng tôi sẽ nói làm sao? Vì chúng tôi đã lia bỏ điều răn.
- Ezra 9 11 Ngài đã cậy các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán dạy chúng tôi, rằng: Xứ mà các người sẽ vào đặng nhận lấy đó, là một xứ bị ô uế tại sự ô uế của các dân tộc nó, và tại sự gớm ghiếc của chúng nó đã làm cho xứ ấy đầy dẫy từ đầu này chí đầu kia.
- Ezra 9 12 Vì vậy, cho nên chớ gả con gái các người cho con trai chúng nó, và đừng cưới con gái họ cho con trai của các người; chớ hề tìm kiếm sự thanh lợi hoặc sự bình an của chúng nó, để các người trở nên mạnh dạn, ăn hoa lợi của xứ, và để nó lại cho các con trai mình làm cơ nghiệp đời đời.
- Ezra 9 13 Vả, sau những tai họa đã giáng trên chúng tôi, tại các sự hành-ác và tội trọng của chúng tôi, mà lại, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! thật Chúa chẳng có phạt chúng tôi cho đáng như tội chúng tôi, và đã ban cho chúng tôi được phần sót lại đường này;
- Ezra 9 14 vậy có lẽ nào chúng tôi lại phạm các điều răn của Chúa nữa, kết bạn với các dân tộc vẫn làm những sự gớm ghiếc này sao? Vậy thì cơn thịnh nộ Chúa há sẽ chẳng nổi lên cùng chúng tôi, tiêu diệt chúng tôi, đến nỗi chẳng còn phần sót lại, cũng không ai thoát khỏi hay sao?
- Ezra 9 15 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Chúa vốn là công bình; còn chúng tôi, chỉ một số ít người được thoát khỏi, như đã thấy ngày nay: này chúng tôi ở trước mặt Chúa, mắc tội lỗi nhiều; nhân đó, chẳng ai có thể đứng nổi trước mặt Ngài.
- Ezra 10 1 Trong lúc E-xơ-ra cầu nguyện như vậy, vừa khóc vừa xưng tội và sấp mình xuống trước đền của Đức Chúa Trời, thì có một đám dân Y-sơ-ra-ên,

người nam và nữ rất đông, nhóm hiệp xung quanh người; chúng cũng khóc nức nở.
Ezra 10 2 Sê-ca-ni-a, con trai Giê-hi-ên, cháu của Ê-lam, bèn nói cùng E-xơ-ra rằng: Chúng ta phạm tội với Đức Chúa Trời chúng ta mà cưới những người nữ ngoại thuộc các dân tộc của xứ; nhưng dầu đã làm vậy, hãy còn hi vọng cho dân Y-sơ-ra-ên.

Ezra 10 3 Vậy bây giờ, ta hãy lập giao ước với Đức Chúa Trời chúng ta, đuổi hết thầy những người nữ kia và các con cái của họ đã sanh ra, y như lời chỉ giáo của chúa tôi và của các người có lòng kính sợ điều răn của Đức Chúa Trời chúng ta; khá làm điều ấy theo luật pháp.

Ezra 10 4 Ông hãy đứng dậy, vì việc ấy can hệ đến ông, và chúng tôi sẽ giúp đỡ; khá can đảm mà làm.

Ezra 10 5 E-xơ-ra bèn đứng dậy, khiến những thầy tế lễ cả, người Lê-vi, và cả Y-sơ-ra-ên thề rằng mình sẽ làm theo lời ấy. Chúng liền thề.

Ezra 10 6 Khi E-xơ-ra đã chỗi dậy khỏi trước đền Đức Chúa Trời, bèn đi vào phòng của Giô-ha-nan, con trai Ê-li-a-síp; người vào đó không ăn bánh và cũng không uống nước, bởi người lấy làm buồn thảm vì có tội lỗi của dân đã bị bắt làm phu tù được trở về.

Ezra 10 7 Người ta bèn rao truyền khắp xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, biểu các dân đã bị bắt làm phu tù được trở về nhóm hiệp tại Giê-ru-sa-lem.

Ezra 10 8 Trong ba ngày, ai không vâng theo lệnh của các quan trưởng và trưởng lão mà đến, thì các tài sản người ấy sẽ bị tịch-phong, và chính người bị truất khỏi hội chúng của dân đã bị bắt làm phu tù được trở về.

Ezra 10 9 Trong ba ngày, các người của Giu-đa và Bên-gia-min đều nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, nhằm ngày hai mươi tháng chín; cả dân sự đều ngồi tại phố ở đằng trước đền của Đức Chúa Trời, rúng sợ về việc ấy và về cơn mưa lớn.

Ezra 10 10 Đoạn, E-xơ-ra, thầy tế lễ, đứng dậy, và nói rằng: Các người đã phạm tội, cưới vợ ngoại bang, và thêm nhiều lên tội lỗi của Y-sơ-ra-ên.

Ezra 10 11 Nhưng bây giờ, khá xưng tội lỗi mình cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, và làm đều đẹp ý Ngài: hãy phân cách khỏi các dân tộc của xứ và khỏi những người vợ ngoại bang.

Ezra 10 12 Cả hội chúng bèn đáp lớn tiếng rằng: Phải, điều ông đã nói, chúng tôi phải làm theo;

Ezra 10 13 song dân sự đông; và là nhằm mùa mưa, chúng tôi không có thể nào đứng ngoài; lại điều này chẳng phải là việc của một hoặc hai ngày, vì trong việc này chúng tôi đã phạm tội nhiều lắm.

Ezra 10 14 Vậy, xin các quan trưởng chúng tôi hãy đứng ở đó đặt biện lý cho cả hội chúng; phàm ai trong các thành chúng tôi đã cưới lấy vợ ngoại bang, phải đến theo kỳ nhứt định, với các trưởng lão và quan xét của bốn thành, đặt việc này cho đến chừng đã nguôi cơn giận dữ của Đức Chúa Trời chúng tôi.

Ezra 10 15 Chỉ Giô-na-than, con trai của A-sa-ên, và Gia-xi-gia, con trai Tiéc-va, phản cãi lời định này; và Mê-su-lam cùng Sáp-bê-tai, người Lê-vi, đều giúp cho họ.

Ezra 10 16 Vậy, những người đã bị bắt làm phu tù được trở về làm theo điều đã nhứt định. Người ta chọn E-xơ-ra, thầy tế lễ, và mấy trưởng tộc, tùy theo tông tộc mình, hết thầy đều gọi đích danh. Ngày mồng một tháng mười, chúng ngồi đặt tra xét việc này.

Ezra 10 17 Đến ngày mồng một tháng giêng, chúng đã tra xét xong những người có vợ ngoại bang.

Kinh Thánh

- Ezra 10 18 Trong dòng thầy tế lễ cũng có thấy những người đã cưới vợ ngoại bang. Trong con cháu Giê-sua, chít của Giô-xa-đác, và trong vòng các anh em người có Ma-a-xê-gia, Ê-li-ê-xe, Gia-ríp, và Ghê-đa-lia.
- Ezra 10 19 Chúng hứa đuổi vợ mình, và dâng một con chiên đực làm của lễ chuộc lỗi mình.
- Ezra 10 20 Trong con cháu Y-mê có Ha-na-ni và Xê-ba-bia.
- Ezra 10 21 Trong con cháu Ha-rim có Ma-a-xê-gia, Ê-li, Sê-ma-gia, Giê-hi-ên, và U-xia.
- Ezra 10 22 Trong con cháu Pha-su-rơ có Ê-li-ô-ê-nai, Ma-a-xê-gia, Ích-ma-ên, Na-tha-na-ên, Giô-xa-bát, và Ê-lê-a-sa.
- Ezra 10 23 Trong người Lê-vi có Giô-xa-bát, Si-mê -i, Kê-la-gia (cũng gọi là Kê-li-ta), Phê-ta-hia, Giu-đa, và Ê-li-ê-xe.
- Ezra 10 24 Trong các người ca hát có Ê-li-a-síp; trong những người giữ cửa có Sa-lum, Tê-lem, và U-ri.
- Ezra 10 25 Trong dân Y-sơ-ra-ên: trong con cháu Pha-rốt có Ra-mia, Y-xia, Manh-ki-gia, Mi-gia-min, Ê-lê-a-sa, Manh-ki-gia, Mi-gia-min, Ê-lê-a-sa, Manh-ki-gia, và Bê-na-gia.
- Ezra 10 26 Trong con cháu Ê-lam có Mát-ta-nia, Xa-cha-ri, Giê-hi-ên, Áp-đi, Giê-rê-mốt, và Ê-li.
- Ezra 10 27 Trong con cháu Xát-tu có Ê-li-a-síp, Mát-ta-nia, Giê-rê-mốt, Xa-bát, và A-xi-xa.
- Ezra 10 28 Trong con cháu Bê-bai có Giô-ha-nan, Ha-na-nia, Xáp-bai, và Át-lai.
- Ezra 10 29 Trong con cháu Ba-ni có Mê-su-lam, Ma-lúc, A-đa-gia, Gia-sút, Sê-anh, và Ra-mốt.
- Ezra 10 30 Trong con cháu Pha-hát-Mô-áp có Át-na, Kê-lanh, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Mát-ta-nia, Bết-sa-lê-ên, Bin-nui, và Ma-na-se.
- Ezra 10 31 Trong con cháu Ha-rim có Ê-li-ê-se, Di-si-gia, Manh-ki-gia, Sê-ma-gia, Si-mê-ôn,
- Ezra 10 32 Bên-gia-min, Ma-lúc, và Sê-ma-ri-a.
- Ezra 10 33 Trong con cháu Ha-sum có Mát-nai, Mát-ta-ta, Xa-bát, Ê-li-phê-lét, Giê-rê-mai, Ma-na-se, và Si-mê -i.
- Ezra 10 34 Trong con cháu Ba-ni có Ma-ê-đai, Am-ram, U-ên,
- Ezra 10 35 Bên-na-gia, Bê-đi, Kê-lu-hu,
- Ezra 10 36 Va-nia, Mê-rê-mốt, Ê-li-a-síp,
- Ezra 10 37 Mát-ta-nia, Mát-tê-nai, Gia-a-sai,
- Ezra 10 38 Ba-ni, Bin-nui, Si-mê -i,
- Ezra 10 39 Sê-lê-mia, Na-than, A-đa-gia,
- Ezra 10 40 Mác-nát-bai, Sa-rai, Sa-rai,
- Ezra 10 41 A-xa-rên, Sê-lê-mia, Sê-ma-ria,
- Ezra 10 42 Sa-lum, A-ma-ria, và Giô-sép.
- Ezra 10 43 Trong con cháu Nê-bô có Giê -i-ên, Ma-ti-thia, Xa-bát, Xê-bi-na, Giát-đai, Giô-ên và Bê-na-gia.
- Ezra 10 44 Hết thầy người ấy đã cưới vợ ngoại bang; và cũng có nhiều người trong bọn ấy có vợ đã sanh đẻ con.

Nehemiah

- Neh 1 1 Lời của Nê-hê-mi, con trai Ha-ca-lia. Năm thứ hai mươi, nhằm tháng Kít-lơ, xảy khi tôi đương ở tại kinh đô Su-sơ,
- Neh 1 2 có một người trong anh em tôi tên là Ha-na-ni với vài người Giu-đa đến tôi hỏi thăm chúng về dân Giu-đa đã được thoát khỏi, tức những kẻ đã bị bắt làm phu tù còn sót lại, và hỏi luôn về những việc Giê-ru-sa-lem.
- Neh 1 3 Các người ấy nói với tôi rằng: Những kẻ bị bắt làm phu tù còn sót ở lại trong tỉnh, bị tai nạn và sỉ nhục lắm; còn vách thành của Giê-ru-sa-lem thì hư nát và các cửa nó đã bị lửa cháy.
- Neh 1 4 Khi tôi nghe các lời ấy, bèn ngồi mà khóc, cư tang mấy ngày; tôi cử ăn và cầu nguyện Đức Chúa của các tầng trời, mà rằng:
- Neh 1 5 Ôi! Giê-hô-va Đức Chúa của các tầng trời, tức Đức Chúa Trời cực đại và đáng kính, hay giữ lời giao ước và lòng nhân từ cùng kẻ nào kính mến Ngài và vâng giữ các điều răn của Ngài!
- Neh 1 6 Tôi xin mắt Chúa hãy đoái đến và lỗi tai Chúa lắng nghe lời cầu nguyện của kẻ đầy tớ Chúa mà tôi hiện lúc này hằng ngày và đêm cầu nguyện vì dân Y-sơ-ra-ên, là các tôi tớ Chúa, ở tại trước mặt Chúa và xưng những tội của dân Y-sơ-ra-ên mà chúng tôi đã phạm với Ngài. Và lại tôi và nhà của tổ phụ tôi cũng có phạm tội.
- Neh 1 7 Chúng tôi có làm rất ác tệ nghịch cùng Chúa, không vâng giữ điều răn giới mạng và luật lệ của Chúa đã phán dạy Môi-se, là kẻ tôi tớ Chúa.
- Neh 1 8 Xin Chúa hãy nhớ lại lời Chúa đã phán dạy Môi-se, kẻ tôi tớ Chúa, rằng: Nếu các người phạm tội, ta sẽ tan rã các người giữa các dân tộc;
- Neh 1 9 còn nếu các người trở lại cùng ta, gìn giữ làm theo các điều răn của ta, dầu khi kẻ bị tan lạc của các người ở cuối tận trời, ta cũng sẽ từ đó chiêu tập chúng nó về, và dẫn chúng nó đến nơi ta đã chọn dựng cho danh ta ngự tại đó.
- Neh 1 10 Vả, chúng là các tôi tớ và dân sự của Chúa, mà Chúa đã cậy quyền năng và tay mạnh mẽ mà chuộc lại.
- Neh 1 11 Chúa ôi! lời cầu nguyện của các tôi tớ Ngài vẫn vui lòng kính sợ danh Ngài; ngày nay xin Chúa hãy làm cho tôi tớ Chúa được may mắn, và ban cho nó tìm được sự nhân từ trước mặt người này. Vả, bấy giờ tôi làm quan tâu chánh của vua.
- Neh 2 1 Đương năm thứ hai mươi đời vua Aít-ta-xét-xe, tháng Ni-san, rượu sắn ở trước mặt người, tôi lấy rượu dâng cho vua; trước tôi không hề có bộ buồn rầu tại trước mặt người.
- Neh 2 2 Vua nói với tôi rằng: Nhơn sao người mặt mày buồn, dầu mà người không có bệnh? Điều đó chỉ là sự buồn rầu trong lòng mà thôi. Bấy giờ tôi lấy làm sợ hãi lắm,
- Neh 2 3 bèn nói với vua rằng: Nguyện vua vạn tuế! Lẽ nào mặt tôi không buồn, khi cái thành, là nơi có mồ mã của tổ phụ tôi, bị phá hoang, và các cửa thành bị lửa thiêu đốt?
- Neh 2 4 Vua hỏi tôi rằng: Người cầu xin cái gì? Tôi bèn cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời của các tầng trời,

Kinh Thánh

Neh 2 5 ròi tâu với vua rằng: Nếu vua thấy điều đó là tốt lành, nếu kẻ tôi tớ vua được ơn trước mặt vua, xin vua hãy sai tôi về Giu-đa, đến thành có mồ mã của tổ phụ tôi, để tôi xây cất thành ấy lại.

Neh 2 6 Đương khi ấy hoàng hậu cũng ngồi bên cạnh vua. Vua bèn hỏi tôi rằng: Người đi đường lâu chừng bao nhiêu, và khi nào người trở về? Vậy, vua đẹp lòng sai tôi đi, và tôi định nhứt kỳ cho người.

Neh 2 7 Tôi cũng thưa với vua rằng: Nếu điều này được đẹp lòng vua, xin vua hãy trao cho tôi những bức thơ truyền các qua tổng trấn bên kia sông cho phép tôi đi ngang qua cho đến khi tôi tới Giu-đa

Neh 2 8 lại ban chiếu chỉ cho A-sáp, kẻ giữ rừng vua, truyền người cho tôi gỡ làm khuôn cửa của thành điện giáp với đền và làm vách thành, cùng nhà mà tôi phải vào ở. Vua bèn ban cho tôi các điều đó, tùy theo tay nhơn lành của Đức Chúa Trời tôi giúp đỡ tôi.

Neh 2 9 Vậy, tôi đến cùng các quan tổng trấn bên kia sông, vào trao cho họ những bức thơ của vua. Và, vua có sai những quan tướng và quân kỵ đi với tôi.

Neh 2 10 Khi San-ba-lát, người Hô-rôn, và Tô-bi-gia, là kẻ tôi tớ Am-môn, hay điều đó, thì lấy làm bất bình vì có người đến đặng tìm kiếm sự hưng thịnh của dân Y-sơ-ra-ên.

Neh 2 11 Vậy, tôi đến Giê-ru-sa-lem và ở tại đó ba ngày.

Neh 2 12 Tôi và mấy người cùng theo tôi, bèn chỗi dậy ban đêm; tôi chẳng cho ai hay biết sự gì Đức Chúa Trời đã khiến lòng tôi toan làm vì Giê-ru-sa-lem; lại ngoài con thú tôi cỡi thì chẳng có con thú nào khác ở với tôi.

Neh 2 13 Ban đêm tôi ra nơi cửa Trũng, đối ngang suối con chó rừng, và đến cửa phân, xem xét các vách thành của Giê-ru-sa-lem bị hư nát, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt.

Neh 2 14 Đoạn, tôi đi qua cửa Giếng, và đến nơi ao của vua; song không có nơi nào đặng cho con thú tôi cỡi đi ngang qua được.

Neh 2 15 Kế đó, ban đêm tôi bắt đường khe đi lên, xem xét vách thành; rồi tôi thối lại, vào nơi cửa Trũng mà trở về.

Neh 2 16 Và, các quan trưởng không hiểu tôi đi đâu, nào rõ tôi làm gì; và đến chừng ấy, tôi chưa tỏ ra cho người Giu-đa, hoặc cho những thầy tế lễ, hoặc cho kẻ quyền quý, hoặc cho quan trưởng, hay là cho các người khác lo làm công việc, được biết gì đến.

Neh 2 17 Tôi bèn nói với chúng rằng: Các người hãy xem tình cảnh khổ nạn của chúng ta đương đây; Giê-ru-sa-lem bị phá hoang, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt. Hãy đến, xây cất các vách thành Giê-ru-sa-lem lại, hầu cho chúng ta chẳng còn bị sỉ nhục nữa.

Neh 2 18 Tôi cũng thuật cho chúng làm sao tay nhơn từ của Đức Chúa Trời tôi đã giúp đỡ tôi, và các lời vua đã nói cùng tôi. Chúng nói: Hè, ta hãy chỗi dậy và xây sửa lại! Vậy, chúng được vững chắc trong ý nhứt định làm công việc tốt lành này.

Neh 2 19 San-ba-lát, người Hô-rôn, Tô-bi-gia, kẻ tôi tớ Am-môn, và Ghê-sem, người A-rập, được hay việc đó, bèn nhạo báng và khinh bỉ chúng tôi. Chúng nó nói rằng: Các người làm chi đó? Các người có ý phản nghịch vua sao?

Neh 2 20 Tôi bèn đáp với chúng nó rằng: Đức Chúa của các tầng trời sẽ ban cho chúng ta sự hanh thông; vì vậy, chúng ta, là tôi tớ Ngài, sẽ chỗi dậy và xây sửa lại; nhưng các người không có phân, hoặc phép, hoặc kỷ niệm trong Giê-ru-sa-lem. Sửa các vách thành Giê-ru-sa-lem lại

Kinh Thánh

- Neh 3 1 Ê-li-a-síp, thầy tế lễ thượng phẩm, chỗi dậy với các anh em mình, là những thầy tế, và xây cất cái cửa Chiên. Chúng biệt nó riêng ra thánh và đặt hai cánh cửa; chúng biệt nó riêng ra thánh cho đến tháp Mê-a và cho đến tháp Ha-na-nê-ên.
- Neh 3 2 Kế Ê-li-a-síp, người thành Giê-ri-cô xây cất; kế chúng, Xa-cu, con trai của Im-ri, xây cất.
- Neh 3 3 Con cháu của Sê-na xây cất cửa Cá. Chúng đặt khuôn và tra cánh, chốt với then nó.
- Neh 3 4 Kế chúng, Mê-rê-mốt, con trai của U-si, cháu của Ha-cốt, lo sửa xây. Kế chúng, Mê-su-lam, con trai Bê-rê-ki-a, cháu Mê-sê-xa-lê-ên, làm tu bổ. Kế chúng, Xa-đốc; con trai Ba-a-na, tu bổ.
- Neh 3 5 Kế chúng, những người Tê-cô-a tu bổ; song các người tước vị họ chẳng ghé vai vào công việc của Chúa mình.
- Neh 3 6 Giê-gia-đa, con trai của Pha-sê-a và Mê-su-lam, con trai của Bê-sô-đi-a, sửa xây cái cửa cũ lại; chúng lợp nó, tra cánh, chốt, và then.
- Neh 3 7 Kế chúng, Mê-la-tia, là người Ga-ba-ôn, và Gia-đôn, là người Mê-rô-nốt, cùng những người Ga-ba-ôn và người Mich-ba, thuộc về địa hạt của quan tổng trấn bên kia sông, đều tu bổ.
- Neh 3 8 Kế chúng, U-xi-ên, con trai Hạt-ha-gia, một kẻ trong bọn thợ vàng, tu bổ; kế người, Ha-na-nia, là người trong bọn thợ hòa hương, tu bổ; họ sửa xây Giê-ru-sa-lem cho vững bền đến vách rộng.
- Neh 3 9 Kế họ, Rê-pha-gia, con trai của Hu-rơ, làm quản lý phân nửa quận Giê-ru-sa-lem, tu bổ.
- Neh 3 10 Kế họ, Giê-gia-đa con trai Ha-ru-máp, tu bổ nơi đối ngang với nhà người. Kế người, Hát-túc, con trai của Ha-sáp-nia, tu bổ.
- Neh 3 11 Manh-ki-gia, con trai của Pha-hát-Mô-áp, tu bổ một phần khác và cái tháp lò.
- Neh 3 12 Kế chúng, Sa-lum, con trai của Ha-lô-he, làm quản lý phân nửa quận Giê-ru-sa-lem, và các con gái của người, đều tu bổ.
- Neh 3 13 Ha-nun và dân cư Xa-nô-a sửa cái cửa Trùng; chúng xây cất nó, tra cánh cửa chốt, và then; cũng xây một ngàn thước vách ngăn, cho đến cửa phân.
- Neh 3 14 Manh-ki-gia, con trai Rê-cáp, quản lý quận Bết-Hát-kê-ren, sửa cái cửa phân; người xây cất nó, tra cánh cửa, chốt, và then.
- Neh 3 15 Sa-lun, con trai của Côn-Hô-xe, quản lý quận Mich-ba, sửa cái cửa Giếng; người xây cất nó, lợp nó, tra cánh cửa, chốt, và then; cũng xây vách ngăn của ao Si-lô-ê gần bên vườn vua, và cho đến cái thang từ thành Đa-vít trở xuống.
- Neh 3 16 Kế người, Nê-hê-mi, con trai của A-húc, quản lý phân nửa quận Bết-Xu-rơ, sửa xây vách cho đến ngang các lăng tẩm Đa-vít, cho đến ao đã đào, và cho đến nhà của các đồng sĩ.
- Neh 3 17 Kế người, Rê-hum, con trai Ba-ni, người Lê-vi, tu bổ. Kế người, Ha-sa-bia, quản lý phân nửa quận Kê -i-la, tu bổ về phần quận mình.
- Neh 3 18 Kế người, có anh em của họ, là Ba-vai, con trai của Hê-na-đát, quản lý phân nửa quận Kê -i-la, tu bổ.
- Neh 3 19 Kế người, Ê-xe, con trai của Giô-suê, quản lý Mich-ba, tu bổ một phần khác, đối ngang dọc đi lên khi binh khí ở về góc thành.
- Neh 3 20 Sau người có Ba-rúc, con trai của Xáp-bai, lấy lòng sốt sắng tu bổ một phần khác, từ góc thành cho đến cửa vào nhà Ê-li-a-síp, thầy tế lễ thượng

phẩm.

Neh 3 21 Sau người có Mê-rê-mốt, con trai U-si, cháu Ha-cốt, sửa một phần khác, từ cửa vào nhà Ê-li-a-síp cho đến cuối nhà người.

Neh 3 22 Sau người có những thầy tế lễ, là kẻ ở đồng bằng Giô-đanh, tu bổ.

Neh 3 23 Kế chúng, Bên-gia-min và Ha-súp tu bổ phần đối ngang nhà mình. Kế chúng, A-xa-ria, con trai của ma-a-xê-gia, cháu A-na-nia, tu bổ phía bên nhà mình.

Neh 3 24 Kế người, Bin-nui, con trai của Hê-na-đát, sửa một phần khác, từ nhà A-xa-ria cho đến nơi cạnh và cho đến góc thành.

Neh 3 25 Pha-lanh, con trai của A-xai, sửa nơi đối ngang góc thành và nơi tháp cao ló ra của đền vua, dựng giáp cái sân ngục. Kế người đó có Phê-đa-gia, con trai của Pha-rốt, tu bổ.

Neh 3 26 Và, người Nê-thi-nim ở tại Ô-phên cho đến nơi đối ngang cửa Nước về phía đông, và tháp ló ra.

Neh 3 27 Kế người ấy có người Thê-cô-a sửa một phần khác đối ngang tháp lớn ló ra, và cho vách Ô-phên.

Neh 3 28 Những thầy tế lễ sửa nơi phía trên cửa Ngựa, mỗi người sửa phần đối ngang nhà của mình.

Neh 3 29 Sau chúng, Xa-đốc, con trai Y-mê, sửa nơi đối ngang nhà mình. Kế sau người có Sê-ma-gia, con trai Sê-ca-nia, kẻ giữ cửa đông, tu bổ.

Neh 3 30 Kế người, Ha-na-nia, con trai của Sê-lê-mia, và Ha-nun, con thứ sáu của Xa-láp, sửa một phần khác. Kế chúng, Mê-sa-lum, con trai của Bê-rê-kia, sửa nơi đối ngang nhà mình.

Neh 3 31 Kế người, Manh-ki-gia, một người trong bọn thợ vàng, sửa cho đến nhà của người Nê-thi-nim và tay buôn bán, đối ngang cửa Mi-phơ cát, và cho đến nơi dốc của góc thành.

Neh 3 32 Còn những thợ vàng và tay buôn bán đều sửa phần giữa nơi góc thành và cửa Chiên.

Neh 4 1 Khi San-ba-lát hay rằng chúng tôi xây sửa vách thành lại, thì lấy làm giận dữ, và nhạo báng người Giu-đa.

Neh 4 2 Người nói trước mặt anh em người và đạo quân Sa-ma-ri rằng: Những người Giu-đa yếu nhược ấy làm gì? Chớ thì người ta sẽ để cho chúng nó làm lụng sao? Chúng nó há sẽ dâng những của lễ ư? Trong một ngày chúng nó há sẽ làm xong sao? Đá mà đã cháy thiêu rồi, chúng nó há có thể do đống bụi đất mà lấy nó làm thành đá lại được sao?

Neh 4 3 Tô-bi-gia, người Am-môn, ở bên cạnh người, nói rằng: Và lại, cái vách bằng đá mà những kẻ ấy xây cất kia, nếu có một con chồn leo lên đó, tất sẽ đánh nó sập xuống liền.

Neh 4 4 Hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! hãy nghe; vì chúng tôi bị khinh dể; xin hãy đổ lại chúng nó trên đầu của họ, và hãy phó chúng nó làm mồi trong một xứ bắt người ta làm phu tù kia;

Neh 4 5 chớ che lấp gian ác của chúng nó, đừng xóa tội lỗi chúng nó sạch khỏi trước mặt Chúa; vì trước mặt các thợ xây cất, chúng nó có chọc Chúa giận.

Neh 4 6 Vậy, chúng tôi xây cất vách thành lại, và toàn vách thành đều dính liền nhau và lên đến phân nửa bề cao; vì dân sự chuyên thành làm công việc.

Neh 4 7 Xảy khi San-ba-lát, Tô-bi-giam những người A-rập, dân Am-môn,

Kinh Thánh

- và dân Ách-đốt hay rằng việc tu bổ vách thành Giê-ru-sa-lem tấn tới, và các nơi hư lũng hầu lấp lành, thì chúng nó lấy làm giận dữ,
Neh 4 8 bèn tập lập nhau hết thầy đặng đến hãm đánh Giê-ru-sa-lem và làm cho nó bị rối loạn.
Neh 4 9 Nhưng chúng tôi cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời chúng tôi, và lập kẻ ngày và đêm canh giữ họ.
Neh 4 10 Người Giu-đa nói: Còn nhiều đồ hư nát, và sức lực của kẻ khiêng đánh đã yếu mòn; chúng ta không thể xây cất vách thành được.
Neh 4 11 Các thù nghịch chúng tôi nói rằng: Chúng nó sẽ không hay không thấy điều đó, cho đến chừng chúng ta đến giữa chúng nó, giết chúng nó đi, và làm cho chúng nó ngưng công.
Neh 4 12 Song dân Giu-đa ở giữa họ, đến mười lần báo cáo chúng tôi rằng: Thù nghịch bởi bốn phương chạy đến.
Neh 4 13 Tôi bèn lập những đồn trong các nơi thấp ở phía sau vách thành, và tại những nơi trống trải; tôi đặt dân sự từng họ hàng tại đó, có cầm gươm, giáo và cung.
Neh 4 14 Tôi xem xét, chỗi dậy, và nói với các người tước vị, quan tướng, và dân sự còn sót lại rằng: Chớ sợ chúng; khá đánh kinh, hãy chiến đấu cho anh em mình, cho con trai con gái mình, cho vợ và nhà của mình.
Neh 4 15 Khi các thù nghịch chúng tôi hay rằng chúng tôi đã được báo tin, và Đức Chúa Trời có bại mưu của chúng nó, thì hết thầy chúng tôi đều trở lại nơi vách thành, ai nấy về làm công việc mình.
Neh 4 16 Từ ngày đó, phân nửa số đầy tớ tôi làm công việc, còn phân nửa kia cầm cây giáo, khiên, cung, và giáp; các quan trưởng đều đứng ở sau cả nhà Giu-đa.
Neh 4 17 Những kẻ xây sửa vách thành, những kẻ khiêng gánh, và những kẻ chất lên, một tay thì làm công việc, còn một tay thì cầm binh khí mình.
Neh 4 18 Những kẻ xây sửa, ai nấy đều có cây gươm mình đeo nơi lưng, rồi xây sửa; còn kẻ thổi kèn thì ở bên tôi.
Neh 4 19 Tôi nói với các người tước vị, các quan trưởng, và dân sự còn sót lại, mà rằng: Công việc thì lớn và dài, còn chúng ta làm rải rác ở trên vách, người này cách xa người kia.
Neh 4 20 Tại nơi nào các người nghe tiếng kèn, thì hãy nhóm lại cùng chúng ta ở đó; Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ chiến đấu cho chúng ta.
Neh 4 21 Chúng tôi làm công việc là như vậy; phân nửa họ cầm cây giáo từ lúc rạng đông cho đến khi sao mọc.
Neh 4 22 Trong lúc ấy, tôi cũng nói với dân sự rằng: Mỗi người hãy cùng tôi tớ mình ngủ đêm chúng phòng giữ, và ban ngày làm công việc.
Neh 4 23 Nào tôi, nào anh em tôi, nào các người đầy tớ tôi, nào những lính canh theo tôi, chẳng có ai cởi áo mình ra, mỗi người đều đeo binh khí nơi bên hữu mình.
Neh 5 1 Khi ấy có tiếng kêu la lớn của dân sự và vợ họ về người Giu-đa, là anh em mình.
Neh 5 2 Có người nói rằng: Chúng tôi, con trai và con gái chúng tôi, đồng đảo, và chúng tôi phải có lúa mì để ăn cho sống.
Neh 5 3 Cũng có người nói rằng: Trong khi đói kém, chúng tôi cầm ruộng, vườn nho và nhà chúng tôi hầu cho có lúa mì ăn.
Neh 5 4 Lại có người khác nói rằng: Chúng tôi có cầm ruộng và vườn

nho chúng tôi, mà vay bạc đặng đóng thuế cho vua.

Neh 5 5 Và, thân của chúng tôi vốn như của anh em chúng tôi, các con trai chúng tôi khác nào các con trai họ; này chúng tôi phải bắt các con trai và con gái chúng tôi làm tôi mọi, và đã có đũa con gái chúng tôi làm tôi mọi rồi; không còn thuộc nơi quyền tay chúng tôi chuộc nó lại; vì đồng ruộng và vườn nho chúng tôi đã thuộc về kẻ khác.

Neh 5 6 Khi tôi nghe các lời này và tiếng kêu la của họ, bèn lấy làm giận lắm.

Neh 5 7 Lòng tôi bần tính về điều đó, cãi lẫy với những người tước vị và các quan trưởng, mà rằng: Các người buộc tiền lời cho mỗi người anh em mình! Tôi nhóm lại một hội đồng đảo đối nghịch chúng,

Neh 5 8 mà nói rằng: Cứ theo quyền chúng ta có chuộc lại anh em chúng ta, là người Giu-đa, mà đã bị bán cho các dân tộc, và các người lại muốn bán anh em mình sao? Chớ thì họ sẽ bị bán cho chúng ta sao? Chúng bèn làm thinh chẳng biết nói chi nữa.

Neh 5 9 Tôi lại nói: Điều anh em làm chẳng được tốt. Anh em há chẳng đáng lẽ ăn ở cách kính sợ Đức Chúa Trời, e bị sỉ nhục giữa các dân tộc, là thù nghịch của chúng ta, sao?

Neh 5 10 Tôi, anh em tôi, và các đầy tớ tôi cũng có cho họ vay mượn bạc và lúa mì vậy. Nhưng tôi xin anh em hãy bỏ cái ăn lời này.

Neh 5 11 Tôi xin anh em chánh ngày nay, hãy trả lại cho họ đồng ruộng, vườn nho, vườn ô-li-ve, và nhà cửa của họ, cùng lời một phần trăm về bạc lúa mì, rượu, và dầu, mà anh em đã bắt họ nộp.

Neh 5 12 Chúng tôi nói rằng: Chúng tôi sẽ trả lại, và không đòi họ chi hết; chúng tôi sẽ làm như vậy y ông đã nói. Tôi đòi những thầy tế lễ, bắt chúng thề phải làm theo như lời hứa đó.

Neh 5 13 Tôi cũng giữ vạt áo tôi, mà rằng: Phàm ai không giữ làm theo lời hứa này, nguyện Đức Chúa Trời hãy giữ hẳn khỏi nhà và khỏi hoa lợi của công lao hẳn; nguyện hẳn bị giữ sạch không như vậy! Cả hội chúng đồng nói: A-men! Chúng ngợi khen Đức Giê-hô-va. Đoạn, dân sự đều làm theo lời hứa ấy.

Neh 5 14 Và lại, từ ngày tôi được lập làm tổng trấn trong xứ Giu-đa, tức từ năm thứ hai mươi cho đến năm thứ ba mươi hai đời vua Aít-ta-xét-xe, cộng trong mười hai năm, tôi hoặc anh em tôi chẳng ăn lương lộc thường cấp cho quan tổng trấn.

Neh 5 15 Nhưng các quan tổng trấn đã đến nhậm trước tôi, bắt dân sự cấp dưỡng, lấy cho mình lương thực, và rượu, trừ ra bốn mươi siéc lơ bạc; đến đổi các đầy tớ họ cũng lán lướt trên dân sự nữa. Nhưng tôi không có làm như vậy; vì có kính sợ Đức Chúa Trời.

Neh 5 16 Lại tôi cũng giữ bền vững trong công việc xây sửa vách này, chẳng có mua đồng ruộng nào; và các đầy tớ tôi đều hội hiệp lại đó đặng làm công việc.

Neh 5 17 Nơi bàn ăn tôi cũng có một trăm năm mươi người Giu-đa và quan trưởng, ngoại trừ những kẻ ở giữa các dân tộc chung quanh chúng tôi đi đến.

Neh 5 18 Và, người ta dọn ăn cho mỗi ngày một con bò, sáu con chiên chọn lựa; người ta cũng dọn những gà vịt, và mỗi mười ngày đủ các thứ rượu rất nhiều. Dầu như vậy, tôi cũng không đòi lương lộc của phần tổng trấn, vì công dịch lấy làm nặng nề cho dân sự này.

Neh 5 19 Hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! nguyện Chúa nhớ lại tôi về các điều tôi

đã làm cho dân sự này, và làm ơn cho tôi.

Neh 6 1 Xảy khi San-ba-lát, Tô-bi-gia, Ghê-sem, là người A rập, và các thù nghịch chúng tôi khác, hay rằng tôi đã xây sửa vách thành rồi, không còn nơi hư lũng nào nữa, dầu cho đến lúc ấy tôi chưa tra cánh cửa,

Neh 6 2 thì San-ba-lát và Ghê-sem, sai đến nói với tôi rằng: Hãy đến, ta sẽ gặp nhau trong một làng nào tại trũng Ô-nô. Nhưng chúng có ý làm hại tôi.

Neh 6 3 Tôi sai sứ giả đến nói cùng chúng rằng: Ta mắc làm công việc lớn, xuống không đặng. Lẽ nào để công việc dứt trong khi bỏ nó đặng đi xuống với các người?

Neh 6 4 Chúng sai nói với tôi bốn lượt như vậy; song tôi đáp lại với chúng cũng y nhau.

Neh 6 5 Lần thứ năm, San-ba-lát sai kẻ tôi tớ người, cũng như cách cũ, có cầm thơ không niêm nơi tay;

Neh 6 6 trong thơ có viết rằng: Trong các dân tộc người ta nghe đồn và Gát-mu nói rằng: Ông và người Giu-đa toan nhau dấy loạn; tại có ấy, nên ông mới xây sửa vách thành; và cứ theo lời đồn đó, tất ông muốn lên làm vua của chúng.

Neh 6 7 Lại ông có lập những tiên tri đặng truyền giảng về ông tại trong Giê-ru-sa-lem rằng: Có một vua trong xứ Giu-đa! Bây giờ người ta chắc sẽ tâu cho vua nghe cũng các việc ấy; vậy, hãy đến, để chúng ta nghị luận với nhau.

Neh 6 8 Tôi sai nói với người ta rằng: Những điều người nói, chẳng có ai làm chút nào; nhưng chánh trong lòng người có đặt nó ra.

Neh 6 9 Vì chúng nó muốn nhát cho chúng tôi hết thầy đều sợ hãi; chúng nó rằng: Tay của chúng nó sẽ bị mỏi mệt, không làm công việc nữa. Vậy bây giờ, hỡi Chúa, hãy làm cho tay tôi mạnh mẽ.

Neh 6 10 Đoạn, tôi đi đến nhà của Sê-ma-gia, con trai của Ê-la-gia, cháu của Mê-hê-ta-bê-ên (người ấy đã rút ẩn ở đó); người nói rằng: Chúng ta hãy gặp nhau tại trong nhà của Đức Chúa Trời, chánh giữa đền thờ, rồi chúng ta sẽ đóng các cửa đền thờ lại; vì chúng nó sẽ đến giết ông; ấy lúc ban đêm mà chúng nó toan đến giết ông.

Neh 6 11 Tôi nói: một người như tôi đây sẽ chạy trốn ư? Người nào như tôi đây vào trong đền thờ mà lại được sống sao? Tôi không vào đâu.

Neh 6 12 Tôi nhìn biết chẳng phải Đức Chúa Trời có sai người đến, vì người nói lời tiên tri đó nghịch với tôi. Tô-bi-gia và San-ba-lát đã mượn người vậy.

Neh 6 13 Vì tại đó, người được trả tiền công đặng khiến tôi sợ hãi, dục tôi phạm tội, hầu cho chúng nó có có đồn tiếng xấu xa, và làm sỉ nhục tôi.

Neh 6 14 Đức Chúa Trời tôi ôi! Xin hãy nhớ Tô-bi-gia và San-ba-lát, tùy theo các công việc này mà hai người đã làm; xin cũng nhớ đến Nô-a-đia, nữ tiên tri, và các tiên tri khác đã muốn làm cho tôi sợ hãi!

Neh 6 15 Vậy, ngày hai mươi tháng Ê-lun, vách thành sửa xong, hết năm mươi hai ngày.

Neh 6 16 Khi những thù nghịch chúng tôi hay được điều đó, thì các dân tộc chung quanh chúng tôi đều sợ hãi và lấy làm ngã lòng; vì chúng nó nhìn biết rằng công việc này thành được bởi Đức Chúa Trời của chúng tôi.

Neh 6 17 Cũng trong những ngày ấy, có các người tước vị của xứ Giu-đa gửi lăm thơ từ cho Tô-bi-gia và Tô-bi-gia đáp thơ gửi lại cho chúng.

Neh 6 18 Vì tại Giu-đa có nhiều kẻ đã thề kết hiệp với người, bởi người là rể của Sê-ca-nia, con trai của A-ra; và Giô-ha-nan, con trai người, đã cưới con gái của Mê-su-lam, là con trai của Bê-rê-kia.

Kinh Thánh

- Neh 6 19 Chúng cũng nói trước mặt tôi những việc tốt lành của người và chúng học lại cho người các lời của tôi. Còn Tô-bi-gia gởi thơ để làm cho tôi sợ hãi.
- Neh 7 1 Khi vách thành đã xây xong, và tôi đã tra các cánh cửa, lập những người giữ cửa, kẻ ca hát, và người Lê-vi trong chức việc của họ,
- Neh 7 2 thì tôi giao phó việc cai trị Giê-ru-sa-lem cho Ha-na-ni, em tôi, và cho Ha-na-nia, quan tể cung; vì là một người trung tín và kính sợ Đức Chúa Trời hơn nhiều kẻ khác.
- Neh 7 3 Tôi dặn chúng rằng: Chớ mở các cửa Giê-ru-sa-lem trước khi mặt trời nắng nóng; người ta phải đóng cánh cửa, và gài then lại trong lúc kẻ giữ cửa còn ở tại đó; lại phải đặt người trong dân Giê-ru-sa-lem theo phiên mà canh giữ, mỗi người đứng canh nơi đối ngang nhà mình.
- Neh 7 4 Và, thành thì rộng rãi lớn lao, còn dân sự ở trong nó lại ít, và nhà mới thì chưa có cất.
- Neh 7 5 Đức Chúa Trời tôi có cảm động lòng tôi chiêu tập những người tước vị, các quan trưởng, và dân sự, đặng đem chúng vào sổ từng gia phổ. Tôi có tìm đặng một cuốn bộ gia phổ của những người đã trở lên lần đầu, và trong đó tôi thấy có ghi rằng:
- Neh 7 6 Đây là các người tinh Giu-đa từ nơi làm phu tù được trở lên, tức những kẻ thuộc trong bọn bị Nê-bu-ca-nét-sa bắt dẫn tù; chúng trở lại Giê-ru-sa-lem và xứ Giu-đa, ai nấy đều về bản thành mình;
- Neh 7 7 chúng trở về với Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, A-xa-ria, Ra-ama, Na-ha-ma-ni, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-bê-rét, Biết-vai, Bê-hum, và Ba-a-na. Đây là số tu bộ những người nam của dân Y-sơ-ra-ên;
- Neh 7 8 Về con cháu Pha-rốt, hai ngàn một trăm bảy mươi hai người;
- Neh 7 9 về con cháu Sê-pha-tia, ba trăm bảy mươi hai người.
- Neh 7 10 Về con cháu A-ra, sáu trăm năm mươi hai người.
- Neh 7 11 Về co cháu Pha-hát-Mô-áp, con cháu của Giê-sua và Giô-áp, có hai ngàn tám trăm mười tám người.
- Neh 7 12 Về co cháu Ê-lam, một ngàn hai trăm năm mươi bốn người.
- Neh 7 13 Về con cháu Xát-tu, tám trăm bốn mươi lăm người.
- Neh 7 14 Về con cháu Xác-cai, bảy trăm sáu mươi người.
- Neh 7 15 Về con cháu Bin-nui, sáu trăm bốn mươi tám người.
- Neh 7 16 Về con cháu Bê-bai, sáu trăm hai mươi tám người.
- Neh 7 17 Về con cháu A-gát, hai ngàn ba trăm hai mươi hai người.
- Neh 7 18 Về con cháu A-đô-ni-cam, sáu trăm sáu mươi bảy người.
- Neh 7 19 Về con cháu Biết-vai, hai ngàn sáu mươi bảy người.
- Neh 7 20 Về con cháu A-đin, sáu trăm năm mươi lăm người.
- Neh 7 21 Con cháu A-te, về dòng dõi Ê-xê-chia, có chín mươi tám người.
- Neh 7 22 Về con cháu Ha-sum, ba trăm hai mươi tám người.
- Neh 7 23 Về con cháu Bết-sai, ba trăm hai mươi bốn người.
- Neh 7 24 Về con cháu Ha-ríp, một trăm mười hai người.
- Neh 7 25 Về con cháu Ga-ba-ôn, chín mươi lăm người.
- Neh 7 26 Về những người Bết-lê-hem và Nê-tô-pha, một trăm tám mươi tám người.
- Neh 7 27 Về những người A-na-tốt, một trăm hai mươi tám người.
- Neh 7 28 Về những người Bết-a-ma-vết, bốn mươi hai người.
- Neh 7 29 Về những người Ki-ri-át-Giê-ê-rốt, bảy trăm bốn mươi ba người.
- Neh 7 30 Về những người Ra-ma và Ghê-ba, sáu trăm hai mươi một người.

Kinh Thánh

- Neh 7 31 Về những người Mích-ma, một trăm hai mươi hai người,
Neh 7 32 Về những người Bê-tên và A-hi, một trăm hai mươi ba người.
Neh 7 33 Về những người Nê-bô khác, năm mươi hai người.
Neh 7 34 Về con cháu Ê-lam khác, một ngàn hai trăm năm mươi bốn người.
Neh 7 35 Về con cháu Ha-rim, ba trăm hai mươi người.
Neh 7 36 Về con cháu Giê-ri-cô, ba trăm bốn mươi lăm người.
Neh 7 37 Về con cháu của Lô-đơ, của Ha-sít, và của Ô-nô, bảy trăm hai mươi một người.
Neh 7 38 Về con cháu Sê-na, ba ngàn chín trăm ba mươi người.
Neh 7 39 Những thầy tế lễ: Về con cháu Giê-đa-gia, nhà Giê-sua, chín trăm bảy mươi ba người.
Neh 7 40 Về con cháu Y-mê, một ngàn năm mươi hai người.
Neh 7 41 Về con cháu Pha-ru-sơ, một ngàn hai trăm bốn mươi bảy người.
Neh 7 42 Về con cháu Ha-rim, một ngàn mười bảy người.
Neh 7 43 Người Lê-vi: Con cháu của Giê-sua và của Cát-mi-ên, về dòng dõi Hô-đê-va, bảy mươi bốn người.
Neh 7 44 Người ca hát: Về con cháu A-sáp, một trăm bốn mươi tám người.
Neh 7 45 Kê giữ cửa: Về con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu A-cúp, con cháu Ha-ti-la, và con cháu Sô-bai, một trăm ba mươi tám người.
Neh 7 46 Người Nê-thi-nim: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con cháu Ta-ba-ốt,
Neh 7 47 con cháu Kê-rốt, con cháu Sia, con cháu Pha-đôn,
Neh 7 48 con cháu Lê-ba-na, con cháu Ha-ga-ba, con cháu Sanh-mai,
Neh 7 49 con cháu Ha-nan, con cháu Ghi-đên, con cháu Ga-ha;
Neh 7 50 con cháu Rê-a-gia, con cháu Rê-xin, con cháu Nê-cô-đa,
Neh 7 51 con cháu Ga-xam, con cháu U-xa, con cháu Pha-sê-a,
Neh 7 52 con cháu Bê-sai, con cháu Mê -u-nim, con cháu Nê-phi-sê-nim,
Neh 7 53 con cháu Bác-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua,
Neh 7 54 con cháu Bát-tít, con cháu Mê-hi-đa, con cháu Hạng-sa,
Neh 7 55 con cháu Bạt-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tha-mác,
Neh 7 56 con cháu Nê-xia, con cháu Ha-ti-pha.
Neh 7 57 Dòng dõi các đầy tớ của Sa-lô-môn: Con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-rét, con cháu Phê-ri-đa,
Neh 7 58 con cháu Gia-a-la, con cháu Đạt-côn, con cháu Ghi-đên,
Neh 7 59 con cháu Sê-pha-tia, con cháu Hát-tinh, con cháu Phô-kê-rét Hát-xê-ba-im, con cháu A-mon.
Neh 7 60 Tổng cộng các người Nê-thi-nim và con cháu các đầy tớ của Sa-lô-môn, là ba trăm chín mươi hai người.
Neh 7 61 Đây là những người ở Tên-Mê-la, Tên-Hạng-sa, Kê-rúp, A-đôn, và từ Y-mê mà đi lên; nhưng chúng nó không thể chỉ ra nhà của tổ phụ mình và gốc gác của họ, hoặc thuộc về Y-sơ-ra-ên hay chẳng:
Neh 7 62 con cháu Đê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, và con cháu Nê-cô-đa, đều sáu trăm bốn mươi hai người.
Neh 7 63 Về những thầy tế lễ: Con cháu Ha-ba-gia, con cháu Ha-cốt, con cháu Bạt-xi-lai, là người lấy vợ trong vòng con gái của Bạt-xi-lai, người Ga-la-át, và được gọi bằng tên của họ.

Kinh Thánh

- Neh 7 64 Các người ấy tìm kiếm gia phả mình, nhưng không thấy, bèn bị trừ ra chức tế lễ, kể cho là ô uế.
- Neh 7 65 Quan tổng trấn cấm chúng ăn những vật chí thánh cho đến chừng có một thầy tế lễ dấy lên dùng U-rim và Thu-nim mà cầu hỏi Đức Chúa Trời.
- Neh 7 66 Cả hội chúng hiệp lại được bốn vạn hai ngàn ba trăm sáu mươi người,
- Neh 7 67 không kể những tôi trai tở gái của dân, số được bảy ngàn ba trăm ba mươi bảy người; cũng có hai trăm bốn mươi lăm kẻ hát, nam và nữ.
- Neh 7 68 Chúng có bảy trăm ba mươi sáu con ngựa, hai trăm bốn mươi lăm con la,
- Neh 7 69 bốn trăm ba mươi lăm con lạc đà, và sáu ngàn bảy trăm hai mươi con lừa.
- Neh 7 70 Có mấy trường tộc đem của cung tiền dâng giúp làm công việc. Quan tổng trấn dâng cho kho một ngàn đơ-riéc vàng, năm mươi cái chậu, và năm trăm ba mươi cái áo thầy tế lễ.
- Neh 7 71 Có mấy trường tộc dâng vào kho tạo tác hai vạn đơ-riéc vàng, và hai ngàn hai trăm min bạc.
- Neh 7 72 Còn vật dân sự khác dâng, được hai vạn đơ-riéc vàng, hai ngàn min bạc, và sáu mươi bảy cái áo thầy tế lễ.
- Neh 7 73 Ấy vậy, những thầy tế lễ, người Lê-vi, kẻ giữ cửa, kẻ ca hát, mấy người trong dân, và người Nê-thi-nim, cùng cả Y-sơ-ra-ên, đều ở trong các thành của mình. Khi tháng bảy đến, thì dân Y-sơ-ra-ên đều ở trong các thành của mình.
- Neh 8 1 Bảy giờ, dân sự đều nhóm hiệp như thể một người, tại phố ở trước cửa Nước. Chúng nói với E-xơ-ra là thầy thông giáo, xin người đem quyển sách luật pháp của Môi-se mà Đức Giê-hô-va đã truyền dạy cho Y-sơ-ra-ên.
- Neh 8 2 Ngày mồng một tháng bảy, thầy tế lễ E-xơ-ra đem luật pháp đến trước mặt hội chúng, người nam và nữ, cùng những người có thông sáng nghe hiểu được.
- Neh 8 3 Người đứng tại phố ở trước cửa Nước, đọc trong quyển ấy từ rạng đông cho đến trưa, có mặt các người nam và nữ, cùng những kẻ có thể hiểu được. Cả dân sự lắng tai nghe đọc sách luật pháp.
- Neh 8 4 Thầy thông giáo E-xơ-ra đứng trên một cái sạp bằng gỗ mà người ta làm nhưn dịp ấy; Ma-ti-thia, Sê-ma, A-na-gia, U-ri, Hinh-kia, và Ma-a-xê-gia, đứng gần người ở bên hữu; còn bên tả người thì có Phê-đa-gia, Mi-sa-ên, Manh-ki-gia, Ha-sum, Hách-ba-đa-na, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam.
- Neh 8 5 E-xơ-ra dở sách ra trước mặt cả dân sự, vì người đứng cao hơn chúng; khi người dở sách ra, thì dân sự đều đứng dậy.
- Neh 8 6 E-xơ-ra ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời cao cả; cả dân sự bèn giơ tay lên, mà đáp lại rằng: A-men, A-men! rồi chúng cúi đầu, sấp mặt xuống đất mà thờ lạy Đức Giê-hô-va.
- Neh 8 7 Giê-sua, Ba-ni, Sê-rê-bia, Giô-xa-bát, Ha-nan, Bê-la-gia, và người Lê-vi, đều giải cho dân sự hiểu luật pháp; và dân sự đứng tại chỗ mình.
- Neh 8 8 Họ đọc rõ ràng trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời, rồi giải nghĩa nó ra, làm cho người ta hiểu lời họ đọc.
- Neh 8 9 Nê-hê-mi, quan tổng trấn, E-xơ-ra, thầy tế lễ và thầy thông giáo, cùng người Lê-vi mà dạy dỗ dân sự, bèn nói với cả Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày nay là thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; chớ để tang, cũng đừng khóc lóc. Vì cả dân sự đều khóc khi nghe đọc các luật pháp.

Neh 8 10 Nê-hê-mi nói với chúng rằng: Hãy đi ăn vật gì béo, uống đồ gì ngọt, và hãy gởi phần cho những người không có sắm sửa gì hết; vì ngày nay là thánh, biệt riêng ra cho Chúa của chúng ta. Chớ buồn thảm, vì sự vui vẻ của Đức Giê-hô-va là sức lực của các người.

Neh 8 11 Vậy, người Lê-vi làm cho cả dân sự đều được yên ổn, mà rằng: Khá nín đi, vì ngày nay là thánh, đừng sầu thảm chi.

Neh 8 12 Cả dân sự bèn đi đặng ăn và uống, gởi cho những phần, cùng vui vẻ lắm; vì chúng có hiểu các lời người ta đã truyền dạy cho mình.

Neh 8 13 Qua ngày thứ hai, các trưởng tộc của cả dân sự, những thầy tế lễ, và người Lê-vi, đều nhóm lại bên E-xơ-ra, là người thông giáo, đặng chú ý nghe các lời của luật pháp.

Neh 8 14 Chúng thấy có chép trong luật pháp rằng Đức Giê-hô-va cậy Môi-se phán rằng dân Y-sơ-ra-ên phải ở trong nhà lều đương lúc lễ tháng bảy;

Neh 8 15 và chúng phải hô truyền trong các thành và tại Giê-ru-sa-lem nghe, rằng: Hãy đi kiếm trong núi những nhánh ô-li-ve và ô-li-ve rừng, những nhánh cây sim, những tàu lá kè, và những nhánh cây rậm, đặng làm những nhà lều, y như đã chép.

Neh 8 16 Dân sự bèn đi ra đem các lá ấy về, mỗi người đều làm nhà lều trên nóc nhà mình, ngoài sân mình, trong hành lang của đền Đức Chúa Trời, nơi phố của cửa Nước, và nơi phố của cửa Ép-ra-im.

Neh 8 17 Cả hội chúng của những kẻ bị bắt làm phu tù được trở về bèn cất những nhà lều, và ở trong đó. Từ đời Giô-suê, con trai của Nun, cho đến ngày ấy, dân Y-sơ-ra-ên chẳng có làm gì giống như vậy. Bèn có sự rất vui mừng.

Neh 8 18 Mỗi ngày, từ ngày đầu cho đến ngày chót, người đọc trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Chúng ăn lễ bảy ngày; còn qua ngày thứ tám, có một lễ trọng thể, tùy theo luật lệ.

Neh 9 1 Ngày hai mươi bốn tháng ấy, dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại, cỡi ăn, mặc bao và phủ bụi đất.

Neh 9 2 Dòng Y-sơ-ra-ên chia rẽ các người ngoại, đứng dậy xưng tội lỗi mình và sự gian ác của tổ phụ mình.

Neh 9 3 Chúng đứng dậy tại chỗ mình, đọc trong sách luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lâu đến phần tư ngày: trong một phần tư khác, chúng xưng tội và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.

Neh 9 4 Bảy giờ, Giê-sua, Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-ni, Sê-rê-bia, Ba-ni, và Kê-na-ni, đứng dậy tại trên sạp người Lê-vi, và kêu cầu lớn tiếng cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

Neh 9 5 Khi ấy những người Lê-vi, là Giê-sua, Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-nia, Sê-rê-bia, Hô-đia, Sê-ba-nia, và Phê-ta-hia nói rằng: Hãy đứng dậy, ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là Đáng hằng có đời đời kiếp kiếp! Đáng ngợi khen danh vinh hiển của Ngài, vẫn trỗi cao hơn các sự chúc tụng và các lời khen ngợi.

Neh 9 6 Ôi! chỉ một mình Chúa là Đức Giê-hô-va có một không hai; Chúa đã dựng nên các tầng trời, và trời của các tầng trời, cùng toàn cơ binh của nó, trái đất và các vật ở trên nó, biển và muôn vật ở dưới nó Chúa bảo tồn những vật ấy, và cơ binh của các tầng trời đều thờ lạy Chúa.

Neh 9 7 Chúa ôi! Chúa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà đã chọn Áp-ram, đem người ra khỏi U-sơ của dân Canh-đê, và ban cho người tên Áp-ra-ham.

Neh 9 8 Chúa thấy lòng người trung thành tại trước mặt Chúa, và Chúa

lập giao ước với người, đặt ban cho dòng dõi người xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, và dân Ghi-rê-ga-sít; Chúa có làm ứng nghiệm lời của Chúa, vì Chúa là công bình.

Neh 9 9 Chúa có thấy sự khốn khổ của tổ phụ chúng tôi tại Ê-díp-tô, có nghe tiếng kêu la của chúng tôi tại bên Biển đỏ,

Neh 9 10 làm những dấu kỳ phép lạ nơi Pha-ra-ôn, nơi đầy tớ người và nơi toàn dân sự của nước người; vì Chúa biết rằng họ có đối đãi tổ phụ chúng tôi cách kiêu căng, và Chúa có làm nổi danh Chúa như thể ngày nay.

Neh 9 11 Chúa có phân rẽ biển trước mặt chúng nó, để chúng nó đi ngang qua giữa biển trên đất khô; còn những kẻ đuổi theo, Chúa bèn ném họ dưới vực sâu, như ném đá trong nước lớn.

Neh 9 12 Ban ngày, Chúa dẫn dắt chúng bằng một trụ mây, và ban đêm bằng một trụ lửa, để chiếu sáng cho chúng trong con đường phải đi theo.

Neh 9 13 Chúa cũng giáng lâm tại trên núi Si-nai, phán với chúng từ trên trời, ban cho chúng những luật lệ ngay thẳng, pháp độ chơn thật, và những qui tắc cùng điều răn tốt lành.

Neh 9 14 Chúa khiến cho chúng biết ngày sa-bát thánh của Chúa, cây Mô-se, tôi tớ của Chúa, truyền cho chúng những điều răn, qui tắc, và luật pháp.

Neh 9 15 Từ các tầng trời, Chúa ban cho chúng bánh dạng ăn đói, khiến hòn đá chảy ra nước cho chúng uống khát, phán biểu chúng vào nhận lấy xứ mà Chúa đã thề ban cho chúng.

Neh 9 16 Nhưng tổ phụ chúng tôi cư xử cách kiêu hãnh cứng cổ mình, không nghe các điều răn của Chúa,

Neh 9 17 chẳng khứng vâng theo và không nhớ đến các phép lạ mà Chúa đã làm giữa chúng; nhưng chúng cứng cổ mình, và trong sự bội nghịch mình cất một kẻ làm đầu dạng trở về nơi nô lệ của họ. Nhưng Chúa vốn một Đức Chúa Trời sẵn tha thứ, hay làm ơn, và thương xót, chậm nóng giận, và dư đầy nhân từ, Chúa không có lia bỏ chúng.

Neh 9 18 Dầu khi chúng làm một con bò con đực, mà rằng: Nầy là thần đã dẫn các người lên khỏi Ê-díp-tô, và chọc cho Chúa giận nhiều,

Neh 9 19 thì Chúa vì sự thương xót của Chúa, không lia bỏ chúng trong đồng vắng; trụ mây dẫn đường ban ngày, không lia khỏi trên chúng, hoặc trụ lửa lúc ban đêm chiếu sáng và chỉ cho chúng con đường chúng phải đi.

Neh 9 20 Chúa cũng ban cho chúng Thần linh lương thiện của Chúa, để dạy dỗ cho chúng, không từ chối cho miệng chúng ăn ma-na, và ban cho chúng nước dạng uống khát.

Neh 9 21 Phải, Chúa nuôi dưỡng chúng bốn mươi năm trong đồng vắng: chúng chẳng thiếu thốn chi cả; quần áo chúng không cũ rách, và chơn chúng chẳng phù lên.

Neh 9 22 Và lại, Chúa ban cho chúng những nước và dân tộc, và phân phát nước ấy cho chúng; chúng nhận được nước của Si-hôn, tức nước của vua Hết-bôn, và nước của Oúc, vua Ba-san.

Neh 9 23 Chúa cũng thêm nhiều con cháu chúng đông như sao trên trời, đưa chúng vào xứ mà Chúa đã phán cùng tổ phụ chúng rằng chúng sẽ vào đó dạng nhận lấy xứ ấy.

Neh 9 24 Ậy, con cháu chúng bèn vào nhận lấy xứ, và Chúa bắt phục trước mặt họ các dân của xứ, là dân Ca-na-an, phó dân ấy và những vua chúng nó cùng các dân tộc của xứ vào tay họ, dạng họ đãi các dân ấy theo ý mình muốn.

Neh 9 25 Họ chiếm lấy những thành bền vững, và ruộng đất màu mỡ, được những nhà đầy các vật tốt lành, nhưng giếng đào, vườn nho, vườn ô-li-ve, và cây trái rất nhiều; chúng ăn, bèn được no nê, và mập béo, vui lòng trong sự nhân từ lớn lao của Chúa.

Neh 9 26 Dầu vậy, chúng chẳng vâng theo, bèn phản nghịch với Chúa, ném bỏ luật pháp Chúa sau lưng, giết các đấng tiên tri của Chúa, là người làm chúng nghịch cùng họ đặng đem họ trở lại cùng Chúa; song chúng lại chọc giận Chúa nhiều thay.

Neh 9 27 Vì vậy, Chúa phó họ vào tay cừu địch của họ; chúng nó hà hiếp họ. Trong thời hoạn nạn chúng kêu cầu cùng Chúa, thì từ các tầng trời Chúa có nghe đến; theo lòng nhân từ lớn lao của Chúa, Chúa bèn ban cho những đấng giải cứu để cứu chúng khỏi tay kẻ cừu địch mình.

Neh 9 28 Nhưng khi chúng được an tịnh, bèn khởi làm lại điều ác trước mặt Chúa; vì vậy, Chúa bỏ chúng vào tay kẻ thù nghịch để quản hạt chúng; song khi chúng trở lại, kêu cầu cùng Chúa, thì Chúa từ trên trời nghe đến, và vì lòng thương xót Chúa, nên giải cứu chúng nhiều lần.

Neh 9 29 Chúa cũng làm chứng nghịch cùng chúng, để dẫn dắt chúng trở lại luật pháp của Ngài. Dầu vậy, chúng cứ xử cách kiêu ngạo không nghe các điều răn Chúa, phạm đến luật lệ của Chúa, là luật lệ nếu người nào vâng làm theo, tất sẽ được sống; chúng ở chấp nhất, cứng cổ mình, và không khứng nghe theo.

Neh 9 30 Chúa dung thứ chúng nhiều năm và cậy Thần linh và các tiên tri của Chúa mà làm chứng nghịch cùng chúng; nhưng chúng không lắng tai nghe, nên Chúa phó chúng vào tay dân tộc của các xứ.

Neh 9 31 Song, vì lòng thương xót lớn lao của Chúa, Chúa không có tận diệt chúng, cũng không lia bỏ chúng; vì Chúa vốn là Đức Chúa Trời hay thương xót và nhân từ.

Neh 9 32 Vậy bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ơi! là Đức Chúa Trời rất lớn rất quyền năng và đáng sợ, xin chớ coi nhỏ mọn trước mặt Chúa các việc đau đớn cực nhọc đã giáng trên chúng tôi, trên các vua và các quan trưởng, trên những thầy tế lễ và các tiên tri, trên tổ phụ chúng tôi, và trên hết thầy dân sự của Chúa, từ đời các vua A-si-ri cho đến ngày nay.

Neh 9 33 Trong mọi việc đã xảy đến cho chúng tôi, Chúa vẫn là công bình; vì Chúa thi hành cách chơn thật, còn chúng tôi lại làm cách hung ác.

Neh 9 34 Các vua chúng tôi, các quan trưởng, những thầy tế lễ, và tổ phụ chúng tôi, không có gìn giữ luật pháp của Chúa, cũng chẳng nghe theo các điều răn và chứng có mà Chúa phán dạy nghịch cùng chúng.

Neh 9 35 Tại trong xứ của chúng, giữa đều ớn lạnh dư dật mà Chúa đã ban cho chúng, tại trong đất rộng rãi và màu mỡ mà Chúa đã đặt trước mặt chúng, chúng không phục sự Chúa, chẳng trở bỏ các công việc ác của họ.

Neh 9 36 Kia, ngày nay chúng tôi làm tội mọi; này chúng tôi làm tội trong xứ để ăn bông trái và thổ sản tốt tươi của nó.

Neh 9 37 Xứ sanh ra nhiều thổ sản cho các vua mà Chúa đã lập trên chúng tôi tại cố tội lỗi của chúng tôi: các vua ấy cũng tự ý mình lấn lướt trên thân thể chúng tôi và các súc vật của chúng tôi, và chúng tôi đương bị hoạn nạn lớn.

Neh 9 38 Dầu các sự này, chúng tôi lập giao ước chắc chắn, và chúng tôi ghi chép nó các quan trưởng, người Lê-vi, và những thầy tế lễ của chúng tôi đóng ấn cho.

Neh 10 1 Đây là tên của các người có đóng dấu mình trong giao ước ấy:

Kinh Thánh

Nê-hê-mi, làm quan tổng trấn, là con trai của Ha-ca-lia, và Sê-đê-kia,
Neh 10 2 Sê-ra-gia, A-xa-ria, Giê-rê-mi,
Neh 10 3 Pha-su-rơ, A-ma-ria, Manh-ki-gia,
Neh 10 4 Hát-tút, Sê-ba-nia, Ma-lúc,
Neh 10 5 Ha-rim, Mê-rê-mốt, Áp-đia,
Neh 10 6 Đa-ni-ên, Ghi-nê-thôn, Ba-rúc,
Neh 10 7 Mê-su-lam, A-bi-gia, Mi-gia-min,
Neh 10 8 Ma-a-xia, Binh-gai, Sê-ma-gia; ấy là những thầy tế lễ.
Neh 10 9 Những người Lê-vi là: Giê-sua, con trai của A-xa-nia; Bin-nui, con
traí của Hê-na-đát; Cát-mi-ên,
Neh 10 10 và các anh em của họ, Sê-ba-nia, Hô-di-gia, Kê-li-ta, Bê-la-gia, Ha-
nan,
Neh 10 11 Mi-chê, Rê-hốp, Ha-sa-bia,
Neh 10 12 Xác-cua, Sê-rê-bia, Sê-ba-nia,
Neh 10 13 Hô-đia, Ba-ni, và Bê-ni-nu.
Neh 10 14 Các quan trưởng của dân sự là: Pha-rốt, Pha-ba-Mô-áp, Ê-lam,
Xát-tu, Ba-ni,
Neh 10 15 Bu-ni, A-gát, Bê-bai,
Neh 10 16 A-đô-ni-gia, Biết-vai, A-đin,
Neh 10 17 A-te, Ê-xê-chia, A-xu-rơ,
Neh 10 18 Hô-đia, Ha-sum, Bết-sai,
Neh 10 19 Ha-ríp, A-na-tốt, Ni-bai,
Neh 10 20 Mác-bi-ách, Mê-su-lam, Hê-xia,
Neh 10 21 Mê-sê-xa-bê-ên, Xa-^ו ֹטֹט, Gia-đua,
Neh 10 22 Phê-la-tia, Ha-nan, A-na-gia,
Neh 10 23 Ô-sê, Ha-na-nia, Ha-súp,
Neh 10 24 Ha-lô-hết, Bi-la, Sô-béc,
Neh 10 25 Rê-hum, Ha-sáp-na, Ma-a-xê-gia,
Neh 10 26 A-hi-gia, Ha-nan, A-nan,
Neh 10 27 Ma-lúc, Ha-rim, và Ba-a-na.
Neh 10 28 Dân sự còn sót lại, những thầy tế lễ, người Lê-vi, kẻ canh giữ
cửa, kẻ ca hát, người Nê-thi-nim, các người đã chia rẽ cùng các dân tộc của xứ
đặng theo luật pháp của Đức Chúa Trời, và vợ, con trai, con gái của họ, tức các
người có sự tri thức và sự thông sáng,
Neh 10 29 đều hiệp theo các anh em và các tước vị của mình, mà thề hứa đi
theo luật pháp của Đức Chúa Trời đã cậy Môi-se, tôi tớ Ngài ban cho, và gìn giữ làm
theo các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Chúa chúng tôi, cùng lệ luật và phép tắc
của Ngài.
Neh 10 30 Chúng tôi hứa không gả các con gái chúng tôi cho dân tộc của
xứ, và chẳng cưới con gái chúng nó cho con trai chúng tôi;
Neh 10 31 lại hứa rằng nếu trong ngày sa bát hay ngày thánh nào, dân của
xứ đem hoặc những hóa vật, hoặc các thứ lương thực đặng bán cho, thì chúng tôi
sẽ chẳng mua; và qua năm thứ bảy, chúng tôi sẽ để cho đất hoang, và chẳng đòi nợ
nào hết.
Neh 10 32 Chúng tôi cũng định lấy lệ buộc chúng tôi mỗi năm dâng một
phần ba siéc-lơ dùng về các công việc của đền Đức Chúa Trời chúng tôi,
Neh 10 33 về bánh trần thiết, về của lễ chay thường dâng, về của lễ thiêu
hàng hiến, về của lễ dâng trong ngày sa-bát, trong ngày mồng một, và trong các

Kinh Thánh

ngày lễ trọng thể, lại dùng về các vật thánh, về của lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, và về các công việc làm trong đền Đức Chúa Trời của chúng tôi.

Neh 10 34 Chúng tôi, là những thầy tế lễ, người Lê-vi, và dân sự khác, bắt thăm về việc dâng củi lửa, đặng mỗi năm, theo kỳ nhất định, tùy nhà tổ phụ mình, mà đem những củi đến đền của Đức Chúa Trời chúng tôi, hầu cho đốt trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi, y như đã chép trong luật pháp vậy.

Neh 10 35 Chúng tôi cũng định mỗi năm đem vật đầu mùa của đất chúng tôi, và các thứ trái đầu mùa của các cây chúng tôi đến đền của Đức Giê-hô-va;

Neh 10 36 lại chiếu theo luật pháp, đem luôn con đầu lòng trong vòng các con trai chúng tôi, và con đầu lòng của súc vật chúng tôi, hoặc chiên hay bò, đến đền thờ Đức Chúa Trời chúng tôi mà giao cho những thầy tế lễ hầu việc trong đền của Đức Chúa Trời chúng tôi.

Neh 10 37 Chúng tôi cũng hứa đem của đầu mùa về bột nhồi của chúng tôi, về của lễ giơ lên, bông trái của các thứ cây, rượu mới, và dầu, mà giao cho những thầy tế lễ, trong các kho tàng của đền Đức Chúa Trời chúng tôi; còn một phần mười huê lợi đất của chúng tôi thì đem nộp cho người Lê-vi; vì người Lê-vi thâu lấy một phần mười trong thổ sản của ruộng đất về các thành chúng tôi.

Neh 10 38 Thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, sẽ đi với người Lê-vi, khi họ thâu lấy thuế một phần mười; rồi họ sẽ đem một phần mười của trong thuế một phần mười ấy đến đền của Đức Chúa Trời chúng tôi, để tại nơi phòng của kho tàng.

Neh 10 39 Vì dân Y-sơ-ra-ên và người Lê-vi sẽ đem các của lễ giơ lên bằng lúa mì, rượu, và dầu mới vào trong những phòng ấy, là nơi có các khí dụng của đền thánh, những thầy tế lễ hầu việc, kẻ canh cửa và những người ca hát. Vậy, chúng tôi sẽ chẳng lia bỏ đền của Đức Chúa Trời chúng tôi đâu.

Neh 11 1 Các quan trưởng của dân sự đều ở tại Giê-ru-sa-lem còn dân sự khác thì bắt thăm để cho một trong mười người của chúng đến ở tại Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, và chín người kia thì ở trong các thành khác.

Neh 11 2 Dân sự chúc phước cho các người nam nào tình nguyện ở tại Giê-ru-sa-lem.

Neh 11 3 Và, đây là những quan trưởng hàng tỉnh ở tại Giê-ru-sa-lem; nhưng trong các thành Giu-đa, ai nấy đều ở trong đất mình tại trong bốn thành của mình: ấy là dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, người Lê-vi, người Nê-thi-nim, và con cháu của các tể tử Sa-lô-môn.

Neh 11 4 Có mấy người Giu-đa và người Bên-gia-min ở tại Giê-ru-sa-lem. Về người Giu-đa có A-tha-gia, con trai của U-xia, cháu của Xa-cha-ri, chắt của A-ma-ria, chít của Sê-pha-tia; Sê-pha-tia là con trai của Ma-ha-la-lên, thuộc về dòng dõi Phê-rết;

Neh 11 5 lại có Ma-a-sê-gia, con trai của Ba-rúc, cháu của Côn-Hô-xê, chắt của Ha-xa-gia, chít của A-đa-gia; A-đa-gia là con trai của Giô-gia-ríp, cháu của Xa-cha-ri về dòng dõi Si-lô-ni.

Neh 11 6 Các con cháu của Phê-rết ở tại Giê-ru-sa-lem là bốn trăm sáu mươi tám người mạnh dạn.

Neh 11 7 Về người Bên-gia-min có Sa-lu, con trai của Mê-su-lam, cháu của Giô-ét, chắt của Phê-đa-gia, chít của Cô-la-gia; Cô-la-gia là con trai của Ma-a-sê-gia, cháu của Y-thi-ên, chắt của Ê-sai;

Neh 11 8 và sau người có Gáp-bai, và Sa-lai cùng chín trăm hai mươi tám người.

Neh 11 9 Giô-ên, con trai của Xiéc-ri, làm quan trưởng của chúng; còn Giu-

Kinh Thánh

đa, con trai của Ha-sê-nua, làm phó quản thành.

Neh 11 10 Trong những thầy tế lễ có Giê-đa-gia, con trai của Giô-gia-ríp, Gia-kin,

Neh 11 11 và Sê-ra-gia, con trai của Hinh-kia, cháu của Mê-su-lam, chít của Mê-ra-giôt; Mê-ra-giôt là con trai của A-hi-túp, là quản lý đền của Đức Chúa Trời,

Neh 11 12 cùng các anh em họ làm công việc của đền, là tám trăm hai mươi hai người. Lại có A-đa-gia, con trai của Giê-rô-ham, cháu của Phê-la-lia, chít của Am-si, chít của Xa-cha-ri; Xa-cha-ri là con trai của Pha-su-rơ, cháu của Manh-ki-gia, Neh 11 13 cùng các anh em họ, đều là trưởng tộc, số là hai trăm bốn mươi hai người. Cũng có A-ma-sai, con trai của A-xa-rên, cháu của Aïc-xai, chít của Mê-si-lê-môt, chít của Y-mê,

Neh 11 14 và các anh em họ, đều là người mạnh dạn và can đảm, số được một trăm hai mươi tám người. Xáp-đi-ên, con trai của Ghê-đô-lim, làm quan trưởng của chúng.

Neh 11 15 Trong người Lê-vi có Sê-ma-gia, con trai của Ha-súp, cháu của A-ri-kham, chít của Ha-sa-bia, chít của Bun-ni;

Neh 11 16 trong các trưởng tộc người Lê-vi có Sa-bê-thai và Giô-xa-bát được cất coi sóc công việc ngoài của đền Đức Chúa Trời;

Neh 11 17 còn Mát-ta-nia, con trai của Mi-chê, làm đầu về việc hát lời khen ngợi trong lúc cầu nguyện, cùng Bác-bi-ki, là người thứ nhì trong anh em mình, và Áp-đa con trai của Sa-mua, cháu của Xáp-đi, chít của Giê-đu-thun.

Neh 11 18 Hết thầy người Lê-vi ở trong thành thánh, được hai trăm tám mươi bốn người.

Neh 11 19 Những kẻ canh giữ cửa, là A-cúp, Tanh-môn, và các anh em họ, được một trăm bảy mươi hai người.

Neh 11 20 Các người Y-sơ-ra-ên khác, những thầy tế lễ, và người Lê-vi, đều ở trong các thành của xứ Giu-đa, mỗi người trong cơ nghiệp mình.

Neh 11 21 Người Nê-thi-nim đều ở tại Ô-phên; Xi-ha và Ghít-ba làm quan trưởng của người Nê-thi-nim.

Neh 11 22 U-xi, con trai của Ba-ni, cháu của Ha-sa-bia, chít của Mát-ta-nia, chít của Mi-chê về dòng dõi A-háp, là kẻ ca hát, được đặt cai trị người Lê-vi tại Giê-ru-sa-lem, lo làm công việc của đền Đức Chúa Trời.

Neh 11 23 Vì có lệnh vua truyền về việc của chúng, và có một phần lương định cấp cho những kẻ ca hát, ngày nào cần dùng theo ngày nấy.

Neh 11 24 Phê-tha-hia, con trai của Mê-sê-xa-bê-ên, về dòng Xê-ra, là con của Giu-đa, giúp vua cai trị mọi việc dân.

Neh 11 25 Còn về các hương thôn và đồng ruộng của nó, có mấy người Giu-đa ở tại Ki-ri-át-a-ra-ba, và trong các làng nó, tại Đì-bôn và các làng nó, tại Giê-cáp-xê-ên và các làng nó,

Neh 11 26 tại Giê-sua, Mô-la-đa, Bết-phê-lê,

Neh 11 27 Hát-sa-Su-anh, Bê -e-sê-ba và trong các làng nó,

Neh 11 28 tại Xiéc-lạc, Mê-cô-na và trong các làng nó,

Neh 11 29 tại Ên-rim-môn, Xô-ra Giạt-mút,

Neh 11 30 tại Xa-nô-a, A-đu-lam và các làng nó; tại trong La-ki và các đồng ruộng nó, trong A-sê-ca và các làng nó. Vậy chúng ở từ Bê -e-sê-ba cho đến trũng Hin-nôm.

Neh 11 31 Người Bê-ni-min cũng ở từ Ghê-ba cho đến Mích-ma, A-gia, Bê-tên và các làng nó;

Kinh Thánh

- Neh 11 32 và ở tại A-na-tốt, Nốp, A-ta-nia,
Neh 11 33 Hát-so, Ra-ma, Ghi-tha-im,
Neh 11 34 Ha-đít, Sê-bô-im, Nê-ba-lát,
Neh 11 35 Lô-đơ, và Ô-nơ, tức là trứng của các thợ.
Neh 11 36 Từ trong các người Lê-vi có mấy ban ở Giu-đa hiệp với Bê-ni-gia-min.
- Neh 12 1 Đây là những thầy tế lễ và người Lê-vi, theo Xô-rô-ba-bên, con trai của Sa-la-thi-ên, và Giê-sua, mà đi lên: Sê-ra-gia, Giê-rê-mi, E-sơ-ra,
Neh 12 2 A-ma-ria, Ma-lúc, Ha-túc,
Neh 12 3 Sê-ca-nia, Rê-hum, Mê-rê-mốt,
Neh 12 4 Y-đô, Ghi-nê-thôi, A-bi-gia,
Neh 12 5 Mi-gia-min, Ma-a-đi-a, Binh-ga,
Neh 12 6 Sê-ma-gia, Giô-gia-ríp, Giê-đa-gia,
Neh 12 7 Sa-lu, A-móc, Hinh-kia, và Giê-đa-gia. Đó là quan trưởng của những thầy tế lễ và anh em của họ trong đời Giê-sua.
- Neh 12 8 Những người Lê-vi là: Giê-sua, Bin-nui, Cát-mê-ên, Sê-rê-bia, Giu-đa, và Mát-tai-nia, là người với anh em mình coi sóc việc hát khen ngợi.
Neh 12 9 Lại có Bác-bu-kia, U-ni, cùng các anh em mình; họ thay đổi phiên nhau trong công việc mình.
- Neh 12 10 Giê-sua sanh Giô-gia-kim; Giô-gia-kim sanh Ê-li-a-síp; Ê-li-a-síp sanh Giô-gia-đa;
Neh 12 11 Giô-gia-đa sanh Giô-na-than, Giô-na-than sanh Gia-đua.
Neh 12 12 Đây là trưởng tộc của những thầy tế lễ, trong đời Giô-gia-kim: về họ Giê-rê-mi, Ha-na-nia;
Neh 12 13 về họ E-xơ-ra, Mê-su-lam; về họ A-ma-ria, Giô-ha-nan;
Neh 12 14 về họ Mê-lu-ki, Giô-na-than;
Neh 12 15 về họ Sê-ba-nia, Giô-sép; về họ Ha-rim, Át-na; về họ Mê-ra-giốt; Hên-cai;
Neh 12 16 về họ Y-đô, Xa-cha-ri; về họ Ghi-nê-thôn, mê-su-lam;
Neh 12 17 về họ A-bi-gia, Xiéc-ri; về họ Min-gia-min và Mô-đa-đi-a, Phinh-tai;
Neh 12 18 về họ Binh-ga, Sa-mua; về họ Sê-ma-gia, Giô-na-than;
Neh 12 19 về họ Giô-gia-ríp, Mát-tê-nai; về họ Giê-đa-gia, U-xi;
Neh 12 20 về họ Sa-lai, Ca-lai; về họ A-móc, Ê-be;
Neh 12 21 về họ Hinh-kia Ha-sa-bia; về họ Giê-đa-gia, Nê-tha-nê-ên.
Neh 12 22 Về người Lê-vi, các trưởng tộc của họ đã biên tên vào sổ trong đời của Ê-li-a-síp, Giô-gia-đa, Giô-ha-nan, và Gia-đua; còn những thầy tế lễ, thì biên tên vào sổ trong đời Đa-ri-út, nước Phe-rơ-sơ.
- Neh 12 23 Các trưởng tộc của người Lê-vi có ghi tên vào sách sử ký cho đến đời Giô-ha-nan, con trai của Ê-li-a-síp.
Neh 12 24 Các trưởng tộc của người Lê-vi: Ha-sa-bia, Sê-rê-bia, và Giê-sua, con trai của Cát-mi-ên, và các anh em người ứng đối nhau, từng ban từng thứ, dâng ngợi khen và cảm tạ, tùy theo lệnh của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời.
Neh 12 25 Mát-ta-nia, Bác-bu-kia, Ô-ba-đi-a, Mê-su-lam, Tanh-môn và A-cúp, là kẻ canh giữ cửa, giữ các kho bên cửa thành.
Neh 12 26 Các người này ở về đời Giô-gia-kim, con trai của Giê-sua, cháu Giô-xa-đác, về đời Nê-hê-mi, quan tổng trấn, và về đời E-xơ-ra, làm thầy tế lễ và văn sĩ.
Neh 12 27 Khi khánh thành các vách thành Giê-ru-sa-lem, thì người ta sai

Kinh Thánh

gọi các người Lê-vi ở khắp mọi nơi, đặt đem chùng về Giê-ru-sa-lem, để dự lễ khánh thành cách vui vẻ, có tiếng khen ngợi và ca hát theo chập chò, đờn cầm, và đờn sắt.

Neh 12 28 Các người ca hát đều hiệp lại, từ đồng bằng xung quanh Giê-ru-sa-lem, các làng người Nê-tô-pha-tít;

Neh 12 29 lại từ Bết-ginh-ganh, từ đồng bằng Ghê-ba và Ách-ma-vét; vì những người ca hát đã xây cho mình các làng ở chung quanh thành Giê-ru-sa-lem.

Neh 12 30 Những thầy tế lễ và người Lê-vi dọn mình cho thánh sạch, cũng dọn cho thánh sạch dân sự, các cửa và vách thành.

Neh 12 31 Bảy giờ, tôi biểu các quan trưởng Giu-đa lên trên vách thành, rồi phân làm hai tốp lớn kéo nhau đi để cảm tạ; một tốp đi về phía hữu trên vách thành, tới cửa Phen.

Neh 12 32 Sau chúng có Hô-sa-gia, và phân nửa số các quan trưởng Giu-đa,

Neh 12 33 cùng A-xa-ria, E-xơ-ra, Mê-su-lam, Giu-đa, Bên-gia-min,

Neh 12 34 Sê-ma-gia, Giê-rê-mi,

Neh 12 35 và mấy con trai của những thầy tế lễ cầm kèn: Xa-cha-ri, con trai của Giô-na-than, cháu của Sê-ma-gia, cháu của Mát-ta-nia, chít của Mi-chê; Mi-chê là con trai của Xác-cua, cháu của A-sáp,

Neh 12 36 cùng các anh em người, là Sê-ma-gia, A-xa-rên, Mi-ta-lai, Ghi-la-lai, Ma-ai, Nê-tha-nê-ên, Giu-đa, và Ha-na-ni, cầm những nhạc khí của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời; và E-xơ-ra, người văn sĩ, đi ở đằng trước chúng.

Neh 12 37 Từ cửa Suối, ở ngay mặt, chúng đi thẳng lên các nóc thành Đa-vít, tại nơi đốc vách thành ở trên đền Đa-vít, và đến cửa Nước về phía đông.

Neh 12 38 Còn tốp cảm tạ thứ nhì đi trên vách thành đối ngang lại với tốp thứ nhất, còn tôi đi ở sau họ với phân nửa dân sự, từ tháp các Lò cho đến vách rộng,

Neh 12 39 đi qua trên cửa Ép-ra-im, gần bên cửa Cũ, cửa Cá, tháp Ha-na-nê-ên, và tháp Mê-a, đến cửa Chiên. Chúng dừng lại tại cửa Ngục.

Neh 12 40 Đoạn, hai tốp cảm tạ dừng lại trong đền Đức Chúa Trời, tôi và phân nửa quan trưởng theo tôi cũng làm vậy,

Neh 12 41 và những thầy tế lễ cầm kèn, là Ê-lê-a-kim, Ma-a-sê-nai, Min-gia-min, Mi-chê, Ê-li-ô-ê-nai, Xa-cha-ri, và Ha-na-nia;

Neh 12 42 lại có Ma-a-sê-gia, Sê-ma-gia, Ê-lê-a-xa, U-xi, Giô-ha-nan, Manh-ki-gia, Ê-lam, và Ê-xe. Những kẻ ca hát tiếng lớn, có Dít-ra-bia dẫn dắt.

Neh 12 43 Trong ngày đó, chúng dâng những của lễ trọng thể và vui vẻ; vì Đức Chúa Trời đã khiến cho chúng vui mừng khắp khởi; các người đờn bà và con trẻ cũng vui mừng nữa; sự vui mừng của thành Giê-ru-sa-lem vang ra rất xa.

Neh 12 44 Trong ngày đó, người ta lập kẻ coi sóc các phóng kho tàng về của lễ dâng giờ lên, về của đầu mùa, về thuế một phần mười, đặt thâu vào nó, tùy theo đồng của các thành, phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, mà luật pháp đã chỉ định; vì Giu-đa vui mừng như những thầy tế lễ và người Lê-vi đứng hầu việc.

Neh 12 45 Chúng luôn với những kẻ ca hát và kẻ giữ cửa đều giữ trách nhiệm của Đức Chúa Trời, và việc dọn mình thánh sạch, tùy theo mạng lệnh của Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người.

Neh 12 46 Vì ngày xưa, về đời Đa-vít và A-sáp, có những quan trưởng coi sóc những kẻ ca hát, và có bài hát khen ngợi cảm tạ Đức Chúa Trời.

Kinh Thánh

- Neh 12 47 Trong đời Xô-rô-ba-bên và Nê-hê-mi, cả Y-sơ-ra-ên đều cấp phần cho kẻ ca hát và người canh giữ cửa, ngày nào cần dùng theo ngày nấy; cũng để riêng phần của người Lê-vi, và người Lê-vi để riêng phần của con cháu A-rôn.
- Neh 13 1 Trong ngày đó, người ta đọc sách Môi-se có dân sự nghe; trong đó có chép rằng người Am-môn và người Mô-áp đời đời không được vào hội của Đức Chúa Trời,
- Neh 13 2 bởi vì chúng nó không đem bánh và nước đến đón dân Y-sơ-ra-ên, song dùng bạc thỉnh Ba-la-am đến rửa sả dân Y-sơ-ra-ên (nhưng Đức Chúa Trời chúng tôi đổi sự rửa sả ra sự phước hạnh).
- Neh 13 3 Xây khi chúng đã nghe luật pháp rồi, bèn phân rẽ khỏi Y-sơ-ra-ên các dân ngoại bang.
- Neh 13 4 Và, trước việc đó, thầy tế lễ Ê-li-a-síp, mà đã được lập coi sóc các phòng của đền Đức Chúa Trời chúng tôi,
- Neh 13 5 và là bà con với Tô-bi-gia, có sắm sửa cho người ấy một cái phòng lớn, là nơi trước người ta dùng để những của lễ chay, hương liệu, khí dụng, thuê một phần mười về lúa mì, rượu mới, và dầu, tức những vật theo lệ đã định cho người Lê-vi, kẻ ca hát, và người canh giữ cửa, luôn với của lễ dâng giờ lên của thầy tế lễ.
- Neh 13 6 Khi các điều đó xảy đến thì không có tôi ở tại Giê-ru-sa-lem; vì nhằm năm thứ ba mươi hai đời Aít-ta-xét-xe, vua Ba-by-lôn, tôi mắc phải trở về cùng vua; cuối một ít lâu, tôi có xin phép vua đặng đi.
- Neh 13 7 Tôi đến Giê-ru-sa-lem, bèn hiểu điều ác mà Ê-li-a-síp vì Tô-bi-gia đã làm ra, vì có sắm sửa cho người một cái phòng trong hành lang của đền Đức Chúa Trời.
- Neh 13 8 Tôi thấy điều đó lấy làm cực tộ, nên quăng ra khỏi phòng ấy các vật dụng của nhà Tô-bi-gia.
- Neh 13 9 Đoạn, tôi biểu người ta dọn cái phòng ấy cho sạch sẽ; kẻ ấy tôi đem vào lại các khí dụng của đền Đức Chúa Trời, của lễ chay và hương liệu.
- Neh 13 10 Tôi cũng hay rằng người ta không có cấp các phần của người Lê-vi cho họ; vì vậy, những kẻ ca hát và người Lê-vi hầu việc, ai nấy đều đã trốn về đồng ruộng mình.
- Neh 13 11 Tôi bèn quở trách các quan trưởng, mà rằng: Có sao đền của Đức Chúa Trời bị bỏ như vậy? Đoạn, tôi hiệp lại chúng mà đặt họ trong chức cũ mình.
- Neh 13 12 Bảy giờ, cả Giu-đa đều đem đến trong kho thuê một phần mười về lúa mì, rượu mới, và dầu.
- Neh 13 13 Tôi đặt Sê-lê-mia, thầy tế lễ Xa-đốc, ký lục, và Phê-đa-gia trong các người Lê-vi, coi các kho tàng; còn Ha-nan, con trai của Xác-cua, cháu Mát-tania, làm phó; các người ấy được kẻ là trung thành, và bổn phận chúng là phân phát vật cho anh em mình.
- Neh 13 14 Đức Chúa Trời tôi ôi! vì có điều này, xin nhớ đến tôi, và chớ bôi xóa các việc tốt lành mà tôi đã làm vì đền của Đức Chúa Trời tôi và về điều phải gìn giữ tại đó.
- Neh 13 15 Về lúc đó, tôi thấy trong Giu-đa, mấy người ép nho nơi máy ép rượu nhằm ngày sa-bát, đem bó lúa mình vào, chở nó trên lừa, và cũng chở rượu, trái nho, trái vả, và các vật nặng, mà đem về Giê-ru-sa-lem trong ngày sa-bát. Ngày chúng nó bán vật thực ấy, tôi có làm chứng nghịch cùng chúng nó.
- Neh 13 16 Cũng có người Ty-rơ ở tại đó, đem cá và các thứ hàng hóa đến

bán cho người Giu-đa và tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày sa-bát.

Neh 13 17 Bảy giờ tôi quở trách các người trước vị Giu-đa, mà rằng: Việc xấu xa các người làm đây là chi, mà làm cho ô uế ngày sa-bát?

Neh 13 18 Tổ phụ các người há chẳng đã làm như vậy sao? Nên nổi Đức Chúa Trời há chẳng có dẫn tai họa kia đến trên chúng ta và trên thành này ư? Còn các người làm ô uế ngày sa-bát mà tăng thêm cơn thịnh nộ cho Y-sơ-ra-ên!

Neh 13 19 Ấy vậy, khi các cửa Giê-ru-sa-lem khởi khuất trong bóng tối trước ngày sa-bát, tôi bèn truyền người ta đóng cửa lại và dặn biểu chúng nó chỉ mở nó ra sau ngày sa-bát; lại cất đặt mấy kẻ trong đầy tớ tôi giữ cửa để không ai gánh chõ đồ vào thành trong ngày sa-bát.

Neh 13 20 Vậy, kẻ buôn người bán các thứ hàng hóa một hai lần ban đêm phải ngủ ở ngoài thành Giê-ru-sa-lem.

Neh 13 21 Đoạn, tôi quở trách chúng nó mà rằng: Có sao các người ban đêm ngủ tại trước vách thành như vậy? Nếu các người còn làm nữa, tất cả sẽ tra tay trên các người. Từ lúc đó về sau, chúng nó không có đến nhằm ngày sa-bát nữa.

Neh 13 22 Tôi dạy biểu người Lê-vi và đến canh giữ các cửa, đặng biệt ngày sa-bát ra thánh. Hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! xin hãy vì tôi nhớ đến điều đó, và xin thương xót tôi tùy sự nhân từ lớn lao của Ngài.

Neh 13 23 Cũng trong lúc đó, tôi thấy những người Giu-đa lấy đờn bà Ách-đốt, Am-môn, và Mô-áp, làm vợ;

Neh 13 24 con cái của chúng nó nói phần nửa tiếng Ách-đốt, không biết nói tiếng Giu-đa, nhưng nói tùy theo tiếng của dân này hay là dân kia.

Neh 13 25 Tôi quở trách chúng nó, rửa sả chúng nó, đánh đập một vài người trong chúng nó, nhổ tóc chúng nó biểu chúng nó chỉ Đức Chúa Trời thề, mà rằng: Các người sẽ không gả con gái mình cho con trai họ, hay là cưới con gái họ cho con trai mình, hoặc là cưới cho chánh mình các người!

Neh 13 26 Sa-lô-môn, vua Y-sơ-ra-ên há chẳng có phạm tội trong điều đó sao? Và, trong nhiều dân tộc không có một vua nào giống như người; người được Đức Chúa Trời đặt người làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên: dẫu vậy, người cũng bị đờn bà ngoại bang xui cho phạm tội!

Neh 13 27 Chúng ta há sẽ nghe theo các người mà làm những điều ác lớn này, lấy người đờn bà ngoại bang mà vi phạm cùng Đức Chúa Trời chúng ta sao?

Neh 13 28 Có một trong các con trai của Giô-gia-đa, cháu Ê-li-a-síp, thầy tế lễ thượng phẩm, là rể của San-ba-lát, người Hô-rôn; vì có ấy tôi đuổi hẳn khỏi tôi.

Neh 13 29 Hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! xin nhớ lại chúng nó, vì chúng nó đã làm ô uế chức tế lễ và sự giao ước của chức tế lễ và của người Lê-vi.

Neh 13 30 Như vậy, tôi dọn sạch chúng cho khỏi các kẻ ngoại bang, và định ban thứ cho những thầy tế lễ và người Lê-vi, mỗi người trong chức việc mình;

Neh 13 31 cũng khiến dân sự dâng củi theo kỳ nhất định và các thổ sản đầu mùa. Đức Chúa Trời tôi ôi, xin hãy nhớ đến tôi mà làm ơn cho tôi!

Esther

- Esth 1 1 Xảy trong đời vua A-suê-ru, tức A-suê-ru kia mà cai trị trên một trăm hai mươi bảy tỉnh, từ Ân-độ cho đến Ê-thi-ô-bi,
- Esth 1 2 khi vua ngự ngôi vương quốc tại Su-sơ, kinh đô người,
- Esth 1 3 nhằm năm thứ ba đời trị vì mình, người bày ra một bữa tiệc yến cho hết thầy quan trưởng và thần bộc mình. Đạo binh nước Phe-rơ-sơ và Mê-đi, các bực sang trọng cùng các quan cai của hàng tỉnh đều ở trước mặt người.
- Esth 1 4 Trong nhiều ngày, tức trong một trăm tám mươi ngày, người bày tỏ sự giàu có sang trọng của nước và sự oai nghi rực rỡ của người.
- Esth 1 5 Khi các ngày đó đã qua rồi, vua bày đãi hết dân sự đương có ở tại kinh đô Su-sơ, hoặc lớn hay nhỏ, một cuộc yến tiệc bảy ngày, tại nơi hành lang của thượng uyển.
- Esth 1 6 Tư bề có treo màn trướng sắc trắng, xanh lá cây, và xanh da trời, dùng dây gai màu trắng và màu tím cột vào vòng bạc và trụ cẩm thạch; các giường sập bằng vàng và bạc, đặt trên nền lót cẩm thạch đỏ và trắng, ngọc phụng và cẩm thạch đen.
- Esth 1 7 Người ta đãi uống bằng chén vàng, những chén nhiều thứ khác nhau, và có ngự tửu rất nhiều, cho xứng đáng theo bực giàu sang của vua.
- Esth 1 8 Người ta uống rượu tùy theo lệnh truyền chẳng ai ép phải uống; vì vua đã truyền các thần tể cung điện hãy làm tùy ý của mỗi người muốn.
- Esth 1 9 Hoàng hậu Vả-thi cũng đãi một bữa tiệc cho các người nữ tại cung vua A-suê-ru.
- Esth 1 10 Qua ngày thứ bảy, vua uống rượu, hứng lòng rồi, bèn truyền cho Mê-hu-man, Bít-tha, Hạt-bô-na, Biéc-tha, A-bác-tha, Xê-thạt và Cạt-cách, tức bảy hoạn quan hầu-chực vua A-suê-ru,
- Esth 1 11 dẫn hoàng hậu Vả-thi đến trước mặt vua, đội mão triều hoàng hậu, dâng tỏ ra phết lịch sự của bà cho dân sự và cho các quan trưởng xem thấy; vì tướng mạo bà rất tốt đẹp.
- Esth 1 12 Nhưng hoàng hậu Vả-thi không khứng đến theo mạng của vua truyền bởi các hoạn quan. Vua bèn nổi giận dữ, phát nóng nả trong lòng.
- Esth 1 13 Vả, thường khi vua có sự gì, bèn hỏi bàn các người rõ luật thông pháp.
- Esth 1 14 Những quan kế cận vua hơn hết là Cạt-sê-na, Sê-thạt, Át-ma-tha, Ta-rê-si, Mê-re, Mạt-sê-na, Mê-mu-can, tức bảy quan trưởng của nước Phe-rơ-sơ và Mê-đi, thường thấy mặt vua và ngồi bực cao nhứt trong nước.
- Esth 1 15 Bảy giờ vua hỏi chúng rằng: Hoàng hậu Vả-thi chẳng có vâng theo mạng lệnh của vua A-suê-ru cậy các hoạn quan truyền cho; vậy thì theo luật pháp chúng ta phải xử bà thế nào?
- Esth 1 16 Mê-mu-can thưa trước mặt vua và các quan trưởng rằng: Vả-thi chẳng những làm mất lòng vua mà thôi, nhưng lại hết thầy những quan trưởng, và dân sự ở trong các tỉnh của vua A-suê-ru;
- Esth 1 17 vì việc này đồn ra trong các người nữ, khiến họ khinh bỉ chồng mình, nói rằng vua A-suê-ru có biểu dẫn hoàng hậu Vả-thi đến trước mặt vua, mà

nàng không có đến.

Esth 1 18 Ngày nay, các vợ quan trưởng Phe-rơ-sơ và Mê-đi mà đã hay việc hoàng hậu đã làm, cũng sẽ nói một cách với chồng mình, rồi sẽ có lắm điều khinh bỉ và cơn giận.

Esth 1 19 Nếu đẹp ý vua, khá giáng chiếu chỉ, chép vào trong sách luật pháp của nước Phe-rơ-sơ và Mê-đi, chẳng hề hay đổi dạng, rằng Vả-thi sẽ chẳng còn vào đến trước mặt vua A-suê-ru nữa; vua khá ban vị hoàng hậu của Vả-thi cho một người khác tốt hơn nàng.

Esth 1 20 Khi chiếu chỉ của vua đã làm được truyền khắp trong nước, vì nước thật rộng lớn, thì các người vợ tất phải tôn kính chồng mình, từ người sang trọng cho đến kẻ nhỏ hèn.

Esth 1 21 Lời này đẹp ý vua và các quan trưởng; vua bèn làm theo lời của Mê-mu-can đã luận,

Esth 1 22 hạ chiếu cho các tỉnh của vua, theo chữ và tiếng của mỗi tỉnh mỗi dân, mà bảo rằng mỗi người đờn ông phải làm chủ nhà mình, và lấy tiếng bốn xứ mình mà dạy biểu.

Esth 2 1 Sau các việc ấy, khi cơn thịnh nộ của vua A-suê-ru đã nguôi lại, thì người bèn nhớ lại Vả-thi, và việc nàng đã làm, cùng sự đã chỉ định cho nàng.

Esth 2 2 Các cận thần của vua thưa rằng: Khá tìm cho vua những người nữ đồng trinh tốt đẹp;

Esth 2 3 và xin vua hãy sai khiến những quan đi khắp các tỉnh của nước vua, nhóm hiệp hết thảy những người nữ đồng trinh tốt đẹp, đến Su-sơ, là kinh đô, dẫn vào hậu cung, và giao phó cho Hê-gai, hoạn quan của vua, thái giám những cung phi; rồi phát cho chúng những hương phẩm cần dùng cho sự tẩy ướ;

Esth 2 4 hễ con gái trẻ nào được đẹp lòng vua khá lập làm hoàng hậu thế cho Vả-thi. Lời ấy đẹp lòng vua; vua bèn làm như vậy.

Esth 2 5 Ở tại kinh đô Su-sơ, có một người Giu-đa, tên là Mạc-đô-chê, con trai của Giai-rơ, cháu của Si-mê-i, chất của Kích, người Bên-gia-min,

Esth 2 6 người bị bắt dẫn khỏi Giê-ru-sa-lem với những kẻ bị bắt làm phu tù đồng một lượt với Giê-cô-nia, vua Giu-đa, mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lô, đã bắt làm phu tù.

Esth 2 7 Người bảo dưỡng Ha-đa-xa (tức Ê-xơ-tê) con gái của cậu mình, vì nàng không có cha mẹ. Người thiếu nữ ấy là tốt tươi hình dạng, đẹp đẽ dung nhan. Vậy, khi cha mẹ nàng đã qua đời rồi, Mạc-đô-chê nhận nàng làm con gái mình.

Esth 2 8 Xảy ra khi mạng lệnh của vua và chiếu chỉ người đã được rõ biết, khi có nhiều con gái trẻ đã nhóm hiệp tại kinh đô Su-sơ, giao phó cho Hê-gai chưởng quản, thì Ê-xơ-tê cũng được đem đến cung vua, giao phó cho Hê-gai, quan thái giám các cung phi.

Esth 2 9 Con gái trẻ đó đẹp lòng Hê-gai và được ơn trước mặt người; người lật đặt ban cho nàng những hương phẩm cần dùng sự tẩy ướ, và những vật nhứt dụng của nàng, cung cấp cho nàng bảy con gái tơ chọn lấy trong cung vua; đoạn Hê-gai dờn nàng với các con gái tơ vào trong một cái phòng tốt nhất của cung phi tần.

Esth 2 10 Ê-xơ-tê chẳng tỏ ra dân mình và quê hương mình; vì Mạc-đô-chê có dặn nàng đừng tỏ cho ai biết.

Esth 2 11 Mỗi ngày, Mạc-đô-chê đi dạo chơi trước sân của các cung phi tần, để cho biết Ê-xơ-tê có bằng-yên chẳng, và nàng sẽ ra thế nào.

Esth 2 12 Mỗi con gái trẻ chiếu theo lệ định mà dọn mình cho tinh sạch trong mười hai tháng: sáu tháng dùng dầu một được, sáu tháng dùng thuốc thơm, cùng những hương phẩm cần dùng về sự tẩy uế. Sau kỳ ấy đã mãn rồi, mỗi con gái trẻ theo phiên thứ mà đến cùng vua A-suê-ru.

Esth 2 13 Họ vào chầu vua như vậy: Phạm vật gì nàng muốn đem theo từ cung phi tần đến cung điện vua, thì họ liền ban cho.

Esth 2 14 Buổi tối thì nàng đến, còn sớm mai trở về hầu cung thứ nhì, có Sa-ách-ga là hoạn quan của vua, thái giám các phi tần, coi sóc. Nàng không hề vào cung vua nữa, miễn là nàng đẹp ý vua, và được vua đòi tên mình.

Esth 2 15 Khi phiên Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-hai, cậu của Mạc-đô-chê, là người đã nhận nàng làm con, đã đến để đi vào cùng vua, thì nàng chẳng cầu xin gì hết, ngoại trừ điều Hê-gai, hoạn quan vua, thái-giam các phi tần, đã định cho. Ê-xơ-tê được ơn trước mặt mọi người thấy nàng.

Esth 2 16 Ấy vậy, Ê-xơ-tê được đưa đến cùng vua A-suê-ru trong cung vua, nhằm tháng mười (là tháng Tê-bết) năm thứ bảy đời người trị vì.

Esth 2 17 Vua thương mến Ê-xơ-tê nhiều hơn các cung nữ khác, và nàng được ơn trước mặt vua hơn những người nữ đồng trình; vua đội mão triều thiên trên đầu nàng, và lập nàng làm hoàng hậu thế cho Vả-thi.

Esth 2 18 Đoạn, vua bày một tiệc lớn đãi các quan trưởng và thần bộc mình, tức tiệc yến của bà Ê-xơ-tê; vua rộng tha thuế cho các tỉnh, và ban thưởng xứng đáng theo bực giàu sang của vua.

Esth 2 19 Khi các người nữ đồng trình hiệp lại lần thứ nhì, thì Mạc-đô-chê ngồi ở nơi cửa vua.

Esth 2 20 Ê-xơ-tê, y như lời Mạc-đô-chê đã dặn mình, không tỏ cho ai biết quê hương và tông tộc mình; vì Ê-xơ-tê làm theo điều Mạc-đô-chê dặn nàng, như khi nàng còn được bảo dưỡng nơi nhà người.

Esth 2 21 Trong các ngày đó, Mạc-đô-chê đương ngồi nơi cửa vua, có hai hoạn quan của vua, trong bọn kẻ giữ cửa, là Bích-than và Thê-rết, nổi giận toan mưu tra tay vào vua A-suê-ru.

Esth 2 22 Việc ấy thấu đến Mạc-đô-chê biết, người học lại cho hoàng hậu Ê-xơ-tê, bà Ê-xơ-tê nhơn tên Mạc-đô-chê tâu lại cho vua.

Esth 2 23 Người ta bèn tra hạch việc đó, thấy quả thật như vậy, rồi cả hai đều bị treo nơi cây hình; đoạn họ chép điều đó trong sách sử ký tại trước mặt vua.

Esth 3 1 Sau các việc ấy, vua A-suê-ru thăng chức cho Ha-man, con trai của Ham-mê-đa-tha, người A-gát, và làm nổi danh người, đặt ngôi người trên các quan trưởng ở cung vua.

Esth 3 2 Hết thấy thần bộc ở tại nơi cửa vua đều cúi xuống lạy Ha-man; vì về phần người, vua đã truyền bảo như vậy. Nhưng Mạc-đô-chê không cúi xuống, cũng không lạy người.

Esth 3 3 Các thần bộc ở nơi cửa vua bèn nói với Mạc-đô-chê rằng: Có sao ông phạm mạng vua?

Esth 3 4 Xảy vì chúng nói với người ngày này qua ngày kia, mà người chẳng khứng nghe đến, thì chúng cáo cho Ha-man hay, đặt thử xem sự tình của Mạc-đô-chê có thảng chảng, vì người tỏ cho chúng rằng mình là người Giu-đa.

Esth 3 5 Khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê không cúi xuống và không lạy mình bèn nổi giận dữ.

Esth 3 6 Người ta đã học cho Ha-man biết Mạc-đô-chê là người Giu-đa, nên người cho sự tra tay trên một mình Mạc-đô-chê là một sự nhỏ mọn, người bèn

tìm mưu giết hết thầy dân Giu-đa, là tông tộc của Mạc-đô-chê, ở trong toàn nước A-suê-ru.

Esth 3 7 Tháng Giêng là tháng Ni-san, năm thứ mười hai đời vua A-suê-ru, người ta bỏ Phu-rơ, tức là bỏ thăm, mỗi ngày mỗi tháng, tại trước mặt Ha-man, cho đến tháng mười hai, là tháng A-đa.

Esth 3 8 Ha-man tâu với vua A-suê-ru rằng: Có một dân tộc tàn nhẫn, tãi rác ra giữa các dân tộc trong những tỉnh của nước vua: luật pháp của chúng nó khác hơn luật pháp của các dân khác; lại chúng nó cũng không tuân theo luật pháp của vua; dung chúng nó chẳng tiện cho vua.

Esth 3 9 Nếu điều đó vừa ý vua, khá giáng chiếu chỉ truyền tuyệt diệt chúng nó đi; rồi tôi sẽ cân mười ta lạng bạc phỏ vào tay những quan đốc tư để đem vào kho vua.

Esth 3 10 Vua bèn cỡi chiếc nhẫn khỏi tay mình, trao cho Ha-man, con trai Ham-mê-đa-tha, người A-gát, kẻ cừu địch dân Giu-đa.

Esth 3 11 Vua nói với Ha-man rằng: Bạc đã ban cho ngươi, dân sự cũng phỏ cho ngươi, để làm điều chi mặc ý ngươi.

Esth 3 12 Tháng giêng, ngày mười ba, thì đòi những thầy thơ ký của vua đến; rồi tùy theo mọi điều Ha-man truyền dặn, người ta nhơn danh A-suê-ru viết chiếu cho các quan trấn thủ của vua, cho các quan cai quản mỗi tỉnh, và cho các trưởng tộc của mỗi dân tộc, tỉnh nào dùng chữ nấy, dân tộc nào theo thổ âm nấy; đoạn họ lấy chiếc nhẫn của vua mà đóng ấn.

Esth 3 13 Rồi cho gọi các thơ bởi lính trạm cho các tỉnh của vua, đặt dạy biểu rằng nhằm ngày mười ba tháng mười hai, tức là tháng A-đa, phải trừ diệt, giết chết và làm cho hư mất hết thầy dân Giu-đa trong một ngày đó, vô luận người già kẻ trẻ, con nhỏ hay là đờn bà, và cướp giựt tài sản của chúng nó.

Esth 3 14 Để cho chiếu chỉ được tuyên bố trong mỗi tỉnh, có bốn sao lục đem rao cho các dân tộc biết, hầu cho chúng đều sẵn sàng về ngày đó.

Esth 3 15 Các lính trạm vâng lệnh vua vội vã đi ra. Chiếu chỉ này cũng truyền tại kinh đô Su-sơ. Đoạn, vua và Ha-man ngồi lại uống rượu, còn thành Su-sơ đều hoảng kinh.

Esth 4 1 Và, khi Mạc-đô-chê biết hết mọi điều ấy, bèn xé áo mình, mặc một cái bao và phủ tro, rồi đi ra giữa thành, lấy tiếng lớn kêu khóc cách cay đắng.

Esth 4 2 Người cũng đi đến tận trước cửa vua; vì ai mặc cái bao, bị cấm không cho vào cửa của vua.

Esth 4 3 Phàm trong mỗi tỉnh, nơi nào mạng lệnh vua và chiếu chỉ người đã đến, thì trong dân Giu-đa bèn có sự sầu thảm, kiêng cử ăn, khóc lóc và kêu van; lại có nhiều người lấy bao và tro làm giương mình.

Esth 4 4 Các nàng hầu và Ê-xơ-tê và những hoạn quan bà đều đến thuật lại sự ấy cho bà; hoàng hậu bèn buồn rầu lắm, gọi quần áo cho Mạc-đô-chê mặc, để lột bao gai khỏi mình người; nhưng người không khứng nhận.

Esth 4 5 Bảy giờ bà Ê-xơ-tê gọi Ha-thác, một hoạn quan của vua, mà vua đã đặt hầu chực bà, rồi biểu người đi đến Mạc-đô-chê hỏi cho biết có việc gì, và nhân sao có vậy.

Esth 4 6 Ha-thác bèn đi ra đến Mạc-đô-chê tại nơi phố thành ở trước cửa vua.

Esth 4 7 Mạc-đô-chê thuật lại mọi điều đã xảy đến mình, và số bạc Ha-man đã hứa đóng vào kho vua để có phép tuyệt diệt dân Giu-đa.

Esth 4 8 Người cũng đưa cho hoạn quan một bốn sao lục chiếu chỉ đã

Kinh Thánh

truyền ra tại Su-sơ đặng tuyệt diệt dân Giu-đa, để hoạn quan chỉ cho bà Ê-xơ-tê xem và biết, cùng biểu người khuyên bà vào cùng vua, trước mặt vua nài xin ơn vua và cầu khẩn giùm cho dân tộc mình.

Esth 4 9 Ha-thác bèn trở về thuật lại cho bà Ê-xơ-tê mọi lời của Mạc-đô-chê.

Esth 4 10 Bảy giờ bà Ê-xơ-tê nói với Ha-thác, và sai người nói lại với Mạc-đô-chê rằng:

Esth 4 11 Các thần bộc và dân chúng các tỉnh của vua đều biết rằng hễ ai, bất luận nam hay nữ, vào cùng vua tại nội viện, mà không được lệnh vời, thì ai đó theo luật đã định tất phải bị xử tử đi, miễn là được vua giơ cây phủ việt vàng ra, thì mới sống; nhưng đã ba mươi ngày rày tôi không được vời vào cung vua.

Esth 4 12 Người ta thuật lại cho Mạc-đô-chê các lời của bà Ê-xơ-tê.

Esth 4 13 Mạc-đô-chê biểu đáp lại cùng bà Ê-xơ-tê rằng: Chớ thăm tưởng rằng ở trong cung vua, người sẽ được thoát khỏi phải hơn mọi người Giu-đa khác;

Esth 4 14 vì nếu người làm thình trong lúc này, dân Giu-đa hẳn sẽ được tiếp trợ và giải cứu bởi cách khác, còn người và nhà cha người đều sẽ bị hư mất; song nào ai biết rằng chẳng phải vì có cơ hội hiện lúc này mà người được vị hoàng hậu sao?

Esth 4 15 Bà Ê-xơ-tê bèn biểu đáp lại cùng Mạc-đô-chê rằng:

Esth 4 16 Hãy đi nhóm hiệp các người Giu-đa ở tại Su-sơ, rồi hãy vì tôi mà kiêng cử ăn trong ba ngày và đêm, chớ ăn hay uống gì hết; tôi và các nàng hầu của tôi cũng sẽ kiêng cử ăn nữa; như vậy, tôi sẽ vào cùng vua, là việc trái luật pháp; nếu tôi phải chết thì tôi chết.

Esth 4 17 Mạc-đô-chê bèn đi, và làm theo mọi điều bà Ê-xơ-tê đã dặn biểu mình.

Esth 5 1 Ngày thứ ba, bà Ê-xơ-tê mặc đồ triều-phục, và ra châu đứng tại nội viện, đối trước cung điện vua. Vua đương ngự trên ngôi tại trong cung điện trước cửa đền.

Esth 5 2 Vừa khi vua thấy hoàng hậu Ê-xơ-tê đứng châu nơi nội viện, thì bà được ơn trước mặt vua; vua giơ ra cho bà Ê-xơ-tê cây phủ việt vàng ở nơi tay mình. Bà Ê-xơ-tê lại gần và rờ cây phủ việt.

Esth 5 3 Vua nói với bà rằng: Hỡi hoàng hậu Ê-xơ-tê, người muốn chi? Cầu xin điều gì? Dầu xin đến phân nửa nước, cũng sẽ ban cho người.

Esth 5 4 Ê-xơ-tê nói: Nếu nhiệm ý vua, xin vua và Ha-man ngày nay hãy đến dự tiệc yến mà tôi đã dọn cho vua.

Esth 5 5 Vua bèn bảo rằng: Hãy kíp vời Ha-man đến, đặng làm y như hoàng hậu đã nói. Đoạn, vua và Ha-man đi đến dự tiệc yến của bà Ê-xơ-tê đã dọn.

Esth 5 6 Trong lúc dự tiệc rượu, vua hỏi bà Ê-xơ-tê rằng: Nàng xin điều gì? tất ta sẽ nhậm cho. Nàng cầu khẩn việc gì? Dầu đến phân nửa nước, cũng sẽ ban cho.

Esth 5 7 Bà Ê-xơ-tê đáp rằng: Nay điều tôi cầu xin và sự tôi ước ao:

Esth 5 8 Nếu tôi được ơn trước mặt vua, nếu vua lấy làm thiện mà nhậm lời tôi cầu xin và làm điều tôi ao ước, xin vua và Ha-man hãy đến dự tiệc yến mà tôi sẽ dọn, rồi ngày mai tôi sẽ làm theo lời vua dạy biểu.

Esth 5 9 Trong ngày đó, Ha-man đi ra vui vẻ và lòng hớn hờ. Nhưng khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê ở nơi cửa vua không đứng dậy, cũng không chuyển động vì mình, bèn đầy dẫy lòng giận dữ Mạc-đô-chê.

Esth 5 10 Dầu vậy, Ha-man nín giận lại, trở về nhà mình, sai người gọi đến

các bạn hữu và Xê-rét là vợ mình.

Esth 5 11 Ha-man thuật lại cho chúng sự giàu có sang trọng mình. Số đông con cái mình, và mọi sự vua làm cho mình được sang cả, thể nào vua cất mình cao hơn các quan trưởng và thần bộc của vua.

Esth 5 12 Ha-man cũng nói: Trừ ra một mình ta, hoàng hậu Ê-xơ-tê chẳng với ai cùng vua đến dự tiệc yến của bà đã dọn; và ngày mai ta lại được mời dự nơi nhà người với vua.

Esth 5 13 Song mọi điều đó chẳng ích gì cho ta cả hễ lâu chùng nào ta thấy Mạc-đô-chê, người Giu-đa, ngồi tại cửa vua.

Esth 5 14 Xê-rét, vợ người, và các bạn hữu người đều nói rằng: Hãy biểu dựng một mộc hình, cao năm mươi thước; rồi sớm mai, hãy cầu vua khiến cho người ta treo Mạc-đô-chê tại đó; đoạn ông hãy khoái lạc đi dự yến tiệc cùng vua. Điều đó lấy làm đẹp lòng Ha-man; người bèn truyền dựng cây mộc hình.

Esth 6 1 Đêm đó, vua không ngủ được; nên truyền đem sách sử ký, đọc tại trước mặt vua.

Esth 6 2 Người ta thấy có chép rằng Mạc-đô-chê đã tỏ ra mưu của Bích-than và Thê-rét, hai hoạn quan của vua, trong bọn kẻ giữ cửa, toan tra tay vào vua A-suê-ru.

Esth 6 3 Vua nói: Vì công sự ấy, Mạc-đô-chê có được sự vinh hiển và tước vị gì chẳng? Các người cận thần của vua đáp rằng: Người chẳng được gì hết.

Esth 6 4 Vua hỏi: Ai ở nơi viện trung? Vả, Ha-man đến ngoài viện của cung vua, đặng cầu vua truyền treo cổ Mạc-đô-chê nơi mộc hình, mà người đã dựng cho Mạc-đô-chê.

Esth 6 5 Các thần bộc của vua thưa rằng: Kia, Ha-man đứng nơi viện trung. Vua bèn nói: Người hãy vào.

Esth 6 6 Ha-man bèn vào. Vua nói với người rằng: Phải làm chi cho người nào vua muốn tôn trọng? Ha-man nghĩ thầm rằng: Vua há muốn tôn trọng người nào khác hơn ta sao?

Esth 6 7 Vả, Ha-man bèn tâu rằng: Hễ người nào vua muốn tôn trọng,

Esth 6 8 khá đem cho áo triều của vua mặc, ngựa của vua cỡi, và đội mão triều thiên vua trên đầu người đó;

Esth 6 9 áo triều và ngựa thì hãy giao vào tay của một triều thần tối tôn của vua, để mặc cho người mà vua muốn tôn trọng, dẫn người cỡi ngựa dạo chơi các đường phố của thành nội, và la lên rằng: Người mà vua muốn tôn trọng được đãi như vậy.

Esth 6 10 Vua nói với Ha-man rằng: Hãy mau mau đem áo triều và ngựa, y như lời người nói, mà mặc cho Mạc-đô-chê, người Giu-đa, đương ngồi tại nơi cửa vua; chớ bỏ qua gì hết về mọi điều người đã nói.

Esth 6 11 Ha-man bèn lấy áo triều và ngựa, mặc cho Mạc-đô-chê, rồi dẫn người cỡi ngựa dạo qua các đường phố của thành nội, mà hô lên trước mặt người rằng: Người mà vua muốn tôn trọng được đãi như vậy!

Esth 6 12 Đoạn, Mạc-đô-chê trở về cửa vua. Còn Ha-man lật đật trở về nhà mình, thảm buồn và trùm đầu lại.

Esth 6 13 Ha-man thuật lại cho Xê-rét, vợ mình, và các bạn hữu mình hay mọi điều đã xảy đến cho mình. Khi ấy các người khôn ngoan và Xê-rét, vợ người, nói rằng: Ông đã khởi mời sa bại trước mặt Mạc-đô-chê rồi; nếu hấn quả thuộc về dòng dõi Giu-đa, thì ông sẽ chẳng thắng hấn được đâu, nhưng sẽ sa bại quả hấn trước mặt người.

- Esth 6 14 Khi chúng còn đương nói chuyện với người, các hoạn quan của vua đến, lật đặt đĩa Ha-man đến dự tiệc yến mà bà Ê-xơ-tê đã dọn.
- Esth 7 1 Vậy, vua và Ha-man đến dự tiệc rượu với hoàng hậu Ê-xơ-tê.
- Esth 7 2 Ngày thứ hai, trong khi dự tiệc rượu, vua cũng nói với bà Ê-xơ-tê rằng: Hỡi hoàng hậu Ê-xơ-tê, người muốn xin sự gì? tất sẽ ban cho người; muốn cầu gì? dầu cho đến phân nửa nước, tất cũng ban cho.
- Esth 7 3 Hoàng hậu Ê-xơ-tê thưa lại rằng: Ôi vua! nếu tôi được ơn trước mặt vua, và nếu vua vừa ý, xin vua hãy nhậm lời cầu khẩn tôi mà ban mạng sống cho tôi, và theo sự nài xin tôi mà ban cho tôi dân tộc tôi.
- Esth 7 4 Vì tôi và dân tộc tôi đã bị bán để hủy diệt, giết chết, và làm cho hư mất đi. Và, nếu chúng tôi bị bán để làm nô lệ, tất tôi đã nín lặng, mặc dầu kẻ thù nghịch chẳng bồi thường sự thiệt hại cho vua lại được.
- Esth 7 5 Vua A-suê-ru nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê rằng: Kẻ dám toan lòng làm như vậy là ai, và nó ở đâu?
- Esth 7 6 Bà Ê-xơ-tê thưa: Kẻ cừ thù, ấy là Ha-man độc ác kia. Ha-man bèn lấy làm khiếp vía trước mặt vua và hoàng hậu.
- Esth 7 7 Vua nổi thịnh nộ, đứng dậy khỏi bữa tiệc, đi ra nơi ngự viện. Còn Ha-man vì thấy rõ vua nhất định giáng họa cho mình, bèn ở lại nài khẩn hoàng hậu Ê-xơ-tê cứu sanh mạng mình.
- Esth 7 8 Khi vua ở ngoài ngự viện trở vào nhà tiệc, thì Ha-man đã phục dưới ghế dài nơi bà Ê-xơ-tê đương ngồi. Vua bèn nói: Trong cung tại trước mặt ta, nó còn dám lẳng nhục hoàng hậu sao? Lời vừa ra khỏi miệng vua, người ta liền che mặt Ha-man lại.
- Esth 7 9 Hạt-bô-na, một hoạn quan chầu chực vua, rằng: Kia, cây mộc hình, cao năm mươi thước, mà Ha-man đã sắm dựng tại trong nhà mình cho Mạc-đô-chê, là người đã nói trung tín để cứu vua. Vua rằng: Hãy treo nó lên đó!
- Esth 7 10 Người ta bèn treo Ha-man nơi mộc hình mà hắn đã dựng lên cho Mạc-đô-chê. Rồi cơn giận của vua bèn nguôi đi.
- Esth 8 1 Ngày đó, vua A-suê-ru ban cho hoàng hậu Ê-xơ-tê cái nhà của Ha-man, kẻ ức hiếp dân Giu-đa. Còn Mạc-đô-chê đi vào trước mặt vua; vì bà Ê-xơ-tê đã bày tỏ người là thân thuộc mình.
- Esth 8 2 Vua cỡi chiếc nhẫn mà người đã lấy nơi Ha-man và ban cho Mạc-đô-chê. Bà Ê-xơ-tê đặt Mạc-đô-chê trên nhà Ha-man.
- Esth 8 3 Bà Ê-xơ-tê lại nói trước mặt vua, và phục xuống dưới chơn người mà khóc lóc, cầu xin vua diệt mưu ác mà Ha-man, người A-gát, đã toan ý hại dân Giu-đa.
- Esth 8 4 Vua đưa cây phủ việt vàng ra cho bà Ê-xơ-tê. Đoạn, bà chỗi dậy và đứng trước mặt vua,
- Esth 8 5 mà rằng: Nếu vừa ý vua, nếu tôi được ơn trước mặt vua, nếu vua lấy việc ấy làm tiện ích, và tôi được đẹp ý vua, thì xin vua hãy hạ chiếu đặt bãi các thơ mưu mẹo của Ha-man, con trai Ham-mê-đa-tha, người A-gát, viết thư đặt truyền giết những dân Giu-đa ở trong các tỉnh của vua.
- Esth 8 6 Vì nữ nào tôi thấy được tai nạn xảy đến cho dân tộc tôi, và lòng nào nữ xem được sự hủy diệt dòng dõi tôi?
- Esth 8 7 Vua A-suê nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê, người Giu-đa, rằng: Nay ta đã ban cho bà Ê-xơ-tê nhà của Ha-man, còn hắn, người ta đã xử treo mộc hình, bởi vì hắn đã tra tay ra làm hại người Giu-đa.
- Esth 8 8 Vậy, hai người cũng hãy nhơn danh vua mà viết về dân Giu-đa

Kinh Thánh

điều gì vừa ý hai người, rồi lấy chiếc nhẫn của vua mà ấn dấu. Vì một tờ chiếu chỉ nào viết nhơn danh vua và ấn dấu với chiếc nhẫn của vua không thể bãi được.

Esth 8 9 Bảy giờ, nhằm tháng ba, là tháng Si-van, ngày hai mươi ba; những thầy thơ ký được gọi vào, họ y theo mọi điều Mạc-đô-chê dạy biểu mà viết cho dân Giu-đa, các quan trấn thủ, các quan cai quản và những đầu trưởng của các tỉnh, từ Ấn-độ cho đến Ê-thi-ô-bi, tức một trăm hai mươi bảy tỉnh, viết cho tỉnh nào dùng chữ nấy, cho dân tộc nào theo thổ âm nấy, và cho dân Giu-đa, thì theo chữ và tiếng của họ.

Esth 8 10 Mạc-đô-chê viết nhơn danh vua A-suê-ru và ấn dấu bằng chiếc nhẫn của vua; rồi sai lính trạm đem thơ đi cỡi ngựa hăng và ngựa nòi, bởi ngựa để giống sanh ra.

Esth 8 11 Chiếu chỉ ấy tỏ rằng vua ban phép cho dân Giu-đa ở trong các tỉnh các thành của nước A-suê-ru hiệp lại

Esth 8 12 nội trong một ngày, là ngày mười ba tháng mười hai, tức là tháng A-đa, dựng binh vực sanh mạng mình, tuyệt diệt, đánh giết, và làm cho hư mất quyền năng của dân cừu địch toan hãm hiệp mình, vợ và con cái mình, cùng cho phép đoạt lấy tài sản của chúng nó.

Esth 8 13 Để cho chiếu chỉ được công bố trong mỗi tỉnh, một tờ sao lục chiếu đem rao cho các dân tộc biết, hầu cho người Giu-đa sẵn sàng về ngày đó, mà trả thù các cừu địch mình.

Esth 8 14 Vậy những lính trạm cỡi ngựa hăng và ngựa nòi, vâng mạng vua thúc giục lật đật đi. Đoạn chiếu chỉ ấy được truyền ra trong kinh đô Su-sơ.

Esth 8 15 Mạc-đô-chê từ trước mặt vua trở ra, mặc đồ triều phục xanh và trắng, đội một các mũ triều thiên lớn bằng vàng, và mặc một cái áo dài bằng bố gai mịn màu tím; thành Su-sơ cất tiếng reo mừng và hớn hờ.

Esth 8 16 Về phần dân Giu-đa, thì có sự sáng sủa, vui vẻ, khoái lạc và vinh hiển.

Esth 8 17 Trong mỗi tỉnh mỗi thành, phàm nơi nào có mạng lệnh và chiếu chỉ của vua thấu đến, thì có sự vui mừng và sự khoái lạc cho dân Giu-đa, bữa tiệc yến và một ngày ăn lễ. Có nhiều kẻ trong các dân tộc của xứ nhập bọn lại với dân Giu-đa; bởi vì chúng nó bắt sợ hãi dân Giu-đa lắm.

Esth 9 1 Tháng mười hai là tháng A-đa, ngày mười ba, khi hầu gần ngày giờ phải thi hành mạng lệnh và chiếu chỉ của vua, tức nhằm ngày ấy mà kẻ cừu địch dân Giu-đa ham hồ lẩn lướt họ (nhưng việc đã đổi trái đi, chánh các người Giu-đa đó lại lẩn lướt những kẻ ghét mình),

Esth 9 2 thì dân Giu-đa hiệp lại tại các thành, trong khắp các tỉnh của vua A-suê-ru, dựng tra tay vào những kẻ tìm làm hại mình; chẳng có ai chống trả nổi chúng, bởi vì các dân tộc bắt sợ hãi dân Giu-đa lắm.

Esth 9 3 Các đầu trưởng của những tỉnh, các quan trấn thủ, các quan cai quản, cùng những người coi việc vua, đều giúp đỡ dân Giu-đa, vì họ kính sợ Mạc-đô-chê.

Esth 9 4 Vì Mạc-đô-chê vốn cao trọng trong cung vua, danh tiếng người đồn ra khắp các tỉnh, bởi người Mạc-đô-chê càng ngày càng cao trọng.

Esth 9 5 Dân Giu-đa hãm đánh các thù nghịch mình bằng mũi gươm, giết chết và tuyệt diệt chúng nó; phàm kẻ nào ghét họ, thì họ đãi theo mặc ý mình muốn.

Esth 9 6 Tại kinh đô Su-sơ, dân Giu-đa đánh giết năm trăm người,

Esth 9 7 và họ cũng giết Phạt-san-đa-tha, Đan-phông, A-ba-tha,

Esth 9 8 Phô-ra-tha, A-đa-lia, A-ri-đa-tha,

- Esth 9 9 Phạt-ma-sa-ta, A-ri-sai, A-ri-đai, và Va-giê-xa-tha,
Esth 9 10 tức là mười người con trai của Ha-man, cháu Ham-mê-đa-tha, là kẻ hãm hiếp dân Giu-đa; nhưng chúng không tra tay vào hóa tài.
Esth 9 11 Trong ngày đó, người ta đem cho vua hay số những kẻ bị giết trong kinh đô Su-sơ.
Esth 9 12 Vua nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê rằng: Dân Giu-đa đã giết chết tại trong kinh đô Su-sơ năm trăm người, và mười người con trai của Ha-man thay; lại trong các tỉnh của vua chúng còn đã làm chi nữa! Bây giờ nàng xin gì? Tất ta sẽ ban cho. Nàng còn cầu chi nữa, tất sẽ làm cho.
Esth 9 13 Bà Ê-xơ-tê thưa rằng: Nếu đẹp ý vua; xin hãy nhậm cho ngày mai dân Giu-đa ở tại Su-sơ cũng làm như chiếu chỉ về ngày nay; và cho phép treo nơi một hình mười con trai của Ha-man.
Esth 9 14 Vua bèn truyền lệnh làm như vậy; có hạ chiếu chỉ truyền ra trong Su-sơ, và người ta treo mười con trai của Ha-man.
Esth 9 15 Dân Giu-đa ở tại Su-sơ cũng hiệp lại trong ngày mười bốn thánh của A-đa, và giết ba trăm người tại Su-sơ; nhưng chúng không tra tay vào hóa tài.
Esth 9 16 Những dân Giu-đa khác ở trong các tỉnh vua, bèn hiệp lại bình vực cho sanh mạng mình, hãm đánh kẻ thù nghịch mình, giết bảy mươi lăm ngàn người ghen ghét mình; nhưng họ không tra tay vào hóa tài.
Esth 9 17 Việc ấy xảy ra nhằm ngày mười ba tháng A-đa; còn ngày mười bốn tháng ấy, chúng an nghỉ, lập thành một ngày tiệc yến vui vẻ.
Esth 9 18 Nhưng dân Giu-đa ở tại Su-rơ nhóm hiệp trong ngày mười ba và mười bốn của tháng ấy; còn ngày mười lăm tháng ấy, chúng an nghỉ và lập thành một ngày tiệc yến vui vẻ.
Esth 9 19 Bởi có ấy, những người Giu-đa ở nơi các hương thôn, lấy ngày mười bốn thánh A-đa làm một ngày vui mừng, tiệc yến, một ngày lễ để gọi cho lẫn nhau những lễ vật.
Esth 9 20 Mạc-đô-chê ghi chép các điều này, và gởi thơ cho hết thầy dân Giu-đa ở trong các tỉnh của vua A-suê-ru, hoặc gần hay xa,
Esth 9 21 để khiến cho họ hằng năm giữ ngày mười bốn và mười lăm của tháng A-đa,
Esth 9 22 vì trong ngày và tháng ấy dân Giu-đa đã thoát khỏi kẻ thù nghịch mình và được bình an, sự đau đớn đổi ra mừng rỡ, và ngày buồn thảm hóa ra ngày lễ; lại bảo họ lập thành ngày tiệc yến và vui mừng, gọi cho lẫn nhau những lễ vật, và bố thí cho người nghèo khổ.
Esth 9 23 Dân Giu-đa nhận làm theo việc mình đã khởi làm, và theo điều Mạc-đô-chê đã viết gởi cho mình;
Esth 9 24 vì Ha-man, con trai Ha-mê-đa-tha, dân A-gát, kẻ hãm hiếp hết thầy dân Giu-đa, có lập mưu hại dân Giu-đa đặng tuyệt diệt đi, và có bỏ Phu-rơ, nghĩa là bỏ thăm, để trừ diệt và phá hủy chúng đi.
Esth 9 25 Song khi bà Ê-xơ-tê đến trước mặt vua để tỏ việc ấy, thì vua ra chiếu chỉ truyền bảo rằng các mưu ác mà Ha-man đã toan hại dân Giu-đa hãy đổ lại trên đầu của hắn, và người ta treo hắn với các con trai hắn nơi một hình.
Esth 9 26 Bởi có đó, người ta cứ theo chữ Phu-rơ, mà gọi các ngày đó là Phu-rim. Lại vì có lời của thơ này, và vì có các điều chúng đã thấy, cùng bị xảy đến cho mình,
Esth 9 27 nên dân Giu-đa nhận và định thường lệ cho mình, cho dòng giống mình, và cho những người sẽ nhập bọn với mình, mỗi năm phải giữ hai ngày

Kinh Thánh

này tùy cái thơ này và theo thì nhứt định, chẳng ai nên bỏ bê;

Esth 9 28 lại người ta phải nhớ lại hai ngày ấy, và mỗi gia tộc trong mỗi tỉnh mỗi thành phải giữ nó trái qua các đời; chẳng được bỏ bê ngày Phu-rim này khỏi giữa dân Giu-đa, và kỷ niệm nó chớ hề mất khỏi dòng dõi họ.

Esth 9 29 Hoàng hậu Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-hai, và Mạc-đô-chê, người Giu-đa, lại viết thơ thứ nhì đặng khuyên dân Giu-đa gìn giữ lễ Phu-rim;

Esth 9 30 người lấy lời hòa bình và chơn thật mà gởi thơ cho hết thầy dân Giu-đa ở trong một trăm hai mươi bảy tỉnh của nước A-suê-ru,

Esth 9 31 đặng làm chứng quyết định các ngày Phu-rim ấy theo thì tiết nhứt định, y như Mạc-đô-chê, người Giu-đa, và hoàng hậu Ê-xơ-tê đã dạy biểu chúng, và y như chúng đã lập lấy cho mình và cho dòng dõi mình, về kỳ kiêng ăn và ai khóc.

Esth 9 32 Lịnh mạng của bà Ê-xơ-tê định việc giữ các ngày Phu-rim; đoạn điều đó được chép vào sách.

Esth 10 1 Vua A-suê-ru bắt xứ và các cù lao của biển nộp thuế.

Esth 10 2 Các công sự về quyền thế và năng lực người, cả sự cao trọng của Mạc-đô-chê, vua thăng chức người lên làm sao, thầy đều có chép vào sách sử ký các vua nước Mê-đi và Phe-rơ-sơ.

Esth 10 3 Vì Mạc-đô-chê, người Giu-đa, làm tể tướng của vua A-suê-ru; trong vòng dân Giu-đa người được tôn trọng, đẹp lòng các anh em mình, tìm việc tốt lành cho dân tộc mình, và nói sự hòa bình cho cả dòng dõi mình.

Job

Job 1 1 Tại trong xứ Uút-xơ có một người tên là Gióp; người ấy vốn trọn vẹn và ngay thẳng; kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác.

Job 1 2 Người sanh được bảy con trai và ba con gái;

Job 1 3 có bảy ngàn chiên, ba ngàn lạc đà, năm trăm đôi bò, năm trăm lừa cái, và tôi tớ rất nhiều; người ấy lớn hơn hết trong cả dân Đông phương.

Job 1 4 Các con trai người hay đi dự tiệc, đãi thay phiên nhau trong nhà của mỗi người; và sai mời ba chị em gái mình ăn uống chung với mình.

Job 1 5 Xảy khi các ngày yến tiệc xong rồi, Gióp sai người đi dọn các con cái mình cho thanh sạch, thức dậy sớm, dâng của lễ thiêu tùy số nó; vì người nói rằng: Dễ thường các con ta có phạm tội, và trong lòng từ chối Đức Chúa Trời chẳng. Gióp hằng làm như vậy.

Job 1 6 Và, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong vòng chúng.

Job 1 7 Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó.

Job 1 8 Đức Giê-hô-va lại hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của ta chẳng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác?

Job 1 9 Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao?

Job 1 10 Chúa há chẳng dựng hàng rào binh vực ở bốn phía người, nhà người, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của tay người và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất.

Job 1 11 Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra Chúa ra, đụng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt.

Job 1 12 Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Này, các vật người có đều phó trong tay người; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va.

Job 1 13 Xảy một ngày kia, khi các con trai và con gái người đương ăn và uống rượu trong nhà anh cả chúng nó,

Job 1 14 một sứ giả đến báo tin cho Gióp rằng: Bò đương cày, lừa đương ăn bên cạnh,

Job 1 15 thì dân Sê-ba xông vào chúng nó, đoạt cướp đi, và lấy lưới gươm giết các tôi tớ; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông.

Job 1 16 Người này còn đương nói, thì một người khác đến, báo rằng: Lừa của Đức Chúa Trời từ trên trời giáng xuống thiêu đốt các con chiên và tôi tớ, làm tiêu hủy chúng nó đi; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông.

Job 1 17 Người này còn đương nói, thì một kẻ khác chạy đến, báo rằng: Dân Canh-đê phân làm ba đạo, xông vào lạc đà, cướp đoạt đi, và lấy lưới gươm giết các tôi tớ; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông.

Job 1 18 Người này còn đương nói, thì một kẻ khác chạy đến, báo rằng: Các con trai và con gái ông đương ăn uống tại nơi nhà anh cả của họ,

Kinh Thánh

- Job 1 19 Kìa một ngọn gió lớn từ phía bên kia sa mạc thổi đến, làm cho bốn góc nhà rung rinh, nhà sập xuống đè chết các người trẻ tuổi; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông.
- Job 1 20 Gióp bèn chỗi dậy, xé áo mình, và cạo đầu, đoạn xấp mình xuống đất mà thờ lạy,
- Job 1 21 và nói rằng: Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ, và tôi cũng sẽ trần truồng mà về; Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!
- Job 1 22 Trong mọi sự ấy, Gióp không phạm tội, và chẳng nói phạm thượng cùng Đức Chúa Trời.
- Job 2 1 Xảy ra một ngày kia, các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, Sa-tan cũng có đến trong vòng chúng đặng ra mắt Đức Giê-hô-va.
- Job 2 2 Đức Giê-hô-va bèn phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó.
- Job 2 3 Đức Giê-hô-va lại phán hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ ta chẳng? Trên đất chẳng có ai giống như người, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác; lại người bèn đỗ trong sự hoàn toàn mình, mặc dầu người có giục ta phá hủy người vô cớ.
- Job 2 4 Sa-tan thưa lại với Đức Giê-hô-va rằng: Láy da đền da, phàm vật chi một người có, tất sẽ trao thế cho mạng sống mình.
- Job 2 5 Nhưng bây giờ xin Chúa hãy giơ tay ra, đụng đến hại xương thịt người, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt.
- Job 2 6 Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Kia, người ở trong tay người; nhưng chỉ hãy giữ mạng sống người.
- Job 2 7 Sa-tan bèn lui ra trước mặt Đức Giê-hô-va, hành hại Gióp một bệnh ung độc, từ bàn chơn cho đến chót đầu.
- Job 2 8 Gióp lấy một miếng sành đặng gãi mình, và ngồi trong đống tro.
- Job 2 9 Vợ Gióp nói với người rằng: Uôa? Ông hãy còn bèn đỗ trong sự hoàn toàn mình sao? Hãy phỉ báng Đức Chúa Trời, và chết đi!
- Job 2 10 Người đáp lại rằng: Người nói như một người đòn bà ngu muội. Uôa sao! Sự phước mà tay Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, chúng ta lãnh lấy, còn sự tai họa mà tay Ngài giáng trên chúng ta, lại chẳng lãnh lấy sao? Trong mọi việc đó, Gióp không phạm tội bởi môi miệng mình.
- Job 2 11 Và, khi ba bạn hữu của Gióp, là Ê-li-pha người Thê-man, Bình-đát người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma, hay được các tai nạn đã xảy đến cho người, mỗi người bèn hẹn nhau từ xứ mình đi đến đặng chia buồn và an ủi người.
- Job 2 12 Ba bạn hữu ở xa ngược mắt lên thì chẳng nhận biết người, bèn cất tiếng khóc, mỗi người xé áo mình, hát bụi lên trời mà vãi trên đầu mình.
- Job 2 13 Đoạn, ba bạn ngồi xuống đất với người trong bảy ngày đêm, chẳng ai nói một lời với người, vì thấy sự đau đớn người lớn lắm.
- Job 3 1 Sau việc ấy, Gióp mở miệng rủa ngày sanh mình.
- Job 3 2 Gióp bèn cất tiếng nói rằng:
- Job 3 3 Ngày ta đã sanh ra, khá hư mất đi; Còn đêm đã nói rằng: Có được thai dựng một con trai, hãy tiêu diệt đi!
- Job 3 4 Nguyện ngày ấy bị ra tăm tối! Nguyện Đức Chúa Trời từ trên cao chớ thêm kể đến, Và ánh sáng đừng chiếu trên nó!
- Job 3 5 Chớ gì tối tăm và bóng sự chết nhìn nhận nó, Áng mây kéo phủ

Kinh Thánh

trên nó, Và nhứt thực làm cho nó kinh khiếp.

Job 3 6 Nguyện sự tối tăm mịt mịt hăm lầy đêm ấy; Chớ cho nó đồng lạc với các ngày của năm; Đừng kể nó vào số của các tháng!

Job 3 7 Phải, nguyện cho đêm ấy bị son sè; Tiếng vui cười chớ vang ra trong khoảng nó!

Job 3 8 Ai hay rửa sả ngày, và có tài chọc Lê-vi-a-than dậy, Hãy rửa sả nó!

Job 3 9 Nguyện sao chạng vạng đêm ấy phải tối tăm; Nó mong ánh sáng, mà ánh sáng lại chẳng có, Chớ cho nó thấy rạng đông mở ra!

Job 3 10 Bởi vì đêm ấy không bẻ cửa lòng hoài thai ta, Chẳng có giấu sự đau đớn khỏi mắt ta.

Job 3 11 Nhân sao tôi chẳng chết từ trong tử cung? Nhân sao không tắt hơi khi lọt lòng mẹ.?

Job 3 12 Có sao hai đầu gối đỡ lấy tôi, Và vú để cho tôi bú?

Job 3 13 Bằng chẳng vậy, bây giờ ắt tôi đã nằm an tịnh, Được ngủ và nghỉ ngơi

Job 3 14 Cùng các vua và mưu sĩ của thế gian, Đã cất mình những lạng tằm;

Job 3 15 Hoặc với các quan trường có vàng, Và chất bạc đầy cung điện mình.

Job 3 16 Hoặc tôi chẳng hề có, như một thai sảo biệt tăm, Giống các con trẻ không thấy ánh sáng.

Job 3 17 Ở đó kẻ hung ác thôi rày rạc, Và các người mòn sức được an nghỉ;

Job 3 18 Ở đó những kẻ bị tù đồng nhau được bình tịnh, Không còn nghe tiếng của kẻ hà hiếp nữa.

Job 3 19 Tại nơi ấy nhỏ và lớn đều ở cùng nhau, Và kẻ tôi mọi được phóng khỏi ách chủ mình.

Job 3 20 Có sao ban ánh sáng cho kẻ hoạn nạn, Và sanh mạng cho kẻ có lòng đầy đắng cay?

Job 3 21 Người như thế mong chết, mà lại không được chết; Cầu thác hơn là tìm kiếm báu vật giấu kín;

Job 3 22 Khi người ấy tìm được mồ mã, Thì vui vẻ và nức lòng mừng rỡ thay,

Job 3 23 Người nào không biết đường mình phải theo, Và bị Đức Chúa Trời vây bọc bốn bên, sao lại được sự sống?

Job 3 24 Vì trước khi ăn, tôi đã than siết, Tiếng kêu vang tôi tuôn tôi như nước.

Job 3 25 Vì việc tôi sợ hãi đã thấu đến tôi; Điều tôi kinh khủng lại xảy ra cho tôi.

Job 3 26 Tôi chẳng được an lạc, chẳng được bình tịnh, chẳng được an nghỉ; Song nổi rối loạn đã áp đến!

Job 4 1 Bây giờ, Ê-li-pha, người Thê-man đáp lời mà rằng:

Job 4 2 Nếu người ta thử nói với ông, ông sẽ mất lòng chẳng? Nhưng ai cầm giữ mình không nói sao được?

Job 4 3 Kia, ông đã dạy dỗ nhiều người, Và làm cho tay yếu đuối ra mạnh mẽ;

Job 4 4 Các lời nói ông đã đỡ kẻ xiêu tó lên, Và đầu gối lung lay, ông đã

Kinh Thánh

làm cho vững bền.

Job 4 5 Nhưng bây giờ tai nạn xảy đến ông, ông lại giận; Nó lâm vào ông, thì ông bị rối lòng.

Job 4 6 Ông kính sợ Đức Chúa Trời, ấy há chẳng phải nơi nương nhờ của ông? Tánh hạnh hoàn toàn của ông, há chẳng phải sự trông cậy của ông sao?

Job 4 7 Ông hãy suy xét lại, nào bao giờ kẻ vô tội bị hư mất? Đâu có người ngay thẳng lại bị trừ diệt?

Job 4 8 Theo điều tôi đã thấy, ai cày sự gian ác, Và gieo điều kháy rối, thì lại gặt lấy nó.

Job 4 9 Bởi hơi thở Đức Chúa Trời, chúng bèn hư mất, Tại hơi xịt giận Ngài, họ bị tiêu hao đi.

Job 4 10 Tiếng gầm của sự tử, và giọng sự tử hét đã êm lặng, Và nanh của các sự tử con bị gãy.

Job 4 11 Sự tử mạnh bạo chết vì thiếu mồi, Và các sự tử con bị tản lạc.

Job 4 12 Có một lời mật thấu đến tôi, Lỡ tai tôi văng vẳng nghe tiếng ấy,

Job 4 13 Ban đêm đương khi loài người ngủ mê, Lòng tôi suy tưởng, bèn thấy dị tượng,

Job 4 14 Sự kinh khủng sợ hãi xông hãm tôi, Khiến xương cốt tôi run rẩy.

Job 4 15 Có một thần đi ngang qua trước mặt tôi; Các lông tóc của thịt tôi bèn xùng lên.

Job 4 16 Thần đứng đó, tôi nhìn không biết mặt người; Có một hình dạng ở trước mặt tôi. Tôi nghe tiếng thầm thì nho nhỏ, mà rằng:

Job 4 17 "Loài người hay chết, há công bình hơn Đức Chúa Trời ư? Loài người há được trong sạch hơn Đấng Tạo hóa mình sao?"

Job 4 18 Kìa, Đức Chúa Trời không tin cậy các tôi tớ Ngài, Ngài thường trách sự điên dại của thiên sứ Ngài.

Job 4 19 Phương chi những kẻ ở chòi đất sét được cất trên nền bụi cát, Bị chà nát như loài sâu mọt!

Job 4 20 Giữa khoảng sáng đến chiều, chúng bị hư mất; Hằng đến luôn luôn, mà chẳng có ai lưu ý đến.

Job 4 21 Dây chằng của chúng há chẳng bị đứt trong mình họ sao? Chúng thác, nào được khôn ngoan chi.

Job 5 1 Vậy, hãy kêu la! Có ai đáp lời ông chẳng? Ông sẽ trở lại cùng đấng nào trong các thánh?

Job 5 2 Vì nỗi sầu thảm giết người ngu muội, Sự đổ kỵ làm chết kẻ đơn sơ.

Job 5 3 Tôi có thấy kẻ ngu muội chầm rãi ra; Nhưng thành linh tôi rửa sạch chỗ ở của hắn.

Job 5 4 Con cái hắn không được an nhiên, Bị chà nát tại cửa thành, chẳng có ai giải cứu;

Job 5 5 Người đói khát ăn mùa màng hắn, Đến đổi đoạt lấy ở giữa bụi gai, Và bầy gài rình của cải hắn.

Job 5 6 Vì sự hoạn nạn chẳng phải từ bụi cát sanh ra, Sự khốn khó chẳng do đất nảy lên;

Job 5 7 Nhưng loài người sanh ra để bị khốn khó, Như lần lửa bay chớp lên không.

Job 5 8 Song tôi, tôi sẽ tìm cầu Đức Chúa Trời, Mà phó duyên cơ tôi cho Ngài;

Kinh Thánh

- Job 5 9 Ngài làm công việc lớn lao, không sao dò xét được, Làm những sự kỳ diệu, không thể đếm cho đặng;
- Job 5 10 Ngài ban mưa xuống mặt đất, Cho nước tràn đồng ruộng,
- Job 5 11 Nhắc lên cao những kẻ bị hạ xuống, Và cứu đỡ những người buồn thảm cho được phước hạnh.
- Job 5 12 Ngài làm bại mưu kế của người quỉ quyệt, Khiến tay chúng nó chẳng làm xong được việc toan định của họ.
- Job 5 13 Ngài bắt kẻ khôn ngoan trong chước móc họ, Mưu kế của kẻ quỉ quái bèn bị hại.
- Job 5 14 Ban ngày chúng nó gặp tối tăm, Đương lúc trưa chúng rờ đi như trong đêm tối.
- Job 5 15 Đức Chúa Trời cứu kẻ nghèo khỏi gươm của miệng chúng nó, Và khỏi tay kẻ cường bạo.
- Job 5 16 Vậy, kẻ nghèo khốn có sự trông cậy, Còn kẻ gian ác ngậm miệng lại.
- Job 5 17 Người mà Đức Chúa Trời quở trách lấy làm phước thay! Vậy, chớ khinh sự sửa phạt của Đấng Toàn năng.
- Job 5 18 Vì Ngài làm cho bị thương tích, rồi lại bó rít cho; Ngài đánh hại, rồi tay Ngài chữa lành cho.
- Job 5 19 Trong sáu cơn hoạn nạn, Ngài sẽ giải cứu cho, Qua cơn thứ bảy, tai hại cũng sẽ không đụng đến mình.
- Job 5 20 Trong cơn đói kém, Ngài sẽ giải cứu cho khỏi chết, Và đương lúc giặc giã, cứu khỏi lưỡi gươm.
- Job 5 21 Ông sẽ được ẩn núp khỏi tai hại của lưỡi; Cũng sẽ chẳng sợ chi khi tai vạ xảy đến.
- Job 5 22 Ông sẽ cười thầm khi thấy sự phá hoang và sự đói kém, Cũng chẳng sợ các thú vật của đất;
- Job 5 23 Vì ông lập giao ước với đá đồng ruộng; Và các thú rừng sẽ hòa thuận với ông.
- Job 5 24 Ông sẽ thấy trại mình được hòa bình; Đi viếng các bày mình, sẽ chẳng thấy chi thiếu mất.
- Job 5 25 Cũng sẽ thấy dòng dõi mình nhiều, Và con cháu mình đông như cỏ trên đất.
- Job 5 26 Ông sẽ được tuổi cao khi vào trong phần mộ, Như một bó lúa mà người ta gặt phải thì.
- Job 5 27 Nay, chúng tôi có xem xét điều đó, nó vốn là vậy; Hãy nghe, hãy biết để làm ích cho mình.
- Job 6 1 Gióp đáp lại rằng:
- Job 6 2 Ôi! Chớ gì nổi buồn tôi nhắc cân cho đúng, Và các tai nạn tôi để trên cân thăng bằng!
- Job 6 3 Vì hiện giờ nó nặng hơn cát biển; Nên tại có ấy các lời nói đại ra.
- Job 6 4 Bởi vì các tên của Đấng Toàn năng trúng nhằm tôi; Tâm hồn tôi uống nọc độc của tên ấy; Sự kinh khiếp của Đức Chúa Trời dàn trận nghịch cùng tôi.
- Job 6 5 Chớ thì con lừa rừng nào kêu la khi có cỏ? Còn bò nào rống khi có lương thảo?
- Job 6 6 Vật chi lạt lẻo, người ta nào ăn chẳng bỏ muối? Còn trong lòng trắng trứng gà, đâu có mùi lai gì?

Kinh Thánh

- Job 6 7 Vật gì linh hồn tôi từ chối đá đến, Lại trở nên vật thực gớm ghê của tôi.
- Job 6 8 Ôi! Chớ gì lời sớ cầu tôi được thành, Và Đức Chúa Trời ban cho tôi điều tôi ao ước!
- Job 6 9 Chớ chi Đức Chúa Trời đẹp lòng cà tán tôi, Buông tay Ngài ra trừ diệt tôi!
- Job 6 10 Vậy, tôi sẽ còn được an ủi, Và trong cơn đau đớn chẳng giảm, Tôi sẽ vui mừng, bởi vì không có từ chối lời phán của Đấng Thánh.
- Job 6 11 Sức lực tôi nào đủ đợi cho nổi, Cuối cùng tôi sẽ ra sao, mà tôi lại nhận nhịn được?
- Job 6 12 Sức tôi há là sức đá sao? Thịt tôi há dễ là đồng?
- Job 6 13 Trong mình tôi chẳng có sự tiếp cứu, sự khôn ngoan bị cất khỏi tôi, Ấy há chẳng phải như vậy sao?
- Job 6 14 Kẻ gần xui té, đáng được bạn bầu thương xót đến, E kéo người bỏ sự kính sợ Đấng Toàn năng.
- Job 6 15 Anh em tôi đối gạt tôi như dòng khe cạn nước, Như lòng khe chảy khô.
- Job 6 16 Nó bị đục vì có nước đá, Có giá tuyệt ẩn ở trong.
- Job 6 17 Nhưng trong khi giựt xuống, khe bèn khô cạn, Lúc nắng giọi, nó lại biến khỏi chỗ nó.
- Job 6 18 Đoàn khách đi ngang qua nó bèn tẻ tách đường, Đi vào trong Sa mạc, rồi chết mất.
- Job 6 19 Đoàn khách ở Thê-ma tìm kiếm nước nó, Các kẻ bộ hành Sê-ba nhờ cậy nó;
- Job 6 20 Nhưng chúng bị mắc cỡ vì nhờ cậy nơi nó; Khi đến tại khe, bèn phải hổ thẹn.
- Job 6 21 Hiện nay các bạn cũng không ra gì hết; Các bạn thấy sự đáng kinh khiếp, bèn run sợ.
- Job 6 22 Tôi há có nói rằng: Xin cung cấp cho tôi, Trong tài sản của các bạn, xin hãy lấy lễ vật dâng cho tôi, sao?
- Job 6 23 Hoặc câu rằng: Xin hãy giải cứu tôi khỏi tay kẻ cừu địch, Và chuộc tôi khỏi tay kẻ hà hiếp ư?
- Job 6 24 Hãy dạy dỗ tôi, tôi sẽ nín lặng; Xin chỉ cho tôi hiểu tôi đã làm lỗi nơi nào.
- Job 6 25 Lời chánh trực có sức lực dường bao! Còn lời trách móc của các bạn nào có trách được gì?
- Job 6 26 Các bạn muốn trách móc tiếng nói sao? Song lời của một người ngã lòng chỉ như luồng gió.
- Job 6 27 Quả thật, các bạn xông hãm kẻ mồ côi, Và đào hầm gài bẫy hữu mình.
- Job 6 28 Vậy bây giờ, nếu các bạn muốn, hãy ngó tôi, Tôi nào dám nói dối trước mặt các bạn đâu.
- Job 6 29 Xin khá xét lại; chớ có sự bất công; Phải, hãy xét lại, vì duyên có tôi là công bình.
- Job 6 30 Có điều bất công nơi lưỡi tôi chẳng? Ổ gà tôi há chẳng phân biệt điều ác sao?
- Job 7 1 Người ở thế gian há chẳng có sự chiến trận sao? Niên nhật người há không phải như đời của người làm mướn ư?

Kinh Thánh

- Job 7 2 Như kẻ nô lệ ước ao bóng tối, Như người làm thuê trông đợi tiền lương,
Job 7 3 Như vậy tôi đã được các tháng khổ nhọc, Và những đêm lao khổ làm phần định cho tôi.
Job 7 4 Khi tôi nằm ngủ thì tôi nói rằng: Chừng nào tôi sẽ thức dậy? Bao giờ sẽ hết tối tăm? Tôi quá trần trụi cho đến rạn ngày.
Job 7 5 Thịt tôi bị bao phủ giòi tữa và lấp đất; Da tôi nứt nẻ và chảy mủ ra!
Job 7 6 Các ngày tôi qua mau hơn thoi dệt cửi, Tiêu đi, chẳng có trông cậy gì.
Job 7 7 Ôi! Xin hãy nhớ mạng sống tôi chỉ bằng hơi thở; Mắt tôi sẽ chẳng còn thấy điều phước hạnh nữa.
Job 7 8 Mắt đã thấy tôi sẽ chẳng thấy tôi nữa, Mắt Chúa đoái đến tôi, nhưng tôi sẽ không còn,
Job 7 9 Mây tan ra và mất thể nào, Kẻ xuống âm phủ không hề trở lên, cũng thế ấy.
Job 7 10 Họ không hề trở về nhà mình nữa, Và xứ sở người chẳng còn biết người.
Job 7 11 Bởi cố ấy, tôi chẳng cầm miệng tôi; Trong cơn hoạn nạn của lòng tôi, tôi sẽ nói ra; Trong cay đắng của linh hồn tôi, tôi sẽ phàn nàn.
Job 7 12 Tôi nói cùng Đức Chúa Trời rằng: Tôi há là một cái biển, một kỳ vật trong biển, Nên Ngài đặt kẻ cầm giữ tôi bốn bên?
Job 7 13 Khi tôi nói: Giường tôi sẽ an ủi tôi, Nệm tôi sẽ làm hoạn nạn tôi nhẹ bớt,
Job 7 14 Bấy giờ Chúa dùng chiêm bao làm cho tôi hoảng kinh, Lấy dị tượng khiến cho tôi sợ hãi.
Job 7 15 Đến đổi linh hồn tôi chọn sự ngọt hơi, Và chết hơn là còn sống nơi xương cốt này.
Job 7 16 Tôi chán sự sống. Tôi sẽ chẳng sống hoài. Xin Chúa để tôi ở một mình; vì các ngày tôi chỉ là hư không.
Job 7 17 Loài người là gì mà Chúa kể là cao trọng? Nhân sao Chúa lưu ý đến người.
Job 7 18 Viếng thăm người mỗi buổi sớm, Và thử thách người mỗi lúc mỗi khi?
Job 7 19 Như sao Chúa không xây mắt khỏi tôi, Chẳng để cho tôi bằng tịnh cho đến khi nuốt nước miếng tôi?
Job 7 20 Hỡi Đấng gìn giữ loài người! nếu tôi đã phạm tội, có làm gì nghịch Chúa? Nhân sao Chúa đặt tôi làm một tấm bia, Đến đổi mình trở thành gánh nặng cho mình?
Job 7 21 Có sao Chúa không tha tội cho tôi, Cát lấy gian ác khỏi tôi đi? Vì bây giờ tôi sẽ nằm trong bụi đất; Chúa sẽ tìm kiếm tôi, song tôi không còn nữa.
Job 8 1 Binh-đát, người Su-a, bèn đáp lời, mà rằng:
Job 8 2 Ông sẽ nói các điều ấy đến bao giờ, Và lời của miệng ông sẽ giống như gió bão đến chừng nào?
Job 8 3 Đức Chúa Trời há thiên đoán ư? Đáng toàn năng há trái phép công bình sao?
Job 8 4 Nếu con cái ông có phạm tội cùng Ngài, Thì Ngài đã phó chúng nó vào quyền tội ác của chúng nó.

Kinh Thánh

- Job 8 5 Nếu ông cẩn thận tìm kiếm Đức Chúa Trời, Cầu khẩn cùng Đấng toàn năng,
- Job 8 6 Nếu ông thanh sạch và ngay thẳng, Quả thật bây giờ Ngài sẽ tỉnh thức vì ông, Và làm cho nhà công bình ông được hưng thịnh.
- Job 8 7 Dầu ban sơ ông vốn nhỏ mọn, Thì sau rốt sẽ nên trọng đại.
- Job 8 8 Xin hãy hỏi dòng dõi đời xưa, Khá chăm chỉ theo sự tìm tòi của các tổ tiên.
- Job 8 9 (Vì chúng ta mới có hôm qua, và chẳng biết gì; Bởi các ngày chúng ta trên đất khác nào một cái bóng);
- Job 8 10 Chớ thì chúng sẽ chẳng dạy ông, nói chuyện với ông, Và do nơi lòng mình mà đem ra những lời lẽ sao?
- Job 8 11 Sậy há mọc nơi chẳng bưng bầu ư? Lác há mọc lên không có nước sao?
- Job 8 12 Khi còn xanh tươi chưa phải phát, Thì đã khô trước các thứ cỏ khác.
- Job 8 13 Đường lối kẻ quên Đức Chúa Trời là như vậy: Sự trông cậy kẻ không kính sợ Đức Chúa Trời sẽ hư mất;
- Job 8 14 Nơi người nương nhờ sẽ bị truất, Điều người tin cậy giống như vầng nhật.
- Job 8 15 Người ấy nương tựa vào nhà mình, song nhà không vững chắc; Người níu lấy nó, nhưng nó chẳng đứng chịu nổi.
- Job 8 16 Trước mặt trời, nó xanh tươi. Nhành lá che phủ vườn nó.
- Job 8 17 Rễ nó quán trên đồng đá, Nó mọc xia ra giữa đá sỏi;
- Job 8 18 Nếu nó bị nhổ khỏi chỗ nó, Thì chỗ ấy bèn từ chối nó, mà rằng: Ta chẳng hề thấy người!
- Job 8 19 Kia, ấy là sự vui sướng về đường lối nó; Sẽ có loài khác từ đất nảy ra.
- Job 8 20 Kia, Đức Chúa Trời chẳng từ bỏ người trọn vẹn, Cũng không giúp đỡ kẻ hung ác.
- Job 8 21 Song Chúa sẽ còn làm cho miệng ông được đầy vui cười; Và môi ông tràn ra tiếng reo mừng.
- Job 8 22 Những kẻ ghét ông sẽ bị hổ thẹn bao phủ, Và nhà trại của kẻ ác sẽ chẳng còn.
- Job 9 1 Gióp đáp lời lại mà rằng:
- Job 9 2 Quả thật, tôi biết ấy là như vậy; Nhưng làm thế nào cho loài người được công bình trước mặt Đức Chúa Trời?
- Job 9 3 Nếu muốn tranh biện với Ngài. Thì một lần trong ngàn lần, loài người không thể đáp lời.
- Job 9 4 Đức Chúa Trời có lòng trí huệ và rất mạnh sức: Ai cứng cỏi với Ngài mà lại được may mắn?
- Job 9 5 Ngài dời các núi đi, Đánh đổ nó trong cơn giận Ngài; nhưng núi chẳng biết đến.
- Job 9 6 Ngài khiến đất rung động khỏi nền nó, Và các trụ nó đều chuyển lay;
- Job 9 7 Ngài biểu mặt trời nó bèn chẳng mọc, Ngài đóng ấn trên các ngôi sao;
- Job 9 8 Một mình Ngài trải các tầng trời ra, Và bước đi trên các ngọn sóng biển;

Kinh Thánh

- Job 9 9 Ngài dựng nên sao bắc đẩu, Sao cày, và Sao rua, Cùng những
lầu các bí mật của phương nam.
- Job 9 10 Ngài làm những việc lớn lao, không sao dò xét được, Những kỳ
dấu chẳng xiết cho được.
- Job 9 11 Kìa, Ngài đã đi qua gần tôi, mà tôi không thấy Ngài, Ngài sang
ngang trước mặt tôi, nhưng tôi chẳng nhìn thấy Ngài.
- Job 9 12 Kìa, Ngài vớ lấy môi, ai ngăn trở Ngài được? Ai sẽ nói với Ngài
rằng: Chúa làm chi vậy?
- Job 9 13 Đức Chúa Trời không hỏi cơn giận Ngài; Những kẻ giúp đỡ Ra-
háp đều cúi mình xuống dưới Ngài.
- Job 9 14 Phương chi tôi đáp lại với Ngài, Và chọn lời tranh biện cùng
Ngài!
- Job 9 15 Dầu khi tôi công bình, tôi cũng không dám đối lại cùng Ngài;
Nhưng tôi cầu xin ơn của Đấng phán xét tôi.
- Job 9 16 Mặc dầu tôi kêu cầu, và Ngài đáp lời tôi, Tôi cũng không tin rằng
Ngài lắng tai nghe tiếng tôi.
- Job 9 17 Vì Ngài chà nát tôi trong cơn gió bão, Và thêm nhiều vết tích cho
tôi vô cớ.
- Job 9 18 Ngài không để cho tôi hả hơi; Nhưng Ngài khiến tôi no đầy sự
cay đắng,
- Job 9 19 Nếu luận về sức lực, kìa, Ngài vốn quyền năng! Nếu nói về lý
đoán, thì Ngài rằng: "Ai dám cáo kiện ta?"
- Job 9 20 Dầu rằng tôi công bình, miệng mình sẽ lên án cho mình; Tuy tôi
trợn vẹn, nó sẽ tố tôi ra gian tà.
- Job 9 21 Dẫu tôi vô tội, tôi không kể đến mình tôi, Tôi khinh bỉ mạng sống
tôi.
- Job 9 22 Ác và thiện thấy đều như nhau; bởi có ấy, nên tôi có nói: Ngài
tiêu diệt người trợn vẹn cũng như người kẻ gian ác.
- Job 9 23 Nếu tai họa giết chết thành linh, Thì Ngài chê cười sự thử thách
của người vô tội.
- Job 9 24 Đất bị phó vào tay kẻ gian ác; Nó che mặt những quan xét của
đất; Nếu chẳng phải nó, vậy thì ai?
- Job 9 25 Các ngày của tôi mau hơn kẻ trạm; Nó trốn không thấy điều
phước hạnh.
- Job 9 26 Nó xót qua mau như thuyền nan, Như chim ụng xông vào mồi.
- Job 9 27 Nếu tôi nói: Tôi sẽ quên sự than phiền tôi, Bỏ bộ mặt buồn thảm
tôi và lấy làm vui mừng,
- Job 9 28 Thì tôi sợ hãi các điều đau đớn tôi, Biết rằng Ngài không cảm tôi
là vô tội.
- Job 9 29 Phải, tôi sẽ bị định tội; Nên có sao tôi làm cho mình mệt nhọc
luống công?
- Job 9 30 Nếu tôi tắm trong nước tuyết, Rửa tay tôi với nước tro,
- Job 9 31 Thì Ngài lại nhận tôi trong hầm, Đến đổi quần áo tôi sẽ gớm ghê
tôi.
- Job 9 32 Vì Đức Chúa Trời chẳng phải loài người như tôi, mà tôi dám đối
với Ngài, Để chúng ta cùng đi chịu phán xét.
- Job 9 33 Chẳng có người nào phân xử giữa chúng ta, Đặt tay mình trên
hai chúng ta.

Kinh Thánh

- Job 9 34 Ước gì Chúa rút roi Ngài khỏi tôi, Khiến sự kinh khiếp của Ngài chớ làm rối loạn tôi nữa;
- Job 9 35 Bây giờ, tôi sẽ nói, chẳng sợ Ngài; Nhưng tôi chẳng được như vậy.
- Job 10 1 Linh hồn tôi đã chán ngán sự sống tôi; Tôi sẽ buông thả lời than thở của tôi, Tôi sẽ nói vì cơn cay đắng của lòng tôi.
- Job 10 2 Tôi sẽ thưa với Đức Chúa Trời rằng: Xin chớ đoán phạt tôi; Hãy tỏ cho tôi biết nhân sao Chúa tranh luận với tôi.
- Job 10 3 Chúa há đẹp lòng đê ép, Khinh bỉ công việc của tay Ngài, Và chiếu sáng trên mưu chước của kẻ ác sao?
- Job 10 4 Chúa có mắt xác thịt ư? Chúa thấy như người phạm thấy sao?
- Job 10 5 Các ngày của Chúa há như ngày loài người ư? Các năm của Chúa há như năm loài người sao?
- Job 10 6 Sao Chúa tra hạch gian ác tôi, Tìm kiếm tội lỗi tôi,
- Job 10 7 Dầu Chúa biết tôi chẳng phải gian ác, Và không ai giải thoát khỏi tay Chúa?
- Job 10 8 Tay Chúa đã dựng nên tôi, nắn giọt trót mình tôi; Nhưng nay Chúa lại hủy diệt tôi!
- Job 10 9 Xin Chúa nhớ rằng Chúa đã nắn hình tôi như đồ gốm; Mà Chúa lại muốn khiến tôi trở vào tro bụi sao?
- Job 10 10 Chúa há chẳng có rót tôi chảy như sữa, Làm tôi ra đặc như bánh sữa ư?
- Job 10 11 Chúa đã mặc cho tôi da và thịt, Lấy xương và gân đương treo tôi.
- Job 10 12 Chúa đã ban cho tôi mạng sống và điều nhân từ; Sự Chúa đoái hoài tôi đã gìn giữ tâm hồn tôi.
- Job 10 13 Dầu vậy, Chúa giấu các điều này nơi lòng Chúa; Tôi biết điều ấy ở trong tư tưởng của Ngài.
- Job 10 14 Nếu tôi phạm tội, Chúa sẽ xem xét tôi, Chẳng dung tha gian ác tôi.
- Job 10 15 Nếu tôi làm hung ác, thì khốn cho tôi thay! Còn nếu tôi ăn ở công bình, tôi cũng chẳng dám ngược đầu lên, Vì đã bị đầy dẫy sỉ nhục, và thấy sự khổ nạn tôi.
- Job 10 16 Ví bằng tôi ngược đầu lên, hản quả Chúa sẽ săn tôi như sư tử, và tỏ ra nơi tôi quyền diệu kỳ của Ngài.
- Job 10 17 Chúa đặt chứng mới đối nghịch tôi, Và gia thêm sự giận cùng tôi: Đau đớn liên tiếp, và thì khốn khó theo tôi.
- Job 10 18 Nhơn sao Chúa đem tôi ra khỏi lòng mẹ tôi? Phải chi đã tắt hơi, thì chẳng con mắt nào thấy tôi!
- Job 10 19 Bằng vậy, tôi sẽ như đã không hề có; Vì mới lọt lòng mẹ, bèn bị đem đến mồ mã!
- Job 10 20 Các ngày tôi há chẳng phải ít ỏi sao? Vậy, Chúa ôi, khá ngưng dứt đi, Hãy dời khỏi tôi đi, để tôi được an ủi một chút,
- Job 10 21 Trước khi tôi đi đến xứ tối tăm và bóng sự chết, không hề trở lại;
- Job 10 22 Tức đất tối đen như mực, Là miền có bóng sự chết, chỉ có sự hỗn độn tại đó, Và ánh sáng không khác hơn tối tăm.
- Job 11 1 Sô-pha, người Na-a-ma, đáp lại, mà rằng:
- Job 11 2 Há chẳng nên đáp lại lời nói nhiều sao? Người già miệng há sẽ được xưng là công bình ư?

Kinh Thánh

- Job 11 3 Chớ thì các lời khoe khoang của ông khiến người ta nín sao? Khi ông nhạo báng, há không có ai bịt mắt ông ư?
- Job 11 4 Vì ông thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Đạo lý tôi là thanh tịnh; Tôi không nhớ bợn trước mặt Chúa.
- Job 11 5 À! Chớ gì đẹp lòng Đức Chúa Trời mà phán, Và mở miệng Ngài đáp lời nghịch cùng ông,
- Job 11 6 Ước chi Ngài chỉ tỏ cho ông biết sự bí mật của sự khôn ngoan! Vì Ngài thông hiểu bội phần. Vậy, khá biết rằng Đức Chúa Trời phạt ông lại không xứng với tội gian ác của ông.
- Job 11 7 Nếu ông dò xét, há có thể hiểu biết được sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, Và thấu rõ Đấng Toàn năng sao?
- Job 11 8 Sự ấy vốn cao bằng các tầng trời: Vậy ông sẽ làm gì? Sâu hơn âm phủ: ông hiểu biết sao đặng?
- Job 11 9 Bề dài sự ấy lại hơn cỡ trái đất, Và rộng lớn hơn biển cả.
- Job 11 10 Nếu Đức Chúa Trời đi ngang qua, bắt người ta cầm tù, Và đòi ứng hầu đoán xét, thì ai sẽ ngăn trở Ngài được?
- Job 11 11 Vì Ngài biết những người giả hình, Xem thấy tội ác mà loài người không cảm biết đến.
- Job 11 12 Nhưng chùng nào lừa con rùng sanh ra làm người, Thì chùng nấy người hư không mới trở nên thông sáng!
- Job 11 13 Vậy, nếu dọn lòng cho xứng đáng, Và giơ tay mình ra hướng về Chúa;
- Job 11 14 Bằng có tội ác trong tay ông, mà ông bỏ xa khỏi mình, Chẳng để sự bất công ở trong trại mình,
- Job 11 15 Bây giờ, ông hẳn sẽ ngược mắt lên không tìm gì, Thật sẽ được vững vàng, chẳng sợ chi;
- Job 11 16 Ông sẽ quên các điều hoạn nạn mình, Và nhớ đến nó như nước đã chảy qua.
- Job 11 17 Đồi ông sẽ sáng sủa hơn ban trưa; Dấu nay tối tăm, sau sẽ hóa ra như buổi sáng.
- Job 11 18 Ông sẽ bình an vô sự, vì có sự trông cậy; Ông sẽ tìm tòi bốn bên, rồi nghỉ ngơi yên hàn vô sự.
- Job 11 19 Lại ông sẽ nằm, không ai làm cho mình sợ hãi, Và lắm người sẽ tìm ơn của ông.
- Job 11 20 Nhưng kẻ hung ác sẽ bị hao mòn; Nó chẳng có nơi ẩn núp, Và điều nó sẽ trông mong, ấy là sự tắt hơi.
- Job 12 1 Gióp đáp lại rằng:
- Job 12 2 Hẳn chi các người thật là người, Sự khôn ngoan sẽ đồng chết mất với các người mà chớ!
- Job 12 3 Song ta cũng có sự thông sáng như các người, Chẳng kém hơn đâu; mà lại ai là người không biết những việc như thế?
- Job 12 4 Ta đã cầu khẩn Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời đáp lời cho ta; Nay ta thành ra trò cười của bầu bạn ta; Người công bình, người trọn vẹn đã trở nên một vật chê cười!
- Job 12 5 Lòng người nào ở an nhiên khinh bỉ sự tai họa. Tai họa thường sẵn giáng trên kẻ nào trợt chơn vấp ngã.
- Job 12 6 Trại của kẻ cướp được may mắn, Những kẻ chọc giận Đức Chúa Trời ở bình an vô sự, Và được Đức Chúa Trời phó vào tay mình nhiều tài sản dư dật.

Kinh Thánh

- Job 12 7 Nhưng khá hỏi loài thú, chúng nó sẽ dạy dỗ người, Hỏi các chim trời, thì chúng nó sẽ bảo cho người;
- Job 12 8 Hoặc nữa, hãy nói với đất, nó sẽ giảng dạy cho người; Còn những cá biển sẽ thuật rõ cho người biết.
- Job 12 9 Trong các loài này, loài nào chẳng biết Rằng tay của Đức Chúa Trời đã làm ra những vật ấy?
- Job 12 10 Trong tay Ngài cảm hồn của mọi vật sống, Và hơi thở của cả loài người.
- Job 12 11 Lỗi tai há chẳng xét lời nói, Như ỏ gà ném những thực vật sao?
- Job 12 12 Người già cả có sự khôn ngoan, Kẻ hường trường thọ được điều thông sáng.
- Job 12 13 Nơi Đức Chúa Trời có sự khôn ngoan và quyền năng; Mưu luận và thông minh điều thuộc về Ngài.
- Job 12 14 Kia, Ngài phá hủy, loài người không cất lại được; Ngài giam cầm người nào, không ai mở ra cho.
- Job 12 15 Đây, Ngài ngăn nước lại, nước bèn khô cạn; Đoạn, Ngài mở nó ra, nó bèn làm đôi tàn đất,
- Job 12 16 Tại nơi Ngài có quyền năng và khôn ngoan; Kẻ bị làm lạc và kẻ làm cho làm lạc đều thuộc về Ngài.
- Job 12 17 Ngài bắt dẫn tù những kẻ bày mưu, Khiến các quan xét ra điên dại.
- Job 12 18 Ngài mở trói cho các vua, Và thắt xiềng xích nơi chơn họ;
- Job 12 19 Ngài bắt tù dẫn những thầy tế lễ, Đánh đổ các kẻ cường quyền.
- Job 12 20 Ngài cất lời khỏi kẻ nói thành tín, Làm cho kẻ già cả mất trí khôn.
- Job 12 21 Ngài giáng điều sỉ nhục trên kẻ sang trọng, Tháo dây lưng của người mạnh bạo.
- Job 12 22 Ngài bày tỏ những sự mầu nhiệm ẩn trong tấm tối, Và khiến bóng sự chết hóa ra sáng sủa.
- Job 12 23 Ngài khiến các dân tộc hưng thịnh, rồi lại phá diệt đi; Mở rộng giới hạn cho các nước, đoạn thu nó lại.
- Job 12 24 Ngài cất thông sáng khỏi những trường của các dân tộc thế gian, Khiến chúng đi đông dài trong đồng vắng không đường lối.
- Job 12 25 Chúng rờ đi trong tối tăm, không có sự sáng, Và Ngài làm cho họ đi ngã nghiêng như kẻ say.
- Job 13 1 Đây, mắt ta đã thấy các điều đó, Tai ta có nghe và hiểu đến.
- Job 13 2 Điều gì các người biết, ta cũng biết với. Ta chẳng kém hơn các người đâu.
- Job 13 3 Song ta muốn thưa với Đấng Toàn năng, Ước ao biện luận cùng Đức Chúa Trời:
- Job 13 4 Còn các người là kẻ đúc rèn lời dối trá; Thầy đều là thầy thuốc không ra gì hết.
- Job 13 5 Chớ chi các người nín lặng! Đó sẽ là sự khôn ngoan của các người.
- Job 13 6 Vậy, hãy nghe lời biện luận của ta, Khá chăm chỉ về lẽ đối nại của miệng ta.
- Job 13 7 Có phải các người dám nói lời bất công với Đức Chúa Trời chẳng? Các người há sẽ nói điều dối trá vì Ngài sao?
- Job 13 8 Các người há muốn tây vị Đức Chúa Trời, Và cãi lẽ cho Ngài

Kinh Thánh

sao?

Job 13 9 Nếu Ngài dò xét lòng các người, các người vừa ý điều đó sao? Các người há muốn phình gạt Ngài như phình gạt loài người sao?

Job 13 10 Quả thật Ngài sẽ trách phạt các người. Nếu các người lên tây vị người.

Job 13 11 Chớ thì sự oai nghi Ngài sẽ chẳng khiến các người bối rối sao? Sự hoảng kinh Ngài há sẽ chẳng giáng trên các người ư,

Job 13 12 Châm ngôn của các người chỉ như châm ngôn loài tro bụi; Những thành lũy của các người thật là thành lũy bùn đất,

Job 13 13 Vậy, hãy nín đi, khá lìa khỏi ta, để ta biện luận, Mặc dầu xảy đến cho ta điều gì.

Job 13 14 Có sao ta lấy răng cắn thịt mình Và liềm sanh mạng mình?

Job 13 15 Dầu Chúa giết ta, ta cũng còn nhờ cậy nơi Ngài; Nhưng ta sẽ bình vực tánh hạnh ta trước mặt Ngài.

Job 13 16 Chánh điều đó sẽ là sự cứu rỗi ta; Vì một kẻ vô đạo chẳng được đến trước mặt Chúa.

Job 13 17 Hãy nghe kỹ càng các lời ta, Lời trần cáo ta khá lọt vào tai các người!

Job 13 18 Kìa, ta đã bày tỏ việc cáo tụng ta, Ta biết ta sẽ được xưng công bình.

Job 13 19 Có ai sẽ tranh luận với ta chẳng? Ví bằng ta nín lặng, quả ta tắt hơi.

Job 13 20 Có hai điều cầu xin Chúa chớ làm cho tôi, Thì tôi sẽ không ảm mình tôi khỏi mặt Chúa:

Job 13 21 Xin Chúa rút tay Chúa khỏi mình tôi, Và sự hoảng kinh của Chúa chớ làm bối rối tôi nữa.

Job 13 22 Đoạn, hãy gọi tôi, tôi sẽ thưa lại, Hoặc tôi nói thì Chúa sẽ trả lời cho tôi.

Job 13 23 Số gian ác và tội lỗi tôi bao nhiêu? Cầu xin Chúa cho tôi biết sự phạm luật và tội lỗi tôi.

Job 13 24 Nhân sao Chúa giấu mặt Chúa, Và cầm bằng tôi là kẻ cừu địch Chúa?

Job 13 25 Chúa há muốn khiến kinh hãi chiếc lá bị gió đưa đi, Và đuổi theo cộng rạ khô sao?

Job 13 26 Vì Chúa làm cho tôi bị điều cay đắng, Và khiến cho tôi gánh các tội ác phạm lúc thanh niên,

Job 13 27 Đặt chơn tôi trong xiềng tòa, Xét các đường lối tôi, Và ghi ranh hạng chung quanh bước chơn tôi,

Job 13 28 Còn tôi bị bề nát ra như vật mục, Như một cái áo sêu cán nát vụn.

Job 14 1 Loài người bởi người nữ sanh ra, sống tạm ít ngày, Bị đầy dẫy sự khốn khổ.

Job 14 2 Người sanh ra như cỏ hoa, rồi bị phát; Người chạy qua như bóng, không ở lâu dài.

Job 14 3 Dầu vậy, Chúa còn để mắt trên người ấy, Và khiến tôi đến chịu Chúa xét đoán sao?

Job 14 4 Ai có thể từ sự ô uế mà lấy ra được điều thanh sạch? Chẳng một ai!

Job 14 5 Nếu ngày của loài người đã định rồi, Nếu số tháng người ở nơi

Kinh Thánh

- Chúa, Và Chúa đã định giới hạn cho người, mà không qua khỏi được,
Job 14 6 Thì xin Chúa hãy xây mắt Ngài khỏi người, để ngườiặng yên
nghỉ, Cho đến khi mãn ngày mình như kẻ làm mướn vậy.
Job 14 7 Vì cây cối dầu bị đốn còn trông cậy Sẽ còn mọc lên nữa, Không
thôi nức chồi.
Job 14 8 Dầu rễ nó già dưới đất, Thân nó chết trong bụi cát,
Job 14 9 Vừa có hơi nước, nó sẽ mọc chồi, Và đâm nhánh như một cây
tơ;
Job 14 10 Nhưng loài người chết, thì nằm tại đó, Loài người tắt hơi, thì đã
đi đâu?
Job 14 11 Nước hồ chảy mất đi, Sông cạn và khô:
Job 14 12 Cũng vậy, loài người nằm, rồi không hề chỗi dậy: Người chẳng
hề thức dậy cho đến khi không còn các tầng trời, Và chẳng ai sẽ khiến cho người
tỉnh lại khỏi giấc ngủ mình.
Job 14 13 Ôi! Chớ gì Chúa giấu tôi nơi âm phủ, che khuất tôi cho đến khi
cơn giận Chúa đã nguôi, Định cho tôi một kỳ hẹn, đoạn nhớ lại tôi!
Job 14 14 Nếu loài người chết, có được sống lại chẳng! Trọn ngày giấc già
tôi, tôi đợi chờ, Cho đến chừng tôi được buông thả,
Job 14 15 Chúa sẽ gọi, tôi sẽ thưa lại; Chúa sẽ đoái đến công việc của tay
Chúa;
Job 14 16 Nhưng bây giờ, Chúa đếm các bước tôi, Chúa há chẳng xem xét
các tội lỗi tôi sao?
Job 14 17 Các tội phạm tôi bị niêm phong trong một cái túi, Và Chúa có thắt
các sự gian ác tôi lại.
Job 14 18 Song núi lở ta thành ra bụi, Và hòn đá bị nhắc dời khỏi chỗ nó.
Job 14 19 Nước làm mòn đá, Lụt trôi bụi đất: Cũng một thể ấy, Chúa hủy sự
hy vọng của loài người.
Job 14 20 Chúa hăm đánh và thắng hơn loài người luôn, đoạn nó đi qua
mắt; Chúa đổi sắc mặt nó, và đuổi nó đi.
Job 14 21 Các con trai người được tôn trọng, còn người nào biết đến;
Chúng bị hạ xuống, nhưng người cũng chẳng để ý vào.
Job 14 22 Thật người chỉ đau đớn vì một mình người, Và linh hồn người chỉ
buồn rầu vì chính mình người mà thôi.
Job 15 1 Ê-li-pha, người Thê-man, đáp rằng:
Job 15 2 Người khôn ngoan há đáp bằng lời tri thức hư không, Và phình
bụng mình bằng gió đồng sao?
Job 15 3 Người há có nên lấy lời vô ích mà chữa mình, Dùng câu giảng
luận vô dụng mà bình vục sao?
Job 15 4 Thật ông hủy điều kính sợ Đức chúa Trời, Ngăn trở sự suy gẫm
trước mặt Ngài.
Job 15 5 Vì sự gian ác ông dạy dỗ cho miệng mình nói, Và ông chọn lưới
của kẻ quỉ quyết.
Job 15 6 Miệng ông định tội cho ông, chớ chẳng phải tôi; Và môi ông làm
chứng dối nghịch cùng ông.
Job 15 7 Có phải ông sanh ra đầu trước hết chẳng? Há đã được dựng nên
trước non núi sao?
Job 15 8 Chớ thì ông có nghe điều bàn định trong ý nhiệm của Đức chúa
Trời sao? Há chỉ một mình ông được khôn ngoan ư?

Kinh Thánh

- Job 15 9 Ông biết chi, mà chúng tôi chẳng biết? Ông thông hiểu gì mà chúng tôi lại không thông hiểu?
- Job 15 10 Giữa vòng chúng tôi cũng có người tóc bạc, kẻ già cả, Được tuổi cao tác lớn hơn cha của ông.
- Job 15 11 Sự an ủi của Đức chúa Trời, và lời êm dịu nói cho ông nghe, Há là điều nhỏ mọn cho ông sao?
- Job 15 12 Nhân sao lòng ông bức tức, Và mắt ông ngó chớp lách?
- Job 15 13 Có gì mà tâm thần ông phản đối cùng Đức Chúa Trời, Khiến những lời dường ấy ra khỏi miệng ông?
- Job 15 14 Loài người là chi, mà lại là thanh sạch? Kẻ do người nữ sanh ra là gì, mà lại là công bình?
- Job 15 15 Kia, Đức Chúa Trời không tin cậy các thánh đồ Ngài, Đến đổi các tầng trời cũng chẳng trong sạch trước mặt Ngài thay:
- Job 15 16 Phương chi một người góm ghiếc và hư nát, Kẻ hay uống gian ác như nước!
- Job 15 17 Tôi sẽ dạy ông, ông hãy nghe tôi; Tôi sẽ thuật cho ông điều tôi đã thấy,
- Job 15 18 Là điều kẻ khôn ngoan tỏ ra theo tổ phụ mình, Không giấu giếm;
- Job 15 19 Xứ đã được ban cho chúng mà thôi, Không có người ngoại bang nào được vào giữa bọn họ:
- Job 15 20 Trọn đời người hung ác bị đau đớn cực lòng, Số ít năm để dành cho kẻ hà hiếp.
- Job 15 21 Tiếng hoảng kinh vang nơi lỗ tai người; Dương chùng lợi đặt, bẻ phá hoại sẽ xông vào người.
- Job 15 22 Người tưởng không ra khỏi tăm tối được, Và có gươm rình giết người đi.
- Job 15 23 Người đi chỗ này qua nơi nọ để tìm bánh, mà rằng: Bánh tìm ở đâu? Người biết rằng ngày tăm tối đã sẵn bên mình.
- Job 15 24 Sự gian nan buồn thảm làm cho người kinh hãi, Xông áp vào người như một vua sẵn sàng chinh chiến
- Job 15 25 Vì người có giơ tay lên chống cự Đức Chúa Trời, Và cư xử cách kiêu ngạo với Đấng Toàn năng.
- Job 15 26 Người núp dưới gu khiên, ngược thẳng cổ, và xông đến Chúa;
- Job 15 27 Vì người lấy sự phì béo che mặt mình, Làm cho hai hông mình ra mập mạp.
- Job 15 28 Người đã ở những thành bị phá hoại, Ở những nhà bỏ hoang, gần trở nên đồ đồng;
- Job 15 29 Người sẽ không trở nên giàu; của cải người cũng sẽ chẳng bền lâu, Và sản nghiệp người sẽ chẳng lan ra trên đất.
- Job 15 30 Người sẽ chẳng được ra khỏi tăm tối; Ngọn lửa làm khô héo chồi của người, Và người sẽ bị hơi thở miệng Chúa đem đi mất.
- Job 15 31 Người chớ nên cậy sự hư không mà bị lừa dối; Vì sự hư không sẽ là phần thưởng của người.
- Job 15 32 Sự này sẽ trọn vẹn trước nhứt kỳ người chưa xây đến, Còn các ngành người sẽ chẳng xanh tươi.
- Job 15 33 Người bỏ quây trái cây xanh mình như một cây nho; Người làm rụng hoa mình như cây Ô li-ve.
- Job 15 34 Vì dòng dõi kẻ vô đạo không sanh sản, Lửa sẽ tiêu diệt nhà trại

Kinh Thánh

kẻ ăn hối lộ.

Job 15 35 Họ thọ thai sự ác, bèn sanh ra điều hại tàn, Lòng họ sấm sẩn những chước gian.

Job 16 1 Gióp đáp rằng:

Job 16 2 Ta thường nghe nhiều lời giảng luận như vậy; Các người hết thấy đều là kẻ an ủy bực bội.

Job 16 3 Các lời hư không này há chẳng hề hết sao? Điều thúc giục người đáp lời là gì?

Job 16 4 Ta cũng dễ nói được như các người nói; Nếu linh hồn các người thể cho linh hồn ta, Tất ta cũng sẽ kể thêm lời trách các người, Và lắc đầu về các người.

Job 16 5 Nhưng ta sẽ lấy miệng ta giục lòng các người mạnh mẽ, Lời an ủy của môi ta sẽ giảm bớt nơi đau đớn các người.

Job 16 6 Dầu ta nói, đau đớn ta không được bớt; Tuy ta nín lặng, nó lia khỏi ta đâu?

Job 16 7 Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời khiến ta mệt mỏi. Chúa đã tàn hại hết nhà của tôi.

Job 16 8 Chúa đã làm tôi đầy nhả nhú, ấy làm chúng đối nghịch cùng tôi; Sự ốm yếu tôi đầy nghịch cùng tôi, cáo kiện tôi tại ngay mặt tôi.

Job 16 9 Trong cơn thịnh nộ người xé tôi và bắt bớ tôi; Người nghiền răng nghịch tôi, Kẻ cừu địch tôi trừng ngó tôi.

Job 16 10 Chúng há miệng nghịch tôi, Và má tôi cách khinh thị; Chúng hiệp nhau hãm đánh tôi.

Job 16 11 Đức Chúa Trời đã phó tôi cho kẻ vô đạo, Trao tôi vào tay kẻ gian ác.

Job 16 12 Tôi xưa bình tịnh, Ngài bèn tàn hại tôi; Ngài có nắm cổ tôi, và bề nát tôi, Cũng đặt tôi làm tấm bia cho Ngài.

Job 16 13 Các mũi tên Ngài vây phủ tôi, Ngài bắn lạng hông tôi, không thương tiếc, Đổ mặt tôi xuống đất.

Job 16 14 Ngài làm cho tôi thương tích này trên thương tích kia, Xông vào tôi như một kẻ mạnh bạo.

Job 16 15 Tôi đã may cái bao trên da tôi, Tôi hạ mặt tôi xuống bụi đất.

Job 16 16 Mặt tôi sưng đỏ lên vì cố khóc, Bóng sự chết ở nơi mí mắt tôi;

Job 16 17 Mặc dầu tại trong tay tôi không có sự hung dữ, Và lời cầu nguyện tôi vốn tinh sạch.

Job 16 18 Ôi đất, chớ lấp huyết ta! Ước gì tiếng than kêu tôi không có chỗ ngưng lại!

Job 16 19 Chánh giờ này, Đáng chứng tôi ở trên trời, Và Đáng bảo lãnh cho tôi ở tại nơi cao.

Job 16 20 Các bạn hữu tôi nhạo báng tôi. Tôi còn hướng về Đức Chúa Trời mà khóc,

Job 16 21 Để Ngài phân xử giữa loài người và Đức Chúa Trời, Giữa con cái loài người và đồng loại nó!

Job 16 22 Vì ít số năm còn phải đến, Rồi tôi sẽ đi con đường mà tôi chẳng hề trở lại.

Job 17 1 Hơi thở tôi bay đi; các ngày tôi hầu hết; Mồ mả dành cho tôi!

Job 17 2 Kẻ cười nhạo vây chung quanh tôi, Mắt tôi hằng nom sự sỉ nhục của chúng nó.

Kinh Thánh

- Job 17 3 Xin Chúa ban cho tôi một bằng cớ; hãy bảo lãnh tôi bên Chúa; Vì ngoài Chúa ai sẽ bảo lãnh cho tôi?
- Job 17 4 Vì Chúa khiến lòng chúng không thông sáng, Nên Chúa sẽ không cất chúng cao lên.
- Job 17 5 Người nào nộp bằng hữu mình cho bị cướp, Mắt của con cái nó sẽ bị hao mòn.
- Job 17 6 Nhưng Đức Chúa Trời có làm tôi trở nên tục ngữ của dân sự, Chúng khạc nhổ nơi mặt tôi.
- Job 17 7 Mắt tôi lờ lờ vì buồn rầu, tứ chi tôi thảy đều như một cái bóng.
- Job 17 8 Các người ngay thẳng đều sẽ lấy làm lạ, Còn người vô tội sẽ nổi giận cùng kẻ ác tệ.
- Job 17 9 Song người công bình sẽ bền vững trong đường lối mình, Và người có tay tinh sạch sẽ càng ngày càng được mạnh dạn.
- Job 17 10 Nhưng, hỡi các người, hết thảy khá biện luận lại nữa; Song ta không thấy trong các người có ai khôn ngoan.
- Job 17 11 Các ngày tôi đã qua, Các mưu ý tôi, tức các thiết ý của lòng tôi, đã bị diệt.
- Job 17 12 Chúng lấy đêm trở làm ngày; Trước sự tối tăm, chúng nói rằng ánh sáng hầu gần.
- Job 17 13 Nếu tôi trông cậy âm phủ làm nhà tôi, Nếu tôi đặt giường tôi tại nơi tối tăm;
- Job 17 14 Ví tôi đã nói với cái huyết rằng: Người là cha ta; Với sâu bọ rằng: Các người là mẹ và chị ta,
- Job 17 15 Vậy thì sự trông cậy tôi ở đâu? Sự trông cậy tôi, ai sẽ thấy nó được?
- Job 17 16 Khi tôi được an nghỉ trong bụi đất, Thì sự trông cậy sẽ đi xuống cửa âm phủ.
- Job 18 1 Binh-đát, người Su-a, bèn đáp rằng:
- Job 18 2 Ông gài bẫy bằng các lời mình cho đến chừng nào? Hãy suy nghĩ, rồi chúng tôi sẽ nói.
- Job 18 3 Nhân sao chúng tôi bị coi như thú vật, Và ngu dại trước mặt ông?
- Job 18 4 Ông nổi giận bèn xẻ rạch mình, Há vì ông mà trái đất sẽ bị bỏ hoang, Và hòn đá phải dời đi khỏi chỗ nó sao?
- Job 18 5 Thật ánh sáng kẻ ác sẽ tắt đi, Ngọn lửa của hắn không chói nữa.
- Job 18 6 Ánh sáng sẽ mờ tối trong trại hắn, Ngọn đèn hắn sẽ tắt ở bên hắn.
- Job 18 7 Các bước mạnh bạo hắn sẽ bị cuồng đi, Chánh các mưu chước người sẽ đánh đổ người.
- Job 18 8 Vì hắn bị chơn mình hãm vào cái bẫy, Và đi trên mảnh lưới.
- Job 18 9 Cái bẫy sẽ thắt lưng hắn nơi gót chân, Và dò lưới sẽ bắt nó.
- Job 18 10 Có sợi dây khuất dưới đất, Và cái bẫy ẩn tại trên đường để hãm lấy nó.
- Job 18 11 Từ bốn phía sự kinh khủng sẽ làm cho hắn bối rối, Xô đẩy người này đây đó, buộc vắn bước người.
- Job 18 12 Sức lực hắn vì đói khát sẽ ra yếu, Và tai họa chực sẵn ở bên cạnh người.
- Job 18 13 Các chi thể hắn sẽ bị tiêu nuốt, Tất sẽ bị con đầu lòng của sự

chết tiêu nuốt.

Job 18 14 Hắn sẽ bị rút ra khỏi nhà trại mình, là nơi hắn nương cậy; Đoạn bị dẫn đến vua của sự kinh khiếp.

Job 18 15 Kẻ chẳng thuộc về hắn sẽ ở trong trại hắn, Còn diêm sanh sẽ rải ra trên chỗ ở của nó.

Job 18 16 Ở dưới thì rễ hắn khô héo, ở trên lại bị chặt nhánh.

Job 18 17 Kỳ niệm hắn sẽ diệt khỏi thế gian, Danh hắn không lưu lại trên mặt đất.

Job 18 18 Hắn bị xô đuổi khỏi ánh sáng mà vào tối tăm, Và người ta khu trục nó khỏi thế gian.

Job 18 19 Hắn sẽ chẳng có con cháu giữa dân sự mình, Cũng không có ai còn sống tại trong nơi ở mình.

Job 18 20 Những người hậu sanh sẽ lấy làm sững sờ về ngày của hắn, Y như kẻ tiền bối đã lấy làm kinh khiếp.

Job 18 21 Quả thật đó là nơi ở của kẻ bất công, Và ấy là chốn của người không biết Đức Chúa Trời.

Job 19 1 Gióp bèn đáp lời rằng:

Job 19 2 Các người làm buồn lòng ta đến chừng nào, Và lấy lời giảng luận khiến cực nhọc ta đến bao giờ?

Job 19 3 Kìa đã mười lần các người quở trách ta, Bạc đãi ta mà không mắc cỡ.

Job 19 4 Dầu ta có thật làm lỗi thế nào, Sự lỗi ta vẫn ở nơi ta.

Job 19 5 Nếu thật các người muốn tự cao đối cùng ta, Lấy sự sỉ nhục ta mà trách móc ta,

Job 19 6 Vậy, hãy biết rằng ấy Đức Chúa Trời đã đánh đổ ta, Và giang lưới Ngài chung quanh ta.

Job 19 7 Nay tôi kêu la về sự hung bạo, song tôi chẳng dặng nhậm lời. Tôi kêu cầu tiếp cứu, bèn không có sự công bình.

Job 19 8 Chúa có chặn đường tôi, tôi chẳng đi qua được. Ngài có để tấm tối trên đường lối tôi.

Job 19 9 Ngài có bóc lột sự vinh quang tôi, Và cất mào triều khỏi đầu tôi.

Job 19 10 Ngài có làm đòi tệ tôi tứ phía, và tôi hư mất đi; Ngài rút nhỏ sự trông cậy tôi như cây cối.

Job 19 11 Ngài cũng nổi thịnh nộ cùng tôi, Cầm tôi là một kẻ cừu địch Ngài.

Job 19 12 Các đạo binh Ngài đã cùng nhau kéo tới, Đập đường họ để đến hãm đánh tôi, Và đóng ở chung quanh trại tôi.

Job 19 13 Ngài khiến các anh em tôi lìa xa tôi, Và những người quen biết tôi trở nên kẻ lạ.

Job 19 14 Các thân thích đều lìa bỏ tôi, Các mặt hữu tôi đã quên tôi.

Job 19 15 Những kẻ ở trong nhà tôi, và các tớ gái tôi đãi tôi như một khách lạ, Trước mặt chúng, tôi đã trở thành một người ngoài.

Job 19 16 Tôi gọi kẻ tôi tớ tôi, mà nó không thưa, Dầu tôi lấy miệng mình nài xin nó cũng vậy.

Job 19 17 Hơi thở tôi làm gớm ghiếc cho vợ tôi, Và con trai của mẹ tôi ghét lời cầu khẩn tôi.

Job 19 18 Đến đổi những đứa trẻ cũng khi tôi; Nếu tôi chỗi dậy, chúng nó nhạo báng tôi.

Kinh Thánh

- Job 19 19 Các bạn thân thiết đều gớm ghét tôi, Những người tôi thương mến đã trở nghịch tôi.
- Job 19 20 Xương cốt tôi sát vào da và thịt tôi, Tôi đã thoát được chỉ còn da bọc răng tôi mà thôi.
- Job 19 21 Hỡi các bằng hữu tôi, hãy thương xót tôi, hãy thương xót tôi! Vì tay của Đức Chúa Trời đã đánh tôi.
- Job 19 22 Có sao các bạn bắt bớ tôi như Đức Chúa Trời, Và chưa no nê thịt tôi sao?
- Job 19 23 Ôi! Chớ chi các lời tôi đã biên chép! Ước gì nó được ghi trong một quyển sách!
- Job 19 24 Chớ gì lấy cây biết bằng sắt và chì, Mà khắc nó trên đá lưu đến đời đời!
- Job 19 25 Còn tôi, tôi biết rằng Đáng cứu chuộc tôi vẫn sống, Đến lúc cuối cùng Ngài sẽ đứng trên đất.
- Job 19 26 Sau khi da tôi, tức xác thịt này, đã bị tan nát, Bây giờ loài xác thịt tôi sẽ xem thấy Đức Chúa Trời;
- Job 19 27 Chánh tôi sẽ thấy Ngài, Mắt tôi sẽ nhìn xem Ngài, chớ chẳng phải kẻ khác: Lòng tôi hao mòn trong mình tôi.
- Job 19 28 Nếu các bạn nói rằng: Chúng ta sẽ khuấy rầy người làm sao? Và rằng căn nguyên tai họa vốn tìm tại trong tôi,
- Job 19 29 Khá sợ mũi gươm, Vì gươm là một khí giới hung tàn phạt tôi gian ác, Để các bạn biết rằng có sự phán xét.
- Job 20 1 Xô-pha, người Na-a-ma, bèn đáp rằng:
- Job 20 2 Vì có ấy tư tưởng tôi chỉ dạy cho tôi lời đáp, Và tại lời đó, tâm thần tôi bị cảm động trong mình tôi.
- Job 20 3 Tôi đã nghe lời trách móc làm hổ thẹn tôi; Trí khôn tôi lấy sự thông minh mà đáp lời.
- Job 20 4 Hãy biết rõ rằng, từ đời xưa, Từ khi loài người được đặt nơi thế gian,
- Job 20 5 Thì sự thắng hơn của kẻ ác không có lâu, Và sự vui mừng của kẻ vô đạo chỉ một lúc mà thôi.
- Job 20 6 Dầu sự kiêu căng nó cất lên đến tận trời, Dầu cho dầu nó đưng chí mây,
- Job 20 7 Thì nó sẽ bị tiêu diệt đời đời như phân bón nó; Những người đã thấy nó sẽ hỏi rằng: Nó ở đâu?
- Job 20 8 Nó bay đi như một cơn chiêm bao, không ai gặp nó lại; Thật, nó sẽ biết mất như dị tượng ban đêm.
- Job 20 9 Con mắt đã thường xem nó, sẽ không thấy nó lại, Nơi nó ở cũng sẽ chẳng còn nữa.
- Job 20 10 Con cái nó sẽ cầu ơn kẻ nghèo, Và tay nó sẽ thường lại tài sản mà sự hung bạo nó đã cướp giật.
- Job 20 11 Tứ chi nó đầy sức lực của buổi đang thì; Nhưng sẽ nằm chung với nó trong bụi đất;
- Job 20 12 Dầu sự ác lấy làm ngọt ngào cho miệng nó, Dầu ẩn dưới lưỡi hần,
- Job 20 13 Dầu hần trứu mến sự ác, không từ bỏ nó, Nhưng giữ nó lại trong miệng mình,
- Job 20 14 Thì vật thực nó sẽ biến nơi can tràng, Và thành ra mật rắn hổ

Kinh Thánh

trong bụng nó.

Job 20 15 Nó có nuốt của cải, rồi lại mưa ra; Đức chúa Trời sẽ tống của ấy ra khỏi bụng nó.

Job 20 16 Nó sẽ mút nọc rắn hổ; Lưỡi của rắn lục sẽ giết nó.

Job 20 17 Nó sẽ chẳng thấy sông và dòng chảy mật cùng mỡ sữa ra.

Job 20 18 Nó phải trả hoa lợi về công việc mình, không được nuốt nó; Phải thường lãi tùy theo giá nó, Không được hưởng của ấy.

Job 20 19 Vì nó có hà hiệp, bỏ bê kẻ nghèo, Cướp lấy nhà cửa, mà nó không có xây cất.

Job 20 20 Bởi vì nó không biết an tịnh trong mình, Nó sẽ chẳng được bảo thủ gì về các điều mình ưa thích hơn hết.

Job 20 21 Chẳng chi thoát khỏi sự mê ăn của nó; Cho nên sự may mắn nó chẳng bền lâu.

Job 20 22 Đương khi dư dật, nó sẽ bị cùng túng; Các người khốn khổ sẽ tra tay vào mình nó.

Job 20 23 Đức Chúa Trời sẽ sai thạnh nộ Ngài hãm mình nó, Đặt làm cho lòng nó đầy dẫy, Ngài sẽ giáng cơn giận Ngài trên mình nó, chánh trong lúc nó ăn bữa.

Job 20 24 Nó sẽ trốn lánh khỏi khí giới sắt, Còn cây cung đồng sẽ xoi lũng nó.

Job 20 25 Nó nhỏ tên ra khỏi thân nó, Mũi gươm bóng người rút ra khỏi gan nó; Các sự kinh khiếp hãm áp nó.

Job 20 26 Cả sự tối tăm đã dành làm bữa vật cho nó; Lừa người ta không thối sẽ thiêu đốt nó, Và kẻ còn sót lại trong trại nó sẽ bị tiêu diệt đi.

Job 20 27 Các tầng trời sẽ bày tỏ gian ác nó ra, Và đất sẽ dấy lên nghịch cùng nó.

Job 20 28 Hoa lợi của nhà nó sẽ bị đem đi mất, Tài sản nó sẽ bị trôi đi trong ngày thạnh nộ của Chúa.

Job 20 29 Đó là phần mà Đức Chúa Trời dành cho kẻ hung ác, Và ấy là cơ nghiệp mà Ngài định cho nó.

Job 21 1 Gióp đáp rằng:

Job 21 2 Hãy nghe kỹ càng lời giảng luận tôi; Thì điều đó sẽ thế cho sự an ủy của các bạn.

Job 21 3 Hãy nhịn nhục tôi, để tôi nói: Sau khi tôi đã nói, các bạn hãy cứ nhạo báng đi.

Job 21 4 Còn về phần tôi, than van tôi há hướng về loài người sao? Nhon sao trí tôi không hết nhịn nhục?

Job 21 5 Hãy xem xét tôi, và lấy làm lạ; Khá lấy tay bụm miệng mình.

Job 21 6 Khi nào tôi nhớ lại, tôi bèn bị kinh hoàng, Rờn óc cả và thịt tôi.

Job 21 7 Có sao kẻ gian ác sống, Trở nên già cả và quyền thế cường thạnh?

Job 21 8 Dòng dõi chúng nó thành lập có mắt chúng nó thấy, Và con cháu họ ở trước mặt họ.

Job 21 9 Nhà của chúng nó được bình yên, không sợ gì, Roi của Đức Chúa trời chẳng đánh mình chúng nó.

Job 21 10 Bò đực chúng nó sanh sản không hề thiếu kém, Bò cái họ sanh đẻ không có sáo.

Job 21 11 Chúng nó cho các đứa trẻ mình đi ra như một bầy chiên, Và con

Kinh Thánh

cái họ giỡn chơi nhau.

Job 21 12 Hát múa theo tiếng trống nhỏ và đờn cầm, Và vui mừng theo tiếng kèn sáo.

Job 21 13 Chúng nó may mắn trải qua các ngày đời mình, Rồi bỗng chốc sa xuống âm phủ.

Job 21 14 Chúng nó nói với Đức Chúa Trời rằng: "Ngài hãy lia xa chúng tôi, Vì chúng tôi không muốn biết đạo của Ngài."

Job 21 15 Đáng Toàn năng là chi, mà chúng tôi phải phục sự Ngài? Nếu chúng tôi cầu khẩn Ngài thì được ích gì?

Job 21 16 Kia sự may mắn chúng nó chẳng ở nơi tay chúng nó: Các mưu chước kẻ ác cách xa tôi.

Job 21 17 Cái đèn kẻ ác tắt, Tai họa giáng trên chúng nó, Và trong cơn thanh ngộ, Đức Chúa Trời phân phát đau đớn cho chúng nó, Điều đó há có thường xảy đến sao?

Job 21 18 Há năng xảy ra chúng nó phải như rơm trước gió, Như trấu bị bão cát đi sao?

Job 21 19 Các bạn nói rằng: Đức Chúa Trời dành sự hình phạt về hung ác nó cho con cái nó. Đức Chúa Trời khá báo cho chính mình nó, để nó biết:

Job 21 20 Khá chính con mắt hắn xem thấy điều hư hoại mình, Và uống được sự thanh ngộ của Đáng Toàn năng.

Job 21 21 Vì khi số ngày định cho nó đã hết rồi, Nó nào kể chi đến gia quyến sau nó?

Job 21 22 Đức Chúa Trời xét đoán những người cao vị; Vậy, người ta há sẽ dạy tri thức cho Ngài sao?

Job 21 23 Kẻ này thác giữa chừng mạnh mẽ, Được thanh nhàn và bình an mọi bề;

Job 21 24 Hai bình người đầy sữa, Và tùy xương người nhuần đượm.

Job 21 25 Kẻ khác lại chết giữa chừng cay đắng linh hồn, Chẳng hề được ném điều phước hạnh gì hết.

Job 21 26 Cả hai đều nằm chung trong bụi đất, Giòi sâu che lấp họ.

Job 21 27 Nay, tôi biết ý tưởng các bạn toan dùng đặng làm tàn hại tôi.

Job 21 28 Vì các bạn nói rằng: "Nhà kẻ cường bạo ở đâu? Trại kẻ ác ở nơi nào?"

Job 21 29 Chớ thì các bạn chẳng hề hỏi khách qua đường sao? Há chẳng nhờ chứng cứ của họ mà nhìn biết rằng,

Job 21 30 Trong ngày tai họa, kẻ hung ác được khỏi, Và trong ngày thanh ngộ, nó được thoát?

Job 21 31 Tại trước mặt hắn, ai dám trách hắn vì tánh hạnh hắn? Ai sẽ báo ứng điều hắn đã làm?

Job 21 32 Nó sẽ được đưa đến huyết mã, Và người ta sẽ canh giữ phần mộ nó.

Job 21 33 Các cục đất của trũng lầy làm êm dịu cho nó; Mọi người đều đi noi theo, Và kẻ đi trước thì vô số.

Job 21 34 Vậy, sao các bạn an ủy tôi vô ích dường ấy? Vì những câu đáp của các bạn chỉ còn sự bất trung mà thôi.

Job 22 1 Ê-li-pha, người Thê-man, bèn đáp rằng:

Job 22 2 Loài người có ích lợi chi cho Đức Chúa Trời chẳng? Người khôn ngoan chỉ ích lợi cho chính mình mình mà thôi.

Kinh Thánh

- Job 22 3 Dầu ông công bình, Đấng Toàn năng có vui chi chẳng? tánh hạnh ông trọn vẹn, ấy được ích lợi gì cho Ngài sao?
- Job 22 4 Có phải vì Ngài sợ ông nên Ngài trách phạt, Và xét đoán ông chẳng?
- Job 22 5 Sự dữ của ông há chẳng phải lớn sao? Các tội ác ông há không phải vô cùng ư?
- Job 22 6 Vì ông đã lấy của cầm của anh em mình vô cớ, Và lột quần áo của kẻ bị trần truồng.
- Job 22 7 Ông không cho kẻ khát xin nước uống, Chẳng ban cho người đói bánh ăn.
- Job 22 8 Còn người cường thịnh, đất tất thuộc về người; Ai được nể vì đã ở tại đó.
- Job 22 9 Ông có đuổi kẻ góa bụa đi tay không, Bẻ gãy nơi nương nhờ của kẻ mồ côi.
- Job 22 10 Bởi có ấy, ông bị bẫy bao vây, Và sự kinh khủng thành linh làm ông rối rục;
- Job 22 11 Hoặc tối tăm ngăn cản cho ông không thấy, Và nước tràn chìm ngập ông.
- Job 22 12 Đức Chúa Trời há chẳng phải cao như các tầng trời cao kia sao? Hãy xem chót các ngôi sao: cao biết bao nhiêu!
- Job 22 13 Còn ông nói: Đức Chúa Trời biết điều gì? Ngài có thể xét đoán ngang qua tấm tối đen kịch sao?
- Job 22 14 Đám mây mịt mịt che phủ Ngài, nên Ngài chẳng thấy; Ngài bước đi trên bầu các tầng trời.
- Job 22 15 Ông sẽ giữ theo lối xưa, Mà các kẻ gian ác đã đi sao?
- Job 22 16 Chúng nó bị truất diệt trước kỳ định, Cái nền họ bị dòng nước đánh trôi đi;
- Job 22 17 Chúng nó nói với Đức Chúa Trời rằng: Chúa hãy lìa khỏi chúng tôi; Lại rằng: Đấng Toàn năng sẽ làm được gì cho chúng ta?
- Job 22 18 Dầu vậy, Ngài có làm cho nhà họ đầy vật tốt: Nguyện các mưu chước kẻ ác hãy cách xa tôi!
- Job 22 19 Người công bình thấy điều đó, và vui mừng; Còn người vô tội sẽ nhạo báng chúng nó, mà rằng:
- Job 22 20 Kẻ dấy lên cùng chúng tôi quả hẳn bị diệt, Và kẻ sót lại của chúng lừa đã thiêu đốt đi.
- Job 22 21 Ấy vậy, ông hãy hòa thuận với Ngài. Hãy ở bình an: nhờ đó phước hạnh sẽ giáng cho ông.
- Job 22 22 Hãy nhận lãnh luật pháp từ nơi miệng của Ngài. Và để các lời Ngài vào lòng của mình.
- Job 22 23 Nếu ông trở lại cùng Đấng Toàn năng, tất ông sẽ được lập lại. Nếu ông trừ bỏ sự gian ác khỏi trại mình,
- Job 22 24 Ném bửu vật mình vào bụi đất, Và quăng vàng Ô phía giữa các hòn đá của khe,
- Job 22 25 Thì Đấng Toàn năng sẽ là bửu vật của ông, Ngài sẽ là bạc quý cho ông.
- Job 22 26 Vì bấy giờ, ông sẽ được vui sướng nơi Đấng Toàn năng, Và được ngược mắt lên cùng Đức Chúa Trời.
- Job 22 27 Tôi sẽ cầu khẩn cùng Ngài, Ngài sẽ nghe lời mình, Và ông sẽ trả

xong lời khẩn nguyện mình.

Job 22 28 Nếu ông nhứt định việc gì, việc ấy chắc sẽ được thành; Ánh sáng sẽ chói trên đường lối mình.

Job 22 29 Khi người ta gây cho mình bị hạ xuống, thì ông sẽ nói rằng: Hãy chỗi lên! Còn kẻ khiêm nhường Đức Chúa Trời sẽ cứu rỗi;

Job 22 30 Đến đổi Ngài sẽ giải cứu kẻ có tội; Thật, kẻ ấy sẽ nhờ sự thanh sạch của tay ông mà được cứu.

Job 23 1 Gióp đáp rằng:

Job 23 2 Cho đến ngày nay, sự than siết tôi hãy còn cay đắng, Tay dè trên tôi nặng hơn sự rên siết tôi.

Job 23 3 Ôi! Chớ chi tôi biết nơi nào tìm được Chúa, Hầu cho đi đến trước tòa của Ngài?

Job 23 4 Tôi hẳn sẽ giải bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài, Và làm đầy miệng tôi những lý luận.

Job 23 5 Tôi sẽ biết các lời Ngài đáp lại cho tôi, Và hiểu điều Ngài muốn phán cùng tôi.

Job 23 6 Chúa há sẽ lấy quyền năng lớn lao Ngài mà tranh luận với tôi sao? Không, Ngài sẽ chú ý về tôi.

Job 23 7 Tại đó người ngay thẳng sẽ luận biện với Ngài, Và tôi được thoát khỏi kẻ đoán xét tôi đến mãi mãi.

Job 23 8 Nay, tôi đi tới trước, nhưng không có Ngài tại đó; Tôi đi lại sau, song tôi cũng chẳng nhìn thấy Ngài;

Job 23 9 Qua phía tả, khi Ngài đương làm công việc đó, song tôi không phân biệt Ngài được; Ngài ẩn tại phía hữu, nên tôi chẳng thấy Ngài.

Job 23 10 Nhưng Chúa biết con đường tôi đi; Khi Ngài đã thử rền tôi, tôi sẽ ra như vàng.

Job 23 11 Chơn tôi bèn theo bước Chúa; Tôi giữ đi theo đường Ngài, chẳng hề sai lệch.

Job 23 12 Tôi chẳng hề lìa bỏ các điều răn của môi Ngài, Vẫn vâng theo lời của miệng Ngài hơn là ý muốn lòng tôi.

Job 23 13 Nhưng Chúa đã một ý nhứt định, ai làm cho Ngài đổi được? Điều gì lòng Ngài muốn, ắt Ngài làm cho thành:

Job 23 14 Điều Ngài đã nhứt định cho tôi, tất Ngài sẽ làm cho xong: Trong lòng Ngài còn có lắm điều khác giống như vậy.

Job 23 15 Bởi cớ ấy, tôi kinh khủng trước mặt Ngài; Khi nào tôi tưởng đến, bèn sợ hãi Ngài.

Job 23 16 Vì Đức Chúa Trời khiến lòng tôi bủn rùn, Đáng Toàn năng làm cho tôi hoảng sợ;

Job 23 17 Vì tôi chẳng sợ sệt bởi sự tối tăm, Cũng chẳng sợ hãi vì u ám mù mịt che phủ mặt tôi.

Job 24 1 Nhân vì Đáng Toàn năng đã định kỳ phạt ác, Cớ sao Ngài không khiến kẻ nhận biết Ngài được thấy ngày ấy?

Job 24 2 Có người dời sọt mộc giới, Aên cấp bày chiên, rồi dẫn cho ăn.

Job 24 3 Chúng cướp dẫn lừa của kẻ mồ côi, Lấy bò của người góa bụa làm của cầm.

Job 24 4 Chúng khiến kẻ nghèo lìa bỏ đường chánh đáng, Kẻ khốn cùng của thế gian đồng nhau đi ẩn tránh.

Job 24 5 Kia, vừa sớm mai chúng đi ra làm công việc mình, Tìm lương

Kinh Thánh

thực mình, như lừa rừng nơi đồng vắng; Đồng vắng cấp thực vật cho con cái chúng nó.

Job 24 6 Chúng nó thâm góp rơm cỏ tại trong đồng ruộng, Mót trái nho trong vườn của kẻ là ác.

Job 24 7 Trọn đêm chúng nó nằm trần truồng không quần áo, Và chẳng có mềm đắp khôi lạnh.

Job 24 8 Chúng nó bị dầm mưa núi, Không nơi đụt, bèn nép mình vào hòn đá.

Job 24 9 Có người cướp kẻ mồ côi cha còn bú; Bất thể chưng áo trên mình kẻ nghèo;

Job 24 10 Đến đổi người nghèo phải đi trần không áo, Vác những bó lúa, mà bị đói.

Job 24 11 Chúng ép dầu trong kho chủ mình, Đạp trái nho nơi thùng, mà bị khát.

Job 24 12 Từ trong thành nổi lên tiếng thở than của người ta, Linh hồn kẻ bị thương kêu van; Song Đức Chúa Trời không kể đến tội ác vẫn phạm tại đó.

Job 24 13 Cũng có kẻ khác thù nghịch với ánh sáng; Không biết đạo của ánh sáng, Và chẳng đi trong con đường nó.

Job 24 14 Vừa rạng ngày kẻ giết người chỗi dậy, Giết kẻ nghèo khổ và túng cùng; Còn ban đêm nó như kẻ trộm.

Job 24 15 Mắt kẻ hành dâm cũng trông ngóng khi chập tối, Mà nói rằng: "Chẳng một mắt ai sẽ thấy tôi", Và nó che kín mặt mình.

Job 24 16 Đương đêm tối tâm chúng nó khoét nhà, Ban ngày lại rút ẩn mắt; Chúng nó chẳng biết ánh sáng.

Job 24 17 Buổi sáng vốn là bóng chết cho chúng nó thay thay, Vì chúng nó biết sự kinh hãi về bóng sự chết,

Job 24 18 Chúng nó qua chong chóng như vật nhẹ trôi nơi mặt nước; Phần nghiệp họ bị rửa sả tại trên đất; Chẳng còn trở về lối vườn nho nữa.

Job 24 19 Sự khô hạn và sự nắng tiêu tan nước tuyết đi; âm phủ cũng làm như vậy cho những kẻ có tội.

Job 24 20 Lòng mẹ sẽ quên chúng nó đi; Các sâu bọ ăn ngon chúng nó; Người ta không còn nhớ họ nữa; Và sự gian ác sẽ bị bẻ gãy ra như cây cối.

Job 24 21 Chúng nó cướp giựt người đồn bà son sè, không sanh con, Chẳng làm điều lành cho người góa bụa.

Job 24 22 Song Đức Chúa Trời lấy quyền năng Ngài mà bảo toàn người thế lực; Ngài đỡ lên kẻ hết trông được bảo tồn mạng sống mình.

Job 24 23 Đức Chúa Trời ban cho chúng sự vững vàng, chúng nương cậy nơi sự ấy; Nhưng con mắt Ngài coi chừng đường lối của chúng.

Job 24 24 Chúng được cao trọng; đoạn một ít lâu, chẳng còn nữa. Chúng ngã xuống, bị cát đem đi như mọi người khác; Họ bị cát như ngọn gié lúa vậy.

Job 24 25 Nếu điều đó chẳng vậy, ai bắt lẽ tôi nói dối, Và diệt lời giảng luận tôi ra hư không?

Job 25 1 Bình-đất, người Su-a, bèn đáp rằng:

Job 25 2 Quyền quản trị và sự sợ hãi thuộc về Chúa: Ngài khiến hòa bình trong các nơi cao của ngài.

Job 25 3 Ai cai được số của đạo bình Chúa? Có ai mà ánh sáng Ngài không chói đến sao?

Job 25 4 Làm sao loài người được công bình trước mặt Đức chúa Trời?

Kinh Thánh

Kẻ nào bị người nữ sanh ra, sao cho là trong sạch được?

Job 25 5 Kia, mặt trăng không chiếu sáng, Các ngôi sao chẳng tinh sạch tại trước mặt Ngài thay:

Job 25 6 Phương chi loài người vốn giống như con sâu, Và con cái loài người giống như một con giòi bọ!

Job 26 1 Gióp cất tiếng đáp rằng:

Job 26 2 Người đã phù trợ kẻ không quyền dường nào! Tiếp cứu cánh tay chẳng sức lực,

Job 26 3 Khuyên luận kẻ vô tri, Và tỏ biết bao sự khôn sáng chơn thật!

Job 26 4 Người đã giảng luận cho ai? Linh hồn của ai bởi người mà ra?

Job 26 5 Kẻ qua đời run rẩy Dưới nước lớn, và muôn vật ở đó cũng vậy.

Job 26 6 Âm phủ bày lộ ra trước mặt Đức Chúa Trời, Và vực sâu không màn che khuất,

Job 26 7 Chúa trải bắc cực ra trên vùng trống, Treo trái đất trong khoảng không không.

Job 26 8 Ngài ém nước trong các áng mây Ngài, Mà áng mây không bứt ra vì nước ấy.

Job 26 9 Ngài che khuất bề mặt của ngài Ngài, Và trải mây Ngài ở trên nó.

Job 26 10 Ngài đã vẽ một vòng tròn trên mặt nước, Cho đèn nơi giới cực của ánh sáng và tối tăm giáp nhau.

Job 26 11 Nhưng trụ của các tầng trời rúng động, Và sững sờ khi Đức Chúa Trời hăm dọa.

Job 26 12 Ngài lấy quyền năng mình mà khiến biển dậy lên, Và nhờ sự khôn ngoan mình mà đánh vỡ Ra-háp.

Job 26 13 Thần Chúa điểm trang các tầng trời; Tay Chúa đâm lũng rấn thoáng qua lệ.

Job 26 14 Kia, ấy chỉ là biên giới của các đường lối Ngài; Ta được nghe tiếng nói về Chúa xầm xì nhỏ thay! Nhưng ai hiểu rõ tiếng sấm của quyền năng Ngài?

Job 27 1 Gióp tiếp nói lẽ luận cao mình, mà rằng:

Job 27 2 Đức Chúa Trời đã đoạt lấy lý tôi, Đấng Toàn năng khiến linh hồn tôi bị cay đắng, Tôi chỉ sanh mạng của Ngài mà thề rằng:

Job 27 3 Hễ hơi thở tôi còn ở mình tôi, Và sanh khí của Đức Chúa Trời còn trong lỗ mũi tôi,

Job 27 4 Quả hẳn môi tôi sẽ chẳng nói sự gian ác, Lưỡi tôi cũng không giảng ra điều giả dối.

Job 27 5 Khi tôi đoán xét, không thể nào cho các bạn là phải! Cho đến kỳ chết, tôi chẳng hề thôi quả quyết rằng tôi trọn vẹn.

Job 27 6 Tôi giữ chặt sự công bình mình, không rời bỏ nó; Trọn đời tôi, lòng tôi sẽ chẳng cáo trách tôi.

Job 27 7 Ước gì cừu địch tôi bị xử như kẻ ác, Và kẻ dấy lên nghịch cùng tôi bị cảm như kẻ trái lẽ công bình.

Job 27 8 Dầu kẻ ác được tài sản, Đức Chúa Trời cất lấy linh hồn nó đi; Vậy, sự trông cậy kẻ ác là gì?

Job 27 9 Khi sự hoạn nạn xảy đến cùng hắn, Đức Chúa Trời há sẽ nghe tiếng của hắn sao?

Job 27 10 Có phải hắn sẽ tìm được sự vui sướng mình nơi Đấng Toàn năng, Và thường thường cầu khẩn Đức Chúa Trời sao?

Kinh Thánh

- Job 27 11 Tôi sẽ chỉ dạy cho các bạn việc tay Đức Chúa Trời làm, Không giấu các bạn ý của Đấng Toàn năng.
- Job 27 12 Nay, chánh các bạn đã thấy điều đó, Vậy, nhơn sao còn có những tư tưởng hư không kia?
- Job 27 13 Đây là phần mà Đức Chúa Trời định cho kẻ ác, Và cơ nghiệp của kẻ cường bạo nhận lãnh từ Đấng Toàn năng:
- Job 27 14 Nếu con cái hắn thêm nhiều, ấy để cho gươm giết; Còn dòng dõi hắn ắt không ăn cho no nề được.
- Job 27 15 Kẻ còn sống sót lại của hắn bị sự chết vùi dập, Và người góa bụa hắn sẽ không than khóc.
- Job 27 16 Dầu hắn có thâu góp bạc tiền như cát bụi, Sấm sửa quần áo nhiều như bùn;
- Job 27 17 Thật hắn sấm sửa, song rồi ra người công bình sẽ mặc lấy, Còn bạc, kẻ vô tội sẽ chia nhau.
- Job 27 18 Người cất nhà mình như ở sâu trùng, Như chòi mà người giữ vườn nho thường cất.
- Job 27 19 Hắn nằm xuống giàu có, song sẽ chẳng được liệm; Nó mở con mắt ra, bèn chẳng còn nữa.
- Job 27 20 Sự kinh khiếp thành linh áp vào hắn như thể nước lụt; Bao tổ đoạt lấy hắn trong lúc ban đêm.
- Job 27 21 Gió đông đem hắn đi, bèn biệt mặt; Một luồng đông lớn rút hắn đi khỏi chỗ hắn.
- Job 27 22 Đức Chúa Trời giáng tai vạ trên mình hắn, chẳng thương xót lấy; Hắn rất muốn chạy trốn khỏi tay Ngài.
- Job 27 23 Người ta sẽ vỗ tay mừng về việc hắn; Và hút gió đuổi hắn khỏi chỗ ở của hắn.
- Job 28 1 Bạc có mỏ để người ta đào lấy nó, Và vàng có nơi người ta luyện nó.
- Job 28 2 Sắt từ nơi đất lấy ra, Đá đúc chảy ra mà lấy được đồng.
- Job 28 3 Loài người làm tan tằm tối, Dò xét đến cùng tội, Hòn đá ở nơi âm âm tối tăm đen kịt.
- Job 28 4 Người ta đào mỏ xa chỗ loài người ở trên thế, Tại trong nơi vắng vẻ không chơn người đi đến; Chúng bị treo và đồng đưa xa cách loài người,
- Job 28 5 Đất sanh ra lương thực, Còn ở bên dưới nó dường như bị lửa xao lộn.
- Job 28 6 Các đá nó là chỗ có ngọc bích, Người ta tìm được mặt vàng tại đó.
- Job 28 7 Chim ăn mồi chẳng biết đường lối này; Mắt chim ửng không tìm nó ra được;
- Job 28 8 Thú dữ không hề bước trên nó, Sự từ chẳng có đi ngang qua đó.
- Job 28 9 Loài người tra tay trên hòn đá cứng, Đánh đổ các núi từ nơi nền của nó.
- Job 28 10 Người đục hang trong hòn đá, Mắt nó tìm được mọi bửu vật ở trong.
- Job 28 11 Người ngăn nước sông để chẳng rịnh ra; Dem ra sáng điều chi ẩn bí.
- Job 28 12 Còn sự khôn ngoan tìm được ở đâu? Tại nơi nào có sự thông sáng?

Kinh Thánh

- Job 28 13 Người ta chẳng biết được giá trị nó; Nó không ở tại trên đất của loài sống.
- Job 28 14 Vực sâu rằng: Nó chẳng có trong tôi, Và biển rằng: Nó không ở cùng tôi.
- Job 28 15 Chẳng dùng vàng ròng đổi lấy nó đặng, Cũng không hề cân bạc mà mua được nó.
- Job 28 16 Người ta không đánh giá nó với vàng Ô-phia, Hoặ với ngọc hồng mã não hay là với ngọc bích.
- Job 28 17 Chẳng sánh nó được với vàng hay là pha lê, Cũng không đổi nó để lấy khí dụng bằng vàng ròng.
- Job 28 18 Còn san hô và thủy tinh, thì chẳng cần nói đến; Giá trị sự khôn ngoan thật cao hơn châu báu.
- Job 28 19 Ngọc sắc vàng Ê-thi-Ô bi nào sánh cùng nó được đâu; Cũng không hề đánh giá nó với vàng ròng.
- Job 28 20 Vậy thì sự khôn ngoan ở đâu đến? Sự thông sáng ở tại nơi nào?
- Job 28 21 Nó vẫn giấu khuất mắt các loài sống. Và tránh ẩn các chim trời.
- Job 28 22 Chỗn trầm luân và sự chết nói rằng: Lỗi tai chúng tôi có nghe tiếng đồn về nó.
- Job 28 23 Đức Chúa Trời thông hiểu con đường nó, Và rõ biết chỗ ở của nó.
- Job 28 24 Vì Ngài nhìn thấu tận các đầu thế gian, Và thấy rõ khắp thiên hạ.
- Job 28 25 Khi Ngài định sức nặng cho gió, độ lượng cho các nước,
- Job 28 26 Định luật lệ cho mưa, Và lập đường lối cho chớp và sấm.
- Job 28 27 Bây giờ Ngài thấy sự khôn ngoan, và bày tỏ nó ra, Ngài lập nó và dò xét nó nữa;
- Job 28 28 Đoạn, phán với loài người rằng: Kính sợ Chúa, ấy là sự khôn ngoan; Tránh khỏi điều ác, ấy là sự thông sáng.
- Job 29 1 Gióp cứ nói lẽ luận cao mình, mà rằng:
- Job 29 2 Ôi! Ước gì tôi được như buổi trước, Như trong các ngày mà Đức Chúa Trời gìn giữ tôi;
- Job 29 3 Khi ngọn đuốc Chúa soi trên đầu tôi; Và nhờ ánh sáng Ngài, tôi bước qua sự tối tăm.
- Job 29 4 Chớ chi tôi được như lúc còn tráng kiệt, Khi tình thiết hữu của Đức Chúa Trời còn đoái đến trại tôi;
- Job 29 5 Khi Đấng Toàn năng còn ở cùng tôi, Và các con cái tôi vây quanh tôi;
- Job 29 6 Lúc tôi rửa chơn trong sữa, Và hòn đá phun suối dầu ra cho tôi!
- Job 29 7 Khi tôi đi ra đến cửa thành, Sửa soạn chỗ ngồi mình tại phố chợ,
- Job 29 8 Các gã trai trẻ thấy tôi bèn ẩn đi, Và các người già cả đều chỗi dậy và đứng;
- Job 29 9 Những quan trưởng kiêng nói, Và lấy tay bụm miệng;
- Job 29 10 Tiếng người tước vị nín thính, Và lưỡi họ dính nơi ổ gà.
- Job 29 11 Khi tai ai nghe tôi, bèn xưng tôi có phước, Mắt ai thấy tôi, bèn làm chứng cho tôi.
- Job 29 12 Ấy vì tôi giải cứu kẻ khốn cùng kêu cầu, Và kẻ mồ côi không ai giúp đỡ.
- Job 29 13 Kẻ gần chết chúc phước cho tôi, Và tôi làm cho lòng người góa bụa nức nở vui mừng.

Kinh Thánh

- Job 29 14 Tôi mặc lấy sự công bình, và nó che phủ tôi, Sự ngay thẳng tôi khác nào áo ngoài và mão triều thiên.
- Job 29 15 Tôi đã như con mắt cho kẻ mù, Và như chơn cho kẻ què.
- Job 29 16 Tôi đã làm cha cho kẻ nghèo khó, Còn duyên cớ của kẻ lạ, tôi tra xét cho rõ ràng.
- Job 29 17 Tôi bẻ gãy hàm kẻ bất công, Và rút mỗi nó ngậm nơi răng.
- Job 29 18 Tôi bèn nói rằng: Ta sẽ thác trong ổ của ta; Ngày ta sẽ nhiều như hột cát;
- Job 29 19 Rễ ta bò ăn dài theo nước, Và cả đêm sương đọng trên nhánh ta.
- Job 29 20 Vinh hiển ta mới mẽ với ta luôn, Cung ta được cứng mạnh lại trong tay ta.
- Job 29 21 Người ta lắng tai nghe tôi, chờ đợi, Và làm thinhặng nghe lời tôi bàn.
- Job 29 22 Sau khi tôi nói, chúng không còn đáp lại; Lời tôi nói gọi nhuần trên chúng (như sương).
- Job 29 23 Họ trông đợi tôi như trông đợi mưa, Há miệng ra dường như hứng mưa muện.
- Job 29 24 Tôi mỉm cười với chúng, khi chúng bị ngã lòng; Họ chẳng hề làm rối nét mặt bình tịnh tôi được.
- Job 29 25 Tôi chọn con đường cho chúng, và ngồi làm đầu họ, Ở như vua tại ở giữa quân đội, Khác nào một kẻ an ủy những người sầu.
- Job 30 1 Song bây giờ, kẻ trẻ tuổi hơn tôi nhạo báng tôi, Mà cha họ tôi đã khinh, chẳng khứng đề Chung với chó của bày chiên tôi.
- Job 30 2 Sức mạnh của họ đã hư hại rồi; Vậy, sức lực tay họ dùng làm ích gì cho tôi?
- Job 30 3 Chúng ốm tong vì bị đói kém thiếu thốn, đi gặm cạp đất khô hóc, Từ lâu đã bỏ hoang vắng vẻ.
- Job 30 4 Chúng hái rau sam biển trong bụi cây, Rễ cây giêng giếng làm vật thực cho họ.
- Job 30 5 Chúng bị đuổi đi khỏi giữa loài người; Người ta kêu la chúng như kêu la kẻ trộm.
- Job 30 6 Chúng phải ở trong trứng gớm ghê, Trong hang đất và giữa các hòn đá.
- Job 30 7 Chúng tru thét giữa bụi cây, Nằm lộn lạo nhau dưới các lùm gai.
- Job 30 8 Chúng là con cái kẻ ngu xuẩn, cha họ chẳng tuổi tên, Họ bị đuổi ra khỏi xứ.
- Job 30 9 Còn bây giờ, tôi trở nên lời ca hát của họ, Làm đề cho chuyện trò của họ.
- Job 30 10 Họ gớm ghiếc tôi, xa lánh tôi, Không kiêng nhỏ khạc nơi mặt tôi.
- Job 30 11 Bởi vì Đức Chúa Trời đã làm dùn cây cung tôi, và sỉ nhục tôi. Chúng ném hàm khớp khỏi trước mặt tôi.
- Job 30 12 Cái hổ lu la này dầy lên nơi tay hữu tôi; Chúng xô đẩy chơn tôi, Sửa soạn cho tôi con đường hiểm độc của chúng.
- Job 30 13 Chúng phá hủy đường lối tôi, Giúp vào việc tàn hại tôi; Song chẳng có ai đến tiếp cứu chúng.
- Job 30 14 Chúng do nơi hư lưng lớn mà đến, Xông vào tôi giữa sự đời tàn.
- Job 30 15 Các sự kinh khủng hãm áp tôi, Đuổi theo sự sang trọng tôi khác nào gió mạnh, Và sự phước hạnh tôi đã qua như đám mây.

Kinh Thánh

- Job 30 16 Bây giờ, linh hồn tôi tan ra trong mình tôi; Các ngày gian nan đã hãm bắt tôi,
- Job 30 17 Đêm soi xương cốt tôi làm nó rời ra khỏi tôi, Đau đớn vẫn cắn rĩa tôi, không ngưng nghỉ chút nào.
- Job 30 18 Vì cơ năng lực lớn của Đức Chúa Trời, áo ngoài tôi hư nát; Năng lực ấy riết khí tôi lại như cổ áo tôi.
- Job 30 19 Đức Chúa Trời có ném tôi xuống bùn, Tôi trở nên giống như bụi và tro.
- Job 30 20 Tôi kêu la cùng Chúa, song Chúa chẳng đáp lời; Tôi đứng tại đó, và Chúa chỉ ngó xem tôi.
- Job 30 21 Chúa trở nên dữ tợn đối với tôi, Lấy năng lực tay Chúa mà rượt đuổi tôi.
- Job 30 22 Chúa cất tôi lên trên cánh gió, Khiến nó đem tôi đi, và tiêu diệt tôi giữa trận bão.
- Job 30 23 Vì tôi biết rằng Chúa sẽ dẫn tôi đến chốn sự chết, Là nơi hò hẹn của các người sống.
- Job 30 24 Song trong khi người nào bị tàn hại, họ há chẳng giơ tay ra sao? Hoặc đương cơn tai nạn, họ há không cất tiếng kêu la ư?
- Job 30 25 Chớ thì tôi không khóc kể bị thời thế khó khăn sao? Lòng tôi há chẳng buồn thảm vì kẻ nghèo khổ sao?
- Job 30 26 Tôi đợi chờ phước hạnh, tai họa bèn xảy đến; Tôi trông cậy ánh sáng, tăm tối lại tới cho.
- Job 30 27 Lòng tôi trần trọc không an nghỉ; Các ngày gian nan xông áp vào tôi.
- Job 30 28 Tôi đi mình mảy bầm đen, nhưng chẳng phải bị nắng ăn; Tôi chỗi dậy giữa hội chúng và kêu cầu tiếp cứu.
- Job 30 29 Tôi bèn trở thành anh em của chó rừng, Và bầu bạn của con đà điểu.
- Job 30 30 Da tôi thành đen và rơi ra khỏi mình, Xương cốt tôi bị nóng cháy đi.
- Job 30 31 Vì cơ ấy, tiếng đồn cảm tôi trở nên tiếng ai bi, Và đồn sất tôi chỉ ra tiếng thảm sầu.
- Job 31 1 Tôi đã có lập ước với mắt tôi; Vậy, làm sao tôi còn dám nhìn người nữ đồng trinh?
- Job 31 2 Vì phần do Đức Chúa Trời ở trên trời, Và cơ nghiệp do Đấng Toàn năng ở nơi cao, là để gì?
- Job 31 3 Há chẳng phải sự tai họa cho kẻ gian ác, Và sự hư hại cho kẻ làm dữ sao?
- Job 31 4 Chớ thì Đức Chúa Trời chẳng thấy đường lối tôi, Và đếm các bước tôi sao?
- Job 31 5 Nếu tôi có ăn ở cách dối trá, Và chơn tôi vội vàng theo chước gian xảo,
- Job 31 6 Nguyền nếm Đức Chúa Trời cân tôi trên cân thăng bằng, Thì Ngài sẽ nhìn biết sự thanh liêm của tôi.
- Job 31 7 Nếu chơn tôi trở bước bỏ con đường chánh đáng, Và lòng tôi đi theo con mắt tôi, Nếu có sự ô uế chi dính vào tay tôi,
- Job 31 8 Nguyện tôi gieo, và có kẻ khác gặt hái, Nguyện thổ sản tôi bị nhổ đi!

Kinh Thánh

- Job 31 9 Nếu lòng tôi bị người nữ quyến dụ, Nếu tôi rình rập ở nơi cửa của lân cận tôi,
- Job 31 10 Nguyện vợ tôi xây cối cho người khác, Và kẻ khác nằm chung cùng nàng.
- Job 31 11 Vì điều ấy vốn tội trọng gồm ghê, Một tội ác đáng bị quan xét đoán phạt:
- Job 31 12 Tội ấy là một ngọn lửa thiêu hóa cho đến chốn trầm luân, Tàn hại các của cải tôi đến tận cùng.
- Job 31 13 Nếu tôi có khinh duyên có của tôi trai tứ gái tôi, Lúc chúng nó tranh luận với tôi,
- Job 31 14 Thì tôi sẽ làm sao khi Đức Chúa Trời chỗi dậy? Khi Ngài đến thẩm sát tôi, tôi sẽ đáp sao?
- Job 31 15 Đáng đã tạo thành tôi trong lòng mẹ tôi, Há chẳng có dựng nên chúng nó sao? Há chẳng phải cũng một Đức Chúa Trời dựng nên chúng ta trong lòng mẹ sao?
- Job 31 16 Nếu tôi từ chối điều kẻ nghèo khổ ước ao, Gây cho mắt người góa bụa bị hao mòn,
- Job 31 17 Nếu tôi có ăn bánh tôi một mình, Và kẻ mồ côi chẳng có được ăn với;
- Job 31 18 Thật từ lúc tôi còn trẻ, nó cùng lớn lên với tôi như con với cha; Còn người góa bụa, tôi đã nâng đỡ từ khi tôi lọt lòng mẹ tôi;
- Job 31 19 Nếu tôi có thấy người nào thác vì không quần áo, Và kẻ nghèo thiếu chẳng có mềm;
- Job 31 20 Nếu lòng người không chúc phước cho tôi, Và người không nhờ lòng chiêm tôi mà được ấm áp;
- Job 31 21 Nếu tôi có giơ tay hiệp kẻ mồ côi, Bởi vì tôi thấy có kẻ phù trợ tôi trong cửa thành;
- Job 31 22 Nguyện cho vai tôi rớt ra khỏi nơi khác, Và cánh tay tôi bị gãy rút ra đi!
- Job 31 23 Vì sự tai họa từ Đức Chúa Trời giáng xuống làm tôi kinh khiếp, Và trước mặt sự oai nghiêm Ngài, Tôi nào làm chi được.
- Job 31 24 Nếu tôi có để lòng tin cậy nơi vàng, Và nói với vàng rờn rằng: Người là sự nương nhờ của ta;
- Job 31 25 Nếu tôi vui mừng về tài vật tôi nhiều, Và vì tay tôi đã nắm được nắm cửa;
- Job 31 26 Nếu tôi có thấy mặt trời chiếu sáng, Và mặt trăng mọc lên soi tỏ,
- Job 31 27 Nếu lòng tôi có thắm mê hoặc, Và miệng tôi hôn gọi tay tôi;
- Job 31 28 Điều đó cũng là một tội ác đáng bị quan xét phạt; Vì nếu làm vậy, tôi đã từ chối Đức Chúa Trời trên cao kia.
- Job 31 29 Nếu tôi có vui mừng vì có tàn hại kẻ ghét tôi, Và hừng lòng khi tai vạ giáng cho nó;
- Job 31 30 Trái lại tôi không cho phép miệng tôi phạm tội, Mà lấy sự rửa sả trừ ẻo, nguyện hại mạng sống nó;
- Job 31 31 Nếu các người nhà tôi chẳng có nói: "Ai sẽ tìm được người nào không được ăn no nê thịt súc vật người?"
- Job 31 32 Người lạ không có ngủ đêm ở ngoài đường; Tôi mở cửa cho kẻ hành khách;
- Job 31 33 Nếu tôi có che tội mình như A-đam, Mà giấu sự gian ác mình ở

trong lòng,

Job 31 34 Tại vì tôi kinh hãi chúng đông, Và e sợ khi bị họ hàng khinh bỉ,
Đến đổi ở yên lặng, chẳng dám bước ra khỏi cửa.

Job 31 35 Ôi! Chớ chi có một người nghe tôi! Đây là dấu hiệu tôi ký,
Nguyện Đấng Toàn năng đáp lời tôi; Nguyện kẻ cừu nghịch tôi làm một trạng tù!

Job 31 36 Tôi quả hẳn sẽ mang trạng tù ấy trên vai mình, Đội nó trên đầu
tôi như một mào triều thiên.

Job 31 37 Aét tôi sẽ thuật cho cừu địch biết số bước tôi, Đến trước mặt nó
như một vua chúa.

Job 31 38 Nếu đất tôi kêu cáo tôi, Các giòng cày nó khóc với nhau;

Job 31 39 Nếu tôi ăn sản vật nó mà không trả giá bạc, Làm khuấy khuấy
nguyên chủ nó cho đến phải chết mất;

Job 31 40 Nguyện gai góc mọc thay lúa miến, Và cỏ lùng thế cho lúa mạch!
Đến đây hết lời của Gióp.

Job 32 1 Bảy giờ, ba người ấy thôi đáp lời với Gióp, vì người tự thấy mình
là công bình.

Job 32 2 Ê-li-hu, con trai của Ba-ra-kê-ên, người Bu-xi, về dòng dõi Ram,
lấy làm tức giận Gióp, bởi vì người tự xưng mình là công bình hơn là Đức Chúa
Trời.

Job 32 3 Ê-li-hu cũng nổi giận ba bạn của Gióp, bởi vì họ chẳng tìm được
lẽ đáp lại, mà lại định tội cho Gióp.

Job 32 4 Và, Ê-li-hu có đợi Gióp luận xong đặng nói với Gióp, bởi vì các
người đó đều lớn tuổi hơn mình.

Job 32 5 Vậy, khi Ê-li-hu thấy chẳng còn câu trả lời chi nơi miệng của ba
người kia nữa, cơn thịnh nộ người bèn phùng lên.

Job 32 6 Ê-li-hu, con trai Ba-ra-kê-ên, người Bu-xi, bèn cất tiếng lên nói
rằng: Tôi đang trẻ, còn các anh là ông già; Vì vậy, tôi nhất, không dám tỏ cho các
anh biết ý tưởng tôi.

Job 32 7 Tôi nghĩ rằng: Ai đã sống lâu ngày sẽ nói, Số năm cao sẽ dạy sự
khôn ngoan.

Job 32 8 Nhưng có thần linh ở trong loài người, Và hơi thở của Đấng Toàn
năng cho chúng sự khôn sáng.

Job 32 9 Người tôn trọng chẳng phải khôn ngoan, Bực lão thành chẳng
thông hiểu sự công bình.

Job 32 10 Bởi cố ấy tôi nói rằng: Hãy nghe tôi; Phần tôi cũng sẽ tỏ ra ý
tưởng của tôi.

Job 32 11 Kìa, tôi đã chờ đợi nghe các lời của phôi anh, Lắng tai nghe
những lời luận biện các anh, Cho đến khi các anh đã tra xét đều cho xong.

Job 32 12 Thật, tôi có chăm chỉ nghe các anh. Thấy chẳng một ai trong các
anh thắng hơn Gióp, Hoặc lời của người được.

Job 32 13 Chớ nói rằng: Chúng ta tìm được khôn ngoan; Đức Chúa Trời
thắng hơn người được, loài người chẳng làm đặng.

Job 32 14 Và, Gióp không có tranh luận với tôi, Vậy, tôi sẽ chẳng dùng lời
các anh mà đáp lại người.

Job 32 15 Họ sửng sốt không đáp chi nữa; Đã cạn lời hết tiếng rồi.

Job 32 16 Tôi há phải chờ đợi, vì họ hết nói, Không còn chi trả lời gì nữa
sao?

Job 32 17 Theo phiên tôi cũng sẽ đáp lời chớ; Tôi cũng tỏ ra ý tưởng mình

Kinh Thánh

chớ;

Job 32 18 Vì tôi đã đầy dẫy lời nói, Trí trong lòng tôi cảm giục tôi nói.

Job 32 19 Này, lòng tôi như rượu chưa khui, Nó gằn nứt ra như bầu rượu mới.

Job 32 20 Tôi sẽ nói và được nhẹ nhàng; Tôi sẽ mở môi miệng ra và đáp lời.

Job 32 21 Tôi sẽ chẳng tư vị ai, Không dua nịnh bất kỳ người nào.

Job 32 22 Vì tôi chẳng biết dua nịnh; Nếu dua nịnh, Đấng Tạo hóa tôi hẳn trừ diệt tôi tức thì.

Job 33 1 Nhưng vậy, hỡi Gióp, xin hãy nghe các diễn thuyết tôi. Khá lắng tai nghe các lời nói tôi.

Job 33 2 Kìa, tôi đã mở miệng ra, Lưỡi tôi nói trong họng tôi.

Job 33 3 Các lời tôi nói sẽ chiếu theo sự chánh trực của lòng tôi; Điều tôi biết lưỡi tôi sẽ nói cách thành thực.

Job 33 4 Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, Hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Job 33 5 Nếu đáp được, hãy đáp lại cho tôi, Hãy đứng dậy, bày ra lời của ông tại trước mặt tôi!

Job 33 6 Hãy xem, đối cùng Đức Chúa Trời tôi với ông có khác chi, Tôi cũng bởi đất bùn mà ra.

Job 33 7 Sự oai nghi tôi nào sẽ làm cho ông kinh khiếp, Và quyền thế tôi sẽ chẳng đè ép ông.

Job 33 8 Quả ông có nói đến tai tôi, Tôi đã nghe tiếng lời của ông nói rằng:

Job 33 9 Tôi trong sạch, không có vi phạm; Tôi vô tội, và trong lòng tôi chẳng có gian ác gì.

Job 33 10 Dầu vậy, Đức Chúa Trời tìm dịp đối địch tôi, Cầm tôi như kẻ thù nghịch Ngài;

Job 33 11 Ngài riết chơn tôi vào cùm, Và coi chừng đường lối tôi.

Job 33 12 Này, tôi muốn đáp với ông rằng trong các lời ấy ông nói vô lý; Vì Đức Chúa Trời là lớn hơn loài người.

Job 33 13 Nhơn sao ông tranh luận với Ngài? Ngài không bày giải điều nào Ngài làm.

Job 33 14 Vì Đức Chúa Trời phán một lần, Hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến.

Job 33 15 Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, Lúc người ta ngủ mê, Nằm ngủ trên giường mình;

Job 33 16 Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, Niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ,

Job 33 17 Hầu cho chớ loài người khỏi điều họ toan làm, Và giấu họ tánh kiêu ngạo,

Job 33 18 Cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, Và mạng sống khỏi bị gươm giết,

Job 33 19 Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, Và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi,

Job 33 20 Miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, Và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị.

Job 33 21 Thịt người tiêu hao không còn thấy nữa, Và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra.

Kinh Thánh

- Job 33 22 Linh hồn người đến gần cái hầm, Và sự sống người xích lại kẻ giết.
- Job 33 23 Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, Để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người,
- Job 33 24 Aét Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá chuộc rồi"
- Job 33 25 Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì.
- Job 33 26 Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, Khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, Và Ngài trả lại sự công bình cho người.
- Job 33 27 Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: "Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, Song chẳng có ích gì cho tôi.
- Job 33 28 Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, Và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng."
- Job 33 29 Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần,
- Job 33 30 Đấng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, Hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.
- Job 33 31 Hỡi Gióp, hãy chăm chỉ nghe tôi; Khá làm thính, thì tôi sẽ nói.
- Job 33 32 Nếu ông có điều gì muốn nói, hãy đáp lại tôi; Khá nói, vì tôi muốn xưng ông là công bình.
- Job 33 33 Bằng chẳng, hãy nghe tôi; Hãy làm thính, thì tôi sẽ dạy cho ông sự khôn ngoan.
- Job 34 1 Ê-li-hu lại cất tiếng mà nói rằng:
- Job 34 2 Hỡi các người khôn ngoan, hãy nghe những lời nói tôi; Ở kẻ thông sáng, hãy lắng tai nghe tôi;
- Job 34 3 Vì lỗ tai thử những lời nói, Như ổ gà ném lấy đồ ăn,
- Job 34 4 Chúng ta hãy chọn cho mình điều phải, Chung nhau nhìn biết việc tốt lành.
- Job 34 5 Vì Gióp có nói rằng: "Tôi vốn là công bình, Nhưng Đức Chúa Trời đã cất sự lý đoán tôi.
- Job 34 6 Tuy tôi ngay thẳng, người ta cho tôi là kẻ nói dối; Dầu tôi không phạm tội, thương tích tôi không chữa lành được."
- Job 34 7 Ai là người giống như Gióp? Người uống lời nhạo báng như thể nước;
- Job 34 8 Người kết bạn với kẻ làm hung nghiệt, Và đồng đi với người gian ác?
- Job 34 9 Vì người có nói rằng: "Chẳng ích lợi chi cho loài người Tìm kiếm điều vui thích mình nơi Đức Chúa Trời."
- Job 34 10 Vì vậy, hỡi người thông sáng, hãy nghe tôi: Đức Chúa Trời chẳng hề hành ác, Đấng Toàn năng không bao giờ làm hung nghiệt.
- Job 34 11 Ngài báo ứng loài người tùy công việc mình làm, Khiến mỗi người tìm được lại chiếu theo tánh hạnh mình.
- Job 34 12 Quả thật Đức Chúa Trời không làm ác, Đấng Toàn năng chẳng trái phép công bình.
- Job 34 13 Ai giao cho Ngài trách nhiệm coi sóc trái đất? Ai đặt Ngài cai trị toàn thể gian?

Kinh Thánh

- Job 34 14 Nếu Ngài chỉ lo tưởng đến chính mình Ngài, Thâu lại về mình thần linh và hơi thở của Ngài,
Job 34 15 Thì các loài xác thịt chắc chết chung nhau hết, Và loài người trở vào bụi đất.
Job 34 16 Nếu ông có sự thông sáng, hãy nghe điều này; Khá lắng tai nghe tiếng lời nói của tôi.
Job 34 17 Chớ thì người nào ghét sự công bình sẽ được cai trị sao? Ông há dám lên án cho Đấng công bình cao cả ư?
Job 34 18 Há có nên nói với vua rằng: "Đồ xấu xa nà?" Hay là nói với người tước vị rằng: "Kẻ ác nghiệp mây?"
Job 34 19 Phương chi Đấng chẳng tư vị những vương tử, Chẳng xem kẻ giàu trọng hơn kẻ nghèo; Bởi chúng hết thảy là công việc của tay Ngài.
Job 34 20 Trong giây phút, giữa ban đêm, chúng đều chết; Bá tánh xiêu tó và qua mắt đi, Các kẻ cường quyền bị cất đi, không phải bởi tay loài người.
Job 34 21 Vì mắt Đức Chúa Trời xem xét đường lối loài người, Ngài nom các bước họ.
Job 34 22 Chẳng có tối tăm mù mịt nào Cho kẻ làm ác ẩn núp mình được.
Job 34 23 Khi Đức Chúa Trời phán xét loài người, Thì chẳng cần khiến họ đến trước mặt Ngài hai lần đặng tra xét.
Job 34 24 Ngài hủy phá kẻ cường quyền không cần tra soát, Rồi lập kẻ khác thế vào cho;
Job 34 25 Bởi vì Chúa biết các công việc chúng, Đánh đổ chúng ban đêm, và chúng bị diệt đi.
Job 34 26 Chúa hành hại họ như người ác, Có kẻ khác xem thấy;
Job 34 27 Bởi vì chúng có xây bỏ theo Chúa, Không kể đến các đường lối Ngài.
Job 34 28 Chúng làm cho tiếng kẻ nghèo thấu đến Chúa, Và Chúa nghe tiếng kêu la của kẻ bị gian truân.
Job 34 29 Khi Ngài ban cho bình an, ai sẽ làm cho rối loạn? Khi Ngài ẩn mắt mình, ai có thể thấy Ngài? Ngài làm như vậy hoặc cho dân tộc nào, hoặc cho người nào,
Job 34 30 Hầu ngăn trở kẻ gian ác cai trị, Và không ai gài bẫy cho dân sự.
Job 34 31 Vì có người nào bao giờ nói với Đức Chúa Trời rằng: "Tôi đã mang chịu sửa phạt tôi, tôi sẽ không làm ác nữa;
Job 34 32 Điều chi tôi chẳng thấy, xin Chúa chỉ dạy cho tôi; Nếu tôi có làm ác, tôi sẽ chẳng làm lại nữa?
Job 34 33 Đức Chúa Trời há cứ theo ý tưởng ông mà báo ứng ông sao? Vì ông có bỏ sự báo ứng của Chúa, nên ông phải chọn lựa lấy, chớ chẳng phải tôi; Vậy nên điều ông biết, hãy nói đi.
Job 34 34 Những người thông sáng, và mỗi người khôn ngoan đương nghe tôi, Sẽ nói với tôi rằng:
Job 34 35 "Gióp nói cách không hiểu biết, Và lời của người thiếu sự thông sáng."
Job 34 36 Tôi nguyện cho Gióp bị thử thách đến cùng, Bởi vì người có đáp lời như kẻ ác;
Job 34 37 Người có thêm sự phản nghịch vào tội lỗi mình, Vỗ tay mình tại giữa chúng tôi, Và càng thêm lời nói nghịch Đức Chúa Trời.
Job 35 1 Ê-li-hu lại nói rằng:

Kinh Thánh

- Job 35 2 Ông đã nói rằng: Tôi vốn công bình hơn Đức Chúa Trời; Lại nói: Tôi sẽ đặng lời gì? Nhược bằng chẳng phạm tôi,
- Job 35 3 Tôi há sẽ được ích hơn chăng? Chớ thì ông tưởng lời ấy có lý sao?
- Job 35 4 Tôi sẽ đáp lại ông, Và các bạn hữu của ông nữa.
- Job 35 5 Hãy ngược mắt lên xem các tầng trời; Hãy coi áng mây, nó cao hơn ông.
- Job 35 6 Nếu ông đã phạm tôi, có hại chi cho Đức Chúa Trời chăng? Nếu các sự vi phạm ông thêm nhiều, có can gì với Ngài?
- Job 35 7 Nếu ông công bình, ông sẽ ban gì cho Ngài? Ngài sẽ lãnh điều gì bởi tay của ông?
- Job 35 8 Sự gian ác của ông có thể hại một người đồng loại ông, Và sự công bình ông có thể làm ích cho một con cái loài người.
- Job 35 9 Tại vì nhiều sự hà hiếp, nên người ta kêu oan, Bởi tay kẻ có cường quyền áp chế, nên họ kêu cứu.
- Job 35 10 Nhưng không ai hỏi rằng: Đức Chúa Trời, là Đấng Tạo hóa của tôi, ở đâu? Ngài khiến cho người ta hát vui mừng trong ban đêm,
- Job 35 11 dạy dỗ chúng tôi được thông sáng hơn các loài thú trên đất, Và làm cho trở nên khôn ngoan hơn các loài chim trời.
- Job 35 12 Người ta kêu la, song Ngài không đáp lời, Vì có sự kiêu ngạo của kẻ gian ác.
- Job 35 13 Quả thật lời cầu nguyện hư giả, Đức Chúa Trời chẳng đủ nghe, Đấng Toàn năng chẳng thèm đoái đến.
- Job 35 14 Huống chi khi ông nói rằng không thấy Ngài, Sự cáo tụng đã đem đến trước mặt Ngài, và ông đợi Ngài xét đoán!
- Job 35 15 Bây giờ, vì cơn thịnh nộ Ngài chưa giáng phạt, Và vì Ngài không kể đến sự kiêu hãnh cho lắm,
- Job 35 16 Nên Gióp mở miệng ra luân điều hư không, Và nói thêm nhiều lời vô tri.
- Job 36 1 Ê-li-hu nói tiếp rằng:
- Job 36 2 Xin hãy nhin tôi một chút, tôi sẽ chỉ cho ông; Vì tôi còn những lời bình vực Đức Chúa Trời.
- Job 36 3 Tôi sẽ đem đến từ xa điều tôi hiểu biết, Và xưng tỏ sự công bình của Đấng Tạo hóa tôi.
- Job 36 4 Quả hẳn các lời luận tôi chẳng phải giả dối; Đấng vốn trọn vẹn về tri thức đương ở cùng ông.
- Job 36 5 Kìa, Đức Chúa Trời có quyền năng, không khinh bỉ ai; Trí huệ Ngài rất rộng lớn.
- Job 36 6 Ngài chẳng bảo tồn mạng sống của kẻ gian ác, Nhưng xử đoán công bình cho kẻ khổ nạn.
- Job 36 7 Ngài chẳng xây mặt khỏi người công bình; Song Ngài khiến họ đồng ngồi cùng các vua trên ngôi mãi mãi, Và họ được cao trọng.
- Job 36 8 Nếu họ phải mang xiềng xích, Và bị dây gian truân vắn vướng,
- Job 36 9 Thì Ngài chỉ tỏ cho họ công việc mình đã làm, Các tội lỗi và tánh hạnh kiêu ngạo của họ.
- Job 36 10 Ngài cũng mở lỗ tai của chúng cho nghe lời sửa dạy, Khuyên họ trở lại bỏ điều gian ác.
- Job 36 11 Nếu chúng vâng nghe và phục sự Ngài, Thì các ngày chúng sẽ

Kinh Thánh

được may mắn, Và những năm chúng được vui sướng.

Job 36 12 Nhưng nếu họ không khứng nghe theo, ắt sẽ bị gươm giết mất, Và chết không hiểu biết gì.

Job 36 13 Lòng giả hình tích chứa sự thịnh nộ; Khi Đức Chúa Trời bắt xiềng chúng, chúng chẳng kêu cứu.

Job 36 14 Chúng chết đương buổi thanh xuân; Đòi chúng bị hư mất trong bọn gian dân.

Job 36 15 Đức Chúa Trời dùng sự hoạn nạn mà cứu kẻ bị hoạn nạn, Và nhờ sự hà hiếp mà mở lối tai của người.

Job 36 16 Ngài cũng chắc đã muốn dụ ông khỏi hoạn nạn, Đặt ông nơi khoảng khoát, chẳng còn sự cực lòng; Còn các món ăn dọn nơi bàn ông, tất đều được đầy mỡ béo.

Job 36 17 Nhưng ông đầy dẫy sự nghị luận của kẻ ác; Sự xét đoán và sự hình phạt chắc sẽ hãm bắt ông.

Job 36 18 Chớ để cơn giận giục ông chống cự cùng sự sửa phạt; Đừng làm lạc vì có giá bội thường lớn quá.

Job 36 19 Chớ thì sự giàu có ông và các thế lực của ông, Có thể cứu ông khỏi sự hoạn nạn sao?

Job 36 20 Chớ ước ao đêm tối, Là lúc dân tộc bị cất đi khỏi chỗ mình.

Job 36 21 Khá giữ lấy mình, chớ xây về tội ác; Vì ấy là điều ông ưa chọn hơn sự hoạn nạn.

Job 36 22 Kìa, Đức Chúa Trời dùng quyền năng mà làm việc cách cao cả, Có giáo sư nào giống như Ngài chẳng?

Job 36 23 Ai có chỉ dạy cho Ngài biết con đường của Ngài? Và ai nói rằng: Chúa có làm quấy?

Job 36 24 Hãy nhớ ngợi khen các công việc Chúa, Mà loài người thường có ca tụng.

Job 36 25 Mọi người đều đã ngoạn xem công việc ấy, Và loài người từ xa nhìn thấy nó.

Job 36 26 Phải, Đức Chúa Trời là cực đại, chúng ta không biết được Ngài; Số năm của Ngài thọ không ai kể xiết được.

Job 36 27 Vì Ngài thấu hấp các giọt nước: Rồi từ sa mù giọt nước ấy bèn hóa ra mưa,

Job 36 28 Đám mây đổ mưa ấy ra, Nó từ giọt sa xuống rất nhiều trên loài người.

Job 36 29 ai có thể hiểu được cách mây giăng ra, Và tiếng lôi đình của nhà trại Ngài?

Job 36 30 Kìa, Chúa bủa ánh sáng ra chung quanh Ngài, Và che lấp đáy biển.

Job 36 31 Vì nhờ những điều ấy Ngài xét đoán các dân tộc; Ngài ban cho lương thực nhiều.

Job 36 32 Ngài giấu sấm sét trong tay Ngài, Và truyền nó phải đánh nơi nào.

Job 36 33 Tiếng sấm sét báo cáo việc Ngài, Và chính súc vật cũng đoán điềm dông mưa gần đến.

Job 37 1 Phải, trái tim tôi run sợ vì sự đó, Nó nhảy động dờn khỏi chỗ nó.

Job 37 2 Khá nghe, khá nghe giọng vang dầy của tiếng Ngài, Và tiếng âm âm ra khỏi miệng Ngài!

Kinh Thánh

- Job 37 3 Ngài khiến nó dội dưới các tầng trời, Và chớp nhoáng Ngài chiếu đến cùng trái đất.
- Job 37 4 Kê liền có tiếng âm âm, Ngài phát tiếng oai nghi và sấm rền ra, Và khi nổi tiếng Ngài lên, thì không cầm giữ chớp nhoáng lại.
- Job 37 5 Đức Chúa Trời phát tiếng và sấm rền ra lạ kỳ; Ngài là những công việc lớn lao mà chúng ta hiểu không nổi?
- Job 37 6 Vì Ngài phán với tuyết rằng: Hãy sa xuống đất! Và cũng phán vậy cho trận mưa mây và mưa lớn.
- Job 37 7 Ngài niêm phong tay của mọi người, Để mọi người Ngài đã dựng nên biết được công việc của Ngài.
- Job 37 8 Khi ấy các thú vật rừng rút trong hang nó, Và ở trong hầm của chúng nó.
- Job 37 9 Từ các lâu các phương nam bão tuôn tới, Và gió bắc dẫn lạnh lẽo đến.
- Job 37 10 Nước đá thành ra bởi hơi thờ của Đức Chúa Trời; Bề rộng của nước đông đặc lại.
- Job 37 11 Ngài chứa nước trong mây, Và giăng ra các mây chớp nhoáng của Ngài;
- Job 37 12 Nhờ Ngài dẫn dắt, nó bay vận khắp tứ phương, Đặng làm xong công việc mà Ngài phán biểu nó làm trên khắp trái đất.
- Job 37 13 Ngài sai mây hoặc để giáng họa, hoặc để tưới đất, Hoặc để làm ơn cho loài người.
- Job 37 14 Hỡi Gióp, hãy nghe lời này, Khá đứng yên, suy nghĩ về các việc diệu kỳ của Đức Chúa Trời.
- Job 37 15 Ông có biết cách nào Đức Chúa Trời sắp đặt các việc ấy chẳng? Cách nào Ngài chiếu lòa chớp nhoáng của mây Ngài chẳng?
- Job 37 16 Ông có biết mây cân bình sao chẳng? Có hiểu công việc diệu kỳ của Đấng có trí huệ trọn vẹn sao chẳng?
- Job 37 17 Có biết cơ sao quần áo ông nóng, Khi Ngài lấy gió nam mà làm cho trái đất được an tịnh?
- Job 37 18 Ông có thể trải bầu trời ra với Đức Chúa Trời chẳng? Nó vốn vững chắc như một tấm kính đúc.
- Job 37 19 Hãy dạy cho chúng tôi biết điều chúng tôi phải thưa cùng Ngài; Vì tại sự dốt nát, chúng tôi chẳng biết bày lời gì với Ngài.
- Job 37 20 Người ta há sẽ thuật với Đức Chúa Trời rằng tôi muốn thưa với Ngài sao? Nếu ai nói với Ngài, quả hẳn sẽ bị nuốt đi.
- Job 37 21 Bây giờ, người ta không thấy sự sáng chói lòa, nó đã ẩn trong mây; Nhưng gió thổi qua xô mây đi và trời trong trẻo lại.
- Job 37 22 Ráng vàng từ phương Bắc đến; Nơi Đức Chúa Trời có oai nghiêm đáng sợ thay!
- Job 37 23 Luận về Đấng Toàn năng, ta không tìm thấy đến Ngài được: Ngài vốn rất quyền năng, rất chánh trực và công bình cực điểm, không hề hà hiếp ai.
- Job 37 24 Bởi cố ấy nên loài người kính sợ Ngài; Ngài không đoái đến kẻ nào tưởng mình có lòng khôn ngoan.
- Job 38 1 Bây giờ, từ giữa cơn gió trốt, Đức Chúa Trời đáp cùng Gióp rằng:
- Job 38 2 Kê này là ai dám dùng các lời không tri thức, Mà làm cho mờ ám các mưu định ta?

Kinh Thánh

- Job 38 3 Khá thất lưỡng người như kẻ đồng sĩ; Ta sẽ hỏi người, người sẽ chỉ dạy cho ta!
- Job 38 4 Khi ta đặt nền trái đất, thì người ở đâu? Nếu người thông sáng, hãy tỏ bày đi.
- Job 38 5 Ai đã định độ lượng nó, Và giăng dây mực trên nó, người có biết chăng?
- Job 38 6 Nền nó đặt trên chi? Ai có trồng hòn đá góc của nó?
- Job 38 7 Trong khi ấy các sao mai đồng hát hòa nhau, Và các con trai Đức Chúa Trời cất tiếng reo mừng.
- Job 38 8 Và lại, khi biển bể bờ và cát ra khỏi lòng đất, Ai đã lấy các cửa mà ngăn đóng nó lại?
- Job 38 9 Khi ấy ta ban cho nó mây làm áo xống, Lấy tấm tối làm khăn vắn của nó;
- Job 38 10 Ta định giới hạn cho nó, Đặt then chốt và cửa của nó,
- Job 38 11 Mà rằng: Mây đến đây, chớ không đi xa nữa, Các lượn sóng kiêu ngạo mây phải dừng lại tại đây!
- Job 38 12 Từ khi người sanh, người há có sai khiến buổi sáng, Và phân định chỗ cho hừng đông,
- Job 38 13 Để nó chiếu đến bốn bề trái đất, Và đuổi rày kẻ gian ác khỏi nó chăng?
- Job 38 14 Trái đất biến hình như đất sét dưới dấu ấn, Và mọi vật hiện ra trau giồi như bằng áo.
- Job 38 15 Sự sáng đã cất khỏi kẻ ác, Cánh tay chúng nó giơ lên, đã bị gãy rồi.
- Job 38 16 Chớ thì người có thấu đến nguồn của biển sao? Há có bước dưới đáy của vực sâu chăng?
- Job 38 17 Cửa âm phủ há có bày ra trước mặt người chớ? Có thấy các cửa của bóng sự chết chăng?
- Job 38 18 Làn mắt người có thấu đến nơi khoan khoát minh mông của đất chăng? Nếu người biết các điều đó, hãy nói đi.
- Job 38 19 Con đường dẫn đến nơi ở của ánh sáng là đâu? Còn nơi của tối tăm thì ở đâu?
- Job 38 20 Chớ thì người có thể dẫn nó lại vào địa giới nó sao? Có biết các đường lối của nhà nó ở chăng?
- Job 38 21 Không sai, người biết mà! Vì người đã sanh trước khi ấy, Số ngày người lấy làm nhiều thay
- Job 38 22 Người có vào các kho tuyết chăng? Có thấy nơi chứa mưa đá,
- Job 38 23 Mà ta đã để dành cho thì hoạn nạn, Cho ngày chiến trận và giặc giã chăng?
- Job 38 24 Ánh sáng phân ra bởi đường nào, Và gió đông theo lối nào mà thổi ra trên đất?
- Job 38 25 Ai đào kính cho nước mưa chảy, Phóng đường cho chớp nhoáng của sấm sét,
- Job 38 26 Để mưa xuống đất bỏ hoang, Và trên đồng vắng không có người ở;
- Job 38 27 Đặng tưới đất hoang vu, mong quạnh, Và làm cho các chồi cây cỏ mọc lên?
- Job 38 28 Mưa có cha chăng? Ai sanh các giọt sương ra?

Kinh Thánh

- Job 38 29 Nước đá ra bởi lòng của ai? Ai đẻ ra sương móc của trời?
- Job 38 30 Nước đông lại như đá, rồi ẩn bí, Và mặt vực sâu trở thành cứng.
- Job 38 31 Người có thể riết các dây chằng Sao rua lại, Và tách các xiềng Sao cày ra chẳng?
- Job 38 32 Người có thể làm cho các cung Huỳnh đạo ra theo thì, Và dẫn đường cho Bắc đẩu với các sao theo nó chẳng?
- Job 38 33 Người có biết luật của các tầng trời sao? Có thể lập chủ quyền nó dưới đất chẳng?
- Job 38 34 Người có thể cất tiếng mình la lên cùng mây, Khiến cho mưa tuôn xuống thân người chẳng?
- Job 38 35 Người có thể thả chớp nhoáng ra, Để nó đi, và đáp với người rằng: Thưa, chúng tôi đây?
- Job 38 36 Ai có đặt khôn ngoan trong lòng, Và ban sự thông sáng cho trí não?
- Job 38 37 Ai nhờ sự khôn ngoan mà đếm được các mây? Khi bụi đất chảy như loài kim tan ra,
- Job 38 38 Và các cục đất dính lại nhau, Ai nghiêng đổ những bình nước của các tầng trời?
- Job 38 39 (39:1) Khi mẹ con sư tử nằm phục nơi hang, Khi rình trong bụi-rậm nó,
- Job 38 40 (39:2) Há có phải người săn mồi cho sư tử cái, Và làm cho sư tử con đói được no sao?
- Job 38 41 (39:3) Ai sắm đồ ăn cho quạ, Khi con nhỏ nó kêu la cùng Đức Chúa Trời, Và bay đi đây đó không đồ ăn?
- Job 39 1 (39:4) Người có biết thì nào dê rừng đẻ chẳng? Có xem xét mùa nào nai cái đẻ chẳng?
- Job 39 2 (39:5) Người có tính số tháng nó có thai, Và biết kỳ nó đẻ chẳng?
- Job 39 3 (39:6) Nó ngồi chồm hổm, để con nhỏ ra, Và được giải khỏi sự đau đớn của nó.
- Job 39 4 (39:7) Các con nhỏ nó trở nên mạnh mẽ, lớn lên trong đồng nội; Đoạn lia mẹ mình, chẳng còn trở lại nữa.
- Job 39 5 (39:8) Ai đẻ cho con lừa rừng chạy thong dong? Ai có mờ trí cho con lừa lệ làng kia?
- Job 39 6 (39:9) Ta đã ban cho nó đồng vắng làm nhà, Và ruộng mận làm nơi ở.
- Job 39 7 (39:10) Nó khinh chê tiếng ồn ào của thị thành, Không nghe tiếng của kẻ coi dất.
- Job 39 8 (39:11) Khắp các núi là đồng cỏ của nó, Nó tìm kiếm mọi vật xanh tươi.
- Job 39 9 (39:12) Chớ thì con bò tốt muốn làm việc cho người chẳng? Nó chịu ở gần bên máng cỏ người chớ?
- Job 39 10 (39:13) Người há có thể lấy dây cột bò tốt nơi giòng cày sao? Nó sẽ chịu theo sau người mà bừa trũng chẳng?
- Job 39 11 (39:14) Người há sẽ nhờ cậy nó, vì nó sức nhiều sao? Người sẽ giao công lao mình cho nó chẳng?
- Job 39 12 (39:15) Chờ thì người cậy nó đem ngũ cốc về, Và nhờ nó gom lúa mì lại trong sân người ư?
- Job 39 13 (39:16) Chim lạc đà đập cánh vui mừng; Nhưng cánh và lông ấy,

há có biết thương yêu sao?

Job 39 14 (39:17) Vì nó để trứng mình dưới đất, Vui nóng trứng ấy nơi bụi cát,

Job 39 15 (39:18) Quên rằng có lẽ chơn người bước nát nó, Hoặc con thú đồng giày đạp nó đi chẳng.

Job 39 16 (39:19) Nó ở khắc khổ với con nó, dường như không thuộc về nó, Sự lao khổ nó luống công, nhưng nó không lo cảm đến.

Job 39 17 (39:20) Vì Đức Chúa Trời cất sự khôn ngoan khỏi nó, Không phân chia thông sáng cho nó.

Job 39 18 (39:21) Khi nó đập cánh bay lên, Bèn nhạo báng ngựa và người cỡi ngựa.

Job 39 19 (39:22) Có phải người ban sức lực cho ngựa, Và phủ cỏ nó lông gáy rung rung chẳng?

Job 39 20 (39:23) Há có phải người khiến nó nhảy búng như cào cào chẳng? Tiếng kêu hí có oai của nó, thật đáng sợ.

Job 39 21 (39:24) Nó đào đất trong trũng, vui mừng về sức lực mình; Nó xông tới đón quân cầm binh khí.

Job 39 22 (39:25) Nó khinh chê sự sợ, chẳng ghê điều chi; Trước ngọn gươm nó không xây trở.

Job 39 23 (39:26) Trên nó vang tiếng gùi tên, Giáo và lao sáng giới.

Job 39 24 (39:27) Nó lướt dậm, vừa nhảy vừa hét, Khi kèn thổi nó chẳng cảm mình lại được.

Job 39 25 (39:28) Vừa khi nghe kèn thổi, nó bèn la: Hi! Hi! Từ xa nó đánh hơi mùi giặc, Nghe tiếng âm âm của các quan tướng và tiếng reo hô của chiến sĩ.

Job 39 26 (39:29) Có phải nhờ sự khôn người mà con điều vùng bay đi, Và sè cánh nó về hướng nam?

Job 39 27 (39:30) Có phải theo lệnh người mà chim ửng cất lên, Và đóng ổ nó tại nơi cao?

Job 39 28 (39:31) Nó ở trong bàn thạch, đậu trên chót vót hòn đá, Tại trên đỉnh núi không ai leo lên được.

Job 39 29 (39:32) Từ đó, nó rình mồi, Mắt nó thấy mồi ở xa.

Job 39 30 (39:33) Các con nhỏ nó hút huyết, Và hễ nơi nào có xác chết, thì nó bèn có tại đó.

Job 40 1 (39:34) Đức Giê-hô-va còn đáp lại cho Gióp, mà rằng:

Job 40 2 (39:35) Kẻ bắt bẻ Đấng Toàn năng há sẽ tranh luận cùng Ngài sao? Kẻ cãi luận cùng Đức Chúa Trời, hãy đáp điều đó đi!

Job 40 3 (39:36) Gióp bèn thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng:

Job 40 4 (39:37) Tôi vốn là vật không ra gì, sẽ đáp chi với Chúa? Tôi đặt tay lên che miệng tôi.

Job 40 5 (39:38) Tôi đã nói một lần, song sẽ chẳng còn đáp lại; Phải, tôi đã nói hai lần, nhưng không nói thêm gì nữa.

Job 40 6 (40:1) Từ giữa trận gió trốt, Đức Giê-hô-va đáp cùng Gióp, mà rằng:

Job 40 7 (40:2) Hãy thất lạng người như kẻ đồng sĩ; Ta sẽ hỏi người, người sẽ chỉ dạy cho ta!

Job 40 8 (40:3) Người há có ý phé lý đoán ta sao? Có muốn định tội cho ta đặng xưng mình là công bình ư?

Job 40 9 (40:4) Người có một cánh tay như của Đức Chúa Trời chẳng? Có

thể phát tiếng sấm rền như Ngài sao?

Job 40 10 (40:5) Vậy bây giờ, người hãy trang điểm mình bằng sự cao sang và oai nghi, Mặc lấy sự tôn trọng và vinh hiển.

Job 40 11 (40:6) Khá tuôn ra sự giận hoàng hốt của người; Hãy liếc mắt xem kẻ kiêu ngạo và đánh hạ nó đi.

Job 40 12 (40:7) Hãy liếc mắt coi kẻ kiêu ngạo và đánh hạ nó đi; Khá chà nát kẻ hung bạo tại chỗ nó.

Job 40 13 (40:8) Hãy giấu chúng nó chung nhau trong bụi đất, Và lấp mặt họ trong chôn kín đão.

Job 40 14 (40:9) Bây giờ, ta cũng sẽ khen ngợi người, Vì tay hữu người chùng cứu người được!

Job 40 15 (40:10) Này, con trâu nước mà ta đã dựng nên luôn với người; Nó ăn cỏ như con bò.

Job 40 16 (40:11) Hãy xem: sức nó ở nơi lưng, Mạnh lực nó ở trong gân hông nó.

Job 40 17 (40:12) Nó cong đuôi nó như cây bá hương; Gân đùi nó tréo xoắn.

Job 40 18 (40:13) Các xương nó như ống đồng, Tứ chi nó như cây sắt.

Job 40 19 (40:14) Nó là công việc khéo nhứt của Đức Chúa Trời; Đấng dựng nên nó giao cho nó cây gươm của nó.

Job 40 20 (40:15) Các núi non sanh đồng cỏ cho nó ăn, Là nơi các thú đồng chơi giỡn.

Job 40 21 (40:16) Nó nằm ngủ dưới bông sen, Trong bụi sậy và nơi bưng.

Job 40 22 (40:17) Bông sen che bóng cho nó, Và cây liễu của rạch vây quanh nó.

Job 40 23 (40:18) Kia, sông tràn lên dữ tợn, nhưng nó không sợ hãi gì; Dầu sông Giô-đanh bủa lên miệng nó, nó cũng ở vững vàng.

Job 40 24 (40:19) Ai bắt được nó ở trước mặt? Ai hãm nó trong lưới, rồi xoi mũi nó?

Job 41 1 (40:20) Người có thể câu sấu với lưới câu, Và dùng dây mà xoắn lưới nó chăng?

Job 41 2 (40:21) Có thể xoắn một sợi mây qua mũi nó, Và soi hàm nó bằng một cái móc ư?

Job 41 3 (40:22) Nó há sẽ cầu ơn nhiều cùng người, Và nói với người những lời êm ái sao?

Job 41 4 (40:23) Nó sẽ lập giao ước với người, Để người bắt nó làm tôi mọi đời đời chớ?

Job 41 5 (40:24) Người há sẽ chơi giỡn với nó như với một con chim, Cột nó cho các con gái nhỏ mình chơi hay sao?

Job 41 6 (40:25) Bọn thợ câu sẽ bán nó không? Phân phát nó cho các lái buôn chăng?

Job 41 7 (40:26) Người có thể lấy cái đục đâm đầy da nó, Dùng lao phóng cá mà găm đầy đầu nó chăng?

Job 41 8 (40:27) Hãy thử tra tay người trên mình nó: Về sau khá nhớ việc tranh đấu, chớ hề làm hại ai nữa!

Job 41 9 (40:28) Kia, sự trông bắt nó được bèn mất hết; Chỉ thấy tướng dạng nó, người ta liền rụng rời đi.

Job 41 10 (41:1) Chẳng ai đủ gan dám trêu chọc nó; Vậy, ai sẽ đứng ở

Kinh Thánh

trước mặt ta cho nổi?

Job 41 11 (41:2) Ai ban cho ta trước đã, mà ta phải trả lại cho? Phàm vật cho ở dưới trời đều thuộc về ta.

Job 41 12 (41:3) Ta hẳn sẽ nói về các chi thể nó, Về sức lực nó, và sự tốt đẹp của hình trạng nó.

Job 41 13 (41:4) Có ai lột được áo choàng của nó không? Có ai vào trong hàm đôi của nó được chăng?

Job 41 14 (41:5) Ai sẽ mở cửa họng nó ra? Sự kinh khủng vây chung quanh răng nó.

Job 41 15 (41:6) Nó có oai hùng vì có các hàng khiên của nó, Bằng thẳng dính khần nhau như được niêm phong;

Job 41 16 (41:7) Cái này đụng với cái khác, Đến đổi gió chẳng lọt qua được.

Job 41 17 (41:8) Cái này hàng lại với cái kia, Dính với nhau, không hề rời rã.

Job 41 18 (41:9) Sự nhảy mũi nói giăng ánh sáng ra, Hai con mắt nó khác nào mí mắt của rặng đông.

Job 41 19 (41:10) Những ngọn lửa nhoáng từ miệng nó, Và các đám lửa phun ra.

Job 41 20 (41:11) Từ lỗ mũi nó khói bay ra, Như của một nồi sôi, có chum sậy ở dưới.

Job 41 21 (41:12) Hơi thở nó làm hừng cháy than, Một ngọn lửa ra từ miệng nó.

Job 41 22 (41:13) Trong cổ nó có mãnh lực, Và sự kinh khiếp nhảy múa trước mặt nó.

Job 41 23 (41:14) Các yếm thịt nó dính chần nhau, Nó như đúc liền trên thân nó, không hề chuyển động.

Job 41 24 (41:15) Trái tim nó cứng như đá, Cứng khác nào thốt côi dưới.

Job 41 25 (41:16) Khi nó chỗi dậy, các kẻ anh hùng đều run sợ; Vì bất kinh hãi nên chạy trốn đi.

Job 41 26 (41:17) Khi người ta lấy gươm đâm nó, gươm chẳng hiệu chi, Dấu cho giáo, cái dục, hay là lao phóng cũng vậy.

Job 41 27 (41:18) Nó coi sắt khác nào rơm cỏ, Và đồng như thể cây mục.

Job 41 28 (41:19) Mũi tên không làm cho nó chạy trốn; Đá tránh với nó khác nào cây rạ,

Job 41 29 (41:20) Nó cũng xem gậy như rạ, Cười nhạo tiếng vo vo của cây giáo.

Job 41 30 (41:21) Dưới bụng nó có những miếng nhọn, Nó dường như trương bừa trên đất bùn.

Job 41 31 (41:22) Nó làm cho vực sâu sôi như một cái nồi; Khiến biển trở thành như hũ dầu xức,

Job 41 32 (41:23) Và bỏ lại sau nó đường cày đi sáng sủa; Người ta có lẽ tưởng rằng vực sâu là tóc bạc.

Job 41 33 (41:24) Tại thế thượng, chẳng có vật chi giống như nó; Nó được dựng nên để không sợ gì hết.

Job 41 34 (41:25) Nó nhìn xem các vật cao lớn; Nó làm vua của các loài thú kiêu ngạo.

Job 42 1 Gióp thưa với Đức Chúa Trời rằng:

Job 42 2 Tôi biết rằng Chúa có thể làm được mọi sự, Chẳng có ý chi nào Chúa lấy làm khó lắm.

Kinh Thánh

Job 42 3 Kẻ này là ai, không hiểu biết gì, lại dám che ám ý chỉ của Chúa? Phải, tôi đã nói những điều tôi không hiểu đến, Tức các sự lạ lùng quá cho tôi, mà tôi chẳng thông biết.

Job 42 4 Hỡi Chúa, xin hãy nghe, tôi sẽ nói; Tôi sẽ hỏi Chúa, Chúa sẽ chỉ dạy cho tôi.

Job 42 5 Trước lỗ tai tôi có nghe đồn về Chúa, Nhưng bây giờ, mắt tôi đã thấy Ngài:

Job 42 6 Vì vậy, tôi lạy làm góm ghê tôi, Và ăn năn trong tro bụi.

Job 42 7 Xảy sau khi Đức Giê-hô-va đã phán các lời ấy với Gióp, thì Ngài phán cùng Ê-li-pha, người Thê-man, mà rằng: Cơn thịnh nộ ta nổi lên cùng người và hai bạn hữu người; bởi vì các người không có nói về ta cách xứng đáng, y như Gióp, kẻ tôi tớ ta, đã nói.

Job 42 8 Vậy bây giờ, hãy bắt bảy con bò đực và bảy con chiên đực đi đến Gióp, kẻ tôi tớ ta, mà vì các người dâng lên một của lễ thiêu; rồi Gióp, kẻ tôi tớ ta sẽ cầu nguyện cho các người; vì ta sẽ nhậm lời người, kéo e ta đãi các người tùy theo sự ngu muội của các người; vì các người không có nói về ta cách xứng đáng, như Gióp, kẻ tôi tớ ta, đã nói.

Job 42 9 Vậy, Ê-li-pha, người Thê-man, Binh-đát, người Su-a, Sô-pha, người Na-a-ma, bèn đi và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình; rồi Đức Giê-hô-va nhậm lời của Gióp.

Job 42 10 Vậy, khi Gióp đã cầu nguyện cho bạn hữu mình rồi, Đức Giê-hô-va bèn đem người ra khỏi cảnh khốn người, và ban lại cho Gióp bằng gấp hai các tài sản mà người đã có trước.

Job 42 11 Hết thầy anh em người, chị em người, và những người quen biết Gióp từ trước, đều đến thăm và ăn bữa với người tại trong nhà người. Chúng chia buồn và an ủi người về các tai họa mà Đức Giê-hô-va đã khiến giáng trên người; mỗi người đều cho Gióp một nén bạc và một cái vòng vàng.

Job 42 12 Như vậy, Đức Giê-hô-va ban phúc cho buổi già của Gióp nhiều hơn lúc đang thì: người được mười bốn ngàn chiên, sáu ngàn lạc đà, một ngàn đôi bò, và một ngàn lừa cái.

Job 42 13 Người cũng có bảy con trai và ba con gái.

Job 42 14 Người đặt tên cho con gái lớn là Giê-mi-ma; con thứ nhì là Kê-xia, và con thứ ba là Kê-ren-Ha-cúc.

Job 42 15 Trong toàn xứ chẳng có người nữ nào lịch sự bằng ba con gái của Gióp. Cha của họ cho họ một phần cơ nghiệp trong anh em họ.

Job 42 16 Sau việc ấy, Gióp còn sống một trăm bốn mươi năm; người thấy các con trai, cháu, chít mình đến đời thứ tư.

Job 42 17 Rồi Gióp qua đời tuổi cao tác lớn.

Psalms

- Ps 1 1 Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, Chẳng đứng trong đường tội nhờn, Không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng;
- Ps 1 2 Song lấy làm vui về về luật pháp của Đức Giê-hô-va, Và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm.
- Ps 1 3 Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, Sanh bông trái theo thì tiết, Lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thành vượng.
- Ps 1 4 Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió thổi bay đi.
- Ps 1 5 Bởi có ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, Tội nhờn cũng không được vào hội người công bình.
- Ps 1 6 Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, Song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.
- Ps 2 1 Nhon sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không?
- Ps 2 2 Các vua thế gian nổi dậy, Các quan trưởng bàn nghị cùng nhau Nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng:
- Ps 2 3 Chúng ta hãy bẻ lòn tới của hai Người, Và quăng xa ta xiềng xích của họ.
- Ps 2 4 Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó.
- Ps 2 5 Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, Dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng:
- Ps 2 6 Dầu vậy, ta đã lập Vua ta Trên Si-ôn là núi thánh ta.
- Ps 2 7 Ta sẽ giáng ra mạng lịnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người.
- Ps 2 8 Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, Và các đầu cùng đất làm của cải.
- Ps 2 9 Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm.
- Ps 2 10 Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ.
- Ps 2 11 Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, Và mừng rỡ cách run rẩy.
- Ps 2 12 Hãy hôn Con, e Người nổi giận, Và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương nấu mình nơi Người có phúc thay!
- Ps 3 1 Đức Giê-hô-va ôi! kẻ cừu địch tôi đã thêm nhiều đường bao! Lắm kẻ dấy lên cùng tôi thay!
- Ps 3 2 Biết bao kẻ nói về linh hồn tôi rằng: Nơi Đức Chúa Trời chẳng có sự cứu rỗi cho nó.
- Ps 3 3 Nhưng, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là cái khiên chở che tôi; Ngài là sự vinh hiển tôi, và là Đấng làm cho tôi ngược đầu lên.
- Ps 3 4 Tôi lấy tiếng tôi mà kêu cầu Đức Giê-hô-va, Từ núi thánh Ngài đáp lời tôi.

Kinh Thánh

- Ps 3 5** Tôi nằm xuống mà ngủ; Tôi tỉnh thức, vì Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi.
- Ps 3 6** Tôi sẽ không nao muôn người Vây tôi khắp bốn bên.
- Ps 3 7** Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy chỗi dậy; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, hãy cứu tôi! Vì Chúa đã vả má các kẻ thù nghịch tôi, Và bẻ gãy răng kẻ ác.
- Ps 3 8** Sự cứu rỗi thuộc về Đức Giê-hô-va. Nguyện phước Ngài giáng trên dân sự Ngài!
- Ps 4 1** Hỡi Đức Chúa Trời của sự công bình tôi, Khi tôi kêu cầu, xin hãy đáp lời tôi. Khi tôi bị gian truân Ngài để tôi trong nơi rộng rãi; Xin hãy thương xót tôi, và nghe lời cầu nguyện tôi.
- Ps 4 2** Hỡi các con loài người, sự vinh hiển ta sẽ bị sỉ nhục cho đến chừng nào? Các người sẽ ưa mến điều hư không, Và tìm sự dối trá cho đến bao giờ?
- Ps 4 3** Phải biết rằng Đức Giê-hô-va đã để riêng cho mình người nhơn đức. Khi ta kêu cầu Đức Giê-hô-va, ắt Ngài sẽ nghe lời ta.
- Ps 4 4** Các người khá e sợ, chớ phạm tội; Trên giường mình hãy suy gẫm trong lòng, và làm thinh.
- Ps 4 5** Hãy dâng sự công bình làm của lễ Và để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va.
- Ps 4 6** Nhiều người nói: Ai sẽ cho chúng ta thấy phước? Hỡi Đức Giê-hô-va, xin soi trên chúng tôi sự sáng mặt Ngài.
- Ps 4 7** Chúa khiến lòng tôi vui mừng nhiều hơn chúng nó, Dầu khi chúng nó có lúa mì và rượu nho dư dật.
- Ps 4 8** Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ nằm và ngủ bình an; Vì chỉ một mình Ngài làm cho tôi được ở yên ổn.
- Ps 5 1** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin lắng tai nghe lời tôi, Xem xét sự suy gẫm tôi.
- Ps 5 2** Hỡi Vua tôi, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy nghe tiếng kêu của tôi, Vì tôi cầu nguyện cùng Chúa.
- Ps 5 3** Đức Giê-hô-va ôi! buổi sáng Ngài sẽ nghe tiếng tôi; Buổi sáng tôi sẽ trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài, và trông đợi.
- Ps 5 4** Vì Chúa chẳng phải là Đức Chúa Trời bằng lòng sự dữ; Kẻ ác sẽ không được ở cùng Chúa.
- Ps 5 5** Kẻ kiêu ngạo chẳng đứng nổi trước mặt Chúa; Chúa ghét hết thầy những kẻ làm ác.
- Ps 5 6** Chúa sẽ hủy diệt các kẻ nói dối; Đức Giê-hô-va góm ghiếc người đổ huyết và kẻ gian lận.
- Ps 5 7** Còn tôi, nhờ sự nhơn từ dư dật của Chúa, tôi sẽ vào nhà Chúa, Lấy lòng kính sợ Chúa mà thờ lạy trước đền thánh của Chúa.
- Ps 5 8** Hỡi Đức Giê-hô-va, nhơn vì kẻ thù nghịch tôi, xin lấy công bình Ngài mà dẫn dắt tôi, Và ban bằng đường Ngài trước mặt tôi.
- Ps 5 9** Vì nơi miệng chúng nó chẳng có sự thành tín; Lòng chúng nó chỉ là gian tà; Họng chúng nó là huyết mà mở ra; Lưỡi chúng nó đầy dẫy điều dục nịnh.
- Ps 5 10** Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy trừng trị chúng nó; Nguyện họ sa ngã trong mưu chước mình; Hãy xô đuổi họ vì tội ác rất nhiều của họ; Vì họ đã phản nghịch cùng Chúa.
- Ps 5 11** Nhưng phàm ai nương náu mình nơi Chúa sẽ khoái lạc, Cát tiếng reo mừng đến mãi mãi, Vì Chúa bảo hộ các người ấy; Kẻ nào ái mộ danh Chúa

Kinh Thánh

Cũng sẽ nức lòng mừng rỡ nơi Chúa.

Ps 5 12 Vì hỡi Đức Giê-hô-va, chính Ngài sẽ ban phước cho người công bình, Lạy ơn vây phủ người khác nào bằng cái khiên.

Ps 6 1 Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ nổi thịnh nộ mà trách tôi, Chớ sửa phạt tôi trong khi Ngài giận phùng,

Ps 6 2 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót tôi, vì tôi yếu mòn; Lạy Đức Giê-hô-va, xin chữa tôi, vì xương cốt tôi run rẩy.

Ps 6 3 Đức Giê-hô-va ôi! linh hồn tôi cũng bối rối quá đỗi; Còn Ngài, cho đến chừng nào?

Ps 6 4 Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy trở lại, giải cứu linh hồn tôi; Hãy cứu tôi vì lòng nhơn từ Ngài.

Ps 6 5 Vì trong sự chết chẳng còn nhớ đến Chúa nữa; Nơi âm phủ ai sẽ cảm tạ Chúa?

Ps 6 6 Tôi mòn sức vì than thở, Mỗi đêm tôi làm trôi giường tôi, Dầm nó với nước mắt.

Ps 6 7 Mắt tôi hao mòn vì buồn thảm, Lặng lệt vì cố cừu địch tôi.

Ps 6 8 Hỡi kẻ làm ác kia, khá lia xa ta hết thấy; Vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng khóc lóc ta.

Ps 6 9 Đức Giê-hô-va đã nghe sự nài xin ta. Ngài nhận lời cầu nguyện ta.

Ps 6 10 Hết thấy kẻ thù nghịch tôi sẽ bị hổ thẹn và bối rối lắm; Chúng nó sẽ sụt lui lại, vôi vàng bị mất cỡ.

Ps 7 1 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, tôi nương náu mình nơi Ngài; Xin hãy cứu tôi khỏi kẻ rượt đuổi tôi, và thoát giải tôi,

Ps 7 2 Kéo kẻ thù nghịch xé tôi như con sư tử, Và phân tôi từ mảnh, không ai giải cứu cho.

Ps 7 3 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, nhược bằng tôi đã làm điều ấy, Và có sự gian ác nơi tay tôi;

Ps 7 4 Nếu tôi đã trả ác cho người ở hòa hảo cùng tôi, Và cướp lột kẻ hiếp tôi vô cố,

Ps 7 5 Thì đáng cho kẻ thù nghịch đuổi theo tôi kịp Giày đập mạng sống tôi dưới đất, Và làm rạp vinh hiển tôi xuống bụi đất.

Ps 7 6 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nổi thịnh nộ mà chửi dạy; Hãy dấy nghịch cùng sự giận hoảng của kẻ hiếp tôi; Khá tỉnh thức mà giúp đỡ tôi; Ngài đã truyền định sự đoán xét rồi.

Ps 7 7 Hội các dân tộc sẽ vây phủ từ phía Ngài; Còn Ngài vì chúng phải trở lên cao.

Ps 7 8 Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi theo sự công bình tôi, Và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi.

Ps 7 9 Ô, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, Xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, Song hãy làm cho vững vàng người công bình.

Ps 7 10 Đức Chúa Trời là cái khiên tôi, Ngài là Đấng cứu rỗi những kẻ có lòng ngay thẳng.

Ps 7 11 Đức Chúa Trời là quan án công bình, Thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác.

Ps 7 12 Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn,

Kinh Thánh

- Ps 7 13 Cũng đã vì nó sấm sừa khí giới làm chết, Và làm những tên Ngài phùng lữa.
- Ps 7 14 Kìa, kẻ dữ đương đề gian ác; Thật nó đã hoài thai sự khuấy khỏa, và sanh điều dối trá.
- Ps 7 15 Nó đào một hố sâu, Nhưng lại té vào hố nó đã đào.
- Ps 7 16 Sự khuấy khỏa nó đã làm sể đổ lại trên đầu nó. Và sự hung hăng nó giáng trên trán nó.
- Ps 7 17 Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va y theo sự công bình Ngài, Và ca tụng danh Đức Giê-hô-va là Đáng Chí cao.
- Ps 8 1 Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời!
- Ps 8 2 Nhơn vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đương bú, Mà lập nên năng lực Ngài, Đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng.
- Ps 8 3 Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, Mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt,
- Ps 8 4 Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó?
- Ps 8 5 Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, Đội cho người sự vinh hiển và sang trọng.
- Ps 8 6 Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, Khiến muôn vật phục dưới chơn người:
- Ps 8 7 Cả loài chiên, loài bò, Đến đổi các thú rừng,
- Ps 8 8 Chim trời và cá biển, Cùng phàm vật gì lội đi các lối biển.
- Ps 8 9 Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!
- Ps 9 1 Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va, Tỏ ra các công việc lạ lùng của Ngài.
- Ps 9 2 Hỡi Đáng chí cao, tôi sẽ vui vẻ, hơn hờ nơi Ngài, Và ca tụng danh của Ngài.
- Ps 9 3 Khi kẻ thù nghịch tôi lui bước, Chúng nó vấp ngã, và hư mất trước mặt Chúa.
- Ps 9 4 Vì Chúa bình vực quyền lợi và duyên cớ tôi; Chúa ngồi tòa mà đoán xét công bình.
- Ps 9 5 Chúa đã quở trách các nước, hủy diệt kẻ ác, Xóa sạch danh chúng nó đời đời.
- Ps 9 6 Kẻ thù nghịch đã đến cùng, bị hủy diệt đời đời; Còn các thành Chúa đã phá đổ, Dầu kỷ niệm nó cũng đã bị hư mất rồi.
- Ps 9 7 Nhưng Đức Giê-hô-va ngồi cai trị đời đời; Ngài đã dự bị ngôi mình để đoán xét.
- Ps 9 8 Ngài sẽ lấy công bình đoán xét thế gian, Dùng sự ngay thẳng mà xử các dân tộc.
- Ps 9 9 Đức Giê-hô-va sẽ làm nơi nấu ản cao cho kẻ bị hà hiếp, Một nơi nấu ản cao trong thì gian truân.
- Ps 9 10 Hỡi Đức Giê-hô-va, phàm ai biết danh Ngài sẽ để lòng tin cậy nơi Ngài; Vì Ngài chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.
- Ps 9 11 Khá hát ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đáng ngợi tại Si-ôn; Hãy báo cáo giữa các dân công việc tối cao của Ngài.

Kinh Thánh

- Ps 9 12** Vì Đấng báo thù huyết nhớ lại kẻ khốn cùng, Chẳng hề quên tiếng kêu của họ.
- Ps 9 13** Đức Giê-hô-va ôi! xin thương xót tôi; Hỡi Đấng đem tôi lên khỏi cửa sự chết, Hãy xem sự gian nan tôi mắc phải tại vì kẻ ghét tôi;
- Ps 9 14** Hài cho tại cửa con gái Si-ôn, Tôi tỏ ra mọi sự ngợi khen Chúa, Và mừng rỡ về sự cứu rỗi của Ngài.
- Ps 9 15** Các dân đã lún xuống trong hố chúng nó đã đào; Chơn của chúng nó mắc vào lưới chúng nó đã gài kín.
- Ps 9 16** Đức Giê-hô-va thi hành sự đoán xét mà tỏ mình Ngài ra; Kẻ ác bị công việc tay mình làm trở vắn lầy.
- Ps 9 17** Kẻ ác sẽ bị xô xuống âm phủ, Và các dân quên Đức Chúa Trời cũng vậy.
- Ps 9 18** Người thiếu thốn sẽ không bị bỏ quên luôn luôn, Và kẻ khốn cùng chẳng thất vọng mãi mãi.
- Ps 9 19** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy, chớ cho người đời được thắng; Nguyên các dân bị đoán xét trước mặt Ngài.
- Ps 9 20** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm cho chúng nó sợ hãi. Nguyên các dân biết mình chẳng qua là người phạm.
- Ps 10 1** Đức Giê-hô-va ôi! vì có Ngài đứng xa, Lúc gian truân tại sao Ngài ẩn mình đi?
- Ps 10 2** Kẻ ác, vì lòng kiêu ngạo, hăm hờ rượt theo người khốn cùng; Nguyên chúng nó phải mắc trong mưu chước mình đã toan.
- Ps 10 3** Vì kẻ ác tự khoe về lòng dục mình; Kẻ tham của từ bỏ Đức Giê-hô-va, và khinh dể Ngài.
- Ps 10 4** Kẻ ác bộ mặt kiêu ngạo mà rằng: Ngài sẽ không hề hạch hỏi. Chẳng có Đức Chúa Trời: kia là tư tưởng của hắn.
- Ps 10 5** Các đường hắn đều may mắn luôn luôn; Sự đoán xét của Chúa cao quá, mắt hắn chẳng thấy được; Hắn chê hết thầy kẻ thù nghịch mình.
- Ps 10 6** Hắn nghĩ rằng: Ta sẽ chẳng lay động; Ta sẽ không bị tai họa gì đến đời đời.
- Ps 10 7** Miệng hắn đầy sự nguyên rủa, sự giả dối, và sự gian lận; Dưới lưới nó chỉ có sự khuấy khỏa và gian ác.
- Ps 10 8** Hắn ngồi nơi rình rập của làng, giết kẻ vô tội trong nơi ẩn khuất; Con mắt hắn dòm hành người khốn khổ.
- Ps 10 9** Hắn phục trong nơi kín đáo như sư tử trong hang nó; Hắn rình rập đặng bắt người khốn cùng; Khi hắn kéo kẻ khốn cùng vào lưới mình, thì đã bắt được nó rồi.
- Ps 10 10** Hắn chum hum, và cúi xuống, Kẻ khốn khổ sa vào vấu hắn.
- Ps 10 11** Hắn nghĩ rằng: Đức Chúa Trời quên rồi, Ngài đã ẩn mặt, sẽ không hề xem xét.
- Ps 10 12** Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy chỗi dậy; Hỡi Đức Chúa Trời, hãy giơ tay Ngài lên; Chớ quên kẻ khốn cùng.
- Ps 10 13** Vì có sao kẻ ác khinh dể Đức Chúa Trời, Và nghĩ rằng: Chúa sẽ chẳng hề hạch hỏi?
- Ps 10 14** Chúa đã thấy rồi; vì Chúa xem xét sự bạo tàn và sự độc hại, Để lấy chính tay Chúa mà báo trả lại; Còn kẻ khốn khổ phó mình cho Chúa; Chúa là Đấng giúp đỡ kẻ mồ côi.
- Ps 10 15** Hãy bẻ gãy cánh tay kẻ ác, Và tra tìm sự gian ác của kẻ dữ cho

Kinh Thánh

đến không còn thấy gì nữa.

Ps 10 16 Đức Giê-hô-va làm Vua đến đời đời vô cùng; Các ngoại bang bị diệt mất khỏi đất của Ngài.

Ps 10 17 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe lời ước ao của kẻ hiền từ; Khiến lòng họ được vững bền, và cũng đã lắng tai nghe,

Ps 10 18 Đặng xét công bình việc kẻ mờ côi và người bị hà hiếp, Hầu cho loài người, vốn bởi đất mà ra, không còn làm cho sợ hãi nữa.

Ps 11 1 Tôi nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va; Sao các người nói cùng linh hồn ta: Hãy trốn lên núi người như con chim?

Ps 11 2 Vì kia, kẻ ác gương cung, Tra tên mình trên dây, Đặng bắn trong tối tăm kẻ có lòng ngay thẳng.

Ps 11 3 Nếu các nền bị phá đổ, Người công bình sẽ làm sao?

Ps 11 4 Đức Giê-hô-va ngự trong đền thánh Ngài; Ngôi Ngài ở trên trời; Con mắt Ngài nhìn xem, Mí mắt Ngài dò con loài người.

Ps 11 5 Đức Giê-hô-va thử người công bình; Nhưng lòng Ngài ghét người ác và kẻ ưa sự hung bạo.

Ps 11 6 Ngài sẽ giáng xối trên kẻ ác những bão, lửa và diêm; Một ngọn gió phông sẽ là phần của chúng nó.

Ps 11 7 Vì Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu sự công bình: Những người ngay thẳng sẽ nhìn xem mặt Ngài.

Ps 12 1 Đức Giê-hô-va ôi! xin cứu chúng tôi, vì người nhơn đức không còn nữa, Và kẻ thành tín đã mất khỏi giữa con loài người.

Ps 12 2 Chúng đều dùng lời dối trá mà nói lẫn nhau, Lấy môi đua nịnh và hai lòng, Mà trò chuyện nhau.

Ps 12 3 Đức Giê-hô-va sẽ diệt hết thầy các môi đua nịnh, Và lưỡi hay nói cách kiêu ngạo;

Ps 12 4 Tức là kẻ nói rằng: Nhờ lưỡi mình chúng ta sẽ được thắng; Mọi chúng ta thuộc về chúng ta: Ai là Chúa của chúng ta?

Ps 12 5 Nhơn vì người khốn cùng bị hà hiếp, và kẻ thiếu thốn rên siết, Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ ta sẽ chỗi dậy, Đặt người tại nơi yên ổn, là nơi người mong muốn.

Ps 12 6 Các lời Đức Giê-hô-va là lời trong sạch, Dường như bạc đã thét trong nồi dót bằng gốm, Luyện đến bảy lần.

Ps 12 7 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ gìn giữ các người khốn cùng, Hằng bảo tồn họ cho khỏi dòng dõi này.

Ps 12 8 Khi sự hèn mạt được đem cao lên giữa loài người, Thì kẻ ác đi dạo quanh tứ phía.

Ps 13 1 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài sẽ hằng quên tôi cho đến chừng nào? Ngài ẩn mặt cùng tôi cho đến bao giờ?

Ps 13 2 Tôi phải lo lắng nơi linh hồn tôi, Hằng ngày buồn thảm nơi lòng tôi cho đến bao giờ? Kẻ thù nghịch tôi sẽ trội hơn tôi cho đến chừng nào?

Ps 13 3 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy xem xét, nhậm lời tôi, Và làm cho mắt tôi được sáng, Kẻo tôi phải ngủ chết chăng.

Ps 13 4 Kẻ thù nghịch n^h tôi rằng: Ta đã thắng hơn nó, Và kẻ cừu địch mừng rỡ khi tôi xiêu tó.

Ps 13 5 Nhưng tôi đã tin cậy nơi sự nhơn từ Chúa; Lòng tôi khoái lạc về sự cứu rỗi của Chúa.

Ps 13 6 Tôi sẽ hát ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã làm ơn cho tôi.

Kinh Thánh

- Ps 14 1 Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành.
- Ps 14 2 Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, Đấng xem thử có ai khôn ngoan, Tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng.
- Ps 14 3 Chúng nó thay thầy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, Dầu một người cũng không.
- Ps 14 4 Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân ta khác nào ăn bánh, và cũng chẳng kẻ cầu khẩn Đức Giê-hô-va.
- Ps 14 5 Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt, Vì Đức Chúa Trời ở giữa dòng dõi kẻ công bình.
- Ps 14 6 Các người làm bại mưu kẻ khốn cùng, Bởi vì Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của người.
- Ps 14 7 Ôi! chớ chi từ Si-ôn sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên đã đến! Khi Đức Giê-hô-va đem về những phu tù của dân sự Ngài, Thì Gia-cốp sẽ mừng rỡ và Y-sơ-ra-ên vui vẻ.
- Ps 15 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, ai sẽ ngụ trong đền tạm Ngài? Ai sẽ ở trên núi thánh Ngài?
- Ps 15 2 Ấy là kẻ đi theo sự ngay thẳng, làm điều công bình, Và nói chân thật trong lòng mình;
- Ps 15 3 Kẻ nào có lưỡi không nói hành, Chẳng làm hại cho bạn hữu mình, Không gieo sỉ nhục cho kẻ lân cận mình;
- Ps 15 4 Người nào khinh dể kẻ gian ác, Nhưng tôn trọng kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va; Kẻ nào thề nguyện, dầu phải tổn hại cũng không đổi lời gì hết;
- Ps 15 5 Người nào không cho vay tiền lấy lời, Chẳng lãnh hối lộ đặng hại người vô tội. Kẻ nào làm các điều ấy sẽ không hề rúng động.
- Ps 16 1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy phù hộ tôi, vì tôi nương náu mình nơi Chúa.
- Ps 16 2 Tôi đã nói cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là Chúa tôi; Trừ Ngài ra tôi không có phước gì khác.
- Ps 16 3 Tôi lấy làm thích mọi đàn ông Các người thánh trên đất, và những bậc cao trọng.
- Ps 16 4 Sự buồn rầu của những kẻ dưng của lễ cho thần khác sẽ thêm nhiều lên: Tôi sẽ không dưng lễ quán bằng huyết của chúng nó, Cũng không xưng tên chúng nó trên môi tôi.
- Ps 16 5 Đức Giê-hô-va là phần cơ nghiệp và là cái chén của tôi: Ngài gìn giữ phần sản tôi.
- Ps 16 6 Tôi may được phần cơ nghiệp ở trong nơi tốt lành; Phải, tôi có được cơ nghiệp đẹp đẽ.
- Ps 16 7 Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng khuyến bảo tôi; Ban đêm lòng tôi cũng dạy dỗ tôi.
- Ps 16 8 Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi.
- Ps 16 9 Bởi cố ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn;
- Ps 16 10 Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, Cũng không để người thánh Chúa thấy sự hư nát.
- Ps 16 11 Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc, Tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng.

Kinh Thánh

- Ps 17 1** Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy nghe sự công chánh, để ý về tiếng kêu của tôi; Xin hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện tôi ra bởi môi không giả dối.
- Ps 17 2** Nguyện quyền lợi tôi ra từ trước mặt Chúa; Cầu mắt Chúa xem xét sự ngay thẳng.
- Ps 17 3** Chúa đã dò lòng tôi, viếng tôi lúc ban đêm; Có thù tôi, nhưng chẳng tìm thấy gì hết; Tôi đã qui định miệng tôi sẽ không phạm tội.
- Ps 17 4** Còn về công việc loài người, Tôi nhờ lời môi Chúa phán mà giữ lấy mình khỏi các con đường của kẻ hung bạo.
- Ps 17 5** Bước tôi vững chắc trong các lối của Chúa, Chơn tôi không xiêu tó.
- Ps 17 6** Hỡi Đức Chúa Trời, tôi cầu nguyện cùng Chúa, vì Chúa sẽ nhậm lời tôi: Xin Chúa nghiêng tai qua mà nghe lời tôi.
- Ps 17 7** Hỡi Đấng dùng tay hữu cứu kẻ nương náu mình nơi Ngài khỏi những kẻ dấy nghịch cùng họ, Xin hãy tỏ ra sự nhơn từ lạ lùng của Ngài.
- Ps 17 8** Cầu Chúa bảo hộ tôi như con người của mắt; Hãy áp tôi dưới bóng cánh của Chúa.
- Ps 17 9** Cho khỏi kẻ ác hà hiếp tôi, Khỏi kẻ thù nghịch hăm hờ vây phủ tôi.
- Ps 17 10** Chúng nó bít lòng mình lại; Miệng chúng nó nói cách kiêu căng.
- Ps 17 11** Chúng nó vây phủ chúng tôi mỗi bước, Mắt chúng nó dòm hành động làm cho chúng tôi sa ngã.
- Ps 17 12** Nó giống như sự tử mê mồi, Như sự tử tở ngồi rình trong nơi khuất tịch.
- Ps 17 13** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chớ dậy, đi đón và đánh đổ nó; hãy dùng gươm Ngài mà giải cứu linh hồn tôi khỏi kẻ ác.
- Ps 17 14** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy dùng tay Ngài giải cứu tôi khỏi loài người, tức khỏi người thế gian, Mà có phần phước mình trong đời bây giờ; Ngài là cho bụng chúng nó đầy dẫy vật báu của Ngài; Chúng nó sanh con thỏa nguyện, Và để lại phần của còn dư cho con cháu mình,
- Ps 17 15** Còn tôi, nhờ sự công bình, tôi sẽ được thấy mặt Chúa; Khi tôi tỉnh thức, tôi sẽ thỏa nguyện nhìn xem hình dáng Chúa.
- Ps 18 1** Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài.
- Ps 18 2** Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình; Ngài cũng là cái khiên tôi, sừng cứu rỗi tôi, và là nơi náu ẩn cao của tôi.
- Ps 18 3** Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen; tôi sẽ kêu cầu Ngài, Aét sẽ được giải cứu khỏi các kẻ thù nghịch tôi.
- Ps 18 4** Các dây sự chết đã vương vấn tôi, Lụt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi.
- Ps 18 5** Nhưng dây âm phủ đã vấn lấy tôi, Lưới sự chết hãm bắt tôi.
- Ps 18 6** Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, Và tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài.
- Ps 18 7** Bảy giờ đất động và rung, Nền các núi cũng lay chuyển Và rúng động, vì Ngài nổi giận.
- Ps 18 8** Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, Ngọn lửa hực phát ra từ miệng Ngài, Làm cho than cháy đỏ.
- Ps 18 9** Ngài làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống; Dưới chơn

Kinh Thánh

Ngài có vùng đen kịt.

Ps 18 10 Ngài cỡi chê-ru-bin và bay, Ngài liệng trên cánh của gió.

Ps 18 11 Ngài nhờ sự tối tăm làm nơi ẩn núp mình, Dùng các vùng nước tối đen và mây mịt mịt của trời, Mà bủa xung quanh mình Ngài dường như một cái trại.

Ps 18 12 Từ sự rục rở ở trước mặt Ngài, ngang qua các mây mịt mịt của Ngài, Có phát ra mưa đá và than hực lửa.

Ps 18 13 Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đấng Chí cao làm cho vang rân tiếng của Ngài, Có mưa đá và than hực lửa.

Ps 18 14 Ngài bắn tên, làm cho tản lạc quân thù nghịch tôi, Phát chớp nhoáng nhiều, khiến chúng nó lạc đường.

Ps 18 15 Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi lời hăm he của Ngài, Bởi gió xẹt ra khỏi lỗ mũi Ngài, Đáy biển bèn lộ ra, Và các nền thế gian bị bầy tỏ.

Ps 18 16 Từ Trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, Rút tôi ra khỏi nước sâu.

Ps 18 17 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, Khởi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi.

Ps 18 18 Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi.

Ps 18 19 Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, Giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi.

Ps 18 20 Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, Báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi.

Ps 18 21 Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, Chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi.

Ps 18 22 Vì các mạng lịnh Ngài đều ở trước mặt tôi, Còn luật lệ Ngài, tôi nào bỏ đâu.

Ps 18 23 Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, Giữ lấy mình khỏi ác.

Ps 18 24 Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, Thưởng tôi theo sự thánh sạch của tay tôi trước mặt Ngài.

Ps 18 25 Kẻ thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại;

Ps 18 26 Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhặt nhiệm lại.

Ps 18 27 Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống.

Ps 18 28 Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.

Ps 18 29 Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành.

Ps 18 30 Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài.

Ps 18 31 Trừ Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn?

Ps 18 32 Đức Chúa Trời thất lạng tôi bằng năng lực, Và ban bằng đường tôi.

Ps 18 33 Ngài làm cho chơn tôi lẹ như chơn con nai cái, Và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi.

Ps 18 34 Ngài tập tay tôi đánh giặc, Đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng.

Kinh Thánh

- Ps 18 35** Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, Và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng.
- Ps 18 36** Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, Chơn tôi không xiêu tó.
- Ps 18 37** Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó.
- Ps 18 38** Tôi đâm lũng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chơn tôi.
- Ps 18 39** Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức lực để chiến, Khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi.
- Ps 18 40** Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi.
- Ps 18 41** Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại.
- Ps 18 42** Bảy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi ném chúng nó ra như bùn ngoài đường.
- Ps 18 43** Chúa đã cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự; Lập tôi làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ hầu việc tôi.
- Ps 18 44** Vừa khi nghe nói về tôi; chúng nó sẽ phục tôi; Các người ngoại bang sẽ giả bộ vâng theo tôi.
- Ps 18 45** Các người ngoại bang sẽ tàn mạt Đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run sợ.
- Ps 18 46** Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá tôi! Nguyện Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi được tôn cao!
- Ps 18 47** Tức là Đức Chúa Trời báo oán cho tôi, Khiến các dân suy phục tôi.
- Ps 18 48** Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch tôi; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi. Và cứu tôi khỏi người hung bạo.
- Ps 18 49** Vì vậy, hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân, Và ca tụng danh của Ngài.
- Ps 18 50** Đức Giê-hô-va ban cho vua Ngài sự giải cứu lớn lao, Và làm ơn cho đáng chịu xúc dầu của Ngài, Tức là cho Đa-vít, và cho dòng dõi người, đến đời đời.
- Ps 19 1** Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, Bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm.
- Ps 19 2** Ngày này giảng cho ngày kia, Đêm này tỏ sự tri thức cho đêm nọ.
- Ps 19 3** Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó.
- Ps 19 4** Dây do chúng nó bủa khắp trái đất, Và lời nói chúng nó truyền đến cực địa. Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại cho mặt trời;
- Ps 19 5** Mặt trời khác nào người tân lang ra khỏi phòng huê chúc, Vui mừng chạy đua như người đồng sĩ.
- Ps 19 6** Mặt trời ra từ phương trời này, Chạy vòng giáp đến phương trời kia; Chẳng chi tránh khỏi hơi nóng mặt trời được.
- Ps 19 7** Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan.
- Ps 19 8** Giếng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa.
- Ps 19 9** Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời;

Kinh Thánh

Các mạng lịnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thầy đều công bình cả.

Ps 19 10 Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong.

Ps 19 11 Các điều ấy dạy cho kẻ tội tở Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần phước lớn thay.

Ps 19 12 Ai biết được các sự sai lầm mình? Xin Chúa tha các lỗi tôi không biết.

Ps 19 13 Xin Chúa giữ kẻ tội tở Chúa khỏi cố ý phạm tội; Nguyện tội ấy không cai trị tôi; Thì tôi sẽ không chổ trách được, và không phạm tội trọng.

Ps 19 14 Hỡi Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, và là Đấng cứu chuộc tôi, Nguyện lời nói của miệng tôi, Sự suy gẫm của lòng tôi được đẹp ý Ngài!

Ps 20 1 Nguyện Đức Giê-hô-va đáp lời người trong ngày gian truân! Nguyện danh Đức Chúa Trời của Gia-cóp che chở người,

Ps 20 2 Từ nơi thánh sai ơn giúp đỡ người, Và từ Si-ôn nâng đỡ người!

Ps 20 3 Nguyện Ngài nhớ đến các lễ vật người, Và nhậm những của lễ thiêu người!

Ps 20 4 Cầu xin Ngài ban cho người lòng người ước ao, Làm thành các điều toan tính của người!

Ps 20 5 Chúng tôi sẽ vui mừng về sự cứu rỗi người, Và nhơn danh Đức Chúa Trời chúng tôi, dựng các ngọn cờ của chúng tôi lên. Nguyện Đức Giê-hô-va làm thành các điều người sở cầu.

Ps 20 6 Rày tôi biết Đức Giê-hô-va cứu đáng chịu xúc dầu của Ngài; Từ trên trời thánh Ngài sẽ trả lời người, Nhờ quyền năng cứu rỗi của tay hữu Ngài.

Ps 20 7 Kẻ này nhờ cậy xe cộ, kẻ khác nhờ cậy ngựa, Nhưng chúng tôi nhờ cậy danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng tôi.

Ps 20 8 Các kẻ ấy bị khòem xuống và sa ngã, Còn chúng tôi chỗi dậy, và đứng ngay lên.

Ps 20 9 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cứu! Nguyện Vua nhậm lời chúng tôi trong ngày chúng tôi kêu cầu.

Ps 21 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, nhơn năng lực Ngài, vua sẽ vui mừng; Tại vì sự cứu rỗi Ngài, người sẽ khoái lạc biết bao!

Ps 21 2 Chúa đã ban cho người điều lòng người ước ao, Không từ chối sự gì môi người cầu xin.

Ps 21 3 Vì Chúa lấy phước lành mà đón rước người: Đội trên đầu người mào triều bằng vòng ròng.

Ps 21 4 Người cầu xin cùng Chúa sự sống, Chúa bèn ban cho người, Đến đổi ban cho người ngày lâu dài để vô cùng.

Ps 21 5 Nhờ sự giải cứu của Chúa, người được vinh hiển lớn thay; Chúa mặt cho người sự sang trọng oai nghi.

Ps 21 6 Chúa đặt người làm sự phước đến mãi mãi, Khiến người đầy dẫy sự vui mừng trước mặt Chúa.

Ps 21 7 Vì vua tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, Nhờ sự nhơn từ của Đấng Chí cao, người sẽ không rúng động.

Ps 21 8 Tay Chúa sẽ tìm được các kẻ thù nghịch Chúa; Tay hữu Chúa sẽ kiếm được những kẻ ghét Ngài.

Ps 21 9 Trong lúc Chúa nổi giận, Chúa sẽ làm cho chúng nó như lò lửa hừng; Đức Giê-hô-va sẽ nuốt chúng nó trong khi nổi thịnh nộ, Và lửa sẽ thiêu đốt họ đi.

Kinh Thánh

- Ps 21 10 Chúa sẽ diệt con cháu chúng nó khỏi mặt đất, Và dòng dõi họ khỏi giữa con cái loài người.
- Ps 21 11 Vì chúng nó đã toan hại Chúa, Sanh mưu kế mà chúng nó không thể làm thành được.
- Ps 21 12 Chúa sẽ khiến chúng nó xây lưng, Sửa dây cung Chúa lấy mặt chúng nó.
- Ps 21 13 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài được tôn cao trong sự năng lực Ngài! Thì chúng tôi sẽ ca hát và ngợi khen quyền năng của Ngài.
- Ps 22 1 Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lia bỏ tôi? Nhơn sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết tôi?
- Ps 22 2 Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu
- Ps 22 3 Còn Chúa là thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên.
- Ps 22 4 Tò phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, Họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu cho.
- Ps 22 5 Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa, không bị hổ thẹn.
- Ps 22 6 Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu, Là điều ô nhục của loài người, và vật khinh dể của dân sự.
- Ps 22 7 Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trề môi, lắc đầu, mà rằng:
- Ps 22 8 Người phú thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người; Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người!
- Ps 22 9 Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, Khiến tôi tin cậy khi nằm trên vú của mẹ tôi.
- Ps 22 10 Từ trong tử cung tôi đã được giao cho Chúa; Chúa là Đức Chúa Trời tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ.
- Ps 22 11 Xin chớ đứng xa tôi, vì sự gian truân hầu gần, Chẳng có ai tiếp cứu cho.
- Ps 22 12 Có nhiều bò đực bao quanh tôi, Những bò đực hung mạnh của Ba-san vây phủ tôi.
- Ps 22 13 Chúng nó hả miệng ra cùng tôi, Khác nào sư tử hay cắn xé và gặm hết.
- Ps 22 14 Tôi bị đổ ra như nước, Các xương cốt tôi đều rời rã; Trái tim tôi như sấp, Tan ra trong mình tôi.
- Ps 22 15 Sức lực tôi khô như miếng gôm, Và lưỡi tôi dính nơi ổ gà; Chúa đã để tôi nằm trong bụi tro sự chết.
- Ps 22 16 Vì những chó bao quanh tôi, Một lũ hung ác vây phủ tôi; Chúng nó đâm lủng tay và chơn tôi;
- Ps 22 17 Tôi đếm được các xương tôi. Chúng nó xem và ngó chơn tôi;
- Ps 22 18 Chúng nó chia nhau áo xống tôi, Bắt thăm về áo dài tôi.
- Ps 22 19 Đức Giê-hô-va ôi! chớ đứng xa tôi; Hỡi Đấng cứu tiếp tôi ôi! hãy mau mau đến giúp đỡ tôi.
- Ps 22 20 Hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi gươm, Và mạng sống tôi khỏi loài chó.
- Ps 22 21 Hãy cứu tôi khỏi họng sư tử, Từ các sừng của trâu rừng, Chúa đã nhậm lời tôi.
- Ps 22 22 Tôi sẽ rao truyền danh Chúa cho anh em tôi, Và ngợi khen Chúa

Kinh Thánh

giữa hội chúng.

Ps 22 23 Hỡi các người kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy ngợi khen Ngài; Ở hết thầy dòng dõi Y-sơ-ra-ên, hãy kính sợ Ngài;

Ps 22 24 Vì Ngài không khinh bỉ, chẳng gớm ghiếc sự hoạn nạn của kẻ khốn khổ, Cũng không giấu mặt Ngài cùng người; Nhưng khi người kêu cầu cùng Ngài, thì bèn nhậm lời.

Ps 22 25 Sự ngợi khen của tôi tại giữa hội lớn do Chúa mà ra; Tôi sẽ trả xong sự hứa nguyện tôi trước mặt những kẻ kính sợ Chúa.

Ps 22 26 Kẻ hiền từ sẽ ăn và được no nê; Những người tìm Đức Giê-hô-va sẽ ngợi khen Ngài; Nguyện lòng các người được sống đời đời.

Ps 22 27 Bốn phương thế gian sẽ nhớ và trở lại cùng Đức Giê-hô-va; Các họ hàng muôn dân sự thờ lạy trước mặt Ngài.

Ps 22 28 Vì nước thuộc về Đức Giê-hô-va, Ngài cai trị trên muôn dân.

Ps 22 29 Hết thầy người giàu có thế gian cũng sẽ ăn và thờ lạy; Mọi kẻ trở lại bụi đất, và những kẻ không thể bảo tồn mạng sống mình, Sẽ quì xuống trước mặt Ngài.

Ps 22 30 Một dòng dõi sẽ hầu việc Ngài; Người ta sẽ kể dòng dõi ấy là dòng dõi của Chúa.

Ps 22 31 Dòng dõi ấy sẽ đến rao truyền sự công bình của Ngài, Thuật cho dân tộc sẽ sanh ra rằng Đức Giê-hô-va đã làm việc ấy.

Psalm 23

Ps 23 1 Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.

Ps 23 2 Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, Dẫn tôi đến mé nước bình tịnh.

Ps 23 3 Ngài bỏ lại linh hồn tôi, Dẫn tôi vào các lối công bình, vì cơ danh Ngài.

Ps 23 4 Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết, Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi.

Ps 23 5 Chúa dọn bàn cho tôi Trước mặt kẻ thù nghịch tôi; Chúa xúc dầu cho đầu tôi, Chén tôi đầy tràn.

Ps 23 6 Quả thật, trọn đời tôi Phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi; Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va Cho đến lâu dài.

Ps 24 1 Đất và muôn vật trên đất, Thế gian và những kẻ ở trong đó, đều thuộc về Đức Giê-hô-va.

Ps 24 2 Vì Ngài đã lập đất trên các biển, Và đặt nó vững trên các nước lớn.

Ps 24 3 Ai sẽ được lên núi Đức Giê-hô-va? Ai sẽ được đứng nổi trong nơi thánh của Ngài?

Ps 24 4 Ấy là người có tay trong sạch và lòng thanh khiết, Chẳng hướng linh hồn mình về sự hư không, Cũng chẳng thề nguyện giả dối.

Ps 24 5 Người ấy sẽ được phước từ nơi Đức Giê-hô-va, Và sự công bình từ nơi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi người.

Ps 24 6 Ấy là dòng dõi của những người tìm kiếm Đức Giê-hô-va, Tức là những người tìm kiếm mặt Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

Ps 24 7 Hỡi các cửa, hãy cất đầu lên! Hỡi các cửa đời đời, hãy mở cao lên! Thì Vua vinh hiển sẽ vào.

Ps 24 8 Vua vinh hiển này là ai? Ấy là Đức Giê-hô-va có sức lực và quyền

Kinh Thánh

năng, Đức Giê-hô-va mạnh dạn trong chiến trận.

Ps 24 9 Hỡi các cửa, hãy cất đầu lên! Hỡi các cửa đời đời, hãy mở cao lên, Thì vua vinh hiển sẽ vào.

Ps 24 10 Vua vinh hiển này là ai? Ấy là Đức Giê-hô-va vạn quân, Chính Ngài là Vua vinh hiển.

Ps 25 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi hướng về Ngài.

Ps 25 2 Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi để lòng tin cậy nơi Ngài; nguyện tôi chớ bị hổ thẹn, Chớ để kẻ thù nghịch tôi thắng hơn tôi.

Ps 25 3 Thật, chẳng ai trông cậy Ngài mà lại bị hổ thẹn; Còn những kẻ làm gian trá vô cố, chúng nó sẽ bị hổ thẹn.

Ps 25 4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin cho tôi biết các đường lối Ngài, Và dạy dỗ tôi các nẻo đường Ngài.

Ps 25 5 Xin hãy dẫn tôi trong lẽ thật của Ngài, và dạy dỗ tôi, Vì Ngài là Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi; Hằng ngày tôi trông đợi Ngài.

Ps 25 6 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại sự thương xót và sự nhơn từ của Ngài; Vì hai điều ấy hằng có từ xưa.

Ps 25 7 Xin chớ nhớ các tội lỗi của buổi đang thì tôi, hoặc các sự vi phạm tôi; Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ đến tôi tùy theo sự thương xót và lòng nhơn từ của Ngài.

Ps 25 8 Đức Giê-hô-va là thiện và ngay thẳng, Bởi có ấy Ngài sẽ chỉ dạy con đường cho kẻ có tội.

Ps 25 9 Ngài sẽ dẫn kẻ hiền từ cách chánh trực, Chỉ dạy con đường Ngài cho người nhu mì.

Ps 25 10 Các đường lối Đức Giê-hô-va đều là nhơn từ và chơn thật. Cho kẻ nào giữ gìn giao ước và chứng cố của Ngài.

Ps 25 11 Đức Giê-hô-va ôi! Nhơn danh Ngài, Xin hãy tha tội ác tôi, vì nó trọng.

Ps 25 12 Ai là người kính sợ Đức Giê-hô-va? Ngài sẽ chỉ dạy cho người ấy con đường mình phải chọn.

Ps 25 13 Linh hồn người sẽ được ở nơi bình an. Và con cháu người sẽ được đất làm sản nghiệp.

Ps 25 14 Đức Giê-hô-va kết bạn thiết cùng người kính sợ Ngài, Tò cho người ấy biết giao ước của Ngài.

Ps 25 15 Mắt tôi hằng ngưỡng vọng Đức Giê-hô-va; Vì Ngài sẽ xở chơn tôi ra khỏi lưới.

Ps 25 16 Cầu xin Chúa hãy đoái xem tôi và thương xót tôi, Vì tôi một mình và khốn khổ.

Ps 25 17 Sự bối rối nơi lòng tôi đã thêm nhiều; Xin Chúa cứu tôi khỏi sự hoạn nạn.

Ps 25 18 Khá xem xét sự khốn khổ và sự cực nhọc tôi, Và tha các tội lỗi tôi.

Ps 25 19 Hãy xem xét kẻ thù nghịch tôi, vì chúng nó nhiều; Chúng nó ghét tôi cách hung bạo.

Ps 25 20 Xin Chúa hãy giữ linh hồn tôi, và giải cứu tôi; Chớ để tôi bị hổ thẹn, Vì tôi nương náu mình nơi Chúa.

Ps 25 21 Nguyện sự thanh liêm và sự ngay thẳng bảo hộ tôi, Vì tôi trông đợi Chúa.

Ps 25 22 Đức Chúa Trời ôi! Xin cứu chuộc Y-sơ-ra-ên Khỏi hết thảy sự

Kinh Thánh

gian truân người.

Ps 26 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi, vì tôi đã bước đi trong sự thanh liêm, Tôi cũng nhờ cậy Đức Giê-hô-va, không xiêu tó.

Ps 26 2 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy dò xét và thử thách tôi, Rèn luyện lòng dạ tôi,

Ps 26 3 Vì sự nhờn từ Chúa ở trước mặt tôi, Tôi đã đi theo lẽ thật của Chúa.

Ps 26 4 Tôi không ngồi chung cùng người dối trá, Cũng chẳng đi với kẻ giả hình.

Ps 26 5 Tôi ghét bọn làm ác, Chẳng chịu ngồi chung với kẻ dữ.

Ps 26 6 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ rửa tay tôi trong sự vô tội, Và đi vòng xung quanh bàn thờ của Ngài;

Ps 26 7 Hầu cho nức tiếng tạ ơn, Và thuật các công việc lạ lùng của Chúa.

Ps 26 8 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi ưa nơi ở của nhà Ngài, Và chốn ngự của sự vinh hiển Ngài.

Ps 26 9 Cầu Chúa chớ cất linh hồn tôi chung với tội nhờn, Cũng đừng trừ mạng sống tôi với người đồ huyết;

Ps 26 10 Trong tay chúng nó có gian ác, Tay hữu họ đầy đầy hối lộ.

Ps 26 11 Còn tôi, tôi sẽ bước đi trong sự thanh liêm, Xin hãy chuộc tôi, và thương xót tôi.

Ps 26 12 Chơn tôi đứng trên đường bằng thẳng; Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va trong các hội chúng.

Ps 27 1 Đức Giê-hô-va là ánh sáng và là sự cứu rỗi tôi: Tôi sẽ sợ ai? Đức Giê-hô-va là đồn lũy của mạng sống tôi: Tôi sẽ hãi hùng ai?

Ps 27 2 Khi kẻ làm ác, kẻ cừu địch và thù nghịch tôi, xông vào tôi, Đặng ăn nuốt thịt tôi, Thì chúng nó đều vấp ngã.

Ps 27 3 Dầu một đạo binh đóng đối cùng tôi, Lòng tôi sẽ chẳng sợ; Dầu giặc giã đầy nghịch cùng tôi, Khi ấy tôi cũng có lòng tin cậy vững bền.

Ps 27 4 Tôi đã xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy! Ấy là tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giê-hô-va, Để nhìn xem sự tốt đẹp của Đức Giê-hô-va, Và cầu hỏi trong đền của Ngài.

Ps 27 5 Vì trong ngày tai họa, Ngài sẽ che khuất tôi trong lều Ngài, Giấu tôi nơi kín mật của trại Ngài; Cũng sẽ đỡ tôi lên trên một hòn đá.

Ps 27 6 Bây giờ đầu tôi sẽ được ngược cao hơn các kẻ thù nghịch vây quanh tôi; Trong trại Ngài tôi sẽ dâng của lễ bằng sự vui vẻ; Tôi sẽ hát mừng, và ca tụng Đức Giê-hô-va.

Ps 27 7 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe; tiếng tôi kêu cầu cùng Ngài: hãy thương xót tôi, và nhậm lời tôi.

Ps 27 8 Khi Chúa phán rằng: Các ngươi hãy tìm mặt ta; Thì lòng tôi thưa cùng Chúa rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi sẽ tìm mặt Ngài.

Ps 27 9 Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi, Xin chớ ẩn mặt Chúa với tôi, Chớ xô đuổi kẻ tôi tớ Chúa trong khi Chúa nổi giận. Khi trước Chúa là sự tiếp trợ tôi, xin chớ lia tôi, chớ bỏ tôi.

Ps 27 10 Khi cha mẹ bỏ tôi đi, Thì Đức Giê-hô-va sẽ tiếp nhận tôi.

Ps 27 11 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường Ngài; Nhơn vì các kẻ thù nghịch tôi, Xin hỡi dẫn tôi vào lối bằng thẳng.

Ps 27 12 Chớ phó tôi cho ý muốn kẻ cừu địch tôi; Vì những chứng dối, Và

Kinh Thánh

kẻ buông ra sự hung bạo, đã đẩy nghịch cùng tôi.

Ps 27 13 Ôi! Nếu tôi không tin chắc rằng sẽ thấy ơn của Đức Giê-hô-va tại đất kẻ sống, Thì tôi hẳn đã ngã lòng rồi!

Ps 27 14 Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va; Hãy vững lòng bền chí! Phải, hãy trông đợi Đức Giê-hô-va.

Ps 28 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi kêu cầu Ngài; Hỡi hòn Đá tôi, chớ bịt tai cùng tôi; Kẻo nếu Ngài làm thính với tôi, Tôi phải giống như những kẻ xuống huyết chẳng.

Ps 28 2 Khi tôi giơ tay lên hướng về nơi chí thánh Chúa mà kêu cầu cùng Chúa, Xin hãy nghe tiếng khẩn cầu của tôi.

Ps 28 3 Xin chớ cất tôi đi mất chung với kẻ dữ, Hoặc với kẻ làm ác, Là những kẻ nói hòa bình cùng người lân cận mình, Song trong lòng lại có gian tà.

Ps 28 4 Xin Chúa hãy phạt chúng nó tùy công việc tay chúng nó đã làm, Báo lại điều chúng nó xứng đáng.

Ps 28 5 Vì chúng nó không để ý vào các công việc của Đức Giê-hô-va, Cũng chẳng coi chừng việc tay Ngài làm; Nên Ngài sẽ phá đổ chúng nó, không dựng chúng nó lên đâu.

Ps 28 6 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay! Vì Ngài đã nghe tiếng cầu khẩn của tôi.

Ps 28 7 Đức Giê-hô-va là sức mạnh và là cái khiên của tôi; Lòng tôi đã nhờ cậy nơi Ngài, và tôi được cứu tiếp; Vì vậy, lòng tôi rất mừng rỡ, Tôi sẽ lấy bài ca mà ngợi khen Ngài.

Ps 28 8 Đức Giê-hô-va là sức lực của dân Ngài, Đồn lũy cứu rỗi cho người chịu xúc dầu của Ngài.

Ps 28 9 Xin hãy cứu dân Chúa, và ban phước cho cơ nghiệp Ngài; Cũng hãy chăn nuôi và nâng đỡ họ đời đời.

Ps 29 1 Hỡi các con của Đức Chúa Trời, Hãy tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển và quyền năng.

Ps 29 2 Hãy tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xứng đáng cho danh Ngài; Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va.

Ps 29 3 Tiếng Đức Giê-hô-va dội trên các nước; Giê-hô-va Đức Chúa Trời vinh hiển sấm sét Trên các nước sâu.

Ps 29 4 Tiếng Đức Giê-hô-va rất mạnh; Tiếng Đức Giê-hô-va có sự oai nghiêm.

Ps 29 5 Tiếng Đức Giê-hô-va bẻ gãy cây hương nam: Phải Đức Giê-hô-va bẻ gãy cây hương nam Li-ban,

Ps 29 6 Ngài khiến nó nhảy như bò con, Li-ban và Si-ri-ôn nhảy như bò tốt tở.

Ps 29 7 Tiếng Đức Giê-hô-va khiến những lần lửa văng ra.

Ps 29 8 Tiếng Đức Giê-hô-va làm cho đồng vắng rúng động; Đức Giê-hô-va khiến đồng vắng Ca-đê rúng động.

Ps 29 9 Tiếng Đức Giê-hô-va khiến con nai cái sanh đẻ, Và làm cho trụ các rừng; Trong đền Ngài thay thay đều hô rằng: Vinh hiển thay!

Ps 29 10 Đức Giê-hô-va ngự trên nước lụt; Phải, Đức Giê-hô-va ngự ngôi vua đến đời đời.

Ps 29 11 Đức Giê-hô-va sẽ ban sức mạnh cho dân sự Ngài; Đức Giê-hô-va sẽ chúc phước bình an cho dân sự Ngài.

Ps 30 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi tôn trọng Ngài, vì Ngài nâng tôi lên, Không

Kinh Thánh

cho phép kẻ thù nghịch vui mừng vì có tôi.

Ps 30 2 Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! Tôi kêu cầu cùng Chúa, và Chúa chữa lành tôi.

Ps 30 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã đem linh hồn tôi khỏi âm phủ, Giữ mạng sống tôi, hầu tôi không xuống cái huyết.

Ps 30 4 Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy hát ngợi khen Ngài, Cảm tạ sự kỷ niệm thánh của Ngài.

Ps 30 5 Vì sự giận Ngài chỉ trong một lúc, Còn ơn của Ngài có trọn một đời: Sự khóc lóc đến tận ban đêm, Nhưng buổi sáng bèn có sự vui mừng.

Ps 30 6 Còn tôi, trong lúc may mắn tôi có nói rằng: Tôi chẳng hề bị rúng động.

Ps 30 7 Hỡi Đức Giê-hô-va, nhờ ơn Ngài núi tôi được lập vững bền; Ngài ẩn mặt đi, tôi bèn bối rối.

Ps 30 8 Đức Giê-hô-va ôi! tôi đã kêu cầu cùng Ngài, Và nài xin cùng Đức Giê-hô-va mà rằng:

Ps 30 9 Làm đổ huyết tôi ra, Khiến tôi xuống mồ mà có ích chi chẳng? Bụi tro há sẽ ngợi khen Chúa ư? Há sẽ truyền bá sự chơn thật của Ngài sao?

Ps 30 10 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe và thương xót tôi; Đức Giê-hô-va ôi! khá giúp đỡ tôi.

Ps 30 11 Ngài đã đổi sự buồn rầu tôi ra sự khoái lạc, Mờ áo tang tôi, và thất vọng tôi bằng vui mừng;

Ps 30 12 Hầu cho linh hồn tôi hát ngợi khen Chúa không nín lặng. Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ cảm tạ Chúa đến đời đời.

Ps 31 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài; Chớ hề để tôi bị hổ thẹn; Xin hãy lấy công bình Ngài mà giải cứu tôi.

Ps 31 2 Khá nghiêng tai qua tôi, mau mau giải cứu tôi. Hãy làm hòn đá vững chắc cho tôi, Một đồn lũy để cứu tôi.

Ps 31 3 Vì Chúa là hòn đá và đồn lũy tôi; Xin dẫn dắt tôi nhờn danh Chúa.

Ps 31 4 Xin Chúa gỡ tôi khỏi lưới mà chúng nó gài kín tôi; Vì Chúa là nơi bảo hộ tôi.

Ps 31 5 Tôi phó thác thân linh tôi vào tay Chúa: Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chơn thật, Ngài đã chuộc tôi.

Ps 31 6 Tôi ghét những kẻ thờ hình tượng hư không; Nhưng tôi tin cậy nơi Đức Giê-hô-va.

Ps 31 7 Tôi sẽ vui mừng và khoái lạc bởi sự nhờn từ của Chúa; Vì Chúa đã đoái đến sự hoạn nạn tôi, biết nỗi sầu khổ linh hồn tôi.

Ps 31 8 Chúa không nộp tôi vào tay kẻ thù nghịch, Song đặt chơn tôi nơi rộng rãi.

Ps 31 9 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy thương xót tôi, vì tôi bị gian truân. Con mắt tôi hao mòn vì cố buồn rầu, Linh hồn và thân thể tôi cũng vậy.

Ps 31 10 Mạng sống tôi tiêu hao vì cố buồn bực, Các năm tôi sút kém tại than thở; Vì cố tội ác tôi, Sức mạnh tôi mòn yếu, và xương cốt tôi tiêu tàn.

Ps 31 11 Bởi cố các cừu địch tôi, tôi trở nên sự ô nhục, Thật một sự ô nhục lớn cho kẻ lân cận tôi, và một vật sợ hãi cho những kẻ quen biết tôi; Kẻ nào thấy tôi ở ngoài đều trốn khỏi tôi.

Ps 31 12 Tôi bị chúng quên đi như kẻ chết mà lòng không còn nhớ đến; Tôi giống như một cái bình bể nát.

Ps 31 13 Tôi đã nghe lời phao vu của nhiều kẻ, Từ phía có sự kinh khủng:

Kinh Thánh

Đương khi chúng nó bàn nhau nghịch tôi, Bèn toan cắt mạng sống tôi.

Ps 31 14 Nhưng Đức Giê-hô-va ôi! tôi tin cậy nơi Ngài; Tôi nói: Ngài là Đức Chúa Trời tôi.

Ps 31 15 Kỳ mạng tôi ở nơi tay Chúa; Xin giải cứu tôi khỏi tay kẻ thù nghịch, và khỏi tay kẻ bắt bớ tôi.

Ps 31 16 Cầu xin soi sáng mặt Chúa trên kẻ tôi tớ Chúa, Lấy sự nhờn từ Chúa mà cứu vớt tôi.

Ps 31 17 Đức Giê-hô-va ôi! nguyện tôi không bị hổ thẹn, vì tôi cầu khẩn Ngài. Nguyện kẻ ác phải xấu hổ và nín lặng nơi âm phủ!

Ps 31 18 Nguyện các môi dối trá hay lấy lời xác xược, Kiêu ngạo và khinh bỉ mà nói nghịch người công bình, Bị câm đi!

Ps 31 19 Sự nhờn từ Chúa, Mà Chúa đã dành cho người kính sợ Chúa, Và thi hành trước mặt con cái loài người Cho những kẻ nương náu mình nơi Chúa, thật lớn lao thay!

Ps 31 20 Chúa giấu họ tại nơi ẩn bí ở trước mặt Chúa, cách xa mưu kế của loài người; Chúa che khuất họ trong một cái lều cách xa sự tranh giành của lưỡi.

Ps 31 21 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, Vì tại trong thành vững bền Ngài đã tỏ cho tôi sự nhờn từ lạ lùng của Ngài!

Ps 31 22 Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Tôi bị truất khỏi trước mặt Chúa. Nhưng khi tôi kêu cầu cùng Chúa, Chúa bèn nghe tiếng nài xin của tôi.

Ps 31 23 Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy yêu mến Ngài. Đức Giê-hô-va gìn giữ những người thành tín, Nhưng báo cách nặng nề kẻ ăn ở kiêu ngạo.

Ps 31 24 Hỡi các người trông cậy nơi Đức Giê-hô-va, Hãy vững lòng bền chí.

Ps 32 1 Phước thay cho người nào được tha sự vi phạm mình! Được khỏa lấp tội lỗi mình!

Ps 32 2 Phước thay cho người nào Đức Giê-hô-va không kể gian ác cho, Và trong lòng không có sự giả dối!

Ps 32 3 Khi tôi nín lặng, các xương cốt tôi tiêu-tàn, Và tôi rên siết trọn ngày;

Ps 32 4 Vì ngày và đêm tay Chúa đè nặng trên tôi; Nước bở thân tôi tiêu hao như bởi khô hạn mùa hè.

Ps 32 5 Tôi đã thú tội cùng Chúa, không giấu gian ác tôi; Tôi nói: Tôi sẽ xưng các sự vi phạm tôi cùng Đức Giê-hô-va; Còn Chúa tha tội ác của tôi.

Ps 32 6 Bởi có ấy phạm người nhờn đức đều cầu nguyện cùng Chúa trong khi có thể gặp Ngài; Quả thật, trong lúc có nước lụt lan ra, thì sẽ chẳng lan đến người.

Ps 32 7 Chúa là nơi ẩn núp tôi; Chúa bảo hộ tôi khỏi sự gian truân; Chúa lấy bài hát giải cứu mà vây phủ tôi.

Ps 32 8 Ta sẽ dạy dỗ người, chỉ cho người con đường phải đi; Mắt ta sẽ chăm chú người mà khuyên dạy người.

Ps 32 9 Chớ như con ngựa và con la, là vật vô tri; Phải dùng hàm khớp và dây cương mới cầm chúng nó được, Bằng chẳng, chúng nó không đến gần người.

Ps 32 10 Kẻ ác có nhiều nỗi đau đớn; Nhưng người nào tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, sự nhờn từ vây phủ người ấy.

Ps 32 11 Hỡi người công bình, hãy vui vẻ và hớn hở nơi Đức Giê-hô-va! Ở các người có lòng ngay thẳng, hãy reo mừng!

Kinh Thánh

- Ps 33 1** Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen đáng cho người ngay thẳng.
- Ps 33 2** Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sáo mười dây mà hát ngợi khen Ngài.
- Ps 33 3** Khá hát cho Ngài một bài ca mới, Và khéo gảy nhạc khí với tiếng vui mừng.
- Ps 33 4** Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, Các việc Ngài đều làm cách thành tín.
- Ps 33 5** Ngài chuộng sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy dẫy sự nhơn từ của Đức Giê-hô-va.
- Ps 33 6** Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, Cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.
- Ps 33 7** Ngài thâu các nước biển lại thành như đồng, Và trừ những nước sâu trong chỗ chứa.
- Ps 33 8** Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kính khủng Ngài.
- Ps 33 9** Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.
- Ps 33 10** Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, Khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không.
- Ps 33 11** Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia.
- Ps 33 12** Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, Dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay!
- Ps 33 13** Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, Nhìn thấy hết thảy con cái loài người.
- Ps 33 14** Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, Xem xét hết thảy người ở thế gian.
- Ps 33 15** Ngài nắn lòng của mọi người, Xem xét mọi việc của chúng nó.
- Ps 33 16** Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, Người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát.
- Ps 33 17** Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, Nó chẳng bởi sức mạnh lớn của nó mà giải cứu được ai.
- Ps 33 18** Kia, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, Cố đến người trông cậy sự nhơn từ Ngài,
- Ps 33 19** Đặt cứu linh hồn họ khỏi sự chết, Và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém.
- Ps 33 20** Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của chúng tôi.
- Ps 33 21** Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, Vì chúng tôi đã để lòng tin cậy nơi danh thánh của Ngài.
- Ps 33 22** Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhơn từ Ngài giáng trên chúng tôi, Y theo chúng tôi đã trông cậy.
- Ps 34 1** Tôi sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va luôn luôn, Sự ngợi khen Ngài hằng ở nơi miệng tôi.
- Ps 34 2** Linh hồn tôi sẽ khoe mình về Đức Giê-hô-va, Những người hiền từ sẽ nghe, và vui mừng.
- Ps 34 3** Hãy cùng tôi tôn trọng Đức Giê-hô-va, Chúng ta hãy cùng nhau

Kinh Thánh

tôn cao danh của Ngài.

Ps 34 4 Tôi đã tìm cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đáp lại tôi, Giải cứu tôi khỏi các điều sợ hãi.

Ps 34 5 Chúng ngựa trông Chúa thì được chói-sáng, Mặt họ chẳng hề bị hổ thẹn.

Ps 34 6 Kẻ khốn cùng này có kêu cầu, Đức Giê-hô-va bèn nhậm lời người, Giải cứu người khỏi các điều gian truân.

Ps 34 7 Thiên sứ Đức Giê-hô-va đóng lại chung quanh những kẻ kính sợ Ngài, Và giải cứu họ.

Ps 34 8 Khá nếm thử xem Đức Giê-hô-va tốt lành dường bao! Phước cho người nào nương náu mình nơi Ngài!

Ps 34 9 Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy kính sợ Ngài; Vì kẻ nào kính sợ Ngài chẳng thiếu thốn gì hết.

Ps 34 10 Sự tử tở bị thiếu kém, và đói; Nhưng người nào tìm cầu Đức Giê-hô-va sẽ chẳng thiếu của tốt gì.

Ps 34 11 Hỡi các con, hãy đến nghe ta; Ta sẽ dạy các con sự kính sợ Đức Giê-hô-va.

Ps 34 12 Ai là người ưa thích sự sống, và mến ngày lâu dài để hưởng phước lành?

Ps 34 13 Khá giữ lưỡi mình khỏi lời ác, Và môi mình khỏi nói sự dối gạt.

Ps 34 14 Hãy tránh sự ác, và làm điều lành, Hãy tìm kiếm sự hòa bình, và đeo đuổi sự ấy.

Ps 34 15 Mắt Đức Giê-hô-va đoái xem người công bình, Lỗ tai Ngài nghe tiếng kêu cầu của họ.

Ps 34 16 Mặt Đức Giê-hô-va làm nghịch cùng kẻ làm ác, Đặng diệt kỳ niệm chúng nó khỏi đất.

Ps 34 17 Người công bình kêu cầu, Đức Giê-hô-va bèn nghe, Và giải cứu người khỏi các sự gian truân.

Ps 34 18 Đức Giê-hô-va ở gần những người có lòng đau thương, Và cứu kẻ nào có tâm hồn thống-hối.

Ps 34 19 Người công bình bị nhiều tai họa, Nhưng Đức Giê-hô-va cứu người khỏi hết.

Ps 34 20 Ngài giữ hết thầy xương cốt người, Chẳng một cái nào bị gãy.

Ps 34 21 Sự dữ sẽ giết kẻ ác; Những kẻ ghét người công bình sẽ bị định tội.

Ps 34 22 Đức Giê-hô-va chuộc linh hồn của kẻ tôi tớ Ngài; Phàm ai nương náu mình nơi Ngài ắt không bị định tội.

Ps 35 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cãi cọ cùng kẻ cãi cọ tôi, Hãy chinh chiến với kẻ chinh chiến cùng tôi.

Ps 35 2 Xin hãy cầm lấy khiên nhỏ và lớn, Chối-dậy đặng giúp đỡ tôi.

Ps 35 3 Xin hãy rút giáo, cản đường kẻ nào rượt theo tôi; Hãy nói cùng linh hồn tôi: Ta là sự cứu rỗi người.

Ps 35 4 Nguyện kẻ tìm giết mạng sống tôi phải bị hổ thẹn và sỉ nhục; Ước gì kẻ toan hại tôi phải lui lại, và bị mất cỡ.

Ps 35 5 Nguyện chúng nó như trấu bị gió thổi đùa, Cầu xin thiên sứ Đức Giê-hô-va đuổi chúng nó đi!

Ps 35 6 Nguyện đường chúng nó phải tối mịt và trơn trượt, Cầu xin thiên sứ Đức Giê-hô-va đuổi theo chúng nó!

Kinh Thánh

- Ps 35 7** Vì vô có chúng nó gài kín lưới cho tôi, Và vô có đào một cái hầm cho linh hồn tôi.
- Ps 35 8** Nguyện tai họa không ngờ đến hãm áp nó, Ước gì lưới nó gài kín bắt lại nó; Nguyện nó sa vào đó, và bị diệt đi.
- Ps 35 9** Linh hồn tôi sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va, Mừng rỡ về sự cứu rỗi của Ngài.
- Ps 35 10** Các xương cốt tôi sẽ nói: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài giải cứu người khốn cùng khỏi kẻ mạnh hơn người, Cứu người khốn cùng và kẻ thiếu thốn khỏi đũa cướp lột: Vậy, có ai giống như Ngài chẳng?
- Ps 35 11** Những chứng gian ấy dấy lên, Tra hỏi những việc tôi không biết đến.
- Ps 35 12** Chúng nó lấy dữ trả lành; Linh hồn tôi bị bỏ xuội.
- Ps 35 13** Còn tôi, khi chúng nó đau, tôi bèn mặc lấy bao, Kiêng ăn áp linh hồn tôi, Lời cầu nguyện tôi trở vào ngực tôi.
- Ps 35 14** Tôi cư xử dường như là bạn hữu hay là anh em tôi; Tôi buồn đi cúi xuống như kẻ than khóc mẹ mình.
- Ps 35 15** Nhưng trong lúc tôi bị gian nan, chúng nó bèn nhóm lại vui mừng; Những kẻ cáo gian đều nhóm lại nghịch cùng tôi, song tôi chẳng biết; Chúng nó cấu xé tôi không ngừng.
- Ps 35 16** Chúng nó nghiêng răng nghịch tôi Với những kẻ ác tộ hay nhạo báng.
- Ps 35 17** Chúa ôi! Chúa chịu xem điều ấy cho đến chừng nào? Xin hãy cứu vớt linh hồn tôi khỏi sự phá tan của chúng nó, Và rút mạng sống tôi khỏi sự tử.
- Ps 35 18** Tôi sẽ cảm tạ Chúa trong hội lớn, Ngợi khen Ngài giữa dân đông.
- Ps 35 19** Cầu xin chớ cho những kẻ làm thù nghịch tôi vô có mừng rỡ về tôi; Cũng đừng để các kẻ ghét tôi vô có nheo con mắt.
- Ps 35 20** Vì chúng nó chẳng nói lời hòa bình; Nhưng toan phình gạc các người hiền hòa trong xứ.
- Ps 35 21** Chúng nó hả miệng hoát ra nghịch tôi, Mà rằng: Ha, ha! mắt ta đã thấy điều đó rồi.
- Ps 35 22** Đức Giê-hô-va ôi! Ngài đã thấy điều ấy, xin chớ làm thinh: Chúa ôi! chớ dan xa tôi.
- Ps 35 23** Hỡi Đức Chúa Trời là Chúa tôi, hãy tỉnh thức, hãy chỗi dậy, để phán xét tôi công bình, Và binh vực tôi duyên có tôi.
- Ps 35 24** Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, hãy đoán xét tôi tùy sự công bình của Chúa; Chớ để chúng nó vui mừng vì có tôi.
- Ps 35 25** Chớ để chúng nó nói trong lòng rằng: À! kìa, điều chúng ta ước ao đó; hoặc nói rằng: chúng ta đã nuốt trọn nó rồi.
- Ps 35 26** Phàm kẻ nào vui mừng về sự tai họa tôi, Nguyện họ đều bị hổ thẹn và mất cố; Phàm người nào dấy lên cùng tôi cách kiêu ngạo, Nguyện họ đều bị bao phủ xấu hổ và sỉ nhục.
- Ps 35 27** Còn ai binh vực duyên có công bình tôi, Nguyện họ đều reo mừng; Nguyện họ thường nói không ngớt: Đáng tôn trọng Đức Giê-hô-va thay! Là Đáng vui cho tôi tớ Ngài được may mắn.
- Ps 35 28** Vậy, lưới tôi sẽ thuật sự công bình Chúa, Và trọn ngày ngợi khen Chúa.
- Ps 36 1** Sự vi phạm của kẻ ác nói trong lòng tôi rằng: Chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời ở trước mắt nó.

Kinh Thánh

- Ps 36 2** Vì nó tự khoe mình rằng tội ác mình sẽ chẳng lộ ra, và sẽ không bị ghét.
- Ps 36 3** Các lời miệng nó là gian ác và dối gạt; Nó đã thôi ở khôn ngoan, và bỏ làm lành.
- Ps 36 4** Nó toan ác tại trên giường nó; Nó đứng trên con đường chẳng thiện, Nó cũng không gớm giếc sự dữ.
- Ps 36 5** Hỡi Đức Giê-hô-va, sự nhơn từ Ngài ở trên các tầng trời; Sự thành tín Ngài đến tận các mây.
- Ps 36 6** Sự công bình Chúa giống như núi Đức Chúa Trời; Sự đoán xét Chúa khác nào vực rất sâu. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài bảo tồn loài người và thú vật.
- Ps 36 7** Hỡi Đức Chúa Trời, sự nhơn từ Chúa quý biết bao! Con cái loài người nương náu mình dưới bóng cánh của Chúa.
- Ps 36 8** Họ nhờ sự dư dật của nhà Chúa mà được thỏa nguyện; Chúa sẽ cho họ uống nước sông phước lạc của Chúa.
- Ps 36 9** Vì nguồn sự sống ở nơi Chúa; Trong ánh sáng Chúa chúng tôi thấy sự sáng.
- Ps 36 10** Cầu Chúa cứ làm ơn cho những người biết Chúa, Và ban sự công bình Chúa cho mọi người có lòng ngay thẳng.
- Ps 36 11** Xin chớ để chơn kẻ kiêu ngạo theo kịp tôi, Cũng đừng cho tay kẻ ác xô đuổi tôi xa.
- Ps 36 12** Tại nơi ấy kẻ làm ác sa ngã; Chúng nó bị xô nhào, không thể chỗi dậy được.
- Ps 37 1** Chớ phiền lòng vì có kẻ làm dữ, Cũng đừng ghen tị kẻ tập tành sự gian ác.
- Ps 37 2** Vì chẳng bao lâu chúng nó sẽ bị phát như cỏ, Và phải héo như cỏ tươi xanh.
- Ps 37 3** Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài.
- Ps 37 4** Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, Thì Ngài sẽ ban cho người điều lòng mình ao ước.
- Ps 37 5** Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, Và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy.
- Ps 37 6** Ngài sẽ khiến công bình người lộ ra như ánh sáng, Và tỏ ra lý đoán người như chánh ngọ.
- Ps 37 7** Hãy yên tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì có kẻ được may mắn trong con đường mình, Hoặc vì có người làm thành những mưu ác.
- Ps 37 8** Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hoàng; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác.
- Ps 37 9** Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp.
- Ps 37 10** Một chút nữa kẻ ác không còn. Người sẽ xem xét chỗ hấn, thật không còn nữa.
- Ps 37 11** Song người hiền từ sẽ nhận được đất làm cơ nghiệp, Và được khoái lạc về bình yên dư dật.
- Ps 37 12** Kẻ ác lập mưu nghịch người công bình, Và nghiền răng cùng người.
- Ps 37 13** Chúa sẽ chê cười nó, Vì thấy ngày phạt nó hầu đến.

Kinh Thánh

- Ps 37 14** Kẻ ác đã rút gươm và giương cung mình, Đặng đánh đổ người khốn cùng và kẻ thiếu thốn, Đặng giết người đi theo sự ngay thẳng.
- Ps 37 15** Gươm chúng nó sẽ đâm vào lòng chúng nó, Và cung chúng nó sẽ bị gãy.
- Ps 37 16** Cửa người công bình tuy ít, Còn hơn sự dư dật của nhiều người ác.
- Ps 37 17** Vì cánh tay kẻ ác sẽ bị gãy, Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ người công bình.
- Ps 37 18** Đức Giê-hô-va biết số ngày kẻ trọn vẹn, Và cơ nghiệp người sẽ còn đến đời đời.
- Ps 37 19** Trong thì xấu xa họ không bị hổ thẹn; Trong ngày đói kém họ được no nê.
- Ps 37 20** Còn kẻ ác sẽ hư mất, Nhưng kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va sẽ như mờ chiên con: Chúng nó phải đốt tiêu, tan đi như khói.
- Ps 37 21** Kẻ ác mượn, mà không trả lại; Còn người công bình làm ơn, và ban cho.
- Ps 37 22** Vì người mà Đức Chúa Trời ban phước cho sẽ nhận được đất; Còn kẻ mà Ngài rửa sạch sẽ bị diệt đi.
- Ps 37 23** Đức Giê-hô-va định liệu các bước của người, Và Ngài thích đường lối người:
- Ps 37 24** Dầu người té, cùng không nắm sỏi dài; Vì Đức Giê-hô-va lấy tay Ngài nâng đỡ người.
- Ps 37 25** Trước tôi trẻ, rày đã già, Nhưng chẳng hề thấy người công bình bị bỏ, Hay là dòng dõi người đi ăn mày.
- Ps 37 26** Hằng ngày người thương xót, và cho mượn; Dòng dõi người được phước.
- Ps 37 27** Hãy tránh điều dữ, và làm điều lành, Thì sẽ được ở đời đời.
- Ps 37 28** Vì Đức Giê-hô-va chuộng sự công bình, Không từ bỏ người thánh của Ngài; họ được Ngài gìn giữ đời đời: Còn dòng dõi kẻ dữ sẽ bị diệt đi.
- Ps 37 29** Người công bình sẽ nhận được đất, Và ở tại đó đời đời.
- Ps 37 30** Miệng người công bình xưng điều khôn ngoan, Và lưỡi người nói sự chánh trực.
- Ps 37 31** Luật pháp Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; Bước người không hề xiêu tó.
- Ps 37 32** Kẻ ác rình rập người công bình, Và tìm giết người.
- Ps 37 33** Đức Giê-hô-va không bỏ người trong tay hấn, Cũng chẳng định tội cho người khi người bị đoán xét.
- Ps 37 34** Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va, và giữ theo đường Ngài, Thì Ngài sẽ nâng người khiến để nhận được đất! Khi kẻ ác bị diệt đi, thì người sẽ thấy điều ấy.
- Ps 37 35** Tôi từng thấy kẻ ác có thể lực lớn, Trải ra như cây xanh tươi mọc nơi cỏ thỏ,
- Ps 37 36** Song có người đi qua, kìa, hấn chẳng còn nữa; Tôi tìm hấn, nhưng không gặp.
- Ps 37 37** Hãy chăm chú người trọn vẹn, và nhìn xem người ngay thẳng; Vì cuối cùng người hòa bình có phước.
- Ps 37 38** Còn các kẻ vi phạm sẽ cùng nhau bị hủy hoại; Sự tương lai kẻ ác sẽ bị diệt đi.

Kinh Thánh

- Ps 37 39 Nhưng sự cứu rỗi người công bình do Đức Giê-hô-va mà đến; Ngài là đồn lũy của họ trong thì gian truân.
- Ps 37 40 Đức Giê-hô-va giúp đỡ và giải cứu họ; Ngài giải họ khỏi kẻ ác và cứu rỗi cho, Bởi vì họ đã nương náu mình nơi Ngài.
- Ps 38 1 Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ nổi thịnh nộ mà quở trách tôi, Cũng đừng nóng giận mà sửa phạt tôi.
- Ps 38 2 Vì các mũi tên Chúa găm mình tôi, Và tay Chúa đè nặng trên tôi.
- Ps 38 3 Bởi cơn giận Chúa, thịt tôi chẳng nơi nào lành; Tại có tội lỗi tôi, xương cốt tôi chẳng được an nghỉ.
- Ps 38 4 Vì sự gian ác tôi vượt qua đầu tôi; Nó nặng quá cho tôi, khác nào một gánh nặng.
- Ps 38 5 Tại có khờ dại tôi, Các vết thương tôi thối tha và chảy lờ.
- Ps 38 6 Tôi bị đau đớn và khòm cúp xuống; Trọn ngày tôi đi buồn thảm;
- Ps 38 7 Vì có lửa hừng thiêu đốt cột tôi, Và thịt tôi chẳng nơi nào lành.
- Ps 38 8 Tôi mệt nhọc và rêm nhiều quá, Tôi la hét vì có lòng tôi bồn chồn.
- Ps 38 9 Chúa ôi! các sự ao ước tôi đều ở trước mặt Chúa, Sự rên siết tôi chẳng giấu Chúa.
- Ps 38 10 Lòng tôi hồi hộp, sức tôi mòn đi; Sự sáng mắt tôi cũng thiếu mất nữa.
- Ps 38 11 Các người thương tôi và những bạn tôi đều đứng xa vạ tôi, Còn bà con tôi ở cách xa tôi.
- Ps 38 12 Những kẻ tìm giết mạng sống tôi gài bẫy tôi, Kẻ tìm hại tôi nói điều dữ, Và trọn ngày toan sự phỉnh gạt.
- Ps 38 13 Nhưng tôi như kẻ điếc, không nghe chi, Như người câm, không mở miệng.
- Ps 38 14 Tôi đã trở nên như người không nghe, Như người chẳng có lời đối lại ở trong miệng mình.
- Ps 38 15 Vì, Đức Giê-hô-va ôi! tôi để lòng trông cậy nơi Ngài, Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời tôi, Chúa sẽ đáp lại;
- Ps 38 16 Vì tôi có nói rằng: Nguyện chúng nó chớ mừng rỡ vì có tôi! Khi chơn tôi xiêu tó, chúng nó đẩy lên cách kiêu ngạo cùng tôi.
- Ps 38 17 Tôi gằn sa ngã, Nỗi đau đớn vẫn ở trước mặt tôi;
- Ps 38 18 Vì tôi sẽ xưng gian ác tôi ra, Tôi buồn rầu vì tội lỗi tôi.
- Ps 38 19 Nhưng kẻ thù nghịch tôi còn sống và mạnh, Các kẻ ghét tôi vô có thì nhiều;
- Ps 38 20 Còn những kẻ lấy dữ trả lành Cũng là cừu địch tôi, bởi vì tôi theo điều lành.
- Ps 38 21 Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ lìa bỏ tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ cách xa tôi.
- Ps 38 22 Chúa ôi! Chúa là sự cứu rỗi tôi, Hãy mau mau đến tiếp trợ tôi.
- Ps 39 1 Tôi nói rằng: Tôi sẽ giữ các đường lối tôi, Để tôi không đứng lười mình mà phạm tội: Đang khi kẻ ác ở trước mặt tôi, Tôi sẽ lấy khớp giữ miệng tôi lại.
- Ps 39 2 Tôi câm, không lời nói, Đến đổi lời lành cũng không ra khỏi miệng; Còn nỗi đau đớn tôi bị chọc lên.
- Ps 39 3 Lòng tôi nóng nảy trong mình tôi, Đương khi tôi suy gẫm, lửa cháy lên, Bấy giờ lưỡi tôi nói:
- Ps 39 4 Hãy Đức Giê-hô-va, xin cho tôi biết cuối cùng tôi, Và số các ngày tôi là thế nào; Xin cho tôi biết mình mỏng manh là bao.

Kinh Thánh

- Ps 39 5 Kia, Chúa khiến ngày giờ tôi dài bằng bàn tay, Và đời tôi như không không được mặt Chúa; Phải, mỗi người, dầu đứng vững, chỉ là hư không.
- Ps 39 6 Quả thật, mỗi người bước đi khác nào như bóng; Ai nấy đều rời động luống công; Người chắt chứa của cải, nhưng chẳng biết ai sẽ thu lấy.
- Ps 39 7 Hỡi Chúa, bây giờ tôi trông đợi gì? Sự trông đợi tôi ở nơi Chúa.
- Ps 39 8 Xin hãy giải cứu tôi khỏi các sự vi phạm tôi; Chớ làm tôi nên sự nhục nhơ của kẻ ngu dại.
- Ps 39 9 Tôi câm, chẳng mở miệng ra, Bởi vì Chúa đã làm sự ấy.
- Ps 39 10 Xin cất khỏi tôi sự trách phạt của Chúa: Tôi tiêu hao bởi tay Chúa đánh phạt.
- Ps 39 11 Khi Chúa trách phạt loài người vì có gian ác, Thì Chúa làm hao mòn sự đẹp đẽ họ khác nào như con sùng: Thật, mọi người chỉ là hư không.
- Ps 39 12 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi, lắng tai nghe tiếng kêu cầu của tôi; Xin chớ nín lặng về nước mắt tôi, Vì tôi là người lạ nơi nhà Chúa, Kẻ khác ngụ như các tớ phụ tôi.
- Ps 39 13 Chúa ôi! xin hãy dung thứ tôi, để tôi hồi sức lại Trước khi tôi đi mất, không còn nữa.
- Ps 40 1 Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi.
- Ps 40 2 Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm góm ghê, Khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chơn tôi trên hòn đá, Và làm cho bước tôi vững bền.
- Ps 40 3 Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, Tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, Và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va.
- Ps 40 4 Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, Chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá!
- Ps 40 5 Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, Và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, Không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, Thật lấy làm nhiều quá không đếm được.
- Ps 40 6 Chúa không thích đẹp hi sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội.
- Ps 40 7 Bây giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi;
- Ps 40 8 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.
- Ps 40 9 Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kia, tôi chẳng có ngậm miệng lại, Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó.
- Ps 40 10 Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhơn từ và sự chơn thật của Chúa.
- Ps 40 11 Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyện sự nhơn từ và sự chơn thật của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn.
- Ps 40 12 Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, Đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, Lòng tôi đã thất kinh.
- Ps 40 13 Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi.
- Ps 40 14 Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, Nguyện chúng nó bị mất cỡ

Kinh Thánh

và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, Nguyện chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục.

Ps 40 15 Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyện chúng nó vị sững sờ vì có sự sỉ nhục của chúng nó.

Ps 40 16 Nguyện hết thảy những kẻ tìm cầu Chúa, Được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyện những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa, Hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay?

Ps 40 17 Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trễ hưỡn.

Ps 41 1 Phước cho người nào đoái đến kẻ khốn cùng! Trong ngày tai họa Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu người.

Ps 41 2 Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ người, bảo tồn mạng sống người: Người sẽ được phước trên đất, Và Ngài chắc không phó người cho ý muốn của kẻ thù nghịch người.

Ps 41 3 Đức Giê-hô-va sẽ nâng đỡ người tại trên giường rũ liệt; Trong khi người đau bệnh, Chúa sẽ cải dọn cả giường người.

Ps 41 4 Tôi đã nói: Đức Giê-hô-va ôi! xin thương xót tôi, Chữa lành linh hồn tôi, vì tôi đã phạm tội cùng Ngài.

Ps 41 5 Những kẻ thù nghịch tôi chúc tôi điều ác, mà rằng: Nó sẽ chết chừng nào? Danh nó sẽ diệt khi nào?

Ps 41 6 Nếu có người đến thăm tôi, bèn nói những lời dối trá; lòng nó chứa cho nó gian ác; Rồi nó đi ra ngoài nói lại.

Ps 41 7 Hết thảy những kẻ ghét tôi đều xâm xì nghịch tôi; Chúng nó toan mưu hại tôi:

Ps 41 8 Một thứ bệnh ác dính đeo trên mình nó; Kia, bây giờ nó nằm ròi, ắt sẽ chẳng hề chỗi dậy nữa.

Ps 41 9 Đến đổi người bạn thân tôi, Mà lòng tôi tin cậy, và đã ăn bánh tôi, Cũng giơ gót lên nghịch cùng tôi.

Ps 41 10 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy thương xót tôi, và nâng đỡ tôi, Thi tôi sẽ báo trả chúng nó.

Ps 41 11 Nếu kẻ thù nghịch không thắng hơn tôi, Nhờ đó tôi sẽ nhận biết Chúa đẹp lòng tôi.

Ps 41 12 Song, hơn vì sự thanh liêm tôi, Chúa nâng đỡ tôi, Lập tôi đứng vững ở trước mặt Chúa đời đời.

Ps 41 13 Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Từ trước vô cùng cho đến đời đời! A-men, A-men!

Ps 42 1 Đức Chúa Trời ôi! linh hồn tôi mơ ước Chúa, Như con nai cái thèm khát khe nước.

Ps 42 2 Linh hồn tôi khát khao Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng sống: Tôi sẽ đến ra mắt Đức Chúa Trời chừng nào?

Ps 42 3 Đương khi người ta hằng hỏi tôi: Đức Chúa Trời ngươi đâu? Thì nước mắt làm đồ ăn tôi ngày và đêm.

Ps 42 4 Xưa tôi đi cùng đoàn chúng, Dẫn họ đến nhà Đức Chúa Trời, Có tiếng reo mừng và khen ngợi. Một đoàn đồng giữ lễ; Rày tôi nhớ lại điều ấy, và lòng buồn thảm.

Ps 42 5 Hỡi linh hồn ta, vì sao ngươi sờn ngã và bôn chồn trong mình ta? Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn ngợi khen Ngài nữa; Vì nhờ mặt

Ngài, bèn được cứu rỗi.

Ps 42 6 Đức Chúa Trời ôi! linh hồn tôi bị sòn ngã trong mình tôi; Nên từ xứ Giô-đanh, Từ núi Hết-môn, và từ gò Mít-sê-a, tôi nhớ đến Chúa.

Ps 42 7 Vực gọi vực theo tiếng ào ào của thác nước Chúa; Các lượn sóng và nước lớn của Chúa đã ngập tôi.

Ps 42 8 Dầu vậy, ban ngày Đức Giê-hô-va sẽ sai khiến sự nhơn từ Ngài; Còn ban đêm bài hát Ngài ở cùng tôi, Tức là bài cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời của mạng sống tôi.

Ps 42 9 Tôi sẽ thưa cùng Đức Chúa Trời, là hòn đá tôi, rằng: Có sao Chúa quên tôi? Nhơn sao tôi phải buồn thảm Vì có kẻ thù nghịch hà hiếp tôi?

Ps 42 10 Trong khi những cừu địch tôi hằng ngày hỏi rằng: Đức Chúa Trời người đâu? Thì chúng nó si nhục tôi khác nào làm gãy xương cốt tôi.

Ps 42 11 Hỡi linh hồn ta, có sao người sòn ngã và bòn chòn trong mình ta? Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn khen ngợi Ngài nữa: Ngài là sự cứu rỗi của mặt ta, và là Đức Chúa Trời ta.

Ps 43 1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy đoán xét tôi, và binh vực duyên cớ tôi đối cùng một dân vô đạo; Hãy giải cứu tôi khỏi người đối gạt chằng công bình.

Ps 43 2 Vì, Đức Chúa Trời ôi! Chúa là sức lực tôi; có sao Chúa đã từ bỏ tôi? Nhơn sao tôi phải ở buồn thảm Vì có kẻ thù nghịch hà hiếp tôi?

Ps 43 3 Cầu Chúa phát ánh sáng và sự chơn thật của Chúa ra: Nó sẽ dẫn tôi, đưa tôi đến núi thánh và nơi ở của Chúa.

Ps 43 4 Bảy giờ tôi sẽ đi đến bàn thờ Đức Chúa Trời, Tức đến cùng Đức Chúa Trời, là sự rất vui mừng của tôi: Hỡi Chúa, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ lấy đờn cầm mà ngợi khen Chúa.

Ps 43 5 Hỡi linh hồn ta, có sao người sòn ngã và bòn chòn trong mình ta? Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn ngợi khen Ngài nữa: Ngài là sự cứu rỗi của mặt ta, và là Đức Chúa Trời ta.

Ps 44 1 Hỡi Đức Chúa Trời, lỗi tôi chúng tôi có nghe, Tổ phụ chúng tôi đã thuật lại Công việc Chúa đã làm trong đời họ, Buổi ngày xưa.

Ps 44 2 Chúa dùng tay mình đuổi các dân tộc ra, song lại tài bồi tổ phụ chúng tôi; Chúa làm khổ cho các dân; nhưng lại làm cho tổ phụ chúng tôi lan ra.

Ps 44 3 Vì họ chẳng nhờ thanh gươm mình mà được xứ, Cũng chẳng nhờ cánh tay mình mà được cứu; Bèn nhờ tay hữu Chúa, cánh tay Chúa, và sự sáng mặt Chúa, Vì Chúa làm ơn cho họ.

Ps 44 4 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa và vua tôi; Cầu Chúa ban lệnh giải cứu Gia-cốp.

Ps 44 5 Nhờ Chúa, chúng tôi sẽ xô đổ cừu địch chúng tôi; Nhơn danh Chúa, chúng tôi giày đạp những kẻ dấy nghịch cùng chúng tôi.

Ps 44 6 Vì tôi chẳng nhờ cậy cung tôi, Thanh gươm tôi cũng sẽ chẳng cứu tôi đâu;

Ps 44 7 Nhưng Chúa đã cứu chúng tôi khỏi cừu địch chúng tôi, Làm bị mặt những kẻ ghen ghét chúng tôi.

Ps 44 8 Hằng ngày chúng tôi đã khoe mình về Đức Chúa Trời, Lại sẽ cảm tạ danh Chúa đến đời đời.

Ps 44 9 Song nay Chúa đã từ bỏ chúng tôi, làm cho chúng tôi bị nhuốc nhơ, Chúa chẳng còn đi ra cùng đạo binh chúng tôi nữa.

Ps 44 10 Chúa khiến chúng tôi lui lại trước mặt cừu địch, Và kẻ ghét chúng tôi cướp lấy của cho mình.

Kinh Thánh

- Ps 44 11 Chúa đã phó chúng tôi khác nào chiên bị định làm đồ ăn, Và đã làm tan lạc chúng tôi trong các nước.
- Ps 44 12 Chúa đã bán dân sự Chúa không giá chi, Và đáng giá chúng nó chẳng cao.
- Ps 44 13 Chúa làm chúng tôi thành vật ô nhục cho kẻ lân cận chúng tôi, Làm đồ nhạo báng và một sự chê cười cho những kẻ ở xung quanh.
- Ps 44 14 Chúa làm chúng tôi nên tục ngữ giữa các nước, Trong các dân, ai thấy chúng tôi bèn lắc đầu.
- Ps 44 15 Cả ngày sự sỉ nhục ở trước mặt tôi, Sự hổ ngươi bao phủ mặt tôi,
- Ps 44 16 Tại vì tiếng sỉ nhục mắng chửi, Và vì có kẻ thù nghịch và kẻ báo thù.
- Ps 44 17 Mọi điều ấy đã xảy đến cho chúng tôi; song chúng tôi nào quên Chúa. Cũng không bội nghịch giao ước của Chúa.
- Ps 44 18 Lòng chúng tôi không thối lại, Bước chúng tôi cũng không trở khỏi lối Chúa.
- Ps 44 19 Dầu vậy, Chúa đã bẻ nát chúng tôi trong chỗ chó rùng, Bao phủ chúng tôi bằng bóng sự chết.
- Ps 44 20 Nếu chúng tôi có quên danh Đức Chúa Trời chúng tôi, Hoặc giao tay mình hướng về một thần lạ,
- Ps 44 21 Đức Chúa Trời há sẽ chẳng hỏi tra sao? Vì Ngài biết thấy sự bí mật của lòng.
- Ps 44 22 Thật vì Chúa mà hằng ngày chúng tôi bị giết, Chúng tôi bị kẻ như con chiên dành cho lò cạo.
- Ps 44 23 Hỡi Chúa, hãy tỉnh thức! Nhơn sao Chúa ngủ? Hãy chỗi dậy, chớ từ bỏ chúng tôi luôn luôn.
- Ps 44 24 Có sao Chúa giấu mặt đi, Quên nỗi hoạn nạn và sự hà hiếp chúng tôi?
- Ps 44 25 Vì linh hồn chúng tôi bị phục dưới bụi tro; Thân thể chúng tôi dính vào đất.
- Ps 44 26 Xin Chúa hãy chỗi dậy mà giúp đỡ chúng ta, Hãy vì sự nhơn từ Chúa mà chuộc chúng tôi.
- Ps 45 1 Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài.
- Ps 45 2 Ngài xinh đẹp hơn hết thầy con trai loài người; Ân điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời.
- Ps 45 3 Hỡi Đấng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, Là sự vinh hiển và sự oai nghi của Ngài.
- Ps 45 4 Vì có sự chơn thật, sự hiền từ, và sự công bình, Hãy lấy sự oai nghi Ngài cỡi xe lướt tới cách thẳng trận; Tay hữu Ngài sẽ dạy cho Ngài những việc đáng kính.
- Ps 45 5 Các mũi tên Ngài bén nhọn, Bắn thấu tim kẻ thù nghịch vua; Các dân đều ngã dưới Ngài.
- Ps 45 6 Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng.
- Ps 45 7 Chúa ưa sự công bình, và ghét điều gian ác; Cho nên Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Chúa, đã xúc dầu cho Chúa Bằng dầu vui vẻ trở hơn đồng loại Chúa.

Kinh Thánh

- Ps 45 8 Các áo xống Ngài bay mùi thơm một dược, trầm hương, và nhục quế; Từ trong đền ngài có tiếng nhạc khí bằng dây làm vui về Ngài.
- Ps 45 9 Trong bọn người nữ tôn quý của Ngài có các công chúa; Hoàng hậu đứng bên hữu Ngài, trang sức vàng ô-phia.
- Ps 45 10 Hỡi con gái, hãy nghe, hãy suy nghĩ, hãy lắng tai; Khá quên dân sự và nhà cửa cha của con;
- Ps 45 11 Thì vua sẽ mộ nhan sắc con; Vì Ngài là chúa con; hãy tôn kính Ngài.
- Ps 45 12 Con gái Ty-ơ sẽ đem lễ vật đến, Và những người giàu sang hơn hết trong dân sẽ đến cầu ơn con.
- Ps 45 13 Công chúa trong đền được rất vinh hiển; Áo xống nàng đều thêu dệt bằng vàng.
- Ps 45 14 Nàng sẽ mặc áo gấm ra mắt vua; Các nữ đồng trinh là bạn đi theo nàng sẽ được đưa đến Ngài.
- Ps 45 15 Họ sẽ được dẫn đến có sự vui vẻ và khoái lạc, Mà vào đền vua.
- Ps 45 16 Các con trai Ngài sẽ thay cho tổ phụ Ngài; Ngài sẽ lập họ làm quan trưởng trong khắp thế gian.
- Ps 45 17 Tôi sẽ làm cho danh Ngài được nhắc lại trong các đời; Vì có ấy các dân tộc sẽ cảm tạ Ngài đời đời không thôi.
- Ps 46 1 Đức Chúa Trời là nơi nương náu và sức lực của chúng tôi, Ngài sẵn giúp đỡ trong cơn gian truân.
- Ps 46 2 Vì vậy, chúng tôi chẳng sợ dầu đất bị biến cải, Núi lay động và bị quăng vào lòng biển;
- Ps 46 3 Dầu nước biển âm âm sôi bọt, Và các núi rúng động vì có sự chuyển dảy của nó.
- Ps 46 4 Có một ngọn sông, dòng nước nó làm vui thành Đức Chúa Trời, Là nơi thánh về chỗ ở của Đấng Chí cao.
- Ps 46 5 Đức Chúa Trời ở giữa thành ấy; thành ấy sẽ không bị rúng động. Vừa rạng đông Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ nó.
- Ps 46 6 Các dân náo loạn, các nước rúng động; Đức Chúa Trời phát tiếng, đất bèn tan chảy.
- Ps 46 7 Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời Gia-cốp là nơi nương náu của chúng tôi.
- Ps 46 8 Hãy đến nhìn xem các công việc của Đức Giê-hô-va, Sự phá tan Ngài đã làm trên đất là dường nào!
- Ps 46 9 Ngài dẹp yên giặc cho đến đầu cùng trái đất, Bẻ gãy các cung, chặt các giáo ra từng miếng, Và đốt xe nơi lửa.
- Ps 46 10 Hãy yên lặng và biết rằng ta là Đức Chúa Trời; Ta sẽ được tôn cao trong các nước, cũng sẽ được tôn cao trên đất.
- Ps 46 11 Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời Gia-cốp, là nơi nương náu của chúng tôi.
- Ps 47 1 Hỡi các dân, hãy vỗ tay; Hãy lấy tiếng thắng trận mà reo mừng cho Đức Chúa Trời.
- Ps 47 2 Vì Đức Giê-hô-va Chí cao thật đáng kính; Ngài là Vua lớn trên cả trái đất.
- Ps 47 3 Ngài khiến các dân suy phục chúng tôi, Và là các nước phục dưới chơn chúng tôi.
- Ps 47 4 Ngài chọn cơ nghiệp cho chúng tôi, Là sự vinh hiển của Gia-cốp

Kinh Thánh

mà Ngài yêu mến.

Ps 47 5 Đức Chúa Trời ngự lên có tiếng reo mừng, Đức Giê-hô-va thăng lên có tiếng kèn thổi.

Ps 47 6 Hãy hát ngợi khen Đức Chúa Trời, khá hát đi; Hãy hát ngợi khen Vua chúng tôi, khá hát đi;

Ps 47 7 Vì Đức Chúa Trời là Vua của cả trái đất; Hãy hát ngợi khen cách thông hiểu.

Ps 47 8 Đức Chúa Trời cai trị các nước, Đức Chúa Trời ngự ngôi thánh Ngài.

Ps 47 9 Vua các dân đều nhóm nhau lại Đặng làm dân Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham; Vì các khiên của đất đều thuộc về Đức Chúa Trời; Ngài được tôn chí cao.

Ps 48 1 Đức Giê-hô-va là lớn, rất đáng được ngợi khen Trong thành của Đức Chúa Trời chúng ta, và tại trên núi thánh Ngài.

Ps 48 2 Núi Si-ôn đẹp đẽ nổi lên về phía bắc, là kinh đô của Vua cao cả, Và là sự vui vẻ của cả thế gian.

Ps 48 3 Trong những đền các thành ấy, Đức Chúa Trời đã tỏ mình ra Như một nơi nương náu.

Ps 48 4 Vì kia, các vua đã hẹn hò, Cùng nhau đi qua.

Ps 48 5 Họ thấy đến, bèn sững sờ, Bối rối, rồi mau mau chạy trốn.

Ps 48 6 Tại nơi đó sự run rẩy áp hãm họ. Họ bị đau đớn khác nào đòn bìa sanh đẽ.

Ps 48 7 Chúa dùng ngọn gió đông Đánh bể các tàu Ta-rê-si.

Ps 48 8 Điều chúng tôi có nghe nói, thì đã thấy Trong thành của Đức Giê-hô-va vạn quân, Tức là trong thành của Đức Chúa Trời chúng tôi: Đức Chúa Trời lập thành ấy vững chắc đời đời.

Ps 48 9 Hỡi Đức Chúa Trời, tại giữa đền thờ Chúa, Chúng tôi có tưởng đến sự nhơn từ của Chúa.

Ps 48 10 Hỡi Đức Chúa Trời, danh Chúa thể nào, Thì sự ngợi khen Chúa thể ấy cho đến các đầu cùng trái đất; Tay hữu Chúa đầy dẫy sự công bình.

Ps 48 11 Vì có sự đoán xét của Chúa, Nguyễn núi Si-ôn vui vẻ, Các con gái Giu-đa mừng rỡ.

Ps 48 12 Hãy đi xung quanh Si-ôn, hãy dạo vòng thành, Đếm các ngọn tháp nó;

Ps 48 13 Hãy chăm xem các đồn lũy, Xem xét các đền nó, Hài cho các người thuật lại cho dòng dõi sẽ đến.

Ps 48 14 Vì Đức Chúa Trời này là Đức Chúa Trời chúng tôi đến đời đời vô cùng; Ngài sẽ dẫn chúng tôi cho đến kỳ chết.

Ps 49 1 Hỡi các dân, hãy nghe điều này; Hỡi hết thầy người ở thế gian, khá lắng tai nghe,

Ps 49 2 Bất luận người hạ lưu hay là thượng lưu, Người giàu có cũng như người nghèo nàn.

Ps 49 3 Miệng tôi sẽ nói lời khôn ngoan, Sự suy gẫm lòng tôi sẽ là sự thông sáng.

Ps 49 4 Tôi sẽ lắng tai nghe lời châm ngôn; Tôi sẽ lấy đòn cầm mà giải câu đố tôi.

Ps 49 5 Vì có sao tôi phải sợ trong ngày tai họa, Khi sự gian ác của những kẻ muốn chiếm vị tôi vây phủ tôi?

Kinh Thánh

- Ps 49 6 Chúng nó nhờ cậy nơi tài sản mình, Phô trương của cải dư dật mình.
- Ps 49 7 Chẳng có người nào chuộc được anh em mình, Hoặc đóng giá chuộc người nơi Đức Chúa Trời,
- Ps 49 8 Hầu cho người được sống mãi mãi, Chẳng hề thấy sự hư nát.
- Ps 49 9 Vì giá chuộc mạng sống họ thật mất quá, Người không thể làm được đến đời đời.
- Ps 49 10 Vì người thấy người khôn ngoan chết, Kẻ điên cuồng và người ngu dại cũng chết như nhau, Để lại tài sản mình cho kẻ khác.
- Ps 49 11 Tự tưởng bề trong chúng nó rằng nhà mình sẽ còn mãi mãi, Và chỗ mình ở vẫn có đời này qua đời kia; Chúng nó cũng lấy chính tên mình đặt cho đất ruộng mình.
- Ps 49 12 Nhưng loài người dầu được sang trọng, chẳng còn mãi; Nó giống như thú vật phải hư mất.
- Ps 49 13 Con đường này mà chúng nó giữ theo, ấy là sự ngu dại của chúng nó; Dầu vậy, những kẻ đến sau họ ửng lời luận của họ.
- Ps 49 14 Chúng nó bị định xuống âm phủ như một bày chiên; Sự chết sẽ chặn giữ chúng nó: Sáng ngày người ngay thẳng sẽ quản hạt chúng nó; Sự đẹp đẽ chúng nó bị tiêu diệt trong âm phủ, Hầu cho chúng nó chẳng còn nơi ở nào nữa.
- Ps 49 15 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ chuộc linh hồn tôi khỏi quyền âm phủ, Vì Ngài sẽ tiếp rước tôi.
- Ps 49 16 Chớ sợ khi người nào trở nên giàu có, Lúc sự vinh hiển nhà người ấy tăng lên;
- Ps 49 17 Vì khi người chết chẳng đem đi gì được, Sự vinh hiển người cũng không theo người xuống mồ mả đâu.
- Ps 49 18 Dẫn cho đương lúc sống người chúc phước cho linh hồn mình (Vả, người ta sẽ khen ngợi mình, nếu mình làm ích lợi cho mình),
- Ps 49 19 Thì người hăn sẽ đi đến dòng dõi tổ phụ mình: Họ sẽ chẳng còn thấy ánh sáng nữa.
- Ps 49 20 Người nào hưởng sự sang trọng mà không hiểu biết gì, Giống như thú vật phải hư mất.
- Ps 50 1 Đáng quyền năng, là Đức Chúa Trời, là Đức Giê-hô-va, đã phán, và gọi thiên hạ Từ hướng mặt trời mọc cho đến hướng mặt trời lặn.
- Ps 50 2 Từ Si-ôn tốt đẹp toàn vẹn, Đức Chúa Trời đã sáng chói ra.
- Ps 50 3 Đức Chúa Trời chúng tôi đến, không nín lặng đâu. Trước mặt Ngài có đám lửa cháy thiêu, Chung quanh Ngài một trận bão dữ dội.
- Ps 50 4 Ngài kêu các tầng trời trên cao, Và đất ở dưới đặt đoán xét dân sự Ngài:
- Ps 50 5 Hãy nhóm lại cùng ta các người thánh ta, Là những người đã dùng của tế lễ lập giao ước cùng ta.
- Ps 50 6 Các tầng trời sẽ rao truyền sự công bình Ngài, Vì chính Đức Chúa Trời là quan xét.
- Ps 50 7 Hỡi dân ta, hãy nghe, ta sẽ nói: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, ta sẽ làm chứng nghịch người: Ta là Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời người.
- Ps 50 8 Ta sẽ chẳng trách người vì có các của tế lễ người, Cũng chẳng quở người tại vì những của lễ thiêu hằng ở trước mặt ta.
- Ps 50 9 Ta sẽ không bắt bò đực nơi nhà người, Cũng chẳng lấy dê đực trong bày người;

Kinh Thánh

- Ps 50 10 Vì hết thầy thú rừng đều thuộc về ta, Các bày súc vật tại trên ngàn núi cũng vậy.
- Ps 50 11 Ta biết hết các chim của núi, Mọi vật hay động trong đồng ruộng thuộc về ta.
- Ps 50 12 Nếu ta đói, ta chẳng nói cho người hay; Vì thế gian và muôn vật ở trong, đều thuộc về ta.
- Ps 50 13 Ta há ăn thịt bò đực, Hay là uống huyết dê đực sao!
- Ps 50 14 Hãy dâng sự cảm tạ làm của lễ cho Đức Chúa Trời, Và trả sự hứa nguyện người cho Đấng Chí cao;
- Ps 50 15 Trong ngày gian truân hãy kêu cầu cùng ta: Ta sẽ giải cứu người, và người sẽ ngợi khen ta.
- Ps 50 16 Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng kẻ ác rằng: Nhon sao người thuật lại các luật lệ ta? Vì có gì miệng người nói về sự giao ước ta?
- Ps 50 17 Thật người ghét sự sửa dạy, Bỏ sau lưng người các lời phán ta.
- Ps 50 18 Khi người thấy kẻ ăn trộm, bèn ưng lòng hiệp với họ, Người đã chia phần cùng kẻ ngoại tình.
- Ps 50 19 Người thả miệng mình nói xấu, Buông lưới mình thêu dệt sự dối gạt.
- Ps 50 20 Người ngồi nói chuyện hành anh em người, Gièm chê con trai của mẹ người.
- Ps 50 21 Đó là điều người đã làm, con ta nín lặng; Người tưởng rằng ta thật y như người; Nhưng ta sẽ trách phạt người, trưng các điều đó ra trước mặt người.
- Ps 50 22 Vậy, hỡi các người quên Đức Chúa Trời, khá suy xét điều đó, Kẻo ta xé nát người, không ai giải cứu chẳng.
- Ps 50 23 Kẻ nào dâng sự cảm tạ làm của lễ, tôn vinh ta; Còn người nào đi theo đường ngay thẳng, Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Psalm 51

- Ps 51 1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy thương xót tôi tùy lòng nhơn từ của Chúa; Xin hãy xóa các sự vi phạm tôi theo sự từ bi rất lớn của Chúa.
- Ps 51 2 Xin hãy rửa tôi cho sạch hết tội gian ác, Và làm tôi được thanh khiết về tội lỗi tôi.
- Ps 51 3 Vì tôi nhận biết các sự vi phạm tôi, Tội lỗi tôi hằng ở trước mặt tôi.
- Ps 51 4 Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ cùng một mình Chúa thôi, Và làm điều ác trước mặt Chúa; Hài cho Chúa được xưng công bình khi Chúa phán, Và được thanh sạch khi Chúa xét đoán.
- Ps 51 5 Kia, tôi sanh ra trong sự gian ác, Mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi.
- Ps 51 6 Nay, Chúa muốn sự chơn thật nơi bề trong; Chúa sẽ làm cho tôi được biết sự khôn ngoan trong nơi bí mật của lòng tôi.
- Ps 51 7 Xin hãy lấy chùi kính giới tẩy sạch tội lỗi tôi, thì tôi sẽ được tinh sạch; Cầu Chúa hãy rửa tôi, thì tôi sẽ nên trắng hơn tuyết,
- Ps 51 8 Hãy cho tôi nghe sự vui vẻ mừng rỡ, Để các xương cốt mà Chúa đã bẻ gãy được khoái lạc.
- Ps 51 9 Xin Chúa ngảnh mặt khỏi các tội lỗi tôi, Và xóa hết thầy sự gian ác tôi.

Kinh Thánh

- Ps 51 10** Đức Chúa Trời ôi! xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong sạch, Và làm cho mới lại trong tôi một thần linh ngay thẳng.
- Ps 51 11** Xin chớ từ bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, Cũng đừng cất khỏi tôi Thánh Linh Chúa.
- Ps 51 12** Xin hãy ban lại cho tôi sự vui vẻ về sự cứu rỗi của Chúa, Dùng thần linh sẵn lòng mà nâng đỡ tôi.
- Ps 51 13** Bây giờ tôi sẽ dạy đường lối Chúa cho kẻ vi phạm, Và kẻ có tội sẽ trở về cùng Chúa.
- Ps 51 14** Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi, Xin giải tôi khỏi tội làm đổ huyết, Thì lưỡi tôi sẽ hát ngợi khen sự công bình của Chúa.
- Ps 51 15** Chúa ơn, xin mở mắt tôi, Rồi miệng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa.
- Ps 51 16** Vì Chúa không ưa thích của lễ, bằng vậy, tôi chắc đã dâng; Cửa lễ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa:
- Ps 51 17** Cửa lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh dễ đâu.
- Ps 51 18** Cầu xin Chúa hãy làm lành cho Si-ôn tùy ý tốt Ngài; Hãy xây cất các vách tường của Giê-ru-sa-lem.
- Ps 51 19** Bây giờ Chúa sẽ ưa thích các cửa lễ công bình, Cửa lễ thiêu, và các con sinh dâng trọn; Bây giờ người ta sẽ dâng bò đực trên bàn thờ của Chúa.
- Ps 52 1** Hỡi người mạnh dạn, sao người tự khoe về sự dữ? Sự nhờn từ của Đức Chúa Trời còn mãi mãi.
- Ps 52 2** Lưỡi người toan sự tà ác và làm điều giả dối, Khác nào dao-cạo bén.
- Ps 52 3** Người chuộng điều dữ hơn là điều lành, Thích sự nói dối hơn là nói sự công bình.
- Ps 52 4** Hỡi lưỡi dối trá, Người ưa mến các lời tàn hại.
- Ps 52 5** Đức Chúa Trời cũng sẽ phá hại người đời đời; Ngài sẽ bắt người, rút người khỏi trại người, Và nhổ người khỏi đất kẻ sống.
- Ps 52 6** Người công bình sẽ thấy, bèn bắt sợ, Và cười người, mà rằng:
- Ps 52 7** Kìa, là người không nhờ Đức Chúa Trời làm sức lực mình, Song nhờ cậy nơi sự giàu có hiếm hiệm mình. Làm cho mình vững bền trong sự ác mình!
- Ps 52 8** Còn tôi khác nào cây ô-li-ve xanh tươi trong nhà Đức Chúa Trời; Tôi nhờ cậy nơi lòng nhờn từ của Đức Chúa Trời đến đời đời vô cùng.
- Ps 52 9** Tôi sẽ cảm tạ Chúa đời đời, vì Ngài đã làm việc đó: Tôi sẽ trông cậy nơi danh Chúa Trước mặt các người thánh của Chúa, vì điều đó là tốt lành.
- Ps 53 1** Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: Chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, phạm tội ác gồm giết; Chẳng có ai làm điều lành.
- Ps 53 2** Đức Chúa Trời từ trên trời ngó xuống con loài người, Đặng xem thử có ai thông sáng, Tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng.
- Ps 53 3** Chúng nó thay thay đều lui lại, cùng nhau trở nên ô uế; Chẳng có ai làm điều lành, Dầu một người cũng không.
- Ps 53 4** Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân ta khác nào ăn bánh, Và cũng chẳng hề khẩn cầu Đức Chúa Trời.
- Ps 53 5** Nơi chẳng có sự kinh khiếp, Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt; Vì Đức Chúa Trời rải rắc cốt hài của kẻ đống đối nghịch người. Người đã làm cho chúng nó hổ thẹn, vì Đức Chúa Trời từ bỏ chúng nó.
- Ps 53 6** Ôi! chớ chi từ Si-ôn sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên đã đến! Khi Đức

Kinh Thánh

Chúa Trời đem về các phu tù của dân sự Ngài, Thì Gia-cốp sẽ mừng rỡ và Y-sơ-ra-ên vui vẻ.

Ps 54 1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy lấy danh Chúa mà cứu tôi, Dùng quyền năng Chúa mà xét tôi công bình.

Ps 54 2 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi, Lắng tai nghe các lời của miệng tôi,

Ps 54 3 Vì người lạ dấy nghịch cùng tôi, Người hung bạo tìm hại mạng sống tôi: Chúng nó không để Đức Chúa Trời đứng trước mặt mình.

Ps 54 4 Nay, Đức Chúa Trời là sự tiếp trợ tôi, Chúa là Đấng nâng đỡ linh hồn tôi.

Ps 54 5 Ngài sẽ báo ác cho những kẻ thù nghịch tôi: Xin hãy diệt chúng nó đi, tùy sự chơn thật Chúa.

Ps 54 6 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ dâng cho Ngài của lễ tinh nguyện, Cũng sẽ cảm tạ danh Ngài, vì điều đó là tốt lành.

Ps 54 7 Vì Ngài giải cứu tôi khỏi mọi mối gian truân; Mắt tôi thấy sự báo trả cho kẻ thù nghịch tôi.

Ps 55 1 Lạy Đức Chúa Trời, xin hãy lắng tôi nghe lời cầu nguyện tôi, Chớ ẩn mặt Chúa cho khỏi nghe lời nài xin tôi.

Ps 55 2 Xin hãy nghe, và đáp lại tôi; Tôi xốn xang, than thở, và rên siết,

Ps 55 3 Bởi tiếng kẻ thù nghịch, và bởi kẻ ác hà hiếp; Vì chúng nó thêm sự ác trên mình tôi, Bất bớ tôi cách giận dữ.

Ps 55 4 Lòng tôi rất đau đớn trong mình tôi, Sự kinh khiếp về sự chết đã áp lấy tôi.

Ps 55 5 Nỗi sợ sệt và sự run rẩy đã giáng trên tôi, Sự hoảng hốt đã phủ lấy tôi.

Ps 55 6 Tôi có nói: Ôi! chớ chi tôi có cánh như bò câu, Aét sẽ bay đi và ở được yên lặng.

Ps 55 7 Phải, tôi sẽ trốn đi xa, Ở trong đồng vắng.

Ps 55 8 Tôi sẽ lật đật chạy đụt khỏi gió dữ, Và khỏi dông tố.

Ps 55 9 Hỡi Chúa, hãy nuốt chúng nó, khiến cho lộn xộn tiếng chúng nó; Vì tôi thấy sự hung bạo và sự tranh giành trong thành.

Ps 55 10 Ngày và đêm chúng nó đi vòng-quanh trên vách thành; Sự ác và điều khuấy khỏa ở giữa thành.

Ps 55 11 Sự gian tà cũng ở giữa thành; Điều hà hiếp và sự giả ngụy không lìa khỏi đường phố nó.

Ps 55 12 Vì chẳng kẻ thù nghịch sỉ nhục tôi; bằng vậy, tôi có thể chịu được; Cũng chẳng kẻ ghét tôi dấy lên cùng tôi cách kiêu ngạo; Bằng vậy, tôi đã có thể ẩn mình khỏi nó.

Ps 55 13 Nhưng chính là người, kẻ bình đẳng cùng tôi, Bậu bạn tôi, thiết hữu tôi.

Ps 55 14 Chúng tôi đã cùng nhau nghị bàn cách êm dịu; Chúng tôi đi với đoàn đông đến nhà Đức Chúa Trời.

Ps 55 15 Nguyện sự chết thình lình xảy đến chúng nó! Nguyện chúng nó còn sống phải sa xuống âm phủ! Vì sự ác ở nhà chúng nó, tại trong lòng chúng nó.

Ps 55 16 Còn tôi kêu cầu cùng Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ắt sẽ cứu tôi.

Ps 55 17 Buổi chiều, buổi sáng, và ban trưa, tôi sẽ than thở rên-siết; Ngài ắt sẽ nghe tiếng tôi.

Kinh Thánh

- Ps 55 18 Ngài đã chuộc linh hồn tôi khỏi cơn trận dằn nghịch cùng tôi, và ban bình an cho tôi, Vì những kẻ chiến đấu cùng tôi đông lắm.
- Ps 55 19 Đức Chúa Trời, là Đấng hằng có từ trước vô cùng, Sẽ nghe và báo trả chúng nó; Vì chúng nó chẳng có sự biến cải trong mình, Cũng chẳng kính sợ Đức Chúa Trời.
- Ps 55 20 Kẻ ác đã tra tay trên những người ở hòa bình cùng nó; Nó đã bội nghịch giao ước mình.
- Ps 55 21 Miệng nó trơn láng như mỡ sữa, Nhưng trong lòng có sự giặc giã. Các lời nó dịu dàng hơn dầu, Nhưng thật là những thanh gươm trần.
- Ps 55 22 Hãy trao gánh nặng người cho Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ nâng đỡ người; Ngài sẽ chẳng hề cho người công bình bị rúng động.
- Ps 55 23 Hỡi Đức Chúa Trời, kẻ ham đồ huyết và người giả ngụy sống chẳng đến được nửa số các ngày định cho mình; Chúa sẽ xô chúng nó xuống hầm diệt vong; Còn tôi sẽ tin cậy nơi Chúa.
- Ps 56 1 Đức Chúa Trời ôi! xin thương xót tôi; vì người ta muốn ăn nuốt tôi; Hằng ngày họ đánh giặc cùng tôi, và hà hiếp tôi.
- Ps 56 2 Trọn ngày kẻ thù nghịch tôi muốn ăn nuốt tôi, Vì những kẻ đáng giặc cùng tôi cách kiêu ngạo là nhiều thay.
- Ps 56 3 Trong ngày sợ hãi, Tôi sẽ để lòng nhờ cậy nơi Chúa.
- Ps 56 4 Tôi nhờ Đức Chúa Trời, và ngợi khen lời của Ngài; Tôi để lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời, ấy sẽ chẳng sợ gì; Người xác thịt sẽ làm chi tôi?
- Ps 56 5 Hằng ngày chúng nó trái ý lời tôi, Các tư tưởng chúng nó đều toan hại tôi.
- Ps 56 6 Chúng nó nhóm nhau lại, rình rập, nom dòm các bước tôi, Bởi vì chúng nó muốn hại mạng sống tôi.
- Ps 56 7 Chúng nó sẽ nhờ sự gian ác mà được thoát khỏi sao? Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nổi giận mà đánh đổ các dân.
- Ps 56 8 Chúa đếm các bước đi qua đi lại của tôi: Xin Chúa để nước mắt tôi trong ve của Chúa, Nước mắt tôi há chẳng được ghi vào sổ Chúa sao?
- Ps 56 9 Ngày nào tôi kêu cầu, các kẻ thù nghịch tôi sẽ thối lại sau; Tôi biết điều đó, vì Đức Chúa Trời binh vực tôi.
- Ps 56 10 Tôi nhờ Đức Giê-hô-va, và ngợi khen lời của Ngài; Tôi nhờ Đức Giê-hô-va, và ngợi khen lời của Ngài.
- Ps 56 11 Tôi đã để lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời, ắt sẽ chẳng sợ chi; Người đời sẽ làm chi tôi?
- Ps 56 12 Hỡi Đức Chúa Trời, điều tôi hứa nguyện cùng Chúa vẫn ở trên mình tôi; Tôi sẽ dâng của lễ thù ân cho Chúa.
- Ps 56 13 Vì Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết: Chúa há chẳng giữ chơn tôi khỏi vấp ngã, Hầu cho tôi đi trước mặt Đức Chúa Trời trong sự sáng của sự sống?
- Ps 57 1 Đức Chúa Trời ôi! xin thương xót tôi, xin thương xót tôi, Vì linh hồn tôi nường nấu nơi Chúa! Phải, tôi nường nấu mình dưới bóng cánh của Chúa, Cho đến chừng tai họa đã qua.
- Ps 57 2 Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Chúa Trời Chí cao, Tức là Đức Chúa Trời làm thành mọi việc cho tôi.
- Ps 57 3 Lúc kẻ muốn ăn nuốt tôi làm sỉ nhục, Thì Ngài sẽ từ trời sai ơn cứu tôi. Phải, Đức Chúa Trời sẽ sai đến sự nhơn từ và sự chơn thật của Ngài.
- Ps 57 4 Linh hồn tôi ở giữa các sự tử; Tôi nằm giữa những kẻ thối lữa ra,

Kinh Thánh

Tức là các con loài người có răng giống như giáo và tên, Và lưỡi chúng nó khác nào gươm nhọn bén.

Ps 57 5 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời; Nguyện sự vinh hiển Chúa trởi hơn cả trái đất!

Ps 57 6 Chúng nó đã gài lưới cho chơn tôi, Linh hồn tôi sồn ngã: Chúng nó đào hầm trước mặt tôi, Song lại bị sa xuống đó.

Ps 57 7 Hỡi Đức Chúa Trời, lòng tôi vững chắc, lòng tôi vững chắc; Tôi sẽ hát, phải, tôi sẽ hát ngợi khen.

Ps 57 8 Hỡi sự vinh hiển ta, hãy tỉnh thức! Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức! Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm.

Ps 57 9 Hỡi Chúa, tôi sẽ cảm tạ Chúa giữa các dân, Hát ngợi khen Chúa trong các nước.

Ps 57 10 Vì sự nhơn từ Chúa lớn đến tận trời, Sự chơn thật Chúa cao đến các tầng mây.

Ps 57 11 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời. Nguyện sự vinh hiển Chúa trởi cao hơn cả trái đất!

Ps 58 1 Hỡi các con trai loài người, các người làm thịnh há công bình sao? Các người há xét đoán ngay thẳng ư?

Ps 58 2 Không, thật trong lòng các người phạm sự gian ác, Tại trong xứ các người cần nhắc sự hung bạo của tay các người.

Ps 58 3 Kẻ ác bị sai lầm từ trong tử cung. Chúng nó nói dối lầm lạc từ khi mới lọt lòng mẹ.

Ps 58 4 Nọc độc chúng nó khác nào nọc độc con rắn; Chúng nó tựa như rắn hổ mang điếc lập tai lại.

Ps 58 5 Chẳng nghe tiếng thầy dụ nó, Dẫn dụ nó giỏi đến ngàn nào.

Ps 58 6 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy bẻ răng trong miệng chúng nó; Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy gãy nanh của các sự tử tở.

Ps 58 7 Nguyện chúng nó tan ra như nước chảy! Khi người nhắm tên mình, nguyện tên đó dường như bị chặc đi!

Ps 58 8 Nguyện chúng nó như con ốc tiêu mòn và mất đi, Như thể một con sào của người đòn bà không thấy mặt trời!

Ps 58 9 Trước khi vạc các người chưa nghe biết những gai, Thì Ngài sẽ dùng trận trốt cát đem chúng nó đi, bắt luận còn xanh hay cháy.

Ps 58 10 Người công bình sẽ vui vẻ khi thấy sự báo thù; Người sẽ rửa chơn mình trong huyết kẻ ác.

Ps 58 11 Người ta sẽ nói rằng: Quả hẳn có phần thưởng cho kẻ công bình, Quả hẳn có Đức Chúa Trời xét đoán trên đất.

Ps 59 1 Đức Chúa Trời tôi ôi! xin giải cứu tôi khỏi các kẻ thù nghịch tôi, Bảo hộ tôi khỏi những kẻ dấy nghịch cùng tôi.

Ps 59 2 Xin hãy giải tôi khỏi những kẻ làm ác, Và cứu tôi khỏi những người làm đổ huyết.

Ps 59 3 Vì kìa, chúng nó rình rập hại mạng sống tôi; Đức Giê-hô-va ôi! những người mạnh dạn nhóm họp nhau nghịch tôi; Chẳng phải vì sự vi phạm tôi, cũng chẳng vì tội lỗi tôi.

Ps 59 4 Mặc dầu tôi không làm lỗi, chúng nó chạy tới toan đánh; Xin Chúa hãy tỉnh thức để giúp đỡ tôi, và hãy xem xét.

Ps 59 5 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Xin hãy chỗi dậy để thăm viếng các nước; Chớ thương xót kẻ nào phạm

Kinh Thánh

gian ác.

Ps 59 6 Buổi chiều chúng nó trở lại, tru như chó, Và đi vòng quanh thành.

Ps 59 7 Kia, miệng chúng nó tuôn lời mắng chưởi; Những gương ở nơi môi chúng nó; Vì chúng nó rằng: Có ai nghe đâu?

Ps 59 8 Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài sẽ cười chúng nó, Và nhạo báng các nước.

Ps 59 9 Bởi có sức lực nó, tôi sẽ ngựa trông Chúa; Vì Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu cao của tôi.

Ps 59 10 Đức Chúa Trời sẽ lấy sẽ nhơn từ Ngài mà đến đón tôi; Đức Chúa Trời sẽ cho tôi thấy sự báo trả kẻ thù nghịch tôi.

Ps 59 11 Hỡi Chúa, là cái khiến đỡ chúng tôi, Chớ giết họ, e dân sự tôi quên chẳng; Hãy dùng quyền năng Chúa mà tan lạc và đánh đổ chúng nó đi.

Ps 59 12 Vì có tội miệng chúng nó, tức là lời môi chúng nó, Và vì có nguyên rủa và sự dối trá mà chúng nó nói ra, Nguyên chúng nó bị mắc trong sự kiêu ngạo mình!

Ps 59 13 Xin Chúa hãy nổi giận mà tiêu diệt chúng nó, khá tiêu diệt đi, Hài cho chúng nó không còn nữa; Hãy cho chúng nó biết rằng Đức Chúa Trời cai trị nơi Gia-cốp, Cho đến cùng đầu trái đất.

Ps 59 14 Buổi chiều chúng nó trở lại, tru như chó, Và đi vòng quanh thành.

Ps 59 15 Chúng nó đi đây đó đặng kiếm ăn; Nếu không được no nê, thì sẽ ở trọn đêm tại đó.

Ps 59 16 Nhưng tôi sẽ ca hát về sức lực Chúa; Phải, buổi sáng tôi sẽ hát lớn tiếng về sự nhơn từ Chúa; Vì Chúa là nơi ẩn náu cao của tôi, Một nơi nương náu mình trong ngày gian truân.

Ps 59 17 Hỡi sức lực tôi, tôi sẽ ngợi khen Ngài; Vì Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu cao của tôi, tức là Đức Chúa Trời làm ơn cho tôi.

Ps 60 1 Đức Chúa Trời ôi! Chúa đã bỏ chúng tôi, tan lạc chúng tôi; Chúa đã nổi giận: ôi! xin hãy đem chúng tôi lại.

Ps 60 2 Chúa khiến đất rung động, làm cho nó nứt ra; Xin hãy sửa lại các nơi nứt nó, vì lay động.

Ps 60 3 Chúa đã làm cho dân sự Ngài thấy sự gian nan, Cho chúng tôi uống một thứ rượu xây xẩm.

Ps 60 4 Chúa đã ban một cờ xí cho kẻ nào kính sợ Chúa, Đặng vì lẽ thật mà xô nó ra.

Ps 60 5 Hài cho người yêu dấu của Chúa được giải thoát. Xin Chúa hãy lấy tay hữu mình mà cứu, và đáp lại chúng tôi.

Ps 60 6 Đức Chúa Trời đã phán trong sự thánh Ngài rằng: Ta sẽ hơn hờ, Ta sẽ chia Si-chem và đo trũng Su-cốt.

Ps 60 7 Ga-la-át thuộc về ta, Ma-na-se cũng vậy; Ép-ra-im là đồn lũy của đầu ta; Giu-đa là cây phủ việt ta.

Ps 60 8 Mô-áp là cái chậu nơi ta tắm rửa; Ta sáng dép ta trước Ê-đôm. Hỡi đất Phi-li-tin, hãy reo mừng vì có ta.

Ps 60 9 Ai sẽ đưa tôi vào thành vững bền? Ai sẽ dẫn tôi đến Ê-đôm?

Ps 60 10 Hỡi Đức Chúa Trời, há chẳng phải Chúa, là Đấng đã bỏ chúng tôi sao? Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa không còn ra trận với đạo binh chúng tôi nữa.

Ps 60 11 Xin Chúa cứu giúp chúng tôi khỏi sự gian truân; Vì sự cứu giúp

Kinh Thánh

của loài người là hư không.

Ps 60 12 Nhờ Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ làm việc cả thế; Vì chính Ngài sẽ giày đạp các cừu địch chúng tôi.

Ps 61 1 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nghe tiếng kêu của tôi, Lắng nghe lời cầu nguyện tôi.

Ps 61 2 Khi tôi cực lòng, tôi sẽ kêu cầu cùng Chúa từ nơi cực địa; Xin hãy dẫn tôi khiến hòn đá cao hơn tôi.

Ps 61 3 Vì Chúa đã là nơi nương náu cho tôi, Một tháp vững bền để tránh khỏi kẻ thù nghịch.

Ps 61 4 Tôi sẽ ở trong trại Chúa mãi mãi, Nương náu mình dưới cánh của Chúa.

Ps 61 5 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa đã nghe lời hứa nguyện tôi, Đã ban cho tôi cơ nghiệp của những người kính sợ danh Chúa.

Ps 61 6 Chúa sẽ gia thêm ngày cho vua; Các năm người sẽ nên nhiều đời.

Ps 61 7 Người sẽ ở trước mặt Đức Chúa Trời mãi mãi; Ôi! Cầu xin Chúa đừng bị sự nhơn từ và sự thành thật, để các sự ấy gìn giữ người.

Ps 61 8 Như vậy, tôi sẽ hát ngợi khen danh Chúa đời đời, Và hằng ngày làm xong các sự hứa nguyện tôi.

Ps 62 1 Linh hồn tôi nghỉ an nơi một mình Đức Chúa Trời; Sự cứu rỗi tôi từ Ngài mà đến.

Ps 62 2 Một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, Và là nơi ẩn náu cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động nhiều.

Ps 62 3 Các người xông vào một người cho đến chừng nào, Đặng chung nhau đánh đổ người Như một cái vách nghiêng, Khác nào một rào hầu ngõ?

Ps 62 4 Chúng nó chỉ bàn bạc đánh đổ người khỏi cao vị người; Họ ưa chuộng điều dối giả, Lấy miệng mình chúc phước, Nhưng trong lòng thì rửa sả.

Ps 62 5 Hỡi linh hồn ta, hãy nghỉ an nơi Đức Chúa Trời; Vì sự trông cậy ta ở nơi Ngài.

Ps 62 6 Chỉ một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, Và là nơi ẩn náu cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động.

Ps 62 7 Sự cứu rỗi và sự vinh hiển tôi ở nơi Đức Chúa Trời; Hòn đá về sức lực tôi, và nơi nương náu mình cũng đều ở nơi Đức Chúa Trời.

Ps 62 8 Hỡi bá tánh, khá nhờ cậy nơi Ngài luôn luôn, Hãy dốc đổ sự lòng mình ra tại trước mặt Ngài: Đức Chúa Trời là nơi nương náu của chúng ta.

Ps 62 9 Quả thật, người hạ lưu chỉ là hư không, Người thượng đẳng chỉ là dối giả; Nhấc để trên cân, chúng nó chông lên, Chúng nó hết thấy nhau đều nhẹ hơn sự hư không.

Ps 62 10 Chớ nhờ cậy sự hà hiếp, Cũng đừng để lòng trông cậy nơi sự trộm cướp, vì ổng công; Nếu của cải thêm nhiều lên, Chớ đem lòng vào đó.

Ps 62 11 Đức Chúa Trời có phán một lần, Tôi có nghe sự nầy hai lần, Rằng sự quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời.

Ps 62 12 Vả lại, hỡi Chúa, sự nhơn từ thuộc về Chúa; Vì Chúa trả cho mọi người tùy theo công việc của họ.

Ps 63 1 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là Đức Chúa Trời tôi, vừa sáng tôi tìm cầu Chúa; Trong một đất khô khan, cực nhọc, chẳng nước, Linh hồn tôi khát khao Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa,

Ps 63 2 Đặng xem sự quyền năng và sự vinh hiển của Chúa, Như tôi đã

Kinh Thánh

nhìn xem Chúa tại trong nơi thánh.

Ps 63 3 Vì sự nhơn từ Chúa tốt hơn mạng sống; Môi tôi sẽ ngợi khen Chúa.

Ps 63 4 Như vậy, tôi sẽ chúc phước Chúa trọn đời tôi; Nhơn danh Chúa tôi sẽ giơ tay lên.

Ps 63 5 Linh hồn tôi được no nê dường như ăn tủy xương và mỡ; Miệng tôi sẽ lấy môi vui vẻ mà ngợi khen Chúa.

Ps 63 6 Khi trên giường tôi nhớ đến Chúa, Bèn suy gẫm về Chúa trọn các canh đêm;

Ps 63 7 Vì Chúa đã giúp đỡ tôi, Dưới bóng cánh của Chúa tôi sẽ mừng rỡ.

Ps 63 8 Linh hồn tôi đeo theo Chúa; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi.

Ps 63 9 Những kẻ nào tìm hại mạng sống tôi Sẽ sa xuống nơi thấp của đất.

Ps 63 10 Chúng nó sẽ bị phó cho quyền thanh gươm, Bị làm mồi cho chó cáo.

Ps 63 11 Nhưng vua sẽ vui vẻ nơi Đức Chúa Trời; Phàm ai chỉ Ngài mà thế sẽ khoe mình; Vì miệng những kẻ nói dối sẽ bị ngậm lại.

Ps 64 1 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nghe tiếng than thở tôi, Gìn giữ mạng sống tôi khỏi sợ kẻ thù nghịch.

Ps 64 2 Xin Chúa giấu tôi khỏi mưu nhiệm của kẻ dữ, Khỏi lũ ồn ào của những kẻ làm ác.

Ps 64 3 Chúng nó đã mài lưỡi mình như thanh gươm. Nhắm mũi tên mình, tức là lời cay đắng,

Ps 64 4 Đặt từ nơi kín giấu bắn vào kẻ trọn vẹn; Thành linh chúng nó bắn đại trên người, chẳng sợ gì.

Ps 64 5 Chúng nó tự vững lòng bền chí trong mưu ác, Bàn tính nhau để gài bẫy kín giấu, Mà rằng: Ai sẽ thấy được?

Ps 64 6 Chúng nó toan những điều ác; chúng nó nói rằng: Chúng tôi đã làm xong; mưu đã sắp sẵn. Tư tưởng bề trong và lòng của mỗi người thật là sâu sắc.

Ps 64 7 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ bắn chúng nó: Thành linh chúng nó bị trên thương tích.

Ps 64 8 Như vậy chúng nó sẽ vấp ngã, lưỡi chúng nó nghịch lại chúng nó; Hết thầy ai thấy đến đều sẽ lắc đầu.

Ps 64 9 Cả loài người đều sẽ sợ; Họ sẽ rao truyền công việc của Đức Chúa Trời, Và hiểu biết điều Ngài đã làm.

Ps 64 10 Người công bình sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va, và nường nấu mình nơi Ngài, còn những kẻ có lòng ngay thẳng đều sẽ khoe mình.

Ps 65 1 Hỡi Đức Chúa Trời, tại Si-ôn người ta mong đợi ngợi khen Chúa; Họ sẽ trả sự hứa nguyện cho Chúa.

Ps 65 2 Hỡi Đấng nghe lời cầu nguyện, Các xác thịt đều sẽ đến cùng Ngài.

Ps 65 3 Sự gian ác thắng hơn tôi: Còn về sự vi phạm chúng tôi, Chúa sẽ tha thứ cho.

Ps 65 4 Phước thay cho người mà Chúa đã chọn và khiến đến gần, Đặt ở nơi hành lang Chúa: Chúng tôi sẽ được no nê vật tốt lành của nhà Chúa, Là đền thánh của Ngài.

Kinh Thánh

- Ps 65 5** Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi chúng tôi, Chúa sẽ lấy việc đáng sợ mà đáp lại chúng tôi theo sự công bình; Chúa là sự tin cậy của các cùng tột trái đất, và của kẻ ở trên biển xa.
- Ps 65 6** Chúa dùng quyền năng mình lập các núi vững chắc, Vì Chúa được thất lạng bằng sức lực;
- Ps 65 7** Chúa dẹp yên sự âm âm của biển, sự ồn ào của sóng nó, Và sự xao động của các dân.
- Ps 65 8** Những kẻ ở nơi đầu cùng trái đất Thấy phép kỳ của Chúa, bèn sợ hãi; Chúa khiến buổi hừng đông và buổi chạng vạng mừng rỡ.
- Ps 65 9** Chúa thăm viếng đất, và tưới ướt nó, Làm cho nó giàu có nhiều; Suối Đức Chúa Trời đầy nước. Khi Chúa chế đất, thì sắm sửa ngũ cốc cho loài người.
- Ps 65 10** Chúa tưới các đường cày nó, làm cục đất nó ra bằng, Lấy mưa tắm nó cho mềm, và ban phước cho huê lợi của nó.
- Ps 65 11** Chúa lấy sự nhơn từ mình đội cho năm làm mảo triều; Các bước Chúa đặt ra mỡ.
- Ps 65 12** Các bước Chúa đặt ra mỡ trên đồng cỏ của đồng vắng, Và các nông đều thất lạng bằng sự vui mừng.
- Ps 65 13** Đồng cỏ đều đầy bày chiên, Các trứng được bao phủ bằng ngũ cốc; Khắp nơi ấy đều reo mừng, và hát xướng.
- Ps 66 1** Hỡi cả trái đất, Khá cất tiếng reo mừng Đức Chúa Trời.
- Ps 66 2** Hãy hát ra sự vinh hiển của danh Ngài, Hãy ngợi khen và tôn vinh Ngài.
- Ps 66 3** Hãy thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Các việc Chúa đáng sợ thay! Nhơn vì quyền năng rất lớn của Chúa, những kẻ thù nghịch Chúa đều sẽ suy phục Chúa.
- Ps 66 4** Cả trái đất sẽ thờ lạy Chúa, Và hát ngợi khen Ngài; Chúng sẽ ca tụng danh Chúa.
- Ps 66 5** Hãy đến, xem các việc của Đức Chúa Trời: Công việc Ngài làm cho con cái loài người thật đáng sợ.
- Ps 66 6** Ngài đổi biển ra đất khô; Người ta đi bộ ngang qua sông: Tại nơi ấy chúng tôi vui mừng trong Ngài.
- Ps 66 7** Ngài dùng quyền năng Ngài mà cai trị đời đời; Mắt Ngài xem xét các nước: Những kẻ phản nghịch chớ tự-cao.
- Ps 66 8** Hỡi các dân, hãy chúc tụng Đức Chúa Trời chúng ta, Và làm cho vang tiếng ngợi khen Ngài.
- Ps 66 9** Chính Ngài bảo tồn mạng sống chúng ta, Không cho phép chơn chúng ta xiêu tó.
- Ps 66 10** Vì, Đức Chúa Trời ơi, Chúa đã thử thách chúng tôi, Rèn luyện chúng tôi y như luyện bạc.
- Ps 66 11** Chúa đã đem chúng tôi vào lưới, Chặt gánh nặng quá trên lưng chúng tôi.
- Ps 66 12** Chúa khiến người ta cỡi trên đầu chúng tôi; Chúng tôi đi qua lửa qua nước; Nhưng Chúa đem chúng tôi ra nơi giàu có.
- Ps 66 13** Tôi sẽ lấy của lễ thiêu mà vào trong nhà Chúa, Trả xong cho Chúa các sự hứa nguyện tôi,
- Ps 66 14** Mà môi tôi đã hứa, Và miệng tôi đã nói ra trong khi bị gian truân.
- Ps 66 15** Tôi sẽ dâng cho Chúa những con sinh mập làm của lễ thiêu,

Kinh Thánh

Chung với mỡ chiên đực; Tôi cũng sẽ dâng những bò đực và dê đực.

Ps 66 16 Hỡi hết thảy người kính sợ Đức Chúa Trời, hãy đến nghe, Thì tôi sẽ thuật điều Ngài đã làm cho linh hồn tôi.

Ps 66 17 Tôi lấy miệng tôi kêu cầu Ngài, Và lưỡi tôi tôn cao Ngài.

Ps 66 18 Nếu lòng tôi có chú về tội ác, Ấy Chúa chẳng nghe tôi.

Ps 66 19 Nhưng Đức Chúa Trời thật có nghe; Ngài đã lắng tai nghe tiếng cầu nguyện tôi.

Ps 66 20 Đáng ngợi khen Đức Chúa Trời, Vì Ngài chẳng bỏ lời cầu nguyện tôi, Cũng không rút sự nhơn từ Ngài khỏi tôi.

Ps 67 1 Nguyện Đức Chúa Trời thương xót chúng tôi, và ban phước cho chúng tôi, Soi sáng mặt Ngài trên chúng tôi.

Ps 67 2 Để đường lối Chúa được biết đến đất, Và sự cứu rỗi của Chúa được biết giữa các nước.

Ps 67 3 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ngợi khen Chúa! Nguyện muôn dân ca tụng Chúa!

Ps 67 4 Các nước khá vui vẻ và hát mừng rỡ; Vì Chúa sẽ dùng sự ngay thẳng mà đoán xét các dân, Và cai trị các nước trên đất.

Ps 67 5 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ngợi khen Chúa! Nguyện muôn dân ca tụng Ngài!

Ps 67 6 Đất đã sanh hoa lợi nó, Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời chúng tôi, sẽ ban phước cho chúng tôi.

Ps 67 7 Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho chúng tôi, Và các đầu cùng đất đều sẽ kính sợ Ngài.

Ps 68 1 Nguyện Đức Chúa Trời chỗi dậy, khiến thù nghịch Ngài tản lạc, Và làm cho những kẻ ghét Ngài phải trốn trước mặt Ngài.

Ps 68 2 Như khói tỏa thể nào, Chúa sẽ làm tan chúng nó thể ấy; Như sáp tan chảy trước lửa làm sao, Những kẻ ác sẽ bị diệt trước mặt Đức Chúa Trời làm vậy.

Ps 68 3 Nhưng người công bình sẽ vui vẻ, hớn hờ trước mặt Đức Chúa Trời; Phải, họ sẽ nức lòng mừng rỡ.

Ps 68 4 Hãy hát xướng cho Đức Chúa Trời, hãy ngợi khen danh Ngài; Khá đắp đường cái cho Đấng cỡi ngựa đi ngang qua đồng bằng: Đức Giê-hô-va là danh Ngài; hãy vui mừng trước mặt Ngài.

Ps 68 5 Đức Chúa Trời ở nơi thánh Ngài, Là Cha kẻ mồ côi, và quan xét của người góa bụa.

Ps 68 6 Đức Chúa Trời làm cho kẻ cô độc có nhà ở, Dem kẻ bị tù ra hường được may mắn; Song những kẻ phản nghịch phải ở đất khô khan.

Ps 68 7 Hỡi Đức Chúa Trời, khi Chúa đi ra trước dân Chúa, Và đi tới trong đồng vắng,

Ps 68 8 Thì đất rung động, các tảng trời đặt ra nước trước mặt Đức Chúa Trời; Núi Si-nai kia cũng rung động trước mặt Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Ps 68 9 Đức Chúa Trời ớn, Chúa giáng mưa lớn trên sản nghiệp Chúa, Khi nó mệt mỏi Chúa bổ nó lại.

Ps 68 10 Hỡi Đức Chúa Trời, hội Chúa ở tại đó; Vì lòng nhơn từ, Chúa sắm sửa vật tốt cho kẻ khốn cùng.

Ps 68 11 Chúa truyền mạng lệnh ra: Các người đờn bà báo tin thấy một đoàn đông lắm.

Kinh Thánh

- Ps 68 12 Các vua có đạo binh chạy trốn, họ chạy trốn; Còn người đồn bà ở lại trong nhà chia của cướp.
- Ps 68 13 Khi các người nằm nghỉ ở giữa chuồng chiên, Thì giống như cánh bò câu bọc bạc, Và lông nó bọc vàng xanh.
- Ps 68 14 Khi Đấng toàn năng tản lạc các vua tại đó, Thì xứ trở nên trắng như lúc mưa tuyết tại Sanh-môn.
- Ps 68 15 Núi Ba-san là núi của Đức Chúa Trời; Núi Ba-san có nhiều chót.
- Ps 68 16 Hỡi các núi có nhiều chót, sao các người ngó cách ganh ghét Núi mà Đức Chúa Trời đã chọn làm nơi ở của Ngài? Phải Đức Giê-hô-va sẽ ở tại đó đến đời đời.
- Ps 68 17 Xe của Đức Chúa Trời số là hai vạn, Từng ngàn trên từng ngàn; Chúa ở giữa các xe ấy y như tại Si-nai trong nơi thánh.
- Ps 68 18 Chúa đã ngự lên trên cao, dẫu theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, Hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó.
- Ps 68 19 Đáng ngợi khen Chúa thay, Là Đáng hàng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, Tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi.
- Ps 68 20 Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.
- Ps 68 21 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ đập nát đầu kẻ thù nghịch Ngài, Đỉnh tóc của kẻ có phạm sự gian ác.
- Ps 68 22 Chúa đã phán rằng: Từ Ba-san ta sẽ dẫn dân ta về, Đem chúng nó lên khỏi biển sâu;
- Ps 68 23 Để người dầm chơn mình trong huyết, Và lưỡi chó người cũng được phần trong kẻ thù nghịch người.
- Ps 68 24 Hỡi Đức Chúa Trời, chúng nó đã thấy cách Chúa đi, Tức cách Đức Chúa Trời, là Vua tôi, đi vào nơi thánh.
- Ps 68 25 Các người hát xướng đi trước, kẻ đồn nhạc theo sau, Ở giữa có những con gái trẻ đánh trống cơm.
- Ps 68 26 Hỡi những kẻ nguyên do nơi Y-sơ-ra-ên mà ra, trong các hội Hầy chúc tụng Đức Chúa Trời, là Chúa.
- Ps 68 27 Kìa, Bê-gia-min nhỏ, là kẻ cai trị chúng nó; Các quan trưởng Giu-đa, và bọn của họ; Các quan trưởng Sa-bu-lôn, và các quan trưởng Nép-ta-li.
- Ps 68 28 Đức Chúa Trời người đã ban sức lực cho người: Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy khiến vững bền việc Chúa đã làm cho chúng tôi.
- Ps 68 29 Bởi cố đền thờ của Chúa tại Giê-ru-sa-lem, Các vua sẽ đem dâng lễ vật cho Chúa.
- Ps 68 30 Xin hãy mắng thú trong lau sậy, Quờ đoàn bò đực với những bò con của các dân, Là những người đem nén bạc qui xuống dâng cho, Xin Chúa hãy tản lạc những dân tộc ưa thích sự giặc giã.
- Ps 68 31 Những công-hầu sẽ từ Ê-díp-tô mà ra; Ê-thi-ô-bi sẽ lật đặt gior tay lên cùng Đức Chúa Trời.
- Ps 68 32 Hỡi các nước của đất, hãy hát xướng cho Đức Chúa Trời; Khá hát ngợi khen Chúa,
- Ps 68 33 Tức là Đấng cỡi trên các tầng trời thái cổ; Kìa, Ngài phát tiếng ra, là tiếng có sức lớn.
- Ps 68 34 Hãy tôn quyền năng cho Đức Chúa Trời: Sự oai nghiêm Ngài ở trên Y-sơ-ra-ên, và quyền năng Ngài ở trong các mây.

Kinh Thánh

- Ps 68 35** Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa thật đáng sợ trong nơi thánh Chúa: Chính Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ban sức lực và quyền năng cho dân sự Ngài. Đáng ngợi khen Đức Chúa Trời thay!
- Ps 69 1** Đức Chúa Trời ôi! xin cứu tôi, Vì những nước đã thấu đến linh hồn tôi.
- Ps 69 2** Tôi lún trong bùn sâu, nơi không đứng vững; Tôi bị chìm trong nước sâu, dòng nước ngập tôi.
- Ps 69 3** Tôi la mết, cuống họng tôi khô; Mắt tôi hao mòn đương khi trông đợi Đức Chúa Trời tôi.
- Ps 69 4** Những kẻ ghen ghét tôi vô cớ Nhiều hơn số tóc đầu tôi; Những kẻ làm thù nghịch tôi vô cớ và muốn hại tôi thật mạnh; Tôi phải bồi dưỡng điều tôi không cướp giật.
- Ps 69 5** Đức Chúa Trời ôi! Chúa biết sự ngu dại tôi, Các tội lỗi tôi không giấu Chúa được.
- Ps 69 6** Hỡi Chúa Giê-hô-va vạn quân, Nguyên những kẻ trông đợi Chúa chớ bị hổ thẹn vì cớ tôi; Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Nguyên kẻ nào tìm cầu Chúa chớ bị sỉ nhục tại vì việc tôi.
- Ps 69 7** Ấy vì Chúa mà tôi đã mang sự nhục nhã, Và bị sự hổ thẹn bao phủ mặt tôi.
- Ps 69 8** Tôi đã trở nên một kẻ lạ cho anh em tôi, Một người ngoại bang cho các con trai mẹ tôi.
- Ps 69 9** Vì sự sốt sắng về đền Chúa tiêu nuốt tôi, Sự sỉ nhục của kẻ sỉ nhục Chúa đã đổ trên tôi.
- Ps 69 10** Tôi khóc và nhịn ăn để ép linh hồn tôi, Thì điều đó cũng trở làm sỉ nhục tôi.
- Ps 69 11** Tôi lấy bao gai mặc làm áo xông, Bèn trở nên câu tục ngữ cho chúng nó.
- Ps 69 12** Những kẻ ngồi nơi cửa thành trò chuyện về tôi; Tôi là đề câu hát của những người uống rượu.
- Ps 69 13** Nhưng Đức Giê-hô-va ơi, tôi nhờ dịp tiện Mà cầu nguyện cùng Ngài. Đức Chúa Trời ơn, theo sự thương xót lớn của Chúa, Và theo lẽ thật về sự cứu rỗi của Chúa, xin hãy đáp lại tôi.
- Ps 69 14** Xin hãy cứu tôi khỏi vũng bùn, kéo tôi lún chẳng; Nguyên tôi được giải thoát khỏi những kẻ ghét tôi, và khỏi nước sâu.
- Ps 69 15** Nguyên dòng nước không ngập tôi, Vực sâu chớ nhận tôi, Hàm không lấp miệng nó lại trên tôi.
- Ps 69 16** Đức Giê-hô-va khiến, xin hãy đáp lại tôi; vì sự nhơn từ Ngài là tốt; Tùy sự thương xót lớn của Ngài, xin hãy xây lại cùng tôi.
- Ps 69 17** Xin Chúa chớ giấu mặt cùng tôi tứ Chúa, vì tôi đương bị gian truân; Hãy mau mau đáp lại tôi.
- Ps 69 18** Cầu xin Chúa đến gần linh hồn tôi và chuộc nó; Vì cớ kẻ thù nghịch tôi, xin hãy cứu chuộc tôi.
- Ps 69 19** Chúa biết sự sỉ nhục, sự hổ thẹn, và sự nhục nhã của tôi: Các cừu địch tôi đều ở trước mặt Chúa.
- Ps 69 20** Sự sỉ nhục làm đau thương lòng tôi, tôi đầy sự khổ nhục; Tôi trông đợi có người thương xót tôi, nhưng chẳng có ai; Tôi mong-nhờ người an ủi, song nào có gặp.
- Ps 69 21** Chúng nó ban mật đắng làm vật thực tôi, Và cho tôi uống giấm

Kinh Thánh

trong khi khát.

Ps 69 22 Nguyện bàn tiệc trước mặt chúng nó trở nên cái bẫy; Khi chúng nó được bình an, nguyện nó lại trở nên cái lưới.

Ps 69 23 Nguyện mắt chúng nó bị tối, không còn thấy, Và hãy làm cho lưng chúng nó hằng run.

Ps 69 24 Hãy đổ cơn thịnh nộ Chúa trên chúng nó. Khiến sự giận dữ Chúa theo kịp họ.

Ps 69 25 Nguyện chỗ ở chúng nó bị bỏ hoang, Chẳng có ai ở trong trại chúng nó nữa.

Ps 69 26 Vì chúng nó bắt bớ kẻ Chúa đã đánh, Và thuật lại sự đau đớn của người mà Chúa đã làm cho bị thương.

Ps 69 27 Cầu xin Chúa hãy gia tội ác vào tội ác chúng nó; Chớ cho chúng nó vào trong sự công bình của Chúa.

Ps 69 28 Nguyện chúng nó bị xóa khỏi sách sự sống, Không được ghi chung với người công bình.

Ps 69 29 Còn tôi bị khốn cùng và đau đớn: Đức Chúa Trời ơn, nguyện sự cứu rỗi của Chúa nâng đỡ tôi lên nơi cao.

Ps 69 30 Tôi sẽ dùng bài hát mà ngợi khen danh Đức Chúa Trời, Và lấy sự cảm tạ mà tôn cao Ngài.

Ps 69 31 Điều ấy sẽ đẹp lòng Đức Giê-hô-va hơn con bò đực, Hoặc con bò đực có sừng và móng rẽ ra.

Ps 69 32 Những người hiền từ sẽ thấy điều đó và vui mừng; Hỡi các người tìm cầu Đức Chúa Trời, nguyện lòng các người được sống.

Ps 69 33 Vì Đức Giê-hô-va nghe kẻ thiếu thốn, Không khinh dễ những phụ tù của Ngài.

Ps 69 34 Nguyện trời, đất, biển, Và các vật hay động trong đó, đều ngợi khen Ngài.

Ps 69 35 Vì Đức Chúa Trời sẽ cứu Si-ôn, và xây lại các thành Giu-đa; Dân sự sẽ ở đó, được nó làm của.

Ps 69 36 Dòng dõi các tôi tớ Ngài sẽ hưởng nó làm sản nghiệp; Phàm ai yêu mến danh Ngài sẽ ở tại đó.

Ps 70 1 Đức Chúa Trời ôi! xin mau mau giải cứu tôi; Đức Giê-hô-va ôi! xin mau mau giúp đỡ tôi.

Ps 70 2 Nguyện những kẻ tìm hại mạng sống tôi. Đều phải bị hổ thẹn và nhục nhơ; Nguyện những kẻ vui vẻ về sự thiệt hại tôi Phải thối lại sau, và bị mất cỡ.

Ps 70 3 Những kẻ nói rằng: Ha ha! ha ha! Nguyện chúng nó phải thối lại sau, vì có sự hổ thẹn chúng nó.

Ps 70 4 Nguyện hết thầy người nào tìm cầu Chúa, Được mừng rỡ vui vẻ nơi Chúa; Nguyện những kẻ yêu mến sự cứu rỗi của Chúa Hằng nói rằng: Đáng tôn Đức Chúa Trời oai nghi thay!

Ps 70 5 Còn tôi bị khốn cùng và thiếu thốn; Đức Chúa Trời ôi! xin hãy mau mau đến cùng tôi: Chúa là sự giúp đỡ tôi, Đáng giải cứu tôi; Đức Giê-hô-va ôi! chớ chậm trễ.

Psalm 71

Ps 71 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài: Chớ để tôi bị hổ thẹn.

Kinh Thánh

- Ps 71 2 Xin hãy lấy công bình Chúa giải cứu tôi, và làm tôi được thoát khỏi; Hãy nghiêng tai qua tôi, và cứu tôi.
- Ps 71 3 Xin Chúa làm hòn đá dựng làm chỗ ở cho tôi, Hầu cho tôi được vào đó luôn luôn; Chúa đã ra lệnh cứu tôi, Vì Chúa là hòn đá và là đồn lũy tôi.
- Ps 71 4 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin hãy cứu tôi khỏi tay kẻ ác, Khỏi tay kẻ bất nghĩa và người hung bạo.
- Ps 71 5 Vì, Chúa Giê-hô-va ôi, Chúa là sự trông đợi tôi, Và là sự tin cậy tôi từ buổi thơ ấu.
- Ps 71 6 Tôi nương dựa trên Chúa từ lúc mới lọt lòng; Ấy là Chúa đã đem tôi ra khỏi lòng mẹ tôi: Tôi sẽ ngợi khen Chúa luôn luôn.
- Ps 71 7 Tôi như sự lạ lùng cho nhiều người; Nhưng Chúa là nơi nương náu vững bền cho tôi,
- Ps 71 8 Hằng ngày miệng tôi đầy sự ngợi khen Và sự tôn vinh Chúa.
- Ps 71 9 Xin Chúa chớ từ bỏ tôi trong thì già cả; Cũng đừng lia khỏi tôi khi sức tôi hao mòn.
- Ps 71 10 Vì những kẻ thù nghịch nói nghịch tôi, Những kẻ rình rập linh hồn tôi đồng mưu cùng nhau,
- Ps 71 11 Mà rằng: Đức Chúa Trời đã bỏ hẳn; Hãy đuổi theo bắt hẳn, vì chẳng có ai giải cứu cho.
- Ps 71 12 Đức Chúa Trời ôi! xin chớ đứng xa tôi; Đức Chúa Trời tôi ôi! xin mau mau đến giúp đỡ tôi.
- Ps 71 13 Nguyện những cừu địch linh hồn tôi bị hổ thẹn và tiêu diệt đi; Nguyện kẻ nào tìm làm hại tôi, bị bao phủ sỉ nhục và nhuốc nhơ.
- Ps 71 14 Nhưng tôi sẽ trông cậy luôn luôn, Và ngợi khen Chúa càng ngày càng thêm.
- Ps 71 15 Hằng ngày miệng tôi sẽ thuật sự công bình và sự cứu rỗi của Chúa; Vì tôi không biết số nó được.
- Ps 71 16 Tôi sẽ đến thuật công việc quyền năng của Chúa Giê-hô-va; Tôi sẽ nói về sự công bình của Chúa, chỉ nói đến sự công bình của Chúa mà thôi.
- Ps 71 17 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa đã dạy tôi từ buổi thơ ấu; Cho đến bây giờ tôi đã rao truyền các công việc lạ lùng của Chúa.
- Ps 71 18 Hỡi Đức Chúa Trời, dầu khi tôi đã già và tóc bạc rồi, Xin chớ bỏ tôi, Cho đến chừng tôi đã truyền ra cho dòng dõi sau sức lực của Chúa, Và quyền thế Chúa cho mỗi người sẽ đến.
- Ps 71 19 Hỡi Đức Chúa Trời, sự công bình Chúa rất cao. Chính Chúa đã làm công việc cả thế, Hỡi Đức Chúa Trời, ai giống như Chúa?
- Ps 71 20 Chúa là Đấng đã cho chúng tôi thấy vô số gian truân đáng cay, Sẽ làm cho chúng tôi được sống lại, Và đem chúng tôi lên khỏi vực sâu của đất.
- Ps 71 21 Chúa sẽ gia thêm sự sang trọng cho tôi, Trở lại an ủi tôi.
- Ps 71 22 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi cũng sẽ dùng đờn cầm mà ngợi khen Chúa, Tán mỹ sự chơn thật của Chúa; Hỡi Đấng thánh của Y-sơ-ra-ên, tôi sẽ dùng đờn sắt mà ca tụng Ngài.
- Ps 71 23 Mọi và linh hồn tôi mà Chúa đã chuộc lại, Sẽ reo mừng khi tôi ca tụng Chúa.
- Ps 71 24 Cả ngày lưỡi tôi cũng sẽ nói lại sự công bình của Chúa; Vì những kẻ tìm làm hại tôi đã bị mất cỡ và hổ thẹn cả.
- Ps 72 1 Hỡi Đức Chúa Trời, xin ban cho vua sự xét đoán của Chúa, Và ban cho vương tử sự công bình của Ngài.

Kinh Thánh

- Ps 72 2 Người sẽ đoán xét dân sự Chúa cách công bình, Xử kẻ khốn cùng cách ngay thẳng.
- Ps 72 3 Nhơn vì sự công bình, các núi và gò nong Sẽ đem bình an đến cho dân sự.
- Ps 72 4 Người sẽ đoán xét kẻ khốn cùng của dân, Cứu con cái người thiếu thốn, và chà nát kẻ hà hiếp.
- Ps 72 5 Hết mặt trời, mặt trăng còn có bao lâu, Thì chúng nó kính sợ Chúa bấy lâu, cho đến muôn đời.
- Ps 72 6 Vua sẽ giáng xuống như mưa trên cỏ mới phát, Khác nào giọt của trận mưa tưới đất vậy.
- Ps 72 7 Trong ngày vua ấy, người công bình sẽ hưng thịnh, Cũng sẽ có bình an dư dật cho đến chừng mặt trăng không còn.
- Ps 72 8 Người sẽ quân hạt từ biển này tới biển kia, Từ sông cho đến cùng trái đất.
- Ps 72 9 Những người ở đồng vắng sẽ cúi lạy trước mặt người; Còn các kẻ thù nghịch người sẽ liếm bụi đất.
- Ps 72 10 Các vua Ta-rê-si và những cù lao sẽ cống thuế cho người. Vua Sa-ba và vua Sê-ba sẽ cống lễ cho người.
- Ps 72 11 Phải, hết thầy các vua sẽ sấp mình xuống trước mặt người; Các nước sẽ phục sự người.
- Ps 72 12 Vì người sẽ giải kẻ thiếu thốn khi nó kêu cầu, Và cứu người khốn cùng không có ai giúp đỡ.
- Ps 72 13 Người sẽ thương xót kẻ khốn cùng, người thiếu thốn, Và cứu linh hồn của người thiếu thốn.
- Ps 72 14 Người sẽ chuộc linh hồn họ khỏi sự hà hiếp và sự hung bạo; Cũng sẽ xem huyết họ là quý báu.
- Ps 72 15 Người sẽ được sống, và thiên hạ sẽ dâng vàng Sa-ba cho người, Người ta sẽ cầu nguyện cho người luôn luôn, và hằng ngày chúc phước cho người.
- Ps 72 16 Sẽ có dư dật ngũ cốc trên đất và trên đỉnh các núi; Bông trái nó sẽ ào ào như Li-ban; Còn người ở thành thị sẽ hưng thịnh như cỏ của đất.
- Ps 72 17 Danh người sẽ còn mãi mãi, Hết mặt trời còn đến chừng nào, danh người sẽ noi theo chừng này: Người ta sẽ ngợi danh người mà chúc phước nhau! Các nước đều sẽ xưng người là có phước.
- Ps 72 18 Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Chỉ một mình Ngài làm những sự lạ lùng!
- Ps 72 19 Đáng ngợi khen danh vinh hiển Ngài đến đời đời! Nguyện khắp trái đất được đầy sự vinh hiển của Ngài! A-men! A-men!
- Ps 72 20 Chung các bài cầu nguyện của Đa-vít, con trai Y-sai.
- Ps 73 1 Đức Chúa Trời thật đỗi Y-sơ-ra-ên cách tốt lành, Tức là những người có lòng trong sạch.
- Ps 73 2 Còn về phần tôi, chơn tôi đã gần vấp, Xuýt chút bước tôi phải trượt.
- Ps 73 3 Vì khi tôi thấy sự hưng thịnh của kẻ ác, Thì có lòng ganh ghét kẻ kiêu ngạo.
- Ps 73 4 Vì trong cơn chết chúng nó chẳng bị đau đớn; Sức lực của chúng nó vẫn danh dự.
- Ps 73 5 Chúng nó chẳng bị nạn khổ như người khác, Cũng không bị tai họa như người đời.

Kinh Thánh

- Ps 73 6** Bởi có ấy sự kiêu ngạo làm cây kiền cho cổ chúng nó; Sự hung bạo bao phủ chúng nó như cái áo.
- Ps 73 7** Mắt chúng nó lộ ra trong mờ; Tư tưởng lòng chúng nó tuôn tràn ra.
- Ps 73 8** Chúng nó nhạo báng, nói về sự hà hiếp cách hung ác: Chúng nó nói cách cao kỳ.
- Ps 73 9** Miệng thì nói hành thiên thượng, Còn lưỡi lại phao vu thế gian.
- Ps 73 10** Vì có ấy dân sự Ngài xây về hướng đó, Và chúng nó uống nước cạn chén.
- Ps 73 11** Chúng nó rằng: Làm sao Đức Chúa Trời biết được? Há có sự tri thức nơi Đấng Chí cao sao?
- Ps 73 12** Kia là những kẻ ác, Chúng nó bình an vô sự luôn luôn, nên của cải chúng nó thêm lên.
- Ps 73 13** Tôi đã làm cho lòng tôi tinh sạch, Và rửa tay tôi trong sự vô tội, việc ấy thật lấy làm luống công;
- Ps 73 14** Vì hằng ngày tôi phải gian nan, Mỗi buổi mai tôi bị sửa phạt.
- Ps 73 15** Nếu tôi có nói rằng: Ta sẽ nói như vậy; Aét tôi đã phạm bất-trung cùng dòng dõi con cái Chúa.
- Ps 73 16** Khi tôi suy gẫm để hiểu biết điều ấy, Bèn thấy là việc cực nhọc quá cho tôi,
- Ps 73 17** Cho đến khi tôi vào nơi thánh của Đức Chúa Trời, Suy lượng về sự cuối cùng của chúng nó.
- Ps 73 18** Chúa thật đặt chúng nó tại nơi trơn trượt, Khiến cho chúng nó hư nát.
- Ps 73 19** Uôa kìa, chúng nó bị hủy diệt trong một lát! Chúng nó vì kinh khiếp mà phải tiêu hao hết trợ.
- Ps 73 20** Hỡi Chúa, người ta khinh dễ chiêm bao khi tỉnh thức thế nào, Chúa khi tỉnh thức cũng sẽ khinh dễ hình dáng chúng nó thế ấy.
- Ps 73 21** Khi lòng tôi chua xót, Và dạ tôi xôn xao,
- Ps 73 22** Thì bấy giờ tôi ở ngu muội, chẳng hiểu biết gì; Trước mặt Chúa tôi ở khác nào một thú vật vậy.
- Ps 73 23** Song tôi cứ ở cùng Chúa luôn luôn: Chúa đã nắm lấy tay hữu tôi.
- Ps 73 24** Chúa sẽ dùng sự khuyên dạy mà dẫn dắt tôi, Rồi sau tiếp rước tôi trong sự vinh hiển.
- Ps 73 25** Ở trên trời tôi có ai trù ra Chúa? Còn dưới đất tôi chẳng ước ao người nào khác hơn Chúa.
- Ps 73 26** Thịt và lòng tôi bị tiêu hao; Nhưng Đức Chúa Trời là sức lực của lòng tôi, và là phần tôi đến đời đời.
- Ps 73 27** Vì, kìa, những kẻ xa Chúa sẽ hư mất; Chúa sẽ hủy diệt hết thầy kẻ nào thông dâm, xây bỏ Chúa.
- Ps 73 28** Nhưng lấy làm tốt thay cho tôi đến gần Đức Chúa Trời; Tôi nhờ Chúa Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Đặt thuật lại hết thầy các công việc Ngài.
- Ps 74 1** Đức Chúa Trời ôi! vì sao Chúa bỏ chúng tôi luôn luôn? Nợn sao cơn giận Chúa nổi phừng cùng bày chiến của đồng cỏ Chúa?
- Ps 74 2** Xin hãy nhớ lại hội Chúa mà Chúa đã được khi xưa, Và chuộc lại đặng làm phần cơ nghiệp của Chúa; Cũng hãy nhớ luôn núi Si-ôn, là nơi Chúa đã ở.
- Ps 74 3** Cầu xin Chúa đưa bước đến các nơi hư nát đời đời: Kẻ thù

Kinh Thánh

ngịch đã phá tan hết trong nơi thánh.

Ps 74 4 Các cừu địch Chúa đã găm hết giữa hội Chúa; Chúng nó dựng cờ chúng nó để làm dấu hiệu.

Ps 74 5 Chúng nó giống như kẻ giơ rìu lên Trong đám rừng rậm kia.

Ps 74 6 Bây giờ chúng nó dùng rìu và búa Đập bể hết thầy vật chạm-trổ.

Ps 74 7 Chúng nó đã lấy lửa đốt nơi thánh Chúa, Làm cho chỗ danh Chúa ở ra phàm đến đất.

Ps 74 8 Chúng nó nói trong lòng rằng: Chúng ta hãy hủy phá chung cả hết thầy đi. Chúng nó đã đốt các nhà hội của Đức Chúa Trời trong xứ.

Ps 74 9 Chúng tôi chẳng còn thấy các ngọn cờ chúng tôi; Không còn đứng tiên tri nữa, Và giữa chúng tôi cũng chẳng có ai biết đến chường nào.

Ps 74 10 Đức Chúa Trời ôi! kẻ cừu địch sẽ nói sỉ nhục cho đến chường nào? Kẻ thù nghịch há sẽ phạm danh Chúa hoài sao?

Ps 74 11 Sao Chúa rút tay lại, tức là tay hữu Chúa? Khá rút nó ra khỏi lòng, và tiêu diệt chúng nó đi!

Ps 74 12 Dầu vậy, Đức Chúa Trời là Vua tôi từ xưa, Vẫn làm sự cứu rỗi trên khắp trái đất.

Ps 74 13 Chúa đã dùng quyền năng Chúa mà rẽ biển ra, Bể gãy đầu quái vật trong nước.

Ps 74 14 Chúa chà nát đầu lê-vi-a-than, Ban nó làm thực vật cho dân ở đồng vắng.

Ps 74 15 Chúa khiến suối và khe phun nước, Và làm cho khô các sông lớn.

Ps 74 16 Ngày thuộc về Chúa, đêm cũng vậy; Chúa đã sấm sửa mặt trăng và mặt trời.

Ps 74 17 Chúa đã đặt các bờ cõi của đất, Và làm nên mùa hè và mùa đông.

Ps 74 18 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ rằng kẻ thù nghịch đã sỉ nhục, Và một dân ngu dại đã phạm đến danh Ngài.

Ps 74 19 Xin chớ phó cho thú dữ linh hồn bò câu đất của Chúa; Cũng đừng quên hoài kẻ khốn cùng của Chúa.

Ps 74 20 Xin Chúa đoái đến sự giao ước; Vì các nơi tối tăm của đất đều đầy đầy sự hung bạo.

Ps 74 21 Người kẻ bị hà hiếp chớ trở về hổ thẹn; Nguyện kẻ khốn cùng và người thiếu thốn ngợi khen danh Chúa.

Ps 74 22 Hỡi Đức Chúa Trời, hãy chỗi dậy, binh vực duyên cớ Chúa. Hãy nhớ lại thể nào kẻ ngu dại hằng ngày sỉ nhục Chúa.

Ps 74 23 Xin chớ quên tiếng kẻ cừu địch Chúa: Sự ồn ào của kẻ đầy nghịch cùng Chúa thấu lên không ngớt.

Ps 75 1 Hỡi Đức Chúa Trời, chúng tôi cảm tạ Chúa; Chúng tôi cảm tạ vì danh Chúa ở gần: Người ta thuật lại công việc lạ lùng của Chúa.

Ps 75 2 Khi ta đến thì giờ đã định, Thì sẽ đoán xét cách ngay thẳng.

Ps 75 3 Đất với dân ở trên đất đều tan chảy; Còn ta đã dựng lên các trụ nó.

Ps 75 4 Tôi nói cùng kẻ kiêu ngạo rằng: Chớ ở cách kiêu ngạo; Lại nói với kẻ ác rằng: Chớ ngược chừng lên;

Ps 75 5 Chớ ngược chừng các người cao lên, Cũng đừng cứng cổ mà nói cách kỳ khôi.

Ps 75 6 Vì chẳng phải từ phương đông, phương tây, Hay là từ phương

Kinh Thánh

nam, mà có sự tôn cao đến.

Ps 75 7 Bèn là Đức Chúa Trời đoán xét: Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc kẻ kia lên.

Ps 75 8 Vì trong tay Đức Giê-hô-va có cái chén Sôi bọt rượu; chén đầy rượu pha, Ngài rót nó ra: thật hết thầy kẻ ác nơi thế gian sẽ hút cạn rượu ấy, Và uống nó.

Ps 75 9 Song tôi sẽ thuật lại các điều đó luôn luôn, Cũng sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

Ps 75 10 Tôi sẽ chặt hết thầy các sùng kẻ ác; Còn các sùng của người công bình sẽ được ngược lên.

Ps 76 1 Trong Giu-đa người ta biết Đức Chúa Trời, Danh Ngài lớn tại Y-sơ-ra-ên.

Ps 76 2 Đền tạm Ngài ở Sa-lem, Và nơi ở Ngài tại Si-ôn.

Ps 76 3 Tại nơi ấy Ngài đã bẻ gãy tên cung, Cái khiên, thanh gươm, và khí giới chiến.

Ps 76 4 Chúa rực rỡ oai vinh Hơn các núi sự cướp giựt.

Ps 76 5 Các kẻ gan dạ đã bị cướp lột, Họ ngủ trong giấc mình, Chẳng một người mạnh dạn nào tìm được cánh tay mình.

Ps 76 6 Hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, khi Chúa quở trách, Xe và ngựa bèn bị ngủ mê.

Ps 76 7 Chính mình Chúa thật là đáng sợ; Cơn giận Chúa vừa nổi lên, ai đứng nổi trước mặt Chúa?

Ps 76 8 Từ trên trời Chúa truyền đoán ngữ; Khi Đức Chúa Trời chỗi dậy đoán xét,

Ps 76 9 Để giải cứu các người hiền từ trên đất, Thì đất bèn sợ hãi, và yên lặng.

Ps 76 10 Cơn giận loài người hẳn sẽ ngợi khen Chúa; Còn sự giận dư lại, Chúa sẽ ngăn trở.

Ps 76 11 Hãy hứa nguyện và trả xong cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người; Hết thầy kẻ nào ở xung quanh Ngài, khá đem lễ vật dâng cho Đấng đáng kính sợ.

Ps 76 12 Ngài diệt khí kiêu ngạo của các quan trưởng; Đối cùng các vua thế gian, Ngài đáng kính đáng sợ.

Ps 77 1 Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Chúa Trời, Phát tiếng hưởng cùng Đức Chúa Trời; Ngài ắt sẽ lắng tai nghe.

Ps 77 2 Trong Ngài gian truân tôi tìm cầu Chúa; Ban đêm tay tôi giơ thẳng lên không mõi; Linh hồn tôi không chịu an ủi.

Ps 77 3 Tôi nhớ đến Đức Chúa Trời, bèn bòn chòn; Than thở, và thần linh tôi sờn mõi.

Ps 77 4 Chúa giữ mí mắt tôi mờ ra; Tôi bị bối rối, không nói được.

Ps 77 5 Tôi suy nghĩ về ngày xưa, Vì các năm đã qua.

Ps 77 6 Ban đêm tôi nhắc lại bài hát tôi; Tôi suy gẫm trong lòng tôi, Và thần linh tôi tìm tôi kỹ càng.

Ps 77 7 Chúa há sẽ từ bỏ đến đời đời ư? Ngài há chẳng còn ban ơn nữa sao?

Ps 77 8 Sự nhơn từ Ngài há dứt đến mãi mãi ư? Lời hứa của Ngài há không thành đời đời sao?

Ps 77 9 Đức Chúa Trời há quên làm ơn sao? Trong cơn giận Ngài há có

Kinh Thánh

khép lòng thương xót ư?

Ps 77 10 Tôi bèn nói: Đây là tật nguyên tôi; Nhưng tôi sẽ nhớ lại các năm về tay hữu của Đấng Chí cao.

Ps 77 11 Tôi sẽ nhắc lại công việc của Đức Giê-hô-va, Nhớ đến các phép lạ của Ngài khi xưa;

Ps 77 12 Cũng sẽ ngẫm nghĩ về mọi công tác Chúa, Suy gẫm những việc làm của Ngài.

Ps 77 13 Hỡi Đức Chúa Trời, chuyển động Chúa ở trong nơi thánh Có thần nào lớn bằng Đức Chúa Trời chăng?

Ps 77 14 Chúa là Đức Chúa Trời hay làm phép lạ, Đã tỏ cho biết quyền năng Chúa giữa các dân.

Ps 77 15 Chúa dùng cánh tay mình mà chuộc dân sự Chúa, Tức là con trai của Gia-cốp và của Giô-sép.

Ps 77 16 Hỡi Đức Chúa Trời, các nước đã thấy Chúa; Các nước đã thấy Chúa, bèn sợ; Những vực sâu cũng rúng động.

Ps 77 17 Các mây đổ ra nước, Bầu trời vang ra tiếng. Và các tên Chúa bay đầy đó.

Ps 77 18 Tiếng sấm Chúa ở trong gió trốt; Chớp nhoáng soi sáng thế gian; Đất bèn chuyển động và rung rinh.

Ps 77 19 Chuyển động Chúa ở trong biển, Các lối Chúa ở trong nước sâu, Còn các dấu bước Chúa không ai biết đến.

Ps 77 20 Chúa cậy tay Mô-i-se và A-rôn Mà dẫn dắt dân sự Ngài như một đoàn chiến.

Ps 78 1 Hỡi dân sự ta, hãy lắng tai nghe luật pháp ta; Hãy nghiêng tai qua nghe lời của miệng ta.

Ps 78 2 Ta sẽ mở miệng ra nói thí dụ, Bày ra những câu đố của đời xưa,

Ps 78 3 Mà chúng ta đã nghe biết, Và tổ phụ chúng ta đã thuật lại cho chúng ta.

Ps 78 4 Chúng ta sẽ chẳng giấu các điều ấy cùng con cháu họ, Bèn sẽ thuật lại cho dòng dõi hậu lai những sự ngợi khen Đức Giê-hô-va, Quyền năng Ngài, và công việc lạ lùng mà Ngài đã làm.

Ps 78 5 Ngài đã lập chứng cứ nơi Gia-cốp, Định luật pháp trong Y-sơ-ra-ên, Truyền dạy tổ phụ chúng ta phải dạy nó lại cho con cháu mình;

Ps 78 6 Hầu cho dòng dõi hậu lai, tức là con cái sẽ sanh, Được biết những điều đó, Rồi phiến chúng nó truyền lại cho con cháu mình;

Ps 78 7 Hầu cho chúng nó để lòng trông cậy nơi Đức Chúa Trời, Không hề quên các công việc Ngài, Song gìn giữ các điều răn của Ngài,

Ps 78 8 Để chúng nó chẳng như tổ phụ mình, Chẳng dọn lòng cho chánh-đáng, Có tâm thần không trung tín cùng Đức Chúa Trời.

Ps 78 9 Con cháu Ép-ra-im cầm binh khí và giương cung, Có xây lạng lại trong ngày chiến trận.

Ps 78 10 Chúng nó không gìn giữ giao ước của Đức Chúa Trời, Cũng không chịu đi theo luật pháp Ngài,

Ps 78 11 Quên những việc làm của Ngài, Và các công tác lạ lùng mà Ngài đã tỏ cho chúng nó thấy.

Ps 78 12 Tại trong xứ Ê-díp-tô, nơi đồng bằng Xô-an, Ngài làm những phép lạ trước mặt tổ phụ chúng nó.

Ps 78 13 Ngài rẽ biển ra, làm cho họ đi ngang qua, Khiến nước dựng lên

như một đồng.

Ps 78 14 Ngài dẫn dắt họ, ban ngày bằng ánh mây, Trọn đêm bằng ánh sáng lửa.

Ps 78 15 Ngài bửa hòn đá ra trong đồng vắng, Ban cho họ uống nước nhiều như từ vực sâu ra.

Ps 78 16 Ngài cũng khiến suối từ hòn đá phun ra, Và làm cho nước chảy ra như sông.

Ps 78 17 Dầu vậy, họ cứ phạm tội của Ngài, Phản nghịch cùng Đấng Chí cao trong đồng vắng.

Ps 78 18 Trong lòng họ thù Đức Chúa Trời, Mà cầu xin đồ ăn theo tình dục mình.

Ps 78 19 Họ nói nghịch cùng Đức Chúa Trời, Mà rằng: Đức Chúa Trời há có thể dọn bàn nơi đồng vắng sao?

Ps 78 20 Kia, Ngài đã đập hòn đá, nước bèn phun ra, Dòng chảy tràn; Ngài há cũng có thể ban bánh sao? Ngài há sẽ sắm sửa thịt cho dân Ngài ư?

Ps 78 21 Vì vậy Đức Giê-hô-va có nghe bèn nổi giận; Có lửa cháy nghịch cùng Gia-cốp, Sự giận nổi lên cùng Y-sơ-ra-ên;

Ps 78 22 Bởi vì chúng nó không tin Đức Chúa Trời, Cùng chẳng nhờ cậy sự cứu rỗi của Ngài.

Ps 78 23 Dầu vậy, Ngài khiến các tầng mây trên cao, Và mở các cửa trên trời,

Ps 78 24 Cho mưa ma-na xuống trên họ để ăn, Và ban cho lúa mì từ trên trời.

Ps 78 25 Người ta ăn bánh của kẻ mạnh dạn; Ngài gọi cho họ đồ ăn danh dự.

Ps 78 26 Ngài khiến gió đông thổi trên trời, Nhờ quyền năng mình Ngài dẫn gió nam.

Ps 78 27 Ngài khiến mưa thịt trên chúng nó như bụi tro, Và chim có cánh cũng nhiều như cát biển;

Ps 78 28 Ngài làm các vật đó sa xuống giữa trại quân, Khắp xung quanh nơi ở chúng nó.

Ps 78 29 Như vậy chúng nó ăn, được no nê chán lán, Ngài ban cho chúng nó điều chúng nó ước ao.

Ps 78 30 Chúng nó chưa xây khỏi điều mình ước ao, Vật thực hãy còn trong miệng chúng nó,

Ps 78 31 Bèn có cơn giận của Đức Chúa Trời nổi lên cùng chúng nó, Giết những kẻ béo hơn hết, Đánh hạ những người trai trẻ của Y-sơ-ra-ên.

Ps 78 32 Mặc dầu các sự ấy, chúng nó còn phạm tội, Không tin các công việc lạ lùng của Ngài.

Ps 78 33 Vì cố ấy Ngài làm cho các ngày chúng nó tan ra hư không, Dùng sự kinh khiếp làm tiêu các năm chúng nó.

Ps 78 34 Khi Ngài đánh giết chúng nó, chúng nó bèn cầu hỏi Ngài, Trở lại tìm cầu Đức Chúa Trời cách sốt sắng.

Ps 78 35 Chúng nó bèn nhớ lại rằng Đức Chúa Trời là hòn đá của mình, Đức Chúa Trời Chí cao là Đấng cứu chuộc mình.

Ps 78 36 Nhưng chúng nó lấy miệng dùa nịnh Ngài, Dùng lưỡi mình nói dối với Ngài.

Ps 78 37 Vì lòng chúng nó chẳng khấn khít cùng Ngài, Chúng nó cũng

không trung tín trong sự giao ước Ngài.

Ps 78 38 Nhưng Ngài, vì lòng thương xót, tha tội ác cho, chẳng hủy diệt chúng nó: Thật, nhiều khi Ngài xây cơn giận Ngài khỏi, chẳng nổi giận đến cực kỳ.

Ps 78 39 Ngài nhớ lại chúng nó chẳng qua là xác thịt, Một hơi thở qua, rồi không trở lại.

Ps 78 40 Biết mấy lần chúng nó phản nghịch cùng Ngài nơi đồng vắng, Và làm phiền Ngài trong chỗ vắng vẻ!

Ps 78 41 Chúng nó lại thử Đức Chúa Trời, Trêu chọc Đấng thánh của Y-sơ-ra-ên.

Ps 78 42 Chúng nó không nhớ lại tay của Ngài, Hoặc ngày Ngài giải cứu chúng nó khỏi kẻ hà hiếp;

Ps 78 43 Thẻ nào Ngài đặt các dấu lạ mình tại Ê-díp-tô, Và những phép kỳ mình trong đồng Xô-an;

Ps 78 44 Đồi ra huyết các sông Và các dòng nước chúng nó, đến đổi không thể uống được.

Ps 78 45 Ngài sai muỗi cắn nuốt họ, Và ếch làm hại chúng nó;

Ps 78 46 Cũng phó hoa lợi chúng nó cho châu chấu, Nộp bông trái công lao họ cho cào cào.

Ps 78 47 Ngài phá vườn nho chúng nó bằng mưa đá, Hủy cây sung họ bằng tuyết giá;

Ps 78 48 Cũng phó trâu bò chúng nó cho mưa đá, Và nộp bầy chiên họ cho sấm sét.

Ps 78 49 Ngài trả nghịch chúng nó cơn giận dữ Ngài, Sự thịnh nộ, sự nóng nã, và gian truân, Tức là một lũ sứ tai họa.

Ps 78 50 Ngài mở lối cho cơn giận Ngài, Chẳng dong thú linh hồn họ khỏi chết, Bèn phó mạng sống chúng nó cho dịch hạch;

Ps 78 51 Cũng đánh giết mọi con đầu lòng trong Ê-díp-tô, Tức là cường-tráng sanh đầu ở trong các trại Cham.

Ps 78 52 Đoạn Ngài đem dân sự Ngài ra như con chiên. Dẫn dắt họ trong đồng vắng như một bầy chiên.

Ps 78 53 Ngài dẫn chúng nó bình an vô sự, chúng nó chẳng sợ chi: Còn biển lấp lại những kẻ thù nghịch họ.

Ps 78 54 Ngài đưa họ đến bờ cõi thánh Ngài, Tức đến núi mà tay hữu Ngài đã được.

Ps 78 55 Ngài cũng đuổi các dân khỏi trước mặt chúng nó, Bắt thăm và chia xứ làm sản nghiệp cho họ, Khiến các chi phái Y-sơ-ra-ên ở trong trại của các dân ấy.

Ps 78 56 Dầu vậy, chúng nó thử và phản nghịch Đức Chúa Trời Chí cao, Không giữ các chứng cứ của Ngài;

Ps 78 57 Nhưng trở lòng, ở bất trung như các tổ phụ mình: Chúng nó sạ như cây cung sai lệch.

Ps 78 58 Nhơn vì các nơi cao, chúng nó chọc giận Ngài, Giục Ngài phân bì tại vì những tượng chạm.

Ps 78 59 Khi Đức Chúa Trời nghe điều ấy, bèn nổi giận, Góm ghiếc Y-sơ-ra-ên quá đổi;

Ps 78 60 Đến nỗi bỏ đền tạm tại Si-lô, Tức là trại Ngài đã dựng giữa loài người;

Ps 78 61 Phó sức lực Ngài bị dẫn tù, Và nộp vinh hiển Ngài vào tay cừu

địch.

Ps 78 62 Ngài cũng phó dân sự Ngài cho bị thanh gươm, Và nổi giận cùng cơ nghiệp mình.

Ps 78 63 Lửa thiêu nuốt những gã trai trẻ họ, Còn các nữ đồng trinh không có ai hát nghinh thú.

Ps 78 64 Những thầy tế lễ họ bị gươm sa ngã, Song các người góa bụa không than khóc.

Ps 78 65 Bảy giờ Chúa tỉnh thức như người khỏi giấc ngủ, Khác nào kẻ mạnh dạn reo la vì cơn rượu.

Ps 78 66 Ngài hăm đánh những kẻ cừu địch lui lại, Làm cho chúng nó bị sỉ nhục đời đời.

Ps 78 67 Và lại, Ngài từ chối trại Giô-sép, Cũng chẳng chọn chi phái Ép-ra-im;

Ps 78 68 Bèn chọn chi phái Giu-đa, Là núi Si-ôn mà Ngài yêu mến.

Ps 78 69 Ngài xây đền thánh Ngài giống như nơi rất cao, Khác nào trái đất mà Ngài đã sáng lập đời đời.

Ps 78 70 Ngài cũng chọn Đa-vít là tôi tớ Ngài, Bắt người từ các chuồng chiên:

Ps 78 71 Ngài đem người khỏi bên các chiên cho bú, Đặt người chặn giữ Gia-cốp, là dân sự Ngài, Và Y-sơ-ra-ên, là cơ nghiệp Ngài.

Ps 78 72 Như vậy, người chặn giữ họ theo sự thanh liêm lòng người, Và lấy sự khôn khéo tay mình mà dẫn dắt họ.

Ps 79 1 Đức Chúa Trời ôi! dân ngoại đã vào trong sản nghiệp Chúa, Làm ô uest đền thánh của Chúa, Và làm cho Giê-ru-sa-lem thành ra trống.

Ps 79 2 Chúng nó đã phó thầy các tôi tớ Chúa Làm đồ ăn cho loài chim trời, Cũng đã phó thịt của các thánh Chúa cho muông thú của đất.

Ps 79 3 Chúng nó đổ huyết họ ra như nước Ở chung quanh Giê-ru-sa-lem, Chẳng có ai chôn họ.

Ps 79 4 Chúng tôi đã trở nên sự sỉ nhục cho kẻ lân cận mình, Vật nhạo báng và đồ chê cười cho những kẻ ở chung quanh chúng tôi.

Ps 79 5 Đức Giê-hô-va ôi! cho đến chừng nào? Ngài há sẽ giận đời đời sao? Sự phân bì Chúa há sẽ cháy như lửa ư?

Ps 79 6 Xin hãy đổ sự giận Chúa trên các dân không biết Chúa, Và trên các nước không cầu khẩn danh Chúa;

Ps 79 7 Vì chúng nó đã ăn nuốt Gia-cốp, Và phá hoang chỗ ở người,

Ps 79 8 Xin Chúa chớ nhớ lại mà kể cho chúng tôi các tội ác của tổ phụ chúng tôi; Nguyện sự thương xót Chúa mau mau đến đón rước chúng tôi, Vì chúng tôi lấy làm khốn khổ vô hồi.

Ps 79 9 Hỡi Đức Chúa Trời và sự cứu rỗi chúng tôi, vì vinh hiển của danh Chúa, xin hãy giúp đỡ chúng tôi; Nhơn danh Chúa, xin hãy giải cứu chúng tôi, và tha tội cho chúng tôi.

Ps 79 10 Vì có sao các dân nói rằng: Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu? Nguyện sự báo thù huyết kẻ tôi tớ Chúa, mà đã bị đổ ra, Được biết giữa các dân, trước mặt chúng tôi.

Ps 79 11 Nguyện tiếng than thờ kẻ phụ tù thấu đến trước mặt Chúa; Tùy quyền năng lớn lao của Chúa, xin hãy bảo hộ những kẻ đã bị định phải chết.

Ps 79 12 Hỡi Chúa, sự sỉ nhục mà kẻ lân cận chúng tôi đã làm cho Chúa, Xin hãy báo trả sự ấy gấp bằng bảy trong lòng chúng nó.

Kinh Thánh

Ps 79 13 Còn chúng tôi là dân sự Chúa, và là bầy chiên của đồng cỏ Chúa, Chúng tôi sẽ cảm tạ Chúa mãi mãi; Từ đời này qua đời kia chúng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa.

Ps 80 1 Hỡi Đấng chăn giữ Y-sơ-ra-ên, hỡi Đấng dẫn dắt Gia-cóp như bầy chiên, Hãy lắng tai nghe. Hỡi Đấng ngự trên chê-ru-bin, Hãy sáng sự rục rờ Ngài ra.

Ps 80 2 Trước mặt Ép-ra-im, Bên-gia-min, và Ma-na-se, xin hãy giục giã năng lực Ngài, Và đến cứu chúng tôi.

Ps 80 3 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

Ps 80 4 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Chúa giận lời cầu nguyện của dân Chúa cho đến chừng nào?

Ps 80 5 Chúa đã nuôi chúng nó bằng bánh giọt lệ, Và cho chúng nó uống nước mắt đầy đầu.

Ps 80 6 Chúa làm chúng tôi thành bia tranh cạnh cho kẻ lân cận chúng tôi, Và kẻ thù nghịch cùng nhau cười nhạo chúng tôi.

Ps 80 7 Hỡi Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

Ps 80 8 Từ Ê-díp-tô Chúa đã dời sang một cây nho; Chúa đuổi các dân ra, rồi trồng cây ấy;

Ps 80 9 Cũng xở đất cho nó, Nó bèn chầm rãi và bò đầy đất.

Ps 80 10 Các núi bị bóng nó che phủ, Và các nhánh nó giống như cây hương nam của Đức Chúa Trời.

Ps 80 11 Các nhánh nó gie ra đến biển, Và chồi nó lan đến sông.

Ps 80 12 Vì có sao Chúa phá hàng rào nó, Để cho các kẻ đi qua lầy lặt nó?

Ps 80 13 Heo rừng cắn phá nó, Và các thú đồng ăn nó.

Ps 80 14 Đức Chúa Trời vạn quân ôi! xin hãy trở lại, Từ trên trời hãy ngó xuống, đoái xem và thăm viếng cây nho này,

Ps 80 15 Là tược nho mà tay hữu Chúa đã trồng, Và là chồi mà Chúa đã chọn cho mình.

Ps 80 16 Cây nho ấy bị lửa cháy, bị chặt: Vì có sự quờ trách của mặt Chúa, chúng nó phải hư mất.

Ps 80 17 Nguyện tay Chúa phù hộ người của tay hữu Chúa, Tức là con người mà Chúa đã chọn cho mình:

Ps 80 18 Rồi chúng tôi sẽ không lìa khỏi Chúa nữa. Xin hãy làm cho chúng tôi được sống lại, thì chúng tôi sẽ cầu khẩn danh Chúa.

Ps 80 19 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

Ps 81 1 Hãy hát reo cho Đức Chúa Trời là sức lực chúng ta; Hãy cất tiếng la vui vẻ cho Đức Chúa Trời của Gia-cóp.

Ps 81 2 Hãy hát xướng và nổi tiếng trống cơm, Đờn cầm êm dịu với đờn sắt.

Ps 81 3 Hãy thổi kèn khi trăng non, Lúc trăng rằm, và nhằm các ngày lễ chúng ta.

Ps 81 4 Vì ấy là một luật cho Y-sơ-ra-ên, Một lệ do Đức Chúa Trời của Gia-cóp.

Ps 81 5 Ngài lập đều ấy làm chứng có nơi Giô-sép, Lúc Ngài ra đánh xứ Ê-díp-tô, Là nơi tôi nghe một thứ tiếng tôi chẳng hiểu.

Kinh Thánh

- Ps 81 6 Ta đã cất gánh nặng khỏi vai người; Tay người được buông khỏi cái giỏ.
- Ps 81 7 Trong cơn gian truân người kêu cầu, ta bèn giải cứu người, Đáp lại người từ nơi kín đáo của sấm sét, Và cũng thử thách người nơi nước Mê-ri-ba.
- Ps 81 8 Hỡi dân sự ta, hãy nghe, ta sẽ làm chứng cho người: Ở Y-sơ-ra-ên! Chớ chi người khứng nghe ta!
- Ps 81 9 Giữa người chẳng nên có thần lạ nào, Người cũng chẳng nên thờ lạy thần kẻ ngoại.
- Ps 81 10 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, Đấng đã đem người lên khỏi xứ Ê-díp-tô: Hãy hạ hoác miệng người ra, thì ta sẽ làm đầy dẫy nó.
- Ps 81 11 Nhưng dân sự ta không khứng nghe tiếng ta, Y-sơ-ra-ên không muốn vâng theo ta.
- Ps 81 12 Vì vậy, ta buông chúng nó đi theo sự cứng lòng chúng nó, Để chúng nó đi theo mưu kế riêng chúng nó.
- Ps 81 13 Ôi! chớ chi dân ta khứng nghe ta! Chớ chi Y-sơ-ra-ên chịu đi trong đường lối ta!
- Ps 81 14 Thì chẳng bao lâu ta bắt suy phục các thù nghịch chúng nó, Trở tay ta nghịch những cừu địch chúng nó.
- Ps 81 15 Những kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va ắt sẽ suy phục Ngài; Song dân ta sẽ còn đến đời đời.
- Ps 81 16 Ta sẽ lấy màu mỡ ngũ cốc mà nuôi họ. Và làm cho người được no nê bằng mật ong nơi hòn đá.
- Ps 82 1 Đức Chúa Trời đứng trong hội Đức Chúa Trời; Ngài đoán xét giữa các thần.
- Ps 82 2 Các người sẽ đoán xét chẳng công bình, Và tây vị kẻ ác cho đến chừng nào?
- Ps 82 3 Hãy đoán xét kẻ khốn cùng và người mồ côi; Hãy xử công bình cho người buồn rầu và kẻ túng ngặt.
- Ps 82 4 Khá cứu vớt kẻ khốn cùng và người thiếu thốn, Giải họ khỏi tay kẻ ác.
- Ps 82 5 Chúng nó không biết chi, cũng chẳng hiểu chi; Chúng nó đi qua đi lại trong sự tối tăm: Các nền trái đất đều rung động.
- Ps 82 6 Ta đã nói: Các người là thần, Hết thầy đều là con trai của Đấng Chí cao.
- Ps 82 7 Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trường.
- Ps 82 8 Hỡi Đức Chúa Trời, hãy chỗi dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ được muôn dân làm cơ nghiệp.
- Ps 83 1 Đức Chúa Trời ôi! xin chớ làm thinh. Đức Chúa Trời ôi! xin chớ nín lặng, chớ đứng yên.
- Ps 83 2 Vì, kìa, các kẻ thù nghịch Chúa náo loạn, Và những kẻ ghét Chúa ngược đầu lên.
- Ps 83 3 Chúng nó toan mưu độc hại dân sự Chúa, Bàn nghị nhau nghịch những kẻ Chúa che giấu.
- Ps 83 4 Chúng nó nói rằng: Hãy đến tuyệt diệt chúng nó đến nỗi không còn làm nước, Hầu cho danh Y-sơ-ra-ên không còn được kỷ niệm nữa.
- Ps 83 5 Vì chúng nó một lòng bàn nghị nhau, Lập giao ước nghịch cùng Chúa:

Kinh Thánh

- Ps 83 6 Các trại Ê-đôm và người Ích-ma-ên, Mô-áp và người Ha-ga-rít.
Ps 83 7 Ghê-banh, Am-môn, và A-ma-léc, Người Phi-li-tin, với dân Ty-ơ;
Ps 83 8 A-si-ri cũng hiệp với chúng nó, Mà giúp đỡ cơ cấu Lót.
Ps 83 9 Hãy đả chúng nó như Ma-đi-an, Như Si-sê-ra, như Gia-bin tại khe Ki-sôn,
Ps 83 10 Là kẻ bị hư nát tại Ê-an-Đô-ơ, Trở thành phân cho đất.
Ps 83 11 Hãy làm cho các người trước vị chúng nó giống như Ô-rép và Xê-ép. Và hết thầy quan trưởng họ giống như Xê-bách và Xanh-mu-na;
Ps 83 12 Vì chúng nó nói rằng: Ta hãy chiếm lấy làm của Các nơi ở Đức Chúa Trời.
Ps 83 13 Đức Chúa Trời tôi ôi! hãy làm cho chúng nó giống như bụi bị gió cuốn, Tợ như rơm rạ ở trước gió.
Ps 83 14 Lửa thiêu đốt rừng, Lửa ngọn cháy núi thế nào,
Ps 83 15 Hãy lấy trận bão Chúa đuổi rượt chúng nó, Và dùng dông tố Chúa khiến chúng nó kinh khiếp thế ấy.
Ps 83 16 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm mặt chúng nó đầy nhục nhơ, Để chúng nó tìm cầu danh Ngài.
Ps 83 17 Nguyền chúng nó bị hổ thẹn và thất kinh đến đời đời; Nguyền chúng nó bị hổ người và hư mắt;
Ps 83 18 Hầu cho chúng nó biết rằng chỉ một mình Chúa, danh là Đức Giê-hô-va, Là Đấng Chí cao trên khắp trái đất.
Ps 84 1 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Nơi cư trú Ngài đáng thương thay!
Ps 84 2 Linh hồn tôi mong ước đến đổi hao mòn về hành lang của Đức Giê-hô-va; Lòng và thịt tôi kêu la về Đức Chúa Trời hằng sống.
Ps 84 3 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, là Vua tôi và là Đức Chúa Trời tôi, Con chim sẽ đã tìm được một nơi ở, Và chim én tìm được một ổ đựng đẻ con nó, Tức là bàn thờ của Chúa.
Ps 84 4 Phước cho người nào ở trong nhà Chúa! Họ sẽ ngợi khen Chúa không ngớt.
Ps 84 5 Phước cho người nào được sức lực trong Chúa, Và có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn!
Ps 84 6 Đương khi đi qua trứng khóc lóc. Họ làm trứng ấy trở nên nơi có mạch; Mưa sớm cũng phủ phước cho nó.
Ps 84 7 Họ đi tới, sức lực lần lần thêm; Ai nấy đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.
Ps 84 8 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cóp ơi, xin hãy lắng tai nghe.
Ps 84 9 Hỡi Đức Chúa Trời, là cái khiên của chúng tôi, hãy xem xét, Đoái đến mặt của đấng chịu xúc dầu của Chúa.
Ps 84 10 Vì một ngày trong hành lang Chúa đáng hơn một ngàn ngày khác. Thà tôi làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời tôi, Hơn là ở trong trại kẻ dữ.
Ps 84 11 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và là cái khiên; Đức Giê-hô-va sẽ ban ơn-diễn và vinh hiển; Ngài sẽ chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng.
Ps 84 12 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Phước cho người nào nhờ cậy nơi Ngài!
Ps 85 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã làm ơn cho xứ Ngài, Đem những phụ tù của Gia-cóp trở về.

Kinh Thánh

- Ps 85 2** Chúa đã tha gian ác cho dân sự Chúa, Và khóa lấp mọi tội lỗi của họ.
- Ps 85 3** Chúa đã tha lại sự giận dữ Chúa, Ngươi sự nóng nảy về thanh nộ Chúa.
- Ps 85 4** Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi chúng tôi, xin hãy đem chúng ta trở lại, Và dứt sự tức giận về chúng tôi.
- Ps 85 5** Chúa sẽ giận chúng tôi mãi mãi ư? Con thanh nộ Chúa há sẽ còn đời đời sao?
- Ps 85 6** Chúa há chẳng khứng làm cho chúng tôi sống lại, Hài cho dân Chúa vui về nơi Chúa sao?
- Ps 85 7** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin cho chúng tôi thấy sự nhơn từ Ngài, Và ban cho chúng ta sự cứu rỗi của Ngài,
- Ps 85 8** Tôi sẽ nghe điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán: Vì Ngài sẽ phán bình an cho dân sự, và cho người thánh của Ngài. Nhưng họ chớ nên trở lại sự ngu dại nữa.
- Ps 85 9** Sự cứu rỗi của Ngài thật ở gần những kẻ kính sợ Ngài, hầu cho sự vinh hiển được ở trong xứ chúng ta.
- Ps 85 10** Sự thương xót và sự chơn thật đã gặp nhau; Sự công bình và sự bình an đã hôn nhau.
- Ps 85 11** Sự chơn thật nứt mống từ dưới đất; Sự công bình từ trên trời ngó xuống.
- Ps 85 12** Phải, Đức Giê-hô-va sẽ ban vật tốt, Xứ chúng ta sẽ sanh sản hoa lợi nó.
- Ps 85 13** Sự công bình sẽ đi trước mặt Ngài, Làm cho dấu chơn Ngài thành con đường đáng theo.
- Ps 86 1** Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy nghiêng tai qua, nhậm lời tôi; Vì tôi khốn cùng và thiếu thốn.
- Ps 86 2** Xin bảo hộ linh hồn tôi, vì tôi nhơn đức; Đức Chúa Trời tôi ôi! xin hãy cứu kẻ tôi tớ Chúa vẫn nhờ cậy nơi Chúa.
- Ps 86 3** Chúa ôi! xin thương xót tôi; Vì hằng ngày tôi kêu cầu Chúa.
- Ps 86 4** Xin hãy làm vui về linh hồn kẻ tôi tớ Chúa; Vì, Chúa ôi! linh hồn tôi ngưỡng vọng Chúa.
- Ps 86 5** Chúa ôi! Chúa là thiện, sẵn tha thứ cho, Ban sự nhơn từ dư dật cho những người kêu cầu cùng Chúa.
- Ps 86 6** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy lắng tai về lời cầu nguyện tôi, Dù nghe tiếng nài xin của tôi.
- Ps 86 7** Trong ngày gian truân tôi sẽ kêu cầu cùng Chúa; Vì Chúa nhậm lời tôi.
- Ps 86 8** Chúa ôi! trong vòng các thần không có ai giống như Chúa; Cũng chẳng có công việc gì giống như công việc Chúa.
- Ps 86 9** Hết thảy các dân mà Chúa đã dựng nên Sẽ đến thờ lạy trước mặt Chúa, Và tôn vinh danh Chúa.
- Ps 86 10** Vì Chúa là rất lớn, làm những sự lạ lùng. Chỉ một mình Chúa là Đức Chúa Trời mà thôi.
- Ps 86 11** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỉ dạy cho tôi biết đường lối Ngài, Thì tôi sẽ đi theo sự chơn thật của Ngài; Xin khiến tôi một lòng kính sợ danh Ngài.
- Ps 86 12** Hỡi Chúa, là Đức Chúa Trời tôi, tôi hết lòng ngợi khen Chúa, Tôn vinh danh Chúa đến mãi mãi.

Kinh Thánh

- Ps 86 13** Vì sự nhờn từ Chúa đối cùng tôi rất lớn, Và Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi âm phủ sâu hơn hết.
- Ps 86 14** Hỡi Đức Chúa Trời, những kẻ kiêu ngạo đã đẩy nghịch cùng tôi, Một lũ người hung bạo tìm hại mạng sống tôi; Chúng nó chẳng để Chúa đứng trước mặt mình.
- Ps 86 15** Nhưng, Chúa ơi, Chúa là Đức Chúa Trời hay thương xót và làm ơn, Chậm nóng giận, có sự nhờn từ và sự chơn thật dư dật.
- Ps 86 16** Ôi! cầu Chúa đoái xem tôi, và thương xót tôi; Xin hãy ban sức lực Chúa cho tôi tở Chúa, Và cứu con trai của con đòi Chúa.
- Ps 86 17** Xin Chúa ra một dấu hiệu chỉ về ơn Chúa đối cùng tôi, Hầu cho kẻ ghét tôi được thấy dấu ấy, và bị hổ thẹn; Vì, Đức Giê-hô-va ơi, chánh Ngài đã giúp đỡ và an ủi tôi.
- Ps 87 1** Cái nền Ngài đã đặt trên các núi thánh.
- Ps 87 2** Đức Giê-hô-va chuộng các cửa Si-ôn Hơn những nơi ở của Gia-cốp.
- Ps 87 3** Ở thành của Đức Chúa Trời, Đã được nói những sự vinh hiển về người.
- Ps 87 4** Ta sẽ nói đến Ra-háp và Ba-by-lôn, là những người trong bọn quen biết ta; Kia là Phi-li-tin, và Ty-rơ, với Ê-thi-ô-bi: Kẻ này đã sanh ra tại Si-ôn.
- Ps 87 5** Phải, người ta sẽ nói về Si-ôn rằng: Kẻ này và kẻ kia đã sanh ra tại đó; Chính Đấng Chí cao sẽ vững lập Si-ôn.
- Ps 87 6** Khi Đức Giê-hô-va biên các dân vào sổ, thì Ngài sẽ kể rằng: Kẻ này đã sanh tại Si-ôn.
- Ps 87 7** Những kẻ hát xướng và những kẻ nhảy múa sẽ nói rằng: Các suối tôi đều ở trong Người.
- Ps 88 1** Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi. Ngày và đêm tôi kêu cầu trước mặt Chúa.
- Ps 88 2** Nguyên lời cầu nguyện tôi thấu đến trước mặt Chúa; Xin hãy nghiêng tai qua nghe tiếng kêu cầu của tôi.
- Ps 88 3** Vì linh hồn tôi đầy dẫy sự hoạn nạn, Mạng sống tôi hầu gần âm phủ.
- Ps 88 4** Tôi bị kẻ vào số những kẻ đi xuống huyệt; Tôi khác nào một người chẳng có ai giúp đỡ,
- Ps 88 5** Bị bỏ giữa kẻ chết, Giống như những kẻ bị giết nằm trong mồ mả, Mà Chúa không còn nhớ đến, Là kẻ bị truất khỏi tay Chúa.
- Ps 88 6** Chúa đã để tôi nằm nơi hầm cực sâu, Tại chốn tối tăm trong vực thẳm.
- Ps 88 7** Cơn giận Chúa đè nặng trên tôi, Chúa dùng các lượn sóng Chúa làm tôi cực nhọc.
- Ps 88 8** Chúa khiến những kẻ quen biết tôi lìa xa tôi, Làm tôi thành một vật góm giếc cho họ; Tôi bị cấm cố, không ra được.
- Ps 88 9** Mắt tôi hao mòn vì hoạn nạn; Đức Giê-hô-va ơi, hằng ngày tôi cầu khẩn Ngài, Và giơ tay lên hướng cùng Ngài.
- Ps 88 10** Chúa há vì kẻ chết mà sẽ làm phép lạ sao? Những kẻ qua đời há sẽ chỗi dậy đặng ngợi khen Chúa ư?
- Ps 88 11** Sự nhờn từ Chúa há sẽ được truyền ra trong mồ mả sao? Hoặc sự thành tín Chúa được giảng trong vực sâu ư?
- Ps 88 12** Các phép lạ Chúa há sẽ được biết trong nơi tối tăm sao? Và sự

Kinh Thánh

công bình Chúa há sẽ được rõ trong xứ bị bỏ quên ư?

Ps 88 13 Còn tôi, Đức Giê-hô-va ơi, tôi kêu cầu cùng Ngài; Vừa sáng lời cầu nguyện tôi sẽ thấu đến trước mặt Ngài.

Ps 88 14 Đức Giê-hô-va ôi! vì sao Ngài từ bỏ linh hồn tôi, Và giấu mặt Ngài cùng tôi?

Ps 88 15 Tôi bị hoạn nạn hòng chết từ buổi thơ ấu; Tôi mang sự kinh khiếp Chúa, và bị hoảng hồn.

Ps 88 16 Sự giận dữ Chúa trôi trác tôi, Sự hải hùng Chúa đã trừ diệt tôi.

Ps 88 17 Hằng ngày các điều ấy vây quanh tôi như nước, Cùng nhau bao phủ tôi.

Ps 88 18 Chúa khiến các bạn bạn lia xa tôi, Cũng đã làm kẻ quen biết tôi ẩn nơi tối tăm.

Ps 89 1 Tôi sẽ hát xướng về sự nhơn từ của Đức Giê-hô-va luôn luôn; Từ đời này sang đời kia miệng tôi sẽ truyền ra sự thành tín của Ngài.

Ps 89 2 Vì tôi đã nói: Sự thương xót sẽ được lập đến đời đời, Trên các tầng trời Ngài sẽ lập cho vững bền sự thành tín Ngài.

Ps 89 3 Ta đã lập giao ước cùng kẻ được chọn của ta, Ta đã thề cùng Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, mà rằng:

Ps 89 4 Ta sẽ lập dòng dõi người đến mãi mãi, Và dựng ngôi người lên cho vững bền đến đời đời.

Ps 89 5 Hỡi Đức Giê-hô-va, các tầng trời sẽ ngợi khen phép lạ Ngài; Sự thành tín Ngài cũng sẽ được ngợi khen trong hội các thánh.

Ps 89 6 Vì trên các tầng trời, ai sánh được với Đức Giê-hô-va? Trong những con trai kẻ mạnh dạn, ai giống như Đức Giê-hô-va?

Ps 89 7 Đức Chúa Trời thật rất đáng sợ trong hội các thánh, Đáng hải hùng hơn kẻ đứng chầu chung quanh Ngài.

Ps 89 8 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, ai có quyền năng giống như Chúa? Sự thành tín Chúa ở chung quanh Chúa.

Ps 89 9 Chúa cai trị sự kiêu căng của biển: Khi sóng nổi lên, Chúa làm cho nó yên lặng.

Ps 89 10 Chúa đã chà nát Ra-háp khác nào kẻ bị đánh chết, Nhờ cánh tay mạnh mẽ Chúa, Chúa đã tản lạc những kẻ thù nghịch Chúa.

Ps 89 11 Các tầng trời thuộc về Chúa, đất cũng thuộc về Chúa; Chúa đã sáng lập thế gian và mọi vật nó chứa.

Ps 89 12 Phương bắc, phương nam cũng bởi Chúa dựng nên; Tha-ô và Hết-môn đều vui mừng vì danh Chúa.

Ps 89 13 Chúa có cánh tay quyền năng, Bàn tay Chúa có sức mạnh, và tay hữu Chúa giơ cao lên.

Ps 89 14 Sự công bình và sự chánh trực là nền của ngôi Chúa; Sự nhơn từ và sự chơn thật đi trước mặt Chúa.

Ps 89 15 Phước cho dân nào biết tiếng vui mừng! Hỡi Đức Giê-hô-va, họ bước đi trong ánh sáng của mặt Chúa.

Ps 89 16 Hằng ngày họ vui mừng vì danh Chúa, Được nhắc cao lên vì sự công bình Chúa.

Ps 89 17 Vì Chúa là sự vinh hiển về sức lực của họ; Nhờ ơn Chúa, sừng chúng tôi sẽ được ngược cao lên.

Ps 89 18 Vì Đức Giê-hô-va là cái khiên của chúng tôi, Đáng thánh của Y-sơ-ra-ên là Vua chúng tôi.

Kinh Thánh

- Ps 89 19** Bảy giờ, trong dị tượng, Chúa có phán cùng người thánh của Chúa, Mà rằng: Ta đã đặt một người mạnh dạn làm kẻ tiếp trợ, Nhắc cao lên một đáng lựa chọn từ trong dân sự.
- Ps 89 20** Ta đã gặp Đa-vít, là kẻ tôi tớ ta, Xức cho người bằng dầu thánh ta,
- Ps 89 21** Tay ta sẽ nâng đỡ người, Cánh tay ta sẽ làm cho người mạnh mẽ.
- Ps 89 22** Kẻ thù nghịch sẽ chẳng hiếp đáp người, Con kẻ ác cũng sẽ không làm khổ sở người được.
- Ps 89 23** Ta sẽ đánh đổ kẻ cừu địch người tại trước mặt người. Và cũng đánh hại những kẻ ghét người.
- Ps 89 24** Song sự thành tín và sự nhơn từ ta sẽ ở cùng người; Nhơn danh ta, sùng người sẽ được ngược lên.
- Ps 89 25** Ta cũng sẽ đặt tay người trên biển, Và tay hữu người trên các sông.
- Ps 89 26** Người sẽ kêu cũng ta rằng: Chúa là Cha tôi, Là Đức Chúa Trời tôi, và là hòn đá về sự cứu rỗi tôi.
- Ps 89 27** Lại ta cũng sẽ làm người thành con trưởng nam ta, Vua cao hơn hết các vua trên đất.
- Ps 89 28** Ta sẽ dành giữ cho người sự nhơn từ ta đến đời đời, Lập cùng người giao ước ta cho vững bền.
- Ps 89 29** Ta cũng sẽ làm cho dòng dõi người còn đến đời đời, Và ngôi người còn lâu dài bằng các ngày của trời.
- Ps 89 30** Nếu con cháu người bỏ luật pháp ta, Không đi theo mạng lệnh ta,
- Ps 89 31** Nếu chúng nó bội nghịch luật lệ ta, Chẳng giữ các điều răn của ta,
- Ps 89 32** Thì ta sẽ dùng roi đánh phạt sự vi phạm chúng nó, Và lấy thương tích mà phạt sự gian ác của chúng nó.
- Ps 89 33** Nhưng ta sẽ chẳng cất lấy sự nhơn từ ta khỏi người, Và sẽ thành tín ta cũng sẽ chẳng hết.
- Ps 89 34** Ta sẽ không hề bội giao ước ta, Cũng chẳng đổi lời đã ra khỏi môi miệng ta.
- Ps 89 35** Ta đã chỉ sự thánh ta mà thề một lần, Cũng sẽ không hề nói dối với Đa-vít:
- Ps 89 36** Dòng dõi người sẽ còn đến đời đời, Và ngôi người sẽ còn lâu như mặt trời ở trước mặt ta.
- Ps 89 37** Ngôi ấy sẽ được lập vững bền mãi mãi như mặt trăng, Như đáng chúng thành tín tại trên trời vậy.
- Ps 89 38** Song Chúa lại từ bỏ, khinh bỉ người, Nổi giận cùng đáng chịu xúc dầu của Chúa.
- Ps 89 39** Chúa đã góm ghê giao ước kẻ tôi tớ Chúa, Và quăng mào triều người xuống bụi đất mà làm nó ra phàm.
- Ps 89 40** Chúa đã đánh đổ các rào người, Phá những đồn lũy người ra tan nát.
- Ps 89 41** Hết thầy kẻ nào đi qua cướp giựt người; Người đã trở nên sự sỉ nhục cho kẻ lân cận mình.
- Ps 89 42** Chúa đã nhắc tay cừu địch người cao lên, Làm cho những kẻ thù nghịch người vui vẻ.

Kinh Thánh

- Ps 89 43** Phải, Chúa làm cho lưới gươm người thối lại, Chẳng có giúp đỡ người đứng nổi trong cơn chiến trận.
- Ps 89 44** Chúa đã làm cho sự rục rờ người mất đi, Ném ngôi người xuống đất,
- Ps 89 45** Khiến các ngày đương thì người ra vắn, Và bao phủ người bằng sự sỉ nhục.
- Ps 89 46** Đức Giê-hô-va ôi! Ngài sẽ ẩn mình hoài cho đến chừng nào? Cơn giận Ngài sẽ cháy như lửa cho đến bao giờ?
- Ps 89 47** Ôi Chúa! xin nhớ lại thì giờ tôi ngăn đường nào: Chúa dựng nên con loài người hư không đường bao!
- Ps 89 48** Ai là người sống mà sẽ chẳng thấy sự chết? Ai sẽ cứu linh hồn mình khỏi quyền âm phủ?
- Ps 89 49** Hỡi Chúa, sự nhơn từ xưa mà Chúa trong sự thành tín mình Đã thề cùng Đa-vít, bây giờ ở đâu?
- Ps 89 50** Chúa ôi! xin nhớ lại sự sỉ nhục của các tôi tớ Chúa; Tôi mang trong lòng tôi sự sỉ nhục của các dân lớn,
- Ps 89 51** Hỡi Đức Giê-hô-va, tức là sự sỉ nhục mà những kẻ thù nghịch Chúa Đã dùng để sỉ nhục các bước đấng chịu xúc dầu của Chúa.
- Ps 89 52** Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va đến đời đời! A-men! A-men!
- Ps 90 1** Lạy Chúa, từ đời này qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi.
- Ps 90 2** Trước khi núi non chưa sanh ra, Đất và thế gian chưa dựng nên, Từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời.
- Ps 90 3** Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, Và phán rằng: Hỡi con cái loài người, hãy trở lại.
- Ps 90 4** Vì một ngàn năm trước mắt Chúa Khác nào ngày hôm qua đã qua rồi, Giống như một canh của đêm.
- Ps 90 5** Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuộn cuộn; chúng nó khác nào một giấc ngủ, Ban mai họ tợ như cây cỏ xanh tươi:
- Ps 90 6** Sáng ngày cỏ nở bông và tốt tươi; Buổi chiều người ta cắt nó và nó héo.
- Ps 90 7** Thật, chúng tôi bị hao mòn vì cơn giận của Chúa, Bị bối rối bởi sự thịnh nộ Chúa.
- Ps 90 8** Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, Để những tội lỗi kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa.
- Ps 90 9** Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; Năm chúng tôi tan mất nơi hơi thở.
- Ps 90 10** Tuổi tác của chúng tôi đến được bảy mươi, Còn nếu mạnh khỏe thì đến tám mươi; Song sự kiên căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, Vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi.
- Ps 90 11** Ai biết sức sự giận của Chúa? Túy theo sự kính sợ xứng đáng cho Chúa, ai biết sức sự nóng nả Chúa?
- Ps 90 12** Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, Hầu cho chúng tôi được lòng khôn ngoan.
- Ps 90 13** Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy trở lại. Cho đến chừng nào? Xin đổi lòng về việc các tôi tớ Chúa.
- Ps 90 14** Ôi! xin Chúa cho chúng tôi buổi sáng được thỏa dạ về sự nhơn từ Chúa, Thì trọn đời chúng tôi sẽ hát mừng vui về.
- Ps 90 15** Xin Chúa làm cho chúng tôi được vui mừng tùy theo các ngày

Kinh Thánh

Chúa làm cho chúng tôi bị hoạn nạn, Và tùy theo những năm mà chúng tôi đã thấy sự tai họa.

Ps 90 16 Nguyện công việc Chúa lộ ra cho các tôi tớ Chúa, Và sự vinh hiển Chúa sáng trên con cái họ!

Ps 90 17 Nguyện ơn Chúa, là Đức Chúa Trời chúng tôi, giáng trên chúng tôi; Cầu Chúa lập cho vững công việc của tay chúng tôi; Phải, xin lập cho vững công việc của tay chúng tôi.

Psalm 91

Ps 91 1 Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí cao, Sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng.

Ps 91 2 Tôi nói về Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là nơi nương náu tôi, và là đồn lũy tôi; Cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy nơi Ngài.

Ps 91 3 Ngài sẽ giải cứu người khỏi bầy chim, Và khỏi dịch lệ độc-hại.

Ps 91 4 Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che chở người, Và dưới cánh Ngài, người sẽ được nương náu mình; Sự chơn thật Ngài là cái khiên và cái can của người.

Ps 91 5 Người sẽ chẳng sợ hoặc sự kinh khiếp ban đêm, Hoặc tên bay ban ngày,

Ps 91 6 Hoặc dịch lệ lây ra trong tối tăm, Hay là sự tàn diệt phá hoại đương lúc trưa.

Ps 91 7 Sẽ có ngàn người sa ngã bên người, Và muôn người sa ngã bên hữu người. Song tai họa sẽ chẳng đến gần người.

Ps 91 8 Người chìn lấy mắt mình nhìn xem, Và sẽ thấy sự báo trả cho kẻ ác.

Ps 91 9 Bước người đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Và Đấng Chí cao làm nơi ở mình,

Ps 91 10 Nên sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến người, Cũng chẳng có ôn-dịch nào tới gần trại người.

Ps 91 11 Vì Ngài sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài, Bảo gìn giữ người trong các đường lối người.

Ps 91 12 Thiên sứ sẽ nâng người trên bàn tay mình, E chơn người vấp nhằm hòn đá chằng.

Ps 91 13 Người sẽ bước đi trên sư tử và rắn hổ mang; Còn sư tử tơ và con rắn, người sẽ giày đạp dưới chơn.

Ps 91 14 Bởi vì người trứu mến ta, nên ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ đặt người lên nơi cao, bước người biết danh ta.

Ps 91 15 Người sẽ kêu cầu ta, ta sẽ đáp lời người; Trong sự gian truân, ta sẽ ở cùng người, Giải cứu người, và tôn vinh người.

Ps 91 16 Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu, Và chỉ cho người thấy sự cứu rỗi của ta.

Ps 92 1 Hỡi Đấng Chí cao, lấy làm tốt mà ngợi khen Đức Giê-hô-va, Và ca tụng danh của Ngài;

Ps 92 2 Buổi sáng tỏ ra sự nhờn từ Chúa, Và ban đêm truyền ra sự thành tín của Ngài,

Ps 92 3 Trên nhạc khí mùi dây và trên đàn cầm, Họa thanh với đàn sắt.

Ps 92 4 Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã làm cho tôi vui vẻ bởi công việc Ngài; Tôi sẽ mừng rỡ về các việc tay Ngài làm.

Kinh Thánh

- Ps 92 5 Hỡi Đức Giê-hô-va, công việc Ngài lớn biết bao! Tư tưởng Ngài rất sâu sắc:
- Ps 92 6 Người u mê không biết được, Kẻ ngu dại cũng chẳng hiểu đến.
- Ps 92 7 Khi người dữ mọc lên như cỏ, Và những kẻ làm ác được hưng thịnh, Ấy để chúng nó bị diệt đời đời.
- Ps 92 8 Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài được tôn cao mãi mãi.
- Ps 92 9 Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, kìa, kẻ thù nghịch Ngài, Kìa, kẻ thù nghịch Ngài sẽ hư mất; Hết thầy kẻ làm ác đều sẽ bị tàn lạc.
- Ps 92 10 Nhưng Chúa làm cho sừng tôi ngược cao lên như sừng con bò tốt; Tôi được xúc bằng dầu mới.
- Ps 92 11 Mắt tôi cũng vui thấy kẻ thù nghịch tôi bị phạt, Và tai tôi vui nghe kẻ ác đầy nghịch tôi bị báo lại.
- Ps 92 12 Người công bình sẽ mọc lên như cây kè, Lớn lên như cây hương nam trên Li-ban.
- Ps 92 13 Những kẻ được trồng trong nhà Đức Giê-hô-va Sẽ trở bông trong hành lang của Đức Chúa Trời chúng ta.
- Ps 92 14 Dầu đến buổi già bạc, họ sẽ còn sanh bông trái, Được thịnh vượng và xanh tươi,
- Ps 92 15 Hầu cho tỏ ra Đức Giê-hô-va là ngay thẳng; Ngài là hòn đá tôi, trong Ngài chẳng có sự bất nghĩa.
- Ps 93 1 Đức Giê-hô-va cai trị; Ngài mặc sự oai nghi; Đức Giê-hô-va mặc mình bằng sức lực, và thất lưng bằng sự ấy: Thế gian cũng được lập vững bền, không thể bị rung động.
- Ps 93 2 Ngôi Chúa đã lập vững từ thời cổ; Chúa hằng có từ trước vô cùng.
- Ps 93 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, nước lớn đã nổi khiến, Nước lớn đã cất tiếng lên; Nước lớn đã nổi các lượn sóng ồn ào lên.
- Ps 93 4 Đức Giê-hô-va ở nơi cao có quyền năng Hơn tiếng nước lớn, Hơn các lượn sóng mạnh của biển
- Ps 93 5 Hỡi Đức Giê-hô-va, các chứng có Ngài rất là chắc chắn: Sự thánh khiết là xứng đáng cho nhà Ngài đến đời đời.
- Ps 94 1 Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời, sự báo thù thuộc về Ngài, Hỡi Đức Chúa Trời, sự báo thù thuộc về Ngài, xin hãy sáng rực rỡ Chúa ra.
- Ps 94 2 Hỡi quan xét thế gian, hãy chỗi dậy, Báo trả xứng đáng cho kẻ kiêu ngạo.
- Ps 94 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, kẻ ác sẽ được thắng cho đến chừng nào?
- Ps 94 4 Chúng nó buông lời nói cách xấu xược. Những kẻ làm ác đều phô mình.
- Ps 94 5 Hãy Đức Giê-hô-va, chúng nó chà nát dân sự Ngài, Làm khổ sở cho cơ nghiệp Ngài.
- Ps 94 6 Chúng nó giết người góa bụa, kẻ khách, Và làm chết những kẻ mồ côi.
- Ps 94 7 Chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va sẽ không thấy đâu, Đức Chúa Trời của Gia-cốp chẳng để ý vào.
- Ps 94 8 Hỡi người u mê trong dân, khá xem xét; Hỡi kẻ ngu dại, bao giờ các người mới khôn ngoan?
- Ps 94 9 Đáng đã gắn tai há sẽ chẳng nghe sao? Đáng đã nấn con mắt há sẽ chẳng thấy ư?

Kinh Thánh

- Ps 94 10** Đấng sửa phạt các nước há sẽ chẳng phạt sao? Ấy là Đấng dạy sự tri thức cho loài người.
- Ps 94 11** Đức Giê-hô-va biết rằng tư tưởng loài người Chỉ là hư không.
- Ps 94 12** Hỡi Đức Giê-hô-va, phước cho người nào Ngài sửa phạt, Và dạy luật pháp Ngài cho,
- Ps 94 13** Để ban cho người ấy được an nghỉ trong ngày hoạn nạn, Cho đến khi hàm đã đào xong cho những kẻ ác.
- Ps 94 14** Vì Đức Giê-hô-va không lia dân sự Ngài, Cũng chẳng bỏ cơ nghiệp Ngài.
- Ps 94 15** Vì sự đoán xét sẽ trở về công bình, Phàm kẻ nào có lòng ngay thẳng sẽ theo.
- Ps 94 16** Ai sẽ vì tôi dấy lên nghịch kẻ dữ? Ai sẽ đứng binh vực tôi đối cùng kẻ làm ác?
- Ps 94 17** Nếu Đức Giê-hô-va không giúp đỡ tôi, Ít nữa linh hồn tôi đã ở nơi nín lặng.
- Ps 94 18** Hỡi Đức Giê-hô-va, khi tôi nói: Chơn tôi trượt, Thì sự nhơn từ Ngài nâng đỡ tôi.
- Ps 94 19** Khi tư tưởng bộn bề trong lòng tôi, Thì sự an ủi Ngài làm vui vẻ linh hồn tôi.
- Ps 94 20** Ngôi kẻ ác nhờ luật pháp toan sự thiệt hại, Há sẽ giao thông với Chúa sao?
- Ps 94 21** Chúng nó hiệp nhau lại nghịch linh hồn người công bình, Và định tội cho huyết vô tội.
- Ps 94 22** Nhưng Đức Giê-hô-va là nơi ẩn náu cao của tôi; Đức Chúa Trời tôi là hòn đá, tức nơi tôi nương náu mình.
- Ps 94 23** Ngài làm cho sự gian ác chúng nó đổ lại trên chúng nó, Và diệt chúng nó trong sự hung dữ chúng nó; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ diệt chúng nó.
- Ps 95 1** Hãy đến hát xướng cho Đức Giê-hô-va, Cát tiếng mừng rỡ cho hòn đá về sự cứu rỗi chúng tôi.
- Ps 95 2** Chúng tôi hãy lấy lời cảm tạ mà đến trước mặt Chúa, Vui mừng mà hát thơ ca cho Ngài.
- Ps 95 3** Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời rất lớn, Là Vua cao cả trên hết các thần.
- Ps 95 4** Các vực sâu của đất đều ở nơi tay Ngài; Những đỉnh núi cũng thuộc về Ngài.
- Ps 95 5** Biển thuộc về Ngài, vì chính Ngài đã làm nó; Còn đất khô, tay Ngài cũng đã nắm nên nó.
- Ps 95 6** Hãy đến, cúi xuống mà thờ lạy; Khá qui gối xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng Tạo hóa chúng tôi!
- Ps 95 7** Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi: Chúng tôi là dân của đồng cỏ Ngài, Và là chiên tay Ngài diu dắt. Ngày nay, nếu các người nghe tiếng Ngài,
- Ps 95 8** Chớ cứng lòng như tại Mê-ri-ba, Như nhằm ngày Ma-sa trong đồng vắng,
- Ps 95 9** Là nơi tổ phụ các người thử ta, dò ta, Và thấy công việc ta.
- Ps 95 10** Trong bốn mươi năm ta góm ghiếc dòng dõi này, Ta phán rằng: Ấy là một dân có lòng lầm lạc, Chẳng từng biết đường lối ta;
- Ps 95 11** Nhơn đó ta nổi giận mà thề rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự

yên nghỉ ta.

Ps 96 1 Hãy hát một bài ca mới cho Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất, khá hát xướng cho Đức Giê-hô-va.

Ps 96 2 Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va và chúc tụng danh Ngài; Từng ngày hãy truyền ra sự cứu rỗi của Ngài.

Ps 96 3 Hãy thuật sự vinh hiển Ngài giữa các nước, Truyền các công việc lạ lùng Ngài giữa các dân.

Ps 96 4 Vì Giê-hô-va rất lớn, đáng được ngợi khen lắm lắm; Ngài đáng kính sợ hơn hết các thần.

Ps 96 5 Vì những thần của các dân đều là hình tượng; Còn Đức Giê-hô-va đã dựng nên các tầng trời.

Ps 96 6 Sự tôn vinh và sự oai nghi ở trước mặt Ngài. Sự năng lực và sự hoa mỹ ở nơi thánh Ngài.

Ps 96 7 Hỡi các họ hàng của muôn dân, Đáng tôn vinh hiển và năng lực cho Đức Giê-hô-va.

Ps 96 8 Hãy tôn vinh xứng đáng cho danh Đức Giê-hô-va; Hãy đem lễ vật mà vào trong hành lang Ngài.

Ps 96 9 Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất, khá run sợ trước mặt Ngài.

Ps 96 10 Hãy nói giữa các nước rằng: Đức Giê-hô-va cai trị: Thế gian cũng được lập vững bền, không thể rúng động. Ngài sẽ lấy sự ngay thẳng mà xét đoán các dân.

Ps 96 11 Nguyện các tầng trời vui vẻ và đất mừng rỡ, Nguyện biển và mọi vật ở trong biển nổi tiếng âm âm lên.

Ps 96 12 Nguyện đồng ruộng và mọi vật ở trong đó đều hớn hờ; Bấy giờ những cây cối trong rừng đều sẽ hát mừng rỡ

Ps 96 13 Trước mặt Đức Giê-hô-va; vì Ngài đến, Ngài đến đặng đoán xét thế gian; Ngài sẽ lấy sự công bình đoán xét thế gian, Dùng sự ngay thẳng mà đoán xét muôn dân.

Ps 97 1 Đức Giê-hô-va cai trị: đất hãy mừng rỡ; Các cù lao vô số khá vui vẻ.

Ps 97 2 Mây và tối tăm ở chung quanh Ngài; Sự công bình và sự ngay thẳng làm nền của ngôi Ngài.

Ps 97 3 Lửa bay đi trước mặt Ngài, Thiêu đốt hết cừu địch bốn bên.

Ps 97 4 Sự chớp nhoáng Ngài soi sáng thế gian: Trái đất thấy, bèn rúng động.

Ps 97 5 Các núi tan chảy như sáp trước mặt Đức Giê-hô-va, Trước mặt Chúa của khắp thế gian.

Ps 97 6 Các tầng trời truyền ra sự công bình Ngài, Muôn dân đã thấy sự vinh hiển Ngài.

Ps 97 7 Nguyện hết thầy kẻ hầu việc tượng chạm, Và khoe mình về các hình tượng, đều bị hổ thẹn. Hỡi các thần, khá thờ lạy Đức Giê-hô-va.

Ps 97 8 Hỡi Đức Giê-hô-va, Si-ôn nghe, bèn vui vẻ, Và các con gái Giu-đa đều nức lòng mừng rỡ, Vì có sự đoán xét của Ngài.

Ps 97 9 Vì, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài là Đấng Chí cao trỗi cao hơn cả trái đất; Ngài được tôn cao tuyệt các thần.

Ps 97 10 Hỡi những kẻ yêu mến Đức Giê-hô-va, hãy ghét sự ác: Ngài bảo hộ linh hồn của các thánh Ngài, Và giải cứu họ khỏi tay kẻ dữ.

Kinh Thánh

- Ps 97 11 Ánh sáng được bủa ra cho người công bình, Và sự vui vẻ cho người có lòng ngay thẳng.
- Ps 97 12 Hỡi người công bình, hỡi vui mừng nơi Đức Giê-hô-va, Cảm tạ sự kỷ niệm thánh của Ngài.
- Ps 98 1 Hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; Vì Ngài đã làm những sự lạ lùng: Tay hữu và cánh tay thánh của Ngài đã giải cứu Ngài.
- Ps 98 2 Đức Giê-hô-va đã tỏ cho biết sự cứu rỗi Ngài, Và lộ ra sự công bình Ngài trước mặt các nước.
- Ps 98 3 Ngài đã nhớ lại sự nhờn tù và sự thành tín của Ngài đối cùng nhà Y-sơ-ra-ên; Các đầu đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng tôi.
- Ps 98 4 Hỡi cả trái đất, hãy cất tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va, Nức tiếng vui vẻ và hát ngợi khen!
- Ps 98 5 Khá dùng đàn cầm và giọng ca Mà hát ngợi khen Đức Giê-hô-va!
- Ps 98 6 Hãy lấy còi và tiếng kèn Mà reo mừng trước mặt Vua, tức là Đức Giê-hô-va!
- Ps 98 7 Nguyên biển và muôn vật ở trong biển, Thế gian cùng những người ở trong thế gian đều nổi tiếng ồn ào lên!
- Ps 98 8 Nguyên các sông vỗ tay, Núi non cùng nhau hát vui mừng trước mặt Đức Giê-hô-va!
- Ps 98 9 Vì Ngài đến đặng đoán xét thế gian: Ngài sẽ lấy sự công bình mà đoán xét thế gian, Dùng sự ngay thẳng mà đoán xét muôn dân.
- Ps 99 1 Đức Giê-hô-va cai trị: các dân hãy run sợ; Ngài ngự trên các chê-ru-bin: trái đất khá rúng động.
- Ps 99 2 Tại Si-ôn Đức Giê-hô-va lớn thay, Ngài cao hơn hết thầy các dân.
- Ps 99 3 Nguyên chúng ngợi khen danh rất lớn đáng sợ của Chúa. Ngài là thánh!
- Ps 99 4 Vua có quyền năng, cũng yêu mến sự công bình; Ngài lập vững bền sự ngay thẳng, Thi hành sự đoán xét và sự công bình trong Gia-cốp.
- Ps 99 5 Hãy tôn cao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, Và thờ lạy trước bệ chơn Ngài: Ngài là thánh!
- Ps 99 6 Trong vòng các thầy tế lễ Ngài có Môi-se và A-rôn; Trong vòng các người cầu khẩn danh Ngài có Sa-mu-ên; Họ đã kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài đáp lại cho.
- Ps 99 7 Ngài ở trong trụ mây phán với họ: Họ giữ các chứng cứ Ngài, Và luật lệ mà Ngài ban cho.
- Ps 99 8 Hãy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, Chúa đã đáp lời cho họ: Chúa là Đức Chúa Trời đã tha thứ cho họ, Dầu Chúa báo trả công việc của họ.
- Ps 99 9 Hãy tôn cao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, Và thờ lạy trên núi thánh Ngài; Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là thánh!
- Ps 100 1 Hỡi cả trái đất, Hãy cất tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va!
- Ps 100 2 Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách vui mừng, Hãy hát xướng mà đến trước mặt Ngài.
- Ps 100 3 Phải biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. Chính Ngài đã dựng nên chúng tôi, chúng tôi thuộc về Ngài; Chúng tôi là dân sự Ngài, là bầy chiên của đồng cỏ Ngài.
- Ps 100 4 Hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài, Hãy ngợi khen mà vào hành lang Ngài. Khá cảm tạ Ngài, chúc tụng danh của Ngài.
- Ps 100 5 Vì Đức Giê-hô-va là thiện; sự nhờn tù Ngài hằng có mãi mãi, Và

sự thành tín Ngài còn đến đời đời.

Psalm 101

Ps 101 1 Tôi sẽ hát xướng về sự nhơn từ và sự công bình; Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ hát ngợi khen Ngài.

Ps 101 2 Tôi sẽ ăn ở cách khôn ngoan trong đường trọn vẹn; Ồ! Chúa chùng nào sẽ đến cùng tôi? Tôi sẽ lấy lòng trọn vẹn mà ăn ở trong nhà tôi.

Ps 101 3 Tôi sẽ chẳng để điều gì đê mặt trước mặt tôi; Tôi ghét công việc kẻ bất-trung; Việc ấy sẽ không dính vào tôi.

Ps 101 4 Lòng gian tà sẽ lia khỏi tôi; Tôi sẽ chẳng biết sự ác.

Ps 101 5 Tôi sẽ diệt kẻ lén nói hành người lân cận mình; Còn kẻ nào có mắt tự cao và lòng kiêu ngạo, tôi chẳng chịu cho nổi.

Ps 101 6 Mắt tôi sẽ chăm xem người trung tín trong xứ. Hầu cho họ ở chung với tôi; Ai đi theo đường trọn vẹn, nấy sẽ hầu việc tôi.

Ps 101 7 Kẻ nào phỉnh gạt sẽ chẳng được ở trong nhà tôi; Người nói dối sẽ không đứng nổi trước mặt tôi.

Ps 101 8 Mỗi buổi mai tôi sẽ diệt hết thầy kẻ dữ trong xứ, Đặng truất mọi kẻ làm ác khỏi thành Đức Giê-hô-va.

Ps 102 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nghe lời cầu nguyện tôi, Nguyện tiếng tôi thấu đến Ngài.

Ps 102 2 Trong ngày gian truân, xin chớ giấu mặt Ngài cùng tôi; Xin hãy nghiêng tai qua nghe tôi; Trong ngày tôi kêu cầu, xin mau mau đáp lại tôi.

Ps 102 3 Vì các ngày tôi tan như khói, Xương cốt tôi cháy đốt như than lửa.

Ps 102 4 Lòng tôi bị đánh đập, khô héo như cỏ, Vì tôi quên ăn.

Ps 102 5 Vì có tiếng than siết của tôi, Xương cốt tôi sát vào thịt tôi.

Ps 102 6 Tôi trở giống như con chàng bè nơi rừng vắng, Khác nào chim mèo ở chốn bỏ hoang.

Ps 102 7 Tôi thao thức, tôi giống như Chim sẻ hiu quạnh trên mái nhà.

Ps 102 8 Hằng ngày kẻ thù nghịch sỉ nhục tôi; Kẻ nổi giận hoảng tôi rửa sả tôi.

Ps 102 9 Nhơn vì sự nóng nả và cơn thịnh nộ của Chúa, Tôi đã ăn bụi tro khác nào ăn bánh,

Ps 102 10 Và lấy giọt lệ pha lộn đồ uống tôi; Vì Chúa có nâng tôi lên cao, rồi quăng tôi xuống thấp.

Ps 102 11 Các ngày tôi như bóng ngã dài ra, Tôi khô héo khác nào cỏ.

Ps 102 12 Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài hằng có mãi mãi, Kỷ niệm Ngài lưu từ đời này sang đời kia.

Ps 102 13 Chúa sẽ chỗi dậy lấy lòng thương xót Si-ôn; Đây là kỳ làm ơn cho Si-ôn, Vì thì giờ định đã đến rồi.

Ps 102 14 Các tôi tớ Chúa yêu chuộng đá Si-ôn, Và có lòng thương xót bụi đất nó.

Ps 102 15 Bấy giờ muôn dân sẽ sợ danh Đức Giê-hô-va, Và hết thầy vua thế gian sẽ sợ sự vinh hiển Ngài.

Ps 102 16 Khi Đức Giê-hô-va lập lại Si-ôn, Thì Ngài sẽ hiện ra trong sự vinh hiển Ngài.

Ps 102 17 Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của kẻ khốn cùng, Chẳng khinh dể lời nài xin của họ.

Kinh Thánh

- Ps 102 18** Điều đó sẽ ghi để cho đời tương lai, Một dân sự được dựng nên về sau sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va;
- Ps 102 19** Vì từ nơi thánh cao Ngài đã ngó xuống, Từ trên trời Ngài xem xét thế gian,
- Ps 102 20** Đặng nghe tiếng rên siết của kẻ bị tù, Và giải phóng cho người bị định phải chết;
- Ps 102 21** Hài cho người ta truyền ra danh Đức Giê-hô-va trong Si-ôn, Và ngợi khen Ngài tại Giê-ru-sa-lem,
- Ps 102 22** Trong lúc muôn dân nhóm lại Với các nước, đặng hầu việc Đức Giê-hô-va.
- Ps 102 23** Ngài đã làm sức lực tôi ra yếu giữa đường, Khiến các ngày tôi ra vắn.
- Ps 102 24** Tôi tâm rằng: Đức Chúa Trời tôi ôi! các năm Chúa còn đến muôn đời, Xin chớ cất lấy tôi giữa chừng số các ngày tôi.
- Ps 102 25** Thuở xưa Chúa lập nền trái đất, Các tầng trời là công việc của tay Chúa.
- Ps 102 26** Trời đất sẽ bị hư hoại, song Chúa hằng còn; Trời đất sẽ cũ mòn hết như áo xống; Chúa sẽ đổi trời đất như cái áo, và nó bị biến thay;
- Ps 102 27** Song Chúa không hề biến cải, Các năm Chúa không hề cùng.
- Ps 102 28** Con cháu tôi tớ Chúa sẽ còn có, Dòng dõi họ sẽ được lập vững trước mặt Chúa.
- Ps 103 1** Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Mọi điều gì ở trong ta hãy ca tụng danh thánh của Ngài!
- Ps 103 2** Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, Chớ quên các ân huệ của Ngài.
- Ps 103 3** Ấy là Ngài tha thứ các tội ác người, Chữa lành mọi bệnh tật người,
- Ps 103 4** Cứu chuộc mạng sống người khỏi chốn hư nát, Lấy sự nhờn từ và sự thương xót mà làm mào triều đội cho người.
- Ps 103 5** Ngài cho miệng người được thỏa các vật ngon, Tuổi đang thì của người trở lại như của chim phụng-hoàng.
- Ps 103 6** Đức Giê-hô-va thi hành sự công bình Và sự ngay thẳng cho mọi người bị hà hiếp.
- Ps 103 7** Ngài bày tỏ cho Môi-se đường lối Ngài, Và cho Y-sơ-ra-ên biết các công việc Ngài.
- Ps 103 8** Đức Giê-hô-va có lòng thương xót, hay làm ơn, Chậm nóng giận, và đầy sự nhờn từ.
- Ps 103 9** Ngài không bắt tôi luôn luôn, Cũng chẳng giữ lòng giận đến đời đời.
- Ps 103 10** Ngài không đả chúng tôi theo tội lỗi chúng tôi, Cũng không báo trả chúng tôi tùy sự gian ác của chúng tôi.
- Ps 103 11** Vì hễ các tầng trời cao trên đất bao nhiêu, Thì sự nhờn từ Ngài càng lớn cho kẻ nào kính sợ Ngài bấy nhiêu.
- Ps 103 12** Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, Thì Ngài đã đem sự vi phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu.
- Ps 103 13** Đức Giê-hô-va thương xót kẻ kính sợ Ngài, Khác nào cha thương xót con cái mình vậy.
- Ps 103 14** Vì Ngài biết chúng tôi nắn nên bởi giống gì, Ngài nhớ lại rằng

Kinh Thánh

chúng tôi bằng bụi đất.

Ps 103 15 Đồi loài người như cây cỏ; Người sanh trường khác nào bông hoa nơi đồng;

Ps 103 16 Gió thổi trên bông hoa, kìa nó chẳng còn, Chỗ nó không còn nhìn biết nó nữa.

Ps 103 17 Song sự nhơn từ Đức Giê-hô-va hằng có đời đời. Cho những người kính sợ Ngài, Và sự công bình Ngài dành cho chất chít của họ.

Ps 103 18 Tức là cho người nào giữ giao ước Ngài, Và nhớ lại các giềng mối Ngài dựng làm theo.

Ps 103 19 Đức Giê-hô-va đã lập ngôi Ngài trên các tầng trời, Nước Ngài cai trị trên muôn vật.

Ps 103 20 Hỡi các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, Là các đấng có sức lực làm theo mạng lệnh Ngài, Hay vâng theo tiếng Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va!

Ps 103 21 Hỡi cả cơ binh của Đức Giê-hô-va, Là tôi tớ Ngài làm theo ý chỉ Ngài, hãy ca tụng Đức Giê-hô-va!

Ps 103 22 Hỡi các công việc của Đức Giê-hô-va, Trong mọi nơi nước Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!

Ps 104 1 Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, Chúa thật lớn lạ kỳ. Mặc sự sang trọng và oai nghi!

Ps 104 2 Chúa bao phủ mình bằng ánh sáng khác nào bằng cái áo, Giương các tầng trời ra như cái trại.

Ps 104 3 Ngài chấp các đòn tay của phòng cao Ngài trong các nước, Dùng mây làm xe Ngài, Và đi bước trên cánh gió.

Ps 104 4 Ngài dùng gió làm sứ Ngài, Ngọn lửa làm tôi tớ Ngài.

Ps 104 5 Ngài sáng lập đất trên các nền nó; Đất sẽ không bị rúng động đến đời đời.

Ps 104 6 Chúa lấy vực sâu bao phủ đất như bằng cái áo, Nước thì cao hơn các núi.

Ps 104 7 Chúa hăm dọa, nước bèn giựt lại; Nghe tiếng sấm Chúa, nước lật đật chạy trốn.

Ps 104 8 Núi lở lên, trũng sụp sâu xuống chốn mà Chúa đã định cho nó.

Ps 104 9 Chúa định chơn cho nước để nước không hề qua khỏi, Không còn trở lại ngập đất nữa.

Ps 104 10 Ngài khiến các suối phun ra trong trũng, Nó chảy giữa các núi.

Ps 104 11 Nhờ các suối ấy hết thảy loài thú đồng được uống; Các lừa rừng giải khát tại đó.

Ps 104 12 Chim trời đều ở bên các suối ấy, Trỗi tiếng nó giữa nhánh cây.

Ps 104 13 Từ phòng cao mình, Ngài tưới các núi; Đất được đầy dẫy bông trái về công việc Ngài.

Ps 104 14 Ngài làm cho cỏ đâm lên cho súc vật, Cây cối dùng cho loài người, Và khiến thực vật sanh ra từ nơi đất.

Ps 104 15 Rượu nho, là vật khiến hứng chí loài người, Và dầu để dùng làm mặt mày sáng rỡ, Cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người.

Ps 104 16 Cây cối Đức Giê-hô-va được đầy mủ nhựa, Tức là cây hương nam tại Li-ban mà Ngài đã trồng,

Ps 104 17 Là nơi loài chim đóng ở nó; Còn con cò, nó dùng cây tùng làm chỗ ở của nó.

Ps 104 18 Các núi cao là nơi ở của dê rừng; Hòn đá là chỗ ẩn núp của

Kinh Thánh

chuột đồng.

- Ps 104 19 Ngài đã làm nên mặt trăng để chỉ thì tiết; Mặt trời biết giờ lặn.
- Ps 104 20 Chúa làm sự tối tăm, và đêm bèn đến; Khi ấy các thú rừng đi ra;
- Ps 104 21 Những sự tử tởng gặm hết về miếng mồi, Và cầu xin Đức Chúa Trời
đồ ăn chúng nó.
- Ps 104 22 Mặt trời mọc lên, chúng nó bèn rút về, Nằm trong hang chúng nó.
- Ps 104 23 Bảy giờ loài người đi ra, đến công việc mình, Và làm cho đến
chiều tối.
- Ps 104 24 Hỡi Đức Giê-hô-va, công việc Ngài nhiều biết bao! Ngài đã làm
hết thảy cách khôn ngoan; Trái đất đầy dẫy tài sản Ngài.
- Ps 104 25 Còn biển lớn và rộng mọi bề này! Ở đó sanh động vô số loài vật
nhỏ và lớn.
- Ps 104 26 Tại đó tàu thuyền đi qua lại, Cũng có lê-vi-a-than mà Chúa đã nắn
nên dạng giống chơi nơi đó.
- Ps 104 27 Hết thảy loài vật này trông đợi Chúa, Hài cho Chúa ban đồ ăn
cho chúng nó theo giờ.
- Ps 104 28 Chúa ban cho chúng nó, chúng nó nhận lấy; Chúa sè tay ra,
chúng nó được no nê vật tốt.
- Ps 104 29 Chúa giấu mặt, chúng nó bèn bối rối, Chúa lấy hơi thở chúng nó
lại, chúng nó bèn tắt chết, và trở về bụi đất.
- Ps 104 30 Chúa sai Thần Chúa ra, chúng nó được dựng nên; Chúa làm cho
mặt đất ra mới.
- Ps 104 31 Nguyện sự vinh hiển Đức Giê-hô-va còn đến mãi mãi; Nguyện
Đức Giê-hô-va vui về về công việc Ngài.
- Ps 104 32 Ngài nhìn đất, đất bèn rúng động; Ngài rờ đến núi, núi bèn lên
khỏi.
- Ps 104 33 Hễ tôi sống bao lâu, tôi sẽ hát xướng cho Đức Giê-hô-va bấy lâu;
Hễ tôi còn chùng nào, tôi sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời tôi chùng nấy.
- Ps 104 34 Nguyện sự suy giảm tôi đẹp lòng Ngài; Tôi sẽ vui về nơi Đức Giê-
hô-va.
- Ps 104 35 Nguyện tội nhờn bị diệt mất khỏi đất, Và kẻ ác chẳng còn nữa.
Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!
- Ps 105 1 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, cầu khẩn danh của Ngài; Khá
truyền ra giữa các dân những công việc Ngài!
- Ps 105 2 Hãy hát, hãy hát cho Ngài những bài ca! Khá nói về các việc lạ
lùng của Ngài.
- Ps 105 3 Hãy khoe mình về danh thánh Ngài; Nguyện lòng kẻ nào tìm cầu
Đức Giê-hô-va được khoái lạc!
- Ps 105 4 Hãy cầu Đức Giê-hô-va và quyền phép Ngài, Hãy tìm kiếm mặt
Ngài luôn luôn.
- Ps 105 5 Hỡi dòng dõi Áp-ra-ham, là kẻ tôi tớ Ngài, Hỡi con cháu Gia-cốp,
là kẻ Ngài chọn,
- Ps 105 6 Hãy nhớ lại những việc lạ lùng Ngài đã làm, Các dấu kỳ và đoán
ngữ mà miệng Ngài đã phán.
- Ps 105 7 Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng tôi; Sự đoán xét Ngài ở
khắp trái đất.
- Ps 105 8 Ngài nhớ đến sự giao ước Ngài luôn luôn, Hỡi tường lời phán
dạy Ngài cho đến ngàn đời,

Kinh Thánh

- Ps 105 9 Tức là giao ước Ngài đã lập với Áp-ra-ham, Đã thề cùng Y-sác,
Ps 105 10 Định cho Gia-cốp làm lý lẽ, Và lập cho Y-sơ-ra-ên làm giao ước đời đời,
Ps 105 11 Mà rằng: Ta sẽ ban cho người xứ Ca-na-an, Là phần sản nghiệp các người;
Ps 105 12 Lúc ấy họ chỉ là một số ít người, Không đông đảo và làm khách lạ trong xứ,
Ps 105 13 Đi từ dân này đến dân kia, Từ nước này qua nước khác.
Ps 105 14 Ngài không cho ai hà hiếp họ; Ngài trách các vua vì có họ,
Ps 105 15 Mà rằng: Đừng đụng đến kẻ chịu xúc dầu ta, Chớ làm hại các đáng tiên tri ta.
Ps 105 16 Ngài khiến cơn đói kém giáng trong xứ, Và cất hết cả lương thực.
Ps 105 17 Ngài sai một người đi trước Y-sơ-ra-ên, Là Giô-sép bị bán làm tôi mọi.
Ps 105 18 Người ta cột chơn người vào cùm, Làm cho người bị còng xiềng,
Ps 105 19 Cho đến ngày điều người đã nói được ứng nghiệm: Lời của Đức Giê-hô-va rền thừ người.
Ps 105 20 Vua sai tha Giô-sép; Đáng cai trị các dân giải-tha người.
Ps 105 21 Vua lập người làm quản gia, Làm quan cai trị hết thảy tài sản mình,
Ps 105 22 Đặt mặc ý người trói buộc quần thần, Và lấy sự khôn ngoan dạy dỗ các trưởng lão.
Ps 105 23 Bảy giờ Y-sơ-ra-ên cũng vào Ê-díp-tô; Gia-cốp ngụ tại trong xứ Cham.
Ps 105 24 Đức Giê-hô-va làm cho dân sự Ngài thêm nhiều, Khiến họ mạnh mẽ hơn kẻ hà hiếp họ.
Ps 105 25 Đoạn Ngài đổi lòng người Ê-díp-tô đặt chúng nó ghét dân sự Ngài, Lập mưu hại các tôi tớ Ngài.
Ps 105 26 Ngài sai Môi-se tôi tớ Ngài, Và A-rôn mà Ngài đã chọn.
Ps 105 27 Trong xứ Cham, tại giữa Ê-díp-tô, Hai người làm các dấu kỳ và phép lạ của Ngài.
Ps 105 28 Ngài giáng xuống sự tối tăm và làm ra mờ mịt; Còn họ không bội nghịch lời của Ngài.
Ps 105 29 Ngài đổi nước chúng nó ra máu, Và giết chết cá của chúng nó.
Ps 105 30 Đất chúng nó sanh ếch nhiều lúc nhúc, Cho đến trong phòng cung thất vua cũng có.
Ps 105 31 Ngài phán, bèn có ruồi mòng bay đến, Và muỗi trong các bờ cõi chúng nó.
Ps 105 32 Thay vì mưa, Ngài giáng mưa đá, Và lửa ngọn trong cả xứ.
Ps 105 33 Ngài cũng hại vườn nho và cây vả, Bẻ gãy cây cối tại bờ cõi chúng nó.
Ps 105 34 Ngài phán, bèn có châu chấu, Và cào cào bay đến vô số,
Ps 105 35 Cắn-sả hết thảy cây cỏ trong xứ, Và phá hại bông trái của đất chúng nó.
Ps 105 36 Ngài cũng đánh giết hết thảy con đầu lòng trong xứ, Tức là cả cường-tráng sanh đầu của chúng nó.
Ps 105 37 Đoạn Ngài dẫn Y-sơ-ra-ên ra có cầm bạc và vàng; Chẳng một ai yếu mọn trong các chi phái của Ngài.

Kinh Thánh

- Ps 105 38 Ê-díp-tô vui vẻ khi đến Y-sơ-ra-ên đi ra; Vì cơn kinh khủng bởi Y-sơ-ra-ên đã giáng trên chúng nó.
- Ps 105 39 Ngài bủa mây ra để che chở, Và ban đêm có lửa soi sáng.
- Ps 105 40 Chúng nó cầu xin, Ngài bèn khiến những con cút đến, Và lấy bánh trời mà cho chúng nó ăn no nê.
- Ps 105 41 Ngài khai hòn đá, nước bèn phun ra, Chảy ngang qua nơi khô khác nào cái sông.
- Ps 105 42 Vì Ngài nhớ lại lời thánh Ngài, Và hồi tưởng Áp-ra-ham, là kẻ tôi tớ Ngài.
- Ps 105 43 Ngài dẫn dân Ngài ra cách hớn hờ, Đất kẻ Ngài chọn ra với bài hát thắng trận.
- Ps 105 44 Ngài ban cho họ đất của nhiều nước, Họ nhận được công lao của các dân;
- Ps 105 45 Hầu cho họ gìn giữ các luật lệ Ngài, Và vâng theo những luật pháp Ngài. Ha-lê-lu-gia!
- Ps 106 1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 106 2 Ai có thể thuật các công việc quyền năng của Đức Giê-hô-va, Truyền ra hết sự ngợi khen của Ngài?
- Ps 106 3 Phước cho người nào gìn giữ sự đoan chánh, Và làm theo sự công bình luôn luôn!
- Ps 106 4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại tôi tùy ơn Ngài làm cho dân sự Ngài; Hãy lấy sự cứu rỗi mà đến viếng tôi,
- Ps 106 5 Hầu cho tôi thấy sự thối thành của kẻ được Ngài chọn, Hưởng sự vui vẻ của dân sự Ngài, Và được khoe mình với cơ nghiệp Ngài.
- Ps 106 6 Chúng tôi và tổ phụ chúng tôi đã phạm tội; Chúng tôi có phạm sự gian tà, và làm cách hung ác.
- Ps 106 7 Tại Ê-díp-tô tổ phụ chúng tôi không chăm chỉ về các phép lạ Chúa, Cũng chẳng nhớ lại sự nhơn từ dư dật của Chúa; Nhưng lại phản nghịch bên biển, tức là Biển đỏ.
- Ps 106 8 Dầu vậy, Ngài cứu họ vì có danh Ngài, Hầu cho bày ra quyền năng của Ngài.
- Ps 106 9 Ngài quở Biển đỏ, nó bèn khô; Ngài dẫn Y-sơ-ra-ên đi ngang qua vực sâu như ngang đồng vắng.
- Ps 106 10 Ngài giải cứu họ khỏi tay kẻ ghen ghét, Chuộc họ khỏi tay kẻ thù nghịch.
- Ps 106 11 Nước chụp phủ những kẻ hà hiếp họ; Chẳng còn lại một người.
- Ps 106 12 Bấy giờ họ mới tin lời của Ngài, Bèn hát ngợi khen Ngài.
- Ps 106 13 Họ lại mãi mãi quên các công việc Ngài, Không chờ đợi lời chỉ giáo Ngài,
- Ps 106 14 Nhưng có lòng tham dục quá đỗi tại trong đồng vắng, Và thử Đức Chúa Trời nơi vắng vẻ.
- Ps 106 15 Ngài ban cho chúng nó điều chúng nó cầu xin; Nhưng sai bịnh tổn hại linh hồn chúng nó.
- Ps 106 16 Trong trại quân họ ganh ghét Môi-se Và A-rôn, là người thánh của Đức Giê-hô-va.
- Ps 106 17 Đất hả ra nuốt Đa-than, Và lấp bộn A-bi-ran.
- Ps 106 18 Có lửa phát cháy trong hội chúng nó, Ngọn lửa thiêu đốt những

Kinh Thánh

kẻ ác.

- Ps 106 19 Tổ phụ tôi làm một bò tơ tại Hô-rép, Thờ lạy trước mặt hình đúc;
Ps 106 20 Họ đổi sự vinh hiển mình Ra hình dạng con bò ăn cỏ.
Ps 106 21 Họ quên Đức Chúa Trời là Đấng cứu rỗi mình, Và đã có làm công việc lớn lao ở Ê-díp-tô,
Ps 106 22 Những việc lạ kỳ trong xứ Cham, Và các điều đáng kinh hãi ở bên Biển đỏ.
Ps 106 23 Vì vậy, Ngài phán rằng sẽ diệt chúng nó đi; Nhưng Môi-se, là kẻ Ngài chọn, đứng nơi triệt hạ trước mặt Ngài, Đứng can gián cơn giận Ngài, e Ngài hủy diệt họ chẳng.
Ps 106 24 Tổ phụ chúng tôi khinh bỉ xứ tốt đẹp, Không tin lời của Chúa,
Ps 106 25 Song nói lảm bảm trong trại mình, Không nghe tiếng Đức Giê-hô-va.
Ps 106 26 Vì vậy, Ngài thề cùng chúng nó rằng: Sẽ làm chúng nó sa ngã trong đồng vắng,
Ps 106 27 Khiến dòng dõi họ sa ngã giữa muôn nước, Và làm tản lạc họ trong các xứ.
Ps 106 28 Tổ phụ chúng tôi cũng cúng thờ Ba-anh-Phê-rô, Aên của lễ cúng kẻ chết;
Ps 106 29 Như vậy họ chọc giận Đức Chúa Trời vì những việc làm của họ, Và ôn dịch bèn phát ra giữa họ.
Ps 106 30 Bảy giờ Phi-nê-a chỗi dậy đoán xét, Và ôn dịch bèn ngừng lại.
Ps 106 31 Từ đời này qua đời kia việc đó kể cho người là công bình, Cho đến đời đời vô cùng.
Ps 106 32 Tổ phụ chúng tôi cũng chọc giận Ngài tại Ngài Mê-ri-ba, Nên, vì cơn họ, có tai họa xảy đến cho Môi-se;
Ps 106 33 Ấy vì họ chọc rỗi trí người, Nên người nói những lời vô-ý.
Ps 106 34 Họ không hủy diệt các dân, Y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn họ;
Ps 106 35 Nhưng lại pha lộn với các dân, Tập theo công việc chúng nó,
Ps 106 36 Và hầu việc hình tượng chúng nó, Là điều gây làm cái bẫy cho mình.
Ps 106 37 Họ bắt con trai con gái mình Mà cúng tế ma quỷ.
Ps 106 38 Làm đổ huyết vô tội ra, Tức là huyết của con trai con gái mình, Mà họ cúng tế cho hình tượng xứ Ca-na-an; Nên xứ bị ô uế bởi huyết ấy.
Ps 106 39 Như vậy, họ làm cho mình bị ô uế vì công việc mình, Lấy sự làm mình mà thông dâm.
Ps 106 40 Nhưn đó cơn giận Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, Ngài gớm ghiếc cơn nghiệp mình;
Ps 106 41 Ngài phó họ vào tay các ngoại bang; Những kẻ ghen ghét họ cai trị trên họ.
Ps 106 42 Kẻ thù nghịch cũng hà hiếp tổ phụ chúng ta. Họ bị phục dưới tay chúng nó.
Ps 106 43 Nhiều lần Chúa giải cứu tổ phụ chúng ta, Nhưng họ phiến lòng Ngài bởi ý muốn họ, Và họ hèn mọn vì tội ác của họ.
Ps 106 44 Dầu vậy, khi nghe tiếng kêu cầu của họ, Ngài bèn đoái xem họ trong cơn gian truân họ,
Ps 106 45 Nhớ lại vì họ giao ước mình, Và thương xót họ tùy sự nhưn từ

Kinh Thánh

dư dật của Ngài.

Ps 106 46 Ngài cũng làm cho họ được ơn Bên những kẻ bắt họ làm phu tù.

Ps 106 47 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng tôi, xin hãy cứu chúng tôi, Nhóm hiệp chúng tôi từ giữa các nước, Hài cho chúng tôi cảm tạ danh thánh Chúa, Và khoe mình về sự ngợi khen Chúa.

Ps 106 48 Đáng ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Từ trước vô cùng cho đến đời đời mãi mãi! Cả dân sự khá nói: A-men! Ha-lê-lu-gia!

Ps 107 1 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.

Ps 107 2 Các người Đức Giê-hô-va đã chuộc Khỏi tay kẻ hà hiếp hãy nói đều đó,

Ps 107 3 Tức là các người Ngài đã hiệp lại từ các xứ; Từ phương đông, phương tây, phương bắc, phương nam.

Ps 107 4 Họ lưu lạc nơi đồng vắng, trong con đường hiu quạnh, Không tìm thành ở được;

Ps 107 5 Họ bị đói khát, Linh hồn bèn nao sồn trong mình họ.

Ps 107 6 Bảy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn giải cứu họ khỏi điều gian nan,

Ps 107 7 Dẫn họ theo đường ngay thẳng, Đặng đi đến một thành ở được.

Ps 107 8 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhơn từ Ngài, Và vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!

Ps 107 9 Vì Ngài làm cho lòng khao khát được thỏa thích, Khiến cho hồn đói được đầy dẫy vật tốt.

Ps 107 10 Những kẻ ở trong tối tăm và bóng sự chết, Bị khốn khổ và xích sắt bắt buộc,

Ps 107 11 Bởi vì đã bội nghịch lời Đức Chúa Trời, Và khinh dể sự khuyên dạy của Đấng Chí cao.

Ps 107 12 Nhơn đó Ngài lấy sự lao khổ hạ lòng họ xuống; Họ vấp ngã không ai giúp đỡ.

Ps 107 13 Bảy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn giải cứu họ khỏi điều gian nan,

Ps 107 14 Rút họ khỏi sự tối tăm và bóng sự chết, Cũng bẻ gãy xiềng của họ.

Ps 107 15 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhơn từ Ngài, Và vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!

Ps 107 16 Vì Ngài đã phá cửa đồng, Và gãy các song sắt.

Ps 107 17 Kẻ ngu dại bị khốn khổ Vì sự vi phạm và sự gian ác mình;

Ps 107 18 Lòng chúng nó gớm ghê các thứ đồ ăn; Họ đến gần cửa sự chết.

Ps 107 19 Bảy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài bèn giải cứu họ khỏi điều gian nan.

Ps 107 20 Ngài ra lệnh chữa họ lành, Rút họ khỏi cái huyết.

Ps 107 21 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhơn từ Ngài, Và vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!

Ps 107 22 Nguyện chúng dâng của lễ thù ân, Lấy bài hát vui mừng mà thuật các công việc Ngài.

Ps 107 23 Có người đi xuống tàu trong biển, Và làm việc nơi nước cả;

Ps 107 24 Kẻ ấy thấy công việc Đức Giê-hô-va, Xem phép lạ Ngài trong nước sâu.

Kinh Thánh

- Ps 107 25 Ngài biểu, bèn có trận gió bão, Nổi các lượn sóng lên.
- Ps 107 26 Đưa cao đến các tầng trời, rồi hụp xuống tới vực sâu: Lòng họ tiêu tan vì khốn khổ.
- Ps 107 27 Họ choáng váng xiêu tó như một người say, Sự khôn ngoan họ đều mất hết.
- Ps 107 28 Bảy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài bèn giải cứu họ khỏi điều gian nan.
- Ps 107 29 Ngài ngừng bão-tố, đổi nó ra bình tịnh, Và sóng êm lặng.
- Ps 107 30 Họ bèn vui mừng vì sóng êm lặng; Chúa dẫn họ vào bến họ ước ao.
- Ps 107 31 Nguyên người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhơn từ Ngài, Và vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!
- Ps 107 32 Người ta cũng hãy tôn cao Ngài trong hội dân sự, Và ngợi khen, Ngài tại nơi hiệp tập các trưởng lão.
- Ps 107 33 Ngài đổi sông ra đồng vắng, Suối nước thành đất khô,
- Ps 107 34 Và đất màu mỡ ra đất mặn, Vì có sự gian ác của dân ở tại đó.
- Ps 107 35 Ngài biến đồng vắng thành ao nước, Đất khô ra những suối nước;
- Ps 107 36 Ngài làm cho những kẻ đói được ở lại đó, Họ xây lập thành đặng ở.
- Ps 107 37 Họ gieo ruộng và trồng nho, Ruộng và nho sanh bông trái.
- Ps 107 38 Đức Chúa Trời ban phước cho họ đến nỗi họ sanh sản nhiều thêm; Ngài không để cho súc vật họ bị hao hụt.
- Ps 107 39 Họ lại bị hạ số và phải cực lòng Vì sự hà hiếp, sự gian nan, và sự buồn rầu.
- Ps 107 40 Ngài đổ sự nhuốc nhơ trên vua chúa, Khiến họ phải lưu lạc trong nơi vắng vẻ không đường.
- Ps 107 41 Nhưng Ngài vớt kẻ thiếu thốn khỏi hoạn nạn, Làm cho người ấy được gia quyến đông như bầy chiên.
- Ps 107 42 Các người ngay thẳng sẽ thấy điều ấy, và vui vẻ, Còn các kẻ ác đều phải ngậm miệng lại.
- Ps 107 43 Phàm kẻ nào khôn ngoan sẽ chú ý về điều này, Và suy gẫm sự nhơn từ của Đức Giê-hô-va.
- Ps 108 1 Hỡi Đức Chúa Trời, lòng tôi vững chắc; Tôi sẽ hát, phải, linh hồn tôi sẽ hát ngợi khen.
- Ps 108 2 Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức! Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm.
- Ps 108 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ cảm tạ Ngài giữa các dân, Hát ngợi khen Ngài trong các nước.
- Ps 108 4 Vì sự nhơn từ Chúa lớn cao hơn các tầng trời, Sự chơn thật Chúa đến tận các mây.
- Ps 108 5 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời; Nguyện sự vinh hiển Chúa trở cao hơn cả trái đất!
- Ps 108 6 Xin hãy lấy tay hữu Chúa mà cứu rỗi, và hãy đáp lời chúng tôi; Hầu cho kẻ yêu dấu của Chúa được giải thoát.
- Ps 108 7 Đức Chúa Trời đã phán trong sự thánh Ngài rằng: Ta sẽ hờn hờ; Ta sẽ chia Si-chem và đo trũng Su-cốt.
- Ps 108 8 Ga-la-át thuộc về ta, Ma-na-se cũng vậy; Ép-ra-im là đồn lũy của đầu ta; Giu-đa là cây phủ việt ta;

Kinh Thánh

- Ps 108 9 Mô-áp là cái chậu nơi ta tắm rửa; Ta sáng dép ta trên Ê-đôm; Ta cất tiếng reo mừng về đất Phi-li-tin.
- Ps 108 10 Ai sẽ đưa tôi vào thành vững bền? Ai sẽ dẫn tôi đến Ê-đôm?
- Ps 108 11 Hỡi Đức Chúa Trời, há chẳng phải Chúa, là Đấng đã bỏ chúng tôi sao? Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa không còn ra trận với đạo binh chúng tôi nữa.
- Ps 108 12 Xin Chúa giúp đỡ chúng tôi khỏi sự gian truân; Vì sự giúp đỡ của loài người là hư không.
- Ps 108 13 Nhờ Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ làm những việc cả thể; Vì chính Ngài sẽ giầy đạp các cừu địch chúng tôi.
- Ps 109 1 Hỡi Đức Chúa Trời mà tôi ngợi khen, xin chớ nín lặng.
- Ps 109 2 Vì miệng kẻ ác và miệng kẻ gian lận Hạ ra nghịch tôi: Chúng nó nói nghịch tôi bằng lưỡi láo xược.
- Ps 109 3 Vây phủ tôi bằng lời ghen ghét, Và tranh đấu với tôi vô có.
- Ps 109 4 Vì tình thương của tôi, chúng nó lại trở cừu địch tôi; Nhưng tôi chỉ chuyên lòng cầu nguyện.
- Ps 109 5 Chúng nó lấy dữ trả lành, Lấy ghét báo thương.
- Ps 109 6 Hãy đặt một kẻ ác cai trị nó, Cho kẻ cừu địch đứng bên hữu nó.
- Ps 109 7 Khi nó bị đoán xét, nguyện nó ra kẻ có tội, Và lời cầu nguyện nó bị kẻ như tội lỗi.
- Ps 109 8 Nguyện số các ngày nó ra ít. Nguyện kẻ khác chiếm lấy chức phận nó đi.
- Ps 109 9 Nguyện con cái nó phải mồ côi, Và vợ nó bị góa bụa.
- Ps 109 10 Nguyện con cái nó hoang đàng và ăn mày, Phải đi xin ăn xa khỏi nhà hoang của chúng nó.
- Ps 109 11 Nguyện chủ nợ tận thủ mọi vật nó có. Kẻ ngoại cướp lấy huê lợi về công lao nó.
- Ps 109 12 Nguyện chẳng ai làm ơn cho nó, Không ai có lòng thương xót con mồ côi nó.
- Ps 109 13 Nguyện dòng dõi nó bị diệt đi, Tên chúng nó bị xóa mất trong đời kẻ sau.
- Ps 109 14 Nguyện sự gian ác tổ phụ nó bị nhắc lại trước mặt Đức Giê-hô-va; Nguyện tội lỗi mẹ nó không hề bồi bổ được.
- Ps 109 15 Nguyện các tội ác ấy hằng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, Để Ngài cất kỷ niệm chúng nó khỏi đất;
- Ps 109 16 Bởi vì người không nhớ làm ơn, Song bắt bớ người khốn cùng thiếu thốn, Và kẻ có lòng đau thương, đặng giết đi.
- Ps 109 17 Nó ưa sự rửa sả, sự rửa sả bèn lâm vào nó; Cũng không thích chúc phước; phước bèn cách xa nó.
- Ps 109 18 Nó cũng mặc mình bằng sự rửa sả khác nào bằng cái áo; Sự rửa sả chun thấm vào thân nó như nước, Vô xương cốt như dầu.
- Ps 109 19 Nguyện sự rửa sả vì nó làm như cái áo để đắp mình, Như cái đai để thắt lưng luôn luôn.
- Ps 109 20 Đức Giê-hô-va sẽ báo trả như vậy cho kẻ cừu địch tôi, Và cho những kẻ nói hành linh hồn tôi.
- Ps 109 21 Nhưng, hỡi Chúa Giê-hô-va, nhơn danh Chúa, xin hãy hậu đãi tôi; Vì sự nhơn từ Chúa là tốt; xin hãy giải cứu tôi;
- Ps 109 22 Vì tôi khốn cùng thiếu thốn, Lòng tôi bị đau thương trong mình tôi.

Kinh Thánh

- Ps 109 23 Tôi qua đời như bóng ngã dài, Bị đuổi đây đuổi đó khác nào cào cào.
- Ps 109 24 Gối tôi run yếu vì kiêng ăn, Thịt tôi ra ốm, không còn mập nữa.
- Ps 109 25 Tôi cũng thành sự sỉ nhục cho chúng nó; Hễ chúng nó thấy tôi bèn lắc đầu.
- Ps 109 26 Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin giúp đỡ tôi, Cứu tôi theo sự nhơn từ Chúa;
- Ps 109 27 Hầu cho người ta biết rằng ấy đây là tay Chúa, Chính Ngài, Đức Giê-hô-va ơi, đã làm điều đó.
- Ps 109 28 Chúng nó thì rửa sả, nhưng Chúa lại ban phước. Khi chúng nó dấy lên, ắt sẽ bị hổ thẹn, Còn kẻ tôi tớ Chúa sẽ được vui vẻ.
- Ps 109 29 Nguyện kẻ cừu địch tôi phải mặc mình bằng sự sỉ nhục, Bao phủ mình bằng sự hổ thẹn nó khác nào bằng cái áo.
- Ps 109 30 Bảy giờ miệng tôi sẽ hết sức cảm tạ Đức Giê-hô-va, Ngợi khen Ngài ở giữa đoàn đông;
- Ps 109 31 Vì Ngài đứng bên hữu người thiếu thốn, Đặt giải cứu người khỏi kẻ đoán xét linh hồn người.
- Ps 110 1 Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chơn cho người.
- Ps 110 2 Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người.
- Ps 110 3 Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người Như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra.
- Ps 110 4 Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, Tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.
- Ps 110 5 Chúa ở bên hữu người Sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận.
- Ps 110 6 Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn.
- Ps 110 7 Ngài sẽ uống nước khe trong đường, Và nhơn đó ngược đầu lên.
- Ps 111 1 Ha-lê-lu-gia! Tôi sẽ hết lòng ngợi khen Đức Giê-hô-va Trong đám người ngay thẳng và tại hội chúng.
- Ps 111 2 Công việc Đức Giê-hô-va đều lớn lao; Phàm ai ưa thích, ắt sẽ tra sát đến;
- Ps 111 3 Công việc Ngài có vinh hiển oai nghi; Sự công bình Ngài còn đến đời đời.
- Ps 111 4 Ngài lập sự kỷ niệm về công việc lạ lùng của Ngài. Đức Giê-hô-va hay làm ơn và có lòng thương xót.
- Ps 111 5 Ban vật thực cho kẻ kính sợ Ngài, Và nhớ lại sự giao ước mình luôn luôn.
- Ps 111 6 Ngài đã tỏ cho dân sự Ngài quyền năng về công việc Ngài, Đặt ban cho họ sản nghiệp của các nước.
- Ps 111 7 Công việc tay Ngài là chơn thật và công bình; Các giềng mối Ngài đều là chắc chắn,
- Ps 111 8 Được lập vững bền đời đời vô cùng, Theo sự chơn thật và sự ngay thẳng.
- Ps 111 9 Ngài đã sai cứu chuộc dân Ngài, Truyền lập giao ước Ngài đến

Kinh Thánh

đời đời. Danh Ngài là thánh, đáng kính sợ.

Ps 111 10 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan; Phàm kẻ nào giữ theo điều răn Ngài có trí hiểu. Sự ngợi khen Ngài còn đến đời đời.

Ps 112 1 Ha-lê-lu-gia! Phước cho người nào kính sợ Đức Giê-hô-va, Rất ưa thích điều răn Ngài!

Ps 112 2 Con cháu người sẽ cường thịnh trên đất; Dòng dõi người ngay thẳng sẽ được phước.

Ps 112 3 Cửa cải và giàu có đều ở trong nhà người, Và sự công bình người còn đến đời đời.

Ps 112 4 Ánh sáng soi nơi tối tăm cho người ngay thẳng. Người hay làm ơn, có lòng thương xót, và là công bình.

Ps 112 5 Phước cho người nào hay làm ơn, và cho mượn! Khi người bị kiện ắt sẽ được đoán xét cách chánh trực.

Ps 112 6 Người cũng chẳng hề bị lay động; Kỷ niệm người công bình còn đến đời đời.

Ps 112 7 Người không sợ cái tin hung; Lòng người vững bền, tin cậy nơi Đức Giê-hô-va.

Ps 112 8 Lòng người kiên định, chẳng sợ chi, Cho đến khi người thấy các cừu địch mình bị báo.

Ps 112 9 Người vải tiền tài, bố thí kẻ thiếu thốn; Sự công bình người còn đến đời đời. Sùng người sẽ được ngược lên cách vinh hiển.

Ps 112 10 Kẻ ác sẽ thấy, bèn tức giận, Nghiến răng, và bị tiêu ta; Sự ước ao của kẻ ác sẽ hư mất đi.

Ps 113 1 Ha-lê-lu-gia! Hỡi các tôi tớ Đức Giê-hô-va, hãy ngợi khen, Hãy ngợi khen danh Đức Giê-hô-va.

Ps 113 2 Đáng chúc tụng danh Đức Giê-hô-va. Từ bây giờ cho đến đời đời!

Ps 113 3 Từ nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, Khá ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!

Ps 113 4 Đức Giê-hô-va vượt cao hơn các dân. Sự vinh hiển Ngài cao hơn các tầng trời.

Ps 113 5 Ai giống như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi? Ngồi Ngài ở trên cao;

Ps 113 6 Ngài hạ mình xuống Đặng xem xét trời và đất.

Ps 113 7 Ngài nâng đỡ người khốn cùng lên khỏi bụi tro, Cắt kẻ thiếu thốn khỏi đồng phân,

Ps 113 8 Đặng để người ngồi chung với các quan trưởng, Tức với các quan trưởng của dân sự Ngài.

Ps 113 9 Ngài khiến đồn bà son sẽ ở trong nhà, Làm mẹ vui vẻ của những con cái. Ha-lê-lu-gia!

Ps 114 1 Khi Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô, Nhà giải đáp lia bỏ một dân nói tiếng lạ,

Ps 114 2 Thì Giu-đa trở nên đền thánh Ngài, Và Y-sơ-ra-ên thành nước Ngài.

Ps 114 3 Biển thấy sự ấy, bèn chạy trốn; Sông Giô-đanh chảy trở lại sau;

Ps 114 4 Núi nhảy như chiên đực, Nồng nhảy khác nào chiên con.

Ps 114 5 Ở biển, hơn so người chạy trốn? Ở Giô-đanh, vì có gì mà người chảy trở lại sau?

Kinh Thánh

- Ps 114 6 Ở núi, như sao người nhảy như chiên đực? Ở nông, vì chớ gì mà người nhảy như chiên con?
- Ps 114 7 Hỡi đất, hãy run rẩy trước mặt Chúa, Trước mặt Đức Chúa Trời của Gia-cốp,
- Ps 114 8 Là Đấng biến hòn đá ra ao nước, Đổi đá cứng thành nguồn nước.
- Ps 115 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, như vì sự như từ và sự chơn thật Ngài, Sự vinh hiển chớ về chúng tôi, chớ về chúng tôi, Bèn là đáng về danh Ngài.
- Ps 115 2 Vì sao các ngoại bang nói rằng: Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu?
- Ps 115 3 Đức Chúa Trời chúng tôi ở trên các tầng trời; Phàm điều gì vừa ý Ngài, thì Ngài đã làm,
- Ps 115 4 Hình tượng chúng nó bằng bạc bằng vàng, Là công việc tay người ta làm ra.
- Ps 115 5 Hình tượng có miệng mà không nói; Có mắt mà chẳng thấy;
- Ps 115 6 Có tai mà không nghe; Có lỗ mũi mà chẳng ngửi;
- Ps 115 7 Có tay, nhưng không rờ rẫm; Có chơn, nào biết bước đi; Cuồng hợm nó chẳng ra tiếng nào.
- Ps 115 8 Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó. Đều giống như nó.
- Ps 115 9 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của họ.
- Ps 115 10 Hỡi nhà A-rôn, hãy nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của họ.
- Ps 115 11 Hỡi các người kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy nhờ cậy nơi Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của họ.
- Ps 115 12 Đức Giê-hô-va đã nhớ đến chúng tôi: Ngài sẽ ban phước, Ban phước cho nhà Y-sơ-ra-ên, Cũng sẽ ban phước cho nhà A-rôn.
- Ps 115 13 Ngài sẽ ban phước cho những kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va, Hoặc nhỏ hay lớn đều cũng vậy.
- Ps 115 14 Nguyên Đức Giê-hô-va gia thêm phước Ngài Cho các người và cho con cháu các người.
- Ps 115 15 Đức Giê-hô-va, là Đấng dựng nên trời đất, Đã ban phước cho các người.
- Ps 115 16 Các tầng trời thuộc về Đức Giê-hô-va; Nhưng Ngài đã ban đất cho con cái loài người.
- Ps 115 17 Kẻ chết hoặc kẻ xuống cõi nín lặng chẳng ngợi khen Đức Giê-hô-va.
- Ps 115 18 Nhưng chúng tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, Từ bây giờ cho đến đời đời. Ha-lê-lu-gia!
- Ps 116 1 Tôi yêu mến Đức Giê-hô-va, vì Ngài nghe tiếng tôi, Và lời nài xin của tôi.
- Ps 116 2 Tôi sẽ cầu khẩn Ngài trọn đời tôi, Bởi vì Ngài có nghiêng tai qua tôi.
- Ps 116 3 Dây sự chết vướng vắn tôi, Sự đau đớn âm phủ áp hãm tôi, Tôi gặp sự gian truân và sự sâu khổ.
- Ps 116 4 Nhưng tôi kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi! cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi.
- Ps 116 5 Đức Giê-hô-va hay làm ơn, và là công bình; Đức Chúa Trời chúng ta có lòng thương xót.

Kinh Thánh

- Ps 116 6** Đức Giê-hô-va bảo hộ người thật thà; Tôi bị khốn khổ, Ngài bèn cứu tôi.
- Ps 116 7** Hỡi linh hồn ta, hãy trở về nơi an nghỉ người; Vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi người.
- Ps 116 8** Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết, Mắt tôi khỏi giọt lệ, Và chơn tôi khỏi vấp ngã.
- Ps 116 9** Tôi sẽ đi trước mặt Đức Giê-hô-va Trong đất kẻ sống.
- Ps 116 10** Tôi tin, nên tôi nói. Tôi đã bị buồn thảm lắm.
- Ps 116 11** Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối.
- Ps 116 12** Tôi sẽ lấy gì báo đáp Đức Giê-hô-va Về các ơn lành mà Ngài đã làm cho tôi?
- Ps 116 13** Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, Mà cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va
- Ps 116 14** Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, Tại trước mặt cả dân sự Ngài.
- Ps 116 15** Sự chết của các người thánh. Là quý báu trước mặt Đức Giê-hô-va.
- Ps 116 16** Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi thật là tôi tớ Ngài; Tôi là tôi tớ Ngài, con trai con đòi của Ngài; Ngài đã mở lời tôi.
- Ps 116 17** Tôi sẽ dâng của lễ thù ân cho Chúa, Và cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.
- Ps 116 18** Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, Tại trước mặt cả dân sự Ngài,
- Ps 116 19** Trong hành lang của nhà Đức Giê-hô-va, Ở giữa Giê-ru-sa-lem. Ha-lê-lu-gia!
- Ps 117 1** Hỡi các nước, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va; Hỡi các dân, khá ca tụng Ngài!
- Ps 117 2** Vì sự nhơn từ Ngài rất lớn cho chúng ta; Sự chơn thật Đức Giê-hô-va cho đến đời đời. Ha-lê-lu-gia!
- Ps 118 1** Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 118 2** Nguyện Y-sơ-ra-ên nói rằng, Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 118 3** Nguyện nhà A-rôn nói rằng, Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 118 4** Nguyện những người kính sợ Đức Giê-hô-va nói rằng, Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 118 5** Trong gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn đáp lời tôi, để tôi nơi rộng rãi,
- Ps 118 6** Đức Giê-hô-va bình vực tôi, tôi chẳng sợ; Loài người sẽ làm chi tôi?
- Ps 118 7** Đức Giê-hô-va bình vực tôi, thuộc trong bọn kẻ giúp đỡ tôi; Nhơn đó tôi sẽ vui thấy kẻ ghét tôi bị báo.
- Ps 118 8** Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va Còn hơn tin cậy loài người.
- Ps 118 9** Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va Còn hơn tin cậy vua chúa.
- Ps 118 10** Các nước đã vây tôi; Tôi hủy diệt chúng nó nhơn danh Đức Giê-hô-va.
- Ps 118 11** Chúng nó đã vây tôi, phải, đã vây tôi; Tôi hủy diệt chúng nó nhơn danh Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

- Ps 118 12 Họ vây tôi khác nào đoàn ong; Họ bị tắt như ngọn lửa gai; Tôi hủy diệt chúng nó như danh Đức Giê-hô-va.
- Ps 118 13 Người có xô ta mạnh đặng cho ta ngã, Nhưng Giê-hô-va giúp đỡ ta.
- Ps 118 14 Đức Giê-hô-va là sức lực và là bài ca của ta; Ngài trở nên sự cứu rỗi ta.
- Ps 118 15 Trong trại người công bình có tiếng vui mừng cứu rỗi: Tay hữu Đức Giê-hô-va làm việc cả thể.
- Ps 118 16 Tôi sẽ chẳng chết đâu, nhưng được sống, Thuật lại những công việc Đức Giê-hô-va.
- Ps 118 17 Đức Giê-hô-va đã sửa phạt tôi cách nghiêm trang. Nhưng không phó tôi vào sự chết.
- Ps 118 18 Ngài mở cho tôi các cửa công bình, Tôi sẽ vào ngợi khen Đức Giê-hô-va.
- Ps 118 19 Đây là cửa của Đức Giê-hô-va; Những người công bình sẽ vào đó.
- Ps 118 20 Tôi sẽ cảm tạ Chúa, vì Chúa đã đáp lời tôi, Trở nên sự cứu rỗi cho tôi.
- Ps 118 21 Hòn đá mà thợ xây loại ra, Đã trở nên sự cứu rỗi cho tôi.
- Ps 118 22 Hòn đá mà thợ xây loại ra, Đã trở nên đá đầu góc nhà.
- Ps 118 23 Điều ấy là việc Đức Giê-hô-va, Một sự lạ lùng trước mặt chúng tôi.
- Ps 118 24 Đây là ngày Đức Giê-hô-va làm nên, Chúng tôi sẽ mừng rỡ và vui vẻ trong ngày ấy.
- Ps 118 25 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy cứu; Đức Giê-hô-va ôi, xin ban cho chúng tôi được thối-thạnh.
- Ps 118 26 Đáng ngợi khen đáng như danh Đức Giê-hô-va mà đến! Từ nơi nhà Đức Giê-hô-va chúng tôi đã chúc tụng người.
- Ps 118 27 Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, Ngài đã ban cho chúng tôi ánh sáng. Hãy cột bằng dây con sinh Vào các sừng bàn thờ.
- Ps 118 28 Chúa là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ cảm tạ Chúa; Chúa là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Chúa.
- Ps 118 29 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 119 1 Phước cho những người trọn vẹn trong đường lối mình, Đi theo luật pháp của Đức Giê-hô-va,
- Ps 119 2 Phước cho những người gìn giữ chứng cứ Ngài, Và hết lòng tìm cầu Ngài.
- Ps 119 3 Họ không làm trái phép công bình, Nhưng đi trong các lối Ngài.
- Ps 119 4 Chúa đã truyền cho chúng tôi các giềng mối Chúa, Hầu cho chúng tôi cẩn thận giữ lấy.
- Ps 119 5 Ôi chớ chi đường lối tôi được vững chắc, Để tôi giữ các luật lệ Chúa!
- Ps 119 6 Khi tôi chăm chỉ về các điều răn Chúa, Thì chẳng bị hổ thẹn.
- Ps 119 7 Khi tôi học các đoán ngữ công bình của Chúa, Thì tôi sẽ lấy lòng ngay thẳng mà ngợi khen Chúa.
- Ps 119 8 Tôi sẽ giữ các luật lệ Chúa; Xin chớ bỏ tôi trọn.
- Ps 119 9 Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường lối mình được trong

Kinh Thánh

sạch? Phải cẩn thận theo lời Chúa.

Ps 119 10 Tôi hết lòng tìm cầu Chúa, Chớ để tôi lạc các điều răn Chúa.

Ps 119 11 Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, Để tôi không phạm tội cùng Chúa.

Ps 119 12 Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ Ngài.

Ps 119 13 Tôi lấy môi thuật lại Các mạng lệnh miệng Chúa phán ra.

Ps 119 14 Tôi vui mừng về đường chứng cứ Chúa, Như thể vui mừng về của cải hiếm hiệm.

Ps 119 15 Tôi sẽ suy gẫm về giềng mối Chúa, Chăm xem đường lối của Chúa.

Ps 119 16 Tôi ưa thích luật lệ Chúa, Sẽ chẳng quên lời của Chúa.

Ps 119 17 Xin Chúa ban ơn lành cho tôi tớ Chúa, để tôi được sống; Thì tôi sẽ giữ lời của Chúa.

Ps 119 18 Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy Sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa.

Ps 119 19 Tôi là người khách lạ trên đất, Xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa.

Ps 119 20 Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước Các mạng lệnh Chúa luôn luôn.

Ps 119 21 Chúa quở trách kẻ kiêu ngạo, Là kẻ đáng rủa sả, hay lầm lạc các điều răn Chúa.

Ps 119 22 Xin lặn khỏi tôi sự sỉ nhục và sự khinh dể; Vì tôi gìn giữ các chứng cứ của Chúa,

Ps 119 23 Vua chúa cũng ngồi nghị luận nghịch tôi; Song tôi tớ Chúa suy gẫm luật lệ Chúa.

Ps 119 24 Các chứng cứ Chúa là sự hi lạc tôi, Tức là những mưu sĩ tôi.

Ps 119 25 Linh hồn tôi dính vào bụi đất, Xin hãy khiến tôi sống lại tùy theo lời Chúa.

Ps 119 26 Tôi đã tỏ với Chúa đường lối tôi, Chúa bèn đáp lời tôi; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Chúa.

Ps 119 27 Cầu Chúa làm cho tôi hiểu biết con đường giềng mối Chúa, Thì tôi sẽ suy gẫm các công việc lạ lùng của Chúa.

Ps 119 28 Linh hồn tôi, vì ưu sầu, chảy tuôn giọt lệ; Xin hãy làm cho tôi vững bền tùy theo lời Chúa.

Ps 119 29 Xin hãy dang xa tôi con đường dối trá, Làm ơn cho tôi biết luật pháp Chúa.

Ps 119 30 Tôi đã chọn con đường thành tín, Đặt mạng lệnh Chúa trước mặt tôi.

Ps 119 31 Tôi triu mến các chứng cứ Chúa: Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ cho tôi bị hổ thẹn.

Ps 119 32 Khi Chúa mở rộng lòng tôi, Thì tôi sẽ chạy theo con đường điều răn Chúa.

Ps 119 33 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường luật lệ Chúa, Thì tôi sẽ giữ lấy cho đến cuối cùng.

Ps 119 34 Xin hãy ban cho tôi sự thông sáng, thì tôi sẽ vâng theo luật pháp Chúa, Aết sẽ hết lòng gìn giữ lấy.

Ps 119 35 Xin hãy khiến tôi đi trong đường điều răn Chúa, Vì tôi lấy làm vui

Kinh Thánh

về tại đó.

Ps 119 36 Xin hãy khiến lòng tôi hướng về chứng cứ Chúa, Chớ đừng hướng về sự tham lam.

Ps 119 37 Xin xây mắt tôi khỏi xem những vật hư không, Làm tôi được sống trong các đường lối Chúa.

Ps 119 38 Xin Chúa làm ứng nghiệm lời Chúa cho kẻ tôi tớ Chúa, Tức là kẻ kính sợ Chúa.

Ps 119 39 Xin hãy cất khỏi tôi sự sỉ nhục mà tôi sợ sệt; Vì mạng lệnh Chúa là tốt lành.

Ps 119 40 Kìa, tôi mong ước các giềng mối Chúa; Xin hãy khiến tôi được sống trong sự công bình Chúa.

Ps 119 41 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhơn từ Ngài đến cùng tôi, Tức là sự cứu rỗi của Ngài tùy lời phán Ngài!

Ps 119 42 Vậy, tôi sẽ có thể đáp lại cùng kẻ làm sỉ nhục tôi; Vì tôi tin cậy nơi lời Chúa.

Ps 119 43 Xin chớ cất hết lời chơn thật khỏi miệng tôi; Vì tôi trông cậy nơi mạng lệnh Chúa.

Ps 119 44 Tôi sẽ hằng gìn giữ luật pháp Chúa Cho đến đời đời vô cùng.

Ps 119 45 Tôi cũng sẽ bước đi thông dong, Vì đã tìm kiếm các giềng mối Chúa.

Ps 119 46 Cũng sẽ nói về chứng cứ Chúa trước mặt các vua, Không phải mất cỡ chút nào.

Ps 119 47 Tôi sẽ vui vẻ về điều răn Chúa, Là điều răn tôi yêu mến.

Ps 119 48 Tôi cũng sẽ giơ tay lên hướng về điều răn Chúa mà tôi yêu mến, Và suy gẫm các luật lệ Chúa.

Ps 119 49 Xin Chúa nhớ lại lời Chúa phán cho tôi tớ Chúa, Vì Chúa khiến tôi trông cậy.

Ps 119 50 Lời Chúa làm cho tôi được sống lại, Ấy là sự an ủi tôi trong cơn hoạn nạn.

Ps 119 51 Kẻ kiêu ngạo nhạo báng tôi nhiều quá, Nhưng tôi không xây bỏ luật pháp Chúa.

Ps 119 52 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi đã nhớ lại mạng lệnh Ngài khi xưa, Nên tôi được an ủi.

Ps 119 53 Nhơn vì kẻ ác bỏ luật pháp Chúa. Cơn giận nóng nảy hãm bắt tôi.

Ps 119 54 Các luật lệ Chúa làm bài hát tôi Tại nhà tôi ở làm khách lạ.

Ps 119 55 Hỡi Đức Giê-hô-va, ban đêm tôi nhớ lại danh Ngài, Cũng gìn giữ luật pháp Ngài.

Ps 119 56 Phần tôi đã được, Là vì tôi có gìn giữ các giềng mối Chúa.

Ps 119 57 Đức Giê-hô-va là phần của tôi: Tôi đã nói sẽ gìn giữ lời Chúa.

Ps 119 58 Tôi đã hết lòng cầu khẩn ơn Chúa, Xin hãy thương xót tôi tùy lời của Chúa.

Ps 119 59 Tôi tư tưởng về đường lối tôi, Bèn trở bước tôi về chứng cứ Chúa.

Ps 119 60 Tôi lật đật, không chậm trễ, Mà gìn giữ các điều răn Chúa.

Ps 119 61 Đây kẻ ác đã vương vấn tôi; Nhưng tôi không quên luật pháp Chúa.

Ps 119 62 Nhơn vì các mạng lệnh công bình của Chúa, Tôi sẽ thức-dậy giữa đêm đặng cảm tạ Chúa.

Kinh Thánh

- Ps 119 63** Tôi là bạn hữu của mọi người kính sợ Chúa, Và của mọi kẻ giữ theo các giềng mối Chúa.
- Ps 119 64** Hỡi Đức Giê-hô-va, đất được đầy dẫy sự nhơn từ Ngài; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Ngài.
- Ps 119 65** Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã hậu đãi kẻ tôi tớ Ngài Tùy theo lời của Ngài.
- Ps 119 66** Xin hãy dạy tôi lẽ phải và sự hiểu biết, Vì tôi tin các điều răn Chúa.
- Ps 119 67** Trước khi chưa bị hoạn nạn, thì tôi lầm lạc; Nhưng bây giờ tôi gìn giữ lời Chúa.
- Ps 119 68** Chúa là thiện và hay làm lành; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Chúa.
- Ps 119 69** Kẻ kiêu ngạo đã đặt lời nói dối hại tôi; Tôi sẽ hết lòng gìn giữ giềng mối của Chúa.
- Ps 119 70** Lòng chúng nó dày như mỡ, Còn tôi ưa thích luật pháp của Chúa.
- Ps 119 71** Tôi đã bị hoạn nạn thật lấy làm phải, Hầu cho học theo luật lệ của Chúa.
- Ps 119 72** Luật pháp của miệng Chúa phán là quý cho tôi Hơn hàng ngàn đồng vàng và bạc.
- Ps 119 73** Bàn tay Chúa đã làm tôi và nắn hình tôi; Xin hãy ban cho tôi trí hiểu, để tôi học điều răn Chúa.
- Ps 119 74** Những người kính sợ Chúa thấy tôi sẽ vui vẻ; Vì tôi trông cậy lời của Chúa.
- Ps 119 75** Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biết rằng sự xét đoán của Ngài là công bình, Và ấy là bởi sự thành tín mà Ngài làm cho tôi bị khổ nạn.
- Ps 119 76** Chúa ơi, nguyện sự nhơn từ Chúa an ủi tôi, Y như Chúa đã phán cùng kẻ tôi tớ Chúa.
- Ps 119 77** Nguyện sự thương xót Chúa đến cùng tôi, để tôi được sống; Vì luật pháp Chúa là điều tôi ưa thích.
- Ps 119 78** Nguyện kẻ kiêu ngạo bị hổ thẹn, vì chúng nó dùng sự giả dối mà đánh đổ tôi; Song tôi sẽ suy gẫm các giềng mối Chúa.
- Ps 119 79** Nguyện những kẻ kính sợ Chúa Trở lại cùng tôi, thì họ sẽ biết chứng cứ của Chúa.
- Ps 119 80** Nguyện lòng tôi được trọn vẹn trong các luật lệ Chúa, Hầu cho tôi không bị hổ thẹn.
- Ps 119 81** Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước sự cứu rỗi của Chúa; Song tôi trông cậy lời của Chúa.
- Ps 119 82** Mắt tôi hao mòn vì mong ước lời Chúa; Tôi nói: Bao giờ Chúa sẽ an ủi tôi?
- Ps 119 83** Vì tôi trở thành như bầu da bị khói đóng đen; Nhưng tôi không quên các luật lệ Chúa.
- Ps 119 84** Số các ngày kẻ tôi tớ Chúa được bao nhiêu? Chừng nào Chúa sẽ đoán xét những kẻ bắt bớ tôi?
- Ps 119 85** Kẻ kiêu ngạo đã đào hầm hại tôi, Là việc chẳng làm theo luật pháp của Chúa.
- Ps 119 86** Các điều răn Chúa là thành tín; Thiên hạ dùng sự giả dối bắt bớ tôi; xin Chúa giúp đỡ tôi.
- Ps 119 87** Thiếu điều chúng nó diệt tôi khỏi mặt đất; Nhưng tôi không lìa bỏ

Kinh Thánh

các giếng mỗi Chúa.

Ps 119 88 Xin hãy làm cho tôi được sống, tùy theo sự nhơn từ Chúa, Thì tôi sẽ gìn giữ chứng cứ của miệng Chúa.

Ps 119 89 Hỡi Đức Giê-hô-va, lời Ngài được vững lập đời đời trên trời:

Ps 119 90 Sự thành tín Chúa còn đời này đến đời kia. Chúa đã lập trái đất, đất còn vững bền.

Ps 119 91 Tùy theo mạng lệnh Chúa, các điều đó còn vững đến ngày nay; Vì muôn vật đều hầu việc Chúa.

Ps 119 92 Nên luật pháp Chúa không làm sự tôi ưa thích, Aét tôi đã bị diệt vong trong cơn hoạn nạn.

Ps 119 93 Tôi chẳng hề quên giếng mỗi Chúa, Vì nhờ đó Chúa làm cho tôi được sống.

Ps 119 94 Tôi thuộc về Chúa, xin hãy cứu tôi; Vì tôi tìm kiếm các giếng mỗi Chúa.

Ps 119 95 Những kẻ ác rình giết tôi; Nhưng tôi chăm chỉ về các chứng cứ Chúa,

Ps 119 96 Tôi đã thấy sự cùng tận của mọi vật trọn vẹn; Song luật pháp Chúa lấy làm rộng thay.

Ps 119 97 Tôi yêu mến luật pháp Chúa biết bao! Trọn ngày tôi suy gẫm luật pháp ấy.

Ps 119 98 Các điều răn Chúa làm cho tôi khôn ngoan hơn kẻ thù nghịch tôi, Vì các điều răn ấy ở cùng tôi luôn luôn.

Ps 119 99 Tôi có trí hiểu hơn hết thầy kẻ dạy tôi, Vì tôi suy gẫm các chứng cứ Chúa.

Ps 119 100 Tôi thông hiểu hơn kẻ già cả, Vì có gìn giữ các giếng mỗi Chúa.

Ps 119 101 Tôi giữ chơn tôi khỏi mọi đường tà, Để gìn giữ lời của Chúa.

Ps 119 102 Tôi không xây bỏ mạng lệnh Chúa; Vì Chúa đã dạy dỗ tôi.

Ps 119 103 Lời Chúa ngọt hợng tôi dưong bao! Thật ngọt hơn mật ong trong miệng tôi!

Ps 119 104 Nhờ giếng mỗi Chúa tôi được sự thông sáng; Vì vậy, tôi ghét mọi đường giả dối.

Ps 119 105 Lời Chúa là ngọn đèn cho chơn tôi, Ánh sáng cho đường lối tôi.

Ps 119 106 Tôi đã thề gìn giữ mạng lệnh công bình của Chúa, Và cũng đã làm theo sự thề ấy.

Ps 119 107 Đức Giê-hô-va ôi! tôi bị khổ nạn quá đỗi; Xin hãy làm cho tôi được sống tùy theo lời của Ngài.

Ps 119 108 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhậm lễ lạc ý của miệng tôi, Và dạy dỗ tôi các mạng lệnh Ngài.

Ps 119 109 Mạng sống tôi hằng bị cơn nguy hiểm, Nhưng tôi không quên luật pháp Chúa.

Ps 119 110 Những kẻ ác gài bẫy hại tôi; Song tôi không lia bỏ giếng mỗi Chúa.

Ps 119 111 Chứng cứ Chúa là cơ nghiệp tôi đến đời đời; Vì ấy là sự mừng rỡ của lòng tôi.

Ps 119 112 Tôi chuyên lòng làm theo luật lệ Chúa Luôn luôn, và cho đến cuối cùng.

Ps 119 113 Tôi ghét những kẻ hai lòng, Nhơn yêu mến luật pháp của Chúa.

Ps 119 114 Chúa là nơi ẩn náu và cái khiên của tôi; Tôi trông cậy nơi lời

Kinh Thánh

Chúa.

Ps 119 115 Hỡi kẻ làm ác, hỡi lia khỏi ta, Để ta giữ điều răn của Đức Chúa Trời ta.

Ps 119 116 Xin Chúa nâng đỡ tôi tùy lời của Chúa, hầu cho tôi được sống; Chớ để tôi bị hổ thẹn về sự trông cậy tôi.

Ps 119 117 Xin hãy nâng đỡ tôi, thì tôi sẽ được bình an vô sự, Cũng thường thường chăm chỉ về các luật lệ của Chúa.

Ps 119 118 Chúa từ chối những kẻ làm lạc luật lệ Chúa; Vì mưu chước chúng nó chỉ là sự giả dối mà thôi.

Ps 119 119 Chúa cất bỏ kẻ ác khỏi thế gian như xác bã; Nhơn đó tôi yêu mến các chứng cứ của Chúa.

Ps 119 120 Thật tôi rợn ớn vì sợ hãi Chúa, Cũng sợ sự đoán xét của Chúa.

Ps 119 121 Tôi đã làm điều ngay thẳng và công bình; Chớ phó tôi cho kẻ hà hiếp tôi.

Ps 119 122 Xin Chúa làm Đấng bảo lãnh cho kẻ tử tế Chúa được phước; Chớ để kẻ kiêu ngạo hà hiếp tôi.

Ps 119 123 Mắt tôi hao mòn vì mong ước sự cứu rỗi. Và lời công bình của Chúa.

Ps 119 124 Xin hãy dạy kẻ tôi tớ Chúa theo sự nhơn từ Chúa, Và dạy tôi các luật lệ Chúa.

Ps 119 125 Tôi là kẻ tôi tớ Chúa; xin hãy ban cho tôi sự thông sáng, Để tôi hiểu biết các chứng cứ của Chúa.

Ps 119 126 Phải thì cho Đức Giê-hô-va làm, Vì loài người đã phé luật pháp Ngài.

Ps 119 127 Nhơn đó tôi yêu mến điều răn Chúa Hơn vàng, thậm chí hơn vàng ròng.

Ps 119 128 Vì vậy, tôi xem các giềng mối Chúa về muôn vật là phải; Tôi ghét mọi đường giả dối.

Ps 119 129 Chứng cứ Chúa thật lạ lùng; Cho nên lòng tôi giữ lấy.

Ps 119 130 Sự bày giải lời Chúa, soi sáng cho, Ban sự thông hiểu cho người thật thà.

Ps 119 131 Tôi mở miệng ra thờ, Vì rất mong ước các điều răn Chúa.

Ps 119 132 Xin Chúa hãy xây lại cùng tôi, và thương xót tôi, Y như thói thường Chúa đối cùng người yêu mến danh Chúa.

Ps 119 133 Xin hãy làm cho bước tôi vững trong lời Chúa; Chớ để sự gian ác gì lấn lướt trên tôi.

Ps 119 134 Xin hãy chuộc tôi khỏi sự hà hiếp của loài người, Thì tôi sự giữ theo các giềng mối Chúa.

Ps 119 135 Xin hãy làm cho mặt Chúa soi sáng trên kẻ tôi tớ Chúa, Và dạy tôi các luật lệ Chúa.

Ps 119 136 Những suối lệ chảy từ mắt tôi, Bởi vì người ta không giữ luật pháp của Chúa.

Ps 119 137 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là công bình, Sự đoán xét của Ngài là ngay thẳng.

Ps 119 138 Chúa lấy sự công bình, sự thành tín, Mà truyền ra chứng cứ của Chúa.

Ps 119 139 Sự sốt sắng tiêu hao tôi, Vì kẻ hà hiếp tôi đã quên lời Chúa.

Ps 119 140 Lời Chúa rất là tinh sạch, Nên kẻ tôi tớ Chúa yêu mến lời ấy.

Kinh Thánh

- Ps 119 141 Tôi nhỏ hèn, bị khinh dể, Nhưng không quên các giảng mỗi Chúa.
- Ps 119 142 Sự công bình Chúa là sự công bình đời đời, Luật pháp Chúa là chơn thật.
- Ps 119 143 Sự gian truân và sự sầu khổ áp hãm tôi; Dầu vậy, các điều răn Chúa là điều tôi ưa thích.
- Ps 119 144 Chúng có Chúa là công bình đời đời. Xin hãy ban cho tôi sự thông hiểu, thì tôi sẽ được sống.
- Ps 119 145 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi hết lòng kêu cầu Ngài; xin hãy đáp lại tôi; Tôi sẽ gìn giữ luật lệ Ngài.
- Ps 119 146 Tôi đã kêu cầu Chúa; xin hãy cứu tôi, Thì tôi sẽ giữ các chứng có Chúa.
- Ps 119 147 Tôi thức trước rạng đông và kêu cầu; Tôi trông cậy nơi lời Chúa.
- Ps 119 148 Canh đêm chưa khuya, mắt tôi mở tỉnh ra, Đặng suy gẫm lời Chúa.
- Ps 119 149 Hỡi Đức Giê-hô-va, theo sự nhơn từ Ngài, xin hãy nghe tiếng tôi; Hãy khiến tôi được sống tùy mạng lệnh Ngài.
- Ps 119 150 Những kẻ đeo đuổi sự dữ đến gần; Chúng nó cách xa luật pháp của Chúa.
- Ps 119 151 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài ở gần; Các điều răn Ngài là chơn thật.
- Ps 119 152 Cứ theo chứng có Chúa Tôi đã biết từ lâu rằng Chúa lập các điều răn ấy đến đời đời.
- Ps 119 153 Xin hãy xem nỗi khổ nạn tôi, và giải cứu tôi; Vì tôi không quên luật pháp của Chúa.
- Ps 119 154 Xin hãy bình vực duyên có tôi, và chuộc tôi; Cũng hãy khiến tôi được sống tùy theo lời Chúa.
- Ps 119 155 Sự cứu rỗi cách xa kẻ ác, Vì chúng nó không tìm hỏi các luật lệ Chúa.
- Ps 119 156 Đức Giê-hô-va ơi, sự thương xót Ngài rất lớn; Xin hãy khiến tôi được sống tùy theo luật lệ Ngài.
- Ps 119 157 Kẻ bắt bớ và kẻ hà hiếp tôi thật nhiều lắm; Nhưng tôi không xây bỏ chứng có Chúa.
- Ps 119 158 Tôi thấy kẻ gian tà, bèn gớm ghiếc chúng nó; Vì chúng nó không giữ lời Chúa.
- Ps 119 159 Xin hãy xem tôi yêu mến giảng mỗi Chúa dường bao! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy khiến tôi được sống tùy sự nhơn từ Ngài.
- Ps 119 160 Sự tổng cộng lời Chúa là chơn thật, Các mạng lệnh công bình của Chúa còn đời đời.
- Ps 119 161 Những vua chúa đã bắt bớ tôi vô cố, Song lòng tôi kính sợ lời Chúa.
- Ps 119 162 Tôi vui về về lời Chúa, Khác nào kẻ tìm được mối lớn.
- Ps 119 163 Tôi ghét, tôi ghê sự dối trá, Song tôi yêu mến luật pháp Chúa.
- Ps 119 164 Mỗi ngày tôi ngợi khen Chúa bảy lần, Vì có mạng lệnh công bình của Chúa.
- Ps 119 165 Phàm kẻ nào yêu mến luật pháp Chúa được bình yên lớn; Chẳng có sự gì gây cho họ sa ngã.
- Ps 119 166 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi có trông cậy nơi sự cứu rỗi của Ngài. Và làm theo các điều răn Ngài.
- Ps 119 167 Linh hồn tôi đã gìn giữ chứng có Chúa. Tôi yêu mến chứng có ấy

Kinh Thánh

nhiều lắm.

Ps 119 168 Tôi có gìn giữ giềng mối và chứng cứ Chúa, Bởi vì đường lối tôi đều ở trước mặt Chúa.

Ps 119 169 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện tiếng kêu của tôi thấu đến Ngài. Xin hỡi ban cho tôi sự thông sáng tùy theo lời Chúa.

Ps 119 170 Nguyện lời cầu khẩn tôi thấu đến trước mặt Chúa; Xin hãy giải cứu tôi tùy theo lời Chúa.

Ps 119 171 Nguyện môi miệng tôi đồn ra sự ngợi khen Chúa; Vì Chúa dạy tôi các luật lệ Chúa.

Ps 119 172 Nguyện lưỡi tôi hát xướng về lời Chúa; Vì hết thầy điều răn Chúa là công bình.

Ps 119 173 Nguyện tay Chúa sẵn giúp đỡ tôi; Vì tôi chọn các giềng mối Chúa.

Ps 119 174 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi mong ước sự cứu rỗi của Chúa; Luật pháp Chúa là sự tôi ưa thích.

Ps 119 175 Nguyện linh hồn tôi được sống, thì nó sẽ ngợi khen Chúa; Nguyện mạng lịnh Chúa giúp đỡ tôi.

Ps 119 176 Tôi xiêu lạc khác nào con chiên mất: Xin hãy tìm kiếm kẻ tôi tớ Chúa, Vì tôi không quên điều răn của Chúa.

Ps 120 1 Trong cơn gian truân tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn đáp lời tôi.

Ps 120 2 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi mọi dối trá, Khỏi lưỡi phỉnh gạt.

Ps 120 3 Ở lưỡi phỉnh gạt, người ta sẽ ban cho người chi? Thêm cho người điều gì nữa?

Ps 120 4 Aét là tên nhọn của đồng sĩ, Và than đỏ hực của cây giềng-giềng.

Ps 120 5 Khốn nạn cho tôi vì tôi ngụ trong Mê-siéc, Và ở dưới các trại Kê-đa.

Ps 120 6 Lâu lắm linh hồn tôi chung ở Vớĩ kẻ ghét sự hòa bình.

Ps 120 7 Tôi muốn sự hòa bình; nhưng khi tôi nói đến, Chúng nó bèn muốn sự giặc giã.

Ps 121 1 Tôi ngước mắt lên trên núi: Sự tiếp trợ tôi đến từ đâu?

Ps 121 2 Sự tiếp trợ tôi đến từ Đức Giê-hô-va, Là Đấng đã dựng nên trời và đất.

Ps 121 3 Ngài không để cho chơn người xiêu tó; Đấng gìn giữ người không hề buồn ngủ.

Ps 121 4 Đấng gìn giữ Y-sơ-ra-ên Không hề nhấp mắt, cũng không buồn ngủ.

Ps 121 5 Đức Giê-hô-va là Đấng gìn giữ người; Đức Giê-hô-va là bóng che ở bên hữu người.

Ps 121 6 Mặt trời sẽ không gịoi người lúc ban ngày, Mặt trăng cũng không hại người trong ban đêm.

Ps 121 7 Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ người khỏi mọi tai họa. Ngài sẽ gìn giữ linh hồn người.

Ps 121 8 Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ người khi ra khi vào, Từ nay cho đến đời đời.

Ps 122 1 Tôi vui mừng khi người ta nói với tôi rằng: Ta hãy đi đến nhà Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

- Ps 122 2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, chớ chúng ta dừng lại Trong các cửa người.
- Ps 122 3 Giê-ru-sa-lem là cái thành Được cất vững bền, kết nhau tề chỉnh.
- Ps 122 4 Các chi phái của Đức Giê-hô-va lên nơi ấy, Tùy theo thường lệ truyền cho Y-sơ-ra-ên.
- Ps 122 5 Vì tại đó có lập các ngôi đoán xét, Tức là các ngôi nhà Đa-vít.
- Ps 122 6 Hãy cầu hòa bình cho Giê-ru-sa-lem; Phạm kẻ nào yêu mến người sẽ được thối thạnh.
- Ps 122 7 Nguyện sự hòa bình ở trong vách tường người, Sự thối thạnh trong các cung người!
- Ps 122 8 Vì có anh em ta và bạn bạn ta, Ta nói rằng: Nguyện sự hòa bình ở trong người!
- Ps 122 9 Nhơn vì nhà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng ta, Ta sẽ cầu phước cho người.
- Ps 123 1 Tôi ngược mắt lên hướng cùng Ngài. Hỡi Đấng ngự trên các tầng trời,
- Ps 123 2 Mắt kẻ tôi tớ trông nơi tay ông chủ mình, Mắt con đòi trông nơi tay bà chủ mình thế nào, Thì mắt chúng tôi ngưỡng vọng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi thế ấy, Cho đến chừng nào Ngài thương xót chúng tôi.
- Ps 123 3 Đức Giê-hô-va ôi! Xin thương xót chúng tôi, xin thương xót chúng tôi; Vì chúng tôi quá chán sự khinh dể.
- Ps 123 4 Linh hồn chúng tôi quá chán Sự nhạo báng của kẻ an dật, và sự khinh dể của kẻ kiêu ngạo.
- Ps 124 1 Y-sơ-ra-ên đáng nói: Nếu Đức Giê-hô-va chẳng binh vực chúng ta,
- Ps 124 2 Khi loài người đầy nghịch chúng ta, Khi cơn giận họ nổi lên cùng chúng ta,
- Ps 124 3 Nếu Đức Giê-hô-va không binh vực chúng ta, Aét chúng nó đã nuốt sống chúng ta rồi;
- Ps 124 4 Nước chảy đánh chìm chúng ta, Dòng tràn qua ngập linh hồn chúng ta,
- Ps 124 5 Và những lượn sóng kiêu ngạo Đã trôi trác linh hồn chúng ta rồi.
- Ps 124 6 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, Ngài không phó chúng ta làm mồi cho răng chúng nó!
- Ps 124 7 Linh hồn chúng ta thoát khỏi như chim thoát khỏi rập kẻ đánh chim; Rập đã dứt, chúng ta bèn thoát khỏi.
- Ps 124 8 Sự tiếp trợ chúng ta ở trong danh Đức Giê-hô-va, Là Đấng đã dựng nên trời và đất.
- Ps 125 1 Những người tin cậy nơi Đức Giê-hô-va Khác nào núi Si-ôn không rung động, Hằng còn đến đời đời.
- Ps 125 2 Các núi vây quanh Giê-ru-sa-lem thế nào, Đức Giê-hô-va vây phủ dân sự Ngài thế ấy. Từ rày cho đến đời đời.
- Ps 125 3 Vì cây gậy kẻ ác sẽ không được đặt Trên sản nghiệp người công bình; Hài cho người công bình không đưa tay ra về sự gian ác.
- Ps 125 4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm điều lành cho người lành, Và cho kẻ có lòng ngay thẳng.
- Ps 125 5 Còn về những kẻ trở đi theo đường cong queo, Đức Giê-hô-va sẽ dẫn chúng nó đi ra chung với kẻ làm ác. Nguyện bình an giáng trên Y-sơ-ra-ên!

Psalm 126

Ps 126 1 Khi Đức Giê-hô-va dẫn các phu tù của Si-ôn về, Thì chúng tôi khác nào kẻ nằm chiêm bao.

Ps 126 2 Bảy giờ miệng chúng tôi đầy sự vui-cười, Lưỡi chúng tôi hát những bài mừng rỡ. Trong các dân ngoại người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va đã làm cho họ những việc lớn.

Ps 126 3 Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn; Nhưn đó chúng tôi vui mừng.

Ps 126 4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dẫn phu tù chúng tôi về, Như các suối miền nam chảy nước lại.

Ps 126 5 Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, Sẽ gặt hái cách vui mừng.

Ps 126 6 Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, Aét sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình.

Ps 127 1 Nếu Đức Giê-hô-va không cất nhà, Thì những thợ xây cất làm uổng công. Nhược bằng Đức Giê-hô-va không coi-giữ thành, Thì người canh thức canh luống công.

Ps 127 2 Uổng công thay cho các người thức dậy sớm, đi ngủ trễ, Và ăn bánh lao khổ; Chúa cũng ban giấc ngủ cho kẻ Ngài yêu mến bằng vậy.

Ps 127 3 Kia, con cái là cơ nghiệp bởi Đức Giê-hô-va mà ra; Bông trái của tử cung là phần thưởng.

Ps 127 4 Con trai sanh trong buổi đang thì, Khác nào mũi tên nơi tay đồng sĩ.

Ps 127 5 Phước cho người nào vất nó đầy gùi mình! Người sẽ không hổ thẹn, Khi nói năng với kẻ thù nghịch mình tại cửa thành.

Ps 128 1 Phước cho người nào kính sợ Đức Giê-hô-va, Đi trong đường lối Ngài!

Ps 128 2 Vì người sẽ hưởng công việc của tay mình, Được phước, may mắn.

Ps 128 3 Vợ người ở trong nhà người Sẽ như cây nho thành mậu; Con cái người ở chung quanh bàn người Khác nào những chồi ô-li-ve.

Ps 128 4 Kia, người nào kính sợ Đức Giê-hô-va Sẽ được phước là như vậy.

Ps 128 5 Nguyện Đức Giê-hô-va từ Si-ôn ban phước cho người; Nguyện trọn đời mình người được thấy sự phước lành của Giê-ru-sa-lem.

Ps 128 6 Nguyện người được thấy con cháu mình! Nguyện sự bình an giáng trên Y-sơ-ra-ên!

Ps 129 1 Từ khi tôi còn thơ ấu, chúng nó thường hà hiếp tôi, Y-sơ-ra-ên đáng nói,

Ps 129 2 Từ khi tôi còn thơ ấu, chúng nó thường hà hiếp tôi, Nhưng không thắng hơn tôi được.

Ps 129 3 Các nông phu cày trên lưng tôi, Xẻ đường cày mình dài theo trên đó.

Ps 129 4 Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài đã chặt những dây kẻ ác.

Ps 129 5 Nguyện những kẻ ghét Si-ôn Bị hổ thẹn và lui lại sau.

Ps 129 6 Nguyện chúng nó như cỏ nơi nóc nhà, Đã khô héo trước khi bị nhổ;

Ps 129 7 Người gặt không nắm đầy tay mình, Kẻ bó không gom đầy ôm mình;

Kinh Thánh

- Ps 129 8 Những kẻ lại qua cũng không nói: Nguyền phước Đức Giê-hô-va giáng trên các người! Chúng ta nhờn danh Đức Giê-hô-va chúc phước cho các người.
- Ps 130 1 Đức Giê-hô-va ôi! từ nơi sâu thẳm tôi cầu khẩn Ngài.
- Ps 130 2 Chúa ôi! xin nghe tiếng tôi; Nguyền tôi Chúa lắng nghe Tiếng nài xin của tôi.
- Ps 130 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, nếu Ngài cố chấp sự gian ác. Thì, Chúa ôi! ai sẽ còn sống?
- Ps 130 4 Nhưng Chúa có lòng tha thứ cho, Để người ta kính sợ Chúa.
- Ps 130 5 Tôi trông đợi Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi trông đợi Ngài; Tôi trông đợi lời của Ngài.
- Ps 130 6 Linh hồn tôi trông đợi Chúa Hơn người lính canh trông đợi sáng, Thật, hơn người lính canh trông đợi sáng.
- Ps 130 7 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trông cậy nơi Đức Giê-hô-va; Vì Đức Giê-hô-va có lòng nhờn từ, Nơi Ngài có sự cứu rỗi nhiều;
- Ps 130 8 Chánh Ngài sẽ chuộc Y-sơ-ra-ên Khỏi các sự gian ác người.
- Ps 131 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, lòng tôi không kiêu ngạo, Mắt tôi không tự cao, Tôi cũng không tìm tòi những việc lớn, Hoặc những việc cao kỳ quá cho tôi.
- Ps 131 2 Tôi đã làm cho linh hồn tôi êm dịu an tịnh, Như con trẻ dứt sữa bên mẹ mình; Linh hồn ở trong mình tôi cũng như con trẻ dứt sữa vậy.
- Ps 131 3 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trông cậy nơi Đức Giê-hô-va, Từ bây giờ cho đến đời đời.
- Ps 132 1 Đức Giê-hô-va ôi! xin nhớ lại Đa-vít, Và các sự khổ nạn của người;
- Ps 132 2 Thề nào người thề cùng Đức Giê-hô-va, Và hứa nguyện với Đấng Toàn năng của Gia-cốp:
- Ps 132 3 Tôi hẳn không vào trại mình ở, Chẳng lên giường tôi nghỉ,
- Ps 132 4 Không cho mắt tôi ngủ, Cũng không cho mí mắt tôi nghỉ nhọc,
- Ps 132 5 Cho đến chừng tôi tìm được một chỗ cho Đức Giê-hô-va, Một nơi ở cho Đấng Toàn năng của Gia-cốp!
- Ps 132 6 Kia, chúng tôi có nghe nói về hòm giao ước tại Ê-phơ-rát, Có tìm dựng hòm ấy trong đồng bằng Gia-a.
- Ps 132 7 Chúng tôi sẽ vào nơi ở Ngài, Thờ lạy trước bệ chơn Ngài.
- Ps 132 8 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy dựng vào nơi an nghỉ Ngài, Với hòm về sự năng lực Ngài!
- Ps 132 9 Nguyện thầy tế lễ Chúa được mặc sự công bình, Kẻ thánh của Chúa reo mừng.
- Ps 132 10 Vì có Đa-vít, là kẻ tôi tớ Chúa, Xin chớ xô đẩy mặt đáng chịu xúc dầu của Chúa.
- Ps 132 11 Đức Giê-hô-va đã thề quyết với Đa-vít, Ngài cũng chẳng hề bội, mà rằng: Ta sẽ đặt trên ngôi người một con người sanh ra.
- Ps 132 12 Nếu con cái người giữ giao ước ta, Và những chúng con mà ta sẽ dạy cho chúng nó, Thì con cái chúng nó cũng sẽ Ngồi trên ngôi người đến đời đời.
- Ps 132 13 Vì Đức Giê-hô-va đã chôn Si-ôn; Ngài ước Si-ôn làm nơi ở của Ngài;
- Ps 132 14 Đây là nơi an nghỉ ta đời đời; Ta sẽ ngụ ở đây, vì ta có ước ao như thế.
- Ps 132 15 Ta sẽ ban phước cho lương thực Si-ôn được dư dật, Cho những

Kinh Thánh

kẻ nghèo của thành ấy được ăn bánh no nê.

Ps 132 16 Ta cũng sẽ mặc sự cứu rỗi cho thầy tế lễ thành ấy, Và các thánh nó sẽ reo mừng.

Ps 132 17 Tại đó ta sẽ khiến sừng Đa-vít đâm chồi; Ta đã sắm sửa ngọn đèn cho đáng chịu xúc dầu của ta.

Ps 132 18 Ta sẽ lấy sự hổ thẹn mặc cho kẻ thù nghịch người; Còn mao triều người sẽ rụng rời trên đầu người.

Ps 133 1 Kìa, anh em ăn ở hòa thuận nhau Thật tốt đẹp thay!

Ps 133 2 Ấy khác nào dầu quý giá đổ ra trên đầu, Chảy xuống râu, tức râu của A-rôn, Chảy đến trên áo người;

Ps 133 3 Lại khác nào sương móc Hết-môn Sa xuống các núi Si-ôn; Vì tại đó Đức Giê-hô-va đã ban phước, Tức là sự sống cho đến đời đời.

Ps 134 1 Hỡi các tôi tớ Đức Giê-hô-va, là kẻ ban đêm đứng tại nhà Ngài, Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!

Ps 134 2 Hãy giơ tay lên hướng về nơi thánh, Và ngợi khen Đức Giê-hô-va!

Ps 134 3 Nguyện Đức Giê-hô-va, là Đấng dựng nên trời đất. Từ Si-ôn ban phước cho người!

Ps 135 1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen danh Đức Giê-hô-va: Hỡi các tôi tớ Đức Giê-hô-va,

Ps 135 2 Là kẻ đứng trong nhà Đức Giê-hô-va, Tại hành lang của nhà Đức Chúa Trời chúng ta, hãy ngợi khen Ngài!

Ps 135 3 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va là thiện; Khá hát ngợi khen danh Ngài, vì ấy là vui.

Ps 135 4 Vì Đức Giê-hô-va đã chọn Gia-cóp cho mình, Lấy Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp riêng của Ngài.

Ps 135 5 Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va là lớn, Chúa chúng tôi trỗi cao hơn hết các thần.

Ps 135 6 Điều nào đẹp ý Đức Giê-hô-va làm, Ngài bèn làm điều ấy, Hoặc trên trời, dưới đất, Trong biển, hay là trong các vực sâu.

Ps 135 7 Ngài khiến mây bay lên từ nơi cùng-đầu đất, Làm chớp-nhoáng theo mưa, Khiến gió ra từ các kho tàng của Ngài.

Ps 135 8 Ngài đánh giết các con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, Từ loài người cho đến loài thú vật;

Ps 135 9 Sai đến giữa Ê-díp-tô những dấu kỳ phép lạ Hại Pha-ra-ôn và hết thầy các tôi tớ người;

Ps 135 10 Cũng đánh bại lăm dân tộc lớn, Và giết các vua mạnh mẽ,

Ps 135 11 Từ là Si-hôn, Vua dân A-mô-rít, Oúc, vua Ba-san, Và hết thầy vua xứ Ca-na-an.

Ps 135 12 Ngài ban xứ chúng nó làm sản nghiệp Cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự Ngài.

Ps 135 13 Hỡi Đức Giê-hô-va, danh Ngài còn đến đời đời; Kỳ niệm Ngài trải qua đời này đến đời kia.

Ps 135 14 Vì Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét dân sự Ngài, Và đối ý về việc những kẻ tôi tớ Ngài.

Ps 135 15 Hình tượng của các dân bằng bạc và bằng vàng, Là công việc tay loài người làm ra.

Ps 135 16 Hình tượng có miệng mà không nói, Có mắt mà chẳng thấy,

Kinh Thánh

- Ps 135 17 Có tai mà không nghe, Và miệng nó không hơi thở.
- Ps 135 18 Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó, Đều giống như nó.
- Ps 135 19 Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy chúc tụng Đức Giê-hô-va! Hỡi nhà A-rôn, hãy chúc tụng Đức Giê-hô-va!
- Ps 135 20 Hỡi nhà Lê-vi, hãy chúc tụng Đức Giê-hô-va! Hỡi các người kính sợ Đức Giê-hô-va, khá chúc tụng Đức Giê-hô-va!
- Ps 135 21 Đáng từ Si-ôn chúc tụng Đức Giê-hô-va, Là Đáng ngự tại Giê-ru-sa-lem! Ha-lê-lu-gia!
- Ps 136 1 Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 2 Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 3 Hãy cảm tạ Chúa của muôn chúa; Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 4 Chỉ một mình Ngài làm nên các phép lạ lớn lao, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 5 Ngài đã nhờ sự khôn sáng mà dựng nên các tầng trời, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 6 Ngài trương đất ra trên các nước, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 7 Dựng nên những vì sáng lớn, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 8 Mặt trời đặng cai trị ban ngày, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 9 Mặt trăng và các ngôi sao đặng cai trị ban đêm, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 10 Ngài đã đánh giết các con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 11 Đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa chúng nó, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 12 Dùng cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 13 Ngài phân Biển đỏ ra làm hai, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 14 Khiến Y-sơ-ra-ên đi qua giữa biển ấy, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 15 Xô Pha-ra-ôn và cả đạo binh người xuống Biển đỏ, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 16 Ngài dẫn dân sự Ngài qua đồng vắng, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 17 Đánh bại các vua lớn, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 18 Đánh giết những vua có danh, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 19 Tức là si-hôn, vua dân A-mô-rít, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 20 Và Oúc, vua Ba-san, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.
- Ps 136 21 Ngài ban xứ chúng nó làm sản nghiệp, Vì sự nhơn từ Ngài còn

Kinh Thánh

đến đời đời.

Ps 136 22 Tức làm sản nghiệp cho Y-sơ-ra-ên, là kẻ tội tớ Ngài, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.

Ps 136 23 Ngài nhớ đến bực hèn hạ chúng tôi, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.

Ps 136 24 Giải cứu chúng tôi khỏi kẻ cừu địch, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.

Ps 136 25 Ngài cũng ban đồ ăn cho mọi loài xác thịt, Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.

Ps 136 26 Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các tầng trời! Vì sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời.

Ps 137 1 Chúng tôi đương ngồi trên mé sông Ba-by-lôn, Bèn nhớ lại Si-ôn, và khóc.

Ps 137 2 Chúng tôi treo đờn cầm chúng tôi Trên cây dương liễu của sông ấy.

Ps 137 3 Vì ở đó những kẻ bắt chúng tôi làm phu tù, Có biểu chúng tôi hát xướng; Kẻ cướp giật chúng tôi có đòi chúng tôi hát mừng, mà rằng: Hãy hát cho chúng ta một bài ca của Si-ôn.

Ps 137 4 Trên đất ngoại bang, Chúng tôi làm sao hát được bài ca của Đức Giê-hô-va?

Ps 137 5 Hỡi Giê-ru-sa-lem, nếu ta quên người, Nguyên tay hữu ta quên tài năng nó đi!

Ps 137 6 Nếu ta không nhớ đến người, Chẳng thích Giê-ru-sa-lem hơn Sự vui vẻ nhất của ta, Nguyên lưỡi ta dính nơi ổ gà!

Ps 137 7 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại các con cái Ê-đôm; Trong ngày Giê-ru-sa-lem, Chúng nó nói rằng: Hãy hủy hoại, hãy hủy hoại Cho đến tận nền nó đi!

Ps 137 8 Ở con gái Ba-by-lôn, là kẻ phải bị diệt, Phước cho người báo trả người Tùy theo điều ác người đã làm cho chúng ta!

Ps 137 9 Phước cho người bắt con nhỏ người, Dem chà nát chúng nó nơi hòn đá!

Ps 138 1 Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, Hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần.

Ps 138 2 Tôi sẽ thờ lạy hướng về đền thánh của Chúa, Cảm tạ danh Chúa vì sự nhơn từ và sự chơn thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho lời Chúa được tôn cao Hơn cả danh-thịnh Chúa.

Ps 138 3 Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, Giục lòng tôi mạnh mẽ.

Ps 138 4 Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, Vì họ đã nghe những lời của miệng Ngài.

Ps 138 5 Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối Đức Giê-hô-va, Vì vinh hiển Đức Giê-hô-va là lớn thay.

Ps 138 6 Dầu Đức Giê-hô-va cao cả, thì cũng đoái đến những người hèn hạ; Còn kẻ kiêu ngạo, Ngài nhận biết từ xa.

Ps 138 7 Dầu tôi đi giữa gian truân, Chúa sẽ làm cho tôi được sống, Giơ tay Chúa ra chống trả cơn giận của kẻ thù nghịch tôi, Và tay hữu Chúa sẽ cứu tôi.

Ps 138 8 Đức Giê-hô-va sẽ làm xong việc thuộc về tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, sự nhơn từ Ngài còn đến đời đời; Xin chớ bỏ công việc của tay Ngài.

Ps 139 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi.

Kinh Thánh

- Ps 139 2** Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi.
- Ps 139 3** Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, Quen biết các đường lối tôi.
- Ps 139 4** Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, Kia, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi.
- Ps 139 5** Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, Đặt tay Chúa trên mình tôi.
- Ps 139 6** Sự tri thức đường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, Cao đến nỗi tôi không với kịp!
- Ps 139 7** Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa?
- Ps 139 8** Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, Ví tôi nằm dưới âm-phủ, kia, Chúa cũng có ở đó.
- Ps 139 9** Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, Bay qua ở tại cuối cùng biển,
- Ps 139 10** Tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, Tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi.
- Ps 139 11** Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, Ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối,
- Ps 139 12** Thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, Ban đêm soi sáng như ban ngày, Và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa.
- Ps 139 13** Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, Dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi.
- Ps 139 14** Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm.
- Ps 139 15** Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, Chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, Thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa.
- Ps 139 16** Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, Đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy.
- Ps 139 17** Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay!
- Ps 139 18** Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cung Chúa.
- Ps 139 19** Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta.
- Ps 139 20** Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phình, Kẻ thù nghịch Chúa lấy danh Chúa mà làm chơi.
- Ps 139 21** Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gớm ghiếc những kẻ dấy nghịch Chúa sao?
- Ps 139 22** Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, Cầm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi.
- Ps 139 23** Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi;
- Ps 139 24** Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, Xin dắt tôi vào con đường đời đời.
- Ps 140 1** Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giải cứu tôi khỏi kẻ ác, Bảo hộ tôi khỏi người hung bạo,
- Ps 140 2** Là kẻ toan mưu ác nơi lòng: Hằng ngày chúng nó hiệp lại dựng

Kinh Thánh

tranh chiến.

Ps 140 3 Chúng nó mài nhọn lưỡi mình như răn, Có nọc độc răn hổ trong môi mình.

Ps 140 4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giữ tôi khỏi tay kẻ ác, Bảo hộ tôi khỏi người hung bạo, Là kẻ toan mưu làm bước tôi vấp ngã.

Ps 140 5 Những kẻ kiêu ngạo đã gài bẫy và trăng dây cho tôi, Giương lưới dọc dài theo đường; Chúng nó cũng đặt vòng gài tôi.

Ps 140 6 Tôi thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là Đức Chúa Trời tôi. Đức Giê-hô-va ôi! Xin lắng tai nghe tiếng nài xin của tôi.

Ps 140 7 Hỡi Chúa Giê-hô-va, là sức lực về sự cứu rỗi tôi, Chúa che chở đầu tôi trong ngày chiến trận.

Ps 140 8 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chớ ứng hoàn sự ước ao kẻ ác; Chớ giúp thành mưu kế nó, e nó tự cao chẳng.

Ps 140 9 Nguyện sự gian ác của môi những kẻ vây tôi Bao phủ đầu chúng nó!

Ps 140 10 Nguyện than lửa đỏ đổ trên chúng nó! Nguyện chúng nó bị quăng vào lửa, Trong nước sâu, chẳng cất dậy được nữa!

Ps 140 11 Người nào có lưỡi gian trá chẳng được vững lập trong xứ; Tai họa sẽ đuổi theo kẻ hung bạo đặng đánh đổ hắn.

Ps 140 12 Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ bình vực duyên cớ kẻ khổ nạn, Đoán xét công bình cho người thiếu thốn.

Ps 140 13 Người công bình hẳn sẽ cảm tạ danh Chúa; Người ngay thẳng sẽ ở trước mặt Chúa.

Ps 141 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi đã cầu khẩn Ngài, xin mau mau đến cùng tôi. Khi tôi kêu cầu Ngài, xin hãy lắng tai nghe tiếng tôi.

Ps 141 2 Nguyện lời cầu nguyện tôi thấu đến trước mặt Chúa như hương, Nguyện sự giơ tay tôi lên được giống như của lễ buổi chiều!

Ps 141 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giữ miệng tôi, Và canh cửa môi tôi.

Ps 141 4 Xin chớ để lòng tôi hướng về điều gì xấu xa, Đặng làm việc ác với kẻ làm ác; Nguyện tôi không ăn vật ngon của chúng nó.

Ps 141 5 Nguyện người công bình đánh tôi, ấy là ơn; Nguyện người sửa dạy tôi, ấy khác nào dầu trên đầu, Đầu tôi sẽ không từ chối. Vì dầu trong khi chúng nó làm ác, tôi sẽ cứ cầu nguyện.

Ps 141 6 Các quan xét chúng nó bị ném xuống bên hòn đá; Họ sẽ nghe lời tôi, vì lời tôi êm dịu.

Ps 141 7 Hài cốt chúng tôi bị rải rác nơi cửa âm phủ, Khác nào khi người ta cày ruộng và tách đất ra.

Ps 141 8 Chúa Giê-hô-va ôi! mắt tôi ngưỡng vọng Chúa, Tôi nương náu mình nơi Chúa; Xin chớ lia bỏ linh hồn tôi.

Ps 141 9 Cầu Chúa giữ tôi khỏi bẫy chúng nó đã gài tôi, Và khỏi vòng kẻ làm ác.

Ps 141 10 Nguyện kẻ ác bị sa vào chánh lưới nó, Còn tôi thì được thoát khỏi.

Ps 142 1 Tôi cất tiếng kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va; Tôi cất tiếng cầu khẩn Đức Giê-hô-va.

Ps 142 2 Ở trước mặt Ngài tôi tuôn đổ sự than thở tôi, Bày tỏ sự gian nan tôi.

Ps 142 3 Khi tâm hồn nao sồn trong mình tôi, Thì Chúa đã biết nẻo-đàng

Kinh Thánh

tôi. Trên con đường tôi đi, Chúng nó gài kín một cai bẫy.

Ps 142 4 Xin Chúa nhìn phía hữu tôi, coi; Chẳng có ai nhận biết tôi; Tôi cũng không có nơi nào để nương nấu mình; Chẳng người nào hỏi thăm linh hồn tôi.

Ps 142 5 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi kêu cầu cùng người, Mà rằng: Ngài là nơi nương nấu của tôi, Phần tôi trong đất kẻ sống.

Ps 142 6 Xin Chúa lắng nghe tiếng tôi, Vì tôi bị khốn khổ vô cùng; Xin hãy cứu tôi khỏi kẻ bắt bớ tôi, Vì chúng nó mạnh hơn tôi.

Ps 142 7 Xin hãy rút linh hồn tôi khỏi ngục khảm, Để tôi cảm tạ danh Chúa. Những người công bình sẽ vây quanh tôi, Bởi vì Chúa làm ơn cho tôi.

Ps 143 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi, lắng tai nghe sự nài xin của tôi; Nhờ sự thành tín và sự công bình Chúa, xin hãy đáp lại tôi.

Ps 143 2 Xin chớ đoán xét kẻ tôi tớ Chúa; Vì trước mặt Chúa chẳng người sống nào được xưng là công bình.

Ps 143 3 Kẻ thù nghịch đã đuổi theo linh hồn tôi, Giày đạp mạng sống tôi dưới đất; Nó làm cho tôi phải ở nơi tối tăm, Khác nào kẻ đã chết từ lâu rồi.

Ps 143 4 Vì vậy, thần linh tôi nao sồn, Tăm lòng sầu não trong mình tôi.

Ps 143 5 Tôi nhớ lại các ngày xưa, Tưởng đến mọi việc Chúa đã làm, Và suy gẫm công việc của tay Chúa.

Ps 143 6 Tôi giơ tay lên hướng về Chúa; Lòng tôi khát khao Chúa như đất khô khan vậy.

Ps 143 7 Đức Giê-hô-va ôi! xin mau mau đáp lời tôi! Thần linh tôi nao sồn. Xin chớ giấu mặt Chúa cùng tôi, E tôi giống như kẻ xuống huyết chẳng.

Ps 143 8 Vừa buổi sáng, xin cho tôi nghe sự nhơn từ Chúa, Vì tôi để lòng trông cậy nơi Chúa; Xin chỉ cho tôi biết con đường phải đi, Vì linh hồn tôi ngưỡng vọng Chúa.

Ps 143 9 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch; Tôi chạy nương nấu mình nơi Ngài.

Ps 143 10 Xin dạy tôi làm theo ý muốn Chúa, Vì Chúa là Đức Chúa Trời tôi; Nguyện Thần tốt lành của Chúa đến tôi vào đất bằng thẳng.

Ps 143 11 Hỡi Đức Giê-hô-va, vì cơ danh Ngài, xin hãy cho tôi được sống; Nhờ sự công bình Ngài, xin hãy rút linh hồn tôi khỏi gian truân.

Ps 143 12 Nhờ sự nhơn từ Chúa, xin hãy diệt hết kẻ thù nghịch tôi, Và hủy hoại những kẻ hà hiếp tôi; Vì tôi là kẻ tôi tớ Chúa.

Ps 144 1 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, là hòn đá tôi! Ngài dạy tay tôi đánh giặc, Tập ngón tay tôi tranh đấu.

Ps 144 2 Ngài là sự nhơn từ tôi, đồn lũy tôi, Nơi ẩn nấu cao của tôi, và là Đấng giải cứu tôi, Cũng là cái khiên tôi, và nơi tôi nương nấu mình; Ngài bắt dân tôi phục dưới tôi.

Ps 144 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, loài người là chi, mà Ngài nhận biết nó? Con loài người là gì, mà Ngài đoái đến?

Ps 144 4 Loài người giống như hơi thở, Đời người như bóng bay qua.

Ps 144 5 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy hạ các tầng trời, và giáng xuống, Đụng đến núi, thì núi sẽ xông khói lên.

Ps 144 6 Xin hãy phát chớp nhoáng làm tản lạc kẻ thù nghịch, Bắn tên Chúa mà làm cho chúng nó lạc đường.

Ps 144 7 Cầu Chúa hãy giơ tay ra từ trên cao, Giải cứu tôi, vớt tôi lên khỏi nước sâu, Cùng khỏi tay kẻ ngoại bang;

Ps 144 8 Miệng chúng nó buông điều dối gạt, Tay hữu chúng nó là tay hữu

Kinh Thánh

láo xược.

Ps 144 9 Hỡi Đức Chúa Trời, tôi sẽ hát xướng cho Chúa một bài ca mới, Lấy đờn cầm mười dây mà hát ngợi khen Chúa.

Ps 144 10 Chúa ban sự cứu rỗi cho các vua, Giải cứu Đa-vít, kẻ tôi tớ Chúa, khỏi thanh gươm tàn hại.

Ps 144 11 Xin giải tôi thoát khỏi tay kẻ ngoại bang; Miệng chúng nó buông điều dối gạt, Tay hữu chúng nó là tay hữu láo xược.

Ps 144 12 Nguyện các con trai chúng tôi Giống như cây dương mọc lên mạnh mẽ; Nguyện các con gái chúng tôi như đá góc nhà, Chạm theo lối kiêu của đền.

Ps 144 13 Nguyện kho lẫm chúng tôi được đầy dẫy, Có đủ các thứ lương thực; Nguyện chiêm chúng tôi sanh sản hàng ngàn hàng muôn Trong đồng ruộng chúng tôi.

Ps 144 14 Nguyện bò cái chúng tôi sanh đẻ nhiều; Nguyện chớ có sự triệt hạ, sự ra xông đánh, Hay là tiếng la hãi trong các hàng phố chúng tôi.

Ps 144 15 Phước cho dân nào được quang cảnh như vậy! Phước cho dân nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình!

Ps 145 1 Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, Chúc tụng danh Ngài đến đời đời vô cùng.

Ps 145 2 Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen danh Chúa đến đời đời vô cùng.

Ps 145 3 Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không thể dò xét được.

Ps 145 4 Dòng dõi này sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, Và rao truyền việc quyền năng của Chúa.

Ps 145 5 Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, Và về công việc lạ lùng của Ngài.

Ps 145 6 Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kinh của Chúa; Còn tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa.

Ps 145 7 Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhơn từ lớn của Chúa, Và hát lớn lên sự công bình Chúa.

Ps 145 8 Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, Chậm nóng giận, và đầy sự nhơn từ.

Ps 145 9 Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, Sự từ bi Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên.

Ps 145 10 Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài.

Ps 145 11 Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, Thuật lại quyền năng của Chúa.

Ps 145 12 Đặng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, Và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài.

Ps 145 13 Nước Chúa là nước có đời đời, Quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.

Ps 145 14 Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, Và sửa ngay lại mọi người cong khom.

Ps 145 15 Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì.

Ps 145 16 Chúa sẽ tay ra, Làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.

Kinh Thánh

- Ps 145 17 Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, Hay làm ơn trong mọi công việc Ngài.
- Ps 145 18 Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài.
- Ps 145 19 Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho.
- Ps 145 20 Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yêu mến Ngài, Song hủy diệt những kẻ ác.
- Ps 145 21 Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng danh thánh của Ngài, Cho đến đời đời vô cùng.
- Ps 146 1 Ha-lê-lu-gia! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!
- Ps 146 2 Trọn đời sống tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va; Hễ tôi còn sống chùng nào tôi sẽ hát xướng cho Đức Chúa Trời tôi chùng nấy.
- Ps 146 3 Chớ nhờ cậy nơi các vua chúa, Cũng đừng nhờ cậy nơi con loài người, là nơi không có sự tiếp trợ.
- Ps 146 4 Hỡi thờ tấ đi, loài người bèn trở về bụi đất mình; Trong chánh ngày đó các mưu mô nó liền mất đi.
- Ps 146 5 Phước cho người nào có Đức Chúa Trời của Gia-cốp giúp đỡ mình, Để lòng trông cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình!
- Ps 146 6 Ngài là Đấng dựng nên trời đất, Biển, và mọi vật ở trong đó; Ngài giữ lòng thành thực đời đời,
- Ps 146 7 Đoán xét công bình cho kẻ bị hà hiếp, Và ban bánh cho người đói. Đức Giê-hô-va giải phóng người bị tù.
- Ps 146 8 Đức Giê-hô-va mở mắt cho người đui; Đức Giê-hô-va sửa ngay lại những kẻ cong khom; Đức Giê-hô-va yêu mến người công bình;
- Ps 146 9 Đức Giê-hô-va bảo hộ khách lạ, Nâng đỡ kẻ mồ côi và người góa bụa; Nhưng Ngài làm cong queo con đường kẻ ác,
- Ps 146 10 Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời; Ở Si-ôn, Đức Chúa Trời người làm Vua đến muôn đời! Ha-lê-lu-gia!
- Ps 147 1 Khá ngợi khen Đức Giê-hô-va,! vì là điều tốt. Hãy hát ngợi khen Đức Chúa Trời chúng ta; vì là việc tốt lành. Sự ngợi khen hiệp lễ nghi.
- Ps 147 2 Đức Giê-hô-va xây cất Giê-ru-sa-lem; Ngài hiệp lại những kẻ bị tản lạc của Y-sơ-ra-ên,
- Ps 147 3 Chữa lành người có lòng đau thương, Và bó vít của họ.
- Ps 147 4 Ngài đếm số các vì sao, Gọi từng tên hết thảy các vì ấy.
- Ps 147 5 Chúa chúng tôi thật lớn, có quyền năng cả thể; Sự thông sáng Ngài vô cùng vô tận.
- Ps 147 6 Đức Giê-hô-va nâng đỡ người khiêm nhường, Đánh đổ kẻ ác xuống đất.
- Ps 147 7 Hãy hát sự cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, Gảy đờn cảm mà ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi.
- Ps 147 8 Ngài bao các tầng trời bằng mây, Sấm sửa mưa cho đất, Làm cho cỏ mọc trên núi.
- Ps 147 9 Ban đồ ăn cho thú vật, Và cho quạ con kêu rêu.
- Ps 147 10 Ngài chẳng đẹp lòng sức của ngựa, Cũng không thích chơn của loài người,
- Ps 147 11 Bèn là đẹp lòng người kính sợ Ngài, Và kẻ trông đợi sự nhơn từ của Ngài.

Kinh Thánh

- Ps 147 12 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ở Si-ôn, hãy ca tụng Đức Chúa Trời người!
- Ps 147 13 Vì Ngài đã làm cho then cửa người nên vững chắc, Ban phúc cho con cái người ở giữa người.
- Ps 147 14 Ngài giáng bình an trong bờ cõi người, Làm cho người được đầy dẫy lúa-miền tốt-nhứt.
- Ps 147 15 Ngài ra lệnh mình trên đất, Lời của Ngài chạy rất mau.
- Ps 147 16 Ngài cho mưa tuyết như lông chiên, Rải sương móc trắng khác nào tro.
- Ps 147 17 Ngài ném giá từng miếng; Ai chịu nổi được sự lạnh lẽo của Ngài?
- Ps 147 18 Ngài ra lệnh làm cho tuyết giá tan ra, Khiến gió thổi, nước bèn chảy.
- Ps 147 19 Ngài truyền lời mình cho Gia-cốp, Luật lệ và mạng lệnh mình cho Y-sơ-ra-ên.
- Ps 147 20 Ngài chẳng hề làm vậy cho dân nào khác; Chúng nó không có biết mạng lệnh của Ngài. Ha-lê-lu-gia!
- Ps 148 1 Ha-lê-lu-gia! Từ các tầng trời hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hãy ngợi khen Ngài trong nơi cao cả!
- Ps 148 2 Hỡi hết thảy các thiên sứ Ngài, hãy ngợi khen Ngài! Hỡi cả cơ binh Ngài, hãy ngợi khen Ngài!
- Ps 148 3 Hỡi mặt trời, mặt trăng, hãy ngợi khen Ngài! Hỡi hết thảy ngôi sao sáng, hãy ngợi khen Ngài!
- Ps 148 4 Hỡi trời của các tầng trời, hỡi nước trên các tầng trời, Hãy ngợi khen Ngài!
- Ps 148 5 Cả thảy khá ngợi khen danh Đức Giê-hô-va; Vì Ngài ra lệnh, thảy bèn được dựng nên.
- Ps 148 6 Ngài lập cho vững các vật ấy đến đời đời vô cùng; Cũng đã định mạng, sẽ không có ai vi phạm mạng ấy.
- Ps 148 7 Hỡi các quái vật của biển, và những vực sâu, Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va từ nơi đất.
- Ps 148 8 Hỡi lửa mà mưa đá, tuyết và hơi nước, Gió bão vâng theo mạng Ngài,
- Ps 148 9 Các núi và mọi nong, Cây trái và mọi cây hương nam,
- Ps 148 10 Thú rừng và các loài súc vật, Loài côn trùng và loài chim,
- Ps 148 11 Những vua thế gian và các dân tộc, Công-hầu và cả quan xét của thế gian,
- Ps 148 12 Gã trai trẻ và gái đồng trinh, Người già cả cùng con nhỏ:
- Ps 148 13 Cả thảy khá ngợi khen danh Đức Giê-hô-va! Vì chỉ danh Ngài được tôn cao cả; Sự vinh hiển Ngài trỗi cao hơn trái đất và các tầng trời.
- Ps 148 14 Ngài đã cất cái sừng của dân sự Ngài lên, Là sự ngợi khen của các thánh Ngài, tức của đến Y-sơ-ra-ên, Là một dân ở gần bên Ngài, Ha-lê-lu-gia!
- Ps 149 1 Ha-lê-lu-gia! Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới! Hãy hát ngợi khen Ngài trong hội các thánh Ngài.
- Ps 149 2 Nguyện Y-sơ-ra-ên mừng rỡ nơi Đấng đã dựng nên mình; Nguyện con cái Si-ôn vui vẻ nơi Vua mình.
- Ps 149 3 Nguyện chúng nó nhảy múa mà ngợi khen danh Ngài, Dùng trống-cơm và đờn cầm mà hát ngợi khen Ngài!
- Ps 149 4 Vì Đức Giê-hô-va đẹp lòng dân sự Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi trang

Kinh Thánh

sức cho người khiêm nhường.

Ps 149 5 Nguyện các thánh Ngài mừng rỡ về sự vinh hiển, Hát vui về tại trên giòng mình!

Ps 149 6 Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, Thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ,

Ps 149 7 Đặng báo thù các nước, Hành phạt các dân;

Ps 149 8 Đặng trói các vua chúng nó bằng xiềng, Và đóng trấu các tước vị chúng nó.

Ps 149 9 Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy. Ha-lê-lu-gia!

Ps 150 1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va trong nơi thánh Ngài! Hãy ngợi khen Ngài trên bầu trời về quyền năng Ngài!

Ps 150 2 Hãy ngợi khen Ngài vì các việc quyền năng Ngài! Hãy ngợi khen Ngài tùy theo sự oai nghi cả thể của Ngài!

Ps 150 3 Hãy thổi kèn ngợi khen Ngài, Gảy đàn sắt đàn cầm mà ca tụng Ngài!

Ps 150 4 Hãy đánh trống cơm và nhảy múa, mà hát ngợi khen Ngài! Hãy gảy nhạc khí bằng dây và thổi sáo, mà ca tụng Ngài!

Ps 150 5 Hãy dùng chập chửa dội tiếng, Mã la kêu rền, mà ngợi khen Ngài!

Ps 150 6 Phàm vật chi thờ, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!

Proverbs

- Prov 1 1 Châm ngôn của Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, Vua Y-sơ-ra-ên:
Prov 1 2 Đấng khiến cho người ta hiểu biết sự khôn ngoan và điều khuyên dạy, Cùng phân biệt các lời thông sáng;
Prov 1 3 Để nhận lãnh điều dạy dỗ theo sự khôn ngoan, Sự công bình, lý đoán, và sự chánh trực;
Prov 1 4 Hầu cho người ngu dốt được sự khôn khéo, Gã trai trẻ được sự tri thức và sự dễ dặt.
Prov 1 5 Kẻ khôn sẽ nghe và thêm lên sự học vấn, Người thông sáng sẽ được rộng mưu trí,
Prov 1 6 Để hiểu biết châm ngôn, thí dụ, Và lời của người khôn ngoan, cùng câu đố nhiệm của họ.
Prov 1 7 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự tri thức; Còn kẻ ngu muội khinh bỉ sự khôn ngoan và lời khuyên dạy.
Prov 1 8 Hỡi con, hãy nghe lời khuyên dạy của cha, Chớ bỏ phép tắc của mẹ con;
Prov 1 9 Vì ấy sẽ như một dây hoa trên đầu con, Giống như những vòng đeo quanh cổ của con.
Prov 1 10 Hỡi con, nếu kẻ tội nhờn kiếm thế quyến dụ con, Chớ khứng theo.
Prov 1 11 Nếu chúng nó nói: "Hãy đến cùng chúng ta, phục rình làm đổ huyết người, Núp đợi hại vô cớ kẻ chẳng tội;
Prov 1 12 Chúng ta sẽ nuốt sống chúng nó như âm phủ, Và còn nguyên vẹn như kẻ xuống mồ mà;
Prov 1 13 Chúng ta sẽ được các thứ của báu, Chát đầy nhà chúng ta những của cướp;
Prov 1 14 Hãy lấy phần người với chúng ta, Chúng ta cả thầy sẽ có một túi bạc mà thôi."
Prov 1 15 Hỡi con, đừng đi đường cùng chúng nó; Hãy cầm giữ chơn con, chớ vào lối của họ;
Prov 1 16 Vì chơn chúng nó chạy đến sự ác, Lật đặt làm đổ huyết ra.
Prov 1 17 Vì giăng lưới ra trước mặt các loài có cánh Lấy làm luống công thay;
Prov 1 18 Chánh những người ấy thật phục mưu làm đổ huyết mình ra, Và núp rình hại mạng sống mình.
Prov 1 19 Đó là đường của những kẻ tham lợi bất nghĩa; Lợi như thể đoạt lấy mạng sống của kẻ được nó.
Prov 1 20 Sự khôn ngoan hô lên ngoài đường, Cát tiếng dội ra nơi phố chợ;
Prov 1 21 Khôn ngoan kêu la ở đầu đường dọn dục ồn ào; Tại cửa thành, và nội trong thành người phán lời mình ra,
Prov 1 22 Mà rằng: Hỡi kẻ ngu dốt, các người sẽ mền sự ngu dại cho đến bao giờ? Kẻ nhạo báng sẽ ưa sự nhạo báng, Và kẻ dại dột sẽ ghét sự tri thức cho

Kinh Thánh

đến chùng nào?

Prov 1 23 Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kia, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Prov 1 24 Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý;

Prov 1 25 Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, Không chịu lời quở trách ta;

Prov 1 26 Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, Khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng;

Prov 1 27 Khi sự sợ hãi các người xây đến thành linh như gió bão, Tai nạn xông vào các người như cơn trốt, Và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người.

Prov 1 28 Bảy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được.

Prov 1 29 Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, Không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va,

Prov 1 30 Cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, Và chê bai các lời quở trách ta;

Prov 1 31 Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, Và được no nê mưu chước của mình riêng.

Prov 1 32 Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, Và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó.

Prov 1 33 Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, Được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Prov 2 1 Hỡi con, nếu con tiếp nhận lời ta, Dành giữ mạng linh ta nơi lòng con,

Prov 2 2 Để lắng tai nghe sự khôn ngoan, Và chuyên lòng con về sự thông sáng;

Prov 2 3 Phải nếu con kêu cầu sự phân biện, Và cất tiếng lên cầu xin sự thông sáng,

Prov 2 4 Nếu con tìm nó như tiền bạc, Và kiếm nó như bửu vật ẩn bí,

Prov 2 5 Bảy giờ con sẽ hiểu biết sự kính sợ Đức Giê-hô-va, Và tìm được điều tri thức của Đức Chúa Trời.

Prov 2 6 Vì Đức Giê-hô-va ban cho sự khôn ngoan; từ miệng Ngài ra điều tri thức và thông sáng.

Prov 2 7 Ngài dành ơn cứu rỗi cho người ngay thẳng; Ngài là thuẫn đỡ của người làm theo sự đoan chính,

Prov 2 8 Phù hộ các lối của người công bình, Và giữ gìn đường của thánh đồ Ngài.

Prov 2 9 Bảy giờ con sẽ hiểu biết sự công bình, sự lý đoán, Sự chánh trực, và các nẻo lành.

Prov 2 10 Vì sự khôn ngoan sẽ vào trong lòng con, Và linh hồn con sẽ lấy sự hiểu biết làm vui thích.

Prov 2 11 Sự dễ dặt sẽ coi sóc con, Sự thông sáng sẽ gìn giữ con,

Prov 2 12 Để cứu con khỏi đường dữ, Khỏi kẻ nói việc gian tà,

Prov 2 13 Và khỏi kẻ bỏ đường ngay thẳng, Mà đi theo các lối tối tăm;

Prov 2 14 Là người vui dạ làm dữ, Ưa thích sự gian tà của kẻ ác;

Prov 2 15 Chúng nó cong vạy trong đường lối mình, Và lằm lạc trong các

Kinh Thánh

nẻo mình;

Prov 2 16 Lại sự khôn ngoan sẽ cứu con khỏi dâm phụ, Là người đồn bà lạ nói lời dùa nịnh;

Prov 2 17 Nàng lia bỏ bạn của buổi đang thì, Và quên sự giao ước của Đức Chúa Trời mình;

Prov 2 18 Vì nhà nó xiêu qua sự chết, Và con đường nó dẫn đến chốn kẻ thác;

Prov 2 19 Chẳng ai đi đến nàng mà trở về, Hoặc được tới các lối sự sống;

Prov 2 20 Sự khôn ngoan sẽ khiến con đi trong đường người thiện, Và gìn giữ các lối của kẻ công bình.

Prov 2 21 Vì người ngay thẳng sẽ được ở trên đất, Và người trọn vẹn sẽ còn ở đó luôn luôn.

Prov 2 22 Nhưng kẻ gian ác sẽ bị truất khỏi đất, Và kẻ bất trung sẽ bị nhổ rút khỏi đó.

Prov 3 1 Hỡi con, chớ quên sự khuyên dạy ta, Lòng con khá giữ các mạng lệnh ta;

Prov 3 2 Vì nó sẽ thêm cho con lâu ngày, Số năm mạng sống, và sự bình an.

Prov 3 3 Sự nhơn từ và sự chơn thật, chớ để lia bỏ con; Hãy đeo nó vào cổ, ghi nó nơi bia lòng con;

Prov 3 4 Như vậy, trước mặt Đức Chúa Trời và loài người Con sẽ được ơn và có sự khôn ngoan thật.

Prov 3 5 Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê-hô-va, Chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con;

Prov 3 6 Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, Thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con.

Prov 3 7 Chớ khôn ngoan theo mắt mình; Hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và lia khỏi sự ác:

Prov 3 8 Như vậy, cuống rốn con sẽ được mạnh khỏe, Và xương cốt con được mát mẻ.

Prov 3 9 Hãy lấy tài vật và huê lợi đầu mùa của con, Mà tôn vinh Đức Giê-hô-va;

Prov 3 10 Vậy, các vựa lẫm con sẽ đầy dư dật, Và những thùng của con sẽ tràn rượu mới.

Prov 3 11 Hỡi con, chớ khinh điều sửa phạt của Đức Giê-hô-va, Chớ hiềm lòng khi Ngài quở trách;

Prov 3 12 Vì Đức Giê-hô-va yêu thương ai thì trách phạt nấy. Như một người cha đối cùng con trai yêu dấu mình.

Prov 3 13 Người nào tìmặng sự khôn ngoan, Và được sự thông sáng, có phước thay!

Prov 3 14 Vì thà được nó hơn là được tiền bạc, Hoa lợi nó sanh ra tốt hơn vàng ròng.

Prov 3 15 Sự khôn ngoan quý báu hơn châu ngọc, Chẳng một bửu vật nào con ưa thích mà sánh kịp nó được.

Prov 3 16 Tay hữu nó cầm sự trường thọ, Còn trong tay tả, có sự giàu có và vinh hiển.

Prov 3 17 Các nẻo nó vốn là nẻo khoái lạc, Và các lối nó cả điều bình an.

Prov 3 18 Nó là cây sự sống cho ai nắm lấy nó; Người nào cầm giữ nó đều

Kinh Thánh

được phước hạnh.

- Prov 3 19 Đức Giê-hô-va dùng sự khôn ngoan lập nên trái đất; Nhờ sự thông sáng mà sắp đặt các tầng trời.
- Prov 3 20 Do sự hiểu biết Ngài các vực sâu mở ra, Và mây đặt ra sương móc.
- Prov 3 21 Hỡi con, khá gìn giữ sự khôn ngoan thật và sự dễ dặt, Chớ để nó lìa xa mắt con;
- Prov 3 22 Thì nó sẽ là sự sống của linh hồn con, Và như đồ trang sức cho cổ con.
- Prov 3 23 Con sẽ bước đi vững vàng trong đường con, Và chơn con không vấp ngã.
- Prov 3 24 Khi con nằm, chẳng có điều sợ hãi; Phải, con sẽ nằm được ngủ ngon giấc.
- Prov 3 25 Chớ sợ sự kinh khiếp xảy đến thành linh, Cũng đừng kinh hãi lúc sự tàn hại giáng trên kẻ ác;
- Prov 3 26 Vì Đức Giê-hô-va là nơi nương cậy của con, Ngài sẽ gìn giữ chơn con khỏi mắc bẫy.
- Prov 3 27 Chớ từ chối làm lành cho kẻ nào xứng đáng, Miễn là tay con có quyền làm điều ấy.
- Prov 3 28 Nhược bằng con có tại nơi con vật kẻ lân cận cầu xin, thì chớ nói với người rằng: Hãy đi và trở lại, ngày mai ta sẽ cho người.
- Prov 3 29 Chớ lập mưu hại kẻ lân cận con, Vì người ăn ở bình yên bên con.
- Prov 3 30 Nếu không có làm điều hại cho con, Chớ tranh giành vô cớ với ai.
- Prov 3 31 Chớ phân bì với kẻ hung dữ, Cũng đừng chọn lối nào của hắn;
- Prov 3 32 Vì Đức Giê-hô-va gớm ghiếc kẻ gian tà; Nhưng kết tình bạn bạn cùng người ngay thẳng.
- Prov 3 33 Sự rửa sả của Đức Giê-hô-va giáng trên nhà kẻ ác. Song Ngài ban phước cho chỗ ở của người công bình.
- Prov 3 34 Quả thật Ngài nhạo báng kẻ hay nhạo báng; Nhưng Ngài ban ơn cho người khiêm nhường.
- Prov 3 35 Người khôn ngoan sẽ hưởng được sự vinh hiển; Còn sự thăng lên của kẻ ngu dại sẽ ra điều hổ thẹn.
- Prov 4 1 Hỡi các con, hãy nghe lời khuyên dạy của một người cha, Khá chú ý vào, hầu cho biết sự thông sáng;
- Prov 4 2 Vì ta ban cho các con một đạo lý tốt lành; Chớ lìa bỏ lời dạy dỗ của ta.
- Prov 4 3 Khi còn thơ ấu, ta là con trai của cha ta, Một đứa con một của mẹ ta yêu mến.
- Prov 4 4 Cha ta có dạy ta rằng: Lòng con khá ghi nhớ các lời ta; Hãy gìn giữ mạng lịnh ta, thì con sẽ được sống.
- Prov 4 5 Khá cầu lấy sự khôn ngoan, khá cầu lấy sự thông sáng, Chớ quên, chớ xây bỏ các lời của miệng ta;
- Prov 4 6 Đừng lìa bỏ sự khôn ngoan, ắt người sẽ gìn giữ con; Hãy yêu mến người, thì người sẽ phù hộ con.
- Prov 4 7 Sự khôn ngoan là điều cần nhứt; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; Hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng.
- Prov 4 8 Hãy tôn tặng sự khôn ngoan, thì sự khôn ngoan sẽ thăng con lên,

Kinh Thánh

Làm cho con được vinh hiển, khi con hoài niệm đến.

Prov 4 9 Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một dây hoa mĩ, Và ban cho con một mão triều thiên vinh quang.

Prov 4 10 Hỡi con, hãy nghe và tiếp nhận các lời ta; Thì năm tháng của đời con sẽ được thêm nhiều lên.

Prov 4 11 Ta đã dạy dỗ con đường khôn ngoan, Dẫn con đi trong các lối ngay thẳng.

Prov 4 12 Khi con đi, bước chơn con sẽ không ngập ngừng, Và khi con chạy, con sẽ không vấp ngã.

Prov 4 13 Hãy nắm chắc điều khuyên dạy, chớ buông ra; Khá gìn giữ nó, vì là sự sống của con.

Prov 4 14 Chớ vào trong lối kẻ hung dữ, Và đừng đi đường kẻ gian ác.

Prov 4 15 Hãy tránh đường ấy, chớ đi ngang qua nó; Hãy xây khối nó và cứ đi thẳng.

Prov 4 16 Vì nếu chúng nó không làm điều ác, thì ngủ không đặng; Bằng chưa gây cho người nào vấp phạm, thì giấc ngủ bị cắt khỏi chúng nó.

Prov 4 17 Vì chúng nó ăn bánh của sự gian ác, Và uống rượu của sự hung hăng.

Prov 4 18 Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, Càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa.

Prov 4 19 Còn nẻo kẻ gian ác vẫn như tăm tối; Chúng nó chẳng biết mình vấp ngã vì đâu.

Prov 4 20 Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, Khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta.

Prov 4 21 Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, Hãy giữ lấy nơi lòng con.

Prov 4 22 Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, Và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ.

Prov 4 23 Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, Vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.

Prov 4 24 Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, Và bỏ cách xa con sự giả dối của môi.

Prov 4 25 Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, Và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con.

Prov 4 26 Hãy ban bằng cái nẻo của chơn con đi, Và lập cho vững vàng các đường lối con,

Prov 4 27 Chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chơn con khỏi sự ác.

Prov 5 1 Hỡi con, hãy chăm chỉ về sự khôn ngoan ta, Khá nghiêng tai qua nghe lời thông sáng ta;

Prov 5 2 Để con gìn giữ sự dễ dặt, Và môi con bảo tồn sự tri thức.

Prov 5 3 Vì môi kẻ dâm phụ đặt ra mật, Và miệng nó dịu hơn dầu;

Prov 5 4 Nhưng rốt lại đắng như ngải cứu, Bén như gươm hai lưỡi.

Prov 5 5 Chơn nó xuống chốn chết; Bước nó đụng đến âm phủ.

Prov 5 6 Nó không tìm đặng con đường bằng thẳng của sự sống; Các lối nó lằm lạp, song nó chẳng biết đến.

Prov 5 7 Vậy bây giờ, hỡi các con, hãy nghe ta; Chớ liả bỏ các lời của miệng ta.

Prov 5 8 Hãy dời đường con cách xa khỏi nó, Đừng lại gần cửa nhà nó;

Prov 5 9 E con trao sự danh dự mình cho kẻ khác, Và năm tuổi con cho kẻ

Kinh Thánh

hung bạo.

Prov 5 10 E người lạ được no nê hóa tài con, Và công lao con về nhà kẻ ngoại;

Prov 5 11 Kéo đến cuối cùng con phải rên siết, Vì thịt và thân thể con đã bị hao mòn,

Prov 5 12 Rồi con nói rằng: Có sao tôi ghét lời khuyên dạy, Và lòng tôi khinh bỉ sự quở trách?

Prov 5 13 Nhơn sao tôi không vâng theo tiếng giáo sư tôi, Và chẳng nghiêng tai qua lời của người dạy dỗ tôi?

Prov 5 14 Tại giữa dân sự và hội chúng, Tôi thiếu điều bị sa vào các thứ tai họa.

Prov 5 15 Hãy uống nước hồ con chứa, Và nước chảy trong giếng con.

Prov 5 16 Các nguồn của con há nên tràn ra ngoài đường, Và các suối của con tuôn nơi phố chợ sao?

Prov 5 17 Nó khá về một mình con, Chớ thông dụng nó với người ngoại.

Prov 5 18 Nguyện nguồn mạch con được phước; Con hãy lấy làm vui thích nơi vợ con cưới buổi đang thì,

Prov 5 19 Như nai cái đáng thương, và hoàng dương có duyên tốt, Nguyện nương long nàng làm thỏa lòng con luôn luôn, Và ái tình nàng khiến cho con say mê mãi mãi.

Prov 5 20 Hỡi con, lẽ nào con mê mệt người dâm phụ, Và nâng niu lòng của người ngoại?

Prov 5 21 Vì các đường của loài người ở trước mặt Đức Giê-hô-va; Ngài ban bằng các lối của họ.

Prov 5 22 Kẻ hung dữ sẽ bị gian ác mình bắt phải, Và bị dây tội lỗi mình vắn buộc lấy.

Prov 5 23 Nó sẽ chết vì thiếu lời khuyên dạy, Và bị làm lạc vì ngu dại quá.

Prov 6 1 Hỡi con, nếu con có bảo lãnh cho kẻ lân cận mình, Nếu con giao tay mình vì người ngoại,

Prov 6 2 Thì con đã bị lời miệng mình trói buộc, Mắc phải lời của miệng con.

Prov 6 3 Hỡi con, bởi vì con đã sa vào tay kẻ lân cận con, Hỡi làm điều này và giải cứu mình con: Hãy đi hạ mình xuống, nài xin người lân cận con;

Prov 6 4 Chớ để cho hai mắt con ngủ, Hoặc mí mắt con chợp lại;

Prov 6 5 Hỡi giải cứu mình khỏi người như con hoàng dương thoát khỏi tay thợ săn, Như con chim thoát khỏi tay kẻ đánh rập.

Prov 6 6 Hỡi kẻ biếng nhác, hãy đi đến loài kiến; Khá xem xét cách ăn ở nó mà học khôn ngoan.

Prov 6 7 Tuy nó không có hoặc quan tướng, Hay quan cai đốc, hay là quan trấn,

Prov 6 8 Thì nó cũng biết sắm sửa lương phạn mình trong lúc mùa hè, Và thu trữ vật thực nó trong khi mùa gặt.

Prov 6 9 Hỡi kẻ biếng nhác, người sẽ nằm cho đến chừng nào? Bao giờ người sẽ ngủ thức dậy?

Prov 6 10 Ngủ một chút, chợp mắt một chút, Khoanh tay nằm một chút,

Prov 6 11 Thì sự nghèo khổ của người sẽ đến như kẻ đi rảo, Và sự thiếu thốn của người tới như người cầm binh khí.

Prov 6 12 Người nào đi đùng có miệng giả dối, Là một kẻ vô loại, một

Kinh Thánh

- người gian ác;
Prov 6 13 Hấn liếc con mắt, dùng chơn mình bày ý, Và lấy ngón tay mình ra dấu;
Prov 6 14 Trong lòng hấn vẫn có sự gian tà; Nó toan mưu ác luôn luôn, Và gieo sự tranh cạnh.
Prov 6 15 Bởi cố ấy, tai họa sẽ xảy đến nó thịnh linh; Bỗng chốc nó bị bại hoại, không phương thể chữa được.
Prov 6 16 Có sáu điều Đức Giê-hô-va ghét, Và bảy điều Ngài lấy làm gớm ghiếc:
Prov 6 17 Con mắt kiêu ngạo, lưỡi dối trá, Tay làm đổ huyết vô tội
Prov 6 18 Lòng toan những mưu ác, Chơn vội vàng chạy đến sự dữ,
Prov 6 19 Kẻ làm chứng gian và nói điều dối, Cùng kẻ gieo sự tranh cạnh trong vòng anh em.
Prov 6 20 Hỡi con, hãy giữ lời răn bảo của cha, Chớ lia bỏ các phép tắc của mẹ con.
Prov 6 21 Khá ghi tạc nó nơi lòng con luôn luôn, Và đeo nó nơi cổ con.
Prov 6 22 Khi con đi, các lời đó sẽ dẫn dắt con; Lúc con ngủ, nó gìn giữ con; Và khi con thức dậy, thì nó sẽ trò chuyện với con.
Prov 6 23 Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, Và sự quở trách khuyên dạy là con đường sự sống,
Prov 6 24 Đặng giữ con khỏi người đờn bà ác nghiệp, Và khỏi lưỡi dua nịnh của dâm phụ.
Prov 6 25 Lòng con chớ tham muốn sắc nó, Đừng để mình mắc phải mí mắt nó.
Prov 6 26 Vì tại kỳ nữ có người nông nổi chỉ còn một miếng bánh mà thôi; Người dâm phụ vẫn lừa sẵn linh hồn quí báu.
Prov 6 27 Há có người nào để lửa trong lòng mình, Mà áo người lại chẳng bị cháy sao?
Prov 6 28 Há có ai đi trên than lửa hực, Mà chơn mình lại chẳng bị phỏng chẳng?
Prov 6 29 Kẻ nào đi tới cùng vợ người lân cận mình cũng vậy; Phàm ai đụng đến nàng ắt chẳng được khỏi bị phạt.
Prov 6 30 Người ta chẳng khinh dị kẻ trộm, Nếu nó ăn cắp đặng phi lòng mình khi đói khát;
Prov 6 31 Hễ nó bị bắt, chắc phải thường bồi gấp bảy lần; Nó sẽ nộp hết tài sản của nhà nó.
Prov 6 32 Kẻ nào phạm tội ngoại tình với người đờn bà, tất vô tâm vô trí: Ai làm như vậy, khiến cho linh hồn mình bị hư mất.
Prov 6 33 Người ấy sẽ bị thương tích và khinh bỉ, Sự sỉ nhục người sẽ chẳng bồi mất đi;
Prov 6 34 Vì sự ghen ghét là điều giận dữ của người nam, Trong ngày báo thù, người không dung thứ;
Prov 6 35 Người sẽ chẳng nhận giá đền tội nào hết, Mặc dầu con gia tăng của lễ, người cũng không đặng phi ý đâu.
Prov 7 1 Hỡi con, hãy giữ các lời ta, Và giấu nơi lòng các mạng lệnh ta.
Prov 7 2 Khá tuân thủ các mạng lệnh ta, thì con sẽ được sống; Và gìn giữ lời khuyên dạy ta như người của mắt con.
Prov 7 3 Hãy cột nó nơi ngón tay con, Ghi nó trên bia lòng con.

Kinh Thánh

- Prov 7 4 Hãy nói với sự khôn ngoan rằng: Người là chị em ta! Và xưng sự thông sáng là bằng hữu con;
- Prov 7 5 Để nó gìn giữ con khỏi dâm phụ, Khỏi đòn bà ngoại hay nói lời dùa nịnh.
- Prov 7 6 Vì tại cửa sổ nhà ta, Ta nhìn ngang qua song mặt vồng ta,
- Prov 7 7 Bèn thấy trong bọn kẻ ngu dốt, Giữa vòng người thiếu niên, có một gã trai trẻ không trí hiểu,
- Prov 7 8 Đi qua ngoài đường gần góc nhà đòn bà ấy; Người bắt đi đường dẫn đến nhà nàng,
- Prov 7 9 Hoặc trong lúc chạng vạng khi rớt ngày, Hoặc giữa ban đêm khi tối tăm mù mịt.
- Prov 7 10 Kia, người đòn bà ấy đi ra rước hán, Trang điểm như con bọm, lòng đầy mưu kế,
- Prov 7 11 Nàng vốn nói om sòm, không thìn nết, Hai chơn nàng chẳng ở trong nhà,
- Prov 7 12 Khi ở ngoài đường, lúc nơi phố chợ, Rình rập tại các hẻm góc.
- Prov 7 13 Nàng nắm ôm hôn kẻ trai trẻ ấy, Mặt chai mày đá, nói cùng chàng rằng:
- Prov 7 14 "Tôi có của lễ thù ân tại nhà tôi; Ngày nay tôi đã trả xong các lời khẩn nguyện tôi.
- Prov 7 15 Bởi có đó, tôi ra đón anh, Đặt tìm thấy mặt anh, và tôi đã tìm được.
- Prov 7 16 Tôi có trái trên giường tôi những mền, Bằng chi Ê-díp-tô đủ sắc,
- Prov 7 17 Lấy một dục, lư hội, và quế bì, Mà xông thơm chỗ nằm tôi.
- Prov 7 18 Hãy đến, chúng ta sẽ thân ái mê mết cho đến sáng, Vui sướng nhau về sự luyện ái.
- Prov 7 19 Vì chồng tôi không có ở nhà, Người trẩy đi xa xuôi lăm,
- Prov 7 20 Đem túi bạc theo tay người, Đến rằm mới trở về nhà."
- Prov 7 21 Nàng dùng lăm lời êm dịu quyến dụ hán, Làm hán sa ngã vì lời dùa nịnh của môi miệng mình.
- Prov 7 22 Hán liền đi theo nàng, Như một con bò đến lò cạo, Như kẻ ngu dại bị cùm dẫn đi chịu hình phạt,
- Prov 7 23 Cho đến khi mũi tên xoi ngang qua gan nó; Như con chim bay a vào lưới, Mà không biết rằng nó rập sự sống mình.
- Prov 7 24 Vậy bây giờ, hỡi con, hãy nghe ta, Khá chăm chỉ về các lời của miệng ta.
- Prov 7 25 Lòng con chớ xây vào con đường đòn bà ấy. Chớ đi lạc trong các lối nàng;
- Prov 7 26 Vì nàng làm nhiều người bị thương tích sa ngã, Và kẻ bị nàng giết thật rất nhiều thay.
- Prov 7 27 Nhà nàng là con đường của âm phủ, Dẫn xuống các phòng của sự chết.
- Prov 8 1 Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư?
- Prov 8 2 Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, Ngoài đường, tại các ngã tư.
- Prov 8 3 Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, Ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng:

Kinh Thánh

- Prov 8 4 Hỡi loài người, ta kêu gọi các người, Và tiếng ta hướng về con cái loài người!
- Prov 8 5 Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng.
- Prov 8 6 Hãy nghe, vì ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hờ môi ra mà dạy điều ngay thẳng.
- Prov 8 7 Vì miệng ta sẽ nói chân thật; Còn môi ta ghét sự gian ác.
- Prov 8 8 Các lời miệng ta đều xưng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà.
- Prov 8 9 Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, Và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức.
- Prov 8 10 Khá nhận sự khuyên dạy ta, chớ lãnh tiền bạc, Thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa;
- Prov 8 11 Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, Và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng.
- Prov 8 12 Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, Và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt.
- Prov 8 13 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà.
- Prov 8 14 Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về ta.
- Prov 8 15 Nhờ ta, các vua cai trị, Và những quan trưởng định sự công bình.
- Prov 8 16 Nhờ ta, các quan trưởng, người tước vị, Và các quan xét thể gian đều quản hạt.
- Prov 8 17 Ta yêu mến những người yêu mến ta, Phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta.
- Prov 8 18 Sự giàu có, sự tôn trọng, Cửa cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi ta.
- Prov 8 19 Bông trái ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của ta quý hơn bạc cao.
- Prov 8 20 Ta đi trong con đường công bình, Giữa các lối ngay thẳng,
- Prov 8 21 Đặng làm cho kẻ yêu mến ta hưởng được của cải thật, Và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ.
- Prov 8 22 Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, Và thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta.
- Prov 8 23 Ta đã được lập từ trước vô cùng Từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất.
- Prov 8 24 Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều. Thì ta đã sanh ra rồi.
- Prov 8 25 Trước khi núi non chưa lập nên, Và các gò nong chưa có;
- Prov 8 26 Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, Và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì ta đã sanh ra rồi.
- Prov 8 27 Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, Và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó.
- Prov 8 28 Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, Khiến các nguồn vực sâu vững chắc,
- Prov 8 29 Định bờ cõi cho biển, Để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, Và khi Ngài lập nên trái đất,

Kinh Thánh

- Prov 8 30 Thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, Hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, Và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài.
- Prov 8 31 Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, Và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người.
- Prov 8 32 Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe ta; Ai giữ đạo ta lấy làm có phúc thay.
- Prov 8 33 Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, Chớ nên từ chối nó.
- Prov 8 34 Người nào nghe lời ta, Hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa ta, Và chờ đợi ở bên các trụ cửa ta, lấy làm có phúc thay.
- Prov 8 35 Vì hễ ai tìm được ta, thì gặp sự sống, Và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va;
- Prov 8 36 Nhưng ai phạm đến ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.
- Prov 9 1 Sự khôn ngoan đã xây dựng nhà mình; Tạc thành bảy cây trụ của người;
- Prov 9 2 Giết các con thú mình, pha rượu nho mình, Và dọn bàn tiệc mình rồi.
- Prov 9 3 Người đã sai các tớ gái mình đi; Ở trên các nơi cao của thành người la rằng:
- Prov 9 4 Ai ngu dốt, hãy rút vào đây; Với kẻ thiếu trí hiểu, sự khôn ngoan nói rằng:
- Prov 9 5 Hãy đến ăn bánh của ta, Và uống rượu ta đã pha lộn.
- Prov 9 6 Khá bỏ sự ngậy dại đi, thì sẽ được sống; Hãy đi theo con đường thông sáng.
- Prov 9 7 Ai trách dạy kẻ nhạo báng mắc phải điều sỉ nhục, Ai quở kẻ hung ác bị điểm ó.
- Prov 9 8 Chớ trách kẻ nhạo báng, e nó ghét con; Hãy trách người khôn ngoan, thì người sẽ yêu mến con.
- Prov 9 9 Hãy khuyên giáo người khôn ngoan, thì người sẽ được nên khôn ngoan hơn; Khá dạy dỗ người công bình, thì người sẽ thêm tri thức nữa.
- Prov 9 10 Kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là khởi đầu sự khôn ngoan; Sự nhìn biết Đấng Thánh, đó là sự thông sáng.
- Prov 9 11 Vì nhờ ta, các ngày con sẽ được thêm nhiều lên, Và các năm tuổi con sẽ đặng gia tăng.
- Prov 9 12 Nếu con khôn ngoan, thì có ích cho chính mình con; Nếu con nhạo báng, tất một mình con phải gánh lấy.
- Prov 9 13 Đòn bà điên cuồng hay la lối, Nàng là ngu muội chẳng biết chi cả.
- Prov 9 14 Nàng ngồi nơi cửa nhà mình, Trên một cái ghế tại nơi cao của thành,
- Prov 9 15 Đặng kêu gọi những kẻ đi đường, Tức những kẻ đi thẳng đường mình mà rằng:
- Prov 9 16 Ai ngu dốt hãy rút vào đây; Và nàng nói với kẻ thiếu trí hiểu rằng:
- Prov 9 17 Nước ăn cấp lấy làm ngọt ngào, Bánh ăn vụng là ngon thay.
- Prov 9 18 Những người chẳng biết rằng kẻ chết ở đó, Và những người khách của nàng đều ở dưới chôn sâu của âm phủ.
- Prov 10 1 Con trai khôn ngoan làm vui cha mình; Nhưng đứa ngu muội gây buồn cho mẹ nó.
- Prov 10 2 Của phi nghĩa chẳng được ích chi; Song sự công bình giải cứu

khỏi chết.

Prov 10 3 Đức Giê-hô-va không để linh hồn người công bình chịu đói khát; Nhưng Ngài xô đuổi ước ao của kẻ ác đi.

Prov 10 4 Kẻ làm việc tay biếng nhác trở nên nghèo hèn; Còn tay kẻ siêng năng làm cho được giàu có.

Prov 10 5 Ai thâu trữ trong mùa hè là con trai khôn ngoan; Song kẻ ngủ lúc mùa gặt là con trai gây cho sỉ nhục.

Prov 10 6 Có phúc lành giáng trên đầu kẻ công bình; Nhưng miệng kẻ ác giấu sự cường bạo.

Prov 10 7 Kỳ niệm người công bình được khen ngợi; Song tên kẻ gian ác rục đi.

Prov 10 8 Người có lòng khôn ngoan, nhận tiếp những điều răn; Nhưng kẻ có miệng ngu muội phải bị sa ngã.

Prov 10 9 Người nào theo sự ngay thẳng đi vững chắc; Còn kẻ làm cong vạy đường lối mình bị chúng biết.

Prov 10 10 Kẻ nào nheo mắt làm cho ưu sầu; Còn ai có miệng ngu muội bị sa ngã.

Prov 10 11 Miệng người công bình là một nguồn sự sống; Nhưng miệng kẻ hung ác giấu sự cường bạo.

Prov 10 12 Sự ghen ghét xui điều cãi lộn; Song lòng thương yêu lấp hết các tội phạm.

Prov 10 13 Trên môi miệng người thông sáng có sự khôn ngoan; Nhưng roi vọt dành cho lưng kẻ thiếu trí hiểu.

Prov 10 14 Người khôn ngoan dành để sự tri thức; Nhưng tại có miệng kẻ ngu muội sự bại hoại hồng đến.

Prov 10 15 Tài sản kẻ giàu có là cái thành kiên cố của người; Song sự hư nát của người khốn khổ là sự nghèo nàn của họ.

Prov 10 16 Lao khổ của người công bình hướng về sự sống; Còn hoa lợi kẻ hung ác chiều về tội lỗi.

Prov 10 17 Kẻ nghe lời khuyên dạy ở trong đường sự sống; Nhưng ai quên sự quờ trách phải lầm lạc.

Prov 10 18 Người giấu sự ghen ghét có môi dối giả; Và ai rải điều nói hành là kẻ ngu dại.

Prov 10 19 Hễ lắm lời, vi phạm nào có thiếu; Nhưng ai cầm giữ miệng mình là khôn ngoan.

Prov 10 20 Lưỡi người công bình giống như bạc cao; Còn lòng kẻ hung ác không ra gì.

Prov 10 21 Môi miệng người công bình nuôi dạy nhiều người; Nhưng kẻ ngu dại chết, vì thiếu trí hiểu.

Prov 10 22 Phúc lành của Đức Giê-hô-va làm cho giàu có; Ngài chẳng thêm sự đau lòng gì lẫn vào.

Prov 10 23 Kẻ thiếu trí hiểu coi sự làm ác như chơi; Nhưng người thông sáng thích sự khôn ngoan.

Prov 10 24 Điều gì kẻ hung ác sợ sệt, ắt sẽ xảy đến cho nó; Nhưng kẻ công bình sẽ được như ý mình ước ao.

Prov 10 25 Khi gió trốt thổi qua, kẻ hung ác không còn nữa; Song nền của người công bình còn đến đời đời.

Prov 10 26 Như giám ghê răng, như khói cay mắt, Kẻ làm biếng nhác đối với

người sai khiến nó là vậy.

Prov 10 27 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va gia thêm ngày tháng; Còn năm tuổi kẻ ác sẽ bị giảm bớt đi.

Prov 10 28 Sự trông mong của người công bình giúp sự vui vẻ; Còn sự trông đợi của kẻ ác sẽ hư mất đi.

Prov 10 29 Con đường của Đức Giê-hô-va như một đồn lũy cho người ngay thẳng; Nhưng nó là sự bại hoại cho kẻ làm ác.

Prov 10 30 Người công bình chẳng hề bị rúng động; Song kẻ ác không được ở trên đất.

Prov 10 31 Miệng người công bình sanh sự khôn ngoan; Duy lưỡi của kẻ gian tà sẽ bị truất.

Prov 10 32 Môi người công bình biết điều đẹp ý; Nhưng miệng kẻ hung ác chỉ nói sự gian tà.

Prov 11 1 Cây cân giả lấy làm góm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Nhưng trái cân đúng được đẹp lòng Ngài.

Prov 11 2 Khi kiêu ngạo đến, sỉ nhục cũng đến nữa; Nhưng sự khôn ngoan vẫn ở với người khiêm nhường.

Prov 11 3 Sự thanh liêm của người ngay thẳng dẫn dắt họ; Còn sự gian tà của kẻ bất trung sẽ hủy diệt chúng nó.

Prov 11 4 Trong ngày thịnh nộ, tài sản chẳng ích chi cả; Duy công bình giải cứu khỏi sự chết.

Prov 11 5 Sự công bình của người trọn vẹn ban bằng đường lối người; Nhưng kẻ hung ác vì gian ác mình mà sa ngã.

Prov 11 6 Sự công bình của người ngay thẳng sẽ giải cứu họ; Song kẻ bất trung bị mắc trong sự gian ác của mình.

Prov 11 7 Khi kẻ ác chết, sự trông mong nó mất; Và sự trông đợi của kẻ cường bạo bị duyệt.

Prov 11 8 Người công bình được cứu khỏi hoạn nạn; Rồi kẻ hung ác sa vào đó thế cho người.

Prov 11 9 Kẻ ác lấy lời nói mà làm tàn hại người lân cận mình; Còn các người công bình nhờ tri thức mà được cứu khỏi.

Prov 11 10 Cả thành đều vui vẻ về sự may mắn của người công bình; Nhưng khi kẻ ác bị hư mất, bèn có tiếng reo mừng.

Prov 11 11 Nhờ người ngay thẳng chúc phước cho, thành được cao trọng; Song tại miệng kẻ tà ác, nó bị đánh đổ.

Prov 11 12 Kẻ nào khinh dễ người lân cận mình thiếu trí hiểu; Nhưng người khôn sáng làm thịnh.

Prov 11 13 Kẻ đi thèo lẻo tỏ ra điều kín đáo; Còn ai có lòng trung tín giữ kín công việc.

Prov 11 14 Dân sự sa ngã tại không chánh trị; Song nếu có nhiều mưu sĩ, bèn được yên ổn.

Prov 11 15 Người nào bảo lãnh cho người ngoại, ắt bị hại; Nhưng ai ghét cuộc bảo lãnh, bèn được bình an vô sự.

Prov 11 16 Người đôn bà có duyên được sự tôn trọng; Còn người đôn ông hung bạo được tài sản.

Prov 11 17 Người nhờn từ làm lành cho linh hồn mình; Còn kẻ hung bạo xui khổ cực cho thịt mình.

Prov 11 18 Kẻ dữ ăn được công giá hư giả; Song ai gieo đều công bình

hưởng phần thưởng chắc chắn.

Prov 11 19 Người nào vững lòng ở công bình được đến sự sống; Còn kẻ sẵn theo ác gây sự chết cho mình.

Prov 11 20 Kẻ có lòng gian tà lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Nhưng ai có tánh hạnh trọn vẹn được đẹp lòng Ngài.

Prov 11 21 Quả thật kẻ gian ác chẳng hề khỏi bị hình phạt; Song dòng dõi người công bình sẽ được cứu khỏi.

Prov 11 22 Một người đồn bà đẹp đẽ mà thiếu đẽ dặt, Khác nào một vòng vàng đeo nơi mũi heo.

Prov 11 23 Sự ao ước của người công bình chỉ là điều thiện; Còn điều kẻ ác trông đợi, ấy là cơn thịnh nộ.

Prov 11 24 Có người rải của mình ra, lại càng thêm nhiều lên; Cũng có người chất lót quá bực, nhưng chỉ được sự thiếu thốn.

Prov 11 25 Lòng rộng rãi sẽ được no nê; Còn ai nhuần gội, chính người sẽ được nhuần gội.

Prov 11 26 Kẻ nào cầm giữ lúa thóc, bị dân sự rửa sã; Song sự chúc phước sẽ giáng trên đầu người bán nó ra.

Prov 11 27 Ai tìm cầu sự thiện, tìm kiếm ân điển; Nhưng ai tìm cầu điều ác, tất ác sẽ xảy đến cho nó.

Prov 11 28 Kẻ nào tin cậy nơi của cải mình sẽ bị xiêu ngã; Còn người công bình được xanh tươi như lá cây.

Prov 11 29 Ai khuấy rối nhà mình sẽ được gió làm cơ nghiệp; Còn kẻ điên cuồng trở nên tội tử cho người có lòng khôn ngoan.

Prov 11 30 Kết quả của người công bình giống như cây sự sống; Người khôn ngoan có tài được linh hồn người ta.

Prov 11 31 Kia, người công bình được báo đáp nơi thế thượng; Phương chi kẻ hung ác và kẻ có tội!

Prov 12 1 Ai ưa điều sửa phạt ưa sự tri thức; Nhưng kẻ ghét sự quở trách là ngậy dại.

Prov 12 2 Người lành được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng Đức Chúa Trời định tội cho người toan mưu ác.

Prov 12 3 Loài người chẳng phải vì hung ác mà được lập vững bền; Song rễ người công bình chẳng bị lay động.

Prov 12 4 Người đồn bà hơn đức là mao triều thiên cho chồng nàng; Còn vợ làm xấu hổ khác nào sự mục trong xương cốt người.

Prov 12 5 Tư tưởng người nghĩa chỉ là công bình; Song mưu luận kẻ ác đều là giả dối.

Prov 12 6 Các lời kẻ hung ác rình rập làm đổ huyết ra; Song miệng người ngay thẳng giải cứu người khỏi.

Prov 12 7 Đánh đổ kẻ hung ác thì họ chẳng còn nữa; Nhưng nhà người công bình còn đứng vững.

Prov 12 8 Người ta được khen ngợi tùy theo sự khôn sáng mình; Còn kẻ có lòng tà vạy sẽ bị khinh dể.

Prov 12 9 Thà một người ở bực hèn hạ và có tội tử, Còn hơn kẻ tự tôn mà lại thiếu ăn.

Prov 12 10 Người công bình coi sóc sự sống của súc vật mình; Còn lòng thương xót của kẻ dữ khác nào sự hung bạo.

Prov 12 11 Ai cày đất mình sẽ được vật thực dư dật; Còn ai theo kẻ biếng

nhắc thiếu trí hiểu.

Prov 12 12 Kẻ hung ác tham lam của hoạch tài; Song rẽ của người công bình sanh bông trái.

Prov 12 13 Trong sự vi phạm của môi miệng có một cái bẫy tàn hại; Nhưng người công bình được thoát khỏi sự hoạn nạn.

Prov 12 14 Nhờ bông trái của môi miệng mình, người sẽ được no đầy phước; Và người ta sẽ được báo lại tùy theo việc tay mình đã làm.

Prov 12 15 Đường lối của kẻ ngu muội vốn ngay thẳng theo mắt nó; Còn người khôn ngoan nghe lời khuyên dạy.

Prov 12 16 Sự giận dữ của kẻ ngu muội liền lộ ra tức thì; Còn người khôn khéo che lấp sỉ nhục mình.

Prov 12 17 Kẻ nào nói thật, rao truyền sự công bình; Song kẻ làm chứng gian, phô sự giả dối.

Prov 12 18 Lời vô độ đâm xoi khác nào gươm; Nhưng lưỡi người khôn ngoan vốn là thuốc hay.

Prov 12 19 Môi chân thật được bền đổ đời đời; Song lưỡi giả dối chỉ còn một lúc mà thôi.

Prov 12 20 Sự phỉnh gạt ở trong lòng kẻ toan mưu hại; Nhưng sự vui vẻ thuộc về người khuyên lơn sự hòa bình.

Prov 12 21 Chẳng một tai họa nào xảy đến cho người công bình; Song kẻ hung ác sẽ bị đầy đau đớn.

Prov 12 22 Môi miệng nói dối giả lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Song ai ăn ở trung thành được đẹp lòng Ngài.

Prov 12 23 Người khôn khéo giấu điều mình biết; Còn lòng kẻ ngu muội xưng ra sự điên dại mình.

Prov 12 24 Tay người siêng năng sẽ cai trị; Nhưng tay kẻ biếng nhác phải phục dịch.

Prov 12 25 Sự buồn rầu ở nơi lòng người làm cho nao sồn; Nhưng một lời lành khiến lòng vui vẻ.

Prov 12 26 Người công bình dẫn đường cho kẻ lân cận mình; Còn các nẻo kẻ dữ làm sai lạc chúng.

Prov 12 27 Kẻ biếng nhác không chiên nướng thịt mình đã sẵn; Song người siêng năng được tài vật quý báu của loài người.

Prov 12 28 Sự sống ở nơi đường công bình; Trên lối nó không có sự chết.

Prov 13 1 Con khôn ngoan nghe sự khuyên dạy của cha; Song kẻ nhạo báng không khứng nghe lời quở trách.

Prov 13 2 Nhờ bông trái của miệng mình, người hưởng lấy sự lành; Còn linh hồn kẻ gian ác sẽ ăn điều cường bạo.

Prov 13 3 Kẻ canh giữ miệng mình, giữ được mạng sống mình; Nhưng kẻ hở môi quá, bèn bị bại hoại.

Prov 13 4 Lòng kẻ biếng nhác mong ước, mà chẳng có chi hết; Còn lòng người siêng năng sẽ được no nê.

Prov 13 5 Người công bình ghét lời dối trá; Song kẻ hung ác đáng gớm ghê và bị hổ thẹn.

Prov 13 6 Sự công bình bảo hộ người ăn ở ngay thẳng; Nhưng sự gian ác đánh đổ kẻ phạm tội.

Prov 13 7 Có kẻ làm bộ giàu, mà chẳng có gì hết; Cũng có người làm bộ nghèo, lại có của cải nhiều.

Kinh Thánh

- Prov 13 8 Giá chuộc mạng sống loài người, ấy là của cải mình; Còn kẻ nghèo chẳng hề nghe lời hăm dọa.
- Prov 13 9 Sự sáng của kẻ lành soi rạng người; Nhưng đèn kẻ ác lại bị tắt đi.
- Prov 13 10 Sự kiêu ngạo chỉ sanh ra điều cãi lộn; Còn sự khôn ngoan ở với người chịu lời khuyên dạy.
- Prov 13 11 Hoạch tài ắt phải hao bớt; Còn ai lấy tay thâu góp sẽ được thêm của nhiều lên.
- Prov 13 12 Sự trông cậy trì hoãn khiến lòng bị đau đớn; Nhưng khi sự ước ao được thành, thì giống như một cây sự sống.
- Prov 13 13 Kẻ nào khinh lời dạy, ắt bị hư bại; Còn ai kính sợ giới mạng, nấy được ban thưởng.
- Prov 13 14 Sự dạy dỗ của người khôn ngoan vốn một nguồn sự sống, Đấng khiến người ta tránh khỏi bầy sự chết.
- Prov 13 15 Sự thông sáng thật được ân điển; Song con đường kẻ phạm tội lấy làm khốn cực thay.
- Prov 13 16 Phạm người khôn khéo làm việc cứ theo sự hiểu biết; Nhưng kẻ ngu muội bày tỏ ra sự điên dại mình.
- Prov 13 17 Sứ giả gian ác sa vào tai họa; Còn khâm sai trung tín khác nào thuốc hay.
- Prov 13 18 Ai chối sự khuyên dạy sẽ bị nghèo khổ và sỉ nhục; Nhưng kẻ nào nhận tiếp lời quở trách sẽ được tôn trọng.
- Prov 13 19 Sự ước ao mà được thành lấy làm êm dịu cho linh hồn; Còn lia bò điều dữ, quả là sự gớm ghiếc cho kẻ ngu muội.
- Prov 13 20 Ai giao tiếp với người khôn ngoan, trở nên khôn ngoan; Nhưng kẻ làm bạn với bọn điên dại sẽ bị tàn hại.
- Prov 13 21 Tai họa đuổi theo kẻ có tội; Còn phước lành là phần thưởng của người công bình.
- Prov 13 22 Người lành lưu truyền gia sản cho con cháu mình; Song của cải kẻ có tội dành cho người công bình.
- Prov 13 23 Chỗ người nghèo khai phá sanh nhiều lương thực; Nhưng có kẻ bị tiêu mất tại vì thiếu sự công bình;
- Prov 13 24 Người nào kiêng roi vọt ghét con trai mình; Song ai thương con ắt cần lo sửa trị nó.
- Prov 13 25 Người công bình ăn cho phi dạ mình; Còn bụng kẻ ác bị đói.
- Prov 14 1 Người nữ khôn ngoan xây cất nhà mình; Song kẻ ngu dại lấy tay mình mà phá hủy nó đi.
- Prov 14 2 Ai đi theo sự ngay thẳng kính sợ Đức Giê-hô-va; Còn ai ăn ở tà vạy khinh bỉ Ngài,
- Prov 14 3 Trong miệng kẻ ngu dại có cây roi đánh phạt sự kiêu ngạo nó; Song môi người khôn ngoan giữ lấy người.
- Prov 14 4 Đâu không có bò, đó máng cỏ trống không; Nhưng nhiều hoa lợi do nơi sức bò đực mà ra.
- Prov 14 5 Người chứng trung thành không hề nói dối; Còn kẻ làm chứng gian buông lời dối trá.
- Prov 14 6 Kẻ nhạo báng tìm khôn ngoan, mà không gặp; Song sự tri thức lấy làm dễ cho người thông sáng.
- Prov 14 7 Hãy dan xa khỏi mặt kẻ ngu muội, Con sẽ chẳng tìm được môi khôn ngoan nơi nó.

Kinh Thánh

- Prov 14 8 Sự trí huệ của người khôn khéo, ấy là hiểu rõ đường lối mình; Nhưng sự điên cuồng của kẻ ngu muội là sự phỉnh gạt.
- Prov 14 9 Kẻ ngu dại bị báng tội lỗi; Nhưng người ngay thẳng có được ơn của Đức Chúa Trời.
- Prov 14 10 Lòng nhìn biết sự cay đắng của lòng; Một người ngoại không chia vui với nó được.
- Prov 14 11 Nhà kẻ gian ác sẽ bị đánh đổ; Song trại người ngay thẳng sẽ được hưng thịnh.
- Prov 14 12 Có một con đường coi dường chánh đáng cho loài người; Nhưng đến cuối cùng nó thành ra nẻo sự chết.
- Prov 14 13 Dầu trong lúc cười cợt lòng vẫn buồn thảm; Và cuối cùng sự vui, ấy là điều sâu nảo.
- Prov 14 14 Lòng kẻ nào lìa xa Đức Chúa Trời sẽ được no nê sự kết quả của mình; Còn người lành nhờ chính mình mà được thỏa nguyện.
- Prov 14 15 Kẻ ngu dốt tin hết mọi lời; Nhưng người khôn khéo xem xét các bước mình.
- Prov 14 16 Người khôn ngoan sợ và tránh khỏi điều ác; Song kẻ ngu muội ở xấc xược, và có lòng cậy mình.
- Prov 14 17 Người nóng nảy làm điên làm dại; Và kẻ toan mưu ác bị ghét.
- Prov 14 18 Kẻ ngu muội được sự điên dại làm cơ nghiệp; Song người khôn ngoan được đội mão triều thiên bằng tri thức.
- Prov 14 19 Người ác phục trước mặt người thiện; Và kẻ dữ cúi lạy ở ngoài cửa người công bình.
- Prov 14 20 Người nghèo khó dầu láng giềng cũng ghét bỏ; Nhưng bằng hữu của người giàu thì nhiều thay.
- Prov 14 21 Ai khinh bỉ kẻ lân cận mình phạm tội; Còn ai thương xót người khốn khó lấy làm có phúc thay.
- Prov 14 22 Kẻ toan mưu ác há chẳng làm lạc sao? Còn hơn tù và chân thật thuộc về người toan mưu thiện.
- Prov 14 23 Trong các thứ công việc đều có ích lợi; Nhưng miệng nói nhiều chỉ dẫn đến sự thiếu thốn.
- Prov 14 24 Giàu có là mả triều thiên cho người khôn ngoan; Còn điên cuồng của kẻ ngây dại chỉ là điên cuồng.
- Prov 14 25 Kẻ làm chứng chơn thật giải cứu linh hồn người ta; Song kẻ nào nói dối gây sự phỉnh gạt.
- Prov 14 26 Trong sự kính sợ Đức Giê-hô-va có nơi nương cậy vững chắc; Và con cái Ngài sẽ được một nơi ẩn núp.
- Prov 14 27 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va vốn một nguồn sự sống, Đặng khiến người ta tránh khỏi bầy sự chết.
- Prov 14 28 Dân sự đông đảo, ấy là sự vinh hiển của vua; Còn dân sự ít, ấy khiến cho quan tướng bị bại.
- Prov 14 29 Kẻ nào chậm nóng giận có thông sáng lớn; Nhưng ai hay nóng nảy tôn lên sự điên cuồng.
- Prov 14 30 Lòng bình tịnh là sự sống của thân thể; Còn sự ghen ghét là đồ mục của xương cốt.
- Prov 14 31 Kẻ hà hiếp người nghèo khổ làm nhục Đấng Tạo hóa mình; Còn ai thương xót người bần cùng tôn trọng Ngài.
- Prov 14 32 Kẻ ác bị đánh đổ trong sự gian ác mình; Nhưng kẻ công bình vẫn

Kinh Thánh

có nơi nương cậy, dầu trong khi chết.

Prov 14 33 Sự khôn ngoan ở tại lòng người thông sáng; Còn điều ở trong lòng kẻ ngu muội được lộ ra.

Prov 14 34 Sự công bình làm cho nước cao trọng; Song tội lỗi là sự hổ thẹn cho các dân tộc.

Prov 14 35 Vua làm ơn cho tôi tớ nào ăn ở khôn sáng; Nhưng cơn thịnh nộ vua nổi nghịch cùng kẻ gây sự hổ thẹn.

Prov 15 1 Lời đáp êm nhẹ làm nguôi cơn giận; Còn lời xằng xớm trêu thịnh nộ thêm.

Prov 15 2 Lưỡi người khôn ngoan truyền ra sự tri thức cách phải; Nhưng miệng kẻ ngu muội chỉ buông điều điên cuồng.

Prov 15 3 Con mắt Đức Giê-hô-va ở khắp mọi nơi, Xem xét kẻ gian ác và người lương thiện.

Prov 15 4 Lưỡi hiền lành giống như một cây sự sống; Song lưỡi gian tà làm cho hư nát tâm thần.

Prov 15 5 Kẻ ngu dại khinh sự khuyên dạy của cha mình; Còn ai giữ theo lời quở trách trở nên khôn khéo.

Prov 15 6 Trong nhà người công bình có nhiều vật quý; Song trong huê lợi kẻ gian ác có điều rối loạn.

Prov 15 7 Mọi người khôn ngoan rải sự tri thức ra; Nhưng lòng kẻ ngu muội chẳng làm như vậy.

Prov 15 8 Cửa tế lễ kẻ gian ác lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Song lời cầu nguyện của người ngay thẳng được đẹp lòng Ngài.

Prov 15 9 Đường lối kẻ ác lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Nhưng Ngài thương mến người nào theo sự công bình.

Prov 15 10 Sự hình phạt nặng nề dành cho kẻ bỏ chánh lộ; Và kẻ ghét lời quở trách sẽ chết mất.

Prov 15 11 Âm phủ và chốn trầm luân còn ở trước mặt Đức Giê-hô-va thay, Phương chi lòng của con cái loài người!

Prov 15 12 Kẻ nhạo báng không ưa người ta quở trách mình; Hắn không muốn đến cùng người khôn ngoan.

Prov 15 13 Lòng khoái lạc làm cho mặt mày vui vẻ; Nhưng tại lòng buồn bã trí bèn bị nao sòn.

Prov 15 14 Lòng người thông sáng tìm kiếm sự tri thức; Còn lỗ miệng kẻ ngu muội nuôi lấy mình bằng sự điên cuồng.

Prov 15 15 Các ngày kẻ bị hoạn nạn đều là gian hiểm; Song lòng vui mừng dự yến tiệc luôn luôn.

Prov 15 16 Thà có ít của mà kính sợ Đức Giê-hô-va, Còn hơn là tài sản nhiều mà bối rối cặp theo.

Prov 15 17 Thà một món rau mà thương yêu nhau, Còn hơn ăn bò mập béo với sự ganh ghét cặp theo.

Prov 15 18 Người hay giận gây điều đánh lộn; Nhưng người chậm nóng giận làm nguôi cơn tranh cãi.

Prov 15 19 Đường kẻ biếng nhác như một hàng rào gai; Còn nẻo người ngay thẳng được ban bằng.

Prov 15 20 Con khôn ngoan làm vui vẻ cha nó; Còn đứa ngu muội khinh bỉ mẹ mình.

Prov 15 21 Kẻ thiếu trí hiểu lấy sự điên dại làm vui; Song người khôn sáng

sửa đường mình ngay thẳng rồi đi.

Prov 15 22 Đâu không có nghị luận, đó mưu đành phải phé; Nhưng nhờ có nhiều mưu sĩ, mưu định bèn được thành.

Prov 15 23 Miệng hay đáp giỏi khiến người vui vẻ; Và lời nói phải thì lấy làm tốt biết bao!

Prov 15 24 Con đường sự sống của người khôn ngoan dẫn lên trên, Để tránh khỏi âm phủ ở dưới thấp.

Prov 15 25 Đức Giê-hô-va sẽ đánh đổ nhà kẻ kiêu ngạo; Nhưng Ngài làm vững chắc các mộc giới của kẻ góa bụa.

Prov 15 26 Các mưu ác lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Song lời thanh sạch đẹp lòng Ngài.

Prov 15 27 Người tham lợi làm rối loạn nhà mình; Còn ai ghét của hối lộ sẽ được sống.

Prov 15 28 Lòng người công bình suy nghĩ lời phải đáp; Nhưng miệng kẻ ác buông ra điều dữ.

Prov 15 29 Đức Giê-hô-va xa cách kẻ ác; Nhưng Ngài nghe lời cầu nguyện của người công bình.

Prov 15 30 Sự sáng con mắt khiến lòng vui vẻ; Và một tin lành làm cho xương cốt được béo tốt.

Prov 15 31 Kẻ nào nghe lời quở trách của sự sống Sẽ được ở giữa các người khôn ngoan.

Prov 15 32 Ai từ chối sự khuyên dạy khinh bỉ linh hồn mình. Nhưng ai nghe lời quở trách được sự thông sáng.

Prov 15 33 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va dạy dỗ điều khôn ngoan; Và sự khiêm nhượng đi trước sự tôn trọng.

Prov 16 1 Việc toan liệu của lòng thuộc về loài người; Còn sự đáp lời của lưỡi do Đức Giê-hô-va mà đến.

Prov 16 2 Các đường lối của người đều là trong sạch theo mắt mình; Song Đức Giê-hô-va cân nhắc cái lòng.

Prov 16 3 Hãy phó các việc mình cho Đức Giê-hô-va, Thì những mưu ý mình sẽ được thành công.

Prov 16 4 Đức Giê-hô-va đã dựng nên muôn vật để dùng cho Ngài; Đến đỗi kẻ ác cũng vậy, để dành cho ngày tai họa.

Prov 16 5 Phàm ai có lòng kiêu ngạo lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Quả thật nó sẽ chẳng được khỏi bị phạt.

Prov 16 6 Nhờ sự nhơn từ và chơn thật tội lỗi được chuộc; Và bởi sự kính sợ Đức Giê-hô-va người ta xây bỏ điều ác.

Prov 16 7 Khi tánh hạnh của người nào đẹp lòng Đức Giê-hô-va, Thì Ngài cũng khiến các thù nghịch người ở hòa thuận với người.

Prov 16 8 Thà ít của mà có sự công bình, Hơn là nhiều hoa lợi với sự bất nghĩa cặp theo.

Prov 16 9 Lòng người toan định đường lối mình; Song Đức Giê-hô-va chỉ dẫn các bước của người.

Prov 16 10 Lời của Chúa ở môi vua; Miệng người sẽ không sai lầm khi xét đoán.

Prov 16 11 Trái cân và vá cân công bình thuộc về Đức Giê-hô-va; Các trái cân trong bao là công việc của Ngài.

Prov 16 12 Làm gian ác, ấy là điều gớm ghiếc cho vua chúa; Vì nhờ công

Kinh Thánh

bình ngôi nước được lập vững bền.

Prov 16 13 Mỗi miệng người công bình là sự vui vẻ cho các vua; Họ ưa mến kẻ nói ngay thẳng.

Prov 16 14 Con thanh nộ của vua khác nào sứ giả sự chết; Nhưng người khôn ngoan làm cho nó nguôi đi.

Prov 16 15 Nhờ sắc mặt vua sáng sửa bèn được sự sống; Ân điển người khác nào áng mây dẫn mưa muện.

Prov 16 16 Được sự khôn ngoan, thật quý hơn vàng ròng biết mấy! Được thông sáng, đáng chuộng hơn bạc biết bao!

Prov 16 17 Đạo của người ngay thẳng, ấy là lia bỏ sự ác; Ai canh giữ tánh nết mình giữ lấy linh hồn mình.

Prov 16 18 Sự kiêu ngạo đi trước, sự bại hoại theo sau, Và tánh tự cao đi trước sự sa ngã.

Prov 16 19 Thà khiêm nhượng mà ở với người nhu mì, Còn hơn là chia của cướp cùng kẻ kiêu ngạo.

Prov 16 20 Ai giữ theo đạo lý tìm được ích; Và ai trông cậy nơi Đức Giê-hô-va lấy làm có phúc thay.

Prov 16 21 Ai có lòng khôn ngoan được gọi là thông sáng; Lời dịu dàng gia thêm sự tri thức.

Prov 16 22 Người có được thông sáng, tức có được nguồn sự sống; Nhưng sự điên dại của kẻ ngu muội, ấy là sự sửa phạt của nó.

Prov 16 23 Lòng người khôn ngoan dạy dỗ miệng mình, Và thêm sự học thức nơi môi của mình.

Prov 16 24 Lời lành giống như tàng ong, Ngon ngọt cho tâm hồn, và khỏe mạnh cho xương cốt.

Prov 16 25 Có một con đường coi dường chánh đáng cho loài người; Nhưng cuối cùng nó thành ra cái nẻo sự chết.

Prov 16 26 Sự biết đỏi của kẻ lao khổ giúp làm việc cho người, Bởi vì miệng người thúc giục người.

Prov 16 27 Thằng điếm toan mưu hại người ta; Và trên môi nó có như ngọn lửa hừng.

Prov 16 28 Kẻ gian tà gieo điều tranh cạnh; Và kẻ thò leo phân rẽ những bạn thiết cốt.

Prov 16 29 Kẻ cường bạo quyến dụ bậu bạn mình, Và dẫn người vào con đường không tốt.

Prov 16 30 Kẻ nào nhắm mắt đặt toan liệu đều gian tà, Và kẻ nào bặm môi mình, đều làm thành việc ác.

Prov 16 31 Tóc bạc là mào triều thiên vinh hiển, Miễn là thấy ở trong đường công bình.

Prov 16 32 Người chậm nóng giận thắng hơn người đồng sĩ; Và ai cai trị lòng mình thắng hơn kẻ chiếm lấy thành.

Prov 16 33 Người ta bẻ thăm trong vật áo; Song sự nhứt định do nơi Đức Giê-hô-va mà đến.

Prov 17 1 Thà một miếng bánh khô mà hòa thuận, Còn hơn là nhà đầy thịt té lể lại cãi lộn nhau.

Prov 17 2 Tôi tớ khôn sáng sẽ quản trị con trai làm xấu hổ, Và được hưởng phần cơ nghiệp giữa các anh em.

Prov 17 3 Nồi dốt để luyện bạc, lò để luyện vàng; Nhưng Đức Giê-hô-va thử

lòng của loài người.

Prov 17 4 Kẻ làm ác chăm chỉ về môi gian ác; Kẻ hay nói dối lắng tai nghe lưỡi độc hiểm.

Prov 17 5 Ai nhạo báng người bạn cùng si nhục Đáng tạo hóa mình; Ai vui mừng về tai họa sẽ chẳng được thoát khỏi bị phạt.

Prov 17 6 Mão triều thiên của ông già, ấy là con cháu; Còn vinh hiển của con cái, ấy là ông cha.

Prov 17 7 Lời tốt lành không xứng với kẻ ngu; Môi miệng giả dối lại càng ít xứng cho vua chúa thay.

Prov 17 8 Cửa hối lộ giống như viên ngọc quý trước mặt ai được nó; Dầu nó xây trở phía nào, cũng được may mắn.

Prov 17 9 Kẻ nào lấp giấu tội lỗi tìm cầu điều tình ái; Còn ai nhắc lập lại điều gì chia rẽ bạn bầu thiết cốt.

Prov 17 10 Lời quở trách thắm sâu vào người khôn ngoan, Hơn là trăm roi đánh vào kẻ ngu muội.

Prov 17 11 Kẻ gian ác chỉ tìm điều phản nghịch; Vì vậy sẽ sai một sứ giả dữ tợn đi hãm đánh nó.

Prov 17 12 Thà người ta gặp gấu cái bị cướp con, Hơn là gặp kẻ ngây dại theo điên cuồng nó.

Prov 17 13 Tai họa không hề lìa khỏi nhà Của kẻ lấy ác trả thiện.

Prov 17 14 Khởi đầu tranh cạnh, ấy như người ta mở đường nước chảy; Vậy, khá thôi cãi lầy trước khi đánh lộn.

Prov 17 15 Ai xưng kẻ ác là công bình, và kẻ nào lên án cho người công bình, Cả hai điều lầy làm góm ghiếc cho Đức Giê-hô-va.

Prov 17 16 Kẻ ngu muội thiếu trí hiểu, Thế thì bạc trong tay hắn mua khôn ngoan mà chi?

Prov 17 17 Bằng hữu thương mến nhau luôn luôn; Và anh em sanh ra để giúp đỡ trong lúc hoạn nạn.

Prov 17 18 Kẻ ngu muội giao tay, Chịu làm bảo lãnh trước mặt kẻ lân cận mình.

Prov 17 19 Ai ưa tranh cạnh ưa tội lỗi; Ai xây cất cửa mình cao kiếm điều hư sập.

Prov 17 20 Kẻ nào có lòng vầy vò không tìm được phước hạnh; Và ai có lưỡi gian tà sẽ sa vào tai hại.

Prov 17 21 Ai sanh con ngu muội ắt sẽ có buồn rầu; Còn cha của kẻ ngây dại chẳng được vui về.

Prov 17 22 Lòng vui mừng vốn một phương thuốc hay; Còn trí nao sờn làm xương cốt khô héo.

Prov 17 23 Người gian ác lãnh nhệm của hối lộ, Đặt làm sai lệch các lối xét đoán.

Prov 17 24 Có sự khôn ngoan trước mặt người thông sáng; Song con mắt kẻ ngu muội ở nơi địa cực.

Prov 17 25 Con ngu muội là một điều buồn rầu cho cha, Và một sự cay đắng cho mẹ đã sanh đẻ nó.

Prov 17 26 Lầy làm chẳng tốt mà phạt vạ người công bình, Hay là đánh người tước vị vì có lòng ngay thẳng của họ.

Prov 17 27 Người nào kiêng lời nói mình có tri thức; Còn người có tánh ôn hàn là một người thông sáng.

Kinh Thánh

- Prov 17 28 Khi nín lặng, dầu người ngu dại, cũng được cầm bằng khôn ngoan; Còn kẻ nào ngậm môi miệng mình lại được kẻ là thông sáng.
- Prov 18 1 Kẻ nào ở riêng cách tìm điều chính mình ưa thích; Nó cãi cọ với những sự khôn ngoan thật.
- Prov 18 2 Kẻ ngu muội không ưa thích sự thông sáng; Nhưng chỉ muốn lòng nó được bày tỏ ra.
- Prov 18 3 Khi kẻ gian ác đến sự khinh bỉ cũng đến nữa; Và sự sỉ nhục đến với điều nhuốc nha.
- Prov 18 4 Lời nói của miệng loài người là giống như nước sâu; Nguồn sự khôn ngoan khác nào cái khe nước chảy.
- Prov 18 5 Lầy làm chẳng tốt mà nề vì kẻ ác, Đặng lường gạt người công bình trong việc xét đoán.
- Prov 18 6 Môi kẻ ngu muội vào cuộc tranh cạnh, Và miệng nó chiêu sự đánh đập.
- Prov 18 7 Miệng kẻ ngu muội là sự bại hoại của nó; Môi nó vốn một cai bẫy gài linh hồn của nó.
- Prov 18 8 Lời kẻ thèo lèo như vật thực ngon, Và nó thấu đến ruột gan.
- Prov 18 9 Kẻ thả trôi trong công việc mình, Cũng là anh em của kẻ phá hại.
- Prov 18 10 Danh Đức Giê-hô-va vốn một ngọn tháp kiên cố; Kẻ công bình chạy đến đó, gặp được nơi ẩn trú cao.
- Prov 18 11 Tài vật người giàu, ấy là cái thành kiên cố của người, Trong ý tưởng người cho nó như một bức tường cao.
- Prov 18 12 Trước khi sự bại hoại, lòng người vẫn tự cao; Song sự khiêm nhượng đi trước sự tôn trọng.
- Prov 18 13 Trả lời trước khi nghe, Ấy là sự điên dại và hổ thẹn cho ai làm vậy.
- Prov 18 14 Tâm thần người nâng đỡ sự bệnh hoạn mình; Nhưng trí bị nao sòn ai chịu sao nổi?
- Prov 18 15 Lòng người khôn khéo được sự tri thức; Và tai người khôn ngoan tìm kiếm sự hiểu biết.
- Prov 18 16 Cửa lễ của người nào dẹp đường cho người, Và dẫn người đến trước mặt kẻ sang trọng.
- Prov 18 17 Người tiên cáo nghe như phải lẽ; Song bên đàng kia đến, bèn tra xét người.
- Prov 18 18 Sự bắt thăm dẹp điều tranh tụng, Và phân rẽ những kẻ có quyền thế.
- Prov 18 19 Một anh em bị méch lòng lấy làm khó được lòng lại hơn là chiếm thủ cái thành kiên cố; Sự tranh giành đường ấy khác nào những chốt cửa đền.
- Prov 18 20 Bụng người sẽ được no nê bông trái của miệng mình; Huê lợi môi miệng mình sẽ làm cho người no đủ.
- Prov 18 21 Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.
- Prov 18 22 Ai tìm được một người vợ, tức tìm được một điều phước. Và hưởng được ân điển của Đức Giê-hô-va.
- Prov 18 23 Người nghèo dùng lời cầu xin; Còn kẻ giàu đáp lại cách xằng xóm.
- Prov 18 24 Người nào được nhiều bằng hữu sẽ làm hại cho mình; Nhưng có một bạn triu mến hơn anh em ruột.

Kinh Thánh

- Prov 19 1 Thà người nghèo khổ ăn ở thanh liêm, Còn hơn là kẻ môi miệng gian tà và là một kẻ ngây dại.
- Prov 19 2 Lòng thiếu tri thức ấy chẳng phải một điều hay; Và kẻ nào vội bước bị vấp phạm.
- Prov 19 3 Sự ngu dại của người nào làm cho hư hỏng đường lối mình, Và lòng người oán Đức Giê-hô-va.
- Prov 19 4 Sự giàu có kết nhiều bạn; Còn kẻ khó khăn dầu bạn cũng lia bỏ.
- Prov 19 5 Chúng gian nào chẳng bị phạt; Và kẻ buông điều giả dối không sao thoát khỏi.
- Prov 19 6 Có nhiều kẻ tìm ơn người rộng rãi; Và mỗi người đều là bằng hữu của kẻ hay ban lễ vật.
- Prov 19 7 Hết thấy anh em ruột của kẻ nghèo đều ghét người; Phương chi bạn sẽ lia xa khỏi người! Người lấy lời đui theo chúng, chúng chẳng còn đó nữa!
- Prov 19 8 Ai có được sự khôn ngoan thương mến linh hồn mình; Còn ai giữ lấy sự thông sáng tìm được phúc hạnh.
- Prov 19 9 Chúng gian sẽ chẳng thoát khỏi bị phạt; Và kẻ buông lời giả dối sẽ bị hư mất.
- Prov 19 10 Aên ở sung sướng chẳng xứng hiệp cho kẻ ngu muội; Phương chi kẻ tội mọi cai trị các hoàng tử!
- Prov 19 11 Sự khôn ngoan của người khiến cho người chậm nóng giận; Và người lấy làm danh dự mà bỏ qua tội phạm.
- Prov 19 12 Vua thanh ngộ khác nào sư tử gầm thét; Còn ân dịch người như sương móc xuống trên đồng cỏ.
- Prov 19 13 Con trai ngu muội là tai họa cho cha nó; Và sự tranh cãi của người vợ vốn một máng xối hằng chảy luôn.
- Prov 19 14 Nhà cửa và tài sản là cơ nghiệp của tổ phụ để lại; Còn một người vợ khôn ngoan do nơi Đức Giê-hô-va mà đến.
- Prov 19 15 Sự biếng nhác làm cho ngủ mê; Và linh hồn trẻ nãi sẽ bị đói khát.
- Prov 19 16 Ai gìn giữ điều răn, gìn giữ lấy linh hồn mình; Nhưng kẻ nào không coi chừng đường lối mình sẽ thác.
- Prov 19 17 Ai thương xót kẻ nghèo, tức cho Đức Giê-hô-va vay mượn; Ngài sẽ báo lại việc ơn lành ấy cho người.
- Prov 19 18 Hãy sửa phạt con người trong lúc còn sự trong cậy; Nhưng chớ toan lòng giết nó.
- Prov 19 19 Người hay nóng giận dữ tợn, sẽ phải mang hình; Vì nếu con giải cứu hấn, ắt phải giải cứu lại nữa.
- Prov 19 20 Hay nghe lời khuyên dạy, và tiếp nhận sự giáo huấn, Để con được khôn ngoan trong lúc cuối cùng.
- Prov 19 21 Trong lòng loài người có nhiều mưu kế; Song ý chỉ của Đức Giê-hô-va sẽ thành được.
- Prov 19 22 Lòng hơn từ của người làm cho người ta yêu chuộng mình; Và người nghèo khổ là hơn kẻ nói dối.
- Prov 19 23 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va dẫn đến sự sống, Làm cho người ta được ở thỏa nguyện, không bị tai họa lâm đến.
- Prov 19 24 Kẻ biếng nhác thò tay mình trong đĩa, Rồi không thềm đem nó lên miệng mình nữa.

Kinh Thánh

- Prov 19 25 Hãy đánh kẻ nhạo báng, thì người ngu dại sẽ trở nên khôn khéo; Khá sửa dạy người thông sáng, ắt người sẽ hiểu điều tri thức.
- Prov 19 26 Kẻ hãm hại cha mình, và xô đuổi mẹ mình, Là một con trai gây hổ người và chiêu si nhục.
- Prov 19 27 Hỡi con, hãy thoi nghe sự khuyên dạy Khiến cho con làm lạc cách xa các lời tri thức.
- Prov 19 28 Chứng gian tà nhạo báng sự công bình; Và miệng kẻ dữ nuốt tội ác.
- Prov 19 29 Sự xét đoán dự bị cho kẻ nhạo báng; Và roi vọt sấm sửa cho lưng kẻ ngu muội.
- Prov 20 1 Rượu khiến người ta nhạo báng, đồ uống say làm cho hỗn láo; Phàm ai dùng nó quá độ, chẳng phải là khôn ngoan.
- Prov 20 2 Sự oai khiếp của vua giống như sư tử gặm hết; Ai chọc giận người ắt phạm đến mạng sống mình.
- Prov 20 3 Người nào giữ mình khỏi tranh cạnh, ấy là sự tôn vinh của người; Chỉ kẻ điên cuồng sa vào đó mà thôi.
- Prov 20 4 Vì có mùa đông kẻ biếng nhác chẳng cày ruộng; Qua mùa gặt nó sẽ xin ăn, nhưng chẳng được gì hết.
- Prov 20 5 Mưu kế trong lòng người ta như nước sâu; Người thông sáng sẽ mức lấy tại đó.
- Prov 20 6 Phần nhiều người khoe khoang sự hơn từ mình; Nhưng ai sẽ tìm được một người trung thành?
- Prov 20 7 Người công bình ăn ở cách thanh liêm; Những con cháu người lấy làm có phước thay!
- Prov 20 8 Vua ngồi trên ngai xét đoán, Lấy mặt mình đánh tan các điều ác.
- Prov 20 9 Ai có thể nói: Ta đã luyện sạch lòng mình, Ta đã trong sạch tội ta rồi?
- Prov 20 10 Hai thứ trái cân, và hai thứ lường, Cả hai đều gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va.
- Prov 20 11 Công việc còn trẻ làm, hoặc trong sạch hoặc chánh đáng, Cũng đều tỏ bần tánh nó ra.
- Prov 20 12 Tai dễ nghe, mắt dễ thấy, Đức Giê-hô-va đã làm ra cả hai.
- Prov 20 13 Chớ ưa ngủ, e cho người trở nên nghèo khổ chẳng; Hãy mở mắt ra, thì sẽ được no nê bánh.
- Prov 20 14 Kẻ mua nói rằng: Không tốt, không tốt! Đoạn đi, và tự khoe khoang mình.
- Prov 20 15 Có vàng và nhiều châu ngọc; Song miệng có tri thức là bửu vật quý giá.
- Prov 20 16 Hãy cầm lấy áo hăn, vì hăn có bảo lãnh cho người khác; Hãy buộc họ một cửa cầm, bởi họ đáp thế cho người đờn bà lạ.
- Prov 20 17 Bánh nhờ dổi gặt mà được lấy làm ngon ngọt cho người; Nhưng kẻ sau miệng người đầy sạn.
- Prov 20 18 Nhờ bàn luận, các mưu kế được định vững vàng; Hãy đánh giặc cách khôn khéo.
- Prov 20 19 Kẻ nào đi thèo lèo bày tỏ điều kín đáo; Vậy, chớ giao thông với kẻ hay hờ môi quá.
- Prov 20 20 Ngọn đèn của kẻ rửa cha mẹ mình Sẽ tắt giữa vùng tăm tối mờ mịt.

Kinh Thánh

- Prov 20 21 Sản nghiệp mình được vội vã lúc ban đầu, Và cuối cùng sẽ chẳng đặng phước.
- Prov 20 22 Chớ nói: Ta sẽ trả ác. Hãy chờ đợi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ cứu rỗi con.
- Prov 20 23 Trái cân hai thứ lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Và cây cân giả nào phải vật tốt lành.
- Prov 20 24 Các bước của loài người do nơi Đức Giê-hô-va nhứt định; Vậy, loài người hiểu đường lối mình sao được?
- Prov 20 25 Nói cách hợp tợp rằng: Vậy này là vật thánh! Và sau khi đã khấn nguyện rồi mới suy xét đến, ấy quả một cái bẫy cho người ta.
- Prov 20 26 Vua khôn ngoan làm tan kẻ ác, Và khiến bánh xe lăn cán chúng nó.
- Prov 20 27 Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, Dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.
- Prov 20 28 Sự nhân từ và chơn thật bảo hộ vua; Người lấy lòng nhân từ mà nâng đỡ ngôi nước mình.
- Prov 20 29 Sức lực của gã trai trẻ là vinh hiển của người; Còn tóc bạc là sự tôn trọng của ông già.
- Prov 20 30 Những thương tích và dấu vết làm cho sạch điều ác, Và roi vọt thấm vào nơi kín đáo của lòng.
- Prov 21 1 Lòng của vua ở trong tay Đức Giê-hô-va khác nào dòng nước chảy; Ngài làm nghiêng lệch nó bề nào tùy ý Ngài muốn.
- Prov 21 2 Các đường lối của loài người đều chánh đáng theo mắt họ; Song Đức Giê-hô-va cân nhắc cái lòng.
- Prov 21 3 Làm theo sự công bình và ngay thẳng Được đẹp lòng Đức Giê-hô-va hơn của tế lễ.
- Prov 21 4 Mặt tự cao, lòng kiêu ngạo, Và ngọn đèn của kẻ ác, đều là tội lỗi.
- Prov 21 5 Các ý tưởng của người cần mẫn dẫn đến sự dư dật; Còn những kẻ khờ dại chỉ chạy đến điều thiếu thốn.
- Prov 21 6 Tài vật nhờ dùng lưới dối gạt mà được, Ấy là một điều hư không mau hết của kẻ tìm sự chết.
- Prov 21 7 Sự cường bạo của kẻ ác sẽ đưa chúng nó đi; Vì chúng nó không khứng làm điều ngay thẳng.
- Prov 21 8 Con đường của kẻ gánh tội là quanh quẹo; Còn công việc kẻ trong sạch vốn ngay thẳng.
- Prov 21 9 Thà ở nơi xó nóc nhà, Hơn là ở chung nhà với một người đờn bà hay tranh cạnh.
- Prov 21 10 Lòng kẻ dữ ao ước điều ác; Kẻ lân cận nó không được ơn trước mặt nó.
- Prov 21 11 Khi kẻ nhạo báng bị phạt, người ngu dại bèn trở nên khôn ngoan; Khi khuyên dạy người khôn ngoan, người nhận lãnh sự tri thức.
- Prov 21 12 Có một Đấng công bình xem xét kỹ càng nhà kẻ ác; Đấng ấy xô những kẻ ác vào tai họa.
- Prov 21 13 Ai bưng tai không khứng nghe tiếng kêu la của người nghèo khổ, Người đó cũng sẽ kêu la mà sẽ chẳng có ai đáp lại.
- Prov 21 14 Cửa lễ dâng kín nhiệm người cơn thịnh nộ; Cửa hồi lộ đút vào lòng làm ngất cơn giận dữ tợn.
- Prov 21 15 Làm điều ngay thẳng, ấy là một việc vui vẻ cho người công bình;

Kinh Thánh

Nhưng gây bại hoại cho kẻ làm gian ác.

Prov 21 16 Người làm lạc xa đường khôn sáng Sẽ ở với hội kẻ chết.

Prov 21 17 Ai ham sự vui chơi ắt sẽ nghèo khó; Còn ai ưa rượu với dầu sẽ chẳng hề làm giàu.

Prov 21 18 Kẻ ác là một giá chuộc người công bình; Và kẻ dối gạt thế chỗ cho người ngay thẳng.

Prov 21 19 Thà ở nơi vắng vẻ, Hơn là ở với một người đờn bà hay tranh cạnh và nóng giận.

Prov 21 20 Có bửu vật và dầu trong nhà người khôn ngoan; Nhưng kẻ ngu muội nuốt nó đi.

Prov 21 21 Người nào tìm cầu sự công bình và sự nhơn từ sẽ tìm được sự sống, sự công bình, và tôn trọng.

Prov 21 22 Người khôn ngoan leo lên thành đồng sĩ, Đánh hạ sức lực mà nó nương cậy.

Prov 21 23 Ai giữ lấy miệng và lưỡi mình Giữ linh hồn mình khỏi hoạ nạn.

Prov 21 24 Nhạo báng, ấy là tên của người kiêu căng cao cách; Nó cư xử cách xác xược theo tánh kiêu ngạo của nó.

Prov 21 25 Sự ước ao của kẻ biếng nhác giết chết nó; Bởi vì hai tay nó không khứng làm việc.

Prov 21 26 Có người trót ngày ham hố quá; Nhưng người công bình ban cho không chất lốt.

Prov 21 27 Cửa tế lễ của kẻ ác là một vật góm ghiếc; Phương chi họ đem đến mà có ác tưởng.

Prov 21 28 Chứng dối giả sẽ hư mất đi; Nhưng người hay nghe theo sẽ nói được mãi mãi.

Prov 21 29 Kẻ ác tự làm mặt chai mảy đá; Còn người ngay thẳng làm vững đường lối mình.

Prov 21 30 Chẳng có sự khôn ngoan nào, sự thông minh nào, hay là mưu kế nào, Mà chống địch Đức Giê-hô-va được.

Prov 21 31 Ngựa sấm sửa về ngày tranh chiến; Nhưng sự thắng trận thuộc về Đức Giê-hô-va.

Prov 22 1 Danh tiếng tốt còn hơn tiền của nhiều; Và ơn nghĩa quý hơn bạc và vàng.

Prov 22 2 Kẻ giàu và người nghèo đều gặp nhau; Đức Giê-hô-va đã dựng nên cả hai.

Prov 22 3 Người khôn ngoan thấy đều tai vạ, và ẩn mình; Nhưng kẻ ngu muội cứ đi luôn, và mắc phải vạ.

Prov 22 4 Phần thưởng của sự khiêm nhượng và sự kính sợ Đức Giê-hô-va, Ấy là giàu có, sự tôn trọng, và mạng sống.

Prov 22 5 Trong đường kẻ gian tà có gai chông và cái bẫy; Ai gìn giữ linh hồn mình sẽ cách xa nó.

Prov 22 6 Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo; Dầu khi nó trở về già, cũng không hề lia khỏi đó.

Prov 22 7 Người giàu quản hạt kẻ nghèo; Kẻ nào mượn là tội tở của kẻ cho mượn.

Prov 22 8 Kẻ nào giao sự bất công sẽ gạt điều tai họa; Và cây roi thạnh nộ nó sẽ bị gãy đi.

Prov 22 9 Người nào có mắt từ thiện sẽ được phước; Vì người ban bánh

Kinh Thánh

mình cho kẻ nghèo khó.

Prov 22 10 Hãy đuổi kẻ nhạo báng ra, thì sự cãi lẫy cũng sẽ đi; Điều tranh cạnh và sự sỉ nhục sẽ hết.

Prov 22 11 Ai ái mộ lòng thánh sạch, Và có duyên nơi môi miệng mình, sẽ được vua làm bạn nghĩa.

Prov 22 12 Mắt của Đức Giê-hô-va coi giữ người có tri thức; Nhưng Ngài đánh đổ lời kẻ gian tà.

Prov 22 13 Kẻ biếng nhác nói: Có con sự tử ở ngoài đó; Tôi sẽ bị giết tại giữa đường.

Prov 22 14 Miệng của dâm phụ vốn là một cái hố sâu; Ai bị Đức Giê-hô-va giận sẽ sa ngã vào đó.

Prov 22 15 Sự ngu dại vốn buộc vào lòng con trẻ; Song roi răn phạt sẽ làm cho sự ấy lìa xa nó.

Prov 22 16 Người nào hà hiếp kẻ nghèo ắt sẽ làm cho nó giàu có; Và ai cho kẻ giàu có chỉ làm cho người sa vào sự thiếu thốn.

Prov 22 17 Hãy lắng tai nghe lời kẻ khôn ngoan, Khá chuyên lòng con về sự tri thức ta.

Prov 22 18 Vì nếu con gìn giữ nó trong lòng con, Lập nó ở chung nhau trên môi miệng con, thì ấy thật một sự tốt đẹp.

Prov 22 19 Ngày nay ta đã dạy cho con hiểu biết các điều đó, Để con có lòng tin cậy Đức Giê-hô-va.

Prov 22 20 Ta há chẳng có chép cho con Những điều tốt về mưu luận và về tri thức sao,

Prov 22 21 Để làm cho con biết sự quả quyết của lời chân lý, Hầu cho con lấy lời thật mà đáp lại với những người sai con?

Prov 22 22 Chớ bóc lột kẻ nghèo, bởi vì họ nghèo, Cũng đừng hà hiếp người khốn khổ nơi cửa thành;

Prov 22 23 Vì Đức Giê-hô-va sẽ binh vực duyên cớ của họ, Và đoạt lấy sự sống của kẻ có cướp lột họ.

Prov 22 24 Chớ làm bạn với người hay giận; Chớ giao tế cùng kẻ cường bạo,

Prov 22 25 E con tập theo đường lối nó, Và linh hồn con bị bẫy hãm hại chẳng.

Prov 22 26 Chớ đồng bọn cùng những kẻ giao tay nhau, Hoặc cùng kẻ bảo lãnh nợ:

Prov 22 27 Nếu con không có gì trả, Cớ sao con muốn chúng đoạt lấy cái giường con đi?

Prov 22 28 Chớ dời đi các mộc giới cũ, Mà tổ phụ con đã dựng.

Prov 22 29 Con có thấy người nào siêng năng trong công việc mình chẳng? Người ấy hẳn sẽ đứng ở trước mặt các vua, chớ chẳng phải ở trước mặt người hèn hạ đâu.

Prov 23 1 Khi con ngồi ăn bữa với một quan trưởng, Hãy xét kỹ người ở trước mặt con;

Prov 23 2 Nếu con có lấu ăn, Khá để con dao nơi họng con.

Prov 23 3 Chớ thèm món ngon của người, Vì là vật thực phình gặt.

Prov 23 4 Con chớ chịu vật vã đặng làm giàu; Khá thôi nhờ cậy khôn ngoan riêng của con.

Prov 23 5 Con há liếc mắt vào sự giàu có sao? Nó đã chẳng còn nữa rồi; Vì

Kinh Thánh

nó quả hẳn có mọc cánh, Và bay lên trên trời như chim ượng vậy.

Prov 23 6 Chớ ăn bánh của kẻ có mắt gian ác, Và đừng tham muốn những món ngon của hắn.

Prov 23 7 Vì hẳn tường trong lòng thể nào, thì hẳn quả thể ấy. Hắn nói với con rằng: Hãy ăn uống đi; Nhưng trong lòng hắn chẳng hiệp cùng con.

Prov 23 8 Miếng con đã ăn, con sẽ mưa ra, Và mất những lời hòa mĩ của con.

Prov 23 9 Chớ nói vào lỗ tai kẻ ngu muội; Vì nó sẽ khinh dễ sự khôn ngoan của các lời con.

Prov 23 10 Chớ dòi đi mọc giới cũ, Đừng vào trong đồng ruộng của kẻ mồ côi;

Prov 23 11 Vì Đáng cứu chuộc của họ vốn quyền năng, Sẽ binh vực sự cáo tụng của chúng nó nghịch với con.

Prov 23 12 Hãy chuyên lòng về sự khuyên dạy, Và lắng tai nghe các lời tri thức.

Prov 23 13 Chớ tha sửa phạt trẻ thơ; Dầu đánh nó bằng roi vọt, nó chẳng chết đâu. Khi con đánh nó bằng roi vọt,

Prov 23 14 Aét giải cứu linh hồn nó khỏi âm phủ.

Prov 23 15 Hỡi con, nếu lòng con khôn ngoan, Thì lòng ta cũng sẽ được vui mừng;

Prov 23 16 Phải, chánh ruột gan ta sẽ hớn hờ Khi miệng con nói điều ngay thẳng.

Prov 23 17 Lòng con chớ phân bì với kẻ hung ác; Nhưng hằng ngày hãy kính sợ Đức Giê-hô-va.

Prov 23 18 Vì quả hẳn có sự thưởng thiện, Và sự trông đợi của con sẽ chẳng thành ra luống công.

Prov 23 19 Hỡi con, hãy nghe và trở nên khôn ngoan, Khá dẫn lòng con vào đường chánh.

Prov 23 20 Chớ đồng bọn cùng những bợm rượu, Hoặc với những kẻ láu ăn;

Prov 23 21 Vì bợm rượu và kẻ láu ăn sẽ trở nên nghèo; Còn kẻ ham ngủ sẽ mặc rách rưới.

Prov 23 22 Hãy nghe lời cha đã sanh ra con, Chớ khinh bỉ mẹ con khi người trở nên già yếu.

Prov 23 23 Hãy mua chân lý, Sự khôn ngoan, sự khuyên dạy, và sự thông sáng; chớ hề bán đi.

Prov 23 24 Cha người công bình sẽ có sự vui vẻ lớn, Và người nào sanh con khôn ngoan sẽ khoái lạc nơi nó.

Prov 23 25 Ước gì cha và mẹ con được hớn hờ, Và người đã sanh con lấy làm vui mừng.

Prov 23 26 Hỡi con, hãy dâng lòng con cho cha, Và mắt con khá ượng đẹp đường lối của cha.

Prov 23 27 Vì kị nữ vốn là một cái hố sâu, Và dâm phụ là một cái hầm hẹp.

Prov 23 28 Nàng đứng rình như một kẻ trộm, Làm cho thêm nhiều kẻ gian tà trong bọn loài người.

Prov 23 29 Ai bị sự hoạn nạn? Ai phải buồn thảm? Ai có sự tranh cạnh? Ai than xiết? Ai bị thương tích vô cớ? Ai có con mắt đỏ?

Prov 23 30 Tất những kẻ nán trễ bên rượu, Đi nếu thứ rượu pha.

Kinh Thánh

- Prov 23 31 Chớ xem ngó rượu khi nó đỏ hồng, Lúc nó chiếu sao trong ly, Và tuôn chảy dễ dàng;
- Prov 23 32 Rốt lại, nó cần như rắn, Chít như rắn lục;
- Prov 23 33 Hai mắt con sẽ nhìn người dâm phụ, Và lòng con sẽ nói điều gian tà;
- Prov 23 34 Thật, con sẽ như người nằm giữa đáy biển, Khác nào kẻ nằm trên chót cột buồm vậy.
- Prov 23 35 Con sẽ nói rằng: Người ta đập tôi, nhưng tôi không đau; Người ta đánh tôi, song tôi không nghe biết: Khi tôi tỉnh dậy, tôi sẽ trở lại tìm uống nó nữa.
- Prov 24 1 Chớ ganh ghét kẻ làm ác. Đừng ước ao ở cùng chúng nó.
- Prov 24 2 Vì lòng chúng nó toan điều hủy phá, Và môi họ nói ra sự tổn hại.
- Prov 24 3 Nhờ sự khôn ngoan, cửa nhà được xây cất nên, Và được vững vàng bởi sự thông sáng;
- Prov 24 4 Nhờ sự tri thức, các phòng vi đều được đầy đủ Các thứ tài vật quý báu đẹp đẽ.
- Prov 24 5 Người khôn ngoan có sức mạnh, Và người tri thức gia thêm năng lực.
- Prov 24 6 Vì con phải nhờ mưu khôn mà đánh giặc; Đâu có nhiều mưu sĩ thìặng toàn thắng.
- Prov 24 7 Sự khôn ngoan lấy làm cao xa quá cho kẻ ngu dại; Nó không mở miệng ra nơi cửa thành.
- Prov 24 8 Kẻ nào toan làm điều ác, Người ta sẽ gọi hắn là kẻ gian xảo.
- Prov 24 9 Tư tưởng ngu dại là tội lỗi; Kẻ nhạo báng lấy làm gớm ghiếc cho loài người.
- Prov 24 10 Nếu con ngã lòng trong ngày hoạn nạn, Thì sức lực con nhỏ mọn thay.
- Prov 24 11 Hãy giải cứu kẻ bị đưa đến sự chết, Và chớ chối rỗi cho người đi xiêu tó tới chốn hình khổ.
- Prov 24 12 Nếu con nói: Chúng tôi chẳng biết gì đến; Thì Đáng mà cân nhắc lòng người ta, há chẳng xem xét điều ấy sao? Và Đáng gìn giữ linh hồn con, há không biết đến ư? Chớ thì Ngài chẳng báo cho mỗi người tùy theo công việc họ làm sao?
- Prov 24 13 Hỡi con, hãy ăn mật, vì nó ngon lành; Tàng ong lấy làm ngọt ngào cho ổ gà con.
- Prov 24 14 Con sẽ biết sự khôn ngoan nơi linh hồn con cũng như vậy; Nếu con đã tìm được sự khôn ngoan, ắt sẽ có phần thưởng, Và sự trông đợi của con sẽ chẳng phải thành luống công.
- Prov 24 15 Hỡi kẻ ác, chớ rình rập nhà người công bình; Đừng phá tan chỗ nghỉ ngơi của người.
- Prov 24 16 Vì người công bình dầu sa ngã bảy lần, cũng chỗi dậy; Còn kẻ hung ác bị tai vạ đánh đổ.
- Prov 24 17 Khi kẻ thù nghịch con sa ngã, chớ vui mừng; Lúc nó bị đánh đổ, lòng con đừng hớn hờ;
- Prov 24 18 Kẻo e Đức Giê-hô-va thấy điều đó, mà chẳng đẹp lòng, Bèn cất cơn thịnh nộ Ngài khỏi nó chẳng.
- Prov 24 19 Chớ nổi giận vì kẻ làm ác, Cũng đừng ganh ghét những người hung dữ;
- Prov 24 20 Vì kẻ làm gian ác sẽ không được thiện báo, Và đền kẻ hung dữ sẽ

tắt đi.

Prov 24 21 Hỡi con, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va và tôn kính vua; Chớ hiệp cùng kẻ phản nghịch;

Prov 24 22 Vì sự tai họa của chúng xảy đến thịnh linh; Và ai biết sự phá hại của người này người kia?

Prov 24 23 Những ngôn ngữ này cũng do kẻ khôn ngoan mà đến: Trong việc xét đoán tư vị người, ấy chẳng phải tốt lành.

Prov 24 24 Kẻ nào nói với kẻ ác rằng: Người là công bình, Sẽ bị dân tộc rủa sả, và các nước lấy làm gớm ghiếc mình;

Prov 24 25 Còn người nào quở trách kẻ ác ắt sẽ được đẹp lòng, Và sự phước lành sẽ giáng trên họ.

Prov 24 26 Ai đáp lời chánh đáng, Tất như hôn nơi môi miệng vậy.

Prov 24 27 Hãy sửa sang công việc ở ngoài của con, Và sắm sẵn tại trong ruộng con; Rồi sau hãy cất nhà của con.

Prov 24 28 Chớ làm chứng vô cớ nghịch kẻ lân cận mình; Con há muốn lấy môi miệng mình mà phỉnh gạt sao?

Prov 24 29 Chớ nên nói: Tôi sẽ làm cho hấn như hấn đã làm cho tôi; Tôi sẽ báo người tùy công việc của người.

Prov 24 30 Ta có đi ngang qua gần ruộng kẻ biếng nhác, Và gần vườn nho của kẻ ngu muội,

Prov 24 31 Thấy cây tật lê mọc khắp cùng, Gai góc che khuất mặt đất, Và tường đá của nó đã phá hư rồi

Prov 24 32 Ta nhìn xem, bèn để ý vào đó; Ta thấy và nhận được sự dạy dỗ.

Prov 24 33 Ngủ một chút, chợp mắt một chút, Khoanh tay ngủ một chút,

Prov 24 34 Thì sự nghèo của con sẽ đến như một kẻ đi rạo, Và sự thiếu thốn của con áp tới như một kẻ cầm binh khí.

Prov 25 1 Đây cũng là những châm ngôn của Sa-lô-môn, mà các người của Ê-xê-chia, vua Giu-đa sao tả.

Prov 25 2 Giấu kín việc nào, ấy là vinh hiển của Đức Chúa Trời; Nhưng dò xét điều nào, ấy là vinh hiển của các vua.

Prov 25 3 Người ta không thể dò biết bề cao của từng trời, Bề sâu của đất, hay là lòng của các vua.

Prov 25 4 Hãy lấy cước khỏi bạc, Thì thợ bạc liền được một khí dụng;

Prov 25 5 Hãy trừ kẻ ác khỏi trước mặt vua, Thì ngôi người sẽ nhờ công bình được lập bền vững.

Prov 25 6 Chớ phô mình trước mặt vua, Và đừng ngồi tại chỗ của người cao trọng.

Prov 25 7 Vì thà người ta nói cùng con rằng: Hãy lên đây, Hơn là người ta hạ con xuống trước mặt vua chúa, mà mắt con đã thấy.

Prov 25 8 Chớ vội gây ra điều tranh tụng, E rớt cuộc khi kẻ lân cận con đã làm con hổ thẹn, Con sẽ chẳng biết làm chi.

Prov 25 9 Hãy đối nại duyên cớ con với chánh kẻ lân cận con, Song chớ tỏ sự kín đáo của kẻ khác;

Prov 25 10 E khi người nghe điều ấy sẽ trách con, Và sự sỉ nhục con không hề bôi hết chẳng.

Prov 25 11 Lời nói phải thì, Khác nào trái bình bát bằng vàng có cần bạc.

Prov 25 12 Người khôn ngoan quở trách lỗi tai hay nghe, Khác nào một cái vòng vàng, một đồ trang sức bằng vàng rỗng vậy.

Kinh Thánh

- Prov 25 13 Sứ giả trung tín với người sai đi, Giống như tuyết mát mẽ trong ngày mùa gặt; Vì người bỏ sức linh hồn của chủ mình.
- Prov 25 14 Kẻ nào tự khoe khoang giả dối về lễ vật mình, Tợ như có mây có gió, mà không mưa.
- Prov 25 15 Hằng chậm nóng giận mới khuyên được lòng của quan trưởng; Còn lưỡi mềm dịu bẻ gãy các xương.
- Prov 25 16 Nếu con tìm được mật, hãy ăn vừa phải, Kẻo khi ăn no chán, con mửa ra chẳng.
- Prov 25 17 Chớ nằng bước chơn đến nhà kẻ lân cận con, E người chán con, và trở lòng ghét con chẳng.
- Prov 25 18 Kẻ nào dối chứng giả dối cho người lân cận mình, Khác nào một cái búa, một cây gươm, một mũi tên nhọn.
- Prov 25 19 Tin cậy kẻ bất trung trong ngày hoạn nạn, Giống như răng bị gãy bẽ, tỉ như chơn treo đi.
- Prov 25 20 Ai hát cho lòng buồn thảm nghe, Khác nào kẻ lột áo mình khi ngày lạnh, Và như giấm đổ trên diêm tiêu vậy.
- Prov 25 21 Nếu kẻ thù nghịch con có đói, hãy cho nó ăn; Nếu có khát, hãy cho nó uống;
- Prov 25 22 Vì như vậy con chất than cháy đổ trên đầu nó, Và Đức Giê-hô-va sẽ báo lại cho con.
- Prov 25 23 Gió bắc sanh ra mưa; Còn lưỡi nói hành cách kín đáo gây cho mặt mày giận dữ.
- Prov 25 24 Thà ở một góc trên mái nhà, Hơn là ở chung nhà với người đòn bà hay tranh cạnh.
- Prov 25 25 Tin Lành ở xứ xa đến, Giống như nước mát mẽ cho người khát khao.
- Prov 25 26 Người công bình xiêu tó trước mặt kẻ gian ác, Khác nào một suối nước bị dấy đục, một nguồn nước bị hư.
- Prov 25 27 Aên mật nhiều quá lấy làm chẳng tốt; Và cầu kiếm vinh hiển cho mình ấy gây sự tổn hại.
- Prov 25 28 Người nào chẳng chế trị lòng mình, Khác nào một cái thành hư nát, không có vách ngăn.
- Prov 26 1 Sự vinh hiển không xứng cho kẻ ngu muội, Như tuyết trong mùa hạ, như mưa trong mùa gặt.
- Prov 26 2 Như chim sẻ bay đi đây đó, như con én liệng đi, Lời rủa sả vô cơ cũng vậy, nó chẳng hề xảy đến.
- Prov 26 3 Roi nện dùng cho ngựa, hàm thiết để cho lừa, Còn roi vọt dành cho lưng kẻ ngu muội.
- Prov 26 4 Chớ đáp với kẻ ngu si tùy sự ngu dại nó, E con giống như nó chẳng.
- Prov 26 5 Hãy đáp với kẻ ngu si tùy sự ngu dại nó, Kẻo nó khôn ngoan theo mắt nó chẳng.
- Prov 26 6 Kẻ nào cậy kẻ ngu muội đem báo tin, Chặt chơn mình, và uống lấy sự tổn hại.
- Prov 26 7 Oáng chơn người què đồng đưa vô dụng; Câu châm ngôn trong miệng kẻ ngu dại cũng vậy.
- Prov 26 8 Tôn trọng kẻ ngu muội, Giống như bỏ cục ngọc vào trong đồng đá.

Kinh Thánh

- Prov 26 9 Câu châm ngôn ở nơi miệng kẻ ngu muội, Khác nào một cái gai đâm vào tay người say rượu.
- Prov 26 10 Ai mướn người ngu muội và kẻ khách đi qua đường, Giống như một lính xạ tên làm thương mọi người.
- Prov 26 11 Kẻ ngu muội làm lại việc ngu dại mình, Khác nào con chó đã mưa ra, rồi liếm lại.
- Prov 26 12 Con có thấy người nào khôn ngoan theo mắt nó chẳng? Còn có sự trông cậy cho kẻ ngu muội hơn là cho nó.
- Prov 26 13 Kẻ biếng nhác nói: Có con sư tử ngoài đường; Một con sư tử ở trong đường phố.
- Prov 26 14 Kẻ biếng nhác lăn trở trên giường mình, Khác nào cửa xây trên bần lẽ nó.
- Prov 26 15 Kẻ biếng nhác thò tay mình vào trong đĩa, Lấy làm một nhọc mà đem nó lên miệng.
- Prov 26 16 Kẻ biếng nhác tự nghĩ mình khôn ngoan Hơn bảy người đáp lại cách có lý.
- Prov 26 17 Kẻ nào đi qua đường mà nổi giận về cuộc cãi lầy không can đến mình, Khác nào kẻ nắm con chó nơi vành tai.
- Prov 26 18 Người nào phình gạt kẻ lân cận mình, Rồi nói rằng: Tôi chơi mà!
- Prov 26 19 Khác nào kẻ điên cuồng ném than lửa, Cây tên, và sự chết.
- Prov 26 20 Lửa tắt tại thiếu củi; Khi chẳng có ai thèo lẻo cuộc tranh cạnh bèn nguôi.
- Prov 26 21 Than chụm cho than đờ, và củi để chụm lửa; Người hay tranh cạnh xui nóng cãi cọ cũng vậy.
- Prov 26 22 Lời kẻ thèo lẻo giống như vật thực ngon, Vào thấu đến tận gan ruột.
- Prov 26 23 Môi miệng sốt sáng và lòng độc ác, Khác nào bình gốm bọc vàng bạc pha.
- Prov 26 24 Kẻ nào ghen ghét, dùng môi miệng nói giả đò, Nhưng trong lòng nó nuôi sự gian lận;
- Prov 26 25 Khi nó nói ngọt nhạt, thì chớ tin; Vì trong lòng nó có bày sự gớm ghiếc.
- Prov 26 26 Dầu sự ghen ghét ẩn giấu trong tường giả bộ, Sự gian ác nó sẽ bị lộ ra nơi hội chúng.
- Prov 26 27 Ai đào hầm sẽ té xuống đó; Kẻ nào lăn đá, đá sẽ trở đè lại nó.
- Prov 26 28 Lưỡi giả dối ghét những kẻ nó đã chà nát; Và miệng dùa nịnh gây điều bại hoại.
- Prov 27 1 Chớ khoe khoang về ngày mai; Vì con chẳng biết ngày mai sẽ sanh ra điều gì.
- Prov 27 2 Hãy để cho kẻ khác khen ngợi con, miệng con chẳng nên làm; Để cho một người ngoài tán mỹ con, môi con đừng làm.
- Prov 27 3 Đá thì nặng, cát cũng nặng; Nhưng cơn tức giận của kẻ ngu dại còn nặng hơn cả hai.
- Prov 27 4 Sự căm gan vốn hung dữ, và cơn giận như nước tràn ra; Nhưng ai đứng nổi trước sự ghen ghét?
- Prov 27 5 Một lời quở trách tỏ tường Hơn là thương yêu giấu kín.
- Prov 27 6 Bạn hữu làm cho thương tích, ấy bởi lòng thành tín; Còn sự hôn hít của kẻ ghen ghét lấy làm giả ngụy.

Kinh Thánh

- Prov 27 7 Kề no nề giày đập tàng mật dưới chơn mình; Song điều gì đắng cũng lấy làm ngọt cho kẻ đối khát.
- Prov 27 8 Kề lưu lạc xa cách nơi ở của mình, Giống như chim bay đây đó khỏi ổ nó vậy.
- Prov 27 9 Dầu và thuốc thơm làm khoan khoái linh hồn; Lời khuyên do lòng bạn hữu ra cũng êm dịu dưỡng ấy.
- Prov 27 10 Chớ lia bạn mình, hay là bạn của cha mình; Trong ngày hoạn nạn chớ đi đến nhà anh em mình: Một người xóm giềng gần còn hơn anh em xa.
- Prov 27 11 Hỡi con, khá khôn ngoan, và làm vui lòng cha, Để cha có thể đáp lại cùng kẻ nào si nhục cha.
- Prov 27 12 Người khôn khéo thấy trước sự tai hại, bèn lo ẩn núp mình; Còn kẻ ngu muội cứ đi qua, và phải mang lấy tai vạ.
- Prov 27 13 Hãy lấy áo của người, vì người đã bảo lãnh cho kẻ lạ; Khá buộc người một của cầm, vì người đã đáp thế cho người dâm phụ.
- Prov 27 14 Kẻ nào chỗi dậy sớm chúc phước lớn tiếng cho bạn hữu mình, Người ta sẽ kể điều đó là sự rửa sả.
- Prov 27 15 Một máng xối giọt luôn luôn trong ngày mưa lớn, Và một người đờn bà hay tranh cạnh, cả hai đều y như nhau.
- Prov 27 16 Ai muốn ngăn giữ nàng, khác nào ngăn giữ gió, Và như tay hữu cầm lấy dầu vậy.
- Prov 27 17 Sắt mài nhọn sắt. Cũng vậy người bỏ dưỡng diện mạo bạn hữu mình.
- Prov 27 18 Ai săn sóc cây vả, sẽ ăn trái nó; Và kẻ nào hầu chủ mình ắt được tôn trọng.
- Prov 27 19 Mặt dọi mặt trong nước thế nào, Lòng người đối với người cũng thế ấy.
- Prov 27 20 Con mắt loài người chẳng hề chán, Cũng như âm phủ và vực sâu không hề đầy vậy.
- Prov 27 21 Lò thử bạc, dốt thử vàng; Còn sự khen ngợi thử loài người.
- Prov 27 22 Dầu con dùng chày giã mà giã kẻ ngu dại trong cối Chung lộn với gạo, Thì sự điên dại nó cũng không lia khỏi nó.
- Prov 27 23 Hãy rón biết cảnh trạng bày chiên con, Và lo săn sóc các đoàn bò của con;
- Prov 27 24 Vì sự giàu có không lưu tồn mãi mãi, Và mũ triều thiên há còn đến đời đời sao?
- Prov 27 25 Cỏ khô đã mất đi, cỏ non bèn mọc ra, Và người ta thâu nhập rau cỏ núi.
- Prov 27 26 Lòng chiên con dùng làm áo xống cho con, Giá dê đực dùng mua đồng ruộng.
- Prov 27 27 Sữa dê có đủ làm đồ ăn cho con, Cho người nhà con, và đặt nuôi lấy các con đòi của con.
- Prov 28 1 Kẻ ác chạy trốn dầu không ai đuổi theo; Nhưng người công bình mãnh dũng như một sư tử.
- Prov 28 2 Tại vì xứ phạm tội ác nên có vua chúa nhiều; Nhưng nhờ người thông sáng có trí hiểu biết, Sự vững vàng của nước sẽ con lâu dài.
- Prov 28 3 Người nghèo hiệp kẻ khó khăn, Khác nào trận mưa quét sạch thực vật.
- Prov 28 4 Kẻ bỏ luật pháp ngợi khen kẻ ác; Còn người giữ luật pháp chiến

đầu cùng chúng nó.

Prov 28 5 Kẻ buông mình vào sự ác chẳng hiểu sự công bình; Nhưng ai tìm cầu Đức Giê-hô-va hiểu biết mọi sự.

Prov 28 6 Thà người nghèo khổ ăn ở cách thanh liêm, Còn hơn là kẻ giàu có theo đường tà vạy.

Prov 28 7 Ai giữ luật pháp là con trai khôn ngoan; Còn ai kết bạn với kẻ hoang đàng làm hổ người cho cha mình.

Prov 28 8 Kẻ nào nhờ lời và sự ăn lời quá phép mà làm cho của cải mình thêm lên, Tất chứa để dành của ấy cho người có lòng thương xót kẻ nghèo khổ.

Prov 28 9 Người nào xây tai không khứng nghe luật pháp, Lời cầu nguyện người ấy cũng là một sự gớm ghiếc.

Prov 28 10 Kẻ nào làm cho người ngay thẳng làm lạc trong đường xấu xa, Chánh kẻ đó sẽ sa vào hố của mình đã đào; Nhưng người trọn vẹn được hưởng phần phước lành.

Prov 28 11 Người giàu tự nghĩ mình là khôn ngoan; Nhưng kẻ nghèo có sự thông sáng dò xét người.

Prov 28 12 Khi người công bình thắng hơn, thì có sự vinh hiển lớn; Còn lúc kẻ gian ác dấy lên, thì người ta đều đi ẩn trốn.

Prov 28 13 Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương xót.

Prov 28 14 Người nào hằng kính sợ luôn luôn lấy làm có phước thay; Còn ai cứng lòng mình sẽ sa vào tai nạn.

Prov 28 15 Một vua gian ác cai trị dân nghèo khổ, Khác nào sư tử gặm hết, và gấu đuổi theo mồi.

Prov 28 16 Quan trưởng thiếu trí hiểu cũng hà hiếp người ta nhiều; Nhưng người ghét sự hà tiện sẽ được trường thọ.

Prov 28 17 Kẻ mắc tội đồ huyết của người nào Sẽ trốn đến mồ mà; chớ có ai ngăn cản nó!

Prov 28 18 Ai ăn ở cách ngay thẳng sẽ được cứu rỗi; Còn ai đi theo hai lối cách cong vạy sẽ sa vào một trong hai lối ấy.

Prov 28 19 Kẻ nào cày ruộng mình sẽ ăn bánh no nê; Còn ai theo kẻ biếng nhác sẽ được đầy sự nghèo khổ.

Prov 28 20 Người thành thực sẽ được phước lành nhiều; Còn kẻ nào vội làm cho giàu ắt sẽ chẳng khỏi bị phạt.

Prov 28 21 Tây vị người lấy làm chẳng tốt; Dầu vì một miếng bánh, người cũng phạm tội.

Prov 28 22 Người nào có mắt tham, vội ham kiếm của cải, Chẳng biết rằng sự thiếu thốn sẽ lâm vào mình nó.

Prov 28 23 Ai quả trách người nào, về sau sẽ được ơn Hơn là kẻ lấy lưới mà đua nịnh.

Prov 28 24 Kẻ nào ăn cắp của cha hay mẹ mình, Và nói rằng: Chẳng phải là phạm tội đâu, Kẻ ấy đồng bạn với kẻ phá phách.

Prov 28 25 Người nào có lòng kiêu ngạo giục sự tranh cạnh; Nhưng kẻ nào tin cậy Đức Giê-hô-va sẽ được no nê.

Prov 28 26 Kẻ nào tin cậy nơi lòng mình là kẻ ngu muội; Còn ai ăn ở cách khôn ngoan sẽ được cứu rỗi.

Prov 28 27 Ai cho người nghèo sẽ không thiếu thốn; Còn ai xây mắt khỏi đi ắt sẽ bị nhiều sự rửa sả.

Kinh Thánh

- Prov 28 28 Khi kẻ ác dấy lên, người ta đều ẩn trốn; Nhưng khi chúng nó hư mất đi, người công bình bèn thêm nhiều lên.
- Prov 29 1 Người nào bị quở trách thường, lại cứng cổ mình, Sẽ bị bại hoại thành linh, không phương cứu chữa.
- Prov 29 2 Khi người công bình thêm nhiều lên, thì dân sự vui mừng; Nhưng khi kẻ ác cai trị, dân sự lại rên siết.
- Prov 29 3 Người ưa mến sự khôn ngoan làm cho cha mình được vui vẻ; Còn kẻ kết bạn với người kỳ nữ phá tan của cải mình.
- Prov 29 4 Vua nhờ sự công bình mà làm nước mình vững bền; Nhưng ai lãnh của hối lộ hủy hoại nó.
- Prov 29 5 Người nào đua nịnh kẻ lân cận mình, Giăng lưới trước bước người.
- Prov 29 6 Trong tội lỗi của kẻ ác có một cái bẫy, Nhưng người công bình ca hát mừng rỡ.
- Prov 29 7 Người công bình xét cho biết duyên cớ của kẻ nghèo khổ; Còn kẻ ác không có trí hiểu để biết đến.
- Prov 29 8 Kẻ nhạo báng châm lửa cho thành thiêu cháy; Nhưng người khôn ngoan làm nguội cơn giận.
- Prov 29 9 Nếu người khôn ngoan tranh luận với kẻ ngu muội, Dầu người giận hay cười, cũng chẳng an hòa được.
- Prov 29 10 Kẻ làm đổ huyết ghét người trọn vẹn; Nhưng người ngay thẳng bảo tồn mạng sống người.
- Prov 29 11 Kẻ ngu muội tỏ ra sự nóng giận mình; Nhưng người khôn ngoan nguôi lấp nó và cầm giữ nó lại.
- Prov 29 12 Nếu vua lắng tai nghe lời giả dối, Thì các tội tớ người trở nên gian ác.
- Prov 29 13 Kẻ nghèo khổ và người hà hiếp đều gặp nhau; Đức Giê-hô-va làm sáng mắt cho cả hai.
- Prov 29 14 Vua nào theo sự chơn thật mà xét đoán kẻ nghèo khổ, Ngồi người sẽ được vững bền đời đời.
- Prov 29 15 Roi vọt và sự quở trách ban cho sự khôn ngoan; Còn con trẻ phóng túng làm mất cỡ cho mẹ mình.
- Prov 29 16 Khi kẻ ác thêm, thì tội lỗi cũng thêm; Nhưng người công bình sẽ thấy sự sa ngã chúng nó,
- Prov 29 17 Hãy sửa phạt con người, thì nó sẽ ban sự an tịnh cho người, Và làm cho linh hồn người được khoái lạc.
- Prov 29 18 Đâu thiếu sự mặc thị, dân sự bèn phóng túng; Nhưng ai giữ gìn luật pháp lấy làm có phúc thay!
- Prov 29 19 Chẳng phải bởi lời nói mà sửa trị kẻ làm tội; Vì dầu nó hiểu biết, nó cũng không vâng theo.
- Prov 29 20 Con có thấy kẻ hấp tấp trong lời nói mình chẳng? Một kẻ ngu muội còn có sự trông cậy hơn hẳn.
- Prov 29 21 Người nào dung dưỡng kẻ tội tớ mình từ thuở nhỏ, Ngày sau sẽ thấy nó thành con trai của nhà.
- Prov 29 22 Người hay giận gây ra điều tranh cạnh; Và kẻ căm gan phạm tội nhiều thay.
- Prov 29 23 Sự kiêu ngạo của người sẽ làm hạ người xuống; Nhưng ai có lòng khiêm nhượng sẽ được tôn vinh.

Kinh Thánh

- Prov 29 24 Kẻ nào chia phần với tay ăn trộm ghét linh hồn mình; Nó nghe lời thế, mà không tỏ điều gì ra.
- Prov 29 25 Sự sợ loài người gài bẫy; Nhưng ai nhờ cậy Đức Giê-hô-va được yên ổn vô sự.
- Prov 29 26 Nhiều kẻ cầu ơn vua; Song sự lý đoán của người nào do nơi Đức Giê-hô-va mà đến.
- Prov 29 27 Kẻ gian tà lấy làm gớm ghiếc cho người công bình; Và người ăn ở ngay thẳng lấy làm gớm ghiếc cho kẻ gian ác.
- Prov 30 1 Lời của A-gu-rô, con trai Gia-kê, Châm ngôn mà người ấy nói ra cho Y-thi-ên và U-canh.
- Prov 30 2 Quả thật ta là ngu muội hơn ai hết, Ta không có thông sáng bằng một người.
- Prov 30 3 Ta không học được sự khôn ngoan, Và chẳng có được sự tri thức của Đấng Thánh.
- Prov 30 4 Ai đã lên trời, rồi lại xuống? Ai đã góp gió trong lòng tay mình? Ai đã bọc nước trong áo mình? Ai lập các giới hạn của đất? Danh người là chi, và tên con trai người là gì? Nếu người biết, hãy nói đi.
- Prov 30 5 Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài.
- Prov 30 6 Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quở trách người, và người bị cầm nói dối chằng.
- Prov 30 7 Tôi có cầu Chúa hai điều; Xin chớ từ chối trước khi tôi thác:
- Prov 30 8 Xin ban xa khỏi tôi sự lường gạt và lời dối trá; Chớ cho tôi nghèo khổ, hoặc sự giàu sang; Hãy nuôi tôi đủ vật thực cần dùng,
- Prov 30 9 E khi nó đủ, tôi từ chối Chúa, Mà rằng: Đức Giê-hô-va là ai? Và lại kéo e tôi bị nghèo khổ, ăn trộm cắp, Và làm ô danh của Đức Chúa Trời tôi chằng.
- Prov 30 10 Chớ phao vu kẻ tôi tớ cho chủ nó, E nó rửa sả người, và người mắc tội chằng.
- Prov 30 11 Có một dòng dõi rửa sả cha mình, Cũng không chúc phước cho mẹ mình.
- Prov 30 12 Có một dòng dõi tự tưởng mình thánh sạch, Song chưa được rửa sạch như bợn mình.
- Prov 30 13 Có một dòng dõi bộ mặt kiêu hãnh thay, Mí mắt giương cao dường nào!
- Prov 30 14 Có một dòng dõi nanh tọt gươm, Hàm răng như dao, Đặt cắn xé những người khó khăn khỏi đất, Và những kẻ nghèo khổ khỏi loài người.
- Prov 30 15 Con đĩa có hai con gái, nói rằng: Hãy cho! hãy cho! Có ba sự chẳng hề no đủ, Và bốn điều chẳng nói rằng: Thôi, đủ!
- Prov 30 16 Tức là âm phủ, người đờn bà son sè, Đất không no đủ nước, Và lừa mà chẳng hề nói: Đủ rồi!
- Prov 30 17 Con mắt nhạo báng cha mình, Khinh sự vâng lời đối với mẹ mình, Các con quạ của trứng sẽ móc mắt ấy, Và các chim ưng con sẽ ăn nó đi.
- Prov 30 18 Có ba việc lấy làm diệu kỳ cho ta, Và bốn điều mà ta chẳng biết được:
- Prov 30 19 Là đường chim ưng bay trên trời; Lối con rắn bò trên hòn đá; Làn tàu chạy giữa biển, Và đường người nam giao hợp với người nữ.
- Prov 30 20 Tánh nét người kỵ nữ cũng vậy: Nàng ăn, rồi nàng lau miệng, Và nói rằng: Tôi có phạm tội ác đâu.

Kinh Thánh

- Prov 30 21 Có ba vật làm cho trái đất rúng động, Và bốn điều, nó chẳng chịu nổi được:
- Prov 30 22 Là tôi tớ khi được tức vị vua; Kẻ ngu muội khi được no nê đồ ăn;
- Prov 30 23 Người đờn bà đáng ghét khi lấy chồng, Và con đòi khi kế nghiệp bà chủ mình.
- Prov 30 24 Có bốn vật nhỏ mọn trên trái đất, Song vốn rất khôn ngoan:
- Prov 30 25 Con kiến dẫu là loại yếu hèn, Lo sắm sẵn vật thực mình trong mùa hạ;
- Prov 30 26 Con thỏ rừng dẫu là loại không sức lực, Đóng cư sở mình trong hòn đá;
- Prov 30 27 Loài cào cào dẫu không có vua chúa, Bay ra có từng đám;
- Prov 30 28 Con thằn lằn mà người ta lấy tay bắt được, Vẫn ở trong đền vua.
- Prov 30 29 Có ba vật điệu đi tốt đẹp, Và bốn vật nước bước xem sang trọng:
- Prov 30 30 Sư tử, mạnh hơn hết trong các loài vật, Chẳng lui lại trước mặt loài nào cả;
- Prov 30 31 Con ngựa hăng thẳng tử tế, con dê đực, Và vua không ai đối địch được.
- Prov 30 32 Nếu người có làm ngu dại mà tự cao kiêu ngạo, Và nếu người có ác tưởng, hãy đặt tay che miệng mình.
- Prov 30 33 Vì ép sữa làm ra mỡ sữa, Và đánh đập lỗ mũi bèn làm cho phun máu; Cũng vậy trêu chọc giận sanh ra điều tranh cạnh.
- Prov 31 1 Lời của vua Lê-mu-ên, Các châm ngôn mà mẹ người dạy cho người.
- Prov 31 2 Hỡi con ta sẽ nói gì? Hỡi con của thai ta, ta phải nói chi? Hỡi con của sự khấn nguyện ta, ta nên nói điều gì với con?
- Prov 31 3 Chớ phó sức lực con cho người đờn bà, Đừng ở theo con đường gây cho vua chúa bị bại hoại.
- Prov 31 4 Hỡi Lê-mu-ên, chẳng xứng hiệp cho các vua, Chẳng xứng hiệp cho các vua uống rượu, Hay là cho các quan trưởng nói rằng: Vật uống say ở đâu?
- Prov 31 5 E chúng uống, quên luật pháp, Và làm hư sự xét đoán của người khốn khổ chẳng.
- Prov 31 6 Hãy ban vật uống say cho người gần chết, Và rượu cho người có lòng bị cay đắng:
- Prov 31 7 Họ hãy uống, và quên nỗi nghèo khổ mình, Chẳng nhớ đến điều cực nhọc của mình nữa.
- Prov 31 8 Hãy mở miệng mình bình kẻ câm, Và duyên cớ của các người bị để bỏ.
- Prov 31 9 Khá mở miệng con, xét đoán cách công bình, Và phân xử phải nghĩa cho người buồn thảm và nghèo nàn.
- Prov 31 10 Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trời hơn châu ngọc.
- Prov 31 11 Lòng người chồng tin cậy nơi nàng, Người sẽ chẳng thiếu huê lợi.
- Prov 31 12 Trọn đời nàng làm cho chồng được ích lợi, Chớ chẳng hề sự tổn hại.
- Prov 31 13 Nàng lo tìm lông chiên và gai sợi, Lạc ý lấy tay mình mà làm công việc.
- Prov 31 14 Nàng giống như các chiếc tàu buôn bán, Ở từ chỗ xa chờ bán

Kinh Thánh

mình về.

Prov 31 15 Nàng thức dậy khi trời còn tối, Phát vật thực cho người nhà mình, Và cất công việc cho các tớ gái mình.

Prov 31 16 Nàng tưới đến một đồng ruộng, bèn mua nó được; Nhờ hoa lợi của hai tay mình, nàng trồng một vườn nho.

Prov 31 17 Nàng thắt lưng bằng sức lực, Và làm hai cánh tay mình ra mạnh mẽ.

Prov 31 18 Nàng cảm thấy công việc mình được ích lợi; Ban đêm đèn nàng chẳng tắt.

Prov 31 19 Nàng đặt tay vào con quay, Và các ngón tay nàng cầm con cúi.

Prov 31 20 Nàng mở cửa tay ra giúp kẻ khó khăn, Giơ tay mình lên tiếp người nghèo khổ.

Prov 31 21 Nàng không sợ người nhà mình bị giá tụt, Vì cả nhà đều mặc áo bằng lông chiên đỏ sậm.

Prov 31 22 Nàng làm lấy những chăn mền; Áo xống nàng đều bằng vải gai mịn màu đỏ điều.

Prov 31 23 Tại nơi cửa thành chồng nàng được chúng biết, Khi ngồi chung với các trưởng lão của xứ.

Prov 31 24 Nàng chế áo lót và bán nó; Cũng giao đai lưng cho con buôn.

Prov 31 25 Nàng mặc lấy sức lực và oai phong, Và khi tưới đến buổi sau, bèn vui cười.

Prov 31 26 Nàng mở miệng ra cách khôn ngoan, Phép tắc hơn từ ở nơi lưỡi nàng.

Prov 31 27 Nàng coi sóc đường lối của nhà mình, Không hề ăn bánh của sự biếng nhác.

Prov 31 28 Con cái nàng chỗi dậy, chúc nàng được phước; Chồng nàng cũng chỗi dậy, và khen ngợi nàng rằng:

Prov 31 29 Có nhiều người con gái làm lụng cách tài đức, Nhưng nàng trỗi hơn hết thảy.

Prov 31 30 Duyên là giả dối, sắc lại hư không; Nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ được khen ngợi.

Prov 31 31 Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng; Khá để các công việc nàng ngợi khen nàng tại trong cửa thành.

Ecclesiastes

- Ecc 1 1 Lời của người truyền đạo, con trai của Đa-vít, vua tại Giê-ru-sa-lem.
- Ecc 1 2 Người truyền đạo nói: Hư không của sự hư không, hư không của sự hư không, chẳng đều hư không.
- Ecc 1 3 Các việc lao khổ loài người làm ra dưới mặt trời, thì được ích lợi chi?
- Ecc 1 4 Đời này qua, đời khác đến; nhưng đất cứ còn luôn luôn.
- Ecc 1 5 Mặt trời mọc, mặt trời lặn, nó lật đật trở về nơi nó mọc.
- Ecc 1 6 Gió thổi về hướng nam, kẻ xây qua hướng bắc; nó xây đi vẫn lại không ngừng, rồi trở về vòng cũ nó.
- Ecc 1 7 Mọi sông đều đổ vào biển, song không hề làm đầy biển; nơi mà sông thường chảy vào, nó lại chảy về đó nữa.
- Ecc 1 8 Muôn vật chẳng đều lao khổ, loài người không thể nói ra được; mắt không hề chán ngó, tai chẳng hề nhàm nghe.
- Ecc 1 9 Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời.
- Ecc 1 10 Nếu có một vật chi mà người ta nói rằng: Hãy xem, cái này mới, vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước ta.
- Ecc 1 11 Người ta chẳng nhớ các đời trước, và các đời sau những người đến sau cũng sẽ chẳng nhớ đến nữa.
- Ecc 1 12 Ta là người truyền đạo, đã làm vua Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem.
- Ecc 1 13 Ta chuyên lòng lấy sự khôn ngoan mà tra khảo mọi việc làm ra dưới trời; ấy là một việc lao khổ mà Đức Chúa Trời đã giao cho loài người để lo làm.
- Ecc 1 14 Ta đã xem thấy mọi việc làm ra dưới mặt trời; kìa, chẳng đều hư không, theo luồng gió thổi.
- Ecc 1 15 Vật chi đã cong vẹo không thể ngay lại được, và vật gì thiếu không thể đếm được.
- Ecc 1 16 Ta nói trong lòng rằng: Nay, ta đã được sự khôn ngoan lớn hơn hết chẳng những người ở trước ta tại Giê-ru-sa-lem; thật lòng ta đã thấy nhiều sự khôn ngoan và tri thức.
- Ecc 1 17 Ta cũng chuyên lòng học biết sự khôn ngoan, và biết sự ngu dại điên cuồng; ta nhìn biết điều đó cũng là theo luồng gió thổi.
- Ecc 1 18 Vì nếu sự khôn ngoan nhiều, sự phiền não cũng nhiều; ai thêm sự tri thức ắt thêm sự đau đớn.
- Ecc 2 1 Ta lại nói trong lòng rằng: Hè! hãy thử điều vui sướng và ném sự khoái lạc: kìa, điều đó cũng là sự hư không.
- Ecc 2 2 Ta nói: Cười là điên; vui sướng mà làm chi?
- Ecc 2 3 Ta nghĩ trong lòng rằng phải uống rượu để cho thân mình vui sướng, mà sự khôn ngoan vẫn còn dẫn dắt lòng ta, lại nghĩ phải cầm lấy sự điên dại cho đến khi xem thử điều gì là tốt hơn cho con loài người làm ở dưới trời trọn đời mình sống.

Kinh Thánh

- Ecc 2 4 Ta làm những công việc cả thể; ta cất nhà cho mình, trồng vườn nho cho mình,
- Ecc 2 5 lập cho mình vườn cây trái và vườn hoa, và trồng cây trái đủ thứ ở đó;
- Ecc 2 6 ta đào hồ chứa nước đựng tưới rừng, là nơi cây cối lớn lên.
- Ecc 2 7 Ta mua những tôi trai tớ gái, lại có nhiều đầy tớ sanh ra trong nhà ta. Ta có bảy bò và chiên nhiều hơn hết thảy những người ở trước ta tại Giê-ru-sa-lem.
- Ecc 2 8 Ta cũng thuê chứa bạc vàng, và những vật báu của các vua, các tỉnh. Ta lo sắm cho mình những con hát trai và gái, cùng sự khoái lạc của con trai loài người, tức là nhiều vợ và hầu.
- Ecc 2 9 Như vậy ta trở nên cao trọng hơn hết thảy những người ở trước ta tại Giê-ru-sa-lem; dầu vậy, sự khôn ngoan vẫn còn ở cùng ta.
- Ecc 2 10 Ta chẳng từ điều gì mất mình ước ao, cũng chẳng cảm điều gì lòng mình ưa thích; vì lòng ta vui vẻ vì mọi công lao của ta; và đó là phần ta đã được trong mọi công lao ta.
- Ecc 2 11 Đoạn ta xem xét các công việc tay mình đã làm, và sự lao khổ mình đã chịu để làm nó; kìa, mọi điều đó là sự hư không và theo luồng gió thổi, chẳng có ích lợi gì hết dưới mặt trời.
- Ecc 2 12 Ta bèn xây lại để xem xét sự khôn ngoan, sự ngu dại, và sự điên cuồng; vì người nào đến sau vua sẽ có thể làm gì? Bất quá làm điều người khác đã làm từ lâu rồi.
- Ecc 2 13 Vả, ta thấy sự khôn ngoan hơn sự ngu dại, cũng như ánh sáng hơn tối tăm.
- Ecc 2 14 Người khôn ngoan có con mắt trong đầu mình, còn kẻ ngu muội bước đi trong tối tăm; dầu vậy, ta nhìn thấy hai đàng cùng gặp một số phận về sau.
- Ecc 2 15 Nên ta có nói trong lòng rằng: Sự xây đến cho kẻ dại, sẽ xây đến cho ta cũng vậy; vậy, ta có nhiều khôn ngoan như thế mà làm chi? Ta lại nói trong lòng rằng: Điều đó là một sự hư không nữa.
- Ecc 2 16 Vài người ta chẳng nhớ người khôn ngoan đến đời đời, cũng như chẳng nhớ kẻ ngu muội; vì trong ngày sau cả thảy đều bị quên mất từ lâu. Phải, người khôn ngoan chết cũng như kẻ điên cuồng?
- Ecc 2 17 Vậy, ta ghét đời sống, vì mọi việc làm ra dưới mặt trời là cực nhọc cho ta, thảy đều hư không, theo luồng gió thổi.
- Ecc 2 18 Ta cũng ghét mọi công lao ta đã làm ở dưới mặt trời, vì phải để lại cho người sau mình.
- Ecc 2 19 Vả, ai biết rằng người ấy sẽ khôn ngoan hay là ngu dại? Dầu thế nào, hấn sẽ cai quản mọi việc ta đã lấy sự lao khổ và khôn ngoan mà làm ở dưới mặt trời. Điều đó cũng là hư không.
- Ecc 2 20 Bởi cố ấy ta trở lòng thất vọng về mọi công việc ta đã lao khổ mà làm ở dưới mặt trời.
- Ecc 2 21 Vì có người làm công việc mình cách khôn ngoan, thông sáng, và tài giỏi, rồi phải để lại làm cơ nghiệp cho kẻ chẳng hề lao khổ làm đến. Điều đó cũng là một sự hư không và một sự tai nạn lớn.
- Ecc 2 22 Vậy, ích chi cho người lao khổ, cực lòng mà làm việc ở dưới mặt trời?
- Ecc 2 23 Vì các ngày người chỉ là đau đớn, công lao người thành ra buồn rầu; đến đổi ban đêm lòng người cũng chẳng được an nghỉ. Điều đó cũng là sự hư

không.

Ecc 2 24 Chẳng gì tốt cho người hơn là ăn, uống, khiến linh hồn mình hưởng phước của lao khổ mình. Ta xem thấy điều đó cũng bởi tay Đức Chúa Trời mà đến.

Ecc 2 25 Vì ai là người được ăn và hưởng sự vui sướng hơn ta?

Ecc 2 26 Bởi Đức Chúa Trời ban sự khôn ngoan, thông sáng, và vui vẻ cho kẻ nào đẹp lòng Ngài; nhưng Ngài khiến cho kẻ có tội phải lao khổ mà thu góp chất chứa, để rồi ban cho người đẹp lòng Đức Chúa Trời. Điều đó cũng là hư không, theo luồng gió thổi.

Ecc 3 1 Phàm sự gì có thì tiết; mọi việc dưới trời có kỳ định.

Ecc 3 2 Có kỳ sanh ra, và có kỳ chết; có kỳ trồng, và có kỳ nhổ vật đã trồng;

Ecc 3 3 Có kỳ giết, và có kỳ chữa lành; có kỳ phá dỡ, và có kỳ xây cất;

Ecc 3 4 có kỳ khóc, và có kỳ cười; có kỳ than vãn, và có kỳ nhảy múa;

Ecc 3 5 có kỳ ném đá, và có kỳ nhóm đá lại; có kỳ ôm ấp, và có kỳ chẳng ôm ấp;

Ecc 3 6 có kỳ tìm, và có kỳ mất; có kỳ giữ lấy, và có kỳ ném bỏ;

Ecc 3 7 có kỳ xé rách, và có kỳ may; có kỳ nín lặng, có kỳ nói ra;

Ecc 3 8 có kỳ yêu, có kỳ ghét; có kỳ đánh giặc, và có kỳ hòa bình.

Ecc 3 9 Kẻ làm việc có được ích lợi gì về lao khổ mình chẳng?

Ecc 3 10 Ta đã thấy công việc mà Đức Chúa Trời ban cho loài người là loài người dùng tập rèn lấy mình.

Ecc 3 11 Phàm vật Đức Chúa Trời đã làm nên đều là tốt lành trong thì nó. Lại, Ngài khiến cho sự đời đời ở nơi lòng loài người; dầu vậy, công việc Đức Chúa Trời làm từ ban đầu đến cuối cùng, người không thể hiểu được.

Ecc 3 12 Vậy, ta nhìn biết chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ, và làm lành trọn đời mình.

Ecc 3 13 Lại, ai nấy phải ăn, uống, và hưởng lấy phước của công lao mình, ấy cũng là sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Ecc 3 14 Ta biết rằng mọi việc Đức Chúa Trời làm nên còn có đời đời: người ta chẳng thêm gì được, cũng không bớt chi đáng; Đức Chúa Trời làm như thế, để loài người kính sợ trước mặt Ngài.

Ecc 3 15 Điều chi hiện có, đã có ngày xưa; điều chi sẽ xảy đến, đã xảy đến từ lâu rồi: Đức Chúa Trời lại tìm kiếm việc gì đã qua.

Ecc 3 16 Ta lại còn thấy dưới mặt trời, trong nơi công đàng có sự gian ác, và tại chốn công bình có sự bất nghĩa.

Ecc 3 17 Ta bèn nói trong lòng rằng: Đức Chúa Trời sẽ đoán xét kẻ công bình và người gian ác; vì ở đó có kỳ định cho mọi sự mọi việc.

Ecc 3 18 Ta lại nói trong lòng rằng: Phải như vậy, bởi vì Đức Chúa Trời muốn thử thách con loài người, và chỉ cho chúng biết rằng họ không hơn gì loài thú.

Ecc 3 19 Vì việc xảy đến cho con loài người làm sao, thì xảy đến cho loài thú cũng vậy; sự xảy đến cho hai loài giống hần với nhau. Sự chết của loài này cũng như sự chết của loài kia; hai loài đều thở một thứ hơi, loài người chẳng hơn gì loài thú; vì thấy đều hư không.

Ecc 3 20 Cả thầy đều qui vào một chỗ; cả thầy do bụi đất mà ra, cả thầy sẽ trở về bụi đất.

Ecc 3 21 Ai biết hoặc thần của loài người thăng lên, hoặc hồn của loài thú

sa xuống dưới đất?

Ecc 3 22 Thế thì, ta thấy chẳng chi tốt cho loài người hơn là vui vẻ trong công việc mình; ấy là kỳ phần mình; vì ai sẽ đem mình trở lại đặng xem thấy điều sẽ xảy ra sau mình?

Ecc 4 1 Ta xây lại, xem xét mọi sự hà hiếp làm ra ở dưới mặt trời; kìa, nước mắt của kẻ bị hà hiếp, song không ai an ủi họ! Kẻ hà hiếp có quyền phép, song không ai an ủi cho kẻ bị hà hiếp!

Ecc 4 2 Vậy, ta khen những kẻ chết đã lâu rồi là sướng hơn kẻ còn sống;

Ecc 4 3 còn kẻ chưa được sanh ra, chưa thấy những gian ác làm ra dưới mặt trời, ta cho là có phước hơn hai đấng kia.

Ecc 4 4 Ta cũng thấy mọi công lao và mọi nghề khéo là điều gây cho người này kẻ khác ganh ghét nhau. Điều đó cũng là sự hư không, theo luồng gió thổi.

Ecc 4 5 Kẻ ngu muội khoanh tay, ăn lấy thịt mình.

Ecc 4 6 Thà đầy một lòng bàn tay mà bình an, hơn là đầy cả hai mà bị lao khổ, theo luồng gió thổi.

Ecc 4 7 Ta bèn xây lại xem thấy sự hư không ở dưới mặt trời:

Ecc 4 8 Này một người cô độc, chẳng có ai hoặc con trai hay là anh em; dầu vậy, lao khổ nó không thôi, mắt nó không hề chán của cải; nó không hề nghĩ rằng: Vậy ta lao khổ, ta bắt linh hồn nhin các phước là vì ai? Điều đó cũng là hư không, thật là công việc cực nhọc.

Ecc 4 9 Hai người hơn một, vì hai sẽ được công giá tốt về công việc mình.

Ecc 4 10 Nếu người này sa ngã, thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên; nhưng khôn thay cho kẻ ở một mình mà sa ngã, không có ai đỡ mình lên!

Ecc 4 11 Cũng vậy, nếu hai người ngủ chung thì ấm; còn một mình thì làm sao ấm được?

Ecc 4 12 Lại nếu kẻ ở một mình bị người khác thắng, thì hai người có thể chống cự nó; một sợi dây đánh ba tao lấy làm khó đứt.

Ecc 4 13 Một kẻ trẻ tuổi nghèo mà khôn hơn một ông vua già cả mà dại, chẳng còn biết nghe lời khuyên can.

Ecc 4 14 Vì kẻ trẻ ra khỏi ngục khám đặng làm vua, dầu sanh ra nghèo trong nước mình.

Ecc 4 15 Ta thấy mọi người sống đi đi lại lại dưới mặt trời, đều theo kẻ trẻ ấy, là người kế vị cho vua kia.

Ecc 4 16 Dân phục dưới quyền người thật đông vô số; dầu vậy, những kẻ đến sau sẽ chẳng vui thích về người. Điều đó cũng là sự hư không, theo luồng gió thổi.

Ecc 5 1 Khi người vào nhà Đức Chúa Trời, hãy giữ chừng chơn mình. Thà lại gằn mà nghe, hơn là dâng của tế lễ kẻ ngu muội; vì nó không hiểu biết mình làm ác.

Ecc 5 2 Chớ vội mở miệng ra, và lòng người chớ lật đật nói lời trước mặt Đức Chúa Trời; vì Đức Chúa Trời ở trên trời, còn người ở dưới đất. Vậy nên người khá ít lời.

Ecc 5 3 Hễ nhiều sự lo lắng ắt sanh ra chiêm bao; còn nhiều lời thì sanh ra sự ngu dại.

Ecc 5 4 Khi người khấn hứa sự gì với Đức Chúa Trời, chớ chậm mà hoàn nguyện; vì Ngài chẳng vui thích kẻ dại: vậy, khá trả điều gì người hứa.

Kinh Thánh

- Ecc 5 5 Thà đừng khấn hứa, hơn là khấn hứa mà lại không trả.
- Ecc 5 6 Đừng cho miệng người làm cho xác thịt mình phạm tội, và chớ nói trước mặt sứ giả của Đức Chúa Trời rằng ấy là làm lỗi. Sao làm cho Đức Chúa Trời nổi giận vì lời nói người, và Ngài làm hư công việc của tay người?
- Ecc 5 7 Đâu có chiêm bao vô số và nhiều lời quá, đó cũng có sự hư không nhiều; song người hãy kính sợ Đức Chúa Trời.
- Ecc 5 8 Khi người thấy trong xứ có kẻ nghèo bị hà hiếp, hoặc thấy sự phạm đến lẽ chánh trực, sự trái phép công bình, thì chớ lấy làm lạ; vì có kẻ cao hơn kẻ cao vẫn coi chừng, lại còn có Đấng cao hơn nữa.
- Ecc 5 9 Song một vua hay cày cấy ruộng, ấy vẫn ích lợi cho xứ mọi bề.
- Ecc 5 10 Kẻ tham tiền bạc chẳng hề chán lắc tiền bạc; kẻ ham của cải chẳng hề chán về hoa lợi. Điều đó cũng là sự hư không.
- Ecc 5 11 Hễ của cải thêm nhiều chừng nào, kẻ ăn cũng thêm nhiều chừng nấy. Chủ của cải được ích gì hơn là xem thấy nó trước mặt chẳng?
- Ecc 5 12 Giấc ngủ của người làm việc là ngon, mặc dầu người ăn ít hay nhiều; nhưng sự chán lắc làm cho người giàu không ngủ được.
- Ecc 5 13 Có một tai nạn dữ mà ta đã thấy dưới mặt trời: ấy là của cải mà người chủ dành chứa lại, trở làm hại cho mình,
- Ecc 5 14 hoặc vì có tai họa gì, cả của cải này phải mất hết; nếu người chủ sanh một con trai, thì để lại cho nó hai tay không.
- Ecc 5 15 Mình lọt ra khỏi lòng mẹ trần truồng thể nào, ắt sẽ trở về thể ấy, và về các huê lợi của sự lao khổ mình, chẳng có vậy gì tay mình đem theo được.
- Ecc 5 16 Điều này cũng là một tai nạn lớn: người ra đời thể nào, ắt phải trở về thể ấy. Vậy, chịu lao khổ đặng theo luồng gió thổi, có ích lợi gì chẳng?
- Ecc 5 17 Lại trọn đời mình ăn trong sự tối tăm, phải nhiều sự buồn rầu đau đớn và phiền não.
- Ecc 5 18 Kia, ta đã nhìn thấy rằng ăn, uống, và hưởng phải của sự lao khổ mình làm ở dưới mặt trời trọn trong những ngày mà Đức Chúa Trời ban cho, ấy thật là tốt và hay; vì đó là kỷ phần mình.
- Ecc 5 19 Hễ Đức Chúa Trời ban cho người nào giàu có, của cải, làm cho người có thể ăn lấy, nhận lãnh kỷ phần, và vui vẻ trong công lao của mình, ấy là một sự ban cho của Đức Chúa Trời;
- Ecc 5 20 nhân người sẽ ít nhớ những ngày của đời mình; vì Đức Chúa Trời ứng đáp người bằng sự vui mừng trong lòng người.
- Ecc 6 1 Có một tai nạn khác mà ta đã thấy dưới mặt trời, thường làm nặng nề cho loài người.
- Ecc 6 2 Kia có một người mà Đức Chúa Trời đã ban cho sự giàu có, của cải, và sang trọng, đến đổi mọi sự lòng người ước ao, chẳng thiếu gì hết; nhưng Đức Chúa Trời không cho người có thể ăn lấy, bèn là một người khác được ăn. Ấy là một sự hư không, một tai nạn cực khổ.
- Ecc 6 3 Nếu một người sanh trăm con trai, và sống nhiều năm cho đến cao niên trường thọ, mà lòng chẳng được hưởng phúc, và chết chẳng được chôn; ta nói đứa con sao còn hơn người ấy;
- Ecc 6 4 vì đứa con sao ra hư không, lại trở về sự tối tăm, và tên nó bị sự u ám vùi lấp.
- Ecc 6 5 Nó không thấy mặt trời, cũng không biết đến; nó có được phần an nghỉ hơn người kia.
- Ecc 6 6 Người dầu sống đến hai ngàn năm, mà không hưởng được chút

phước nào, cuối cùng cả thầy há chẳng về chung một chỗ sao?

Ecc 6 7 Mọi sự lao khổ của loài người là vì miệng mình, song không hề được thỏa nguyện.

Ecc 6 8 Người khôn ngoan hơn chi kẻ ngu muội? Người nghèo biết đạo ăn ở trước mặt người ta, nào có ích chi?

Ecc 6 9 Sự gì thấy bằng mắt hơn là sự tham muốn buông tuồng; điều đó lại là một sự hư không, theo luồng gió thổi.

Ecc 6 10 Phàm điều gì có trước thì đã được đặt tên từ lâu rồi; loài người sẽ ra thế nào, thì đã biết từ trước rồi; người không thể cãi trả với Đấng mạnh hơn mình.

Ecc 6 11 Có nhiều điều gia thêm sự hư không; vậy, người ta được ích chi hơn;

Ecc 6 12 và, trong những ngày của đời hư không mà loài người trải qua như bóng, ai biết điều gì là ích cho mình? Vì ai có thể nói trước cho người nào về điều sẽ xảy ra sau mình dưới mặt trời?

Ecc 7 1 Danh tiếng hơn dầu quý giá; ngày chết hơn ngày sanh.

Ecc 7 2 Đi đến nhà tang chế hơn là đến nhà yến tiệc; vì tại đó thấy sự cuối cùng của mọi người; và người sống để vào lòng.

Ecc 7 3 Buồn rầu hơn vui vẻ; vì nhờ mặt buồn, lòng được vui.

Ecc 7 4 Lòng người khôn ngoan ở trong nhà tang chế, còn lòng kẻ ngu muội ở tại nhà vui sướng.

Ecc 7 5 Thà nghe lời quở trách của người khôn ngoan, còn hơn là câu hát của kẻ ngu muội.

Ecc 7 6 Vì tiếng cười của kẻ ngu muội giống như tiếng gai nhọn nổ dưới nôi. Điều đó cũng là sự hư không.

Ecc 7 7 Phải, sự sách thủ tiền tài làm cho kẻ khôn ra ngu, và của hồi lộ khiến cho hư hại lòng.

Ecc 7 8 Cuối cùng của một việc hơn sự khởi đầu nó; lòng kiên nhẫn hơn lòng kiêu ngạo.

Ecc 7 9 Chớ vội giận; vì sự giận ở trong lòng kẻ ngu muội.

Ecc 7 10 Chớ nói rằng: Ngon sao ngày trước tốt hơn ngày bây giờ? Vì hỏi vậy là chẳng khôn.

Ecc 7 11 Sự khôn ngoan cũng tốt bằng cơ nghiệp; nó có ích cho những người thấy mặt trời.

Ecc 7 12 Vì sự khôn ngoan che thân cũng như tiền bạc che thân vậy; nhưng sự khôn ngoan thắng hơn, vì nó giữ mạng sống cho người nào đã được nó.

Ecc 7 13 Hãy xem xét công việc của Đức Chúa Trời; vì vật gì Ngài đã đánh cong, ai có thể làm ngay lại được?

Ecc 7 14 Trong ngày thối thịnh hãy vui mừng, trong ngày tai nạn hay coi chừng; vì Đức Chúa Trời đặt ngày này đối với ngày kia, hầu cho người đời chẳng thấy trước dạng điều xảy ra sau mình.

Ecc 7 15 Trong những người hư không của ta, ta đã thấy cả điều này: Người công bình tuy công bình cũng phải hư mất; và kẻ hung ác tuy hung ác lại được trường thọ.

Ecc 7 16 Chớ công bình quá, cũng đừng làm ra mình khôn ngoan quá; có sao làm thiệt hại cho mình?

Ecc 7 17 Cũng chớ nên hung hăng quá, và đừng ăn ở như kẻ ngu muội; có sao người chết trước kỳ định?

Kinh Thánh

- Ecc 7 18 Người giữ được điều này, ấy là tốt; mà lại cũng đừng nói tay khỏi điều kia; vì ai kính sợ Đức Chúa Trời ắt tránh khỏi mọi điều đó.
- Ecc 7 19 Sự khôn ngoan khiến cho người khôn có sức mạnh hơn là mười kẻ cai trị ở trong thành.
- Ecc 7 20 Thật, chẳng có người công bình ở trên đất làm điều thiện, mà không hề phạm tội.
- Ecc 7 21 Chớ để lòng về mọi lời người ta nói, e người nghe kẻ tội tớ mình chưởi rửa mình chẳng.
- Ecc 7 22 Vì thường khi lòng người cũng biết mình đã rửa kẻ khác.
- Ecc 7 23 Ta đã lấy sự khôn ngoan nghiệm xét mọi sự ấy; ta nói rằng: Ta sẽ ở khôn ngoan; nhưng sự khôn ngoan cách xa ta.
- Ecc 7 24 Và, điều chi xa quá, điều chi sâu thẳm lắm, ai có thể tìm được?
- Ecc 7 25 Ta lại hết lòng chuyên lo cho hiểu biết, xét nét, kiếm tìm sự khôn ngoan và chánh lý muôn vật, lại cho biết rằng gian ác là đại dột và sự đại dột là điên cuồng.
- Ecc 7 26 Ta tìm thấy một điều cay đắng hơn sự chết, ấy là một người đờn bà có lòng giống như lưới bẫy, tay tợ như dây tói: ai ở đẹp lòng Đức Chúa Trời sẽ thoát khỏi nó; còn kẻ có tội sẽ bị nó vắn lấy.
- Ecc 7 27 Kẻ truyền đạo nói: Sau khi xem xét muôn sự từng điều từng vật, đặt tim chánh lý, thì này là điều ta tìm được;
- Ecc 7 28 ấy là lòng ta hãy còn tìm mà chưa tìm ra: trong một ngàn người đờn ông ta đã tìm được một người; còn trong cả thảy người đờn bà ta chẳng tìm được một ai hết.
- Ecc 7 29 Nhưng này là điều ta tìm được: Đức Chúa Trời đã dựng nên người ngay thẳng; song loài người có tìm kiếm ra lắm mưu kế.
- Ecc 8 1 Ai sánh được với người khôn ngoan? Ai biết giải nghĩa các vật? Sự khôn ngoan làm cho sáng sửa mắt người, và đổi sắc nghiêm trang đi.
- Ecc 8 2 Ta khuyên rằng: Vì có lời thề cùng Đức Chúa Trời, khá gìn giữ mạng vua.
- Ecc 8 3 Chớ vội lui ra khỏi trước mặt người; đừng ghì mài trong sự ác, vì vua làm điều chi đẹp lòng mình.
- Ecc 8 4 Và lại, lời vua có quyền; ai dám nói với người rằng: Người làm chi?
- Ecc 8 5 Ai tuân theo lệnh người thì chẳng biết sự tai nạn, và lòng người khôn ngoan biết thì thế và phép lệ.
- Ecc 8 6 Vì tuy loài người bị sự tai nạn bối rối nhiều, phạm sự gì cũng có thì thế và phép lệ.
- Ecc 8 7 Vì người chẳng biết điều chi sẽ xảy đến; ai có thể nói trước được các việc được xảy ra làm sao?
- Ecc 8 8 Chẳng có ai cai trị được sanh khí để cầm sanh khí lại; lại chẳng ai có quyền về ngày chết; trong khi tranh chiến chẳng có sự miễn thứ; sự gian ác nào cứu được kẻ làm ra nó.
- Ecc 8 9 Ta có thấy các điều đó; ta chuyên lòng suy nghĩ về mọi việc làm ra ở dưới mặt trời. Có khi người này cai trị trên người kia mà làm tai hại cho người ấy.
- Ecc 8 10 Ta cùng thấy những kẻ gian ác qua đời, và được chôn bình yên; còn những người làm lành lại phải lìa khỏi nơi thánh, bị người đồng thành quên đi. Ấy cũng là sự hư không.

Kinh Thánh

Ecc 8 11 Bởi chẳng thi hành ngay án phạt những việc ác, nên lòng con loài người chuyên làm điều ác.

Ecc 8 12 Vì kẻ có tội làm ác một trăm lần vẫn được trường thọ; dầu vậy, ta biết rằng kẻ kính sợ trước mặt Đức Chúa Trời, sau rất ắt được phước.

Ecc 8 13 Nhưng kẻ ác chẳng sẽ được phước; cũng sẽ không được sống lâu, vì đời nó giống như bóng qua; ấy tại vì nó không kính sợ trước mặt Đức Chúa Trời.

Ecc 8 14 Lại còn có một sự hư không khác trên thế gian: lắm người công bình bị đãi theo công việc kẻ ác, và lắm kẻ ác lại được đãi theo công việc người công bình. Ta nói rằng điều đó cũng là sự hư không.

Ecc 8 15 Ta bèn khen sự vui mừng, bởi vì dưới mặt trời chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là ăn, uống, và vui sướng; vì ấy là điều còn lại cho mình về công lao trọn trong các ngày của đời mình, mà Đức Chúa Trời ban cho mình dưới mặt trời.

Ecc 8 16 Khi ta chuyên lòng để học biết sự khôn ngoan, để hiểu mọi việc làm ra trên đất, thì ta thấy có người ngày và đêm không cho mắt ngủ,

Ecc 8 17 cũng thấy mọi công việc Đức Chúa Trời, và hiểu biết người ta không thể dò được mọi việc làm ra dưới mặt trời, dầu chịu cực nhọc ngàn nào đang tìm biết, cũng chẳng tìm được; và dầu cho người khôn ngoan tưởng rằng sẽ chắc biết, thì cũng chẳng tìm được.

Ecc 9 1 Đây là các việc khác mà ta đã suy nghĩ và chuyên lòng hiểu rõ ràng: ta thấy người công bình và khôn ngoan, luôn với việc làm của họ, đều ở trong tay Đức Chúa Trời; hoặc sự yêu hay là sự ghét, loài người chẳng biết rõ: thầy đều thuộc về cuộc tương lai.

Ecc 9 2 Mọi sự xảy đến cho mọi người như nhau: người công bình hay là kẻ hung ác, người hiền lành, thanh sạch, người dâng của tế lễ hay là người không dâng, người thiện hay là kẻ có tội, kẻ phát thề hay là người sợ lời thề, cả thầy đều đồng hưởng một số phận.

Ecc 9 3 Tai nạn lớn hơn dưới mặt trời, ấy là mọi người đồng gặp một số phận, lòng loài người đẩy đẩy sự hung ác, và sự điên cuồng choán trong lòng họ đương khi sống, rồi họ đi về cùng kẻ chết.

Ecc 9 4 Một người ở trong hội kẻ sống, còn có sự trông mong; vì con chó sống hơn là sư tử chết.

Ecc 9 5 Kẻ sống biết mình sẽ chết; nhưng kẻ chết chẳng biết chi hết, chẳng được phần thưởng gì hết; vì sự kỷ niệm họ đã bị quên đi.

Ecc 9 6 Sự yêu, sự ghét, sự ganh gổ của họ thầy đều tiêu mất từ lâu; họ chẳng hề còn có phần nào về mọi điều làm ra dưới mặt trời.

Ecc 9 7 Hãy đi ăn bánh cách vui mừng, và uống rượu cách hớn hờ; vì Đức Chúa Trời đã nhận các công việc người.

Ecc 9 8 Khá hăng mặc áo trắng, chớ thiếu dầu thơm trên đầu người.

Ecc 9 9 Trọn các ngày của đời hư không người, mà Đức Chúa Trời ban cho người dưới mặt trời, hãy ở vui vẻ cùng vợ yêu dấu; vì đó là phần của người trong đời này, và là điều người được bởi công lao mình làm ở dưới mặt trời.

Ecc 9 10 Mọi việc tay người làm được, hãy làm hết sức mình; vì dưới âm phủ, là nơi người đi đến, chẳng có việc làm, chẳng có mưu kế, cũng chẳng có tri thức, hay là sự khôn ngoan.

Ecc 9 11 Ta xây lại thấy dưới mặt trời có kẻ lệ làng chẳng được cuộc chạy đua, người mạnh sức chẳng được thắng trận, kẻ khôn ngoan không đang bánh, kẻ

Kinh Thánh

thông sáng chẳng hưởng của cải, và người khôn khéo chẳng được ơn; vì thời thế và cơ hội xảy đến cho mọi người.

Ecc 9 12 Lại, loài người chẳng hiểu biết thời thế của mình: như cá mắc lưới, chỉ phải bẫy dò thế nào, thì loài người cũng bị vắn vường trong thời tai họa xảy đến thình lình thế ấy.

Ecc 9 13 Ta cũng đã thấy sự khôn ngoan nầy dưới mặt trời, thật lấy làm cả thê.

Ecc 9 14 Có thành nhỏ kia được một ít dân sự, một vua cường thịnh đến vây hãm nó, đắp những lũy cao lớn cùng nó.

Ecc 9 15 Và, trong thành ấy có một người nghèo mà khôn, dùng sự khôn ngoan mình giải cứu thành ấy; song về sau không ai nhớ đến người nghèo đó.

Ecc 9 16 Ta bèn nói rằng: Sự khôn ngoan hơn sức mạnh; nhưng mà sự khôn ngoan của người nghèo bị khinh dể, và lời nói của người không ai nghe.

Ecc 9 17 Lời của người khôn ngoan được nghe tại nơi êm lặng còn hơn tiếng kỳ lạ của kẻ cai trị trong đám đại dột.

Ecc 9 18 Sự khôn ngoan hơn đồ binh khí; nhưng chỉ một người có tội phá hủy được nhiều sự lành.

Ecc 10 1 Con ruồi chết làm cho thúi dầu thơm của thợ hòa hương; cũng vậy, một chút điên dại làm nhẹ danh một người khôn ngoan sang trọng.

Ecc 10 2 Trái tim của người khôn ở bên hữu; còn trái tim của kẻ dại ở bên tả.

Ecc 10 3 Lại khi kẻ dại đi đường, rõ ra là thiếu mắt lẽ phải; nó nói cho mọi người rằng mình là kẻ dại.

Ecc 10 4 Nếu người cai quản nổi giận cùng người, chớ lia khỏi chỗ mình; vì sự mềm mại ngăn ngừa được tội lỗi lớn.

Ecc 10 5 Có một tai nạn ta đã thấy dưới mặt trời, như một sự lỗi lầm do quan trường phạm:

Ecc 10 6 ấy là kẻ ngu muội được đặt ở nơi cao, còn người giàu lại ngồi chỗ thấp.

Ecc 10 7 Ta đã thấy kẻ tội tở đi ngựa, còn quan trường đi bộ như tội tở vậy.

Ecc 10 8 Kẻ nào đào hầm sẽ sa xuống đó, còn kẻ phá vách tường phải bị rấn cẩn.

Ecc 10 9 Ai lặn đã khỏi chỗ nó, sẽ bị thương; kẻ bữa cùi có khi phải hiểm nghèo.

Ecc 10 10 Cái riu lụt mà không mài lưới nó lại, ắt phải rấn sức còng nhiều; nhưng sự khôn ngoan có íchặng dẫn dắt.

Ecc 10 11 Nếu rấn cẩn trước khi bị ếm chú, thì thầy ếm chú chẳng làm ích gì.

Ecc 10 12 Lời của miệng người khôn ngoan có ơn; nhưng môi của kẻ khờ dại lại nuốt lấy nó.

Ecc 10 13 Lời nói của miệng nó, khởi đầu là ngược đãi, cuối cùng vẫn điên cuồng nguy hiểm.

Ecc 10 14 Kẻ ngu muội hay nói nhiều lời; dầu vậy, người ta chẳng biết điều sẽ xảy đến; và ai là kẻ tỏ ra được cho nó sự sẽ có sau mình?

Ecc 10 15 Công lao kẻ ngu muội làm cho mệt nhọc chúng nó, vì chẳng biết phải bắt đường nàoặng đi đến thành.

Ecc 10 16 Hỡi xứ, khốn thay cho mày khi có vua còn thơ ấu, và các quan

trường mây ăn từ lúc buổi sáng.

Ecc 10 17 Hỡi xứ, phước cho mây khi có vua là dòng cao sang, và các quan trường mây ăn theo giờ xứng đáng, để bỏ sức lại, chớ chẳng phải để đấm say!

Ecc 10 18 Tại tay làm biếng nên ruộng nhà sục; vì tay nhác nhớn nên nhà dột.

Ecc 10 19 Người ta bày tiệc đặng vui chơi; rượu khiến cho đời vui; có tiền bạc thì ứng cho mọi sự.

Ecc 10 20 Dầu trong tư tưởng người cũng chớ nguyên rửa vua; dầu trong phòng ngủ người cũng chớ rửa sả kẻ giàu có; vì chim trời sẽ đến ra tiếng người, và loài có cánh sẽ thuật việc ra.

Ecc 11 1 Hãy liệng bánh người nơi mặt nước, vì khỏi lâu ngày người sẽ tìm nó lại.

Ecc 11 2 Hãy phân phát nó cho bảy hoặc cho tám người; vì người không biết tai nạn nào sẽ xảy ra trên đất.

Ecc 11 3 Khi mây đầy nước, nó bèn mưa xuống đất; khi một cây ngã về hướng nam hay về hướng bắc, hễ ngã chỗ nào nó phải ở chỗ đó.

Ecc 11 4 Ai xem gió sẽ không gieo; ai xem mây sẽ không gặt.

Ecc 11 5 Người không biết đường của gió đi, cũng không biết xương cốt kết cấu trong bụng đờn bà mang thai thể nào, thì cũng một thể ấy, người chẳng hiểu biết công việc của Đức Chúa Trời, là Đấng làm nên muôn vật.

Ecc 11 6 Vừa sáng sớm, khá gieo giống người, và buổi chiều, chớ nghỉ tay người; vì người chẳng biết giống nào sẽ mọc tốt, hoặc giống này, hoặc giống kia, hoặc là cả hai đều sẽ ra tốt.

Ecc 11 7 Ánh sáng thật là êm dịu; con mắt thấy mặt trời lấy làm vui thích.

Ecc 11 8 Nếu một người được sống lâu năm, thì khá vui vẻ trong trọn các năm ấy; song cũng chớ quên những ngày tối tăm, vì những ngày ấy nhiều. Phàm việc gì xây đến đều là sự hư không.

Ecc 11 9 Hỡi kẻ trẻ kia, hãy vui mừng trong buổi thiếu niên, khá đem lòng hớn hở trong khi còn thơ ấu, hãy đi theo đường lối lòng mình muốn, và nhìn xem sự mất mình ưa thích, nhưng phải biết rằng vì mọi việc ấy, Đức Chúa Trời sẽ đòi người đến mà đoán xét.

Ecc 11 10 Vậy, khá giải sầu khỏi lòng người, và cất điều tai hại khỏi xác thịt người; vì lúc thiếu niên và thì xuân xanh là sự hư không mà thôi.

Ecc 12 1 Trong buổi còn thơ ấu hãy tưởng nhớ Đấng Tạo hóa người, trước khi người ngày gian nan chưa đến, trước khi những năm tới mà người nói rằng: Ta không lấy làm vui lòng;

Ecc 12 2 trước khi ánh sáng mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao chưa tối tăm, và mây chưa lại tuôn đến sau cơn mưa;

Ecc 12 3 trong ngày ấy kẻ giữ nhà run rẩy, những người mạnh sức cong khom, kẻ xây cối ngừng lại bởi vì số ít, nhiều kẻ trông xem qua cửa sổ đã lòa mắt,

Ecc 12 4 hai cánh cửa bên đường đóng lại, và tiếng xay mòn lùn; lúc ấy người ta nghe tiếng chim kêu bèn chờ dậy, và tiếng con gái hát đều hạ hơi;

Ecc 12 5 lại người ta sợ sệt mà lên cao, và hải hùng lúc đi đường; lúc ấy cây hạnh trở bông, cào cào trở nên nặng, và sự ước ao chẳng còn nữa; vì bấy giờ người đi đến nơi ở đời đời của mình, còn những kẻ tang chế đều đi vòng quanh các đường phố:

Ecc 12 6 lại hãy tưởng nhớ Đấng Tạo hóa trước khi dây bạc đất, và chén vàng bể, trước khi vò vỡ ra bên suối, và bánh xe gãy ra trên giếng;

Kinh Thánh

Ecc 12 7 và bụi tro trở vào đất y như nguyên cũ, và thần linh trở về nơi Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó.

Ecc 12 8 Kẻ truyền đạo nói: Hư không của sự hư không; mọi sự đều hư không.

Ecc 12 9 Và lại, bởi vì kẻ truyền đạo là người khôn ngoan, nên cũng cứ dạy sự tri thức cho dân sự; người đã cân nhắc, tra soát, và sắp đặt thứ tự nhiều câu châm ngôn.

Ecc 12 10 Kẻ truyền đạo có chuyên lo tìm kiếm những câu luận tốt đẹp; và các lời đã viết ra đều là chánh trực và chơn thật.

Ecc 12 11 Lời của người khôn ngoan giống như đốt; sắp chọn các câu châm ngôn khác nào dính đóng chặt: nó do một đấng chần chiên mà truyền ra.

Ecc 12 12 Lại, hỡi con, hãy chịu dạy: người ta chép nhiều sách chẳng cùng; còn học quá thật làm mệt nhọc cho xác thịt.

Ecc 12 13 Chúng ta hãy nghe lời kết của lý thuyết này: Khá kính sợ Đức Chúa Trời và giữ các điều răn Ngài; ấy là trọn phận sự của người.

Ecc 12 14 Vì Đức Chúa Trời sẽ đem đoán xét các công việc, đến đổi việc kín nhiệm hơn hết, hoặc thiện hoặc ác cũng vậy.

Song

Song of Solomon

- Song 1 1 Nhã ca trong các bài ca, mà Sa-lô-môn đã làm.
- Song 1 2 Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu.
- Song 1 3 Dầu chàng có mùi thơm tho; Danh chàng thơm như dầu đổ ra; Bởi có ấy các gái đồng trinh yêu mến chàng.
- Song 1 4 Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng, Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.
- Song 1 5 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, tôi đen, song xinh đẹp, Như các trại Kê-đa, như màn chướng của Sa-lô-môn.
- Song 1 6 Chớ dòm xem tôi, bởi vì tôi đen, Mặt trời đã gội nám tôi. Các con trai của mẹ tôi giận tôi, Đã đặt tôi coi giữ vườn nho; Còn vườn nho riêng của tôi, tôi không coi giữ.
- Song 1 7 Hỡi người mà lòng tôi yêu mến, hãy tỏ cho tôi biết. Chàng chần bầy ở đâu, Ban trưa cho nó nằm nghỉ tại nơi nào; Vì có sao tôi phải như một người nữ che mặt Ở bên bầy của các bạn chàng?
- Song 1 8 Hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, Nếu người chẳng biết, hãy ra theo dấu của bầy, Và chần các dê con mình gần bên trại kẻ chăn chiên.
- Song 1 9 Hỡi bạn tình ta, ta sánh mình như ngựa cái của xe Pha-ra-ôn.
- Song 1 10 Đôi má mình đẹp với đồ trang sức; Cổ mình xinh với hạt trân châu.
- Song 1 11 Chúng tôi sẽ làm cho mình chuyền vàng có vảy bạc.
- Song 1 12 Trong khi vua ngự bàn ăn, Cam tòng hương tôi xông mùi thơm nó ra.
- Song 1 13 Lương nhơn tôi giống như bó hoa một dược cho tôi. Nằm ở giữa nương long tôi.
- Song 1 14 Lương nhơn tôi giống như một chùm hoa phụng tiên cho tôi. Trong vườn nho Ên-Ghê-đi.
- Song 1 15 Hỡi bạn tình ta, mình thanh lịch thay, mình thanh lịch thay! Con mắt mình như mắt của bò câu.
- Song 1 16 Hỡi lương nhơn tôi, chàng là xinh tốt; Thật, hợp ý thay! Lại giường của chúng ta xanh xanh.
- Song 1 17 Rường nhà chúng ta bằng gỗ hương nam; Ván lá mái chúng ta bằng cây tòng.
- Song 2 1 Ta là hoa tường vi của Sa-rôn, Bông huệ của trũng.
- Song 2 2 Bạn tình ta ở giữa đám con gái Như bông huệ ở giữa gai góc.
- Song 2 3 Lương nhơn tôi ở giữa đám con trai Như cây bình bát ở giữa những cây rừng. Tôi vui lòng ngồi dưới bóng người; Trái người ngọt ngào cho ổ gà tôi.
- Song 2 4 Người đưa tôi vào phòng yến tiệc, Ngọn cờ người phát trên tôi

ấy là ái tình.

Song 2 5 Hãy lấy bánh nho nâng đỡ lòng tôi; Dùng trái bình bát bỏ sức tôi lại; Vì tôi có bệnh bởi ái tình.

Song 2 6 Tay tả người kê dưới đầu tôi, Còn tay hữu người ôm lấy tôi.

Song 2 7 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các người Bởi những con hoàng dương hay là con nai đồng nội, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.

Song 2 8 Ấy là tiếng của lương nhơn tôi! Kia, người đến, nhảy qua các núi, Vượt qua các gò.

Song 2 9 Lương nhơn tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ. Kia, người đứng sau tường chúng tôi, Xem ngang qua cửa sổ, Ngó ngang qua chân song.

Song 2 10 Lương nhơn tôi nói chuyện với tôi rằng: Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến.

Song 2 11 Vì kìa, mùa đông đã qua, Mưa đã dứt hết rồi;

Song 2 12 Bóng hoa nở ra trên đất; Màu hát xướng đã đến nơi, Và tiếng chim cu nghe trong xứ;

Song 2 13 Cây vả đương chín trái xanh tươi của nó, Và nho trở hoa nức mùi hương. Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy chỗi dậy và đến.

Song 2 14 Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, Tại chốn đục của nơi hê hầm, Hãy tỏ cho ta xem mặt mũi mình, Cho ta nghe tiếng mình; Vì tiếng mình êm dịu. mặt mũi mình có duyên.

Song 2 15 Hãy bắt cho chúng tôi những con chồn, Những con chồn nhỏ phá hại vườn nho; Vì vườn nho chúng tôi đương trở bông.

Song 2 16 Lương nhơn tôi thuộc về tôi, và tôi thuộc về người; Người chặn bày mình giữa đám bông huệ,

Song 2 17 Cho đến hừng đông ló ra, Và bóng tối tan đi. Hỡi lương nhơn tôi, hãy trở về, Khá giống như con hoàng dương hay là con nai tơ Trên hòn núi Bê-thet.

Song 3 1 Ban đêm tại trên giường mình, tôi tình người mà lòng tôi yêu dấu, Tôi tìm kiếm người mà không gặp.

Song 3 2 Tôi nói: Ta sẽ chỗi dậy bây giờ, dạo quanh thành, Trải qua các đường phố, các ngã ba, Đặng tìm người mà lòng tôi yêu dấu. Tôi Tìm kiếm người, nhưng không gặp.

Song 3 3 những kẻ canh tuần vòng quanh thành có gặp tôi. Tôi hỏi rằng: Các người có thấy người mà lòng ta yêu mến chẳng!

Song 3 4 Tôi vừa đi khỏi chúng xa xa, Thì gặp người mà lòng tôi yêu mến; Bèn nắm lấy người, không khứng buông ra, Cho đến khi đưa người về nhà mẹ tôi, Vào phòng của người đã thai dục tôi.

Song 3 5 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các người bởi những hoàng dương hay là con nai đồng nội, Chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.

Song 3 6 người kia là ai, ở từ đồng vắng đi lên, Giống như trụ khói, xông một được và nhũ hương, với đủ thứ hương của con buôn?

Song 3 7 Kia, kiệu của Sa-lô-môn, Có sáu mươi đồng sĩ trong bọn đồng sĩ Y-sơ-ra-ên Vây chung quanh nó;

Song 3 8 Thấy đều cảm gươm và thạo đánh giặc; Ai nấy đều có gươm ở nơi đùi mình, Vì sợ hãi ban đêm.

Song 3 9 Vua Sa-lô-môn làm cho mình một cái kiệu bằng gỗ Li-ban.

Kinh Thánh

- Song 3 10 Người làm các trụ nó bằng bạc, Nơi dựa lưng bằng vàng, Chỗ ngồi bằng vật màu điều, Còn ở giữa lót bằng ái tình của các con gái Giê-ru-sa-lem.
- Song 3 11 Hỡi các con gái Si-ôn, hãy ra xem vua Sa-lô-môn Đội mão triều thiên mà mẹ người đã đội trên đầu người Trong ngày định thân, trong ngày lòng người vui về.
- Song 4 1 Hỡi bạn tình ta, này mình đẹp đẽ thay, mình đẹp đẽ thay! Mắt mình trong lúp giống như mắt bò câu; Tóc mình khác nào bầy dê nằm nơi triền núi Ga-la-át.
- Song 4 2 Răng mình như thể bầy chiên mới hót lông, Từ ao tắm rửa đi lên, Thấy đều sanh đôi, không một con nào son sè.
- Song 4 3 Môi mình tợ sợi chỉ hồng, Miệng mình có duyên thay; Má mình trong lúp tợ như nửa quả lựu.
- Song 4 4 Cổ mình như tháp Đa-vít, xây cất để treo binh khí; Ngàn cái khiên của tay anh hùng.
- Song 4 5 Hai nương long mình như cặp con sanh đôi của hoàng dương, Thả ăn giữa đám hoa huệ.
- Song 4 6 Ta sẽ đi lên núi một dục, Đến đồi nhũ hương, Ở cho đến khi hùng đông ló ra, Và bóng tối tan đi.
- Song 4 7 Hỡi bạn ta, mình vốn xinh đẹp mọi bề, Nơi mình chẳng có tí vít gì cả.
- Song 4 8 Hỡi tân phụ ta, hãy cùng ta đến từ Li-ban, Hãy cùng ta đến từ Li-ban; Khá nhìn xem từ chót A-ma-na, Từ đỉnh Sa-nia và Hết-môn, Từ hang sự tử, Từ núi con beo.
- Song 4 9 Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, mình đã cướp lấy lòng ta, Vì một cái liếc mắt, vì một vòng trân châu nơi cổ mình, mình đã cướp lấy lòng ta.
- Song 4 10 Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! ái tình mình ngon hơn rượu, Và mùi thơm của dầu mình tốt hơn các thức hương!
- Song 4 11 Hỡi tân phụ ta, môi mình nhỏ mật ong xuống, Dưới lưỡi mình có mật ong và sữa; Hơi thơm của quần áo mình như hơi thơm của Li-ban.
- Song 4 12 Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, Là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong.
- Song 4 13 Đám cây mình là vườn địa đàng, Có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây Cam tòng.
- Song 4 14 Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, Cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dục, lư hội với các hương liệu có danh.
- Song 4 15 Mình là mạch nước trong vườn, Là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban!
- Song 4 16 Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhơn tôi vào trong vườn người, Và ăn trái ngon ngọt của người!
- Song 5 1 Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ta đã vào trong vườn ta rồi! Ta có hái một dục và hương liệu ta, Aên tàng mật ong với mật ong ta, Uống rượu với sữa ta. Hỡi các bạn, hãy ăn: hỡi các ái hữu, khá uống cho nhiều!
- Song 5 2 Tôi ngủ, nhưng lòng tôi tỉnh thức. Ấy là tiếng của lương nhơn tôi gõ cửa, mà rằng: Hỡi em gái ta, bạn tình ta, chim bò câu ta, kẻ toàn hảo của ta ơi, hãy mở cửa cho ta! Vì đầu ta đầy sương móc, Lọn tóc ta thấm giọt ban đêm.
- Song 5 3 Tôi đã cởi áo ngoài rồi, làm sao mặc nó lại? Tôi đã rửa chơn rồi, lẽ nào làm lấm lại?

Kinh Thánh

- Song 5 4 Lương nhơn tôi thò tay vào lỗ cửa, Lòng dạ tôi cảm động vì có người.
- Song 5 5 Tôi bèn chỗi dậy đặng mở cửa cho lương nhơn tôi; Tay tôi nhỏ giọt một giọt, Và ngón tay tôi chảy một giọt ròng trên nạm chốt cửa.
- Song 5 6 Tôi mở cửa cho lương nhơn tôi, Nhưng người đã lánh đi khỏi rồi. Đương khi người nói lòng tôi mát vía. Tôi tìm kiếm người, nhưng không có gặp; Tôi gọi người, song người chẳng đáp.
- Song 5 7 Kẻ canh tuần quanh thành gặp tôi, Đánh tôi, và làm tôi bị thương; Các kẻ canh giữ vách thành cất lấy lúp khỏi tôi.
- Song 5 8 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các người, Nếu gặp lương nhơn ta, khá nói với người rằng Ta có bệnh vì ái tình.
- Song 5 9 Hỡi người xinh đẹp hơn hết trong các người nữ, lương nhơn của chị có gì hơn lương nhơn khác? Lương nhơn của chị có gì hơn lương nhơn khác? Mà chị ép nài chúng tôi dường ấy?
- Song 5 10 Lương nhơn tôi trắng và đỏ, Đệ nhứt trong muôn người.
- Song 5 11 Đầu người bằng vàng thật ròng; Lọn tóc người quăn, và đen như quạ.
- Song 5 12 Mắt người như chim bồ câu gần suối nước, Tắm sạch trong sữa, được nhận khảm kỹ càng.
- Song 5 13 Gò má người như vuông đất hương hoa, Tợ khóm cỏ thơm ngát; Môi người tí như hoa huệ ướp chày một giọt ròng.
- Song 5 14 Tay người như ống tròn vàng có nhận huỳnh ngọc: Thân mình người khác nào ngà bóng láng cần ngọc xanh.
- Song 5 15 Hai chơn người giống trụ cẩm thạch trắng, Đẻ trên tánh vàng ròng; Tướng mạo người tợ như nói Li-ban, xinh tốt như cây hương nam,
- Song 5 16 Miệng người rất êm dịu; Thật, toàn thể cách người đáng yêu đương. Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, lương nhơn tôi như vậy, Bạn tình tôi dường ấy!
- Song 6 1 Hỡi người xinh đẹp hơn hết trong các người nữ, lương nhơn của chị đi đâu? Lương nhơn của chị xây về hướng nào? Chúng tôi sẽ cùng đi tìm người với chị.
- Song 6 2 Lương nhơn tôi đi xuống vườn người, Nơi vuông đất hương hoa, Đặng chẵn trong vườn, Và bẻ hoa huệ.
- Song 6 3 Tôi thuộc về lương nhơn tôi, Và lương nhơn tôi thuộc về tôi; Người chẵn bày mình giữa đám hoa huệ.
- Song 6 4 Hỡi bạn tình ta, mình xinh đẹp như Thiết sa, Có duyên như Giê-ru-sa-lem, Đáng sợ khác nào đạo quân giương cờ xí.
- Song 6 5 Hãy xây mắt mình khỏi ta, Vì nó làm cho ta bối rối. Tóc mình khác nào đoàn dê trên triền núi Ga-la-át;
- Song 6 6 Răng mình như bày chiên cái, Từ nơi tắm rửa mới lên; Thấy đều sanh đôi, Không một con nào son sè.
- Song 6 7 Má mình trong lúp tợ một nửa quả lựu.
- Song 6 8 Có sáu mươi hoàng hậu, tám mươi cung phi, Và nhiều vô số con đòi:
- Song 6 9 Chim bồ câu ta, người toàn hảo ta Vốn là có một, con một của mẹ mình. Kẻ kén chơn của người đã sanh đẻ mình. Các con gái đều thấy nàng, và xưng nàng có phúc. Đến đôi những hoàng hậu và cung phi cũng đều khen ngợi nàng.
- Song 6 10 Người nữ này là ai, hiện ra như rạng đông, Đẹp như mặt trăng,

Kinh Thánh

tinh sạch như mặt trời, Đáng sợ khác nào đạo quân giương cờ xí?

Song 6 11 Tôi đi xuống vườn hạch đào, Đặng xem cây cỏ xanh tươi của
trùng, Đặng thử coi vườn nho đã nứt đọt, thạch lựu vĩa nở hoa chưa.

Song 6 12 Không ngờ, lòng tôi dẫn dắt tôi Trên các xe của dân sự tôi có
tình nguyện.

Song 6 13 Hỡi Su-la-mít, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho
chúng tôi xem thấy người. Vì sao các người muốn thấy người Su-la-mít, Như thấy
sự nhảy múa của Ma-ha-na-im?

Song 7 1 Hỡi công chúa, chớ nằng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế
nàng khác nào một trân châu, Công việc của tay thợ khéo làm.

Song 7 2 Rún nàng giống như cái ly tròn, Rượu thơm không có thiếu.
Bụng nàng dường một đồng lúa mạch, Có hoa huệ sắp đặt tứ vi.

Song 7 3 Hai nương long nàng như hai con Sanh đôi của con hoàng
dương.

Song 7 4 Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-
bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-
mách.

Song 7 5 Dầu ở trên mình nàng khác nào núi Cạt-mên, Và tóc đầu nàng
như sắc tía; Một vì vua bị lộn tóc nàng vẫn vít.

Song 7 6 Hỡi ái tình ta, mình xinh đẹp thay, Hạp ý dường bao, khiến cho
người ta được khoái chí!

Song 7 7 Hình dung mình giống như cây chà là, Và nương long mình tựa
chùm nó.

Song 7 8 Ta nói rằng: Ta sẽ trèo lên cây chà là, Vin lấy các tàu nó; Nguyên
hai nương long mình như chùm nho, Mùi thơm mũi mình như trái bình bát,

Song 7 9 Và ổ gà mình như rượu ngon. Chảy vào để dành cho lương nhơn
tôi, Và tuôn nơi môi kẻ nào ngủ.

Song 7 10 Tôi thuộc về lương nhơn tôi, Sự ước ao người hướng về tôi.

Song 7 11 Hỡi lương nhơn tôi, hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài đồng, Ở
đêm nơi hương thôn.

Song 7 12 Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, Đi đến vườn nho, đặng xem
thể nho có nứt đọt, Hoa có nở, thạch lựu có nở bông chẳng: Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình
tôi cho chàng.

Song 7 13 Trái phong già xông mùi thơm nó; Và tại cửa chúng ta có những
thứ trái ngon mới và cũ; Hỡi lương nhơn tôi, tôi đã để dành trái ấy cho chàng!

Song 8 1 Ồ! chớ chi chàng làm anh em tôi, Kẻ đã bú mớm vú của mẹ tôi!
Nếu tôi gặp chàng ngoài, Aết tôi sẽ hôn chàng, không ai khinh bỉ tôi được.

Song 8 2 Tôi sẽ dẫn chàng vào nhà mẹ tôi; Tại đó chàng sẽ dạy dỗ tôi; Tôi
sẽ cho chàng uống rượu thơm, Nước ngọt của trái thạch lựu tôi.

Song 8 3 Tay tả người sẽ kẻ dưới đầu tôi, Còn tay hữu người ôm lấy tôi.

Song 8 4 Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các người, Chớ kinh
động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.

Song 8 5 Người nữ này là ai, từ đồng vắng đi lên, Nương dựa lương nhơn
của nàng? Ta đã đánh thức mình tại dưới cây bình bát: Ở đó mẹ bị đau đớn mà
sinh mình ra, Ở đó người mà đã sinh đẻ mình bị cơn lao khổ.

Song 8 6 Hãy để tôi như một cái ấy nơi lòng chàng, Như một cái ấn trên
cánh tay chàng; Vì ái tình mạnh như sự chết, Lòng ghen hung dữ như âm phủ; Sự
nóng nó là sự nóng của lửa, Thật một ngọn lửa của Đức Giê-hô-va.

Kinh Thánh

Song 8 7 Nước nhiều không tưới tắt được ái tình, Các sông chẳng nhận chìm nó được; Nếu người nào đem hết tài sản nhà mình, Đặng mua lấy ái tình, Aét người ta sẽ khinh dể nó đến điều.

Song 8 8 Chúng tôi có một em gái nhỏ, chưa có nương long. Phải làm gì cho em gái chúng tôi, Trong ngày người ta hỏi nó?

Song 8 9 Nếu nó là một vách thành, Chúng tôi sẽ xây tháp bạc trên nó; Nếu nó là một cái cửa, Chúng tôi sẽ đóng bít lại bằng ván hương nam.

Song 8 10 Tôi là một tường thành, Hai nương long tôi như những ngọn tháp; Bấy giờ tôi ở trước mắt người như kẻ đã được bình an.

Song 8 11 Sa-lô-môn có một vườn nho tại Ba-anh Ha-môn: Người giao vườn ấy cho kẻ canh giữ, Mỗi người ấy phải đem nộp một ngàn miếng bạc về hoa lợi nó.

Song 8 12 Vườn nho của tôi trước mặt tôi. Hỡi Sa-lô-môn, một ngàn miếng bạc sẽ về phần ông, Còn hai trăm về những kẻ giữ hoa lợi nó.

Song 8 13 Hỡi kẻ ở trong vườn, các bạn đều lắng tai nghe tiếng nàng! Xin hỡi cho ta nghe tiếng nàng!

Song 8 14 Hỡi lương nhơn tôi, hãy vội đến, Khá giống như con hoàng dương hay là như con nai con Ở trên các núi thuốc thơm.

Isaiah

- Is 1 1 Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem.
- Is 1 2 Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta.
- Is 1 3 Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ.
- Is 1 4 Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi.
- Is 1 5 Các người sao còn cứ bặt nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả.
- Is 1 6 Từ bàn chơn cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vít sưng cùng lằn mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm.
- Is 1 7 Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lừa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán.
- Is 1 8 Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây.
- Is 1 9 Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy!
- Is 1 10 Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta!
- Is 1 11 Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu.
- Is 1 12 Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta?
- Is 1 13 Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể.
- Is 1 14 Thật, lòng ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy.
- Is 1 15 Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rờn rà, ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu.
- Is 1 16 Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa.
- Is 1 17 Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bình vực lẽ của người góa bụa.
- Is 1 18 Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ

Kinh Thánh

như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên.

Is 1 19 Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất.

Is 1 20 Nhược bằng các người chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Is 1 21 Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra kỹ nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, giờ đầy những kẻ giết người!

Is 1 22 Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước.

Is 1 23 Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bạn với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó.

Is 1 24 Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng Quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ôi! ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối định ta, và báo trả kẻ thù ta!

Is 1 25 Ta sẽ lại tra tay trên người, làm ta sạch hết cặn người, và bỏ hết chất pha của người.

Is 1 26 Ta sẽ lập các quan xét của người như ngày trước, các mưu sĩ của người như lúc đầu. Rồi sau người ta sẽ xưng người là thành công bình, là áp trung nghĩa.

Is 1 27 Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự chánh trực, còn kẻ nào trở lại đó thì được chuộc bởi sự công bình.

Is 1 28 Song những kẻ bạn nghịch và mắc tội sẽ cùng bị hủy diệt, còn kẻ bỏ Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt vong.

Is 1 29 Vậy các người sẽ hổ thẹn vì những cây thông mình ưa; mắc cỡ vì những vườn mình đã chọn.

Is 1 30 Vì các người sẽ giống như cây thông khô lá, như vườn không nước.

Is 1 31 Người mạnh sẽ như bã gai, việc làm của nó như đóm lửa; cả hai sẽ cùng nhau cháy, chẳng có ai giập tắt.

Is 2 1 Lời mà Ê-sai, con trai A-mốt, đã thấy về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

Is 2 2 Sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, cao hơn các đồi. Mọi nước sẽ đổ về đó,

Is 2 3 và nhiều dân tộc sẽ đến mà nói rằng: Hãy đến; chúng ta hãy lên núi Đức Giê-hô-va, nơi nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp: Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối Ngài, chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài. Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời Đức Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem.

Is 2 4 Ngài sẽ làm sự phán xét trong các nước, đoán định về nhiều dân. Bấy giờ họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá gươm lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến tranh.

Is 2 5 Hỡi nhà Gia-cốp, hãy đến, chúng ta hãy bước đi trong sự sáng của Đức Giê-hô-va.

Is 2 6 Thật Chúa đã bỏ dân Ngài, là nhà Gia-cốp, vì họ đầy dẫy tục phương đông, và bói khoa như người Phi-li-tin, lại giao ước với con cái dân ngoại.

Is 2 7 Xứ nó đầy bạc và vàng, của cải vô cùng; xứ nó đầy những ngựa, xe cộ vô số.

Is 2 8 Xứ nó chan chứa những hình tượng, họ thờ lạy đồ tay mình làm ra, đồ ngón tay mình tạo nên.

Is 2 9 Kẻ hèn sẽ bị khuất, người sang sẽ bị hạ mình; vậy Chúa đừng tha

Kinh Thánh

họ!

Is 2 10 Người khà vào nơi vàng đá, ẩn mình trong bụi đất, đặng tránh khỏi sự kinh khiếp Đức Giê-hô-va và sự chói sáng của uy nghiêm Ngài.

Is 2 11 Con mắt ngó cao của loài người sẽ bị thấp xuống, sự kiêu ngạo của người ta sẽ bị hạ đi; trong ngày đó chỉ Đức Giê-hô-va là tôn trọng.

Is 2 12 Vì sẽ có một ngày của Đức Giê-hô-va vạn quân đến trên mọi vật kiêu căng, ngạo mạn, tự cao; nó sẽ bị hạ xuống;

Is 2 13 lại đến trên mọi cây dẽ của Ba-san;

Is 2 14 cùng trên mọi núi cao, mọi đồi cả,

Is 2 15 trên mọi tháp cao và mọi vách thành vững bền,

Is 2 16 trên mọi tàu bè của Ta-rê-si, và mọi vật chi đẹp mắt.

Is 2 17 Sự tự cao của loài người sẽ bị dẫn xuống, và sự cậy mình của người ta sẽ bị hạ đi; trong ngày đó chỉ Đức Giê-hô-va là tôn trọng.

Is 2 18 Bảy giờ các thần tượng sẽ qua hết đi.

Is 2 19 Người ta sẽ vào trong hang đá, trong hầm đất, đặng tránh khỏi sự kinh khiếp Đức Giê-hô-va và sẽ chói sáng của uy nghiêm Ngài, khi Ngài dấy lên đặng làm rung động đất cách mạnh mẽ.

Is 2 20 Trong ngày đó, người ta sẽ ném cho chuột cho dơi những thần tượng bằng bạc bằng vàng mà họ làm ra cho mình thờ lạy;

Is 2 21 và vào trong hang đá, trong kẽ đá, đặng tránh khỏi sự kinh khiếp Đức Giê-hô-va và sự chói sáng của uy nghiêm Ngài, khi Ngài dấy lên đặng làm rung động đất cách mạnh mẽ.

Is 2 22 Chớ cậy ở loài người, là loài có hơi thở trong lỗ mũi; vì họ nào có đáng kể gì đâu?

Is 3 1 Đây, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, sẽ cất lấy chói và gậy khỏi Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, tức là cả bánh nó cậy và cả nước nó nhờ.

Is 3 2 Ngài sẽ cất lấy những người mạnh mẽ, chiến sĩ, quan xét, đáng tiên tri, thầy bói, trưởng lão,

Is 3 3 cai đội, dòng quý phái, mưu sĩ, lương công, và thuật sĩ.

Is 3 4 Ta sẽ ban cho họ những người trai trẻ làm quan trưởng, và con nít sẽ cai trị họ.

Is 3 5 Dân sự hà hiếp nhau, người với người, lân cận với lân cận; con nít lấn lướt kẻ già cả, người hèn hạ lấn lướt người tôn trọng.

Is 3 6 Khi một người sẽ bắt anh em mình tại nhà cha mà nói với rằng: Người có áo choàng; hãy làm đầu chúng ta, và sự bại hoại này hãy thuộc về dưới tay người!

Is 3 7 Trong ngày đó người kia lên tiếng đáp rằng: Không, ta không làm thầy chữa lành, và trong nhà ta không có bánh cũng không có áo; chớ lập ta làm quan cai dân sự.

Is 3 8 Giê-ru-sa-lem phải nghiêng úp, và Giu-đa xiêu đổ; vì lời nói việc làm của họ nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và trêu chọc con mắt của uy nghiêm Ngài.

Is 3 9 Bộ mặt họ làm chứng nghịch cùng mình; họ bêu tội rõ ràng như thành Sô-đôm chẳng giấu chút nào. Khốn thay cho linh hồn họ! vì họ đã làm hại cho mình!

Is 3 10 Hãy rao cho kẻ công bình được phước; vì họ sẽ ăn trái của việc làm mình.

Is 3 11 Khốn cho kẻ hung ác, ắt mang họa! Vì họ sẽ thâu lại việc tự tay mình làm ra!

Kinh Thánh

- Is 3 12 Dân ta bị con nít hà hiếp, và đờn bà cai trị nó. Hỡi dân ta, kẻ dẫn người làm cho người sai lạc, và họ phá hoại đường lối người.
- Is 3 13 Đức Giê-hô-va dấy lên đặng biện luận, Ngài đứng mà xét đoán các dân.
- Is 3 14 Đức Giê-hô-va xét đoán các trưởng lão của dân Ngài với các quan trưởng nó: Ấy chính các người là kẻ đã nuốt vườn nho; của cướp bóc kẻ nghèo đương ở trong nhà các người!
- Is 3 15 Các người có ý gì mà đè ép dân ta, giày vò mặt kẻ nghèo khó? Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán vậy.
- Is 3 16 Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Vì những con gái Si-ôn kiêu ngạo, ngóng cổ bước tới, liếc mắt trêu người, vừa đi ống ẹo, vừa khua động tiếng dưới chơn,
- Is 3 17 nên Chúa sẽ làm cho đình đầu con gái Si-ôn đóng vảy, và Đức Giê-hô-va sẽ lột truồng chúng nó.
- Is 3 18 Trong ngày đó, Chúa sẽ cắt những vòng mắt cá họ trang sức đi, cái lưới và cái cài;
- Is 3 19 hoa tai, xuyên và lúp;
- Is 3 20 mào, chuyền mắt cá, nít lưng, hộp hương và bùa đeo;
- Is 3 21 cà rá và khoen đeo mũi;
- Is 3 22 áo lễ, áo lá rộng, áo choàng, túi nhỏ;
- Is 3 23 gương tay, vải mỏng, khăn bịt đầu và màn che mặt.
- Is 3 24 Sẽ có mùi hôi hám thay vì thơm tho; dây tói thay vì nịt lưng; đày sói thay vì tóc quần; bao gai quấn mình thay vì áo dài phấp phới; dầu phòng thay vì sắc đẹp.
- Is 3 25 Lính chiến người sẽ ngã dưới gươm, những kẻ anh hùng người sẽ bị tử trận.
- Is 3 26 Các cửa nó sẽ than khóc và thảm sầu; nó vắng vẻ ngồi trên đất.
- Is 4 1 Trong ngày đó, bảy người nữ sẽ bắt lấy một người nam, và nói rằng: Chúng tôi ăn bánh của mình, mặc áo của mình; chỉ xin cho phép chúng tôi mang danh người; hãy cất sự xấu hổ của chúng tôi đi.
- Is 4 2 Trong ngày đó, chồi của Đức Giê-hô-va sẽ làm đồ trang sức vinh hiển của những kẻ sót lại trong Y-sơ-ra-ên, sản vật dưới đất sẽ làm sự tốt đẹp cho chúng nó.
- Is 4 3 Phàm những kẻ còn ở lại Si-ôn, những kẻ sót lại ở Giê-ru-sa-lem, tức là những kẻ ở Giê-ru-sa-lem được chép vào sổ người sống, thì sẽ được xưng là thánh;
- Is 4 4 khi Chúa đem thần công binh cùng thần thiêu đốt mà rửa sự ô uế của những con gái Si-ôn, tẩy sạch huyết Giê-ru-sa-lem khỏi giữa nó.
- Is 4 5 Trên khắp nơi núi Si-ôn, trên khắp các hội nó, Đức Giê-hô-va sẽ dựng lên một đám mây bọc khói trong ban ngày, và ngọn lửa soi sáng trong ban đêm. Vì một cái màn sẽ che cả sự vinh hiển:
- Is 4 6 sẽ có trại làm bóng mát tránh nắng ban ngày, và dùng làm nơi núp chỗ đụp cho khỏi gió táp mưa sa.
- Is 5 1 Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt.
- Is 5 2 Người khai phá ra; cắt bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Và, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang.

Kinh Thánh

- Is 5 3 Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta.
- Is 5 4 Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Có sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy?
- Is 5 5 Nay, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp.
- Is 5 6 Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa.
- Is 5 7 Và, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chính, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la.
- Is 5 8 Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ!
- Is 5 9 Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở!
- Is 5 10 Ấy vậy, mười mẩu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha.
- Is 5 11 Khốn thay cho kẻ dậy sớm dựng tim kiếm rượu, chày đến ban đêm, phát nóng vì rượu!
- Is 5 12 Trong tiệc yến họ có những đờn cầm, đờn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài.
- Is 5 13 Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát.
- Is 5 14 Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hà miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó đều sa xuống đó.
- Is 5 15 Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống;
- Is 5 16 song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chính, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình.
- Is 5 17 Bây giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu.
- Is 5 18 Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng đôi xe kéo tội lỗi;
- Is 5 19 họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưa của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết!
- Is 5 20 Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vậy chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay.
- Is 5 21 Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng!
- Is 5 22 Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực dựng pha các thức uống hay say;
- Is 5 23 vì hối lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa!
- Is 5 24 Vậy nên, như lửa đốt gốc rạ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa

Kinh Thánh

thể nào, thì rễ họ cùng mục nát và hoa họ cùng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên.

Is 5 25 Nhon đó, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rúng động: xác chết chúng nó như phân ngang ngựa giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra.

Is 5 26 Ngài dựng cờ lên hướng về các dân tộc ở xa cách, và xuýt mà gọi họ từ nơi đầu cùng đất; và này, họ lật đật chạy đến, kíp và mau.

Is 5 27 Trong đám họ không một người nào mỏi mệt, chẳng ai vấp vấp, chẳng ai ngủ gật hoặc ngủ mê; không ai có dây lưng tháo ra hoặc dây giày đứt.

Is 5 28 Tên của họ đã nhọn, cung đã giương; vó ngựa cứng đường đá, bánh xe như gió lốc.

Is 5 29 Tiếng gầm khác nào sư tử cái; rống như sư tử con; chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi, không ai cứu được.

Is 5 30 Trong ngày đó, sẽ có tiếng gầm nghịch cùng nó khác nào tiếng sóng biển ầm ầm; nếu người ta nó vào xứ, chỉ thấy tối tăm và khốn nạn: sự sáng sẽ bị che tối bước các chòm mây.

Is 6 1 Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngôi cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đèn thờ.

Is 6 2 Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chơn và hai cái dùng để bay.

Is 6 3 Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh hiển Ngài!

Is 6 4 Nhon tiếng kêu đó, các nền ngạch cửa rúng động, và đèn đầy những khói.

Is 6 5 Bảy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!

Is 6 6 Bảy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiềm gấp nơi bàn thờ,

Is 6 7 để trên miệng ta, mà nói rằng: Này, cái này đã chạm đến môi người; lỗi người được bỏ rồi, tội người được tha rồi.

Is 6 8 Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi.

Is 6 9 Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi.

Is 6 10 Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng!

Is 6 11 Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả;

Is 6 12 cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều.

Is 6 13 Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu nuốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Is 7 1 Về đời A-cha, con trai Giô-tham, cháu Ô-xia, vua nước Giu-đa,

Kinh Thánh

xây có Rê-xin, vua xứ Sy-ri, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, lên đánh thành Giê-ru-sa-lem; nhưng không thắng được.

Is 7 2 Có người vào tin đó cho nhà Đa-vít, mà rằng: Sy-ri kết minh cùng Ép-ra-im. Bấy giờ A-cha và dân sự người trong lòng kinh động, như cây trên rừng bị gió lay.

Is 7 3 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Ê-sai rằng: Người cùng con trai người là Sê-a-Gia-rúp hãy đi đón A-cha tại nơi cuối cổng ao trên, trên đường cái ruộng thợ nện,

Is 7 4 mà nói cùng người rằng: Hãy cẩn thận, ở yên lặng; đừng sợ chi, lòng người chớ bủn rủn vì có hai đuôi đuốc có khói, tức là vì cơn giận dữ của Rê-xin và Sy-ri, và của con trai Rê-ma-lia.

Is 7 5 Vì Sy-ri với Ép-ra-im và con trai của Rê-ma-lia đồng mưu hại người, nói rằng:

Is 7 6 Chúng ta hãy lên nghịch cùng Giu-đa, khuấy rối nó, phá thành và lập một vua giữa nó, tức là con trai của Ta-bê-ên.

Is 7 7 Chúa là Đức Giê-hô-va phán như vậy: Sự ngăm đe ấy không thành, điều đó không xảy ra!

Is 7 8 Vì đầu của Sy-ri là Đa-mách, đầu của Đa-mách là Rê-xin. Còn trong sáu mươi lăm năm, Ép-ra-im sẽ bị hủy diệt, không được kể là dân nữa.

Is 7 9 Đầu của Ép-ra-im là Sa-ma-ri, đầu Sa-ma-ri là con trai của Rê-ma-lia. Nếu các người không tin, chắc sẽ không đứng vững được.

Is 7 10 Đức Giê-hô-va lại phán cùng A-cha rằng:

Is 7 11 Hãy xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người một điềm, hoặc dưới vực sâu, hoặc trên trời cao.

Is 7 12 A-cha thưa rằng: Tôi sẽ chẳng xin tôi cũng chẳng thờ Đức Giê-hô-va.

Is 7 13 Ê-sai bèn nói rằng: Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe! Các người cho làm phiền người ta là nhỏ mọn, mà muốn làm phiền Đức Chúa Trời ta nữa sao?

Is 7 14 Vậy nên, chính Chúa sẽ ban một điềm cho các người: nầy một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh ra một trai, và đặt trên là Em-ma-nu-ên.

Is 7 15 Con trẻ ấy sẽ ăn mỡ sữa và mật, cho đến chừng nào biết bỏ điều dữ và chọn điều lành.

Is 7 16 Và, trước khi con trẻ biết bỏ điều dữ chọn điều lành, thì nước của hai vua mà người đương ghét sẽ bị bỏ hoang.

Is 7 17 Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên người, dân người, và nhà cho người, bởi vua A-si-ri, những ngày mà từ ngày Ép-ra-im lìa bỏ Giu-đa chưa từng có giống như vậy.

Is 7 18 Xảy ra trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ suýt mà gọi những ruồi ở cuối các sông Ê-díp-tô, và những ong ở xứ A-si-ri.

Is 7 19 Hai giống đó sẽ đến đậu trong các nơi trũng hoang loạn, trong các lỗ nẻ vàng đá, trên rào gai cùng các đồng cỏ.

Is 7 20 Trong ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ dùng dao cạo thuê tại bên kia sông, nghĩa là vua A-si-ri, mà cạo đầu cùng lông chơn, và bỏ cả râu nữa.

Is 7 21 Trong ngày đó mỗi người có thể nuôi một con bò cái tơ và hai con chiên,

Is 7 22 bởi nó có sữa dư dật thì người sẽ ăn mỡ sữa; vì phàm ai sẽ còn sót lại giữa xứ, thì nuôi mình bằng mỡ sữa và mật.

Is 7 23 Xảy ra trong ngày đó, phàm chỗ đất trồng được một ngàn gốc

Kinh Thánh

no, đáng giá một ngàn siếc-lơ bạc, sẽ mọc đầy những gai gốc và chà chuôm.

Is 7 24 Người ta sẽ đem cung tên đến đó, vì cả xứ chỉ là gai gốc và chà chuôm. vậy.

Is 7 25 Cũng không ai đến trên các gò là nơi mình đã cày cuốc nữa, vì sợ gai gốc và chà chuôm, nhưng sẽ cho bò ăn cỏ tại đó, và chiên giày đập.

Is 8 1 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy lấy một cái bảng rộng và viết lên trên bằng bút loài người rằng: Ma-he-Sa-la-Hát-Bát.

Is 8 2 Tôi đem theo những kẻ làm chứng đáng tin, tức là U-ri, thầy tế lễ, và Xa-cha-ri, con trai của Giê-bê-rê-kia.

Is 8 3 Đoạn, tôi đến nhà nữ tiên tri; người chịu thai và sanh một con trai. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng tôi rằng: Hãy đặt tên nó là Ma-he-Sa-la-Hát-Bát

Is 8 4 Vì, trước khi con trẻ biết kêu: Cha ơi! mẹ ơi! thì người ta sẽ cất lấy sự giàu có Đa-mách và của cướp Sa-ma-ri trước mặt vua A-si-ri.

Is 8 5 Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi rằng:

Is 8 6 Vì dân này đã khinh bỏ các dòng nước Si-lô-ê chảy dịu, và ưa thích Rê-xin cùng con trai của Rê-ma-lia.

Is 8 7 Vì có đó, này, Chúa sẽ khiến nước Sông mạnh và nhiều đến trên họ, tức là vua A-si-ri và cả oai vinh người; nó sẽ dấy lên khắp trên lòng sông, khỏa lên các bực;

Is 8 8 chảy vào Giu-đa, tràn lan chảy xói, ngập cho đến cổ; hơi Em-ma-nu-ên, nó sẽ cánh ra che cả xứ người.

Is 8 9 Hỡi các dân, hãy kêu la và bị tan nát! Hỡi các người hết thầy, là dân các phương xa, hãy lắng tai! Hãy nịt lưng các người, và bị tan nát!

Is 8 10 Hãy toan mưu cùng nhau, nó sẽ nên hư không; hãy nói, lời các người sẽ không đứng, vì Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.

Is 8 11 Vì Đức Giê-hô-va dùng tay mạnh phán cùng ta, và dạy ta đừng noi theo đường dân ấy,

Is 8 12 rằng: Khi dân này nói rằng: Kết đảng! thì các người chớ nói rằng: Kết đảng! Chớ sợ điều nó sợ, và đừng kinh hãi.

Is 8 13 Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các người chỉ nên sợ Ngài và kinh hãi Ngài.

Is 8 14 Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vàng đó vướng mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy.

Is 8 15 Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chơn; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt.

Is 8 16 Người hãy gói lời chứng này, niêm phong luật pháp này trong môn đồ ta!

Is 8 17 Tôi trông đợi Đức Giê-hô-va, là Đấng ẩn mặt Ngài khỏi nhà Gia-cóp, tôi vẫn ngóng trông Ngài!

Is 8 18 Này, tôi đây, với con cái mà Đức Giê-hô-va đã ban cho tôi, là dầu và diêm trong Y-sơ-ra-ên, bởi Đức Giê-hô-va vạn quân ngự trên núi Si-ôn.

Is 8 19 Nếu có ai bảo các người: Hãy cầu hỏi đồng bóng và thầy bói, là kẻ nói rúi rít lú lo, thì hãy đáp rằng: Một dân tộc há chẳng nên cầu hỏi Đức Chúa Trời mình sao? Há lại vì người sống mà hỏi kẻ chết sao?

Is 8 20 Hãy theo luật pháp và lời chứng! Nếu dân chẳng nói như vậy, chắc sẽ chẳng có rạng đông cho nó.

Is 8 21 Nó sẽ đi lượm lặt trên đất, khốn khổ đói khát; trong cơn đói, nó

Kinh Thánh

bực mình, nguyên rủa vua và Đức Chúa Trời mình. Nó sẽ ngược xem trên cao; Is 8 22 rồi cúi xem dưới đất, chỉ thấy sự hoạn nạn và mờ mịt, chỉ thấy bóng buồn rầu: nó sẽ bị đuổi vào nơi tối tăm mờ mịt.

Is 9 1 (8:23) Nhưng, cho người đã chịu buồn rầu thì sẽ không có sự mờ mịt. Trong đời xưa Đức Chúa Trời đã hạ đất Sa-bu-lôn và đất Nép-ta-li xuống; nhưng trong kỳ sau Ngài đã làm cho đất gần mé biển, tức là nơi bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Ga-li-lê của dân ngoại, được vinh hiển.

Is 9 2 (9:1) Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết.

Is 9 3 (9:2) Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp.

Is 9 4 (9:3) Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an.

Is 9 5 (9:4) Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa.

Is 9 6 (9:5) Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nầy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an.

Is 9 7 (9:6) Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!

Is 9 8 (9:7) Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Is 9 9 (9:8) Cả dân sẽ biết điều đó, tức là Ép-ra-im cùng dân cư Sa-ma-ri, họ đem lòng kiêu căng ý thị mà nói rằng:

Is 9 10 (9:9) Gạch đã đổ, nhưng chúng ta sẽ xây bằng đá đẽo; cây sung đã bị đốn, nhưng chúng ta sẽ thay bằng cây hương bách.

Is 9 11 (9:10) Vậy nên, Đức Giê-hô-va sẽ khiến kẻ đối địch ở Rê-xin dấy lên nghịch cùng dân sự, và khích chọc kẻ cừu thù,

Is 9 12 (9:11) dân Sy-ri đứng trước, dân Phi-li-tin đứng sau, há miệng nuốt Y-sơ-ra-ên. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra!

Is 9 13 (9:12) Nhưng mà dân sự chẳng xây về Đấng đánh mình, chẳng tin Đức Giê-hô-va vạn quân.

Is 9 14 (9:13) Cho nên chỉ trong một ngày, Đức Giê-hô-va sẽ dứt đầu và đuôi, cây kè và cây lác của Y-sơ-ra-ên.

Is 9 15 (9:14) Đầu, tức là trưởng lão và kẻ tôn trọng; đuôi, tức là người tiên tri dạy sự nói dối.

Is 9 16 (9:15) Những kẻ dắt dân nầy làm cho họ sai lạc, còn những kẻ chịu dất bị diệt mất.

Is 9 17 (9:16) Vậy nên, Chúa chẳng đẹp lòng về bọn trai trẻ của họ, và chẳng thương xót đến kẻ mồ côi góa bụa chút nào; vì họ đều là khinh lờn, gian ác, miệng nào cũng nói điều càn dỡ. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra!

Is 9 18 (9:17) Vì sự hung ác hừng lên như lửa thiêu cháy gai gốc và chà

Kinh Thánh

chuôm, đốt các nơi rậm trong rừng, trụ khói cuộn lên.

Is 9 19 (9:18) Đất bị thiêu đốt bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va vạn quân, dân sự trở nên mồi của lửa; chẳng ai thương tiếc anh em mình.

Is 9 20 (9:19) Có kẻ cướp bên hữu, mà vẫn cứ đói; có kẻ ăn bên tả, mà chẳng được no; ai nấy ăn thịt mình chính cánh tay mình.

Is 9 21 (9:20) Ma-na-se nghịch cùng Ép-ra-im, Ép-ra-im nghịch cùng Ma-na-se, và cả hai đều nghịch cùng Giu-đa! Dầu vậy, cơn giận của Đức Giê-hô-va chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra.

Is 10 1 Kốn thay cho những kẻ lập luật không công bình, cho những kẻ chép lời trái lẽ,

Is 10 2 cắt mất sự công bình khỏi kẻ nghèo, cướp lẽ phải của kẻ khốn khó trong dân ta, lấy kẻ góa bụa làm miếng mồi, kẻ mồ côi làm của cướp!

Is 10 3 Tới ngày thăm phạt, khi họa hoạn từ xa mà đến, các người sẽ làm thế nào? Các người trốn đến cùng ai để cầu cứu, và để sự vinh hiển mình ở nơi nào?

Is 10 4 Chúng nó chỉ có khom lưng dưới những kẻ phu tù, và ngã dưới những kẻ bị giết! Dầu vậy, cơn giận của Chúa chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra.

Is 10 5 Hỡi A-si-ri, là cái roi của sự thịnh nộ ta! Cái gậy cầm trong tay nó là sự tức giận của ta vậy!

Is 10 6 Ta sẽ sai nó nghịch cùng một nước chẳng tin kính; khiến nó đi đánh một dân mà ta nổi giận, để cướp lấy, bóc lột, và giày đạp chúng nó như bùn ngoài đường.

Is 10 7 Nhưng nó không có ý thế, trong lòng nó chẳng nghĩ như vậy: lại thích phá hại, và hủy diệt nhiều dân.

Is 10 8 Vì nó nói rằng: Các quan trưởng của ta há chẳng phải đều là vua sao?

Is 10 9 Há lại Ca-nô chẳng như Cạt-kê-mít, Ha-mát chẳng như Ait-bát, Sa-ma-ri chẳng như Đa-mách sao?

Is 10 10 Như tay ta đã tới đến các nước của thần tượng, tượng chạm của họ lại hơn của Giê-ru-sa-lem và Sa-ma-ri nữa,

Is 10 11 thì ta há chẳng sẽ làm cho Giê-ru-sa-lem và thần tượng nó cũng như ta đã làm cho Sa-ma-ri và thần tượng nó sao?

Is 10 12 Nên sẽ xảy ra khi Chúa đã làm xong cả việc trên núi Si-ôn và tại Giê-ru-sa-lem, thì chính ta sẽ hành phạt những bông trái bởi lòng kiêu ngạo và sự vinh hiển của con mắt ngó cao của vua A-si-ri.

Is 10 13 Vì người nói rằng: Ta đã làm điều đó bởi sức mạnh của tay ta, bởi sự khôn ngoan ta, và ta là thông minh. Ta đã dời đổi giới hạn các dân; đã cướp của quý họ, như một người mạnh đã làm cho những kẻ đương ngồi phải xuống.

Is 10 14 Tay ta đã tìm được của cải các dân như bắt ở chim, vơ vét cả đất như lượm trứng đã bỏ; chẳng có ai đập cánh, mở mỏ, hay là kêu hót!

Is 10 15 Cái rìu há lại khoe mình cùng người cầm rìu ư? Cái cưa há lại dấy lên nghịch cùng kẻ cầm cưa ư? Thế cũng như cái roi vận động kẻ giơ roi, cái gậy nâng đỡ cánh tay cầm gậy!

Is 10 16 Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, sẽ làm cho những người mập mạnh của nó trở nên gầy mòn, và dưới sự vinh hiển nó sẽ đốt cháy lên như lửa thiêu đốt.

Is 10 17 Sự sáng của Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên lửa, Đấng Thánh nó sẽ trở

Kinh Thánh

nên ngọn đèn, chỉ trong một ngày, đốt tiêu gai gốc và chà chuôm nó;

Is 10 18 lại thiêu hủy vinh hoa của rừng cây và ruộng màu mỡ nó, các linh hồn và thân thể; như kẻ cầm cờ xí ngất đi vậy.

Is 10 19 Bảy giờ những cây trên rừng nó còn sót lại chẳng là bao, một đứa bé con có thể chép lấy được.

Is 10 20 Trong ngày đó, dân sót của Y-sơ-ra-ên, và người thoát nạn của nhà Gia-cốp, sẽ không cậy kẻ đánh mình nữa; nhưng thật lòng cậy Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Is 10 21 Một số dân sót, tức là dân sót của Gia-cốp, sẽ trở lại cùng Đức Chúa Trời quyền năng.

Is 10 22 Hỡi Y-sơ-ra-ên, dầu dân ngươi như cát biển, chỉ một phần sót lại sẽ trở lại. Sự hủy diệt đã định, bởi vì sự công bình tràn khắp.

Is 10 23 Vì Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, đã định làm trọn sự hủy diệt trong khắp đất.

Is 10 24 Vậy có lời Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Hỡi dân ta, ngươi ở tại Si-ôn, chớ sợ người A-si-ri, dầu họ lấy roi đánh ngươi và giá gậy trên ngươi theo cách người Ê-díp-tô.

Is 10 25 Vì còn ít lâu nữa, ta sẽ hết giận các ngươi; cơn thịnh nộ ta trở nghịch cùng dân ấy đặng hủy diệt nó.

Is 10 26 Bảy giờ Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ giá roi trên họ, như Ngài đã đánh giết người Ma-đi-an nơi vàng đá Hô-rép; lại sẽ giơ gậy trên biển, sẽ giơ lên như đã làm trong xứ Ê-díp-tô.

Is 10 27 Trong ngày đó, gánh nặng nó sẽ cất khỏi vai ngươi, ách nó cất khỏi cổ ngươi, ách sẽ bị gãy vì sự béo mập.

Is 10 28 Nó đi đến A-giát: trải qua Mi-gơ-rôn, để đồ đạc tại Mích-ma.

Is 10 29 Chúng nó vượt qua ải, đóng trại tại Ghê-ba; Ra-ma run sợ; Ghi-bê-a của Sau-lơ chạy trốn.

Is 10 30 Hỡi con gái Ga-lim, hãy cất tiếng kêu to! Hỡi người La-ít, hãy ghé tai mà nghe! Thương thay cho người A-na-tốt!

Is 10 31 Mát-mê-na trốn tránh; dân cư Ghê-bim tìm chỗ núp.

Is 10 32 Chính ngày đó chúng nó sẽ đóng tại Nóp, và vung tay nghịch cùng núi của con gái Si-ôn, nghịch cùng đồi của Giê-ru-sa-lem!

Is 10 33 Nay, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, sẽ dùng oai mạnh đốn các nhánh cây; những kẻ cao lớn đều bị chặt, những kẻ kiêu ngạo bị hạ xuống.

Is 10 34 Ngài dùng sắt chặt những bụi rậm trên rừng, và Li-ban bị ngã xuống bởi người mạnh sức.

Is 11 1 Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái.

Is 11 2 Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va.

Is 11 3 Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định.

Is 11 4 Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lẽ ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của mình mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác.

Is 11 5 Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông.

Kinh Thánh

- Is 11 6 Bảy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi.
- Is 11 7 Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò.
- Is 11 8 Trẻ con đương bú sẽ chơi kè ở rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục.
- Is 11 9 Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy đầy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển.
- Is 11 10 Xảy ra trong ngày đó, rể Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.
- Is 11 11 Trong ngày đó, Chúa còn đặt tay một lần nữa đặng chuộc dân sót của Ngài, tức là kẻ sót lại bởi A-si-ri, Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát cùng các cù lao biển.
- Is 11 12 Chúa sẽ dựng một cây cờ cho các nước; nhóm những người Y-sơ-ra-ên bị đuổi, thâu những người Giu-đa lưu lạc, từ bốn góc đất.
- Is 11 13 Bảy giờ sự ghen tương của Ép-ra-im sẽ mất, kẻ khuấy rối Giu-đa sẽ bị trừ đi; Ép-ra-im không ghen ghét Giu-đa nữa, Giu-đa không khuấy rối Ép-ra-im nữa.
- Is 11 14 Chúng nó sẽ bay trên vai đến Phi-li-tin về phía tây; cùng nhau cướp giật con cái phương đông; tra tay trên Ê-đôm và Mô-áp; con cái Am-môn sẽ vâng phục họ.
- Is 11 15 Đức Giê-hô-va sẽ làm cạn tất giải biển Ê-díp-tô; vung tay trên Sông cái bởi gió cháy của Ngài, đánh mà chia ra làm bảy suối, và khiến người ta có thể đi qua không ướt dép.
- Is 11 16 Vậy, sẽ có một đường cái cho dân sót của Ngài, là những kẻ sót lại bởi A-si-ri, cũng như đã có một đường cái cho Y-sơ-ra-ên trong ngày họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.
- Is 12 1 Trong ngày đó, người sẽ nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi cảm tạ Chúa; vì Chúa vốn giận tôi, nhưng cơn giận Chúa đã lành khỏi, và Chúa yên ủi tôi.
- Is 12 2 Nay, Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi tôi; tôi sẽ tin cậy và không sợ hãi. Vì Đức Giê-hô-va, chính Đức Giê-hô-va, là sức mạnh của tôi, lời ca tụng của tôi; Ngài đã nên sự cứu rỗi tôi.
- Is 12 3 Vậy nên các người sẽ vui vẻ mà mức nước nơi các nguồn sự cứu;
- Is 12 4 và trong ngày đó các người sẽ nói rằng: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va; hãy kêu cầu danh Ngài; hãy rao mọi việc của Ngài ra trong các dân tộc! Hãy xưng danh Ngài là tôn trọng!
- Is 12 5 Hãy ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã làm những công việc rực rỡ: nên phô cho thế gian đều biết!
- Is 12 6 Hỡi dân cư Si-ôn, hãy kêu lên to tiếng! Vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là tôn trọng giữa người.
- Is 13 1 Gánh nặng về Ba-by-lôn, mà Ê-sai, con trai A-mốt, đã thấy.
- Is 13 2 Hãy dựng cờ trên núi trọi! Hãy cất tiếng kêu chúng nó, lấy tay mà ngoắt, cho người ta vào các cửa người sang trọng!
- Is 13 3 Chính ta đã truyền lệnh cho kẻ ta đã biệt riêng ra, và đã gọi những người mạnh mẽ của ta đến sự thanh ngộ, họ vui mừng vì có sự cao trọng của ta.
- Is 13 4 Có tiếng xôn xao của đoàn lũ trên các núi, dường như tiếng xôn

Kinh Thánh

xao của một dân đông! Ấy là tiếng ồn ào các nước của các dân tộc nhóm lại! Đức Giê-hô-va vạn quân điếm soát đạo quân mình để ra trận.

Is 13 5 Chính Đức Giê-hô-va và những khí giới của sự thịnh nộ Ngài đến từ phương xa, từ nơi rất xa trên trời, để hủy diệt cả đất.

Is 13 6 Các người khá than khóc! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần: ngày đó đến như cơn tạt nạn đến bởi Đấng Toàn năng.

Is 13 7 Vậy nên mọi tay đều yếu đuối, lòng người đều tan chảy.

Is 13 8 Chúng đều kinh hoàng, bị sự đau đớn thẳm sâu bắt lấy, quặn thắt như đòn bả đương đẽ; hắc hơ hắc hã nhìn nhau, mặt như mặt ngọn lửa!

Is 13 9 Nay, ngày Đức Giê-hô-va đến, là ngày hung dữ, có sự thịnh nộ và nóng giận để làm đất này nên hoang vu, và diệt những kẻ có tội khỏi đó.

Is 13 10 Vì các ngôi sao và các đám sao trên trời mọc lên thì mờ tối, mặt trăng không soi sáng đâu.

Is 13 11 Ta sẽ phạt thế gian vì sự độc ác nó, phạt kẻ dữ vì tội lỗi chúng nó, làm cho kẻ kiêu hết kiêu, hạ sự tự cao của kẻ bạo ngược.

Is 13 12 Ta sẽ làm cho loài người hiếm có hơn vàng quý, thật ta sẽ làm cho loài người hiếm có hơn vàng ròng xứ Ô-phia.

Is 13 13 Vậy nên, ta sẽ khiến các tầng trời rung rinh, đất bị day động lìa khỏi chỗ mình, vì cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va vạn quân, trong ngày Ngài nổi giận dữ.

Is 13 14 Bảy giờ, ai nấy như con hươu bị đuổi, như bầy chiên không người nhóm lại, sẽ trở lại cùng dân mình, sẽ trốn về xứ mình.

Is 13 15 Kẻ nào người ta gặp được sẽ bị đâm; kẻ nào bị bắt sẽ ngã dưới lưới gươm.

Is 13 16 Con trẻ họ sẽ bị đập chết trước mắt họ, nhà bị cướp, vợ bị đâm hãm.

Is 13 17 Nay, ta sẽ xui người Mê-đi nghịch cùng họ, những người đó chẳng quý bạc, chẳng thích vàng;

Is 13 18 dùng cung đập giập kẻ trai trẻ, chẳng thương xót đến thai trong lòng mẹ, mắt chẳng tiếc trẻ con.

Is 13 19 Ba-by-lôn, là sự vinh hiển các nước, sự hoa mỹ của lòng kiêu ngạo người Canh-đê, sẽ giống như Sô-đôm và Gô-mô-rơ mà Đức Chúa Trời đã lật đổ.

Is 13 20 Nó sẽ chẳng hề có người ở nữa, trải đời nọ sang đời kia không ai ở đó; người A rập không đóng trại tại đó, những kẻ chăn cũng chẳng cầm bầy mình ở đó.

Is 13 21 Song những thú rừng sẽ đến ở, và nhà cửa đầy những chim cú; chim đã choán làm chỗ mình, dê đực lấy làm nơi nhảy nhót.

Is 13 22 Sài lang sữa trong cung điện, có rừng tru trong đền đài vui sướng. Kỳ nó đã gần đến, ngày nó sẽ không được dài nữa.

Is 14 1 Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bốn xứ; kẻ trú ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp.

Is 14 2 Các dân sẽ đem họ trở về bốn xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình.

Is 14 3 Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người ý nghĩ, khỏi cơn buồn bực bối rối, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người,

Kinh Thánh

- Is 14 4 thì người sẽ dùng lời thí dụ này nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tiệt đi, thành ỨC HIẾP đã dứt đi!
- Is 14 5 Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị!
- Is 14 6 Ấy là kẻ đã nhờn giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thạnh nộ cai trị các nước, và dùng sự bắt bớ chẳng ai ngăn lại.
- Is 14 7 Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trời giọng hát mừng!
- Is 14 8 Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhờn có người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đón ta nữa.
- Is 14 9 Nơi âm phủ sâu thăm thẳm đã rung động vì có người dựng rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngại mình.
- Is 14 10 Hết thầy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kìa người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kìa người cũng trở giống như chúng ta ư!
- Is 14 11 Sự sang trọng với tiếng đờn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dòi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền!
- Is 14 12 Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào!
- Is 14 13 Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngại ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc.
- Is 14 14 Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao.
- Is 14 15 Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm!
- Is 14 16 Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước,
- Is 14 17 làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng?
- Is 14 18 Hết thầy vua các nước đều ngủ nơi lũng tăm mình cách vinh hiển.
- Is 14 19 Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúi, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hổ, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chơn!
- Is 14 20 Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lũng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.
- Is 14 21 Hãy sắm sẵn sự chém giết cho con cháu vì tội ác của tổ phụ; hầu cho họ không dấy lên nữa dựng được đất làm cơ nghiệp, lập thành ấp khắp thế gian!
- Is 14 22 Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ta sẽ dấy lên nghịch cùng chúng nó. Ta sẽ làm tiêu diệt tên Ba-by-lôn và dân sót lại, ca đến con và cháu nữa, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Is 14 23 Ta sẽ làm cho đất nó thuộc về con nhím, biến ra ao nước; và ta sẽ dùng chuỗi hủy diệt mà quét nó, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.
- Is 14 24 Đức Giê-hô-va vạn quân đã thề rằng: Chắc thật, sự ta đã định sẽ xảy đến, điều ta đã toan sẽ đứng vững.
- Is 14 25 Ta sẽ đánh phá người A-si-ri trong đất ta; sẽ giày đạp nó trên núi ta. Ách nó sẽ cởi khỏi chúng nó; gánh nó sẽ cất khỏi vai chúng nó.
- Is 14 26 Đó là ý chỉ đã định nghịch cùng cả đất; đó là tay đã giá trên hết thầy các nước.

Kinh Thánh

- Is 14 27 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân đã toan định, thì ai bãi đi được? Tay Ngài đã giang ra, thì ai day lại được?
- Is 14 28 Nhầm năm vua A-cha băng, gánh nặng này đã được rao ra:
- Is 14 29 Hỡi cả đất Phi-li-tin, chớ vui mừng bởi có roi đánh người đã gãy; vì từ giống rắn sẽ sanh ra thường luồng, thường luồng sẽ sanh ra rắn lửa bay.
- Is 14 30 Bấy giờ con cả của kẻ nghèo sẽ tìm được đồ ăn, kẻ túng sẽ nằm yên ổn; nhưng ta sẽ khiến dòng dõi người chết đói, và kẻ thuộc về người còn sót lại sẽ bị giết.
- Is 14 31 Hỡi cửa, hãy than khóc! Hỡi thành, hãy kêu la! Hỡi cả đất Phi-li-tin, hết thầy hãy đều tan chảy! Vì có luồng khói từ phương bắc đến, chẳng ai lia khỏi hàng ngũ mình.
- Is 14 32 Lạy chi trả lời cho sứ giả của nước này? Trả lời rằng: Đức Giê-hô-va đã lập Si-ôn, và kẻ sâu khổ trong dân Ngài sẽ được ăn náu trong nó.
- Is 15 1 Gánh nặng về Mô-áp. Đương ban đêm, A-Mô-áp bị tàn phá và diệt mất; phải, trong ban đêm, Kiệt Mô-áp bị tàn phá và diệt mất!
- Is 15 2 Kia, chúng lên nơi miếu các thần, đến Đì-hôn, trên các nơi cao mà khóc. Dân Mô-áp than vãn vì Nê-bô và Mê-đê-ba; mọi đầu đều sói, mọi râu đều cắt.
- Is 15 3 Thầy đều thắt bao gai trong các đường phố; thầy đều khóc lóc, sa nhiều nước mắt, trên nóc nhà và nơi sân chợ.
- Is 15 4 Hết-bôn và Ê-lê-a-lê kêu la, tiếng nghe thấu đến Gia-hát. Vậy nên linh chiến của Mô-áp đều than khóc, trong tâm thần run rẩy.
- Is 15 5 Lòng ta ngậm ngùi vì Mô-áp; kẻ sang nó trốn chạy đến Xoa, và đến Ê-lát-Sê-li-sia. Vì họ vừa trèo lên đèo Lu-hít vừa khóc; vì bại hoại mà kêu van trên con đường Hô-rô-na-im.
- Is 15 6 Các dòng nước ở Nim-rim cạn tắt; cỏ khô, cỏ non chẳng có, không còn một vật xanh nào.
- Is 15 7 Vậy nên, những cửa cải đã được, và những đồ báu đã chứa, họ đều mang sang khe liêu.
- Is 15 8 Tiếng kêu khóc thảm thương nghe khắp chung quanh bờ cõi Mô-áp; tiếng van la thấu đến Ê-la-im, và đến Bê -e-Ê-lim.
- Is 15 9 Sông ngòi ở Đì-môn đầy những máu; vì ta sẽ còn thêm tai vạ cho Đì-môn, sai sự tửu đuổi kịp những người Nô-áp thoát nạn, và những kẻ còn sót lại trong xứ.
- Is 16 1 Hãy gọi chiền con phải dâng cho quan cai trị đất này, từ Sê-la sang đồng vắng, đến núi của con gái Si-ôn.
- Is 16 2 Các con gái Mô-áp tại bến đò Aít-nôn sẽ giống như chim bay tán loạn, và như một lúa chim con bị quăng ra ngoài ổ.
- Is 16 3 Người hãy lập mưu, hãy làm sự công bình, đang lúc giữa trưa hãy phủ bóng người như ban đêm; hãy che giấu kẻ bị đuổi; chớ bươi móc kẻ trốn tránh!
- Is 16 4 Hãy cho phép những kẻ bị đuổi của ta trú ngụ nơi người! Hãy làm nơi ẩn náu cho Mô-áp khỏi mặt kẻ tàn hại! Vì kẻ cướp giựt đã mất, sự tàn hại đã hết, kẻ giày đạp đã bị diệt khỏi đất này.
- Is 16 5 Ấy vậy, ngòi sẽ bởi sự nhơn từ mà bèn lập; và trong trại Đa-vít sẽ có một Đấng lầy lẽ thật ngòi lên, sẽ đoán xét, sẽ tìm sự ngay thẳng, và vội vàng làm sự công bình.
- Is 16 6 Chúng ta có nghe sự kiêu ngạo của Mô-áp, nó kiêu ngạo lắm,

cũng nghe nó xấc xược, kiêu căng, giận dữ; sự khoe khoang của nó là vô ích.

Is 16 7 Vậy nên Mô-áp sẽ than khóc vì Mô-áp, ai nấy đều than khóc; các người hãy khóc, hãy thờ than vì sự mất bánh trái nho của Kiệt-Ha-rê-sét!

Is 16 8 Vì ruộng nương của Hết-bôn và cây nho của Síp-ma đều mòn mõi; ngày trước nó giàng ra tới Gia-ê-xe, lan ra tới đồng vắng, chồi tược đâm ra tới bên kia biển, mà bây giờ vua chúa các nước đã bẻ gãy nhánh tốt.

Is 16 9 Vậy nên ta vì cây nho của Síp-ma mà khóc lóc như Gia-ê-xe. Hỡi Hết-bôn, hỡi Ê-lê-a-lê, ta sẽ tưới nước mắt ta trên các người; vì đương lúc trái mùa hạ và màu gặt thì có tiếng reo của giặc xảy đến.

Is 16 10 Sự vui mừng hơn hờ đã cất khỏi ruộng tốt; trong vườn nho chẳng còn hò hát, reo vui, kẻ đập rượu chẳng còn đập trong thùng; ta đã làm dứt tiếng reo vui.

Is 16 11 Cho nên lòng ta vì Mô-áp kêu vang như đờn cầm, ruột ta vì Kiệt-Hê-re cũng vậy.

Is 16 12 Vì dầu Mô-áp chịu một nhọc nặng đi đến nơi cao, dầu vào trong nơi thánh mình để cầu nguyện, cũng chẳng được nhận!

Is 16 13 Ấy là lời mà xưa kia Đức Giê-hô-va đã phán về Mô-áp.

Is 16 14 Bây giờ thì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trong ba năm, kể như năm kẻ ở mướn, sự vinh hiển của Mô-áp với cả đoàn dân đông của nó sẽ bị khinh hèn; và số còn sót lại sẽ ít lắm, không kể ra gì.

Is 17 1 Gánh nặng về Đa-mách. Nay, Đa-mách bị trừ ra, không kể làm thành nữa, và sẽ trở nên một đồng trống.

Is 17 2 Các thành A-rô -e bị bỏ hoang, sẽ làm chỗ cho bầy chiên nằm nghỉ, chẳng ai kinh động.

Is 17 3 Đồn lũy của Ép-ra-im sẽ chẳng còn, ngôi nước của Đa-mách và dân sót của Sy-ri cũng vậy, khác nào sự vinh hiển của con cái Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Is 17 4 Xảy ra trong ngày đó, sự vinh hiển của Gia-cốp sẽ giảm đi, xác thịt mập mạp đổi ra gầy ốm.

Is 17 5 Sẽ xảy ra như con gặt túm các ngọn lúa, rồi dùng cánh tay cắt lấy bông; lại như những gié lúa mót được ở nơi trũng Rê-pha-im vậy.

Is 17 6 Nhưng sẽ còn sót lại như là của mót, khác nào khi người ta rung cây ô-li-ve, còn hai ba trái trên chót nhánh rất cao, hoặc bốn năm trái trên những nhánh xa của cây sai trĩu. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán vậy.

Is 17 7 Trong ngày đó, người ta sẽ ngó về Đấng tạo mình, và mắt trông thẳng đến Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Is 17 8 Họ sẽ không còn xây mắt về các bàn thờ, là công việc của tay mình; và không còn ngó các đồ vật bởi ngón tay mình chế ra, hoặc các tượng Át-tạt-tê, hoặc các trụ mặt trời.

Is 17 9 Trong ngày đó, các thành bền vững của nó sẽ giống như những nơi đồng trống, hoặc trong rừng, hoặc trên đỉnh núi, là những nơi đã bị bỏ hoang trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên; xứ này sẽ bị bỏ hoang vậy.

Is 17 10 Vì người đã quên Đức Chúa Trời của sự cứu người, chẳng nhớ đến vàng đá sức mạnh người. Vậy nên người trồng cây tốt, lại trồng những gốc nho khác giống.

Is 17 11 Đang ngày người trồng thì rào giậu, vừa lúc ban mai làm cho hạt giống nở hoa; nhưng trong ngày buồn bực rầu rĩ thì mùa màng mất ráo!

Is 17 12 Ôi! các dân đông đảo làm xôn xao là dường nào, khác nào như

biển gầm! Các dân tộc chạy xông tới như nhiều nước đổ mạnh!

Is 17 13 Thật, các dân tộc chạy xông tới như nhiều nước đổ ào ào; nhưng Ngài sẽ quở trách họ, thì đều trốn xa, bị đùa đi như rơm rác trên núi khi gió thổi, như luồng bụi gặp cơn bão.

Is 17 14 Đương buổi chiều, này, có sự sợ hãi; kíp trước khi ban mai đã thành ra hư không. Ấy là phần của kẻ đã bóc lột chúng ta, là số phận xảy đến cho kẻ cướp chúng ta vậy.

Is 18 1 Ôi! đất đập cánh ào ào kia, là đất ở bên kia các sông của Cút;

Is 18 2 sai sứ vượt biển, cỡi thuyền bằng lau đi trên mặt nước! Hỡi các sứ giả nhậm lệ kia, hãy đi đến nước người cao da mồn, đến dân đáng kính sợ từ khi lập nước trở đi, đến dân hay cân lường và giày đập, là nước mà có những sông chia đất nó.

Is 18 3 Hỡi các người hết thầy, là dân thiên hạ ở trên đất kia, vừa khi cò dựng trên núi, hãy xem; vừa khi kèn thổi, hãy nghe!

Is 18 4 Và, Đức Giê-hô-va đã phán cùng ta như vậy: Ta sẽ ở yên lặng, và ở từ chỗ ta ngự mà xem, như ánh nắng sáng sủa, như mây ngút trong nắng mùa gặt.

Is 18 5 Nhưng, trước ngày gặt, khi mùa hoa đã cuối, và hoa nho thành trái hầu chín, thì Ngài sẽ dùng liềm cắt những nhánh, tia bỏ những nhánh rậm lá.

Is 18 6 Chúng nó sẽ cùng nhau bị bỏ lại cho chim ăn thịt trong núi, và cho cả thú vật trên đất sẽ dùng mà qua mùa đông.

Is 18 7 Trong lúc đó, dân người cao da mồn, tức là dân đáng kính sợ từ khi lập nước trở đi, là dân hay cân lường và giày đập, là nước mà có những sông chia đất nó, chính dân ấy sẽ đem lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va vạn quân, trong nơi danh Đức Giê-hô-va vạn quân ngự, là núi Si-ôn.

Is 19 1 Gánh nặng về Ê-díp-tô. Này, Đức Giê-hô-va cỡi đám mây mau kíp đến Ê-díp-tô; các thần tượng của Ê-díp-tô đều run rẩy trước mặt Ngài, lòng Ê-díp-tô sẽ tan chảy giữa nó.

Is 19 2 Ta sẽ xui người Ê-díp-tô đánh người Ê-díp-tô: anh em nghịch cùng anh em, lân cận nghịch cùng lân cận, thành nghịch cùng thành, nước nghịch cùng nước.

Is 19 3 Tâm thần Ê-díp-tô sẽ lộn bại giữa nó, ta sẽ phá tan mưu chước nó. Bấy giờ chúng nó sẽ cầu hỏi các thần tượng cùng thuật sĩ, kẻ kêu hồn cùng thầy bói.

Is 19 4 Ta sẽ phó dân Ê-díp-tô trong tay chúa hung dữ, và một vua bạo ngược sẽ cai trị chúng nó; Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán vậy.

Is 19 5 Nước biển sẽ tắt, sông cạn và khô.

Is 19 6 Các sông sẽ trở nên hôi thối; ngòi rạch rạch xuống và khan đi; sậy lau đều chết héo.

Is 19 7 Các đồng cỏ ở bờ sông Ni-ơ cùng hết thầy đồng ruộng đã gieo của nó, đều héo khô, bị thổi đi, không còn nữa.

Is 19 8 Những người đánh cá sẽ than vãn, mọi kẻ buông câu nơi sông Ni-ơ đều rên siết, và kẻ thả lưới trên các dòng nước đều âu sầu.

Is 19 9 Những kẻ làm vải gai mịn và những kẻ dệt vải trắng đều xấu hổ.

Is 19 10 Các trụ của Ê-díp-tô đều bị gãy, hết thầy thợ thầy đều có lòng lo.

Is 19 11 Các quan trưởng ở Xô-an rất đần độn; mưu sĩ rất khôn ngoan của Pha-ra-ôn, chỉ bày ra những kế đại khờ. Sao các người nói cùng Pha-ra-ôn rằng: Tôi là con các bậc hiền triết, con các vua đời xưa?

Kinh Thánh

Is 19 12 Vậy thì các bậc hiền triết người ở đâu? Các bậc ấy hãy cho người biết đi; các bậc ấy nên biết Đức Giê-hô-va vạn quân đã định gì về Ê-díp-tô.

Is 19 13 Các quan trường ở Xô-an đã nên đại dốt; các quan trường ở Nốp bị lừa dối; những người làm hòn đá góc của các chi phái Ê-díp-tô đã làm cho nó lằm lạc.

Is 19 14 Đức Giê-hô-va đã xen sự trái ngược vào giữa nó, nên chúng nó làm cho Ê-díp-tô sai lầm trong mọi việc, như người say vừa mưa vừa đi xiêu tó.

Is 19 15 Chẳng có việc gì mà đầu và đuôi, cây kè và cây lau sẽ làm ra được cho Ê-díp-tô cả.

Is 19 16 Trong ngày đó, người Ê-díp-tô sẽ giống như đờn bà; thấy tay Đức Giê-hô-va vạn quân vung lên trên mình, thì run rẩy sợ hãi.

Is 19 17 Bảy giờ đất Giu-đa sẽ nên sự kinh hoàng cho Ê-díp-tô; hễ khi người ta xưng tên ấy ra trước mặt ai thì nấy sợ khiếp, vì ý chỉ của Đức Giê-hô-va vạn quân đã định nghịch cùng nó.

Is 19 18 Trong ngày đó, tại xứ Ê-díp-tô, sẽ có năm thành nói tiếng Ca-na-an, và chỉ Đức Giê-hô-va vạn quân mà thờ. Trong đó có một thành gọi là thành hủy diệt.

Is 19 19 Trong ngày đó, sẽ có một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va ở giữa xứ Ê-díp-tô, và có một trụ cho Đức Giê-hô-va nơi bờ cõi nói.

Is 19 20 Ấy là dấu và chứng cho Đức Giê-hô-va vạn quân tại xứ Ê-díp-tô; bởi chưng chúng sẽ kêu đến Đức Giê-hô-va vì cứu kẻ bạo ngược, và Ngài sẽ sai một Đấng cứu và binh vực để giải thoát họ.

Is 19 21 Đức Giê-hô-va sẽ cho Ê-díp-tô biết Ngài; trong ngày đó người Ê-díp-tô sẽ biết Đức Giê-hô-va; ắt họ sẽ dâng hi sinh và của lễ mà thờ phượng Ngài, lại khẩn nguyện cùng Đức Giê-hô-va, và hoàn nguyện.

Is 19 22 Đức Giê-hô-va sẽ đánh Ê-díp-tô, đánh rồi lại chữa lành; họ sẽ trở về cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ nghe lời họ cầu nguyện và chữa lành cho.

Is 19 23 Trong ngày đó, sẽ có con đường cái đi từ Ê-díp-tô đến A-si-ri; người A-si-ri sẽ đến Ê-díp-tô, người Ê-díp-tô sẽ đến A-si-ri; người Ê-díp-tô và người A-si-ri đều cùng nhau thờ phượng Đức Giê-hô-va.

Is 19 24 Trong ngày đó, Y-sơ-ra-ên sẽ hiệp cùng Ê-díp-tô và A-si-ri làm ba, dựng làm nên nguồn phước giữa thiên hạ;

Is 19 25 vì Đức Giê-hô-va vạn quân đã chúc phước cho họ, mà rằng Ê-díp-tô dân ta, A-si-ri công trình của tay ta, Y-sơ-ra-ên gia tài ta, đều hãy được phước!

Is 20 1 Nhằm năm mà Sa-gôn, vua A-si-ri, sai Ta-tân đến Ách-đốt, vây thành và chiếm lấy,

Is 20 2 trong lúc đó, Đức Giê-hô-va nhờ con trai A-mốt, là Ê-sai, mà phán rằng: Hãy đi, cởi bao gai khỏi lưng người, và lột giày khỏi chơn người. Ê-sai vâng lời, đi trần, và chơn không.

Is 20 3 Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Như đây tở ta là Ê-sai đã đi trần và chơn không trong ba năm, làm dấu và điềm chỉ về Ê-díp-tô và Ê-thi-ô-bi thể nào,

Is 20 4 thì những phu tù của Ê-díp-tô và lưu tù của Ê-thi-ô-bi, cả trẻ lẫn già, cũng bị vua A-si-ri giải đi trần và chơn không, bày mông ra thể ấy, để làm nhục nước Ê-díp-tô.

Is 20 5 Bảy giờ chúng nó sẽ sợ sệt và hổ thẹn vì có Ê-thi-ô-bi, là sự trông cậy mình, và Ê-díp-tô, là sự vinh hiển mình.

Is 20 6 Trong ngày đó, kẻ ở gần biển sẽ nói rằng: Kia, dân tộc mà chúng

Kinh Thánh

ta vốn đem lòng trông cậy, và chạy đến cầu cứu để được giải thoát khỏi vua A-si-ri, thì nay đã trở nên thể ấy rồi! Chúng ta làm sao trốn khỏi được?

Is 21 1 Gánh nặng về đồng vắng ở gần biển. Nó đến từ đồng vắng, là đất đáng kinh khiếp, khác nào cơn gió lốc vụt qua trong phương nam.

Is 21 2 Có sự hiện thấy hãi hùng đã tỏ ra cho tôi: kẻ gian dối ở gian dối, kẻ tàn hại làm tàn hại! Hỡi người Ê-lam, hãy lên; Hỡi người Mê-đi, hãy vây đi! Ta sẽ làm cho dứt mọi tiếng than thở nó.

Is 21 3 Vậy nên lưng ta đau lắm, quặn thắt như đòn bả đang sanh đẻ; sự đau đớn mà ta chịu, làm cho ta không thấy!

Is 21 4 Lòng ta mê muội, rất nên khiếp sợ; vốn là chiều hôm ta ưa thích, đã đổi ra sự run rẩy cho ta.

Is 21 5 Người ta đặt bàn tiệc, cắt kẻ canh giữ; người ta ăn và uống. Hỡi các quan trường, hãy chờ đây! Hãy thoa dầu cho cái thuẫn!

Is 21 6 Vì Chúa phán cùng tôi như vậy: Hãy đi, sắp đặt vụng canh, thấy việc gì thì báo.

Is 21 7 Khi nó thấy quân lính cỡi ngựa đi từng cặp, và có lừa cùng lạc đà từng bầy, thì nó phải chăm chỉ mà nghe.

Is 21 8 Đoạn nó kêu lên như sư tử, mà rằng: Hỡi Chúa, tôi đứng rình nơi chòi trông cả ngày, và đứng tại chỗ tôi canh cả đêm.

Is 21 9 Nay, có quân lính cỡi ngựa đi từng cặp mà đến. Nó đáp rằng: Ba-by-lôn đổ xuống rồi, đổ xuống rồi! Mọi hình tượng tà thần của nó đã bể nát trên đất rồi!

Is 21 10 Hỡi lúa bị đập của ta, là thóc trên sân kia! sự ta đã nghe từ Đức Giê-hô-va vạn quân, tức là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì ta đã bảo cho người biết.

Is 21 11 Gánh nặng về Đu-ma. Có người từ Sê -i-rơ kêu tôi rằng: Hỡi người canh, đêm thể nào? Hỡi người canh, đêm thể nào?

Is 21 12 Người canh đáp rằng: Buổi sáng đến; đêm cũng đến. Nếu muốn hỏi thì hỏi đi; hãy trở lại, hãy đến.

Is 21 13 Gánh nặng về A-ra-bi. Hỡi đoàn đi buôn ở Đê-đan, sẽ ngủ trong rừng xứ A-ra-bi. Dân cư Thê-ma đã đem nước cho những kẻ khát;

Is 21 14 đã đón những người trốn đặng cho họ bán.

Is 21 15 Vì họ trốn gươm, trốn sự chiến tranh kinh khiếp.

Is 21 16 Chúa đã phán cùng tôi như vậy: Trong một năm nữa, kẻ như năm kẻ ở mướn, cả sự vinh hiển của Kê-đa sẽ hao mòn.

Is 21 17 Những kẻ cầm cung mạnh mẽ, là con cái của Kê-đa, sẽ sót lại chẳng bao lâu. Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã phán vậy.

Is 22 1 Gánh nặng về trũng của sự hiện thấy. Người có sự gì mà cả dân trèo lên nóc nhà như vậy?

Is 22 2 Hỡi thành xôn xao, đầy sự om sòm, là áp vui về kia; các kẻ chết của người chẳng phải chết vì gươm, cũng không phải là tử trận.

Is 22 3 Các quan cai trị của người thầy đều cùng nhau chạy trốn, bị trói bởi những kẻ cầm cung; còn trong dân người, kẻ nào trốn xa mà người ta tìm thấy, thì đã bị trói làm một.

Is 22 4 Vậy nên ta phán rằng: Các người chớ ngó ta, ta sẽ khóc lóc thảm thiết. Đừng tìm cách yên ủi ta về sự hủy diệt của con gái dân ta!

Is 22 5 Vì ấy là ngày bị rối loạn, giày đạp, và kinh hãi trong trũng của sự hiện thấy, đến bởi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân; tường thành vỡ lở, tiếng kêu

đến núi.

Is 22 6 Ê-lam đeo giỏ tên, có xe binh lính kỵ đi theo, và Ki-ơ để trần cái thuẫn,

Is 22 7 các nơi trũng đẹp nhứt đầy những xe cộ, và lính kỵ dàn trận tại trước cửa thành.

Is 22 8 Màn che Giu-đa đã cất rồi; và trong ngày đó người trông về khí giới của nhà rùng.

Is 22 9 Các người thấy thành Đa-vít bị nhiều nơi nứt mẻ, bèn thâu chứa nước ao dưới lại.

Is 22 10 Các người đếm nhà cửa Giê-ru-sa-lem, phá những nhà cửa để tu bổ tường thành;

Is 22 11 lại đào hồ giữa khoảng hai tường thành đựng chứa nước ao cũ. Nhưng các người chẳng trông lên Đấng làm nên sự đó; chẳng nhìn xem Đấng đã định sự đó từ xưa.

Is 22 12 Trong ngày đó, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, gọi các người khóc lóc, thở than, cạo đầu, và thắt bao gai;

Is 22 13 thể mà trong các người có sự vui mừng hơn hờ. Người ta mổ bò, giết chiên, ăn thịt, uống rượu: Hãy ăn uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết!

Is 22 14 Và, Đức Giê-hô-va vạn quân tỏ mình trong tai tôi rằng: Tội ấy chắc sẽ chẳng hề được tha cho các người cho đến giờ các người chết, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán vậy.

Is 22 15 Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Người hãy đi, đến nhà kẻ giữ kho, tức Sép-na, làm chức giám cung, và bảo nó rằng:

Is 22 16 Người ở đây làm gì? có bà con chi đây, mà người đã đục tại đây một huyết mã? Thật người đục cho mình một huyết mã trên nơi cao, khiến đào cho mình một chỗ ở trong vàng đá!

Is 22 17 Này, Đức Giê-hô-va, khác nào kẻ sức khỏe, sẽ quăng mạnh người ra nơi xa, và bọc chặt người.

Is 22 18 Ngài ắt sẽ quấn người, và ném người như quả bóng vào xứ rộng và khoảng khoát. Tại đó người sẽ chết, xe cộ sang trọng của người cũng theo đến đó, ôi, người là kẻ làm nhục cho nhà chủ mình!

Is 22 19 Ta sẽ cách chức người, người sẽ bị truất khỏi ngôi mình.

Is 22 20 Trong ngày đó, ta sẽ gọi đây tớ ta là Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia,

Is 22 21 lấy áo người mặc cho nó, lấy đai người giúp sức nó, lấy chánh trị người trao trong tay nó, nó sẽ làm cha cho dân cư Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu-đa.

Is 22 22 Ta sẽ đem chìa khóa nhà Đa-vít để trên vai nó; hễ nó mở, không ai đóng được; nó đóng, không ai mở được.

Is 22 23 Ta sẽ đóng nó xuống như đinh đóng nơi vững chãi; và nó sẽ trở nên một ngôi vinh hiển cho nhà cha mình.

Is 22 24 Người ta sẽ treo trên nó mọi sự vinh hiển của nhà cha mình, con cái dòng dõi, và hết thảy những đồ dựng bé nhỏ nữa, từ cái chén đến cái ve.

Is 22 25 Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Trong ngày đó, cái đinh đóng nơi vững chãi sẽ lỏng xệch; nó sẽ bị đập và rút xuống, và gánh nặng treo trên nó sẽ bị cắt đứt. Vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Is 23 1 Gánh nặng về Ty-ơ. Hỡi tàu bè Ta-rê-si, hãy than khóc, vì nó đã bị hủy phá, đến nỗi chẳng còn nhà cửa nữa! chẳng còn lối vào nữa! Ấy là điều đã tỏ cho họ từ xứ Kít-tim.

Is 23 2 Hỡi dân cư bờ biển, là nơi những lái buôn Si-đôn, là những kẻ

vượt biển chờ đò hàng đến, hãy nín lặng!

Is 23 3 Hột giống của Si-ho, mùa màng của sông Ni-lơ, theo đường biển trở đến, ấy là phần lợi nó; nó vốn là chợ buôn của các nước.

Is 23 4 Hỡi Si-đôn, hãy hổ thẹn! Vì biển, nơi đồn lũy biển, có nói như vậy: Ta chưa ở cũ, chưa đẻ con, chưa nuôi trai trẻ, chưa nuôi gái bé.

Is 23 5 Khi tin này đồn đến Ê-díp-tô, người ta nghe tin về Ty-rơ, chắc sẽ đau thương lắm.

Is 23 6 Hãy dòi qua Ta-rê-si; hỡi dân ở gần biển, hãy than khóc!

Is 23 7 Đây há chẳng phải là thành vui vẻ của các người sao? Là thành có từ đời thượng cổ, mà chơn nó đã trải đến nơi xa vắng trú ngụ tại đó.

Is 23 8 Vậy, ai đã định sự ấy nghịch cùng Ty-rơ, là thành đã phân phát mảo triều thiên, lái buôn nó vốn là hàng vương hầu, người mua bán nó vốn là tay quý hiển trong thiên hạ?

Is 23 9 Ấy là Đức Giê-hô-va vạn quân đã định sự này, để làm dơ dáy sự kiêu ngạo mọi vinh hiển, và làm nhục mọi kẻ sang trọng trong thế gian.

Is 23 10 Hỡi con gái Ta-rê-si, người không còn bị trói buộc nữa, hãy đi qua khắp địa phận người như sông Ni-lơ!

Is 23 11 Đức Giê-hô-va đã giang tay Ngài trên biển, làm cho các nước rung động. Ngài đã ban mạng lệnh về Ca-na-an, mà phá đồn lũy nó.

Is 23 12 Ngài có phán rằng: Hỡi con gái Si-đôn, là nữ đồng trinh bị ức hiếp kia, người sẽ chẳng còn cứ vui mừng nữa! Vậy hãy chờ dậy, sang xứ Kít-tim, tại đó người cũng sẽ không được an nghỉ đâu!

Is 23 13 Hãy xem xứ của người Canh-đê, không có dân đó nữa; người A-si-ri lấy làm chỗ cho thú rừng; chúng nó dựng tháp, phá cung đền nó làm ra gò đống.

Is 23 14 Hỡi tàu bè Ta-rê-si, hãy than khóc! Vì đồn lũy các người hủy diệt rồi.

Is 23 15 Trong lúc đó, thành Ty-rơ sẽ bị người ta quên đi trong bảy mươi năm, bằng một đời vua. Mãn bảy mươi năm rồi, Ty-rơ sẽ giống như bài ca của kỹ nữ hát.

Is 23 16 Hỡi kỹ nữ đã bị quên kia, hãy lấy đờn cầm, dạo chơi thành phố! Khảy cho hay, ca đi ca lại, hầu cho người ta nhớ đến mày!

Is 23 17 Mãn bảy mươi năm rồi, Đức Giê-hô-va sẽ thăm viếng thành Ty-rơ, nó sẽ lại được lợi, sẽ hành dâm cùng mọi nước trong thế gian trên mặt đất.

Is 23 18 Nhưng hàng hóa lời lãi của nó sẽ nên thánh cho Đức Giê-hô-va, mà không chứa, cũng không để dành lại. Vì lời lãi ấy sẽ phân phát cho những người ở trước mặt Đức Giê-hô-va, để họ được ăn sung mặc sướng.

Is 24 1 Đây, Đức Giê-hô-va làm cho đất trống không và hoang vu; Ngài lật đổ mặt đất và làm tan lạc dân cư.

Is 24 2 Thầy tế lễ như chúng dân, ông chủ như đầy tớ trai, bà chủ như đầy tớ gái, kẻ bán như người mua, kẻ cho mượn như người mượn, kẻ lấy lợi như người nộp lợi, ai cũng đồng một thể.

Is 24 3 Trên đất sẽ đều trống không và hoang vu cả; vì Đức Giê-hô-va đã phán lời ấy.

Is 24 4 Đất thảm thương và tồi tàn; thế gian lụn bại và tồi tàn; những dân cao nhứt trên đất hao mòn đi.

Is 24 5 Đất bị dân cư làm ô uế, vì họ đã phạm luật pháp, trái điều răn, dứt giao ước đời đời.

Kinh Thánh

- Is 24 6 Vậy nên sự rủa sả thiêu nuốt đất, những người ở trên nó mắc tội. Vì có đó dân trên đất bị đốt cháy, chỉ còn ít người sót lại.
- Is 24 7 Rượu mới than vãn, cây nho tàn héo, mọi kẻ vốn có lòng vui đều than thở;
- Is 24 8 những kẻ đánh trống không đánh nữa, tiếng mừng rỡ hết rồi, dụng vui đờn cầm đã đứt.
- Is 24 9 Chẳng còn vừa uống rượu vừa hát nữa; những tay ghiền rượu cho rượu mạnh là cay đắng.
- Is 24 10 Thành hoang loạn đã đổ nát; nhà cửa đều đóng lại, không ai vào được.
- Is 24 11 Người ta kêu la trong đường phố vì có rượu; mọi sự vui đều trở nên tăm tối; sự mừng rỡ trong xứ đi đâu rồi!
- Is 24 12 Trong thành vắng vẻ, cửa thành phá hoại!
- Is 24 13 Vì giữa các dân trên đất sẽ giống như lúc người ta rung cây ô-li-ve, và như khi mót trái nho sau mùa hái trái.
- Is 24 14 Những kẻ này sẽ cất tiếng lên, kêu rao; từ nơi biển kêu lớn tiếng vui mừng vì sự uy nghiêm Đức Giê-hô-va.
- Is 24 15 Vậy hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va trong phương đông, hãy tôn vinh danh Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trong các cù lao biển!
- Is 24 16 Chúng ta đã nghe từ nơi đầu cùng đất hát rằng: Vinh hiển cho kẻ công bình! Nhưng tôi nói: Tôi bị gầy mòn, tôi bị gầy mòn! Những kẻ gian dối làm gian dối, phải, kẻ gian dối làm gian dối lắm!
- Is 24 17 Hỡi dân cư trên đất, sự kinh hãi, hàm và bầy đến trên người.
- Is 24 18 Kẻ nào trốn khỏi tiếng kinh hãi, sẽ sa xuống hàm; nếu lên khỏi hàm, sẽ mắc vào lưới. Vì các cửa sổ trên trời đều mở ra, các nền dưới đất đều rung rinh.
- Is 24 19 Đất đều tan nát, đất đều vỡ lở, đất đều rung động.
- Is 24 20 Đất lay động như người say; lòng chông như cái võng, tội lỗi chất lên trên nặng trĩu, nó sẽ đổ xuống và không dậy được nữa!
- Is 24 21 Xảy ra trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ phạt các cơ binh nơi cao ở trên trời, phạt các vua thế gian ở trên đất.
- Is 24 22 Họ sẽ nhóm lại cùng nhau, bị cầm trong hàm như tù bị nhốt trong ngục; cách lâu ngày, sẽ đều bị phạt.
- Is 24 23 Mặt trăng sẽ xấu hổ, mặt trời sẽ mắc cỡ; vì Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trị vì trên núi Si-ôn, tại Giê-ru-sa-lem; và sự vinh hiển sẽ chói lói trước mặt các trưởng lão.
- Is 25 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời tôi! Tôi tôn sùng Ngài, tôi ngợi khen danh Ngài; vì Ngài đã làm những sự mới lạ, là những mưu đã định từ xưa, cách thành tín chơn thật.
- Is 25 2 Vì Ngài đã làm cho thành trở nên gò đống, thành bền vững trở nên nơi đổ nát. Đền đài của dân ngoại chẳng phải là thành nữa, sẽ chẳng hề xây lại.
- Is 25 3 Vậy nên một dân cường thịnh sẽ tôn vinh Ngài; thành của các dân tộc đáng kính hãi sẽ kính sợ Ngài.
- Is 25 4 Vì Ngài là nơi bền vững cho kẻ nghèo, đồn lũy cho kẻ thiếu thốn trong lúc khó khăn, chỗ đụt cho khỏi bão, chỗ bóng mát cho khỏi nắng, khi những kẻ cường bạo thổi hơi ra như bão, xông vào tường thành.
- Is 25 5 Ngài sẽ dứt sự ồn ào của dân ngoại, như trừu khi nóng trong nơi đất hạn; ngừng tiếng hát mừng của kẻ cường bạo, như hơi nắng tan đi bởi bóng

mây.

Is 25 6 Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ ban cho mọi dân tộc, tại trên núi này, một tiệc yến đồ béo, một diên rượu ngon, đồ béo có tùy, rượu ngon lọc sạch.

Is 25 7 Tại trên núi này Ngài sẽ trừ diệt mặt của đồ đắp trên muôn dân, và cái màn che phủ mọi dân tộc.

Is 25 8 Ngài đã nuốt sự chết đến đời đời. Chúa Giê-hô-va sẽ lau nước mắt khỏi mọi mặt, và trừ bỏ sự xấu hổ của đến Ngài khỏi cả thế gian; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Is 25 9 Trong ngày đó, người ta sẽ nói rằng: Kìa, ấy là Đức Chúa Trời chúng ta; chúng ta đã mong đợi Ngài, và Ngài sẽ cứu chúng ta. Ấy là Đức Giê-hô-va; chúng ta sẽ nức lòng mừng rỡ và đồng vui về sự cứu rỗi của Ngài!

Is 25 10 Vì tay Đức Giê-hô-va sẽ đặt trên núi này; nhưng Mô-áp sẽ bị giày đạp trong nơi nó, như rơm bị giày đạp trong ao phân.

Is 25 11 Nó sẽ giang tay trong đó, như người lội bơi giang tay ra để lội; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ dẫn sự kiêu ngạo nó xuống, và cắt bỏ mọi cơ mưu của tay nó.

Is 25 12 Ngài sẽ hạ lũy cao của tường thành người xuống, đánh đổ, và ném xuống đất vào trong bụi bặm.

Is 26 1 Trong ngày đó, tại xứ Giu-đa, người ta sẽ hát bài này: Chúng ta có thành bền vững! Chúa lấy sự cứu làm tường làm lũy!

Is 26 2 Hãy mở các cửa, cho dân công bình trung tín vào đó!

Is 26 3 Người nào để trí mình nương dựa nơi Ngài, thì Ngài sẽ gìn giữ người trong sự bình yên trọn vẹn, vì người nhờ cậy Ngài.

Is 26 4 Hãy nhờ cậy Đức Giê-hô-va đời đời, vì Đức Giê-hô-va, chính Đức Giê-hô-va, là vàng đá của các thời đại!

Is 26 5 Ngài đã dẫn những người ở nơi cao; đã phá đổ thành cao ngất, hạ xuống tới đất, sa vào bụi bặm,

Is 26 6 bị giày đạp dưới chơn, bị bàn chơn kẻ nghèo nàn, thiếu thốn bước lên trên và nghiền nát.

Is 26 7 Đường của người công bình là ngay thẳng; Ngài là Đấng ngay thẳng ban bằng đường của người công bình.

Is 26 8 Hỡi Đức Giê-hô-va, thật chúng tôi đứng trên đường phán xét mà trông đợi Ngài; danh Ngài, là sự ghi nhớ Ngài, vốn là sự ao ước của linh hồn chúng tôi.

Is 26 9 Đường ban đêm, linh hồn tôi đã ao ước Ngài; phải, thần linh trong tôi sẽ thiết tha tìm Ngài; vì khi những sự phán xét Ngài làm ra trên đất, dân cư của thế gian đều học sự công bình.

Is 26 10 Kẻ ác dầu có được ơn, cũng chẳng học sự công bình; song nó sẽ làm điều ác trong đất ngay thẳng, và không nhìn xem uy nghiêm của Đức Giê-hô-va.

Is 26 11 Hỡi Đức Giê-hô-va, tay Ngài đã giá lên, mà chúng nó chẳng xem thấy, song chúng nó sẽ thấy, và sẽ xấu hổ bởi có lòng sốt sắng Ngài tỏ ra vì dân mình. Lửa sẽ đốt cháy kẻ thù nghịch Ngài.

Is 26 12 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ lập sự bình an cho chúng tôi; vì mọi điều chúng tôi làm, ấy là Ngài làm cho!

Is 26 13 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, ngoài Ngài từng có chủ khác cai trị chúng tôi, nay chúng tôi chỉ cậy một mình Ngài mà kêu cầu danh Ngài.

Is 26 14 Họ đã chết, sẽ không sống nữa, đã thành âm hồn không dậy nữa:

Kinh Thánh

vì Ngài đã phạt và diệt họ, cho đến sự ghi nhớ họ, Ngài cũng làm ra hư không.

Is 26 15 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã thêm dân này lên, Ngài đã thêm dân này lên. Ngài đã được vinh hiển, đã mở mang bờ cõi đất này.

Is 26 16 Hỡi Đức Giê-hô-va, họ đã tìm kiếm Ngài trong lúc ngặt nghèo, kêu cầu Ngài khi Ngài sửa phạt họ.

Is 26 17 Hỡi Đức Giê-hô-va, chúng tôi ở trước mặt Ngài khác nào như đờn bà có thai gần đẻ, đang đau đớn kêu rêu vì quặn thắt.

Is 26 18 Chúng tôi đã có mang, đã ở cũ, và đẻ ra như gió, chẳng làm sự cứu trong trái đất, cũng chẳng sanh ra dân ở trong thế gian.

Is 26 19 Những kẻ chết của Ngài sẽ sống, những xác chết của tôi đều chỗi dậy! Hỡi kẻ ở trong bụi đất, hãy thức dậy, hãy hát! Vì hột móc của Ngài như hột móc lúc hừng đông, đất sẽ buông các âm hồn ra khỏi.

Is 26 20 Hỡi dân ta, hãy đến vào buồng và đóng cửa lại. Hãy ẩn mình một lát, cho đến chừng nào cơn giận đã qua.

Is 26 21 Vì này, Đức Giê-hô-va từ nơi Ngài, đặt phạt dân cư trên đất vì tội ác họ. Bảy giờ đất sẽ tỏ bày huyết nó ra, và không che-đậy những kẻ đã bị giết nữa.

Is 27 1 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dùng gương cứng, lớn, và mạnh mà phạt lê-vi-a-than, là con rắn lẹ làng, phạt lê-vi-a-than là con rắn cong queo; và Ngài sẽ giết con vật lớn dưới biển.

Is 27 2 Trong ngày đó, các người khá hát bài nói về vườn nho sanh ra rượu nho!

Is 27 3 Ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng giữ nó, sẽ chốc chốc tưới nó, và giữ nó đêm ngày, kéo người ta phá hại chẳng.

Is 27 4 Ta chẳng cảm giận. Mặc ai đem chà chuôm gai gốc mà chống cự cùng ta! Ta sẽ đi đánh chúng nó, đốt chung làm một.

Is 27 5 Chẳng gì bằng nhờ sức ta, làm hòa với ta, phải, hãy làm hòa với ta!

Is 27 6 Sau này, Gia-cóp đâm rễ, Y-sơ-ra-ên kết nụ và nở hoa, chắc sẽ ra trái đầy trên mặt đất.

Is 27 7 Đức Chúa Trời đánh nó há như đánh kẻ đã đánh nó sao? Nó bị giết há như những kẻ giết nó đã bị giết sao?

Is 27 8 Ấy là Ngài đã tranh nhau với nó cách chừng đối, mà dời nó đi, trong một ngày có gió đông, nó bị đưa đi bởi gió bão của Ngài.

Is 27 9 Vậy, này là cơ vì sao mà tội Gia-cóp sẽ được tha, và này là quả của sự trừ bỏ tội nó đi: nó sẽ làm cho hết thầy đá của bàn thờ ra như đó vôi bể nát; các hình tượng và các trụ mặt trời sẽ không dựng lên nữa.

Is 27 10 Vì thành bền vững đã trở nên tiêu điều, nhà ở sẽ bị bỏ và để hoang, dường như đồng vắng. Bò tơ sẽ đến ăn cỏ tại đó, nằm và nhá những nhánh cây.

Is 27 11 Khi nhánh khô và bị bẻ, đờn bà đến lấy mà nhen lửa. Vì dân này không có trí khôn, nên Đấng đã làm nên nó chẳng thương xót đến, Đấng tạo nên nó chẳng ban ơn cho.

Is 27 12 Xây ra trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ lung lay từ lòng Sông cái cho đến khe Ê-díp-tô; hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, các người đều sẽ bị lượm từng người một!

Is 27 13 Trong ngày đó, kèn lớn sẽ thổi lên. Bảy giờ những kẻ bị thất lạc trong xứ A-si-ri, và những kẻ bị đầy trong đất Ê-díp-tô, sẽ đến thờ lạy trước mặt

Kinh Thánh

Đức Giê-hô-va, trên hòn núi thánh, tại Giê-ru-sa-lem.

Is 28 1 Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhứt dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu?

Is 28 2 Đây, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất.

Is 28 3 Mào triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chơn.

Is 28 4 Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhứt dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt.

Is 28 5 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài;

Is 28 6 sẽ trở nên thần công chính cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành.

Is 28 7 Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, như các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã;

Is 28 8 mưa ra ô uế đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch!

Is 28 9 Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sẽ dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chằng?

Is 28 10 Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia!

Is 28 11 Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưới khác mà phán cùng dân này.

Is 28 12 Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe.

Is 28 13 Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt!

Is 28 14 Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Is 28 15 Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình.

Is 28 16 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rúc.

Is 28 17 Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đó sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu.

Is 28 18 Bảy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập.

Is 28 19 Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy

ấy.

Is 28 20 Giường ngắn quá không thể duỗi mình; nền hẹp quá không thể quán mình.

Is 28 21 Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, dựng làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công Ngài, là công lạ lùng.

Is 28 22 Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e dấy tới càng buộc chặt các người chẳng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất.

Is 28 23 Hãy lắng tai, nghe tiếng ta; hãy để ý, nghe lời ta!

Is 28 24 Kẻ cày để gieo, há hằng ngày cứ cày luôn sao? Há chẳng vỡ đất và bừa hay sao?

Is 28 25 Khi đã bông bằng mặt đất rồi, há chẳng vãi tiểu hồi, gieo đại hồi ư? Há chẳng tĩa lúa mì nơi rãnh, mạch nha nơi đã cắm dẫu, và đại mạch trên bờ ư?

Is 28 26 Ấy là Đức Chúa Trời dạy và bảo nó cách phải làm.

Is 28 27 Vì người ta chẳng dùng trái lắn mà nghiền tiểu hồi, cũng chẳng cho bánh-xe lăn trên đại hồi; nhưng tiểu hồi thì đập bằng cái que, đại hồi thì đập bằng cái lè.

Is 28 28 Người ta vẫn xay lúa mì; những chẳng đập luôn dẫu cho hạt thóc qua dưới bánh xe hoặc chơn ngựa, song không giập nát.

Is 28 29 Điều đó cũng ra bởi Đức Giê-hô-va vạn quân, mưu Ngài lạ lùng, sự khôn ngoan Ngài tốt lành.

Is 29 1 Khốn cho A-ri-ên, cho A-ri-ên, là thành Đa-vít đã đóng trại! Năm lại thêm năm, trải qua các kỳ lễ.

Is 29 2 Bảy giờ ta sẽ làm cho A-ri-ên thất ngật; tại đó sẽ có tang chế than vãn; nhưng nó vẫn còn làm A-ri-ên cho ta.

Is 29 3 Ta sẽ đóng trại vây người, lập đồn hãm người, đắp lũy nghịch cùng người.

Is 29 4 Người sẽ bị hạ xuống, nói ra từ dưới đất, giọng người rầm rĩ từ bụi đất mà ra. Tiếng người lên khỏi đất giống tiếng đồng bóng, lời nói người thô thể ra từ bụi đất.

Is 29 5 Nhưng muôn vàn kẻ thù người sẽ như bụi nhỏ, lũ cường bạo như trâu bay đi; sự đó sẽ xảy đến thành linh chỉ trong một lát.

Is 29 6 Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ dùng sấm sét, động đất, tiếng ầm, gió lốc, bão, và ngọn lửa thiêu nuốt mà thăm phạt nó.

Is 29 7 Như chiêm bao, như sự hiện thấy trong ban đêm thể nào, thì quân chúng của mọi nước đánh A-ri-ên, hết thấy đều hãm thành và đồn lũy, mà ép riết nó, cũng thể ấy.

Is 29 8 Như người đói chiêm bao thấy ăn, mà thức dậy, bụng vẫn trống; như người khát chiêm bao thấy uống, mà thức dậy, nghe trong mình kiệt đi và khát khao, cả quân chúng của mọi nước đánh núi Si-ôn khác nào như vậy.

Is 29 9 Hãy sửng sờ và kinh hãi! Hãy mù mắt và quáng lòa! Họ say, nhưng không phải vì rượu; xoàng ba, nhưng không phải bởi rượu mạnh.

Is 29 10 Vì Đức Giê-hô-va đã rải than ngủ mê khắp trên các người; đã bịt mắt các người, tức là các kẻ tiên tri; đã trùm đầu các người, tức là các kẻ tiên kiến.

Is 29 11 Vậy nên mọi sự hiện thấy đối với các người đã nên như lời của quyển sách đóng ấn, đưa cho người biết đọc, mà rằng: Xin đọc sách này! thì nó trả lời rằng: Tôi không đọc được, vì sách này có đóng ấn;

Kinh Thánh

- Is 29 12 hoặc đưa cho người không biết đọc, mà rằng: Xin đọc sách này! thì nó rằng: Tôi không biết đọc.
- Is 29 13 Chúa có phán rằng: Vì dân này chỉ lấy miệng tới gần ta, lấy môi miếng tôn ta, mà lòng chúng nó thì cách xa ta lắm; sự chúng nó kính sợ ta chẳng qua là điều răn của loài người, bởi loài người dạy cho;
- Is 29 14 Vì có đó, ta sẽ cứ làm việc lạ lùng giữa dân này, sự lạ rất lạ, đến nỗi sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ ra hư không, sự thông sáng của người thông sáng sẽ bị giấu.
- Is 29 15 Khốn thay cho những kẻ giấu kín mưu mình cách thăm sâu khỏi Đức Giê-hô-va, làm việc mình trong xó tối, và nói rằng: Ai thấy ta, ai biết ta?
- Is 29 16 Các người thật là trái ngược quá, há nên xem người thợ gốm như đất sét sao? Đồ vật há được nói về kẻ làm nên mình rằng: Nó chẳng làm ra ta? Cái bình há được nói về kẻ tạo mình rằng: Nó chẳng có trí hiểu đâu.
- Is 29 17 Chẳng phải còn ít lâu nữa, thì Li-ban sẽ đổi làm ruộng tốt, và ruộng tốt sẽ được kẻ như rừng rậm sao?
- Is 29 18 Trong ngày đó, kẻ điếc sẽ nghe những lời trong sách; con mắt của kẻ đui sẽ xem thấy từ sự tối tăm mù mịt.
- Is 29 19 Những người nhu mì cũng sẽ được thêm sự vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, những kẻ nghèo khổ trong loài người sẽ như Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên mà mừng rỡ.
- Is 29 20 Vì người bạo ngược đã bị diệt; kẻ khinh lờn đã mất đi, phàm những kẻ như dịp làm sự ác đã bị trừ diệt,
- Is 29 21 tức những kẻ lấy lời nói định tội người ta, gài bẫy cho những người kiện cáo trước cửa, lấy sự hư không làm khuất công bình.
- Is 29 22 Vậy nên, Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chuộc Áp-ra-ham, có phán về nhà Gia-cốp như vậy: Gia-cốp sẽ không còn hổ thẹn, và mặt nó sẽ chẳng tái nữa.
- Is 29 23 Nhưng khi nó thấy các con trai mình là việc tay ta làm ra giữa họ, thì sẽ tôn danh ta là thánh; tôn sùng Đấng Thánh của Gia-cốp, kính sợ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- Is 29 24 Những kẻ lòng vốn sai lầm sẽ trở nên khôn sáng, kẻ hay oán trách sẽ được dạy dỗ.
- Is 30 1 Đức Giê-hô-va phán: Khốn thay cho con cái bội nghịch, lập mưu chẳng bởi ý ta, kết ước chẳng cậy Thần ta, hầu cho thêm tội trên tội;
- Is 30 2 chúng nó chưa hỏi miệng ta, đã khởi đi xuống Ê-díp-tô, để cậy sức mạnh của Pha-ra-ôn mà thêm sức cho mình, và núp dưới bóng Ê-díp-tô!
- Is 30 3 Cho nên sức mạnh của Pha-ra-ôn sẽ làm sỉ nhục các người, nơi ẩn náu dưới bóng Ê-díp-tô sẽ trở nên sự xấu hổ các người.
- Is 30 4 Các quan trưởng dân nó đã tới Xô-an, sứ giả đã đến Ha-ne;
- Is 30 5 hết thầy sẽ mắc cỡ vì một dân kia chẳng làm ích chi cho mình, chẳng cứu giúp cũng chẳng làm lợi, song làm cho mang hổ mang nhục.
- Is 30 6 Gánh nặng về các thú vật phương nam. Trong xứ gian nan khốn khổ, tự xứ đó đến những sự tử đực, sự tử cái, rắn lục và rắn lửa bay. Chúng nó chở của cải mình trên vai lừa con, vật báu trên gu lạc đà, đặt dâng cho một dân tộc chẳng làm ích gì được hết.
- Is 30 7 Sự cứu giúp của người Ê-díp-tô chẳng qua là hư không vô ích, nên ta đặt tên nó là Ra-háp, ngồi yên chẳng động.
- Is 30 8 Bây giờ, người hãy đi, chạm lời này trên bảng nhỏ ở trước mặt họ, hãy chép vào sách, để truyền lại đời sau, mãi mãi không cùng.

Kinh Thánh

- Is 30 9 Dân này là bội nghịch, là con cái nói dối, con cái không muốn nghe luật pháp Đức Giê-hô-va;
- Is 30 10 nói với kẻ tiên kiến rằng: Đừng tiên kiến làm chi! nói với kẻ tiên tri rằng: Đừng nói tiên tri về lẽ thật! Hãy nói cho chúng tôi những điều vui thú, hãy lấy những sự huyền hoặc bảo chúng tôi!
- Is 30 11 Hãy lìa khỏi đường, bỏ khỏi lối, cất Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên khỏi mặt chúng tôi!
- Is 30 12 Vậy nên, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì các người khinh bỏ lời này, cậy điều bạo ngược và trái nghịch, mà nương-nhờ những sự ấy,
- Is 30 13 bởi có đó, tội các người như tường nề sắp vỡ, lối ra trên cao, chỉ trong giây phút sẽ thành linh đổ xuống.
- Is 30 14 Ngài sẽ đập bể nó như cái bình thợ gốm bị bể ra, bể ra từng miếng, chẳng tiếc gì; đến nỗi trong những miếng mẻ nó, sẽ chẳng tìm được một mảnh nào để lấy lửa nơi bếp hay là múc nước nơi hồ.
- Is 30 15 Và, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Các người sẽ được rồi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy. Nhưng các người đã không muốn thế!
- Is 30 16 Các người nói rằng: Không; chúng tôi sẽ cỡi ngựa chạy trốn! Ở phải, các người sẽ phải chạy trốn. Chúng tôi cỡi ngựa chạy mau! Ở phải, những kẻ đuổi theo các người cũng sẽ chạy mau!
- Is 30 17 Một người dọa, ngàn người đi trốn; năm người dọa, các người đều đi trốn, cho đến chừng nào các người còn sót lại như cây vối trên đỉnh núi, như cờ xí trên gò.
- Is 30 18 Dầu vậy, Đức Giê-hô-va còn chờ đợi để làm ơn cho các người; Ngài sẽ được tôn lên mà thương xót các người; vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời công nghĩa. Phước thay cho mọi kẻ trông đợi Ngài!
- Is 30 19 Vì dân này sẽ ở trong Si-ôn nơi Giê-ru-sa-lem; người chẳng còn khóc lóc nữa. Khi người kêu, Ngài chắc sẽ làm ơn; mới vừa nghe người, Ngài liền nhậm lời.
- Is 30 20 Dầu Chúa ban bánh hoạn nạn và nước khốn khó cho các người, các thầy giáo người sẽ chẳng lẫn khuất nữa, mắt người sẽ được thấy các thầy giáo người.
- Is 30 21 Khi các người xê qua bên hữu hoặc bên tả, tai các người sẽ nghe có tiếng đằng sau mình rằng: Đây là đường đây, hãy noi theo!
- Is 30 22 Các người sẽ lấy bạc bọc tượng chạm, lấy vàng thếp tượng đúc của mình làm ô uế, mà ném ra xa như đồ dơ bẩn, và bảo nó rằng: Hãy ra khỏi đây!
- Is 30 23 Chúa sẽ khiến mưa xuống trên giống các người gieo ở đất; bánh lương thực từ đất sanh sản sẽ màu mỡ và dư dật; trong ngày đó, súc vật các người sẽ ăn cỏ nơi đồng rộng.
- Is 30 24 Bò và lừa con cày ruộng sẽ ăn thóc ngon mà người ta dê bằng mừng với nia.
- Is 30 25 Đến ngày chém giết lớn, khi đồn lũy đổ xuống, thì trên mọi núi cao đồi cả sẽ có những suối nước chảy.
- Is 30 26 Sáng mặt trăng sẽ chói lói như sáng mặt trời, và sự sáng mặt trời sẽ lớn hơn bảy lần, như vốn là sự sáng của bảy ngày, trong ngày Đức Giê-hô-va buộc dấu vít của dân Ngài, và chữa lành vết thương nó.
- Is 30 27 Đây, danh Đức Giê-hô-va từ xa mà đến; cơn giận phùng phùng, như khói đậm bay lên, môi đầy thanh nộ, lưỡi giống như lửa nuốt.

Kinh Thánh

Is 30 28 Hơi thở Ngài khác nào sông vỡ lở, nước lên ngập đến cổ. Ngài lấy cái sàng hủy diệt mà sàng các nước, và dùng cái khớp dẫn đi lạc đường mà khớp làm các dân.

Is 30 29 Bảy giờ các người sẽ xướng ca như trong đêm giữ lễ thánh. Các người sẽ có sự vui trong lòng, như kẻ thổi sáo mà lên núi Đức Giê-hô-va, đến cùng vầng Đá của Y-sơ-ra-ên.

Is 30 30 Đức Giê-hô-va sẽ làm cho nghe tiếng oai nghiêm Ngài. Ngài sẽ tỏ cánh tay ngăm đe của mình ra, giữa cơn giận Ngài, những ngọn lửa nuốt, gió táp, bão, và mưa đá.

Is 30 31 Vì, A-si-ri sẽ nghe tiếng Đức Giê-hô-va mà run sợ. Ngài sẽ lấy roi đánh A-si-ri;

Is 30 32 và mỗi khi Đức Giê-hô-va lấy roi định đánh nó, thì người ta sẽ nghe tiếng trống và đờn cầm; và trong những trận mạc Đức Giê-hô-va sẽ vung cánh tay mà tranh chiến cùng nó.

Is 30 33 Vì Tô-phét đã sửa soạn từ xưa; sắm sẵn cho cho vua. Nó sâu và rộng, trên có lửa và củi thật nhiều; hơi thở của Đức Giê-hô-va như suối lưu hoàng nhúm nó.

Is 31 1 Khốn thay cho những kẻ xuống Ê-díp-tô đặng cầu cứu, nhờ những ngựa, cỡi những xe binh vì nó nhiều, và những lính kỵ vì nó mạnh, mà không ngó về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, và chẳng tìm cầu Đức Giê-hô-va!

Is 31 2 Nhưng mà, Ngài cũng là khôn sáng! Ấy chính Ngài là Đấng giáng tai vạ, chẳng hề ăn lời mình. Ngài sẽ đẩy lên nghịch cùng nhà kẻ dữ, và nghịch cùng kẻ giúp bọn gian ác.

Is 31 3 Và, người Ê-díp-tô là loài người, không phải là Đức Chúa Trời; những ngựa nó chỉ là xác thịt, không phải là thần. Khi Đức Giê-hô-va sẽ giang tay ra, tức thì kẻ giúp sẽ vấp, kẻ được giúp sẽ ngã, cả hai đều diệt mất.

Is 31 4 Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng ta như vậy: Như sự tử hoặc sự tử con bắt được mồi và gặm thét, mặc dầu bọn chần chiên nhóm lại thành đoàn, nó cũng chẳng thấy kêu mà rùng, thấy động mà sợ; đồng một thể ấy, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ xuống đặng đánh trận trên núi Si-ôn và trên đồi nó.

Is 31 5 Như chim bay liệng thể nào, đồng một thể ấy, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ che chở và cứu vớt cho, sẽ vượt qua và gìn giữ cho.

Is 31 6 Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, vậy hãy trở lại cùng Đấng mà các người đã đẩy loạn nghịch cùng,

Is 31 7 vì trong ngày đó, ai nấy sẽ bỏ thần tượng mình bằng bạc bằng vàng, là đồ các người đã dùng chính tay mình làm mà phạm tội.

Is 31 8 A-si-ri sẽ ngã dưới gươm, chẳng phải gươm của loài người; và cái gươm mà chẳng phải là gươm của người ta sẽ nuốt nó. Nó sẽ trốn khỏi gươm đó, và những kẻ trai trẻ nó sẽ phải chịu khổ dịch.

Is 31 9 Vàng đá nó sẽ qua đi vì sự kinh hãi, các quan trưởng nó sẽ kính sợ vì cờ xí, Đức Giê-hô-va phán như vậy, tức là Đấng có lửa tại Si-ôn, có lò tại Giê-ru-sa-lem.

Is 32 1 Đây, sẽ có một vua lấy nghĩa trị vì, các quan trưởng lấy lẽ công bình mà cai trị.

Is 32 2 Sẽ có một người như nơi núp gió và chỗ che bão táp, như suối nước trong nơi đất khô, như bóng vàng đá lớn trong xứ mòn mỏi.

Is 32 3 Bảy giờ mắt của kẻ xem sẽ không mờ, tai của kẻ nghe sẽ chăm chỉ.

Kinh Thánh

- Is 32 4 Lòng của người hớp tớp sẽ hiểu sự khôn ngoan; lưỡi của người cà lăm sẽ nói dễ và rõ.
- Is 32 5 Kẻ đại dột sẽ chẳng được xưng là cao sang, người rít róng chẳng được xưng là rộng rãi.
- Is 32 6 Vì kẻ đại dột sẽ nói những lời đại dột, lòng họ xiêu về sự gian dối, đặng phạm các tội ác, đặng nói những sự sai lầm nghịch cùng Đức Giê-hô-va, đặng làm cho kẻ đói trống bụng và kẻ khát hết đồ uống.
- Is 32 7 Kẻ rít róng dùng những khí giới gian tà, toan những mưu gian, lấy sự nói dối đặng làm hại người nhu mì, và làm hại kẻ nghèo dầu nói lẽ công bình.
- Is 32 8 Nhưng người cao sang chỉ lập những mưu cao sang, hằng làm sự cao sang.
- Is 32 9 Hỡi những đờn bà sung sướng, hãy dậy mà nghe tiếng ta! Hỡi những con gái không hay lo, hãy để tai nghe lời ta!
- Is 32 10 Trong một năm và mấy ngày nữa, các người là kẻ không lo lắng, sẽ đều run rẩy, vì mùa nho sẽ mất, và mùa gặt cũng không có nữa.
- Is 32 11 Đờn bà sung sướng, hãy run rẩy! con gái không hay lo, hãy bối rối! Hãy cởi áo xống, hãy ở trần, hãy thắt lưng bằng bao gai.
- Is 32 12 Chúng nó sẽ đắm ngực vì đồng điền màu mỡ, vì cây nho sai trái.
- Is 32 13 Chà chuôm gai góc sẽ mọc lên trên đất dân ta, cùng trên mọi nhà chơi trong thành vui vẻ.
- Is 32 14 Vì cung điện vắng tanh, thành đông đúc hoang loạn; đồi và tháp từ nay sẽ trở nên sào huyết đến đời đời, cho những lừa rừng choán làm nơi nghỉ, và những bày vật thả ăn,
- Is 32 15 cho đến chừng Thần từ nơi cao được rải xuống khắp trên chúng ta, đồng vắng biến thành ruộng tốt, ruộng tốt được kẻ như rừng rậm.
- Is 32 16 Bây giờ sự xét đoán sẽ ở nơi đồng vắng, sự công bình sẽ trú nơi ruộng tốt.
- Is 32 17 Công bình sẽ sanh ra bình an, trái của sự công bình là yên lặng và an ổn mãi mãi.
- Is 32 18 Dân ta sẽ trú trong chỗ bình an, trong nhà yên ổn và nơi nghỉ lặng lẽ.
- Is 32 19 Nhưng mưa đá sẽ đổ xuống trên rừng, và thành sẽ bị hạ cả xuống.
- Is 32 20 Phước thay cho các người gieo giống ở bên mọi dòng nước, thả chơn bò lừa đi.
- Is 33 1 Khốn thay cho người chưa bị hại mà hại người, chưa bị dối mà dối người! Khi người hại người vừa rồi, chính người sẽ bị hại; khi người dối người vừa rồi, đến phiên người sẽ bị dối.
- Is 33 2 Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy thương xót chúng tôi! Chúng tôi trông đợi nơi Chúa: xin Chúa làm cánh tay cho chúng tôi mỗi buổi sớm mai, giải cứu chúng tôi trong cơn hoạn nạn!
- Is 33 3 Nghe tiếng ồn ào, các dân đều trốn tránh; khi Chúa dấy lên, các nước đều vỡ tan.
- Is 33 4 Cửa cải các người sẽ bị thâu lại như con sâu thâu lại; người ta sấn đến trên nó như cào cào nhảy tới.
- Is 33 5 Đức Giê-hô-va là cao trọng, vì Ngài ở nơi cao. Ngài làm cho Si-ôn đầy dẫy sự công bình và chánh trực.
- Is 33 6 Ngày giờ của người sẽ được sự bền vững, sự giải cứu dư dật,

Kinh Thánh

sự khôn ngoan, sự thông biết, sự kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ là vật châu báu của người.

Is 33 7 **Này, những kẻ mạnh bạo đương kêu rêu ở ngoài; các sứ giả cầu hòa khóc lóc đắng cay.**

Is 33 8 **Đường cái hoang loạn, người ta không qua lại nữa; kẻ thù đã dứt lời giao ước, khinh dể các thành ấp, chẳng thêm kẻ đến như dân.**

Is 33 9 **Đất đai thảm sâu hao mòn. Li-ban xấu hổ và khô héo. Sa-rôn giống như nơi sa mạc; Ba-san và Cạt-mên cây cối điêu tàn.**

Is 33 10 **Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ ta sẽ chỗi dậy; bây giờ ta sẽ đẩy mình lên; bây giờ ta sẽ lên cao!**

Is 33 11 **Các người sẽ có ghen rơm rạ và sẽ dẽ ra cỏ rác. Hỡi các người thờ ra tức là lửa thiêu nuốt mình.**

Is 33 12 **Các dân sự sẽ như vôi đương sôi nổi, như gai đã chặt bị đốt trong lửa.**

Is 33 13 **Các người là kẻ ở xa, hãy nghe việc ta đã làm; còn các người là kẻ ở gần, hãy nhận biết năng lực ta.**

Is 33 14 **Những kẻ phạm tội đã kinh hãi trong Si-ôn; bọn vô đạo đã run rẩy. Ai trong chúng ta ở được với đám lửa thiêu nuốt? Ai trong chúng ta ở được với sự thiêu đốt đời đời?**

Is 33 15 **Ấy là kẻ bước theo công bình, nói ra chánh trực; khinh món lợi hoạch tài, vung tay chẳng lấy của hối lộ; bưng tai chẳng nghe chuyện đổ huyết, bịt mắt chẳng thấy điều ác.**

Is 33 16 **Kẻ đó sẽ ở trong nơi cao; các vàng đá bền vững sẽ là đồn lũy nó; bánh nó sẽ được ban cho; nước nó sẽ không bao giờ thiếu.**

Is 33 17 **Mắt người sẽ ngắm xem vua trong sự tốt đẹp Ngài, sẽ thấy đất mở rộng.**

Is 33 18 **Lòng người sẽ suy ngẫm sự kinh khiếp: Chớ nào kẻ đánh thuê ở đâu? Kẻ cầm cân ở đâu? Kẻ đến những đồn lũy ở đâu?**

Is 33 19 **Người sẽ chẳng còn thấy dân cường bạo nữa, là dân nói tiếng líu lo khó nghe, tiếng mọi rợ không hiểu được.**

Is 33 20 **Hãy nhìn xem Si-ôn, là thành của các kỳ lễ trọng thể chúng ta! Mắt người sẽ thấy Giê-ru-sa-lem, là chỗ ở yên lặng, là trại sẽ không dời đi nữa, các nọc nó chẳng hề nhỏ lên, chẳng có một cái dây nào đứt!**

Is 33 21 **Vì Đức Giê-hô-va sẽ ở đó với chúng ta trong sự oai nghi, là nơi có sông ngòi rất rộng, không thuyền chèo đi lại, chẳng tàu lớn vượt qua.**

Is 33 22 **Thật, Đức Giê-hô-va là quan xét chúng ta, Đức Giê-hô-va là Đấng lập luật cho chúng ta, Đức Giê-hô-va là vua chúng ta; chính Ngài sẽ cứu chúng ta!**

Is 33 23 **Những dây của người đã cỗi ra, không thể chằng chờn cột và giương buồm được. Bây giờ người ta sẽ chia cửa cướp bọn bề; kẻ què bắt lấy phần của đó.**

Is 33 24 **Dân cư sẽ không nói rằng: Tôi đau. Kẻ ở trong nó sẽ được tha tội.**

Is 34 1 **Hỡi các nước, hãy đến gần mà nghe; hỡi các dân, hãy để ý! Đất và mọi vật trong nó thể gian và mọi vật sanh ra đó, hãy đều nghe!**

Is 34 2 **Vì Đức Giê-hô-va nổi giận nghịch cùng mọi nước; cơn thịnh nộ Ngài nghịch cùng cả đạo binh họ; Ngài đã giao họ cho sự diệt vong, phó cho sự đánh giết.**

Is 34 3 **Kẻ bị giết trong chúng nó sẽ phải ném bỏ, thân chết bay mùi hôi;**

các núi đầm đìa những máu.

Is 34 4 Cả cơ binh trên trời sẽ tan tác, các tầng trời cuộn lại như cuốn sách; cả cơ binh đều tàn như lá nho rụng, như lá và khô rơi xuống.

Is 34 5 Vì gươm ta đã uống đủ ở trên trời; này, nó sẽ xuống trên Ê-đôm, và trên dân mà ta đã rửa sà, để làm sự đoán xét.

Is 34 6 Gươm của Đức Giê-hô-va đầy những máu, vậy những mỡ, là máu của chiên con và dê đực, mỡ trái cật của chiên đực. Vì có sự tế tự Đức Giê-hô-va ở Bốt-ra, và có sự đánh giết lớn ở đất Ê-đôm.

Is 34 7 Những bò rừng, bò, và bò đực đều ngã xuống; đất chúng nó say vì máu, và bụi chúng nó được nhuần vì mỡ.

Is 34 8 Vì Đức Giê-hô-va có ngày báo thù, có năm báo trả vì có Si-ôn.

Is 34 9 Các khe suối Ê-đôm sẽ biến thành nhựa thông, bụi đất nó biến thành lưu hoàng, đất đai nó trở nên nhựa thông đương cháy.

Is 34 10 Ngày đêm chẳng tắt, hằng bay lên những luồng khói; đất sẽ hoang vu từ đời nọ qua đời kia, đời đời sẽ chẳng có người đi qua.

Is 34 11 Bò nông và nhím sẽ chiếm lấy đó, chim cú chim quạ sẽ ở đó. Chúa sẽ giáng trên đó cái dây lộn lạo và thước thẳng bằng trống không.

Is 34 12 Chúng nó sẽ gọi các kẻ sang trọng đến ngôi nước mà không có ai; hết thầy các quan trọng nó đều ra hư không.

Is 34 13 Gai gộc sẽ mọc lên trong lâu đài, chà chuôm cỏ rác mọc lên trong đồn lũy. Ấy sẽ là hang của chó đồng, và chỗ nghỉ của chim đà.

Is 34 14 Thú rừng và chó rừng sẽ gặp nhau tại đó; dê đực kêu nhau; yêu quái ban đêm loán làm chỗ ở, và làm nơi nấu nướng yên ổn.

Is 34 15 Rắn roi sẽ làm ở tại đó, đẻ trứng, ấp cho nở và nhóm con lại dưới bóng mình; sau nữa, những kên kên cùng nhau nhóm tại đó, trống và mái thành đôi.

Is 34 16 Hãy tìm trong sách Đức Giê-hô-va và đọc lấy: trong những thú vật ấy chẳng một con nào thiếu, chẳng một con nào là không đủ đôi. Vì ấy là miệng Đức Giê-hô-va đã truyền, và Thần Ngài đã nhóm chúng nó lại.

Is 34 17 Chính Chúa đã bắt thăm cho chúng nó, và tay Ngài dùng dây chia đất này cho. Những thú vật ấy sẽ được đất này làm kỉ vật luôn, và ở đó từ đời nọ qua đời kia.

Is 35 1 Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường.

Is 35 2 Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hờ. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta.

Is 35 3 Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run rên!

Is 35 4 Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các người!

Is 35 5 Bây giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai.

Is 35 6 Bây giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưới kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc.

Is 35 7 Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau.

Kinh Thánh

- Is 35 8 Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc.
- Is 35 9 Trên đường đó không có sự tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy,
- Is 35 10 những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.
- Is 36 1 Năm thứ mười bốn đời vua Ê-xê-chia, thì San-chê-ríp, vua A-si-ri, đến đánh các thành bền vững của Giu-đa và chiếm lấy.
- Is 36 2 Đoạn, vua A-si-ri sai Ráp-sa-kê với đạo binh lớn từ La-ki đến Giê-ru-sa-lem, nghịch cùng vua Ê-xê-chia; Ráp-sa-kê đứng tại cổng ao trên, nơi đường cái ruộng thợ nện.
- Is 36 3 Bảy giờ, Ê-li-a-kim, con trai của Hinh-kia, làm chức cung giám, đi với thơ ký Sép-na, và sử quan Giô-a, con trai của A-sáp, mà đến cùng người.
- Is 36 4 Ráp-sa-kê nói với ba người rằng: Hãy tâu cùng vua Ê-xê-chia rằng: Đấng đại vương, tức là vua A-si-ri, phán như vậy: Sự trông cậy mà người nường dựa là gì?
- Is 36 5 Ta nói rằng: mưu và sức người dùng mà giao chiến chỉ là lời vô ích mà thôi! Vậy người cậy ai mà dám làm phản ta?
- Is 36 6 Nay, người cậy Ê-díp-tô, người lấy cây sậy đã gãy ấy làm gậy, là cây mà ai dựa vào thì nó đâm phủng tay. Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, đối với kẻ trông cậy mình cũng là thế ấy.
- Is 36 7 Có lẽ các người bảo ta rằng: Chúng ta cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; nhưng ấy chẳng phải là Đấng mà Ê-xê-chia đã bỏ các nơi cao và các bàn thờ Ngài, khi truyền cho Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: Các người khá thờ lạy trước bàn thờ này hay sao?
- Is 36 8 Vậy bây giờ, hãy đưa con tin cho chủ ta, là vua A-si-ri. Nếu người tìm được đủ lính kỵ, thì ta sẽ cấp cho hai ngàn con ngựa.
- Is 36 9 Nhưng tài nào người sẽ đuổi được lấy một quan tướng rất kém trong các tôi tớ chủ ta hay sao? Mà người cậy Ê-díp-tô để tìm xe binh và lính kỵ!
- Is 36 10 Và lại, há không có mạng của Đức Giê-hô-va mà ta lên đánh xứ này để diệt nó sao? Đức Giê-hô-va đã phán cùng ta rằng: Hãy lên đánh xứ này và diệt đi!
- Is 36 11 Ê-li-a-kim, cùng Sép-na và Giô-a bảo Ráp-sa-kê rằng: Xin nói với tôi tớ ông bằng tiếng A-ram, vì chúng tôi hiểu tiếng ấy. Song đừng lấy tiếng Giu-đa nói cùng chúng tôi, cho dân này đương ở trên tường thành nó nghe.
- Is 36 12 Ráp-sa-kê nói: Chủ ta sai ta truyền mấy lời đó, nào những cho chủ người và cho người ư? Há chẳng cũng truyền cho những người ngồi trên tường thành, là kẻ sắp phải cùng với các người ăn phân ồng tiểu mình ư?
- Is 36 13 Đoạn, Ráp-sa-kê đứng dậy, dùng tiếng Giu-đa mà nói to lên rằng: Hãy nghe lời phán của đại vương, là vua A-si-ri.
- Is 36 14 Vua phán như vậy: Các người chớ để vua Ê-xê-chia lừa dối mình; vì người chẳng có thể cứu các người.
- Is 36 15 Cũng chớ để vua Ê-xê-chia khuyên các người trông cậy Đức Giê-hô-va mà rằng: Đức Giê-hô-va chắc sẽ cứu chúng ta, và thành này sẽ chẳng phó vào tay vua A-si-ri đâu!
- Is 36 16 Chớ nghe vua Ê-xê-chia; vì vua A-si-ri phán như vậy: Hãy hòa với

ta, và ra hàng đi, thì các người ai nấy sẽ được ăn trái nho trái vả của mình, uống nước giếng mình,

Is 36 17 cho tới chừng ta đến, đừng đem các người vào một xứ như xứ các người, tức là xứ có mạch nha và rượu mới, lúa mì và nho.

Is 36 18 Vậy, hãy giữ mình kéo vua Ê-xê-chia đỡ dành các người mà rằng: Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta! Vậy chớ các thần của các nước khác đã giải cứu xứ họ khỏi tay vua A-si-ri được chăng?

Is 36 19 Nào các thần của Ha-mát và của Aít-bát đâu tá? Nào các thầy của Sê-phạt-va-im đâu tá? Các thần ấy đã cứu Sa-ma-ri ra khỏi tay ta chưa?

Is 36 20 Trong những thầy của các xứ đó, có thầy nào là thầy đã cứu xứ mình ra khỏi tay ta? Mà Đức Giê-hô-va có thể cứu Giê-ru-sa-lem khỏi tay ta được!

Is 36 21 Chúng làm thính, chẳng đáp lại một lời, vì vua có truyền lệnh rằng: Các người đừng đáp lại.

Is 36 22 Ê-li-a-kim, con trai của Hinh-kia, làm chức cung giám, cùng thơ ký Sép-na, sử quan Giô-a, con trai của A-sáp, xé áo mình ra, trở về châu vua Ê-xê-chia, và thuật lại những lời của Ráp-sa-kê.

Is 37 1 Nghe tin đó, vua Ê-xê-chia liền xé áo mình, quấn bao gai, vào đền Đức Giê-hô-va.

Is 37 2 Đoạn, sai quan cung giám Ê-li-a-kim, thơ ký Sép-na, và các trưởng lão trong hàng thầy tế lễ, đều quấn bao gai, đến cùng đứng tiên tri Ê-sai, con trai của A-mốt,

Is 37 3 nói với người rằng: Vua Ê-xê-chia phán như vậy: Ngày nay là ngày hoạn nạn, quở phạt, và hổ nhục; vì con đã đến kỳ đê rồi, nhưng không có sức mà đê ra.

Is 37 4 Có lẽ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ nghe những lời của Ráp-sa-kê mà chủ nó là vua A-si-ri đã sai đến để đố thách Đức Chúa Trời hằng sống; và có lẽ Ngài sẽ quở phạt nó theo như những lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã nghe: vậy xin hãy vì những người còn lại đây mà cầu nguyện!

Is 37 5 Các tôi tớ của vua Ê-xê-chia bèn đến cùng Ê-sai.

Is 37 6 Ê-sai bảo rằng: Đây là lời các người sẽ tái lại cùng chủ mình: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Chớ sợ về những lời người đã nghe, là lời của tôi tớ vua A-si-ri dùng mà nói phạm ta.

Is 37 7 Đây ta đặt thần linh trong nó, rồi nó sẽ nghe tin mà trở về xứ mình; tại đó, ta sẽ làm cho nó ngã dưới gươm.

Is 37 8 Vả, khi Ráp-sa-kê nghe chủ mình là vua A-si-ri đã đi khỏi La-ki, bèn trở về châu người, gặp người đương đánh thành Líp-na.

Is 37 9 Bây giờ vua A-si-ri có nghe tin báo về Tiệt-ha-ca là vua Ê-thi-ô-bi rằng: Người kéo ra để đánh cùng vua; bèn sai các sứ giả đến cùng Ê-xê-chia, và dặn rằng:

Is 37 10 Các người hãy nói cùng Ê-xê-chia, vua Giu-đa, rằng: Vua chớ để cho mình bị lừa bởi Đức Chúa Trời mà mình tin cậy, nói rằng: Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng phó vào tay vua A-si-ri đâu.

Is 37 11 Đây, vua hẳn có nghe những sự các vua A-si-ri đã làm ra ở các nước. Các nước ấy đã bị hủy diệt cả rồi; còn vua, vua sẽ được cứu khỏi ư!

Is 37 12 Các thần của các nước mà tổ tiên chúng ta đã diệt, tức là các thần của Gô-xan, của Cha-ran, của Rét-sép và của con cái Ê-đen ở Tê-la-sa, có cứu được họ không?

Is 37 13 Chớ nào vua của Ha-mát, vua của Aít-bát, các vua của thành Sê-

phạt va-im, thành Hê-ma và thành Y-va ở đâu?

Is 37 14 Ê-xê-chia đã nhận thơ tại tay sứ giả và đọc rồi, thì lên nhà Đức Giê-hô-va, mở thơ ra trước mặt Đức Giê-hô-va,

Is 37 15 cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng:

Is 37 16 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng ngự trên các chê-ru-bin, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời của mọi nước trên đất, Ngài đã dựng nên trời và đất.

Is 37 17 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nghiêng tai mà nghe! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin mở mắt mà xem! Xin nghe mọi lời mà San-chê-ríp đã khiến nói cùng tôi để đố thách Đức Chúa Trời hằng sống!

Is 37 18 Hỡi Đức Giê-hô-va, thật rằng các vua nước A-si-ri đã hủy diệt các nước và phá hại đất đai,

Is 37 19 ném các thân trong lửa. Nhưng ấy chẳng phải là các thân, bèn là việc của tay người ta, bằng gỗ và bằng đá, cho nên họ đã hủy diệt đi được.

Is 37 20 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, vậy, bây giờ, xin Ngài cứu chúng tôi khỏi tay San-chê-ríp, hầu cho mọi nước trên đất đều biết chỉ một mình Ngài là Đức Giê-hô-va!

Is 37 21 Ê-sai, con trai của A-mốt, bèn khiến người hầu cùng vua Ê-xê-chia rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì người đã cầu xin ta nghịch cùng San-chê-ríp, vua A-si-ri;

Is 37 22 này là lời Đức Giê-hô-va đã phán về nó: Gái đồng trinh Si-ôn khinh dể người, nhạo cười người; gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu sau người!

Is 37 23 Người đã đố thách và nói phạm đến ai? Người đã cất tiếng lên và ngược mắt lên cao nghịch cùng ai? Ấy là nghịch cùng Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Is 37 24 Người đã dùng các tội tớ mình mà đố thách Chúa, nói rằng: Ta đem muôn vàn cỗ xe lên trên chót núi, là nơi xa thẳm của Li-ban; ta sẽ đốn những cây bách rất cao, cây tùng rất xinh; vào đến trên đỉnh rất cao, trong rừng của ruộng tốt.

Is 37 25 Ta đã đào đất và uống nước; dùng bàn chơn làm cho cạn mọi sông Ê-díp-tô.

Is 37 26 Người há chẳng nghe rằng ta đã làm sự đó từ lâu, đã định từ đời xưa hay sao? Hiện nay ta khiến xảy ra, hầu cho người phá các thành bền vững nên gò đồng đổ nát.

Is 37 27 Những dân cư các thành ấy đã kém sức, khiếp sợ, xấu hổ, trở nên như rau ngoài đồng và cỏ xanh, như cỏ trên mái nhà, như lúa mì chưa trời đọt mà đã héo.

Is 37 28 Ta xem thấy người khi ngồi, khi ra, khi vào và khi náo loạn nghịch cùng ta.

Is 37 29 Vì người náo loạn nghịch cùng ta, lời xác xược của người đã thấu đến tai ta, nên ta tra cái khoen nơi lỗ mũi người, và cái khớp nơi miệng người, khiến người theo con đường mình đã noi đến mà trở về.

Is 37 30 Hỡi Ê-xê-chia, điều này sẽ là dấu: năm nay sẽ ăn hoa lợi chính ruộng tự sanh ra, sang năm còn ăn lúa tự nhiên mọc lên không gieo giống. Nhưng, đến năm thứ ba, hãy gieo và gặt, hãy trồng vườn nho và ăn trái.

Is 37 31 Trong nhà Giu-đa kẻ nào tránh khỏi nạn và còn sót lại sẽ chằm rế mới ở dưới và ra trái ở trên.

Is 37 32 Vì sẽ có dân sót ra từ Giê-ru-sa-lem, và mấy kẻ trốn khỏi nạn ra từ núi Si-ôn: lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm điều đó.

Kinh Thánh

Is 37 33 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán về vua A-si-ri như vậy: Nó sẽ không vào thành này, chẳng bắn vào một mũi tên, cũng chẳng dùng một cái thuẫn mà nghịch với, và chẳng đắp lũy mà cự lại.

Is 37 34 Nó sẽ theo con đường mình đã noi đến mà trở về, không vào thành này đâu, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 37 35 Ta sẽ binh vực thành này, để giải cứu nó, vì có ta và vì có Đa-vít là tôi tớ ta.

Is 37 36 Bảy giờ, một thiên sứ của Đức Giê-hô-va vào trại quân của người A-si-ri, và giết mười tám năm ngàn người. Sáng hôm sau, người ta dậy sớm, thấy rất những cây chết.

Is 37 37 San-chê-ríp, vua A-si-ri, bèn đi, trở về ở tại Ni-ni-ve.

Is 37 38 Một ngày kia người đương qui lạy trong đền Nít-róc, thần của mình, thì con trai người là A-tra-mê-léc và Sa-rét-se lấy gươm giết người. Đoạn, hai người đó trốn trong xứ A-ra-rát. Con trai người là Ê-sạt-ha-đôn trị vì thay người.

Is 38 1 Trong lúc đó, Ê-xê-chia lâm bệnh hầu chết; đáng tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, đến chào vua, và tâu rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy sắp đặt nhà người, vì người hầu chết, không sống được nữa.

Is 38 2 Ê-xê-chia bèn xây mặt vào tường, cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng:

Is 38 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nhớ rằng tôi đã lấy lòng chơn thật trọn lành đi trước mặt Chúa, và đã làm điều lành trước mặt Ngài! Đoạn, Ê-xê-chia khóc dầm dề.

Is 38 4 Bảy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cho Ê-sai rằng:

Is 38 5 Hãy trở lại nói cùng Ê-xê-chia rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ người, phán như vậy: Ta đã nghe lời cầu nguyện của người, đã thấy nước mắt người. Nay, ta sẽ thêm cho người mười lăm tuổi.

Is 38 6 Ta sẽ giải cứu người cùng thành này khỏi tay vua A-si-ri, và ta sẽ binh vực thành này.

Is 38 7 Đây là dấu Đức Giê-hô-va ban cho người để nghiệm biết Đức Giê-hô-va sẽ làm hoàn thành lời mình đã phán:

Is 38 8 trên bàn trắc ảnh A-cha, ta sẽ làm cho bóng mặt trời đương đi và đã đi quá, lui lại mười độ. Vậy thì trên bàn trắc ảnh, bóng mặt trời đã lui lại mười độ mà nó đã đi quá rồi.

Is 38 9 Đây là lời chép của Ê-xê-chia, vua Giu-đa, khi đã lâm bệnh và được lành bệnh:

Is 38 10 Tôi từng nói: Vậy thì, đương khi giữa trưa của đời tôi, tôi hầu vào cửa âm phủ, còn mấy năm thừa bị cất mất!

Is 38 11 Tôi từng nói: Tôi sẽ chẳng thấy Đức Giê-hô-va nữa, là Đức Giê-hô-va ở trên đất người sống. Tôi chẳng còn thấy loài người ở cùng dân cư thế gian.

Is 38 12 Nhà của tôi bị triệt đi, đời xa khỏi tôi như cái trại của người chăn chiên. Tôi cuốn đời tôi như thợ dệt cuốn vải nó; Chúa sẽ cắt tôi khỏi khung cửi; từ sáng đến tối, Chúa sẽ dứt mạng sống tôi!

Is 38 13 Tôi làm thịnh cho đến sáng mai: như Ngài đã xé cả xương tôi như sư tử vậy. Từ sáng đến tối, Chúa sẽ dứt mạng sống tôi!

Is 38 14 Tôi rầm rì như chim hạc chim yến; gù như chim bò câu; mắt tôi nhìn trên cao nên nổi mồi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi đương cơn sầu khổ, xin Ngài bảo lãnh tôi.

Is 38 15 Tôi còn nói gì? Ngài đã phán cùng tôi thì Ngài cũng đã làm thành

Kinh Thánh

việc này. Trọn đời tôi sẽ ăn ở cách khiêm nhường vì có trong lòng cay đắng.

Is 38 16 Hỡi Chúa, người ta được sống là nhờ đó; thần linh tôi được sống cũng nhờ đó! Xin Chúa chữa lành tôi, khiến tôi được sống.

Is 38 17 Nay, sự rất cay đắng của tôi đã trở nên sự bình an! Chúa đã yêu thương linh hồn tôi, đem nó ra khỏi hầm hư nát; vì Chúa đã ném mọi tội lỗi tôi ra sau lưng Ngài.

Is 38 18 Nơi âm phủ chẳng ngợi khen Ngài được, và sự chết chẳng tôn vinh Ngài được; những kẻ đã xuống mồ rồi chẳng còn trông cậy sự thành thật của Ngài nữa.

Is 38 19 Duy kẻ sống, kẻ sống mới hay tôn vinh Ngài, như tôi làm ngày nay; kẻ làm cha sẽ cho con cái mình biết sự thành thật của Ngài.

Is 38 20 Đức Giê-hô-va là Đấng cứu tôi! Trọn đời chúng tôi sẽ đờn và hát trong nhà Đức Giê-hô-va!

Is 38 21 Và, Ê-sai có nói rằng: Hãy lấy một cái bánh trái và đắp trên miệng, vua sẽ được lành.

Is 38 22 Ê-xê-chia đáp rằng: Có dấu nào cho ta biết rằng ta còn được lên nhà Đức Giê-hô-va nữa chẳng?

Is 39 1 Trong lúc đó, vua Ba-by-lôn, là Mê-rô-đác-Ba-la-đan, con vua Ba-la-đan, sai đưa thơ và lễ vật dâng Ê-xê-chia; vì nghe người đau và được lành.

Is 39 2 Ê-xê-chia vui mừng vì các sứ thần, thì cho xem trong cung điện, nơi để những của quý, như bạc vàng, thuốc thơm, dầu báu, cùng kho khí giới, và mọi đồ trong phủ khó mình. Phàm vật chi trong cung và trong cả nước mình, chẳng có tí gì là Ê-xê-chia chẳng cho các sứ thần xem đến.

Is 39 3 Đấng tiên tri Ê-sai bèn đến châu vua Ê-xê-chia, và hỏi rằng: Các người đó nói chi, và từ đâu đến thăm vua? Ê-xê-chia đáp rằng: Họ đến từ phương xa, tức là từ nước Ba-by-lôn.

Is 39 4 Ê-sai tiếp rằng: Họ đã xem gì trong cung vua? Ê-xê-chia đáp rằng: Họ đã xem hết thấy mọi vật ở trong cung ta; chẳng có vật gì trong phủ khó ta mà ta chẳng chỉ cho họ.

Is 39 5 Ê-sai bèn tâu cùng Ê-xê-chia rằng: Xin nghe lời Đức Giê-hô-va vạn quân phán:

Is 39 6 Nay, ngày đến, là khi mọi vật trong cung người, mọi vật mà tổ tiên người đã chứa trong kho cho đến ngày nay, sẽ dời sang Ba-by-lôn, chẳng còn tí nào hết, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 39 7 Các con trai người, con cháu ra từ người, sanh bởi người, cũng có kẻ sẽ bị bắt để làm quan hoạn trong cung vua Ba-by-lôn.

Is 39 8 Ê-xê-chia đáp lại cùng Ê-sai rằng: Lời của Đức Giê-hô-va mà ông vừa thuật cho ta nghe đó là tốt lắm! Lại rằng: Vì trong ngày ta còn sống, sẽ được bình yên và lẽ thật.

Is 40 1 Đức Chúa Trời của các người phán rằng: Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân ta.

Is 40 2 Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh chiến của nó đã trọn; tội lỗi nó đã được tha; nó đã chịu gấp hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình.

Is 40 3 Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta!

Is 40 4 Mọi nơi sừng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng

Kinh Thánh

nội.

Is 40 5 Bảy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Is 40 6 Có tiếng kẻ rằng: Hãy kêu! Và có đáp rằng: Tôi sẽ kêu thế nào? Mọi xác thịt giống như cỏ, nhan sắc nó như hoa ngoài đồng.

Is 40 7 Cỏ khô, hoa rụng, vì hơi Đức Giê-hô-va thổi qua. Phải, dân này khác nào cỏ ấy:

Is 40 8 cỏ khô, hoa rụng; nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời!

Is 40 9 Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các ngươi đây!

Is 40 10 Nay, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Nay, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài.

Is 40 11 Ngài sẽ chặn bầy mình như người chặn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ẩm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đương cho bú.

Is 40 12 Ai đã lấy lòng bàn tay mà lường biển, lấy gang tay mà đo các tầng trời? Ai đã lấy đầu mà đo bụi đất? Ai đã dùng cân mà cân núi, và dùng thăng bằng mà cân gò?

Is 40 13 Ai lường được Thần của Đức Chúa Trời, và làm mưu sĩ Ngài, dạy dỗ Ngài điều gì?

Is 40 14 Nào Ngài đã bàn luận với ai? Ai đã dạy khôn cho Ngài và dạy Ngài đường công nghĩa? Nào ai đã đem sự thông biết dạy Ngài và chỉ cho Ngài lối khôn ngoan?

Is 40 15 Kia, các dân tộc khác nào một giọt nước nhỏ trong thùng, và kẻ như là một mây bụi rơi trên cân; nay, Ngài giở các cù lao lên như đôi vật nhỏ.

Is 40 16 Rừng Li-ban chẳng đủ đốt lửa, những thú vật ở đó chẳng đủ làm của lễ thiêu.

Is 40 17 Mọi dân tộc ở trước mặt Đức Giê-hô-va thấy đều như không, Ngài xem như trống không và hư vô vậy.

Is 40 18 Vậy thì các ngươi có thể vì Đức Chúa Trời với ai, lấy ảnh tượng nào mà so sánh với Ngài được?

Is 40 19 Khi người thợ đúc tượng, thì thợ bạc lấy vàng mà bọc, và đúc cho những cái dây chuyền bằng bạc.

Is 40 20 Kẻ nghèo không dâng nổi vật đó, thì chọn gỗ không mục được, và tìm thợ khéo đặt trở một tượng không lay đổ.

Is 40 21 Các ngươi không biết sao? Vậy thì các ngươi không nghe sao? Người ta há chưa dạy cho các ngươi từ lúc ban đầu? Các ngươi há chẳng hiểu từ khi dựng nền đất?

Is 40 22 Ấy là Đấng ngự trên vòng trái đất này, các dân cư trên đất như cào cào vậy. Chính Ngài là Đấng giương các tầng trời ra như cái màn, và giương ra như trại để ở.

Is 40 23 Chính Ngài là Đấng làm tiêu diệt các quan trường và làm cho các quan xét trên đất ra hư không.

Is 40 24 Họ mới trồng, mới gieo, cây mới chớm rễ trong đất, hơi Đức Giê-hô-va thổi qua, thì khô héo; nay, gió lốc đưa hết đi như rơm rác.

Is 40 25 Đấng Thánh phán rằng: Vậy thì các ngươi sánh ta cùng ai? Ai sẽ

bằng ta?

Is 40 26 Hãy ngược mắt lên cao mà xem: Ai đã tạo những vật này? Ấy là Đấng khiến các cơ binh ra theo số nó, và đặt tên hết thủy; chẳng một vật nào thiếu, vì sức mạnh Ngài lớn lắm, và quyền năng Ngài rất cao.

Is 40 27 Vậy thì, hỡi Gia-cốp, sao người nói, hỡi Y-sơ-ra-ên, sao người nói như vậy: Đường tôi đã khuất khỏi Đức Giê-hô-va, lý đoán tôi qua khỏi Đức Chúa Trời tôi?

Is 40 28 Người không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các đầu cùng đất, chẳng mỗi chẳng một; sự khôn ngoan Ngài không thể dò.

Is 40 29 Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức.

Is 40 30 Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỏi mệt nhọc, người trai tráng cũng phải vấp ngã.

Is 40 31 Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi.

Is 41 1 Hỡi các cù lao, hãy nín lặng trước mặt ta; các dân tộc hãy lấy sức mới; hãy đến gần, thì mới nói! Chúng ta hãy đến gần nhau để xét đoán!

Is 41 2 Ai đã khiến người kia dấy lên từ phương đông, lấy sự công bình gọi người đến kẻ chơn mình? Ngài phó các dân tộc trước mặt Người, khiến người cai trị các vua, phó họ như bụi cho gươm người, giống như rác rến bị gió thổi cho cung người.

Is 41 3 Người đuổi theo họ trên con đường chưa hề đặt chơn, mà vẫn vô sự lướt dậm.

Is 41 4 Ai đã làm và thành tựu việc này? Ấy là chính ta, Đức Giê-hô-va, là đầu tiên, mà cũng sẽ ở với cuối cùng.

Is 41 5 Các cù lao thấy và thất kinh; các đầu cùng đất đều run rẩy. Chúng nó đều đến gần và nhóm lại,

Is 41 6 ai nấy giúp đỡ kẻ lân cận mình, và bảo anh em mình rằng: Hãy phấn chí!

Is 41 7 Thợ mộc giục lòng thợ vàng; kẻ dùng búa đánh bóng giục lòng kẻ đánh đe; luận về việc hàn rằng: Hàn vẫn tốt; đoạn lấy đinh đóng nó cho khỏi lung lay.

Is 41 8 Nhưng, hỡi Y-sơ-ra-ên, người là tôi tớ ta, còn người, Gia-cốp, là kẻ ta đã chọn, dòng giống của Áp-ra-ham, bạn ta;

Is 41 9 ta đã cầm lấy người từ đầu cùng đất, gọi người từ các góc đất, mà bảo người rằng: Người là tôi tớ ta; ta đã lựa người, chưa từng bỏ người.

Is 41 10 Đừng sợ, vì ta ở với người; chớ kinh khiếp, vì ta là Đức Chúa Trời người! Ta sẽ bỏ sức cho người; phải, ta sẽ giúp đỡ người, lấy tay hữu công bình ta mà nâng đỡ người.

Is 41 11 Nay, những kẻ nổi giận cùng người sẽ hổ thẹn nhục nha. Những kẻ dấy lên nghịch cùng người sẽ ra hư không và chết mất.

Is 41 12 Những kẻ công kích người, người sẽ tìm nó mà chẳng thấy; những kẻ giao chiến cùng người sẽ bị diệt và thành không.

Is 41 13 Vì ta, là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, sẽ nắm tay hữu người, và phán cùng người rằng: Đừng sợ, ta sẽ giúp đỡ người;

Is 41 14 hỡi sấu bọ Gia-cốp, và các người của dân Y-sơ-ra-ên, đừng sợ chi hết, ta sẽ giúp người, Đức Giê-hô-va phán vậy, tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-

Kinh Thánh

ên, và là Đấng chuộc người.

Is 41 15 Đây, ta sẽ lấy người làm cái bừa nhọn, thật mới và có răng bén. Người sẽ tán các núi và nghiền nhỏ ra, làm cho các gò nên giống như cám mịn.

Is 41 16 Người sẽ dẽ nó, gió sẽ đưa đi, gió lốc sẽ làm tan lạc; nhưng người sẽ vui mừng trong Đức Giê-hô-va, khoe mình trong Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Is 41 17 Những kẻ nghèo nàn thiếu thốn tìm nước mà không được, lưỡi khô vì khát; nhưng ta, Đức Giê-hô-va, sẽ nhậm lời họ; ta, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, sẽ không lia bỏ họ đâu.

Is 41 18 Ta sẽ khiến sông chảy ra trên đỉnh núi trọi, và suối trào lên giữa trũng. Ta sẽ biến sa mạc thành ao, và đất khô thành nguồn nước.

Is 41 19 Ta sẽ đặt trong đồng vắng những cây hương bách, cây tạo giáp, cây sim và cây dầu. Ta sẽ trồng chung nơi sa mạc những cây tùng, cây sam, cây hoàng dương,

Is 41 20 hầu cho mọi người xem thấy và biết, ngắm nghĩ và cùng nhau hiểu rằng tay Đức Giê-hô-va đã làm sự đó, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đã dựng nên sự đó.

Is 41 21 Đức Giê-hô-va phán: Hãy trình đơn các người; Vua của Gia-cốp phán: Hãy bày tỏ lẽ mạnh các người.

Is 41 22 Phải, hãy thuật lại đi! Hãy rao cho chúng ta điều sẽ xảy đến! Hãy tỏ ra những điều đã có lúc trước, cho chúng ta để ý nghiệm sự cuối cùng nó là thể nào, hãy là bảo cho chúng ta biết những sự hầu đến.

Is 41 23 Hãy rao những việc sẽ xảy đến sau này, cho chúng ta biết các người là thần, cũng hãy xuống phước hoặc xuống họa đi, hầu cho chúng ta cùng nhau xem thấy và lấy làm lạ.

Is 41 24 Đây các người chẳng ra gì, sự các người làm cũng là vô ích; kẻ lựa chọn các người là đáng gớm ghiếc!

Is 41 25 Ta dấy lên một người từ phương bắc, và người đã đến; người kêu cầu danh ta từ phía mặt trời mọc, giẫm lên trên các quan trưởng như giẫm trên đất vôi, khác nào thợ gốm nhồi đất sét.

Is 41 26 Ai đã tỏ ra điều đó từ lúc ban đầu cho chúng ta biết? Ai đã rao ra từ trước đặng chúng ta nói rằng, người là công bình? Nhưng chẳng ai rao hết, chẳng ai báo hết, chẳng ai từng nghe tiếng các người.

Is 41 27 Ấy chính ta đã phán trước nhứt cùng Si-ôn rằng: Đây, chúng nó đây! Ta sẽ sai một kẻ báo tin lành đến Giê-ru-sa-lem.

Is 41 28 Ta xem rồi, chẳng có ai hết; trong đám họ cũng chẳng có một người mưu sĩ, để mà khi ta hỏi họ, có thể đáp một lời.

Is 41 29 Thật, họ chỉ là hư vô hết thảy; công việc họ cũng thành không, tượng đúc của họ chẳng qua là gió và sự lộn lạo.

Is 42 1 Đây, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại.

Is 42 2 Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình.

Is 42 3 Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình.

Is 42 4 Người chẳng mòn môi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người.

Kinh Thánh

- Is 42 5 Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy:
- Is 42 6 Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại,
- Is 42 7 để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tằm ra khỏi ngục.
- Is 42 8 Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!
- Is 42 9 Nay, những sự đầu tiên đã ứng nghiệm rồi, nay ta lại rao cho các người sự mới; ta làm cho các người biết trước khi nó nở ra.
- Is 42 10 Các người là kẻ đi biển cùng mọi vật ở trong biển, các cù lao cùng dân cư nó, hãy hát bài ca tụng mới cho Đức Giê-hô-va, hãy từ nơi đầu cùng đất ngợi khen Ngài!
- Is 42 11 Đồng vắng cùng các thành nó hãy cất tiếng lên; các làng Kê-đa ở cũng vậy; dân cư Sê-la hãy hát, hãy kêu lên từ trên chót núi!
- Is 42 12 Hãy dâng vinh hiển cho Đức Giê-hô-va, và rao sự ngợi khen Chúa trong các cù lao!
- Is 42 13 Đức Giê-hô-va sẽ ra như người mạnh dạn; giục lòng sốt sắng như người lính chiến; kêu la quát tháo; ra sức cự lại kẻ thù nghịch mình.
- Is 42 14 Ta làm thinh đã lâu; ta đã nín lặng, ta đã cầm mình. Nhưng bây giờ, ta rên la, thờ hào hển, như đờn bà sanh đẻ.
- Is 42 15 Ta sắp phá hoang núi và đồi, làm cho cỏ cây khô héo; biến sông thành cù lao, làm cho hồ ao cạn tắt.
- Is 42 16 Ta sẽ khiến kẻ mù đi trên con đường mình không thuộc, dắt họ bởi các nẻo chẳng quen; ta sẽ đổi bóng tối trước mặt họ ra ánh sáng, nơi cong queo ra ngay thẳng. Thật, ta sẽ làm các sự đó, và không lia bỏ chúng nó đâu.
- Is 42 17 Song những kẻ cậy các tượng chạm, xưng các tượng đúc rằng: Các ngài là thần chúng tôi, thì sẽ đều giựt lùi và mang xấu hổ!
- Is 42 18 Hỡi những kẻ điếc, hãy nghe; còn các người là kẻ mù, hãy mở mắt và thấy!
- Is 42 19 Ai là mù, há chẳng phải đầy tớ ta sao? Ai là điếc như sứ giả mà ta đã sai đi? Ai là mù như kẻ đã hòa thuận cùng ta! Ai là mù như đầy tớ của Đức Giê-hô-va?
- Is 42 20 Người thấy nhiều sự, mà không giữ chi hết; người vận có lỗ tai ngỏ, mà không nghe chi hết.
- Is 42 21 Đức Giê-hô-va vui lòng vì sự công bình mình, làm cho luật pháp cả sáng và tôn trọng.
- Is 42 22 Nhưng ấy là một dân bị cướp bị giựt: hết thầy đều bị mắc lưới trong hang và giam trong ngục; chúng nó làm của cướp mà chẳng ai giải cứu; làm mồi mà chẳng ai nói rằng: Hãy trả lại!
- Is 42 23 Trong vòng các người ai là kẻ lắng tai nghe điều này, ai để ý đến và nghe sự xảy có về sau?
- Is 42 24 Ai đã phó Gia-cốp cho sự cướp bóc, và Y-sơ-ra-ên cho quân trộm cướp? Há chẳng phải Đức Giê-hô-va, là Đấng mà chúng ta phạm tội nghịch cùng, đường lối Ngài chúng nó chẳng noi theo, luật pháp Ngài chúng nó chẳng

vàng giữ?

Is 42 25 Cho nên Chúa đã trút cơn thịnh nộ và sự chiến tranh dữ dội trên nó; lửa đốt từ bề mà nó không biết; lửa thiêu cháy nó, mà cũng chẳng lấy làm lo.

Is 43 1 Bây giờ, hỡi Gia-cóp! Đức Giê-hô-va là Đấng đã dựng nên ngươi, hỡi Y-sơ-ra-ên! Ngài là Đấng đã tạo thành ngươi, phán như vậy: Đừng sợ, vì ta đã chuộc ngươi. Ta đã lấy tên ngươi gọi ngươi; ngươi thuộc về ta.

Is 43 2 Khi ngươi vượt qua các dòng nước, ta sẽ ở cùng; khi ngươi lội qua sông, sẽ chẳng che lấp. Khi ngươi bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt ngươi.

Is 43 3 Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa ngươi. Ta ban Ê-díp-tô làm giá chuộc ngươi, Ê-thi-ô-bi và Sê-ba làm của thay ngươi.

Is 43 4 Vì ta đã coi ngươi là quý báu, đáng chuộc, và ta đã yêu ngươi, nên ta sẽ ban những người thế ngươi, và các dân tộc thay mạng sống ngươi.

Is 43 5 Đừng sợ, vì ta ở cùng ngươi: ta sẽ khiến dòng dõi ngươi đến từ phương tây.

Is 43 6 Ta sẽ bảo phương bắc rằng: Hãy buông ra! và bảo phương nam rằng: Chớ cầm lại làm chi! Hãy đem các con trai ta về từ nơi xa, đem các con gái ta về từ nơi đầu cùng đất,

Is 43 7 tức là những kẻ xưng bằng tên ta, ta đã dựng nên họ vì vinh quang ta; ta đã tạo thành và đã làm nên họ.

Is 43 8 Hãy đem dân này ra, là dân có mắt mà đui, và những kẻ có tai mà điếc!

Is 43 9 Các nước hãy nhóm lại, các dân tộc hãy hiệp lại! Trong vòng họ, ai có thể rao truyền sự này, và tỏ cho chúng ta những sự từ trước? Họ hãy dẫn người làm chứng, hầu cho mình được xưng công bình, và cho người ta nghe mà nói rằng: Ấy là thật!

Is 43 10 Đức Giê-hô-va phán: Các ngươi là kẻ làm chứng ta, và là đầy tớ ta đã chọn, hầu cho các ngươi được biết và tin ta, và hiểu rằng ta là Chúa! Chẳng có Đức Chúa Trời nào tạo thành trước ta, và cũng chẳng có sau ta nữa.

Is 43 11 Ấy chính ta, chính ta là Đức Giê-hô-va, ngoài ta không có cứu chúa nào khác.

Is 43 12 Ấy chính ta là Đấng đã rao truyền, đã giải cứu, và đã chỉ bảo, chẳng có thần nào lạ giữa các ngươi. Đức Giê-hô-va phán: Các ngươi đều là người làm chứng, và ta là Đức Chúa Trời!

Is 43 13 Thật, từ khi có ngày ta đã là Đức Chúa Trời, chẳng ai có thể giải cứu khỏi tay ta. Ta làm ra, ai ngăn cấm ta được?

Is 43 14 Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc các ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Vì có các ngươi, ta đã sai đến Ba-by-lôn, lên chúng nó, tức là người Canh-đê, như là người chạy trốn, xuống các tàu mình đã lấy làm vui mừng.

Is 43 15 Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh của các ngươi, Đấng tạo thành Y-sơ-ra-ên, tức Vua các ngươi.

Is 43 16 Đức Giê-hô-va, là Đấng đã mở lối trong biển và đường vượt qua dòng nước mạnh,

Is 43 17 khiến xe, ngựa, cơ binh và lính mạnh nhóm lại, thầy đều nằm cả tại đó, sẽ không dậy nữa, bị ngọt và tắt đi như tim đèn, phán như vậy:

Is 43 18 Đừng nhớ lại sự đã qua, và chớ nghĩ đến sự đời trước.

Is 43 19 Đây, ta sắp làm một việc mới, việc này sẽ hiện ra ngay; các

Kinh Thánh

ngươi há chẳng biết sao? Ấy là ta sẽ vạch một con đường trong đồng vắng, và khiến những sông chảy trong nơi sa mạc.

Is 43 20 Những thú đồng, với muông rừng và chim đà, sẽ tôn vinh ta; vì ta đặt các dòng nước trong đồng vắng và các sông trong sa mạc, để cho dân ta đã chọn được uống.

Is 43 21 Ta đã làm nên dân này cho ta, nó sẽ hát khen ngợi ta.

Is 43 22 Song, hỡi Gia-cốp, ngươi chẳng từng kêu cầu ta! Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi đã chán ta!

Is 43 23 Ngươi chẳng dùng chiên làm của lễ thiêu dâng cho ta, chẳng dùng hi sinh tôn kính ta. Ta chẳng làm phiền ngươi mà khiến dâng lễ vật, cũng chẳng làm nhọc ngươi mà khiến đốt hương.

Is 43 24 Ngươi chẳng lấy tiền mua xương bồ cho ta, và chẳng lấy mỡ của hi sinh làm cho ta no; nhưng lại lấy tội lỗi mình làm cho ta phiền, lấy sự gian ác làm cho ta nhọc.

Is 43 25 Ấy chính ta, là Đấng vì mình ta mà xóa sự phạm tội ngươi; ta sẽ không nhớ đến tội lỗi ngươi nữa.

Is 43 26 Hãy nhắc lại cho ta nhớ; chúng ta hãy bình luận cùng nhau; hãy luận lẽ đi, hầu cho ngươi được xưng công bình.

Is 43 27 Thi tổ ngươi đã phạm tội, các thầy giáo ngươi lại phạm phép nghịch cùng ta.

Is 43 28 Vậy nên ta làm nhục các quan trưởng của nơi thánh; ta sẽ bắt Gia-cốp làm sự rửa sả, và Y-sơ-ra-ên làm sự gièm chê.

Is 44 1 Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tố ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe!

Is 44 2 Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên ngươi, đã gây nên ngươi từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ ngươi, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tố ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi;

Is 44 3 vì ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi ngươi, và phước lành ta trên những kẻ ra từ ngươi.

Is 44 4 Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng

Is 44 5 mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên.

Is 44 6 Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác.

Is 44 7 Ai là kẻ kêu gọi như ta, rao báo và phán truyền điều đó từ khi ta đã lập dân tộc xưa này? thì hãy rao truyền sự mai sau và điều chi sẽ xảy đến!

Is 44 8 Chớ kinh hãi và cũng đừng bối rối. Từ thuở đó ta há chẳng từng rao ra cho các ngươi biết sao? Các ngươi làm chứng cho ta. Ngoài ta có Đức Chúa Trời nào khác không? Thật, chẳng có Vàng Đá nào khác; ta không biết đến!

Is 44 9 Những thợ chạm tượng đều là hư vô, việc họ rất ưa thích chẳng có ích gì. Những kẻ làm chứng của họ không thấy và không biết, để họ mang xấu hổ.

Is 44 10 Ai là kẻ tạo một vì thần, đúc một tượng, mà không có ích chi?

Is 44 11 Nay, mọi kẻ làm bạn về việc đó sẽ bị nhục, những thợ đó chẳng qua là loài người! Họ hãy nhóm lại hết thầy và đứng lên! Chắc sẽ cùng nhau bị kinh hãi và xấu hổ.

Kinh Thánh

- Is 44 12 Thợ rèn lấy một thỏi sắt nung trên than lửa; dùng búa mà đập, dùng cánh tay mạnh mà làm; mặc dầu đói và kém sức; không uống nước và kiệt cả người.
- Is 44 13 Thợ mộc giăng dây; dùng phan mà gạch; đẽo bằng cái chày, đẽo bằng cái nhíp; làm nên tượng người, giống hình người tốt đẹp, để ở trong một cái nhà.
- Is 44 14 Lại đi đốn cây bách; lấy cây lật, cây dẻ, mà mình đã chọn trong các thứ cây trên rừng; trồng cây thông, mưa xuống làm cho lớn lên.
- Is 44 15 Gỗ ấy người ta sẽ dùng mà chụm, lấy về mà sưởi. Cùng dùng để đun lửa hấp bánh; lại cũng lấy mà làm một vì thần, rồi thờ lạy nó, làm nó nên một tượng chạm mà quì lạy trước mặt nó.
- Is 44 16 Họ chụm đi phân nửa trong lửa, còn phân nửa thì dùng mà nướng thịt, ăn cho no; hoặc sưởi cho ấm, và nói rằng: Hà, này ta sưởi đây; ta thấy ngọn lửa!
- Is 44 17 Đoạn, gỗ còn thừa lại, làm một vì thần, tức là tượng chạm mình; cúi mình trước mặt nó mà thờ lạy, cầu nguyện nó mà rằng: Xin giải cứu tôi, vì ngài là thần của tôi!
- Is 44 18 Những người ấy không biết và không suy xét; vì mắt họ nhắm lại để đừng thấy, lòng họ lấp đi để đừng hiểu.
- Is 44 19 Trong bọn họ chẳng ai suy đi nghĩ lại, chẳng ai có sự thông biết khôn sáng mà nói rằng: Ta đã lấy phân nửa mà chụm; đã hấp bánh trên lửa than; đã quay thịt và ăn rồi; còn thừa lại, ta dùng làm một vật góm ghiếc sao? Ta lại đi cúi mình lạy một gốc cây sao?
- Is 44 20 Người đó ăn tro, lòng mê muội đã làm cho lìa bỏ đường, chẳng có thể tự cứu linh hồn mình, hay là nói rằng: Trong tay hữu ta há chẳng phải là đồ giả dối sao?
- Is 44 21 Hỡi Gia-cốp, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nhớ các điều này! Vì người là tôi tớ ta. Ta đã gây nên người; hỡi Y-sơ-ra-ên, người là tôi tớ ta, ta sẽ không quên người!
- Is 44 22 Ta đã xóa sự phạm tội người như mây đậm, và tội lỗi người như đám mây. Hãy trở lại cùng ta, vì ta đã chuộc người.
- Is 44 23 Hỡi các tầng trời, hãy hát vui mừng vì Đức Giê-hô-va đã làm hoàn thành! Hỡi các nơi sâu dưới đất, hãy reo la! Hỡi các núi, rừng cũng mọi cây cối trên rừng, hãy cất tiếng mà hát! vì Đức Giê-hô-va đã chuộc cứu giúp, và sẽ tỏ sự vinh hiển Ngài ra trong Y-sơ-ra-ên.
- Is 44 24 Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu chuộc người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, đã làm nên mọi vật, một mình ta đã giương các tầng trời và trái đất, ai ở cùng ta?
- Is 44 25 Ấy chính ta làm trật các điếm của kẻ nói dối, khiến thầy bói nên ngu muội, làm cho kẻ trí tháo lui, biến sự khôn ngoan nó ra đại khờ;
- Is 44 26 Chúa làm ứng nghiệm lời của tôi tớ Ngài; phán về thành Giê-ru-sa-lem rằng: Nó sẽ có người ở; và về các thành của Giu-đa rằng: Nó sẽ được lập lại, ta sẽ dựng lại các nơi hoang vu của nó;
- Is 44 27 phán cùng vực sâu rằng: Hãy khô đi, ta sẽ làm cạn các sông;
- Is 44 28 phán về Si-ru rằng: Nó là người chăn chiên của ta; nó sẽ làm nên mọi sự ta đẹp lòng; lại cũng phán về Giê-ru-sa-lem rằng: Nó sẽ được lập lại, và phán về đền thờ rằng: Nền người sẽ lại lập.
- Is 45 1 Đức Giê-hô-va phán thế này cùng Si-ru, là người xức dầu của

Kinh Thánh

Ngài, ta đã cầm lấy tay hữu người, dựng hàng phục các nước trước mặt người, và ta sẽ tháo dây lưng các vua; dựng mở các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại:

Is 45 2 Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gập ghềnh; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt;

Is 45 3 ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người.

Is 45 4 Vì có Gia-cốp, tôi tớ ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của ta, nên ta đã lấy tên người gọi người, dầu người không biết ta.

Is 45 5 Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết ta, ta sẽ thất lưng người,

Is 45 6 hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác.

Is 45 7 Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, là mọi sự đó.

Is 45 8 Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dựng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó.

Is 45 9 Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay?

Is 45 10 Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đờn bà rằng: Người đẻ gì?

Is 45 11 Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta.

Is 45 12 Ấy chính ta đã làm ra đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó.

Is 45 13 Ấy chính ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đày của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Is 45 14 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Lời lẽ nước Ê-díp-tô, của cải nước Ê-thi-ô-bi, cùng người Sa-bê, người vóc giặc cao lớn, đều sẽ qua cùng người và thuộc về người. Họ sẽ bước theo người; mang xiềng mà đến, quỳ lạy trước mặt người và nài xin rằng: Thật Đức Chúa Trời ở giữa người; ngoài Ngài chẳng có ai khác, không có Đức Chúa Trời nào nữa.

Is 45 15 Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình!

Is 45 16 Hết thầy chúng nó đều bị xấu hổ nhục nha; những thợ làm hình tượng cùng nhau trở về, rất là mắc cỡ.

Is 45 17 Duy Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cứu cho, được sự cứu đời đời, đến đời đời vô cùng các người không còn mang hổ mang nhờ!

Is 45 18 Vì Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải dựng nên là trống không, bèn đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác!

Kinh Thánh

- Is 45 19 Ta chẳng hề nói cách kín giấu, chẳng nói trong nơi của đất tối tăm. Ta chẳng từng phán cùng dòng dõi Gia-cốp rằng: Các người tìm ta là vô ích. Ta, là Đức Giê-hô-va, phán sự công bình, truyền điều chơn thật.
- Is 45 20 Hỡi dân thoát nạn của các nước, hãy nhóm lại và đến, thầy cùng nhau lại gần! Những kẻ khiên gổ của tượng chạm mình, cầu nguyện với thần không cứu được, thật là đồ vô thức.
- Is 45 21 Vậy hãy truyền rao; hãy bảo chúng nó đến gần, và nghị luận cùng nhau! Từ đời xưa ai đã rao ra sự này? ai đã tỏ ra từ lúc thượng cổ? Há chẳng phải ta, là Đức Giê-hô-va, sao? Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác! chẳng có Đức Chúa Trời nào khác là công bình và là Cứu Chúa ngoài ta.
- Is 45 22 Hỡi các người hết thầy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu! Vì ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác.
- Is 45 23 Ta đã chỉ mình mà thề, lời công bình ra từ miệng ta sẽ chẳng hề trở lại: mọi đầu gối sẽ quì trước mặt ta, mọi lưỡi sẽ chỉ ta mà thề.
- Is 45 24 Người ta sẽ luận về ta rằng: sự công bình và sức mạnh chỉ ở trong Đức Giê-hô-va, người ta sẽ đến cùng Ngài. Mọi kẻ giận Ngài sẽ bị hổ thẹn.
- Is 45 25 Cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công bình trong Đức Giê-hô-va, và nhờ Ngài mà được vinh hiển.
- Is 46 1 Bên cúi xuống; Nê-bô-khom mình; tượng nó chơ trên loài thú, trên súc vật. Những vật mà các người vốn thường khiêng, đè nặng quá, làm cho súc vật mệt nhọc.
- Is 46 2 Chúng nó cúi xuống, cùng nhau khom mình; đã chẳng cứu được gánh nặng của mình, và chính mình lại bị bắt làm phu tù.
- Is 46 3 Hỡi nhà Gia-cốp, và hết thầy các người là dân sót của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe ta, ta đã gánh vác các người từ lúc mới sanh, bông-ấm các người từ trong lòng mẹ.
- Is 46 4 Cho đến chừng các người già cả, đầu râu tóc bạc, ta cũng sẽ bông-ấm các người. Ta đã làm ra, thì sẽ còn gánh vác các người nữa. Ta sẽ bông-ấm và giải cứu các người.
- Is 46 5 Các người so sánh ta cùng ai, và coi ta bằng ai? Các người lấy ai đo với ta, đặng chúng ta được giống nhau?
- Is 46 6 Kìa, họ móc vàng trong túi ra, và lấy cân mà cân bạc, thuê thợ vàng dùng mà đúc một thần, với cúi mình thờ lạy.
- Is 46 7 Họ vác tượng ấy trên vai, đem đi, đặt vào chỗ nó: thần cứ đứng đó mà không rời khỏi chỗ nó nữa. Nếu có ai kêu cầu, thì thần chẳng trả lời, và không cứu khỏi nạn được.
- Is 46 8 Hãy nhớ mọi sự đó, hãy rõ ra là đáng trượng phu! Hỡi kẻ phạm tội, hãy nghĩ lại!
- Is 46 9 Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như ta.
- Is 46 10 Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưa của ta sẽ lập, và ta sẽ làm ra mọi sự ta đẹp ý.
- Is 46 11 Ta gọi chim ó đến từ phương đông, và gọi người làm mưa ta đến từ xứ xa. Điều ta đã rao ra, ta sẽ làm hoàn thành, điều ta đã định, ta cũng sẽ làm.
- Is 46 12 Hỡi những người cứng lòng, xa cách sự công bình, hãy nghe ta phán.
- Is 46 13 Ta làm cho sự công bình ta đến gần, nó chẳng xa chi, và sự cứu

rỗi của ta sẽ chẳng chậm trễ. Ta sẽ đặt sự cứu rỗi trong Si-ôn cho Y-sơ-ra-ên, là sự vinh hiển ta.

Is 47 1 Hỡi con gái đồng trinh của Ba-by-lôn, hãy xuống ngồi trong bụi đất! Hỡi con gái người Canh-đê, hãy ngồi dưới đất, người chẳng có ngôi nữa! Vì từ nay về sau, người sẽ không được xưng là dịu dàng yếu điệu nữa đâu.

Is 47 2 Hãy lấy cối xay và đi xay bột; hãy bỏ lúp, vén vạt áo đi, để trần chơn, đặng lội qua sông.

Is 47 3 Sự lỏa lồ của người phải tỏ ra, sự sỉ nhục người sẽ bị thấy! Ta sẽ làm sự báo thù, không chừa ai hết.

Is 47 4 Đấng Cứu chuộc của chúng ta, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Is 47 5 Hỡi con gái của người Canh-đê, hãy ngồi làm thình, trốn trong nơi tối tăm! Vì từ nay về sau, người sẽ không được gọi là chủ mẫu của các nước nữa.

Is 47 6 Ta đã nổi giận nghịch cũng dân ta, làm ô uế sản nghiệp ta, và phó hết chúng nó trong tay người. Nhưng người chẳng từng dùng sự thương xót được chúng nó; đã tra ách nặng trên người già cả.

Is 47 7 Người nói rằng: Ta sẽ làm những sự ấy vào lòng, và chẳng nghĩ đến cuối cùng sự đó.

Is 47 8 Hỡi nước sung sướng ở yên ổn, bụng bảo dạ rằng: Ta đây, ngoài ta chẳng còn ai! Ta sẽ chẳng góa bụa, chẳng biết mất con cái là gì; này, bây giờ hãy nghe đây.

Is 47 9 Cùng trong một giây phút trong một ngày, hai nạn ấy, là sự mất con cái và sự góa bụa, sẽ xảy đến cho người. Hai nạn ấy sẽ đến đầy đủ trên người, khi người làm tà thuật rất nhiều, và có lắm quyền của phù chú!

Is 47 10 Người cậy sự gian ác của mình và nói rằng: Chẳng ai thấy ta. Sự khôn ngoan thông biết của người đã phình nở người, và người tự nói trong lòng rằng: Ta đây, ngoài ta chẳng còn ai!

Is 47 11 Vậy nên tai vạ sẽ làm trên người, mà chẳng biết từ đâu; hoạn nạn sẽ đến cho người, mà chẳng trừ được; sự hủy diệt xảy ra thình lình, người không thể liệu trước.

Is 47 12 Vậy người hãy đứng lên, dùng những tà thuật với vô số phù chú mà người đã tập từ khi thơ ấu! Có lẽ người sẽ được lợi ích; và có lẽ hơn đó người sẽ nên đáng sợ chẳng?

Is 47 13 Người đã nhọc sức vì có nhiều mưu chước. Vậy những kẻ hỏi trời, xem sao, xem trăng mới mà đoán việc ngày sau, bây giờ hãy đứng lên và cứu người cho khỏi những sự xảy đến trên người.

Is 47 14 Kia, họ sẽ trở nên như rơm rạ, bị lửa thiêu đốt; họ sẽ chẳng cứu mình được khỏi quyền ngọn lửa; lửa ấy chẳng phải lửa than để sưởi, hay là lửa để ngồi kê một bên.

Is 47 15 Kia, những sự mà người đã làm khó nhọc thì đã trở nên như vậy: những kẻ buôn bán với người từ thuở nhỏ, ai về chỗ nấy, chẳng ai đến cứu người hết!

Is 48 1 Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chơn thật và công bình.

Is 48 2 Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của

Kinh Thánh

Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.

Is 48 3 Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến.

Is 48 4 Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cỏi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng,

Is 48 5 nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kéo người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó.

Is 48 6 Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết.

Is 48 7 Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kéo người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi!

Is 48 8 Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch.

Is 48 9 Ta vì danh mình mà tạm nhịn giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đừng không hủy diệt người.

Is 48 10 Nay, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn.

Is 48 11 Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục danh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác.

Is 48 12 Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cùng là cuối cùng.

Is 48 13 Tay ta đã lập nền đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên.

Is 48 14 Các người hãy nhóm lại hết thầy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm đều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê.

Is 48 15 Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vượng đường lối mình.

Is 48 16 Các người hãy đến gần ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến.

Is 48 17 Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi.

Is 48 18 Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển,

Is 48 19 dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sạn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta.

Is 48 20 Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-đê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin này, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài.

Is 48 21 Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vàng đá, thì nước văng ra.

Is 48 22 Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Kinh Thánh

- Is 49 1 Hỡi các cù lao, hãy nghe ta! Hỡi các dân xa lạ, hãy ghé tai! Đức Giê-hô-va đã gọi ta từ trong bụng mẹ, đã nói đến danh ta từ lòng dạ mẹ ta.
- Is 49 2 Ngài đã khiến miệng ta giống như gương bén; lấy bóng tay Ngài mà che ta; làm cho ta như tên nhọn, và giấu ta trong bao tên.
- Is 49 3 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là tôi tớ ta, ta sẽ được sáng danh bởi ngươi.
- Is 49 4 Ta có nói rằng: Ta đã làm việc luống công, đã hao sức vô ích và không kết quả. Song lẽ ngay thẳng của ta ở nơi Đức Giê-hô-va, sự ban thưởng cho ta ở nơi Đức Chúa Trời ta.
- Is 49 5 Bây giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ trong bụng mẹ, có khiến ta dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời ta là sức mạnh ta.
- Is 49 6 Ngài có phán cùng ta rằng: Ngươi làm tôi tớ ta dựng lập lại các chi phái Gia-cốp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; ta sẽ khiến ngươi làm sự sáng cho các dân ngoại, hầu cho ngươi làm sự cứu rỗi của ta đến nơi đầu cùng đất.
- Is 49 7 Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc Y-sơ-ra-ên, và Đấng Thánh của Ngài, phán cùng người bị loài người khinh dể, bị dân này gớm ghiếc, là người làm tôi kẻ có quyền thế, như vậy: Các vua sẽ thấy và đứng dậy; các quan trưởng sẽ quì lạy, vì có Đức Giê-hô-va là Đấng thành tín, tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã chọn ngươi.
- Is 49 8 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã nhậm lời ngươi trong kỳ thuận tiện, đã vùa giúp ngươi trong ngày cứu rỗi. Ta sẽ gìn giữ ngươi, phó ngươi làm giao ước của dân, dựng lập lại xứ này và chia đất hoang vu làm sản nghiệp cho;
- Is 49 9 dựng bảo kê bị trói rằng: Hỡi ra, và bảo kê ở trong nơi tối tăm rằng: Hãy tỏ mình! Họ sẽ chặn thả trên đường, và đồng cỏ họ sẽ ở trên các núi trụi.
- Is 49 10 Họ sẽ không đói không khát, hơi nắng chẳng đốt đến, khí nóng mặt trời chẳng phạm đến nữa; vì Đấng thương xót họ sẽ dắt dẫn, đem họ đến gần suối nước.
- Is 49 11 Ta sẽ làm cho mọi núi ta nên đường phẳng, và các đường cái ta sẽ được sửa sang.
- Is 49 12 Đây, những kẻ này sẽ đến từ nơi xa; kia, những kẻ kia sẽ đến từ phương bắc, những kẻ nọ từ phương tây, và những kẻ khác từ xứ Si-ni.
- Is 49 13 Hỡi trời, hãy hát! Hỡi đất, hãy vui mừng! Hỡi các núi, hãy lên tiếng hát xướng! Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, cũng thương xót kẻ khốn khó.
- Is 49 14 Si-ôn từng nói rằng: Đức Giê-hô-va đã lia bỏ ta; Chúa đã quên ta.
- Is 49 15 Đòn bà há để quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đòn bà quên con mình, ta cũng chẳng quên ngươi.
- Is 49 16 Đây ta đã chạm ngươi trong lòng bàn tay ta; các tường thành ngươi thường ở trước mặt ta luôn.
- Is 49 17 Con cái ngươi chóng về; kẻ phá hại hủy diệt ngươi sẽ ra khỏi giữa ngươi.
- Is 49 18 Hãy liếc mắt xem xung quanh ngươi: những kẻ này đều nhóm lại và đến cùng ngươi! Đức Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ngươi sẽ mặc lấy những kẻ này như đồ trang sức, và dùng mà thất đãi như nàng dâu mới!
- Is 49 19 Thật, các nơi đồ nát, hoang vu, xứ bị phá hại của ngươi, nay có đông người ở thành ra chật hẹp quá. Những kẻ nuốt ngươi sẽ lánh xa ngươi.

Is 49 20 Con cái mà người sẽ có, sau khi bị mất những đứa khác, sẽ nói vào tai người rằng: Đất đai chật hẹp quá cho tôi; hãy sắm chỗ cho tôi, đừng tôi ở đây.

Is 49 21 Chắc người sẽ tự nói trong lòng rằng: Ai đã sanh sản cho ta những đứa này? Ta đã mất hết con cái; ta đã son sẻ, bị đầy và lưu lạc? Vậy thì ai đã nuôi những đứa này? Đây, ta đã ở một mình, những đứa này có bởi đâu?

Is 49 22 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ giá tay trên các nước, dựng cờ ta trong các dân. Bấy giờ chúng sẽ bồng các con trai người, vác các con gái người trên vai mà đến.

Is 49 23 Các vua sẽ làm cha nuôi người, các hoàng hậu sẽ làm mẹ vú người; họ sẽ cúi mặt sát đất ở trước mặt người; liếm bụi dưới chơn người; người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, và những kẻ trông cậy ta sẽ chẳng hổ thẹn.

Is 49 24 Vậy cửa cải bị người mạnh bạo cướp lấy, há ai giựt lại được sao? Người công bình bị bắt làm phu tù, há ai giải cứu được sao?

Is 49 25 Song Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thật, những kẻ bị người mạnh bạo bắt lấy, sẽ được cứu thoát, mọi cửa người đáng sợ sẽ bị giựt lại. Vì ta sẽ chống cự kẻ đối địch người, và chính ta sẽ giải cứu con cái người.

Is 49 26 Ta sẽ làm cho kẻ hiếp đáp người tự ăn thịt mình, say vì máu mình, như vì rượu mới; cả loài xác thịt sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu người, Đấng Chuộc người, tức là Đấng Toàn năng của Gia-cốp!

Is 50 1 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ nào từ để mà ta đã để mẹ các người ra ở đâu? Ai là người chủ nợ mà ta đã bán các người cho? Đây, các người bị bán, là tại tội lỗi mình; mẹ các người bị bỏ, là tại sự bội nghịch các người.

Is 50 2 Có sao khi ta đến, chẳng thấy có người nào? Có sao khi ta gọi, chẳng có ai thưa lại? Tay ta há ngắn quá không chuộc được sao? hay là sức ta không đủ mà cứu được sao? Đây, ta chỉ nạt một cái thì biển liền cạn. Ta biến sông thành đồng vắng; cá dưới sông vì khan nước phải chết khát, hóa ra hôi thối.

Is 50 3 Ta lấy sự tối tăm mặc cho các tầng trời, và khoác cho một cái bao gai.

Is 50 4 Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưới của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.

Is 50 5 Thật, Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, ta không trái nghịch, cũng không giựt lùi.

Is 50 6 Ta đã đưa lưng cho kẻ đánh ta, và đưa má cho kẻ nhổ râu ta; ai máng hoặc giở trên ta, ta chẳng hề che mặt.

Is 50 7 Chúa Giê-hô-va sẽ giúp ta, nên ta chẳng bị mắc cỡ; vậy ta làm cho mặt ta cứng như đá; vì biết mình sẽ chẳng có điều chi xấu hổ.

Is 50 8 Đáng xưng ta công bình đã đến gần; ai dám kiện với ta? Hãy cùng ta đều đứng lên! Ai là kẻ đối địch ta? Hãy lại gần ta!

Is 50 9 Thật, Chúa Giê-hô-va sẽ đến giúp ta: Ai định tội lỗi ta được? Đây, hết thầy chúng nó sẽ cũ đi như áo, bị sâu cắn rách.

Is 50 10 Trong vòng các người nào có ai kính sợ Đức Giê-hô-va, và nghe tiếng của tôi tớ Ngài? Kẻ nào đi trong tối tăm và không có sự sáng thì hãy trông cậy danh Đức Chúa Trời mình.

Is 50 11 Kia, hết thầy các người là kẻ thấp lửa và đốt đuốc vây lấy mình, thì hãy đi giữa ngọn lửa mình và giữa những đuốc mình đã đốt! Ấy là sự tay ta đã làm cho các người, các người sẽ nằm trong sự buồn bực!

Kinh Thánh

- Is 51 1 Các người là kẻ theo sự công bình, là kẻ tìm Đức Giê-hô-va, hãy nghe ta! Khá nhìn xem vàng đá mà các người đã được đục ra, và cái lỗ của hang mà các người đã được đào lên!
- Is 51 2 Hãy nghĩ đến tổ người là Áp-ra-ham, cùng Sa-ra, là người đã sanh sản các người; ta đã gọi Áp-ra-ham khi người chỉ có một mình; ta đã ban phước cho người nên nhiều.
- Is 51 3 Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi Si-ôn; Ngài đã yên ủi mọi nơi đổ nát của nó. Ngài đã khiến đồng vắng nên như vườn Ê-đen, nơi sa mạc nên như vườn Đức Giê-hô-va; giữa vườn ấy sẽ có sự vui vẻ, mừng rỡ, tạ ơn, và tiếng ca hát.
- Is 51 4 Hỡi dân ta, hãy chăm chỉ mà nghe ta; hỡi nước ta, hãy lắng tai cho ta! Vì sẽ có luật pháp ra từ ta, và ta sẽ lập sự công bình làm sự sáng cho các dân.
- Is 51 5 Sự công bình của ta đã gần; sự cứu rỗi của ta đã ra, cánh tay ta sẽ xét đoán các dân. Các cù lao sẽ trông đợi ta, và chúng nó sẽ nhờ cậy cánh tay ta.
- Is 51 6 Hãy ngược mắt lên các tầng trời và cúi xem dưới đất; vì các tầng trời sẽ tan ra như khói, đất sẽ cũ như áo, dân cư trên đất sẽ chết như ruồi; nhưng sự cứu rỗi của ta còn đời đời, sự công bình của ta chẳng hề bị bỏ đi.
- Is 51 7 Hỡi dân biết điều công nghĩa, ghi luật pháp ta trong lòng, hãy nghe ta! Chớ e người ta chê bai, đừng sợ họ nhĩều mồm.
- Is 51 8 Vì sâu sẽ cắn nuốt họ như cắn áo, mọt sẽ ăn họ như ăn lông chiên; nhưng sự công bình của ta sẽ còn mãi, sự cứu rỗi của ta còn đến muôn đời.
- Is 51 9 Hỡi cánh tay Đức Giê-hô-va, hãy thức dậy, thức dậy! Hãy mặc lấy sức mạnh đi! Hãy thức dậy như ngày xưa, như các đời thượng cổ! Há chẳng phải Ngài là Đấng đã phân thây Ra-háp và đâm con quái vật lớn sao?
- Is 51 10 Há chẳng phải Ngài là Đấng đã làm cạn biển, tắt nước vực lớn, làm cho biển sâu ra một con đường, hầu cho dân đã được chuộc đi qua sao?
- Is 51 11 Dân mà Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ trở về, sẽ hát mà đến Si-ôn. Sự hỉ lạc vô cùng sẽ đội trên đầu họ, họ sẽ được vui vẻ mừng rỡ; sự buồn bực than vãn sẽ tránh đi.
- Is 51 12 Ta, chính ta, là Đấng yên ủi các người. Người là ai, mà sợ loài người hay chết, sợ con trai loài người là kẻ sẽ trở nên như cỏ?
- Is 51 13 mà lại quên Đức Giê-hô-va, Đấng tạo người, đã giương các tầng trời và lập nền đất, và trọn ngày cứ run sợ về cơn giận của kẻ ức hiếp khi nó toan hủy diệt người? Vậy thì bây giờ chớ nào cơn giận của kẻ ức hiếp ấy ở đâu?
- Is 51 14 Kẻ bị bắt đem đi sẽ chóng được tha ra; sẽ chẳng chết trong hầm, và cũng không thiếu lương thực.
- Is 51 15 Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đấng làm cho biển động, sóng bồ âm âm. Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.
- Is 51 16 Ta đã để lời nói ta trong miệng người, và cho người núp dưới bóng bàn tay ta, dựng dựng các tầng trời và lập nền đất, cùng nói với Si-ôn rằng: Người là dân ta!
- Is 51 17 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy thức dậy, thức dậy, và đứng lên! Người đã uống chén thanh nộ từ tay Đức Giê-hô-va; đã uống cạn chén xoàng-ba, uống cho tới cạn.
- Is 51 18 Trong vòng các con trai mà Giê-ru-sa-lem đã sanh ra, chẳng một đứa nào để dất nó; trong vòng các con trai nó đã nuôi, chẳng một đứa nào đến cầm lấy tay.
- Is 51 19 Hai sự này, tức là diệt vong và hủy phá, đói kém và gươm đao,

Kinh Thánh

đã đến cho người, mà ai là kẻ sàu nảo vì người? Ta sẽ lấy gì yên ủi người?

Is 51 20 Các con trai người đều hao mòn, nằm ngổn ngang nơi ngã ba đường phố, như con nai mắc trong lưới, đầy cơn giận của Đức Giê-hô-va và sự quở trách của Đức Chúa Trời người!

Is 51 21 Vậy, bây giờ, hỡi người là kẻ khốn nạn, là kẻ say nhưng không vì rượu, hãy nghe điều này.

Is 51 22 Chúa Giê-hô-va người, Đức Chúa Trời người, là Đấng binh vực dân mình, phán như vậy: Nay, ta đã lấy lại chén xoàng ba từ tay người, tức là chén của chén thịnh nộ ta, rày về sau người sẽ không uống nó nữa.

Is 51 23 Ta sẽ để chén ấy trong tay các kẻ hà hiếp người, tức là các kẻ bảo người rằng: Hãy cúi xuống, đừng chúng ta bước ngang qua! Rồi người cong lưng sát đất, như con đường cho người ta qua lại.

Is 52 1 Hỡi Si-ôn, hãy thức dậy, thức dậy, mặc lấy sức mạnh người! Hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc lấy áo đẹp! Vì rày về sau kẻ không chịu phép cắt bì và kẻ ô uế sẽ không vào nơi người nữa.

Is 52 2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy chỗi dậy, rũ bụi bặm đi, và ngồi lên; hỡi con gái Si-ôn, là kẻ phu tù, hãy cời trói nơi cổ người.

Is 52 3 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người đã bị bán những không; cũng sẽ được chuộc lại chẳng bằng tiền bạc.

Is 52 4 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Xưa kia dân ta xuống Ê-díp-tô dựng trú ngụ; song người A-si-ri vô-cớ mà hà hiếp nó.

Is 52 5 Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ, ta làm gì đây? Vì dân ta đã vô cớ bị đầy đi. Đức Giê-hô-va phán: Những kẻ cai trị nó cất tiếng van la cả ngày, nói phạm đến danh ta không thôi.

Is 52 6 Vậy nên dân ta sẽ biết danh ta; thật, trong ngày đó, nó sẽ biết rằng chính ta là Đấng phán rằng: Nay, ta đây!

Is 52 7 Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình an, đem tin tốt về phước lành, rao sự cứu chuộc, bảo Si-ôn rằng: Đức Chúa Trời người trị vì, chơn của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là dường nào!

Is 52 8 Tiếng những kẻ canh của người! họ cất tiếng, cùng nhau hát xướng; vì họ sẽ thấy mắt đối mắt khi Đức Giê-hô-va trở về Si-ôn.

Is 52 9 Hỡi những nơi hoang vu của Giê-ru-sa-lem, hãy trở giọng hát mừng chung rập. Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, đã chuộc lại Giê-ru-sa-lem.

Is 52 10 Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta!

Is 52 11 Các người hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các người là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!

Is 52 12 Và, các người đi ra không cần phải vội vàng, cũng không cần phải trốn tránh; vì Đức Giê-hô-va sẽ đi trước mặt các người, và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi sau gìn giữ người.

Is 52 13 Nay, tôi tớ ta sẽ làm cách khôn ngoan; sẽ được tôn lên, dấy lên, và rất cao trọng.

Is 52 14 Như nhiều kẻ thấy người mà lấy làm lạ (mặt mày người xài-xê lăm hơn kẻ nào khác, hình dung xài-xê hơn con trai loài người),

Is 52 15 thì cũng vậy người sẽ vậy rửa nhiều dân, và các vua ngậm miệng lại vì người; vì họ sẽ thấy điều chưa ai nói cho mình, và sẽ hiểu biết điều mình chưa hề nghe.

Kinh Thánh

Is 53 1 Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai?

Is 53 2 Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được.

Is 53 3 Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì.

Is 53 4 Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ.

Is 53 5 Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh.

Is 53 6 Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người.

Is 53 7 Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hót lông, người chẳng từng mở miệng.

Is 53 8 Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lầy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?

Is 53 9 Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng.

Is 53 10 Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng.

Is 53 11 Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.

Is 53 12 Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kẻ vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Is 54 1 Hỡi kẻ son sê, không sanh đẻ kia, hãy ca hát. Hỡi người là kẻ chưa biết sự đau đớn sanh nở, hãy hát xướng reo mừng, vì con cái của vợ bị bỏ sẽ đông hơn con cái của đờn bà có chồng, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 54 2 Hãy mở rộng nơi trại người, giương màn chỗ người ở. Chớ để chật hẹp; hãy giăng dây cho dài, đóng cọc cho chắc!

Is 54 3 Vì người sẽ lan rộng ra bên hữu và bên tả; dòng dõi người sẽ được các nước làm cơ nghiệp, và sẽ làm cho các thành hoang vu đông dân cư.

Is 54 4 Đừng sợ chi; vì người sẽ chẳng bị hổ thẹn. Chớ mắc cỡ; vì người chẳng còn xấu hổ nữa. Người sẽ quên điều sỉ nhục lúc còn thơ ấu, và đừng nhớ lại sự nhớ nhục trong khi mình đương góa bụa.

Is 54 5 Vì chồng người tức là Đấng đã tạo thành người; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Đấng chuộc người tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, sẽ

được xưng là Đức Chúa Trời của cả đất.

Is 54 6 Đức Giê-hô-va đã gọi người, như gọi vợ đã bị bỏ và phiền rầu trong lòng, như vợ cưới lúc còn trẻ và đã bị để, Đức Chúa Trời người phán vậy.

Is 54 7 Ta đã bỏ người trong một lát; nhưng ta sẽ lấy lòng thương xót cả thể mà thâu người lại.

Is 54 8 Trong cơn nóng giận, ta ẩn mặt với người một lúc, nhưng vì lòng nhơn từ vô cùng, ta sẽ thương đến người, Đấng Cứu chuộc người là Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 54 9 Điều đó cũng như nước lụt về đời Nô-ê, như khi ta thề rằng nước lụt của Nô-ê sẽ không tràn ra trên đất nữa; thì ta cũng thề rằng ta sẽ không giận người nữa, và cũng không trách phạt người.

Is 54 10 Dầu núi đời, dầu đồi chuyển, nhưng lòng nhơn từ ta đối với người chẳng đời khỏi người, lời giao ước bình an của ta chẳng chuyển, Đức Giê-hô-va, là Đấng thương xót người, phán vậy.

Is 54 11 Hỡi người đương cùng khôn, bị bão lung lay, mất sự yên ủi, này, ta sẽ lấy đơn sa lát đá người, sẽ lập nên người bằng thanh ngọc.

Is 54 12 Ta sẽ lấy hồng ngọc làm tường xép người, lấy san hô làm các cửa người, và cả bờ cõi người đều làm bằng đá quý.

Is 54 13 Hết thầy con cái người sẽ được Đức Giê-hô-va dạy dỗ, và sự bình an của con cái người sẽ lớn.

Is 54 14 Người sẽ được đứng vững trong sự công bình, tránh khỏi sự hiếp đáp, vì chẳng sợ chi hết. Người sẽ xa sự kinh hãi, vì nó chẳng hề đến gần người.

Is 54 15 Này, nếu người ta lập mưu hại người, ấy chẳng phải bởi ta. Kẻ nào lập mưu hại người sẽ vì có người mà sa ngã.

Is 54 16 Này, chính ta đã tạo thành người thợ rèn thổi lửa than, chế ra khí dụng để dùng; và cũng chính ta đã tạo thành kẻ phá diệt đặng làm sự phá diệt.

Is 54 17 Phàm binh khí chế ra nghịch cùng người sẽ chẳng thành lợi, và người sẽ định tội mọi lưỡi dấy lên để xét đoán người. Đức Giê-hô-va phán: Ấy là phần cơ nghiệp của các tội tớ Đức Giê-hô-va, và sự công bình bởi ta ban cho họ.

Is 55 1 Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá.

Is 55 2 Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo.

Is 55 3 Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhơn từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít.

Is 55 4 Này, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân.

Is 55 5 Này, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì có Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người.

Is 55 6 Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đàng khi mình gặp được; hãy kêu cầu đàng khi Ngài ở gần!

Is 55 7 Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa

Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào.

Is 55 8 Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta.

Is 55 9 Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu.

Is 55 10 Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn,

Is 55 11 thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó.

Is 55 12 Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay.

Is 55 13 Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề diệt.

Is 56 1 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy giữ điều chánh trực, và làm sự công bình; vì sự cứu rỗi của ta gần đến, sự công bình của ta sắp được bày tỏ.

Is 56 2 Phước thay cho người làm điều đó, và con người cầm vững sự đó, giữ ngày Sa-bát đặng đừng làm ô ướ, cầm tay mình không làm một điều ác nào!

Is 56 3 Người dân ngoại liên hiệp cùng Đức Giê-hô-va chớ nên nói rằng: Đức Giê-hô-va chắc sẽ biệt ta ra khỏi dân Ngài. Kẻ hoạn cũng chớ nên nói rằng: Nay, ta là cây khô.

Is 56 4 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Những kẻ hoạn hay giữ các ngày Sa-bát ta, lựa điều đẹp lòng ta, cầm vững lời giao ước ta,

Is 56 5 thì ta sẽ ban cho họ tại trong nhà ta và trong tường ta một chỗ, và một danh tốt hơn danh của con trai con gái; ta lại sẽ ban cho họ một danh đời đời chẳng hề dứt đi.

Is 56 6 Các người dân ngoại về cùng Đức Giê-hô-va, đặng hầu việc Ngài, đặng yêu mến danh Đức Giê-hô-va, đặng làm tôi tớ Ngài; tức là hết thảy những kẻ giữ ngày Sa-bát cho khỏi ô ướ, và cầm vững lời giao ước ta,

Is 56 7 thì ta sẽ đem họ vui mừng trong nhà cầu nguyện ta. Cửa lễ thiêu và hi sinh họ dâng trên bàn thờ ta, sẽ được nhận lấy; vì nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc.

Is 56 8 Chúa Giê-hô-va, Đấng nhóm dân tan lạc của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Dân nó đã được nhóm lại rồi, ta sẽ còn nhóm các dân khác lại về cùng nó.

Is 56 9 Hỡi loài thú đồng, loài thú rừng, hết thảy hãy đến mà cắn-nuốt.

Is 56 10 Những kẻ canh giữ của Y-sơ-ra-ên đều là đui mù, không biết chi hết. Chúng nó thấy đều là chó câm, chẳng biết sữa, đều chiêm bao, nằm sóng sượt, và ham ngủ;

Is 56 11 lại là chó mê ăn, không biết no. Ấy là những kẻ chần chừ chẳng khôn sáng; mọi người theo đường riêng mình, mỗi người tìm tư lợi mình, người nào cũng vậy.

Is 56 12 Nó nói rằng: Hãy đến, ta sẽ lấy rượu, chúng ta say vì rượu mạnh; ngày mai sẽ cũng như ngày nay, trọn thể quá bội.

Is 57 1 Người công bình chết, chẳng ai để ý đến; người nhơn đức bị cất đi, chẳng ai suy nghĩ rằng người công bình bị cất đi khỏi tai vạ hầu đến.

Is 57 2 Người vào trong sự bình an. Mỗi người đi trong đường ngay

thẳng, thì được an nghỉ nơi giường mình.

Is 57 3 Nhưng các người, là con trai của bà bóng, dòng dõi của kẻ gian dân và người đĩ thõa kia, hãy lại gần đây!

Is 57 4 Các người nhạo cười ai? Các người há miệng rộng và le lưỡi nghịch cùng ai? Các người há chẳng phải con cái bội nghịch, dòng dõi nói dối sao?

Is 57 5 Các người hành dâm với nhau trong cây dẻ, dưới cây rậm, giết con cái nơi trũng, dưới lỗ nẻ vàng đá!

Is 57 6 Những đá bóng láng nơi khe suối, tức là phần riêng người; thật, đó là phần người; nên người làm lễ quán và dâng của lễ chay cho những đá đó! Ta há chẳng giận về những sự đó sao?

Is 57 7 Người đặt giường trên núi rất cao, và lên đó dựng dăng của lễ.

Is 57 8 Người đặt dầu ghi đằng sau cửa và sau các trụ cửa; vì người đã trần mình cho kẻ khác và leo lên; người đã làm rộng giường mình và lập giao ước với chúng nó. Người lại ngó xem giường chúng nó và ưa thích!

Is 57 9 Người đã đem dầu và gia thêm hương liệu dân cho vua kia; đã sai sứ giả mình đi phương xa; hạ mình xuống đến âm phủ!

Is 57 10 Người đã mệt nhọc vì đường dài; mà chưa từng nói rằng: Ấy là vô ích! Người đã thấy sức lực mình được phần chần, cho nên người chẳng mòn mỏi.

Is 57 11 Vậy thì người kiêng ai? người sợ ai, nên mới nói dối, nên nói không nhớ đến ta, và không lo đến sự đó? Có phải tại lâu nay ta làm thịnh mãi, nên người không kính sợ ta chẳng?

Is 57 12 Nay, chính ta sẽ rao sự công bình người, mọi việc người làm đều là không ích cho người.

Is 57 13 Khi người sẽ kêu, hết thầy các thần mà người đã nhóm họp hãy giải cứu người! Gió sẽ đưa các thần ấy đi, một cái thờ là làm mất hết thầy. Nhưng kẻ nào ẩn náu nơi ta, sẽ hưởng đất này, và được hòn núi thánh của ta làm cơ nghiệp.

Is 57 14 Người sẽ nói rằng: Hãy đắp đường, hãy đắp đường! hãy ban cho bằng! hãy cất lấy sự ngăn trở khỏi đường dân ta!

Is 57 15 Đáng cao cả, ở nơi đời đời vô cùng, danh Ngài là Thánh, có phán như vậy: Ta ngự trong nơi cao và thánh, với người có lòng ăn năn đau đớn và khiêm nhường, dựng làm tươi tỉnh thần linh của những kẻ khiêm nhường, và làm tươi tỉnh lòng người ăn năn đau đớn.

Is 57 16 Ta chẳng muốn cãi lẽ đời đời, cũng chẳng tức giận mãi mãi; vì thần linh sẽ mòn mỏi trước mặt ta, và các linh hồn mà ta đã dựng nên cũng vậy.

Is 57 17 Ấy là vì tội tham lam của nó mà ta giận, và đánh nó. Trong cơn giận, ta đã ẩn mặt ta với nó; nhưng nó cứ trở lui đi, theo con đường của lòng mình.

Is 57 18 Ta đã xem thấy đường lối nó, ta sẽ chữa lành cho; sẽ dắt đưa và thường cho nó sự yên ủi, cùng cho những kẻ lo buồn với nó.

Is 57 19 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta dựng nên trái của môi miệng: bình an, bình an cho kẻ ở xa cùng cho kẻ ở gần; ta sẽ chữa lành kẻ ấy.

Is 57 20 Song những kẻ ác giống như biển dương động, không yên lặng được, thì nước nó chảy ra bùn lầy.

Is 57 21 Đức Chúa Trời ta đã phán: Những kẻ gian ác chẳng hưởng sự bình an.

Is 58 1 Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao báo tội lỗi dân ta cho nó, và rao báo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy!

Kinh Thánh

- Is 58 2 Ngày ngày họ tìm kiếm ta và muốn biết đường lối ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gán gửi Đức Chúa Trời,
- Is 58 3 mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dần lòng mà Chúa chẳng biết đến? Này, trong ngày các người kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê.
- Is 58 4 Thật, các người kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các người kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các người chẳng được nghe thấu nơi cao.
- Is 58 5 Đó há phải là sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dần lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao?
- Is 58 6 Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao?
- Is 58 7 Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trớ trnh những kẻ cốt nhục mình, hay sao?
- Is 58 8 Bảy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người.
- Is 58 9 Bảy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có ta đây! Nếu người cắt-bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy;
- Is 58 10 nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa.
- Is 58 11 Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy.
- Is 58 12 Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nân của nhiều đời trước. người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở.
- Is 58 13 Nếu người ngừa giữ chơn mình trong ngày Sa-bát, không làm vửa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi người thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình,
- Is 58 14 bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.
- Is 59 1 Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu.
- Is 59 2 Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa.
- Is 59 3 Vì tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa.
- Is 59 4 Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chơn thật mà đối nại. Hết thầy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá,

Kinh Thánh

cưu mang điều ác và đề ra tội trọng.

Is 59 5 Họ áp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục.

Is 59 6 Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn.

Is 59 7 Chơn họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ.

Is 59 8 Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an!

Is 59 9 Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhơn nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám.

Is 59 10 Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chơn như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết.

Is 59 11 Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bò câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa!

Is 59 12 Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chúng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình.

Is 59 13 Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra!

Is 59 14 Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhơn nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào.

Is 59 15 Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng,

Is 59 16 thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lòng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ.

Is 59 17 Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình.

Is 59 18 Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.

Is 59 19 Người ta sợ kính danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục.

Is 59 20 Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 59 21 Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, này là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lia khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 60 1 Hãy dậy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va vãi mọc lên trên người.

Is 60 2 Này, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức

Kinh Thánh

Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người.

Is 60 3 Các dân tộc sẽ được nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người.

Is 60 4 Hãy ngược mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thầy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bồng ẵm trong cánh tay.

Is 60 5 Bảy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người.

Is 60 6 Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thầy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Is 60 7 Hết thầy bày súc vật của Kê-đa sẽ nhóm lại nơi người, những chiên đực xứ Nê-ba-giốt sẽ làm cửa người dùng, dâng lên bàn thờ ta làm một cửa lễ đẹp ý, nên ta sẽ làm sáng nhà của sự vinh hiển ta.

Is 60 8 Những kẻ bay như mây, giống chim bồ câu về cửa sổ mình, đó là ai?

Is 60 9 Các cù lao chắc sẽ trông đợi ta, các tàu bè của Ta-rê-si trước nhứt đem con trai người từ xa về, cùng với bạc vàng của họ, vì danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, bởi Ngài đã làm vinh hiển người.

Is 60 10 Các người dân ngoại sẽ sửa xây thành người, các vua họ sẽ hầu việc người; vì khi ta giận, có đánh người, nhưng nay ta ra ơn thương xót người.

Is 60 11 Các cửa người sẽ mở luôn, ngày đêm đều không đóng, hầu cho người ta đem của báu các nước đến cho người, và dẫn các vua đến làm phu tù.

Is 60 12 Vì dân và nước nào chẳng thần phục người thì sẽ bị diệt vong. Những nước đó sẽ bị diệt vong.

Is 60 13 Những cây tùng, cây sam, cây hoàng dương vốn là sự vinh hiển của Li-ban, sẽ cùng nhau bị đem đến cho người để trang hoàng nơi thánh ta. Ta sẽ làm cho chỗ ta đặt chơn được vinh hiển.

Is 60 14 Các con trai của những kẻ ức hiếp người sẽ cúi đầu đến cùng người; mọi kẻ vốn khinh dể người sẽ quì lạy nơi bàn chơn người. Người sẽ được xưng là Thành của Đức Giê-hô-va, là Si-ôn của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên.

Is 60 15 Xưa kia người đã bị bỏ, bị ghét, đến nỗi không ai đi qua giữa người, ta sẽ làm cho người nên cao trọng đời đời, nên sự vui mừng của nhiều đời.

Is 60 16 Người sẽ hút sữa của các nước; bú vú của các vua; người sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu người, Đấng Chuộc người, và là Đấng Toàn năng của Gia-cóp.

Is 60 17 Ta sẽ ban vàng thay cho đồng, ban bạc thay cho sắt, ban đồng tay cho gỗ, ban sắt thay cho đá. Ta sẽ khiến sự bình an làm quan cai trị người, và sự công bình làm quan xử đoán người.

Is 60 18 Trong xứ người sẽ chẳng nghe nói về sự hung dữ nữa, trong bờ cõi người cũng không có sự hoang vu và phá hủy nữa; nhưng người sẽ gọi tường mình là "Cứu-rỗi," cửa mình là "Ngợi khen."

Is 60 19 Người sẽ chẳng nhờ mặt trời soi sáng ban ngày nữa, và cũng chẳng còn nhờ mặt trăng chiếu sáng ban đêm; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ làm sự sáng đời đời cho người, Đức Chúa Trời người sẽ làm vinh quang cho người.

Is 60 20 Mặt trời của người không lặn nữa; mặt trăng chẳng còn khuyết,

vì Đức Giê-hô-va sẽ là sự sáng đời đời cho người, những ngày sầu thảm của người đã hết rồi.

Is 60 21 Còn dân người, hết thầy sẽ là công bình. Họ sẽ hưởng được xức này đời đời; ấy là nhánh ta đã trồng, việc tay ta làm để ta được vinh hiển.

Is 60 22 Kẻ rất nhỏ trong vòng họ sẽ nên một ngàn, còn kẻ rất hèn yếu sẽ trở nên một dân mạnh. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ nôn nả làm điều ấy trong kỳ nó!

Is 61 1 Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục;

Is 61 2 đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu;

Is 61 3 đặt ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.

Is 61 4 Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời.

Is 61 5 Những người khách lạ sẽ đứng chặn bày chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người;

Is 61 6 nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình.

Is 61 7 Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời.

Is 61 8 Vì ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước nước chúng nó đời đời.

Is 61 9 Dòng-dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước.

Is 61 10 Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu rỗi cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện máo hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu.

Is 61 11 Và, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thể ấy.

Is 62 1 Ta vì cố Si-ôn sẽ chẳng làm thinh, vì cố Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rực rỡ như sự sáng, và sự cứu rỗi nó chói lòa như ngọn đèn.

Is 62 2 Bảy giờ các nước sẽ thấy sự công bình người, các vua sẽ thấy sự vinh hiển người, người sẽ được xưng bằng tên mới mà miệng Đức Giê-hô-va đặt cho.

Is 62 3 Người sẽ làm bão triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm máo miện vua trong tay Đức Chúa Trời người.

Is 62 4 Người ta sẽ chẳng gọi người là Kẻ bị bỏ nữa, chẳng gọi đất người là Đất hoang vu nữa; nhưng sẽ gọi người là Kẻ mà ta ưa thích; và đất người

sẽ được xưng là Kê có chồng; vì Đức Giê-hô-va sẽ ưa thích người, và đất người sẽ có chồng.

Is 62 5 Như người trai tráng cưới người nữ đồng trinh, thì các con trai người cũng sẽ cưới người; chàng rể mới vui mừng vì vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì người.

Is 62 6 Hỡi Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt các vọng canh trên thành người; cả ngày và đêm chúng nó chẳng hề im lặng. Hỡi các người là kẻ nhắc nhở Đức Giê-hô-va, chớ có nghỉ ngơi chút nào.

Is 62 7 Đừng để Ngài an nghỉ cho đến chừng nào đã lập lại Giê-ru-sa-lem và dùng nó làm sự ngợi khen trong cả đất!

Is 62 8 Đức Giê-hô-va đã chỉ tay hữu mình và cánh tay quyền năng mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ chẳng ban lúa mì người cho kẻ thù người ăn nữa, những người dân ngoại sẽ chẳng còn uống rượu nho mới người mà người đã khó nhọc làm ra.

Is 62 9 Song những kẻ có gặt sẽ ăn hoa lợi mình, và khen ngợi Đức Giê-hô-va; những kẻ có hái nho sẽ uống rượu mình trong hành lang của nơi thánh ta.

Is 62 10 Hãy đi qua, bởi cửa thành đi qua; hãy ban bằng đường của dân; hãy đắp đường, hãy đắp đường cái; bỏ hết đá; dựng một cờ xí cho các dân tộc.

Is 62 11 Nay, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Nay, sự cứu rỗi người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài.

Is 62 12 Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kê được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Is 63 1 Đấng từ Ê-đôm đến, từ Bót-ra tới, mặc áo nhuộm, bận đồ hoa mĩ, cậy sức mạnh cả thể, kéo bộ cách oai nghiêm, là ai? Ấy, chính ta, là Đấng dùng sự công bình mà nói, và có quyền lên để cứu rỗi!

Is 63 2 Áo người có màu đỏ, áo xống của người như của người đập bàn ép rượu là vì sao?

Is 63 3 Chỉ một mình ta đập bàn ép rượu, trong vòng các dân chẳng từng có ai với ta. Trong cơn giận ta đã đập lên; đương khi thịnh nộ ta đã nghiền nát ra: máu tươi họ đã vẩy ra trên áo ta, áo xống ta đã vẩy hết.

Is 63 4 Vì ta đã định ngày báo thù trong lòng ta, và năm cứu chuộc của ta đã đến.

Is 63 5 Ta đã xem, chẳng có ai đến giúp ta; ta lấy làm lạ vì chẳng có ai nâng đỡ! Cánh tay ta bèn cứu ta, sự thịnh nộ ta bèn nâng đỡ ta.

Is 63 6 Ta đã giày đạp các dân trong cơn giận; đã khiến chúng nó say vì sự thịnh nộ ta, và đã đổ máu tươi chúng nó ra trên đất.

Is 63 7 Ta sẽ nói đến những sự nhơn từ của Đức Giê-hô-va, và sự ngợi khen Đức Giê-hô-va, y theo mọi sự Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng ta, và thuật lại phước lớn Ngài đã ban cho nhà Y-sơ-ra-ên, y theo những sự thương xót và sự nhơn từ vô số của Ngài.

Is 63 8 Vì Ngài có phán: Thật, chúng nó là dân ta, tức con cái sẽ chẳng làm dối; vậy Ngài đã làm Đấng Cứu họ.

Is 63 9 Hễ khi dân Ngài bị khốn khổ, chính Ngài cũng khốn khổ, và thiên sứ trước mặt Ngài đã cứu họ rồi. Chính Ngài đã lấy lòng yêu đương thương xót mà chuộc họ. Ngài đã ẵm bồng, và mang họ trong các ngày thuở xưa.

Is 63 10 Song họ đã bội nghịch, đã làm cho Thần thánh Ngài buồn rầu,

Ngài bèn trở làm cừu thù với họ, và chính mình Ngài chinh chiến cùng họ.

Is 63 11 Bảy giờ dân nhớ lại ngày xưa, về Môi-se và dân sự người, mà nói rằng: Nào Đấng đã làm cho dân và người chăn bầy vật mình ra khỏi biển ở đâu? Nào Đấng đã đặt Thần thánh mình giữa dân sự ở đâu?

Is 63 12 là Đấng lấy cánh tay vinh hiển đi bên tay hữu Môi-se; là Đấng đã rẽ nước ra trước mặt họ, đặng rạng danh vô cùng;

Is 63 13 là Đấng đã dắt dân qua trên sóng đào, như ngựa chạy đồng bằng, và không sẩy bước.

Is 63 14 Thần của Đức Giê-hô-va đã khiến dân sự yên nghỉ, như bầy vật xuống nơi trũng. Cũng vậy, Ngài đã dắt dân mình đi đường, để cho rạng danh vinh hiển mình.

Is 63 15 Xin Chúa từ trên trời ngó xuống, từ chỗ ở thánh và vinh hiển của Ngài mà nhìn xem! Chớ nào lòng nóng nãy và công việc lớn Ngài ở đâu? Lòng ước ao sốt sắng và sự thương xót của Ngài bị ngăn trở đến cùng tôi.

Is 63 16 Thật Ngài là Cha chúng tôi, dầu Áp-ra-ham chẳng biết chúng tôi, Y-sơ-ra-ên cũng chẳng nhận chúng tôi; hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là Cha chúng tôi, danh Ngài là Đấng Cứu chuộc chúng tôi từ trước đời đời.

Is 63 17 Hỡi Đức Giê-hô-va, sao để chúng tôi lầm lạc xa đường Ngài? sao để lòng chúng tôi cứng cõi đến nỗi chẳng kính sợ Ngài? Xin hãy vì có các tôi tớ Ngài và các chi phái của cơ nghiệp Ngài mà trở lại!

Is 63 18 Dân thánh của Ngài được xử nầy làm kỷ vật chưa bao lâu; mà kẻ thù chúng tôi đã giày đạp nơi thánh của Ngài.

Is 63 19 Từ lâu nay chúng tôi đã như một dân không hề được Ngài cai trị, và không còn đội danh Ngài nữa.

Is 64 1 ôi! ước gì Ngài xé rách các tầng trời, Ngài ngự xuống và làm rung động các núi trước mặt Ngài,

Is 64 2 như lửa đốt củi khô, như lửa làm sôi nước, hầu cho kẻ thù nghịch biết danh Ngài, các dân tộc run rẩy trước mặt Ngài.

Is 64 3 Khi Ngài đã làm những sự đáng sợ mà chúng tôi không trông mong, thì Ngài ngự xuống, và các núi đều rung động trước mặt Ngài.

Is 64 4 Từ xưa người ta chưa hề biết, tai chưa hề nghe, mắt chưa hề thấy ngoài Ngài có Đức Chúa Trời nào khác, hay vì kẻ trông đợi mình mà làm những sự thể ấy.

Is 64 5 Ngài đã đón rước kẻ vui lòng làm sự công bình, kẻ đi trong đường lối Ngài và nhớ đến Ngài. Này, Ngài đã nổi giận vì chúng tôi phạm tội; đã lâu như vậy, thì còn được cứu sao?

Is 64 6 Chúng tôi hết thầy đã trở nên như vật ô uế, mọi việc công bình của chúng tôi như áo nhớp; chúng tôi thầy đều héo như lá, và tội ác chúng tôi như gió đùa mình đi.

Is 64 7 Chẳng có ai kêu cầu danh Ngài, hay là gắng sức đặng cầm lấy Ngài; vì Ngài đã ẩn mặt khỏi chúng tôi, để chúng tôi bị tiêu mất bởi tội ác mình.

Is 64 8 Hỡi Đức Giê-hô-va, dầu vậy, bây giờ Ngài là Cha chúng tôi! Chúng tôi là đất sét, Ngài là thợ gốm chúng tôi; chúng tôi thầy là việc của tay Ngài.

Is 64 9 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin Ngài chớ quá giận, đừng luôn luôn nhớ đến tội ác chúng tôi! Này, chúng tôi xin Ngài hãy đoái xem, chúng tôi đều là dân Ngài!

Is 64 10 Các thành thánh của Ngài đã nên đồng vắng; Si-ôn đã trở nên đồng vắng, Giê-ru-sa-lem đã trở nên hoang vu.

Kinh Thánh

- Is 64 11 Nhà thánh và đẹp đẽ của chúng tôi, tức là nơi tổ phụ chúng tôi ngợi khen Ngài, thì đã bị lửa đốt cháy rồi; mọi nơi vui vẻ của chúng tôi đều đã bị hủy hoại.
- Is 64 12 Hỡi Đức Giê-hô-va, đã đến nỗi này, Ngài còn nín nhịn được sao? Có lẽ nào Ngài cứ làm thinh, khiến chúng tôi chịu khổ không ngàn.
- Is 65 1 Những kẻ vốn chẳng cầu hỏi ta thì đã hỏi thăm ta; những kẻ vốn chẳng tìm ta thì đã gặp được ta. Ta đã phán cùng một dân chưa kêu cầu danh ta, mà rằng: Ta đây, ta đây!
- Is 65 2 Ta đã giang tay ra trọn ngày hướng về một dân bội nghịch, là những kẻ đi trong đường không tốt, theo ý riêng mình,
- Is 65 3 là một dân kia hằng chọc giận ta trước mặt ta, té trong vườn, đốt hương trên đồng gạch,
- Is 65 4 ngồi trong mồ mã, trọ trong nơi kín, ăn thịt heo, đựng nước của vật góm ghiếc trong khí mạnh nó,
- Is 65 5 và dám nói rằng: Hãy đứng riêng ra, đừng lại gần ta, vì ta thánh sạch hơn người! Bọn đó là khói nơi lỗ mũi ta, như lửa cháy cả ngày.
- Is 65 6 Đây, đã ghi chép trước mặt ta rằng ta sẽ không làm thinh đâu, song ta sẽ báo trả, thật ta sẽ báo trả vào ngực nó,
- Is 65 7 tức là tội ác các người, luôn với tội ác tổ phụ các người, là những kẻ đã đốt hương trên các núi, và nói phạm đến ta trên các gò: nên ta sẽ đo lường việc trước chúng nó vào ngực chúng nó. Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Is 65 8 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Khi người ta thấy rượu mới trong chum nho, thì rằng: Đừng làm hư đi, vì trong trái đó có phước lành; ta cũng sẽ làm như vậy vì có các tội tớ ta, hầu cho ta không hủy diệt cả.
- Is 65 9 Ta sẽ khiến một dòng dãi ra từ Gia-cốp, và một kẻ kẻ tự các núi ta ra từ Giu-đa; những kẻ lựa chọn của ta sẽ được xứ này làm kỷ vật, tội tớ ta sẽ ở đó.
- Is 65 10 Trong dân ta, những kẻ nào đã tìm kiếm ta, sẽ được đồng Sa-rôn dùng làm chỗ chăn chiên, nơi trũng A-cô dùng làm đồng cỏ thả bò.
- Is 65 11 Còn như các người, là kẻ đã bỏ Đức Giê-hô-va, đã quên núi thánh ta, đã đặt một bàn cho Gát, và rút chén đầy kính Mê-ni,
- Is 65 12 nên ta định cho các người phải gươm dao, các người thầy đều cúi xuống và bị giết; vì ta đã kêu, các người không đáp lại; ta đã nói, các người không lắng nghe, nhưng các người đã làm điều ta ghét, và đã chọn điều ta chẳng đẹp lòng.
- Is 65 13 Vậy nên Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, các tội tớ ta sẽ ăn, còn các người thì đói; đây, tội tớ ta sẽ uống, còn các người thì khát; đây, tội tớ ta sẽ được vui vẻ, còn các người thì bị nhục nha;
- Is 65 14 đây, tội tớ ta sẽ hát mừng vì lòng đầy vui vẻ, còn các người thì khóc lóc vì lòng buồn bực, kêu than vì tâm thần phiền não.
- Is 65 15 Danh các người sẽ còn lại làm tiếng rửa sả cho những kẻ lựa chọn của ta; Chúa Giê-hô-va sẽ giết người; những Ngài sẽ lấy danh khác đặt cho các tội tớ mình.
- Is 65 16 Vì vậy, phàm ai ở trên đất chúc phước cho mình thì sẽ cầu phước lành nơi danh Đức Chúa Trời chơn thật; còn ai ở trên đất mà thề nguyện, thì sẽ chỉ Đức Chúa Trời chơn thật mà thề nguyện; vì những sự khốn nạn trước đã quên hết, và đã khuất khỏi mặt ta.
- Is 65 17 Ta sẽ dựng trời mới đất mới; những việc trước sẽ chẳng nhớ

nữa, chẳng còn nhắc đến nữa.

Is 65 18 Thà các người hãy mừng rỡ và vui vẻ đời đời trong sự ta dựng nên. Th_ẬT, ta dựng nên Giê-ru-sa-lem cho sự vui, và dân nó cho sự mừng rỡ.

Is 65 19 Ta sẽ vui vì Giê-ru-sa-lem, ta sẽ mừng vì dân ta; tại đó sẽ chẳng còn nghe tiếng khóc lóc kêu la nữa.

Is 65 20 Tại đó sẽ không có trẻ con chết non, cũng chẳng có ông già nào chẳng trọn đời mình; vì chết lúc trăm tuổi, còn là chết trẻ, và kẻ có tội lúc trăm tuổi, ấy là bị rửa s_Ả.

Is 65 21 Dân ta sẽ xây nhà và ở, trồng vườn nho và ăn trái.

Is 65 22 Họ chẳng xây nhà cho người khác ở, chẳng trồng vườn nho cho người khác ăn; vì tuổi dân ta sẽ như tuổi cây, những kẻ lựa chọn của ta sẽ hằng hưởng công việc tay mình làm.

Is 65 23 Họ sẽ không nhọc mình vô ích nữa, không kẻ con ra để gặp sự họa, vì họ là dòng dõi của kẻ được ban phúc bởi Đức Giê-hô-va, con cháu họ cùng với họ nữa.

Is 65 24 Ta sẽ nhậm lời họ trước khi kêu cầu ta; họ còn nói, ta đã nghe rồi.

Is 65 25 Muông sói với chiên con sẽ ăn chung, sự tử ăn rơm như bò, rắn ăn bụi đất. Sẽ chẳng có ai làm tổn hại hay là hủy phá trong khắp núi thánh ta, Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Is 66 1 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trời là ngai ta, đất là bệ ch_Ờn ta. Các người sẽ xây nhà th_Ể nào cho ta? Các người sẽ lấy nơi nào làm chỗ nghỉ ngơi cho ta?

Is 66 2 Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn n_{ĂN} đau đớn, nghe lời nói ta mà run.

Is 66 3 Làm thịt một con bò, cũng như giết một người; té bằng một con chiên con, cũng như b_Ể cổ một con chó; dâng của lễ chay, cũng như ch_Ọc huyết heo; đốt hương cũng như ng_Ợi khen thần tượng. Vì những kẻ ấy đã chọn đường mình, lòng ưa thích những việc g_Ớm ghiếc,

Is 66 4 thì ta cũng kén chọn những sự ph_Ĩnh đ_Ổ, lấy những điều họ sợ mà giáng cho. Vì ta đã gọi mà chẳng ai thưa, ta đã phán mà họ không nghe, lại làm điều ác trước mắt ta, chọn điều ta không vừa ý.

Is 66 5 H_Ồi các người là kẻ nghe lời phán Đức Giê-hô-va mà run, hãy nghe lời Ngài: Anh em các người ghét các người, vì có danh ta bỏ các người, từng nói rằng: Xin Đức Giê-hô-va được vinh hiển, đ_Ặng chúng ta thấy sự vui mừng các người; nhưng chính họ sẽ bị hổ th_Ẹn.

Is 66 6 Có tiếng om sòm nổi lên từ trong thành; có tiếng la lối vang ra từ đền thờ; là tiếng của Đức Giê-hô-va, Ngài báo trả cho kẻ thù nghịch mình.

Is 66 7 Nó chưa ở cũ, đã sanh n_Ờ; chưa chịu đau đớn, đã đẻ một trai.

Is 66 8 Ai đã hề nghe một sự th_Ể này? Ai đã hề thấy sự gì giống như vậy? Nước há dễ sanh ra trong một ngày, dân tộc há dễ sanh ra trong một ch_Ặp? Mà Si-ôn mới vừa nằm nơi, đã sanh con cái.

Is 66 9 Đức Giê-hô-va phán: Ta là Đ_Ắng đã mở lòng mẹ ra, há chẳng s_Ản sóc sự sanh đẻ hay sao? Đức Chúa Trời người phán: Ta là Đ_Ắng đã khiến sanh đẻ, há lại làm cho son s_Ẻ hay sao?

Is 66 10 Các người là kẻ yêu Giê-ru-sa-lem, hãy vui với nó, hãy mừng vì nó! Các người là kẻ đã khóc vì Giê-ru-sa-lem, hãy cùng nó h_Ớn h_Ờ vui cười;

Kinh Thánh

Is 66 11 hầu cho các người sẽ được bú và no bởi vú của sự yên ủi nó; được vắt sữa và lấy làm vui sướng bởi sự dư dật của vinh quang nó.

Is 66 12 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta sẽ làm cho sự bình an chảy đến nó như một con sông, và sự vinh hiển của các dân như nước vỡ bờ; các người sẽ được bú, được bông trên hồng, và mơn trớn trên đầu gối.

Is 66 13 Ta sẽ yên ủi các người như mẹ yên ủi con, và ấy là tại trong Giê-ru-sa-lem mà các người sẽ được yên ủi.

Is 66 14 Các người sẽ thấy mọi điều đó, thì trong lòng được sự vui vẻ, và xương cốt các người sẽ nảy nở như cỏ non; tay Đức Giê-hô-va sẽ tỏ ra cùng tôi tớ Ngài, và Ngài sẽ giận nghịch cùng kẻ cừu địch.

Is 66 15 Nay, Đức Giê-hô-va sẽ đến với lửa, và xe cộ Ngài giống như gió lốc, hầu cho cơn giận của Ngài thêm nóng nảy, và sự quở trách của Ngài biến thành ngọn lửa hùng.

Is 66 16 Đức Giê-hô-va sẽ lấy lửa và gươm làm sự xét đoán Ngài trên mọi xác thịt, và số những kẻ phải chết bởi Đức Giê-hô-va là nhiều lắm.

Is 66 17 Những kẻ biệt mình riêng ra và tự làm sạch mình để đến các vườn, ở đằng sau một cái cây giữa đó, ăn thịt heo, thịt chuột, và những đồ ăn gớm ghiếc, thì sẽ chết với nhau, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Is 66 18 Về phần ta, ta biết việc làm và ý tưởng chúng nó; kỳ đến mà ta sẽ nhóm các nước và các thú tiếng; chúng nó sẽ được và thấy sự vinh hiển ta.

Is 66 19 Ta sẽ đặt một dấu hiệu giữa họ; những kẻ trong vòng họ đã tránh khỏi nạn, thì ta sẽ sai đến khắp các nước, tức là đến Ta-ry-si, Phun, Lút là dân có tài bắn cung, Tu-banh và Gia-van, cho đến trong các cù lao xa, là nơi chưa hề nghe danh tiếng ta, và chưa từng thấy sự vinh hiển ta. Bấy giờ chúng sẽ rao truyền sự vinh hiển ta ra trong các nước.

Is 66 20 Đức Giê-hô-va phán: Các dân ngoại sẽ đem hết thầy anh em các người cỡi ngựa, xe, kiệu, la, lạc đà một gu, từ các nước mà đem đến núi thánh ta, là Giê-ru-sa-lem, dâng dâng họ cho Đức Giê-hô-va làm của lễ, cũng như con cái Y-sơ-ra-ên đem của lễ trong đồ-đựng sạch sẽ mà vào đền thờ Đức Giê-hô-va vậy.

Is 66 21 Đức Giê-hô-va phán: Ta lại từ trong đám họ lửa kẻ làm thầy tế lễ và làm người Lê-vi.

Is 66 22 Đức Giê-hô-va phán: Vì như trời mới đất mới mà ta hầu dựng, sẽ cứ còn trước mặt ta thể nào, thì dòng giống và danh hiệu các người cũng sẽ cứ còn thể ấy.

Is 66 23 Đức Giê-hô-va phán: Từ ngày trăng mới này đến ngày trăng mới khác, từ ngày Sa-bát nọ đến ngày Sa-bát kia, mọi xác thịt sẽ đến thờ lạy trước mặt ta.

Is 66 24 Khi dân sự ra ngoài, sẽ thấy thân của những người đã bội nghịch cùng ta; vì sâu chúng nó chẳng hề chết, lửa chúng nó chẳng hề tắt; chúng nó sẽ làm sự gớm ghiếc cho mọi xác thịt.

Jeremiah

- Jer 1 1 Lời của Giê-rê-mi, con trai Hinh-kia, một trong các thầy tế lễ ở A-na-tốt, xứ Bên-gia-min.
- Jer 1 2 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng người trong đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa, năm thứ mười ba đời vua ấy;
- Jer 1 3 lại có phán cùng người trong đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, cho đến cuối năm thứ mười một đời vua Sê-đê-kia, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, tức là năm mà Giê-ru-sa-lem bị bắt làm phu tù trong tháng thứ năm.
- Jer 1 4 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi như vậy: Trước khi tạo nên người trong lòng mẹ, ta đã biết người rồi;
- Jer 1 5 trước khi người sanh ra, ta đã biệt riêng người, lập người làm kẻ tiên tri cho các nước.
- Jer 1 6 Tôi thưa rằng: Ôi! hãy Chúa Giê-hô-va, nầy tôi chẳng biết nói chi, vì tôi là con trẻ.
- Jer 1 7 Nhưng Đức Giê-hô-va lại phán: Chớ nói: Tôi là con trẻ; vì người sẽ đi khắp nơi nào ta sai người đi, và sẽ nói mọi điều ta truyền cho nói.
- Jer 1 8 Đừng sợ vì có chúng nó; vì ta ở với người đặng giải cứu người, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 1 9 Đoạn, Đức Giê-hô-va giang tay rời miệng tôi. Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi rằng: Nầy, ta đã đặt những lời ta trong miệng người.
- Jer 1 10 Hãy xem, ngày nay ta đã lập người trên các dân các nước, đặng người hoặc nhổ, hoặc phá, hoặc diệt, hoặc đổ, hoặc dựng, hoặc trồng.
- Jer 1 11 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hỡi Giê-rê-mi, người thấy gì? Tôi thưa rằng: Tôi thấy một gậy bằng cây hạnh.
- Jer 1 12 Đức Giê-hô-va bèn phán: Người thấy phải đó; ta sẽ tỉnh thức, giữ lời phán ta đặng làm trọn.
- Jer 1 13 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi lần thứ hai mà rằng: Người thấy gì? Tôi thưa: Tôi thấy một nồi nước sôi từ phương bắc bắn ra.
- Jer 1 14 Đức Giê-hô-va phán: Ấy là hoạn nạn từ phương bắc sẽ giáng cho hết thầy dân cư đất nầy.
- Jer 1 15 Vậy, ta sẽ gọi mọi họ hàng của các nước phương bắc, Đức Giê-hô-va phán vậy, Chúng nó sẽ được, và ai nấy đặt ngôi mình nơi cửa thành Giê-ru-sa-lem, vây đánh các vách thành ấy, và các thành của Giu-đa.
- Jer 1 16 Ta sẽ rao sự xét đoán ta nghịch cùng chúng nó, vì điều ác chúng nó đã làm; bởi chưng chúng nó đã lia bỏ ta, đốt hương cho các thần khác, và thờ lạy việc tay mình làm ra.
- Jer 1 17 Vậy, người hãy thất lạng, chờ dậy, bảo cho chúng nó mọi sự mà ta truyền cho người. Đừng sợ sệt vì có chúng nó, kéo ta làm cho người sợ sệt trước mặt chúng nó chẳng.
- Jer 1 18 Nầy, ngày nay, ta lập người lên làm thành vững bền, làm cột bằng sắt, làm tường bằng đồng, nghịch cùng cả đất nầy, nghịch cùng các vua Giu-đa, các quan trưởng nó, các thầy tế lễ, và dân trong đất.

Kinh Thánh

- Jer 1 19 Họ sẽ đánh nhau với người, nhưng không thắng người; vì ta ở cùng người đặng giải cứu người, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 2 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng:
- Jer 2 2 Hãy đi, kêu vào tại Giê-ru-sa-lem rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn nhớ về người lòng nhọn tù của người lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi người mới kết bạn, là khi người theo ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng.
- Jer 2 3 Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 2 4 Hỡi nhà Gia-cốp, cùng các họ hàng nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va!
- Jer 2 5 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Tổ phụ các người có thấy điều không công bình gì trong ta, mà đã xa ta, bước theo sự hư không, và trở nên người vô ích?
- Jer 2 6 Họ không nói: Chớ nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Ấy là Đấng đã đem chúng ta khỏi đất Ê-díp-tô, đã dắt chúng ta qua đồng vắng, trong đất sa mạc đầy hầm hố, trong đất khô khan và có bóng sự chết, là đất chẳng một người nào đi qua, và không ai ở.
- Jer 2 7 Ta đã đem các người vào trong một đất có nhiều hoa quả, để ăn trái và hưởng lợi nó. Nhưng, vừa vào đó, các người đã làm ô uế đất ta, đã làm cho sản nghiệp ta thành ra góm giếc.
- Jer 2 8 Các thầy tế lễ không còn nói: Nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Những người giảng luật pháp chẳng biết ta nữa. Những kẻ chăn giữ đã bội nghịch cùng ta. Các tiên tri đã nhơn danh Ba-anh mà nói tiên tri, đi theo những sự không ích gì cả.
- Jer 2 9 Đức Giê-hô-va phán: Vì cớ đó ta sẽ còn tranh cạnh cùng các người, cho đến con cháu của con cháu các người nữa.
- Jer 2 10 Hãy qua các cù lao Kít-tim mà xem! Hãy khiến người đến Kê-đa, và xét kĩ; xem thử có việc như vậy chẳng.
- Jer 2 11 Có nước nào thay đổi thân của mình, mặc dầu ấy chẳng phải là thần không? Nhưng dân ta đã đổi vinh hiển mình lấy vật vô ích!
- Jer 2 12 Hỡi các tầng trời, hãy lấy làm lạ về sự đó; hãy kinh hãi góm ghê, hãy rất tiêu điều, Đức Giê-hô-va phán.
- Jer 2 13 Dân ta đã làm hai điều ác: chúng nó đã lia bỏ ta, là nguồn nước sống, mà tự đào lấy hồ, thật, hồ nứt ra, không chứa nước được.
- Jer 2 14 Y-sơ-ra-ên là đầy tớ, hay là tôi mọi sanh trong nhà? Vậy sao nó đã bị phó cho sự cướp?
- Jer 2 15 Các sự tửu con gằm thét, rống lên inh ỏi nghịch cùng nó, làm cho đất nó thành ra hoang vu. Các thành nó bị đốt cháy, không có người ở nữa.
- Jer 2 16 Con cháu của Nốp và Tác-pha-nết cũng đã làm giập sọ người.
- Jer 2 17 Mọi điều đó há chẳng phải xảy ra cho người vì đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, khi Ngài dắt người trên đường sao?
- Jer 2 18 Hiện bây giờ, người có việc gì mà đi đường qua Đức Chúa Trời đặng uống nước Si-ho? Có việc gì mà đi trong đường A-si-ri đặng uống nước Sông cái?
- Jer 2 19 Tội ác người sự sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va phán

quân phán vậy.

Jer 2 20 Xưa kia ta đã bẻ ách người, bứt xiềng người, mà người nói rằng: Tôi không vâng phục nữa; vì trên mỗi đồi cao, dưới mỗi cây xanh, người đã cúi mình mà hành dâm.

Jer 2 21 Ta đã trồng người như cây nho tốt, giống đều rạc cả; mà có sao người đã đóc ra nhánh xấu của gốc nho lạ cho ta?

Jer 2 22 Dầu người lấy hỏa tiêu và dùng nhiều diêm cường rửa mình, tội lỗi người cũng còn ghi mãi trước mặt ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Jer 2 23 Sao người dám nói rằng: Ta không bị ô uế; ta chẳng từng đi theo thần tượng Ba-anh? Hãy xem đường người trong nơi trũng; nhận biết điều người đã làm, như lạc đà một gu lạnh lẽ và buông tuồng,

Jer 2 24 như lừa cái rừng, quen nơi đồng vắng, động tình dục mà hút gió. Trong cơn nóng nãy, ai hay xây trở nó được ư? Những kẻ tìm nó không cần mệt nhọc, đến trong thánng nó thì sẽ tìm được.

Jer 2 25 Hãy giữ cho chơn người chớ để trần, cổ người chớ khát! Nhưng người nói rằng: Ấy là vô ích; không, vì ta thích kẻ lạ và sẽ theo chúng nó.

Jer 2 26 Như kẻ trộm bị bắt, xấu hổ thể nào, thì nhà Y-sơ-ra-ên, nào vua, nào quan trưởng, nào thầy tế lễ, nào kẻ tiên tri, cũng sẽ xấu hổ thể ấy.

Jer 2 27 Chúng nói với gỡ rằng: Ngài là cha tôi; với đá rằng: Ngài đã sanh ra tôi. Vì chúng đã xây lựng lại cùng ta, mà không xây mặt lại với ta. Đoạn, đến ngày hoạn nạn, chúng sẽ nói rằng: Hãy chỗi dậy, cứu lấy chúng tôi!

Jer 2 28 Vậy chớ nào các thần mà các người đã làm ra cho mình ở đâu? Nếu các thần ấy có thể cứu các người trong kỳ hoạn nạn, thì hãy chỗi dậy mà cứu! Hỡi Giu-đa, vì số các thần người cũng bằng các thành người!

Jer 2 29 Sao người biện luận cùng ta? Các người thầy đều đã phạm tội nghịch cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 2 30 Ta đã đánh con cái các người là vô ích: chúng nó chẳng chịu sự dạy dỗ. Gươm các người đã nuốt các kẻ tiên tri mình, như sư tử phá hại.

Jer 2 31 Hỡi dòng dõi này! Hãy rõ lời Đức Giê-hô-va phán: Ta há là một đồng vắng hay là một đất tối tăm mờ mịt cho dân Y-sơ-ra-ên sao? Làm sao dân ta có nói rằng: chúng tôi đã buông tuồng, không đến cùng Ngài nữa?

Jer 2 32 Con gái đồng trinh há quên đồ trang sức mình, này dâu mới há quên áo đẹp của mình sao? Nhưng dân ta đã quên ta từ những ngày không tính ra được.

Jer 2 33 Sao người cứ dọn đường mình để tìm tình ái! đến nỗi đã dạy cho những đờn bà xấu nét theo lối mình.

Jer 2 34 Nơi vạt áo người cũng đã thấy máu của kẻ nghèo nàn vô tội, chẳng phải vì có nó đào ngạch, bèn là vì có mọi điều đó.

Jer 2 35 Người lại còn nói rằng: Tôi vô tội, thật cơn giận của Ngài lìa khỏi tôi! Này, vì người nói rằng: Tôi không có tội, ừ, ta sẽ đoán xét người.

Jer 2 36 Sao người chạy mau để đổi đường người? Xưa kia người xấu hổ về A-si-ri, nay cũng sẽ xấu hổ về Ê-díp-tô.

Jer 2 37 Người sẽ chấp tay lên trên đầu, mà đi ra từ nơi đó. Vì Đức Giê-hô-va duồng bỏ những kẻ mà người trông cậy, người sẽ chẳng được thạnh vượng gì bởi chúng nó.

Jer 3 1 Người ta nói rằng: Nếu người kia bỏ vợ mình, và nếu khi ly dị rời vợ lấy chồng khác, thì người chồng trước có lẽ nào còn trở lại cùng đờn bà đó sao? Nếu vậy thì trong đất há chẳng bị ô uế lắm sao? Và, người đã hành dâm với

nhều người yêu, còn toan trở lại cùng ta sao? Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 3 2 Hãy ngược mắt xem các gò hoang; có nơi nào mà người chẳng hành dâm? Người đã ngồi bên đường để chờ đợi người yêu, như người A rập trong đồng vắng; và người đã đem sự dâm loạn bậy bạ mà làm dơ nhớp đất này.

Jer 3 3 Vậy nên mưa đã bị ngăn cấm, không được mưa cuối mùa. Dầu thế, người cũng vênh trán lên như đờn bà dâm dăng; chẳng biết xấu hổ.

Jer 3 4 Từ nay về sau người há chẳng kêu đến ta rằng: Hỡi Cha tôi, Ngài là Đấng dẫn dắt tôi trong khi tôi trẻ, hay sao?

Jer 3 5 Ngài há sẽ cảm giận mãi mãi, và nuôi cơn thịnh nộ đến cuối cùng sao?... Nay, người dẫu nói như vậy, mà cũng cứ phạm tội, theo lòng mình muốn.

Jer 3 6 Đương đời vua Giô-si-a, Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Người có thấy điều mà Y-sơ-ra-ên, là dân bội nghịch, đã làm chăng? Nó đã lên mỗi núi cao, đến dưới mỗi cây xanh, mà hành dâm tại đó.

Jer 3 7 Ta từng nói rằng: Sau khi nó đã làm hết mọi sự ấy, sẽ trở về cùng ta. Nhưng nó không trở về. Em gái quý quyết nó là Giu-đa đã thấy.

Jer 3 8 Dầu ta đã bỏ Y-sơ-ra-ên bội nghịch và đã cho nó tởm, vì có nó ngoại tình, ta cũng còn thấy em gái quý quyết nó, là Giu-đa, chẳng sợ sệt chi; nhưng nó cũng cứ đi hành dâm.

Jer 3 9 Vì nó khinh sự dâm loạn mình, thì làm ô uế đất này, hành dâm với đá và gỗ.

Jer 3 10 Dầu vậy, em gái quý quyết nó, là Giu-đa, cũng chẳng trở về cùng ta cách hết lòng, chẳng qua là giả dối, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 3 11 Đức Giê-hô-va cũng có phán cùng tôi rằng: Y-sơ-ra-ên bội nghịch so với Giu-đa quý quyết, còn tỏ ra công bình hơn.

Jer 3 12 Hãy đi, xây về phía bắc, rao lên những lời này: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Y-sơ-ra-ên bội nghịch; hãy trở về! Ta sẽ không lấy nét mặt giận nhìn người đâu, vì ta hay thương xót; ta chẳng ngậm giận đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 3 13 Chín người phải nhận lỗi mình: người đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; người đã chạy khắp mọi ngã nơi các thân khác ở dưới mỗi cây xanh, mà không vâng theo tiếng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 3 14 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi con cái bội nghịch, hãy trở về; vì ta là chồng người. Trong vòng các người, ta sẽ lựa mỗi thành một người, mỗi họ hai người, mà đem đến Si-ôn.

Jer 3 15 Ta sẽ ban các kẻ chặn giữ vừa lòng ta cho các người, các kẻ ấy sẽ lấy sự sáng suốt khôn ngoan mà chăn nuôi các người.

Jer 3 16 Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, khi các người sanh sản thêm nhiều ra trong đất, thì người ta sẽ không nói đến hòm giao ước của Đức Giê-hô-va nữa! Người ta sẽ không còn tưởng đến, không còn nhớ đến, không còn tiếc đến, và không làm một cái khác.

Jer 3 17 Trong thời đó người ta sẽ gọi Giê-ru-sa-lem là ngôi của Đức Giê-hô-va, và hết thầy các nước đều nhóm về Giê-ru-sa-lem, về danh Đức Giê-hô-va; mà không bước theo sự cứng cỏi của lòng ác mình nữa.

Jer 3 18 Trong những ngày đó nhà Giu-đa sẽ đồng đi với nhà Y-sơ-ra-ên, hai đảng cùng nhau từ đất phương bắc trở về trong đất mà ta đã ban cho tởm phụ các người làm sản nghiệp.

Jer 3 19 Ta từng phán rằng: Ta sẽ đặt người giữa vòng các con cái, ta sẽ

cho người một đất tốt, cơ nghiệp quý giá của cơ binh các nước là dường nào! Ta từng phán: Người sẽ gọi ta bằng Cha tôi! và chớ xây lại mà không theo ta.

Jer 3 20 Nhưng hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, thật như một người đờn bà lìa chồng mình cách qui quyết thể nào, thì các người cũng qui quyết với ta thể ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 3 21 Có tiếng nghe ra trên các gò trọi: ấy là tiếng con cháu Y-sơ-ra-ên khóc lóc cầu khẩn, vì chúng nó đã đi trong đường quanh queo; đã quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

Jer 3 22 Hỡi con cái bội nghịch, hãy trở lại! Ta sẽ chữa sự bội nghịch cho. Các người nói rằng: Này, chúng tôi về cùng Ngài, vì Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.

Jer 3 23 Thật đợi sự cứu nơi các gò là vô ích, tiếng ồn ào trên các núi là hư không; thật, sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên là ở trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.

Jer 3 24 Từ lúc chúng tôi còn trẻ nhỏ, vật xấu hổ đã nuốt hết công việc của tổ phụ chúng tôi, bầy chiên, bầy bò, con trai, con gái chúng nó.

Jer 3 25 Chúng tôi phải nằm trong sự xấu hổ mình! Vì chúng tôi cùng tổ phụ chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi; từ khi còn trẻ cho đến ngày nay; chúng tôi không vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.

Jer 4 1 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Y-sơ-ra-ên, nếu người trở về cùng ta, nếu trở về cùng ta, và nếu người bỏ những việc gớm ghiếc khỏi trước mắt ta, thì người sẽ chẳng bị dời đi nữa.

Jer 4 2 Người sẽ lấy sự thật thà, ngay thẳng, công bình, mà thề rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, các nước sẽ được phước bởi Ngài và vinh hiển trong Ngài.

Jer 4 3 Và, Đức Giê-hô-va phán cùng người Giu-đa và cùng Giê-ru-sa-lem như vậy: Hãy cày mở ruộng mới các người, chớ gieo trong gai gộc.

Jer 4 4 Hỡi các người, là người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, hãy tự cắt bì mình cho Đức Giê-hô-va, và cắt dương bì khỏi lòng người! Bằng chẳng vậy, cơn giận ta sẽ phùng lên như lửa, đốt cháy các người, không ai giúp tắt được, vì việc ác các người đã làm.

Jer 4 5 Hãy rao ra trong Giu-đa; hãy truyền trong Giê-ru-sa-lem rằng: Hãy thổi kèn trong đất. Hãy kêu lớn tiếng rằng: Khá nhóm nhau lại và đi vào các thành bền vững.

Jer 4 6 Khá dựng cờ hướng về Si-ôn! Hãy trốn đi, đừng dừng lại! Vì ta khiến từ phương bắc đến một tai nạn, tức là một sự hư hại lớn.

Jer 4 7 Sự tử ra từ rừng nó, kẻ hủy diệt các nước bắt đầu ra đi khỏi chỗ mình, đặng làm cho đất người ra hoang vu; các thành người trở nên gò đồng, và không có người ở.

Jer 4 8 Vậy nên, các người hãy thắt bao gai, khóc và than thở, vì cơn giận phùng phùng của Đức Giê-hô-va chưa lìa khỏi chúng ta đâu.

Jer 4 9 Đức Giê-hô-va phán trong những ngày đó, vua và các quan trường sùng sốt trong lòng; các thầy tế lễ bỏ ngõ, các kẻ tiên tri lấy làm lạ.

Jer 4 10 Bấy giờ tôi nói: Ôi! hỡi Chúa Giê-hô-va! Thật Ngài đã phỉnh dân này và Giê-ru-sa-lem lắm, mà nói rằng: Các người sẽ được bình an! Những lưỡi gươm đã thấu đến sự sống.

Jer 4 11 Trong thời đó, sẽ nói cùng dân này và Giê-ru-sa-lem rằng: Gió

Kinh Thánh

nóng đến từ các gò trọi nơi đồng vắng, thổi trên con gái dân ta, nhưng chẳng dùng để dè lúa được, và cũng chẳng làm cho sạch được.

Jer 4 12 Lại có gió lớn hơn nữa vì ta mà đến. Nay ta sẽ rao sự đoán xét nghịch cùng chúng nó.

Jer 4 13 Nay, nó sẽ lên như một đám mây, xe cộ nó dường cơn gió lốc, ngựa nó lẹ như chim ưng. Khốn cho chúng ta, vì bị hủy diệt!

Jer 4 14 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy làm sạch hết điều ác trong lòng ngươi, hầu cho ngươi được cứu. Ngươi nuôi những ý tưởng gian ác trong lòng cho đến chừng nào?

Jer 4 15 Vì có tiếng đến từ đất Đan, từ gò Ép-ra-im rao truyền tai vạ.

Jer 4 16 Hãy báo cho các nước! Hãy rao cho Giê-ru-sa-lem rằng: Kẻ vây hãm từ phương xa mà đến, và kêu la nghịch cùng các thành Giu-đa.

Jer 4 17 Chúng nó vây Giê-ru-sa-lem như kẻ giữ ruộng; vì thành ấy đã nổi loạn nghịch cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 4 18 Đó là những sự mà đường lối và việc làm của ngươi đã chuốc lấy cho ngươi; đó là sự gian ác ngươi! Thật, sự ấy là cay đắng, thấu đến trong lòng ngươi.

Jer 4 19 Ôi! tôi đau lòng, đau lòng! Cơn đau đớn quặn thắt lòng tôi; lòng đương bối rối trong tôi. Tôi không thể làm thính! Hỡi linh hồn tôi, vì mầy nghe động kèn và tiếng giặc giã.

Jer 4 20 Hủy diệt cùng thêm hủy diệt, báo tin chẳng dứt, cả đất bị phá tán; nhà tạm tôi thỉnh linh bị hủy, màn cháng tôi bỗng chốc bị hư!

Jer 4 21 Tôi sẽ thấy cờ và nghe tiếng kèn cho đến chừng nào?

Jer 4 22 Thật dân ta là ngu muội, chúng nó chẳng nhìn biết ta. Ấy là những con cái khờ dại, không có trí khôn, khéo làm điều ác, mà không biết làm điều thiện.

Jer 4 23 Tôi xem đất: nầy, là vô hình và trống không; xem các tầng trời: thì không có sự sáng.

Jer 4 24 Tôi xem các núi, thấy đều rúng động; mọi gò đều lung-lay.

Jer 4 25 Tôi xem: chẳng còn một người, hết thầy chim trời đều trốn tránh.

Jer 4 26 Tôi xem thấy ruộng tốt đã trở nên đồng vắng, hết thầy các thành đều bị hủy phá trước mặt Đức Giê-hô-va, bởi cơn nóng giận của Ngài.

Jer 4 27 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Cả đất sẽ hoang vu, nhưng ta không diệt hết.

Jer 4 28 Bởi có đó, đất sẽ sàu thẳm, các tầng trời sẽ tối đen. Vì ta đã phán, đã định, thì chẳng đổi ý, chẳng xây lại.

Jer 4 29 Nghe tiếng ồn lính kỵ và lính bắn cung, thì hết thầy các thành đều chạy trốn; núp trong rừng cây, leo lên vầng đá; các thành đều bị bỏ, chẳng có người ở.

Jer 4 30 Còn ngươi, khi đã bị phá hủy, thì sẽ làm gì? Ngươi dầu có mặc áo màu tím, trang sức đồ vàng, lấy mực vẽ mắt, làm cho mình ra đẹp, cũng là vô ích: người yêu ngươi cũng khinh ngươi, mà đòi sự sống của ngươi.

Jer 4 31 Vì ta nghe tiếng, như tiếng đờn bà đẻ, tiếng thảm thương như tiếng đờn bà đẻ con sơ. Ấy là tiếng con gái Si-ôn, thờ và giang tay mà rằng: Khốn nạn cho tôi! linh hồn tôi đã ngắt đi trước mặt kẻ giết người!

Jer 5 1 Hãy đi dạo các đường phố Giê-ru-sa-lem, và nhìn xem, Hãy dò hỏi tìm kiếm nơi các chợ, thử có thấy một người chẳng, nếu có một người làm sự công bình, tìm sự trung tín, thì ta sẽ tha thứ cho thành ấy.

Kinh Thánh

- Jer 5 2 Dầu chúng nó nói rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống! Ấy cũng là thề dối!
- Jer 5 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, há chẳng phải mắt Ngài đoái xem sự trung tín sao?... Ngài đánh chúng nó, chúng nó chẳng biết lo buồn, Ngài diệt đi, chúng nó chẳng chịu dạy dỗ. Chúng nó tự làm cứng mặt mình hơn vàng đá, chẳng khứng trở lại.
- Jer 5 4 Tôi bèn nói: Đó thật là kẻ nghèo hèn, ngu muội, vì không biết đường lối của Đức Giê-hô-va, luật pháp của Đức Chúa Trời mình.
- Jer 5 5 Tôi sẽ đến cùng những người sang trọng mà nói với họ, vì họ biết rõ đường lối của Đức Giê-hô-va, sự công bình của Đức Chúa Trời mình... Song, những người này hợp ý cùng nhau mà bỏ ách đứt dây!
- Jer 5 6 Vậy nên sự tử trong rừng sẽ giết họ đi, muông sói nơi sa mạc diệt họ đi, beo đương rình ngoài thành họ, hễ ai ra khỏi đó, sẽ bị cắn xé! Vì tội lỗi của họ rất nhiều, sự bội nghịch của họ càng thêm.
- Jer 5 7 Ta tha thứ người sao được? Các con trai người đã lia bỏ ta, thề bởi những thần không phải là thần. Ta đã khiến chúng nó ăn no, mà chúng nó thì phạm tội tà dâm, nhóm nhau cả lũ trong nhà đi.
- Jer 5 8 Chúng nó cũng như con ngựa mập chạy lung, mỗi một người theo sau vợ kẻ lân cận mình mà hí.
- Jer 5 9 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ chẳng thăm phạt vì những sự đó hay sao? Thần ta há chẳng trả thù một nước như vậy hay sao?
- Jer 5 10 Hãy leo lên những vách tường nó và phá đổ đi; nhưng đừng diệt hết. Hãy tia bỏ những nhánh nó, vì chẳng thuộc về Đức Giê-hô-va.
- Jer 5 11 Vì nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã dùng cách qui quyết đối với ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 5 12 Chúng nó đã chối bỏ Đức Giê-hô-va, và nói rằng: Chẳng phải là Ngài! Hoạn nạn sẽ chẳng lâm trên chúng ta; chúng ta sẽ chẳng gặp gươm dao đối kém.
- Jer 5 13 Các đấng tiên tri sẽ trở nên gió, đạo chẳng ở trong họ; họ sẽ gặp phải như vậy.
- Jer 5 14 Vậy nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân phán như vậy: Vì các người đã nói lời đó, này, ta sẽ khiến lời ta nên như lửa trong miệng người, dân này sẽ như củi, và lửa ấy sẽ nuốt nó.
- Jer 5 15 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ khiến một dân tộc mạnh, tức một dân tộc cũ, một dân tộc mà người chẳng biết tiếng, chẳng hiểu lời, từ phương xa đến nghịch cùng người.
- Jer 5 16 Cái bao tên nó giống như mỡ mà mỡ ra; chúng nó đều là mạnh bạo.
- Jer 5 17 Nó sẽ ăn mùa màng và bánh người, là vật mà con trai con gái người phải ăn; nó sẽ ăn bầy chiên và bầy bò người, ăn cây nho và cây vả người. Nó sẽ lấy gươm hủy phá các thành vững bền của người, là nơi mà người trồng cấy!
- Jer 5 18 Đức Giê-hô-va phán: Dầu vậy, cũng trong những ngày đó, ta sẽ chẳng diệt hết các người đâu.
- Jer 5 19 Xảy ra khi các người nói rằng: Sao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã làm mọi sự này cho chúng tôi? thì người khá bảo chúng nó rằng: Như các người đã lia bỏ ta và hầu việc các thần ngoại trong đất mình thế nào, thì các người cũng sẽ hầu việc các dân ngoại trong một đất chẳng thuộc về mình thế ấy.
- Jer 5 20 Hãy rao những lời này cho nhà Gia-cóp; hãy truyền ra trong Giu-

đa, nói rằng:

Jer 5 21 Hỡi dân ngu muội và không hiểu biết, là dân có mắt mà không thấy, có tai mà không nghe kia, hãy nghe điều này.

Jer 5 22 Đức Giê-hô-va phán: Các người chẳng kính sợ ta, chẳng run rẩy trước mặt ta sao? Ta là Đấng đã lấy cát làm bờ cõi biển, bởi một mạng lình đời đời, không vượt qua được. Sóng biển dầu động, cũng không thắng được; biển dầu găm rỗng, cũng không qua khỏi nó;

Jer 5 23 nhưng dân này thì lại có lòng ngoa ngạnh và bợn nhậch, hết thầy đều dấy loạn và đi.

Jer 5 24 Chúng nó chẳng nói trong lòng rằng: Chúng ta hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tức là Đấng tùy thời ban cho mưa đầu mùa và mưa cuối mùa, lại vì chúng ta giữ các tuần lễ nhứt định về mùa gặt.

Jer 5 25 Sự gian ác các người đã làm cho những sự ấy xa các người; tội lỗi các người ngăn trở các người được phước.

Jer 5 26 Vì trong vòng dân ta có những kẻ ác; chúng nó hay rình rập, như người như chim, gài bẫy giăng lưới, mà bắt người ta.

Jer 5 27 Nhà chúng nó đầy sự dối trá, cũng như lồng đầy chim vậy, vì đó chúng nó trở nên lớn và giàu.

Jer 5 28 Chúng nó mập béo và mơn mөр. Sự hung ác chúng nó quá đỗi; chẳng xét lẽ cho kẻ mồ côi, hầu cho được thanh lợi! Chúng nó chẳng làm sự công bình cho kẻ nghèo.

Jer 5 29 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ chẳng thăm phạt về những sự ấy sao? Thần ta chẳng trả thù một nước dường ấy sao?

Jer 5 30 Trong đất này đã xảy ra sự lạ lùng đáng gờm.

Jer 5 31 Những kẻ tiên tri nói tiên tri dối, các thầy tế lễ bởi đó mà cầm quyền! Dân ta đều lấy làm ưa thích. Khi đến cuối cùng, các người sẽ làm thế nào?

Jer 6 1 Hỡi con cái Bên-gia-min, hãy trốn khỏi thành Giê-ru-sa-lem để được yên ổn. Hãy thổi kèn tại Thê-cô-a, lên vọi trên Bết-Kê-rem; vì từ phương bắc xảy đến một tai nạn, và sự tàn hại rất lớn.

Jer 6 2 Ta sẽ hủy diệt gái đẹp để yếu điệu của Si-ôn!

Jer 6 3 Những kẻ chăn cùng bày chiên mình sẽ đến nghịch cùng nó. Chúng nó đóng trại chung quanh nó, mỗi kẻ choán phần đất mình cho bày ăn.

Jer 6 4 Hãy sửa soạn chiến trận nghịch cùng nó! Hãy đứng lên! hãm đánh vào lúc đứng trưa! Khốn thay! ngày đã xế, bóng chiều đã dài!

Jer 6 5 Hãy dậy, sẵn lên trong lúc ban đêm, hủy diệt cung điện nó!

Jer 6 6 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy đồn cây và đắp lũy lên nghịch cùng Giê-ru-sa-lem! Kia là thành phải bị thăm phạt; giữa nó đầy những sự ức hiếp.

Jer 6 7 Như suối vắng nước ra thế nào, thì nó cũng vắng những điều gian ác ra thế ấy. Sự dữ tợn và hủy phá nghe ra trong nó; bệnh hoạn và thương tích thường ở trước mặt ta.

Jer 6 8 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy chịu dạy dỗ, e rằng lòng ta chán bỏ người, mà làm cho đất người hoang vu, không người ở chẳng.

Jer 6 9 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Người ta sẽ lượm hết dân sót của Y-sơ-ra-ên như hái nho. Hãy trở tay mà hái, như người hái nho làm nên nhánh nho vậy.

Jer 6 10 Ta sẽ nói và làm chứng cho ai, đặng họ nghe ta! Nay, tai họ chưa cắt bì, họ không nghe được. Nay, lời của Đức Giê-hô-va đã trở nên sự quờ trách

cho họ, họ chẳng lấy làm đẹp lòng chút nào.

Jer 6 11 Cho nên ta được đầy cơn giận của Đức Giê-hô-va, một vì nín lặng. Hãy đổ nó ra trên con nít ngoài đường phố và trên hội kẻ trai trẻ. Vì chồng với vợ, ông già cũng kẻ lớn tuổi đều sẽ bị bắt.

Jer 6 12 Nhà, ruộng, và vợ của họ sẽ sang qua kẻ khác; vì tay ta sẽ giang ra trên dân cư đất này, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 6 13 Vì trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, đều tham lam; từ kẻ tiên tri cho đến thầy tế lễ, đều làm sự giả dối.

Jer 6 14 Họ rịt vết thương cho dân ta cách sơ sài mà rằng: Bình an! bình an! mà không bình an chi hết.

Jer 6 15 Họ phạm tội gồm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? Họ chẳng xấu hổ chút nào, cũng chẳng thẹn đỏ mặt nữa. Cho nên họ sẽ vấp ngã với những kẻ vấp ngã. Khi ta thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 6 16 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đứng trên các đường cái và nhìn xem; tra xét những đường lối cũ, xem thử đường tốt ở đâu: hãy đi đường ấy, thì các người sẽ được sự an nghỉ cho linh hồn mình. Nhưng chúng nó đáp rằng: Chúng tôi không khứng đi đường ấy.

Jer 6 17 Ta đã lập vọng canh kẻ các người; hãy chăm chỉ nghe tiếng kèn. Nhưng chúng nó đáp rằng: Chúng tôi không khứng nghe.

Jer 6 18 Vì vậy, hỡi các nước, hãy nghe; hỡi hội chúng, hãy biết điều xảy đến giữa chúng nó!

Jer 6 19 Hỡi đất, hãy nghe: Đây, ta sẽ khiến tai vạ đến trên dân này, tức là quả báo của ý tưởng nó, vì nó chẳng chăm nghe lời ta, và đã bỏ luật pháp ta.

Jer 6 20 Nào ta có cần gì nhũ hương đến từ Sê-ba, xương bồ đến từ xứ xa mà dâng cho ta? Cửa lễ thiêu của các người chẳng đẹp lòng ta, ta chẳng lấy tế lễ của các người làm vừa ý.

Jer 6 21 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ đặt sự ngăn trở trước mặt dân này; cha và con sẽ cùng nhau vấp ngã; xóm riêng bạn hữu đều chết mất.

Jer 6 22 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, một dân đến từ xứ phương bắc; một nước lớn dấy lên từ nơi đầu cùng đất.

Jer 6 23 Chúng nó thầy đều cầm cung và giáo, thật là dữ tợn, chẳng có lòng thương xót. Tiếng chúng nó rống lên như biển, họ đều cỡi ngựa; ai nấy sắp hàng như người lính chiến mà nghịch cùng người, hỡi con gái Si-ôn!

Jer 6 24 Chúng ta đã nghe tin ấy, tay đều yếu đuối; buồn rầu thảm thiết, cơn quặn thắt như đòn bả đè con đã xông vào chúng ta.

Jer 6 25 Chớ ra nơi đồng ruộng, chớ đi trên đường, vì gươm của giặc ở đó, khắp mọi nơi đều có sự kinh hãi.

Jer 6 26 Hỡi con gái của dân ta, hãy thắt lưng bằng bao gai, và lẳng trong tro bụi. Hãy phát tang như mất con trai một, làm cho nghe tiếng than khóc đắng cay; vì kẻ tàn phá sẽ xông tới trên chúng ta thành linh.

Jer 6 27 Ta đã lập người làm kẻ thù và đồn lũy giữa dân ta, đặng người nhận biết và dò xem đường lối nó.

Jer 6 28 Chúng nó thầy đều bạn nghịch quá lắm, đi dạo nói xấu, cứng như đồng như sắt, làm những sự bại hoại.

Jer 6 29 Oáng bề thối mạnh, chì đã tiêu bởi lửa; chúng nó luyện đi luyện lại cũng là luống công: vì kẻ gian ác vẫn chưa trừ khỏi.

Jer 6 30 Nó sẽ bị gọi là bạc bỏ, vì Đức Giê-hô-va từ bỏ nó.

Kinh Thánh

- Jer 7 1 Từ nơi Đức Giê-hô-va có lời phán cùng Giê-rê-mi rằng:
- Jer 7 2 Hãy đứng nơi cửa nhà Đức Giê-hô-va, tại đó hãy rao lời này: Các người, là người Giu-đa hết thầy, là những kẻ do các cửa này vào dựng thờ lạy Đức Giê-hô-va, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va.
- Jer 7 3 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy sửa lại đường lối và việc làm của các người; thì ta sẽ khiến các người ở trong xứ này.
- Jer 7 4 Chớ nhờ cậy những lời dối trá rằng: Chính đây là đền thờ của Đức Giê-hô-va, đền thờ của Đức Giê-hô-va, đền thờ của Đức Giê-hô-va.
- Jer 7 5 Vì nếu các người sửa lại kỹ càng đường lối và việc làm của mình, nếu các người làm trọn sự công bình giữa người và kẻ lân cận nó;
- Jer 7 6 nếu các người không hiếp đáp khách lạ, kẻ mồ côi, người góa bụa, và không làm đổ máu vô tội trong nơi này; cũng chẳng đi theo các thần khác để làm hại mình,
- Jer 7 7 thì ta sẽ khiến các người ăn ở trong nơi này và trong đất mà ta đã ban cho tổ phụ các người từ thuở xưa cho đến đời đời.
- Jer 7 8 Đây, các người cậy những lời phỉnh phờ chẳng có ích gì.
- Jer 7 9 Các người há chẳng trộm cướp, giết người, phạm tội tà dâm, thề dối, dâng hương cho Ba-anh, đi theo thần khác, là thần mình không biết hay sao?
- Jer 7 10 Rồi các người đến châu ta trong nhà này, là nơi được xưng bằng danh ta, và nói rằng: Kia, chúng tôi được thả rồi! hầu cho các người được phạm mọi sự gớm ghiếc ấy.
- Jer 7 11 Vậy thì các người xem nhà này, là nơi được xưng bằng danh ta, như hang trộm cướp sao? Đây, ta, chính ta xem thấy mọi điều đó, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 7 12 Thế thì, hãy đi đến chỗ ở cũ của ta tạo Si-lô, là nơi trước kia ta đã gọi danh ta, mà xem, vì tội ác của dân Y-sơ-ra-ên ta, ta đã làm cho nó thế nào.
- Jer 7 13 Đức Giê-hô-va phán: Hiện bây giờ, vì các người đã làm những việc ấy, ta đã dậy sớm phán dạy các người, mà các người không nghe; lại gọi các người mà các người không trả lời,
- Jer 7 14 thì ta sẽ làm cho nhà này, tức là nhà được xưng bằng danh ta, là nhà mà các người nhờ cậy, và làm cho nơi mà ta đã ban cho các người cùng tổ phụ các người, cũng như ta đã làm cho Si-lô;
- Jer 7 15 ta lại bỏ các người khỏi trước mắt ta, cũng như ta đã bỏ anh em các người hết thầy, tức là cả dòng dõi Êp-ra-im.
- Jer 7 16 Cho nên người chớ vì dân này mà cầu thay; đừng vì nó mà cất tiếng khẩn vái cầu nguyện, cũng đừng cầu thay cùng ta, vì ta sẽ chẳng nghe người.
- Jer 7 17 Người há chẳng thấy điều họ làm trong các thành của Giu-đa và trong các đường phố Giê-ru-sa-lem sao?
- Jer 7 18 Con lượm củi, cha nhen lửa, đờn bà nhồi bột, dựng làm bánh dâng cho nữ vương trên trời, và làm lễ quán cho các thần khác, để chọc giận ta.
- Jer 7 19 Đức Giê-hô-va phán: Có phải chúng nó chọc giận ta chẳng? Há chẳng phải chúng nó tự chọc mình, chuốc lấy điều hổ mặt cho mình sao?
- Jer 7 20 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, cơn giận và sự thịnh nộ của ta sẽ đổ xuống trên xứ này, trên người ta và thú vật, trên cây cối ngoài đồng và hoa quả của đất, sẽ đốt cháy hết, chẳng tắt bao giờ.
- Jer 7 21 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy thêm của lễ thiêu của các người vào các của lễ khác, và ăn thịt đi!

Kinh Thánh

Jer 7 22 Vì khi ta đem tở phụ các người ra khỏi đất Ê-díp-tô, ta chẳng hề phán, và chẳng hề truyền mạng lệnh gì về của lễ thiêu và các của lễ.

Jer 7 23 Nhưng, này là mạng lệnh mà ta đã truyền cho họ: Hãy nghe tiếng ta, thì ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người, các người sẽ làm dân ta; hãy đi theo cả đường lối ta dạy cho, để các người được phước.

Jer 7 24 Nhưng họ chẳng nghe, và chẳng ghé tai vào, cứ bước đi trong mưu của mình, theo sự cứng cõi của lòng ác mình, thụt lùi chẳng bước tới.

Jer 7 25 Từ ngày tở phụ các người ra khỏi đất Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta đã sai mọi đầy tớ ta, tức các tiên tri, đến cùng các người; mỗi ngày ta dạy sớm sai họ đến.

Jer 7 26 Nhưng chúng nó chẳng nghe ta, chẳng hề để tai vào, song lại cứng cổ, ăn ở càng xấu hơn tở phụ mình.

Jer 7 27 Vậy người sẽ nói với chúng nó mọi lời này, nhưng chúng nó không nghe người. Người sẽ kêu, những chúng nó không trả lời.

Jer 7 28 Vậy nên người khá bảo chúng nó rằng: Này là dân chẳng nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và không chịu nhận sự dạy dỗ. Sự chơn thật mất rồi, đã dứt khỏi miệng chúng nó.

Jer 7 29 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy cắt tóc mà ném cho xa đi; hãy cất tiếng thảm sầu trên các gò trọi! Vì Đức Giê-hô-va đã chê-chối lia bỏ dòng dõi này, mà Ngài tức giận.

Jer 7 30 Đức Giê-hô-va phán: Con cái Giu-đa đã làm điều ác trước mắt ta, chúng nó đặt những vật gốm ghiếc trong nhà được xưng bằng danh ta, để làm cho ô ướ.

Jer 7 31 Chúng nó đã xây các nơi cao của Tô-phết, trong trũng của con trai Hi-nôm, đặng đốt con trai con gái mình trong lửa, ấy là điều ta chẳng từng dạy, là điều ta chẳng hề nghĩ đến.

Jer 7 32 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ sẽ không gọi là Tô-phết và trũng của con trai Hi-nôm nữa, mà gọi là trũng của sự chém giết; vì người ta sẽ chôn kẻ chết tại Tô-phết, cho đến thiếu chỗ chôn.

Jer 7 33 Những thầy của dân này sẽ làm đồ ăn cho chim trời và thú vật dưới đất, chẳng ai xua đuổi.

Jer 7 34 Bấy giờ ta sẽ làm cho các thành của Giê-ru-sa-lem hết tiếng kêu vui reo mừng tiếng của rượu mới và dầu mới, vì đất này sẽ trở nên hoang vu.

Jer 8 1 Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả.

Jer 8 2 Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất.

Jer 8 3 Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Jer 8 4 Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao?

Jer 8 5 Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mãi miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại.

Jer 8 6 Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có

ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thầy đều dong ruồi như ngựa xông vào trận.

Jer 8 7 Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ dờn chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va!

Jer 8 8 Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối!

Jer 8 9 Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào?

Jer 8 10 Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai này đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai này đều làm sự gian dối.

Jer 8 11 Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết.

Jer 8 12 Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 8 13 Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Jer 8 14 Sao chúng ta cứ ngồi yên? Hãy nhóm lại và vào các thành bền vững, và nín lặng tại đó! Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến chúng ta nín lặng, Ngài cho chúng ta uống mật đắng, vì chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va.

Jer 8 15 Chúng ta trông sự bình an, nhưng chẳng có sự tốt gì đến; trông kỳ chữa lành, và sự sợ hãi đây này!

Jer 8 16 Về phía thành Đan, nghe tiếng thét của ngựa nó; nghe tiếng ngựa chiến nó hí lên, khắp đất đều run rẩy; vì chúng nó đã đến; nuốt đất và mọi vật trong nó, nuốt thành và dân cư nó.

Jer 8 17 Này, ta sẽ sai rắn, bọ cạp đến giữa các người, chẳng ai ém chú được nó; chúng nó sẽ cắn các người, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 8 18 Ước gì tôi được yên ủi, khỏi sự lo buồn! Lòng tôi mỗi một trong tôi!

Jer 8 19 Này, có tiếng kêu la của con gái dân ta, kêu từ đất xa lắm, rằng: Đức Giê-hô-va không còn ở trong Si-ôn sao? Vua của thành ấy không còn ở giữa thành sao? Sao chúng nó dùng tượng chạm của mình và vật hư không của dân ngoại mà chọc giận ta vậy?

Jer 8 20 Mùa gặt đã qua, mùa hạ đã hết, mà chúng ta chưa được cứu rỗi!

Jer 8 21 Con gái dân ta bị thương, ta vì đó bị thương; ta đương sầu thảm; bị sự kinh hãi bắt lấy.

Jer 8 22 Trong Ga-la-át há chẳng có nữ hươu sao? há chẳng có thầy thuốc ở đó sao? Vậy thì làm sao mà bịnh con gái dân ta chẳng chữa lành?

Jer 9 1 Ôi! ước gì đầu tôi là suối nước, mắt tôi là nguồn lụy! hầu cho tôi vì những kẻ bị giết của con gái dân ta mà khóc suốt ngày đêm.

Jer 9 2 Ôi! ước gì tôi có một cái quán khách bộ hành trong đồng vắng! để tôi được bỏ dân ta mà đi xa khỏi họ; vì họ thấy điều là kẻ tà dâm, ấy là một bọn quỉ trá.

- Jer 9 3 Chúng nó giương lưới mình như cái cung, đặng phát lời dối trá ra. Chúng nó ở trong xứ là mạnh lớn, mà chẳng làm sự chơn thật; bởi chúng nó làm ác càng thêm ác, và chẳng nhìn biết ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 9 4 Ai nấy phải giữ gìn vì người lân cận mình, chớ tin cậy một người nào trong vòng anh em mình; vì mỗi người anh em sẽ lừa phỉnh anh em lắm, mỗi người lân cận đều đi dạo nói xấu.
- Jer 9 5 Ai nấy gạt gẫm kẻ lân cận mình, chẳng nói sự chơn thật. Chúng nó luyện tập lưới mình mà nói dối, chăm chỉ làm điều ác.
- Jer 9 6 Đức Giê-hô-va phán: Người ăn ở giữa sự dối trá; ấy cũng vì cơ sự dối trá mà chúng nó chẳng khứng nhìn biết ta.
- Jer 9 7 Vậy nên Đức Giê-hô-va vạ quân phán như vậy: Này, ta sẽ làm cho tan chảy và thử chúng nó; vì nếu chẳng vậy thì xử với con gái dân ta thế nào?
- Jer 9 8 Lưới chúng nó là tên độc, hay buông lời dối trá. Ngoài miệng thì chúc bình an cho kẻ lân cận mình, mà trong lòng thì gài bẫy.
- Jer 9 9 Đức Giê-hô-va phán: Ta há chẳng thăm phạt chúng nó về mọi điều ấy sao? Thần ta há chẳng trả thù một nước dưng ấy sao?
- Jer 9 10 Ta sẽ khóc lóc thờ than về các núi, sẽ xướng bài ca sầu não về nội cỏ nơi đồng vắng, vì thấy đều bị đốt cháy, đến nỗi chẳng còn ai đi qua đó nữa. Tại đó chẳng còn nghe tiếng bầy súc vật, chim trời và loài thú đều trốn đi cả rồi.
- Jer 9 11 Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành đồng đồ nát, nơi ở của chó rừng; sẽ làm cho các thành của Giu-đa ra hoang vu không người ở.
- Jer 9 12 Ai là người khôn ngoan đặng hiểu những sự này? và miệng Đức Giê-hô-va nói cùng ai, để người báo tin? vì làm sao xứ này bị diệt bị cháy như đồng vắng, đến nỗi không ai qua lại?
- Jer 9 13 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ấy là vì chúng nó bỏ luật pháp ta mà ta đã đặt cho; không vâng tiếng ta, và không bước theo.
- Jer 9 14 Nhưng chúng nó bước theo sự cứng cỏi của lòng mình, theo các thần Ba-anh mà tổ phụ mình đã dạy.
- Jer 9 15 Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạ quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Này, ta sẽ cho dân này ăn ngải cứu, và cho uống mật đắng.
- Jer 9 16 Ta sẽ làm cho chúng nó tan lạc trong các dân tộc mà chúng nó và tổ phụ mình chưa từng biết; ta sẽ sai gươm đuổi theo, cho đến chừng nào đã diệt chúng nó.
- Jer 9 17 Đức Giê-hô-va vạ quân phán như vậy: Hãy lo gọi những đờn bà hay khóc mướn, cho chúng nó đến; hãy gọi những người đờn bà rất khéo, cho chúng nó đến.
- Jer 9 18 Chúng nó hãy vội vàng vì chúng ta rơi lụy, mí mắt chúng ta tràn nước ra!
- Jer 9 19 Và, có tiếng phàn nàn nghe từ Si-ôn, rằng: Chúng ta bị hủy phá đường nào! Chúng ta bị xấu hổ lắm, vì chúng ta bỏ đất; vì họ đã phá đổ chỗ ở chúng ta!
- Jer 9 20 Hỡi các đờn bà, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, tai các người hãy nghe lời miệng Ngài phán! Hãy dạy cho các con gái các người bài ca vãn; mỗi người hãy dạy cho kẻ lân cận mình khóc than!
- Jer 9 21 Vì sự chết đã lên vào cửa sổ chúng ta, đã sấn vào trong cung chúng ta, giết con cái tại ngoài đường, và kẻ trai trẻ giữa chợ.
- Jer 9 22 Người hãy bảo rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thây người ta sẽ ngã xuống như phân đổ đồng ruộng, và như nắm lúa đổ ra sau lưng con gặt;

chẳng ai sẽ lượm chúng nó lại!

Jer 9 23 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người khôn chớ khoe sự khôn mình; người mạnh chớ khoe sự mạnh mình; người giàu chớ khoe sự giàu mình.

Jer 9 24 Nhưng kẻ nào khoe, hãy khoe về trí khôn mình biết ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng làm ra sự thương xót, chánh trực, và công bình trên đất; vì ta ưa thích những sự ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 9 25 Đức Giê-hô-va phán: Nay, ngày đến, bấy giờ ta sẽ phạt mọi kẻ chịu cắt bì mà lòng chưa cắt bì:

Jer 9 26 tức là Ê-díp-tô, Giu-đa, Ê-đôm, con cháu Am-môn, Mô-áp, và hết thảy những dân cạo tóc màng tang và ở nơi đồng vắng. Vì mọi dân tộc đều không cắt bì, còn cả nhà Y-sơ-ra-ên chẳng cắt bì trong lòng.

Jer 10 1 Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va phán cho người.

Jer 10 2 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ tập theo tục của các dân ngoại, chớ sợ các dấu trên trời, mặc dầu dân ngoại nghi sợ các dấu ấy.

Jer 10 3 Vì thói quen của các dân ấy chỉ là hư không. Người ta đốn cây trong rừng, tay thợ lấy búa mà đẽo;

Jer 10 4 rồi lấy bạc vàng mà trang sức; dùng búa mà đóng đinh vào, dựng khỏi lung lay.

Jer 10 5 Các thần ấy tiện như hình cây chà là, không biết nói; không biết đi, nên phải khiêng. Đừng sợ các thần ấy, vì không có quyền làm họa hay làm phúc.

Jer 10 6 Hỡi Đức Giê-hô-va, chẳng ai giống như Ngài! Ngài là lớn, danh Ngài có sức mạnh lớn lắm.

Jer 10 7 Hỡi vua các nước! ai chẳng nên sợ Ngài? Ấy là điều Ngài đáng được. Vì trong những người khôn ngoan của các nước, tỏ ra sự vinh hiển mình, chẳng có ai giống như Ngài.

Jer 10 8 Chúng nó hết thảy đều là u mê khờ dại. Sự dạy dỗ của hình tượng chỉ là gỗ mà thôi.

Jer 10 9 Ấy là bạc giát mỏng vận đến từ Ta-rê-si, và vàng của U-pha, nhờ tay thợ chạm làm ra cùng thợ vàng chế thành; có vải màu xanh màu tím làm áo; ấy cũng là việc của người thợ khéo.

Jer 10 10 Nhưng Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thật; Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống, là Vua đời đời. Nhon cơn giận Ngài, đất đều rung động, các nước không thể chịu được cơn giận Ngài.

Jer 10 11 Các người khó nói cùng họ rằng: Những thần này không làm nên các tầng trời, cũng không làm nên đất, thì sẽ bị diệt đi khỏi trên đất và khỏi dưới các tầng trời.

Jer 10 12 Chính Đức Giê-hô-va đã làm nên đất bởi quyền năng Ngài, đã lập thế gian bởi sự khôn ngoan Ngài, đã giương các tầng trời ra bởi sự thông sáng Ngài.

Jer 10 13 Khi Ngài phát ra tiếng, thì có tiếng động lớn của nước trong các tầng trời; Ngài làm cho hơi nước từ đầu cùng đất bay lên, kéo gió ra từ trong kho Ngài;

Jer 10 14 người ta đều trở nên u mê khờ dại, thợ vàng xấu hổ vì tượng chạm của mình; vì các tượng đúc chẳng qua là giả dối, chẳng có hơi thở ở trong;

Jer 10 15 chỉ là sự hư vô, chỉ là đồ đánh lừa; đến ngày thăm phạt sẽ bị diệt mất.

Jer 10 16 Sản nghiệp của Gia-cốp thì chẳng giống như vậy; vì Ngài đã tạo

Kinh Thánh

nên mọi sự, và Y-sơ-ra-ên là chi phái của cơ nghiệp Ngài. Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.

Jer 10 17 Hỡi người là kẻ bị vây, hãy lấy của cải mình lia khỏi đất này.

Jer 10 18 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nay, lần này ta sẽ liệng ra dân của đất này, ta sẽ làm khốn chúng nó, cho chúng nó tỉnh biết.

Jer 10 19 Khốn nạn cho tôi vì vết thương tôi! Vết tôi là đau đớn! Nhưng tôi nói: Ấy là sự lo buồn tôi, tôi phải chịu.

Jer 10 20 Trại của tôi bị phá hủy, những dây của tôi đều đứt, con cái tôi bỏ tôi, chúng nó không còn nữa. Tôi không có người để giương trại tôi ra và căng màn tôi.

Jer 10 21 Những kẻ chần chừ đều ngu dại, chẳng tìm cầu Đức Giê-hô-va. Vì vậy mà chúng nó chẳng được thịnh vượng, và hết thầy những bầy chúng nó bị tan lạc.

Jer 10 22 Nay, có tiếng đồn ra; có sự ồn ào lớn đến từ miền phương bắc, dựng làm cho các thành của Giu-đa nên hoang vu, nên hang chó rùng.

Jer 10 23 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biết đường của loài người chẳng do nơi họ, người ta đi, chẳng có quyền dẫn đưa bước của mình.

Jer 10 24 Hỡi Đức Giê-hô-va, vậy xin hãy sửa trị tôi cách chừng đỗi; xin chớ nhờn cơn giận, e rằng Ngài làm cho tôi ra hư không chẳng.

Jer 10 25 Xin hãy đổ sự thịnh nộ trên các nước chẳng nhìn biết Ngài, trên các họ hàng chẳng kêu cầu danh Ngài. Vì họ nuốt Gia-cốp, và còn nuốt nữa; họ diệt Gia-cốp, làm cho chỗ ở nó thành ra hoang vu.

Jer 11 1 Từ nơi Đức Giê-hô-va, có lời phán cho Giê-rê-mi như vậy:

Jer 11 2 Hãy nghe những lời giao ước này, và bảo cho người Giu-đa và dân ở thành Giê-ru-sa-lem.

Jer 11 3 Người khá bảo chúng nó rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Đáng rửa thay là người không nghe lời giao ước này,

Jer 11 4 mà ta đã truyền cho tổ phụ các người, trong ngày ta đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, khỏi lò nấu sắt, mà phán rằng: Hãy nghe tiếng ta, noi theo điều ta dạy mà làm. Vậy thì các người sẽ làm dân ta, ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người;

Jer 11 5 hầu cho ta giữ lời thề ta đã thề cùng tổ phụ các người, mà ban cho họ một xứ đượm sữa và mật, như xứ các người thấy ngày nay. Tôi bèn thưa rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va! A-men!

Jer 11 6 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy rao mọi lời này trong các thành của Giu-đa và trong các đường phố Giê-ru-sa-lem rằng: hãy nghe những lời giao ước này mà làm theo.

Jer 11 7 Ta đã khuyên răn tổ phụ các người từ ngày đem họ lên khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay. Ta dậy sớm mà khuyên răn họ rằng: Hãy vâng theo tiếng ta!

Jer 11 8 Nhưng họ không vâng lời, không để tai vào; họ theo sự cứng cỏi của lòng ác mình mà làm. Vì vậy ta đã làm cho họ mọi lời ngăm đe của giao ước này, là điều ta đã dặn họ làm theo mà họ không làm theo.

Jer 11 9 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Trong người Giu-đa và trong dân cư Giê-ru-sa-lem có kẻ đã lập mưu bặt nghịch.

Jer 11 10 Chúng nó quay về sự tội ác của tổ tiên mình, là kẻ đã chẳng khứng nghe lời ta, và theo các thần khác dựng hầu việc. Nhà Y-sơ-ra-ên với nhà Giu-đa đã phạm giao ước mà ta đã lập cùng tổ phụ chúng nó.

Jer 11 11 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta sẽ khiến tai nạn

đồ trên chúng nó, không thể tránh được; chúng nó sẽ kêu đến ta, nhưng ta chẳng thềm nghe.

Jer 11 12 Bảy giờ, các thành của Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ đi kêu cầu các thần mà mình vẫn dâng hương; nhưng các thần ấy sẽ không cứu chúng nó trong khi hoạn nạn đâu.

Jer 11 13 Hỡi Giu-đa, người có bao nhiêu thành, có bấy nhiêu thần; Giê-ru-sa-lem có bao nhiêu đường phố, các người cũng lập bấy nhiêu bàn thờ cho vật xấu hổ, tức những bàn thờ đốt hương cho Ba-anh.

Jer 11 14 Vậy người chớ cầu thay cho dân này; chớ vì chúng nó lên tiếng kêu cầu; vì khi chúng nó hơn cơn hoạn nạn mà kêu đến ta, ta chẳng thềm nghe.

Jer 11 15 Kẻ yêu dấu của ta đã làm nhiều sự dâm loạn, và thịt thánh đã cất khỏi người, còn đến trong nhà ta làm chi? mà người còn lấy làm vui trong khi phạm tội.

Jer 11 16 Xưa Đức Giê-hô-va vốn xưng nó là cây ô-li-ve xanh, trái tươi tốt đáng ưa! Nay có tiếng lớn inh ỏi, Ngài đốt lửa nơi cây ấy, những nhánh nó bị gãy.

Jer 11 17 Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng đã vun trồng người, nay đã phán định tai vạ nghịch cùng người, vì cơn sự gian ác mà nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã làm cho mình khi chọc giận ta bởi họ dâng hương cho Ba-anh.

Jer 11 18 Đức Giê-hô-va đã cho tôi biết sự ấy, và tôi biết rồi: thì Ngài đã tỏ ra cho tôi việc làm của chúng nó.

Jer 11 19 Còn tôi, như chiên con dễ bề bị dắt đến chỗ giết, tôi chẳng biết họ mưu toan nghịch cùng tôi, mà rằng: Hãy diệt cả cây và trái, dứt khỏi đất người sống, hầu cho danh nó chẳng được nhớ đến nữa.

Jer 11 20 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân! Ngài đoán xét cách công bình, dò xét lòng và trí, tôi sẽ thấy sự Ngài báo thù họ, vì tôi đã tỏ việc tôi cùng Ngài.

Jer 11 21 Vậy nên Đức Giê-hô-va phán như vậy về người A-na-tốt, là kẻ đòi mạng sống người, mà rằng: Nếu người không muốn chết về tay ta, thì chớ hơn danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri!

Jer 11 22 Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Đây, ta sẽ phạt chúng nó; những người trai tráng sẽ chết bởi gươm đao, những con trai con gái nó sẽ chết bởi đói kém;

Jer 11 23 sẽ không có dân sót cho chúng nó; vì đến năm thăm phạt, ta sẽ giáng tai vạ trên người nam của A-na-tốt.

Jer 12 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biện luận cùng Ngài, Ngài thật công bình; dầu vậy, tôi còn muốn biện luận cùng Ngài. Sao đường lối những kẻ ác được thịnh vượng? Sao những người gian trá được yên ổn?

Jer 12 2 Ngài đã vun trồng họ; họ đã đâm rễ, lớn lên và ra trái. Miệng họ ở gần Ngài, song lòng họ cách xa Ngài.

Jer 12 3 Hỡi Giê-hô-va, Ngài biết tôi, thấy tôi, thử xem lòng tôi đối với Ngài thế nào. Xin kéo những người ấy như con chiên bị dắt đến chỗ giết, biệt riêng họ ra cho ngày đánh giết!

Jer 12 4 Trong xứ bị sầu thảm, cỏ ngoài đồng khô héo cho đến chùng nào? Vì cơn dân cư hung ác nên loài sinh súc và chim chóc đều bị diệt. Vì chúng nó nói rằng: Người sẽ chẳng thấy sự cuối cùng của chúng ta!

Jer 12 5 Nếu người chạy thì với kẻ chạy bộ, mà còn mỏi mệt, thì làm sao thi được với ngựa? Khi trong xứ yên lặng, người được an ổn, nhưng khi sông Giô-đanh tràn, thì người sẽ làm thế nào?

Jer 12 6 Chính anh em người và nhà cha người đương phản người,

chúng nó cũng kêu tiếng to sau người nữa. Dầu chúng nó nói những lời lành, người chớ nên tin!

Jer 12 7 Ta đã lia nhà ta; đã bỏ sản nghiệp ta; đã phó dân lòng ta rất yêu mến cho kẻ thù nghịch nó.

Jer 12 8 Cơ nghiệp ta đối với ta như sự tử trong rừng, gằm thét nghịch cùng ta; cho nên ta lấy làm ghét.

Jer 12 9 Cơ nghiệp ta há như chim kên kên vằn vện kia, các chim ăn thịt há vầy lấy nó sao? Hãy đi nhóm các loài thú đồng lại, cho chúng nó cắn nuốt đi!

Jer 12 10 Nhiều kẻ chăn chiên đã phá vườn nho ta, giày đạp sản nghiệp ta dưới chơn, làm cho chỗ đất vui thích của ta thành ra rừng hoang.

Jer 12 11 Người ta đã làm cho đất ấy ra hoang vu; nó bị phá hại, than thở trước mặt ta. Cả xứ đều hoang vu, vì chẳng ai để vào lòng.

Jer 12 12 Những kẻ phá diệt đến trên các gò trọi nơi đồng vắng; vì gươm của Đức Giê-hô-va nuốt đất này từ đầu này đến đầu kia, chẳng có loài xác thịt nào được bình an.

Jer 12 13 Chúng nó đã gieo lúa mình và gặt những gai gổc, khó nhọc mà chẳng được ích gì. Các người sẽ hổ thẹn về hoa trái mình, vì cơn giận phùng phùng của Đức Giê-hô-va!

Jer 12 14 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Mọi kẻ lân cận xấu của ta, là kẻ choán lấy sản nghiệp mà ta đã ban cho dân ta, là Y-sơ-ra-ên, làm kỉ vật; này, ta sẽ nhổ chúng nó khỏi đất mình, và nhổ nhà Giu-đa ra khỏi giữa chúng nó.

Jer 12 15 Nhưng, khi ta đã nhổ đi, ta cũng sẽ trở lại thương xót chúng nó; khiến chúng nó ai nấy đều được lại sản nghiệp mình, và ai nấy đều về đất mình.

Jer 12 16 Nếu chúng nó siêng năng học tập đường lối dân ta, nhưn danh ta mà thề rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống! cũng như chúng nó đã dạy dân ta chỉ Ba-anh mà thề, bấy giờ chúng nó sẽ được gây dựng giữa dân ta.

Jer 12 17 Nhưng nếu chúng nó không nghe, ta sẽ nhổ dân tộc đó đi, nhổ đi và làm cho diệt mất, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 13 1 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi như vậy: Hãy đi, mua cho người một cái đai gai, thắt vào lưng người; nhưng chớ dầm trong nước.

Jer 13 2 Vậy tôi theo lệnh Đức Giê-hô-va, mua đai, thắt vào lưng tôi.

Jer 13 3 Lời Đức Giê-hô-va truyền cho tôi lần thứ hai như vậy:

Jer 13 4 Hãy lấy cái đai người đã mua đương thắt trên lưng người; chớ dầy, đi đến bờ sông Ơ-phơ-rát, và giấu nó trong kẽ vầng đá tại đó.

Jer 13 5 Tôi bèn đi giấu nó nơi bờ sông Ơ-phơ-rát, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn.

Jer 13 6 Sau đó nhiều ngày, Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy chớ dầy, đi đến bờ sông Ơ-phơ-rát, lấy cái đai ta đã khiến người giấu tại đó.

Jer 13 7 Tôi đi đến sông Ơ-phơ-rát; đào và rút cái đai ra từ chỗ tôi đã giấu trước kia. Nhưng cái đai hư hết, không dùng chi được nữa.

Jer 13 8 Đoạn, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng:

Jer 13 9 Đức Giê-hô-va phán nước: Ta sẽ làm hư sự kiêu ngạo của Giu-đa, và sự kiêu ngạo lớn của Giê-ru-sa-lem đồng một thể này.

Jer 13 10 Dân ác này chẳng khứng nghe lời ta, bước theo sự cứng cỏi của lòng mình, theo các thần khác mà hầu việc và thờ lạy, thì sẽ trở nên như cái đai này không còn dùng được việc gì.

Jer 13 11 Đức Giê-hô-va phán: Như cái đai dính vào lưng người, thì ta khiến cả nhà Y-sơ-ra-ên và cả nhà Giu-đa dính vào ta cũng vậy, đặng chúng nó làm

dân ta, làm danh vọng, ca tụng, vinh quang ta; nhưng chúng nó chẳng khứng nghe.
Jer 13 12 Người khá bảo chúng nó lời này: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng: Hễ là binh thì sẽ được đầy rượu. Chúng sẽ nói cùng người rằng: Chúng tôi há chẳng biết các binh đều sẽ đầy rượu sao?

Jer 13 13 Người khá lại bảo rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ khiến hết thầy dân cư đất này, các vua ngồi trên ngai Đa-vít, các thầy tế lễ, các kẻ tiên tri, và hết thầy dân cư Giê-ru-sa-lem đều say sưa.

Jer 13 14 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ làm cho người này với kẻ khác, cha với con, chạm nhau; ta sẽ chẳng áy náy, chẳng dè dặt, chẳng thương xót, chẳng chi ngăn ta hủy diệt chúng nó.

Jer 13 15 Hãy nghe và lắng tai, đừng kiêu ngạo, vì Đức Giê-hô-va đã phán.

Jer 13 16 Hãy dâng vinh quang cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, trước khi Ngài chưa khiến sự tối tăm đến, trước khi chơn các người chưa vấp trên những hòn núi mù mịt. Bấy giờ các người đợi ánh sáng, nhưng Ngài sẽ đổi nó ra bóng sự chết, hóa nên bóng tối mờ.

Jer 13 17 Nếu các người chẳng nghe, linh hồn ta sẽ khóc thầm về sự kiêu ngạo các người. Thật, mắt ta sẽ khóc nhiều, giọt lụy tuôn rơi, vì bầy của Đức Giê-hô-va bị bắt đi.

Jer 13 18 Hãy tâu cùng vua và thái hậu rằng: Xin hãy hạ mình, mà ngồi dưới đất; vì mào triều thiên vinh hiển trên đầu đã rớt xuống rồi.

Jer 13 19 Các thành phương nam đều đóng lại, chẳng ai mở ra. Giu-đa bị bắt đem đi, cả họ đều bị bắt đem đi.

Jer 13 20 hãy ngước mắt lên; xem những kẻ đến từ phương bắc. Chớ nào bầy chiền đẹp đẽ đã được ban cho người ở đâu?

Jer 13 21 Khi Đức Giê-hô-va lập những người mà người đã dạy làm bạn hữu lên làm đầu người, thì người sẽ nói làm sao? Sự buồn rầu há chẳng bắt lấy người như bắt lấy đờn bà sanh đẻ?

Jer 13 22 Và nếu người tự nói trong lòng rằng: Có sao điều này xảy đến cho ta? Ấy là vì tội ác người lớn lắm, nên vạt áo người bị tốc lên, và gót chơn người bị giập.

Jer 13 23 Người Ê-thi-ô-bi có thể đổi được da mình, hay là con beo đổi được vằn nó chẳng? Nếu được thì các người là kẻ đã làm dữ quen rồi, sẽ làm lành được.

Jer 13 24 Vậy ta sẽ làm cho các người tan lạc như rơm rác bị gió nơi đồng vắng đùa đi.

Jer 13 25 Đức Giê-hô-va phán: Đó là phần người, phần ta lường cho người, vì người đã quên ta và trông cậy sự giả dối.

Jer 13 26 Ta cũng sẽ tốc vạt áo người lên trên mặt người, thì sự xấu hổ người sẽ bày tỏ.

Jer 13 27 Những sự gớm ghiếc, tức là sự dâm dục, và tiếng hí người, tội ác tà dâm người trên các gò đồng ruộng, thì ta đã thấy hết. Hỡi Giê-ru-sa-lem, khiến thay cho người! Người chẳng khứng làm sạch mình cho đến chừng nào?

Jer 14 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi về sự hạn hán.

Jer 14 2 Giu-đa đương sâu thẳm, cửa thành suy bại, chúng nó đều mặc áo đen ngồi trên đất; và tiếng kêu của Giê-ru-sa-lem vang lên.

Jer 14 3 Những người sang sai kẻ hèn đi tìm nước; đi đến hồ và tìm không được, xách bình không mà trở về; then thường xấu hổ, và che đầu lại.

Jer 14 4 Vì có đất đều nê hết, bởi không có mưa xuống trong xứ, người

cầm cày xấu hổ và trùm đầu lại.

Jer 14 5 Nai cái đẻ con ra trong đồng và bỏ đi, vì không có cỏ.

Jer 14 6 Những lừa rừng đứng trên các gò trọi, hít hơi như chó đồng, vì không cỏ nên mắt lòa.

Jer 14 7 Hỡi Đức Giê-hô-va, dầu tội ác chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi, xin Ngài vì danh mình mà làm! Sự bội nghịch của chúng tôi nhiều lắm; chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài.

Jer 14 8 Ngài là sự trông cậy của Y-sơ-ra-ên, là Đấng cứu trong khi hoạn nạn, sao Ngài như một người trú ngụ ở trong đất, như người bộ hành căng trại ngủ đầu một đêm?

Jer 14 9 Sao Ngài như người thất kinh, như người mạnh dạn chẳng có thể giải cứu? Hỡi Đức Giê-hô-va! dầu vậy, Ngài vẫn ở giữa chúng tôi! Chúng tôi được xưng bằng danh Ngài, xin đừng lia bỏ chúng tôi!

Jer 14 10 Đức Giê-hô-va phán với dân này như vậy: Chúng nó ưa đi đồng dài, chẳng ngăn cấm chơn mình, nên Đức Giê-hô-va chẳng nhận lấy chúng nó. Bây giờ Ngài nhớ đến sự hung ác chúng nó và thăm phạt tội lỗi.

Jer 14 11 Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi rằng: Chớ cầu sự lành cho dân này.

Jer 14 12 Khi chúng nó kiêng ăn, ta sẽ chẳng nghe lời khẩn nguyện của chúng nó; khi chúng nó dâng của lễ thiêu và của lễ chay, ta chẳng nhận đâu; nhưng ta sẽ diệt chúng nó bởi gươm dao, đói kém, và ôn dịch.

Jer 14 13 Tôi bèn thưa rằng: Ôi! hỡi Chúa Giê-hô-va, này các tiên tri bảo họ rằng: Các người sẽ không thấy gươm dao, sẽ chẳng có đói kém; nhưng ta sẽ ban sự bình an bản lâu cho các người ở trong miền này.

Jer 14 14 Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi rằng: Ấy là những lời nói dối, mà các tiên tri đó mượn danh ta truyền ra. Ta chẳng từng sai họ đi, chẳng từng truyền lệnh và chẳng từng phán cùng họ. Họ nói tiên tri đó là theo những sự hiện thấy giả dối, sự bói khoa, sự hư không, và sự lừa gạt bởi lòng riêng mình!

Jer 14 15 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán về những kẻ tiên tri chẳng bởi ta sai đến, mà nói tiên tri mượn danh ta, rằng: Trong đất này sẽ chẳng có gươm dao và đói kém! Chính các tiên tri đó sẽ bị diệt bởi gươm dao và đói kém.

Jer 14 16 Những kẻ mà họ truyền lời tiên tri ấy cho, sẽ cùng vợ, con trai, con gái mình vì gươm dao đói kém bị ném ngoài đường phố Giê-ru-sa-lem, chẳng có ai chôn cất, vì ta sẽ khiến điều ác chúng nó đã làm lại đổ về mình!

Jer 14 17 Người khá bảo cho chúng nó lời này: Mắt ta rơi lụy đêm ngày chẳng thôi; vì gái đồng trinh của dân ta bị tòi tàn, bị thương rất là đau đớn.

Jer 14 18 Nếu ta ra nơi đồng ruộng, thì thấy những người bị gươm đâm; nếu ta vào trong thành, thì thấy những kẻ đau ốm vì sự đói kém. Chính các đấng tiên tri và các thầy tế lễ đi đạo trong đất mình, cũng không có sự hiểu biết.

Jer 14 19 Vậy thì Ngài đã bỏ hết Giu-đa sao? Lòng Ngài đã gớm ghét Si-ôn sao? Làm sao Ngài đã đánh chúng tôi, không phương chữa lành? Đương đợi sự bình an mà chẳng có sự lành; đương trông kỳ lành bệnh, mà gặp sự kinh hãi.

Jer 14 20 Hỡi Đức Giê-hô-va, chúng tôi nhìn biết điều ác chúng tôi và tội lỗi của tổ phụ chúng tôi, vì chúng tôi đều phạm tội nghịch cùng Ngài.

Jer 14 21 Xin hãy vì danh Ngài, chớ chán chúng tôi, và chớ để nhục ngôi vinh hiển của Ngài! Xin Ngài nhớ lời giao ước với chúng tôi mà chớ hủy.

Jer 14 22 Trong những sự hư vô của dân ngoại, há có quyền làm mưa được sao? có phải từ trời xuống mưa được chẳng? Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời

chúng tôi, Ngài há chẳng phải là Đáng đó? Vậy nên chúng tôi sẽ trông đợi Ngài, vì Ngài đã làm ra mọi sự ấy.

Jer 15 1 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng tôi rằng: Dầu Môi-se và Sa-mu-ên đứng trước mặt ta, nhưng lòng ta cũng chẳng hướng về dân này. Hãy đuổi chúng nó khỏi trước mặt ta, cho chúng nó đi ra.

Jer 15 2 Sẽ xảy ra khi chúng nó khỏi ngươi rằng: Chúng tôi sẽ đi đâu? thì hãy bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai đã được định cho chết, hãy chịu chết; ai đã được định cho phải gươm dao, hãy chịu gươm dao; ai đã được định cho phải đói kém, hãy chịu đói kém; ai đã được định cho sự phu tù, hãy chịu phu tù.

Jer 15 3 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ giáng cho chúng nó bốn thứ tai vạ; gươm để giết, chó để xé, chim trời và loài thú trên đất để nuốt và diệt đi.

Jer 15 4 Vì có Ma-na-se, con trai Ê-xê-chia, vua Giu-đa, và vì những sự nó đã làm trong thành Giê-ru-sa-lem, ta sẽ khiến chúng nó bị ném đi ném lại trong các nước thiên hạ.

Jer 15 5 Hỡi Giê-ru-sa-lem, ai sẽ thương xót ngươi được sao? ai sẽ than tiếc? ai sẽ xây lại mà hỏi thăm ngươi?

Jer 15 6 Đức Giê-hô-va phán: Ngươi đã bỏ ta, đã xây lại đằng sau, nên ta đã giang tay trên ngươi, để diệt ngươi. Ta đã chán sự dối ý.

Jer 15 7 Ta đã lấy nia sây chúng nó nơi cửa các thành đất này. Ta đã cát mắt con cái chúng nó và diệt dân ta, mà chúng nó cũng chẳng trở lại khỏi đường lối mình.

Jer 15 8 Những đờn bà góa nó thêm lên nhiều hơn cát biển. Ta đã khiến kẻ thù hủy diệt giữa ban ngày, nghịch cùng mẹ kẻ trai trẻ. Ta đã khiến sự sàu não kinh hãi lắm trên nó thình lình.

Jer 15 9 Đờn bà đã sanh bày con, thấy mình mòn mỏi, hầu trút linh hồn; khi còn ban ngày, mặt trời nó đã lặn; nó phải sỉ nhục và hổ thẹn; còn những con cái sót lại, thì ta sẽ phó cho gươm của kẻ nghịch thù chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 15 10 Hỡi mẹ tôi ơi, khôn nạn cho tôi! Mẹ đã sanh ra tôi làm người mắc phải sự tranh đua cãi lầy trong cả đất? Tôi vốn không cho ai vay mượn, cũng chẳng vay mượn ai; dầu vậy, mọi người nguyên rủa tôi.

Jer 15 11 Nhưng Đức Giê-hô-va phán: Thật ta sẽ bỏ sức cho ngươi được phước. Trong khi gặp tai vạ hoạn nạn, thật ta sẽ khiến kẻ thù nghịch đến cầu xin ngươi.

Jer 15 12 Sắt và đồng của phương bắc, người ta có thể bẻ gãy được sao?

Jer 15 13 Vì có mọi tội lỗi các ngươi, trong cả địa phận mình, ta sẽ phó của cải châu báu các ngươi cho sự cướp bóc, chẳng trả giá lại.

Jer 15 14 Ta sẽ làm cho những đồ ấy đi với kẻ thù ngươi qua một đất mà ngươi không biết, vì lửa giận của ta đã cháy lên, đặng thiêu hủy các ngươi.

Jer 15 15 Hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài hiểu biết. Xin hãy nhớ đến tôi, thăm viếng tôi, và trả thù những kẻ bắt bớ cho tôi. Xin chớ cắt tôi đi trong sự nhịn nhục Ngài; xin biết cho rằng tôi vì Ngài chịu nhục nha!

Jer 15 16 Tôi vừa nghe những lời Ngài, thì đã ăn lấy rồi; lời Ngài là sự vui mừng hơn hờ của lòng tôi vậy. Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì tôi được xưng bằng danh Ngài!

Jer 15 17 Tôi chẳng ngồi trong đám hội kẻ vui chơi mừng rỡ; nhưng tôi ngồi một mình vì tay Ngài; vì Ngài đã làm cho tôi đầy sự giận.

Jer 15 18 Có sao sự đau đớn của tôi cứ còn hoài? Có sao vết thương của tôi không chữa được mà nó không chịu khỏi? Ngài đối với tôi hẳn như cái khe giả dối, cái suốt tắt mạch hay sao?

Jer 15 19 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu người trở lại, thì ta sẽ lại đem người đứng trước mặt ta; nếu người làm cho sự quý lìa khỏi sự hèn, thì người sẽ như miệng ta, chúng nó sẽ trở về cùng người; nhưng người chẳng trở về cùng chúng nó.

Jer 15 20 Ta sẽ khiến người làm tường đồng vũng bèn cho dân này, họ sẽ đánh với người, nhưng không thắng người được, vì ta ở cùng người đặt cứu người và giải thoát người, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 15 21 Ta sẽ rút người ra khỏi tay kẻ ác, sẽ chuộc người khỏi tay kẻ bạo tàn.

Jer 16 1 Lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi như vậy:

Jer 16 2 Người chớ cưới vợ, chớ có con trai con gái trong chốn này.

Jer 16 3 Vì Đức Giê-hô-va phán về những con trai con gái sẽ sanh tại đây, và về những cha mẹ đã sanh đẻ chúng nó trong đất này như vậy:

Jer 16 4 Chúng nó sẽ bị dịch lệ mà chết; chẳng ai khóc cũng chẳng ai chôn; xác chúng nó còn lại như phân trên đất. Chúng nó sẽ bị diệt bởi gươm dao và đói kém; thân chúng nó sẽ làm đồ ăn cho chim trời và loài thú trên đất.

Jer 16 5 Đức Giê-hô-va phán: Chớ vào nhà có tang, chớ đi điếu, và chớ than khóc chúng nó; vì ta đã rút sự bình an ỏn huệ, thương xót của ta ra khỏi dân này, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 16 6 Người lớn kẻ nhỏ đều sẽ chết trong đất này; chẳng được chôn, chẳng ai khóc chúng nó; người ta không tự cắt thịt và hớt tóc vì chúng nó.

Jer 16 7 Không ai vì kẻ ở tang bẻ bánh, để yên ủi chúng nó vì kẻ chết; chẳng ai vì sự chết của cha hoặc mẹ mà trao chén chia buồn.

Jer 16 8 Cũng đừng vào trong phòng tiệc, đừng ngồi ăn uống với chúng nó.

Jer 16 9 Vì, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nay, dưới mắt các người, đương đời các người, ta sẽ làm cho trong xứ này hết tiếng vui mừng hỉ hạ, hết tiếng của chàng rể và nàng dâu.

Jer 16 10 Khi người đem lời này truyền cho dân, chúng nó chắc hỏi người rằng: Sao Đức Giê-hô-va rao những tai nạn này cho chúng tôi? hoặc chúng tôi có tội gì? hoặc chúng tôi đã phạm tội gì nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi?

Jer 16 11 Người bèn khá đáp rằng: Đức Giê-hô-va phán: Ấy là tại tổ phụ các người đã bỏ ta, mà theo các thần khác, đặt hầu việc và qui lạy các thần ấy, mà đã lìa bỏ ta, và không giữ luật pháp ta.

Jer 16 12 Còn các người lại làm xấu hơn tổ phụ mình; vì, này, các người ai này đều theo sự cứng cỏi của lòng ác mình, chẳng lo nghe ta.

Jer 16 13 Cho nên ta sẽ ném các người ra khỏi đất này, vào trong một xứ mà các người và tổ phụ các người cũng chưa từng biết, tại đó các người sẽ hầu việc các thần khác đêm ngày; vì ta sẽ không ban ỏn cho các người.

Jer 16 14 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Này, ngày đến, là khi người ta sẽ chẳng nói rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã đem con cái Y-sơ-ra-ên lên khỏi xứ Ê-díp-tô.

Jer 16 15 Nhưng nói rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã đem con cái Y-sơ-ra-ên lên từ phương bắc, và từ các nước mà họ đã bị đuổi đến. Ta

sẽ lại dẫn chúng nó về trong đất mà ta đã ban cho tớ phụ chúng nó.

Jer 16 16 Đức Giê-hô-va phán: Này, ta sẽ sai tìm nhiều kẻ đánh cá, họ sẽ bắt chúng nó; sau lại, ta sẽ sai tìm nhiều thợ săn, họ sẽ săn chúng nó từ mọi núi, mọi gò, và các kẻ vắng đá.

Jer 16 17 Vì mắt ta chăm chỉ mọi đường lối chúng nó, không giấu khỏi trước mặt ta được, tội lỗi chúng nó không khuất khỏi mắt ta đâu.

Jer 16 18 Trước hết ta sẽ báo sự gian ác và tội lỗi chúng nó gấp hai, vì chúng nó đã làm ô uế đất ta bởi những sự góm giếc làm đầy đầy sản nghiệp ta.

Jer 16 19 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là sức mạnh tôi, đồn lũy tôi, và là nơi ẩn náu của tôi trong ngày khốn nạn! Các nước sẽ từ nơi đầu cùng đất mà đến cùng Ngài, và nói rằng: Tớ phụ chúng tôi chỉ hưởng những lời giả dối, là sự hư không, và vậy thì chẳng có ích gì.

Jer 16 20 Có lẽ nào người ta tự làm cho mình những thân không phải là thần được sao?

Jer 16 21 Vậy nên, này, ta sẽ cho chúng nó biết tay ta và quyền năng ta; và chúng nó sẽ biết danh ta là Giê-hô-va.

Jer 17 1 Tội của Giu-đa đã chép bằng bút sắt, bằng dùi kim cương; đã chạm trên bảng trong lòng chúng nó, và trên sừng những bàn thờ các người.

Jer 17 2 Con cái chúng nó nhớ lại bàn thờ và hình tượng chúng nó đã lập lên gần các cây xanh và trên gò cao.

Jer 17 3 Hỡi hòn núi ta trong đồng, ta sẽ phó của cải, châu báu và các nơi cao người làm của cướp; vì có tội lỗi người đã phạm trên khắp bờ cõi mình.

Jer 17 4 Người sẽ bỏ mất cơ nghiệp ta đã ban cho, ấy là tự người làm lầy; ta sẽ bắt người phục kẻ thù người trong một xứ mà người chưa từng biết; vì người đã nhen lửa giận ta lên, thì nó cháy hoài hoài.

Jer 17 5 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đáng rửa thay là kẻ nhờ cậy loài người, lầy loài xác thịt làm cánh tay, lòng lìa khỏi Đức Giê-hô-va.

Jer 17 6 Nó sẽ như thạch thảo trong sa mạc, không thấy phước đến, nhưng ở trong nơi đồng vắng khô khan, trên đất mặm không dân ở.

Jer 17 7 Đáng chúc phước thay là kẻ nhờ cậy Đức Giê-hô-va, và lầy Đức Giê-hô-va làm sự trông cậy mình.

Jer 17 8 Nó cũng như cây trồng nơi bờ suối, đâm rễ theo dòng nước chảy; ngộ khi trời nắng, chẳng hề sợ hãi, mà lá cứ xanh tươi. Gặp năm hạn hán cũng chẳng lo gì, mà cứ ra trái không dứt.

Jer 17 9 Lòng người ta là dối trá hơn mọi vật, và rất là xấu xa: ai có thể biết được?

Jer 17 10 Ta, Đức Giê-hô-va, dò xét trong trí, thử nghiệm trong lòng, báo cho mỗi người tùy đường họ đi, tùy kết quả của việc họ làm.

Jer 17 11 Kẻ nào được giàu có chẳng theo sự công bình, cũng như chim đã ấp trứng mà mình chẳng đẻ ra; đến nửa đời người, nó phải mất hết, cuối cùng nó ra là ngu dại.

Jer 17 12 Ngôi vinh hiển được lập lên từ ban đầu, ấy là nơi thánh của dân chúng ta!

Jer 17 13 Hỡi Đức Giê-hô-va, là sự trông cậy của Y-sơ-ra-ên, những kẻ nào bỏ Ngài đều sẽ bị xấu hổ! Những kẻ lìa khỏi ta sẽ bị ghi trên đất, vì họ đã bỏ suối nước sống, tức là Đức Giê-hô-va.

Jer 17 14 Hỡi Đức Giê-hô-va! xin Ngài chữa tôi thì tôi sẽ được lành; xin Ngài cứu tôi thì tôi sẽ được rồi: vì Ngài là Đấng mà tôi ngợi khen.

Kinh Thánh

Jer 17 15 Đây là lời người ta bảo tôi: Lời phán của Đức Giê-hô-va ở đâu? Rày hãy ứng nghiệm!

Jer 17 16 Còn tôi, tôi chẳng vội vàng bỏ chức chăn dân mà không theo Ngài. Tôi cũng không tự ý muốn mình trông được ngày khốn nạn, Ngài vẫn biết vậy. Lời miệng tôi nói ra điều ở trước mặt Ngài.

Jer 17 17 Ngài là nơi ẩn náu của tôi trong ngày hoạn nạn, xin chớ làm cớ cho tôi kinh khiếp!

Jer 17 18 Xin Ngài làm cho những kẻ bắt bớ tôi bị xấu hổ, mà chính tôi đừng bị xấu hổ; cho họ kinh hoàng! Xin cho ngày hoạn nạn lâm trên họ, và hủy hoại gấp hai!

Jer 17 19 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy đi, đứng tại cửa của con cái dân sự, tức là cửa các vua Giu-đa thường ra vào, và tại hết thảy các cửa thành Giê-ru-sa-lem.

Jer 17 20 Người khác nói rằng: Hỡi các vua nước Giu-đa, cùng cả dân Giu-đa, và hết thảy dân cư Giê-ru-sa-lem, là kẻ do các cửa này qua lại, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Jer 17 21 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người hãy giữ, chớ khiêng gánh vào cửa thành Giê-ru-sa-lem.

Jer 17 22 Trong ngày Sa-bát, đừng khiêng gánh ra khỏi nhà các người, cũng đừng ra khỏi nhà các người, cũng đừng làm việc chi hết; nhưng hãy biệt riêng ngày Sa-bát ra thánh, như ta đã phán dặn tổ phụ các người.

Jer 17 23 Nhưng mà, họ chẳng nghe, chẳng lắng tai; cứng cổ để chẳng nghe ta và chẳng chịu dạy.

Jer 17 24 Đức Giê-hô-va phán: Nếu các người chăm chỉ nghe ta, nếu các người không khiêng gánh vào cửa thành ấy trong ngày sa-bát, nếu các người biệt riêng ngày sa-bát ra thánh và không làm việc gì trong ngày đó,

Jer 17 25 thì các vua và các quan trưởng ngồi trên ngai Đa-vít sẽ cỡi xe cỡi ngựa, cùng với các quan trưởng người Giu-đa, và dân cư Giê-ru-sa-lem do cửa thành ấy mà vào; và thành ấy sẽ còn đời đời.

Jer 17 26 Người ta sẽ đến từ các thành của Giu-đa và từ các nơi chung quanh Giê-ru-sa-lem, từ xứ Bên-gia-min, từ đất đồng bằng, đất núi, và phương Nam, đặng đem của lễ thiêu và các của lễ, của lễ chay cùng nhũ hương, và đem của lễ thù ân đến nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 17 27 Nhưng nếu các người không nghe ta để biệt ngày sa-bát ra thánh, mà trong ngày sa-bát khiêng gánh và vào cửa thành Giê-ru-sa-lem, thì ta sẽ đặt lửa nơi cửa thành, lửa ấy sẽ thiêu hủy cung điện của Giê-ru-sa-lem, không bao giờ tắt.

Jer 18 1 Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy:

Jer 18 2 Người khác chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho người nghe lời ta.

Jer 18 3 Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, này, nó đương nắn đồ trên cái bàn xây.

Jer 18 4 Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm.

Jer 18 5 Bây giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng:

Jer 18 6 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thể nào, thì các người cũng ở trong tay ta thể ấy.

Kinh Thánh

- Jer 18 7 Trong lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đang nhỏ đi, hủy đi, diệt đi;
- Jer 18 8 nếu nước mà ta nói đó xây bỏ điều ác mình, thì ta sẽ đổi ý ta đã toan giáng tai họa cho nó.
- Jer 18 9 Cũng có lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đang dựng nó, trồng nó;
- Jer 18 10 nếu nước ấy làm điều ác trước mắt ta và không nghe tiếng ta, thì ta sẽ đổi ý ta đã định xuống phước cho nó.
- Jer 18 11 Vậy nên bây giờ, hãy nói cũng người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta đương gây tai vạ đánh các người, đặt mưu kế hại các người. Ai này khá dạy lại khỏi đường ác mình, chữa đường lối mình và công việc mình!
- Jer 18 12 Nhưng họ nói rằng: Khéo mắt công! Chúng ta cứ theo mưu mình; ai nấy sẽ theo sự cứng cỏi của lòng xấu mình.
- Jer 18 13 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy hỏi trong các nước có ai đã hề nghe sự như vậy không? Gái đồng trinh của Y-sơ-ra-ên đã làm việc đáng gớm.
- Jer 18 14 Có ai thấy tuyết của Li-ban lìa bỏ vắn đá nơi đồng bằng chẳng? Hay là có ai thấy nước sông mát từ xa chảy đến nơi mà cạn tắt đi chẳng?
- Jer 18 15 Thế mà dân ta đã quên ta; đốt hương cho thần tượng giả dối. Vì vậy, nó đã vấp ngã trong đường mình, trong nẻo cũ, đang đi trong đường chưa dọn đắp.
- Jer 18 16 Nên đất nó trở nên gờ lạ, làm trò cười mãi mãi; kẻ qua người lại đều sùng sờ và lắc đầu.
- Jer 18 17 Ta sẽ làm cho nó toàn lực trước mặt kẻ thù, như bởi trận gió đông; ta xây dựng lại đang nó, chẳng xây dựng lại trong ngày nó bị tai nạn.
- Jer 18 18 Chúng nó bèn nói rằng: Hãy đến, đồng lập mưu nghịch cùng Giê-rê-mi; vì thầy tế lễ chẳng thiếu gì luật pháp, người khôn ngoan chẳng thiếu gì sự khôn ngoan, đáng tiên tri chẳng thiếu gì lời tiên tri. Chúng ta hãy đến, lấy miệng lưỡi mình mà công kích nó, đừng để tai vào lời nó nói chút nào.
- Jer 18 19 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin vì tôi ghé tai nghe những lời của kẻ cãi lẫy với tôi!
- Jer 18 20 Người ta có lẽ nào lấy ác báo thiện sao? vì họ đã đào hầm đang hại linh hồn tôi. Xin Ngài nhớ rằng tôi từng đứng trước mặt Ngài đang vì họ cầu phước, làm cho cơn giận Ngài xây khỏi họ.
- Jer 18 21 Vậy nên, xin Ngài phó con cái họ cho sự đói kém, và chính mình họ cho quyền gươm dao. Nguyên cho vợ họ mất con và trở nên góa bụa, cho chồng bị chết dịch, cho những người trai tráng bị gươm đánh giữa trận mạc.
- Jer 18 22 Nguyên cho người ta nghe tiếng kêu ra từ trong nhà, khi Ngài sẽ khiến đạo quân thoát đến xông vào họ! Vì họ đã đào hầm để sập bắt tôi, đã giấu lưới dưới chơn tôi.
- Jer 18 23 Hỡi Đức Giê-hô-va, chính Ngài biết cả mưu chước họ nghịch cùng tôi để giết tôi. Xin đừng tha sự gian ác họ, đừng xóa tội lỗi họ khỏi mắt Ngài; nhưng cho họ vấp ngã trước mặt Ngài; xin Ngài phạt họ trong ngày nổi giận của Ngài!
- Jer 19 1 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi mua một cái bình bằng đất nơi thợ gốm. Rồi kèm một vài trường lão trong dân và trường lão trong đám thầy tế lễ đi với người,

Kinh Thánh

- Jer 19 2 đến nơi trũng của con trai Hi-nôm, gần đường vào cửa Góm; tại đó, hãy rao những lời ta sẽ bảo cho.
- Jer 19 3 Người khác nói rằng: Hỡi các vua Giu-đa, và các người, là dân cư Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Đây, ta sẽ giáng tai và trên nơi này, đến nỗi ai nghe nói cũng phải búng tai;
- Jer 19 4 vì chúng nó đã lia bỏ ta, đã làm chỗ này nên xa lạ, đã đốt hương ở đó cho các thần khác mà chúng nó, tổ phụ chúng nó, các vua Giu-đa đều chưa từng biết, và vì chúng nó đã làm cho máu vô tội đầy nơi này.
- Jer 19 5 Lại xây đắp các nơi cao cho Ba-anh, dựng đốt con trai mình làm của lễ thiêu dân cho Ba-anh, là điều ta chẳng hề truyền cho, chẳng hề phán đến, là điều ta chẳng hề nghĩ tới trong lòng ta.
- Jer 19 6 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Đây, ngày đến, bấy giờ nơi này sẽ không gọi là Tô-phết, cũng không gọi là nơi trũng của con trai Hi-nôm nữa, mà là nơi trũng của sự đánh giết.
- Jer 19 7 Trong nơi này ta sẽ làm hư không mưu của Giu-đa và của Giê-ru-sa-lem. Ta sẽ làm cho chúng nó ngã bởi gươm trước mặt kẻ thù, và bởi tay của những kẻ muốn lại mạng sống chúng nó; ta sẽ phó thân chúng nó cho chim trời và loài thú đất làm đồ ăn.
- Jer 19 8 Ta sẽ khiến thành này làm một trò gờ lạ nhạo cười; ai qua lại gần đó sẽ lấy làm lạ và cười về mọi tai và nó.
- Jer 19 9 Ta sẽ làm cho chúng nó ăn thịt con trai con gái mình, và ai này ăn thịt của bạn hữu mình, trong cơn bị vây bị khốn cực, là khi quân thù nghịch và những kẻ muốn hại mạng sống chúng nó làm khốn cho.
- Jer 19 10 Rồi thì người khác đập cái bình trước mắt các người đi với mình,
- Jer 19 11 mà nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Ta sẽ đập vỡ dân này và thành này cũng như đập cái bình bằng gốm, chẳng còn làm lại được; người ta sẽ chôn thân tại Tô-phết, cho đến thiếu chỗ để chôn.
- Jer 19 12 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ đả chôn này cùng dân cư nó thể ấy; ta sẽ khiến thành này nên như Tô-phết.
- Jer 19 13 Các nhà của Giê-ru-sa-lem và đền đài của các vua Giu-đa đã ô uế thì sẽ như Tô-phết; thật, ấy là tại trên mái nhà đó người ta đã đốt hương cho mọi cơ binh trên trời, và làm lễ quán cho các thần khác.
- Jer 19 14 Đoạn, Giê-rê-mi trở về từ Tô-phết, tức nơi Đức Giê-hô-va đã sai người đi nói tiên tri; người bèn đứng trong hành lang của nhà Đức Giê-hô-va, mà nói với cả dân sự rằng:
- Jer 19 15 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Đây, ta sẽ giáng tai nạn mà ta đã báo trước cho thành này và những thành thuộc về nó, vì chúng nó làm cổ mình nên cứng, hầu cho chẳng được nghe lời ta.
- Jer 20 1 Pha-su-rơ, con trai của thầy tế lễ Y-mê, làm quản đốc nhà Đức Giê-hô-va, có nghe Giê-rê-mi nói tiên tri những việc này.
- Jer 20 2 Pha-su-rơ bèn đánh đòn đấng tiên tri Giê-rê-mi, cùm lại ở cửa trên Bên-gia-min, thuộc về nhà Đức Giê-hô-va.
- Jer 20 3 Bữa sau, Pha-su-rơ thả Giê-rê-mi ra khỏi cùm. Giê-rê-mi nói với người rằng: Đức Giê-hô-va không xưng người là Pha-su-rơ đâu, mà xưng là Ma-go-Mít-sa-bíp.
- Jer 20 4 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ phó người làm sự kinh hãi cho chính mình và hết thầy bạn hữu mình nữa; chúng nó sẽ chết bởi gươm

của kẻ thù mình, chính mắt người sẽ ngó thấy. Ta cũng sẽ phó cả dân sự Giu-đa trong tay vua Ba-by-lôn, người sẽ đem chúng nó sang Ba-by-lôn làm phu tù, và lấy gươm giết đi.

Jer 20 5 Ta lại sẽ phó mọi của cải thành này, cùng lợi đã làm ra, vật quý hiện có; thật, ta sẽ phó đồ châu báu của các vua Giu-đa trong tay kẻ thù nghịch, chúng nó sẽ lấy làm của cướp mà đem về Ba-by-lôn.

Jer 20 6 Hỡi Pha-su-rơ, chính mình người cùng những kẻ ở trong nhà người, thầy đều đi làm phu tù. Người sẽ đến Ba-by-lôn, chết và chôn tại đó, luôn cả bạn hữu người nữa, tức những kẻ mà người đã nói tiên tri giả dối cho.

Jer 20 7 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã khuyên dỗ tôi, và tôi đã chịu khuyên dỗ; Ngài mạnh hơn tôi và đã được thắng. Trọn ngày tôi cứ làm trò cười, và ai cũng nhạo báng tôi.

Jer 20 8 Mỗi lần tôi nói thì cất tiếng kỳ lạ; tôi kêu rằng: Bao ngược và hủy diệt! Vì lời của Đức Giê-hô-va làm cho tôi cả ngày bị sỉ nhục chê cười.

Jer 20 9 Nếu tôi nói: Tôi sẽ chẳng nói đến Ngài nữa; tôi sẽ chẳng nhơn danh Ngài mà nói nữa, thì trong lòng tôi như lửa đốt cháy, bọc kín trong xương tôi, và tôi mệt mỏi vì nín lặng, không chịu được nữa.

Jer 20 10 Tôi có nghe những lời chế nhạo của nhiều người, kinh hãi mọi bề. Những bạn hữu thiết nghĩa của tôi trông cho tôi vấp ngã, đều nói rằng: Hãy cáo nó, và chúng ta cũng sẽ cáo nó; có lẽ nó sẽ chịu khuyên dỗ, thì chúng ta sẽ thắng nó, và trả thù nó.

Jer 20 11 Nhưng Đức Giê-hô-va ở với tôi như một tay anh hùng đáng khiếp; nên những kẻ bắt bớ tôi sẽ vấp ngã, sẽ chẳng thắng hơn. Vì họ ăn ở chẳng khôn, thì sẽ chịu sỉ nhục rất lớn, tức là sự hổ nhục đời đời chẳng hề quên được.

Jer 20 12 Nhưng, hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân! Ngài là Đấng thử người công bình, xem thấu trong lòng trong trí, xin cho tôi thấy Ngài báo thù họ, vì tôi đã đem việc mình tỏ cùng Ngài.

Jer 20 13 Hãy hát cho Đức Giê-hô-va, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Vì Ngài đã giải cứu linh hồn kẻ nghèo nàn ra khỏi tay những kẻ ác.

Jer 20 14 Đáng rửa cho cái ngày mà tôi đã sinh! Nguyên cho cái ngày mà mẹ tôi đẻ tôi ra đừng được phước!

Jer 20 15 Đáng rửa thay là người đem tin cho cha tôi rằng: Người đã sanh con trai! làm cho cha tôi đầy sự vui mừng.

Jer 20 16 Nguyên cho người đó cũng như các thành mà Đức Giê-hô-va đã phá đổ chẳng phàn nàn! Nguyên cho nó vừa lúc ban mai nghe kêu la, đến trưa nghe kêu lớn tiếng;

Jer 20 17 vì đã chẳng giết tôi từ trong lòng mẹ; thì mẹ tôi đã làm mồ mà tôi, và thai lớn luôn luôn.

Jer 20 18 Sao tôi đã ra khỏi thai để chịu cực khổ lo buồn, cả đời mang sỉ nhục?

Jer 21 1 Có lời từ nơi Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi, khi vua Sê-đê-kia sai Pha-su-rơ, con trai Manh-ki-gia, và Sô-phô-ni, con trai thầy tế lễ Ma-a-sê-gia, đến cùng người mà rằng:

Jer 21 2 Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đến đánh chúng ta, nên hãy vì chúng ta cầu hỏi Đức Giê-hô-va; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ vì chúng ta làm y theo mọi việc lạ lùng của Ngài, cho người lia khỏi chúng ta.

Jer 21 3 Giê-rê-mi đáp rằng: Các ông hãy tâu lại cùng Sê-đê-kia như vậy:

Jer 21 4 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Này,

những binh khí trong tay các người đương cầm để đánh đuổi vua Ba-by-lôn và người Canh-đê hiện vây các người ở ngoài tường thành, thì ta sẽ khiến lui về, và thâu lại vào giữa thành này.

Jer 21 5 Chính ta sẽ chiến đấu nghịch cùng các người, dùng tay giang ra, cánh tay mạnh sức, nổi nóng, phát giận và sự thịnh nộ lớn.

Jer 21 6 Ta sẽ đánh dân cư thành này cả người và vật: chúng nó sẽ chết dịch rất lớn.

Jer 21 7 Đức Giê-hô-va phán: Sau đó, ta sẽ phó Sê-đê-kia, vua Giu-đa, tôi tớ và dân nó, tức những kẻ còn lại trong thành, đã tránh khỏi dịch lệ, gươm dao, đói kém, ta sẽ phó chúng nó vào tay Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, vào tay những kẻ cừu thù và những kẻ đòi mạng chúng nó. Nê-bu-cát-nét-sa sẽ đánh chúng nó bằng lưới gươm, không dè tiếc, không áy náy, không thương xót.

Jer 21 8 Người khá nói cùng dân này rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta đặt trước mặt các người con đường sống và con đường chết.

Jer 21 9 Kẻ nào cứ ở lại trong thành này sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, và ôn dịch; nhưng kẻ nào ra khỏi, đi sang cùng người Canh-đê, tức người đương vây mình, thì sẽ sống, và sự sống mình sẽ làm của cướp cho mình.

Jer 21 10 Đức Giê-hô-va phán: Vì ta để mặt ta trên thành này mà xuống họa cho, chớ không phải xuống phước; thành ấy sẽ bị phó vào tay vua Ba-by-lôn, người sẽ lấy lửa đốt đi.

Jer 21 11 Luận về nhà vua Giu-đa, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va:

Jer 21 12 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Đa-vít, vừa lúc ban mai hãy làm sự công bình, hãy cứu kẻ bị cướp ra khỏi tay người ức hiếp, e rằng vì các người làm điều ác, mà ta phát giận ra như lửa, cháy không ai tắt được chẳng.

Jer 21 13 Đức Giê-hô-va phán: Đây, hỡi kẻ ở trong nơi trống, trên vầng đá nơi đồng bằng kia, ta nghịch các người, là những người nói rằng: Ai sẽ xuống nghịch cùng chúng ta? ai sẽ sấn vào nơi chúng ta ở?

Jer 21 14 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ phạt các người theo quả của việc làm các người; ta sẽ đốt lửa trong rừng nó, lửa sẽ nuốt hết mọi vật ở chung quanh nó.

Jer 22 1 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy xuống cung vua Giu-đa, tại đó người khá rao lời này,

Jer 22 2 mà rằng: Hỡi vua của Giu-đa, ngồi trên ngai Đa-vít, người cùng tôi tớ người và dân sự người vào các cửa này, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va!

Jer 22 3 Đức Giê-hô-va phán như vậy: hãy làm sự chánh trực và công bình; cứu kẻ bị cướp khỏi tay người ức hiếp; chớ làm sự thiệt hại cùng sự hiếp đáp cho người trú ngụ, cho kẻ mồ côi hoặc người góa bụa, và chớ làm đổ máu vô tội trong nơi này.

Jer 22 4 Vì nếu các người thật vâng làm lời này, thì sẽ có vua ngồi trên ngai Đa-vít, cỡi xe và ngựa, người cùng tôi tớ người và dân người do các cửa nhà này mà vào.

Jer 22 5 Nhưng nếu các người chẳng khứng nghe lời này, Đức Giê-hô-va phán, ta chỉ mình mà thôi, nhà này sẽ thành ra hoang vu.

Jer 22 6 Đức Giê-hô-va phán về nhà vua Giu-đa như vậy: Ta coi người cũng như Ga-la-át, cũng như chót núi Li-ban, nhưng ta chắc sẽ làm cho người ra đồng vắng, ra các thành không người ở.

Jer 22 7 Ta sấm sấn những kẻ tàn hại nghịch cùng người, thầy đều cầm khí giới; chúng nó sẽ đốn những cây bách rất tốt của người và quăng vào lửa.

Jer 22 8 Có người dân tộc sẽ đi qua gần thành này, đều nói cùng bạn

Kinh Thánh

mình rằng: Có sao Đức Giê-hô-va đã đãi thành lớn này như vậy?

Jer 22 9 Sẽ có kẻ đáp rằng: Ấy là tại dân thành đó đã bỏ giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, mà thờ lạy và hầu việc các thần khác.

Jer 22 10 Chớ khóc người chết, chớ than thở về người. Thà hãy khóc kẻ đi ra, vì nó sẽ không trở về, chẳng còn lại thấy xứ mình sanh trưởng.

Jer 22 11 Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy về Sa-lum, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa, kế vị cha mình là Giô-si-a, và đã đi khỏi nơi này: Người sẽ chẳng trở về đó nữa;

Jer 22 12 mà chết tại xứ đã bị đầy đến, chẳng còn lại thấy đất này nữa.

Jer 22 13 Khốn thay cho kẻ xây nhà trái lẽ công bình, làm phòng bởi sự bất nghĩa; dùng kẻ lân cận mình làm việc vô lương, và chẳng trả tiền công;

Jer 22 14 nói rằng: Ta sẽ xây tòa nhà rộng rãi, có những phòng khoảng khoát; xoi những cửa sổ, lợp trần bằng gỗ bách hương, và sơn son.

Jer 22 15 Người lấy gỗ bách hương ganh đua sự đẹp, há hơn đó được làm vua sao? Cha người xưa đã ăn đã uống, làm ra sự công bình chánh trực, cho nên được thịnh vượng.

Jer 22 16 Người đã làm ra lẽ thẳng cho kẻ nghèo và thiếu thốn cho nên được phước. Đức Giê-hô-va phán: Như vậy há chẳng phải là biết ta sao?

Jer 22 17 Nhưng mắt và lòng người chăm sự tham lam, đổ máu vô tội, và làm sự ức hiếp hung dữ.

Jer 22 18 Vậy nên, về Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta sẽ chẳng khóc người mà nói rằng: Ôi, anh em ta! Ôi, chị em ta! Cũng sẽ chẳng than tiếc mà rằng: Thương thay chúa! Thương thay vinh hiển chúa!

Jer 22 19 Người sẽ bị chôn như chôn con lừa; sẽ bị kéo và quăng ra ngoài cửa thành Giê-ru-sa-lem.

Jer 22 20 Hãy lên Li-ban và kêu la, cất tiếng lên ở Ba-san; hãy kêu la từ chót núi A-ba-rim! vì hết thầy người yêu người đều bị hủy diệt.

Jer 22 21 Ta đã nói cùng người đương thời người thịnh vượng; nhưng người nói rằng: Tôi chẳng khứng nghe. Từ khi người còn trẻ, tánh nết người đã dường ấy: đã chẳng vâng lời ta.

Jer 22 22 Hết thầy những kẻ chăn dân của người sẽ bị gió nuốt, và kẻ yêu người sẽ đi làm phu tù. Bây giờ người chắc sẽ bị mang nhục vì mọi tội ác mình.

Jer 22 23 Người là kẻ ở trên Li-ban và lót ổ trong chòm cây hương bách kia, khi người gặp tai nạn, quặn thắt như đờn bà sanh đẻ, đáng thương xót biết bao!

Jer 22 24 Đức Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, dầu Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, là cái ấn trên tay hữu ta, ta cũng lột người đi.

Jer 22 25 Ta sẽ phó người trong tay những kẻ muốn đòi mạng người, trong tay những kẻ mà người sợ, tức trong tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và trong tay người Canh-đê.

Jer 22 26 Ta sẽ đuổi người cùng mẹ đã đẻ ra người đến trong một xứ khác, không phải là xứ người sanh ra, và người sẽ chết tại đó.

Jer 22 27 Còn như đất mà linh hồn chúng nó mong lộn lại, thì sẽ không được trở về.

Jer 22 28 Vậy Giê-cô-nia này há phải cái bình khinh dể và bị bẻ sao? Làm sao nó và dòng dõi nó bị ném ra, bị quăng trong một xứ mình, chưa từng biết?

Jer 22 29 Hỡi đất, đất, đất! hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Jer 22 30 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy ghi người này trong những kẻ không có con cái, trong những kẻ cả đời không thịnh vượng; vì con cháu nó sẽ không một người nào thịnh vượng, ngồi ngai Đa-vít và cai trị trong Giu-đa nữa!

Jer 23 1 Đức Giê-hô-va phán: Khôn thay cho những kẻ chặn hủy diệt và làm tan lạc bầy chiên của đồng cỏ ta.

Jer 23 2 Vậy nên, về những kẻ chặn giữ dân Ngài, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Các người làm tan lạc bầy chiên ta, đã đuổi đi và không thăm nom đến; này, ta sẽ thăm phạt các người về những việc dữ mình làm, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 23 3 Ta sẽ nhóm những con sót lại của bầy ta, từ các nước mà ta đã đuổi chúng nó đến. Ta sẽ đem chúng nó trở về trong chuồng mình; chúng nó sẽ sanh đẻ thêm nhiều.

Jer 23 4 Ta sẽ lập lên những kẻ chăn nuôi chúng nó; thì sẽ chẳng sợ chẳng hãi nữa, và không thiếu một con nào, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 23 5 Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ dấy lên cho Đa-vít một Nhánh công bình. Ngài sẽ cai trị làm vua, lấy cách khôn ngoan mà ăn ở, làm sự chánh trực công bình trong đất.

Jer 23 6 Đương đời vương đó, Giu-đa sẽ được cứu; Y-sơ-ra-ên sẽ ở yên ổn, và người ta sẽ xưng danh Đấng ấy là: Đức Giê-hô-va sự công bình chúng ta!

Jer 23 7 Đức Giê-hô-va phán: Vậy nên những ngày đến, bấy giờ người ta sẽ chẳng còn nói rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, tức là Đấng đã đem con cái Y-sơ-ra-ên lên khỏi đất Ê-díp-tô.

Jer 23 8 Nhưng nói rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, tức là Đấng đã đem lên và dắt dòng dõi nhà Y-sơ-ra-ên về từ phương bắc, từ các nước mà ta đã đuổi họ đến. Chúng nó sẽ ở trong đất mình.

Jer 23 9 Về các tiên tri: Lòng ta tan nát trong ta; xương ta thấy đều run rẩy; ta như người say, như người xây xẩm vì rượu, bởi có Đức Giê-hô-va và những lời thánh của Ngài.

Jer 23 10 Trong đất đầy những kẻ tà dâm; vì có bị rủa sả thì đất nên sâu thẳm; những đồng cỏ nơi đồng vắng đều khô khan. Người ta chạy theo đường dữ, sức chúng nó là không công bình.

Jer 23 11 Vì chính kẻ tiên tri thầy tế lễ đều là ô uế, ta thấy sự gian ác chúng nó đến trong nhà ta; Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 23 12 Cho nên đường chúng nó sẽ như nơi trơn trượt trong tối tăm, sẽ bị đuổi và vấp ngã tại đó. Vì đến năm chúng nó bị thăm phạt, ta sẽ giáng tai vạ trên chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 23 13 Ta đã thấy rõ sự điên dại của bọn tiên tri xứ Sa-ma-ri; chúng nó nhờn danh Ba-anh mà nói tiên tri, khiến dân Y-sơ-ra-ên ta lầm lạc.

Jer 23 14 Nhưng, nơi bọn tiên tri ở Giê-ru-sa-lem, ta đã thấy sự đáng gớm ghiếc: chúng nó phạm tội tà dâm, bước theo sự giả dối; chúng nó làm cho cứng vững tay kẻ dữ, đến nỗi chẳng ai xây bỏ sự ác của mình. Ta coi chúng nó thầy đều như Sô-đôm, và dân cư nó như Gô-mô-rô.

Jer 23 15 Vậy nên, về phần bọn tiên tri đó, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Này, ta sẽ cho chúng nó ăn ngải cứu và uống mật đắng; vì các tiên tri ở Giê-ru-sa-lem đã làm cho sự vô đạo tràn ra trong cả xứ.

Jer 23 16 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Chớ nheo những lời của các tiên tri nói tiên tri với các người. Chúng nó dạy cho các người sự hư không, và nói sự hiện thấy bởi lòng mình chẳng phải bởi miệng Đức Giê-hô-va.

Jer 23 17 Chúng nó cứ bảo kẻ khinh dể ta rằng: Đức Giê-hô-va phán, các người sẽ được bình an. Lại bảo những kẻ bước theo sự cứng cõi của lòng mình rằng: Chẳng có tai họa nào sẽ đến trên các người hết.

Jer 23 18 Vậy ai đã đứng được trong sự bàn luận của Đức Giê-hô-va, để được ngắm xem và nghe lời Ngài? Ai đã suy xét và nghe lời Ngài?

Jer 23 19 Này, cơn giận của Đức Giê-hô-va đã phát ra như bão, như gió lốc, nổ trên đầu những kẻ dữ.

Jer 23 20 Đức Giê-hô-va chưa làm trọn ý đã định trong lòng, thì cơn giận của Ngài sẽ chẳng trở lại. Trong ngày sau rốt, các người sẽ rõ biết sự ấy.

Jer 23 21 Ta chẳng sai những tiên tri này, mà chúng nó đã chạy; ta chẳng phán với, mà đã nói tiên tri.

Jer 23 22 Nếu chúng nó có đứng trong sự bàn luận ta, thì đã khiến dân ta nghe lời ta, và đã làm cho dân từ đường dữ việc xấu mà trở lại rồi.

Jer 23 23 Đức Giê-hô-va phán: Ta có phải là Đức Chúa Trời ở gần mà không phải là Đức Chúa Trời ở xa sao?

Jer 23 24 Đức Giê-hô-va phán: Có người nào có thể giấu mình trong các nơi kín cho ta đừng thấy chăng? Đức Giê-hô-va phán: Há chẳng phải ta đầy dẫy các tầng trời và đất sao?

Jer 23 25 Ta nghe điều những kẻ tiên tri này nói, chúng nó nhờn danh ta mà nói tiên tri giả dối, rằng: Ta có chiêm bao; thật, ta có chiêm bao!

Jer 23 26 Những tiên tri ấy, theo sự dối trá của lòng mình mà nói tiên tri, chúng nó có lòng ấy cho đến chừng nào?

Jer 23 27 Chúng nó mỗi người thuật chiêm bao cùng kẻ lân cận, tưởng sẽ khiến dân quên danh ta cũng như tổ phụ chúng nó vì Ba-anh quên danh ta.

Jer 23 28 Khi tiên tri nào có chiêm bao, hãy thuật chiêm bao ấy đi; còn kẻ nào đã lãnh lời ta, hãy truyền lại lời ta cách trung tín! Đức Giê-hô-va phán: Rơm rạ há xen vào với lúa mì sao?

Jer 23 29 Lời ta há chẳng như lửa, như búa đập vỡ đá sao? Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 23 30 Vậy nên Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, ta nghịch cùng những kẻ tiên tri ăn cắp lẫn nhau về lời của ta.

Jer 23 31 Đức Giê-hô-va phán: Này, ta nghịch cùng những kẻ tiên tri dùng lưỡi mình nói ra, mà rằng: Ngài phán.

Jer 23 32 Đức Giê-hô-va phán: Này, ta nghịch cùng những kẻ lấy chiêm bao giả dối mà nói tiên tri, thuật lại và lấy lời dối trá khoe khoang mà làm cho dân ta lầm lạc, nhưng ta không sai và cũng không bảo chúng nó; chúng nó cũng không làm ích gì cho dân này hết, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 23 33 Nếu dân này, kẻ tiên tri hay là thầy tế lễ, hỏi người rằng: Gánh nặng của Đức Giê-hô-va là gì? Khá đáp rằng: Gánh nặng gì? Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ từ bỏ các người.

Jer 23 34 Còn như kẻ tiên tri, thầy tế lễ, và dân sẽ nói rằng: Gánh nặng của Đức Giê-hô-va, thì sẽ phạt người ấy và nhà nó.

Jer 23 35 Vậy, này là câu mỗi người khá hỏi kẻ lân cận mình, mỗi người khá hỏi anh em mình rằng: Đức Giê-hô-va đã trả lời làm sao? Đức Giê-hô-va đã phán thế nào?

Jer 23 36 Bấy giờ chớ nói gánh nặng của Đức Giê-hô-va nữa; vì lời của mỗi một người sẽ là gánh nặng của nó, vì các người đã làm trái những lời của Đức Chúa Trời hằng sống, của Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời chúng ta.

Jer 23 37 Vậy người khà hỏi kẻ tiên tri rằng: Đức Giê-hô-va đã trả lời cho người làm sao? Hay là: Đức Giê-hô-va đã phán thế nào?

Jer 23 38 Nhưng nếu các người nói rằng: Gánh nặng của Đức Giê-hô-va, bởi có đó, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Vì các người nói lời này: Gánh nặng của Đức Giê-hô-va, và ta đã sai đến cùng các người đặng bảo các người rằng: Chớ còn nói rằng: Gánh nặng của Đức Giê-hô-va,

Jer 23 39 hơn đó, này, ta sẽ quên hẳn các người; ta sẽ bỏ các người, và thành ta đã ban cho các người và tổ phụ các người, xa khỏi trước mặt ta.

Jer 23 40 Ta sẽ khiến các người chịu như nhục đời đời, hổ thẹn vô cùng, không bao gi⁷/₈ quên được.

Jer 24 1 Đức Giê-hô-va tỏ cho tôi, này, có hai giỏ trái và để trước đền thờ Đức Giê-hô-va. Ấy là sau khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã bắt Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, cùng các quan trưởng Giu-đa, với các thợ nghề và thợ rèn từ thành Giê-ru-sa-lem đem về nước Ba-by-lôn làm phu tù.

Jer 24 2 Một trong hai giỏ thì đựng những trái và rất tốt, như trái và đầu mùa; còn giỏ kia thì đựng trái xấu lắm, đến nỗi không có thể ăn được.

Jer 24 3 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hỡi Giê-rê-mi, người thấy gì? Tôi thưa: Thấy trái và, những trái tốt thì rất tốt, còn những trái xấu thì rất xấu, xấu đến nỗi không thể ăn được.

Jer 24 4 Bảy giờ có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng:

Jer 24 5 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Như những trái và tốt này, ta cũng sẽ xem những kẻ phu tù Giu-đa, mà ta đã sai từ nơi này đến trong đất người Canh-đê, cho chúng nó được ích.

Jer 24 6 Ta sẽ để con mắt ta trên chúng nó làm ích cho, và ta sẽ đem họ về trong xứ này, lập lên mà không phá đi nữa, trồng lại mà không nhổ đi nữa.

Jer 24 7 Ta sẽ ban cho chúng nó tấm lòng hay nhận biết ta là Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó; vì chúng nó sẽ hết lòng trở về cùng ta.

Jer 24 8 Còn như Sê-đi-kia, vua Giu-đa, các quan trưởng nó và dân sót lại của thành Giê-ru-sa-lem, là dân còn ở trong đất này, và những kẻ ở trong đất Ê-díp-tô, thì người ta làm cho những trái và xấu quá ăn không được thế nào, ta cũng sẽ làm cho chúng nó thế ấy.

Jer 24 9 Ta sẽ phó chúng nó để bị ném đi ném lại giữa mọi nước thế gian cho chúng nó chịu khổ, chịu mắng nhiếc, xoi bói, cười chê, rủa sả, trong mọi xứ mà ta sẽ đuổi chúng nó đến.

Jer 24 10 Ta sẽ sai gươm đao, đói kém, ôn dịch giữa chúng nó, cho đến chừng chúng nó bị hủy diệt khỏi đất ta đã ban cho chúng nó cùng tổ phụ chúng nó.

Jer 25 1 Đây là lời phán cùng Giê-rê-mi về cả dân Giu-đa, trong năm thứ tư đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa; ấy là năm thứ nhứt đời Nê-bu-cát-nết-sa, vua nước Ba-by-lôn.

Jer 25 2 Đáng tiên tri Giê-rê-mi rao truyền những lời này trước mặt dân Giu-đa và hết thầy dân cư Giê-ru-sa-lem rằng:

Jer 25 3 Từ năm thứ mười ba đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua của Giu-đa, cho đến ngày nay có hai mươi ba năm, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi. Từ lúc đó, tôi dậy sớm nói cùng các người; nhưng các người chẳng khứng nghe tôi.

Jer 25 4 Đức Giê-hô-va đã sai các đầy tớ Ngài, là các tiên tri, đến cùng các người, dậy sớm mà sai đến, nhưng các người không nghe lời, không để tai mà nghe.

Kinh Thánh

- Jer 25 5 Các đấng ấy nói rằng: Mỗi người trong các người hãy từ đường dữ mình trở lại; hãy bỏ điều ác của việc làm mình, và ở trong đất mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các người và tổ phụ các người từ xưa cho đến đời đời.
- Jer 25 6 Chớ theo các thần khác đặng hầu việc và thờ lạy, chớ lấy việc tay mình làm ra mà chọc giận ta nữa, thì ta sẽ không làm hại chi các người.
- Jer 25 7 Đức Giê-hô-va phán: Nhưng các người chẳng nghe ta, mà lấy việc làm của tay mình chọc giận ta, và chuốc lấy tai hại cho mình.
- Jer 25 8 Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Vì các người đã chẳng nghe lời ta,
- Jer 25 9 này, ta sẽ sai đòi mọi họ hàng phương bắc cùng đầy tớ ta là Nê-bu-các-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến nghịch cùng đất này, nghịch cùng dân cư nó, và các nước ở chung quanh. Ta sẽ diệt hết chúng nó, làm chúng nó nên sự gờ lạ, chê cười, và hoang vu đời đời. Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 25 10 Và, ta sẽ làm cho trong vòng chúng nó hết tiếng reo vui và kêu mừng, hết tiếng của rổ mới và dẫu mới, hết tiếng âm âm của cối xay và ánh sáng của đèn.
- Jer 25 11 Cả đất này sẽ trở nên hoang vu gờ lạ, các nước này sẽ phục sự vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm.
- Jer 25 12 Đức Giê-hô-va phán: Khi bảy mươi năm ấy sẽ mãn, ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và dân người, vì có tội ác chúng nó. Ta sẽ phạt xứ người Canh-đê và biến thành một nơi hoang vu đời đời.
- Jer 25 13 Phàm lời ta đã phán nghịch cùng đất ấy, tức lời chép trong sách này, là lời Giê-rê-mi đã nói tiên tri nghịch cùng muôn nước, thì sẽ xảy đến cho đất ấy.
- Jer 25 14 Và, sẽ có nhiều nước và vua lớn bắt chính người Canh-đê làm tôi mọi, và ta sẽ báo chúng nó theo việc làm của chúng, và theo việc bởi tay chúng làm ra.
- Jer 25 15 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán cùng tôi như vậy: Hãy lấy chén rượu của sự giận khỏi tay ta, khá cho các dân mà ta sai người đến đều uống lấy.
- Jer 25 16 Chúng nó sẽ uống, sẽ đi xiêu tó, và điên cuồng, vì có gươm dao mà ta sẽ sai đến giữa chúng nó.
- Jer 25 17 Vậy tôi lấy chén khỏi tay Đức Giê-hô-va, và khiến cho mọi nước mà Đức Giê-hô-va sai tôi đến đều uống lấy:
- Jer 25 18 cho Giê-ru-sa-lem và cho các thành của Giu-đa, cho các vua các quan trưởng nó, làm cho chúng nó hoang vu, gờ lạ, bị chê cười, chịu rủa sả như ngày nay;
- Jer 25 19 cho Pha-ra-ôn, vua nước Ê-díp-tô, cho những đầy tớ người, cho các quan trưởng và dân sự người;
- Jer 25 20 cho mọi dân lộn, cho mọi vua xứ Uút-xơ, cho mọi vua xứ Phi-lit-tin: tức vua của Ách-ca-lôn, của Ga-xa, của Êc-rôn, và những kẻ còn sống sót ở Ách-đốt;
- Jer 25 21 cho Ê-đôm, cho Mô-áp, cho con cái Am-môn;
- Jer 25 22 cho các vua Ty-rơ, cho mọi vua ở Si-đôn, và cho mọi vua ở cù lao ngoài biển;
- Jer 25 23 cho Đê-đan, cho Thê-ma, cho Bu-xơ, cho những kẻ cạo tóc chung quanh đầu;
- Jer 25 24 cho mọi vua A-ra-bi, cho các vua của các nước thuộc về các

giống lộn ở đồng vắng;

Jer 25 25 cho mọi vua của Xim-ri, cho mọi vua của Ê-lam, cho mọi vua của Mê-đi;

Jer 25 26 cho mờ tối vua phương bắc, ở gần hoặc ở xa, cho vua này cùng với vua kia; sau lại, cho mọi nước thế gian ở trên mặt đất. Vua của Sê-sác cũng sẽ uống chén sau các vua kia.

Jer 25 27 Người khá bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy uống đi hãy say, mưa, ngã xuống, đừng dậy nữa, vì có gươm dao mà ta sẽ sai đến giữa các người!

Jer 25 28 Nếu họ không khứng lấy chén ở tay người đặng uống, thì người khá bảo rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Chắc các người phải uống!

Jer 25 29 Vả, này, ấy là thành kia là thành được xưng bằng danh ta, mà ta bắt đầu xuống tai vạ; còn các người, há khỏi hình phạt được cả sao? Không! các người sẽ không khỏi hình phạt đâu; vì ta sẽ sai gươm dao đến trên mọi dân cư trên đất, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Jer 25 30 Cho nên người khá lấy mọi lời này nói tiên tri nghịch cùng họ, và bảo rằng: Đức Giê-hô-va quát tháo từ nơi cao; phát tiếng từ chỗ ở thánh Ngài; quát tháo to nghịch cùng chuồng chiên; trở tiếng kêu như những kẻ đập trái nho, nghịch cùng hết thầy dân cư trên đất.

Jer 25 31 Tiếng om sòm sẽ vang ra đến cùng đất; vì Đức Giê-hô-va tranh cạnh cùng các nước, phán xét mọi xác thịt, phó những kẻ dữ cho gươm dao, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 25 32 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Này, tai vạ sẽ từ một dân này qua một dân khác; một trận bão lớn dấy lên từ các nơi đầu cùng đất.

Jer 25 33 Thân của những kẻ mà Đức Giê-hô-va đã giết trong ngày đó, sẽ đầy trên đất từ đầu này đến đầu kia; chẳng ai khóc, chẳng thâu liệm, chẳng chôn, sẽ làm phân trên mặt đất!

Jer 25 34 Hỡi những kẻ chăn, hãy than khóc, cất tiếng than van! Hỡi những kẻ dẫn bầy chiên, hãy lăn trong tro bụi! Vì ngày các người bị giết, kỳ các người bị tan lạc đã đến hạn; các người sẽ ngã xuống như bình quý giá.

Jer 25 35 Kẻ chăn không bởi đâu trốn tránh, kẻ dẫn bầy chiên không bởi đâu thoát ra.

Jer 25 36 Kẻ chăn phát tiếng kêu, kẻ dẫn bầy chiên than khóc; vì Đức Giê-hô-va phá hoang đồng cỏ họ,

Jer 25 37 và những chuồng chiên yên ổn đã bị bắt phải nín lặng bởi sự nóng giận của Đức Giê-hô-va.

Jer 25 38 Ngài như sự từ đã ra khỏi chỗ kín mình. Đất chúng nó đã trở nên gồ lạ bởi sức mạnh rất hung dữ nén, và cơn giận rất mãnh liệt.

Jer 26 1 Lúc Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua nước Giu-đa, bắt đầu trị vì, có lời này từ Đức Giê-hô-va phán ra:

Jer 26 2 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người khá đứng trong hành lang nhà Đức Giê-hô-va, rao những lời ta truyền người nói lại cho các thành của Giu-đa đã đến đặng thờ lạy trong nhà Đức Giê-hô-va; chớ bớt một tiếng.

Jer 26 3 Hoặc giả chúng nó nghe người, và ai nấy sẽ từ đường xấu mình trở lại; hầu cho ta ăn năn về họa mà ta định làm cho chúng nó, vì sự dữ của việc làm chúng nó.

Jer 26 4 Vậy người khá bảo rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu các người không khứng nghe ta, mà bước theo luật pháp ta đã đặt trước mặt các

người;

Jer 26 5 nếu các người không nghe lời của các đầy tớ ta, là các tiên tri mà ta sai đến cùng các người, và đã dậy sớm sai đến, nhưng các người không nghe họ,

Jer 26 6 thì ta sẽ khiến nhà này nên như Si-lô, và sẽ khiến thành này nên sự rủa sả cho mọi nước trên đất.

Jer 26 7 Các thầy tế lễ, các tiên tri, và cả dân sự đều nghe Giê-rê-mi truyền những lời ấy trong nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 26 8 Khi Giê-rê-mi nói xong mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền mình nói cho cả dân sự, thì các thầy tế lễ, các tiên tri, và cả dân sự đều bắt lấy người và nói rằng: Người chắc sẽ chết!

Jer 26 9 Sao người nhơn danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri rằng: Nhà này sẽ trở nên như Si-lô, thành này sẽ hoang vu và không dân ở? Bây giờ cả dân sự nhóm lại cùng Giê-rê-mi trong nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 26 10 Các quan trưởng Giu-đa nghe những sự ấy, bèn từ trong cung vua lên nhà Đức Giê-hô-va, ngồi tại lối vào cửa cửa mới nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 26 11 Bây giờ các thầy tế lễ và các tiên tri nói với các quan trưởng cùng cả dân sự rằng: Người này đáng chết; vì đã nói tiên tri nghịch cùng thành này, như chính tai các người đã nghe.

Jer 26 12 Nhưng Giê-rê-mi đáp cùng các quan trưởng và cả dân sự rằng: Ấy là Đức Giê-hô-va sai ta dựng nói tiên tri mọi lời nghịch cùng nhà này và thành này, mà các người đã nghe.

Jer 26 13 Bây giờ các người hãy sửa lại đường lối và việc làm của mình, hãy vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì Đức Giê-hô-va sẽ ăn năn về tai họa mà Ngài đã rao ra nghịch cùng các người.

Jer 26 14 Về phần ta, này, ta ở trong tay các người, hãy làm cho ta điều các người cho là phải và đáng làm.

Jer 26 15 Dầu vậy, khá biết rằng các người giết ta, thì các người cùng thành này và dân cư nó sẽ gánh lấy huyết vô tội. Vì Đức Giê-hô-va thật đã sai ta đến cùng các người, khiến ta nói mọi lời này vào tai các người.

Jer 26 16 Các quan trưởng và cả dân sự bèn nói cùng các thầy tế lễ và các tiên tri rằng: Người này không đáng chết; vì ấy là người nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta mà nói cùng chúng ta.

Jer 26 17 Một vài kẻ trưởng lão trong đất đứng dậy nói với cả hội dân như vậy:

Jer 26 18 Mi-chê ở Mô-rê-sét, là người nói tiên tri về đời ê-xê-chia, vua Giu-đa, có nói cùng cả dân Giu-đa rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Si-ôn sẽ bị cày như ruộng, Giê-ru-sa-lem sẽ trở nên gò đồng, núi của nhà sẽ trở nên như các nơi cao của rừng.

Jer 26 19 Ê-xê-chia, vua Giu-đa, và cả Giu-đa há có giết người sao? Người há chẳng đã kính sợ Đức Giê-hô-va và nài xin ơn Đức Giê-hô-va sao? Vậy nên Đức Giê-hô-va ăn năn về tai họa mà Ngài đã rao ra nghịch cùng họ. Nay chúng ta làm sự đó, ấy là phạm tội nặng nghịch cùng linh hồn mình.

Jer 26 20 Lại còn có một người nữa đã nhơn danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri: ấy là U-ri, con trai Sê-ma-gia, ở Ki-ri-át-Giê-a-rim. Người cũng nói tiên tri nghịch cùng thành và đất này y theo mọi lời của Giê-rê-mi.

Jer 26 21 Vua Giê-hô-gia-kim, hết thầy quân lính, và các quan trưởng đều nghe những lời người, vua bèn muốn giết người đi; nhưng U-ri hay được, thì sợ và

trốn qua đất Ê-díp-tô.

Jer 26 22 Vua Giê-hô-gia-kim bèn sai Ên-na-than, con trai Aic-bồ, và mấy người nữa cùng đi qua Ê-díp-tô,

Jer 26 23 đem U-ri ra khỏi Ê-díp-tô và điệu về cho vua Giê-hô-gia-kim. Vua sai dùng gươm giết người và quăng thây trong mồ phàm dân.

Jer 26 24 Bảy giờ tay A-hi-cam, con trai Sa-phan, binh vực Giê-rê-mi và gàn trở cho khỏi phó người trong tay dân chúng đặng làm cho chết.

Jer 27 1 Lúc Sê-đê-kia, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, bắt đầu trị vì, có lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vầy:

Jer 27 2 Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Người khá làm lấy xiềng và ách cho mình, rồi để trên cổ người.

Jer 27 3 Đoạn, hãy gọi cho vua Ê-đôm, vua Mô-áp, vua của con cái Am-môn, vua Ty-rơ, và vua Si-đôn, bởi tay các sứ thần đến thành Giê-ru-sa-lem châu Sê-đê-kia, vua Giu-đa.

Jer 27 4 Khác dặn họ tâu cùng chủ mình rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Các người hãy tâu cùng chủ mình rằng:

Jer 27 5 Chính ta là Đấng đã làm nên đất, loài người và loài thú trên mặt đất, bởi quyền năng lớn và cánh tay giang ra của ta, ta ban đất ấy cho ai tùy ý ta lấy làm phải.

Jer 27 6 Bây giờ, ta đã phó mọi đất này trong tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đầy tớ ta; ta cũng ban những thú vật ngoài đồng cho người đặng giúp việc người nữa.

Jer 27 7 Mọi nước sẽ phải phục người, con người, cháu người, cho đến chùng nào phiên của nước nó cũng đến; bây giờ nhiều nước và các vua lớn sẽ bắt nó phục.

Jer 27 8 Nếu dân nào nước nào không hầu việc người, tức Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và không tròng cổ mình vào ách của vua Ba-by-lôn, thì Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ dùng gươm dao, dùi kềm, dịch lệ mà phạt dân ấy, cho đến chùng nào ta đã diệt chúng nó đi bởi tay vua Nê-bu-cát-nết-sa.

Jer 27 9 Ấy vậy, chớ nghe những lời tiên tri, thầy bói, kẻ bần mộng, thầy thiên văn, thầy phù phép của các người, chúng nó nói với các người rằng: Các người sẽ chẳng phục sự vua Ba-by-lôn đâu.

Jer 27 10 Vì ấy là chúng nó nói tiên tri giả dối, đặng cho các người bị dời xa khỏi đất mình, hầu cho ta đuổi các người ra, và các người bị diệt mất.

Jer 27 11 Nhưng dân nào sẽ đặt cổ mình dưới ách vua Ba-by-lôn và phục sự vua ấy, thì Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho nó cứ ở trong xứ mình, đặng cày cấy và ở đó.

Jer 27 12 ta theo mọi lời đó mà nói với Sê-đê-kia, vua Giu-đa, rằng: Hãy đặt cổ mình dưới ách của vua Ba-by-lôn, hãy phục sự người và dân người nữa, thì các người được sống.

Jer 27 13 Có sao vua cùng dân mình liều chết bởi gươm dao, dùi kềm, dịch lệ, như Đức Giê-hô-va đã phán về nước nào chẳng phục sự vua Ba-by-lôn?

Jer 27 14 Vậy, chớ nghe những lời của bọn tiên tri nói rằng: Các người sẽ chẳng phục sự vua Ba-by-lôn! Ấy là sự giả dối mà những kẻ đó nói tiên tri cho các người vậy.

Jer 27 15 Đức Giê-hô-va phán: Ta chẳng hề sai chúng nó, nhưng chúng nó nói tiên tri giả dối nhờn danh ta; hầu cho ta đuổi các người, và các người bị diệt

mắt, nghĩa là các người với các tiên tri đã nói tiên tri cho các người.

Jer 27 16 Ta cũng nói với các thầy tế lễ và cả dân sự, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ nghe những lời của bọn tiên tri các người, nói tiên tri với các người rằng: Này, những khí mạnh của nhà Đức Giê-hô-va không bao lâu nữa sẽ từ nước Ba-by-lôn lại đem về! Ấy là chúng nó nói tiên tri giả dối với các người.

Jer 27 17 Đừng nghe chúng nó. Hãy phục sự vua Ba-by-lôn, thì được sống. Sao để thành này biến nên hoang vu?

Jer 27 18 Song ví bằng chúng nó thật là tiên tri và lời Đức Giê-hô-va ở cùng chúng nó, thì nay hãy cầu thay nơi Đức Giê-hô-va vạn quân, để cho những khí mạnh sót lại trong nhà Đức Giê-hô-va, trong cung vua Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem, khỏi sang qua nước Ba-by-lôn.

Jer 27 19 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy về các cột, biển, các đế tảng, và những khí mạnh sót lại trong thành này,

Jer 27 20 tức những đồ mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, chưa khuân đi, khi người bắt Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, cùng các kẻ cả trong nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem, từ thành Giê-ru-sa-lem điệu về nước Ba-by-lôn làm phu tù;

Jer 27 21 phải, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy về các khí mạnh sót lại trong nhà Đức Giê-hô-va, trong cung vua Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem:

Jer 27 22 Những đồ ấy sẽ bị đem qua Ba-by-lôn, và để lại ở đó cho đến ngày ta thăm viếng chúng nó; bấy giờ ta sẽ đem những đồ ấy trở về, lại để trong chỗ này, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 28 1 Cũng năm ấy, lúc Sê-đê-kia, vua Giu-đa, bắt đầu trị vì, tháng năm về năm thứ tư, Ha-na-nia, con trai A-xua, tiên tri ở Ga-ba-ôn, nói với tôi trong nhà Đức Giê-hô-va, trước mặt các thầy tế lễ và cả dân sự rằng:

Jer 28 2 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta đã bẻ ách của vua Ba-by-lôn.

Jer 28 3 Trong hai năm trọn, mọi khí mạnh của nhà Đức Giê-hô-va mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã cất đi khỏi chỗ này và dời qua Ba-by-lôn, thì ta sẽ lại đem về trong nơi này.

Jer 28 4 Đức Giê-hô-va phán: Ta lại sẽ đem Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, và mọi người Giu-đa bị bắt làm phu tù qua Ba-by-lôn, cũng đều trở về trong nơi này nữa; vì ta sẽ bẻ ách của vua Ba-by-lôn.

Jer 28 5 Bấy giờ, tiên tri Giê-rê-mi đáp cùng tiên tri Ha-na-nia, trước mặt các thầy tế lễ và cả dân sự đương đứng trong nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 28 6 Tiên tri Giê-rê-mi nói rằng: A-men, nguyên xin Đức Giê-hô-va làm như vậy! Nguyên xin Đức Giê-hô-va làm những lời người đã nói tiên tri, đem những khí mạnh của nhà Đức Giê-hô-va và hết thầy những kẻ phu tù từ Ba-by-lôn trở về trong chốn này!

Jer 28 7 Dầu vậy, hãy nghe lời tôi nói vào tai người và vào tai cả dân sự rằng:

Jer 28 8 Các tiên tri ở trước tôi và trước người, từ xưa đã nói tiên tri về giặc giã, tai vạ, và ôn dịch cho nhiều xứ và các nước lớn.

Jer 28 9 Nếu tiên tri được ứng nghiệm, thì sẽ biết tiên tri đó là thật bởi Đức Giê-hô-va sai đến!

Jer 28 10 Tiên tri Ha-na-nia bèn cất cái ách khỏi cổ tiên tri Giê-rê-mi, và bẻ đi.

Jer 28 11 Đoạn, Ha-na-nia nói trước mặt cả dân sự rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trong hai năm trọn, ta cũng sẽ bẻ cái ách của Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, khỏi cổ mọi nước như vậy. Tiên tri Giê-rê-mi bèn đi.

Jer 28 12 Sai khi tiên tri Ha-na-nia đã cắt cái ách khỏi cổ Giê-rê-mi, thì có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi như vậy:

Jer 28 13 Người khá đi nói với Ha-na-nia rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người đã bẻ ách bằng sắt: song làm ách bằng sắt mà thế lại.

Jer 28 14 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta đã để ách bằng sắt trên cổ mọi nước này, đặt chúng nó phải làm tôi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Vả, chúng nó phải làm tôi người, và ta đã ban các loài thú đồng cho người nữa.

Jer 28 15 Đoạn, tiên tri Giê-rê-mi nói với tiên tri Ha-na-nia rằng: Hỡi Ha-na-nia, hãy nghe! Đức Giê-hô-va chưa hề sai người, nhưng người làm cho dân này trông cậy sự giả dối.

Jer 28 16 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ duồng người khỏi mặt đất, năm nay người sẽ chết vì đã nói ra sự bợn nhọ Đức Giê-hô-va.

Jer 28 17 Cũng năm ấy, tháng bảy, thì tiên tri Ha-na-nia chết.

Jer 29 1 Đây là lời thơ của tiên tri Giê-rê-mi từ thành Giê-ru-sa-lem gửi cho các trưởng lão hiện còn bị phu tù, cùng cho các thầy tế lễ, các tiên tri và cả dân mà vua Nê-bu-cát-nết-sa đã bắt từ Giê-ru-sa-lem điệu về Ba-by-lôn,

Jer 29 2 sau khi vua Giê-cô-ni-a, thái hậu, hoạn quan, các quan trưởng của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, thợ nghề và thợ rèn đã đi khỏi Giê-ru-sa-lem rồi.

Jer 29 3 Thơ này gửi bởi tay Ê-lê-a-sa, con trai Sa-phan, và Ghê-ma-ria, con trai Hinh-kia, là hai người mà Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sau sang Ba-by-lôn, châu Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Thơ như sau này:

Jer 29 4 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán cùng những kẻ mà ta đã khiến bị bắt làm phu tù từ Giê-ru-sa-lem qua Ba-by-lôn như vậy:

Jer 29 5 Hãy xây nhà và ở; hãy trồng vườn và ăn trái;

Jer 29 6 hãy lấy vợ, đẻ con trai và con gái; hãy lấy vợ cho con trai, gả chồng cho con gái, hầu cho chúng nó đẻ ra con trai và con gái. Số các người khá thêm nhiều ra ở đó và đừng kém đi.

Jer 29 7 Hãy tìm sự bình an cho thành mà ta đã khiến các người bị đầy đến làm phu tù, hãy vì nó các người Đức Giê-hô-va; vì sự bình an các người nhờ sự bình an của nó.

Jer 29 8 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Chớ để cho các tiên tri ở trong vòng các người và các thầy bói lừa dối các người; cũng chớ nghe những điềm chiêm bao mà các người thấy.

Jer 29 9 Vì chúng nó nhờn danh ta mà nói tiên tri giả dối cho các người. Đức Giê-hô-va phán: Ta chẳng hề sai chúng nó.

Jer 29 10 Vả, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Khi bảy mươi năm sẽ mãn cho Ba-by-lôn, ta sẽ thăm viếng các người, sẽ làm trọn lời tốt lành cho các người, khiến các người trở về đất này.

Jer 29 11 Đức Giê-hô-va phán: Vì ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình.

Jer 29 12 Bây giờ các người sẽ kêu cầu ta, sẽ đi và cầu nguyện ta, và ta sẽ nhậm lời.

- Jer 29 13 Các người sẽ tìm ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm ta hết lòng.
- Jer 29 14 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.
- Jer 29 15 Các người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã dấy lên các tiên tri cho chúng ta tại Ba-by-lôn!
- Jer 29 16 Cho nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy về vua đương ngồi trên ngai Đa-vít và dân cư thành này, cũng phán về anh em các người, là những kẻ không bị đem đi làm phu tù với các người.
- Jer 29 17 Vậy, này là lời Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Này, ta sẽ sai gươm dao, đói kém, và ôn dịch đến trên chúng nó, sẽ khiến chúng nó giống như những trái vả xấu xa này, xấu đến nỗi người ta không thể ăn được.
- Jer 29 18 Ta sẽ lấy gươm dao, đói kém và ôn dịch đuổi theo chúng nó, sẽ phó chúng nó bị ném đi ném lại giữa mọi nước thế gian, làm sự rửa sả, gở lạ, chê cười, hổ nhục giữa mọi dân tộc mà ta đã đuổi chúng nó đến.
- Jer 29 19 Đức Giê-hô-va phán: Đó là vì chúng nó không nghe lời ta, khi ta đã dạy sớm sai đầy tớ ta, là các tiên tri, lấy lời đó đến cùng chúng nó; nhưng các người chẳng khứng nghe, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 29 20 Cho nên, hỡi các người, là những kẻ phu tù mà ta đã sai đi từ Giê-ru-sa-lem qua Ba-by-lôn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va.
- Jer 29 21 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy về A-háp, con trai Cô-la-gia, và về Sê-đê-kia, con trai Ma-a-sê-gia, là những kẻ nhờn danh ta nói tiên tri giả dối: Này, ta sẽ phó chúng nó trong tay Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, người sẽ giết chúng nó trước mắt các người.
- Jer 29 22 Mọi người Giu-đa bị làm phu tù tại Ba-by-lôn sẽ lấy hai người ấy làm câu nguyện rửa mà rằng: Nguyên xin Đức Giê-hô-va làm cho người cũng như Sê-đê-kia và A-háp, mà vua Ba-by-lôn đã quay trong lửa!
- Jer 29 23 vì chúng nó đã làm sự đại dột trong Y-sơ-ra-ên, đã phạm tội tà dâm với những vợ người lân cận mình, và đã nhờn danh ta rao truyền lời giả dối mà ta chưa hề khiến rao truyền. Đức Giê-hô-va phán: Ta là Đấng biết, và làm chứng.
- Jer 29 24 Người cũng khá nói về Sê-ma-gia ở Nê-hê-lam rằng:
- Jer 29 25 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Người đã lấy danh mình gởi thơ cho cả dân cư Giê-ru-sa-lem, cho Sô-phô-ni, con trai Ma-a-sê-gia, làm thầy tế lễ, và cho mọi thầy tế lễ rằng:
- Jer 29 26 Đức Giê-hô-va đã lập người làm thầy tế lễ thay cho Giê-hô-gia-đa, là thầy tế lễ, đặt có người coi sóc trong nhà Đức Giê-hô-va, hễ người nào diên đại xưng mình là tiên tri, thì bắt lấy, cùm và gông lại.
- Jer 29 27 Vậy thì làm sao người không trách Giê-rê-mi ở A-na-tốt, là người xưng mình là tiên tri cho các người dường ấy?
- Jer 29 28 Vả, chính nó đã gởi lời đến Ba-by-lôn nói cùng chúng ta rằng: Sự bị phu tù còn lâu ngày; hãy xây nhà và ở; hãy trồng vườn và ăn trái.
- Jer 29 29 Thầy tế lễ Sô-phô-ni đã đọc thơ này và tai tiên tri Giê-rê-mi.
- Jer 29 30 Bây giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng:
- Jer 29 31 Hãy sai nói điều này cho mọi kẻ bị phu tù rằng: Đức Giê-hô-va phán về Sê-ma-gia ở Nê-hê-lam như vậy: Vì Sê-ma-gia đã nói tiên tri cho các người, mà ta chưa hề sai nó, và nó đã làm cho các người nhờ cậy sự giả dối,

Kinh Thánh

- Jer 29 32 nên Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ phạt Sê-ma-gia, người Nê-hê-lam, và dòng dõi nó nữa. Về dòng nó, sẽ chẳng có ai được còn ở giữa dân này; chính mình nó cũng sẽ chẳng thấy sự lành ta sẽ làm cho dân ta, vì nó đã nói sự bạn nghịch Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 30 1 Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng:
- Jer 30 2 Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy chép mọi lời ta đã phán cùng người vào trong sách.
- Jer 30 3 Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ đem những kẻ bị phu tù của dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa ta trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ khiến chúng nó về trong đất mà ta đã ban cho tổ phụ chúng nó, và chúng nó sẽ được đất ấy làm sản nghiệp.
- Jer 30 4 Đây là những lời của Đức Giê-hô-va đã phán về Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.
- Jer 30 5 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chúng ta đã nghe tiếng run rẩy sợ hãi, chẳng phải tiếng bình an.
- Jer 30 6 Hãy dò la, hỏi thử có phải ấy là đờn ông sanh đẻ không? Làm sao ta thấy mọi người nam đều lấy tay đỡ lưng mình như đờn bà đương đẻ? Làm sao mặt ai nấy đều tái xanh đi?
- Jer 30 7 Khốn thay! Ngày đó thật lớn, đến nỗi chẳng hề có ngày nào giống như vậy. Ấy là kỳ tai hại của Gia-cốp! Nhưng nó sẽ được cứu thoát khỏi sự ấy.
- Jer 30 8 Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, ta sẽ bẻ ách nó khỏi cổ người; sẽ đứt dây trói người, dân ngoại sẽ không bắt nó phục dịch nữa;
- Jer 30 9 nhưng chúng nó sẽ hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và Đa-vít, vua mình, mà ta sẽ dấy lên cho.
- Jer 30 10 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Gia-cốp, người là tôi tớ ta, chớ sợ chi. Hỡi Y-sơ-ra-ên, đừng kinh hãi! vì, này, ta sẽ cứu người từ phương xa, và dòng dõi người từ đất bị đầy. Gia-cốp sẽ trở về được yên lặng an ổn, chẳng có ai làm cho nó sợ hãi.
- Jer 30 11 Đức Giê-hô-va phán: Vì ta ở cùng người đặng giải cứu người. Ta sẽ diệt hết các nước mà ta đã làm cho người tan lạc trong đó, nhưng người, thì ta không diệt hết. Ta sẽ sửa phạt người có chừng mực, song chẳng hề để cho người khỏi hình phạt.
- Jer 30 12 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Vết thương người không chữa được, dấu vết người nặng lắm.
- Jer 30 13 Chẳng ai lấy có người cầu thay, để người được ràng buộc; người chẳng có thuốc chữa.
- Jer 30 14 Mọi kẻ yêu người đã quên người, không hỏi han người; vì ta đã đánh người bị thương như kẻ hù đánh, sửa phạt người như người hung ác sửa phạt, bởi có sự gian ác người dồn dập, tội lỗi người thêm nhiều.
- Jer 30 15 Sao người kêu la vì vết thương mình? Sự đa đoan người không phương chữa. Ấy là vì có sự gian ác người dồn dập, tội lỗi người thêm nhiều, mà ta đã làm cho những sự này.
- Jer 30 16 Cho nên mọi kẻ nuốt người sẽ bị nuốt; mọi kẻ đối địch người, mỗi một người, sẽ bị làm phu tù; những kẻ bóc lột người sẽ bị bóc lột, còn mọi kẻ cướp giựt người, ta cũng sẽ phó cho sự cướp giựt.
- Jer 30 17 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ chữa lành thân thể người, và chữa vết thương người, vì chúng nó đã gọi người là kẻ bị bỏ, mà rằng: Ấy là Si-ôn, chẳng ai

ngõ ngàng đến!

Jer 30 18 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ đem các nhà trại Gia-cốp trở về khỏi sự phu tù, ta sẽ thương xót chỗ ở nó; thành này sẽ xây lại trên gò nó, cung điện sẽ có người ở như thuở xưa.

Jer 30 19 Sự tạ ơn và tiếng của kẻ reo vui sẽ ra từ chúng nó. Ta sẽ làm cho số chúng nó thêm nhiều ra, và chúng nó sẽ không kém đi; ta cũng sẽ làm cho chúng nó vinh hiển, chẳng còn là thấp hèn.

Jer 30 20 Con cái chúng nó sẽ đứng vững trước mặt ta, và ta sẽ phạt mọi kẻ hiếp đáp chúng nó.

Jer 30 21 Vua chúng nó sẽ ra từ trong chúng nó, quan cai sẽ ra từ giữa chúng nó. Ta sẽ khiến người lại gần, thì người sẽ đến gần ta: vì ai đã có sự dạn dĩ đến gần ta? Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 30 22 Như vậy, các người sẽ làm dân ta, ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người.

Jer 30 23 Này, cơn bão của Đức Giê-hô-va, tức là cơn thịnh nộ của Ngài, đã phát ra, một cơn bão lớn: nó sẽ phát ra trên đầu kẻ dữ.

Jer 30 24 Sự nóng giận của Đức Giê-hô-va chẳng trở về cho đến chừng nào Ngài đã làm và đã trọn ý toan trong lòng Ngài. Trong những ngày sau rốt, các người sẽ hiểu điều đó.

Jer 31 1 Đức Giê-hô-va phán: Trong lúc đó, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của hết thảy họ hàng Y-sơ-ra-ên; chúng nó sẽ làm dân ta.

Jer 31 2 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Dân sót lại thoát khỏi gươm đao, tức là Y-sơ-ra-ên, đã được ơn trong đồng vắng, khi ta đi khiến chúng nó được yên nghỉ.

Jer 31 3 Đức Giê-hô-va từ thuở xưa hiện ra cùng tôi và phán rằng: Phải, ta đã lấy sự yêu thương đời đời mà yêu người; nên đã lấy sự nhờn từ mà kéo người đến.

Jer 31 4 Ta sẽ dựng lại người, thì người sẽ được dựng, hồi gái đồng trinh Y-sơ-ra-ên! Người sẽ lại chăm trồng cơm làm trang sức, đi làm một với những người nhảy múa vui vẻ.

Jer 31 5 Người sẽ lại trồng vườn nho trên núi Sa-ma-ri, những kẻ trồng sẽ trồng và sẽ được hái trái.

Jer 31 6 Sẽ có ngày, những kẻ canh trên các núi Ép-ra-im kêu rằng: Hãy chỗi dậy, chúng ta hãy lên núi Si-ôn, đến cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta!

Jer 31 7 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở tiếng reo vui vì Gia-cốp; hãy hò hét lên vì dân làm đầu các nước. Khá rao truyền ngợi khen mà rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cứu dân Ngài, là dân còn sót của Y-sơ-ra-ên.

Jer 31 8 Này, ta sẽ đem chúng nó về từ xứ phương bắc, nhóm lại từ các đầu cùng đất. Trong vòng chúng nó sẽ có kẻ đui, kẻ què, đồn bà có nghén, đồn bà đẻ, hiệp nên một hội lớn mà trở về đây.

Jer 31 9 Chúng nó khóc lóc mà đến, và ta sẽ dắt dẫn trong khi chúng nó nài xin ta; ta sẽ đưa chúng nó đi dọc bờ các sông, theo đường bằng thẳng, chẳng bị vấp ngã. Vì ta làm cha cho Y-sơ-ra-ên, còn Ép-ra-im là con đầu lòng ta.

Jer 31 10 Hỡi các nước, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va; hãy reo lời ấy ra trong các cù lao xa! Khá nói rằng: Đáng đã làm tan lạc Y-sơ-ra-ên sẽ thâu nhóm nó lại, sẽ giữ như kẻ chăn giữ bầy mình.

Jer 31 11 Vì Đức Giê-hô-va đã chuộc giải đáp, cứu khỏi tay kẻ mạnh hơn.

Jer 31 12 Họ sẽ đến và hát trên nơi cao của Si-ôn; sẽ trôi chảy đến ơn

Kinh Thánh

phước của Đức Giê-hô-va, đến lúa mì, rượu mới, dầu, và con nhỏ của chiên và bò; lòng họ sẽ như vườn đơm nhuần, chẳng buồn rầu chi nữa hết.

Jer 31 13 Bảy giờ gái đồng trinh sẽ vui mừng nhảy múa, các người trai trẻ và các ông già cũng sẽ vui chung; vì ta sẽ đổi sự sầu thảm chúng nó ra vui mừng, yên ủi chúng nó, khiến được hơn hờ khỏi buồn rầu.

Jer 31 14 Ta sẽ làm cho lòng các thầy tế lễ chán chê vì đồ ăn béo; dân ta sẽ no nê về ơn phước của ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 15 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Tại Ra-ma nghe có tiếng than thở, khóc lóc đắng cay. Ra-chên khóc con cái mình, vì chúng nó không còn nữa!

Jer 31 16 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy nín tiếng người, đừng than khóc, mắt người đừng sa lụy, vì công việc của người sẽ được thương; chúng nó sẽ trở về từ xứ kẻ thù, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 17 Đức Giê-hô-va phán: Sẽ có sự trông mong cho kỳ sau rốt của người; con cái người sẽ trở về bờ cõi mình.

Jer 31 18 Ta nghe Ép-ra-im vì mình than thở rằng: Ngài đã sửa phạt tôi, tôi bị sửa phạt như con bò tơ chưa quen ách. Xin Chúa cho tôi trở lại, thì tôi sẽ được trở lại; vì Chúa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi!

Jer 31 19 Thật, sau khi tôi bị trở lại, tôi đã ăn năn; sau khi tôi được dạy dỗ, tôi đã vỡ òi. Tôi nuối nha hổ thẹn, vì đã mang sự sỉ nhục của tuổi trẻ.

Jer 31 20 Vậy thì Ép-ra-im há là con rất thiết của ta, là con mà ta ưa thích sao? Mỗi khi ta nói nghịch cùng nó, ta còn nhớ đến nó lắm. Cho nên ta đã động lòng vì nó; phải, ta sẽ thương xót nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 21 Hãy dựng nêu, đặt trụ chỉ lối; hãy để lòng về đường cái, nơi đường người đã noi theo. Hỡi gái đồng trinh Y-sơ-ra-ên, hãy trở về các thành này thuộc về người!

Jer 31 22 Hỡi gái bội nghịch, người sẽ đi đông dài cho đến chừng nào? Vì Đức Giê-hô-va đã dựng nên một sự mới trên đất: ấy là người nữ sẽ bao bọc người nam.

Jer 31 23 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Khi ta đã đem những phu tù trở về, thì trong đất Giu-đa và các thành nó, người ta sẽ còn nói lời này: Hỡi chỗ ở của sự công bình, núi của sự thánh khiết kia, nguyên xin Đức Giê-hô-va ban phước cho người!

Jer 31 24 Giu-đa cùng mọi thành nó, những người làm ruộng và những kẻ dẫn bầy sẽ ở chung tại đó.

Jer 31 25 Vì ta đã làm cho lòng một mỗi được no nê, và mỗi lòng buồn rầu lại được đầy đầy.

Jer 31 26 Bảy giờ tôi thức dậy, thấy giấc ngủ tôi ngon lắm.

Jer 31 27 Đức Giê-hô-va phán: Nay, những ngày đến, bảy giờ ta sẽ lấy giống người và giống thú vật mà gieo nơi nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa.

Jer 31 28 Như ta đã canh giữ chúng nó đặng nhỏ, phá, đổ, diệt và làm khôn khổ thể nào, thì ta cũng sẽ canh giữ để dựng và trồng thể ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 29 Trong những ngày đó, người ta sẽ không còn nói: Ông cha ăn trái nho chua mà con cháu phải ghê răng.

Jer 31 30 Nhưng mỗi người sẽ chết vì sự gian ác mình; hễ ai ăn trái nho chua, thì này phải ghê răng vậy.

Jer 31 31 Đức Giê-hô-va phán: Nay, những ngày đến, bảy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa.

Jer 31 32 Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay đất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 33 Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Jer 31 34 Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thầy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.

Jer 31 35 Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nỗi sóng nó găm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng:

Jer 31 36 Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bảy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 37 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu trên có thể đo được trời, dưới có thể dò được nền đất; thì cũng vậy, ta sẽ bỏ trọn cả dòng giống Y-sơ-ra-ên vì có mọi điều chúng nó đã làm, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 31 38 Đức Giê-hô-va phán: Đây, những ngày đến, khi thành sẽ được xây lại cho Đức Giê-hô-va, từ tháp Ha-na-nê-ên cho đến cửa góc.

Jer 31 39 Dây đo sẽ giăng thẳng qua trên đồi Ga-rép, và vòng quanh đến đất Gô-a.

Jer 31 40 Cả nơi trũng của thây chết và tro, hết thầy đồng ruộng cho đến kho Xét-rôn và đến góc cửa ngựa về phía đông, đều sẽ được biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và đời đời sẽ không bị nhỏ đi và đổ xuống nữa.

Jer 32 1 Năm thứ mười về đời vua Sê-đê-kia nước Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi. Ấy là năm thứ mười tám về đời vua Nê-bu-cát-nết-sa.

Jer 32 2 Bảy giờ đạo binh của vua Ba-by-lôn vây thành Giê-ru-sa-lem; còn tiên tri Giê-rê-mi thì đã bị giam nơi hành lang lính canh trong cung vua Giu-đa.

Jer 32 3 Vì Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã giam người, nói rằng: Làm sao người nói tiên tri rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn, người sẽ chiếm lấy;

Jer 32 4 Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sẽ chẳng tránh khỏi tay người Canh-đê, nhưng chắc sẽ bị nộp trong tay vua Ba-by-lôn, sẽ nói cùng vua ấy miệng đối miệng, mắt nhìn mắt;

Jer 32 5 vua ấy sẽ bắt Sê-đê-kia về Ba-by-lôn, người sẽ ở đó cho đến chừng nào ta thăm viếng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy; các người dầu đánh với người Canh-đê sẽ chẳng được may mắn?

Jer 32 6 Giê-rê-mi nói: Có lời của Đức Giê-hô-va phán cho tôi rằng:

Jer 32 7 Đây, Ha-na-nê-ên, con trai Sa-lum chú người, sẽ đến nơi người mà nói rằng: Hãy mua ruộng của ta tại A-na-tốt; vì người có phép chuộc để mua lấy.

Jer 32 8 Ha-na-nê-ên, con trai chú tôi, bèn theo lời Đức Giê-hô-va, đến thăm tôi trong hành lang lính canh, và nói rằng: Ta xin người hãy mua ruộng của ta ở A-na-tốt, trong đất Bên-gia-min, vì người có phép hưởng gia tài và chuộc lấy, khá mua lấy cho mình. Bảy giờ tôi nhìn biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va.

Jer 32 9 Vậy tôi mua ruộng ở A-na-tốt của Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và tôi cân mười bảy siếc-lơ bạc cho người.

- Jer 32 10 Tôi viết khế và niêm phong, mời người làm chứng và cân bạc trong cái cân.
- Jer 32 11 Tôi liền lấy tờ khế bán, cả khế đã niêm phong theo lệ luật và thói tục, và khế để ngỏ nữa.
- Jer 32 12 Tôi trao khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, cháu Ma-a-sê-gia, trước mặt Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và trước mặt những kẻ làm chứng có ký tên vào khế nữa, cũng ở trước mặt mọi người Giu-đa đương ngồi trong hành lang lính canh.
- Jer 32 13 Đoạn, tại trước mặt họ tôi dặn Ba-rúc rằng:
- Jer 32 14 Đức Giê-hô-va vạn quân Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy lấy những tờ khế này, khế mua niêm phong, và khế để ngỏ, và để trong một cái bình đất, đựng những tờ khế ấy còn được lâu ngày.
- Jer 32 15 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Người ta sẽ còn mua nhà, ruộng, và vườn nho trong đất này.
- Jer 32 16 Khi tôi đã trao tờ khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, thì tôi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng:
- Jer 32 17 Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Chính Ngài đã dùng quyền phép lớn và cánh tay giơ ra mà làm nên trời và đất; chẳng có sự gì là khó quá cho Ngài cả.
- Jer 32 18 Ngài to sự thương xót ra cho muôn vàn, báo trả sự gian ác ông cha vào mình con cháu nối sau. Ngài là Đức Chúa Trời lớn, là Đấng toàn năng, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.
- Jer 32 19 Mưu mô Ngài lớn lao, và công việc thì có phép tắc. Mắt Ngài mở soi trên mọi đường lối con trai loài người, đặt báo cho mỗi người theo đường lối nó, và theo quả của việc làm.
- Jer 32 20 Ngài đã làm nên những dấu lạ sự lạ trong đất Ê-díp-tô, cho đến ngày nay, trong Y-sơ-ra-ên cũng như trong những người khác, Ngài đã được danh tiếng như mình hiện có.
- Jer 32 21 Ngài đã dùng dấu lạ, sự lạ, tay mạnh, và cánh tay giơ ra cùng sự kinh khiếp lớn mà đem dân Y-sơ-ra-ên mình ra khỏi đất Ê-díp-tô.
- Jer 32 22 Ngài ban cho họ đất này, là đất đơm sữa và mật, mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ xưa kia.
- Jer 32 23 Họ đã vào lấy đất này làm sản nghiệp, nhưng không vâng theo tiếng Ngài, không bước theo luật Ngài, chẳng hề làm một điều gì về mọi sự mà Ngài đã dặn phải làm. Vì vậy Ngài đã giáng mọi tai vạ này trên họ.
- Jer 32 24 Đây, những đồn lũy! chúng nó đã bước tới thành, để chiếm lấy nó. Vì có gươm dao, đói kém, ôn dịch, nên thành bị nộp trong tay người Canh-đê đương tranh chiến với nó. Điều Ngài phán thì đã xảy đến, và này, Ngài thấy!
- Jer 32 25 Hỡi Chúa Giê-hô-va, Ngài đã phán cùng tôi rằng: Hãy dùng giá bạc mua ruộng này, và mời những người làm chứng. Mà kìa, thành đã nộp trong tay người Canh-đê!
- Jer 32 26 Có lời Đức Giê-hô-va được phán cho Giê-rê-mi như vậy:
- Jer 32 27 Đây, ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của mọi xác thịt; có sự gì khó quá cho ta chẳng?
- Jer 32 28 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ phó thành này vào tay người Canh-đê, vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, người sẽ chiếm lấy.
- Jer 32 29 Những người Canh-đê đương đánh thành này thì sẽ đến, đặt lửa và đốt đi, đốt luôn những nhà mà người ta dâng hương cho Ba-anh tại trên mái, và

làm lễ quán cho các thần khác, đặng chọc giận ta.

Jer 32 30 Và, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa, từ thuở còn trẻ, chỉ làm điều dữ trước mặt ta; vì con cái Y-sơ-ra-ên chỉ lấy việc làm của tay mình mà chọc giận ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 32 31 Thành này đã làm có cho ta giận và tức, từ ngày đã xây lên cho đến ngày nay. Vậy nên, ta muốn cất nó đi khỏi trước mặt ta,

Jer 32 32 vì có mọi điều ác mà con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa đã làm đặng chọc giận ta, chúng nó, vua, quan trưởng, thầy tế lễ, kẻ tiên tri chúng nó, người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem nữa.

Jer 32 33 Chúng nó không xây mặt lại ta, trở xây lưng lại. Dầu ta đã dạy chúng nó, dậy sớm mà răn bảo, nhưng chúng nó không nghe, chẳng nhận sự dạy dỗ.

Jer 32 34 Chúng nó đã để những vật gốm ghiếc trong nhà được xưng bởi danh ta, để làm cho ô uế.

Jer 32 35 Chúng nó đã xây các nơi cao của Ba-anh trong nơi trũng con trai Hi-nôm, khiến con trai con gái mình qua lửa, dâng cho Mô-lóc, là điều ta không truyền dạy; ta chẳng hề nghĩ đến rằng chúng nó có thể phạm một sự gốm ghiếc dường ấy mà làm cho Giu-đa phạm tội.

Jer 32 36 Nên bấy giờ, về thành này, mà các người nói rằng nó đã phó trong tay vua Ba-by-lôn bởi gươm đao, đói kém, ôn dịch, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy:

Jer 32 37 Nay, ta sẽ thâu nhóm chúng nó từ mọi nước mà ta đã nhơn giận, thanh nợ, tức mình quá mà đuổi chúng nó đến; ta sẽ đem chúng nó về trong chỗ này, khiến chúng nó ở yên ổn.

Jer 32 38 Chúng nó sẽ làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó.

Jer 32 39 Ta sẽ ban cho chúng nó một lòng một đường lối như nhau, hầu cho kính sợ ta đời đời, để chúng nó và con cháu nối sau đều được phước.

Jer 32 40 Ta sẽ lập giao ước đời đời với chúng nó rằng: ta sẽ không xây khỏi chúng nó để làm phước cho; và ta sẽ đặt sự kính sợ ta vào lòng, để chúng nó không còn lìa khỏi ta.

Jer 32 41 Ta sẽ lấy làm vui mà làm phước cho, và chắc hết lòng hết linh hồn trông chúng nó trong đất này.

Jer 32 42 Đức Giê-hô-va phán: Như ta đã giáng mọi tai vạ lớn trên dân này, ta cũng sẽ giáng cho mọi sự lành ta đã hứa.

Jer 32 43 Người ta sẽ mua ruộng trong đất này mà chúng nó nói rằng: Ấy là một nơi hoang vu, không có loài người, cũng không có loài thú, đã bị nộp trong tay người Canh-đê.

Jer 32 44 Người ta sẽ dùng giá bạc mua ruộng tại đó, viết khế bán, niêm phong lại, mời người làm chứng, trong đất Bên-gia-min và chung quanh Giê-ru-sa-lem, trong các thành Giu-đa và trong các thành miền núi, trong các thành đồng bằng và các thành phương nam. Vì ta sẽ khiến những phu tù trở về, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 33 1 Trong khi Giê-rê-mi còn bị giam trong hành lang lính canh, thì có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng người lần thứ hai rằng:

Jer 33 2 Đức Giê-hô-va là Đấng làm nên sự này, Đức Giê-hô-va là Đấng tạo và lập sự này, danh Ngài là Giê-hô-va, phán như vậy:

Jer 33 3 Hãy kêu cầu ta, ta sẽ trả lời cho; ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết.

Jer 33 4 Về nhà cửa của thành này và cung điện của vua Giu-đa, mà người ta đã phá đi để ngụy lại đồn lũy và gươm dao của giặc, thì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy:

Jer 33 5 Khi đi đánh cùng người Canh-đê, nhà cửa này sẽ đầy dẫy xác chết của những người mà ta đã giết trong cơn giận và thịnh nộ của ta; ấy là vì cơ dân này hung ác mà ta đã lánh mặt khỏi thành đó.

Jer 33 6 Đây, ta sẽ ban sức mạnh cho nó, và chữa lành; ta sẽ chữa lành chúng nó, sẽ tỏ cho chúng nó thấy dư dật sự bình an và lẽ thật.

Jer 33 7 Ta sẽ khiến những phu tù Giu-đa và phu tù Y-sơ-ra-ên trở về; gây dựng lại chúng nó như hồi trước.

Jer 33 8 Ta sẽ làm cho sạch mọi sự gian ác chúng nó đã phạm nghịch cùng ta; ta sẽ tha mọi mọi sự gian ác chúng nó đã phạm nghịch cùng ta, và đã phạm pháp nghịch cùng ta.

Jer 33 9 Thành này sẽ có danh vui vẻ, ngợi khen, vinh hiển cho ta ở trước mặt mọi dân thiên hạ; họ sẽ nghe mọi sự tàn ta làm cho chúng nó, thì đều sợ hãi và run rẩy về mọi phúc lành cùng mọi sự bình an mà ta sẽ ban cho chúng nó.

Jer 33 10 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trong chốn này là nơi các người nói: Ấy là một nơi hoang vu; không còn có loài người, cũng không có loài thú; trong các thành của Giu-đa và các đường phố Giê-ru-sa-lem, tức những nơi đã bị hoang vu, không người, không dân ở, cũng không loài thú,

Jer 33 11 thì người ta sẽ còn nghe tiếng kêu vui và reo mừng, tiếng của rể mới và dâu mới, tiếng của những kẻ nói rằng: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va vạn quân, vì Đức Giê-hô-va là nhận lãnh, sự nhơn từ của Ngài còn đời đời! và của những kẻ đến dân của lễ tạ ơn trong nhà Đức Giê-hô-va. Vì ta sẽ khiến những phu tù của đất này trở về, làm cho như trước, Đức Giê-hô-va đã phán.

Jer 33 12 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Trong chỗ này là chỗ bị hoang vu, không có loài người nữa, cũng không có loài thú, và trong mọi thành nó, lại sẽ có những gia cư của kẻ chăn chiên khiến bày mình nằm nghỉ.

Jer 33 13 Trong những thành miền núi và những thành đồng bằng, trong những thành phương nam, trong đất Bên-gia-min, trong các nơi chung quanh Giê-ru-sa-lem và trong các thành Giu-đa, những bày sẽ lại qua dưới tay kẻ đèm, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 33 14 Đức Giê-hô-va lại phán: Đây, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ làm ứng nghiệm lời tốt lành mà ta đã phán về nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa.

Jer 33 15 Trong những ngày ấy và kỳ đó ta sẽ khiến nẩy lên một Nhánh của sự công bình cho Đa-vít; Đấng ấy sẽ làm ra sự công bình chánh trực trong đất này.

Jer 33 16 Trong những ngày đó, Giu-đa sẽ được cứu; Giê-ru-sa-lem sẽ ở an ổn; danh nó sẽ được xưng rằng: Đức Giê-hô-va, sự công bình chúng ta.

Jer 33 17 Và, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đa-vít sẽ chẳng thiếu một người nam để ngồi trên ngai nhà Y-sơ-ra-ên;

Jer 33 18 các thầy tế lễ, tức là người Lê-vi, sẽ cũng không thiếu một người trước mặt ta để dâng của lễ thiêu, đốt của lễ chay, và dâng của lễ hằng ngày.

Jer 33 19 Có lời Đức Giê-hô-va lại phán cho Giê-rê-mi rằng:

Jer 33 20 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu các người có thể phá giao ước ban ngày của ta và giao ước ban đêm của ta, đến nỗi chẳng có ngày và đêm trong kỳ nó nữa,

Jer 33 21 thì mới có thể phá giao ước của ta với Đa-vít, tôi tớ ta, mà người sẽ không có con cháu trị vì trên ngai mình nữa, và phá giao ước ta với các thầy tế

lễ, tức người Lê-vi, kẻ hầu việc ta.

Jer 33 22 Người ta không thể đếm được cơ binh trên trời, và lường cát dưới biển: ta cũng sẽ ban cho Đa-vít, tôi tớ ta, và cho người Lê-vi hầu việc ta, được dòng dõi đông nhiều như vậy.

Jer 33 23 Có lời của Đức Giê-hô-va lại phán cho Giê-rê-mi như vậy:

Jer 33 24 Người há chẳng xét dân này nói hay sao? Chúng nó nói: Hai họ mà Đức Giê-hô-va đã kén chọn, thì Ngài bỏ rồi. Như vậy, chúng nó khinh dể dân ta, coi dân này chẳng thành một nước nữa!

Jer 33 25 Nhưng, này là lời Đức Giê-hô-va phán: Nếu giao ước của ta về ngày và đêm chẳng đứng, và nếu ta đã chẳng định luật phép cho trời và đất,

Jer 33 26 thì cũng vậy, ta sẽ bỏ dòng dõi của Gia-cốp và dòng dõi của Đa-vít, tôi tớ ta, đến nỗi ta sẽ chẳng lấy trong vòng dòng dõi người những kẻ cai trị dòng dõi của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Gia-cốp. Vì ta sẽ đem những phu tù trở về, và thương xót chúng nó.

Jer 34 1 Đây là lời từ nơi Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi, khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, cùng cả đạo binh người, mọi nước trong thế gian phục về người, và mọi dân, đương đánh thành Giê-ru-sa-lem và các thành khác thuộc về nó.

Jer 34 2 Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy đi nói cùng Sê-đê-kia, vua Giu-đa, rằng: Đức Giê-hô-va có phán: Này, ta sẽ phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn, người sẽ lấy lửa đốt đi.

Jer 34 3 Chính người sẽ chẳng thoát khỏi tay người; mà chắc sẽ bị bắt, phó vào tay người. Mắt người sẽ nhìn mắt của vua Ba-by-lôn; người sẽ lấy miệng đối miệng mà nói cùng người, và người sẽ đi qua nước Ba-by-lôn.

Jer 34 4 Dầu vậy, hỡi Sê-đê-kia, vua Giu-đa, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va! Về người, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người sẽ không chết bởi gươm đao.

Jer 34 5 Người sẽ bình an mà chết; người ta sẽ thiêu đốt cho người, cũng như đã thiêu đốt cho tổ phụ người, tức các vua trước người; và sẽ thương khóc người mà rằng: Oái Chúa ôi! Ấy chính ta đã phán lời này, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 34 6 Tiên tri Giê-rê-mi bèn nói mọi lời ấy cùng Sê-đê-kia, vua Giu-đa, tại Giê-ru-sa-lem,

Jer 34 7 trong khi đạo binh của vua Ba-by-lôn đánh Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa còn sót lại, tức thành La-ki và thành A-xê-ca; vì trong các thành của Giu-đa chỉ hai thành bền vững đó còn lại.

Jer 34 8 Lời phán cho Giê-rê-mi bởi Đức Giê-hô-va, sau khi vua Sê-đê-kia đã lập giao ước với cả dân tại Giê-ru-sa-lem, đặt ra sự tự do cho dân đó,

Jer 34 9 hầu cho ai nấy thả kẻ nô hoặc tì, tức là người nam hoặc nữ Hê-bơ-rơ, cho được thông thả, chẳng ai được lại giữ người Giu-đa anh em mình làm tôi mọi nữa.

Jer 34 10 Hết thầy quan trường và cả dân đã dự vào giao ước ấy, mỗi người vâng lời phải thả đầy tớ trai mình, mỗi người phải thả đầy tớ gái mình được thông thả, không còn giữ lại làm tôi mọi nữa. Họ đều ửng theo và thả nô tì ra.

Jer 34 11 Nhưng rồi lại đổi ý; bắt những kẻ tôi đòi mà mình đã tha cho được thông thả, lại trở về phục sự mình làm tôi đòi.

Jer 34 12 Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi rằng:

Jer 34 13 Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta đã lập giao ước với tổ phụ các người trong ngày ta đem họ ra khỏi đất Ê-díp-tô, khỏi nhà nô lệ, và đã truyền cho rằng:

Jer 34 14 Khi đã hết bảy năm, trong các người ai nấy phải buông tha người

anh em, là người Hê-bơ-rơ, đã bán cho mình và đã phục dịch mình sáu năm rồi, người hãy buông ra khỏi người cho được thông thả. Nhưng tổ phụ các người chẳng nghe ta, cũng không lắng tai mình.

Jer 34 15 Còn các người, đã trở lại và làm điều đẹp mắt ta, mỗi người rao cho kẻ lân cận mình được thông thả; và đã lập giao ước trước mặt ta, tức trong nhà được xưng bằng danh ta.

Jer 34 16 Nhưng các người đã trở ý, đã làm ô uế danh ta; các người lại bắt tôi đòi mà mình đã buông tha cho tự do tùy ý chúng nó trở về, và ép phải lại làm tôi đòi mình như trước.

Jer 34 17 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người đã chẳng nghe ta, mỗi người rao cho anh em mình, kẻ lân cận mình được tự do. Đức Giê-hô-va phán: Nay, ta rao sự tự do cho các người, tức thả các người ra cho gươm đao, ôn dịch, đói kém, khiến các người bị ném lại giữa các nước thế gian.

Jer 34 18 Ta sẽ phó những người nam đã phạm giao ước ta, không làm theo những lời giao ước đã lập trước mặt ta, khi chúng nó mổ bò con làm đôi, và đi qua giữa hai phần nửa nó;

Jer 34 19 thật, ta sẽ phó các quan trưởng Giu-đa và các quan trưởng Giê-ru-sa-lem, hoạn quan, thầy tế lễ, và phạm những người trong đất đã đi qua giữa hai phần nửa bò con;

Jer 34 20 ta sẽ phó chúng nó trong tay kẻ thù, kẻ muốn hại mạng chúng nó; thầy chúng nó sẽ làm đồ ăn cho loài chim trời và loài thú đất.

Jer 34 21 Ta cũng sẽ phó Sê-đê-kia vua Giu-đa, với các quan trưởng người, trong tay kẻ thù và kẻ muốn hại mạng, tức trong tay đạo binh vua Ba-by-lôn mới lia khỏi các người.

Jer 34 22 Đức Giê-hô-va phán: Nay, ta sẽ truyền lệnh và khiến chúng nó trở về thành này; chúng nó sẽ đánh, sẽ chiếm lấy, và lấy lửa đốt đi. Ta sẽ làm cho các thành Giu-đa trở nên hoang vu, không có dân ở.

Jer 35 1 Về đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời từ nơi Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi rằng:

Jer 35 2 Hãy đến nhà của người Rê-cáp, nói cùng chúng nó; khá đem chúng nó đến nhà Đức Giê-hô-va, vào trong một cái phòng, và cho chúng nó uống rượu

Jer 35 3 Tôi bèn đem Gia-a-xa-nia, con trai Giê-rê-mi, cháu Ha-bát-si-nia, cùng các anh em người, mọi con trai người, và cả nhà Rê-cáp nữa.

Jer 35 4 Tôi đem họ vào nhà Đức Giê-hô-va, trong phòng của những con trai Ha-nan, cho trai Gi-đa-lia, người của Đức Chúa Trời, là phòng gần phòng các quan trưởng và ở trên phòng Ma-a-sê-gia, con trai Sa-lum, là người canh gác cửa.

Jer 35 5 Tôi để những bình đầy rượu và chén trước mặt các con trai nhà người Rê-cáp và nói với họ rằng: Hãy uống rượu đi!

Jer 35 6 Nhưng họ đáp rằng: Chúng tôi không uống rượu nào; vì tổ chúng tôi là Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp có truyền dạy chúng tôi rằng: Các người cho đến con cháu các người đời đời chớ khá uống rượu.

Jer 35 7 Các người chớ xây nhà, chớ gieo giống, chớ trồng và chớ có vườn nho; nhưng các người khó ở nhà tạm suốt đời, hầu cho được sống lâu trong đất mà mình kiều ngụ.

Jer 35 8 Chúng tôi vâng theo tiếng của Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp, tổ chúng tôi, trong mọi điều người đã răn dạy chúng tôi, thì trọn đời chúng tôi, cho

đến vợ con trai, con gái chúng tôi, cũng không uống rượu.

Jer 35 9 Chúng tôi không xây nhà để ở, không có vườn nho, ruộng, và hột giống,

Jer 35 10 nhưng cứ ở trong trại. Chúng tôi đã vâng lời tổ chúng tôi là Giô-na-đáp như vậy, và làm theo mọi điều người đã răn dạy chúng tôi.

Jer 35 11 Nhưng xảy ra, khi Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến trong đất này, chúng tôi nói cùng nhau rằng: Hãy lên Giê-ru-sa-lem, vì sợ đạo binh của người Canh-đê và đạo binh của Sy-ri. Vậy nên chúng tôi đến ở tại Giê-ru-sa-lem.

Jer 35 12 Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi rằng:

Jer 35 13 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy đi nói cùng người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem rằng: Đức Giê-hô-va phán: Các người không chịu dạy, và không nghe lời ta sao?

Jer 35 14 Lời Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp, đã răn dạy con cháu mình rằng không được uống rượu, thì thành sự; chúng nó không uống cho đến ngày nay, vì đã vâng theo mạng lệnh của tổ mình. Còn ta, đã dậy sớm nói với các người, mà các người không nghe ta.

Jer 35 15 Ta cũng đã sai hết thầy đầy tớ ta, tức các tiên tri, đến cùng các người; ta đã dậy sớm sai họ đến đặng nói rằng: Mỗi người trong các người khá trở lại khỏi đường xấu mình; hãy sửa việc làm các người lại, chớ theo sau các thần khác để hầu việc chúng nó, thì các người sẽ ở trong đất mà ta đã ban cho các người và tổ phụ các người. Nhưng các người chẳng để tai vào, và chẳng nghe ta.

Jer 35 16 Vì các con trai của Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp, đã vâng giữ lời răn dạy của tổ mình ban cho công dân này thì chẳng nghe ta;

Jer 35 17 cho nên, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Này, ta sẽ giáng cho Giu-đa và hết thầy dân cư Giê-ru-sa-lem mọi tai vạ mà ta đã rao cho chúng nó; vì ta nói mà chúng nó không nghe, ta gọi mà chúng nó không trả lời.

Jer 35 18 Đoạn, Giê-rê-mi nói cùng nhà người Rê-cáp rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Vì các người đã vâng theo mạng lệnh của tổ mình là Giô-na-đáp, đã giữ mọi điều người đã truyền cho các người,

Jer 35 19 vì có đó, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp, sẽ chẳng thiếu một người nam đứng trước mặt ta đời đời.

Jer 36 1 Năm thứ tư của Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, lời Đức Giê-hô-va được phán cho Giê-rê-mi rằng:

Jer 36 2 Hãy lấy một cuốn sách, chép vào đó mọi lời ta đã phán cùng người nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, Giu-đa, và các dân ngoại, từ ngày ta khởi phán cùng người, từ đời Giô-si-a, cho đến ngày nay.

Jer 36 3 Khi người Giu-đa sẽ biết mọi tai vạ ta định giáng cho chúng nó, có lẽ ai nấy đều trở lại khỏi đường xấu mình, hầu cho ta có thể tha sự gian ác và tội lỗi chúng nó.

Jer 36 4 Giê-rê-mi gọi Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, đến, Ba-rúc nhờ miệng Giê-rê-mi đọc cho, thì chép hết mọi lời của Đức Giê-hô-va phán cho người vào cuốn sách.

Jer 36 5 Đoạn, Giê-rê-mi dạy Ba-rúc rằng: Ta bị giam cầm, không thể vào nhà Đức Giê-hô-va;

Jer 36 6 nên đến ngày kiêng ăn, chính người hãy đi vào nhà Đức Giê-hô-

va, khá đọc cho dân sự nghe lời Đức Giê-hô-va trong sách mà người đã cứ miệng ta chép ra. Người cũng khá đọc cho cả dân Giu-đa đến từ các thành mình đều nghe nữa.

Jer 36 7 Có lẽ họ sẽ cầu xin Đức Giê-hô-va và xây lại khỏi đường ác mình; vì cơn giận và thịnh nộ mà Đức Giê-hô-va đã rao nghịch cùng dân này là lớn lắm.

Jer 36 8 Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, theo mọi sự tiên tri Giê-rê-mi đã dạy đọc lời Đức Giê-hô-va trong sách, tại nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 36 9 Xảy ra tháng chín, năm thứ năm về đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, hết thầy dân cư Giê-ru-sa-lem và cả dân sự từ các thành Giu-đa đến Giê-ru-sa-lem, rao sự kiêng ăn trước mặt Đức Giê-hô-va.

Jer 36 10 Ba-rúc bèn đọc cho cả dân sự nghe mọi lời của Giê-rê-mi trong sách, tại nhà Đức Giê-hô-va, trong phòng Ghê-ma-ria, con trai Sa-phan làm thơ ký, nơi hành lang trên, lối vào cửa mới nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 36 11 Khi Mi-chê, con trai Ghê-ma-ria, cháu Sa-phan, đã nghe đọc mọi lời của Đức Giê-hô-va trong sách,

Jer 36 12 bèn xuống cung vua, trong phòng thơ ký; và, này, hết thầy các quan trưởng đều ngồi đó: tức Ê-li-sa-ma thơ ký, Đê-la-gia con trai Sê-ma-gia, Ên-na-than con trai Aïc-bồ, Ghê-ma-ria con trai Sa-phan, Sê-đê-kia con trai Ha-na-nia, và hết thầy các quan trưởng.

Jer 36 13 Mi-chê thuật cho họ mọi lời mình đã nghe, khi Ba-rúc đọc sách vào tai dân sự.

Jer 36 14 Cho nên các quan trưởng bèn sai Giê-hu-đi, con trai Nê-tha-nia cháu Sê-lê-mia, chất Cu-si, đến cùng Ba-rúc, mà rằng: Hãy cầm trong tay cuốn sách mà người đã đọc cho dân sự nghe, và đến đây. Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, cầm cuốn sách trong tay mình, và đến cùng họ.

Jer 36 15 Họ bảo người rằng: Hãy ngồi và đọc đi cho chúng ta nghe. Ba-rúc đọc sách cho họ.

Jer 36 16 Nhưng, khi họ nghe hết mọi lời, thì sợ mà ngó nhau, và nói cùng Ba-rúc rằng: Chúng ta chắc sẽ đem mọi lời đó tâu cùng vua.

Jer 36 17 Đoạn, họ gạn hỏi Ba-rúc rằng: Hãy cho chúng ta biết thể nào người đã chép mọi lời này bởi miệng người.

Jer 36 18 Ba-rúc đáp rằng: Người lấy miệng thuật cho tôi những lời này, và tôi cùng mực chép vào cuốn sách.

Jer 36 19 Các quan trưởng bèn nói cùng Ba-rúc rằng: Đi đi, người với Giê-rê-mi hãy lánh mình, đừng cho ai biết các người ở đâu.

Jer 36 20 Rồi các quan trưởng cất cuốn sách trong phòng thơ ký Ê-li-sa-ma, vào đến cùng vua trong hành lang, và thật hết mọi lời cho vua nghe.

Jer 36 21 Vua sai Giê-hu-đi lấy cuốn sách; Giê-hu-đi lấy cuốn sách trong phòng thơ ký Ê-li-sa-ma, và đem đọc cho vua và hết thầy các quan trưởng đứng châu bên vua đều nghe.

Jer 36 22 Bấy giờ là tháng chín; vua đương ngồi trong cung mùa đông, có lò than đỏ trước mặt vua.

Jer 36 23 Xảy ra, Giê-hu-đi vừa đọc được ba bốn hàng trong sách, vua lấy dao nhỏ cắt đi và ném vào lửa trong lò, cho đến sách cháy hết trong lửa nơi lò.

Jer 36 24 Vua cùng các bầy tôi đã nghe mọi lời đó, không sợ gì cả, không xé áo mình.

Jer 36 25 Và lại, Ên-na-than, Đê-la-gia và Ghê-ma-ria có cầu xin vua đừng đốt cuốn sách, mà vua chẳng khứng nghe.

Jer 36 26 Vua truyền cho Giê-rác-mê-ên, con trai Ham-mê-léc cho Sê-ra-gia, con trai Ách-ri-ên, và cho Sê-lê-mia, con trai Áp-đê-ên, đi bắt thơ ký Ba-rúc và tiên tri Giê-rê-mi; nhưng Đức Giê-hô-va giấu hai người.

Jer 36 27 Sau khi vua đốt cuốn sách có những lời mà Ba-rúc đã cứ miệng Giê-rê-mi chép ra, có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy:

Jer 36 28 Hãy lấy một cuốn khác, và chép vào đó mọi lời đã chép trong cuốn trước mà Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, đã đốt đi.

Jer 36 29 Còn về Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, thì người khác nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người đã đốt cuốn này và nói rằng: Sao người có chép rằng vua Ba-by-lôn chắc sẽ đến, phá đất này, và diệt loài người và loài vật?

Jer 36 30 Vì có đó, này là lời Đức Giê-hô-va phán về Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa: Chẳng có ai thuộc về nó sẽ ngồi trên ngai Đa-vít; thân nó sẽ bị giang nắng ban ngày, và giang sương muối ban đêm.

Jer 36 31 Ta sẽ phạt nó, phạt con cháu và bầy tôi nó, vì gian ác chúng nó. Ta sẽ giáng trên chúng nó, trên dân cư Giê-ru-sa-lem và người Giu-đa, mọi tai nạn ta đã rao cho chúng nó mà chúng nó không nghe.

Jer 36 32 Giê-rê-mi bèn lấy một cuốn khác đưa cho thơ ký Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia; Ba-rúc cứ miệng Giê-rê-mi mà chép lại mọi lời trong cuốn mà Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, đã đốt đi trong lửa. Có nhiều lời giống nhau đã thêm vào đó.

Jer 37 1 Sê-đê-kia, con trai Giô-si-a, trị vì thay cho Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vì vua của Ba-by-lôn là Nê-bu-cát-nết-sa đã lập người lên làm vua đất Giu-đa.

Jer 37 2 Nhưng vua cùng bầy tôi và dân sự trong đất đều không nghe những lời mà Đức Giê-hô-va đã phán bởi miệng tiên tri Giê-rê-mi.

Jer 37 3 Vua Sê-đê-kia sai Giê-hu-can, con trai Sê-lê-mia, và Sô-phô-ni, con trai thầy tế lễ Ma-a-sê-gia, đến cùng tiên tri Giê-rê-mi mà nói rằng: Xin vì chúng tôi cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.

Jer 37 4 Bảy giờ Giê-rê-mi còn đang đi lại trong dân sự, chưa bị bỏ tù.

Jer 37 5 Đạo binh của Pha-ra-ôn đã ra từ Ê-díp-tô; những người Canh-đê đương vây thành Giê-ru-sa-lem nghe tin đó, thì mở vây khỏi thành ấy.

Jer 37 6 Bảy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi rằng:

Jer 37 7 Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người khá tâu cùng vua Giu-đa, là người đã sai các người đến hỏi ta, rằng: Này, đạo binh của Pha-ra-ôn đã ra cứu các người, thì sẽ lui về đất mình, tức trong Ê-díp-tô.

Jer 37 8 Những người Canh-đê sẽ trở lại, đánh thành này, chiếm lấy, và dùng lửa đốt đi.

Jer 37 9 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người chớ tự dối mình mà rằng: Người Canh-đê chắc sẽ đi khỏi chúng ta; vì chúng nó sẽ không dời khỏi đâu.

Jer 37 10 Dầu các người đánh cả đạo binh của người Canh-đê đến đánh trận nghịch cùng các người, trong chúng nó chỉ còn lại những kẻ bị thương tích, nhưng ai nấy cũng sẽ từ trong trại mình dấy lên mà dùng lửa đốt thành này.

Jer 37 11 Khi đạo binh người Canh-đê mở vây khỏi thành Giê-ru-sa-lem, vì sự đạo binh Pha-ra-ôn,

Jer 37 12 thì Giê-rê-mi ra khỏi Giê-ru-sa-lem đặng đi trong đất Bên-gia-min, để nhận phần của mình giữa dân đó.

Jer 37 13 Nhưng lúc đến cửa Bên-gia-min, thì có người đốc canh tên là Giê-rê-gia, con trai Sê-lê-mia, cháu Ha-na-nia, ở đó; tên này bắt tiên tri Giê-rê-mi mà

rằng: Người là kẻ hàng đầu người Canh-đê!

Jer 37 14 Giê-rê-mi đáp rằng: Nói bướng! ta không hàng đầu người Canh-đê đâu. Nhưng Gi-rê-gia không nghe, cứ bắt Giê-rê-mi mà dắt đến trước mặt các quan trưởng.

Jer 37 15 Các quan trưởng giận Giê-rê-mi; bèn đánh đòn và giam trong nhà thơ ký Giô-na-than; vì người ta lấy nhà đó làm cái ngục.

Jer 37 16 Giê-rê-mi bị bỏ trong ngục, trong buồng tối như vậy, và người ở đó lâu ngày.

Jer 37 17 Đoạn, vua Sê-đê-kia sai đem Giê-rê-mi ra, và hỏi kín người tại trong cung mình, rằng: Đức Giê-hô-va có phán lời gì chẳng? Giê-rê-mi thưa: Có, đoạn tiếp rằng: Vua sẽ bị nộp trong tay vua Ba-by-lôn.

Jer 37 18 Kế đó, Giê-rê-mi nói cùng vua Sê-đê-kia rằng: Tôi có phạm tội gì nghịch cùng vua, bầy tôi của vua, và dân này, mà bỏ tù tôi?

Jer 37 19 Các tiên tri đã nói tiên tri rằng: Vua Ba-by-lôn sẽ không đến đánh các người, đánh đất này, thì nay ở đâu?

Jer 37 20 Bây giờ, Hỡi vua, chúa tôi, xin hãy nghe, mong rằng lời cầu xin của tôi được vua nhận lấy! Xin chớ giao tôi lại trong nhà thơ ký Giô-na-than, kẻo tôi sẽ chết tại đó.

Jer 37 21 Vua Sê-đê-kia bèn truyền giữ Giê-rê-mi trong nơi hành lang lính canh, mỗi ngày phát cho một chiếc bánh của phổ hàng bánh, cho đến chừng bánh trong thành hết trọn. Giê-rê-mi ở trong hành lang lính canh là như vậy.

Jer 38 1 Sê-pha-tia, con trai Ma-than, Ghê-đa-lia, con trai Pha-su-ơ, Giu-can, con trai Sê-lê-mia, và Pha-su-ơ, con trai Manh-ki-gia, cùng nghe những lời Giê-rê-mi giảng trước mặt cả dân chúng, rằng:

Jer 38 2 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai ở lại trong thành thì sẽ bị chết bởi gươm dao, đói kém, hoặc ôn dịch; nhưng kẻ nào ra đầu hàng người Canh-đê thì sẽ được sống, được sự sống của nó như được của cướp, thì nó sẽ sống.

Jer 38 3 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thành này chắc sẽ bị phó vào tay đạo binh vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm lấy.

Jer 38 4 Các quan trưởng tâu cùng vua rằng: Xin hãy sai giết người này, vì nó nói những lời dường ấy, làm cho tay của lính chiến ở lại trong thành và của cả dân sự ra yếu đuối; vì người này không tìm sự cứu thoát cho dân, nhưng tìm sự hư hại.

Jer 38 5 Vua Sê-đê-kia đáp rằng: Nay, nó đây, nó ở trong tay các người, vì vua không nghịch cùng các người được.

Jer 38 6 Họ bèn bắt Giê-rê-mi và quăng người xuống hố của Manh-ki-gia, con trai vua, hố ấy ở trong hành lang lính canh; họ dùng dây mà thả Giê-rê-mi xuống. Hố không có nước, chỉ có bùn; Giê-rê-mi bị lút dưới bùn.

Jer 38 7 Ê-bết-Mê-lét, người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn quan trong cung vua, nghe người ta quăng Giê-rê-mi xuống hố. Vả, bấy giờ vua đương ngồi tại cửa Bên-gia-min.

Jer 38 8 Ê-bết-Mê-lét từ trong cung vua đi ra và tâu cùng vua rằng:

Jer 38 9 Muôn tâu chúa tôi, những người này đả tiên tri Giê-rê-mi cách như vậy, và lại quăng người xuống hố là ác lắm. Người sẽ chết đói tại đó, vì trong thành không còn có bánh nữa.

Jer 38 10 Vua bèn truyền cho Ê-bết-Mê-lét, người Ê-thi-ô-bi, rằng: Hãy từ đây đem ba mươi người đi trực tiên tri Giê-rê-mi lên khỏi hố, trước khi người chưa chết.

- Jer 38 11 Ê-bết-Mê-lét đem những người đó theo mình và đi vào cung vua, đến một chỗ ở dưới kho. Tại đó, người lấy dẻ và áo cũ, dùng dây dòn xuống dưới hố cho Giê-rê-mi.
- Jer 38 12 Ê-bết-Mê-lét, người Ê-thi-ô-bi, nói cùng Giê-rê-mi rằng: Hãy để dẻ và áo cũ ấy trên dây, lót dưới nách ông. Giê-rê-mi làm như vậy.
- Jer 38 13 Họ bèn dùng dây kéo Giê-rê-mi lên khỏi hố; rồi Giê-rê-mi ở trong hành lang lính canh.
- Jer 38 14 Vua Sê-đê-kia sai tìm tiên tri Giê-rê-mi và đem người riêng ra tại nơi cửa thứ ba của nhà Đức Giê-hô-va. Vua nói cùng Giê-rê-mi rằng: Ta có một điều hỏi người, chớ giấu ta gì hết!
- Jer 38 15 Giê-rê-mi bèn tâu vua Sê-đê-kia rằng: Nếu tôi tỏ cho vua điều ấy, vua há chẳng giết tôi sao? còn nếu tôi khuyên vua, chắc vua chẳng nghe tôi.
- Jer 38 16 Vua Sê-đê-kia thề cách kín cùng Giê-rê-mi rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã làm nên linh hồn này cho chúng ta, ta sẽ không giết người, và không phó người trong tay những người đòi mạng sống người.
- Jer 38 17 Giê-rê-mi bèn tâu cùng Sê-đê-kia rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Nếu người ra hàng đầu các quan trưởng của vua Ba-by-lôn, thì người sẽ được sống, và thành này sẽ không bị đốt bằng lửa; người sẽ sống với cả nhà mình.
- Jer 38 18 Nhưng nếu người không ra hàng đầu các quan trưởng của vua Ba-by-lôn, thì thành này sẽ phó trong tay người Canh-đê, họ sẽ dùng lửa đốt đi, và người sẽ không thoát khỏi tay họ.
- Jer 38 19 Vua Sê-đê-kia nói cùng Giê-rê-mi rằng: Ta e người Giu-đa đã hàng đầu người Canh-đê, sẽ phó ta vào tay chúng nó, và ta mắc phải chúng nó chê cười chẳng.
- Jer 38 20 Giê-rê-mi thưa rằng: Người ta sẽ không phó vua đâu. Xin vua hãy vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va trong điều tôi nói, thì vua sẽ được ích và được sống.
- Jer 38 21 Nhưng nếu vua không khứng đi ra, thì này là lời Đức Giê-hô-va có tỏ cho tôi:
- Jer 38 22 Đây, hết thầy đờn bà còn lại trong cung vua Giu-đa sẽ bị dắt đến cùng các quan trưởng của vua Ba-by-lôn; những đờn bà ấy sẽ nói cùng vua rằng: Những bạn thân của vua đã dỗ dành vua và được thắng; đoạ, chơn vua đã nhúng trong bùn, thì chúng nó trở lui đi.
- Jer 38 23 Hết thầy cung phi hoàng tử vua sẽ bị điệu đến nơi người Canh-đê; còn vua, sẽ không thoát khỏi tay chúng nó, nhưng sẽ bị tay vua Ba-by-lôn bắt lấy, và vua sẽ làm cho thành này bị đốt bằng lửa.
- Jer 38 24 Bấy giờ Sê-đê-kia nói cùng Giê-rê-mi rằng: Chớ cho ai biết mọi lời này, thì người sẽ không chết.
- Jer 38 25 Nếu các quan trưởng nghe ta đã nói cùng người, đến cùng người mà nói rằng: Hãy thuật lại cho chúng ta những điều người nói cùng vua và vua nói cùng người; chớ giấu chúng ta, thì chúng ta không giết người,
- Jer 38 26 người khá trả lời rằng: Tôi đã cầu xin vua đừng khiến tôi về trong nhà Giô-na-than, kẻo tôi chết ở đó.
- Jer 38 27 Các quan trưởng đến tìm Giê-rê-mi và gạn hỏi. Người dùng những lời vua đã truyền mà đáp lại cùng các quan. Họ bèn thôi nói với người vì không ai biết việc đó.
- Jer 38 28 Giê-rê-mi ở nơi hành lang lính canh như vậy, cho đến ngày Giê-ru-sa-lem bị lấy. Khi thành bị lấy, người vẫn còn ở đó.

Kinh Thánh

- Jer 39 1 Năm thứ chín về đời Sê-đê-kia, vua Giu-đa, tháng mười, Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến với cả đạo binh mình, vây thành Giê-ru-sa-lem.
- Jer 39 2 Năm thứ mười một về đời Sê-đê-kia, tháng tư, ngày mồng chín, thành bị vỡ.
- Jer 39 3 Hết thầy các quan trưởng của vua Ba-by-lôn vào thành và ngồi cửa giữa. Ấy là Nê-gan-Sa-rét-sê, Sam-ga-Nê-bô, Sa-sê-kim, làm đầu hoạn quan, Nê-gan-Sa-rét-sê, làm đầu các bác sĩ, cùng các quan trưởng khác của vua Ba-by-lôn.
- Jer 39 4 Sê-đê-kia, vua Giu-đa cùng cả lính chiến vừa ngó thấy các người ấy, liền trốn ra khỏi thành trong ban đêm, theo con đường vườn vua, do cửa giữa hai bức thành, đi thẳng đến A-ra-ba.
- Jer 39 5 Nhưng đạo binh của người Canh-đê đuổi theo, và đuổi kịp Sê-đê-kia trong đồng Giê-ri-cô; thì bắt và đem về cho Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la, trong đất Ha-mát. Tại đó, vua bị Nê-bu-cát-nét-sa đoán xét.
- Jer 39 6 Vua Ba-by-lôn giết các con trai Sê-đê-kia trước mặt vua ấy tại Ríp-la; vua Ba-by-lôn cũng giết các kẻ cả nước Giu-đa nữa.
- Jer 39 7 Đoạn, khiến móc mắt vua Sê-đê-kia, dùng xiềng mà xiềng lại, để điệu về Ba-by-lôn.
- Jer 39 8 Người Canh-đê dùng lửa đốt cung vua và nhà cửa của dân sự, phá tường thành Giê-ru-sa-lem.
- Jer 39 9 Nê-bu-xa-a-đan, làm đầu thị vệ, bắt những người dân còn sót lại trong thành, và những kẻ hàng đầu, cùng dân sót lại trong đất, đem về làm phu tù bên nước Ba-by-lôn.
- Jer 39 10 Còn những những kẻ nghèo khó, không có sản nghiệp chi hết, thì Nê-bu-xa-a-đan, làm đầu thị vệ, để chúng nó lại trong đất Giu-đa; cùng một lúc ấy, người cấp cho chúng nó những vườn nho và ruộng.
- Jer 39 11 Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, truyền lệnh cho Nê-bu-xa-a-đan, làm đầu thị vệ, về việc Giê-rê-mi rằng:
- Jer 39 12 Hãy đem người đi, săn sóc người, và đừng làm hại; nhưng phải đãi người theo ý muốn riêng của người.
- Jer 39 13 Nê-bu-xa-a-đan, làm đầu thị vệ, Nê-bu-sa-ban, làm đầu hoạn quan, Nê-gan-Sa-rét-sê, làm đầu bác sĩ, và hết thầy các quan tướng của vua Ba-by-lôn,
- Jer 39 14 sai tìm Giê-rê-mi trong hành lang lính canh, rồi trao người cho Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, đặt đưa người về trong nhà. Người bèn ở giữa dân sự.
- Jer 39 15 Khi Giê-rê-mi còn bị giam trong hành lang lính canh, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng người như vậy:
- Jer 39 16 Người khá đi và bảo Ê-bết-Mê-lét, người Ê-thi-ô-bi, rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nay, đến ngày đó ta sẽ làm ra trước mặt người mọi lời mà ta đã phán nghịch cùng thành này, cho nó mang họa và chẳng được phước.
- Jer 39 17 Đức Giê-hô-va phán: Nhưng trong ngày đó, ta sẽ giải cứu người, thì người sẽ không bị nộp trong tay những người mình sợ.
- Jer 39 18 Vì ta sẽ cứu người chắc thật, người sẽ không ngã dưới lưới gươm; người sẽ lấy được sự sống mình như của cướp, vì đã để lòng trông cậy trong ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 40 1 Sau khi Nê-bu-xa-a-đan, làm đầu thị vệ, tha Giê-rê-mi ra tại Ra-

ma, có lời này phán cùng người. Khi Nê-bu-xa-a-đan sai tìm, thì Giê-rê-mi đương bị xiềng ở giữa những phu tù khác của Giê-ru-sa-lem và Giu-đa mà người ta bắt đem qua Ba-by-lôn.

Jer 40 2 Quan làm đầu thị vệ sai dẫn Giê-rê-mi đến và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã rao tai nạn ấy cho chỗ này;

Jer 40 3 rồi Đức Giê-hô-va đã làm y như Ngài đã phán, vì các người phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va và không vâng theo tiếng Ngài; nên sự này đã xảy đến cho các người.

Jer 40 4 Nhưng người thấy rằng ngày nay ta cứu người thoát khỏi xiềng nơi tay người. Nếu người cho đi với ta sang Ba-by-lôn là phải, thì hãy đi, ta sẽ săn sóc người. Nếu người cho đi với ta sang Ba-by-lôn là không phải, thì đừng đi; này, khắp đất ở trước mặt người, người coi đâu tốt và đi đâu phải, thì đi đó.

Jer 40 5 Vì Giê-rê-mi còn chưa trở về, nên Nê-bu-xa-a-đan tiếp thêm rằng: Hãy về cùng con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, là Ghê-đa-lia, tức người mà vua Ba-by-lôn đã lập làm tổng đốc các thành Giu-đa; hãy ở cùng người giữa dân sự, hay là người thích ý đi đâu thì đi đó. Đoạn, quan làm đầu thị vệ cho người lương thực cùng lễ vật, và thả đi.

Jer 40 6 Giê-rê-mi bèn đến cùng Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, ở Mích-ba, và ở với người giữa dân sự còn sót lại trong đất.

Jer 40 7 Phàm những người đầu đảng còn giữ chốn thôn quê cùng thủ hạ mình nghe rằng vua Ba-by-lôn đã lập Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, làm tổng đốc trong đất, và nghe vua đã giao phó cho người những đờn ông, đờn bà, trẻ con, cùng những kẻ rất nghèo khó trong đất, chưa bị đem qua Ba-by-lôn làm phu tù.

Jer 40 8 Họ bèn đến cùng Ghê-đa-lia tại Mích-ba. Ấy là Ích-ma-ên con trai Nê-tha-nia, Giô-ha-nan và Giô-na-than, con trai Ca-rê-át, Sê-ra-gia, con trai Tan-hu-mét, các con trai của Ê-phai ở Nê-tô-pha, và Giê-xa-nia, con trai người Ma-a-ca, cùng những người đồng đi với họ.

Jer 40 9 Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, dùng lời thề mà hứa với các người ấy cùng thủ hạ họ rằng: Chớ ngại làm tôi người Canh-đê; hãy ở trong đất và làm tôi vua Ba-by-lôn, thì các vua Ba-by-lôn, thì các người sẽ được ích.

Jer 40 10 Về phần ta, này, ta sẽ ở lại Mích-ba, đặt châu những người Canh-đê sẽ đến đây. Nhưng các người hãy thâm rượu, trái mùa hạ, và dầu; hãy dựng vào bình các người, và lập nghiệp trong các thành mình đã chiếm lấy.

Jer 40 11 Hết thầy người Giu-đa ở trong Mô-áp, giữa con cái Am-môn, trong Ê-đôm và các xứ, nghe vua Ba-by-lôn đã để mấy người còn sót ở lại trong Giu-đa, và nghe đã đặt Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, làm tổng đốc.

Jer 40 12 Các người Giu-đa đó bèn từ các nơi mình đã bị đuổi đến mà trở về trong đất Giu-đa, đến cùng Ghê-đa-lia tại Mích-ba, thâm rượu và trái mùa hạ nhiều lắm.

Jer 40 13 Bấy giờ Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và các người đầu đảng còn giữ chốn thôn quê, đều đến tìm Ghê-đa-lia, tại Mích-ba, và nói cùng người rằng:

Jer 40 14 Ông có hay rằng Ba-a-lít, vua của con cái Am-môn, đã sai Ích-ma-ên, con trai của Nê-tha-nia, đặt cất lấy mạng sống ông chăng? Nhưng Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, không tin lời họ.

Jer 40 15 Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, bèn nói kín cùng Ghê-đa-lia tại Mích-ba rằng: Xin cho tôi đi, tôi sẽ giết Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, mà không ai biết hết. Làm sao để nó cất lấy mạng sống ông, hầu cho mọi người Giu-đa nhóm họp xung quanh ông sẽ tan lạc, và dân sót của Giu-đa chết mất?

- Jer 40 16 Nhưng Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, trả lời cho Giô-ha-nên, con trai Ca-rê-át, rằng: Chớ làm điều đó; vì sự người nói về Ích-ma-ên là dối trá.
- Jer 41 1 Tháng bảy, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, vốn dòng tôn thất, và làm một bật đại thần của vua, đem mười người với mình đến cùng Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, tại Mích-ba. Họ ăn bánh với nhau tại đó.
- Jer 41 2 Đoạn, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cùng mười người đi với mình đứng dậy lấy gươm đánh Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, và giết người, tức là người mà vua Ba-by-lôn lập làm tổng đốc trong đất như vậy.
- Jer 41 3 Ích-ma-ên cũng giết luôn mọi người Giu-đa đương ở với Ghê-đa-lia tại Mích-ba, và lính chiến người Canh-đê ở đó.
- Jer 41 4 Ngày thứ hai sau khi người đã giết Ghê-đa-lia, chưa ai biết sự đó,
- Jer 41 5 thì có tám mươi người cạo râu, mặc áo rách, tụt cắt mình, từ Si-chem, Si-lô, Sa-ma-ri mà đến, cầm những cửa lễ chay và nhũ hương trong tay mình đang đem đến nhà Đức Giê-hô-va.
- Jer 41 6 Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, từ Mích-ba ra đón các người ấy, vừa đi vừa khóc. Khi đến cùng họ rồi, nói rằng: Hãy đến cùng Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam.
- Jer 41 7 Vừa khi những người đó đi đến giữa thành, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cùng những kẻ đi với mình, giết bọn họ và quăng thây xuống hố.
- Jer 41 8 Nhưng trong bọn họ có mười người nói với Ích-ma-ên rằng: Chớ giết chúng tôi, vì chúng tôi có những đồ lương thực giấu trong đồng; lúa mì, tiểu mạch, dầu, và mật. Ích-ma-ên bèn thôi, không giết họ luôn với anh em họ.
- Jer 41 9 Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, quăng những thây mình đã giết vào trong hố, ở kề bên Ghê-đa-lia, tức là hố vua A-sa đã đào, vì sợ Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên. Ấy là cùng một cái hố đó mà Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, đã lấp đầy xác chết.
- Jer 41 10 Đoạn, Ích-ma-ên bắt hết thầy dân sự còn sót lại tại Mích-ba đem đi làm phu tù; tức các con gái vua, và cả dân bỏ lại ở Mích-ba mà quan làm đầu thị vệ Nê-ba-xa-a-đan đã giao phó cho Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam. Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, bắt những người ấy điểu đi làm phu tù, và đi qua nơi con cái Am-môn.
- Jer 41 11 Khi Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và các người đầu đảng theo mình, nghe mọi điều ác mà Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, đã làm,
- Jer 41 12 thì nhóm mọi thủ hạ mình lại và khởi đi đánh Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, và đuổi kịp tại nơi gần hồ lớn Ga-ba-ôn.
- Jer 41 13 Có xảy ra, khi đội quân theo Ích-ma-ên ngó thấy Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và hết thầy các tướng đầu đảng ở với người thì thầy đều vui mừng.
- Jer 41 14 Cả dân mà Ích-ma-ên đã điểu đi từ Mích-ba đều trở mặt về với Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át.
- Jer 41 15 Còn Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, thì cùng tám người trốn khỏi Giô-ha-nan và đi đến nơi con cái Am-môn.
- Jer 41 16 Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, cùng các tướng đầu đảng theo mình chiếm lấy đội binh mới vừa giải cứu khỏi tay Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, khi Ích-ma-ên kéo đi từ Mích-ba sau lúc giết Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam. Hết thầy những lính chiến, đờn bà, trẻ con hoạn quan, Giô-ha-nan đều từ Ga-ba-ôn đem về.
- Jer 41 17 Họ khởi đi và đỗ tại trạm Kim-ham, gần Bết-lê-hem, đang rút qua Ê-díp-tô,
- Jer 41 18 xa người Canh-đê; vì sợ người Canh-đê, bởi có Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, giết Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, là người mà vua Ba-by-lôn đã lập

làm tổng đốc trong đất.

Jer 42 1 Bảy giờ các người đầu đảng, Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, Giê-xa-nia, con trai Hô-sa-gia, và cả dân sự kẻ nhỏ người lớn,

Jer 42 2 đều đến nói cùng tiên tri Giê-rê-mi rằng: Xin nhậm lời chúng tôi nài xin, và cầu thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông cho chúng tôi, tức là những kẻ còn sót lại. Vả, chúng tôi trước vốn đông người, nay còn lại rất ít, như mắt ông có thấy.

Jer 42 3 Xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, chỉ cho chúng tôi đường phải theo và sự phải làm!

Jer 42 4 Tiên tri Giê-rê-mi bèn đáp rằng: Ta nghe rồi. Nay, ta sẽ cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, theo lời các người đã xin. Phàm điều chi Đức Giê-hô-va trả lời, ta sẽ cho các người biết, không giấu chút nào.

Jer 42 5 Các người ấy nói cùng Giê-rê-mi rằng: Nếu chúng tôi không làm theo mọi lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ sai ông bảo cho chúng tôi, nguyên xin Đức Giê-hô-va làm chứng trung tín thật thà giữa chúng ta!

Jer 42 6 Không cứ điều lành hoặc điều dữ, chúng tôi sẽ vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, là Đấng mà chúng tôi sai ông đến; để khi vâng lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, thì chúng tôi sẽ được phước.

Jer 42 7 Khởi mười ngày, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi.

Jer 42 8 Người gọi Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, hết thầy các đầu đảng và cả dân sự, kẻ nhỏ người lớn đều đến,

Jer 42 9 mà nói cùng họ rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng các người đã sai ta đến để tỏ lời cầu xin trước mặt Ngài, phán như vậy:

Jer 42 10 Nếu các người cứ ở trong đất này, thì ta sẽ gây dựng cho mà không phá đi, vun trồng cho mà không nhổ đi; vì ta ăn năn về sự họa mà ta đã giáng cho các người.

Jer 42 11 Chớ sợ vua Ba-by-lôn, là người các người đương sợ; Đức Giê-hô-va phán, đừng sợ vua ấy, vì ta ở với các người để cứu vớt và giải thoát các người khỏi tay người.

Jer 42 12 Ta sẽ thương xót các người, hầu cho vua ấy cũng thương xót các người, và cho các người trở về trong đất mình.

Jer 42 13 Nhưng nếu các người nói rằng: Chúng tôi không khứng ở trong đất này; mà các người không vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình,

Jer 42 14 mà nói rằng: Không, chúng tôi muốn đi trong đất Ê-díp-tô, là nơi chúng tôi sẽ không thấy giặc giã nữa, sẽ không nghe tiếng kèn nữa, tại đó chúng tôi sẽ không thiếu bánh; ấy là nơi chúng tôi sẽ đến ở,

Jer 42 15 thì, hãy các người, là dân Giu-đa còn sót kia, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Khi các người xây mặt vào Ê-díp-tô để trú ngụ ở đó,

Jer 42 16 thì gươm dao mà các người sợ hãi sẽ đuổi kịp các người trong đất Ê-díp-tô; sự đói kém mà các người kinh khiếp cũng sẽ đuổi theo các người trong Ê-díp-tô, và các người sẽ chết tại đó.

Jer 42 17 Ấy vậy, phàm những kẻ xây mặt vào Ê-díp-tô để trú ngụ ở đó, thì sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, và ôn dịch. Trong bọn họ, chẳng có ai sống sót lại; chẳng có ai thoát khỏi họa mà ta sẽ giáng cho.

Jer 42 18 Thật thế, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Như cơn giận và sự thanh nộ của ta đã đổ ra cho dân cư Giê-ru-sa-lem thế nào, thì, khi các người vào Ê-díp-tô, cơn giận của ta cũng sẽ đổ ra cho các

người thể ấy; tại đó các người sẽ làm có cho người ta trù ẻo, gở lạ, rửa sả, và sỉ nhục; và các người sẽ chẳng lại thấy chỗ này nữa.

Jer 42 19 Hỡi các người, là dân Giu-đa còn sót lại, Đức Giê-hô-va đã phán về các người rằng: Chớ qua nước Ê-díp-tô; hãy biết rõ rằng ngày nay ta đã đổi chứng cho các người.

Jer 42 20 Vì chính các người làm sự đổi trá nghịch cùng linh hồn mình; các người đã sai ta đến cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà nói cùng ta rằng: Khá vì chúng tôi cày tay nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và cho chúng tôi biết mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ nói cùng ông; thì chúng tôi sẽ làm theo.

Jer 42 21 Và, ngày nay ta đã bảo các người rồi; nhưng các người chẳng vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người trong điều nào mà Ngài cày ta truyền cho các người.

Jer 42 22 Bây giờ, hãy biết rõ rằng các người sẽ chết bởi gươm đao, đói kém, ôn dịch, trong chỗ mà các người muốn đến trú ngụ tại đó.

Jer 43 1 Khi Giê-rê-mi đã thuật hết cho cả dân sự mọi lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, là lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó đã sai người nói cho chúng nghe, tức là những lời này,

Jer 43 2 thì A-xa-ria, con trai Hô-sa-gia, và Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, cùng mọi người kêu ngạo nói với Giê-rê-mi rằng: Người nói dối! Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta chưa hề sai người truyền cho chúng ta rằng: Chớ sang nước Ê-díp-tô mà trú ngụ;

Jer 43 3 nhưng ấy là Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, xui người nghịch cùng chúng ta, để nộp chúng ta trong tay người Canh-đê, đặng giết chúng ta hay là điệu về làm phu tù nước Ba-by-lôn.

Jer 43 4 Ấy vậy, Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, các đầu đảng và mọi dân sự, chẳng vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va truyền cho mình lại trong đất Giu-đa.

Jer 43 5 Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và các đầu đảng đem những người Giu-đa còn sót lại, tức hết thầy những kẻ trở về từ cả các nước khác mà mình đã bị đuổi đến, mà trong đất Giu-đa,

Jer 43 6 đờn ông, đờn bà, trẻ con, cùng các con gái nhà vua, và mọi người mà Nê-ba-xa-a-đan, quan làm đầu thị vệ, đã để lại cho Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, lại cũng đem luôn tiên tri Giê-rê-mi và Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia,

Jer 43 7 vào đất Ê-díp-tô, đến Tác-pha-nết; vì họ không vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va.

Jer 43 8 Tại Tác-pha-nết, có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy:

Jer 43 9 Hãy lấy trong tay người những cục đá lớn, đem giấu trong đất sét làm gạch trước cửa nhà Pha-ra-ôn, tại Tác-pha-nết, trước mắt người Giu-đa đều thấy.

Jer 43 10 Người khá bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nay, ta sẽ sai và lấy tôi tớ ta là Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và đặt ngai vua ấy trên những đá nầy mà ta mới vừa giấu; vua ấy sẽ căng màn mình lên trên.

Jer 43 11 Vua ấy sẽ đến, đánh đất Ê-díp-tô; những kẻ phải chết thì làm cho chết, những kẻ phải bị phu tù thì bắt làm phu tù, những kẻ phải bị gươm giáo thì cho gươm giáo!

Jer 43 12 Ta sẽ đốt lửa nơi các chùa miếu của các thần Ê-díp-tô; Nê-bu-cát-nét-sa sẽ đốt đi hết, và đem đi làm phu tù; vua ấy lấy đất Ê-díp-tô mặc cho mình cũng như kẻ chăn chiên mặc áo mình, và vua ấy sẽ đi ra cách bình an.

Jer 43 13 Người sẽ bẻ gãy các cột của Bết-Sê-mét trong đất Ê-díp-tô, và sẽ lấy lửa đốt các chùa miếu của các thầy Ê-díp-tô.

Jer 44 1 Có lời truyền cho Giê-rê-mi về hết thầy người Giu-đa ở trong đất Ê-díp-tô, tại Mít-đôn, Tác-pha-nét, Nốp, và trong xứ Pha-trốt, rằng:

Jer 44 2 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người có thấy mọi tai vạ mà ta đã giáng cho Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa. Kia, những thành ấy ngày nay hoang vu không dân ở,

Jer 44 3 vì có tội ác dân chúng nó đã phạm để chọc giận ta, đi đốt hương và hầu việc các thần khác mà chúng nó và các người cùng tổ phụ các người cũng chưa từng biết đến.

Jer 44 4 Dầu vậy, ta đã sai mọi tôi tớ ta, tức các tiên tri, đến cùng các người; ta dậy sớm sai họ đến đặng bả các người rằng: Ôi! sự gớm ghiếc mà ta ghét đó thì đừng phạm đến.

Jer 44 5 Nhưng chúng nó chẳng nghe, chẳng để tai vào, chẳng chừa sự dữ, và cứ đốt hương cho các thần khác.

Jer 44 6 Vì vậy cơn giận và sự thịnh nộ của ta đã đổ ra như lửa đốt nơi các thành của Giu-đa và các đường phố của Giê-ru-sa-lem; và chúng nó bị đổ nát hoang vu như có ngày nay.

Jer 44 7 Bây giờ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Sao các người phạm tội trọng dường ấy nghịch cùng mạng sống mình, để cho đờn ông, đờn bà, trẻ con, trẻ đương bú, bị cất khỏi giữa Giu-đa, đến nỗi dân các người không còn lại chút nào;

Jer 44 8 bởi các người chọc giận ta bằng những việc tay mình làm ra, đốt hương cho các thần khác trong đất Ê-díp-tô, là nơi các người mới đến trú ngụ; đến nỗi các người chuốc lấy sự hủy diệt cho mình, đem mình làm cơ rửa sả sỉ nhục giữa các dân thiên hạ?

Jer 44 9 Các người đã quên điều ác của tổ phụ mình, điều ác của các vua Giu-đa, điều ác của các hoàng hậu, điều ác của chính các người cùng vợ mình đã phạm trong đất Giu-đa và trong các đường phố Giê-ru-sa-lem hay sao?

Jer 44 10 Chúng nó chẳng hạ mình xuống cho đến ngày nay, chẳng kính sợ, chẳng bước theo luật pháp mạng lệnh ta đã để trước mặt các người và tổ phụ các người.

Jer 44 11 Vậy nên Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nay, ta sẽ để mặt ta nghịch cùng các người mà giáng họa cho, và diệt cả Giu-đa.

Jer 44 12 Ta sẽ lấy dân Giu-đa sót lại, tức những kẻ đã xây mặt vào đất Ê-díp-tô đặng trú ngụ ở đó; chúng nó sẽ bị diệt tại đó hết thảy. Chúng nó sẽ ngã trên đất Ê-díp-tô, chết dưới gươm hay là bởi đói kém. Kẻ nhỏ người lớn sẽ đều chết vì gươm vì đói kém, là cơ cho người ta trù ẻo, gờ lạ, rửa sả, sỉ nhục.

Jer 44 13 Ta sẽ phạt những kẻ ở trong đất Ê-díp-tô, như đã phạt Giê-ru-sa-lem bằng gươm đao, đói kém, và ôn dịch;

Jer 44 14 đến nỗi trong những dân Giu-đa sót lại đến Ê-díp-tô đặng trú ngụ, thì chẳng có ai thoát khỏi, hay sót lại, đặng trở về đất Giu-đa, là nơi chúng nó còn mong trở về ở. Chúng nó sẽ không trở về được, trừ ra những kẻ tránh khỏi mà thôi.

Jer 44 15 Bây giờ, hết thầy những người biết vợ mình đốt hương cho các

thần khác, hết thầy đờn bà đứng tại đó nhóm thành một hội đồng, tức mọi dân sự ở trong đất Đức Chúa Trời, tại Pha-trốt, đáp cùng Giê-rê-mi rằng:

Jer 44 16 Về sự ông nhơn danh Đức Giê-hô-va mà nói cùng chúng tôi, thì chúng tôi không khứng nghe đâu.

Jer 44 17 Nhưng chúng ta chắc sẽ làm trọn mọi lời đã ra từ miệng chúng tôi, sẽ đốt hương và làm lễ quán cho nữ vương trên trời, như chúng tôi cùng tổ phụ, vua, quan trưởng chúng tôi đã làm trong các thành của Giu-đa và các đường phố Giê-ru-sa-lem; vì lúc bấy giờ chúng tôi có bánh đặng no mình, hưởng phước, chẳng thấy tai vạ gì.

Jer 44 18 Nhưng, từ khi chúng tôi thôi đốt hương và làm lễ quán cho nữ vương trên trời, thì chúng tôi thiếu thốn mọi sự, và bị nuốt bởi gươm dao đói kém.

Jer 44 19 Và lại, khi chúng tôi đốt hương và làm lễ quán cho nữ vương trên trời, chúng tôi làm bánh để thờ lạ người, và dâng lễ quán cho người nữa, thì chồng chúng tôi há chẳng biết hay sao?

Jer 44 20 Giê-rê-mi bàn nói cùng cả dân sự, đờn ông, đờn bà, và mọi kẻ đã trả lời cho người như vậy, rằng:

Jer 44 21 Các người cùng tổ phụ, các vua các quan trưởng mình, và dân trong đất, đã đốt hương trong các thành Giu-đa và trong các đường phố Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-hô-va há chẳng đã nhớ lấy và đã ghi trong ý tưởng Ngài sao?

Jer 44 22 Vì có sự hung ác của việc làm các người và sự gớm ghiếc các người đã phạm, nên Đức Giê-hô-va không chịu được nữa. Vì vậy đất các người đã trở nên hoang vu, gờ lạ, và sự rửa sả, chẳng có ai ở, như có ngày nay.

Jer 44 23 Ấy là bởi các người đã đốt hương và đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, bởi các người chẳng vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va, và không bước theo luật pháp, mạng lệnh, và sự dạy dỗ của Ngài, nên tai vạ này đã đến cho các người, như có ngày nay.

Jer 44 24 Giê-rê-mi lại nói cùng dân sự và mọi người đờn bà rằng: Hỡi cả dân Giu-đa hiện ở trong đất Ê-díp-tô, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Jer 44 25 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người và vợ các người đã nói ra từ miệng mình, và lấy tay làm trọn điều mình đã nói rằng: Thật chúng ta sẽ làm thành lời mình đã khấn nguyện, đốt hương, và làm lễ quán cho nữ vương trên trời. Vậy các người khá giữ vững lời nguyện mình và làm trọn lời nguyện.

Jer 44 26 Cho nên, hỡi cả dân Giu-đa hiện ở trong đất Ê-díp-tô, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va. Đức Chúa Trời có phán: Nay ta lấy danh lớn mình mà thề, trong khắp đất Ê-díp-tô sẽ chẳng có một người Giu-đa nào còn mở miệng xưng danh ta nữa, mà rằng: Thật như Chúa Giê-hô-va hằng sống!

Jer 44 27 Nay, ta sẽ tỉnh thức đặng xuống họa cho chúng nó mà không xuống phước; mọi người Giu-đa ở trong đất Ê-díp-tô sẽ đều bị vồ nuốt bởi gươm dao đói kém cho đến đã diệt hết.

Jer 44 28 Chỉ có một số rất ít người sẽ được thoát khỏi gươm dao, từ đất Ê-díp-tô trở về trong đất Giu-đa; và mọi người Giu-đa còn sót lại, tức những kẻ đã đến đặng trú ngụ trong đất Ê-díp-tô này, thì sẽ biết lời nào được nghiệm, lời của ta hay là lời của chúng nó.

Jer 44 29 Đức Giê-hô-va phán: Đây là dấu mà các người bởi đó biết ta sẽ hình phạt các người trong nơi này, để các người biết rằng lời ta phán về tai họa các người chắc ứng nghiệm.

Jer 44 30 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta sẽ phó Pha-ra-ôn-Hóp-ra,

Kinh Thánh

vua Ê-díp-tô, trong tay kẻ thù nó và kẻ đòi mạng nó, như đã phó Sê-đê-kia, vua Giu-đa, trong tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, là kẻ thù và đòi mạng Sê-đê-kia.

Jer 45 1 Đây là lời của tiên tri Giê-rê-mi nói cùng Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, khi người chép trong một quyển sách những lời bởi miệng Giê-rê-mi nói ra, về năm thứ tư đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa:

Jer 45 2 Hỡi Ba-rúc! Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán cho người như vậy:

Jer 45 3 Người đã nói: Khốn nạn cho ta, vì Đức Giê-hô-va thêm sự buồn rầu cho sự đau đớn ta; ta mệt nhọc vì than thở, chẳng được nghỉ ngơi!

Jer 45 4 Người khác nói cùng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, vật ta đã dựng thì ta phá đi, vật ta đã trồng thì ta nhổ đi, sự đó khắp trong cả đất.

Jer 45 5 Còn người, người còn tìm việc lớn cho mình hay sao? Chớ có tìm kiếm, vì này, ta sẽ giáng tai vạ cho mọi loài xác thịt; nhưng người, hễ đi đến đâu, ta cũng sẽ ban mạng sống cho người làm của cướp, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 46 1 Có lời của Đức Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi, luận về các dân tộc.

Jer 46 2 Về Ê-díp-tô. Luận về đạo quân của vua Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn-Nê-cô, bấy giờ đóng gần sông Ơ-phơ-rát, tại Cạt-kê-mít; tức đạo quân bị Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đánh đuổi, về năm thứ tư đời vua Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa.

Jer 46 3 Hỡi sừa soạn thuẫn lớn thuẫn nhỏ, và đi ra trận!

Jer 46 4 Hỡi lính kỵ, hãy thắng ngựa, cỡi lên! Khá đội mào trụ vào mặt giúp!

Jer 46 5 Làm sao ta đã thấy sự đó! Chúng nó bị kinh hãi, đều quay lưng lại; lính chiến vỡ tan, chạy trốn chẳng ngó lại đằng sau. Sự kinh khiếp khắp tứ bề, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 46 6 Người rất lẹ cũng không thể thoát, người rất mạnh cũng không thể trốn. Về phương bắc, trên bờ sông Ơ-phơ-rát, kia, chúng nó vấp và ngã!

Jer 46 7 Kia, kẻ dấy lên như sông Ni-lơ, như sông lớn nổi sóng sôi bọt là ai?

Jer 46 8 Ấy là Ê-díp-tô dấy lên như sông Ni-lơ, các dòng nước nó sôi bọt như các sông. Nó nói: Ta sẽ dấy lên, bao phủ cả đất; ta sẽ hủy phá các thành và dân cư.

Jer 46 9 Ngựa, hãy xông tới; xe binh, hãy ruổi mau; hãy kéo tới, lính chiến kia; người Cút và người Phút đều mang thuẫn, còn nhiều Ly-đi cầm cung và gương ra.

Jer 46 10 Ngày đó thuộc về Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân; ấy là người báo thù, Ngài sẽ báo kẻ thù nghịch mình. Gươm nuốt mà no, uống huyết chúng nó cho đầy; vì Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, có tế-tự trong xứ phương bắc, bên sông Ơ-phơ-rát.

Jer 46 11 Hỡi nữ đồng trinh, con gái của Ê-díp-tô! hãy lên Ga-la-át, mà lấy nhũ hương; người dùng nhiều thứ thuốc cũng vô ích, chẳng chữa lành cho người được!

Jer 46 12 Các nước đều nghe sự xấu hổ của người, tiếng rên siết của người đầy khắp đất; vì lính chiến chạm lính chiến, cả hai cùng ngã với nhau.

Jer 46 13 Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi, về sự Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, sẽ đến đánh đất Ê-díp-tô:

Jer 46 14 Hãy rao tin trong Ê-díp-tô; truyền cho Mít-đôn, báo cho Nốp và

Tác-pha-nết, nói rằng: Hãy đứng sắp hàng, chực sẵn, vì gươm đã nuốt chung quanh người.

Jer 46 15 Vì sao những người mạnh của người bị cắt mất? Chúng nó không đứng được, vì Đức Giê-hô-va đuổi chúng nó.

Jer 46 16 Ngài làm cho nhiều người đi xiêu tó, người này ngã trên kẻ khác, mà rằng: Đi hè, trở về nơi dân ta, trong đất chúng ta sanh ra, xa nơi gươm dao ức hiếp!

Jer 46 17 Tại đó, họ kêu lên rằng: Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, bị diệt rồi; đã dễ dấp tiện qua đi.

Jer 46 18 Đức Vua, danh Ngài là Giê-hô-va vạn quân, phán: Thật như ta sống, kẻ thù đến, như núi Tha-bô dấy lên giữa các núi khác, như Cạt-mên thò ra ngoài biển.

Jer 46 19 Hỡi gái đồng trinh ở Ê-díp-tô, hãy sắm đồ lễ đi làm phu tù; vì Nôp sẽ trở nên hoang vu; sẽ bị đốt, không có dân ở nữa.

Jer 46 20 Ê-díp-tô là một con bò cái tơ đẹp đẽ, nhưng bị ong lỗ từ phương bắc đến chích nó.

Jer 46 21 Những quân thuê ở giữa nó cũng như bò con béo. Nhưng chúng nó cũng xây lưng lại, thầy cùng nhau trốn tránh, không đứng vững được. Vì ngày tai họa, kỳ thăm phạt, đã đến trên chúng nó rồi.

Jer 46 22 Tiếng nó như rấn đi; vì quân nghịch nó kéo tới mạnh lắm, cầm búa rìu đến trên nó, như thể thợ rừng.

Jer 46 23 Đức Giê-hô-va phán: Quân nghịch đốn chặt rừng nó, rừng nó không thể dò xem được. Vì chúng nó đông hơn cào cào, không thể đếm được.

Jer 46 24 Con gái Ê-díp-tô sẽ mang xấu hổ, sẽ bị nộp trong tay dân phương bắc.

Jer 46 25 Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán rằng: Này, ta sẽ phạt A-môn, là thần của Nô, luôn cả Pha-ra-ôn, và Ê-díp-tô, với các thần và các vua nó: tức Pha-ra-ôn cùng những kẻ nhờ cậy người.

Jer 46 26 Ta sẽ phó chúng nó trong tay những kẻ đòi mạng chúng nó, tức trong tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và trong tay tôi tớ người; về sau Ê-díp-tô sẽ còn có dân ở như ngày xưa. Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 46 27 Hỡi tôi tớ ta là Gia-cốp, chớ sợ chi; hỡi Y-sơ-ra-ên, chớ kinh hãi! Vì ta sẽ cứu người từ xứ xa, sẽ khiến dòng dõi người ra từ đất mình bị làm phu tù. Gia-cốp sẽ trở về, được bình an yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi.

Jer 46 28 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Gia-cốp tôi tớ ta, người chớ sợ, vì ta ở cùng người. Ta sẽ diệt hết các nước mà ta đã đuổi người đến; còn người, thì ta không diệt hết đâu, nhưng sẽ sửa trị người cách chừng mực, và không thể nào không phạt người.

Jer 47 1 Đây là lời từ Đức Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi về người Phi-li-tin, trước khi Pha-ra-ôn chưa đánh Ga-xa.

Jer 47 2 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kia, những luồng sóng từ phương bắc nhảy lên, sẽ trở nên sông vỡ bờ, sẽ làm ngập đất và mọi vật ở đất, ngập thành và dân cư ở đó. Người ta đều cất tiếng kêu, hết thầy dân cư trong đất đều than thở.

Jer 47 3 Nghe tiếng vó ngựa, và tiếng xe cộ âm ục, bánh xe rầm rầm, thì kẻ làm cha chẳng xây lại xem con cái mình, vì tay mình yếu đuối.

Jer 47 4 Ấy là đến ngày diệt hết đến Phi-li-tin và cắt khỏi Ty-rô và Si-đôn những kẻ còn lại giúp nó. Vì Đức Giê-hô-va sẽ diệt dân Phi-li-tin, tức những kẻ còn sót lại ở cù lao Cáp-tô.

Kinh Thánh

- Jer 47 5 Ga-xa đã trở nên trọc trọi; Ách-ca-lôn cùng các đồng bằng xung quanh đã ra hư không; các người tự cắt thịt mình cho đến bao giờ?
- Jer 47 6 Hỡi gươm của Đức Giê-hô-va, còn bao lâu nữa mày ý nghĩ? Hãy trở vào vỏ mày, thôi đi, ở cho yên lặng.
- Jer 47 7 Khi Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh cho, thì mày ý nghĩ thế nào được ư? Vì Ngài đã định nó nghịch cùng Ách-ca-lôn và bờ biển.
- Jer 48 1 Về Mô-áp. Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Khốn cho Nê-bô, vì đã trở nên hoang vu! Ki-ri-a-ta-im mang xấu hổ, và bị bắt lấy; Nít-gáp bị xô đổ và nhuốc nha.
- Jer 48 2 Sự ngợi khen của Mô-áp chẳng còn có nữa; tại Hết-bôn, người ta mưu hại nó mà rằng: Hãy đến, hủy diệt dân này, cho nó không được kể vào số các nước nữa! Hỡi Mát-mên, người cùng sẽ trở nên im lặng; gươm sẽ đuổi theo người.
- Jer 48 3 Có tiếng kỳ lạ khởi từ Hô-rô-an-im rằng: Sự hoang vu và hủy hoại lớn thay!
- Jer 48 4 Mô-áp tan nát rồi. Những con trẻ nó kêu la vang tiếng!
- Jer 48 5 Chúng nó sẽ lên giốc Lu-hít, khóc lóc, chẳng thôi; xuống giốc Hô-rô-na-im, nghe tiếng hủy hoại thâm sâu.
- Jer 48 6 Hãy trốn đi, cứu lấy sự sống mình, như cây thạch thảo nơi đồng vắng!
- Jer 48 7 Vì người đã trông cậy sự mình làm ra và của báu mình, người cũng sẽ bị bắt lấy. Kê-mốt cùng các thầy tế lễ và các quan trưởng mình sẽ đi làm phu tù.
- Jer 48 8 Kẻ hủy diệt sẽ vào trong mọi thành, chẳng có thành nào thoát khỏi; nơi trũng sẽ bị hủy hoại, đồng bằng bị phá tan, như Đức Giê-hô-va đã phán.
- Jer 48 9 Hãy cho Mô-áp những cánh, đừng nó bay đi trốn; các thành nó sẽ nên hoang vu, chẳng còn ai ở.
- Jer 48 10 Đáng rủa thay là kẻ làm việc Đức Giê-hô-va cách dối trá! Đáng rủa thay là kẻ từ chối máu nơi gươm mình.
- Jer 48 11 Mô-áp từ lúc còn trẻ vốn yên lặng, như rượu đứng cạn, chưa từ bình này rót qua bình khác: nó cũng chẳng đi làm phu tù; nên giữ được vị nguyên của mình, mùi thơm còn chưa đổi.
- Jer 48 12 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Đây, ngày đến, bấy giờ ta sẽ sai đến cùng nó những kẻ đổ ra, chúng nó sẽ đổ nó ra, làm trống bình nó đi, và đập các bình ra từng mảnh.
- Jer 48 13 Mô-áp sẽ bị xấu hổ bởi Kê-mốt, cũng như nhà Y-sơ-ra-ên đã bị xấu hổ bởi Bê-tên mình trông cậy.
- Jer 48 14 Làm sao các người nói được rằng: Chúng ta là anh hùng, là người mạnh mẽ nơi chiến trận?
- Jer 48 15 Mô-áp bị phá hoại, kẻ thù nghịch nó đi lên tiến vào các thành nó; kẻ giỏi nhứt trong bọn trai trẻ nó bị giết, Đức Vua, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán vậy.
- Jer 48 16 Sự tai hại của Mô-áp gần đến; họa nó tới rất mau.
- Jer 48 17 Hỡi các người là kẻ ở chung quanh nó, hãy than khóc nó! Hết thầy các người là kẻ biết danh nó, khá nói rằng: Cái gậy cứng mạnh, cái gậy đẹp đẽ này đã gãy đi là dường nào!
- Jer 48 18 Hỡi con gái ở trong Đi-bôn! hãy xuống khỏi ngôi vinh hiển mình, ngồi cách khô khát. Vì kẻ hủy diệt Mô-áp lên nghịch cùng người, phá đồn lũy người.
- Jer 48 19 Hỡi dân cư A-rô -e! Hãy đứng bên đường và ngó. Hãy hỏi đờn

Kinh Thánh

ông đi trốn và đồn bà thoát nạn, rằng: Việc đã xảy ra làm sao?

Jer 48 20 Mô-áp bị xấu hổ, sức mạnh nó đã tan nát. Hãy than thở, cất tiếng kêu lên! Hãy rao trên bờ Aít-nôn rằng Mô-áp bị phá hại.

Jer 48 21 Sự đoán phạt đã đổ xuống trên xứ đồng bằng, trên Hô-lôn, Gia-sa, Mê-phát,

Jer 48 22 Đi-bôn, Nê-bô, Bết-Đíp-la-tha-im,

Jer 48 23 Ki-ri-a-ta-im, Bết-Ga-mun, Bết-Mê-ôn,

Jer 48 24 Kê-ri-giốt, Bót-ra, và trên hết thầy các thành xứ Mô-áp, nơi gần và xa.

Jer 48 25 Đức Giê-hô-va phán: Sừng của Mô-áp đã chặt rồi, cánh tay nó đã gãy.

Jer 48 26 Hãy làm cho nó say sưa, vì nó đã lên mình nghịch cùng Đức Giê-hô-va. Mô-áp sẽ đắm mình trong sự mù tịt, cũng làm có cho người ta chê cười.

Jer 48 27 Người há chẳng từng chê cười Y-sơ-ra-ên sao? Vậy thì nó có bị bắt được trong vòng kẻ trộm chằng, mà hễ khi người nói đến nó thì lắc đầu?

Jer 48 28 Hỡi dân cư Mô-áp, hãy lia bỏ các thành, đi trong vàng đá; khá như chim bỏ câu làm ổ trên miệng vực sâu.

Jer 48 29 Mô-áp kiêu ngạo vô chừng, sự xất xược, sự cậy mình, sự khoe khoang của lòng kiêu ngạo nó, chúng ta đều nghe cả.

Jer 48 30 Đức Giê-hô-va phán: Ta biết sự giận của nó là hư không, sự khoe khoang của nó là vô ích.

Jer 48 31 Vậy nên ta khóc thương Mô-áp, vì cả dân sự Mô-áp mà kêu la. Người ta than khóc cho dân Kiệt-Hê-re.

Jer 48 32 Hỡi cây nho Síp-ma, nhánh nhóc người vượt qua biển, kịp tới biển Gia-ê-xe; kẻ hủy diệt đã đến cướp lấy trái mùa hạ và mùa nho người, nên ta vì người khóc lóc hơn là vì Gia-ê-xe khóc lóc.

Jer 48 33 Sự vui mừng hơn hờ đã mất đi trong ruộng màu mỡ và đất Mô-áp; ta đã làm cho rượu cạn khô trong các bàn ép. Người ta chẳng reo vui mà đập trái nho nữa: sự reo vui của nó chẳng phải là reo vui.

Jer 48 34 Tiếng than khóc từ Hết-bôn nghe thấu Ê-lê-a-lê cho đến Gia-hát, từ Xoa cho đến Hô-rô-na-im và đến Ê-lát-Sê-li-sia. Vì các dòng nước ở Nim-rim cũng đều nên hoang vu.

Jer 48 35 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cất khỏi Mô-áp kẻ dâng tế lễ trên nơi cao, và kẻ đốt hương cho các thần mình.

Jer 48 36 Bởi vậy, lòng ta vì Mô-áp trở tiếng như ống sáo; lòng ta trở tiếng vì dân Kiệt-Hê-re như ống sáo; cho nên sự dư dật nó đã tiêu thì mất hết rồi.

Jer 48 37 Đầu đều trọc hết, râu đều cắt hết; mọi tay đều bị dẫu cắt, mọi lưng đều mang bao gai.

Jer 48 38 Trên các nóc nhà Mô-áp và trong các đường phố nó, rất là những sự than khóc, vì ta đã đập bể Mô-áp như bình chẳng ai ưa thích, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 48 39 Kìa, nó đã đổ nát dường nào! Chúng nó than thở dường nào! Mô-áp xây lưng lại cách hổ thẹn dường nào! Mô-áp sẽ trở nên có nhạo cười và sợ hãi cho hết thầy người chung quanh.

Jer 48 40 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, quân nghịch liệng như chim ưng, sẽ cánh nghịch cùng Mô-áp.

Jer 48 41 Kê-ri-giốt bị lấy, các đồn lũy bị choán rồi; ngày đó, lòng những người mạnh mẽ của Mô-áp trở nên như lòng đồn bà đau đẻ.

- Jer 48 42 Mô-áp sẽ bị diệt, không thành một dân nữa, vì nó đã lên mình nghịch cùng Đức Giê-hô-va.
- Jer 48 43 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi dân Mô-áp! sự kinh hãi, hàm hổ, bầy dò dương lâm trên ngươi.
- Jer 48 44 Kẻ nào trốn khỏi sự kinh hãi sẽ sa trong hàm hổ, kẻ nào lên khỏi hàm hổ sẽ mắc phải bầy dò. Vì ta sẽ khiến năm thăm phạt đến trên Mô-áp, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 48 45 Kẻ trốn tránh kiệt sức rồi thì núp dưới bóng Hết-bôn; vì có lửa phát ra từ Hết-bôn, ngọn lửa từ giữa Si-hôn, thiêu nuốt góc Mô-áp, và sọ của con kẻ hỗn hào.
- Jer 48 46 Hỡi Mô-áp, khốn nạn cho ngươi! dân Kê-mốt mất rồi! Các con trai và con gái ngươi đã bị bắt đi làm phu tù.
- Jer 48 47 Nhưng, đến những ngày sau rốt, ta sẽ đem các phu tù Mô-áp trở về, Đức Giê-hô-va phán vậy. Lời xét đoán về Mô-áp đến đó mà thôi.
- Jer 49 1 Về con cái Am-môn. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Y-sơ-ra-ên há chẳng có con trai sao? há chẳng có con kẻ tự sao? Vì sao Minh-côm được lấy đất Gát làm cơ nghiệp, dân nó ở trong các thành của Gát?
- Jer 49 2 Đức Giê-hô-va phán: Đây, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ làm cho tiếng kêu về giặc giã vang ra nghịch cùng Ráp-bát, tức thành của con cái Am-môn, nó sẽ trở nên một đồng đồ nát; các con gái nó sẽ bị lửa đốt cháy, bấy giờ Y-sơ-ra-ên sẽ chiếm lấy những kẻ đã chiếm lấy mình, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 49 3 Hỡi Hết-bôn, hãy than khóc, vì A-hi đã bị cướp phá! Hỡi con gái Ráp-bát, hãy kêu la; hãy mang bao gai, chạy đi chạy lại giữa các hàng rào mà than khóc! Vì Minh-côm sẽ đi làm phu tù cùng các thầy tế lễ và các quan trưởng mình.
- Jer 49 4 Hỡi con gái bội nghịch kia, sao khoe mình về các nơi trũng ngươi, về nơi trũng màu mỡ ngươi? Ngươi tin cậy ở của báu mình, và nói rằng: Ai đến được cùng ta?
- Jer 49 5 Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán: Đây, ta sẽ khiến sự kinh hãi từ mọi nơi chung quanh ngươi đến cùng ngươi; mỗi người trong các ngươi sẽ bị đuổi và chạy thẳng, chẳng ai sẽ thâu nhóm những người đi trốn.
- Jer 49 6 Nhưng về sau ta sẽ đem các con cái Am-môn bị phu tù trở về, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 49 7 Về Ê-đôm. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Trong Thê-man há không còn có sự khôn ngoan sao? Những người khôn đã dứt mưu luận của mình sao? Sự khôn ngoan của họ đã mất rồi sao?
- Jer 49 8 Hỡi dân cư Đê-đan, hãy trốn, xây lưng lại, đi ở trong các chỗ sâu; vì ta sẽ khiến tai vạ của Ê-sau đến trên nó, là kỳ ta sẽ thăm phạt nó.
- Jer 49 9 Kẻ hái nho đến nhà ngươi, há chẳng để sót lại một ít sao? Kẻ trộm ban đêm há chẳng hủy hoại cho đến mình có đủ sao?
- Jer 49 10 Nhưng ta đã bóc lột hết Ê-sau, làm cho chỗ kín nó lỏa lồ ra, không thể giấu mình được. Con cháu, anh em, kẻ lân cận nó đều bị diệt, và chính mình nó không con.
- Jer 49 11 Hãy bỏ những kẻ mồ côi của ngươi; chính ta sẽ giữ mạng sống chúng nó; các kẻ góa bụa của ngươi khá trông cậy ta!
- Jer 49 12 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, những kẻ vốn không phải uống chén này, chắc sẽ uống lầy; và ngươi há khỏi hình phạt được hết sao? Ngươi sẽ không khỏi hình phạt, nhưng chắc sẽ uống chén ấy.
- Jer 49 13 Đức Giê-hô-va phán: Vì ta đã chỉ chính mình ta mà thề, Bốt-sa sẽ

nên gờ lạ và sỉ nhục, bị phá tán và rủa sả; các thành nó sẽ trở nên gò đống đời đời.

Jer 49 14 Đây là tin mà Đức Giê-hô-va cho ta nghe, và có một sứ giả được sai đến giữa các nước: Hãy nhóm lại đi đánh nó, hãy đứng dậy mà chiến đấu!

Jer 49 15 Vì này, ta đã làm người nên nhỏ mọn giữa các nước, và bị khinh dể giữa người ta.

Jer 49 16 Hỡi người ở trong bọng đá lớn, choán trên đỉnh núi kia, cho mình là đáng sợ, lòng kiêu ngạo đã dối trá người; dầu người lột ổ mình cao như ổ chim ưng, ta cũng làm cho người từ đó rớt xuống, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 49 17 Ê-đôm sẽ nên gờ lạ, mọi người đi qua sẽ lấy làm lạ; thấy tai vạ của nó, thì đều xỉ báng.

Jer 49 18 Ấy sẽ giống như sự hủy hoại của Sô-đôm, Gô-mô-rô, và các thành lân cận, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ê-đôm sẽ không có người ở nữa, chẳng có một con người kiêu ngạo tại đó.

Jer 49 19 Đây, nó như sự tử lên từ các rừng rậm rạp của Giô-đanh mà nghịch cùng chỗ ở kiên cố. Thành linh ta sẽ làm cho Ê-đôm trốn khỏi, và ta sẽ lập người mà ta đã chọn để cai trị nó: vì ai giống như ta? ai sẽ định kỳ cho ta? có kẻ chặn nào sẽ đứng trước mặt ta?

Jer 49 20 Vậy hãy nghe mưu Đức Giê-hô-va đã định nghịch cùng Ê-đôm, và ý định Ngài đã lập nghịch cùng dân cư Thê-man: Thật, những con nhỏ trong bầy chúng nó sẽ bị kéo đi; nơi chúng nó sẽ bị làm hoang vu.

Jer 49 21 Nghe tiếng chúng nó đổ xuống, đất đều chuyển động, tiếng kêu của chúng nó nghe thấu đến Biển đỏ.

Jer 49 22 Đây, kẻ thù bay như chim ưng, liệng và sè cánh nghịch cùng Bôt-ra. Ngày đó, lòng anh hùng Ê-đôm trở nên như lòng người đờn bà đang đẻ.

Jer 49 23 Về Đa-mách. Ha-mát và Aít-bát đều bị hổ thẹn; vì chúng nó nghe tin xấu mà tan chảy: biển đương đau đớn, không yên lặng được.

Jer 49 24 Đa-mách đã trở nên yếu đuối, xây lại đi trốn, sự run rẩy đã bắt lấy nó: sự buồn rầu đau đớn cầm lấy nó, như đờn bà đang đẻ.

Jer 49 25 Vậy người ta sao chẳng bỏ thành có tiếng khen, là thành làm sự vui vẻ cho ta?

Jer 49 26 Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Bởi vậy, trong ngày đó, những kẻ trai trẻ nó sẽ ngã trong các đường phố nó, mọi lính chiến sẽ phải nín lặng.

Jer 49 27 Ta sẽ đốt lửa nơi tường thành Đa-mách, nó sẽ thiêu hủy các cung điện Bên-Ha-đát.

Jer 49 28 Về Kê-đa và các nước ở Hát-so mà Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã đánh. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đứng dậy, đi đánh Kê-đa, và phá diệt các con cái phương đông.

Jer 49 29 Chúng nó sẽ cất lấy trại và bày vật chúng nó, cướp lấy màn cháng, đồ lều, và lạc đà, mà kêu lên cùng chúng nó rằng: Sự kinh hãi bao bọc các người tư bề!

Jer 49 30 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi dân cư Hát-so, hãy thoát mình! Hãy lánh đi xa! Hãy ở trong chỗ sâu, vì Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã toan mưu nghịch cùng các người, định ý làm hại các người.

Jer 49 31 Đức Giê-hô-va phán: Hãy đứng dậy, đi đánh dân ở yên ổn không lo lắng gì. Dân ấy không có cửa đóng, không có then chốt, và cũng ở một mình.

Jer 49 32 Những lạc đà nó sẽ làm của cướp, bày vật đồng đúc nó sẽ làm mồi. Ta sẽ làm cho những kẻ cáo rêu chung quanh tan lạc khắp bốn phương; ta sẽ khiến tai vạ từ mọi nơi đến trên chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

- Jer 49 33 Hát-so sẽ trở nên hang chó đồng, làm nơi hoang vu đời đời. Chẳng ai ở đó nữa, chẳng có một con người nào trú ngụ đó!
- Jer 49 34 Lúc Sê-đê-kia vua Giu-đa mới trị vì, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi, về Ê-lam, rằng:
- Jer 49 35 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Này, ta sẽ bẻ cung của Ê-lam, là sức mạnh thứ nhất của nó.
- Jer 49 36 Ta sẽ khiến bốn gió từ bốn phương trời thổi đến nghịch cùng Ê-lam, sẽ làm tan lạc chúng nó đến mọi gió đó; chẳng có nước nào mà những kẻ bị đuổi của Ê-lam chẳng đến.
- Jer 49 37 Ta sẽ làm cho người Ê-lam kinh hãi trước mặt kẻ thù nghịch và kẻ đòi mạng chúng nó. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ khiến sự tai hại, tức thành nộ phùng phùng của ta, đổ xuống trên chúng nó; và sai gươm theo sau, cho đến chừng nào ta hủy diệt chúng nó.
- Jer 49 38 Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ đặt ngai ta trong Ê-lam; vua và các quan trưởng nó, ta sẽ diệt đi.
- Jer 49 39 Nhưng sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt, ta sẽ đem các phu tù của Ê-lam trở về, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 50 1 Này là lời Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Giê-rê-mi phán về Ba-by-lôn, về đất của người Canh-đê:
- Jer 50 2 Hãy rao, hãy báo cho các nước, và dựng cờ xí; hãy rao truyền đi, đừng có giấu! Hãy nói rằng: Ba-by-lôn bị bắt lấy; Bên đầy hồ thẹn; Mê-rô-đác bị kinh hãi; hình tượng nó mang xấu hổ, thần tượng nó bị phá đổ!
- Jer 50 3 Vì một dân đến từ phương bắc nghịch cùng nó, làm cho đất nó ra hoang vu, không có dân ở nữa; người và súc vật đều trốn tránh, và đi mất.
- Jer 50 4 Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.
- Jer 50 5 Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên!
- Jer 50 6 Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ.
- Jer 50 7 Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch cùng chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.
- Jer 50 8 Hãy trốn ra ngoài Ba-by-lôn, ra khỏi đất người Canh-đê, hãy đi như dê đực đi đầu bầy!
- Jer 50 9 Vì này, ta sẽ khiến nhiều dân tộc dấy lên từ xứ phương bắc, và đến nghịch cùng Ba-by-lôn, các dân ấy sẽ dàn trận đánh Ba-by-lôn, và từ đó nó bị hãm lấy. Tên chúng nó bán như tên của lính chiến giỏi, chẳng trở về không.
- Jer 50 10 Canh-đê sẽ bị cướp lấy, phàm kẻ cướp lấy nó sẽ được no nê, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 50 11 Hỡi kẻ cướp sản nghiệp ta, vì các người vui mừng hơn hờ, vì các người buông lung như bò cái tơ đập lúa, reo hí như ngựa mập mạnh;
- Jer 50 12 bởi vậy, mẹ các người rất mang xấu hổ, kẻ để các người bị thẹn thường. Kia, nó sẽ làm cuối cùng hàng các nước, một đồng vắng, một đất khô khan, một nơi sa mạc.
- Jer 50 13 Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, nó sẽ không có người ở nữa,

chỉ thành ra nơi hoang vu cả; phàm những kẻ đi qua gần Ba-by-lôn sẽ lấy làm lạ, và xỉ báng về các tai nạn nó.

Jer 50 14 Hỡi các người là kẻ hay giương cung! hãy dàn trận nghịch cùng Ba-by-lôn chung quanh; hãy bắn nó, đừng tiếc tên: vì nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va.

Jer 50 15 Khá kêu la nghịch cùng nó khắp tư bề. Nó đã hàng đầu, lũy nó sập xuống, tường thành nó nghiêng đổ: ấy là sự báo thù của Đức Giê-hô-va! Hãy trả thù nó: làm cho nó như nó đã làm.

Jer 50 16 Hãy diệt những kẻ gieo giống trong Ba-by-lôn, cùng kẻ cầm liềm trong mùa gặt; vì sợ gươm kẻ ức hiếp, ai nấy sẽ trở về dân mình, ai nấy sẽ trốn về đất mình.

Jer 50 17 Y-sơ-ra-ên là một con chiên tan lạc, bị sư tử đuổi theo. Trước hết vua A-si-ri đã vồ nuốt nó; nay sau hết Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đã làm tan xương nó ra.

Jer 50 18 Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Này, ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và đất nó, như đã phạt vua A-si-ri.

Jer 50 19 Đoạn ta sẽ đem Y-sơ-ra-ên về trong đồng cỏ nó. Nó sẽ ăn cỏ trên Cạt-mên và Ba-san, lòng nó sẽ được no nê trên các đôn Ép-ra-im và Ga-la-át.

Jer 50 20 Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó bấy giờ, người ta sẽ tìm sự gian ác của Y-sơ-ra-ên, mà không có nữa; tìm tội lỗi của Giu-đa, mà chẳng thấy nữa đâu; vì ta sẽ tha tội cho những kẻ trong vòng chúng nó mà ta đã chừa lại.

Jer 50 21 Đức Giê-hô-va phán: Hãy lên đánh đất Mê-ra-tha-im, và dân cư Phê-cốt; hãy giết và diệt hết theo sau nó, và làm y như mọi điều ta đã dặn người!

Jer 50 22 Tiếng kêu về giặc giã vang động trong đất; tai vạ lớn lắm.

Jer 50 23 Cái búa của cả đất đã bị bẻ gãy là đường nào! Ba-by-lôn đã trở nên hoang vu gia các nước là đường nào!

Jer 50 24 Hãy Ba-by-lôn, ta đã gài bẫy, và người đã mắc vào là không biết! Người đã bị tìm và bắt được, vì đã tranh cạnh cùng Đức Giê-hô-va.

Jer 50 25 Đức Giê-hô-va đã mở kho khí giới mình, lấy binh khí của sự thịnh nộ ra; vì Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, có việc phải làm ra trong đất người Canh-đê.

Jer 50 26 Hãy đến từ bờ cõi rất xa nghịch cùng nó; hãy mở kho tàng nó ra, chất lên như đống, hãy diệt hết cả, đừng để lại chút gì!

Jer 50 27 Hãy giết mọi bò đực nó, đem xuống hàng thịt! Kiên nhẫn cho chúng nó, vì ngày chúng nó đã đến, ấy là kỳ thăm phạt chúng nó!

Jer 50 28 Hãy nghe tiếng kêu của kẻ đi trốn, của những kẻ thoát khỏi đất Ba-by-lôn, đang rao ra trong Si-ôn sự báo thù của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, sự báo thù về đền thờ Ngài.

Jer 50 29 Hãy gọi hết thầy những kẻ cầm cung, mọi người giương cung đến đánh Ba-by-lôn; đóng trại chung quanh nó; đừng để cho ai thoát khỏi! Hãy theo công việc nó mà báo trả, làm cho nó trọn như nó đã làm; vì nó lên mình kiêu ngạo nghịch cùng Đức Giê-hô-va, nghịch cùng Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Jer 50 30 Vậy nên, bọn trai trẻ nó sẽ ngã trên các đường phố, và trong ngày đó, những người đánh giặc của nó sẽ phải nín lặng, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 50 31 Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán: Hỡi dân kiêu ngạo, này, ta hờn giận người: vì ngày người đã đến, ấy là kỳ ta sẽ thăm phạt người.

Jer 50 32 Kẻ kiêu ngạo sẽ xiêu tó, vấp ngã, không ai dựng lại. Ta sẽ đốt lửa nơi các thành nó, thiêu nuốt mọi sự chung quanh.

Jer 50 33 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa thầy cùng nhau chịu hà hiếp. Phàm những kẻ bắt chúng nó đi làm phu tù đều giu chúng nó lại, chẳng khứng thả ra.

Jer 50 34 Đấng Cứu chuộc chúng nó là mạnh mẽ, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ngài sẽ đổi nại việc chúng nó chắc chắn, dựng cho cả đất được ý nghĩ, và làm bồi rỗi dân cư Ba-by-lôn.

Jer 50 35 Đức Giê-hô-va phán: Gươm dao ở trên người Canh-đê, trên dân cư Ba-by-lôn, trên các quan trưởng và các người khôn ngoan nó.

Jer 50 36 Gươm dao trên những người khoe khoang, chúng nó sẽ nên người đại dột! Gươm dao ở trên những kẻ mạnh mẽ, chúng nó sẽ bị kinh khiếp!

Jer 50 37 Gươm dao ở trên những xe, ngựa, cùng mọi dân lộn giống giữa nó, chúng nó sẽ trở nên như đờn bà! Gươm dao ở trên những kho tàng nó đều bị cướp giựt!

Jer 50 38 Sự hạn hán ở trên các dòng nước nó đều bị cạn khô! Vì ấy là xú những tượng chạm, chúng nó vì thần tượng mà điên cuồng.

Jer 50 39 Vậy nên, những thú rừng nơi sa mạc sẽ cùng chó rừng làm ở tại đó, những chim đà cũng choán làm chỗ ở mình; Ba-by-lôn sẽ không hề có dân cư nữa, và từ đời này đến đời kia người ta sẽ không ở đó.

Jer 50 40 Đức Giê-hô-va phán: Nó sẽ giống như Sô-đôm, Gô-mô-rơ, và các thành lân cận, khi Đức Chúa Trời hủy diệt các thành ấy; sẽ không có dân ở nữa, chẳng một con người nào đến trú ngụ đó.

Jer 50 41 Đây, một dân đến từ phương bắc; một nước lớn và nhiều vua từ các phương đất rất xa bị xui giục.

Jer 50 42 Họ cầm cung và giáo, hung dữ chẳng có lòng thương xót. Tiếng họ giống như biển gầm; hỡi con gái Ba-by-lôn, họ đã cỡi ngựa mà đến, dàn trận để đánh người.

Jer 50 43 Vua Ba-by-lôn đã nghe tin đó, thì tay người trở nên rã rời; sự buồn rầu bắt lấy người như cơn đau của người đờn bà đang đẻ.

Jer 50 44 Đây, kẻ thù như sư tử lên từ các rừng rậm rợp của Giô-đanh mà nghịch cùng chỗ ở kiên cố. Thịnh linh, ta sẽ làm cho người Canh-đê trốn khỏi, và lập người mà ta đã chọn cai trị nó. Vì, ai giống như ta? ai sẽ định kỳ cho ta? ai là kẻ chặn đứng được trước mắt ta?

Jer 50 45 Vậy hãy nghe mưu Đức Giê-hô-va đã toan nghịch cùng Ba-by-lôn, và ý định Ngài đã lập nghịch cùng đất người Canh-đê. Thật, những con nhỏ trong bầy chúng nó sẽ bị kéo đi, làm cho nơi ở chúng nó trở nên hoang vu!

Jer 50 46 Nghe tiếng Ba-by-lôn bị bắt lấy, đất đều rung động, và có tiếng kêu nghe ra giữa các người.

Jer 51 1 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ khiến gió hủy diệt, dất lên nghịch cùng Ba-by-lôn, nghịch cùng những người ở trong Líp-Ca-mai.

Jer 51 2 Ta sẽ sai những người dân ngoại đến sàng sây Ba-by-lôn, và làm điêu hao đất nó; vì đến ngày khốn nạn, chúng nó sẽ đến trên Ba-by-lôn khắp tư bề.

Jer 51 3 Khá giương cung cựa lại kẻ cầm cung, và cựa lại kẻ mặc áo giáp đi xúng xính! Chớ chừa những lính chiến trai trẻ của Ba-by-lôn; hãy diệt trọn hết cả đạo binh nó.

Jer 51 4 Chúng nó sẽ bị giết, ngã xuống trong đất người Canh-đê, và bị đâm trong các đường phố nó.

Jer 51 5 Y-sơ-ra-ên cùng Giu-đa chẳng bị lia bỏ bởi Đức Chúa Trời mình, bởi Đức Giê-hô-va vạn quân; dầu đất chúng nó đầy tội lỗi nghịch cùng Đấng Thánh

của Y-sơ-ra-ên.

Jer 51 6 Hãy trốn khỏi giữa Ba-by-lôn, ai nài khá thoát mạng mình; chớ vì tội nó mà bị chết mất. Vì ấy là kỳ trả thù của Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ báo cho nó.

Jer 51 7 Ba-by-lôn vốn là một cái chén vàng trong tay Đức Giê-hô-va, làm cho say cả đất; các nước đã uống rượu nó, vì đó mà trở nên điên cuồng.

Jer 51 8 Ba-by-lôn thành linh bị đổ xuống và tan nát. Hãy vì nó than khóc! Hãy lấy nhũ hương chữa đau đớn nó, hoặc nó được chữa lành chăng?

Jer 51 9 Chúng ta vẫn muốn chữa lành cho Ba-by-lôn, song nó không được chữa. Hãy lia bỏ nó, ai nấy trở về xứ mình; vì sự phán xét nó thấu đến tận trời và lên tận vòng khung.

Jer 51 10 Đức Giê-hô-va đã tỏ ra sự công bình chúng ta. Hãy đến, rao ra trong Si-ôn công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.

Jer 51 11 Hãy chúc tên, cảm thuận cho chắc! Đức Giê-hô-va đã giục lòng các vua ở Mê-di, vì Ngài đã định ý hủy diệt Ba-by-lôn. Vì đây là sự báo thù của Đức Giê-hô-va, Ngài trả thù về đền thờ của Ngài.

Jer 51 12 Hãy dựng cờ xí đánh các tường thành Ba-by-lôn! Khá thêm lính giữ, đặt vọng canh, sắp quân phục! Vì Đức Giê-hô-va đã định ý và đã làm ra sự Ngài đã phán về dân cư Ba-by-lôn.

Jer 51 13 Hỡi thành giàu có của báu, ở trên nhiều dòng được kia, sự cuối cùng người đã đến, cái lượng sự tham lam người đã đầy!

Jer 51 14 Đức Giê-hô-va vạn quân đã chỉ mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ làm cho người đầy người ta, đông như cào cào; chúng nó sẽ trở tiếng kêu la nghịch cùng người.

Jer 51 15 Chính Ngài là Đấng đã lấy quyền năng mình dựng nên đất, lấy sự khôn ngoan mình lập thành thế gian, lấy sự sáng suốt mình giương các tầng trời ra.

Jer 51 16 Nghe tiếng Ngài, những nước trong các tầng trời om sòm. Ngài khiến hơi nước lên từ các đầu cùng đất, khiến chớp theo mưa, từ trong kho tàng mình phát ra gió.

Jer 51 17 Vậy nên phàm những người đều mê muội, lảng trí; thợ vàng đều xấu hổ về tượng đúc của mình; vì tượng đúc nó chỉ là giả dối, chẳng có hơi thở ở trong.

Jer 51 18 Những thần tượng chỉ là hư không, là việc phỉnh dối; đến ngày thăm phạt sẽ diệt mất cả.

Jer 51 19 Nhưng cơ nghiệp của Gia-cốp thì chẳng giống như chúng nó, vì chính Ngài là Đấng đã tạo nên mọi vật, còn Y-sơ-ra-ên là chi phái của cơ nghiệp Ngài. Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.

Jer 51 20 Người làm búa và khí giới đánh giặc cho ta; ta sẽ dùng người phá tan các dân và diệt các nước.

Jer 51 21 Ta sẽ dùng người phá tan ngựa và người cưỡi ngựa, phá tan xe và kẻ cỡi xe.

Jer 51 22 Ta sẽ dùng người phá tan đờn ông, đờn bà, già và trẻ; ta sẽ dùng người phá tan trai trẻ và gái đồng trinh.

Jer 51 23 Ta sẽ dùng người phá tan kẻ chặn và bầy nó, kẻ cày ruộng và đôi bò nó. Ta sẽ dùng người phá tan các quan cai trị và các quan đề hình.

Jer 51 24 Nhưng trước mắt các người, ta sẽ báo cho Ba-by-lôn và mọi dân cư Canh-đê phàm điều ác chi mà chúng nó đã làm tại Si-ôn, Đức Giê-hô-va phán vậy.

- Jer 51 25 Đức Giê-hô-va phán: Hỡi núi hay hủy diệt, này, ta nghịch cùng ngươi, là kẻ đã phá tan cả thế gian! Ta sẽ giá tay trên ngươi, sẽ xô ngươi lăn xuống từ trên các vầng đá, làm cho ngươi thành ra núi bị cháy.
- Jer 51 26 Người ta sẽ chẳng từ nơi ngươi lấy đá làm góc cùng đá làm nền nữa, nhưng ngươi sẽ là hoang vu đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 51 27 Hãy dựng cờ xí trong đất; thổi kèn trong các nước; sửa soạn các dân đánh nó! Hãy gọi những nước A-ra-rát, Min-ni, Ách-kê-na, đến đánh nó! Hãy lập một quan tướng đạo binh! Hãy khiến những ngựa lên như cào cào!
- Jer 51 28 Hãy sửa soạn các nước đánh nó, tức các vua Mê-đi, các quan cai trị nó, các quan đề hình nó, và cả đất mà những người ấy cai quản!
- Jer 51 29 Đất rung động và sâu thẳm, vì ý chỉ của Đức Giê-hô-va nghịch cùng Ba-by-lôn đã đứng vững, để làm cho Ba-by-lôn thành ra hoang vu không có dân ở.
- Jer 51 30 Những lính chiến của Ba-by-lôn thôi đánh, cứ ở trong các đồn lũy; sức chúng nó đã kiệt, trở nên giống như đờn bà. Nhà của nó bị đốt, then gài cửa nó bị bẻ.
- Jer 51 31 Lính trạm gặp nhau, sứ giả đặng đầu đặng báo tin cho vua Ba-by-lôn rằng thành vua ấy bị đánh lấy khắp tư bề,
- Jer 51 32 đồ giang bị chiếm giữ, đồng lầy bị đốt cháy bằng lửa, và những lính chiến đã hoảng hồn.
- Jer 51 33 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Con gái Ba-by-lôn giống như sân đập lúa đến kỳ đập lúa; còn ít lâu nữa, kỳ mùa gặt sẽ đến cho nó.
- Jer 51 34 Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã nuốt ta, nghiền ta; bỏ ta như bình trống không; nuốt ta như con vật lớn; lấy của ngon ta làm no bụng người; đuổi ta ra khỏi.
- Jer 51 35 Dân cư Si-ôn sẽ nói rằng: Nguyên sự bạo ngược đã làm cho ta, và xác thịt ta xuống trên Ba-by-lôn! Giê-ru-sa-lem sẽ nói rằng: Nguyên cho huyết ta đổ trên dân cư Canh-đê!
- Jer 51 36 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ đổi nại việc ngươi, trả thù cho ngươi; ta sẽ làm khô biển nó và làm cạn tất nguồn nó.
- Jer 51 37 Ba-by-lôn sẽ trở nên đồng hư nát, hang chó rừng, trò gờ lạ và xỉ báng, không có dân ở nữa.
- Jer 51 38 Chúng nó sẽ cùng nhau gằm thét như sư tử tơ, rống như sư tử con.
- Jer 51 39 Khi chúng nó càng nóng nảy lắm, ta sẽ dọn tiệc cho, và làm cho say, hầu cho chúng nó được vui mừng, và ngủ một giấc đời đời, không thức dậy nữa; Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Jer 51 40 Ta sẽ làm cho chúng nó xuống hàng thịt như chiên con, chiên đực, và dê đực vậy.
- Jer 51 41 Sê-sác đã bị chiếm lấy, và thành mà cả thiên hạ đều ngợi khen đã bị bắt là thể nào! Ba-by-lôn đã trở nên sự hoang vu giữa các nước là thể nào!
- Jer 51 42 Biển lên ngập Ba-by-lôn, nó bị muôn vàn luồng sóng bao bọc lấy.
- Jer 51 43 Các thành nó đã trở nên hoang vu, đất khô, nơi sa mạc, đất không dân ở, không con người nào đi qua.
- Jer 51 44 Ta sẽ đoán phạt Bê-nê trong Ba-by-lôn, sẽ móc vật nó đã nuốt ra khỏi miệng nó; các nước sẽ chẳng đỡ về nó nữa. Tường thành Ba-by-lôn cũng sẽ xiêu đổ!

Kinh Thánh

Jer 51 45 Hỡi dân ta, hãy ra khỏi giữa nó, ai nấy khá cứu mình khỏi cơn giận phùng phùng của Đức Giê-hô-va!

Jer 51 46 Lòng các người chớ nhút nhát, chớ sợ hãi vì những tin đồn ra trong đất này. Vì năm nay một tin đồn đến, rồi sau năm khác cũng có tin đồn; có sự bạo ngược trong đất, kẻ cai trị nghịch cùng kẻ cai trị.

Jer 51 47 Vậy nên, này, những ngày đến, ta sẽ đoán phạt các tượng chạm của Ba-by-lôn; cả đất nó sẽ bị xấu hổ; những người bị giết sẽ ngã xuống giữa nó.

Jer 51 48 Lúc đó, các tầng trời, đất, và mọi vật trên đất đều cất tiếng reo vui vì Ba-by-lôn; vì những kẻ hủy hoại từ các miền phương bắc áo đến trên nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 51 49 Như Ba-by-lôn đã làm cho kẻ bị giết của Y-sơ-ra-ên ngã xuống, cũng vậy, kẻ bị giết của Ba-by-lôn cũng sẽ ngã xuống trong cả đất mình.

Jer 51 50 Các người là kẻ đã tránh khỏi gươm, hãy đi, đừng đứng lại! Từ phương xa hãy nhớ đến Đức Giê-hô-va, và tưởng tới Giê-ru-sa-lem!

Jer 51 51 Chúng ta hổ người vì sự sỉ nhục mà mình đã nghe; sự hổ thẹn đần mặt chúng ta; vì kẻ ngoại đã xâm vào nơi thánh của nhà Đức Giê-hô-va.

Jer 51 52 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, ta sẽ đoán phạt các tượng chạm của Ba-by-lôn; cả trong đất nó, những người bị thương sẽ rên siết.

Jer 51 53 Dầu Ba-by-lôn dấy lên tận trời, dầu nó làm thành rất cao cho kiên cố, ta cũng sẽ sai những kẻ hủy hoại đến nghịch cùng nó. Đức Giê-hô-va phán vậy.

Jer 51 54 Từ Ba-by-lôn dấy lên tiếng khóc than, và tiếng hủy hoại lớn vang ra từ đất người Canh-đê!

Jer 51 55 Vì Đức Giê-hô-va làm cho Ba-by-lôn ra hoang vu, dứt tiếng ồn ào trong ấy. Sóng chúng nó gầm thét như nhiều nước; tiếng chúng nó vang ra.

Jer 51 56 Thật, kẻ tàn hại đã áo đến trên Ba-by-lôn. Những kẻ mạnh mẽ của nó bị bắt, cung chúng nó bị gãy; vì Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời hay báo trả, Ngài chắc sẽ báo trả cho.

Jer 51 57 Đức Vua, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán: Ta sẽ làm cho say các quan trường, các kẻ khôn ngoan, các quan cai trị, các quan đề hình, cùng những lính chiến của nó; chúng nó sẽ ngủ một giấc đời đời và không tỉnh thức nữa.

Jer 51 58 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Tường thành Ba-by-lôn dầu rộng lắm, sẽ bị đổ xuống hết, cửa nó dầu cao lắm, sẽ bị lửa đốt cháy. Ấy vậy, các dân khó nhọc mà chẳng được gì, các nước làm việc cho lửa, và đều mệt mỏi.

Jer 51 59 Đây là lời của tiên tri Giê-rê-mi dặn Sê-ra-gia, con trai Nê-ri-gia, cháu Na-ha-sê-gia, khi người đi với Sê-đê-kia vua Giu-đa qua nước Ba-by-lôn trong năm thứ tư đời vua ấy. Bấy giờ Sê-ra-gia làm quan nội đại thần.

Jer 51 60 Giê-rê-mi chép vào sách hết thầy các tai nạn phải đến cho Ba-by-lôn, tức mọi lời đã được chép về Ba-by-lôn.

Jer 51 61 Giê-rê-mi nói với Sê-ra-gia rằng: Khi người đã đến Ba-by-lôn, khá lo đọc hết những lời này.

Jer 51 62 Rồi người khá nói: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã phán rằng sẽ hủy diệt thành này, và nơi này sẽ không ai ở nữa, từ loài người cho chí loài vật cũng không, song sẽ nên một nơi hoang vu đời đời.

Jer 51 63 Khi người đã đọc sách này xong, thì khá cột vào sách một cục đá, mà ném xuống giữa sông Ơ-phơ-rát,

Jer 51 64 và khá nói rằng: Ba-by-lôn sẽ chìm xuống như vậy! Nó sẽ chẳng

còn chỗi dậy nữa vì tai nạn mà ta sẽ giáng trên nó, chúng nó sẽ mài miệt. Lời của Giê-rê-mi đến đây.

Jer 52 1 Khi Sê-đê-kia lên làm vua, có hai mươi mốt tuổi; trị vì mười một năm tại thành Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Ha-mu-ta, con gái của Giê-rê-mi, người Líp-na.

Jer 52 2 Vua ấy làm đều dữ trước mắt Đức Giê-hô-va, như mọi việc vua Giê-hô-gia-kim đã làm.

Jer 52 3 Vì có Đức Giê-hô-va nổi giận, thì điều đó xảy ra trong Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, cho đến Ngài ném bỏ chúng nó khỏi trước mặt mình. Sê-đê-kia đầy loạn nghịch cùng vua Ba-by-lôn.

Jer 52 4 Ngày mồng mười, tháng mười, năm thứ chín đời vua Sê-đê-kia, thì Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đem cả đạo binh mình đi đánh Giê-ru-sa-lem, đóng trại nghịch cùng nó, và chúng nó lập đồn vây lấy.

Jer 52 5 Thành bị vây mãi đến năm thứ mười một đời vua Sê-đê-kia.

Jer 52 6 Ngày mồng chín tháng tư, trong thành bị đói kém lắm, đến nỗi dân của đất này không có bánh nữa.

Jer 52 7 Vách thành bị phá vỡ, hết thầy những lính chiến bèn trốn ra khỏi thành lúc ban đêm, và do cửa ở giữa hai cái vách, gần vườn vua, mà đi ra; trong khi người Canh-đê đương vây thành, thì chúng nó chạy trốn hướng về A-ra-ba.

Jer 52 8 Nhưng đạo binh của người Canh-đê đuổi theo vua; khi đã đuổi kịp Sê-đê-kia tại đồng bằng Giê-ri-cô, thì quân vua chạy tan và bỏ vua lại.

Jer 52 9 Người Canh-đê bắt vua và dẫn đến cùng vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la, trong đất Ha-mát, nơi đó vua bị vua Ba-by-lôn xử đoán.

Jer 52 10 Vua Ba-by-lôn khiến giết các con trai của Sê-đê-kia trước mắt người, cũng khiến giết mọi quan trưởng Giu-đa tại Ríp-la.

Jer 52 11 Đoạn sai móc mắt Sê-đê-kia, lấy xiềng xiềng lại. Vua Ba-by-lôn đem Sê-đê-kia về Ba-by-lôn, khiến giam trong ngục cho đến ngày người chết.

Jer 52 12 Ngày mồng mười tháng năm, năm thứ mười chín về đời Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, thì Nê-bu-xa-a-đan, quan đầu thị vệ, hầu vua Ba-by-lôn, vào thành Giê-ru-sa-lem.

Jer 52 13 Người sai đốt nhà Đức Giê-hô-va, cung vua, và hết thầy nhà cửa trong thành Giê-ru-sa-lem. Mọi nhà lớn cũng đều phó cho lửa.

Jer 52 14 Rồi cả đạo binh của người Canh-đê thuộc quyền quan đầu thị vệ, phá hết thầy các vách thành chung quanh Giê-ru-sa-lem.

Jer 52 15 Những kẻ rất nghèo trong dân, với những kẻ sống sót đương ở trong thành, những kẻ đã hàng đầu vua Ba-by-lôn, và từ trong đám đông sót lại, thì Nê-bu-xa-a-đan, qua đầu thị vệ, bắt đem đi làm phu tù hết thầy.

Jer 52 16 Nê-bu-xa-a-đan, quan đầu thị vệ, chỉ để những người rất nghèo khó lại trong đất, đặt trồng vườn nho và làm ruộng.

Jer 52 17 Quân Canh-đê phá tan các cột đồng trong nhà Đức Giê-hô-va, cả đến đế tảng và biển đồng trong nhà Đức Giê-hô-va, rồi đem những đồng đó về Ba-by-lôn.

Jer 52 18 Những nồi, và, kéo, chậu thìa, cùng hết thầy khí mạnh bằng đồng về việc thờ phượng, chúng nó cũng đều đem đi nữa.

Jer 52 19 Quan đầu thị vệ, lại khuân đi cả những chén, lư hương, chậu, nồi, chơn đèn, thìa, và bát, phàm những đồ gì làm bằng vàng thì lấy vàng, đồ gì làm bằng bạc thì lấy bạc.

Jer 52 20 Còn như hai cột đồng, biển đồng, và mười hai con bò đồng dùng

Kinh Thánh

làm để nó, mà vua Sa-lô-môn đã chế tạo cho nhà Đức Giê-hô-va, đồng của những đồ ấy, thì không thể cân được.

Jer 52 21 Mỗi cột cao mười tám thước, yếu vi mười hai thước; trong tâm phẳng, dày bằng bốn ngón tay.

Jer 52 22 Trên đầu cột có chúp đồng, cao năm thước, chung quanh chóp có lưới và trái lựu, đều bằng đồng cả. Cột kia giống như cột này, cũng có lưới và trái lựu.

Jer 52 23 Bốn bề có chín mươi sáu trái lựu, và hết thảy những trái lựu đặt xung quanh lưới cộng là một trăm.

Jer 52 24 Quan đầu thị vệ bắt Sê-ra-gia, thầy tế lễ cả, và Sô-phô-ni, thầy tế lễ phó, cùng ba người giữ cửa đền.

Jer 52 25 Cũng bắt tại trong thành một hoạn quan coi lính chiến, bảy người cận thân của vua ở trong thành, một viên thư ký của qua chánh lãnh binh, coi việc mộ dân trong đất, cùng sáu mươi người dân đất đó gặp tại trong thành.

Jer 52 26 Nê-bu-xa-a-đan, quan đầu thị vệ, đem hết thảy những tù ấy về cho vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la.

Jer 52 27 Vua Ba-by-lôn sai đánh và giết họ tại Ríp-la, trong đất Ha-mát. Ấy vậy người Giu-đa bị điệu đi làm phu tù khỏi đất mình.

Jer 52 28 Đây là dân mà Nê-bu-cát-nết-sa đã đem đi làm phu tù; năm thứ bảy, ba ngàn hai mươi ba người Giu-đa.

Jer 52 29 Năm thứ mười tăm đời Nê-bu-cát-nết-sa, từ thành Giê-ru-sa-lem bắt đi tám trăm ba mươi hai người.

Jer 52 30 Năm thứ hai mươi ba đời vua ấy, Nê-bu-xa-a-đan, quan đầu thị vệ, đem đi bảy trăm bốn mươi lăm người Giu-đa. Hết thảy là bốn ngàn sáu trăm người.

Jer 52 31 Năm thứ ba mươi bảy, sau khi vua Giu-đa là Giê-hô-gia-kin bị bắt, tức là năm đầu vua Ba-by-lôn là Ê-vingh-Mê-rô-đác mới lên ngôi, ngày hai mươi lăm tháng mười hai, vua này trả lại chức vua cho Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa, và đem ra khỏi ngục;

Jer 52 32 lấy lời lành nói với, và lập ngôi người cai hơn ngôi các vua cùng ở với mình tại Ba-by-lôn.

Jer 52 33 Lại sai đổi áo tù, Giê-hô-gia-kin đến ngồi bàn với vua trọn đời mình.

Jer 52 34 Giê-hô-gia-kin còn sống bao lâu, thì vua Ba-by-lôn ban đồ cần dùng hằng ngày cho mãi mãi, trọn đời người.

Lamentations

- Lam 1 1 Thành này xưa vốn đông dân lắm, kìa nay ngồi một mình! Xưa vốn làm lớn giữa các dân, nay như đờn bà góa! Xưa vốn làm nữ chủ các quận, nay phải nộp thuế khóa!
- Lam 1 2 Nó khóc nức nở ban đêm, nước mắt tràn đôi má. Mọi kẻ yêu mến nó, chẳng ai yên ủi nó. Bọn bè nó phản nó, đều trở nên nghịch thù.
- Lam 1 3 Giu-đa đi làm phu tù, vì chịu nạn cùng chịu sai dịch nặng nề. Ở đậu giữa các dân, chẳng được chút nghỉ ngơi. Những kẻ bắt bớ đuổi theo nó, theo kịp nó nơi eo hẹp.
- Lam 1 4 Các đường lối Si-ôn đương thăm sầu, vì chẳng ai đến dự kỳ lễ trọng thể nữa. Mọi cửa thành hoang vu; các thầy tế lễ thờ than; Các gái đồng trinh nó bị khốn nạn, chính nó phải chịu cay đắng.
- Lam 1 5 Kẻ đối địch nó trở nên đầu, kẻ thù nghịch nó được thịnh vượng; Vì Đức Giê-hô-va làm khốn khổ nó, bởi có tội lỗi nó nhiều lắm. Con nhỏ nó bị kẻ nghịch bắt đi làm phu tù.
- Lam 1 6 Con gái Si-ôn đã mất hết mọi sự làm cho mình vinh hoa. Các quan trường nó như nai chẳng tìm được đồng cỏ, Chạy trốn kiệt cả sức trước mặt kẻ đuổi theo.
- Lam 1 7 Giê-ru-sa-lem, đương ngày khốn khổ lưu ly, nhớ xưa trải mọi mùi vui thích; Khi dân nó sa vào tay kẻ nghịch, chẳng ai đến cứu cùng. Quân thù xem thấy nó, chê cười nó hoang vu!
- Lam 1 8 Giê-ru-sa-lem phạm tội trọng, bởi đó trở nên sự ô uế. Mọi kẻ tôn kính đều khinh dể, vì thấy nó trần truồng. Nó tự mình thờ than, trở lui.
- Lam 1 9 Váy nó dơ bẩn; nó chẳng nghĩ sự cuối cùng mình! Sự sa sút nó khác thường, chẳng ai yên ủi nó! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin xem sự kiên nhẫn tôi, vì kẻ thù đã tự tôn mình làm lớn.
- Lam 1 10 Kẻ thù đã giơ tay trên mọi vật tốt nó; Vì nó đã thấy các dân ngoại xông vào nơi thánh nó. Về dân ngoại ấy Ngài có truyền: chẳng được vào hội Ngài.
- Lam 1 11 Cả dân nó vừa đi xin bánh, vừa thờ than; Đói hết sự vui lấy thức ăn, để tươi tỉnh linh hồn mình. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin đoái xem, vì tôi đã nên khinh hèn!
- Lam 1 12 Hỡi mọi người đi qua, há chẳng lấy làm quan hệ sao? Xét xem có sự buồn bực nào đợ được sự buồn bực đã làm cho ta, Mà Đức Giê-hô-va đã làm khốn cho ta nơi ngày Ngài nổi giận phùng phùng.
- Lam 1 13 Ngài đã giáng lửa từ trên cao, và xương cốt ta và thủng được. Ngài đã giáng lưới dưới chơn ta, làm cho ta thối lui. Ngài đã làm cho ta nên đơn chiếc, hằng ngày bị hao mòn.
- Lam 1 14 Ách của tội lỗi ta Ngài buộc tay vào, Cả bó chất nặng cổ ta, Ngài đã bẻ gãy sức mạnh ta. Chúa đã phó ta trong tay chúng nó, mà ta không chống cự được!
- Lam 1 15 Chúa đã làm nên hư không lính chiến ở giữa ta. Ngài đã nhóm hội lớn nghịch cùng ta, đặt nghiền kẻ trai trẻ ta. Chúa đã giày đập như trong bàn ép con gái đồng trinh của Giu-đa.
- Lam 1 16 Vậy nên ta khóc lóc; mắt ta tuôn nước mắt; Vì kẻ yên ủi làm tỉnh

Kinh Thánh

hồn ta thì đã xa ta. Con cái ta bị đơn chiếc, vì kẻ thù đã thắng trận.

Lam 1 17 Si-ôn giờ tay, chẳng ai yên ủi nó; Đức Giê-hô-va đã truyền về Gia-cốp: những kẻ chung quanh nó nghịch cùng nó. Giê-ru-sa-lem ở giữa chúng nó như một sự ô ướ.

Lam 1 18 Đức Giê-hô-va là công bình, vì ta đã bạn nghịch cùng mạng Ngài. Hỡi các dân, xin hãy nghe hết thầy, hãy xem sự buồn bực ta! Gái đồng trinh và trai trẻ ta đã đi làm phu tù.

Lam 1 19 Ta đã kêu gọi những kẻ yêu mến ta, nhưng họ lừa dối ta. Các thầy tế lễ và trưởng lão đã tắt hơi trong thành, Khi họ tìm đồ ăn để tươi tỉnh linh hồn mình.

Lam 1 20 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin đoái xem, vì tôi gặp hoạn nạn; lòng tôi bối rối; Trái tim tôi chuyển động, vì tôi bạn nghịch lắm lắm! Ở ngoài có gươm dao làm cho mất, trong nhà có sự tử vong.

Lam 1 21 Người ta nghe tiếng tôi than thở, chẳng ai hề yên ủi. Mọi kẻ thù nghe tin tôi bị nạn, biết Ngài đã làm thì mừng rỡ. Ngày Ngài đã rao, Ngài sẽ khiến đến! chúng nó sẽ giống như tôi!

Lam 1 22 Nguyên cho mọi tội chúng nó bày ra trước mặt Ngài! Xin đả chúng nó như đả tôi bởi cứ mọi tội lỗi tôi; Vì tôi than thở nhiều, và lòng tôi mòn mỏi.

Lam 2 1 Sao Chúa đã nổi giận, vậy mây che khuất con gái Si-ôn? Ngài đã ném sự đẹp đẽ Y-sơ-ra-ên từ trên trời xuống đất. Trong ngày thịnh nộ, Ngài chẳng nhớ đến bệ chơn mình.

Lam 2 2 Chúa đã nuốt đi, chẳng thương xót, hết thầy chỗ ở của Gia-cốp. Ngài nhờn giận đã đổ đôn lũy con gái Giu-đa; Ngài đã xô cho đổ xuống đất, làm nhục nước và quan trường trong nước.

Lam 2 3 Trong cơn nóng giận, Ngài chặt hết sừng của Y-sơ-ra-ên. Ngài đã rút tay hữu lại từ trước mặt kẻ nghịch thù. Ngài đã đốt cháy Gia-cốp như lửa hừng thiêu nuốt cả tư bề.

Lam 2 4 Ngài giương cung ra như kẻ thù; giờ tay hữu lên, đứng như kẻ nghịch. Ngài đã giết hết, những kẻ làm vui mắt. Trong trại con gái Si-ôn, Ngài đã đổ giận ra như lửa.

Lam 2 5 Chúa đã trở nên như kẻ nghịch đã nuốt Y-sơ-ra-ên; Nuốt cả cung đền, phá tan đồn lũy; Làm cho con gái Giu-đa thêm tang chế thảm thương.

Lam 2 6 Ngài đã cất nhà tạm mình đi cách mạnh bạo như thuộc về vườn; lại đã hủy nơi hội họp Ngài. Tại Si-ôn, Đức Giê-hô-va đã khiến ngày hội trọng thể cùng Sa-bát bị quên đi; Trong cơn nóng giận, Ngài khinh dể vua và thầy tế lễ.

Lam 2 7 Đức Giê-hô-va đã bỏ bàn thờ, lại góm nơi thánh; Ngài đã phó thành quách cung điện Si-ôn vào trong tay quân nghịch. Chúng nó làm om sòm trong nhà Đức Giê-hô-va như trong ngày hội trọng thể.

Lam 2 8 Đức Giê-hô-va đã định phá hủy tường thành của con gái Si-ôn; Ngài đã giăng dây mực, chẳng ngừng tay về sự phá diệt; Ngài làm cho lũy và tường thâm sào hao mòn cùng nhau.

Lam 2 9 Các cửa nó sụp trong đất; Ngài đã phá và bẻ các then chốt. Vua và quan trường nó ở giữa các nước là nơi chẳng có pháp luật! Chính mình các tiên tri chẳng tìm được từ Đức Giê-hô-va sự hiện thấy chi.

Lam 2 10 Các kẻ già cả gái Si-ôn nín lặng ngồi dưới đất; Đầu đổ tro bụi, mình mặc bao gai. Các gái đồng trinh Giê-ru-sa-lem gục đầu đến đất.

Lam 2 11 Mắt ta hao mòn vì chảy nước mắt, lòng ta bối rối; Gan ta đổ trên

đất, vì sự hủy diệt con gái dân ta. Vì con trẻ và các con đương bú, ngắt đi nơi các đường phố trong thành.

Lam 2 12 Chúng nó nói cùng mẹ mình rằng: tìm thóc và rượu ở đâu? Khi nhất đi như kẻ bị thương, nơi các đường phố trong thành; Và khi chúng nó tắt hơi trên lòng mẹ mình.

Lam 2 13 Ta làm chứng gì cho người? Hỡi gái Giê-ru-sa-lem, ta kể thí dụ chi? Ta lấy gì sánh cùng người đặng yên ủi người, hỡi con gái đồng trinh Si-ôn? Sự phá hại người to như biển: ai sửa sang lại được?

Lam 2 14 Các tiên tri người xem cho người những sự hiện thấy giả dối và ngu dại. Chẳng tỏ ra tội lỗi người, đặng đem phu tù người trở về. Chỉ thấy cho người những lời tiên tri dối và sự làm có cho người bị đuổi.

Lam 2 15 Những người qua đường thấy người thì vỗ tay; Xi báng lác đầu vì thấy gái Giê-ru-sa-lem, Nói rằng: Có phải này là thành mà người ta gọi là sự đẹp để trọn vẹn, sự vui mừng của cả đất chẳng?

Lam 2 16 Mọi kẻ thù nghịch người hả miệng rộng nghịch cùng người, Xi báng, nghiêng rặng, rằng: Chúng ta đã nuốt nó! Đây chắc là ngày chúng ta trông đợi, chúng ta đã tìm được, đã thấy rồi!

Lam 2 17 Đức Giê-hô-va đã làm sự mình định; đã làm trọn lời mà xưa kia mình đã truyền; Ngài đã lật đổ chẳng thương xót, Đã làm cho kẻ thù người vui vì có người, khiến sừng kẻ địch người cất lên.

Lam 2 18 Lòng dân người kêu van đến Chúa. Hỡi tường thành con gái Si-ôn, hãy cho nước mắt người ngày đêm chảy như sông! Đừng cho nghỉ ngơi; con người mắt người chẳng thôi.

Lam 2 19 Hãy chỗi dậy kêu van lúc ban đêm, vừa đầu các phiên canh; Đổ lòng ra như nước ở trước mặt Chúa. Hãy giơ tay hướng về Chúa vì sự sống con nhỏ người, chúng nó ngắt đi vì đói nơi góc phố.

Lam 2 20 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin đoái xem! Ngài đã hề đãi ai như thế? Đòn bà há ăn trái ruột mình, tức con cái ẵm trong tay ư? Thầy tế lễ cùng tiên tri, há nên giết trong nơi thánh Chúa ư?

Lam 2 21 Những người trẻ và già nằm sải trên đất trong đường phố. Những gái trẻ và trai trẻ ta đều ngã dưới mũi gươm. Ngài giết đi nơi ngày thanh nộ, tru diệt chẳng xót thương.

Lam 2 22 Ngài đã nhóm như ngày hội trọng thể những sự kinh hãi của tôi mọi bề. Nơi ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va, chẳng ai thoát khỏi và sót lại. Những kẻ tôi đã bông ẵm và thấy lớn lên, hết thầy đã bị quân nghịch hủy hại.

Lam 3 1 Ta là người đã thấy khốn khổ bởi gậy thanh nộ của Ngài.

Lam 3 2 Ngài đã dắt ta và khiến ta bước đi trong tối tăm, chẳng bước đi trong sáng láng.

Lam 3 3 Chắc Ngài trở tay cả ngày nghịch cùng ta nhiều lần.

Lam 3 4 Ngài đã làm hao mòn thịt và da, đã bẻ gãy xương ta,

Lam 3 5 Đã xây đắp nghịch cùng ta, vây ta bằng mật đắng và sự nhọc nhằn,

Lam 3 6 Khiến ta ở trong nơi tối tăm, như người đã chết từ lâu đời.

Lam 3 7 Ngài đã bao bọc ta bằng tường, mà không cho ra; lại làm cho nặng xiềng ta.

Lam 3 8 Khi ta kỳ lạ và xin cứu, Ngài bịt tai chẳng nghe lời cầu nguyện;

Lam 3 9 Lấy những đá đẽo lấp lối ta; Ngài đã làm cho đường nẻo ta quanh quẹo.

Kinh Thánh

- Lam 3 10 Ngài đối với ta như gấu rình rập, như sư tử nơi kín đáo;
Lam 3 11 Khiến ta lạc đường và vồ xé ta, cho ta phải sầu não.
Lam 3 12 Ngài đã giương cung và chọn ta làm tròng cho tên Ngài.
Lam 3 13 Ngài đã khiến tên trong bao Ngài vào trái cật ta:
Lam 3 14 Ta làm trò cười cho cả dân ta, họ lấy ta làm bài hát cả ngày.
Lam 3 15 Ngài đã cho ta đầy dẫy sự đắng cay, cho ta no nê bằng ngài cứu.
Lam 3 16 Ngài đã lấy sỏi bẻ răng ta; vui ta vào trong tro.
Lam 3 17 Ngài khiến hồn ta xa sự bình an, ta đã quên phước lành.
Lam 3 18 Ta rằng: Hết sức mạnh ta, đứt lòng trông đợi Đức Giê-hô-va.
Lam 3 19 Hãy nhớ đến sự hoạn nạn khôn khổ ta, là ngài cứu và mặt đắng.
Lam 3 20 Hồn ta còn nhớ đến, và hao mòn trong ta.
Lam 3 21 Ta nhớ lại sự đó, thì có sự trông mong:
Lam 3 22 Ấy là nhờ sự nhờn từ Đức Giê-hô-va mà chúng ta chưa tuyệt. Vì sự thương xót của Ngài chẳng đứt.
Lam 3 23 Mỗi buổi sáng thì lại mới luôn, sự thành tín Ngài là lớn lắm.
Lam 3 24 Hồn ta nói: Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp ta, nên ta để lòng trông cậy nơi Ngài.
Lam 3 25 Đức Giê-hô-va ban sự nhờn từ cho những kẻ trông đợi Ngài, cho linh hồn tim cầu Ngài.
Lam 3 26 Thật tốt cho người trông mong và yên lặng đợi chờ sự cứu rỗi của Đức Giê-hô-va.
Lam 3 27 Thật tốt cho người mang ách lúc trẻ thơ.
Lam 3 28 Phải, nó phải ngồi một mình và làm thinh, vì Ngài đã gán ách trên mình.
Lam 3 29 Nó khá để miệng trong bụi đất! hoặc giả sẽ có sự trông mong.
Lam 3 30 Nó khá đưa má ra cho kẻ vả, khá chịu đầy nhuốc nha.
Lam 3 31 Vì Chúa chẳng hề bỏ cho đến đời đời.
Lam 3 32 Dầu Ngài đã làm cho lo buồn, còn sẽ thương xót theo sự dư dật của lòng nhờn từ Ngài;
Lam 3 33 Vì ấy là chẳng phải bỏ tâm Ngài làm cho con cái loài người cực khổ và buồn rầu.
Lam 3 34 Khi người ta giày đạp mọi kẻ tù trong đất,
Lam 3 35 Khi uốn cong lý đoán của người trước mặt Đấng Rất Cao,
Lam 3 36 Khi điên đảo ai trong sự xét đoán, thì Chúa chẳng ửng chịu.
Lam 3 37 Nếu chẳng phải Chúa truyền lệnh, ai hay nói ra và sự ấy được thành?
Lam 3 38 Há chẳng phải từ miệng Đấng Rất Cao ra tai họa và phước lành?
Lam 3 39 Có sao người đang sống phàn nàn vì chịu hình phạt về tội lỗi mình?
Lam 3 40 Chúng ta hãy xét và thử đường mình, trở về cùng Đức Giê-hô-va.
Lam 3 41 Chúng ta hãy giơ lòng và tay lên đến Đức Chúa Trời trên trời.
Lam 3 42 Chúng tôi đã phạm phép, đã bợn nghịch; Ngài đã chẳng dung thứ!
Lam 3 43 Ngài lấy giận che mình và đuổi theo chúng tôi, giết lát chúng tôi, chẳng thương xót.
Lam 3 44 Ngài ẩn mình trong mây, đến nỗi chẳng lời cầu nguyện nào thấu qua được.
Lam 3 45 Ngài làm chúng tôi ra của bỏ, ra đồ rác rến trong dân sự.

Kinh Thánh

- Lam 3 46 Mọi kẻ nghịch thù hả miệng rộng nghịch cùng chúng tôi.
Lam 3 47 Chúng tôi đã mắc sự sợ hãi, hăm dọa, hủy diệt, và hư hại.
Lam 3 48 Mắt tôi chảy dòng nước, vì gái dân tôi mắc diệt vong.
Lam 3 49 Mắt tôi tuôn nước mắt, không thôi cũng không ngớt,
Lam 3 50 Cho đến chừng nào Đức Giê-hô-va đoái xem, từ trên trời ngó xuống.
Lam 3 51 Mắt tôi làm khô linh hồn tôi, vì mọi con gái của thành tôi.
Lam 3 52 Những kẻ vô cớ thù nghịch tôi đã đuổi tôi như đuổi chim.
Lam 3 53 Họ muốn giết tôi nơi ngục tối, và ném đá trên tôi.
Lam 3 54 Nước lên ngập đầu tôi, tôi nói: Ta phải chết mất!
Lam 3 55 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi từ nơi ngục tối rất sâu kêu cầu danh Ngài.
Lam 3 56 Ngài chúng con đã nghe tiếng tôi, xin đừng bịt tai khỏi hơi thở và lời kêu van tôi.
Lam 3 57 Ngày tôi cầu Ngài, Ngài đã đến gần tôi, đã phán cùng tôi: Chớ sợ hãi chi!
Lam 3 58 Hỡi Chúa, Ngài đã đổi nại việc hồn tôi, là Đáng chuộc mạng tôi.
Lam 3 59 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã thấy người ta hiệp đáp tôi: xin đoán xét việc tôi!
Lam 3 60 Chúng nó báo thù, lập mưu hại tôi, thì Ngài đã thấy hết.
Lam 3 61 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe chúng nó sỉ nhục, bày mọi mưu chước nghịch cùng tôi.
Lam 3 62 Những môi miếng của kẻ dấy nghịch cùng tôi và mưu kế lập ra hại tôi cả ngày.
Lam 3 63 Xin Ngài xem sự ngồi xuống và đứng dậy của chúng nó; tôi là bài hát của chúng nó.
Lam 3 64 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ báo trả chúng nó tùy theo việc tay chúng nó làm.
Lam 3 65 Ngài sẽ ban lòng cứng cõi cho chúng nó, sự rửa sả giáng trên chúng nó.
Lam 3 66 Ngài sẽ lấy cơn giận và đuổi theo, hủy hoại chúng nó khỏi dưới trời của Đức Giê-hô-va.
Lam 4 1 Than ôi! vàng mờ tối, vàng ròng biến đổi đường nào! Đá nơi thánh đổ ra nơi mọi góc đường phố!
Lam 4 2 Các con trai của Si-ôn quý báu khác nào vàng ròng, Nay coi như bình đất sét là việc của tay thợ gốm làm!
Lam 4 3 Chính các chó rừng còn đưa vú ra cho con nó dặm cho bú; Song con gái dân ta trở nên hung dữ như chim đà ở nơi đồng vắng.
Lam 4 4 Con mới đẻ khao khát lắm, lưỡi nó dính với cửa họng. Trẻ nhỏ đòi bánh chẳng ai bẻ cho.
Lam 4 5 Những người quen ném mùi cao lương đơn chiếc trong các đường phố; Những kẻ dưỡng nuôi trong đồ điều đồ, nay ôm lấy đồng phân tro.
Lam 4 6 Tội lỗi con gái dân ta lớn hơn tội lỗi Sô-đôm, Là thành bị đổ như trong giây phút, chẳng ai giơ tay ra trên nó.
Lam 4 7 Các người sang trọng của nó tinh hơn tuyết, trắng hơn sữa. Nước da đỏ hồng hơn san hô, mình mây sáng ngời như bích ngọc.
Lam 4 8 Nay mặt đen hơn than: chẳng ai nhận biết trong đường phố; Còn xương bọc lấy da; khô ran như khúc gỗ.
Lam 4 9 Những người bị gươm giết may hơn kẻ bị chết đói: Vì thiếu sản

Kinh Thánh

vật ngoài đồng, người lần lần hao mòn như bị đâm.

Lam 4 10 Chính tay người đờn bà vẫn có lòng thương xót, nấu chín con cái mình, Dùng làm đồ ăn cho mình giữa khi con gái dân ta bị phá hại.

Lam 4 11 Đức Giê-hô-va đã làm trọn sự giận của Ngài, đổ cơn thịnh nộ Ngài ra; Ngài đã đốt lửa tại Si-ôn, thiêu nuốt nền nó.

Lam 4 12 Các vua trên đất, cả dân cư thế gian, vốn chẳng ngờ Kẻ thù quân nghịch sẽ tràn vào các cửa thành Giê-ru-sa-lem.

Lam 4 13 Ấy là vì có tội lỗi của các tiên tri nó, và sự gian ác của các thầy tế lễ nó. Họ đã đổ giữa nó huyết của người công bình.

Lam 4 14 Họ đi quanh dọc đường như kẻ mù, bị máu làm ô uế, Đến nỗi không ai có thể rờ đến áo xống họ.

Lam 4 15 Người ta kêu bảo chúng rằng: Hãy xê ra, chẳng sạch. Hãy xê ra! xê ra! đừng rờ đến! Khi họ trốn tránh đi lưu lạc, dân ngoại kêu rằng: Chúng nó sẽ không trú ngụ ở đây nữa.

Lam 4 16 Cơn giận Đức Giê-hô-va đã làm tan lạc chúng, Ngài chẳng đoái xem nữa. Chúng nó chẳng nể mặt thầy tế lễ, cũng chẳng kính người già cả.

Lam 4 17 Mắt chúng ta mòn mỏi trông sự cứu luống công! Chúng ta trông đợi hướng về một dân không thể cứu.

Lam 4 18 Chúng nó dòm ngó chơn chúng ta, đến nỗi chúng ta không bước ra nơi đường phố. Sự cuối cùng chúng ta đã gần! Ngày chúng ta đã trọn! phải, sự cuối cùng chúng ta đã đến!

Lam 4 19 Kẻ đuổi theo chúng ta thật lạ hơn con chim ửng trên trời. Đuổi theo chúng ta trên các núi, rình rập chúng ta trong đồng vắng.

Lam 4 20 Hơi thở của mũi chúng ta, tức là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va, thì đã mắc bẫy rồi, Về người, chúng ta thường nói rằng: Chúng ta nấp dưới bóng người mà sống giữa các nước.

Lam 4 21 Hỡi con gái Ê-đôm, ở đất Uýt-xơ! Hãy vui mừng hơn hờ, Cái chén cũng sẽ trao đến mày, mày sẽ say mê và trần truồng.

Lam 4 22 Hỡi con gái Si-ôn, sự phạt tội lỗi mày đã trọn, Ngài không đày mày đi làm phu tù nữa! Hỡi con gái Ê-đôm, Ngài sẽ thăm phạt tội mày; phô bày gian ác mày!

Lam 5 1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nhớ sự đã giáng trên chúng tôi; Hãy đoái xem sự sỉ nhục chúng tôi!

Lam 5 2 Sản nghiệp chúng tôi đã sang tay dân ngoại, Nhà cửa thuộc về người giống khác.

Lam 5 3 Chúng tôi mất cha, phải mồ côi, Mẹ chúng tôi trở nên góa bụa.

Lam 5 4 Chúng tôi uống nước phải trả tiền, Phải mua mới có củi.

Lam 5 5 Kẻ đuổi theo kịp chúng tôi, chặn cổ chúng tôi; Chúng tôi đã mỏi mệt rồi, chẳng được nghỉ!

Lam 5 6 Chúng tôi giang tay hướng về những người Ê-díp-tô Và A-si-ri, đặng có bánh ăn no nê.

Lam 5 7 Tổ phụ chúng tôi đã phạm tội, nay không còn nữa. Chúng tôi đã mang lấy sự gian ác họ.

Lam 5 8 Kẻ đẩy tở cai trị chúng tôi, Chẳng ai cứu chúng tôi khỏi tay họ.

Lam 5 9 Chúng tôi liêu mạng mới có bánh mà ăn, Vì có mũi gươm nơi đồng vắng.

Lam 5 10 Da chúng tôi nóng như lò lửa, Vì cơn đói thiêu đốt chúng tôi!

Lam 5 11 Chúng nó đã làm nhục đờn bà tại Si-ôn, Và gái đồng trinh trong

Kinh Thánh

các thành Giu-đa.

Lam 5 12 Tay chúng nó đã treo các quan trưởng lên, Chẳng kính trọng mặt các người già cả.

Lam 5 13 Kẻ trai tráng đã phải mang cối, Trẻ con vấp ngã dưới gánh củi.

Lam 5 14 Các người già cả không còn ngồi nơi cửa thành, Bọn trai trẻ không còn chơi đờn hát.

Lam 5 15 Lòng chúng tôi hết cả sự vui; Cuộc nhảy múa đổi ra tang chế.

Lam 5 16 Mآo triều thiên rơi khỏi đầu chúng tôi, Khốn cho chúng tôi, vì chúng tôi phạm tội!

Lam 5 17 Vì vậy lòng chúng tôi mòn mỏi, Mắt chúng tôi mờ tối,

Lam 5 18 Vì núi Si-ôn đã trở nên hoang vu, Chồn cáo đi lại trên đó.

Lam 5 19 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài còn đời đời, Ngôi Ngài còn từ đời này sang đời kia!

Lam 5 20 Sao Ngài quên chúng tôi mãi mãi, Lìa bỏ chúng tôi lâu vậy?

Lam 5 21 Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xây chúng tôi trở về Ngài thì chúng tôi sự trở về Làm những ngày chúng tôi lại mới như thuở xưa!

Lam 5 22 Nhưng Ngài lại bỏ hết chúng tôi, Ngài giận chúng tôi quá lắm.

Ezekiel

Ezek 1 1 Năm thứ ba mươi, ngày mồng năm tháng tư, khi ta đang ở giữa phu tù, trước bờ sông Kê-ba, các tầng trời mở ra, và ta xem những sự hiện thấy của Đức Chúa Trời.

Ezek 1 2 Ngày mồng năm tháng ấy, bảy giờ là năm thứ năm sau khi vua Giê-hô-gia-kin bị bắt làm phu tù,

Ezek 1 3 lời của Đức Giê-hô-va được phán riêng cho thầy tế lễ Ê-xê-chi-ên, con trai Bu-xi, tại trong đất người Canh-đê, trên bờ sông Kê-ba. Ấy là tại đó mà tay Đức Giê-hô-va đặt trên người.

Ezek 1 4 Nay, ta thấy có luồng gió bão đến từ phương bắc, một đám mây lớn bọc lửa giải sáng khắp tư bề; từ giữa nó, thấy như loài kim bóng nhoáng ra từ chính giữa lửa.

Ezek 1 5 Từ giữa nó, thấy giống như bốn vật sống, hình trạng như vậy: bộ giống người,

Ezek 1 6 mỗi con có bốn mặt và bốn cánh.

Ezek 1 7 Chơn nó thẳng, bàn chơn như bàn chơn bò con đực; sáng ngời như đồng bóng nhoáng.

Ezek 1 8 Dưới những cánh nó, bốn bên đều có tay người; bốn con có mặt và có cánh mình như sau đây:

Ezek 1 9 cánh tiếp giáp nhau khi đi, không xây lại, mỗi con cứ đi thẳng tới.

Ezek 1 10 Còn như hình mặt nó, thì bốn con đều có mặt người; bốn con đều có mặt sư tử ở bên hữu; bốn con đều có mặt bò ở bên tả; và bốn con đều có mặt chim ưng.

Ezek 1 11 Những mặt và cánh phân rẽ ra bởi trên cao; mỗi con có hai cánh giáp với nhau, và có hai cánh che thân mình.

Ezek 1 12 Mỗi con đi thẳng tới: thần khiến đi đâu thì đi đó, không xây mình lại trong khi đi.

Ezek 1 13 Hình trạng của những vật sống ấy giống như hình trạng than đỏ và đuốc lửa; lửa lên xuống giữa các vật sống ấy, lửa nhoáng sáng và có chớp từ nó phát ra.

Ezek 1 14 Các vật sống ấy chạy đi và trở lại như hình trạng chớp nhoáng.

Ezek 1 15 Và, đang khi ta ngắm xem các vật sống ấy, nầy, trên đất có một cái bánh xe ở kề bên các vật sống ấy, mỗi một trong bốn mặt đều có một bánh xe.

Ezek 1 16 Hình và kiểu những bánh xe ấy giống như bích ngọc; hết thấy bốn bánh đều giống nhau; hình và kiểu như là bánh xe trong bánh xe.

Ezek 1 17 Khi đi tới, thì đều đi bốn phía mình: khi đi không phải xây lại.

Ezek 1 18 Vòng bánh xe cao và dễ sọ; và vòng bánh xe của bốn con đều đầy những mắt.

Ezek 1 19 Khi các vật sống đi, các bánh xe cũng đi kề bên; các vật sống bị cất lên khỏi đất, các bánh xe cũng bị cất lên như vậy.

Ezek 1 20 Thần muốn đi đâu thì các vật sống đi đó; thần đi đó thì các bánh xe cũng bị cất lên kề bên các vật sống; vì thần của vật sống đó ở trong các bánh xe.

Ezek 1 21 Khi các vật sống đi, chúng nó cũng đi; dừng, chúng nó cũng dừng; và khi các vật sống bị cất lên khỏi đất, thì các bánh xe cũng bị cất lên kề bên,

vì thần của vật sống ở trong các bánh xe.

Ezek 1 22 Ở trên đầu vật sống, thấy một vòng khung, giống như thủy tinh dễ sợ, giải ra trên đầu chúng nó.

Ezek 1 23 Dưới vòng khung đó, các cánh nó sè thẳng ra, cái này đối với cái kia. Các vật ấy mỗi con có hai cánh che thân thể mình ở bên này và bên kia.

Ezek 1 24 Khi đi tới, ta nghe tiếng của những cánh chúng nó, như nước lớn âm âm, như tiếng của Đấng Toàn năng, tiếng om sòm như tiếng một đạo binh vậy. Khi dừng lại, thì xủ cánh xuống.

Ezek 1 25 Lúc chúng nó dừng lại và xủ cánh xuống, thì từ nơi vòng khung trên đây có tiếng vang ra.

Ezek 1 26 Bên trên vòng khung giải trên đầu các vật sống, có hình như cái ngai, trạng nó như là bính ngọc; trên hình ngai ấy có hình như người ở trên nó.

Ezek 1 27 Trong ngai và mọi nơi chung quanh, ta cũng thấy như đồng bóng nhoáng, giống lửa, từ trạng ngang lưng người ấy trở lên; và từ trạng ngang lưng trở xuống, ta thấy như lửa sáng hừng chung quanh.

Ezek 1 28 Ánh sáng thấy chung quanh đó giống như ánh sáng của cái mống trong mây khi đương mưa. Ấy là tỏ ra hình trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va. Ta thấy thì sấp mặt xuống, và nghe tiếng của một Đấng phán cùng ta.

Ezek 2 1 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, chớ sợ người hãy đứng, ta sẽ phán cùng người.

Ezek 2 2 Ngài vừa phán cùng ta như vậy, thì Thần vào trong ta, làm cho chớ sợ ta đứng lên, và ta nghe Đấng đã phán cùng ta.

Ezek 2 3 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, ta sai người đến cùng con cái Y-sơ-ra-ên, đến các dân bạn nghịch nổi loạn nghịch cùng ta; chúng nó và tổ phụ mình đã phạm phép nghịch cùng ta cho đến chính ngày nay.

Ezek 2 4 Ấy là con cái dày mặt cứng lòng, ta sai người đến cùng chúng nó. Khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy!

Ezek 2 5 Còn như chúng nó, hoặc nghe người, hoặc chẳng khứng nghe, vì là nhà bạn nghịch, ít nữa chúng nó cũng biết rằng ở giữa mình đã có một đấng tiên tri.

Ezek 2 6 Nhưng, hỡi con người, người chớ sợ chúng nó, và chớ sợ lời chúng nó, dầu gai gót ở với người, và người ở giữa bọ cạp mặt lòng. Phải, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch, người cũng đừng sợ lời chúng nó, và đừng kinh hãi mặt chúng nó.

Ezek 2 7 Vậy, người khá đem lời ta nói cùng chúng nó, dầu nghe, dầu chẳng khứng nghe; vì chúng nó rất là bạn nghịch.

Ezek 2 8 Nhưng, hỡi con người, hãy nghe điều ta phán cùng người; chớ bạn nghịch như nhà nổi loạn ấy; hãy mở miệng, ăn lấy vật ta ban cho.

Ezek 2 9 Ta bèn xem, này, có một cái tay giơ đến ta, cầm một bản sách cuốn.

Ezek 2 10 Bản ấy giơ ra trước mặt ta, có chữ đã chép, cả trong và ngoài; ấy là những lời ca thương, than thở, khôn nạn đã chép vào đó.

Ezek 3 1 Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ăn vật người thấy; hãy ăn cuốn này, rồi đi, và nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 3 2 Ta mở miệng ra, và Ngài khiến ta ăn cuốn ấy.

Ezek 3 3 Ngài phán: Hỡi con người, hãy lấy cuốn ta cho người mà khiến bụng ăn và làm đầy ruột. Vậy ta ăn lấy, thì trong miệng ngọt như mật.

Ezek 3 4 Ngài lại phán: Hỡi con người, hãy đi, hãy đến cùng nhà Y-sơ-ra-

ên, đem những lời ta, thuật lại cho chúng nó.

Ezek 3 5 Và, ấy chẳng phải ta sai người đến cùng dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu; bèn là đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 3 6 Thật, chẳng phải ta sai người đến cùng nhiều dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu, mà người không thể hiểu lời chúng nó; nếu ta sai người đến cùng chúng nó, chắc chúng nó sẽ nghe người.

Ezek 3 7 Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên chẳng nghe người, vì nó không muốn nghe ta; bởi chưng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng trán cứng lòng.

Ezek 3 8 Nay, ta làm cho mặt người dạn nghịch cùng mặt chúng nó, trán người cứng nghịch cùng trán chúng nó.

Ezek 3 9 Ta làm cho trán người cứng như kim cương, cứng hơn đá lửa. Đừng sợ và đừng run rẩy vì bộ mặt chúng nó, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch mặt lòng!

Ezek 3 10 Đoạn, Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nhận vào lòng và nghe vào tai mọi lời ta sẽ phán cùng người.

Ezek 3 11 Hãy đi, đến cùng những kẻ bị đầy, cùng các con cái của dân người. Khá nói cùng chúng nó, dầu chúng nó nghe, dầu chẳng khứng nghe, người cũng nói với rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy.

Ezek 3 12 Bấy giờ Thần cất ta lên, và ta nghe có tiếng ào ào rất lớn ở đằng sau ta rằng: Đáng chúc phước cho sự vinh hiển Đức Giê-hô-va từ nơi Ngài!

Ezek 3 13 Ta cũng nghe tiếng cánh của các vật sống đập cái này với cái khác, tiếng của những bánh xe kề các vật ấy, và tiếng ào ào rất lớn.

Ezek 3 14 Đoạn, Thần cất ta lên và đem ta đi; ta đi, lòng ta đầy sự cay đắng nóng nảy, tay Đức Giê-hô-va đặt trên ta cách mạnh mẽ.

Ezek 3 15 Ta bèn đi đến Tân-a-bíp cùng những kẻ bị đầy ở trên bờ sông Kê-ba. Ta dừng lại nơi họ đương ở, và trú lại giữa họ bảy ngày, buồn rầu lặng lẽ.

Ezek 3 16 Khởi bảy ngày, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 3 17 Hỡi con người, ta đã lập người lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo chúng nó.

Ezek 3 18 Khi ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dự đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người.

Ezek 3 19 Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dự cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.

Ezek 3 20 Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người.

Ezek 3 21 Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.

Ezek 3 22 Tại đó, tay Đức Giê-hô-va ở trên ta, và Ngài phán cùng ta rằng: Hãy chớ dậy, đi trong nơi đồng bằng, tại đó ta sẽ phán cùng người.

Ezek 3 23 Vậy ta chớ dậy và ra đi trong đồng bằng. Nay, sự vinh hiển Đức Giê-hô-va đứng đó, như sự vinh hiển ta đã thấy trên bờ sông Kê-ba. Ta bèn ngã sấp mặt xuống,

Ezek 3 24 thì Thần vào trong ta, làm cho chơn ta đứng lên. Đoạn, Ngài phán

cùng ta, và bảo rằng: Hãy đi, giam mình trong nhà người.

Ezek 3 25 Hỡi con người, này, người ta sẽ lấy dây trói người, và người không thể đi ra giữa chúng nó.

Ezek 3 26 Ta sẽ khiến lưới người dính vào cửa hòng người: người sẽ căm, không quở trách chúng nó được; vì chúng nó là nhà bạn nghịch.

Ezek 3 27 Nhưng khi ta phán cùng người, ta sẽ mở miệng người, và người khá bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ai nghe, hãy nghe; ai không nghe, thì đừng nghe! Vì chúng nó là nhà bạn nghịch.

Ezek 4 1 Hỡi con người, hãy lấy một tấm ngói, đặt nó trước mặt người, và vẽ thành Giê-ru-sa-lem ở trên.

Ezek 4 2 Người khá vây hãm nó; dựng đồn, đắp lũy nghịch cùng nó; đóng quân vây bọc lấy, và đặt máy phá thành xung quanh nghịch cùng nó.

Ezek 4 3 Lại hãy lấy một chảo sắt, đặt nó làm cái tường sắt giữa người và thành; rồi người xây mặt lại cùng nó; nó sẽ bị vây, và người sẽ vây nó. Đó sẽ là một điềm cho nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 4 4 Kế đó, người khá nằm nghiêng mình bên tả, và để tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên tại đó. Người nằm như vậy bao nhiêu ngày, thì mang lấy tội lỗi chúng nó cũng bấy nhiêu.

Ezek 4 5 Vì ta đã định cho người một số ngày bằng với số năm của tội lỗi chúng nó, là ba trăm chín mươi ngày, người sẽ mang lấy tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên như vậy.

Ezek 4 6 Và lại, khi những ngày ấy đã mãn, người khá nằm nghiêng mình bên hữu, và mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa, trái bốn mươi ngày, ta định cho người mỗi một ngày thay vì một năm.

Ezek 4 7 Người khá xây mặt và quay cánh tay trần về sự vây hãm thành Giê-ru-sa-lem; người khá nói tiên tri nghịch cùng nó.

Ezek 4 8 Này, ta dùng dây trói người, và người sẽ chẳng quay bên này bên kia, cho đến những ngày người vây thành đã trọn.

Ezek 4 9 Cũng hãy lấy lúa mì, mạch nha, đậu, biển đậu, kê và đại mạch, để vào một bình, dùng làm bánh cho mình; người nằm nghiêng bao nhiêu ngày, thì người sẽ ăn bánh ấy trong bấy nhiêu ngày, tức là ba trăm chín mươi ngày.

Ezek 4 10 Đồ ăn người sẽ ăn, cứ mỗi ngày nặng hai mươi siéc-lơ; người sẽ ăn theo thì giờ.

Ezek 4 11 Nước người uống cũng sẽ lờng, là một phần sáu hin; theo thì giờ mà uống.

Ezek 4 12 Người sẽ ăn bánh ấy như bánh mạch nha, mà phải dùng phân người nấu chín trước mắt chúng nó.

Ezek 4 13 Đức Giê-hô-va lại phán: Ấy con cái Y-sơ-ra-ên sẽ ăn bánh dơ bẩn của chúng nó như vậy, trong các nước mà ta sẽ đuổi chúng nó đến.

Ezek 4 14 Ta bèn nói: Ôi! hỡi Chúa Giê-hô-va, này, linh hồn tôi chẳng hề bị ô uế. Từ lúc còn nhỏ đến bây giờ, tôi chẳng hề ăn con vật đã chết tự nhiên, hoặc bị thú vật xé; và chẳng có thịt góm ghiếc nào đã vào trong miệng tôi.

Ezek 4 15 Ngài đáp rằng: Ta cho phép người lấy phân bò thay phân người; người khá dùng nó mà hấp bánh.

Ezek 4 16 Đoạn, Ngài lại phán: Hỡi con người, này, ta sẽ bẻ gậy bánh trong Giê-ru-sa-lem đi; chúng nó sẽ cân bánh mà ăn, và sợ hãi, lờng nước mà uống, và sửng sờ.

Ezek 4 17 Thế thì chúng nó thiếu bánh và nước, cùng nhau thất kinh, và

hao mòn trong tội lỗi mình.

Ezek 5 1 Hỡi con người, còn như người, hãy lấy một cái gươm bén như dao cạo râu, lấy mà đưa qua trên đầu và râu người. Rồi dùng cân cân, và chia tóc.

Ezek 5 2 Khi những ngày vây thành đã mãn, người hãy đốt nó một phần ba tại giữa thành; rồi lấy một phần ba khác, dùng gươm mà đánh nó tại chung quanh thành. Sau lại, hãy rắc tan một phần ba cuối cùng ra trước gió, chính ta sẽ tuốt gươm theo sau.

Ezek 5 3 Trong những cái còn lại, người khá lấy một ít mà buộc vào vạt áo choàng mình;

Ezek 5 4 còn những cái sau rớt, hãy lấy một vài cái quăng trong lửa và đốt cháy. Từ đó sẽ có lửa phát ra kịp đến cả nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 5 5 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kia là thành Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt nó giữa các dân tộc, và các nước bao xung quanh nó.

Ezek 5 6 Bởi nó bạn nghịch luật lệ ta, làm đều dữ hơn các dân tộc, trái phép tắc ta hơn các nước chung quanh; vì chúng nó khinh bỏ luật lệ ta, và không bước theo phép tắc ta.

Ezek 5 7 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Tại các người là rối loạn hơn các dân tộc chung quanh, không bước theo phép tắc ta, cũng không giữ luật lệ ta; tại các người cũng không làm theo luật lệ của các dân tộc chung quanh mình,

Ezek 5 8 vì có đó Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta, chính ta nghịch cùng người; và ta sẽ làm sự đoán phạt giữa người cho các dân tộc đều thấy.

Ezek 5 9 Vì có mọi sự gớm ghiếc của người, ta sẽ làm giữa người một sự mà trước kia ta chưa hề làm, sau này cũng không hề làm nữa.

Ezek 5 10 Ở giữa người, cha sẽ ăn thịt con, con sẽ ăn thịt cha. Ta sẽ làm sự đoán phạt nghịch cùng người; và mọi kẻ sót lại của người, ta sẽ làm cho nó tan lạc ra mọi gió.

Ezek 5 11 Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, tại người đã làm ô uế nơi thánh ta bởi những sự xấu hổ gớm ghiếc, nên ta cũng chắc sẽ xây mắt chẳng tiếc người. Mắt ta sẽ không dè tiếc, ta sẽ không thương xót.

Ezek 5 12 Một phần ba trong người sẽ chết dịch, sẽ bị chơn đói kém làm tiêu mòn ở giữa người; một phần ba sẽ ngã dưới lưỡi gươm trong tứ vi người; còn một phần ba nữa, ta sẽ làm tan lạc ra mọi gió, và lấy gươm đuổi theo nó.

Ezek 5 13 Sự giận ta sẽ được trọn như vậy, và ta sẽ khiến cơn thịnh nộ ta thôi nghịch cùng chúng nó, ta sẽ được yên ủi; và khi ta làm trọn sự giận trên chúng nó rồi, thì chúng nó sẽ biết rằng ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, đã nói trong sự sáng tỏ ta.

Ezek 5 14 Và lại, ta sẽ làm người ra hoang vu và có nhục nhã trong các nước chung quanh người, và trước mắt kẻ đi qua.

Ezek 5 15 Vậy khi ta sẽ nổi giận xét đoán người, như cơn thịnh nộ trách phạt người, người sẽ bị nhục nhã và chê bai, làm gương và gờ lạ cho các nước chung quanh người. Chính ta là Đức Giê-hô-va phán như vậy!

Ezek 5 16 Ta sẽ bắn trên chúng nó những tên độc của sự đói kém làm cho chết, mà ta sẽ bắn để hủy diệt các người; ta sẽ thêm sự đói kém trên các người, và sẽ bẻ gãy bánh của các người đi.

Ezek 5 17 Ta sẽ giáng sự đói kém cho các người, và sai thú dữ đến làm cho người cô độc. Ôn dịch và sự đổ máu sẽ trải qua giữa người; ta lại sẽ sai gươm xuống trên người nữa. Chính ta là Đức Giê-hô-va đã phán vậy!

Ezek 6 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy:

Ezek 6 2 Hỡi con người, hãy xây mặt về các núi của Y-sơ-ra-ên, và nói tiên tri nghịch cùng nó,

Ezek 6 3 rằng: Hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán cùng các núi, các đồi, hầm hố, và nơi trũng như vậy: Nay, ta, chính ta sẽ giá gươm trên các người, hủy hoại các nơi cao của các người.

Ezek 6 4 Bàn thờ các người sẽ bị phá hoang, tượng mặt trời các người sẽ bị bẻ gãy; ta sẽ ném bỏ những kẻ bị giết của các người trước mặt thần tượng các người.

Ezek 6 5 Ta sẽ đặt những xác chết con cái Y-sơ-ra-ên ra trước mặt thần tượng chúng nó, và rải hài cốt các người khắp chung quanh bàn thờ các người.

Ezek 6 6 Hễ nơi nào các người ở, thì thành ấp sẽ bị hủy hoại, các nơi cao sẽ bị hoang vu, đến nỗi bàn thờ các người bị hủy hoại hoang vu, thần tượng bị đập bể và không còn nữa, tượng mặt trời nát ra từng mảnh, và mọi công việc của các người thành ra hư không.

Ezek 6 7 Những kẻ bị giết sẽ ngã xuống giữa các người, các người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!

Ezek 6 8 Dầu vậy, khi các người bị tan lạc ra các nước, ta sẽ còn để dân sót lại, vì giữa các nước sẽ có một vài người được thoát khỏi mũi gươm.

Ezek 6 9 Những kẻ trong các người được thoát ấy sẽ nhớ đến ta trong các nước mà chúng nó bị bắt đến, thế nào ta đã buồn rầu trong lòng, vì lòng tà dâm của chúng nó đã lia bỏ ta, và mắt chúng nó hành dâm theo thần tượng mình. Bấy giờ chúng nó tự oán hận mình, vì có mọi sự dữ chúng nó đã làm bởi những việc gớm ghiếc của mình.

Ezek 6 10 Chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, và lời ta đã nói giáng tai và cho chúng nó chẳng phải là lời hư không vậy.

Ezek 6 11 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy vỗ tay giậm chơn mà rằng: Than ôi! vì mọi sự dữ đáng gớm của nhà Y-sơ-ra-ên; vì nó sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, và ôn dịch.

Ezek 6 12 Kẻ nào xa sẽ chết bởi ôn dịch. Kẻ nào gần sẽ ngã dưới lưỡi gươm. Kẻ nào sống sót, là kẻ bị vây, sẽ chết bởi đói kém; đối với chúng nó, ta sẽ làm cho trọn sự giận của ta.

Ezek 6 13 Khi những kẻ bị giết của chúng nó nằm giữa đám thần tượng xung quanh bàn thờ, trên mỗi gò cao, trên mọi đỉnh núi, dưới mọi cây xanh và cây dễ rụng, khắp những nơi chúng nó dâng hương thơm ngào ngạt cho thần tượng mình, bấy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 6 14 Vậy ta sẽ giang tay nghịch cùng chúng nó, hễ nơi nào chúng nó ở, thì ta sẽ làm cho đất đó ra hoang vu hủy phá, từ đồng vắng cho đến Đíp-lát. Thế thì chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 7 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 7 2 Hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán cùng đất Y-sơ-ra-ên như vậy: Sự cuối rốt đây này! Sự cuối rốt đã đến cho bốn góc đất!

Ezek 7 3 Bấy giờ, ấy là sự cuối rốt cho người. Ta sẽ xô cơn giận ta trên người, theo đường lối người mà đoán xét người, và khiến đổ lại trên người những sự gớm ghiếc.

Ezek 7 4 Mắt ta chẳng đoái tiếc người; ta chẳng thương xót người; nhưng ta sẽ giáng đường lối người trên người, và những sự gớm ghiếc sẽ ở giữa người. Các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 7 5 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Tai vạ, tai vạ có một: này, nó đến!

- Ezek 7 6 Kỳ cuối cùng đến, kỳ cuối cùng này đến; nó tinh thức mà nghịch cùng người, kia, nó đến kia!
- Ezek 7 7 Hỡi dân trong đất, sự bại hoại định cho người đã đến; kỳ đã đến, ngày gần rồi, là ngày có tiếng ồn ào, không còn tiếng reo mừng trên các núi.
- Ezek 7 8 Nay ta hầu kíp đồ sự thịnh nộ ta trên người, và làm cho trọn sự giận ta nghịch cùng người; ta sẽ đoán xét người theo cách người ăn ở, và khiến đổ lại trên người những sự gớm ghiếc người.
- Ezek 7 9 Mắt ta chẳng đoái tiếc người, ta chẳng thương xót người đâu. Ta sẽ tùy theo đường lối người báo trả người, sự gớm ghiếc người sẽ ở giữa người. Các người sẽ biết rằng chính ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng đánh phạt.
- Ezek 7 10 Nay, ngày đây! Nay, ngày đến! Sự bại hoại định cho người đã đến; gậy đã trở bông, sự kiêu căng đã nẩy nụ.
- Ezek 7 11 Sự cường bạo đã dấy lên làm gậy gian ác; chúng nó sẽ chẳng còn chi hết, chẳng còn ai của đám đông chúng nó, chẳng còn gì của sự giàu có chúng nó, chẳng còn sự sang trọng giữa họ nữa.
- Ezek 7 12 Kỳ đến, ngày gần tới! Kẻ mua chớ vui, kẻ bán chớ buồn; vì có cơn giận trên cả đoàn dân nó.
- Ezek 7 13 Vì kẻ bán dầu còn sống, cũng không thể trở lại lấy của mình đã bán; vì sự hiện thấy chỉ về cả đoàn dân nó, sẽ chẳng ai trở lại; và chẳng ai sẽ nhờ sự gian ác đời mình mà bổ sức lại.
- Ezek 7 14 Kèn đã thổi, mọi sự đều sẵn sàng rồi; nhưng chẳng ai ra trận, vì cơn giận ta ở trên cả đoàn dân nó.
- Ezek 7 15 Ở ngoài thì gươm dao, ở trong thì ôn dịch và đói kém! Kẻ nào ở ngoài đồng sẽ chết bởi gươm dao; kẻ nào ở trong thành, thì cơn đói kém và ôn dịch sẽ vồ nuốt lấy.
- Ezek 7 16 Song những người nào được trốn sẽ thoát khỏi, và sẽ ở trên núi như bò câu ở đồng trũng, mọi người trong chúng nó than vãn, ai nấy vì sự gian ác mình.
- Ezek 7 17 Mọi tay đều mòn mỏi, mọi đầu gối đều yếu như nước!
- Ezek 7 18 Chúng nó sẽ thất lạng bằng bao gai, bị sự kinh khiếp bao bọc; mọi mặt đều hổ thẹn, mọi đầu đều trọc trọi.
- Ezek 7 19 Chúng nó sẽ quăng bạc mình ra ngoài đường phố, vàng chúng nó sẽ ra như đồ ô uế; hoặc vàng, hoặc bạc, cũng không thể cứu chúng nó nơi ngày cơn giận của Đức Giê-hô-va; không thể làm cho chúng nó đầy ruột, vì ấy là đồ làm cho chúng nó sa vào tội lỗi!
- Ezek 7 20 Những đồ trang sức chúng nó đã làm có kiêu ngạo cho mình; chúng nó dùng đồ ấy mà làm hình tượng gớm ghiếc và đồ đáng ghét. Vậy nên, ta đã làm cho đồ ấy ra như sự ô uế cho chúng nó!
- Ezek 7 21 Ta sẽ phó những đồ ấy làm mồi cho tay dân ngoại, làm của cướp cho kẻ dữ trong thế gian; chúng nó sẽ làm ô uế nó.
- Ezek 7 22 Ta sẽ xây mặt khỏi chúng nó, người ta sẽ làm dơ nhớp nơi cấm của ta; những kẻ trộm cướp sẽ vào đó và làm ô uế.
- Ezek 7 23 Khá sấm sủa xiềng xích! Vì trong đất đầy những tội làm đổ máu, và trong thành đầy những sự tàn bạo.
- Ezek 7 24 Ta sẽ đem những kẻ rất hung ác trong các dân ngoại đến để choán lấy nhà chúng nó; ta sẽ làm cho sự kiêu ngạo của kẻ mạnh tắt đi; các nơi thánh của nó sự bị ô uế.
- Ezek 7 25 Sự hủy diệt đến! Chúng nó sẽ tìm sự bình an, nhưng tìm không

được.

Ezek 7 26 Tai vạ chồng trên tai vạ, tin dữ kể lấy tin dữ. Chúng nó sẽ tìm sự hiện thấy nơi kẻ tiên tri; nhưng luật pháp lia khỏi thầy tế lễ, trí mưu lia khỏi các trường lão.

Ezek 7 27 Vua sẽ thương khóc, quan trường sẽ mặc lấy sự nảo, tay của dân trong đất đều run rẩy. Ta sẽ đãi chúng nó theo cách chúng nó ăn ở; chúng nó đáng thể nào thì ta xét đoán cho thể ấy, chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 8 1 Năm thứ sáu, ngày mồng năm tháng sáu, khi ta đương ngồi trong nhà, và các trường lão Giu-đa ngồi trước mặt ta, thì tay Chúa Giê-hô-va giáng trên ta.

Ezek 8 2 Bảy giờ ta thấy, và này, có hình giống như hình trạng lửa. Từ hình trạng ngang lưng người ấy trở xuống, thì là lửa; còn từ lưng trở lên, thì như hình trạng sáng chói, tựa đồng bóng nhoáng.

Ezek 8 3 Người ấy giơ ra như hình cái tay, nắm lấy một lọn tóc trên đầu ta. Thần cát ta lên giữa quãng đất và trời, trong sự hiện thấy của Đức Chúa Trời đem ta đến thành Giê-ru-sa-lem, nơi cửa vào sân trong, về phía bắc, là nơi có chỗ ngồi của hình tượng sự ghen tương làm cho nổi ghen.

Ezek 8 4 Này, tại đó có sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên, như ta đã xem trong sự hiện thấy tại đồng bằng.

Ezek 8 5 Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ngược mắt về phía bắc. Vậy ta ngược mắt về phía bắc, và này, nơi phía bắc cửa bàn thờ, chỗ lối vào, có hình tượng của sự ghen tương.

Ezek 8 6 Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, người có thấy sự những kẻ này làm, tức là những sự gớm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đã phạm tại đây, đặt làm cho ta xa nơi thánh ta chẳng? Song người sẽ còn thấy sự gớm ghiếc lớn khác nữa!

Ezek 8 7 Đoạn, Ngài dắt ta đến cửa hành lang; ta nhìn xem, thấy một lỗ trong vách.

Ezek 8 8 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy xoi vách đi. Khi ta xoi vách xong, thì thấy có một cái cửa.

Ezek 8 9 Ngài lại phán: Hãy vào xem những sự gian ác đáng gớm mà chúng nó làm ra ở đây.

Ezek 8 10 Vậy ta vào, xem thấy; và này, có mọi thứ hình tượng côn trùng và thú vật gớm ghiếc, mọi thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã vẽ trên chung quanh tường.

Ezek 8 11 Trước mặt các thần tượng ấy đứng bày mười trường lão của nhà Y-sơ-ra-ên, giữa đám họ có Gia-a-xa-nia, con trai Sa-phan, mỗi người tay cầm lư hương, khói thơm bay lên như ngút.

Ezek 8 12 Ngài bèn phán: Hỡi con người, người có thấy sự các trường lão nhà Y-sơ-ra-ên mỗi người làm trong nơi tối tăm, trong phòng vẽ hình tượng của mình không? Vì chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va không thấy chúng ta đâu; Đức Giê-hô-va đã lia bỏ đất này!

Ezek 8 13 Ngài lại phán rằng: Người sẽ còn thấy những sự gớm ghiếc lớn khác nữa mà chúng nó làm!

Ezek 8 14 Ngài dẫn ta đến lối cửa nhà Đức Giê-hô-va, cửa ấy về phía bắc; này, tại đó ta thấy những đờn bà ngồi mà khác Tham-mu.

Ezek 8 15 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Người sẽ còn thấy những sự gớm ghiếc lớn hơn nữa!

Ezek 8 16 Kế đó, Ngài đem ta vào hành lang trong của nhà Đức Giê-hô-va; này, nơi lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, giữa hiên cửa và bàn thờ, ta thấy có ước chừng hai mươi lăm người sắp lưng về phía đền thờ Đức Giê-hô-va và xây mặt về phía đông, hướng về phương đông mà thờ lạy mặt trời.

Ezek 8 17 Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Nhà Giu-đa phạm những sự gớm ghiếc mà nó phạm ở đây, há là sự nhỏ mọn sao? vì nó làm cho tội ác mình đầy dẫy trong đất; và còn xây lại chọc giận ta. Này, chúng nó lấy nhánh cây để gần mũi mình!

Ezek 8 18 Vậy nên ta cũng sẽ làm y theo cơn giận; mắt ta chẳng đoái tiếc chúng nó, và ta không thương xót đâu. Dầu chúng nó kêu la om sòm vang đến tai ta, ta chẳng thèm nghe chúng nó.

Ezek 9 1 Ngài kêu lớn tiếng trong lỗ tai ta rằng: Khá khiến những kẻ cai trị thành này hãy đến gần, ai nấy khá cầm khí giới hủy diệt trong tay mình.

Ezek 9 2 Và này, có sáu người từ cửa trên về phía bắc mà đến, mỗi người cầm khí giới giết lát trong tay. Giữa bọn họ có một người mặc vải gai, lưng đeo sừng mực. Sáu người bước vào, đứng bên bàn thờ bằng đồng.

Ezek 9 3 Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên bèn dấy lên khỏi kê-ru-bin, là nơi thường ngự, mà đến ngạch cửa nhà; Đức Giê-hô-va gọi người mặc vải gai, lưng đeo sừng mực

Ezek 9 4 mà phán rằng: Hãy trải qua giữa thành tức giữa Giê-ru-sa-lem, ghi dấu trên trán những người nào than thở khóc lóc về mọi sự gớm ghiếc đã phạm giữa thành này.

Ezek 9 5 Rồi Ngài phán cùng những người kia cách như cho tôi nghe rằng: Hãy qua trong thành đằng sau nó, và đánh; mắt người chớ đoái tiếc, và đừng thương xót.

Ezek 9 6 Nào già cả, nào trai trẻ, nào gái đồng trinh, nào con nít, đờn bà, hãy giết hết; nhưng chớ lại gần một kẻ nào là kẻ đã có ghi dấu; và khá bắt đầu từ các người già cả ở trước mặt nhà.

Ezek 9 7 Ngài lại phán cùng họ rằng: Hãy làm ô uest nhà, làm cho xác chết đầy dẫy các hành lang! Hãy ra! Họ bèn ra và đánh trong thành.

Ezek 9 8 Trong khi họ đánh, thì ta ở lại một mình. Ta bèn ngã sấp mặt xuống và kêu lên rằng: ôi! hãy Chúa Giê-hô-va, Chúa hầu đồ cơn giận trên thành Giê-ru-sa-lem mà diệt hết thầy dân sót của Y-sơ-ra-ên, hay sao?

Ezek 9 9 Ngài phán rằng: Sự gian ác của nhà Y-sơ-ra-ên và của Giu-đa lớn quá lắm thay; đất đầy những máu, trong thành đầy sự trái phép; vì chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất này, Đức Giê-hô-va chẳng thấy chi hết.

Ezek 9 10 Về phần ta, mắt ta cũng chẳng đoái tiếc chúng nó, và ta không thương xót; ta sẽ làm cho đường lối chúng nó đổ lại trên đầu chúng nó.

Ezek 9 11 Này, người mặc vải gai, lưng đeo sừng mực, đến trình việc rằng: Tôi đã làm y như lời Ngài truyền.

Ezek 10 1 Ta nhìn xem, này, trên vòng khung giang ra trên đầu các kê-ru-bin có vật gì như là đá bích ngọc, hình trạng như hình cái gai.

Ezek 10 2 Ngài bèn phán cùng người mặc vải gai rằng: Hãy vào trong các khoảng bánh xe quay chóng ở dưới kê-ru-bin; khá từ giữa các kê-ru-bin lấy những than lửa đỏ bỏ đầy cả hay tay người, rồi rải ra trên thành này. Người ấy vào nơi đó trước mặt ta.

Ezek 10 3 Khi người vào, thì các kê-ru-bin đứng bên hữu nhà; mây đầy hành lang trong.

- Ezek 10 4 Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va bèn dấy lên từ chê-ru-bin, đứng nơi ngạch cửa nhà; nhà đầy mây, và hành lang đầy sự chói sáng của vinh quang Đức Giê-hô-va.
- Ezek 10 5 Tiếng của những cánh chê-ru-bin vang ra đến hành lang ngoài, giống như tiếng của Đức Chúa Trời Toàn năng, khi Ngài phán.
- Ezek 10 6 Khi Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh cho người mặc vải gai rằng: Hãy lấy lửa từ giữa khoảng các bánh xe quay chóng, giữa các chê-ru-bin, thì người vào và đứng bên một bánh xe.
- Ezek 10 7 Rồi một chê-ru-bin từ giữa các chê-ru-bin giơ tay ra đến lửa giữa các chê-ru-bin, và lấy lửa đem đặt vào tay người mặc vải gai; người nầy tiếp lấy rồi thì ra.
- Ezek 10 8 Và, nơi dưới cánh các chê-ru-bin có tỏ ra hình một cái tay người.
- Ezek 10 9 Ta còn nhìn xem, nầy, có bốn bánh xe kề bên các chê-ru-bin, và một bánh xe khác kề một chê-ru-bin khác; hình trạng những bánh xe ấy giống như bích ngọc.
- Ezek 10 10 Theo như hình trạng các bánh xe ấy, bốn cái có đồng một hình như một bánh xe ở trong bánh xe.
- Ezek 10 11 Khi chúng nó đi tới, đều đi bốn phía mình, khi đi chẳng xây lại; tùy theo cái đầu hướng về bên nào, thì chúng nó đi theo; khi đi chẳng xây lại.
- Ezek 10 12 Cả mình các chê-ru-bin, lưng, tay, cánh, bánh xe, khắp chung quanh đều đầy những mắt, tức các bánh xe mà bốn chê-ru-bin ấy có.
- Ezek 10 13 Bảy giờ ta nghe gọi bánh xe ấy là bánh xe quay chóng.
- Ezek 10 14 Mỗi chê-ru-bin có bốn mặt: thứ nhứt là mặt chê-ru-bin; thứ nhì, mặt người; thứ ba, mặt sư tử; thứ tư, mặt chim ưng.
- Ezek 10 15 Đoạn, các chê-ru-bin dấy lên: ấy là vật sống mà ta thấy trên bờ sông Kê-ba.
- Ezek 10 16 Khi các chê-ru-bin đi, thì các bánh xe đi kề chúng nó; khi các chê-ru-bin sè cánh để dấy lên khỏi đất, thì các bánh xe không quay khỏi bên chúng nó.
- Ezek 10 17 Khi các chê-ru-bin dừng lại, các bánh xe cùng dừng lại; khi dấy lên, cùng dấy lên; vì thần của vật sống ấy ở trong các bánh xe vậy.
- Ezek 10 18 Sự vinh hiển Đức Giê-hô-va ra khỏi ngạch cửa nhà, và đứng trên các chê-ru-bin.
- Ezek 10 19 Các chê-ru-bin sè cánh dấy lên khỏi đất, mà ra trước mắt ta, và các bánh xe ở kề nó; chúng nó dừng nơi lối vào cửa đông nhà Đức Giê-hô-va, và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên ở trên chúng nó.
- Ezek 10 20 Ấy đó là vật sống mà ta thấy dưới Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trên bờ sông Kê-ba, và ta biết nó là chê-ru-bin.
- Ezek 10 21 Mỗi chê-ru-bin có bốn mặt và bốn cánh; dưới cánh có hình như tay người.
- Ezek 10 22 Về phần hình trạng của các mặt nó, ấy là những mặt mà ta thấy trên bờ sông Kê-ba, cả hình trạng và chính mình chúng nó; và chúng nó đều đi thẳng tới trước.
- Ezek 11 1 Và lại, Thần cất ta lên và đem đến cửa đông nhà Đức Giê-hô-va, là cửa ở về phía đông. Nầy, nơi lối vào cửa có hai mươi lăm người; giữa bọn đó, ta thấy có Gia-a-xa-nia con trai A-xua, và Phê-la-tia con trai Bê-na-gia, đều là quan trưởng của dân.
- Ezek 11 2 Ngài phán cùng ta rằng: hãy con người, đó là những người toan

tính sự gian ác, bày đặt mưu gian trong thành này.

Ezek 11 3 Chúng nó nói rằng: Hiện nay chưa gần kỳ xây nhà! Thành này là nôi, chúng ta là thịt.

Ezek 11 4 Vậy nên, hãy nói tiên tri nghịch cùng chúng nó, hỡi con người hãy nói tiên tri đi!

Ezek 11 5 Thần của Đức Giê-hô-va bèn đổ trên ta, và phán rằng: Hãy nói đi! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên! các người đã nói làm vậy; vì ta biết những sự nghĩ trong trí các người.

Ezek 11 6 Các người đã giết rất nhiều người trong thành này, và làm đầy xác chết trong các đường phố nó.

Ezek 11 7 Cho nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Những kẻ bị giết mà các người đã để ở giữa thành, ấy là thịt, mà thành là nôi; còn các người sẽ bị đem ra khỏi giữa nó.

Ezek 11 8 Các người sợ gươm dao; ta sẽ khiến gươm dao đến trên các người, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 11 9 Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa thành này, sẽ phó các người trong tay dân ngoại, và làm sự đoán phạt giữa các người.

Ezek 11 10 Các người sẽ ngã bởi gươm; ta sẽ đoán xét các người trong bờ cõi Y-sơ-ra-ên, các người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 11 11 Thành này sẽ chẳng làm nôi cho các người, các người sẽ chẳng làm thịt giữa nó; ta sẽ đoán xét các người trong bờ cõi Y-sơ-ra-ên.

Ezek 11 12 Bảy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, vì các người đã không bước theo lẽ luật ta, không giữ theo mạng lệnh ta; nhưng đã làm theo mạng lệnh các nước chung quanh mình.

Ezek 11 13 Vả, trong khi ta nói tiên tri, thì Phê-la-tia, con trai Bê-na-gia, chết. Ta bèn ngã sấp mặt xuống và kêu lớn tiếng rằng: Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va, Ngài hầu diệt hết dân sót của Y-sơ-ra-ên hay sao?

Ezek 11 14 Có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta rằng:

Ezek 11 15 Hỡi con người, dân cư thành Giê-ru-sa-lem đã nói cùng anh em người, chính anh em người, là những kẻ bà con người, và cả nhà Y-sơ-ra-ên, hết cả mọi người, rằng: Hỡi lia xa Đức Giê-hô-va; đất này đã được ban cho chúng ta làm cơ nghiệp.

Ezek 11 16 Vậy nên, khá nói cùng chúng nó: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Phải, ta đã dời chúng nó nơi xa trong các dân tộc, đã làm tan tác chúng nó trong nhiều nước, ta còn sẽ tạm là nơi thánh cho chúng nó trong các nước chúng nó đi đến.

Ezek 11 17 Vậy nên, hãy nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhóm các người lại từ giữa các dân, sẽ thu các người đã bị tan tác, và ta sẽ ban đất Y-sơ-ra-ên cho các người.

Ezek 11 18 Chúng nó sẽ đến đó, và sẽ trừ bỏ mọi vật đáng ghét và mọi sự gớm ghiếc của nó khỏi đó.

Ezek 11 19 Ta sẽ ban cho chúng nó một lòng đồng nhau, phú thản mới trong các người; bỏ lòng đá khỏi xác thịt chúng nó, và sẽ cho chúng nó lòng thịt;

Ezek 11 20 để chúng nó noi theo lẽ luật ta, giữ và làm theo mạng lệnh ta. Chúng nó sẽ làm dân ta, và ta làm Đức Chúa Trời chúng nó.

Ezek 11 21 Nhưng, những kẻ để lòng bước theo sự ham mê của vật đáng ghét và những sự gớm ghiếc, thì ta sẽ làm cho đường lối chúng nó đổ lại trên đầu chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

- Ezek 11 22 Bảy giờ, các chê-ru-bin sẽ cánh lên, và có các bánh xe ở bên nó; sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên cũng ở trên chúng nó.
- Ezek 11 23 Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va dấy lên từ giữa thành, và đứng trên núi phía đông thành.
- Ezek 11 24 Thần cất ta lên, và trong sự hiện thấy ta bị Thần của Đức Chúa Trời đem đi trong Canh-đê, đến nơi những kẻ phu tù; sự hiện thấy đã hiện ra cho ta bèn lên khỏi ta.
- Ezek 11 25 Bảy giờ ta thuật lại cho những kẻ phu tù mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ cho ta biết.
- Ezek 12 1 Có lời Đức Giê-hô-va lại phán cùng ta rằng:
- Ezek 12 2 Hỡi con người, người ở giữa nhà bạn nghịch, chúng nó có mắt để thấy mà không thấy, có tai để nghe mà không nghe; vì ấy là nhà bạn nghịch.
- Ezek 12 3 Vậy, hỡi con người, người khá sửa soạn đồ vật dời đi, và dời đi giữa ban ngày cho chúng nó xem. Trước mắt chúng nó hãy từ nơi người ở mà dời đi chỗ khác; chúng nó dầu là nhà bạn nghịch có lẽ sẽ nghĩ lại chẳng.
- Ezek 12 4 Người khá đem đồ vật mình như đồ vật của kẻ dời đi, giữa ban ngày, trước mắt chúng nó; chính mình người đi về buổi chiều, trước mắt chúng nó, như kẻ đi đày.
- Ezek 12 5 Cũng ở trước mắt chúng nó, người khá xoi một cái lỗ qua tường, rồi từ lỗ đó đem đồ vật ra.
- Ezek 12 6 Trước mắt chúng nó, người để đồ vật lên vai, và đem đi lúc trời tối. Người khá che mặt, đừng không thấy đất này; vì ta đã đặt người làm một dấu cho nhà Y-sơ-ra-ên.
- Ezek 12 7 Ta làm theo lời Chúa đã phán dặn: mang đồ vật đi giữa ban ngày như đồ vật kẻ dời đi, đến chiều ta lấy chính tay mình mà xoi tường. Ta đem đồ vật đi trong lúc tối, và vác trên vai ta trước mắt chúng nó.
- Ezek 12 8 Sớm mai có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 12 9 Hỡi con người, nhà Y-sơ-ra-ên, là nhà bạn nghịch ấy, há chẳng từng hỏi người rằng: Người làm gì?
- Ezek 12 10 Hãy trả lời cho chúng rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Gánh nặng này chỉ về vua trong Giê-ru-sa-lem, cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên ở trong đó.
- Ezek 12 11 Người khá nói rằng: Ta là điếm cho các người. Chúng nó sẽ gặp điều như ta đã làm; sẽ đi đày, sẽ đi làm phu tù.
- Ezek 12 12 Vua giữa chúng nó sẽ vác trên vai mình mà đi ra trong lúc tối. Chúng nó sẽ đục lỗ qua tường để mang đồ ra; người sẽ che mặt, vì mắt người sẽ không thấy đất này.
- Ezek 12 13 Ta cũng sẽ giăng lưới ta trên người, người sẽ mắc vào bẫy ta; và ta sẽ đem người qua Ba-by-lôn, là đất của người Canh-đê. Nhưng người sẽ thấy đất ấy, dầu chết tại đó.
- Ezek 12 14 Những kẻ ở xung quanh người để giúp người, và các đạo binh người, thì ta sẽ làm cho tan ra mọi gió, và ta sẽ tuốt gươm mà đuổi theo.
- Ezek 12 15 Khi ta làm tan tác chúng nó trong các dân tộc và rải ra trong các nước, chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 12 16 Dầu vậy, ta sẽ chứa lại một số ít trong chúng nó thoát khỏi gươm dao, đói kém, ôn dịch; đừng chúng nó có thể thuật lại mọi sự gớm ghiếc của mình trong các dân mà chúng nó sẽ đến ở; và chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 12 17 Đoạn, có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy:
- Ezek 12 18 Hỡi con người, người khá ăn bánh trong sự kinh khủng, uống

nước với sự run rẩy và sợ hãi.

Ezek 12 19 Người khác nói cùng dân trong đất rằng: Đây là điều mà Chúa Giê-hô-va phán về dân cư Giê-ru-sa-lem, về đất của Y-sơ-ra-ên: Chúng nó sẽ ăn bánh trong sự sợ hãi, và uống nước trong sự kinh khủng, đặng đất này bị hoang vu, mất hết của cải, bởi có sự cường bạo của cả dân cư đó.

Ezek 12 20 Các thành đông dân sẽ trở nên gò đống, đất sẽ bị hoang vu; và các người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 12 21 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta rằng:

Ezek 12 22 Hỡi con người, các người có một lời tục ngữ trong đất của Y-sơ-ra-ên, rằng: Những ngày kéo dài, mọi sự hiện thấy chẳng ứng nghiệm! lời ấy nghĩa là gì?

Ezek 12 23 Ấy vậy, hãy nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ làm cho lời tục ngữ ấy dứt đi, không ai dùng nó làm tục ngữ nữa trong Y-sơ-ra-ên. Song khác nói cùng chúng nó rằng: Những ngày gần đến, mọi sự hiện thấy hầu ứng nghiệm.

Ezek 12 24 Thật, sẽ chẳng còn có một sự hiện thấy nào là giả dối, hoặc một sự bói khoa nào là a dua trong nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 12 25 Vì ta là Đức Giê-hô-va, ta sẽ nói, và lời ta nói sẽ làm thành, không hoãn lại nữa. Hỡi nhà bạn nghịch! Ấy là đương ngày các người mà ta sẽ rao lời tiên tri và sẽ làm thành, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 12 26 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy:

Ezek 12 27 Hỡi con người, này, nhà Y-sơ-ra-ên có kẻ nói rằng: Sự hiện thấy của người này thấy là chỉ về lâu ngày về sau, và người nói tiên tri về thời còn xa.

Ezek 12 28 Vậy nên, hãy nói cùng chúng nó: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chẳng có lời nào của ta sẽ hoãn lại nữa, song lời ta nói sẽ làm thành, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 13 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy:

Ezek 13 2 Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đương nói tiên tri, và hãy bảo cho những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Ezek 13 3 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những tiên tri đại dốt, theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy gì cả.

Ezek 13 4 Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri người cũng như những con cáo trong chốn hoang vu!

Ezek 13 5 Các người chưa lên nơi phá tan, và không xây tường cho nhà Y-sơ-ra-ên, đặng đứng vững trong cơn chiến trận nơi ngày Đức Giê-hô-va.

Ezek 13 6 Chúng nó đã thấy sự phình phờ, và sự bói khoa giả dối. Chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va phán, (song Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó), và chúng nó khiến người ta mong cho lời mình được ứng nghiệm.

Ezek 13 7 Khi ta chưa từng phán, mà các người nói rằng: Đức Giê-hô-va có phán, vậy các người há chẳng thấy sự hiện thấy phình phờ và nói sự bói khoa giả dối, hay sao?

Ezek 13 8 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va có phán như vậy: Vì các người nói những lời giả dối, thấy những sự phình phờ, này, ta nghịch cùng các người, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 13 9 Tay ta sẽ nghịch cùng những tiên tri thấy sự hiện thấy phình phờ, bói những sự giả dối. Chúng nó sẽ không dựa vào hội bàn dân ta nữa, không được ghi vào sổ nhà Y-sơ-ra-ên nữa, và không vào trong đất của Y-sơ-ra-ên; các

người sẽ biết ta là Chúa Giê-hô-va.

Ezek 13 10 Thật vậy, bởi chúng nó lừa dối dân ta mà rằng: Bình an; mà chẳng có bình an chi hết. Khi có ai xây tường, nầy, chúng nó trét vôi chưa sùi bọt lên!

Ezek 13 11 Hãy nói cùng những kẻ trét vôi chưa sùi bọt rằng tường ấy sẽ xiêu đổ. Mưa to sẽ xây đến. Hỡi mưa đá lớn, bay sẽ sa xuống; và gió bão sẽ xé rách nó.

Ezek 13 12 Này, khi tường sụp xuống, người ta há chẳng nói cùng các người rằng: Chớ nào vôi mà các người đã trét trên tường ở đâu?

Ezek 13 13 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhờn giận khiến gió bão xé rách nó; ta sẽ nhờn cơn thịnh nộ sai mưa dầm đến, và nhờn sự tức giận sai mưa đá lớn phá diệt nó.

Ezek 13 14 Cũng vậy, ta sẽ dỡ cái tường mà các người đã trét vôi chưa sùi bọt, xô nó suốt đất, đến nỗi chơn nền bày ra. Tường sẽ đổ, các người sẽ bị diệt giữa nó, và biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 13 15 Ta sẽ làm trọn cơn giận nghịch cùng tường và kẻ trét vôi chưa sùi bọt như vậy; và ta sẽ nói cùng các người rằng: Tường chẳng còn nữa, kẻ trét vôi cũng vậy;

Ezek 13 16 tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, xem sự hiện thấy bình an cho thành ấy, mà không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 13 17 Hỡi con người, người khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân người, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và người khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó.

Ezek 13 18 Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đờn bà vì mọi cùi tay may gối, và y theo tầm thước mà làm khăn cho đầu, để sẵn linh hồn. Uôa, kia! các người muốn sẵn linh hồn dân ta, và giữ linh hồn nó để làm lợi cho mình hay sao?

Ezek 13 19 Các người vì mấy nhúm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục ta giữa dân ta, các người nói dối dân ta, là kẻ nghe lời dối trá các người, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống.

Ezek 13 20 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta ghét những cái gối của các người, vì bởi đó các người sẵn linh hồn như đánh bẫy chim; ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các người, và thả linh hồn mà các người đã sẵn, như chim bay đi.

Ezek 13 21 Ta cũng sẽ xé khăn các người, cứu dân ta ra khỏi tay các người, chúng nó sẽ không ở trong tay các người để bị sẵn nữa; bây giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 13 22 Vì các người lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà ta chưa từng làm cho lo phiền, và các người làm mạnh tay kẻ dữ đặng nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống,

Ezek 13 23 vì có đó, các người sẽ không thấy sự hiện thấy thịnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân ta thoát khỏi tay các người, và các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 14 1 Một vài trưởng lão kia của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta, ngồi trước mặt ta.

Ezek 14 2 Bây giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy:

Ezek 14 3 Hỡi con người, những kẻ nầy mang thần tượng mình vào trong lòng, và đặt rồi mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm; vậy ta há để cho chúng nó cầu hỏi ta một chút nào sao?

Ezek 14 4 Cho nên, hãy nói cùng chúng nó mà bảo rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hễ người nào trong nhà Y-sơ-ra-ên mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, này người ấy đến cùng kẻ tiên tri, thì ta, Đức Giê-hô-va, chính ta sẽ trả lời cho nó y như thần tượng đồng nhiều của nó,

Ezek 14 5 hầu cho ta bắt được nhà Y-sơ-ra-ên trong chính lòng nó, vì chúng nó như thần tượng mình mà xa lạ ta.

Ezek 14 6 Vậy nên, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở lại, xây bỏ thần tượng các người, xây mặt khỏi mọi sự gớm ghiếc của các người.

Ezek 14 7 Thật vậy, hết thầy những người nhà Y-sơ-ra-ên, hết thầy khách lạ trú ngụ trong Y-sơ-ra-ên, hệ ai lia xa ta, mà mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, đến cùng kẻ tiên tri để vì chính mình cầu hỏi ta, thì chính ta, Đức Giê-hô-va, sẽ trả lời cho nó.

Ezek 14 8 Ta sẽ sắp mặt lại nghịch cùng người ấy, khiến nó nên gờ lạ, dẫu, và tục ngữ, và dứt nó khỏi giữa dân ta. Bảy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 14 9 Nếu kẻ tiên tri bị đổ mà nói lời nào, ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, đã để tiên tri đó bị đổ, và ta sẽ giá tay trên nó, diệt nó khỏi giữa dân Y-sơ-ra-ên của ta.

Ezek 14 10 Cả hai sẽ đều chịu tội mình: tội của kẻ tiên tri sẽ giống như tội của kẻ cầu hỏi,

Ezek 14 11 để cho nhà Y-sơ-ra-ên chẳng còn làm lạc xa ta nữa, và chẳng làm ô uế mình nữa bởi mọi sự phạm phép của nó; nhưng đặng chúng nó được làm dân ta, và ta làm Đức Chúa Trời chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 14 12 Đoạn, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 14 13 Hỡi con người, nếu đất nào làm sự trái phép mà phạm tội nghịch cùng ta, và nếu ta giá tay trên nó, bẻ gãy bánh của nó, giáng cho sự đói kém, và diệt hết người và vật trong nó,

Ezek 14 14 thì dẫu trong đất đó có ba người này, là Nô-ê, Đa-ni-ên, và Gióp, cũng chỉ cứu được linh hồn mình bởi sự công bình mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 14 15 Nếu ta khiến các thú dữ trải qua trong đất, làm cho hủy hoại, trở nên hoang vu, đến nỗi chẳng ai đi qua nữa vì cơ các thú ấy,

Ezek 14 16 thì dẫu trong đất có ba người đó, Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống, họ cũng chẳng cứu được con trai con gái; chỉ một mình họ được cứu, nhưng đất sẽ hoang vu.

Ezek 14 17 Hay là, nếu ta sai gươm dao đến trên đất đó, mà rằng: Gươm dao hãy trải qua đất, đến nỗi ta diệt người và vật nó,

Ezek 14 18 thì dẫu trong đất có ba người đó, Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống, họ cũng chẳng cứu được con trai con gái, nhưng chỉ một mình họ được cứu.

Ezek 14 19 Hay là, nếu ta sai ôn dịch đến trong đất đó, nếu ta đổ cơn giận mà làm chảy máu nó đặng diệt hết người và vật khỏi nó,

Ezek 14 20 thì dẫu có Nô-ê, Đa-ni-ên và Gióp ở đó, Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống, họ cũng chẳng cứu được nào con trai nào con gái, chỉ một mình họ cứu được linh hồn mình bởi sự công bình mình thôi.

Ezek 14 21 Vậy, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta lấy bốn sự đoán phạt nặng nề, tức là gươm dao, đói kém, thú dữ, và ôn dịch mà giáng cho Giê-ru-sa-lem,

đặng hủy diệt khỏi nó người và thú vật, sự đó quá hơn là dường nào!

Ezek 14 22 Dầu vậy, này, trong đó còn có kẻ sót lại, cả con trai con gái sẽ bị đem ra: này, chúng nó sẽ đi ra đến cùng các người; các người sẽ thấy đường lối và việc làm của chúng nó, thì sẽ tự yên ủi mình về tai vạ ta đã giáng trên Giê-ru-sa-lem, tức về mọi sự ta đã giáng trên nó.

Ezek 14 23 Phải, khi các người thấy đường lối và việc làm chúng nó, thì chúng nó sẽ yên ủi các người; và các người sẽ biết mọi sự ta đã làm trong nó, thì ta chẳng làm vô cớ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 15 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 15 2 Hỡi con người, cây nho ở trong các cây khác, và nhánh nho ở trong cây rừng, thì có gì hơn không?

Ezek 15 3 Người ta có thể lấy gỗ bởi nó để làm việc gì? Có dùng làm đinh để treo vật gì được chăng?

Ezek 15 4 Này, nó bị ném vào lửa để làm củi, khi lửa đã thiêu hai đầu, và khúc giữa cũng cháy, thì còn dùng được việc gì?

Ezek 15 5 Này, khi nó còn nguyên, chẳng dùng làm gì được; huống nữa là, khi lửa đã thiêu nuốt và nó đã bị đốt cháy, thì còn dùng làm trò chi được ư!

Ezek 15 6 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán Việt Nam: Như cây nho trong các cây rừng mà ta lấy làm củi, ném vào trong lửa, thì ta cũng sẽ phó dân cư Giê-ru-sa-lem như vậy.

Ezek 15 7 Ta sẽ để mặt ta nghịch cùng chúng nó. Chúng nó sẽ ra khỏi lửa, nhưng lửa sẽ thiêu đốt chúng nó đi; và khi ta để mặt nghịch cùng chúng nó, các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 15 8 Ta sẽ làm đất này ra hoang vu, vì chúng nó đã phạm tội, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 16 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 16 2 Hỡi con người, hãy làm cho Giê-ru-sa-lem biết những sự gớm ghiếc của nó.

Ezek 16 3 Người khá nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán cùng Giê-ru-sa-lem như vậy: Bởi cội rễ và sự sanh ra của mày ở đất Ca-na-an; cha mày là người A-mô-rít, mẹ là người Hê-tít.

Ezek 16 4 Về sự mày sanh ra, trong ngày mày mới đẻ, rún mày chưa cắt, chưa rửa mày trong nước cho được thanh sạch, chưa xát bằng muối, chưa bọc bằng khăn.

Ezek 16 5 Chẳng có mắt nào thương mày, đặng làm một việc trong những việc đó cho mày vì lòng thương xót mày; song mày đã bị quăng giữa đồng trống trong ngày mày sanh ra, vì người ta gớm mày.

Ezek 16 6 Khi ta qua gần mày, thấy mày tắm trong máu mình, ta phán cùng mày rằng: Dầu ở giữa máu mày, hãy sống! Thật, ta phán cùng mày rằng: Dầu ở giữa máu mày, hãy sống!

Ezek 16 7 Ta đã làm cho mày thêm nhiều ra, như vật đồng ruộng mọc lên. Mày đã nảy nở, lớn lên, và trở nên đẹp đẽ lắm. Vú mày dậy lên, tóc mày dài ra, nhưng hải còn ở lỗ và trần truồng.

Ezek 16 8 Khi ta qua gần mày, và nhìn mày, này, tuM□i mày này, mày □□ã đến tuổi yếu mền. Ta lấy áo ngoài ta trùm trên mày, che sự trần truồng mày. Phải, ta thề cùng mày và kết giao ước với mày, thì mày trở nên của ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 16 9 Ta rửa mày trong nước, làm cho sạch máu vấy mình mày, và xức

Kinh Thánh

dầu cho.

Ezek 16 10 Ta mặc áo thêu cho mây, cho mây mang giày sắc lam, thắt lưng mây bằng vải gai mịn, đắp cho mây bằng hàng lụa.

Ezek 16 11 Ta lấy đồ trang sức giòi cho mây, xỏ vòng vào tay, mang kiềng vào cổ,

Ezek 16 12 tra khoen nơi mũi, đeo hoa vào tai, và đội mào đẹp trên đầu mây.

Ezek 16 13 Như vậy, mây được trang sức bằng vàng bằng bạc; áo xống của mây bằng vải gai mịn, bằng hàng lụa, bằng đồ thêu; mây nuôi mình bằng bột mì lọc, bằng mật ong và bằng dầu. Mây đã trở nên cực đẹp, và thanh vượng đến nỗi được ngôi hoàng hậu.

Ezek 16 14 Danh tiếng mây lừng lẫy trong các nước bởi sắc đẹp mây; vì sự đẹp là toàn vẹn bởi oai nghi của ta mà ta đã đặt trên mây, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 16 15 Nhưng mây cậy sắc đẹp mình; cậy danh tiếng mình mà buông sự dâm dục, hành dâm cùng mọi kẻ trải qua, phó mình mây cho nó.

Ezek 16 16 Mây dùng áo xống mình, trang sức nhiều mùi, và làm sự dâm loạn tại đó; đều ấy sẽ chẳng đến, cũng sẽ chẳng có bao giờ.

Ezek 16 17 Mây cũng đã lấy những đồ trang sức trọng thể, làm bằng vàng và bạc mà ta đã ban cho mây; mây dùng làm hình người nam, rồi hành dâm với nó.

Ezek 16 18 Mây lấy áo xống thêu của mình mà đắp cho chúng nó, lấy dầu và hương của ta bày ra trước mặt chúng nó.

Ezek 16 19 Bánh mà ta đã ban cho mây, bột mì lọc, dầu, và mật ong mà ta cho mây ăn, thì mây đem mà bày ra hết trước mặt chúng nó, để làm mùi thơm tho. Thật, có sự ấy, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 16 20 Mây đã bắt những con trai con gái mà mây đã sanh ra cho ta, đem dâng cho chúng nó đặng nuốt đi. Những sự dâm ô đó há phải là nhỏ mọn sao?

Ezek 16 21 Mây đã giết con cái ta, và đã đưa qua trên lửa mà nộp cho chúng nó.

Ezek 16 22 Giữa mọi sự gớm ghiếc và sự tà dâm mây, mây không nhớ lúc còn thơ trẻ, khi mây hỡi còn ở lỗ, trưởng trần hết cả, tắm trong máu mình.

Ezek 16 23 Chúa Giê-hô-va phán: Khốn nạn, khốn nạn cho mây! sau khi mây làm mọi sự dục ấy,

Ezek 16 24 lại xây vòng khung cho mình, dựng nơi cao cho mình trên mọi đường phố.

Ezek 16 25 Nơi lối vào các đường phố, mây xây nơi cao mình, và đã làm cho sự đẹp để mây nên gớm ghiếc, mây đã nộp mình cho mọi người đi qua, và thêm nhiều sự tà dâm mây.

Ezek 16 26 Mây đã hành dâm với những người Ê-díp-tô, là người lân cận mây có thân thể mạnh mẽ, mây đã thêm nhiều sự tà dâm đặng chọc giận ta.

Ezek 16 27 Vậy, ta đã giang tay ta trên mây; bớt phần đã chỉ định cho mây, và phó mây cho ý muốn của kẻ ghét mây, tức các con gái Phi-li-tin, chúng nó đã mắc cỡ về sự hành dâm của mây.

Ezek 16 28 Mây cũng đã hành dâm cùng những người A-si-ri, vì mây không no chán. Sau khi đã phạm tội tà dâm với chúng nó, mây còn chưa no chán.

Ezek 16 29 Và, mây đã thêm nhiều sự dâm dục với đất Ca-na-an cho đến Canh-đê, thế mà mây cũng chưa no chán!

Ezek 16 30 Chúa Giê-hô-va phán: Ôi! lòng mây luốt lát là dường nào, mây phạm mọi việc đó, là việc của đờn bà tà dâm không biết xấu.

Ezek 16 31 Khi mây xây vòng khung mình nơi lối vào mỗi đường, dựng nơi

cao trên mỗi đường phố, mây không giống như đũa điểm dĩ, bởi mây khinh tiền công;

Ezek 16 32 mây là đờn bà ngoại tình, tiếp người lạ thay vì chồng mình.

Ezek 16 33 Hễ là đũa điểm dĩ thì được tiền công; nhưng mây thì dâng lễ vật cho hết thầy tình nhờn mây; mây đã hối lộ cho chúng, để chúng đến tư bề mà hành dâm với mây.

Ezek 16 34 Mây đã làm trái với đờn bà khác trong sự tà dâm mây, vì người ta không tìm mây; và mây trả tiền công, còn người ta không cho mây chi hết. Ấy là mây trái với những kẻ khác!

Ezek 16 35 Vậy nên, hỡi kẻ điểm dĩ, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Ezek 16 36 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì có mây đã đổ ra sự ô uế, tỏ ra sự trần truồng bởi sự hành dâm với tình nhờn mây; và vì có mọi thần tượng gớm ghiếc của mây, cũng vì có máu con cái mây đã dâng cho chúng nó,

Ezek 16 37 cho nên, này, ta sẽ nhóm hết thầy tình nhờn mây, tức những kẻ mây ưa thích, mọi kẻ mây yêu, mọi kẻ mây ghét; ta sẽ nhóm chúng nó từ mọi bề đến nghịch cùng mây; ta sẽ lột truồng mây cho chúng nó, chúng nó sẽ thấy hết.

Ezek 16 38 Ta sẽ đoán phạt mây như đoán phạt đờn bà bội chồng và làm đổ máu; ta sẽ lấy máu của sự giận dữ và ghen tương mà đổ trên mây.

Ezek 16 39 Ta cũng sẽ phó mây vào tay chúng nó: chúng nó sẽ phá vòng khung và đổ các nơi cao của mây; lột áo xống mây, để mây ở lồ và truồng trần.

Ezek 16 40 Chúng nó sẽ khiến một lũ người lên nghịch cùng mây, ném đá mây và dâm mây bằng gươm.

Ezek 16 41 Chúng nó sẽ lấy lửa đốt nhà mây, đoán xét mây trước mắt nhiều đờn bà; ta sẽ làm cho mây hết hành dâm và mây cũng không cho tiền công nữa.

Ezek 16 42 Vậy thì cơn giận ta sẽ dứt, sự ghen tương ta lìa khỏi mây, và ta yên lặng, không giận nữa.

Ezek 16 43 Vì mây không nhớ lúc mình còn thơ bé, và đã nóng giận nghịch cùng ta trong mọi việc; cho nên, này, ta cũng sẽ làm cho đường lối mây lại đổ trên đầu mây, Chúa Giê-hô-va phán vậy; mây sẽ không thêm sự hành dâm này vào mọi sự gớm ghiếc mây nữa.

Ezek 16 44 Phàm người hay dùng tục ngữ, sẽ lấy câu tục ngữ này mà nói về mây: Mẹ thế nào, con gái thế ấy!

Ezek 16 45 Mây là con gái của mẹ mây, mẹ mây đã chán bỏ chồng con mình; mây là em các chị mây, các chị mây đã chán bỏ chồng con mình; mẹ mây là người Hê-tít, và cha mây là người A-mô-rit.

Ezek 16 46 Chị mây là Sa-ma-ri cũng các con gái nó, ở bên tả mây; em mây là Sô-đôm cùng các con gái nó, ở bên hữu mây.

Ezek 16 47 Còn mây không bước đi trong đường chúng nó, và không phạm những sự gớm ghiếc giống nhau; mây cho điều đó là nhỏ mọn, nhưng mây đã tự làm ra xấu hơn chúng nó trong mọi đường lối mây nữa.

Ezek 16 48 Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, Sô-đôm, em mây, chính mình nó và con gái nó chưa từng làm sự mây và con gái mây đã làm.

Ezek 16 49 Này, đây là sự gian ác của em gái mây là Sô-đôm và các con gái nó: ở kiêu ngạo, ăn bánh no nê, và ở nề cách sung sướng; nó lại không bỏ sức cho tay kẻ nghèo nàn và thiếu thốn.

Ezek 16 50 Chúng nó đã trở nên cao ngạo, phạm những sự gớm ghiếc trước mặt ta; nên ta đã trừ chúng nó đi, vừa khi ta thấy mọi điều đó.

Ezek 16 51 Sa-ma-ri chưa phạm đến phân nửa tội mà mây đã phạm; mây đã

thêm nhiều sự gớm ghiếc hơn nó, và bởi những sự gớm ghiếc mà đã phạm, thì chị em mà con được kể là công bình.

Ezek 16 52 Mà xét đoán chị em mà, ấy là mà chúc lấy sự xấu hổ mình. Vì có tội lỗi mà còn là đáng gớm hơn chúng nó, thì chúng nó là công bình hơn mà. Vậy, mà cũng hãy mang nhớ chịu hổ, vì mà đã làm cho chị em mà được kể là công bình!

Ezek 16 53 Ta sẽ đem những phu tù của Sô-đôm và các con gái nó trở về, đem những phu tù của Sa-ma-ri và các con gái nó trở về, cũng đem các phu tù của mà ở giữa chúng nó trở về nữa;

Ezek 16 54 để mà mang nhục mình, và chịu hổ về mọi điều mà đã làm, vì đã làm cho chúng nó được yên ủi.

Ezek 16 55 Chị em mà, Sô-đôm và con gái nó, sẽ trở lại như khi xưa. Sa-ma-ri cùng con gái nó cũng trở lại như khi xưa. Mà cùng con gái mà cũng sẽ trở lại như khi xưa.

Ezek 16 56 Trong ngày mà kêu ngạo, miệng mà chẳng nhắc đến tên Sô-đôm, em mà;

Ezek 16 57 lúc đó sự dự của mà chưa lộ ra, mà còn chưa bị những lời nhiếc móc của con gái Sy-ri và hết thầy các xứ lân cận, của các con gái Phi-li-tin nó khinh dễ mà tự bề.

Ezek 16 58 Mà đã mang lấy sự hành dâm và sự gớm ghiếc của mà, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 16 59 Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Mà đã khinh dễ lời thề mà dứt bỏ giao ước ta, ta sẽ đối đãi mà như mà đã làm.

Ezek 16 60 Dầu vậy, ta sẽ nhớ lại giao ước ta đã lập với mà đương ngày mà thơ bé, ta vì mà sẽ lập một giao ước đời đời.

Ezek 16 61 Khi mà sẽ nhận lấy những chị em mà, mà sẽ nhớ lại đường lối mình mà hổ thẹn; bấy giờ ta sẽ trao chúng nó cho mà làm con gái, nhưng không cứ theo giao ước mà.

Ezek 16 62 Ta sẽ lập giao ước ta với mà, mà sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va;

Ezek 16 63 hầu cho mà được nhớ lại và hổ người; vì chớ sự xấu hổ mà, mà chẳng còn mở miệng nữa, khi ta đã tha thứ mọi điều mà đã làm, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 17 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 17 2 Hỡi con người, khá ra câu đố, kể lời ví dụ cho nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 17 3 Người khá nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Có một chim ưng lớn, cánh lớn lông dài, đầy lông và có nhiều sắc, đến Li-ban và lấy ngọn cây hương bách đi.

Ezek 17 4 Nó bẻ nhánh non rất cao, đem đến trong một đất thương mãi, và để trong một thành của người buôn bán.

Ezek 17 5 Sau rồi nó lấy giống của đất ấy đem trồng nơi đất tốt; đặt gần nơi nhiều nước, và trồng như cây liễu.

Ezek 17 6 Cây nức lên, trở nên một gốc nho diềm dàu, nhưng không cao mấy: những nhánh nó hướng về phía chim ưng, rễ nó càng ra ở dưới; vậy nó trở nên một gốc nho, sanh ra những tược và nức chồi.

Ezek 17 7 Nhưng có một chim ưng lớn khác, cánh lớn, lông nhiều; này, gốc nho từ chỗ đất mình đã được trồng, căng rễ ra và ngã nhánh hướng về nó, hầu cho chim ưng ấy đến tưới mình.

Ezek 17 8 Gốc nho đã được trồng nơi đất tốt, gần nơi nhiều nước, hầu cho

nứt tước, ra trái, trở nên cây nho tốt.

Ezek 17 9 Người khác nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Cây nho há được thành tốt sao? Chim ưng kia há chẳng nhổ rễ nó, cắt trái nó, cho đến nỗi làm khô héo hết những lá non nó đã nứt ra sao? Không cần có cánh tay mạnh, cũng không cần nhiều người để làm tước rễ nó.

Ezek 17 10 Kia, đã trồng nó, nó có được thành tốt chẳng? Vừa khi gió đông đùng đến nó, nó há chẳng khô héo cả sao? Phải, nó sẽ khô nơi cùng một luống đất mà nó đã được trồng.

Ezek 17 11 Và, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 17 12 Hãy nói cùng nhà bạn nghịch ấy rằng: Các người không biết điều đó có ý nghĩa thế nào sao? Lại khác nói rằng: Này, vua Ba-by-lôn đã di đến Giê-ru-sa-lem; đã bắt vua và các quan trưởng đem đi với mình về Ba-by-lôn.

Ezek 17 13 Vua ấy đã chọn một con vua, lập giao ước với, khiến phát lời thề, và đã điều những người mạnh trong đất đi,

Ezek 17 14 đặt cho nước phải sa sút, không tự dấy lên được; song bởi giữ giao ước, thì nước còn lại.

Ezek 17 15 Nhưng vua đã dấy loạn nghịch cùng vua Ba-by-lôn, mà sai sứ thần đến Ê-díp-tô, đặt người ta giúp cho những ngựa và nhiều dân. Người há được thành vượng sao? Người đã làm những việc như vậy, há thoát nạn được sao? Đã dứt bỏ lời giao ước, còn mong thoát nạn!

Ezek 17 16 Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ấy là tại nơi ở của vua đã tôn nó lên ngôi, mà nó đã khinh dễ lời thề và dứt bỏ giao ước, thì nó cũng sẽ chết với vua ấy tại giữa Ba-by-lôn.

Ezek 17 17 Pha-ra-ôn sẽ không đi với một đạo binh lớn và những toán lính đông đến cứu viện trong sự giao chiến, hi người ta đắp lũy dựng đồn để hủy diệt nhiều người.

Ezek 17 18 Thật vậy, Sê-đê-kia đã khinh dễ lời thề, phạm đến giao ước; này, đã trao tay ra rồi, thế mà nó còn làm những sự ấy. Nó chắc không thoát khỏi!

Ezek 17 19 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thật như ta hằng sống, nó đã khinh dễ lời thề ta, dứt bỏ giao ước ta, ta sẽ khiến điều đó đổ lại trên đầu nó.

Ezek 17 20 Ta sẽ giăng lưới ta trên nó, nó sẽ mắc vào lưới ta; ta sẽ đem nó qua Ba-by-lôn, tại đó ta sẽ đoán xét nó về tội nghịch cùng ta.

Ezek 17 21 Phàm những quân lính nó đi trốn sẽ ngã dưới lưới gươm; những kẻ còn sót lại sẽ bị tan lạc hướng về mọi gió. Bấy giờ các người sẽ biết ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng đã phán vậy.

Ezek 17 22 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chính ta cũng sẽ lấy ngọn cây hương bách cao, và ta sẽ trồng. Ở nơi cuối cùng những nhánh nó, ta sẽ bẻ một chồi non, và chính ta sẽ trồng nó trên hòn núi cao chót vót.

Ezek 17 23 Thật, ta sẽ trồng nó trên núi cao của Y-sơ-ra-ên; nó sẽ nứt nhánh, và ra trái; sẽ trở nên cây hương bách tốt, cả loài chim sẽ đến núp dưới nó; hết thảy những giống có cánh sẽ ở dưới bóng của nhánh cây.

Ezek 17 24 Mọi cây ngoài đồng sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, đã hạ cây cao xuống và cắt cây thấp lên, ta đã làm khô cây xanh, và làm cho cây khô tốt lên. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán và làm thành sự đó.

Ezek 18 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 18 2 Các người dùng câu tục ngữ này về đất Y-sơ-ra-ên, rằng: Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng, câu đó có nghĩa gì?

Ezek 18 3 Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, các người sẽ

Kinh Thánh

không cần dùng câu tục ngữ ấy trong Y-sơ-ra-ên nữa.

Ezek 18 4 Đây, mọi linh hồn đều thuộc về ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết.

Ezek 18 5 Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật,

Ezek 18 6 không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đờn bà đương có kinh nguyệt;

Ezek 18 7 người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng,

Ezek 18 8 không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lẽ thật mà xét đoán trong người này với người khác;

Ezek 18 9 noi theo luật lệ ta và vâng giữ mạng lịnh ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 18 10 Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ máu, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia,

Ezek 18 11 chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình,

Ezek 18 12 làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngược mắt trông các thần tượng và phạm sự gớm ghiếc,

Ezek 18 13 cho vay ăn lời và lấy thêm, thì đứa con đó sẽ sống không?

Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gớm ghiếc ấy, chắc thật nó sẽ chết, và máu nó sẽ ở trên nó.

Ezek 18 14 Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết;

Ezek 18 15 nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngược mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình,

Ezek 18 16 nếu nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng;

Ezek 18 17 rút tay lại khỏi hại kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lịnh ta và noi theo luật lệ ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống.

Ezek 18 18 Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, này, chính nó sẽ chết trong sự gian ác mình.

Ezek 18 19 Các người còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật; ấy là nó đã giữ hết thầy luật lệ ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống.

Ezek 18 20 Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình.

Ezek 18 21 Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thầy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu.

Ezek 18 22 Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cố sự công bình nó đã làm.

Ezek 18 23 Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ta há có vui chút nào về sự chết của kẻ dữ sao? há chẳng thà vui về sự nó xây bỏ đường lối mình và nó sống sao?

- Ezek 18 24 Nhưng nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình của mình, nếu nó phạm sự gian ác, nếu nó bắt chước mọi sự gớm ghiếc mà kẻ dữ tự làm, thì nó sẽ sống không? Không có một việc công bình nào nó đã làm sẽ được nhớ lại; vì có sự phạm pháp mà nó đã làm, và tội lỗi nó đã phạm, nên nó sẽ chết trong đó.
- Ezek 18 25 Các người lại nói rằng: Đường lối của Chúa là không bằng phẳng! Vậy, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe: Đường lối của ta há không bằng phẳng sao? Há chẳng phải đường lối của các người là không bằng phẳng sao?
- Ezek 18 26 Nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình mình, nếu nó phạm sự gian ác, và nếu nó vì có ấy mà chết; ấy là vì tội ác nó đã phạm mà nó chết.
- Ezek 18 27 Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ mình đã phạm, nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, thì nó sẽ cứu linh hồn mình cho được sống.
- Ezek 18 28 Vì nó suy xét và xây bỏ mọi sự phạm pháp mình đã làm, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu.
- Ezek 18 29 Nhưng mà nhà Y-sơ-ra-ên nói rằng: Đường lối của Chúa là không bằng phẳng. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên có phải là đường lối của ta không bằng phẳng sao? Há chẳng phải đường lối của các người là không bằng phẳng sao?
- Ezek 18 30 Vậy nên Chúa Giê-hô-va phán rằng: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đoán xét các người, mỗi người theo việc làm của nó. Hãy trở lại và xây bỏ mọi sự phạm pháp của các người; vậy thì sự gian ác không trở nên có hư nát cho các người.
- Ezek 18 31 Hãy liệng xa các người mọi sự phạm pháp mà tự mình đã làm. Hãy làm cho mình lòng mới và thần mới; vì, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, làm sao mà các người muốn chết?
- Ezek 18 32 Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật vậy, ta không vui đâu về sự chết của kẻ phải chết, vậy các người hãy xây lại, mà được sống!
- Ezek 19 1 Vậy người hãy đọc bài ca thương về các quan trưởng Y-sơ-ra-ên,
- Ezek 19 2 mà rằng: Mẹ người xưa kia là thế nào? Là sự tử cái nằm giữa những sự tử đực; nuôi nấng con nó giữa những sự tử con.
- Ezek 19 3 Nuôi nấng một con trong các con nó, trở nên một sự tử tở; tập bắt mồi, và nuốt người ta.
- Ezek 19 4 Các dân nghe tiếng về nó; nó bị bắt trong hàm; sau khi đã đặt móc nơi hàm, các nước điệu nó sang đất Ê-díp-tô.
- Ezek 19 5 Khi sự tử cái đợi chờ đã lâu, và sự trông cậy mình đã mất, bèn lấy một con khác và nuôi nên một sự tử tở.
- Ezek 19 6 Nó đi lại giữa những sự tử, trở nên một sự tử tở; tập bắt mồi, và nuốt người ta.
- Ezek 19 7 Nó biết cung đèn chúng nó, và hủy phá các thành; đất này cùng mọi vật trong nó đều bị hoang vu, vì tiếng gầm của nó.
- Ezek 19 8 Các nước ở mọi miền chung quanh bày hàng ra nghịch cùng nó, bủa lưới trên nó; bó bị bắt trong hàm.
- Ezek 19 9 Lấy móc móc hàm và nhốt nó vào cũi, rồi điệu đến nơi vua nước Ba-by-lôn; dặt nó vào nơi đồn lũy, hầu cho tiếng nó không vang ra nữa trên núi Y-sơ-ra-ên.
- Ezek 19 10 Mẹ người như một cây nho, trong máu người, trồng nơi mé nước. Trụ những trái và nhánh, nhờ có nhiều nước.
- Ezek 19 11 Nó mang những nhánh mạnh mẽ, trở nên gậy của kẻ cai trị. Thân nó cao quá các nhánh.

Kinh Thánh

Ezek 19 12 Nhưng nó đã bị nhổ bởi cơn giận, và bị quăng nơi đất. Gió đông đã làm khô trái nó; những nhánh mạnh mẽ của nó đã bị bẻ ra và khô; lửa đã nuốt nó đi!

Ezek 19 13 Bây giờ nó bị tròng nơi đồng vắng, trong đất khô và khát.

Ezek 19 14 Lửa đã ra từ các nhánh của nó, và đã nuốt trái nó, đến nỗi không còn có nhánh mạnh mẽ nữa, để làm gậy mà cai trị. Ấy là bài ca thương, về sau sẽ lấy làm bài ca thương.

Ezek 20 1 Năm thứ bảy, ngày mồng mười tháng năm, có một vài trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến đặt câu hỏi Đức Giê-hô-va, họ ngồi trước mặt ta.

Ezek 20 2 Bảy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 20 3 Hỡi con người, hãy nói cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Có phải các người đến đặt câu hỏi ta chẳng? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta không để cho các người cầu hỏi.

Ezek 20 4 Hỡi con người, người muốn xét đoán chúng nó, người muốn xét đoán chúng nó chẳng? Hãy làm cho chúng nó biết những sự gớm ghiếc của tổ phụ mình.

Ezek 20 5 Vậy người khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đương ngày mà ta chọn Y-sơ-ra-ên, mà ta thề cùng dòng dõi nhà Gia-cóp, mà ta tỏ mình cho chúng nó biết ta trong đất Ê-díp-tô, khi ta thề cùng chúng nó, và rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người;

Ezek 20 6 ngày đó ta thề hứa cùng chúng nó rằng ta sẽ đem chúng nó ra khỏi đất Ê-díp-tô đặt vào đất mà ta đã tìm sẵn cho chúng nó, tức là đất đượm sữa và mật ong, vinh hiển nhưt trong các đất.

Ezek 20 7 Ta nói cùng chúng nó rằng: Các người ai nấy khá quăng xa mình những sự gớm ghiếc của mắt các người, và chớ làm ô uế mình với các thần tượng của Ê-díp-tô! Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Ezek 20 8 Nhưng mà chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta, và không muốn nghe ta; ai nấy không ném bỏ những sự gớm ghiếc của mắt mình, và không lia bỏ các thần tượng của Ê-díp-tô. Bảy giờ ta nói rằng ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó, làm trọn sự giận ta nghịch cùng chúng nó giữa đất Ê-díp-tô.

Ezek 20 9 Nhưng ta đã vì có danh ta mà làm, hầu cho danh ấy khỏi bị nói phạm trước mắt các dân ngoại mà chúng nó ở giữa, trước mắt các dân ấy ta đã tỏ mình cho chúng nó biết, khi đem chúng nó ra khỏi đất Ê-díp-tô.

Ezek 20 10 Vậy ta đã làm cho chúng nó ra khỏi đất Ê-díp-tô, và đem chúng nó đến nơi đồng vắng.

Ezek 20 11 ta ban cho chúng nó lệ luật ta, và làm cho chúng nó biết mạng lệnh ta, là điều nếu người ta làm theo thì được sống bởi nó.

Ezek 20 12 Ta cũng cho chúng nó những ngày sa bát ta làm một dấu giữa ta và chúng nó, đặt chúng nó biết rằng ta là Đức Giê-hô-va biệt chúng nó ra thánh.

Ezek 20 13 Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên nổi loạn nghịch cùng ta trong đồng vắng. Chúng nó không noi theo lệ luật ta, khinh bỏ mạng lệnh ta, là điều nếu người ta làm theo thì được sống bởi nó, và phạm các ngày sa-bát ta nặng lắm. Bảy giờ ta nói ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó trong đồng vắng, đặt diệt hết đi.

Ezek 20 14 Nhưng ta đã vì có danh ta mà làm hầu cho danh ấy không bị nói phạm trước mắt các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem chúng nó ra khỏi.

Ezek 20 15 Và, ta cũng đã thề cùng chúng nó trong đồng vắng rằng ta sẽ không đem chúng nó vào đất mà ta đã định cho chúng nó, là đất đượm sữa và mật

ong, vinh hiển nhứt trong mọi đất;

Ezek 20 16 vì chúng nó đã bỏ mạng lệnh ta, không noi theo lệ luật ta, và phạm những ngày sa-bát ta; bởi lòng chúng nó đã hướng về thần tượng mình.

Ezek 20 17 Dầu vậy, mắt ta đã thương tiếc chúng nó, ta không hủy diệt chúng nó, ta không làm tận tuyệt chúng nó trong đồng vắng.

Ezek 20 18 Ta phán cùng con cái chúng nó trong đồng vắng rằng: Đừng noi theo luật lệ của ông cha các ngươi, đừng giữ mạng lệnh họ, và tự làm ô uế với những thần tượng của họ.

Ezek 20 19 Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, hãy noi theo luật lệ ta, vâng giữ mạng lệnh ta và làm theo.

Ezek 20 20 Hãy biệt những ngày sa-bát ta ra thánh, nó sẽ làm dấu giữa ta và các ngươi, hầu cho chúng nó biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi.

Ezek 20 21 Nhưng con cái dấy loạn nghịch cùng ta; không noi theo luật lệ ta, không vâng giữ và không làm theo mạng lệnh ta, là điều người ta nếu làm theo thì được sống bởi nó; và chúng nó phạm những ngày sa-bát ta nữa. Bấy giờ, ta nói rằng ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó, và làm trọn sự giận của ta nghịch cùng chúng nó trong đồng vắng.

Ezek 20 22 Song le ta đã kéo tay ta lại, và đã vì danh ta mà làm, hầu cho danh ấy không bị nói phạm trước mắt các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem chúng nó ra khỏi.

Ezek 20 23 Và, ta đã thề cùng chúng nó nơi đồng vắng rằng ta sẽ làm cho chúng nó tan lạc giữa các người và rải ra trong nhiều nước;

Ezek 20 24 vì chúng nó không vâng làm mạng lệnh ta, nhưng đã bỏ lệ luật ta, đã phạm những ngày sa-bát ta, và mắt chúng nó đã hướng về các thần tượng của tổ phụ mình.

Ezek 20 25 Ta cũng đã ban cho chúng nó những luật lệ chẳng lành, và mạng lệnh mà bởi đó chúng nó không được sống.

Ezek 20 26 Ta làm ô uế chúng nó bởi của cúng chúng nó, khi chúng nó khiến mọi con đầu lòng qua trên lửa, hầu ta làm cho chúng nó ra hoang vu, đến nỗi chúng nó biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 20 27 Vậy nên, hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên, bảo nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Tổ phụ các ngươi đã nói phạm ta, bởi chúng nó đã phạm pháp nghịch cùng ta.

Ezek 20 28 Khi ta đã đem chúng nó vào đất mà ta đã thề ban cho chúng nó, bấy giờ chúng nó đã tìm thấy các gò cao và các cây rậm, mà dâng của lễ mình tại đó; chúng nó đã bày ra tại đó những của cúng chọc giận ta, cũng đã đặt tại đó những hương có mùi thơm, và đã làm lễ quán.

Ezek 20 29 Bấy giờ ta nói cùng chúng nó rằng: Nơi cao mà các ngươi đi đó là gì? Cho nên nơi cao ấy còn gọi là Ba-ma cho đến ngày nay.

Ezek 20 30 Vậy nên, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Các ngươi tự làm ô uế mình theo cách tổ phụ các ngươi, và các ngươi hành dâm theo những sự gớm ghiếc của họ sao?

Ezek 20 31 Khi các ngươi dâng lễ vật, khi các ngươi còn tự làm ô uế với những thần tượng mình cho đến ngày nay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta há để cho các ngươi cầu hỏi sao? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta không để cho các ngươi cầu hỏi!

Ezek 20 32 Chẳng có sự gì sẽ xảy ra như điều các ngươi tưởng, khi các ngươi nói rằng: Chúng ta muốn nên như các dân tộc và các họ hàng ở các nước,

thờ gỗ và đá.

Ezek 20 33 Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ấy là dùng tay mạnh mẽ và cánh tay giang ra, lấy thanh nộ đổ ra mà ta sẽ làm vua trên các người!

Ezek 20 34 Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa các dân; ta sẽ dùng tay mạnh mẽ và cánh tay giang ra và sự thanh nộ đổ ra để nhóm các người lại từ các nước mà các người đã bị tan tác trong đó.

Ezek 20 35 Ta sẽ đem các người vào nơi đồng vắng của các dân, tại đó ta sẽ đối mặt xét đoán các người.

Ezek 20 36 Như ta đã xét đoán tổ phụ các người trong đồng vắng đến Ê-díp-tô thể nào, thì ta cũng xét đoán các người thể ấy, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 20 37 Ta sẽ làm cho các người qua dưới gậy, và sẽ đem các người vào trong dây giao ước.

Ezek 20 38 Ta sẽ tẩy sạch khỏi các người những kẻ bạn nghịch, và những kẻ phạm pháp nghịch cùng ta; ta sẽ đem chúng nó ra khỏi đất mình trú ngụ, nhưng chúng nó sẽ không vào đất Y-sơ-ra-ên. Như vậy các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 20 39 Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, về các người, thì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đi, mỗi người trong các người khá thờ thần tượng mình! Sau sự đó, các người chắc sẽ nghe ta và sẽ không nói phạm danh thánh của ta nữa bởi của cúng và bởi thần tượng các người.

Ezek 20 40 Chúa Giê-hô-va phán rằng: Vì trên núi thánh ta, trên núi cao của Y-sơ-ra-ên, tại đó cả nhà Y-sơ-ra-ên, hết thầy chúng nó, sẽ hầu việc ta ở trong đất. Tại đó ta sẽ nhận lấy chúng nó; và tại đó ta sẽ đòi của lễ các người, và những trái đầu mùa của của lễ các người, cùng mọi vật thánh.

Ezek 20 41 Ta sẽ nhận lấy các người như mùi thơm tho, khi ta đem các người ra khỏi giữa các dân, và nhóm các người từ những người mà các người đã bị tan tác; và ta sẽ được tỏ ra thánh trong các người ở trước mắt dân ngoại.

Ezek 20 42 Các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ đem các người vào đất của Y-sơ-ra-ên, trong nước mà ta đã dùng lời thề hứa ban cho tổ phụ các người.

Ezek 20 43 Tại đó các người sẽ nhớ lại đường lối mình và mọi việc tự mình làm nên ô uế; các người sẽ tự chán ngán trước mắt mình, vì cứ mọi sự dữ mình đã phạm.

Ezek 20 44 Các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ vì danh ta mà đỗi các người, chớ không theo đường lối xấu xa và việc làm hư nát của các người, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 20 45 (21:1) Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 20 46 (21:2) Hỡi con người, hãy xây mặt về phía nam, đối với phương nam mà nói: đối với rừng của đồng nội phương nam mà nói tiên tri.

Ezek 20 47 (21:3) Khá nói cùng rừng phương nam rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va! Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ nhen lửa trong người, lửa sẽ thiêu nuốt hết cả cây xanh và cả cây khô nơi người. Ngọn lửa hùng sẽ không tắt, mọi mặt sẽ bị cháy bởi nó từ phương nam chỉ phương bắc.

Ezek 20 48 (21:4) Mọi xác thịt sẽ thấy rằng ấy là ta, Đức Giê-hô-va, đã nhen lửa; lửa sẽ không hề tắt.

Ezek 20 49 (21:5) Bấy giờ ta nói rằng: Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va, họ nói về tôi rằng: Nó chẳng phải là kẻ nói thí dụ sao?

Ezek 21 1 (21:6) Đoạn có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

- Ezek 21 2 (21:7) Hỡi con người, hãy xây mặt về phía Giê-ru-sa-lem; đối với các nơi thánh mà buông lờ; đối với đất Y-sơ-ra-ên mà nói tiên tri.
- Ezek 21 3 (21:8) Khá nói cùng đất Y-sơ-ra-ên rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta nghịch cùng người. Ta sẽ rút gươm ta ra khỏi vỏ nó, dựng dút kẻ công bình và kẻ dữ khỏi giữa người.
- Ezek 21 4 (21:9) Vì ta sẽ dút kẻ công bình và kẻ dữ khỏi giữa người, thì gươm ta sẽ ra khỏi vỏ nó nghịch cùng mọi xác thịt từ phương nam đến phương bắc,
- Ezek 21 5 (21:10) và mọi xác thịt sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, đã rút gươm ra khỏi vỏ nó, nó sẽ không trở vào nữa!
- Ezek 21 6 (21:11) Hỡi con người, còn như người, hãy than thở, như gãy lưng; phải, hãy than thở trước mắt chúng nó cách cay đắng.
- Ezek 21 7 (21:12) Nếu chúng nó nói cùng người rằng: Làm sao người than thở? thì người trả lời rằng: Ấy là bởi có tin tức, vì nó đến, làm cho mọi lòng đều tan chảy, mọi tay đều yếu đuối, mọi trí đều yếu như nước. Này, nó hầu đến, lời ấy sẽ làm thành, Chúa Giê-hô-va phán vậy!
- Ezek 21 8 (21:13) Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 21 9 (21:14) Hỡi con người, hãy nói tiên tri, và rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy nói rằng: cái gươm, cái gươm nhọn và sáng!
- Ezek 21 10 (21:15) Nó nhọn cho sự chém giết; nó sáng dựng vắng ra như chớp. Chúng ta có nên vui mừng chăng? Cái gậy của con trai ta, nó khinh dễ mọi cây khác.
- Ezek 21 11 (21:16) Người ta đã cho cái gươm này được sáng, dựng cầm nơi tay; ấy là cái gươm nhọn và sáng để cho vào tay kẻ giết.
- Ezek 21 12 (21:17) Hỡi con người, khá kêu la và than van; vì gươm ở trên dân ta, ở trên mọi quan trưởng Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đã bị nộp cho gươm với dân ta. Vậy nên, hãy vỗ về!
- Ezek 21 13 (21:18) Phải, có sự thử thách; cây gậy khinh dễ sẽ thành ra hư không, thì làm thế nào? Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 21 14 (21:19) Hỡi con người, vậy người khá nói tiên tri đi; khá đập tay, hãy đánh gươm gấp lên đôi ba lần; ấy là gươm của người lớn bị thương đến chết, vào trong buồng kín.
- Ezek 21 15 (21:20) Ấy là để làm cho lòng chúng nó tan chảy, cho thêm nhiều sự vấp ngã, mà ta đã đặt gươm ngăm đe nghịch cùng mọi cửa chúng nó. Ôi! gươm đã như chớp nhoáng; đã bén nhọn để giết!
- Ezek 21 16 (21:21) Người hãy nhóm lại về bên hữu, và dàn trận về bên tả, tùy nơi mặt người hướng về.
- Ezek 21 17 (21:22) Ta cũng đập hai tay, và khiến cơn giận ta yên lặng. Ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, phán vậy.
- Ezek 21 18 (21:23) Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:
- Ezek 21 19 (21:24) Hỡi con người, người cũng hãy chỉ định cho mình hai con đường dựng dùng làm lối đi qua cho cái gươm của vua nước Ba-by-lôn. Hai con đường ấy khá đi ra cả hai từ một đất; lại vạch một dấu, vạch ở đáy đường đi đến thành kia.
- Ezek 21 20 (21:25) Người khá chỉ định đường lối cho gươm đi qua, một đường thì hướng về Ráp-ba, thành của con cái Am-môn, và một đường hướng về Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem, là thành bền vững.
- Ezek 21 21 (21:26) Vì vua Ba-by-lôn đứng lại nơi cháng ba, là nơi vào hai con

đường ấy, dựng bói khoa. Vua ấy lắc những cái tên; hỏi các thần tượng, và xem xét gan.

Ezek 21 22 (21:27) Trong tay hữu người có điềm chì về thành Giê-ru-sa-lem, dựng dùi máy để phá thành, dựng mở miệng giết lát, dựng cất tiếng kêu la, dựng dùi những máy phá thành nghịch cùng cửa thành, dựng đắp lũy và lập đồn tại đó.

Ezek 21 23 (21:28) Những kẻ đã thề lời thề, đều thấy trong những lời đó chỉ là một điềm dối, nhưng vua thì sẽ nhắc lại cho chúng nó nhớ sự gian ác mình, mà bắt đi làm phu tù.

Ezek 21 24 (21:29) Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì các người đã nhắc cho nhớ lại sự gian ác mình, làm cho sự phạm tội bày ra, tỏ ra tội lỗi mình trong mọi việc làm; vì các người nhắc lại cho nhớ, thì các người sẽ bị tay bắt.

Ezek 21 25 (21:30) Về phần người, vua chúa Y-sơ-ra-ên, người gian ác bị thương đến chết kia, ngày của người đã đến, trong kỳ gian ác về cuối cùng.

Ezek 21 26 (21:31) Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy cất mũ này, lột mão triều thiên này; sự này chẳng giống như trước nữa! Cái gì thấp hãy lại cất lên, cái gì cao hãy hạ xuống.

Ezek 21 27 (21:32) Ta sẽ úp đổ, úp đổ, úp đổ nó; sự này cũng sẽ không còn nữa, cho đến chừng nào Đấng đáng được sẽ đến, thì ta sẽ giao cho.

Ezek 21 28 (21:33) Hỡi con người, hãy nói tiên tri mà ra: Về con cái Am-môn và sự khinh lờn của chúng nó, thì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy nói: Thanh gươm, thanh gươm đã tuốt ra cho sự giết lát; đã mài sáng dựng nuốt đi, dựng nên như chớp!

Ezek 21 29 (21:34) Đang khi chúng nó vì người thấy sự hiện thấy giả dối, bói khoa sự dối cho người, hầu cho đặt người trên cổ kẻ gian ác bị thương hầu chết, ngày chúng nó đã đến trong kỳ gian ác về cuối cùng.

Ezek 21 30 (21:35) Hãy nạt gươm người vào vỏ! Ấy là ở trong nơi mà người đã được dựng nên, trong đất người sanh ra, mà ta sẽ xét đoán người.

Ezek 21 31 (21:36) Ta sẽ đổ cơn giận ta trên người; lấy lửa của sự thịnh nộ ta mà thổi trên người, và ta sẽ phó người trong tay người tàn bạo, giỏi sự hủy diệt.

Ezek 21 32 (21:37) Người sẽ làm củi cho lửa; máu người sẽ ở giữa đất; và người ta sẽ không còn nhớ người nữa; vì ta, Đức Giê-hô-va, đã phán.

Ezek 22 1 Có lời Đức Giê-hô-va được phán cùng ta rằng:

Ezek 22 2 Hỡi con người, có phải người sẽ đoán xét, có phải người sẽ đoán xét thành huyết này chẳng? thì hãy làm cho nó biết mọi sự gớm ghiếc của nó.

Ezek 22 3 Hãy nói cùng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Một thành đổ máu ở giữa nó, hầu cho kỳ nó đến, và làm ra thần tượng nghịch cùng mình để làm ô uế mình!

Ezek 22 4 Bởi máu này đã đổ ra, mây tự chuốc lấy tội, và bởi các thần tượng mà mây đã làm thì mây tự làm ô uế. Như vậy mây đã làm cho những ngày mây gần và những năm này đến. Vậy nên, ta đã lấy mây làm sự hổ nhục cho các dân tộc, làm trò cười nhạo cho hết thầy các nước.

Ezek 22 5 Những người ở gần và ở xa sẽ nhạo cười mây, là thành nhơ danh và đầy loạn.

Ezek 22 6 Hãy xem: các quan trường Y-sơ-ra-ên ở trong mây, ai nấy đều theo sức mình để làm đổ máu.

Ezek 22 7 Nơi mây, người ta khinh cha mẹ; nơi mây, người ta dùng sự bạo ngược đối với khách lạ; nơi mây, người ta hiếp đáp kẻ mồ côi cùng người góa bụa.

Ezek 22 8 Mây khinh dể các vật thánh ta, và phạm các ngày sa-bát ta!

Kinh Thánh

- Ezek 22 9 Nơi mây, có những kẻ gièm chê gây nên sự đổ máu; nơi mây, có kẻ làm tiệc trên các núi; giữa mây, có kẻ phạm tội tà dâm.
- Ezek 22 10 Nơi mây, có kẻ bày tỏ sự lỏa lồ của cha ra; nơi mây, có kẻ làm nhục đờn bà đương có kinh nguyệt.
- Ezek 22 11 Nơi mây, kẻ này phạm sự gớm ghiếc với vợ người lân cận mình; kẻ khác làm ô uế dâu mình; kẻ khác nữa thì hãm chị em mình, là con gái của cha mình.
- Ezek 22 12 Nơi mây, người ta nhận của hối lộ đặng làm đổ máu; mây đã lấy lời dối và lấy thêm; mây ức hiếp kẻ lân cận, lấy của không biết chán, và đã quên ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 22 13 Và, ta đập tay vì sự trộm cướp mây đã phạm, và vì máu đã bị đổ ra giữa mây.
- Ezek 22 14 Khi những ngày ta xử mây sẽ đến, lòng mây có chịu được, và tay mây có sức chẳng? Ta, Đức Giê-hô-va, đã nói ra thì sẽ làm trọn.
- Ezek 22 15 Ta sẽ làm cho mây tan tác giữa các dân tộc, chia rẽ ra trong các nước, và ta sẽ làm tiêu diệt sự ô uế khỏi giữa mây.
- Ezek 22 16 Bây giờ chính mình mây sẽ bị khinh dể trước mắt các dân tộc, và mây sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 22 17 Có lời Đức Giê-hô-va được phán cùng ta rằng:
- Ezek 22 18 Hỡi con người, nhà Y-sơ-ra-ên đã trở nên cho ta như là cái cặn; hết thầy chúng nó chỉ là đồng, thiếc, sắt, chì trong lò, ấy là cái cặn của bạc.
- Ezek 22 19 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì các người hết thầy đã trở nên cái cặn, cho nên, này, ta sẽ nhóm các người lại giữa Giê-ru-sa-lem.
- Ezek 22 20 Như người ta hiệp bạc, đồng sắt, chì thiếc lại trong lò, và thổi lửa ở trên cho tan chảy ra thể nào, thì trong cơn giận và sự thịnh nộ của ta, ta sẽ nhóm các người lại và đặt vào lò mà làm cho tan chảy ra cũng thể ấy.
- Ezek 22 21 Thật, ta sẽ nhóm các người lại và thổi lửa của cơn giận ta trên các người, thì các người sẽ tan chảy ra giữa nó.
- Ezek 22 22 Như bạc tan chảy ra trong lò, thì các người cũng sẽ tan chảy ra giữa thành ấy, và các người sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va đã đổ cơn thịnh nộ ta trên các người.
- Ezek 22 23 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 22 24 Hỡi con người, hãy nói cùng nó rằng: Mây là đất chẳng được tẩy sạch, nơi ngày thịnh nộ chẳng được mưa dào.
- Ezek 22 25 Những tiên tri của nó lập mưu giữa nó; như sự từ hay gằm cắn xé mỗi của nó, chúng nó nuốt các linh hồn, cướp lấy của cải và những vật quý, làm cho kẻ góa bụa thêm nhiều ra giữa thành.
- Ezek 22 26 Các thầy tế lễ nó phạm luật pháp ta, và làm dơ vật thánh ta; chẳng phân biệt cái gì là thánh, cái gì là tục; chẳng khiến người ta phân biệt cái gì là ô uế, cái gì là tinh sạch; nhắm mắt chẳng xem các ngày sa-bát ta, và ta bị nói phạm giữa chúng nó.
- Ezek 22 27 Các quan trưởng ở giữa nó giống như muông sói xé mồi, chỉ lo làm đổ máu, làm mất linh hồn, để được lợi bất nghĩa.
- Ezek 22 28 Các tiên tri nó dùng bùn không pha rơm trét cho chúng nó; thấy sự hiện thấy giả dối, và bói khoa sự dối cho chúng nó, mà rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy, song Đức Giê-hô-va chưa hề phán.
- Ezek 22 29 Dân trong đất làm sự bạo ngược, phạm sự trộm cướp, khuấy rối kẻ nghèo nàn thiếu thốn, và ức hiếp người trú ngụ cách trái phép.

- Ezek 22 30 Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, dựng xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sứt mẻ trước mặt ta, hầu cho ta không hủy diệt nó; song ta chẳng tìm được một ai.
- Ezek 22 31 Vậy nên ta đổ cơn thịnh nộ trên chúng nó, và lấy lửa giận của ta đốt chúng nó; ta đã làm cho đường lối của chúng nó lại đổ về trên đầu chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 23 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 23 2 Hỡi con người, có hai người đờn bà, là con gái của một mẹ.
- Ezek 23 3 Chúng nó hành dâm trong Ê-díp-tô, chúng nó hành dâm từ khi còn trẻ; tại đó vú chúng nó bị bóp, tại đó chúng nó mất hoa con gái.
- Ezek 23 4 Đứa chị tên là Ô-hô-la, và đứa em tên là Ô-hô-li-ba. Chúng nó trở nên thuộc về ta, và đẻ con trai con gái. Ô-hô-la, tức là Sa-ma-ri; còn Ô-hô-li-ba, tức là Giê-ru-sa-lem.
- Ezek 23 5 Ô-hô-la hành dâm khi nó đã thuộc về ta, theo tình nhờn nó, là dân A-si-ri, kẻ lân cận nó,
- Ezek 23 6 Mặc áo tím, làm tổng đốc và quan cai trị, thầy đều là trai tráng đẹp đẽ, hay cỡi ngựa.
- Ezek 23 7 Nó hành dâm với những người con trai tốt nhất của A-si-ri; nó tự làm ô ướ với những kẻ mà nó yêu thương, cùng mọi thần tượng của chúng nó.
- Ezek 23 8 Nó không chừa sự hành dâm mà nó đã đem đến từ Ê-díp-tô, là nơi người ta đã làm nhục nó lúc còn trẻ, đã làm cho nó mất hoa con gái, và đổ sự hành dâm của chúng nó trên nó.
- Ezek 23 9 Vậy nên, ta đã phó nó trong tay tình nhờn nó, tức là trong tay những người A-si-ri, mà nó đã thương yêu.
- Ezek 23 10 Chúng nó lột truồng nó, đã bắt lấy con trai con gái nó, và làm cho chính mình nó phải chết vì gươm. Nó đã trở nên một câu chuyện trong đám đờn bà; vì chúng nó đã làm thành sự phán xét trên nó.
- Ezek 23 11 Em gái nó là Ô-hô-li-ba đã xem thấy mọi việc đó; dầu vậy, nó buông mình theo tình dục hơn chị nó; và sự hành dâm của nó lại còn nhiều hơn.
- Ezek 23 12 Nó phải lòng những người A-si-ri, tổng đốc, và quan cai trị, tức là kẻ lân cận nó, ăn mặc sang trọng, hay cỡi ngựa, thầy đều là trai tráng đẹp đẽ.
- Ezek 23 13 Ta thấy nó cũng đã tự làm ô ướ, và cả hai chị em cùng theo một đường.
- Ezek 23 14 Khi nó thấy những người được vẽ trên vách thành, những hình tượng của người Canh-đê sơn son, thì nó lại cùng thêm sự hành dâm nó.
- Ezek 23 15 Chúng nó thắt dây lưng và bịt khăn trên đầy thả lòng xuống, thầy đều có dáng các quan trưởng. Chúng nó làm ra như người Ba-by-lôn trong Canh-đê, là quê hương mình.
- Ezek 23 16 Nó phải lòng chúng, mới thấy lần đầu, thì sai sứ giả đến cùng chúng nó trong Canh-đê.
- Ezek 23 17 Những người Ba-by-lôn đến cùng nó lên giường âu yếm, và chúng nó làm ô ướ nó bởi sự hành dâm mình. Nó cũng tự làm ô ướ với chúng; rồi thì lòng nó sinh chán.
- Ezek 23 18 Nó đã tỏ bày sự dâm ô mình, đã lột truồng mình ra, thì lòng ta cũng chán nó, như đã chán chị nó.
- Ezek 23 19 Nhưng nó thêm nhiều sự hành dâm, nhớ lại những ngày nó còn trẻ và thuở nó hành dâm trong đất Ê-díp-tô.
- Ezek 23 20 Nó phải lòng những kẻ yêu mình, những kẻ ấy thịt như thịt lừa,

dâm quá như ngựa.

Ezek 23 21 Ấy vậy, mây đã nhắc lại sự dâm dục hồi còn trẻ, lúc mà những người Ê-díp-tô bóp vú mây, và làm mất hoa con gái mây.

Ezek 23 22 Vậy nên, hỡi Ô-hô-li-ba, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ giục những tình nhờn mây mà lòng mây đã chán, dấy nghịch cùng mây, và ta đem chúng nó đến từ mọi bề nghịch cùng mây:

Ezek 23 23 tức là những người Ba-by-lôn, hết thầy người Canh-đê, Phê-cốt, Soa, và Coa, và hết thầy người A-si-ri với chúng nó, là trai tráng đẹp đẽ, mọi tổng đốc và quan cai trị, quan trưởng và người có danh tiếng, hết thầy đều cỡi ngựa.

Ezek 23 24 Chúng nó đem những khí giới, những xe đánh giặc, xe chở đồ, và một đoàn dân đông đến nghịch cùng mây; chúng nó dùng những thuẫn, những mộc, và đội mã trụ mà vây chung quanh mây. Ta sẽ giao sự phán xét cho chúng nó, và chúng nó sẽ xét đoán mây theo luật pháp mình.

Ezek 23 25 Ta sẽ thả sự ghen của ta ra nghịch cùng mây, và chúng nó dãi mây bằng sự giận dữ. Chúng nó sẽ cắt mũi và tay mây; kẻ còn sót lại trong mây sẽ ngã bởi gươm. Chúng nó sẽ bắt con trai con gái mây; kẻ còn sót lại trong mây sẽ bị nuốt bởi lửa.

Ezek 23 26 Chúng nó bóc lột áo xống mây, và cướp lấy đồ châu báu mây.

Ezek 23 27 Vậy ta sẽ dứt sự hành dâm mây và thói xấu hổ mây đã đem đến từ đất Ê-díp-tô, đến nỗi mây sẽ không ngược mắt ngó chúng nó, và không nhớ đến Ê-díp-tô nữa.

Ezek 23 28 Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ phó mây trong tay những kẻ mà mây ghét, trong tay những kẻ mà lòng mây đã chán.

Ezek 23 29 Chúng nó sẽ lấy sự hờn ghét dãi mây, cướp lấy công lao mây, để mây trần truồng, bị bóc lột hết cả; như vậy sẽ tỏ điều xấu hổ về sự hành dâm, tội ác và dâm dăng của mây ra.

Ezek 23 30 Mây sẽ bị dãi như vậy, vì mây đã hành dâm cùng các dân, đã tự làm ô ướ với thần tượng chúng nó.

Ezek 23 31 Mây đã đi theo đường của chị mây; vậy nên ta sẽ để chén của nó vào trong tay mây.

Ezek 23 32 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Mây sẽ uống chén của chị mây, là chén sâu và rộng, chứa được rất nhiều; mây sẽ bị chê cười nhạt báng.

Ezek 23 33 Mây sẽ phải đầy sự say sưa và buồn rầu; vì chén của chị Sa-ma-ri mây, là chén gờ lạ và hoang vu.

Ezek 23 34 Mây sẽ uống chén ấy, sẽ uống cạn, sẽ lấy răng gặm các mảnh nó, và mây tự xé vú mây. Vì ta đã phán, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 23 35 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì mây đã quên ta, bỏ ta ra sau lưng mây, vậy mây cũng hãy chịu hình phạt về sự tà dục hành dâm của mây!

Ezek 23 36 Vả, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, người há không xét đoán Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba hay sao? Hãy tỏ cho chúng nó biết những sự gớm ghiếc của mình.

Ezek 23 37 Chúng nó đã phạm tội tà dâm, và có máu nơi tay; chúng nó đã phạm tội tà dâm với những thần tượng mình; rất đỗi những con cái chúng nó đã sanh cho ta, chúng nó cũng khiến qua trên lửa đặng cho thiêu nuốt hết!

Ezek 23 38 Chúng nó lại còn làm sự này nghịch cùng ta: cùng trong một ngày chúng nó đã làm ô ướ nơi thánh ta, và phạm các ngày sa-bát ta;

Ezek 23 39 sau khi đã giết con cái mình dâng cho thần tượng, trong ngày ấy chúng nó vào trong nơi thánh ta đặng làm ô ướ! Ấy đó là điều chúng nó đã làm giữa

nhà ta!

Ezek 23 40 Và lại, các người đã sai sứ giả gọi những người từ phương xa đến cùng mình, này, chúng nó đã đến; mây đã tắm rửa vì chúng nó, vẽ con mắt và giới đồ trang sức.

Ezek 23 41 Mây ngồi trên giường sang trọng, trước giường dựng một các bàn, nơi bàn đó mây đã đặt hương ta và dầu ta.

Ezek 23 42 Nơi nó có tiếng ồn ào của đám đông ở rồi; và có người hèn hạ cùng người say sưa từ nơi đồng vắng được đem đến; chúng nó đeo vòng nơi tay hai chị em, và đội mũ rục rở trên đầu.

Ezek 23 43 Ta bèn phán về kẻ đã già trong sự tà dâm rằng: Bây giờ chúng sẽ gian dâm với nó, và nó với chúng.

Ezek 23 44 Chúng đến cùng nó như đến cùng điểm dĩ; thì chúng đến cùng Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba, là những đờn bà tà dâm, cũng vậy.

Ezek 23 45 Và, ấy là những người công bình sẽ đoán xét chúng nó, như người ta đoán xét đờn bà ngoại tình và đờn bà làm đổ máu; vì chúng nó là ngoại tình, và có máu trong tay chúng nó.

Ezek 23 46 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ đem một đám đông lên nghịch cùng chúng nó, và sẽ phó chúng nó bị ném đi ném lại và bị cướp bóc.

Ezek 23 47 Đám đông ấy sẽ lấy đá đánh đập chúng nó, và lấy gươm đâm chúng nó; giết con trai con gái chúng nó, và lấy lửa đốt nhà chúng nó.

Ezek 23 48 Như vậy ta sẽ làm cho hết sự tà dâm trong đất, hầu cho mọi đờn bà được học biết không làm theo sự dâm dục của các người.

Ezek 23 49 Người ta sẽ đổ lại sự dâm dục các người trên chính mình các người; các người sẽ mang tội lỗi về thân tượng mình, và các người sẽ biết rằng ta là Chúa Giê-hô-va.

Ezek 24 1 Năm thứ chín, ngày mồng mười, có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta rằng:

Ezek 24 2 Hỡi con người, nước ghi chép tên ngày này, chính ngày này; cũng chính ngày này vua Ba-by-lôn đến gần thành Giê-ru-sa-lem.

Ezek 24 3 Hãy nói một lời thí dụ cho nhà bạn nghịch ấy, và rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đặt nồi, hãy đặt, và đổ nước vào.

Ezek 24 4 Hãy để những tấm thịt vào, là hết thảy những tấm thịt tốt, những đùi và vai, và làm cho đầy xương rất tốt.

Ezek 24 5 Hãy chọn con rất tốt trong bày, và vì xương chất củi dưới nồi. Hãy làm cho sôi sục sục lên, để nấu xương trong nồi.

Ezek 24 6 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khôn cho thành hay đổ máu, khôn cho nồi bị ten rét mà ten rét chưa trừ hết! Hãy lấy từ tấm từ tấm ra cho hết, không có bắt thắm.

Ezek 24 7 Vì máu mà nó đã đổ ra còn ở giữa nó; nó đã đổ máu ấy trên vàng đá láng bóng; chớ không đổ trên đất để bụi che lấp đi.

Ezek 24 8 Ấy là để là cho cơn giận nổi lên và báo thù, mà ta đổ máu nó trên vàng đá láng bóng; đến nỗi nó không có thể che đậy được.

Ezek 24 9 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khôn cho thành hay đổ máu! Ta cũng sẽ chất một đồng củi lớn.

Ezek 24 10 Hãy chất củi, làm cho lửa hực lên, làm cho rục thịt, cho đặc nước, và cho cháy đi.

Ezek 24 11 Đoạn, hãy đặt nồi không trên những than lửa đỏ, hầu cho đồng nó cháy lên, cho sự ô uế nó tan ra ở bề trong, và cho ten rét của nó sạch hết.

- Ezek 24 12 Nó làm việc mệt nhọc; nhưng ten rét quá lắm của nó còn chưa ra khỏi; dầu bỏ ten rét nó vào lửa cũng không ra!
- Ezek 24 13 Sự ô uế mây là tà dâm: vì ta đã tẩy sạch mây và mây không trở nên sạch, thì mây sẽ không được chùi sự dơ bẩn của mình nữa, cho đến chừng nào ta đã làm cho cơn giận của ta được yên nghỉ đối với mây.
- Ezek 24 14 Ta là Đức Giê-hô-va, ta đã phán; sự đó sẽ xảy đến, và ta sẽ làm thành. Ta sẽ không lui đi, không tiếc, không ăn năn. Người ta sẽ xét đoán mây theo đường lối mây và theo việc làm mây, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 24 15 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 24 16 Hỡi con người, này, thành linh ta sẽ cất khỏi người sự con mắt người ưa thích; nhưng người sẽ chẳng than thở, chẳng khóc lóc, và nước mắt người chẳng chảy ra.
- Ezek 24 17 Hãy than thầm; chớ phát tang cho những kẻ chết; khá vấn cái khăn trên đầu người. Chớ che môi lại, và đừng ăn bánh của kẻ khác.
- Ezek 24 18 Sớm mai ta nói cùng dân sự; đến chiều thì vợ ta chết. Sáng bữa sau ta làm theo như lời đã phán cho ta.
- Ezek 24 19 Bây giờ dân sự nói cùng ta rằng: Người không tỏ cho chúng ta về cách người làm như vậy là nghĩa gì sao?
- Ezek 24 20 Ta trả lời rằng: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 24 21 Hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ làm ô uế nơi thánh ta, là nơi các người lấy làm khoe khoang về quyền năng mình, mắt các người ưa thích, lòng các người thương xót; và những con trai con gái các người mà các người đã để lại, sẽ ngã bởi gươm.
- Ezek 24 22 Bây giờ các người sẽ làm như ta đã làm; các người không che môi, không ăn bánh của kẻ khác.
- Ezek 24 23 Khăn các người sẽ để yên trên đầu, giày các người sẽ mang luôn dưới chơn; các người không kêu thương, không khóc lóc; song sẽ bị hao mòn vì có tội ác mình, và các người cùng nhau than thở.
- Ezek 24 24 Ê-xê-chi-ên sẽ là một dấu hiệu cho các người, phạm sự nó đã làm, thì các người cũng sẽ làm. Khi mọi sự đó xảy đến, các người sẽ biết ta là Chúa Giê-hô-va.
- Ezek 24 25 Hỡi các người, về người thì, ngày nào ta sẽ cất khỏi chúng nó sức mạnh, sự vui mừng, sự vinh hiển, sự ưa thích của mắt chúng nó, sự lòng chúng nó yêu mến, con trai và con gái chúng nó,
- Ezek 24 26 trong ngày đó sẽ có kẻ trốn đến báo tin cho tai người nghe.
- Ezek 24 27 Trong ngày đó, miệng người sẽ mở ra cùng một lúc với miệng của kẻ trốn. Người sẽ nói, và không bị câm nữa: người sẽ là một dấu hiệu cho chúng nó, và chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 25 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 25 2 Hỡi con người, hãy xây mặt về con cái Am-môn, và nói tiên tri nghịch cùng chúng nó.
- Ezek 25 3 Hãy nói cùng con cái Am-môn rằng: Hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì người có nói rằng: Hay! hay! về nơi thánh ta, khi nó bị ô uế, về đất Y-sơ-ra-ên, khi nó bị làm nên hoang vu, cùng về nhà Giu-đa, khi nó bị bắt làm phu tù,
- Ezek 25 4 bởi có đó, này, ta sẽ phó người cho các con cái phương đông làm cơ nghiệp. Chúng nó sẽ đóng trại giữa người, và cất nhà mình ở đó; chúng nó sẽ ăn trái người và uống sữa người.

Ezek 25 5 Ta sẽ khiến Ra-ba làm chuồng lạc đà, và con cái Am-môn làm chỗ bày vật nằm, thì các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 25 6 Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: bởi người đã vỗ tay, đập chơn, đầy lòng khinh dể và vui vẻ về đất Y-sơ-ra-ên,

Ezek 25 7 bởi có đó, mây, ta đã giá tay ta trên người. Ta sẽ phó người làm mồi cho các nước; ta sẽ trừ người ra khỏi các dân; ta sẽ diệt người khỏi các nước; ta sẽ hủy hoại người, và người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 25 8 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì Mô-áp và Sê -i-ơ có nói rằng: Này, nhà Giu-đa cũng như các nước khác,

Ezek 25 9 bởi có đó, này, ta sẽ phá các thành của bờ cõi người Mô-áp, tức là hết thảy các thành trong đất chúng nó làm vinh hiển cho xứ ấy, là thành Bết-Giê-si-mốt, thành Ba-anh-Mê-ôn, và thành Ki-ri-a-ta-im.

Ezek 25 10 Ta sẽ phó xứ này và xứ của người Am-môn cho các con trai phương đông. Ta sẽ ban những xứ này cho chúng nó làm sản nghiệp, hầu cho con cái Am-môn không được ghi nhớ giữa các nước nữa.

Ezek 25 11 Ta cũng sẽ làm sự phán xét trên Mô-áp; và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 25 12 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì dân Ê-đôm đã làm sự báo thù nghịch cùng nhà Giu-đa, và hơn báo thù nhà ấy mà phạm tội nặng, nên Chúa Giê-hô-va phán như vậy:

Ezek 25 13 Ta sẽ giá tay nghịch cùng Ê-đôm, sẽ dứt người và vật ở đó; ta sẽ làm thành ấy nên hoang vu; từ Thê-man đến Đê-đan, chúng nó sẽ ngã bởi gươm.

Ezek 25 14 Ta sẽ làm sự báo thù ta trên Ê-đôm, bởi tay của dân Y-sơ-ra-ên ta; dân ấy sẽ đả dân Ê-đôm theo như sự thạnh nộ và tức giận của ta. Bấy giờ chúng nó sẽ biết sự báo thù của ta là thế, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 25 15 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì dân Phi-li-tin làm sự báo thù, làm sự báo thù theo lòng ghen ghét vô cùng mà muốn hủy diệt,

Ezek 25 16 bởi đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ giá tay trên các người Phi-li-tin; sẽ dứt những người Cơ-rét; và ta sẽ làm cho chết hết những kẻ còn sót lại ở trên mé biển.

Ezek 25 17 Ta sẽ làm sự báo thù lớn nghịch cùng chúng nó, mà dùng cơn giận quở trách chúng nó; chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ làm sự báo thù nghịch cùng chúng nó.

Ezek 26 1 Năm thứ mười một, ngày mồng một đầu tháng, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 26 2 Hỡi con người, Ty-ơ đã nói về Giê-ru-sa-lem rằng: Hay! hay! thành làm cửa của các dân, đã vỡ nát rồi! Nó đã trở về cùng ta; rày nó đã trở nên hoang vu, thì ta sẽ được đầy đầy.

Ezek 26 3 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán rằng: Hỡi Ty-ơ! Này, ta địch cùng mây. Ta sẽ khiến nhiều nước dấy nghịch cùng mây, như sóng biển dấy lên vậy.

Ezek 26 4 Chúng nó sẽ hủy phá những vách thành Ty-ơ, và Xô-đô tháp của nó; ta sẽ cào bụi, khiến nó làm một vàng đá sạch láng.

Ezek 26 5 Nó sẽ làm một chỗ người ta phơi lưới ở giữa biển; vì Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ta đã phán. Nó sẽ làm mồi của các nước.

Ezek 26 6 Các con gái nó ở đồng ruộng nó sẽ bị giết bằng gươm; và chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 26 7 Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ đem Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, là vua của các vua, với những ngựa, những xe, những lính kỵ,

cùng đạo quân, và dân đông từ phương bắc đến nghịch cùng thành Ty-rơ.

Ezek 26 8 Người sẽ dùng gươm giết các con gái của mây ngoài đồng ruộng, sẽ lập đồn đắp lũy, và dấy cái thuẫn lên nghịch cùng mây.

Ezek 26 9 Người sẽ đặt máy phá vách thành, và dùng búa phá các tháp mây.

Ezek 26 10 Ngựa của người nhiều lắm đến nổi bụi đất che mây đi. Các vách thành mây rung động vì tiếng của lính kỵ, của xe chở đồ, và của xe binh, khi kẻ nghịch vào bởi các cửa mây, như vào trong một thành đã bị thua.

Ezek 26 11 Người sẽ dẫn vó ngựa trên các đường phố mây; người sẽ giết dân mây bằng gươm, và những trụ của sức mạnh mây sẽ bị ném xuống đất.

Ezek 26 12 Đoạn, quân nghịch mây sẽ lấy của báu mây, cướp hàng hóa mây, phá đổ vách thành mây; chúng nó sẽ phá đền đài mây, và quăng những đá, gỗ, và bụi đất của mây dưới nước.

Ezek 26 13 Ta sẽ làm cho dứt tiếng hát của mây, và người ta sẽ không còn nghe tiếng đàn cầm của mây nữa.

Ezek 26 14 Ta sẽ khiến mây nên vàng đá sạch láng; mây sẽ nên một chỗ người ta phơi lưới, và không được cất dựng lại nữa; vì ta là Đức Giê-hô-va đã phán, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 26 15 Chúa Giê-hô-va phán cùng thành Ty-rơ rằng: Nghe tiếng mây đổ xuống, kẻ bị thương rên siết, sự giết lát làm ra giữa mây, các cù lao nghe vậy, há chẳng rung động sao?

Ezek 26 16 Hết thầy các quan trưởng miền biển điều xuống khỏi ngai mình; cỡi áo châu ra, và lột bỏ những áo thêu. Họ như là mang lấy sự run rẩy và ngồi xuống đất. Họ sẽ sợ sệt luôn, và lấy làm lạ vì có mây.

Ezek 26 17 Họ sẽ vì mây hát bài ca thương, mà nói cùng mây rằng: Hỡi thành có tiếng, vững bền ở giữa biển, là chỗ người đi biển ở; nó với dân cư nó làm cho hết thầy người ở đó khiếp sợ, mây bị hủy phá là dường nào!

Ezek 26 18 Bây giờ các cù lao sẽ run rẩy nơi ngày mây đổ nát, và các cù lao trong biển sẽ kinh khiếp về sự diệt mất của mây!

Ezek 26 19 Thật thế, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khi ta sẽ làm cho mây ra thành hoang vu, như những thành không có dân ở; khi ta sẽ khiến sóng của vực sâu phủ lên trên mây, và các dòng nước lớn che lấp mây,

Ezek 26 20 bây giờ ta sẽ khiến mây với những kẻ đã xuống hố đến cùng dân đời xưa. Ta sẽ khiến mây ở trong những nơi rất thấp của đất, trong những chỗ hoang vu từ đời xưa, với những kẻ đã xuống hố, hầu cho mây không có dân ở nữa; song ta sẽ đặt vinh hiển trong đất người sống.

Ezek 26 21 Ta sẽ dùng mây làm một sự kinh khiếp. Mây sẽ không còn nữa; và dầu người ta tìm mây, sẽ không hề thấy mây nữa, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 27 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 27 2 Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về thành Ty-rơ.

Ezek 27 3 Hãy nói cùng thành Ty-rơ rằng: Hỡi mây là thành nơi cửa biển, buôn bán với các dân của nhiều cù lao, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi Ty-rơ, mây có nói: Ta là sự tốt đẹp trọn vẹn.

Ezek 27 4 Bờ cõi mây ở trong lòng biển; những kẻ xây dựng mây đã làm cho mây nên một thành tốt đẹp trọn vẹn.

Ezek 27 5 Họ đã ghép ván của mây bằng cây tùng của Sê-nia; lấy cây bách của Li-ban dựng làm cột buồm cho mây;

Ezek 27 6 làm chèo của mây bằng cây dẻ của Ba-san; lấy cây hoàng dương

của đảo Kít-tim làm ván lợp, và cần bằng ngà voi.

Ezek 27 7 Vải gai mịn có thêu của Ê-díp-tô dùng mà buồm, để làm cờ xí cho mây; vải sắc tía sắc xanh của các cù lao Ê-li-sa dùng làm màn cháng.

Ezek 27 8 Dân cư Si-đôn và A-vát là bạn chèo của mây; hỡi Ty-rơ, những người khôn ngoan trong mây làm kẻ cầm lái của mây.

Ezek 27 9 Các trưởng lão ở Ghê-banh và người thông thái xứ ấy, thì mây dùng để tu bổ chỗ hư hỏng của tàu mây. Hết thầy những tàu biển cùng thủy thủ nó đều ở trong mây, đặng đổi lấy hàng hóa của mây.

Ezek 27 10 Người Phe-rơ-sơ, người Lút, người Phút, làm lính chiến trong đạo binh mây. Chúng nó treo thuẫn và mào trụ trong mây, và làm nên sự đẹp đẽ của mây.

Ezek 27 11 Những người A-vát cùng quân lính riêng của mây đầy vách thành mây, những người mạnh mẽ thì ở trên các tháp; chúng nó treo thuẫn chung quanh vách thành mây, và làm sự đẹp đẽ trọn vẹn của mây.

Ezek 27 12 Những dân ở thành Ta-rê-si buôn bán với mây đủ mọi thứ của cải, lấy bạc, sắt, thiếc, chì mà đổi đồ hàng hóa của mây.

Ezek 27 13 Các dân ở Gia-van, ở Tu-banh và ở Mê-siéc buôn bán với mây, đổi lấy hàng hóa mây thì cho mây những tội mọi và đồ bằng đồng.

Ezek 27 14 Những người của nhà Tô-ga-ma đem ngựa, ngựa chiến, la, mà đổi lấy đồ hàng của mây.

Ezek 27 15 Những người Đê-đan là bạn hàng mây; sự buôn bán của nhiều cù lao ở trong tay mây, đem cho mây những ngà voi, gỗ mun, mà đổi lấy hàng hóa.

Ezek 27 16 Vì tay mây chế tạo rất nhiều, nên Sy-ri buôn bán với mây, và lấy bích ngọc, vải điều, đồ thêu, vải gai mịn, san hô, hồng ngọc mà đổi hàng của mây.

Ezek 27 17 Giu-đa và đất Y-sơ-ra-ên cũng buôn bán với mây, thì đem cho mây những lúa mì ở Min-nít, bánh ngọt, mật ong, dầu, và nhũ hương.

Ezek 27 18 Bởi tay mây chế ra nhiều đồ, của cải đầy dẫy, nên Đa-mách lấy rượu nho ở Hên-bôn và lông chiên trắng của nó mà đổi chác cùng mây.

Ezek 27 19 Vê-đan và Gia-van đem chỉ đổi lấy hàng hóa mây; trong hàng hóa đó có sắt sáng, nhục quế, và xương bò.

Ezek 27 20 Những người ở Đê-đan buôn với mây bằng thứ vải hoa để phủ trên ngựa.

Ezek 27 21 Người A-rạp vào mọi quan trưởng ở Kê-đa buôn bán với mây, và đem đến cho mây những chiên con, chiên đực, và dê đực.

Ezek 27 22 Những con buôn ở Sê-ba và Ra-a-ma buôn bán với mây, lấy mọi thứ hương tốt nhất, mọi thứ đá quý và vàng mà đổi lấy hàng hóa mây.

Ezek 27 23 Ha-ran, Can nê, và Ê-đen, những con buôn ở Sê-ba, A-si-ri và Kin-mát đều là bạn hàng của mây;

Ezek 27 24 chúng nó buôn bán với mây những làng trọng thể: áo màu tía và thêu, vải quý báu xếp trong hòm, dây bện, ván bằng gỗ hương bách.

Ezek 27 25 Các thuyền Ta-rê-si vì sự buôn mây mà chở chạy, và mây được đầy dẫy cùng được vinh hiển cả thể trong lòng biển.

Ezek 27 26 Nhưng mà những tay chèo của mây đã dẫn mây trên nước lớn, và gió đông đã đập nát mây trong lòng biển.

Ezek 27 27 Đến ngày hủy phá của mây, thì của cải, hàng hóa, việc buôn bán của mây, thủy thủ và kẻ coi hoa tiêu của mây, những kẻ tu bổ chỗ hư hỏng của tàu bè mây, những kẻ buôn bán hàng hóa với mây, hết thầy lính chiến của mây ở trong mây, cả đoàn dân đông đầy giữa mây, đều sẽ ngã xuống trong lòng biển.

Kinh Thánh

- Ezek 27 28 Bởi tiếng kêu của những kẻ coi hoa tiêu, các xóm chung quanh mây đều run rẩy;
- Ezek 27 29 hết thảy những kẻ cầm chèo, hết thảy những thủy thủ, hết thảy những kẻ coi hoa tiêu ngoài biển đều xuống hỏi tàu mình và đứng vững trên đất.
- Ezek 27 30 Chúng nó sẽ làm vang tiếng than khóc mây, và trở tiếng kêu la cay đắng vì mây; chúng nó ném bụi trên đầu mình, và lăn lóc trong tro.
- Ezek 27 31 Chúng nó sẽ cạo đầu vì chó mây, và thắt lưng bằng bao gai, trong lòng đau đớn, vì mây khóc lóc cay đắng.
- Ezek 27 32 Như lòng chúng nó đau thương, thì làm một bài ca thương về mây, và than rằng: Ai sánh với thành Ty-rơ, là thành bây giờ đã vắng lặng giữa biển?
- Ezek 27 33 Thuở hàng hóa mây ra khỏi các biển, mây làm cho no đủ nhiều dân. Bởi sự giàu có và sự buôn bán của mây thịnh vượng lên, thì làm giàu cho các vua trên đất.
- Ezek 27 34 Bây giờ, kìa mây đã tan nát vì các biển, chìm dưới nước sâu; sự buôn bán và dân chúng của mây đều cùng mây chìm đắm.
- Ezek 27 35 Hết thảy những dân ở các cù lao đều vì có mây mà sống sờ, các vua chúng nó đều khiếp sợ, sắc mặt lo buồn.
- Ezek 27 36 Những con buôn lập nghiệp trong các dân xi báng mây. Mây đã trở nên có kinh khiếp, đời đời mây sẽ không còn nữa!
- Ezek 28 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 28 2 Hỡi con người, hãy nói cùng vua Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phán là Đức Chúa Trời.
- Ezek 28 3 Này, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi ngươi!
- Ezek 28 4 Ngươi đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thu chứa vàng bạc trong kho tàng ngươi;
- Ezek 28 5 bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì ngươi đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng ngươi đã đem lên vì có sự giàu có của ngươi.
- Ezek 28 6 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi tự cao lên lười biếng lòng Đức Chúa Trời,
- Ezek 28 7 cho nên, này, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng ngươi; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ ngươi, và làm ô ố sự vinh hiển ngươi.
- Ezek 28 8 Chúng nó sẽ xô ngươi xuống hầm hố và ngươi sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết.
- Ezek 28 9 Trước mặt kẻ giết ngươi, ngươi còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy ngươi ở trong tay của kẻ làm ngươi bị thương, thì ngươi là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời.
- Ezek 28 10 Ngươi sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.
- Ezek 28 11 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:
- Ezek 28 12 Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngươi gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn.
- Ezek 28 13 Ngươi vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Ngươi đã

Kinh Thánh

có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trông còm óng sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sẵn rồi.

Ezek 28 14 Người là một chê-ru-bin được xúc dầu dương che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa.

Ezek 28 15 Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người.

Ezek 28 16 Nhưn người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa!

Ezek 28 17 Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy.

Ezek 28 18 Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy.

Ezek 28 19 Hết thảy những kẻ biết người trong các dân sẽ sững sờ về người. Kìa, người đã trở nên một có kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Ezek 28 20 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 28 21 Hỡi con người, hãy xây mặt về phía Si-đôn, và nói tiên tri nghịch cùng nó.

Ezek 28 22 Người khá nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi Si-đôn, này, ta nghịch cùng mày; ta muốn làm sáng danh ta ở giữa mày. Chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ làm sự phán xét và tỏ mình ra thánh trong nó.

Ezek 28 23 Ta sẽ sai ôn dịch đến giữa nó, và sẽ có máu trong các đường phố nó. Những kẻ bị thương sẽ ngã xuống giữa nó, vì gươm sẽ đổ trên nó tư bề; và chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 28 24 Vừa lúc ấy, sẽ không có chà chuôm hay châm chích, gai gổc hay đau đớn cho nhà Y-sơ-ra-ên, trong những kẻ ở chung quanh dân ấy, và đả dân ấy cách khinh dể. Bấy giờ chúng nó sẽ biết ta là Chúa Giê-hô-va.

Ezek 28 25 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khi ta đã nhóm nhà Y-sơ-ra-ên lại từ giữa các dân mà chúng nó đã bị tan tác trong đó, và ta đã tỏ mình ra thánh giữa chúng nó trước mắt các dân, thì chúng nó sẽ ở trong đất mình mà ta đã ban cho tôi tớ ta là Gia-cốp.

Ezek 28 26 Chúng nó sẽ ở đó yên ổn, sẽ cất nhà và trồng vườn nho. Chúng nó sẽ ở đó yên ổn, khi ta đã làm sự phán xét ta nghịch cùng những kẻ ở chung quanh chúng nó, là kẻ đả chúng nó cách khinh dể; và chúng nó sẽ biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

Ezek 29 1 Năm thứ mười, tháng mười, ngày mười hai, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 29 2 Hỡi con người, hãy xây mặt nghịch cùng Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, mà nói tiên tri nghịch cùng người và cùng cả Ê-díp-tô nữa.

Ezek 29 3 Hãy nói mà rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, này, ta nghịch cùng người, người là con vật quái gở nằm giữa các sông mình, mà rằng: Sông của ta thuộc về ta, ấy là ta đã làm nên cho ta.

- Ezek 29 4 Ừ, ta sẽ đặt những móc trong hai hàm người, và khiến những có trong các sông người đầu dính nơi vảy người. Ta sẽ kéo người lên khỏi giữa các sông người, người và những cá trong các sông người đã dính nơi vảy người nữa.
- Ezek 29 5 Ta sẽ quăng người vào đồng vắng, người và những cá của các sông người. Người sẽ ngã xuống trên mặt đồng ruộng; sẽ chẳng được lượm lại, cũng chẳng được thâu lại. Ta đã phó người làm đồ ăn cho loài thú dưới đất và loài chim trên trời.
- Ezek 29 6 Bảy giờ hết thầy dân cư Ê-díp-tô sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, vì chúng nó đã nên cây gậy bằng sậy cho nhà Y-sơ-ra-ên.
- Ezek 29 7 Khi chúng nó cầm lấy người bởi tay, thì người tự gãy, và làm xây xác chúng nó cả vai; khi chúng nó nương dựa trên người, thì người tự giập ra, và làm cho lưng chúng nó xiêu tó.
- Ezek 29 8 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ đem gươm đến trên người, và sẽ dứt khỏi người cả người và loài thú.
- Ezek 29 9 Đất Ê-díp-tô sẽ trở nên nơi hoang vu vắng vẻ; và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Vì Pha-ra-ôn có nói rằng: Sông thuộc về ta, ấy là ta đã làm nên;
- Ezek 29 10 cho nên, này, ta nghịch cùng người và các sông người, và sẽ khiến đất Ê-díp-tô thành ra đồng vắng hoang vu, từ tháp Sy -e-nê cho đến bờ cõi Ê-thi-ô-bi.
- Ezek 29 11 Chẳng có bàn chơn người sẽ đi qua đó, cũng chẳng có bàn chơn thú vật đi qua nó, cũng chẳng có dân cư ở đó nữa trong bốn mươi năm.
- Ezek 29 12 Ta sẽ khiến Ê-díp-tô làm một đất hoang vu ở giữa các nước nào hoang vu, và các thành nó ở giữa các thành tàn phá sẽ hoang vu trong bốn mươi năm. Ta sẽ làm tan tác dân Ê-díp-tô trong các dân, và rải chúng nó ra trong các nước.
- Ezek 29 13 Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Mãn bốn mươi năm, ta sẽ nhóm dân Ê-díp-tô lại từ giữa các dân mà trong đó chúng nó đã bị tan tác.
- Ezek 29 14 Ta sẽ làm cho những phu tù Ê-díp-tô trở về, và đem chúng nó về trong đất Pha-trốt, là đất quê quán của chúng nó, nhưng chúng nó chỉ lập nên một nước yếu hèn.
- Ezek 29 15 Nước Ê-díp-tô sẽ là một nước yếu hèn hơn hết các nước, và sẽ không dấy lên trên các nước nữa; ta sẽ khiến chúng nó kém đi, hầu cho chúng nó không cai trị các nước nữa.
- Ezek 29 16 Nước ấy sẽ không còn làm sự nhờ cậy cho nhà Y-sơ-ra-ên; khi nhà Y-sơ-ra-ên trông xem chúng nó thì sẽ nhắc lại sự gian ác; và chúng nó sẽ biết rằng ta là Chúa Giê-hô-va.
- Ezek 29 17 Năm thứ hai mươi bảy, ngày mồng một tháng giêng, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 29 18 Hỡi con người, Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đã gán cho đạo binh mình những việc rất nặng nhọc nghịch cùng Ty-rơ; mọi đầu đầu đã trở nên trợc, mọi vai đều đã bị mòn; mà vua ấy chưa được tiền công nào của thành Ty-rơ, hãy cho mình, hoặc cho đạo binh mình, để bù lại công khó mình đã đánh thành ấy.
- Ezek 29 19 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ phó đất Ê-díp-tô cho Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn; người sẽ bắt lấy dân chúng, cất lấy của cướp và moi nó; đó sẽ là tiền công của đạo binh người.
- Ezek 29 20 Ta đã phó đất Ê-díp-tô cho người để thưởng sự khó nhọc người đã chịu, vì chúng nó đã làm việc cho ta. Chúa Giê-hô-va phán vậy.

- Ezek 29 21 Trong ngày đó, ta sẽ khiến nhà Y-sơ-ra-ên nứt ra một cái sừng, và ta sẽ cho người mở miệng giữa chúng nó; và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 30 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 30 2 Hỡi con người, hãy nói tiên tri và rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy khóc than! Ngày khốn nạn dường nào!
- Ezek 30 3 Thật vậy, ngày ấy gần rồi, phán, là ngày của Đức Giê-hô-va; ngày có mây, kỳ của các dân tộc.
- Ezek 30 4 Gươm sẽ đánh trên Ê-díp-tô; sự buồn rầu ở trong Ê-thi-ô-bi, khi những kẻ bị giết sẽ ngã xuống trong Ê-díp-tô; chúng nó sẽ cất lấy đoàn dân nó, và những nền nó bị đổ.
- Ezek 30 5 Ê-thi-ô-bi, Phút, Lút, mọi người lộn giống, Cúp, và con cái của đất đồng minh, sẽ cùng chúng nó ngã xuống bởi gươm.
- Ezek 30 6 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Những cái nâng đỡ Ê-díp-tô sẽ ngã; sức mạnh kiêu ngạo của nó sẽ hạ xuống. Chúng nó sẽ ngã trong nó bởi gươm, từ tháp Sy -e-nê, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 30 7 Chúng nó sẽ hoang vu ở giữa các nước hoang vu, và các thành của nó sẽ ở giữa các thành tàn phá.
- Ezek 30 8 Thật, chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã đặt lửa trong Ê-díp-tô, và khi mọi kẻ giúp nó bị tan nát.
- Ezek 30 9 Trong ngày đó, sẽ có sự giả tửu trước mặt ta đi trong tàu đặng làm cho người Ê-thi-ô-bi đương ở yên phải sợ hãi. Dân sự nó sẽ buồn rầu như trong ngày của Ê-díp-tô; vì, này nó đến gần rồi!
- Ezek 30 10 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ cậy tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, để diệt đoàn dân của Ê-díp-tô.
- Ezek 30 11 Vua ấy cùng dân mình, là dân đáng sợ trong các dân, sẽ được đem đến đặng phá hại đất. Chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng Ê-díp-tô, và làm cho đất đầy những thân bị giết.
- Ezek 30 12 Ta sẽ làm cho các sông khô đi, và bán đất ấy trong tay những kẻ dữ. Ta sẽ cậy tay dân ngoại làm hoang vu đất ấy với mọi sự trong nó. Ta là Đức Giê-hô-va phán như vậy.
- Ezek 30 13 Chúa Giê-hô-va lại phán rằng: Ta sẽ hủy diệt các thần tượng và dứt các hình tượng khỏi thành Nôp. Trong đất Ê-díp-tô sẽ không có vua nữa, và ta sẽ rải sự kinh khiếp trong đất Ê-díp-tô.
- Ezek 30 14 Ta sẽ làm cho Pha-trốt nên hoang vu; đặt lửa tại Xô-an, và làm ra sẽ đoán phạt trên Nô.
- Ezek 30 15 Ta sẽ đổ cơn giận ta trên Sin, là thành vững bền của Ê-díp-tô, và sẽ diệt dân chúng của Nô.
- Ezek 30 16 Ta sẽ đặt lửa tại Ê-díp-tô, Sin sẽ bị đau đớn cả thể; Nô sẽ bị phá tan, và đương giữa ban ngày Nôp sẽ bị giặc hại.
- Ezek 30 17 Những người trai trẻ của A-ven và Phi-Bê-sốt sẽ ngã bởi gươm, và dân các thành ấy sẽ đi làm phu tù.
- Ezek 30 18 Tại Tác-pha-nết, ban ngày sẽ tối tăm, khi ta sẽ gây các ách của Ê-díp-tô ở đó, và sức mạnh kiêu ngạo của nó sẽ hết. Về nó, sẽ có đám mây che lấp đất ấy, những con gái nó sẽ đi làm phu tù.
- Ezek 30 19 Ta sẽ làm sự đoán phạt ta trên Ê-díp-tô, và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 30 20 Năm thứ mười một, ngày mồng bảy tháng giêng, có lời Đức Giê-

hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 30 21 Hỡi con người, ta đã bẻ cách tay của Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô. Nay, không ai rịt thuốc để chữa lành; không ai quán chỗ thương để hàn miệng và để lấy sức lại, hầu cho nó có thể cầm gươm.

Ezek 30 22 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta nghịch cùng Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và sẽ bẻ hai cánh tay nó, cánh đương mạnh luôn với cánh đã gãy, và làm cho gươm rớt xuống khỏi tay nó.

Ezek 30 23 Ta sẽ làm cho tan tác dân Ê-díp-tô trong các dân, và rải hết thầy chúng nó ra trong các nước.

Ezek 30 24 Ta sẽ làm cho cánh tay vua Ba-by-lôn thêm mạnh, để gươm ta trong tay người; nhưng ta sẽ bẻ gãy cánh tay của Pha-ra-ôn, vua này rên la trước mặt vua kia, như một người bị thương hầu chết rên la vậy.

Ezek 30 25 Ta sẽ nâng đỡ hai cánh tay của vua Ba-by-lôn, và hai cánh tay của Pha-ra-ôn sẽ sa xuống. Chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ trao gươm ta trong tay vua Ba-by-lôn, và người sẽ giơ gươm ấy ra nghịch cùng đất Ê-díp-tô.

Ezek 30 26 Ta sẽ làm tan tác dân Ê-díp-tô trong các dân, rải chúng nó ra trong các nước; và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 31 1 Năm thứ mười một, ngày mồng một tháng ba, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 31 2 Hỡi con người, hãy nói cùng Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và cùng cả đoàn dân người rằng: Sự tôn đại của người so sánh cùng ai?

Ezek 31 3 Hãy xem A-si-ri: ngày trước nó giống như cây hương bách của Li-ban, nhánh đẹp đẽ, bóng diềm dài, cây cao, và ngọn nó lên đến mây.

Ezek 31 4 Các dòng nước nuôi nó, có vực sâu chảy nước chung quanh chỗ nó trồng mà làm cho nó lớn lên, và tưới các suối mình cho mọi cây cối ở trong đồng.

Ezek 31 5 Vậy nên cây hương bách ấy cao hơn hết thầy các cây trong đồng; nhánh nó lớn lên, và tước nó nứt thêm ra, là nhờ có nhiều nước làm cho nó nay nở.

Ezek 31 6 Mọi giống chim trời làm ở trong những nhánh nó; mọi giống thú đồng đê con dưới những tước nó, và hết thầy các dân tộc lớn đều ở dưới bóng nó.

Ezek 31 7 Nó là xinh tốt bởi thân nó cao, bởi tước nó dài; vì rễ nó đâm trong chỗ nhiều nước.

Ezek 31 8 Chẳng có cây hương bách nào trong vườn Đức Chúa Trời che khuất nó được; cây tùng không bằng cái nhánh nó, cây bằng không bằng cái tước nó. Chẳng có cây nào của vườn Đức Chúa Trời xinh tốt bằng nó cả.

Ezek 31 9 Ta đã làm cho nó xinh tốt bởi muôn vàn nhánh nó, và hết thầy những cây của Ê-đê-n, là những cây trong vườn Đức Chúa Trời đều ganh gố nó.

Ezek 31 10 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì người cao lớn, và nó đã vượt ngọn nó đến tận mây, và lòng nó đã kiêu ngạo vì mình cao lớn;

Ezek 31 11 nên ta sẽ phó nó trong tay một đảng mạnh của các nước, người chắc sẽ xử với nó; ta đã đuổi nó ra vì những tội ác nó.

Ezek 31 12 Một dân hung bạo trong hết thầy các dân ngoại đã chặt nó và bỏ lại. Những nhánh nó rớt xuống trên các núi và trong mọi nơi trũng; những tước nó bị gãy nơi bờ khe, và mọi dân trên đất tránh xa bóng nó và lia bỏ nó.

Ezek 31 13 Mọi loài chim trời sẽ đậu trên sự đổ nát của nó, và mọi loài thú đồng sẽ đến nghỉ trên những tước nó,

Ezek 31 14 hầu cho chẳng có cây nào trồng gần nước dám kiêu ngạo về sự cao mình, hay là vượt ngọn lên đến tận mây, và cho không có những cây nào được các dòng nước tưới rộng cho mà khoe mình cao lớn; vì chúng nó hết thấy bị phó cho sự chết, cho vực sâu của đất, ở giữa con cái loài người, với những kẻ xuống trong hầm hổ!

Ezek 31 15 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngày mà nó xuống nơi âm phủ, ta đã khiến kẻ thương khóc vì có nó, ta lấp vực sâu; ngăn cấm các sông chảy mạnh, và những dòng nước lớn bị tắt lại. Ta khiến Li-ban buồn rầu vì có nó, và mọi cây ngoài đồng vì nó bị suy tàn.

Ezek 31 16 Ta làm cho các dân tộc nghe tiếng nó đổ xuống mà rúng động, khi ta quăng nó xuống đến âm phủ, với hết thảy những kẻ xuống trong hầm hổ! Bây giờ mọi cây của Ê-đen, những cây rất xinh, những cây rất tốt của Li-ban, hết thảy những cây ngày trước được nhiều nước tưới, đều được yên ủi trong nơi vực sâu của đất.

Ezek 31 17 Chúng nó cũng đã xuống với nó trong nơi âm phủ, kẻ những kẻ đã bị gươm giết, những kẻ ngày trước vốn là cánh tay của nó và ở dưới bóng nó giữa các dân.

Ezek 31 18 Trong những cây của vườn Ê-đen, thì người là giống ai về sự vinh hiển tôn trọng? Người cũng sẽ bị xô xuống cùng với các cây của Ê-đen trong nơi vực sâu của đất; người sẽ nằm chính giữa những kẻ không chịu cắt bì, với những kẻ đã bị gươm giết. Pha-ra-ôn và hết thảy dân chúng người sẽ như vậy, Chúa Giê-hô-va phán.

Ezek 32 1 Năm thứ mười hai, ngày mồng một tháng chạp, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:

Ezek 32 2 Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và nói rằng: Người giống như một con sư tử giữa các dân tộc; khác nào một vật quái dưới biển, mà đã trướng lên các sông. Người lấy chơn vạy đục các dòng nước, và làm cho các sông đầy những bùn.

Ezek 32 3 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ giăng lưới ta trên người, có một đoàn dân đông vô số giùm giúp, chúng nó sẽ kéo người lên trong lưới ta.

Ezek 32 4 Ta sẽ bỏ người lại trên đất, và quăng người trên mặt đồng ruộng. Ta sẽ khiến mọi loài chim trời đậu trên người, và các loài thú khắp đất ăn người mà no.

Ezek 32 5 Ta sẽ đặt thịt người trên các núi, và lấy tiền tệ người lấp đầy các nơi trũng.

Ezek 32 6 Ta sẽ lấy huyết người tưới nơi đất người lợi bôi, cho đến các núi; và các khe nước sẽ đầy người.

Ezek 32 7 Khi ta giập tắt người, thì ta sẽ che các tầng trời và làm tối các ngôi sao; dùng mây bao bọc mặt trời, và mặt trăng sẽ không chiếu sáng nữa.

Ezek 32 8 Ta sẽ làm cho tối tăm trên người mọi sự sáng láng trên trời, và ta sẽ bủa sự mờ mịt ra trên đất người, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 32 9 Ta sẽ làm bối rối lòng nhiều dân khi ta sẽ sao sự hủy diệt của người ra trong các dân tộc, trong các nước mà người chưa biết đến.

Ezek 32 10 Ta sẽ làm cho nhiều dân kinh sợ về người, và các vua chúng nó sẽ vì có người sợ hết hồn, khi ta huơ gươm trên mặt họ. Nơi ngày người bị ngã xuống, chúng nó mỗi người đều vì sự sống mình mà run rẩy luôn luôn.

Ezek 32 11 Thật vậy, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Gươm của vua Ba-by-lôn sẽ xông vào trên người.

- Ezek 32 12 Ta sẽ khiến cả thầy dân người ngã xuống dưới gươm của những người mạnh bạo, thầy đều là kẻ đáng sợ trong các dân. Chúng nó sẽ hạ sự kiêu ngạo của Ê-díp-tô xuống, và cả đoàn dân nó đều sẽ bị tiêu diệt.
- Ezek 32 13 Ta cũng sẽ làm cho cả súc vật nó chết hết nơi bờ sông lớn, nước sẽ không bị vấy đục nước bởi chơn của người ta hoặc bởi vó của thú vật.
- Ezek 32 14 Bây giờ ta lại làm cho các dòng nước của chúng nó được trong sạch, và làm cho các sông chúng nó chảy như dầu, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 32 15 Khi ta sẽ khiến đất Ê-díp-tô thành ra nơi hoang vu hủy phá, và đất ấy vị vết sạch cả của mình trước đã đầy dẫy, khi ta sẽ đất hết thầy dân sự nó, thì chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 32 16 Kìa là bài ca thương mà chúng nó sẽ than vãn. Những con gái các nước sẽ than vãn bằng một giọng thảm thương. Chúng nó sẽ than vãn bài ấy để khóc Ê-díp-tô cùng cả thầy dân nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 32 17 Năm thứ mười hai, ngày rằm, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Ezek 32 18 Hỡi con người, hãy than vãn về đoàn dân Ê-díp-tô. Hãy xô dân ấy cùng với những con gái của các nước có danh tiếng xuống nơi vực sâu của đất, làm một với những kẻ xuống trong hầm hổ!
- Ezek 32 19 Người há đẹp hơn ai sao? Vậy hãy xuống và nằm chung với những kẻ không chịu cắt bì.
- Ezek 32 20 Phải, kìa những kẻ ấy sẽ ngã xuống chính giữa những người đã bị gươm giết. Nó bị phó cho gươm; hãy kéo nó ra với cả các đoàn dân nó!
- Ezek 32 21 Từ giữa âm phủ, những lính chiến rất mạnh bạo, cùng những kẻ giúp đỡ nó, sẽ nói cùng nó mà rằng: Chúng nó đã xuống đó, chúng nó đã nằm yên, là kẻ chưa chịu cắt bì mà đã bị gươm giết!
- Ezek 32 22 Tại đó có A-si-ri với cả đoàn dân nó; chung quanh nó đều là mồ mả. Hết thầy chúng nó đã bị giết, và đã ngã xuống bởi gươm.
- Ezek 32 23 Mồ mả nó ở trong những nơi sâu thẳm của hầm hổ, và dân nó sắp hàng chung quanh mồ mả nó. Hết thầy đều đã bị giết; chúng nó vốn là những kẻ rải sự khiếp sợ ra trên đất người sống, mà nay đã ngã xuống bởi gươm.
- Ezek 32 24 Tại đó có Ê-lam với cả dân sự nó ở chung quanh mồ mả nó. Hết thầy đều đã bị giết, và đã ngã xuống bởi gươm. Những kẻ chưa chịu cắt bì ấy đã xuống trong vực sâu của đất, tức là những kẻ từng rải sự khiếp sợ ra trên đất người sống; chúng nó chịu như nhuốc trong vòng những kẻ xuống nơi hầm hổ.
- Ezek 32 25 Giường của nó và dân sự đã đặt ở giữa những kẻ bị giết, trong những mồ mả ở chung quanh nó. Hết thầy những kẻ chưa chịu cắt bì ấy đã chết bởi gươm, vì chúng nó từng rải sự khiếp sợ ra trên đất người sống. Chúng nó chịu như nhuốc trong vòng những kẻ xuống nơi hầm hổ, và người ta đã sắp hàng nó ở giữa mọi kẻ bị giết.
- Ezek 32 26 Tại đó có Mê-siéc và Tu-banh, và cả dân chúng nó; mạnh mẽ chúng nó ở chung quanh chúng nó; hết thầy đều là những kẻ chưa chịu cắt bì bị giết bởi gươm; vì chúng nó từng rải sự khiếp sợ trên đất người sống.
- Ezek 32 27 Chúng nó không nằm chung với những lính chiến mạnh bạo đã ngã xuống trong vòng những kẻ chưa chịu cắt bì, những lính chiến ấy đã xuống nơi âm phủ với khí giới đánh giặc của mình, và người ta đã đặt gươm dưới đầu chúng nó. Song những kẻ kia, tội ác đã như giắt vào hài cốt mình; vì chúng nó rải sự sợ hãi cho những lính chiến mạnh bạo trên đất người sống.
- Ezek 32 28 Nhưng người sẽ bị gãy ở giữa những kẻ chưa chịu cắt bì, và sẽ

nằm chung với những kẻ bị giết bởi gươm.

Ezek 32 29 Tại đó có Ê-đôm, với các vua và cả các quan trưởng nó, những người này mạnh bạo mặc dầu, đã bị sắp hàng với những kẻ bị giết bởi gươm, và nằm chung với những kẻ chưa chịu cắt bì, và với những kẻ xuống trong hầm hố.

Ezek 32 30 Tại đó cũng có hết thầy quan trưởng ở phương bắc và hết thầy dân Si-đôn đều xuống với những kẻ bị giết, dầu sự mạnh bạo của chúng nó đã làm cho khiếp sợ mặt lòng. Chúng nó mang xấu hổ; chúng nó, là những kẻ chưa chịu cắt bì ấy, đã nằm sòng sọt với những kẻ chịu nhơ nhục trong vòng những kẻ đã xuống nơi hầm hố.

Ezek 32 31 Pha-ra-ôn sẽ thấy vậy, thì được yên ủi về cả đoàn dân mình, tức là Pha-ra-ôn và cả đạo binh mình bị giết bởi gươm, Chúa Giê-hô-va phán vậy;

Ezek 32 32 vì ta rải sự khiếp sợ người ra trên đất người sống. Thật, Pha-ra-ôn và cả dân người sẽ nằm giữa những kẻ chưa chịu cắt bì, với những kẻ đã bị giết bởi gươm, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 33 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 33 2 Hỡi con người, hãy nói cùng con cái dân người mà rằng: Khi ta sai gươm đến trên một đất nào, và dân đất ấy chọn một người trong chúng nó để đặt làm kẻ canh giữ,

Ezek 33 3 nếu người này thấy gươm đến trong đất, thì thổi kèn để răn bảo dân sự.

Ezek 33 4 Bảy giờ, hễ ai nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, và nếu gươm đến bắt lấy nó, thì máu của người ấy sẽ đổ lại trên nó;

Ezek 33 5 vì nó có nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, vậy máu nó đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu răn bảo thì cứu được mạng sống mình.

Ezek 33 6 Nhưng nếu kẻ canh giữ thấy gươm đến mà không thổi kèn, đến nỗi dân sự chẳng được răn bảo, và gươm đến mà cắt sự sống của người này hoặc người kia đi, thì người đó sẽ chết trong sự gian ác mình; song ta sẽ đòi lại máu nó nơi người canh giữ.

Ezek 33 7 Nay, hỡi con người, ta đã lập người được làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; nên hãy nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo trước cho chúng nó.

Ezek 33 8 Khi ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mày chắc chết! nếu người không răn bảo để cho kẻ dữ xây bỏ đường lối xấu của nó, thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian ác mình; nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay người.

Ezek 33 9 Nếu, trái lại, người đã răn bảo kẻ dữ đừng xây bỏ đường lối xấu của nó mà nó không xây bỏ, thì nó sẽ chết trong sự gian ác nó, còn người đã giải cứu mạng sống mình.

Ezek 33 10 Hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Các người nói như vậy mà rằng: Vì gian ác và tội lỗi chúng tôi chất nặng trên chúng tôi, và chúng tôi hao mòn vì có nó, thì thế nào chúng tôi còn sống được?

Ezek 33 11 Hãy nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta chẳng lấy sự kẻ dữ chết làm vui, nhưng vui về nó xây bỏ đường lối mình và được sống. Các người khá xây bỏ, xây bỏ đường lối xấu của mình. Sao các người muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên?

Ezek 33 12 Hỡi con người, khá nói cùng con cái của dân người rằng: Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó trong ngày nó phạm tội, và sự dữ của kẻ dữ sẽ không làm cho nó sa ngã nơi ngày nó đã xây bỏ sự dữ ấy, cũng như người công bình sẽ không nhờ sự công bình đã qua rồi mà sống được nơi

ngày mình phạm tội.

Ezek 33 13 Dầu mà ta có nói với người công bình rằng nó chắc sẽ sống, nếu nó cậy sự công bình mình mà phạm tội, thì sẽ không nhớ đến một việc công bình nào của nó nữa; nhưng nó sẽ chết trong sự gian ác mình đã phạm.

Ezek 33 14 Khi ta nói cùng kẻ dữ rằng: Mày chắc chết! nếu kẻ dữ ấy xây bỏ tội lỗi mình, theo luật pháp và hiệp với lẽ thật;

Ezek 33 15 nếu nó trả lại của cầm, đền bồi vật nó đã cướp lấy, bước theo lệ luật của sự sống, và không phạm sự gian ác nữa, thì chắc nó sẽ sống và không chết đâu.

Ezek 33 16 Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó; nó đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc nó sẽ sống.

Ezek 33 17 Nhưng con cái của dân người nói rằng: Đường của Chúa không bằng phẳng. Ấy là được của chúng nó bằng phẳng cho chúng nó!

Ezek 33 18 Nếu người công bình xây bỏ sự công bình của mình mà phạm sự gian ác, thì nó sẽ chết trong đó.

Ezek 33 19 Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ của mình mà làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, ấy là bởi có đó mà nó sẽ sống.

Ezek 33 20 Nhưng các người nói rằng: Đường của Chúa không bằng phẳng! Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ xét đoán các người, mỗi người theo việc làm của nó.

Ezek 33 21 Năm thứ mười hai sau khi chúng ta bị bắt làm phu tù, ngày mồng năm tháng mười, một người đã trốn khỏi Giê-ru-sa-lem đến nói cùng ta rằng: Thành hãm rồi!

Ezek 33 22 Và! buổi chiều trước khi người đi trốn ấy chưa đến, thì tay Đức Giê-hô-va ở trên ta; và Ngài đã mở miệng ta cho đến khi sớm mai người ấy đến cùng ta; thì miệng ta đã được mở, ta không câm nữa.

Ezek 33 23 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 33 24 Hỡi con người, những kẻ ở trong nơi đổ nát chất đồng trên đất Y-sơ-ra-ên nói rằng: Áp-ra-ham chỉ có một mình mà đã hưởng được đất này; chúng ta đông người, thì đất này sẽ được ban cho chúng ta làm cơ nghiệp.

Ezek 33 25 Vậy nên, khá bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Các người ăn huyết của thú vật, nhướng mắt hướng về thần tượng mình, và làm cho đổ máu; các người há sẽ được đất này sao?

Ezek 33 26 Các người cậy gươm mình, phạm những điều gớm ghiếc, mỗi người trong các người làm nhục vợ của kẻ lân cận mình; các người há sẽ được đất này sao?

Ezek 33 27 Vậy người khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thật như ta hằng sống, những người ở nơi đổ nát chắc sẽ ngã bởi gươm, và ta sẽ phó những kẻ ở ngoài đồng cho thú vật cắn nuốt; còn những kẻ ở trong các đồn lũy hang hốc thì sẽ chết dịch.

Ezek 33 28 Ta sẽ làm đất này ra hoang vu và gở lạ; quyền thế nó cậy mà kiêu ngạo sẽ đứt đi; các núi của Y-sơ-ra-ên sẽ hoang vu đến nỗi chẳng có ai qua lại nữa.

Ezek 33 29 Bảy giờ chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã làm cho đất này ra hoang vu và gở lạ, vì có mọi sự gớm ghiếc mà chúng nó đã phạm.

Ezek 33 30 Hỡi con người, những con cái của dân người ở dọc tường thành và cửa các nhà mà nói chuyện về người; chúng nó nói với nhau, mỗi người cùng anh em mình rằng: Xin hãy đến nghe lời ra từ Đức Giê-hô-va là thể nào!

Ezek 33 31 Đoạn chúng nó kéo cả đoàn cả lũ mà đến cùng người; dân ta ngồi trước mặt người, và nghe lời người; nhưng chúng nó không làm theo. Miệng

chúng nó tỏ ra nhiều sự yêu mến, mà lòng chúng nó chỉ tìm lợi.

Ezek 33 32 **Này, chúng nó coi người như là kẻ hát hay có tiếng vui và kẻ đờn giỏi; chúng nó nghe lời người, nhưng không làm theo.**

Ezek 33 33 **Vì vậy, khi tai nạn này sẽ đến, và kìa, nó đến, chúng nó sẽ biết đã có một tiên tri ở giữa mình.**

Ezek 34 1 **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:**

Ezek 34 2 **Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao?**

Ezek 34 3 **Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn!**

Ezek 34 4 **Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mắt; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó.**

Ezek 34 5 **Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng.**

Ezek 34 6 **Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm.**

Ezek 34 7 **Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va:**

Ezek 34 8 **Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta,**

Ezek 34 9 **vì cơ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va:**

Ezek 34 10 **Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó.**

Ezek 34 11 **Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra.**

Ezek 34 12 **Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối.**

Ezek 34 13 **Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kẻ khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước.**

Ezek 34 14 **Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên.**

Ezek 34 15 **Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.**

Ezek 34 16 **Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó.**

Ezek 34 17 **Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta,**

này, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực.

Ezek 34 18 Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chơn giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chơn vẩy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao?

Ezek 34 19 Còn những chiên ta thì phải ăn cỏ chơn bay đã giày đạp, và uống nước chơn bay đã vẩy đục!

Ezek 34 20 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta, chính ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy.

Ezek 34 21 Vì bay lấy hông lấy vai mà xúc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài,

Ezek 34 22 nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mỗi nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên.

Ezek 34 23 Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó.

Ezek 34 24 Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy.

Ezek 34 25 Bây giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng.

Ezek 34 26 Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đồi ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành.

Ezek 34 27 Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch.

Ezek 34 28 Chúng nó sẽ chẳng làm mỗi của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi.

Ezek 34 29 Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa.

Ezek 34 30 Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 34 31 Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 35 1 Lời của Đức Giê-hô-va được phán cùng ta rằng:

Ezek 35 2 Hỡi con người, hãy xây mặt hướng về núi Sê -i-rơ, và nói tiên tri nghịch cùng nó.

Ezek 35 3 Hãy nói cùng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi núi Sê -i-rơ, này, ta nghịch cùng mày! Ta sẽ giá tay nghịch cùng mày, làm cho mày ra hoang vu và gồ lạ.

Ezek 35 4 Ta sẽ làm cho các thành của mày ra đồng vắng, còn mày sẽ trở nên hoang vu. Bây giờ mày sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 35 5 Vì mây cựu sự ghen ghét vô cùng, và đã phó con cái Y-sơ-ra-ên cho quyền gươm dao nơi ngày tai vạ chúng nó, trong kỳ gian ác về cuối cùng,

Ezek 35 6 vì có đó, Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta sẽ sắm sẵn mây cho phải huyết, và huyết sẽ đuổi theo mây. Vì mây đã chẳng ghét huyết, nên huyết sẽ đuổi theo mây!

Ezek 35 7 Vậy ta sẽ làm cho núi Sê -i-rơ gờ lạ hoang vu, và hủy diệt cả người đi qua và người trở về.

Ezek 35 8 Ta sẽ làm cho các núi nó đầy những kẻ bị giết của nó; những người bị gươm giết sẽ ngã xuống trên các đồi mây, trong các trũng và giữa dòng mọi sông suối mây.

Ezek 35 9 Ta sẽ làm cho mây ra hoang vu đời đời; các thành mây sẽ không có dân ở nữa, và bay sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 35 10 Vì mây có nói rằng: Hai dân tộc ấy và hai nước ấy sẽ thuộc về ta, và chúng ta sẽ được nó làm kỷ vật, dầu Đức Giê-hô-va dương ở đó;

Ezek 35 11 nên Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta sẽ dãi mây bằng cơn giận và sự ghét mà mây đã bởi lòng ghen tương tỏ ra nghịch cùng chúng nó, và khi ta xét đoán mây, ta sẽ tỏ mình ra giữa chúng nó.

Ezek 35 12 Mây sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, đã nghe những lời sỉ nhục mây đã nói ra nghịch cùng các núi Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Các núi ấy đã bị làm nên hoang vu; đã phó cho ta để nuốt.

Ezek 35 13 Bay đã lấy miệng khoe mình nghịch cùng ta, và đã thêm những lời mình nghịch cùng ta. Thật, ta đã nghe điều đó!

Ezek 35 14 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khi cả đất vui mừng, ta sẽ làm cho mây nên hoang vu.

Ezek 35 15 Vì mây đã lấy làm vui về sản nghiệp nhà Y-sơ-ra-ên bị hoang vu, nên ta dãi mây cũng vậy. Hỡi núi Sê -i-rơ, mây với cả Ê-đôm, tức cả xứ ấy, sẽ bị hoang vu, và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 36 1 Hỡi con người, hãy nói tiên tri về các núi của Y-sơ-ra-ên, và rằng: Hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va!

Ezek 36 2 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì quân thù nghịch có nói về bay rằng: Ê! Những gò cao đời xưa thuộc về chúng ta làm sản nghiệp!

Ezek 36 3 Vì có đó, hãy nói tiên tri, và rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thật, vì chúng nó đã làm cho bay nên hoang vu, và nuốt bay tự bề, đặng bay trở nên sản nghiệp của những kẻ sót lại của các nước, và bay bị miệng kẻ hay nói bàn luận, và bị dân sự chê bai,

Ezek 36 4 vì có đó, hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy cho các núi và các gò, cho khe suối và đồng trũng, cho nơi đổ nát hoang vu và các thành bị bỏ, đã phó cho những kẻ sót lại của các nước chung quanh bay cướp bóc và nhạo báng,

Ezek 36 5 vì có đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thật, trong cơn ghen tương nóng nảy, ta rao lời án nghịch cùng kẻ sót lại của các nước ấy và cả Ê-đôm, là những kẻ đầy lòng vui mừng và ý khinh dể, định đất của ta cho mình làm kỷ vật, đặng phó nó cho sự cướp bóc.

Ezek 36 6 Vậy nên, hãy nói tiên tri về đất của Y-sơ-ra-ên; hãy nói với các núi và các gò, khe suối và đồng trũng rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thật ta phán trong cơn ghen và cơn giận của ta, vì bay đã chịu sự hổ nhục của các nước.

Ezek 36 7 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã thề rằng: Các nước chung quanh bay chắc sẽ chịu hổ nhục!

Ezek 36 8 Nhưng nay, các núi Y-sơ-ra-ên, sẽ sanh những nhánh và ra trái cho dân Y-sơ-ra-ên ta; vì chúng nó sắp trở về.

- Ezek 36 9 **Này, ta hướng về bay, xây lại cùng bay, và bay sẽ bị cày cấy gieo vãi.**
- Ezek 36 10 **Trên đất bay ta sẽ thêm số dân cư và số con cái cả nhà Y-sơ-ra-ên. Các thành sẽ có người ở, các nơi đổ nát sẽ được dựng lại.**
- Ezek 36 11 **Ta sẽ thêm loài người và loài vật trên đất bay, chúng nó sẽ thêm nhiều và nảy nở; ta sẽ làm cho bay đông dân như lúc trước, và ban ơn cho bay hơn thuở ban đầu. Bấy giờ bay sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.**
- Ezek 36 12 **Ta sẽ làm cho những dân cư bước đi trên đất người, tức là dân Y-sơ-ra-ên ta. Thật, chúng nó sẽ được mầy làm kỹ vật; mầy sẽ làm sản nghiệp chúng nó, và không làm mất con cái chúng nó nữa.**
- Ezek 36 13 **Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì người ta nói cùng bay rằng: Hỡi đất, mầy nuốt người ta, và làm mất con cái của dân mầy đi,**
- Ezek 36 14 **cũng vì có đó, mầy chẳng nuốt người ta nữa, và không làm mất con cái của dân mầy đi nữa, Đức Giê-hô-va phán vậy.**
- Ezek 36 15 **Ta không để cho mầy nghe những lời nhiếc móc của các nước nữa; mầy sẽ không còn chịu sự nhuốc nha của các dân nữa, và mầy không khiến dân mình vấp phạm nữa, Chúa Giê-hô-va phán vậy.**
- Ezek 36 16 **Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:**
- Ezek 36 17 **Hỡi con người, khi nhà Y-sơ-ra-ên ở trong đất mình, đã làm ô uế đất ấy bởi đường lối và việc làm của mình: đường lối chúng nó ở trước mặt ta như là sự ô uế của một người đờn bà chẳng sạch.**
- Ezek 36 18 **Ta đã rải cơn thịnh nộ của ta trên chúng nó, vì có huyết mà chúng nó đã làm đổ ra trên đất, và vì chúng nó đã làm ô uế đất ấy bởi thần tượng mình.**
- Ezek 36 19 **Ta đã làm tan tác chúng nó trong các dân, và chúng nó đã bị rải ra trong nhiều nước; ta đã xét đoán chúng nó theo đường lối và việc làm.**
- Ezek 36 20 **Khi chúng nó đã tới trong các nước mà chúng nó đã đi đến, thì chúng nó đã phạm danh thánh ta, đến nỗi người ta nói về chúng nó rằng: Ấy là dân của Đức Giê-hô-va; chúng nó đã ra đi từ đất Ngài!**
- Ezek 36 21 **Nhưng ta tiếc danh thánh của ta mà nhà Y-sơ-ra-ên đã phạm trong các dân tộc, là nơi nhà ấy đã đi đến.**
- Ezek 36 22 **Vậy nên hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ấy chẳng phải vì có các người mà ta làm cách ấy, nhưng vì có danh thánh ta mà các người đã phạm trong các dân, là nơi các người đã đi đến.**
- Ezek 36 23 **Ta sẽ làm nên thánh danh lớn của ta, là danh đã bị phạm trong các dân, giữa các dân đó các người đã phạm danh ấy. Chúa Giê-hô-va phán: Như vậy các dân tộc sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi trước mắt chúng nó ta sẽ được tỏ ra thánh bởi các người.**
- Ezek 36 24 **Ta sẽ thâu lấy các người khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước, và đem về trong đất riêng của các người.**
- Ezek 36 25 **Ta sẽ rưới nước trong trên các người, và các người sẽ trở nên sạch; ta sẽ làm sạch hết mọi sự ô uế và mọi thần tượng của các người.**
- Ezek 36 26 **Ta sẽ ban lòng mới cho các người, và đặt thần mới trong các người. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi thịt các người, và ban cho các người lòng bằng thịt.**
- Ezek 36 27 **Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và khiến các người noi theo luật lệ ta, thì các người sẽ giữ mạng lịnh ta và làm theo.**

- Ezek 36 28 Các người sẽ ở trong đất mà ta đã ban cho tổ phụ các người; các người sẽ làm dân ta, ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người.
- Ezek 36 29 Ta sẽ giải cứu các người khỏi mọi sự ô uế; ta sẽ gọi lúa mì tốt lên, khiến cho nảy nở thêm nhiều, và không giáng cho các người sự đói kém.
- Ezek 36 30 Ta sẽ thêm nhiều trái cây và hoa lợi của đồng ruộng, hầu cho các người không vì đói kém chịu sự xấu hổ ở giữa các nước.
- Ezek 36 31 Bây giờ các người sẽ nhớ lại đường lối xấu xa của mình, và việc làm của mình là không tốt. Chính các người sẽ tự gớm ghét mình, vì có tội lỗi và những sự gớm ghiếc của các người.
- Ezek 36 32 Chúa Giê-hô-va phán: Chẳng phải vì có các người mà ta làm như vậy, các người khá biết rõ. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, khá biết hổ và mắc cỡ về đường lối mình.
- Ezek 36 33 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngày mà ta sẽ làm sạch mọi tội lỗi các người, ta sẽ lại làm cho thành các người có dân ở, và những chỗ đổ nát sẽ dựng lại.
- Ezek 36 34 Đất hoang vu sẽ cây cối, dầu mà trước đã hoang vu trước mắt mọi kẻ đi qua.
- Ezek 36 35 Chúng nó sẽ nói rằng: Đất hoang vu này đã trở nên như vườn Ê-đen; những thành đổ nát, hoang vu, tàn phá kia, kia đã có tường vách và dân ở!
- Ezek 36 36 Bây giờ các dân tộc còn sót lại xung quanh các người sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, đã cất lại nơi bị phá, trồng lại nơi bị hủy. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán lời đó, và sẽ làm thành.
- Ezek 36 37 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn muốn nhà Y-sơ-ra-ên cầu hỏi ta để ta làm sự này cho: Ta sẽ thêm nhiều người nam nó như một bầy chiên.
- Ezek 36 38 Các thành đổ nát sẽ đầy những bầy người, như bầy chiên để làm của lễ, như bầy của Giê-ru-sa-lem trong ngày lễ trọng thể. Và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 37 1 Tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta; Ngài dắt ta ra trong Thần Đức Giê-hô-va, và đặt ta giữa trũng; nó đầy những hài cốt.
- Ezek 37 2 Đoạn Ngài khiến ta đi vòng quanh những hài cốt ấy; này, có nhiều lắm trên đồng trũng đó, và đều là khô lắm.
- Ezek 37 3 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, những hài cốt này có thể sống chăng? Ta thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, chính Chúa biết điều đó!
- Ezek 37 4 Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hãy nói tiên tri về hài cốt ấy, và bảo chúng nó rằng: Hỡi hài cốt khô, khá nghe lời Đức Giê-hô-va.
- Ezek 37 5 Chúa Giê-hô-va phán cùng những hài cốt ấy rằng: Này, ta sẽ phú hơi thở vào trong các người, và các người sẽ sống.
- Ezek 37 6 Ta sẽ đặt gân vào trong các người, sẽ khiến thịt mọc lên trên các người, và che các người bằng da. Ta sẽ phú hơi thở trong các người, và các người sẽ sống; rồi các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.
- Ezek 37 7 Vậy ta nói tiên tri như Ngài đã phán dặn ta; ta đương nói tiên tri, thì có tiếng, và này, có động đất: những xương nhóm lại hiệp với nhau.
- Ezek 37 8 Ta nhìn xem, thấy những gân và thịt sanh ra trên những xương ấy; có da bọc lấy, nhưng không có hơi thở ở trong.
- Ezek 37 9 Bây giờ Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri cùng gió; hãy nói tiên tri và bảo gió rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi hơi thở, khá đến từ gió bốn phương, thổi trên những người bị giết, hầu cho chúng nó sống.

Ezek 37 10 Vậy ta nói tiên tri như Ngài đã phán dặn ta, và hơi thở vào trong chúng nó; chúng nó sống, và đứng dậy trên chơn mình, hiệp lại thành một đội quân rất lớn.

Ezek 37 11 Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, những hài cốt này, ấy là cả nhà Y-sơ-ra-ên. Nay, chúng nó nói rằng: Xương chúng ta đã khô, lòng trông cậy chúng ta đã mất, chúng ta đã tuyệt diệt cả!

Ezek 37 12 Vậy, hãy nói tiên tri, và bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi dân ta, này, ta sẽ mở mồ mả các người, làm cho các người lại lên khỏi mồ mả, và ta sẽ đem các người về trong đất của Y-sơ-ra-ên.

Ezek 37 13 Hỡi dân ta, các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã mở mồ mả các người, và làm cho chúng nó lại lên khỏi mồ mả.

Ezek 37 14 Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và các người sẽ sống. Ta sẽ lập các người trong đất riêng của các người; rồi các người sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, sau khi hứa lời ấy thì đã làm thành, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 37 15 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 37 16 Hỡi con người, hãy lấy một cây gậy và viết ở trên rằng: Cho Giu-đa, và cho con cái Y-sơ-ra-ên là bạn người. Hãy lấy một cây gậy khác và viết ở trên rằng: Cho Giô-sép, ấy là cây gậy của Ép-ra-im, và của cả nhà Y-sơ-ra-ên là bạn người.

Ezek 37 17 Hãy để gậy này với gậy kia hiệp làm một, đặng làm thành một cây trong tay người.

Ezek 37 18 Khi các con cái dân người sẽ hỏi người mà rằng: Vậy xin cắt nghĩa cho chúng tôi điều đó là gì:

Ezek 37 19 thì người khá trả lời rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta sẽ lấy gậy của Giô-sép và của các chi phái Y-sơ-ra-ên là bạn người, là gậy ở trong tay Ép-ra-im. Ta sẽ hiệp lại với gậy của Giu-đa đặng làm nên chỉ một gậy mà thôi, và hai cái sẽ cùng hiệp làm một trong tay ta.

Ezek 37 20 Người khá cầm những gậy mà người đã viết chữ ở trên, hiệp lại trong tay người cho chúng nó thấy,

Ezek 37 21 và nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta sẽ kéo con cái Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa các nước mà trong các nước ấy chúng nó đã đi. Ta sẽ nhóm chúng nó lại từ bốn phương, và đem chúng nó về trong đất riêng của chúng nó.

Ezek 37 22 Ta sẽ hiệp chúng nó lại làm chỉ một dân tộc trong đất ấy, ở trên núi của Y-sơ-ra-ên. Chỉ một vua sẽ cai trị chúng nó hết thảy. Chúng nó sẽ không thành ra hai dân tộc, và không chia ra hai nước nữa.

Ezek 37 23 Chúng nó sẽ không tự làm ô uế nữa bởi thần tượng chúng nó, hoặc bởi những vật đáng ghét, hoặc bởi mọi sự phạm tội của mình. Ta sẽ giải cứu chúng nó khỏi mọi nơi ở mà chúng nó đã phạm tội. Ta sẽ làm sạch chúng nó, vậy thì chúng nó sẽ làm dân ta, ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó.

Ezek 37 24 Tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm vua trên chúng nó. Hết thảy chúng nó sẽ có chỉ một kẻ chăn; chúng nó sẽ bước theo các mạng lệnh của ta; chúng nó sẽ gìn giữ các luật lệ của ta và làm theo.

Ezek 37 25 Chúng nó sẽ ở đất mà ta đã ban cho tôi tớ ta là Gia-cóp, và là đất tổ phụ con người đã ở. Chúng nó, con cái chúng nó, và con cái của con cái chúng nó sẽ ở đó cho đến đời đời; tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm vua chúng nó mãi mãi.

Ezek 37 26 Và, ta sẽ lập với chúng nó một giao ước hòa bình; ấy sẽ là một giao ước đời đời giữa chúng nó với ta. Ta sẽ lập chúng nó và làm cho đông đúc. Ta

sẽ đặt nơi thánh ta giữa chúng nó đời đời.

Ezek 37 27 Đền tạm ta sẽ ở giữa chúng nó; ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Ezek 37 28 Bảy giờ các nước sẽ biết ta, là Đức Giê-hô-va, biệt Y-sơ-ra-ên ra thánh, vì nơi thánh ta sẽ ở giữa chúng nó đời đời.

Ezek 38 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Ezek 38 2 Hỡi con người, hãy xây mặt lại cùng Gót ở đất Ma-gốc là vua của Rô-sơ, Mê-siéc, và Tu-banh, mà nói tiên tri nghịch cùng người.

Ezek 38 3 Người khác nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi Gót, vua của Rô-sơ, Mê-siéc, và Tu-banh, này, ta nghịch cùng người.

Ezek 38 4 Ta sẽ quay người lại, đặt những móc trong hàm người, khiến người ra khỏi bờ cõi mình, người và cả đạo binh người, ngựa cùng người cỡi ngựa, hết thầy đều mặc áo chiến, hiệp làm cơ binh đông lắm, mang những thuẫn lớn thuẫn nhỏ, và hết thầy đều cầm gươm.

Ezek 38 5 Những lính chiến của Phe-rơ-sơ, Cút, và Phút sẽ ở cùng chúng nó, hết thầy đều mang thuẫn và đội mũ trụ.

Ezek 38 6 Gô-me và hết thầy quân đội nó, nhà Tô-ga-ma ở phía cực bắc với hết thầy bè đảng nó, tức là nhiều dân sẽ phụ về người.

Ezek 38 7 Người khác sẵn sàng; người cùng hết thầy dân chúng nhóm lại xung quanh người khác sửa soạn trước. Người hãy làm tướng chúng nó.

Ezek 38 8 Sau nhiều ngày, người sẽ lãnh mạng ra đi; trong những năm sau rốt người sẽ đến trong một đất là đất đã được giải cứu khỏi gươm và nhóm lại từ giữa nhiều dân tộc; người sẽ đến trên núi Y-sơ-ra-ên, là nơi đổ nát đã lâu, nhưng nó đã được đem về từ giữa các đền, và chúng nó hết thầy sẽ ở yên.

Ezek 38 9 Người sẽ sấn tới, sẽ đến như gió bão, như một đám mây trùng cả đất, người, mọi đạo binh người, và nhiều dân tộc với người.

Ezek 38 10 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Trong những ngày đó, có ý tưởng sẽ dấy lên trong trí người, người sẽ định mưu kế hung dữ.

Ezek 38 11 Người sẽ nói rằng: Ta sẽ đi đến đất có làng không có thành quách, ta sẽ đến cùng những dân yên lặng, an ổn, hết thầy ở trong những nơi không có tường, không then và không cửa.

Ezek 38 12 Ta sẽ ra trận đặng cướp và lấy của, đặng giang tay trên những nơi đổ nát đó mà nay đã có dân cư, và trên một dân đã được đem về từ giữa các nước, có những súc vật và của cải, ăn ở giữa thế gian.

Ezek 38 13 Sê-ba và Đê-đan, những con buôn của Ta-rê-si và hết thầy những sự từ tư của nó, sẽ nói cùng người rằng: Có phải người đến đặng bóc lột, người nhóm quân đội mình lại đặng cướp của, đặng đem bạc và vàng đi, đặng lấy những súc vật và của cải, đặng làm một sự cướp giựt lớn sao?

Ezek 38 14 Vậy nên, hỡi con người, hãy nói tiên tri và bảo Gót rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Trong ngày đó, khi dân Y-sơ-ra-ên của ta ở yên ổn, người há chẳng phải sẽ biết sao?

Ezek 38 15 Bảy giờ người sẽ đến từ nơi người, từ phương cực bắc, người và nhiều dân ở với người, hết thầy đều cỡi ngựa, người đông nhiều hiệp nên một đạo binh mạnh.

Ezek 38 16 Hỡi Gót! Người sẽ đến đánh dân Y-sơ-ra-ên ta, như một đám mây che phủ đất. Thật vậy, trong những ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đi đánh đất ta, hầu cho các dân tộc học mà nhìn biết ta, khi ta sẽ được tỏ ra thánh bởi người trước mắt chúng nó.

Ezek 38 17 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Xưa kia ta đã cậy tôi tớ ta, là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, trong những thời đó, trải nhiều năm, họ đã nói tiên tri rằng ta sẽ khiến người đến nghịch cùng dân ta, ấy há chẳng phải là ta đã phán về người sao?

Ezek 38 18 Chúa Giê-hô-va phán: Sẽ xảy đến trong ngày đó, là ngày Gót sẽ đi đánh đất Y-sơ-ra-ên, thì cơn giận của ta sẽ nổi trên lỗ mũi ta.

Ezek 38 19 Ta đương ghen tương, đương giận phùng phùng mà nói rằng: Thật, trong ngày đó sẽ có sự rung động lớn phát ra trong đất Y-sơ-ra-ên.

Ezek 38 20 Trước mặt ta, những cá biển, những chim trời, những loài thú đồng, hết thảy những côn trùng bò trên đất, hết thảy những người ở trên mặt đất, sẽ đều run rẩy. Những núi đều bị quặng xuống, những vách đá đều đổ xuống, hết thảy những tường đều bị sụp xuống đất.

Ezek 38 21 Chúa Giê-hô-va phán: Ta sẽ gọi gươm đến nghịch cùng nó ở trên mọi núi của ta. Ai nấy sẽ xây gươm lại nghịch cùng anh em mình.

Ezek 38 22 Ta sẽ làm sự xét đoán nghịch cùng nó bởi dịch lệ và bởi máu. Ta sẽ khiến những trận mưa dầm, mưa đá, lửa và diêm sinh đổ xuống trên nó, trên đạo binh nó, và dân đồng đi với nó.

Ezek 38 23 Ấy vậy, ta sẽ làm sáng danh ta, sẽ tỏ mình ra thánh, và sẽ được nhận biết trước mắt nhiều dân tộc. Chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 39 1 Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng Gót và bảo nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi Gót, vua của Rô-ơ, Mê-siéc, và Tu-banh, này, ta nghịch cùng người.

Ezek 39 2 Ta sẽ quay người lại. Ta sẽ dẫn người đi, và khiến người đến từ phía cực bắc, và đem người lên trên các núi của Y-sơ-ra-ên.

Ezek 39 3 Ta sẽ đánh rơi cung của người khỏi tay tả, và làm rớt những tên của người khỏi tay hữu.

Ezek 39 4 Người sẽ ngã xuống trên các núi của Y-sơ-ra-ên, người và mọi đạo binh người, cả đến những dân theo người nữa. Ta sẽ phó người cho mọi loài chim ăn thịt, và cho loài thú đồng nuốt đi.

Ezek 39 5 Người sẽ ngã xuống trên đồng ruộng; vì ta đã phán, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 39 6 Bảy giờ ta sẽ sai lửa xuống trên Ma-gốc, và trên những kẻ ở yên ổn nơi các cù lao; và chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

Ezek 39 7 Ta sẽ tỏ danh thánh ta ra giữa dân Y-sơ-ra-ên ta, và ta không để cho nói phạm đến danh thánh ta nữa. Các dân tộc sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh trong Y-sơ-ra-ên.

Ezek 39 8 Này, sự ấy đến, và sẽ làm thành, Chúa Giê-hô-va phán vậy; ấy là ngày mà ta đã rao!

Ezek 39 9 Bảy giờ những dân cư các thành của Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra, dựng đống và phó cho lửa những khí giới, những thuẫn lớn và nhỏ, những cung và tên, những giáo và sào, chúng nó đem chum lửa được bảy năm.

Ezek 39 10 Chúng nó sẽ không tìm củi trong đồng, không đốn củi trong rừng, vì lấy khí giới mà chum lửa. Chúng nó sẽ bóc lột những kẻ đã bóc lột mình, và cướp giựt những kẻ đã cướp giựt mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 39 11 Sẽ xảy ra trong ngày đó, ta sẽ cho Gót một chỗ chôn tại Y-sơ-ra-ên, trong đồng trũng của những người qua lại, ở về phương đông biển; và chỗ chôn đó sẽ ngăn đường của khác bộ hành. Ấy tại đó người ta sẽ chôn Gót và cả đoàn dân nó; và người ta sẽ gọi đồng trũng ấy là đồng trũng của đấng Gót.

- Ezek 39 12 Nhà Y-sơ-ra-ên sẽ phải mất bảy tháng để chôn chúng nó, hầu cho làm sạch trong đất.
- Ezek 39 13 Hết thầy dân cư trong đất sẽ chôn chúng nó, và ấy sẽ là một ngày danh tiếng cho dân, là ngày mà ta sẽ được vinh hiển, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 39 14 Chúng nó sẽ cắt những người hàng đi tuần trong đất, và với những người đó sẽ có người chôn những thầy còn lại trên mặt đất để làm cho sạch; qua khỏi bảy tháng, họ sẽ đi tìm kiếm.
- Ezek 39 15 Vậy nếu nó đi tuần trong đất, thấy những xương người ta, thì dựng tiêu chí một bên, cho đến chừng nào những kẻ chôn đã chôn những xương ấy trong đồng trống của đàng Gót.
- Ezek 39 16 Cũng sẽ có một thành được gọi tên là Đàng. Ấy người ta sẽ làm sạch trong đất như vậy.
- Ezek 39 17 Hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy nói cùng cả loài chim và hết thầy các loài thú đồng rằng: Hãy nhóm lại, hãy từ bốn phương đến vì một cửa lễ mà ta dọn cho bay, tức là một cửa lễ lớn trên các núi Y-sơ-ra-ên, để bay được ăn thịt và uống huyết.
- Ezek 39 18 Bay sẽ ăn thịt của người mạnh bạo, uống huyết của các quan trường trong thiên hạ, những chiên đực, chiên con, dê đực, bò đực mập của Ba-san.
- Ezek 39 19 Bay sẽ ăn mỡ cho no, uống huyết cho say, trong hi sinh mà ta giết cho bay.
- Ezek 39 20 Nơi bàn ta, bay sẽ ăn no những ngựa và xe trâu, những người mạnh bạo, và mọi lính chiến, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 39 21 Ta sẽ tỏ sự vinh hiển ta ra trong các nước; hết thầy các dân tộc sẽ thấy sẽ đoán xét ta làm ra, và tay ta đặt trên chúng nó.
- Ezek 39 22 Từ ngày đó về sau, nhà Y-sơ-ra-ên sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình.
- Ezek 39 23 Bảy giờ các dân tộc sẽ biết rằng nhà Y-sơ-ra-ên đã bị đem đi làm phu tù vì có tội lỗi nó, vì có nó đã phạm tội nghịch cùng ta. Ấy vì vậy mà ta giấu mặt ta khỏi chúng nó, mà ta đã phó chúng nó trong tay những kẻ nghịch thù, và chúng nó chết hết thầy bởi gươm.
- Ezek 39 24 Ta sẽ đả chúng nó như vậy, vì có sự ô uế và tội ác chúng nó, và ta đã che mặt khỏi chúng nó.
- Ezek 39 25 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay ta sẽ đem những kẻ phu tù của Gia-cóp trở về; ta sẽ thương xót cả nhà Y-sơ-ra-ên, và vì danh thánh ta mà nổi ghen.
- Ezek 39 26 Chúng nó sẽ mang xấu hổ và mắc tội lỗi về mọi tội lỗi mà chúng nó đã phạm nghịch cùng ta, khi chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, không lo sợ ai hết.
- Ezek 39 27 Là khi ta sẽ đem chúng nó về từ giữa các dân và thâu lại khỏi các đất của kẻ thù chúng nó, thì ta sẽ được tỏ ra thánh bởi chúng nó ở trước mắt nhiều nước.
- Ezek 39 28 Chúng nó sẽ biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình, là khi ta đã đày chúng nó làm phu tù giữa các nước rồi, và đã thâu chúng nó lại đến đất của mình, chẳng để sót một kẻ nào ở đó.
- Ezek 39 29 Ta sẽ không che mặt khỏi chúng nó nữa, vì ta sẽ đổ Thần ta trên nhà Y-sơ-ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 40 1 Năm thứ hai mươi lăm sau khi chúng ta bị làm phu tù, đầu năm,

ngày mùng mười trong tháng, tức là mười bốn năm sau khi Giê-ru-sa-lem bị hãm, cũng trong ngày ấy, tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta; và Ngài đem ta vào trong thành ấy.

Ezek 40 2 Trong các sự hiện thấy của Đức Chúa Trời, Ngài đem ta vào đất Y-sơ-ra-ên, và đặt ta trên một hòn núi rất cao, trên núi đó, về phía nam, dường như có sự xây cất một thành.

Ezek 40 3 Khi Ngài đã dắt ta vào đó, ta thấy một người hình dáng như người bằng đồng. Người ấy cầm trong tay một sợi dây gai và một cái cần để đo, đứng nơi hiên cửa.

Ezek 40 4 Người bảo ta rằng: Hỡi con người, hãy lấy mắt xem, lấy tai nghe, và để lòng vào những việc mà ta sẽ tỏ ra cho ngươi; vì ấy là để cho ngươi thấy cả, mà đem ngươi đến đây. Vậy mọi điều ngươi sẽ thấy, khá thuật lại cho nhà Y-sơ-ra-ên biết.

Ezek 40 5 Đây, có một cái tường ngoài bao chung quanh nhà. Người ấy cầm trong tay một cái cần để đo, dài sáu cu-đê, mỗi cu-đê dài hơn cu-đê thường một gang tay. Người đo bề rộng của tường là một cần, và bề cao là một cần.

Ezek 40 6 Kế đó, người đi đến nơi hiên cửa phía đông, bước lên những cấp, đặt đo ngạch hiên cửa, bề rộng một cần; ngạch khác cũng rộng một cần.

Ezek 40 7 Mỗi phòng dài một cần và rộng một cần. Giữa các phòng, có một khoảng hở năm cu-đê; ngạch của hiên cửa trong, gần bên nhà ngoài hiên cửa ấy, rộng một cần.

Ezek 40 8 Người đo nhà ngoài của hiên cửa, về phía trong, cũng một cần.

Ezek 40 9 Người đo nhà ngoài của hiên cửa, có tám cu-đê, và những cột nó hai cu-đê; ấy là nhà ngoài của hiên cửa về phía trong.

Ezek 40 10 Những phòng của hiên cửa phía đông mỗi bên ba cái, cả ba lớn đồng nhau, và các cột mỗi bên đo bằng nhau.

Ezek 40 11 Người đo bề rộng của lỗ hiên cửa, có mười cu-đê, và bề dài mười ba cu-đê.

Ezek 40 12 Trước các phòng mỗi bên có một cái cầu lơn một cu-đê; và mỗi phòng một bề có sáu cu-đê, bề kia cũng sáu cu-đê.

Ezek 40 13 Người đo hiên cửa, từ mái của phòng này đến mái của phòng khác là hai mươi lăm cu-đê bề ngang, từ cửa này đến cửa kia.

Ezek 40 14 Đoạn, người tính các cột là sáu mươi cu-đê, gần các cột ấy có hàng lang bao lấy hiên cửa.

Ezek 40 15 Khoảng hở giữa cửa vào và nhà ngoài của cửa trong là năm mươi cu-đê

Ezek 40 16 Nơi các phòng và những cột nó, nơi phía trong hiên cửa, cả đến các nhà ngoài, thấy đều có những cửa sổ chẵn song. Nơi phía trong, cả chung quanh có những cửa sổ, và trên các cột có những hình cây kè.

Ezek 40 17 Rồi đó, người dẫn ta vào nơi hành lang ngoài; này, tại đó có những phòng, và có nền lót đá chung quanh hành lang; trên nền lót đá ấy có ba mươi cái phòng.

Ezek 40 18 Nền lót đá ở bốn phía hiên cửa, và bề dài bằng hiên cửa ấy là nền lót đá dưới.

Ezek 40 19 Người đo bề ngang từ phía trước hiên cửa dưới cho đến mép hành lang trong, là một trăm cu-đê, phía đông và phía bắc cũng vậy.

Ezek 40 20 Người lại đo bề dài và bề ngang của hiên cửa phía bắc thuộc về hành lang ngoài.

- Ezek 40 21 Những phòng của nó mỗi bên ba cái, các cột và nhà ngoài cũng đồng cỡ với cửa hiên cửa thứ nhất: năm mươi cu-đê bề dài và hai mươi lăm cu-đê bề ngang.
- Ezek 40 22 Những cửa sổ, nhà ngoài và hình cây kè của nó cũng đồng cỡ với cửa hiên cửa phía đông; có bảy cấp bước lên, cái nhà ngoài ở ngay trước các cấp ấy.
- Ezek 40 23 Đối với hiên cửa phía bắc và hiên cửa phía đông thì có hiên cửa hành lang trong. Từ hiên cửa này đến hiên cửa khác độ một trăm cu-đê.
- Ezek 40 24 Rồi đó, người dắt ta qua phòng nam, này, tại đó có hiên cửa hướng nam; người đo các cột và các nhà ngoài, cũng đồng cỡ nhau.
- Ezek 40 25 Hiên cửa ấy có những cửa sổ giống như những cửa sổ trước bao bọc lấy, các nhà ngoài cũng vậy; bề dài của hiên cửa này là năm mươi cu-đê, và bề ngang hai mươi lăm cu-đê.
- Ezek 40 26 Có bảy cấp bước lên, ngay trước các cấp ấy có một cái nhà ngoài; mỗi phía có những hình cây kè trên các cột.
- Ezek 40 27 Hành lang trong có một cái hiên cửa hướng nam, người ấy đo từ hiên cửa này đến hiên cửa khác, về phía nam, một trăm cu-đê.
- Ezek 40 28 Đoạn người đem ta vào hành lang trong do hiên cửa phía nam; người đo hiên cửa phía nam, có đồng một cỡ.
- Ezek 40 29 Những phòng, những cột, và những nhà ngoài của nó cũng đồng cỡ nhau. Hiên cửa này có những cửa sổ bao bọc lấy, các nhà ngoài nó cũng vậy; bề dài nó là năm mươi cu-đê, và bề ngang hai mươi lăm cu-đê.
- Ezek 40 30 Cả chung quanh có nhà ngoài, bề dài hai mươi lăm cu-đê, bề ngang năm cu-đê.
- Ezek 40 31 Các nhà ngoài của hiên cửa ở về phía hành lang ngoài; có những hình cây kè ở trên các cột nó, và có tám cấp bước lên.
- Ezek 40 32 Kế đó, người ấy dắt ta vào hành lang trong về phía đông; người đo hiên cửa đó cũng đồng một cỡ. Những phòng, những cột, và nhà ngoài của nó cũng đồng một cỡ, và hiên cửa này có những cửa sổ bao bọc lấy, các nhà ngoài cũng vậy.
- Ezek 40 33 Hành lang dài năm mươi cu-đê, rộng hai mươi lăm cu-đê.
- Ezek 40 34 Các nhà ngoài của hiên cửa này ở về phía hành lang ngoài; mỗi phía có hình cây kè trên các cột, và có tám cấp bước lên.
- Ezek 40 35 Đoạn người ấy đem ta vào trong hiên cửa phía bắc; người đo hiên cửa, cũng đồng một cỡ,
- Ezek 40 36 những phòng, những cột, và những nhà ngoài nó cũng vậy; lại có những cửa sổ khắp chung quanh. Hiên cửa này bề dài năm mươi cu-đê, rộng hai mươi lăm cu-đê.
- Ezek 40 37 Những nhà ngoài của nó ở về phía hành lang ngoài; mỗi phía có những hình cây kè trên các cột, và có tám cấp bước lên.
- Ezek 40 38 Có một cái phòng mà cửa nó ở gần các cột của hiên cửa, ấy người ta rửa các cửa lễ thiêu ở đó.
- Ezek 40 39 Trong nhà ngoài của hiên cửa mỗi phía có hai cái bàn, trên đó người ta giết những con sinh vật của lễ thiêu, về của lễ chuộc sự mắc lỗi, và về của lễ chuộc tội.
- Ezek 40 40 Về phía ngoài, tại chỗ cũng lên, hướng về hiên cửa phía bắc, có hai cái bàn; bên kia, về phía nhà ngoài của hiên cửa, cũng có hai cái bàn.
- Ezek 40 41 Như vậy, bốn cái bàn ở bên này hiên cửa, và bốn cái bàn ở bên

kia, cộng là tám cái; trên các bàn đó người ta giết những con sinh.

Ezek 40 42 Lại có bốn cái bàn bằng đá vuông để dùng về của lễ thiêu, dài một cu-đê rưỡi, rộng một cu-đê rưỡi, cao một cu-đê. Người ta để trên đó những khí cụ dùng mà giết con sinh về của lễ thiêu và các của lễ khác.

Ezek 40 43 Có những móc rộng bằng lòng bàn tay cắm cùng bốn phía tường; thịt tế phải để trên các bàn.

Ezek 40 44 Phía ngoài hiên cửa trong, có những phòng để cho kẻ hát nơi hành lang trong, kẻ hiên cửa phía bắc, ngó về phía nam. Lại một cái phòng nữa ở về phía hiên cửa đông, ngó về phía bắc.

Ezek 40 45 Người ấy bảo ta rằng: Cái phòng ngó qua phía nam là để cho các thầy tế lễ giữ nhà;

Ezek 40 46 cái phòng ngó qua phía bắc để cho các thầy tế lễ giữ bàn thờ. Ấy là các con trai của Xa-đốc, tức là trong vòng các con trai Lê-vi, đến gần Đức Giê-hô-va đặng hầu việc Ngài.

Ezek 40 47 Đoạn người đo hành lang vuông, có một trăm cu-đê bề dài và một trăm cu-đê bề ngang. Bàn thờ thì ở trước mặt nhà.

Ezek 40 48 Kẻ đó người đem ta vào nhà ngoài của nhà, và người đo các cột ở đó, bên này năm cu-đê, bên kia năm cu-đê; bề ngang của hiên cửa bên này ba cu-đê, bên kia ba cu-đê.

Ezek 40 49 Nhà ngoài có hai mươi cu-đê bề dài, và mười một cu-đê bề ngang; có những cấp bước lên, kẻ các cột lại có hai cây trụ, bên này một cây, bên kia một cây.

Ezek 41 1 Đoạn người đem ta vào trong đền thờ, và người đo các cột ở đó. Các cột có sáu cu-đê bề ngang về bên này, và sáu cu-đê về bên kia: cũng bằng bề ngang của đền tạm thuở xưa vậy.

Ezek 41 2 Bề ngang của cửa vào là mười cu-đê: năm cu-đê bên này, năm cu-đê bên kia. Người đo bề dài: bốn mươi cu-đê; và bề ngang: hai mươi cu-đê.

Ezek 41 3 Người vào bên trong, đo các cột chỗ cửa vào: hai cu-đê; bề cao của cửa: sáu cu-đê; bề ngang của cửa: bảy cu-đê.

Ezek 41 4 Người đo phía trong cùng, bề dài hai mươi cu-đê, bề ngang hai mươi cu-đê, và bảo ta rằng: Chính là chỗ rất thành đây.

Ezek 41 5 Rồi người đo tường nhà: sáu cu-đê; bề ngang của những phòng bên hông khắp chung quanh nhà: bốn cu-đê.

Ezek 41 6 Những phòng bên hông có ba tầng, mỗi tầng ba mươi phòng; những phòng ấy giáp với một cái tường xây chung quanh nhà, khá dựa vào đó mà không gác lên trên tường nhà.

Ezek 41 7 Nhà cấu càng cao càng rộng, vì tường chung quanh nhà càng cao càng hẹp, cho nên nhà cũng càng cao càng rộng. Người ta đi lên từ tầng dưới đến tầng trên do tầng giữa.

Ezek 41 8 Ta thấy cả cái nhà nằm trên một cái này cao trọn một căn, nghĩa là sáu cu-đê lớn, nền của các phòng bên hông cũng vậy.

Ezek 41 9 Bề dày của tường ngoài về các phòng bên hông là năm cu-đê; cái tường ấy lò ra bởi nền của nhà bên hông nhà.

Ezek 41 10 Khoảng trống ở giữa các phòng bên hông nhà và các phòng khác rộng là hai mươi cu-đê khắp chung quanh nhà.

Ezek 41 11 Những cửa của các phòng bên hông mở ra nơi đất không: một lối vào ở phía bắc, một lối phía nam; về bề ngang của chỗ đó đều là năm cu-đê.

Ezek 41 12 Cái nhà ở về trước khoảng đất biệt riêng, hướng tây, rộng là bảy

mười cu-đê; tường bao quanh nhà ấy dày năm cu-đê, dài chín mươi cu-đê.

Ezek 41 13 Đoạn, người đo nhà, dài một trăm cu-đê; khoảng đất biệt riêng, nhà, và các tường cũng dài một trăm cu-đê.

Ezek 41 14 Bề ngang của mặt nhà, với khoảng đất biệt riêng về phía đông, là một trăm cu-đê.

Ezek 41 15 Kế đó, người đo bề dài của các nhà ở trước mặt khoảng đất biệt riêng trên chỗ đằng sau, và các nhà cầu của mỗi bên: lại là một trăm cu-đê. Đền thờ, về phía trong, các nhà ngoài của hành lang,

Ezek 41 16 các ngạch cửa, các cửa sổ chẵn song, các nhà cầu chung quanh, cùng ba tần phía trước các ngạch cửa, thảy đều lợp lá mái bằng ván. Từ đất đến các cửa sổ đều đóng lại,

Ezek 41 17 trên cửa, bên trong và bên ngoài đền thờ, khắp tường chung quanh, bề trong và bề ngoài đều có đo cả.

Ezek 41 18 Người ta đã chạm những chê-ru-bin và những hình cây kè, một hình cây kè ở giữa hai chê-ru-bin; mỗi chê-ru-bin có hai mặt,

Ezek 41 19 một mặt người ta xây bên này hướng về hình cây kè, một mặt sự từ tư xây bên kia hướng về hình cây kè, khắp cả nhà đều chạm như vậy.

Ezek 41 20 Từ đất đến trên cửa, có những chê-ru-bin và những cây kè chạm, trên tường đền thờ cũng vậy.

Ezek 41 21 Khuôn cửa của đền thờ hình vuông, và mặt trước của nơi thánh cũng đồng một hình như hình trước cửa đền thờ.

Ezek 41 22 Cái bàn thờ thì bằng gỗ, cao ba cu-đê, dài hai cu-đê. Những góc, mặt, và những cạnh của bàn thờ đều bằng gỗ. Người ấy bảo ta rằng: Đây là cái bàn ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

Ezek 41 23 Đền thờ và nơi thánh có hai cửa;

Ezek 41 24 mỗi cửa có hai cánh khếp lại được, cửa này hai cánh, cửa kia hai cánh.

Ezek 41 25 Có những chê-ru-bin và những cây kè chạm trên cửa đền thờ, cũng như trên tường. Trên phía trước cửa bằng gỗ.

Ezek 41 26 Cũng có những cửa sổ chẵn song, những hình cây kè ở bên này bên kia, nơi bốn phía ngoài, nơi các phòng bên hông đền và nơi ngạch cửa.

Ezek 42 1 Đoạn người dắt ta vào hành lang ngoài, về phía bắc, và đem ta vào trong Cái phòng ở trước mặt khoảng đất biệt riêng, đối với nhà hướng bắc.

Ezek 42 2 Trên trước mặt là nơi có cửa vào bề phía bắc, những phòng ấy choán bề dài một trăm cu-đê, bề ngang năm mươi cu-đê.

Ezek 42 3 Các phòng đối nhau, trên một bề dài hai mươi cu-đê, nơi hành lang trong, đối với nền lót đá của hành lang ngoài, tại đó có những nhà cầu ba tầng.

Ezek 42 4 Phía trước các phòng có đường đi rộng mười cu-đê, và phía trong có một con đường rộng một cu-đê; những cửa phòng đều xây về phía bắc.

Ezek 42 5 Những phòng trên hẹp hơn những phòng dưới và những phòng giữa, vì các nhà cầu choán chỗ của những phòng trên.

Ezek 42 6 có ba tầng, song không có cột như cột của hành lang; cho nên những phòng trên và những phòng giữa hẹp hơn những phòng dưới.

Ezek 42 7 Bức tường ngoài đi dọc theo các phòng về hướng hành lang ngoài, trước mặt các phòng, có năm mươi cu-đê bề dài;

Ezek 42 8 vì bề dài của các phòng trong hành lang ngoài là năm mươi cu-đê, còn về trước mặt đền thờ thì có một trăm cu-đê.

Ezek 42 9 Dưới các phòng ấy, về phía đông, có một cửa vào cho những

người từ hành lang ngoài mà đến.

Ezek 42 10 Cũng có những phòng trên bề ngang tường hành lang, về phía đông, ngay trước mặt khoảng đất biệt riêng và nhà.

Ezek 42 11 Có một con đường trước các phòng ấy, cũng như trước các phòng phía bắc; hết thảy các phòng ấy bề dài bề ngang bằng nhau, đường ra lối vào và hình thể cũng giống nhau.

Ezek 42 12 Các cửa phòng phía nam cũng đồng như vậy. Nơi vào con đường, trước mặt tường phía đông đối ngay, có một cái cửa, người ta vào bởi đó.

Ezek 42 13 Bảy giờ người bảo ta rằng: Các phòng phía bắc và các phòng phía nam, ngay trước khoảng đất biệt riêng, là những phòng thánh, là nơi các thầy tế lễ gần Đức Giê-hô-va ăn những vật rất thánh. Các thầy ấy sẽ để đó những vật rất thánh, của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội; vì nơi đó là thánh.

Ezek 42 14 Khi các thầy tế lễ đã vào đó rồi, không cời tại đó những áo mình mặc mà hầu việc, thì không được từ nơi thánh ra đặng đi đến nơi hành lang ngoài nữa, vì những áo ấy là thánh, các thầy ấy phải thay áo khác đặng đến gần nơi dân sự.

Ezek 42 15 Sau khi đã đo phía trong nhà xong rồi, người đem ta ra bởi hiên cửa phía đông, rồi người đo quanh vòng tròn.

Ezek 42 16 Người dùng cần đo phía đông, có năm trăm cần.

Ezek 42 17 Người đo phía bắc bằng cái cần dùng để đo, có năm trăm cần.

Ezek 42 18 Người đo phía nam bằng cái cần dùng để đo, có năm trăm cần.

Ezek 42 19 Người trở qua phía tây để đo, có năm trăm cần.

Ezek 42 20 Người đo bốn phía tường bao chung quanh nhà, bề dài là năm trăm cần, bề rộng là năm trăm. Tường này dùng để phân biệt nơi thánh với nơi tục.

Ezek 43 1 Rồi người dắt ta vào hiên cửa, tức là hiên cửa phía đông.

Ezek 43 2 Ta thấy vinh quang của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên từ phương đông mà đến. Tiếng Ngài giống như tiếng nước lớn, và đất sáng rực vì vinh quang Ngài.

Ezek 43 3 Sự hiện thấy mà ta thấy bảy giờ, giống như sự hiện thấy đã hiện ra cho ta khi ta đến đặng hủy diệt thành này. Ấy là những sự hiện thấy giống như sự hiện thấy mà ta đã thấy trên bờ sông Kê-ba, và ta sấp mặt xuống.

Ezek 43 4 Vinh quang của Đức Giê-hô-va vào trong nhà do hiên cửa hướng đông.

Ezek 43 5 Thần cất ta lên và đem ta vào nơi hành lang trong; và, này, vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy nhà.

Ezek 43 6 Ta nghe có ai nói với ta từ trong nhà; có một người đứng gần bên ta.

Ezek 43 7 Người nói cùng ta rằng: Hãy con người, đây là nơi đặt ngai ta, là nơi để bàn chơn ta, tại đây ta sẽ ở đời đời giữa con cái Y-sơ-ra-ên. Từ nay về sau, không cứ là nhà Y-sơ-ra-ên, là các vua nó, cũng sẽ không phạm đến danh thánh ta nữa, bởi sự hành dâm chúng nó, và bởi những xác chết của các vua chúng nó trên các nơi cao;

Ezek 43 8 vì chúng nó đã đặt ngạch cửa của nơi thánh mình gần ngạch cửa ta, đặt trụ cửa của mình gần trụ cửa ta, cho đến nỗi giữa ta và chúng nó chỉ có cái tường mà thôi. Ấy vậy chúng nó đã làm ô uế danh thánh ta bởi những sự gớm ghiếc mà chúng nó đã phạm; nên ta giận mà tuyệt diệt chúng nó đi.

Ezek 43 9 Bảy giờ chúng nó khá bỏ sự hành dâm mình và những xác chết của vua mình cách xa ta, thì ta sẽ ở giữa chúng nó đời đời.

Ezek 43 10 Hỡi con người, khá cho nhà Y-sơ-ra-ên biết nhà này, hầu cho chúng nó xấu hổ về tội lỗi mình. Chúng nó khá đo theo kiểu nó.

Ezek 43 11 Khi chúng nó hỏi thẹn về mọi điều mình đã làm, người khá giới hình nhà này ra cho chúng nó, là những hình thể, đường ra, lối vào, hết thảy các hình trạng, hết thảy những mạng lịnh nó, hình nó, và hết thảy luật lệ nó. Hãy viết mà tả ra mọi điều đó trước mặt chúng nó, hầu cho chúng nó giữ lấy cả hình nó và cả lệ luật nó để làm theo.

Ezek 43 12 Đây là luật của nhà: Cả châu vi nó ở trên chót núi, là nơi rất thánh. Ấy là luật của nhà như vậy.

Ezek 43 13 Đây là mực thước của bàn thờ, bằng cu-đê mà mỗi cu-đê dài hơn cu-đê thường một gang tay. Cái nền cao một cu-đê, và rộng một cu-đê, cái lợi vòng quanh theo nó cao một gang; đó là cái đế bàn thờ.

Ezek 43 14 Từ cái nền ngang mặt đất cho đến cái khuôn dưới, có hai cu-đê, với cái lợi một cu-đê. Từ khuôn nhỏ cho đến khuôn lớn là bốn cu-đê, với cái lợi một cu-đê.

Ezek 43 15 Mặt bàn thờ có bốn cu-đê, và từ mặt bàn thờ mọc lên bốn cái sừng.

Ezek 43 16 Mặt bàn thờ có mười hai cu-đê bề dài và mười hai cu-đê bề ngang, sẽ là vuông.

Ezek 43 17 Khuôn giữa, hoặc bề dài hoặc bề ngang, bốn phía mỗi phía đều có mười bốn cu-đê; có một cái lợi chung quanh nửa cu-đê; và một cái nền một cu-đê, những cấp của nó sẽ xây về phía đông.

Ezek 43 18 Người nói cùng ta rằng: Hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây là các luật về bàn thờ, vừa ngày nó đã được xây xong đặng người ta có thể dâng của lễ thiêu và làm lễ rưới huyết trên đó.

Ezek 43 19 Chúa Giê-hô-va phán: Các thầy tế lễ họ Lê-vi về dòng Xa-đốc, đến gần ta đặng hầu việc ta, người khá cho họ một con bò đực tơ đặng họ làm lễ chuộc tội.

Ezek 43 20 Người khá lấy huyết nó bôi trên bốn sừng bàn thờ và bốn góc khuôn, và trên lợi vòng theo, đặng làm sạch bàn thờ và làm lễ chuộc tội cho nó.

Ezek 43 21 Người khá đem con bò đực dâng làm lễ chuộc tội mà đốt đi trong nơi định sẵn của nhà, ở ngoài nơi thánh.

Ezek 43 22 Ngày thứ hai, người khá dâng một con dê đực không tì vết vì lễ chuộc tội, vì sự làm sạch bàn thờ, như đã dùng bò đực mà làm sạch vậy.

Ezek 43 23 Khi người đã xong sự làm sạch, thì khá dâng một con bò đực tơ không tì vết, và một con chiên đực không tì vết, bắt ra từ trong bầy.

Ezek 43 24 Người sẽ đem hai vật đó gần trước mặt Đức Giê-hô-va, các thầy tế lễ rưới muối lên, và dâng làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.

Ezek 43 25 Thẳng bảy ngày, mỗi ngày người khá sấn một con dê đực, để làm lễ chuộc tội; và sấn một con bò đực tơ, một con chiên đực không tì vết, bắt ra từ trong bầy.

Ezek 43 26 Thẳng bảy ngày, phải làm lễ chuộc tội cho bàn thờ, phải làm sạch nó, biệt nó riêng ra thánh.

Ezek 43 27 Sau những ngày ấy qua rồi, từ ngày thứ tám trở đi, khi các thầy tế lễ sẽ dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân của các người trên bàn thờ ấy, thì ta sẽ nhậm cho, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 44 1 Đoạn người đem ta đến hiên cửa ngoài của nơi thánh, ngó về phía đông. Cửa ấy vẫn đóng.

Ezek 44 2 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Hiên cửa này sẽ đóng luôn không mở nữa. Chẳng ai được vào bởi hiên cửa này, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã vào bởi đó; vậy cửa ấy sẽ đóng lại.

Ezek 44 3 Chỉ có vua, vì người là vua, thì có thể đến ngồi tại đó để ăn bánh trước mặt Đức Giê-hô-va. Vua sẽ vào bởi nhà ngoài của hiên cửa, và cũng ra bởi đường ấy.

Ezek 44 4 Rồi người dắt ta bởi hiên cửa phía bắc đến trước nhà. Ta nhìn xem, và này, vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy đầy nhà Đức Giê-hô-va, thì ta sấp mặt xuống.

Ezek 44 5 Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, khá chú ý kĩ càng; lấy mắt ngó và lấy tai nghe mọi điều ta sẽ phán cùng ngươi, về mọi mạng lệnh mọi lệ luật của nhà Đức Giê-hô-va. Hãy cẩn thận coi sóc lối vào của nhà, và hết thấy các đường ra của nơi thánh.

Ezek 44 6 Người khá nói cùng kẻ bạn nghịch tức là nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, mọi sự đáng gớm ghiếc của các ngươi đã đủ rồi.

Ezek 44 7 Các ngươi đã dắt những con cái dân ngoại, là những kẻ không cắt bì về lòng chúng nó cũng như về thịt chúng nó, vào trong nơi thánh ta để làm ô uế nhà ta, khi các ngươi dâng bánh, mỡ và huyết của ta; như vậy các ngươi đã phạm lời giao ước ta bởi mọi sự gớm ghiếc của các ngươi.

Ezek 44 8 Chính các ngươi không giữ vật thánh ta; nhưng các ngươi đã lập người khác thay mình mà giữ vật thánh ta trong nơi thánh ta.

Ezek 44 9 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chẳng có một người ngoại nào không cắt bì về lòng nó cũng như về thịt nó mà được vào trong nơi thánh ta; không, chẳng có một người ngoại nào ở giữa con cái Y-sơ-ra-ên được vào đó.

Ezek 44 10 Và lại, khi dân Y-sơ-ra-ên lầm lạc, thì những người Lê-vi đã đi cách xa ta, bỏ ta để dựng hầu việc thần tượng nó, sẽ mang tội lỗi mình.

Ezek 44 11 Dầu vậy, chúng nó sẽ hầu việc trong nơi thánh ta, làm kẻ giữ cửa nhà, sẽ hầu việc nơi nhà, sẽ vì dân sự giết những con sinh định làm của lễ thiêu và các của lễ khác, sẽ đứng trước mặt dân sự để dựng hầu việc nó.

Ezek 44 12 Vì chúng nó đã hầu việc dân sự trước mặt những thần tượng của nó, và đã nên dịp tội cho nhà Y-sơ-ra-ên; vì cơ đó, ta đã giơ tay lên nghịch cùng chúng nó, vậy chúng nó sẽ mang tội lỗi mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 44 13 Chúng nó sẽ không đến gần ta để dựng làm trọn các công việc thầy tế lễ trước mặt ta. Chúng nó sẽ không đến gần vật thánh nào của ta, hãy vật rất thánh; song sẽ mang sự nhục nhã và những sự gớm ghiếc mình đã phạm.

Ezek 44 14 Nhưng mà ta sẽ lập chúng nó lên để dựng coi giữ nhà, để dựng làm trọn chức vụ và mọi công việc cần trong đó.

Ezek 44 15 Đến như các thầy tế lễ họ Lê-vi, con cháu của Xa-đốc, còn coi giữ nơi thánh ta khi con cái Y-sơ-ra-ên lầm lạc cách xa ta, những kẻ đó sẽ gần ta để dựng hầu việc, sẽ đứng trước mặt ta để dâng mỡ và huyết, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 44 16 Ấy là những kẻ sẽ vào nơi thánh ta, đến gần nơi bàn ta để dựng hầu việc ta, và giữ vật ta.

Ezek 44 17 Khi chúng nó vào bởi các cửa của hành lang trong, thì sẽ mặc áo bằng gai; chúng nó sẽ không mặc đồ bằng lông chiên trong khi hầu việc nơi các hiên cửa của hành lang và nơi nhà.

Ezek 44 18 Chúng nó sẽ đội khăn bằng gai trên đầu và mặc quần đùi bằng gai nơi lưng, thứ vải nào hay đồ mồ hôi thì không mặc lấy.

Kinh Thánh

- Ezek 44 19 Nhưng khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, là nơi dân sự đứng, thì phải cởi áo xống hầu việc, để trong các phòng thánh, và mặc áo khác, hầu cho không lấy áo mình làm cho dân sự nên thánh.
- Ezek 44 20 Chúng nó sẽ không cạo đầu, và không để tóc dài, những sẽ cắt tóc.
- Ezek 44 21 Chẳng có thầy tế lễ nao được uống rượu khi vào nơi hành lang trong.
- Ezek 44 22 Chúng nó không được lấy đờn bà góa hoặc bị đẻ mà làm vợ; nhưng phải lấy gái đồng trinh về dòng nhà Y-sơ-ra-ên, hay là lấy vợ góa của một thầy tế lễ.
- Ezek 44 23 Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau là thế nào.
- Ezek 44 24 Khi có sự kiện xảy đến, chúng nó phải xử đoán, và phải xử đoán theo mạng lệnh ta; chúng nó sẽ vâng giữ các luật pháp ta và các lệ luật ta trong mọi kỳ lễ của ta, và làm cho các ngày sa-bát ta nên thánh.
- Ezek 44 25 Chẳng có một ai trong chúng nó được đến gần thầy kẻ chết, e bị ô uế chẳng; song le, thầy tế lễ có thể bị ô uế vì cha mình, vì mẹ mình, vì một người anh em, hay là vì một người chị em không chồng.
- Ezek 44 26 Sau sự được sạch, sẽ kể là bảy ngày.
- Ezek 44 27 Cái ngày mà thầy tế lễ ấy sẽ vào trong nơi thánh, trong hành lang trong, đặt hầu việc tại đó, thì phải dâng của lễ chuộc tội mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 44 28 Còn như gia tài để dành cho chúng nó, thì chính ta là gia tài của chúng nó đây. Các người chớ cho chúng nó sản nghiệp gì trong Y-sơ-ra-ên; chính ta là sản nghiệp chúng nó.
- Ezek 44 29 Chúng nó sẽ nuôi mình bằng những của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội; lại hề vật chi khăn dâng bởi trong dân Y-sơ-ra-ên thì sẽ thuộc về chúng nó.
- Ezek 44 30 Các hoa quả đầu mùa của mọi thứ sản vật, cùng hết thầy của lễ chay mà các người dâng, đều sẽ thuộc về thầy tế lễ. Các người cũng sẽ cho các thầy tế lễ bột nhồi đầu mình của mình, hầu làm cho sự chúc phước yên nghỉ nơi nhà các người.
- Ezek 44 31 Các thầy tế lễ không nên ăn thịt của một con thú nào chết tự nhiên, hay là bị xé, hoặc thịt chim, hoặc thịt thú.
- Ezek 45 1 Khi các người bắt thăm mà chia xứ ra làm sản nghiệp, khá lấy trước một phần của đất mà dâng cho Đức Giê-hô-va, phần ấy sẽ là thánh. Bề dài nó sẽ là hai mươi lăm ngàn căn, và bề ngang người ngàn căn; giới hạn nó đến đâu đều là thánh cả.
- Ezek 45 2 Trên phần đất ấy, các người khá lấy một miếng vuông bề dài năm trăm, bề ngang năm trăm, để làm nơi thánh; chung quanh miếng đất đó sẽ có một khoảng đất trống là năm mươi cu-đê.
- Ezek 45 3 Xứ đã đo một lần, vậy các người khá để riêng ra một khoảng dài hai mươi lăm ngàn và rộng mười ngàn, để đặt nơi thánh, là nơi rất thánh tại đó.
- Ezek 45 4 Ấy sẽ là phần thánh của miếng đất ấy; nó sẽ thuộc về các thầy tế lễ, là kẻ hầu việc nơi thánh, đến gần Đức Giê-hô-va dâng làm chức vụ mình. Đó sẽ là chỗ để xây nhà cho họ, và một chỗ thánh cho nơi thánh.
- Ezek 45 5 Một phần khác bề dài hai mươi lăm ngàn, bề ngang mười ngàn, sẽ thuộc về các người Lê-vi. Các người này làm chức vụ trong nhà, sẽ có được hai

mười cái phòng.

Ezek 45 6 Về phần đất thành phố, các người khá lấy năm ngàn bề ngang, và hai mươi lăm ngàn bề dài; chạy rọc theo phần đất thánh đã lấy trước; ấy sẽ về phần cả nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 45 7 Ở nơi đất thánh đã dâng cùng đất dựng thành phố, chỗ bên tả bên hữu đối nhau, sẽ thuộc về phần vua; phía tây đến giới hạn phía tây của nước, phía đông đến giới hạn phía đông của nước, bề dài cùng giới hạn đông tây của đất thánh đồng nhau.

Ezek 45 8 Ấy sẽ là phần đất của vua, sản nghiệp của người trong Y-sơ-ra-ên; và các vua ta sẽ không hòa hiệp dân ta nữa, nhưng các vua sẽ chia phần còn lại của miếng đất cho trong các chi phái nhà Y-sơ-ra-ên.

Ezek 45 9 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi các vua Y-sơ-ra-ên, thế đã đủ cho các người rồi! Khá bỏ sự bạo ngược và hà hiếp; làm sự đoán xét và công bình; hãy giải cứu dân ta khỏi những sự hà lạm của người, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 45 10 Hãy có những cái cân công bình, cái ê-pha công bình, cái bát công bình.

Ezek 45 11 Cái ê-pha và cái bát phải có sức chứa bằng nhau; cái bát chứa được một phần mười của hô-me; cái lường của nó sẽ theo hô-me làm mực.

Ezek 45 12 Một siéc-lơ bằng hai mươi ghê-ra; hai mươi siéc-lơ, cộng với hai mươi lăm siéc-lơ, cộng với mười lăm siéc-lơ, là một min.

Ezek 45 13 Đây là lễ vật dâng mà các người phải lấy ra trước: mỗi một hô-me lúa mì lấy một phần sáu ê-pha, mỗi một hô-me mạch nha lấy một phần sáu ê-pha,

Ezek 45 14 còn như dầu và những bát dầu thì mỗi cô-rơ khá lấy trước một phần mười, một cô-rơ bằng một hô-me mười bát, vì mười bát là một hô-me.

Ezek 45 15 Trong những đồng cỏ đượm nhuần của Y-sơ-ra-ên, mỗi hai trăm con chiên thì sẽ lấy một con để làm của lễ chay, của lễ thiêu, của lễ thù ân, đặt làm con sinh chuộc tội cho dân sự, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 45 16 Hết thầy dân trong xứ sẽ phải lấy trước lễ vật dâng ấy ra dâng cho vua trong Y-sơ-ra-ên.

Ezek 45 17 Nhưng vua khá giữ mà sắm sửa những của lễ thiêu, của lễ chay, và lễ quán khi ngày lễ, ngày trăng mới, ngày sa-bát, cùng mọi ngày lễ của nhà Y-sơ-ra-ên. Vua sẽ dâng của lễ chuộc tội, của lễ chay, của lễ thiêu, và của lễ thù ân, đặt vì nhà Y-sơ-ra-ên làm sự chuộc tội.

Ezek 45 18 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngày mồng một tháng giêng, người khá lấy một con bò đực tơ không tì vết, và khá làm sạch nơi thánh.

Ezek 45 19 Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc tội mà bôi lên các trụ cửa nhà, trên bốn góc khuôn bàn thờ, và trên các trụ cổng của hành lang trong.

Ezek 45 20 Ngày mồng bảy tháng ấy, người cũng làm sự đó cho những người vì lầm lỡ hoặc ngu dại mà phạm tội; ấy các người sẽ làm lễ chuộc tội cho nhà như vậy.

Ezek 45 21 Ngày mười bốn tháng giêng, các người khá giữ lễ Vượt-qua trong bảy ngày; phải ăn bánh không men.

Ezek 45 22 Ngày đó, vua sẽ vì mình và vì cả dân sự của đất mà sắm một con bò đực làm của lễ chuộc tội.

Ezek 45 23 Trong bảy ngày của kỳ lễ, mỗi ngày vua sẽ sắm bảy con bò đực và bảy con chiên đực không tì vết làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va thặng bảy ngày; và mỗi ngày một con dê đực làm của lễ chuộc tội.

- Ezek 45 24 Vua cũng thêm vào đó cứ mỗi con bò đực một ê-pha, mỗi con chiên đực một ê-pha, mỗi ê-pha một hin dầu đựng làm của lễ chay.
- Ezek 45 25 Ngày rằm tháng bảy về kỳ lễ, thẳng trong bảy ngày, vua cũng sẽ sắm những của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, của lễ chay và dầu y như trước.
- Ezek 46 1 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Cổng của hành lang trong, ngó về phía đông, sẽ đóng luôn trong sáu ngày làm việc; nhưng ngày sa-bát thì sẽ mở, và ngày trăng mới cũng sẽ mở.
- Ezek 46 2 Vua sẽ đến nơi đó do cổng nhà ngoài, và đứng gần trụ cổng trong khi các thầy tế lễ sắm của lễ thiêu và của lễ thù ân. Vua sẽ lạy trên ngạch hiên cửa, rồi, bước ra, và cửa sẽ không đóng lại trước khi chiều tối.
- Ezek 46 3 Những ngày sa-bát và ngày trăng mới, dân sự của đất sẽ thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va nơi lối vào hiên cửa ấy.
- Ezek 46 4 Cửa lễ thiêu mà vua sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va nơi ngày sa-bát là sáu con chiên con không tì vết.
- Ezek 46 5 Cửa lễ chay sẽ là một ê-pha theo con chiên đực, còn về các chiên con thì vua muốn dâng chi tùy sức, và mỗi ê-pha đèo một hin dầu.
- Ezek 46 6 Ngày trăng mới, vua sẽ sắm một con bò đực tở không tì vết, sáu con chiên con và một con chiên đực cũng phải cho không tì vết.
- Ezek 46 7 Về của lễ chay, vua sẽ sắm một ê-pha theo con bò đực, một ê-pha theo con chiên đực, còn về các chiên con thì vua dâng chi tùy sức, và mỗi ê-pha đèo một hin dầu.
- Ezek 46 8 Khi vua vào, thì do đường thuộc về nhà ngoài của cổng mà qua, và cũng sẽ ra theo đường ấy.
- Ezek 46 9 Khi dân sự của đất vào dâng châu trước mặt Đức Giê-hô-va nơi kỳ lễ, thì kẻ nào vào bởi đường cổng phía bắc mà thờ lạy, sẽ ra bởi đường cổng phía nam; còn kẻ nào vào bởi đường cổng phía nam, sẽ ra bởi đường cổng phía bắc: không được trở ra bởi đường cổng mà mình đã vào, những phải ra thẳng trước mặt mình.
- Ezek 46 10 vua sẽ vào cùng với dân sự một lúc; và khi ai nấy ra thì chính vua cũng ra.
- Ezek 46 11 Trong các kỳ lễ và các ngày lễ trọng thể, của lễ chay sẽ là một ê-pha theo con bò đực, và về các chiên con thì vua muốn dâng chi tùy sức, mỗi một ê-pha đèo một hin dầu.
- Ezek 46 12 Khi vua sắm cho Đức Giê-hô-va một của lễ lạc hiến (của lễ thiêu hoặc của lễ thù ân), thì sẽ mở cổng hướng đông cho người, và người khá sắm của lễ thiêu mình và những của lễ thù ân mình như người sắm các của lễ ấy trong ngày sa-bát; đoạn người trở lui, và khi đã ra rồi khá đóng cổng lại.
- Ezek 46 13 Mỗi ngày người khá sắm cho Đức Giê-hô-va một con chiên con giáp năm, không tì vết, vào mỗi buổi mai.
- Ezek 46 14 Mỗi buổi mai người khá sắm theo chiên con một phần sáu ê-pha với một phần ba hin dầu để hòa bột, là của lễ chay. Cửa lễ chay dâng cho Đức Giê-hô-va hằng ngày theo lệ luật đời đời.
- Ezek 46 15 Hết thảy những buổi mai, người ta sẽ sắm chiên con, của lễ chay, và dầu, làm của lễ thiêu mãi mãi.
- Ezek 46 16 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khi vua lấy vật chi mà ban cho một trong các con trai mình, thì vật ấy sẽ thuộc về các con trai người làm gia tài; ấy là thuộc về chúng nó bởi quyền ăn gia tài.
- Ezek 46 17 Nhưng nếu vua lấy vật chi của sản nghiệp mình mà ban cho một

trong các đầy tớ mình, thì vật ấy sẽ thuộc về kẻ đầy tớ cho đến năm phóng mọi; rồi thì vật ấy trở về vua. Cơ nghiệp của vua thì phải thuộc về các con trai người.

Ezek 46 18 Vua chớ lấy chi hết về gia tài của dân, mà đuổi chúng nó khỏi cơ nghiệp chúng nó; vua sẽ lấy của riêng mình mà ban cho các con trai mình làm cơ nghiệp, hầu cho dân ta ai nấy không bị tan lạc khỏi cơ nghiệp mình.

Ezek 46 19 Rồi đó, người dẫn ta đo lối vào kè bên cổng, mà dắt ta vào các phòng thánh của các thầy tế lễ, hướng về phía bắc; và này, có một chỗ ở trong nơi sâu, về phía tây.

Ezek 46 20 Người bảo ta rằng: Đó là nơi các thầy tế lễ nấu những của lễ chuộc tội và chuộc sự mắc lỗi, và hấp những của lễ chay, hầu cho không đem ra nơi hành lang ngoài để cho dân nên thánh.

Ezek 46 21 Đoạn người đem ta ra nơi hành lang ngoài, và đem ta qua gần bốn góc hành lang; này, mỗi góc hành lang có một cái sân.

Ezek 46 22 Nơi bốn góc hành lang có những sân bao lầy, dài bốn mươi cu-đê và rộng ba mươi cu-đê; hết thảy bốn sân đều dài rộng bằng nhau trong cả bốn góc.

Ezek 46 23 Có một cái tường bao lầy bốn cái sân ấy, và chung quanh dưới chơn tường có những chỗ để nấu.

Ezek 46 24 Người bảo ta rằng: Đây là những nhà bếp, là nơi những kẻ làm việc trong nhà nấu thịt tế của dân sự.

Ezek 47 1 Kế đó, người dẫn ta đem ta về cửa nhà; và này, có những nước văng ra từ dưới ngạch cửa, về phía đông; vì mặt trước nhà ngó về phía đông, và những nước ấy xuống từ dưới bên hữu nhà, về phía nam bàn thờ.

Ezek 47 2 Người đem ta ra bởi đường cổng phía bắc, và dẫn ta đi vòng quanh bởi đường phía ngoài, cho đến cổng ngoài, tức là bởi đường cổng hướng đông; và này, có những nước chảy về bên hữu.

Ezek 47 3 Người dẫn ta sấn lên phía đông, tay cầm một cái dây, lấy dây đo được một ngàn cu-đê; người khiến ta lội qua nước, nước vừa đến mắt cá ta.

Ezek 47 4 Người lại đo một ngàn, và khiến ta lội qua nước, nước vừa đến đầu gối ta. Người lại đo một ngàn, và khiến ta lội qua nước, nước lên đến hông ta.

Ezek 47 5 Người lại đo một ngàn nữa; bấy giờ là một con sông, ta không lội qua được; vì nước đã lên, phải đạp bơi; ấy là một con sông mà người ta không có thể lội qua.

Ezek 47 6 Bấy giờ người bảo ta rằng: Hỡi con người, có thấy không? Rồi người đem ta trở lại nơi bờ sông.

Ezek 47 7 Khi đến đó rồi, này, bên này và bên kia bờ sông có cây rất nhiều.

Ezek 47 8 Người bảo ta rằng: Những nước này chảy thẳng đến phương đông, xuống nơi đồng bằng, và chảy về biển; và khi đã chảy về biển, nước biển sự trở nên ngọt.

Ezek 47 9 Khắp nơi nào sông ấy chảy đến, thì mọi vật hay sống, tức là vật động trong nước, đều sẽ được sống; và ở đó sẽ có loài cá rất nhiều. Nước ấy đã đến đó thì nước biển trở nên ngọt, và khắp nơi nào sông ấy chảy đến thì mọi vật sống ở đó.

Ezek 47 10 Những kẻ đánh cá sẽ đứng trên bờ sông ấy; từ Ê-an-Ghê-đi cho đến Ê-an-Ê-la-im sẽ làm một nơi để giăng lưới; những cỏ trong đó cỏ đủ thứ và rất nhiều, cũng như ở trong biển lớn.

Ezek 47 11 Nhưng những chằm những bưng của biển ấy sẽ không trở nên ngọt, mà bỏ làm đất muối.

Kinh Thánh

- Ezek 47 12 Gần bên sông ấy, trên bờ này và bờ kia, sẽ sanh đủ thứ cây có trái ăn được, lá nó không hề héo rụng, và trái nó không hề dứt. Mỗi tháng nó sẽ sanh ra trái mới, vì những nước tưới nó chảy ra từ nơi thánh. Trái nó dùng để ăn, lá nó dùng để làm thuốc.
- Ezek 47 13 Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây là giới hạn của cõi đất mà các người sẽ chia cho mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Giô-sép sẽ có hai phần.
- Ezek 47 14 Các người sẽ được nó mà chia nhau làm sản nghiệp; vì ta đã thề sẽ ban xứ này cho tổ phụ các người, thì các người sẽ được đất ấy làm kỷ phần.
- Ezek 47 15 Đây là giới hạn của đất; về phía bắc, từ biển lớn, theo con đường Hết-lôn cho đến đường sang Xê-đát,
- Ezek 47 16 Ha-mát, Bê-rốt và Síp-ra-im, giữa bờ cõi Đa-mách và bờ cõi Ha-mát, Hát-se-Hát-thi-côn trên bờ cõi Ha-vơ-ran.
- Ezek 47 17 Ấy vậy bờ cõi chạy dài từ biển đến Há-sa-Ê-nôn, trên bờ cõi Đa-mách về phía bắc lấy Ha-mát làm giới hạn; ấy sẽ là phía bắc.
- Ezek 47 18 Phía đông chạy dài giữa Ha-vơ-ran, Đa-mách, Ga-la-át và đất Y-sơ-ra-ên, dọc theo sông Giô-đanh. Các người khá đo phần đất từ bờ cõi phía bắc cho đến biển phía đông; ấy sẽ là phía đông.
- Ezek 47 19 Phía nam chạy từ Tha-ma cho đến sông Mê-ri-ba, tại Ca-đe, đến khe Ê-díp-tô, cho đến biển lớn; ấy là phía nam.
- Ezek 47 20 Phía tây sẽ là biển lớn, từ bờ cõi phía nam cho đến lối vào Ha-mát; ấy là phía tây.
- Ezek 47 21 Các người khá chia đất này cho nhau, theo chi phái Y-sơ-ra-ên;
- Ezek 47 22 các người khá bắt thăm mà chia cho các người và cho những người ngoại trú ngụ giữa các người và sanh con cái giữa các người. Các người sẽ coi chúng nó như là kẻ bần tộc giữa con cái Y-sơ-ra-ên.
- Ezek 47 23 Người ngoại sẽ trú ngụ trong chi phái nào, thì các người sẽ lấy sản nghiệp ở đó mà cấp cho nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.
- Ezek 48 1 Đây là tên các chi phái: phần đất khởi từ phía cực bắc và chạy dài từ phía Hết-lôn cho đến đường vào Ha-mát và Hát-sa-Ê-nôn, nơi bờ cõi Đa-mách hướng về phía bắc đến Ha-mát, từ phía đông đến phía tây, là phần đất thuộc về của Đan.
- Ezek 48 2 Trên bờ cõi Đan, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của A-se.
- Ezek 48 3 Trên bờ cõi A-se, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Nép-ta-li.
- Ezek 48 4 Trên bờ cõi của Nép-ta-li, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Ma-na-se.
- Ezek 48 5 Trên bờ cõi của Ma-na-se, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Ép-ra-im.
- Ezek 48 6 Trên bờ cõi của Ép-ra-im, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Ru-bên.
- Ezek 48 7 Trên bờ cõi của Ru-bên, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Giu-đa.
- Ezek 48 8 Trên bờ cõi của Giu-đa, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần mà các người sẽ dâng; phần ấy sẽ là hai mươi lăm ngàn cân bề ngang, và bề dài từ đông sang tây bằng mỗi một phần của các phần. Nơi thánh ta sẽ ở giữa phần ấy.
- Ezek 48 9 Phần đất mà các người sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ có hai mươi lăm ngàn cân bề dài và mười ngàn cân bề ngang.

- Ezek 48 10 Phần đất thánh ấy sẽ để cho các thầy tế lễ; sẽ có hai mươi lăm ngàn cân bề ngang về phía tây, mười ngàn cân bề ngang về phía đông, về phía nam hai mươi lăm ngàn cân bề dài; nơi thánh của Đức Giê-hô-va sẽ ở chính giữa.
- Ezek 48 11 Phần đất ấy sẽ để cho các thầy tế lễ đã được biệt ra thánh, tức là cho các con trai của Xa-đốc, là những kẻ làm chức vụ ở nơi thánh ta không làm lạc trong khi con cái Y-sơ-ra-ên cùng người Lê-vi đi làm lạc.
- Ezek 48 12 Chúng nó sẽ có một phần sẵn dành trong phần đã trích ra trên địa hạt, là phần rất thánh, kề bờ cõi người Lê-vi;
- Ezek 48 13 vì người Lê-vi sẽ choán phần rọc theo bờ cõi các thầy tế lễ, hai mươi lăm ngàn cân bề dài và mười ngàn bề ngang; nghĩa là cả bề dài hai mươi lăm ngàn cân, bề ngang mười ngàn cân.
- Ezek 48 14 Phần ấy chúng nó sẽ không được bán, không được đổi, không được nhượng lại đầu mùa của đất cho người khác, vì nó đã biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va.
- Ezek 48 15 Còn lại năm ngàn cân bề ngang trên hai mươi lăm ngàn cân bề dài, thì sẽ là một nơi tục, để làm thành phố sẽ ở chính giữa.
- Ezek 48 16 Đây là tư vương của nó: phía bắc bốn ngàn năm trăm, phía nam bốn ngàn năm trăm cân, phía đông bốn ngàn năm trăm, phía tây bốn ngàn năm trăm.
- Ezek 48 17 Đất ngoại ô của thành phố về phía bắc sẽ có hai trăm năm chục cân, phía nam hai trăm năm chục, phía đông hai trăm năm chục, và phía tây hai trăm năm chục.
- Ezek 48 18 Còn như miếng đất thừa lại, rọc theo phần đất thánh, bề dài là mười ngàn cân phía đông và mười ngàn cân phía tây, tức là bề dài của phần đất thánh ấy, thì hoa lợi nó sẽ dùng làm đồ ăn cho những kẻ làm việc trong thành.
- Ezek 48 19 Những kẻ làm việc trong thành, thuộc về hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên, sẽ cày cấy phần đất ấy.
- Ezek 48 20 Tổng cộng bề mặt của phần trích ra là hai mươi lăm ngàn cân bề dài, hai mươi lăm ngàn cân bề ngang; các người khác trích ra một góc tư của phần đất thánh ấy dựng làm địa phận thành phố.
- Ezek 48 21 Phần còn lại sẽ thuộc về vua, ở về hai bên đất thánh đã trích ra và địa phận thành phố, bề dài hai mươi lăm ngàn cân của phần đất trích ra, cho đến bờ cõi phía đông; và về phía tây, bề dài hai mươi lăm ngàn cân cho đến bờ cõi phía tây, rọc theo các phần của các chi phái. Ấy sẽ là phần của vua; và phần đất thánh đã trích ra cùng nơi thánh của nhà sẽ ở chính giữa.
- Ezek 48 22 Như vậy thì phần của vua sẽ là cả một khoảng gồm giữa bờ cõi Giu-đa và bờ cõi Bên-gia-min, trừ ra sản nghiệp của người Lê-vi và địa phận thành phố, còn thảy cả sẽ thuộc về vua.
- Ezek 48 23 Về phần các chi phái còn lại: từ đông đến tây một phần cho Bên-gia-min;
- Ezek 48 24 trên bờ cõi Bên-gia-min, từ đông đến tây, một phần cho Si-mê-ôn;
- Ezek 48 25 trên bờ cõi Si-mê-ôn, từ đông đến tây, một phần cho Y-sa-ca;
- Ezek 48 26 trên bờ cõi Y-sa-ca, từ đông đến tây, một phần cho Sa-bu-lôn;
- Ezek 48 27 trên bờ cõi Sa-bu-lôn, từ đông đến tây, một phần cho Gát;
- Ezek 48 28 và trên bờ cõi Gát nơi phía nam hướng về phía nam, bờ cõi chạy từ Tha-ma đến sông Mê-ri-ba, ở Ca-đê, đến khe Ê-díp-tô, cho đến biển lớn.
- Ezek 48 29 Ấy là đất mà các người sẽ dùng cách bắt thăm chỉ định cho các

Kinh Thánh

chi phái Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp; và ấy sẽ là phần của chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Ezek 48 30 Đây là những lối ra của thành phố: Về phía bắc, bốn ngàn năm trăm căn;

Ezek 48 31 những cửa thành sẽ đội tên của các chi phái Y-sơ-ra-ên. Phía bắc ba cửa: cửa Ru-bên là một; cửa Giu-đa là một; cửa Lê-vi là một.

Ezek 48 32 Phía đông bốn ngàn năm trăm căn, và ba cửa: cửa Giô-sép là một; cửa Bên-gia-min là một; cửa Đan là một.

Ezek 48 33 Phía nam, đo bốn ngàn năm trăm căn, và ba cửa: cửa Si-mê-ôn là một; cửa Y-sa-ca là một; cửa Sa-bu-lôn là một.

Ezek 48 34 Phía tây, bốn ngàn năm trăm căn, và ba cửa: cửa Gát là một; cửa A-sa là một; cửa Nép-ta-li là một.

Ezek 48 35 Châu vi thành sẽ có mười tám ngàn căn; và rày về sau tên thành sẽ là: "Đức Giê-hô-va ở đó!"

Daniel

Dan 1 1 Năm thứ ba về đời Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, thì Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến thành Giê-ru-sa-lem và vây lấy.

Dan 1 2 Chúa phó Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa, và một phần khí mạnh của nhà Đức Chúa Trời vào tay người. Nê-bu-cát-nét-sa đem khí mạnh ấy về đất Si-nê-a, vào nhà của thần mình, và để trong kho của thần mình.

Dan 1 3 Vua truyền cho Át-bê-na, là người làm đầu các hoạn quan mình, lấy trong con cái Y-sơ-ra-ên, trong dòng vua, và trong hàng quan sang, mà đem đến

Dan 1 4 mấy kẻ trai trẻ không có tật nguyên, mặt mày xinh tốt, tập mọi sự khôn ngoan, biết cách trí, đủ sự thông hiểu khoa học, có thể đứng chầu trong cung vua, và dạy cho học thức và tiếng của người Canh-đê.

Dan 1 5 Vua định mỗi ngày ban cho họ một phần đồ ngon vua ăn và rượu vua uống, hầu cho khi đã nuôi họ như vậy ba năm rồi, thì họ sẽ đứng chầu trước mặt vua.

Dan 1 6 Trong bọn đó có Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria là thuộc về con cái Giu-đa.

Dan 1 7 Người làm đầu hoạn quan đặt tên cho họ: Đa-ni-ên tên Bê-nê-tô-xát-sa; cho Ha-na-nia tên Sa-đơ-rắc; cho Mi-sa-ên tên Mê-sác; và cho A-xa-ria tên A-bết-Nê-gô.

Dan 1 8 Và, Đa-ni-ên quyết định trong lòng rằng không chịu ô uế bởi đồ ngon vua ăn và rượu vua uống, nên cầu xin người làm đầu hoạn quan để đừng bắt mình phải tự làm ô uế.

Dan 1 9 Đức Chúa Trời khiến Đa-ni-ên được ơn và thương xót trước mặt người làm đầu hoạn quan.

Dan 1 10 Người làm đầu hoạn quan bảo Đa-ni-ên rằng: Ta sợ vua, là chủ ta, đã chỉ định đồ ăn đồ uống của các người. Lẽ nào vua sẽ thấy mặt mày các người tiêu tụy hơn những kẻ trai trẻ khác đồng tuổi với các người, và các người nộp đầu ta cho vua sao?

Dan 1 11 Đa-ni-ên bèn nói với Ham-mên-xa mà người làm đầu hoạn quan đã khiến coi sóc Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria, rằng:

Dan 1 12 Tôi xin ông hãy thử những kẻ tôi tớ ông trong mười ngày, cho chúng tôi chỉ ăn rau uống nước.

Dan 1 13 Sau đó, sẽ nhìn nét mặt chúng tôi với nét mặt những kẻ trai trẻ ăn đồ ăn ngon của vua; rồi ông sẽ làm cho những kẻ tôi tớ ông theo như điều ông đã thấy.

Dan 1 14 Ham-mên-xa nhậm lời họ xin, và thử họ trong mười ngày.

Dan 1 15 Mười ngày ấy qua rồi, thấy mặt họ lại có vẻ xinh tươi đầy đặn hơn mọi kẻ trai trẻ khác đã ăn đồ ngon vua ăn.

Dan 1 16 Vậy, Ham-mên-xa cất phần đồ ăn ngon và rượu của họ, và cho họ ăn rau.

Dan 1 17 Và, Đức Chúa Trời ban cho bốn người trai trẻ đó được thông biết tỏ sáng trong mọi thứ học thức và khôn ngoan. Đa-ni-ên cũng biết được mọi sự hiện thấy và chiêm bao.

Kinh Thánh

- Dan 1 18 Đến kỳ vua định để đem họ đến, thì người làm đầu hoạn quan dắt họ đến trước mặt Nê-bu-cát-nét-sa.
- Dan 1 19 Vua nói chuyện cùng họ; và trong hết thầy bọn họ, không thấy ai bằng Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-sa-ria; vậy họ được đứng châu trước mặt vua.
- Dan 1 20 Và, khi vua hỏi họ những câu hỏi về mọi sự khôn ngoan sáng suốt, thì thấy họ giỏi hơn gấp mười những đồng bóng và thuật sĩ trong cả nước mình.
- Dan 1 21 Vậy nên Đa-ni-ên cứ ở đó cho đến năm đầu đời vua Si-ru.
- Dan 2 1 Trong năm thứ hai đời vua Nê-bu-cát-nét-sa, vua thấy chiêm bao, thì trong lòng bối rối và mất giấc ngủ.
- Dan 2 2 Vậy vua truyền đòi các đồng bóng, thuật sĩ, thầy bói, và người Canh-đê để cất nghĩa chiêm bao cho vua. Họ bèn đến châu trước mặt vua.
- Dan 2 3 Vua nói cùng họ rằng: Ta đã thấy một chiêm bao; và lòng ta bối rối, muốn biết chiêm bao đó.
- Dan 2 4 Những người Canh-đê nói cùng vua bằng tiếng A-ram rằng: Tâu vua, chúc vua sống đời đời! Xin thuật chiêm bao cho những kẻ tôi tớ vua, và chúng tôi sẽ giải nghĩa.
- Dan 2 5 Vua trả lời cho những người Canh-đê rằng: Sự ấy đã ra khỏi ta. Nếu các người không nói cho ta biết chiêm bao đó thế nào và lời giải nó làm sao, thì các người sẽ bị phân thân, nhà các người sẽ trở nên đồng phân.
- Dan 2 6 Nhưng nếu các người tỏ chiêm bao và lời giải nó cho ta, thì các người sẽ được lễ vật, phần thưởng, và vinh hiển lớn từ nơi ta. Các người hãy tỏ cho ta chiêm bao đó và lời giải nó thế nào.
- Dan 2 7 Họ tâu lại lần thứ hai rằng: Xin vua kể chiêm bao cho những kẻ tôi tớ vua, và chúng tôi sẽ cất nghĩa.
- Dan 2 8 Vua rằng: Ta biết chắc các người tìm cách để huỷ thì giờ, vì các người thấy sự ấy đã ra khỏi ta.
- Dan 2 9 Nhưng, nếu các người không tỏ cho ta biết chiêm bao, thì cũng chỉ có một luật cho các người; vì các người đã điều đình với nhau đem những lời giả dối bậy bạ nói cùng ta, cho đến ngày giờ sẽ thay đổi. Vậy, hãy nói chiêm bao cho ta, và ta sẽ biết rằng các người có thể giải nghĩa được.
- Dan 2 10 Những người Canh-đê tâu lại cùng vua rằng: Chẳng có người nào trên đất này có thể tỏ ra việc của vua; vì chẳng có vua nào, chúa nào, người cai trị nào đem việc như thế hỏi đồng bóng, thuật sĩ, hay người Canh-đê nào.
- Dan 2 11 Vì sự vua đòi là hiếm có, và không ai có thể tỏ cho vua được, chỉ có các vị thần không ở với loài xác thịt.
- Dan 2 12 Vậy nên vua phát tức mình và giận dữ lắm, bèn truyền mạng lệnh giết chết hết những bác sĩ của Ba-by-lôn.
- Dan 2 13 Vậy mạng lệnh đó đã truyền ra; người ta hầu đem giết hết thầy những bác sĩ, lại tìm Đa-ni-ên cùng đồng bạn người để giết.
- Dan 2 14 Bảy giờ Đa-ni-ên lấy sự khôn ngoan trí thức mà nói với A-ri-ốc, quan thị vệ của vua, đã đi ra đặng giết những bác sĩ của Ba-by-lôn.
- Dan 2 15 Người cất tiếng nói cùng A-ri-ốc, quan thị vệ của vua, rằng: Sao lại có mạng lệnh nghiêm cấp dường ấy ra từ vua? A-ri-ốc bèn kể chuyện cho Đa-ni-ên rõ.
- Dan 2 16 Tức thì Đa-ni-ên vào, xin vua cho mình một hạn nữa, hầu có thể giải nghĩa điềm chiêm bao đó cho vua.

Kinh Thánh

- Dan 2 17 Đoạn, Đa-ni-ên trở về nhà, và tỏ sự ấy cho các bạn mình là Ha-na-ria, Mi-sa-ên và A-xa-ria.
- Dan 2 18 Người xin họ cầu Đức Chúa Trời ở trên trời dù lòng thương xót họ về sự kín nhiệm này, hầu cho Đa-ni-ên và đồng bạn mình khỏi phải chết với những bác sĩ khác của Ba-by-lôn.
- Dan 2 19 Vậy sự kín nhiệm được tỏ ra cho Đa-ni-ên trong sự hiện thấy ban đêm; Đa-ni-ên bèn ngợi khen Chúa trên trời.
- Dan 2 20 Đoạn Đa-ni-ên cất tiếng nói rằng: Ngợi khen danh Đức Chúa Trời đời đời vô cùng! vì sự khôn ngoan và quyền năng đều thuộc về Ngài.
- Dan 2 21 Chính Ngài thay đổi thì giờ và mùa, bỏ và lập các vua; ban sự khôn ngoan cho kẻ khôn ngoan, và sự thông biết cho kẻ tỏ sáng.
- Dan 2 22 Chính Ngài tỏ ra những sự sâu xa kín nhiệm; Ngài biết những sự ở trong tối tăm và sự sáng ở với Ngài.
- Dan 2 23 Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi! Tôi cảm ơn và ngợi khen Ngài, vì Ngài đã ban cho tôi sự khôn ngoan và quyền phép, và bây giờ Ngài đã khiến tôi biết điều chúng tôi cầu hỏi Ngài, mà tỏ cho chúng tôi biết việc của vua.
- Dan 2 24 Vậy nên Đa-ni-ên đến nhà A-ri-ốc, là người vua đã truyền cho diệt những bác sĩ của Ba-by-lôn; và nói cùng người như vậy: Đừng diệt những bác sĩ của Ba-by-lôn; nhưng hãy đưa tôi vào trước mặt vua, thì tôi sẽ giải nghĩa điềm chiêm bao cho vua.
- Dan 2 25 Bảy giờ A-ri-ốc vội vàng dẫn Đa-ni-ên đến trước mặt vua, và tâu cùng vua như vậy: Tôi đã tìm thấy một người trong những con cái Giu-đa bị bắt làm phu tù, người ấy sẽ cho vua biết sự giải nghĩa đó.
- Dan 2 26 Vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên, mà người ta vậy gọi là Bê-nê-sô-xát-sa, rằng: Quả thật rằng người có thể tỏ cho ta biết điềm chiêm bao ta đã thấy, và lời giải nó chẳng?
- Dan 2 27 Đa-ni-ên ở trước mặt vua trả lời rằng: Sự kín nhiệm mà vua đã đòi, thì những bác sĩ, thuật sĩ, đồng bóng, thầy bói đều không có thể tỏ cho vua được.
- Dan 2 28 Nhưng có một Đức Chúa Trời ở trên trời tỏ ra những điều kín nhiệm; và đã cho vua Nê-bu-cát-nét-sa biết điều sẽ tới trong những ngày sau rốt. Vậy, chiêm bao của vua và các sự hiện thấy của đầu vua đã thấy trên giường mình là như vậy:
- Dan 2 29 Hỡi vua, khi vua nằm trên giường, có những tư tưởng về sự xảy đến sau này, thì Đấng hay tỏ sự kín nhiệm đã cho vua biết sự sẽ xảy đến.
- Dan 2 30 Về phần tôi, sự kín nhiệm đó đã tỏ ra cho tôi, không phải vì tôi có sự khôn ngoan gì hơn người nào sống; nhưng để được giải nghĩa cho vua hiểu, và cho vua biết những ý tưởng trong lòng mình.
- Dan 2 31 Hỡi vua, vua nhìn xem, và này, có một pho tượng lớn. Pho tượng đó to lớn và rực rỡ lạ thường; đứng trước mặt vua, và hình dạng dữ tợn.
- Dan 2 32 Đây pho tượng này bằng vàng ròng; ngực và cánh tay bằng bạc; bụng và vế bằng đồng;
- Dan 2 33 ống chơn bằng sắt; và bàn chơn thì một phần bằng sắt một phần bằng đất sét.
- Dan 2 34 Vua nhìn pho tượng cho đến khi có một hòn đá chẳng phải bởi tay đục ra, đến đập vào bàn chơn bằng sắt và đất sét của tượng, và làm cho tan nát.
- Dan 2 35 Bảy giờ sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều cùng nhau tan nát cả; trở nên như rơm rác bay trên sân đập lúa mùa họ, phải gió đưa đi, chẳng tìm nơi

nào cho chúng nó; nhưng hòn đá đập vào pho tượng thì hóa ra một hòn núi lớn và đầy khắp đất.

Dan 2 36 Đó là điềm chiêm bao. Bây giờ chúng tôi sẽ giải nghĩa ra trước mặt vua.

Dan 2 37 Hỡi vua, vua là vua các vua, vì Chúa trên trời đã ban nước, quyền, sức mạnh, và sự vinh hiển cho vua.

Dan 2 38 Ngài đã trao trong tay vua những con cái loài người, những thú đồng và chim trời, dầu chúng nó ở nơi nào, Ngài cũng đã làm cho vua được cai trị hết thảy; vậy vua là cái đầu bằng vàng.

Dan 2 39 Nhưng sau vua, sẽ dấy lên một nước khác, kém nước của vua; rồi một nước thứ ba, tức là đồng, sẽ cai quản khắp đất.

Dan 2 40 Lại có một nước thứ tư mạnh như sắt; vì sắt hay đập vỡ và bắt phục mọi vật, thì nước ấy cũng sẽ đập vỡ và nghiền nát như là sắt vậy.

Dan 2 41 Còn như vua đã thấy bàn chơn và ngón chơn nửa bằng đất sét nửa bằng sắt, ấy là một nước sẽ phải phân chia ra; nhưng trong nước đó sẽ có sức mạnh của sắt, theo như vua đã thấy sắt lộn với đất sét.

Dan 2 42 Những ngón chơn nửa sắt nửa đất sét, nước đó cũng nửa mạnh nửa giòn.

Dan 2 43 Vua đã thấy sắt lộn với đất sét, ấy là chúng nó lộn nhau bởi giống loài người; song không dính cùng nhau, cũng như sắt không ăn với đất sét.

Dan 2 44 Trong đời các vua này, Chúa trên trời sẽ dựng nên một nước không bao giờ bị hủy diệt, quyền nước ấy không bao giờ để cho một dân tộc khác; song nó sẽ đánh tan và hủy diệt hết các nước trước kia, mà mình thì đứng đời đời;

Dan 2 45 Theo như vua đã xem thấy hòn đá đục ra từ núi, chẳng phải bởi tay, đã đập vỡ sắt, đồng, đất sét, bạc và vàng. Đức Chúa Trời lớn đã cho vua biết sự sau này sẽ đến. Điềm chiêm bao này là thật, và lời giải nó là chắc chắn.

Dan 2 46 Bây giờ vua Nê-bu-cát-nét-sa sắp mặt xuống, lạy Đa-ni-ên, và truyền dâng lễ vật cùng đồ thơm cho người.

Dan 2 47 Đoạn, vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng: Quả thật, Đức Chúa Trời các người là Đức Chúa Trời của các thần, và là Chúa của các vua; chính Ngài là Đấng tỏ ra những sự kín nhiệm này.

Dan 2 48 Vua bèn tôn Đa-ni-ên lên sang trọng và ban cho người nhiều lễ vật trọng. Vua lập người cai trị cả tỉnh Ba-by-lôn, và làm đầu các quan cai những bác sĩ của Ba-by-lôn.

Dan 2 49 Đa-ni-ên cầu xin vua, thì vua lập Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô cùng cai trị tỉnh Ba-by-lôn, còn Đa-ni-ên thì chầu nơi cửa vua.

Dan 3 1 Vua Nê-bu-cát-nét-sa làm một pho tượng bằng vàng, cao sáu mươi cu-đê và ngang sáu cu-đê, để đứng trong đồng bằng Đu-ca, thuộc tỉnh Ba-by-lôn.

Dan 3 2 Đoạn, vua Nê-bu-cát-nét-sa sai nhóm các quan trấn thủ, lãnh binh, các công tước, các quan đề hình, thủ kho, các nghị viên, quản đốc, và các quan làm đầu các tỉnh, để dự lễ khánh thành pho tượng mà vua Nê-bu-cát-nét-sa đã dựng lên.

Dan 3 3 Vậy, các quan trấn thủ, lãnh binh, các công tước, các quan đề hình, thủ kho, các nghị viên, quản đốc, và hết thảy những người làm đầu các tỉnh đều nhóm lại để dự lễ khánh thành pho tượng mà vua Nê-bu-cát-nét-sa đã dựng lên; và họ đứng trước pho tượng mà vua Nê-bu-cát-nét-sa đã dựng.

Dan 3 4 Bây giờ sứ giả rao lớn tiếng lên rằng: Các dân, các nước, các

thứ tiếng, đây này, lệnh truyền cho các người.

Dan 3 5 Khi nào các người nghe tiếng còi, kèn, đờn cầm, đờn sắt, quyền, sáo và các thứ nhạc khí, thì khá sắp mình xuống để thờ lạy tượng vàng mà vua Nê-bu-cát-nét-sa đã dựng.

Dan 3 6 Kẻ nào không sắp mình xuống và không thờ lạy, tức thì sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực.

Dan 3 7 Vậy nên, khi các dân nghe tiếng còi, kèn, đờn cầm, đờn sắt, quyền, và các thứ nhạc khí, thì các dân, các nước, các thứ tiếng, thầy đều sắp mình xuống, và thờ lạy pho tượng vàng mà vua Nê-bu-cát-nét-sa đã dựng.

Dan 3 8 Khi ấy, có mấy người Canh-đê đến gần để tố cáo những người Giu-đa.

Dan 3 9 Vậy họ cất tiếng và tâu cùng vua Nê-bu-cát-nét-sa rằng: Hỡi vua, nguyện vua sống đời đời!

Dan 3 10 Hỡi vua, chính vua đã ra lệnh, hễ người nào nghe tiếng còi, kèn, đờn cầm, đờn sắt, quyền, sáo và các thứ nhạc khí, thì phải sắp mình xuống để thờ lạy tượng vàng;

Dan 3 11 và kẻ nào không sắp mình xuống để thờ lạy tượng đó, sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực.

Dan 3 12 Và, ở đây có mấy người Giu-đa kia mà vua đã lập lên cai trị tỉnh Ba-by-lôn, tức là Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô; hỡi vua, những người ấy không kiêng nể vua một chút nào. Họ không thờ các thần của vua, và chẳng lạy tượng vàng vua đã dựng.

Dan 3 13 Bảy giờ, vua Nê-bu-cát-nét-sa tức mình nổi giận, truyền điệu Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô đến, thì những người đó bị điệu đến trước mặt vua.

Dan 3 14 Vua Nê-bu-cát-nét-sa cất tiếng nói cùng họ rằng: Hỡi Sa-đơ-rắc, Mê-sác, A-bết-Nê-gô, có phải các người cố ý không thờ thần ta và không lạy tượng vàng mà ta đã dựng lên chăng?

Dan 3 15 Vậy bây giờ, khi các người nghe tiếng còi, kèn, đờn cầm, đờn sắt, quyền, sáo và các thứ nhạc khí, mà các người sẵn sàng sắp mình xuống đất để quì lạy pho tượng mà ta đã làm nên, thì được; nhưng nếu các người không quì lạy, thì chính giờ đó các người sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực. Rồi thần nào có thể giải cứu các người khỏi tay ta?

Dan 3 16 Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô tâu lại cùng vua rằng: Hỡi Nê-bu-cát-nét-sa, về sự này, không cần chi chúng tôi tâu lại cho vua.

Dan 3 17 Nay, hỡi vua! Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực, và chắc cứu chúng tôi khỏi tay vua.

Dan 3 18 Dầu chẳng vậy, hỡi vua, xin biết rằng chúng tôi không hầu việc các thần của vua, và không thờ phượng pho tượng vàng mà vua đã dựng.

Dan 3 19 Bảy giờ, vua Nê-bu-cát-nét-sa cả giận, bị₁ n s₁ c mặt mình nghịch cùng Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô; và cất tiếng truyền đốt lò lửa nóng gấp bảy lần hơn lúc bình thường đã đốt.

Dan 3 20 Vua sai mấy người mạnh bạo kia trong đạo binh mình trói Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô, mà quăng vào lò lửa hực.

Dan 3 21 Tức thì các người ấy bị trói luôn với quần trong, áo dài, áo ngắn và các áo xống khác, rồi người ta quăng họ vào giữa lò lửa hực.

Dan 3 22 Hơn vì mạng vua truyền kíp lắm, mà lò lửa thì đốt nóng lạ thường, nên những người quăng Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô bị ngọn lửa cháy chết.

Kinh Thánh

- Dan 3 23 Còn ba người, Sa-đơ-rắc, Mê-rác, A-bết-Nê-gô, vẫn bị trói mà rơi vào giữa lò lửa hực.
- Dan 3 24 Bảy giờ, vua Nê-bu-cát-nét-sa lấy làm lạ, vội vàng đứng dậy, cất tiếng nói cùng các nghị viên rằng: Những kẻ bị ta trói mà quăng vào giữa lửa có phải là ba người không? Họ tâu cùng vua rằng: Tâu vua, phải.
- Dan 3 25 Vua lại nói, Này, ta thấy bốn người không có bị trói, bước đi giữa lửa mà chẳng bị thương; và hình dong của người thứ tư giống như một con trai của các thần.
- Dan 3 26 Đoạn, vua Nê-bu-cát-nét-sa đến gần cửa lò lửa hực, cất tiếng nói rằng: Hỡi Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô, là tôi tớ của Đức Chúa Trời Rất Cao, hãy ra và lại đây! Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô bèn từ giữa đám lửa mà ra.
- Dan 3 27 Các quan trấn thủ, lãnh binh, các người cai trị và các nghị viên của vua đều nhóm lại, thấy lửa không có quyền làm hại thân thể ba người ấy được, cũng chẳng có một sợi tóc nào trên đầu họ bị sém; áo xống họ chẳng bị si sứt chút nào, và mùi lửa cũng chẳng qua trên họ.
- Dan 3 28 Vua Nê-bu-cát-nét-sa lại cất tiếng nói rằng: Đáng ngợi khen Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô! Ngài đã sai thiên sứ Ngài và giải cứu các tôi tớ Ngài nhờ cậy Ngài, họ đã trái mạng vua, và liều bỏ thân thể mình, hầu để không hầu việc và không thờ phượng thần nào khác ngoài Đức Chúa Trời mình.
- Dan 3 29 Cho nên ta ban chiếu chỉ này: Bất kỳ dân nào, nước nào, thứ tiếng nào, hễ có người nói xấu đến Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô, thì sẽ bị phân thân, nhà nó sẽ phải thành ra đống phân, vì không có thần nào khác có thể giải cứu được thể này.
- Dan 3 30 Vua bèn thăng chức cho Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô trong tỉnh Ba-by-lôn.
- Dan 4 1 Vua Nê-bu-cát-nét-sa truyền cho hết thầy các dân, các nước, các thứ tiếng, ở trên khắp đất, rằng: Nguyên cho sự bình an các người được thêm lên!
- Dan 4 2 Ta lấy làm tốt lành mà rao cho các người những dấu lạ và sự lạ mà Đức Chúa Trời Rất Cao đã làm ra đối với ta.
- Dan 4 3 Ôi! Những dấu lạ của Ngài lớn lao là dường nào! những sự lạ của Ngài mạnh sức là dường nào! nước Ngài là nước còn mãi mãi, và quyền thế Ngài từ đời nọ đến đời kia.
- Dan 4 4 Ta, Nê-bu-cát-nét-sa, ở yên lặng trong cung ta, và thanh vượng trong đền ta.
- Dan 4 5 Ta thấy một điềm chiêm bao làm cho ta sợ sệt; những ý tưởng của ta ở trên giường, và những sự hiện thấy của đầu ta làm cho ta bối rối.
- Dan 4 6 Vậy ta truyền chiếu chỉ, đem hết thầy những bác sĩ của Ba-by-lôn đến trước mặt ta, hầu cho họ giải nghĩa điềm chiêm bao cho ta.
- Dan 4 7 Bảy giờ, những đồng bóng, thuật sĩ, người Canh-đê và thầy bói đều đến, ta kể điềm chiêm bao trước mặt họ.
- Dan 4 8 Sau hết, có Đa-ni-ên, gọi là Bên-tơ-xát-sa theo tên thần của ta, người được linh của các thần thánh cảm động, thì đến ra mắt ta. Ta kể chiêm bao ta cho người mà rằng:
- Dan 4 9 Hỡi Bên-tơ-xát-sa, người làm đầu các thuật sĩ, bởi ta biết rằng linh của các thần thánh ở trong người, và không có một điều kín nhiệm nào là khó cho người, vậy hãy bảo cho ta những sự hiện thấy trong chiêm bao ta đã thấy, và hãy giải nghĩa.
- Dan 4 10 Này là những sự hiện thấy đã tỏ ra trong đầu ta khi ta nằm trên

Kinh Thánh

giường: Ta nhìn xem, và này, ở giữa đất có một cây cao lạ thường.

Dan 4 11 Cây đó lớn lên và trở nên cứng mạnh; ngọn nó chạm đến trời, và ở nơi cuối cùng khắp đất đều xem thấy nó.

Dan 4 12 Lá nó thì đẹp và trái thì sai, có đủ cho mọi loài ăn; các thú đồng núp dưới bóng nó; chim trời ở trên nhánh nó, và mọi loài xác thịt nhờ nó mà nuôi mình.

Dan 4 13 Ta nhìn xem những sự hiện thấy trong đầu ta, khi ta nằm trên giường, và này, có một đấng thánh canh giữ từ trên trời xuống,

Dan 4 14 Người kêu lớn tiếng và nói rằng: Hãy đốn cây và chặt nhánh nó; hãy làm rụng lá và vãi trái nó ra; hãy cho thú vật tránh khỏi dưới nó, và chim chóc khỏi nhánh nó!

Dan 4 15 Dầu vậy, hãy để lại gốc của rễ nó trong đất, mà cột nó bằng một dây xích sắt và đồng, nơi giữa cỏ xanh trong đồng ruộng; cho nó bị sương trên trời thấm ướt; và cho người cùng các loài thú chia phân cỏ dưới đất!

Dan 4 16 Cho lòng người bị đổi đi, và người được ban cho lòng thú; và trải qua bảy kỳ trên người.

Dan 4 17 Ân đó là bởi các đấng canh giữ đã định, và lời các thánh đã truyền, hầu cho những kẻ sống biết rằng Đấng Rất Cao cai trị trong nước của loài người; Ngài muốn ban cho ai tùy ý, và lập kẻ rất hèn hạ trong loài người lên đó.

Dan 4 18 Ta đây và vua Nê-bu-cát-nét-sa, đã thấy điềm chiêm bao ấy. Vậy, hỡi Bê-nơ-xát-sa, người hãy giải nghĩa cho ta được, vì hết thầy bác sĩ trong nước ta không có thể giải nghĩa cho ta được; nhưng người giải được, vì linh của các thần thánh ở trong người.

Dan 4 19 Bảy giờ Đa-ni-ên, gọi tên là Bê-nơ-xát-sa, bị cầm trong giây lâu, và những ý tưởng làm cho người bối rối. Vua lại cất tiếng nói rằng: Hỡi Bê-nơ-xát-sa, đừng cho điềm chiêm bao và sự giải nghĩa làm rối người. Bê-nơ-xát-sa nói rằng: Thưa chúa, nguyên cho điềm chiêm bao đến cho những kẻ ghét chúa và sự giải nghĩa cho kẻ thù nghịch chúa!

Dan 4 20 Cây mà vua đã thấy, trở nên lớn và mạnh ngọn chạm đến trời, và khắp đất đều xem thấy,

Dan 4 21 lá thì đẹp và trái thì sai, có đủ cho mọi loài ăn, các thú đồng ở dưới bóng nó, các loài chim trời làm ổ trên nhánh nó,

Dan 4 22 hỡi vua, ấy là chính mình vua, vua đã trở nên lớn và mạnh, sự cao cả của vua tăng thêm và thấu đến trời, quyền thế vua đến đến cùng đất.

Dan 4 23 Song đến điều vua thấy một đấng thánh canh giữ từ trời mà xuống, và nói rằng: Hãy đốn cây và hủy phá đi; song, hãy để lại gốc của rễ nó trong đất, rồi hãy buộc nó bằng một dây xích sắt và đồng ở giữa đám cỏ xanh trong đồng ruộng, cho nó bị nhuận thấm bởi sương móc trên trời; và cho người có phần với các thú đồng, cho đến khi đã trải qua trên người bảy kỳ.

Dan 4 24 Hỡi vua, này là lời giải, và này là mạng định của Đấng Rất Cao, đã đến trên vua, chúa tôi:

Dan 4 25 Người ta sẽ đuổi vua ra khỏi giữa loài người, và chỗ ở vua sẽ ở giữa những thú vật trong đồng. Vua sẽ bị buộc phải ăn cỏ như bò, và sẽ được thấm nhuận sương móc trên trời; bảy kỳ sẽ trải qua trên vua, cho đến khi vua nhận biết rằng Đấng Rất Cao cai trị trong nước loài người, và Ngài muốn ban cho ai tùy ý.

Dan 4 26 Còn như đã truyền rằng chừa lại gốc của rễ cây đó, tức là khi nào vua đã nhận biết các từng trời cầm quyền, thì nước vua chắc sẽ thuộc về vua.

Dan 4 27 Vậy nên, hỡi vua, xin hãy nghe lời tôi khuyên vua: hãy lấy sự

công bình mà chuộc tội lỗi, hãy thương xót những kẻ nghèo khó để chuộc những điều gian ác mình. Như vậy sự bình an vua còn có thể lâu dài hơn nữa.

Dan 4 28 Hết thấy những sự đó đều đến cho vua Nê-bu-cát-nét-sa.

Dan 4 29 Khi khỏi mười hai tháng, vua đi dạo trong hoàng cung Ba-by-lôn,

Dan 4 30 thì cất tiếng mà nói rằng: Đây chẳng phải là Ba-by-lôn lớn mà ta đã dựng, bởi quyền cao cả ta, để làm đế đô ta, và làm sự vinh hiển oai nghi của ta sao?

Dan 4 31 Lời chưa ra khỏi miệng vua, thì có tiếng từ trên trời xuống rằng: Hỡi Nê-bu-cát-nét-sa, đã báo cho người biết rằng: Ngôi nước đã lìa khỏi người.

Dan 4 32 Người sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, sẽ ở với thú đồng; sẽ bị buộc phải ăn cỏ như bò, rồi bảy kỳ sẽ trải qua trên người, cho đến khi người nhận biết rằng Đấng Rất Cao cai trị trong nước của loài người, và Ngài muốn ban cho ai tùy ý.

Dan 4 33 Trong chính giờ đó, lời nói ấy đã ứng nghiệm cho vua Nê-bu-cát-nét-sa, vua bị đuổi khỏi giữa loài người; ăn cỏ như bò; thân thể vua phải thấm nhuần sương móc trên trời, cho đến tóc vua cũng mọc như lông chim ưng, móng vua thì giống như móng loài chim chóc.

Dan 4 34 Đến cuối cùng những ngày đó, ta đây, Nê-bu-cát-nét-sa, ngược mắt lên trời, trí khôn đã phục lại cho ta, và ta xưng tạ Đấng Rất Cao. Ta bèn ngợi khen và làm sáng danh Đấng sống đời đời, uy quyền Ngài là uy quyền còn mãi mãi, nước Ngài từ đời nọ đến đời kia.

Dan 4 35 Hết thấy dân cư trên đất thấy đều cảm như là không có; Ngài làm theo ý mình trong cơ binh trên trời, và ở giữa cư dân trên đất; chẳng ai có thể cản tay Ngài và hỏi rằng: Ngài làm chi vậy?

Dan 4 36 Trong lúc đó, trí khôn phục lại cho ta, ta lại được sự vinh hiển của ngôi nước ta, sự oai nghi chói sáng trở lại cho ta; những nghị viên và đại thần ta lại châu ta. Ta lại được lập lên trên ngôi nước, và sự uy nghi quyền thế ta càng thêm.

Dan 4 37 Bây giờ, ta, Nê-bu-cát-nét-sa, ngợi khen, tôn vinh, và làm cả sáng Vua trên trời; mọi công việc Ngài đều chơn thật, các đường lối Ngài đều công bình; và kẻ nào bước đi kiêu ngạo, Ngài có thể hạ nó xuống.

Dan 5 1 Vua Bên-xát-sa dọn tiệc lớn đãi một ngàn đại thần mình, và vua uống rượu trước mặt họ.

Dan 5 2 Vua Bên-xát-sa đương nhắm rượu, truyền đem những khí mạnh bằng vàng và bạc mà vua Nê-bu-cát-nét-sa, cha mình, đã lấy trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, hầu cho vua và các đại thần, cùng các hoàng hậu và cung phi vua dùng mà uống.

Dan 5 3 Người ta bèn đem đến những khí mạnh bằng vàng đã lấy từ trong đền thờ của nhà Đức Chúa Trời, tại Giê-ru-sa-lem; và vua cùng các đại thần, các hoàng hậu và cung phi mình dùng mà uống.

Dan 5 4 Vậy họ uống rượu và ngợi khen các thần bằng vàng, bằng bạc, bằng đồng, bằng sắt, bằng gỗ và bằng đá.

Dan 5 5 Chính giờ đó, co những ngón tay của bàn tay người hiện ra, viết trên vôi tường cung vua, đối ngay chỗ để chơn đèn; và vua trông thấy phần bàn tay đó đương viết.

Dan 5 6 Bảy giờ vua biến sắc mặt, các ý tưởng làm cho vua bối rối; các xương lưng rời khớp ra, và hai đầu gối chạm vào nhau.

Dan 5 7 Vua kêu lớn tiếng truyền vời các thuật sĩ, người Canh-đê, và thầy

Kinh Thánh

bói đến. Đoạn, vua cất tiếng và nói cùng những bác sĩ của Ba-by-lôn rằng: Ai đọc được chữ này và giải nghĩa ra cho ta, thì sẽ được mặc màu tía, được đeo vòng vàng vào cổ, và được dự bữa thứ ba trong việc chánh trị nhà nước.

Dan 5 8 Bảy giờ hết thầy bác sĩ của vua đều vào; nhưng họ không đọc được chữ, cũng không thể cắt nghĩa cho vua được.

Dan 5 9 Vua Bên-xát-sa lấy làm bối rối lắm; sắc mặt người đổi đi; các quan đại thần đều bỏ ngõ.

Dan 5 10 Bà thái hậu, vì có lời của vua và các quan đại thần đã nói, bèn vào trong phòng tiệc, cất tiếng nói rằng: Hỡi vua, chúc vua sống đời đời! Xin vua chớ để tư tưởng bối rối, chớ đổi sắc mặt đi!

Dan 5 11 Trong nước vua có một người, linh của các thần thánh ở trong nó. Về đời vua cha, người ta thấy trong nó có ánh sáng, sự thông minh, khôn ngoan, như sự khôn ngoan của các vị thần. Vậy nên vua Nê-bu-cát-nét-sa, cha vua, chính cha vua, đã lập người lên làm đầu các đồng bóng, thuật sĩ, người Canh-đê và thầy bói,

Dan 5 12 bởi vì Đa-ni-ên mà vua đã đặt tên Bên-tơ-xát-sa, trong người có linh tánh tốt lành, có sự thông biết và khôn sáng để giải nghĩa được những câu kín nhiệm, và làm cho những sự hồ nghi tan chảy. Vậy bây giờ hãy sai gọi Đa-ni-ên, và người sẽ giải nghĩa cho.

Dan 5 13 Bảy giờ Đa-ni-ên được đem đến trước mặt vua. Đoạn, vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng: Người có phải là Đa-ni-ên, một trong các con cái phu tù Giu-đa, mà vua cha ta đã điệu từ Giu-đa về chăng?

Dan 5 14 Ta đã nghe nói về người rằng linh của các thần ở trong người, và người ta đã thấy trong người có ánh sáng, sự thông minh, và khôn ngoan lạ thường.

Dan 5 15 Bây giờ những bác sĩ và thuật sĩ đã được đem đến trước mặt ta để đọc những chữ này và giải nghĩa cho ta; nhưng họ không giải nghĩa được.

Dan 5 16 Ta nghe nói rằng người có thể giải nghĩa và làm cho những sự hồ nghi tan chảy. Vậy nếu người đọc được chữ này và giải nghĩa cho ta, thì sẽ được mặc màu tía, sẽ mang vòng vàng nơi cổ, và dự bữa thứ ba trong việc chánh trị nhà nước.

Dan 5 17 Bảy giờ Đa-ni-ên cất tiếng và nói trước mặt vua rằng: Vua hãy giữ lại của ban thường, và lễ vật vua hãy ban cho kẻ khác! Dầu vậy, tôi sẽ đọc chữ viết đó và giải nghĩa cho vua.

Dan 5 18 Hỡi vua, Đức Chúa Trời Rất Cao đã ban ngôi vua và quyền thế lớn, sự tôn vinh và uy nghiêm cho cha vua là Nê-bu-cát-nét-sa.

Dan 5 19 Vì có Ngài đã ban cho người quyền to, thì hết thầy các dân, các nước, các thứ tiếng đều run rẩy trước mặt người, và sợ hãi người. Người muốn giết ai thì giết, và muốn để ai sống thì để. Người nâng ai cao lên hay hạ ai thấp xuống thì tùy ý người.

Dan 5 20 Nhưng vì lòng người tự cao, và tánh người cứng cỏi, làm một cách kiêu ngạo, nên người bị truất mất ngôi vua và lột hết sự vinh hiển.

Dan 5 21 Người bị đuổi khỏi giữa các con trai loài người; lòng người trở nên giống như lòng súc vật, và chỗ ở người thì cùng với những lừa rừng. Người bị nuôi bằng cỏ như bò, và thân người bị nhuần thấm sương móc trên trời, cho đến khi người nhận biết rằng Đức Chúa Trời Rất Cao cai trị trong nước loài người, và Ngài muốn lập ai lên đó tùy ý.

Dan 5 22 Hỡi vua Bên-xát-sa, con của người, vua cũng vậy, dầu vua đã

biết hết các việc ấy, mà lòng vua cũng không chịu nhún nhường chút nào; Dan 5 23 nhưng vua đã lên mình nghịch cũng Chúa trên trời, mà khiến đem đến trước vua những khí mạnh của nhà Ngài, và dùng mà uống rượu, cùng với các quan đại thần, các hoàng hậu và cung phi vua. Vua cũng đã tôn vinh thần bằng bạc, bằng vàng, bằng đồng, bằng sắt, bằng gỗ và bằng đá, là những thần không thấy không nghe không biết gì; và vua không thờ phượng Đức Chúa Trời là Đấng cầm trong tay Ngài hơi thở và hết thảy các đường lối của vua.

Dan 5 24 Vậy nên từ nơi Ngài đã sai phần bàn tay này đến, và chữ đó đã vạch ra.

Dan 5 25 Những chữ đã vạch ra như sau nầy: Mê-nê, Mê-nê, Tê-ken, U-phác-sin.

Dan 5 26 Này là nghĩa những chữ đó: Mê-nê là: Đức Chúa Trời đã đếm nước vua và khiến nó đến cuối cùng.

Dan 5 27 Tê-ken là: Vua đã bị cân trên cái cân, và thấy kém thiếu.

Dan 5 28 Phê-rét là: Nước vua bị chia ra, được ban cho người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ.

Dan 5 29 Tức thì, theo lệnh truyền của vua Bên-xát-sa, người ta mặc màu tía cho Đa-ni-ên; đeo vào cổ người một vòng vàng, và rao ra rằng người được dự chức thứ ba trong việc chánh trị nhà nước.

Dan 5 30 Ngay đêm đó, vua người Canh-đê là Bên-xát-sa bị giết.

Dan 5 31 Rồi Đa-ri-út là người Mê-đi được nước, bảy giờ tuổi người độ sáu mươi hai.

Dan 6 1 Vua Đa-ri-út ượng đặt trong nước một trăm hai mươi quan trấn thủ, để chia nhau trị cả nước,

Dan 6 2 và trên họ có ba quan thượng thư, mà một là Đa-ni-ên. Các quan trấn thủ phải khai trình với ba quan đó, hầu cho vua khỏi chịu một sự tổn hại nào.

Dan 6 3 Và, Đa-ni-ên lại trở hơn hai quan thượng thư kia và các quan trấn thủ, vì người có linh tánh tốt lành; thì vua định lập người trên cả nước.

Dan 6 4 Các quan thượng thư và trấn thủ bèn tìm cớ kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không thể tìm được một cớ nào, hay một sự xấu nào của người, bởi người là trung thành, trong người chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu.

Dan 6 5 Vậy những người đó nói rằng: Chúng ta không tìm được một cớ nào mà cáo Đa-ni-ên nầy, nếu chúng ta chẳng tìm trong sự thuộc về luật pháp Đức Chúa Trời nó.

Dan 6 6 Các quan thượng thư và trấn thủ đó bèn vào chầu vua và tâu rằng: Hỡi vua Đa-ri-út, chúc vua sống đời đời!

Dan 6 7 Hết thảy các quan thượng thư trong nước, các quan lãnh binh, các quan trấn thủ, các nghị viên và các đại thần đều đồng tình xin vua ra chỉ dụ, lập một cấm lệnh nghiêm ngặt trong ba mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay một người nào ngoài vua, thì, hỡi vua, kẻ ấy sẽ phải quăng vào hang sư tử.

Dan 6 8 Bây giờ hỡi vua, hãy lập điều cấm đó và ký tên vào, hầu cho không đổi thay đi, theo như luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, không thể đổi được.

Dan 6 9 Vậy vua Đa-ri-út bèn ký tên lập cấm lệnh đó.

Dan 6 10 Khi Đa-ni-ên nghe rằng chỉ dụ đó đã ký tên rồi, thì về nhà mình (những cửa sổ của phòng người thì mở về hướng Giê-ru-sa-lem). Tại đó, cứ một ngày ba lần, người quỳ gối xuống, cầu nguyện, xưng tạ trước mặt Đức Chúa Trời mình, như vẫn làm khi trước.

Dan 6 11 Bảy giờ những người đó nhóm lại, thấy Đa-ni-ên đương cầu nguyện nài xin trước mặt Đức Chúa Trời mình.

Dan 6 12 Họ bèn đến châu vua và tâu cùng vua về cấm lệnh của vua rằng: Hỡi vua, vua chẳng từng ký tên vào một cấm lệnh rằng trong ba mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay người nào ngoài vua, thì sẽ phải quăng vào hang sư tử đó chăng? Vua trả lời rằng: Sự đó là thật, theo như luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, không thể đổi được.

Dan 6 13 Họ bèn đáp lại và tâu vua rằng: Đa-ni-ên, là một trong những con cái phu tù Giu-đa, không có lòng kiêng nể vua chút nào, hỡi vua, dầu đến cấm lệnh vua đã ký tên cũng vậy; song nó cứ một ngày cầu nguyện ba lần.

Dan 6 14 Khi vua nghe những lời đó, thì lấy làm buồn bã lắm; vua định lòng giải cứu Đa-ni-ên, và mãi đến khi mặt trời lặn, cố hết sức tìm thể để giải cứu người.

Dan 6 15 Nhưng các người đó nhóm lại cùng vua và tâu rằng: Hỡi vua, xin biết rằng theo luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, hễ là cấm lệnh hay chi dụ nào mà vua đã lập định rồi, thì không thể thay đổi được.

Dan 6 16 Bảy giờ vua truyền điệu Đa-ni-ên đến, và phải ném người vào hang sư tử. Vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng: Đức Chúa Trời người là Đấng người hằng hầu việc, sẽ giải cứu người.

Dan 6 17 Người ta bèn đem đến một hòn đá chặn nơi cửa hang, và vua đóng ấn mình cùng ấn các đại thần nữa, hầu cho không có điều gì thay đổi được về Đa-ni-ên.

Dan 6 18 Sau đó, vua trở về cung mình, và suốt đêm kiêng ăn, cũng không đem bạn nhạc đến trước mặt mình, và vua không ngủ được.

Dan 6 19 Đoạn, vua dậy sớm, khi hừng sáng, vội vàng đi đến hang sư tử.

Dan 6 20 Khi vua đến gần hang, lấy giọng rầu rĩ mà kêu Đa-ni-ên; vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng: Hỡi Đa-ni-ên, tôi tớ Đức Chúa Trời hằng sống! Đức Chúa Trời người mà người hằng hầu việc có thể giải cứu người khỏi sư tử được chăng?

Dan 6 21 Bảy giờ Đa-ni-ên tâu cùng vua rằng: Hỡi vua, chúc vua sống đời đời!

Dan 6 22 Đức Chúa Trời tôi đã sai thiên sứ Ngài, và bịt miệng các sư tử, nên chúng nó không làm hại chi đến tôi, bởi tôi đã được nhận là vô tội trước mặt Ngài. Hỡi vua, đối với vua cũng vậy, tôi chẳng từng làm hại gì.

Dan 6 23 Bảy giờ vua mừng rỡ lắm, và truyền đem Đa-ni-ên lên khỏi hang. Vậy Đa-ni-ên được đem lên khỏi hang, và người không thấy một vết tích nào trên người, bởi người đã nhờ cậy Đức Chúa Trời mình.

Dan 6 24 Theo lệnh vua, những kẻ đã kiện Đa-ni-ên ấy cùng con cái và vợ họ đều bị điệu đến quăng vào hang sư tử. Khi họ chưa đến dưới đáy hang, thì những sư tử đã vồ lấy và xé xương hết thấy.

Dan 6 25 Bảy giờ, vua Đa-ri-út viết cho hết thầy các dân, các nước, các thứ tiếng ở khắp trên đất rằng: Nguyên cho sự bình an các người được thêm lên!

Dan 6 26 Ta ban chiếu chỉ rằng, trong khắp các miền nước ta, người ta phải run rẩy kính sợ trước mặt Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên; vì Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống và còn đời đời. Nước Ngài không bao giờ bị hủy diệt, và quyền thế Ngài sẽ còn đến cuối cùng.

Dan 6 27 Ngài cứu rỗi và giải thoát, làm những dấu lạ sự lạ ở trên trời dưới đất, đã cứu Đa-ni-ên khỏi quyền thế sư tử.

Kinh Thánh

Dan 6 28 Đa-ni-ên cứ được thịnh vượng như vậy trong đời vua Đa-ri-út và vua Si-ru là người Phe-rơ-sơ.

Dan 7 1 Năm đầu đời vua Bên-xát-sa, nước Ba-by-lôn, Đa-ni-ên đang nằm trên giường, thì thấy chiêm bao, và những sự hiện thấy trong đầu mình. Người bèn viết chiêm bao đó ra, và thuật lại đại lược các sự ấy.

Dan 7 2 Vậy, Đa-ni-ên nói rằng: Đương đêm, ta nhìn xem trong sự hiện thấy, và, này, có bốn hướng gió trên trời xô xát trên biển lớn.

Dan 7 3 Đoạn, bốn con thú lớn từ biển lên; con nọ khác con kia.

Dan 7 4 Con thú nhứt giống như sư tử, và có cánh chim ưng. Ta nhìn xem cho đến khi những cánh nó bị nhỏ, nó bị cất lên khỏi đất, đứng hai chơn như người ta, và nó được ban cho lòng loài người.

Dan 7 5 Này, một con thú thứ hai, in như con gấu; nó đứng nghiêng nửa mình, có ba cái xương sườn trong miệng, giữa những răng; và người ta bảo nó rằng: Hãy chỗi dậy, hãy cắn nuốt nhiều thịt.

Dan 7 6 Sau đó, ta nhìn xem, này, có một con thú khác giống như con beo, ở trên lưng có bốn cánh như cánh chim. Con thú đó có bốn đầu, và được ban cho quyền cai trị.

Dan 7 7 Sau ta lại nhìn xem trong sự hiện thấy ban đêm, này, một con thú thứ tư, dữ tợn, rất mạnh và có sức lăm. Con thú đó có những răng lớn bằng sắt; nó nuốt ăn và nghiền nát, dùng chơn giày đạp vật gì còn lại, nó khác với các con thú đã đến trước, và có mười sừng.

Dan 7 8 Ta suy xét những sừng đó, và, này, có một cái sừng nhỏ khác ở giữa những sừng ấy mọc lên, và ba cái trong những sừng trước bị nhỏ đi trước mặt nó. Này, cái sừng đó có những mắt in như mắt người, và một cái miệng nói những lời xác xược.

Dan 7 9 Ta nhìn xem cho đến chừng các ngôi đã đặt, và có Đấng Thượng Cổ ngồi ở trên. Áo Ngài trắng như tuyết, và tóc trên đầu Ngài như lông chiên sạch. Ngôi Ngài là những ngọn lửa, và các bánh xe là lửa hừng.

Dan 7 10 Trước mặt Ngài, một sông lửa chảy ra và tràn lan; ngàn ngàn hầu hạ Ngài và muôn muôn đứng trước mặt Ngài. Sự xét đoán đã sẵn sẵn, và các sách mở ra.

Dan 7 11 Bảy giờ ta nhìn xem vì có tiếng của những lời xác xược mà sừng ấy nói ra. Vậy ta nhìn xem cho đến chừng con thú bị giết, xác nó bị hủy diệt và bị phó cho lửa để đốt.

Dan 7 12 Còn những con thú khác cũng bị cất hết quyền, nhưng được làm dài đời sống mình một mùa và một kỳ.

Dan 7 13 Ta lại nhìn xem trong những sự hiện thấy ban đêm, này, có một người giống như con người đến với những đám mây đến trời; người tới đến Đấng Thượng Cổ và bị dẫn đến trước mặt Ngài.

Dan 7 14 Người đến ban cho quyền thế, vinh hiển, và nước; hầu cho hết thảy các dân, các nước, các thú tiếng đều hầu việc người. Quyền thế người là quyền thế đời đời chẳng qua đi, và nước người không bao giờ phải hủy phá.

Dan 7 15 Còn như ta, Đa-ni-ên, thì tâm thần ta rầu rĩ trong mình ta, và những sự hiện thấy trong đầu ta lam cho ta bối rối.

Dan 7 16 Ta bèn lại gần một người trong những người đứng đó, và hỏi người về lẽ thật của mọi sự này. Người bèn nói cùng ta và giải nghĩa cho ta mà rằng:

Dan 7 17 Bốn con thú lớn đó là bốn vua sẽ dấy khiến trên đất.

Kinh Thánh

- Dan 7 18 Nhưng các thánh của Đấng Rất Cao sẽ nhận lấy nước, và được nước làm của mình đời đời, cho đến đời đời vô cùng.
- Dan 7 19 Bảy giờ ta muốn biết lẽ thật về con thú thứ tư, là con khác với hết thảy các con khác, rất dữ tợn, răng thì bằng sắt, móng thì bằng đồng, nó cắn nuốt, nghiền nát, và có gì còn lại thì giày đạp dưới chơn.
- Dan 7 20 Ta cũng muốn biết lẽ thật về mười cái sừng ở trên đầu nó, và về cái sừng khác mọc lên, và trước mặt nó ba sừng kia đã bị rơi xuống, sừng này có những mắt và miệng nói những lời xác xược, và hình dạng nó mạnh bạo hơn những sừng khác.
- Dan 7 21 Ta nhìn xem, cái sừng đó tranh chiến cùng các thánh, và thắng trận,
- Dan 7 22 cho tới khi Đấng Thượng Cổ đã đến, sự xét đoán và ban cho các thánh của Đấng Rất Cao và thì giờ đã đến, là khi các thánh được nước làm của mình.
- Dan 7 23 Vậy người nói cùng ta như vậy: Con thú thứ tư sẽ làm nước thứ tư trên đất, khác với hết thảy các nước, và nó sẽ nuốt cả đất, giày đạp và nghiền nát ra.
- Dan 7 24 Mười cái sừng là mười vua sẽ dậy khiến từ nước đó; và có một vua dậy lên sau, khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua.
- Dan 7 25 Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ.
- Dan 7 26 Nhưng sẽ xét đoán sẽ đến, và người ta sẽ cất quyền thế khỏi nó, để diệt đi và làm cho hủy phá đến cuối cùng.
- Dan 7 27 Bảy giờ nước, quyền thế, và sự tôn đại của muôn nước ở dưới cả trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng Rất Cao. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thảy các quyền thế đều hầu việc và vâng lời Ngài.
- Dan 7 28 Vậy, lời ấy đến đây là hết. Còn như ta, Đa-ni-ên, các ý tưởng ta khiến ta bối rối lắm. Sắc ta biến cải, dầu vậy, ta vẫn ghi nhớ những sự đó trong lòng ta.
- Dan 8 1 Năm thứ ba, đời vua Bên-xát-sa, có sự hiện thấy tỏ ra cho ta, là Đa-ni-ên, sau sự hiện thấy đã tỏ ra cho ta khi trước.
- Dan 8 2 Vậy ta thấy trong sự hiện thấy; và khi ta thấy thì ta tại cung Su-sơ, về tỉnh Ê-lam; và trong sự hiện thấy, ta thấy mình ta ở cạnh sông U-lai.
- Dan 8 3 Ta ngược mắt lên và thấy, này, có một con chiên đực đứng gần sông, có hai cái sừng; hai sừng nó cao, nhưng một cái thì cao hơn cái kia, và cái cao hơn thì mọc lên sau.
- Dan 8 4 Bảy giờ ta thấy con chiên đực ấy húc sừng mình vào phía tây, phía bắc, và phía nam. Không có thú vật nào chống cự cùng nó được, và chẳng ai có thể cứu được khỏi tay nó. Nó muốn làm chi tùy ý, và nó càng lớn lên.
- Dan 8 5 Khi ta nhìn xem sự đó, này, một con dê đực đến từ phía tây, đi khắp trên mặt đất; con dê đó có cái sừng mọc rõ ra giữa hai con mắt nó.
- Dan 8 6 Nó đến tận chỗ con chiên đực có hai sừng, mà ta đã thấy đứng gần sông; nó hết sức giận chạy đến nghịch cùng chiên đực ấy.
- Dan 8 7 Ta thấy nó đến gần con chiên đực, nổi giận húc nó, làm gãy hai cái sừng; con chiên đực không có sức nào chống lại; con dê vật nó xuống đất, giày đạp lên trên, và chẳng ai có thể cứu con chiên đực khỏi tay nó được.
- Dan 8 8 Con dê đực làm mình nên lớn lắm; nhưng khi nó đã mạnh, thì cái

Kinh Thánh

sừng lớn của nó gãy đi, và ở chỗ đó, có bốn cái sừng mọc rõ ra hướng về bốn góc trên trời.

Dan 8 9 Bởi một trong các sừng, có mọc ra một cái sừng nhỏ, lớn lên rất mạnh, về phương nam, phương đông, lại hướng về đất vinh hiển.

Dan 8 10 Nó lớn lên đến cơ binh trên trời; làm cho đổ xuống đất một phần cơ binh và một phần trong các ngôi sao, rồi nó giày đạp lên.

Dan 8 11 Nó làm mình nên lớn cho đến tướng cơ binh; nó cất của lễ hằng dâng khỏi Ngài, và nơi thánh của Ngài bị quăng xuống.

Dan 8 12 Vì có tội lỗi thì cơ binh được phó cho nó, lên với của lễ thiêu hằng dâng; và nó ném bỏ lễ thật xuống đất, nó làm theo ý mình và được thanh vượng.

Dan 8 13 Bảy giờ ta nghe một đấng thánh đương nói, và một đấng thánh khác nói cùng đấng đương nói, rằng: Sự hiện thấy này về của lễ thiêu hằng dâng và về tội ác sanh ra sự hủy diệt, đấng phó nơi thánh cùng cơ binh để bị giày đạp dưới chơn, sẽ còn có cho đến chừng nào?

Dan 8 14 Người trả lời rằng: Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch.

Dan 8 15 Khi mà ta, Đa-ni-ên, nhìn xem sự hiện thấy đó, và ta tìm cách để rõ nghĩa, này, có như hình dạng người nam đứng trước ta.

Dan 8 16 Ta nghe tiếng một người nam từ giữa bờ sông U-lai, kêu và bảo rằng: Gáp-ri-ên, hãy cho người này hiểu sự hiện thấy đó.

Dan 8 17 Người bèn đến gần chỗ ta đứng; khi người đã đến, ta kinh hãi, và ngã sấp mặt xuống đất. Người bảo ta rằng: Hỡi con người, hãy hiểu biết; vì sự hiện thấy đó có quan hệ với kỳ sau rất.

Dan 8 18 Khi người đương nói với ta, ta ngủ mê sấp mặt xuống đất; nhưng người đụng đến ta, khiến cho ta đứng dậy.

Dan 8 19 Người bảo ta rằng: Này, ta sẽ bảo cho người biết điều sẽ đến trong kỳ sau rất của sự thanh ngộ; vì điều này quan hệ đến kỳ định cuối cùng.

Dan 8 20 Con chiêm đực mà người đã thấy, có hai sừng, đó là các vua nước Mê-đi và Phe-rơ-sơ.

Dan 8 21 Con dê xồm đực, tức là vua nước Gờ-réc; và cái sừng lớn ở giữa hai con mắt, tức là vua đầu nhứt.

Dan 8 22 Về sừng đã gãy đi, có bốn sừng mọc lên trong chỗ nó: tức là bốn nước bởi dân tộc đó dấy lên, song quyền thế không bằng sừng ấy.

Dan 8 23 Đến kỳ sau rất của nước chúng nó, khi số những kẻ bội nghịch đã đầy, thì sẽ dấy lên một vua, là người có bộ mặt hung dữ và thấu rõ những lời mâu nhiệm.

Dan 8 24 Quyền thế người sẽ lớn thêm, nhưng không phải bởi sức mình. Người làm những sự tàn phá lạ thường; và được thanh vượng, làm theo ý mình, hủy diệt những kẻ có quyền và dân thành.

Dan 8 25 Người dùng quyền thuật làm nên chước gian dối mình được thắng lợi. Trong lòng người tự làm mình nên lớn, và trong lúc dân ở yên ổn, người sẽ hủy diệt nhiều kẻ; người nổi lên chống với vua của các vua, nhưng người sẽ bị bẻ gãy chẳng bởi tay người ta.

Dan 8 26 Vả, sự hiện thấy về các buổi chiều và các buổi mai mà nói đến là thật. Nhưng người hãy giữ kín sự hiện thấy đó, vì nó quan hệ với sau nhiều ngày.

Dan 8 27 Bảy giờ, ta, Đa-ni-ên, mê mẩn, và đau ốm trong mấy ngày; đoạn ta chỗi dậy và làm việc vua. Ta rất lấy làm lạ về sự hiện thấy ấy, nhưng chẳng ai rõ ý

nó.

Dan 9 1 Năm đầu Đa-ri-út con trai A-suê-ru, về dòng người Mê-đi, đã được lập làm vua trị nước người Canh-đê;

Dan 9 2 đương năm đầu về triều người, ta, Đa-ni-ên, bởi các sách biết rằng số năm mà lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng đấng tiên tri Giê-rê-mi, để cho trọn sự hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là bảy mươi năm.

Dan 9 3 Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời, lấy sự khẩn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn, mặc bao gai, đội tro mà tìm.

Dan 9 4 Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Ôi! Chúa là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài giữ lời giao ước và sự nhơn từ đối với những kẻ yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài,

Dan 9 5 chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bần nghịch và đã xây bỏ các giềng mối và lệ luật của Ngài.

Dan 9 6 Chúng tôi đã không nghe các lời răn Ngài là các đấng tiên tri, đã lấy danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, và cùng cả dân trong đất.

Dan 9 7 Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự áy bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, hết thầy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì có những sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài.

Dan 9 8 Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài.

Dan 9 9 Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng tôi đã bần nghịch cùng Ngài.

Dan 9 10 Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đặt bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi.

Dan 9 11 Hết thầy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rủa sả, và thề nguyền chép trong luật pháp Môi-se là tội tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài.

Dan 9 12 Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem.

Dan 9 13 Cả tai vạ này đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đặt xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài.

Dan 9 14 Bởi có đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chớ chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài.

Dan 9 15 Bây giờ, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi, Ngài đã lấy tay mạnh đem dân Ngài ra khỏi đất Ê-díp-tô, đã làm nên cho mình một danh tiếng như ngày nay; còn chúng tôi đã phạm tội, đã làm việc ác.

Dan 9 16 Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứu mọi sự công bình Ngài khiến cơn giận và thịnh nộ của Ngài xây khỏi thành Giê-ru-sa-lem Ngài, tức là núi thánh Ngài; vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và dân Ngài phải chịu những kẻ ở chung quanh chúng tôi sỉ nhục.

Dan 9 17 Cho nên bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi, xin đoái nghe lời

Kinh Thánh

khẩn nguyện nài xin của kẻ tôi tớ Ngài! Xin vì có Chúa, hãy rạng mặt Ngài ra trên nơi thánh vắng vẻ của Ngài!

Dan 9 18 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe. Xin mở mắt nhìn xem những nơi hoang vu vua chúng tôi, và thành đã được xưng bởi danh Ngài! Không phải cậy những sự công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự thương xót cả thể của Ngài.

Dan 9 19 Hỡi Chúa! hãy dủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì có chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng danh Ngài!

Dan 9 20 Ta còn đương nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tôi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta;

Dan 9 21 vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đặng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm.

Dan 9 22 Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho người.

Dan 9 23 Lời phán dặn đã ra từ khi người bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho người, vì người đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy.

Dan 9 24 Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh.

Dan 9 25 Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn.

Dan 9 26 Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định.

Dan 9 27 Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữ tuần ấy, người sẽ khiến cửa lễ và cửa lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh góm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Dan 10 1 Năm thứ ba đời vua Si-ru nước Phe-rơ-sơ, có một sự tỏ ra cho Đa-ni-ên cũng gọi là Bên-tơ-xát-sa. Sự tỏ ra đó là thật, tức là sự chiến tranh lớn. Đa-ni-ên hiểu sự đó, và rõ được ý của sự hiện thấy.

Dan 10 2 Trong những ngày đó, ta, Đa-ni-ên đương buồn rầu trải ba tuần lễ trọn.

Dan 10 3 Ta chẳng ăn bánh ngon, thịt và rượu chẳng vào miệng ta, và ta không xúc dầu chi hết cho đến chừng ba tuần đã mãn.

Dan 10 4 Ngày thứ hai mươi bốn tháng giêng, ta ở kề bờ sông lớn Hi-dê-ke.

Dan 10 5 Ta nhướng mắt nhìn xem, này, một người mặc vải gai, chung quanh lưng thắt đai bằng vàng ròng U-pha.

Dan 10 6 Mình người như bích ngọc; mặt người như chớp, và mắt như đuốc cháy; tay và chơn như đồng đánh bóng, và tiếng nói như tiếng đám đông.

Kinh Thánh

- Dan 10 7 Ta, Đa-ni-ên, chỉ có một mình ta xem sự hiện thấy đó, vì những kẻ ở cùng ta không thấy sự hiện thấy đó; nhưng họ run rẩy quá, chạy trốn để ẩn mình.
- Dan 10 8 Vậy ta sót lại một mình, và thấy sự hiện thấy lớn đó thì chẳng còn sức nữa. Mặt ta biến sắc cho đến tái đi, và ta không còn sức nữa.
- Dan 10 9 Song ta còn nghe tiếng của những lời người, và vừa nghe xong, ta ngủ mê đi, nằm sấp mặt xuống đất.
- Dan 10 10 Bảy giờ có một bàn tay rờ đến ta, khiến ta dậy, chống đầu gối và bàn tay trên đất.
- Dan 10 11 Đoạn, người đó nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, là người rất được yêu quý, hãy hiểu những lời ta nói cùng người, và hãy đứng thẳng lên, vì bây giờ ta đã được sai đến cùng người. Khi người đã nói cùng ta lời ấy, ta đứng lên và run rẩy.
- Dan 10 12 Đoạn, người bảo ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ; vì kể từ ngày đầu mà người đã chuyên lòng hiểu, hạ mình người xuống trước mặt Đức Chúa Trời người, thì những lời người đã được nghe, và vì có những lời người mà ta đã đến.
- Dan 10 13 Song vua nước Phe-rơ-sơ đã ngăn trở ta trong hai mươi mốt ngày; nhưng, này Mi-ca-ên là một trong các quan trưởng đầu nhứt, đã đến mà giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Phe-rơ-sơ.
- Dan 10 14 Bây giờ ta đến để bảo người hiểu sự sẽ xảy đến cho dân người trong những ngày sau rớt; vì sự hiện thấy này chỉ về nhiều ngày lâu về sau.
- Dan 10 15 Trong khi người nói cùng ta những lời đó, ta cúi mặt xuống đất, và làm thinh.
- Dan 10 16 Này, có đáng bộ dạng như các con trai loài người rờ đến môi ta. Ta bèn mở miệng, nói cùng đáng đứng trước mặt ta rằng: Hỡi chúa tôi, sự buồn rầu trở lại trên tôi vì có sự hiện thấy này, tôi không còn sức nữa.
- Dan 10 17 Thế nào đây tở chúa tôi nói được cùng chúa tôi? vì về phần tôi, tức thì không còn một chút sức lực nào trong tôi, và cũng không còn hơi thở trong tôi nữa!
- Dan 10 18 Bảy giờ đáng có bộ dạng người nam lại rờ đến ta và khiến ta nên mạnh.
- Dan 10 19 Người bảo ta rằng: Hỡi người rất được yêu quý, đừng sợ hãi; nguyên cho sự bình an ở với người! Hãy mạnh bạo! Phải, hãy mạnh bạo đi! Khi người đương nói cùng ta, ta lại được sức, mà nói rằng: Hỡi chúa, xin hãy nói, vì chúa đã khiến tôi nên mạnh.
- Dan 10 20 Người lại nói cùng ta rằng: Người có biết tại sao ta đến cùng người chẳng? Bây giờ ta trở về để đánh trận cùng vua của Phe-rơ-sơ, và khi ta đi, kia, vua của Gờ-réc sẽ đến.
- Dan 10 21 Nhưng ta sẽ truyền bảo cho người biết mọi điều đã ghi chép trong sách chơn thật. Không có ai giúp ta để chống với chúng nó, ngoài Mi-ca-ên, và vua các người.
- Dan 11 1 Trong năm đời vua Đa-ri-út, người Mê-đi, ta đã dấy khiến để giúp đỡ người và làm cho mạnh.
- Dan 11 2 Bây giờ ta sẽ cho người biết sự chơn thật. Này, còn có ba vua trong nước Phe-rơ-sơ sẽ dấy lên, lại vua thứ tư có nhiều của cải hơn hết thầy; và khi của cải làm cho vua đó nên mạnh, thì người xui giục mọi người nghịch cùng nước Gờ-réc.
- Dan 11 3 Song sẽ có một vua mạnh dấy lên, lấy quyền lớn cai trị và làm

theo ý mình.

Dan 11 4 Khi vua ấy đã dấy lên, thì nước người bị xé và chia ra theo bốn gió của trời, nhưng không truyền lại cho con cháu, cũng không như quyền đã dùng mà cai trị trước nữa; vì nước người sẽ bị nhỏ và phó cho người khác ngoài những người đó.

Dan 11 5 Vua phương nam sẽ được mạnh; nhưng một trong các tướng của vua sẽ được mạnh hơn vua, và có quyền cai trị; quyền người sẽ lớn lắm.

Dan 11 6 Đến cuối cùng mấy năm, các vua đó sẽ đồng minh với nhau; công chúa vua phương nam đến cùng vua phương bắc để kết hòa hảo. Nhưng sức của cánh tay công chúa chắc không được lâu; quyền của vua phương bắc và cánh tay người cũng chẳng còn; nhưng công chúa và những kẻ đã dẫn nó đến, và người sanh ra nó, cùng kẻ đã giúp đỡ nó trong lúc đó đều sẽ bị nộp.

Dan 11 7 Một chồi ra từ rễ công chúa, dấy lên để nối ngôi nó, mà đến cùng cơ binh, vào trong đồn lũy vua phương bắc, đánh và thắng được.

Dan 11 8 Người bắt cả các thần họ làm phu tù đem sang nước Ê-díp-tô, cả các tượng đúc và các khí mạnh bằng vàng bằng bạc nữa; đoạn trong vài năm, người sẽ không đánh vua phương bắc.

Dan 11 9 Vua này sẽ tiến vào nước vua phương nam, nhưng lại trở về xứ mình.

Dan 11 10 Hai con trai vua phương bắc đi chiến trận, nhóm một đoàn cơ binh lớn, sẽ đến, sẽ tràn ra và đi qua; chúng nó sẽ trở về và chiến trận cho đến đồn lũy vua phương nam.

Dan 11 11 Bảy giờ vua phương nam tức giận, ra ngoài để đánh nhau cùng vua phương bắc, sắp sẵn sàng một cơ binh đông, và cơ binh của vua phương bắc phải phó vào tay người.

Dan 11 12 Cơ binh đó tan rôi, thì lòng vua phương nam sẽ lên kiêu ngạo. Người sẽ làm cho ngã xuống bấy nhiêu vạn người, nhưng không được thắng.

Dan 11 13 Vua phương bắc sẽ trở về, thâu nhóm cơ binh đông hơn nữa; và đến cuối cùng các kỳ tức là các năm, người sẽ đến với một cơ binh lớn và đồ rất nhiều.

Dan 11 14 Trong khi ấy nhiều người nổi lên nghịch cùng vua phương nam, và các con cái của kẻ hung dữ trong dân người sẽ dấy lên, hầu cho ứng nghiệm sự hiện thấy, nhưng họ sẽ ngã xuống.

Dan 11 15 Vậy vua phương bắc sẽ đến; dựng đồn lũy, lấy một thành vững bền; và quân phương nam, dầu cho đến quân tinh nhuệ nữa, cũng không thể đứng vững được. Vì chẳng có sức nào chống lại được.

Dan 11 16 Nhưng kẻ đến đánh nó sẽ làm tùy ý mình, và chẳng có ai đương lại với người. Người sẽ đứng trong đất vinh hiển, cầm sự hủy phá trong tay.

Dan 11 17 Người quyết lòng lấy sức của cả nước mình mà đến; đoạn, người sự giao hòa với nó, và sẽ làm ứng nghiệm; nó sẽ đem con gái của đờn bà cho nó, để làm bại hoại; nhưng nó sẽ không đứng được và cũng không thuộc về người.

Dan 11 18 Đoạn, người quay sang các cù lao và chiếm lấy nhiều nơi. Nhưng một vua sẽ làm cho thôi sự sỉ nhục người làm ra, và còn làm cho sự đó lại đổ trên người.

Dan 11 19 Đoạn người sẽ trở mặt về các đồn lũy đất mình; nhưng chắc phải vấp và ngã, và chẳng được tìm thấy nữa.

Dan 11 20 Bảy giờ có một vua khác sẽ nối ngôi người, sai kẻ bức hiếp đi

Kinh Thánh

qua nơi vinh hiển của nước; nhưng trong mấy ngày người sẽ phải bại hoại, chẳng vì cơn giận dữ hay trận chiến tranh nào cả.

Dan 11 21 Lại có kẻ đáng khinh để lên thay vì vua đó, mà người ta không tôn người làm vua; nhưng người sẽ đến lúc yên ổn, dùng lời siểm nịnh mà mưu chiếm lấy nước.

Dan 11 22 Những cơ binh đầy tràn, sẽ bị thua và vỡ tan trước người, cả đến vua của sự giao ước cũng vậy.

Dan 11 23 Dầu có lập hòa ước với vua kia, người cũng làm việc cách dối trá; đem quân đến và được mạnh bởi một dân ít người;

Dan 11 24 người sẽ hơn lúc yên ổn chiếm lấy các khu đất tốt nhất trong tỉnh, và sẽ làm điều mà tổ phụ và liệt tổ người chưa hề làm; lấy những đồ đã cướp đã giựt được và của cải mà chia cho những người theo mình; lập mưu đánh các đồn lũy, nhưng chỉ trong một thì mà thôi.

Dan 11 25 Đoạn, vua đó lại phần chấn sức mình và lòng mình, dùng một cơ binh lớn đánh vua phương nam. Vua phương nam sẽ đi đánh giặc bằng một cơ binh lớn và mạnh lắm; nhưng người không thể chống cự lại được, bởi vì sẽ có người ta lập mưu nghịch cùng người.

Dan 11 26 Những kẻ ăn bánh trong bàn vua sẽ làm cho vua bại hoại; cơ binh người sẽ tràn ra và nhiều người bị giết và ngã xuống.

Dan 11 27 Có hai vua ấy, trong lòng chỉ chực làm hại; ngồi cùng bàn tiệc mà nói dối; song sự đó chẳng thành, vì sẽ còn có sự cuối cùng nơi kỳ đã định.

Dan 11 28 Vua sẽ trở về đất mình với nhiều của cải lắm; lòng người đã rắp đối địch cùng giao ước thánh, và người sẽ làm theo ý mình, và trở về đất mình.

Dan 11 29 Đến kỳ đã định, người sẽ trở lại và vào phương nam; nhưng lần sau không giống như lần trước.

Dan 11 30 Vì những tàu ở Kít-tim sẽ đến nghịch cùng người; cho nên người sẽ lo buồn và trở về. Người sẽ tức giận nghịch cùng giao ước thánh, và làm theo ý mình. Người sẽ trở về, và coi trọng những kẻ bỏ giao ước thánh.

Dan 11 31 Những quân lính của người mộ sẽ dấy lên, làm ô uế nơi thánh cùng đồn lũy, cất cửa lễ thiêu hàng dâng, và lập sự góm ghiếc làm ra sự hoang vu.

Dan 11 32 Người dùng lời nịnh hót mà đổ dành những kẻ làm sự dữ nghịch cùng giao ước; nhưng dân sự biết Đức Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ mà làm.

Dan 11 33 Những kẻ khôn sáng trong dân sẽ dạy dỗ nhiều người; nhưng họ sẽ phải ngã bởi gươm, bởi ngọn lửa, bởi sự phu tù và sự cướp bóc lâu ngày.

Dan 11 34 Trong khi họ sa ngã, họ cũng sẽ được cứu một ít; song nhiều kẻ sẽ lấy lời nịnh hót mà theo họ.

Dan 11 35 Trong những kẻ khôn sáng sẽ có mấy người sa ngã, hầu cho luyện lọc chúng nó, làm cho tinh sạch và trắng, cho đến kỳ sau rốt, vì việc đó còn có kỳ nhất định.

Dan 11 36 Vua sẽ làm theo ý muốn mình; kiêu ngạo và lên mình cao hơn hết các thần; nói những lời lạ lùng nghịch cùng Đức Chúa Trời của các thần. Người sẽ được may mắn cho đến khi cơn thịnh nộ Chúa được trọn, bởi vì điều gì đã có chỉ định thì phải ứng nghiệm.

Dan 11 37 Người sẽ không đoái xem các thần của tổ phụ mình, cùng kẻ mà đờn bà vẫn mến. Người sẽ chẳng coi thần nào ra gì; bởi vì người tôn mình lên cao hơn hết cả.

Dan 11 38 Nhưng người sẽ ở chỗ mình tôn kính thần của các đồn lũy; người sẽ lấy vàng, bạc, đá quý, và những vật tốt đẹp mà tôn kính thần tổ phụ mình

không biết.

Dan 11 39 Người sẽ cậy thần lạ giúp cho mà lấy các đồn lũy vững bền, và người sẽ ban thêm sự vinh hiển cho kẻ nào nhận mình. Người cho họ cai trị nhiều nhiều, và chịu tiền bạc mà chia đất.

Dan 11 40 Đến kỳ sau rốt, vua phương nam sẽ tranh chiến cùng người. Vua phương bắc đem xe binh, lính kỵ và nhiều tàu, xông đến vua đó như cơn gió lốc. Người sẽ lấn vào các nước, tràn tới và đi qua.

Dan 11 41 Người sẽ vào đến đất vinh hiển, và nhiều nước sẽ bị đổ. Song những người Ê-dôm, người Mô-áp và những kẻ làm đầu trong dân Am-môn sẽ thoát khỏi tay người.

Dan 11 42 Người sẽ giang tay ra trên các nước, và đất Ê-díp-tô sẽ không thoát khỏi.

Dan 11 43 Người sẽ chiếm lấy các cửa báu, vàng và bạc, cùng hết thảy đồ quý báu của Ê-díp-tô. Dân Li-by và dân Ê-thi-ô-bi sẽ theo sau người.

Dan 11 44 Song những tin tức từ phương đông và phương bắc sẽ đến làm cho người bối rối; người sẽ giận lắm mà đi ra để tàn phá và hủy diệt nhiều người.

Dan 11 45 Người sẽ đặt các trai của cung mình ở khoảng giữa biển cùng núi vinh hiển và thánh. Song người sẽ đến sự cuối cùng mình, và chẳng có ai đến giúp đỡ người cả.

Dan 12 1 Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đáng đứng thay mặt con cái dân người sẽ chỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bảy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia sẽ được cứu.

Dan 12 2 Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì chịu sự xấu hổ như nhục đời đời.

Dan 12 3 Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Dan 12 4 Còn như người, hỡi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấy sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên.

Dan 12 5 Bảy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đứng ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia.

Dan 12 6 Một người hỏi người mặc vải gai đứng trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu?

Dan 12 7 Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong.

Dan 12 8 Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự này sự ra thế nào?

Dan 12 9 Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này đã đóng lại và đóng ấy cho đến kỳ cuối cùng.

Dan 12 10 Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.

Dan 12 11 Từ kỳ trừ bỏ của lễ thiêu hằng dâng và sự gớm ghiếc làm cho hoang vu sự được lập lên, thì sẽ có một ngàn hai trăm chín mươi ngày.

Dan 12 12 Phước thay cho kẻ đợi, và đến một ngàn ba trăm ba mươi lăm

Kinh Thánh

ngày!

Dan 12 13 Còn người, hãy đi, cho đến có kỳ cuối cùng. Người sẽ nghỉ ngơi; và đến cuối cùng những ngày, người sẽ đứng trong sản nghiệp mình.

Hosea

- Hos 1 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Ô-sê, con trai Bê-ê-ri, về đời ô-xia, Giô-tham, A-cha, Ê-xê-chia là các vua của Giu-đa, và về đời Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên.
- Hos 1 2 Khi Đức Giê-hô-va bắt đầu phán cùng Ô-sê, Đức Giê-hô-va bảo người rằng: Hãy đi, lấy một người vợ gian dâm, và con cái ngoại tình; vì đất này chỉ phạm sự tà dâm, lia bỏ Đức Giê-hô-va.
- Hos 1 3 Vậy Ô-sê đi cưới Gô-me, con gái của Đíp-la-im. Nàng chịu thai và sanh cho người một trai.
- Hos 1 4 Bây giờ Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Hãy đặt tên nó là Gít-rê-ên, vì còn ít lâu nữa, ta sẽ báo thù cho huyết của Gít-rê-ên nơi nhà Giê-hu, và sẽ dứt nước của nhà Y-sơ-ra-ên.
- Hos 1 5 Trong ngày đó, ta sẽ bẻ cung của Y-sơ-ra-ên trong trũng Gít-rê-ên.
- Hos 1 6 Nàng lại chịu thai và sanh một gái, thì Đức Giê-hô-va phán cùng Ô-sê rằng: Hãy đặt tên nó là Lô-Ru-ha-ma; vì ta sẽ không thương xót nhà Y-sơ-ra-ên nữa.
- Hos 1 7 Nhưng ta sẽ thương xót nhà Giu-đa; sẽ giải cứu chúng nó bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó; và ta sẽ không cứu chúng nó bởi cung, hoặc bởi gươm, hoặc bởi chiến trận, hoặc bởi ngựa, hoặc bởi người cưỡi ngựa.
- Hos 1 8 Sau khi Lô-Ru-ha-ma thôi bú, nàng chịu thai và sanh một trai.
- Hos 1 9 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đặt tên nó là Lô-Am-mi; vì các người chẳng phải là dân ta nữa, và ta sẽ không làm Đức Chúa Trời các người nữa.
- Hos 1 10 Dầu vậy, số con cái Y-sơ-ra-ên sẽ giống như cát bờ biển, không thể lường, không thể đếm; và chính nơi mà đã bảo chúng nó rằng: Các người chẳng phải là dân ta, sẽ lại bảo rằng: Các người là con trai của Đức Chúa Trời hằng sống.
- Hos 1 11 Con cái Giu-đa và con cái Y-sơ-ra-ên sẽ hiệp nhau lại; sẽ lập cho mình một quan trưởng chung, và sẽ trở lên từ đất này, vì ngày của Gít-rê-ên sẽ là ngày lớn.
- Hos 2 1 Hãy xưng anh em các người là Am-mi; và chị em các người là Ru-ha-ma.
- Hos 2 2 Hãy kiện mẹ các người, hãy kiện đi; vì nó chẳng phải là vợ ta, còn ta chẳng phải là chồng nó! Nó hãy cất bỏ sự dâm loạn khỏi trước mặt nó, và sự ngoại tình khỏi giữa vú nó đi;
- Hos 2 3 kẻo ta sẽ lột trần nó, để nó như ngày mới sanh ra, và làm cho nó ra như đồng vắng, như đất khô, khiến nó chết khát.
- Hos 2 4 Ta sẽ không thương xót con cái nó, vì ấy là con cái của sự gian dâm.
- Hos 2 5 Thật vậy, mẹ chúng nó làm sự gian dâm, kẻ mang thai chúng nó đã làm sự ô nhục. Vì nó rằng: Ta sẽ đi theo các tình nhờn ta, là kẻ bán bánh, nước, lông chiên, vải, dầu và đồ uống cho ta.
- Hos 2 6 Vậy nên, này, ta sẽ lấy gai gốc ráp đường người; sẽ xây một bức

Kinh Thánh

tường nghịch cùng nó, và nó không thể tìm lối mình được nữa.

Hos 2 7 Nó sẽ đuổi theo tình nhờn mình mà không kịp, tìm mà không gặp đâu. Đoạn nó sẽ rằng: Ta sẽ trở về cùng chồng thứ nhứt của ta; vì lúc đó ta sung sướng hơn bây giờ.

Hos 2 8 Thật nó chưa từng nhận biết rằng chính ta là Đấng đã ban lúa mì, rượu mới và dầu cho nó, đã thêm nhiều bạc và vàng mà chúng nó dùng cho Ba-anh.

Hos 2 9 Vậy nên ta sẽ lấy lại lúa mì ta trong kỳ nó và rượu mới ta trong mùa nó, ta sẽ cướp lại nhung và vải ta là đồ che sự trần truồng nó.

Hos 2 10 Ấy vậy, ta sẽ to sự xấu xa nó ra trước mặt tình nhờn nó, và chẳng ai sẽ cứu nó được khỏi tay ta.

Hos 2 11 Ta sẽ dứt cả sự vui của nó, những ngày lễ, ngày trăng mới, ngày Sa-bát và hết thảy những ngày lễ trọng thể của nó

Hos 2 12 Ta sẽ phá những cây nho và cây vả nó, về các cây ấy nó nói rằng: Đây là tiền công của các tình nhờn ta cho ta. Ta sẽ làm cho những cây ấy nên rừng, và các thú đồng sẽ ăn đi.

Hos 2 13 Ta sẽ thăm phạt nó vì những ngày mà nó dâng hương cho các tượng Ba-anh, trang sức những hoa tai và đồ châu báu, nó đi theo tình nhờn mình, còn ta thì nó quên đi! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Hos 2 14 Cho nên, này, ta sẽ dẫn dụ nó, dẫn nó vào đồng vắng, và lấy lời ngọt ngào nói cùng nó.

Hos 2 15 Ta lại sẽ ban vườn nho cho nó từ nơi đó, và trũng A-cô sẽ trở nên cửa trông cậy. Nó sẽ trả lời tại đó như trong ngày trẻ tuổi nó, và như trong ngày nó ra khỏi đất Ê-díp-tô.

Hos 2 16 Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong ngày đó người sẽ gọi ta là: Chồng tôi, và sẽ không gọi ta là: Chủ tôi nữa.

Hos 2 17 Vì ta sẽ cất tên của các tượng Ba-anh khỏi miệng nó; và không ai nói đến tên chúng nó nữa.

Hos 2 18 Trong ngày đó, ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất này những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn.

Hos 2 19 Ta sẽ cưới người cho ta đời đời; ta sẽ cưới người cho ta trong sự công bình và chánh trực, nhờn từ và thương xót.

Hos 2 20 Phải, ta sẽ cưới người cho ta trong sự thành tín, và người sẽ biết Đức Giê-hô-va.

Hos 2 21 Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, ta sẽ trả lời, ta sẽ trả lời cho các từng trời, các từng trời sẽ trả lời cho đất.

Hos 2 22 Đất sẽ trả lời cho lúa mì, cho rượu mới, cho dầu, và ba thứ này sẽ trả lời cho Gít-rê-ên.

Hos 2 23 Đoạn ta sẽ gieo nó cho ta trong đất, và sẽ làm sự thương xót cho kẻ chưa được thương xót. Ta sẽ nói cùng những kẻ chưa làm dân ta rằng: Người là dân ta, và nó sẽ trả lời rằng: Ngài là Đức Chúa Trời tôi.

Hos 3 1 Đức Giê-hô-va bảo ta rằng: Hãy đi, lại yêu một người đờn bà tà dâm đã có bạn yêu mình, theo như Đức Giê-hô-va vẫn yêu con cái Y-sơ-ra-ên, dầu chúng nó xây về các thần khác, và ưa bánh ngọt bằng trái nho.

Hos 3 2 Vậy ta đã mua đờn bà ấy bằng mười lăm miếng bạc và một hơ-me rượu mạch nha.

Hos 3 3 Rồi ta bảo nó rằng: Người khá chờ đợi ta lâu ngày; đừng làm sự

gian dâm và chớ làm vợ cho người nam nào, thì ta đối với người cũng sẽ làm như vậy.

Hos 3 4 Vì con cái Y-sơ-ra-ên sẽ trải qua nhiều ngày, không vua, không quan trưởng, không của lễ, không trụ tượng, không ê-phót, và không thê-ra-phim.

Hos 3 5 Nhưng, rồi đó, con cái Y-sơ-ra-ên sẽ trở lại tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và Đa-vít vua mình. Chúng nó sẽ kính sợ mà trở về cùng Đức Giê-hô-va, và được ơn Ngài trong những ngày sau rốt.

Hos 4 1 Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lẽ thật, chẳng có ơn từ, cũng chẳng có sự nhận biết Đức Chúa Trời.

Hos 4 2 Ở đó chỉ thấy những sự thê gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, máu chồng trên máu.

Hos 4 3 Vậy nên, đất ấy sẽ sâu thẳm; hết thầy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi.

Hos 4 4 Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quở trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy thầy tế lễ.

Hos 4 5 Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và ta sẽ diệt mẹ người.

Hos 4 6 Dân ta bị diệt vì có thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người.

Hos 4 7 Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục.

Hos 4 8 Chúng nó ăn tội lỗi dân ta; ham hố sự gian ác của nó.

Hos 4 9 Sẽ xảy ra dân thê nào thì thầy tế lễ cũng thê ấy: ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho nó tùy việc nó làm.

Hos 4 10 Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa.

Hos 4 11 Sự dâm dục, rượu cũ và rượu mới cất lấy hết trí khôn chúng nó.

Hos 4 12 Dân ta hỏi tượng gỗ nó, thì gậy nó trả lời; vì lòng dâm làm lậm lạc chúng nó, và chúng nó phạm tội tà dâm mà lia bỏ Đức Chúa Trời mình.

Hos 4 13 Chúng nó dâng tế lễ trên các chót núi; đốt hương trên các đồi, dưới những cây dẻ, cây liễu, cây thông, vì bóng nó mát mẻ lắm. Vậy nên, con gái các người hành dâm, và dâu các người phạm tội ngoại tình.

Hos 4 14 Ta sẽ không phạt con gái các người bởi có hành dâm, cũng không phạt dâu các người bởi có ngoại tình; vì những đờn ông đi riêng với đồ điếm đĩ, và dâng của lễ với đờn bà dâm đặng. Vậy nên dân sự chẳng hiểu biết sẽ bị úp đồ.

Hos 4 15 Hỡi Y-sơ-ra-ên, dầu người tà dâm, Giu-đa cũng không nên phạm tội! Vậy chớ vào nơi Ghinh-ganh! Chớ lên nơi Bết-a-ven! Chớ có thê mà rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống.

Hos 4 16 Vì Y-sơ-ra-ên đã bán nghịch như con bò cái tơ bắt trị, nên bây giờ Đức Giê-hô-va cho chúng nó ăn cỏ như chiên con thả trong đồng rộng.

Hos 4 17 Ép-ra-im sa mê thần tượng, hãy để mặc nó!

Hos 4 18 Đồ chúng nó uống đã chua đi; chúng nó làm sự gian dâm chẳng thôi. Các quan trưởng nó vui lòng trong sự sỉ nhục.

Hos 4 19 Gió đã lấy cánh cuốn nó, và chúng nó sẽ mang xấu hổ vì của lễ mình.

Kinh Thánh

- Hos 5 1 Hỡi các thầy tế lễ, hãy nghe điều này; hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, khá để ý; hỡi nhà vua, hãy lắng tai! Sự phán xét có quan hệ với các người, vì các người là bầy ở Mích-ba, và giăng lưới trên Tha-bô.
- Hos 5 2 Chúng nó là kẻ bạn nghịch đã vào sâu trong sự giết lát, nhưng ta sẽ quở trách chúng nó hết thầy.
- Hos 5 3 Ta biết Ép-ra-im, và Y-sơ-ra-ên không giấu với ta. Và, hỡi Ép-ra-im, người đã phạm tội tà dâm! Y-sơ-ra-ên bị ô uế!
- Hos 5 4 Công việc chúng nó làm ngăn trở chúng nó về cùng Đức Chúa Trời mình; vì lòng dâm trong chúng nó, và chúng nó không nhận biết Đức Giê-hô-va.
- Hos 5 5 Sự kiêu ngạo của Y-sơ-ra-ên làm chúng tận mặt nó, nên Y-sơ-ra-ên và Ép-ra-im sẽ ngã xuống vì có tội lỗi mình; Giu-đa cũng sẽ ngã xuống với chúng nó.
- Hos 5 6 Chúng nó sẽ đi với các bầy chiên bầy bò mình, đặng tìm kiếm Đức Giê-hô-va; song không thấy Ngài! Ngài đã lìa khỏi chúng nó.
- Hos 5 7 Chúng nó đã phỉnh dối Đức Giê-hô-va, vì đã sanh những con cái ngoại tình. Đến ngày trăng mới, chúng nó sẽ cùng sản nghiệp mình đều bị nuốt đi!
- Hos 5 8 Hãy thối kèn ở Ghi-bê-a, hãy thổi loa ở Ra-ma! Hãy la lối ở Bết-aven! Hỡi Bên-gia-min, nó ở đằng sau người!
- Hos 5 9 Ép-ra-im sẽ nên hoang vu trong ngày quở trách; ta rao ra cho các chi phái Y-sơ-ra-ên một sự chắc sẽ xảy đến.
- Hos 5 10 Các quan trưởng Giu-đa giống như kẻ lẩn địa giới; ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó như trút nước.
- Hos 5 11 Ép-ra-im bị hà hiếp, bị nghiền nát trong sự đoán xét, vì nó đã bằng lòng theo điều răn của loài người.
- Hos 5 12 Vậy nên, ta giống như con mọt cho Ép-ra-im, và như sự mục nát cho nhà Giu-đa.
- Hos 5 13 Khi Ép-ra-im đã biết bệnh mình, thì Ép-ra-im đi đến cùng người A-si-ri, và sai đến cùng vua Gia-rép. Nhưng nó không thể chữa lành các người, và không buộc vết thương cho các người.
- Hos 5 14 Vì ta sẽ như một con sư tử cho Ép-ra-im, như một sư tử con cho nhà Giu-đa. Thật, chính ta, chính ta sẽ cắn xé rồi đi luôn; ta sẽ bắt đem đi và chẳng ai có thể giải cứu.
- Hos 5 15 Ta sẽ đi, sẽ vào nơi ta, cho đến chừng nào chúng nó nhận biết mình phạm tội và tìm kiếm mặt ta. Trong cơn khốn nạn, chúng nó sẽ cố tìm ta.
- Hos 6 1 Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích.
- Hos 6 2 Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài.
- Hos 6 3 Chúng ta khá nhận biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhận biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.
- Hos 6 4 Ta sẽ làm gì cho người, hỡi Ép-ra-im? Ta sẽ làm gì cho người, hỡi Giu-đa? Vì lòng nhờn từ của các người giống như mây buổi sáng, như móc tan ra vừa lúc sớm mai.
- Hos 6 5 Vậy nên ta đã dùng các tiên tri sửa phạt chúng nó; ta đã giết chúng nó bởi lời nói từ miệng ta: những sự phán xét của ta mọc lên như ánh sáng.

Kinh Thánh

- Hos 6 6 Vì ta ưa sự nhờn tù và không ưa của lễ, ưa sự nhận biết Đức Chúa Trời hơn là ưa của lễ thiêu.
- Hos 6 7 Nhưng, theo cách người ta, chúng nó đã phạm lời giao ước, và ở đó chúng nó đã phỉnh dối ta.
- Hos 6 8 Ga-la-át là thành của kẻ làm ác, đầy những máu.
- Hos 6 9 Như bọn trộm cướp rình người đi qua, thì bọn thầy tế lễ cũng giết người trên con đường đi về Si-chem, chúng nó phạm biết bao là tội ác!
- Hos 6 10 Trong nhà Y-sơ-ra-ên, ta đã thấy một việc gớm ghiếc, ở đó Ép-ra-im thì làm sự gian dâm, Y-sơ-ra-ên thì bị ô uế!
- Hos 6 11 Hỡi Giu-đa, người cũng vậy, có mùa gặt đã định cho người, khi ta đem phu tù của dân ta trở về.
- Hos 7 1 Khi ta muốn chữa lành cho Y-sơ-ra-ên, thì tội lỗi của Ép-ra-im và sự gian ác của Sa-ma-ri bày tỏ; vì chúng nó đã làm sự giả dối; kẻ trộm vào trong và bọn cướp đánh giết ở ngoài.
- Hos 7 2 Chúng nó không nghĩ trong lòng rằng ta nhớ mọi sự gian ác của chúng nó. Bây giờ tội phạm chúng nó ràng rịt lấy mình; chúng nó ở trước mặt ta.
- Hos 7 3 Chúng nó lấy sự gian ác mình làm vui lòng vua, lấy sự dối trá mình làm đẹp lòng các quan trưởng.
- Hos 7 4 Hết thầy chúng nó đều tà dâm, giống như lò của người nướng bánh đốt lửa, thổi chum lửa từ khi nhồi bột cho đến chùng bột dậy men.
- Hos 7 5 Đến ngày vua chúng ta, các quan trưởng vì sự nóng của rượu mà đau ốm: vua cũng bắt tay những kẻ hay nhạo báng.
- Hos 7 6 Chúng nó rình rập, lòng cháy như là lửa mà kẻ nướng bánh đã ngủ cả đêm; đến sáng sớm thì lò cháy như lửa phun ra những ngọn.
- Hos 7 7 Chúng nó thấy đều nóng hừng như lò lửa, nuốt các quan xét mình. Hết thầy các vua chúng nó đều bị úp đổ, và trong đám họ chẳng ai kêu với ta.
- Hos 7 8 Ép-ra-im xen lộn với các dân khác; Ép-ra-im khác nào bánh chưa quay.
- Hos 7 9 Các dân ngoại đã nuốt sức mạnh nó, mà nó không biết! Tọc đầu nó bạc lém đém, mà nó chẳng ngờ!
- Hos 7 10 Sự kiêu ngạo của Y-sơ-ra-ên làm chúng trước mặt nó; chúng nó dẫu gặp sự đó cũng không trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và cũng chẳng tìm kiếm Ngài!
- Hos 7 11 Ép-ra-im như bò câu ngậy dại, không có trí khôn: vì chúng nó kêu Ê-díp-tô, đi đến cùng A-si-ri.
- Hos 7 12 Đang khi chúng nó đi đó, ta sẽ giăng lưới trên chúng nó, ta sẽ làm cho chúng nó ngã xuống như những chim trời; ta sẽ sửa phạt chúng nó y như giữa hội chúng nó đã nghe.
- Hos 7 13 Khốn cho chúng nó! vì chúng nó lìa xa ta; nguyên sự hư nát đổ trên chúng nó! vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng ta: dẫu ta muốn cứu chuộc chúng nó, nhưng chúng nó nói những điều dối trá nghịch cùng ta.
- Hos 7 14 Chúng nó chẳng lấy lòng kêu cầu ta, song chúng nó kêu van trên giường mình; chúng nó thổi mùa lúa mì và rượu mới của mình, và bặt nghịch cùng ta.
- Hos 7 15 chính ta đã dạy chúng nó, đã làm cho mạnh cánh tay chúng nó, dẫu vậy, chúng nó cũng toan sự dữ nghịch cùng ta.
- Hos 7 16 Chúng nó xây lại, song không hướng về Đấng Rất Cao. Chúng nó giống như cung giờ trái. Quan trưởng chúng nó sẽ ngã bời gươm, vì lưới chúng nó

Kinh Thánh

nổi giận. Kia, chúng nó sẽ làm trò cười trong đất Ê-díp-tô.

Hos 8 1 Miệng người khá thối kèn! Nó như chim ưng đến nghịch cùng nhà Đức Giê-hô-va, vì chúng nó đã trái lời giao ước ta, và đã phạm luật pháp ta.

Hos 8 2 Chúng nó sẽ kêu đến ta rằng: Hỡi Đức Chúa Trời tôi, chúng tôi là Y-sơ-ra-ên, nhận biết Ngài!

Hos 8 3 Y-sơ-ra-ên đã bỏ điều lành, kẻ nghịch sẽ đuổi theo nó.

Hos 8 4 Chúng nó đã lập vua mà không bởi ta, lập quan trọng mà ta không biết. Chúng nó lấy bạc vàng của mình làm thần tượng cho mình, để chúng nó bị dứt đi.

Hos 8 5 Hỡi Sa-ma-ri, bò con của người đã bị bỏ rồi! Con giận của ta đã phùng lên nghịch cùng chúng nó. Chúng nó chẳng được khỏi tội cho đến khi nào?

Hos 8 6 Vì bò con đó thật là việc của Y-sơ-ra-ên làm ra; một người thợ đã chế ra, nó không phải là Đức Chúa Trời. Thật, bò con của Sa-ma-ri sẽ bị bẻ nát.

Hos 8 7 Vì chúng nó đã gieo gió và sẽ gặt bão lốc. Chúng nó không có lúa đứng; cây lúa sẽ không sanh ra bột; mà dầu có sanh ra nữa, thì dân ngoại sẽ nuốt lấy.

Hos 8 8 Y-sơ-ra-ên đã bị nuốt. Bây giờ chúng nó ở giữa các dân, như khí mạnh chẳng ai ưa thích.

Hos 8 9 Vì chúng nó đã lên A-si-ri, như con lừa rừng đi một mình; Ép-ra-im đã hối lộ cho những kẻ yêu nó.

Hos 8 10 Dầu chúng nó hối lộ giữa các nước, nay ta sẽ nhóm họp chúng nó; chúng nó bắt đầu giảm bớt đi, vì có sự gánh nặng bởi vua của các quan trưởng.

Hos 8 11 Vì Ép-ra-im đã thêm nhiều bàn thờ đặng phạm tội, thì những bàn thờ nó đã khiến nó sa vào tội lỗi.

Hos 8 12 Ta đã chép lệ luật ta cho nó một vạn điều, nhưng nó coi những chẳng can gì đến mình.

Hos 8 13 Còn như của lễ dâng cho ta, thì chúng nó dâng thịt và ăn; nhưng Đức Giê-hô-va chẳng nhận chúng nó đâu. Bây giờ Ngài nhớ lại sự gian ác chúng nó, và sẽ thăm phạt tội lỗi chúng nó; chúng nó sẽ trở về trong Ê-díp-tô!

Hos 8 14 Y-sơ-ra-ên đã quên Đấng tạo mình, và dựng những cung đền; Giu-đa đã thêm nhiều các thành bền vững. Nhưng ta sẽ sai lửa trên các thành nó, và lửa ấy sẽ thiêu cháy cung đền nó.

Hos 9 1 Hỡi Y-sơ-ra-ên, chớ vui mừng; chớ nức lòng mừng rỡ như các dân; vì người đã phạm tội tà dâm và cách xa Đức Chúa Trời người. người đã ưa thích tiền công mình trên mọi sản đập lúa

Hos 9 2 Hoặc sản đập lúa, hoặc hầm ép rượu, cũng được chẳng nuôi chúng nó; rượu mới sẽ thiếu thốn cho nó.

Hos 9 3 Chúng nó sẽ không ở trong đất của Đức Giê-hô-va nữa; nhưng Ép-ra-im sẽ trở về Ê-díp-tô, và sẽ ăn đồ ăn ô uế trong A-si-ri.

Hos 9 4 Chúng nó sẽ không làm lễ quán bằng rượu cho Đức Giê-hô-va nữa, và các của lễ chúng nó cũng sẽ chẳng đẹp lòng Ngài; song sẽ như bánh kẻ có tang: hễ ai ăn đến thì bị ô uế; vì bánh chúng nó sẽ đỡ đói cho chúng nó, chẳng được vào nhà Đức Giê-hô-va.

Hos 9 5 Các người sẽ làm gì trong ngày lễ trọng thể, trong ngày lễ của Đức Giê-hô-va?

Hos 9 6 Thật, này, chúng nó đã đi trốn khỏi tai họa. Ê-díp-tô sẽ liệt chúng nó, Mem-phi sẽ chôn chúng nó. Những đồ bằng bạc rất quý của chúng nó sẽ trở nên môi của chà-chuôm; gai gốc sẽ loạn nơi nhà tạm chúng nó.

Kinh Thánh

Hos 9 7 Những ngày thăm phạt đã đến rồi! Những ngày báo trả đã tới rồi! Y-sơ-ra-ên sẽ biết. Kẻ tiên tri là dư dật, người được cảm động bởi thần linh là điên cuồng, vì sự gian ác dư dật của người, và sự hờn ghét lớn lắm.

Hos 9 8 Ép-ra-im là kẻ rình nghịch cùng Đức Chúa Trời ta; còn kẻ tiên tri là lưới bắt chim trên mọi đường lối mình, nó là sự ghen ghét trong nhà Đức Chúa Trời mình.

Hos 9 9 Chúng nó bại hoại rất sâu như dương những ngày Ghi-bê-a. Đức Chúa Trời sẽ nhớ lại sự gian ác chúng nó, sẽ thăm phạt tội lỗi chúng nó.

Hos 9 10 Ta đã gặp Y-sơ-ra-ên, như gặp trái nho trong đồng vắng; ta đã thấy tổ phụ các người như trái chín đầu trên cây và tợ. Nhưng chúng nó đã vào nơi Ba-anh-Pê-rô; dâng mình cho vật xấu hổ, và cũng trở nên gớm ghiếc như vật chúng nó đã yêu.

Hos 9 11 Sự vinh hiển của Ép-ra-im sẽ bay đi như chim: sẽ không đẻ, không thai, không nghén nữa!

Hos 9 12 Vì dầu chúng nó được nuôi con cái, ta cũng cắt lấy đi, đến nỗi không một người nam nào còn lại. Thật, khi ta lia bỏ chúng nó, thì kinh niên thay cho chúng nó!

Hos 9 13 Ép-ra-im được trồng trong nơi xinh tốt, như ta đã xem thấy Ty-rô; dầu vậy, Ép-ra-im sẽ dặt các con cái nó đến kẻ giết lát!

Hos 9 14 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy ban cho chúng nó. Ngài sẽ cho chúng nó cái gì? Hãy cho chúng nó cái dạ sút sảo vào vú khô khan!

Hos 9 15 Cả sự hung ác chúng nó đều ở Ghinh-ganh; ấy tại đó mà ta ghét chúng nó. Vì có những việc ác chúng nó, ta sẽ đuổi chúng nó khỏi nhà ta; ta sẽ chẳng thương yêu chúng nó nữa. Hết thầy quan trường chúng nó là kẻ bạn nghịch.

Hos 9 16 Ép-ra-im bị đánh; rễ nó đã khô. Chúng nó sẽ không ra trái nữa; dầu đẻ ra, ta cũng sẽ giết trái thương yêu của bụng chúng nó.

Hos 9 17 Đức Chúa Trời ta sẽ bỏ chúng nó, vì chúng nó không nghe Ngài; và chúng nó sẽ đi đông dài trong các nước.

Hos 10 1 Y-sơ-ra-ên là một cây nho tươi tốt, sanh ra trái nó. Trái nó càng sai trĩu chùng nào, nó càng thêm nhiều bàn thờ ra chùng nấy; đất nó càng tốt bao nhiêu, những trụ tượng nó lập lên càng đẹp bấy nhiêu.

Hos 10 2 Lòng chúng nó phân hai; bây giờ chúng nó sẽ bị định tội. Đức Chúa Trời sẽ đánh bàn thờ chúng nó; sẽ phá trụ tượng chúng nó.

Hos 10 3 Chắc bây giờ chúng nó sẽ nói rằng: Chúng ta không có vua, vì chúng ta không kính sợ Đức Giê-hô-va; và vua, vua có thể làm gì cho chúng ta?

Hos 10 4 Chúng nó nói những lời hư không và thề dối khi lập giao ước; cho nên sự đoán phạt sẽ nứt mầm, nhọn như có độc mọc lên trong luồng cây nơi ruộng.

Hos 10 5 Dân cư Sa-ma-ri sẽ kinh hãi vì những bò con của Bết-a-ven; dân sự sẽ vì nó than khóc, các thầy tế lễ nó vốn ưa thích nó cũng vậy, vì sự vinh hiển nó đã biến mất khỏi nó.

Hos 10 6 Nó cũng được bị dòi qua A-si-ri làm lễ vật dâng cho vua Gia-rép. Bây giờ Ép-ra-im sẽ mang xấu hổ, Y-sơ-ra-ên sẽ hổ thẹn về mưu kế mình.

Hos 10 7 Về phân Sa-ma-ri, vua nó bị trừ đi giống như bọt trên mặt nước.

Hos 10 8 Các nơi cao của A-ven, tức là tội lỗi của Y-sơ-ra-ên, sẽ bị phá hủy; gai góc và chà chuôm sẽ mọc trên các bàn thờ chúng nó. Bây giờ người ta sẽ nói cùng các núi rằng: Hãy bao bọc lấy chúng ta! và nói với các đồi rằng: Hãy đổ xuống trên chúng ta!

Kinh Thánh

Hos 10 9 Hỡi Y-sơ-ra-ên, từ ngày Ghi-bê-a, người đã phạm tội rồi! Chúng nó đều đứng đó; sự tranh chiến nghịch cùng con cái sự gian ác chẳng theo kịp chúng nó trong Ghi-bê-a.

Hos 10 10 Ta sẽ sửa phạt chúng nó khi ta muốn, và các dân sẽ nhóm lại nghịch cùng chúng nó, khi chúng nó bị buộc vào hai tội mình.

Hos 10 11 Ép-ra-im như bò cái tơ khéo dạy, ưa thích đập lúa; nhưng ta đã qua trên cổ béo tốt nó. Ta sẽ đặt người cỡi trên Ép-ra-im; Giu-đa sẽ cày, và Gia-cốp sẽ đập vỡ cục đất.

Hos 10 12 Hãy gieo cho mình trong sự công bình, hãy gặt theo sự nhơn từ; hãy vỡ đất mới! Vì là kỳ tìm kiếm Đức Giê-hô-va, cho đến chừng nào Ngài đến và sa mưa công bình trên các người.

Hos 10 13 Các người đã cày sự gian ác, gặt sự gian ác, ăn trái của sự nói dối; vì người đã nhờ cậy trong đường lối người, trong muôn vàn người mạnh bạo của người.

Hos 10 14 Vậy nên sự rối loạn sẽ sanh ra trong dân người: người ta sẽ hủy phá mọi đồn lũy của người, như San-man đã hủy phá Bết-Aít-bên, trong ngày có trận đánh mà mẹ bị nghiền nát với các con cái.

Hos 10 15 Bê-tên cũng sẽ làm cho các người như vậy, vì sự gian ác lớn lắm của các người. Vua Y-sơ-ra-ên sẽ bị diệt cả trong khi hùng sáng.

Hos 11 1 Khi Y-sơ-ra-ên còn thơ ấy, ta yêu dấu nó; ta gọi con trai ta ra khỏi Ê-díp-tô.

Hos 11 2 Các tiên tri càng gọi nó chừng nào, nó càng trốn tránh chừng nấy. Chúng nó đã dâng của lễ cho các tượng Ba-anh, và đốt hương cho tượng chạm.

Hos 11 3 Dầu vậy, ta đã dạy Ép-ra-im bước đi, lấy cánh tay mà nâng đỡ nó. Song chúng nó chẳng hiểu biết rằng ta đã chữa lành cho.

Hos 11 4 Ta đã dùng dây nhơn tình, dùng xích yêu thương kéo chúng nó đến. Ta đã như những kẻ cỡi ách khỏi hàm chúng nó, và để đồ ăn trước mặt chúng nó.

Hos 11 5 Chúng nó sẽ không trở về trong đất Ê-díp-tô nữa, nhưng người A-si-ri sẽ làm vua chúng nó, vì chúng nó chẳng khứng trở lại với ta.

Hos 11 6 Gươm sẽ rơi trên các thành chúng nó, hủy phá then cửa chúng nó, nuốt hết chúng nó, vì có mưu chước chúng nó.

Hos 11 7 Thật, dân ta quyết ý trái bỏ ta. Người ta khuyên chúng nó đến cùng Đấng cao; song trong chúng nó chẳng một người nào dấy lên.

Hos 11 8 Hỡi Ép-ra-im, thể nào ta bỏ được người? Hỡi Y-sơ-ra-ên, thể nào ta lìa được người? Thể nào ta sẽ đãi người được như Át-ma, hay là làm cho người như Sê-bô-im? Lòng ta rung động trong ta; lòng thương xót của ta cả đều nóng nẩy.

Hos 11 9 Ta cảm sự nóng giận lại, và sẽ chẳng lại hủy diệt Ép-ra-im. Vì ta là Đức Chúa Trời, không phải là người; ta là Đấng Thánh ở giữa người, chẳng lấy cơn giận đến cùng người.

Hos 11 10 Chúng nó sẽ theo sau Đức Giê-hô-va, Ngài gầm thét như sư tử; Ngài sẽ gầm thét, các con cái sẽ từ phương tây run rẩy mà đến.

Hos 11 11 Chúng nó sẽ run rẩy mà đến từ Ê-díp-tô như chim bay, và từ đất A-si-ri như bò cày; và ta sẽ khiến chúng nó ở trong các nhà chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Hos 11 12 (12:1) Ép-ra-im lấy sự nói dối bao bọc ta, còn nhà Y-sơ-ra-ên thì

lấy sự lừa phỉnh; Giu-đa cai trị với Đức Chúa Trời, và có lòng trung tín với Đấng Thánh.

Hos 12 1 (12:2) Ép-ra-im ăn gió, chạy theo sau gió đông. Mỗi ngày, nó thêm nhiều sự nói dối và sự hoang vu; nó lập giao ước với A-si-ri, và đem dầu vào Ê-díp-tô.

Hos 12 2 (12:3) Đức Giê-hô-va cũng có sự khẩn cầu với Giu-đa, và Ngài sẽ phạt Gia-cốp theo đường lối nó; Ngài sẽ báo trả nó theo việc nó làm.

Hos 12 3 (12:4) Vừa lúc ở trong lòng mẹ, Gia-cốp nắm gót chơn anh mình; và đến tuổi trưởng thành, có quyền nơi Đức Chúa Trời.

Hos 12 4 (12:5) Người có quyền hơn thiên sứ, và được thắng; khóc lóc và khẩn cầu người. Ngài đã gặp người tại Bê-tên, và ấy đó là nơi Ngài phán cùng chúng ta,

Hos 12 5 (12:6) tức là Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân; danh kỷ niệm Ngài là Đức Giê-hô-va.

Hos 12 6 (12:7) Vậy người khá trở lại cùng Đức Chúa Trời người; giữ sự nhơn từ và sự công bình, luôn luôn trông đợi Đức Chúa Trời người.

Hos 12 7 (12:8) Nó là người buôn bán cầm những cân dối trá trong tay mình; nó ưạ gian lận.

Hos 12 8 (12:9) Phải, Ép-ra-im nói rằng: Thật, ta đã trở nên giàu; ta đã được của cải. Trong mọi việc ta làm chẳng hề thấy một việc gian ác gì là tội lỗi.

Hos 12 9 (12:10) Ta là Đức Giê-hô-va, làm Đức Chúa Trời người từ khi người ra khỏi đất Ê-díp-tô, ta sẽ còn làm cho người dưới các trại như trong những ngày lễ trọng thể.

Hos 12 10 (12:11) ta cũng đã phán cho các kẻ tiên tri; đã thêm nhiều sự hiện thấy và đã cậy chức vụ các kẻ tiên tri mà dùng thí dụ.

Hos 12 11 (12:12) Ga-la-át là gian ác, chúng nó chỉ là giả dối. Chúng nó dâng những bò đực trong Ghinh-ganh; nên những bàn thờ chúng nó giống như những đồng trong luống cày nơi ruộng.

Hos 12 12 (12:13) Gia-cốp trốn đến ruộng A-ram; Y-sơ-ra-ên làm tội để được vợ, và vì được vợ mà người chăn các bầy.

Hos 12 13 (12:14) Đoạn, Đức Giê-hô-va nhờ một đấng tiên tri đem Y-sơ-ra-ên khỏi Ê-díp-tô; và nhờ đấng tiên tri gìn giữ nó.

Hos 12 14 (12:15) Ép-ra-im chọc cho ta phát cơn giận đáng cay; nên máu nó sẽ đổ lại trên nó, và Chúa sẽ trả sự sỉ nhục cho nó nữa.

Hos 13 1 Vừa khi Ép-ra-im nói ra, người ta run rẩy. Nó đã lên mình trong Y-sơ-ra-ên. Nhưng sau khi vì có Ba-anh mà phạm tội thì nó chết mất.

Hos 13 2 Và, bây giờ chúng nó cứ phạm tội càng ngày càng thêm; dùng bạc làm những tượng đúc cho mình, những hình tượng theo trí khôn mình; cả sự đó là công việc của thợ khéo! Người ta nói về chúng nó rằng: Để mặc kẻ dâng của lễ hôn bò con.

Hos 13 3 Vậy nên, chúng nó sẽ giống như mây ban mai, như móc buổi sáng tan đi lúc sớm, như rơm rác bị gió lốc đưa khỏi sân đập lúa, như khói bởi ống khói thoát ra!

Hos 13 4 Nhưng mà, ấy chính ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người từ khi người ra khỏi đất Ê-díp-tô, và ngoài ta, người chớ nên nhận biết thần nào khác: ngoài ta không có đấng cứu nào khác!

Hos 13 5 Ta đã biết người trong đồng vắng, trong đất khô khan.

Hos 13 6 Chúng nó đã được no nê theo đồng cỏ; và được no nê rồi, thì

Kinh Thánh

chúng nó sanh lòng kiêu ngạo; vậy nên chúng nó đã quên ta.

Hos 13 7 Vì thế, ta đối với chúng nó sẽ như là sự tử. Ta sẽ như con beo rình chúng nó trên đường.

Hos 13 8 Ta sẽ vồ trên chúng nó như con gấu cái bị cướp mắt con nó. Ta sẽ xé cái bọc lòng chúng nó, và sẽ nuốt chúng nó ở đó như sự tử cái. Thú rừng sẽ xé chúng nó.

Hos 13 9 Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự bại hoại của ngươi, ấy là tại ngươi dấy loạn nghịch cùng ta, tức là Đấng giúp ngươi.

Hos 13 10 Vậy vua ngươi ở đâu? hầu cho người giải cứu ngươi trong hết thảy các thành! nào những quan xét ngươi là những người mà ngươi nói với rằng: Hãy cho tôi một vua và các quan trưởng!

Hos 13 11 Ta đã nhơn cơn giận mà ban cho ngươi một vua, và đã nhơn cơn giận mà cất đi.

Hos 13 12 Sự gian ác của Ép-ra-im đã ràng buộc, tội lỗi nó đã giấu để.

Hos 13 13 Sự đau đớn của đờn bà để sẽ đến trên nó. Nhưng nó là con trai không khôn ngoan; vì, đến kỳ rồi, nó không nên chậm trễ ở trong dạ con.

Hos 13 14 Ta sẽ cứu chúng nó khỏi quyền lực của âm phủ, và chuộc chúng nó ra khỏi sự chết. Hỡi sự chết, nào tai vạ mày ở đâu? Hỡi âm phủ, nào sự hủy hoại mày ở đâu? ôi! sự ăn năn sẽ bị giấu khỏi mắt ta.

Hos 13 15 Ví dầu Ép-ra-im có đậu trái giữa anh em nó, nhưng gió đông sự dậy; tức là hơi thở của Đức Giê-hô-va lên từ đông vắng, sẽ đến làm khô các suối và cạn các mạch nước. Kẻ nghịch sẽ cướp những kho tàng chứa mọi khí mạnh quý báu.

Hos 13 16 Sa-ma-ri sẽ mang tội nó, vì nó đã dấy loạn nghịch cùng Đức Chúa Trời mình! Chúng nó sẽ ngã bởi gươm; các con trẻ chúng nó sẽ bị đập nát, và những đờn bà của chúng nó có chứa sẽ bị mổ bụng.

Hos 14 1 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vì ấy là tội lỗi ngươi làm cho ngươi sa ngã.

Hos 14 2 Các ngươi khá lấy lời nói trở lại cùng Ngài rằng: Xin cất mọi sự gian ác đi, và nhậm sự tốt lành, vậy chúng ta sẽ dâng lời ngợi khen ở môi chúng tôi thay vì con bò đực.

Hos 14 3 A-si-ri sẽ không giải cứu chúng tôi, chúng tôi sẽ không cỡi ngựa chiến nữa, không nói với đờn bởi tay chúng tôi làm ra mà rằng: Các ngài là thần của chúng tôi! Vì ấy là trong Ngài mà kẻ mồ côi tìm thấy sự thương xót!

Hos 14 4 Ta sẽ chữa lành sự bội nghịch của chúng nó. Ta sẽ lấy lòng tốt yêu chúng nó; vì cơn giận của ta đã xây khỏi nó rồi.

Hos 14 5 Ta sẽ như là sương móc cho Y-sơ-ra-ên; nó trở hoa như bông huệ, và đâm rễ như Li-ban.

Hos 14 6 Những nhánh nó giang ra tận xa; sự xinh tốt của nó sẽ giống như sự xinh tốt của cây ô-li-ve, mùi thơm của nó như mùi thơm của Li-ban.

Hos 14 7 Những kẻ ngồi dưới bóng nó sẽ trở về; chúng nó sẽ tỉnh lại như cây lúa. Chúng nó sẽ trở hoa như cây nho, và mùi thơm chúng nó sẽ như rượu Li-ban.

Hos 14 8 Ép-ra-im sẽ nói: Ta với những thần tượng có sự thông đồng gì được nữa sao? Ta đã trả lời và sẽ đoái xem nó. Ta như là một cây tùng xanh; bởi ta mà sanh ra hoa trái ngươi.

Hos 14 9 Ai là khôn ngoan mà hiểu những sự này? Ai là giỏi giang mà biết những sự đó? Vì các đường lối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng; những kẻ công

Kinh Thánh

bình sẽ bước đi trong đó, còn những kẻ phạm phép thì vấp ngã trong đó.

Joel

- Joel 1 1 Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-ên, con trai của Phê-thu-ên:
- Joel 1 2 Hỡi kẻ già cả, hãy nghe điều này! Các người hết thầy là dân cư trong đất hãy lắng tai! Há có sự gì như vậy đã xảy đến trong ngày các người, hay là trong ngày tổ phụ các người sao?
- Joel 1 3 Hãy kể chuyện này lại cho con cái các người; con cái các người kể cho con cái chúng nó, con cái chúng nó kể cho dòng dõi nối theo.
- Joel 1 4 Cái gì sâu keo còn để lại cào cào ăn; cái gì cào cào còn để lại, sâu lột vỏ ăn; cái gì sâu lột vỏ còn để lại, châu chấu ăn.
- Joel 1 5 Hỡi kẻ say sưa, hãy thức dậy và khóc lóc! Hỡi các người hết thầy là kẻ hay uống rượu, hãy than vãn vì có rượu ngọt đã bị chất khỏi miệng các người!
- Joel 1 6 Vì một dân mạnh và vô số, đã lên nghịch cùng đất ta; rằng nó là răng của sự tử, nó có răng hàm của sự tử cái.
- Joel 1 7 Nó đã hủy phá cây nho ta và lột vỏ cây vả ta. Nó đã lột tiết cây ấy và bỏ đi; nhánh nó đã trở nên trắng.
- Joel 1 8 Người khá than khóc như một người nữ đồng trinh mặc bao gai đặng khóc chồng mình thuở còn trẻ tuổi!
- Joel 1 9 Cửa lễ chay và lễ quán đã cất khỏi nhà Đức Giê-hô-va; các thầy tế lễ hầu việc Đức Giê-hô-va đương ở trong sự tang chế.
- Joel 1 10 Đồng ruộng bị phá hoang, và đất đương sâu thẳm; vì lúa mì bị hủy hại, dầu mới đã cạn, dầu đã hao tổn.
- Joel 1 11 Hỡi kẻ cày ruộng, hãy hổ thẹn; hỡi kẻ làm vườn nho hãy than khóc, vì có lúa mì và mạch nha, vì mùa ngoài đồng đã mất.
- Joel 1 12 Cây nho khô héo, cây vả hao mòn; cây lựu cũng như cây chà là, cây tần, mọi cây cối ngoài đồng đều khô héo; sự vui vẻ đã khô héo đi khỏi con trai loài người!
- Joel 1 13 Hỡi các thầy tế lễ, hãy nịt lưng và than khóc. Hỡi các người là kẻ làm việc ở bàn thờ, hãy thờ than. Hỡi kẻ chức dịch của Đức Chúa Trời ta, hãy đến mặc áo bao gai mà nằm cả đêm! Vì cửa lễ chay và lễ quán không được vào trong nhà Đức Chúa Trời các người!
- Joel 1 14 Khá định sự kiêng ăn, gọi một hội đồng trọng thể, nhóm các trưởng lão và hết thầy dân cư trong đất lại nơi nhà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người; và hãy kêu cùng Đức Giê-hô-va!
- Joel 1 15 Ôi ngày ấy! vì ngày Đức Giê-hô-va đã gần! Nó đến như một tai vạ thả ra bởi Đấng Toàn năng.
- Joel 1 16 Lương thực há chẳng phải đã dứt khỏi trước mặt chúng ta, và sự vui mừng hơn hờ há chẳng phải đã dứt khỏi nhà Đức Chúa Trời chúng ta hay sao?
- Joel 1 17 Hột giống đã teo đi dưới những cục đất nó; kho đụn đã hủy phá, huân lấm đỏ nát, vì lúa mì khô héo.
- Joel 1 18 Kia, súc vật rên siết! Kia, bầy bò bối rối! Ấy là tại chúng nó không có đồng cỏ nữa! Những bầy chiên cũng khôn khổ.
- Joel 1 19 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi kêu cầu Ngài; vì lửa đã nuốt những đám

Kinh Thánh

cỏ nơi đồng vắng, ngọn lửa đã thiêu hết thầy cây cối ngoài đồng!

Joel 1 20 Thật, những thú đồng cũng thờ giốc cho Ngài, vì các dòng nước đã khô, lửa đã nuốt những đám cỏ nơi đồng vắng.

Joel 2 1 Hãy thổi kèn trong Si-ôn; hãy thổi vang ra trên núi thánh ta! Hết thầy dân cư trong đất khá đều run rẩy! Vì ngày Đức Giê-hô-va đến, ngày ấy đã gần:

Joel 2 2 tức là ngày mờ mịt và tối tăm, ngày của mây và sương mù. Có một dân lớn và mạnh đến như ánh sáng sớm mai giải ra trên núi, đến nổi từ trước chưa hề có, mà về sau này, về muôn đời sau này cũng sẽ không có như vậy nữa.

Joel 2 3 Trước mặt nó, có lửa thiêu nuốt, sau lưng nó, có ngọn lửa cháy tiêu. Lúc trước nó, đất này như vườn Ê-đen; khi sau nó, ấy là một đồng vắng hoang vu, và không có chi trốn khỏi nó hết.

Joel 2 4 Hình trạng chúng nó như hình trạng ngựa, và chúng nó chạy tới như người cỡi ngựa.

Joel 2 5 Khi chúng nó nhảy lên trên chót núi, thì nghe như tiếng xe cộ, hay là như tiếng ngọn lửa cháy rơm: ấy là như một dân mạnh sắp hành nơi chiến trận.

Joel 2 6 Khi thấy chúng nó, các dân đều rầu rĩ, hết thầy đều sợ tái mặt.

Joel 2 7 Chúng nó chạy như những người bạo mạnh; trèo các vách thành như những lính chiến; mỗi người bước đi trước mặt mình, chẳng hề sai hàng ngũ mình.

Joel 2 8 Chúng nó chẳng hề đụng chạm nhau, ai đi đường nấy; xông qua những khí giới mà chẳng bỏ đường mình.

Joel 2 9 Chúng nó nhảy trên thành phố, chạy trên tường, trèo lên các nhà, vào bởi các cửa sổ như là kẻ trộm.

Joel 2 10 Đất run rẩy, trước mặt chúng nó, các tầng trời rung rinh mặt trời mặt trăng đều tối tăm, các ngôi sao thâu sự sáng lại.

Joel 2 11 Đức Giê-hô-va làm cho vang tiếng ra trước mặt cơ binh Ngài; vì trại quân Ngài rất lớn; và những kẻ làm theo mạng lệnh Ngài rất mạnh. Thật, ngày của Đức Giê-hô-va là lớn và đáng khiếp; ai có thể đương lại?

Joel 2 12 Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ cũng hãy hết lòng trở về cùng ta, kiêng ăn, khóc lóc và buồn rầu.

Joel 2 13 Hãy xé lòng các người, và đừng xé áo các người. Khá trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người; vì Ngài là nhơn từ và hay thương xót, chậm giận và giàu ơn, đổi ý về sự tai vạ.

Joel 2 14 Ai biết được Ngài sẽ chẳng xây lòng đổi ý, chẳng để lại phước lành sau mình, tức là của lễ chay, lễ quán cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, hay sao?

Joel 2 15 Hãy thổi kèn trong Si-ôn; hãy định sự kiêng ăn, gọi một hội đồng trọng thể!

Joel 2 16 Hãy nhóm dân sự, biệt riêng hội chúng nên thánh; hãy mời các trưởng lão đến đó! Hãy họp lại các con trẻ và những đứa đương bú vú! Người chồng mới khá ra khỏi buồng mình, và người vợ mới khá ra khỏi chốn động phòng!

Joel 2 17 Các thầy tế lễ, là những kẻ hầu việc Đức Giê-hô-va, khá khóc lóc giữa hiên cửa và bàn thờ, và nói rằng: Hãy Đức Giê-hô-va, xin hãy tiếc dân Ngài, và chớ để cơ nghiệp Ngài bị sỉ nhục, và bị các nước cai trị! Làm sao để người ta nói giữa các dân tộc rằng: Nào Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu!

Joel 2 18 Đức Giê-hô-va đã vì đất mình động lòng ghen; Ngài đã động lòng thương xót dân mình.

Kinh Thánh

Joel 2 19 Đức Giê-hô-va đã trả lời, và đã phán cùng dân mình rằng: Này, ta sẽ ban cho các người lúa mì, rượu mới, và dầu, các người sẽ no nê về các thứ đó. Ta sẽ chẳng làm các người nên cố sĩ nhục giữa các dân nữa.

Joel 2 20 Ta sẽ khiến đạo binh đến từ phương bắc lánh xa các người, và đuổi nó vào đất khô khan và hoang vu, quân tiên phong nó vào biển đông. Quân hậu tập nó và biển tây. Mùi hôi nó bay lên, mùi tanh nó dậy lên, vì nó đã làm những việc lớn.

Joel 2 21 Hỡi đất, chớ sợ chi; hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ; vì Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn.

Joel 2 22 Hỡi các loài thú đồng, đừng sợ; vì những đám cỏ nơi đồng vắng nứt đọt, cây ra trái, cây vả và cây nho đều ra sức nó.

Joel 2 23 Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các người nơi tháng đầu tiên.

Joel 2 24 Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu.

Joel 2 25 Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà ta đã sai đến giữa các người.

Joel 2 26 Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa.

Joel 2 27 Chúng nó sẽ biết rằng ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa.

Joel 2 28 Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên các loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy.

Joel 2 29 Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên.

Joel 2 30 Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói.

Joel 2 31 Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến.

Joel 2 32 Bảy giờ ai cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Joel 3 1 Vì này, trong những ngày đó, và trong kỳ đó, khi ta sẽ đem phu tù của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở về,

Joel 3 2 thì ta sẽ nhóm hết thầy các nước lại, và đem chúng nó xuống trong trũng Giô-sa-phát. Tại đó, ta sẽ phán xét chúng nó vì có dân ta, và Y-sơ-ra-ên là sản nghiệp ta, mà chúng nó đã làm cho tan tác giữa các dân tộc; và chúng nó đã chia đất ta ra,

Joel 3 3 và bắt thăm về dân ta; đã đổi con trai mà lấy dĩ, và bán con gái đặng lấy rượu để uống.

Joel 3 4 Hỡi Ty-rơ và Si-đôn, và hết thầy địa hạt của Phi-li-tin, các người có quan hệ gì cùng ta? Các người muốn báo trả ta, ta sẽ khiến sự báo trả đổ trên đầu các người cách mau kíp và thành linh.

Kinh Thánh

- Joel 3 5 Vì các người đã lấy bạc vàng ta đi, đã đem đồ châu báu rất quý của ta vào trong những đền miếu các người.
- Joel 3 6 Các người đã bán con cái của Giu-đa và con cái của Giê-ru-sa-lem cho các con trai Gờ-réc, đặt làm cho chúng nó lìa khỏi bờ cõi mình.
- Joel 3 7 này, ta sẽ giục chúng nó dấy lên từ nơi mà các người đã bán chúng nó cho, và sẽ khiến sự báo trả các người về trên đầu các người.
- Joel 3 8 Ta sẽ bán con trai con gái các người và tay con cái Giu-đa, Giu-đa sẽ bán chúng nó cho người Sa-bê, là dân ở xa cách; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.
- Joel 3 9 Hãy rao điều này ra giữa các nước: Khá sấm sưa sự đánh giặc, giục lòng những người mạnh bạo dấy lên. Hết thầy những lính chiến khá sấn tới, và xông vào trận!
- Joel 3 10 Hãy lấy lưới cày rên gươm, lấy liềm rên giáo. Kẻ yếu khá nói rằng: Ta là mạnh!
- Joel 3 11 Các người hết thầy, là những nước xung quanh, hãy vội vàng đến, và hãy nhóm lại. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin khiến những người mạnh mẽ của Ngài xuống đó!
- Joel 3 12 Các nước khá dấy lên, khá lên trong trũng Giô-sa-phát, vì ở đó là nơi ta sẽ ngồi để phán xét hết thầy các dân tộc xung quanh.
- Joel 3 13 Hãy tra lưới lá, vì mùa gặt đã chín. Hãy đến, hãy đập, vì bàn ép đã đầy; các thùng đã tràn, vì tội ác chúng nó là lớn.
- Joel 3 14 Đoàn đông đường nào, đoàn đông đường nào tại trong trũng đoán định! Vì trong trũng đoán định, ngày Đức Giê-hô-va đã gần.
- Joel 3 15 Mặt trời và mặt trăng tối tăm, các ngôi sao thâu sự sáng lại.
- Joel 3 16 Đức Giê-hô-va gầm thét từ Si-ôn; Ngài là cho vang tiếng mình ra từ Giê-ru-sa-lem; các tầng trời và đất đều rung động. Nhưng Đức Giê-hô-va và nơi ẩn náu cho dân mình, là đồn lũy cho con cái Y-sơ-ra-ên.
- Joel 3 17 Như vậy các người sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, ở tại Si-ôn, là núi thánh ta. Bấy giờ Giê-ru-sa-lem sẽ là thánh, và những người ngoại sẽ không đi qua trong đó nữa.
- Joel 3 18 Trong ngày đó, các núi nhỏ rọu ngọt ra; sữa chảy ra từ các đồi, hết thầy các khe Giu-đa sẽ có nước chảy. Một cái suối sẽ ra từ nhà Đức Giê-hô-va và tưới trũng Si-tim.
- Joel 3 19 Ê-díp-tô sẽ trở nên hoang vu Ê-đôm thành ta đồng vắng hoang vu, vì có chúng nó lấy sự bạo ngược đãi con cái Giu-đa, và làm đổ máu vô tội ra trong đất mình.
- Joel 3 20 Nhưng Giu-đa sẽ còn đời đời, Giê-ru-sa-lem sẽ còn đời này qua đời khác.
- Joel 3 21 Ta sẽ làm sạch máu chúng nó mà ta chưa từng làm sạch; vì Đức Giê-hô-va ngự trong Si-ôn.

Amos

Amos 1 1 Lời của A-mốt, người trong bọn chăn ở Thê-cô-a, là lời đã được soi dẫn cho người về Y-sơ-ra-ên, đang đời Ô-xia, vua Giu-đa, và đang đời Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, hai năm trước cơn động đất.

Amos 1 2 Người nói rằng: Đức Giê-hô-va sẽ gầm thét từ Si-ôn. Ngài làm cho vang tiếng mình ra từ Giê-ru-sa-lem. Những đồng cỏ của kẻ chăn chiên sẽ thảm sâu, chót núi Cạt-mên sẽ khô héo.

Amos 1 3 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Đa-mách đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó, vì chúng nó đã lấy đồ đập lúa bằng sắt mà đập Ga-la-át.

Amos 1 4 Ta sẽ sai lửa đến trong nhà Ha-xa-ên, đặng thiêu nuốt đền đài của Bên-Ha-đát.

Amos 1 5 Ta sẽ bẻ gãy then cửa Đa-mách; ta sẽ dứt dân cư khỏi trũng A-ven, và kẻ cầm cây trượng khỏi nhà Ê-đen; còn dân sự Sy-ri sẽ bị đày qua Ki-rô làm phu tù, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 1 6 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Ga-xa đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì chúng nó đã đem hết dân sự đi làm phu tù mà nộp cho Ê-đôm.

Amos 1 7 Ta sẽ sai lửa đến trên vách thành Ga-xa, nó sẽ thiêu nuốt những đền đài nó.

Amos 1 8 Ta sẽ dứt dân cư khỏi Ách-đốt và kẻ cầm cây trượng khỏi Ách-ca-lôn. Ta sẽ trở tay ta nghịch cùng Êc-rôn; và phần sót lại của người Phi-li-tin sẽ chết, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Amos 1 9 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Ty-rô đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì chúng nó đã nộp hết dân sự cho Ê-đôm, chẳng hề nhớ đến sự giao ước anh em.

Amos 1 10 Ta sẽ sai lửa đến trên vách thành Ty-rô, nó sẽ thiêu nuốt những đền đài nó.

Amos 1 11 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Ê-đôm đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì nó đã dùng gươm đuổi theo anh em mình, bẻ cả lòng thương xót, và cơn giận nó cứ cắn xé không thôi, nuôi sự thạnh nộ đời đời.

Amos 1 12 Ta sẽ sai lửa đến trên Thê-man, nó sẽ thiêu nuốt những đền đài của Bốt-ra.

Amos 1 13 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của con cái Am-môn đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó, vì chúng nó đã mở bụng đờn bà chứa của Ga-la-át đặng mở rộng bờ cõi mình.

Amos 1 14 Ta sẽ thấp lửa trong vách thành Ráp-ba, nó sẽ thiêu nuốt những đền đài nó giữa tiếng kêu giặc giã trong ngày chiến trận, giữa cơn gió lốc trong ngày bão táp.

Amos 1 15 Vua chúng nó cùng các quan trưởng sẽ đi làm phu tù cùng nhau, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 2 1 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Mô-áp đến gấp ba

gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì nó đã đốt hài cốt của vua Ê-đôm dựng làm ra vôi.

Amos 2 2 Ta sẽ sai lửa đến trên Mô-áp, nó sẽ thiêu nuốt đền đài của Kê-ri-giôt. Mô-áp sẽ chết trong sự ồn ào, giữa tiếng kêu, khi tiếng kèn thổi.

Amos 2 3 Ta sẽ dứt quan xét khỏi giữa nó, và giết hết thầy các quan trưởng nó với nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 2 4 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Giu-đa đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì chúng nó đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va và không vâng theo lệ luật Ngài, những sự giả dối mà tổ phụ chúng nó đã theo, làm lầm lạc chúng nó.

Amos 2 5 Ta sẽ sai lửa đến trên Giu-đa, nó sẽ thiêu nuốt những đền đài của Giê-ru-sa-lem.

Amos 2 6 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi có tội ác của Y-sơ-ra-ên đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì chúng nó đã bán người công bình lấy bạc, bán kẻ nghèo lấy một đôi dép.

Amos 2 7 Chúng nó cũng tham cả đến bụi đất trên đầu người nghèo khó, và làm cong đường của kẻ nhu mì. Con và cha cùng đến chung một đũa gáo, như vậy làm cho ô danh thánh ta.

Amos 2 8 Chúng nó nằm gần mỗi bàn thờ, trên những áo xống đã nhận làm của tin, và uống rượu của kẻ phải phạt trong miếu thần chúng nó.

Amos 2 9 Dầu vậy, chính ta đã tuyệt diệt người A-mô-rít trước mặt chúng nó, là thứ người cao bằng cây bách và mạnh như cây dẻ bộp. Ta đã diệt những trái nó ở trên và những rễ nó ở dưới.

Amos 2 10 Ta cũng đã đem các người lên khỏi đất Ê-díp-tô, và dặt các người trong đồng vắng trái bốn mươi năm, hầu cho các người được đất của người A-mô-rít làm sản nghiệp.

Amos 2 11 Ta đã dấy mấy kẻ tiên tri lên trong vòng con trai các người, và dấy mấy người Na-xi-rê lên trong vòng bọn trai trẻ các người. Đức Giê-hô-va phán: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, chẳng phải vậy sao?

Amos 2 12 Nhưng các người đã cho các người Na-xi-rê uống rượu, và cấm các kẻ tiên tri rằng: Chớ nói tiên tri!

Amos 2 13 Này, ta sẽ chặn ép các người trong nơi các người cũng như cái xe đầy những lúa bó chặn ép.

Amos 2 14 Người lệ làng sẽ không thể trốn được; người mạnh mẽ sẽ không bỏ sức cho mình nữa, và người bạo dạn sẽ chẳng cứu được mạng sống mình.

Amos 2 15 Kẻ giương cung sẽ chẳng đứng vững được; kẻ có chơn lệ làng sẽ chẳng lánh khỏi được; người cỡi ngựa sẽ khí huyết cứu mình;

Amos 2 16 và kẻ bạo gan trong những người mạnh mẽ sẽ ở trần mà trốn trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 3 1 Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này, là lời Đức Giê-hô-va phán nghịch cùng các người, tức là nghịch cùng cả họ hàng mà ta đã đem lên khỏi đất Ê-díp-tô.

Amos 3 2 Ta đã biết chỉ một mình các người trong mọi họ hàng trên đất; vậy nên ta sẽ thăm phạt các người vì mọi sự gian ác các người.

Amos 3 3 Nếu hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao?

Amos 3 4 Nếu sự tử không bắt được mối, thì há có gằm thét trong rừng sao? Sự tử con nếu không bắt được gì, thì há có làm vang những tiếng kêu từ nơi

sâu của hang nó sao?

Amos 3 5 Con chim, nếu chẳng có bẫy gài để bắt nó, thì nó há sa vào trong lưới giăng ra trên đất sao? Bằng chẳng bắt được gì thì lưới há có dựng lên khỏi đất?

Amos 3 6 Kèn thổi trong thành thì dân sự há chẳng sợ sao? Sự tai vạ há có xảy ra cho một thành kia nếu mà Đức Giê-hô-va chẳng làm?

Amos 3 7 Cũng vậy, Chúa Giê-hô-va chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài, là các Đấng tiên tri.

Amos 3 8 Khi sự tử gầm thét, thì ai mà chẳng sợ? Khi Chúa Giê-hô-va đã phán dạy, thì ai mà chẳng nói tiên tri?

Amos 3 9 Hãy rao truyền ra trong các đền đài Ách-đốt và trong các đền đài của đất Ê-díp-tô, và nói rằng: Các người khá nhóm lại trên các núi của Sa-ma-ri; hãy xem nhiều sự rối loạn lớn lao ở đó, và những sự bạo ngược giữa nó.

Amos 3 10 Đức Giê-hô-va phán: Chúng nó không biết làm sự ngay thẳng; chúng nó chất chứa của hung dữ và cướp dặt ở trong các đền đài mình.

Amos 3 11 Vậy nên Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, kẻ nghịch sẽ đến vây bọc đất này; nó cắt mất sức mạnh người, và những đền đài người sẽ bị cướp phá.

Amos 3 12 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Như kẻ chặn chiên chỉ gỡ được hai giò hay một tai ra khỏi hòng sự tử, thì những con cái Y-sơ-ra-ên, là những kẻ ngồi tại Sa-ma-ri nơi góc giường và trên thềm của Đa-mách, cũng sẽ được cứu cách như vậy.

Amos 3 13 Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân phán rằng: Hãy nghe, và làm chứng nghịch cùng nhà Gia-cốp.

Amos 3 14 Đến ngày mà ta sẽ thăm phạt Y-sơ-ra-ên về tội lỗi nó, ta cũng sẽ thăm phạt các bàn thờ của Bê-tên; những sừng của bàn thờ sẽ bị chặt và rơi xuống đất.

Amos 3 15 Bảy giờ ta sẽ đánh nhà mùa đông và nhà mùa hạ; những nhà bằng ngà voi sẽ bị phá, và những nhà lớn sẽ bị hủy diệt, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 1 Hỡi những bò cái của Ba-san hãy nghe, bay ở trên núi của Sa-ma-ri; hiệp đáp kẻ nghèo nàn, hành hạ kẻ thiếu thốn, nói cùng chúa chúng nó rằng: Hãy đem đến, chúng ta cùng uống!

Amos 4 2 Chúa Giê-hô-va đã dùng sự thánh khiết Ngài mà thề rằng: Này, những ngày sẽ đến trên các người, người ta sẽ dùng móc bắt lấy các người, dân sót lại của các người sẽ bị bắt lấy bởi những lưới câu.

Amos 4 3 Các người sẽ đi ra bởi những nơi sút mẻ, mỗi người đi thẳng trước mặt mình, và các người sẽ ném mình vào Ha-môn, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 4 Hãy đi đến Bê-tên, và phạm tội; hãy đi đến Ghinh-ganh, và phạm tội thêm! Mỗi buổi sáng hãy đem của lễ mình đến, và cứ ba ngày thì dâng các phần mười của các người!

Amos 4 5 Hãy đốt của lễ thù ân có men; hãy rao ra những của lễ lạc hiến; hãy làm cho thiên hạ biết; hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, vì các người ưa thích điều đó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 6 Còn như ta, ta đã làm cho rằng các người nên sạch trong mọi thành các người, và làm cho thiếu bánh trong mọi nơi các người ở. Đức Giê-hô-va phán: Dầu vậy các người cũng không trở lại cùng ta!

Amos 4 7 Ta cũng đã không xuống mưa cho các người trong ba tháng trước mùa gặt; ta đã mưa trên thành này và không mưa trên thành khác. Ruộng này đã được mưa, còn ruộng kia không được nhuận tưới thì khô héo.

Kinh Thánh

Amos 4 8 Đường ấy, người trong hai hoặc ba thành đi đến một thành đựng uống nước, mà không tìm đến cho đỡ khát. Nhưng các người không trở về cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 9 Ta đã dùng gió nóng và sâu lúa mà đánh các người. Có nhiều vườn rau, vườn nho, cây vả, cây ô-li-ve của các người đã bị sâu keo cắn phá. Nhưng các người chẳng trở về cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 10 Ta đã khiến ôn dịch đến trong các người, cũng như trong Ê-díp-tô. Ta đã dùng gươm giết chết những kẻ trai trẻ của các người, và những ngựa của các người đã bị đem đi. Ta đã làm cho mùi hôi hám từ trong trại quân các người bay lên lỗ mũi các người. Nhưng các người chẳng trở về cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 11 Ta đã lật đổ giữa các người, như Đức Chúa Trời đã lật đổ Sô-dôm và Gô-mô-rơ, và các người đã như cái que rút ra khỏi lửa. Nhưng các người chẳng trở về cùng ta, Giê-hô-va phán vậy.

Amos 4 12 Hỡi Y-sơ-ra-ên, vậy nên ta sẽ đả người đường ấy; hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta sẽ đả người đường ấy, nên người khá sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời người.

Amos 4 13 Thật, ấy là Ngài đã làm nên các núi và dựng nên gió. Ấy là Ngài làm cho người ta biết ý tưởng riêng của mình, đổi ban mai ra tối tăm, và bước đi trên những chỗ cao trên đất. Danh Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân.

Amos 5 1 Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này, là bài ca thương mà ta sẽ làm về các người!

Amos 5 2 Gái đĩ công trình của Y-sơ-ra-ên đã ngã xuống, sẽ không dậy nữa; nó đã bị ném bỏ trên đất nó, mà không ai đỡ dậy.

Amos 5 3 Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thành nào ra một ngàn quân, chỉ còn có một trăm; thành nào dấy lên một trăm người, chỉ còn có mười người trong nhà Y-sơ-ra-ên sót lại.

Amos 5 4 Đức Giê-hô-va phán cùng nhà Y-sơ-ra-ên như vậy: Hãy tìm kiếm ta, thì các người sẽ sống!

Amos 5 5 Chớ tìm kiếm Bê-tên, chớ vào trong Ghinh-ganh, đừng đi đến Bê-e-Sê-ba. Vì Ghinh-ganh sẽ bị đày, Bê-tên sẽ trở nên một nơi đổ nát.

Amos 5 6 Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va, thì các người sẽ sống; bằng chẳng vậy, Ngài sẽ như một ngọn lửa thiêu đốt hừng lên trong nhà Giô-sép, ở Bê-tên không ai có thể tắt được.

Amos 5 7 Các người đổi sự ngay thẳng ra ngài cứu, và ném sự công bình xuống đất!

Amos 5 8 Hãy tìm Đấng đã dựng nên những sao Rau và sao Cày; đổi bóng tối tăm ra ban mai, đổi ban ngày ra đêm thắm, gọi nước biển mà đổ nó ra trên mặt đất: danh Ngài là Giê-hô-va.

Amos 5 9 Ấy chính Ngài làm cho kẻ mạnh thành linh bị diệt vong, đến nỗi sự hủy hoại đến trên đồn lũy.

Amos 5 10 Chúng nó ghét người trách móc nơi cửa thành, và góm ghiếc kẻ nói ngay thẳng.

Amos 5 11 Vì các người hiếp đáp kẻ nghèo và đòi họ nộp thuế lúa mì, vậy nên những nhà bằng đá vuông này mà các người đã xây nên, các người sẽ không ở được. Các người đã trồng những vườn nho ngon ngọt, nhưng sẽ không uống rượu nó.

Amos 5 12 Vì ta biết tội ác các người nhiều là bao nhiêu, các người là kẻ

Kinh Thánh

hiếp đáp người công bình, nhận lấy của hối lộ, ở nơi cửa thành làm cong lẽ thẳng của những kẻ nghèo.

Amos 5 13 Bởi đó cho nên, trong thời như thế, người khôn ngoan sẽ làm thình; vì là thời khốn nạn.

Amos 5 14 Hãy tìm điều lành và đừng tìm điều dữ, hầu cho các người được sống, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân sẽ ở cùng người, như các người nói vậy.

Amos 5 15 Hãy ghét điều dữ mà ưa điều lành; hãy lập sự công bình nơi cửa thành. Cửa lễ Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân sẽ ra ơn cho những kẻ còn sót lại của Giô-sép!

Amos 5 16 Vậy nên, Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, phán như vậy: Trong mọi nơi phố chợ, người ta sẽ than khóc; trong mọi đường phố, người ta sẽ kêu la rằng: Hỡi ôi! Hỡi ôi! Người ta sẽ mời kẻ cày ruộng đến thăm sâu, và những kẻ giỏi than van đến kêu khóc.

Amos 5 17 Trong các vườn nho vang tiếng khóc than, vì ta sẽ qua giữa người, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 5 18 Khốn thay cho các người là kẻ trông mong ngày của Đức Giê-hô-va! Các người trông mong ngày của Đức Giê-hô-va làm gì? Ấy là ngày tối tăm, không phải là ngày ánh sáng.

Amos 5 19 Ví như một người tránh khỏi sự tử, lại gặp con gấu; hay là như kẻ vào trong nhà, dựa tay trên vách, bị rắn cắn nhằm.

Amos 5 20 Ngày của Đức Giê-hô-va há chẳng phải tối tăm, không sáng láng, và mù mịt, không chói lói hay sao?

Amos 5 21 Ta ghét; ta khinh dể những kỳ lễ của các người; ta không đẹp lòng về những hội trọng thể của các người đâu.

Amos 5 22 Dầu các người dâng những của lễ thiêu và của lễ chay cho ta, ta sẽ không nhận lấy; ta chẳng đoái xem những con thú mập về của lễ thù ân các người.

Amos 5 23 Hãy làm cho tiếng của các bài hát các người xa khỏi ta! Ta không khứng nghe tiếng đàn cầm của các người.

Amos 5 24 Thà hãy làm cho sự chánh trực chảy xuống như nước, và sự công bình như sông lớn cuộn cuộn.

Amos 5 25 Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, các người há chẳng từng dâng hi sinh và của lễ chay cho ta trong bốn mươi năm nơi đồng vắng sao?

Amos 5 26 Trái lại, các người đã khiêng nhà tạm của vua mình, khám của thần tượng mình, và ngôi sao của thần các người mà các người đã làm cho mình.

Amos 5 27 Vậy nên, ta sẽ làm cho các người bị đầy qua làm phu tù bên kia Đa-mách, Đức Giê-hô-va phán vậy, danh Ngài là Đức Chúa Trời vạn quân.

Amos 6 1 Khốn thay cho những kẻ ăn ở nể trong Si-ôn, và cho những kẻ tưởng mình an ổn trên núi Sa-ma-ri! Khốn thay cho những kẻ sang trọng của các nước làm đầu, là những kẻ mà nhà Y-sơ-ra-ên về cùng!

Amos 6 2 Vậy hãy qua Ca-ne, và hãy xem; hãy đi từ đó đến thành Ha-mát lớn, đoạn xuống thành Gát của người Phi-li-tin. những thành ấy hát tốt hơn những nước này sao? Bờ cõi chúng nó há lớn hơn bờ cõi các người sao?

Amos 6 3 Các người làm cho ngày hoạn nạn xa ra, và làm cho ngôi bạo ngược gần lại!

Amos 6 4 Các người nằm ngủ trên giường ngà và duỗi dài trên ghế dài mình; ăn những chiên con chọn ra trong bầy và những bò con mập trong chuồng.

Kinh Thánh

- Amos 6 5 Thật, các người hát bài bậy bạ họa theo đờn cầm, bày vẽ ra những đồ nhạc khí cho mình như vua Đa-vít.
- Amos 6 6 Các người uống rượu trong những chén lớn, dùng dầu rất quý xúc cho thơm mình, mà không lo đến tai nạn của Giô-sép!
- Amos 6 7 Vậy nên chúng nó sẽ bị bắt làm phu tù đầu nhứt trong những kẻ bị bắt, và bấy giờ sẽ dứt tiếng reo vui của những kẻ buông tuồng ấy!
- Amos 6 8 Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân phán rằng: Chúa Giê-hô-va đã chỉ mình mà thề rằng: Ta góm ghiếc sự kiêu ngạo của Gia-cốp, và ghét cung đền nó; vậy nên ta sẽ phó thành này cùng những vật chứa ở trong.
- Amos 6 9 Nếu trong một nhà còn lại mười người, thì chúng nó cũng sẽ chết hết.
- Amos 6 10 Một người bà con gần là kẻ phải đốt xác chết, sẽ cất người lên để đem xương ra khỏi nhà; người ấy sẽ hỏi kẻ ở nhà trong rằng: Còn có ai ở với người không? Kẻ ấy đáp rằng: Không có ai hết! Bấy giờ người bà con nói rằng: Hãy im đi! chớ nói đến danh Đức Giê-hô-va!
- Amos 6 11 Vì, Đức Giê-hô-va truyền lệnh, này, nhà lớn sẽ bị ngã xuống mà đổ nát, nhà nhỏ sẽ bị tan ra từng mảnh.
- Amos 6 12 Người ta há cho ngựa chạy trên vàng đá sao! Người ta há đem bò cày tại đó? Nhưng các người đã đổi sự chánh trực làm cay đắng, và đổi trái công bình ra ngải cứu.
- Amos 6 13 Các người ưa thích sự hư không, và nói rằng: Há chẳng phải nhờ sức mạnh cầu thả mà chúng ta đã được sùng sao?
- Amos 6 14 Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân phán: Này, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ dấy lên một nước nghịch cùng các người, nó sẽ hà hiếp các người, từ lối vào Ha-mát cho đến khe A-ra-ba.
- Amos 7 1 Này là điều mà Chúa Giê-hô-va khiến ta xem thấy: Này, Ngài làm nên những cào cào trong lúc cỏ bắt đầu mọc lại; ấy là cỏ mọc lại sau các kỳ cắt cỏ của vua.
- Amos 7 2 Khi cào cào đã cắn nuốt cỏ trong đất rồi, ta nói rằng: Hỡi Chúa Giê-hô-va, tôi cầu xin Ngài hãy tha thứ! Gia-cốp há có thể đứng được sao? vì nó là nhỏ.
- Amos 7 3 Đức Giê-hô-va bèn ăn năn về việc này. Đức Giê-hô-va phán rằng: Điều đó sẽ không xảy ra đâu.
- Amos 7 4 Chúa Giê-hô-va cho ta xem thấy như sau này: Này, Chúa Giê-hô-va khiến lầy lửa mà chống trả. Lửa ấy thiêu nuốt vực lớn, đoạn hầu ăn nuốt đất.
- Amos 7 5 Bấy giờ ta nói rằng: Hỡi Chúa Giê-hô-va, tôi cầu xin Ngài hãy thôi đi! Gia-cốp há có thể đứng được sao? vì nó là nhỏ.
- Amos 7 6 Đức Giê-hô-va bèn ăn năn việc này. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Điều đó cũng sẽ không xảy đến.
- Amos 7 7 Ngài bèn cho ta xem thấy như sau này: Này, Chúa đứng trên một bức tường thẳng này mực, và tay Ngài cầm một dây chuẩn mực.
- Amos 7 8 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: A-mốt, người thấy gì? Ta thưa rằng: Một dây chuẩn mực. Chúa bèn phán: Này, ta sẽ đặt dây chuẩn mực giữa dân Y-sơ-ra-ên ta; ta sẽ không còn đi qua nó nữa.
- Amos 7 9 Các nơi cao của Y-sác sẽ bị hoang vu, các nơi thánh của Y-sơ-ra-ên sẽ bị hủy phá, và ta sẽ dấy lên dùng gươm đánh nhà Giê-rô-bô-am.
- Amos 7 10 Bấy giờ, A-ma-xia, thầy tế lễ của Bê-tên, khiến nói cùng Giê-rô-bô-am là vua Y-sơ-ra-ên rằng: A-mốt tập lập nghịch cùng vua, ở giữa nhà Y-sơ-ra-

ên; đất chẳng chịu nổi mọi lời của nó.

Amos 7 11 Thật vậy, này, A-mốt nói rằng: Giê-rô-bô-am sẽ chết bởi gươm, và Y-sơ-ra-ên chắc sẽ bị đày đi làm phu tù khỏi đất mình!

Amos 7 12 A-ma-xia nói cùng A-mốt rằng: Hỡi kẻ tiên kiến, khá đi khỏi đây. Hãy trốn trong đất Giu-đa, tại đó ăn bánh và nói tiên tri.

Amos 7 13 Nhưng chớ cứ nói tiên tri tại Bê-tên nữa; vì ấy là một nơi thánh của vua, và ấy là nhà vua.

Amos 7 14 A-mốt trả lời cho A-ma-xia rằng: Ta không phải là đấng tiên tri, cũng không phải con đấng tiên tri; nhưng ta là một kẻ chặn, sửa soạn những cây và rừng.

Amos 7 15 Đức Giê-hô-va đã bắt lấy ta từ sau bầy, và Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đi nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên ta.

Amos 7 16 Và, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Người nói rằng: Chớ nói tiên tri nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, và đừng nhỏ lời xuống nghịch cùng nhà Y-sác.

Amos 7 17 Cho nên Đức Giê-hô-va phán như vậy: Vợ người sẽ buông dâm trong thành; con trai và con gái người sẽ ngã bởi gươm; đất người sẽ bị chia bởi dầy, còn người, người sẽ chết trong một đất ô uế, và Y-sơ-ra-ên chắc sẽ bị đày đi làm phu tù khỏi đất mình.

Amos 8 1 Đây là điều mà Chúa Giê-hô-va cho ta xem thấy: Đây, có một giỏ trái mùa hạ.

Amos 8 2 Bảy giờ Ngài phán rằng: A-mốt, người thấy gì? Ta thưa rằng: Một giỏ trái mùa hạ. Đức Giê-hô-va lại phán cùng ta rằng: Sự cuối cùng đã đến trên dân Y-sơ-ra-ên ta; ta sẽ không vượt qua nó nữa.

Amos 8 3 Trong ngày đó, những bài hát trong cung đền sẽ là tiếng khóc than, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Sẽ có nhiều xác chết mà người ta làm thình quăng ra mọi nơi.

Amos 8 4 Các người là người nuốt những kẻ nghèo nàn, làm hao mòn những kẻ khốn cùng trong đất, hãy nghe điều này.

Amos 8 5 Các người nói rằng: Khi nào trăng mới sẽ qua, cho chúng ta có thể bán lúa miến, và ngày sa-bát qua, đừng chúng ta mở kho lúa mì, mà bột ê-pha, thêm nặng siếc-lơ, và dùng cân dối giả đừng phình gạt;

Amos 8 6 đừng chúng ta lấy bạc mua kẻ khốn nạn, lấy một đôi dép mua kẻ nghèo nàn, và bán cho đến lép lưng của lúa mì?

Amos 8 7 Đức Giê-hô-va lấy sự vinh hiển của Gia-cóp mà phán lời thề này: Ta chắc sẽ chẳng hề quên những việc làm của chúng nó!

Amos 8 8 Đất há chẳng rung động về việc đó, hết thầy dân cư nó há chẳng than khóc sao? Trọn cả đất sẽ dậy lên như Sông cái, nó sẽ lung lay và lún xuống như Sông của Ê-díp-tô vậy.

Amos 8 9 Chúa Giê-hô-va phán: Sẽ xảy ra trong ngày đó, ta sẽ khiến mặt trời lặn đi trong lúc giữa trưa, và khiến đất tối tăm trong giữa ban ngày.

Amos 8 10 Ta sẽ đổi ngày lễ các người ra sầu thảm, và hết thầy bài ca tụng các người ra ca thương. Ta sẽ thắt bao gai trên mọi lưng, và làm cho mọi đầu đều sót. Ta sẽ đặt đất này trong sự sầu thảm, như là mắt con trai một, và sự cuối cùng nó sẽ như ngày đắng cay.

Amos 8 11 Chúa Giê-hô-va phán: Đây, những ngày sẽ đến, là khi ta khiến sự đói kém đến trong đất, chẳng phải là đói về bánh, cũng chẳng phải khát về nước, bèn là về nghe lời của Đức Giê-hô-va.

Amos 8 12 Bảy giờ chúng nó sẽ đi đông dài từ biển này đến biển khác, từ

phương bắc đến phương đông; chạy đi đây đi đó để tìm lời Đức Giê-hô-va mà không tìm được.

Amos 8 13 Trong ngày đó, những gái đồng trinh đẹp đẽ và những trai trẻ sẽ mòn mỏi vì khát.

Amos 8 14 Hết thảy những kẻ chỉ tội lỗi của Sa-ma-ri mà thề rằng: Hỡi Đan, thật như thần người sống! hết thảy những kẻ ấy sẽ ngã xuống, và không dậy được nữa.

Amos 9 1 Ta thấy Chúa đứng gần bàn thờ và phán rằng: Hãy đánh các đầu cột, hầu cho những ngạch cửa bị rung động; hãy đập bể ra trên đầu hết thảy chúng nó! Kẻ nào sót lại trong chúng nó thì ta sẽ giết bằng gươm, không một người nào trốn được, không một người nào lánh khỏi.

Amos 9 2 Dầu chúng nó đào đến âm phủ, tay ta cũng sẽ móc chúng nó ra; dầu chúng nó trèo lên trên trời, ta cũng sẽ làm cho chúng nó từ đó xuống.

Amos 9 3 Dầu chúng nó ẩn mình nơi chót núi Cạt-mên, ta cũng sẽ đi tìm để kéo chúng nó ra; dầu chúng nó lánh khuất mắt ta nơi đáy biển, ta cũng sẽ rứt chân chúng nó tại đó.

Amos 9 4 Ví bằng chúng nó đi làm phu tù trước mặt kẻ thù nghịch mình, ở đó ta cũng sẽ sai gươm giết chúng nó đi. Thật, ta để mắt trên chúng nó để làm họa cho, chẳng phải để làm phúc cho.

Amos 9 5 Vì Chúa, Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng rời đến đất thì đất liền tan chảy, hết thảy dân cư nó khóc than; trọn cả đất dậy lên như Sông cái và lún xuống như Sông của Ê-díp-tô.

Amos 9 6 Chúa đã xây dựng cung đền Ngài trong các tầng trời, đã lập vòng khung Ngài trên đất. Ngài kêu gọi nước biển và đổ ra trên mặt đất. Danh Ngài là Đức Giê-hô-va.

Amos 9 7 Đức Giê-hô-va có phán: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, ta há chẳng coi các người như con cái của Ê-thi-ô-bi sao? Ta há chẳng từng đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ê-díp-tô, người Phi-li-tin khỏi Cáp-tô, và người Sy-ri khỏi Ki-rô, hay sao?

Amos 9 8 Nay, con mắt Chúa Giê-hô-va để trên nước có tội này, và ta sẽ hủy phá nó khỏi mặt đất; nhưng ta sẽ không diệt sạch nhà Gia-cốp, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Amos 9 9 Vì này, ta sẽ truyền lệnh, và sẽ rải tan nhà Y-sơ-ra-ên ra giữa mọi dân, như lúa mì bị rải tan trong cái sàng, mà không có một hạt nào rơi xuống đất.

Amos 9 10 Phải, phàm những kẻ có tội trong dân ta, phàm những kẻ nói rằng: Hoạn nạn sẽ không gần chúng ta, cũng không kịp đến chúng ta, thì chúng nó sẽ chết bởi gươm.

Amos 9 11 Trong ngày đó, ta sẽ dựng lại nhà tạm của Đa-vít, là nhà đã đổ, và tu bổ lại những chỗ rách nát của nó. Ta sẽ dựng lại những nơi đổ nát và xây nó lại như ngày xưa;

Amos 9 12 đến nỗi chúng nó sẽ thâu được những dân sót của Ê-đôm và hết thảy các nước được xưng bởi danh ta, Đức Giê-hô-va là Đấng làm trọn mọi điều ấy phán vậy.

Amos 9 13 Đức Giê-hô-va phán: Nay, những ngày đến, kẻ cày sẽ theo kịp kẻ gặt, kẻ đập nho theo kịp kẻ gieo giống. Các núi sẽ nhỏ rượu ngọt ra và mọi đồi sẽ tan chảy.

Amos 9 14 Ta sẽ đem phu tù của dân Y-sơ-ra-ên ta trở về; chúng nó sẽ lập lại các thành bị phá, và ở đó. Chúng nó sẽ trồng vườn nho và uống rượu nó, sẽ cày cấy vườn mình và ăn trái nó.

Kinh Thánh

Amos 9 15 Ta sẽ lại trồng chúng nó trên đất chúng nó, và chúng nó sẽ không hề bị nhổ khỏi đất mình mà ta đã ban cho, Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời người phán vậy.

Obadiah

Obad 1 1 Sự hiện thấy của Áp-đia. Chúa Giê-hô-va phán về Ê-đôm như vậy: chúng ta có nghe lời rao từ Đức Giê-hô-va, và một sứ giả được sai đi giữa các nước rằng: Các người hãy dậy lên! Chúng ta hãy dậy lên nghịch cùng dân này đang đánh trận với nó!

Obad 1 2 Đây, ta đã khiến người làm nhỏ giữa các nước. Người bị khinh dễ lắm.

Obad 1 3 Hỡi người là kẻ ở trong khe vàng đá, trong nơi cao, người nói trong lòng mình rằng: Ai sẽ có thể xô ta xuống đất? sự kiêu ngạo của lòng người đã lừa dối người.

Obad 1 4 Dầu người lên cao như chim ưng, dầu người lót ổ giữa các ngôi sao, ta cũng sẽ xô người xuống khỏi đó, Đức Giê-hô-va phán vậy!

Obad 1 5 Người bị hủy diệt là thể nào! Nếu kẻ trộm hay là kẻ cướp ban đêm đến người, thì há chẳng chỉ cướp lấy vừa đủ mà thôi sao? Nếu những người hái nho đến cùng người, há chẳng để sót lại một vài buồng nho sao?

Obad 1 6 Ê-sau đã bị lục soát là thể nào! Những đồ châu báu giấu kín của người đã bị khám xét là thể nào!

Obad 1 7 Mọi kẻ đồng minh cùng người đã đuổi người cho đến nơi bờ cõi. Những kẻ hòa thuận cùng người, thì phỉnh người, thắng hơn người; còn những kẻ ăn bánh người, thì đánh bẫy dưới người; và người không có sự hiểu biết!

Obad 1 8 Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, ta há chẳng diệt những kẻ khôn khỏi xứ Ê-đôm, và những người thông sáng khỏi núi Ê-sau sao?

Obad 1 9 Hỡi Thê-man, những lính-chiến của người sẽ thất kinh, hầu cho ai nấy bị trừ khỏi núi Ê-sau trong lúc giết lát.

Obad 1 10 Ấy là vì có sự hung bạo người đối với anh em người là Gia-cốp, mà người sẽ mang hổ, và bị diệt đời đời!

Obad 1 11 Trong ngày người lạ cướp của cải nó, dân ngoại quốc vào các cửa thành nó, và bắt thăm trên thành Giê-ru-sa-lem, thì trong ngày ấy người đứng bên kia, người cũng chỉ như một người trong chúng nó.

Obad 1 12 Ôi! chớ nhìn xem ngày của anh em người, là ngày tai nạn của nó; chớ vui mừng trong ngày hủy diệt của con cái Giu-đa; cũng đừng nói cách khoe khoang trong ngày nó bị khốn khổ.

Obad 1 13 Chớ vào cửa thành dân ta, đang này nó bị họa; chớ nhìn xem tai nạn nó, đang ngày nó bị khốn khổ! Chớ vờ lấy cửa cải nó, đang ngày nó bị họa hoạn.

Obad 1 14 Chớ đứng nơi ngã ba đường đang diệt những kẻ trốn tránh của nó, và chớ nộp những kẻ sống sót sau cùng của nó trong ngày nguy nan.

Obad 1 15 Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần trên hết thảy các nước: bấy giờ người ta sẽ làm cho người như chính mình người đã làm; những việc làm của người sẽ đổ lại trên đầu người.

Obad 1 16 Phải, như các người đã uống trên núi thánh ta thể nào, thì hết thảy các nước cũng sẽ cứ uống thể ấy; phải, chúng nó sẽ uống và nuốt đi, rồi chúng nó sẽ như vôn không hề có!

Obad 1 17 Nhưng sẽ còn lại những người trốn khỏi trên núi Si-ôn, núi ấy sẽ

Kinh Thánh

là thánh, và nhà Gia-cóp sẽ được sản nghiệp mình.

Obad 1 18 Nhà Gia-cóp sẽ là lửa, và nhà Giô-sép sẽ là ngọn lửa; nhà Ê-sau sẽ là đồng rơm, mà chúng nó sẽ đốt và thiêu đi. Nhà Ê-sau sẽ không còn sót chi hết; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Obad 1 19 Những người ở phương nam sẽ được núi của Ê-sau, những kẻ ở đồng bằng sẽ được người Phi-li-tin làm kỹ vật, chúng nó sẽ được ruộng của Ép-ra-im và ruộng của Sa-ma-ri; những người Bên-gia-min sẽ được Ga-la-át.

Obad 1 20 Những kẻ phu tù của cơ binh con cái Y-sơ-ra-ên ở giữa những người Ca-na-an, sẽ được đất nó cho đến Sa-rép-ta. Những phu tù của Giê-ru-sa-lem ở tại Sê-pha-rát sẽ được các thành phương nam.

Obad 1 21 Sẽ có các kẻ giải cứu lên trên núi Si-ôn đặng phán xét núi Ê-sau; còn nước thì sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va.

Jonah

- Jonah1 1 Có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giô-na con trai A-mi-tai như vậy:
- Jonah1 2 Người khá chỗi dậy! Hãy đi đến thành lớn Ni-ni-ve, và kêu la nghịch cùng nó; vì tội ác chúng nó đã lên thấu trước mặt ta.
- Jonah1 3 Nhưng Giô-na chỗi dậy đặng trốn qua Ta-rê-si, để lánh khỏi mặt Đức Giê-hô-va. Người xuống đến Gia-phô, gặp một chiếc tàu đi qua Ta-rê-si. Người trả tiền quá giang, và xuống tàu đặng đi Ta-rê-si với họ, để khỏi mặt Đức Giê-hô-va.
- Jonah1 4 Nhưng Đức Giê-hô-va khiến gió lớn thổi trên biển; trên biển có trận bão lớn, chiếc tàu hầu vỡ.
- Jonah1 5 Những thủy thủ đều sợ hãi, ai nấy kêu cầu thần của mình. Đoạn, họ quăng những đồ đạc trong tàu xuống biển, để cho nhẹ tàu. Giô-na đã xuống dưới lòng tàu, nằm và ngủ mê.
- Jonah1 6 Chủ tàu bèn đến gần người và bảo rằng: Hỡi người ngủ kia, làm sao vậy? Khá chỗi dậy! Hãy kêu cầu Đức Chúa Trời người. Có lẽ Đức Chúa Trời sẽ tưởng đến chúng ta, thì chúng ta khỏi chết.
- Jonah1 7 Kế đó, chúng nói cùng nhau rằng: Hãy đến, chúng ta hãy bắt thăm, để cho biết tai vạ này đến cho chúng ta là vì có ai. Vậy họ bắt thăm, và thăm trúng nhằm Giô-na.
- Jonah1 8 Bảy giờ họ nói cùng người rằng: Khá cho chúng ta biết vì điều chi mà tai vạ này đến trên chúng ta. Người làm nghề gì, và từ đâu đến? Xứ người ở đâu, người thuộc về dân nào?
- Jonah1 9 Người trả lời rằng: Ta là người Hê-bơ-rơ, và ta kính sợ, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời trên trời, Ngài đã làm nên biển và đất khô.
- Jonah1 10 Những người ấy cả sợ, và bảo người rằng: Người đã làm việc gì đó? Bảy giờ họ đã biết rằng người trốn khỏi mặt Đức Giê-hô-va; vì người đã khai ra cho họ.
- Jonah1 11 Vậy họ nói rằng: Chúng ta sẽ làm gì về người, hầu cho biển yên lặng cho chúng ta? Vì biển càng động thêm mãi.
- Jonah1 12 Người trả lời rằng: Hãy bắt lấy ta; hãy ném ta xuống biển, thì biển yên lặng cho các anh; vì ta biết rằng ấy là vì có ta mà các anh đã gặp phải trận bão lớn này.
- Jonah1 13 Những người ấy bắt tay chèo vào bờ; song không được, vì biển càng nổi lên nghịch cùng họ mãi.
- Jonah1 14 Họ bèn kêu cầu Đức Giê-hô-va mà rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, chúng tôi nài xin Ngài, chúng tôi nài xin Ngài chớ làm cho chúng tôi chết vì có mạng sống của người này, và chớ khiến máu vô tội đổ lại trên chúng tôi! Hỡi Đức Giê-hô-va, vì chính Ngài là Đấng đã làm điều mình muốn.
- Jonah1 15 Đoạn họ bắt Giô-na, quăng xuống biển, thì sự giận dữ của biển yên lặng.
- Jonah1 16 Vì vậy mà những người ấy rất kính sợ Đức Giê-hô-va. Họ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, và hứa nguyện cùng Ngài.
- Jonah1 17 (2:1) Đức Giê-hô-va sắm sửa một con cá lớn đặng nuốt Giô-na; Giô-na ở trong bụng cá ba ngày ba đêm.

Kinh Thánh

- Jonah2 1 (2:2) Giô-na từ trong bụng cá cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình,
- Jonah2 2 (2:3) mà rằng: Tôi gặp hoạn nạn, kêu cầu Đức Giê-hô-va, Thì Ngài đã trả lời cho tôi. Từ trong bụng âm phủ, tôi kêu la, Thì Ngài đã nghe tiếng tôi.
- Jonah2 3 (2:4) Ngài đã quăng tôi trong vực sâu, nơi đáy biển, Và dòng nước lớn bao bọc lấy tôi. Hết thấy những sóng lượn và những ba đào của Ngài đều trải qua trên tôi.
- Jonah2 4 (2:5) Tôi đã nói rằng: Tôi đã bị ném khỏi trước mắt Ngài; Dầu vậy, tôi còn nhìn lên đền thánh của Ngài.
- Jonah2 5 (2:6) Nước bao phủ lấy tôi, cho đến linh hồn tôi; Vực sâu vây lấy tôi tư bề; Rong rêu vẫn vít đầu tôi.
- Jonah2 6 (2:7) Tôi đã xuống đến chơn nền các núi; Đất đã đóng then nó trên tôi đời đời. Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, nhưng Ngài đã đem mạng sống tôi lên khỏi hầm hố!
- Jonah2 7 (2:8) Khi linh hồn tôi mòn mỏi trong tôi, thì tôi nhớ đến Đức Giê-hô-va, Và lời cầu nguyện của tôi đạt đến Ngài, vào đền thánh Ngài.
- Jonah2 8 (2:9) Những kẻ chăm sự hư không giả dối, Thì lia bỏ sự thương xót của mình.
- Jonah2 9 (2:10) Nhưng tôi, tôi sẽ dùng tiếng cảm tạ mà dâng của lễ cho Ngài; Tôi sẽ trả sự tôi đã hứa nguyện. Sự cứu đến từ Đức Giê-hô-va!
- Jonah2 10 (2:11) Đức Giê-hô-va bèn phán cùng con cá, và nó mửa Giô-na ra trên đất khô.
- Jonah3 1 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-na lần thứ hai mà rằng:
- Jonah3 2 Người khá chớ dậy! Hãy đi đến thành lớn Ni-ni-ve, và rao cho nó lời ta đã dạy cho người.
- Jonah3 3 Vậy Giô-na chớ dậy và đi đến Ni-ni-ve, theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Và, Ni-ni-ve là một thành rất lớn, đi mất ba ngày đường.
- Jonah3 4 Giô-na khởi đầu vào trong thành đi một ngày, thì rao giảng và nói rằng: Còn bốn mươi ngày nữa, Ni-ni-ve sẽ bị đổ xuống!
- Jonah3 5 Dân thành Ni-ni-ve tin Đức Chúa Trời. Họ rao ra sự kiêng ăn và mặc bao gai, từ những người rất lớn trong đám họ cho đến những kẻ rất nhỏ.
- Jonah3 6 Tin ấy đồn đến vua Ni-ni-ve, vua đứng dậy khỏi ngai, lột áo bào mình ra, quấn bao gai và ngồi trong tro.
- Jonah3 7 Đoạn vua truyền lệnh này ra trong thành Ni-ni-ve, như là lời dụ của vua cùng của các kẻ tôn trưởng: Không luận người ta hay là thú vật, không luận bày bò hay bày chiên, đều chớ ném chi hết. Không được để cho nó ăn, cũng không uống nước;
- Jonah3 8 nhưng người ta và thú vật đều phải quấn bao gai. Mọi người khá ra sức kêu cùng Đức Chúa Trời; phải, ai nấy khá bỏ đường lối xấu mình và việc hung dữ của tay mình.
- Jonah3 9 Ai biết rằng hoặc Đức Chúa Trời sẽ không xây lại và ăn năn, xây khởi cơn nóng giận mình, hầu cho chúng ta khởi chết, hay sao?
- Jonah3 10 Bấy giờ Đức Chúa Trời thấy việc họ làm đều đã xây bỏ đường lối xấu của mình; Đức Chúa Trời bèn ăn năn sự họa mà Ngài đã phán sẽ làm cho họ, và Ngài không làm sự đó.
- Jonah4 1 Bấy giờ Giô-na rất không đẹp lòng, và giận dữ.
- Jonah4 2 Người cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Hãy Đức Giê-hô-va, tôi cầu xin Ngài, ấy há chẳng phải là điều tôi đã nói khi tôi còn ở trong xứ tôi sao? Vì

Kinh Thánh

đó nên tôi lật đật trốn qua Ta-rê-si vậy. Bởi tôi biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời hơn từ, thương xót, chậm giận, giàu ơn, và đỗi ý không xuống tai vạ.

Jonah4 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, vậy bây giờ, tôi nài xin Ngài hãy cất lấy sự sống tôi; vì về phần tôi, chết còn hơn sống!

Jonah4 4 Đức Giê-hô-va trả lời cùng người rằng: Người giận có nên không?

Jonah4 5 Bảy giờ Giô-na ra khỏi thành Ni-ni-ve, ngồi phía đông thành ấy. Tại đó, người làm một cái chòi, ngồi dưới bóng chòi ấy mà đợi xem điều sẽ xảy đến cho thành ấy.

Jonah4 6 Và, Đức Giê-hô-va sắm sẵn một dây giữa cao lên bên trên Giô-na, đặng phủ bóng trên đầu người, và cứu người khỏi sự khổ cực. Giô-na rất vui vì có dây ấy.

Jonah4 7 Nhưng bữa sau, vừa lúc hừng đông, Đức Chúa Trời sắm một con sâu, sâu chích dây ấy đến nổi héo.

Jonah4 8 Đoạn, đến khi mặt trời mọc, Đức Chúa Trời sắm gió cháy thổi từ phương đông, và mặt trời gịoi xuống trên đầu Giô-na, đến nổi ngất đi, và cầu chết mà rằng: Về phần tôi, chết còn hơn sống!

Jonah4 9 Đức Chúa Trời bèn phán cùng Giô-na rằng: Người nổi giận vì có dây này có nên không? Người thưa rằng: Tôi giận cho đến chết cũng phải lắm.

Jonah4 10 Đức Giê-hô-va lại phán: Người đóai tiếc một dây mà người chưa hề khó nhọc vì nó, người không làm cho nó mọc, một đêm thấy nó sanh ra và một đêm thấy nó chết.

Jonah4 11 Còn ta, há không đóai tiếc thành lớn Ni-ni-ve, trong đó có hơn mười hai vạn người không biết phân biệt tay hữu và tay tả, lại với một số thú vật rất nhiều hay sao?

Micah

Micah 1 1 Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Mi-chê, người Mô-rê-sét, trong ngày Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia, các vua của Giu-đa, là lời người thấy về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem.

Micah 1 2 Hỡi hết thầy các dân, hãy nghe! Hỡi đất và mọi vật chứa trên đất, hãy lắng tai! Nguyên xin Chúa Giê-hô-va từ đền thành Ngài, nguyên xin Chúa làm chứng nghịch cùng các người!

Micah 1 3 Vì này, Đức Giê-hô-va ra từ chỗ Ngài, xuống và đập trên các nơi cao của đất.

Micah 1 4 Các núi sẽ tan chảy dưới Ngài, các trũng sẽ chia xé; như sáp ở trước lửa, như nước chảy xuống dốc.

Micah 1 5 Cả sự đó là vì có sự phạm pháp của Gia-cốp, và vì có tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên. Sự phạm pháp của Gia-cốp là gì? Há chẳng phải là Sa-ma-ri sao? Các nơi cao của Giu-đa là gì? Há chẳng phải là Giê-ru-sa-lem sao?

Micah 1 6 Vậy nên ta sẽ khiến Sa-ma-ri nên như một đồng đồ nát ngoài đồng, như chỗ trống nho; và sẽ làm cho những đá của nó lăn xuống trũng, và những nền ra trần trụi.

Micah 1 7 Hết thầy tượng chạm nó sẽ bị đập bể, hết thầy của hồi lộ nó sẽ đốt trong lửa. Ta sẽ làm cho hết thầy thần tượng nó nên hoang vu; vì những đồ mà nó đã dồn chứa bởi tiền công của nghề điếm đĩ, thì nó sẽ dùng những đồ ấy làm tiền công cho đứa điếm đĩ.

Micah 1 8 Vậy nên ta sẽ khóc lóc và thở than, cởi áo và đi trần truồng. Ta sẽ kêu gào như chó rùng, và rên siết như chim đà.

Micah 1 9 Vì vết thương của nó không thể chữa được; nó cũng lan ra đến Giu-đa, kịp đến cửa dân ta, tức là đến Giê-ru-sa-lem.

Micah 1 10 Chớ rao tai nạn này ra trong Gát! Chớ khóc lóc chi hết! Tại Bết-Lê-Áp-ra, ta lăn-lóc trong bụi đất.

Micah 1 11 Hỡi dân cư Sa-phi-ơ, hãy ở trần truồng, chịu xấu hổ mà qua đi! Dân cư Xa-a-nan không bước ra. Người Bết-Hê-xen khóc than, làm cho các người mất chỗ đứng chơn.

Micah 1 12 Dân cư Ma-rốt lo lắng mà trông đợi phước lành, bởi tai vạ từ Đức Giê-hô-va sai xuống đã tới cửa Giê-ru-sa-lem.

Micah 1 13 Hỡi dân cư La-ki, hãy lấy ngựa chạy mau thẳng vào xe! Ấy chính người đã bắt đầu cho con gái Si-ôn phạm tội; vì tội ác của Y-sơ-ra-ên thấy trong người.

Micah 1 14 Vậy nên, người sẽ ban lễ vật đưa đường cho Mô-rê-sét-Gát! Các nhà của Aíc-xíp sẽ lừa dối các vua Y-sơ-ra-ên.

Micah 1 15 Hỡi dân cư Ma-rê-sa, ta sẽ đem một kẻ hường nghiệp người đến cho người; sự vinh hiển của Y-sơ-ra-ên sẽ đến A-đu-lam.

Micah 1 16 Người khá làm sói đầu, cạo tóc, vì có con cái ưa thích của người; phải, hãy làm cho người sói như chim ưng, vì chúng nó hết thầy đều bị bắt làm phu tù khỏi người!

Micah 2 1 Khốn thay cho những kẻ mưu sự gian ác và toan sự tội lỗi trên

giường mình, và làm ra vừa lúc sáng ngày; vì chúng nó có quyền về sự đó ở trong tay!

Micah 2 2 Chúng nó tham đất ruộng và cướp đi, tham nhà cửa và lấy đi. Chúng nó ức hiếp người ta và nhà họ, tức là người và sản nghiệp họ nữa.

Micah 2 3 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta toan tính nghịch cùng họ hàng này một tai vạ mà các người không thể thoát khỏi cổ, và các người sẽ không ngược đầu lên mà đi; vì ấy là kỳ hoạn nạn.

Micah 2 4 Trong ngày đó, người ta sẽ lập lại một câu thí dụ về các người; sẽ hát một bài ca thương sầu thảm mà nói rằng: Chúng ta bị hủy diệt cả rồi! Ngài đời sản nghiệp của dân ta, khiến cho lìa khỏi ta, lấy đất ruộng của ta mà chia cho kẻ bạn nghịch.

Micah 2 5 Cho nên trong hội của Đức Giê-hô-va, người sẽ không có một người nào đặng bắt thăm giăng dây. Chúng nó nói tiên tri rằng: Các người đừng nói tiên tri.

Micah 2 6 Chúng nó sẽ không nói tiên tri cùng các người này: sự sỉ nhục sẽ chẳng cất khỏi.

Micah 2 7 Hỡi nhà Gia-cốp! há phải rằng Thần của Đức Giê-hô-va là kém sút sao? Đó há phải là việc Ngài làm sao? Nhưng lời của ta há chẳng có ích cho kẻ bước theo sự ngay thẳng sao?

Micah 2 8 Song mới đây dân ta dấy lên như kẻ thù. Những kẻ đi qua cách yên ổn, chẳng ưa chiến đấu, thì các người bóc lột áo ngoài của họ, chỉ để lại áo trong.

Micah 2 9 Các người đuổi những đờn bà của dân ta khỏi nhà vui về chúng nó; và cất sự vinh hiển ta khỏi con trẻ nó đời đời.

Micah 2 10 Các người hãy đứng dậy! Đi đi! Vì đây không phải là nơi an nghỉ của các người, vì có sự ô uế làm bại hoại, tức là sự bại hoại nặng lắm.

Micah 2 11 Nếu có người theo sự hư không, và nói dối, mà rằng: Ta sẽ nói tiên tri cho người về rượu và rượu mạnh, ấy sẽ là đáng tiên tri của dân này.

Micah 2 12 Hỡi Gia-cốp! ta chắc sẽ nhóm cả người lại, Ta chắc sẽ thu góp phần còn lại của Y-sơ-ra-ên, và đặt nó chung cả như những con chiên của Bốt-ra, như một bầy ở giữa đồng cỏ chúng nó; đó sẽ có tiếng ồn lớn vì đám đông người.

Micah 2 13 Kẻ mờ đường lên trước chúng nó. Chúng nó xông đến cửa thành mà ra; vua chúng nó đi qua trước mặt chúng nó, và Đức Giê-hô-va đi đầu chúng nó.

Micah 3 1 Vậy nên ta nói rằng: Các trưởng của Gia-cốp và các người là kẻ cai trị nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! Há chẳng phải các người nên biết sự công nghĩa sao?

Micah 3 2 Và, các người ghét điều lành, ưa điều dữ; lột da của những kẻ này và róc thịt trên xương chúng nó.

Micah 3 3 Các người ăn thịt của dân ta, lột lấy da và bẻ lấy xương, xé ra từng mảnh như sấm cho nồi, như là thịt ở trong chảo.

Micah 3 4 Bây giờ chúng nó sẽ kêu cùng Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài không trả lời. Phải, Ngài sẽ giấu mặt khỏi chúng nó trong lúc ấy theo như những việc dữ chúng ta làm.

Micah 3 5 Này là lời Đức Giê-hô-va phán ra về các kẻ tiên tri làm lầm lạc dân ta, là kẻ cấn bằng răng mình, và rao rằng: Bình an! và nếu ai không cho vật gì vào miệng chúng nó thì sửa soạn sự chiến tranh nghịch cùng nó.

Micah 3 6 Vì có đó, ban đêm sẽ ở trên các người mà không có sự hiện thấy; các người sẽ ở trong tối tăm mà không nói tiên tri; mặt trời sẽ lặn trên các tiên

tri đó, và ban ngày sẽ tối đi chung quanh họ.

Micah 3 7 Những kẻ tiên kiến sẽ phải xấu hổ, và những kẻ tiên tri sẽ bị nhuốc nha. Hết thấy đều che môi lại, vì chẳng được lời đáp nào của Đức Chúa Trời.

Micah 3 8 Nhưng ta, ta được đầy dẫy sức mạnh, sự xét đoán, và lòng bạo dạn, bởi Thần của Đức Giê-hô-va, để rao ra cho Gia-cốp về sự phạm pháp nó, cho Y-sơ-ra-ên về tội lỗi nó.

Micah 3 9 Hỡi các trưởng của nhà Gia-cốp, và các người là kẻ cai trị nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe điều này, các người gồm sự chánh trực, và làm bại hoại sự bằng phẳng.

Micah 3 10 Các người lấy huyết xây thành Si-ôn, và lấy sự gian ác xây thành Giê-ru-sa-lem.

Micah 3 11 Các quan trưởng xét đoán vì của hối lộ, các thầy tế lễ dạy dỗ vì tiền công, còn các kẻ tiên tri nói tiên tri vì bạc; rồi chúng nó nương cậy Đức Giê-hô-va mà rằng: Đức Giê-hô-va há chẳng ở giữa chúng ta sao? Tai vạ sẽ chẳng đến trên chúng ta!

Micah 3 12 Vậy nên, vì có các người, Si-ôn sẽ bị cày như ruộng; Giê-ru-sa-lem sẽ trở nên đồng trống, và núi của nhà sẽ trở nên như nơi cao trong rừng!

Micah 4 1 Xảy ra trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ lập lên trên chót các núi, và sẽ được nhắc cao lên hơn các đồi. Các dân sẽ chảy về đó;

Micah 4 2 và nhiều nước sẽ đi đến đó, mà rằng: Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Đức Giê-hô-va, nơi nhà của Đức Chúa Trời Gia-cốp! Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối Ngài, và chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài. Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời của Đức Giê-hô-va từ Giê-ru-sa-lem.

Micah 4 3 Ngài sẽ làm ra sự phán xét giữa nhiều dân, đoán định các nước mạnh nơi phương xa; và họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm; nước này chẳng giá gươm lên nghịch cùng nước khác, và cùng không tập sự chiến tranh nữa.

Micah 4 4 Ai nấy sẽ ngồi dưới cây nho mình và dưới cây vả mình, không ai làm cho lo sợ; vì miệng Đức Giê-hô-va vạn quân đã phán.

Micah 4 5 Mọi dân tộc ai nấy bước theo danh của thần mình; và chúng ta sẽ bước theo danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng!

Micah 4 6 Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, ta sẽ nhóm kẻ què lại, và thâu kẻ đã bị đuổi, kẻ mà ta đã làm cho buồn rầu.

Micah 4 7 Rồi ta sẽ đặt kẻ què làm dân sót, và kẻ bị bỏ làm nước mạnh: Đức Giê-hô-va sẽ trị vì trên chúng nó trong núi Si-ôn, từ bây giờ đến đời đời.

Micah 4 8 Còn người, là tháp của bây, đồi của con gái Si-ôn, quyền thế cũ của người, tức là nước của con gái Giê-ru-sa-lem, sẽ đến cùng người.

Micah 4 9 Nhưng bây giờ làm sao người trở tiếng kỳ lạ như vậy? Giữa người há không có vua sao? Hay là mưu sĩ người đã chết, nên người bị quặn thắt như đòn bẩy sanh đẻ?

Micah 4 10 Hỡi con gái Si-ôn, hãy đau đớn khó nhọc để đẻ ra như đòn bẩy đẻ! Vì người sẽ đi ra khỏi thành và ở trong đồng ruộng, và người sẽ đến Ba-by-lôn. Nhưng ở đó, người sẽ được giải cứu; ấy là tại đó mà Đức Giê-hô-va sẽ chuộc người ra khỏi tay kẻ thù nghịch người.

Micah 4 11 Bây giờ có nhiều nước nhóm lại nghịch cùng người, nói rằng: Nguyên cho nó bị ướm, và nguyên cho con mắt chúng ta xem thấy sự ước ao mình xảy đến trên Si-ôn!

- Micah 4 12 Song chúng nó không biết ý tưởng Đức Giê-hô-va, không hiểu mưu của Ngài; vì Ngài đã nhóm chúng nó lại như những bó lúa đến nơi sân đập lúa.
- Micah 4 13 Vậy, hỡi con gái Si-ôn, hãy chỗi dậy, khá giày đập! Vì ta sẽ làm cho sừng người nên sắt, vó người nên đồng; người sẽ nghiền nát nhiều dân, và ta sẽ dâng lợi của chúng nó cho Đức Giê-hô-va, của cải chúng nó cho Chúa trên khắp đất.
- Micah 5 1 (4:14) Vậy, hỡi nữ đội, bây giờ hãy nhóm đội ngũ người! Người đã vây hãm chúng ta. Người ta lấy roi đánh trên má quan xét của Y-sơ-ra-ên.
- Micah 5 2 (5:1) Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi người sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng.
- Micah 5 3 (5:2) Vậy nên Ngài sẽ phó chúng nó cho đến lúc người đờn bà phải sanh đẻ đã sanh đẻ, và kẻ sót lại của anh em Ngài sẽ trở về với con cái Y-sơ-ra-ên.
- Micah 5 4 (5:3) Ngài sẽ đứng vững, và sẽ cậy sức mạnh của Đức Giê-hô-va với oai vọng của danh Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà chặn bầy của mình; và chúng nó sẽ ở yên, vì nay Ngài sẽ làm lớn cho đến các đầu cùng đất.
- Micah 5 5 (5:4) Ấy chính Ngài sẽ làm sự bình an của chúng ta. Khi người A-si-ri sẽ đến trong đất chúng ta và giày đập trong cung đền chúng ta, thì chúng ta sẽ đẩy lên bầy kẻ chặn và tám quan trưởng của dân mà nghịch lại nó.
- Micah 5 6 (5:5) Họ sẽ dùng gươm hủy phá đất A-si-ri, và các cửa của đất Nim-rót; và Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi người A-si-ri, khi nó sẽ vào đất chúng ta, và giày đập trong bờ cõi chúng ta.
- Micah 5 7 (5:6) Phần sót lại của Gia-cốp sẽ ở giữa nhiều dân, như giọt móc đến từ Đức Giê-hô-va, như mưa nhỏ sa xuống trên cỏ, chẳng đợi người ta và không mong gì ở con trai loài người.
- Micah 5 8 (5:7) Phần sót lại của Gia-cốp cũng sẽ ở giữa các nước và ở giữa nhiều dân, như sự tử ở giữa những thú rừng, và như sự tử con ở giữa các bầy chiên: khi nó đi qua thì chà đạp và cắn xé, không ai cứu được hết.
- Micah 5 9 (5:8) Nguyên tay Chúa đẩy lên trên những kẻ cừu địch Ngài, và những kẻ thù Ngài bị trừ diệt!
- Micah 5 10 (5:9) Đức Giê-hô-va phán: Xảy ra trong ngày đó, ta sẽ cắt hết những ngựa người khỏi giữa người, và diệt hết xe người.
- Micah 5 11 (5:10) Ta sẽ trừ hết các thành của đất người, và sẽ phá đổ mọi đồn lũy người.
- Micah 5 12 (5:11) Ta sẽ cắt bỏ đồng bóng khỏi tay người, và người sẽ không có những thầy bói nữa.
- Micah 5 13 (5:12) Ta sẽ làm cho tiệt những tượng chạm và trụ tượng khỏi giữa người, người sẽ không còn quỳ lạy trước công việc của tay mình làm ra.
- Micah 5 14 (5:13) Ta sẽ nhỏ tượng Át-tạt-tê khỏi giữa người, và hủy diệt các thành người.
- Micah 5 15 (5:14) Ta sẽ làm sự báo thù ra trên những nước không nghe theo ta, trong cơn ta nổi giận và căm tức.
- Micah 6 1 Bây giờ hãy nghe lời Đức Giê-hô-va phán: Người hãy chỗi dậy; khá đối nại cùng các núi, và làm cho các đồi nghe tiếng người!
- Micah 6 2 Hỡi các núi, và các nền hàng vững chắc của đất, hãy nghe lời đối nại của Đức Giê-hô-va! Vì Đức Giê-hô-va có sự đối nại với dân Ngài, và Ngài sẽ đối nại với Y-sơ-ra-ên.

Kinh Thánh

- Micah 6 3 Hỡi dân ta, ta đã làm gì cho ngươi? Ta đã làm một nhọc ngươi nổi gì? Hãy làm chứng nghịch cùng ta.
- Micah 6 4 Ta đã đem ngươi lên khỏi đất Ê-díp-tô, đã chuộc ngươi ra khỏi nhà tôi mọi, và đã sai Môi-se, A-rôn, Mi-ri-an đến trước mặt ngươi.
- Micah 6 5 Hỡi dân ta, khá nhớ lại mưu của Ba-lác là vua Mô-áp đã mưu và lời của Ba-la-am con trai Bê-ô đáp cùng nó; và nhớ lại sự ta đã làm từ Si-tim đến Ghinh-ganh, hầu cho ngươi biết việc công bình của Đức Giê-hô-va!
- Micah 6 6 Ta sẽ đem vật gì châu trước mặt Đức Giê-hô-va và quì lạy trước mặt Đức Chúa Trời rất cao? Ta sẽ đến trước mặt Ngài với những của lễ thiêu và với những bò con giáp niên sao?
- Micah 6 7 Đức Giê-hô-va há có thích những hàng ngàn chiên đực hay là hàng vạn sông dầu sao? Ta há nên dâng con đầu lòng của ta vì sự phạm pháp ta, và trái của thân thể ta vì tội lỗi linh hồn ta sao?
- Micah 6 8 Hỡi người! Ngài đã tỏ cho ngươi điều gì là thiện; cái điều mà Đức Giê-hô-va đòi ngươi há chẳng phải là làm sự công bình, ưa sự nhơn từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời ngươi sao?
- Micah 6 9 Tiếng của Đức Giê-hô-va kêu lên nghịch cùng thành này, người khôn phải kính sợ danh Ngài. Hãy nghe gậy, mà biết là ai đã định.
- Micah 6 10 Trong nhà kẻ ác há chẳng phải còn có của báu gian ác và lường non đáng gớm ghiếc sao?
- Micah 6 11 Ta có những cân gian và trái cân giả dối trong bao, thì ta sao được tinh sạch?
- Micah 6 12 Vì những kẻ giàu của thành này đầy sự cường bạo, dân cư nó dùng sự nói dối, và trong miệng chúng nó có lưỡi hay phỉnh phờ.
- Micah 6 13 Vậy nên ta đánh ngươi, làm cho ngươi bị thương nặng, và khiến ngươi hoang vu vì có tội lỗi ngươi.
- Micah 6 14 Ngươi sẽ ăn, song không được no đâu; sự sỉ nhục sẽ ở giữa ngươi. Ngươi sẽ chuyên của ngươi, song không cứu được; còn cái gì ngươi cứu được, thì ta sẽ phó nó cho gươm.
- Micah 6 15 Ngươi sẽ gieo, nhưng không được gặt; sẽ ép ô-li-ve, nhưng không được xúc dầu; sẽ đập nho, nhưng không được uống rượu.
- Micah 6 16 Vì người ta còn giữ những lề luật của Ôm-ri, và cả việc làm của nhà A-háp; các ngươi bước đi trong mưu chúng nó, hầu cho ta khiến ngươi trở nên hoang vu, dân cư nó sẽ bị xuyt, và các ngươi sẽ mang lấy sự sỉ nhục của dân ta.
- Micah 7 1 Khốn nạn cho ta! vì ta như khi đã hái trái mùa hạ rồi, và như nho đã mót lại, không có một buồng nho để ăn, trái vả đầu mùa mà linh hồn ta vẫn ước ao cũng không có.
- Micah 7 2 Người tin kính đã mất đi khỏi đất; không còn có kẻ ngay thẳng trong loài người. Chúng nó thầy đều rình rập để làm đổ máu; ai nấy đều lấy lưỡi săn anh em mình.
- Micah 7 3 Tay chúng nó chúng nó chăm làm sự dữ. Quan trường thì đòi của, quan xét thì tham hối lộ, còn người lớn thì nói sự ưa muốn dữ của lòng mình; vậy thì cùng nhau đản dệt.
- Micah 7 4 Người lành hơn hết trong chúng nó giống như chà chuôm, còn kẻ rất ngay thẳng lại xấu hơn hàng rào gai gổc. Ngày của kẻ canh giữ ngươi, tức là ngày thăm phạt ngươi, đã đến rồi, nay chúng nó sẽ bối rối.
- Micah 7 5 Chớ tin người lân cận của các ngươi, và chớ để lòng tin cậy nơi bạn hữu mình; hãy giữ đừng mở miệng ra cùng người đồn bà ngủ trong lòng

người.

Micah 7 6 Vì con trai sỉ nhục cha, con gái dấy lên nghịch cùng mẹ, dẫu nghịch cùng bà gia, và kẻ thù nghịch của người tức là người nhà mình.

Micah 7 7 Nhưng ta, ta sẽ nhìn xem Đức Giê-hô-va, chờ đợi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi ta; Đức Chúa Trời ta sẽ nghe ta.

Micah 7 8 Hỡi kẻ thù ta, chớ vui mừng vì có ta. Ta dẫu bị ngã, sẽ lại dậy; dẫu ngồi trong nơi tối tăm, Đức Giê-hô-va sẽ làm sự sáng cho ta.

Micah 7 9 Ta chịu lấy sự thanh nộ của Đức Giê-hô-va vì ta đã phạm tội nghịch cùng Ngài, cho đến chừng Ngài đã bình vực lẽ ta và phán xét cho ta, thì Ngài sẽ dắt ta đến sự sáng và ta sẽ thấy sự công bình của Ngài.

Micah 7 10 Kẻ thù ta sẽ thấy sự áy và sẽ bị xấu hổ. Nó là kẻ đã bảo ta rằng: Chớ nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở đâu? Mắt ta sẽ thấy sự ta ước ao xuống trên nó; nay nó sẽ bị giày đạp như bùn ngoài đường.

Micah 7 11 Ngày đến, là khi các tường thành của người sẽ được xây đắp, trong ngày đó luật lệnh sẽ bị dời xa.

Micah 7 12 Trong ngày đó người ta sẽ đến cùng người, từ A-si-ri và từ các thành Ê-díp-tô, từ Ê-díp-tô cho đến Sông cái, từ biển này cho đến biển kia, từ núi này cho đến núi khác.

Micah 7 13 Nhưng đất này sẽ trở nên hoang vu vì có sự báo trả về việc làm của dân cư nó.

Micah 7 14 Hãy dùng gậy chặn dân người, tức là bầy của sản nghiệp người, ở một mình trong rừng giữa Cạt-mên; hãy cho nó ăn cỏ trong Ba-san và Ga-la-át, như trong những ngày xưa.

Micah 7 15 Ta sẽ tỏ ra cho chúng nó những sự lạ, như trong những ngày mà người ra khỏi đất Ê-díp-tô.

Micah 7 16 Các nước thấy sự đó, sẽ bị xấu hổ về cả sức mạnh mình; chúng nó sẽ đặt tay trên miệng, và tai chúng nó sẽ điếc.

Micah 7 17 Chúng nó sẽ liếm bụi như con rắn, và run rẩy mà ra khỏi hang mình như loài bò trên đất; sẽ kinh hãi mà đến cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, và vì Ngài mà khiếp sợ.

Micah 7 18 Ai là Đức Chúa Trời giống như Ngài, tha thứ sự gian ác, và bỏ qua sự phạm pháp của dân sót của sản nghiệp Ngài? Ngài không mưu giận đời đời, vì Ngài lấy sự nhờn từ làm vui thích.

Micah 7 19 Ngài sẽ còn thương xót chúng tôi, giập sự gian ác chúng tôi dưới chơn Ngài; và ném hết thầy tội lỗi chúng nó xuống đáy biển.

Micah 7 20 Ngài sẽ làm ra sự chơn thật cho Gia-cóp, và sự nhờn từ cho Áp-ra-ham, là điều Ngài đã thề hứa cùng tổ phụ chúng tôi từ những ngày xưa.

Nahum

- Nahum 1 1 Gánh nặng của Ni-ni-ve. Sách sự hiện thấy của Na-hum, người Ê-an-cốt.
- Nahum 1 2 Giê-hô-va là Đức Chúa Trời ghen và báo thù; Đức Giê-hô-va báo thù, và đầy sự thịnh nộ. Đức Giê-hô-va báo thù kẻ cừu địch mình và cừu giận cho kẻ thù mình.
- Nahum 1 3 Đức Giê-hô-va chậm giận và có quyền lớn; nhưng Ngài chẳng cảm kẻ mắc tội là vô tội. Đức Giê-hô-va đi trong gió lốc và bão tố, những đám mây là bụi dưới chơn Ngài.
- Nahum 1 4 Ngài quở trách biển, làm cho nó khô; và làm cạn hết thủy các sông. Ba-san và Cạt-mên đều mòn mỏi, hoa của Li-ban đều héo rụng.
- Nahum 1 5 Các núi run rẩy vì có Ngài, các đồi tan chảy; đất và thể gian cũng dân cư trên đất đều dậy lên trước mặt Ngài.
- Nahum 1 6 Ai đứng được trước sự thịnh nộ Ngài? Ai đương nổi sự nóng giận Ngài? Sự tức giận của Ngài đổ ra như lửa, những vàng đá vỡ ra bởi Ngài.
- Nahum 1 7 Đức Giê-hô-va là tốt lành, làm đồn lũy trong ngày hoạn nạn, và biết những kẻ ẩn náu nơi Ngài.
- Nahum 1 8 Ngài dùng nước lụt hủy diệt chỗ nó, và đuổi kẻ thù nghịch mình vào sự tối tăm.
- Nahum 1 9 Các người sẽ lập mưu gì nghịch cùng Đức Giê-hô-va? Ngài sẽ diệt hết cả, sẽ chẳng có tai nạn dậy lên lần thứ hai.
- Nahum 1 10 Vì chúng nó xỏ xen như gai gốc, và mê man như say rượu, thì sẽ bị thiêu hủy hết như rơm khô.
- Nahum 1 11 Ấy là từ người mà ra một kẻ mưu sự dữ nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và toan sự gian ác.
- Nahum 1 12 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Dầu chúng nó sức mạnh đầy đủ và người đồng cũng sẽ bị từ đi và trở nên hư không. Dầu ta đã làm khổ người, song ta sẽ chẳng làm khổ người nữa.
- Nahum 1 13 Nhưng bây giờ ta sẽ bẻ gãy ách nó khỏi người, và bứt đứt dây người.
- Nahum 1 14 Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh về người, từ danh người chẳng sanh ra nữa. Ta sẽ trừ bỏ tượng chạm và tượng đúc khỏi nhà các thần người; ta sẽ làm mờ mả cho người, vì người là hèn mạt.
- Nahum 1 15 Đây, trên các núi có chơn của kẻ đem tin lành và rao sự bình an! Hỡi Giu-đa, người nữa, nó sẽ bị diệt sạch.
- Nahum 2 1 Kẻ tàn phá đã đến nghịch cùng người; hãy giữ đồn lũy, canh phòng đường sá, thắt chặt lưng người, và thâu góp cả sức mạnh người!
- Nahum 2 2 Vì Đức Giê-hô-va khôi phục sự vinh hiển của Gia-cốp như sự vinh hiển của Y-sơ-ra-ên, bởi những kẻ bóc lột đã bóc lột chúng nó, và đã phá hại những ngành nho chúng nó.
- Nahum 2 3 Thuấn của những người mạnh là đỏ, những lính chiến nó mặc áo màu điều; trong ngày nó dàn trận, gang thép của xe cộ sẽ lòi ra như lửa, và gươm giáo đều lay động.
- Nahum 2 4 Những xe đi hỗn độn trong đường phố, và chạy đi chạy lại

Kinh Thánh

trong các đường rộng, thấy nó như những ngọn đuốc, và chạy như chớp!

Nahum 2 5 Nó nhớ lại những người mạnh dạn của mình, nhưng chúng nó bước đi vấp vấp; chúng vội vã đến nơi vách thành nó, sắm sẵn để chống cự.

Nahum 2 6 Các cửa sông mở ra, diên đại tan mất?

Nahum 2 7 Đã nhứt định: hoàng hậu bị bóc lột và bị bắt đi; các nàng hầu hạ người đi theo, rên siết như bò câu, và đắm ngực mình.

Nahum 2 8 Và, Ni-ni-ve, từ lâu nay nó đã như ao chứa nước. Nhưng bây giờ chúng nó chạy trốn! Có kẻ kêu rằng: Hãy đứng, hãy đứng! Song không ai quay lại!

Nahum 2 9 Hãy cướp bạc, cướp vàng; vì của báu nó vô ngần, mọi đồ đạc quý nhiều vô số.

Nahum 2 10 Nó đã bị tàn phá, trống không, và hủy hoại hết; lòng chúng nó tan chảy; đầu gối chúng nó chạm nhau; mọi lưng đều đau, hết thấy mặt đều xám ngắt.

Nahum 2 11 Nào cái hang của sư tử, và nơi mà sư tử con nuôi nắng, là nơi sư tử đực, sư tử cái và con nó bước đi, mà không ai làm cho chúng nó sợ hãi bây giờ ở đâu?

Nahum 2 12 Sư tử đực xé đủ mồi cho con nó, và bóp mồi cho sư tử cái, hang nó đầy mồi, ổ nó đầy của đã bắt được.

Nahum 2 13 Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Này, ta nghịch cùng người, sẽ đốt xe cộ người, và làm cho tan ra khỏi; gươm sẽ nuốt những sư tử con của người; ta sẽ dứt mồi người khỏi đất; và tiếng của những sứ giả người sẽ không nghe nữa.

Nahum 3 1 Khốn thay cho thành đồ máu! Nó đầy dẫy những sự dối trá và cường bạo, cướp bóc không thôi.

Nahum 3 2 Người ta nghe tăm roi, tiếng âm của bánh xe; ngựa thì phóng đại, xe thì chạy mau.

Nahum 3 3 Những lính kỵ sẵn tới; gươm sáng lòe, giáo nhấp nháng. Có đoàn đông kẻ bị giết, có từng đống thây lớn, xác chết nhiều vô số! Người ta vấp ngã trên những thây!

Nahum 3 4 Đó là vì có rất nhiều sự dâm dăng của con đi tốt đẹp khéo làm tà thuật ấy; nó bán các nước bởi sự dâm dăng, và bán các họ hàng bởi sự tà thuật.

Nahum 3 5 Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Này, ta nghịch cùng người; ta lột áo xống người, phô bày sự trần truồng người ra cho các dân tộc, và tỏ sự xấu hổ người ra cho các nước.

Nahum 3 6 Ta sẽ ném sự ô uế gớm ghiếc của người trên người, làm cho người nên khinh hèn, làm trò cho mọi người xem.

Nahum 3 7 Xảy ra có ai thấy người thì sẽ lánh xa và nói rằng: Ni-ni-ve đã hoang vu! Ai sẽ có lòng thương xót người? Ta bởi đâu tìm cho người những kẻ yên ủi?

Nahum 3 8 Người muốn hơn Nô-a-môn ở giữa các sông, nước bọc chung quanh, lấy biển làm đồn lũy, lấy biển làm vách thành hay sao?

Nahum 3 9 Ê-thi-ô-bi và Ê-díp-tô là sức mạnh vô cùng của nó. Phút và Li-by là kẻ cứu giúp người.

Nahum 3 10 Dầu vậy, chính nó cũng đã bị đày khỏi đất mình; bị bắt đi làm phu tù; con cái nó cũng đã bị nghiền nát nơi ngã ba các đường phố. Người ta đã ném thăm trên các kẻ cả nó, và các quan trưởng nó đều bị mang xiềng.

Kinh Thánh

Nahum 3 11 Người cũng vậy, người sẽ mê man vì say, sẽ được ẩn náu, và tìm nơi vững bền vì có kẻ thù.

Nahum 3 12 Hết thảy những đồn lũy người như cây và có trái chín đầu mùa, hễ lung lay thì rụng xuống trong miệng của kẻ muốn ăn nó.

Nahum 3 13 Đây, dân sự người là đồn bà ở giữa người. Các cửa thành của đất người sẽ mở rộng cho quân thù người; lửa đã thiêu nuốt những then người!

Nahum 3 14 Người khá mức nước để phòng cơn vây hãm, làm vững chắc đồn lũy người. Khá đập bùn, nhồi đất sét, và xây lại lò gạch!

Nahum 3 15 Tại đó lửa sẽ thiêu người, gươm sẽ diệt người, nuốt người như cào cào vậy, người khá nhóm lại đông như cào cào, nhiều như châu chấu!

Nahum 3 16 Người đã thêm kẻ buôn bán người nhiều ra như sao trên trời; cào cào đã cắn phá hết rồi trốn đi.

Nahum 3 17 Các quan trưởng người như cào cào, các quan tướng người như bầy châu chấu đậu trên hàng rào trong khi trời lạnh, đến chừng mặt trời mọc, nó đi mất, người ta không biết nó ở đâu.

Nahum 3 18 Hỡi vua A-si-ri, những kẻ chặn của người ngủ rồi! Những kẻ sang trọng của người đều yên nghỉ; dân sự người tan lạc nơi các núi, không ai nhóm họp chúng nó lại.

Nahum 3 19 Vết thương người không thuốc chữa, dấu vết người rất hiểm nghèo; phàm kẻ nghe nói về người đều vỗ tay trên người; vì ai là kẻ chẳng từng chịu luôn sự hung ác của người!

Habakkuk

- Hab 1 1 Đây là gánh nặng mà đáng tiên tri Ha-ba-cúc đã xem thấy.
- Hab 1 2 Hỡi Đức Giê-hô-va! Tôi kêu van mà Ngài không nghe tôi cho đến chừng nào? Tôi vì sự bạo ngược kêu van cùng Ngài, mà Ngài chẳng khứng giải cứu tôi!
- Hab 1 3 Nhon sao Chúa khiến tôi thấy sự gian ác, và Ngài nhìn xem sự ngang trái? Sự tàn hại bạo ngược ở trước mặt tôi; sự tranh đấu cãi lầy dấy lên.
- Hab 1 4 Vậy nên luật pháp không quyền, sự chánh trực không hề tỏ ra. Kẻ hung ác vây chung quanh người công bình, vì có đó sự xét đoán ra trái ngược.
- Hab 1 5 Hãy nhìn trong các nước và xem, hãy lấy làm lạ và sửng sờ! Vì ta đang làm ra trong ngày các người một việc, mà dầu có ai thuật lại cho người, các người cũng không tin.
- Hab 1 6 Đây, ta khiến người Canh-đê dấy lên, nó là một dân dữ tợn lung lảng, hay đi khắp đất được chiếm lấy những chỗ ở không thuộc về mình.
- Hab 1 7 Nó thật là đáng sợ và đáng ghê, oai nghi và sự phán xét của nó đều là từ nó mà đến.
- Hab 1 8 Những ngựa nó nhậm lệ hơn con beo, và hung hơn muông sói ban đêm. Những lính kỵ nó tràn khắp đây đó, những lính kỵ nó đến từ phương xa; chúng nó bay như chim ưng lẹ, nòn nả kiếm ăn.
- Hab 1 9 Cả dân ấy đến đặng làm sự bạo ngược; chúng nó mạnh dạn đi thẳng tới, và dồn phu tù lại như cát.
- Hab 1 10 Nó nhạo cười các vua, chế báng các quan trưởng, và chê cười mỗi đôn lữ: nó đập lũy, rồi chiếm lấy.
- Hab 1 11 Bây giờ nó sẽ sấn tới như gió thổi qua; vì nó lấy sức mạnh mình là thần mình, nên phạm tội trọng.
- Hab 1 12 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, Đáng Thánh của tôi! Ngài há chẳng phải là từ đời đời vô cùng sao? Vậy chúng tôi sẽ không chết! Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã lập dân này đặng làm sự xét đoán của Ngài. Hỡi vàng Đá! Ngài đã đặt nó đặng làm sự sửa phạt!
- Hab 1 13 Mắt Chúa thánh sạch chẳng nhìn sự dữ, chẳng có thể nhìn được sự trái ngược. Sao Ngài nhìn xem kẻ l@ m sự dối trá, khi kẻ dữ nuốt người công bình hơn nó, sao Ngài nín lặng đi?
- Hab 1 14 Sao Ngài khiến loài người như cá biển và như loài côn trùng vô chủ?
- Hab 1 15 Nó đã dùng lưới câu móc lấy cả, thâu góp trong chài mình, và nhóm lại trong lưới mình, vậy nên nó vui mừng và lấy làm thích.
- Hab 1 16 Vì có đó, nó dâng tế cho lưới, đốt hương cho chài, bởi chưng nó nhờ đó mà được phần béo tốt và của ăn dư dật.
- Hab 1 17 Có lẽ nào nó cứ đổ lưới mình ra đặng làm sự giết lạt các dân không hề thôi sao?
- Hab 2 1 Ta sẽ đứng nơi vọng canh, chôn chơn nơi đôn lữ, rình xem Ngài bảo ta điều gì, và ta trả lời thế nào về sự đối nại của ta.
- Hab 2 2 Đức Giê-hô-va đáp lại cũng ta mà rằng: Người khá chép lấy sự

Kinh Thánh

hiện thấy, và rõ rệt nó ra trên bảng, hầu cho người đương chạy đọc được.

Hab 2 3 Vì sự hiện thấy còn phải ứng nghiệm trong kỳ nhứt định, sau cùng nó sẽ kíp đến, không phình dôi đâu; nếu nó chậm trễ, người hãy đợi; bởi nó chắc sẽ đến, không chậm trễ.

Hab 2 4 Nay, lòng người kiêu ngạo, không có sự ngay thẳng trong nó; song người công bình thì sống bởi đức tin mình.

Hab 2 5 Nó ghiền rượu, làm sự dối trá, kiêu ngạo và chẳng ở yên chỗ mình, mở rộng lòng ham mê nó như âm phủ, như sự chết chẳng được no chán; nó thâu góp mọi nước và hội hiệp mọi dân cho mình.

Hab 2 6 Chớ thì những kẻ đó há chẳng lấy thí dụ nhạo cười nó, lấy lời kín biếm nhẽ nó mà rằng: Khốn thay cho kẻ nhóm góp của chẳng thuộc về mình! Nó gánh vác của cầm rất nặng cho đến chừng nào?

Hab 2 7 Há chẳng sẽ có kẻ vụt dấy lên đặng cản người sao? Kẻ đuổi bắt người há chẳng tỉnh thức sao? Người sẽ bị nó cướp bóc.

Hab 2 8 Vì người đã cướp nhiều nước, thì cả phần sót lại của các dân sẽ cướp người, vì có huyết người ta, vì sự bạo ngược làm ra cho đất, cho thành, và cho hết thầy dân cư nó.

Hab 2 9 Khốn thay cho kẻ tìm lợi bất nghĩa cho nhà mình, để lót ổ mình trong nơi cao, để được cứu khỏi tay hung ác.

Hab 2 10 Người đã dùng mưu xấu hổ cho nhà mình mà diệt nhiều dân tộc, người đã phạm tội nghịch cùng linh hồn người.

Hab 2 11 Vì đá trong vách sẽ kêu lên, rường trên mái sẽ đáp lại.

Hab 2 12 Khốn thay cho kẻ lấy huyết dựng ấp, và lấy sự gian ác xây thành!

Hab 2 13 Phải, ấy há chẳng phải bởi Đức Giê-hô-va vạn quân mà các dân làm việc cho lửa, và các nước nhọc nhằn cho sự hư không hay sao?

Hab 2 14 Vì sự nhận biết vinh quang Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp đất như nước đầy tràn biển.

Hab 2 15 Khốn thay cho kẻ pha đồ độc cho người lân cận mình uống, làm cho nó say, đặng xem sự lỏa lòe nó!

Hab 2 16 Người đầy sự sỉ nhục mà chẳng đầy sự vinh hiển. Người cũng hãy uống đi, và làm như người chưa chịu phép cắt bì. Chén của Đức Giê-hô-va cầm trong tay hữu sẽ đến phiên trao cho người, và sự nhuốc nha sẽ đổ ra trên sự vinh hiển người.

Hab 2 17 Vì sự bạo ngược đã làm ra cho Li-ban sẽ che phủ người, và sự tàn hại các loài thú làm cho nó kinh sợ, lại vì có huyết người ta, vì sự bạo ngược làm ra cho đất, cho thành, và cho hết thầy dân cư nó.

Hab 2 18 Tượng chạm mà thợ đã chạm ra, có ích gì cho nó chẳng? Tượng đúc, là thầy giả dối, thì có ích gì, mà người thợ làm thần tượng cầm ấy lại tin cậy nơi việc mình làm ra?

Hab 2 19 Khốn tay cho kẻ nói với gỗ rằng: Hãy tỉnh thức! và với đá căm rằng: Hãy chỗi dậy! Nó có dạy dỗ được chẳng? nầy, nó là bọc vàng và bạc, song chẳng có một chút hơi thở nào ở giữa nó.

Hab 2 20 Nhưng Đức Giê-hô-va ở trong đền thánh của Ngài, trước mặt Ngài, cả đất hãy làm thính!

Hab 3 1 Lời cầu nguyện của đấng tiên tri Ha-ba-cúc, về thể thi ca.

Hab 3 2 Hỡi Đức Giê-hô-va! Tôi đã nghe danh tiếng Ngài thì tôi sợ hãi. Hỡi Đức Giê-hô-va! xin Ngài lại khiến công việc Ngài dấy lên giữa các năm, Tô ra cho biết giữa các năm; Khi Ngài đương giận, xin hãy nhớ lại sự thương xót!

Kinh Thánh

- Hab 3 3 Đức Chúa Trời đến từ Thê-man, Đấng Thánh đến từ núi Pha-ran. Vinh hiển Ngài bao phủ các tầng trời, Đất đầy sự khen ngợi Ngài.
- Hab 3 4 Sự chói rạng của Ngài như ánh sáng, Những tia sáng ra từ Ngài, Quyền năng Ngài giấu trong nơi đó.
- Hab 3 5 Ôn dịch đi trước mặt Ngài, Tên lửa ra nơi chơn Ngài.
- Hab 3 6 Ngài đứng và đo đất; Ngài nhìn xem, làm tan tác các dân tộc; Các núi hàng còn đều tan nát, Các đồi đồi đồi đều quì xuống: Các đường lối Ngài giống như thuở xưa.
- Hab 3 7 Ta thấy những trại của Cu-san bị hoạn nạn, Những màn cháng của đất Ma-đi-an lung lay.
- Hab 3 8 Có phải Đức Giê-hô-va nổi giận nghịch cùng các sông chẳng? Con giận Ngài có phải nổi lên nghịch cùng các sông chẳng? Có phải sự thịnh nộ Ngài nổi lên nghịch cùng biển, Khi Ngài cỡi ngựa cỡi xe đặng giải cứu chẳng?
- Hab 3 9 Cung Ngài ra khỏi bao; Lời thề cũng các chi phái là lời chắc chắn. Ngài phân rẽ đất làm cho sông chảy ra.
- Hab 3 10 Các núi thấy Ngài thì đều sợ hãi; Các dòng nước chảy mạnh, Vực sâu vang tiếng, Rún biển giơ tay lên cao.
- Hab 3 11 Mặt trời mặt trăng dừng lại trong nơi ở nó; Vì có bóng sáng của những tên Ngài, Và chớp nháng của gươm giáo Ngài chiếu ra.
- Hab 3 12 Ngài nổi giận bước qua đất; Và đương cơn thịnh nộ giày đạp các dân tộc.
- Hab 3 13 Ngài đi ra đặng cứu dân mình, Đi ra đặng cứu đấng chịu xúc dầu của mình; Ngài đánh thương đầu kẻ ác, phá nhà nó, Làm trần trụi nền nó cho đến cổ.
- Hab 3 14 Ngài lấy giáo nó đầu đầu lính chiến nó, Chúng nó đến như trận bão đặng làm tan tác tôi; Chúng nó vui thích như nuốt kẻ bần cùng cách kín giấu.
- Hab 3 15 Ngài cỡi ngựa đạp trên biển, Trong đồng nước lớn.
- Hab 3 16 Tôi đã nghe, thì thân thể tôi run rẩy, Nghe tiếng Ngài thì môi tôi rung động; Sự mục nát nhập vào xương tôi; và tôi run rẩy trong chỗ tôi, Vì tôi phải nín lặng để chờ ngày hoạn nạn, Là ngày có dân đến xâm chiếm chúng tôi.
- Hab 3 17 Vì dầu cây vả sẽ không nứt lộc nữa, Và sẽ không có trái trên những cây nho; Cây ô-li-ve không sanh sản, đồ ăn; Bầy chiên sẽ bị đứt khỏi ràn, Và không có bầy bò trong chuồng nữa.
- Hab 3 18 Dầu vậy, tôi sẽ vui mừng trong Đức Giê-hô-va, Tôi sẽ hớn hờ trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi.
- Hab 3 19 Đức Giê-hô-va là Chúa, là sức mạnh của tôi, Ngài làm cho chơn tôi giống như chơn con hươu, Khiến tôi đi trên các nơi cao của mình. (Phó cho quân phường nhạc, khảy đàn mà hát bài này).

Zephaniah

- Zeph 1 1 Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sô-phô-ni, con trai Cu-si cháu Ghê-đa-ly, chắt A-ma-ri-a, chít Ê-xê-chia, về đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa.
- Zeph 1 2 Ta sẽ diệt sạch mọi sự khỏi mặt đất, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Zeph 1 3 Ta sẽ diệt loài người và loài thú, chim trời và cá biển, cùng mọi sự ngăn trở với kẻ dữ; và ta sẽ trừ tiệt loài người khỏi mặt đất, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Zeph 1 4 Ta sẽ giang tay ta trên Giu-đa và trên hết thầy dân cư Giê-ru-sa-lem; sẽ trừ tiệt phần sót lại của Ba-anh, các tên của thầy cá và thầy tế lễ nó khỏi nơi này.
- Zeph 1 5 Ta sẽ diệt những kẻ lạy cơ binh trên trời nơi nóc nhà; và những kẻ thờ lạy, những kẻ thề với Đức Giê-hô-va và cũng thề bởi vua mình;
- Zeph 1 6 cùng với những kẻ xây bỏ không theo Đức Giê-hô-va, và những kẻ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, không cầu hỏi Ngài.
- Zeph 1 7 Hãy nín lặng, trước mặt Chúa Giê-hô-va! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần, Đức Giê-hô-va đã sửa soạn của lễ, đã biệt riêng ra tân khách Ngài.
- Zeph 1 8 Trong ngày tế lễ của Đức Giê-hô-va, ta sẽ phạt các quan trưởng và các con trai của vua, và hết thầy những kẻ mặc áo lạ.
- Zeph 1 9 Trong ngày đó, ta sẽ phạt hết thầy những kẻ nhảy qua ngạch cửa, và những kẻ làm đầy dẫy sự bạo ngược và sự quý quyết trong nhà chủ mình.
- Zeph 1 10 Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó sẽ có tiếng kêu lớn nơi cửa cá, tiếng la lối nơi phố thứ hai, tiếng vỡ lở lớn nơi các đồi.
- Zeph 1 11 Hỡi dân cư trong thành thấp, hãy than khóc; vì mọi kẻ buôn bán đã mòn mỏi, và mọi kẻ chở bạc đi đã bị diệt mất.
- Zeph 1 12 Trong lúc đó, ta sẽ dùng đèn đuốc lục soát trong Giê-ru-sa-lem, sẽ phạt những kẻ đong trong cặn rượu và tự nói trong lòng mình rằng: Đức Giê-hô-va sẽ chẳng xuống phước cũng chẳng xuống họa.
- Zeph 1 13 Cửa cải chúng nó sẽ bị cướp, nhà cửa chúng nó sẽ hoang vu; chúng nó sẽ xây nhà mà không được ở, trồng nho mà không được uống rượu.
- Zeph 1 14 Ngày lớn của Đức Giê-hô-va đã gần, đã gần rồi; nó đến rất kíp. Ngày của Đức Giê-hô-va có tiếng động; bấy giờ người mạnh dạn sẽ kêu khóc đấng cay.
- Zeph 1 15 Ngày ấy là ngày thanh nộ, ngày hoạn nạn và buồn rầu, ngày hủy phá và hoang vu, ngày tối tăm và mờ mịt, ngày mây và sương mù,
- Zeph 1 16 ngày mà tiếng kèn và tiếng báo giặc nghịch cùng các thành bền vững và các tháp cao góc thành.
- Zeph 1 17 Ta sẽ đem sự hoạn nạn trên loài người, chúng nó sẽ đi như kẻ mù, vì đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va; máu chúng nó sẽ đổ ra như bụi, và thịt như phân.
- Zeph 1 18 Hoặc bạc hoặc vàng của chúng nó, đều không có thể giải cứu chúng nó trong ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va; nhưng cả đất này sẽ bị lửa ghen Ngài thiêu đốt; vì Ngài sẽ diệt hết dân cư đất này cách thành linh.

Kinh Thánh

- Zeph 2 1 Hỡi dân chẳng biết xấu hổ! hãy nhóm hiệp lại, phải, hãy nhóm hiệp lại,
- Zeph 2 2 trước khi mạng lệnh chưa ra, ngày giờ chưa qua như trấu, trước khi sự nóng giận của Đức Giê-hô-va chưa đến trên các người, trước khi ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va chưa đến trên các người.
- Zeph 2 3 Hỡi các người là mọi kẻ nhu mì của đất, làm theo mạng lệnh của Chúa, hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va, tìm kiếm sự công bình, tìm kiếm sự nhu mì, hoặc giả các người sẽ được giấu kín trong ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va.
- Zeph 2 4 Thật vậy, Ga-xa sẽ bỏ hoang, Ách-ca-lôn sẽ hoang vu; người ta sẽ đuổi dân cư Ách-đốt đương lúc giữa trưa, và Êc-rôn sẽ bị nhổ đi.
- Zeph 2 5 Khốn thay cho dân cư ở miền biển, tức là dân tộc Cơ-rét! Hỡi Ca-na-an là đất của người Phi-li-tin, lời của Đức Giê-hô-va cũng nghịch cùng các người; ta sẽ hủy diệt người cho đến không còn dân cư nữa.
- Zeph 2 6 Miền biển sẽ trở nên đồng cỏ, với những lều của kẻ chăn và chuồng của bày chiên.
- Zeph 2 7 Miền ấy sẽ thuộc về phần sót lại của nhà Giu-đa; chúng nó sẽ chăn trong các nơi đó, ban tối sẽ nghỉ trong các nhà của Ách-ca-lôn; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó sẽ thăm viếng chúng nó, và đem phu tù chúng nó trở về.
- Zeph 2 8 Ta đã nghe lời Mô-áp chế báng, lời con cái Am-môn sỉ nhục, chúng nó xỉ vả dân ta, khoe mình nghịch cùng bờ cõi nó.
- Zeph 2 9 Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân, tức là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán rằng: Thật như ta hằng sống, Mô-áp chắc sẽ giống như Sô-đôm và con cái Am-môn sẽ giống như Gô-mô-ror, thành ra một nơi đầy gai góc, một hầm muối, một chỗ hoang vu đời đời; những kẻ sống sót của dân ta sẽ cướp bóc chúng nó, phần sót lại của dân ta sẽ được chúng nó làm sản nghiệp.
- Zeph 2 10 Điều đó xảy đến cho chúng nó vì chúng nó kiêu ngạo, xỉ vả và khoe mình nghịch cùng dân của Đức Giê-hô-va vạn quân.
- Zeph 2 11 Đức Giê-hô-va sẽ tỏ ra là đáng sợ cho chúng nó; vì Ngài sẽ làm cho các thần trên đất chịu đói; và người ta ai nấy sẽ từ nơi mình thờ lạy Ngài, dầu hết thấy các cù lao các nước cũng vậy.
- Zeph 2 12 Hỡi dân cư Ê-thi-ô-bi, các người cũng sẽ bị đâm bởi gươm ta.
- Zeph 2 13 Đoạn, Đức Giê-hô-va sẽ giang tay về phía bắc, sẽ hủy diệt A-si-ri, làm cho Ni-ni-ve hoang vu, thành ra một chỗ khô khan như đồng vắng.
- Zeph 2 14 Những bày thú vật sẽ nằm ở giữa nó; hết thấy các loài thú khác, cả đến chim bò nông và con nhím cũng ở trên những đầu trụ nó. Tiếng chim kêu nghe nơi cửa sổ, sự hoang vu ở nơi ngạch cửa, và những mái gỗ bá hương đã bị dỡ đi.
- Zeph 2 15 Kìa, thành vui vẻ này đã ở yên không lo lắng và nói trong lòng mình rằng: Ta đây, ngoài ta không còn ai hết! Nó đã trở nên hoang vu, làm chỗ nằm cho loài thú vật là dường nào! Phạm kẻ đi qua sẽ khoa tay mà nhạo cười!
- Zeph 3 1 Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược!
- Zeph 3 2 Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình.
- Zeph 3 3 Các quan trưởng ở giữa nó như sự tửu gấm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai.
- Zeph 3 4 Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp.
- Zeph 3 5 Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác;

mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ.

Zeph 3 6 Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó.

Zeph 3 7 Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự ta đã định về nó. Nhưng chúng nó chối dạy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình.

Zeph 3 8 Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi ta cho đến ngày ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì ta đã định thu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho ta đổ sự thạnh nộ và cả sự nóng giận ta trên chúng nó, và cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen ta.

Zeph 3 9 Vì bấy giờ ta sẽ ban môi miệng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thảy đều kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài.

Zeph 3 10 Những kẻ cầu khẩn ta, tức là con gái của kẻ tan lạc ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho ta.

Zeph 3 11 Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì có mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng ta; vì bấy giờ ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh ta nữa.

Zeph 3 12 Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va.

Zeph 3 13 Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phình gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.

Zeph 3 14 Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích!

Zeph 3 15 Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa.

Zeph 3 16 Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối!

Zeph 3 17 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì có người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì có người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ.

Zeph 3 18 Ta sẽ nhóm lại những kẻ đương buồn rầu, vì có hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng.

Zeph 3 19 Nay, trong lúc đó, ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; ta sẽ cứu kẻ què, thâu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất.

Zeph 3 20 Trong lúc đó, ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó ta sẽ nhóm các người lại; vì ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen lao giữa mọi dân trên đất, khi ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Kinh Thánh

Haggai

Hag 1 1 Năm thứ hai đời vua Đa-ri-út, ngày mồng một tháng sáu, có lời của Đức Giê-hô-va cậy đấng tiên tri A-ghê phán cho Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan trấn thủ xứ Giu-đê, và cho Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, mà rằng:

Hag 1 2 Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Dân này nói rằng: Thì giờ chưa đến, tức là thì giờ xây lại nhà Đức Giê-hô-va.

Hag 1 3 Vậy nên có lời của Đức Giê-hô-va phán ra bởi đấng tiên tri A-ghê rằng:

Hag 1 4 Nay có phải là thì giờ các người ở trong nhà có trần ván, khi nhà này hoang vu sao?

Hag 1 5 Vậy bây giờ Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các người khá xem xét đường lối mình.

Hag 1 6 Các người gieo nhiều mà gặt ít; ăn mà không no; uống mà không đủ; mặc mà không ấm; và kẻ nào làm thuê, đựng tiền công mình trong túi lủng.

Hag 1 7 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các người khá xem xét đường lối mình.

Hag 1 8 Hãy lên núi, đem gỗ về, và xây nhà này, thì ta sẽ lấy nó làm vui lòng, và ta sẽ được sáng danh, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Hag 1 9 Các người trồng nhiều mà được ít; các người đem vào nhà, thì ta đã thổi lên trên. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ấy là tại làm sao? Ấy là tại nhà ta thì hoang vu, mà các người ai nấy lo xây nhà mình.

Hag 1 10 Cho nên, vì có các người, trời giữ móc lại, và đất giữ bông trái lại.

Hag 1 11 Ta đã gọi cơn hạn hán đến trên đất, trên các núi, trên lúa mì, trên rượu mới, trên dầu, và trên sản vật đất sanh ra, trên loài người, trên loài vật, và trên mọi việc tay làm.

Hag 1 12 Vậy Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, và Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, cùng cả dân sót lại vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và lời của đấng tiên tri A-ghê mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình đã sai đến, thì dân sự đều sợ sệt trước mặt Đức Giê-hô-va.

Hag 1 13 A-ghê, sứ giả của Đức Giê-hô-va bèn nói cùng dân sự theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, mà rằng: Ta ở cùng các người, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Hag 1 14 Đoạn, Đức Giê-hô-va giục lòng Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan trấn thủ Giu-đá, và giục lòng Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, và giục lòng cả dân sự sót lại; họ đều đến, làm việc nơi nhà Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời mình.

Hag 1 15 Ấy là ngày hai mươi bốn tháng sáu về năm thứ hai đời vua Đa-ri-út.

Hag 2 1 Ngày hai mươi mốt tháng bảy có lời của Đức Giê-hô-va phán ra bởi đấng tiên tri A-ghê mà rằng:

Hag 2 2 Bây giờ hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan trấn thủ Giu-đá, và Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, và dân sự sót lại,

bảo chúng nó rằng:

Hag 2 3 Ai là kẻ còn sót lại ở trong các người đã xem thấy vinh quang khi trước của nhà này? và bây giờ các người xem nó ra làm sao? Nó ở trên mắt các người, há chẳng phải như là hư không sao?

Hag 2 4 Vậy bây giờ, Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Xô-rô-ba-bên, người khá can đảm; còn người, Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, cũng khá can đảm, và hãy làm việc; vì ta ở cùng các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Hag 2 5 Lời giao ước mà ta lập với các người khi các người ra khỏi Ê-díp-tô cùng Thần ta ở giữa các người: chớ sợ hãi.

Hag 2 6 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Còn một lần, khỏi ít lâu nữa, ta sẽ lam rúng động các tầng trời và đất, biển và đất khô.

Hag 2 7 Ta cũng làm rúng động hết thầy các nước hầu đến; rồi ta sẽ làm cho vinh quang đầy dẫy nhà này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Hag 2 8 Bạc là của ta, vàng là của ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Hag 2 9 Vinh quang sau rốt của nhà này sẽ lớn hơn vinh quang trước, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy; và ta sẽ ban sự bình an trong chốn này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Hag 2 10 Ngày hai mươi bốn tháng chín về năm thứ hai của Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán ra bởi đấng tiên tri A-ghê, mà rằng:

Hag 2 11 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Bây giờ hãy hỏi các thầy tế lễ về luật pháp rằng:

Hag 2 12 Nếu có kẻ gói thịt thánh trong ché áo, và ché áo mình đụng đến bánh, hoặc vật gì nấu chín, hoặc rượu, hoặc dầu, hay là đồ ăn gì, thì vậy đó có nên thánh không? Các thầy tế lễ đều đáp rằng: Không.

Hag 2 13 A-ghê lại rằng: Nếu ai bị ô uế vì thầy chết đụng đến các vật ấy, thì các vật ấy có lây ô uế không? Các thầy tế lễ trả lời rằng: Các vật ấy sẽ bị ô uế.

Hag 2 14 A-ghê bèn nói rằng: Đức Giê-hô-va phán: Dân này nước này ở trước mặt ta cũng vậy; cả công việc tay chúng nó làm ra cũng vậy; vật chúng nó dâng tại đây cũng bị ô uế.

Hag 2 15 Vậy bây giờ, ta xin các người khá suy nghĩ, từ ngày này về trước, khi chưa đặt hòn đá này trên hòn đá kia nơi đền thờ Đức Giê-hô-va.

Hag 2 16 Trải qua cả lúc đó, khi người ta đến một đồng lúa đáng được hai mươi lường, chỉ được có mười; và khi người ta đến bàn ép rượu, đáng được năm mươi lường, chỉ được có hai mươi.

Hag 2 17 Ta đã dùng những hạn hán, ten rét, mưa đá đánh phạt các người trong mọi việc tay các người làm, mà các người không trở lại cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Hag 2 18 Bây giờ hãy suy nghĩ; từ ngày nay về trước, tức là từ ngày hai mươi bốn tháng chín, từ ngày đặt nền của đền thờ Đức Giê-hô-va; hãy suy nghĩ điều đó!

Hag 2 19 Các người còn có hột giống nơi hầm vựa không? Dầu cho đến cây nho, cây vả, cây lựu, cây ô-li-ve, cũng không có cây nào ra trái. Nhưng từ ngày này, ta sẽ ban phúc cho các người.

Hag 2 20 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán lần thứ hai cho A-ghê trong ngày hai mươi bốn tháng ấy, rằng:

Hag 2 21 Hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, quan trấn thủ Giu-đa, mà rằng: Ta sẽ làm rúng động các tầng trời và đất;

Hag 2 22 Ta sẽ lật đổ ngôi của các nước, diệt quyền thế các nước của các

Kinh Thánh

dân; ta sẽ đánh đổ các xe cộ và người ngồi ở trên; các ngựa và người cỡi, ai nấy sẽ bị đánh ngã bởi gươm của anh em mình.

Hag 2 23 Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Hỡi Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, trong ngày đó, ta sẽ lấy ngươi làm đầy tớ ta! Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ đặt ngươi như ấn tín; vì ta đã chọn ngươi, Đức Giê-hô-va vạn quân vậy.

Zechariah

- Zech 1 1 Tháng tám năm thứ hai Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng đấng tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu, Y-đô, mà rằng:
- Zech 1 2 Đức Giê-hô-va đã rất không bằng lòng tỏ phụ các người.
- Zech 1 3 Vậy khá nói cùng chúng rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy trở lại cùng ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, thì ta sẽ trở lại cùng các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.
- Zech 1 4 Chớ như tỏ phụ các người, các tiên tri xưa kia đã kêu họ mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Bây giờ khá xây bỏ đường dữ và việc làm dữ của các người; nhưng họ chẳng nghe, chẳng hề để ý nghe ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Zech 1 5 Chớ nào tỏ phụ các người ở đâu? Và những tiên tri ấy có sống đời đời chăng?
- Zech 1 6 Song những lời phán và lề luật ta đã truyền cho tôi tớ ta là các đấng tiên tri, há chẳng kịp đến tỏ phụ các người sao? Nên họ đã trở lại và nói rằng: Mọi điều mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã định làm cho chúng ta theo như đường lối và việc làm của chúng ta, thì đã làm cho chúng ta như vậy.
- Zech 1 7 Ngày hai mươi bốn tháng mười một, là tháng Sê-bát, trong năm thứ hai Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán cho đấng tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y-đô, như vậy:
- Zech 1 8 Ta thấy trong ban đêm: này, có một người cỡi ngựa hồng đứng trong những cây sim ở nơi thấp, và đằng sau người có những ngựa hồng, ngựa xám, ngựa trắng.
- Zech 1 9 Ta nói rằng: Hỡi chúa tôi, những ngựa ấy nghĩa là gì? thì thiên sứ nói cùng ta, bảo ta rằng: Ta sẽ chỉ cho người những ngựa này nghĩa là gì.
- Zech 1 10 Người đứng trong những cây sim đáp rằng: Đây là những kẻ mà Đức Giê-hô-va sai đi lại trải qua đất.
- Zech 1 11 Chúng nó bèn đáp lại cùng thiên sứ đứng trong những cây sim rằng: Chúng tôi đã đi lại trải qua đất; này, cả đất đều ở yên và im lặng.
- Zech 1 12 Bây giờ thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân! Ngài sẽ không thương xót Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa cho đến chừng nào, là những thành Ngài đã nổi giận nghịch cùng nó bảy mươi năm nay?
- Zech 1 13 Đức Giê-hô-va lấy những lời lạnh, những lời yên ủi đáp cùng thiên sứ đương nói với ta.
- Zech 1 14 Đoạn, thiên sứ đương nói cùng ta, bảo ra rằng: Khá kêu lên và núi rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán: Ta vì Giê-ru-sa-lem và Si-ôn động lòng ghen quá lắm;
- Zech 1 15 và ta rất không đẹp lòng các dân tộc đương yên vui; vì ta hơi không bằng lòng, và chúng nó càng thêm sự khốn nạn.
- Zech 1 16 Vậy nên Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta lấy lòng thương xót trở về cùng Giê-ru-sa-lem; nhà ta sẽ xây lại trong nó, dây mực sẽ giăng trên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.
- Zech 1 17 Hãy kêu lần nữa mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy:

Kinh Thánh

Các thành ta sẽ còn đầy tràn sự thịnh vượng, Đức Giê-hô-va sẽ còn yên ủi Si-ôn, và còn kén chọn Giê-ru-sa-lem.

Zech 1 18 Đoạn, ta ngược mắt lên, ta nhìn xem, này, có bốn cái sừng.

Zech 1 19 Ta bèn nói cùng thiên sứ đương nói với ta rằng: Những vật ấy là gì? Người đáp cùng ta rằng: Ấy là những sừng đã làm tan tác Giu-đa, Y-sơ-ra-ên, và Giê-ru-sa-lem.

Zech 1 20 Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem bốn người thợ rèn;

Zech 1 21 thì ta hỏi rằng: Những kẻ này đến làm chi? Ngài đáp rằng: Ấy đó là những sừng đã làm tan tác Giu-đa, cho đến nỗi không người nào góc đầu lên được; nhưng những kẻ này đã đến để làm kinh hãi chúng nó, và để ném xuống những sừng của các nước đã cất sừng lên nghịch cùng đất Giu-đa đặng làm tan tác nó.

Zech 2 1 Ta lại ngược mắt lên và nhìn xem; kia, một người cầm dây đo trong tay.

Zech 2 2 Ta bèn nói cùng người rằng: Ông đi đâu? Người đáp rằng: Ta đi đo Giê-ru-sa-lem, để xem bề rộng và bề dài nó là bao nhiêu.

Zech 2 3 Này, thiên sứ đương nói cùng ta bèn đi ra, và một thiên sứ khác đi ra đón người,

Zech 2 4 và bảo người rằng: Hãy chạy nói cùng người trai trẻ đó rằng: Giê-ru-sa-lem sẽ có dân cư và như làng không có tường thành, vì có rất đông người và súc vật ở giữa nó.

Zech 2 5 Vì ta, Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ làm tường bằng lửa chung quanh nó, và sẽ làm sự vinh hiển ở giữa nó.

Zech 2 6 Đức Giê-hô-va phán: Hè hề! các người khá trốn, khá trốn khỏi đất phương bắc; vì ta đã làm cho các người tan tác như bốn gió của trời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Zech 2 7 Hỡi Si-ôn ở với con gái Ba-by-lôn, hề, người khá trốn đi.

Zech 2 8 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Sau sự vinh hiển, rồi Ngài sai ta đến cùng các nước cướp bóc các người; vì ai đụng đến các người tức là đụng đến con người mắt Ngài.

Zech 2 9 Vì này, ta sẽ vẫy tay lên trên chúng nó, chúng nó sẽ làm mồ cho tôi tớ mình; và các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến.

Zech 2 10 Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát mừng và vui vẻ; vì này, ta đến, và ta sẽ ở giữa người, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Zech 2 11 Trong ngày đó, nhiều nước sẽ quy phục Đức Giê-hô-va, và trở nên dân ta; ta sẽ ở giữa người, người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng người.

Zech 2 12 Đức Giê-hô-va sẽ được Giu-đa làm phần sản nghiệp Ngài trong đất thánh, và Ngài sẽ còn kén chọn Giê-ru-sa-lem.

Zech 2 13 Mọi xác thịt khá nín lặng trước mặt Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã thức dậy từ nơi ngự thánh của Ngài.

Zech 3 1 Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem thấy thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đương đứng trước mặt thiên sứ Đức Giê-hô-va, và Sa-tan đứng bên hữu người đặng đối địch người.

Zech 3 2 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-tan rằng: Hỡi Sa-tan, nguyên Đức Giê-hô-va quở trách người; nguyên Đức Giê-hô-va là Đấng đã kén chọn Giê-ru-sa-lem quở trách người. Chớ thì này há chẳng phải là cái đóm đã kéo ra từ lửa sao?

Zech 3 3 Và, Giê-hô-sua mặc áo bần, đứng trước mặt thiên sứ.

Zech 3 4 Thiên sứ cất tiếng nói cùng những kẻ đứng ở trước mặt mình rằng: Hãy lột bỏ những áo bẩn khỏi nó. Lại nói cùng Giê-hô-sua rằng: Hãy nhìn xem, ta đã bỏ sự gian ác khỏi ngươi.

Zech 3 5 Ta bèn nói rằng: Khá đội mũ sạch trên đầu ngươi. Thì người ta đội trên đầu ngươi một cái mũ sạch, đoạn mặc áo xống cho ngươi; thiên sứ của Đức Giê-hô-va đương đứng đó.

Zech 3 6 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va bèn đối chứng cùng Giê-hô-sua rằng:

Zech 3 7 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nếu ngươi bước đi trong đường lối ta, vâng giữ điều ta dạy phải giữ, thì ngươi sẽ được xét đoán nhà ta, và canh giữ hiên cửa ta, ta sẽ cho ngươi bước đi trong hàng những kẻ đứng châu này.

Zech 3 8 Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, ngươi cùng bạn hữu ngươi ngồi trước mặt ngươi hãy nghe, vì những kẻ này làm dấu: này, quả thật ta sẽ làm cho dây tót ta là Chồi mống dấy lên.

Zech 3 9 Vì này, hòn đó mà ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Này, ta sẽ chạm trở nó, và ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Zech 3 10 Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, các ngươi ai nấy sẽ mời kẻ lân cận mình dưới cây nho và dưới cây vả.

Zech 4 1 Đoạn, thiên sứ nói cùng ta trở lại, đánh thức ta, như một người đương ngủ bị người ta đánh thức.

Zech 4 2 Người nói cùng ta rằng: Ngươi thấy gì? Ta đáp rằng: Tôi nhìn xem, kia một cái chơn đèn bằng vàng cả, và một cái chậu trên chót nó, nó có bảy ngọn đèn; có bảy cái ống cho mỗi ngọn đèn ở trên chót nó.

Zech 4 3 Ở kề bên lại có hai cây ô-li-ve, một cây ở bên hữu cái chậu, và một cái ở bên tả.

Zech 4 4 Bảy giờ ta cất tiếng nói cùng thiên sứ đương nói với ta như vậy: Hỡi chúa tôi, những điều này là gì?

Zech 4 5 Thiên sứ nói cùng ta đáp rằng: Ngươi không biết những điều này là gì sao? Ta nói: Thưa chúa! tôi không biết.

Zech 4 6 Người đáp lại rằng: Đây là lời của Đức Giê-hô-va phán cho Xô-rô-ba-bên rằng: Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Zech 4 7 Hỡi núi lớn, ngươi là ai? Ở trước mặt Xô-rô-ba-bên ngươi sẽ trở nên đồng bằng. Nó sẽ đem đá chót ra; sẽ có tiếng kêu rằng: Xin ban ơn, ban ơn cho nó!

Zech 4 8 Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:

Zech 4 9 Tay Xô-rô-ba-bên đã lập nền nhà này, thì tay nó cũng sẽ làm xong; và ngươi sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các ngươi.

Zech 4 10 Vì ai là kẻ khinh dễ ngày của những điều nhỏ mọn? Bảy con mắt Đức Giê-hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên.

Zech 4 11 Ta bèn đáp lại cùng người rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chơn đèn là gì?

Zech 4 12 Ta lại cất tiếng nói cùng người lần thứ hai mà rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở kề bên hai ống vòi vàng, có dầu vàng chảy ra, là gì?

Zech 4 13 Người đáp rằng: Ngươi không biết những điều đó là gì sao? Ta nói: Thưa chúa, tôi không biết.

Kinh Thánh

- Zech 4 14 Người bèn nói rằng: Ấy là hai người chịu xúc dầu, đứng bên Chúa của cả đất.
- Zech 5 1 Đoạn, ta lại ngược mắt nhìn xem, này có một cuốn sách bay.
- Zech 5 2 Người nói cùng ta rằng: Người thấy gì? Ta trả lời rằng: Tôi thấy một cuốn sách bay, bề dài nó hai mươi cu-đê, bề ngang mười cu-đê.
- Zech 5 3 Người bảo ta rằng: Ấy là sự rửa sả tràn ra trên khắp mặt đất: hễ ai trộm cướp sẽ bị dứt đi theo chữ trên mặt này của cuốn sách này; hễ ai thề sẽ bị dứt đi theo chữ trên mặt kia của cuốn sách này.
- Zech 5 4 Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Ta sẽ khiến cuốn sách này đi ra, nó sẽ vào trong nhà kẻ trộm, và trong nhà kẻ chỉ danh ta mà thề dối; thì nó sẽ ở giữa nhà kẻ ấy và thiêu nhà đi cả gỗ lẫn đá.
- Zech 5 5 Thiên sứ nói cùng ta bèn đi ra và bảo ta rằng: Bây giờ hãy ngược mắt lên xem vật đi ra là gì.
- Zech 5 6 Ta nói rằng: Ấy là gì? Người đáp rằng: Ấy là một cái ê-pha đương ra. Người lại nói, ấy là hình dáng chúng nó trong cả đất.
- Zech 5 7 Đoạn, ta thấy một khối chi tròn được cất lên được cất lên, và một người đờn bà ngồi giữa ê-pha.
- Zech 5 8 Người nói rằng: Ấy đó là Sự hung ác. Rồi người quăng người đờn bà xuống vào giữa ê-pha, và chận khối chi trên miệng ê-pha.
- Zech 5 9 Bây giờ ta ngược mắt nhìn xem, này, có hai người đờn bà ra, gió thổi trong những cánh chúng nó; và chúng nó có cánh như cánh con cò; và chúng nó cất ê-pha lên giữa khoảng trời và đất.
- Zech 5 10 Ta hỏi thiên sứ đương nói cùng ta rằng: Chúng nó đem ê-pha đi đâu?
- Zech 5 11 Người đáp cùng ta rằng: Ấy là để xây nhà cho nó trong đất Si-nê-a; khi đã sửa soạn rồi thì đặt nó vào chỗ nó.
- Zech 6 1 Ta lại ngược mắt lên, và nhìn xem; này, có bốn cỗ xe ra từ giữa hai hòn núi; và những núi ấy là núi bằng đồng.
- Zech 6 2 Nơi cỗ xe thứ nhất có những ngựa hồng; cỗ xe thứ nhì ngựa ô;
- Zech 6 3 cỗ xe thứ ba, ngựa trắng; cỗ xe thứ tư, ngựa xám vá.
- Zech 6 4 Đoạn ta cất tiếng hỏi thiên sứ nói cùng ta, mà rằng: Thừa chúa! những vật ấy là gì?
- Zech 6 5 Thiên sứ đáp cùng ta rằng: Ấy là bốn gió trên trời, ra từ nơi mà chúng nó đứng trước mặt Chúa của khắp đất.
- Zech 6 6 Những ngựa ô gác xe kia kéo ra đến xứ phương bắc, và những ngựa trắng ra theo nó; còn những ngựa vá kéo ra đến xứ phương nam.
- Zech 6 7 Kế sau những ngựa mạnh kéo ra và đòi trái đi qua lại khắp đất. Thiên sứ nói cùng chúng nó rằng: Đi đi, và hãy chạy khắp đất. Vậy chúng nó trái đi qua lại khắp đất.
- Zech 6 8 Đoạn, người gọi ta và nói với ta rằng: Này, những ngựa ra đến phương bắc đã làm cho thân ta yên lặng ở phương bắc rồi.
- Zech 6 9 Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng:
- Zech 6 10 Người khá lấy những kẻ khỏi phu tù trở về từ Hiên-đai, từ Tô-bi-gia, từ Giê-đa-gia, nội ngày đó người khá đến và vào nhà Giô-si-a, con trai Sô-phô-ni, là chỗ chúng nó từ Ba-by-lôn đã đến.
- Zech 6 11 Hãy nhận lấy bạc và vàng làm mũ triều thiên đội trên đầu thầy tế lễ cả Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác.
- Zech 6 12 Người khá nói cùng người rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có

phán như vậy: Này, có một người tên là Chồi mỏng, sẽ rút ra từ chỗ người, và người ấy sẽ xây đền thờ Đức Giê-hô-va.

Zech 6 13 Chính người sẽ xây đền thờ Đức Giê-hô-va; và chính người sẽ được sự oai nghiêm, ngồi cai trị trên ngôi mình, làm thầy tế lễ ở trên ngôi mình; và sẽ có mưu hòa bình ở giữa cả hai.

Zech 6 14 Nhưng mũ triều thiên sẽ thuộc về Hê-lem, Tô-bi-gia, Giê-đa-gia, và Hên, con trai của Sô-phô-ni, để làm sự ghi nhớ trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

Zech 6 15 Những kẻ ở xa sẽ đến, xây đền thờ Đức Giê-hô-va; và các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân sai ta đến cùng các người; nếu các người siêng năng vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình thì sự đó sẽ xảy đến.

Zech 7 1 Xảy ra trong năm thứ tư vua Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Xa-cha-ri nhằm ngày mồng bốn tháng chín, là tháng Kít-lêu.

Zech 7 2 Khi ấy những người ở Bê-tên có sai Sa-rết-se và Rê-ghe-mê-léc cùng những kẻ theo họ đứng nài xin ơn Đức Giê-hô-va,

Zech 7 3 và nói cùng các thầy tế lễ của nhà Đức Giê-hô-va vạn quân, và cùng các đấng tiên tri mà rằng: Tôi có nên khóc lóc và biệt mình riêng ra trong tháng năm như tôi đã làm trong nhiều năm chẳng?

Zech 7 4 Bây giờ có lời của Đức Giê-hô-va vạn quân phán cùng ta rằng:

Zech 7 5 Hãy nói cùng cả dân sự trong đất và cùng các thầy tế lễ mà rằng: Các người kiêng ăn và khóc lóc trong tháng năm tháng bảy đã bảy mươi năm nay, có phải các người vì ta, thật là vì ta, mà giữ lễ kiêng ăn đó chẳng?

Zech 7 6 Khi các người uống và ăn, há chẳng phải vì mình mà ăn, vì mình mà uống hay sao?

Zech 7 7 Ấy há chẳng phải những lời mà Đức Giê-hô-va cậy các đấng tiên tri đời trước rao ra, khi Giê-ru-sa-lem và những thành chung quanh nó có dân cư được thịnh vượng, và khi phương nam và đồng bằng có dân cư hay sao?

Zech 7 8 Đoạn, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Xa-cha-ri, mà rằng:

Zech 7 9 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy làm điều gì thật công bình, và ai nấy khá lấy sự nhơn từ, thương xót đối với anh em mình;

Zech 7 10 chớ ức hiếp đờn bà góa, hoặc kẻ mồ côi, hoặc người trú ngụ, hay là kẻ nghèo khó, và ai nấy chớ mưu một sự dữ nào trong lòng nghịch cùng anh em mình.

Zech 7 11 Nhưng chúng nó không chịu nghe, xây vai lại đứng sau, và bịt lỗ tai lại đứng không nghe.

Zech 7 12 Chúng nó làm cho lòng mình cứng như đá kim cương, để không nghe luật pháp và những lời mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã bởi Thần Ngài cậy các tiên tri đời xưa sai đến; vậy nên có sự thịnh nộ lớn lắm đến từ Đức Giê-hô-va vạn quân.

Zech 7 13 Xảy ra như khi người kêu, chúng nó không chịu nghe, thì khi chúng nó kêu, ta cũng không nghe, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Zech 7 14 Ta đã làm tan tác chúng nó như bởi một cơn gió lốc trong khắp các nước mà chúng nó chưa từng biết; vậy đất đã trở nên hoang vu sau chúng nó, đến nỗi không ai trải qua hoặc trở về; vì chúng nó đã làm cho đất vui thích thành ra hoang vu.

Zech 8 1 Lại có lời của Đức Giê-hô-va vạn quân phán cùng ta rằng:

Zech 8 2 Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Ta đã nổi ghen vì Si-ôn bởi một cơn ghen lớn, ta đã nổi ghen vì nó bởi cơn tức giận lớn.

Zech 8 3 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã xây lại cùng Si-ôn, và ta sẽ ở

Kinh Thánh

giữa Giê-ru-sa-lem; Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thành chơn thật; núi của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ được gọi là núi thánh.

Zech 8 4 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Sẽ còn có những ông già, bà già ở trong các đường phố Giê-ru-sa-lem, ai nấy sẽ cầm gậy nơi tay, vì có mình cao tuổi.

Zech 8 5 Các đường phố trong thành sẽ đầy những con trai con gái vui chơi trong đó.

Zech 8 6 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Trong những ngày đó, dầu những sự ấy coi như lạ lùng cho mắt ta sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Zech 8 7 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nay, ta sẽ giải cứu dân ta từ phương đông phương tây,

Zech 8 8 và đem chúng nó đến, chúng nó sẽ ở giữa Giê-ru-sa-lem, làm dân của ta, còn ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó trong sự chơn thật và công bình.

Zech 8 9 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các người là kẻ, đương những ngày này, nghe các lời ấy từ miệng các tiên tri trong ngày mà nhà Đức Giê-hô-va vạn quân, tức là đền thờ, đã được lập nền để xây lên, thì các người khá làm tay mình nên mạnh.

Zech 8 10 Vì chừng trước những ngày đó chẳng có tiền công cho người ta, cũng chẳng có tiền công cho thú vật; và vì có kẻ cừu địch, thì chẳng có sự bình an cho kẻ ra người vào; vì ta đã khiến mọi người ai nấy nghịch cùng kẻ lân cận mình.

Zech 8 11 Nhưng bây giờ ta sẽ không đả những kẻ sót lại của dân này như trước, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Zech 8 12 Vì ở đó sẽ có hột giống bình an; cây nho sẽ sanh trái, và đất sẽ sanh hoa lợi, các từng trời sẽ sa móc xuống, ta sẽ làm cho những kẻ sót lại của dân này được hưởng mọi sự đó.

Zech 8 13 Hỡi nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên! sẽ xảy ra như các người đã làm sự rủa sả trong các nước thê nào, thì ta sẽ cứu các người, và các người sẽ làm sự chúc phước thê ấy. Các người chớ sợ hãi, song hãy làm cho tay mình nên mạnh!

Zech 8 14 Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Như ta đã toan giáng tai vạ cho các người, khi tổ phụ các người chọc giận ta, và ta không ăn năn, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy,

Zech 8 15 thì ngày nay cũng vậy, ta lại đã toan làm ơn cho Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu-đa: các người chớ sợ chi!

Zech 8 16 Đây là những sự các người phải làm: Ai nấy khá lấy điều thật nói cùng kẻ lân cận mình; hãy làm sự chơn thật và sự phán xét bình an trong cửa thành các người.

Zech 8 17 Chớ toan sự dữ trong lòng nghịch cùng kẻ lân cận; và chớ ưạ sự thê dối, vì ấy đó là những điều mà ta ghét, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Zech 8 18 Đoạn, có lời của Đức Giê-hô-va vạn quân phán cùng ta, mà rằng:

Zech 8 19 Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Sự kiêng ăn về tháng tư, sự kiêng ăn về tháng năm, sự kiêng ăn về tháng bảy, sự kiêng ăn về tháng mười sẽ làm sự vui mừng hơn hờ, và ngày lễ vui chơi cho nhà Giu-đa. Vậy hãy ưạ sự chơn thật và bình an.

Zech 8 20 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Sẽ xảy ra các dân và dân cư nhiều thành đều đến,

Zech 8 21 và dân cư thành này đi đến thành khác mà nói rằng: Chúng ta

hãy đi mau, đừng nài xin Ơn Đức Giê-hô-va, và tìm kiếm Đức Giê-hô-va vạn quân; ta cũng sẽ đi.

Zech 8 22 Như vậy có nhiều dân và nhiều nước mạnh sẽ đến tìm kiếm Đức Giê-hô-va vạn quân tại Giê-ru-sa-lem, và ở đó nài xin Ơn Đức Giê-hô-va.

Zech 8 23 Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Sẽ xảy ra trong những ngày đó, có mười người từ mọi thứ tiếng trong các nước ra, nắm chặt vạt áo của một người Giu-đa, mà nói rằng: Chúng ta sẽ đi cùng các ngươi, vì chúng ta có nghe rằng Đức Giê-hô-va ở cùng các ngươi.

Zech 9 1 Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va nghịch cùng đất Ha-đơ-rắc, nó sẽ đổ trên Đa-mách: vì con mắt loài người và mọi chi phái Y-sơ-ra-ên đều ngó lên Đức Giê-hô-va.

Zech 9 2 Lời ấy cũng phán về Ha-mát, láng giềng của Đa-mách, về Ty-rơ và Si-đôn, vì các thành ấy là rất khôn sáng.

Zech 9 3 Vì Ty-rơ đã xây một đồn lũy cho mình, và thâu chứa bạc như bụi đất, vàng ròng như bùn ngoài đường.

Zech 9 4 Nay, Chúa sẽ cất lấy cửa cái nó, xô quyền thế nó xuống biển, nó sẽ bị lửa thiêu nuốt.

Zech 9 5 Ách-ca-lôn sẽ thấy và sợ; Ga-xa cũng thấy và rất đau đớn, Êc-rôn cũng vậy, vì sự nó trông mong sẽ nên xấu hổ; vua Ga-xa sẽ bị diệt và Ách-ca-lôn sẽ không có dân cư.

Zech 9 6 Con ngoại tình sẽ làm vua trong Ách-đốt; ta sẽ trừ sự kiêu ngạo của người Phi-li-tin.

Zech 9 7 Nhưng ta sẽ cất máu nó khỏi miệng nó, và sự gớm ghiếc nó khỏi giữa răng nó; nó cũng sẽ được sót lại cho Đức Chúa Trời chúng ta, nó sẽ như tộc trưởng trong Giu-đa, và Êc-rôn sẽ như người Giê-bu-sít.

Zech 9 8 Ta sẽ đóng trại chung quanh nhà ta nghịch cùng cơ binh, hầu cho chẳng ai qua lại. Kẻ hà hiếp sẽ chẳng đi qua trong chúng nó nữa, vì bây giờ ta đã lấy mắt nhìn xem nó.

Zech 9 9 Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Nay, Vua ngươi đến cùng ngươi, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cõi lừa, tức là con của lừa cái.

Zech 9 10 Ta sẽ trừ tiết xe cộ khỏi Ép-ra-im, và ngựa khỏi Giê-ru-sa-lem; cung của chiến trận cũng sẽ bị trừ tiết, và Ngài sẽ phán sự bình an cho các nước; quyền thế Ngài sẽ trải từ biển này đến biển kia, từ Sông cái cho đến các đầu cùng đất.

Zech 9 11 Còn ngươi cũng vậy, vì cơ máu của sự giao ước ngươi, thì ta tha những kẻ tù ngươi ra khỏi hố không có nước.

Zech 9 12 Hỡi những kẻ tù có trồng cây, các ngươi khá trở về nơi đồn lũy, chính ngày nay ta rao rằng sẽ báo trả cho ngươi gấp hai.

Zech 9 13 Ta giương Giu-đa ra cho ta như cái cung, và Ép-ra-im như tên của nó; ta sẽ thúc giục con trai ngươi, hỡi Si-ôn, nghịch cùng con trai ngươi, hỡi Gia-van; và ta sẽ khiến ngươi như gươm của người mạnh bạo.

Zech 9 14 Bây giờ Đức Giê-hô-va sẽ được thấy trên chúng nó, tên Ngài sẽ phát ra như chớp; Chúa Giê-hô-va sẽ thổi kèn, và đi với gió lốc phương nam.

Zech 9 15 Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ bảo hộ chúng nó, chúng nó sẽ nuốt và giày đạp những đá ném bởi thành; chúng nó sẽ uống và làm ồn ào như người say, sẽ được đầy dẫy như bát, như các góc bàn thờ.

Zech 9 16 Trong ngày đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó sẽ giải cứu

dân mình như là bầy chiên, như những đá của mũ triều thiên sẽ được cất lên trên đất.

Zech 9 17 Sự nhơn từ Ngài và sự tốt đẹp Ngài sẽ lớn là dường nào! Lúa miến sẽ làm cho những trai trẻ lớn lên, và rượu mới sẽ làm cho gái đồng trinh thanh vượng.

Zech 10 1 Hãy cầu mưa nơi Đức Giê-hô-va trong kỳ mưa cuối mùa, thì Đức Giê-hô-va sẽ làm chóp và ban mưa xuống dồi dào, cho ai nấy được rau cỏ ngoài đồng.

Zech 10 2 Vì các thần tượng nói sự hư không, các thầy bói thấy sự dối trá; chúng nó rao chiêm bao phình dổi, và ban sự yên ủi luống rỗng. Vậy nên dân tan đi như những con chiên, vì không có người chăn thì bị khốn nạn.

Zech 10 3 Con giận ta đã hùng lên nghịch cùng những kẻ chăn, ta sẽ phạt những dê đực; vì Đức Giê-hô-va vạn quân đã thăm viếng bầy chiên Ngài, tức là nhà Giu-đa; và sẽ đàn chúng nó ra trận như ngựa danh tiếng.

Zech 10 4 Đá góc sẽ ra từ nó, đỉnh ra từ nó, cung chiến trận ra từ nó; và hết thầy các quan cai trị cũng ra từ nó.

Zech 10 5 Nhưng chúng nó sẽ như những người mạnh dạn giày đạp bùn trên đường trong cơn chiến trận; chúng nó sẽ đánh; vì Đức Giê-hô-va ở cùng chúng nó, thì những người cỡi ngựa sẽ bị xấu hổ.

Zech 10 6 Ta sẽ làm cho nhà Giu-đa nên mạnh, và cứu nhà Giô-sép. Ta sẽ đem chúng nó trở về, vì thương xót chúng nó, và chúng nó sẽ như là chưa từng bị ta chê bỏ, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, ta sẽ nhậm lời chúng nó.

Zech 10 7 Người Ép-ra-im sẽ như kẻ mạnh dạn, lòng chúng nó sẽ vui vẻ như bởi rượu; con cái nó sẽ thấy và vui mừng, lòng chúng nó được vui thích trong Đức Giê-hô-va.

Zech 10 8 Ta sẽ xuýt gọi và nhóm hiệp chúng nó, vì, ta đã chuộc chúng nó lại; chúng nó sẽ thêm nhiều ra cũng như đã thêm ngày xưa.

Zech 10 9 Ta sẽ gieo chúng nó ra giữa các dân, chúng nó ở các nước xa sẽ nhớ lại ta; chúng nó sẽ sống với con cái mình và trở về.

Zech 10 10 Như vậy ta sẽ đem chúng nó về từ đất Ê-díp-tô, nhóm chúng nó lại từ A-si-ri, đem chúng nó vào đất Ga-la-át và Li-ban, và chúng nó sẽ không có đủ chỗ ở.

Zech 10 11 Nó sẽ vượt qua biển khô, xông đánh sóng biển; hết thầy những nơi sâu của sông Ni-ơ sẽ cạn khô, sự kiêu ngạo của A-si-ri sẽ bị đánh đổ, và cây trượng của Ê-díp-tô sẽ mất đi.

Zech 10 12 Ta sẽ làm cho chúng nó nên mạnh trong Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ qua lại trong danh Ngài, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Zech 11 1 Hỡi Li-ban, khá mở các cửa ngươi, cho lửa thiêu nuốt những cây bá hương ngươi!

Zech 11 2 Hỡi cây thông, hãy kêu la! vì cây bá hương đã ngã, những cây tốt đẹp đã bị hủy phá. Hỡi cây dẻ ở Ba-san, khá kêu la, vì rừng rậm đã bị chặt.

Zech 11 3 Có tiếng than khóc của những kẻ chăn chiên! vì sự vinh hiển của chúng nó đã bị hủy phá; có tiếng gặm thét của những sư tử con! vì sự kiêu ngạo của Giô-đanh đã bị tồi tàn.

Zech 11 4 Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta phán như vậy: Hãy cho những con chiên sắp giết ăn cỏ;

Zech 11 5 những kẻ mua nó giết đi, chẳng lấy làm phạm tội; còn kẻ bán thì nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng ngợi khen, vì ta giàu có; và trong những kẻ chăn

chẳng một người nào tiếc chúng nó.

Zech 11 6 Đức Giê-hô-va phán: Vì ta chẳng tiếc dân cư đất này nữa; nhưng, này, ta sẽ phó ai này vào trong tay kẻ lân cận mình, và trong tay vua mình; chúng nó sẽ đánh đất, và ta sẽ không giải cứu khỏi tay chúng nó đâu.

Zech 11 7 Vậy ta cho những chiên sắp giết ăn cỏ, là những chiên rất khôn nạn trong bầy. Đoạn, ta lấy hai cây gậy: một cây gọi là Tốt đẹp, một cây gọi là Dây buộc; và ta cho bầy chiên ăn.

Zech 11 8 Chỉ trong một thánh ta diệt mất ba kẻ chăn, vì linh hồn ta đã nhàm chúng nó, và linh hồn chúng nó cũng chán ta.

Zech 11 9 Ta bèn nói rằng: Ta sẽ không chăn bầy. Con nào chết, chết đi; con nào mất, mất đi; còn những con nào sót lại thì con này ăn thịt con kia.

Zech 11 10 Đoạn, ta lấy gậy ta gọi là Tốt đẹp mà chặt nó ra từng khúc, đặng dứt lời giao ước mà ta đã kết với hết thầy các dân.

Zech 11 11 Nó bị dứt trong ngày đó; vậy thì những con chiên rất khôn nạn trong bầy, là chiên nghe theo ta, biết rằng ấy là lời Đức Giê-hô-va.

Zech 11 12 Ta nói cùng chúng nó rằng: Nếu các người lấy làm tốt, thì hãy cho tiền công ta; bằng không thì đừng cho. Chúng nó bèn cân tiền công cho ta, là ba chục miếng bạc.

Zech 11 13 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy giá tốt mà chúng nó định cho ta đó, đem quăng cho thợ gốm! Ta bèn lấy ba chục miếng bạc mà quăng cho thợ gốm tại trong nhà Đức Giê-hô-va.

Zech 11 14 Rồi ta chặt gậy thứ hai của ta, gọi là Dây buộc, đặng dứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

Zech 11 15 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy khí vật của kẻ chăn đại dốt cho người.

Zech 11 16 Vì này, ta sẽ đẩy lên một kẻ chăn trong đất này, kẻ ấy sẽ chẳng thăm viếng chiên bị mất, chẳng tìm kiếm chiên tản lạc, không chữa con nào bị thương, không nuôi con nào mập mạnh; song nó ăn thịt con rất mập, và xé móng chúng nó.

Zech 11 17 Khốn thay cho kẻ chăn vô ích bỏ bầy mình! Gươm sẽ ở trên cánh tay nó, và trên con mắt hữu nó; cánh tay nó sẽ khô cằn, và con mắt hữu nó sẽ mù cả.

Zech 12 1 Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va phán về Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va là Đấng giương các tầng trời, lập nền của đất, và tạo thần trong mình người ta, có phán như vậy:

Zech 12 2 Này, ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm chén xây xắm cho mọi dân chung quanh; và khi Giê-ru-sa-lem bị vây, tai nạn sẽ cũng kịp đến Giu-đa.

Zech 12 3 Xây ra trong ngày đó, ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm hòn đá nặng cho các dân tộc. Phàm những kẻ mang nó sẽ bị thương nặng; và mọi nước trên đất sẽ nhóm lại nghịch cùng nó.

Zech 12 4 Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, ta sẽ đánh mỗi con ngựa cho kinh hãi, những kẻ cỡi nó phải điên cuồng; ta sẽ mờ mắt ta trên nhà Giu-đa, và đánh mỗi con ngựa của các dân cho đui đi.

Zech 12 5 Bảy giờ các trưởng Giu-đa sẽ nói trong lòng mình rằng: Những dân cư Giê-ru-sa-lem là sức mạnh của ta trong Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời mình.

Zech 12 6 Trong ngày đó, ta sẽ làm cho các trưởng Giu-đa giống như một bếp lửa ở giữa những bó lúa, chúng nó sẽ thiêu nuốt bên hữu và bên tả hết thầy các dân tộc xung quanh; và dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ lại còn ở chỗ mình, tức là Giê-

ru-sa-lem.

Zech 12 7 Đức Giê-hô-va trước hết sẽ cứu những trại của Giu-đa, hầu cho sự vinh hiển của nhà Đa-vít và sự vinh hiển của dân cư Giê-ru-sa-lem không dấy lên trên Giu-đa được.

Zech 12 8 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ làm Đấng bảo hộ của dân cư Giê-ru-sa-lem, và trong ngày đó kẻ rất yếu trong chúng nó sẽ như Đa-vít, nhà Đa-vít sẽ như Đức Chúa Trời, sẽ như thiên sứ của Đức Giê-hô-va ở trước mặt chúng nó.

Zech 12 9 Xảy ra trong ngày đó ta sẽ tìm cách hủy diệt hết thảy những nước nào đến đánh Giê-ru-sa-lem.

Zech 12 10 Ta sẽ đổ thần của ơn phước và của sự nài xin ra trên nhà Đa-vít, và trên dân cư Giê-ru-sa-lem; chúng nó sẽ nhìn xem ta là Đấng chúng nó đã đâm; và chúng nó sẽ thương khóc, như là thương khóc con trai một, sẽ ở trong sự cay đắng vì có con đầu lòng.

Zech 12 11 Trong ngày đó, sẽ có sự thương khóc lớn tại Giê-ru-sa-lem, như là sự thương khóc của Ha-đát-Rim-môn ở trong đồng bằng Mê-gi-đô.

Zech 12 12 Đất này sẽ thương khóc, mỗi họ riêng phần mình: họ của nhà Đa-vít riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra; họ của nhà Na-than riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra;

Zech 12 13 họ của nhà Lê-vi riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra; Họ Si-mê-y riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra;

Zech 12 14 phàm những họ còn sót lại, mỗi họ riêng ra, và những vợ chúng nó riêng ra.

Zech 13 1 Trong ngày đó sẽ có một suối mở ra cho nhà Đa-vít và dân cư Giê-ru-sa-lem, vì tội lỗi và sự ô ướ.

Zech 13 2 Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Cũng xảy ra trong ngày đó, ta sẽ trừ bỏ các danh của các thần tượng khỏi đất này, người ta sẽ không ghi nhớ đến nữa; ta cũng sẽ khiến các tiên tri và quỉ ô ướ ra khỏi đất này.

Zech 13 3 Từ rày về sau nếu có ai còn nói tiên tri, thì cha và mẹ nó là kẻ đã sanh nó ra, sẽ nói cùng nó rằng: Mày sẽ không sống nữa, vì mày nhờn danh Đức Giê-hô-va và rao những lời dối. Cha và mẹ là kẻ đã sanh nó sẽ đâm nó khi nó nói tiên tri.

Zech 13 4 Sẽ xảy ra trong ngày đó, khi những tiên tri nói tiên tri, thì ai nấy sẽ bị xấu hổ về sự hiện thấy của mình; họ cũng sẽ không mặc áo choàng bằng lông để dối trá nữa.

Zech 13 5 Nhưng nó sẽ nói rằng: Ta không phải là tiên tri, bèn là kẻ cày ruộng; vì ta đã làm tội mọi từ thuở nhỏ.

Zech 13 6 Nếu ai hỏi rằng: Những vết thương giữa cánh tay người bởi có gì? Thì nó sẽ đáp rằng: Ấy là những vết thương ta đã bị trong nhà bạn ta.

Zech 13 7 Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Hỡi gương, hãy thức dậy nghịch cùng kẻ chần của ta, và nghịch cùng người làm bạn hữu ta; hãy đánh kẻ chần, cho những chiên tản lạc; và ta sẽ trở tay lại trên những con nhỏ.

Zech 13 8 Đức Giê-hô-va phán rằng: Xảy ra trong khắp đất, hai phần của nó sẽ bị diệt và mất song một phần ba sẽ được còn lại.

Zech 13 9 Ta sẽ đem một phần ba ấy vào lửa, ta sẽ luyện nó như luyện bạc, thử nó như thử vàng; chúng nó sẽ kêu cầu danh ta, và ta sẽ nhậm lời nó; ta sẽ phán rằng: Ấy là dân ta đây. Và nó sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời tôi.

Zech 14 1 Nay, ngày của Đức Giê-hô-va đến, những cửa cướp người sẽ bị chia giữa người.

Zech 14 2 Vậy ta sẽ nhóm mọi nước lại tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem, và thành sẽ bị lấy, nhà sẽ bị cướp, đờn bà sẽ bị hãm, phân nửa thành sẽ đi làm phu tù; nhưng dân còn lại sẽ không bị trừ bỏ khỏi thành.

Zech 14 3 Bảy giờ Đức Giê-hô-va sẽ ra đánh cùng các nước đó, như Ngài đã đánh trong ngày chiến trận.

Zech 14 4 Trong ngày đó, chơn Ngài sẽ đứng trên núi ô-li-ve, là núi đồi ngang Giê-ru-sa-lem về phía đông; và núi ô-li-ve sẽ bị xé ra chính giữa về phía đông và phía tây, đến nổi thành ra một trũng rất lớn; phân nửa núi dòi qua phương bắc, phân nửa dòi qua phương nam.

Zech 14 5 Các người sẽ trốn trong trũng núi, vì trũng núi ấy sẽ chạy dài đến Át-san; và các người sẽ đi trốn như là trốn khỏi cơn động đất đang ngày Ô-xia, vua Giu-đa. Bảy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta sẽ đến, hết thầy các thánh sẽ ở cùng người.

Zech 14 6 Trong ngày đó sẽ không có sự sáng nữa, nhưng vì sáng sẽ thấu mình lại.

Zech 14 7 Ấy sẽ là một ngày mà Đức Giê-hô-va biết; chẳng phải ngày, chẳng phải đêm, song xảy ra đến buổi chiều sẽ có sự sáng.

Zech 14 8 Xảy ra trong ngày đó, nước uống sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem, phân nửa chảy về biển đông, phân nửa chảy về biển tây, trong mùa hạ và mùa đông đều có.

Zech 14 9 Đức Giê-hô-va sẽ làm vua khắp đất; trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ là có một, và danh Ngài cũng sẽ là có một.

Zech 14 10 Cả đất sẽ làm nên đồng bằng, từ Ghê-ba cho đến Rim-môn, về phía nam Giê-ru-sa-lem, thành này sẽ được nhắc lên và ở trong chỗ mình, từ cửa Bên-gia-min cho đến chỗ cửa thứ nhứt, và đến cửa góc, lại từ tháp Ha-na-nê-ên cho đến những nơi ép rượu của vua.

Zech 14 11 Người ta sẽ ở đó, nó chẳng bị rửa sả nữa, nhưng Giê-ru-sa-lem sẽ được ở yên ổn.

Zech 14 12 Và, này sẽ là tai vạ mà Đức Giê-hô-va dùng để phạt mọi dân tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem: Ngài sẽ lam cho ai nấy khi chơn đương đứng thì thịt mục nát ra, mắt mục trong vành nó, lưỡi mục trong miệng nó.

Zech 14 13 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ gieo sự rối loạn lớn trong chúng nó; vì ai nấy sẽ nắm tay kẻ lân cận mình, và tay người này sẽ giá lên nghịch cùng tay người kia.

Zech 14 14 Giu-đa cũng được tranh chiến tại Giê-ru-sa-lem, và những của cải của mọi nước chung quanh sẽ nhóm lại ở đó: vàng, bạc và những áo xống rất nhiều.

Zech 14 15 Cũng có ôn dịch cho những ngựa, la lạc đà, lừa, và hết thầy thú vật trong dinh trại đó, đều bị ôn dịch như vậy.

Zech 14 16 Xảy ra hết thầy những kẻ nào còn sót lại trong mọi nước lên đánh Giê-ru-sa-lem, sẽ lên đó hàng năm dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, và giữ lễ lều tạm.

Zech 14 17 Trong những họ hàng trên đất, kẻ nào đã chẳng lên Giê-ru-sa-lem dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, thì sẽ không có mưa trên chúng nó.

Zech 14 18 Nếu họ hàng Ê-díp-tô không lên và không đến đó, thì mưa cũng không xuống trên chúng nó; và chúng nó sẽ bị ôn dịch này, là ôn dịch mà Đức Giê-hô-va đã dùng phạt các nước không lên giữ lễ lều tạm.

Kinh Thánh

Zech 14 19 Ấy hình phạt của Ê-díp-tô và hình phạt của các nước chẳng lên giữ lễ lều tạm sẽ là như vậy.

Zech 14 20 Trong ngày đó, sẽ có chạm chữ trên những lạp ngạ rằng: "Thánh Cho Đức Giê-hô-va!" Những nôi trong nhà Đức Giê-hô-va sẽ giống như những bát trước bàn thờ.

Zech 14 21 Mọi nôi ở trong Giê-ru-sa-lem và trong Giu-đa sẽ là thánh cho Đức Giê-hô-va vạn quân; phàm những kẻ dâng tế lễ sẽ đến, lấy nôi mà nấu; và trong ngày đó, sẽ không còn có người Ca-na-an trong nhà Đức Giê-hô-va vạn quân.

Malachi

- Mal 1 1 Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va cho Y-sơ-ra-ên bởi Ma-la-chi.
- Mal 1 2 Đức Giê-hô-va có phán: Ta yêu các người; và các người nói rằng: Chúa yêu chúng tôi ở đâu? Đức Giê-hô-va phán: Ê-sau há chẳng phải là anh Gia-cóp sao?
- Mal 1 3 Nhưng ta yêu Gia-cóp, mà ghét Ê-sau, ta làm cho những núi nó nên hoang vu, và phó sản nghiệp nó cho những chó nơi đồng vắng.
- Mal 1 4 Nếu Ê-đôm nói rằng: Chúng ta đã bị hủy diệt, song chúng ta sẽ trở về dựng lại những nơi đổ nát, thì Đức Giê-hô-va vạn quân cũng phán rằng: Chúng nó sẽ dựng lại, nhưng ta sẽ đổ xuống, người ta sẽ gọi chúng nó là Cõi độc ác, và là dân mà Đức Giê-hô-va nổi giận nghịch cùng đời đời.
- Mal 1 5 Mắt các người sẽ thấy, và các người sẽ nói rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va là lớn ngoài cõi Y-sơ-ra-ên!
- Mal 1 6 Con trai tôn kính cha mình, đầy tớ tôn kính chủ mình. Vậy nếu ta là cha, nào sự tôn kính thuộc về ta ở đâu? và nếu ta là chủ, nào sự kính sợ ta ở đâu? Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy cùng các người, hỡi các thầy tế lễ khinh dể danh ta! Các người lại nói rằng: Chúng tôi có khinh dể danh Ngài ở đâu?
- Mal 1 7 Các người dâng bánh ô ướ trên bàn thờ ta, rồi các người nói rằng: Chúng tôi có làm ô ướ Ngài ở đâu? Ấy là ở điều các người nói rằng: Bàn của Đức Giê-hô-va đáng khinh dể.
- Mal 1 8 Khi các người dâng một con vật mù làm của lễ, điều đó há chẳng phải là dữ sao? Khi các người dâng một con vật què hoặc đau, điều đó há chẳng phải là dữ sao? Thử dân nó cho quan trấn thủ người, thì người há đẹp lòng và vui nhận cho người sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy.
- Mal 1 9 Các người đã làm điều đó, nay ta xin các người hãy nài xin ơn Đức Chúa Trời, hầu cho Ngài làm ơn cho chúng ta, thì Ngài há sẽ nhận một người nào trong các người sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.
- Mal 1 10 Ước gì trong các người có một người đóng các cửa, hầu cho các người không nhen lửa vô ích nơi bàn thờ ta. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ta chẳng lấy làm vui lòng nơi các người, và ta chẳng nhận nơi tay các người một của dâng nào hết.
- Mal 1 11 Vì từ nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, danh ta sẽ là lớn giữa các dân ngoại. Trong khắp mọi nơi, người ta sẽ dâng hương và của lễ thanh sạch cho danh ta; vì danh ta sẽ là lớn giữa các dân ngoại, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.
- Mal 1 12 Song các người đã làm ướ tục danh ta mà rằng: Bàn của Đức Giê-hô-va là ô ướ, đồ ăn đến từ trên nó là đáng khinh dể.
- Mal 1 13 Các người lại nói rằng: Ôi! việc khó nhọc là dường nào! rồi các người khinh dể nó, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy! Các người đem đến vật bị cướp, vật què và đang, đó là của các người đem dâng cho ta. Ta há có thể nhận vật này nơi tay các người sao? Đức Giê-hô-va phán vậy.
- Mal 1 14 Đáng rủa thay là kẻ hay lừa dối, trong bầy nó có con đực, mà nó hứa nguyện và dâng con tàn tật làm của lễ cho Chúa! Đức Giê-hô-va vạn quân

phán: Vì ta là Vua lớn, danh ta là đáng sợ giữa các dân ngoại.

Mal 2 1 Hỡi các thầy tế lễ, bây giờ ta truyền lệnh này về các người.

Mal 2 2 Nếu các người chẳng nghe, và không để lòng dâng sự vinh hiển cho danh ta, thì, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, ta sẽ giáng sự rủa sả trên các người, và sẽ rủa sả những phước lành của các người; và ta đã rủa sả rồi, vì các người không để điều đó vào lòng.

Mal 2 3 Nay, ta sẽ quở trách giống gieo của các người, rải phân của những lễ các người; các người sẽ bị đem đi với phân ấy.

Mal 2 4 Các người sẽ biết rằng ta đã truyền lệnh này cho các người, để đã làm giao ước của ta với Lê-vi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Mal 2 5 Giao ước của ta với Lê-vi vốn là sự sống và sự bình an mà ta đã ban cho nó, hầu cho nó kính sợ ta; thì nó đã kính sợ ta, và run rẩy trước danh ta.

Mal 2 6 Luật pháp của sự chơn thật đã ở trong miệng nó, trong môi miếng nó chẳng có một sự không công bình nào; nó đã bước đi với ta trong sự bình an và ngay thẳng, làm cho nhiều người xây bỏ khỏi sự gian ác.

Mal 2 7 Vì môi miếng của thầy tế lễ nên giữ sự thông biết, người ta tìm luật pháp trong miệng nó, vì nó là sứ giả của Đức Giê-hô-va vạn quân.

Mal 2 8 Nhưng, trái lại, các người đã xây khỏi đường lối, làm cho nhiều người vấp ngã trong luật pháp, và đã làm sai giao ước của Lê-vi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Mal 2 9 Vậy nên ta cũng đã làm cho các người ra khinh bỉ hèn hạ trước mặt cả dân, vì các người chẳng giữ đường lối ta, hay vị nể người ta trong luật pháp.

Mal 2 10 Hết thầy chúng ta chẳng phải là có chung một cha sao? Chẳng phải chỉ có một Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta sao? Vậy sao ai nấy đả anh em mình cách gian dối, phạm giao ước của tổ phụ chúng ta?

Mal 2 11 Giu-đa đã ăn ở cách lừa phỉnh, và đã phạm một sự gớm ghiếc trong Y-sơ-ra-ên và trong Giê-ru-sa-lem; vì Giu-đa đã làm uế sự thánh khiết của Đức Giê-hô-va, là sự Ngài ư, mà cưới con gái của thần ngoại.

Mal 2 12 Phàm ai làm sự đó, hoặc kẻ thức, hoặc kẻ trả lời, hoặc kẻ dân của lễ cho Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Giê-hô-va sẽ trừ họ khỏi các trại của Gia-cốp.

Mal 2 13 Các người lại còn làm sự này: các người lấy nước mắt, khóc lóc, than thờ mà che lấp bàn thờ Đức Giê-hô-va, nên nỗi Ngài không nhìn đến của lễ nữa, và không vui lòng nhận lấy vật dân bởi tay các người.

Mal 2 14 Các người lại nói rằng: Vì sao? Ấy là vì Đức Giê-hô-va làm chứng giữa người và vợ người lấy lúc tuổi trẻ, mà người đả nó cách phỉnh dối, dầu rằng nó là bạn người và là vợ giao ước của người.

Mal 2 15 Và, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đả cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.

Mal 2 16 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các người, chớ đả cách phỉnh dối.

Mal 2 17 Các người đã làm phiền Đức Giê-hô-va bởi những lời nói mình; các người lại nói rằng: Chúng tôi có làm phiền Ngài ở đâu? Ấy là khi các người nói: Ai làm điều dữ thì đẹp mắt Đức Giê-hô-va, và Ngài ư thích những người như vậy; bằng chẳng vậy, thì nào Đức Chúa Trời của sự chánh trực ở đâu?

- Mal 3 1 **Này, ta sai sứ giả ta, người sẽ dọn đường trước mặt ta; và Chúa mà các người tìm kiếm sẽ thành linh vào trong đền thờ Ngài, tức là thiên sứ của sự giao ước mà các người trông mong. Này, Ngài đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**
- Mal 3 2 **Nhưng ai sẽ đứng nổi ngày Ngài đến, và ai đứng được khi Ngài hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, như tro thợ giặt.**
- Mal 3 3 **Ngài sẽ ngồi như kẻ luyện bạc và làm cho sạch; Ngài sẽ chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó sạch như vàng và bạc; chúng nó sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong sự công bình.**
- Mal 3 4 **Bấy giờ của lễ của Giu-đa và của Giê-ru-sa-lem sẽ được đẹp lòng Đức Giê-hô-va, như những ngày xưa, và như những năm thượng cổ.**
- Mal 3 5 **Ta sẽ đến gần các người để làm sự đoán xét, và ta sẽ vội vàng làm chứng nghịch cùng những kẻ đồng bóng, tà dâm, những kẻ thề dối, những kẻ gạt tiền công của người làm thuê, hiếp đáp kẻ góa bụa và kẻ mồ côi, những kẻ làm hại người khách lạ, và những kẻ không kính sợ ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**
- Mal 3 6 **Vì ta là Đức Giê-hô-va, ta không hề thay đổi; bởi có đó, các người là con trai Gia-cóp, chẳng bị diệt vong.**
- Mal 3 7 **Từ những ngày tổ phụ các người, các người đã xây bỏ luật lệ ta và không vâng giữ. Hãy trở lại cùng ta, thì ta sẽ trở lại cùng các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Nhưng các người nói rằng: Bởi đâu chúng tôi sẽ trở lại?**
- Mal 3 8 **Người ta có thể ăn trộm Đức Chúa Trời sao? mà các người ăn trộm ta. Các người nói rằng: Chúng tôi ăn trộm Chúa ở đâu? Các người đã ăn trộm trong các phần mười và trong các cửa dâng.**
- Mal 3 9 **Các người bị rửa sả, vì các người, thầy các nước, đều ăn trộm ta.**
- Mal 3 10 **Các người hãy đem hết thầy phần mười vào kho, hầu cho có lương thực trong nhà ta; và từ nay các người khá lấy điều này mà thử ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem ta có mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chẳng!**
- Mal 3 11 **Ta sẽ vì các người ngăn cấm kẻ cắn nuốt, nó sẽ không phá hại bông trái của đất các người; và những cây nho các người trong đồng ruộng cũng sẽ không rụng trái trước khi đến mùa, Đức Giê-hô-va phán vậy.**
- Mal 3 12 **Mọi nước sẽ xưng các người là có phước, vì các người sẽ là đất vui thích, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**
- Mal 3 13 **Đức Giê-hô-va phán: Các người đã lấy lời ngang trái nghịch cùng ta. Nhưng các người nói rằng: Chúng tôi có nói gì nghịch cùng Ngài?**
- Mal 3 14 **Các người có nói: Người ta hầu việc Đức Chúa Trời là vô ích; chúng ta giữ điều Ngài dạy phải giữ, và bước đi cách buồn rầu trước mặt Đức Giê-hô-va vạn quân, thì có lợi gì?**
- Mal 3 15 **Rày chúng ta kẻ kẻ kiêu ngạo là có phước, kẻ phạm sự hung ác là tấn tới: họ đã thử Đức Chúa Trời, và đã được giải thoát!**
- Mal 3 16 **Bấy giờ những kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va nói cùng nhau, thì Đức Giê-hô-va để ý mà nghe; và một sách để ghi nhớ được chép trước mặt Ngài cho những kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va và tưởng đến danh Ngài.**
- Mal 3 17 **Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Những kẻ ấy sẽ thuộc về ta, làm cơ nghiệp riêng của ta trong ngày ta làm; và ta sẽ tiếc chúng nó như một người tiếc con trai mình hầu việc mình.**
- Mal 3 18 **Bấy giờ các người sẽ trở lại và sẽ phân biệt giữa kẻ công bình và**

Kinh Thánh

kẻ gian ác, giữa kẻ hầu việc Đức Chúa Trời và kẻ không hầu việc Ngài.

Mal 4 1 Vì vậy, ngày đến, cháy như lò lửa. Mọi kẻ kiêu ngạo, mọi kẻ làm sự gian ác sẽ như rơm cỏ; Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ngày ấy đến, thiêu đốt chúng nó, chẳng để lại cho chúng nó hoặc rễ hoặc nhánh.

Mal 4 2 Nhưng về phần các người là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các người sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng.

Mal 4 3 Các người sẽ giày đạp những kẻ ác, vì trong ngày ta làm, chúng nó sẽ như là tro dưới bàn chơn các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Mal 4 4 Các người khá nhớ lại luật pháp của đầy tớ ta là Môi-se, mà ta đã truyền cho nó tại Hô-rép, tức là những lề luật và mạng lệnh cho cả Y-sơ-ra-ên.

Mal 4 5 Đây, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến.

Mal 4 6 Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.

Kinh Thánh

Note

This eBook is for the use of anyone anywhere at no cost.
You may copy it, give it away or re-use it,
but you can not sale it for profit.
It's for free distribution. Not for sale.

Este libro electrónico es para el uso de cualquier
persona en cualquier lugar sin costo alguno.
Usted puede copiarlo, regalarlo o reutilizar,
pero no se puede en venta con fines de lucro.
Es para Distribución libre. No está en venta.

Venda Proibida
Livre Distribuição
Il est interdit à la vente de ce livre

Édité par : R. S. Chaves
Text from: <http://unbound.biola.edu/>

Visiter mon Blog:
<http://rschavesgospel.blogspot.com/>
<http://freebiblegospeltoallnations.blogspot.com/>

7 As you go, preach, saying,
'The Kingdom of Heaven is at hand!'
8 Heal the sick, cleanse the lepers, and cast out demons.
Freely you received, so freely give.
(Mt 10:7-8)

This Bible translation was converted from data files
made available by the Unbound Bible.
There may be errors.

Rio de Janeiro, 29 de junho de 2012.

R. S. Chaves